Discipleship in the New Age I

Discipleship in the New Age I



TRÍCH MỘT BẢN TUYÊN BỐ CỦA CHÂN SƯ TÂY TẠNG

Suffice it to say, that I am a Tibetan disciple of a certain degree, and this tells you but little, for all are disciples from the humblest aspirant up to, and beyond, the Christ Himself. I live in a physical body like other men, on the borders of Tibet, and at times (from the exoteric standpoint) preside over a large group of Tibetan lamas, when my other duties permit. It is this fact that has caused it to be reported that I am an abbot of this particular lamasery. Those associated with me in the work of the Hierarchy (and all true disciples are associated in this work) know me by still another name and office. A.A.B. knows who I am and recognises me by two of my names.

Chỉ cần nói rằng, tôi là một đệ tử người Tây Tạng ở một cấp độ nhất định, và điều này nói cho các bạn biết rất ít, vì tất cả đều là đệ tử từ người chí nguyện khiêm tốn nhất cho đến, và vượt lên trên, chính Đức Christ. Tôi sống trong một thể xác giống như những người khác, ở biên giới Tây Tạng, và đôi khi (theo quan điểm ngoại môn) chủ trì một nhóm lớn các lạt ma Tây Tạng, khi các nhiệm vụ khác của tôi cho phép. Chính sự thật này đã khiến người ta đồn rằng tôi là một tu viện trưởng của tu viện lạt ma này. Những người liên kết với tôi trong công việc của Thánh Đoàn (và tất cả các đệ tử chân chính đều liên kết trong công việc này) biết tôi qua một cái tên và chức vụ khác. A.A.B. biết tôi là ai và nhận ra tôi qua hai trong số các tên gọi của tôi.

I am a brother of yours, who has travelled a little longer upon the Path than has the average student, and has therefore incurred greater responsibilities. I am one who has wrestled and fought his way into a greater measure of light than has the aspirant who will read this article, and I must therefore act as a transmitter of the light, no matter what the cost. I am not an old man, as age counts among the teachers, yet I am not young or inexperienced. My work is to teach and spread the knowledge of the Ageless Wisdom wherever I can find a response, and I have been doing this for many years. I seek also to help the Master M. and the Master K.H. whenever opportunity offers, for I have been long connected with Them and with Their work. In all the above, I have told you much; yet at the same time I have told you nothing which would lead you to offer me that blind obedience and the foolish devotion which the emotional aspirant offers to the Guru and Master Whom he is as yet unable to contact. Nor will he make that

Tôi là một huynh đệ của các bạn, người đã đi trên Đường Đạo lâu hơn một chút so với người đạo sinh trung bình, và do đó đã gánh vác những trách nhiệm lớn hơn. Tôi là một người đã phấn đấu và chiến đấu để tiến vào một mức độ ánh sáng lớn hơn so với người chí nguyện sẽ đọc bài viết này, và vì vậy tôi phải hành động như một người truyền dẫn ánh sáng, bất kể giá nào. Tôi không phải là một người già, theo cách tính tuổi tác của các huấn sư, tuy nhiên tôi không còn trẻ hay thiếu kinh nghiệm. Công việc của tôi là giảng dạy và truyền bá kiến thức về Minh Triết Ngàn Đời bất cứ nơi nào tôi có thể tìm thấy một sự đáp ứng, và tôi đã làm điều này trong nhiều năm. Tôi cũng tìm cách giúp đỡ Chân sư M. và Chân sư K.H. bất cứ khi nào có cơ hội, vì tôi đã liên kết lâu dài với Các Ngài và với công việc của Các Ngài. Trong tất cả những điều trên, tôi đã nói với các bạn nhiều điều; tuy nhiên đồng thời tôi chưa nói với các bạn điều gì có thể khiến các bạn dâng hiến cho tôi sự vâng lời mù quáng và sự sùng tín ngu muội mà người chí nguyện đầy cảm

desired contact until he has transmuted emotional devotion into unselfish service to humanity-not to the Master.

xúc thường dâng lên cho Vị Guru và Chân sư Mà y chưa thể tiếp xúc. Y cũng sẽ không thực hiện được sự tiếp xúc mong muốn đó cho đến khi y chuyển hóa sự sùng tín đầy cảm xúc thành sự phụng sự vô kỷ vị tha cho nhân loại – chứ không phải cho Chân sư.

The books that I have written are sent out with no claim for their acceptance. They may, or may not, be correct, true and useful. It is for you to ascertain their truth by right practice and by the exercise of the intuition. Neither I nor A.A.B. is the least interested in having them acclaimed as inspired writings, or in having anyone speak of them (with bated breath) as being the work of one of the Masters. If they present truth in such a way that it follows sequentially upon that already offered in the world teachings, if the information given raises the aspiration and the will-to-serve from the plane of the emotions to that of the mind (the plane whereon the Masters can be found) then they will have served their purpose. If the teaching conveyed calls forth a response from the illumined mind of the worker in the world, and brings a flashing forth of his intuition, then let that teaching be accepted. But not otherwise. If the statements meet with eventual corroboration, or are deemed true under the test of the Law of Correspondences, then that is well and good. But should this not be so, let not the student accept what is said.

Những quyển sách mà tôi đã viết được đưa ra mà không đòi hỏi sự chấp nhận. Chúng có thể, hoặc có thể không, chính xác, đúng đắn và hữu ích. Việc xác minh sự thật của chúng bằng thực hành đúng đắn và bằng sự rèn luyện trực giác là tùy thuộc vào các bạn. Cả tôi và A.A.B. đều không quan tâm chút nào đến việc chúng được tung hô như những bài viết đầy cảm hứng, hay việc bất kỳ ai nói về chúng (với vẻ hết sức kính cẩn) như là công trình của một trong các Chân sư. Nếu chúng trình bày sự thật theo cách mà nó tiếp nối một cách tuần tự những gì đã được đưa ra trong các giáo lý thế giới, nếu thông tin được đưa ra nâng cao khát vọng và ý chí-phụng sự từ cõi cảm xúc lên cõi trí (cõi mà các Chân sư có thể được tìm thấy) thì chúng đã phục vụ mục đích của mình. Nếu giáo huấn được truyền tải gợi lên một sự đáp ứng từ thể trí được soi sáng của người hoạt động trên thế gian, và mang lại một sự lóe sáng của trực giác nơi y, thì hãy để giáo huấn đó được chấp nhận. Nhưng nếu không thì thôi. Nếu các tuyên bố nhận được sự chứng thực cuối cùng, hoặc được coi là đúng dưới sự kiểm chứng của Định luật Tương ứng, thì điều đó thật tốt. Nhưng nếu không phải như vậy, thì đạo sinh đừng chấp nhận những gì được nói.

August 1934

THÁNG TÁM 1934

ĐẠI KHẤN NGUYỆN

From the point of Light within the Mind of God

Từ điểm Ánh sáng trong Trí Thượng Đế

Let light stream forth into the minds of men.

Cầu xin Ánh sáng tràn vào Trí Con người

Let Light descend on Earth

Cầu xin Ánh sáng giáng xuống trần gian

From the point of Love within the Heart of God

Từ điểm Tình thương trong Tâm Thượng đế

Let love stream forth into the hearts of men.

Cầu xin Tình thương tràn vào Tâm Con người

May Christ return to Earth.

Cầu xin Đức Christ trở lại trần gian

From the centre where the Will of God is known

Từ Trung tâm biết được Ý chí của Thượng đế

Let purpose guide the little wills of men—

Cầu xin Thiên Ý dẫn dắt ý chí nhỏ bé của Con người

The purpose which the Masters know and serve.

Thiên Ý mà các Chân sư đều biết và phụng sự

From the centre which we call the race of men

Từ trung tâm mà chúng ta gọi là Loài người

Let the Plan of Love and Light work out.

Cầu xin Thiên Cơ của Tình thương và Ánh sáng được thực thi

And may it seal the door where evil dwells.

Và cầu mong Thiên cơ đóng kín cửa vào nẻo ác

Let Light and Love and Power restore the Plan on Earth

Cầu xin Ánh sáng, Tình thương và Quyền năng phục hồi Thiên cơ trên Trần gian

"The above Invocation or Prayer does not belong to any person or group but to all Humanity. The beauty and the strength of this Invocation lies in its simplicity, and in its expression of certain central truths which all men, innately and normally, accept—the truth of the existence of a basic Intelligence to Whom we vaguely

"Lời Khẩn Nguyện hay Cầu Nguyện trên đây không thuộc về bất kỳ cá nhân hay nhóm nào mà thuộc về toàn thể nhân loại. Vẻ đẹp và sức mạnh của lời Khấn Nguyện này nằm ở sự giản dị của nó, và ở cách nó diễn đạt những chân lý trung tâm mà tất cả con người, một cách bẩm sinh và tự nhiên, đều chấp nhận—chân lý về sự tồn

give the name of God; the truth that behind all outer seeming, the motivating power of the universe is Love; the truth that a great Individuality came to earth, called by Christians, the Christ, and embodied that love so that we could understand; the truth that both love and intelligence are effects of what is called the Will of God; and finally the self-evident truth that only through humanity itself can the Divine Plan work out."

Alice A Bailey

tại của một Trí Tuệ Căn Bản mà ta mơ hồ gọi là Thượng Đế; chân lý rằng đằng sau mọi vẻ bề ngoài bên ngoài, quyền năng thúc đẩy vũ trụ là Tình Thương; chân lý rằng có một Vị Vĩ Nhân đã đến trần gian, được các tín đồ Kitô giáo gọi là Đức Christ, và Ngài đã hiện thân Tình Thương ấy để chúng ta có thể hiểu; chân lý rằng cả tình thương lẫn trí tuệ đều là những hiệu quả của cái được gọi là Ý Chí của Thượng Đế; và cuối cùng là chân lý hiển nhiên rằng chỉ thông qua chính nhân loại thì Thiên Cơ mới có thể được hoàn tất."

ALICE A BAILEY

LỜI NÓI ĐẦU

[ix]

This book is in many ways unique. Nothing like it has before been published, as far as I know. It contains two series of talks by one of the Masters of the Wisdom to some members of His inner group, and also a series of personal instructions, given by Him to a group of His disciples. Many of these people were unknown to me when they were brought to my notice; some of them I have since met; others I have never met; some I knew well and could understand why they had been chosen, knowing that their dedication to the life of the spirit and their love of humanity warranted the choice; one or two were regarded by me as most unsuitable choices but later I altered my point of view and recognised that a wiser mind than mine was responsible for their inclusion in the Ashram. I learnt also that ancient relationships, established in other lives, were also conditioning factors and that some had earned the right to inclusion, even if their spiritual attainments seemed inadequate to the onlooker.

Quyển sách này theo nhiều phương diện là độc nhất. Theo tôi biết, chưa từng có sách nào như thế được xuất bản. Nó gồm hai loạt nói chuyện của một trong các Chân sư Minh Triết cho vài thành viên thuộc nhóm nội môn của Ngài, và cũng gồm một loạt huấn thị cá nhân Ngài ban cho một nhóm đệ tử của Ngài. Nhiều người trong số ấy tôi không hề biết khi họ được đưa vào sự chú ý của tôi; một số người về sau tôi đã gặp; những người khác thì tôi chưa hề gặp; có người tôi biết rõ và có thể hiểu tại sao họ được chọn, biết rằng lòng hiến dâng cho đời sống tinh thần và tình thương nhân loại của họ bảo chứng cho sự chọn lựa ấy; một hai người bị tôi xem là lựa chọn rất không thích đáng, nhưng về sau tôi thay đổi quan điểm và nhận ra rằng có một trí tuệ khôn ngoan hơn trí tôi chịu trách nhiệm về sự thu nhận họ vào Ashram. Tôi cũng học được rằng những mối liên hệ cổ xưa, được thiết lập trong các kiếp khác, cũng là yếu tố chi phối và rằng có người đã giành được quyền được thu nhận, dẫu thành tựu tinh thần của họ dường như chưa tương xứng dưới mắt người quan sát.

A good deal of the teaching given is new in form and some of it is new in fact. One point emerges with clarity and that is: the old rules to which disciples have been subjected down the centuries still hold good, but are susceptible of fresh and often different interpretations. The training to be given during the coming New Age will be fitted to their more advanced development. The evolutionary progress—from century to century—presents a steadily ripening and developing human mind upon which the Master can work. The standard of

Một phần đáng kể giáo huấn được ban là mới về hình thức và có phần mới về thực chất. Một điểm nổi bật hiện ra rõ ràng là: những quy luật cũ mà đệ tử phải tuân theo qua nhiều thế kỷ vẫn còn hiệu lực, nhưng có thể được giải thích mới mẻ và nhiều khi khác trước. Sự huấn luyện sẽ ban trong Kỷ Nguyên Mới sắp tới sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với trình độ phát triển cao hơn của họ. Tiến trình tiến hóa—từ thế kỷ này sang thế kỷ khác—trình hiện một thể trí nhân loại chín muồi và phát triển đều đặn hơn, trên đó Chân sư có thể làm việc. Do đó, tiêu

discipleship is consequently as steadily rising. This, in itself, demands a new approach, a wider presentation of truth and the permitting of a greater freedom of action upon the part of the disciple. The time element is also different. In the old days, the Master gave His disciple a hint or a point upon which to ponder and meditate or He might indicate some need for changed habits of thought. Then the disciple went away—[x] sometimes for years or an entire lifetime—and reflected and thought and attempted to alter his attitudes without any particular sense of pressure. Today, in our speedier times and when the demand of humanity for help is so outstanding, the hint has given place to explanation and the disciple is trusted with information, hitherto withheld. He is regarded as having reached a stage in his unfoldment at which he can make his own decisions and proceed with rapidity, if he so chooses.

chuẩn của Địa vị đệ tử cũng đều đặn tăng lên. Điều này, tự thân nó, đòi hỏi một cách tiếp cận mới, một trình bày rộng rãi hơn về chân lý và cho phép đệ tử có tự do hành động lớn hơn. Yếu tố thời gian cũng đã khác. Ngày trước, Chân sư ban cho đệ tử một ám chỉ hay một điểm để suy tư và tham thiền, hoặc Ngài có thể nêu một nhu cầu cần đổi thay những tập quán tư tưởng. Khi ấy đệ tử ra đi—[x] đôi khi nhiều năm, thậm chí trọn đời—để suy gẫm, tư duy và cố gắng cải biến thái độ mà không có cảm giác bị thúc bách nào. Ngày nay, trong thời buổi mau lẹ hơn và khi lời thỉnh cầu cứu trợ của nhân loại nổi bật như thế, ám chỉ đã nhường chỗ cho giải thích, và đệ tử được tín nhiệm trao cho những thông tin vốn trước đây bị giữ kín. Y được xem như đã đến một giai đoạn trong sự khai mở ở đó y có thể tự quyết và tiến nhanh, nếu y chọn như vậy.

Certain definite reasons have prompted me to make these instructions available for aspirants everywhere after requesting permission from those who received them. One is the need to bring to the attention of the general public the fact that the Hierarchy exists, that its Members are interested in human progress and that there is a definitely planned system of training offered by Them which can lead a man out of the human kingdom into the Kingdom of God; that this moving forward upon the Path of Evolution out of the fourth kingdom into the fifth can be brought about consciously, scientifically and with the full consent and cooperation of the aspirant. The day has now come when belief can (and does) give place to knowledge—a knowledge gained through the acceptance of a hypothesis in the first place, a conviction that this hypothesis is backed by adequate testimony and planned experience. The

Có những lý do dứt khoát đã thúc đẩy tôi công bố các huấn thị này cho những người chí nguyện khắp nơi sau khi xin phép những người đã nhận chúng. Một là nhu cầu đưa ra trước công chúng *sự kiện* rằng Thánh Đoàn tồn tại, rằng Các Thành Viên của Thánh Đoàn quan tâm tới tiến bộ của nhân loại và rằng có một hệ thống huấn luyện được hoạch định rõ ràng do Các Ngài cung hiến, có thể đưa con người ra khỏi giới nhân loại vào Thiên Giới; rằng sự tiến bước trên Con Đường Tiến Hóa, từ giới thứ tư vào giới thứ năm, có thể được thực hiện một cách tự giác, khoa học và với sự ưng thuận đầy đủ cùng hợp tác của người chí nguyện. Ngày nay đã điểm khi niềm tin có thể (và thực sự) nhường chỗ cho tri thức—một tri thức ban đầu có được bằng việc chấp nhận một giả thuyết, rồi xác tín rằng giả thuyết ấy được hậu chứng bằng lời chứng đủ đầy và kinh nghiệm có hoạch định. Trí tuệ lý tính của đệ tử khi ấy có thể đem những thành công và

reasoning mind of the disciple can then take the successes and failures he encounters in his training and learn the intended lessons; he finds that progress upon the Path brings a man into closer, conscious touch with Those Who have walked this Way before and that the Way into the Hierarchy is a way of discipline, of increasing enlightenment, of service to his fellowmen and of a growing responsiveness to contacts and to individuals of which the average human being knows nothing.

thất bại y gặp trong huấn luyện mà học những bài học được định ý; y nhận ra rằng tiến bộ trên Đường Đạo đưa con người vào tiếp xúc gần gũi hơn, tự giác hơn với Những Đấng đã đi Con Đường này trước, và rằng Đường vào Thánh Đoàn là con đường kỷ luật, giác ngộ tăng tiến, phụng sự đồng loại và một đáp ứng ngày càng lớn với các tiếp xúc và với những cá nhân mà người thường không hề hay biết.

A second reason for publishing this book is the need to change the point of view of the general public as to the nature of these Masters Who take pupils and Who, whilst giving them the training needed to enable them to take initiation (as it is called), reach the mass of men through their means. So much stupidity has been demonstrated in writing and talking about the relationship of Master and disciple that it was felt both by [xi] me and this group of disciples that the sanity, the breadth of vision, the lack of authority, and the understanding evidenced by a Member of the Hierarchy could do nothing but good. We found also that He was quite ready for His instructions to be made public.

Lý do thứ hai để xuất bản sách này là nhu cầu đổi thay quan điểm của công chúng về bản chất của các Chân sư—Những Đấng thu nhận môn sinh và, đồng thời trong khi ban sự huấn luyện cần thiết để họ có thể thọ điểm đạo (như người ta gọi), tiếp cận quần chúng qua trung gian của họ. Đã có quá nhiều điều khờ dại được phơi bày trong những điều viết và nói về mối liên hệ giữa Chân sư và đệ tử đến nỗi cả [xi] tôi và nhóm đệ tử này đều cảm thấy rằng sự sáng suốt, tầm nhìn bao quát, sự vắng bóng uy quyền giáo điều và sự thấu hiểu mà một Thành Viên của Thánh Đoàn cho thấy hẳn chỉ mang lại điều thiện. Chúng tôi cũng thấy rằng Ngài hoàn toàn sẵn lòng để các huấn thị của Ngài được công bố.

A third reason was the desire to make clear a point which is continually emphasised by the Tibetan as it is by all Masters and which is of major importance to every aspirant. Only those who are beginning to come under the influence and the control of their own souls and are, therefore, mentally focussed and attuned, are eligible for the training offered by the Hierarchy. Devotion, emotional reactions and sentiment are not enough. Esoteric training is also an impersonal matter; it is concerned with the development of soul consciousness and with

Lý do thứ ba là mong muốn làm rõ một điểm mà Chân sư Tây Tạng cũng như mọi Chân sư đều liên tục nhấn mạnh, và điều ấy có tầm quan trọng chủ yếu đối với mọi người chí nguyện. Chỉ những ai bắt đầu chịu ảnh hưởng và kiểm soát của chính linh hồn mình và, do đó, được tập trung và hòa điệu bằng thể trí, mới đủ tư cách nhận sự huấn luyện do Thánh Đoàn cung hiến. Lòng sùng tín, phản ứng cảm xúc và tình cảm là không đủ. Huấn luyện huyền bí cũng là một việc phi cá nhân; nó liên quan tới sự phát triển tâm thức linh hồn và tới sự mở rộng tâm

the expansion of that consciousness to include, and not exclude, all forms of life through which pulses the life and love of God. The true disciple is ever inclusive and never exclusive. It is this inclusiveness which is the hallmark of all true esotericists. Where it is lacking you may have an aspirant but you do not have a true disciple. There is far too much exclusiveness extant today among esotericists and in occult schools and too much theological separativeness. It has been felt that this Book of Instructions may do much to offset this evil tendency and may help to open the door still wider into the Kingdom of God.

thức ấy để bao gồm, chứ không loại trừ, mọi hình thức sống mà trong đó sự sống và tình thương của Thượng Đế đang lưu chuyển. Đệ tử chân chính bao giờ cũng mang tính bao gồm, không bao giờ loại trừ. Chính tính bao gồm này là dấu ấn của mọi nhà huyền bí học chân chính. Nơi nào nó thiếu vắng, nơi ấy bạn có thể có một người chí nguyện nhưng không có một đệ tử thật sự. Hiện thời có quá nhiều tính loại trừ đang tồn tại giữa các nhà bí truyền học và trong các trường huyền môn, và quá nhiều chia rẽ thần học. Sách Huấn Thị này được kỳ vọng sẽ góp phần hóa giải khuynh hướng sai lạc đó và giúp mở toang hơn nữa cánh cửa vào Thiên Giới.

Much in this book is new. Much is very old, tried and proved. None of the people chosen for instruction and for inclusion in the Ashram of the Master are saints or perfect. All are, however, true aspirants and will go on to the very end in spite of pain and sorrow, discipline, success, failure, joy and a spiritual recognition of almost unattainable goals. Some have been on this Path of Accepted Discipleship (technically understood) for many lives. Some are venturing for the first time—consciously and with deliberate effort—to tread the Way to God. All are mystics, learning to be occultists. All are normal people, living useful, modern lives in many different countries in the world. Some are orthodox Protestant Christians by profession; others are Roman Catholics; still others are Christian Scientists or belong to one or other of the more mental cults; [xii] some are quite unattached and free from affiliations. None of them regards his particular brand of faith or his particular religious background as essential to salvation; he knows that the only essential is belief in the spiritual realities and in the essential divinity of mankind. This belief necessarily involves a heart full of love, a mind open and illumined

Nhiều điều trong sách này là mới. Nhiều điều rất cũ, đã được thử và minh chứng. Không ai trong những người được chọn để nhận huấn thị và để được thu nhận vào Ashram của Chân sư là thánh nhân hay hoàn hảo. Tuy vậy, tất cả đều là các người chí nguyện chân thực và sẽ đi tới cùng bất chấp đau đớn, buồn khổ và kỷ luật, thành công, thất bại, hân hoan và một sự nhận thức tinh thần về những mục tiêu gần như bất khả đạt. Có người đã đi trên Con Đường Đệ Tử Chính Thức (hiểu theo nghĩa kỹ thuật) qua nhiều kiếp. Có người lần đầu tiên—một cách tự giác và bằng nỗ lực có chủ ý—đặt chân lên Con Đường đến Thượng Đế. Tất cả đều là các nhà thần bí, đang học để trở thành các nhà huyền bí học. Tất cả đều là những người bình thường, sống đời sống hữu ích, hiện đại ở nhiều quốc gia trên thế giới. Có người theo hệ phái Tin Lành chính thống; người khác là Công Giáo La Mã; lại có người là Tín hữu Khoa học Kitô giáo hoặc thuộc một trong các trào lưu có tính trí tuệ hơn; [xii] có người hoàn toàn không liên kết, tự do khỏi mọi ràng buộc. Không ai trong họ xem nhãn hiệu đức tin riêng hay nền tảng tôn giáo của mình là điều tất yếu để được cứu rỗi; y biết rằng điều tất yếu duy nhất là niềm tin vào các thực tại tinh thần và vào thiên tính cốt

by right orientation to truth and a life dedicated to service and to the alleviation of human sufferings. This is the determined goal of all whose instructions are found in this book—a goal which they have not yet attained and a mode of life which they have not yet perfected. They are, nevertheless, unalterably upon their way and that way is the WAY. Christ said "I am the Way, the Truth and the Life"; these aspirants, working under a great Disciple of the Christ, are beginning to grasp some of the significances and implications of that statement which holds true for all time and for all disciples, because "as He is, so are we in this world."

yếu của nhân loại. Niềm tin ấy tất yếu bao gồm một con tim đầy tình thương, một thể trí mở rộng và được soi sáng bởi định hướng đúng với chân lý, và một đời sống hiến dâng cho phụng sự và cho việc làm vơi khổ đau của con người. Đây là mục tiêu kiên định của tất cả những người có huấn thị được trình bày trong sách này—mục tiêu mà họ chưa đạt và một cách sống mà họ chưa hoàn thiện. Tuy vậy, họ kiên quyết không đổi trên Đường, và con đường ấy chính là ĐẠO. Đức Christ nói: "Ta là Đường, là Chân Lý và là Sự Sống"; những người chí nguyện này, làm việc dưới quyền một Đệ Tử Vĩ Đại của Đức Christ, đang bắt đầu nắm bắt vài ý nghĩa và hàm ý của lời tuyên cáo ấy—lời chân thật cho muôn thời và cho mọi đệ tử, vì "như Ngài thế nào, chúng ta cũng thế ấy trong thế gian này."

The work with this particular group began twelve years ago. Each person's instructions are given in their ordered sequence, year by year, so that a real picture of the person concerned, of his problems and his achievement or lack of achievement, emerges clearly. This book is encouraging in that it offsets the idea that to be a pledged disciple one is, therefore, set apart by perfection of character and isolated by the aspiration which inspires the life. These are people with problems, struggling to solve them; with character limitations which they are endeavouring to overcome; they are true instances of any man or woman who turns his back upon the usual approach to the world of material affairs and takes up his cross in order to find his way back to the Father's home; they picture for us the man who, having "put his hand to the plough," turns not back but presses forward "towards the prize of his high calling in Christ."

Công việc với nhóm đặc thù này bắt đầu mười hai năm trước. Huấn thị của mỗi người được trình bày theo trật tự của chúng, năm nối năm, để hiện ra rõ ràng một bức tranh chân thực về người liên hệ, về các vấn đề của y và thành tựu hay thiếu thành tựu của y. Sách này mang tính khích lệ ở chỗ nó hóa giải quan niệm rằng hễ là một đệ tử đã phát nguyện thì bởi vậy mà được tách riêng do sự toàn hảo của tính cách và bị cô lập bởi khát vọng linh hứng đời sống. Đây là những con người có vấn đề, đang nỗ lực giải quyết; có các giới hạn tính cách mà họ cố gắng vượt qua; họ là những minh họa chân thực cho bất kỳ người nam hay người nữ nào quay lưng với lối tiếp cận thông thường đối với thế giới những sự vụ vật chất và "vác thập giá mình" để tìm đường trở về Nhà của Cha; họ phác họa cho chúng ta hình ảnh người mà, "đã đặt tay lên cày," thì không ngoảnh lại nhưng "nhắm mục tiêu cao cả trong Đức Christ" mà tiến tới.

Some of these people have worked as students in the Arcane School; others have never done so; still others (when they heard of the school through their affiliation with the Tibetan) worked in it in order to help the students. Their names will not be divulged. The initials at the head of the various instructions and the dates assigned carry no information; the [xiii] instructions were probably not received on the dates given and the initials are none of them correct. No information will be given by any of us who know the relation between the initials and the disciple. Questions as to identity will not be answered at any time. It is the subject matter of the teaching which is of importance and not the name of the disciple for what is said is applicable to all aspirants.

Một số người trong họ đã học tập như đạo sinh của Trường Arcane; những người khác thì chưa từng như vậy; lại có người (khi nghe nói về trường qua mối liên hệ của họ với Chân sư Tây Tạng) đã làm việc trong đó để giúp đỡ các học viên. Tên của họ sẽ không được tiết lộ. Các chữ viết tắt ở đầu các huấn thị và các niên điểm gán vào không mang ý nghĩa thông tin; [xiii] các huấn thị rất có thể không được tiếp nhận vào những ngày đã ghi và các chữ viết tắt đều không đúng. Không ai trong chúng tôi—những người biết mối liên hệ giữa chữ viết tắt và đệ tử—sẽ đưa ra thông tin nào. Mọi câu hỏi về căn tính sẽ không được trả lời bất kỳ lúc nào. Điều quan trọng là nội dung giáo huấn chứ không phải tên tuổi của đệ tử, vì điều được nói đều áp dụng cho mọi người chí nguyện.

One other reason might be mentioned here as indicative of the value of this book. In every case, the disciple is told what are the types of energy to which he most easily responds and upon which ray or divine emanation he finds himself. He, therefore, becomes aware of what constitutes his line of least resistance and where the major point of his life conflict is to be found.

Một lý do khác có thể được nêu ở đây như một chỉ dấu về giá trị của sách. Trong mỗi trường hợp, đệ tử được cho biết những loại năng lượng nào mà y đáp ứng dễ dàng nhất và y thuộc cung hay làn bức xạ thiêng liêng nào. Nhờ thế, y nhận biết được điều gì cấu thành "con đường ít trở ngại nhất" của y và nơi nào tồn tại điểm chính yếu của xung đột đời sống y.

We are taught in the esoteric philosophy that seven great divine Emanations, Aeons or Spirits (in Whom we live and move and have our being) came forth from God at the time of the Creation. The same teaching can also be traced in the Holy Bible. Upon one or other of these seven Rays, the souls of all forms of life are to be found as well as the forms themselves. These seven rays produce the seven major psychological types. These seven rays or emanations are:

Chúng ta được dạy trong triết học huyền bí rằng bảy Phát Xạ thiêng liêng vĩ đại, bảy Aeon hay bảy Tinh Thần (trong Các Ngài chúng ta sống, chuyển động và hiện hữu) đã phóng xuất từ Thượng Đế vào thời Sáng Tạo. Cùng một giáo huấn cũng có thể lần dấu trong Kinh Thánh. Trên một trong bảy Cung ấy, linh hồn của mọi hình thức sống đều có mặt, cũng như chính các hình tướng. Bảy cung này tạo ra bảy loại tâm lý chủ yếu. Bảy cung hay bảy làn bức xạ ấy là:

1. The first Ray of Will or Power. Many great world rulers are found on this ray, such as Julius Caesar.

1. Cung Thứ Nhất của Ý Chí hay Quyền Lực. Nhiều nhà lãnh đạo thế giới vĩ đại ở trên cung này, như Julius Caesar.

2. The second Ray of Love-Wisdom. The Christ and the Buddha are to be found on this ray. It is the great teaching ray.

2. Cung Thứ Hai của Bác Ái-Minh Triết. Đức Christ và Đức Phật ở trên cung này. Đây là cung giảng dạy vĩ đại.

3. The third Ray of Active Intelligence. The mass of intelligent humanity are found on this ray.

3. Cung Thứ Ba của Hoạt Dụng Trí Tuệ. Quần chúng nhân loại trí năng ở trên cung này.

4. The fourth Ray of Harmony through Conflict. Aspirants. Struggling, well-meaning people. Workers for unity emerge along this line.

4. Cung Thứ Tư của Hòa Điệu qua Xung Đột. Các người chí nguyện. Những người thiện chí đang tranh đấu. Những người hoạt động vì sự hợp nhất xuất hiện theo đường này.

5. The fifth Ray of Concrete Knowledge or Science. Scientists and people who are purely mental and governed only by the mind.

5. Cung Thứ Năm của Tri Thức Cụ Thể hay Khoa Học. Các nhà khoa học và những người hoàn toàn trí năng, chỉ do thể trí chi phối.

6. The sixth Ray of Devotion or Idealism. Many Christian people. Fanatics. Numbers of earnest Churchmen of all the world religions. [xiv]

6. Cung Thứ Sáu của Sùng Tín hay Lý Tưởng. Nhiều tín hữu Kitô giáo. Những người cuồng tín. Đông đảo các giáo sĩ nhiệt thành của mọi tôn giáo. [xiv]

7. The seventh Ray of Ceremonial Order or Magic. Masons. Financiers. Great businessmen and organisers of all kinds. Executives are found with these energies in their equipment.

7. Cung Thứ Bảy của Trật Tự Nghi Lễ hay Huyền Thuật. Các Mason. Các nhà tài chính. Những nhà doanh nghiệp lớn và các nhà tổ chức đủ loại. Các nhà điều hành mang các năng lượng này trong cấu trúc năng lượng của họ.

However, only when a man is highly developed and nearing the Path of Discipleship is it possible for the esoteric student accurately to surmise what his ray may be. People of all kinds and professions are found on all the rays. The conflict in a disciple's life is found to lie in the fact that the ray of his soul and the ray of his

Tuy nhiên, chỉ khi một người phát triển cao và gần Con Đường Đệ Tử thì người nghiên cứu huyền bí mới có thể ước đoán đúng đắn cung của y. Người thuộc mọi hạng và mọi nghề đều được thấy trên tất cả các cung. Xung đột trong đời một đệ tử được thấy là nằm ở chỗ cung của linh hồn y và cung của phàm ngã tích hợp của y xung khắc nhau.

integrated personality are posed against each other. At the same time, his emotional nature, his mental equipment and his physical brain are also controlled by some one or other of the rays and in this fivefold relationship lies hid much of the problem of the evolving human being. The Tibetan tells the members of His group which five rays condition them and students will learn much by a study of what He says. In the cases where I happen to know the disciple concerned personally and something of his problems, it was amazingly interesting to me to note how infallibly right the Tibetan was in His diagnosis of the rays involved. In reading these instructions will you please remember that though the Tibetan usually speaks of the soul, He also uses the word "ego" interchangeably, meaning thereby the spiritual ego and not the personal ego of the psychologists.

Đồng thời, bản chất cảm dục của y, dụng cụ trí năng và bộ não hồng trần của y cũng bị một trong các cung chi phối; trong tương quan ngũ phân này ẩn tàng phần lớn vấn đề của con người đang tiến hóa. Chân sư Tây Tạng chỉ rõ cho các thành viên nhóm của Ngài năm cung chi phối họ, và học viên sẽ học được nhiều điều khi khảo sát điều Ngài nói. Khi tôi tình cờ biết đệ tử liên hệ một cách cá nhân và chút ít vấn đề của y, tôi thấy thật đáng kinh ngạc khi nhận ra Chân sư Tây Tạng luôn đúng không sai lầm trong chẩn đoán về các cung liên can. Khi đọc các huấn thị này, xin các bạn nhớ rằng dù Chân sư Tây Tạng thường nói về "linh hồn", Ngài cũng dùng từ "chân ngã" thay thế—ý chỉ chân ngã tinh thần, chứ không phải phàm ngã tâm lý theo các nhà tâm lý học.

We have not felt it wise to give the meditations assigned or the breathing exercises, except in a few cases. They were strictly individual and suited to the person and his peculiar problems. In one or two cases, however, after due consideration, we have inserted some of the meditations with slight changes. It was obvious that they could be only helpful.

Chúng tôi xét thấy không khôn ngoan khi đưa ra các bài thiền đã được giao hoặc các bài tập điều tức, ngoại trừ trong một vài trường hợp. Chúng vốn tuyệt đối cá nhân và phù hợp với con người cùng những vấn đề đặc thù của y. Tuy nhiên, trong một hai trường hợp, sau khi cân nhắc, chúng tôi có chèn vào một vài bài thiền với những sửa đổi nhỏ. Rõ ràng chúng chỉ có thể hữu ích.

At the end of each instruction, we have put a sentence or two which gives information as to the work of the disciple in the Ashram. This will prove particularly enlightening as, for instance, in the cases of P.D.W. and K.E.S. where the Tibetan shows definite prevision and the knowledge that both these men would die a few years later. He is obviously preparing them for that great transition.

Ở cuối mỗi huấn thị, chúng tôi đưa một hai câu cho biết về công việc của đệ tử trong Ashram. Điều này sẽ đặc biệt khai mở, như trong trường hợp của P.D.W. và K.E.S., nơi Chân sư Tây Tạng cho thấy dự tri xác quyết và tri thức rằng cả hai vị này sẽ qua đời vài năm sau đó. Rõ ràng Ngài đang chuẩn bị cho họ bước chuyển vĩ đại ấy.

In closing, I would like to thank all these disciples who have so kindly placed their

Sau cùng, tôi muốn cảm ơn tất cả các đệ tử đã niềm nở đặt các huấn thị cá nhân của họ

personal instructions at my disposal [xv] in an effort to be of service to the coming generation of disciples. In many cases, they helped prepare them for the press. I would like also to thank those who helped me to get the text ready for publication, particularly Joseph Lovejoy who gave days of labour to the book; he has for years helped me prepare the Tibetan's books for publication.

vào sự sử dụng của tôi [xv] nhằm nỗ lực phụng sự thế hệ đệ tử đang đến. Trong nhiều trường hợp, họ đã giúp chuẩn bị bản thảo để xuất bản. Tôi cũng muốn cảm ơn những ai đã giúp tôi soạn thảo văn bản để in, đặc biệt là Joseph Lovejoy, người đã dành nhiều ngày lao tác cho quyển sách; từ nhiều năm nay ông đã giúp tôi chuẩn bị các sách của Chân sư Tây Tạng để xuất bản.

I hope all who read this book will receive the inspiration that we who have prepared it have received; I hope also that their confidence in the Hierarchy and in the existence of Christ and His Disciples, the Masters, may receive such an impetus that many more will attempt to tread the Way and join the great number of aspirants in every country who are seeking to tread the Path by becoming the Path Itself.

Tôi hy vọng tất cả những ai đọc sách này sẽ nhận được cảm hứng như chúng tôi—những người đã chuẩn bị nó—đã nhận; tôi cũng hy vọng niềm tin của họ vào Thánh Đoàn và vào sự hiện hữu của Đức Christ cùng Các Đệ Tử của Ngài, các Chân sư, sẽ được thúc đẩy mạnh mẽ đến mức nhiều người hơn nữa sẽ cố gắng bước lên Đường Đạo và nhập vào đông đảo người chí nguyện ở mọi quốc gia đang tìm bước trên Đường Đạo bằng cách trở thành chính Đường Đạo.

October 1943

ALICE A. BAILEY

tháng mười 1943

alice a. bailey

THE GREAT INVOCATIONS

CÁC ĐẠI KHẤN NGUYỆN

Let the Forces of Light bring illumination to mankind.

Cầu xin các Mãnh Lực Ánh Sáng đem sự soi sáng đến cho nhân loại.

Let the Spirit of Peace be spread abroad.

Cầu xin Tinh thần Hòa Bình lan tỏa khắp nơi.

May men of goodwill everywhere meet in a spirit of cooperation.

Cầu mong những người thiện chí ở khắp nơi gặp nhau trong tinh thần hợp tác.

May forgiveness on the part of all men be the keynote at this time.

Cầu xin sự tha thứ của hết thảy mọi người là chủ âm của thời kỳ này.

Let power attend the efforts of the Great Ones.

Cầu xin Quyền Năng hỗ trợ những nỗ lực của Các Đấng Cao Cả.

So let it be, and help us to do our part. — 1935

Xin được như thế, và xin giúp chúng con làm phần việc của mình. — 1935

Let the Lord of Liberation issue forth.

Cầu xin Chúa Tể Giải Thoát xuất hiện.

Let Him bring succour to the sons of men.

Cầu xin Ngài đem sự cứu trợ đến cho những người con của nhân loại.

Let the Rider from the Secret Place come forth,

Cầu xin Đấng Kỵ Sĩ từ Nơi Ẩn Mật xuất hiện,

And coming, save.

Và khi đến, hãy cứu độ.

Come forth, O Mighty One.

Xin hãy xuất hiện, hỡi Đấng Đại Hùng.

~

Let the souls of men awaken to the Light,

Cầu xin linh hồn của mọi người thức tỉnh trước Ánh Sáng,

And may they stand with massed intent.

Và cầu mong họ đứng vững với ý hướng hợp nhất.

Let the fiat of the Lord go forth:

Cầu xin sắc lệnh của Chúa Tể được ban ra:

The end of woe has come!

Thời đau khổ đã chấm dứt!

Come forth, O Mighty One.

Xin hãy xuất hiện, hỡi Đấng Đại Hùng.

~

The hour of service of the saving force has now arrived.

Giờ phụng sự của mãnh lực cứu độ nay đã đến.

Let it be spread abroad, O Mighty One.

Cầu xin mãnh lực ấy lan tỏa khắp nơi, hỡi Đấng Đại Hùng.

Let Light and Love and Power and Death

Cầu xin Ánh Sáng, Tình Thương, Quyền Năng và Cái Chết

Fulfil the purpose of the Coming One.

Hoàn thành mục đích của Đấng Đang Đến.

The WILL to save is here.

Ý CHÍ cứu độ hiện diện nơi đây.

The LOVE to carry forth the work is widely spread abroad.

TÌNH THƯƠNG để thực hiện công việc đang lan tỏa khắp nơi.

The ACTIVE AID of all who know the truth is also here.

SỰ TRỢ GIÚP TÍCH CỰC của tất cả những ai biết chân lý cũng hiện diện nơi đây.

Come forth, O Mighty One, and blend these three.

Xin hãy xuất hiện, hỡi Đấng Đại Hùng, và hợp nhất ba điều này.

Construct a great defending wall.

Hãy dựng nên một bức tường bảo vệ vĩ đại.

The rule of evil now must end. — 1940

Sự thống trị của điều ác nay phải chấm dứt. — 1940

From the point of Light within the Mind of God	Từ điểm Ánh sáng trong Trí Thượng Đế
Let light stream forth into the minds of men.	Cầu xin Ánh sáng tràn vào Trí Con người
Let Light descend on Earth	Cầu xin Ánh sáng giáng xuống trần gian
From the point of Love within the Heart of God	Từ điểm Tình thương trong Tâm Thượng đế
Let love stream forth into the hearts of men.	Cầu xin Tình thương tràn vào Tâm Con người
May Christ return to Earth.	Cầu xin Đức Christ trở lại trần gian
From the centre where the Will of God is known	Từ Trung tâm biết được Ý chí của Thượng đế
Let purpose guide the little wills of men—	Cầu xin Thiên Ý dẫn dắt ý chí nhỏ bé của Con người
The purpose which the Masters know and serve.	Thiên Ý mà các Chân sư đều biết và phụng sự
From the centre which we call the race of men	Từ trung tâm mà chúng ta gọi là Loài người
Let the Plan of Love and Light work out.	Cầu xin Thiên Cơ của Tình thương và Ánh sáng được thực thi
And may it seal the door where evil dwells.	Và cầu mong Thiên cơ đóng kín cửa vào nẻo ác
Let Light and Love and Power restore the Plan on Earth — 1945	Cầu xin Ánh sáng, Tình thương và Quyền năng phục hồi Thiên cơ trên Trần gian— 1945

ĐƯỜNG ĐẠO TRONG KỶ NGUYÊN MỚI – QUYỂN I

SECTION ONE

TALKS TO DISCIPLES—NÓI VỚI CÁC ĐỆ TỬ

[3]

PHẦN I

MY BROTHERS:

It is of importance that you realise that today something new is happening. There is the emergence of a new kingdom in nature, the fifth kingdom; this is the Kingdom of God on earth or the kingdom of souls. It is precipitating on earth and will be composed of those who are becoming group-conscious and who can work in group formation. This will be possible, because these people will have achieved a self-initiated perfection (even if relative in nature) and will be identified with certain group expansions of consciousness. It will also be because they have arrived at love of their fellowmen, just as they have loved themselves in the past. Think on this with clarity, my brothers, and grasp, if you can, the full significance of this last sentence.

CÁC HUYNH ĐỆ CỦA TÔI

Điều quan trọng là các bạn nhận ra rằng giờ đây có một thứ gì mới đang diễn ra. Đó là sự xuất hiện của một giới mới trong tự nhiên, giới thứ năm, là Thiên Giới trên trái đất, hay giới linh hồn. Nó đang hình thành trên trái đất và sẽ gồm những ai đang chuyển sang tâm thức nhóm và có thể có khả năng làm việc theo hình thức nhóm. Điều này có thể thực hiện được bởi vì những người này sẽ đạt đến sự hoàn thiện do chính họ chủ động khởi xướng (dù rằng về bản chất chỉ mang tính tương đối) và sẽ được đồng nhất hoá với sự mở rộng tâm thức nhóm nhất định. Đó cũng là vì họ đã mở rộng tình yêu thương đối với đồng loại, như họ đã từng yêu chính mình trong quá khứ. Các huynh đệ hãy suy ngẫm rõ ràng về điều này, và nếu có thể hãy thấu suốt trọn vẹn ý nghĩa câu cuối này.

Their work will largely be to summarise and make effective the work of those two great Sons of God, the Buddha and the Christ. As you know, One of Them brought illumination to the world and embodied the principle of wisdom, and the Other brought love to the world and embodied in Himself a great cosmic principle—the principle of love. How can the effectiveness of Their work be brought about? The process will follow three lines:

Công việc của họ chủ yếu sẽ là đúc kết và làm cho công việc của hai Người Con Vĩ Đại của Thượng Đế, Đức Phật và Đức Christ có hiệu quả. Như các bạn đã biết, một trong hai Đấng ấy đã mang ánh sáng giác ngộ đến thế gian và đã là hiện thân cho nguyên lý Minh Triết, còn Đấng thứ hai mang tình thương đến thế gian và thể hiện nơi Ngài một nguyên lý vũ trụ vĩ đại – nguyên lý của tình thương. Làm thế nào để công trình mà các Ngài mang lại trở nên hữu hiệu? Quá trình này sẽ diễn ra theo ba đường lối sau:

1. Individual effort, made by the individual disciple, using the technique of detachment, of dispassion and of discrimination which the Buddha taught.

1. Nỗ lực cá nhân của từng đệ tử, sử dụng kỹ thuật buông xả, hạnh vô dục và tính phân biện mà Đức Phật đã dạy.

2. Group initiation, made possible by the self-initiated effort of individual disciples, following out the injunctions of the Christ and leading to a complete subordination of the personality and of the unit to group interest and group good. [4]

2. Điểm đạo theo nhóm, được thực hiện bởi nỗ lực do từng đệ tử tự khởi xướng tuân theo những lời răn của Đức Christ và đưa đến việc đặt phàm ngã và đơn vị cá nhân hoàn toàn lệ thuộc vào việc công ích và lợi ích tập thể. [4]

Group endeavour, carried forward as a group, to love all beings and to apprehend and understand the true significance of the Aquarian technique of group love and work.

3. Sự cố gắng tập thể, thực hiện theo từng nhóm, nhằm ban rải tình thương cho tất cả chúng sinh, nắm bắt và hiểu được ý nghĩa đích thực của kỹ thuật thời đại Bảo Bình về tình thương và công việc nhóm.

I have felt that a linking up of your minds in connection with the work of the Buddha and of the Christ might serve a useful purpose and give you all a glimpse and an indication of Their two systems of unfoldment—one preparatory to accepted discipleship and the other to initiation—which would be sequential and inter-related. The synthesis of Their work is easily seen by us who work with a fuller vision and a less impeded outlook than is as yet possible to you.

Tôi cảm thấy rằng việc kết nối tâm trí của các bạn liên quan đến công việc của Đức Phật và của Đức Christ có thể phục vụ một mục đích hữu ích và đem đến cho tất cả các bạn một ý niệm và sự chỉ dẫn về hai hệ thống khai mở của các Ngài — một để chuẩn bị cho việc trở thành đệ tử chính thức và một để bước vào cửa điểm đạo — cả hai có liên hệ tương hỗ và nối tiếp theo nhau. Chúng tôi có thể dễ dàng nhận thấy sự tổng hợp trong công việc của các Ngài bởi vì chúng tôi có một tầm nhãn quang bao quát hơn và ít hạn hẹp hơn so với khả năng của các bạn.

I am, therefore, dividing my disciples into groups so that they may work on different aspects of the Plan, and also laying the ground for group work which will greatly help the individual but which will also—above everything else—forward the work of the New Age.

Do đó, tôi chia các đệ tử của mình thành các nhóm để họ có thể làm việc trên các khía cạnh khác nhau của Thiên Cơ, và tạo nền tảng cho công việc nhóm sẽ giúp ích rất nhiều cho cá nhân nhưng trên tất cả cũng sẽ thúc đẩy công việc trong Kỷ Nguyên Mới.

It is, therefore, my intention to write a little in detail in connection with these groups. My time is very limited and I shall have to put a great deal of information into these talks and into any individual instructions which I may be led to give (probably at widely separated intervals) to my disciples. I

Do đó, ý định của tôi là viết một chút chi tiết liên quan đến các nhóm này.

Thời gian của tôi rất hạn chế và tôi sẽ phải đưa một lượng lớn thông tin vào những huấn thị này và bất kỳ hướng dẫn cá nhân nào mà tôi có thể thấy cần đưa ra (có thể là ở từng khoảng thời gian cách xa nhau) cho các

am not basically writing for any of you at all but in order to lay the foundation for the group work to be done in the world during the coming years. What I say should be read with care, for the written word may contain several meanings and these can be sensed, according to the intuition—awakened or otherwise—of the aspirant.

đệ tử của mình. Về cơ bản tôi không viết riêng cho bất kỳ ai trong số các bạn mà là để đặt nền tảng cho công tác nhóm sẽ được thực hiện trên thế giới trong những năm tới. Những gì tôi nói cần được đọc cẩn thận, vì chữ viết có thể chứa đựng nhiều ý nghĩa và chúng có thể được cảm nhận bằng trực giác — đã được đánh thức hoặc chưa — của người chí nguyện.

I, your Tibetan Brother, am supposing upon the part of each of my disciples, one basic essential at least and that is a persevering earnestness which nothing will deter. Each of you starts upon this work with certain fundamental characteristics; each of you is beginning this definite enterprise of training for initiation with certain defects which act as deterrents and as handicaps; each of you has been recognised by his light and for his potentialities and with these we must perforce do the best we can. Note, therefore, the difficult problem confronting Those Who are guiding world evolution and looking for those who can aid in Their work. [5]

Tôi, người huynh đệ Tây Tạng của các bạn, giả định rằng trong mỗi đệ tử của tôi phải có ít nhất một đức tính căn bản là lòng nhiệt thành kiên cố không gì lay chuyển. Mỗi người trong số các bạn bắt đầu công việc này với những tính cách cơ bản nhất định; mỗi người trong số các bạn đang bắt đầu công việc huấn luyện nhất định để bước vào cửa điểm đạo này với ít nhiều khiếm khuyết vốn đóng vai trò như những yếu tố kìm hãm và trở ngại; mỗi người trong số các bạn đã được công nhận bởi ánh sáng và những tiềm năng của mình và với những điều này, chúng ta phải cố gắng nỗ lực hết sức có thể. Do đó, hãy lưu ý vấn đề khó khăn phải đối mặt của những Đấng Cao Cả đang dìu dắt sự tiến hóa thế giới và tìm kiếm những người có thể trợ giúp trong công việc của các Ngài. [5]

I will teach you. Whether or not you profit by the teaching is entirely your own affair; that is something that the disciples of the New Age need to learn. There is no such thing as occult obedience as usually taught by the current occult schools. In the olden days in the East, the Master exacted from His disciple that implicit obedience which actually made the Master responsible and placed upon His shoulders the destiny or the karma of the disciple. That condition no longer holds good. The intellectual principle in the individual is now too much developed to warrant this type of expectancy. Therefore, this condition no longer holds

Tôi sẽ chỉ dẫn cho các bạn. Bạn có thu được lợi ích từ giáo huấn này hay không hoàn toàn là việc của riêng bạn; đó là điều mà các đệ tử của Kỷ Nguyên Mới cần học hỏi. Không có cái gọi là sự vâng lời huyền bí như thường được dạy bởi các trường huyền bí hiện nay. Vào thời cổ ở phương Đông, Chân sư đã đòi hỏi đệ tử của Ngài phải có sự vâng lời tuyệt đối, điều này khiến cho Chân sư phải chịu trách nhiệm thực sự và đặt lên vai Ngài vận mệnh hay nghiệp quả của người đệ tử. Ngày nay điều đó không còn đúng nữa. Ngày nay nguyên khí trí tuệ trong mỗi cá nhân đã phát triển quá cao để còn có thể kỳ vọng như vậy. Do đó, tình trạng này không còn phù hợp

good. In the coming New Age, the Master is responsible for the offering of opportunity and for the right enunciation of the truth but for no more than that. In these more enlightened days, no such position is assumed by the teacher as in the past, and I do not assume it. I shall with frankness speak. I know my disciples, for no disciple is admitted into an Ashram without deep consideration on the part of the teacher. I shall convey by hint and symbol that which should be apprehended and it will be noted and understood by those among my disciples who have the opened, inner ear and true humility of heart. If it is not recognised, time will pursue its onward course and revelation will ultimately come. I exact, therefore, no blind obedience. But, however, if advice and suggestion are accepted and you choose—*of your own free will*—to follow my instructions, those instructions must be followed accurately. Also, there must be none of that constant looking for results and for phenomena which has deterred the course and the progress of many would-be disciples.

nữa. Trong Kỷ Nguyên Mới sắp tới, Chân sư không chịu trách nhiệm gì hơn ngoài việc mang lại cơ hội và truyền giảng chân lý một cách chính xác. Trong thời đại được khai sáng hơn này, vị huấn sư không còn giữ vị trí như thời xưa và tôi cũng vậy. Tôi sẽ nói thẳng. Tôi biết rõ các đệ tử của mình, vì không một đệ tử nào được nhận vào một ashram mà không có sự xem xét kỹ lưỡng từ phía người huấn sư. Tôi sẽ truyền đạt bằng ẩn dụ và biểu tượng những gì cần được lĩnh hội và những đệ tử nào có nội nhĩ khai mở với trái tim thật sự khiêm tốn sẽ ghi nhận được và hiểu rõ. Nếu họ chưa hiểu được ngay thì thời gian sẽ tiếp tục trôi và cuối cùng sự mặc khải sẽ đến. Do đó, tôi không yêu cầu sự vâng lời mù quáng. Tuy nhiên, nếu lời khuyên và gợi ý được chấp nhận và các bạn chọn — *bằng tự do ý chí của riêng các bạn* — để làm theo hướng dẫn của tôi, thì những hướng dẫn đó phải được tuân theo một cách chính xác. Ngoài ra, không được lúc nào cũng trông đợi các kết quả và hiện tượng, là điều đã cản trở tiến trình và tiến bộ của nhiều đệ tử có triển vọng.

This is also for me an experiment, for those of us who are members of some degree of the Hierarchy are necessarily changing the old ways and adapting the old methods to the newer circumstances and to the advance of evolution. Many tried disciples and aspirants (should I have said "tired," brother of mine, for I surmise that both words are true?) are to be subjected to experiments which will involve the application of the ancient rules in a modern way. Disciples in the olden days were the product of more peaceful times. The "chitta" (or mind-stuff as Patanjali calls it in his famous Book of Rules) was neither so highly developed nor was it tinctured by so [6] much thought or potentially so illumined. Today, knowledge is widespread and many, many people are

Đối với tôi, đây cũng là một thử nghiệm, bởi vì chúng tôi, những thành viên có cấp đẳng của Thánh Đoàn, nhất thiết phải thay đổi những cách thức cũ và tùy nghi áp dụng phương pháp xưa vào những hoàn cảnh mới và vào sự tiến bộ của quá trình thăng thượng tiến hóa. Nhiều đệ tử và những người chí nguyện đã được thử thách (lẽ ra tôi phải dùng từ "mệt mỏi", huynh đệ của tôi, vì tôi phỏng đoán rằng cả hai từ đều đúng?) và đang phải trải qua những thử nghiệm liên quan đến việc áp dụng các quy luật cổ xưa theo phương pháp hiện đại. Những đệ tử trong thời xa xưa vốn là sản phẩm của thời đại thanh bình hơn. "Chitta" (hay trí tuệ chất như Patanjali gọi nó trong Cuốn sách về các Quy luật nổi tiếng của ông) chưa được phát triển quá cao và cũng chưa nhuốm quá [6]

already thinking for themselves. The material for discipleship with which the Masters have to deal and the type of person which has to be developed and led on towards illumination is of a higher quality and grade, if I may employ so inadequate a term. The experiment of changing methods and of implementing the new technique of group work has to be carried out, likewise, in the midst of the stress and strain of Western civilisation. This imposes on all chosen to participate in this work an undue effort, but if continuance is found possible and success ensues, it tempers the material to a finer degree of power. As has been said, the jungles of the Occident are of a different kind to those within the Eastern zone. They call for peace in turmoil; for power in fatigue; for persistence in spite of bad health; for understanding in spite of the clamour of Western life. Progress is, therefore, made in spite of, and not because of, existing conditions. For disciples, such as those I am now going to attempt to teach, there is no retiring from the world. There is no condition of physical peace and of quiet wherein the soul may be invoked and in which work—potent in results—may be achieved in the calm of silence and the rest of what the Hindu calls samadhi—complete detachment from the calls of the body and the emotions. The work has to go forward in clamour. The point of peace must be found in the midst of riot. Wisdom must be attained in the very midst of intellectual turmoil and the work of cooperation with the Hierarchy on the inner side of life must proceed amidst the devastating racket of modern life in the great cities. Such is your problem and such is my problem as I seek to aid you.

nhiều tư tưởng hay có tiềm năng được soi sáng đến vậy. Ngày nay, kiến thức được phổ biến rộng rãi, và rất nhiều người bắt đầu tư duy một cách độc lập. Các đối tượng để các Chân sư hướng dẫn trên con đường đệ tử và loại người cần được phát triển để đưa tới sự khai sáng ngày nay có phẩm chất và trình độ cao hơn, nếu tôi có thể sử dụng một thuật ngữ không phù hợp như vậy. Tương tự như vậy, thử nghiệm thay đổi phương pháp và thực hành kỹ thuật làm việc nhóm mới phải được thực hành trong bối cảnh căng thẳng và áp lực của nền văn minh phương Tây. Điều này đòi hỏi tất cả những người được chọn tham gia vào công việc này phải nỗ lực vượt bậc, nhưng nếu họ có thể tiếp tục và đi đến thành công, thì họ sẽ được trui rèn đến một trình độ khả năng tinh vi hơn. Như tôi đã nói, những vùng rừng rậm ở phương Tây thuộc một loại khác với những vùng rừng rậm ở phương Đông. Đó là bối cảnh để đạt sự bình yên giữa nơi náo động; sở đắc sức mạnh trong cơn mệt mỏi; trung kiên bền bỉ bất chấp thể chất suy nhược; thấu hiểu giữa sự ồn ào của cuộc sống phương Tây. Do đó, sự tiến bộ được thực hiện bất chấp các hoàn cảnh hiện hữu, chứ không phải nhờ chúng. Đối với các đệ tử, chẳng hạn như những người mà tôi đang cố gắng giảng dạy, không có việc phải rút lui khỏi cuộc đời thế tục. Không có điều kiện bình an và yên tĩnh nào về thể chất để linh hồn có thể được khơi dậy và hoạt động—có kết quả mạnh mẽ— có thể đạt được trong sự tĩnh mịch vô thanh và sự nghỉ ngơi của cái mà Ấn giáo gọi là nhập định (samadhi) — hoàn toàn tách rời khỏi tiếng gọi của thân thể và cảm xúc. Công việc phải diễn tiến trong cơn náo động. Điểm bình yên phải được tìm thấy giữa sự hỗn loạn. Minh triết phải đạt được ngay giữa lúc tâm trí rối bời và công việc hợp tác với Thánh đoàn ở cõi nội giới phải được tiến hành giữa cảnh huyên náo ầm ĩ của cuộc sống hiện đại ở các thành phố lớn. Đó là vấn

đề của các bạn và cũng là vấn đề của tôi khi tôi tìm cách trợ giúp các bạn.

For me, there is also the problem of excessive expenditure of force as I attempt to reach each of you and to study each of you at certain intervals. There is the work, at long range, of reading your minds, of seeing your light, and of vitalising your auras. This has not hitherto been the problem of the Eastern Teachers, except in very rare cases. Those who are now working in the modern world under the Masters of the Wisdom have undergone a preliminary tuning-up process and a training in receptivity during an earlier incarnation or incarnations. [7] Forget not, therefore, that I also have a problem which I am willing to undertake for the sake of a needy world and as my contribution to hastening the coming in of the new and more fruitful era. Let us, therefore, facilitate each others' efforts.

Đối với tôi, cũng còn vấn đề là sử dụng sức lực quá mức khi cố gắng tiếp cận và nghiên cứu từng bạn trong những khoảng thời gian nhất định. Từ xa, tôi còn có công việc đọc tư tưởng, xem xét mức độ ánh sáng của các bạn và tăng cường sinh khí cho hào quang của các bạn. Cho đến nay, điều này không phải là việc của các vị Huấn sư phương Đông, ngoại trừ một số trường hợp rất hiếm. Những người hiện đang làm việc trong thế giới hiện đại dưới sự dẫn dắt của các Chân sư Minh triết đã trải qua một quá trình điều chỉnh sơ bộ và một sự huấn luyện về khả năng tiếp nhận trong một hoặc nhiều lần hóa thân trước đó. [7] Vì vậy, đừng quên rằng tôi cũng có một vấn đề khó khăn mà tôi sẵn sàng thực hiện vì nhu cầu của thế gian và để góp phần thúc đẩy sự xuất hiện của một kỷ nguyên mới sinh nhiều thành quả hơn. Bởi vậy, chúng ta hãy trợ giúp nhau để cho những cố gắng của chúng ta được thực hiện dễ dàng.

I promise no quick results. I undertake to provide no spectacular unfoldments. The results rest entirely with you. They depend upon your patience, your exactness in detail, the discipline which you are willing to impose upon your lives and your self-forgetfulness. May I beg of you to leave results alone and to work without attachment for you know not with exactitude what are my goals for you; may I beg you to desist from that constant self-analysis which is such an outstanding characteristic of the introspective, yet ambitious Occidental mystic.... What, therefore, is the position I take? That I, one of a great group of disciples who—from the humblest aspirant up to the highest Member of the Hierarchy link humanity with the spiritual kingdom—can teach you the

Tôi không hứa hẹn là sẽ đem lại những kết quả nhanh chóng. Tôi không cam kết mang lại bất kỳ sự khai mở ngoạn mục nào. Kết quả hoàn toàn nằm ở các bạn. Chúng phụ thuộc vào sự kiên nhẫn của các bạn, tính chính xác đến từng chi tiết của các bạn, tính kỷ luật mà các bạn sẵn sàng áp đặt cho cuộc sống của mình và sự quên mình của các bạn. Tôi yêu cầu các bạn đừng để ý đến kết quả và hãy làm việc mà không mong cầu, bởi vì các bạn không thể biết chính xác mục tiêu của tôi đặt cho các bạn là gì; Tôi cũng yêu cầu các bạn hãy gác bỏ việc tự kiểm thường xuyên, liên tục, nó vẫn là đặc tính hướng nội thông thường của nhà Huyền học Tây Phương có nhiều tham vọng.... Vậy vị trí mà tôi đảm nhận là gì? Rằng tôi, một thành viên của một nhóm đệ tử lớn — từ người chí nguyện khiêm tốn nhất cho đến Đấng cao cả nhất

ancient rules and give suggestions to you so that you may travel more rapidly along the Path and arrive at greater usefulness to your fellowmen. There is not the slightest suggestion of authoritative pronouncement by a member of the Hierarchy who *must* be obeyed and whose word is infallible. Let this be remembered, otherwise work will not be possible, elements of danger may enter in and the present effort come to naught. My anonymity has always been preserved and will continue to be so though members of this group of disciples know me for who I am. You know me as a teacher, as a Tibetan disciple and as an initiate of a certain degree —what degree being of no importance to you at all. It is the teaching that I shall give you which will matter. I am an initiate into the mysteries of being. That statement in itself conveys information to those who know. You know also that I am in a human body, and am a resident of northern India. Let that suffice and let not curiosity blind you to the teaching.

của Thánh đoàn liên kết nhân loại với cõi giới của tinh thần — có thể dạy các bạn các quy luật cổ xưa và đưa ra gợi ý cho các bạn để các bạn có thể tiến nhanh hơn trên đường Đạo và trở nên hữu ích hơn nhiều cho đồng loại của mình. Không hề có mảy may ngụ ý nào ám chỉ lời tuyên bố uy quyền của một thành viên Thánh đoàn mà người ta *phải* tuân phục và xem lời Ngài là không thể sai lầm. Điều này cần được nhớ rõ, nếu không thì không thể thực hiện được điều gì, những nguy cơ có thể xen vào và sự cố gắng hiện tại sẽ thành vô bổ. Sự ẩn danh của tôi luôn được giữ gìn và sẽ tiếp tục như vậy mặc dù các thành viên của nhóm đệ tử này biết tôi là ai. Các bạn biết tôi với tư cách là một vị huấn sư, một đệ tử Tây Tạng và một điểm đạo đồ ở một mức độ nào đó — mức độ nào đối với các bạn chẳng có gì là quan trọng. Điều quan trọng là giáo lý tôi muốn truyền dạy cho các bạn. Tôi là một vị điểm đạo đồ đi sâu vào những bí nhiệm của sự hiện tồn. Lời tuyên bố này tự nó có hàm xúc ý nghĩa đối với người biết chuyện. Bạn cũng biết rằng tôi là một người mang xác phàm và trú ngụ tại Miền Bắc Ấn Độ. Bấy nhiêu cũng đủ và không nên để cho sự tò mò làm cho các bạn bị mù quáng đối với các giáo lý.

We stand together in spiritual enterprise. All of you have voluntarily and without pressure stated your willingness to go forward into a more intensive spiritual life. This you must do in the freedom of your own souls and through the power of [8] your own intellects. You will follow such instructions as seem to you reasonable and right but—when you do choose to follow them—you will attempt to fulfil the requirements with exactitude. You will analyse and question the requirements which from time to time come from me and you will accept no belief in their verbal inspiration. Language ever handicaps and limits. You will also be guided in your work

Chúng ta sát cánh cùng nhau trong sự nghiệp tinh thần. Tất cả các bạn đều tự nguyện và không bị buộc phải thể hiện sự sẵn sàng của mình để tiếp tục bước vào một đời sống tinh thần sâu sắc hơn. Điều này các bạn phải làm trong sự tự do của linh hồn và thông qua sức mạnh [8] trí tuệ của chính mình. Các bạn sẽ làm theo những hướng dẫn tự mình thấy hợp lý và đúng đắn nhưng — khi đã quyết định tuân theo những hướng dẫn đó — các bạn phải làm tròn những lời yêu cầu một cách đúng đắn. Các bạn sẽ phân tích và đặt câu hỏi về các yêu cầu mà thỉnh thoảng tôi đưa ra và rồi các bạn sẽ không tin rằng lời lẽ của những yêu cầu ấy là được linh hứng. Ngôn ngữ luôn gây trở ngại và giới

by health and circumstance, and you will ever remember that Masters are made through the achieving of mastery and not through obedience to any person. You will bear in mind that I, your teacher, am not constantly aware of your physical condition or daily doings. I concern not myself with the affairs of the personality and those misguided aspirants who claim that the Masters are forever telling them what to do and are guiding them in their personal affairs are still far from the grade of accepted discipleship. You will remember that the light will shine into a mind that is self-controlled and free from the mental dominance of another mind. With these provisos clearly understood, let us pass on to the enunciation of certain principles and to a consideration of what it may be possible to do.

hạn. Công việc của các bạn cũng sẽ được hướng dẫn tùy theo sức khỏe và hoàn cảnh, và luôn nhớ rằng các Chân sư thành tựu thông qua việc đạt được sự thành thạo chứ không phải bằng cách vâng lời bất cứ người nào. Nên biết rằng tôi, huấn sư của các bạn, không thường xuyên biết rõ tình trạng thể chất hoặc những việc làm hàng ngày của bạn. Bản thân tôi không quan tâm đến vấn đề của phàm ngã và những người chí nguyện lầm tưởng rằng các vị Chân sư luôn luôn chỉ bảo họ phải làm gì và đang dìu dắt họ trong công việc cá nhân thì hãy còn cách rất xa trình độ của người đệ tử chính thức. Hãy nhớ rằng ánh sáng sẽ chiếu vào cái trí biết tự chủ và thoát khỏi sự chi phối về mặt trí tuệ của người khác. Khi những điều kiện này đã được hiểu rõ, chúng ta hãy bước qua việc nêu lên những nguyên lý và cứu xét xem những gì ta có thể làm.

First: Let it be constantly remembered that the new discipleship is primarily an experiment in group work and that its main objective is not the perfecting of the individual disciple in the group. I regard this statement as basic and essential. The individuals are intended to supplement each other and complement each other and in the aggregate of their qualities should eventually provide a group capable of useful, spiritual expression and one through which spiritual energy can flow for the helping of humanity. The work to be done is on the mental plane. The spheres of service of individual disciples remain the same as before but to their differing fields of individual endeavour there will be added a group activity and life which will become more clear as time elapses. The first objective is, therefore, to weld and unify the group so that each person in it can work in close mental rapport and spiritual cooperation with the others. This inevitably takes time and the success of this new effort on the part

Thứ nhất: Hãy luôn luôn ghi nhớ rằng con đường đệ tử mới mẻ này chủ yếu là một thử nghiệm trong công việc nhóm và mục tiêu chính của nó không phải là sự hoàn thiện cá nhân của từng đệ tử trong nhóm. Tôi coi tuyên bố này là điều căn bản và cần thiết. Các cá nhân đều có tác dụng bổ sung và bồi đắp cho nhau. Và trong tổng thể các phẩm chất của họ cuối cùng sẽ tạo nên một nhóm có khả năng biểu lộ tinh thần, hữu ích và nhóm mà thông qua đó năng lượng tinh thần có thể tuôn chảy để giúp đỡ nhân loại. Công việc phải làm là trên cõi trí. Các lĩnh vực phụng sự của từng đệ tử vẫn giống như trước đây nhưng bên cạnh các lĩnh vực nỗ lực cá nhân khác nhau sẽ có thêm những sinh hoạt và đời sống của nhóm vốn sẽ trở nên rõ ràng hơn theo thời gian. Do đó, mục tiêu đầu tiên là gắn kết và hợp nhất nhóm để mỗi người trong nhóm có thể làm việc trong mối hoà hợp trí tuệ và hợp tác tinh thần chặt chẽ với những người khác. Điều này chắc chắn cần có thời gian và sự thành công của nỗ lực mới này của Thánh đoàn sẽ phụ thuộc

of the Hierarchy will depend upon a non-critical attitude and the outpouring of a spirit of love on the part of each member of the group. This [9] will be fairly easy for some disciples to achieve but very difficult for others. So many high-grade people today have an over-development of the analytical mind. As time goes on, however, and if real effort is made, the welding process will make much progress. This, therefore, is our first effort, as it is the first effort of the group of every Master and the achievement of the Hierarchy itself—*group unity*.

vào thái độ không chỉ trích và sự lan tỏa tinh thần yêu thương của mỗi thành viên trong nhóm. Điều này [9] sẽ khá dễ dàng đối với một số đệ tử nhưng lại rất khó đối với những người khác. Vì nhiều người tiến hoá cao ngày nay có trí phân tích phát triển quá mức. Tuy nhiên, theo thời gian cùng với nỗ lực thực sự, quá trình gắn kết sẽ có nhiều tiến bộ. Do đó, đây là nỗ lực đầu tiên của chúng ta, vì nó là nỗ lực đầu tiên của nhóm đệ tử của mỗi Chân sư và là thành tựu của chính Thánh Đoàn — *sự hợp nhất nhóm.*

Every disciple has to learn to subordinate his own ideas of personal growth to the group requirements, for—in order to have a coordinated group, functioning as a serviceable unit—some disciples will have to hasten their progress in certain directions and others will have to slow down theirs temporarily to the pace of the majority. This will happen automatically, if the group identity is the dominant factor in the thoughts of each disciple, and desire for personal growth and for spiritual satisfaction is relegated to a secondary place. The groups within each Ashram are intended to work together eventually just as the various departments of some great organisation work together effectively as a unit. They must function smoothly and intelligently. This will be possible when the individual members in the groups and the individual groups lose sight of their own identities in an effort to make this experiment of the Hierarchy successful. The feelings, reactions, wishes and successes of the individual most emphatically do not count. Only that is regarded as of moment which will further group effort and enrich the group consciousness. Only that, for instance, attracts my attention which brings more spiritual power to my group of disciples or which increases its light or dims

Mỗi đệ tử phải học cách đặt những ý tưởng phát triển cá nhân của riêng mình tuỳ thuộc theo các yêu cầu của nhóm, vì — để có một nhóm phối hợp, hoạt động như một đơn vị phụng sự hữu ích — một số đệ tử sẽ phải đẩy nhanh tiến độ của họ theo những hướng nhất định và những người khác sẽ phải tạm thời làm chậm tốc độ của họ theo tốc độ của đa số. Điều này sẽ diễn ra một cách đương nhiên, nếu sự đồng nhất hóa với nhóm là yếu tố hàng đầu trong tư tưởng của mỗi đệ tử, và mong muốn phát triển cá nhân và sự thỏa mãn tinh thần được đặt xuống hàng thứ yếu. Cuối cùng, những nhóm đệ tử trong mỗi ashram sẽ làm việc cùng nhau, cũng giống như các bộ phận khác nhau của một tổ chức lớn hoạt động ăn khớp với nhau một cách hữu hiệu như một đơn vị thống nhất. Họ phải hoạt động một cách điều hòa, êm ái và thông minh. Điều này sẽ có thể thực hiện được khi từng thành viên trong nhóm và các nhóm riêng lẻ quên đi cá tính biệt lập của mình để cố gắng làm cho thử nghiệm này của Thánh đoàn thành công. Những xúc cảm, những phản ứng, ước vọng và thành công của cá nhân đều tuyệt đối không đáng kể. Chỉ những gì thúc đẩy nỗ lực nhóm và bồi đắp thêm tâm thức nhóm mới được coi là quan trọng. Thí dụ chỉ có những gì giúp tăng thêm sức mạnh tinh thần cho nhóm đệ tử của tôi hoặc làm tăng hay giảm ánh sáng của

its radiance. You need to remember that I look at my groups of disciples always subjectively and *as a group*. It is the total radiance which I see; it is the united rhythm which I note and the united tone and colour; it is the sound they collectively emit which I hear. May I reiterate that in one sense your individualities are of no interest or moment to me, except in so far as you raise or lower the group vibration. As personalities, you matter not to us, the teachers on the inner side. As souls you are of vital moment. Each disciple in the group of any Master may have many weaknesses and limitations. These act as hindrances to others in the group. But, as souls, such disciples [10] *are* somewhat awakened and alive and have achieved a certain measure of alignment. So it is with all of you in my group. As souls, I cherish you and seek to aid and lift, to expand and enlighten.

hào quang nhóm mới làm cho tôi phải chú ý. Các bạn cần nhớ rằng tôi luôn nhìn các nhóm đệ tử của mình với tầm nhãn quang nội tàng và *như là một nhóm*. Đó là toàn bộ ánh hào quang mà tôi nhìn thấy; tôi chỉ ghi nhận cái tiết điệu thống nhất, cái âm thanh và mầu sắc tổng hợp; tôi chỉ nghe cái âm thanh hợp tấu mà họ cùng đồng loạt thốt ra. Tôi có thể nhắc lại rằng theo một nghĩa nào đó, tính cá biệt của các bạn không phải là mối quan tâm hay điều quan trọng đối với tôi, trừ khi các bạn nâng cao hay hạ thấp rung động của cả nhóm. Với tư cách là những phàm ngã, các bạn không quan trọng đối với chúng tôi, những vị huấn sư ở cõi nội giới. Với tư cách là những linh hồn, các bạn có tầm quan trọng lớn lao. Mỗi đệ tử trong nhóm của bất kỳ vị Chân sư nào cũng có thể có nhiều điểm yếu và hạn chế. Những thứ này tác động như những trở ngại đối với những đệ tử khác trong nhóm. Nhưng, với tư cách là những linh hồn, những đệ tử như vậy [10] đã *có* phần thức tỉnh và sống động, đã đạt được sự chỉnh hợp nhất định. Tất cả các đệ tử trong nhóm của tôi cũng như vậy. Tôi trân trọng các bạn như là những linh hồn mà tôi tìm cách để hỗ trợ và nâng đỡ, để phát triển và khai sáng.

I would like here to emphasise one point as we consider the individual in the group and his group relations. Watch with care your thoughts anent each other, and kill out at once all suspicion, all criticism and seek to hold each other unwaveringly in the light of love. You have no idea of the potency of such an effort or of its power to release each other's bonds and to lift the group to an exceedingly high place. By the pure light of love for each other, you can draw nearer to me and to the teachers on the subjective side of life and arrive more rapidly at that Gate which opens on the lighted Way. You have the opportunity to demonstrate to each other the scientific value and power of love,

Đến đây, tôi muốn nhấn mạnh về một điểm khi chúng ta xem xét mỗi cá nhân trong nhóm và mối tương quan của y trong tập thể. Hãy cẩn thận kiểm soát tư tưởng của mình đối với bạn đồng môn, lập tức diệt trừ tất cả mọi sự nghi ngờ, chỉ trích và tìm cách đoàn kết chặt chẽ với nhau trong ánh sáng của tình thương. Bạn không biết rằng một nỗ lực như vậy vốn có khả năng hoặc sức mạnh trong việc giải thoát mỗi người khỏi những ràng buộc của mình và nâng toàn nhóm lên một vị thế cao tột. Bằng ánh sáng tinh khiết của tình thương dành cho nhau, các bạn có thể đến gần tôi và gần với các vị huấn sư trên phương diện nội tại của cuộc sống và tiến nhanh hơn đến Cánh cổng mở

regarded as a force in nature. Make this demonstration your endeavour. You will thus release for each other all that is needed to bring about potent and vital changes in the life patterns and purpose of the group members. Love is not a sentiment or an emotion nor is it desire or a selfish motive for right action in daily life. Love is the wielding of the force which guides the worlds and which leads to the integration, unity and inclusiveness which impels Deity itself to action. Love is a hard thing to cultivate—such is the inherent selfishness of human nature; it is a difficult thing to apply to all conditions of life and its expression will demand of you the utmost you have to give and the stamping out of your selfish personal activities.

ra Con đường được soi sáng. Các bạn có cơ hội chứng minh cho nhau thấy giá trị khoa học và sức mạnh của tình thương, vốn được coi như một mãnh lực của tự nhiên. Hãy cố gắng chứng minh điều ấy. Do đó, các bạn sẽ giải phóng cho nhau tất cả những gì cần thiết để mang lại những thay đổi mạnh mẽ và quan trọng trong cách sống và mục đích của các thành viên trong nhóm. Tình thương không phải là một tình cảm hay một cảm xúc, cũng không phải là một ham muốn hay một động cơ ích kỷ để làm điều đúng đắn trong cuộc sống hàng ngày. Tình thương là việc sử dụng mãnh lực dẫn dắt các thế giới và dẫn đến sự hợp nhất, thống nhất và bao gồm, chính là điều thúc đẩy bản thân Thượng đế hành động. Tình thương là một thứ khó để vun đắp — vì bản chất cố hữu của con người là ích kỷ; nó là một điều khó áp dụng vào mọi trạng thái của cuộc sống và sự biểu lộ của tình thương sẽ đòi hỏi các bạn phải cống hiến hết sức và loại bỏ những hoạt động cá nhân ích kỷ của mình.

Disciples in the group of a Master have to love each other with intelligence and an abiding strength and thus release that light and power which will eventually make the group of effective value in the world. As I work with you in the future, I shall not wait to wrap up the truths I have to say to each of you in such a way that they cannot hurt. I shall not in the future consider your personality feelings and reactions because I count upon the sincerity of your purpose.

Các đệ tử trong nhóm của một Chân sư phải yêu thương nhau với sự thông tuệ và sức mạnh bền bỉ, do đó việc giải phóng ánh sáng và quyền năng đó cuối cùng sẽ làm cho nhóm có giá trị hữu hiệu trên thế giới. Khi tôi làm việc với các bạn trong tương lai, tôi sẽ không mất thời gian che đậy những sự thật mà tôi phải nói với từng người trong số các bạn theo cách không gây tổn thương. Trong tương lai, tôi sẽ không quan tâm đến cảm xúc và phản ứng phàm ngã của các bạn bởi vì tôi tin tưởng vào sự chân thành trong mục đích của bạn.

It is perhaps wise to remember here that, as a general rule, no one believes what others may tell him—no matter how apparent [11] the truth or how much the person may protest that he accepts that truth. Only those truths which are wrought out

Ở đây có lẽ là khôn ngoan khi nhớ rằng, theo nguyên lý chung, không ai tin những gì người khác nói với mình — bất kể là sự thật [11] rõ ràng đến đâu hoặc người đó có thể quả quyết chấp nhận sự thật đó đến mức nào. Chỉ những chân lý được mỗi người đúc

individually in the crucible of experience really penetrate into the living consciousness and bear fruit. But in this group effort which we are undertaking, the fact that all in the group are made aware of what is said to the individual may prove most useful and produce much more rapid adjustments than could otherwise be the case—provided that, unitedly and in love, they will then help their fellow disciple to change the undesirable condition. I count on one thing only, my brothers, and that is your deep sincerity. It is not a negative thing (as some claim) to point out a fault or error. As the clear light of the soul pours in, it reveals the personality for what it is. If true dispassion is practised, this group of disciples can see things as they are and remain untouched by the revelation of the desirable or the undesirable qualities. If you are depressed or irritated or hurt by such revelation, it indicates a basic lack of dispassion and proves attachment to the personality and to the opinions of others.

kết bởi thử thách trong kinh nghiệm mới thực sự thâm nhập vào tâm thức sống động và đơm hoa kết trái. Nhưng trong nỗ lực nhóm mà chúng ta đang thực hiện này, việc tất cả những người trong nhóm đều biết được những gì được nói riêng với từng cá nhân sẽ rất hữu ích và sẽ điều chỉnh mọi sự lệch lạc một cách mau chóng hơn nhiều, miễn là trong sự hợp nhất và trong tình thương, sau đó họ sẽ giúp người đệ tử ấy thay đổi cái khía cạnh không tốt đó. Hỡi các huynh đệ của tôi, tôi tin tưởng vào một điều duy nhất, đó là sự chân thành sâu sắc của các bạn. Việc vạch ra một khuyết điểm hay lỗi lầm không phải là một việc làm tiêu cực (như một số người tuyên bố). Khi ánh sáng trong trẻo của linh hồn tuôn đổ xuống, nó sẽ tiết lộ bộ mặt thật của phàm ngã. Nếu thực sự thực hành hạnh vô dục, nhóm các đệ tử này có thể nhìn mọi thứ như chính nó và vẫn không bị ảnh hưởng bởi sự tiết lộ của những phẩm chất tốt đẹp hay xấu xa. Nếu các bạn bị chán nản hoặc bị kích thích và tổn thương bởi sự tiết lộ đó, điều đó cho thấy sự thiếu hạnh vô dục và chứng tỏ sự dính mắc với phàm ngã và với ý kiến của người khác.

Secondly, it is essential that all disciples in an Ashram should be contemplatives, but contemplatives in the occult sense and not the mystical. In any meditation work which you are doing or may in the future do, your aim should be to achieve as rapidly as possible the highest point in the meditation process, passing quickly through the stages of concentration, alignment and meditation to contemplation. Having achieved that high point, you should strive to preserve it and should learn thus to function as a soul in its own world, contemplating the world of energies in which all initiates work and in which you each must some day—in this life or another—take your place. This status (if I may call it by such a name) must be carefully striven for, accurately observed

Thứ hai, điều thiết yếu là tất cả các đệ tử trong ashram phải là những người chiêm ngưỡng, hiểu theo ý nghĩa huyền bí chứ không phải thần bí. Trong bất kỳ công việc tham thiền nào bạn đang làm hoặc có thể làm trong tương lai, mục đích của bạn phải là đạt được điểm cao nhất trong quá trình tham thiền càng nhanh càng tốt, nhanh chóng vượt qua các giai đoạn tập trung, chỉnh hợp và tham thiền tới giai đoạn chiêm ngưỡng. Sau khi đạt tới điểm cao đó, bạn nên cố gắng giữ gìn nó và nên học cách hoạt động như một linh hồn trong thế giới riêng của nó, chiêm ngưỡng thế giới năng lượng mà ở đó tất cả các vị điểm đạo đồ hoạt động và là nơi mà mỗi người trong các bạn — trong kiếp sống này hay kiếp sống khác — sẽ đạt được. Trạng thái này (nếu tôi có thể gọi

when in any way attained, and an exact record of impressions kept. You should, therefore, constitute a group of active contemplatives, and the result

will be facilitated if you will ponder upon and struggle for the first condition of your group existence—group unity.

[12]

nó bằng cái tên như vậy) phải được nỗ lực đạt đến một cách cẩn thận, và dù nó đạt được theo bất kỳ cách nào thì cũng cần được quan sát một cách đúng đắn, và lưu giữ một ghi nhận chính xác về các ấn tượng. Do đó, các bạn phải hợp thành một nhóm gồm những người chiêm ngưỡng tích cực, và kết quả sẽ dễ dàng nếu bạn chịu suy ngẫm và nỗ lực cho điều kiện đầu tiên của sự tồn tại nhóm của các bạn — ấy là sự hợp nhất nhóm. [12]

Third: This *group unity* which will have its roots in *united group meditation* or in the contemplative life (wherein the soul knows itself to be one with all souls) must work out in some form of *group activity*. This should demonstrate at once in the group itself and later on—when the unification is more complete—in the world at large. It is in this way that the Masters' Ashrams will be externalised on earth and the Hierarchy function openly on the physical plane and not behind the scenes as hitherto. Then will come the restoration of the Mysteries.

Thứ ba: *Sự hợp nhất nhóm* này bắt nguồn từ công việc *tham thiền hợp nhất nhóm* hoặc trong đời sống chiêm ngưỡng (trong đó linh hồn biết mình là một với tất cả những linh hồn khác), phải được thể hiện trong một số hình thức *hoạt động nhóm*. Điều này phải được thể hiện ngay trong chính nhóm và sau này — khi sự hợp nhất đã được hoàn thiện hơn — nó phải được biểu lộ ra ngoài thế gian. Chính bằng cách này, các ashram của các Chân sư sẽ được ngoại hiện trên trái đất và Thánh Đoàn sẽ hoạt động một cách công khai trên cõi hồng trần chứ không phải ở phía sau hậu trường như trước đến nay. Và rồi việc khôi phục các Bí nhiệm sẽ được thực hiện.

PART II—PHẦN II

The question might here be asked: How can this work out practically in a group of disciples—all of them individuals but all sincerely anxious to cooperate and aid in this work? Let me try and give a clear reply.

Đến đây một câu hỏi có thể được đặt ra: Trên thực tế làm thế nào để điều này có thể được thực hiện trong một nhóm các đệ tử – tất cả đều là những cá nhân riêng biệt, nhưng đều chân thành mong muốn hợp tác và hỗ trợ trong công việc này? Tôi sẽ cố gắng đưa ra một câu trả lời rõ ràng.

You have undertaken voluntarily to work together when proffered the opportunity by me. You are aiming towards a group solidarity which will be based upon the fact of your being souls. This should eventually

Các bạn đã tự nguyện đảm nhận công việc hợp tác cùng nhau khi tôi đưa ra cơ hội này. Các bạn đang hướng tới một sự đoàn kết tập thể dựa trên thực tế rằng các bạn là những linh hồn. Điều này rốt cuộc phải được biểu lộ

manifest itself subjectively and essentially in the form of a group telepathic inter-communication, as group understanding also of each other's problems and difficulties and, therefore, as a group opportunity to aid and help one another. This helping should not and must not come through personality effort or contact, or through the stating of problems related to circumstance and character, or through the tendering of advice and suggestion. We deal *not* with personalities in connection with each other in a Master's group. At the same time, it should be possible for each of you to learn to strengthen and aid each other, avoiding always any intrusion of the personality. You can each learn to transmit your soul ray quality to a fellow disciple, stimulating him to greater courage, to finer purity of motive and to deeper love, yet avoiding the vitalisation of his personality characteristics. You should learn always to think of each other as souls and not as limited human beings. [13]

một cách chủ quan bên trong và chủ yếu thông qua hình thức viễn cảm nhóm, cũng như sự thấu hiểu nhóm về các vấn đề và khó khăn của nhau, và do đó là cơ hội của nhóm để hỗ trợ và giúp đỡ lẫn nhau. Việc giúp đỡ này không nên và không được xuất phát từ nỗ lực hay tiếp xúc của phàm ngã, hoặc thông qua việc nêu ra các vấn đề liên quan đến hoàn cảnh và phẩm hạnh, hoặc thông qua việc đưa ra lời khuyên và gợi ý. Chúng ta *không* giải quyết các vấn đề liên quan đến phàm ngã của nhau trong nhóm của một Chân Sư. Đồng thời, mỗi người trong các bạn nên học cách củng cố và hỗ trợ lẫn nhau, luôn tránh việc để phàm ngã xen vào. Các bạn có thể học cách truyền tải phẩm tính cung linh hồn của mình đến đồng môn, khích lệ để họ có thêm lòng can đảm, động cơ trong sáng, và tình yêu thương sâu sắc hơn, đồng thời tránh làm tăng cường các đặc tính của phàm ngã. Các bạn hãy học cách nhìn nhận lẫn nhau như những linh hồn, chứ không phải như những con người bị giới hạn. [13]

We have, therefore, the following three objectives before us:

Do đó, chúng ta có ba mục tiêu chính trước mắt:

1. Group unity... through thought, exoteric knowledge of each other and a constant sending forth of love.

1. Hợp nhất nhóm... thông qua tư tưởng, sự hiểu biết công khai về nhau và việc không ngừng gửi đi tình thương yêu.

2. Group meditation... as a group of contemplatives, thus rooting this group within the kingdom of the soul and strengthening all the individuals involved.

2. Tham thiền nhóm... như một nhóm những người chiêm ngưỡng, nhờ đó gắn kết nhóm này vào cõi giới linh hồn và hỗ trợ tất cả các cá nhân tham gia.

3. Group activity... resulting in the aiding of each other in specific problems of character but not of circumstance. Ponder on this distinction, my brothers.

3. Hoạt động nhóm... kết quả là sự trợ giúp lẫn nhau trong các vấn đề cụ thể về phẩm hạnh chứ không phải hoàn cảnh. Hãy suy ngẫm về sự khác biệt này, các huynh đệ của tôi.

Later, when the group is really established, it should begin to function outwardly and *its life* should begin to make its presence felt. It should steadily tend to increase the spiritual potency of all groups with which the group members are related and with which they may be associated. I refer to all groups which belong to the New Age and are working along spiritual lines. The eventual effect will be along the line of healing the various ills of mankind—physical, mental, psychological and emotional.

Sau này, khi nhóm thực sự được thiết lập, nó nên bắt đầu hoạt động ra bên ngoài và *đời sống của nhóm* nên bắt đầu tạo được ảnh hưởng. Nó phải luôn hướng về việc gia tăng năng lượng tinh thần của tất cả các nhóm mà các thành viên của nhóm có liên hệ hoặc hợp tác. Tôi đang đề cập đến tất cả các nhóm thuộc Kỷ nguyên Mới và hoạt động theo các đường hướng tinh thần. Hiệu quả cuối cùng sẽ theo hướng chữa lành các căn bệnh khác nhau của nhân loại — về thể chất, tâm thần, tâm lý và cảm xúc.

There are certain simple but definite rules which should govern the interior spiritual life of neophytes in training for the various stages of discipleship. Let me here outline to you my suggestions for this simple and immediate work.

Có những quy luật đơn giản nhưng rõ ràng cần chi phối đời sống tinh thần nội tại của các môn sinh sơ cơ trong quá trình huấn luyện cho các giai đoạn đệ tử khác nhau. Tôi sẽ phác họa cho các bạn những gợi ý của tôi cho công việc đơn giản và trước mắt này.

First of all, all disciples practise regular and daily meditation. These meditations are each individually suited to the disciple concerned and vary according to ray, point in evolution and the stage of discipleship which is the immediate objective. These cannot be given here. These meditations will be given to you as suggestions for your use and acceptance. Endeavour at some stage in your meditation to link up with me but let this linking up take place *after* you have worked at and brought about an alignment with your soul. The reason that it is essential that you link up after alignment is that you can then avoid the glamours and the illusions of the astral plane whereon thoughtforms and masquerading entities personalise the teachers and the Masters and do so in their myriads. Add also to your meditation a short period wherein you will try and link up with your co-disciples, sending them love, soul force, and help. [14]

Trước hết, tất cả các đệ tử thực hành tham thiền đều đặn hàng ngày. Các bài thiền này được thiết kế riêng cho từng đệ tử liên quan và thay đổi tùy thuộc vào cung, trình độ tiến hóa và giai đoạn đệ tử vốn đang là mục tiêu ngay trước mắt. Những bài thiền này không thể được trình bày ở đây. Chúng sẽ được đưa ra dưới dạng các gợi ý để các bạn sử dụng và chấp nhận. Trong một giai đoạn nào đó của việc tham thiền, hãy cố gắng kết nối với tôi, nhưng để việc kết nối này xảy ra *sau khi* các bạn đã làm việc và thiết lập được sự chỉnh hợp với linh hồn của mình. Lý do cần thiết phải chỉnh hợp trước khi kết nối là để các bạn có thể tránh được những ảo cảm và ảo tưởng của cõi cảm dục, nơi mà các hình tư tưởng và các thực thể giả danh các huấn sư hoặc Chân Sư xuất hiện vô số. Cũng nên thêm vào bài tham thiền của các bạn một khoảng thời gian ngắn để cố gắng liên hệ với các đệ tử đồng môn của mình, gửi cho họ tình yêu thương, sức mạnh của linh hồn và sự hỗ trợ. [14]

You would find it useful to keep what might be called a spiritual diary. This does not involve the daily entering of the day's events and has no relation to the happenings which may concern the personality. Note this. In this diary you should record the following:

Các bạn sẽ thấy hữu ích khi duy trì nhật ký tinh thần. Nó không yêu cầu các bạn phải ghi chép các sự kiện hàng ngày hoặc bất kỳ điều gì liên quan đến các biến cố thuộc về phàm ngã. Hãy lưu ý điều này. Trong nhật ký này, các bạn nên ghi lại những điều sau:

1. Any spiritual experience which may come to you, such as contact with some Presence, either that of your own soul, the angel of the Presence, contact with some disciple and eventually—when your life and work and discipline warrant it—contact with one of the Masters. Record this in an impartial way, preserving the scientific attitude and seeking ever a practical explanation before accepting a mystical one. A spirit of agnosticism (not of atheism) is of real value to the beginner and preserves him from the snares of the world illusion and of lower psychism.

1. Bất kỳ trải nghiệm tinh thần nào đến với các bạn, chẳng hạn như sự tiếp xúc với Sự Hiện Diện nào đó — có thể là linh hồn của chính các bạn, Thiên Thần của Hiện Diện, sự tiếp xúc với một đệ tử nào đó, và cuối cùng — khi đời sống, công việc và sự tuân hành kỷ luật của các bạn cho phép — sự tiếp xúc với một trong các vị Chân Sư. Hãy ghi lại điều này một cách vô tư, giữ thái độ khoa học, và luôn tìm kiếm một lời giải thích thực tế trước khi chấp nhận một lý giải thần bí. Một tinh thần bất khả tri (không phải vô thần) thực sự có giá trị đối với người mới bắt đầu, giúp họ tránh khỏi những cạm bẫy của ảo tưởng thế gian và của thông linh bậc thấp.

2. Any illumination which may come to you, throwing a flood of light upon a problem and revealing the way that you or the group should go. Any intuition which—corroborated by the reason—carries one forward into knowledge and evokes the wisdom of the soul and its registration by the brain, via the mind.

2. Bất kỳ sự soi sáng nào đến với các bạn, làm sáng tỏ sâu sắc một vấn đề và hé lộ con đường mà các bạn hoặc nhóm của các bạn nên đi. Bất kỳ trực giác nào—được lý trí chứng thực—đưa các bạn tiến xa hơn trong tri thức và khơi dậy minh triết của linh hồn, để trí não ghi nhận qua thể trí.

3. Any telepathic happenings between you and your fellow disciples. This telepathic interplay should be cultivated but it must be most carefully checked and counterchecked and the strictest accuracy preserved. Thus we shall have the fostering of the spirit of Truth, which is the governing principle of all true telepathic communication. An Ashram functions telepathically when fully and rightly organised.

3. Bất kỳ hiện tượng viễn cảm nào xảy ra giữa các bạn và các đệ tử đồng môn. Sự tương tác viễn cảm này nên được trau dồi, nhưng cần được kiểm tra và đối chiếu thật cẩn thận, và cần được duy trì với độ chính xác nghiêm ngặt. Nhờ vậy, tinh thần Chân Lý sẽ được nuôi dưỡng, vì đó là nguyên tắc chủ đạo của mọi giao tiếp viễn cảm chân chính. Một ashram hoạt động bằng phương pháp viễn cảm khi nó được tổ chức hoàn chỉnh và đúng đắn.

4. Any phenomena of a mystical and spiritual kind should also be noted. The seeing of the light in the head comes under this category. Its brilliance should be noted, its growth and dimming; the hearing of the Voice of the Silence which is the voice of the soul but not of the subconscious; the registering of messages from the soul or from other disciples and world Servers; expansions of consciousness which initiate you into the conscious life of [15] God, as it manifests through any forms and the hearing of the note of all beings. A close study of the third part of *The Light of the Soul* (the *Yoga Sutras of Patanjali*) will indicate the type of henomena which should find its place in this diary.

4. Bất kỳ hiện tượng thần bí và tinh thần nào cũng cần được ghi lại. Việc nhìn thấy ánh sáng trong đầu được xếp vào loại này. Hãy ghi lại độ chói rạng của ánh sáng, sự tăng trưởng hay lu mờ của nó; nghe được "Tiếng Nói Vô Thinh," vốn là tiếng nói của linh hồn chứ không phải của tiềm thức; ghi nhận các thông điệp từ linh hồn hoặc từ các đệ tử và những Người Phụng Sự Thế Gian; những sự mở rộng tâm thức vốn đưa các bạn bước vào đời sống hữu thức của [15] Thượng Đế, như Ngài biểu hiện qua mọi hình tướng, và nghe được âm điệu của mọi chúng sinh. Việc nghiên cứu kỹ quyển ba cuốn *Ánh sáng của Linh hồn (Yoga Sutras của Patanjali)* sẽ chỉ dẫn loại hiện tượng nào nên được ghi chép vào nhật ký này.

5. Any experiences of a psychic kind which do not come under any of the above headings. Those mentioned above come under the heading of the higher psychism and concern the higher psychic faculties, spiritual perception, intuitive knowledge, mental telepathy (and not the telepathy which is based upon the solar plexus activity). The lower psychic experiences can also be noted—whether pleasant or unpleasant. Once noted, however, they should be forgotten for they are of no moment.

5. Bất kỳ trải nghiệm thông linh nào không thuộc các mục trên. Những trải nghiệm được đề cập trên thuộc loại thông linh bậc cao và có liên quan đến các năng lực thông linh cao hơn, nhận thức tinh thần, tri thức trực giác, và viễn cảm trí tuệ (không phải viễn cảm dựa trên hoạt động của luân xa tùng thái dương). Các trải nghiệm thông linh thấp hơn cũng có thể được ghi lại—dù dễ chịu hay khó chịu. Tuy nhiên, khi đã ghi nhận xong loại này thì hãy bỏ qua vì chúng không có gì đáng kể.

Days may go by and weeks with no record. Let this in no way disconcert you. The sensitivity of the mechanism of the soul to spiritual vibration has to be cultivated and existing sensitivity to lower psychic impressions has to be tuned out; so many voices clamour for attention, so many impressions—emanating from the physical and astral forms around us—register upon our consciousness, that the vibrations and sounds coming from the subjective and spiritual world are lost and not registered

Nhiều ngày có thể trôi qua, và thậm chí là cả nhiều tuần lễ mà không có ghi nhận nào. Đừng để điều này làm các bạn bối rối. Sự nhạy bén của vận cụ của linh hồn đối với rung động tinh thần cần được nuôi dưỡng, trong khi sự nhạy cảm hiện tại đối với những ấn tượng thông linh thấp hơn cần được loại trừ. Có quá nhiều âm thanh đang kêu gọi sự chú ý, quá nhiều ấn tượng—xuất phát từ các hình thể vật lý và cảm dục xung quanh—được ghi nhận vào tâm thức của chúng ta, khiến các rung động và âm thanh đến từ thế

and recorded. You will find it interesting to note, at the end of a few years, the difference in the data recorded and the development of sensitivity to the right kind of impression. This can only be realised after much time has elapsed and much spurious material has been eliminated, after being recognised for what it is: astralism, spurious claims and thoughtforms.

giới tinh thần nội tại bị mất đi, không được tiếp thu và ghi nhận. Sau một vài năm, các bạn sẽ thấy thích thú khi nhận thấy sự khác biệt giữa những điều đã ghi vào nhật ký và sự phát triển khả năng nhạy bén đối với những ấn tượng đúng đắn. Điều này chỉ có thể được nhận ra sau một thời gian khá lâu, và sau khi loại bỏ được nhiều yếu tố giả mạo, khi chúng được nhận diện đúng bản chất như: những hiện tượng cảm dục, những tuyên bố sai lệch và các hình tư tưởng.

Another question might here be asked: What should disciples in a Master's group look for as evidence of successful group work? First and foremost, as you well know, group integrity and cohesion. Nothing can be done without this. The subjective linking of the disciples with each other in their own group, and the linking of the group with other groups occupied with special work within the Ashram and the emergence (as a result of this) of a group and an ashramic consciousness are vital objectives. It is hoped that this will also [16] eventuate in a telepathic interplay which will bring potent results and successful outer work. From these activities will emerge a group circulation of energy which will be of service in world salvage. Each of you should remember that purity of body, control of the emotions and stability of mind are fundamental necessities and should be daily the attempted achievement. Again and again, I come back to these prime character requirements and—tiresome as the reiteration may be—I urge upon you the cultivation of these qualities. I would like to remind you also that you are adult and mature men and women who need not specific statements as to faults and characteristics. I seek only to make suggestion as to trends of thought. Note here the word *suggestion*, for that is all I seek to give. The disciple must be left free to

Một câu hỏi khác có thể được đặt ra: Các đệ tử trong một nhóm của Chân sư nên tìm kiếm điều gì làm bằng chứng cho sự thành công của công việc nhóm? Trước tiên và quan trọng nhất, như huynh đệ đã biết, là sự toàn vẹn và cố kết của nhóm. Nếu thiếu yếu tố này thì không thể thực hiện được điều gì khác. Sự liên kết nội tại giữa các đệ tử trong nhóm, và sự liên kết của nhóm với các nhóm khác đang đảm nhận công việc đặc biệt trong ashram, cùng với sự xuất hiện (như là kết quả) của một tâm thức nhóm và tâm thức ashram, là những mục tiêu thiết yếu. Hy vọng rằng điều này cũng sẽ [16] dẫn đến một sự giao tiếp viễn cảm vốn sẽ mang lại những kết quả mạnh mẽ và công việc bên ngoài thành công. Từ những hoạt động này, sẽ xuất hiện một dòng lưu chuyển năng lượng nhóm góp phần phục vụ cho việc cứu rỗi thế gian. Mỗi người trong các bạn cần nhớ rằng: sự thanh khiết của thể xác, việc kiểm soát cảm xúc, và sự ổn định của tâm trí là những yêu cầu cơ bản và cần được thực hành mỗi ngày. Lần này qua lần khác, tôi nhấn mạnh trở lại những đức tính căn bản này—dù sự lặp lại có thể gây nhàm chán—tôi vẫn thúc giục các bạn trau dồi những phẩm chất này. Tôi cũng muốn nhắc các bạn rằng: các bạn là những người trưởng thành và chín chắn, không cần những chỉ dẫn cụ thể về lỗi lầm và đặc điểm của mình. Tôi chỉ tìm cách đưa ra những gợi ý về hướng suy nghĩ. Hãy chú ý đến từ *gợi ý*, vì đó là tất cả những

follow a suggestion or a hint as seems wise to him. This entire work might be termed an experiment in esoteric commonsense and in willingness to accept suggestion. It is a trial of the intuition and a test in discrimination. This work to which I have called you is also an experiment in impersonality, in willingness to work and learn, in freedom to choose or reject, in observation and in techniques. All have their value.

gì tôi muốn đưa ra. Người đệ tử phải được tự do theo hoặc không theo một gợi ý hay một đề nghị kín đáo nếu y cho là phù hợp. Toàn bộ công việc này có thể được gọi là một thử nghiệm về sự phán đoán sáng suốt theo nội môn và sự sẵn sàng chấp nhận gợi ý. Đây là một cuộc thử nghiệm trực giác và một phép thử về tính phân biện. Công việc này mà tôi đã kêu gọi các bạn tham gia cũng là một thử nghiệm về tính vô ngã, về sự sẵn lòng làm việc và học hỏi, về tự do để lựa chọn hoặc từ chối, về sự quan sát và về các kỹ thuật. Tất cả đều có giá trị của chúng.

This is an experiment likewise for me. I have worked hitherto with only three occidental chelas, of whom A.A.B. is one. The other two are totally unknown to any of you. I ask for your aid and cooperation during these early stages of the work as far as the reaching of conclusions is concerned. I ask you to stand together—no matter what eventuates or what forces may seek to separate you. I ask my disciples to love each other in spite of character and ray differences and to work loyally together for group coherence and integrity—no matter what diverse opinions you may hold or what may occur as time elapses. If you can hold together down the years and throughout this life cycle, then the group can carry forward into the future and work together on other planes, thus conserving energy. Can you persist and carry on? Can such a telepathic interplay be set up that the barrier of death will eventually prove no barrier at all and continuity of communication persist? [17]

Đây cũng là một thử nghiệm đối với tôi. Cho đến nay, tôi chỉ làm việc với ba đệ tử phương Tây mà A.A.B. là một. Hai người kia hoàn toàn xa lạ với các bạn. Tôi yêu cầu sự hỗ trợ và hợp tác của các bạn trong giai đoạn đầu tiên này, đặc biệt là trong việc đưa ra các kết luận. Hãy luôn đứng sát cánh bên nhau—bất kể điều gì xảy ra hoặc bất luận mãnh lực nào có thể cố gắng chia rẽ các bạn. Các đệ tử hãy yêu thương lẫn nhau, bất kể sự khác biệt về tính cách và cung năng lượng, và làm việc trung thành với nhau để duy trì sự gắn kết và toàn vẹn của nhóm—dù cho các bạn có quan điểm khác nhau hay bất kể điều gì có thể xảy ra trong thời gian tới. Nếu các bạn có thể giữ vững sự đoàn kết qua nhiều năm và trong suốt kiếp sống này, nhóm sẽ có thể tiếp tục tiến lên trong tương lai và làm việc cùng nhau trên các cõi giới khác, qua đó bảo toàn năng lượng. Các bạn có thể kiên trì và tiếp tục công việc như thế chăng? Liệu các bạn có thể thiết lập một sự giao tiếp viễn cảm đến mức rào cản của cái chết cuối cùng sẽ không còn là trở ngại, và sự liên tục trong giao tiếp vẫn được duy trì? [17]

Many such questions arise and time alone will give the answer. If there is persistence in effort, if there is the loyal link of love, if there is adherence to the group ideal and if

Nhiều câu hỏi tương tự như vậy nảy sinh, và chỉ thời gian mới có thể đưa ra câu trả lời. Nếu có sự kiên trì trong nỗ lực, nếu có sự kết nối bền bỉ bằng tình yêu thương, nếu có sự

there is mutual forbearance and understanding and patience, it may be possible that this group can be welded into a unit which will indeed be a living atom in the hierarchical body. You are all on the Path of Discipleship at some stage or another; in this lies opportunity.

trung thành với lý tưởng của nhóm, và nếu có sự bao dung, hiểu biết và kiên nhẫn với nhau, có thể nhóm này sẽ được gắn kết thành một đơn vị thống nhất, thật sự trở thành một nguyên tử sống động trong cơ thể của Thánh đoàn. Tất cả các bạn đều đang ở vào một giai đoạn này hay giai đoạn khác trên Con Đường Đệ Tử; và cơ hội vốn nằm sẵn trong tầm tay.

This is a body (small indeed) of disciples who—through devotion to truth, through their attempt to do their duty, and their mutual karmic relation both to each other and to me—have been chosen (in spite of limitations and faulty development) to work together towards the specific end of forming a nucleus of spiritual power and energy for the helping of humanity. But above all else, it is a group formed to inaugurate the methods of the New Age as regards group work, and the training of disciples and their preparation for initiation, along with other groups all over the world who have caught the new vision and are working under the inspiration and the impression of the Masters. The foundation of these schools of the Mysteries which will later be restored to the world and to which I referred in *Letters on Occult Meditation* may be possible if all of you measure up to opportunity. This should be borne in mind. The experiment may fail. Whether it does or not, real profit will in any case eventuate.... That you may one and all measure up to the opportunity and carry the work forward in the three worlds and in the kingdom where the light of the soul streams forth is my earnest wish and desire.

Đây là một nhóm (dù nhỏ bé) các đệ tử—thông qua sự tận tâm với chân lý, thông qua nỗ lực thực hiện bổn phận, và thông qua mối quan hệ nghiệp quả tương hỗ giữa các thành viên với nhau và với tôi—đã được chọn (bất kể những hạn chế và sự phát triển chưa hoàn thiện) để cùng làm việc hướng tới mục tiêu cụ thể là hình thành một hạt nhân của quyền năng và năng lượng tinh thần để giúp đỡ nhân loại. Nhưng trên tất cả, đây là một nhóm được hình thành để khởi xướng các phương pháp của Kỷ Nguyên Mới trong công việc nhóm, trong việc huấn luyện đệ tử và chuẩn bị cho họ được điểm đạo, cùng với các nhóm khác trên khắp thế giới, những người đã nắm bắt được tầm nhìn mới và đang làm việc dưới cảm hứng và ấn tượng của các Chân Sư. Việc đặt nền móng cho các trường Bí nhiệm, mà sau này sẽ được khôi phục cho thế giới và được tôi đề cập trong *Thư Về Tham Thiền Huyền Môn*, có thể trở thành hiện thực nếu tất cả các bạn tận dụng được cơ hội. Điều này cần được ghi nhớ. Thử nghiệm này có thể thất bại. Dù vậy, chắc chắn sẽ có lợi ích thực sự trong mọi trường hợp. Mong ước rằng tất cả các bạn sẽ tận dụng cơ hội này và tiến hành công việc trong ba cõi hạ giới và trong vương quốc nơi ánh sáng của linh hồn tỏa rạng—đó là ước nguyện và mong muốn chân thành của tôi.

PART III—PHẦN III

As you face this opportunity in a world which is passing through a major crisis, I would like to state that it is necessary for all working brothers and disciples to have three things in mind if they are to work efficiently and as desired.

Khi các bạn đối diện cơ hội này trong một thế giới đang trải qua một cơn khủng hoảng lớn, tôi muốn nói rằng tất cả những huynh đệ và đệ tử đang phụng sự cần lưu tâm ba điều để có thể phụng sự một cách hiệu quả và như ý muốn.

First: Disciples should know that the Masters have three grades of workers. here are those doing the difficult work in the outer world. They materialise the forms through which the Hierarchy can express its intentions and they make the [18] human contacts. There are many such disciples and they are doing this work from their own free choice and because they have realised the immediate and coming need of humanity and have pledged themselves to serve. There are, secondly, those who act as links between the Elder Brothers of the race, the Masters of the Wisdom Who embody the divine plan and the workers mentioned above. I do not say that they act as links between the disciple and his Master for that is a direct relationship which none may touch, particularly in the more advanced stages. This second group of working disciples, however, act as intermediaries in the working out of the plan in the world and they hold themselves in readiness to go anywhere when requested, thus aiding with their wisdom and experience and supplementing the capacities of the field workers, conferring with them. There are several such that are being sent expressly into the field at this time to hasten the work whenever possible and to increase the magnetic attraction of those centres through which the spiritual force of the New Age can flow.

Thứ nhất: Các đệ tử nên biết rằng các Chân Sư có ba cấp độ phụng sự viên. Có những người đang làm công việc khó khăn ở ngoài đời. Họ hiện thực hóa các hình tướng qua đó Thánh đoàn có thể biểu lộ ý muốn của mình, và họ thiết lập [18] các mối liên hệ với nhân loại. Có rất nhiều đệ tử như vậy, và họ đang thực hiện công việc này từ sự tự do lựa chọn của mình vì họ đã nhận thức được nhu cầu cấp thiết hiện tại và sắp tới của nhân loại, và đã tự thệ nguyện phụng sự. Thứ hai là những người đóng vai trò liên kết giữa những người Anh Cả của nhân loại — các Chân Sư Minh Triết, những Người hiện thân cho Thiên Cơ — và các phụng sự viên được nhắc đến ở trên. Tôi không nói rằng họ đóng vai trò liên lạc giữa một đệ tử và Chân Sư của y, vì đó là một mối quan hệ trực tiếp mà không ai được phép can thiệp, đặc biệt ở các giai đoạn cao hơn. Tuy nhiên, nhóm đệ tử phụng sự thứ hai này hoạt động như những người trung gian trong việc thực hiện Thiên Cơ trên thế giới, và họ luôn sẵn sàng đi bất cứ đâu khi được yêu cầu, hỗ trợ bằng sự minh triết và kinh nghiệm của mình, bổ sung khả năng và hội ý với các phụng sự viên ở ngoài đời. Hiện tại, có một số người như vậy đang được đặc biệt cử đi công tác ở ngoài đời để đẩy nhanh công việc bất cứ khi nào có thể và tăng cường sức hút từ tính tại các trung tâm lực mà mãnh lực tinh thần của Kỷ Nguyên Mới có thể tuôn đổ.

This is all being done preparatory to a supreme effort which the Hierarchy of Masters plans to make. Should all of you in the field at this time work with complete surrender and devotion—giving of all your time and interest to the cause—it may be possible to prepare the ground in such a manner that the coming effort of the Masters may prove adequate to the emergency.

Tất cả điều này đang được thực hiện nhằm chuẩn bị cho một nỗ lực tối thượng mà Thánh đoàn các Chân Sư dự định thực hiện. Nếu tất cả các bạn, những người đang phụng sự ở ngoài đời lúc này, có thể làm việc với sự quy phục và tận tụy hoàn toàn — dành toàn bộ thời gian và sự quan tâm cho sự nghiệp này — thì có thể dọn đường theo cách mà nỗ lực sắp tới của các Chân Sư sẽ đủ đáp ứng cho tình huống khẩn cấp.

The third group is that of the Masters Themselves and Their cooperating initiates. They work primarily upon the inner side. Their activities are confined largely to the mental plane and to the scientific use of thought. Thus They guide Their workers and helpers and influence and direct Their working disciples and the world disciples.

Nhóm thứ ba là nhóm của chính các Chân Sư và các điểm đạo đồ cộng sự của các Ngài. Các Ngài làm việc chủ yếu ở cõi nội giới. Những hoạt động của các Ngài phần lớn tập trung trên cõi trí và vào việc sử dụng tư tưởng một cách khoa học. Qua đó, các Ngài hướng dẫn các phụng sự viên và người trợ giúp của mình, tạo ảnh hưởng và chỉ dẫn cho các đệ tử đang hoạt động của các Ngài cũng như các đệ tử thế giới.

There is at this time an inner intention of blending the occidental and the oriental approaches to the ancient wisdom and to the Hierarchy. Cooperation and the mutual interchange of wisdom and of knowledge are essential if this is to be perfected. The objectives of both methods—the mystic and the occult—are the same. [19]

Hiện tại, có một ý định nội tại nhằm kết hợp cách tiếp cận phương Tây và phương Đông đối với minh triết ngàn đời và Thánh đoàn. Sự hợp tác và trao đổi với nhau về minh triết và tri thức là thiết yếu nếu muốn hoàn thiện điều này. Các mục tiêu của cả hai phương pháp — thần bí và huyền bí — là như nhau. [19]

Second: It is necessary for working disciples at this time to appreciate the immediate emergency. There is a crisis in the affairs of men. This crisis must be viewed in terms of opportunity and not in terms of cataclysm or catastrophe. Just as in the life of an aspirant to discipleship, there comes a life or a series of lives wherein there is direct conflict between the soul and the lower nature, so there is now an analogous crisis upon our planet. The object in both cases is

Thứ hai: Các đệ tử đang làm việc vào thời điểm này cần nhận thức rõ tình thế khẩn cấp hiện tại. Đang có một cuộc khủng hoảng trong các vấn đề của nhân loại. Cuộc khủng hoảng này cần được nhìn nhận dưới góc độ cơ hội, chứ không phải như một biến động hay thảm họa. Giống như trong cuộc đời của một người chí nguyện trên Con đường Đệ Tử, có một hoặc nhiều kiếp sống trong đó xảy ra xung đột trực tiếp giữa linh hồn và bản chất thấp hơn, thì giờ đây một cuộc khủng hoảng tương tự đang xảy ra trên hành tinh chúng ta. Mục đích trong cả hai

that the soul may assume an increasing control over the form aspect.

trường hợp này là để linh hồn ngày càng đảm nhận quyền kiểm soát lớn hơn đối với khía cạnh hình tướng.

Looking at it from another angle, this planetary soul—functioning as a Hierarchy of Masters —is in direct conflict with the forces of evil. It should, however, be borne in mind that those forces also constitute a hierarchy of entities, constituting the material forms and, therefore, in their place, true and correct. It is a question, in reality, of what is the objective in any particular time cycle. The present objective is that the human family should now, as a whole, do three things and anything which militates against this is evil.

Nhìn từ một góc độ khác, linh hồn hành tinh — hoạt động dưới hình thức Thánh đoàn các Chân Sư — đang trong cuộc xung đột trực tiếp với các mãnh lực tà ác. Tuy nhiên, cần nhớ rằng những lực lượng này cũng cấu thành một huyền giai các thực thể, chúng tạo nên các hình tướng vật chất, và do đó, là đúng đắn và phù hợp trong cương vị của chúng. Đây thực chất là vấn đề về mục tiêu của mỗi chu kỳ thời gian cụ thể. Mục tiêu hiện tại là gia đình nhân loại, như là một tổng thể, cần thực hiện ba điều, và bất cứ điều gì đi ngược lại những điều này đều là tà ác.

1. Manifest the nature of the soul, through the integrated personality. The nature of the soul is love and the will-to-good.

1. Biểu lộ bản chất của linh hồn thông qua phàm ngã tích hợp. Bản chất của linh hồn là tình thương và ý chí-hướng thiện.

2. Transfer the energy, now turned to the vitalising of the physical body and physical creation, to the nurturing of the creative faculty upon the mental plane; thus the entire human family will be transmuted into a dynamic, self-conscious, creative agency.

2. Chuyển di năng lượng, hiện đang tập trung vào việc tăng cường sinh khí cho thể xác và duy trì giống nòi, sang việc nuôi dưỡng khả năng sáng tạo trên cõi trí; từ đó, toàn thể gia đình nhân loại sẽ được chuyển hóa thành một tác nhân năng động, tự hữu thức và sáng tạo.

3. Usher in a period of spiritual unfoldment in every kingdom in nature. At the close of this period, the door into the animal kingdom will again be opened and opportunity offered to waiting embryonic souls. Many also, at this time, can take initiation and hence the balancing of forces at either end of the human line of unfoldment. This is to be brought about by the renewed cyclic activity of the Great White Lodge and will be carried forward through the medium of those energies which are ushering in the New Age. This

3. Mở ra một thời kỳ phát triển tinh thần trong mọi giới của tự nhiên. Khi giai đoạn này kết thúc, cánh cửa sẽ lại được mở ra cho giới động vật và cơ hội sẽ được trao cho các linh hồn phôi thai đang chờ đợi. Nhiều người vào thời điểm này cũng có thể nhận điểm đạo, và do đó tạo sự cân bằng lực ở hai đầu của dòng tiến hóa nhân loại. Điều này sẽ được thực hiện nhờ hoạt động chu kỳ mới của Thánh đoàn và sẽ được thực hiện thông qua những năng lượng vốn đang khai mở Kỷ Nguyên Mới. Cuộc khủng hoảng này đến với chúng ta gần như sớm hơn dự kiến, do sự

crisis is upon us almost prematurely, owing to the exceedingly rapid advance made by humanity since 1850. Through the driving [20] urge of men themselves, a new realm and a new dimension has been contacted. Humanity has loosed energies hitherto unknown and the effects are of a dual kind, producing both bad as well as good results.

tiến bộ cực kỳ nhanh chóng của nhân loại kể từ năm 1850. Với sự thôi thúc mãnh liệt [20] của chính họ, con người đã tiếp cận được một cõi giới và một chiều kích mới. Nhân loại đã giải phóng những năng lượng chưa từng được biết đến, và những tác động của chúng mang tính hai mặt, tạo ra kết quả tốt cũng như xấu.

Third: Disciples must now organise for a steady united effort. This must take the form of a closer cooperation between all groups and a standing together in a closer relationship, thus strengthening each others' hands and, where possible, pooling resources. It should result also in a united push forward of all spiritual and occult agencies and the carrying of the truth along all possible lines, down among the masses of men. Just as in Atlantean days, spiritual forces were subordinated to the selfish *desires* of men, so today, they are being subordinated to the *minds and the ambitions* of men and the results will be profoundly evil. The world situation today demonstrates this. For though material benefit and physical prosperity might eventually emerge from certain countries where great experiments are being undertaken, they will only exemplify the triumph of the form and will finally come to naught. Just as every human being struggles through in some one life to personality achievement so it is among the nations. Yet at the heart of every nation lies latent the mystical soul and eventually—after dire struggle and distress—all will be well. Tendencies towards materialism and towards personality achievement must, under the larger plan and the will-to-good, be offset by a counter move of spiritual living and this must be the objective of all working disciples.

Thứ ba: Các đệ tử giờ đây phải tổ chức để thực hiện một nỗ lực hợp nhất và kiên định. Nỗ lực này cần được biểu lộ dưới hình thức hợp tác chặt chẽ hơn giữa các nhóm và đứng vững cùng nhau trong một mối quan hệ gắn kết hơn, từ đó củng cố sức mạnh cho nhau và đóng góp chung các nguồn lực khi có thể. Điều này cần dẫn đến một bước tiến đồng bộ của tất cả các cơ quan tinh thần và huyền môn, đồng thời mang chân lý đi sâu vào quần chúng, dọc theo mọi đường tuyến khả dĩ. Giống như trong thời đại Atlantis, các lực lượng tinh thần đã bị khuất phục trước những *dục vọng* ích kỷ của con người, ngày nay chúng lại đang bị khuất phục bởi *tâm trí và tham vọng* của con người, và hậu quả sẽ vô cùng tai hại. Tình hình thế giới hiện tại chứng minh điều này. Dù lợi ích hữu hình và sự thịnh vượng vật chất có thể cuối cùng sẽ xuất hiện từ một số quốc gia nơi những thử nghiệm lớn đang được thực hiện, chúng chỉ minh chứng cho sự chiến thắng của hình tướng và cuối cùng sẽ chẳng mang lại gì. Giống như mỗi con người phải đấu tranh trong một kiếp sống nào đó để đạt thành tựu về phàm ngã, các quốc gia cũng vậy. Tuy nhiên, ở trung tâm của mỗi quốc gia đều ẩn chứa linh hồn bí nhiệm, và cuối cùng — sau những cuộc đấu tranh và thử thách khắc nghiệt — mọi thứ sẽ ổn thỏa. Xu hướng thiên về chủ nghĩa duy vật và thành tựu của phàm ngã phải được cân bằng lại bởi động lực đối kháng của đời sống tinh thần dưới ánh sáng của Thiên Cơ lớn lao và ý chí-

hướng thiện, và đó phải là mục tiêu của tất cả các đệ tử đang phụng sự.

Let such working disciples see to it, therefore, that their love for all beings deepens and that the growth of their love comes through their tapping the group love which lies back of all world happenings. My brothers, when will the time come when the world will realise that the *love* aspect of the Logos—as it affects the human kingdom—is focussed through the inner subjective group of workers? That love is now in the stage of anchoring itself physically through the new groups (such as this group) which are in process of forming all over the world. These new groups are centres (or should be) of divine love, magnetic, constructive and pure. See to it, therefore, that your conformity to the requirement is met in the measure of your [21] physical strength, bearing ever in mind that you are equal to more effort and to greater strain than ever before.

Hãy để những đệ tử đang phụng sự đảm bảo rằng tình thương của họ dành cho mọi chúng sinh ngày càng sâu sắc và rằng sự phát triển của tình thương này xuất phát từ việc khai mở tình thương tập thể vốn ẩn sau mọi diễn biến trên thế giới. Hỡi các huynh đệ của tôi, khi nào thế giới mới nhận ra rằng khía cạnh *tình thương* của Thượng Đế — như cách nó ảnh hưởng đến giới nhân loại — được tập trung thông qua nhóm người làm việc ở cõi nội giới? Tình thương ấy hiện đang trong giai đoạn neo đậu vào cõi vật lý thông qua các nhóm mới (như nhóm này) vốn đang được hình thành trên khắp thế giới. Những nhóm mới này là (hoặc nên là) các trung tâm lực của tình thương thiêng liêng, từ tính, mang tính kiến tạo và thuần khiết. Vì vậy, hãy đảm bảo rằng các bạn đáp ứng yêu cầu này trong giới hạn sức mạnh thể chất của mình [21], luôn ghi nhớ rằng các bạn có khả năng chịu đựng nhiều hơn và nỗ lực lớn hơn bao giờ hết.

This experiment which I have instituted and to which you have voluntarily and willingly submitted yourselves is one undertaken for group purposes. The Hierarchy seeks to discover how sensitive groups are, as a whole, to subjective guidance and instruction, and how free the channels of communication are between the various individuals in the group and the Master, and between the various groups within the Ashram of a Master. A Master's group of disciples, upon the inner side of life, forms an integrated organism, characterised by mutual life, love and interplay. The relationships in such a group are entirely on mental and astral levels and hence the limitations of the etheric force body and of the physical brain are not astral felt.

Cuộc thử nghiệm này mà tôi đã khởi xướng và các bạn đã tự nguyện và sẵn lòng tham gia, là một nỗ lực nhằm phục vụ các mục đích nhóm. Thánh đoàn muốn khám phá xem các nhóm nói chung nhạy cảm đến mức nào đối với sự hướng dẫn và chỉ dạy nội giới và các kênh liên lạc được thông suốt đến độ nào giữa các cá nhân trong nhóm với Chân Sư, và giữa các nhóm khác nhau trong ashram của một Chân Sư. Về mặt đời sống nội giới, một nhóm đệ tử của Chân Sư tạo thành một cơ thể sống tích hợp, được đặc trưng bởi sự sống tương hỗ, tình yêu và sự tương tác lẫn nhau. Các mối quan hệ trong một nhóm như vậy hoàn toàn diễn ra trên các mức độ trí tuệ và cảm dục, và do đó, các giới hạn của thể dĩ thái và não bộ vật lý khiến cho chúng không gây ảnh hưởng hay

Needless to say the fundamental relation is on soul levels. The fact that the etheric body and the physical brain lie outside these basic relations where the Ashram is concerned leads to greater facility in understanding and to reciprocal interplay. It is wise to remember, however, that the astral potency is far more strongly felt on the physical plane than elsewhere and hence the major emphasis laid upon emotional-desire control in all treatises on discipleship or on preparation for that state. It is not easy for the average beginner on the Path of Discipleship to grasp this or to see the necessity for the rules and suggestions made. For some people to conform to rule and discipline is not easy unless it is entirely self-initiated. The suggestions which I make to you, my brothers, are only suggestions but it is surely the part of wisdom to follow them as long as you have voluntarily put yourselves under my tuition. Your working under me has been entirely of your own free will and choice. You are subjected to no compulsion. Other types of disciples evince willingness to follow instructions but their real difficulty consists in bringing the life into conformity with the desired rhythms. The narrow path, which all disciples have to tread, requires obedience to the ancient rules for disciples. This is given willingly and with eyes open, though no rigid adherence to such rules is ever expected. The disciple grows through intelligently adapting his life to these requirements as far as is reasonably possible and not by adapting the requirements [22] to his life. Flexibility within certain limits is always needed but that flexibility must not be set in motion by any personality inertia or mental questioning.

cản trở đến sự tương tác trên các cấp độ này. Tưởng không cần nói rằng, mối quan hệ cơ bản nhất là ở các cấp độ linh hồn. Trong bối cảnh ashram, việc thể dĩ thái và não bộ vật lý nằm ngoài các mối quan hệ cơ bản này, đưa đến một sự cảm thông dễ dàng hơn và một sự liên giao mật thiết hơn. Tuy nhiên, cần nhớ rằng tiềm lực cảm dục được cảm nhận mạnh mẽ hơn nhiều trên cõi trần so với những nơi khác; do đó, trong tất cả các giáo lý về con đường đệ tử hoặc cho sự chuẩn bị trạng thái này đều nhấn mạnh chủ yếu vào việc kiểm soát cảm xúc-dục vọng. Người sơ cơ mới bước trên Con Đường Đệ Tử không dễ nhận ra điều này hoặc thấy được sự cần thiết của các quy luật và gợi ý được đưa ra. Đối với một số người, việc tuân thủ các quy luật và kỷ luật không hề dễ dàng trừ khi đó là sự khởi xướng hoàn toàn từ chính bản thân họ. Hỡi các huynh đệ của tôi, những gợi ý mà tôi đưa ra cho các bạn, chỉ đơn thuần là các gợi ý, nhưng chắc chắn rằng sẽ khôn ngoan khi làm theo chúng miễn là các bạn tự nguyện đặt mình dưới sự chỉ dẫn của tôi. Việc các bạn làm việc dưới sự hướng dẫn của tôi hoàn toàn dựa trên ý chí tự do và sự lựa chọn của các bạn. Các bạn không bị áp đặt dưới bất kỳ một sự ép buộc nào. Những hạng đệ tử khác thường thể hiện sự sẵn sàng tuân theo các chỉ dẫn, nhưng khó khăn thực sự của họ nằm ở việc điều chỉnh cuộc sống sao cho phù hợp với các nhịp điệu mong muốn. Con đường nhỏ hẹp mà tất cả đệ tử phải dấn bước đòi hỏi sự tuân thủ các quy luật cổ xưa dành cho các đệ tử. Điều này được thực hiện một cách tự nguyện và sáng suốt chứ không phải tuân thủ một cách cứng nhắc với các quy luật đó. Đệ tử phát triển thông qua việc điều chỉnh cuộc sống của mình một cách thông minh để phù hợp với các yêu cầu này ở mức độ hợp lý, thay vì điều chỉnh các yêu cầu [22] để phù hợp với cuộc sống của họ. Sự linh hoạt trong giới hạn nhất định luôn cần thiết, nhưng không nên để bất kỳ sự trì trệ cá nhân

hay sự nghi vấn trí tuệ nào làm động lực cho sự linh hoạt đó.

A change in this relationship between disciples is now being made. An attempt is being set on foot to see if a group activity and interplay can now be set up upon the physical plane, involving consequently the use of the etheric body and the brain. The difficulties confronting you are, therefore, great and I am anxious that you should realise this. Will you realise, for instance, that any differences of opinion which may occur in the relations of this group of disciples will be caused by astral-brain reactions and, therefore, must not be considered of any importance whatsoever? They must be immediately eliminated and wiped from the slate of the mind and of the memory and classed as entirely personality limitations and unworthy of hindering group integrity. This experiment, being attempted by a group within my Ashram, is one in mental relations and in soul contact, with the emphasis and attention placed basically there. The astral- physical brain reactions should be regarded as non-existent and as illusion and should be allowed to lapse below the threshold of the group consciousness—there to die for lack of attention. This type of group work is a new venture and unless something definitely *new* emerges as a result of this experiment, the time and effort are not warranted. You must not imagine that the particular line of work on which you may be engaged is the factor of main interest. It is not primarily the unfoldment of the intuition, or of the power to heal, or of telepathic efficiency which is of importance. That which counts with the Hierarchy as the Ashrams function is the establishing subjectively of such a potent group interplay and group relation that *an emerging world unity can be seen in embryo*. A joint power to be telepathic or a

Ngày nay mối quan hệ này giữa các đệ tử đã có một sự thay đổi. Một nỗ lực đang được khởi xướng để xem liệu có thể thiết lập một hoạt động nhóm và sự tương tác trên cõi hồng trần, bao gồm cả việc sử dụng thể dĩ thái và bộ não. Vì vậy, những khó khăn mà các bạn đang phải đối mặt là rất lớn, và tôi mong các bạn nhận ra điều này. Ví dụ, các bạn có nhận ra rằng bất kỳ bất đồng ý kiến nào có thể xảy ra trong mối quan hệ của nhóm đệ tử này là do các phản ứng não bộ-cảm dục và do đó, không nên coi là quan trọng chút nào? Chúng phải được loại bỏ ngay tức khắc khỏi thể trí và ký ức, và phải xem đó hoàn toàn là những hạn chế cá nhân và không đáng để cản trở sự toàn vẹn của nhóm. Cuộc thử nghiệm này đang được thực hiện bởi một nhóm trong ashram của tôi, là một cuộc thử nghiệm trong mối quan hệ về mặt trí tuệ và sự tiếp xúc linh hồn, với trọng tâm và sự chú ý được đặt cơ bản ở hai cấp độ đó. Các phản ứng não bộ vật lý-cảm dục nên được xem như không tồn tại và là ảo tưởng, và nên để chúng rơi xuống dưới ngưỡng tâm thức của nhóm – tại đó chúng sẽ tiêu tan vì thiếu đi sự chú ý. Công việc nhóm kiểu này là một nỗ lực mới, và trừ khi một điều gì đó thực sự *mới mẻ* xuất hiện từ thử nghiệm này, thì thời gian và công sức bỏ ra là không xứng đáng. các bạn không nên nghĩ rằng công việc cụ thể mà các bạn có thể đang tham gia là yếu tố đáng kể nhất. Không phải là sự phát triển của trực giác, khả năng chữa lành, hay hiệu quả về viễn cảm là điều quan trọng. Điều quan trọng với Thánh Đoàn khi các ashram hoạt động là sự thiết lập một cách nội tại một tương tác nhóm mạnh mẽ và một mối liên hệ nhóm đến mức *sự hợp nhất thế giới có thể được nhìn thấy trong giai đoạn phôi thai.* Một quyền năng chung về viễn cảm hoặc một khả năng nhóm để thấu cảm chân lý là có giá trị và khá mới mẻ. Nhưng

group capacity to intuit truth is of value and somewhat novel. It is the functioning of groups who have the ability to work as a unity, whose ideals are one, whose personalities are merged into one forward swing, whose rhythm is one and whose unity is so firmly established that naught can produce in the group the purely human characteristics of separation, of personal isolation and [23] selfish seeking, that is new. Unselfish people are not rare. *Unselfish groups are very rare*. Pure detached devotion in a human being is not rare but to find it in a group is rare indeed. The submergence of personal interests in the good of the family or in that of another person is often to be found, for the beauty of the human heart has manifested itself down the ages. To find such an attitude in a group of people and to see such a point of view maintained with an unbroken rhythm and demonstrating spontaneously and naturally—this will be the glory of the New Age.

điều quan trọng hơn là các nhóm có khả năng hoạt động như một thể thống nhất, các lý tưởng của họ là một, các phàm ngã trong nhóm hòa nhập vào một sự chuyển động tiến lên, nhịp điệu của họ là một và sự thống nhất của họ được thiết lập vững chắc đến mức không gì có thể tạo ra trong nhóm những đặc tính của con người thuần túy như sự chia rẽ, sự cô lập cá nhân và [23] sự tìm kiếm ích kỷ, chính đó là điều thật mới mẻ. Những người vị tha vô kỷ thì không hiếm. *Nhưng những nhóm vị tha vô kỷ thì rất hiếm.* Sự tận tâm buông xả thuần khiết ở một con người không phải là hiếm, nhưng tìm thấy điều này trong một nhóm thì quả thật rất hiếm. Việc đặt lợi ích cá nhân dưới lợi ích của gia đình hoặc của người khác là thường thấy, vì vẻ đẹp của trái tim con người vẫn từng biểu lộ qua các thời đại. Nhưng để tìm thấy thái độ như vậy trong một nhóm người, và thấy quan điểm đó được duy trì với một nhịp điệu không gián đoạn, bộc lộ một cách tự nhiên và tự phát—đây sẽ là vinh quang của Kỷ Nguyên Mới.

To see the link of pure love and of soul relation, realised and utilised in group form and work is indeed new and the attainment of this is the ideal which I set before this group of my disciples. If this group measures up to the vision as it exists in my mind, there will be established upon the physical plane focal points of specialised force through which the Hierarchy can work with greater surety than heretofore. There will (through this and analogous groups) be set in motion on earth a network of spiritual energies which will facilitate the regeneration of the world. The influence of these groups—when permanently established and potently working—will have a wider objective than just the elevation of humanity.

Để nhìn thấy mối liên kết của tình thương thuần khiết và mối liên hệ linh hồn, được nhận thức và sử dụng trong hình thức và công việc nhóm, đó thực là điều mới mẻ và đạt được điều này là lý tưởng mà tôi đặt ra trước nhóm đệ tử của mình. Nếu nhóm này đạt tới tầm nhìn được phác họa trong tâm trí tôi, thì trên cõi hồng trần sẽ thiết lập được các điểm tập trung của mãnh lực chuyên biệt mà qua đó Thánh Đoàn có thể làm việc một cách chắc chắn hơn so với trước đây. Qua nhóm này và các nhóm tương tự, sẽ khởi động trên trái đất một mạng lưới các năng lượng tinh thần nhằm phục hưng thế giới. Ảnh hưởng của những nhóm này—khi được thiết lập vĩnh viễn và hoạt động mạnh mẽ—sẽ có một mục tiêu rộng hơn là việc chỉ nâng cao nhân loại.

The potent rhythm which animates the inner Brotherhood of the Lodge of Masters will make itself felt everywhere on earth and these groups, if successful, may be regarded as the first step toward the emergence into manifestation of the Great White Lodge. But remember this: the keynote of the Lodge is not attainment or degree. It is stable relationship, unity of thought, plus diversity of method, of effort and of function and its quality is friendship in its purest sense. The Brotherhood is a community of souls who are swept by the desire to serve, urged by a spontaneous impulse to love, illumined by one pure Light, devotedly fused and blended into groups of serving Minds, and energised by one Life. Its Members are organised to further the Plan which They consciously contact and with which They deliberately cooperate.

Nhịp điệu mạnh mẽ làm sống động Huynh Đệ Đoàn Của Các Chân Sư ở nội giới sẽ lan tỏa khắp nơi trên trái đất và các nhóm này, nếu thành công, có thể được coi là bước đầu tiên hướng tới sự hiển lộ của Thánh đoàn. Nhưng hãy nhớ điều này: chủ âm của Huynh Đệ Đoàn không phải là thành quả hay đẳng cấp. Đó là mối liên hệ ổn định, sự thống nhất trong tư duy, cộng thêm sự đa dạng về phương pháp, của nỗ lực và của hành động, và phẩm chất của nó là tình bằng hữu trong ý nghĩa thuần khiết nhất. Huynh Đệ Đoàn là một cộng đồng của những linh hồn cùng chung một nguyện vọng phụng sự, được thúc đẩy bởi một động lực yêu thương, được soi sáng bởi một Ánh Sáng thuần khiết, tận tụy dung hợp và hòa trộn vào các nhóm của những Tâm Trí phụng sự, và được truyền sinh lực bởi một Sự Sống duy nhất. Các Thành viên của nó được tổ chức để thúc đẩy Thiên Cơ mà các Ngài tiếp xúc một cách hữu thức và tích cực hợp tác.

It will be apparent to you, therefore, that the purpose of these groups is to unfold in time the three major powers of all illumined minds: [24]

Vì vậy, các bạn sẽ thấy rõ ràng mục đích của các nhóm này là dần dần khai mở ba năng lực chính của tất cả những tâm trí giác ngộ: [24]

First: the power to work in and with all thought substance. The Hierarchy of Illumined Minds is a group Whose telepathic powers enable Them to be sensitive to the mind currents and to register the thoughts of Those Who personify the Mind of God, the Universal Mind, and to register the thoughtforms of Those Who are as far beyond the Hierarchy of Masters as They, in Their turn, are beyond the disciples of the world.

Thứ nhất: năng lực làm việc trong và với mọi chất liệu tư tưởng. Thánh Đoàn của Những Trí Tuệ Giác Ngộ là một nhóm mà khả năng viễn cảm cho phép Các Ngài nhạy cảm với các dòng tâm trí và tiếp nhận các tư tưởng của Những Đấng hiện thân cho Trí của Thượng Đế, Trí Tuệ Vũ Trụ và tiếp nhận các hình tư tưởng của Những Đấng vượt xa Thánh Đoàn các Chân Sư, cũng như các Chân Sư tới lượt của mình vượt xa các đệ tử thế gian.

Those Lives Who carry out the ideas of the Divine Mind, exist in Their graded orders, and with the detail of Their groupings we are not concerned, except with the fact that

Những Sự Sống thực thi ý tưởng của Trí Tuệ Thiêng Liêng tồn tại trên các cấp đẳng khác nhau, và chúng ta không cần quan tâm đến chi tiết về các nhóm của Họ, ngoại trừ thực

the planetary Brotherhood is in telepathic rapport with Those Who are responsible for the planetary conditions in the solar system, with the Great Council, therefore, at Shamballa. They are also in immediate telepathic rapport with each other. The slowly manifesting powers of the radio and the sensitive workings of the perfecting radio mechanisms and of television are but the response in physical matter of the perfected telepathic powers and television of the minds of the Masters of the Wisdom. Forget not, that such powers are inherent in all men.

tế rằng Hội Huynh Đệ Hành Tinh có mối quan hệ viễn cảm với Những Đấng chịu trách nhiệm về các điều kiện hành tinh trong thái dương hệ, tức là với Hội Đồng Vĩ Đại tại Shamballa. Họ cũng có mối liên kết viễn cảm tức thời với nhau. Các sức mạnh đang dần biểu hiện của sóng vô tuyến và sự nhạy cảm của các cơ chế vô tuyến cùng công nghệ truyền hình ngày càng hoàn thiện chỉ là sự phản hồi trong vật chất vật lý đối với các năng lực viễn cảm hoàn thiện và khả năng 'truyền hình' của các thể trí các Chân Sư Minh Triết. Đừng quên rằng những năng lực này vốn có trong tất cả mọi người.

The inner group of Masters with Whom I am associated work telepathically also with Their disciples and the disciples with each other in lesser degree. The power to "see" the Master —which has been the misguided impulse of the devotees of the world who substitute this desire for aspiration towards soul contact—is but their response to the "television" of Those Who seek to guide them into the light of their own souls. They are only reacting to one of the demonstrated divine powers of the Master but not to soul action.

Nhóm nội tại các Chân Sư mà tôi liên kết cũng làm việc bằng viễn cảm với các đệ tử của các Ngài, và các đệ tử thì làm điều đó với nhau ở mức độ thấp hơn. Năng lực “thấy” Chân Sư—điều mà đã trở thành động lực bị hiểu sai của những tín đồ trên thế giới khi họ thay thế mong muốn này cho sự khao khát kết nối với linh hồn—chỉ là phản ứng của họ đối với “sự truyền hình” của Những Đấng tìm cách hướng dẫn họ đến ánh sáng của chính linh hồn họ. Họ chỉ đang phản ứng với một trong các quyền năng thiêng liêng của Chân Sư được thể hiện, chứ không phản ứng với hành động của linh hồn.

Your response to such stimulation as I can give you and an earnest endeavour on your part to love with unselfishness will gradually perfect in you a similar relation to other workers. This will work out in three directions:

Phản ứng của các bạn đối với sự kích thích mà tôi có thể mang lại và sự nỗ lực chân thành từ phía các bạn để yêu thương một cách vị tha sẽ dần dần hoàn thiện trong các bạn một mối quan hệ tương tự với những người cộng sự khác. Điều này sẽ thể hiện qua ba hướng sau đây:

1. In a demonstrated ability to be in telepathic rapport with me and with Those with Whom I am associated.

1. Khả năng được chứng minh để có mối liên kết viễn cảm với tôi và với Những Đấng mà tôi liên kết.

2. In power to communicate with each other at any time.

2. Năng lực để giao tiếp với nhau bất kỳ lúc nào.

3. In sensitivity to the thoughts of humanity as a whole.

3. Sự nhạy cảm với tư tưởng của toàn thể nhân loại.

Can you not see, therefore, how a miniature replica of the Brotherhood can be established on earth and how in decades [25] to come the working disciples of the world, the isolated initiates in the many world organisations and the personnel of the New Group of World Servers will automatically respond to the telepathic sensitivity of such groups as will be found working in the many Ashrams of the Masters? The result of this success will not be the recognition of any particular group but it will lead to the recognition of a universal power and the state of mind of disciples of all degrees. This will establish in time and without controversy the unity of all beings. The revelation of unity through the power of thought is the glorious consummation of the work of the Brotherhood and to this you do, as do all disciples, respond in your highest moments. It can, in a smaller way and according to the measure of your consecration, be your glory and your goal also if you hold the thought of *oneness*, of *service* and above all else of *love*.

Các bạn không nhận thấy rằng, qua đó, một mô hình thu nhỏ của Huynh Đệ Đoàn có thể được thiết lập trên trái đất, và trong những thập kỷ sắp tới [25], các đệ tử thế giới đang làm việc, những điểm đạo đồ cô lập trong nhiều tổ chức thế giới, và các thành viên của Đoàn Người Mới Phụng Sự Thế Gian sẽ tự động đáp ứng với sự nhạy cảm viễn cảm của những nhóm như vậy, vốn sẽ được tìm thấy làm việc trong nhiều ashram của các Chân Sư? Kết quả của thành công này sẽ không phải là sự công nhận một nhóm cụ thể nào, mà sẽ dẫn đến sự công nhận một quyền năng phổ quát và trạng thái tâm trí của các đệ tử ở mọi cấp độ. Điều này sẽ dần dần thiết lập sự thống nhất của tất cả chúng sinh không cần bàn cãi. Việc tiết lộ sự thống nhất thông qua quyền năng của tư tưởng là sự thành tựu vinh quang của công việc của Huynh Đệ Đoàn, và điều này các bạn cũng như mọi đệ tử đều đáp ứng trong những khoảnh khắc cao quý nhất của mình. Trên một phương diện nhỏ bé hơn và tùy theo mức độ cống hiến của các bạn, nó có thể là vinh quang và cũng là mục tiêu của các bạn, nếu các bạn giữ tư tưởng về *tính nhất thể*, *sự phụng sự* và trên hết là *tình yêu thương*.

Second: the power of the intuition, which is the goal of much of the work which disciples must do, requires the unfoldment of another faculty in man. The intuition is a function of the mind also and, when rightly used, it enables man to grasp reality with clarity and to see that reality free from glamour and the illusions of the three worlds. When the intuition functions in any human being, he is enabled to take direct and correct action

Thứ hai: quyền năng trực giác, mục tiêu của phần lớn công việc mà các đệ tử phải thực hiện, cần đến sự khai mở của một năng lực khác trong con người. Trực giác cũng là một chức năng của thể trí, và khi được sử dụng đúng cách, nó cho phép con người nắm bắt được thực tại một cách rõ ràng và thấy được thực tại không bị che lấp bởi ảo cảm và các ảo tưởng của ba cõi thấp. Khi trực giác hoạt động trong bất kỳ con người nào, người đó

for he is in touch with the Plan, with pure and unadulterated fact and undistorted ideas—free from illusion and coming direct from the divine or universal Mind. The unfoldment of this faculty will bring about a world recognition of the Plan and this is the greatest achievement of the intuition in this present world cycle. When that Plan is sensed, there comes the realisation of the unity of all beings, of the synthesis of world evolution and of the unity of the divine objective. All life and all forms are seen then in their true perspective; a right sense of values and of time then eventuates. When the Plan is truly intuited and at first hand, then constructive effort becomes inevitable and there is no lost motion. It is the partial realisation of the Plan and its interpretation at second or third hand by the ignorant which is responsible for the wasted effort and the foolish impulses which characterise the present occult and world organisations. [26]

có thể hành động trực tiếp và đúng đắn, vì y đang kết nối với Thiên Cơ, với sự thật thuần túy và không pha tạp, với những ý tưởng không bị bóp méo—thoát khỏi ảo tưởng và đến trực tiếp từ Trí Tuệ Thiêng Liêng hoặc Vũ Trụ. Việc phát triển năng lực này sẽ mang lại sự công nhận toàn cầu về Thiên Cơ, và đây là thành tựu lớn nhất của trực giác trong chu kỳ thế giới hiện tại. Khi Thiên Cơ được cảm nhận, sẽ có sự nhận thức về sự thống nhất của tất cả các thực thể, về sự tổng hợp của cơ tiến hóa thế giới và về sự thống nhất của mục tiêu thiêng liêng. Tất cả sự sống và mọi hình thể sẽ được nhìn nhận trong viễn cảnh thực sự của chúng; một ý thức đúng đắn về giá trị và thời gian sẽ xuất hiện. Khi Thiên Cơ được trực giác một cách thực sự và trực tiếp, thì những nỗ lực mang tính xây dựng trở nên tất yếu và không có sự lãng phí năng lượng. Chính sự nhận thức thiếu sót về Thiên Cơ và sự diễn giải gián tiếp qua trung gian thứ hai hay thứ ba bởi những người thiếu hiểu biết, là nguyên nhân gây ra những nỗ lực lãng phí và các xung động dại dột vốn đặc trưng cho các tổ chức huyền bí và các tổ chức thế giới hiện nay. [26]

The various groups in a Master's Ashram can fulfil certain functions and provide laboratories for specified work. Some can provide a demonstration laboratory of the trained observers of the world and can handle world glamour and illusion. Other groups can focus on the development of the telepathic faculty and become trained communicators. The objective before the Hierarchy at this time is to break and dissipate the world glamour. This has to happen on a world scale just as it happens in the life of every disciple. Just as a man shifts his focus of consciousness (when on the Path of Discipleship) on to the mental plane and learns to smash the glamour which has hitherto held him on the astral plane, so the

Các nhóm khác nhau trong ashram của Chân sư có thể thực hiện một số chức năng nhất định và cung cấp môi trường thí nghiệm cho công tác đặc biệt. Một số có thể cung cấp môi trường thí nghiệm thực nghiệm cho các nhà quan sát lão luyện thế giới và có thể xử lý ảo cảm và ảo tưởng thế giới. Các nhóm khác có thể tập trung vào sự phát triển trong lĩnh vực viễn cảm và trở thành những nhà viễn cảm lão luyện. Mục tiêu trước mắt của Thánh đoàn lúc này là phá vỡ và xua tan ảo cảm thế giới. Điều này phải xảy ra trên quy mô toàn thế giới giống như xảy ra trong đời sống của mỗi đệ tử. Cũng giống như một người chuyển trọng tâm tâm thức của mình (khi ở trên Con đường Đệ tử) sang cõi trí và học cách làm tan rã ảo cảm mà cho đến nay

problem before the Hierarchy today is to bring about a similar happening in the life of humanity as a whole, for humanity is at the crossroads and its consciousness is being rapidly focussed on the mental plane. A death blow must be struck at the world illusion for it holds the sons of men in thrall. By learning to break through the glamour in their own lives and to live in the light of the intuition, disciples can strengthen the hands of Those Whose task it is to awaken the intuition in man. There are many and different kinds of glamour and disciples are frequently surprised when they learn what is regarded as glamour by the Masters. I will enumerate a few of the more general glamours for you, leaving you to make any needed application and expansion of the idea from the individual to humanity as a whole. Here are the names of some of these glamours:

đã giữ y trên cõi cảm dục, vì vậy vấn đề trước tiên của Thánh đoàn ngày nay là khiến cho một điều tương tự xảy ra trong cuộc sống của toàn thể nhân loại nói chung, vì nhân loại đang ở ngã ba đường và tâm thức của nó đang được tập trung nhanh chóng vào cõi trí. Một đòn chí mạng phải được giáng vào ảo tưởng thế giới vì nó giữ những người con của nhân loại trong trạng thái nô lệ. Bằng cách vượt qua ảo cảm trong cuộc sống của chính mình và sống trong ánh sáng của trực giác, các đệ tử có thể tăng cường hỗ trợ các Đấng mà nhiệm vụ của các Ngài là đánh thức trực giác của con người. Có rất nhiều loại ảo cảm khác nhau và các đệ tử thường ngạc nhiên khi họ học hỏi từ các vị Chân sư những gì được coi là ảo cảm. Tôi sẽ liệt kê một số ảo cảm chung để các bạn thực hiện bất kỳ áp dụng cần thiết nào và mở rộng ý tưởng từ cá nhân đến toàn thể nhân loại. Dưới đây là tên của một số ảo cảm đó:

1. *The glamour of destiny*. This is a glamour which indicates to the one whom it controls that he has important work to do and that he must speak and work as destined. This feeds a pride which has no foundation in fact.

1. *Ảo cảm về định mệnh*. Đây là ảo cảm làm cho một người nghĩ rằng y có sứ mạng quan trọng phải làm và y phải nói và hành động như định mệnh sắp đặt. Điều này nuôi dưỡng một tính kiêu căng mà nó vốn vô căn cứ.

2. *The glamour of aspiration*. Those thus conditioned are completely satisfied and pre-occupied with their aspiration towards the light and rest back upon the fact that they are aspirants. Such people need to move onward on to the Path of Discipleship and cease their preoccupation and satisfaction with their spiritual ambitions and goals.

2. *Ảo cảm về khát vọng*. Những người có tình trạng như này hoàn toàn hài lòng và tập trung vào khát vọng của họ hướng tới ánh sáng và yên lòng trên thực tế rằng họ là những người chí nguyện. Những người như vậy cần phải tiếp tục Con đường Đệ tử, và ngừng bận tâm cũng như ngừng thỏa mãn với những tham vọng và mục tiêu tinh thần của mình.

3. *The glamour of self-assurance* or of what might be called the astral principles of the disciple. This is the belief, [27] in plain language, that the disciple regards that his

3. *Ảo cảm về sự tự tín* hay cái mà có thể được gọi là những nguyên khí cảm dục của người đệ tử. Nói một cách dễ hiểu, đây là niềm tin [27] mà người đệ tử cho rằng quan điểm của

point of view is entirely right. This again feeds pride and tends to make the disciple believe himself to be an authority and infallible. It is the background of the theologian.

mình là hoàn toàn đúng. Điều này một lần nữa nuôi dưỡng lòng kiêu căng và có xu hướng khiến đệ tử tin rằng mình là một người có thẩm quyền và không thể sai lầm. Đó là tật cố hữu của nhà thần học.

4. The glamour of duty. This leads to an over-emphasis of the sense of responsibility, producing lost motion and the emphasis of the non-essential.

4. *Ảo cảm về bổn phận*. Ảo cảm này dẫn đến việc chú trọng quá mức đến ý thức trách nhiệm, tạo ra hành động vô ích và chú trọng đến những điều không cần thiết.

5. The glamour of environing conditions, leading frequently to a sense of frustration, or of futility or of importance.

5. *Ảo cảm về hoàn cảnh*, thường dẫn đến ý thức về sự bất mãn, hoặc về sự vô vọng, hoặc về tầm quan trọng.

6. The glamour of the mind and of its efficiency and its capacity to deal with any or every problem. This leads inevitably to isolation and loneliness.

6. *Ảo cảm về trí tuệ* và làm cho người đệ tử tưởng rằng hiệu quả và khả năng của cái trí có thể đối phó với bất kỳ hoặc mọi vấn đề. Điều này chắc chắn dẫn đến sự cô lập và cô đơn.

7. The glamour of devotion, leading to an undue stimulation of the astral body. The man or woman thus glamoured sees only one idea, one person, one authority and one aspect of truth. It feeds fanaticism and spiritual pride.

7. *Ảo cảm về sự sùng tín*, dẫn đến sự kích thích quá mức của thể cảm dục. Vì vậy, người nam hay nữ bị ảo cảm này chỉ nhìn thấy một ý tưởng, một con người, một uy quyền và một khía cạnh của chân lý. Nó nuôi dưỡng sự cuồng tín và ngã mạn tinh thần.

8. The glamour of desire with its reflex action upon the physical body. This leads to a constant condition of fighting and of turmoil. It negates all peace and fruitful work and must some day be brought to an end.

8. *Ảo cảm về ham muốn* với tác động phản xạ của nó trên thể xác. Điều này dẫn đến tình trạng chiến đấu liên tục và hỗn loạn. Nó làm mất sự bình an và khả năng làm việc hiệu quả. Ảo cảm này ngày nào đó phải được chấm dứt.

9. The glamour of personal ambition.

9. *Ảo cảm về tham vọng cá nhân.*

There are many other glamours, both individual and world-wide, but these will serve to indicate a general tendency.

Có nhiều ảo cảm khác nữa, cả ở mức độ cá nhân và trên toàn thế giới, nhưng những điều trên đủ để chỉ ra một xu hướng chung.

Those who are in preparation for initiation must learn to work consciously with

Những người chuẩn bị điểm đạo phải học cách làm việc có ý thức với ảo cảm; họ phải

glamour; they must work effectively with the presented truth, ignoring any pain or suffering or mental questioning which is incident to personality rebellion and limitation; they must cultivate that "divine indifference" to personal considerations which is the outstanding hallmark of the trained initiate.

làm việc hiệu quả với chân lý được trình bày, bỏ qua bất kỳ nỗi đau, đau khổ hoặc nghi vấn của tâm trí vốn đi kèm với sự nổi loạn và giới hạn của phàm ngã; họ phải trau dồi "sự điềm nhiên thiêng liêng" đối với những vấn đề cá nhân, đó là dấu hiệu nổi bật của vị điểm đạo đồ lão luyện.

I shall not deal further with the subject of glamour as it affects or might affect this particular group of disciples in my Ashram. The times are urgent and the need of humanity so great that there is no "space in consciousness" (to use an ancient occult phrase) for the reiteration of the known ideal, or to tell you again what needs to be done.

Tôi sẽ không nói thêm về chủ đề của ảo cảm vì nó ảnh hưởng hoặc có thể ảnh hưởng đến nhóm đệ tử cụ thể trong ashram của tôi. Thời gian cấp bách và nhu cầu của nhân loại lớn đến mức không còn "khoảng trống trong tâm thức" (dùng một cụm từ huyền bí cổ xưa) để nhắc lại lý tưởng đã biết, hoặc để nói lại cho các bạn biết những gì cần phải làm.

[28] I would have you realise that there is no haste in the work which a Master carries on in connection with His disciples. There is no hurry in the work which I am proposing that we do together, but neither should there be any waste time or lost motion. It will become apparent to you that much that I seek to accomplish is related to thought control and to the activity of the creative imagination. The Hierarchy produces its effects upon the plane of appearances through the potency of its unified, conscious thinking. The establishing of such a condition of unified thinking within the New Group of World Servers is part of my major effort at this time; we can achieve little until that has been brought about.

[28] Tôi mong các bạn sẽ nhận thức rằng không có gì phải vội vàng trong công việc mà một Chân sư thực hiện cùng với các đệ tử của Ngài. Không có gì phải vội vàng trong công việc mà tôi đang đề xuất chúng ta làm cùng nhau, nhưng cũng không nên lãng phí thời gian hoặc hành động không hiệu quả. các bạn sẽ thấy rõ rằng nhiều điều mà tôi cố gắng hoàn thành có liên quan đến việc kiểm soát tư tưởng và đến hoạt động của trí tưởng tượng sáng tạo. Thánh đoàn tạo ra những ảnh hưởng của mình trên cõi biểu hiện thông qua khả năng của tư duy hữu thức và hợp nhất. Việc thiết lập một tình trạng tư duy hợp nhất như vậy trong Đoàn người mới Phụng sự Thế gian là một phần trong nỗ lực chính của tôi tại thời điểm này; chúng ta sẽ không làm được gì nhiều trước khi điều đó được thực hiện.

So I summon you to a new phase of intense, inner living and dynamic thinking, but this time with a group objective—the objective of group fusion, group united thinking and group relation.... It is the inner life of

Vì vậy, tôi kêu gọi các bạn bước đến một giai đoạn mới của cuộc sống nội tâm mãnh liệt và tư duy năng động, nhưng lần này với mục tiêu nhóm — mục tiêu của sự hợp nhất nhóm, tư duy nhóm thống nhất và mối quan

reflection, the cultivated recognition of the soul and the reflective alignment of soul and personality which will determine the success of this work.

hệ nhóm.... Chính đời sống phản tỉnh nội tại, sự nhận biết được trau dồi về linh hồn và sự chỉnh hợp giữa linh hồn và phàm ngã sẽ quyết định sự thành công của công việc này.

Third: There is another great mind power which has to be unfolded. It is one which characterises all liberated souls, no matter what their ray. This is the power to heal. This work is as yet in embryo and the group consciousness is as yet so young and unpolarised that it is needless for me to enlarge upon the possibilities ahead. When men can be trained to be unselfishly and divinely magnetic and radio-active, then there will be poured out upon the world certain divine forces which will vivify and reconstruct, which will eliminate the evil and heal the sick. Hitherto the attempts of men in the field of medicine, of healing and of the various forms of therapy have been the result of impulses to respond to these hovering forces, but that is all as yet.

Thứ ba: Có một quyền năng trí tuệ lớn khác phải được mở ra. Đó là một trong những đặc điểm của tất cả các linh hồn giải thoát, bất kể cung của họ là gì. Đó là quyền năng chữa lành. Công việc này vẫn còn phôi thai và tâm thức nhóm vẫn còn rất non trẻ và chưa phân cực nên tôi không cần thiết phải bàn rộng hơn về những tiềm năng ở phía trước. Khi con người có thể được huấn luyện để có tính chất phát xạ và từ tính một cách thiêng liêng và vô kỷ, thì sẽ được tuôn đổ xuống thế gian những mãnh lực thiêng liêng sinh động và kiến tạo, sẽ loại bỏ cái ác và chữa lành bệnh tật. Cho đến nay những nỗ lực của con người trong lĩnh vực y học, chữa lành và các hình thức trị liệu khác nhau đều là kết quả của các thôi thúc để đáp ứng lại những mãnh lực đang lơ lửng này, nhưng tất cả chỉ mới được như vậy.

These are the three major faculties which the spiritual man can unfold; other faculties and developing capacities are only expansions of these three—telepathic thought, receiving and transmitting; intuitive recognition of truth and its formulation into concepts by the mind, plus the later process of materialising that which has been intuited, the highest form of creative work; healing, with its understanding of energy and forces which will lead later to the rebirth of humanity.

Đây là ba năng lực chính mà con người tinh thần có thể khai mở; các khả năng khác và năng lực đang phát triển chỉ là sự mở rộng của ba năng lực này—tư tưởng viễn cảm, trong cả hai chiều thu nhận và truyền đi; sự nhận biết chân lý bằng trực giác và sự hình thành các quan niệm bằng tâm trí, cộng với quá trình vật chất hóa những gì đã cảm nhận được bằng trực giác, đây là hình thức cao nhất của công việc sáng tạo; chữa lành, với sự hiểu biết về năng lượng và các mãnh lực sẽ dẫn đến sự tái sinh của nhân loại sau này.

[29] Little by little, the picture of the possibilities and of the Plan will unfold before you as your minds increase in sensitivity and your brains become more responsive to mental impulses. Little by

[29] Từng chút một, bức tranh về các khả năng và về Thiên Cơ sẽ mở ra trước mắt các bạn khi thể trí của các bạn gia tăng độ nhạy cảm và não bộ của các bạn trở nên đáp ứng hơn với các xung lực trí tuệ. Từng chút một,

little, the disciples of the world will work at the reproduction—on the physical plane—of that which exists subjectively. Little by little, there will appear all over the earth, groups of illumined souls who can cooperate with the Masters with perfect freedom of intercourse because their responsiveness has been scientifically trained and developed. Their power to work in tune with or in unison with the Hierarchy, to cooperate with the group life of many other groups of disciples and to communicate light and revelation to the world of men will later be an accomplished fact and is already much more actively present and potent than you think. A little vision, brother of mine, makes the way of the disciple easier and hence I have enlarged somewhat upon the possibilities which we, with our prevision, regard as already facts in manifestation. Nothing can stop the eventual success of the Plan; it is simply a question of time.

những đệ tử của thế giới sẽ nỗ lực tái tạo — trên cõi hồng trần — cái vốn tồn tại trong trạng thái nội tại. Từng chút một, sẽ xuất hiện khắp nơi trên thế giới, những nhóm linh hồn được soi sáng có thể hợp tác với các Chân sư với sự tiếp xúc tự do hoàn hảo bởi vì khả năng đáp ứng của họ đã được huấn luyện và phát triển một cách khoa học. Quyền năng của họ trong việc hòa hợp hoặc đồng nhất với Thánh Đoàn, hợp tác trong đời sống nhóm với nhiều nhóm đệ tử khác và truyền đạt ánh sáng và sự mặc khải cho thế giới loài người sau này sẽ là một sự kiện thực tế hoàn thiện và đã diễn ra tích cực và mạnh mẽ hơn các bạn nghĩ. Hỡi huynh đệ của tôi, một chút tầm nhìn có thể làm cho con đường của người đệ tử trở nên dễ dàng hơn và do đó tôi mở rộng phần nào những triển vọng mà chúng tôi tiên liệu trước là những sự kiện thực tế đã biểu lộ. Không gì có thể ngăn cản thành công cuối cùng của Thiên Cơ; nó chỉ là vấn đề thời gian.

One of the steps in training which lies ahead of you is the establishing of a closer contact with me, your Tibetan Teacher. This you must attempt with no formulated ideas as to what the results will be—if any are to be objectively realised. The results may be sensed by me alone on my side, or they may work out in certain specific realisations and even phenomena on your side. I indicate not the results of such an activity for the power of suggestion and the response of the creative imagination is a fruitful source of glamour.

Một trong những bước huấn luyện trước mắt các bạn là thiết lập mối liên hệ chặt chẽ hơn với tôi, Huấn sư Tây Tạng của các bạn. Điều này các bạn phải cố gắng mà không có ý tưởng cứng nhắc nào về kết quả sẽ ra sao — nếu có thì phải được nhận thức một cách khách quan. Các kết quả có thể được cảm nhận bởi một mình tôi, hoặc chúng có thể đến dưới những hình thức nhận biết đặc biệt cụ thể và thậm chí cả những hiện tượng đối với các bạn. Tôi không chỉ ra các kết quả của kiểu hoạt động như vậy vì sức mạnh của sự ám thị và phản ứng của trí tưởng tượng sáng tạo chính là cội nguồn phong phú của ảo cảm.

I would, therefore, ask all of you who are my disciples to endeavour to make a contact with me at the time of the Full Moon each month. Make sacrifice in order to establish this monthly relation as I will make my

Do đó, tôi yêu cầu tất cả các bạn là đệ tử của tôi cố gắng liên lạc với tôi vào thời điểm Trăng Tròn mỗi tháng. Hãy chịu khó hy sinh để thiết lập mối liên hệ hàng tháng này vì tôi sẽ tự điều chỉnh để liên lạc với các bạn. Tôi có

adjustments to contact you. May I emphasise the necessity for holding the thought of that contact for three whole days prior to the Full Moon itself, with aspiration and with confidence and then for three days afterwards with expectancy. May I point out the prime importance of making this a group activity and *not* a personal contact. Enter upon the work with the realisation of your group relation with your fellow disciples and with me, for only in so far as [30] you seek to contact me as a disciple in my group will the measure of your success be rated. This contact is not of the same nature as that direct and individual contact between a chela and his Master. Many of you are linked with your own

Master, though temporarily working in my Ashram; your contact with me is intended to be a group contact and, *as a group*, you will seek to strengthen the tie between us. This, therefore, is an act of group service to be rendered selflessly and with no *personal* expectancy. Owing to the pressure of time and of urgency in service, I am one of several teachers who have pledged themselves for the next few years to keep the twelve hours prior to the Full Moon of each month open for contacts with their disciples, so that at any time during that twelve hours, the world servers and disciples can make an attempt to reach us. This will somewhat facilitate your work for you need not, therefore, keep the exact hour of the Full Moon, unless this is easily possible. Service in the world these days requires constant pressure and attention and the work is strenuous. It may not always be possible for you to make your approach at the exact hour of the Full Moon, though you can at that hour always—silently and interiorly—lift up your heart and eyes to the Eternal. But at some hour during the preceding twelve hours, you can make your approach. When you do so rightly, you will find me waiting.

thể nhấn mạnh sự cần thiết của việc giữ tư tưởng về cuộc tiếp xúc đó trong ba ngày trước khi diễn ra Trăng Tròn với khát vọng và sự tin tưởng và ba ngày sau đó với sự mong chờ. Tôi có thể chỉ ra tầm quan trọng hàng đầu của việc biến nó thành một hoạt động nhóm chứ *không* phải là một liên hệ cá nhân. Hãy bắt tay vào công việc với việc nhận ra mối quan hệ nhóm với các huynh đệ đồng môn của các bạn và với tôi, chỉ trong chừng mực [30] các bạn tìm cách tiếp xúc với tôi với tư cách là một đệ tử trong nhóm của tôi thì mức độ thành công của các bạn mới được đánh giá. Sự tiếp xúc này không cùng bản chất với sự tiếp xúc trực tiếp và cá nhân giữa một đệ tử và Chân sư. Nhiều người trong số các bạn được liên kết với Chân sư của mình, mặc dù tạm thời làm việc trong ashram của tôi; mối liên hệ của các bạn với tôi có mục đích là liên hệ nhóm, và *với tư cách là một nhóm* các bạn sẽ tìm cách củng cố mối quan hệ giữa chúng ta. Do đó, đây là một hành động phụng sự nhóm được thực hiện một cách vô kỷ và không có kỳ vọng *cá nhân*. Do áp lực về thời gian và sự cấp bách trong công việc phụng sự, tôi là một trong số những vị huấn sư đã cam kết trong vài năm tới sẽ dành mười hai giờ trước Trăng Tròn mỗi tháng mở ra để liên lạc với các đệ tử của mình, để bất cứ lúc nào trong mười hai giờ đó, các phụng sự viên thế giới và các đệ tử có thể cố gắng liên lạc với chúng tôi. Do đó, điều này sẽ phần nào làm cho công việc của các bạn thuận lợi hơn vì các bạn không cần thiết phải giữ chính xác giờ Trăng Tròn, trừ khi các bạn thực hiện được nó một cách dễ dàng. Công tác phụng sự trên thế gian những ngày này đòi hỏi áp lực, sự chú ý liên tục và công việc rất vất vả. Không phải lúc nào các bạn cũng có thể tham thiền tiếp cận được vào đúng giờ Trăng Tròn, tuy rằng các bạn luôn có thể vào giờ đó—một cách âm thầm và nội tâm—nâng cao trái tim và tầm mắt của các bạn về phía Đấng Vĩnh Hằng. Nhưng bất cứ lúc nào trong mười hai giờ trước đó, các bạn

Go to your work with clear vision, a loving heart and an understanding love. Much can then be accomplished.

đều có thể tham thiền tiếp cận. Khi các bạn làm đúng như vậy, các bạn sẽ thấy tôi đang chờ. Hãy thực hiện công việc của các bạn với tầm nhìn rõ ràng, trái tim yêu thương và một tình yêu thấu hiểu. Chừng đó nhiều điều sẽ được hoàn thành.

PART IV—PHẦN IV

As these groups of disciples become active in the world and their inner integration and group relationship become securely established, we shall have *the germ* of those characteristics which will dignify the New Age groups. I would ask you all never to forget that this group work you are attempting to do is in reality pioneer work and hence has all the difficulties which pioneer work inevitably and necessarily has. Thereby strength to grow is gained. As the number of these groups increases and the personnel is gradually supplied, the skeleton framework of a future structure will slowly emerge. How that structure [31] will appear when completed is known only to the inspired vision of the architects. But the foundations must be set sure and deep; the framework must be true and rightly adjusted. These two requirements are all that any of you will see materialise in this present lifetime.

Khi những nhóm đệ tử này trở nên tích cực trên thế giới và sự tích hợp nội tâm và mối quan hệ nhóm của họ được thiết lập một cách chắc chắn, chúng ta sẽ có *mầm mống* của những phẩm tính làm tôn vinh các nhóm thuộc Kỷ Nguyên Mới. Tôi yêu cầu tất cả các bạn đừng bao giờ quên rằng công việc nhóm mà các bạn đang cố gắng thực hiện trong thực tế là công việc tiên phong, và do đó nó có tất cả những khó khăn mà công việc tiên phong tất yếu phải đối mặt. Nhờ đó, sức mạnh để phát triển được hun đúc. Khi số lượng các nhóm này tăng lên và nhân sự dần dần được đáp ứng, thì bộ khung của một cấu trúc tương lai sẽ từ từ xuất hiện. Cấu trúc đó [31] sẽ xuất hiện như thế nào khi hoàn thành, chỉ có tầm nhìn đầy cảm hứng của các kiến trúc sư mới biết được. Nhưng nền tảng phải được thiết lập vững chắc và sâu sắc; bộ khung phải chuẩn xác và được điều chỉnh hợp lý. Hai yêu cầu này là tất cả những gì mà bất kỳ ai trong số các bạn sẽ thấy thành hiện thực trong kiếp sống hiện tại này.

Have you realised, however, my brothers, what occult progress in the world you have been permitted to see during this present lifetime? Have you glimpsed the magnitude of the present *push* that is being made by the Masters and have you recognised Their plans taking shape before your eyes? Have you grasped the essentials of what the Great White Lodge has done during the past

Tuy nhiên, các huynh đệ đã nhận ra sự tiến bộ huyền bí nào trên thế giới mà các bạn được phép nhìn thấy trong kiếp sống hiện tại này chưa? Các bạn có thoáng thấy mức độ *thúc đẩy* hiện tại mà các Chân sư đang tạo ra, và các bạn có nhận ra các kế hoạch của các Ngài đang hình thành trước mắt mình không? Các bạn đã nắm được những điều cốt yếu mà Thánh đoàn đã làm trong suốt 25

twenty-five years and the extent of the work in which disciples and aspirants everywhere have been permitted to share? I would like briefly to enlarge somewhat upon this so as to make the picture clearer to your eyes in order that you may cooperate with greater intelligence, for this is above everything else *group work.*

năm qua và mức độ công việc mà các đệ tử và những người chí nguyện ở khắp mọi nơi được phép chia sẻ chưa? Tôi muốn mở rộng thêm một chút về điều này một cách ngắn gọn để làm bức tranh trở nên rõ ràng hơn trước mắt các bạn, nhằm giúp các bạn có thể hợp tác với sự thông tuệ sâu sắc hơn, vì trên hết, đây là *công việc nhóm.*

Slowly and gradually, as far as you are all concerned, I have gathered together a band of disciples upon the outer plane. As the group thoughtform integrated and disciples responded to my call, found each other and began to work together, it became possible for me to go forward with my chosen work and carry forward the plans which I set myself when I took a certain initiation.

Một cách từ từ và chậm rãi, tôi đã tập hợp một nhóm các đệ tử lại với nhau ở cõi ngoại giới. Khi hình tư tưởng của nhóm được tích hợp và các đệ tử đáp ứng lời kêu gọi của tôi, tìm thấy nhau và bắt đầu làm việc cùng nhau, điều đó cho phép tôi có thể tiếp tục công việc đã chọn và thực hiện các kế hoạch mà tôi đã đặt ra khi tôi nhận một cuộc điểm đạo nhất định.

First of all, the books were published and they came out in ordered sequence and provide a body of teaching and of truth which will serve the needs of the coming generation. It is for my disciples to safeguard this presentation of truth during this century and to see to it that the books are sent forth steadily upon their mission, until they are finally superseded next century by a newer and more adequate teaching.

Trước hết, các cuốn sách đã được xuất bản và được phát hành theo trình tự để cung cấp nền tảng giáo lý và chân lý vốn sẽ phụng sự những nhu cầu của thế hệ sắp tới. Các đệ tử của tôi phải gìn giữ sự trình bày chân lý này trong suốt thế kỷ hiện tại và đảm bảo rằng các cuốn sách được truyền bá liên tục theo sứ mệnh của chúng, cho đến khi chúng được thay thế vào thế kỷ tới bằng một giáo lý mới hơn và đầy đủ hơn.

Next came a happening of vital moment—of more moment than you can perhaps appreciate. An instruction upon the New Group of World Servers was sent out and given wide distribution by means of the pamphlet entitled *The Next Three Years*. This signalised the anchoring—if so I might call it —of the New Group of World Servers upon the physical plane. They are now in active existence. The group is slowly integrating and slowly making its influence felt in the primary [32] work of educating public opinion—the only potent means of work

Tiếp theo, xuất hiện một việc có tầm quan trọng rất lớn — mà có lẽ các bạn cũng không thể nhận định rõ tầm quan trọng của nó. Một chỉ dẫn về Đoàn người mới Phụng sự Thế gian đã được gửi đi và được phổ biến rộng rãi qua cuốn sách nhỏ có tựa đề *Ba năm tới*. Điều này báo hiệu sự neo đậu — nếu tôi có thể gọi như vậy — của Đoàn người mới Phụng sự Thế gian trên cõi hồng trần. Họ hiện đang hiện diện tích cực. Nhóm này đang dần tích hợp và từ từ tạo ra ảnh hưởng của mình trong công việc [32] chính là giáo dục dư luận quần chúng — phương tiện hoạt

and of far more potency and ultimate value than any legislation or emphasis upon authority.

động duy nhất có hiệu quả, có giá trị tối hậu và mạnh mẽ hơn nhiều so với bất kỳ luật pháp hay sự nhấn mạnh vào thẩm quyền.

Growing out of the integration of this new group, there is being formed in the world that "bridge of souls and servers" which will make possible the merging of the inner subjective Hierarchy of souls and the outer world of humanity. This will constitute an actual fusion or blending and will mark the initiation of the human family through the achievement of its foremost pioneering members. This is the true "marriage in the Heavens " of which mystical Christianity speaks and the result of this fusion will be the manifestation of the fifth kingdom in nature, the kingdom of God. In the past history of the race, a great event occurred which brought into manifestation the fourth kingdom in nature, the human kingdom. We stand now on the verge of a similar but still more momentous event—the appearance of the fifth kingdom, as a result of the planned activity of the New Group of World Servers, working in collaboration with the Hierarchy of perfected souls, and under the guidance of the Christ Himself. This will usher in the New Age wherein five kingdoms in nature will be recognised as existing side by side upon earth.

Bắt nguồn từ sự tích hợp của đoàn người mới này, trên thế giới đang hình thành "cầu nối của những linh hồn và những phụng sự viên" vốn có thể giúp hợp nhất giữa Thánh đoàn của những linh hồn ẩn tàng bên trong và thế giới bên ngoài của nhân loại. Điều này sẽ tạo thành một sự dung hợp hoặc hòa trộn thực sự và sẽ đánh dấu sự điểm đạo của gia đình nhân loại thông qua thành tựu của các thành viên tiên phong hàng đầu. Đây là "cuộc hôn nhân trên Thiên đàng" thực sự mà Thiên Chúa giáo thần bí nói, và kết quả của sự hợp nhất này sẽ là sự biểu hiện của giới thứ năm trong tự nhiên, Thiên giới. Trong lịch sử của nhân loại, một sự kiện lớn đã xảy ra làm xuất hiện giới thứ tư trong tự nhiên, giới nhân loại. Bây giờ chúng ta đang đứng trước một sự kiện tương tự sắp xảy ra nhưng quan trọng hơn nhiều — sự xuất hiện của giới thứ năm, là kết quả của hoạt động đã được lên kế hoạch của Đoàn Người Mới Phụng Sự Thế Gian, làm việc với sự cộng tác của Thánh đoàn các linh hồn hoàn thiện, và dưới sự dẫn dắt của chính Đức Christ. Điều này sẽ mở ra Kỷ Nguyên Mới, trong đó năm giới trong tự nhiên sẽ được thừa nhận là tồn tại cùng nhau trên trái đất.

You have, therefore, been permitted to share in and watch the work of the Hierarchy to the extent of your individual spiritual contact and have seen the following spiritual events taking place:

Do đó, các bạn được phép chia sẻ và quan sát công việc của Thánh đoàn trong phạm vi tiếp xúc tinh thần của cá nhân các bạn và thấy các sự kiện tinh thần đang diễn ra sau đây:

1. The sending forth of the teaching for the New Age. This deals with the new psychology and with the control of the personality and with the Mysteries of the Kingdom of God.

1. Việc tuôn đổ giáo lý cho Kỷ Nguyên Mới. Giáo lý này đề cập tới tâm lý học mới với sự kiểm soát phàm ngã và với những Bí nhiệm của Thiên giới.

2. The founding in embryo of those schools of esotericism which will embody the teaching for the new discipleship and make it practical in application. There are several of these schools and the Arcane School is one of the first. They prepare the way for the greater foundations, outlined in my book, *Letters on Occult Meditation.*

2. Sự thành lập ở dạng phôi thai những trường nội môn vốn sẽ là hiện thân của giáo lý giảng dạy cho con đường đệ tử mới và áp dụng giáo lý ấy trong thực tiễn. Có một số trường như thế, và Trường Arcane là một trong những trường đầu tiên. Các trường này chuẩn bị con đường cho những nền tảng vĩ đại hơn, được nêu trong cuốn sách của tôi, *Thư về tham thiền huyền môn.*

3. The recognition on a fairly large scale of the New Group of World Servers and their work.

3. Sự công nhận trên quy mô khá lớn của Đoàn Người Mới Phụng Sự Thế Gian và công việc của họ.

[33]

[33]

4. The emergence—as yet only in symbolic indication—of the fifth or spiritual kingdom.

4. Sự xuất hiện — hiện vẫn chỉ là dấu hiệu tượng trưng — của giới thứ năm hoặc giới tinh thần.

5. The forming of the skeleton structure of the new groups of disciples, the externalisation in embryo of the inner Ashrams. These in the New Age will multiply and so carry forward the work of integrating the inner and the outer groups and fostering the growth of the Kingdom of God on earth. This will bring to public attention the fact of the restoration of the Mysteries of Initiation.

5. Sự hình thành bộ khung của các nhóm đệ tử mới, sự ngoại hiện phôi thai của các ashram ở nội giới. Những điều này trong Kỷ Nguyên Mới sẽ nhân lên và do đó tiếp tục công việc hợp nhất các nhóm bên trong và bên ngoài và thúc đẩy sự phát triển của Thiên giới trên trái đất. Điều này sẽ thu hút sự chú ý của công chúng về sự khôi phục các Bí nhiệm Điểm đạo.

The production of the outer form on earth, through the medium of books, of esoteric schools and the educating of public opinion has been committed to a group of us who form a part of the inner world government—disciples and initiates—and to this group, I play the part of secretary and of organising contact man—if I may use words which will mean something to your ears, versed as you are in physical plane organisation work; they mean little or nothing to us, versed as we are in the work of producing living organisms.

Việc tạo nên cái hình thức ở ngoài thế gian qua trung gian của sách vở, các trường nội môn và việc giáo dục dư luận quần chúng đã được giao phó cho một nhóm chúng tôi gồm các điểm đạo đồ và đệ tử, vốn là một phần của chính quyền nội giới. Và đối với nhóm này, tôi đóng vai trò thư ký và người tổ chức liên lạc — tôi có thể sử dụng những từ này nếu nó có ý nghĩa gì đó với các bạn — những người đã quen với công việc tổ chức trên cõi hồng trần; những từ ngữ này hầu như không có ý nghĩa gì đối với chúng tôi, những người

This group to which I refer is composed of two oriental initiates (of whom I am one) and of five occidental initiates.

đã quen với công việc tạo ra các sinh vật sống. Nhóm mà tôi đề cập đến này bao gồm hai vị điểm đạo đồ phương Đông (mà tôi là một) và năm vị điểm đạo đồ phương Tây.

We will leave now the consideration of this general picture and return to the subject of the specific work that this particular group of my disciples can do.

Bây giờ chúng ta sẽ tạm gác lại việc xem xét bức tranh tổng quát này và quay trở lại chủ đề của công việc cụ thể mà riêng nhóm đệ tử này của tôi có thể làm.

You must avoid the idea that you are working in a unique way and alone. This is not so. There are many today working intelligently with our plans, often isolated and alone. The main requirement in the group work which I seek at this time to emphasise is the most difficult one of *a true impersonality*. On two points, disciples in the past have ever been emphatic. They have seen and felt the need for reticence, where there is any inner spiritual experience, and have felt that the relating or the discussion of the spiritual and the higher psychic events in their lives produced a sense of loss and was against the occult law.

Các bạn phải tránh ý nghĩ rằng các bạn đang làm việc theo một cách độc đáo và riêng rẽ. Điều này là không đúng. Ngày nay có nhiều người làm việc một cách thông minh với các kế hoạch của chúng tôi, thường đơn độc và riêng rẽ. Yêu cầu chính trong công việc nhóm mà tôi muốn nhấn mạnh tại thời điểm này, một yêu cầu khó nhất đó là *tính vô kỷ thực sự.* Có hai điểm mà các đệ tử trong quá khứ đã từng chú trọng. Họ đã nhìn thấy và cảm thấy cần phải kín đáo, khi có bất kỳ trải nghiệm tinh thần nào bên trong, và cảm thấy rằng việc tường thuật hoặc thảo luận về các sự kiện tinh thần và thông linh cao hơn trong cuộc sống của họ gây cho họ cảm giác mất mát và vi phạm định luật huyền bí.

They have equally demanded reticence about their personality lives, about their mistakes and failings, and have demanded it more loudly than the permission to be silent about their soul life. Their demand has been based on a true recognition that the discussion of a spiritual happening with those who do not understand [34] has in it a great deal of danger—the danger of misinterpretation, of glamour and of illusion. The desire for reticence in the personality life is based usually on pride, on a fear of criticism, on terror of being derided, misunderstood and judged; these are all unworthy motives.

Họ cũng yêu cầu sự kín đáo về đời sống cá nhân của họ, về những sai lầm và thất bại của họ, và yêu cầu điều này còn mạnh mẽ hơn việc được phép im lặng về đời sống linh hồn của họ. Nhu cầu của họ dựa trên sự thừa nhận thực sự rằng cuộc thảo luận về một diễn biến tinh thần với những người không hiểu [34] tiềm ẩn rất nhiều mối nguy hiểm — mối nguy hiểu sai, mối nguy của ảo cảm và ảo tưởng. Mong muốn giữ kín trong đời sống phàm ngã thường dựa trên sự kiêu hãnh, sợ bị chỉ trích, sợ bị chế giễu, hiểu lầm và phán xét; đây đều là những động cơ không đáng có.

Among the disciples of the New Age groups and ever in a Master's inner Ashram, there is no need for this theory of reticence. You are co-disciples and co-workers. If any of you have in the past or may in the future become initiates, it will not affect your relation to your fellow-disciples in these groups. The knowledges of initiation *cannot* be passed on by word of mouth within the initiate ranks, for they are not communicated in speech or by letters. Only those who possess certain transcendental senses can take initiation and should they try to communicate the secrets and mysteries of initiation in symbol or form, you would fail to react to or to understand their meaning.

Trong số các đệ tử của các nhóm thuộc Kỷ Nguyên Mới và bao giờ cũng vậy trong ashram nội giới của một Chân sư, không cần quan niệm giữ kín này. Các bạn là đồng môn và là cộng sự. Nếu bất kỳ ai trong số các bạn trong quá khứ hoặc trong tương lai có thể trở thành điểm đạo đồ, điều đó sẽ không ảnh hưởng đến mối quan hệ của mình với các đồng đạo trong những nhóm này. Những hiểu biết về điểm đạo *không thể* được truyền miệng trong hàng ngũ những điểm đạo đồ, vì chúng không thể được truyền đạt bằng lời nói hoặc văn tự. Chỉ những người sở hữu một số giác quan siêu việt mới có thể nhận điểm đạo và nếu họ cố gắng truyền đạt những bí mật và huyền nhiệm của sự điểm đạo dưới dạng biểu tượng hoặc hình tướng, các bạn sẽ không thể đáp ứng hoặc hiểu được ý nghĩa của chúng.

So, in this group of my disciples, let there be the recognition of unity of thought. Experience, thought, difficulties and problems can be shared, and the cultivation of a sympathetic understanding and of mutual aid in the spiritual life can be developed. Disciples are people of mature years from the standpoint of the soul, and, therefore, the pettinesses of life and small frictional difficulties will *not* be shared by you with each other. There should be no temptation to waste each other's time in idle talk. It is the broad and general outline of the plan for the outer work of these groups of disciples which should engage your thoughts and communications with each other.

Vì vậy, trong nhóm đệ tử này, hãy có sự thống nhất về tư tưởng. Kinh nghiệm, tư tưởng, những khó khăn và các vấn đề có thể được chia sẻ, và có thể vun bồi sự cảm thông thấu hiểu và tương trợ lẫn nhau trong đời sống tinh thần. Đệ tử là những người trưởng thành từ quan điểm của linh hồn, và do đó, những vụn vặt trong cuộc sống và những khó khăn xích mích nhỏ *không* nên được chia sẻ với nhau. Không nên lãng phí thời gian của nhau trong những cuộc nói chuyện vô bổ. Các bạn nên dành thời gian để suy nghĩ và trao đổi với nhau về bản phác thảo rộng lớn và tổng quát của kế hoạch cho công việc phụng sự bên ngoài của các nhóm đệ tử này.

The groups planned will be of many different kinds and their work will be diversified and varied. I have for some time desired to write a little more fully about the groups which are forming in the world today, under direction of the Masters. They

Các nhóm được dự định sẽ gồm nhiều loại khác nhau và công việc của họ sẽ đa dạng và phong phú. Từ một thời gian nay tôi đã muốn viết đầy đủ hơn một chút về các nhóm đang hình thành trên thế giới ngày nay, dưới sự chỉ đạo của các Chân sư. Họ sẽ dần xuất

will gradually make their appearance in the world and fulfil their destined mission. Four of these groups are already formed or in process of forming and the others will gradually be created to meet advancing need.

hiện trên thế giới và hoàn thành sứ mệnh đã định của họ. Bốn trong số các nhóm này đã được hình thành hoặc đang trong quá trình hình thành và những nhóm khác sẽ dần dần được tạo ra để đáp ứng nhu cầu phát triển.

It is essential that members of these groups have a wider vision than they now have; their membership in any of the [35] groups constitutes an act of service which they are rendering to the work which I and other members of the Hierarchy are carrying forward under the *Plan*. The individual disciple must not look upon his work as a marvellous opportunity for his own spiritual advancement. All true disciples are equally distinguished by a determination to make the groups successful and all are longing to get as much out of the group work as possible. All are genuinely animated by a desire to serve but also by a general satisfaction over the interest and opportunity offered by the group work. Along with these most normal and right reactions are to be found much ignorance as to the true significance of the work, a good deal of selfish pleasure and some ambition. This is natural, for no perfection is yet to be expected among disciples. If perfection existed, you would all be found working in a different relation to the Great White Lodge.

Điều cần thiết là các thành viên của các nhóm này phải có tầm nhìn rộng hơn tầm nhìn hiện tại; tư cách thành viên của họ trong bất kỳ [35] nhóm nào tạo thành một hành động phụng sự mà họ đang thực hiện cho công việc mà tôi và các thành viên khác của Thánh đoàn đang thực hiện theo *Thiên cơ*. Cá nhân người đệ tử không được coi công việc của mình như một cơ hội kỳ diệu của chính mình để thăng tiến tinh thần. Tất cả các đệ tử chân chính đều được nhận diện bởi sự quyết tâm làm cho các nhóm thành công, và tất cả đều khao khát thu nhận được càng nhiều từ công việc nhóm càng tốt. Tất cả không những thực sự nhiệt tâm bởi mong muốn phụng sự mà còn bởi sự hài lòng chung về mối quan tâm và cơ hội mà công việc nhóm mang lại. Cùng với những phản ứng bình thường và đúng đắn nhất này, cũng có nhiều sự thiếu hiểu biết về ý nghĩa thực sự của công việc, còn ưa thích niềm vui sướng ích kỷ và tham vọng. Điều này là tự nhiên, vì chưa thể mong đợi sự hoàn hảo nào trong các đệ tử. Nếu sự hoàn hảo tồn tại, tất cả các bạn sẽ được tìm thấy đang làm việc trong một mối quan hệ khác với Thánh đoàn.

In order to clarify this group work which the Hierarchy plans and enable you to grasp the intent clearly, I will tell you something of the purpose which lies behind the groups and of the general plan into which it is desired that they fit. In the early stages of any hierarchical experiment, much difficulty is encountered, owing to the material with which the initiating agents (such as myself)

Để làm rõ công việc nhóm mà Thánh đoàn lập kế hoạch và cho phép các bạn nắm bắt được mục đích một cách rõ ràng, tôi sẽ cho các bạn biết một vài điều về mục đích vốn nằm đằng sau các nhóm và kế hoạch chung mà người ta mong muốn các nhóm phù hợp với. Trong giai đoạn đầu của bất kỳ thử nghiệm nào của Thánh đoàn, sẽ gặp rất nhiều khó khăn, do chất liệu mà các tác

have to work. Any new idea, especially if it embodies a purpose which can only materialise later when the Plan is further perfected, fails naturally to meet with full comprehension in the early stages.

nhân khởi xướng (chẳng hạn như tôi) phải làm việc. Bất kỳ ý tưởng mới nào, đặc biệt nếu nó thể hiện một mục đích chỉ có thể thành hiện thực khi Thiên Cơ được hoàn thiện hơn nữa, đương nhiên sẽ không đạt được sự hiểu biết đầy đủ trong giai đoạn đầu.

I have said that these groups constitute an experiment. This experiment is fourfold in nature and a concise statement about it may prove helpful.

Tôi đã nói rằng những nhóm này hình thành một cuộc thử nghiệm. Thử nghiệm này có bản chất tứ phân và một tuyên bố ngắn gọn về nó có thể hữu ích.

I. They are an experiment in *founding or starting focal points of energy* in the human family through which certain energies can flow into the entire race of men

I. Các nhóm là một thí nghiệm trong việc *hình thành hoặc bắt đầu các tụ điểm năng lượng* trong gia đình nhân loại mà qua đó một số năng lượng nhất định có thể tuôn đổ vào toàn bộ loài người.

II. They are an experiment in *inaugurating certain new techniques in work* and *in modes of communication*. I would point out that in these last three words are summed up the whole story. These groups are intended to facilitate interrelation or communication as follows:

II. Các nhóm là một thử nghiệm trong việc *khởi xướng một số kỹ thuật mới nhất định trong công việc* và *trong các phương thức giao tiếp.* Tôi sẽ chỉ ra rằng ba từ sau cùng này đã tóm gọn toàn thể sự việc. Các nhóm này được định hướng là tạo điều kiện thuận lợi cho sự tương tác hoặc giao tiếp như sau:

1. There is a group of what we might call *Telepathic Communicators*. These people are receptive to impression from the Masters and from each other; they are the [36] custodians of group purpose and, therefore, closely related to all the other types of groups. Their work is largely on the mental plane and they work in and with thought matter and with the reception and direction of thought currents. They are also working at the facilitation of communication between individuals so that the rules and methods whereby speech can be transcended may become known and the new way of intercourse be brought about. Communication will eventually be:

1. Có một nhóm mà chúng ta có thể gọi là *Những Nhà Giao Tiếp Viễn cảm*. Những người này dễ tiếp thu ấn tượng từ các Chân sư và giữa họ với nhau; họ là [36] người nắm giữ mục đích nhóm và do đó, có quan hệ mật thiết với tất cả các loại nhóm khác. Công việc của họ phần lớn là trên cõi trí và họ làm việc với các chất liệu tư tưởng, với việc tiếp nhận và định hướng các dòng tư tưởng. Họ cũng đang làm việc để hỗ trợ giao tiếp giữa các cá nhân để các quy luật và phương thức vượt lên trên lời nói có thể được truyền đi và cách thức giao tiếp mới được tạo ra. Cuối cùng giao tiếp sẽ là:

a. Soul to soul on the higher levels of the mental plane. This involves complete alignment, so that soul-mind-brain are completely at-one.

a. Linh hồn đến linh hồn trên các cấp độ cao hơn của cõi trí. Điều này liên quan đến sự chỉnh hợp hoàn toàn, để linh hồn-thể trí-não bộ hoàn toàn hợp nhất với nhau.

b. Mind to mind on the lower levels of the mental plane. This involves the complete integration of the personality or lower self, so that mind and brain are at-one.

b. Thể trí đến thể trí trên các cấp độ thấp hơn của cõi trí. Điều này liên quan đến sự tích hợp hoàn toàn của phàm ngã hoặc cái tôi thấp hơn, để thể trí và não bộ hợp nhất với nhau.

Disciples must remember these two distinctive contacts and bear in mind also that the greater contact need not necessarily include the lesser. Telepathic communication between the different aspects of the human being is entirely possible at varying stages of unfoldment.

Các đệ tử phải ghi nhớ hai liên hệ đặc biệt này và cũng ghi nhớ rằng liên hệ lớn hơn không nhất thiết phải bao gồm liên hệ nhỏ hơn. Giao tiếp viễn cảm giữa các khía cạnh khác nhau của con người là hoàn toàn có thể xảy ra ở các giai đoạn khai mở khác nhau.

2. Another group is that of the *Trained Observers*. Their objective is to see clearly through all events, through space and time by means of the cultivation and use of the intuition. They work very largely on the astral plane at the dissipation of glamour, thus bringing in illumination to mankind. Thus another type of energy is brought into play, producing another type of interrelation and communication. This communication is between the plane which is the plane of illumination and pure reason (the buddhic plane) and the plane of illusion and glamour, which is the astral plane. The Trained Observers are asked to remember that their great task is to dispel the world illusion through the pouring in of light. When there are a sufficient number of groups, working along these lines, there will be found—upon the physical plane—certain channels of communication which will act as the mediators between the world of light and the world [37] of illusion. They will be transmitters of that form of energy which will break up the existing glamours and

2. Một nhóm khác là của *Những Nhà Quan Sát Lão Luyện*. Mục tiêu của họ là nhìn rõ mọi sự kiện, xuyên qua không gian và thời gian bằng cách trau dồi và sử dụng trực giác. Họ hoạt động rộng khắp trên cõi cảm dục để xua tan ảo cảm, do đó mang lại sự khai sáng cho nhân loại. Do đó, một loại năng lượng khác được phát huy tác dụng, tạo ra một loại liên hệ và giao tiếp khác. Sự giao tiếp này là giữa cõi của sự soi sáng và lý trí thuần khiết (cõi bồ đề) và cõi của ảo tưởng và ảo cảm, vốn là cõi cảm dục. Các Nhà Quan Sát Lão Luyện được nhắc phải nhớ rằng nhiệm vụ lớn lao của họ là xua tan ảo tưởng thế gian thông qua việc tuôn chảy ánh sáng. Khi có đủ số lượng nhóm, hoạt động theo những đường lối này, trên cõi hồng trần có một số kênh liên lạc nhất định sẽ hoạt động như những người trung gian giữa thế giới ánh sáng và thế giới ảo tưởng [37]. Họ sẽ là những người truyền chuyển dạng năng lượng đó vốn sẽ phá vỡ những ảo cảm và ảo tưởng hiện có, đồng thời xua tan những hình tư tưởng cổ xưa có tính chất lừa phỉnh. Họ sẽ giải phóng ánh sáng và bình an để chiếu sáng cõi cảm

illusions, and so dissipate the ancient deceptive thoughtforms. They will release the light and peace which will illumine the astral plane and dispel the illusory nature of its life.

dục và xua tan đi bản chất hão huyền trong đời sống của cõi này.

3. The third group is that of the *Magnetic Healers*. These healers have no relation to the work of the so-called magnetic healers of today. They work intelligently with the vital forces of the etheric body. Much of their work is dealt with in the fourth volume of *A Treatise on the Seven Rays*. This group of healers must bring about the right healing of the personalities of individuals in all aspects of their nature. The work to be done is that of the intelligent transmission of energy to various parts of the nature—mental, emotional and physical—through the right organisation and circulation of force. Present day healers should endeavour to break loose from the modern and traditional ideas as to healing; they should recognise the stupendous fact that healing must eventually be carried forward by groups which will act as the intermediaries between the plane of spiritual energy (either soul energy, intuitional energy or will energy) and the patient or group of patients. Note this last point. The *group idea* must always be remembered by the students as they work; they must *not* work as individuals but as units in a coherent whole. This will distinguish the New Age methods from the past, for the work will be group work and, usually, for a group. Magnetic healers must learn to work as souls and not as individuals. They must learn to communicate healing energy from the reservoir of living force to the patient or patients.

3. Nhóm thứ ba là của *Những Nhà Chữa Lành Từ Tính*. Những nhà chữa lành này không liên quan đến công việc của những người được gọi là người chữa lành bằng từ tính ngày nay. Họ làm việc một cách thông minh với các sinh lực của thể dĩ thái. Phần lớn công việc của họ được diễn tả trong tập thứ tư của bộ *Luận về Bảy Cung*. Nhóm những nhà chữa lành này phải mang lại sự chữa lành đúng đắn cho phàm ngã của các cá nhân trong tất cả các khía cạnh thuộc bản chất của họ. Công việc cần làm là truyền năng lượng một cách thông tuệ đến các bộ phận khác nhau trong bản chất của họ — trí tuệ, cảm xúc và thể chất — thông qua việc tổ chức và lưu thông các mãnh lực một cách đúng đắn. Những nhà chữa lành ngày nay nên cố gắng thoát khỏi những ý tưởng hiện đại và truyền thống về chữa lành; họ nên nhìn nhận một sự kiện kỳ diệu là việc chữa lành cuối cùng phải được tiến hành bởi các nhóm sẽ đóng vai trò trung gian giữa cõi năng lượng tinh thần (năng lượng linh hồn, năng lượng trực giác hoặc năng lượng ý chí) và bệnh nhân hoặc nhóm bệnh nhân. Lưu ý điểm cuối cùng này. *Ý tưởng nhóm* phải luôn được môn sinh ghi nhớ khi làm việc; họ không được làm việc với tư cách cá nhân mà là các đơn vị trong một tổng thể thống nhất. Điều này sẽ phân biệt các phương pháp trong Kỷ Nguyên Mới với trước đây, vì công việc sẽ là công việc nhóm và thông thường là làm cho một nhóm. Những nhà chữa lành bằng từ tính phải học cách làm việc như những linh hồn chứ không phải như một cá nhân. Họ phải học cách truyền năng lượng chữa lành từ nguồn mãnh lực sự sống cho bệnh nhân hoặc các bệnh nhân.

4. The *Educators of the New Age* will come next. Their service is along the line of culture and they will work to bring in the new type of education. Their emphasis will be upon the building of the antahkarana and upon the use of the mind in meditation. Again—much of this new educational science will be given in the fifth volume of the series. They will act as communicators and [38] transmitters of two aspects of divine energy—knowledge and wisdom. These must be thought of in terms of energy. This fourth group (whose work is concerned with the education of the masses) is a direct intermediary between the higher mind and the lower mind. They are concerned with the building of the antahkarana and their task is that of linking the three points of mental focus—the higher mind, the soul and the lower mind—so that there may be established *a group antahkarana* between the kingdom of souls and the world of men.

4. Kế tiếp là nhóm *Những Nhà Giáo dục Trong Kỷ Nguyên Mới.* Họ phụng sự theo đường lối văn hóa và họ sẽ làm việc để mang lại loại hình giáo dục mới. Họ sẽ nhấn mạnh vào việc xây dựng cầu antahkarana và sử dụng thể trí trong tham thiền. Một lần nữa — phần lớn khoa học giáo dục mới này sẽ được đưa ra trong tập thứ năm của bộ sách. Họ sẽ đóng vai trò là người giao tiếp và [38] người truyền tải hai khía cạnh của năng lượng thiêng liêng — kiến thức và minh triết. Những khía cạnh này phải được hiểu theo quan điểm năng lượng. Nhóm thứ tư này (có công việc liên quan đến việc giáo dục quần chúng) là trung gian trực tiếp giữa thượng trí và hạ trí. Họ quan tâm đến việc xây dựng cầu antahkarana, và nhiệm vụ của họ là liên kết ba điểm tập trung trí tuệ — thượng trí, linh hồn và hạ trí — để có thể thành lập một *antahkarana nhóm* giữa cõi giới linh hồn và thế giới loài người.

5. The fifth group will be that of the *Political Organisers* and will concern itself with political factors in every nation. They will work in the world of human government, dealing with the problems of civilisation and with the relationships existing between nations. The bringing about of international understanding will be their major objective. This group communicates the "quality of imposition," and an authority that is lacking in the other branches of this divine group activity. This work is largely first ray work. It will embody the method whereby the divine *Will* works out in the consciousness of races and nations. Members of this group will have much first ray energy in their equipment. Their work is to act as channels of communication between the department of the Manu and the race of men. It is a noble task, my brothers, to be channels for the will of God.

5. Nhóm thứ năm sẽ là nhóm của *Những Nhà Tổ chức Chính trị* và sẽ quan tâm đến các yếu tố chính trị ở mọi quốc gia. Họ sẽ làm việc trong thế giới của chính quyền nhân loại, giải quyết các vấn đề của nền văn minh và các mối quan hệ hiện có giữa các quốc gia. Mục tiêu chính của họ là thúc đẩy sự hiểu biết quốc tế. Nhóm này truyền đạt "phẩm tính áp đặt" và uy quyền vốn là những gì còn thiếu trong các nhánh khác của hoạt động nhóm thiêng liêng này. Công việc này phần lớn là công việc thuộc cung một. Nó sẽ thể hiện phương pháp mà nhờ đó *Ý chí* thiêng liêng được biểu lộ trong tâm thức của các chủng tộc và các quốc gia. Các thành viên của nhóm này sẽ có nhiều năng lượng cung một trong vận cụ của họ. Công việc của họ là hoạt động như các kênh liên lạc giữa ngành của Đức Bàn Cổ và loài người. Hỡi các huynh đệ của tôi, làm đường vận hà cho ý chí của Thượng Đế là một nhiệm vụ cao cả.

6. *The workers in the Field of Religion* form this group. Their work is to formulate the universal platform of the new world religion. It is a work of loving synthesis and it will emphasize the unity and the fellowship of the spirit. This group is, in a pronounced sense, a channel for the activity of the second Ray of Love-Wisdom, that of the World Teacher—an office held at present by the Christ. The platform of the new world religion will be built by the many groups, working under the inspiration of the Christ and the influence of the second ray and these—in their totality—will constitute this sixth group.

6. *Những nhà hoạt động trong Lĩnh Vực Tôn giáo* hình thành nên nhóm này. Công việc của họ là đặt nền tảng phổ quát cho tôn giáo thế giới mới. Nó là một công việc của sự tổng hợp đầy yêu thương, và nó sẽ nhấn mạnh sự hợp nhất và tình bằng hữu tinh thần. Theo một ý nghĩa rõ ràng, nhóm này là một vận hà cho hoạt động của Cung hai Bác ái-Minh triết của Đức Chưởng Giáo — một chức vụ hiện nay do Đức Christ nắm giữ. Nền tảng của tôn giáo thế giới mới sẽ được xây dựng bởi nhiều nhóm hoạt động dưới sự linh hứng của Đức Christ và ảnh hưởng của cung hai và toàn thể các nhóm này nói chung sẽ tạo thành nhóm thứ sáu.

[39]

[39]

7. The seventh group is that of *the Scientific Servers.* They will reveal the essential spirituality of all scientific work which is motivated by love of humanity and its

7. Nhóm thứ bảy là *Những Người Phụng Sự Khoa Học*. Họ sẽ tiết lộ tính tinh thần cốt yếu của tất cả các công việc khoa học được thúc đẩy bởi tình yêu thương nhân loại và phúc

welfare, which relates science and religion and brings to light the glory of God through the medium of His tangible world and His works. They have a most interesting function but one which will not become evident for a long time—not until the building forces of the universe are better understood. This will be co-incident with the development of etheric vision. This group will act as a channel of communication or intermediary between the energies which constitute the forces which construct the forms and fabricate the outer garment of Deity and the human spirits. You will note here, consequently, the possibility that this group's main initial work will be concerned with the problem of reincarnation. That problem deals with the taking of an outer garment or form under the Law of Rebirth.

lợi của nó, vốn nối liền khoa học và tôn giáo và làm sáng tỏ vinh quang của Thượng Đế qua phương tiện của thế giới hữu hình và các công trình của Ngài. Họ có một chức năng vô cùng lý thú nhưng nó sẽ không trở nên rõ ràng trong một thời gian dài — cho đến khi các mãnh lực xây dựng của vũ trụ được hiểu rõ hơn. Điều này sẽ xảy ra đồng thời với sự phát triển của tầm nhìn dĩ thái. Nhóm này sẽ hoạt động như một kênh truyền thông hoặc trung gian giữa các năng lượng tạo thành các mãnh lực xây dựng các hình thể và chế tác lớp vỏ biểu lộ ngoại tại của Đấng Cao cả và tinh thần con người. Do đó, các bạn sẽ lưu ý ở đây rằng khả năng công việc ban đầu chính của nhóm này sẽ liên quan đến vấn đề luân hồi. Vấn đề đó liên quan đến việc khoác lấy một lớp vỏ bọc ngoài hay hình tướng theo Luật Tái sinh.

8. The *Psychologists* will form this next group and they will be concerned with the revelation of the fact of the soul and with the new psychology which will be based upon the seven ray types and the new esoteric astrology. Their major task will be to relate, through approved techniques, the soul and the personality, leading to the revelation of divinity through the medium of humanity. They will act also as transmitters of illumination between groups of thinkers and as illuminators of group thought. They transmit energy from one thought centre to another and, above everything else, they transmit the energy of ideas. The world of ideas is a world of dynamic force centres. Let this not be forgotten. These ideas have to be contacted and noted and their energy has to be assimilated and transmitted.

8. *Những Nhà Tâm Lý Học* sẽ thành lập nhóm tiếp theo này và họ sẽ quan tâm đến việc tiết lộ sự thật về linh hồn và tâm lý học mới vốn dựa trên bảy loại cung và chiêm tinh học nội môn mới. Thông qua các kỹ thuật đã được chấp thuận, nhiệm vụ chính của họ sẽ liên hệ giữa linh hồn và phàm ngã, dẫn đến sự khai mở về tính thiêng liêng thông qua trung gian của con người. Họ cũng sẽ hoạt động như những người truyền ánh sáng giữa các nhóm nhà tư tưởng và như những người chiếu sáng tư tưởng nhóm. Họ truyền năng lượng từ trung tâm tư tưởng này sang trung tâm tư tưởng khác, và trên hết, họ truyền năng lượng của các ý tưởng. Thế giới ý tưởng là thế giới của các trung tâm lực năng động. Đừng quên điều này. Những ý tưởng này phải được tiếp xúc và ghi nhận và năng lượng của chúng phải được hấp thụ và truyền đi.

9. This ninth group will be composed of *Financiers and Economists*. They will work

9. Nhóm thứ chín này sẽ bao gồm *Những Nhà Tài Chính và Kinh Tế.* Họ sẽ làm việc với

with the energies and forces which express themselves through the interchange and the values of commerce; they will deal with the Law of Supply and Demand and with the great principle of *Sharing* which ever governs divine purpose. They will [40] be the great psychometrical workers, for a psychometrist is one whose soul is sensitive to the soul in others and in all forms of life. The principle of Sharing which must govern economic relations in the future is a soul quality or energy and hence their work of relating soul with soul. They also evoke the soul of the past, linking it with the present and finding it likewise indicative of the future.

những năng lượng và mãnh lực thể hiện bản thân thông qua sự trao đổi và các giá trị của thương mại; họ sẽ làm việc với Định luật Cung và Cầu và với nguyên lý *Chia Sẻ* vĩ đại luôn chi phối mục đích thiêng liêng. Họ [40] sẽ là những nhà trắc tâm vĩ đại, vì một nhà trắc tâm là người có linh hồn nhạy cảm với linh hồn của người khác và của mọi dạng sống. Nguyên tắc Chia sẻ vốn phải chi phối các mối quan hệ kinh tế trong tương lai là một phẩm chất hay năng lượng linh hồn, và do đó công việc của họ là liên hệ giữa các linh hồn với nhau. Họ cũng gợi lên linh hồn của quá khứ, liên kết nó với hiện tại và cũng nhìn thấy nó là dấu hiệu của tương lai.

10. This is the group of *Creative Workers*. They are communicators between the third aspect of Divinity, the Creative Aspect—as it expresses itself through the creative work and in response to the thought world—and the first aspect, Life. They link and blend life and form creatively. They are closely related to the ninth group because today, unknowingly and without any true understanding, they are bringing about a concretisation of the energy of desire; this in its turn brings about the creation of things. Incidentally, therefore, they are concerned with the concretisation of money. Their work is also largely philosophical and concerned with the task of relating—factually and scientifically—the other nine types of groups so that they may work creatively upon the physical plane and the divine Plan may clearly appear as a result of this synthesis which they bring about.

10. Đây là nhóm của *Những Người Hoạt Động Sáng tạo*. Họ là những người giao tiếp giữa trạng thái Thiêng Liêng thứ ba, Khía cạnh Sáng tạo — vì khía cạnh này thể hiện bản thân thông qua công việc sáng tạo và phản ứng với thế giới tư tưởng — và trạng thái thứ nhất, tức Sự sống. Họ liên kết và hòa trộn sự sống với hình tướng một cách sáng tạo. Họ có liên hệ mật thiết với nhóm thứ chín bởi vì ngày nay mà không hay biết và không có hiểu biết đúng đắn nào, họ đang mang lại việc cụ thể hóa năng lượng của ham muốn; đến lượt nó, điều này lại mang đến sự sáng tạo của mọi thứ. Do đó, nhân đó họ quan tâm đến việc cụ thể hóa tiền bạc. Công việc của họ cũng chủ yếu mang tính triết học và liên quan đến nhiệm vụ liên hệ với chín nhóm kia một cách thực tế và khoa học để họ có thể hoạt động sáng tạo trên cõi hồng trần và Thiên Cơ thiêng liêng có thể xuất hiện rõ ràng như là kết quả của sự tổng hợp mà họ mang lại.

III. These groups are also *an externalisation of an inner existing condition.*

III. Các nhóm này cũng là *sự ngoại hiện của một trạng thái tồn tại bên trong.*

They are an effect and not a cause. That they themselves may have an initiatory effect (as they work out into manifestation upon the physical plane) is no doubt true; but they are themselves the product of an inner activity and of a subjective aggregation of forces which must perforce become objective. The work of the disciples who find their place in these various groups is to keep in close rapport with ten inner groups which form, nevertheless, one large active group. This group force will then pour through all the various groups just in so far as the disciples in the groups do the following things *as a group*:

Họ là kết quả chứ không phải nguyên nhân. Bản thân họ có thể có tác động khởi đầu (khi họ hoạt động biểu lộ trên cõi hồng trần) là điều không còn nghi ngờ gì nữa; nhưng bản thân họ là sản phẩm của một hoạt động bên trong và của một tập hợp các mãnh lực nội tại buộc phải biểu lộ ra bên ngoài. Công việc của các đệ tử có vị trí trong các nhóm khác nhau này là giữ mối quan hệ chặt chẽ với mười nhóm bên trong, vốn dĩ, tuy vậy, tạo thành một nhóm lớn hoạt động tích cực. Mãnh lực nhóm này sau đó sẽ tuôn đổ xuyên qua tất cả các nhóm khác chỉ trong chừng mực các đệ tử trong các nhóm làm những việc sau đây như một *nhóm*:

1. Keep en rapport with the inner source of power.

1. Giữ sự liên lạc với cội nguồn sức mạnh bên trong.

2. Never lose sight of the group objective.

2. Không bao giờ đánh mất mục tiêu của nhóm.

[41]

[41]

3. Cultivate the dual capacity to apply the laws of the soul to the individual life and the laws of the group to group life.

3. Trau dồi năng lực kép để áp dụng các định luật của linh hồn vào đời sống cá nhân và các định luật nhóm vào đời sống nhóm.

4. Use all the forces which may flow into the group in service; they must learn, therefore, to register those forces and use them correctly. The hints given below as to the centres which these ten groups will use must be studied. The right use of these centres will take place *only* when there is a greater group unity established among the members of the individual groups and among the groups as a whole. You ask why is this so, my brothers? Because the force flowing in might prove too strong for the individual disciple to handle alone, but the force is shared by the group if there is complete group at-one-ment. In this way,

4. Sử dụng vào việc phụng sự tất cả các mãnh lực có thể tuôn đổ vào nhóm; do đó, họ phải học cách tiếp nhận các mãnh lực đó và sử dụng chúng đúng cách. Các gợi ý dưới đây về các trung tâm mà mười nhóm này sẽ sử dụng phải được nghiên cứu. Việc sử dụng đúng các trung tâm này sẽ *chỉ* diễn ra khi có sự hợp nhất nhóm lớn lao hơn được thiết lập giữa các thành viên của các nhóm riêng lẻ và giữa các nhóm như một tổng thể. Các huynh đệ có thể hỏi tại sao lại như vậy? Bởi vì mãnh lực truyền vào có thể chứng tỏ là quá mạnh để từng đệ tử có thể xử lý một mình, nhưng lực được chia sẻ bởi cả nhóm nếu có sự hợp nhất tập thể hoàn toàn. Bằng cách này, mỗi

each disciple can serve the group and his objective eventually becomes:

đệ tử có thể phụng sự nhóm và mục tiêu của y cuối cùng trở thành:

a. At-one-ment with his group brothers.

a. Hợp nhất với các huynh đệ trong nhóm của mình.

b. Alignment with his soul and with the inner group which is the subjective cause of the outer groups.

b. Chỉnh hợp với linh hồn y và với nhóm bên trong vốn là nguyên nhân nội tại của những nhóm bên ngoài.

c. The expression of the particular technique which his group should eventually embody.

c. Biểu lộ kỹ thuật cụ thể mà nhóm của y cuối cùng nên thực hiện.

The groups will use the following centres in their work:

Các nhóm sẽ sử dụng các trung tâm sau trong công việc của họ:

Group 1.—The head, heart and throat centres

Nhóm 1. — Trung tâm đầu, tim và cổ họng.

Group 2.—The head, heart and solar plexus centres.

Nhóm 2. — Trung tâm đầu, tim và tùng thái dương.

Group 3.—The head, heart and ajna centres.

Nhóm 3. — Trung tâm đầu, tim và ajna.

Group 4.—The head, ajna and throat centres.

Nhóm 4. — Trung tâm đầu, ajna và cổ họng.

Group 5.—The head and heart centres and the centre at the base of the spine.

Nhóm 5. — Trung tâm đầu và tim và trung tâm ở đáy cột sống.

Group 6.—The head, heart and solar plexus centres. This is necessarily the same as in Group 2.

Nhóm 6. — Trung tâm đầu, tim và tùng thái dương. Điều này nhất thiết phải giống như trong Nhóm 2.

Group 7.—The head, throat and sacral centres

Nhóm 7. — Trung tâm đầu, cổ họng và xương cùng.

Group 8.—The head, heart, solar plexus and throat centres. This group of disciples will be the first to use four centres in their work as they are in a curious sense, the mediators of

Nhóm 8. — Trung tâm đầu, tim, tùng thái dương và cổ họng. Nhóm đệ tử này sẽ là những người đầu tiên sử dụng bốn trung tâm trong công việc của họ vì họ là những

thought between the other groups. They are peculiarly a linking group.

người trung gian tư tưởng giữa các nhóm khác. Họ là một nhóm liên kết đặc biệt.

[42]

[42]

Group 9.—The head, heart, throat and sacral centres.

Nhóm 9. — Trung tâm đầu, tim, cổ họng và xương cùng.

Group 10.—The head, heart, sacral centres and the centre at the base of the spine.

Nhóm 10. — Trung tâm đầu, tim, xương cùng và trung tâm ở đáy cột sống.

I wonder, my brothers, if the following sequence of statements will convey anything to your minds? It is a statement of fact and is not the least symbolic in its terminology—except in so far as all words are inadequate symbols of inner truths.

Tôi tự hỏi, các huynh đệ của tôi, các tuyên bố tuần tự sau đây có truyền tải điều gì vào trong trí của các bạn không? Nó là một tuyên bố về sự việc thực tế và thuật ngữ của nó hoàn toàn không mang tính biểu tượng — ngoại trừ trong chừng mực tất cả các từ ngữ đều là những biểu tượng thiếu sót để diễn đạt đầy đủ các chân lý nội tại.

1. Each group has its inner counterpart.

1. Mỗi nhóm đều có một phản ảnh nội tại tương ứng.

2. This inner counterpart is a completed whole. The outer results are still only partial.

2. Phản ảnh nội tại này là một chỉnh thể đã hoàn thành. Kết quả bên ngoài vẫn chỉ là một phần.

3. These ten inner groups, forming one group, are related to the Ashrams of the Masters and are each of them expressive of or governed by ten laws, embodying the controlling factors in group work. A law is an expression or manifestation of force applied, under the power of thought, by a thinker or group of thinkers.

3. Mười nhóm bên trong này hợp thành một nhóm, có liên quan đến các ashram của các Chân sư, và mỗi nhóm biểu hiện hoặc được cai quản bởi mười định luật, vốn thể hiện các yếu tố kiểm soát trong công tác tập thể. Một định luật là một sự thể hiện hoặc biểu lộ của mãnh lực được áp dụng dưới quyền năng của tư tưởng bởi một nhà tư tưởng hoặc một nhóm các nhà tư tưởng.

4. These ten inner groups, embodying ten types of force and working synthetically to express ten laws, are an effort to bring in new and different conditions, and hence

4. Mười nhóm bên trong này, hiện thân của mười loại mãnh lực và hoạt động tổng hợp để thể hiện mười định luật, là nỗ lực mang lại những tình trạng mới mẻ và khác biệt, và do đó sản sinh ra một nền văn minh mới và

produce a new and better civilisation. The Aquarian Age will see consummation.

tốt hơn. Thời đại Bảo Bình sẽ thấy sự viên mãn.

5. The outer groups are a tentative and experimental effort to see how far humanity is ready for such an endeavour.

5. Các nhóm bên ngoài là một nỗ lực thăm dò và thử nghiệm để xem nhân loại đã sẵn sàng đến mức nào cho sự cố gắng như vậy.

IV. These groups are also an experiment which has for its objective the *manifestation of certain types of energy* which will, when effectively functioning, produce cohesion or at-one-ment upon earth. The present distraught condition in the world, the international cataclysm and apparent impasse, the religious dissatisfaction, the economic and social upheaval and the appalling effects of war are all the results of energies that are so potent—owing to their immense momentum—that they can only be brought into rhythmic activity by the imposition of stronger and more definitely directed energies.

IV. Các nhóm này cũng là một thí nghiệm mà mục tiêu của nó là *biểu hiện một số loại năng lượng nhất định*, khi hoạt động hiệu quả sẽ tạo ra sự gắn kết hoặc hợp nhất trên thế gian. Tình trạng hỗn loạn hiện nay trên thế giới, thảm họa quốc tế và sự bế tắc có vẻ như hiện hữu, sự bất mãn về tôn giáo, biến động kinh tế và xã hội và những tác động tàn khốc của chiến tranh, tất cả đều là kết quả của những nguồn năng lượng mạnh mẽ — do động lực lớn của chúng — mà chúng chỉ có thể được đưa vào hoạt động có nhịp điệu bằng cách áp đặt các năng lượng mạnh mẽ hơn và có định hướng rõ ràng hơn.

The groups are intended to work together eventually just as the various departments of a great organisation work effectively together as a unit. They must function smoothly and intelligently within themselves and also in their inter-relation with [43] each other. This will become possible when the individual members in the groups and the individual groups of disciples lose sight of their own identities in an effort to make this hierarchical work possible. In this type of group work, the feelings, reactions, wishes and successes of the individual most emphatically do not count. Only that is regarded as of importance which will further group effort and enrich the group consciousness.

Các nhóm được dự định làm việc cùng nhau cuối cùng cũng giống như các bộ phận khác nhau của một tổ chức lớn làm việc hiệu quả với nhau như một đơn vị. Họ phải hoạt động trơn tru và thông tuệ bên trong chính nhóm của họ và cả trong mối quan hệ với các nhóm khác [43]. Điều này sẽ trở nên khả thi khi từng thành viên đơn lẻ trong các nhóm và từng nhóm đệ tử riêng lẻ quên đi bản sắc riêng của chính họ để nỗ lực làm cho công việc Thánh đoàn trở nên khả thi. Trong loại hình làm việc nhóm này, cảm xúc, phản ứng, mong muốn và thành công của cá nhân tuyệt đối không đáng kể. Chỉ những gì thúc đẩy nỗ lực nhóm và làm phong phú thêm tâm thức nhóm mới được coi là quan trọng.

PART V—PHẦN V

The Hierarchy sanctioned the starting of these groups in the year 1931. The members of these groups have been slowly chosen since then and are endeavouring, since their inclusion in this ashramic work, to work together in complete unity of purpose and of relationship. It may be of interest to you to know a little of how we approached the subject.

Thánh đoàn đã cho phép bắt đầu các nhóm này vào năm 1931. Các thành viên của các nhóm này đã được lựa chọn dần kể từ đó, và kể từ khi tham gia vào công việc của ashram, họ đang nỗ lực để làm việc cùng nhau trong sự thống nhất hoàn toàn về mục đích và tình bằng hữu. Các bạn có thể thích thú khi biết một chút về cách chúng tôi tiếp cận chủ đề này.

As you all know, I am a second ray disciple, an initiate of a certain standing—the grade of which in no way concerns you, though many of you have personally and interiorly ascertained who I am. If the teaching which I have given you and the books which I have given to the world do not suffice to win your confidence and your attention, then knowing that I am an initiate of the third degree, or a Master, or a Boddhisattva or one of the Buddhas close to the Throne of God will in no way aid your comprehension and will only hinder your development. For many lives I have been close to the Master K.H.; in discussion with Him, we have often wondered how we should aid in the inauguration upon earth of those newer types of work which will be distinctive of the New Age and yet would be close enough to the comprehension of the advanced aspirants and the world disciples so that their cooperation would be evoked and their intelligent help forthcoming. What were the requirements for which we should look and what should be the technique to be applied in the New Age for the raising of the consciousness of men? We decided that four things must, first of all, distinguish the group work which should be done and should characterise the disciples to be chosen for training. These were: Sensitivity, Impersonality, Psychic Gifts, Mental

Như tất cả các bạn đều biết, tôi là một đệ tử thuộc cung hai, một điểm đạo đồ ở một đẳng cấp nhất định — cấp đẳng này không liên quan gì đến các bạn cả, mặc dù nhiều người trong số các bạn đã tự trong thâm tâm và do sự tiếp xúc cá nhân mà biết tôi là ai. Nếu giáo lý mà tôi đã truyền cho các bạn và những cuốn sách tôi đã truyền cho thế giới không đủ để giành được sự tin tưởng và chú ý của các bạn, thì dù có biết rằng tôi là điểm đạo đồ bậc ba, hoặc một Chân sư, hoặc một vị Bồ tát hoặc một trong những vị Phật gần với Ngôi Thượng Đế cũng không giúp ích gì cho sự hiểu biết mà chỉ cản trở sự phát triển của các bạn. Trong nhiều kiếp tôi có liên hệ mật thiết với Chân sư K.H; trong các cuộc thảo luận với Ngài, chúng tôi thường tự hỏi chúng tôi nên trợ giúp như thế nào trong việc hình thành trên thế gian những loại công tác mới hơn vốn đặc trưng cho Kỷ Nguyên Mới nhưng sẽ đủ gần với sự hiểu biết của những người chí nguyện tiên tiến và các đệ tử thế giới, để khơi dậy sự hợp tác và sự trợ giúp sáng suốt thông minh của họ. Những yêu cầu mà chúng tôi nên xem xét và kỹ thuật nên được áp dụng trong Kỷ Nguyên Mới để nâng cao tâm thức của con người là gì? Chúng tôi quyết định rằng trước hết, bốn điều phải là đặc trưng của công việc nhóm cần thực hiện và của các đệ tử được chọn để huấn luyện là: Sự Nhạy Cảm, Sự Vô Tư, Các Khả Năng Thông Linh, Sự Phân Cực Trí Tuệ.

Polarisation. I do not make mention of aspiration, of selflessness [44] or of the desire to serve. They are fundamentals and basic essentials and, where they do not exist, there is no use in proffering the type of assistance which we are seeking to give.

Tôi không đề cập đến khát vọng, vô kỷ [44] hay mong muốn phụng sự. Chúng là những nền tảng và những yếu tố cần thiết cơ bản mà nếu chúng không tồn tại thì thật vô ích khi đề xuất sự giúp đỡ mà chúng tôi đang cố gắng cung cấp.

You will note that, as you look back over the spiritual history of the race of men during the past two thousand years (which is far enough for our purpose), that the following methods have been consecutively used to reach men's minds spiritually:

Các bạn sẽ lưu ý rằng, khi nhìn lại lịch sử phát triển tinh thần của nhân loại trong suốt hai nghìn năm qua (đủ xa đối với mục đích của chúng ta), rằng các phương pháp sau đây đã được sử dụng nối tiếp nhau để tiếp cận trí tuệ của con người theo một cách tinh thần:

1. The method of raising the consciousness of an individual so that he became a Knower. Individual salvation and the emergence of outstanding individuals with spiritual sense, vision and achievement to their credit has characterised the mystical history of the past. Some of these people emerged along the way of the heart, the mystical way; such were Shri Krishna, St. Francis of Assisi, and all those Knowers whose way was the Way of Love. To these can be added Milarepa of Tibet and Lao Tze of China. Such also have been many of the saints of the church in the West. The Bhagavad Gita has been the book which has embodied this way superlatively.

1. Phương pháp nâng cao tâm thức của một cá nhân để y trở thành một Người Hiểu Biết. Sự cứu rỗi cá nhân và sự xuất hiện của những nhân vật xuất chúng với giác quan tinh thần, tầm nhìn và thành tựu của họ đã đặc trưng cho lịch sử thần bí của quá khứ. Một số người trong số này nổi lên theo đường lối của trái tim, con đường thần bí; đó là Đức Shri Krishna, Thánh Francis of Assisi, và tất cả những Người Hiểu Biết mà con đường của họ là Con Đường Tình Thương. Trong số này có thể kể đến Đức Milarepa của Tây Tạng và Đức Lão Tử của Trung Quốc. Cũng có nhiều vị thánh của giáo hội ở phương Tây. Chí Tôn Ca (Bhagavad Gita) là cuốn sách đã trình bày đường lối này một cách tột bậc.

Others emerged along the way of the mind and were the intellectual Knowers. Theirs is the more strictly occult way and it has become increasingly the way of our present day aspirants. The reason for this is that the polarisation of the race is shifting ever more steadily on to the mental plane. Some of the individuals on this way of the mind were Sankaracharya, the Apostle Paul, and Meister Eckhart. Today, many are coming out along this way under the name of science. There were also those outstanding

Những người khác nổi lên theo con đường của trí tuệ và là những Người Hiểu Biết thông tuệ. Họ theo con đường huyền bí nghiêm ngặt hơn, và nó ngày càng trở thành con đường của những người chí nguyện ngày nay của chúng ta. Lý do cho điều này là sự phân cực của loài người đang dần dần chuyển sang cõi trí. Một số cá nhân đi theo con đường trí tuệ là Đức Sankaracharya, Thánh Paul và Meister Eckhart. Ngày nay, nhiều người xuất hiện trên con đường này dưới danh nghĩa của khoa học. Ngoài ra còn

individuals, such as the Christ and the Buddha, Who combined both ways in their perfection and Who towered above Their fellowmen from the heights of Their achievement. They swayed hemispheres and centuries, whereas the lesser sons of God swayed countries, specific types of mind and lesser periods of time.

có những cá nhân xuất chúng, chẳng hạn như Đức Christ và Đức Phật đã kết hợp cả hai con đường một cách hoàn hảo và vượt lên trên nhân loại rất xa. Các Ngài gây ảnh hưởng khắp cả các bán cầu và qua nhiều thế kỷ, trong khi những người con khác của Thượng Đế có địa vị thấp hơn gây ảnh hưởng đến các quốc gia, các loại tâm trí cụ thể và trong khoảng thời gian ngắn hơn.

2. The second method employed for raising the consciousness of the race was through groups, gathered around a [45] teacher who (to a greater or less degree) was a focal point of energy either

2. Phương pháp thứ hai được sử dụng để nâng cao tâm thức của nhân loại là thông qua các nhóm, tập hợp xung quanh một [45] huấn sư (ở mức độ cao hoặc thấp) là một điểm tập trung năng lượng:

a. By the power of his soul contact or

a. Bằng quyền năng liên hệ với linh hồn của vị huấn sư hoặc

b. By that contact and being also a channel through which some member of the Hierarchy could work.

b. Bằng cách liên hệ đó và cũng là một vận hà mà thông qua đó một thành viên nào đó của Thánh đoàn có thể hoạt động.

Through the example of these teachers, through their teaching, through their successes and their failures, those whom they gathered to them could be taught, their vibration could be increased, their consciousness expanded and the group could become a magnetised centre of force, of purpose and of spiritual light—the degree of this being dependent upon the purity of the note sounded and the selflessness of the lives shown. The mental calibre of the group also had its effect, for the average vibration and polarisation established the note for the group as a whole.

Thông qua tấm gương của những vị Huấn sư, thông qua giáo lý của họ, thông qua những thành công và thất bại của họ, những người mà họ tập hợp lại có thể được chỉ dạy, rung động của môn sinh có thể được nâng lên, tâm thức của họ được mở rộng và nhóm có thể trở thành một trung tâm từ tính của mãnh lực, của mục đích và của ánh sáng tinh thần — mức độ ảnh hưởng của trung tâm này phụ thuộc vào sự thuần khiết của tần số phát ra và đời sống vị tha vô kỷ của các môn sinh trong nhóm. Phẩm chất trí tuệ của nhóm cũng có ảnh hưởng vì tần số rung động bình quân và sự phân cực sẽ tạo nên âm điệu cho toàn bộ nhóm.

An experiment is now being made to shift the focus of the groups inwards and yet, at the same time, to increase their potency by permitting no individual leader to be found at the group centre upon the outer plane. All

Một thử nghiệm hiện đang được thực hiện để chuyển trọng tâm của các nhóm vào bên trong và đồng thời tăng cường sức mạnh của họ bằng cách không để cho cá nhân lãnh đạo nào xuất hiện ở trung tâm nhóm trên cõi

in the group are to be gathered together as free souls. Together, they will learn; together, they will stand with impersonality; together, they will render service to the world. You must remember, however, that any person who takes the position that the work to be done is only upon the inner planes and that he is working solely from mental or spiritual levels of consciousness is not right in his conception of the process. Inner work which does not work out into objective activity upon the physical plane is wrongly oriented and inspired.

giới bên ngoài. Tất cả thành viên trong nhóm sẽ tập hợp lại với nhau như những linh hồn tự do. Họ sẽ cùng nhau học hỏi; đứng cùng nhau trong sự vô kỷ; cùng nhau phụng sự thế giới. Tuy nhiên, các bạn phải nhớ rằng bất kỳ người nào cho rằng công việc phải hoàn thành chỉ được thực hiện trên các cõi bên trong và rằng y đang làm việc chỉ từ các cấp độ trí tuệ hoặc tinh thần của tâm thức thì người ấy có quan niệm không đúng. Công việc bên trong mà không thể hiện ra thành hoạt động khách quan trên cõi hồng trần là công việc được định hướng và cảm hứng sai lầm.

These new types of groups will work together under the conscious guidance and suggestion of a member of the Great White Lodge. Note the word "suggestion," my brothers. If these groups were subjected to the authority of such a member, then the objective of all the work undertaken would fail to materialize. An occult law would have been broken. Free, intelligent assistance is what we are asking from all our disciples today, and we leave them free to render it or not as they like and in the manner which may seem best to them. I am your teacher. I make suggestion. I offer instruction. I indicate [46] the way to the goal and to the field of service. I point out to you what we, the Teachers upon the inner side, seek to see accomplished. Temporarily and of your own free will, you have indicated your willingness to serve and to cooperate in my plans. Beyond thus indicating the way and the service, I will not go. It is for all of you, my disciples, to work out in joint collaboration and in the closest understanding the way that my suggestions and my hints should be utilised. I do not interfere.

Những nhóm mới này sẽ hoạt động cùng nhau dưới sự hướng dẫn và gợi ý có ý thức của một thành viên trong Thánh đoàn. Hãy lưu ý từ "gợi ý", các huynh đệ của tôi. Nếu các nhóm này chịu sự áp đặt dưới uy quyền của một thành viên nói trên, thì mục tiêu của tất cả các công việc dự tính sẽ không thành hiện thực vì điều ấy vi phạm một định luật Huyền Môn. Ngày nay sự trợ giúp một cách thông tuệ và tự do là những gì chúng tôi đang yêu cầu từ tất cả các đệ tử, và chúng tôi để cho họ được tự do hợp tác hay không tùy ý muốn và bằng cách nào mà họ cho là tốt nhất. Tôi là huấn sư của các bạn. Tôi đưa ra lời gợi ý. Tôi đưa ra hướng dẫn. Tôi chỉ ra [46] con đường đưa đến mục tiêu và lĩnh vực phụng sự. Tôi chỉ ra cho các bạn những gì mà chúng tôi, những người Thầy ở nội giới, tìm cách hoàn thành. Tạm thời và theo ý chí tự do của mình, các bạn đã thể hiện sự sẵn lòng phụng sự và hợp tác với các kế hoạch của tôi. Ngoài việc chỉ ra con đường và việc phụng sự như vậy, tôi sẽ không đi xa hơn. Tất cả các bạn, những đệ tử của tôi, phải cùng hợp tác và thấu hiểu nhau thật sát sao để tìm ra cách sử dụng những gợi ý và những chỉ dẫn kín đáo của tôi. Tôi không can thiệp vào việc đó.

First of all, I call for a deeper love and comprehension between the members of the group. This is necessary in order that the internal structure of the group may be more firmly and closely integrated.

Trước hết, tôi kêu gọi tình yêu thương và sự thấu hiểu sâu sắc hơn giữa các thành viên trong nhóm. Điều này là cần thiết để cơ cấu nội bộ của nhóm có thể được tích hợp vững chắc và chặt chẽ hơn.

Next, you must learn to work on the levels of meditation with greater clarity and power. So much of your meditation work is selfish. Do you realise that? Is not your attitude very often to be expressed in the following terms: When I am meditating, what will the Tibetan give me at this time? Will he give me something which will make me a better disciple? Will the meditation which he may give me interest me more than the one I am now doing? Will a change in meditation bring me better results (probably of a phenomenal kind!) or a new revelation or fresh enlightenment and enable me to achieve my goal? Few of you in this particular group in my Ashram as yet really work in meditation upon those levels where creative work is done. May I point out that until you can begin to do this, the work which I seek to do through all of you is largely at a standstill. The object of any meditation which I may assign to you is to enable you to have power in meditation so that you will no longer be pre-occupied with yourselves and your own problems but you will become unified with your group for group work and eventually for still wider group purposes—my purposes, as your teacher and a world worker and server.

Tiếp theo, các bạn phải học cách làm việc trên các cấp độ tham thiền với sự rõ ràng và quyền năng lớn lao hơn. Công việc tham thiền của các bạn hãy còn nhiều tính chất ích kỷ. Các bạn có nhận ra điều đó không? Phải chăng thái độ của các bạn thường được thể hiện bằng những lời lẽ đại khái như: Khi tôi tham thiền lần này, Chân sư Tây Tạng sẽ ban cho tôi những gì? Liệu Ngài có cho tôi thứ gì đó để khiến tôi trở thành một đệ tử tốt hơn? Liệu phương pháp tham thiền mà Ngài đưa ra cho tôi có làm tôi thích thú hơn điều mà tôi đang làm chăng? Việc thay đổi cách tham thiền có mang lại cho tôi kết quả tốt hơn chăng (có thể là một loại hiện tượng!) hay một sự mặc khải mới hoặc sự giác ngộ mới có thể giúp tôi đạt được mục đích của mình? Trong nhóm đệ tử ở ashram của tôi, ít có người đã thực sự tham thiền trên các mức độ mà công việc sáng tạo được hoàn thành. Liệu tôi có thể chỉ ra rằng, trừ khi các bạn bắt đầu tham thiền như thế, công việc mà tôi tìm cách thực hiện thông qua tất cả các bạn phần lớn đang bị bế tắc. Mục tiêu của bất kỳ bài tham thiền nào mà tôi chỉ dẫn cho các bạn là cho phép các bạn có sức mạnh trong tham thiền để các bạn không còn bận rộn nghĩ đến mình và các vấn đề của riêng mình, mà các bạn sẽ trở nên hợp nhất với nhóm của mình cho công việc nhóm, và cuối cùng cho các mục đích nhóm được rộng mở hơn nữa — đó cũng là các mục đích của tôi, với tư cách là huấn sư của các bạn và là một người phụng sự thế gian.

With what kind of instrument, therefore, can I now work? Every true teacher asks himself this question as he studies the

Do đó, bây giờ tôi có thể làm việc với loại khí cụ nào? Mỗi vị huấn sư chân chính đều tự hỏi mình câu hỏi này khi nghiên cứu nhóm

grouping of souls with which he has associated himself and which he seeks to serve and aid. As integration of the group takes place, the pre-dispositions and the basic tendencies of the massed group qualities emerge and can be studied; weaknesses can then be offset and right indications fostered....

các linh hồn mà Ngài liên kết và tìm cách phụng sự và trợ giúp. Khi sự tích hợp của nhóm diễn ra, các khuynh hướng và đặc điểm cơ bản của các phẩm chất của nhóm đã được tập trung sẽ xuất hiện và có thể được nghiên cứu; những điểm yếu sau đó có thể được sửa đổi và những ưu điểm được bồi dưỡng....

[47]

[47]

I have earlier pointed out to you that the basic qualities for which we look are sensitivity, impersonality, psychic capacity and mental polarisation. Upon these I would like very briefly to enlarge and then I will lay before you (for your understanding interest and possible collaboration) the plans for future group activity. These plans can materialise if you can make the necessary adjustments and submit yourselves to the discipline and the training which will make greatly increased usefulness possible.

Trước đó tôi đã chỉ ra cho các bạn những phẩm chất cơ bản mà chúng tôi tìm kiếm là sự nhạy cảm, tính vô kỉ, khả năng thông linh và phân cực về mặt trí tuệ. Sau đây, tôi muốn nói thêm vắn tắt và trình bày với các bạn các kế hoạch cho hoạt động nhóm trong tương lai để có được sự quan tâm hiểu biết và khả năng cộng tác của các bạn. Những kế hoạch này có thể thành hiện thực nếu các bạn có thể thực hiện những điều chỉnh cần thiết và tự mình tuân theo kỷ luật và sự huấn luyện vốn khả dĩ sẽ làm cho các bạn hữu dụng hơn đáng kể.

I have stated that the first requirement is sensitivity. What exactly is this? It does not mean primarily that you are a "sensitive soul"—the connotation of which usually means that you are thin-skinned, self-centred and always on the defensive! Rather do I refer to the capacity whereby you are enabled to expand your consciousness so that you become aware of ever- widening ranges of contact. I refer to the ability to be alive, alert, keen to recognise relationships, quick to react to need, mentally, emotionally and physically attentive to life and rapidly developing the power to observe upon all three planes in the three worlds simultaneously. I am not interested in your personal relations where they concern your wrong personality sensitivity to depression, to self-pity, your defenses, your so-called

Tôi đã nói rằng yêu cầu đầu tiên là sự nhạy cảm. Điều này chính xác là gì? Chủ yếu nó không có nghĩa là các bạn là một "linh hồn nhạy cảm" với sự hàm nghĩa thông thường là người hay tự ái, tự cho mình là trung tâm và luôn đề phòng! Đúng hơn là tôi đề cập đến khả năng mà nhờ đó các bạn có thể mở rộng tâm thức của mình để nhận thức được phạm vi tiếp xúc ngày càng mở rộng. Tôi đề cập đến khả năng sống động, tỉnh táo, nhạy bén trong việc nhận biết các mối quan hệ, phản ứng nhanh với nhu cầu, chú ý đến đời sống trên các cấp độ trí tuệ, cảm xúc và thể chất, và phát triển nhanh chóng khả năng quan sát đồng thời cả ba cõi trong tam giới. Tôi không quan tâm đến các mối quan hệ cá nhân của các bạn khi chúng liên quan đến sự nhạy cảm sai lầm của phàm ngã như trầm cảm, tự thương hại, bảo vệ bản thân, cái gọi

sensitivity to slights, to misunderstandings, your dislike of your environing conditions, your hurt pride and qualities of this kind. These all cause you bewilderment and let loose in you the floodgates of compassion for yourself. But you do not need me to deal with them; of them you are well aware and can handle them if you choose. These faults are interesting only in so far as they affect the life of your group; they must be handled by you with care and with the open eye that senses danger from afar and seeks to avoid it. The sensitivity which I want to see developed is alertness to soul contact, impressionability to the "voice of the Teacher," an aliveness to the impact of new ideas and to the delicacy of intuitional responsiveness. These are ever the hallmark of the true disciple. It is spiritual sensitivity which must be cultivated; this is only truly possible when you learn to work through the centres above the diaphragm and to transmute solar plexus activity (which is so [48] dominant in the average person), turning it into heart activity and the service of your fellowmen.

là nhạy cảm của các bạn với sự coi thường, hiểu lầm, sự bất mãn với hoàn cảnh, sự tự tôn bị tổn thương và những tính chất đại loại như vậy. Tất cả những điều này đều khiến các bạn hoang mang và khiến các bạn rơi vào tình trạng ngập tràn sự tự thương xót cho bản thân. Nhưng các bạn không cần tôi giải quyết chúng; các bạn biết rõ và có thể xử lý chúng nếu các bạn muốn. Những lỗi này chỉ đáng quan tâm khi chúng ảnh hưởng đến đời sống nhóm của các bạn; chúng phải được các bạn xử lý cẩn thận với đôi mắt rộng mở để cảm nhận nguy hiểm từ xa và tìm cách tránh nó. Sự nhạy cảm mà tôi muốn thấy được phát triển là sự thức tỉnh khi tiếp xúc với linh hồn, thụ cảm bén nhạy với "tiếng nói của vị Huấn sư", sự sống động trước tác động của những ý tưởng mới và sự tinh tế của khả năng phản ứng trực giác. Đây luôn là dấu hiệu của người đệ tử chân chính. Đó là sự nhạy cảm tinh thần cần phải được trau dồi; điều này chỉ thực sự có thể thực hiện được khi các bạn học cách làm việc thông qua các luân xa phía trên cơ hoành và chuyển đổi hoạt động của luân xa tùng thái dương (vốn [48] chiếm ưu thế ở người bình thường), biến nó thành hoạt động của luân xa tim và phụng sự đồng loại của mình.

Impersonality, particularly for high grade integrated people, is peculiarly difficult to achieve. There is a close relation between impersonality and detachment. Study this. Many cherished ideas, many hard won qualities, many carefully nurtured righteousnesses and many powerfully formulated beliefs militate against impersonality. It is hard for the disciple—during the process of his early training—to hold earnestly to his own ideals and to pursue forcefully his own spiritual integration, and yet remain impersonally oriented towards other people. He seeks recognition of his struggle and achievement; he longs to have the light which he has

Tính vô ngã, đặc biệt đối với những người đã tích hợp cấp cao, là phẩm chất rất khó đạt được. Có một mối quan hệ chặt chẽ giữa tính vô ngã và sự tách rời. Hãy nghiên cứu điều này. Nhiều ý tưởng ôm ấp trong lòng, nhiều đức tính đạt được một cách khó khăn, nhiều điều ngay chính được hàm dưỡng cẩn thận, và nhiều sự tin tưởng được hình thành một cách mạnh mẽ, đều chống lại sự vô ngã. Thật khó cho người đệ tử — trong suốt quá trình huấn luyện ban đầu — để giữ vững lý tưởng của mình một cách nghiêm túc và theo đuổi một cách mạnh mẽ sự tích hợp tinh thần của chính mình, nhưng vẫn hướng về người khác một cách vô ngã. Y muốn những tranh đấu và những thành công của mình được

kindled draw forth a reaction from others; he wants to be known as a disciple; he aches to show his power and his highly developed love nature so that he may evoke admiration or, at least, challenge. But nothing happens. He is looked upon as no better than all the rest of his brothers. Life, therefore, proves dissatisfying.

thừa nhận. Y mong muốn ánh sáng y đã thắp sẽ thu hút phản ứng từ người khác. Y muốn được người khác biết rằng y là một đệ tử. Y mong mỏi thi thố quyền năng và biểu lộ tình thương đã mở rộng của mình để được tán thưởng, ngợi khen, hay ít nhất để gây sự thách thức nơi kẻ khác. Nhưng không có gì xảy ra cả. Y được coi là không giỏi hơn tất cả những người huynh đệ còn lại của mình. Do đó, đời sống là một điều bất mãn.

These truths of self-analysis are seldom definitely faced or formulated by any of you and, therefore (because I seek to help you) I formulate them for you and face you with them. It is hard for intelligent men and women to see others closely associated with them dealing with life and problems from a totally different angle to their own—handling them in a weak or stupid way (from the angle of the disciple) and making apparently serious errors in judgment or technique. Yet, brother of old, why are you so sure that you are right and that your point of view is necessarily correct? It may be that your slant on life and your interpretation of a situation needs readjustment and that your motives and attitudes could be more elevated or purer. And even if they are—for you—the highest and the best that you can achieve at any given time, then pursue your way and leave your brother to pursue his. "Better a man's own dharma, than the dharma of another." Thus does the Bhagavad Gita express this truth, telling the disciple to mind his own business.

Những sự thật này ít khi được các bạn đối mặt hay nêu ra để tự phân tích chính mình. Bởi vậy, trên tinh thần giúp đỡ, tôi xin nêu chúng ra cho các bạn đối mặt. Những người thông minh, dù nam hay nữ, khó lòng chứng kiến những người liên hệ mật thiết với mình xử lý các vấn đề trong cuộc sống theo một góc độ hoàn toàn khác với họ. Theo quan điểm của người đệ tử, cách xử lý đó có vẻ thiếu sót hay ngu xuẩn và dường như có những lỗi lầm nặng nề về óc xét đoán hay về kỹ thuật. Tuy nhiên, hỡi các huynh đệ, tại sao các bạn dám chắc rằng mình nghĩ đúng và quan điểm của mình nhất thiết phải chính xác. Có thể rằng quan niệm sống và cách nhận định tình thế của bạn cần được điều chỉnh lại, và những động cơ cùng những thái độ của các bạn có thể cần được nâng cao hoặc trong sáng hơn. Ngay cả khi đối với các bạn đó là những điều cao nhất và tốt nhất mà các bạn đạt được tại thời điểm cụ thể nào đó, thì hãy đi con đường của mình và để cho người khác đi theo con đường của họ. Kinh Bhagavad Gita há chẳng nói lên sự thật này để dạy người đệ tử hãy lo việc mình: “Thà làm đúng thiên trách của mình hơn là làm thiên trách của người khác”.

This attitude of non-interference and the refusal to criticise, in no way prevents service to each other or constructive group relations. It does not negate the expression

Thái độ không can thiệp và từ chối chỉ trích này không ngăn cản việc phụng sự lẫn nhau hoặc những quan hệ nhóm mang tính xây dựng. Nó không phủ nhận việc thể hiện tình

of love or happy [49] group cooperation. There is ever much opportunity for the practice of impersonality in all group relations. In every group there is usually one group member (and perhaps several) who constitute a problem to themselves and to their group brothers. Perhaps you yourself are such an one and know it not. Perhaps you know who, among your co-servers, provides a testing for his fellows. Perhaps you can see clearly what is the group weakness and who it is that is keeping the group back from finer activity. That is well and good, provided that you continue to love and serve and to refrain from criticism. It is a wrong attitude to seek assiduously to straighten out your brother, to chide him or seek to impose your will on him or your point of view, though it is always legitimate to express ideas and make suggestion. Groups of disciples are groups of free and independent souls who submerge their personal interests in service and who seek that inner linking which will fuse the group into an instrument for the service of humanity and of the Hierarchy. Continue with your own soul discipline and leave your brothers to continue theirs.

yêu thương hay sự hợp tác nhóm [49] một cách vui vẻ. Luôn luôn có nhiều cơ hội cho việc thực hành tính vô ngã trong tất cả các mối quan hệ nhóm. Trong mỗi nhóm thường có một người (và cũng có thể là một số) gây ra vấn đề cho chính họ và cho những người huynh đệ khác trong nhóm của họ. Có lẽ bản thân bạn là một người như vậy mà không hề biết điều đó. Có lẽ bạn biết một người, trong số những người đồng môn phụng sự của bạn, là một thử thách kiểm tra cho các bạn đồng đạo của mình. Có lẽ bạn có thể thấy rõ ràng điểm yếu của nhóm là gì và ai là người đã ngăn trở nhóm hoạt động tốt hơn. Điều đó thì hay và tốt, với điều kiện là bạn tiếp tục yêu thương, phụng sự và không chỉ trích. Thái độ muốn ráo riết sửa sai huynh đệ của mình, khiển trách y hoặc tìm cách áp đặt ý chí hay quan điểm của mình lên y là sai lầm, mặc dù việc bày tỏ ý kiến và đưa ra đề xuất luôn là điều chính đáng. Các nhóm đệ tử là những nhóm gồm những linh hồn tự do và độc lập, họ nhấn chìm lợi ích cá nhân của mình trong công việc phụng sự và tìm kiếm mối liên kết bên trong để hợp nhất toàn thể nhóm thành một công cụ phụng sự nhân loại và Thánh đoàn. Hãy tiếp tục với kỷ luật linh hồn của mình và để huynh đệ của mình làm phần việc của riêng họ.

The question of psychic powers is not so easy to explain. I do not refer to the lower psychic powers which may or may not develop as time goes on and the need for them arises. I refer to the following capacities, inherent in the soul, which must be developed in all of you if you are to do your share in meeting world need, and work for the Hierarchy in the field of world service. Let us briefly enumerate them:

Vấn đề về những quyền năng thông linh không dễ giải thích. Tôi không ám chỉ đến những quyền năng thông linh bậc thấp có thể phát triển hoặc không khi thời gian trôi qua và nhu cầu sử dụng chúng phát sinh. Tôi muốn nói đến những năng lực sau đây vốn dĩ có sẵn trong linh hồn, những năng lực phải được phát triển ở tất cả các bạn nếu các bạn muốn thực hiện vai trò của mình trong việc đáp ứng nhu cầu của thế giới và làm việc cho Thánh đoàn trong công việc phụng sự thế giới. Chúng ta hãy liệt kê ngắn gọn chúng:

1. Intuitional response to ideas.

1. Phản ứng mang tính trực giác đối với các ý tưởng.

2. Sensitiveness to the impression which some member of the Hierarchy may seek to make upon the mind of the disciple. It is for this reason that I am training you to utilise the Full Moon contact.

2. Sự nhạy cảm đối với ấn tượng mà một thành viên nào đó của Thánh đoàn cố gắng tạo ra trong tâm trí của người đệ tử. Chính vì lý do này mà tôi đang huấn luyện các bạn sử dụng sự tiếp xúc vào kỳ Trăng tròn.

3. Quick response to real need. You had not regarded this as one of the psychic powers, my brother, had you? I refer not here to a solar plexus reaction but to heart knowledge. Ponder on this distinction.

3. Đáp ứng nhanh chóng với nhu cầu thực tế. Các bạn đã không coi đây là một trong những quyền năng thông linh, phải không huynh đệ của tôi? Ở đây tôi không đề cập đến phản ứng của luân xa tùng thái dương mà là tri thức đến từ luân xa tim. Hãy suy ngẫm về sự khác biệt này.

4. Right observation of reality upon the soul plane. This leads to right mental perception, to freedom from illusion and glamour and to the illumination of the brain.

4. Quan sát đúng thực tại trên cõi linh hồn. Điều này dẫn đến nhận thức đúng đắn bằng thể trí, đến sự tự do khỏi ảo tưởng và ảo cảm và đến sự soi sáng cho não bộ.

[50]

[50]

5. Correct manipulation of force, involving, therefore, an understanding of the types and qualities of force and their right creative weaving into service upon the outer plane.

5. Cách sử dụng đúng đắn mãnh lực, do đó, liên quan đến sự hiểu biết về các loại và phẩm chất của mãnh lực và sự ứng dụng một cách sáng tạo và đúng đắn của chúng trong việc phụng sự trên cõi bên ngoài.

6. A true comprehension of the time element, with its cyclic ebb and flow and the right seasons for action—a most difficult psychic power to master, my brothers, but one which can be mastered through the use of patient waiting and the elimination of hurry.

6. Một sự hiểu biết thực sự về yếu tố thời gian, với sự lên xuống theo chu kỳ của nó và các mùa thích hợp để hành động — một quyền năng thông linh khó làm chủ nhất, tuy nhiên các huynh đệ của tôi ơi, nó là một sức mạnh có thể được làm chủ thông qua sự kiên nhẫn chờ đợi và loại bỏ sự hấp tấp.

All these powers, the disciple must eventually develop, but the process is necessarily slow.

Cuối cùng người đệ tử phải phát huy tất cả những quyền năng này, nhưng quá trình này nhất thiết phải chậm rãi.

Next comes the quality of mental polarisation. What exactly is this power or quality? For you (at this time) it must express itself in two ways:

1. Through the life of meditation.

2. Through the control of the astral body.

Increasingly must your inner life be lived upon the mental plane. Steadily and without descent must the attitude of meditation be held—not for a few minutes each morning or at specific moments throughout the day, but constantly, all day long. It infers a constant orientation to life and the handling of life from the angle of the soul. This does not refer to what is so often referred to as "turning one's back upon the world." The disciple faces the world but he faces it from the level of the soul, looking clear-eyed upon the world of human affairs. "In the world, yet not of the world" is the right attitude—expressed for us by the Christ. Increasingly must the normal and powerful life of the emotional, astral, desire and glamorous nature be controlled and rendered quiescent by the life of the soul, functioning through the mind. The emotions which are normally self-centred and personal must be transmuted into the realisations of universality and impersonality; the astral body must become the organ through which the love of the soul can pour; desire must give place to aspiration and that, in its turn, must be merged in the group life and the group good; glamour must give place to reality, and the pure light of the mind must pour into all the dark places of the lower nature. [51] These are the results of mental polarisation and are brought about by definite meditation and the cultivation of the meditative attitude. This is not new information for you, but it is something

Tiếp theo là phẩm tính phân cực trí tuệ. Chính xác thì quyền năng hoặc phẩm tính này là gì? Đối với các bạn (tại thời điểm này), nó phải thể hiện theo hai cách:

1. Thông qua đời sống tham thiền.

2. Thông qua việc kiểm soát thể cảm dục.

Đời sống nội tâm của các bạn ngày càng phải được sống trên cõi trí. Thái độ tham thiền phải được duy trì một cách ổn định và không suy giảm — không phải trong vài phút mỗi sáng hoặc vào những thời điểm cụ thể trong ngày, mà liên tục, suốt cả ngày. Nó tạo ra một định hướng liên tục cho cuộc sống và cách điều khiển cuộc sống từ góc độ của linh hồn. Điều này không ám chỉ đến điều thường được hiểu là "quay lưng lại cả với thế giới." Người đệ tử đối mặt với thế giới nhưng y đối mặt với nó từ cấp độ của linh hồn, nhìn thế giới sự vụ của con người với nhãn quang sáng suốt. Đức Christ cho chúng ta thấy rằng quan điểm "Ở trong thế gian, nhưng không thuộc về thế gian" là đúng đắn. Càng ngày đời sống mãnh liệt thông thường của bản chất tình cảm, cảm dục, ham muốn và ảo cảm càng phải được kiểm soát và làm cho tĩnh lặng bởi đời sống của linh hồn, hoạt động thông qua thể trí. Các cảm xúc mang tính ích kỷ và cá nhân phải được chuyển hóa thành những nhận thức về tính phổ quát và tính vô kỷ; thể cảm dục phải trở thành cơ quan mà qua đó tình yêu của linh hồn có thể tuôn đổ; ham muốn phải nhường chỗ cho khát vọng và đến lượt nó, khát vọng phải được hòa nhập trong đời sống nhóm và lợi ích nhóm; ảo cảm phải nhường chỗ cho thực tại, và ánh sáng thuần khiết của thể trí phải tuôn đổ vào tất cả những nơi tăm tối của bản chất thấp hơn. [51] Đây là kết quả của sự phân cực trí tuệ và được mang lại bằng sự tham thiền rõ ràng và việc trau dồi thái độ thiền định. Đây không phải là điều mới đối

which as yet remains unexpressed practically. If you will ask yourselves the following questions and courageously and truthfully make reply before the bar of your own soul, you will learn much and greatly aid your development:

với các bạn, nhưng nó là một cái gì đó vẫn còn chưa được thể hiện một cách thực tế. Nếu các bạn tự hỏi mình những câu hỏi sau đây và trả lời một cách can đảm và trung thực trước phiên toà của chính linh hồn mình, các bạn sẽ học được nhiều điều và hỗ trợ rất lớn cho sự phát triển của bản thân:

1. What do you understand by spiritual sensitivity?

1. Bạn hiểu tính nhạy cảm tinh thần là gì?

a. Have you ever truthfully felt my vibration?

a. Bạn đã bao giờ thành thật cảm nhận được sự rung động của tôi chưa?

b. Do you respond more rapidly to the quality of a brother's faults than to his divine characteristics?

b. Có phải bạn phản ứng nhanh hơn đối với các lỗi lầm của một người huynh đệ hơn là những đặc tính thiêng liêng của y không?

c. In what way does criticism interfere with true spiritual sensitivity?

c. Sự chỉ trích can thiệp vào sự nhạy cảm tinh thần thực sự bằng cách nào?

d. What do you feel personally hinders your development of this required sensitivity?

d. Cá nhân bạn cảm thấy điều gì cản trở sự phát triển tính nhạy cảm cần thiết này của mình?

2. Define impersonality.

2. Định nghĩa tính vô ngã

a. Do you know the distinction between the impersonality of the first ray type and true spiritual impersonality?

a. Bạn có biết sự phân biệt giữa tính vô ngã của người cung một và tính vô ngã tinh thần thực sự không?

b. When somebody disagrees with you or you do not like a person's attitude, ideas or proposals, what is the first thing you do? Do you love him? Do you keep silent? Do you discuss him with others? Do you endeavour to put him right? How do you try to do this?

b. Khi ai đó không đồng ý với bạn hoặc bạn không thích thái độ, ý tưởng hoặc đề xuất của người đó, điều đầu tiên bạn làm là gì? Bạn có yêu thương y? Bạn có giữ im lặng? Bạn có thảo luận về y với những người khác? Bạn có nỗ lực để giúp y sửa sai không? Làm thế nào để bạn cố gắng làm điều này?

c. If you are impersonal is it the result of training or is it natural to you? Is it simple

c. Nếu bạn vô ngã, đó là kết quả của quá trình rèn luyện hay là do bạn tự nhiên như thế? Đó có phải chỉ là cách tự vệ? hay đó là

self-defense? or is it the easiest way to attain peace? or is it a spiritual attainment?

cách dễ dàng nhất để đạt được bình an? hay nó là một thành tựu tinh thần?

3. I have defined for you the psychic powers. I listed six of them. Please study them and then make a clear, concise statement to yourself as to your own capacity:

3. Tôi đã định nghĩa cho các bạn các quyền năng thông linh. Tôi đã liệt kê sáu trong số chúng. Vui lòng nghiên cứu chúng và sau đó nêu ra một cách rõ ràng, ngắn gọn cho chính các bạn về năng lực của bản thân:

a. To demonstrate them.

a. Để minh chứng chúng.

b. To develop them, outlining your method of so doing.

b. Để phát triển chúng, hãy vạch ra phương pháp làm việc đó của các bạn.

4. Just how do you feel that you succeed in keeping a mental grip on life?

4. Các bạn cảm thấy mình thành công đến đâu trong việc dùng thể trí làm chủ cuộc sống như thế nào?

[52]

[52]

a. In an emotional stress do you transmute the condition through love?

a. Trong một cảm xúc căng thẳng, các bạn có chuyển hóa tình trạng này thông qua tình thương không?

b. Do you inhibit the display of emotion and why?

b. Các bạn có kiềm chế việc thể hiện cảm xúc không và tại sao?

c. Do you call in the mind and handle your problems from the mental level?

c. Các bạn có kêu gọi thể trí và xử lý các vấn đề của các bạn từ cấp độ trí tuệ không?

d. Do you know what glamour is and can you recognise it when it displays itself to you?

d. Các bạn có biết ảo cảm là gì và các bạn có thể nhận ra nó khi nó tự lộ diện với các bạn không?

These questions have a twofold purpose. They will, if you answer them truthfully and face them clearly, lead you to deal with yourself as a group member and so ascertain the measure of your contribution to the group need and to our need of workers. If you will write down and answer these questions and share the replies with your co-

Những câu hỏi này có mục đích nhị phân. Nếu các bạn trả lời chúng một cách trung thực và đối mặt với chúng một cách rõ ràng, chúng sẽ dẫn các bạn đến việc tự làm việc với bản thân với tư cách là một thành viên trong nhóm, và do đó xác định được mức độ đóng góp của các bạn đối với nhu cầu của nhóm và nhu cầu nhân lực của chúng tôi.

disciples, it will give them an opportunity to know each other better.

Việc các bạn viết ra và trả lời những câu hỏi này và chia sẻ câu trả lời với các đồng môn của mình sẽ giúp họ có cơ hội hiểu biết nhau nhiều hơn.

There is an occult process which reaches its culmination in one of the higher initiations —with which initiation you have as yet no concern. It is called "a bringing forth into the light." An accepted disciple is one who is in process of preparation for initiation and that is one of the tasks with which I am engaged at this time. I have, therefore, to begin to lay the foundation for this esoteric "unearthing" or "revelation of that which is hidden." I am consequently proffering to you, through these questions, the opportunity to practise early in your training this "distressing revelation" which will later take place in a higher state of consciousness.

Có một quá trình huyền bí đạt đến đỉnh điểm của nó ở một trong những cuộc điểm đạo cao hơn — cuộc điểm đạo mà các bạn vẫn chưa cần biết bây giờ. Nó được gọi là "sự đưa ra ánh sáng." Một đệ tử được chấp nhận là một người đang trong quá trình chuẩn bị điểm đạo và đó là một trong những nhiệm vụ mà tôi đang thực hiện vào lúc này. Do đó, tôi phải bắt đầu đặt nền tảng cho việc "khai quật" hay "sự tiết lộ về điều bị che giấu" bí truyền này. Do đó, thông qua những câu hỏi này, tôi mang đến cho các bạn cơ hội thực hành sớm trong quá trình huấn luyện của bạn "sự phơi bày gây khổ tâm" mà sau này sẽ diễn ra trong một trạng thái tâm thức cao hơn.

What is it that I and Those Who are working on the inner side are seeking to do with these groups? What is the larger objective? The groups have not been formed to train individuals. They have been formed (each of them) as seed groups for a definite and specific end. They are organised to provide channels in the world for the distribution of certain peculiar types of force which will work out into manifestation in specific ways. Energy has always been manipulated by the Hierarchy and distributed in the world of men. I refer to the energies used in relation to the awakening of the human consciousness, to the integration of the world of souls with the world of men; I refer to the activities whereby the human kingdom can become a great station of light and a powerhouse [53] of spiritual force, distributing it to the other kingdoms in nature.

Điều mà tôi và những Đấng đang hoạt động từ nội giới đang tìm cách tác động lên những nhóm này là gì? Mục tiêu lớn hơn là gì? Các nhóm không được thành lập để huấn luyện các cá nhân. Các nhóm đã được hình thành (mỗi nhóm trong số chúng) như các nhóm hạt giống cho một mục đích xác định và cụ thể. Chúng được tổ chức để cung cấp các kênh dẫn trên thế giới cho mục đích phân phối các loại mãnh lực đặc biệt nhất định, những mãnh lực này sẽ biểu hiện theo những cách cụ thể. Năng lượng luôn được điều khiển bởi Thánh đoàn và phân phối trong thế giới của con người. Tôi đề cập đến những năng lượng được sử dụng liên quan đến sự thức tỉnh của tâm thức con người, đến sự tích hợp của thế giới linh hồn với thế giới của con người; Tôi đề cập đến các hoạt động mà nhờ đó giới nhân loại có thể trở thành một trạm ánh sáng vĩ đại và trạm năng lượng của [53] mãnh lực tinh thần,

phân phối nó cho các giới khác trong tự nhiên.

The statement is of vital importance; it expresses our immediate objectives and the nature of the field of service in which you—as a group and not as individuals—can function. This manipulation of energies has (for centuries) been carried forward by us but its effects have only been registered unconsciously by man. We have (speaking symbolically) rayed forth the light and distributed the water of life in a wide and general distribution with here and there (and rarely) some one isolated individual, responding actively and consciously. He thus became a tiny focal point of spiritual energy and light. Now it has seemed to us possible to focus the light and knowledge much more definitely and to form groups on earth—composed of the isolated, responding individuals—so that more light and more knowledge can be spread abroad. This we decided to do in two ways:

Tuyên bố này có tầm quan trọng sống còn; nó thể hiện các mục tiêu trước mắt của chúng tôi và bản chất của lĩnh vực phụng sự mà các bạn có thể thể hiện vai trò của mình với tư cách là một nhóm chứ không phải với tư cách cá nhân. Việc sử dụng năng lượng đã (trong nhiều thế kỷ) được chúng tôi thực hiện nhưng tác dụng của nó chỉ được con người ghi nhận một cách vô thức. Chúng tôi đã (nói một cách tượng trưng) chiếu rọi ánh sáng và phân phối nước của sự sống trong một sự phân bố mang tính rộng rãi, và rải rác đó đây (và hiếm khi) một cá nhân biệt lập nào đó phản ứng một cách chủ động và có ý thức. Do đó, y trở thành một tiêu điểm nhỏ của năng lượng và ánh sáng tinh thần. Giờ đây đối với chúng tôi, dường như chúng tôi có thể tập trung ánh sáng và kiến thức một cách chắc chắn hơn nhiều và hình thành các nhóm trên trái đất — bao gồm những cá nhân biệt lập và đang ứng đáp — để có nhiều ánh sáng và kiến thức hơn có thể được lan truyền rộng rãi. Điều này chúng tôi quyết định thực hiện theo hai cách:

1. Through the collaboration of all the Masters of the Great White Lodge, working through Their Own disciples.

1. Thông qua sự cộng tác của tất cả các Chân sư của Thánh đoàn, làm việc thông qua các đệ tử của Chính các Ngài.

2. Through the specifically focussed activity of the Masters Morya and Koot Hoomi and myself, Their servant and disciple.

2. Thông qua hoạt động tập trung đặc biệt của các Chân sư Morya, Chân sư Koot Hoomi và tôi, người phụng sự và đệ tử của các Ngài.

Through the first method, the New Group of World Servers came into being and the disciples and aspirants of the world, working on all the rays and under the guidance—consciously or unconsciously recognised—of the Masters Who are specifically pledged to help humanity. Thus a vast powerhouse and station of light has

Thông qua phương pháp thứ nhất, Đoàn Người Mới Phụng Sự Thế Gian đã ra đời và các đệ tử cũng như những người chí nguyện của thế giới, làm việc dựa trên tất cả các cung và dưới sự hướng dẫn — được ghi nhận một cách hữu thức hoặc vô thức — của các Chân sư vốn đặc biệt thệ nguyện giúp đỡ nhân loại. Vì vậy, một trạm năng lượng

been formed. It is a diffused and widespread light and its channels are to be found all over the world, in every country and in every major city. This you know and with this branch of the work (to which I am personally pledged) you are actively cooperating and should cooperate.

khổng lồ và trạm ánh sáng rộng lớn đã được hình thành. Đó là ánh sáng khuếch tán và rộng khắp, và các kênh truyền dẫn của nó sẽ được tìm thấy trên khắp thế giới, ở mọi quốc gia và ở mọi thành phố lớn. Điều này các bạn biết, và với nhánh công việc này (mà cá nhân tôi đã thệ nguyện thực hiện), các bạn đang tích cực hợp tác và nên hợp tác.

But it was felt that it should also be possible to focus the light still more intensively through smaller and more carefully chosen and selected groups. Through these much smaller groups of disciples, the phenomenal appearance of certain types of energy could be expressed; certain powers could be unfolded and a more specialised experiment be possible. Peculiar powers [54] could be studied and focussed, intensified light and power could be so clearly demonstrated that the sons of men would come to recognise the influence and to give proof of the supernormal which is the heritage of future centuries.

Nhưng việc tập trung ánh sáng một cách mạnh mẽ hơn thông qua các nhóm nhỏ, được chọn lựa và sàng lọc kỹ càng, được cảm thấy là khả dĩ. Thông qua những nhóm đệ tử nhỏ hơn nhiều này, sự xuất hiện trên bình diện hiện tượng của một số loại năng lượng nhất định có thể được biểu lộ; một số sức mạnh có thể được khai mở và một sự thử nghiệm chuyên biệt hơn có thể được thực hiện. Những quyền năng đặc biệt [54] có thể được nghiên cứu và tập trung, ánh sáng và sức mạnh được tăng cường có thể được chứng minh một cách rõ ràng đến mức những người con của nhân loại sẽ nhận ra ảnh hưởng của chúng và đưa ra bằng chứng về sự siêu thường vốn là di sản của các thế kỷ tương lai.

To this particular branch of hierarchical work, I pledged myself; it would provide the nucleus for the coming types of civilisation and the characteristics and activities which could be unfolded under the incoming new major influences. These have always interested me and I have specialised in them. Naturally, I looked around among those whose lives I have been watching — sometimes for several incarnations. Among these were those of you who are now working with me. These groups constitute the germ of a great experiment. If successful, they will, in the course of the next 275 years:

Đối với nhánh công việc cụ thể của Thánh đoàn này, tôi đã tự thệ nguyện; nó sẽ cung cấp hạt nhân cho các nền văn minh sắp tới cũng như các đặc điểm và hoạt động có thể được bộc lộ dưới những ảnh hưởng lớn lao mới mẻ đang tới. Những điều này luôn khiến tôi quan tâm và tôi đã nghiên cứu chuyên sâu về chúng. Đương nhiên, tôi nhìn xung quanh những người mà tôi đã và đang quan sát cuộc sống của họ — đôi khi là một số kiếp sống. Trong số này có những người trong số các bạn hiện đang làm việc với tôi. Những nhóm này tạo thành hạt giống của một thí nghiệm vĩ đại. Nếu thành công thì trong suốt 275 năm tới, họ sẽ:

1. Anchor on earth certain types of the higher forces which the race needs and which are not yet active.

1. Neo xuống trái đất một số loại mãnh lực cao hơn mà nhân loại cần và vẫn chưa hoạt động.

2. Develop the six supernormal powers to which I have referred above.

2. Phát triển sáu quyền năng siêu thường mà tôi đã giới thiệu ở trên.

3. Train the group members in that synthetic relation which characterises the Hierarchy and so prepare them for initiation.

3. Huấn luyện các thành viên trong nhóm về mối liên hệ tổng hợp vốn đặc trưng cho Thánh đoàn và do đó chuẩn bị cho họ bước vào cửa điểm đạo.

Out of these groups will be picked those who can be definitely prepared for certain expansions of consciousness and who can be trusted to contact aspects of the Plan, hitherto not revealed. As you make progress in this work and as you seek to understand the group implications, it will become ever more clear to you what the Plan really is. It is as difficult for me to explain the underlying purpose of this group work to you as it would be to explain decimal fractions to a seven year old child, no matter how brilliant he might be. But if you have the needed patience, the willingness to work impersonally and proceed with love, if you will submerge your personalities in the group life, you will know, you will perceive and the light will break in; the power to work will come to you. We shall then have radiant focal points or light bearers and channels for the planned distribution of force—a thing which has never yet been, upon the scale which we now contemplate.

Trong số các nhóm này, sẽ chọn được những đệ tử vốn chắc chắn có thể được chuẩn bị cho sự mở rộng tâm thức nhất định và những người có thể tin cậy để tiếp xúc với các khía cạnh của Thiên cơ mà cho đến nay vẫn chưa được tiết lộ. Khi các bạn đạt được tiến bộ trong công việc này và khi các bạn tìm cách hiểu các tác động của nhóm, các bạn sẽ càng thấy rõ Thiên cơ thực sự là gì. Thật khó để tôi giải thích mục đích cơ bản của công việc nhóm này cho các bạn cũng như việc giải thích các phân số thập phân cho một đứa trẻ bảy tuổi, bất kể nó có xuất chúng đến đâu. Nhưng nếu các bạn có sự kiên nhẫn cần thiết, sự sẵn sàng làm việc vô kỷ và tiến tới với tình yêu thương, nếu các bạn nhấn chìm phàm ngã của mình trong đời sống nhóm, các bạn sẽ biết, các bạn sẽ nhận thức và ánh sáng sẽ len vào; sức mạnh để làm việc sẽ đến với các bạn. Sau đó, chúng ta sẽ có các tâm điểm phát xạ hay người mang ánh sáng và các kênh truyền dẫn để phân phối mãnh lực theo kế hoạch—một điều chưa từng có, theo quy mô mà chúng ta đang hình dung.

[55]

[55]

PART VI—PHẦN VI

I do not intend to continue giving you only reiterated advice upon the treading of the Path of Discipleship. You are adult men and women and know the Way. The practical application of the ancient Rules is your personal responsibility. What you do is your own affair. You have reached maturity and should be ready for the next step. That step will be taken when you have transmuted knowledge and theory into wisdom, practice and expression.

Tôi không có ý định tiếp tục chỉ cho các bạn những lời khuyên đã được nhắc đi nhắc lại nhiều lần về việc bước đi trên Con Đường Đệ Tử. Các bạn là những người nam và nữ trưởng thành và các bạn biết Con Đường. Việc áp dụng mang tính thực tiễn các Quy luật cổ xưa là trách nhiệm cá nhân của các bạn. Các bạn làm gì là chuyện của riêng các bạn. Các bạn đã đạt đến độ già dặn và nên sẵn sàng cho bước tiếp theo. Bước đó sẽ được thực hiện khi các bạn đã chuyển hóa kiến thức và lý thuyết thành minh triết, thực hành và sự biểu lộ.

It is only in a spirit of real detachment that the best work of a disciple is done. The disciple comes to realise that because of this detachment he is (for the remainder of his life) simply a worker—one of a great army of hierarchical workers—with supposedly no personality inclinations, objectives, or wishes. There is for him nothing but constant work and constant association with other people. He may be a naturally isolated person, with a deep craving for solitude but that matters not. It is the penalty he must pay for the opportunity to meet the need of the hour. The hardest organised push of the Hierarchy is now taking place and its objective is to offset the tendency of the race to crystallise into separativeness, for separation is the line of least resistance to people and nations at this time. Hence the formation of these working groups of disciples, giving an expression of group work and group cohesion and of non-separativeness.

Người đệ tử chỉ làm được những việc hữu hiệu nhất trong tinh thần thực sự không bám chấp. Người đệ tử nhận ra rằng vì sự không bám chấp này mà y (trong phần còn lại của kiếp sống) chỉ đơn giản là một nhân sự — một phần tử trong đội quân lớn của những nhân sự Thánh Đoàn — được xem là không có bất kỳ khuynh hướng, mục tiêu hay nguyện vọng nào thuộc về phàm ngã. Đối với y, không có gì khác hơn là liên tục làm việc và liên tục kết hợp với những người khác. Y có thể là một người có bản chất cô độc, với khao khát sâu sắc cho sự tách biệt này nhưng điều đó không quan trọng. Đó là cái giá mà y phải trả cho cái cơ hội đáp ứng nhu cầu thời đại. Sự thúc đẩy có tổ chức mạnh mẽ nhất từ Thánh Đoàn hiện đang diễn ra và mục tiêu của nó là để hoá giải xu hướng của chủng tộc đang kết tinh thành sự chia rẽ, vì sự chia rẽ là con đường ít trở ngại nhất đối với con người và các quốc gia tại thời điểm này. Do đó, những nhóm đệ tử làm việc này mới được hình thành, tiêu biểu cho công việc nhóm, sự gắn kết nhóm và sự không chia rẽ.

A few—relatively a very few—of the disciples and intuitivesof the world today

Một số ít — tương đối rất ít — các đệ tử và một số người có trực giác trên thế giới ngày

are standing together in a twofold activity: one activity is to sense and touch with greater accuracy the steadily unfolding subjective plan; the other is to speak and teach with greater clarity and to choose with wiser exactitude the right words (written and spoken) by which to express the truth. The presentation of the sensed realities will then lead the thinking people of the world to arrest their present trend of thought and to cooperate more fully and freely in the enlightenment of the world. I use the word "enlightenment" in its occult sense. The full measure of what can be done depends (as far as the individual disciple is concerned) upon his inner power to live [56] each day as a soul —free from fear, free from self-consciousness and free from those reactions which stir the astral or emotional body into organised activity, based on ancient habits. For the disciple and for the success of his work, an astral body of stillness and of acquiescence, sensitive to impressions from the soul and from the Master, and reflecting the vision with as much purity of outline as may be possible, is the goal. It should be remembered that when the disciple is fully occupied in living the life of service on all three planes, there is little that can be said or should be said to him. But a thought may be of aid.

nay đang sát cánh cùng nhau trong một hoạt động gồm hai phần: một hoạt động là cảm nhận và tiếp xúc với độ chính xác cao hơn với thiên cơ nội tại đang dần khai mở; hai là thuyết giảng một cách rõ ràng hơn và lựa chọn những từ ngữ (viết và nói) khôn khéo hơn để diễn đạt sự thật. Việc trình bày các thực tại được cảm nhận sẽ dẫn dắt những người có tư duy trên thế giới ngưng lại khuynh hướng tư tưởng hiện tại của họ và hợp tác một cách đầy đủ và tự do hơn trong công cuộc khai sáng thế giới. Tôi sử dụng từ "khai sáng" theo nghĩa huyền bí của nó. Thước đo đầy đủ về những gì có thể làm được phụ thuộc (tùy theo mức độ liên quan của từng người đệ tử) vào sức mạnh bên trong của y để sống [56] mỗi ngày như một linh hồn — không sợ hãi, vô ngã, và không có những phản ứng khuấy động thể cảm dục hay thể tình cảm đi vào hoạt động có tổ chức, dựa trên các thói quen cổ xưa. Đối với người đệ tử và để thành công trong công việc của y, mục tiêu cần đạt là một thể cảm dục an tĩnh và phục tùng, nhạy cảm với những ấn tượng từ linh hồn và từ Chân sư, và phản chiếu tầm nhìn rõ ràng với đường nét thuần khiết nhất có thể. Nên nhớ rằng khi người đệ tử hoàn toàn chuyên tâm sống đời sống phụng sự trên cả ba cõi, thì sẽ có rất ít điều có thể nói hoặc nên nói với y. Nhưng một tư tưởng có thể hữu ích.

Let him seek, in the strenuousness of his life, to preserve the synthesis of the personality and the integration of all parts of his equipment. Often in the stress of activity in one body or another and on one plane or another, the emphasis may be temporarily so strong in some one direction that he may lose sight for a moment of the synthetic point of view of both the Plan and the group. Physically, he is working under great pressure; emotionally, he may be learning the difficult lesson of detachment and may consequently be full of a temporary

Hãy để y tìm kiếm, trong sự vất vả của cuộc sống, để giữ gìn sự toàn vẹn của phàm ngã và sự tích hợp của tất cả các bộ phận trong trang bị của y. Thông thường, khi hoạt động căng thẳng trong thể này hay thể khác và trên cõi này hay cõi khác, sự nhấn mạnh có thể tạm thời quá mạnh theo một hướng nào đó đến mức y có thể mất đi tầm nhìn trong giây lát về quan điểm tổng hợp của cả Thiên Cơ và nhóm. Về mặt thể chất, y đang phải làm việc dưới áp lực rất lớn; về mặt tình cảm, y có thể đang học bài học khó khăn về sự buông xả và do đó có thể đang đầy ắp sự

rebellion. Yet on the mental plane, he is aware of a mental clarity and of a power to think which keeps him incessantly and constructively active. The following three terms, therefore, express quite frequently the disciple's situation where his lower nature is concerned: excessive fatigue, emotional rebellion and mental lucidity. How must he deal with this problem? Physical fatigue need not necessarily impair in any way his usefulness. With many people, physical conditions impair their work for their attention becomes focussed on the undesirable physical situation; disciples, however, often have a curious capacity to continue with their work no matter what may be happening to them physically. The physical brain can be so much the reflector of the mental life that he will remain essentially unaffected by any outer conditions. The disciple learns to live with his physical liabilities under adverse conditions and his work maintains its usual high level.

phản kháng tạm thời. Tuy nhiên, trên cõi trí, y nhận thức được trí tuệ minh mẫn và sức mạnh suy nghĩ giúp y hoạt động không ngừng và mang tính xây dựng. Do đó, ba thuật ngữ sau đây diễn tả khá thường xuyên tình trạng của người đệ tử mà bản chất thấp hơn của y có liên quan: mệt mỏi quá mức, cảm xúc nổi loạn và trí tuệ minh mẫn. Y phải giải quyết vấn đề này như thế nào? Sự mệt mỏi về thể chất không nhất thiết phải làm suy giảm tính hữu ích của y theo bất kỳ cách nào. Với nhiều người, tình trạng thể chất làm giảm khả năng làm việc của họ vì họ trở nên tập trung vào tình trạng thể chất không mong muốn; tuy nhiên, các đệ tử thường có một năng lực kỳ lạ là vẫn tiếp tục công việc của mình bất kể điều gì có thể đang xảy ra với họ về mặt thể chất. Bộ não vật lý có thể là phản ánh của đời sống trí tuệ đến mức về cơ bản y sẽ không bị ảnh hưởng bởi bất kỳ tình trạng bên ngoài nào. Người đệ tử học cách sống chung với các giới hạn thể chất trong những hoàn cảnh bất lợi mà công việc của y vẫn duy trì ở mức độ cao như thường lệ.

The emotional problem may be the hardest. But only the disciple can handle his own self-pity and free himself from the inner emotional storm in which he finds himself living. He [57] must recognise that his integration is weak, for he is working in two phases or sections:

Vấn đề cảm xúc có thể là khó khăn nhất. Nhưng chỉ có người đệ tử mới có thể tự xử lý sự tự thương hại của mình và giải thoát mình khỏi cơn bão cảm xúc nội tâm mà y thấy mình đang sống trong đó. Y [57] phải nhận ra rằng khả năng tích hợp của y còn yếu, vì y đang làm việc trong hai giai đoạn hay hai khúc:

Physical..... emotional.

Thể chất..... cảm xúc.

and

và

Mental..... soul.

Trí tuệ..... linh hồn.

He is sometimes one and sometimes the other and usually very thoroughly in either case. This duality must be brought into a closer relation and this is the point to which

Khi thì y ở trong giai đoạn này, khi ở giai đoạn kia, và thường rất hay nghiêng hẳn về một bên dù ở giai đoạn nào. Tính nhị nguyên này phải được đưa vào một mối quan hệ chặt

he must attend as he seeks to establish and preserve the needed synthesis and personality-soul integration. When will disciples learn that the attitude which involves a certain "don't care" reaction and a form of indifference is one of the quickest ways by which to release the Self from personality claims? This is not the "don't care" spirit which will affect the disciple's attitude to other people. It is the attitude of the integrated thinking personality of the disciple towards the astral or emotional body. It leads him to assume the position that not one single thing which produces any reaction of pain or distress in the emotional body matters in the very least. These reactions are simply recognised, lived through, tolerated and not permitted to produce any limitation. All disciples would do well to ponder what I have just said. The whole process is based on a deep-seated belief in the persistence of the immortal Being within the forms of soul and personality.

chẽ hơn và đây là điểm mà y phải chú tâm khi y tìm cách thiết lập và giữ gìn sự tổng hợp cần thiết và sự tích hợp phàm ngã-linh hồn. Khi nào các đệ tử sẽ biết được rằng thái độ liên quan đến phản ứng "không quan tâm" nhất định và một hình thức điềm nhiên là một trong những cách nhanh nhất để giải phóng Chân Ngã khỏi những đòi hỏi của phàm ngã? Đây không phải là tinh thần "không quan tâm" sẽ ảnh hưởng đến thái độ của đệ tử đối với người khác. Đó là thái độ của phàm ngã có tư duy đã được tích hợp nơi người đệ tử đối với thể cảm dục hay thể tình cảm. Điều này dẫn y đến chỗ đảm nhận một lập trường rằng không một sự việc nào gây ra phản ứng đau đớn hay phiền não trong thể cảm dục là đáng kể. Những phản ứng này đơn giản chỉ được nhận biết, kinh qua, chịu đựng và không được phép gây ra bất kỳ sự giới hạn nào. Tất cả các đệ tử sẽ làm tốt nếu suy ngẫm kỹ về điều mà tôi vừa nói. Toàn bộ tiến trình này được đặt nền tảng trên một sự tin tưởng vững chắc vào sự trường tồn của Sinh Mệnh bất tử bên trong các hình hài linh hồn và phàm ngã.

This inner realisation grows with the development of power in meditation whether it is individual meditation or group work. Meditation is essential for establishing a freer inner spiritual interplay—again whether as a soul in relation to the personality or a group of disciples in relation to their Master or each other. You might here well ask: Why is this sensitive interplay between the disciples in a Master's group regarded as necessary? Is not life complicated enough without too much awareness of the conditions, the personalities and the soul contacts of those with whom we are associated and with whom we seek to walk as fellow disciples? I would like here to remind you that, as disciples, you are in preparation for

Sự nhận biết nội tâm này tăng trưởng cùng với sự phát triển của sức mạnh trong tham thiền cho dù đó là tham thiền cá nhân hay công việc nhóm. Tham thiền là điều cần thiết để thiết lập một mối tương tác tinh thần bên trong tự do hơn — một lần nữa cho dù với tư cách là một linh hồn trong mối quan hệ với phàm ngã hay một nhóm đệ tử trong mối quan hệ với Chân sư của họ hoặc với nhau. Đến đây các bạn có thể hỏi: Tại sao sự tương hỗ nhạy cảm này giữa các đệ tử trong nhóm của Chân sư lại được coi là cần thiết? Lẽ nào cuộc sống chưa đủ phức tạp hay sao để rồi lại phải có quá nhiều sự chú ý đến các điều kiện, các phàm ngã và các tiếp xúc linh hồn của những người mà chúng ta có liên hệ và cùng đồng hành như những người đệ tử đồng môn? Ở đây tôi muốn nhắc các bạn rằng, với tư cách là đệ tử, các bạn

initiation and that impending condition of consciousness implies three things:

đang chuẩn bị cho việc điểm đạo, và tình trạng sắp xảy ra của tâm thức bao hàm ba điều:

[58]

[58]

1. Increased awareness and sensitivity to experience and to life in all forms.

1. Tăng cường nhận thức và tính nhạy cảm với kinh nghiệm và với sự sống dưới mọi hình thức.

2. The power to do for others what I have attempted to do for you, at present on a lesser scale and later, in other lives, as I now do it.

2. Sức mạnh để làm cho người khác những gì tôi đã cố gắng làm cho các bạn, hiện tại ở quy mô nhỏ hơn, và về sau trong những kiếp sống khác, như tôi đang làm hiện nay.

3. The courage and the strength to know all, to realise all and to love with patient wisdom and unchanging sincerity.

3. Sự can đảm và sức mạnh để biết tất cả, để nhận ra tất cả và yêu thương với minh triết kiên nhẫn và sự chân thành không dời đổi.

This must surely be apparent to you. In the group work in which disciples are now called to participate, you have an opportunity offered which can aid in the inducing of all the qualities which are needed by you as candidates for initiation, at no such very distant date, as we view time on the inner side.

Điều này hẳn phải rõ ràng đối với các bạn. Trong công việc nhóm mà các đệ tử hiện nay được kêu gọi tham gia, các bạn được trao cho một cơ hội vốn có thể trợ giúp trong việc khơi dậy tất cả những phẩm tính cần thiết nơi các bạn với tư cách là những ứng viên điểm đạo, vào một thời điểm không quá xa, nếu xét theo quan điểm thời gian từ cõi nội giới.

The teaching has always been given that the disciple or the initiate must adapt himself to, and learn from, the conditions in which he finds himself and from the setting and environment with which his physical plane life puts him in daily touch. This is one of the initial platitudes of the Path. It was, however, at one time as new a concept to the aspirant and the disciple under training as is the teaching which I seek to give this group of my disciples and the opportunity which I would have you seize. The training, hitherto carried forward upon the inner planes, and unrealised oft in the waking consciousness

Giáo lý từ trước đến nay luôn dạy rằng người đệ tử hay điểm đạo đồ phải thích nghi với các hoàn cảnh mà y thấy mình đang ở trong đó, và học hỏi từ chính những hoàn cảnh ấy cùng với bối cảnh và môi trường mà đời sống nơi cõi trần của y đưa y tiếp xúc mỗi ngày. Đó là một trong những điều sơ đẳng trên đường đạo. Tuy nhiên, đã từng có thời điểm, điều đó cũng là một khái niệm mới mẻ đối với người chí nguyện và người đệ tử đang được huấn luyện, y như giáo lý mà tôi đang cố gắng truyền trao cho nhóm đệ tử này của mình, cùng với cơ hội mà tôi mong các bạn nắm bắt. Việc huấn luyện, vốn từ trước đến

of the accepted disciple, has now to be grasped, used and mastered in his waking consciousness and physical brain. The disciple in the past sought to establish harmonious relations with his environment —harmony being one of the liberating forces which must precede the release of energy for use after initiation. He practised patience and forbearance and helpfulness and rendered service and this was worked out through the process of right external conduct based upon right inner orientation and attitude. But under the new system (made necessary by achieved racial progress) this process of right external adjustments must be paralleled in the New Age by right inner relations, consciously established and consciously held and recognised for what they are by the conscious mind and brain of the disciple. This, therefore, involves true knowledge of the disciple's inner group relation, spiritual penetration to the inner life of a brother disciple and the consequent fusion in the heart-mind-brain [59] of the disciple, simultaneously, of all that is known on both the outer and the inner planes. This has not hitherto been the case. It is one of the major reasons for the forming of these groups as far as the individual group members are concerned. It will be brought about gradually and safely by the daily use of the group meditations which I may assign you, by a renewed interest in the subject of telepathic work and by a closer and deeper love, cultivated by all of you.

nay được tiến hành trên các cõi nội giới và thường không được ý thức trong trạng thái tỉnh thức của người đệ tử được chấp nhận, giờ đây phải được lĩnh hội, sử dụng và làm chủ trong chính tâm thức tỉnh thức và não bộ vật lý của y. Người đệ tử trong quá khứ đã tìm cách thiết lập mối quan hệ hài hòa với môi trường của mình — sự hài hoà là một trong những mãnh lực giải thoát cần phải có trước khi phóng thích năng lượng để sử dụng sau khi điểm đạo. Y đã rèn luyện tính kiên nhẫn và tính nhẫn nại, sự giúp đỡ và phụng sự, và điều này được thực hiện thông qua quá trình ứng xử bên ngoài đúng đắn dựa trên định hướng và thái độ bên trong đúng đắn. Nhưng theo hệ thống mới (trở nên cần thiết bởi sự tiến bộ đã đạt được của nhân loại), tiến trình điều chỉnh đúng đắn các mối quan hệ bên ngoài này trong Kỷ Nguyên Mới phải được song hành bởi các mối liên hệ nội tại đúng đắn, được thiết lập một cách có ý thức, được duy trì một cách có ý thức và được thể trí tỉnh thức cùng não bộ nơi người đệ tử nhận biết đúng với bản chất thật sự của chúng. Do đó, điều này hàm ý một sự hiểu biết chân thật về mối liên hệ nhóm nội tại của người đệ tử, một sự thâm nhập tinh thần vào đời sống nội tâm của người đệ tử huynh đệ, và hệ quả là một sự hợp nhất đồng thời trong tâm–trí–não [59] của người đệ tử đối với tất cả những gì đã được nhận biết trên cả hai cõi—ngoại giới và nội giới. Trước đây, điều này chưa từng xảy ra. Đây là một trong những lý do chính yếu cho việc hình thành những nhóm này, xét từ khía cạnh của từng thành viên trong nhóm. Việc ấy sẽ được thực hiện một cách từ từ và an toàn thông qua việc sử dụng hằng ngày các bài tham thiền nhóm mà tôi có thể giao cho các bạn, thông qua một sự quan tâm được đổi mới đối với đề tài công tác viễn cảm, và thông qua một tình thương sâu sắc và gần gũi hơn được tất cả các bạn vun bồi.

Three things are of great importance and constitute your individual responsibility:

1. Facility of rapport. As a member of my group, it is essential that you cultivate two aspects of the "art of rapport" which is based, eternally, on loving attraction.

a. Rapport or contact with the soul through a cultivated alignment and correct meditation.

b. Rapport or contact with your group brothers; this lays the foundation for constructive, united work.

2. Impersonality. Is there aught more that I can say on this theme? You must learn to view what is said or suggested by any group brother with a complete and carefully developed "divine indifference." Note the use of the word "divine," for it holds the clue to the needed attitude. It is a different thing to the indifference of not caring, or the indifference of a psychologically developed "way of escape" from that which is not pleasant; nor is it the indifference of superiority. It is the indifference which accepts all that is offered, uses what is serviceable, learns what can be learnt but is not held back by personality reactions. It is the normal attitude of the soul or self to the not-self. It is the negation of prejudice, of all narrow preconceived ideas, of all personality tradition, influence or background. It is the process of detachment from "the world, the flesh and the devil" of which The New Testament speaks.

Ba điều sau đây có tầm quan trọng lớn lao và cấu thành trách nhiệm cá nhân của các bạn:

1. Khả năng thiết lập mối giao cảm. Là một thành viên trong nhóm của tôi, điều thiết yếu là các bạn phải rèn luyện hai khía cạnh của “nghệ thuật giao cảm,” vốn được đặt nền tảng vĩnh viễn trên lực hút đầy tình thương:

a. Giao cảm hay tiếp xúc với linh hồn thông qua một sự chỉnh hợp được rèn luyện và sự tham thiền đúng đắn.

b. Giao cảm hay tiếp xúc với các huynh đệ trong nhóm; điều này đặt nền móng cho công việc xây dựng và hợp nhất.

2. Tính vô ngã. Có điều gì nữa mà tôi có thể nói thêm về chủ đề này chăng? Các bạn phải học cách nhìn nhận mọi điều được nói ra hay gợi ý bởi bất kỳ huynh đệ nào trong nhóm với sự “điềm nhiên thiêng liêng” hoàn toàn và được rèn luyện kỹ lưỡng. Hãy lưu ý việc sử dụng từ “thiêng liêng,” vì nó hàm chứa manh mối cho thái độ cần thiết. Đây là một điều rất khác với sự điềm nhiên của sự dửng dưng, hay sự điềm nhiên của một “lối thoát” đã được phát triển về mặt tâm lý khỏi những gì không dễ chịu; nó cũng không phải là sự điềm nhiên của sự tự cao. Đó là sự điềm nhiên đón nhận mọi điều được trao tặng, sử dụng những gì có ích, học hỏi những gì có thể học, nhưng không bị trì kéo bởi các phản ứng của phàm ngã. Đó là thái độ bình thường của linh hồn hay chân ngã đối với phi-ngã. Đó là sự phủ nhận đối với thành kiến và mọi định kiến hẹp hòi có sẵn, cũng như mọi ảnh hưởng, truyền thống hay bối cảnh cá nhân. Đó là tiến trình buông xả khỏi “thế gian, xác thịt và ma quỷ” như Kinh Tân Ước đã nói đến.

3. Love. Love is that inclusive, non-critical, magnetic comprehension and attitude which (in group work) preserves the group integrity, fosters the group rhythm and permits no secondary personality happenings or attitudes to mar the group work.

3. Tình thương. Tình thương là sự thấu hiểu và thái độ bao gồm, không chỉ trích, đầy từ tính, vốn (trong công việc nhóm) duy trì sự toàn vẹn của nhóm, nuôi dưỡng tiết điệu nhóm và không cho phép bất kỳ biến cố hay thái độ thứ yếu nào thuộc về phàm ngã chen vào gây tổn hại đến công việc của nhóm.

[60]

[60]

Contact, impersonality and love—these three constitute the individual objectives which I set before each and all of you.

Giao cảm, vô ngã và tình thương—ba điều này cấu thành các mục tiêu cá nhân mà tôi đặt ra trước mỗi người và tất cả các bạn.

The group requirements which must be met and preserved by the group, as a group, are as follows:

Những yêu cầu của nhóm mà nhóm, với tư cách là một chỉnh thể, phải đáp ứng và duy trì như sau:

1. Group integrity. This grows out of right integration and refers to the delicate balance which must be preserved amongst the members of the group. This is of such a nature that there emerges eventually a group steadiness and a group freedom from "oscillation" which will permit of uninterrupted group work and interplay. It will come if each of the group members will simply mind his own business and permit his group brothers to mind theirs; it will come if you keep your personality affairs, your private concerns and troubles out of the group life; it will come if you refrain from discussion of each other and of each other's affairs and attitudes. This is of supreme importance at this stage of the group work; it will mean—if you can achieve success in this—that you will be able to keep your minds clear of all lesser things which concern the personality life. This means that your minds will be free, therefore, for group work.

1. Sự toàn vẹn của nhóm. Điều này phát sinh từ sự tích hợp đúng đắn và liên quan đến sự quân bình tinh tế cần phải được duy trì giữa các thành viên trong nhóm. Đây là một điều kiện mang tính chất sao cho cuối cùng sẽ xuất hiện một sự ổn định nhóm và một sự tự do khỏi “dao động” nơi nhóm, điều này sẽ cho phép công việc nhóm và sự tương tác nhóm diễn ra một cách không bị gián đoạn. Điều này sẽ thành hiện thực nếu mỗi thành viên trong nhóm đơn giản là lo phần việc của mình và cho phép các huynh đệ trong nhóm lo phần việc của họ; điều đó sẽ xảy đến nếu các bạn giữ cho những việc phàm ngã, những mối bận tâm cá nhân và những nỗi khó khăn của mình không ảnh hưởng đến đời sống nhóm; điều đó sẽ xảy đến nếu các bạn kiêng kỵ việc bàn tán về nhau, cũng như về các công việc và thái độ của nhau. Điều này có tầm quan trọng tối thượng trong giai đoạn hiện tại của công việc nhóm; nếu các bạn đạt được thành công trong điều này, thì điều đó có nghĩa là các bạn sẽ có thể giữ cho thể trí của mình được trong sáng, không vướng bận bởi những điều nhỏ nhặt liên

quan đến đời sống phàm ngã. Điều này có nghĩa là thể trí của các bạn sẽ được tự do, và như thế, sẵn sàng cho công việc nhóm.

2. Fusion. By this I mean the ability of the group to work as a unit. This is dependent upon the achieving of right individual attitudes and (when working) the attainment of the capacity to lose sight of everything except the work to be done and a deeply sensed love of your brothers.

2. Hợp nhất. Ý tôi muốn nói đến ở đây là năng lực của nhóm trong việc hoạt động như một đơn vị duy nhất. Điều này phụ thuộc vào việc đạt được những thái độ cá nhân đúng đắn và (khi đang làm việc) khả năng quên đi mọi thứ ngoại trừ công việc cần được hoàn tất và một tình thương sâu sắc được cảm nhận đối với các huynh đệ của mình.

3. Understanding. I use this word in reference to your comprehension of the work to be undertaken. I do not use the word in reference to your attitude to yourself or to your group brothers. It means that each group works wisely and understandingly at its own appointed task, knowing that it contributes to a whole which exists in the mind of the Master.

3. Sự thấu hiểu. Tôi dùng từ này với ý nói đến sự lĩnh hội của các bạn đối với công việc sẽ được đảm trách. Tôi không dùng từ này để chỉ thái độ của các bạn đối với chính mình hay với các huynh đệ trong nhóm. Nó có nghĩa là mỗi nhóm làm việc một cách khôn ngoan và thấu đáo với nhiệm vụ đã được chỉ định, biết rằng nhóm của mình đang đóng góp vào một tổng thể vốn hiện hữu trong thể trí của Chân sư.

Integrity, fusion and understanding—this is the order of the work and the sequence of development. All groups, working in the outer world in relation to the Ashrams of the Masters, will follow certain initial and final stages in their work and [61] these will be uniform for all the groups, no matter what their specific and individual group work may be. Thus there will be brought about an inter-group relation and a consequent strengthening of the individual groups. The third stage of the work to be done will be special and particular, differing for each group and to be followed by the group with meticulous care. I would ask all the various groups which may be working under my direction to attend to their own individual group business and not to speculate as to the

Toàn vẹn, hợp nhất và thấu hiểu —đây là trật tự của công việc và là chuỗi phát triển cần theo. Tất cả các nhóm làm việc nơi ngoại giới trong mối liên hệ với các ashram của các Chân sư sẽ tuân theo những giai đoạn khởi đầu và kết thúc nhất định trong công việc của họ và [61] những điều này sẽ đồng nhất cho mọi nhóm, bất kể công việc đặc thù và riêng biệt của từng nhóm là gì. Bằng cách đó, mối liên hệ giữa các nhóm sẽ được thiết lập và hệ quả là sự củng cố từng nhóm riêng lẻ. Giai đoạn thứ ba của công việc sẽ mang tính đặc biệt và riêng biệt, khác nhau đối với mỗi nhóm, và cần được nhóm đó tuân theo với sự cẩn trọng tỉ mỉ. Tôi mong tất cả các nhóm khác nhau đang làm việc dưới sự hướng dẫn của tôi hãy chú tâm vào công việc riêng của nhóm mình, và đừng suy đoán về bản chất

nature of the work being done by the other groups.

công việc mà các nhóm khác đang đảm trách.

Let me outline for you the stages to be followed:

Hãy để tôi phác thảo cho các bạn các giai đoạn cần được tuân theo:

STAGE ONE. Alignment. Soul contact. Spiritual poise. Poise is the steady holding of the achieved soul contact.

GIAI ĐOẠN MỘT. Chỉnh hợp. Tiếp xúc với linh hồn. Tự tại tinh thần. Tự tại là sự duy trì vững chắc mối tiếp xúc đã đạt được với linh hồn.

a. Then, the conscious relinquishing of personality reactions.

a. Sau đó, là sự từ bỏ một cách có ý thức các phản ứng của phàm ngã.

b. Next, the recognition of the fact of love as an expression of that soul contact—expressed through the medium of the personality.

b. Kế đến, là sự nhận biết thực tế tình thương như một biểu lộ của mối tiếp xúc với linh hồn—được thể hiện qua trung gian của phàm ngã.

c. Finally, the imaginative fusion of the egoic and personality rays.

c. Sau cùng, là sự hợp nhất bằng tưởng tượng giữa cung của linh hồn và cung của phàm ngã.

This constitutes the vertical stage.

Điều này tạo thành giai đoạn theo chiều dọc.

STAGE TWO. The above is followed by group integration and group fusion, carried forward consciously:

GIAI ĐOẠN HAI. Giai đoạn trên được tiếp nối bằng sự tích hợp nhóm và sự dung hợp nhóm, được tiến hành một cách có ý thức:

a. By bringing each group member into conscious rapport through naming and loving.

a. Bằng cách đưa mỗi thành viên trong nhóm vào mối giao cảm có ý thức thông qua việc gọi tên và phát khởi tình thương.

b. By seeing all the group members as a circle of living points of light along with yourself in the circle, but not at the centre of the circle.

b. Bằng cách quán tưởng tất cả các thành viên trong nhóm như một vòng tròn của những điểm sáng sống động, trong đó có cả chính bạn, nhưng không phải ở trung tâm của vòng tròn.

c. By imagining all these points of light as fusing and blending to make a radiant sun,

c. Bằng cách hình dung tất cả những điểm sáng ấy đang dung hợp và hoà quyện để tạo thành một vầng thái dương rực rỡ, với

with rays of light going out towards the four corners of the earth.

những tia sáng tuôn rải đến bốn phương của trái đất.

This constitutes the horizontal stage.

Điều này tạo thành giai đoạn theo chiều ngang.

STAGE THREE. There follows next a careful consideration of group purpose and technique. This technique will be different for each group; by a dynamic, unremitting [62] following of the particular, indicated technique will the results be achieved. This technique must not be changed by anyone except myself.

GIAI ĐOẠN BA. Kế tiếp là sự cứu xét cẩn trọng về mục đích nhóm và kỹ thuật nhóm. Kỹ thuật này sẽ khác nhau đối với mỗi nhóm; chỉ bằng cách chuyên tâm theo đuổi một cách mãnh liệt và không ngừng nghỉ [62] kỹ thuật đặc thù đã được chỉ định thì kết quả mới có thể đạt được. Kỹ thuật này không được phép thay đổi bởi bất kỳ ai ngoại trừ chính tôi.

Stages I and II should be rapidly effective and almost instantaneous in their results, after three months' careful work has been done. I request that you give careful, patient attention to them so that they develop eventually into stable habits and so give you no trouble and further difficulty. The initial stages in this type of work are of paramount importance.

Giai đoạn I và II nên cho hiệu quả nhanh chóng và gần như tức thời sau ba tháng làm việc cẩn trọng. Tôi yêu cầu các bạn dành sự chú tâm kiên nhẫn và cẩn thận cho chúng, để chúng dần dần trở thành những thói quen ổn định, và do đó không còn gây trở ngại hay khó khăn về sau. Những giai đoạn khởi đầu trong loại công việc này có tầm quan trọng hàng đầu.

STAGE FOUR. Having finished the special group work under Stage III, the members of the group will then endeavour to link up with the other groups in the same manner in which they linked up with the members of their own group. In this case, however, disciples will not concern themselves with the personnel of any of the groups, including their own, but only—as a group—link their group with the other groups. Thus the concepts of illusion and of separateness, and the realisation of fusion, will assume correct proportions in your minds.

GIAI ĐOẠN BỐN. Sau khi đã hoàn tất công việc đặc thù của nhóm trong Giai đoạn III, các thành viên trong nhóm sẽ cố gắng liên kết với các nhóm khác theo cùng một phương thức mà họ đã dùng để liên kết với các thành viên trong nhóm của chính họ. Tuy nhiên, trong trường hợp này, các đệ tử sẽ không quan tâm đến nhân sự của bất kỳ nhóm nào, kể cả nhóm của chính mình, mà chỉ—với tư cách là một nhóm—liên kết nhóm của mình với các nhóm khác. Nhờ đó, các khái niệm về ảo tưởng và phân cách, cũng như sự nhận thức về sự dung hợp, sẽ được thể hiện với đúng tầm vóc trong thể trí của các bạn.

a. Next, as a group, say the Great Invocation three times:

"Let the Forces of Light bring illumination to mankind.

Let the Spirit of Peace be spread abroad.

May Men of Goodwill everywhere meet in a spirit of cooperation.

Let Power attend the efforts of the Great Ones."

b. Then sound the Sacred Word, the O.M. three times.

c. Close with the prayer of the personality to the soul:

"May the words of my mouth and the meditation of my heart be always acceptable in thy sight, Oh Soul, my Lord and my Redeemer."

[63]

a. Kế đến, với tư cách là một nhóm, hãy đọc Đại Khấn Nguyện ba lần:

“Cầu xin các Mãnh Lực Ánh Sáng đem sự soi sáng đến cho nhân loại.

Cầu xin Tinh thần Hòa Bình lan tỏa khắp nơi.

Cầu mong những người thiện chí ở khắp nơi gặp nhau trong tinh thần hợp tác.

Cầu xin Quyền Năng hỗ trợ những nỗ lực của Các Đấng Cao Cả.”

b. Sau đó xướng Linh từ O.M. ba lần.

c. Kết thúc bằng lời cầu nguyện của phàm ngã hướng lên linh hồn:

“Nguyện cho lời nói từ miệng tôi và sự tham thiền trong lòng tôi luôn luôn được chấp nhận trước mắt Ngài, Ôi Linh hồn, Đấng Chúa Tể và Đấng Cứu Rỗi của tôi.”

[63]

PART VII—PHẦN VII

The need for telepathic sensitivity in every group, composed of disciples, is based upon three necessities; I would like you to understand this more clearly.

1. The cultivation of an inter-relation of a telepathic nature upon the mental plane is essential. This has always been an established fact or condition in the case of a Master and His disciple and between the senior disciples in any group of accepted

Nhu cầu về sự nhạy cảm viễn cảm trong mọi nhóm, gồm những đệ tử, dựa trên ba tất yếu; tôi muốn các bạn thấu hiểu điều này rõ hơn.

1. Việc bồi dưỡng một mối liên hệ có tính viễn cảm trên cõi trí là điều thiết yếu. Điều này xưa nay vẫn là một sự kiện hay tình trạng đã được thiết lập trong trường hợp một Chân sư và Đệ tử của Ngài, và giữa các đệ tử thâm niên trong bất kỳ nhóm đệ tử

disciples. The time has now come when this group quality must—for the sake of a needy world—be developed by disciples of lesser attainment in the group.

được chấp nhận nào. Giờ đây đã đến lúc phẩm tính nhóm này—vì lợi ích của một thế giới đang thiếu thốn—phải được các đệ tử có thành tựu khiêm tốn hơn trong nhóm phát triển.

2. This telepathic unfoldment will lead to a greater sensitivity to others. This is the secret of a Master's work and the factor which enables Him to work through His disciples, using them as outposts of His consciousness. To do this with exactitude, He must be able to know their condition (mental, psychical and physical) when He chooses so to know. He can thus discover whether they are available or not for any specific service, whether they can be safely used or not and whether their sensitivity is such and their interpretation of what they sense is of sufficient accuracy so that they will respond intelligently to the need. Have I not had to study all of you this way? Think this out and ponder upon the implications.

2. Sự triển nở viễn cảm này sẽ dẫn đến mức nhạy cảm lớn hơn đối với người khác. Đây là bí quyết công việc của một Chân sư và là yếu tố khiến Ngài có thể làm việc qua các đệ tử của Ngài, dùng họ như những tiền đồn của tâm thức Ngài. Để làm việc ấy một cách chuẩn xác, Ngài phải có khả năng biết tình trạng của họ (trí tuệ, thông linh và thể xác) khi Ngài chọn biết như vậy. Nhờ đó, Ngài có thể khám phá xem họ có sẵn sàng hay không cho bất kỳ phụng sự cụ thể nào, liệu họ có thể được sử dụng một cách an toàn hay không, và liệu tính nhạy cảm của họ ra sao và sự diễn dịch những gì họ cảm tri có đủ chính xác để họ sẽ đáp ứng cách thông tuệ trước nhu cầu hay không. Chẳng phải tôi đã phải khảo sát tất cả các bạn theo cách này sao? Hãy suy nghĩ kỹ điều này và chiêm nghiệm các hàm ý của nó.

3. This telepathic sensitivity will also lead to the new science of inter-communication which, in the New Age, will reach general use and comprehension. Of this condition, the radio is the outer physical symbol.

3. Sự nhạy cảm viễn cảm này cũng sẽ dẫn đến khoa học mới về liên-giao tiếp vốn, trong Kỷ Nguyên Mới, sẽ đạt đến mức sử dụng và lĩnh hội phổ quát. Tình trạng này có biểu tượng hồng trần bên ngoài là máy vô tuyến.

Certain questions now arise and it might be well to formulate the answers to some of them. It could be wisely asked if anyone has the right to work telepathically upon the mind of any person? The answer is that you are doing it all the time, consciously or unconsciously, and without skill or purpose or—if there is a purpose—it is usually a personality purpose. It is through telepathy that ideas have been disseminated in the world by the process of mentally impressing

Một vài câu hỏi nhất định giờ đây khởi lên và có lẽ tốt hơn là nên hình thành câu trả lời cho một vài điều trong số đó. Có thể khôn ngoan khi hỏi liệu bất kỳ ai có quyền làm việc viễn cảm lên thể trí của bất kỳ người nào không? Câu trả lời là các bạn vẫn đang làm điều đó mọi lúc, có ý thức hay vô ý thức, và không có kỹ xảo hoặc mục đích, hoặc—nếu có mục đích—thì thường đó là mục đích của phàm ngã. Chính qua viễn cảm mà các ý tưởng đã được truyền bá trong thế giới bằng

the mind of some [64] disciple or sensitive person. It is then their task to find and direct the mind and activities of those individuals whose task is not only to be responsive to this impression but to bring it out into the consciousness of the world thinkers. Have you ever asked yourselves what are the aspects of the work, in connection with telepathy, which raise questions in your mind? Is it not distrust of personality intention or point of view and a questioning also as to your own sincerity or motives? Unless this work is carried forward selflessly and with complete freedom from personal prejudice and personal choices—political or religious—there can be no safe work along this line. That is why I emphasise to you the need of doing this work at the highest united point of meditation and with complete obedience to my decisions in the matter.

tiến trình ấn tượng một cách trí tuệ lên thể trí của một [64] đệ tử hay người nhạy cảm nào đó. Khi ấy, đó là nhiệm vụ của họ để tìm và dẫn dắt thể trí và các hoạt động của những cá nhân có nhiệm vụ không chỉ đáp ứng với ấn tượng này mà còn đưa nó vào tâm thức của những nhà tư tưởng trên thế giới. Các bạn đã từng hỏi chính mình đâu là những phương diện của công việc, có liên hệ với viễn cảm, vốn nêu lên thắc mắc trong trí các bạn? Chẳng phải đó là sự bất tín đối với ý định hay quan điểm của phàm ngã và cũng là sự hoài nghi về sự thành thực hay động cơ của chính các bạn sao? Trừ khi công việc này được tiến hành một cách vị tha và hoàn toàn thoát ly khỏi thành kiến cá nhân và những chọn lựa cá nhân—chính trị hay tôn giáo—thì không thể có công việc an toàn theo hướng này. Đó là lý do vì sao tôi nhấn mạnh với các bạn nhu cầu thực hiện công việc này tại điểm hợp nhất cao nhất của tham thiền và với sự vâng phục hoàn toàn các quyết định của tôi trong vấn đề này.

Another question could well be: What is the difference between this work which I am suggesting to you and the work of the Lodge of the Lords of Form? None whatsoever, except in motive and the point from which you must endeavour to work. The Lords of Form work entirely on and from the lower levels of the mental plane and with the energy of knowledge. The love aspect of the soul itself is inactive and, therefore, from the angle and vision of the Great White Lodge, motives are wrong and the objectives are selfish ones. This is true both of individuals and groups. Forget not that these Lords of Form are souls of great age and unique blindness. But that later, in some far distant cycle, and when karma has worked upon them and the Great Law has exacted full payment for all wrong done, that they too will begin to develop the love aspect and to transmute their motives. You too must work

Một câu hỏi khác cũng nên được nêu: Sự khác biệt giữa công việc mà tôi đang gợi ý cho các bạn và công việc của Hội của các Chúa Tể Hình tướng là gì? Không có gì cả, ngoại trừ ở động cơ và điểm mà từ đó các bạn phải nỗ lực làm việc. Các Chúa Tể Hình tướng làm việc hoàn toàn trên và từ các cấp độ thấp của cõi trí và với năng lượng của tri thức. Phương diện bác ái của chính linh hồn bất hoạt và, vì vậy, từ góc độ và tầm nhìn của Thánh đoàn, động cơ là sai và các mục tiêu là ích kỷ. Điều này đúng với cả cá nhân lẫn nhóm. Chớ quên rằng các Chúa Tể Hình tướng này là những linh hồn cao niên và mù lòa dị biệt. Nhưng về sau, trong một chu kỳ xa xôi nào đó, và khi nghiệp quả đã tác động lên họ và Đại Định Luật đã đòi hỏi sự hoàn trả đầy đủ cho mọi điều sai trái, thì chính họ cũng sẽ bắt đầu phát triển phương diện bác ái và chuyển hoá các động cơ của mình. Các bạn cũng phải làm việc từ các cấp độ trí tuệ,

from mental levels but knowledge and love must be called into play together, producing only those results which are harmoniously and intelligently in line with the Plan. Disciples are not permitted to call into play and functioning activity the *Will* aspect of the soul, unless they are initiates of the third degree. Prior to that, they seldom realise the distinction between the imposition of the will and the directed impression of ideas. There is too much desire (which is embryonic will) in their equipment for them to be trusted as yet with this higher aspect of mental activity. I would ask you to get clearly in your minds in connection [65] with any telepathic work which these groups (working under me) should do, that it is the impression of ideas and not imposed direction which is the group ideal—a very different thing, my brother.

nhưng tri thức và bác ái phải được đồng thời vận dụng, tạo ra chỉ những kết quả nào hòa hợp và thông minh, đi thẳng hàng với Thiên Cơ. Các đệ tử không được phép đưa vào hoạt động và chức năng phương diện *Ý chí* của linh hồn, trừ khi họ là các điểm đạo đồ của lần điểm đạo thứ ba. Trước đó, họ hiếm khi nhận ra sự phân biệt giữa áp đặt ý chí và ấn tượng có điều hướng của các ý tưởng. Có quá nhiều dục vọng (vốn là ý chí phôi thai) trong cơ cấu của họ để họ chưa thể được tin cậy với phương diện cao hơn này của hoạt động trí tuệ. Tôi muốn các bạn nắm thật rõ trong thể trí mình, liên hệ [65] với bất kỳ công việc viễn cảm nào mà các nhóm này (đang làm việc dưới quyền tôi) nên thực hiện, rằng đó là ấn tượng của các ý tưởng chứ không phải chỉ đạo áp đặt mới là lý tưởng của nhóm—một điều rất khác, huynh đệ của tôi.

You might also ask: How can this collective impressing go on and yet leave a man free? Because it will be kept clear of all directed will-force; all that workers and disciples in my groups will seek to do is to impress certain minds with the outlines or suggestions as to the Plan; these ideas will deal particularly with the concept that separation is a thing of the past and that unity is the goal of the immediate future; that hatred is retro-active and undesirable and that goodwill is the touchstone which will transform the world.

Các bạn cũng có thể hỏi: Làm sao sự ấn tượng tập thể này có thể tiếp diễn mà vẫn để con người tự do? Bởi vì nó sẽ được giữ cho tách biệt khỏi mọi lực ý chí có chủ đích; tất cả những gì những người hoạt động và các đệ tử trong các nhóm của tôi sẽ tìm cách làm là ấn tượng một số thể trí với những phác thảo hay gợi ý về Thiên Cơ; các ý tưởng này sẽ đặc biệt đề cập đến quan niệm rằng chia rẽ là chuyện của quá khứ và hợp nhất là mục tiêu của tương lai gần; rằng hận thù là phản tác dụng và bất đáng, và rằng thiện chí là hòn đá thử vàng sẽ chuyển hoá thế giới.

How then can you keep your minds free from your own desires and from your own interpretations? By achieving that poised and positive negativity on the part of the two lower aspects of the personality—the astral body and the brain as well as the etheric brain; these determine the reactions of the lower centres, particularly of the solar

Vậy làm thế nào để các bạn giữ cho thể trí mình thoát ly khỏi các dục vọng và khỏi những diễn dịch riêng? Bằng cách đạt đến sự quân bình và tính thụ động tích cực nơi hai phương diện thấp của phàm ngã—thể cảm dục và bộ não cũng như bộ não dĩ thái; những thứ này quyết định các phản ứng của các luân xa thấp, nhất là luân xa tùng thái

plexus centre. The mind will then be left free to fulfil three functions:

dương. Khi ấy, thể trí sẽ được để tự do để hoàn tất ba chức năng:

1. That of soul contact; this will result in illumination and a working knowledge of the immediate aspects of the Plan.

1. Chức năng tiếp xúc linh hồn; điều này sẽ đưa đến soi sáng và một kiến thức thực hành về các phương diện tức thời của Thiên Cơ.

2. That of thought formulation and thoughtform creation. Then a clear thoughtform can be constructed with definiteness, and it can be positively directed.

2. Chức năng hình thành tư tưởng và tạo Hình tư tưởng. Khi đó, một Hình tư tưởng rõ ràng có thể được kiến tạo một cách minh định, và nó có thể được điều hướng một cách quả quyết.

3. That of working on mental levels with your group brothers so that your thoughtform is a part of their thoughtform and you can, therefore, unitedly produce a living, embodied form which can be directed as I may determine.

3. Chức năng làm việc trên các cấp trí tuệ với các huynh đệ nhóm của các bạn để Hình tư tưởng của các bạn là một phần của Hình tư tưởng của họ và, do đó, các bạn có thể hợp nhất tạo ra một hình tướng sống động, được hiện thân, vốn có thể được điều hướng theo như tôi quyết định.

Another question might here arise: Are there any specific and brief rules which should be obeyed? The following might be given, but I would remind you that it is what you *are* that counts in this work more powerfully than anything else. The controlling factor is *harmlessness* in thought and word; the practice of this, with proper observation, will greatly help all of you. Next comes a *refusal to think unkindly* or with criticism; [66] this is essential in connection with those whose minds you seek to impress. *Silence*, complete and unbroken as to what you are doing, is also a vital factor; the utterance of words in connection with this most subtle and confidential work (or even discussion of the work with a fellow disciple) can shatter the delicate thoughtform which you are attempting to build. It can render the work of weeks abortive. A *balanced attitude* in relation to those in power throughout the world must also be cultivated; they need above all else

Một câu hỏi khác có thể nảy sinh ở đây: Có những quy luật ngắn gọn, cụ thể nào cần phải tuân giữ không? Có thể nêu như sau, nhưng tôi muốn nhắc các bạn rằng điều quyết định là các bạn *là* gì trong công việc này, mạnh mẽ hơn bất cứ điều gì khác. Nhân tố chi phối là *tính vô tổn hại* trong tư tưởng và ngôn từ; thực hành điều này, với sự quan sát đúng đắn, sẽ giúp tất cả các bạn rất nhiều. Kế đó là một *sự từ chối nghĩ bất thiện* hay với thái độ phê phán; [66] điều này là thiết yếu đối với những ai mà thể trí của họ các bạn tìm cách ấn tượng. *Im lặng*, hoàn toàn và không gián đoạn về những gì các bạn đang làm, cũng là một yếu tố sinh tử; việc thốt ra lời nói có liên quan đến công việc cực kỳ vi tế và cơ mật này (hoặc thậm chí thảo luận công việc với một đồng đệ tử) có thể làm tan vỡ Hình tư tưởng mong manh mà các bạn đang cố gắng xây dựng. Nó có thể khiến công việc của nhiều tuần trở nên vô hiệu. Một *thái độ quân bình* đối với những người cầm quyền trên khắp thế giới cũng

the inspiration which can be brought to them from the Hierarchy.

phải được bồi dưỡng; trên hết thảy, họ cần cảm hứng có thể được mang đến cho họ từ Thánh Đoàn.

I would ask you, therefore, to practise purging the content of your minds of all critical and unkind thoughts so that you can achieve an attitude of divine indifference to the ephemeral and fleeting personalities and to the chaos everywhere to be seen and so endeavour to tune in on the attitude of the Hierarchy. This involves the emphasis of the consciousness-aspect and the careful observation of all that goes on beneath the surface—awakening, arousing and stimulating to a pronounced mental activity, the hitherto unconscious masses. The events which are happening in every country are bringing this about with much rapidity; humanity is coming alive and its consciousness is awakening to the subjective values. The Hierarchy is sore beset to meet humanity's emerging need of guidance. The sensitivity of the human race (as the result of economic insufficiency, of war, anxiety and pain) is becoming so acute that we who work on the inner side must hasten to impress sensitive, awakening psychics with the right impression. Hence our effort to create these groups, and to use people like yourselves who are (theoretically) harmless but actually full of prejudice and hasty judgments. We have to use the material which lies to hand and are greatly handicapped at all times.

Vì vậy, tôi muốn các bạn tập luyện tẩy sạch nội dung thể trí khỏi mọi ý nghĩ phê phán và bất thiện để các bạn có thể đạt đến một thái độ Điềm nhiên thiêng liêng đối với các phàm ngã phù du và thoáng qua và đối với cảnh hỗn loạn thấy ở khắp nơi, và như thế nỗ lực hòa điệu với thái độ của Thánh Đoàn. Điều này hàm ý nhấn mạnh phương diện tâm thức và quan sát cẩn thận mọi điều đang diễn ra dưới bề mặt—đánh thức, khơi dậy và kích thích đến một hoạt động trí tuệ nổi bật, quần chúng vốn bị vô thức cho đến nay. Những sự kiện đang xảy ra tại mọi quốc gia đang đưa điều này đến với tốc độ lớn; nhân loại đang hồi sinh và tâm thức của nó đang thức dậy với các giá trị nội tại. Thánh Đoàn đang bị bức bách để đáp ứng nhu cầu đang trỗi dậy của nhân loại về sự dẫn dắt. Tính nhạy cảm của nhân loại (hậu quả của thiếu thốn kinh tế, chiến tranh, lo âu và đau khổ) đang trở nên sắc bén đến mức đến nỗi chúng tôi, những người làm việc ở cõi bên trong, phải khẩn trương ấn tượng những nhà thông linh nhạy cảm đang thức tỉnh với ấn tượng đúng đắn. Do đó nỗ lực của chúng tôi nhằm tạo dựng những nhóm này, và sử dụng những người như các bạn—những người (về lý thuyết) vô tổn hại nhưng trên thực tế đầy thành kiến và các phán đoán vội vã. Chúng tôi phải sử dụng chất liệu sẵn có trong tay và luôn luôn bị giới hạn rất nhiều.

After you have worked consciously at the purification of the mind and after you have attempted to free yourselves from prejudice, from preconceived ideas and hasty judgments and determinations (based upon your own background, tradition, social and racial status), you will then brood consciously on the process of thoughtform

Sau khi các bạn đã làm việc một cách có ý thức trong việc thanh lọc thể trí và sau khi đã nỗ lực giải phóng mình khỏi thành kiến, khỏi những ý niệm định sẵn và các phán đoán, quyết định vội vàng (dựa trên bối cảnh, truyền thống, địa vị xã hội và sắc dân của chính các bạn), các bạn sẽ rồi trầm tư một cách có ý thức về tiến trình tạo Hình tư

making; you will remember that—for group purposes and for simplicity—the following three stages are of importance: [67]

tưởng; các bạn sẽ ghi nhớ rằng—vì mục đích nhóm và để đơn giản—ba giai đoạn sau đây là quan trọng: [67]

1. The stage of pondering over the idea which is to be impressed upon the mind of some individual. This pondering and carefully directed thinking produces *construction*; it is a creative activity and is the first real stage in our work. *I do not want you to endeavour to build thoughtforms*. I want you to think clearly along lines which I may indicate. Then the desired thoughtform will automatically take shape and all of you will have contributed something to it.

1. Giai đoạn chiêm niệm về ý tưởng sẽ được ấn tượng lên thể trí của một cá nhân nào đó. Sự chiêm niệm và tư duy được điều hướng cẩn trọng này tạo ra *kiến tạo*; đó là một hoạt động sáng tạo và là giai đoạn thật sự đầu tiên trong công việc của chúng ta. *Tôi không muốn các bạn cố gắng xây dựng Hình tư tưởng*. Tôi muốn các bạn tư duy minh bạch theo các đường hướng mà tôi có thể nêu ra. Bấy giờ Hình tư tưởng mong muốn sẽ tự động thành hình và tất cả các bạn sẽ đóng góp điều gì đó cho nó.

2. When the thoughtform is thus built in your mind, there will follow a period wherein it comes alive. It slowly becomes the living embodiment of the desired idea—vibrant, active and ready for service.

2. Khi Hình tư tưởng được xây dựng như thế trong thể trí các bạn, sẽ theo sau một giai đoạn trong đó nó trở nên sống động. Nó chậm rãi trở thành sự hiện thân sống động của ý tưởng mong muốn—rung hoạt, linh lợi và sẵn sàng để phụng sự.

3. When this stage is reached, you can then —as a group—proceed with the stage of direction. Having carefully in mind the person to be impressed and the fact of your group as the impressing agency (thus providing the two poles between which interplay is desired), you will try to see the living embodied idea, playing back and forth between the two poles. You will send it out on the wings of love, impelled by the wise desire to serve and in obedience to my directions. Time and again, it may return to you for revivifying and enrichment before its task is satisfactorily accomplished.

3. Khi đạt đến giai đoạn này, các bạn có thể—như một nhóm—tiến hành giai đoạn điều hướng. Luôn ghi nhớ người cần được ấn tượng và thực tại nhóm của các bạn như tác nhân gây ấn tượng (như vậy cung cấp hai cực giữa đó sự giao tác là điều mong muốn), các bạn sẽ cố gắng thấy ý tưởng đã được hiện thân sống động, qua lại giữa hai cực. Các bạn sẽ gửi nó đi trên đôi cánh của Tình thương, được thúc đẩy bởi ước nguyện khôn ngoan để phụng sự và vâng theo các chỉ dẫn của tôi. Hết lần này đến lần khác, nó có thể trở về với các bạn để được tiếp sinh khí và phong phú thêm trước khi nhiệm vụ của nó được hoàn thành một cách thỏa đáng.

The externalised groups of disciples are all of them intended to be expressions of a type of group relation which will be better known and understood when the world has entered

Các nhóm đệ tử được ngoại hiện đều được định hướng để biểu hiện một kiểu liên hệ nhóm vốn sẽ được biết rõ và thấu hiểu hơn khi thế giới bước vào chu kỳ kế tiếp và thời

into the next cycle and era of peace. Certain types of force are, as you know, to be later utilised by the groups for specific group ends and for world service. The motive for all such service must not be forgotten by you, as you study and work in a Master's group. The objective is not your individual assistance and unfoldment but your training in certain group alignments and activities which will enable these groups of disciples to work in a definite and specific manner. The fact, however, that one group will work with one type of force and another group of disciples will employ a different kind must not in any sense be deemed to indicate separate activity or separative interests. All [68] will be working towards one objective or goal and all will work with the same divine energy, differentiated into varying forces for the purposes of service in one department of life or another. I would ask you to ponder deeply upon the various aspects of the outlined plan or system of group work which I have brought to you, for it is a tentative endeavour to externalise upon earth, certain phases of hierarchical endeavour.

kỳ hòa bình. Như các bạn biết, một số loại lực nhất định sẽ, về sau, được các nhóm sử dụng cho những mục đích nhóm đặc định và cho phụng sự thế giới. Động cơ cho mọi phụng sự như thế không được các bạn quên, khi các bạn học tập và làm việc trong nhóm của một Chân sư. Mục tiêu không phải là sự trợ giúp và khai mở cá nhân của các bạn, mà là huấn luyện các bạn trong những chỉnh hợp và hoạt động nhóm nhất định sẽ khiến những nhóm đệ tử này có thể làm việc theo một cách thức minh định và đặc thù. Tuy nhiên, thực tế một nhóm sẽ làm việc với một loại lực và một nhóm đệ tử khác sẽ dùng một loại khác không được, theo bất kỳ nghĩa nào, xem như ám chỉ hoạt động tách rời hay mối quan tâm phân ly. Tất cả [68] sẽ làm việc hướng về một mục tiêu hay cứu cánh duy nhất và tất cả sẽ làm việc với cùng một năng lượng thiêng liêng, được biệt hóa thành các lực sai khác nhằm mục đích phụng sự trong lĩnh vực này hay lĩnh vực khác của đời sống. Tôi muốn các bạn chiêm nghiệm sâu xa về các phương diện khác nhau của kế hoạch hay hệ thống công việc nhóm đã phác thảo mà tôi đã mang đến cho các bạn, vì đó là một nỗ lực thăm dò nhằm ngoại hiện trên địa cầu một vài giai đoạn của nỗ lực thuộc Thánh Đoàn.

The energy used in the telepathic work is the "chitta" (as the Hindus call it) or the mind-stuff which underlies and is the very substance of manifestation itself. God, the planetary Life or Logos, however, works with the higher correspondence of this mind-stuff and the forces of the mental plane are the reflection or rather the densification of this higher mental substance. These forces, this mind-stuff, is constantly in flux and in motion. This produces that thoughtform-making activity of the mental world which is set in motion by minds—working either individually or in group formation. In true telepathic work

Năng lượng được dùng trong công việc viễn cảm là "chitta" (như người Ấn giáo gọi) hay tâm-chất, tức chất liệu của thể trí, vốn tiềm ẩn và là chính chất liệu của sự biểu lộ. Thượng đế, Sự sống hành tinh hay Hành Tinh Thượng Đế, tuy nhiên, làm việc với tương ứng cao hơn của tâm-chất này và các lực của cõi trí là phản ảnh—đúng hơn là sự làm đậm đặc—của chất trí cao ấy. Các lực này, tâm-chất này, luôn trong tình trạng biến lưu và chuyển động. Điều này tạo ra hoạt động tạo Hình tư tưởng của thế giới trí tuệ, vốn được khởi động bởi các thể trí—làm việc hoặc cá nhân hoặc theo hình thức nhóm. Trong công việc viễn cảm đích thực

(carried forward without error and correctly and from a poised point of action) the currents of this mind-stuff are set in motion between certain points by the will and the carefully expressed and formulated idea in the mind of the thinker. A certain portion of this mind-stuff (already in motion) is built into form and then travels along the current, as set up between the two points. The telepathic worker, such as, for instance, myself, works from the angle of the mind of the transmitter and that of the recipient, establishing first of all a current of rapport (which you sometimes call "sensing the Tibetan's vibration"); along that current, I send the impression, the idea or the thoughtform which I seek to see impinging first of all upon your minds and then—if you are capable of such alignment—upon your brains. This process can be either rapid or slow. Where the alignment is good, there can be an almost immediate response to my thought; where it is not good, it may take days and even weeks for the impression to be finally realised and consciously registered on the disciple's mind and brain.

(được tiến hành không sai lầm, cho đúng và từ một điểm hành động quân bình), các dòng chảy của tâm-chất này được khởi động giữa những điểm nhất định bởi ý chí và ý tưởng được diễn tả và hình thành cẩn trọng trong thể trí của người tư tưởng. Một phần nào của tâm-chất này (vốn đã ở trong chuyển động) được kết tạo thành hình và rồi di chuyển dọc theo dòng chảy như được thiết lập giữa hai điểm. Người công tác viễn cảm, như, chẳng hạn, chính tôi, làm việc từ góc độ thể trí của người truyền đạt và của người thụ nhận, trước hết thiết lập một dòng giao cảm (mà đôi khi các bạn gọi là "cảm nhận rung động của Chân sư Tây Tạng"); dọc theo dòng chảy đó, tôi gửi ấn tượng, ý tưởng hay Hình tư tưởng mà tôi muốn thấy trước nhất va đập lên thể trí của các bạn, rồi—nếu các bạn có khả năng chỉnh hợp như thế—lên bộ não của các bạn. Tiến trình này có thể nhanh hoặc chậm. Nơi nào chỉnh hợp tốt, có thể có sự đáp ứng gần như tức thời với tư tưởng của tôi; nơi nào không tốt, có thể mất ngày và thậm chí hàng tuần để ấn tượng cuối cùng được nhận ra và ghi nhận có ý thức trên thể trí và bộ não của đệ tử.

There are other groups which are consciously working with the energy which can dispel glamour and illusion. This is the energy of the highest level of the astral plane. This level is [69] susceptible to reaction or response to that type of energy which we call the energy of the intuition or of buddhi, if you like the oriental terminology. It is the energy of wisdom. This wisdom energy is the only type of force which is adequate to dispel the miasmas, the fogs and the mists of the world of glamour. Those disciples who are working in these groups have to learn to use this energy, to work wisely, to think with wisdom and to realise that wisdom itself is a force. It is this realisation which makes a person seek out another person with wisdom when he is in

Có các nhóm khác đang làm việc một cách có ý thức với năng lượng có thể xua tan ảo cảm và ảo tưởng. Đây là năng lượng của cấp độ cao nhất của cõi cảm dục. Cấp độ này [69] mẫn cảm với phản ứng hay đáp ứng đối với loại năng lượng mà chúng ta gọi là năng lượng của trực giác hay của Bồ đề, nếu các bạn thích thuật ngữ Đông phương. Đó là năng lượng của Minh triết. Chính năng lượng Minh triết này là loại lực duy nhất đủ sức xua tan những mù chướng, sương mù và làn khói của thế giới ảo cảm. Những đệ tử đang làm việc trong các nhóm này phải học cách sử dụng năng lượng này, làm việc một cách khôn ngoan, tư duy với Minh triết và nhận ra rằng bản thân Minh triết là một lực. Chính nhận thức này khiến một người tìm đến một người khác có Minh triết khi y gặp

trouble and difficulty and is anxious to see with clarity the way that he should go. It is this realisation which drives the members of the human family to the Masters of the Wisdom.

khó khăn, khốn đốn và nóng lòng muốn thấy rõ con đường y nên đi. Chính nhận thức này thúc đẩy các thành viên của gia đình nhân loại tìm đến các Chân sư của Minh triết.

In Atlantean days (I am here telling you something of interest and something which should evoke a sense of responsibility), the major task of the Masters of the Wisdom was with the great world illusion or rather, glamour. They worked then primarily upon the astral plane and had They not done so, human life and conditions would not be so good as they are—for they are in reality full of beauty, the beauty of potentiality, hovering upon the verge of immediacy of expression.

Vào thời Atlantis (ở đây tôi nói với các bạn điều gì đó lý thú và điều gì đó nên khơi dậy ý thức trách nhiệm), nhiệm vụ chủ yếu của các Chân sư Minh triết là với đại ảo tưởng của thế gian, đúng hơn là ảo cảm. Khi ấy, Các Ngài làm việc chủ yếu trên cõi cảm dục và nếu Các Ngài đã không làm như vậy, thì đời sống và các điều kiện của con người sẽ không tốt đẹp như hiện nay—bởi vì thực ra chúng đầy vẻ đẹp, vẻ đẹp của tiềm năng, đang lơ lửng ở ngưỡng cửa của sự biểu lộ tức thời.

Today, They are working primarily upon the mental plane, dealing with ideas and with their impression upon the minds of Their disciples and advanced humanity; it is the problem of humanity itself, as a whole, to work in the world glamour; it is the responsibility of the aspirants of the world to guide humanity out of the valley of glamour. Men must learn to understand it and eventually—aided by the senior disciples of the world, trained by the Masters of the Wisdom—to transmute and dispel it.

Ngày nay, Các Ngài đang làm việc chủ yếu trên cõi trí, xử lý các ý tưởng và đến việc ấn tượng các ý tưởng đó lên thể trí của các đệ tử của Các Ngài và của nhân loại tiến bộ; đối với ảo cảm thế gian, đó là vấn đề của chính nhân loại như một toàn thể; đó là trách nhiệm của những người chí nguyện trên thế giới dẫn nhân loại ra khỏi thung lũng ảo cảm. Con người phải học cách thấu hiểu nó và rốt cuộc—được các đệ tử thâm niên của thế giới, những người được các Chân sư Minh triết đào luyện, trợ giúp—để chuyển hoá và xua tan nó.

You should, therefore, bear in mind that the task before the modern disciple is to carry forward into the New Age the idea of the bringing of glamour and of the great illusion into the light. In the light, it will disappear. In this age, we have mastered, too well perhaps, the forces of nature and have brought out for our own benefit the material resources of the physical plane. We have conquered them and bent them to our will and use, often selfishly, yet sometimes with

Vì vậy, các bạn nên ghi nhớ rằng nhiệm vụ trước mặt đệ tử hiện đại là đem vào Kỷ Nguyên Mới ý niệm đưa ảo cảm và đại ảo tưởng ra dưới ánh sáng. Trong ánh sáng, nó sẽ biến mất. Trong thời đại này, chúng ta đã chế ngự, có lẽ quá thành công, các lực thiên nhiên và đã khai thác vì lợi ích riêng các tài nguyên vật chất của cõi hồng trần. Chúng ta đã chinh phục chúng và bẻ cong chúng phục vụ ý chí và việc sử dụng của mình, thường là ích kỷ, song đôi khi với ý hướng tốt đẹp và

good and pure intent. In the New Age, a paralleling control will take place [70] over the world of astral phenomena and over the forces of glamour and illusion. We seek to control them today mentally and theoretically. But only the energy of wisdom will suffice to dispel the forces of the world glamour and the world illusion. Practise wisdom, my brothers, and thus aid humanity and shorten its astral struggle.

trong sáng. Trong Kỷ Nguyên Mới, sẽ có một kiểm soát song hành diễn ra [70] trên thế giới hiện tượng cảm dục và trên các lực của ảo cảm và ảo tưởng. Chúng ta tìm cách kiểm soát chúng ngày nay một cách trí tuệ và lý thuyết. Nhưng chỉ năng lượng của Minh triết mới đủ để xua tan các lực của ảo cảm thế gian và ảo tưởng thế gian. Hãy thực hành Minh triết, các huynh đệ của tôi, và như thế trợ giúp nhân loại và rút ngắn cuộc vật lộn cảm dục của nó.

Other groups have the task of working with the energy which is the well known and much discussed prana or life energy—the energy of vitality. The right use of the pranic energies (and they are seven in number) will most assuredly dissipate disease and bodily ills and will cure the pains of the human physical vehicle. But in connection with this, two things are essential and these are seldom found together:

Các nhóm khác có nhiệm vụ làm việc với năng lượng vốn được biết đến nhiều và được bàn luận nhiều là prana hay sinh lực—năng lượng sinh khí. Việc sử dụng đúng các năng lượng prana (và chúng có con số bảy) ắt hẳn sẽ làm tiêu tan bệnh tật và tật chứng của thể xác, và sẽ chữa lành các đau đớn của vận cụ hồng trần của con người. Nhưng liên hệ với điều này, có hai điều là thiết yếu và hai điều ấy hiếm khi đi đôi với nhau:

1. The energy of the soul—like the energy of the universal mind and the energy of buddhi, or the intuition—has to be set in action upon the physical plane by the one to be healed and by the healer. Both have to work in cooperation.

1. Năng lượng của linh hồn—như năng lượng của Vũ Trụ Trí và năng lượng của Bồ đề, hay trực giác—phải được khởi động trên cõi hồng trần bởi người được chữa lành và bởi người chữa lành. Cả hai phải làm việc trong hợp tác.

2. There must be right understanding of the disease and its cause, plus the karmic status of the patient and the condition of his centres, his alignment and his point in evolution.

2. Phải có sự thấu hiểu đúng về bệnh và nguyên nhân của nó, cộng với tình trạng nghiệp quả của bệnh nhân và tình trạng các luân xa của người ấy, sự chỉnh hợp của y và điểm tiến hoá của y.

As yet we are only dealing with the a.b.c. of these relatively new sciences and much of our initial work must be of a clarifying nature because there is so much distorted sensing of these occult systems of energy utilisation and so much misuse of these powers.

Hiện giờ, chúng ta chỉ đang xử lý những mẫu tự vỡ lòng của các khoa học tương đối mới mẻ này và nhiều công việc khởi đầu của chúng ta phải mang tính làm sáng tỏ vì có quá nhiều cảm tri sai lệch về những hệ thống huyền môn của sự sử dụng năng lượng, và quá nhiều lạm dụng các quyền năng này.

Other groups are associated in a peculiar manner with the number four, and they are occupied with the bridging work carried forward between the personality and the Monad (the triple lower man and the Spiritual Triad) and also between the lower mind, the soul and the higher mind—thus linking that relatively lower triplicity with the unity, the Spiritual Triad. The fourth kingdom in nature is, in its turn, a bridging kingdom between the three superhuman kingdoms and the three subhuman. Again, the fourth plane (which must be reached by the bridge of light, the antahkarana) is the link between the three higher worlds of spiritual being and the three lower [71] worlds of human endeavour and experience. The energy with which the group of disciples along this line of activity has to work is the Light of the soul, remembering ever that light is substance; their effort is to create—as individuals and also as a group of disciples—a great pathway of light between the personality and the Spiritual Triad (atma-buddhi-manas or spiritual will, intuitive understanding and the higher mind).

Các nhóm khác liên hệ theo một cách đặc biệt với con số bốn, và họ đang bận rộn với công trình bắc cầu được tiến hành giữa phàm ngã và chân thần (phàm ngã tam phân và Tam Nguyên Tinh Thần) và cũng giữa hạ trí, linh hồn và thượng trí—qua đó liên kết bộ ba tương đối thấp đó với nhất thể, tức Tam Nguyên Tinh Thần. Giới thứ tư trong thiên nhiên, đến lượt mình, là một giới bắc cầu giữa ba giới trên nhân loại và ba giới dưới nhân loại. Lại nữa, cõi thứ tư (mà phải được đạt đến bằng chiếc cầu ánh sáng, antahkarana) là mắt xích giữa ba thế giới cao của hiện hữu tinh thần và ba [71] thế giới thấp của nỗ lực và kinh nghiệm nhân loại. Năng lượng mà nhóm đệ tử theo tuyến hoạt động này phải làm việc là Ánh sáng của linh hồn, hãy luôn nhớ rằng ánh sáng là chất liệu; nỗ lực của họ là tạo dựng—như các cá nhân và cũng như một nhóm đệ tử—một đại lộ ánh sáng giữa phàm ngã và Tam Nguyên Tinh Thần (atma–buddhi–manas, tức ý chí tinh thần, sự thấu hiểu trực giác và thượng trí).

I have not dealt with some of the activities of these groups of disciples in the New Age or pointed out the energies with which they must work in order to emphasise again to you the plans for my own groups of disciples. These groups with which I am engaged as part of the activity of my Ashram

Tôi không đề cập đến vài hoạt động của những nhóm đệ tử trong Kỷ Nguyên Mới hay chỉ ra các năng lượng mà họ phải làm việc để lại một lần nữa nhấn mạnh với các bạn các kế hoạch dành cho chính những nhóm đệ tử của tôi. Những nhóm mà tôi đang gắn bó như là một phần hoạt động của ashram của

are essentially *Seed Groups*. They are intended to be outposts of the hierarchical consciousness as it focusses itself through me in the same sense as an individual accepted disciple is an outpost of his Master's consciousness in the world. That is the connection which I seek to emphasise—the externalisation of the inner work of the planetary Hierarchy for the first time in history and a precipitation (if you like that term) of an inner and ready condition. The New Age is upon us and the integration of humanity in the three worlds warrants definite changes in technique though not in the basic plans.

tôi về bản chất là các *Nhóm hạt giống*. Chúng được định là những tiền đồn của tâm thức Thánh Đoàn khi nó tập trung qua tôi, tương tự như một đệ tử được chấp nhận là tiền đồn của tâm thức Chân sư của y trong thế giới. Đó là mối liên hệ mà tôi tìm cách nhấn mạnh —sự ngoại hiện của công việc nội tại của Thánh Đoàn hành tinh lần đầu tiên trong lịch sử và một sự ngưng tụ (nếu các bạn thích thuật ngữ ấy) của một tình trạng nội tại và sẵn sàng. Kỷ Nguyên Mới đã đến với chúng ta và sự tích hợp của nhân loại trong ba cõi giới biện minh cho những thay đổi dứt khoát về kỹ thuật cho dù không thay đổi về các kế hoạch nền tảng.

All this is, however, an experiment and I would remind you that it is an experiment which I and several other initiates are carrying forward as members of a great spiritual organisation. If it is successful and if the spiritual momentum set up by all of you is adequate to the effort made and if you can carry on with persistence and with untiring effort and interest, it may be possible to bring the experimental stage to an end; the Hierarchy can then recognise (as effectively established upon earth) certain focal points of energy which can constitute magnetic centres or rallying points for the new religion, the new medicine, the new psychology and education and the new politics. The potentialities are great. The difficulties are not insuperable, otherwise I would not have been permitted to make this great experiment. We enter into no activities which are obviously fore-ordained to failure. Many experiments are being carried forward today in the world by the various Members of the Hierarchy in Their differing grades and with Their [72] special groups. This effort can prove successful only in so far as the disciples of the world desire it, make the

Tất cả điều này, tuy thế, là một cuộc thí nghiệm và tôi muốn nhắc các bạn rằng đó là một thí nghiệm mà tôi và vài vị điểm đạo khác đang tiến hành như những thành viên của một tổ chức tinh thần vĩ đại. Nếu nó thành công và nếu đà tinh thần được tất cả các bạn khởi phát đủ tương xứng với nỗ lực đã thực hiện và nếu các bạn có thể kiên trì tiếp tục với nỗ lực và quan tâm bền bỉ không mệt mỏi, có thể chấm dứt giai đoạn thí nghiệm; bấy giờ, Thánh Đoàn có thể công nhận (như được thiết lập hữu hiệu trên địa cầu) một số điểm hội tụ năng lượng có thể cấu thành các trung tâm từ lực hoặc những điểm tập hợp cho tôn giáo mới, y học mới, tâm lý học và giáo dục mới và chính trị mới. Tiềm năng thì lớn. Những khó khăn không phải là không thể vượt qua, nếu không tôi đã chẳng được phép thực hiện cuộc thí nghiệm lớn lao này. Chúng tôi không tham dự vào những hoạt động nào rõ ràng được định sẵn để thất bại. Nhiều cuộc thí nghiệm đang được tiến hành hôm nay trên thế giới bởi các Thành Viên khác nhau của Thánh Đoàn trong các đẳng cấp khác nhau của Các Ngài và với các [72] nhóm đặc thù của Các Ngài. Nỗ lực này chỉ có thể thành công trong mức độ mà các đệ tử của thế giới mong muốn

needed sacrifices and think the various objectives into being.

điều đó, thực hiện các hy sinh cần thiết và tư duy các mục tiêu khác nhau thành hiện hữu.

I am mentioning this at this time because in the press of world affairs, in the struggles of your own individual existence and in the fatigue which is incident to daily work and the consequent physical liabilities, there inevitably comes the cooling down of the earlier ardours and enthusiasm, the tired recognition of the monotony of the demanded effort (with frequent staleness and unenterprising aspiration), which untiring spiritual work demands.

Tôi đang nhắc đến điều này vào lúc này vì giữa cơn bão của thời thế, trong những vật lộn của bản thân đời sống cá nhân các bạn và trong mệt mỏi gắn liền với công việc hằng ngày cùng những hệ lụy thể xác của nó, ắt hẳn sẽ đến sự nguội lạnh của những nhiệt thành và hứng khởi ban sơ, sự thừa nhận mỏi mệt về tính đơn điệu của nỗ lực được đòi hỏi (với sự cũ mòn và khát vọng thiếu tính tiên phong thường xuyên), mà công việc tinh thần không biết mệt mỏi đòi hỏi.

The disciple learns to pay no attention to these recurring cycles and interludes between the pairs of opposites for he recognises their intermittency. I do, however, seek to point out this point of danger—for danger it is—and ask you to go on with the work just “as if” it were entirely new and fascinating.

Người đệ tử học cách không chú ý đến những chu kỳ lặp lại và các khoảng gián đoạn giữa cặp đối đãi, vì y nhận ra tính cách đoạn kỳ của chúng. Tuy nhiên, tôi muốn chỉ rõ điểm nguy hiểm này—vì đó đích thực là nguy hiểm—và yêu cầu các bạn tiếp tục công việc “như thể” nó hoàn toàn mới mẻ và cuốn hút.

It is necessary here for you also to remember that though these groups are intended to be *Seed*groups of the New Age, two factors in connection with them should be remembered:

Cũng cần để các bạn nhớ rằng tuy các nhóm này được định là các nhóm *hạt giống* của Kỷ Nguyên Mới, nhưng hai yếu tố liên quan đến chúng cần được ghi nhớ:

1. They constitute a unique experiment in the sense that—knowing the possibilities and understanding somewhat the forces which are slowly emerging into prominence in a world rapidly adjusting itself to the new rhythms—yet they are primarily an experiment undertaken by me, your Tibetan teacher and a member of a certain standing in the Hierarchy, with the cooperation of certain other initiates. I am not, as I have already told you, the only worker along these lines and these seed groups are not the only units to be found today in the world. There are, for instance, several seed units

1. Chúng cấu thành một thí nghiệm độc đáo theo nghĩa là—biết rõ các khả năng và phần nào thấu hiểu những lực đang chậm rãi trỗi lên nổi bật trong một thế giới đang nhanh chóng tự điều chỉnh theo các nhịp điệu mới—thế nhưng chúng trước hết là một thí nghiệm do tôi, vị Huấn sư Tây Tạng của các bạn và một thành viên có địa vị nhất định trong Thánh Đoàn, đảm trách với sự hợp tác của một vài vị điểm đạo khác. Như tôi đã nói với các bạn, tôi không phải là người duy nhất làm việc theo các đường hướng này và những nhóm hạt giống này cũng không phải là những đơn vị duy nhất hiện diện ngày nay

working out into being within the framework of the Catholic Church, under the inspiration of the Master Jesus. These are, however, somewhat more subjective than are the groups in which I am particularly interested and their emergence is slower but they *do* exist. There are, also, two such seed groups in China and four in India. I mention this in order to safeguard you against the sense of uniqueness which is the subtle seed of the great heresy of separateness. [73]

trên thế giới. Chẳng hạn, có một vài đơn vị hạt giống đang đi vào biểu lộ trong khuôn khổ Giáo hội Công giáo, dưới sự linh hứng của Chân sư Jesus. Tuy nhiên, những nhóm này có phần nội tại hơn các nhóm mà tôi đặc biệt quan tâm và sự xuất lộ của chúng chậm hơn, nhưng chúng *có* hiện hữu. Cũng có hai nhóm hạt giống như vậy ở Trung Hoa và bốn ở Ấn Độ. Tôi nêu điều này để bảo vệ các bạn trước cảm thức về tính độc nhất, vốn là hạt giống vi tế của Đại Tà thuyết của tính phân ly. [73]

2. These groups of disciples are all passing through the formative stage and change and adjustment is going on. Their pattern is still fluid because too many disciples are receptive to the words of the Masters and are less receptive to the ideas upon which They found Their work. This comment warrants your attention. Later, when the needed adjustments are made and groups of disciples can work together without criticism or misunderstanding, then they can pass on to organised group work. This is necessarily dependent upon the general level of the group endeavour, upon their aspiration and their applied persistence. The willingness to work through these groups exists on our side and is found, therefore, upon the inner planes. The providing of an adequate instrument through which we can work must come from you.

2. Những nhóm đệ tử này đều đang đi qua giai đoạn hình thành và những thay đổi, điều chỉnh đang diễn ra. Mô hình của chúng vẫn còn linh động vì có quá nhiều đệ tử tiếp nhận lời của các Chân sư và ít tiếp nhận các ý tưởng mà trên đó Các Ngài xây nền công việc của Các Ngài. Nhận xét này đáng để các bạn lưu tâm. Về sau, khi các điều chỉnh cần thiết được thực hiện và các nhóm đệ tử có thể làm việc cùng nhau mà không phê phán hay hiểu lầm, bấy giờ họ có thể bước sang công việc nhóm có tổ chức. Điều này tất nhiên tùy thuộc vào trình độ chung của nỗ lực nhóm, vào khát vọng của họ và sự bền bỉ được áp dụng của họ. Sự sẵn lòng làm việc qua các nhóm này hiện hữu về phía chúng tôi và do đó được tìm thấy trên các cõi nội. Việc cung cấp một khí cụ đầy đủ qua đó chúng tôi có thể làm việc phải đến từ các bạn.

The time must come, however, when the work of each group of disciples must definitely integrate and thus change from the theoretical and the experimental to the definite and the practical. Then the period of group usefulness will arrive. This will naturally depend upon two things:

Tuy nhiên, phải đến lúc công việc của mỗi nhóm đệ tử phải được tích hợp dứt khoát và như thế chuyển từ tính lý thuyết và thí nghiệm sang tính xác định và thực tiễn. Bấy giờ thời kỳ hữu ích của nhóm sẽ đến. Điều này tự nhiên tùy thuộc vào hai điều:

1. When the group reaches a certain stage of synthesis, then it will become possible for the group to work *as a group* with power.

1. Khi nhóm đạt đến một giai đoạn tổng hợp nhất định, bấy giờ nhóm sẽ có thể làm việc *như một nhóm* với quyền năng.

2. If the group fails to integrate and to take advantage of group opportunity and the particular call to service, then a re-arrangement of the personnel will be essential. Certain disciples will then have to drop out and those who have not measured up to the requirements, which their souls have set for them, and to the point of attainment towards which I am expectantly looking, will be absorbed into other groups or form the nucleus of a re-organised unit.

2. Nếu nhóm không thể tích hợp và không tận dụng cơ hội nhóm và lời kêu gọi phụng sự đặc thù, bấy giờ việc sắp xếp lại nhân sự sẽ là điều thiết yếu. Một số đệ tử khi ấy sẽ phải rút ra và những ai không đáp ứng các yêu cầu do linh hồn của họ đặt ra cho họ, và điểm thành tựu mà tôi đang trông đợi một cách kỳ vọng, sẽ được thâu nhận vào các nhóm khác hoặc lập nhân cho một đơn vị được tái tổ chức.

All the teaching on the groups of disciples, functioning in the New Age, is intended for all the groups and for general distribution later on. The teaching upon specific group work will be given up to the point where conscious use of it can be made and the knowledge given can be turned to practical purpose in world service. And, my brothers, it is world service that today is needed. [74]

Mọi giáo huấn về các nhóm đệ tử, vận hành trong Kỷ Nguyên Mới, đều được dành cho tất cả các nhóm và để phổ biến chung về sau. Giáo huấn về công việc nhóm đặc thù sẽ được trao đến mức người ta có thể sử dụng một cách ý thức và kiến thức đã cho có thể được chuyển hóa thành mục đích thực hành trong phụng sự thế giới. Và, các huynh đệ của tôi, điều cần thiết hôm nay là phụng sự thế giới. [74]

PART VIII—PHẦN VIII

The Hierarchy is deeply concerned over world happenings. When the war is over, our work must go forward at any and every cost and in the face of every imaginable obstacle. The New Group of World Servers must preserve its integrity and work steadily and undismayed. The steadiness of those who know God's plan will help humanity and aid the efforts of the Hierarchy. These do not hate and they work for unity—both subjective and eventually objective.

Thánh Đoàn đang vô cùng quan tâm đến các biến cố thế giới. Khi chiến tranh kết thúc, công việc của chúng ta phải tiến lên với bất kỳ và mọi giá nào và đối mặt với mọi chướng ngại có thể tưởng tượng được. Đoàn Người Mới Phụng Sự Thế Gian phải giữ gìn tính nguyên vẹn của mình và làm việc một cách kiên định, không nao núng. Sự vững vàng của những ai biết Thiên Cơ của Thượng đế sẽ giúp nhân loại và trợ lực nỗ lực của Thánh Đoàn. Những người này không ghét bỏ và họ làm việc vì hợp nhất—cả ở nội giới và cuối cùng cả ở ngoại giới.

It is wise for human beings to realise that mankind is free. Even the Hierarchy Itself does not know which forces—those of good or those of evil—will ultimately prevail because even if the forces of good triumph where the war is concerned, will they triumph where the peace is concerned? *Good* must ultimately triumph but the Hierarchy does not know what the immediate future holds for humanity because men determine their own destiny. The Law of Cause and Effect cannot be offset. In those cases where it has been offset, it has required the intervention of Forces, greater than those available at this time upon our planet. These greater Forces can intervene if the world aspirants and disciples make their voices adequately penetrating....

Con người biết khôn khi nhận ra rằng nhân loại là tự do. Ngay cả chính Thánh Đoàn cũng không biết những lực nào—của thiện hay của ác—rốt cuộc sẽ thắng thế, bởi vì ngay cả nếu các lực thiện thắng thế trong chuyện chiến tranh, liệu chúng có thắng thế trong chuyện hòa bình chăng? *Thiện* cuối cùng ắt phải thắng, nhưng Thánh Đoàn không biết tương lai trước mắt dành cho nhân loại là gì bởi vì con người tự định đoạt vận mệnh của mình. Định luật Nhân Quả không thể hóa giải. Trong những trường hợp nó đã được hóa giải, điều đó đòi hỏi sự can thiệp của các Lực vĩ đại hơn những lực hiện đang có vào lúc này trên hành tinh của chúng ta. Những Lực lớn hơn này có thể can thiệp nếu những người chí nguyện và đệ tử của thế giới làm cho tiếng nói của họ đủ sức xuyên thấu....

In this time of stress and strain, my brothers, I would remind you that there is no need for the sense of futility or for the registration of littleness. The new groups of disciples are *Seed Groups*; they are in the dark or growing stage and in the process of expansion—growing silently. This stage is most important for, according to the healthiness of the seed and its ability to cast strong roots downwards and to penetrate slowly and steadily upwards towards the light, so will be the adequacy of the contribution to the New Age which is upon us. I would emphasise that fact to you. The New Age is upon us and we are witnessing the birth pangs of the new culture and the new civilisation. That which is old and undesirable must go and of these undesirable things, hatred and the spirit of separateness must be the first to disappear.

Trong thời kỳ căng thẳng và áp lực này, các huynh đệ của tôi, tôi muốn nhắc các bạn rằng không cần có cảm thức vô hiệu hay việc ghi nhận sự bé nhỏ. Những nhóm đệ tử mới là các *Nhóm hạt giống*; họ đang ở trong giai đoạn tối tăm hay tăng trưởng và trong tiến trình khai triển—tăng trưởng trong im lặng. Giai đoạn này là rất quan trọng vì, tùy theo sức khỏe của hạt giống và khả năng của nó cắm rễ mạnh xuống dưới và thâm nhập chậm rãi, kiên định hướng lên ánh sáng, mức đóng góp cho Kỷ Nguyên Mới đang đến với chúng ta sẽ tương xứng. Tôi muốn nhấn mạnh với các bạn thực tế đó. Kỷ Nguyên Mới đang đến với chúng ta và chúng ta đang chứng kiến cơn đau sinh nở của nền văn hóa và nền văn minh mới. Những gì cũ và bất đáng phải ra đi và trong những điều bất đáng đó, hận thù và tinh thần phân ly phải là những thứ đầu tiên biến mất.

The main objective of our joint work is still group integration and the setting up of that inter-communication between [75] the

Mục tiêu chính của công việc chung của chúng ta vẫn là tích hợp nhóm và thiết lập sự liên-giao tiếp giữa [75] các thành viên

group members which will result in the needed interplay and telepathic communication; this will finally establish that golden network of light which will serve to create a powerful focal point; this focal point will be the agent for *the revitalisation spiritually* of the etheric body of humanity—as a whole. This is an essential and important statement. This focal point will, in its turn, aid in the revitalising of the etheric body of the planet with new power and with fresh impulse.

nhóm vốn sẽ đưa đến sự tương tác cần thiết và giao tiếp viễn cảm; điều này cuối cùng sẽ thiết lập mạng lưới vàng của ánh sáng, vốn sẽ tạo nên một điểm hội tụ mạnh mẽ; điểm hội tụ này sẽ là tác nhân cho *sự tiếp sinh lực theo phương diện tinh thần* của thể dĩ thái của nhân loại—như một toàn thể. Đây là một tuyên bố cốt yếu và quan trọng. Điểm hội tụ này, đến lượt nó, sẽ trợ giúp trong việc tiếp sinh lực cho thể dĩ thái của hành tinh bằng quyền năng mới và xung lực tươi mới.

I have for several years attempted to be your teacher, your Master and, I think I may say, your friend. There has been established between us a very strong link of love and understanding upon my part and a proved sincerity and a definite wish to cooperate on yours. What is my attitude towards you?

Trong vài năm qua, tôi đã cố gắng làm huấn sư của các bạn, Chân sư của các bạn và, tôi nghĩ là tôi có thể nói, bạn hữu của các bạn. Đã được thiết lập giữa chúng ta một mối dây liên kết rất mạnh mẽ của tình thương và sự thấu hiểu nơi phần tôi, và nơi phần các bạn là sự thành thực đã được minh chứng và một ước muốn dứt khoát để hợp tác. Thái độ của tôi đối với các bạn là gì?

As individuals, you may be of small importance; as units in the group which I am preparing and training for definite service in future lives even more than in this, you are of sufficient moment to warrant my interest. A group is no more powerful than its weakest link and a group suffers esoterically and as a whole and its power is definitely curtailed when one member fails to measure up to opportunity or recedes into the glamours of the personality. This you have seen happen. As individuals I seek to help you but *only* with a view to your group integration, to your group influence and understanding and your group love, plus the strength which you can each bring to the whole.

Với tư cách là những cá nhân, có thể các bạn chỉ giữ tầm quan trọng nhỏ; nhưng với tư cách là những đơn vị trong nhóm mà tôi đang chuẩn bị và huấn luyện để phụng sự dứt khoát trong các kiếp tương lai nhiều hơn cả trong kiếp này, các bạn đủ quan trọng để đáng cho tôi quan tâm. Một nhóm không bao giờ mạnh hơn mắt xích yếu nhất của nó và một nhóm chịu khổ theo huyền bí học và như một toàn thể, và quyền năng của nó chắc chắn bị cắt giảm khi một thành viên không biết nắm bắt cơ hội hoặc rơi trở lại vào các ảo cảm của phàm ngã. Điều này các bạn đã thấy xảy ra. Với tư cách cá nhân tôi tìm cách giúp các bạn nhưng *chỉ* nhằm mục đích tích hợp nhóm của các bạn, ảnh hưởng và sự hiểu biết nhóm của các bạn và tình thương nhóm của các bạn, cùng với sức mạnh mà mỗi người trong các bạn có thể mang đến cho toàn thể.

I, therefore, appeal to you, as a group, for an intensification of your group love, purpose and service so that the inner, subjective integration may proceed apace. I have three things to say to you today *as a group*:

Do đó, tôi kêu gọi các bạn, như một nhóm, hãy tăng cường tình thương nhóm, mục đích và phụng sự nhóm để cho sự tích hợp bên trong, ở nội giới có thể tiến triển nhanh chóng. Hôm nay tôi có ba điều muốn nói với các bạn *như một nhóm*:

First of all, the strength or the weakness of this group of disciples will lie in the fact that the individuals who compose it are not only egoically linked but that there is also a strong personality tie (with all the weaknesses which that may entail) and a deep, if unrealised, affection between each and all of you, even if you have not met each other. The strength of this situation is found in the fact that this condition of unconscious friendship is to be found as the result of many lives of close association in the work and also in past personality relations and family ties. The weakness exists in the fact that this situation [76] is apt to make the group *personal* in its reactions. This group of disciples is intrinsically an entity on all the three levels of the three worlds—physical, emotional and mental—and there is a soul tie as well.

Trước hết, sức mạnh hay sự yếu kém của nhóm đệ tử này sẽ nằm ở chỗ những cá nhân tạo thành nhóm không chỉ được liên kết ở bình diện chân ngã mà còn có một mối liên hệ phàm ngã mạnh mẽ (với tất cả những yếu kém mà điều đó có thể kéo theo) và một tình thân sâu sắc, dù chưa được nhận biết, giữa từng người và tất cả các bạn, cho dù các bạn chưa từng gặp nhau. Sức mạnh của tình huống này nằm ở chỗ tình trạng tình bằng hữu chưa được ý thức ấy là kết quả của nhiều kiếp gắn bó gần gũi trong công việc và cũng do các mối quan hệ phàm ngã trong quá khứ và các ràng buộc gia đình. Điểm yếu nằm ở chỗ tình huống này [76] dễ khiến nhóm có những phản ứng *mang tính cá nhân*. Nhóm đệ tử này tự thân là một thực thể ở cả ba cấp của ba cõi—hồng trần, cảm dục và trí tuệ—và cũng có một mối dây liên kết linh hồn.

I would like also to impress upon you a second point. It is of apt application in the strenuous conditions which prevail at this time. In the stress and strain of your group work let each of you bear in mind, for your encouragement, joy and dedicatory incentive, that you are in this particular group of disciples for preparatory training for initiation. I am entering upon *an experiment in group initiation* and this is somewhat a new enterprise for the Hierarchy to undertake, though in line with evolutionary development. In future ages, men and women will pass through the Portal of Initiation together, instead of alone and singly as has hitherto been the case.

Tôi cũng muốn nhấn mạnh với các bạn một điểm thứ hai. Điểm này rất thích hợp trong các điều kiện gắt gao đang ngự trị lúc này. Trong sức ép và căng thẳng của công việc nhóm, mỗi người các bạn hãy ghi nhớ, để được khích lệ, hoan hỷ và có động cơ cung hiến, rằng các bạn thuộc nhóm đệ tử đặc thù này để được huấn luyện chuẩn bị cho điểm đạo. Tôi đang bắt tay vào *một cuộc thí nghiệm điểm đạo theo nhóm* và đây có phần nào là một công việc mới mẻ để Thánh Đoàn đảm đương, dù vẫn phù hợp với phát triển tiến hóa. Trong những thời đại tương lai, những người nam và nữ sẽ cùng nhau đi qua Cổng Điểm Đạo, thay vì một mình và đơn lẻ như vẫn thường xảy ra cho đến nay. Tiến triển

Group progress can, therefore, in this connection be furthered or held back by the effort of the individual group member. A member's difficulties can be enhanced by the united group stimulation; his strength and effectiveness can be increased by the strength, the power and the understanding of the group. Your united responsibility is, therefore, great and your opportunity for rapid progress is real and definitely unusual. When together you pass through the Portal and I present you to Those Whose task it is to lead you on your next step, there should eventuate such an enhancement of your powers to love, to intuit and to serve, that life will never again appear to be the same thing. You will grasp with surety then what now you dimly sense, and realise the wonder of group love, of group intuition and of group service; you will thus undergo a joint illumination, a shared response and a united effort. You will comprehend then that a line of exclusion may spiritually exist, indicating those who can pass on to the preparatory stage of group initiation and those who must approach that great event singly and alone. These latter belong predominantly to the Piscean Age. They take initiation as separate identities; you can take initiation in group formation.

theo nhóm, do đó, trong mối liên hệ này có thể được thúc đẩy hoặc bị cản trở bởi nỗ lực của từng thành viên nhóm. Khó khăn của một thành viên có thể bị tăng cường bởi sự kích thích hợp nhất của nhóm; sức mạnh và hiệu quả của y có thể được gia tăng bởi sức mạnh, quyền năng và sự thấu hiểu của nhóm. Trách nhiệm hợp nhất của các bạn, do đó, là lớn, và cơ hội tiến bộ mau chóng của các bạn là có thật và hết sức khác thường. Khi cùng nhau các bạn đi qua Cổng, và tôi trình các bạn lên Các Đấng có nhiệm vụ dẫn dắt các bạn bước tiếp theo, khi ấy quyền năng yêu thương, trực giác và phụng sự của các bạn sẽ được tăng cường đến mức cuộc đời sẽ không bao giờ còn hiện ra như trước nữa. Khi đó các bạn sẽ nắm bắt cách chắc chắn điều hiện nay các bạn chỉ mơ hồ cảm nhận, và nhận ra điều kỳ diệu của tình thương nhóm, của trực giác nhóm và của phụng sự nhóm; như vậy các bạn sẽ trải qua một sự soi sáng chung, một đáp ứng được chia sẻ và một nỗ lực hợp nhất. Khi đó các bạn sẽ hiểu rằng có thể tồn tại một đường ranh loại trừ về mặt tinh thần, chỉ ra những ai có thể tiến vào giai đoạn chuẩn bị của điểm đạo theo nhóm và những ai phải tiếp cận biến cố vĩ đại ấy một cách đơn lẻ. Những người sau chủ yếu thuộc về Thời đại Song Ngư. Họ thọ điểm đạo như những ngã thể riêng biệt; còn các bạn có thể thọ điểm đạo trong hình thức nhóm.

None of us who do the work of preparing candidates for initiation are in a position to pronounce as to time; that has to be determined by each individual aspirant. See to it, however, [77] as individuals, that your group is not held back through your inability to see, by your personal glamours, by your individual problem or by your slow reactions to known truth.

Không ai trong chúng tôi—những người làm công việc chuẩn bị các ứng viên cho điểm đạo—ở vị thế có thể ấn định về thời điểm; điều đó phải do mỗi người chí nguyện tự xác định. Tuy nhiên, hãy lưu ý [77] với tư cách cá nhân rằng nhóm của các bạn đừng bị níu lại vì sự bất lực của các bạn trong việc thấy ra, vì các ảo cảm cá nhân, vì vấn đề riêng của các bạn hoặc vì phản ứng chậm chạp của các bạn trước chân lý đã biết.

The third thing that I want to say is that whatever your particular status on the Path at this time, I shall seek to help you as in the past. I shall speak the truth as I see it from my particular vantage point. Upon your blindness in certain directions, I shall seek to throw a light. I shall point out your weaknesses—if I can get your sincere attention. These weaknesses exist. You are not yet initiate, and you have faults, limitations, points of darkness and much inertia and at the same time self-satisfaction. The tendency to self-defence is strong in some of you and this produces an unwillingness to recognise faults or even to admit, hypothetically, that faults may be present. The tendency to self-depreciation is strong in others and it produces that over-emphasis of the personality and that constant thought about the personality which is so detrimental to real progress. In these tendencies (which are so usual) there lies real danger for the would-be initiate. I warn you to watch for the indications of these conditions and to assume an attitude of willingness to listen and to admit the possibility of failure in the one case and of self-forgetfulness in the other. Look yourselves and life squarely in the face and fearlessly see things as they are in truth. Do this not because it is I who am suggesting to you that a situation may be thus or so but because you are willing to face up to facts and are ready for unexpected discoveries about yourselves. One of the first lessons which a disciple needs to learn is that where he thinks he is strongest and where he finds the most satisfaction is very frequently the point of greatest danger and of weakness. Astral conditions are oft seen reversed; hence the glamour which often overcomes a disciple.

Điều thứ ba tôi muốn nói là: bất kể địa vị riêng của các bạn trên Đường Đạo lúc này ra sao, tôi sẽ tìm cách giúp các bạn như trước. Tôi sẽ nói sự thật như tôi thấy từ điểm nhìn đặc thù của mình. Đối với sự mù lòa của các bạn ở vài phương diện, tôi sẽ tìm cách soi sáng. Tôi sẽ chỉ ra các yếu kém của các bạn—nếu tôi có thể thu hút được sự chú tâm chân thành của các bạn. Những yếu kém ấy tồn tại. Các bạn chưa phải là điểm đạo đồ, và các bạn có các lỗi lầm, giới hạn, những điểm tối tăm và rất nhiều trì trệ, đồng thời lại tự mãn. Khuynh hướng tự biện hộ mạnh nơi một số bạn và điều này tạo ra sự không sẵn lòng công nhận lỗi lầm hoặc thậm chí thừa nhận—dù giả định—rằng có thể có lỗi lầm. Khuynh hướng tự hạ thấp mạnh nơi số khác, và điều đó dẫn tới sự nhấn mạnh quá mức vào phàm ngã và sự suy tư không ngừng về phàm ngã, điều rất phương hại cho tiến bộ thực sự. Trong các khuynh hướng này (vốn rất thường gặp) có một mối nguy thực sự cho người muốn trở thành điểm đạo đồ. Tôi cảnh báo các bạn hãy coi chừng những dấu hiệu của các tình trạng ấy và hãy có thái độ sẵn lòng lắng nghe và thừa nhận khả năng thất bại trong trường hợp thứ nhất, và thái độ tự-quên mình trong trường hợp thứ hai. Hãy nhìn thẳng bản thân và cuộc đời, không sợ hãi, và thấy mọi sự như chúng thật là. Hãy làm điều này không phải vì tôi đang gợi ý với các bạn rằng tình huống có thể như thế này hay thế kia mà vì các bạn sẵn sàng đối diện với thực tế và sẵn sàng cho những phát hiện bất ngờ về chính mình. Một trong những bài học đầu tiên mà một đệ tử cần học là: nơi nào y nghĩ y mạnh nhất và nơi nào y tìm thấy sự mãn nguyện nhất thì rất thường lại chính là điểm nguy hiểm và yếu kém nhất. Các tình trạng cảm dục thường được nhìn thấy theo kiểu đảo ngược; do đó mới có ảo cảm thường chế ngự một đệ tử.

In this connection, my brothers, I will admit you into a piece of personal history and one which is quite ordinary in the life of a disciple. It may serve to carry its lesson and its warning. Several lives ago, my Master saw in me a weakness. It was one of which I was quite unaware and it was in fact a quality which I regarded as a strength and which I hugged to myself as a virtue. I was then a young man, anxious to help my Master and humanity but, in the last analysis, I was very keen about myself as an aspirant and very pleased with myself—cloaking this satisfaction under the garb of a reiterated humility. The Master poured into me His strength and energy and so stimulated me that what I thought was a virtue and what I had denied and repudiated as a vice, proved my undoing. I symbolically crashed to earth through the very weight of my weakness. You might well ask what this weakness was? It was my love for my Master which was my undoing. He pointed out to me after the failure that my love for Him was in reality based upon pride in myself and a profound satisfaction with myself as an aspirant and a disciple. This I violently denied and was grieved that He should so misunderstand me. I proved Him to be right, eventually, through a life of failure and the depth of my egotism. I learnt through that failure but I lost much time from the standpoint of useful service. I found that I was really serving myself and not humanity. From similar mistakes, I seek to save you, for time is a great factor in service. For the masses of humanity, time is not of very great importance; but for the servers of the race, it matters much. Lose not time, therefore, in undue self-analysis, self-depreciation or self-defence. Go forward with discrimination where your unfoldment is concerned, and with love and understanding where your group is

Trong mối liên hệ này, các huynh đệ của tôi, tôi sẽ cho các bạn biết một mẩu lịch sử cá nhân và điều này khá bình thường trong đời một đệ tử. Nó có thể mang theo bài học và lời cảnh báo của nó. Vài kiếp trước, Chân sư của tôi thấy nơi tôi một điểm yếu. Đó là điều mà tôi hoàn toàn không hề biết và thực ra là một phẩm tính mà tôi xem như sức mạnh và tôi ôm ấp nó như một đức hạnh. Lúc ấy tôi là một thanh niên, nóng lòng giúp Chân sư và nhân loại nhưng, xét đến cùng, tôi lại rất quan tâm đến chính mình như một người chí nguyện và rất hài lòng về bản thân—che đậy sự thỏa mãn này dưới chiếc áo của một sự khiêm tốn được lặp đi lặp lại. Chân sư đã tuôn đổ vào tôi Sức mạnh và Năng lượng của Ngài và kích thích tôi đến mức điều mà tôi cho là một đức hạnh, và điều mà tôi đã phủ nhận và bác bỏ như một thói xấu, hóa ra lại là nguyên nhân khiến tôi thất bại. Tôi, theo nghĩa biểu tượng, đã rơi nhào xuống đất bởi chính sức nặng của điểm yếu mình. Các bạn có thể hỏi: điểm yếu ấy là gì? Đó là tình yêu của tôi dành cho Chân sư—điều đã khiến tôi thất bại. Sau thất bại, Ngài chỉ ra với tôi rằng tình yêu của tôi dành cho Ngài thực sự dựa trên lòng kiêu hãnh về bản thân và sự mãn nguyện sâu sắc của tôi với chính mình như một người chí nguyện và một đệ tử. Điều này tôi đã kịch liệt phủ nhận và buồn lòng vì Ngài lại hiểu lầm tôi như thế. Rốt cuộc, tôi đã chứng minh Ngài đúng qua một kiếp sống thất bại và qua chiều sâu của tính vị ngã nơi tôi. Tôi đã học nhờ thất bại ấy nhưng tôi đã mất nhiều thời gian xét từ quan điểm phụng sự hữu ích. Tôi nhận ra rằng tôi thực sự đang phụng sự chính mình chứ không phải nhân loại. Khỏi những sai lầm tương tự, tôi tìm cách cứu các bạn, vì thời gian là một yếu tố trọng yếu trong phụng sự. Đối với quần chúng nhân loại, thời gian không quá quan trọng; nhưng đối với những người phụng sự cho giống dân, thời gian lại rất hệ trọng. Do đó, đừng lãng phí thời gian vào việc tự-phân

concerned. Where I, your teacher, am concerned, give to my words the attention which is due and endeavour to cooperate with me. I shall then some day have the joy of welcoming you to the "Secret Place" where all true servers and initiates must eventually meet and unite.

tích quá mức, tự-hạ thấp hay tự-biện hộ. Hãy tiến bước với sự phân biện nơi tiến triển của các bạn, và với tình thương cùng sự thấu hiểu nơi mối quan hệ nhóm của các bạn. Đối với tôi, vị huấn sư của các bạn, hãy dành cho lời tôi sự chú ý xứng đáng và nỗ lực hợp tác với tôi. Rồi một ngày nào đó tôi sẽ có niềm vui đón chào các bạn đến "Nơi Bí Mật" nơi tất cả các người phụng sự chân chính và các điểm đạo đồ rốt cuộc phải gặp gỡ và hợp nhất.

I have revealed to you, my disciples, my true name. The necessity for eradicating all reason for the speculative questioning of some of you as to my identity and of spurring others of you on to renewed and consecrated effort are two of my reasons for relinquishing my anonymity. Another reason is that I would have you recognise the fact that you are accepted disciples with all that that status necessarily implies of responsibility and opportunity. Still another deciding factor with me is to test out your ability to keep silent until it is no longer necessary to do so. Silence is one of the prime prerequisites for initiation and something which every disciple must perforce learn. There is, therefore, the necessity for the test. Many of [79] you are already interiorly convinced of my identity. You have not voiced your belief in this connection except to A.A.B. who has not responded with any corroborating evidence or comments. If you cannot be trusted to keep silence and to preserve a detached and independent attitude, then you are not ready for that which I have to give and the sooner we discover this the better. If you are unable to retain a silent tongue—even among yourselves—then you are unfit to be trusted and that I should dislike to believe. If, when you have discovered who I am, you question the wisdom of my decision to reveal myself to you and hold that I should

Tôi đã tiết lộ cho các bạn, những đệ tử của tôi, tên thật của tôi. Nhu cầu xóa bỏ mọi lý do cho việc một số bạn suy đoán về căn cước của tôi và khích lệ một số bạn dấn bước nỗ lực mới mẻ và thánh hiến là hai trong những lý do khiến tôi từ bỏ tính ẩn danh của mình. Một lý do nữa là tôi muốn các bạn nhận ra rằng các bạn là những đệ tử được chấp nhận với tất cả những gì địa vị ấy tất nhiên hàm ý về trách nhiệm và cơ hội. Một yếu tố quyết định nữa đối với tôi là thử thách khả năng của các bạn trong việc giữ im lặng cho đến khi không còn cần thiết phải làm như vậy. Im lặng là một điều kiện tiên quyết hàng đầu cho điểm đạo và là điều mà mỗi đệ tử buộc phải học. Do đó, có nhu cầu cho bài kiểm tra. Nhiều người trong các bạn [79] đã được xác tín bên trong về căn cước của tôi. Các bạn chưa bày tỏ niềm tin ấy ngoại trừ với A.A.B., người đã không đáp lại bằng bất kỳ bằng chứng hay bình luận xác nhận nào. Nếu các bạn không thể được tin cậy để giữ im lặng và bảo tồn một thái độ tách rời và độc lập, thì các bạn chưa sẵn sàng cho những gì tôi phải trao và chúng ta càng sớm phát hiện điều này càng tốt. Nếu các bạn không thể giữ im lặng—ngay cả giữa các bạn với nhau—thì các bạn không xứng đáng được tin cậy, và tôi không muốn tin điều đó. Nếu, khi các bạn khám phá tôi là ai, các bạn đặt vấn đề về sự khôn ngoan trong quyết định tự bộc lộ của tôi và cho rằng lẽ ra tôi nên giữ kín căn cước, thì điều đó cũng sẽ bộc lộ nhiều điều và sẽ

have withheld my identity, then that too will be revealing and will guide me in all my future approaches to you. If knowledge of who I am leads you into the dangerous path of the devotee, it will be good for you to discover that tendency within yourself; if you henceforth over-emphasise the importance of my words and if you fall into the dangerous habit of accepting authority, your weakness will stand revealed to me, to yourself, and to your group brothers. We shall all profit thereby. You will have discovered an innate weakness which discovery of my identity will have drawn forth; if you are burdened by the knowledge, then you must learn to carry burdens or else you will be of no use as a world server. The fact that I am a Master alters me not. I am still your Tibetan Teacher and the same Instructor who has taught you for many years. I remain the same individual and am in no wise different. Any reaction upon your part will be a personality reaction and, therefore, to be recognised, dealt with and finally subdued.

hướng dẫn tôi trong mọi cách tiếp cận tương lai với các bạn. Nếu tri thức về tôi là ai dẫn các bạn vào con đường nguy hiểm của người sùng tín, thì việc khám phá khuynh hướng ấy nơi bản thân các bạn sẽ là điều tốt; nếu từ đây các bạn nhấn mạnh quá mức tầm quan trọng của lời tôi và rơi vào thói nguy hiểm là chấp nhận thẩm quyền, thì điểm yếu của các bạn sẽ hiển lộ với tôi, với chính các bạn và với các huynh đệ nhóm của các bạn. Tất cả chúng ta sẽ nhờ đó mà được lợi. Các bạn sẽ phát hiện một điểm yếu bẩm sinh mà việc khám phá căn cước của tôi đã khơi ra; nếu các bạn cảm thấy gánh nặng vì tri thức ấy, vậy thì các bạn phải học cách mang gánh nặng—nếu không các bạn sẽ vô dụng như một người phụng sự thế gian. Sự kiện tôi là một Chân sư không làm tôi thay đổi. Tôi vẫn là vị Đạo Sư người Tây Tạng của các bạn và vẫn là cùng một vị Huấn sư đã dạy các bạn nhiều năm qua. Tôi vẫn là cùng một cá nhân và hoàn toàn không khác đi. Mọi phản ứng từ phía các bạn sẽ là phản ứng của phàm ngã và, do đó, cần được nhận ra, xử lý và sau cùng được khuất phục.

Let us go forward together, my brothers and chelas, along the path of service; let us together enter into the Light and tread the way to world peace and not to personal illumination—illumination is inevitable but incidental.

Chúng ta hãy cùng tiến bước, các huynh đệ của tôi và các đệ tử, trên con đường phụng sự; chúng ta hãy cùng bước vào Ánh sáng và bước đi trên con đường đến hòa bình thế giới chứ không phải đến sự soi sáng cá nhân—sự soi sáng là tất yếu nhưng chỉ là thứ yếu.

As regards all of you—with what have I to deal? An untested group, a static group, a critical group and a group subject to pronounced glamours—such is the material with which I must carry forward my work. What can I do in such a situation, my brothers? I can trust your devotion to humanity, your willingness to learn and your determination to proceed along the path of service at any cost. This I will most certainly do. [80]

Về tất cả các bạn—tôi phải đối diện với điều gì? Một nhóm chưa được khảo nghiệm, một nhóm tĩnh tại, một nhóm hay phê phán và một nhóm chịu các ảo cảm nổi trội—đó là chất liệu mà với nó tôi phải tiếp tục công việc của mình. Trong tình huống như vậy, tôi có thể làm gì, các huynh đệ của tôi? Tôi có thể tin vào lòng tận tụy của các bạn đối với nhân loại, vào sự sẵn lòng học hỏi của các bạn và vào quyết tâm tiến bước trên con

đường phụng sự bằng mọi giá. Điều này, chắc chắn tôi sẽ làm. [80]

I would like to deal, first of all, with the objectives that I have in mind for all of you:

Trước hết, tôi muốn đề cập đến các mục tiêu tôi đang ghi tâm cho tất cả các bạn:

1. *The main present objective.*

1. *Mục tiêu chủ yếu hiện tại.*

I seek to bring about a much needed group integration. The polarisation of this group—as a unity upon the mental plane—is not yet accomplished. It is most needed and until this integration has been achieved, the united group inter-communication will not be possible or the desired group work capable of accomplishment. Several of you need to do some careful thinking and should align yourselves in love with your fellow disciples, eliminating all sense of criticism and personal self-satisfaction in your own judgment and rectitude.

Tôi tìm cách tạo ra một sự tích hợp nhóm rất cần thiết. Sự phân cực của nhóm này—như một đơn vị trên cõi trí—vẫn chưa được hoàn tất. Điều đó là hết sức cần thiết và cho đến khi sự tích hợp này đạt được, giao tiếp hợp nhất trong nhóm sẽ không thể có, cũng như công việc nhóm mong muốn sẽ không thể hoàn thành. Vài người trong các bạn cần suy tư cẩn thận và nên chỉnh hợp mình trong tình thương với các huynh đệ đồng môn, loại bỏ mọi cảm thức phê phán và mọi sự tự mãn cá nhân trong phán đoán và tính ngay thẳng của riêng mình.

2. *The future objective of these ashramic groups.*

2. Mục tiêu tương lai của các nhóm ashram.

It is fundamentally necessary that the new groups which are inaugurating the new discipleship should eventually establish a telepathic rapport with each other. Later, when there is a closer individual inter-relation, it will be possible to give definite teaching which will make this increasingly possible, but in the meantime a hint will have to suffice. It is foundational in nature and will have to be accepted and somewhat understood prior to successful work in all these pioneering groups.*Think outwardly towards each other in love*. Just simply that, my brothers—simply and humbly that and no more than that at present. Can you accept such a simple rule—apparently simple? In this way the etheric body of this group of disciples will be animated by the golden energy and the light of love and thus a

Về nền tảng, các nhóm mới đang khởi xướng phương thức đệ tử mới rốt cuộc phải thiết lập một mối tương giao viễn cảm với nhau. Về sau, khi có sự liên hệ cá nhân gần gũi hơn, sẽ có thể ban cho giáo huấn dứt khoát khiến điều này ngày càng khả thi, nhưng trong lúc này một gợi ý phải đủ. Nó mang tính nền tảng và sẽ phải được chấp nhận và phần nào được thấu hiểu trước khi có thể làm việc thành công trong tất cả các nhóm tiên phong này. *Hãy nghĩ hướng ra ngoài về nhau trong tình thương*. Chỉ đơn giản thế thôi, các huynh đệ của tôi—đơn giản và khiêm nhường thế thôi, và hiện tại không hơn thế. Các bạn có thể chấp nhận một quy tắc đơn giản như vậy—có vẻ đơn giản? Bằng cách này, thể dĩ thái của nhóm đệ tử này sẽ được làm sinh động bởi năng lượng vàng và ánh sáng của tình thương, và như thế một mạng

network of light will be established which will form a focal point of energy in the etheric body of humanity itself and eventually in the planetary etheric body also.

lưới ánh sáng sẽ được thiết lập, hình thành một điểm hội tụ năng lượng trong thể dĩ thái của chính nhân loại và rốt cuộc cũng trong thể dĩ thái hành tinh.

3. *The general group objective.*

3. Mục tiêu nhóm nói chung.

This is the shifting of consciousness of all integrated human beings in increasingly large numbers on to the etheric levels of consciousness and activity. This entails conscious work on those levels as energy units, each contributing his individual share and his special quota of energy to the sum total of available etheric energy and doing this both consciously and intelligently. When this is done, the man is then ready for the first initiation [81] and is a true occultist —working with energy under hierarchical guidance.

Đó là chuyển dịch tâm thức của tất cả những con người đã được tích hợp, với số lượng ngày càng lớn, lên các cấp độ dĩ thái của tâm thức và hoạt động. Điều này đòi hỏi công việc có ý thức trên các cấp độ ấy như những đơn vị năng lượng, mỗi người đóng góp phần riêng của mình và phần hạn ngạch năng lượng đặc thù của mình vào tổng toàn năng lượng dĩ thái sẵn có, và làm điều này vừa một cách có ý thức vừa một cách thông tuệ. Khi điều này được thực hiện, con người khi ấy sẵn sàng cho lần điểm đạo thứ nhất [81] và là một nhà huyền bí học chân chính —làm việc với năng lượng dưới sự hướng dẫn của Thánh Đoàn.

4. *The individual objective.*

4. Mục tiêu cá nhân.

This necessitates the preparation of the life and consciousness for this new process of group initiation. This group initiation is itself of real import and is dependent upon the unit in the group fitting himself for initiation and at the same time learning to subordinate his spiritual ambition and desires to *the group pace* and to the necessity of *right timing* where his fellow disciples are concerned. It involves, therefore, a dual attitude towards the processes of initiation: the adapting of oneself to the needed integration and, secondly, to the development of spiritual responsiveness to impressions from the level of the soul and of the spiritual Hierarchy. It also involves the cultivation of judgment and of wisdom in the establishment of a right inter-relation

Điều này đòi hỏi sự chuẩn bị đời sống và tâm thức cho tiến trình điểm đạo theo nhóm mới này. Chính điểm đạo theo nhóm này là điều thật sự quan trọng và tùy thuộc vào việc đơn vị trong nhóm tự trang bị mình cho điểm đạo, đồng thời học cách đặt tham vọng và ước muốn tinh thần của mình quy phục *nhịp độ của nhóm* và nhu cầu về *đúng thời điểm* đối với các huynh đệ đồng môn. Do đó, nó bao hàm một thái độ kép đối với các tiến trình điểm đạo: một là tự thích nghi với sự tích hợp cần thiết và hai là phát triển khả năng đáp ứng tinh thần với các ấn tượng từ bình diện của linh hồn và của Thánh Đoàn tinh thần. Nó cũng bao hàm việc trau dồi phán đoán và minh triết trong việc thiết lập một mối liên hệ đúng đắn với nhóm đệ tử để cho nhóm—trong trường hợp này là nhóm

with the group of disciples so that the group —in this case my group of disciples and definitely a group entity—may move on together. This necessitates the same conditions for the group as always exist for the individual: right integration on the three personality levels and also on soul levels, plus right group impression or responsiveness to the spiritual and higher psychic "gift waves"—as Tibetan occultists call them.

đệ tử của tôi và chắc chắn là một thực thể nhóm—có thể cùng nhau tiến bước. Điều này đòi hỏi những điều kiện tương tự cho nhóm như luôn luôn tồn tại đối với cá nhân: sự tích hợp đúng trên ba cấp độ của phàm ngã và cũng thế trên các cấp của linh hồn, cộng với ấn tượng nhóm đúng hoặc là khả năng đáp ứng đối với các "làn sóng ban tặng" tinh thần và thông linh cao hơn—như các nhà huyền bí học Tây Tạng gọi chúng.

This will take many years and the work of achieving finished group attitudes and relationships through individual understanding and true impersonality can go forward upon the physical plane whilst in incarnation, or it can go on out of incarnation with the same facility. You must always bear in mind that the consciousness remains the same, whether in physical incarnation or out of incarnation, and that development can be carried on with even greater ease than when limited and conditioned by the brain consciousness.

Điều này sẽ mất nhiều năm và công việc đạt tới những thái độ và các mối liên hệ nhóm hoàn chỉnh thông qua sự thấu hiểu cá nhân và tính vô ngã chân thực có thể được triển khai trên cõi hồng trần trong khi đang nhập thể, hoặc có thể tiếp tục ngoài xác phàm với cùng mức dễ dàng. Các bạn phải luôn ghi nhớ rằng tâm thức vẫn như nhau, dù ở trong xác phàm hay ngoài xác phàm, và sự phát triển có thể được tiến hành còn dễ dàng hơn khi không bị trí não giới hạn và điều kiện hóa.

The attainment of these objectives will involve clear vision and a keen and intelligent understanding; it will require the steady and conscious intensification of group love and group interplay; it will lead all disciples to live lives full of wise purpose and planned spiritual objectives and, at the same time, the service rendered will assume a definite and an automatic technique of expression. [82]

Việc đạt tới các mục tiêu này sẽ đòi hỏi nhãn quang rõ ràng và một sự thấu hiểu sắc bén, thông tuệ; nó sẽ đòi hỏi sự tăng cường đều đặn và có ý thức của tình thương nhóm và sự tương tác nhóm; nó sẽ dẫn tất cả các đệ tử đến sống những đời sống đầy mục đích khôn ngoan và các mục tiêu tinh thần đã hoạch định và, đồng thời, sự phụng sự được thực hiện sẽ đảm nhận một kỹ thuật biểu hiện dứt khoát và tự động. [82]

You might here ask me if there is one single mode or means whereby a disciple can begin to approximate this seemingly impossible goal. I would reply: By the steady practice of impersonality with its subsidiary attitude of indifference where personal desires, contacts and goals are concerned. Such an

Tại đây các bạn có thể hỏi tôi liệu có một phương cách duy nhất nào nhờ đó một đệ tử có thể bắt đầu tiệm cận mục tiêu có vẻ bất khả này không. Tôi sẽ trả lời: Bằng sự thực hành bền bỉ tính vô ngã, với thái độ phụ thuộc là điềm nhiên nơi các ước muốn cá nhân, các tiếp xúc và mục tiêu. Một tính vô

impersonality is little understood and even when cultivated by well-intentioned aspirants has a selfish basis. Ponder on this and endeavour to achieve impersonality through self-forgetfulness and through the decentralisation of the focus of consciousness from the personality (where it is usually centred) into the living, loving soul.

ngã như vậy ít được hiểu và ngay cả khi được những người chí nguyện thiện chí trau dồi thì thường cũng có một nền tảng vị kỷ. Hãy nghiền ngẫm điều này và nỗ lực đạt tới tính vô ngã qua sự tự-quên mình và qua sự phi-tập trung tiêu điểm tâm thức khỏi phàm ngã (nơi nó thường trú) để an trụ vào linh hồn đang sống và đang yêu thương.

There are four things which frequently hold back a group of disciples from achievement and from satisfactory work:

Có bốn điều thường kìm giữ một nhóm đệ tử không đạt được thành tựu và công việc thỏa đáng:

1. Lack of vision, incident to a lack of mental keenness.

1. Thiếu nhãn quang, do thiếu sắc bén trí tuệ.

2. Personal glamour. This involves the astral plane.

2. Ảo cảm cá nhân. Điều này liên quan đến cõi cảm dục.

3. Individual problems, involving a pronounced preoccupation upon the physical plane with its circumstances and difficulties—in this most difficult of worlds.

3. Các vấn đề cá nhân, bao hàm một sự bận tâm nổi bật trên cõi hồng trần với hoàn cảnh và khó khăn của nó—trong thế gian vốn là khó khăn nhất này.

4. Inertia or slow reactions to the imparted teaching and to the presented opportunity.

4. Trì trệ hoặc phản ứng chậm đối với giáo huấn đã truyền và cơ hội đã trình bày.

A deep reflection upon the urgency of the times and a sympathetic recognition of the unhappy plight of humanity are much needed by many disciples and aspirants in the world today, particularly by those who are not close to the world situation but who are looking at it from a distance. It is so simple to give a facile expression of sympathy but at the same time to avoid too great an expenditure of energy in service and too intense an effort to be of assistance.

Một sự suy tư sâu sắc về tính khẩn cấp của thời cuộc và một sự cảm thông nhận biết về tình cảnh bất hạnh của nhân loại là điều rất cần cho nhiều đệ tử và người chí nguyện trên thế giới hôm nay, đặc biệt là cho những ai không ở gần tình thế thế giới mà đang nhìn nó từ xa. Thật dễ để bày tỏ sự cảm thông một cách khéo lời nhưng đồng thời lại tránh tiêu hao quá nhiều năng lượng cho phụng sự và nỗ lực quá tích cực để trợ giúp.

The hallmark of the pledged disciple and a quality which should increasingly dominate his life is the capacity to identify himself

Dấu ấn của đệ tử đã phát nguyện và một phẩm tính nên ngày càng chi phối đời sống của y là năng lực đồng nhất-hóa mình với bộ

with the part or with the whole—as seems needed at any particular time. Such an attitude involves a comprehensive sweep of love, and this leads to inclusiveness and to the pledging of the life service to the greatest number and to the most needy. If I were asked to specify the outstanding fault of the majority of groups of disciples at this time, I would say that it is the expression of the wrong kind of indifference, leading to an almost immovable preoccupation with their personal ideas [83] and undertakings. These militate against the group integration and tend to block the work.

phận hoặc với toàn thể—tùy điều gì cần vào bất kỳ thời điểm nào. Một thái độ như vậy bao hàm một tầm quét bao gồm của tình thương, và điều này đưa đến tính bao gồm và việc hiến trọn đời sống cho số đông nhất và cho những người thiếu thốn nhất. Nếu tôi được yêu cầu chỉ rõ lỗi lầm nổi bật của đa số các nhóm đệ tử trong thời điểm này, tôi sẽ nói đó là biểu hiện của loại điềm nhiên sai lầm, dẫn đến một sự bận tâm hầu như bất động vào các ý tưởng [83] và công việc cá nhân của họ. Những điều này chống lại sự tích hợp nhóm và có xu hướng chặn ngăn công việc.

One of the things most needed by every disciple is to apply the teaching given to the idea of promoting and increasing their world service, thus rendering practical and effective in their environment the knowledge that has been imparted and the stimulation to which they have been subjected. This is a suggestion to which I would have you pay real attention.

Một trong những điều cần nhất đối với mọi đệ tử là áp dụng giáo lý đã ban vào ý tưởng thúc đẩy và gia tăng phụng sự thế giới của họ, nhờ đó khiến cho tri thức đã được truyền đạt và sự kích thích mà họ đã chịu trở nên thiết thực và hiệu quả trong môi trường của họ. Đây là một gợi ý mà tôi muốn các bạn dành sự chú ý thực sự.

I would like also at this point to bring to your attention the fact that an accepted disciple is not in reality one who has been accepted by a Master for training. This is the distortion of a true idea which, in its progress from the mental plane to the physical, has achieved a complete reversal or distortion. An accepted disciple is one who:

Tôi cũng muốn, ở điểm này, lưu ý các bạn rằng một đệ tử được chấp nhận thực ra không phải là người đã được một Chân sư chấp nhận để huấn luyện. Đây là sự xuyên tạc của một ý tưởng chân thực, ý tưởng vốn khi đi từ cõi trí xuống cõi hồng trần đã bị đảo ngược hoặc xuyên tạc hoàn toàn. Một đệ tử được chấp nhận là người:

1. Has accepted the fact of the Hierarchy with the implications of loyalty and cooperation which that acceptance involves.

1. Đã chấp nhận sự kiện về Thánh Đoàn cùng với những hệ quả về lòng trung thành và hợp tác mà sự chấp nhận ấy hàm ý.

2. Has accepted the fact that all souls are one and who has, therefore, pledged himself to seek expression as a soul. The service to be rendered is the awakening and stimulation of all souls contacted.

2. Đã chấp nhận sự kiện rằng mọi linh hồn là một, và do đó đã nguyện tìm cách biểu lộ như một linh hồn. Phụng sự cần được thực hiện là đánh thức và kích thích mọi linh hồn được tiếp cận.

3. Has accepted the occult technique of service. His service to humanity determines all his activities and subordinates his personality to the need of the time. Note that phrase. Cultivate insight and a fluid response to the *immediate need* and not a sensitive reaction to a distant goal.

3. Đã chấp nhận kỹ thuật huyền bí của phụng sự. Phụng sự của y đối với nhân loại quyết định mọi hoạt động của y và đặt phàm ngã của y phục tùng nhu cầu của thời điểm. Hãy lưu ý cụm từ đó. Hãy trau dồi trực kiến và một đáp ứng linh động đối với *nhu cầu trước mắt* chứ không phải một phản ứng nhạy bén đối với mục tiêu xa vời.

4. Has accepted the Plan, as indicated by the Teachers of the race. He seeks to understand the nature of that Plan and to facilitate its manifestation.

4. Đã chấp nhận Thiên Cơ như được các Bậc Huấn Sư của giống dân chỉ ra. Y tìm cách thấu hiểu bản chất của Thiên Cơ và tạo điều kiện cho sự biểu hiện của nó.

Other points (of a more individual nature) could be enumerated, but I would have you lay the emphasis upon the acceptances which have or should have motivated your attitude and I would ask you not to emphasise so unduly in your private thoughts this idea of being "accepted by a Master." This thought and its teaching by many esoteric groups has been productive of much error, much misunderstanding, much pain and much disillusionment. A disciple is trained in certain important [84] matters and *not* in his relation to a Master. These factors of importance to a disciple are:

Những điểm khác (mang tính cá nhân hơn) có thể được liệt kê, nhưng tôi muốn các bạn đặt trọng tâm vào những sự chấp nhận đã hoặc nên thúc đẩy thái độ của các bạn, và tôi yêu cầu các bạn đừng nhấn mạnh quá mức—trong những suy tư riêng tư—ý nghĩ được "Chân sư chấp nhận." Tư tưởng này và việc nhiều nhóm bí truyền giảng dạy nó đã sản sinh nhiều sai lầm, nhiều hiểu lầm, nhiều đau đớn và nhiều vỡ mộng. Một đệ tử được huấn luyện về vài vấn đề quan trọng [84] và *không phải* về mối liên hệ của y với một Chân sư. Những yếu tố quan trọng đối với một đệ tử là:

1. *The whole subject of humanity*—its present status, its problems and the opportunity immediately presented. A disciple is one who seeks at all times to aid humanity and to further the processes of evolution as well as to develop that deep love of mankind which is the distinguishing mark of the initiate and of the Master.

1. Toàn bộ chủ đề về nhân loại—tình trạng hiện tại, các vấn đề và cơ hội lập tức được trình bày. Một đệ tử là người luôn tìm cách trợ giúp nhân loại và thúc đẩy các tiến trình tiến hóa cũng như phát triển tình thương sâu xa đối với nhân loại—dấu hiệu phân biệt của điểm đạo đồ và của Chân sư.

2. *The subject of initiation*. A study of this subject will lead to a consideration of its secondary development and its basic objective of a progressive identification with the soul of the disciple, with the soul of the

2. Chủ đề về điểm đạo. Nghiên cứu chủ đề này sẽ dẫn đến việc xem xét sự phát triển thứ cấp của nó và mục tiêu cơ bản của nó là sự đồng nhất tiến triển với linh hồn của đệ tử, với linh hồn của nhóm, với linh hồn của toàn

group, with the soul of humanity as a whole and with the soul in all forms.

thể nhân loại và với linh hồn trong mọi hình tướng.

3. *The subject of service*. This is not service as it is usually understood. The ordinary connotation has largely lost its significance through wrong emphasis. The initiate considers service as the spontaneous, easy expression of a definite soul contact, brought down on to the physical plane and giving insight, practicality and inspiration to the disciple as he works on the outer plane of expression. Most disciples are occupied vaguely with achieving inspiration but know nothing of the earlier stages of insight, leading to the practical and wise expression of *the met need* upon the level of daily living. One of the major undertakings of the accepted disciple (or, as I would prefer to term it, the accepting disciple) is to transform himself from a well-intentioned idealist into a man of action on behalf of humanity.

3. Chủ đề về phụng sự. Đây không phải là phụng sự như thường được hiểu. Nghĩa thường đã phần lớn mất ý nghĩa do nhấn mạnh sai. Điểm đạo đồ xem phụng sự như là biểu hiện tự phát, dễ dàng của một tiếp xúc dứt khoát với linh hồn, được đưa xuống cõi hồng trần và đem lại trực kiến, tính thiết thực và cảm hứng cho đệ tử khi y làm việc trên bình diện biểu hiện bên ngoài. Phần lớn đệ tử mơ hồ bận tâm với việc đạt đến cảm hứng mà không biết gì về các giai đoạn sớm hơn của trực kiến, dẫn đến biểu hiện thiết thực và khôn ngoan của *nhu cầu đã được đáp ứng* trên bình diện sinh hoạt hằng ngày. Một trong những hoạt động chủ yếu của đệ tử được chấp nhận (hay, như tôi muốn gọi, đệ tử đang chấp nhận) là chuyển hóa mình từ một nhà lý tưởng thiện chí thành một con người hành động vì nhân loại.

When a group can think unanimously along these lines and work in unison, then the first step will have been taken towards group initiation which is the goal of the new discipleship. Group initiation involves:

Khi một nhóm có thể đồng tâm nghĩ theo những đường hướng này và đồng nhịp làm việc, thì bước đầu tiên hướng đến điểm đạo theo nhóm—mục tiêu của phương thức đệ tử mới—sẽ được thực hiện. Điểm đạo theo nhóm bao hàm:

1. The possession and recognition of a united vision to which the individual in the group subordinates himself.

1. Sự sở hữu và công nhận một viễn kiến hợp nhất mà cá nhân trong nhóm đặt mình phục tùng.

2. The simultaneous rapport of the group members with the soul on its own level (that composite group soul which is composed of the soul of each individual member). This leads to group integration on soul levels.

2. Sự tương giao đồng thời của các thành viên nhóm với linh hồn trên bình diện riêng của nó (linh hồn nhóm tổng hợp được cấu thành bởi linh hồn của từng thành viên). Điều này dẫn đến sự tích hợp nhóm trên các bình diện linh hồn.

3. The blended consecrated contact of the group personalities upon the three levels of

3. Sự tiếp xúc được thánh hiến và hòa quyện của các phàm ngã nhóm trên ba cấp độ biểu

personality expression—the [85] mental, astral and etheric levels of awareness. Some group members contact each other on one level and some on another, but the aim should be a close contact on all three levels at will and all together when the group, as a group, demands it. This is a hard saying but later a clearer understanding will come of what this means and what it brings about.

hiện của phàm ngã—[85] các cấp độ nhận thức trí tuệ, cảm dục và dĩ thái. Một số thành viên nhóm tiếp xúc nhau trên một cấp, số khác trên một cấp khác, nhưng mục tiêu phải là một tiếp xúc gần gũi trên cả ba cấp theo ý chí và tất cả cùng nhau khi nhóm, như một nhóm, đòi hỏi điều đó. Đây là một lời nói khó, nhưng sau này một sự hiểu rõ ràng hơn sẽ đến về ý nghĩa của điều này và kết quả của nó.

4. The ability of the group to stand united and with no barriers between the group members of any kind. This will necessarily involve the sacrifice of personality reactions, ideals and plans. At present the varying ideals, attitudes and points of view separate disciples from each other. These must go.

4. Khả năng của nhóm đứng trong hợp nhất và không có rào ngăn nào giữa các thành viên thuộc nhóm. Điều này tất yếu sẽ bao hàm sự hy sinh các phản ứng, lý tưởng và kế hoạch của phàm ngã. Hiện tại các lý tưởng, thái độ và quan điểm khác nhau đang chia cách các đệ tử. Những điều này phải được gỡ bỏ.

There are, of course, other requirements but if you can understand the above and seek—to the best of your ability—to meet them, that is all that I ask at present. One of the great needs of all disciples and aspirants is the detached relinquishing of pet theories as to life, discipleship and the Plan; the preserving of that open mind which is ever ready for the unexpected presentation and able (when the spiritual vision is strong enough) to achieve a quick reversal of all preconceived ideals. This must be done when it is deemed spiritually wise and it involves also that waiting attitude which*expects* the new vision to appear, the newer truths to emerge into formulated clarity and the new potencies to become increasingly effective. Such attitudes are peculiarly difficult for those disciples who have the sixth Ray of Devotion and Idealism dominant in their energy equipment, for the ideals of a sixth ray aspirant crystallise most rapidly and are quickly distorted thereby. The temporary ideal (intended to guide the

Dĩ nhiên còn có các yêu cầu khác, nhưng nếu các bạn có thể hiểu các điểm trên và tìm cách —hết khả năng của mình—đáp ứng chúng, thì đó là tất cả điều tôi yêu cầu lúc này. Một trong những nhu cầu lớn đối với mọi đệ tử và người chí nguyện là sự từ bỏ một cách tách rời các lý thuyết ưa thích về cuộc đời, địa vị đệ tử và Thiên Cơ; là việc gìn giữ cái trí mở rộng luôn sẵn sàng cho sự xuất hiện bất ngờ và có thể (khi thị kiến tinh thần đủ mạnh) mau chóng đảo chiều mọi lý tưởng định kiến. Điều này phải được làm khi điều đó được xét là khôn ngoan về mặt tinh thần và nó cũng bao hàm thái độ chờ đợi *mong đợi* thị kiến mới xuất hiện, các chân lý mới nảy hiện thành minh bạch có hình thức, và các năng lực mới trở nên ngày càng hiệu quả. Những thái độ như vậy đặc biệt khó đối với các đệ tử có Cung Sáu—Sùng Tín và Lý Tưởng—chi phối trong cơ cấu năng lượng của họ, vì các lý tưởng của một người chí nguyện cung sáu kết tinh rất nhanh và do đó mau bị bóp méo. Lý tưởng tạm thời (nhằm hướng dẫn người chí nguyện chưa phát

undeveloped aspirant) can become a barrier, separating him from truth and from the realisation of a truer vision.

triển) có thể trở thành một chướng ngại, tách y khỏi chân lý và khỏi việc nhận ra một thị kiến chân thực hơn.

So I would beg you, my disciples, to aim at a wide open simplicity which waits expectant of that new thing which is so ready today to precipitate but which is being hindered from so doing by the idealists of the world far more than by the man in the street. The latter is simpler in his reactions and more ready to grasp and see a way out of the immediate impasse than the mystic or the occultist because he thinks in terms of [86] humanity. The disciples of the world (with their nicely formulated ideals and their neatly expressed idealistic concepts) are oft glamoured by the future beauty because they are oblivious of the present opportunity. Many of them will find out later that they have been left behind as far as registering the new *truths* is concerned. To this Christ referred when He said that it was not possible to put new wine into old bottles for that which is old will be destroyed by the expanding new life.

Vì vậy tôi khẩn cầu các bạn, những đệ tử của tôi, hãy nhắm tới một sự giản dị rộng mở, cái giản dị biết chờ đợi điều mới mẻ vốn đang sẵn sàng hôm nay để ngưng tụ, nhưng lại đang bị các nhà lý tưởng trên thế giới cản trở nhiều hơn hẳn so với người bình dân. Người sau đơn giản hơn trong phản ứng và sẵn sàng hơn để nắm bắt và thấy một lối ra khỏi bế tắc trước mắt so với nhà thần bí hay nhà huyền bí học, bởi y suy nghĩ theo các khái niệm [86] về nhân loại. Các đệ tử của thế giới (với các lý tưởng được diễn đạt gọn ghẽ và các khái niệm lý tưởng được trình bày gọn gàng) thường bị ảo cảm về vẻ đẹp tương lai, vì họ quên bẵng cơ hội hiện tại. Nhiều người trong số họ rồi đây sẽ nhận ra rằng họ đã bị bỏ lại phía sau trong việc ghi nhận các *chân lý* mới. Đức Christ đã ám chỉ điều này khi Ngài nói rằng không thể rót rượu mới vào bầu da cũ, vì cái cũ sẽ bị sự sống mới đang nở nẩy làm hỏng.

The initiate, therefore, stands ready, for what? For the instant recognition of what is new, for its immediate grasp and the treading of the new step in the unfoldment of the pioneering human consciousness, for the revelation—steadily and constantly presented—of the new and superseding concepts. These concepts possess a dynamic expulsive power and satisfactorily meet human need in the immediate cycle. He is ready for the instant relinquishing of all that seems futile and unnecessary and inadequate to the need of the hour, and for the reception of the power from on high which breaks and destroys that which has become crystallised, which has served its purpose and become old and useless; he is

Vậy nên điểm đạo đồ đứng sẵn sàng, sẵn sàng cho điều gì? Cho sự nhận ra tức khắc điều mới mẻ, cho việc nắm bắt tức thì điều ấy và bước đi trên bước mới trong sự khai mở của tâm thức tiên phong nhân loại, cho sự mặc khải—được trình bày đều đặn và liên tục—các ý niệm mới và vượt trội. Những ý niệm này có một quyền năng trục xuất năng động và đáp ứng thỏa đáng nhu cầu nhân loại trong chu kỳ trước mắt. Y sẵn sàng từ bỏ tức thời mọi điều trở nên phù phiếm, không cần thiết và không thích hợp với nhu cầu của giờ phút, và sẵn sàng tiếp nhận quyền năng từ trên cao—cái phá vỡ và tiêu hủy những gì đã kết tinh, đã làm xong phận sự và trở nên cũ kỹ, vô dụng; y sẵn sàng làm việc như một nhà huyền bí học thực tiễn (chứ không chỉ

ready to work as a practical occultist (and not only as a mystical idealist) upon the levels of vision as well as upon the levels of practical human affairs.

như một nhà lý tưởng thần bí) trên các bình diện thị kiến cũng như trên các bình diện của các sự vụ nhân sinh thực tiễn.

I would suggest that your meditation process should be divided into two parts. There should be a definitely planned individual and group meditation and also a methodical cultivation of the life of spiritual reflection. This spiritual reflection will foster the dual life—objective and subjective—of the disciple whilst the more formal meditation would aid in the process of focussing the light of the soul in the brain and thus lay the foundation for living, enlightened, soul service.

Tôi muốn đề nghị tiến trình tham thiền của các bạn nên được chia làm hai phần. Cần có một bài tham thiền cá nhân và nhóm được hoạch định dứt khoát, và cũng cần sự trau dồi có hệ thống đời sống suy ngẫm tinh thần. Sự suy ngẫm tinh thần này sẽ nuôi dưỡng đời sống kép—ngoại giới và nội giới—của đệ tử, trong khi bài tham thiền có tính quy thức hơn sẽ hỗ trợ tiến trình tập trung ánh sáng của linh hồn vào trong não bộ và như thế đặt nền tảng cho phụng sự của linh hồn—sống động và được soi sáng.

This service is only the expression upon the physical plane of soul attitudes and activities—as the soul evidences them on its own level of consciousness. One phase of this dual work, the reflective, works out in an increasing realisation and expression of intentional living or of "life with a purpose." It leads to a mode of living which is built upon a planned programme which approximates itself, as far as possible, to the hierarchical Plan and to hierarchical life impulses. The second phase, which is embodied in the formal meditation, is that of a definite and [87] conscious withdrawal. If this is carried out correctly and with deliberation, plus regularity, it will eventually bring about a most productive telepathic interplay between the disciples in a group and between the individual disciple, the Master and the larger Ashram. It will also make the disciple sensitive to the higher "gift waves." The entire meditation (in its two parts) involves, therefore, the linking up of heart and head, of the mystic and the occult approach, and also of feeling and knowledge.

Phụng sự này chỉ là sự biểu hiện trên cõi hồng trần của các thái độ và hoạt động của linh hồn—như linh hồn phô bày chúng trên bình diện tâm thức riêng của nó. Một phương diện của công việc kép này—phương diện suy ngẫm—biểu lộ trong một ý thức ngày càng tăng và sự biểu hiện của lối sống có chủ ý hay "sống có mục đích." Nó dẫn đến một phương thức sống được xây dựng trên một chương trình có hoạch định, cố gắng, trong mức tối đa có thể, tiệm cận với Thiên Cơ và với các xung lực sống của Thánh Đoàn. Phương diện thứ hai, được thể hiện trong tham thiền quy thức, là một sự thu rút [87] dứt khoát và có ý thức. Nếu điều này được thực hiện đúng cách và với sự cố ý, cùng tính đều đặn, nó rốt cuộc sẽ mang lại một sự tương tác viễn cảm hết sức hiệu quả giữa các đệ tử trong một nhóm và giữa đệ tử cá nhân, Chân sư và ashram rộng lớn hơn. Nó cũng sẽ làm cho đệ tử nhạy bén với các "làn sóng ban tặng" cao hơn. Toàn bộ tham thiền (trong cả hai phần) do đó bao hàm sự nối kết giữa tim và đầu, giữa tiếp cận thần bí và huyền bí, cũng như giữa cảm xúc và tri thức.

Only from the heart centre can stream, in reality, those lines of energy which link and bind together. It was for this reason that I have assigned certain meditations which stimulated the heart into action, linking the heart centre (between the shoulder blades) to the head centre, through the medium of the higher correspondence to the heart centre, found within the head centre (the thousand petalled lotus). This heart centre, when adequately radiatory and magnetic, relates disciples to each other and to all the world. It will also produce that telepathic interplay which is so much to be desired and which is so constructively useful to the spiritual Hierarchy—provided it is established within a group of pledged disciples, dedicated to the service of humanity. They can then be trusted.

Chỉ từ luân xa tim mới thực sự có thể tuôn chảy những tuyến năng lượng nối kết và ràng buộc. Vì lý do này mà tôi đã chỉ định những bài tham thiền nhất định nhằm kích hoạt luân xa tim, nối luân xa tim (giữa hai bả vai) với luân xa đầu, thông qua đối ứng cao hơn của luân xa tim—nằm trong luân xa đầu (hoa sen nghìn cánh). Luân xa tim này, khi đủ tỏa chiếu và từ hóa, sẽ nối kết các đệ tử với nhau và với toàn thế giới. Nó cũng sẽ tạo nên sự tương tác viễn cảm rất đáng mong ước và vô cùng hữu ích cho Thánh Đoàn tinh thần—miễn là nó được thiết lập trong một nhóm đệ tử đã phát nguyện, hiến mình cho phụng sự nhân loại. Khi ấy có thể tin cậy họ.

One of the tasks of all disciples is the evocation of the will aspect of the soul; the will is usually quiescent in its higher aspects until a man treads the Path of Discipleship....

Một trong những nhiệm vụ của mọi đệ tử là khơi dậy phương diện ý chí của linh hồn; ý chí thường yên lặng ở các phương diện cao của nó cho đến khi con người bước đi trên Con Đường Đệ Tử....

You might ask, my brothers, of what use are these analogies and these items of information? They are of little technical use to you and really increase your responsibility. If, however, they serve to establish a true recognition of reality, of synthesis and of relation in the disciple's consciousness, they are then of real value. Those three words—reality, synthesis, relation—indicate the goal and the problem of the disciple, plus the resultant effect of conscious, intelligent, spiritual work, motivated by love.

Các huynh đệ của tôi có thể hỏi: những phép loại suy này và những dữ kiện thông tin này có ích chi? Chúng ít có ích lợi kỹ thuật đối với các bạn và thực ra làm tăng trách nhiệm của các bạn. Tuy nhiên, nếu chúng giúp thiết lập trong tâm thức của đệ tử một sự nhận biết chân thực về hiện thực, về tổng hợp và về mối liên hệ, thì chúng thực sự có giá trị. Ba từ ấy—hiện thực, tổng hợp, liên hệ—chỉ ra mục tiêu và vấn đề của đệ tử, cùng với hệ quả phát sinh của công việc tinh thần tự giác, thông tuệ, được tình thương làm động cơ.

In the New Age, as I have earlier pointed out, the keynote of the aspirant's progress will be *love of humanity;* this will indicate the awakening of the heart centre. In the past

Trong Thời đại Mới, như tôi đã chỉ ra trước đây, chủ âm của sự tiến bộ của người chí nguyện sẽ là *tình thương đối với nhân loại;* điều này sẽ chỉ ra sự thức tỉnh của luân xa

and up until the last few years, the keynote has been *service* because (if selflessly rendered) it embodied a technique which automatically [88] brought the heart centre into activity. It is love of humanity which is the major lack in the character of many disciples today. They love those with whom they may be associated, or they love the work connected with the group endeavour, or they love their own nation; they may also love an ideal or theoretical assumption, but they do not really love humanity as a whole. There are limits to their capacity to love and it is the transcending of those limits which constitutes their main problem at this time; they have to learn that it is humanity which calls for their allegiance, their loyalty and service. I would ask you all to ponder deeply on the above statements, for they embody the task ahead for you also as you seek to fit yourselves for the first or the second initiation.

tim. Trước đây và cho đến vài năm gần đây, chủ âm là *phụng sự* vì (nếu được thực hiện vô ngã) nó bao hàm một kỹ thuật tự động [88] đưa luân xa tim vào hoạt động. Chính tình thương đối với nhân loại là thiếu khuyết chủ yếu trong tính cách của nhiều đệ tử hôm nay. Họ yêu những người mà họ có thể liên hệ, hoặc họ yêu công việc gắn với nỗ lực nhóm, hoặc họ yêu quốc gia mình; họ cũng có thể yêu một lý tưởng hoặc một giả định lý thuyết, nhưng họ thực sự không yêu nhân loại như một toàn thể. Năng lực yêu thương của họ có giới hạn và chính việc vượt qua những giới hạn ấy cấu thành vấn đề chính của họ lúc này; họ phải học rằng nhân loại đang kêu gọi sự trung thành, lòng tận tụy và phụng sự của họ. Tôi muốn tất cả các bạn suy ngẫm sâu xa những tuyên bố trên, vì chúng bao hàm nhiệm vụ trước mắt của các bạn khi các bạn tìm cách tự trang bị cho lần điểm đạo thứ nhất hoặc thứ hai.

I would remind you also that the life of the disciple is ever a life of risks and of dangers, entered into willingly and deliberately in the cause of spiritual unfoldment and the service of humanity. But I would ask each of you to watch your emotional life and reactions with greatly increased care; I would ask you to watch particularly for the least outcropping of glamour. I would call your attention to the fact that the emergence of emotional conditions or of glamour in your life-expression need not necessarily indicate failure. There is only failure if there is identification with these astral conditions and a succumbing to old rhythms. The success of the meditation work assigned and regularly followed may be proved to you by the appearance of these undesirable conditions; they must be then recognised for what they are, and evoke in you that “divine indifference” which permits the emotion or the glamour to die of

Tôi cũng muốn nhắc các bạn rằng đời sống của đệ tử bao giờ cũng là một đời sống của các rủi ro và nguy hiểm, được bước vào một cách tự nguyện và cố ý vì sự khai mở tinh thần và vì phụng sự nhân loại. Nhưng tôi muốn mỗi người trong các bạn hãy quan sát đời sống và các phản ứng cảm xúc của mình với một sự cẩn trọng được gia tăng lớn lao; tôi muốn các bạn đặc biệt lưu ý đến bất kỳ mầm mống nhỏ nhất nào của ảo cảm. Tôi muốn lưu ý các bạn đến sự kiện rằng sự xuất hiện của các tình trạng cảm xúc hoặc của ảo cảm trong biểu hiện đời sống của các bạn không nhất thiết chỉ ra thất bại. Chỉ có thất bại khi có sự đồng nhất với những tình trạng cảm dục ấy và sự khuất phục trước các nhịp điệu cũ. Thành công của công việc tham thiền được giao và được theo đuổi đều đặn có thể được chứng nghiệm bởi sự xuất hiện của những tình trạng không mong muốn này; khi ấy chúng phải được nhận diện đúng như chúng là, và khơi dậy nơi các bạn “tính điềm

attrition, because deprived of the "feeding-power" of the attention. The whole history of true emotional control is to be found in the sentence just given. The process of achieving this control constitutes one of the most difficult periods in the life of the disciple and quite one of the longest from the angle of time. For this you should be prepared. Particularly is it difficult at this time to triumph over emotion because of the intense emotional condition of the entire human family and the widespread fear and terror for which the energy of the Black Lodge of Adepts is responsible. This definitely complicates your problem and that of all disciples: it tends to foster a most potent glamour. [89] So I beg of you to proceed with courage, joy, understanding, extreme caution and—at the same time—with speed.

nhiên thiêng liêng" cho phép cảm xúc hoặc ảo cảm chết dần vì mòn mỏi, bởi bị tước mất "năng lực nuôi dưỡng" của sự chú ý. Toàn bộ lịch sử của việc chế ngự cảm xúc chân chính có thể tìm thấy trong câu vừa nêu. Tiến trình đạt được sự chế ngự này cấu thành một trong những giai đoạn khó khăn nhất trong đời đệ tử và cũng là một trong những giai đoạn dài nhất xét theo góc độ thời gian. Các bạn nên chuẩn bị cho điều này. Đặc biệt lúc này việc chiến thắng xúc cảm là khó khăn vì tình trạng cảm xúc mãnh liệt của toàn thể gia đình nhân loại và nỗi sợ hãi, kinh hoàng lan rộng—mà năng lượng của Hắc Đoàn của các Chân sư Hắc đạo gây nên. Điều này chắc chắn làm phức tạp vấn đề của các bạn và của mọi đệ tử: nó có xu hướng nuôi dưỡng một ảo cảm cực mạnh. [89] Vậy nên tôi nài xin các bạn tiến bước với dũng khí, hoan hỷ, thấu hiểu, hết sức thận trọng và—đồng thời—với tốc độ.

I would point out also that the intention of all true disciples is to stand by their group brothers in love and understanding. Upon this fact you can count. I would also assure you that the protective love of your Master is around you and that I shall not fail you at any time.... But, in the last analysis, the battle is yours.

Tôi cũng muốn chỉ ra rằng ý hướng của mọi đệ tử chân chính là đứng cạnh các huynh đệ nhóm của mình trong tình thương và sự thấu hiểu. Về sự kiện này các bạn có thể tin cậy. Tôi cũng bảo đảm với các bạn rằng tình thương bảo hộ của Chân sư của các bạn đang bao bọc các bạn và rằng tôi sẽ không phụ lòng các bạn vào bất kỳ lúc nào.... Nhưng, xét đến cùng, trận chiến là của chính các bạn.

PART IX—PHẦN IX

The secret of all true meditation work in its earlier stages is the power to visualise. This is the first stage to be mastered. Disciples should lay the emphasis upon this process; in it lies eventually the ability to use the creative powers of the imagination, plus mental energy, as a measure to further the ends of the Hierarchy and to carry out the Divine Plan. All the new processes in meditation techniques (for which the New

Bí quyết của mọi công tác tham thiền chân chính ở các giai đoạn ban đầu là năng lực hình dung. Đây là giai đoạn đầu tiên cần tinh thông. Các đệ tử nên nhấn mạnh tiến trình này; ở đó rốt cuộc có khả năng dùng các quyền năng sáng tạo của sự tưởng tượng, cộng với năng lượng trí tuệ, như một phương tiện để thúc đẩy mục đích của Thánh Đoàn và để thực thi Thiên Cơ. Tất cả các quy trình mới trong các kỹ thuật tham

Age may be responsible) must and will embody visualisation as a primary step for the following reasons:

1. Visualisation is the initial step in the demonstration of the occult law that "energy follows thought." This, of course, everyone interested in occult study recognises theoretically. One of the tasks confronting disciples is to achieve factual knowledge of this. Pictorial visualisation (which is a definite feature of the work in many esoteric schools) is simply an exercise to bring about the power to visualise. In the work of those disciples who are being trained for initiation, this external aspect of visualisation must give place to an interior process which is the first step towards the *direction of energy*. The visualising of pictures is intended to focus the aspirant within the head at a point midway between the pituitary body and the pineal gland. In that area, he draws pictures and paints scenes and thus acquires facility to see—in large and in detail—that which he desires and for which he intends to work. The visualising of what might be called "directed process" goes on in a more focussed manner and in the area directly around the pineal gland. The pineal [90] gland then becomes the centre of a magnetic field which is set in motion—in the first place—by the power of visualisation. At that point, energy is gathered by the disciple and then directed with intention to one or other of the centres. This focussed thought produces inevitable effects within the etheric body and thus two aspects of the creative imagination are brought into play.

2. The power to visualise is the form-building aspect of the creative imagination. This process falls into three parts,

thiền (mà Kỷ Nguyên Mới có thể chịu trách nhiệm) phải và sẽ bao hàm hình dung như một bước sơ khởi vì các lý do sau:

1. Hình dung là bước khởi đầu trong việc biểu lộ định luật huyền bí rằng "năng lượng đi theo tư tưởng". Điều này, dĩ nhiên, mọi người quan tâm đến học tập huyền bí đều công nhận về mặt lý thuyết. Một trong những phận sự đối diện với các đệ tử là đạt đến tri thức thực chứng về điều này. Hình dung bằng hình ảnh (vốn là một đặc tính xác định của công việc tại nhiều trường nội môn) đơn giản là một bài luyện để mang lại quyền năng hình dung. Trong công việc của những đệ tử đang được đào luyện cho điểm đạo, phương diện ngoại tại này của hình dung phải nhường chỗ cho một tiến trình nội tại, vốn là bước đầu tiên hướng đến *điều hướng năng lượng*. Việc hình dung các bức tranh nhằm tập trung người chí nguyện bên trong đầu, tại một điểm ở giữa tuyến yên và tuyến tùng. Ở khu vực đó, y vẽ ra các bức tranh và tô cảnh tượng và nhờ đó đạt được khả năng thấy—trong đại thể và trong chi tiết—điều y mong muốn và điều y định làm việc cho nó. Việc hình dung điều có thể được gọi là "tiến trình có định hướng" diễn ra theo cách tập trung hơn và trong vùng trực tiếp quanh tuyến [90] tùng. Khi ấy tuyến tùng trở thành trung tâm của một trường từ tính được khởi động—trước hết—bởi quyền năng hình dung. Tại điểm đó, đệ tử gom năng lượng rồi hướng nó bằng ý định đến trung tâm này hay trung tâm khác. Tư tưởng được tập trung này tạo ra các hiệu quả tất yếu trong thể dĩ thái và như vậy hai phương diện của Sự tưởng tượng sáng tạo được đưa vào hoạt động.

2. Quyền năng hình dung là phương diện kiến tạo hình tướng của Sự tưởng tượng sáng tạo. Tiến trình này gồm ba phần, phần

corresponding somewhat to the creative process followed by Deity Itself:

a. The gathering of qualified energy within a ring-pass-not.

b. The focussing of this energy under the power of intention, i.e., at a point in the neighbourhood of the pineal gland. The energy is now focussed and not diffused.

c. The despatch of this focussed energy by means of a pictorial process (not by an act of the will at this time) in any desired direction —that is, to certain centres in a certain order.

This process of energy direction can become a spiritual habit if disciples would begin to do it slowly and gradually. At first, the visualising process may seem to you to be laboured and profitless but, if you persevere, you will find eventually that it becomes effortless and effective. This is one of the most important ways in which a Master works; it is essential, therefore, that you begin to master the technique. The stages are:

a. A process of energy gathering.

b. A process of focalisation.

c. A process of distribution or direction.

The disciple learns to do this within himself and later to direct the energy (some chosen and particular kind, according to the demand of the occasion) to that which lies without himself. This constitutes, for example, one of the major healing techniques of the future. It is also used by

nào tương ứng với tiến trình sáng tạo được Chính Thượng đế theo đuổi:

a. Gom năng lượng đã được định phẩm chất trong một vòng-giới-hạn.

b. Tập trung năng lượng này dưới quyền năng của ý định, tức là, tại một điểm trong vùng lân cận tuyến tùng. Năng lượng nay được tập trung, không còn tản mạn.

c. Gởi phóng năng lượng đã tập trung này bằng một tiến trình hình tượng (chưa phải bằng một hành động của ý chí lúc này) theo bất cứ hướng mong muốn nào—tức là, tới các luân xa nhất định theo một trật tự nhất định.

Tiến trình điều hướng năng lượng này có thể trở thành một thói quen tinh thần nếu các đệ tử bắt đầu thực hiện nó chậm rãi và dần dần. Ban đầu, tiến trình hình dung có thể dường như nặng nề và vô ích đối với các bạn nhưng, nếu bền chí, rốt cuộc các bạn sẽ thấy nó trở nên nhẹ nhàng và hiệu quả. Đây là một trong những cách quan trọng nhất mà một Chân sư làm việc; vì vậy, điều cốt yếu là bạn bắt đầu tinh thông kỹ thuật ấy. Các giai đoạn là:

a. Tiến trình gom năng lượng.

b. Tiến trình tập trung.

c. Tiến trình phân phối hay điều hướng.

Đệ tử học làm điều này trong chính mình, rồi sau đó điều hướng năng lượng (một loại năng lượng được chọn lựa và đặc thù, tùy theo đòi hỏi của hoàn cảnh) đến điều ở bên ngoài mình. Điều này, thí dụ, cấu thành một trong các kỹ thuật trị liệu lớn của tương lai. Nó cũng được Chân sư dùng để đánh thức Đệ

the Master in awakening His disciple to certain [91] states of consciousness, but with these you have naught to do.

tử của Ngài đến những [91] trạng thái tâm thức nhất định, nhưng với những điều này các bạn không có gì liên can.

3. The power to visualise correctly is one definite mode of ascertaining truth or falsity. This is a statement difficult for you to comprehend. Visualisation is literally the building of a bridge between the emotional or astral plane and the mental level and is, therefore, a personality correspondence to the building of the antahkarana. The astral plane, the second aspect of the personality, is the correspondence to the form-building aspect of the Trinity, the second aspect. The creative imagination "pictures a form" through the ability to visualise and the thought energy of the mind gives life and direction to this form. It embodies purpose. Thereby a rapport or line of energy is constructed between the mind and the astral vehicle and it becomes a triple line of energy when the soul of the disciple is utilising this creative process in some planned and definitely constructive manner.

3. Quyền năng hình dung cho đúng là một phương thức xác quyết thật hay giả. Đây là một phát biểu khó cho các bạn thấu hiểu. Hình dung thật sự là việc xây một cây cầu giữa cõi cảm dục và mức trí tuệ và do đó là tương ứng nơi phàm ngã với việc kiến tạo antahkarana. Cõi cảm dục, phương diện thứ hai của phàm ngã, là tương ứng với phương diện kiến tạo hình tướng của Ba Ngôi, phương diện thứ hai. Sự tưởng tượng sáng tạo "vẽ ra một hình tướng" qua năng lực hình dung và năng lượng tư tưởng của thể trí trao sinh khí và hướng dẫn cho hình tướng đó. Nó hàm chứa mục đích. Qua đó, một sự tương thông hay một tuyến năng lượng được kiến tạo giữa thể trí và hiện thể cảm dục và nó trở thành một tuyến năng lượng tam phân khi linh hồn của đệ tử đang sử dụng tiến trình sáng tạo này theo một cách thức có kế hoạch và chắc chắn có tính kiến tạo.

This visualising process and this use of the imagination form the first two steps in the activity of thoughtform building. It is with these self-created forms—embodying spiritual ideas and divine purpose—that the Masters work and hierarchical purpose takes shape. Therefore, my disciples, it is essential that you begin with deliberation and slowly to work in this manner and to use the above information constructively and creatively. The need of the times is increasingly great and the utmost of work and of purpose is desired.

Tiến trình hình dung này và việc sử dụng Sự tưởng tượng ấy tạo thành hai bước đầu trong hoạt động kiến tạo Hình tư tưởng. Chính với những hình tự kiến tạo—hàm chứa các ý niệm tinh thần và Thiên Ý—mà các Chân sư làm việc và mục đích của Thánh Đoàn thành hình. Vì vậy, các đệ tử của tôi, điều cốt yếu là các bạn bắt đầu một cách cẩn trọng và chậm rãi làm việc theo cách này và sử dụng thông tin trên một cách kiến tạo và sáng tạo. Nhu cầu của thời đại ngày càng lớn và tối đa công việc cùng mục đích được mong cầu.

The goal of initiation is held out by the Masters to all Their disciples and They stand ready to give the needed instruction. I would remind you at this early stage that only that

Mục tiêu của điểm đạo được các Chân sư đưa ra cho tất cả Đệ tử của Các Ngài và Các Ngài sẵn sàng ban chỉ giáo cần thiết. Tôi muốn nhắc các bạn ngay ở giai đoạn sớm này rằng

which you know for yourself and experience *consciously* within yourself is of importance and constitutes the truth for you. That which may be told you by others, *even by me*, serves no vital purpose, except to enhance or corroborate an already known truth, or to create illusions or responsibility until it is either rejected or experienced by you in your own consciousness. Do you understand what I mean?

chỉ điều gì bạn tự biết cho mình và kinh nghiệm một cách *có ý thức* trong chính bạn mới là điều quan trọng và cấu thành chân lý đối với bạn. Điều có thể được người khác nói với bạn, *kể cả tôi*, không phục vụ một mục đích sinh động nào, ngoại trừ làm tăng cường hay chứng thực một chân lý vốn đã được biết, hoặc tạo ra ảo tưởng hay trách nhiệm cho đến khi nó bị bạn loại bỏ hoặc được bạn tự mình kinh nghiệm trong tâm thức mình. Bạn có hiểu điều tôi muốn nói không?

Initiation might be defined at this point as the moment of crisis wherein the consciousness hovers on the very border-line [92] of revelation. The demands of the soul and the suggestions of the Master might be regarded as in conflict with the demands of time and space, focussed in the personality or the lower man. You will have, therefore, in this situation a tremendous pull between the pairs of opposites; the field of tension or the focus of the effort is to be found in the disciple "standing at the midway point." Will he respond and react consciously to the higher pull and pass on to new and higher areas of spiritual experience? Or will he fall back into the glamour of time and space and into the thraldom of the personal life? Will he stand in a static quiescent condition in which neither the higher trend nor the lower pull will affect him? One or other of these three conditions must distinguish him and must succeed upon an earlier and vacillating experience wherein the disciple vibrates between the higher and the lower decisions. It is at this process, the Master *presides*. He is able to do nothing because it is the disciple's own problem. He can only endeavour to enhance the desire of the soul by the power of His directed thought. The personality can also do nothing, for at this point both the physical body and the astral vehicle are

Điểm đạo có thể được định nghĩa tại điểm này như là khoảnh khắc khủng hoảng, trong đó tâm thức lơ lửng ngay trên ranh giới **[92]** của sự mặc khải. Các đòi hỏi của linh hồn và các gợi ý của Chân sư có thể được xem như xung đột với các đòi hỏi của thời gian và không gian, được hội tụ trong phàm ngã hay phàm nhân. Do đó, trong tình huống này, sẽ có một lực kéo ghê gớm giữa các cặp đối nghịch; vùng căng thẳng hay tiêu điểm của nỗ lực được tìm thấy nơi đệ tử "đứng tại điểm ở giữa". Liệu y có đáp ứng và phản ứng một cách có ý thức với sức kéo cao hơn và đi tiếp vào những vùng trải nghiệm tinh thần mới và cao hơn? Hay y sẽ rơi trở lại vào ảo cảm của thời gian và không gian và vào ách nô lệ của đời sống cá nhân? Liệu y sẽ đứng trong một trạng thái tĩnh tại, bất động trong đó cả xu hướng cao hơn lẫn lực kéo thấp hơn đều không tác động được y? Một trong ba trạng thái này tất phải là đặc trưng của y và phải tiếp nối một kinh nghiệm trước đó vốn do dự, trong đó đệ tử rung chuyển giữa quyết định cao và thấp. Chính tại tiến trình này, Chân sư *chủ toạ*. Ngài không thể làm gì vì đây là vấn đề của riêng đệ tử. Ngài chỉ có thể cố gắng gia tăng ước muốn của linh hồn bằng quyền năng tư tưởng có hướng của Ngài. Phàm ngã cũng không thể làm gì, vì tại điểm này cả thể xác lẫn hiện thể cảm dục chỉ đơn thuần là những bộ máy tự động, đang chờ đợi một cách đáp ứng quyết định của đệ

simply automatons, waiting responsively for the decision of the disciple, functioning in his mental body. Only the disciple can act upon the mental level of consciousness at this point of endeavour. Once he does so, the die is cast. He either moves forward towards the door of light where the Master takes his hand and the Angel of the Presence becomes potent and active in a way which I may not describe to you, or he drops back *temporarily* into the life condition of the lower man; glamour and *maya* settle down anew upon him and the Dweller on the Threshold inserts himself between the disciple and the light from the open door and renews activity. The disciple either awakens suddenly to a wider grasp of reality and a deeper understanding of the Plan and his part in it, or the "veils of earth" close over his head; the vision fades and he reverts into the life of an ordinary human being, probably for the period of the incarnation wherein the opportunity was offered to him. Should he, however, go forward through that door, then (according to the initiation which becomes possible) will be the revelation and its attendant consequences. The revelation will *not* be the [93] revelation of possibilities. It is a factual experience, resulting in the evocation of new powers and capacities and the recognition of new modes and fields of service. These powers are conditioned by past developments and the presence of these capacities, plus a freedom of movement "within the bounds of the Hierarchy" which lie far beyond anything which he may have dreamed, become his. New hierarchical contacts are now possible to him; new responsibility is laid upon his shoulders and new "fields of potency" become available for his use in world service.

tử, lúc y đang vận hành trong thể trí của mình. Chỉ đệ tử mới có thể hành động trên mức tâm thức trí tuệ tại điểm nỗ lực này. Một khi y làm thế, quyết định đã được định đoạt. Hoặc y tiến bước hướng về cánh cửa ánh sáng, nơi Chân sư nắm tay y và Thiên Thần của Hiện Diện trở nên hữu hiệu và hoạt động theo cách mà tôi không thể mô tả cho bạn, hoặc y rơi trở lại *tạm thời* vào tình trạng sống của phàm nhân; ảo cảm và *ảo lực* lại phủ xuống y và Kẻ Chận Ngõ chen vào giữa đệ tử và ánh sáng từ cánh cửa đang mở và phục hồi hoạt động. Đệ tử hoặc đột nhiên tỉnh thức đến một nắm bắt rộng lớn hơn về thực tại và một thấu hiểu sâu sắc hơn về Thiên Cơ và phần việc của y trong đó, hoặc "các bức màn của trần gian" khép lại trên đầu y; thị kiến phai mờ và y quay về đời sống của một con người bình thường, có lẽ trong suốt kiếp lâm phàm mà cơ hội đã được đưa đến cho y. Tuy nhiên, nếu y đi tới xuyên qua cánh cửa đó, thì (tùy vào lần điểm đạo trở nên khả hữu) sẽ là sự mặc khải và các hệ quả đi kèm. Sự mặc khải sẽ *không* phải là [93] sự mặc khải về các khả năng. Đó là một kinh nghiệm thực chứng, dẫn đến việc gợi lên các quyền năng và năng lực mới và sự nhận ra những phương thức và lĩnh vực phụng sự mới. Các quyền năng này được điều kiện bởi các phát triển trong quá khứ và sự hiện hữu của các năng lực này, cộng với một tự do vận động "trong những giới hạn của Thánh Đoàn" vượt xa bất cứ điều gì y có thể đã mơ tưởng, trở thành sở hữu của y. Những tiếp xúc mới trong Thánh Đoàn giờ đây khả hữu cho y; trách nhiệm mới đặt lên vai y và những "lĩnh vực năng lực" mới trở nên sẵn sàng để y sử dụng trong phụng sự thế gian.

You have often heard that the *Guru*, or Teacher, in the East would teach His disciple by the giving of a hint. If you have read and

Bạn hẳn thường nghe rằng *Đạo sư*, hay Huấn sư, ở phương Đông sẽ dạy Đệ tử của Ngài bằng cách đưa ra một gợi ý. Nếu bạn đã đọc

studied the ancient writings of India (and who today has not read at least some of them?) you will have noted that these hints fall into two categories:

và học các trước tác cổ Ấn Độ (và ngày nay ai mà chưa đọc ít nhất một phần?) bạn sẽ ghi nhận rằng những gợi ý này rơi vào hai loại:

1. Hints anent personal character in relation to reality and preparation for initiation.

1. Những gợi ý liên quan đến tính cách cá nhân trong tương quan với thực tại và sự chuẩn bị cho điểm đạo.

2. Hints anent the Oneness of Deity and man's relation to an ascertained and gained unity.

2. Những gợi ý liên quan đến Tính Nhất Như của Thượng đế và mối liên hệ của con người với một nhất thể đã được xác chứng và đạt được.

To these were later added teachings concerning the creative process when God made the worlds, and much concerning energy and the development of the centres (laya-yoga, as it is technically called). These four lines of teaching are practically all that is given and all the training offered was of an exoteric nature. You can see for yourselves that it was preparatory in nature and that the training for initiation was so deeply hidden in the emphasis laid upon the relation of *Guru* and disciple that it did not find expression in words and was not, therefore, revealed in any way. The few possible symbolic hints and meanings have been investigated and the erudite esotericist has already drained these sources of information dry.

Về sau, vào những điều này được bổ sung các giáo huấn liên quan đến tiến trình sáng tạo khi Thượng đế tạo dựng các thế giới, và nhiều điều liên quan đến năng lượng và sự phát triển các luân xa (laya-yoga, như nó được gọi một cách kỹ thuật). Bốn tuyến giáo huấn này hầu như là tất cả những gì được ban ra và tất cả đào luyện được cung cấp đều mang tính hiển giáo. Các bạn có thể tự thấy rằng nó mang tính chuẩn bị và rằng việc đào luyện cho điểm đạo được ẩn giấu rất sâu trong nhấn mạnh đặt vào mối tương quan giữa *Đạo sư* và đệ tử đến độ nó không bộc lộ ra bằng lời và do đó không được tiết lộ theo bất cứ cách nào. Những gợi ý và ý nghĩa biểu tượng ít ỏi có thể có đã được khảo cứu và nhà bí truyền học uyên thâm đã khai thác cạn các nguồn thông tin đó.

What I am seeking to do is to carry the teaching another stage *outward* and make exoteric what the Master taught His disciple in the ancient days when the fundamental truths anent the universal consciousness had been somewhat grasped by the disciple and the particular had been also successfully worked out in its rightful place and manner by the disciple. The old rule ever remains an unalterable rule that all true esoteric teaching begins with the universal

Điều tôi đang tìm cách làm là đưa giáo huấn thêm một giai đoạn *ra bên ngoài* và làm hiển giáo điều mà Chân sư dạy đệ tử của Ngài trong những ngày xưa, khi các chân lý cơ bản liên quan đến tâm thức vũ trụ đã được đệ tử phần nào nắm bắt và các sự việc cá biệt cũng đã được triển khai thành công theo đúng chỗ và đúng cách bởi đệ tử. Quy luật xưa luôn luôn vẫn là một quy luật bất biến rằng mọi giáo huấn nội môn chân chính bắt đầu từ cái phổ quát và kết thúc ở cái cá biệt;

and ends with the particular; [94] this you must ever and always bear in mind. It is my difficult task to put into modern language and into symbolic forms these hitherto unwritten rules. Much that has been given out since the time that H.P.B. struggled and worked has been truth, including information anent initiation. Much has been fanciful and grievously distorted.

[94] điều này các bạn phải luôn luôn ghi nhớ. Nhiệm vụ khó khăn của tôi là diễn đạt bằng ngôn ngữ hiện đại và bằng những hình thức biểu tượng các quy luật trước nay chưa từng được chép lại này. Nhiều điều đã được ban truyền kể từ thời Bà H.P.B. đã đấu tranh và làm việc là chân lý, bao gồm thông tin liên quan đến điểm đạo. Nhiều điều khác thì hoang tưởng và bị bóp méo trầm trọng.

When a neophyte first of all applies to the Master for the training needed prior to initiation, what would you say was the Master's problem? I am assuming that the Master knows His disciple well, is convinced of his sincerity and of the appropriateness of his appeal. I am also assuming that you realise that the so-called "appeal" is the quality of the life lived, the service rendered and the presence of an illumined mind—illumined through some definite measure of soul contact.

Khi một người sơ cơ trước hết thỉnh cầu Chân sư về sự đào luyện cần thiết trước điểm đạo, bạn sẽ nói vấn đề của Chân sư là gì? Tôi giả định rằng Chân sư biết rõ Đệ tử của Ngài, tin chắc về sự chân thành và sự thích đáng của lời thỉnh cầu của y. Tôi cũng giả định rằng các bạn hiểu rằng cái gọi là "lời thỉnh cầu" chính là phẩm chất của đời sống được sống, sự phụng sự đã thực hiện và sự hiện diện của một thể trí được soi sáng—được soi sáng thông qua một mức độ xác định của tiếp xúc với linh hồn.

The Master's problem is to teach him the stabilisation of the relation between soul and body so that,*at will*, contact can be established between them; the astral body provides no hindrance that amounts to anything, and through that soul contact a facile relation to the Hierarchy, its purposes and resources can be made. Secondly, the nature of energy and its wise utilisation through the medium of an integrated personality is indicated.

Vấn đề của Chân sư là dạy y sự ổn định hoá mối liên hệ giữa linh hồn và thân thể để sao cho, *tuỳ ý*, có thể thiết lập tiếp xúc giữa chúng; thể cảm dục không còn là chướng ngại đáng kể, và qua tiếp xúc với linh hồn ấy có thể thiết lập một mối liên hệ thông suốt với Thánh Đoàn, với các mục đích và các nguồn lực của Thánh Đoàn. Thứ đến, bản chất của năng lượng và việc sử dụng khôn ngoan nó qua trung gian của một phàm ngã tích hợp được nêu ra.

It is essential that one thing be grasped by all of you, prior to undertaking work with me. It is that in a group of disciples such as this, the large majority have already taken the first initiation and are being prepared for one of the later initiations. There is nothing surprising in this statement or any particular cause for elation or for pleasure. An immense number of the world aspirants

Điều cốt yếu mà tất cả các bạn phải nắm trước khi đảm nhận công việc với tôi là: trong một nhóm đệ tử như thế này, đa số lớn đã lãnh lần điểm đạo thứ nhất và đang được chuẩn bị cho một trong những lần điểm đạo sau. Không có gì đáng ngạc nhiên trong phát biểu này hoặc có lý do đặc biệt để hân hoan hay vui sướng. Một con số lớn lao những người chí nguyện của thế giới chứng tỏ—qua

evidence—through their aliveness to the spiritual issues, through the intensity of their aspiration and through their struggles to be good, self-sacrificing and wise—that the life of the indwelling Christ is most definitely moving in them and *is* present in their hearts. The initiation of "spiritual fixation upon the physical plane" (as the birth at Bethlehem, the first initiation, is sometimes called) has already been undergone by thousands, and they are sincerely and definitely moving forward upon the Way. I would remind you here that many, many lives can elapse between the first initiation and the second—long, long interludes of silent and almost unapparent [95] growth. You are in no way unique or far ahead of the senior world aspirants. In that lies cause for encouragement and humility. It is naturally *not* my intention to state who is being prepared for any particular initiation. *That is a matter for each of you to discover for himself.* It is a matter of interior orientation and not a matter of outside information.

sự sống động đối với các vấn đề tinh thần, qua cường độ của nguyện vọng và qua nỗ lực trở nên thiện lành, hy sinh và khôn ngoan—rằng sự sống của Đấng Christ nội tại đang rất dứt khoát vận hành trong họ và *đang* hiện diện trong tim họ. Lần điểm đạo của "định cố tinh thần trên cõi hồng trần" (như sự giáng sinh ở Bethlehem, đôi khi là tên gọi của lần điểm đạo thứ nhất) đã được hàng ngàn người trải qua, và họ chân thành, dứt khoát tiến bước trên Con Đường. Tôi muốn nhắc các bạn ở đây rằng rất nhiều, rất nhiều kiếp có thể trôi qua giữa lần điểm đạo thứ nhất và thứ hai—những khoảng dài, rất dài của sự tĩnh lặng và hầu như không hiển lộ [95] tăng trưởng. Các bạn không hề độc nhất hay vượt xa những người chí nguyện thâm niên của thế giới. Ở đó có lý do để khích lệ và khiêm cung. Dĩ nhiên tôi *không* có ý định nói ai đang được chuẩn bị cho lần điểm đạo nào. *Đó là việc mỗi người trong các bạn phải tự khám phá cho mình.* Đó là vấn đề định hướng nội tâm chứ không phải vấn đề thông tin từ bên ngoài.

One point anent the taking of the first three major initiations, I would like to refer to at this point. It is that they have always to be taken when in a physical body and upon the physical plane, thus demonstrating initiate consciousness through both mind and brain. This is a point not oft emphasised and sometimes contradicted.

Một điểm liên quan đến việc lãnh ba lần điểm đạo chính đầu tiên, tôi muốn đề cập vào lúc này. Đó là chúng luôn luôn phải được lãnh khi ở trong thể xác và trên cõi hồng trần, do đó biểu lộ tâm thức của điểm đạo đồ qua cả thể trí lẫn bộ não. Đây là điểm ít khi được nhấn mạnh và đôi khi bị phủ nhận.

I would like also to point out with all the clarity and power at my disposal, the very deep necessity for *humility* and its constantly recurring expression. I refer not to an inferiority complex but to that adjusted sense of right proportion which equips its possessor with a balanced point of view as to himself, his responsibilities and his life work. This, when present, will enable

Tôi cũng muốn chỉ ra với tất cả sự rõ ràng và năng lực có trong tầm tay tôi, nhu cầu rất sâu xa về *khiêm cung* và sự biểu hiện lặp đi lặp lại của nó. Tôi không nói đến mặc cảm tự ti mà nói đến Ý thức về tỉ lệ đã được điều chỉnh đúng, trang bị cho người sở hữu nó một quan điểm quân bình về bản thân, trách nhiệm và công việc đời sống của mình. Khi điều này hiện diện, nó sẽ cho phép y nhìn

him to view himself dispassionately and his presented opportunities with equal dispassion. Undoubtedly all disciples, you among them, have speculated upon your status and standing upon the Path and upon the status of your co-disciples. That is, after all, both natural and human. Some of you are too humble in the personal sense and not in the sense of true humility. By that I mean that you are so afraid of pride and bombast and an over-estimation of your capacities that you are untrue to the realities and belittle the power of your souls. R.S.U. is a case in point and needs to walk humbly in the spiritual life which involves a correct recognition of place and opportunity and not this constant emphasis upon her inability to measure up. She owes it to my group of disciples and to me to see herself as she truly is—a disciple in preparation for a certain initiation and with much wisdom at her disposal. W.D.S. suffers from an inferiority complex which drives him to an exterior enforcement of his personality upon others and expresses itself in a subtle, spiritual jealousy of those who impress themselves upon his consciousness as his spiritual superiors. He needs to accept himself as he is, to be glad that there are those who guarantee to him the possibility of future [96] unfoldment, because they have already achieved more than he has, and then to forget about himself as he accepts discipleship and finds himself so busy in true service that he has no time for ceaseless comparisons with others.

mình một cách vô tư và nhìn các cơ hội được trình hiện với cùng một sự vô tư. Không nghi ngờ gì, tất cả các đệ tử, trong đó có các bạn, đã suy đoán về vị thế và địa vị của mình trên Đường Đạo và về vị thế của các bạn đồng đệ tử của mình. Rốt cuộc, điều đó vừa tự nhiên vừa nhân bản. Một số bạn quá khiêm nhường theo nghĩa cá nhân mà không phải theo nghĩa của khiêm cung chân thật. Ý tôi là các bạn quá sợ kiêu mạn và khoa trương và đánh giá quá cao năng lực của mình đến nỗi trở nên không trung thực với các thực tại và coi nhẹ quyền năng của linh hồn mình. R.S.U. là một trường hợp điển hình và cần bước đi khiêm cung trong đời sống tinh thần, điều hệ tại ở sự nhận biết đúng đắn về vị trí và cơ hội chứ không phải ở việc nhấn mạnh liên tục vào sự bất lực không đáp ứng được yêu cầu. Bà ấy có trách nhiệm với nhóm đệ tử của tôi và với tôi trong việc nhìn nhận mình đúng như thật—một đệ tử đang chuẩn bị cho một lần điểm đạo nhất định và có nhiều minh triết trong tầm tay. W.D.S. chịu đựng một mặc cảm tự ti khiến y cưỡng bức phàm ngã của mình áp đặt lên người khác và biểu hiện thành một sự ghen tị tinh vi mang tính tinh thần đối với những ai in dấu được vào tâm thức y như là bậc thượng thừa tinh thần của y. Y cần chấp nhận bản thân như y đang là, mừng rằng có những người bảo chứng cho y khả năng tương lai [96] khai mở, vì họ đã thành tựu nhiều hơn y, rồi quên bản thân khi y chấp nhận địa vị đệ tử và thấy mình bận rộn đến mức trong phụng sự chân chính không còn thời gian so bì triền miên với người khác.

True humility is based on fact, on vision and on time pressures. Here I give you a hint and would ask you to think deeply on these three foundations of a major personality attitude which must be held and demonstrated before each initiation. I would remind you

Khiêm cung chân thật dựa trên sự kiện, trên thị kiến và trên áp lực của thời gian. Ở đây tôi đưa ra cho bạn một gợi ý và muốn bạn suy nghĩ sâu xa về ba nền tảng này của một thái độ phàm ngã then chốt, thái độ phải được nắm giữ và biểu hiện trước mỗi lần điểm đạo. Tôi muốn nhắc bạn rằng phải luôn có

that there must always be humility in the presence of true vision.

khiêm cung trước sự hiện diện của thị kiến chân thật.

This experiment which I am undertaking has its dangers. The disciples in a Master's Ashram upon the inner planes know somewhat the status of their co-disciples, but they do not always carry this knowledge through into the brain consciousness. This is very largely a protective factor because they could not be trusted to handle the knowledge correctly upon the physical plane. They might be super-critical of a fellow disciple who was, temporarily, not living up to his initiation objective; they might be subtly jealous or unduly self-depreciative; they might treat the disciple who is ahead of them upon the Path of Initiation as someone superior and set apart and thereby complicate his problem and his effort; they might lose a sense of proportion as to initiation itself, as to its processes and its states, and this through too close an approach to, or a misunderstanding of, another struggling initiate-disciple. The pitfalls are many and I tell you to beware. *Attend to your own life and your own business.* Speculate not as to the status of the other disciples in my group who are your close cooperators and co-sharers in my experiment. Cultivate the humility which is based on understanding and vision and so serve the world, your fellow disciples and serve me also—as the major point of your contact with the Hierarchy.

Thí nghiệm mà tôi đang đảm nhận có các hiểm nguy của nó. Những đệ tử trong Ashram của một Chân sư trên các cõi nội giới phần nào biết được vị thế của các bạn đồng đệ tử, nhưng họ không phải lúc nào cũng mang hiểu biết ấy vào tâm thức bộ não. Đây phần lớn là một yếu tố bảo vệ vì họ không thể được tin cậy để xử lý đúng đắn hiểu biết đó trên cõi hồng trần. Họ có thể quá khắt khe phê phán một đệ tử đồng môn đang, tạm thời, không sống xứng với mục tiêu điểm đạo của mình; họ có thể ghen tị một cách tinh vi hay quá tự hạ thấp; họ có thể đối xử với đệ tử đi trước họ trên Con Đường Điểm Đạo như một người vượt trội, tách riêng và qua đó làm phức tạp vấn đề và nỗ lực của y; họ có thể đánh mất Ý thức về tỉ lệ đối với chính điểm đạo, đối với các tiến trình và các trạng thái của nó, và điều này là do một sự tiếp cận quá gần hoặc do hiểu lầm một đồng đệ tử-điểm đạo đồ khác đang vật lộn. Có nhiều cạm bẫy và tôi bảo các bạn hãy coi chừng. *Hãy lo việc đời sống của chính bạn và công việc của chính bạn.* Đừng suy đoán về vị thế của các đệ tử khác trong nhóm của tôi, những người là các cộng tác viên gần gũi và người cùng chia sẻ thí nghiệm của tôi với bạn. Hãy tu dưỡng khiêm cung dựa trên thấu hiểu và thị kiến và như thế mà phụng sự thế giới, các đệ tử đồng môn và phụng sự cả tôi nữa—như điểm chính yếu trong tiếp xúc của bạn với Thánh Đoàn.

I have often pointed out that a disciple is known by his influence upon his environment, and an initiate by the wide scope of his world service. How does it happen then that a few of you (not all) are not distinguished by such service and are of relatively small importance in world affairs? Several things could explain this. First of all,

Tôi đã nhiều lần chỉ ra rằng một đệ tử được biết đến bởi ảnh hưởng của y lên môi trường của mình, và một điểm đạo đồ được biết đến bởi bề rộng hoạt động phụng sự thế gian của y. Vậy làm sao lại có chuyện một vài người trong các bạn (không phải tất cả) không nổi bật bởi phụng sự như thế và có tầm quan trọng tương đối nhỏ trong các công việc thế

a disciple may be called to work off certain karmic relationships, to fulfil certain obligations [97] of very ancient origin and thus "clear the decks" for more complete and uninterrupted service to humanity at a later date. This occurs quite frequently between the first and second initiations. Sometimes a disciple may be doing effective service upon the inner planes and on a large scale and yet there may be no evidence of this upon the physical plane, except in the beauty of a life lived. Others may be learning certain techniques of psychological relationships and of energy distribution and may have dedicated some particular life to the acquiring of these esoteric sciences. One life is but a short moment in the long cycle of the soul. The true disciple will never fall back on the reasons given above as alibis for lack of effort. I would remind you that world influence alone does not always imply discipleship. There are many groups—well known and magnetic—which have at their centre some dominant personality who is not necessarily a disciple.

gian? Có vài điều có thể giải thích điều này. Trước hết, một đệ tử có thể được kêu gọi để giải trừ một số mối quan hệ nghiệp quả, để hoàn thành những bổn phận [97] có nguồn gốc rất cổ xưa và như thế "dọn đường" cho phụng sự hoàn bị và không gián đoạn hơn đối với nhân loại vào một kỳ sau. Điều này xảy ra khá thường xuyên giữa lần điểm đạo thứ nhất và thứ hai. Đôi khi một đệ tử có thể đang làm phụng sự hữu hiệu trên các cõi nội giới và ở quy mô lớn mà dẫu thế có thể không có bằng chứng nào về điều này trên cõi hồng trần, ngoại trừ ở vẻ đẹp của một đời sống đã sống. Những người khác có thể đang học các kỹ thuật về các mối quan hệ tâm lý và về phân phối năng lượng và có thể đã hiến dâng một kiếp sống đặc biệt cho việc tiếp thu các khoa học nội môn này. Một kiếp sống chỉ là khoảnh khắc ngắn trong chu kỳ dài của linh hồn. Đệ tử chân chính sẽ không bao giờ vin vào các lý do nêu trên như những lời bào chữa cho sự thiếu nỗ lực. Tôi muốn nhắc bạn rằng chỉ ảnh hưởng thế giới thôi không phải lúc nào cũng hàm ý địa vị đệ tử. Có nhiều nhóm—nổi tiếng và có từ tính—mà ở trung tâm của chúng là một phàm ngã thống trị không nhất thiết là một đệ tử.

In connection with this group of my disciples and with this experiment which I am undertaking, you need to arrive at a point in group experience wherein you are not so intensely preoccupied with your own development, status and service; you all need to learn to decentralise yourselves so that the work to be done becomes the factor of main importance. When this is the case, then the intense self-interest with some aspect of the personality expression, some weakness of character, some dear objective, or some physical condition will cease. You will find the cultivation of a "divine indifference" (as I have told you several times) of great assistance in forgetting the little self; this frequently looms so large

Liên quan đến nhóm đệ tử của tôi này và với thí nghiệm mà tôi đang thực hiện, các bạn cần đạt đến một điểm trong kinh nghiệm nhóm, nơi mà các bạn không còn quá bận tâm mãnh liệt với sự phát triển của riêng mình, địa vị và phụng sự của riêng mình; tất cả các bạn cần học cách phi tập trung vào bản thân để công việc cần làm trở thành yếu tố quan trọng nhất. Khi điều này xảy ra, thì sự quan tâm mãnh liệt đến một phương diện nào đó của biểu hiện phàm ngã, một điểm yếu của Tính cách, một mục tiêu thân thương, hoặc một tình trạng thể chất sẽ chấm dứt. Bạn sẽ thấy rằng việc tu dưỡng "Điềm nhiên thiêng liêng" (như tôi đã nói với bạn vài lần) sẽ giúp đỡ rất lớn trong việc quên cái tự ngã nhỏ bé; điều này thường

(from habit) that it shuts out the higher self; it comes between the disciple and the Master and prevents contact with his co-disciples, thus negating effective service.

phình lớn (do thói quen) đến độ che lấp chân ngã; nó chen giữa đệ tử và Chân sư và ngăn cản tiếp xúc với các đồng đệ tử của y, nhờ đó làm vô hiệu phụng sự hữu hiệu.

There is one more point which I would like to take up with you so that there may be complete understanding. There come periods in the life of the disciple when there appears to be no contact with the Master and as if all relationship had been, at least, temporarily severed. Where accepted disciples are concerned, I would like to emphasise that any such severance is not possible. Occultly, it cannot happen and the Master's love for the disciple makes it again impossible. There is only one condition [98] which can result in severance and that is deliberate and conscious effort by the disciple, carried over a very long period of time, to bring it about. A Master does not lightly admit a disciple to His group and once having done so, the situation is irrevocable from the standpoint of the Master. Any delay in progress and any final severance comes entirely from the pupil. There may be a temporary suspension of communication and this may last throughout one life; that, however, is not long from the angle of the soul; it is but a flash of small moment and significance in the long career of the soul. It looms as large and important in the personality life but may signify only the grasping of opportunity in the eternal *now* of the soul.

Còn một điểm nữa tôi muốn bàn với các bạn để có sự thông hiểu trọn vẹn. Sẽ có những thời kỳ trong đời sống của đệ tử khi dường như không có tiếp xúc với Chân sư và như thể mọi mối liên hệ đã, ít nhất là tạm thời, bị cắt đứt. Liên quan đến các đệ tử được chấp nhận, tôi muốn nhấn mạnh rằng bất kỳ sự cắt đứt nào như thế là không thể. Xét theo nội môn, điều đó không thể xảy ra và tình thương của Chân sư dành cho đệ tử một lần nữa làm điều đó thành bất khả. Chỉ có một điều kiện [98] có thể dẫn đến cắt đứt, đó là nỗ lực cố ý và có ý thức của đệ tử, được duy trì suốt một thời kỳ rất dài, nhằm tạo ra điều đó. Một Chân sư không dễ dàng tiếp nhận một đệ tử vào nhóm của Ngài và một khi đã làm vậy, tình huống là bất khả hủy xét từ lập trường của Chân sư. Mọi trì hoãn trong tiến bộ và mọi cắt đứt cuối cùng hoàn toàn đến từ người môn sinh. Có thể có sự tạm dừng liên lạc và điều đó có thể kéo dài suốt một kiếp; tuy vậy, điều đó không lâu dài xét từ góc độ của linh hồn; chỉ là một tia chớp của khoảnh khắc nhỏ nhoi trong sự nghiệp dài lâu của linh hồn. Nó hiện ra thật lớn và quan trọng trong đời sống phàm ngã nhưng có thể chỉ biểu thị việc nắm bắt cơ hội trong *Hiện Tại Vĩnh Cửu* của linh hồn.

I have, therefore, been near you and watched at intervals the tide of life roll over you; I have noted your progress and your delay. I have watched you succeed and I have seen you fail. This I do through noting the pulsation of your light—not in watching the detail of your daily living. That is not warranted in this time of crisis, and owing

Vì vậy, tôi đã ở gần các bạn và thỉnh thoảng quan sát làn sóng đời sống cuộn qua các bạn; tôi đã ghi nhận tiến bộ và sự chậm trễ của các bạn. Tôi đã thấy các bạn thành công và đã thấy các bạn thất bại. Tôi làm điều này bằng cách ghi nhận nhịp đập của ánh sáng các bạn—chứ không phải quan sát chi tiết đời sống hằng ngày của các bạn. Điều đó

to the evolutionary development of disciples will never again be warranted. You are still within my group aura, within my Ashram. Your position there is determined by yourself and not by me. There exists at times something which resembles a pulsation in the relation between teacher and pupil—a withdrawing and a coming forward where the probationary disciple is concerned and a standing with steadfastness and expectancy on the part of the teacher. When the fluctuations of contact are ended and the pupil is stabilised and becomes a "steadily approaching point of energy," then he becomes an accepted disciple. Some in my group of disciples are stabilising; some are retreating; some few are approaching and I watch with interest the waxing and the waning of their light.

không có cơ sở chính đáng trong thời khủng hoảng này, và do sự phát triển tiến hoá của các đệ tử, sẽ không bao giờ còn có cơ sở chính đáng nữa. Các bạn vẫn ở trong hào quang nhóm của tôi, trong Ashram của tôi. Vị trí của các bạn ở đó do chính các bạn quyết định chứ không phải do tôi. Đôi khi tồn tại điều gì đó giống như một sự dao động theo nhịp trong mối liên hệ giữa thầy và trò—một sự rút lui và một sự tiến tới nơi đệ tử dự bị có liên quan, và một sự đứng vững vàng, đầy chờ đợi nơi phía người thầy. Khi các dao động của tiếp xúc chấm dứt và người môn sinh được ổn định và trở thành "một điểm năng lượng đang tiến gần đều đặn", thì y trở thành đệ tử được chấp nhận. Một số người trong nhóm đệ tử của tôi đang được ổn định; một số đang thoái lui; một vài người đang tiến gần và tôi chăm chú quan sát sự vơi đầy của ánh sáng họ.

The mobilisation of every disciple is demanded at this time and when I say "this time" I refer to the present time and the next fifty years. This mobilisation involves the focussing of the disciple's energies, his time and his resources on behalf of humanity; it requires a new dedication to service, a consecration of the thought-life (do you realise what that would mean, my brothers?) and a forgetfulness of self which would rule out all moods and feelings, all personality desires, resentments, grievances [99] and all pettiness in your relations with your fellowmen. On the physical plane, it would mean the conditioning of all active, outer living so that the whole of life becomes one focussed active service. I would ask you to study the above phrasing, using it as a light of revelation so that you may know wherein you are lacking and what you have to do.

Sự tổng động viên của mỗi đệ tử được đòi hỏi vào lúc này và khi tôi nói "lúc này" tôi muốn nói đến hiện tại và năm mươi năm tới. Sự tổng động viên này bao hàm việc tập trung các năng lượng, thời gian và tài nguyên của đệ tử vì lợi ích của nhân loại; nó đòi hỏi một sự hiến dâng mới cho phụng sự, một sự thánh hiến đời sống tư tưởng (các huynh đệ của tôi, các bạn có nhận ra điều ấy có nghĩa gì không?) và một sự quên mình sẽ loại bỏ mọi tâm trạng và cảm xúc, mọi ước muốn của phàm ngã, mọi oán hận, bất bình [99] và mọi nhỏ nhen trong các mối quan hệ của bạn với đồng loại. Trên cõi hồng trần, điều đó sẽ có nghĩa là quy định tất cả nếp sống bên ngoài, tích cực đến độ toàn bộ đời sống trở thành một phụng sự tích cực tập trung. Tôi muốn các bạn nghiên cứu lời diễn đạt trên, dùng nó như một ánh sáng mặc khải để các bạn biết mình thiếu ở đâu và cần phải làm gì.

I have given you in the past a very great deal of instruction, help and encouragement. *That* you still have and it would profit you much if you spent some time in recalling it. But today make a new beginning—not for your own sake, but for the helping of a needy world. Forget yourselves.

Trong quá khứ, tôi đã ban cho các bạn một lượng rất lớn chỉ dẫn, trợ giúp và khích lệ. *Điều ấy* các bạn vẫn còn giữ và sẽ rất lợi lạc nếu bạn dành ít thời gian để hồi tưởng lại. Nhưng hôm nay hãy bắt đầu lại—không vì lợi ích riêng của bạn, mà để trợ giúp một thế giới đang thiếu thốn. Hãy quên mình đi.

The pressure of the work upon me has been very heavy lately. Much work has rested upon my shoulders, incident to the world situation. This has involved much effort on the part of the Hierarchy to prevent a complete collapse of the structure of human civilisation, as it exists at this time. The sound foundations of part of the structure must be saved; all else may have to go.

Áp lực công việc đè lên tôi gần đây thật nặng nề. Rất nhiều việc đã đặt trên vai tôi, do tình hình thế giới. Điều này đòi hỏi nhiều nỗ lực từ phía Thánh Đoàn nhằm ngăn chặn sự sụp đổ hoàn toàn của cấu trúc văn minh nhân loại như hiện thời nó đang tồn tại. Những nền tảng vững chắc của một phần cấu trúc ấy phải được cứu giữ; còn mọi thứ khác có thể phải ra đi.

Many things contribute to the inertia that today seems to afflict many of the disciples of the world who should be active in service and helpfulness. This applies also to you. The pressure of war conditions and concern over your own personal affairs, attitudes and reactions have crowded much that I might say and have said out of your minds. One of the first lessons which those in training for initiation have to master is that difficult dual attitude which permits right personality activity and real interest in personality affairs and yet at the same time permits nothing personal to interfere with the subjective spiritual life, with service and with the training, given in preparation for initiation. As time goes on, I shall try to bridge between the old techniques and the newer modes of training by using a part of the ancient techniques—now becoming somewhat obsolete—and the giving of those hints which will lead you to understand the nature, purpose and methods of educating accepted disciples in the processes of initiation.

Nhiều yếu tố góp phần vào tình trạng trì trệ mà hôm nay dường như đang làm suy trệ nhiều đệ tử trên thế gian, những người lẽ ra phải năng động trong phụng sự và trợ giúp. Điều này cũng áp dụng cho bạn. Sức ép của hoàn cảnh chiến tranh và sự bận tâm về các vấn đề cá nhân, thái độ và phản ứng của chính bạn đã lấn át nhiều điều tôi có thể nói và đã nói khỏi tâm trí bạn. Một trong những bài học đầu tiên mà những ai đang được huấn luyện cho điểm đạo phải nắm vững là thái độ song hành khó khăn, vốn vừa cho phép hoạt động phàm ngã đúng đắn và sự quan tâm thực sự đến các sự vụ của phàm ngã, lại vừa đồng thời không cho bất cứ điều gì có tính cá nhân xen vào đời sống tinh thần nội tại, vào phụng sự và vào sự huấn luyện được ban ra để chuẩn bị cho điểm đạo. Theo thời gian, tôi sẽ cố gắng bắc cầu giữa các kỹ thuật cũ và những phương thức huấn luyện mới hơn bằng cách sử dụng một phần các kỹ thuật cổ xưa—nay đang phần nào lỗi thời—và đưa ra những gợi ý sẽ dẫn bạn đến sự thấu hiểu bản chất, mục đích và phương pháp giáo huấn các đệ tử đã được chấp nhận trong các tiến trình của điểm đạo.

Above all, I would say: Seek to recover the fervour of your earlier, spiritual aspiration and self-discipline. If you have never lost it (though many disciples have) seek to force that energy of inspiration to work out in an effective display of [100] definite action upon the physical plane. How, you ask, my brothers? By increasing the radiance of your light in the world through love and meditation, so that others may turn to you as to a beacon light in the dark night of life which seems in this century to have descended upon humanity; seek to love more than you have ever believed was possible, so that others—frozen and chilled by life circumstance and the present horror of human existence—may turn to you for

Trên hết, tôi muốn nói: Hãy tìm lại nhiệt huyết của khát vọng tinh thần buổi đầu và sự tự kỷ luật của bạn. Nếu bạn chưa từng đánh mất nó (dù nhiều đệ tử đã đánh mất), hãy cố thúc đẩy năng lượng cảm hứng ấy biểu hiện ra thành một biểu hiện hiệu quả của [100] hành động dứt khoát trên cõi hồng trần. Làm thế nào, các huynh đệ của tôi, bạn hỏi? Bằng cách gia tăng sự rực rỡ của ánh sáng bạn trong thế gian qua tình thương và tham thiền, để những người khác có thể quay về với bạn như hướng về một ngọn hải đăng trong đêm tối của đời sống, vốn trong thế kỷ này dường như đã phủ xuống nhân loại; hãy cố yêu thương nhiều hơn điều bạn từng tin là có thể, để những người khác—bị đông cứng và tê buốt bởi hoàn cảnh đời sống

warmth and comforting. What I and all who are affiliated with the Hierarchy seek to do at this time of desperate crisis is to find those who are dependable points of living energy and through them pour out the love, the strength and the light which the world needs and must have if this storm is to be weathered. I ask you to render this service to me and to humanity. I ask nothing spectacular; it will, however, require a strenuous effort of your souls if you are to respond adequately; I ask nothing impossible; I would remind you that the apathy of the physical body and brain, the inertia of the feeling nature and the sense of futility of the mind when confronted with large issues will seem to hinder you.

và nỗi kinh hoàng hiện tại của sự tồn tại nhân loại—có thể tìm đến bạn để được sưởi ấm và an ủi. Điều mà tôi và tất cả những ai liên kết với Thánh Đoàn đang tìm cách thực hiện trong thời khủng hoảng tuyệt vọng này là tìm ra những người là các điểm năng lực sống đáng tin cậy và, qua họ, tuôn đổ tình thương, sức mạnh và ánh sáng mà thế giới cần và nhất định phải có nếu cơn bão này muốn được vượt qua. Tôi thỉnh cầu bạn thực hiện sự phụng sự này cho tôi và cho nhân loại. Tôi không đòi hỏi điều gì ngoạn mục; tuy nhiên, sẽ cần một nỗ lực mãnh liệt của linh hồn bạn nếu bạn muốn đáp ứng một cách xứng hợp; tôi không yêu cầu điều gì bất khả; tôi muốn nhắc bạn rằng tính thờ ơ của thể xác và bộ não, sự trì trệ của bản chất cảm dục và cảm thức về sự vô vọng của thể trí khi đối diện với những vấn đề lớn dường như sẽ cản trở bạn.

Again I point the Way to you and again I wait. Will you intensify your inner life and achieve the power which will enable you to live simultaneously as an efficient human being and a living, loving soul? It is the establishing of the continuity of this dual process which is your main need at this time; it will lead to fusion, personality coordination and a greatly increased efficiency. Many disciples are not young and the settled habit of thought and of the feeling life is not easy to disrupt. They *must*, however, be disrupted and you must feel no resentment. The rhythms of the personality are stabilised and constitute your line of least resistance. You must cut athwart these, thus forming the cross of life and existence will then take on added difficulty. The results will be new rhythms of beauty.

Một lần nữa, tôi chỉ cho bạn Con Đường và lại chờ đợi. Bạn có tăng cường đời sống nội tâm và đạt được quyền năng cho phép bạn sống đồng thời như một con người hữu hiệu và như một linh hồn sống động, đầy yêu thương chăng? Việc thiết lập tính liên tục của tiến trình song hành này chính là nhu cầu chủ yếu của bạn lúc này; nó sẽ dẫn đến sự dung hợp, sự phối hợp của phàm ngã và một hiệu năng được tăng lên rất nhiều. Nhiều đệ tử không còn trẻ và thói quen đã ổn định của tư tưởng và của đời sống cảm xúc không dễ phá vỡ. Tuy nhiên, chúng *phải* bị phá vỡ và bạn không được nuôi dưỡng sự bất bình. Các nhịp điệu của phàm ngã đã được ổn định và cấu thành con đường ít trở ngại nhất của bạn. Bạn phải cắt ngang chúng, nhờ đó hình thành thập giá của đời sống và sự tồn sinh khi ấy sẽ trở nên khó khăn hơn. Kết quả sẽ là những nhịp điệu mới của vẻ đẹp.

To those who are standing in the blaze of pain (and their numbers are Legion), of

Với những ai đang đứng trong ngọn lửa của đau đớn (và con số của họ là vô số), của

agony, anxiety and distress—seeing it on every hand and attempting to stand steady in the midst of it all—I say: That which appears is not always that which truly is; that which rends and disrupts the personality life is frequently the agent of release, if rightly apprehended; that which will emerge when the Forces of Light have penetrated the world darkness will demonstrate the nature of the undying human [101] spirit. To all of you I say: My love surrounds you and the aura of the Ashram of which I am the centre stands like a great defending wall around you and around all who are battling for the right. *See that you battle.* You can then, if you will, sense this loving protection. Each day, if you will, you can put yourself en rapport with your Master. We are not blind or uncaring. We know, however, that there are worse evils than death and pain. We know that this is the hour of humanity's greatest opportunity and that if men can pass triumphantly through this and (by the strength of their own souls) surmount this very present evil, then the evolution of humanity will be hastened beyond all that was believed possible. It will constitute a release, self-achieved and self-initiated. This means as much in the life of mankind as it means in the life of the individual disciple. That chance and that opportunity must *not* be taken from man; the gained spiritual and eternal values are of far greater importance than his temporary agony.

thống khổ, lo âu và khốn quẫn—thấy nó ở khắp nơi và cố gắng đứng vững giữa tất cả—tôi nói: Cái hiện ra không phải lúc nào cũng là cái thực sự là; cái xé rách và làm rối loạn đời sống phàm ngã thường là tác nhân của sự giải thoát, nếu được lĩnh hội đúng; cái sẽ xuất lộ khi các Mãnh lực của Ánh sáng đã xuyên thấu bóng tối của thế gian sẽ phô bày bản chất của [101] tinh thần bất diệt của con người. Với tất cả các bạn tôi nói: Tình thương của tôi bao bọc bạn và hào quang của ashram mà tôi là trung tâm đứng như một bức tường phòng hộ vĩ đại quanh bạn và quanh tất cả những ai đang chiến đấu cho lẽ phải. *Hãy chiến đấu.* Bấy giờ, nếu bạn muốn, bạn có thể cảm nhận sự che chở đầy tình thương này. Mỗi ngày, nếu bạn muốn, bạn có thể đặt mình vào mối tương giao với Chân sư của bạn. Chúng tôi không mù lòa hay vô cảm. Tuy vậy, chúng tôi biết rằng có những điều ác còn tệ hơn cái chết và nỗi đau. Chúng tôi biết đây là giờ phút của cơ hội lớn lao nhất cho nhân loại, và rằng nếu con người có thể vượt qua điều này một cách khải hoàn và (bằng sức mạnh linh hồn riêng của họ) khắc phục được điều ác đang hiện diện này, thì sự tiến hoá của nhân loại sẽ được gia tốc vượt xa mọi điều từng được tin là khả hữu. Đó sẽ là một sự giải phóng, tự mình đạt được và tự mình khởi xướng. Điều này có ý nghĩa lớn lao trong đời sống của nhân loại cũng như trong đời sống của từng đệ tử. Cơ may ấy và cơ hội ấy *không* được tước khỏi con người; những giá trị tinh thần và vĩnh cửu đạt được quan trọng hơn rất nhiều so với nỗi thống khổ tạm thời của con người.

Little as you may realise it as you think of Us in Our so-called safe retreats, the capacity of identification with all that is involved in world pain today and the sensitivity of Those connected with the Hierarchy to the unhappy condition of humanity makes Their task of standing-by one of supreme spiritual agony. They understand the depths

Dù bạn có thể ít nhận ra điều này khi nghĩ về Chúng tôi trong những nơi ẩn cư gọi là an toàn của Chúng tôi, năng lực đồng nhất hóa với tất cả những gì liên hệ đến nỗi đau của thế giới hôm nay và sự nhạy cảm của Những Vị liên hệ với Thánh Đoàn trước tình trạng bất hạnh của nhân loại khiến công việc luôn đứng-bên-cạnh để nâng đỡ của Các Ngài trở

of the reaction of humanity; they comprehend and understand, for *They are one with all men*. This involves a far greater comprehension than you can grasp and one which can only be adequately expressed in the word "identification." They need the staunch support of all Their disciples, the steadfast love, the loyal attitude, the unquestioning response to human need which will enable Them to carry more easily the heavy burden which human karma has laid upon Them and *which They carry voluntarily*.

thành một nỗi thống khổ tinh thần tột bậc. Các Ngài hiểu thấu bề sâu phản ứng của nhân loại; Các Ngài thấu triệt và hiểu, vì *Các Ngài là một với mọi người*. Điều này bao hàm một mức thấu hiểu lớn hơn rất nhiều so với điều bạn có thể nắm bắt và chỉ có thể được diễn đạt đầy đủ bằng từ "đồng nhất hóa." Các Ngài cần sự hậu thuẫn vững vàng của tất cả các đệ tử của Các Ngài, tình thương kiên định, thái độ trung kiên, sự đáp ứng không do dự trước nhu cầu của nhân loại—những điều sẽ giúp Các Ngài mang gánh nặng nặng nề mà nghiệp quả nhân loại đã đặt lên Các Ngài một cách nhẹ nhàng hơn và *mà Các Ngài tự nguyện gánh vác*.

Will you give this? Will you aid Our work in every possible way, both as personalities, dedicated to service, and as souls who walk the lighted Way? The need of humanity for love and light, the need of the Hierarchy for channels and for those who will work under direction upon the earth can call forth all that you have to give and can evoke your soul (the only true reward that the disciple seeks) in power and love. This will happen to you, if you will forget the little self. [102]

Bạn có trao tặng điều này chăng? Bạn có hỗ trợ công việc của Chúng tôi bằng mọi cách có thể, vừa như những phàm ngã tận hiến cho phụng sự, vừa như những linh hồn bước đi trên Con Đường được soi sáng chăng? Nhu cầu về tình thương và ánh sáng của nhân loại, nhu cầu của Thánh Đoàn về các kênh truyền và về những người sẽ làm việc dưới sự chỉ đạo trên trái đất có thể gọi dậy tất cả những gì bạn có thể hiến tặng và có thể gợi lên linh hồn của bạn (phần thưởng chân thật duy nhất mà người đệ tử tìm cầu) trong quyền năng và tình thương. Điều này sẽ đến với bạn, nếu bạn chịu quên cái tiểu ngã. [102]

That your knowledge may be transmuted into wisdom and the eye of vision control your living processes and all your undertakings is the desire (deep within my heart) for each and all of you.

Ước nguyện (từ nơi sâu thẳm trái tim tôi) dành cho từng người và tất cả các bạn là để tri thức của bạn được chuyển hoá thành minh triết và con mắt của tầm nhìn chi phối các tiến trình sống và mọi nỗ lực của bạn.

Your Master, Friend and Teacher,

Chân sư, Bằng hữu và Huấn sư của bạn,

THE TIBETAN

CHÂN SƯ TÂY TẠNG

SECTION TWO — PERSONAL INSTRUCTIONS TO DISCIPLES – PHẦN HAI — HUẤN THỊ CÁ NHÂN CHO CÁC ĐỆ TỬ

To B. S. D. – Gửi B. S. D.

November 1931

Tháng Mười Một 1931

BROTHER OF MINE:

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI:

[105] I would say to you the following words: Waste not time in the realisation of the years spent in occult work, nor in feverish anticipation of a few more years of directed occult effort under my tuition. The time equation has counted mayhap too largely in your thoughts, my brother, and in the work of the present moment must the future possible developments be forgotten. For you should come the forgetting of the form side in meditation, for your intuition needs awakening. Working without attachment to results is a hard lesson for all disciples to learn but one well worth while. My special instructions for you, therefore, may cause you temporary surprise but later you will see the reason. They are as follows:

[105] Tôi muốn nói với em những lời sau đây: Đừng phí thời gian vào việc nhận ra những năm tháng đã dành cho công việc huyền môn, cũng đừng nóng lòng trông đợi thêm vài năm nỗ lực huyền môn có định hướng dưới sự hướng dẫn của tôi. Có lẽ yếu tố thời gian đã chiếm quá nhiều chỗ trong tư tưởng của em, huynh đệ của tôi, và trong công việc của khoảnh khắc hiện tại, những phát triển khả hữu trong tương lai phải được quên đi. Đối với em, cần có sự quên đi phương diện hình tướng trong tham thiền, vì trực giác của em cần được đánh thức. Làm việc mà không quyến luyến vào kết quả là một bài học khó cho mọi đệ tử, nhưng rất đáng học. Vì vậy, những huấn thị đặc biệt của tôi dành cho em có thể khiến em tạm thời ngạc nhiên, nhưng về sau em sẽ thấy lý do. Các huấn thị ấy như sau:

First, drop all form out of your meditation work and sit in perfect silence with your attention focussed upon the Lord of Love—which is the soul. Steady your thought processes (which for you is not hard) and then drop the use of the seed thought. Listen and aspire. Close each meditation by pouring out love to all beings. This outflowing thought is a great releaser and each of you in the group of disciples whom I am seeking to train needs release from something. For you, it is release from form

Trước hết, hãy loại bỏ mọi hình tướng khỏi công việc tham thiền của em, và ngồi trong sự im lặng hoàn toàn, với sự chú tâm tập trung vào Chúa Tể của Tình thương — tức là linh hồn. Hãy làm vững ổn các tiến trình tư tưởng của em — điều này đối với em không khó — rồi hãy bỏ việc sử dụng tư tưởng hạt giống. Hãy lắng nghe và khát vọng. Hãy kết thúc mỗi lần tham thiền bằng cách tuôn đổ tình thương đến mọi sinh linh. Tư tưởng tuôn chảy ra này là một tác nhân giải thoát lớn lao, và mỗi người trong nhóm đệ tử mà tôi đang tìm cách huấn luyện đều cần được giải thoát khỏi một điều gì đó. Đối với em, đó

in your work of service. You will know to what I am referring.

là sự giải thoát khỏi hình tướng trong công việc phụng sự của em. Em sẽ biết tôi đang nói đến điều gì.

Secondly, until the time of the Full Moon of May, cease from all breathing exercises. You have followed them for years and need a respite. Nature grows and progresses through cyclic activity and cyclic rest, and, before I can carry you forward to the next unfoldment, I seek to have you rest from mental pressure and e'en from that devotion which has governed much of your life experience. Till May, centre your thought, your meditation [106] and your service on *being* and see if the reward is not great. Question not this suggestion but—in the thought of *being*—find your way into the centre of life from which all occult work is done. To be enjoined to *be* is an honour, brother of mine; it will carry you at this time further than intellection, pranayama, and that potent longing for spiritual fulfilment which is your outstanding divine quality and in some ways your main hindrance. I am here for a cycle to teach you to the best of my ability and I prepare those who respond for the service of the next life cycle. Ask of me, therefore, questions if you understand not the above injunctions and I will answer. You will find this line of more quiescent activity hard at first, for well-organised is your mind and life but, until May, simply live and stand in spiritual Being and love all beings. Later I will outline for you that training and that breathing exercise which seems to me to be for you the way. Understand that an interlude is being given to you wherein you cease from the active exercises of more than thirty years of aspiration and endeavour, so that a calmness of rhythm may be achieved. Later, upon that accumulated knowledge of years, a fresh structure of knowledge may be erected and a new and higher rhythm be imposed. The

Thứ hai, cho đến kỳ Trăng Tròn tháng Năm, hãy ngưng mọi bài tập thở. Em đã theo các bài ấy trong nhiều năm và cần một thời gian nghỉ. Thiên nhiên tăng trưởng và tiến bộ qua hoạt động theo chu kỳ và nghỉ ngơi theo chu kỳ, và trước khi tôi có thể đưa em tiến tới sự khai mở kế tiếp, tôi muốn em nghỉ khỏi áp lực trí tuệ, và ngay cả khỏi lòng sùng tín vốn đã chi phối phần lớn kinh nghiệm đời sống của em. Cho đến tháng Năm, hãy tập trung tư tưởng, sự tham thiền [106] và sự phụng sự của em vào *hiện tồn* và hãy xem phần thưởng có lớn lao hay không. Đừng chất vấn gợi ý này, mà—trong tư tưởng về *hiện tồn*—hãy tìm đường vào trung tâm của sự sống, từ đó mọi công việc huyền môn được thực hiện. Huynh đệ của tôi, được huấn thị phải *hiện tồn* là một vinh dự; vào lúc này, điều đó sẽ đưa em đi xa hơn trí năng, pranayama, và niềm khao khát mãnh liệt hướng tới sự thành tựu tinh thần, vốn là phẩm tính thiêng liêng nổi bật của em và theo một vài phương diện là trở ngại chính của em. Tôi ở đây trong một chu kỳ để dạy em hết khả năng của tôi, và tôi chuẩn bị những ai đáp ứng cho sự phụng sự của chu kỳ đời sống kế tiếp. Vì vậy, nếu em không thấu hiểu những huấn thị trên, hãy hỏi tôi, và tôi sẽ trả lời. Lúc đầu em sẽ thấy con đường hoạt động lặng lẽ hơn này là khó, vì thể trí và đời sống của em được tổ chức rất tốt; nhưng cho đến tháng Năm, hãy chỉ sống và đứng trong Bản Thể tinh thần, và yêu thương mọi sinh linh. Về sau, tôi sẽ phác họa cho em việc huấn luyện ấy và bài tập thở ấy, vốn theo tôi dường như là con đường dành cho em. Hãy thấu hiểu rằng em đang được ban cho một thời gian xen giữa, trong đó em ngưng các bài tập tích cực của hơn ba mươi năm khát vọng và nỗ lực, để có thể đạt được một sự điềm tĩnh của nhịp điệu. Về sau, trên nền

brain cells need rest, for a certain amount of mental fatigue exists.

tảng tri thức tích lũy qua nhiều năm ấy, một cấu trúc tri thức mới có thể được dựng lên, và một nhịp điệu mới, cao hơn, có thể được áp đặt. Các tế bào não cần được nghỉ ngơi, vì đang có một mức độ mệt mỏi trí tuệ nào đó.

~

~

June 1933

Tháng Sáu năm 1933

You have acceded to my request, my brother, and I believe see now the reason for my method of training you. The love aspect of your soul has been released somewhat, though some of the inner fret for the outward achievement still remains and hinders you on the way of realisation. One thing I would remind you and this perhaps will answer some of your questions. I view the achievement of my group of disciples from the point of the average of the group effect and not so much from the success or the non-success of its units. That result and success must, also, demonstrate sequentially as it comes into manifestation. The first sphere of focus was on mental levels. There you are unable to judge for yourself of its success or non-success, for you have not, as yet, developed mental vision. I tell you that the group already *exists* as a working factor on those levels and that [107] perhaps is much. Its note is sounding and its influence is being organised. It will in the next few years organise itself also on astral levels, on the emotional plane, and you must bear in mind that here all forms are in danger of succumbing to the Great Illusion. These years will, therefore, be critical in the group life and this must be borne carefully in mind. No one in the group must permit himself to be glamoured.

Huynh đệ của tôi, em đã thuận theo lời yêu cầu của tôi, và tôi tin rằng giờ đây em thấy được lý do trong phương pháp tôi dùng để huấn luyện em. Phương diện bác ái của linh hồn em đã được giải phóng phần nào, dù vẫn còn một phần nôn nóng bên trong hướng tới thành tựu bên ngoài, và điều đó cản trở em trên con đường chứng nghiệm. Tôi muốn nhắc em một điều, và điều này có lẽ sẽ trả lời một số câu hỏi của em. Tôi nhìn thành tựu của nhóm đệ tử của tôi từ quan điểm mức trung bình của hiệu quả nhóm, chứ không nhiều từ sự thành công hay không thành công của các đơn vị trong nhóm. Kết quả và thành công ấy cũng phải biểu lộ tuần tự khi nó đi vào sự biểu hiện. Phạm vi tập trung đầu tiên ở trên các cấp độ trí tuệ. Ở đó, em không thể tự phán đoán sự thành công hay không thành công của nó, vì em vẫn chưa phát triển tầm nhìn trí tuệ. Tôi nói với em rằng nhóm đã *hiện hữu* như một yếu tố hoạt động trên các cấp độ ấy, và điều đó [107] có lẽ đã là nhiều. Âm điệu của nó đang vang lên và ảnh hưởng của nó đang được tổ chức. Trong vài năm tới, nó cũng sẽ tự tổ chức trên các cấp độ cảm dục, trên cõi cảm xúc, và em phải ghi nhớ rằng ở đây mọi hình tướng đều có nguy cơ khuất phục trước Đại Ảo Tưởng. Vì vậy, những năm này sẽ rất hệ trọng trong đời sống nhóm, và điều này phải được ghi nhớ cẩn thận. Không ai trong nhóm được phép để mình rơi vào ảo cảm.

All this you are sensing, my brother, and this should indicate to you your progress in subjective sensitivity. Later, a group relationship will be established and a group accomplishment stabilised which will warrant attention from the world of men. Waste not time in anxiety as to the phenomenal achievement. That *must* inevitably come if the fiery aspiration of each of you and the power to persist is steadfastly nurtured.

Huynh đệ của tôi, tất cả những điều này, em đều đang cảm nhận được, và điều đó phải cho em thấy bước tiến của em trong sự nhạy bén nội tâm. Về sau, một mối liên hệ nhóm sẽ được thiết lập và một thành tựu nhóm sẽ được ổn định, xứng đáng với sự chú ý của thế giới nhân loại. Đừng phí thời gian trong lo âu về thành tựu hiện tượng. Điều đó *phải* tất yếu đến nếu khát vọng rực lửa của mỗi người trong các em và năng lực kiên trì được nuôi dưỡng một cách vững bền.

You can now resume more active meditation and a breathing exercise which I will give to you. In your meditation seek to keep the whole process in the head and remember that for you the problem is to become an "extrovert of the heart type" instead of being, as you are, an "introvert of the head type." Therefore, for you the way of release is the way of Love and the note of love should colour all your meditation. Proceed therefore carefully to follow all instructions, remembering that, for you, I seek to avoid all emphasis on the form side. The subject of your meditation could be summed up in the following phrases:

Giờ đây em có thể tiếp tục sự tham thiền tích cực hơn và một bài tập thở mà tôi sẽ trao cho em. Trong sự tham thiền của em, hãy cố giữ toàn bộ tiến trình trong đầu, và hãy nhớ rằng đối với em, vấn đề là trở thành một "người hướng ngoại thuộc loại tim" thay vì, như hiện nay em là, một "người hướng nội thuộc loại đầu." Vì vậy, đối với em, con đường giải thoát là con đường của Bác Ái, và âm điệu của bác ái phải nhuộm màu toàn bộ sự tham thiền của em. Do đó, hãy cẩn thận tiến hành theo mọi chỉ dẫn, nhớ rằng, đối với em, tôi tìm cách tránh mọi sự nhấn mạnh vào mặt hình tướng. Chủ đề tham thiền của em có thể được tóm lược trong những câu sau:

"I pledge myself to the Path of Love. I demand of my soul that I, the Spirit in form, shall act as a channel for compassion and an instrument for love until I know myself to be *Love* itself. I am that Love. With pure intent I serve. This love and zeal in me must feed the aspiration of my fellowmen. To this—in knowledge full—I pledge myself."

"Tôi tự nguyện dấn thân vào Con Đường Bác Ái. Tôi đòi hỏi linh hồn tôi rằng tôi, Tinh thần trong hình tướng, sẽ hành động như một vận hà cho lòng từ bi và một khí cụ cho bác ái, cho đến khi tôi biết mình là chính *Bác Ái*. Tôi là Bác Ái ấy. Với ý định thanh khiết, tôi phụng sự. Tình thương và nhiệt tâm này trong tôi phải nuôi dưỡng khát vọng của đồng loại tôi. Với tri thức đầy đủ, tôi tự nguyện dấn thân vào điều này."

Your gift to this group of co-disciples is that fiery, dynamic, zealous aspiration which is

Quà tặng của em cho nhóm các đệ tử đồng môn này là khát vọng rực lửa, năng động,

the spiritual quality of the sixth ray, which governs your personality.

~

BROTHER OF MINE: June 1934

It is a year since I gave you any definite instructions and the time has now come when certain changes can be made. The [108] progress towards heart development has proceeded well and the heart centre is more alive than heretofore. You are awakening to the consciousness of your brothers' reactions and can more readily identify yourself with them. Do you not see, my brother, how earlier you lived so much in the consciousness which is focussed in the mind that your brother's problems were to you more important than he himself? Do you not now realise that your mental ability to grasp his situation interested you more than his troubled soul? Do you not also realise that your deep desire to find the Master and to have with Him a definite contact has its basis in an intellectual doubt? The satisfaction of your mental longing to verify the existence of the Masters and to ascertain your own position upon the ladder of evolution was—in those days—stronger than your love of humanity and of service. This condition is now largely remedied and any thinking along the old lines is more in the nature of a relapse of thought than a step backward on the path of progress.

nhiệt thành, vốn là phẩm tính tinh thần của cung sáu, cung cai quản phàm ngã của em.

~

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI: Tháng Sáu năm 1934

Đã một năm kể từ khi tôi trao cho em bất kỳ chỉ dẫn xác định nào, và giờ đây thời điểm đã đến khi có thể thực hiện một vài thay đổi. [108] Sự tiến bộ hướng tới phát triển tim đã diễn tiến tốt đẹp, và trung tâm tim sống động hơn trước. Em đang thức tỉnh đối với tâm thức về các phản ứng của các huynh đệ mình, và có thể dễ dàng hơn đồng nhất hóa mình với họ. Huynh đệ của tôi, em không thấy sao, trước kia em đã sống quá nhiều trong tâm thức tập trung nơi thể trí đến nỗi các vấn đề của huynh đệ em đối với em còn quan trọng hơn chính người ấy? Giờ đây em không nhận ra sao rằng năng lực trí tuệ của em trong việc nắm bắt hoàn cảnh của người ấy khiến em quan tâm hơn chính linh hồn đang phiền muộn của người ấy? Em cũng không nhận ra sao rằng khát vọng sâu xa của em muốn tìm thấy Chân sư và có một sự tiếp xúc xác định với Ngài vốn có nền tảng trong một sự nghi ngờ của trí tuệ? Sự thỏa mãn nỗi khao khát trí tuệ của em nhằm xác minh sự hiện hữu của các Chân sư và xác định vị trí của chính em trên nấc thang tiến hóa—trong những ngày ấy—mạnh hơn tình thương của em đối với nhân loại và sự phụng sự. Tình trạng này giờ đây phần lớn đã được sửa chữa, và bất kỳ lối suy nghĩ nào theo các đường hướng cũ đều mang bản chất của một sự tái phát trong tư tưởng hơn là một bước lùi trên con đường tiến bộ.

All growth is cyclic and one progresses from step to step in spiral fashion and this ever involves a retracing (apparently) of one's steps. This is, however, an illusion.

Mọi tăng trưởng đều có tính chu kỳ, và người ta tiến từ bước này sang bước khác theo kiểu xoắn ốc; điều này luôn bao hàm một sự quay lại, dường như, theo những bước cũ của mình. Tuy nhiên, đây là một ảo tưởng.

I wish today to give you a breathing exercise which will blend and fuse the energies of the centres above the diaphragm. No thought of the centres below the diaphragm need enter your mind. In order, brother of old, that I may know that you understand this work and in order that your brothers in my group may profit from your experience, I would ask you to write a paper upon this triple breathing exercise.... I wish you to explain the purpose and the intent of this exercise and note its effect upon the animation of your vital and psychic bodies....

Hôm nay tôi muốn trao cho em một bài tập thở, bài này sẽ hòa trộn và dung hợp các năng lượng của những trung tâm phía trên cơ hoành. Không cần để bất kỳ tư tưởng nào về các trung tâm phía dưới cơ hoành đi vào thể trí em. Huynh Đệ của Ngày Xưa, để tôi có thể biết rằng em thấu hiểu công việc này, và để các huynh đệ của em trong nhóm tôi có thể hưởng lợi từ kinh nghiệm của em, tôi muốn yêu cầu em viết một bài về bài tập thở tam phân này.... Tôi muốn em giải thích mục đích và ý định của bài tập này, và ghi nhận hiệu quả của nó đối với sự linh hoạt hóa các thể sinh lực và thông linh của em....

~

~

MY ACCEPTED BROTHER: January 1935

HUYNH ĐỆ ĐÃ ĐƯỢC CHẤP NHẬN CỦA TÔI: Tháng Giêng năm 1935

I would have you note my form of address. I can now use it, because you yourself have reached a point—long desired in your experience—wherein you now know yourself to be on the Path of Accepted Discipleship. I could not earlier call you this as the outer recognition of the inner status (as well as of inner [109] states of consciousness which is another name for the same thing) must come ever from within the disciple's own nature; we, the teachers, are only permitted to put the seal of recognition upon the fact afterwards. You have for years worked actively upon the mental plane both with and in yourself and also with the many whose lives you are allowed to touch and whose guide upon the

Tôi muốn em ghi nhận cách tôi xưng hô. Giờ đây tôi có thể dùng cách ấy, vì chính em đã đạt đến một điểm—từ lâu được mong muốn trong kinh nghiệm của em—trong đó em giờ đây biết mình đang ở trên Con Đường Đệ Tử Được Chấp Nhận. Trước đây tôi không thể gọi em như thế, vì sự công nhận bên ngoài về địa vị bên trong, cũng như về các [109] trạng thái tâm thức bên trong, vốn là một tên gọi khác cho cùng một điều, luôn phải đến từ chính bản chất bên trong của đệ tử; chúng tôi, các huấn sư, chỉ được phép đóng ấn công nhận lên sự kiện ấy sau đó. Trong nhiều năm, em đã hoạt động tích cực trên cõi trí, cả với chính mình và trong chính mình, cũng như với nhiều người mà đời sống của họ em được phép chạm đến, và đối với họ em là

probationary path you are. Yet always there has been an ache and a longing for a more emotional and sensitive contact and for an increased heart activity. This you are now acquiring and as a result of the past two years' work (for you only began to shift your focus at the close of 1932), you have begun to link up head and heart. When this is done through *the activity of the will* and when it expresses itself practically in service, then a man passes on to the Path of Discipleship. He can then find his way also into the group of one of the Great Ones, provided there is a vacancy. This has happened in your case and this you also know for yourself, and hence I can hail you as my accepted brother.

người hướng dẫn trên Con Đường Dự Bị. Tuy nhiên, luôn luôn vẫn có một nỗi đau âm ỉ và một niềm khao khát về một sự tiếp xúc cảm xúc và nhạy cảm hơn, và về một hoạt động tim gia tăng. Điều này em giờ đây đang đạt được, và như kết quả của công việc trong hai năm qua, vì em chỉ bắt đầu chuyển dịch trọng tâm vào cuối năm 1932, em đã bắt đầu nối kết đầu và tim. Khi điều này được thực hiện qua *hoạt động của ý chí* và khi nó biểu lộ thực tiễn trong phụng sự, bấy giờ một người bước sang Con Đường Đệ Tử. Khi ấy y cũng có thể tìm đường vào nhóm của một trong Các Đấng Cao Cả, miễn là có chỗ trống. Điều này đã xảy ra trong trường hợp của em, và chính em cũng biết điều này; do đó tôi có thể chào em như huynh đệ đã được chấp nhận của tôi.

I seek to make a change in your breathing exercise and also in your meditation work and I would ask you in connection with both these to keep a register of results and, at the close of six months, note the general average of the results, any phenomenal effects and any growth in consciousness which you feel can be definitely traced to these exercises. These effects should be looked for, in your case, *in the psychic consciousness.* It is in this department of your being that there is a measure of arrested growth. The mental tension for thirty years has been such that the free play of the psychic forces has been inhibited.

Tôi tìm cách thực hiện một thay đổi trong bài tập thở của em và cũng trong công việc tham thiền của em, và liên quan đến cả hai điều này, tôi muốn yêu cầu em giữ một bản ghi kết quả, và vào cuối sáu tháng, ghi nhận mức trung bình chung của các kết quả, bất kỳ hiệu quả hiện tượng nào, và bất kỳ sự tăng trưởng nào trong tâm thức mà em cảm thấy có thể truy nguyên chắc chắn từ các bài tập này. Trong trường hợp của em, các hiệu quả này nên được tìm kiếm *trong tâm thức thông linh.* Chính trong lãnh vực này của hiện tồn của em có một mức độ tăng trưởng bị ngưng trệ. Sự căng thẳng trí tuệ trong ba mươi năm đã đến mức làm ức chế sự vận hành tự do của các mãnh lực thông linh.

You are of an age and a mental stability that will make it safe and beneficial if you seek—under my supervision—for a measure of psychic unfoldment. But along that line we will proceed slowly, my brother; for the next six months we will simply follow the method of a general psychic "washing" or purging by the means of the seven dynamic

Em đang ở một độ tuổi và một sự ổn định trí tuệ sẽ khiến việc em tìm kiếm—dưới sự giám sát của tôi—một mức độ khai mở thông linh trở nên an toàn và hữu ích. Nhưng trên đường hướng đó, chúng ta sẽ tiến chậm, huynh đệ của tôi; trong sáu tháng tới, chúng ta sẽ chỉ theo phương pháp "tẩy rửa" hay thanh lọc thông linh tổng quát bằng bảy hơi

or electric breaths (anent which I will instruct you) sent forth by an act of the will. These will sweep through your whole being and produce a general stimulation that will eventuate in a more general sensitivity. Note, therefore, your response to that inner consciousness [110] and, during the coming half year, keep a most careful spiritual diary, noting every psychic happening, recording each time you may tune in telepathically on the need or with the thought of those around you, putting down every seeming extension of the ordinary sense consciousness and writing down even those things which seem to you speculative and of no real moment. Discriminative recognition is for you the immediate goal. Reveal yourself to yourself on paper, not as regards your longings and aspirations but as regards your growth in sensitivity. Attempt to tune in more consciously with the consciousness of your group brothers. Your diary will interest others and be the guarantee to you of your own development.

thở năng động hay điện lực, mà tôi sẽ chỉ dẫn em, được phóng ra bằng một hành động của ý chí. Những hơi thở này sẽ quét qua toàn bộ hiện tồn của em và tạo ra một sự kích thích chung, cuối cùng đưa đến một sự nhạy cảm tổng quát hơn. Vì vậy, hãy ghi nhận sự đáp ứng của em đối với tâm thức bên trong ấy [110] và trong nửa năm sắp tới, hãy giữ một nhật ký tinh thần hết sức cẩn thận, ghi nhận mọi sự kiện thông linh, ghi lại mỗi lần em có thể bắt sóng viễn cảm với nhu cầu hay với tư tưởng của những người chung quanh em, ghi xuống mọi sự mở rộng dường như có của tâm thức giác quan thông thường, và viết xuống ngay cả những điều đối với em có vẻ suy đoán và không có ý nghĩa thực sự. Sự nhận biết có phân biện là mục tiêu trước mắt của em. Hãy tự bộc lộ mình cho chính mình trên giấy, không phải về các nỗi khao khát và khát vọng của em, mà về sự tăng trưởng trong tính nhạy cảm của em. Hãy cố gắng bắt sóng một cách có ý thức hơn với tâm thức của các huynh đệ trong nhóm của em. Nhật ký của em sẽ khiến những người khác quan tâm, và sẽ là sự bảo đảm cho em về sự phát triển của chính mình.

You have made real progress, brother of mine, but have only, however, broken ground. For the remainder of your life prepare for the future. Work at the development of a greater psychic response to life itself and to that inner awareness which will make you react to need from the angle of a rounded out equipment; it will be of a psychical nature which can identify itself with the reactions of others and a mental stability which will enable you to work as a soul. Thus you will learn to avail yourself of the knowledge, gained psychically, and to serve with increased effectiveness.

Huynh đệ của tôi, em đã có tiến bộ thực sự, nhưng tuy vậy em mới chỉ khai phá bước đầu. Trong phần đời còn lại, hãy chuẩn bị cho tương lai. Hãy làm việc để phát triển một sự đáp ứng thông linh lớn hơn đối với chính sự sống, và đối với nhận thức bên trong ấy, điều sẽ khiến em phản ứng trước nhu cầu từ góc độ của một trang bị được hoàn chỉnh; đó sẽ là một bản chất thông linh có thể đồng nhất hóa với các phản ứng của người khác, và một sự ổn định trí tuệ sẽ giúp em làm việc như một linh hồn. Như vậy, em sẽ học cách tận dụng tri thức đạt được bằng thông linh, và phụng sự với hiệu quả gia tăng.

Later, I will (if you progress in sensitivity) train you in the art of psychometry, but the time is not yet.

Về sau, nếu em tiến bộ trong tính nhạy cảm, tôi sẽ huấn luyện em trong thuật trắc tâm, nhưng thời điểm ấy chưa đến.

That the light of your soul and the light emanating from the Master's group may flood your heart and energise your life is the thought which lies in my heart for you.

Nguyện cho ánh sáng của linh hồn em và ánh sáng phát ra từ nhóm của Chân sư tràn ngập tim em và tiếp sinh lực cho đời sống em —đó là tư tưởng nằm trong tim tôi dành cho em.

~

~

BROTHER OF OLD: June 1935

HUYNH ĐỆ CỦA NGÀY XƯA: Tháng Sáu năm 1935

I seek today to make a somewhat careful analysis of the condition of your psychic centres—from the solar plexus upwards. You are passing through a dual process of psychic detachment and, at the same time, of psychic unfoldment. You need to remember that the phases of detachment are many and varied. Some of them imply a detachment from the world of outer sensuous attachment or they may imply (as in your own case) a temporary and relative detachment from the world of intellectual contacts. This is a detachment based on an inner [111] attitude and not on any outer condition or state of affairs. This is taking place in order to round out and enrich your psychic and emotional life. There is a real danger to the earnest student in the widespread attitude of mind which regards the world of the emotions and of sensitive response to subtle psychic phenomena as necessarily retrogressive in effect. It can (and often does) mark a pathway fraught with psychic disaster. At the same time, it can indicate a newly awakening response and sensitive awareness to other aspects of the divine life which are—in their place and rightful use—as divine and as needed and as

Hôm nay tôi tìm cách phân tích khá cẩn thận tình trạng các trung tâm thông linh của em—từ tùng thái dương trở lên. Em đang trải qua một tiến trình kép của sự tách rời thông linh và đồng thời của sự khai mở thông linh. Em cần nhớ rằng các giai đoạn của sự tách rời thì nhiều và đa dạng. Một số hàm ý sự tách rời khỏi thế giới của sự quyến luyến cảm giác bên ngoài, hoặc chúng có thể hàm ý, như trong trường hợp của chính em, một sự tách rời tạm thời và tương đối khỏi thế giới của các tiếp xúc trí thức. Đây là một sự tách rời dựa trên một [111] thái độ bên trong, chứ không dựa trên bất kỳ điều kiện hay tình trạng bên ngoài nào. Điều này đang xảy ra nhằm làm tròn đầy và phong phú đời sống thông linh và cảm xúc của em. Có một nguy cơ thực sự đối với đạo sinh nghiêm túc trong thái độ trí tuệ phổ biến vốn xem thế giới của các cảm xúc và của sự đáp ứng nhạy cảm đối với các hiện tượng thông linh vi tế như tất yếu có hiệu quả thoái bộ. Nó có thể, và thường quả thật như vậy, đánh dấu một con đường đầy dẫy tai họa thông linh. Đồng thời, nó có thể chỉ ra một sự đáp ứng mới đang thức tỉnh và một nhận thức nhạy cảm đối với các phương diện khác của sự sống thiêng liêng, vốn—ở đúng chỗ và được sử

expressive of divinity as any of the aspirational objectives of the devotee.

dụng đúng đắn—cũng thiêng liêng, cũng cần thiết và cũng biểu lộ thiên tính như bất kỳ mục tiêu khát vọng nào của người sùng tín.

The psychic life of a disciple is a definite part of his spiritual expression. It is only when it is uncontrolled, over-emphasised and overestimated that it is undesirable. It is a hindrance when it is misused or regarded as a substitute for other forms of divine expression. Then it produces that which is undesirable and immerses the disciple in the world of glamour and illusion. The psychic powers are valuable aids to service when rightly developed and sanely used; they can be unfolded safely by the man who is mentally polarised and rightly oriented towards service.

Đời sống thông linh của một đệ tử là một phần xác định trong biểu hiện tinh thần của y. Nó chỉ không đáng mong muốn khi không được kiểm soát, bị nhấn mạnh quá mức và được đánh giá quá cao. Nó là một trở ngại khi bị sử dụng sai, hoặc được xem như vật thay thế cho các hình thức biểu hiện thiêng liêng khác. Khi ấy nó tạo ra điều không đáng mong muốn và dìm đệ tử vào thế giới của ảo cảm và ảo tưởng. Các quyền năng thông linh là những trợ giúp quý giá cho phụng sự khi được phát triển đúng đắn và sử dụng lành mạnh; chúng có thể được khai mở an toàn bởi người phân cực trí tuệ và được định hướng đúng đắn về phía phụng sự.

You are no doubt surprised that you are the first that I have chosen out of this particular group of disciples to be prepared for psychic work. My reason is that under your outer reserve and your strong mental polarisation there exists a powerful psychic body at a relatively high state of development. This you have never used in this life but it was brought to its present stage of unfoldment in earlier lives. So strong have been your psychic tendencies that your soul chose in this life to balance and round out your personality by placing the emphasis upon the mind aspect. It was, however, your past psychic links which led you into the organisation whose work you have aided for some years—an organisation whose work is predominantly carried out on psychic and astral levels. This should be proof to you of the accuracy of my diagnosis.

Chắc chắn em ngạc nhiên khi em là người đầu tiên tôi chọn trong nhóm đệ tử đặc biệt này để chuẩn bị cho công việc thông linh. Lý do của tôi là bên dưới vẻ dè dặt bên ngoài và sự phân cực trí tuệ mạnh mẽ của em, có tồn tại một thể thông linh đầy quyền lực ở một trạng thái phát triển tương đối cao. Em chưa bao giờ sử dụng điều này trong đời này, nhưng nó đã được đưa tới giai đoạn khai mở hiện tại trong các đời trước. Các khuynh hướng thông linh của em đã mạnh đến mức linh hồn em đã chọn trong đời này để quân bình và làm tròn đầy phàm ngã của em bằng cách đặt sự nhấn mạnh lên phương diện trí tuệ. Tuy nhiên, chính các liên kết thông linh quá khứ của em đã dẫn em vào tổ chức mà công việc của nó em đã trợ giúp trong vài năm—một tổ chức mà công việc chủ yếu được thực hiện trên các cấp độ thông linh và cảm dục. Điều này phải là bằng chứng cho em về sự chính xác trong chẩn đoán của tôi.

Psychic unfoldment, when not originating in the solar plexus must be brought about by right control of the ajna, throat, heart and solar plexus centres by the spiritual man, [112] seated in the head. The ajna centre is, in your case, very little awakened. It is quiescent and revolving slowly. The pituitary body is, therefore, somewhat subnormal. The solar plexus centre is awakened but you have paid little attention to it as a means of contact and only during the past two years have you begun to bring it into submission to the head centre and this through the cultivation of compassion. The throat centre is lethargic in its movement but could be easily aroused into activity and the heart centre is rapidly awakening. Therefore, brother of old, we have the following situation to consider; this I will try to picture to you in a tabulation:

Sự khai mở thông linh, khi không phát sinh từ tùng thái dương, phải được tạo ra bằng sự kiểm soát đúng đắn các trung tâm ajna, cổ họng, tim và tùng thái dương bởi con người tinh thần, [112] an tọa trong đầu. Trong trường hợp của em, trung tâm ajna rất ít được đánh thức. Nó lặng yên và xoay chậm. Do đó, tuyến yên có phần dưới mức bình thường. Trung tâm tùng thái dương đã thức tỉnh, nhưng em ít chú ý đến nó như một phương tiện tiếp xúc, và chỉ trong hai năm qua em mới bắt đầu đưa nó vào sự quy phục trung tâm đầu, và điều này qua việc vun bồi lòng từ bi. Trung tâm cổ họng uể oải trong chuyển động, nhưng có thể dễ dàng được khơi dậy vào hoạt động, còn trung tâm tim đang thức tỉnh nhanh chóng. Vì vậy, Huynh Đệ của Ngày Xưa, chúng ta có tình trạng sau đây cần xem xét; tôi sẽ cố gắng trình bày cho em bằng một bảng:

The Head Centre.....40% awakened

Trung Tâm Đầu.....40% đã thức tỉnh

The Ajna Centre.....15% awakened

Trung Tâm Ajna.....15% đã thức tỉnh

The Throat Centre.....60% awakened

Trung Tâm Cổ Họng.....60% đã thức tỉnh

The Heart Centre.....50% awakened

Trung Tâm Tim.....50% đã thức tỉnh

The Solar Plexus Centre... 75% awakened

Trung Tâm Tùng Thái Dương... 75% đã thức tỉnh

You see, therefore, that for the present the ajna centre is the one which should receive immediate attention. Our problem is to awaken it and set its two major activities into motion. These are, in your case:

Do đó em thấy rằng trong hiện tại trung tâm ajna là trung tâm phải nhận được sự chú ý tức thời. Vấn đề của chúng ta là đánh thức nó và đưa hai hoạt động chính của nó vào chuyển động. Trong trường hợp của em, đó là:

1. Its power to project thoughtforms.

1. Quyền năng phóng chiếu các hình tư tưởng.

2. Its capacity to act as an organ of clairvoyance.

I will ask you to do the following breathing exercise every day prior to doing your meditation work.... You can do this exercise twice a day but no more because it is very powerful. It will soon bring into greater vibratory activity the quiescent ajna centre. Should headache or tension supervene, stop the work for a day or two and then resume. Preserve ever the attitude of the onlooker and watch not for results. They will be there but at first only I will be in a position to note them.

My brother, the next two years hold in them for you much of inner testing and the achievement of the subtle sensitivity to the voice of the Teacher which will enable you to work with greater ease on the subjective side of life. I have proved your sincerity of purpose and for many years you have diligently set your face towards the light. But, brother of old, you have walked the Path with rigidity and not with that supple ease [113] which negates fatigue and which is the hallmark of the trained athlete—for that is what the disciple should be. You have seen the need to serve and have realised the field of service which is for you the rightful place of effort, but you have rendered that service in set and crystallised fashion and have been too often unduly objective and not sufficiently moved by opportunity. You have served from a rigid sense of duty but you must now learn to serve with the loving spontaneity which carries all before it. The fluidity of the true disciple must be your goal and that out-going spirit which produces the magnetic server. Your magnetism and your radiation need enhancing; that will take place as you transit out of the effort to unfold and to manifest

2. Khả năng hoạt động như một cơ quan của thông nhãn.

Tôi sẽ yêu cầu em thực hiện bài tập thở sau đây mỗi ngày trước khi làm công việc tham thiền.... Em có thể thực hiện bài tập này hai lần mỗi ngày, nhưng không hơn, vì nó rất mạnh. Nó sẽ sớm đưa trung tâm ajna đang lặng yên vào hoạt động rung động lớn hơn. Nếu đau đầu hay căng thẳng xảy ra, hãy ngưng công việc trong một hoặc hai ngày rồi tiếp tục. Hãy luôn giữ thái độ của người quan sát và đừng trông chờ kết quả. Chúng sẽ có đó, nhưng lúc đầu chỉ tôi mới ở vị thế ghi nhận chúng.

Huynh đệ của tôi, hai năm tới chứa đựng cho em nhiều thử thách bên trong và thành tựu về sự nhạy cảm vi tế đối với tiếng nói của Huấn sư, điều sẽ giúp em làm việc dễ dàng hơn trên mặt nội tâm của đời sống. Tôi đã chứng nghiệm sự chân thành trong mục đích của em, và trong nhiều năm em đã chuyên cần hướng mặt về ánh sáng. Nhưng, Huynh Đệ của Ngày Xưa, em đã bước trên Đường Đạo với sự cứng nhắc, chứ không với sự uyển chuyển dễ dàng [113] vốn phủ định mệt mỏi và là dấu hiệu của vận động viên đã được rèn luyện—vì đó chính là điều đệ tử phải là. Em đã thấy nhu cầu phụng sự và đã nhận ra lĩnh vực phụng sự vốn là nơi nỗ lực đúng đắn dành cho em, nhưng em đã thực hiện sự phụng sự ấy theo cách cố định và kết tinh, và quá thường khi đã chú trọng ngoại giới quá mức, không đủ được thúc đẩy bởi cơ hội. Em đã phụng sự từ một ý thức bổn phận cứng nhắc, nhưng giờ đây em phải học phụng sự với sự tự phát đầy thương yêu, điều cuốn trôi mọi chướng ngại trước nó. Tính linh động của đệ tử chân chính phải là mục tiêu của em, cùng với tinh thần hướng ngoại tạo nên người phụng sự từ tính. Từ điện và sự tỏa chiếu của em cần được tăng cường; điều đó sẽ xảy ra khi em chuyển vượt

divinity into that more advanced condition which is expressed by the words to "stand in spiritual Being." There may also come into your life (as it does into the life of all true servers) an interlude or cycle of experience which may temporarily negate your present cycle of influence but this should only be preparatory to a greater power in service.

khỏi nỗ lực khai mở và biểu lộ thiên tính, để bước vào tình trạng tiến bộ hơn được diễn tả bằng các lời "đứng trong Bản Thể tinh thần." Cũng có thể đi vào đời sống em, như nó đi vào đời sống của mọi người phụng sự chân chính, một thời kỳ xen giữa hay chu kỳ kinh nghiệm có thể tạm thời phủ định chu kỳ ảnh hưởng hiện tại của em; nhưng điều này chỉ nên là sự chuẩn bị cho một quyền năng lớn hơn trong phụng sự.

As to your meditation, my brother, after you have finished the breathing exercise, proceed then to meditation, beginning your work at as high a point as possible. Choose for yourself a seed thought each month, keeping a record of those chosen.... Think deeply upon the embodied idea and carry your thoughts forward and onward and upward (choose whichever word conveys to you the deepest meaning) until you reach as abstract a point as you can achieve. When you can go no further and have entered the world of abstraction, then stay poised in thought and hold the mind steady in the light for as long a period as you can. Watch your thought processes as you do this and note anything new or especially intuitive which you may register during this time of waiting. Keep a strict record of the ideas which may come into your mind and note them down each day for your spiritual diary.

Về sự tham thiền của em, huynh đệ của tôi, sau khi em đã hoàn tất bài tập thở, hãy tiếp tục bước vào tham thiền, bắt đầu công việc ở điểm cao nhất có thể. Mỗi tháng hãy tự chọn cho mình một tư tưởng hạt giống, và giữ một bản ghi những tư tưởng đã chọn.... Hãy suy nghĩ sâu xa về ý tưởng được hàm chứa trong đó, và đưa các tư tưởng của em tiến tới, tiến lên và hướng thượng, hãy chọn từ nào truyền đạt cho em ý nghĩa sâu xa nhất, cho đến khi em đạt tới một điểm trừu tượng nhất mà em có thể đạt được. Khi em không thể đi xa hơn nữa và đã đi vào thế giới trừu tượng, bấy giờ hãy giữ mình quân bình trong tư tưởng và giữ thể trí vững vàng trong ánh sáng càng lâu càng tốt. Hãy quan sát các tiến trình tư tưởng của em khi làm điều này, và ghi nhận bất kỳ điều gì mới mẻ hoặc đặc biệt trực giác mà em có thể ghi nhận trong thời gian chờ đợi này. Hãy giữ một bản ghi nghiêm ngặt các ý tưởng có thể đi vào thể trí em, và ghi chúng xuống mỗi ngày cho nhật ký tinh thần của em.

In closing this instruction, brother of mine, will you remember that the lonely way is also the lighted way. Loneliness is an illusion which seeks to thwart the efforts of the server; it is a glamour which can seriously impair true vision. That you may walk the Way in peace and light and that power in service may be yours is the desire of my heart for you.

Huynh đệ của tôi, khi kết thúc chỉ dẫn này, em có nhớ rằng con đường cô tịch cũng là Con Đường được Soi Sáng hay không. Sự cô đơn là một ảo tưởng tìm cách cản trở nỗ lực của người phụng sự; nó là một ảo cảm có thể làm suy giảm nghiêm trọng tầm nhìn chân thật. Nguyện cho em bước đi trên Đường Đạo trong bình an và ánh sáng, và đạt được

~

[114] January 1936

I do not seek to change your work for the next six months, my fellow disciple. I outlined to you in June 1935 a full quota of meditation work. Your growth in understanding has been real, though the ajna centre has yet resisted effort. The main result has been an intensification of the heart centre's activity, but this will eventually have a reflex action upon the ajna centre. Any of the centres which have allied closely with them certain of the major ductless glands and at the same time have no large organ (such as the heart or stomach) connected with them develop more slowly and are more carefully protected in the process than are the centres with a major physiological organ closely connected with them. For instance, the thymus gland is connected with the heart centre and the pancreas with the solar plexus centre. At the same time, the energy pouring through those centres can be deflected into certain large physical organisms—such as the heart and the stomach. These centres, therefore, when being developed or stimulated, carry far less physiological danger than those which are not so related. The ajna centre is related to the pituitary body but there is no large physical organism to carry off the energy contacted; the etheric web is, therefore, in this locality specially reinforced and the activity of the centre more slowly generated. This is interesting and reassuring. It is in hints such as the above that the real teaching is given.

quyền năng trong phụng sự—đó là ước nguyện trong tim tôi dành cho em.

~

[114] Tháng Giêng năm 1936

Đệ tử đồng môn của tôi, tôi không tìm cách thay đổi công việc của em trong sáu tháng tới. Vào tháng Sáu năm 1935, tôi đã phác họa cho em một phần việc tham thiền đầy đủ. Sự tăng trưởng của em trong sự thấu hiểu là có thật, dù trung tâm ajna vẫn còn chống lại nỗ lực. Kết quả chính là sự tăng cường hoạt động của trung tâm tim, nhưng điều này cuối cùng sẽ có một tác động phản hồi lên trung tâm ajna. Bất kỳ trung tâm nào có liên hệ chặt chẽ với một số tuyến nội tiết chính, đồng thời không có một cơ quan lớn, như tim hay dạ dày, kết nối với chúng, đều phát triển chậm hơn và được bảo vệ cẩn thận hơn trong tiến trình, so với các trung tâm có một cơ quan sinh lý lớn liên kết chặt chẽ với chúng. Chẳng hạn, tuyến ức liên hệ với trung tâm tim, và tuyến tụy với trung tâm tùng thái dương. Đồng thời, năng lượng tuôn đổ qua các trung tâm ấy có thể được chuyển hướng vào một số cơ quan hồng trần lớn—như tim và dạ dày. Vì vậy, khi được phát triển hay kích thích, các trung tâm này mang ít nguy hiểm sinh lý hơn nhiều so với những trung tâm không có liên hệ như vậy. Trung tâm ajna liên hệ với tuyến yên, nhưng không có cơ quan hồng trần lớn nào để dẫn thoát năng lượng được tiếp xúc; do đó, mạng dĩ thái ở vùng này được gia cố đặc biệt, và hoạt động của trung tâm được tạo sinh chậm hơn. Điều này thú vị và đem lại sự yên tâm. Chính trong những gợi ý như trên mà giáo huấn đích thực được trao.

So, my brother, go forward along the same lines, earlier indicated, until I give you your next instruction; study with care the hints given to you and to your co-disciples.

Vì vậy, huynh đệ của tôi, hãy tiến tới theo cùng những đường hướng đã được chỉ ra trước đây, cho đến khi tôi trao cho em chỉ dẫn kế tiếp; hãy nghiên cứu cẩn thận những gợi ý được trao cho em và cho các đệ tử đồng môn của em.

~

~

June 1936

Tháng Sáu năm 1936

There are two thoughts in my heart in connection with you, my brother, and two practical matters which I have in my mind to say to you. I would have you note the careful wording of the above phrase because it has teaching value in it for all of you.

Huynh đệ của tôi, có hai tư tưởng trong tim tôi liên quan đến em, và hai vấn đề thực tiễn mà tôi có trong thể trí để nói với em. Tôi muốn em ghi nhận cách diễn đạt cẩn trọng của cụm từ trên, vì trong đó có giá trị giáo huấn cho tất cả các em.

Before I tell you what these two thoughts are, I want to give you a word of commendation, knowing that you desire it [115] not and knowing also that you do most certainly seek always to act under the urge and the inspiration of your own soul. You work and conform to the requirements, not from any specific idea of pleasing me or even of producing further integration of yourself into the group of your co-disciples but from a sense of duty and of rightness of activity. Nevertheless, I seek to commend you for your quality of steadfastness—a steadfastness in which you persist in the face of much psychic disappointment, if I may call it so, and the fact that there appears to be little phenomenal response to your constant effort. You seek to keep your eyes off yourself and simply to do that which must be done and which you have been induced to believe is the way for you—as well as for all true disciples.

Trước khi tôi nói với em hai tư tưởng ấy là gì, tôi muốn trao cho em một lời khen ngợi, dù biết rằng em không mong muốn điều đó [115] và cũng biết rằng em chắc chắn luôn tìm cách hành động dưới sự thúc đẩy và cảm hứng của chính linh hồn em. Em làm việc và tuân theo các yêu cầu, không từ bất kỳ ý tưởng riêng biệt nào muốn làm vui lòng tôi, hay thậm chí muốn tạo ra thêm sự tích hợp của chính em vào nhóm các đệ tử đồng môn, mà từ một ý thức bổn phận và sự đúng đắn của hoạt động. Tuy nhiên, tôi tìm cách khen ngợi em vì phẩm tính kiên định của em—một sự kiên định mà em duy trì trước nhiều thất vọng thông linh, nếu tôi có thể gọi như vậy, và trước sự kiện dường như có rất ít đáp ứng hiện tượng đối với nỗ lực liên tục của em. Em tìm cách giữ mắt mình rời khỏi chính mình, và chỉ làm điều phải được làm, điều mà em đã được dẫn dắt để tin rằng là con đường dành cho em—cũng như cho mọi đệ tử chân chính.

Years ago, my brother, you sought more eagerly for the good results of your activity.

Nhiều năm trước, huynh đệ của tôi, em đã tìm kiếm các kết quả tốt đẹp của hoạt động

Now you are just as active but you are willing to leave the results unconsidered. This is well and very good. However, I tell you that *there are results* and perhaps they can begin to be clarified in your mind. Two results I can myself indicate to you and I choose these two with deliberation because they are related to me and to your work with me, your teacher and your friend. First, I have accepted you into my own group in the technical sense and you are now an accepted disciple (chela) in my group.... Secondly, I have told you and your brothers that I am in process of preparing you for initiation.

mình một cách háo hức hơn. Giờ đây em vẫn hoạt động như vậy, nhưng em sẵn lòng để các kết quả không được xét đến. Điều này tốt đẹp và rất tốt. Tuy nhiên, tôi nói với em rằng *có những kết quả* và có lẽ chúng có thể bắt đầu được làm sáng tỏ trong thể trí em. Tôi có thể tự mình chỉ ra cho em hai kết quả, và tôi chọn hai kết quả này một cách có chủ ý, vì chúng liên hệ đến tôi và đến công việc của em với tôi, huấn sư và bạn của em. Thứ nhất, tôi đã chấp nhận em vào nhóm riêng của tôi theo nghĩa kỹ thuật, và giờ đây em là một đệ tử được chấp nhận (chela) trong nhóm tôi.... Thứ hai, tôi đã nói với em và các huynh đệ của em rằng tôi đang trong tiến trình chuẩn bị các em cho điểm đạo.

I am reminding you of these two facts for the following reason: You must enter upon the next cycle of activity with set purpose, clear vision and unswerving attention to facts. You have ended one cycle of effort last month at the time of the Full Moon of May. You are entering now upon another cycle. I would have you keep this steadfastly in mind and go forward to freer service, greater understanding and clearer insight. You have laid a firm foundation.

Tôi nhắc em về hai sự kiện này vì lý do sau: Em phải bước vào chu kỳ hoạt động kế tiếp với mục đích vững chắc, tầm nhìn rõ ràng và sự chú tâm không lay chuyển vào các sự kiện. Tháng trước, vào thời điểm Trăng Tròn tháng Năm, em đã kết thúc một chu kỳ nỗ lực. Giờ đây em đang bước vào một chu kỳ khác. Tôi muốn em giữ điều này vững vàng trong thể trí và tiến tới sự phụng sự tự do hơn, sự thấu hiểu lớn hơn và tuệ kiến rõ ràng hơn. Em đã đặt một nền tảng vững chắc.

The two thoughts which come into my heart to tell you can be summarised as follows. Note that these *thoughts* come from my heart and the suggestion from my mind. Herein lies a hint as to your work in the future for those who look to you for assistance in their spiritual life.

Hai tư tưởng đi vào tim tôi để nói với em có thể được tóm lược như sau. Hãy lưu ý rằng những *tư tưởng* này đến từ tim tôi, còn gợi ý đến từ thể trí tôi. Chính trong điều này có một gợi ý về công việc của em trong tương lai đối với những người tìm đến em để được trợ giúp trong đời sống tinh thần của họ.

1. You need to work now more definitely and more confidently as an accepted disciple. What do I mean by that statement? [116] I mean that you should work in the realisation that—because of this definite acceptance—you are linked with the Hierarchy of Masters and, therefore, the

1. Giờ đây em cần làm việc xác định hơn và tự tin hơn như một đệ tử được chấp nhận. Tôi muốn nói gì qua phát biểu đó? [116] Tôi muốn nói rằng em nên làm việc trong sự chứng nghiệm rằng—do sự chấp nhận xác định này—em được liên kết với Thánh Đoàn các Chân sư, và vì vậy phẩm tính phụng sự

quality of the hierarchical service to humanity must also be expressed by and through you. What is this quality? *Wisdom, expressing itself intelligently through love.* Upon this statement you should ponder. Your service is ever intelligent (highly so) for you have much knowledge as the result of ancient experience and deep thought and study in this life. That knowledge must, however, be translated into wisdom through the dynamic power of a living love. I use no further terms to express this idea. That sentence should provide you with much food for thought.

của Thánh Đoàn đối với nhân loại cũng phải được biểu lộ bởi em và qua em. Phẩm tính này là gì? *Minh triết, tự biểu lộ một cách thông minh qua bác ái.* Em nên suy ngẫm về phát biểu này. Sự phụng sự của em luôn luôn thông minh, và rất cao độ, vì em có nhiều tri thức do kinh nghiệm cổ xưa và do tư tưởng sâu xa cùng sự học hỏi trong đời này. Tuy nhiên, tri thức ấy phải được chuyển thành minh triết qua quyền năng năng động của một tình thương sống động. Tôi không dùng thêm thuật ngữ nào để diễn tả ý tưởng này. Câu ấy sẽ cung cấp cho em nhiều điều đáng suy ngẫm.

2. The second thought which comes to you from my heart is to urge you to remember that chelaship (discipleship) involves responsibility, and that in its turn is developed through suffering. This leads inevitably to *detachment.* That process of detachment will go forward in connection with all in the group and *must* entail difficulty. This difficulty may involve a constant stream of minor problems and detachments which will colour ceaselessly your life of service, your life in the home, and your contacts in the world. This calls perhaps for a higher quality of faith and of courage than do drastic purgings. But I have no fears for you, my brother on the Path. You have a faith of tempered steel which cannot break. Remember, however, that where the tide of love is thwarted, there might happen a temporary warping of your nature. You will understand whereof I speak and this sentence conveys to you a needed hint. Let love pour through you and all is well.

2. Tư tưởng thứ hai đến với em từ tim tôi là thúc giục em nhớ rằng địa vị chela (đệ tử) hàm chứa trách nhiệm, và đến lượt nó, trách nhiệm được phát triển qua đau khổ. Điều này tất yếu dẫn đến *sự tách rời.* Tiến trình tách rời ấy sẽ tiến tới liên quan đến tất cả mọi người trong nhóm và *phải* kéo theo khó khăn. Khó khăn này có thể bao hàm một dòng liên tục các vấn đề nhỏ và những sự tách rời nhỏ, vốn sẽ không ngừng nhuộm màu đời sống phụng sự của em, đời sống gia đình của em, và các tiếp xúc của em trong thế gian. Điều này có lẽ đòi hỏi một phẩm tính đức tin và lòng can đảm cao hơn so với các cuộc thanh lọc quyết liệt. Nhưng tôi không hề lo sợ cho em, huynh đệ của tôi trên Đường Đạo. Em có một đức tin bằng thép đã tôi luyện, không thể gãy. Tuy nhiên, hãy nhớ rằng nơi nào thủy triều của tình thương bị ngăn trở, nơi đó có thể xảy ra một sự cong lệch tạm thời trong bản chất của em. Em sẽ thấu hiểu tôi nói về điều gì, và câu này truyền đạt cho em một gợi ý cần thiết. Hãy để tình thương tuôn chảy qua em, và mọi sự đều tốt đẹp.

The suggestions which I seek to make are based upon past instructions. Since June, 1935, we have set ourselves one technical

Những gợi ý mà tôi tìm cách đưa ra dựa trên các chỉ dẫn trước đây. Từ tháng Sáu năm 1935, chúng ta đã đặt cho mình một thành

achievement and one that still remains unachieved for the majority of advanced humanity. This is the awakening of the ajna centre. Your major need and the thing which would arouse that centre to usefulness lies—for you—in *the power to visualise.*

tựu kỹ thuật, và một thành tựu vẫn chưa đạt được đối với phần lớn nhân loại tiến hóa cao. Đó là sự đánh thức trung tâm ajna. Nhu cầu chính của em và điều sẽ khơi dậy trung tâm ấy đến mức hữu dụng nằm—đối với em—trong *quyền năng hình dung.*

The second thing which will integrate your nature and increase your magnetic and spiritual usefulness lies in the unfoldment of the creative imagination. How shall this be done? The two are closely allied. Visualisation and the creative imagination [117] are related. A great deal of your problem in this life (where your esoteric unfoldment is concerned) will be solved when these two are better understood by you and when the play of these two forces produces in you an inner re-adjustment, a re-alignment and an externalisation of your subjective life. Will you think deeply upon this matter, my brother?

Điều thứ hai sẽ tích hợp bản chất em và gia tăng sự hữu dụng từ tính và tinh thần của em nằm trong sự khai mở Sự tưởng tượng sáng tạo. Điều này sẽ được thực hiện như thế nào? Hai điều này liên hệ chặt chẽ với nhau. Sự hình dung và Sự tưởng tượng sáng tạo [117] có liên hệ với nhau. Rất nhiều vấn đề của em trong đời này, liên quan đến sự khai mở huyền bí của em, sẽ được giải quyết khi em thấu hiểu tốt hơn hai điều này, và khi sự vận hành của hai mãnh lực này tạo ra trong em một sự tái điều chỉnh bên trong, một sự tái chỉnh hợp và một sự ngoại hiện của đời sống nội tâm của em. Huynh đệ của tôi, em có chịu suy nghĩ sâu xa về vấn đề này không?

‘

‘

BROTHER OF MINE: January 1937

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI: Tháng Giêng năm 1937

I am glad that you regard yourself as sensitive to my vibration, for so you are. But not as often as you think. It is so easy for aspirants to confound the second ray vibration—as it expresses itself through a second ray group such as my group of disciples—with my individual vibration. Disciples need to train themselves to distinguish:

Tôi vui vì em xem mình nhạy cảm với rung động của tôi, vì em quả thật như vậy. Nhưng không thường xuyên như em nghĩ. Thật quá dễ để người chí nguyện lẫn lộn rung động cung hai—khi nó tự biểu lộ qua một nhóm cung hai như nhóm đệ tử của tôi—với rung động cá nhân của tôi. Các đệ tử cần tự huấn luyện để phân biệt:

1. The vibration of the second Ray of Love-Wisdom.

1. Rung động của Cung hai Bác Ái – Minh Triết.

2. The vibration of the Master M. or the Master K.H. should They happen to use the ray vibration for purposes of stimulating a group.

2. Rung động của Chân sư M. hoặc Chân sư K.H., nếu Các Ngài có dùng rung động cung nhằm mục đích kích thích một nhóm.

3. My vibration, which is naturally strongly coloured by the second ray.

3. Rung động của tôi, vốn tự nhiên được nhuộm màu mạnh mẽ bởi cung hai.

4. The vibration of a second ray group which is an aggregate of all the notes and tones of the disciples in the group.

4. Rung động của một nhóm cung hai, vốn là tổng hợp của tất cả các âm điệu và cung giọng của các đệ tử trong nhóm.

5. The vibration of advanced second ray disciples. This can at times be confused with mine.

5. Rung động của các đệ tử cung hai tiến hóa cao. Điều này đôi khi có thể bị lẫn lộn với rung động của tôi.

6. The vibration of sixth ray groups which respond to a second ray vibration. Their work lies predominantly on the astral plane and is contacted relatively easily.

6. Rung động của các nhóm cung sáu đáp ứng với một rung động cung hai. Công việc của họ chủ yếu nằm trên cõi cảm dục và được tiếp xúc tương đối dễ dàng.

A consideration of the above may indicate to you something of value. Curiously enough you and your fellow disciple B.S.W. represent the two extreme poles in this process of theoretical recognition. You both recognise a certain contact yet, practically, B.S.W. is more sensitive to my vibration than you are; he loses much, however, by an *imposed* impersonality to it; you lose much by being too sure at times.

Việc xem xét những điều trên có thể chỉ cho em thấy một điều gì đó có giá trị. Lạ thay, em và đệ tử đồng môn B.S.W. của em đại diện cho hai cực đối nghịch trong tiến trình nhận biết trên lý thuyết này. Cả hai em đều nhận biết một sự tiếp xúc nào đó, tuy nhiên, trên thực tế, B.S.W. nhạy cảm với rung động của Tôi hơn em; tuy vậy, bạn ấy mất đi nhiều điều bởi một tính phi cá nhân *áp đặt* đối với rung động ấy; còn em mất đi nhiều điều bởi đôi khi quá chắc chắn.

[118] In connection with this matter of *sensing* vibration, it is of value to remember that all sensing is naturally and normally an astral or an emotional reaction. In considering my group, I am impressed (yes, and somewhat amused) by the effort of some of you—and of you, in particular—to repudiate emotional or astral sensitivity. Some of you admit it but regard it as undesirable; others consider it as something

[118] Liên quan đến vấn đề *cảm nhận* rung động này, điều có giá trị là nhớ rằng mọi sự cảm nhận, một cách tự nhiên và bình thường, đều là một phản ứng cảm dục hay cảm xúc. Khi xem xét nhóm của Tôi, Tôi rất ấn tượng — vâng, và có phần thích thú — trước nỗ lực của một số em, và đặc biệt là của em, nhằm phủ nhận sự nhạy cảm về cảm xúc hay cảm dục. Một số em thừa nhận điều đó nhưng xem nó là điều không đáng mong

to be inhibited or to be unexpressed and ignored. Few of you, if any, look upon the astral body as a divine expression of reality with its definite and specific uses.

muốn; những người khác coi đó là điều cần phải bị ức chế, không được biểu lộ và bị phớt lờ. Ít ai trong các em, nếu có, nhìn thể cảm dục như một biểu hiện thiêng liêng của thực tại, với những công dụng rõ ràng và chuyên biệt của nó.

These questions which I have imposed upon your minds are in the nature of what might be called "catch" questions. The astral body is—in its time and place—of as real value, purpose and usefulness as the mind. It serves to relate the higher impression to the lower and you cannot record my vibration in the physical brain consciousness except through its mediation. You can be aware of my vibration upon the plane of the soul and your mind consciousness can be impressed by it. Unless, however, the sensory body, the emotional vehicle, is also active in the right sense (negative to the world of the senses and receptive to mental impression) that impression will not be registered in the brain or waking consciousness.

Những câu hỏi mà Tôi đã đặt lên thể trí của các em thuộc loại có thể gọi là những câu hỏi "gài bẫy". Thể cảm dục, đúng thời điểm và đúng vị trí của nó, có giá trị, mục đích và sự hữu dụng thực sự không kém gì thể trí. Nó có nhiệm vụ liên hệ ấn tượng cao với thấp, và em không thể ghi nhận rung động của Tôi trong tâm thức bộ não hồng trần ngoại trừ thông qua sự trung gian của nó. Em có thể nhận biết rung động của Tôi trên cõi linh hồn, và tâm thức trí tuệ của em có thể chịu ấn tượng bởi rung động ấy. Tuy nhiên, nếu thể cảm giác, vận cụ cảm xúc, không đồng thời hoạt động theo đúng nghĩa — thụ động đối với thế giới giác quan và tiếp nhận ấn tượng trí tuệ — thì ấn tượng đó sẽ không được ghi nhận trong bộ não hay trong tâm thức tỉnh thức.

Much that you say in your communications in the form of written papers upon this subject deals with the effect that your work and life has upon others through your manipulation of the forces with which disciples have to learn to work, and which are productive of real benefit to others as they study them and watch the reactions called forth. It is of value, however, to note the differing type of reactions evoked when:

Nhiều điều em nói trong các bài viết trao đổi của em về chủ đề này đề cập đến ảnh hưởng mà công việc và đời sống của em tạo ra nơi người khác, thông qua việc em vận dụng các mãnh lực mà các đệ tử phải học cách làm việc với chúng, và vốn tạo ra lợi ích thật sự cho người khác khi họ nghiên cứu chúng và quan sát các phản ứng được khơi dậy. Tuy nhiên, điều có giá trị là lưu ý đến các loại phản ứng khác nhau được gợi lên khi:

1. You work with those subordinate to you upon the Path, those who are the average people or the probationers who are treading the Path for the first time. With this type of person you have much to do. Is their effect upon you of the most desirable kind?

1. Em làm việc với những người ở dưới em trên Đường Đạo, những người là người bình thường hoặc những người dự bị đang bước trên Đường Đạo lần đầu tiên. Với loại người này, em có nhiều việc phải làm. Ảnh hưởng của họ đối với em có thuộc loại đáng mong muốn nhất chăng?

2. Your inter-relation with those who are your equals upon the Path and those whose vibration occultly "neutralises" yours, or "parallels in intensity" yours and consequently evokes from you (as evidence from them of status) no [119] reaction practically, except a sense of well-being or comradeship.

2. Mối tương giao của em với những người ngang hàng với em trên Đường Đạo, và những người mà rung động của họ, xét một cách huyền bí, "trung hòa" rung động của em, hoặc "song hành về cường độ" với rung động của em, và do đó hầu như không gợi lên nơi em phản ứng nào — như bằng chứng từ họ về địa vị — ngoại trừ một cảm giác an lạc hay tình đồng chí.[119]

3. Your recognition of those ahead of you upon the Path who can—if they so choose—call forth from you or evince in you a powerful response.

3. Sự nhận biết của em về những người đi trước em trên Đường Đạo, những người có thể — nếu họ chọn như vậy — khơi dậy từ em, hoặc biểu lộ nơi em, một sự đáp ứng mạnh mẽ.

We are beginning to deal with the more occult subtleties in our work and for these you must be prepared. Your papers and replies to the questions given to you deal primarily with your work in connection with your spiritual inferiors. How about your spiritual equals and superiors? Reread your questions and replies in this light and see what response is then evoked in you. The initiate of the fifth degree in Atlantean times had to evidence *the right use of emotion*. In Aryan times, the initiate of the second degree has to evidence this. Are you, my brother, prepared to say that this evidence can be produced?

Chúng ta đang bắt đầu đề cập đến những vi tế huyền bí hơn trong công việc của mình, và em phải chuẩn bị cho những điều này. Các bài viết và câu trả lời của em đối với những câu hỏi đã được trao cho em chủ yếu đề cập đến công việc của em liên quan đến những người thấp hơn em về mặt tinh thần. Còn những người ngang hàng và cao hơn em về mặt tinh thần thì sao? Hãy đọc lại các câu hỏi và câu trả lời của em dưới ánh sáng này, và xem khi ấy phản ứng nào được gợi lên nơi em. Điểm đạo đồ cấp độ thứ năm vào thời Atlantis phải biểu lộ *việc sử dụng cảm xúc đúng đắn*. Vào thời Arya, điểm đạo đồ cấp độ thứ hai phải biểu lộ điều này. Huynh đệ của tôi, em có sẵn sàng nói rằng bằng chứng này có thể được tạo ra chăng?

You entered this group work as the result of serious and earnest seeking, ancient karmic ties, much questioning which wrested response from your soul and the earned right of a pledged server who had worked steadfastly alone for many years. You brought to this group activity certain assets of a pronounced nature and certain liabilities, equally pronounced—as have all the group members. My task is to use the

Em bước vào công việc nhóm này do kết quả của sự tìm kiếm nghiêm túc và tha thiết, các mối dây nghiệp quả cổ xưa, nhiều sự chất vấn đã rút ra đáp ứng từ linh hồn em, và quyền đã đạt được của một người phụng sự đã cam kết, người đã làm việc kiên định một mình trong nhiều năm. Em đã mang vào hoạt động nhóm này một số ưu điểm có tính chất rõ rệt và một số nhược điểm cũng rõ rệt như vậy — cũng như tất cả các thành viên

assets in the group and to aid you in relinquishing the liabilities.... I would ask you, therefore, to ponder on this matter, standing as the soul upon the narrow razor-edged path between the pairs of opposites—your assets and your liabilities—viewing them with complete detachment. The occult sentences in which I would like to state your problem and its solution are as follows:

trong nhóm đều có. Nhiệm vụ của Tôi là sử dụng các ưu điểm trong nhóm và giúp em từ bỏ các nhược điểm.... Vì vậy, Tôi xin em suy ngẫm về vấn đề này, đứng như linh hồn trên con đường hẹp sắc như lưỡi dao giữa các cặp đối nghịch — các ưu điểm và các nhược điểm của em — nhìn chúng với sự tách rời hoàn toàn. Những câu huyền bí mà Tôi muốn dùng để nêu vấn đề của em và giải pháp của nó như sau:

"The magnet swings, and swinging, fails to touch the pleading hands, held forth for help. It swings in heaven high, held by the soul—serene and unafraid—whose will is firm, whose eyes are clear, whose heart is slowly opening to a distant sound—a sound of pain and sorrow, of weakness and distress.

"Nam châm đong đưa, và trong khi đong đưa, không chạm đến những bàn tay khẩn cầu, giơ ra để xin giúp đỡ. Nó đong đưa trên trời cao, được linh hồn giữ lấy — tĩnh lặng và không sợ hãi — linh hồn có ý chí vững vàng, đôi mắt sáng rõ, trái tim đang chậm rãi mở ra trước một âm thanh xa xăm — một âm thanh của đau đớn và sầu khổ, của yếu đuối và khốn cùng.

"The magnet drops into the mass of clutching hands. It disappears from view. Disturbance then occurs. The soul, [120] whose eyes serene have looked upon the far horizons of the world, withdraws its gaze. Both eyes are focussed on the tumultuous group of seekers after truth. The soul searches for the magnet and sees it not, for it is hidden in the forms of many men. The soul descends and walks the way of earth and not the ways of mind. The far horizon disappears. The vision just before the eyes succeeds; the immediate takes the place of that which has been distant. And in that place immediate, the magnet reappears."

"Nam châm rơi xuống giữa khối những bàn tay đang níu kéo. Nó biến mất khỏi tầm nhìn. Khi ấy sự xáo trộn xảy ra. Linh hồn, [120] với đôi mắt tĩnh lặng đã nhìn về những chân trời xa của thế gian, thu hồi cái nhìn của mình. Cả hai mắt đều tập trung vào nhóm những người tìm kiếm chân lý đang náo động. Linh hồn tìm kiếm nam châm nhưng không thấy nó, vì nó bị che giấu trong các hình tướng của nhiều người. Linh hồn hạ xuống và bước đi trên con đường của đất, chứ không trên những con đường của trí tuệ. Chân trời xa biến mất. Tầm nhìn ngay trước mắt tiếp nối; điều gần kề thay thế điều từng ở xa. Và tại nơi gần kề ấy, nam châm lại xuất hiện."

~

~

MY BROTHER: July 1937

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI: Tháng Bảy năm 1937

The mental body in your case is governed by fifth ray energy. This is a pronounced condition and constitutes much of your life difficulty. It is, in the case of all aspirants thus conditioned mentally, the paramount cause of their non-magnetic behaviour, using that word in its psychological implications. I would remind you that being non-magnetic at your stage of development means that (even though you may have some measure of soul contact) you cannot radiate that soul life to others as you would like to do, for your dominant fifth ray mental body (the Ray of Concrete Science, as you know) is insulated, isolated and has a natural tendency to that discrimination which leads to separativeness. The reverse effect is also true. The radiation of others can be also shut off and hence your inability to register telepathic impressions. The value of a fifth ray mind is however very great, for it means a keen and useful mind and (ponder on this) an open door to inspiration.

Thể trí trong trường hợp của em chịu sự chi phối của năng lượng cung năm. Đây là một tình trạng rõ rệt và tạo nên phần lớn khó khăn trong đời sống của em. Trong trường hợp tất cả những người chí nguyện được tác động về trí tuệ như vậy, đó là nguyên nhân chủ yếu của lối hành xử thiếu từ tính của họ, dùng từ ấy theo hàm ý tâm lý học của nó. Tôi xin nhắc em rằng việc thiếu từ tính ở giai đoạn phát triển của em có nghĩa là, dù em có thể có một mức độ tiếp xúc linh hồn nào đó, em không thể bức xạ sự sống linh hồn ấy đến người khác như em muốn, vì thể trí cung năm chi phối của em — Cung của Khoa Học Cụ Thể, như em biết — được cách ly, cô lập và có khuynh hướng tự nhiên về sự phân biện dẫn đến chia rẽ. Tác động ngược lại cũng đúng. Bức xạ của người khác cũng có thể bị chặn lại, và do đó em không có khả năng ghi nhận các ấn tượng viễn cảm. Tuy nhiên, giá trị của một thể trí cung năm rất lớn, vì nó có nghĩa là một thể trí sắc bén và hữu ích, và — hãy suy ngẫm về điều này — một cánh cửa mở ra với cảm hứng.

The astral or emotional body is conditioned by the sixth ray of devotion or of idealism, but this can be most easily transferred and transformed under the influence of the second Ray of Love-Wisdom. Your task this life is to make this possible so that, in your next life, you can have an astral body conditioned by the second ray. Your ability to go forward in the face of obstacles in order to attain your ideal is your outstanding asset, and one that will land you eventually at your goal. Your major [121] difficulty, at this time, is your fifth ray mind. Is this not true, my brother?

Thể cảm dục hay thể cảm xúc được tác động bởi cung sáu của sùng tín hay của lý tưởng tính, nhưng điều này có thể được chuyển dịch và chuyển đổi dễ dàng nhất dưới ảnh hưởng của cung hai Bác Ái – Minh Triết. Nhiệm vụ của em trong đời này là làm cho điều này trở nên khả hữu, để trong đời kế tiếp, em có thể có một thể cảm dục được tác động bởi cung hai. Khả năng tiến bước trước các chướng ngại để đạt tới lý tưởng của em là ưu điểm nổi bật của em, và là điều cuối cùng sẽ đưa em đến mục tiêu. Khó khăn chính của em [121] vào lúc này là thể trí cung năm của em. Huynh đệ của tôi, điều này không đúng sao?

You have a third ray (the Ray of Intelligent Activity) *physical body*. This is largely controlled, interiorly, by your fifth ray mind.

Em có một *thể xác* cung ba — Cung của Hoạt Động Thông Tuệ. Thể này phần lớn được kiểm soát từ bên trong bởi thể trí cung năm

Again you see the dominance of this type of energy in your equipment of expression. Your rays are, therefore:

1. The soul ray—the third Ray of Active Intelligence.

2. The personality ray—the sixth Ray of Devotion.

3. The ray of the mind—the fifth Ray of Concrete Science.

4. The ray of the astral body—the sixth Ray of Devotion.

5. The ray of the physical body—the third Ray of Activity.

This analysis should throw much light upon your problem for you will note the dominance of the third major ray and the sixth minor ray of devotion.

~

MY BROTHER: January 1938

I have earlier indicated to you the point of view from which I personally gauge the capacity and growth of the group and from that angle I am pleased with the progress you have made. During the past few years I have many times spoken to you with frankness and even with apparent harshness. This I have done in an effort to galvanise you to a greater oriented reaction to the urge of your soul and thus draw away from you the two factors which have blocked the free intercourse which should exist between your soul and your

của em. Một lần nữa, em thấy sự thống trị của loại năng lượng này trong trang bị biểu hiện của mình. Vì vậy, các cung của em là:

1. Cung linh hồn — cung ba của Trí Tuệ Hoạt Động.

2. Cung phàm ngã — cung sáu của Sùng Tín.

3. Cung của thể trí — cung năm của Khoa Học Cụ Thể.

4. Cung của thể cảm dục — cung sáu của Sùng Tín.

5. Cung của thể xác — cung ba của Hoạt Động.

Sự phân tích này hẳn sẽ soi sáng nhiều cho vấn đề của em, vì em sẽ lưu ý đến sự thống trị của cung chính thứ ba và cung phụ thứ sáu của sùng tín.

~

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI: Tháng Giêng năm 1938

Trước đây Tôi đã chỉ cho em thấy quan điểm mà từ đó cá nhân Tôi đánh giá năng lực và sự tăng trưởng của nhóm, và từ góc độ ấy, Tôi hài lòng với tiến bộ mà em đã đạt được. Trong vài năm qua, Tôi đã nhiều lần nói với em một cách thẳng thắn, thậm chí có vẻ nghiêm khắc. Tôi đã làm điều này trong nỗ lực khơi động em đến một phản ứng có định hướng lớn hơn đối với sự thúc giục của linh hồn em, và như thế kéo khỏi em hai yếu tố đã ngăn chặn sự giao lưu tự do lẽ ra phải hiện hữu giữa linh hồn và phàm ngã của em. Tôi luôn luôn gợi ý. Tôi không phải lúc nào

personality. I have ever hinted. I do not voice my suggestions in clear words at all times for my object is always to evoke the activity of your higher Self, thus exacting the correct type of obedience. What are these two factors?

cũng diễn đạt các đề nghị của mình bằng lời lẽ rõ ràng, vì mục tiêu của Tôi luôn là gợi lên hoạt động của chân ngã của em, qua đó đòi hỏi loại vâng phục đúng đắn. Hai yếu tố này là gì?

1. A life activity which, though somewhat balanced by the work done in my group, has nevertheless had a restricting effect and which does not succeed in evoking the highest powers of your soul. You have tried to meet this situation and to raise the general tone, but one lone disciple is hard put to it to offset the vibration of a powerful [122] astrally polarised group. Do you know to what I here refer?

1. Một hoạt động đời sống, tuy phần nào được cân bằng bởi công việc được thực hiện trong nhóm của Tôi, nhưng vẫn có tác dụng hạn chế và không thành công trong việc gợi lên những quyền năng cao nhất của linh hồn em. Em đã cố gắng đối diện với tình huống này và nâng cao âm điệu chung, nhưng một đệ tử đơn độc khó có thể hóa giải rung động của một nhóm [122] phân cực cảm dục đầy mạnh mẽ. Em có biết ở đây Tôi đang ám chỉ điều gì không?

2. A life tendency towards depression which you have amazingly offset by negation and a persistent attitude of service. It has nevertheless complicated your life pattern and yet has been one of your major educators.

2. Một khuynh hướng đời sống hướng về trầm cảm, điều mà em đã hóa giải một cách đáng kinh ngạc bằng sự phủ định và một thái độ phụng sự bền bỉ. Tuy vậy, nó đã làm phức tạp mô hình đời sống của em, nhưng đồng thời cũng là một trong những nhà giáo dục chính của em.

This life experience has netted you big results and you will enter upon the next cycle of phenomenal existence with much upon which to draw, and having worked out many life relations during this particular incarnation. What have been your major gains in this life?

Kinh nghiệm đời sống này đã mang lại cho em những kết quả lớn lao, và em sẽ bước vào chu kỳ kế tiếp của sự hiện hữu hiện tượng với nhiều điều để rút ra sử dụng, sau khi đã giải quyết nhiều mối quan hệ đời sống trong lần lâm phàm đặc biệt này. Những thu hoạch chính của em trong đời này là gì?

First of all, the shift of your life emphasis from the outer objective work to the inner subjective realities. In order to accomplish this, you came into incarnation in restricted and limited surroundings so that there might be no dominant obstructing outer attractions; you were, therefore, free to concentrate upon the inner realities. You have largely profited by this experience and

Trước hết, đó là sự chuyển dịch trọng tâm đời sống của em từ công việc ngoại giới bên ngoài sang các thực tại nội giới bên trong. Để hoàn thành điều này, em đã đi vào lâm phàm trong những hoàn cảnh bị giới hạn và hạn chế, để không có những hấp lực bên ngoài nổi trội gây cản trở; do đó, em được tự do tập trung vào các thực tại bên trong. Em đã hưởng lợi rất nhiều từ kinh nghiệm này, và

your subjective orientation is stabilised upon a rightful basis. *Only one major adjustment remains to be made and one major sacrifice.* Your problem is, as you know, to effect this readjustment without producing the material suffering of those dependent upon you.

định hướng nội giới của em đã được ổn định trên một nền tảng đúng đắn. *Chỉ còn lại một điều chỉnh lớn cần được thực hiện và một hi sinh lớn.* Vấn đề của em, như em biết, là thực hiện sự tái điều chỉnh này mà không gây ra đau khổ vật chất cho những người lệ thuộc vào em.

Secondly, you have oriented the astral body to the higher values and impressions and have done it so successfully that your emotional sensitivity to others is now definitely a working asset. This sensitivity I would have you develop into still greater usefulness through the awakening of the heart centre and a renewed interest in the Way of the Heart. To this end, I will give you a meditation in this personal instruction which I would have you follow until further notice.

Thứ hai, em đã định hướng thể cảm dục đến các giá trị và ấn tượng cao hơn, và đã làm điều đó thành công đến mức sự nhạy cảm về cảm xúc của em đối với người khác nay rõ ràng là một ưu điểm có thể sử dụng trong công việc. Tôi muốn em phát triển sự nhạy cảm này thành một sự hữu dụng còn lớn hơn nữa, thông qua việc đánh thức trung tâm tim và một mối quan tâm mới đối với Con đường của Trái Tim. Vì mục đích này, trong huấn thị cá nhân này Tôi sẽ trao cho em một bài tham thiền mà Tôi muốn em theo đuổi cho đến khi có chỉ thị thêm.

Thirdly, you have in this life stepped off the probationary path on to the Path of Accepted Discipleship and have made good progress upon it. The accentuation of the times and your own intensity have together sufficed to carry you a long way towards the goal and this I think you are beginning to realise—much to your own surprise at times. The recognition of *facts*—spiritual and subjective facts—is part of the needed training of all disciples; the recognition of a physical plane fact requires no such training in sensitivity. The recognition of spiritual [123] realities requires both training and formulated definite expression.

Thứ ba, trong đời này em đã bước ra khỏi Con Đường Dự Bị để đi vào Con Đường của Địa Vị Đệ Tử Được Chấp Nhận, và đã đạt được tiến bộ tốt đẹp trên đó. Sự nhấn mạnh của thời đại và cường độ riêng của em đã cùng nhau đủ để đưa em đi một đoạn dài hướng đến mục tiêu, và Tôi nghĩ em đang bắt đầu nhận ra điều này — đôi khi khiến chính em ngạc nhiên. Sự nhận biết các *sự kiện* — các sự kiện tinh thần và nội giới — là một phần của việc huấn luyện cần thiết cho mọi đệ tử; sự nhận biết một sự kiện trên cõi hồng trần không đòi hỏi một huấn luyện như vậy về sự nhạy cảm. Sự nhận biết các thực tại tinh thần [123] đòi hỏi cả huấn luyện lẫn sự biểu đạt rõ ràng được định thức.

The past year has not been an easy one for you, my brother. You have suffered in many ways, known to you and recognised by me but by no one else. I have stood by and watched and at times have strengthened

Năm qua không phải là một năm dễ dàng đối với em, huynh đệ của tôi. Em đã chịu đau khổ theo nhiều cách, em biết và Tôi nhận biết, nhưng không ai khác biết. Tôi đã đứng bên cạnh và quan sát, và đôi khi đã tăng

you when and where I could and twice I definitely succeeded in aiding you. Do you know the occasions when this happened? Training in the registering of offered and accepted aid is sometimes of value to disciples of your type and hence I am pointing out what I attempted to do. I would have you work during the coming year at accustoming yourself to my vibration. It will increase your subjective sensitivity so to do. That is the true value or permanent gain.

cường sức mạnh cho em khi nào và ở đâu Tôi có thể, và hai lần Tôi đã rõ ràng thành công trong việc trợ giúp em. Em có biết những dịp nào điều này đã xảy ra không? Việc huấn luyện trong sự ghi nhận trợ giúp được trao và được chấp nhận đôi khi có giá trị đối với các đệ tử thuộc loại của em, và vì thế Tôi nêu ra điều Tôi đã cố gắng làm. Tôi muốn em trong năm tới làm việc để tự làm quen với rung động của Tôi. Làm như vậy sẽ gia tăng sự nhạy cảm nội giới của em. Đó là giá trị thật sự hay thu hoạch bền vững.

In connection with the occult sentences I gave you a year ago and which I promised to discuss with you, the following comments may prove of value. The main lesson of your life has been the cultivation of the power to respond to the distant sound of human pain. This I referred to in the words "the slowly opening heart." For two reasons, this response of the heart has not been an easy thing for you to do. One is the fact that in your last life you over-emphasised the intellect and thus came into incarnation with a predisposition to polarise yourself in the mind nature, with consequent detachment from human touch and sympathetic contact. The other is a subconscious recognition that if you "descended to the unhappy ways of human sympathy," you possess a capacity for identification with your brothers and for sharing their pain which would make you phenomenally uncomfortable. This, in your earlier years, served to hold you away from people, and led you to dwell on the plane of thought—detached, serene and isolated. The past ten years have seen you change all this; though you are not now so comfortable in yourself, you are open to others and sensitive to them in a very real manner.

Liên quan đến những câu huyền bí mà Tôi đã trao cho em một năm trước và đã hứa sẽ bàn với em, các nhận xét sau đây có thể tỏ ra có giá trị. Bài học chính của đời em là vun trồng quyền năng đáp ứng với âm thanh xa xăm của nỗi đau nhân loại. Tôi đã ám chỉ điều này trong các từ "trái tim đang chậm rãi mở ra". Vì hai lý do, sự đáp ứng này của trái tim không phải là điều dễ dàng đối với em. Một là sự kiện trong đời trước em đã quá nhấn mạnh trí năng, và do đó đi vào lâm phàm với một khuynh hướng phân cực mình trong bản chất trí tuệ, kéo theo sự tách rời khỏi sự tiếp xúc nhân loại và mối giao cảm đầy thiện cảm. Lý do kia là một sự nhận biết trong tiềm thức rằng nếu em "hạ xuống những nẻo đường bất hạnh của cảm thông nhân loại", em sở hữu một khả năng đồng nhất hóa với các huynh đệ của mình và chia sẻ nỗi đau của họ, điều sẽ khiến em vô cùng khó chịu về mặt hiện tượng. Trong những năm đầu đời, điều này đã giữ em xa khỏi con người, và khiến em cư trú trên cõi tư tưởng — tách rời, tĩnh lặng và cô lập. Mười năm qua đã chứng kiến em thay đổi tất cả những điều này; mặc dù hiện nay em không còn thoải mái trong chính mình như trước, em đã mở ra với người khác và nhạy cảm với họ theo một cách rất thật.

Next, the realisation that "both eyes are focussed on the world of human pain" is steadily becoming yours. You are learning that only in true self-forgetfulness (forgetfulness of the soul's goal as well as of all personality goals) will be for you any real consummation, and that humanity is of far greater importance than the individual human being. As *The Old* [124] *Commentary* says: "The focus now is true and real, for both the eyes, the left and the right, are turned upon the ways of men and in this way the truth is clearly seen."

Kế đến, sự nhận ra rằng "cả hai mắt đều tập trung vào thế giới của nỗi đau nhân loại" đang dần trở thành của em. Em đang học rằng chỉ trong sự thật sự quên mình — quên mục tiêu của linh hồn cũng như mọi mục tiêu của phàm ngã — mới có cho em bất kỳ sự hoàn mãn thật sự nào, và rằng nhân loại quan trọng hơn rất nhiều so với từng con người riêng lẻ. Như *Cổ* [124] *Luận* nói: "Tiêu điểm nay chân thật và thực hữu, vì cả hai mắt, trái và phải, đều hướng về những nẻo đường của con người, và theo cách này chân lý được thấy rõ ràng."

Then, we come to the words, "that which is distant fades from view and the immediate present looms." One of the most difficult tasks which faces any disciple is to exchange the abstract vision of future glory and reward for the immediate duty and goal and to learn the spiritual values of the immediate moment as they are to be found in the foreground of daily living. I can remember the time, my brother, when it was hard for you to identify yourself with the problem of the hour, so occupied were you with the Hierarchy, its personnel and plans, and with your relation to the unseen Master. Perhaps in the right adjustment which you have been successful in bringing about, you may have forgotten that time of distant and difficult striving. But I have not. You have to lose sight of the far-off spiritual possibility in the service of the hour. This you have learnt to do in no small measure, only to make the discovery that this path of service and of self-forgetfulness brings you by a long and weary way back to us.

Rồi chúng ta đến với những lời: "điều ở xa mờ dần khỏi tầm nhìn và hiện tại trước mắt hiện lên lớn lao." Một trong những nhiệm vụ khó khăn nhất đối diện với bất kỳ đệ tử nào là đổi linh ảnh trừu tượng về vinh quang và phần thưởng tương lai lấy bổn phận và mục tiêu trước mắt, và học các giá trị tinh thần của khoảnh khắc hiện tại khi chúng được tìm thấy ngay ở tiền cảnh của đời sống hằng ngày. Huynh đệ của tôi, Tôi còn nhớ thời gian mà đối với em thật khó để đồng nhất hóa mình với vấn đề của giờ phút hiện tại, vì em quá bận tâm đến Thánh Đoàn, nhân sự và các Thiên Cơ của Thánh Đoàn, cùng mối liên hệ của em với Chân sư vô hình. Có lẽ trong sự điều chỉnh đúng đắn mà em đã thành công trong việc đem lại, em có thể đã quên thời kỳ phấn đấu xa xôi và khó khăn ấy. Nhưng Tôi thì không. Em phải mất khỏi tầm nhìn khả năng tinh thần xa vời để phụng sự giờ phút hiện tại. Em đã học làm điều này ở mức không nhỏ, chỉ để khám phá rằng con đường phụng sự và quên mình này đưa em, qua một con đường dài và mệt mỏi, trở lại với chúng tôi.

Finally, "thus the magnetic life again holds sway." This time, however, the magnetism is not that of the soul in its own high place but that of the spiritualised personality in the

Cuối cùng, "như thế sự sống từ tính lại nắm quyền." Tuy nhiên lần này, từ điện không phải là từ điện của linh hồn nơi vị trí cao cả riêng của nó, mà là từ điện của phàm ngã đã

ways of daily, earthly contact. It is the development of this "magnetic life" to which I call you afresh—for the remainder of this life and its succeeding cycles....

~

January 1939

There has been much questioning in your mind during the past few months and also much mental discomfort, if I might so express it. There has been, at the same time, a steady adherence to the chosen way and to your group brothers. You are still, however, under the influence of an ancient thoughtform, forgetting that one of the tasks of a disciple is to free himself from these holding forms. This thoughtform leads you to look, aye, to demand results of a phenomenal nature; it incites you to believe and urges you to demand that your years of devotion, your personality energy and your astral force (a strong combination, [125] my brother!) should be rewarded by a recognition from and a contact with a Member of the Hierarchy. You look for this, not in order to feel any personal satisfaction or prideful reaction but as a justified and right reward of patient effort and true occult obedience.

Yet, my brother, you have had all you asked for if you could but recognise it. You know who I am and surely, therefore, the recognition for which you asked has been accorded you and you are aware of that for which you are being prepared by your soul, by me and through the chosen group work. Yet in all of this, you take no joy nor find any

được tinh thần hóa trong những nẻo đường tiếp xúc hằng ngày trên trần thế. Chính sự phát triển của "sự sống từ tính" này mà Tôi lại kêu gọi em — cho phần còn lại của đời này và các chu kỳ kế tiếp của nó....

~

Tháng Giêng năm 1939

Trong vài tháng qua đã có nhiều sự chất vấn trong thể trí em, và cũng có nhiều khó chịu về trí tuệ, nếu Tôi có thể diễn đạt như vậy. Đồng thời, cũng có một sự gắn bó bền bỉ với con đường đã chọn và với các huynh đệ trong nhóm của em. Tuy nhiên, em vẫn còn ở dưới ảnh hưởng của một hình tư tưởng cổ xưa, quên rằng một trong những nhiệm vụ của đệ tử là giải thoát chính mình khỏi những hình tướng đang giam giữ này. Hình tư tưởng này khiến em trông chờ, vâng, đòi hỏi những kết quả có tính hiện tượng; nó kích thích em tin tưởng và thôi thúc em đòi hỏi rằng những năm tháng sùng tín của em, năng lượng phàm ngã của em và mãnh lực cảm dục của em — một sự kết hợp mạnh mẽ, [125] huynh đệ của tôi! — phải được tưởng thưởng bằng sự công nhận từ một Thành viên của Thánh Đoàn và bằng sự tiếp xúc với Vị ấy. Em tìm kiếm điều này, không phải để cảm thấy bất kỳ sự thỏa mãn cá nhân hay phản ứng kiêu hãnh nào, mà như một phần thưởng chính đáng và đúng đắn cho nỗ lực kiên nhẫn và sự vâng phục huyền bí chân thực.

Tuy nhiên, huynh đệ của tôi, em đã có tất cả những gì em xin, nếu em chỉ có thể nhận ra điều đó. Em biết Tôi là ai, và chắc chắn, do đó, sự công nhận mà em xin đã được dành cho em, và em ý thức về điều mà em đang được chuẩn bị bởi linh hồn của em, bởi Tôi và thông qua công việc nhóm đã được chọn. Tuy nhiên trong tất cả những điều này, em

rest. Should you not realise the truth of what I say, I would ask you to reflect awhile and maybe in time illumination will come.

không cảm thấy hoan hỉ cũng không tìm thấy sự nghỉ ngơi. Nếu em chưa nhận ra chân lý của điều Tôi nói, Tôi xin em hãy suy tư một lúc, và có lẽ theo thời gian sự soi sáng sẽ đến.

The group work is not easy for you. It is hard for an Englishman to free himself from his national assurances and prejudices, as it is for the nationals of all highly developed countries. But in this work and at your stage of spiritual awareness, the inclusiveness of the life realisation should bar out insularity. For this you must strive, and for you the keynote is the conviction that *all men are brothers*—a thing most easy to say and to hold theoretically but most difficult to express as a living factor in one's life.

Công việc nhóm không dễ dàng đối với em. Thật khó cho một người Anh tự giải thoát khỏi những sự tự tin và thành kiến dân tộc của mình, cũng như đối với công dân của mọi quốc gia phát triển cao. Nhưng trong công việc này và ở giai đoạn nhận thức tinh thần của em, tính bao gồm của sự chứng nghiệm đời sống phải loại trừ tính biệt lập. Em phải phấn đấu vì điều này, và đối với em, chủ âm là niềm xác tín rằng *mọi người đều là huynh đệ* — một điều rất dễ nói và nắm giữ trên lý thuyết, nhưng vô cùng khó biểu lộ như một yếu tố sống động trong đời sống của mình.

We are going to work with frankness henceforth and with freedom, and I—your Master and your friend—will mince no words with you or with any of my group. There is not time, such is the immediate urgency to train workers and it is surely needless with a group such as this.

Từ nay trở đi, chúng ta sẽ làm việc với sự thẳng thắn và tự do, và Tôi — Chân sư của em và bạn của em — sẽ không nói vòng vo với em hay với bất kỳ ai trong nhóm của Tôi. Không còn thời gian, bởi sự cấp bách trước mắt trong việc huấn luyện những người hoạt động là như vậy, và chắc chắn điều đó là không cần thiết với một nhóm như thế này.

You will remember that I gave much time to the consideration of the rays which governed the various aspects and vehicles of each of the group members, and I trust that a careful analysis of what I said has enabled each of you to know yourselves and to understand your problems more truly and more fully. Today I seek to indicate the vehicles of force through which the two major rays are predominantly focussed, reminding you that the task is to relate two energies and three forces in such a manner that you become, in fact, a divine manifestation. Let me here be precise.

Em sẽ nhớ rằng Tôi đã dành nhiều thời gian để xem xét các cung chi phối những phương diện và vận cụ khác nhau của từng thành viên trong nhóm, và Tôi tin rằng một sự phân tích cẩn thận những gì Tôi đã nói đã giúp mỗi em biết chính mình và thấu hiểu các vấn đề của mình một cách chân thật và đầy đủ hơn. Hôm nay, Tôi tìm cách chỉ ra các vận cụ mãnh lực mà qua đó hai cung chính yếu được tập trung một cách nổi trội, đồng thời nhắc em rằng nhiệm vụ là liên hệ hai năng lượng và ba mãnh lực theo cách để em thật sự trở thành một biểu hiện thiêng liêng. Ở đây, hãy để Tôi nói rõ.

First, your egoic or soul ray focusses itself in and through your fifth ray mental body. This —as I told you in an earlier [126] instruction —has given you your defined mental focus, your critical attitude and your isolation, relatively speaking. It is this combination which has always enabled you to rationalise yourself into a confidence in the rightness of your decisions and into a surety that your particular life choices and your preferred circumstances are correct and justified. This energy and force are reinforced also by the controlling force of your physical body which gives you a third ray brain.

Trước hết, cung chân ngã hay cung linh hồn của em tự tập trung trong và qua thể trí cung năm của em. Điều này — như Tôi đã nói với em trong một huấn thị [126] trước đó — đã đem lại cho em sự tập trung trí tuệ rõ rệt, thái độ phê phán và sự cô lập của em, nói một cách tương đối. Chính sự kết hợp này luôn luôn giúp em lý luận để đưa mình vào niềm tin nơi tính đúng đắn của các quyết định của em, và vào sự chắc chắn rằng những lựa chọn đời sống đặc thù của em cùng những hoàn cảnh em ưa thích là đúng và có căn cứ. Năng lượng và mãnh lực này cũng được tăng cường bởi mãnh lực kiểm soát của thể xác em, vốn đem lại cho em một bộ não cung ba.

Second, your personality ray is focussed in your astral body. The rays—three, five and six—are your controlling factors. This gives you devotion and mental control and it should give you real balance but, unfortunately, it does not, because the mind aspect is unduly emphasised and you are afraid of devotion. Yet it is your devotion, my brother, which has brought you to us and not your mental ability. It is your devotion which has led you steadily all these years and produced your service in the world. To what have you been devoted? This is an important question for you to answer to your soul.

Thứ hai, cung phàm ngã của em được tập trung trong thể cảm dục của em. Các cung — ba, năm và sáu — là những yếu tố chi phối em. Điều này đem lại cho em sùng tín và sự kiểm soát trí tuệ, và lẽ ra phải đem lại cho em sự quân bình thật sự, nhưng đáng tiếc là không, bởi phương diện trí tuệ được nhấn mạnh quá mức và em sợ sùng tín. Tuy nhiên, huynh đệ của tôi, chính sùng tín của em đã đưa em đến với chúng tôi, chứ không phải khả năng trí tuệ của em. Chính sùng tín của em đã dẫn dắt em một cách bền bỉ suốt những năm qua và tạo ra sự phụng sự của em trong thế gian. Em đã sùng tín điều gì? Đây là một câu hỏi quan trọng để em trả lời với linh hồn của mình.

I ask myself anew: How can I convey to this disciple the nature of his problem? I will put it in this form. Your egoic energy, focussed in your mind, is at the service of your personality and of the work which you are endeavouring to do in the particular field wherein you are forcing yourself to remain. It should be the other way round and the personality—with all its unified powers—should be at the service of the soul. All the

Tôi lại tự hỏi: Làm thế nào Tôi có thể truyền đạt cho đệ tử này bản chất vấn đề của y? Tôi sẽ đặt nó dưới hình thức này. Năng lượng chân ngã của em, được tập trung trong thể trí của em, đang phục vụ phàm ngã của em và công việc mà em đang nỗ lực thực hiện trong lĩnh vực đặc thù nơi em đang ép mình ở lại. Điều ấy lẽ ra phải ngược lại, và phàm ngã — với tất cả các quyền năng đã được hợp nhất của nó — phải phụng sự linh hồn. Tất

forces of your lower nature should be at the disposal of the higher Self, working through an illumined mind and sensitive brain. Ponder on this. The energy of the intelligence and two intelligent forces—the soul, the mind and the physical nature—serve your devoted personality. You should reverse this, my brother, and let the intelligent soul control your devoted personality. There lies your problem.

cả các mãnh lực của bản chất thấp của em phải đặt dưới sự sử dụng của chân ngã, hoạt động thông qua một thể trí được soi sáng và một bộ não nhạy cảm. Hãy suy ngẫm về điều này. Năng lượng của trí tuệ và hai mãnh lực thông tuệ — linh hồn, thể trí và bản chất hồng trần — đang phục vụ phàm ngã sùng tín của em. Huynh đệ của tôi, em phải đảo ngược điều này, và để linh hồn thông tuệ kiểm soát phàm ngã sùng tín của em. Chính ở đó có vấn đề của em.

The need of every disciple is ever to develop a closer and more direct alignment between soul and personality and that is, therefore, your problem, even if it seems to you an elementary problem. What you need to do is to focus the energy of your soul in your sixth ray astral body instead of in your mind, so that intelligent love may be your outstanding characteristic. This shift will do certain things for you and in you: [127]

Nhu cầu của mọi đệ tử luôn là phát triển một sự chỉnh hợp gần gũi và trực tiếp hơn giữa linh hồn và phàm ngã, và do đó đó là vấn đề của em, ngay cả khi đối với em nó có vẻ là một vấn đề sơ đẳng. Điều em cần làm là tập trung năng lượng của linh hồn em trong thể cảm dục cung sáu của em thay vì trong thể trí, để bác ái thông tuệ có thể là đặc tính nổi bật của em. Sự chuyển dịch này sẽ làm một số điều cho em và trong em: [127]

1. It will create a temporary upheaval in your life and, therefore, naturally affect your solar plexus, producing a period of real difficulty.

1. Nó sẽ tạo ra một sự xáo trộn tạm thời trong đời sống của em, và vì vậy, một cách tự nhiên, ảnh hưởng đến tùng thái dương của em, tạo ra một giai đoạn khó khăn thật sự.

2. It will transfer the energy of the soul and the force of the mind into the realm of the emotions and of sensitive feeling response, thereby greatly increasing your usefulness but also increasing for you the “dire pain of life itself”; this is a pain with which all disciples must learn to live and from which all disciples must inevitably suffer.

2. Nó sẽ chuyển dịch năng lượng của linh hồn và mãnh lực của thể trí vào cõi giới của cảm xúc và của sự đáp ứng cảm nhận nhạy bén, nhờ đó làm tăng mạnh tính hữu dụng của em, nhưng cũng làm tăng cho em “nỗi đau dữ dội của chính sự sống”; đây là một nỗi đau mà mọi đệ tử phải học cách sống cùng và từ đó mọi đệ tử chắc chắn phải chịu khổ.

3. It will stimulate your brain cells and swing into activity many hitherto dormant cells, thus making you capable of increased service of a different nature to that with which you are now occupied. It will lead you to enquire if your present field of service is,

3. Nó sẽ kích thích các tế bào não của em và đưa vào hoạt động nhiều tế bào cho đến nay còn ngủ yên, nhờ đó làm cho em có khả năng phụng sự gia tăng thuộc một bản chất khác với điều mà hiện nay em đang bận rộn. Nó sẽ dẫn em đến việc tự hỏi liệu lĩnh vực phụng

for you, a legitimate one or—if it is—what must you do to "change the nature of the seed which must therein be sown." You will know to what I refer without my further elaborating.

sự hiện tại của em, đối với em, có phải là một lĩnh vực chính đáng hay không, hoặc — nếu đúng là vậy — em phải làm gì để "thay đổi bản chất của hạt giống phải được gieo ở đó." Em sẽ biết Tôi ám chỉ điều gì mà không cần Tôi giải thích thêm.

Such is your problem. How shall we change your egoic focus and, at the same time, fuse more closely your two major rays so that the personality is subordinated to the soul. To aid in this specific meditation must be followed....

Đó là vấn đề của em. Làm thế nào chúng ta sẽ thay đổi tiêu điểm chân ngã của em, đồng thời dung hợp chặt chẽ hơn hai cung chính yếu của em để phàm ngã được đặt dưới linh hồn. Để trợ giúp trong điều này, một bài tham thiền đặc biệt phải được tuân theo....

NOTE: *"This disciple is no longer working with the Tibetan Master, Who makes the following comment about him:*

GHI CHÚ: *"Đệ tử này không còn làm việc với Chân sư Tây Tạng nữa, Đấng đưa ra nhận xét sau đây về y:*

"He has reached his high water mark for this life. Further instruction is not necessary. He has enough upon which to work."

"Y đã đạt đến mức thành tựu cao nhất của mình trong đời này. Không cần huấn thị thêm. Y đã có đủ điều để làm việc."

~

~

To L. D. O. – Gửi L. D. O.

November 1937

Tháng Mười Một năm 1937

MY BROTHER AND MY FRIEND:

HUYNH ĐỆ VÀ BẠN CỦA TÔI:

Many factors are responsible for bringing people together into such a group as this. There is, first of all, their mutual karmic relationship which, indicating as it does equality in aspiration and a general ability to make and hold certain spiritual contacts, enables them to work together more easily as a unit or a unity, if you prefer that term. In these cases, there exists [128] a need in the group for a specific and peculiar development in order that the group life may be thereby enriched and deepened. In

Nhiều yếu tố chịu trách nhiệm đưa con người lại với nhau trong một nhóm như thế này. Trước hết, có mối quan hệ nghiệp quả hỗ tương của họ, vốn cho thấy sự bình đẳng trong khát vọng và một khả năng tổng quát để tạo lập và duy trì một số tiếp xúc tinh thần nhất định, khiến họ có thể làm việc cùng nhau dễ dàng hơn như một đơn vị hay một hợp nhất, nếu em thích dùng thuật ngữ đó. Trong những trường hợp này, trong nhóm hiện hữu [128] một nhu cầu về một sự phát triển chuyên biệt và đặc thù, để nhờ đó

other cases, there is a definite relationship with myself, dating from past experience, even if that experience is as yet unconsciously registered. There is a proffering of new opportunity for training to those who are upon the Path of Discipleship. All these factors influenced my decision to ask you, a disciple, to work in cooperation with myself and my group of disciples.

đời sống nhóm có thể được làm phong phú và đào sâu. Trong những trường hợp khác, có một mối quan hệ rõ ràng với chính Tôi, bắt nguồn từ kinh nghiệm quá khứ, ngay cả khi kinh nghiệm ấy cho đến nay vẫn được ghi nhận một cách vô thức. Có sự trao tặng một cơ hội mới để huấn luyện cho những ai đang ở trên Con Đường Đệ Tử. Tất cả những yếu tố này đã ảnh hưởng đến quyết định của Tôi khi mời em, một đệ tử, làm việc trong sự hợp tác với Tôi và với nhóm đệ tử của Tôi.

In your particular case, the determining causes were the contribution you can make to this group, out of your rich equipment of deep desire and understanding, and also a relation to myself of very old standing. Of this latter cause, I am, of course, more conscious than you can be.

Trong trường hợp đặc thù của em, các nguyên nhân quyết định là phần đóng góp mà em có thể đem đến cho nhóm này từ trang bị phong phú của em gồm khát vọng sâu xa và sự thấu hiểu, đồng thời là một mối quan hệ với Tôi đã có từ rất lâu đời. Về nguyên nhân sau này, dĩ nhiên Tôi ý thức nhiều hơn em có thể ý thức.

It is necessary for me to explain these points to you as the understanding of causes is one of your strongest mental urges, and such an urge may not be disregarded. Entering this group is not an easy matter for you. You question your ability to conform to the requirements and to submit to the inevitable, even if voluntary, group discipline. I have also questioned it, not because I doubt your sincerity of purpose and of your life intent, for I do not, nor do I query the steadfastness of your determination to tread the Path and to go forward towards your goal. That is for you an unalterable and inflexible decision. You hold to it at all costs and in spite of failure at times to achieve your own standard of spiritual living. My questioning is based upon a tendency on your part towards vagueness and a lack of the sense of orientation in time. This is frequently the case with the pure mystic which you have been. Of this also I feel sure you are yourself

Tôi cần giải thích những điểm này cho em, vì sự thấu hiểu các nguyên nhân là một trong những thôi thúc trí tuệ mạnh mẽ nhất của em, và một thôi thúc như vậy không thể bị xem nhẹ. Việc bước vào nhóm này không phải là vấn đề dễ dàng đối với em. Em chất vấn khả năng của mình trong việc thích nghi với các yêu cầu và phục tùng kỷ luật nhóm tất yếu, dù là tự nguyện. Tôi cũng đã chất vấn điều đó, không phải vì Tôi nghi ngờ sự chân thành trong mục đích và ý định đời sống của em, vì Tôi không nghi ngờ, cũng không phải vì Tôi đặt vấn đề về sự kiên định trong quyết tâm của em bước trên Đường Đạo và tiến về phía mục tiêu của em. Đối với em, đó là một quyết định không thể thay đổi và không thể lay chuyển. Em giữ vững quyết định ấy bằng mọi giá, bất chấp đôi khi thất bại trong việc đạt đến chuẩn mực riêng của em về đời sống tinh thần. Sự chất vấn của Tôi dựa trên một khuynh hướng nơi em hướng đến sự mơ hồ và thiếu ý thức định hướng trong thời gian. Điều này thường xảy

conscious. It is not easy for a person of your type to enter upon a course of self-discipline under the suggestion of another, such as myself. To offset this difficulty, I would remind you that your acquiescence in the matter has been quite voluntary and that you have signified your willingness to make the needed effort after debating the matter for more than a year. That is all that I ask of you. I would remind you also that in my attitude towards my groups of disciples (some of which have been working with me for many years) I am simply prompted by a keen desire to aid you [129] all from the angle of my wider experience and to make suggestions. These can be followed or not as the disciple may desire.

ra với nhà thần bí thuần túy, như em đã từng là. Về điều này, Tôi cũng cảm thấy chắc rằng chính em ý thức được. Không dễ cho một người thuộc loại của em bước vào một tiến trình tự kỷ luật dưới sự gợi ý của người khác, chẳng hạn như Tôi. Để hóa giải khó khăn này, Tôi xin nhắc em rằng sự thuận nhận của em trong vấn đề này hoàn toàn tự nguyện, và em đã bày tỏ sự sẵn lòng thực hiện nỗ lực cần thiết sau khi tranh luận về vấn đề này hơn một năm. Đó là tất cả những gì Tôi yêu cầu nơi em. Tôi cũng xin nhắc em rằng trong thái độ của Tôi đối với các nhóm đệ tử của Tôi — một số nhóm đã làm việc với Tôi trong nhiều năm — Tôi chỉ được thúc đẩy bởi một khát vọng mãnh liệt muốn trợ giúp tất cả các em [129] từ góc độ kinh nghiệm rộng hơn của Tôi và đưa ra các đề nghị. Những đề nghị này có thể được tuân theo hoặc không, tùy đệ tử mong muốn.

It is, however, wise to make the effort and to give me the opportunity by a temporary acquiescence and a voluntary obedience to prove to you that there is a purpose and a planned understanding behind my proposed technique of training. Will you, therefore, be willing to try out my suggestions and to follow my proposals for an adequately long time so as to give proof of their wisdom? It takes time in the spiritual life for adjustments to be made and for needed unfoldments to be brought about. Two or three months do not suffice to offset the tendencies and habits of a lifetime or maybe of several life cycles. But you have courage and a steady will and can achieve much in this life.

Tuy nhiên, sẽ là khôn ngoan khi thực hiện nỗ lực và trao cho Tôi cơ hội, bằng một sự thuận nhận tạm thời và một sự vâng phục tự nguyện, để chứng minh cho em rằng có một mục đích và một sự thấu hiểu có kế hoạch đằng sau kỹ thuật huấn luyện mà Tôi đề xuất. Vì vậy, em có sẵn lòng thử các đề nghị của Tôi và tuân theo các đề xuất của Tôi trong một thời gian đủ dài để chứng minh minh triết của chúng chăng? Trong đời sống tinh thần, cần có thời gian để các điều chỉnh được thực hiện và các sự khai mở cần thiết được đem lại. Hai hay ba tháng không đủ để hóa giải các khuynh hướng và thói quen của một đời người, hoặc có thể của nhiều chu kỳ đời sống. Nhưng em có lòng can đảm và một ý chí vững bền, và có thể đạt được nhiều điều trong đời này.

Your problem is that of a versatile, advanced second ray type. You have a marked ability to do many things well and a decided aptitude to understand people, their motives

Vấn đề của em là vấn đề của một người cung hai tiến bộ và đa năng. Em có một khả năng rõ rệt để làm tốt nhiều việc và một năng khiếu chắc chắn trong việc thấu hiểu con

and their impulses. You have a genius for contact and are naturally a good psychologist. You are prone also (because of your second ray inclusiveness) to over-estimate people and, subjectively, you have a strong inferiority complex, based largely upon your sense of the divine and not on failure. Ponder on this thought which I here give you. You need to learn to see people as they really are and appreciating, as heretofore, the divine in them to stand aside from them in your endeavour to help them and to work with and for them. You are apt to regard your ability to do well along so many lines as somewhat in the nature of a handicap. You must learn to regard it rather as an indication of the many ways in which you can reach others, and as a definite asset upon the Path.

người, các động cơ và các xung lực của họ. Em có thiên tài về tiếp xúc và tự nhiên là một nhà tâm lý học giỏi. Em cũng có khuynh hướng — do tính bao gồm cung hai của em — đánh giá quá cao con người, và ở bên trong, em có một phức cảm tự ti mạnh mẽ, phần lớn dựa trên ý thức của em về thiêng liêng chứ không dựa trên thất bại. Hãy suy ngẫm về tư tưởng này mà Tôi trao cho em ở đây. Em cần học nhìn con người như họ thật sự là, và trong khi vẫn trân trọng như trước thiên tính trong họ, hãy đứng sang một bên khỏi họ trong nỗ lực giúp đỡ họ và làm việc với họ cũng như cho họ. Em dễ xem khả năng làm tốt trên nhiều phương diện của mình phần nào như một trở ngại. Em phải học xem nó đúng hơn như một dấu hiệu của nhiều cách mà qua đó em có thể chạm tới người khác, và như một ưu điểm rõ ràng trên Đường Đạo.

With you I can and must be entirely frank; your innate honesty recognises the same quality in others and you would have no respect for me if I handled you with gloves, as the saying is. My function with you is not to tell you your faults or to give you many directions. These you know and follow the true direction instinctively even if at times you choose the longer way around towards your objective.

Với em, Tôi có thể và phải hoàn toàn thẳng thắn; sự trung thực bẩm sinh của em nhận ra cùng phẩm tính ấy nơi người khác, và em sẽ không kính trọng Tôi nếu Tôi đối xử với em quá dè dặt, nhẹ tay, như người ta thường nói. Chức năng của Tôi đối với em không phải là nói cho em biết các lỗi lầm của em hay đưa cho em nhiều chỉ dẫn. Những điều này em biết, và em theo đúng hướng chân thật một cách bản năng, dù đôi khi em chọn con đường vòng xa hơn để đi tới mục tiêu của mình.

[130] You have two things to do which—if successfully accomplished—would very much increase your output in service and reorganise both your inner and your outer life. You have to work conscientiously with the *time* factor and you have to make out of life a fuller expression of work well done. You have also to cultivate more definitely than you do the habit of mind, the trained attitude of the Observer of life, of people and

[130] Em có hai điều phải làm, những điều — nếu được hoàn thành thành công — sẽ gia tăng rất nhiều sản lượng phụng sự của em và tái tổ chức cả đời sống bên trong lẫn bên ngoài của em. Em phải làm việc một cách tận tâm với yếu tố *thời gian* và em phải làm cho đời sống trở thành một biểu hiện đầy đủ hơn của công việc được làm tốt. Em cũng phải vun trồng, rõ rệt hơn hiện nay, thói quen của thể trí, thái độ đã được huấn luyện

of yourself. You must develop the attentiveness of the One who looks on at life and at the life struggle of others. It is necessary for you to learn that when you can avoid identifying yourself so closely with people, refraining from suffering so consciously with them, you can be of greater service to them and a finer friend and helper. Therefore, for you, *detachment* is an outstanding requirement and a quality to be cultivated. This is not the detachment of self-protection or of self-immunisation or of aloofness, but that soul detachment which works from soul levels and—seeing all life in the light which streams from the soul—regards everything from the standpoint of eternity. You will then see the real values involved and the true perspectives of the picture. You need to apply to people and to circumstances the quality of interrogation and understanding which you endeavour to employ when you follow your art. You must see people truly and as they are—with their faults and their virtues, their divinity and their humanity. Am I not right, my brother?

của Người Quan Sát đối với đời sống, con người và chính em. Em phải phát triển sự chăm chú của Người nhìn vào đời sống và cuộc tranh đấu đời sống của người khác. Em cần học rằng khi em có thể tránh đồng nhất hóa mình quá sát với con người, và kiềm chế không chịu khổ cùng họ một cách quá ý thức, em có thể phụng sự họ nhiều hơn, và trở thành một người bạn cùng người trợ giúp tốt đẹp hơn. Vì vậy, đối với em, *sự tách rời* là một yêu cầu nổi bật và một phẩm tính cần được vun trồng. Đây không phải là sự tách rời của tự bảo vệ, của tự miễn nhiễm hay của sự xa cách, mà là sự tách rời của linh hồn, vốn hoạt động từ các cấp độ linh hồn và — nhìn mọi sự sống trong ánh sáng tuôn chảy từ linh hồn — xem xét mọi sự từ quan điểm của vĩnh cửu. Khi ấy em sẽ thấy các giá trị thật sự liên quan và các viễn cảnh chân thật của bức tranh. Em cần áp dụng cho con người và hoàn cảnh phẩm tính chất vấn và thấu hiểu mà em cố gắng sử dụng khi theo đuổi nghệ thuật của mình. Em phải thấy con người một cách chân thật và như họ là — với những lỗi lầm và đức hạnh của họ, thiên tính và nhân tính của họ. Huynh đệ của tôi, Tôi nói không đúng sao?

As time goes on, we can extend and deepen the analysis but at first I only seek to emphasise to you these two points or rather these two requirements—the right use of time and its right adjustment in your life, and the cultivation of an attitude of detachment. I am of no use to you or to any of my disciples if I cannot be specific and direct. The work that I may ask you to do should tend to bring about certain of these needed adjustments.

Theo thời gian, chúng ta có thể mở rộng và đào sâu sự phân tích, nhưng trước hết Tôi chỉ tìm cách nhấn mạnh với em hai điểm này, hay đúng hơn là hai yêu cầu này — việc sử dụng đúng thời gian và sự điều chỉnh đúng đắn của nó trong đời sống em, cùng việc vun trồng một thái độ tách rời. Tôi chẳng có ích gì cho em hay cho bất kỳ đệ tử nào của Tôi nếu Tôi không thể cụ thể và trực tiếp. Công việc mà Tôi có thể yêu cầu em làm nên có khuynh hướng đem lại một số những điều chỉnh cần thiết này.

I am going to ask you to add to your morning meditation an evening review upon detachment.... As far as your

Tôi sẽ yêu cầu em thêm vào phần tham thiền buổi sáng của em một cuộc hồi xét buổi tối về sự tách rời.... Về phần tham thiền của em,

meditation is concerned follow your usual procedure, at any rate for the present, only add to it each morning a definite period wherein you take your co-disciples (those you may happen to know) into the light and seek consciously to link up with them, [131] pouring out to them the love and wisdom which may be yours. This tends definitely to group integration....

hãy theo phương pháp thường lệ của em, ít nhất là trong hiện tại, chỉ thêm vào đó mỗi sáng một khoảng thời gian xác định, trong đó em đưa các đệ tử đồng môn của em, những người mà em có thể tình cờ biết, vào trong ánh sáng và hữu thức tìm cách liên kết với họ, [131] tuôn đổ đến họ tình thương và minh triết có thể là của em. Điều này chắc chắn có khuynh hướng đưa đến sự tích hợp nhóm....

You are in a position to aid and help many people. See to it, my brother, that you aid with wisdom, discernment and discretion and that you place your effort where the best results can be achieved. Right discrimination in helpfulness is rare, but you can give it. You will, of course, endeavour to conform to group requirements, will you not? But this must be of your own free choice and for the purposes of group integrity.

Em đang ở vị thế có thể trợ giúp và giúp đỡ nhiều người. Huynh đệ của tôi, hãy bảo đảm rằng em trợ giúp bằng minh triết, phân biện tinh thần và sự thận trọng, và rằng em đặt nỗ lực của mình vào nơi có thể đạt được những kết quả tốt nhất. Sự phân biện đúng đắn trong việc giúp đỡ là điều hiếm có, nhưng em có thể trao tặng điều đó. Dĩ nhiên, em sẽ cố gắng phù hợp với những yêu cầu của nhóm, phải không? Nhưng điều này phải do sự lựa chọn tự do của chính em và vì các mục đích của sự toàn vẹn nhóm.

~

~

MY BROTHER: February 1938

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI: Tháng Hai năm 1938

It will have been clearly indicated to you that you have a definite karmic link both to your fellow disciples and to me. The two are one, however. It is this that has led you in our direction and has enabled you to link up with these initial groups connected with the Masters' Ashrams which are attempting to embody the coming New Age methods of work. Earlier, you have worked with another group. Then the pressure of life and of circumstance and the desire to express yourself in a chosen line of activity, temporarily lifted you out of the group life and your place was filled by another. Now, work is found for you in a group which is to occupy itself with the dissipation of world

Điều đó hẳn đã được chỉ rõ cho em rằng em có một mối liên kết nghiệp quả xác định, cả với các đệ tử đồng môn của em lẫn với tôi. Tuy nhiên, hai điều ấy là một. Chính điều này đã dẫn em về hướng chúng tôi và đã giúp em liên kết với các nhóm sơ khởi này, những nhóm có liên hệ với các Ashram của các Chân sư, vốn đang cố gắng thể hiện những phương pháp làm việc sắp đến của Kỷ Nguyên Mới. Trước đây, em đã làm việc với một nhóm khác. Rồi áp lực của đời sống và hoàn cảnh, cùng ước muốn biểu lộ chính mình trong một đường lối hoạt động đã chọn, tạm thời đưa em ra khỏi đời sống nhóm, và vị trí của em đã được một người khác thay thế. Nay, công việc được tìm thấy

glamour. I have decided to put you to work in this group because you are relatively free from glamour (I did not say free from faults or from the mental aspects of glamour which we call illusion). This freedom should be of service to the group. You can think with clarity and usually know why you act in a particular manner, for you seldom act without some preparatory thinking or without arriving at some sufficient and adequate reason (not feeling emotion) for so acting. Will you remember this as you work in my group and later—as the group works unitedly to dispel prevailing glamours—will you work with them intelligently and with power as they learn, with you, to master glamour in their own lives? When a man has learned to dominate conditions through the power of his [132] soul, then he can work in the midst of conditions, untouched and constructively. Will you try to remember this?

cho em trong một nhóm sẽ chuyên chú vào việc làm tiêu tan ảo cảm thế giới. Tôi đã quyết định đưa em vào làm việc trong nhóm này vì em tương đối tự do khỏi ảo cảm, tôi không nói là tự do khỏi các khuyết điểm hay khỏi những phương diện trí tuệ của ảo cảm mà chúng ta gọi là ảo tưởng. Sự tự do này nên hữu ích cho nhóm. Em có thể suy nghĩ rõ ràng và thường biết vì sao em hành động theo một cách đặc biệt nào đó, bởi em hiếm khi hành động mà không có một sự suy nghĩ chuẩn bị nào đó, hoặc không đạt đến một lý do đủ và thích đáng, không phải cảm xúc, để hành động như vậy. Em có ghi nhớ điều này khi làm việc trong nhóm của tôi chăng, và về sau, khi nhóm cùng nhau làm việc để xua tan các ảo cảm đang thịnh hành, em có cùng làm việc với họ một cách thông minh và đầy quyền năng khi họ học, cùng với em, cách làm chủ ảo cảm trong chính đời sống của họ chăng? Khi một người đã học được cách chế ngự các điều kiện bằng quyền năng của [132] linh hồn mình, bấy giờ y có thể làm việc giữa các điều kiện ấy, không bị chạm đến và một cách xây dựng. Em có cố gắng ghi nhớ điều này chăng?

This group work is either of moment and useful, or else it is nothing but a chimera and a waste of time, having no real purpose and serving no useful end. If the groups of disciples on the outer plane which the Masters are now forming throughout the world can be regarded as among the Seed Groups of the New Age and can likewise be of immediate service in the stage of earlier preparatory work in which we now find ourselves, then it is worth while from many angles to give time and effort (in order to cooperate constructively when the time comes) to the fulfilment of requirements. Coming in, as you have done, several years later than the majority, in order to take the place of D.A.O., there is a good deal of information to be mastered and much

Công việc nhóm này hoặc là quan trọng và hữu ích, hoặc không là gì khác hơn một ảo ảnh và sự phí thời gian, không có mục đích thực sự và không phục vụ một cứu cánh hữu ích nào. Nếu các nhóm đệ tử trên cõi bên ngoài mà các Chân sư hiện đang thành lập khắp thế giới có thể được xem như thuộc về các Nhóm hạt giống của Kỷ Nguyên Mới, và đồng thời có thể phụng sự ngay trong giai đoạn công việc chuẩn bị ban đầu mà hiện chúng ta đang ở trong đó, thì xét từ nhiều góc độ, việc dành thời gian và nỗ lực, để hợp tác một cách xây dựng khi thời điểm đến, cho sự hoàn thành các yêu cầu là điều đáng làm. Vì em đã bước vào, như em đã làm, muộn hơn đa số nhiều năm, để thay thế D.A.O., nên có khá nhiều thông tin cần nắm vững và nhiều huấn thị trước đây cần được

earlier instruction to be studied. If you will do this, then you will be able to work with understanding with your co-disciples. Take at least a year going over the earlier teaching re maya, glamour and illusion. You will find much to interest you....

nghiên cứu. Nếu em làm điều này, bấy giờ em sẽ có thể làm việc với sự thấu hiểu cùng các đệ tử đồng môn của mình. Hãy dành ít nhất một năm để ôn lại giáo huấn trước đây về ảo lực, ảo cảm và ảo tưởng. Em sẽ thấy có nhiều điều khiến em quan tâm....

You are a creative worker and have also the ability to work in several creative ways. You are both an artist and a writer. This means that your soul can reach expression and usefulness along two channels. You have, therefore, two definite assets to contribute to world service and two points of expression whereby your soul and your brain are en rapport. Such channels are necessarily media of relation and down them light can flow, irradiating dark places. I would like to point out that creative workers in any field are primarily those who can destroy those glamours to which humanity is prone. These are found in those fields of illusory activity which men have themselves created. You are taking the place of a creative worker who succumbed—sincerely and honestly—to the glamour of a "free and independent soul"—a paradoxical idea and one which shows forgetfulness of the fact that the heresy of separateness, of aloneness and of independence is a part of the world glamour. This brother was thus unable to cooperate and valued his "personal freedom" higher than the planned group activity and thus for two years delayed this group of workers from arriving at [133] the intended activity. Will you, therefore, seek rapid integration in order to hasten the intended accomplishment?

Em là một người hoạt động sáng tạo và cũng có khả năng làm việc theo nhiều cách sáng tạo. Em vừa là một nghệ sĩ vừa là một nhà văn. Điều này có nghĩa là linh hồn em có thể đạt đến sự biểu lộ và tính hữu dụng qua hai kênh. Vì vậy, em có hai ưu điểm rõ ràng để đóng góp cho phụng sự thế giới, và hai điểm biểu lộ nhờ đó linh hồn em và bộ não em giao cảm với nhau. Những kênh như thế tất yếu là các phương tiện của liên hệ, và qua chúng ánh sáng có thể tuôn chảy xuống, chiếu rọi những nơi tối tăm. Tôi muốn chỉ ra rằng những người hoạt động sáng tạo trong bất cứ lĩnh vực nào, trước hết là những người có thể phá hủy các ảo cảm mà nhân loại dễ sa vào. Những ảo cảm này được tìm thấy trong các lĩnh vực hoạt động ảo tưởng do chính con người tạo ra. Em đang thay thế một người hoạt động sáng tạo đã khuất phục, một cách chân thành và trung thực, trước ảo cảm về một "linh hồn tự do và độc lập", một ý tưởng nghịch lý và là ý tưởng cho thấy sự quên mất sự kiện rằng tà thuyết về tính chia rẽ, sự cô độc và tính độc lập là một phần của ảo cảm thế giới. Vì thế, huynh đệ này đã không thể hợp tác và đã coi trọng "tự do cá nhân" của mình hơn hoạt động nhóm đã được hoạch định, và do đó trong hai năm đã trì hoãn nhóm người hoạt động này đi đến [133] hoạt động đã được dự định. Vì vậy, em có tìm cách tích hợp nhanh chóng để thúc đẩy sự hoàn thành đã định chăng?

To help you do this, I shall not assign you a great deal of personal work or outline to you much individual activity. I will, however, indicate the three rays of energy which

Để giúp em làm điều này, tôi sẽ không giao cho em quá nhiều công việc cá nhân hay phác thảo cho em nhiều hoạt động riêng biệt. Tuy nhiên, tôi sẽ chỉ ra ba cung năng

constitute your personality. As you already know, your soul ray is the second and your personality ray is the fourth. A study of these five rays and those of your fellow disciples will show you where points of relation exist, where the lines of least resistance will be found and where you may look for rapid comprehension and understanding cooperation.

lượng cấu thành phàm ngã của em. Như em đã biết, cung linh hồn của em là cung hai và cung phàm ngã của em là cung bốn. Việc nghiên cứu năm cung này và các cung của những đệ tử đồng môn của em sẽ cho em thấy nơi nào có các điểm liên hệ, nơi nào có thể tìm thấy các con đường ít trở ngại nhất, và nơi nào em có thể trông đợi sự lĩnh hội nhanh chóng cùng sự hợp tác đầy thấu hiểu.

Your *mental body* is on the fourth Ray of Harmony through Conflict and hence your pliability, your sense of relationship and your rapid grasp of mental truth. Illusion will ever be a more ready snare to you than glamour. This Ray of Harmony through Conflict is that bridging ray which will, in your case and through the mind, bring about an increasingly rapid establishment of contact between your soul and your personality.

Thể *trí* của em ở trên cung bốn, Cung Hài Hòa qua Xung Đột, và vì thế em có tính mềm dẻo, ý thức về mối liên hệ và sự nắm bắt nhanh chóng chân lý trí tuệ. Ảo tưởng sẽ luôn là một cạm bẫy dễ mắc hơn đối với em so với ảo cảm. Cung Hài Hòa qua Xung Đột này là cung bắc cầu, trong trường hợp của em và qua thể trí, sẽ đem lại sự thiết lập tiếp xúc ngày càng nhanh chóng giữa linh hồn và phàm ngã của em.

Your *astral body* is on the second ray and this will be sufficiently obvious to you, giving you those difficulties and those opportunities which lead eventually to expansions of consciousness and that sensitivity to the psyche in others which has been the basis of much of your most successful work.

Thể *cảm dục* của em ở trên cung hai, và điều này sẽ đủ hiển nhiên đối với em, đem lại cho em những khó khăn và những cơ hội vốn cuối cùng dẫn đến các mở rộng tâm thức, cũng như sự nhạy cảm với tâm hồn nơi người khác, điều đã là nền tảng của phần lớn công việc thành công nhất của em.

Your *physical body* is on the seventh ray, which gives you a sense of the relationship between spirit and matter, between soul and body and enables you, if so you will, to be a constructive agent in magical work. Your rays are, therefore:

Thể *xác* của em ở trên cung bảy, điều này đem lại cho em ý thức về mối liên hệ giữa tinh thần và vật chất, giữa linh hồn và thân thể, và giúp em, nếu em muốn như vậy, trở thành một tác nhân xây dựng trong công việc huyền thuật. Vì vậy, các cung của em là:

1. The ray of the soul—the second Ray of Love-Wisdom.

1. Cung của linh hồn, cung hai của Bác Ái – Minh Triết.

2. The ray of the personality—the fourth Ray of Harmony through Conflict.

2. Cung của phàm ngã, cung bốn của Hài Hòa qua Xung Đột.

3. The ray of the mind—the fourth Ray of Harmony through Conflict.

3. Cung của thể trí, cung bốn của Hài Hòa qua Xung Đột.

4. The ray of the astral body—the second Ray of Love-Wisdom.

4. Cung của thể cảm dục, cung hai của Bác Ái – Minh Triết.

5. The ray of the physical body—the seventh Ray of Ceremonial Order or Magic.

5. Cung của thể xác, cung bảy của Trật Tự Nghi Lễ hay Huyền Thuật.

[134] It will be obvious to you that the major line of force in your equipment, relating you to others and facilitating contact, is the second ray with its subsidiary expression, the fourth ray. This is a definite asset and an opportunity but it also makes possible certain liabilities. These should be offset by a stiffening of all first ray tendencies in order to bring about a needed balancing. I would add that

[134] Em sẽ thấy hiển nhiên rằng đường lối mãnh lực chính trong trang bị của em, vốn liên hệ em với người khác và tạo thuận lợi cho tiếp xúc, là cung hai với biểu lộ phụ của nó là cung bốn. Đây là một ưu điểm rõ ràng và một cơ hội, nhưng nó cũng làm cho một số nhược điểm có thể xảy ra. Những điều này nên được hóa giải bằng cách làm cứng cáp mọi khuynh hướng cung một, nhằm đem lại sự quân bình cần thiết. Tôi muốn thêm rằng

1. Your soul energy seeks expression through the vital body.

1. Năng lượng linh hồn của em tìm cách biểu lộ qua thể sinh lực/thể dĩ thái.

2. Your personality force is focussed in the astral body.

2. Mãnh lực phàm ngã của em được tập trung trong thể cảm dục.

Read what I said to I.B.S. in order to understand the significance of the above.

Hãy đọc những gì tôi đã nói với I.B.S. để thấu hiểu thâm nghĩa của điều trên.

~

~

BROTHER OF OLD: February 1939

HUYNH ĐỆ CỦA NGÀY XƯA: Tháng Hai năm 1939

You have now completed a year's work with me and in this group of disciples. You have had this time for clarification of your thoughts and to give you the opportunity to define clearly to yourself the objectives and purposes of the work which this group should soon begin. You start somewhat handicapped as we have waived all the

Nay em đã hoàn tất một năm làm việc với tôi và trong nhóm đệ tử này. Em đã có thời gian này để làm sáng tỏ các tư tưởng của mình và để có cơ hội xác định rõ ràng cho chính em những mục tiêu và mục đích của công việc mà nhóm này chẳng bao lâu nên bắt đầu. Em khởi sự với phần nào bất lợi, vì trong trường hợp của em chúng ta đã bỏ qua toàn bộ công

initial work and preliminary training in your case. You are starting in at the stage of organised group work. Will you do this with patient application and an unquestioning but voluntary obedience? Let not world glamour overcome you and see to it that you are not drawn into the vortex of fears and of pessimism which surrounds so many people these days.

việc sơ khởi và sự huấn luyện chuẩn bị. Em đang bắt đầu ở giai đoạn công việc nhóm có tổ chức. Em có làm điều này với sự chuyên cần kiên nhẫn và một sự vâng phục không thắc mắc nhưng tự nguyện chăng? Đừng để ảo cảm thế giới chế ngự em, và hãy bảo đảm rằng em không bị lôi cuốn vào cơn xoáy của những sợ hãi và bi quan đang bao quanh rất nhiều người trong những ngày này.

As I have earlier told you, you are relatively free from glamour but the forces today are so strong that all disciples must definitely protect themselves. For you, this protection lies in some form of creative work. This is made easier for you by the fact that your personality ray and the ray of your mind are identical and also because your soul, anchored and focussed in your etheric body, can—if you so choose—galvanise your physical body into almost any kind of needed creative activity.

Như tôi đã nói với em trước đây, em tương đối tự do khỏi ảo cảm, nhưng các mãnh lực ngày nay mạnh đến mức mọi đệ tử nhất định phải tự bảo vệ mình. Đối với em, sự bảo vệ này nằm trong một hình thức công việc sáng tạo nào đó. Điều này trở nên dễ dàng hơn cho em bởi sự kiện rằng cung phàm ngã của em và cung thể trí của em là đồng nhất, và cũng vì linh hồn em, được neo giữ và tập trung trong thể dĩ thái của em, có thể, nếu em chọn như vậy, kích hoạt thể xác của em vào hầu như bất cứ loại hoạt động sáng tạo cần thiết nào.

One of the things which all disciples have to learn to do is to avail themselves of the forces and energies which are theirs by right of inherent possession; these are, however, but seldom employed with understanding by the average man or woman. [135] They are usually the victims and not the users of these powers. Few realise how stupendous are the energies upon which they can draw at will. Your problem is predominantly the establishing of a dynamic relation between all the inner and subtler forces which are focussed in your etheric body so that you can occultly "bring through" into outer expression, via the physical brain, the riches of realisation, of understanding and of wisdom which are your possession. This bringing through is not accomplished by you as adequately as it might be, though you do succeed at times in so doing. You should

Một trong những điều mà mọi đệ tử phải học làm là biết sử dụng các mãnh lực và năng lượng vốn thuộc về họ do quyền sở hữu nội tại; tuy nhiên, những điều này chỉ hiếm khi được người nam hay nữ trung bình sử dụng với sự thấu hiểu. [135] Họ thường là nạn nhân chứ không phải người sử dụng các quyền năng này. Ít người nhận ra những năng lượng mà họ có thể tùy ý rút lấy là vĩ đại đến mức nào. Vấn đề của em chủ yếu là thiết lập một mối liên hệ năng động giữa tất cả các mãnh lực bên trong và tinh tế hơn, vốn được tập trung trong thể dĩ thái của em, để em có thể, theo nghĩa huyền bí, "đưa xuyên qua" vào sự biểu lộ bên ngoài, qua bộ não hồng trần, những phong phú của chứng nghiệm, của thấu hiểu và của minh triết vốn là sở hữu của em. Việc đưa xuyên qua này chưa được em thực hiện đầy đủ như có thể, dù đôi khi em cũng thành công trong việc ấy.

aim at the outer expression of the inner nature with greater frequency and should seek to make the conscious link between the outer and the inner more dynamic and real. Ponder on this. The strength, wisdom and love of every disciple in the world today is earnestly needed. Humanity is demanding help and the Hierarchy is asking for cooperation.

Em nên nhắm đến sự biểu lộ bên ngoài của bản chất bên trong với tần suất lớn hơn, và nên tìm cách làm cho mối liên kết hữu thức giữa bên ngoài và bên trong trở nên năng động và thực hơn. Hãy suy ngẫm về điều này. Sức mạnh, minh triết và tình thương của mọi đệ tử trên thế giới ngày nay đang được tha thiết cần đến. Nhân loại đang đòi hỏi sự giúp đỡ và Thánh Đoàn đang kêu gọi sự hợp tác.

~

~

January 1940

Tháng Một năm 1940

The necessity to *do* and to *be* objectively active is a major glamour of yours, brother of mine. You need to learn the lesson that it is relatively of no importance what you do. That which is of major importance is to register consciously and all the time just exactly what you are doing. I would have you remember that right doing is the result of being. If your awareness of being is of a personality nature, so will be your activity. If your consciousness is focussed in spiritual being, your spontaneous, creative and active service will be consequently by radiation. I would have you ponder on this.

Sự cần thiết phải *làm* và phải hoạt động tích cực ở ngoại giới là một ảo cảm lớn của em, huynh đệ của tôi. Em cần học bài học rằng điều em làm tương đối không quan trọng. Điều có tầm quan trọng chủ yếu là ghi nhận một cách hữu thức và luôn luôn chính xác những gì em đang làm. Tôi muốn em nhớ rằng hành động đúng là kết quả của hiện tồn. Nếu sự nhận biết của em về hiện tồn mang bản chất phàm ngã, thì hoạt động của em cũng sẽ như vậy. Nếu tâm thức của em được tập trung trong hiện tồn tinh thần, thì phụng sự tự phát, sáng tạo và năng động của em do đó sẽ diễn ra bằng bức xạ. Tôi muốn em suy ngẫm về điều này.

For many disciples in training at this time, the present crisis presents a period or an interlude of withdrawing in order to re-focus and to learn again at the source of interior wisdom. So it is with you. Be occupied with the problem of sensitive response and not with the glamour of the work which you must do. Deal with causes and not with effects. The effects are inevitably effective.

Đối với nhiều đệ tử đang được huấn luyện vào lúc này, cuộc khủng hoảng hiện nay đưa ra một thời kỳ hay một khoảng gián đoạn rút lui để tái tập trung và để học lại nơi nguồn minh triết bên trong. Với em cũng vậy. Hãy bận tâm đến vấn đề đáp ứng nhạy bén, chứ không phải với ảo cảm của công việc mà em phải làm. Hãy xử lý các nguyên nhân, chứ không phải các kết quả. Các kết quả tất yếu sẽ hữu hiệu.

NOTE: *This disciple is still working actively with the Tibetan.* [136]

GHI CHÚ: *Đệ tử này vẫn đang làm việc tích cực với Chân sư Tây Tạng.* [136]

~

~

To J. A. C. – Gửi J. A. C.

December 1937

Tháng Mười Hai năm 1937

MY BROTHER:

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI:

In dealing with first ray egos, such as yourself or with those souls who are working through first ray personalities, I am faced always with the initial difficulty of their "isolated independence." It is not easy for such first ray types to cooperate, to fall into line with group suggestion, with group rhythm or group discipline, or with united synchronised activity which is the announced goal of all groups of disciples. Frequently the inner attitude is at one with the main purpose and ideals but the outer expression, the physical man, remains unadaptable and basically unwilling to conform. Were it not for your second ray personality, you would find it hard to work in my Ashram, but it is this second ray quality of yours—strongly marked and the product of a long series of incarnations in a second ray vehicle—which can make you, if you so desire, one of the focal points for the work which I plan to have this band of disciples do.

Khi làm việc với các chân ngã cung một, chẳng hạn như chính em, hoặc với những linh hồn đang làm việc qua các phàm ngã cung một, tôi luôn đối diện với khó khăn ban đầu là "tính độc lập cô lập" của họ. Những người cung một như thế không dễ hợp tác, không dễ thuận theo gợi ý của nhóm, nhịp điệu nhóm hay kỷ luật nhóm, hoặc hoạt động thống nhất và đồng bộ, vốn là mục tiêu đã được tuyên bố của mọi nhóm đệ tử. Thường thì thái độ bên trong hòa hợp với mục đích và lý tưởng chính, nhưng sự biểu lộ bên ngoài, con người hồng trần, vẫn không thích nghi và về cơ bản không sẵn lòng tuân hợp. Nếu không nhờ phàm ngã cung hai của em, em sẽ thấy khó làm việc trong Ashram của tôi, nhưng chính phẩm tính cung hai này của em, được ghi dấu mạnh mẽ và là sản phẩm của một chuỗi dài các kiếp nhập thể trong một hiện thể cung hai, có thể khiến em, nếu em muốn như vậy, trở thành một trong các điểm tập trung cho công việc mà tôi dự định để nhóm đệ tử này thực hiện.

It will take several years to bring about the adaptation of the group members to each other so that effective work can be made possible, to produce that inner synthesis and unified effort which will enable me to give these disciples in training some definite task

Sẽ cần nhiều năm để đem lại sự thích nghi của các thành viên nhóm với nhau, sao cho công việc hữu hiệu có thể trở nên khả dĩ; để tạo ra sự tổng hợp bên trong và nỗ lực thống nhất, nhờ đó tôi có thể giao cho các đệ tử đang được huấn luyện này một nhiệm vụ

to perform —work which may affect the governing forces of the world in subtle and unrecognised ways. These we can later elaborate when the required synthesis and understanding is achieved. Strive not to understand what I mean by this work as yet. There is much to do and much to study and explain before the work can come to fruition. There are many groups, working under the Masters, who have been in training for years, fitting themselves for the task to be done. Slowly and gradually, the new concepts and the new techniques of civilisation and of group work—suitable for the New Age—are emerging in the consciousness of the disciples in the world.

xác định để thực hiện, công việc có thể tác động đến các mãnh lực cai quản thế giới theo những cách tinh tế và không được nhận biết. Về sau, chúng ta có thể khai triển những điều này khi sự tổng hợp và thấu hiểu cần thiết đã đạt được. Chưa nên cố gắng thấu hiểu điều tôi muốn nói qua công việc này. Có nhiều điều phải làm, nhiều điều phải nghiên cứu và giải thích trước khi công việc có thể kết thành quả. Có nhiều nhóm, làm việc dưới các Chân sư, đã được huấn luyện nhiều năm, chuẩn bị chính họ cho nhiệm vụ cần thực hiện. Chậm rãi và dần dần, các quan niệm mới và các kỹ thuật mới của văn minh và công việc nhóm, thích hợp cho Kỷ Nguyên Mới, đang hiện lên trong tâm thức của các đệ tử trên thế giới.

As for you, brother of mine, you are entering a phase in your life cycle in which you may become—if you so wish—the true sannyasin, the one who (freed from the more active tasks of the younger man who is starting out into the field of his life [137] activity) can use the experience gained, the hard won knowledge assembled and the wisdom garnered in active service of the Hierarchy and of humanity. You can now live for the sake of others and find in our work the reward, interest and compensation for all the struggle of the past. To serve has long been your aim for you have loved your fellowmen and have struggled to retain this love for humanity in the face of disillusionment, disgust at the general world selfishness and a tendency (strongly marked in you, my brother) to feel the futility of things and the uselessness of effort when confronting the present world debacle and the weight of human pessimism. Against this you must struggle.

Về phần em, huynh đệ của tôi, em đang bước vào một giai đoạn trong chu kỳ đời sống của mình, trong đó em có thể trở thành, nếu em muốn như vậy, vị sannyasin đích thực, người mà, được giải phóng khỏi các nhiệm vụ năng động hơn của người trẻ tuổi đang khởi sự bước vào lĩnh vực hoạt động [137] đời sống của mình, có thể sử dụng kinh nghiệm đã thu được, tri thức khó nhọc mới có được, và minh triết đã gặt hái trong sự phụng sự tích cực dành cho Thánh Đoàn và nhân loại. Nay em có thể sống vì người khác và tìm thấy trong công việc của chúng ta phần thưởng, sự quan tâm và sự bù đắp cho toàn bộ cuộc đấu tranh của quá khứ. Phụng sự đã từ lâu là mục tiêu của em, vì em đã yêu thương đồng loại và đã đấu tranh để giữ tình thương này đối với nhân loại trước sự vỡ mộng, sự ghê tởm trước tính ích kỷ chung của thế giới, và một khuynh hướng, được ghi dấu mạnh mẽ trong em, huynh đệ của tôi, là cảm thấy sự vô ích của mọi sự và sự vô dụng của nỗ lực khi đối diện với sự sụp đổ hiện nay của thế giới và sức nặng của chủ nghĩa bi quan nhân loại. Em phải đấu tranh chống lại điều này.

I shall be glad to have your cooperation in this difficult work we are planning to do together. I would ask you right at the beginning for your voluntary acquiescence in the suggestions I shall make to you, at any rate until you see more clearly whither I am seeking to lead my disciples and get a more definite picture of the work which it is possible to do. I do not think that at the end of a few years you will regret temporarily falling in with my plans for the group.

Tôi sẽ vui mừng có được sự hợp tác của em trong công việc khó khăn này mà chúng ta đang dự định cùng nhau thực hiện. Ngay từ đầu, tôi muốn xin em sự thuận nhận tự nguyện đối với những gợi ý mà tôi sẽ đưa ra cho em, ít nhất cho đến khi em thấy rõ hơn tôi đang tìm cách dẫn các đệ tử của tôi đi đâu, và có được một hình ảnh xác định hơn về công việc có thể thực hiện. Tôi không nghĩ rằng sau vài năm em sẽ hối tiếc vì tạm thời thuận theo các kế hoạch của tôi dành cho nhóm.

In connection with my disciples, complete frankness is an essential and the good points and the weaknesses must be recognised with equal readiness. Among those whom I have been training for some time there is no attempt to hide anything from each other. They themselves would be the first to tell you of the importance, the difficulty and the value of setting up this frank relation. It is necessary that from the start of your association with my group that you should aim at a similar clarity of vision where they are concerned and they will have the same attitude towards you.

Trong liên hệ với các đệ tử của tôi, sự thẳng thắn hoàn toàn là điều thiết yếu, và các điểm tốt cũng như các nhược điểm phải được nhận ra với cùng một sự sẵn sàng. Trong số những người mà tôi đã huấn luyện một thời gian, không có nỗ lực che giấu điều gì với nhau. Chính họ sẽ là những người đầu tiên nói với em về tầm quan trọng, khó khăn và giá trị của việc thiết lập mối liên hệ thẳng thắn này. Điều cần thiết là ngay từ đầu sự liên kết của em với nhóm của tôi, em nên nhắm đến một sự rõ ràng tương tự trong tầm nhìn đối với họ, và họ cũng sẽ có cùng thái độ đối với em.

One of the things which has handicapped you all your life and which has held you back from a possibly fuller world service has been a pronounced inferiority complex. This tendency, though it has not negated achievement in your personality life and activities, has nevertheless held you back and inhibited the free inner movement of your soul, and has prevented that joy in living which should be the hallmark of the disciple. Your sensitivity is great and your grasp of world affairs and world conditions is necessarily somewhat deeper than that of [138] the average citizen. Yet the very depth of your vision and knowledge make you prone to feel your individual smallness and

Một trong những điều đã gây trở ngại cho em suốt đời và đã giữ em lại khỏi một sự phụng sự thế giới có thể đầy đủ hơn, là một phức cảm tự ti rõ rệt. Khuynh hướng này, dù chưa phủ định thành tựu trong đời sống và hoạt động phàm ngã của em, tuy nhiên đã giữ em lại và ức chế sự chuyển động bên trong tự do của linh hồn em, và đã ngăn cản sự hoan hỉ trong đời sống, vốn nên là dấu hiệu đặc trưng của người đệ tử. Sự nhạy cảm của em rất lớn, và sự nắm bắt của em về các sự vụ thế giới và các điều kiện thế giới tất yếu phần nào sâu hơn so với [138] người công dân trung bình. Tuy nhiên, chính chiều sâu của tầm nhìn và tri thức của em khiến em dễ cảm thấy sự nhỏ bé và không quan trọng của

unimportance. This is coupled, as I remarked earlier, with a sense of futility where making any major impression upon environing conditions is concerned. It is in connection with this that your personality battle must be waged. I call you, therefore, to the task of achieving a closer soul contact. This will negate the sense of inferiority. I call you also to a cultivated joyousness which will end in releasing you to fuller service. Will you work on these two points and follow my suggestions for the space of one year and thus aid the group whilst helping yourself?

cá nhân mình. Điều này đi kèm, như tôi đã nhận xét trước đây, với một cảm giác vô ích trong việc tạo ra bất cứ ấn tượng lớn lao nào lên các điều kiện bao quanh. Chính trong liên hệ với điều này mà trận chiến phàm ngã của em phải được tiến hành. Vì vậy, tôi kêu gọi em đến nhiệm vụ đạt được một tiếp xúc linh hồn gần gũi hơn. Điều này sẽ phủ định cảm giác tự ti. Tôi cũng kêu gọi em đến một sự vui tươi được vun trồng, điều sẽ kết thúc bằng việc giải phóng em vào sự phụng sự đầy đủ hơn. Em có làm việc trên hai điểm này và theo các gợi ý của tôi trong khoảng một năm, và như thế giúp đỡ nhóm đồng thời giúp chính mình chăng?

To help you in this connection I am giving you a very simple meditation—so simple that you may be tempted to doubt its efficacy. I can, however, assure you that if you will follow it carefully for a few months or until I myself suggest a change that you will be surprised at what changes within your consciousness this very simple formula will bring about.... Keep a pencil and paper beside you as you meditate and note down your thoughts and ideas as they come to you.... I am working to key you up for future work.

Để giúp em trong liên hệ này, tôi trao cho em một bài tham thiền rất đơn giản, đơn giản đến mức em có thể bị cám dỗ nghi ngờ hiệu quả của nó. Tuy nhiên, tôi có thể bảo đảm với em rằng nếu em theo nó một cách cẩn thận trong vài tháng, hoặc cho đến khi chính tôi gợi ý một sự thay đổi, em sẽ ngạc nhiên trước những biến đổi mà công thức rất đơn giản này sẽ đem lại trong tâm thức của em.... Hãy để bút chì và giấy bên cạnh em khi tham thiền, và ghi lại các tư tưởng cùng ý tưởng của em khi chúng đến với em.... Tôi đang làm việc để chuẩn bị và khơi động em cho công việc tương lai.

NOTE: *There was no real response to the invitation to work in the Tibetan's group and though interest was evidenced in the papers, the work undertaken did not go beyond studying them.*

GHI CHÚ: *Không có đáp ứng thực sự nào đối với lời mời làm việc trong nhóm của Chân sư Tây Tạng, và dù có biểu lộ sự quan tâm đối với các tài liệu, công việc được đảm nhận đã không vượt quá việc nghiên cứu chúng.*

~

~

To F. C. D. – Gửi F. C. D.

January 1933

Tháng Một năm 1933

To my fellow disciple, F.C.D., who works in that loneliness which is so difficult for the second ray type, I would say the following: Your problem is twofold and when it yields to solution then your field of service—already large—will increase. You have the problem of a devitalised etheric body and also of a heart attached to many and hence unduly strained and taxed by others. There are many demands upon your sympathies. By the time you have reached the age of fifty years you should have achieved the difficult undertaking of becoming the sannyasin [139] in the Western world. This B.S.W. has already achieved and could help you if you, with frankness, cared to correspond with him. You have somewhat to give him too.

Với đệ tử đồng môn của tôi, F.C.D., người làm việc trong sự cô đơn vốn rất khó khăn đối với người cung hai, tôi muốn nói những điều sau: Vấn đề của em có tính nhị phân, và khi nó chịu nhường trước giải pháp, bấy giờ lĩnh vực phụng sự của em, vốn đã rộng lớn, sẽ gia tăng. Em có vấn đề về một thể dĩ thái bị suy giảm sinh lực, và cũng có một trái tim gắn bó với nhiều người, vì thế bị người khác làm căng thẳng và đòi hỏi quá mức. Có nhiều đòi hỏi đặt lên lòng cảm thông của em. Đến khi em đạt tuổi năm mươi, em nên hoàn thành công việc khó khăn là trở thành vị sannyasin [139] trong thế giới Tây phương. B.S.W. đã đạt được điều này rồi và có thể giúp em nếu em, với sự thẳng thắn, muốn thư từ với ông. Em cũng có điều gì đó để trao cho ông.

The problems of the etheric body will yield to treatment if the suggestions made to C.D.P. are noted and if the diet (in your case) is carefully controlled and regulated.... It is not my intention to indicate to those who work in my group the methods they should follow as regards diet. Such things differ for each individual.

Các vấn đề của thể dĩ thái sẽ nhường bước trước sự điều trị nếu những gợi ý đã đưa ra cho C.D.P. được lưu ý, và nếu chế độ ăn uống, trong trường hợp của em, được kiểm soát và điều chỉnh cẩn thận.... Tôi không có ý định chỉ ra cho những người làm việc trong nhóm của tôi các phương pháp mà họ nên theo về chế độ ăn uống. Những điều như thế khác nhau đối với từng cá nhân.

You have necessarily at this stage the vices of your second ray virtues. You suffer from attachment and from a too rapid identification with other people. This can be handled if you stand steadfast as a soul and do not focus as a personality in dealing with people—both in your home circle and in your world service. You need to bear in mind that your relation is with souls and not with temporary forms and so you must live detached from personalities, serving them

Ở giai đoạn này, em tất yếu có những tật xấu của các đức tính cung hai của mình. Em đau khổ vì sự gắn bó và vì sự đồng nhất hóa với người khác quá nhanh chóng. Điều này có thể được xử lý nếu em đứng vững như một linh hồn và không tập trung như một phàm ngã khi làm việc với con người, cả trong vòng gia đình em lẫn trong phụng sự thế giới của em. Em cần ghi nhớ rằng mối liên hệ của em là với các linh hồn chứ không phải với các hình tướng tạm thời, và vì vậy em phải sống tách rời khỏi các phàm ngã, phụng sự

but living ever in the consciousness of the soul—the true sannyasin.

họ nhưng luôn sống trong tâm thức của linh hồn, vị sannyasin đích thực.

Carry your meditations forward exclusively in the head, therefore, except for some incidental practice in connection with the spleen (which I will give you to follow) with a view to etheric vitalisation. Your heart centre is sufficiently awakened for this life and greater sensitivity would be a handicap. The perfect fulfilment of your duty and your freedom *inwardly* from ties will spell for you that measure of liberation which will release you to fuller service. If you have questions which you seek to ask me, brother of old, I will with gladness reply.

Vì vậy, hãy tiến hành các tham thiền của em hoàn toàn trong đầu, ngoại trừ một vài thực hành phụ liên quan đến lá lách, mà tôi sẽ trao cho em để theo, nhằm tiếp sinh lực dĩ thái. Trung tâm tim của em đã thức tỉnh đủ cho kiếp sống này, và sự nhạy cảm lớn hơn sẽ là một trở ngại. Sự hoàn thành trọn vẹn bổn phận của em và sự tự do *bên trong* của em khỏi các ràng buộc sẽ đánh dấu cho em mức độ giải thoát sẽ giải phóng em vào sự phụng sự đầy đủ hơn. Nếu em có những câu hỏi muốn nêu với tôi, huynh đệ của Ngày Xưa, tôi sẽ vui lòng trả lời.

~

~

MY BROTHER: June 1933

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI: Tháng Sáu năm 1933

Your period of difficulty and of loneliness has not lessened for you and you have found it hard to struggle along. I have not much to say to you at this time; you are coming closer to your Master and in such cases fellow disciples may not interfere. The greatest help that I can give you at this time is to make the above statement to you and this I do. You have the persistence and the will (like tempered steel) of the second [140] ray and can dismiss all fear as to your capacity to weather the storm and difficulty and to win through. Nothing can stop you....

Thời kỳ khó khăn và cô đơn của em chưa giảm bớt đối với em, và em đã thấy thật khó để tiếp tục đấu tranh. Vào lúc này tôi không có nhiều điều để nói với em; em đang đến gần Chân sư của em hơn, và trong những trường hợp như thế, các đệ tử đồng môn không được can thiệp. Sự giúp đỡ lớn nhất mà tôi có thể trao cho em vào lúc này là nói với em lời tuyên bố trên, và tôi làm điều đó. Em có sự bền bỉ và ý chí, như thép đã tôi, của cung [140] hai, và có thể xua tan mọi sợ hãi về năng lực của em trong việc vượt qua bão tố và khó khăn, và chiến thắng. Không gì có thể ngăn cản em....

I would like to give you a special formula or mantram and I have chosen the following phrases to be repeated by you whenever you choose:

Tôi muốn trao cho em một công thức hay mantram đặc biệt, và tôi đã chọn những câu sau để em lặp lại bất cứ khi nào em muốn:

"I am a messenger of Light. I am a pilgrim on the way of love. I do not walk alone but

"Tôi là sứ giả của Ánh Sáng. Tôi là người hành hương trên con đường của tình

know myself as one with all great souls, and one with them in service. Their strength is mine. This strength I claim. My strength is theirs and this I freely give. A soul, I walk on earth. I represent the ONE."

thương. Tôi không bước đi một mình, nhưng biết mình là một với mọi linh hồn vĩ đại, và một với các vị ấy trong phụng sự. Sức mạnh của các vị ấy là của tôi. Sức mạnh này tôi thỉnh nhận. Sức mạnh của tôi là của các vị ấy và điều này tôi tự do trao tặng. Là một linh hồn, tôi bước đi trên Trái Đất. Tôi đại diện cho Đấng DUY NHẤT."

Your work in my group and your power in relation to your group brothers, consists in your compassionate comprehension. You feed their love for each other and you act as a focal point for that aspect of the soul which expresses itself in understanding. You can transmit that soul quality.

Công việc của em trong nhóm của tôi và quyền năng của em trong liên hệ với các huynh đệ trong nhóm, nằm ở sự thấu hiểu đầy lòng từ bi của em. Em nuôi dưỡng tình thương của họ dành cho nhau, và em hành động như một điểm tập trung cho phương diện ấy của linh hồn vốn tự biểu lộ trong sự thấu hiểu. Em có thể truyền đạt phẩm tính linh hồn ấy.

~

~

MY BROTHER: June 1934

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI: Tháng Sáu năm 1934

You stand at the verge of a real expansion of your work and for this you must prepare yourself. This, I believe, you already realise. It is, however, in the use of the spiritual *will* on your part that the release to full liberty of action will come. Your life has been a discipline, but the fruits of that discipline will demonstrate as you open the doors and also close them upon ancient imprisoning limitations. You know well whereof I speak.

Em đang đứng ở ngưỡng của một sự mở rộng thực sự trong công việc của em, và vì điều này em phải chuẩn bị chính mình. Tôi tin rằng em đã nhận ra điều đó. Tuy nhiên, chính trong việc em sử dụng *ý chí* tinh thần mà sự giải phóng vào tự do hành động trọn vẹn sẽ đến. Đời sống của em đã là một kỷ luật, nhưng các hoa trái của kỷ luật ấy sẽ biểu lộ khi em mở các cánh cửa và cũng đóng chúng lại trước những giới hạn giam hãm cổ xưa. Em biết rõ tôi đang nói về điều gì.

First, I would say to you these words, disciple of the Master K.H. Who has also been to me a wise and guiding Teacher: Relinquish that close attention to the lives of those around you which is the easy way of working for all who are second ray disciples. Their sense of responsibility is so great and their desire to shelter and to guard so strong that they unduly cherish those who are

Trước hết, tôi muốn nói với em những lời này, đệ tử của Chân sư K.H., Ngài cũng đã là một Huấn sư minh triết và dẫn dắt đối với tôi: Hãy từ bỏ sự chú tâm quá sát vào đời sống của những người quanh em, vốn là cách làm việc dễ dàng đối với tất cả những ai là đệ tử cung hai. Ý thức trách nhiệm của họ quá lớn và ước muốn che chở, bảo vệ của họ quá mạnh, đến nỗi họ chăm chút quá mức

linked to them by karmic obligation and whose lives touch theirs in the life of every day. Go your own way with strength and silence, and do that which your soul demands. Let not the lesser voices of the loved and near deflect you from your progress upon the path of service. You belong now to the [141] world, and not to a handful of your fellowmen. This is not an easy lesson to learn, my brother, but all disciples have some day to learn it and it is an appropriate lesson for you at this time. The call has gone out for Servers and all who are pledged disciples must be the first to make response. This will involve sacrifice but you can be depended upon to make it.

những người liên kết với họ bởi nghĩa vụ nghiệp quả và có đời sống chạm đến đời sống của họ trong sinh hoạt hằng ngày. Hãy đi con đường của riêng em với sức mạnh và sự im lặng, và làm điều mà linh hồn em đòi hỏi. Đừng để những tiếng nói nhỏ hơn của những người được yêu thương và gần gũi làm em lệch khỏi bước tiến trên con đường phụng sự. Nay em thuộc về [141] thế giới, chứ không thuộc về một nhóm nhỏ đồng loại của em. Đây không phải là một bài học dễ học, huynh đệ của tôi, nhưng mọi đệ tử một ngày nào đó đều phải học nó, và đó là bài học thích hợp cho em vào lúc này. Tiếng gọi đã vang lên cho những Người Phụng Sự, và tất cả những ai là đệ tử đã phát nguyện phải là những người đầu tiên đáp ứng. Điều này sẽ bao hàm sự hi sinh, nhưng có thể tin cậy vào em để thực hiện điều đó.

Your health is better and will continue to be so, if you watch with care and keep the earlier rules I gave you as to diet, etc. You may find that in the coming years, your hours of sleep will be less. This will be good, not bad, my brother, for too much sleep leads to diminished etheric force. A hint suffices for the wise disciple. More air and sun, less sleep and fewer human contacts are for you the rule in the future. Into these words read their hidden meaning. Clearer I may not speak for these words will be seen by others. But should you not with clarity understand, ask A.A.B. whose problem was in some points yours. I have told her certain things of value to you but she hesitates to speak and hopes you will comprehend without too much interpretation. I think you will, for your intuition is awakened and your devotion to the cause of the Great Ones is real and you have had much experience with other people. Your main task, at this time, is to get yourself ready and in a good physical condition for the demands upon

Sức khỏe của em tốt hơn và sẽ tiếp tục như vậy, nếu em quan sát cẩn thận và giữ những quy luật trước đây mà tôi đã trao cho em về chế độ ăn uống, v.v. Em có thể thấy rằng trong những năm sắp đến, số giờ ngủ của em sẽ ít hơn. Điều này sẽ tốt, không xấu, huynh đệ của tôi, vì ngủ quá nhiều dẫn đến sự suy giảm mãnh lực dĩ thái. Một gợi ý là đủ cho người đệ tử minh triết. Nhiều không khí và ánh nắng hơn, ít ngủ hơn và ít tiếp xúc nhân loại hơn là quy luật dành cho em trong tương lai. Hãy đọc ý nghĩa ẩn tàng của những lời này. Tôi không thể nói rõ hơn, vì những lời này sẽ được người khác thấy. Nhưng nếu em không thấu hiểu rõ ràng, hãy hỏi A.A.B., người có vấn đề trong vài điểm giống của em. Tôi đã nói với bà một số điều có giá trị đối với em, nhưng bà do dự không nói và hy vọng em sẽ hiểu mà không cần quá nhiều diễn giải. Tôi nghĩ em sẽ hiểu, vì trực giác của em đã thức tỉnh, lòng sùng tín của em đối với chính nghĩa của Các Đấng Cao Cả là chân thật, và em đã có nhiều kinh nghiệm với người khác. Nhiệm vụ chính của em vào lúc này là làm cho chính mình sẵn sàng và ở

your time, your strength and your heart which will surely come....

trong tình trạng hồng trần tốt đẹp cho những đòi hỏi đối với thời gian, sức mạnh và trái tim của em, những điều chắc chắn sẽ đến....

For you this year the emphasis must be laid upon the stabilising of your spiritual routine. Should you feel able to do so and the press of work permits (you see, I make not my request imperative) I would like you to write an article upon the Power of the Dedicated Will. It is the use of the will aspect that second ray disciples have to acquire and this, for you, is an immediate problem. The will of persistence you have. The dynamic will which breaks down barriers and carries all before it is your next achievement and unfoldment. May the power and the blessing of your Master rest upon you, my co-disciple.

Đối với em, năm nay trọng tâm phải được đặt vào việc ổn định nếp sinh hoạt tinh thần của em. Nếu em cảm thấy có thể làm như vậy và áp lực công việc cho phép, em thấy đó, tôi không làm cho lời yêu cầu của tôi trở thành mệnh lệnh, tôi muốn em viết một bài về Quyền Năng của Ý Chí Thánh Hiến. Chính việc sử dụng phương diện ý chí là điều các đệ tử cung hai phải đạt được, và đối với em, đây là một vấn đề trước mắt. Ý chí bền bỉ thì em có. Ý chí năng động phá đổ các rào cản và cuốn mọi sự trước nó là thành tựu và sự khai mở kế tiếp của em. Cầu mong quyền năng và phúc lành của Chân sư em ngự trên em, đệ tử đồng môn của tôi.

I seek to answer the two questions you have asked me. As regards Z, the extroverting process must continue and go forward and I make the suggestion that he wait another six months or a year before he again takes up the earlier work which occupied him. He will have much to do as your work expands [142] and grows and his moments of crisis will be real, for your work will assume proportions which his cannot during this incarnation.... Let him work first of all for alignment with his soul and then meditate, for from his own soul, his true counsel must come....

Tôi tìm cách trả lời hai câu hỏi em đã nêu với tôi. Về Z, tiến trình hướng ngoại phải tiếp tục và tiến tới, và tôi gợi ý rằng bạn ấy hãy chờ thêm sáu tháng hoặc một năm nữa trước khi bạn ấy lại đảm nhận công việc trước đây khiến bạn ấy bận rộn. Bạn ấy sẽ có nhiều điều phải làm khi công việc của em mở rộng [142] và lớn lên, và những khoảnh khắc khủng hoảng của bạn ấy sẽ là thực, vì công việc của em sẽ đạt đến những tầm vóc mà công việc của bạn ấy không thể đạt trong kiếp nhập thể này.... Trước hết hãy để bạn ấy làm việc cho sự chỉnh hợp với linh hồn của mình, rồi tham thiền, vì từ chính linh hồn của bạn ấy, lời khuyên chân thật của bạn ấy phải đến....

Your suggestion, secondly, that there should be a centre at X of international usefulness is of real value and can be materialised if you work without haste and keep the conditioning of it in your own hands and in the hands of no one else. Meditate much

Thứ hai, gợi ý của em rằng nên có một trung tâm tại X có giá trị quốc tế là điều có giá trị thực sự và có thể thành hiện thực nếu em làm việc không vội vã, và giữ sự định hình nó trong tay của chính em và không trong tay bất cứ ai khác. Hãy tham thiền nhiều về

upon it but take no steps until after.... In the secret place must your plans be wrought out and two men (who could be of assistance to you) have not yet been prepared; one of them you have not yet met. Think out with clarity, therefore:

điều đó, nhưng đừng thực hiện bước nào cho đến sau.... Trong nơi bí mật, các kế hoạch của em phải được tạo lập, và hai người, những người có thể giúp em, vẫn chưa được chuẩn bị; một trong hai người ấy em chưa gặp. Vì vậy, hãy suy nghĩ rõ ràng về:

a. The note that you seek to sound.

a. Âm điệu mà em tìm cách xướng lên.

b. The work on the physical plane which the proposed centre should do.

b. Công việc trên cõi hồng trần mà trung tâm được đề nghị nên thực hiện.

c. The principles which must govern all action which you deem should be taken.

c. Các nguyên tắc phải chi phối mọi hành động mà em cho là nên được thực hiện.

d. The necessary linking which should be done if the work is to be truly non-racial and planned to dispel some of the world glamour.

d. Sự liên kết cần thiết phải được thực hiện nếu công việc này thật sự không mang tính chủng tộc và được hoạch định để xua tan một phần ảo cảm thế giới.

~

~

MY BROTHER: January 1935

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI: Tháng Một năm 1935

It will be obvious to you now how true were my words in my last communication when I foretold the growing expansion of your work. That has happened and the past year has seen you making many contacts and the increase of your influence in your own country and throughout the world is far greater. The decisions you make and the discipline to which you may voluntarily subject yourself will determine the scope and the extent of your future possible work. Everything lies in your own hands and in your capacity to make wise adjustments.

Nay em sẽ thấy hiển nhiên những lời của tôi trong lần truyền đạt trước đã đúng biết bao, khi tôi báo trước sự mở rộng ngày càng tăng của công việc em. Điều đó đã xảy ra, và năm qua đã thấy em tạo nhiều tiếp xúc; sự gia tăng ảnh hưởng của em trong chính quốc gia của em và khắp thế giới thì lớn hơn nhiều. Những quyết định em đưa ra và kỷ luật mà em có thể tự nguyện đặt mình vào sẽ quyết định phạm vi và mức độ của công việc khả hữu trong tương lai của em. Mọi sự nằm trong tay của chính em và trong năng lực của em để thực hiện các điều chỉnh minh triết.

As you well know and as I have already told you, your problems are intimate ones for they concern your home relations and your

Như em biết rõ và như tôi đã nói với em rồi, các vấn đề của em là những vấn đề thân cận, vì chúng liên quan đến các mối quan hệ gia

personal, physical health. These you must solve yourself in your own way and no outsider may do more than suggest and indicate. That, I have attempted to do. The physical [143] weakness has its seat in a constant draining and leakage of the etheric body. This keeps you devitalised and hence the emphasis I have sought to lay upon the need for sun and air. Too long hours of sleep increase the drainage of vitality. Sleep recharges the tired body and fits it for the next day's work, but eight hours sleep each night suffices you. Your true vitalisation must come from the soul. You will not get it from excessive sleep and this is surely proved to you, for you sleep much and yet are ever tired. Forget not that a weakened etheric body is easily drained by other people though they do this quite unconsciously. Therefore, for you, close contact with others is not desirable—not only from the standpoint of your health but from the angle of the status which you have reached upon the Path of Discipleship.

đình và sức khỏe cá nhân, hồng trần của em. Những điều này em phải tự giải quyết theo cách riêng của em, và không người ngoài nào có thể làm gì hơn là gợi ý và chỉ ra. Điều đó, tôi đã cố gắng làm. Sự yếu đuối hồng trần [143] có chỗ trú của nó trong sự rút cạn và rò rỉ liên tục của thể dĩ thái. Điều này giữ em trong tình trạng suy giảm sinh lực, và vì thế có sự nhấn mạnh mà tôi đã tìm cách đặt vào nhu cầu về ánh nắng và không khí. Những giờ ngủ quá dài làm gia tăng sự tiêu hao sinh lực. Giấc ngủ nạp lại năng lượng cho thân thể mệt mỏi và làm nó thích hợp cho công việc ngày hôm sau, nhưng tám giờ ngủ mỗi đêm là đủ cho em. Sự tiếp sinh lực chân thật của em phải đến từ linh hồn. Em sẽ không có được nó từ giấc ngủ quá mức, và điều này chắc chắn đã được chứng minh cho em, vì em ngủ nhiều nhưng vẫn luôn mệt mỏi. Đừng quên rằng một thể dĩ thái suy yếu dễ bị người khác rút cạn, dù họ làm điều này hoàn toàn vô thức. Vì vậy, đối với em, sự tiếp xúc gần gũi với người khác là không nên, không chỉ từ lập trường sức khỏe của em mà còn từ góc độ địa vị mà em đã đạt đến trên Con Đường Đệ Tử.

Your aura requires *sealing* (if I may use so unusual a term) and the leakage now present can then be stopped. This cannot be done, occultly speaking, until you have made some changes in your life. Close intermingling with the auras of other people causes in your case a constant seepage of vitality, for you are constantly oriented towards giving. Your course is obvious but more I cannot say nor shall I again make reference to this matter.

Hào quang của em cần được *niêm kín*, nếu tôi có thể dùng một thuật ngữ bất thường như thế, và khi đó sự rò rỉ hiện nay có thể được ngăn lại. Nói theo huyền bí học, điều này không thể được thực hiện cho đến khi em đã tạo một số thay đổi trong đời sống của mình. Sự hòa trộn gần gũi với hào quang của người khác gây ra trong trường hợp của em một sự thấm rỉ sinh lực liên tục, vì em luôn luôn định hướng về việc cho ra. Đường lối của em là hiển nhiên, nhưng tôi không thể nói thêm, cũng sẽ không nhắc lại vấn đề này nữa.

Your problem is a very real one, but by no means an unusual one; it must be faced with common sense, loving understanding and wisdom. You must take the attitude of a

Vấn đề của em là một vấn đề rất thực, nhưng tuyệt nhiên không phải là vấn đề bất thường; nó phải được đối diện bằng lương tri, sự thấu hiểu đầy tình thương và minh

disciple whose work and time is needed by the world in this hour of urgency. All problems are susceptible of two methods of solution, once the nature of the problem is seen and realised. There is the method of a sudden and drastic adjustment, whereby the old conditions are abruptly ended and a new state of affairs is inaugurated. This method —though oft the best—is not easy for the second ray disciple. The other is that of a gradual readjustment accompanied by outer explanation, until in time the same condition is brought about as in the first method. This is the usual method for a second ray disciple. Between these two you must choose, unless, my brother, you prefer to leave things as they are.

triết. Em phải có thái độ của một đệ tử mà công việc và thời gian đang được thế giới cần đến trong giờ phút khẩn cấp này. Mọi vấn đề đều có thể được giải quyết bằng hai phương pháp, một khi bản chất của vấn đề đã được thấy và nhận ra. Có phương pháp điều chỉnh đột ngột và triệt để, nhờ đó các điều kiện cũ bị chấm dứt một cách bất ngờ và một tình trạng sự việc mới được mở ra. Phương pháp này, dù thường là tốt nhất, không dễ đối với đệ tử cung hai. Phương pháp kia là sự tái điều chỉnh dần dần kèm theo giải thích bên ngoài, cho đến khi theo thời gian cùng một tình trạng được đem lại như trong phương pháp thứ nhất. Đây là phương pháp thường dùng đối với một đệ tử cung hai. Giữa hai phương pháp này, em phải chọn, trừ khi, huynh đệ của tôi, em muốn để mọi sự như hiện tại.

One thing I will add before definitely closing this subject. When the heart is full of love and the head is full of wisdom, [144] nothing then is ever done that can cause distress to others in the long run. By this, I refer not to action but to the fruits of action. A decision can be made and a line of conduct followed (and the decision can be right) but the eventuating conditions may not be harmoniously adjusted unless there is a subjective freedom from fear, a heart full of love and that loving understanding which is the truest wisdom. The man who is fearless, wise and loving can do anything and the effects will be harmless and good producing.

Tôi sẽ thêm một điều trước khi dứt khoát khép lại đề tài này. Khi trái tim đầy tình thương và đầu óc đầy minh triết, [144] thì về lâu dài, không bao giờ có điều gì được làm mà có thể gây khổ đau cho người khác. Bằng điều này, tôi không nói đến hành động mà nói đến quả của hành động. Một quyết định có thể được đưa ra và một đường lối hành xử được noi theo, và quyết định ấy có thể đúng, nhưng những điều kiện phát sinh có thể không được điều chỉnh hài hòa, trừ khi có sự tự do nội tâm khỏi sợ hãi, một trái tim đầy tình thương và sự thấu hiểu đầy yêu thương vốn là minh triết chân thật nhất. Người nào vô úy, minh triết và đầy tình thương có thể làm bất cứ điều gì, và các hiệu quả sẽ vô tổn hại và sinh ra điều tốt lành.

Persevere with the meditation upon which you are now engaged.... Meditate constantly upon the *will*—consecrated to active, loving service. It is the use of the will that is of importance to a disciple, for the rightly directed will is the controller of force and

Hãy kiên trì với bài tham thiền mà em hiện đang thực hành.... Hãy tham thiền không ngừng về *ý chí*—được thánh hiến cho sự phụng sự tích cực và đầy tình thương. Chính việc sử dụng ý chí mới là điều quan trọng đối với một đệ tử, vì ý chí được định hướng đúng

the disciple works in the realm of forces. And, my brother, not only karmically but because the same great Master has been our guide, there is work that you and I can do—both inwardly and outwardly in the world. There is true service that you can render. But your work is that of director and inspirer. Very seldom is the second ray disciple a good executive, unless the secondary ray makes him so. Executive work and organisation are not for you. You must learn to work through others, awakening them to a sense of responsibility and galvanising them into activity. By the steady power of your own inner radiance, you must hold your workers steady.

là yếu tố kiểm soát mãnh lực, và đệ tử làm việc trong cõi giới của các mãnh lực. Và, huynh đệ của tôi, không chỉ về mặt nghiệp quả mà còn vì cùng một Chân sư vĩ đại đã là vị hướng đạo của chúng ta, có công việc mà em và tôi có thể làm—cả bên trong lẫn bên ngoài trong thế gian. Có sự phụng sự chân thật mà em có thể thực hiện. Nhưng công việc của em là công việc của người chỉ đạo và người khơi nguồn cảm hứng. Rất hiếm khi đệ tử cung hai là một người điều hành giỏi, trừ khi cung phụ khiến y trở nên như vậy. Công việc điều hành và tổ chức không dành cho em. Em phải học cách làm việc thông qua người khác, đánh thức nơi họ ý thức về trách nhiệm và thúc đẩy họ đi vào hoạt động. Bằng quyền năng vững bền của ánh rạng rỡ bên trong chính em, em phải giữ cho những người hoạt động của em được vững vàng.

The task of finding the right people and of inspiring them is your immediate task. I would not help you and would only limit you within the boundaries of my own work (note that phrase, brother of old) if I said to you: So and so must be approached, or, there is the man I foretold would help your endeavour. You are in training as wielder of men and a guide of aspirants in the building work of the New Age upon which the Great Ones are now engaged. You must learn discrimination and understanding and right choice—through experiment, through failure and through success. All men are souls. Yes, my brother, but all men are not yet ready for disinterested service. Right judgment is a needed quality for you when considering people. For the work which you seek to vitalise, look not for the sweet, the gentle, the kind and tender because so many very good people are oft unintelligent and lazy. Look [145] for those strong souls who, responding to the need of humanity and reacting to the impulse of love (which you so

Nhiệm vụ tìm đúng người và khơi nguồn cảm hứng nơi họ là nhiệm vụ trước mắt của em. Tôi sẽ không giúp em, và chỉ giới hạn em trong ranh giới công việc riêng của tôi (hãy lưu ý cụm từ ấy, huynh đệ lâu năm), nếu tôi nói với em rằng: phải tiếp cận người này người kia, hoặc: đó là người mà tôi đã tiên báo sẽ giúp nỗ lực của em. Em đang được huấn luyện như một người điều khiển con người và một người hướng đạo những người chí nguyện trong công cuộc kiến tạo của Kỷ Nguyên Mới mà Các Đấng Cao Cả hiện đang đảm trách. Em phải học sự phân biện, sự thấu hiểu và chọn lựa đúng—qua thử nghiệm, qua thất bại và qua thành công. Mọi người đều là linh hồn. Đúng vậy, huynh đệ của tôi, nhưng không phải mọi người đều đã sẵn sàng cho sự phụng sự vô tư. Phán đoán đúng là một phẩm tính cần thiết cho em khi xem xét con người. Đối với công việc mà em tìm cách tiếp sinh lực, đừng tìm những người ngọt ngào, dịu dàng, tử tế và mềm mỏng, vì rất nhiều người rất tốt lại thường thiếu thông minh và lười biếng. Hãy tìm

richly shed) are yet capable of thinking in strong terms, are vital in their planning, consecutive in their activity and who waste not time in beautiful visionary dreams. The visionary mystic senses the ideal but (using not his mind) makes no compromise between the wonderful ideas which may materialise in a far distant future and the present period of hard necessity. Look for those who may not resemble you in their second ray background, but who give you of their confidence and love because they recognise your wisdom, realise your inner link with the Hierarchy and lean on your experience and soul strength. Attract not to yourself for the work you seek to do, the sweet and feeble, the weak, well-meaning, gently ineffectual person. *Look for the strong souls through whom you must learn to work.* Look for those who can cooperate with the Plan.

[145] những linh hồn mạnh mẽ, những người đáp ứng nhu cầu của nhân loại và phản ứng với xung động của tình thương mà em tuôn rải rất dồi dào, nhưng vẫn có khả năng suy nghĩ một cách mạnh mẽ, có sinh lực trong việc hoạch định, liên tục trong hoạt động và không lãng phí thời gian trong những giấc mơ linh ảnh đẹp đẽ. Nhà thần bí có tầm nhìn cảm nhận lý tưởng, nhưng vì không sử dụng thể trí của mình, y không tạo được sự dung hòa nào giữa những ý tưởng kỳ diệu có thể thành hiện thực trong một tương lai xa xôi và thời kỳ hiện tại của nhu cầu khắc nghiệt. Hãy tìm những người có thể không giống em trong nền tảng cung hai của họ, nhưng trao cho em lòng tin cậy và tình thương của họ vì họ nhận ra minh triết của em, nhận biết mối liên kết nội tâm của em với Thánh Đoàn, và nương tựa vào kinh nghiệm cùng sức mạnh linh hồn của em. Đừng thu hút về mình cho công việc mà em tìm cách thực hiện, những người ngọt ngào và yếu đuối, những người yếu nhược, có thiện ý nhưng dịu dàng mà kém hiệu quả. *Hãy tìm những linh hồn mạnh mẽ mà thông qua họ em phải học cách làm việc.* Hãy tìm những người có thể hợp tác với Thiên Cơ.

Look also for your co-workers outside the ranks of the psychologically distressed and the abnormal people.... You must refrain from welding them into any structure which you may build for the Great Ones. They are not yet ready and would constitute poor stones in the building and weak links in your work. You must build for the future.

Cũng hãy tìm những người cộng tác của em bên ngoài hàng ngũ những người đau khổ về tâm lý và những người bất thường.... Em phải tự chế, đừng gắn họ vào bất cứ cấu trúc nào mà em có thể xây dựng cho Các Đấng Cao Cả. Họ chưa sẵn sàng, và sẽ là những viên đá kém cỏi trong công trình, những mắt xích yếu trong công việc của em. Em phải xây dựng cho tương lai.

I have spoken to you thus at length because your work as a building cooperator can now begin. Symbolically, I say to you: Look for those who have blended head and heart and above whose foreheads shines the mystic symbol of the *builder*.

Tôi đã nói với em dài như vậy vì công việc của em với tư cách một người cộng tác kiến tạo giờ đây có thể bắt đầu. Theo biểu tượng, tôi nói với em: Hãy tìm những người đã hòa trộn đầu và tim, và trên trán họ chiếu sáng biểu tượng thần bí của *người kiến tạo*.

That you may integrate more freely and more fully in the work of the Great White Lodge and enter into a closer fellowship and relationship with the builders of the New Age is the earnest wish and prayer of your friend, your brother and your teacher.

Mong em có thể tích hợp tự do hơn và trọn vẹn hơn vào công việc của Thánh Đoàn, và bước vào mối thông công cùng quan hệ gần gũi hơn với những người kiến tạo của Kỷ Nguyên Mới; đó là ước nguyện và lời cầu nguyện thiết tha của bạn em, huynh đệ em và huấn sư của em.

~

~

BROTHER OF OLD: July 1935

HUYNH ĐỆ CỦA NGÀY XƯA: Tháng Bảy, 1935

There has been for you lately (as for so many) a time of testing; yet it has been at the same time a condition of consolidation, preparatory to the work of building to which I referred in my last instruction. I am dealing with "building groups"—those groups which are coming forth along the teaching line [146] and which are constructing those thoughtforms which will embody the new techniques and ideas. These—during the next two centuries—will change the face of our civilisation and inaugurate a period in human history in which methods will be tried and principles established which remain as yet totally unknown to the majority. That period will lead the race into a civilisation and a mutual, cooperative interplay which will bring to an end the present era of selfishness and competition.

Gần đây, đối với em, cũng như đối với rất nhiều người, đã có một thời kỳ thử thách; tuy nhiên, đồng thời đó cũng là một điều kiện của sự củng cố, chuẩn bị cho công việc kiến tạo mà tôi đã đề cập trong huấn thị cuối cùng của tôi. Tôi đang làm việc với "các nhóm kiến tạo"—những nhóm đang xuất hiện theo đường lối giáo huấn [146] và đang xây dựng những hình tư tưởng sẽ thể hiện các kỹ thuật và ý tưởng mới. Trong hai thế kỷ tới, những điều này sẽ thay đổi diện mạo nền văn minh của chúng ta và mở đầu một thời kỳ trong lịch sử nhân loại, trong đó các phương pháp sẽ được thử nghiệm và các nguyên lý sẽ được thiết lập, những điều cho đến nay vẫn hoàn toàn chưa được đa số biết đến. Thời kỳ ấy sẽ dẫn nhân loại vào một nền văn minh và một sự tương tác hỗ tương, hợp tác, vốn sẽ chấm dứt kỷ nguyên hiện tại của ích kỷ và cạnh tranh.

You are predominantly the teacher and have needed to learn (and still need to do) three things:

Em chủ yếu là huấn sư và đã cần học, cũng như vẫn cần học, ba điều:

First, you need to acquire that inner, divine detachment which sees life in its true perspective. A man is thus left free and untouched by aught that may occur. The ideal attitude for you is that of the Onlooker

Thứ nhất, em cần đạt được sự tách rời nội tâm, thiêng liêng, vốn nhìn thấy đời sống trong viễn cảnh chân thật của nó. Nhờ vậy, con người được để cho tự do và không bị chạm đến bởi bất cứ điều gì có thể xảy ra.

who is in no way identified with aught that may happen on the physical and emotional planes, and whose mind is a limpid reflector of truth. This truth is intuitively perceived because there are no violent mental reactions or emotional states of response; the vehicles of perception are quiet and therefore there is nothing to offset correct attitude. When this state of consciousness is achieved, you will be able to teach with power and at the same time possess that also which must be taught.

Thái độ lý tưởng cho em là thái độ của Người Quan Sát, người không hề đồng nhất hóa với bất cứ điều gì có thể xảy ra trên các cõi hồng trần và cảm xúc, và có thể trí là một tấm gương trong suốt phản chiếu chân lý. Chân lý này được nhận thức bằng trực giác vì không có những phản ứng trí tuệ dữ dội hay các trạng thái đáp ứng cảm xúc; các vận cụ tri giác được yên tĩnh, và do đó không có gì hóa giải thái độ đúng. Khi trạng thái tâm thức này đạt được, em sẽ có thể giảng dạy với quyền năng, đồng thời cũng sở hữu điều phải được giảng dạy.

Secondly, you must acquire an increased ability to voice truth through the medium of the written word. Opportunity will come to you to reach the world with ideas that are relatively new; that which you write can be printed and circulated.... But, my brother, you must work for a year at the organising of your thought and material, so that you can reach the thinkers of the world with the new ideas in the field of that oncoming major science, that newer field of service—the field of psychology....

Thứ hai, em phải đạt được khả năng gia tăng trong việc diễn đạt chân lý qua phương tiện của chữ viết. Cơ hội sẽ đến với em để chạm đến thế giới bằng những ý tưởng tương đối mới; những gì em viết có thể được in ra và lưu hành.... Nhưng, huynh đệ của tôi, em phải làm việc trong một năm để tổ chức tư tưởng và tài liệu của mình, hầu em có thể chạm đến những nhà tư tưởng của thế giới bằng các ý tưởng mới trong lĩnh vực của khoa học lớn lao đang đến, lĩnh vực phụng sự mới hơn ấy—lĩnh vực tâm lý học....

You have a capacity for clothing an idea in its appropriate garb. You could write a book which would be a synthesis of these new psychological ideas, subordinated to a central theme, which would dominate them as the head dominates the activities of the body. It is upon this central theme that the brooding process to which you are called must take place. You must know with clarity what is the new thing which you seek to give to the world. Then and only then will the many true ideas [147] which ferment so facilely in your mind drop into place and form the pattern of the garment which will clothe your theme with beauty and give it expression. The writing of this book should be your main, subjective endeavour during

Em có năng lực khoác cho một ý tưởng bộ y phục thích hợp của nó. Em có thể viết một cuốn sách vốn sẽ là một tổng hợp của những ý tưởng tâm lý học mới này, được đặt dưới một chủ đề trung tâm, chủ đề ấy sẽ chi phối chúng như đầu chi phối các hoạt động của thể xác. Chính trên chủ đề trung tâm này mà tiến trình ấp ủ mà em được kêu gọi phải diễn ra. Em phải biết rõ ràng điều mới mẻ nào em tìm cách trao cho thế giới. Khi ấy, và chỉ khi ấy, nhiều ý tưởng chân thật [147] vốn lên men rất dễ dàng trong thể trí em sẽ rơi vào đúng vị trí và tạo thành mô hình của tấm áo sẽ khoác cho chủ đề của em vẻ đẹp và đem lại cho nó sự biểu đạt. Việc viết cuốn sách này nên là nỗ lực nội tâm chính yếu của em trong vài năm tới. Nó phải được rèn luyện

the next few years. It must be wrought out in the crucible of energetic living and must not be the product of a seclusion, produced by withdrawing from outer activity. Your best work must be done in spite of all hindrances and because the urge to give these ideas to the world will surmount all obstacles.

trong lò thử thách của đời sống năng động, và không được là sản phẩm của sự ẩn cư do rút lui khỏi hoạt động bên ngoài. Công việc tốt nhất của em phải được thực hiện bất chấp mọi trở ngại, và vì thôi thúc muốn trao các ý tưởng này cho thế giới sẽ vượt qua mọi chướng ngại.

Finally, continue with the task of finding those strong souls who can belong to the New Group of World Servers, if given right training. Train yourself in that discriminative ability which will enable you to find those who will warrant the expenditure of your time and strength and of your thought and energy—*from the standpoint of the Hierarchy* and of the work that the Hierarchy seeks to accomplish. Study these words, for they give you the clue to the type and quality required.

Cuối cùng, hãy tiếp tục nhiệm vụ tìm những linh hồn mạnh mẽ có thể thuộc về Đoàn Người Mới Phụng Sự Thế Gian, nếu được huấn luyện đúng. Hãy tự rèn luyện trong khả năng phân biện, vốn sẽ giúp em tìm thấy những người xứng đáng với việc em dành thời gian, sức lực, tư tưởng và năng lượng của mình—*theo quan điểm của Thánh Đoàn* và của công việc mà Thánh Đoàn tìm cách hoàn thành. Hãy nghiên cứu những lời này, vì chúng trao cho em chìa khóa về loại người và phẩm tính cần thiết.

Your problems of adjustment must still continue till solved, and the processes of detaching yourself from too close a contact with the auras of others must proceed and must be carried into the field of your service to others. I see in you a better comprehension of this problem and an increased facility in application. You are learning fast, my brother, and will find ample compensation as the work proceeds. Go forward to a fuller release and, therefore, to fuller power to serve.

Những vấn đề điều chỉnh của em vẫn phải tiếp tục cho đến khi được giải quyết, và các tiến trình tách mình khỏi sự tiếp xúc quá gần với các hào quang của người khác phải tiến hành và phải được đưa vào lĩnh vực phụng sự người khác của em. Tôi thấy nơi em một sự lĩnh hội tốt hơn về vấn đề này và một khả năng áp dụng gia tăng. Em đang học nhanh, huynh đệ của tôi, và sẽ tìm thấy sự bù đắp dồi dào khi công việc tiến triển. Hãy tiến tới một sự giải thoát đầy đủ hơn, và do đó, tới quyền năng phụng sự đầy đủ hơn.

~

~

MY BROTHER: December 1935

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI: Tháng Mười Hai, 1935

I have earlier indicated to you that your general sensitivity is responsible for much of your difficulty along telepathic lines and in connection with your physical condition. Today, in this personal word to you, I seek to

Trước đây tôi đã chỉ cho em thấy rằng sự nhạy cảm tổng quát của em chịu trách nhiệm cho nhiều khó khăn của em theo các đường lối viễn cảm và liên quan đến tình trạng thể xác của em. Hôm nay, trong lời

let you know how well I understand all that you have lately suffered. Life has been peculiarly hard for you the past six months for you can tune in so easily on all that is around you.

riêng này gửi đến em, tôi tìm cách cho em biết tôi thấu hiểu rõ biết bao tất cả những gì em đã chịu đựng gần đây. Sáu tháng qua, đời sống đã đặc biệt khó khăn đối với em, vì em có thể hòa nhịp quá dễ dàng với tất cả những gì ở quanh em.

The path of the World Saviours is ever a hard one; the way of the Divine Sensitives is fraught with suffering and with pain. This is the way that you have chosen to go, and the knowledge [148] of this and its remembrance may help you to endure. Much help can also come to you if you will remember that there are certain lives in which the development of the equipment is the major goal. Then come other lives in which the prepared equipment is used. For you, this present life is primarily one of training and of unfoldment in connection with the sensitive, response apparatus. You are being rendered sensitive and so made aware. The power to tune in on the world pain and to be conscious of the world sorrow (and that sorrow indicates the world growth in responsiveness) is rapidly being brought about in you. But it is a phase. It takes a strong soul to know the sources and the roots of pain, lying deep hidden in the manifested world.

Con đường của những Đấng Cứu Thế bao giờ cũng là con đường khó khăn; con đường của những Người Nhạy Cảm Thiêng Liêng đầy dẫy khổ đau và đau đớn. Đây là con đường mà em đã chọn đi, và tri thức [148] về điều này cùng sự ghi nhớ nó có thể giúp em chịu đựng. Nhiều sự trợ giúp cũng có thể đến với em nếu em nhớ rằng có những kiếp sống trong đó việc phát triển trang bị là mục tiêu chính yếu. Rồi đến những kiếp sống khác trong đó trang bị đã được chuẩn bị sẽ được sử dụng. Đối với em, kiếp sống hiện tại này chủ yếu là một kiếp huấn luyện và khai mở liên quan đến bộ máy đáp ứng nhạy cảm. Em đang được làm cho nhạy cảm và do đó trở nên nhận biết. Quyền năng hòa nhịp với nỗi đau của thế giới và có ý thức về nỗi buồn của thế giới, mà nỗi buồn ấy chỉ ra sự tăng trưởng của thế giới trong khả năng đáp ứng, đang được nhanh chóng tạo ra nơi em. Nhưng đó là một giai đoạn. Cần một linh hồn mạnh mẽ mới biết được các nguồn và rễ của đau khổ, nằm sâu ẩn trong thế giới biểu hiện.

For you, *at this time and temporarily*, I suggest an unthinking detachment and an enforced refusal to permit the mind to ponder upon that which beats upon your sympathies from your environment. Practise this divine ignoring for the next six months. Be occupied with meeting the immediate needs of the individual; with carrying out the suggestions which I make in connection with your group work and service; and with deep, introspective reflection upon the Plan and the work of the

Đối với em, *vào lúc này và tạm thời*, tôi đề nghị một sự tách rời không suy nghĩ và một sự từ chối có chủ ý, không cho phép thể trí suy ngẫm về những gì đánh vào lòng cảm thông của em từ môi trường xung quanh. Hãy thực hành sự phớt lờ thiêng liêng này trong sáu tháng tới. Hãy bận rộn với việc đáp ứng các nhu cầu tức thời của cá nhân; với việc thực hiện những đề nghị tôi đưa ra liên quan đến công việc và phụng sự nhóm của em; và với sự phản tỉnh sâu xa, hướng nội về Thiên Cơ và công việc của Đoàn Người Mới

New Group of World Servers.... My word to you today is simply one of cheer and of recognition. Persist upon the Way.

~

BROTHER AND FRIEND OF OLD: June 1936

The strain of the past six months has been great. But it is now over and your problem must be to relax, not so much in the physical sense as in the inner mental attitudes. So much of your sense of inadequacy and so much of your inability to carry forward your cherished plans over long periods of time have their basis in physical disability, primarily (as I have often told you) in a lack of vitality and not ill health. Yet the future holds for you much successful work, if right elimination of non-essential activities (with a consequent intensification of the essential and a certain measure of physical discipline) becomes possible to you. As I told you in my last communication, [149] the path of the World Saviours is a hard one, owing primarily to the power to suffer which the second ray type embodies. This is of course in itself the principle of manifestation and holds the key to existence. Hence, therefore, the ability of the person upon this ray to "agonise towards the goal, carrying the burden of the world, learning—through identification with others—a detachment which, as time proceeds, negates all pain." Note the paradox here involved and learn its meaning which, my brother, is your task this life.

How to discipline your physical body and how to strengthen it is your great problem and your immediate task. I mean not to infer that you are undisciplined. I seek only to

Phụng Sự Thế Gian.... Lời của tôi với em hôm nay chỉ đơn giản là lời khích lệ và ghi nhận. Hãy kiên trì trên Đường Đạo.

~

HUYNH ĐỆ VÀ BẠN CỦA NGÀY XƯA: Tháng Sáu, 1936

Sự căng thẳng của sáu tháng qua đã lớn lao. Nhưng giờ đây nó đã qua, và vấn đề của em phải là thư giãn, không hẳn theo nghĩa thể xác cho bằng trong các thái độ trí tuệ bên trong. Phần lớn cảm giác bất túc của em và phần lớn sự bất lực của em trong việc đưa các kế hoạch quý yêu tiến lên trong những khoảng thời gian dài đều có nền tảng trong sự bất toàn thể xác, chủ yếu như tôi đã thường nói với em, trong sự thiếu sinh lực chứ không phải bệnh tật. Tuy nhiên, tương lai vẫn giữ cho em nhiều công việc thành công, nếu việc loại bỏ đúng các hoạt động không thiết yếu, cùng với sự tăng cường hệ quả của điều thiết yếu và một mức độ kỷ luật thể xác nào đó, trở nên khả dĩ đối với em. Như tôi đã nói với em trong thông điệp cuối cùng, [149] con đường của những Đấng Cứu Thế là con đường khó khăn, chủ yếu do quyền năng chịu khổ mà người cung hai thể hiện. Dĩ nhiên, điều này tự nó là nguyên lý của biểu hiện và nắm giữ chìa khóa của hiện tồn. Do đó, có khả năng của người thuộc cung này "đau đớn hướng về mục tiêu, mang gánh nặng của thế giới, học hỏi—qua sự đồng nhất hóa với người khác—một sự tách rời mà theo thời gian sẽ phủ định mọi đau khổ." Hãy lưu ý nghịch lý được hàm chứa ở đây và học ý nghĩa của nó, huynh đệ của tôi, đó là nhiệm vụ của em trong kiếp sống này.

Cách kỷ luật thể xác của em và cách tăng cường nó là vấn đề lớn của em và nhiệm vụ trước mắt của em. Tôi không có ý ám chỉ rằng em thiếu kỷ luật. Tôi chỉ tìm cách chỉ ra

point out that in the adjustments of the physical vehicle to the demands of the period and to your particular life cycle, will come for you release into service. This service will make greater effort possible with less expenditure of energy and of vitality and, therefore, less physical distress. The great psychologists always become World Saviours, because the psychological problem with themselves is faced and solved —and solved on the basis of a technique of transmutation.

There is little that I can say, for you are gifted with knowledge and with wisdom; there is naught in connection with yourself that I can indicate, for you have studied your problems deeply and I—for several years—have sought to aid you. One thing only I will say: Your problem has far less to do with your own individual equipment than it has to do with your environing conditions. It is in these conditions that you have to serve. You are excessively sensitive to impacts from those surroundings, both from the mass and from individuals, and you know not yet how to give in fullness and yet retain, how to go out to others and never leave your own poised position. *To stand in spiritual being*—as I earlier pointed out—is the clue to your problem. You need thus to stand and with greater poise. A dynamic, mental focussing will save you from much depletion. If, my brother, you dwell ever on the plane of the mind, you cannot so easily be reached by the majority who contact you and who at present drain you of your strength. Ponder on this suggestion.

~

[150] MY BROTHER: January 1937

rằng trong những điều chỉnh của hiện thể hồng trần cho phù hợp với các đòi hỏi của thời kỳ và với chu kỳ đời sống riêng của em, sự giải thoát vào phụng sự sẽ đến với em. Sự phụng sự này sẽ khiến nỗ lực lớn hơn trở nên khả dĩ với ít tiêu hao năng lượng và sinh lực hơn, và do đó ít đau khổ thể xác hơn. Những nhà tâm lý học vĩ đại luôn trở thành Những Người Cứu Thế, vì vấn đề tâm lý nơi chính họ được đối diện và giải quyết—và được giải quyết trên nền tảng một kỹ thuật chuyển hoá.

Có rất ít điều tôi có thể nói, vì em được phú cho tri thức và minh triết; không có gì liên quan đến chính em mà tôi có thể chỉ ra, vì em đã nghiên cứu sâu xa các vấn đề của mình và tôi—trong nhiều năm—đã tìm cách trợ giúp em. Tôi chỉ nói một điều: vấn đề của em liên quan đến trang bị cá nhân của riêng em ít hơn rất nhiều so với những điều kiện bao quanh em. Chính trong các điều kiện này mà em phải phụng sự. Em quá nhạy cảm với các tác động từ những môi trường xung quanh ấy, cả từ quần chúng lẫn từ các cá nhân, và em chưa biết cách cho đi trọn vẹn mà vẫn giữ lại, cách hướng ra với người khác mà không bao giờ rời khỏi vị trí quân bình của chính mình. *Đứng vững trong bản thể tinh thần*—như tôi đã chỉ ra trước đây—là chìa khóa cho vấn đề của em. Em cần đứng như vậy và với sự quân bình lớn hơn. Một sự tập trung trí tuệ năng động sẽ cứu em khỏi nhiều sự cạn kiệt. Huynh đệ của tôi, nếu em luôn cư ngụ trên cõi trí, đa số những người tiếp xúc với em và hiện đang rút cạn sức mạnh của em sẽ không thể dễ dàng chạm đến em như vậy. Hãy suy ngẫm về đề nghị này.

~

[150] HUYNH ĐỆ CỦA TÔI: Tháng Giêng, 1937

You are about to enter upon a period of fuller service. Much of your life has hitherto been given to objective activities and you have forced yourself to meet immediate needs. Now your work should become more subjective and more far-reaching in its effect and scope. This will only be possible if you learn the difficult lesson (peculiarly difficult to you) of leaving undone much that has hitherto been done, and by the exercise of a wise and most careful discretionary discrimination. Your work must be specific and carried forward in connection with certain souls who warrant your attention because of their capacity to be used upon the Path. Therefore, your work must in the future be given primarily to disciples and not to the rank and file of people. You can, however, work with the intelligent masses, the aspirants and the probationers, through your ability to reach them with the written and the spoken word. Your task is not to reach the unawakened, or to write that which is popular. It is the more specialised task of working with and cooperating with those in whose hands lies the guiding of the "little ones." You have an avidity for service and an acquisitiveness for knowledge and for information which must now be regulated. In the past, its expression has been of value. In the present, this must be adjusted and rightly controlled; in the future, the results of this acquisition will be employed.

Em sắp bước vào một thời kỳ phụng sự đầy đủ hơn. Cho đến nay, phần lớn đời sống của em đã được dành cho các hoạt động ở ngoại giới, và em đã buộc mình đáp ứng các nhu cầu tức thời. Giờ đây, công việc của em nên hướng vào nội giới hơn và có hiệu quả cũng như phạm vi vươn xa hơn. Điều này chỉ có thể xảy ra nếu em học bài học khó khăn, đặc biệt khó đối với em, là để không làm nhiều điều cho đến nay vẫn đã được làm, và nhờ việc vận dụng một sự phân biện tùy nghi khôn ngoan và hết sức cẩn trọng. Công việc của em phải cụ thể và được tiến hành liên quan đến một số linh hồn nhất định đáng được em chú ý vì khả năng được sử dụng trên Đường Đạo của họ. Do đó, trong tương lai, công việc của em phải được dành chủ yếu cho các đệ tử chứ không cho số đông người thường. Tuy nhiên, em có thể làm việc với quần chúng thông minh, những người chí nguyện và những người dự bị, nhờ khả năng chạm đến họ bằng chữ viết và lời nói. Nhiệm vụ của em không phải là chạm đến những người chưa thức tỉnh, hay viết điều gì phổ biến. Đó là nhiệm vụ chuyên biệt hơn: làm việc với và hợp tác với những người mà trong tay họ nắm việc hướng dẫn "những kẻ bé nhỏ." Em có sự háo hức phụng sự và sự ham thu nhận tri thức cùng thông tin, điều này giờ đây phải được điều chỉnh. Trong quá khứ, sự biểu hiện của nó đã có giá trị. Trong hiện tại, điều này phải được điều chỉnh và kiểm soát đúng; trong tương lai, các kết quả của sự thu nhận này sẽ được sử dụng.

Once, my brother, you placed your finger upon a major need when you spoke of the "lack of fire" which you evidence. This is, as you know, partly due to physical causes, but I would remind you that a physical body such as you possess can house a fire of such intensity (owing to its refinement and its purity) that many can warm themselves at it and kindle their own little flame. Make not

Một lần, huynh đệ của tôi, em đã chỉ đúng một nhu cầu lớn khi em nói về "sự thiếu lửa" mà em biểu lộ. Như em biết, điều này một phần do các nguyên nhân thể xác, nhưng tôi muốn nhắc em rằng một thể xác như em sở hữu có thể chứa đựng một ngọn lửa mãnh liệt đến mức, do sự tinh luyện và thanh khiết của nó, nhiều người có thể sưởi ấm nơi đó và thắp lên ngọn lửa nhỏ của chính họ. Đừng

your physical body a deterrent or an excuse. Use the iron will with which you are gifted and force its compliance to your soul's demands and to humanity's need.

biến thể xác của em thành một yếu tố ngăn cản hay một cái cớ. Hãy sử dụng ý chí sắt đá mà em được phú cho và buộc nó tuân theo các đòi hỏi của linh hồn em và nhu cầu của nhân loại.

This appeal is one that I make to all in my group of disciples. In all of you are limitations, hindrances and certain obstacles to progress. Were it not so, you would be liberated souls and not upon some division of the Path of Approach and under my tuition, as now you are. The immediacy of surrounding [151] need and of hierarchical request for help in world work should galvanise you into a renewed and sustained effort—emancipating you from the lethargy into which it is so easy to lapse. Disciples are prone to two things (as are all aspirants) and these tendencies they should face with courage and clear vision:

Lời kêu gọi này là lời tôi gửi đến tất cả trong nhóm đệ tử của tôi. Nơi tất cả các em đều có những giới hạn, chướng ngại và một số trở ngại đối với tiến bộ. Nếu không như vậy, các em đã là những linh hồn giải thoát và không còn ở trên một phân đoạn nào đó của Con Đường Tiếp Cận và dưới sự giáo huấn của tôi như hiện nay. Tính cấp bách của nhu cầu bao quanh [151] và của lời yêu cầu từ Thánh Đoàn về sự trợ giúp trong công việc thế giới phải thúc đẩy các em đi vào một nỗ lực mới mẻ và bền bỉ—giải phóng các em khỏi sự uể oải mà người ta rất dễ rơi vào. Các đệ tử dễ nghiêng về hai điều, cũng như mọi người chí nguyện, và họ nên đối diện các khuynh hướng này bằng lòng can đảm và tầm nhìn rõ ràng:

1. Lethargy or the failure to use the advice and information available for practical, experimental use.

1. Sự uể oải, hay sự thất bại trong việc sử dụng lời khuyên và thông tin sẵn có cho việc áp dụng thực tiễn và thử nghiệm.

2. Self-centredness—in some subtle or obvious form.

2. Sự tập trung vào bản thân—trong một hình thức tinh vi hay rõ ràng nào đó.

You will place yourself, I know, under those who, through lethargy, fail to achieve the utmost possible. I would point out to you that though you may have this liability in a physical or emotional form, you have *not* got it mentally. You are among those who take the kingdom of heaven by violence and enter therein. B.S.D. needs this mental activity in a dynamic form, even if he recognises not the truth of my remarks.

Tôi biết em sẽ đặt mình vào hàng những người, do uể oải, không đạt được mức tối đa có thể. Tôi muốn chỉ ra cho em rằng dù em có thể có khuynh hướng này trong hình thức thể xác hay cảm xúc, em *không* có nó về mặt trí tuệ. Em thuộc về những người dùng sức mạnh mà chiếm lấy Thiên Giới và bước vào đó. B.S.D. cần hoạt động trí tuệ này trong một hình thức năng động, ngay cả khi bạn ấy không nhận ra chân lý trong các nhận xét của tôi.

If you will ponder upon the verse which I am now going to give you for consideration, illumination may pour in. These verses do not refer to your recognised lethargy—of that you are aware and with it I need not deal. These occult phrases deal with things basic and oft unrecognised. If recognised, they are not adequately appraised. Here are the verses:

Nếu em suy ngẫm về bài kệ mà giờ đây tôi sẽ trao cho em để xem xét, sự soi sáng có thể tuôn vào. Những câu này không nói đến sự uể oải mà em đã nhận ra—về điều đó em đã biết, và tôi không cần bàn đến. Những cụm từ huyền bí này đề cập đến những điều căn bản và thường không được nhận ra. Nếu được nhận ra, chúng cũng không được đánh giá đầy đủ. Đây là các câu kệ:

"One star shone forth within the dark blue vault of heaven. Then another and still another could be seen until around the star were many shining points. The circle of the stars revolved and kept its place and darkness was around on every hand. Each star within its tiny orbit kept its place and slow revolved. Its contacts with the circle's edge proved adequate.

"Một ngôi sao chiếu sáng trong vòm trời xanh thẫm. Rồi một ngôi sao khác, và lại một ngôi sao khác nữa có thể được thấy, cho đến khi quanh ngôi sao ấy có nhiều điểm sáng. Vòng tròn các vì sao xoay chuyển và giữ vị trí của nó, và bóng tối bao quanh mọi phía. Mỗi ngôi sao trong quỹ đạo nhỏ bé của nó giữ vị trí và chậm rãi xoay chuyển. Những tiếp xúc của nó với rìa vòng tròn chứng tỏ là đầy đủ.

"`There is but one great circle,' came a voice, `not many little spheres. Some stars are small and time must feed their flame. Some stars are suns and shed their light on every hand. Seek out a sun and feed its life. Shed forth your rays and live.'"

"`Chỉ có một vòng tròn vĩ đại,' một tiếng nói vang lên, `chứ không phải nhiều khối cầu nhỏ. Một số ngôi sao thì nhỏ, và thời gian phải nuôi dưỡng ngọn lửa của chúng. Một số ngôi sao là mặt trời và tuôn rải ánh sáng khắp mọi phía. Hãy tìm một mặt trời và nuôi dưỡng sự sống của nó. Hãy tuôn rải các tia sáng của em và sống.'"

~

~

BROTHER OF OLD: July 1937

HUYNH ĐỆ CỦA NGÀY XƯA: Tháng Bảy, 1937

In dealing with the rays which control and dominate your life I would remind you that it is your first ray mind that gives you undoubted mental influence. This is felt most strongly [152] by all who contact you. Being definitely in touch with your soul (which is in its turn under second ray

Khi bàn đến các cung kiểm soát và chi phối đời sống của em, tôi muốn nhắc em rằng chính thể trí cung một của em đem lại cho em ảnh hưởng trí tuệ không thể nghi ngờ. Điều này được cảm nhận mạnh mẽ nhất [152] bởi tất cả những ai tiếp xúc với em. Vì em dứt khoát tiếp xúc với linh hồn mình,

influence) you have a combination of forces which is definitely useful, both to yourself and others. Your *mental body* is governed by the first ray.

linh hồn ấy đến lượt nó chịu ảnh hưởng cung hai, em có một sự kết hợp các mãnh lực dứt khoát hữu ích, cả cho chính em lẫn cho người khác. *Thể trí* của em được cung một cai quản.

Your *astral body* is as definitely a second ray aggregation of energies and hence the influence of love which you carry everywhere with you. I would remind you, however, that when the soul and the astral body are both on the same ray, there is presented always an engrossing problem of balance. There will be, in such cases, a tendency to a lack of balance in the total effect of the equipment and with this—as well you know—you have constantly to deal.

Thể cảm dục của em cũng rõ ràng là một tập hợp năng lượng cung hai, và vì thế có ảnh hưởng của tình thương mà em mang theo khắp nơi. Tuy nhiên, tôi muốn nhắc em rằng khi linh hồn và thể cảm dục đều ở trên cùng một cung, luôn luôn xuất hiện một vấn đề lôi cuốn về sự quân bình. Trong những trường hợp như vậy, sẽ có khuynh hướng thiếu quân bình trong hiệu quả tổng thể của trang bị, và với điều này, như em biết rõ, em thường xuyên phải xử lý.

The *physical body* is of the seventh ray type but it is so controlled by your fourth ray personality that—in a most peculiar sense—it has little life of its own. It is negative to an amazing extent and this again constitutes a definite problem. Your rays, therefore, are:

Thể xác thuộc loại cung bảy, nhưng nó bị phàm ngã cung bốn của em kiểm soát đến mức—xét theo một ý nghĩa rất đặc biệt—nó có rất ít sự sống riêng. Nó thụ động đến một mức đáng kinh ngạc, và điều này lại tạo thành một vấn đề rõ rệt. Do đó, các cung của em là:

1. The soul or egoic ray—the second Ray of Love-Wisdom.

1. Cung linh hồn hay cung chân ngã—cung hai của Bác Ái – Minh Triết.

2. The personality ray—the fourth Ray of Harmony through Conflict.

2. Cung phàm ngã—cung bốn của Hài Hòa qua Xung Đột.

3. The ray of the mind—the first Ray of Power or Will.

3. Cung của thể trí—cung một của Quyền Năng hay Ý Chí.

4. The ray of the astral body—the second Ray of Love-Wisdom.

4. Cung của thể cảm dục—cung hai của Bác Ái – Minh Triết.

5. The ray of the physical body—the seventh Ray of Ceremonial Order or Magic.

5. Cung của thể xác—cung bảy của Trật Tự Nghi Lễ hay Huyền Thuật.

I have an idea that the above statement will carry much illumination to you and that it will enable you to make real progress.

~

MY BROTHER: January 1938

The past year has seen the many changes which have taken place in the relationship between your soul and your personality. These have now worked through on to the physical plane and have brought about definite outer changes in your life and circumstance. The uprooting to which you have been subjected should be a cheering indication to you of the emergence into a fuller life of service of a much better equipped worker— [153] better, because he is a freer and less clogged channel for soul force. You have now the use of a renewed and more forceful personality in outer manifestation. Upon this thought I would ask you to ponder and carefully reflect. If you do this, you will be enabled wisely to make certain needed changes and adjustments which have been your inner realised goal for some long time and which can be more easily brought about in unison with the many other adjustments which change of environment have made possible.

A period of intensified service lies ahead of you, beginning in September of this year. This, my brother, gives you an interlude wherein to think with clarity, to subject yourself to self-imposed discipline, and to heighten your magnetic vibration. Your task is not to go forth into the difficult places of the earth but to work from your own centre through the magnetic radiance of your soul. This you have always done and I ask of you no new thing but only an increased

Tôi có ý nghĩ rằng lời trình bày trên sẽ đem đến cho em nhiều sự soi sáng và sẽ giúp em đạt được tiến bộ thật sự.

~

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI: Tháng Giêng, 1938

Năm vừa qua đã chứng kiến nhiều thay đổi diễn ra trong mối quan hệ giữa linh hồn và phàm ngã của em. Những điều này giờ đây đã tác động xuyên qua đến cõi hồng trần và đã tạo ra những thay đổi bên ngoài rõ rệt trong đời sống và hoàn cảnh của em. Sự bật rễ mà em đã phải chịu nên là một dấu hiệu khích lệ cho em về sự xuất hiện vào một đời sống phụng sự đầy đủ hơn của một người hoạt động được trang bị tốt hơn nhiều— [153] tốt hơn, vì y là một kênh tự do hơn và ít bị tắc nghẽn hơn cho mãnh lực linh hồn. Giờ đây em có thể sử dụng một phàm ngã được đổi mới và mạnh mẽ hơn trong biểu hiện bên ngoài. Tôi muốn em suy ngẫm và phản tỉnh cẩn thận về tư tưởng này. Nếu em làm như vậy, em sẽ có thể khôn ngoan thực hiện một số thay đổi và điều chỉnh cần thiết, vốn đã là mục tiêu được em nhận biết bên trong từ lâu, và có thể được tạo ra dễ dàng hơn trong sự hòa hợp với nhiều điều chỉnh khác mà sự thay đổi môi trường đã làm cho khả dĩ.

Một thời kỳ phụng sự tăng cường đang ở trước em, bắt đầu vào tháng Chín năm nay. Huynh đệ của tôi, điều này đem lại cho em một khoảng nghỉ để suy nghĩ rõ ràng, để đặt mình dưới kỷ luật tự nguyện, và để nâng cao rung động từ tính của em. Nhiệm vụ của em không phải là đi ra những nơi khó khăn của Trái Đất, mà là làm việc từ trung tâm riêng của em thông qua ánh rạng rỡ từ tính của linh hồn em. Điều này em đã luôn làm, và tôi không đòi hỏi nơi em điều gì mới, mà chỉ

magnetic radiance, based upon an inner freedom which makes possible the relinquishing of outer shackles and chains, thus gaining a liberty which will extend through every department of your being.

một ánh rạng rỡ từ tính gia tăng, đặt nền trên một sự tự do bên trong vốn khiến việc buông bỏ các xiềng xích và trói buộc bên ngoài trở nên khả dĩ, nhờ đó đạt được một sự tự do sẽ lan rộng qua mọi bộ phận trong hiện tồn của em.

In connection with the problem of service and the finding of right cooperators, I might endorse your own opinion that up till now no true well-balanced cooperator has appeared. You are asking yourself (and me) if this lack of cooperators is your own fault and if there is anything you could do yourself which would attract the right person and establish a fruitful and enduring fellowship in the work. I would reply to this subjective questioning of yours in the following terms: Decisive action, carried forward and persisted in for the needed period of time is, for you—as yet—only in the formative stage. I refer not to your power to speak with decision to those you seek to help—physically and psychologically—for that you can always succeed in doing. I refer to the ability always to act with a wise, clean-cut decision in relation to yourself and your own immediate problems. You are learning to do this and the next two years will see you making much advance in this matter, but you are only at the beginning of your training. Always has your problem been that of the true second ray disciple. This involves the ability to identify yourself with others, their [154] ideas and reactions and you thereby limit and hinder your own activity from the indecision which arises from too much understanding and too great a sympathy with the personality problems and the form side of expression. When you can stand with greater firmness in spiritual being and when you can work more definitely and consciously with the soul aspect and less engrossingly with the personality, your life will simplify and

Liên quan đến vấn đề phụng sự và việc tìm những người cộng tác đúng, tôi có thể xác nhận ý kiến riêng của em rằng cho đến nay chưa có người cộng tác chân thật và quân bình nào xuất hiện. Em đang tự hỏi chính mình và hỏi tôi liệu sự thiếu người cộng tác này có phải lỗi của riêng em không, và liệu có điều gì chính em có thể làm để thu hút đúng người và thiết lập một tình bằng hữu trong công việc vừa hiệu quả vừa bền lâu không. Tôi sẽ trả lời câu hỏi nội tâm này của em như sau: Hành động dứt khoát, được tiến hành và kiên trì trong khoảng thời gian cần thiết, đối với em—cho đến nay—chỉ mới ở giai đoạn hình thành. Tôi không nói đến quyền năng của em trong việc nói năng một cách quyết đoán với những người em tìm cách giúp đỡ—về mặt thể xác và tâm lý—vì điều đó em luôn có thể làm được. Tôi nói đến khả năng luôn hành động với một quyết định khôn ngoan, rõ ràng đối với chính em và các vấn đề tức thời của riêng em. Em đang học làm điều này, và hai năm tới sẽ chứng kiến em tiến bộ nhiều trong vấn đề này, nhưng em chỉ mới ở khởi đầu của sự huấn luyện. Vấn đề của em bao giờ cũng là vấn đề của đệ tử cung hai chân chính. Điều này liên quan đến khả năng đồng nhất hóa bản thân em với người khác, với [154] các ý tưởng và phản ứng của họ, và do đó em giới hạn và cản trở hoạt động của chính mình bởi sự thiếu quyết đoán phát sinh từ quá nhiều thấu hiểu và quá nhiều cảm thông với các vấn đề phàm ngã và phương diện hình tướng của biểu đạt. Khi em có thể đứng vững chắc hơn trong bản thể tinh thần, và khi em có thể làm việc dứt khoát hơn, hữu thức hơn với phương diện linh hồn và ít bị cuốn hút

certain of your unique personality problems will disappear. Then and only then will your soul call to you those who can be your true cooperators.

hơn với phàm ngã, đời sống của em sẽ đơn giản hóa và một số vấn đề phàm ngã đặc thù của em sẽ biến mất. Khi ấy, và chỉ khi ấy, linh hồn em mới sẽ gọi đến với em những người có thể là các cộng tác viên chân thật của em.

One hint I will here give you: Look not for those who are *potential* spiritually but who are not yet expressive, but look for those mature souls who do not need your help but who seek your collaboration as you seek theirs. You have sought for your collaborators among those you help, but there you will not find them.

Ở đây tôi sẽ trao cho em một gợi ý: Đừng tìm những người *tiềm tàng* về mặt tinh thần nhưng chưa biểu đạt, mà hãy tìm những linh hồn trưởng thành, những người không cần sự giúp đỡ của em nhưng tìm kiếm sự cộng tác của em như em tìm kiếm sự cộng tác của họ. Em đã tìm các cộng tác viên của mình trong số những người em giúp đỡ, nhưng ở đó em sẽ không tìm thấy họ.

It was this idea I had in mind when I told you in an earlier communication to "seek out a sun and feed its life." I gave you no suggestion to do more than let time take care of those stars whose size is small and their radiance limited. One of the difficult things for humble aspirants to grasp is that peculiar moment in their life history when they *must* shift into the realm of discriminating work. This fits them to work as we, the teachers upon the inner side, have learned to work. We work not with all who would demand our aid but leave the "lesser lights" to be handled by our disciples and the lesser teachers. We confine ourselves to training those stronger souls, those more potent people whose lives can be "focussed in radiance" and whose response and effort warrant our endeavour. There are many gathered around you, my brother, to whom you have given much strength and teaching and whose tendency is to confuse acquiescence in your teaching and acceptance of your strength for the more difficult task of achieving divine self-confidence and innate, not borrowed, strength. Let such people *go* and—standing as a radiant centre of magnetic force—draw

Chính ý tưởng này tôi đã có trong tâm trí khi trong một thông điệp trước đây tôi bảo em "hãy tìm một mặt trời và nuôi dưỡng sự sống của nó." Tôi không gợi ý em làm gì hơn là để thời gian chăm lo cho những ngôi sao có kích thước nhỏ và ánh rạng rỡ hạn chế. Một trong những điều khó khăn đối với những người chí nguyện khiêm nhường phải nắm bắt là khoảnh khắc đặc biệt trong lịch sử đời sống của họ khi họ *phải* chuyển sang lĩnh vực công việc có sự phân biệt. Điều này làm cho họ thích hợp để làm việc như chúng tôi, những huấn sư ở phía bên trong, đã học cách làm việc. Chúng tôi không làm việc với tất cả những ai đòi hỏi sự trợ giúp của chúng tôi, mà để các "ánh sáng nhỏ hơn" cho các đệ tử của chúng tôi và các huấn sư cấp thấp hơn xử lý. Chúng tôi giới hạn mình vào việc huấn luyện những linh hồn mạnh mẽ hơn, những con người có quyền năng hơn, những người mà đời sống có thể được "tập trung trong ánh rạng rỡ" và có sự đáp ứng cùng nỗ lực xứng đáng với cố gắng của chúng tôi. Có nhiều người tụ họp quanh em, huynh đệ của tôi, những người mà em đã trao nhiều sức mạnh và giáo huấn, và khuynh hướng của họ là nhầm lẫn sự thuận theo giáo huấn của em và sự chấp nhận sức

to yourself cooperators in the Plan and not consumers of your energy. Go through the lists of those you have sought to help and relinquish them to their own souls. Mind not their criticism but dedicate yourself to more important work—a work [155] which will appear when you have freed yourself from the clinging hands of well-meaning but weak-minded aspirants. Then, around the star which is your soul will be many "shining points." There have been times when I have been hard put to it to find you because of the obscuration brought about by those who surround and well nigh smother you as they cling to you. Stand Free.... Having pointed this out, brother of old, go forward towards the goal and the vision with confidence, sure judgment and the knowledge that I, who for years (longer than you know) have watched over your progress, am standing by with understanding and with confidence in you.

mạnh của em với nhiệm vụ khó khăn hơn là đạt được sự tự tin thiêng liêng và sức mạnh bẩm sinh, chứ không vay mượn. Hãy để những người như vậy *ra đi* và—đứng như một trung tâm rạng rỡ của mãnh lực từ tính—hãy thu hút về mình những cộng tác viên trong Thiên Cơ chứ không phải những kẻ tiêu thụ năng lượng của em. Hãy đi qua danh sách những người em đã tìm cách giúp đỡ và phó họ lại cho linh hồn riêng của họ. Đừng bận tâm đến sự chỉ trích của họ, mà hãy hiến mình cho công việc quan trọng hơn—một công việc [155] sẽ xuất hiện khi em đã giải thoát mình khỏi những bàn tay bám víu của các người chí nguyện có thiện ý nhưng trí tuệ yếu nhược. Khi ấy, quanh ngôi sao vốn là linh hồn của em sẽ có nhiều "điểm sáng." Đã có những lúc tôi khó lòng tìm thấy em vì sự che mờ do những người vây quanh và gần như làm nghẹt em khi họ bám lấy em. Hãy Đứng Tự Do.... Huynh đệ của ngày xưa, sau khi đã chỉ ra điều này, hãy tiến về mục tiêu và tầm nhìn với lòng tin cậy, phán đoán chắc chắn và sự hiểu biết rằng tôi, người trong nhiều năm, lâu hơn em biết, đã dõi theo tiến bộ của em, đang đứng bên em với sự thấu hiểu và lòng tin tưởng nơi em.

~

~

January 1939

Tháng Giêng, 1939

You will note, my brother, how you reverse the problem of B.S.D. because your personality ray, your soul ray and your astral ray are all along the same line of force—the line of the second ray. I have already pointed out to you the difficult nature of your problem which is that most subtle one of the right balancing of energies. You have no third ray energy in you at all (the energy of the ray of the intellect) and this in spite of the fact of your physical constitution. It accounts for your intense feeling that you

Huynh đệ của tôi, em sẽ lưu ý cách em đảo ngược vấn đề của B.S.D., vì cung phàm ngã, cung linh hồn và cung thể cảm dục của em đều cùng nằm trên một đường mãnh lực—đường của cung hai. Tôi đã chỉ cho em thấy bản chất khó khăn của vấn đề em, đó là vấn đề hết sức tinh tế về sự quân bình đúng của các năng lượng. Em hoàn toàn không có năng lượng cung ba trong mình, năng lượng của cung trí năng, và điều này bất chấp sự kiện về cấu tạo thể xác của em. Nó giải thích cảm giác mãnh liệt của em rằng em hoàn

have no racial relationship to the Jews at all in spite of the fact that you are of the Hebrew race. This is a true feeling, and the only thing which relates you to the Jewish race is the fact that your mental body is on the first ray which is the same as the soul of Judaea. The soul knows no distinctions or differences and on soul levels no problem of any kind exists—except the *problem of understanding love*. Of this you know much.

toàn không có quan hệ chủng tộc với người Do Thái, bất chấp sự kiện em thuộc chủng tộc Hebrew. Đây là một cảm giác đúng, và điều duy nhất liên hệ em với chủng tộc Do Thái là sự kiện thể trí của em thuộc cung một, vốn giống như linh hồn của xứ Judaea. Linh hồn không biết đến những phân biệt hay khác biệt, và trên các cấp độ linh hồn không có vấn đề nào thuộc bất cứ loại nào hiện hữu—ngoại trừ *vấn đề của tình thương thấu hiểu*. Về điều này em biết nhiều.

Your soul ray focusses itself in and through your astral body and your personality ray does the same. Hence your problem and hence the facility with which you can relate the soul and personality rays and can carry through their blended energies to the heart centre. The increasing use of this line of force is one of your practical demonstrations of the future. The second thing which you need to do is to take these energies of the soul and of the personality, add to them the energy of the [156] heart centre and then learn how to carry all three to the head centre and there blend them with the power of your first ray mind. This first ray mental power, you must learn to bring definitely down into the head centre by an act of the creative imagination and hold it steadily there....

Cung linh hồn của em tập trung chính nó trong và qua thể cảm dục của em, và cung phàm ngã của em cũng làm như vậy. Do đó có vấn đề của em, và do đó cũng có sự dễ dàng nhờ đó em có thể liên hệ các cung linh hồn và phàm ngã, và có thể đưa các năng lượng đã hòa trộn của chúng xuyên qua đến trung tâm tim. Việc sử dụng ngày càng tăng đường mãnh lực này là một trong những biểu hiện thực tiễn của em trong tương lai. Điều thứ hai em cần làm là lấy các năng lượng này của linh hồn và phàm ngã, thêm vào chúng năng lượng của [156] trung tâm tim, rồi học cách đưa cả ba lên trung tâm đầu, và ở đó hòa trộn chúng với quyền năng của thể trí cung một của em. Quyền năng trí tuệ cung một này, em phải học cách dứt khoát đưa xuống trung tâm đầu bằng một hành vi của Sự tưởng tượng sáng tạo và giữ nó vững vàng tại đó....

I would ask you—as far as you possibly can—to insulate yourself from fear and from the effect of the world situation and its allied problems. The future for you is planned and you can take the right steps through the power of your illumined mind. I would ask you to carry forward this insulation along the line of love, using the ancient method which has been called "the wheel of living fire which burns not but ever heals." This method is occult and safe and constitutes no

Tôi muốn yêu cầu em—trong mức tối đa em có thể—tự cách ly khỏi sợ hãi và khỏi ảnh hưởng của tình hình thế giới cùng các vấn đề liên quan của nó. Tương lai đã được hoạch định cho em, và em có thể thực hiện các bước đi đúng nhờ quyền năng của thể trí được soi sáng của em. Tôi muốn em tiến hành sự cách ly này theo đường lối tình thương, sử dụng phương pháp cổ xưa đã được gọi là "bánh xe lửa sống, không thiêu đốt mà luôn chữa lành." Phương pháp này

barrier to relationships as does the building of a separative wall. The method is as follows:

huyền bí và an toàn, và không tạo thành rào cản đối với các mối quan hệ như việc xây dựng một bức tường chia cách. Phương pháp như sau:

See before you a wheel of fire with seven spokes. See it immediately before your eyes. Then, by an act of the creative imagination, see yourself standing in the centre at the hub of the wheel; there regard yourself as if you were that hub. From that central position, send out the seven streams of living love, radiating upon the world. When you do this you serve and are, at the same time, completely protected. This exercise can be come instantaneous and effective. It generates a protective force and at the same time makes you a living centre of light and love.

Hãy thấy trước mặt em một bánh xe lửa có bảy nan hoa. Hãy thấy nó ngay trước mắt em. Rồi, bằng một hành vi của Sự tưởng tượng sáng tạo, hãy thấy mình đứng ở trung tâm, tại trục của bánh xe; ở đó, hãy xem mình như thể em là chính trục ấy. Từ vị trí trung tâm ấy, hãy phóng ra bảy dòng tình thương sống động, tỏa chiếu trên thế giới. Khi làm điều này, em phụng sự và đồng thời được bảo vệ hoàn toàn. Bài thực hành này có thể trở nên tức thời và hữu hiệu. Nó tạo ra một mãnh lực bảo vệ và đồng thời khiến em trở thành một trung tâm sống động của ánh sáng và tình thương.

Be not distressed, my brother, but in calmness and in peace pursue your way. There is no life, at this time, without its difficult lot to bear, and what matter what it is? Love all. Serve all. Preserve your mental integrity and be not influenced by those whose hearts are bitter or whose tongues are cruel. Life is initiation and for this you are prepared. The crises in the life of the soul work out along certain lines as major initiations. I am here giving you a hint. For this too you are, as you know, being prepared. I stand behind you with understanding and with strength. I give you my blessing, my brother.

Huynh đệ của tôi, đừng đau buồn, mà hãy theo đuổi con đường của em trong sự bình tĩnh và an bình. Vào lúc này, không có đời sống nào mà không có phần khó khăn phải gánh chịu, và điều đó là gì thì có hệ trọng gì? Hãy thương yêu tất cả. Hãy phụng sự tất cả. Hãy giữ gìn sự toàn vẹn trí tuệ của em và đừng chịu ảnh hưởng bởi những người có trái tim cay đắng hay lưỡi nói độc ác. Đời sống là điểm đạo, và em đã được chuẩn bị cho điều này. Các khủng hoảng trong đời sống của linh hồn diễn ra theo một số đường lối như các lần điểm đạo lớn. Ở đây tôi đang trao cho em một gợi ý. Về điều này nữa, như em biết, em đang được chuẩn bị. Tôi đứng sau em với sự thấu hiểu và sức mạnh. Tôi ban phúc lành của tôi cho em, huynh đệ của tôi.

NOTE: *Under the most trying conditions, this disciple is steadily carrying on and working with K.H. and serving with the Tibetan's group.* [157]

GHI CHÚ: *Dưới những điều kiện thử thách nhất, đệ tử này vẫn vững vàng tiếp tục và làm việc với Chân sư K.H., đồng thời phụng sự với nhóm của Chân sư Tây Tạng.* [157]

~

~

To J. W. K-P. – Gửi J. W. K-P.

November 1931

Tháng Mười Một, 1931

BROTHER OF MINE:

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI:

I would conjure you to face the future with joy and optimism. Courage you always have but joy you lack. With you, as with F.C.D., much of the physical plane activity is hampered by etheric devitalisation, though the causes producing the existing condition differ. During the past years, I have many times conveyed to you a message the summation of which lies in the emphasis I lay on steadfastness in meditation. Etheric vitalisation lies in meditation where you are concerned and the bringing in of energy to your physical body through its instrumentality. Diet, fresh air and freedom from concern all aid the process but the main cure for you and the source of success in all your work lies in your persistence in meditation and your contemplative endurance.

Tôi khẩn thiết kêu gọi em hãy đối diện tương lai với sự hoan hỉ và tinh thần lạc quan. Lòng can đảm thì em luôn có, nhưng sự hoan hỉ thì em còn thiếu. Với em, cũng như với F.C.D., nhiều hoạt động trên cõi hồng trần bị cản trở bởi sự suy giảm sinh lực dĩ thái, mặc dù các nguyên nhân tạo ra tình trạng hiện nay có khác nhau. Trong những năm qua, nhiều lần tôi đã truyền đạt cho em một thông điệp mà phần tổng kết nằm trong sự nhấn mạnh tôi đặt vào tính kiên định trong tham thiền. Đối với em, sự tiếp sinh lực dĩ thái nằm trong tham thiền, và trong việc đưa năng lượng vào thể xác của em qua công cụ ấy. Chế độ ăn uống, không khí trong lành và sự thoát khỏi lo âu đều hỗ trợ tiến trình này, nhưng phương thuốc chính cho em và nguồn thành công trong mọi công việc của em nằm trong sự bền bỉ tham thiền và sức chịu đựng chiêm ngưỡng của em.

The conservation of energy is wise, yet you have untold reserves upon which to draw and as yet you use them not as you might. As before I have told you, you make not adequate use of the meditation period and your physical body suffers in consequence and therefore your work. There is much to be done and through meditation you can accomplish much. You might ask me, my brother, how to utilise the meditation period so as to benefit from it physically. The physical body will take care of itself when the source of supply lies open to use. A modification—to be made by yourself—of

Việc bảo tồn năng lượng là khôn ngoan, tuy nhiên em có những nguồn dự trữ khôn lường để rút ra, mà cho đến nay em vẫn chưa sử dụng chúng như em có thể. Như trước đây tôi đã nói với em, em chưa sử dụng đúng mức thời gian tham thiền, và thể xác của em vì thế mà chịu ảnh hưởng, rồi công việc của em cũng vậy. Có nhiều điều phải làm, và qua tham thiền em có thể hoàn thành nhiều việc. Huynh đệ của tôi, em có thể hỏi tôi làm thế nào để sử dụng thời gian tham thiền sao cho thể xác được lợi ích từ đó. Thể xác sẽ tự chăm sóc lấy nó khi nguồn cung ứng mở ra để sử dụng. Một sự điều chỉnh—do chính em

the attached meditation would be in order for you, omitting the detail of the stage of ascent but visualising the inflow of energy to the centres in the etheric body and the vitalisation, above all, of the heart and the throat centres. This should be carried forward in a rapid and definite manner and the rest of the meditation period should be given to group work, and to a consideration of the plans to be followed in the unfolding work of the larger group to which this group belongs.

thực hiện—đối với bài tham thiền đính kèm sẽ thích hợp cho em, bỏ qua chi tiết của giai đoạn đi lên, nhưng hình dung luồng năng lượng tuôn vào các trung tâm trong thể dĩ thái và, trên hết, sự tiếp sinh lực cho các trung tâm tim và cổ họng. Việc này nên được tiến hành một cách nhanh chóng và rõ ràng, và phần còn lại của thời gian tham thiền nên dành cho công việc nhóm, cùng việc suy xét các kế hoạch cần theo trong công việc đang khai mở của nhóm lớn hơn mà nhóm này thuộc về.

You will comprehend what I mean, brother of mine, when I repeat to you the ancient formula:

Huynh đệ của tôi, em sẽ thấu hiểu điều tôi muốn nói khi tôi nhắc lại với em công thức cổ xưa:

"Out of the lotus in the head springs the flower of bliss.

"Từ Hoa sen trong đầu nảy sinh bông hoa chí phúc.

Its earliest form is joy. [158]

Hình thái sớm nhất của nó là sự hoan hỉ. [158]

Out of the lotus in the heart springs the flower of love.

Từ Hoa sen trong tim nảy sinh bông hoa bác ái.

Its earliest indication, wisdom is.

Dấu hiệu sớm nhất của nó là minh triết.

Out of the lotus in the throat emerges the flower of living forms.

Từ Hoa sen trong cổ họng hiện ra bông hoa của những hình tướng sống động.

The earliest sign is understanding of the Plan."

Dấu hiệu sớm nhất là sự thấu hiểu Thiên Cơ."

Joy, wisdom and the Plan! These are for you the three points which must be matured. For B.S.W. it was wisdom, strength and beauty. For you, these other three. You two are very close—closer than either of you have realised. Weakness for you both lies in the failure of one or other of the manifestations of power to flourish. When B. S. W. knows

Sự hoan hỉ, minh triết và Thiên Cơ! Đối với em, đây là ba điểm phải được làm chín muồi. Đối với B.S.W., đó là minh triết, sức mạnh và vẻ đẹp. Đối với em, là ba điểm khác này. Hai em rất gần nhau—gần hơn cả hai đã nhận ra. Điểm yếu của cả hai nằm ở việc một trong các biểu hiện quyền năng không nở rộ. Khi B. S. W. biết được thâm nghĩa chân thật của vẻ đẹp, và em biết được thâm nghĩa của sự

the true significance of beauty and you of joy, release and fuller service will be yours.

~

June 1933

I have the same word for you again, my brother. I say to you again and yet again, "Let the *joy* of the Lord be your strength." There is much to be done and in many ways. Steps have been taken to fit you for what you have to do. Go forward as at present. Let the Plan absorb you but remember at the same time that it works out step by step and that the true helper of the Plan is he who visions it as it may be in the cycle of the life but who also sees the small and immediate step ahead. Therein lies the difference between the mystic and the occultist.

You are in much better physical condition and your registration of joy must work out also in happiness and eventually in bliss. For you, too, today I have a *mantram* which may be of service:

"Joy settles as a bird within the heart but has winged its way from the secret place within the head. I am that bird of joy. Therefore, with joy I serve."

You will know whereof I speak when I say that your personality detachment must develop into a deeper attachment to the souls within the forms. Thus understanding grows. There is a vice of detachment as well as a vice of attachment and the true servant of the Plan seeks the middle way. You have a sphere of potent usefulness within my group. You give stability and [159] you carry

hoan hỉ, thì sự giải thoát và phụng sự đầy đủ hơn sẽ thuộc về các em.

~

Tháng Sáu, 1933

Huynh đệ của tôi, tôi lại có cùng một lời dành cho em. Tôi nói với em, lặp đi lặp lại: "Hãy để *sự hoan hỉ* của Chúa là sức mạnh của em." Có nhiều điều phải làm và theo nhiều cách. Các bước đã được thực hiện để chuẩn bị em cho điều em phải làm. Hãy tiến lên như hiện nay. Hãy để Thiên Cơ thu hút trọn em, nhưng đồng thời hãy nhớ rằng Thiên Cơ được thực hiện từng bước một, và người trợ giúp chân chính của Thiên Cơ là kẻ có tầm nhìn về nó như nó có thể hiện ra trong chu kỳ của sự sống, nhưng cũng thấy được bước nhỏ bé và tức thời trước mắt. Chính trong đó có sự khác biệt giữa nhà thần bí và nhà huyền bí học.

Em đang ở trong tình trạng thể xác tốt hơn nhiều, và việc em ghi nhận sự hoan hỉ cũng phải biểu lộ thành hạnh phúc, rồi cuối cùng thành chí phúc. Hôm nay, tôi cũng có cho em một *mantram* có thể hữu ích:

"Sự hoan hỉ đậu xuống như một cánh chim trong tim, nhưng đã bay đến từ nơi bí mật trong đầu. Tôi là cánh chim hoan hỉ ấy. Vì vậy, với sự hoan hỉ, tôi phụng sự."

Em sẽ biết tôi nói về điều gì khi tôi nói rằng sự tách rời phàm ngã của em phải phát triển thành một sự gắn bó sâu xa hơn với các linh hồn bên trong các hình tướng. Nhờ vậy, sự thấu hiểu tăng trưởng. Có một thói xấu của sự tách rời cũng như có một thói xấu của sự gắn bó, và người phụng sự chân chính của Thiên Cơ tìm kiếm con đường trung đạo. Em có một lĩnh vực hữu dụng đầy quyền năng

the gift of assured belief. Each member of my group has been chosen for what he can contribute to the whole....

trong nhóm của tôi. Em đem lại sự ổn định và [159] em mang theo ân huệ của niềm tin vững chắc. Mỗi thành viên trong nhóm của tôi đã được chọn vì điều y có thể đóng góp cho toàn thể....

~

~

BROTHER OF MINE: June 1934

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI: Tháng Sáu, 1934

I would like at this time to make the comment—one of major importance to you—that you are now entering upon the work for which you incarnated. The members of the New Group of World Servers—e'en when they work without mental realisation (not as you do, for you know somewhat of the Plan)—are, nevertheless, working "under impression," as it is called. Their main duty, and the duty to which their souls call them, is to preserve an inner sensitivity. This they do in the majority of cases and, where there is not your background of esoteric knowledge, their intense interest in their work makes them one-pointed and dedicated to their task. Therefore, all personality reactions are subordinated to the work in hand and the lower man presents no impediments to that impression. With you, as with all the members of my group, there is a realisation of the Plan and an inner determination to cooperate and this facilitates the work. For you, therefore, in the immediate future, two things are required. Your sensitivity to inner impression must grow and increase; your *will* also must be more dynamically used.

Vào lúc này, tôi muốn nêu một nhận xét—một nhận xét có tầm quan trọng lớn đối với em—rằng hiện nay em đang bước vào công việc mà vì nó em đã lâm phàm. Các thành viên của Đoàn Người Mới Phụng Sự Thế Gian—ngay cả khi họ làm việc mà không có sự nhận biết trí tuệ, không như em, vì em biết đôi điều về Thiên Cơ—tuy vậy vẫn đang làm việc "dưới ấn tượng", như cách gọi. Bổn phận chính của họ, và bổn phận mà linh hồn họ kêu gọi họ thực hiện, là gìn giữ một sự nhạy bén bên trong. Trong đa số trường hợp họ làm được điều này, và khi không có nền tảng tri thức huyền bí như em, sự quan tâm mãnh liệt của họ đối với công việc khiến họ trở nên nhất tâm và tận hiến cho nhiệm vụ. Vì vậy, mọi phản ứng phàm ngã đều được đặt dưới công việc đang làm, và phàm nhân không gây trở ngại nào cho ấn tượng đó. Với em, cũng như với mọi thành viên trong nhóm của tôi, có sự nhận biết về Thiên Cơ và một quyết tâm bên trong muốn hợp tác, và điều này làm cho công việc được thuận lợi. Vì vậy, đối với em, trong tương lai gần, hai điều được đòi hỏi. Sự nhạy bén của em đối với ấn tượng bên trong phải tăng trưởng và gia tăng; *ý chí* của em cũng phải được sử dụng một cách năng động hơn.

These two points I have in view as I consider the nature of the meditation which I must assign to you. The condition of increased sensitivity is dependent upon a perfected alignment and the other upon the right

Hai điểm này tôi lưu ý khi suy xét bản chất của bài tham thiền mà tôi phải giao cho em. Tình trạng nhạy bén gia tăng tùy thuộc vào sự chỉnh hợp hoàn thiện, còn điều kia tùy thuộc vào việc nắm bắt đúng cơ hội, vào kỹ

seizure of opportunity, upon directed skill in action and upon a sustained egoic one-pointedness. Therefore, there must be a preservation of such characteristics—with persistence—throughout the day. Your morning meditation should be of a brief and yet potent character and can best be described by the following words: Alignment. Dedication. Directed thought. Recognition of the Plan. Clear-cut realisation. Steady Will. For you, meditation is an assuming of an attitude and its preservation throughout the work of the day. My brother, we can translate all the above into four stages [160] which definitely relate to *your life theme,* if I may so call it. Begin always with the fourth or final stage and work through to the first:

năng được định hướng trong hành động, và vào một sự nhất tâm chân ngã bền vững. Vì vậy, phải gìn giữ những đặc tính ấy—với sự kiên trì—suốt cả ngày. Bài tham thiền buổi sáng của em nên ngắn gọn nhưng đầy quyền năng, và có thể được mô tả tốt nhất bằng những lời sau: Chỉnh hợp. Tận hiến. Tư tưởng được định hướng. Nhận biết Thiên Cơ. Chứng nghiệm rõ ràng. Ý Chí vững vàng. Đối với em, tham thiền là việc đảm nhận một thái độ và gìn giữ thái độ ấy suốt công việc trong ngày. Huynh đệ của tôi, chúng ta có thể chuyển tất cả những điều trên thành bốn giai đoạn [160] liên hệ rõ rệt với *chủ đề đời sống của em,* nếu tôi có thể gọi như vậy. Hãy luôn bắt đầu bằng giai đoạn thứ tư hay giai đoạn cuối cùng, rồi đi ngược về giai đoạn thứ nhất:

1. You live with the idea and you constructively embody it. This is being or realisation.

1. Em sống với ý tưởng và hiện thân nó một cách xây dựng. Đây là hiện tồn hay chứng nghiệm.

2. The purpose becomes your purpose and your will is, therefore, the will of the Plan. Towards this higher will, your personal will is steadily directed.

2. Mục đích trở thành mục đích của em, và vì vậy ý chí của em là ý chí của Thiên Cơ. Ý chí cá nhân của em được đều đặn hướng về ý chí cao siêu này.

3. This "qualifies" your life in the three worlds and you become potently characterised by the quality of the unfolding Plan. Upon this quality you must meditate.

3. Điều này "định phẩm" đời sống của em trong ba cõi thấp, và em trở nên được đặc trưng mạnh mẽ bởi phẩm tính của Thiên Cơ đang khai mở. Em phải tham thiền về phẩm tính này.

4. Realisation of the nature, the purpose and the quality of the Plan to which it is your purpose to contribute. This conditions the form which your work will take.

4. Sự chứng nghiệm bản chất, mục đích và phẩm tính của Thiên Cơ mà em có mục đích đóng góp vào. Điều này tác động lên hình thức mà công việc của em sẽ mang lấy.

Your task is to work with the Law of Supply. The demand is already there. Your work is to contribute to the success of the New Group of World Servers and to the spreading of the truth and to do this, as ever, with *joy*. As the

Nhiệm vụ của em là làm việc với Định luật Cung Ứng. Nhu cầu đã có sẵn. Công việc của em là đóng góp vào thành công của Đoàn Người Mới Phụng Sự Thế Gian và vào việc truyền bá chân lý, và làm điều này, như bao

demands of the work increase, you must learn to preserve your physical poise and good health, by due attention to food and exercise. You must learn to live increasingly the dual life of the disciple—a life of outer activity and of inner sensitivity. You have but little to fear, for much is already accomplished upon the inner planes. The seizure of opportunity, the recognition of opening doors and skill in activity—to these direct your attention. Your work for the New Group of World Servers is now beginning. There will not be asked of you more than you can accomplish. Use the instructions I give you and strengthen your link with me, for that is for you also an opening door of increased usefulness. Cultivate love for your fellowmen or rather, my brother and my friend, the externalising of that love which you have in full measure. In this will lie the recognition of those who constitute the world group. Here D.R.S. is of service to you for he throws a light on people.

giờ, với *sự hoan hỉ*. Khi các đòi hỏi của công việc gia tăng, em phải học cách gìn giữ sự quân bình thể xác và sức khỏe tốt, bằng sự chú ý đúng mức đến thức ăn và vận động. Em phải học cách sống ngày càng nhiều hơn đời sống kép của người đệ tử—một đời sống hoạt động bên ngoài và nhạy bén bên trong. Em chẳng có bao nhiêu điều phải sợ, vì nhiều việc đã hoàn thành trên các cõi bên trong. Việc nắm bắt cơ hội, nhận ra các cánh cửa đang mở, và kỹ năng trong hoạt động—hãy hướng sự chú ý của em vào những điều này. Công việc của em cho Đoàn Người Mới Phụng Sự Thế Gian hiện đang bắt đầu. Người ta sẽ không đòi hỏi nơi em nhiều hơn điều em có thể hoàn thành. Hãy sử dụng những huấn thị tôi trao cho em và củng cố mối liên kết của em với tôi, vì đối với em, điều đó cũng là một cánh cửa mở ra cho sự hữu dụng gia tăng. Hãy vun bồi tình thương dành cho đồng loại của em, hay đúng hơn, huynh đệ và bạn của tôi, hãy ngoại hiện tình thương ấy mà em có đầy đủ. Chính trong điều này sẽ có sự nhận ra những người cấu thành nhóm thế giới. Ở đây D.R.S. hữu ích cho em, vì bạn ấy giúp em hiểu rõ con người.

In quietness and in confidence go forward along the Lighted Way and with expectancy as your keynote. Preserve a readiness to handle all that may eventuate. The link between you and your Master strengthens daily. [161]

Trong sự yên lặng và tin cậy, hãy tiến bước trên Con Đường được Soi Sáng, và với sự trông đợi làm chủ âm của em. Hãy giữ sự sẵn sàng để xử lý mọi điều có thể xảy đến. Mối liên kết giữa em và Chân sư của em mạnh lên từng ngày. [161]

~

~

BROTHER OF MINE: January 1935

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI: Tháng Giêng, 1935

You face the three most strenuous years of your life and by the time you are forty-nine years old, your work will have fallen into such definite lines that you will see the Plan for future service with much greater clarity and will have acquired the desired

Em đang đối diện ba năm gian khổ nhất của đời mình, và đến khi em bốn mươi chín tuổi, công việc của em sẽ đi vào những đường hướng xác định đến mức em sẽ thấy Thiên Cơ cho phụng sự tương lai với sự rõ ràng lớn hơn nhiều và sẽ đạt được đà tiến mong

momentum. Your work ahead lies now in cooperating with those who are the New Group of World Servers and in organising the financing through which much of their work may become possible. The work as it takes shape on the physical plane must be directed towards the spiritual uplift of the thinking people of the world in the first case and in the second place through them will come the uplift of the masses.

muốn. Công việc trước mắt của em hiện nằm trong việc hợp tác với những người thuộc Đoàn Người Mới Phụng Sự Thế Gian và trong việc tổ chức nguồn tài chính qua đó phần lớn công việc của họ có thể trở nên khả thi. Công việc khi thành hình trên cõi hồng trần phải được hướng trước hết đến việc nâng cao tinh thần của những người biết suy nghĩ trên thế giới, và thứ đến, qua họ, sự nâng cao quần chúng sẽ đến.

Your work must be largely selective and in the main educational. It will also involve the finding and the training of those who can cooperate. Workers increasingly will be drawn to Great Britain and to the continent of Europe. From the United States of America, the teaching must go out. But Europe is the field for the educating of the world in the ideas of a true world unity and for the wise presentation of the Plan. From that continent can the inspiration go forth to the East and to the West.

Công việc của em phần lớn phải có tính chọn lọc và chủ yếu là giáo dục. Nó cũng sẽ bao hàm việc tìm kiếm và huấn luyện những người có thể hợp tác. Những người hoạt động sẽ ngày càng được thu hút đến Anh quốc và lục địa châu Âu. Từ Hoa Kỳ, giáo huấn phải được truyền ra. Nhưng châu Âu là trường hoạt động để giáo dục thế giới về các ý tưởng của một sự hợp nhất thế giới chân chính và để trình bày Thiên Cơ một cách khôn ngoan. Từ lục địa ấy, cảm hứng có thể phát ra đến phương Đông và phương Tây.

Go forward into this work with sure courage and with no sense of pressure. Blend the wise methods of the present organisations with the vision of the newer types of work. This is a spiritual work in which you are engaged and it has educational objectives which have for their goal the dissemination of those principles which must govern world-living and world attitudes during the coming New Age. In the presentation of the work which the New Group of World Servers can do, certain definite and immediate possible programmes can be indicated, such as the educating of public opinion in the principle of non-separativeness. But to do this, much meditation and much clear thinking will be involved.... The technique to be followed and the methods employed to arouse interest and to evoke the needed support are for Western disciples and

Hãy tiến vào công việc này với lòng can đảm chắc chắn và không có cảm giác bị áp lực. Hãy hòa trộn những phương pháp khôn ngoan của các tổ chức hiện nay với tầm nhìn về những loại công việc mới hơn. Đây là một công việc tinh thần mà em đang dấn thân, và nó có những mục tiêu giáo dục nhằm truyền bá các nguyên lý phải chi phối đời sống thế giới và thái độ thế giới trong Kỷ Nguyên Mới sắp đến. Trong việc trình bày công việc mà Đoàn Người Mới Phụng Sự Thế Gian có thể làm, có thể chỉ ra một số chương trình khả thi rõ rệt và tức thời, chẳng hạn như giáo dục công luận về nguyên lý bất phân ly. Nhưng để làm điều này, sẽ cần nhiều tham thiền và nhiều tư duy sáng suốt.... Kỹ thuật cần theo và các phương pháp được dùng để khơi dậy sự quan tâm và gợi lên sự ủng hộ cần thiết là việc để các đệ tử và người hoạt động phương Tây quyết

workers to decide and not for me, your Oriental brother. I can but stimulate your soul to clarity of perception, to wise vision, to [162] true understanding and to right planning. The rest of the work and the materialising of the project lies in your hands and with those who respond to the ideas presented.

định, chứ không phải việc của tôi, huynh đệ Đông phương của em. Tôi chỉ có thể kích thích linh hồn em hướng đến sự sáng rõ trong tri nhận, đến tầm nhìn khôn ngoan, đến [162] sự thấu hiểu chân thật và đến việc lập kế hoạch đúng đắn. Phần còn lại của công việc và việc hiện thực hóa dự án nằm trong tay em và trong tay những người đáp ứng với các ý tưởng được trình bày.

As regards your personal development and training, brother of old, I can but enjoin upon you a consideration of the meditation work I gave in my last instruction to you and a renewed effort to meet its demands. You have no idea how a fresh access of power will come to you could you but discipline yourself into giving a dynamic twenty minutes each morning—prior to descending to the day's routine.... This has for years been your problem. Yet this scant twenty minutes, taken each morning with regularity at the hour of 8 A.M. would give you not only the joy you need in your strenuous service, the power and insight you require to stabilise your work, but also a larger measure of physical strength. Your body nature is so constituted that it responds to spiritual healing more than do the bodies of the majority.

Về sự phát triển và huấn luyện cá nhân của em, huynh đệ của ngày xưa, tôi chỉ có thể khuyên em suy xét công việc tham thiền mà tôi đã trao trong huấn thị trước cho em, và nỗ lực mới để đáp ứng các đòi hỏi của nó. Em không biết một làn quyền năng mới sẽ đến với em như thế nào nếu em chỉ chịu rèn mình để dành hai mươi phút năng động mỗi buổi sáng—trước khi bước xuống với thường lệ trong ngày.... Trong nhiều năm, đây đã là vấn đề của em. Tuy nhiên, hai mươi phút ít ỏi ấy, được thực hiện đều đặn mỗi sáng vào lúc 8 giờ, sẽ đem lại cho em không chỉ sự hoan hỉ mà em cần trong sự phụng sự gian khổ, quyền năng và minh kiến mà em cần để ổn định công việc, mà còn cả một mức độ sức mạnh thể chất lớn hơn. Bản chất thể xác của em được cấu tạo sao cho nó đáp ứng với trị liệu tinh thần nhiều hơn thể xác của đa số người khác.

~

~

July 1935

Tháng Bảy, 1935

I have but little to say to you, my brother, as last year I wrote to you in detail and outlined to you the work of the coming years. I change not that work or my suggestions, for if I did so there would be no true synthesis in the output of this group. I am working on a prearranged Plan of my own which was the result of several years' close observation of the members of my group. I have seen no

Huynh đệ của tôi, tôi có rất ít điều để nói với em, vì năm ngoái tôi đã viết cho em rất chi tiết và phác họa công việc của những năm sắp tới. Tôi không thay đổi công việc ấy hay các gợi ý của tôi, vì nếu tôi làm vậy thì sẽ không có sự tổng hợp chân thật trong thành quả của nhóm này. Tôi đang làm việc theo một kế hoạch đã sắp đặt trước của riêng tôi, vốn là kết quả của nhiều năm quan sát kỹ

reason to change my original ideas or plan, because you have all developed as I foresaw, though one or two of the group are learning more slowly than the rest whilst one member of my group has unexpectedly leaped ahead.

lưỡng các thành viên trong nhóm của tôi. Tôi không thấy lý do nào để thay đổi các ý tưởng hay kế hoạch ban đầu của mình, vì tất cả các em đã phát triển như tôi đã dự kiến, mặc dù một hoặc hai người trong nhóm đang học chậm hơn những người còn lại, trong khi một thành viên trong nhóm của tôi đã bất ngờ tiến vọt lên.

Your work is being steadily consolidated and, as you lay the foundations deep and begin the superstructure, you must guard the original idea and the initial thoughtform from all possible deterioration. The difficulty of the spiritual builders and the architects of the Plan only really begins when that which they are constructing becomes public property and subject, therefore, to criticism and outer help. Then the task of preserving the original purity of idea and of purpose becomes onerous.

Công việc của em đang được củng cố đều đặn, và khi em đặt nền móng sâu và bắt đầu xây dựng thượng tầng, em phải bảo vệ ý tưởng nguyên thủy và hình tư tưởng ban đầu khỏi mọi sự suy thoái có thể có. Khó khăn của những người kiến tạo tinh thần và các kiến trúc sư của Thiên Cơ chỉ thật sự bắt đầu khi điều họ đang xây dựng trở thành tài sản công cộng và do đó chịu sự phê bình cùng sự trợ giúp bên ngoài. Khi ấy, nhiệm vụ gìn giữ sự tinh khiết nguyên thủy của ý tưởng và mục đích trở nên nặng nề.

[163] Be prepared for expansion of the work. But expand according to plan and not according to emergency, for you are building in collaboration with the inner Builders and the two structures must be counterparts. Ponder on this, yet be not rigid on non-essentials.

[163] Hãy chuẩn bị cho sự mở rộng công việc. Nhưng hãy mở rộng theo kế hoạch, chứ không theo tình thế khẩn cấp, vì em đang xây dựng trong sự cộng tác với các Đấng Kiến Tạo bên trong, và hai cấu trúc phải là các Đối phần. Hãy suy ngẫm về điều này, nhưng đừng cứng nhắc đối với những điều không thiết yếu.

Take the tensity of your inner pressure off the work for awhile, my brother. The momentum at this time is adequate to carry the plans forward. Therefore, hold steady, brood deeply but drive not.

Huynh đệ của tôi, hãy tạm thời gỡ bỏ sự căng thẳng của áp lực bên trong em khỏi công việc. Đà tiến vào lúc này đã đủ để đưa các kế hoạch tiến tới. Vì vậy, hãy giữ vững, ấp ủ sâu xa nhưng đừng thúc ép.

~

~

BROTHER OF MINE: January 1936

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI: Tháng Giêng, 1936

Every perfecting organism must have in it those elements of life and power which

Mọi cơ thể tổ chức đang hoàn thiện phải có trong nó những yếu tố của sự sống và quyền

embody the energy of the three aspects of divinity. It must likewise have those force channels through which the other four types of divine energy may express themselves. This may be provided by those disciples who are on each of the seven rays indicated, or by those disciples who can, through their purity and consecration, carry any type of energy which the Hierarchy may choose to project into an organism through their agency. The New Group of World Servers is a rapidly developing organism which must be preserved from undue crystallisation and over-organisation. It must, however, express itself through all the seven ways of divine manifestation. You and your associates have—if you so choose and because we have offered you the opportunity —much to do with the right organisation of the outer expression of the New Group of World Servers. After the initial, preparatory period is over, what has been done subjectively and objectively will be so definite in its effects that the future lines of emergence and the policies and activities will be relatively stable and unalterable. This is a responsibility which must be faced.

năng hiện thân năng lượng của ba phương diện thiên tính. Nó cũng phải có những kênh mãnh lực qua đó bốn loại năng lượng thiêng liêng khác có thể biểu lộ. Điều này có thể được cung cấp bởi những đệ tử ở trên mỗi một trong bảy cung đã nêu, hoặc bởi những đệ tử có thể, nhờ sự tinh khiết và thánh hiến của họ, mang bất cứ loại năng lượng nào mà Thánh Đoàn có thể chọn để phóng chiếu vào một cơ thể tổ chức qua trung gian của họ. Đoàn Người Mới Phụng Sự Thế Gian là một cơ thể tổ chức đang phát triển nhanh chóng, phải được gìn giữ khỏi sự kết tinh quá mức và sự tổ chức thái quá. Tuy nhiên, nó phải biểu lộ qua tất cả bảy con đường của sự biểu hiện thiêng liêng. Em và các cộng sự của em —nếu em chọn như vậy và vì chúng tôi đã trao cho em cơ hội—có nhiều việc phải làm liên quan đến việc tổ chức đúng đắn biểu hiện bên ngoài của Đoàn Người Mới Phụng Sự Thế Gian. Sau khi giai đoạn chuẩn bị ban đầu kết thúc, điều đã được thực hiện ở nội giới và ngoại giới sẽ rõ rệt trong các hiệu quả của nó đến mức các đường hướng xuất hiện trong tương lai, cùng các chính sách và hoạt động, sẽ tương đối ổn định và không thể thay đổi. Đây là một trách nhiệm phải được đối diện.

The task is, however, complicated because the New Group of World Servers has in it so many aspirants and some disciples of whom you can know nothing; these are also working actively and under the new impulses, frequently without being aware of their affiliation as cooperators.

Tuy nhiên, nhiệm vụ phức tạp vì Đoàn Người Mới Phụng Sự Thế Gian có trong đó rất nhiều người chí nguyện và một số đệ tử mà em không thể biết gì; họ cũng đang hoạt động tích cực và dưới các xung lực mới, thường khi không ý thức về sự liên kết của họ như những người cộng tác.

[164] It is necessary, therefore, for you and other members of my group of workers to hold yourselves sensitive to the new factors and to the people whose task it is—*equally* with the group to which you belong and recognise—to precipitate the new group activities, the new attitudes and the new

[164] Vì vậy, điều cần thiết là em và các thành viên khác trong nhóm những người hoạt động của tôi phải giữ mình nhạy bén với các yếu tố mới và với những người có nhiệm vụ—*ngang bằng* với nhóm mà em thuộc về và nhận biết—làm ngưng tụ các hoạt động nhóm mới, các thái độ mới và các

techniques. Hence, again, the necessity for a trained inner attentiveness, not only to the voice of your own soul, to my voice and to group impression but also to the voices of those who will be attracted to the group whom you recognise by similarity of purpose, of method and of attitude. This, my brother, is not easy.

kỹ thuật mới. Do đó, một lần nữa, cần có một sự chú tâm bên trong được huấn luyện, không chỉ với tiếng nói của chính linh hồn em, với tiếng nói của tôi và với ấn tượng nhóm, mà còn với tiếng nói của những người sẽ được thu hút đến nhóm mà em nhận ra qua sự tương đồng về mục đích, phương pháp và thái độ. Huynh đệ của tôi, điều này không dễ.

This year should see you achieving a greater inner freedom and a clearer spirit of true liberation which will express itself in an attitude of real, and not assumed, joy and peace and a less *weighed down* spirit of responsibility. It must be remembered that this is a group responsibility. Your task is the attaining of a keener and more sensitive reaction to subtle and spiritual impression and to the group impulses of the New Group of World Servers.... As you go forward with this task, the right method of approach to those working in the New Group of World Servers will appear, the needed doors will open and the correct way of evoking interest will easily become apparent. The work upon the inner planes is already done and only the awakening of the brain and of the objective mind remains to be accomplished in connection with these individuals.

Năm nay nên chứng kiến em đạt được một tự do bên trong lớn hơn và một tinh thần giải thoát chân thật rõ ràng hơn, sẽ biểu lộ trong một thái độ hoan hỉ và bình an thật sự, chứ không giả tạo, và một tinh thần trách nhiệm ít *bị đè nặng* hơn. Cần nhớ rằng đây là một trách nhiệm nhóm. Nhiệm vụ của em là đạt được một phản ứng bén nhạy và tinh tế hơn đối với ấn tượng vi tế và tinh thần, cũng như đối với các xung lực nhóm của Đoàn Người Mới Phụng Sự Thế Gian.... Khi em tiến tới với nhiệm vụ này, phương pháp tiếp cận đúng đối với những người đang làm việc trong Đoàn Người Mới Phụng Sự Thế Gian sẽ xuất hiện, các cánh cửa cần thiết sẽ mở ra, và cách thức đúng để gợi lên sự quan tâm sẽ dễ dàng trở nên rõ ràng. Công việc trên các cõi bên trong đã hoàn tất, và chỉ còn lại việc đánh thức bộ não và thể trí hướng ra ngoại giới nơi những cá nhân này.

One other point remains for me to touch upon. Your orientation to the Plan is right, and you have wisdom and strength. Conserve, however, your strength and remember that right relaxation is just as much a part of the service you can render as the strenuous, unremitting work which leads to enforced and perhaps inconvenient interludes of gaining physical strength. The steady, unbroken, inner push, carried forward through right organisation of the outer factors of time and physical strength is essential. It is not possible, unless there is a

Còn một điểm nữa để tôi đề cập. Sự định hướng của em đối với Thiên Cơ là đúng, và em có minh triết cùng sức mạnh. Tuy nhiên, hãy bảo tồn sức mạnh của em và nhớ rằng sự thư giãn đúng đắn cũng là một phần của phụng sự mà em có thể thực hiện, không kém gì công việc gian khổ, không ngừng nghỉ, vốn dẫn đến những khoảng gián đoạn bắt buộc và có lẽ bất tiện để phục hồi sức mạnh thể chất. Sự thúc đẩy bên trong đều đặn, không đứt đoạn, được tiến hành qua việc tổ chức đúng các yếu tố bên ngoài của thời gian và sức mạnh thể xác, là điều thiết

balanced life of service, of recreation and again of service.

~

BROTHER OF OLD: June 1936

You are in process of gathering together your forces for another cycle of activity in connection with the New Group [165] of World Servers. Forget not, all creative processes proceed with a cyclic rhythm. The rhythm set by the New Group of World Servers is a three year cycle and to this rhythm you will find yourself conforming. The end of one such cycle came in May, 1936. Another towards which we will proceed in a mounting crescendo of work and of success will be in May, 1939. The third will come in May, 1942. Have these dates carefully in mind and thus lay your plans for the future. Thus will you be working with the law and along the lines of least resistance. Make each three year cycle conform to the rhythm of creation. In the first year, lay your emphasis upon the activity of the manifesting principle, using that which appears and with which you have to work. In the second year, let the clarity and the quality of the note to be sounded by the manifesting form appear and be heard. In the third year, behind the form and expressing itself through the quality, let the livingness and the work of the indwelling life emerge for all to see. Bear this in mind as you consolidate the work. The keynote of the first year's work is consolidation, that of the second year must be expansion whilst the keynote of the third year must be the making of a definite impact upon the public consciousness, by the sounding and the emphasising of some one

yếu. Điều đó không thể có, trừ khi có một đời sống quân bình gồm phụng sự, nghỉ ngơi giải trí, rồi lại phụng sự.

~

HUYNH ĐỆ CỦA NGÀY XƯA: Tháng Sáu, 1936

Em đang trong tiến trình quy tụ các mãnh lực của mình cho một chu kỳ hoạt động khác liên quan đến Đoàn Người Mới [165] Phụng Sự Thế Gian. Đừng quên rằng mọi tiến trình sáng tạo đều tiến hành theo một nhịp điệu chu kỳ. Nhịp điệu do Đoàn Người Mới Phụng Sự Thế Gian thiết lập là một chu kỳ ba năm, và em sẽ thấy mình hòa theo nhịp điệu ấy. Sự kết thúc của một chu kỳ như thế đã đến vào tháng Năm, 1936. Một chu kỳ khác, mà chúng ta sẽ tiến tới trong một cao trào tăng dần của công việc và thành công, sẽ vào tháng Năm, 1939. Chu kỳ thứ ba sẽ đến vào tháng Năm, 1942. Hãy cẩn thận ghi nhớ các ngày này, và nhờ vậy lập kế hoạch cho tương lai. Như thế, em sẽ làm việc với định luật và theo những con đường ít trở ngại nhất. Hãy làm cho mỗi chu kỳ ba năm phù hợp với nhịp điệu của sự sáng tạo. Trong năm thứ nhất, hãy đặt nhấn mạnh vào hoạt động của nguyên khí đang biểu hiện, sử dụng điều đang xuất hiện và điều em phải làm việc với. Trong năm thứ hai, hãy để sự sáng rõ và phẩm tính của âm điệu cần được xướng bởi hình tướng đang biểu hiện xuất hiện và được nghe thấy. Trong năm thứ ba, đằng sau hình tướng và tự biểu lộ qua phẩm tính, hãy để tính sống động và công việc của sự sống nội tại xuất hiện cho mọi người thấy. Hãy ghi nhớ điều này khi em củng cố công việc. Chủ âm của công việc năm thứ nhất là củng cố; của năm thứ hai phải là mở rộng; trong khi chủ âm của năm thứ ba phải là tạo một tác động rõ rệt lên tâm thức công chúng, bằng việc xướng và nhấn mạnh một âm điệu

clear note. If this cyclic measure is kept thus in mind, no serious mistakes will be made.... The New Group of World Servers must work in these three year cycles and the foundation of cyclic attainment must be laid. This cyclic rhythm will release from strain and yet enable the workers in the Group to feel that there is no failure. It is impossible to do good work where a sense of failure or lack of attainment is found.

rõ ràng nào đó. Nếu thước đo chu kỳ này được ghi nhớ như vậy, sẽ không có sai lầm nghiêm trọng nào xảy ra.... Đoàn Người Mới Phụng Sự Thế Gian phải làm việc trong những chu kỳ ba năm này, và nền tảng của thành tựu chu kỳ phải được đặt xuống. Nhịp điệu chu kỳ này sẽ giải phóng khỏi căng thẳng, nhưng vẫn giúp những người hoạt động trong Nhóm cảm thấy rằng không có thất bại. Không thể làm công việc tốt khi có cảm giác thất bại hay thiếu thành tựu.

One thing I would like here to point out and that is that there are many in other countries, scattered all over the world, who have a close and intimate work to do because they are actively associated with the New Group of World Servers. They have not yet made their contact with you or with those in my particular group of disciples. You must learn, as must the other members of my group, to recognise them. Where there is a recognition of principles, of impartiality in service and pure intelligent goodwill, then give freely of your time and help. Hold out the hand of fellowship. Where there is life and the [166] type of seed is one, then the same flower will appear throughout the world in all lands. Naught can alter the expression of the type and the genus of the manifestation. Bear this in mind.

Có một điều tôi muốn nêu ra ở đây, đó là có nhiều người ở các quốc gia khác, rải rác khắp thế giới, có một công việc gần gũi và mật thiết phải làm vì họ đang tích cực liên kết với Đoàn Người Mới Phụng Sự Thế Gian. Họ vẫn chưa tiếp xúc với em hay với những người trong nhóm đệ tử đặc biệt của tôi. Em phải học, cũng như các thành viên khác trong nhóm của tôi, cách nhận ra họ. Nơi nào có sự nhận biết các nguyên lý, sự vô tư trong phụng sự và thiện chí thông minh tinh khiết, thì hãy tự do trao thời gian và sự trợ giúp của em. Hãy đưa tay bằng hữu ra. Nơi nào có sự sống và [166] loại hạt giống là một, thì cùng một bông hoa sẽ xuất hiện khắp thế giới trong mọi xứ sở. Không gì có thể thay đổi biểu hiện của loại và giống của sự biểu hiện. Hãy ghi nhớ điều này.

As for you, my brother, keep close to your own soul. Walk carefully and guardedly. Tread fearlessly and joyously in the light of your soul and in the blended light of your group brothers.

Về phần em, huynh đệ của tôi, hãy ở gần linh hồn của chính em. Hãy bước đi cẩn trọng và dè dặt. Hãy tiến bước không sợ hãi và đầy hoan hỉ trong ánh sáng của linh hồn em và trong ánh sáng hòa quyện của các huynh đệ trong nhóm em.

~

~

BROTHER OF OLD: January 1937

HUYNH ĐỆ CỦA NGÀY XƯA: Tháng Giêng, 1937

With true first ray brevity, you have replied to certain questions which I have put to you and yet these replies are—from my point of view—most disclosing. With you, as with F.C.D. and R.S.U., the main difficulty is lethargy, based on a genuine physical disability. It is not my intention, therefore, to urge you to a greater activity but to a greater organisation upon the inner planes and greater intuitive reflection. This group of disciples has undertaken to do two things:

Với sự ngắn gọn đúng kiểu cung một, em đã trả lời một số câu hỏi mà tôi đã đặt ra cho em, và tuy vậy, những câu trả lời này—từ quan điểm của tôi—rất bộc lộ. Với em, cũng như với F.C.D. và R.S.U., khó khăn chính là sự trì trệ, dựa trên một khuyết tật thể xác thật sự. Vì vậy, ý định của tôi không phải là thúc giục em hoạt động nhiều hơn, mà là tổ chức nhiều hơn trên các cõi bên trong và suy tưởng trực giác nhiều hơn. Nhóm đệ tử này đã đảm nhận làm hai điều:

1. To assist the work of the New Group of World Servers in linking them, widely and consciously, to the men of goodwill throughout the world. This has to be done in order to bring in right and new conditions upon the earth.

1. Trợ giúp công việc của Đoàn Người Mới Phụng Sự Thế Gian trong việc liên kết họ, một cách rộng rãi và có ý thức, với những người thiện chí trên khắp thế giới. Điều này phải được thực hiện để đem vào những điều kiện đúng đắn và mới mẻ trên Trái Đất.

2. To find and organise the needed funds for this task. The last is in many ways the outer expression of the first, for just as money has been in the past the instrument of men's selfishness, now it must be the instrument of their goodwill. I commend this to you as a real thought and so to continue to use it (employing an American phrase) as a talking point.

2. Tìm kiếm và tổ chức các nguồn tài chính cần thiết cho nhiệm vụ này. Điều sau cùng, theo nhiều cách, là biểu hiện bên ngoài của điều thứ nhất, vì giống như trong quá khứ tiền bạc đã là công cụ của sự ích kỷ của con người, nay nó phải là công cụ của thiện chí của họ. Tôi trao điều này cho em như một tư tưởng thật sự, và để em tiếp tục dùng nó, dùng một thành ngữ Mỹ, như một luận điểm để trao đổi.

The above is simply a summation of the task immediately ahead of all of you who are seeking to aid in our work and to this task I urge you and all associated with me. The walls of difficulty must go down and success must follow effort—the united pressure of determined souls pushing through to victory in spite of real odds. This united and definite effort must be carried forward without discouragement or questioning—with due attention to the time factor and with a sense of urgency. This will [167] negate all lost motion and will permit no opportunity to slide. There are, my brother,

Những điều trên chỉ đơn giản là phần tổng kết nhiệm vụ ngay trước mắt tất cả các em, những người đang tìm cách trợ giúp công việc của chúng tôi, và tôi thúc giục em cùng tất cả những ai liên kết với tôi hướng đến nhiệm vụ này. Những bức tường khó khăn phải sụp đổ, và thành công phải theo sau nỗ lực—áp lực hợp nhất của những linh hồn quyết tâm, vượt qua để đi đến chiến thắng bất chấp những trở ngại thật sự. Nỗ lực hợp nhất và rõ rệt này phải được tiến hành không nản lòng hay nghi ngờ—với sự chú ý đúng mức đến yếu tố thời gian và với cảm thức cấp bách. Điều này sẽ [167] triệt tiêu

many who will give their cooperation but who, at this time, sidetrack their cooperation, owing to fear or to the over-emphasis of non-essentials. I refer here to those men of goodwill who are today aware of the urgency of the Master's work but still hold back assistance in full measure. There are those also who do not realise the urgency and are unaware of the immediacy of the Plan or even that there is a Plan. They, however, when faced with the issue will give.

mọi chuyển động lãng phí và sẽ không để cơ hội nào trôi qua. Huynh đệ của tôi, có nhiều người sẽ hợp tác, nhưng vào lúc này lại để sự hợp tác của họ lệch sang một bên do sợ hãi hoặc do nhấn mạnh quá mức những điều không thiết yếu. Ở đây tôi nói đến những người thiện chí hiện nay biết rõ tính cấp bách của công việc của Chân sư, nhưng vẫn giữ lại sự trợ giúp thay vì trao trọn vẹn. Cũng có những người không nhận ra tính cấp bách và không biết sự tức thời của Thiên Cơ, hoặc thậm chí không biết rằng có một Thiên Cơ. Tuy nhiên, khi đối diện với vấn đề, họ sẽ cho.

It is not for me to deal with this problem, as we shoulder not the responsibilities of the World Servers. I present it to you, my brother, and to my group, and I throw behind you the weight of my strength and the stimulation of my love. One-pointed, directed effort can achieve results in spite of world conditions, misrepresentation by those who do not understand and the failure of responsive interest on the part of one's co-disciples—throughout the world or close at hand.

Việc tôi xử lý vấn đề này là không thích hợp, vì chúng tôi không gánh lấy trách nhiệm của những Người Phụng Sự Thế Gian. Tôi trình bày nó với em, huynh đệ của tôi, và với nhóm của tôi, và tôi đặt sau các em sức nặng của sức mạnh tôi cùng sự kích thích của tình thương tôi. Nỗ lực nhất tâm, được định hướng, có thể đạt kết quả bất chấp các điều kiện thế giới, sự xuyên tạc của những người không thấu hiểu, và sự thiếu quan tâm đáp ứng từ phía các đệ tử đồng môn của một người—trên khắp thế giới hay ở ngay gần bên.

Brace yourself, therefore, and with the other members of my group push through. Stand steady and do not be so seriously troubled as to the progress of the work which seems not yet to move as rapidly as desired. When the movement does come, it will be rapid....

Vì vậy, hãy tự củng cố, và cùng với các thành viên khác trong nhóm của tôi, hãy vượt qua. Hãy đứng vững và đừng quá nghiêm trọng bận tâm về tiến độ của công việc vốn dường như chưa tiến nhanh như mong muốn. Khi chuyển động đến, nó sẽ nhanh chóng....

The following three sentences may aid you in handling your problem and help your progress as a worker:

Ba câu sau đây có thể giúp em xử lý vấn đề của mình và hỗ trợ bước tiến của em như một người hoạt động:

1. *The sense of responsibility* shines forth in flickering flames from every soul which has sought and found alignment. Fan those flames into a steady fire in every soul you meet. Ponder on this.

1. *Ý thức trách nhiệm* tỏa sáng thành những ngọn lửa chập chờn từ mỗi linh hồn đã tìm kiếm và tìm được sự chỉnh hợp. Hãy quạt những ngọn lửa ấy thành một ngọn lửa

vững bền trong mỗi linh hồn em gặp. Hãy suy ngẫm về điều này.

2. *The sense of sacrifice* is faintly seen in every soul that loves the Plan. Teach them that sacrifice must touch the depths of giving and not call forth that which upon the surface lies or that which can be known. The unseen sacrifice must go with that which can be seen. Teach this.

2. *Ý thức hi sinh* được thấy lờ mờ trong mỗi linh hồn yêu Thiên Cơ. Hãy dạy họ rằng hi sinh phải chạm đến những chiều sâu của sự cho đi, chứ không khơi gọi điều nằm trên bề mặt hay điều có thể được biết đến. Sự hi sinh vô hình phải đi cùng với điều có thể được thấy. Hãy dạy điều này.

3. *The sense of comradeship* is surely known by each and all of you but needs the deepening of service shared. Shew this and draw it forth. The comradeship of burdens shared, the sense of deep response to need, the comradeship of service rendered, the urge to sacrifice—teach these to those who seek to work within the Master's plan and show all three yourself. [168]

3. *Ý thức đồng chí* chắc chắn được từng người và tất cả các em biết đến, nhưng cần được đào sâu bằng sự phụng sự được chia sẻ. Hãy biểu lộ điều này và khơi nó ra. Tình đồng chí của những gánh nặng được chia sẻ, cảm thức đáp ứng sâu xa trước nhu cầu, tình đồng chí của phụng sự đã thực hiện, thôi thúc hi sinh—hãy dạy những điều này cho những ai tìm cách làm việc trong Thiên Cơ của Chân sư, và chính em hãy biểu lộ cả ba điều. [168]

~

~

July 1937

Tháng Bảy, 1937

Your *mental body*, my brother, is upon the fourth Ray of Harmony through Conflict. Hence your power to harmonise, to unify and to comprehend. At the same time (thus indicating soul purpose), it took a fourth ray mental nature (with its love of harmony through conflict) to handle the particular task which your soul assigned, and the undertaking upon which you are engaged in the aiding of the Plan.

Huynh đệ của tôi, *thể trí* của em ở trên cung bốn của Hài Hòa qua Xung Đột. Do đó em có năng lực làm hài hòa, hợp nhất và thấu hiểu. Đồng thời, điều đó chỉ ra mục đích linh hồn, vì cần một bản chất trí tuệ cung bốn, với tình yêu của nó đối với sự hài hòa qua xung đột, để xử lý nhiệm vụ đặc biệt mà linh hồn em đã giao, và công việc em đang đảm nhận trong việc trợ giúp Thiên Cơ.

Your second ray *astral body* greatly facilitates your work, giving you understanding and harmlessness; your

Thể cảm dục cung hai của em tạo thuận lợi rất lớn cho công việc của em, đem lại cho em sự thấu hiểu và tính vô tổn hại; vì thế các

emotions thus do not interfere with your judgment and your decisions. But the combination of a fourth ray mental body and a second ray emotional vehicle requires careful watching so as to preserve the first ray balance as you grow older and tendencies crystallise into habits. The only way to do this is to deepen and establish the soul contact which (although of the first ray) is, as you will remember, the first subray of the second ray.

cảm xúc của em không can thiệp vào phán đoán và các quyết định của em. Nhưng sự kết hợp giữa một thể trí cung bốn và một vận cụ cảm xúc cung hai đòi hỏi phải được canh chừng cẩn thận để gìn giữ sự quân bình cung một khi em lớn tuổi hơn và các khuynh hướng kết tinh thành thói quen. Cách duy nhất để làm điều này là đào sâu và thiết lập sự tiếp xúc linh hồn, vốn tuy thuộc cung một nhưng, như em sẽ nhớ, là cung phụ thứ nhất của cung hai.

As you have already guessed, your *physical body* is on the seventh ray. Hence your Masonic opportunity and your ability to organise and to rule. I would remind you all that when the statement is made that the physical body is upon the seventh ray, it means that the atoms of the brain, in particular, are coloured and motivated by seventh ray energy. So it is with all the rays upon which a physical vehicle may be found. This provides a definite opportunity to those so constituted at this time in connection with the seventh ray, as it is coming into influence so rapidly. At the same time it provides a problem—that unending problem of the balancing of forces which is the major task of the initiate or of those in training for initiation. Viewing you, therefore, as a complete unit, your rays are:

Như em đã đoán, *thể xác* của em ở trên cung bảy. Do đó có cơ hội Tam Điểm của em và năng lực tổ chức và cai quản của em. Tôi muốn nhắc tất cả các em rằng khi nói thể xác ở trên cung bảy, điều đó có nghĩa là các nguyên tử của bộ não, đặc biệt, được tô màu và thúc đẩy bởi năng lượng cung bảy. Với tất cả các cung mà một vận cụ hồng trần có thể được thấy ở trên đó, cũng là như vậy. Điều này cung cấp một cơ hội rõ rệt cho những ai được cấu tạo như thế vào lúc này liên quan đến cung bảy, vì nó đang đi vào ảnh hưởng rất nhanh chóng. Đồng thời, nó cũng đem lại một vấn đề—vấn đề bất tận của việc quân bình các mãnh lực, vốn là nhiệm vụ chính của điểm đạo đồ hoặc của những người đang được huấn luyện để điểm đạo. Vì vậy, khi xem em như một đơn vị trọn vẹn, các cung của em là:

1. The soul ray—the first Ray of Power or Will.

1. Cung linh hồn—cung một của Quyền Năng hay Ý Chí.

2. The personality ray—the second Ray of Love-Wisdom.

2. Cung phàm ngã—cung hai của Bác Ái – Minh Triết.

3. The ray of the mind—the fourth Ray of Harmony through Conflict.

3. Cung của thể trí—cung bốn của Hài Hòa qua Xung Đột.

4. The ray of the astral body—the second Ray of Love-Wisdom.

4. Cung của thể cảm dục—cung hai của Bác Ái – Minh Triết.

5. The ray of the physical body—the seventh Ray of Ceremonial Order. [169]

~

January 1938

Three words I gave to you, my friend and brother, in my last communication. They were: Responsibility, Sacrifice and Comradeship. I urged on you the task of awakening the aspirants by whom you are surrounded to an understanding of their significance. You comprehend them yourself, but they must be exemplified, explained and nurtured in all whom you draw into the circle of group influence as collaborators and cooperators with the Plan. Responsibility you can shoulder and have always shouldered. Sacrifice you have always rendered and understood. Your values are sound on this and you want nothing for the separated self. Comradeship, you are learning and it is not an easy lesson at any time for first ray souls to master and express. The littleness of the personalities and the pettiness of individual points of view are irksome to the server of the Plan who stands, serene and detached, upon a first ray pinnacle of vision and resultant comprehension.

I have three points to take up with you and my message to you is brief. I seek not to impose upon you a definite meditation, beyond suggesting that, as you face and shoulder an increasingly wide financial responsibility, you persist in that brooding meditation in relation to the problem which I gave you a while ago. You are coming—as a first ray disciple who is proving himself—under a closer supervision by your Master. My task is now only to stand by. The three

5. Cung của thể xác—cung bảy của Trật Tự Nghi Lễ. [169]

~

Tháng Giêng, 1938

Bạn và huynh đệ của tôi, trong lần liên lạc trước, tôi đã trao cho em ba từ. Đó là: Trách nhiệm, Hi sinh và Đồng chí. Tôi đã thúc giục em nhận lấy nhiệm vụ đánh thức những người chí nguyện quanh em để họ thấu hiểu thâm nghĩa của các từ ấy. Chính em thấu hiểu chúng, nhưng chúng phải được nêu gương, giải thích và nuôi dưỡng nơi tất cả những ai em thu hút vào vòng ảnh hưởng nhóm như những người cộng tác và hợp tác với Thiên Cơ. Trách nhiệm thì em có thể gánh vác và đã luôn gánh vác. Hi sinh thì em đã luôn thực hiện và thấu hiểu. Các giá trị của em về điều này là lành mạnh, và em không muốn gì cho cái ngã phân ly. Đồng chí thì em đang học, và đó không bao giờ là một bài học dễ để các linh hồn cung một làm chủ và biểu lộ. Sự nhỏ bé của các phàm ngã và sự vụn vặt của các quan điểm cá nhân gây khó chịu cho người phụng sự Thiên Cơ, người đứng, tĩnh lặng và tách rời, trên đỉnh cao cung một của tầm nhìn và sự thấu hiểu phát sinh từ đó.

Tôi có ba điểm để đề cập với em, và thông điệp của tôi dành cho em thì ngắn gọn. Tôi không tìm cách áp đặt lên em một bài tham thiền xác định nào, ngoài việc gợi ý rằng, khi em đối diện và gánh vác một trách nhiệm tài chính ngày càng rộng lớn, em hãy bền bỉ trong sự tham thiền ấp ủ liên quan đến vấn đề mà tôi đã trao cho em cách đây ít lâu. Em đang tiến đến—như một đệ tử cung một đang chứng tỏ chính mình—dưới sự giám sát chặt chẽ hơn của Chân sư em. Nhiệm vụ

points which I would impress upon you are as follows:

1. Waste not time in backward looking nor in futile consideration of the wisdom or the non-wisdom of past undertakings. Go forward with confidence and intensity. Months of focussed and intense action lie ahead of you and, rightly carried forward, success awaits you in the gathering of the needed equipment to do the Master's work and aid the Plan.

2. Handle with care the force which flows through you as you shift increasingly into the consciousness of your first ray soul and into a first ray Master's group. See to it that your second ray personality can rightly deal with that force, blending it with love and tempering its power with [170] understanding. The first ray force must deal with circumstance and must *not* make its impact upon personalities. It is needed *to force issues and determine results* (note that phrase) but not to shatter and to hurt. True impersonality must be borne in mind and your personality must note its effect upon other personalities and offset its innate and oft most useful destructive work.

3. Ponder on joy, happiness, gaiety and bliss; these release the channels of the inner life and reach—in a wide circle—many kinds of men. They heal and cleanse the physical body and help you do your work with little effort, a proper sense of values and a detachment which is based on love and not isolation.

của tôi giờ đây chỉ là đứng bên cạnh. Ba điểm mà tôi muốn khắc sâu nơi em như sau:

1. Đừng phí thời gian ngoái nhìn về sau hay suy xét vô ích về sự khôn ngoan hoặc không khôn ngoan của các công việc đã đảm nhận trong quá khứ. Hãy tiến tới với lòng tin chắc và cường độ. Những tháng hành động tập trung và mãnh liệt đang ở trước mặt em, và nếu được tiến hành đúng đắn, thành công đang chờ em trong việc quy tụ những trang bị cần thiết để làm công việc của Chân sư và trợ giúp Thiên Cơ.

2. Hãy cẩn trọng xử lý mãnh lực tuôn chảy qua em khi em ngày càng chuyển vào tâm thức của linh hồn cung một của em và vào nhóm của một Chân sư cung một. Hãy bảo đảm rằng phàm ngã cung hai của em có thể xử lý đúng đắn mãnh lực ấy, hòa trộn nó với bác ái và điều hòa quyền năng của nó bằng [170] sự thấu hiểu. Mãnh lực cung một phải xử lý hoàn cảnh và *không* được tạo tác động lên các phàm ngã. Nó cần thiết *để thúc ép các vấn đề đi đến quyết định và xác định các kết quả* — hãy lưu ý cụm từ ấy — nhưng không phải để phá vỡ và gây tổn thương. Cần ghi nhớ sự vô ngã đích thực, và phàm ngã của em phải lưu ý đến ảnh hưởng của nó trên các phàm ngã khác, đồng thời hóa giải công việc phá hủy vốn cố hữu và thường rất hữu ích của nó.

3. Hãy suy ngẫm về sự hoan hỉ, hạnh phúc, vui tươi và chí phúc; những điều này giải phóng các kênh của sự sống bên trong và vươn tới — trong một vòng tròn rộng lớn — nhiều hạng người. Chúng chữa lành và thanh lọc thể xác, đồng thời giúp em làm công việc của mình với ít nỗ lực, với ý thức đúng đắn về các giá trị và với một sự tách rời đặt nền trên bác ái chứ không phải trên sự cô lập.

In closing I would say: I am not dissatisfied with the work which has been done by you and the workers in the field but I call you all to deeper understanding and increased activity.

Để kết thúc, tôi muốn nói: Tôi không bất mãn với công việc mà em và những người hoạt động trong lĩnh vực này đã thực hiện, nhưng tôi kêu gọi tất cả các em đi vào sự thấu hiểu sâu hơn và hoạt động gia tăng hơn.

For you, my brother, I have this word. Let not the glamour of fatigue and of disappointment over world conditions lead to abortive work. Fight not the glamour which seeks to impose itself upon you with your first ray indifference—a potent attitude easily assumed by you as by all first ray types. Fight it by non-recognition and by complete absorption in the immediate task; I refer to a wise absorption which neglects no due physical care nor due time for relaxation. The work goes forward in the world along the correct, indicated inner lines. The disciple who has achieved a measure of sensitivity to the Whole must learn to discriminate between aspects of that whole. You are too sensitive to the desire and feeling aspects of the world personality and the glamour of your own reaction to this. Learn to register with equal sensitivity the mass of the world idealisms and aspiring thought; then the glamour of fatigue and of innate disgust will give place to a keen interest and understanding of the glamour-free disciple.

Huynh đệ của tôi, tôi có lời này dành cho em. Đừng để ảo cảm của sự mệt mỏi và thất vọng trước các tình trạng thế giới dẫn đến công việc không thành. Đừng chống lại ảo cảm đang tìm cách áp đặt lên em bằng sự điềm nhiên cung một của em — một thái độ mạnh mẽ mà em, cũng như tất cả những người cung một, dễ dàng khoác lấy. Hãy chống lại nó bằng cách không thừa nhận nó và bằng sự chuyên tâm trọn vẹn vào nhiệm vụ trước mắt; tôi nói đến một sự chuyên tâm khôn ngoan, không sao nhãng sự chăm sóc hồng trần cần thiết cũng như thời gian thư giãn thích đáng. Công việc đang tiến tới trong thế giới theo những đường lối nội tại đúng đắn và đã được chỉ ra. Đệ tử nào đã đạt được một mức độ nhạy cảm đối với Toàn Thể phải học cách phân biệt giữa các phương diện của toàn thể ấy. Em quá nhạy cảm với các phương diện dục vọng và cảm xúc của phàm ngã thế giới, cũng như với ảo cảm do chính phản ứng của em đối với điều này. Hãy học cách ghi nhận, với mức nhạy cảm tương đương, khối lượng các chủ nghĩa lý tưởng của thế giới và tư tưởng chí nguyện; bấy giờ ảo cảm của sự mệt mỏi và sự ghê chán cố hữu sẽ nhường chỗ cho một mối quan tâm sắc bén và sự thấu hiểu của người đệ tử không còn ảo cảm.

~

~

MY BROTHER: January 1940

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI: Tháng Giêng năm 1940

The pressure of the work is heavy upon you and it still remains. I have no particular instruction to give you at this time because what has been initiated will achieve its own momentum and travel towards its inevitable conclusion. I will [171] only add that the effort you are making to meet the demands of the work which I have outlined, draws forth my approval and—if persisted in—should prove of *prolonged* service to humanity. I would ask you to note the word "prolonged" because you are building for the future and, in the future, the true significance of accomplishment will be yours. Proceed, therefore, with patience, with skill in action and with an unmoved persistence.

Áp lực của công việc đè nặng lên em và vẫn còn tiếp diễn. Vào lúc này, tôi không có huấn thị đặc biệt nào để trao cho em, vì điều đã được khởi xướng sẽ đạt được đà tiến riêng của nó và đi tới kết cuộc không thể tránh khỏi. Tôi [171] chỉ nói thêm rằng nỗ lực em đang thực hiện để đáp ứng các đòi hỏi của công việc mà tôi đã vạch ra, khiến tôi tán thành, và — nếu được kiên trì — sẽ chứng tỏ là một sự phụng sự *lâu dài* cho nhân loại. Tôi muốn em lưu ý từ "lâu dài", vì em đang xây dựng cho tương lai, và trong tương lai, thâm nghĩa đích thực của thành tựu sẽ thuộc về em. Vì vậy, hãy tiến bước với kiên nhẫn, với sự khéo léo trong hành động và với một sự bền bỉ bất lay chuyển.

In reference to the work of fusion at which you must arrive in connection with your bodily forces and your soul energy, I would call your attention to the fact that your soul energy is focussed in your physical equipment, thus bringing together the energy of your soul and the force of your seventh ray brain. There is, consequently, a direct alignment between soul and brain and this must be deepened, understood and utilised. Your personality energy (which is of the second ray) is focussed in your fourth ray mind. This leaves your astral body as a unity—by itself, from our standpoint of consideration—and this is, in your case, as it should be. You have a powerful astral body of sufficiently poised control to proceed with the task and the solution of personal relationships, without the undue pressure of personality reactions. Some day a study will be made of the fact that practically all reactions are of an astral or emotional nature, except the reactions of the physical mechanism to the outer tangible environment. This is not yet sufficiently noted by orthodox psychology. The

Liên quan đến công việc dung hợp mà em phải đạt tới trong mối liên hệ giữa các mãnh lực thân thể của em và năng lượng linh hồn của em, tôi muốn gọi sự chú ý của em đến sự kiện rằng năng lượng linh hồn của em được tập trung trong trang bị hồng trần của em, nhờ đó đưa năng lượng của linh hồn em và mãnh lực của bộ não cung bảy của em lại với nhau. Do đó, có một sự chỉnh hợp trực tiếp giữa linh hồn và bộ não, và điều này phải được đào sâu, thấu hiểu và sử dụng. Năng lượng phàm ngã của em — thuộc cung hai — được tập trung trong thể trí cung bốn của em. Điều này để thể cảm dục của em như một đơn vị — tự nó, theo lập trường xem xét của chúng tôi — và trong trường hợp của em, điều này đúng như nó phải là. Em có một thể cảm dục mạnh mẽ, với sự kiểm soát đủ quân bình để tiến hành nhiệm vụ và giải quyết các mối liên hệ cá nhân, mà không có áp lực quá đáng của các phản ứng phàm ngã. Một ngày nào đó, người ta sẽ nghiên cứu sự kiện rằng hầu như mọi phản ứng đều có bản chất cảm dục hay cảm xúc, ngoại trừ các phản ứng của bộ máy hồng trần đối với môi trường hữu hình bên ngoài. Tâm lý học

reactions of the personality to the soul and of the astral body to the subjective life are of vital interest to the esotericist.

chính thống chưa lưu ý đầy đủ đến điều này. Các phản ứng của phàm ngã đối với linh hồn và của thể cảm dục đối với sự sống nội tại là điều có mối quan tâm thiết yếu đối với nhà bí truyền học.

The fusion must, therefore, be made between the mind and the brain, each of which expresses one of the two major energies. That fusion already partially exists. When it is consummated, the mental goal of harmony through conflict will be superseded by the inflow of love, working with power through the brain and (incidentally) your general physical health will speedily improve. How shall this be brought about, my brother? The first stage is one of real difficulty, particularly to first ray people. It comes through the power of visualisation. That is why ritual is of value to such as you and Masonry—being on the first ray and emanating, consequently, from Shamballa—aids the process of visualisation. It gives colour and performance [172] of a tangible kind to inner, subjective activity. Visualisation is a powerful agent in the evocation of the creative imagination. Let me here give you a hint. If you use this idea in the planning of the work which you seek to do for the Hierarchy and for which we are seeking to hold you responsible, and if you carry into all that work the ideal of ritual, of rhythm and of energy distribution, you will evoke a synthetic pattern, a unified procedure and a harmonious working out of the Plan.

Do đó, sự dung hợp phải được thực hiện giữa thể trí và bộ não, mỗi bên biểu lộ một trong hai năng lượng chính. Sự dung hợp ấy đã phần nào hiện hữu. Khi nó được hoàn tất, mục tiêu trí tuệ là hòa hợp thông qua xung đột sẽ được thay thế bằng dòng tuôn đổ của bác ái, hoạt động với quyền năng qua bộ não, và — như một hệ quả phụ — sức khỏe hồng trần tổng quát của em sẽ nhanh chóng cải thiện. Huynh đệ của tôi, điều này sẽ được đem lại bằng cách nào? Giai đoạn đầu là một giai đoạn thật sự khó khăn, đặc biệt đối với những người cung một. Nó đến qua quyền năng của sự hình dung. Đó là lý do tại sao nghi lễ có giá trị đối với những người như em, và Hội Tam Điểm — thuộc cung một và do đó xuất lộ từ Shamballa — trợ giúp tiến trình hình dung. Nó đem màu sắc và sự thể hiện [172] thuộc loại hữu hình đến cho hoạt động bên trong, thuộc nội giới. Sự hình dung là một tác nhân mạnh mẽ trong việc gợi lên Sự tưởng tượng sáng tạo. Ở đây, hãy để tôi trao cho em một gợi ý. Nếu em dùng ý tưởng này trong việc hoạch định công việc mà em tìm cách thực hiện cho Thánh Đoàn, và công việc mà chúng tôi đang tìm cách giao trách nhiệm cho em, và nếu em đưa vào toàn bộ công việc ấy lý tưởng về nghi lễ, về nhịp điệu và về sự phân phối năng lượng, em sẽ gợi lên một mô hình tổng hợp, một thủ tục thống nhất và một sự triển khai hài hòa của Thiên Cơ.

Therefore, I would ask you to give ten minutes each day to the pictorial visualisation of your entire work and programme. See each phase of it as a lotus of living beauty, connected with all the other

Vì vậy, tôi muốn em dành mười phút mỗi ngày cho việc hình dung bằng hình ảnh toàn bộ công việc và chương trình của em. Hãy thấy mỗi giai đoạn của nó như một Hoa sen mang vẻ đẹp sống động, được nối kết với tất

phases by lines of fiery energy, thus bringing all parts of it into one whole. All the different phases will form a great unity of light and love, expressing itself through the will-to-good. Be not side-tracked when doing this. Use the building energy of your second ray personality and the seventh ray energy of your brain, because through your brain, your first ray soul energy is expressing itself. You do not here consciously work as a soul. You work with as much soul energy as can express itself at any given time through your brain. If you worked with pure soul energy and from soul levels, you would bring in too much of the Shamballa force for the delicate structure with which you are dealing.

cả các giai đoạn khác bằng những đường năng lượng rực lửa, nhờ đó đưa mọi phần của nó vào một toàn thể. Tất cả các giai đoạn khác nhau sẽ tạo thành một sự hợp nhất vĩ đại của ánh sáng và bác ái, biểu lộ qua Ý Chí-hướng Thiện. Đừng để bị lôi sang hướng khác khi làm điều này. Hãy dùng năng lượng kiến tạo của phàm ngã cung hai của em và năng lượng cung bảy của bộ não em, vì qua bộ não của em, năng lượng linh hồn cung một của em đang biểu lộ. Ở đây, em không làm việc một cách hữu thức như một linh hồn. Em làm việc với chừng nào năng lượng linh hồn có thể biểu lộ qua bộ não của em vào bất kỳ lúc nào. Nếu em làm việc với năng lượng linh hồn thuần khiết và từ các cấp độ linh hồn, em sẽ đưa vào quá nhiều mãnh lực Shamballa đối với cấu trúc mỏng manh mà em đang xử lý.

Precede all that you do with a definite effort to bring about the following alignments and in the following order:

Hãy đặt trước mọi điều em làm một nỗ lực rõ ràng để đem lại các sự chỉnh hợp sau đây, và theo thứ tự sau đây:

1. The alignment of all personality forces with the energy of the personality, focussed in the mind nature. This means an aligned personality with the focus of the attention in the intellect.

1. Sự chỉnh hợp của tất cả các mãnh lực phàm ngã với năng lượng của phàm ngã, được tập trung trong bản chất trí tuệ. Điều này có nghĩa là một phàm ngã được chỉnh hợp, với trọng tâm chú ý đặt nơi trí năng.

2. The alignment of the personality with the soul. This means bringing the mind—which is focussing all the lower energies—into direct relation with the soul.

2. Sự chỉnh hợp của phàm ngã với linh hồn. Điều này có nghĩa là đưa thể trí — vốn đang tập trung tất cả các năng lượng thấp — vào mối liên hệ trực tiếp với linh hồn.

3. The alignment of soul and brain. This is brought about by dropping the personality and all its forces out of your consciousness altogether and relating soul and brain by an act of the will.

3. Sự chỉnh hợp của linh hồn và bộ não. Điều này được đem lại bằng cách hoàn toàn loại phàm ngã và tất cả các mãnh lực của nó ra khỏi tâm thức em, và liên hệ linh hồn với bộ não bằng một hành động của ý chí.

When you have done this, then swing back into the mind nature and, focussed there, proceed with the work of visualisation, as I

Khi em đã làm xong điều này, bấy giờ hãy chuyển trở lại vào bản chất trí tuệ và, được tập trung ở đó, tiến hành công việc hình

have above suggested. Build your picture stage by stage.

[173] Go forward with courage, hope and joy, plus understanding, my brother. Train those who work with you with painstaking care, for much depends upon them. Remember always that you do not work alone.

NOTE: *This disciple is still actively engaged in the Tibetan's work.*

~

dung như tôi đã gợi ý ở trên. Hãy xây dựng bức tranh của em từng giai đoạn một.

[173] Huynh đệ của tôi, hãy tiến bước với can đảm, hy vọng và hoan hỉ, cộng thêm sự thấu hiểu. Hãy huấn luyện những người làm việc với em bằng sự chăm chút kỹ lưỡng, vì nhiều điều tùy thuộc vào họ. Hãy luôn nhớ rằng em không làm việc một mình.

GHI CHÚ: *Đệ tử này vẫn đang tích cực tham gia công việc của Chân sư Tây Tạng.*

~

To R. A. J. – Gửi R. A. J.

August 1936

MY BROTHER:

The press of work has led to some delay in my writing my personal instructions to you. I realise, however, that you have much real patience and hence have felt no sense of pressure. Those of us who teach from the inner side have usually to deal with two extreme positions where our disciples are concerned. We have to protect ourselves from the importunities of those who are spiritually selfish (oft unconsciously) and over-eager for development and teaching; we have also to stimulate those disciples, who are slow and cautious and doubtful to a more ready and "approaching" attitude. Those aspirants and disciples, who stand ready to be taught when opportunity offers, ought to continue steadfastly with their work even when apparently there is no inner contact. These disciples offer no strain to the inner teacher and, in the last analysis, make the most progress.

Tháng Tám năm 1936

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI:

Sự thúc bách của công việc đã dẫn đến đôi chút chậm trễ trong việc tôi viết các huấn thị cá nhân cho em. Tuy nhiên, tôi nhận ra rằng em có nhiều kiên nhẫn thật sự và vì thế đã không cảm thấy bị áp lực. Những người trong chúng tôi giảng dạy từ phía bên trong thường phải xử lý hai thái cực liên quan đến các đệ tử của chúng tôi. Chúng tôi phải tự bảo vệ mình khỏi những lời nài nỉ của những người ích kỷ về mặt tinh thần — thường không ý thức được điều đó — và quá háo hức đối với sự phát triển và giáo huấn; chúng tôi cũng phải kích thích những đệ tử chậm rãi, thận trọng và hoài nghi để họ có một thái độ sẵn sàng hơn và "tiến gần" hơn. Những người chí nguyện và đệ tử nào sẵn sàng được dạy khi cơ hội đến, phải tiếp tục kiên định với công việc của mình ngay cả khi dường như không có sự tiếp xúc bên trong. Những đệ tử này không tạo căng thẳng cho huấn sư

bên trong và, xét đến cùng, tiến bộ nhiều nhất.

You have given your life to the craft of teaching and consequently there is now given to you a more expansive view of the underlying purpose of the planetary, educational movement. In this movement, those of you who have some inner vision and who can grasp the magnitude of the Plan to bridge the gap between the higher and lower mind can contribute much to our endeavour, for you can build on mental levels. I am pointing this out, because, for you, this inner mental work is at present essential—a mental work to be carried on in the egoic consciousness. This is neither the consciousness of the concrete levels of the intellect nor the more abstract levels of the intuition. During the next few months the need, for you, is to work at a more instantaneous and definite alignment. To this end, you will find, at the close of this instruction, that I [174] have given you a meditation which makes this alignment its major objective.

Em đã hiến đời mình cho nghề dạy học, và do đó giờ đây em được trao cho một tầm nhìn rộng mở hơn về mục đích nền tảng của phong trào giáo dục hành tinh. Trong phong trào này, những người trong các em có đôi chút tầm nhìn bên trong và có thể nắm bắt tầm vóc của Thiên Cơ nhằm bắc cầu khoảng cách giữa thượng trí và hạ trí có thể đóng góp nhiều cho nỗ lực của chúng tôi, vì các em có thể xây dựng trên các cấp độ trí tuệ. Tôi chỉ ra điều này vì, đối với em, công việc trí tuệ bên trong này hiện nay là thiết yếu — một công việc trí tuệ phải được tiến hành trong tâm thức chân ngã. Đây không phải là tâm thức của các cấp độ cụ thể của trí năng, cũng không phải là các cấp độ trừu tượng hơn của trực giác. Trong vài tháng tới, nhu cầu đối với em là làm việc hướng tới một sự chỉnh hợp tức thời và rõ ràng hơn. Vì mục đích này, ở cuối huấn thị này, em sẽ thấy rằng tôi [174] đã trao cho em một bài tham thiền lấy sự chỉnh hợp này làm mục tiêu chính.

Also, in order to clarify your mind in this connection, I am going to ask you to search for all that I may have said regarding alignment in my various books. Will you write them all down and then, after due study of them, will you write a paper on the nature of true alignment. In this way, you will stabilise your own knowledge and serve your co-disciples by bringing to their recollection in unified form all that I may have said. Write out each passage, my brother, in full, gathering them out of the various books and present them in ordered sequence so that the simpler instruction comes first and the more abstruse last.

Ngoài ra, để làm sáng tỏ thể trí của em trong mối liên hệ này, tôi sẽ yêu cầu em tìm kiếm tất cả những gì tôi có thể đã nói về sự chỉnh hợp trong các sách khác nhau của tôi. Em sẽ chép tất cả những đoạn ấy ra chứ, rồi sau khi nghiên cứu chúng đầy đủ, em sẽ viết một bài về bản chất của sự chỉnh hợp đích thực chứ? Bằng cách này, em sẽ ổn định tri thức của chính mình và phụng sự các đệ tử đồng môn của em bằng cách đưa trở lại ký ức của họ, trong một hình thức thống nhất, tất cả những gì tôi có thể đã nói. Huynh đệ của tôi, hãy chép đầy đủ từng đoạn, thu thập chúng từ các sách khác nhau và trình bày chúng theo trình tự có trật tự, sao cho huấn thị đơn giản hơn đặt trước và điều thâm áo hơn đặt sau.

You might well ask at the start of your personal work with me, what I consider your major requirement at this time. In the equipment of all disciples there is always much that is lacking and a good deal that should be eliminated. It is, however, needless and useless to attack all points at once and, therefore, I say to you at this time that your major need is a speedier and steadier *high* vibration. Your progress on the Path has been earnest and steady and your life tendency has been directly oriented towards your goal; but your rhythm, or rather, your spiritual heart beat, is slow and this should be speeded up. You must move more quickly on the Path; this will come through a more active mental attitude. The vibratory rate of the bodies differs. The astral body vibrates more quickly than does the physical, and the mental body has a higher and more rapid vibration than the astral. It is on the mental plane and in the mind consciousness that you must seek to live. This will enable you (after two or three years' work with me) to "stand in spiritual being," a thing which at this time you only do under strong mental stress and strain, for it is not yet a life habit.

Vào lúc khởi đầu công việc cá nhân của em với tôi, có lẽ em sẽ hỏi tôi xem vào lúc này tôi coi yêu cầu chính yếu của em là gì. Trong trang bị của mọi đệ tử luôn có nhiều điều còn thiếu và khá nhiều điều cần được loại bỏ. Tuy nhiên, việc tấn công tất cả các điểm cùng một lúc là không cần thiết và vô ích; do đó, vào lúc này tôi nói với em rằng nhu cầu chính yếu của em là một rung động *cao* nhanh hơn và vững chắc hơn. Sự tiến bộ của em trên Đường Đạo đã nghiêm túc và đều đặn, và khuynh hướng đời sống của em đã trực tiếp hướng về mục tiêu của em; nhưng nhịp điệu của em, hay đúng hơn, nhịp tim tinh thần của em, còn chậm và điều này cần được tăng tốc. Em phải di chuyển nhanh hơn trên Đường Đạo; điều này sẽ đến qua một thái độ trí tuệ tích cực hơn. Tốc độ rung động của các thể khác nhau. Thể cảm dục rung động nhanh hơn thể xác, và thể trí có một rung động cao hơn và nhanh hơn thể cảm dục. Chính trên cõi trí và trong tâm thức trí tuệ mà em phải tìm cách sống. Điều này sẽ giúp em — sau hai hoặc ba năm làm việc với tôi — có thể "đứng vững trong bản thể tinh thần", một điều mà vào lúc này em chỉ làm được dưới áp lực và căng thẳng trí tuệ mạnh mẽ, vì nó chưa phải là một thói quen sống.

My blessing rests upon you in a new way, e'en though for four years I have interiorly worked with you.

Phước lành của tôi ngự trên em theo một cách mới, dù trong bốn năm qua tôi đã làm việc với em từ bên trong.

~

~

BROTHER OF MINE: March 1937

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI: Tháng Ba năm 1937

The implications of the past year, in your particular case, are not hard to read. There has been a steady unfoldment, and [175] yet at times some real discouragement. There has been a renewing of your determination

Những hàm ý của năm vừa qua, trong trường hợp riêng của em, không khó đọc. Đã có một sự khai mở đều đặn, và [175] tuy thế đôi lúc cũng có sự nản lòng thật sự. Đã có sự đổi mới quyết tâm tiến tới bằng mọi giá của

to press forward at all costs and yet some sense of failure, based largely upon physical fatigue and the pressures of life. No one but yourself guesses how tired you have been at times. There have been a few high moments and a good deal of valley experience, but usually the steady monotony of a career which has become an established habit and in which you long frequently for the manifestation of earlier enthusiasms. This is, however, inevitable and is one of the things which occur to disciples who are truly on the Path. The outer plane life is followed almost automatically, and much of it falls, through habit, below the threshold of consciousness, and produces thereby system, regularity, and good discipline. If this becomes the centre of consciousness, there is aridness, a longing for change and for early "excitements" (using that word in its more technical, psychological sense) which would give the sense of reality to the outer work. But this trained responsiveness to environing conditions, leading, as I have said, to right automatic habits of response, should be regarded as a liberation, setting you free for the deepening and the excitation of the inner, subjective life, wherein your centre of consciousness will become increasingly focussed. I am pointing this out to you as I feel (while I study your general condition) that this *consciousness of release* is one which you greatly need. The deep undercurrent of spiritual aspiration and mental attention to the impact of the soul is much needed by you all, and by you especially.

em, và tuy thế cũng có đôi chút cảm giác thất bại, phần lớn đặt nền trên sự mệt mỏi hồng trần và các áp lực của đời sống. Không ai ngoài chính em đoán được em đã mệt mỏi đến mức nào vào những lúc nhất định. Đã có vài khoảnh khắc cao cả và khá nhiều kinh nghiệm nơi thung lũng, nhưng thường là sự đơn điệu đều đều của một sự nghiệp đã trở thành một thói quen đã xác lập, và trong đó em thường khao khát sự hiển lộ của những nhiệt tình trước kia. Tuy nhiên, điều này là không thể tránh khỏi và là một trong những điều xảy ra với các đệ tử thật sự ở trên Đường Đạo. Đời sống trên cõi bên ngoài được tiếp nối hầu như tự động, và phần lớn nó, qua thói quen, rơi xuống dưới ngưỡng của tâm thức, nhờ đó tạo ra hệ thống, sự đều đặn và kỷ luật tốt. Nếu điều này trở thành trung tâm của tâm thức, sẽ có sự khô cằn, một niềm khao khát thay đổi và những "kích thích" ban đầu — dùng từ ấy theo nghĩa kỹ thuật, tâm lý học hơn của nó — vốn sẽ đem lại cảm giác thực tại cho công việc bên ngoài. Nhưng sự đáp ứng đã được rèn luyện này đối với các điều kiện bao quanh, như tôi đã nói, dẫn đến những thói quen đáp ứng tự động đúng đắn, nên được xem như một sự giải thoát, giải phóng em để làm sâu sắc hơn và kích hoạt đời sống bên trong, thuộc nội giới, trong đó trung tâm tâm thức của em sẽ ngày càng được tập trung. Tôi chỉ ra điều này cho em vì tôi cảm thấy — khi tôi nghiên cứu tình trạng tổng quát của em — rằng *tâm thức về sự giải thoát* này là điều em rất cần. Dòng chảy ngầm sâu xa của khát vọng tinh thần và sự chú tâm trí tuệ đến tác động của linh hồn là điều tất cả các em rất cần, và đặc biệt là em.

You have worked for some time at the alignment of the personality. This directed attention to the matter must have, and has, produced results, even if you yourself remain unaware of them. Others are conscious of them even if they cannot

Trong một thời gian, em đã làm việc với sự chỉnh hợp của phàm ngã. Sự chú tâm có định hướng này vào vấn đề ấy hẳn đã tạo ra kết quả, và thật sự đã tạo ra, dù chính em vẫn chưa nhận biết chúng. Những người khác ý thức được chúng, dù họ không thể

express to you wherein they sense the change.

diễn tả cho em biết họ cảm nhận sự thay đổi ấy ở chỗ nào.

To change your meditation is not my intention but I am going to give you seven seed thoughts and will ask you to concentrate upon them in your meditation period. Otherwise keep the meditation the same as earlier indicated. These seven thoughts are as follows:

Tôi không có ý định thay đổi bài tham thiền của em, nhưng tôi sẽ trao cho em bảy tư tưởng hạt giống và sẽ yêu cầu em tập trung vào chúng trong thời gian tham thiền của em. Ngoài ra, hãy giữ nguyên bài tham thiền như đã chỉ định trước đây. Bảy tư tưởng ấy như sau:

1st month—T*he Power of the Soul* pours like a steady current through my life. I sense it in my attitude to life, [176] and in the light it brings as it sweeps through all the aspects of my nature. May that power strengthen my will to serve.

Tháng thứ nhất—*Quyền năng của Linh hồn* tuôn đổ như một dòng chảy đều đặn qua đời sống tôi. Tôi cảm nhận nó trong thái độ của tôi đối với đời sống, [176] và trong ánh sáng nó mang đến khi quét qua mọi phương diện của bản chất tôi. Nguyện quyền năng ấy củng cố ý chí phụng sự của tôi.

2nd month—*The Light of the Soul* streams forth like a beacon light upon my way; and in that light I see the light in others. I know I travel not alone.

Tháng thứ hai—*Ánh sáng của Linh hồn* tuôn chiếu như một ngọn hải đăng trên đường tôi đi; và trong ánh sáng ấy, tôi thấy ánh sáng nơi người khác. Tôi biết mình không du hành một mình.

3rd month—*The Love of the Soul* wells up within my heart; and understanding, pity, love and self-forgetfulness arise. I carry love to all I meet. I meet men's love with love and remember not myself.

Tháng thứ ba—*Bác ái của Linh hồn* dâng lên trong trái tim tôi; và sự thấu hiểu, lòng thương xót, bác ái và sự quên mình phát sinh. Tôi mang bác ái đến cho mọi người tôi gặp. Tôi đáp lại tình thương của người bằng bác ái và không nhớ đến bản thân mình.

4th month—*The Joy of the Soul* irradiates my life, and lightens all the burdens which those I meet may carry. The Joy of the Lord is my strength, and I develop strength in joy for others.

Tháng thứ tư—*Hoan hỉ của Linh hồn* tỏa chiếu đời sống tôi, và làm nhẹ đi mọi gánh nặng mà những người tôi gặp có thể đang mang. Hoan hỉ của Chúa là sức mạnh của tôi, và tôi phát triển sức mạnh trong hoan hỉ vì người khác.

5th month—*The Purity of the Soul* acts like a cleansing flood and bathes my lower self in the "waters of purification." The body of desire is rendered pure and clean and strong.

Tháng thứ năm—*Sự tinh khiết của Linh hồn* hoạt động như một trận lũ thanh tẩy và tắm gội phàm ngã của tôi trong "những dòng nước tinh luyện." Thể của dục vọng trở nên

I can then become a cleansing force to all I meet.

tinh khiết, sạch trong và mạnh mẽ. Bấy giờ tôi có thể trở thành một mãnh lực thanh tẩy đối với mọi người tôi gặp.

6th month—*The Will of the Soul* becomes my will. I know no other. That will is love and peace and power and strength to live. It bears me on. It leads me to the Cross and to the Resurrection. Thus only can I raise and lift my fellowmen.

Tháng thứ sáu—*Ý chí của Linh hồn* trở thành ý chí của tôi. Tôi không biết ý chí nào khác. Ý chí ấy là bác ái, bình an, quyền năng và sức mạnh để sống. Nó mang tôi đi tới. Nó dẫn tôi đến Thập Giá và đến Sự Phục Sinh. Chỉ như thế tôi mới có thể nâng dậy và nâng cao đồng loại của tôi.

7th month—*The Presence of the Soul* abides with me. I walk with God by night and day. I stand with God upon the ways of men; the shadow of His Presence which is the Presence of my soul, reveals the God on every hand, in every man. I see divinity on every hand in every form.

Tháng thứ bảy—*Hiện Diện của Linh hồn* ở lại với tôi. Tôi bước đi với Thượng đế đêm ngày. Tôi đứng cùng Thượng đế trên các nẻo đường của nhân loại; bóng của Hiện Diện Ngài, vốn là Hiện Diện của linh hồn tôi, mặc khải Thượng đế ở mọi phía, trong mọi người. Tôi thấy thiên tính ở mọi phía, trong mọi hình tướng.

I think, my brother, that if you ponder upon these thoughts and if you endeavour to incorporate them into the meditation upon alignment which I earlier gave to you, you will gain in power to do God's will. The two aspects of yourself—the aligned personality and the attentive soul—will march towards unity.

Huynh đệ của tôi, tôi nghĩ rằng nếu em suy ngẫm về những tư tưởng này và nếu em cố gắng đưa chúng vào bài tham thiền về sự chỉnh hợp mà trước đây tôi đã trao cho em, em sẽ gia tăng quyền năng để thực hiện Ý Chí của Thượng Đế. Hai phương diện của chính em — phàm ngã được chỉnh hợp và linh hồn chăm chú — sẽ tiến bước hướng tới sự hợp nhất.

I give you no set work to do this time as I would have you carry out the instructions last given. However, if you care to [177] note each month, the significance which may appear to you in your meditation work, you would crystallise your vague reactions and make the power behind these mantric formulas your own.

Lần này tôi không trao cho em công việc cố định nào để làm, vì tôi muốn em thực hiện các huấn thị đã được trao lần trước. Tuy nhiên, nếu mỗi tháng em muốn [177] ghi lại thâm nghĩa có thể hiện ra với em trong công việc tham thiền, em sẽ kết tinh các phản ứng mơ hồ của mình và biến quyền năng đằng sau các công thức mantram này thành của chính em.

One word more I would now give to you, my brother. Stand steady and know that you are *not* alone. This group of disciples in my

Huynh đệ của tôi, giờ đây tôi muốn trao cho em thêm một lời nữa. Hãy đứng vững và biết rằng em *không* cô đơn. Nhóm đệ tử này trong

Ashram is not as yet an integrated whole; its personnel is not yet complete; but it does constitute already a harbour of refuge upon the inner planes. The love of your co-disciples is yours. May I also tell you: I, too, "stand by" you in understanding strength.

Ashram của tôi chưa phải là một toàn thể tích hợp; nhân sự của nó chưa hoàn chỉnh; nhưng nó đã tạo thành một bến cảng trú ẩn trên các cõi bên trong. Bác ái của các đệ tử đồng môn thuộc về em. Tôi cũng có thể nói với em: Chính tôi cũng "đứng bên" em trong sức mạnh thấu hiểu.

~

~

MY BROTHER: December 1937

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI: Tháng Mười Hai năm 1937

I wonder if you have noticed (and when I say "you" I refer to all the disciples in this ashramic group) that nearly all of you are on the second ray egoically.... The reason for this choice of second ray souls to work in this group, is because this ray is pre-eminently the teaching ray, the ray that is sometimes called that of "light-giving influence" or the "ray of the illuminator." The task of all true educators is to bring light to the minds of those they instruct, so that they may walk more securely in the way which leads to the goal for any particular incarnation. It was, therefore, obvious that the major influence, dominating the group, would be that of the second ray. The interesting thing to note, however, is that in practically all the cases it is the soul ray which has this predominating influence. There are no second ray personalities in this group. This requires, consequently, much definitely applied activity on the part of all of you in order to cause its manifested expression.

Tôi tự hỏi liệu em có nhận thấy không — và khi tôi nói "em", tôi nói đến tất cả các đệ tử trong nhóm ashram này — rằng hầu như tất cả các em đều thuộc cung hai về mặt chân ngã.... Lý do cho việc chọn các linh hồn cung hai để làm việc trong nhóm này là vì cung này nổi bật là cung giáo huấn, cung đôi khi được gọi là cung của "ảnh hưởng ban phát ánh sáng" hay "cung của người soi sáng." Nhiệm vụ của mọi nhà giáo dục chân chính là đem ánh sáng đến cho thể trí của những người họ dạy dỗ, để họ có thể bước đi vững chắc hơn trên con đường dẫn đến mục tiêu cho bất kỳ kiếp lâm phàm riêng biệt nào. Do đó, điều hiển nhiên là ảnh hưởng chính yếu chi phối nhóm sẽ là ảnh hưởng của cung hai. Tuy nhiên, điều thú vị cần lưu ý là trong hầu hết mọi trường hợp, chính cung linh hồn có ảnh hưởng vượt trội này. Trong nhóm này không có phàm ngã cung hai nào. Do đó, điều này đòi hỏi nơi tất cả các em nhiều hoạt động được áp dụng một cách rõ ràng, nhằm làm cho sự biểu lộ hiển hiện của nó xảy ra.

The next thing to note is that the personality rays are—with one exception—on the line of 1-3-5-7, showing thereby a tendency to preserve balance and to offset the powerfully controlling line of 2-4-6. I want this word *balance* to be much in your minds

Điều kế tiếp cần lưu ý là các cung phàm ngã — ngoại trừ một trường hợp — đều nằm trên đường 1-3-5-7, qua đó cho thấy một khuynh hướng duy trì sự quân bình và hóa giải đường 2-4-6 đang kiểm soát mạnh mẽ. Tôi muốn từ *quân bình* này hiện diện nhiều

as you study the work of the Ashram and the group inter-relation. Only the balanced person can truly meet the need of those entrusted to him to teach or can handle with wisdom the two lines of synthesised force which are brought into conjunction in every teaching process. These two lines [178] are the five lines of energy which compose the teacher's equipment and those which compose the equipment of the one who is to be taught.

trong thể trí các em khi các em nghiên cứu công việc của Ashram và mối liên hệ qua lại trong nhóm. Chỉ người quân bình mới có thể thật sự đáp ứng nhu cầu của những người được giao cho y dạy dỗ, hoặc có thể xử lý bằng minh triết hai đường mãnh lực tổng hợp được đưa vào sự kết hợp trong mọi tiến trình giáo huấn. Hai đường này [178] là năm đường năng lượng cấu thành trang bị của huấn sư và những đường cấu thành trang bị của người sẽ được dạy.

In no profession is the attitude of the observer more required than in the teaching profession, and in no profession is the correct handling of one's personal forces of greater importance. This realisation will produce automatically two techniques which later we can study in greater detail: the technique of controlling one's own forces so that there can be no undue or dangerous pressure, and the technique of employing pressure correctly so as to evoke response in the one being taught. This constitutes a definite science and we shall deal with it as we proceed with our study.

Không nghề nào đòi hỏi thái độ của người quan sát nhiều hơn nghề dạy học, và không nghề nào mà việc xử lý đúng đắn các mãnh lực cá nhân của mình lại quan trọng hơn. Sự nhận ra này sẽ tự động tạo ra hai kỹ thuật mà về sau chúng ta có thể nghiên cứu chi tiết hơn: kỹ thuật kiểm soát các mãnh lực của chính mình để không có áp lực quá đáng hay nguy hiểm, và kỹ thuật sử dụng áp lực một cách đúng đắn để gợi lên đáp ứng nơi người được dạy. Điều này tạo thành một khoa học rõ ràng, và chúng ta sẽ bàn đến nó khi tiếp tục nghiên cứu.

One of the things which I seek to do today is to give you an analysis of the rays which determine your personality equipment so that you can balance your development to the best possible advantage, and know with what forces you can work. Another point also will emerge in time and that is the nature of the adjustment you will have to make to relate yourself to your co-disciples. These adjustments will be along the lines of innate predispositions and their utilisation to the best advantage in order to bring about an understanding which will lead to good and creative activity.

Một trong những điều tôi tìm cách làm hôm nay là trao cho em một phân tích về các cung quyết định trang bị phàm ngã của em, để em có thể quân bình sự phát triển của mình theo lợi ích tốt nhất có thể, và biết mình có thể làm việc với những mãnh lực nào. Một điểm khác cũng sẽ hiện ra theo thời gian, đó là bản chất của sự điều chỉnh mà em sẽ phải thực hiện để liên hệ chính mình với các đệ tử đồng môn. Những điều chỉnh này sẽ theo các đường lối của những khuynh hướng cố hữu và việc sử dụng chúng với lợi ích tốt nhất, nhằm đem lại một sự thấu hiểu dẫn đến hoạt động tốt lành và sáng tạo.

Then, my brother, I will give you and all in my group a meditation which will aid you in

Rồi, huynh đệ của tôi, tôi sẽ trao cho em và tất cả những người trong nhóm của tôi một

balancing your problem of interior ray interrelation and, in this way, we shall gather together some ray meditations which may prove of value not only to yourself but to others, if used with due care. This is a thing which I have long wanted to do.

bài tham thiền giúp các em quân bình vấn đề của mình về mối liên hệ qua lại nội tại giữa các cung; và bằng cách này, chúng ta sẽ tập hợp lại một số bài tham thiền về cung, có thể chứng tỏ là có giá trị không chỉ đối với chính em mà còn đối với người khác, nếu được dùng với sự cẩn trọng thích đáng. Đây là điều tôi đã muốn làm từ lâu.

It is known to you that your major rays are the second and the seventh. The latter gives to you, if you can but understand it and choose to use it rightly, the power to take the light which is in you and in the pupil, and apply it to the enlightening of physical plane living, for the seventh ray is the ray controlling spirit-matter relationships.

Em biết rằng các cung chính yếu của em là cung hai và cung bảy. Cung sau trao cho em — nếu em có thể thấu hiểu nó và chọn sử dụng nó một cách đúng đắn — quyền năng lấy ánh sáng đang ở trong em và trong học trò, rồi áp dụng nó vào việc soi sáng đời sống trên cõi hồng trần, vì cung bảy là cung kiểm soát các mối liên hệ tinh thần-vật chất.

Your *mental ray* is that of the fourth, the Ray of Harmony through Conflict, of beauty through order, and of unity through understanding. This, being on the line of your soul ray, will [179] tend to bring about rapid contact with the soul, via the mind, if you apply yourself with diligence to the task involved. Your whole life problem is, therefore, that of relationships, both within yourself and in your chosen field of service. This is naturally true of all, but your particular battlefield in this connection lies in the reconciling of the forces warring within your own nature and in your particular environment. It is *not* the Kurukshetra of the "pairs of opposites," wherein Arjuna sits in the middle and seeks to balance the warring forces. It is the battlefield of higher relations—those between the soul and the personality, and between what you are in this life and the environment in which you find your chosen field of service. Your personal release lies in the production of harmony through conflict, and your best technique is to produce this harmonising influence within your

Cung *thể trí* của em là cung bốn, Cung Hòa Hợp thông qua Xung Đột, của vẻ đẹp thông qua trật tự, và của sự hợp nhất thông qua thấu hiểu. Vì nằm trên đường của cung linh hồn của em, cung này sẽ [179] có khuynh hướng đem lại sự tiếp xúc nhanh chóng với linh hồn, qua thể trí, nếu em chuyên cần áp dụng chính mình vào nhiệm vụ liên quan. Do đó, toàn bộ vấn đề đời sống của em là vấn đề các mối liên hệ, cả bên trong chính em lẫn trong lĩnh vực phụng sự mà em đã chọn. Điều này tự nhiên đúng với tất cả mọi người, nhưng chiến trường riêng của em trong mối liên hệ này nằm ở việc hòa giải các mãnh lực đang giao chiến trong chính bản chất của em và trong môi trường riêng của em. Đó *không* phải là Kurukshetra của "các cặp đối cực", nơi Arjuna ngồi ở giữa và tìm cách quân bình các mãnh lực giao chiến. Đó là chiến trường của các mối liên hệ cao hơn — những mối liên hệ giữa linh hồn và phàm ngã, và giữa điều em là trong đời sống này với môi trường nơi em tìm thấy lĩnh vực phụng sự đã chọn. Sự giải thoát cá nhân của em nằm trong việc tạo ra hòa hợp thông qua xung đột, và kỹ thuật tốt nhất của em là tạo ra ảnh hưởng

environment *as the result* of your inner conflict, silently waged in the shrine of the mind.

hài hòa này trong môi trường của em *như kết quả* của cuộc xung đột bên trong của em, được âm thầm tiến hành trong thánh điện của thể trí.

Your *astral or emotional body* is on the sixth ray, so that again you have a line of force direct from the soul. In your case, this sixth ray energy shows itself predominantly as devotion to duty as realised, and to responsibility as recognised, and not so much in devotion to persons or even ideals. This has constituted a paramount balancing factor in your life.

Thể cảm dục hay cảm xúc của em thuộc cung sáu, vì vậy một lần nữa em có một đường mãnh lực trực tiếp từ linh hồn. Trong trường hợp của em, năng lượng cung sáu này biểu lộ chủ yếu như sự sùng tín đối với bổn phận khi đã nhận ra, và đối với trách nhiệm khi đã thừa nhận, chứ không nhiều như sự sùng tín đối với con người hay thậm chí đối với các lý tưởng. Điều này đã tạo thành một yếu tố quân bình tối quan trọng trong đời sống của em.

Your problem will appear more clearly to you when I tell you that the ray of your *physical body* is the second.

Vấn đề của em sẽ hiện ra rõ ràng hơn khi tôi nói với em rằng cung của *thể xác* của em là cung hai.

1. The soul ray—the second Ray of Love-Wisdom.

1. Cung linh hồn — cung hai, Cung Bác Ái – Minh Triết.

2. The personality ray—the seventh Ray of Ceremonial Order.

2. Cung phàm ngã — cung bảy, Cung Trật Tự Nghi Lễ.

3. The ray of the mind—the fourth Ray of Harmony through Conflict.

3. Cung của thể trí — cung bốn, Cung Hòa Hợp thông qua Xung Đột.

4. The ray of the astral body—the sixth Ray of Devotion and Idealism.

4. Cung của thể cảm dục — cung sáu, Cung Sùng Tín và Lý Tưởng.

5. The ray of the physical body—the second Ray of Love-Wisdom.

5. Cung của thể xác — cung hai, Cung Bác Ái – Minh Triết.

This means that your entire equipment is along the second ray line of force and, therefore, much wise balancing is required. But how can this be done? And along what line of difficulty will the problem, which this situation brings about, [180] be expected to emerge? I wonder if I can make it clear to

Điều này có nghĩa là toàn bộ trang bị của em nằm trên đường mãnh lực cung hai, và vì vậy cần có nhiều sự quân bình khôn ngoan. Nhưng điều này có thể được thực hiện bằng cách nào? Và vấn đề mà tình trạng này đem lại [180] sẽ được kỳ vọng hiện ra theo đường lối khó khăn nào? Tôi tự hỏi liệu tôi có thể

you by pointing out that as the vehicles of the lower nature are on the same line as the soul influence, two difficulties will be present and should be recognised:

làm rõ điều đó cho em bằng cách chỉ ra rằng, vì các hiện thể của bản chất thấp nằm trên cùng một đường với ảnh hưởng của linh hồn, nên hai khó khăn sẽ hiện diện và cần được nhận ra:

1. The influence of the ego or soul will come so easily at your particular point in evolution that the chances are that you will not recognise it; its vibration will be similar to the accustomed notes of your various bodies. You have, therefore, to train yourself in the art of differentiation so that you can recognise at will the various tones of your three bodies and can easily distinguish when there is present the tone of the soul, and react to its note or vibration. The secret of the power to distinguish the nuances of any particular line (such as your predominating line of 2-4-6) is through an increasing, *planned* sensitivity.

1. Ảnh hưởng của chân ngã hay linh hồn sẽ đến rất dễ dàng ở điểm tiến hoá riêng của em đến nỗi có khả năng em sẽ không nhận ra nó; rung động của nó sẽ tương tự như các âm điệu quen thuộc của những thể khác nhau của em. Vì vậy, em phải tự rèn luyện trong nghệ thuật biến phân, để em có thể tùy ý nhận ra các âm sắc khác nhau của ba thể của mình và có thể dễ dàng phân biệt khi âm sắc của linh hồn hiện diện, rồi đáp ứng với âm điệu hay rung động của nó. Bí quyết của quyền năng phân biệt các sắc thái của bất kỳ đường lối riêng biệt nào — như đường 2-4-6 chiếm ưu thế của em — nằm trong một sự nhạy cảm gia tăng và *được hoạch định*.

2. Where all lines of influences are related and similar, there will always be a tendency to negativity and a failure (except in moments of emergency) to assume a positive attitude—particularly towards the soul. What is needed in your case is more of the positive vibration of the first ray line of force, and to this line your seventh ray personality is the only open door. The inauguration of a regime of the *power aspect of love* would greatly help you. The understanding, identifying aspects of love are yours in great measure; much will come to you however if you use the will aspect of love through the medium of your seventh ray personality. I do not here refer to the will-to-love, my brother. That you have. I refer to the power-to-love and, through love intelligently and powerfully applied, to evoke right conditions in your environment. I would have you ponder on this and do the following first ray meditation....

2. Nơi nào mọi đường ảnh hưởng đều liên hệ và tương tự nhau, nơi đó luôn có khuynh hướng thụ động và sự thất bại — ngoại trừ trong những khoảnh khắc khẩn cấp — trong việc đảm nhận một thái độ chủ động, đặc biệt đối với linh hồn. Điều cần thiết trong trường hợp của em là có thêm rung động chủ động của đường mãnh lực cung một, và đối với đường này, phàm ngã cung bảy của em là cánh cửa mở duy nhất. Việc khai mở một chế độ của *phương diện quyền năng của bác ái* sẽ giúp em rất nhiều. Các phương diện thấu hiểu và đồng nhất hóa của bác ái là của em ở mức độ lớn; tuy nhiên, nhiều điều sẽ đến với em nếu em sử dụng phương diện ý chí của bác ái qua trung gian phàm ngã cung bảy của em. Ở đây, huynh đệ của tôi, tôi không nói đến Ý Chí-Yêu Thương. Điều đó em có. Tôi nói đến quyền năng-yêu thương và, qua bác ái được áp dụng một cách thông minh và mạnh mẽ, đến việc gợi lên các điều kiện đúng đắn trong môi trường của em. Tôi

muốn em suy ngẫm về điều này và thực hiện bài tham thiền cung một sau đây....

Go forth to the day's work expecting and looking for the results of this first ray meditation. Know that those results are assured just as long as you can "stand with power in spiritual being."

Hãy bước vào công việc trong ngày với sự trông đợi và tìm kiếm các kết quả của bài tham thiền cung một này. Hãy biết rằng những kết quả ấy chắc chắn, miễn là em có thể "đứng vững với quyền năng trong bản thể tinh thần."

~

~

[181] BROTHER OF MINE: August 1938

[181] HUYNH ĐỆ CỦA TÔI: Tháng Tám năm 1938

It is not my intent to do more than to give you a few brief words, a suggested meditation and a short elucidation of certain words which should embody for you your personality goal. You have so much study, and life today is so intense and full that a multitude of words might fall on ears stunned by the noise and glamour of our modern world.

Ý định của tôi không phải là làm gì hơn ngoài việc trao cho em vài lời ngắn gọn, một bài tham thiền được gợi ý và một sự làm sáng tỏ ngắn về vài từ vốn nên thể hiện cho em mục tiêu phàm ngã của em. Em có quá nhiều điều phải học, và đời sống ngày nay quá căng thẳng và đầy ắp đến nỗi vô số lời có thể rơi vào đôi tai đã choáng váng bởi tiếng ồn và ảo cảm của thế giới hiện đại của chúng ta.

You have had a year of strain, interior strain predominantly. I believe you realise that you are the better for it. Only in the stress of circumstances can the full power of the soul be evoked. Such is the law. The coming year may show but little relief or lessening of the strain but you are (interiorly again) far better equipped to handle it.

Em đã trải qua một năm căng thẳng, chủ yếu là căng thẳng nội tại. Tôi tin rằng em nhận ra mình đã tốt hơn nhờ điều đó. Chỉ trong sức ép của hoàn cảnh, toàn bộ quyền năng của linh hồn mới có thể được gợi lên. Định luật là như vậy. Năm tới có thể cho thấy rất ít sự nhẹ nhõm hay giảm bớt căng thẳng, nhưng — lại nói về mặt nội tại — em được trang bị tốt hơn nhiều để xử lý nó.

A word upon which I seek to lay stress is *alignment*. You need to develop a straight and direct contact between soul and brain for that is the distinctive feature in all disciples of experience. You have already brought about an alignment between the mind and the brain. The higher needed

Một từ mà tôi tìm cách nhấn mạnh là *sự chỉnh hợp*. Em cần phát triển một sự tiếp xúc thẳng và trực tiếp giữa linh hồn và bộ não, vì đó là đặc điểm nổi bật nơi mọi đệ tử có kinh nghiệm. Em đã đem lại một sự chỉnh hợp giữa thể trí và bộ não. Sự chỉnh hợp cao hơn cần thiết đã được cải thiện nhiều, và giờ đây

alignment has been much bettered and you need not work so hard now at developing that capacity. You need, however, to employ the line of force which you have succeeded in establishing between the soul and the personality with greater frequency and more facility. The result of this would be that the significance of two other words would become apparent and you would radiate light and love and become increasingly an inspiration to others. This second word, *radiation*, should form the key of your life until next I instruct you. The peculiar type of radiation which I want you to endeavour to express is that light which reaches others upon the wings of *joy*.

em không cần phải làm việc quá vất vả để phát triển năng lực ấy. Tuy nhiên, em cần sử dụng đường mãnh lực mà em đã thành công thiết lập giữa linh hồn và phàm ngã với tần suất lớn hơn và sự dễ dàng hơn. Kết quả của điều này sẽ là thâm nghĩa của hai từ khác trở nên rõ ràng, và em sẽ bức xạ ánh sáng và bác ái, đồng thời ngày càng trở thành một nguồn cảm hứng cho người khác. Từ thứ hai này, *sự bức xạ*, nên tạo thành chìa khóa của đời sống em cho đến lần kế tiếp tôi huấn thị em. Loại bức xạ đặc biệt mà tôi muốn em cố gắng biểu lộ là ánh sáng vươn tới người khác trên đôi cánh của *sự hoan hỉ*.

I would remind you here that *happiness* is the result of achieved personality desire; *joy* is the expression of the soul's surety, whilst *bliss* is the consummation which the monad bestows upon the initiate.

Ở đây, tôi muốn nhắc em rằng *hạnh phúc* là kết quả của dục vọng phàm ngã đã được thành tựu; *sự hoan hỉ* là biểu lộ của sự chắc chắn của linh hồn, trong khi *chí phúc* là sự viên mãn mà chân thần ban cho điểm đạo đồ.

Prior to your group meditation, my brother, I would have you do the following brief spiritual exercise—as the Christian mystics call it: [182]

Huynh đệ của tôi, trước khi tham thiền nhóm, tôi muốn em thực hiện bài tập tinh thần ngắn sau đây — như các nhà thần bí Cơ Đốc gọi nó: [182]

1. Sound the O.M. three times as a personality, achieving alignment; then sound it three times as the soul, conferring inspiration.

1. Xướng linh từ O.M. ba lần với tư cách phàm ngã, đạt được sự chỉnh hợp; rồi xướng nó ba lần với tư cách linh hồn, ban truyền cảm hứng.

2. Then, focussing yourself at as high a point as possible and using the creative imagination to your fullest capacity, see the radiation of love as light pouring from the soul and raying forth as a mental influence to others, as an emotional benediction to others, and as vital life in your aura and physical presence.

2. Rồi, tập trung chính mình ở một điểm cao nhất có thể và sử dụng Sự tưởng tượng sáng tạo đến hết khả năng của em, hãy thấy sự bức xạ của bác ái như ánh sáng tuôn đổ từ linh hồn và tỏa chiếu như một ảnh hưởng trí tuệ đến người khác, như một phước lành cảm xúc đến người khác, và như sự sống sinh động trong hào quang và hiện diện hồng trần của em.

3. Sound the O.M. again three times as an integrated personality and soul, fused and blended into one.

My blessing rests upon you.

~

January 1939

You have one glamour, my brother, which to you is well known. I will not give it a name for that is needless, and you will know whereof I speak. It is allied to fear and tunes you in on that potent and well developed world glamour. It is connected with your astral body and your emotional desire nature. It is very potent and of long persistence, constituting therefore, a powerful thought habit. Live as if it existed not. As you seek to function as a soul and to act as from soul levels, you will learn that things which are potent and apparent in your personality consciousness are *in fact* non-existent; they enter not into the consciousness of the soul. You will know to what I refer. I would, using a phrase with a modern significance, advise you "to forget" this glamour once and for all. Let not this glamour limit the impression which you are in a position to make as you serve within your particular sphere of usefulness. Be not discouraged (which is an aspect of your particular glamour) at failing to see the results (in this life) of the conditioning which you are imposing on other lives. Remember, as a disciple, that in this life you are establishing those relations which may not manifest in their true importance until you—as a Master—gather around you your group for instruction; you are preparing for service many lives hence.

3. Lại xướng linh từ O.M. ba lần với tư cách phàm ngã và linh hồn đã tích hợp, được dung hợp và hòa trộn thành một.

Phước lành của tôi ngự trên em.

~

Tháng Giêng năm 1939

Em có một ảo cảm, huynh đệ của tôi, mà em biết rõ. Tôi sẽ không gọi tên nó, vì điều đó không cần thiết, và em sẽ biết tôi nói về điều gì. Nó liên hệ với nỗi sợ và chỉnh em vào ảo cảm thế giới mạnh mẽ và đã phát triển cao ấy. Nó gắn với thể cảm dục của em và bản chất dục vọng cảm xúc của em. Nó rất mạnh và dai dẳng lâu dài, do đó tạo thành một thói quen tư tưởng mạnh mẽ. Hãy sống như thể nó không hiện hữu. Khi em tìm cách hoạt động như một linh hồn và hành động như thể từ các cấp độ linh hồn, em sẽ học biết rằng những điều vốn mạnh mẽ và hiển nhiên trong tâm thức phàm ngã của em thì *thật ra* không hiện hữu; chúng không đi vào tâm thức của linh hồn. Em sẽ biết tôi ám chỉ điều gì. Dùng một cụm từ mang thâm nghĩa hiện đại, tôi khuyên em "hãy quên" ảo cảm này một lần cho mãi mãi. Đừng để ảo cảm này giới hạn ấn tượng mà em có thể tạo ra khi em phụng sự trong phạm vi hữu dụng riêng của mình. Đừng nản lòng, vốn là một phương diện của ảo cảm đặc thù của em, khi không thấy kết quả trong kiếp sống này của sự tác động mà em đang áp đặt lên các đời sống khác. Là một đệ tử, hãy nhớ rằng trong kiếp sống này, em đang thiết lập những mối liên hệ có thể chưa biểu hiện đúng tầm quan trọng thật sự của chúng cho đến khi em, với tư cách một Chân sư, quy tụ quanh mình nhóm của em để huấn luyện; em đang chuẩn bị cho việc phụng sự trong nhiều kiếp sống về sau.

You are entering with renewed strength and vigour into the coming winter's work. Like many today, relief and release [183] appear to lie in concentration upon your life-appointed task; in the performance and the perfection of duty is to be found a sense of contributing to the assuagement of the world need. Nevertheless, that does not suffice for a disciple, as you will have discovered; yet it constitutes for you a problem.

Em đang bước vào công việc của mùa đông sắp tới với sức mạnh và sinh lực được đổi mới. Như nhiều người ngày nay, sự nhẹ nhõm và giải thoát [183] dường như nằm trong việc tập trung vào nhiệm vụ mà đời sống đã giao phó cho em; trong việc thực hiện và hoàn thiện bổn phận, người ta tìm thấy một cảm thức đóng góp vào việc xoa dịu nhu cầu của thế giới. Tuy nhiên, điều đó không đủ đối với một đệ tử, như em hẳn đã khám phá; và tuy vậy, nó tạo thành một vấn đề cho em.

In teaching you, I seek to do three things:

Khi huấn luyện em, tôi tìm cách làm ba điều:

1. Give training in the initial steps of technical discipleship so that a good foundation of knowledge in preparation for initiation is laid for future use.

1. Trao sự huấn luyện trong các bước đầu của địa vị đệ tử về mặt kỹ thuật, để đặt một nền tảng tri thức vững chắc nhằm chuẩn bị cho điểm đạo, dùng cho tương lai.

2. Stimulate you to such an extent that the inner urge to express the spiritual reality (which is your true self) may overcome all the inertia which holds you down—as it does so many—to a restricted spiritual expression.

2. Kích thích em đến mức thôi thúc bên trong nhằm biểu lộ thực tại tinh thần, vốn là bản ngã chân thật của em, có thể thắng vượt mọi quán tính đang kéo em xuống, như nó cũng làm với biết bao người, vào một sự biểu lộ tinh thần bị hạn chế.

3. Integrate you more closely into the group life. I would remind you that in this group (if it is to be a true nucleus of the group life of the future) the disciple must recognise that it is the united group thinking, the unified group desire and the blended group activity which conditions its expression. This, in its turn, is the manifestation of the simultaneity and the synthesis produced by the sum total of the similar thoughts, desires and plans of the majority. It is for this reason, therefore, that I give you your instructions, in the hope that they may pronouncedly condition the group thinking and in this way produce the needed subjective changes.

3. Tích hợp em chặt chẽ hơn vào đời sống nhóm. Tôi muốn nhắc em rằng trong nhóm này, nếu nó phải là một hạt nhân đích thực của đời sống nhóm tương lai, đệ tử phải nhận ra rằng chính tư tưởng nhóm hợp nhất, dục vọng nhóm thống nhất và hoạt động nhóm hòa quyện mới tác động lên sự biểu lộ của nó. Đến lượt mình, điều này là sự biểu hiện của tính đồng thời và sự tổng hợp do tổng số những tư tưởng, dục vọng và kế hoạch tương tự của đa số tạo ra. Vì lý do đó, tôi trao cho em các huấn thị của em, với hy vọng rằng chúng có thể tác động rõ rệt lên tư tưởng nhóm, và bằng cách này tạo ra những thay đổi nội tại cần thiết.

I have told you that you were establishing those relations which may *later* manifest. I wonder if you are proceeding in any way consciously to do so? These relations are of a nature different to those existing between you and your associates in your chosen field of work or between you and your group brothers. A disciple and later the initiate of some degree or other—from the highest to the lowest—has a twofold relation to establish and to hold:

Tôi đã nói với em rằng em đang thiết lập những mối liên hệ có thể *về sau* biểu hiện. Tôi tự hỏi liệu em có đang tiến hành điều đó một cách có ý thức nào không? Những mối liên hệ này thuộc một bản chất khác với những mối liên hệ hiện có giữa em và các cộng sự của em trong lĩnh vực công việc mà em đã chọn, hoặc giữa em và các huynh đệ trong nhóm của em. Một đệ tử, và về sau là điểm đạo đồ ở một cấp độ nào đó, từ cao nhất đến thấp nhất, có một mối liên hệ nhị phân phải thiết lập và duy trì:

1. With those of like degree with whom he is associated in the work. Then their united relation enables them (as a result of their group unity) to be en rapport with levels of consciousness and of activities higher than their own. This is, therefore, a group relation, dependent upon the established inter-relation of group members. [184]

1. Với những người cùng cấp độ mà y liên kết trong công việc. Khi ấy, mối liên hệ hợp nhất của họ giúp họ, như kết quả của sự hợp nhất nhóm, được hòa hợp với các cấp độ tâm thức và hoạt động cao hơn chính họ. Do đó, đây là một mối liên hệ nhóm, tùy thuộc vào mối tương quan đã được thiết lập giữa các thành viên nhóm. [184]

2. With those to whom he is related karmically; or by his own choice which may not be karmic at all but a newly instituted decision; or by the choice of others opening to him avenues of contacts which he, himself, working alone, would never have made but which are the result of the *drawing* power of the group soul.

2. Với những người mà y có liên hệ về nghiệp quả; hoặc do sự chọn lựa riêng của y, vốn có thể hoàn toàn không thuộc nghiệp quả mà là một quyết định mới được thiết lập; hoặc do sự chọn lựa của những người khác, mở ra cho y các con đường tiếp xúc mà chính y, nếu làm việc một mình, sẽ không bao giờ tạo được, nhưng lại là kết quả của quyền năng *thu hút* của hồn nhóm.

It will be of real value to you particularly to attempt to distinguish between these relations; to recognise and regulate those relations which are unavoidable and which are those definitely emerging from the past. These cannot be evaded and frequently constitute—through their interplay in the life of the disciple—a major life problem. The inter-relation between a disciple and the Ashram has also to be handled intelligently by him so that, by the subjective interplay, group fusion may proceed without

Đối với em, việc đặc biệt cố gắng phân biệt giữa những mối liên hệ này sẽ có giá trị thật sự; nhận ra và điều chỉnh những mối liên hệ không thể tránh, tức là những mối liên hệ rõ ràng đang trồi lên từ quá khứ. Những điều này không thể né tránh và thường tạo thành, qua sự tương tác của chúng trong đời sống đệ tử, một vấn đề lớn của đời sống. Mối tương quan giữa một đệ tử và ashram cũng phải được y xử lý một cách sáng suốt, để nhờ sự tương tác nội tại, sự dung hợp nhóm có thể tiến triển không bị cản trở và mau

hindrance and with dispatch. It is here that I would like to see closer integration and keener interest on your part. Your group attitude to your group brothers is somewhat negative, is it not? A more positive contact would be desirable.

chóng. Chính ở đây tôi muốn thấy nơi em có sự tích hợp chặt chẽ hơn và mối quan tâm sắc bén hơn. Thái độ nhóm của em đối với các huynh đệ trong nhóm có phần thụ động, phải không? Một sự tiếp xúc chủ động hơn là điều đáng mong muốn.

I do not here refer to a personality contact such as the word "friendship" connotes but to an outgoing on your part to them and a receiving from them which is the higher spiritual connotation of the trite words "give and take." What do you give the group? What do you take from the group? Unless both exist there is no free circulation of the united thought and desire to which I referred above. Where these do not exist there is apt to be obstruction and blocking. It happens automatically without intention and is the result of a particular state of consciousness. This "gentle, unrecognised withdrawing" (as it has been termed) has its basis in many things. It can be a mode of self-protection, necessitated by long years of extreme sensitivity; this eventually must give place to the guarding of the group interests. It may be the result of shyness and of an inarticulate nature which longs and seeks for the companionship of the Way but knows not how to bring it into functioning *process*. It may be the result of a critical nature, for it is the critical mind which separates and divides, as you well know. It may again be caused by a habit of loneliness, induced by inherent natural tendencies, or by executive position and the circumstances of the individual life, or by sorrow [185] or shock in early life experience. This must be balanced by an outgoing on the part of the soul which then shifts the whole problem of relations to a higher level of contact and brings release and the power to communicate, which is the hallmark of group life.

Ở đây, tôi không ám chỉ một tiếp xúc phàm ngã như từ "tình bạn" hàm ý, mà là sự vươn ra từ phía em đến họ và sự tiếp nhận từ họ, vốn là hàm nghĩa tinh thần cao hơn của những lời sáo mòn "cho và nhận." Em trao gì cho nhóm? Em nhận gì từ nhóm? Nếu cả hai không hiện hữu, sẽ không có sự lưu thông tự do của tư tưởng và dục vọng hợp nhất mà tôi đã nói ở trên. Nơi nào những điều này không hiện hữu, nơi đó dễ có sự ngăn trở và bế tắc. Điều đó xảy ra tự động, không chủ ý, và là kết quả của một trạng thái tâm thức đặc thù. Sự "rút lui nhẹ nhàng, không được nhận ra" này, như người ta đã gọi, có nền tảng trong nhiều điều. Nó có thể là một cách tự bảo vệ, cần thiết do nhiều năm cực kỳ nhạy cảm; điều này cuối cùng phải nhường chỗ cho việc gìn giữ các lợi ích của nhóm. Nó có thể là kết quả của sự rụt rè và của một bản chất không biết diễn đạt, vốn khao khát và tìm kiếm tình đồng hành của Đường Đạo nhưng không biết cách đưa điều đó vào *tiến trình* hoạt động. Nó có thể là kết quả của một bản chất phê phán, vì chính thể trí phê phán mới tách biệt và chia rẽ, như em biết rõ. Nó cũng có thể do thói quen cô độc gây ra, phát sinh từ những khuynh hướng tự nhiên cố hữu, hoặc từ vị trí điều hành và hoàn cảnh của đời sống cá nhân, hoặc từ nỗi buồn [185] hay cú sốc trong kinh nghiệm đầu đời. Điều này phải được quân bình bằng sự vươn ra của linh hồn, khi ấy toàn bộ vấn đề các mối liên hệ được chuyển lên một cấp độ tiếp xúc cao hơn, đem lại sự giải thoát và quyền năng giao tiếp, vốn là dấu hiệu đặc trưng của đời sống nhóm.

I would ask you to consider these thoughts with care and to ponder upon the establishment of group relations and their recognition in your brain consciousness, for it is your problem in connection with the group of which you are a part. To the exoteric relation must be added the inner. This I think you know. Such a contact should be relatively easy for you as you have four rays out of the seven active in your nature and because those rays which are apt to produce separative attitudes in the early stages of expression (the first, third, and fifth) are lacking in this incarnation.

Tôi muốn em suy xét những tư tưởng này một cách cẩn trọng và suy ngẫm về việc thiết lập các mối liên hệ nhóm cũng như việc nhận ra chúng trong tâm thức bộ não của em, vì đó là vấn đề của em liên quan đến nhóm mà em là một phần. Vào mối liên hệ ngoại môn phải thêm mối liên hệ bên trong. Tôi nghĩ em biết điều này. Một tiếp xúc như thế hẳn tương đối dễ dàng đối với em, vì em có bốn trong bảy cung hoạt động trong bản chất của mình, và vì những cung có khuynh hướng tạo ra thái độ chia rẽ trong các giai đoạn biểu lộ ban đầu, tức cung một, cung ba và cung năm, lại vắng mặt trong lần lâm phàm này.

I wonder, my brother, if you have noted the relation which exists between joy and radiation—two key words which I gave you years ago for your guidance? Radiation is a tangible substance and potency, producing effects. Your radiation or "quality of effective auric contact" is recognised and evokes reaction upon the objective plane in your immediate environment and by those who contact you. It is the subjective, consciously focussed radiation to which I here call attention. This should produce effects without physical contact, and this should constitute your *joyful* service. Joy is the most powerful impulse behind the right kind of radiation.

Huynh đệ của tôi, tôi tự hỏi liệu em có ghi nhận mối liên hệ hiện hữu giữa sự hoan hỉ và sự bức xạ, hai từ khóa mà nhiều năm trước tôi đã trao cho em để hướng dẫn em không? Sự bức xạ là một chất liệu và quyền năng hữu hình, tạo ra các hiệu quả. Bức xạ của em, hay "phẩm tính của tiếp xúc hào quang hiệu quả," được nhận ra và gợi lên phản ứng trên cõi ngoại giới trong môi trường gần gũi của em và nơi những người tiếp xúc với em. Chính bức xạ nội giới, được tập trung một cách có ý thức, là điều tôi đang kêu gọi em lưu ý ở đây. Điều này phải tạo ra các hiệu quả mà không cần tiếp xúc hồng trần, và điều này phải tạo thành sự phụng sự *hoan hỉ* của em. Sự hoan hỉ là xung lực mạnh mẽ nhất đằng sau loại bức xạ đúng đắn.

I would ask you: How does a Master reach his group of disciples? Through direct radiation. It is the basis of all telepathic communication, group interplay, and potent usefulness.

Tôi muốn hỏi em: Một Chân sư tiếp cận nhóm đệ tử của Ngài bằng cách nào? Bằng bức xạ trực tiếp. Đó là nền tảng của mọi giao tiếp viễn cảm, tương tác nhóm và sự hữu dụng mạnh mẽ.

As an exercise to foster this desirable process of effective radiation, I would ask you for the next few months to endeavour to reach two

Như một bài tập để nuôi dưỡng tiến trình đáng mong muốn này của bức xạ hiệu quả, tôi muốn em trong vài tháng tới cố gắng tiếp

of your group brothers through directed thought, joy and outgoing love. Choose any two you like and seek to establish contact. I would suggest two that you do not know personally, if possible, for that will make the exercise more directly useful, and, therefore, constitute a more adequate test.... There is need for some physical care, brother of mine, and also for the cultivation of a trained poise. Much you already have as training, but much will be demanded of you in [186] the coming months and for this you must be prepared. Your life quality in expression is good. Intensification is all you need.

cận hai huynh đệ trong nhóm của em bằng tư tưởng được định hướng, bằng sự hoan hỉ và bằng tình thương vươn ra. Hãy chọn bất kỳ hai người nào em thích và tìm cách thiết lập tiếp xúc. Tôi đề nghị, nếu có thể, hãy chọn hai người mà em không quen biết về mặt cá nhân, vì điều đó sẽ làm cho bài tập hữu ích trực tiếp hơn, và do đó tạo thành một thử nghiệm thích đáng hơn.... Huynh đệ của tôi, cần có đôi chút chăm sóc về thể xác, và cũng cần vun trồng một sự quân bình được huấn luyện. Em đã có nhiều điều như là sự huấn luyện, nhưng sẽ có nhiều điều được đòi hỏi nơi em trong [186] những tháng sắp tới, và em phải chuẩn bị cho điều này. Phẩm tính đời sống của em trong biểu lộ là tốt. Tất cả những gì em cần là sự tăng cường.

NOTE: *This disciple is still actively cooperating with the Tibetan.*

GHI CHÚ: *Đệ tử này vẫn đang tích cực cộng tác với Chân sư Tây Tạng.*

~

~

To I. A. P. – Gửi I. A. P.

June 1938

Tháng Sáu năm 1938

BROTHER OF OLD:

HUYNH ĐỆ CỦA NGÀY XƯA:

The last few years have been for you years of strenuous activity and service, of personal discipline and difficulty and of hard work, accompanied by much external and interior upheaval. This you realise. It may be of some help and comfort to you if you realise also that this is known on the inner side and that none of it has been lost motion or waste of time. It has been for you a time of release and of liberation, little as you may grasp this fact.

Vài năm vừa qua đối với em là những năm hoạt động và phụng sự căng thẳng, kỷ luật và khó khăn cá nhân, cùng lao động vất vả, kèm theo nhiều biến động bên ngoài và bên trong. Em nhận ra điều này. Có thể sẽ giúp đỡ và an ủi em phần nào nếu em cũng nhận ra rằng điều này được biết ở phía bên trong, và không điều gì trong đó là chuyển động vô ích hay lãng phí thời gian. Đối với em, đó là một thời kỳ giải thoát và phóng thích, dù em có thể ít nắm bắt được sự kiện này.

Since 1917, I have watched your progress and your work. This will indicate to you how

Từ năm 1917, tôi đã theo dõi sự tiến bộ và công việc của em. Điều này sẽ cho em thấy

slowly we, who seek to help and guide our chelas, work. But it is by standing *alone* that all disciples grow and by feeling their way and discovering their own peculiar line of approach to the centre from which light streams out, and also by responding steadily and in realised loneliness to the call of duty and service. Now, however, the time has come when you can work with clearer vision, with a closer cooperation with and from the inner Centre and with less loneliness. You have now become a part of my group of disciples and these, a chosen band of brothers, are standing by you; I, too, seek definitely to make myself known to you and to draw closer to you in helpfulness and understanding. My Ashram and those of you who are being affiliated with it are becoming closely connected and esoterically form one group.

chúng tôi, những người tìm cách giúp đỡ và hướng dẫn các đệ tử của mình, làm việc chậm rãi như thế nào. Nhưng chính bằng cách đứng *một mình* mà mọi đệ tử trưởng thành, bằng cách tự dò đường và khám phá đường lối tiếp cận riêng biệt của mình đến trung tâm từ đó ánh sáng tuôn ra, và cũng bằng cách đều đặn đáp ứng, trong sự cô độc đã được nhận biết, với tiếng gọi của bổn phận và phụng sự. Tuy nhiên, giờ đây, thời điểm đã đến khi em có thể làm việc với tầm nhìn rõ ràng hơn, với sự hợp tác gần gũi hơn với và từ Trung Tâm bên trong, và với ít cô độc hơn. Giờ đây em đã trở thành một phần trong nhóm đệ tử của tôi, và những người này, một nhóm huynh đệ được chọn, đang đứng bên em; chính tôi cũng tìm cách rõ rệt làm cho mình được em biết đến và đến gần em hơn trong sự trợ giúp và thấu hiểu. Ashram của tôi và những em đang được liên kết với nó đang trở nên gắn bó chặt chẽ và về mặt huyền bí tạo thành một nhóm.

I would ask you to realise that in this work which we are planning to do together, we work with complete and open frankness, seeking to hide nothing from each other. We will [187] bring into the open the successes, the failures and the weaknesses and look at them together in the clear light which comes from the Centre and in each other's presence. Such is the method of the New Age groups. The utmost impartial impersonality is our goal, for such an attitude sets us free for deepened service.

Tôi muốn em nhận ra rằng trong công việc mà chúng ta đang dự định cùng nhau thực hiện này, chúng ta làm việc với sự thẳng thắn hoàn toàn và cởi mở, tìm cách không che giấu điều gì với nhau. Chúng ta sẽ [187] đưa ra ánh sáng những thành công, những thất bại và những điểm yếu, rồi cùng nhau nhìn vào chúng trong ánh sáng trong suốt đến từ Trung Tâm và trong sự hiện diện của nhau. Đó là phương pháp của các nhóm Kỷ Nguyên Mới. Sự vô ngã vô tư đến mức tối đa là mục tiêu của chúng ta, vì một thái độ như thế giải phóng chúng ta cho sự phụng sự sâu sắc hơn.

I am communicating with you, my brother, as with a trained worker and as one who has proven his willingness and his ability to serve and to make sacrifices for his fellowmen. Our objective is to function as a group, pledged to a united service in which

Huynh đệ của tôi, tôi đang giao tiếp với em như với một người hoạt động đã được huấn luyện và như một người đã chứng tỏ sự sẵn lòng cùng năng lực phụng sự và hi sinh cho đồng loại của mình. Mục tiêu của chúng ta là hoạt động như một nhóm, được cam kết vào

all personalities are submerged and only the light of the soul shines forth. In that light, you will see light on your problems, both individual problems and those arising in connection with the group or in your chosen field of service. Two things I would like, however, to bring to your attention at this time and only two:

một sự phụng sự hợp nhất, trong đó mọi phàm ngã đều chìm xuống và chỉ ánh sáng của linh hồn tỏa chiếu. Trong ánh sáng đó, em sẽ thấy ánh sáng trên các vấn đề của mình, cả những vấn đề cá nhân lẫn những vấn đề phát sinh liên quan đến nhóm hoặc trong lĩnh vực phụng sự mà em đã chọn. Tuy nhiên, vào lúc này, có hai điều tôi muốn đưa ra cho em lưu ý, và chỉ hai điều thôi:

First, that as you work and serve and strive to train yourself, you must learn to "go out" more definitely to others, offering them the opportunity to serve and help in the work you are endeavouring to do, no matter how inexperienced they may be or how full of faults. Ponder on this and seek to work our way, for this is ever what we, the teachers and guides on the inner side, have to do. We offered you opportunity and you must also offer opportunity to others.

Trước hết, khi em làm việc, phụng sự và cố gắng tự huấn luyện, em phải học cách "vươn ra" với người khác một cách rõ rệt hơn, trao cho họ cơ hội phụng sự và trợ giúp trong công việc mà em đang nỗ lực thực hiện, bất kể họ có thể thiếu kinh nghiệm đến đâu hoặc đầy lỗi lầm đến đâu. Hãy suy ngẫm điều này và tìm cách làm việc theo đường lối của chúng tôi, vì đây luôn là điều mà chúng tôi, các huấn sư và những vị hướng đạo ở phía bên trong, phải làm. Chúng tôi đã trao cơ hội cho em, và em cũng phải trao cơ hội cho người khác.

Secondly, be not weighed down or over-distressed by the weight of the ignorance and the lack of development of the masses whom you see around you. The psychic atmosphere of the countries in which you work is peculiar and most difficult for the disciples who are working in connection with us, the workers in the Great White Lodge. It is easier for chelas who work in connection with the..... Brotherhood (a branch of our activities). Such chelas do not, however, work with the intelligentsia or with the pioneers of the race or with the *thinking* aspirants. They work with the quality of spiritual aspiration to be found in the herd, in the mass, and not with or in the individual. They do not work with the type of person whom you can reach. I mention this because I know well the deep discouragement which can assail you as you

Thứ hai, đừng để mình bị đè nặng hay quá đau khổ bởi sức nặng của sự vô minh và sự thiếu phát triển của quần chúng mà em thấy quanh mình. Bầu không khí thông linh của các quốc gia nơi em làm việc có tính chất đặc thù và hết sức khó khăn cho các đệ tử đang làm việc liên quan với chúng tôi, những người hoạt động trong Thánh Đoàn. Điều đó dễ dàng hơn cho các đệ tử làm việc liên quan với Huynh Đệ Đoàn....., một nhánh hoạt động của chúng tôi. Tuy nhiên, các đệ tử ấy không làm việc với giới trí thức, hoặc với những người tiên phong của nhân loại, hoặc với những người chí nguyện *có suy tư*. Họ làm việc với phẩm tính của khát vọng tinh thần được tìm thấy trong bầy đàn, trong quần chúng, chứ không phải với hoặc trong cá nhân. Họ không làm việc với loại người mà em có thể tiếp cận. Tôi đề cập điều này vì tôi biết rõ nỗi nản lòng sâu sắc có thể tấn

react to the massed psychic impression. Release yourself from [188] it in the assurance that the Great White Lodge is working for the aspirants and that the..... Brotherhood is working with the illiterate and ignorant masses. It is one work but delegated to different groups who work in the closest possible association.

công em khi em phản ứng với ấn tượng thông linh tập thể. Hãy giải thoát mình khỏi [188] nó trong niềm xác tín rằng Thánh Đoàn đang làm việc cho những người chí nguyện, và Huynh Đệ Đoàn..... đang làm việc với quần chúng mù chữ và vô minh. Đó là một công việc duy nhất nhưng được giao phó cho những nhóm khác nhau, những nhóm làm việc trong sự liên kết gần gũi nhất có thể.

I am assigning you no special work at this time, for your time is fully occupied in service. I suggest a meditation to you....

Vào lúc này, tôi không giao cho em công việc đặc biệt nào, vì thời gian của em đã hoàn toàn bận rộn trong phụng sự. Tôi gợi ý cho em một bài tham thiền....

~

~

BROTHER OF MINE: January 1940

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI: Tháng Giêng năm 1940

I would suggest to you that your major danger at this time lies in a glamour which is the result of loneliness. There are certain glamours which work out as the result of a too close and restricted inner, spiritual life and an imposed introspection. Having no one to whom to talk and being far from your spiritual brothers, you are much alone; and being in a position of the one who teaches and who gives, you stand somewhat isolated and have withdrawn yourself—perhaps unduly, even if unavoidably—from the personality angle. This results in your creating a potent thoughtform of aspiration, of spiritual interpretation and of spiritual aims and goals. But this constitutes a thoughtform, my brother, no matter how lofty in nature, and can result in a pronounced glamour and a glamorous control in some form or another. It can speak to you and condition your psychology and of it you should be aware and so on guard; you should recognize it as your own creation, to

Tôi muốn gợi ý với em rằng mối nguy lớn của em vào lúc này nằm trong một ảo cảm vốn là kết quả của sự cô độc. Có những ảo cảm phát sinh như kết quả của một đời sống bên trong, tinh thần quá khép kín và hạn hẹp, cùng một sự nội quan bị áp đặt. Không có ai để trò chuyện và ở xa các huynh đệ tinh thần của mình, em rất đơn độc; và ở vị trí của người dạy dỗ và ban cho, em đứng khá cô lập và đã tự rút lui, có lẽ quá mức, dù không thể tránh, xét từ góc độ phàm ngã. Điều này dẫn đến việc em tạo ra một hình tư tưởng mạnh mẽ về khát vọng, về sự diễn giải tinh thần và về các mục tiêu cùng cứu cánh tinh thần. Nhưng điều này tạo thành một hình tư tưởng, huynh đệ của tôi, bất kể bản chất nó cao cả đến đâu, và có thể dẫn đến một ảo cảm rõ rệt cùng một sự kiểm soát bằng ảo cảm dưới hình thức này hay hình thức khác. Nó có thể nói với em và tác động lên tâm lý của em, và em nên ý thức về nó, nhờ đó cảnh giác; em nên nhận ra nó là sáng tạo của chính mình, để được em tác động và kiểm

be conditioned and controlled by you and not vice versa. You will, I think, know to what I refer.

soát, chứ không phải ngược lại. Tôi nghĩ em sẽ biết tôi ám chỉ điều gì.

Free yourself from this glamour for the sake of the service you have so efficiently rendered to us. Learn to recognise that the time limit is brief and that for you (as for your fellow disciples and for A.A.B.) only those things must be done which are of service to the whole and which are already set in motion. The initiating of new endeavours when the time in which to complete those for which you are responsible is relatively brief can constitute a glamour of a most handicapping nature. I thank you for what you have done in our service and I ask you [189] to go forward along the lines you have already so firmly established.

Hãy giải thoát mình khỏi ảo cảm này vì sự phụng sự mà em đã thực hiện cho chúng tôi một cách rất hiệu quả. Hãy học nhận ra rằng giới hạn thời gian thì ngắn ngủi, và đối với em, cũng như đối với các đệ tử đồng môn của em và đối với Bà A.A.B., chỉ những điều nào phụng sự cho toàn thể và đã được khởi động mới phải được thực hiện. Việc khởi xướng những nỗ lực mới khi thời gian để hoàn tất những việc mà em chịu trách nhiệm tương đối ngắn có thể tạo thành một ảo cảm thuộc bản chất gây cản trở nặng nề nhất. Tôi cảm ơn em về những gì em đã làm trong sự phụng sự của chúng tôi, và tôi yêu cầu em [189] tiến tới theo những đường lối mà em đã thiết lập vững chắc.

NOTE: *This disciple is still struggling, under conditions of great loneliness and in one of the Latin countries, to carry out the Tibetan's work and doing so most successfully.*

GHI CHÚ: *Đệ tử này vẫn đang nỗ lực, dưới những điều kiện cô độc lớn lao và tại một trong các quốc gia La-tinh, để thực hiện công việc của Chân sư Tây Tạng, và đang làm điều đó rất thành công.*

~

~

To S. S. P. – Gửi S. S. P.

May 1934

Tháng Năm năm 1934

MY BROTHER:

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI:

We are to work together for a while and I seek to help. Your first objective is to set up an understanding relation with your group members and with myself. No groups belonging to the Masters or affiliated with Their Ashrams, such as are now planned under the new impulse emanating from the inner side, can function adequately unless

Chúng ta sẽ làm việc cùng nhau trong một thời gian, và tôi tìm cách giúp đỡ. Mục tiêu đầu tiên của em là thiết lập một mối liên hệ thấu hiểu với các thành viên trong nhóm của em và với chính tôi. Không nhóm nào thuộc về các Chân sư hoặc liên kết với các Ashram của Các Ngài, như những nhóm hiện đang được hoạch định dưới xung lực

there is willing and voluntary cooperation between the units who compose the group. This is not always easy.

mới xuất lộ từ phía bên trong, có thể hoạt động đầy đủ nếu không có sự hợp tác tự nguyện và sẵn lòng giữa các đơn vị cấu thành nhóm. Điều này không phải lúc nào cũng dễ dàng.

You have been asking yourself on what grounds have you been chosen out of the many possible aspirants to do this particular work? Partly for karmic reasons, my brother —a karma that has touched mine at various points, and partly because the inner light has been fanned to a flame by your faithful adherence to the ordained duty. This warrants a further fanning of that flame by those of us who are seeking helpers in the outer world. Your objective is and has been service. This we know and to increase your capacity to serve is my objective. Are you willing to be taught and will you voluntarily attempt to conform to my suggestions? You can at any time cease to work and can drop out at will. There is no compulsion in this work of service which love of humanity and of the Great Ones calls forth.

Em đã tự hỏi dựa trên cơ sở nào mà em được chọn ra từ nhiều người chí nguyện có thể có để làm công việc đặc thù này? Một phần vì những lý do nghiệp quả, huynh đệ của tôi, một nghiệp quả đã chạm đến nghiệp quả của tôi tại nhiều điểm khác nhau, và một phần vì ánh sáng bên trong đã được lòng trung thành bám sát bổn phận được định sẵn của em thổi bùng thành ngọn lửa. Điều này là cơ sở chính đáng cho việc những người trong chúng tôi đang tìm kiếm các trợ thủ nơi thế giới bên ngoài tiếp tục thổi bùng ngọn lửa ấy. Mục tiêu của em là và đã là phụng sự. Chúng tôi biết điều này, và mục tiêu của tôi là gia tăng năng lực phụng sự của em. Em có sẵn lòng được dạy dỗ không, và em có tự nguyện cố gắng làm theo các gợi ý của tôi không? Em có thể bất cứ lúc nào ngừng làm việc và tùy ý rút ra. Không có sự cưỡng ép trong công việc phụng sự này, công việc được khơi dậy bởi tình thương đối với nhân loại và đối với Các Đấng Cao Cả.

Your attention has not primarily been fixed on the art of healing, yet you can—if you will—heal with potency those emotional ills which are deep-seated in the astral body; this latent and unrealised power of yours must be developed and brought to usefulness. Some people heal those afflicted with physical ills. Some work in the field of psychology and deal with those [190] troubles which have a more mental basis. Others (and you amongst them) can aid in stabilising the emotional or astral bodies of those distraught. This I can teach you to do. But first of all, we must get you into a better organised condition so that you can present

Sự chú ý của em trước hết không cố định vào nghệ thuật chữa lành, tuy nhiên em có thể, nếu em muốn, chữa lành một cách mạnh mẽ những bệnh tật cảm xúc bám rễ sâu trong thể cảm dục; quyền năng tiềm tàng và chưa được nhận biết này của em phải được phát triển và đưa vào hữu dụng. Một số người chữa lành những ai mắc bệnh tật thể xác. Một số làm việc trong lĩnh vực tâm lý học và xử lý những [190] rắc rối có nền tảng trí tuệ nhiều hơn. Những người khác, và em nằm trong số đó, có thể trợ giúp trong việc ổn định các thể cảm xúc hay thể cảm dục của những người bị rối loạn. Tôi có thể dạy em làm điều này. Nhưng trước hết, chúng ta

to your soul an aligned and clear channel through which spiritual force may flow.

phải đưa em vào một tình trạng được tổ chức tốt hơn, để em có thể trình diện với linh hồn của mình một kênh chỉnh hợp và trong sáng, qua đó mãnh lực tinh thần có thể tuôn chảy.

For a while the focus of your attention must be upon the heart centre. To this end, a meditation which you will find in this instruction will be of service to you if you will work at it for the space of six months....

Trong một thời gian, tiêu điểm chú ý của em phải đặt nơi trung tâm tim. Để đạt mục đích này, một bài tham thiền mà em sẽ tìm thấy trong huấn thị này sẽ hữu ích cho em nếu em chịu thực hành nó trong sáu tháng....

Your main difficulty and the main hindrance to your usefulness lies in the over-activity of your mind; this does not make you especially critical of other people but it does keep you yourself in a constant state of questioning and of bewilderment about the fundamentals by which humanity lives. A questioning of the unanswerable is a waste of time, my brother. The attempt to define the undefinable and to measure the mind of immensity is futile. Work, therefore, at the production of that inner mechanism of contact which exists as yet only in embryo within your personal ring-pass-not. Remember that only through right meditation, useful thinking, and the practice of harmlessness can this mechanism be duly developed. When developed, the futility of your questioning will be seen, for you will know the truth and the truth shall make you free. Think with simplicity.

Khó khăn chính của em và trở ngại chính đối với sự hữu dụng của em nằm ở sự hoạt động quá mức của thể trí em; điều này không khiến em đặc biệt phê phán người khác, nhưng nó giữ chính em trong một trạng thái liên tục chất vấn và bối rối về những nền tảng mà nhờ đó nhân loại sống. Việc chất vấn điều không thể trả lời là lãng phí thời gian, huynh đệ của tôi. Nỗ lực định nghĩa điều không thể định nghĩa và đo lường thể trí của cái bao la là vô ích. Vì vậy, hãy làm việc để tạo ra bộ máy tiếp xúc bên trong, hiện vẫn chỉ tồn tại trong phôi thai bên trong vòng-giới-hạn cá nhân của em. Hãy nhớ rằng chỉ nhờ tham thiền đúng đắn, suy nghĩ hữu ích và thực hành tính vô tổn hại, bộ máy này mới có thể được phát triển thích đáng. Khi nó đã phát triển, sự vô ích của việc chất vấn của em sẽ được thấy rõ, vì em sẽ biết chân lý và chân lý sẽ giải phóng em. Hãy suy nghĩ giản dị.

I give you, my brother, a special piece of work to be done during the next six months. In my various books and writings I have referred much to healing and to the new developments in relation to the etheric body. Will you go through all of them and cull from them passages which have reference to healing in any form and to those passages which deal with people connected with the

Huynh đệ của tôi, tôi giao cho em một công việc đặc biệt phải thực hiện trong sáu tháng tới. Trong các sách và trước tác khác nhau của tôi, tôi đã đề cập nhiều đến chữa lành và những phát triển mới liên quan đến thể dĩ thái. Em có chịu đi qua tất cả các phần ấy và tuyển chọn từ đó những đoạn liên quan đến chữa lành dưới bất kỳ hình thức nào, cũng như những đoạn đề cập đến những người

healing art. Thus will you serve me and my group of disciples and make that which I have said more easily available in compact form for the group use. This will be a real service.

liên quan với nghệ thuật chữa lành không? Bằng cách đó, em sẽ phụng sự tôi và nhóm đệ tử của tôi, đồng thời làm cho những gì tôi đã nói trở nên dễ tiếp cận hơn dưới hình thức cô đọng để nhóm sử dụng. Đây sẽ là một sự phụng sự thật sự.

To you I give this message: Seek not the reason yet for all that does appear, but learn to love and do. Work from the heart and not from the head and balance your unfoldment. With heart and head aligned, the healing force can flow with power through you to others.

Tôi trao cho em thông điệp này: Đừng tìm lý do ngay bây giờ cho tất cả những gì hiện ra, mà hãy học yêu thương và hành động. Hãy làm việc từ trái tim chứ không từ cái đầu, và hãy quân bình sự khai mở của em. Khi tim và đầu được chỉnh hợp, mãnh lực chữa lành có thể tuôn chảy với quyền năng qua em đến những người khác.

~

~

[191] MY BROTHER: November 1934

[191] HUYNH ĐỆ CỦA TÔI: Tháng Mười Một năm 1934

I have but little to say to you this half year, so brief a time have you been working in this group. The doors of opportunity have opened wide for you, for your increased stimulation (through your group affiliation) has so enhanced your potency that your vibration attracted attention where your words on occult matters would have fallen on deaf ears. Herein is your field of service and herein lies your test. Particularly for you the word *magnetism* should be considered. You have some definite magnetic power. This you know. But through which centre will it flow, and via which body? I give you here a thought and I indicate to you a field of awareness, concerning yourself, that you should learn to master. Some day you will be forced to face the issue and decide from what plane and through which body you will work. Will you be mentally magnetic, and stimulate the mental bodies of those you serve, or will your magnetism be astral and feed the emotional nature of those you

Tôi chỉ có rất ít điều để nói với em trong nửa năm này, vì em mới làm việc trong nhóm này một thời gian ngắn. Những cánh cửa cơ hội đã mở rộng cho em, vì sự kích thích gia tăng của em, qua sự liên kết nhóm, đã nâng cao quyền năng của em đến mức rung động của em thu hút sự chú ý ở nơi mà lời nói của em về các vấn đề huyền bí hẳn đã rơi vào tai điếc. Đây là lĩnh vực phụng sự của em và chính trong đây có thử thách của em. Đặc biệt đối với em, từ *từ điện* nên được suy xét. Em có một quyền năng từ tính rõ rệt nào đó. Em biết điều này. Nhưng nó sẽ tuôn chảy qua trung tâm nào, và thông qua thể nào? Ở đây tôi trao cho em một tư tưởng và chỉ ra cho em một lĩnh vực nhận biết, liên quan đến chính em, mà em nên học làm chủ. Một ngày nào đó, em sẽ buộc phải đối diện vấn đề và quyết định mình sẽ làm việc từ cõi nào và qua thể nào. Em sẽ có từ tính trí tuệ và kích thích các thể trí của những người em phụng sự, hay từ điện của em sẽ thuộc cảm dục và nuôi dưỡng bản chất cảm xúc của những

contact? Animal magnetism is *not* what interests you, but that which you have can be consecrated, through reticence and control, to service. Egoic or soul magnetism should be your goal, and from that point of soul influence you can some day work. But as the soul makes magnetic all three bodies, you must learn control and right use; otherwise soul force, pouring through that which is uncontrolled, will inevitably destroy.

người em tiếp xúc? Từ điện động vật *không* phải là điều khiến em quan tâm, nhưng điều em có có thể được thánh hiến, qua sự kín đáo và kiểm soát, cho phụng sự. Từ điện chân ngã hay linh hồn phải là mục tiêu của em, và từ điểm ảnh hưởng linh hồn ấy, một ngày nào đó em có thể làm việc. Nhưng vì linh hồn làm cho cả ba thể đều có từ tính, em phải học sự kiểm soát và cách sử dụng đúng đắn; nếu không, mãnh lực linh hồn, tuôn qua điều không được kiểm soát, chắc chắn sẽ phá hủy.

Keep on with the same meditation. Later I will give you an entirely new mode of meditation, if you proceed with this as desired. I would ask you to keep careful monthly records. They need not be long but must be sincere. Note specifically and accurately your emotional effect upon:

Hãy tiếp tục cùng bài tham thiền đó. Về sau, tôi sẽ trao cho em một phương thức tham thiền hoàn toàn mới, nếu em tiến hành bài này như mong muốn. Tôi muốn em giữ các ghi chép hằng tháng một cách cẩn thận. Chúng không cần dài, nhưng phải chân thành. Hãy ghi nhận cụ thể và chính xác hiệu quả cảm xúc của em đối với:

a. Your family.

a. Gia đình của em.

b. Your associates.

b. Các cộng sự của em.

c. Those to whom you lecture or preach.

c. Những người mà em thuyết giảng hay giảng đạo.

d. The lives you touch each day.

d. Những đời sống mà em chạm đến mỗi ngày.

Note this, brother of old, and enter on your record in your spiritual diary. Thus will you learn to work and understand.

Hãy ghi nhận điều này, huynh đệ của ngày xưa, và đưa vào ghi chép trong nhật ký tinh thần của em. Nhờ vậy, em sẽ học làm việc và thấu hiểu.

[192] Study again with care what I said to you a few months ago and may the clarity of light guide your heart, your thoughts, and aspiration.

[192] Hãy nghiên cứu lại cẩn thận những gì tôi đã nói với em vài tháng trước, và cầu mong sự trong sáng của ánh sáng hướng dẫn trái tim, tư tưởng và khát vọng của em.

~

MY BROTHER: June 1935

During the coming six months I am going to ask you to do two things: First of all, concentrate your energy each day and do not dissipate it in so many unrelated activities. A wise conservation of energy and the elimination of non-essential activity is for you desirable at this time; it will bring about an inner organisation of your forces which in a year's time will greatly increase your usefulness in service.

Secondly, I want you to lay emphasis in your meditation on the simple, and apparently elementary, stage of alignment. The work of watching each day your use of energy, and your meditation practice in alignment will produce in you a greatly increased efficiency. Your alignment is weak. Your motives are all that could be desired from the angle of your knowledge; your devotion to the cause of humanity is equally right; your liking for your fellowmen is very real. Your mind is active and alert, and you are deeply interested in life and in all that concerns human relations. But your coordination and your alignment are not good. The coordination factor is that which governs the integration of your personality—mental, emotional and physical—whilst the alignment factor is related to the control by your soul, and the establishing of a direct line of contact between your soul and your brain, via your mind.

Figuratively speaking, there is a lack of steady contact between the mind and the astral body. Here is the weak place in your

~

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI: Tháng Sáu năm 1935

Trong sáu tháng sắp tới, tôi sẽ yêu cầu em làm hai điều: Trước hết, hãy tập trung năng lượng của em mỗi ngày và đừng làm tiêu tan nó trong quá nhiều hoạt động không liên quan. Vào lúc này, đối với em, việc bảo tồn năng lượng một cách khôn ngoan và loại bỏ hoạt động không thiết yếu là điều đáng mong muốn; điều đó sẽ tạo ra một sự tổ chức bên trong các mãnh lực của em, và trong một năm sẽ gia tăng mạnh mẽ sự hữu dụng của em trong phụng sự.

Thứ hai, tôi muốn em nhấn mạnh trong tham thiền của mình giai đoạn chỉnh hợp đơn giản và có vẻ sơ đẳng. Công việc hằng ngày quan sát cách em sử dụng năng lượng, và việc thực hành tham thiền trong chỉnh hợp, sẽ tạo ra nơi em một hiệu năng gia tăng lớn lao. Sự chỉnh hợp của em còn yếu. Động cơ của em là tất cả những gì có thể mong muốn xét từ góc độ tri thức của em; sự sùng tín của em đối với sự nghiệp nhân loại cũng đúng đắn như thế; lòng yêu mến đồng loại của em rất chân thật. Thể trí của em hoạt động và lanh lợi, và em quan tâm sâu sắc đến đời sống cùng tất cả những gì liên quan đến các mối quan hệ nhân loại. Nhưng sự phối hợp và sự chỉnh hợp của em không tốt. Yếu tố phối hợp là điều chi phối sự tích hợp của phàm ngã em, gồm trí tuệ, cảm xúc và thể xác, trong khi yếu tố chỉnh hợp liên quan đến sự kiểm soát của linh hồn em, và việc thiết lập một đường tiếp xúc trực tiếp giữa linh hồn và bộ não của em, thông qua thể trí của em.

Nói theo nghĩa biểu tượng, có sự thiếu tiếp xúc ổn định giữa thể trí và thể cảm dục. Đây là điểm yếu trong sự chỉnh hợp của em. Khi

alignment. When you are mentally alert, which is quite often, a temporary coordination is set up and there is what one might call a momentary alignment. But the moment your mental activity ceases there is a complete break. You then function as a sentient, emotionally vital and active person, with the mental nature remaining outside the lower alignment.

em tỉnh táo về trí tuệ, điều này xảy ra khá thường, một sự phối hợp tạm thời được thiết lập và có cái có thể gọi là một sự chỉnh hợp nhất thời. Nhưng ngay khi hoạt động trí tuệ của em ngừng lại, có một sự đứt đoạn hoàn toàn. Khi ấy em hoạt động như một người cảm thụ, đầy sinh lực cảm xúc và năng động, trong khi bản chất trí tuệ vẫn ở bên ngoài sự chỉnh hợp thấp.

I told you earlier that you could work as a *psychological* healer. This is true. But your knowledge of modern psychology is as yet weak; you should read and think more definitely along [193] academic lines for that will aid in bringing about the needed integration and coordination.

Trước đây tôi đã nói với em rằng em có thể làm việc như một nhà chữa lành *tâm lý*. Điều này đúng. Nhưng tri thức của em về tâm lý học hiện đại hiện vẫn còn yếu; em nên đọc và suy nghĩ một cách rõ rệt hơn theo [193] các đường lối học thuật, vì điều đó sẽ trợ giúp trong việc tạo ra sự tích hợp và phối hợp cần thiết.

In the production of alignment during meditation, I will ask you to do the following exercises, in breathing and in focussing. You know well, do you not, my friend and brother, that the more disciples are aligned and coordinated, the greater will be their power in service.

Trong việc tạo ra sự chỉnh hợp trong lúc tham thiền, tôi sẽ yêu cầu em thực hiện các bài tập sau đây về hô hấp và tập trung. Em biết rõ, phải không, bạn và huynh đệ của tôi, rằng các đệ tử càng được chỉnh hợp và phối hợp, quyền năng phụng sự của họ càng lớn.

Therefore, attempt the following breathing exercise, paying particular attention to the interlude, and to the line of thought which you carry forward during these interludes. This is, for you, a somewhat difficult task, yet the interlude should be the easiest and most effective part of the meditation work. An interlude, properly held and utilised, is one of the preparatory steps towards that occult phenomenon, called by the oriental teachers, *samadhi*....

Vì vậy, hãy thử bài tập hô hấp sau, đặc biệt chú ý đến khoảng lặng và đến dòng tư tưởng mà em mang tiếp trong các khoảng lặng này. Đối với em, đây là một nhiệm vụ hơi khó, tuy nhiên khoảng lặng phải là phần dễ dàng nhất và hiệu quả nhất của công việc tham thiền. Một khoảng lặng, nếu được duy trì và sử dụng đúng đắn, là một trong những bước chuẩn bị hướng tới hiện tượng huyền bí mà các huấn sư phương Đông gọi là *samadhi*....

Then meditate deeply during the next six months on the following six phrases, holding the consciousness as high in the head as possible, and attempting to hold the

Rồi trong sáu tháng tới, hãy tham thiền sâu xa về sáu cụm từ sau, giữ tâm thức càng cao trong đầu càng tốt, và cố gắng giữ thể trí vững vàng trong ánh sáng và chỉnh hợp với bộ não.

mind steady in the light and aligned with the brain.

1st month—May the light of the soul illumine my mind, and shed a light upon the way of others.

Tháng thứ nhất—Cầu mong ánh sáng của linh hồn soi sáng thể trí tôi, và rọi ánh sáng lên con đường của người khác.

2nd month—May the love of the soul control my lower nature, and guide me in the way of love.

Tháng thứ hai—Cầu mong tình thương của linh hồn kiểm soát bản chất thấp của tôi, và hướng dẫn tôi trên con đường của tình thương.

3rd month—May I act as a soul in all my ways, and thus awaken others to a right activity.

Tháng thứ ba—Cầu mong tôi hành động như một linh hồn trong mọi đường lối của mình, và nhờ đó đánh thức người khác vào hoạt động đúng đắn.

4th month—I teach the way to others. I seek to contact souls, not minds.

Tháng thứ tư—Tôi dạy con đường cho người khác. Tôi tìm cách tiếp xúc với các linh hồn, chứ không phải các thể trí.

5th month—As a soul, I serve my fellowmen.

Tháng thứ năm—Như một linh hồn, tôi phụng sự đồng loại của mình.

6th month—I place the torch of truth in other hands, and from my torch they light their light.

Tháng thứ sáu—Tôi đặt ngọn đuốc chân lý vào tay người khác, và từ ngọn đuốc của tôi, họ thắp sáng ánh sáng của họ.

If you follow these simple suggestions, my brother, you will be surprised at the results which will appear in a year's time. Simplicity is the way of soul growth. Be simple.

Nếu em theo những gợi ý đơn giản này, huynh đệ của tôi, em sẽ ngạc nhiên trước những kết quả sẽ xuất hiện trong một năm. Sự giản dị là con đường của sự tăng trưởng linh hồn. Hãy giản dị.

Each month, write a simple summation of your thoughts and service as you work with the monthly seed thoughts. Endeavour to make these six papers of real mental value to others, and also see, if possible, that they have a magnetic value [194] and that they breathe out, not only mental understanding, but also an emotional appeal. Attend likewise to the form in which you cast them

Mỗi tháng, hãy viết một bản tổng kết đơn giản về tư tưởng và sự phụng sự của em khi em làm việc với các tư tưởng hạt giống hằng tháng. Hãy cố gắng làm cho sáu bài viết này có giá trị trí tuệ thật sự đối với người khác, và nếu có thể, cũng hãy xem rằng chúng có một giá trị từ tính [194] và rằng chúng thở ra không chỉ sự thấu hiểu trí tuệ, mà còn một sức lôi cuốn cảm xúc. Đồng thời hãy chú ý

for that will be the symbol on the physical plane of your inner alignment.

đến hình thức mà em đúc chúng vào, vì điều đó sẽ là biểu tượng trên cõi hồng trần của sự chỉnh hợp bên trong của em.

~

~

January 1936

Tháng Giêng năm 1936

I have very little to say to you this half year, my brother. The meditation work and the exercises assigned to you in your last papers were intended to cover your work for the period of one year.... I would ask you to study your last instructions with exceeding care. All I intend to do is to give you a new series of seed thoughts. Your coordination is better, but your alignment is still weak. One of the objectives, which you should have steadily in view, is the constant cultivation of the attitude of the observer, of the one who assumes and holds the position of the perceiver. This you are beginning to realise, for I note in you a closer attention to the daily duties of the disciple, and a more observant attitude towards yourself, and towards what you do and say and think. This reaches, likewise, to your life on the astral plane, and you are becoming aware of the dreams and experiences in the hours of sleep. Remember ever, however, that these also are a part of the great illusion. The goal is to develop the powers of observation which are those of the soul, and the cultivation of the power to register, through the medium of the brain, the thoughts of that divine Perceiver.

Tôi có rất ít điều để nói với em trong nửa năm này, huynh đệ của tôi. Công việc tham thiền và các bài tập được giao cho em trong các văn thư trước được dự định bao trùm công việc của em trong thời kỳ một năm.... Tôi muốn em nghiên cứu các huấn thị trước của em với sự cẩn trọng hết mức. Tất cả những gì tôi dự định làm là trao cho em một loạt tư tưởng hạt giống mới. Sự phối hợp của em đã tốt hơn, nhưng sự chỉnh hợp của em vẫn còn yếu. Một trong những mục tiêu mà em nên luôn giữ trước mắt là việc không ngừng vun trồng thái độ của nhà quan sát, của người đảm nhận và giữ vị trí của chủ thể tri giác. Điều này em đang bắt đầu nhận ra, vì tôi ghi nhận nơi em sự chú ý gần gũi hơn đến các bổn phận hằng ngày của đệ tử, và một thái độ quan sát hơn đối với chính mình, cũng như đối với những gì em làm, nói và nghĩ. Điều này cũng vươn đến đời sống của em trên cõi cảm dục, và em đang trở nên ý thức về những giấc mơ cùng kinh nghiệm trong các giờ ngủ. Tuy nhiên, hãy luôn nhớ rằng những điều này cũng là một phần của đại ảo tưởng. Mục tiêu là phát triển các quyền năng quan sát vốn thuộc về linh hồn, và vun trồng quyền năng ghi nhận, thông qua trung gian của bộ não, các tư tưởng của Đấng Tri Giác thiêng liêng ấy.

In order to achieve this attitude there is no need for you to subject yourself to constant criticism. Each day, however, subject yourself to a brief and exact analysis. I suggest for your personal use a form of evening review.... Have the thought of the

Để đạt được thái độ này, em không cần đặt mình dưới sự phê phán liên tục. Tuy nhiên, mỗi ngày hãy đặt mình dưới một sự phân tích ngắn gọn và chính xác. Tôi gợi ý cho em, để sử dụng cá nhân, một hình thức hồi xét buổi tối.... Hãy giữ tư tưởng về Đấng Tri Giác

divine Perceiver as you work over it each day, and seek to see yourself in the light of that spiritual perception. It is not necessary, my brother, to do this at night, if the hour, fatigue or your duties should render it inconvenient. Do it once in the twenty-four hours and do it with care.

thiêng liêng khi em làm việc với nó mỗi ngày, và tìm cách thấy mình trong ánh sáng của tri giác tinh thần ấy. Huynh đệ của tôi, không cần thiết phải làm điều này vào ban đêm, nếu giờ giấc, sự mệt mỏi hay bổn phận của em khiến điều đó bất tiện. Hãy làm một lần trong hai mươi bốn giờ và làm với sự cẩn trọng.

Disciples everywhere have to work hard at the task of self-perfecting for the world situation demands trained and skilled workers. No group can be used in world service that is not working in perfect accord and this harmony must be attained *as a group*. It must be brought about, not through the process [195] whereby people withdraw within themselves and thus inhibit that which upsets group equilibrium, but by the process of loving self-forgetfulness. You have within yourself a good deal of steady staying power, and you have also a definite capacity to radiate. Use these powers as a contribution to your group life, and, by means of your loving radiation, strengthen the group structure, and stimulate the group love. This is something I ask you definitely to do.

Các đệ tử ở khắp nơi phải làm việc chăm chỉ trong nhiệm vụ tự hoàn thiện, vì tình hình thế giới đòi hỏi những người hoạt động được huấn luyện và có kỹ năng. Không nhóm nào có thể được sử dụng trong phụng sự thế giới nếu không làm việc trong sự hòa hợp hoàn hảo, và sự hòa hợp này phải được đạt đến *như một nhóm*. Nó phải được tạo ra, không phải qua tiến trình [195] trong đó con người rút vào chính mình và do đó ức chế điều làm rối loạn sự quân bình nhóm, mà bằng tiến trình tự quên mình trong tình thương. Bên trong em có nhiều sức bền vững chắc, và em cũng có một năng lực rõ rệt để bức xạ. Hãy dùng các quyền năng này như một đóng góp cho đời sống nhóm của em, và bằng bức xạ đầy tình thương của em, hãy củng cố cấu trúc nhóm và kích thích tình thương nhóm. Đây là điều tôi yêu cầu em làm một cách rõ rệt.

My brief instructions to you can be summed up as follows:

Những huấn thị ngắn gọn của tôi dành cho em có thể được tóm lại như sau:

1. Keep your meditation as heretofore.

1. Hãy giữ việc tham thiền của em như trước đây.

2. Follow carefully the review work assigned you.

2. Hãy cẩn thận theo sát công việc ôn xét đã giao cho em.

3. Above everything else pay close attention to reaching me, if possible, at the time of the Full Moon and give to the five days thereof your constant thought. I am anxious to see a greater emphasis built up this year in

3. Trên hết mọi điều, hãy đặc biệt chú ý đến việc tiếp xúc với Tôi, nếu có thể, vào thời điểm Trăng Tròn, và dành cho năm ngày ấy tư tưởng thường xuyên của em. Tôi mong thấy trong năm nay có một sự nhấn mạnh

connection with your contact with me, your teacher and your friend.

lớn hơn được xây dựng liên quan đến sự tiếp xúc của em với Tôi, huấn sư và bạn của em.

One other point I seek to make, my brother, whom I hope to see drawn into a closer relation of service. This point may be regarded by you as in the nature of a criticism. From my point of view and lucidity, it is the pointing out of a hindrance to your progress; it is in the nature of a stone or rock over which you might stumble as you tread the pathway towards the light. You have, as you know and as I have told you, a very critical mind; you are full of response to, and recognition of, the weaknesses and frailties of your family and associates. Let not this grow upon you, but let it cease, for it builds a barrier between you and them, and obstructs and hinders your service.

Huynh đệ của tôi, còn một điểm nữa Tôi muốn nêu ra, với em là người Tôi hy vọng sẽ được thu hút vào một mối liên hệ phụng sự gần gũi hơn. Điểm này có thể được em xem như mang tính phê bình. Từ quan điểm và sự sáng suốt của Tôi, đó là việc chỉ ra một chướng ngại đối với sự tiến bộ của em; nó có bản chất như một hòn đá hay tảng đá mà em có thể vấp phải khi bước trên con đường hướng về ánh sáng. Như em biết và như Tôi đã nói với em, em có một thể trí rất phê phán; em đầy sự đáp ứng đối với, và nhận ra, những điểm yếu và những khiếm khuyết của gia đình cùng những người cộng tác với em. Đừng để điều này lớn dần trong em, mà hãy để nó chấm dứt, vì nó dựng nên một rào cản giữa em và họ, đồng thời ngăn trở và cản trở sự phụng sự của em.

The seed thoughts on which I would ask you to meditate are as follows:

Các tư tưởng hạt giống mà Tôi muốn em tham thiền như sau:

1st month—The heart as a radiating centre of love.

Tháng thứ nhất—Trái tim như một trung tâm bức xạ tình thương.

2nd month—The radiance which shows itself as joy.

Tháng thứ hai—Sự rạng chiếu biểu lộ như sự hoan hỉ.

3rd month—The will, as directed by love and expressed in freedom.

Tháng thứ ba—Ý chí, như được tình thương hướng dẫn và được biểu đạt trong tự do.

4th month—Speech as an expression of a heart at rest.

Tháng thứ tư—Lời nói như sự biểu đạt của một trái tim an nghỉ.

5th month—The power to dwell, unmoved, at the centre.

Tháng thứ năm—Quyền năng an trú, bất lay chuyển, tại trung tâm.

6th month—The personality, as a reflector of the light of the soul.

Tháng thứ sáu—Phàm ngã, như một vật phản chiếu ánh sáng của linh hồn.

~

[196] MY BROTHER AND MY FRIEND: December 1936

One of the secrets of true life, which is beginning to emerge in your consciousness, is that of *being*. It must take the place of *doing*. Life has so arranged itself for you that activity is the way of expression and the line of least resistance. The pressure of the times in which you live and the need of the world have definitely forced you to be active in a fairly large environment. So do our souls arrange for us the major ways of life! But there is slowly dawning upon you the realisation that by "standing in spiritual being" (more than by any specific activity) you can express the deep basic trends of your life, and make yourself of value in your surroundings. This is predominantly your life lesson and, my brother, you are just beginning to learn it.

For you, *radiation* is the keynote. And you can radiate. For you, the goal is to be a channel and no more and no less. This is the outstanding requirement and demand of your soul from your personality. This, I believe, you already know, and a study of your soul and personality rays should make clear to you why, in this life, this is so.

The ray of the mind, the fourth ray, is the controlling ray of your personality, and that means that the power to react to soul illumination is yours. The goal of your meditation should be *light*. I would point out, however, that in your case it is one of quiet reflection and inner recollection,

~

[196] HUYNH ĐỆ VÀ BẠN CỦA TÔI: Tháng Mười Hai năm 1936

Một trong những bí quyết của sự sống chân thật, vốn đang bắt đầu xuất hiện trong tâm thức em, là bí quyết của *hiện tồn*. Nó phải thay thế cho *hành động*. Sự sống đã tự sắp đặt cho em đến mức hoạt động là phương cách biểu đạt và là con đường ít trở ngại nhất. Áp lực của thời đại mà em đang sống và nhu cầu của thế giới đã rõ ràng buộc em phải hoạt động trong một môi trường khá rộng lớn. Linh hồn của chúng ta cũng sắp đặt cho chúng ta những đường lối chính yếu của đời sống như thế! Nhưng nơi em đang dần ló rạng sự nhận ra rằng bằng cách "đứng vững trong bản thể tinh thần" còn hơn bằng bất cứ hoạt động chuyên biệt nào, em có thể biểu đạt những khuynh hướng căn bản sâu xa của đời mình, và làm cho mình trở nên hữu ích trong môi trường chung quanh. Đây chủ yếu là bài học đời sống của em và, huynh đệ của tôi, em chỉ mới bắt đầu học bài học ấy.

Đối với em, *bức xạ* là chủ âm. Và em có thể bức xạ. Đối với em, mục tiêu là trở thành một vận hà, không hơn và cũng không kém. Đây là đòi hỏi và yêu cầu nổi bật của linh hồn em đối với phàm ngã của em. Tôi tin rằng em đã biết điều này rồi, và việc nghiên cứu các cung linh hồn và cung phàm ngã của em sẽ làm sáng tỏ cho em lý do tại sao, trong kiếp sống này, điều đó là như vậy.

Cung của thể trí, cung bốn, là cung kiểm soát phàm ngã của em, và điều đó có nghĩa là em có quyền năng phản ứng với sự soi sáng của linh hồn. Mục tiêu của việc tham thiền của em nên là *ánh sáng*. Tuy nhiên, Tôi muốn chỉ ra rằng trong trường hợp của em, đó là một sự suy ngẫm tĩnh lặng và sự thu tâm vào bên

preserved at all times. This permits you to be a channel for the inflow of light to your personality and, through your personality, to your environment.

trong, được duy trì mọi lúc. Điều này cho phép em trở thành một vận hà cho dòng ánh sáng tuôn vào phàm ngã của em và, qua phàm ngã của em, vào môi trường của em.

I am not, therefore, going to give you a definite meditation upon light, but am going to ask you to make light the subject of your daily review. I call it not an evening review as I care not when you do it, as long as you do it once within each twenty-four hours, taking one or two of the questions in the review, reflecting deeply upon it during the next six months. Then each month answer one of the six questions I here set you, one question each month.

Vì vậy, Tôi sẽ không trao cho em một bài tham thiền xác định về ánh sáng, mà sẽ yêu cầu em lấy ánh sáng làm chủ đề cho việc ôn xét hằng ngày của em. Tôi không gọi đó là một cuộc ôn xét buổi tối, vì Tôi không quan tâm em thực hiện lúc nào, miễn là em thực hiện một lần trong mỗi hai mươi bốn giờ, lấy một hoặc hai câu hỏi trong phần ôn xét và suy ngẫm sâu xa về nó trong sáu tháng tới. Rồi mỗi tháng hãy trả lời một trong sáu câu hỏi mà Tôi đặt ra cho em ở đây, mỗi tháng một câu hỏi.

1st month—What, to me, is the practical meaning of the word, light? [197]

Tháng thứ nhất—Đối với tôi, ý nghĩa thực tiễn của từ ánh sáng là gì? [197]

2nd month—In what manner can my life be illumined?

Tháng thứ hai—Đời sống của tôi có thể được soi sáng theo cách nào?

3rd month—What is the factor producing illumination, and does this factor function normally in my life?

Tháng thứ ba—Yếu tố nào tạo ra sự soi sáng, và yếu tố này có hoạt động bình thường trong đời sống tôi không?

4th month—What effect will an illumined mind have upon my daily life?

Tháng thứ tư—Một thể trí được soi sáng sẽ có tác động gì trên đời sống hằng ngày của tôi?

5th month—What effect should my life as a Light-bearer have upon my environment?

Tháng thứ năm—Đời sống của tôi với tư cách là Người mang Ánh sáng nên có tác động gì trên môi trường của tôi?

6th month—Am I in touch with other Light-bearers, and in what manner?

Tháng thứ sáu—Tôi có tiếp xúc với những Người mang Ánh sáng khác không, và theo cách nào?

Let your replies to these questions be brief but full. Yes, I mean exactly what I say, my brother, "*brief but full*" for this is largely a

Hãy để những câu trả lời của em cho các câu hỏi này ngắn gọn nhưng đầy đủ. Vâng, huynh đệ của tôi, Tôi muốn nói đúng như

question of terse terminology but of concise definition. Continue also with the group meditation, but write those brief reports, not only for your own illumination but also for the enlightenment of your group brothers.

điều Tôi nói, *"ngắn gọn nhưng đầy đủ"* vì đây phần lớn là vấn đề thuật ngữ súc tích nhưng định nghĩa cô đọng. Cũng hãy tiếp tục việc tham thiền nhóm, nhưng hãy viết những bản tường trình ngắn gọn ấy, không chỉ cho sự soi sáng của riêng em mà còn cho sự giác ngộ của các huynh đệ trong nhóm của em.

In connection with your personality rays, I would point out that the ray of your *mental body* is that of the fourth, which facilitates your task of responding to the light of the soul, for it gives you a mind nature which can react easily to your second ray soul, for it is on the same line of force. At the same time, it makes your mind a focal point for soul force in your fifth ray personality, which is itself a mental ray. The building of the antahkarana should constitute for you no real problem.

Liên quan đến các cung phàm ngã của em, Tôi muốn chỉ ra rằng cung của *thể trí* em là cung bốn, điều này làm thuận lợi cho nhiệm vụ đáp ứng với ánh sáng của linh hồn nơi em, vì nó trao cho em một bản chất trí tuệ có thể dễ dàng phản ứng với linh hồn cung hai của em, bởi nó ở trên cùng một đường mãnh lực. Đồng thời, nó khiến thể trí của em thành một điểm tập trung cho mãnh lực linh hồn trong phàm ngã cung năm của em, vốn tự nó là một cung trí tuệ. Việc xây dựng antahkarana hẳn không tạo thành vấn đề thực sự nào đối với em.

Your *astral body* is on the sixth ray. This gives you a one-pointed attitude to life and primarily, in your case, to the things of the spiritual world. You are definitely "on your way" and with a quite satisfactory simplicity are going forward. This ray also enables you to make a fairly facile soul contact, should you so desire. Your rays, therefore, are:

Thể cảm dục của em ở trên cung sáu. Điều này trao cho em một thái độ nhất tâm đối với đời sống, và trong trường hợp của em, chủ yếu đối với những điều thuộc thế giới tinh thần. Em rõ ràng đang "trên đường" và đang tiến tới với một sự đơn giản khá thỏa đáng. Cung này cũng giúp em thiết lập một tiếp xúc linh hồn khá dễ dàng, nếu em mong muốn như thế. Vì vậy, các cung của em là:

1. The soul ray—the second Ray of Love-Wisdom.

1. Cung linh hồn—cung hai của Bác Ái – Minh Triết.

2. The personality ray—the fifth Ray of Concrete Science.

2. Cung phàm ngã—cung năm của Khoa Học Cụ Thể.

3. The ray of the mind—the fourth Ray of Harmony through Conflict.

3. Cung của thể trí—cung bốn của Hòa Hợp qua Xung Đột.

4. The ray of the astral body—the sixth Ray of Devotion or Idealism.

4. Cung của thể cảm dục—cung sáu của Sùng Tín hay Lý Tưởng.

5. The ray of the physical body—the third Ray of Active Intelligence.

[198] What, therefore, constitutes your major difficulty, for you are not satisfied yourself with your progress, and rightly so?

The main reason lies in your fifth ray personality, wherein the emphasis is laid upon the critical, analytical mind. This leads you to watch and criticise and to argue with yourself and with circumstances. It also lies in your third ray *physical body* which, again upon the mental line, increases the activity of your critical personality. It is yourself, however, whom you mainly criticise, but this can be as wrong and as unnecessary as criticising others. If you will let your soul influence your personality more definitely, working through your fourth ray mind and your sixth ray astral body, studying and utilising these lines of least resistance, you will make rapid progress towards that goal you have set yourself in this life—the integration of soul and personality.

Be not discouraged, my brother. If you and all your group brothers will work on these ray ideas and deal with yourselves as unified *wholes* and not with yourselves as composites, you will soon be ready for group work in healing. For this I am planning.

REVIEW ON LIGHT

1. What constitutes a review?

5. Cung của thể xác—cung ba của Trí Tuệ Hoạt Động.

[198] Vậy điều gì tạo thành khó khăn chính yếu của em, bởi em không hài lòng với sự tiến bộ của mình, và đúng là như vậy?

Lý do chính nằm trong phàm ngã cung năm của em, nơi sự nhấn mạnh được đặt vào thể trí phê phán và phân tích. Điều này khiến em quan sát, phê phán và tranh luận với chính mình cũng như với hoàn cảnh. Nó cũng nằm trong *thể xác* cung ba của em, vốn, lại theo đường trí tuệ, làm tăng hoạt động của phàm ngã phê phán nơi em. Tuy nhiên, chính bản thân em là người mà em chủ yếu phê phán, nhưng điều này có thể sai lầm và không cần thiết chẳng kém gì việc phê phán người khác. Nếu em để linh hồn ảnh hưởng đến phàm ngã của em một cách xác định hơn, hoạt động qua thể trí cung bốn và thể cảm dục cung sáu của em, nghiên cứu và vận dụng những con đường ít trở ngại nhất này, em sẽ tiến bộ nhanh chóng hướng tới mục tiêu mà em đã đặt ra cho mình trong kiếp sống này—sự tích hợp của linh hồn và phàm ngã.

Huynh đệ của tôi, đừng nản lòng. Nếu em và tất cả các huynh đệ trong nhóm của em chịu làm việc với những ý tưởng về cung này và xử lý chính mình như những *toàn thể* hợp nhất chứ không như những tổ hợp, các em sẽ sớm sẵn sàng cho công việc nhóm trong trị liệu. Vì điều này mà Tôi đang hoạch định.

ÔN XÉT VỀ ÁNH SÁNG

1. Điều gì tạo thành một cuộc ôn xét?

a. What, in my estimation, would constitute a reviewing of my day with the idea of Light predominating?

a. Theo nhận định của tôi, điều gì sẽ tạo thành việc ôn xét ngày sống của tôi với ý tưởng về Ánh sáng giữ vai trò chủ đạo?

b. In a review, am I asked to re-do or re-experience, or should I assume the attitude of the Onlooker, who stands "steady in the *light*?"

b. Trong một cuộc ôn xét, tôi có được yêu cầu làm lại hay trải nghiệm lại, hay tôi nên giữ thái độ của Người Quan Sát, người đứng "vững vàng trong *ánh sáng*?"

2. Am I capable of learning to walk in the *light* and thus finally of achieving illumination?

2. Tôi có khả năng học bước đi trong *ánh sáng* và như thế cuối cùng đạt được sự soi sáng không?

3. Can I see myself mentally as standing in the *light* of my soul and do I know the meaning of steady reflection?

3. Tôi có thể thấy chính mình về mặt trí tuệ như đang đứng trong *ánh sáng* của linh hồn tôi không, và tôi có biết ý nghĩa của sự suy ngẫm vững vàng không?

4. If I use this review on *light* as it should be used, what will be the effect in my life, and what will be the effect in the life of the group whom I serve?

4. Nếu tôi dùng cuộc ôn xét về *ánh sáng* này như nó nên được dùng, tác động trong đời sống tôi sẽ là gì, và tác động trong đời sống của nhóm mà tôi phụng sự sẽ là gì?

5. Can I honestly say that I know how to stand aside as a personality and turn the *light* upon the problems of my daily life? [199]

5. Tôi có thể thành thật nói rằng tôi biết cách đứng sang một bên với tư cách là phàm ngã và chiếu *ánh sáng* lên các vấn đề của đời sống hằng ngày của tôi không? [199]

6. For what reason do I want to walk in the light?

6. Vì lý do gì tôi muốn bước đi trong ánh sáng?

a. Because I seek personal illumination?

a. Vì tôi tìm kiếm sự soi sáng cá nhân?

or

hay

b. Because I want to help in enlightening those around me?

b. Vì tôi muốn trợ giúp trong việc soi sáng những người chung quanh tôi?

7. If this review work is a definitely scientific method of bringing about subjective results

7. Nếu công việc ôn xét này là một phương pháp khoa học xác định để tạo ra các kết quả

with objective changes, what will these results and changes be?

ở nội giới cùng những thay đổi ở ngoại giới, thì các kết quả và thay đổi ấy sẽ là gì?

8. What basis can I find in my study work which would indicate that I could be illumined and thus intensify my capacity for service and my increased usefulness upon the Path?

8. Tôi có thể tìm thấy nền tảng nào trong công việc học tập của mình, vốn sẽ cho thấy rằng tôi có thể được soi sáng và nhờ đó tăng cường năng lực phụng sự cùng sự hữu ích gia tăng của tôi trên Đường Đạo?

9. Is my progress upon the Path of importance? Why?

9. Sự tiến bộ của tôi trên Đường Đạo có quan trọng không? Tại sao?

10. If it is true that the blind must advance by *touching*, but that those with sight move by *seeing*, and by keeping free and unattached, why then, having sight, do I not walk more definitely in the *light*?

10. Nếu đúng là người mù phải tiến bước bằng cách *chạm*, nhưng người có thị giác thì di chuyển bằng cách *thấy*, và bằng cách giữ mình tự do, không vướng mắc, vậy tại sao, khi đã có thị giác, tôi lại không bước đi một cách xác định hơn trong *ánh sáng*?

11. Is my mind the organ of vision for the spiritual man, and am I offering this organ to the higher self to use?

11. Thể trí của tôi có phải là cơ quan của tầm nhìn dành cho con người tinh thần không, và tôi có hiến dâng cơ quan này cho chân ngã sử dụng không?

12. Can I hold the mind steady in the light?

12. Tôi có thể giữ thể trí vững vàng trong ánh sáng không?

13. As I review my day, what part has illumination played?

13. Khi tôi ôn xét ngày sống của mình, sự soi sáng đã đóng vai trò nào?

14. How do I define the phrase "*light* of the Soul"?

14. Tôi định nghĩa cụm từ "*ánh sáng* của Linh hồn" như thế nào?

15. *Light* is a quality of the soul. In that light,

15. *Ánh sáng* là một phẩm tính của linh hồn. Trong ánh sáng ấy,

a. Can I forget the fragmentary personal self?

a. Tôi có thể quên cái ngã cá nhân manh mún không?

b. Can I recognise the one self in all selves?

b. Tôi có thể nhận ra cái ngã duy nhất trong mọi cái ngã không?

16. We are told that there is an archetype, a pattern, a ray, a goal and a *light* which shines from the Path.

16. Chúng ta được dạy rằng có một nguyên mẫu, một mô hình, một cung, một mục tiêu và một *ánh sáng* chiếu rạng từ Đường Đạo.

Realising this, do I know anything of the freedom from worry which should enlighten my way?

Khi nhận ra điều này, tôi có biết chút gì về sự tự do khỏi lo âu, vốn nên soi sáng con đường của tôi không?

17. In what manner is the *light* reflected in my life?

17. *Ánh sáng* được phản chiếu trong đời sống tôi theo cách nào?

18. Do I recognise my fellow pilgrims on the way of *light?*

18. Tôi có nhận ra những người đồng hành hành hương của mình trên con đường của *ánh sáng không?*

19. Can I draw consciously upon the *light* when others need it?

19. Tôi có thể hữu thức rút lấy *ánh sáng* khi những người khác cần đến nó không?

20. I am the redeemer of the lower nature. In what manner does *light* aid this redemption?

20. Tôi là người cứu chuộc bản chất thấp. *Ánh sáng* trợ giúp sự cứu chuộc này theo cách nào?

21. Has there been one moment this day in which the *light* has poured through me?

21. Hôm nay đã có một khoảnh khắc nào trong đó *ánh sáng* tuôn chảy qua tôi chưa?

22. The nature of the soul is *light*. Experience of this *light* is achieved through mind control. What does mind control signify to me? [200]

22. Bản chất của linh hồn là *ánh sáng*. Kinh nghiệm về *ánh sáng* này đạt được qua sự kiểm soát thể trí. Đối với tôi, sự kiểm soát thể trí có nghĩa là gì? [200]

23. By what problems and on what occasions is the *light* in me most easily evoked?

23. Bởi những vấn đề nào và trong những dịp nào mà *ánh sáng* trong tôi dễ được gợi lên nhất?

24. Have I brought *light* to others today?

24. Hôm nay tôi đã mang *ánh sáng* đến cho người khác chưa?

25. If I did demonstrate *light*, did I do it consciously or did it just pour through me?

25. Nếu tôi đã biểu lộ *ánh sáng*, tôi đã làm điều đó một cách hữu thức hay nó chỉ tuôn chảy qua tôi?

26. What activities and qualities of my lower nature need to be eliminated if the *light* is to lighten my way?

27. What is the main hindrance to my enlightenment?

28. In what manner can I use the *light* in order to help my fellowmen?

29. In what way can I most truly serve my fellowmen?

~

MY BROTHER: August 1937

During the past six months, you have made definite progress and are now far more of a strength, inner and stable, to my group than you have ever been. Preserve this stability and this freedom from criticism which you have in some real measure achieved, seeing to it that this stability does not crystallise into a static condition or this freedom from criticism does not interfere with the quality of free analysis.

This group of disciples is more aligned, and integrated, than it was and if this integration proceeds and rapport is more strongly established, we can indeed proceed to work later on. This work is, in the last analysis, dependent upon certain rightly established rapports:

1. Between the group members and myself, your Tibetan Brother.

26. Những hoạt động và phẩm tính nào của bản chất thấp nơi tôi cần được loại bỏ nếu *ánh sáng* phải soi sáng con đường của tôi?

27. Chướng ngại chính yếu đối với sự giác ngộ của tôi là gì?

28. Tôi có thể sử dụng *ánh sáng* theo cách nào để giúp đỡ đồng loại của tôi?

29. Tôi có thể phụng sự đồng loại của mình một cách chân thật nhất theo cách nào?

~

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI: Tháng Tám năm 1937

Trong sáu tháng qua, em đã có tiến bộ rõ rệt và hiện nay em là một sức mạnh nội tâm, ổn định, cho nhóm của Tôi hơn bất cứ lúc nào trước đây. Hãy duy trì sự ổn định này và sự tự do khỏi phê phán mà em đã đạt được ở một mức độ thực sự nào đó, đồng thời hãy bảo đảm rằng sự ổn định này không kết tinh thành một tình trạng tĩnh tại, hoặc sự tự do khỏi phê phán này không cản trở phẩm tính phân tích tự do.

Nhóm đệ tử này đã được chỉnh hợp và tích hợp hơn trước, và nếu sự tích hợp này tiếp tục, còn mối hòa hợp được thiết lập mạnh mẽ hơn, thì quả thật về sau chúng ta có thể tiến hành công việc. Xét đến cùng, công việc này tùy thuộc vào một vài mối hòa hợp được thiết lập đúng đắn:

1. Giữa các thành viên trong nhóm và Tôi, Huynh Đệ Tây Tạng của các em.

2. Giữa toàn thể nhóm và Thánh Đoàn.

2. Between the group, as a whole, and the Hierarchy.

3. Between this group of chelas and other groups in my Ashram.

3. Giữa nhóm đệ tử này và các nhóm khác trong Ashram của Tôi.

4. Between the individual members in the group.

4. Giữa từng thành viên trong nhóm.

I would ask you to ponder on these matters.

Tôi muốn em suy ngẫm về những vấn đề này.

I have said that I would deal with the rays of the personality vehicles during the coming instructions, so that you can realise your individual problem more easily and, therefore, more quickly fit yourself for service. As you know, your personality [201] ray is the fifth and your mental ray is the fourth and the ray of your physical body is the third: 5-4-3. These are the Rays of Concrete Knowledge, of Harmony through Conflict (wrought out, therefore, in your case in the mind nature) and Active Intelligence. It will be apparent to you then, if you think clearly, why your physical vehicle is such a good response apparatus to mental impression, and why your life problem is tied in with the physical plane location or environment where your personality finds itself. Your problems come far more from your circumstances and your environment than from within yourself. Is this not so, my brother? This is not so usual a condition as might appear. You are singularly free from inner complexes but also singularly responsive to outer circumstance. Ponder on this, because it will make your way of life more clear, and will greatly facilitate your progress on the Way.

Tôi đã nói rằng Tôi sẽ đề cập đến các cung của những hiện thể phàm ngã trong các huấn thị sắp tới, để em có thể nhận ra vấn đề cá nhân của mình dễ dàng hơn và, do đó, chuẩn bị bản thân nhanh chóng hơn cho sự phụng sự. Như em biết, cung phàm ngã [201] của em là cung năm, cung thể trí của em là cung bốn và cung của thể xác em là cung ba: 5-4-3. Đây là các Cung của Tri Thức Cụ Thể, của Hòa Hợp qua Xung Đột (vì vậy, trong trường hợp của em, được thực hiện nơi bản chất trí tuệ), và của Trí Tuệ Hoạt Động. Khi ấy, nếu em suy nghĩ rõ ràng, em sẽ thấy hiển nhiên tại sao hiện thể hồng trần của em lại là một bộ máy đáp ứng tốt như thế đối với ấn tượng trí tuệ, và tại sao vấn đề đời sống của em gắn liền với vị trí hay môi trường trên cõi hồng trần nơi phàm ngã của em tự thấy mình ở đó. Các vấn đề của em phát sinh từ hoàn cảnh và môi trường của em nhiều hơn rất nhiều so với từ bên trong chính em. Chẳng phải như vậy sao, huynh đệ của tôi? Đây không phải là một tình trạng thông thường như vẻ ngoài có thể khiến người ta nghĩ. Em đặc biệt tự do khỏi những phức cảm nội tâm nhưng cũng đặc biệt đáp ứng với hoàn cảnh bên ngoài. Hãy suy ngẫm về điều này, vì nó sẽ làm cho đường lối sống của em rõ ràng hơn, và sẽ tạo thuận lợi lớn lao cho sự tiến bộ của em trên Đường Đạo.

The inhibitions to the free play of the light of the soul through you in your environment are not be found in any particular mental or astral reaction but in the response your entire personality makes to your outer environing conditions. That response produces an outer swirl of forces in your aura wherein comes opportunity for your fourth ray mind to produce harmony through conflict, and skill in action, which is the true significance of the subsidiary names of this ray, called frequently the Ray of Art or Beauty. It is the ray of creative living, and not creative art. Creative living produces beauty and harmony in the outer life, so that others can see the achievement.

Những ức chế đối với sự vận hành tự do của ánh sáng linh hồn qua em trong môi trường của em không nằm trong bất kỳ phản ứng trí tuệ hay cảm dục đặc thù nào, mà nằm trong sự đáp ứng mà toàn bộ phàm ngã của em tạo ra trước các điều kiện bao quanh bên ngoài. Sự đáp ứng ấy tạo ra một vòng xoáy mãnh lực bên ngoài trong hào quang của em, nơi đó có cơ hội cho thể trí cung bốn của em tạo nên hòa hợp qua xung đột, và sự khéo léo trong hành động, vốn là thâm nghĩa chân thật của các tên gọi phụ của cung này, thường được gọi là Cung của Nghệ Thuật hay Cái Đẹp. Đó là cung của đời sống sáng tạo, chứ không phải nghệ thuật sáng tạo. Đời sống sáng tạo tạo ra vẻ đẹp và sự hòa hợp trong đời sống bên ngoài, để những người khác có thể thấy thành tựu ấy.

How can this skill in action be produced? How can this predisposition of yours to produce harmony in spite and because of conflict be facilitated? By a strongly mental meditation which will bring in the light of the soul, which, in your case, is love-wisdom, and bring it in such power that the combination of wisdom and of skill in action (in order to manifest harmony) will produce the emergence of the inner pattern into the outer theme of your daily living. I would point out to you that you are more strongly on the wisdom line than on the love line, and, under our plan of individual analysis, you would be listed as on the "Buddha Way" more than upon the "Christ [202] Way." To work this out effectively, you should concentrate your attention upon this theme of *wise and skilful living*, as it expresses itself in your environment. This will tend to extrovert you very considerably, to focus you on physical plane living, and to bring your brain consciousness (and consequently your outer activities) into line with soul wisdom and soul desire.

Làm thế nào để sự khéo léo trong hành động này được tạo ra? Làm thế nào để khuynh hướng nơi em tạo nên hòa hợp bất chấp xung đột và cũng chính nhờ xung đột được tạo thuận lợi? Bằng một sự tham thiền mạnh mẽ về trí tuệ, vốn sẽ đưa vào ánh sáng của linh hồn, mà trong trường hợp của em là bác ái-minh triết, và đưa nó vào với quyền năng mạnh đến mức sự kết hợp giữa minh triết và sự khéo léo trong hành động nhằm biểu lộ hòa hợp sẽ tạo ra sự xuất hiện của mô hình bên trong vào chủ đề bên ngoài của đời sống hằng ngày của em. Tôi muốn chỉ ra cho em rằng em ở trên đường minh triết mạnh hơn là trên đường tình thương, và, theo kế hoạch phân tích cá nhân của chúng tôi, em sẽ được xếp vào "Con Đường của Đức Phật" nhiều hơn là vào "Con Đường của Đức Christ [202]." Để thực hiện điều này một cách hiệu quả, em nên tập trung sự chú ý vào chủ đề *sống minh triết và khéo léo* này, khi nó tự biểu đạt trong môi trường của em. Điều này sẽ có khuynh hướng hướng ngoại em khá nhiều, tập trung em vào đời sống trên cõi hồng trần, và đưa tâm thức bộ não của em cũng

như do đó các hoạt động bên ngoài của em vào sự phù hợp với minh triết linh hồn và khát vọng của linh hồn.

There is no particular need for you at this time to pay much attention to your astral or emotional condition. Focus your inner attention in two aspects of your nature: the soul and the brain, through the use of the illumined mind. You will see, therefore, why I asked you the questions I did in the last instructions, and required your defined answers.

Vào lúc này, em không có nhu cầu đặc biệt phải chú ý nhiều đến tình trạng cảm dục hay cảm xúc của mình. Hãy tập trung sự chú ý bên trong của em vào hai phương diện trong bản chất của em: linh hồn và bộ não, qua việc sử dụng thể trí được soi sáng. Vì vậy, em sẽ thấy tại sao Tôi đã hỏi em những câu hỏi mà Tôi đã hỏi trong các huấn thị trước, và đã yêu cầu những câu trả lời xác định của em.

I will give you a fourth ray meditation which must be carefully followed by you until you next hear from me. Do this meditation rapidly, at a point of tension and of fusion, and do it dynamically with all the power of your illumined will behind it....

Tôi sẽ trao cho em một bài tham thiền cung bốn mà em phải cẩn thận theo sát cho đến khi em lại nhận được tin từ Tôi. Hãy thực hiện bài tham thiền này nhanh chóng, tại một điểm tập trung nhất tâm và dung hợp, và hãy thực hiện nó một cách năng động với tất cả quyền năng của ý chí được soi sáng của em ở phía sau....

Proceed with confidence, my brother, knowing that all is well. You have two major physical plane problems which are well recognised by you and are known to me. Solve them, if possible, during the coming six months by the aid of the thoughts which I have today given you.

Huynh đệ của tôi, hãy tiến bước với lòng tin chắc, biết rằng mọi sự đều tốt lành. Em có hai vấn đề lớn trên cõi hồng trần mà em nhận biết rõ và Tôi cũng biết. Nếu có thể, hãy giải quyết chúng trong sáu tháng tới nhờ sự trợ giúp của những tư tưởng mà hôm nay Tôi đã trao cho em.

~

~

BROTHER OF MINE: May 1938

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI: Tháng Năm năm 1938

It will, I know, be a source of great satisfaction to you that some in my group are starting definite group work in healing. You are on the active line and it will be of peculiar benefit to you to thus cooperate, for it will do more to integrate your personality and your soul into one functioning unit than any other one exercise. For this reason,

Tôi biết rằng việc một số người trong nhóm của Tôi đang bắt đầu công việc nhóm xác định trong trị liệu sẽ là nguồn thỏa mãn lớn lao đối với em. Em ở trên đường hoạt động, và việc hợp tác như thế sẽ đem lại lợi ích đặc biệt cho em, vì nó sẽ làm nhiều hơn bất cứ bài tập riêng lẻ nào khác để tích hợp phàm ngã và linh hồn của em thành một đơn vị

I do not intend to do more than give you a short breathing exercise which I would ask you to carry forward regularly before doing the group meditation. This exercise will aid in swinging your various bodies into a rhythm which will facilitate the downflow of the healing force which—in this group work—must come from the soul. The group is not really working (as does the average healer), with the etheric prana....

hoạt động. Vì lý do này, Tôi không định làm gì hơn ngoài việc trao cho em một bài tập thở ngắn mà Tôi muốn em thực hiện đều đặn trước khi làm bài tham thiền nhóm. Bài tập này sẽ trợ giúp việc đưa các thể khác nhau của em vào một nhịp điệu, điều sẽ tạo thuận lợi cho dòng mãnh lực trị liệu tuôn xuống, vốn—trong công việc nhóm này—phải đến từ linh hồn. Nhóm không thực sự làm việc (như người chữa trị trung bình) với prana dĩ thái....

[203] This exercise will build up a closer group rapport and is in the nature of a special service which you are rendering to the group, and will establish a kind of rhythmic impact upon the patient, thereby weaving a path of light to him along which the healing energy can flow.

[203] Bài tập này sẽ xây dựng một mối hòa hợp nhóm gần gũi hơn, và có bản chất như một sự phụng sự đặc biệt mà em đang thực hiện cho nhóm; nó sẽ thiết lập một loại tác động nhịp nhàng lên bệnh nhân, nhờ đó dệt nên một con đường ánh sáng đến với y, dọc theo đó năng lượng trị liệu có thể tuôn chảy.

Your last instructions are full of suggestions to you which should become clearer and more helpful as you study them and bring to them a growing inspiration. I would ask you to study them in the light of your gained experience and the new assignments given to my disciples.

Những huấn thị sau cùng dành cho em chứa đầy các gợi ý cho em, vốn sẽ trở nên rõ ràng và hữu ích hơn khi em nghiên cứu chúng và mang đến cho chúng một cảm hứng ngày càng tăng. Tôi muốn em nghiên cứu chúng trong ánh sáng của kinh nghiệm em đã đạt được và các nhiệm vụ mới được trao cho các đệ tử của Tôi.

There will be for you several important changes during the next two years, both in your life and your environment. Be prepared to recognise them and to gain from them that inner development which the right handling of the presented situation should —and will—give.

Sẽ có một vài thay đổi quan trọng đối với em trong hai năm tới, cả trong đời sống lẫn môi trường của em. Hãy chuẩn bị để nhận ra chúng và rút ra từ chúng sự phát triển nội tâm mà việc xử lý đúng đắn tình huống được đưa đến nên—và sẽ—trao cho em.

This is all I have to say to you at this time, my brother.

Đó là tất cả những gì Tôi phải nói với em vào lúc này, huynh đệ của tôi.

NOTE: *This disciple is still loosely affiliated with the Tibetan's work and is still, on occasion, in touch with the Tibetan. Of him, the Tibetan remarks that this affiliation is*

GHI CHÚ: *Đệ tử này vẫn liên kết lỏng lẻo với công việc của Chân sư Tây Tạng và thỉnh thoảng vẫn tiếp xúc với Chân sư Tây Tạng. Về y, Chân sư Tây Tạng nhận xét rằng sự liên kết*

permitted because "he lived fully up to the light that was in him and that his failure (if so it might be called) was due to the fact that he was at the very beginning of the Path of Discipleship."

này được cho phép vì "y đã sống trọn vẹn theo ánh sáng vốn có trong y, và sự thất bại của y nếu có thể gọi như vậy là do y đang ở ngay giai đoạn đầu của Con Đường Đệ Tử."

~

~

To C. A. C. – Gửi C. A. C.

August 1937

Tháng Tám năm 1937

MY BROTHER:

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI:

You have been asked to serve in my group of disciples for three reasons. It might interest you to know what they are, for then you can serve more intelligently, and that is ever your desire. I give them to you in order of their importance, beginning with the least important at the present time and yet, perchance, with one which you can most easily recognise.

Em đã được mời phụng sự trong nhóm đệ tử của Tôi vì ba lý do. Có lẽ em sẽ quan tâm muốn biết đó là những lý do gì, vì khi ấy em có thể phụng sự một cách thông minh hơn, và đó luôn là ước muốn của em. Tôi trao chúng cho em theo thứ tự tầm quan trọng, bắt đầu với điều ít quan trọng nhất vào lúc hiện nay, nhưng có lẽ lại là điều em có thể dễ dàng nhận ra nhất.

1. An ancient karmic link with me, your Tibetan Teacher, and also with a co-worker, in a chosen field of service.

1. Một liên hệ nghiệp quả cổ xưa với Tôi, Huấn sư Tây Tạng của em, và cũng với một người đồng công, trong một lĩnh vực phụng sự đã chọn.

2. A basic and lifelong interest in the field of education. This will make our chosen theme for study to have much significance and interest for you. [204]

2. Một mối quan tâm căn bản và suốt đời trong lĩnh vực giáo dục. Điều này sẽ khiến chủ đề mà chúng ta đã chọn để nghiên cứu có nhiều thâm nghĩa và gây hứng thú cho em. [204]

3. A definite and recognised inclination towards all that concerns the New Age. It is this consciousness of the new incoming influences which has brought you into a New Age group.

3. Một khuynh hướng xác định và được nhận ra hướng về tất cả những gì liên quan đến Kỷ Nguyên Mới. Chính tâm thức về những ảnh hưởng mới đang đi vào này đã đưa em vào một nhóm Kỷ Nguyên Mới.

I am glad, my brother, to have you associated with this group and I believe that you will benefit much, as well as bring much of benefit to others. Such work as you are now undertaking brings with it its own difficulties and problems. These are not yet particularly apparent as the group is only in process of integrating and the true group problems (to which I am here referring) can only emerge after the group brothers have worked together for some little time. They are problems of temperament and occasionally of injudicious action, problems of understanding and of interpretation, and also problems of application of the peculiar New Age teachings to the present time. This latter problem involves also the problem of right compromise, and a true sense of the time values.

Huynh đệ của tôi, Tôi vui mừng có em liên kết với nhóm này, và Tôi tin rằng em sẽ được lợi ích nhiều, cũng như mang lại nhiều điều lợi ích cho người khác. Công việc như em đang đảm nhận hiện nay mang theo những khó khăn và vấn đề riêng của nó. Những điều này chưa đặc biệt rõ ràng, vì nhóm chỉ đang trong tiến trình tích hợp, và những vấn đề nhóm thật sự mà Tôi đang nói đến ở đây chỉ có thể xuất hiện sau khi các huynh đệ trong nhóm đã làm việc cùng nhau được một thời gian ngắn. Đó là những vấn đề về khí chất và đôi khi về hành động thiếu sáng suốt, những vấn đề về sự thấu hiểu và diễn giải, cũng như những vấn đề về việc áp dụng các giáo huấn đặc thù của Kỷ Nguyên Mới vào thời hiện tại. Vấn đề sau cùng này cũng bao hàm vấn đề thỏa hiệp đúng đắn, và một ý thức chân thật về các giá trị thời gian.

The life period ahead of you is that of the sannyasin, of the one who—having tasted to the full of life experience—is now dedicated to the life of spiritual values and to their teaching to others. Ponder on this.

Giai đoạn đời sống phía trước em là giai đoạn của sannyasin, của người—sau khi đã nếm trải trọn vẹn kinh nghiệm đời sống—nay được hiến dâng cho đời sống của các giá trị tinh thần và cho việc giảng dạy chúng cho người khác. Hãy suy ngẫm về điều này.

I am assigning you no special work. I would ask you to study the instructions I have given to this group with care and with as much speed as is consistent with careful study and understanding. You can then take up the work intelligently along with the other group members, and proceed with them to the next step and the next unit of teaching.

Tôi không giao cho em công việc đặc biệt nào. Tôi muốn em nghiên cứu các huấn thị mà Tôi đã trao cho nhóm này một cách cẩn thận và với tốc độ nhanh nhất có thể phù hợp với việc nghiên cứu và thấu hiểu chu đáo. Khi ấy em có thể đảm nhận công việc một cách thông minh cùng với các thành viên khác trong nhóm, và cùng họ tiến tới bước kế tiếp và đơn vị giáo huấn kế tiếp.

I know you have thought much upon the subject of which rays condition you and which forces are available for you to use. Let me tell you what are your rays and the dominant forces with which you have to work in this incarnation:

Tôi biết em đã suy nghĩ nhiều về vấn đề những cung nào tác động lên em và những mãnh lực nào sẵn có để em sử dụng. Hãy để Tôi nói cho em biết các cung của em là gì và những mãnh lực chủ đạo mà em phải làm việc trong lần lâm phàm này:

Your *soul ray* is the first Ray of Will or Power, as is also the ray of your *physical body*. Hence, if you so choose, comes the facility and ease with which your soul can impress your brain. This tends also to make you very intuitive, though not at all psychic. It gives you—again if you so choose—organising power, and the use of a dynamic, spiritual will which can carry you through and over all obstacles. Use it, my brother, with greater frequency—not on others but on yourself and in connection with anything you seek to do in the working-out of the Plan.

Cung linh hồn của em là cung một của Ý Chí hay Quyền Năng, cũng như cung của *thể xác* em. Do đó, nếu em chọn như vậy, sẽ có sự thuận tiện và dễ dàng để linh hồn em có thể gây ấn tượng lên bộ não của em. Điều này cũng có khuynh hướng làm cho em rất trực giác, dù hoàn toàn không thông linh. Nó trao cho em—một lần nữa nếu em chọn như vậy—quyền năng tổ chức, và việc sử dụng một ý chí tinh thần năng động có thể đưa em vượt qua và lên trên mọi chướng ngại. Huynh đệ của tôi, hãy sử dụng nó thường xuyên hơn—không phải trên người khác mà trên chính em và liên quan đến bất cứ điều gì em tìm cách thực hiện trong việc triển khai Thiên Cơ.

[205] Your *personality ray* is the second Ray of Love-Wisdom and this enables you safely to evoke and use your first ray Will, for it will then be inevitably modified by your personality focus. You will note, therefore, how this tends to make you fairly well-balanced, when you act as a personality or as a soul.

[205] *Cung phàm ngã* của em là cung hai của Bác Ái – Minh Triết, và điều này giúp em gợi lên và sử dụng Ý Chí cung một của mình một cách an toàn, vì khi ấy nó sẽ tất yếu được điều chỉnh bởi tiêu điểm phàm ngã của em. Vì vậy, em sẽ lưu ý cách điều này có khuynh hướng làm cho em khá quân bình, khi em hành động như một phàm ngã hay như một linh hồn.

Your *mental body* is on the fourth Ray of Harmony through Conflict and this, at times, upsets your balance and your equilibrium. Your desire for harmony sometimes produces short-sighted vision and you tend to act precipitately. When this occurs, you later discover that you initiated conflict instead of having instituted harmony, as had been your original intention. But you can learn much thereby, because, in the last analysis, the fourth ray governs humanity itself as well as this planet, the earth; your fourth ray mind can always, therefore, put you in touch with the world of men, and do it with greater safety than can your emotional nature. This fact, coupled with the wisdom and love of your

Thể *trí* của em thuộc cung bốn, Cung Hài Hòa qua Xung Đột, và điều này đôi khi làm rối loạn sự cân bằng và trạng thái quân bình của em. Lòng mong muốn hài hòa của em đôi khi tạo ra tầm nhìn thiển cận và em có khuynh hướng hành động vội vã. Khi điều này xảy ra, về sau em khám phá rằng em đã khởi phát xung đột thay vì thiết lập hài hòa, như ý định ban đầu của em. Nhưng nhờ đó em có thể học được nhiều điều, bởi xét đến cùng, cung bốn cai quản chính nhân loại cũng như hành tinh này, Trái Đất; vì vậy, thể trí cung bốn của em luôn có thể đưa em tiếp xúc với thế giới con người, và làm điều đó với sự an toàn lớn hơn bản chất cảm xúc của em. Sự kiện này, kết hợp với minh triết và tình thương của phàm ngã em, sẽ trợ giúp em rất

personality, should aid you greatly in the task of working with people which is your chosen field of endeavour and expression.

nhiều trong nhiệm vụ làm việc với con người, vốn là lĩnh vực nỗ lực và biểu lộ mà em đã chọn.

Your *astral body* is, as I dare say you have suspected, upon the sixth Ray of Devotion. This gives you idealism, devotion to causes, your power to sacrifice and your determination always to produce good out of seeming evil. This latter characteristic is outstandingly yours. I would like here to call to your attention that there is a lack found in your equipment of the modifications of the first ray line of energy. You have none of the forces of the third, fifth, or seventh rays in you at all. Balance is preserved through your first ray aspects. Therefore we have:

Thể *cảm dục* của em, như tôi có thể nói rằng em đã phỏng đoán, thuộc cung sáu, Cung Sùng Tín. Điều này đem lại cho em lý tưởng tính, sự tận hiến cho các chính nghĩa, năng lực hy sinh và quyết tâm luôn tạo ra điều thiện từ điều có vẻ là ác. Đặc tính sau cùng này nổi bật nơi em. Ở đây, tôi muốn lưu ý em rằng trong trang bị của em có một sự thiếu vắng các biến thái thuộc tuyến năng lượng cung một. Em hoàn toàn không có các mãnh lực của cung ba, cung năm hay cung bảy. Sự cân bằng được duy trì nhờ các phương diện cung một của em. Vì vậy, chúng ta có:

1. Your soul ray—first Ray of Will or Power.

1. Cung linh hồn của em — cung một, Cung Ý Chí hay Quyền Năng.

2. Your personality ray—second Ray of Love-Wisdom.

2. Cung phàm ngã của em — cung hai, Cung Bác Ái – Minh Triết.

3. Ray of the mind—fourth Ray of Harmony through Conflict.

3. Cung của thể trí — cung bốn, Cung Hài Hòa qua Xung Đột.

4. Ray of the astral body—sixth Ray of Devotion.

4. Cung của thể cảm dục — cung sáu, Cung Sùng Tín.

5. Ray of the physical body—first Ray of Will or Power.

5. Cung của thể xác — cung một, Cung Ý Chí hay Quyền Năng.

~

~

MY BROTHER: August 1938

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI: Tháng Tám năm 1938

I feel that if you had to define just what the past year of experience and service has given you that you would register it [206] as a sense of greater inner certitude and assurance, particularly in service. You will

Tôi cảm thấy rằng nếu em phải định nghĩa chính xác năm vừa qua của kinh nghiệm và phụng sự đã đem lại cho em điều gì, thì em sẽ ghi nhận điều đó [206] như một ý thức về sự chắc chắn và vững tin nội tâm lớn hơn,

find that assurance is held before you as the goal of your spiritual endeavour. You have made much progress towards this goal lately and your first ray soul can anchor itself firmly in this personality quality and can do so with safety as the grace of humility is fundamentally natural to you.

đặc biệt trong phụng sự. Em sẽ thấy rằng sự vững tin được đặt trước em như mục tiêu của nỗ lực tinh thần của em. Gần đây em đã tiến bộ nhiều hướng tới mục tiêu này, và linh hồn cung một của em có thể tự neo vững chắc vào phẩm tính phàm ngã này, và có thể làm như vậy một cách an toàn, vì ân đức khiêm nhường về căn bản là tự nhiên nơi em.

Your field of service is growing, which is ever the reward of service rendered. You have now also gained a release from much ancient responsibility; this should leave you still more free for the future. What the future can hold for any person, it is not possible these days to foretell, for planetary conditions are such that no forecast is unalterably correct—not even for a member of the Hierarchy. For you, there will be the need for decision on various points and to this end I call your attention to another quality which is *Consecration*. Let all changes take place in your life as the result of right decision which must, in its turn, be based on a true soul orientation and dedication. Decisions must not be made as the result of any outer influence.

Lĩnh vực phụng sự của em đang mở rộng, điều vốn luôn là phần thưởng của phụng sự đã thực hiện. Giờ đây em cũng đã đạt được sự giải thoát khỏi nhiều trách nhiệm xưa cũ; điều này sẽ khiến em còn tự do hơn cho tương lai. Những gì tương lai có thể chứa đựng cho bất cứ người nào, trong những ngày này không thể tiên đoán được, vì các điều kiện hành tinh là như thế đến nỗi không dự báo nào là đúng một cách bất biến — ngay cả đối với một thành viên của Thánh Đoàn. Đối với em, sẽ có nhu cầu quyết định trên nhiều điểm khác nhau, và để đạt mục đích này, tôi lưu ý em đến một phẩm tính khác, đó là *Sự Thánh Hiến*. Hãy để mọi thay đổi diễn ra trong đời em như kết quả của quyết định đúng đắn, mà đến lượt nó phải được đặt trên một sự định hướng và hiến dâng chân thật của linh hồn. Các quyết định không được đưa ra như kết quả của bất cứ ảnh hưởng bên ngoài nào.

You might ask me at this point upon what a right decision should be based and I would reply in the following terms:

Ở điểm này, em có thể hỏi tôi một quyết định đúng đắn nên được đặt trên điều gì, và tôi sẽ trả lời theo những lời sau đây:

1. On that which offers itself to you as spiritual opportunity but which can be carried out without relinquishing right and inescapable obligations. I say *right* obligations and not personality inclinations.

1. Trên điều tự trình hiện với em như cơ hội tinh thần nhưng có thể thực hiện mà không từ bỏ các bổn phận đúng đắn và không thể tránh khỏi. Tôi nói các bổn phận *đúng đắn* chứ không phải các khuynh hướng của phàm ngã.

2. On that which will give you a wider field of service so that all your powers and gifts and acquired talents may be called into play and give you that rounded out development which will equip you for your next life of activity.

2. Trên điều sẽ đem lại cho em một lĩnh vực phụng sự rộng lớn hơn, để mọi quyền năng, thiên phú và tài năng đã thủ đắc của em có thể được huy động, và đem lại cho em sự phát triển tròn đầy, vốn sẽ trang bị cho em cho đời sống hoạt động kế tiếp.

3. On that which can be done best by you and by no one else. Doors open and close and the disciple in training has to cultivate that spiritual, instinctual response which will enable him to know through which door his soul desires him to pass.

3. Trên điều mà chính em, chứ không phải ai khác, có thể làm tốt nhất. Các cánh cửa mở ra và khép lại, và đệ tử đang được huấn luyện phải vun bồi sự đáp ứng tinh thần, bản năng, vốn sẽ giúp y biết linh hồn y muốn y đi qua cánh cửa nào.

The only exercise I am going to give you at this time is to ask you to take five minutes, prior to the group meditation, for pondering on the familiar words, "In quietness and in confidence shall be your strength."

Bài thực hành duy nhất tôi sẽ trao cho em vào lúc này là yêu cầu em dành năm phút, trước buổi tham thiền nhóm, để suy ngẫm về những lời quen thuộc: "Trong sự yên tĩnh và trong sự tin cậy sẽ là sức mạnh của em."

~

~

[207] MY BROTHER: January 1940

[207] HUYNH ĐỆ CỦA TÔI: Tháng Giêng năm 1940

The glamour which constitutes your major limitation is in a peculiar sense a time glamour and affects you in two ways. One way affects you in strict relation to yourself and of it no one is aware; and the other affects all that you do on the outer plane of appearances and of daily living. In the adjustment of these two and in the attaining, first of all, of a mental attitude towards *time as immortality* and, secondly, of a command of time so that it is the agent of creative beauty in your life, you will master the last lesson which this particular incarnation has been intended to teach you. I do not desire to be more explicit.

Ảo cảm vốn cấu thành giới hạn chính của em, theo một ý nghĩa đặc biệt nào đó, là một ảo cảm về thời gian và tác động đến em theo hai cách. Một cách tác động đến em trong quan hệ nghiêm ngặt với chính em và không ai biết đến nó; cách kia tác động đến mọi điều em làm trên cõi bên ngoài của các sắc tướng và của đời sống hằng ngày. Trong sự điều chỉnh hai điều này và trước hết trong việc đạt được một thái độ trí tuệ đối với *thời gian như sự bất tử*, và thứ hai, trong việc làm chủ thời gian để nó trở thành tác nhân của vẻ đẹp sáng tạo trong đời em, em sẽ làm chủ bài học cuối cùng mà lần lâm phàm đặc biệt này được dự định để dạy em. Tôi không muốn nói rõ hơn.

As you steadily study time from the forward looking angle and time in reference to the future, you will discover an emphasis which needs altering in your thought life; as you study time in reference to the daily task, you will bring into your output of service to humanity and for us, a directed synthesis and an enhanced potency which is at present lacking. A sense of time and of its relation to the soul is one of the most absorbing and useful studies of the disciple; an understanding of the relation of the past to the future and their united effect in the present will create one of the levers which will open for you the Door of Initiation. I believe, my brother, that if you will meditate upon this that you will conclude—as I have done whilst studying you—that control of the time factor is the main need at this time. It will be for you to give a name to the particular glamour in connection with threefold time which is your main hindrance. Work at this problem during the coming year and, as you work, clarification will come. You will note that I am not here dealing with faults. At your particular age, life habit, developed tendencies, acquired good, and unconquered faults are firmly established. Go forward with your equipment *as it is* in full self-forgetfulness but seek to establish a rhythm in connection with time which will eventuate in a re-organisation, a fuller service and a more effective expression of the soul. Study, if you care to do so, the significance of rhythm as it produces melody and causes harmony.

~

Khi em kiên trì nghiên cứu thời gian từ góc độ hướng về phía trước, và thời gian trong liên hệ với tương lai, em sẽ khám phá một trọng tâm cần được thay đổi trong đời sống tư tưởng của em; khi em nghiên cứu thời gian trong liên hệ với nhiệm vụ hằng ngày, em sẽ đưa vào sản phẩm phụng sự của em cho nhân loại và cho chúng tôi một sự tổng hợp có định hướng và một tiềm lực gia tăng, điều hiện nay còn thiếu. Một ý thức về thời gian và về mối liên hệ của nó với linh hồn là một trong những nghiên cứu hấp dẫn và hữu ích nhất của đệ tử; sự thấu hiểu mối liên hệ của quá khứ với tương lai và hiệu quả hợp nhất của chúng trong hiện tại sẽ tạo ra một trong những đòn bẩy mở ra cho em Cánh Cửa Điểm Đạo. Huynh đệ của tôi, tôi tin rằng nếu em tham thiền về điều này, em sẽ kết luận — như tôi đã kết luận khi nghiên cứu em — rằng việc kiểm soát yếu tố thời gian là nhu cầu chính vào lúc này. Chính em phải đặt tên cho ảo cảm đặc biệt liên quan đến thời gian tam phân, vốn là trở ngại chính của em. Hãy làm việc với vấn đề này trong năm tới, và khi em làm việc, sự sáng tỏ sẽ đến. Em sẽ nhận thấy rằng ở đây tôi không đề cập đến lỗi lầm. Ở tuổi đặc biệt của em, thói quen đời sống, các khuynh hướng đã phát triển, điều thiện đã thủ đắc và những lỗi lầm chưa khắc phục đều đã được thiết lập vững chắc. Hãy tiến tới với trang bị của em *như nó đang là* trong sự hoàn toàn quên mình, nhưng hãy tìm cách thiết lập một nhịp điệu liên quan đến thời gian, điều sẽ dẫn đến một sự tái tổ chức, một phụng sự đầy đủ hơn và một sự biểu lộ linh hồn hiệu quả hơn. Nếu em muốn, hãy nghiên cứu thâm nghĩa của nhịp điệu khi nó tạo ra giai điệu và gây nên hài hòa.

~

[208] BROTHER OF MINE: July 1940

You have had much of strain, difficulty and mental readjustment during the past year, but then who has not in these days of world strain, world difficulty and world adjustment. I would point out here that *enforced adjustment* (from which there is no escape) is one thing and simply involves acquiescence, the cultivation of a willingness to accept with understanding that which may not be avoided. There is another form of adjustment which grows out of conditions which are self-initiated and which are based on the effort to handle your own life and a capacity to recognise the place and time to effect changes and, ruthlessly and as a soul, bring about those conditions and situations to which the personality—under the urgency of the soul—must adjust itself. One situation, the first, is based upon the past, under the Law of Cause and Effect. The other is based upon the fore-knowledge of the soul, sensed by the intuitive personality and concerns the future. To both, you bring a certain type of equipment and this is the thing of practical import.

You will note how this fits in with my comments on time found in my instruction to you last January. I might almost call this the second lesson upon the right use of time which is so essential in your case, though not exactly in the sense that your personality would apply my words. Time has to be grasped by you in its cyclic nature and in the inevitable swing of the pendulum between past and future as they both affect the present; secondly, in the adjustment which you have to make *in the present* in relation to these two. Later, as you come to know yourself more wisely and to

[208] HUYNH ĐỆ CỦA TÔI: Tháng Bảy năm 1940

Em đã trải qua nhiều căng thẳng, khó khăn và sự tái điều chỉnh trí tuệ trong năm qua, nhưng trong những ngày căng thẳng thế giới, khó khăn thế giới và điều chỉnh thế giới này, ai lại không như vậy. Ở đây, tôi muốn chỉ ra rằng *sự điều chỉnh bắt buộc*, điều không thể tránh khỏi, là một việc và chỉ bao hàm sự thuận theo, sự vun bồi thái độ sẵn lòng chấp nhận với thấu hiểu điều không thể tránh. Có một hình thức điều chỉnh khác phát sinh từ các điều kiện do chính mình khởi xướng và đặt trên nỗ lực xử lý đời sống riêng của em, cùng khả năng nhận ra nơi chốn và thời điểm để tạo ra các thay đổi, rồi một cách không khoan nhượng và như một linh hồn, đem lại những điều kiện và tình huống mà phàm ngã — dưới sự thúc bách của linh hồn — phải tự điều chỉnh theo. Một tình huống, tình huống thứ nhất, đặt trên quá khứ, dưới Định luật Nhân Quả. Tình huống kia đặt trên sự biết trước của linh hồn, được phàm ngã trực giác cảm nhận và liên quan đến tương lai. Đối với cả hai, em đem đến một loại trang bị nào đó, và đây là điều có tầm quan trọng thực tiễn.

Em sẽ nhận thấy điều này ăn khớp với những nhận xét của tôi về thời gian trong lời huấn thị tôi gửi em vào tháng Giêng vừa qua. Tôi gần như có thể gọi đây là bài học thứ hai về việc sử dụng thời gian đúng đắn, điều hết sức thiết yếu trong trường hợp của em, dù không chính xác theo nghĩa mà phàm ngã của em sẽ áp dụng lời tôi. Em phải nắm bắt thời gian trong bản chất chu kỳ của nó và trong sự dao động tất yếu của con lắc giữa quá khứ và tương lai, khi cả hai đều tác động đến hiện tại; thứ hai, trong sự điều chỉnh mà em phải thực hiện *trong hiện tại* liên quan đến hai điều này. Về sau, khi em đi đến chỗ

comprehend the working out in the present life of the established habits, qualities and tendencies brought into expression *in past lives,* you will find yourself increasingly being conditioned by emerging tendencies which are the effect of soul contact and soul impulse. These concern *the future*. You will then come to a fresh understanding of time and to a sense of the urgency and importance of each moment in *the present.* It is this process of interplay between that which has been, that which will be and that which is at any given moment which creates you, the personality, and [209] this is for you the most needed concept. It serves to give importance to the present and also directs the future. You may perhaps wonder why I emphasise this question of time in your particular case. There is always in each disciple at any given moment of his incarnated life some one aspect of development which is of more importance than another. The right understanding and the right use of time is for you the major significant lesson. When understood and relegated to its rightful place and when wisely used, you will experience an amazing release. The implication of these words is far deeper than you might think.

biết mình một cách minh triết hơn và thấu hiểu sự triển khai trong đời sống hiện tại của những thói quen, phẩm tính và khuynh hướng đã được thiết lập, được đưa vào biểu lộ *trong các kiếp sống quá khứ,* em sẽ thấy mình ngày càng chịu tác động bởi những khuynh hướng đang xuất hiện, vốn là hiệu quả của sự tiếp xúc linh hồn và xung lực linh hồn. Những điều này liên quan đến *tương lai.* Khi ấy em sẽ đi đến một sự thấu hiểu mới mẻ về thời gian và một ý thức về tính khẩn thiết và tầm quan trọng của từng khoảnh khắc trong *hiện tại.* Chính tiến trình tương tác giữa điều đã là, điều sẽ là và điều đang là vào bất cứ khoảnh khắc nào đã tạo nên em, phàm ngã, và [209] đối với em, đây là quan niệm cần thiết nhất. Nó dùng để đem lại tầm quan trọng cho hiện tại và cũng định hướng tương lai. Có lẽ em tự hỏi vì sao tôi nhấn mạnh vấn đề thời gian này trong trường hợp đặc biệt của em. Trong mỗi đệ tử, vào bất cứ khoảnh khắc nào của đời sống nhập thể của y, luôn có một phương diện phát triển nào đó quan trọng hơn phương diện khác. Sự thấu hiểu đúng đắn và việc sử dụng thời gian đúng đắn là bài học chính yếu, đầy thâm nghĩa đối với em. Khi được thấu hiểu và đặt vào vị trí đúng của nó, và khi được sử dụng một cách minh triết, em sẽ trải nghiệm một sự giải thoát đáng kinh ngạc. Hàm ý của những lời này sâu xa hơn nhiều so với điều em có thể nghĩ.

These basic requirements in a disciple, expressed and understood, are conditioned by the quality of the energy pouring through the etheric body. I have given to each of you an analysis of your rays, five in number. Later, I will endeavour to show you all the state of the etheric body which is the prime conditioning factor as far as physical plane expression is concerned. This body is the aggregate manifestation of all the energies at any one moment which may be concentrated through the seven centres. It is

Những yêu cầu căn bản này nơi một đệ tử, khi được biểu lộ và thấu hiểu, chịu tác động bởi phẩm tính của năng lượng tuôn chảy qua thể dĩ thái. Tôi đã trao cho mỗi em một phân tích về các cung của em, gồm năm cung. Về sau, tôi sẽ cố gắng chỉ cho tất cả các em thấy trạng thái của thể dĩ thái, vốn là yếu tố tác động chính yếu xét về sự biểu lộ trên cõi hồng trần. Thể này là sự biểu hiện tổng hợp của mọi năng lượng vào bất cứ khoảnh khắc nào, có thể được tập trung qua bảy trung tâm. Chính các trung tâm này chỉ cho chúng

these centres which indicate to us who watch the point in evolution, the immediate limitation, need and the inherent possibilities. The response of the physical body is purely automatic to the impression or impulses coming from the vital body. This in itself is responsive to certain sources of energy—these may be one or other of the personality vehicles, the personality note or the direction of the soul, producing impression in varying degrees.

tôi, những người quan sát, thấy điểm tiến hoá, giới hạn tức thời, nhu cầu và các khả năng cố hữu. Sự đáp ứng của thể xác đối với ấn tượng hay xung lực đến từ thể sinh lực là hoàn toàn tự động. Chính thể này lại đáp ứng với một số nguồn năng lượng nào đó — những nguồn này có thể là một hay một số hiện thể của phàm ngã, âm điệu phàm ngã, hoặc hướng đi của linh hồn, tạo ra ấn tượng ở các mức độ khác nhau.

During the coming period until such time as I give out the next group instruction, I would ask you to discipline your time, making each moment count; I would ask you to perfect each life episode and event (which is only another word for time) so that they are as constructive in expression of the group will as you can make them. This, you will never regret doing.

Trong giai đoạn sắp tới cho đến lúc tôi đưa ra lời huấn thị nhóm kế tiếp, tôi yêu cầu em kỷ luật hóa thời gian của mình, khiến mỗi khoảnh khắc đều có giá trị; tôi yêu cầu em hoàn thiện từng giai đoạn và biến cố của đời sống, vốn chỉ là một từ khác để chỉ thời gian, sao cho chúng mang tính xây dựng trong sự biểu lộ ý chí nhóm đến mức em có thể làm được. Điều này, em sẽ không bao giờ hối tiếc khi thực hiện.

As regards your personal meditation, we will pursue the same theme. You have a capacity to use the will and at the same time to be inclusive (more inclusive in your consciousness than you yet are in expression) which is very real. The one calls into activity your soul; the other deepens and sweetens your personality, and I think you will be the first to admit that both these qualities are desirable.

Về phần tham thiền cá nhân của em, chúng ta sẽ theo đuổi cùng chủ đề ấy. Em có khả năng sử dụng ý chí, đồng thời có tính bao gồm — bao gồm trong tâm thức nhiều hơn mức em hiện biểu lộ — và khả năng này rất thực. Điều thứ nhất kêu gọi linh hồn em vào hoạt động; điều kia làm sâu sắc và làm dịu ngọt phàm ngã của em, và tôi nghĩ em sẽ là người đầu tiên thừa nhận rằng cả hai phẩm tính này đều đáng mong muốn.

[210] PERSONAL MEDITATION

[210] THAM THIỀN CÁ NHÂN

1. Relax and focus yourself in the soul. Then sound the O.M., breathing it out upon the world of men and saying to yourself inaudibly:

1. Hãy thư giãn và tập trung chính mình trong linh hồn. Rồi xướng linh từ O.M., thở nó ra trên thế giới con người và tự nói thầm với chính mình:

"The *will* of God moves the world." This is the thought lying behind your use of the O.M.

"*Ý chí* của Thượng đế làm chuyển động thế giới." Đây là tư tưởng nằm đằng sau việc em sử dụng O.M.

2. Then ponder upon the significance of *time* as an expression of the will, realising that this expression is a thought—instantaneous and effective—in the mind of the planetary Logos. Think out carefully some of the implications of this last statement.

2. Rồi suy ngẫm về thâm nghĩa của *thời gian* như một biểu lộ của ý chí, nhận ra rằng biểu lộ này là một tư tưởng — tức thời và hữu hiệu — trong thể trí của Hành Tinh Thượng Đế. Hãy suy xét cẩn thận một vài hàm ý của phát biểu sau cùng này.

3. Then say slowly and thoughtfully:

3. Rồi nói chậm rãi và đầy suy tư:

"The past has gone. I am that past. It makes me what I am. The future comes. I also am the coming destiny and, therefore, I am *that*. The present flows from out the past. The future colours that which is. I make the future also by my present knowledge of the past and the beauty of the present. And, therefore, I am *that I am*."

"Quá khứ đã qua. Tôi là quá khứ ấy. Nó làm cho tôi thành điều tôi đang là. Tương lai đang đến. Tôi cũng là định mệnh đang đến, và vì vậy, tôi là *điều ấy*. Hiện tại tuôn ra từ quá khứ. Tương lai tô màu cho điều đang là. Tôi cũng tạo nên tương lai bằng tri thức hiện tại của tôi về quá khứ và vẻ đẹp của hiện tại. Và vì vậy, tôi là *điều tôi là*."

4. Sound the O.M. softly three times.

4. Xướng O.M. nhẹ nhàng ba lần.

I am responsible for this work and I would ask you to proceed as indicated and, my brother, to trust me, your teacher and friend.

Tôi chịu trách nhiệm về công việc này, và tôi yêu cầu em tiến hành như đã chỉ dẫn; huynh đệ của tôi, hãy tin cậy tôi, huấn sư và bạn của em.

NOTE: T*his disciple was given the opportunity to work but did not carry through and resigned early in the work.*

GHI CHÚ: *Đệ tử này đã được trao cơ hội làm việc nhưng đã không theo đến cùng và rút lui sớm khỏi công việc.*

~

~

To I. S. G-L. – Gửi I. S. G-L.

March 1934

Tháng Ba năm 1934

MY BROTHER:

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI:

There are several things which I seek to say to you today and several suggestions which I seek to make. From a work and life of much outer usefulness, you pass now for the remainder of your life to one of intenser, interior application. Your work will be increasingly subjective, and this in no way [211] will mitigate your usefulness which should increase as the years go by. Later, I will indicate to you some work which can—with advantage—prove of usefulness to your fellowmen but the time is not yet.

Hôm nay, có vài điều tôi muốn nói với em và vài gợi ý tôi muốn đưa ra. Từ một công việc và đời sống có nhiều hữu ích bên ngoài, giờ đây trong phần còn lại của đời mình, em chuyển sang một đời sống ứng dụng nội tâm sâu sắc hơn. Công việc của em sẽ ngày càng hướng vào nội giới hơn, và điều này không hề [211] làm giảm bớt sự hữu ích của em, vốn phải tăng lên theo năm tháng. Về sau, tôi sẽ chỉ cho em một công việc nào đó có thể — một cách hữu ích — chứng tỏ là có ích cho đồng loại của em, nhưng thời điểm ấy chưa đến.

You, as well as two other disciples in my group, are starting to work with me at this time with a most definite end in view. You are all of you very individual, and you have for years stood alone. To work as a unit along your chosen line of service has been your task. For all such souls, it is a problem to be faced when the time comes for their identities to be merged in a group soul and their personal isolation is thereby infringed and negated.

Em, cũng như hai đệ tử khác trong nhóm của tôi, đang bắt đầu làm việc với tôi vào lúc này với một mục đích rất rõ ràng trong tầm nhìn. Tất cả các em đều rất cá biệt, và trong nhiều năm các em đã đứng một mình. Làm việc như một đơn vị theo tuyến phụng sự đã chọn là nhiệm vụ của em. Đối với tất cả những linh hồn như thế, sẽ có một vấn đề phải đối diện khi đến lúc các bản sắc của họ phải được hòa nhập vào một hồn nhóm và do đó sự cô lập cá nhân của họ bị xâm phạm và phủ định.

With you, however, this isolation is not the result of any separative tendency of the lower mind, for that is offset in you by your deep-seated love of the Masters and of humanity. It is the result of the essential loneliness which has beset your path, as it does the path of all disciples, and the development of that instinctive reticence which is an aspect of the necessary equipment of all who are struggling towards the Portal of Initiation. The vow of silence which all disciples take must still be kept, but the power to share knowledge, experience and the gains of illumination must at the same time be cultivated; in the light which streams forth from the centre of Light, all that concerns the personality and

Tuy nhiên, nơi em, sự cô lập này không phải là kết quả của bất cứ khuynh hướng chia rẽ nào của hạ trí, vì điều đó nơi em được hóa giải bởi tình thương sâu xa của em đối với các Chân sư và nhân loại. Nó là kết quả của sự cô đơn thiết yếu đã vây quanh con đường của em, như nó vẫn xảy ra trên con đường của tất cả các đệ tử, và của sự phát triển tính kín đáo bản năng, vốn là một phương diện của trang bị cần thiết nơi tất cả những ai đang phấn đấu hướng về Cổng Điểm Đạo. Lời nguyện im lặng mà mọi đệ tử phát nguyện vẫn phải được giữ gìn, nhưng đồng thời năng lực chia sẻ tri thức, kinh nghiệm và những thành quả của sự soi sáng cũng phải được vun bồi; trong ánh sáng tuôn ra từ trung tâm Ánh Sáng, tất cả những gì liên

service must stand revealed. All secrets must fade away, yet the revelations which come as one progresses along the Path must be held in the secret chamber of the heart where none may see them but those who share the same secrets. The reticence to be cultivated is that of relationship with the group of Masters and the Hierarchy, plus the knowledges you share with those who walk shoulder to shoulder with you upon the Way. You withhold also, as dangerous, knowledge which you may have from those who are not yet upon the Path of Discipleship. It is skill in action and in the distribution of information which must be developed. I mention this so that you may know the rightness of your attitude but also in order that you may gather the fact that the present cycle of loneliness is still objectively true but subjectively ended. Do you understand what I mean, my brother?

quan đến phàm ngã và phụng sự phải đứng lộ rõ. Mọi bí mật phải phai nhạt đi, nhưng các mặc khải đến khi một người tiến bước trên Đường Đạo phải được giữ trong mật thất của trái tim, nơi không ai có thể thấy chúng ngoại trừ những người cùng chia sẻ những bí mật ấy. Sự kín đáo cần được vun bồi là sự kín đáo về mối liên hệ với nhóm các Chân sư và Thánh Đoàn, cộng với các tri thức mà em chia sẻ với những người đi vai kề vai với em trên Đường Đạo. Em cũng giữ lại, vì nguy hiểm, tri thức mà em có thể có khỏi những người chưa ở trên Con Đường Đệ Tử. Chính sự khéo léo trong hành động và trong việc phân phối thông tin phải được phát triển. Tôi nêu điều này để em biết sự đúng đắn trong thái độ của mình, nhưng cũng để em nắm bắt sự kiện rằng chu kỳ cô đơn hiện nay vẫn còn thực sự hiện hữu ở ngoại giới nhưng đã chấm dứt ở nội giới. Huynh đệ của tôi, em có hiểu điều tôi muốn nói không?

You have two handicaps and they must be considered. One [212] is your physical condition and the other is your emotional polarisation. This latter condition is largely responsible for the first one, as you yourself know. As you learn to shift the force of your soul from below the diaphragm to the higher centres (which is the problem of all disciples in training) your physical condition will be alleviated. One of the first things, therefore, which you will have to do is to close the solar plexus centre to the entrance of forces from the astral plane, and open it to the entrance of forces from soul levels, via the head centre. You must learn to function also more powerfully from the centre between the eyebrows, the ajna centre.

Em có hai trở ngại và chúng phải được xem xét. Một [212] là tình trạng thể xác của em và điều kia là sự phân cực cảm xúc của em. Tình trạng sau phần lớn chịu trách nhiệm cho tình trạng trước, như chính em biết. Khi em học cách chuyển mãnh lực của linh hồn mình từ dưới cơ hoành lên các trung tâm cao hơn, vốn là vấn đề của mọi đệ tử đang được huấn luyện, tình trạng thể xác của em sẽ được giảm nhẹ. Vì vậy, một trong những điều đầu tiên em sẽ phải làm là đóng trung tâm tùng thái dương lại đối với sự đi vào của các mãnh lực từ cõi cảm dục, và mở nó ra cho sự đi vào của các mãnh lực từ các cấp độ linh hồn, qua trung tâm đầu. Em cũng phải học cách hoạt động mạnh mẽ hơn từ trung tâm giữa hai chân mày, trung tâm ajna.

The heart centre and the solar plexus centre are the two centres which are the most developed in you; next comes the throat centre. How shall we bring about the change

Trung tâm tim và trung tâm tùng thái dương là hai trung tâm phát triển nhất nơi em; kế đến là trung tâm cổ họng. Làm thế nào chúng ta sẽ tạo ra sự chuyển đổi từ trung

from the solar plexus centre to the ajna centre? Through right meditation, my brother, and right breathing. I will ask you, therefore, for the next few months to follow the suggested routine below for a few minutes—fifteen at least—each day. This need not interfere with any meditation which you may choose to do, provided that you see to it that you preserve always a point of focus in the head. All your work with me —at any rate for the present—must be done in the head. *There* must the consciousness be held steady. I would suggest that you work as follows:

tâm tùng thái dương sang trung tâm ajna? Bằng tham thiền đúng đắn, huynh đệ của tôi, và bằng hơi thở đúng đắn. Vì vậy, trong vài tháng tới, tôi sẽ yêu cầu em theo thói quen được gợi ý dưới đây trong vài phút — ít nhất là mười lăm phút — mỗi ngày. Điều này không cần gây trở ngại cho bất cứ tham thiền nào em có thể chọn thực hiện, miễn là em chú ý luôn giữ một điểm tập trung trong đầu. Tất cả công việc của em với tôi — dù sao đi nữa, trong hiện tại — phải được thực hiện trong đầu. *Ở đó* tâm thức phải được giữ vững. Tôi đề nghị em làm việc như sau:

1. Start your meditation work *by imagining* (great is the power of the creative imagination) that you are consciously carrying the forces, entering the solar plexus centre, to the ajna centre.

1. Hãy bắt đầu công việc tham thiền của em *bằng cách tưởng tượng* — quyền năng của Sự tưởng tượng sáng tạo thật lớn lao — rằng em đang hữu thức mang các mãnh lực đang đi vào trung tâm tùng thái dương lên trung tâm ajna.

a. Inhale as you count six and imagine as you do so that you are gathering up the force of the solar plexus centre (through an act of inhalation) to the head. Picture it as rising there—up the spinal column.

a. Hít vào khi em đếm đến sáu và trong khi làm như vậy, hãy tưởng tượng rằng em đang gom mãnh lực của trung tâm tùng thái dương, qua một hành động hít vào, lên đầu. Hãy hình dung nó đang trỗi lên đó — đi lên cột sống.

b. Then, as you count eight, think of those forces from the astral plane as being lost and merged in an ocean of intelligent love. On their way up the spine, they have been blended with the active force of the awakening heart centre.

b. Rồi, khi em đếm đến tám, hãy nghĩ về các mãnh lực ấy từ cõi cảm dục như bị mất đi và hòa nhập vào một đại dương của tình thương thông tuệ. Trên đường đi lên cột sống, chúng đã được hòa trộn với mãnh lực hoạt động của trung tâm tim đang thức tỉnh.

c. Then exhale for six counts and as you do so realise that these forces are pouring out through the centre [213] between the eyebrows on to the world of men. The centre between the eyebrows is that of the integrated, dedicated, threefold personality. Therefore, you have:

c. Rồi thở ra trong sáu nhịp đếm và khi làm như vậy, hãy nhận ra rằng các mãnh lực này đang tuôn ra qua trung tâm [213] giữa hai chân mày lên thế giới con người. Trung tâm giữa hai chân mày là trung tâm của phàm ngã tam phân, tích hợp và tận hiến. Vì vậy, em có:

Inhalation....6 counts — Gather the forces up to the head.

Hít vào....6 nhịp đếm — Gom các mãnh lực lên đầu.

Interlude.....8 counts — Forces blended and fused.

Khoảng lặng.....8 nhịp đếm — Các mãnh lực được hòa trộn và dung hợp.

Exhalation... 6 counts — Blessing the world.

Thở ra... 6 nhịp đếm — Ban phước cho thế giới.

Interlude.... 8 counts — Realisation of work done.

Khoảng lặng.... 8 nhịp đếm — Nhận biết công việc đã làm.

Later we might increase these counts but this suffices for the present and for the beginner who may read your instructions. This will aid in the closing of the solar plexus centre and in stabilising the emotional body; incidentally it should improve your general physical condition.

Về sau chúng ta có thể tăng các nhịp đếm này, nhưng điều này đủ cho hiện tại và cho người sơ cơ có thể đọc các huấn thị của em. Điều này sẽ trợ giúp trong việc đóng trung tâm tùng thái dương và ổn định thể cảm xúc; nhân tiện, nó cũng nên cải thiện tình trạng thể xác tổng quát của em.

2. Then, holding the consciousness steady in the head, at the close of the final interlude, say the following invocation:

2. Rồi, giữ tâm thức vững trong đầu, vào cuối khoảng lặng sau cùng, hãy đọc lời khẩn cầu sau đây:

"May the energy of the divine Self inspire me and the light of the soul direct. May I be led from darkness to Light, from the unreal to the Real, from death to Immortality."

"Nguyện năng lượng của Chân Ngã thiêng liêng truyền cảm hứng cho tôi và ánh sáng của linh hồn dẫn dắt. Nguyện tôi được dẫn từ bóng tối đến Ánh Sáng, từ điều hư ảo đến Điều Chân Thực, từ sự chết đến Bất Tử."

3. Then, still holding the consciousness in the head and visualising a sphere of deep electric blue, vivid and living, say the following words, endeavouring to realise their significance as you say them:

3. Rồi, vẫn giữ tâm thức trong đầu và hình dung một khối cầu màu lam điện đậm, rực rỡ và sống động, hãy nói những lời sau đây, cố gắng nhận ra thâm nghĩa của chúng khi em nói:

"I stand in spiritual Being and, as a soul, I serve.

"Tôi đứng trong Bản Thể tinh thần và, như một linh hồn, tôi phụng sự.

"I stand within the Light, and as the light shines throughout my form, I radiate that light.

"Tôi đứng trong Ánh Sáng, và khi ánh sáng chiếu rọi khắp hình tướng tôi, tôi tỏa chiếu ánh sáng ấy.

"I stand within the love of God, and as that love streams through and from the heart, I magnetise the ones I seek to aid."

"Tôi đứng trong tình thương của Thượng đế, và khi tình thương ấy tuôn chảy qua và từ trái tim, tôi từ hóa những người tôi tìm cách trợ giúp."

4. Ponder then for five minutes on the spiritual significance of the following four words: Stability, Serenity, Strength, [214] Service, taking one each week for a month; for the space of six months build them into your very nature, thus aiding the work of closing the solar plexus and transmuting its force.

4. Rồi suy ngẫm trong năm phút về thâm nghĩa tinh thần của bốn từ sau đây: Sự ổn định, Sự tĩnh lặng, Sức mạnh, [214] Phụng sự, mỗi tuần lấy một từ trong một tháng; trong khoảng thời gian sáu tháng, hãy xây chúng vào chính bản chất của em, nhờ đó trợ giúp công việc đóng tùng thái dương và chuyển hoá mãnh lực của nó.

In a voluntary obedience to the suggested work (and not to me, my brother) will come for you increased power to live with joy and serve. This is, I know, your high and consecrated motive. Keep the link with me through the power of thought and not through love and devotion; that you already have, my friend of olden days, and you need not further unfold that aspect of your nature. Build up your physical body through relaxation, much sunshine and quiet. Read much and study primarily along the lines of international interest and those things which concern humanity as a whole. You are on the first ray where your personality is concerned, and broad general schemes and the wider plans are for you easy to grasp. See the world picture whole and shift the focus of your attention from the small, individual man to the larger Plan. Investigate the psychology of groups. You have wide knowledge as to the psychology of individuals. Study now world psychology and mass movements. Together we go forward to a wider realisation and my work with you as an individual is not so much to

Trong sự tự nguyện vâng theo công việc được gợi ý, chứ không phải vâng theo tôi, huynh đệ của tôi, em sẽ có được quyền năng gia tăng để sống với sự hoan hỉ và phụng sự. Tôi biết, đây là động cơ cao cả và thánh hiến của em. Hãy giữ mối liên kết với tôi bằng quyền năng của tư tưởng chứ không bằng tình thương và sự sùng tín; điều đó em đã có rồi, bạn của tôi từ những ngày xưa cũ, và em không cần khai mở thêm phương diện ấy của bản chất mình. Hãy xây dựng thể xác của em bằng sự thư giãn, nhiều ánh nắng và sự yên tĩnh. Hãy đọc nhiều và nghiên cứu chủ yếu theo các đường hướng của mối quan tâm quốc tế và những điều liên quan đến nhân loại như một tổng thể. Xét về phàm ngã, em ở trên cung một, và các hệ thống tổng quát rộng lớn cùng các kế hoạch bao quát hơn thì dễ nắm bắt đối với em. Hãy thấy toàn bộ bức tranh thế giới và chuyển trọng tâm chú ý của em từ con người nhỏ bé, cá nhân sang Thiên Cơ lớn hơn. Hãy khảo sát tâm lý học của các nhóm. Em có tri thức rộng về tâm lý học của các cá nhân. Giờ đây hãy nghiên cứu tâm lý học thế giới và các phong trào quần chúng. Cùng nhau chúng ta

teach as to stimulate. My blessing rests upon you.

~

MY BROTHER OF OLDEN TIME: August 1934

I am myself feeling my way with this particular group of my disciples. I find it necessary to work slowly. I seek not to change the work assigned until the group is more developed. In every small group of disciples there is always one among the members of the group who has a definite point of contact that brings in the integrating force, just as a Master, at the centre of His Ashram is the integrating, cohesive energy. You can serve in this way with this group of disciples because you have for many years followed the Way. You have, therefore, a specific responsibility to the group which you fulfil by holding yourself steadily in the light, by constantly lifting up your heart unto the Lord of your life, and by constituting yourself a [215] channel of light and love to your co-disciples. This I ask of you. This is all that I have to say to you today.

~

MY BROTHER AND MY FRIEND: March 1935

(For such you have been for many lives, e'en if your present physical brain registers not the fact.) The past year has been a hard one for you, as it has necessarily been for all who are sensitive and whose physical bodies are ill-equipped to stand the modern pressure or

tiến tới một sự chứng nghiệm rộng lớn hơn, và công việc của tôi với em như một cá nhân không phải là dạy dỗ cho bằng kích thích. Phước lành của tôi an trú trên em.

~

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI TỪ THỜI XA XƯA: Tháng Tám năm 1934

Chính tôi đang dò đường với nhóm đệ tử đặc biệt này của tôi. Tôi thấy cần phải làm việc chậm rãi. Tôi không tìm cách thay đổi công việc đã giao cho đến khi nhóm phát triển hơn. Trong mỗi nhóm nhỏ đệ tử, luôn có một người trong số các thành viên của nhóm có một điểm tiếp xúc xác định, đưa vào mãnh lực tích hợp, cũng như một Chân sư, ở trung tâm ashram của Ngài, là năng lượng tích hợp và cố kết. Em có thể phụng sự theo cách này với nhóm đệ tử này, bởi vì trong nhiều năm em đã đi theo Đường Đạo. Vì vậy, em có một trách nhiệm đặc biệt đối với nhóm, trách nhiệm mà em hoàn thành bằng cách giữ mình vững vàng trong ánh sáng, bằng cách không ngừng nâng trái tim mình lên với Chúa Tể của đời em, và bằng cách tự làm cho mình thành một [215] kênh ánh sáng và tình thương cho các đệ tử đồng môn của em. Điều này tôi yêu cầu nơi em. Đó là tất cả những gì tôi phải nói với em hôm nay.

~

HUYNH ĐỆ VÀ BẠN CỦA TÔI: Tháng Ba năm 1935

Vì em đã là như thế trong nhiều kiếp sống, dù bộ não hồng trần hiện tại của em không ghi nhận sự kiện ấy. Năm vừa qua là một năm khó khăn đối với em, như tất yếu cũng khó khăn đối với tất cả những ai nhạy cảm và có thể xác không đủ trang bị để đứng

to carry the inner, spiritual force available. It has been particularly hard for you also to establish the inner link with your fellow disciples and this you have realised and it has troubled you. The difficulty is due to the fact that your polarisation is essentially that of the man devoted to the Hierarchy and whose link is established with that Hierarchy. Your orientation—esoterically speaking—is towards Shamballa. I use that phrase because it connotes something definitely intelligible to you. I seek not to be more explicit, for you will comprehend the significance of what I say. You serve and love your fellowmen because we, the teachers on the inner side also serve and love them; your approach to humanity and to your co-disciples is via Those Whom you serve upon "the Lighted Way of the Lord of Life."

vững trước áp lực hiện đại hoặc để mang mãnh lực tinh thần nội tại đang sẵn có. Đặc biệt đối với em, việc thiết lập mối liên kết bên trong với các đệ tử đồng môn cũng rất khó khăn, và em đã nhận ra điều này, và nó đã làm em bận lòng. Khó khăn là do sự kiện rằng sự phân cực của em về căn bản là sự phân cực của con người tận hiến cho Thánh Đoàn, và mối liên kết của y được thiết lập với Thánh Đoàn ấy. Sự định hướng của em — nói một cách huyền bí — là hướng về Shamballa. Tôi dùng cụm từ ấy vì nó hàm ý điều gì đó rõ ràng có thể hiểu được đối với em. Tôi không tìm cách nói rõ hơn, vì em sẽ lĩnh hội thâm nghĩa của điều tôi nói. Em phụng sự và yêu thương đồng loại của em bởi vì chúng tôi, các huấn sư ở phía bên trong, cũng phụng sự và yêu thương họ; cách em tiếp cận nhân loại và các đệ tử đồng môn là qua Những Đấng mà em phụng sự trên "Con Đường được Soi Sáng của Chúa Tể Sự Sống."

You work with human beings and you seek to integrate into this group of mine because I, whom you know and love, have asked you so to do. This is of assistance to you but there must be for you a still greater achievement. As you realise the status of your soul, you must come to the understanding that you *serve with us* and not simply because you are asked to serve. Give to your group brothers of that great gift of love which is so fundamentally yours but which is as yet only in process of finding full expression. Your problem is summed up in the word which I earlier gave you. I told you that you were shifting egoically from the sixth Ray of Devotion on to the second Ray of Love-Wisdom—the ray whereon I myself am found. Your first ray personality gives you power with men and this power you know you possess, and you have endeavoured to use it wisely. Your sixth ray soul-polarisation has served to enhance [216] the dynamic one-pointedness of your

Em làm việc với con người và em tìm cách tích hợp vào nhóm này của tôi vì tôi, người mà em biết và yêu thương, đã yêu cầu em làm như vậy. Điều này giúp ích cho em, nhưng đối với em phải có một thành tựu còn lớn hơn. Khi em nhận ra địa vị của linh hồn mình, em phải đi đến sự thấu hiểu rằng em *phụng sự cùng chúng tôi* chứ không chỉ vì em được yêu cầu phụng sự. Hãy trao cho các huynh đệ trong nhóm của em ân huệ tình thương lớn lao vốn rất căn bản nơi em nhưng đến nay vẫn chỉ đang trong tiến trình tìm thấy sự biểu lộ đầy đủ. Vấn đề của em được tóm gọn trong từ mà trước đây tôi đã trao cho em. Tôi đã nói với em rằng em đang chuyển dịch về mặt chân ngã từ cung sáu, Cung Sùng Tín, sang cung hai, Cung Bác Ái – Minh Triết — cung mà chính tôi đang ở trên đó. Phàm ngã cung một của em đem lại cho em quyền năng đối với con người, và em biết mình sở hữu quyền năng này, và em đã cố gắng sử dụng nó một cách minh triết. Sự phân cực linh hồn cung sáu của em đã phục

first ray force. Now that condition is beginning to change and during this transition period you suffer much. But you have the task of making this transition and of embodying the love-wisdom force before the close of this life and, my brother, it is one requirement that you can fulfil. You can also guard yourself from too much suffering over others and over general life conditions and in this wise detachment your first ray energy can aid.

vụ để tăng cường [216] tính nhất tâm năng động của mãnh lực cung một của em. Giờ đây tình trạng ấy đang bắt đầu thay đổi, và trong giai đoạn chuyển tiếp này em chịu nhiều đau khổ. Nhưng em có nhiệm vụ thực hiện sự chuyển tiếp này và hiện thân mãnh lực bác ái – minh triết trước khi đời này kết thúc, và huynh đệ của tôi, đó là một yêu cầu mà em có thể hoàn thành. Em cũng có thể tự bảo vệ mình khỏi quá nhiều đau khổ vì người khác và vì các điều kiện đời sống nói chung, và trong sự tách rời minh triết này, năng lượng cung một của em có thể trợ giúp.

From the angle of the mind, this soul activity and change of focus will force your idealistic tendencies to find expression in *teaching*. Idealism is the major gift of the sixth ray force. Teaching is an expression of second ray energy. This combination of idealism and of teaching is for you the way.

Từ góc độ của thể trí, hoạt động linh hồn này và sự thay đổi trọng tâm sẽ buộc các khuynh hướng lý tưởng của em tìm sự biểu lộ trong *việc giảng dạy*. Lý tưởng tính là thiên phú chính của mãnh lực cung sáu. Giảng dạy là một biểu lộ của năng lượng cung hai. Sự kết hợp giữa lý tưởng tính và giảng dạy này là con đường dành cho em.

From the angle of the emotional body, this transition marks a vital change from personal to impersonal work. This capacity to be impersonal has been greatly developed in you by your first ray lower nature which renders you easily impersonal—if you so choose. But for you the lesson of all disciples must be learned which is to be impersonally personal. That is not easy of attainment. An attached detachment is for you the goal. It is in order to aid you in learning this lesson that you have been placed in my group of disciples, which can (for the time at least) provide the "playground" for your soul. To love your co-disciples, impersonally to identify yourself with the subjective life of the group and to work in rhythm with them is somewhat difficult for you, but most valuable. I ask you to attempt it, my brother, and to pursue this objective in spite of all

Từ góc độ của thể cảm xúc, sự chuyển tiếp này đánh dấu một thay đổi sống còn từ công việc cá nhân sang công việc phi cá nhân. Khả năng trở nên phi cá nhân này đã được phát triển mạnh mẽ nơi em bởi bản chất thấp cung một của em, điều khiến em dễ dàng trở nên phi cá nhân — nếu em chọn như vậy. Nhưng đối với em, bài học của mọi đệ tử phải được học, đó là trở nên cá nhân một cách phi cá nhân. Điều đó không dễ đạt được. Một sự tách rời gắn bó là mục tiêu đối với em. Chính để trợ giúp em học bài học này mà em đã được đặt vào nhóm đệ tử của tôi, nhóm có thể, ít nhất trong lúc này, cung cấp "sân chơi" cho linh hồn em. Yêu thương các đệ tử đồng môn của em, đồng nhất hóa với đời sống nội giới của nhóm một cách phi cá nhân và làm việc trong nhịp điệu với họ là điều hơi khó đối với em, nhưng rất có giá trị. Huynh đệ của tôi, tôi yêu cầu em cố gắng điều đó và theo đuổi mục tiêu này bất chấp

personality objections. In a few years' time, you will better understand my plans for you.

mọi phản đối của phàm ngã. Trong vài năm nữa, em sẽ thấu hiểu rõ hơn các kế hoạch của tôi dành cho em.

From the angle of the etheric body, this soul transition or refocussing of energies from the soul plane will produce the transfer of energies, gathered up and poured through the central clearing-house of the solar plexus centre—through that midway station between the higher and the lower centres—to the head and heart. This will be carried forward as you seek to live more consciously in the soul realm and to be more definitely oriented—as a soul—to the world. This will in no way change your outer activities but will surely produce a deepened relation to your fellowmen. Increasingly will you see them in *us* and *us* [217] in them. Ponder on these ideas for I seek to see you working with even more effectiveness and liberation.

Từ góc độ của thể dĩ thái, sự chuyển tiếp linh hồn này hay sự tái tập trung các năng lượng từ cõi linh hồn sẽ tạo ra sự chuyển dịch các năng lượng, được gom lại và tuôn qua trạm trung chuyển chính là trung tâm tùng thái dương — qua trạm trung gian ấy giữa các trung tâm cao và thấp — lên đầu và tim. Điều này sẽ được tiến hành khi em tìm cách sống hữu thức hơn trong cõi giới linh hồn và định hướng rõ ràng hơn — như một linh hồn — với thế giới. Điều này sẽ không hề thay đổi các hoạt động bên ngoài của em, nhưng chắc chắn sẽ tạo ra một mối liên hệ sâu sắc hơn với đồng loại của em. Càng ngày em sẽ càng thấy họ trong *chúng tôi* và *chúng tôi* [217] trong họ. Hãy suy ngẫm về các ý tưởng này, vì tôi tìm cách thấy em làm việc với hiệu quả và sự giải thoát còn lớn hơn.

I have already indicated to you your responsibility to my group of disciples and your function in my group. The power through which this particular group will integrate must come through you. Each of my disciples has something to give to the group as a whole.... I tell you again that the force which expresses itself in loving, magnetic, coherent energy must pour to all of this group through you; upon this task I ask you to meditate.

Tôi đã chỉ cho em trách nhiệm của em đối với nhóm đệ tử của tôi và chức năng của em trong nhóm tôi. Quyền năng mà qua đó nhóm đặc biệt này sẽ được tích hợp phải đến qua em. Mỗi đệ tử của tôi đều có điều gì đó để trao cho toàn thể nhóm.... Tôi lại nói với em rằng mãnh lực biểu lộ như năng lượng yêu thương, từ tính và cố kết phải tuôn đến toàn thể nhóm này qua em; tôi yêu cầu em tham thiền về nhiệm vụ này.

The only meditation which I would suggest to you is along this line. Ponder deeply on group work and study carefully all I have said on group activity and the technique of the new groups. This experiment in group activity which I am attempting to initiate is of real potential value; for the furthering of its success I seek your aid. Make the idea and the ideals of group work in the New Age

Bài tham thiền duy nhất mà tôi muốn gợi ý cho em là theo đường hướng này. Hãy suy ngẫm sâu xa về công việc nhóm và hãy nghiên cứu kỹ lưỡng tất cả những gì tôi đã nói về hoạt động nhóm và kỹ thuật của các nhóm mới. Thí nghiệm này trong hoạt động nhóm mà tôi đang cố gắng khởi xướng có giá trị tiềm năng thật sự; để thúc đẩy sự thành công của nó, tôi tìm kiếm sự trợ giúp của em.

your major study during the next six months. You will not regret so doing.

Hãy biến ý tưởng và các lý tưởng của công việc nhóm trong Kỷ Nguyên Mới thành sự nghiên cứu chính yếu của em trong sáu tháng tới. Em sẽ không hối tiếc khi làm như vậy.

~

~

MY BROTHER AND MY FELLOW WORKER: November 1935

HUYNH ĐỆ VÀ ĐỒNG CÔNG CỦA TÔI: Tháng Mười Một, 1935

For all disciples, in the truest and the most significant sense, the past few months have constituted an intense period of trial, of testing and of suffering. From this you have naturally not been exempt. Let not this, however, sadden you and do not ponder too deeply upon your reactions to all that has happened. That you could weaken under it or that you could in any way relinquish your fiery aspiration has in no way caused me anxiety. Of this, there is no fear. But that the strain could become so heavy that all your powers would be given simply to standing steady and that you would have no strength to live joyously—that is a point which I have definitely considered.

Đối với tất cả các đệ tử, theo ý nghĩa chân thật nhất và thâm sâu nhất, vài tháng vừa qua đã tạo thành một thời kỳ thử thách, kiểm nghiệm và đau khổ mãnh liệt. Dĩ nhiên em cũng không được miễn trừ khỏi điều này. Tuy nhiên, đừng để điều này làm em buồn, và đừng suy ngẫm quá sâu về các phản ứng của em trước tất cả những gì đã xảy ra. Việc em có thể yếu đi dưới sức ép đó, hoặc có thể bằng bất cứ cách nào từ bỏ khát vọng rực lửa của mình, hoàn toàn không khiến tôi lo âu. Về điều này, không có gì phải sợ. Nhưng việc sự căng thẳng có thể trở nên nặng nề đến mức mọi năng lực của em chỉ dành đơn thuần cho việc đứng vững, và em không còn sức mạnh để sống một cách hoan hỉ — đó là một điểm mà tôi đã dứt khoát cân nhắc.

There is no cause whatever for discouragement. Today, in this hour of world stress and need, we are looking for disciples who can live joyously and with no concern as to their individual capacity to measure up to opportunity. We look for those who are caused no bewilderment or anxiety as to their failure to measure up to opportunity or their failure to live up to their own vision of discipleship. Live up to *our* vision, brother of [218] old, and know that time is of no moment and that the soul grows and expands its flower of life as it reaches towards the sun. It sends its beauty

Không có bất cứ lý do nào để nản lòng. Ngày nay, trong giờ phút căng thẳng và nhu cầu của thế giới này, chúng tôi tìm kiếm những đệ tử có thể sống hoan hỉ và không bận tâm đến năng lực cá nhân của mình trong việc đáp ứng cơ hội. Chúng tôi tìm kiếm những người không bị bối rối hay lo âu vì sự thất bại của mình trong việc đáp ứng cơ hội, hoặc vì sự thất bại trong việc sống đúng với tầm nhìn riêng của họ về địa vị đệ tử. Huynh đệ *của chúng tôi* từ thuở [218] xưa, hãy sống đúng với tầm nhìn của chúng tôi, và hãy biết rằng thời gian không phải điều quan trọng, và linh hồn lớn lên, mở rộng đóa hoa sự sống của mình khi vươn tới mặt trời. Nó đưa vẻ

and aroma forth into the world of souls and hence into the world of men.

đẹp và hương thơm của mình ra thế giới của các linh hồn, và từ đó vào thế giới của con người.

One hint only would I give you at this time. Your one-pointed devotion is known and the powerful vibration of your aspiration is realised. Let devotion now be transmuted into an all-embracing love to all beings, so that that love can unfold within its radiation the seen and the unseen, the known and the unknown, the loved and that which needs loving. Such is the attitude of consciousness which radiates from the Lord of Life.

Vào lúc này, tôi chỉ muốn trao cho em một gợi ý. Lòng sùng tín nhất tâm của em đã được biết đến, và rung động mạnh mẽ của khát vọng nơi em đã được nhận biết. Giờ đây, hãy để lòng sùng tín được chuyển hoá thành một tình thương bao trùm tất cả đối với mọi sinh linh, để tình thương ấy có thể khai mở trong bức xạ của nó cả điều hữu hình lẫn vô hình, điều đã biết và điều chưa biết, điều được yêu thương và điều cần được yêu thương. Đó là thái độ của tâm thức vốn bức xạ từ Chúa Tể của Sự Sống.

Watch your physical strength somewhat and live not at so high a tension. Relax a little during the coming months and foster those lighter moments of relaxation which give to your soul opportunity to attend to its own affairs upon its own high level. Then it can return in greater force and with a more potent vibration to its habitation—the threefold personality. This the disciple is apt to forget in the intensity of his longing for soul contact, for illumination and realisation and for conscious contact with his Master. That contact, remember, when once established upon the Path of Discipleship, is never broken. Stand, therefore, upon this belief and relax and play at times.

Hãy phần nào chú ý đến sức mạnh thể chất của em, và đừng sống trong trạng thái căng thẳng quá cao. Hãy thư giãn đôi chút trong những tháng tới, và nuôi dưỡng những khoảnh khắc nhẹ nhàng hơn của sự thư giãn, vốn đem lại cho linh hồn em cơ hội chăm lo những công việc riêng của nó trên cấp độ cao riêng của nó. Khi đó, nó có thể trở lại với mãnh lực lớn hơn và với một rung động mạnh mẽ hơn vào nơi cư ngụ của nó — phàm ngã tam phân. Điều này, đệ tử thường dễ quên trong cường độ mãnh liệt của niềm khao khát tiếp xúc linh hồn, sự soi sáng và chứng nghiệm, cũng như tiếp xúc có ý thức với Chân sư của mình. Hãy nhớ rằng sự tiếp xúc ấy, một khi đã được thiết lập trên Con Đường Đệ Tử, thì không bao giờ bị phá vỡ. Vì vậy, hãy đứng vững trên niềm tin này, và đôi lúc hãy thư giãn và vui chơi.

As has been my habit in relation to you, I am leaving you to handle your own meditation. I *suggest*, however, that you centre it around the problem of group life, in its pure, essential meaning and that you seek to work out the rules for group living which I have laid down.

Như thói quen của tôi trong mối liên hệ với em, tôi để em tự xử lý việc tham thiền của mình. Tuy nhiên, tôi *gợi ý* rằng em hãy tập trung nó quanh vấn đề đời sống nhóm, trong ý nghĩa tinh thuần và cốt yếu của nó, và hãy tìm cách thực hiện những quy luật sống nhóm mà tôi đã đặt ra.

~

MY BROTHER: October 1936

This has been a year of inner expansion for you and one which has brought you an increased capacity to see the vision with clarity. One of the goals for all true seekers is the development of "true insight" and this is becoming a nearer goal for you. You will know within yourself to what I am referring.

As you know, I find it useful to indicate to all in my group [219] of pledged disciples their five determining or conditioning rays so that they can work with intelligence at the fusion of

a. The various personality rays.

b. The personality ray with the soul ray.

There are two major factors of paramount interest to all aspirants and—in your case—the task is made somewhat difficult because you have to add to these two tasks the work of shifting your soul ray from the sixth Ray of Devotion to the second Ray of Love-Wisdom. This is not an easy thing to do without an interlude of intense difficulty and of energy disruption, accompanied oft with loss of personality balance. You have, however, nearly completed the task and the worst part of the process is over. It had primarily a physiological effect upon you which showed itself in the difficulty you had a couple of years ago. At that time, as you know, I endeavoured to help you. That condition is now definitely ameliorated. The psychological implications are to be found in

~

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI: Tháng Mười, 1936

Đây là một năm mở rộng bên trong đối với em, và là năm đã đem đến cho em một năng lực gia tăng để thấy tầm nhìn một cách rõ ràng. Một trong những mục tiêu của mọi người tìm kiếm chân chính là phát triển "minh kiến chân thật", và điều này đang trở thành một mục tiêu gần hơn đối với em. Trong chính em, em sẽ biết tôi đang đề cập đến điều gì.

Như em biết, tôi thấy hữu ích khi chỉ ra cho tất cả những người trong nhóm [219] các đệ tử đã thệ nguyện của tôi năm cung quyết định hay tác động của họ, để họ có thể làm việc một cách sáng suốt trong sự dung hợp của

a. Các cung phàm ngã khác nhau.

b. Cung phàm ngã với cung linh hồn.

Có hai yếu tố chính yếu có tầm quan trọng tối thượng đối với mọi người chí nguyện, và — trong trường hợp của em — nhiệm vụ trở nên phần nào khó khăn vì em phải thêm vào hai nhiệm vụ này công việc chuyển dịch cung linh hồn của mình từ cung sáu của Sùng tín sang cung hai của Bác Ái – Minh Triết. Đây không phải là việc dễ làm nếu không có một khoảng xen giữa của khó khăn mãnh liệt và sự xáo trộn năng lượng, thường đi kèm với sự mất cân bằng phàm ngã. Tuy nhiên, em đã gần hoàn tất nhiệm vụ ấy, và phần tệ nhất của tiến trình đã qua. Nó chủ yếu có tác động sinh lý đối với em, điều đã biểu lộ trong khó khăn mà em gặp phải vài năm trước. Vào lúc đó, như em biết, tôi đã cố gắng giúp em. Tình trạng ấy nay đã rõ ràng được cải thiện. Các hàm ý tâm lý được tìm

the transference of the psychical energy you wield from the solar plexus centre to the heart centre. In terms of living expression, this means that you can transmute devotion into love, and idealism into proven wisdom. Is not this your immediate aim, my brother?

thấy trong sự chuyển dịch năng lượng thông linh mà em vận dụng từ trung tâm tùng thái dương sang trung tâm tim. Theo ngôn ngữ biểu hiện trong đời sống, điều này có nghĩa là em có thể chuyển hoá sùng tín thành tình thương, và chủ nghĩa lý tưởng thành minh triết đã được chứng thực. Huynh đệ của tôi, chẳng phải đây là mục tiêu trước mắt của em sao?

As you know, your soul ray is the second ray, for your basic nature is essentially love-wisdom. Your personality ray is the first, the Ray of Will or Power. That has been for a long time subordinated to the past ray of your soul, that of devotion to the soul, to the Hierarchy, to humanity as well as to yourself. Your problem of personality emphasis has changed from that of the continuous impressing of your personality attitudes, ideas and desires upon your environment (as was the case in your last life) to an occasional cyclic and almost violent emphasis upon some individual. This is now only occasional (relatively speaking). You are learning to leave others free—a hard lesson for a first ray personality, animated as yours is by knowledge and *goodwill.*

Như em biết, cung linh hồn của em là cung hai, vì bản chất căn bản của em về cốt yếu là bác ái – minh triết. Cung phàm ngã của em là cung một, Cung của Ý Chí hay Quyền Năng. Trong một thời gian dài, cung này đã bị đặt dưới cung trước kia của linh hồn em, tức cung sùng tín đối với linh hồn, đối với Thánh Đoàn, đối với nhân loại cũng như đối với chính em. Vấn đề nhấn mạnh phàm ngã của em đã thay đổi từ sự liên tục in áp các thái độ, ý tưởng và dục vọng của phàm ngã lên môi trường của em (như đã từng xảy ra trong kiếp trước của em) sang sự nhấn mạnh theo chu kỳ, thỉnh thoảng và gần như dữ dội lên một cá nhân nào đó. Điều này hiện nay chỉ còn thỉnh thoảng xảy ra (nói một cách tương đối). Em đang học cách để người khác được tự do — một bài học khó đối với một phàm ngã cung một, được làm sống động như phàm ngã của em bởi tri thức và *thiện chí.*

The ray of your *mental body* is also the first ray. This means that your intelligent mind can dominate at need and can be far more powerful in expression than it usually is. It is always an interesting and an easy matter for the soul to control and [220] illumine the mind when the first and the second rays are as closely related as they can be in your case.

Cung của *thể trí* của em cũng là cung một. Điều này có nghĩa là thể trí thông minh của em có thể thống trị khi cần, và có thể mạnh mẽ hơn trong biểu hiện rất nhiều so với thông thường. Việc linh hồn kiểm soát và [220] soi sáng thể trí luôn là một điều thú vị và dễ dàng khi cung một và cung hai có liên hệ gần gũi như chúng có thể có trong trường hợp của em.

As your *emotional body* is, however, on the sixth ray (as was your soul when you came

Tuy nhiên, vì *thể cảm xúc* của em thuộc cung sáu (như linh hồn em đã từng thuộc khi em

into incarnation) *it is there* that the emphasis of the soul has been and *there* has been for you the line of least resistance. Now the line of least resistance should be the mind, and your major objective in life and in meditation should be the mind, and increased illumination—this in order to render increased service to your fellowmen. Hence the meditation which I have outlined for you and which I would ask you to follow. It is brief and powerful.

đi vào lâm phàm), *chính ở đó* mà trọng tâm của linh hồn đã từng đặt, và *ở đó* đã là con đường ít trở ngại nhất đối với em. Nay con đường ít trở ngại nhất phải là thể trí, và mục tiêu chính yếu của em trong đời sống và trong tham thiền phải là thể trí, cùng sự soi sáng gia tăng — điều này nhằm đem lại sự phụng sự gia tăng cho đồng loại của em. Do đó có bài tham thiền mà tôi đã phác thảo cho em và tôi muốn em theo đó. Nó ngắn gọn và mạnh mẽ.

Your *physical body* is also on the first ray, so you can see how powerful a combination you have for service, if you can truly comprehend your problem and work with a sense of synthesis. It is not so much the mystical union, my brother, to which you should aspire for that is progressively proceeding, but an intensified illumination of the concrete mind. Therefore, your rays are as follows:

Thể xác của em cũng thuộc cung một, vì vậy em có thể thấy em có một sự kết hợp mãnh lực mạnh mẽ biết bao cho việc phụng sự, nếu em có thể thật sự thấu hiểu vấn đề của mình và làm việc với ý thức tổng hợp. Huynh đệ của tôi, điều em nên khát vọng không hẳn là sự hợp nhất thần bí, vì điều đó đang tiến triển dần dần, mà là sự soi sáng được tăng cường của trí cụ thể. Vì vậy, các cung của em như sau:

1. The soul ray—the second Ray of Love-Wisdom.

1. Cung linh hồn — cung hai của Bác Ái – Minh Triết.

2. The personality ray—the first Ray of Power or Will.

2. Cung phàm ngã — cung một của Quyền Năng hay Ý Chí.

3. The ray of the mind—the first Ray of Power.

3. Cung của thể trí — cung một của Quyền Năng.

4. The ray of the astral body—the sixth Ray of Devotion.

4. Cung của thể cảm dục — cung sáu của Sùng tín.

5. The ray of the physical body—the first Ray of Power.

5. Cung của thể xác — cung một của Quyền Năng.

It is this powerful first ray combination of forces in your equipment which has produced the emotional instability of which you have ever been conscious. But the shift of your soul energy on to the second ray will

Chính sự phối hợp mạnh mẽ của các mãnh lực cung một này trong trang bị của em đã tạo ra sự bất ổn cảm xúc mà em luôn luôn ý thức. Nhưng sự chuyển dịch năng lượng linh hồn của em sang cung hai nay chắc chắn

now most definitely offset this and lead to a condition of focussed stability. This will probably also better your physical condition.

nhất sẽ hóa giải điều này và dẫn đến một tình trạng ổn định tập trung. Điều này cũng có lẽ sẽ cải thiện tình trạng thể chất của em.

I would ask you to do the following brief exercise:

Tôi muốn em thực hiện bài tập ngắn sau đây:

1. Endeavour to focus yourself in the light of the soul through the practice of alignment. You must realise:

1. Hãy cố gắng tập trung bản thân trong ánh sáng của linh hồn qua việc thực hành chỉnh hợp. Em phải nhận ra:

a. The soul is light.

a. Linh hồn là ánh sáng.

b. Light is reflected in the mind.

b. Ánh sáng được phản chiếu trong thể trí.

c. Then automatically you become one of the Light bearers.

c. Khi đó, em tự động trở thành một trong những người mang Ánh sáng.

d. The light shineth in a dark place. [221]

d. Ánh sáng chiếu rọi trong một nơi tối tăm. [221]

2. Make a conscious alignment then of the vehicles with the soul, holding these thoughts in mind.

2. Sau đó, hãy thực hiện một sự chỉnh hợp có ý thức của các hiện thể với linh hồn, giữ những tư tưởng này trong trí.

3. Then, consciously, hold the mind steady in the Light.

3. Rồi, một cách có ý thức, hãy giữ thể trí vững vàng trong Ánh sáng.

4. Give five minutes to:

4. Dành năm phút cho:

a. A dedication of the personality to the service of the Light.

a. Sự hiến dâng phàm ngã cho việc phụng sự Ánh sáng.

b. The assuming of the responsibility of a Light bearer.

b. Việc đảm nhận trách nhiệm của một người mang Ánh sáng.

c. Seeing the Hierarchy of Servers with which you are definitely affiliated as a power-house of Light.

c. Thấy Thánh Đoàn những Người Phụng Sự mà em chắc chắn có liên kết như một trung tâm phát năng lượng Ánh sáng.

5. Give five minutes to meditation. Note down any thoughts which may come into your mind on the beam of light from your soul.

~

MY BROTHER AND MY CHOSEN FRIEND: August 1937

The past few months have been difficult for you. They have involved decision, changes, much misunderstanding in certain quarters and a deeply sensed loneliness. If you will study what I have earlier told you anent your rays, you will see why this is so. There is in your present life make-up or "presented appearance," an over-balance of the first ray attributes. Your personality ray, your mind ray, and the ray of your physical body are all governed by your first ray energy and this presents a very real problem because it predisposes you to the following conditions:

1. A loneliness which is based on a sense of isolation. This is due also to the sense of isolation which the first ray always gives. It is essentially the ray of detachment. This is, for you, offset by your soul ray.

2. Owing to the fact that first ray energy in your case is focussed in your personality and in two of its mediums of expression, you wield—owing to the unbalance—an undue power or effect upon all you meet and seek to help. Fortunately for you, and also owing to the quality of your soul ray and to an achieved measure of control, your effect upon those you seek to serve is good. You [222] are, however, definitely aware (are you not?) of the powerful influence you can call

5. Dành năm phút cho tham thiền. Ghi lại bất cứ tư tưởng nào có thể đi vào thể trí em trên tia ánh sáng từ linh hồn em.

~

HUYNH ĐỆ VÀ BẠN ĐƯỢC CHỌN CỦA TÔI: Tháng Tám, 1937

Vài tháng vừa qua đã khó khăn đối với em. Chúng đã bao hàm quyết định, những thay đổi, nhiều sự hiểu lầm trong một số phía nhất định, và một nỗi cô đơn được cảm nhận sâu sắc. Nếu em nghiên cứu những gì tôi đã nói với em trước đây về các cung của em, em sẽ thấy vì sao điều này như vậy. Trong cấu tạo đời sống hiện tại của em, hay "sắc tướng được trình hiện" hiện tại, có sự lệch cân quá mức về các thuộc tính cung một. Cung phàm ngã, cung thể trí và cung thể xác của em đều được cai quản bởi năng lượng cung một của em, và điều này đưa ra một vấn đề rất thật, vì nó khiến em có khuynh hướng rơi vào các tình trạng sau:

1. Một nỗi cô đơn dựa trên ý thức về sự cô lập. Điều này cũng là do ý thức về sự cô lập mà cung một luôn đem lại. Về cốt yếu, đó là cung của sự tách rời. Đối với em, điều này được hóa giải bởi cung linh hồn của em.

2. Do sự kiện năng lượng cung một trong trường hợp của em được tập trung trong phàm ngã của em và trong hai phương tiện biểu hiện của nó, em vận dụng — do sự mất cân bằng — một quyền năng hay ảnh hưởng quá mức lên tất cả những người em gặp và tìm cách giúp đỡ. May mắn cho em, và cũng do phẩm tính của cung linh hồn em cùng mức độ kiểm soát đã đạt được, ảnh hưởng của em lên những người em tìm cách phụng sự là tốt. Tuy nhiên, em [222] chắc chắn ý

into play and thus affect other people's lives. You know also the powerful reaction you can evoke from them. This is the effect of first ray force when focussed upon the physical plane. It provides both an asset and a problem. You came into incarnation this life to learn to wield this force rightly and, in the effort to do so, you have in many cases inhibited its outer expression, sometimes with disastrous results (oft of a psychical nature) upon yourself.

thức rõ (phải vậy không?) về ảnh hưởng mạnh mẽ mà em có thể đưa vào hoạt động và nhờ đó tác động đến đời sống của người khác. Em cũng biết phản ứng mạnh mẽ mà em có thể gợi lên từ họ. Đây là tác dụng của mãnh lực cung một khi được tập trung trên cõi hồng trần. Nó cung cấp cả một ưu điểm lẫn một vấn đề. Em đã đi vào lâm phàm trong kiếp này để học cách vận dụng mãnh lực này một cách đúng đắn, và trong nỗ lực làm như vậy, trong nhiều trường hợp em đã kìm hãm sự biểu hiện bên ngoài của nó, đôi khi với những kết quả tai hại (thường thuộc bản chất thông linh) trên chính em.

3. Your emotional nature has been the clearing-house for all this first ray energy; this will account to you for much of your inner experience and for much that you have suffered and do suffer.

3. Bản chất cảm xúc của em đã là trạm trung chuyển cho toàn bộ năng lượng cung một này; điều này sẽ giải thích cho em nhiều điều trong kinh nghiệm bên trong của em và nhiều điều mà em đã chịu đựng và đang chịu đựng.

Having pointed this out, I would add that this powerfully polarised first ray personality gives you the power to do three things:

Sau khi đã chỉ ra điều này, tôi muốn thêm rằng phàm ngã cung một được phân cực mạnh mẽ này đem lại cho em quyền năng để làm ba điều:

First of all, to storm the Kingdom of Heaven and take it by violence and consequently—in this life—to force certain issues and bring certain soul objectives to fruition. Be, therefore, encouraged.

Trước hết, tấn công Thiên Giới và chiếm lấy nó bằng sức mạnh, và do đó — trong kiếp này — thúc đẩy một số vấn đề nhất định đến chỗ giải quyết và đưa một số mục tiêu của linh hồn đến thành quả. Vì vậy, hãy được khích lệ.

Secondly, to make possible certain forms of service in your personality life. Earlier I have used a phrase to that effect when teaching you that "your intelligent mind can dominate at need." This was a statement of fact; one of the ways in which you can rightly use the first ray energy, predominantly yours, is by forcing mental issues and making yourself do what your soul or the Hierarchy asks of you....

Thứ hai, làm cho một số hình thức phụng sự trong đời sống phàm ngã của em trở nên khả dĩ. Trước đây, tôi đã dùng một cụm từ theo nghĩa đó khi dạy em rằng "thể trí thông minh của em có thể thống trị khi cần." Đó là một phát biểu về sự kiện; một trong những cách mà em có thể sử dụng đúng đắn năng lượng cung một, vốn nổi trội nơi em, là bằng cách thúc ép các vấn đề trí tuệ và buộc bản

thân làm điều mà linh hồn em hoặc Thánh Đoàn yêu cầu nơi em....

Thirdly, your first ray personality makes it easily possible for you to dominate those you meet. This would have been dangerous for you to attempt in your last life, for love did not so powerfully control your reactions. It is not dangerous in this life *if* you hold on to love and avoid the outer forms and techniques of authority and control, thus developing wisdom and practising impersonality. Your motives are seldom at fault. Your methods are somewhat first ray methods, forcefully applied at times; this damages those you seek to help.

Thứ ba, phàm ngã cung một của em khiến em dễ dàng có thể thống trị những người em gặp. Điều này hẳn đã nguy hiểm nếu em thử làm trong kiếp trước, vì tình thương khi ấy chưa kiểm soát các phản ứng của em một cách mạnh mẽ như vậy. Trong kiếp này, điều đó không nguy hiểm *nếu* em bám giữ vào tình thương và tránh các hình thức cùng kỹ thuật bên ngoài của uy quyền và kiểm soát, nhờ đó phát triển minh triết và thực hành tính vô ngã. Các động cơ của em hiếm khi sai lầm. Các phương pháp của em phần nào là những phương pháp cung một, đôi lúc được áp dụng mạnh mẽ; điều này gây tổn hại cho những người em tìm cách giúp đỡ.

This particular life has been a crucial and difficult one for [223] you but you are equal to the task your soul assigned. It will remain so and there is for you (as is always the case for disciples at a certain stage of unfoldment) no cessation, no easing of the situation and no periods or interludes for real rest or pause. Do not, therefore, look for them. Pass on triumphantly in the love of your soul and the power of your personality.

Kiếp sống đặc biệt này đã là một kiếp then chốt và khó khăn đối với [223] em, nhưng em đủ sức đảm đương nhiệm vụ mà linh hồn em đã giao phó. Nó sẽ vẫn như vậy, và đối với em (như luôn xảy ra với các đệ tử ở một giai đoạn khai mở nhất định), không có sự ngưng nghỉ, không có sự dịu bớt của tình thế, và không có những thời kỳ hay khoảng xen giữa để thật sự nghỉ ngơi hoặc tạm dừng. Vì vậy, đừng tìm kiếm chúng. Hãy tiến bước trong chiến thắng, trong tình thương của linh hồn em và quyền năng của phàm ngã em.

Guard your health, my brother. Stand closely with your chosen fellow disciples. Your link with them is strong. See also that your astral body is not the recipient of too much first ray energy but protect it from that inflow by an active concentration of your mind upon your chosen field of service, and develop an increased inflow of soul wisdom. Concentrate upon wisdom which, in relation to the astral body, means the unfolding (through love) of the intuition. The pure

Huynh đệ của tôi, hãy giữ gìn sức khỏe của em. Hãy đứng sát cánh với các đệ tử đồng môn được chọn của em. Mối liên kết của em với họ rất mạnh. Cũng hãy bảo đảm rằng thể cảm dục của em không trở thành nơi tiếp nhận quá nhiều năng lượng cung một, mà hãy bảo vệ nó khỏi dòng tuôn đổ ấy bằng sự tập trung tích cực của thể trí em vào lĩnh vực phụng sự đã chọn, và hãy phát triển một dòng tuôn đổ gia tăng của minh triết linh hồn. Hãy tập trung vào minh triết, điều mà

expression of the love of the soul is not so difficult for you to express but it is hard for your emotional nature to handle it. Is this not so, my friend and brother?

trong mối liên hệ với thể cảm dục, có nghĩa là sự khai mở (qua tình thương) của trực giác. Sự biểu hiện tinh thuần của tình thương linh hồn không quá khó để em biểu lộ, nhưng bản chất cảm xúc của em lại khó xử lý nó. Bạn và huynh đệ của tôi, chẳng phải như vậy sao?

~

~

MY BROTHER AND CO-WORKER: April 1938

HUYNH ĐỆ VÀ ĐỒNG CÔNG CỦA TÔI: Tháng Tư, 1938

I have but little to say to you or to any in this particular group of my disciples at this time. I desire most earnestly that the group integration may be strengthened by the understanding performance of the group work. That in itself will bring fusion. That fusion will work out in the strengthening of the group relation and the stimulation of the individual in the group—an aspect of the work which is oft forgotten but which is of real importance. To this stimulating of the group and of the individual, you can contribute much and your ability so to serve will increase....

Vào lúc này, tôi chỉ có rất ít điều để nói với em hoặc với bất cứ ai trong nhóm đặc biệt này của các đệ tử của tôi. Tôi hết sức tha thiết mong rằng sự tích hợp nhóm có thể được tăng cường nhờ việc thực hiện công việc nhóm một cách thấu hiểu. Chính điều đó sẽ đem lại sự dung hợp. Sự dung hợp ấy sẽ được thể hiện trong việc củng cố mối liên hệ nhóm và kích thích cá nhân trong nhóm — một phương diện của công việc thường bị quên lãng nhưng thật sự quan trọng. Đối với việc kích thích nhóm và cá nhân này, em có thể đóng góp nhiều, và năng lực phụng sự như thế của em sẽ gia tăng....

Again I would ask you to watch your health but principally—in these days of strain and of difficulty—your astral health. Will you say each day the following mantram:

Một lần nữa, tôi muốn em chú ý đến sức khỏe của mình, nhưng chủ yếu — trong những ngày căng thẳng và khó khăn này — là sức khỏe cảm dục của em. Em có chịu xướng mantram sau đây mỗi ngày không:

“Within the circle of the will of God, I stand.

“Trong vòng tròn của Ý Chí của Thượng Đế, tôi đứng.

Without the radius of the world of glamour, I take my place

Bên ngoài bán kính của thế giới ảo cảm, tôi nhận lấy vị trí của mình

And there I stand. [224]

Và ở đó tôi đứng. [224]

Before the open door that just reveals a different lighted *way*

Trước cánh cửa mở hé lộ một *con đường* khác được soi sáng

I take my stand.

Tôi đứng vững.

Before *the presence* I will take my place and there will firmly stand.

Trước *hiện diện* tôi sẽ nhận lấy vị trí của mình và sẽ đứng vững chắc ở đó.

And standing, see."

Và khi đứng, tôi thấy."

Three words stand out in this mantram and to them I will call your attention; the *way*, the *presence* and *sight.*

Ba từ nổi bật trong mantram này, và tôi sẽ hướng sự chú ý của em đến chúng: *con đường*, *hiện diện* và *thấy.*

My blessing rests upon you at all times.

Phúc lành của tôi luôn ở trên em.

~

~

January 1940

Tháng Giêng, 1940

How shall I approach you, my beloved brother, at this time and how indicate to you your prevailing glamour without, at the same time, so wounding your sensitive nature that I shall do more harm than good? And, I ask myself, how much revelation is needed by you, for, are you not aware of two glamours which prevent the full expression of your soul and hinder the ripening to perfection of your truly dedicated life?

Huynh đệ yêu dấu của tôi, vào lúc này tôi sẽ tiếp cận em như thế nào, và làm sao chỉ ra cho em ảo cảm đang chi phối em mà đồng thời không gây tổn thương quá sâu cho bản chất nhạy cảm của em, đến mức tôi sẽ gây hại nhiều hơn là đem lại lợi ích? Và, tôi tự hỏi, em cần bao nhiêu sự mặc khải, vì chẳng phải em đang ý thức về hai ảo cảm ngăn cản sự biểu hiện đầy đủ của linh hồn em và cản trở sự chín muồi đến hoàn hảo của đời sống thật sự tận hiến của em sao?

Ponder upon these words as you pass through the "intruding seclusion" of the coming months, for so your personality may regard the adjustments of your soul. I will but give a name to your two glamours and will leave you to deal with them or not as may seem best to you. Upon your method, however, of aspecting them will depend much of the effectiveness of your future service for us. To that service you are

Hãy suy ngẫm về những lời này khi em đi qua "sự ẩn dật xâm nhập" của những tháng sắp tới, vì phàm ngã của em có thể xem những điều chỉnh của linh hồn em như vậy. Tôi sẽ chỉ đặt một tên cho hai ảo cảm của em, và sẽ để em xử lý chúng hay không, tùy theo điều gì có vẻ tốt nhất đối với em. Tuy nhiên, nhiều phần hiệu quả của sự phụng sự tương lai của em cho chúng tôi sẽ tùy thuộc vào phương pháp em nhìn nhận chúng theo

unflinchingly dedicated, and from that service naught will turn your steps. But delay might eventuate until the needed lesson has been mastered.

phương diện nào. Đối với sự phụng sự ấy, em đã tận hiến không nao núng, và không điều gì sẽ làm bước chân em quay khỏi sự phụng sự ấy. Nhưng sự trì hoãn có thể xảy ra cho đến khi bài học cần thiết đã được làm chủ.

One of the glamours which controls you is that of the highest level of the astral plane. One of the Masters has called it "the glamour of the rose of aspiration as it pours through the solar plexus and not through the heart." Another is the glamour of the Burning Ground which can so engross the attention of the disciple or the initiate that his spiritual place thereon, the results of the clarifying fires and the heat of purification become the all-absorbing theme of the personality and, brother of mine, the personality must be lost to sight in the "glory of the One."

Một trong những ảo cảm kiểm soát em là ảo cảm thuộc cấp độ cao nhất của cõi cảm dục. Một trong các Chân sư đã gọi nó là "ảo cảm của đóa hồng khát vọng khi nó tuôn qua tùng thái dương chứ không qua trái tim." Một ảo cảm khác là ảo cảm của vùng đất cháy, vốn có thể thu hút sự chú ý của đệ tử hay điểm đạo đồ đến mức vị trí tinh thần của y trên đó, các kết quả của những ngọn lửa thanh lọc và sức nóng của sự tinh luyện, trở thành chủ đề chiếm trọn sự chú tâm của phàm ngã; và, huynh đệ của tôi, phàm ngã phải khuất khỏi tầm nhìn trong "vinh quang của Đấng Duy Nhất."

[225] Need I further elaborate? Is not my meaning clear to you, even though to no one else? I stand with you and will continue to stand, for whether I am on the burning ground or on the mountain top, whether I am silent in the secret place or surrounded by the surging crowds of humanity, it matters not. The lessons of divine indifference, once mastered, release the soul to union with the One. Surely it might be said that He Whom I and you and all disciples serve, the Christ, demonstrated in Gethsemane His sensitivity to that lesson and also His mastering of it.

[225] Tôi có cần giải thích thêm không? Chẳng phải ý nghĩa của tôi đã rõ ràng đối với em, dù có thể không rõ với ai khác sao? Tôi đứng cùng em và sẽ tiếp tục đứng như vậy, vì dù tôi ở trên vùng đất cháy hay trên đỉnh núi, dù tôi im lặng trong nơi bí mật hay bị vây quanh bởi những đám đông nhân loại cuồn cuộn, điều đó không quan trọng. Những bài học của Điềm nhiên thiêng liêng, một khi đã được làm chủ, giải phóng linh hồn đến sự hợp nhất với Đấng Duy Nhất. Chắc chắn có thể nói rằng Đấng mà tôi, em và mọi đệ tử phụng sự, Đức Christ, đã chứng minh tại Vườn Gethsemane sự nhạy cảm của Ngài đối với bài học ấy, và cũng chứng minh sự làm chủ của Ngài đối với nó.

NOTE: *This brother is still actively cooperating with the Tibetan.*

GHI CHÚ: *Huynh đệ này vẫn đang tích cực hợp tác với Chân sư Tây Tạng.*

~

~

To L. F. U. – Gửi L. F. U.

August 1937

BROTHER SERVER:

I have watched you for some years now, little as you may have suspected it. It was under my definitely applied impression that you found your way into my group of disciples in which you now work, and at the same time you found your destined field of service. I am glad to welcome you into this group of students. The personal touch is wise with you for you neither fear nor crave it.

In the life of every aspirant, there comes a life wherein he finds the group to which he belongs. I refer to the inner group of disciples and the outer group of servers with whom he can and must cooperate. When these two discoveries synchronise (which is not always the case) much time is saved and the opportunity is great. This has been the case with you, and this I believe you are beginning to realise.

Your soul ray, my brother, is the first, and your personality ray is the third. Owing to the pressure of the times and of the work for this immediate cycle, you may have heard it said that I am relieving some of the Teachers on the inner side and thus setting Them free for wider and more exacting service. I am handling some of Their pupils for Them and preparing some [226] of Their aspirants (whom They have been watching) for the stage of accepted discipleship. In this last category you now find yourself. It was the coming under my influence subjectively that led you to the realisation that the deepening of your love nature was, for you, the next

Tháng Tám, 1937

HUYNH ĐỆ PHỤNG SỰ:

Tôi đã quan sát em trong vài năm nay, dù em có thể ít ngờ đến điều đó. Chính dưới ấn tượng được tôi áp dụng một cách rõ ràng mà em đã tìm được đường vào nhóm đệ tử của tôi, nơi em hiện đang làm việc, và đồng thời em đã tìm thấy lĩnh vực phụng sự đã định của mình. Tôi vui mừng chào đón em vào nhóm đạo sinh này. Sự tiếp xúc cá nhân là khôn ngoan đối với em, vì em không sợ nó cũng không khao khát nó.

Trong đời sống của mỗi người chí nguyện, sẽ đến một kiếp sống trong đó y tìm thấy nhóm mà y thuộc về. Tôi đề cập đến nhóm bên trong của các đệ tử và nhóm bên ngoài của những người phụng sự mà y có thể và phải hợp tác. Khi hai khám phá này đồng bộ với nhau (điều không phải lúc nào cũng xảy ra), nhiều thời gian được tiết kiệm và cơ hội rất lớn. Điều này đã xảy ra với em, và tôi tin rằng em đang bắt đầu nhận ra điều này.

Huynh đệ của tôi, cung linh hồn của em là cung một, và cung phàm ngã của em là cung ba. Do áp lực của thời đại và của công việc cho chu kỳ hiện tại này, em có thể đã nghe nói rằng tôi đang làm nhẹ bớt gánh nặng cho một số Huấn sư ở phía bên trong, và nhờ đó giải phóng Các Ngài cho sự phụng sự rộng lớn hơn và đòi hỏi nhiều hơn. Tôi đang thay mặt Các Ngài xử lý một số môn sinh của Các Ngài và chuẩn bị một số [226] người chí nguyện của Các Ngài (những người mà Các Ngài đã quan sát) cho giai đoạn địa vị đệ tử được chấp nhận. Hiện nay em thấy mình ở trong loại sau cùng này. Việc đi vào dưới ảnh hưởng của tôi một cách nội tâm đã dẫn em

step in your equipping yourself for service. Your ray combinations necessitated this and my second ray influence, therefore, helped. There is not an aspirant in the world who could not well intensify his *divine* love nature, not his astral emotional love nature. But you need to comprehend always the reason for any development and hence my explanation.

đến nhận thức rằng việc làm sâu sắc thêm bản chất tình thương của em, đối với em, là bước kế tiếp trong việc trang bị bản thân cho sự phụng sự. Các phối hợp cung của em đòi hỏi điều này, và vì vậy ảnh hưởng cung hai của tôi đã trợ giúp. Bất kỳ người chí nguyện nào trên thế giới cũng nên tăng cường bản chất tình thương *thiêng liêng* của mình, chứ không phải bản chất tình thương cảm xúc cảm dục của mình. Nhưng em cần luôn thấu hiểu lý do của bất cứ sự phát triển nào, và vì thế có lời giải thích của tôi.

You have come a long distance quite rapidly upon the Path lately, and have definitely increased both your vibratory capacity and your influence. Some years of potent service are possible to you and again another explanation is in order. He Whom you will some day know as your Master when admitted in full consciousness into His group of disciples (the Master M.) is the head of all esoteric schools in the world at this time. Hence you can see why you found your way into my group of disciples and why also you are working actively and fruitfully in its executive and organisational end. It is in line with your inner group force and this, rightly understood and used, can make of you a useful focal point for the Master's energy in the place where you have chosen to serve. You must learn to differentiate, therefore, as time goes on and your sensitivity increases, between:

Gần đây, em đã tiến một đoạn đường khá dài và khá nhanh trên Đường Đạo, và đã chắc chắn gia tăng cả năng lực rung động lẫn ảnh hưởng của em. Một số năm phụng sự mạnh mẽ đang mở ra cho em, và một lần nữa cần có thêm một lời giải thích. Đấng mà một ngày nào đó em sẽ biết là Chân sư của mình khi được nhận vào nhóm đệ tử của Ngài trong tâm thức đầy đủ (Chân sư M.) là người đứng đầu tất cả các trường huyền môn trên thế giới vào lúc này. Do đó em có thể thấy vì sao em đã tìm được đường vào nhóm đệ tử của tôi, và vì sao em cũng đang làm việc tích cực và hiệu quả ở bộ phận điều hành và tổ chức của nó. Điều đó phù hợp với mãnh lực nhóm bên trong của em, và điều này, nếu được thấu hiểu và sử dụng đúng đắn, có thể biến em thành một điểm tập trung hữu ích cho năng lượng của Chân sư tại nơi em đã chọn để phụng sự. Vì vậy, khi thời gian trôi qua và sự nhạy cảm của em gia tăng, em phải học cách phân biệt giữa:

1. The vibratory influence (incoming and outgoing) of your own soul.

1. Ảnh hưởng rung động (đi vào và đi ra) của chính linh hồn em.

2. The vibratory influence (incoming and outgoing) of this particular group of disciples.

2. Ảnh hưởng rung động (đi vào và đi ra) của nhóm đệ tử đặc biệt này.

3. The vibratory influence (incoming and outgoing) of the esoteric schools.

3. Ảnh hưởng rung động (đi vào và đi ra) của các trường huyền môn.

4. The vibratory influence (incoming and outgoing) of the head of all esoteric groups, the Master Morya.

4. Ảnh hưởng rung động (đi vào và đi ra) của người đứng đầu mọi nhóm huyền bí, Chân sư Morya.

This you will not be able to do for some time yet, but the developing of this type of sensitivity is, for you, a needed unfoldment, and will come eventually, if you will follow my instructions with care, and let true love increasingly sweep [227] through the lower personal self. It can sweep through, my brother, because (as you rightly feel) you do know somewhat of the nature of love. It is, however, one thing to love, and another thing to be a channel of the love of the soul and of the group.

Em sẽ chưa thể làm điều này trong một thời gian nữa, nhưng việc phát triển loại nhạy cảm này, đối với em, là một sự khai mở cần thiết, và cuối cùng sẽ đến, nếu em cẩn thận làm theo các chỉ dẫn của tôi, và để tình thương chân thật ngày càng quét [227] qua phàm ngã thấp. Huynh đệ của tôi, nó có thể quét qua, vì (như em cảm nhận đúng) em thật sự biết đôi chút về bản chất của tình thương. Tuy nhiên, yêu thương là một việc, còn làm một kênh dẫn cho tình thương của linh hồn và của nhóm lại là một việc khác.

Your sphere of work is clear to you, and there you are both needed and useful, which is all that you desire. The keynote of your daily work should be *understanding*, just as the keynote of your work with yourself on all three planes should be *fearlessness*, with love colouring all your life. These are the three words which express what should be the colour-tone of your life expression from now until the call comes for you to serve on the other side of the veil of life. Ponder on these three words—understanding, courage or fearlessness, and love—for the remainder of your life of service, for "as a man thinketh, so is he."

Lĩnh vực công việc của em đã rõ ràng đối với em, và ở đó em vừa được cần đến vừa hữu ích, đó là tất cả những gì em mong muốn. Chủ âm của công việc hằng ngày của em nên là *sự thấu hiểu*, cũng như chủ âm của công việc em làm với chính mình trên cả ba cõi phải là *sự vô úy*, với tình thương nhuộm sắc toàn bộ đời sống của em. Đây là ba từ diễn tả sắc thái chủ đạo của biểu hiện đời sống của em từ nay cho đến khi lời kêu gọi đến để em phụng sự ở phía bên kia bức màn sự sống. Hãy suy ngẫm về ba từ này — thấu hiểu, can đảm hay vô úy, và tình thương — trong phần còn lại của đời sống phụng sự của em, vì "người ta suy nghĩ thế nào, y là như thế ấy."

We will now change your meditation and for the future, until I again make a change, I would suggest the following:

Giờ đây chúng ta sẽ thay đổi bài tham thiền của em, và trong tương lai, cho đến khi tôi lại thực hiện một thay đổi, tôi muốn gợi ý như sau:

Meditation Work:

Công việc tham thiền:

1. Alignment with the soul and a definite conscious polarising of realisation as high in the head and as high on the mental plane as possible. Then pause.

1. Chỉnh hợp với linh hồn và phân cực một cách xác định, có ý thức, sự nhận biết càng cao trong đầu và càng cao trên cõi trí càng tốt. Rồi dừng lại.

Visualisation Exercise:

Bài tập hình dung:

2. Then look out, in your imagination, over the world of men. See that world as one of light, with here and there intensifications of the light in certain localities or centres or areas.

2. Rồi, trong sự tưởng tượng của em, hãy nhìn ra thế giới của con người. Hãy thấy thế giới ấy như một thế giới ánh sáng, với chỗ này chỗ kia có những điểm tăng cường ánh sáng tại một số địa phương, trung tâm hoặc khu vực.

a. Then imagine this web of light with its radiant centres of force as pulsating to the rhythm of the world aspiration.

a. Rồi hãy tưởng tượng mạng lưới ánh sáng này, với các trung tâm mãnh lực rạng rỡ của nó, đang rung nhịp theo nhịp điệu của khát vọng thế giới.

b. Regard yourself then as the onlooker, but also as a channel, among the many channels, for the energy of the spiritual Hierarchy, focussed for you through the Master Morya, and stepped down to you through me, your Tibetan brother.

b. Khi đó, hãy xem bản thân em như người quan sát, nhưng cũng như một kênh dẫn, giữa nhiều kênh dẫn, cho năng lượng của Thánh Đoàn Tinh Thần, được tập trung cho em qua Chân sư Morya, và được hạ xuống cho em qua tôi, huynh đệ Tây Tạng của em.

c. Use then the set of phrases which embody your aspiration and which appears in your replies: [228]

c. Rồi hãy dùng tập hợp các câu diễn đạt khát vọng của em và xuất hiện trong các câu trả lời của em: [228]

“Love is the incentive of our aspiration on the Path;

“Tình thương là động lực của khát vọng chúng ta trên Đường Đạo;

Love is the substance of our living in the world.

Tình thương là chất liệu của đời sống chúng ta trong thế giới.

Love is the light and the light of freedom for all creatures;

Tình thương là ánh sáng và là ánh sáng của tự do cho mọi sinh vật;

Love pulses through the universe in a divine rhythm.

Tình thương rung nhịp qua vũ trụ trong một nhịp điệu thiêng liêng.

Love is the consciousness of God."

Tình thương là tâm thức của Thượng Đế."

d. Imagine, as you do this, that the energy of love is pouring through the web of light, stimulating each of the many, many centres into greater radiance.

d. Khi em làm điều này, hãy tưởng tượng rằng năng lượng của tình thương đang tuôn qua mạng lưới ánh sáng, kích thích từng trung tâm trong rất nhiều trung tâm đến độ rạng rỡ lớn hơn.

3. Then sound the O.M. breathing it forth into the personality.

3. Rồi xướng O.M., thở nó ra vào phàm ngã.

4. Next, do some mental work in meditation, holding the mind steady in the light; carry your service in my group and any other aspect of your work in the world into that light, seeing it all as part of the *one great service.* For you, intercession is peculiarly useful, for it tends to promote understanding.

4. Kế đó, hãy làm một số công việc trí tuệ trong tham thiền, giữ thể trí vững vàng trong ánh sáng; hãy đưa sự phụng sự của em trong nhóm của tôi và bất cứ phương diện nào khác của công việc của em trong thế giới vào ánh sáng ấy, thấy tất cả như một phần của *một sự phụng sự vĩ đại duy nhất.* Đối với em, sự cầu thay đặc biệt hữu ích, vì nó có khuynh hướng thúc đẩy sự thấu hiểu.

5. Seek then to get in touch with your group brothers, holding them too, *as a group*, in the light.

5. Rồi hãy tìm cách tiếp xúc với các huynh đệ trong nhóm của em, cũng giữ họ, *như một nhóm*, trong ánh sáng.

If you so desire, on two days in the week, you can follow any meditation which you find useful and helpful. I seek to leave you free.

Nếu em muốn, vào hai ngày trong tuần, em có thể theo bất cứ bài tham thiền nào mà em thấy hữu ích và trợ giúp. Tôi tìm cách để em được tự do.

~

~

MY BROTHER: February 1938

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI: Tháng Hai 1938

You have for some time been working on the meditation assigned. You have made progress—more progress than you yourself can perhaps sense. I say this to you for your encouragement. In the regimentation and the regularity of your life and in the steady rhythm of your service, high moments of realisation and of exaltation become

Em đã làm việc trong một thời gian với bài tham thiền được giao. Em đã tiến bộ — tiến bộ nhiều hơn chính em có lẽ có thể cảm nhận. Tôi nói điều này với em để khích lệ em. Trong sự khuôn định và tính đều đặn của đời sống em, cũng như trong nhịp điệu vững vàng của sự phụng sự của em, những khoảnh khắc cao điểm của chứng nghiệm và

relatively rare. Points of crisis, of spiritual crisis, may lack. I point this out so that you can see to it that in the inner life there is potency and dynamic impulse, e'en when the outer life seems moulded to a pattern. It is a needed pattern, because it makes your service possible. The moment a man sets his hand to the plough and starts upon his ploughing, from that moment until he has completed his [229] task, he remains internally free but outwardly bound. So it must ever be with the servers in our work.

hân hoan cao cả trở nên tương đối hiếm. Những điểm khủng hoảng, những khủng hoảng tinh thần, có thể thiếu vắng. Tôi nêu điều này để em có thể thấy rằng trong đời sống bên trong phải có sức mạnh và xung lực năng động, ngay cả khi đời sống bên ngoài dường như được đúc theo một mô hình. Đó là một mô hình cần thiết, vì nó khiến sự phụng sự của em trở nên khả hữu. Từ khoảnh khắc một người đặt tay lên cái cày và bắt đầu công việc cày xới của mình, từ khoảnh khắc ấy cho đến khi y hoàn tất [229] nhiệm vụ, y vẫn tự do bên trong nhưng bị ràng buộc bên ngoài. Với những người phụng sự trong công việc của chúng ta, điều ấy bao giờ cũng phải như vậy.

But climaxing moments are of importance and the pursuit of an even tenor is not usually good for a disciple, if overlong perpetuated, especially at the point of evolution at which you find yourself. It is good for the aspirant who is working upon the control of the emotional body and the attaining of astral equilibrium. It is not so good for the pledged disciple whose career should have in it—as did the career of the Christ—the valley and the mountain top experience, and the cave experience also with its loneliness and its period of introspective culture. Therefore, my brother, I call you to a more dynamic living than heretofore. The attainment of the outer attitude in your chosen work has been good. The inner orientation to the soul as love, is also good. Let there be no doubt in your mind upon this point. But paralleling this steady progress must come an increasing crescendo of experience, and a more vivid interim living. I think you will apprehend that whereof I speak because I speak in terms of your own desire.

Nhưng những khoảnh khắc đạt tới đỉnh điểm là quan trọng, và việc theo đuổi một nhịp sống đều đều thường không tốt cho đệ tử nếu kéo dài quá lâu, đặc biệt tại điểm tiến hoá mà em đang đứng. Điều ấy tốt cho người chí nguyện đang làm việc để kiểm soát thể cảm xúc và đạt tới sự quân bình cảm dục. Nó không tốt bằng cho đệ tử đã thệ nguyện, người mà sự nghiệp của mình nên có trong đó — như sự nghiệp của Đức Christ đã có — kinh nghiệm nơi thung lũng và trên đỉnh núi, cũng như kinh nghiệm trong hang động với sự cô tịch và giai đoạn trau dồi nội quan của nó. Huynh đệ của tôi, vì vậy, tôi kêu gọi em bước vào một đời sống năng động hơn trước kia. Việc đạt được thái độ bên ngoài trong công việc em đã chọn là tốt. Sự định hướng bên trong về linh hồn như tình thương cũng là tốt. Đừng để có chút nghi ngờ nào trong trí em về điểm này. Nhưng song hành với tiến bộ vững vàng ấy phải đến một cao trào kinh nghiệm ngày càng tăng, và một đời sống trong các khoảng giữa sinh động hơn. Tôi nghĩ em sẽ lĩnh hội điều tôi nói, vì tôi nói bằng những thuật ngữ thuộc chính ước muốn của em.

For the coming year, keep your spiritual diary in terms of *crisis*. Create not these crises for yourself. They are not of a physical nature, nor need they be emotional. But they should be mental and of the soul. If these crises occur within the astral body they produce a contraction—which is incident to selfish concentration, to that pain or pleasure which comes when there is the satisfaction or the negation of that which is demanded, emotionally or sentiently. Is this not so, my brother? But the crises of the soul are expansions, registered by the inflow of love and light. They are mentally recognised crises of inclusiveness. These lead one on and prepare one for the later more vast expansions which we call initiations. It is these expansive crises in the various aspects of your nature which I ask that you watch and register and record during the coming year. Note in which body or vehicle of experience they occur. Note, too, your reaction to them and their after-effect in your personal life and in your service. You will find this of major interest.

Trong năm tới, hãy giữ nhật ký tinh thần của em theo phương diện *khủng hoảng*. Đừng tự tạo ra những khủng hoảng này cho mình. Chúng không thuộc bản chất hồng trần, cũng không cần phải là cảm xúc. Nhưng chúng nên thuộc về trí tuệ và linh hồn. Nếu những khủng hoảng này xảy ra trong thể cảm dục, chúng tạo ra một sự co rút — điều đi kèm với sự tập trung ích kỷ, với nỗi đau hay khoái cảm phát sinh khi điều bị đòi hỏi, về mặt cảm xúc hay cảm giác, được thoả mãn hoặc bị phủ nhận. Có phải vậy không, huynh đệ của tôi? Nhưng những khủng hoảng của linh hồn là những sự mở rộng, được ghi nhận qua dòng tuôn vào của tình thương và ánh sáng. Chúng là những khủng hoảng của tính bao gồm được nhận thức bằng trí tuệ. Chúng dẫn người ta tiến lên và chuẩn bị người ta cho những sự mở rộng rộng lớn hơn về sau mà chúng ta gọi là các cuộc điểm đạo. Chính những khủng hoảng mở rộng này trong các phương diện khác nhau của bản chất em là điều tôi yêu cầu em quan sát, ghi nhận và ghi chép trong năm tới. Hãy ghi chú xem chúng xảy ra trong thể hay vận cụ kinh nghiệm nào. Cũng hãy ghi chú phản ứng của em đối với chúng và hậu quả của chúng trong đời sống cá nhân và trong sự phụng sự của em. Em sẽ thấy điều này rất đáng quan tâm.

You are in a position where you can be of much service to others. Your usefulness depends upon your ability to achieve a constant inner growth and progressive realisation and your [230] consequent capacity to meet all who seek your aid in a spirit of love, free from personal criticism and with the intelligent reticence which is so pre-eminently one of your characteristics. The intensification of the potency of your aura (your personality emanation) is most desirable for it is through the right use of the aura that we stimulate others to renewed

Em đang ở trong một vị trí nơi em có thể phụng sự rất nhiều cho người khác. Sự hữu dụng của em tùy thuộc vào khả năng đạt được sự tăng trưởng bên trong liên tục, sự chứng nghiệm tiến triển, và [230] năng lực hệ quả của em để gặp gỡ tất cả những ai tìm kiếm sự trợ giúp của em trong tinh thần thương yêu, thoát khỏi sự phê phán cá nhân và với sự kín đáo sáng suốt vốn nổi bật là một trong các đặc điểm của em. Việc gia tăng sức mạnh của hào quang em, tức sự xuất lộ của phàm ngã em, là điều rất đáng mong muốn, vì chính qua việc sử dụng đúng

effort, or slow them down to less potent expression. This intensification is dependent upon the quality, potency and tempo of your subjective life. Hence the earlier suggestions I have made to you.

hào quang mà chúng ta kích thích người khác nỗ lực mới, hoặc làm họ chậm lại để biểu lộ ít mạnh mẽ hơn. Sự gia tăng này tùy thuộc vào phẩm tính, sức mạnh và nhịp độ của đời sống nội giới của em. Vì thế có những gợi ý trước đây tôi đã đưa ra cho em.

As regards your meditation work, I would change it somewhat. For the next ten months, the following procedure will be desirable. See to it that by the time the sun moves northward, you will have so assimilated the procedure and accustomed yourself to the form that that aspect of the meditation will be automatic and your inner attention can, therefore, be given to the significances of the work assigned. The objective is to enable you to pursue two lines of activity accurately and simultaneously.

Về công việc tham thiền của em, tôi muốn thay đổi phần nào. Trong mười tháng tới, tiến trình sau đây sẽ là điều nên làm. Hãy bảo đảm rằng, vào lúc mặt trời chuyển động về phương bắc, em đã đồng hoá tiến trình này và quen với hình thức đến mức phương diện ấy của bài tham thiền sẽ trở nên tự động, và do đó sự chú tâm bên trong của em có thể được dành cho các thâm nghĩa của công việc được giao. Mục tiêu là giúp em theo đuổi hai đường hoạt động một cách chính xác và đồng thời.

Meditation Work:

Công Việc Tham Thiền:

1. Give five minutes to alignment consciously achieved and to the withdrawing of your consciousness to as high a point as possible.

1. Dành năm phút cho sự chỉnh hợp được đạt tới một cách hữu thức và cho việc rút tâm thức của em về một điểm cao nhất có thể.

2. Then take five minutes for complete silence, of both the inner and the outer man. The breathing, if correctly followed, should greatly aid in this.

2. Rồi dành năm phút cho sự im lặng trọn vẹn, của cả con người bên trong lẫn bên ngoài. Việc thở, nếu được thực hiện đúng cách, sẽ trợ giúp rất nhiều cho điều này.

3. Then inaudibly and in the achieved silence, sound the Sacred Word, the O.M., listening as you sound it, and imagining it as being sounded by the soul. The soul breathes out the sound and passes it through all three bodies and thus out into the world of men, carrying love and power.

3. Rồi, trong thinh lặng và trong sự im lặng đã đạt được, hãy xướng Linh Từ Thiêng Liêng, O.M., lắng nghe khi em xướng, và tưởng tượng rằng nó đang được linh hồn xướng lên. Linh hồn thở ra âm thanh ấy và đưa nó xuyên qua cả ba thể, rồi từ đó đi vào thế giới của con người, mang theo tình thương và quyền năng.

4. On receipt of these instructions and having in mind their general tenor, choose

4. Khi nhận các huấn thị này và ghi nhớ tinh thần tổng quát của chúng, hãy chọn sáu

six short passages which should constitute your seed thoughts for the next six months. Choose them from any source you prefer but choose them all at once within a few days of receiving this. If you prefer, you can use the following six symbolic sentences which I have chosen for you. I have chosen them for you [231] because—rightly used and understood—they can act as focal points for spiritual energy, breaking up that which hinders and pouring a cleansing tide through your personality. You seek to be a channel and you long adequately to serve. This I *know*. Be willing, therefore, to let the "forces of light" enact their will within your life, e'en though you awaken with surprise to unknown and unrealised aspects of yourself—both good and not so good.

đoạn ngắn để làm các tư tưởng hạt giống của em trong sáu tháng tới. Hãy chọn chúng từ bất cứ nguồn nào em thích, nhưng chọn tất cả cùng một lúc trong vòng vài ngày sau khi nhận được điều này. Nếu em muốn, em có thể dùng sáu câu biểu tượng sau đây mà tôi đã chọn cho em. Tôi đã chọn chúng cho em [231] vì — nếu được sử dụng và thấu hiểu đúng — chúng có thể tác động như những điểm tập trung cho năng lượng tinh thần, phá vỡ điều gây cản trở và tuôn một dòng triều thanh tẩy xuyên qua phàm ngã em. Em tìm cách trở thành một vận hà, và em khao khát phụng sự một cách thích đáng. Điều này tôi *biết*. Vì vậy, hãy sẵn lòng để cho "các mãnh lực ánh sáng" thực thi ý chí của chúng trong đời sống em, ngay cả khi em thức tỉnh với sự ngạc nhiên trước những phương diện chưa biết và chưa nhận ra của chính mình — cả tốt lẫn chưa tốt.

First month... A barrier of stone. A flood of cleansing water, and then the Vision. The pilgrim then can chant: I stand in love.

Tháng thứ nhất... Một rào chắn bằng đá. Một dòng nước thanh tẩy cuồn cuộn, rồi đến Linh ảnh. Bấy giờ người hành hương có thể xướng: Tôi đứng trong tình thương.

Second month... A boat at rest upon a sea of blue. And then a tidal wave. But after that the calm. The boatman chants: The storm has brought me here.

Tháng thứ hai... Một con thuyền yên nghỉ trên biển xanh. Rồi một cơn sóng triều. Nhưng sau đó là sự bình lặng. Người lái thuyền xướng: Cơn bão đã đưa tôi đến đây.

Third month... A mountain top. Snow with a fold of sunshine. A group of pilgrims on the upward way. One pilgrim chants: In love we walk the Way.

Tháng thứ ba... Một đỉnh núi. Tuyết phủ với một nếp ánh nắng. Một nhóm khách hành hương đang trên đường đi lên. Một người trong số họ ngâm vang: Trong tình thương, chúng ta bước trên Đường Đạo.

Fourth month... Three birds upon a tree. A searing wind and pouring rain, and then the nightingale—the bird who sings close to the heart of God.

Tháng thứ tư... Ba con chim trên một cội cây. Một cơn gió cháy bỏng và mưa đổ xuống, rồi đến chim họa mi — con chim hót gần trái tim của Thượng đế.

Fifth month... A gate of brass, a golden portal and then an ivory door. Three gates, but only

Tháng thứ năm... Một cổng bằng đồng thau, một cổng vàng, rồi một cửa ngà. Ba cổng,

two are shut. Pass on, oh pilgrim on the Way, and find the open door.

nhưng chỉ hai cổng đóng. Hãy bước tiếp, hỡi người hành hương trên Đường Đạo, và tìm cánh cửa đang mở.

Sixth month... The rising dawn; a cool breeze and a shaft of light. A weary pilgrim and then again the vision. He chants: I stand in love for ever.

Tháng thứ sáu... Bình minh đang lên; một làn gió mát và một tia sáng. Một người hành hương mệt mỏi, rồi lại Linh ảnh. Y xướng: Tôi đứng trong tình thương mãi mãi.

5. Then mentally carry your group brothers into the light and see the whole group functioning as a unit and held together by love, mutual understanding and corporate vision and united service.

5. Rồi, bằng trí tuệ, hãy mang các huynh đệ trong nhóm của em vào ánh sáng và thấy toàn nhóm hoạt động như một đơn vị, được giữ với nhau bằng tình thương, sự thấu hiểu lẫn nhau, tầm nhìn tập thể và sự phụng sự hợp nhất.

~

~

[232] BROTHER OF MINE: November 1938

[232] HUYNH ĐỆ CỦA TÔI: Tháng Mười Một 1938

Little as you may like to hear it or to recognise it, I wish to tell you that you have made more real progress the past year than in any previous ten years. You might ask me how I know this and in what way I can register this development? By the breaking up of old adhesions (to use the language of surgery, and the soul is a most efficient surgeon) and the disappearance of ancient crystallisations, it becomes apparent to me that the power of your soul is making itself felt. That is good. But I would point out to you one thing that all aspirants are apt to overlook, and that is that the successful application of soul force to the personality life will always produce over-stimulation in one or other of the bodies and that this must be guarded against and definitely offset.

Dù em có ít thích nghe hay nhận ra điều đó đến đâu, tôi muốn nói với em rằng trong năm qua em đã có tiến bộ thật sự nhiều hơn trong bất kỳ mười năm nào trước đó. Em có thể hỏi tôi làm sao tôi biết điều này và bằng cách nào tôi có thể ghi nhận sự phát triển này? Qua sự phá vỡ những bám dính cũ, nói theo ngôn ngữ của phẫu thuật, và linh hồn là một nhà phẫu thuật rất hiệu quả, cũng như qua sự tan biến của những kết tinh xưa cũ, điều đó trở nên rõ ràng đối với tôi rằng quyền năng của linh hồn em đang làm cho chính nó được cảm nhận. Điều đó là tốt. Nhưng tôi muốn chỉ ra cho em một điều mà mọi người chí nguyện dễ bỏ qua, đó là việc áp dụng thành công mãnh lực linh hồn vào đời sống phàm ngã sẽ luôn tạo ra sự kích thích quá mức trong thể này hay thể khác, và điều này phải được canh chừng và dứt khoát được hóa giải.

You have a curious combination of rays with which to work, my brother and my friend, but a correct understanding of the five forces which control you in this incarnation should do much to enable you to make a right approach to the life work which will be yours in your next incarnation. This particular life which you are now experiencing is simply a preparatory one. In the earlier part of this life you worked definitely with what you inherited from a previous life, following the lines of least resistance. This culminated for you in certain aspects of creative work, but it was only the fulfilment of innate capacity and most definitely personality achievement, and not soul performance. Forget not, however, that personality achievement is, in its right place and time, divine achievement.

Huynh đệ và bạn của tôi, em có một sự kết hợp các cung khá lạ để làm việc, nhưng sự thấu hiểu đúng về năm mãnh lực kiểm soát em trong kiếp lâm phàm này sẽ giúp em rất nhiều để có cách tiếp cận đúng đối với công việc đời sống sẽ thuộc về em trong kiếp lâm phàm tới. Đời sống đặc biệt này mà em hiện đang trải nghiệm chỉ đơn giản là một đời sống chuẩn bị. Trong phần đầu đời sống này, em đã làm việc một cách rõ rệt với những gì em thừa hưởng từ một đời trước, đi theo các con đường ít trở ngại nhất. Điều này lên tới đỉnh điểm nơi em trong một số phương diện của công việc sáng tạo, nhưng đó chỉ là sự hoàn thành năng lực bẩm sinh và rất rõ ràng là thành tựu của phàm ngã, chứ không phải sự thể hiện của linh hồn. Tuy nhiên, đừng quên rằng thành tựu của phàm ngã, ở đúng chỗ và đúng lúc của nó, là thành tựu thiêng liêng.

But the point for you to grasp is that this later part of your life is pronouncedly preparatory training for creative group achievement in your next life. One of the problems which we, the teachers upon the inner side, have always to face is how to lead our chelas to the recognition of the temporary and relatively unimportant nature of any one particular life. You had, up to the age of forty-three, no real group sense. You came into incarnation to gain it and found your way into group activity. This proved to you a place of soul satisfaction at times, and of conflict many times. And, my brother, you have made real progress in the evocation of group consciousness. It has been [233] peculiarly difficult in your case, owing to the two major rays which control you—the first Ray of Power, of isolation, detachment and the sense of uniqueness, and the third Ray of Intelligence, which is apt to bring with it the sense of pride of intellect. This latter you have most

Nhưng điểm em cần nắm bắt là phần sau của đời sống em rõ rệt là sự huấn luyện chuẩn bị cho thành tựu sáng tạo của nhóm trong đời sau của em. Một trong các vấn đề mà chúng tôi, những huấn sư ở phía bên trong, luôn phải đối diện là làm thế nào dẫn các đệ tử của chúng tôi đến sự nhận biết bản chất tạm thời và tương đối không quan trọng của bất kỳ một đời sống riêng biệt nào. Cho đến tuổi bốn mươi ba, em chưa có ý thức nhóm thật sự. Em đi vào kiếp lâm phàm để đạt được nó và đã tìm đường vào hoạt động nhóm. Điều này đã chứng tỏ cho em có lúc là một nơi đem lại sự thoả mãn của linh hồn, và nhiều lúc là nơi xung đột. Và, huynh đệ của tôi, em đã có tiến bộ thật sự trong việc gợi lên tâm thức nhóm. Điều này đã [233] đặc biệt khó khăn trong trường hợp của em, do hai cung chính đang kiểm soát em — cung một của Quyền Năng, của sự cô lập, tách rời và ý thức về tính độc đáo, và cung ba của Trí Tuệ, vốn dễ mang theo nó cảm thức kiêu hãnh về trí năng. Điều sau này em đã kiểm soát rất

successfully controlled. But in this particular incarnation, every step forward in soul control must be taken through the facing of certain tests connected with your line of least resistance, and must be taken with the eyes of the mind wide open, so as to avoid the pitfalls of aloneness, and of separation. This I think you know.

thành công. Nhưng trong kiếp lâm phàm đặc biệt này, mỗi bước tiến trong sự kiểm soát của linh hồn phải được thực hiện qua việc đối diện với một số thử thách liên hệ đến con đường ít trở ngại nhất của em, và phải được thực hiện với đôi mắt của thể trí mở rộng, để tránh những cạm bẫy của sự đơn độc và chia rẽ. Tôi nghĩ điều này em biết.

Your problem is further complicated by the fact that your *mental body* is on the third Ray of Active Intelligence which is also your personality ray. This does two things for you: It definitely facilitates the integration of your personality, and it also enables you to contact your soul with relative ease, if you so choose. Nevertheless, it also emphasises all the third ray faculties and capacities of your personality—critical, analytical, separative, prideful and full of self-interest —and, as you are definitely going through a process of rapid integration, this produces situations which require most careful handling and watching.

Vấn đề của em còn phức tạp hơn bởi sự kiện rằng *thể trí* của em ở trên cung ba của Trí Tuệ Hoạt Động, vốn cũng là cung phàm ngã của em. Điều này làm hai việc cho em: Nó rõ rệt tạo thuận lợi cho sự tích hợp phàm ngã của em, và cũng giúp em tiếp xúc với linh hồn mình tương đối dễ dàng, nếu em chọn như vậy. Tuy nhiên, nó cũng nhấn mạnh mọi năng lực và khả năng cung ba của phàm ngã em — phê phán, phân tích, chia rẽ, kiêu hãnh và đầy tư lợi — và vì em rõ ràng đang trải qua một tiến trình tích hợp nhanh chóng, điều này tạo ra những tình huống đòi hỏi sự xử lý và quan sát hết sức cẩn thận.

Your *astral* or *emotional* body is on the sixth Ray of Devotion. This brings in the conflicts of idealism, and constitutes for you the crux of your life problem. It enables you also to bring certain offsetting tendencies to your personality and mind rays which are most valuable.

Thể cảm dục hay *cảm xúc* của em ở trên cung sáu của Sùng tín. Điều này đem vào những xung đột của chủ nghĩa lý tưởng, và tạo thành điểm then chốt của vấn đề đời sống em. Nó cũng giúp em đem đến một số khuynh hướng hóa giải cho các cung phàm ngã và thể trí của em, những khuynh hướng rất có giá trị.

As your *physical body* is also upon the sixth ray, your brain is consequently most responsive to your astral impulses, particularly along the lines of idealism. The combination of these two sixth ray forces in your equipment are your only points of contact (in this incarnation) with the great second ray lines of force. You should bear this most carefully in mind and cultivate the higher or group idealism assiduously and

Vì *thể xác* của em cũng ở trên cung sáu, nên bộ não của em vì thế rất đáp ứng với các xung lực cảm dục của em, đặc biệt theo các đường lối của chủ nghĩa lý tưởng. Sự kết hợp của hai mãnh lực cung sáu này trong trang bị của em là những điểm tiếp xúc duy nhất của em, trong kiếp lâm phàm này, với các đường mãnh lực lớn của cung hai. Em nên ghi nhớ điều này hết sức cẩn thận và cần mẫn, nghiêm túc vun trồng chủ nghĩa lý

earnestly, for it is through this idealism that your entire personality life expression can arrive at the needed balance and recognitions.

tưởng cao hơn hay chủ nghĩa lý tưởng nhóm, vì chính qua chủ nghĩa lý tưởng này mà toàn bộ sự biểu lộ đời sống phàm ngã của em có thể đạt đến sự quân bình và những nhận biết cần thiết.

~

~

MY BROTHER: March 1939

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI: Tháng Ba 1939

Your glamours are not many or potent, for you are more [234] subject to illusions than to glamours, being so predominantly a mental type of disciple. The question in my mind which I bring to you today for answering is whether the mental emphasis which you impose upon all your daily living, both inner and outer, may not within itself constitute a hindering glamour, thus handicapping the full awakening of the heart centre. Much have you done in the past five years anent the increased sensitivity of the heart. Yet the rationalising intellect can still impede the receptivity of the heart to life and circumstance and, above all, to the dominant appealing note of humanity itself and as a whole.

Các ảo cảm của em không nhiều cũng không mạnh, vì em thiên về [234] ảo tưởng hơn là ảo cảm, do em là một kiểu đệ tử nổi trội về trí tuệ. Câu hỏi trong trí tôi mà hôm nay tôi đem đến cho em để trả lời là liệu sự nhấn mạnh trí tuệ mà em áp đặt lên toàn bộ đời sống hằng ngày của mình, cả bên trong lẫn bên ngoài, tự nó có thể cấu thành một ảo cảm gây cản trở, do đó làm trở ngại sự thức tỉnh trọn vẹn của trung tâm tim hay không. Trong năm năm qua, em đã làm nhiều điều liên quan đến sự gia tăng tính nhạy bén của tim. Tuy vậy, trí năng lý luận vẫn có thể cản trở khả năng tiếp nhận của tim đối với đời sống và hoàn cảnh, và trên hết, đối với âm điệu kêu gọi chủ đạo của chính nhân loại như một tổng thể.

Are you strong enough to participate, with no barriers up, in the present world sorrow, world distress and world awakening?

Em có đủ mạnh để tham dự, không dựng lên rào chắn nào, vào nỗi đau buồn hiện tại của thế giới, sự khốn khổ của thế giới và sự thức tỉnh của thế giới không?

The heart of humanity is now coming to life and that in itself constitutes a problem.

Trái tim của nhân loại hiện đang sống dậy, và chính điều đó tạo thành một vấn đề.

The combination of a trained mind and an awakened heart is the objective of the disciple who at your stage of development is in preparation for initiation, and the relation between the two is oft forgotten. It is one of an unrecognised glamour, owing to the fact that the achievement of intellectual balance

Sự kết hợp của một thể trí được rèn luyện và một trái tim đã thức tỉnh là mục tiêu của đệ tử, người ở giai đoạn phát triển của em đang chuẩn bị cho điểm đạo, và mối liên hệ giữa hai điều này thường bị quên lãng. Đó là một ảo cảm không được nhận ra, do sự kiện rằng việc đạt được sự quân bình trí năng có thể

can temporarily upset the truer balance of the whole man. As I told you some years ago, the heart afire with love (not with sentiment or with emotion) is your life goal and this must be achieved not by stifling the intellect but by an intellectual perception of the significance of the loving heart, plus an active understanding of the significance of human suffering, leading eventually to participation in it. It is this relation of the trained mind and the awakened heart that constitutes the true burning ground and a study of the human situation at the present time would indicate the correctness of my proposition.

tạm thời làm xáo trộn sự quân bình chân thực hơn của toàn thể con người. Như tôi đã nói với em vài năm trước, trái tim bừng cháy với tình thương, không phải với tình cảm hay cảm xúc, là mục tiêu đời sống của em, và điều này phải được đạt tới không phải bằng cách bóp nghẹt trí năng, mà bằng sự nhận thức trí tuệ về thâm nghĩa của trái tim thương yêu, cộng với một sự thấu hiểu tích cực về thâm nghĩa của nỗi đau khổ nhân loại, cuối cùng dẫn đến sự tham dự vào đó. Chính mối liên hệ này giữa thể trí được rèn luyện và trái tim đã thức tỉnh cấu thành vùng đất cháy đích thực, và một nghiên cứu về tình trạng nhân loại vào thời điểm hiện nay sẽ chỉ ra tính đúng đắn trong luận điểm của tôi.

~

~

MY BROTHER AND FRIEND: June 1940

HUYNH ĐỆ VÀ BẠN CỦA TÔI: Tháng Sáu 1940

You are one of the few in the group who have —consciously or subconsciously—made a strenuous effort to develop the qualities as indicated by me. Love, you are rapidly developing and expressing and much that seemed inexplicable to you in my earlier emphasis (when starting work with you) now seems [235] clear to your perception. The need for fearlessness will be recognised by you in a different light if you study with care any communication which you may receive from me at any time. On this subject, I will say no more for you will comprehend whereof I speak and the reason for the brevity of this communication. Understanding grows apace in you. One hint, however, I will give. Let it be the understanding of the point of view of others and not so much *your* understanding or their understanding. You need, if I might so express it, to cultivate a close identification

Em là một trong số ít người trong nhóm đã — một cách hữu thức hay tiềm thức — nỗ lực mạnh mẽ để phát triển các phẩm tính như tôi đã chỉ ra. Tình thương, em đang nhanh chóng phát triển và biểu lộ, và nhiều điều dường như khó hiểu đối với em trong sự nhấn mạnh trước đây của tôi, khi bắt đầu làm việc với em, giờ đây dường như [235] rõ ràng đối với nhận thức của em. Nhu cầu về sự vô úy sẽ được em nhận biết trong một ánh sáng khác nếu em nghiên cứu cẩn thận bất kỳ thông điệp nào em có thể nhận từ tôi vào bất cứ lúc nào. Về đề tài này, tôi sẽ không nói thêm, vì em sẽ thấu hiểu điều tôi nói và lý do của sự ngắn gọn trong thông điệp này. Sự thấu hiểu đang tăng trưởng nhanh chóng trong em. Tuy nhiên, tôi sẽ đưa ra một gợi ý. Hãy để đó là sự thấu hiểu quan điểm của người khác, chứ không quá nhiều là sự thấu hiểu của *em* hay sự thấu hiểu của họ. Nếu tôi có thể diễn đạt như vậy, em cần vun trồng sự

with others and not to cultivate the effort to understand. Ponder on this. I have no more to say to you in this instruction and the reason for this is known to you.

đồng nhất hóa mật thiết với người khác, chứ không vun trồng nỗ lực để thấu hiểu. Hãy suy ngẫm điều này. Tôi không còn gì thêm để nói với em trong huấn thị này, và lý do của điều đó em đã biết.

NOTE: *This disciple is still working with the Tibetan.*

GHI CHÚ: *Đệ tử này vẫn đang làm việc với Chân sư Tây Tạng.*

~

~

To I. B. S. – Gửi I. B. S.

March 1932

Tháng Ba 1932

MY BROTHER:

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI:

You have entered my group of disciples for a certain specific training and in that word "training," you have the keynote of your intended accomplishment. The training to be given calls for no enforced obedience but it does entail the submission of the personality to the will of the soul and not to that of the lower desire nature, no matter how fine or aspirational. I seek to indicate to you modes of unfoldment and to give you hints as to capacity. Beyond that I have no function.

Em đã bước vào nhóm đệ tử của tôi để nhận một sự huấn luyện đặc thù nào đó, và trong từ "huấn luyện" ấy, em có chủ âm của thành tựu được dự định cho em. Sự huấn luyện sẽ được trao không đòi hỏi sự vâng lời cưỡng ép, nhưng nó kéo theo việc phàm ngã quy phục ý chí của linh hồn, chứ không quy phục ý chí của bản chất dục vọng thấp, dù bản chất ấy có tinh tế hay đầy khát vọng đến đâu. Tôi tìm cách chỉ cho em những phương thức khai mở và đưa cho em các gợi ý về năng lực. Ngoài điều đó, tôi không có chức năng nào.

You have been working and serving for years, and it is that service and that aspiration which have carried you forward into definite training for initiation. In a certain sense, therefore, you have been accepted as a chela and to me has been assigned the work of safeguarding you. I say "work" with deliberation and ask you to ponder the phrase I employed. How long you will be preparing for such a step in the expansion of your consciousness is of no importance and I ask you to forget it. But it

Em đã làm việc và phụng sự trong nhiều năm, và chính sự phụng sự cùng khát vọng ấy đã đưa em tiến vào sự huấn luyện rõ rệt cho điểm đạo. Vì vậy, theo một ý nghĩa nào đó, em đã được chấp nhận như một đệ tử, và công việc bảo hộ em đã được giao cho tôi. Tôi dùng từ "công việc" một cách có chủ ý và yêu cầu em suy ngẫm cụm từ tôi đã dùng. Việc em sẽ chuẩn bị bao lâu cho một bước như thế trong sự mở rộng tâm thức của em là không quan trọng, và tôi yêu cầu em quên điều đó

is of importance that you get out of this opportunity its utmost usefulness.

đi. Nhưng điều quan trọng là em rút ra từ cơ hội này sự hữu dụng tối đa của nó.

You may well imagine, brother of mine, that it is not my [236] intention to waste my time or yours in feeding pride with flattery or in holding out to you a vision of a notable future. The physical plane realities emerge out of a true, inner, spiritual development, and if you are sincere (and this I do believe you to be) you will welcome the plain speaking and truth—no matter how temporarily humiliating you may find it to be. If all is ultimately to be revealed as men develop the powers of the soul, it is time we learned to know one another as we are and to regard exposure as a means towards eradication.

Huynh đệ của tôi, em rất có thể hình dung rằng tôi không có [236] ý định lãng phí thời gian của tôi hay của em trong việc nuôi dưỡng lòng kiêu hãnh bằng lời tâng bốc, hay đưa ra trước em một viễn cảnh về một tương lai nổi bật. Các thực tại trên cõi hồng trần xuất hiện từ một sự phát triển tinh thần chân thật, bên trong, và nếu em chân thành, mà điều này tôi thật sự tin là em như vậy, em sẽ hoan nghênh lời nói thẳng và chân lý — bất kể em có thể thấy nó tạm thời làm em cảm thấy bẽ mặt đến đâu. Nếu rốt cuộc mọi điều sẽ được mặc khải khi con người phát triển các quyền năng của linh hồn, thì đã đến lúc chúng ta học cách biết nhau như chúng ta là, và xem sự phơi bày như một phương tiện đưa tới sự nhổ bỏ tận gốc.

You have two main difficulties and before you can go forward into a greater liberty these must be, in some measure, overcome. The one that looms the larger in your consciousness is that of the physical plane handicap of an unstable digestive system. The one that looms the larger (in the consciousness of those who seek to help upon the inner side) is an over-emphatic personality, with its attention focussed on the personality and on its doings, instead of being focussed upon the inspiring soul.

Em có hai khó khăn chính, và trước khi em có thể tiến vào một tự do lớn hơn, những khó khăn này, ở một mức độ nào đó, phải được vượt qua. Điều nổi bật hơn trong tâm thức em là trở ngại trên cõi hồng trần của một hệ tiêu hoá không ổn định. Điều nổi bật hơn trong tâm thức của những ai tìm cách giúp đỡ ở phía bên trong là một phàm ngã được nhấn mạnh quá mức, với sự chú tâm tập trung vào phàm ngã và các việc làm của nó, thay vì tập trung vào linh hồn đang truyền cảm hứng.

The result of this tendency is an excessive intensity of vibration which wrecks and shatters the mechanism. Your sixth ray personality produces an intense adherence to your ideals and to the truth, as you see it; it produces also a one-pointedness which has led to a focussing of energy in the head. This has been intensified also, owing to our western civilisation being immersed in the thoughtforms of the Piscean Age—the age of

Kết quả của khuynh hướng này là một cường độ rung động quá mức, làm hư hại và phá vỡ bộ máy. Phàm ngã cung sáu của em tạo ra sự bám chặt mãnh liệt vào các lý tưởng của em và vào chân lý như em thấy nó; nó cũng tạo ra một tính nhất tâm đã dẫn đến sự tập trung năng lượng trong đầu. Điều này cũng đã được tăng cường do nền văn minh Tây phương của chúng ta đang chìm trong các hình tư tưởng của Kỷ nguyên Song Ngư — kỷ

the sixth ray which is still with us. When the first ray energy of the soul pours in and blends itself with the sixth ray force, the shattering effect is increased and the personality carries more force than it can handle. That energy is also unevenly distributed and goes primarily to the throat and to the solar plexus, causing a disturbance and an upsetting of the balance of the forces in the body. This, in its turn, produces a disturbance in the alimentary tract and when this disturbance becomes an established habit, a very real problem is presented.

nguyên của cung sáu vẫn còn ở với chúng ta. Khi năng lượng cung một của linh hồn tuôn vào và hoà trộn với mãnh lực cung sáu, tác động phá vỡ gia tăng và phàm ngã mang nhiều mãnh lực hơn nó có thể xử lý. Năng lượng ấy cũng được phân phối không đều và chủ yếu đi đến cổ họng và tùng thái dương, gây nên một sự xáo trộn và làm đảo lộn sự quân bình của các mãnh lực trong thân thể. Điều này, đến lượt nó, tạo ra một sự xáo trộn trong đường tiêu hoá, và khi sự xáo trộn này trở thành một thói quen đã thiết lập, một vấn đề rất thực sự được đặt ra.

You ask: What shall, therefore, be done? I will give some suggestions which you can follow or not as you choose.

Em hỏi: Vậy thì phải làm gì? Tôi sẽ đưa ra một vài gợi ý mà em có thể theo hoặc không, tùy em chọn.

1. Lose sight of yourself in loving other people and feed not personality satisfaction in a constant managing of their affairs. [237]

1. Hãy quên chính mình trong việc thương yêu người khác, và đừng nuôi dưỡng sự thoả mãn của phàm ngã bằng việc liên tục quản lý các công việc của họ. [237]

2. You have a gift of love and understanding. Use it as a soul and not so much as a personality.

2. Em có một thiên phú về tình thương và sự thấu hiểu. Hãy dùng nó như một linh hồn, chứ không quá nhiều như một phàm ngã.

3. Learn to put first things first and do not pay so much attention to the small but engrossing details, presented by circumstances and by other people. These feed personality satisfaction as you handle them with your undoubted efficiency. Sit back and let the life aspect work in you and in others.

3. Hãy học đặt điều quan trọng lên trước, và đừng chú ý quá nhiều đến những chi tiết nhỏ nhưng cuốn hút do hoàn cảnh và người khác đưa ra. Những điều này nuôi dưỡng sự thoả mãn của phàm ngã khi em xử lý chúng với năng lực hiệu quả không thể nghi ngờ của mình. Hãy lùi lại và để phương diện sự sống hoạt động trong em và trong người khác.

Your digestive difficulties will be much aided and might disappear when you have established a constructive relation between your soul and your personality and when

Các khó khăn tiêu hoá của em sẽ được trợ giúp rất nhiều và có thể biến mất khi em đã thiết lập một mối liên hệ xây dựng giữa linh hồn và phàm ngã của em, và khi em có thể

you can live in your heart and not in your solar plexus.

sống trong tim mình chứ không trong tùng thái dương.

~

~

BROTHER OF MINE: November 1933

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI: Tháng Mười Một 1933

This is simply a very brief notation. You have made some progress in relegating the personality to the background and you are now more inclusive than heretofore. See to it that steady progress is made in that direction. With an aspirant as tried and focussed as yourself, I need no easy words with which to apply the truth. I can speak with directness and with certainty of attention to that which may be said.

Đây chỉ đơn giản là một ghi chú rất ngắn. Em đã có một số tiến bộ trong việc đưa phàm ngã lùi vào hậu cảnh, và giờ đây em bao gồm hơn trước kia. Hãy bảo đảm rằng sự tiến bộ vững vàng được thực hiện theo hướng đó. Với một người chí nguyện đã được thử thách và tập trung như em, tôi không cần những lời dễ nghe để áp dụng chân lý. Tôi có thể nói thẳng và với sự chắc chắn rằng điều được nói sẽ được chú tâm.

The progress you have made warrants my giving you a meditation to be followed with care during the next few months.... And now, brother of old, I say to you (as I say to all aspirants in training for discipleship): Learn that occult reticence which produces inner power and outer silence. Speak less and love more....

Sự tiến bộ mà em đã đạt được là cơ sở chính đáng để tôi trao cho em một bài tham thiền để em theo một cách cẩn thận trong vài tháng tới.... Và bây giờ, huynh đệ của ngày xưa, tôi nói với em, như tôi nói với mọi người chí nguyện đang huấn luyện cho địa vị đệ tử: Hãy học sự kín đáo huyền môn vốn tạo ra quyền năng bên trong và sự im lặng bên ngoài. Hãy nói ít hơn và thương yêu nhiều hơn....

~

~

BROTHER OF MINE: March 1934

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI: Tháng Ba 1934

What shall I say to you now as the time comes when again I can communicate with you? My heart is with you and I have an understanding of the way that you have come. Your very intensity and your strong aspiration have led you into difficulty and you are the victim of your virtues and of your occult inexperience. Do you not know, my brother, that the disciple [238] is ever *balanced* in endeavour and runs not to

Giờ đây tôi sẽ nói gì với em khi thời điểm lại đến để tôi có thể giao tiếp với em? Trái tim tôi ở cùng em và tôi thấu hiểu con đường em đã đi qua. Chính cường độ mãnh liệt và khát vọng mạnh mẽ của em đã dẫn em vào khó khăn, và em là nạn nhân của các đức hạnh của mình cùng sự thiếu kinh nghiệm huyền môn của mình. Huynh đệ của tôi, em không biết rằng đệ tử [238] bao giờ cũng *quân bình* trong nỗ lực và không đi đến bất kỳ cực đoan

extremes of any kind? Yet balanced effort has not characterised your work the past few months. You have been swept by an emotional thoughtform and the effect of the astral energy has been to increase the emotional devotion and the physical nervousness which have ever handicapped you. The effect of true teaching, emanating from mental levels, is to stabilise, to mentalise and to ground the disciple in spiritual being; to *be* is for you the goal.

nào sao? Thế nhưng nỗ lực quân bình đã không đặc trưng cho công việc của em trong vài tháng qua. Em đã bị cuốn đi bởi một hình tư tưởng cảm xúc, và tác động của năng lượng cảm dục là gia tăng sự sùng tín cảm xúc và sự căng thẳng thần kinh hồng trần vốn luôn gây trở ngại cho em. Tác động của giáo huấn chân thật, phát xuất từ các cấp độ trí tuệ, là ổn định, làm cho đệ tử thấm nhuần trí tuệ và đặt nền y trong hiện tồn tinh thần; đối với em, mục tiêu là *hiện tồn*.

It is not the function of the true teacher ever to criticise. It is his function to watch over the chela and in the light of wisdom and compassion to aid him with instruction. I have today a few things to say to you and they must be briefly expressed because your fatigue is greater than you realise. You need rest and care. This is owing to excessive emotional stimulation which has been thrust upon you; this comes from a group of well-meaning aspirants gathered around a thoughtform of myself to be found on the higher levels of the astral plane. It is only a thoughtform which they see in a glamorous light and such thoughtforms of the teachers are often to be found and are purely astral and not real.

Chức năng của huấn sư chân chính không bao giờ là phê phán. Chức năng của y là trông nom đệ tử và trong ánh sáng của minh triết cùng lòng từ bi, trợ giúp y bằng huấn thị. Hôm nay tôi có vài điều muốn nói với em, và chúng phải được diễn đạt ngắn gọn vì sự mệt mỏi của em lớn hơn em nhận ra. Em cần nghỉ ngơi và chăm sóc. Điều này là do sự kích thích cảm xúc quá mức đã được đẩy lên em; nó đến từ một nhóm người chí nguyện có thiện ý tụ tập quanh một hình tư tưởng về tôi, được tìm thấy trên các cấp độ cao hơn của cõi cảm dục. Đó chỉ là một hình tư tưởng mà họ thấy trong ánh sáng ảo cảm, và những hình tư tưởng như thế về các huấn sư thường được tìm thấy, hoàn toàn thuộc cảm dục và không có thật.

First, I would say: Be not discouraged but admit the failure of your intuition. Be, however, true to yourself and if you feel, my brother, that the position is not as I have stated it to be, then abide by your own decision and be true to your higher self. That is the matter of the greatest moment—personal truth and integrity. This decision may lead you to continue to form part of my group of disciples—a cooperation which has been interrupted the past few months—or it may lead you to work in conjunction with the group which has lately so powerfully influenced you. But be true to the situation

Trước hết, tôi muốn nói: Đừng nản lòng, nhưng hãy thừa nhận sự thất bại của trực giác em. Tuy nhiên, hãy chân thật với chính mình, và nếu em cảm thấy, huynh đệ của tôi, rằng tình thế không như tôi đã trình bày, thì hãy ở lại với quyết định của chính em và hãy chân thật với chân ngã của em. Đó là vấn đề có tầm quan trọng lớn nhất — chân thật và liêm chính cá nhân. Quyết định này có thể dẫn em đến việc tiếp tục là một phần của nhóm đệ tử của tôi — một sự hợp tác đã bị gián đoạn trong vài tháng qua — hoặc nó có thể dẫn em đến việc làm việc kết hợp với nhóm gần đây đã ảnh hưởng em mạnh mẽ

as, in sober meditation, you see it; no higher attitude can be expected of anyone.

đến thế. Nhưng hãy chân thật với tình thế như em thấy nó trong tham thiền tỉnh táo; không thể mong đợi nơi bất cứ ai một thái độ cao hơn.

Have in mind, however, that your physical body is not strong enough to stand the pressure of two vibratory groups and (until such time as you make your choice) we will hold the work you do with me in abeyance. The choice is entirely yours; you are utterly free to act as seems wisest to you and there will be no criticism from us entailed in any decision you may make.

Tuy nhiên, hãy ghi nhớ rằng thể xác của em không đủ mạnh để chịu áp lực của hai nhóm rung động, và cho đến khi em đưa ra lựa chọn của mình, chúng tôi sẽ để công việc em làm với tôi trong tình trạng tạm ngưng. Sự lựa chọn hoàn toàn là của em; em hoàn toàn tự do hành động theo điều em thấy là minh triết nhất, và từ phía chúng tôi sẽ không có sự phê phán nào kéo theo bất cứ quyết định nào em có thể đưa ra.

Secondly, should you desire to continue with my instructions, [239] then discontinue acting upon the instructions which have been going to you from this group whose focus is on the astral plane. Resume then the work I outlined for you earlier which you have lately neglected and follow my instructions in detail and with meticulous care.

Thứ hai, nếu em muốn tiếp tục với các huấn thị của tôi, [239] thì hãy ngưng hành động theo các huấn thị đã đến với em từ nhóm này, nhóm có tiêu điểm ở trên cõi cảm dục. Khi ấy hãy tiếp tục lại công việc tôi đã phác thảo cho em trước đây, điều mà gần đây em đã sao lãng, và hãy theo các huấn thị của tôi một cách chi tiết và với sự cẩn trọng tỉ mỉ.

In connection with the meditation work and the energy you gather, will you remember that this will not stimulate your nervous body at this time but can become a group asset. The effect of the work you have been doing with the group which is working under the influence of glamour has been to feed your devotional nature, to emphasise *your* development, *your* training, *your* work, *your* need and what is thought of *you*. None of it has been of any value to this group of disciples to whom you had pledged yourself or to your associates in service with whom you have been for so long affiliated or to those connected with you in your current daily life. It has indeed produced a separating effect between yourself, your group and your surroundings. This you

Liên quan đến công việc tham thiền và năng lượng em thu thập, em có nhớ rằng điều này sẽ không kích thích thể thần kinh của em vào lúc này, nhưng có thể trở thành một nguồn lực của nhóm. Tác động của công việc em đã làm với nhóm đang hoạt động dưới ảnh hưởng của ảo cảm là nuôi dưỡng bản chất sùng tín của em, nhấn mạnh sự phát triển của *em*, sự huấn luyện của *em*, công việc của *em*, nhu cầu của *em* và điều người ta nghĩ về *em*. Không điều nào trong đó có giá trị gì đối với nhóm đệ tử này, nhóm mà em đã thệ nguyện, hay đối với các cộng sự trong phụng sự mà em đã liên kết từ lâu, hoặc đối với những người có liên hệ với em trong đời sống hằng ngày hiện tại. Quả thật, nó đã tạo ra một tác động chia rẽ giữa em, nhóm của em và môi trường xung quanh em. Điều này

know well and it is distressing you deeply. Your failure to conform to the requirements of my Ashram has not aided either, has it?

em biết rõ, và nó đang làm em đau khổ sâu sắc. Việc em không tuân theo các yêu cầu của ashram tôi cũng không giúp ích gì, phải không?

All the work that I seek to do with you and my other disciples has been with the objective of intensifying their group relation, to deepen their group love and to bind them together as a group. For this is *group* work which the Hierarchy and those associated with it do, and my group is not one wherein personal training is given in order to bring about personal growth. Let me emphasise this again, my brother. I am not training you so that you can grow. I am training a group of disciples so that they may function as a unit, and as a welded totality. That subjective inner unity has been neglected by you whilst you wandered down a byway of high grade personality and emotional beauty but which in reality belonged to the world of illusion and not to the world of light and of vision.

Toàn bộ công việc mà tôi tìm cách làm với em và các đệ tử khác của tôi đều nhằm mục tiêu tăng cường mối liên hệ nhóm của họ, đào sâu tình thương nhóm của họ và kết buộc họ lại với nhau như một nhóm. Vì đây là công việc *nhóm* mà Thánh Đoàn và những ai liên kết với Thánh Đoàn thực hiện, và nhóm của tôi không phải là nơi việc huấn luyện cá nhân được trao nhằm đem lại sự tăng trưởng cá nhân. Huynh đệ của tôi, hãy để tôi nhấn mạnh điều này một lần nữa. Tôi không huấn luyện em để em có thể tăng trưởng. Tôi đang huấn luyện một nhóm đệ tử để họ có thể hoạt động như một đơn vị, và như một tổng thể được hàn kết. Sự hợp nhất bên trong, thuộc nội giới ấy đã bị em sao lãng trong khi em lang thang xuống một lối rẽ của phàm ngã cao cấp và vẻ đẹp cảm xúc, nhưng trong thực tế thuộc về thế giới của ảo tưởng chứ không thuộc về thế giới của ánh sáng và tầm nhìn.

Your great sensitivity made this easy. Your latent love of power facilitated your delusion. Your failure to conform to group requirements precipitated the coming of the glamour. But your inner link is strong and your aspiration vital, if you will but see truly and act strongly.

Tính nhạy bén lớn lao của em đã khiến điều này dễ xảy ra. Tình yêu quyền lực tiềm ẩn của em đã tạo thuận lợi cho sự mê lầm của em. Việc em không tuân theo các yêu cầu nhóm đã làm kết tụ sự xuất hiện của ảo cảm. Nhưng mối liên kết bên trong của em mạnh mẽ và khát vọng của em sống động, nếu em chỉ chịu nhìn đúng và hành động mạnh mẽ.

The next thing that I want to say to you is that your etheric [240] body (which expresses itself through the nervous body) is in a rent condition. Forget not that these thoughtforms of power sap and drain those who attach themselves to them. You have much ground to regain physically as a result of the past few months....

Điều kế tiếp tôi muốn nói với em là thể dĩ thái [240] của em, vốn biểu lộ qua thể thần kinh, đang ở trong tình trạng bị rách nứt. Đừng quên rằng những hình tư tưởng quyền năng này làm suy kiệt và hút cạn những ai gắn mình với chúng. Em cần phục hồi nhiều về mặt thể chất do kết quả của vài tháng qua....

Again I say: Be not discouraged. By our failures and our reactions to glamour, we learn to tread with confidence the Way of Light. By our falling into criticism, we can gauge our soul quality. Neither criticism of those who lead my group and with whom you have been affiliated, nor criticism of those who lead the group upon the astral plane which has brought you into the realm of glamour, will do more than reveal to you that personality reactions block the way of the soul. In the last analysis, your problem is not which of these two lines of teaching you will accept or which of certain guiding personalities are my representatives. Your problem is whether your intuition can discern between a soul vibration and the vibration of a high grade astral form. Your Tibetan brother and other individuals do *not* count. If they count with you, then you are in error. It is *truth* that counts and the associating of yourself with the highest truth you can contact.

Một lần nữa tôi nói: Đừng nản lòng. Qua những thất bại của chúng ta và những phản ứng của chúng ta đối với ảo cảm, chúng ta học bước đi với sự tự tin trên Con Đường Ánh Sáng. Qua việc chúng ta rơi vào phê phán, chúng ta có thể đo lường phẩm tính linh hồn của mình. Cả sự phê phán những người lãnh đạo nhóm của tôi, mà em đã liên kết với họ, lẫn sự phê phán những người lãnh đạo nhóm trên cõi cảm dục đã đưa em vào cõi giới của ảo cảm, đều không làm gì hơn ngoài việc mặc khải cho em rằng các phản ứng của phàm ngã chặn đường của linh hồn. Xét đến cùng, vấn đề của em không phải là em sẽ chấp nhận đường lối giáo huấn nào trong hai đường lối này, hay những phàm ngã hướng dẫn nào là các đại diện của tôi. Vấn đề của em là liệu trực giác của em có thể phân biệt giữa một rung động linh hồn và rung động của một hình tướng cảm dục cao cấp hay không. Huynh đệ Tây Tạng của em và những cá nhân khác *không* quan trọng. Nếu họ quan trọng đối với em, thì em đang sai lầm. Chính *chân lý* mới quan trọng, và sự liên kết chính em với chân lý cao nhất mà em có thể tiếp xúc.

I have written to you thus, my brother, because I sense the tension of your nature and your bewilderment at the situation—one which you had not foreseen and which causes you deep distress. Relax and be at peace. Thus will you make right decision. In the light of eternity, these little happenings (and how small they are when looked at in the right light and—dare I say it?—with a sense of humour!) disappear. Go forward with fresh courage. Learn from the past but refuse to be held by that past. Do not let the words or the influence of anyone lead you. May the light of your own soul lead you from strength to strength and reveal to you a purity of motive which will flood your life with love.

Huynh đệ của tôi, tôi đã viết cho em như vậy vì tôi cảm nhận được sự căng thẳng trong bản chất em và sự bối rối của em trước tình thế — một tình thế em đã không thấy trước và gây cho em nỗi đau khổ sâu sắc. Hãy thư giãn và an bình. Như vậy em sẽ đưa ra quyết định đúng. Trong ánh sáng của vĩnh cửu, những sự việc nhỏ bé này, và chúng nhỏ biết bao khi được nhìn trong ánh sáng đúng đắn và — tôi có dám nói không? — với một ý thức hài hước, sẽ biến mất. Hãy tiến tới với lòng can đảm mới. Hãy học từ quá khứ nhưng từ chối bị quá khứ ấy níu giữ. Đừng để lời nói hay ảnh hưởng của bất kỳ ai dẫn dắt em. Nguyện ánh sáng của chính linh hồn em dẫn em từ sức mạnh này đến sức mạnh khác và mặc khải cho em một sự tinh khiết

của động cơ, điều sẽ tràn ngập đời sống em bằng tình thương.

~

BROTHER OF MINE: September 1934

For you today I have a very simple message and a simple instruction. I would say to you in the words of the initiate, Paul: [241] "Forgetting the things which are behind, press forward." The glamour which enveloped you has gone. It has gone, my brother. You are now suffering primarily from fear and from humiliation. These are both destructive and unnecessary. You were the focal point for the glamour but you were also the focal point for the group love, which you aided much in awakening. Dwell somewhat upon this.

~

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI: Tháng Chín 1934

Hôm nay, tôi có cho em một thông điệp rất đơn giản và một huấn thị giản dị. Tôi muốn nói với em bằng những lời của điểm đạo đồ Paul: [241] "Quên những điều ở phía sau, hãy tiến tới." Ảo cảm đã bao phủ em đã qua rồi. Nó đã qua rồi, huynh đệ của tôi. Giờ đây em đang đau khổ chủ yếu vì sợ hãi và vì cảm giác bẽ mặt. Cả hai điều này đều có tính phá hoại và không cần thiết. Em đã là điểm tập trung cho ảo cảm, nhưng em cũng là điểm tập trung cho tình thương nhóm, điều mà em đã trợ giúp rất nhiều trong việc đánh thức. Hãy phần nào lưu tâm đến điều này.

You are entering now upon changed conditions and your life will take a different line of action in the future. For this you must be prepared. But all ways are ways of service, and in service and in the helping of your fellowmen there comes for you the way of liberation. Be concerned with the group work and its rightful processes. Your soul will prove your guardian. Continue to give your physical body rest and sleep. Feed it normally and sanely and play no experiments with it as you have so oft and foolishly done in the past. Keep busy with the Master's work and with happiness enter upon and accomplish each day's task.... Your offering to the group is the providing of opportunity for service. You must learn to be served as well as to serve, for in so doing, your personal will is broken and the higher good substituted.

Hiện nay em đang bước vào những điều kiện đã đổi thay, và đời sống của em trong tương lai sẽ đi theo một đường lối hành động khác. Em phải chuẩn bị cho điều này. Nhưng mọi con đường đều là những con đường phụng sự, và trong phụng sự cũng như trong việc giúp đỡ đồng loại, con đường giải thoát sẽ đến với em. Hãy quan tâm đến công việc nhóm và các tiến trình đúng đắn của nó. Linh hồn em sẽ chứng tỏ là đấng hộ trì của em. Hãy tiếp tục cho thể xác em được nghỉ ngơi và ngủ đủ. Hãy nuôi dưỡng nó một cách bình thường và lành mạnh, và đừng thử nghiệm gì với nó như em đã thường xuyên và dại dột làm trong quá khứ. Hãy bận rộn với công việc của Chân sư, và với niềm hạnh phúc, hãy bước vào và hoàn thành nhiệm vụ mỗi ngày.... Sự hiến dâng của em cho nhóm là việc tạo cơ hội để phụng sự. Em phải học cách để được phụng sự cũng như để phụng sự, vì khi làm như thế, ý chí cá nhân của em bị phá vỡ và điều thiện cao hơn được thay vào.

~

~

February 1935

Tháng Hai năm 1935

We can now, brother of mine, begin to do more definite work. E'en yet, however, you must proceed with care and for another few months I would suggest that you do no work, except that which I may here indicate. The rent in the etheric body, which reduced you to such a serious condition early last year is now *sealed*, but it would take only a little to re-open it again if you were subjected to undue strain. It was through this rent that the glamour entered in such full force and worked such temporary havoc in your life.

Huynh đệ của tôi, giờ đây chúng ta có thể bắt đầu làm công việc xác định hơn. Tuy nhiên, ngay cả lúc này, em vẫn phải tiến hành một cách thận trọng, và trong vài tháng nữa, tôi đề nghị em đừng làm công việc nào ngoài điều tôi có thể chỉ ra ở đây. Vết rách trong thể dĩ thái, vốn đã đưa em vào một tình trạng nghiêm trọng như thế vào đầu năm ngoái, nay đã *được hàn kín*, nhưng chỉ cần một chút thôi cũng có thể làm nó mở lại nếu em chịu một sự căng thẳng quá mức. Chính qua vết rách này mà ảo cảm đã đi vào với mãnh lực trọn vẹn như thế và gây nên sự tàn phá tạm thời trong đời em.

This testing glamour can serve the entire group of my disciples as an illustration of much that you will later study. Hence good is being wrested from seeming evil. Evil itself is but an illusion, for it is the use that is made of motive and opportunity by personality separativeness and selfishness which constitutes evil. From right motive and the same circumstances [242] good may emerge. If no other result eventuates, this past experience will serve to make you and your co-disciples far more cautious in the future and less prone to leap to conclusions. Glamour, when it is of such a definite kind, is most convincing and of a seeming reality. This is a definition of the word "glamour," and the word "seeming" gives the clue.

Ảo cảm thử thách này có thể phụng sự toàn thể nhóm đệ tử của tôi như một minh họa cho nhiều điều mà về sau các em sẽ học. Do đó, điều thiện đang được giành lấy từ điều dường như là ác. Bản thân điều ác chỉ là một ảo tưởng, vì chính cách mà sự chia rẽ và ích kỷ của phàm ngã sử dụng động cơ và cơ hội mới cấu thành điều ác. Từ động cơ đúng đắn và cùng những hoàn cảnh ấy [242] điều thiện có thể xuất hiện. Nếu không có kết quả nào khác xảy ra, kinh nghiệm quá khứ này cũng sẽ giúp em và các đệ tử đồng môn của em thận trọng hơn nhiều trong tương lai, và ít có khuynh hướng vội vàng kết luận hơn. Ảo cảm, khi thuộc một loại xác định như thế, thì hết sức thuyết phục và có vẻ như thực tại. Đây là một định nghĩa của từ "ảo cảm", và từ "dường như" cho chìa khóa.

I have said that it is my intention to deal with each of you with utter frankness. We can, as a group of disciples, begin now our real work and can regard the past cycles as simply preparatory in nature. The objectives before each of you are to submit to such a discipline and to unfold your spiritual natures with such purpose that you can contribute much to the work of my Ashram. Each of you must work towards such a relative perfection so that your contribution may be of value and in no department of your nature can you cause hindrance. We are working towards a matured and synthesised group activity—as are all the Ashrams of all the teachers—and shall some day achieve it, but in this particular affiliated group the conditions for such work are not yet present. Work steadfastly, therefore, at self-improvement and at the elimination of those personality faults which stand in the way of the general usefulness.

Tôi đã nói rằng ý định của tôi là đối xử với mỗi em bằng sự thẳng thắn hoàn toàn. Giờ đây, với tư cách một nhóm đệ tử, chúng ta có thể bắt đầu công việc thực sự của mình và có thể xem các chu kỳ đã qua chỉ đơn giản là có bản chất chuẩn bị. Các mục tiêu trước mặt mỗi em là tự đặt mình dưới một kỷ luật như thế và khai mở bản chất tinh thần của mình với một mục đích như thế, để các em có thể đóng góp nhiều cho công việc của ashram tôi. Mỗi em phải hướng đến một sự hoàn thiện tương đối như thế, để sự đóng góp của em có thể có giá trị, và trong không một bộ phận nào của bản chất em có thể gây trở ngại. Chúng ta đang hướng đến một hoạt động nhóm trưởng thành và tổng hợp—cũng như tất cả các ashram của mọi huấn sư—và một ngày nào đó sẽ đạt được điều đó, nhưng trong nhóm liên kết đặc biệt này, những điều kiện cho công việc như thế vẫn chưa hiện diện. Vì vậy, hãy làm việc kiên trì trong việc tự cải thiện và trong việc loại trừ những lỗi lầm của phàm ngã vốn cản trở tính hữu dụng chung.

My brother, for long you have occupied the centre of the stage in your own thought. You are not jealous in the ordinary sense of the word because your pride refuses to permit the usual form of jealousy. But you are ever conscious of being in the centre of your circle of human contacts and have a feeling of resentment—oft unrecognised—when this is not the case. This was one of the main factors in your humiliation last year. Such an attitude is easy of achievement and simple to hold; it is the line of least resistance for your personality. My word to you today is *decentralisation*. You must struggle to shift your mind away from yourself as teacher, friend, wife, worker, or disciple of the Tibetan; you must cultivate that understanding heart which will make you more aware of others than of yourself. A hard saying and one not easy to express in thought and life! In the last analysis, your problem is the subjection of your sixth ray personality to your first ray soul impulse. A study of the sixth ray characteristics will help you here, particularly if you remember that (being a disciple) it will be your sixth ray vibration [243] which will cause you the most trouble and along which glamour will easily enter. It is, for instance, your personality fanaticism and your personality devotions (both to people and to ideas) which need *tempering* if your first ray power is to manifest. Your fanatical devotee *will* must be superseded by the *purpose*, ordered and steadfast, of your first ray soul. In this last sentence is for you the key to your future unfoldment. The steely, brittle, determined, dynamic will of the devoted aspirant must change into the steadfast, powerful, calm purpose of the soul, working through the disciple. The soul is fluid in adjustment but undeviating in aim. Likewise, the brilliant fanatical devotion to this, that or the other person or ideal must

Huynh đệ của tôi, từ lâu em đã chiếm giữ trung tâm sân khấu trong tư tưởng của chính mình. Em không ghen tuông theo nghĩa thông thường của từ này, vì lòng kiêu hãnh của em không cho phép hình thức ghen tuông thông thường. Nhưng em luôn ý thức mình ở trung tâm vòng tròn các tiếp xúc nhân loại của mình và có một cảm giác oán trách—thường không được nhận ra—khi điều này không xảy ra. Đây là một trong những yếu tố chính trong cảm giác bẽ mặt của em năm ngoái. Một thái độ như thế dễ đạt được và dễ giữ lấy; đó là con đường ít trở ngại nhất đối với phàm ngã của em. Lời của tôi dành cho em hôm nay là *phi tập trung vào bản thân*. Em phải đấu tranh để chuyển thể trí của mình ra khỏi chính em với tư cách huấn sư, bạn hữu, người vợ, người hoạt động, hay đệ tử của Chân sư Tây Tạng; em phải vun trồng trái tim thấu hiểu vốn sẽ khiến em nhận biết về người khác nhiều hơn về chính mình. Một lời nói khó nghe và không dễ biểu lộ trong tư tưởng và đời sống! Sau cùng, vấn đề của em là sự đặt phàm ngã cung sáu của em dưới quyền xung động linh hồn cung một của em. Việc nghiên cứu các đặc tính cung sáu sẽ giúp em ở đây, đặc biệt nếu em nhớ rằng, vì là một đệ tử, chính rung động cung sáu của em [243] sẽ gây cho em nhiều rắc rối nhất và chính theo đường đó mà ảo cảm sẽ dễ dàng đi vào. Chẳng hạn, chính sự cuồng tín của phàm ngã và các sùng tín của phàm ngã nơi em, đối với cả con người lẫn ý tưởng, cần được *điều hòa* nếu quyền năng cung một của em phải biểu hiện. Ý chí của người sùng tín cuồng nhiệt nơi em *phải* được thay thế bằng *mục đích*, có trật tự và kiên định, của linh hồn cung một của em. Trong câu cuối này có chìa khóa cho sự khai mở tương lai của em. Ý chí cứng như thép, giòn, quyết liệt, năng động của người chí nguyện sùng tín phải đổi thành mục đích kiên định, mạnh mẽ, bình lặng của linh hồn, làm việc qua đệ tử. Linh hồn linh động trong

give place to the gentle unchanging love of the soul—the love of your soul for the soul of others. In this lies for you a hint and your future success. I think you will realise whereof I speak. In conformity to soul impulse mould your life and shift out of the realm of high desire and aspiration into that of settled purpose and an undeviating attachment to reality.

sự điều chỉnh nhưng không lệch khỏi mục tiêu. Cũng vậy, sự sùng tín cuồng nhiệt rực rỡ đối với người này, người kia, hoặc lý tưởng này hay lý tưởng khác, phải nhường chỗ cho tình thương dịu dàng, bất biến của linh hồn —tình thương của linh hồn em dành cho linh hồn của người khác. Chính trong điều này có một gợi ý cho em và có thành công tương lai của em. Tôi nghĩ em sẽ nhận ra tôi đang nói về điều gì. Hãy uốn nắn đời sống em theo xung động linh hồn, và chuyển ra khỏi cõi dục vọng và khát vọng cao cả để đi vào cõi của mục đích an định và sự gắn bó không lệch lạc với thực tại.

You can resume your active study work and your meditation work as outlined by me below.... When you are meditating see to it that you are relaxed and sit not so fiercely erect as is your usual custom. Rest back somewhat, achieving comfort and self-forgetfulness.

Em có thể tiếp tục công việc học tập tích cực và công việc tham thiền của em như tôi phác thảo dưới đây.... Khi em tham thiền, hãy chú ý rằng em được thư giãn và đừng ngồi quá căng cứng và thẳng đứng như thói quen thường lệ của em. Hãy ngả lưng đôi chút, đạt được sự thoải mái và quên mình.

The meditation given will produce a needed reorganisation of your inner bodies and this will give fruitful results in your other contacts as well. The above is all that I have to say to you for the present, my brother. May the peace of your soul, the love of your co-disciples and the benediction of your Master rest upon you. Give to all the best that you have to give and fret not over results.

Bài tham thiền được trao sẽ tạo ra một sự tái tổ chức cần thiết nơi các thể bên trong của em, và điều này cũng sẽ đem lại những kết quả phong phú trong các tiếp xúc khác của em. Huynh đệ của tôi, trên đây là tất cả những gì tôi phải nói với em trong hiện tại. Nguyện sự an bình của linh hồn em, tình thương của các đệ tử đồng môn của em và phúc lành của Chân sư em ngự trên em. Hãy trao cho tất cả mọi người điều tốt nhất mà em có để trao, và đừng băn khoăn về kết quả.

~

~

MY BROTHER: November 1935

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI: Tháng Mười Một năm 1935

The past year of effort should have prepared you for changes and for increased usefulness in service. That your will is directed to service is well known to me and to your

Năm nỗ lực vừa qua hẳn đã chuẩn bị em cho những thay đổi và cho tính hữu dụng gia tăng trong phụng sự. Việc ý chí của em hướng đến phụng sự thì tôi và các đệ tử đồng

fellow disciples but your field of service should be greater at this time than it is. Wherein lies the difficulty? Why are you not more [244] potent in helping others than you are? Shall I tell you why, my brother?

môn của em đều biết rõ, nhưng vào lúc này, lĩnh vực phụng sự của em phải rộng lớn hơn hiện nay. Khó khăn nằm ở đâu? Tại sao em không [244] mạnh mẽ hơn trong việc giúp đỡ người khác so với hiện tại? Huynh đệ của tôi, tôi có nên nói cho em biết tại sao không?

The reason is to be found in the difficult combination caused by your two rays in expression—the sixth ray and the first. When your sixth ray personality can work, free from the influence of your soul ray and be one-pointedly directed towards some determined programme, there is no hindrance in your physical plane expression. When your first ray ego can likewise so work, then much will be accomplished by you. But, at the present time, your first ray expression in conjunction with your sixth ray personality produces more destructive work than a manifestation of the divine purpose of your soul. In your efforts, for instance, to help people, your sixth ray devotion is apt to frighten them away from you and your first ray power oft shatters that particular inner body which is for them their weakest point; you are then left as ever the "one who stands alone." This is characteristic of the beginner in the conscious life of a first ray soul. Is this not oft the case with you, my brother? It is not that people do not love you, for they do; it is not that you do not love them, for you do. It is that you are too dynamic in your approach and the force that flows through you destroys as quickly as it builds and drives away by its "blast of out-going power" that which you sought to attract and which has been temporarily attracted. You lose so many people out of your range of influence, and this you well know and it bewilders you. The fault lies primarily in you and not in them.

Lý do nằm trong sự kết hợp khó khăn do hai cung đang biểu lộ của em gây nên—cung sáu và cung một. Khi phàm ngã cung sáu của em có thể làm việc, thoát khỏi ảnh hưởng của cung linh hồn và được hướng nhất tâm về một chương trình xác định nào đó, thì không có trở ngại trong sự biểu lộ của em trên cõi hồng trần. Khi chân ngã cung một của em cũng có thể làm việc như thế, bấy giờ em sẽ hoàn thành được nhiều điều. Nhưng vào lúc hiện tại, sự biểu lộ cung một của em, kết hợp với phàm ngã cung sáu của em, tạo ra công việc phá hoại nhiều hơn là một sự biểu hiện Thiên Ý của linh hồn em. Chẳng hạn, trong các nỗ lực giúp đỡ con người, sự sùng tín cung sáu của em dễ làm họ sợ hãi mà rời xa em, và quyền năng cung một của em thường làm tan vỡ thể bên trong đặc thù vốn là điểm yếu nhất của họ; khi đó em lại bị bỏ lại như bao lần trước, là "người đứng một mình". Đây là đặc tính của người sơ khởi trong đời sống hữu thức của một linh hồn cung một. Huynh đệ của tôi, chẳng phải điều này thường xảy ra với em sao? Không phải là người ta không thương em, vì họ có thương; không phải là em không thương họ, vì em có thương. Vấn đề là em quá năng động trong cách tiếp cận, và mãnh lực tuôn chảy qua em phá hủy cũng nhanh như nó xây dựng, và xua đuổi bằng "luồng bộc phát của quyền năng phóng ra" chính điều mà em đã tìm cách thu hút và điều đã tạm thời bị thu hút. Em để mất rất nhiều người ra khỏi tầm ảnh hưởng của mình, và em biết rõ điều này, nó làm em bối rối. Lỗi chủ yếu nằm ở em chứ không ở họ.

You see, my brother, I am seeking to begin your training as a worker; hence my emphasis upon this first ray characteristic of your soul (as it vitalises your sixth ray nature). You must begin to handle it wisely if you are ever to be of use.

Huynh đệ của tôi, em thấy đó, tôi đang tìm cách bắt đầu việc huấn luyện em như một người hoạt động; do đó tôi nhấn mạnh đặc tính cung một này của linh hồn em, khi nó tiếp sinh lực cho bản chất cung sáu của em. Em phải bắt đầu xử lý nó một cách khôn ngoan nếu em có bao giờ muốn trở nên hữu dụng.

In an earlier teaching, I endeavoured to awaken you to the risk of constantly assuming the position of the "one in the centre." That attitude, as well as the one to which I today refer, is also distinctive of a first ray soul and the presence of these two attitudes (of the one in the centre and the one who stands alone) are indicative of the fact that your first ray soul is beginning to assume some control over your personality. Is this not a real encouragement? You are on the verge of seeing the results [245] of your work with your own nature. If you can accept that which I have to say in connection with the destructive aspects of your soul contact, you can save yourself much difficulty and trouble and save other people too. You might rightly ask me how and in what manner you can offset these tendencies. I can but reply to you with simple and ordinary truths—so simple and so ordinary that their scientific value is easily overlooked. I say to you: Lose interest in your personality life, in its contacts and affairs by substituting a dynamic interest in world work. Do not arrive at this detachment through an intensification of your sixth ray personality attitudes; we do not desire to have fanatics in association with us. Arrive at it through a deepening of your love nature as it includes others and excludes your own lower nature. I say to you: Work with detachment and, because you are demanding nothing for the separated self, all things will, therefore,

Trong một giáo huấn trước đây, tôi đã cố gắng đánh thức em trước nguy cơ thường xuyên đảm nhận vị thế của "người ở trung tâm". Thái độ đó, cũng như thái độ mà hôm nay tôi đề cập, cũng là nét đặc trưng của một linh hồn cung một, và sự hiện diện của hai thái độ này, thái độ của người ở trung tâm và của người đứng một mình, cho thấy linh hồn cung một của em đang bắt đầu nắm lấy một mức độ kiểm soát nào đó đối với phàm ngã của em. Chẳng phải đây là một sự khích lệ thật sự sao? Em đang ở ngưỡng cửa nhìn thấy các kết quả [245] của công việc em đã làm với chính bản chất mình. Nếu em có thể chấp nhận điều tôi phải nói liên quan đến các phương diện phá hoại của sự tiếp xúc linh hồn nơi em, em có thể tự cứu mình khỏi nhiều khó khăn và phiền toái, đồng thời cũng cứu người khác nữa. Em có thể hỏi tôi một cách đúng đắn rằng làm thế nào và bằng phương cách nào em có thể hóa giải những khuynh hướng này. Tôi chỉ có thể trả lời em bằng những chân lý đơn giản và thông thường—đơn giản và thông thường đến nỗi giá trị khoa học của chúng dễ bị bỏ qua. Tôi nói với em: Hãy mất đi sự quan tâm đến đời sống phàm ngã của em, đến các tiếp xúc và sự vụ của nó, bằng cách thay vào đó một sự quan tâm năng động đến công việc thế giới. Đừng đạt đến sự tách rời này bằng cách tăng cường các thái độ phàm ngã cung sáu của em; chúng tôi không muốn có những kẻ cuồng tín liên kết với chúng tôi. Hãy đạt đến điều đó bằng cách làm sâu sắc bản chất thương yêu của em khi nó bao gồm người

come to you. You will not then stand alone but will function as an attractive magnetic unit in group service. Here, therefore, lies your immediate problem. You have to learn to be decentralised and to step out of the centre of your own picture. You have to learn to be magnetic and to build and not destroy. Ponder on these suggestions and work simply, quietly and happily at your problem.

khác và loại trừ bản chất thấp của chính em. Tôi nói với em: Hãy làm việc với sự tách rời, và vì em không đòi hỏi điều gì cho cái ngã chia rẽ, nên mọi sự sẽ đến với em. Khi đó em sẽ không đứng một mình, mà sẽ hoạt động như một đơn vị từ tính hấp dẫn trong phụng sự nhóm. Vì vậy, chính đây là vấn đề trước mắt của em. Em phải học cách phi tập trung vào bản thân và bước ra khỏi trung tâm bức tranh của chính mình. Em phải học cách trở nên từ tính, biết xây dựng chứ không phá hủy. Hãy suy ngẫm về những gợi ý này và làm việc một cách đơn giản, lặng lẽ và hạnh phúc với vấn đề của em.

You are facing strange and new contacts and hence you can, if you so choose, expand your field of service. Forget not, however, that every expansion of consciousness, resulting in increased scope for service, is to be taken at a cost and for this you will have to be prepared. But you are a strong and steadfast soul, provided you can keep a poised and steadfast attitude of mind and emotion and preserve yourself free from personal ambition. Then you can win through to your goal.

Em đang đối diện với những tiếp xúc lạ lùng và mới mẻ, và do đó, nếu em chọn như thế, em có thể mở rộng lĩnh vực phụng sự của mình. Tuy nhiên, đừng quên rằng mọi sự mở rộng tâm thức, đưa đến phạm vi phụng sự gia tăng, đều phải được nhận lấy với một cái giá, và em sẽ phải chuẩn bị cho điều này. Nhưng em là một linh hồn mạnh mẽ và kiên định, miễn là em có thể giữ một thái độ trí tuệ và cảm xúc quân bình, kiên định, và giữ mình thoát khỏi tham vọng cá nhân. Khi đó em có thể vượt qua đến mục tiêu của mình.

Leave people free and seek not to influence them or to impose your ideas upon them. Your interpretation of them and of their need (no matter how close they may be to you) is not necessarily correct. Leave people free in all respects—with the freedom that you demand and expect for yourself. May I, in all love and tenderness, suggest that the ideas, methods, formulas and ways of living which seem right to you (and *are* right for you) may be entirely undesirable for others and that, if you force them on those others, their *souls* may remove them from [246] your influence in the cause of freedom to expand. In this suggestion lies for you the clue to much that is destructive in your best

Hãy để con người được tự do và đừng tìm cách ảnh hưởng họ hay áp đặt các ý tưởng của em lên họ. Sự diễn giải của em về họ và về nhu cầu của họ, dù họ có thể gần gũi với em đến đâu, không nhất thiết là đúng. Hãy để con người được tự do trong mọi phương diện—với sự tự do mà em đòi hỏi và mong đợi cho chính mình. Trong tất cả tình thương và sự dịu dàng, tôi có thể gợi ý rằng các ý tưởng, phương pháp, công thức và cách sống dường như đúng đối với em, và *thật sự* đúng đối với em, có thể hoàn toàn không đáng mong muốn đối với người khác; và nếu em ép buộc chúng lên những người ấy, các *linh hồn* của họ có thể đưa họ ra khỏi [246] ảnh hưởng của em vì mục đích tự do để mở

effort and this should convey to you the method for your and their deliverance.

rộng. Trong gợi ý này có chìa khóa cho em về nhiều điều mang tính phá hoại trong nỗ lực tốt đẹp nhất của em, và điều này hẳn sẽ truyền đạt cho em phương pháp giải thoát cho em và cho họ.

You may now resume your full quota of work and I suggest for your consideration the following breathing exercise. Please continue with the same meditation. Do a simple breathing exercise each morning and as you work at it, regard it as your meditation process, and so run a dual line of thought and work. Proceed as follows:

Giờ đây em có thể tiếp tục toàn bộ phần việc của mình, và tôi đề nghị em xem xét bài tập thở sau đây. Xin em tiếp tục với cùng bài tham thiền. Mỗi sáng hãy làm một bài tập thở đơn giản, và khi em thực hiện nó, hãy xem nó như tiến trình tham thiền của em, và như thế duy trì một đường lối tư tưởng và công việc kép. Hãy tiến hành như sau:

1. Inhale on 8 counts, and as you do so, say to yourself, retaining the entire process in the head and on mental levels: “With self-forgetfulness I gather what I need for the helping of my fellowmen.”

1. Hít vào trong 8 nhịp đếm, và khi làm như thế, hãy nói với chính mình, giữ toàn bộ tiến trình trong đầu và trên các cấp độ trí tuệ: “Với sự quên mình, tôi thu nhận điều tôi cần để giúp đỡ đồng loại của tôi.”

2. Then follows an interlude of 12 slow counts, during which you ponder on the strength, the wisdom and the love which must be shown to your fellowmen.

2. Rồi tiếp theo là một khoảng lặng 12 nhịp đếm chậm, trong đó em suy ngẫm về sức mạnh, minh triết và tình thương phải được biểu lộ với đồng loại của em.

3. Exhale on 10 counts, saying: “With self-forgetfulness, I breathe out love upon my fellowmen.”

3. Thở ra trong 10 nhịp đếm, nói rằng: “Với sự quên mình, tôi thở ra tình thương trên đồng loại của tôi.”

4. Then comes an interlude of 12 counts in which you ponder upon love to all beings.

4. Rồi đến một khoảng lặng 12 nhịp đếm, trong đó em suy ngẫm về tình thương đối với mọi sinh linh.

Then repeat the process, only this time carry on the work entirely in the heart instead of in the head.

Sau đó lặp lại tiến trình, chỉ khác là lần này hãy thực hiện công việc hoàn toàn trong tim thay vì trong đầu.

~

~

February 1936

Tháng Hai năm 1936

I was correct, was I not, my brother, in telling you in an earlier instruction that changes were to take place in your life and environment and circumstances. You have seen much and travelled much since that time. What has been the gain up to this moment? Do you feel your inner life enriched? Are you less introverted and more self-forgetfully outgoing? Always you went forth to the helping of others but never did you forget your position as the helper; therefore, there was always the unconscious drawing of the one to be helped to you yourself, in a personal sense and frequently a subsequent rebound away from you. Do you lead them now to lose sight of you in the vision of their own souls?

Huynh đệ của tôi, chẳng phải tôi đã đúng khi nói với em trong một huấn thị trước đây rằng những thay đổi sẽ xảy ra trong đời sống, môi trường và hoàn cảnh của em sao? Từ lúc ấy đến nay em đã thấy nhiều và đi nhiều. Cho đến giây phút này, lợi ích thu được là gì? Em có cảm thấy đời sống bên trong của mình được phong phú hơn không? Em có bớt hướng nội và hướng ra ngoài trong sự quên mình nhiều hơn không? Em luôn đi ra để giúp đỡ người khác, nhưng em chưa bao giờ quên vị thế của mình là người giúp đỡ; vì vậy, luôn có sự lôi kéo người cần được giúp đỡ mà em không ý thức được về phía chính em, theo nghĩa cá nhân, và thường sau đó là một sự bật ngược ra khỏi em. Giờ đây em có dẫn họ đến chỗ không còn thấy em nữa trong tầm nhìn về linh hồn của chính họ không?

[247] These are questions which you alone can answer and they still hold for you indication of a needed task. Liberation for you lies in submergence in your group of fellow disciples and in the elimination—as I have earlier told you—of your sixth ray fanaticism. Along this latter line you have made much progress and are much to be commended. Now the life of the first Ray of Will or Power must sweep increasingly into prominence. For you, it is not so much the imposition of the will aspect which is needed but the understanding of the Plan and your consequent intelligent cooperation with that Plan. But it is the plan for humanity and not the plan for you as a partner and cooperator with the greater Plan. In your personal reading and study for the coming months, I suggest that you search out all references to the Plan in my books, noting the aspects which are of immediate import and dealing not with the plan for the coming race and for the distant future. Then list briefly and concisely the

[247] Đây là những câu hỏi mà chỉ mình em có thể trả lời, và chúng vẫn còn chỉ cho em một nhiệm vụ cần thiết. Sự giải thoát đối với em nằm trong việc chìm mình vào nhóm các đệ tử đồng môn của em và trong việc loại trừ —như tôi đã nói với em trước đây—sự cuồng tín cung sáu của em. Theo đường hướng thứ hai này, em đã có nhiều tiến bộ và rất đáng được khen ngợi. Giờ đây, sự sống của cung một, Cung của Ý Chí hay Quyền Năng, phải ngày càng tràn vào vị trí nổi bật. Đối với em, điều cần thiết không phải quá nhiều là sự áp đặt phương diện ý chí, mà là sự thấu hiểu Thiên Cơ và sự hợp tác thông minh của em phát sinh từ đó với Thiên Cơ ấy. Nhưng đó là Thiên Cơ dành cho nhân loại, chứ không phải kế hoạch dành cho em như một người cộng sự và hợp tác với Thiên Cơ lớn hơn. Trong việc đọc và học riêng của em trong những tháng tới, tôi đề nghị em tìm tất cả những chỗ tham chiếu đến Thiên Cơ trong các sách của tôi, ghi nhận những phương diện có tầm quan trọng trước mắt và không đề cập đến kế hoạch cho giống dân sắp tới và

salient points in the Plan; be not prolix and train yourself to a brevity which in no way negates lucidity.

cho tương lai xa. Rồi hãy liệt kê ngắn gọn và súc tích những điểm nổi bật trong Thiên Cơ; đừng dài dòng và hãy rèn luyện cho mình sự ngắn gọn mà không hề phủ nhận sự sáng tỏ.

Proceed with the breathing exercises I assigned you for they are producing in you much needed changes. Adhere closely to my instructions and carry forward the work; it should now be automatic. Note how, in doing so, you are carrying forward three lines of activity simultaneously:

Hãy tiếp tục các bài tập thở tôi đã giao cho em, vì chúng đang tạo ra trong em những thay đổi rất cần thiết. Hãy bám sát các huấn thị của tôi và đưa công việc tiến tới; giờ đây nó nên trở thành tự động. Hãy ghi nhận rằng, khi làm như vậy, em đang đồng thời tiến hành ba đường lối hoạt động:

1. A physical activity....

1. Một hoạt động hồng trần....

2. An imaginative activity which sees the above moving of energy in an ordered rhythm and which visualises it as being raised.

2. Một hoạt động tưởng tượng, thấy sự chuyển động năng lượng nói trên diễn ra trong một nhịp điệu có trật tự và hình dung nó như đang được nâng lên.

3. A thought activity which is subjectively and steadily aware of the dual process and of its objectives. The objectives are to organise the energy body and so order the forces of the body that a mental effect is achieved.

3. Một hoạt động tư tưởng, nhận biết từ bên trong một cách kiên định về tiến trình kép và các mục tiêu của nó. Các mục tiêu là tổ chức thể năng lượng và sắp đặt các mãnh lực của thể ấy sao cho đạt được một hiệu quả trí tuệ.

To all these, a fourth activity might be added —that of the Observer, of the soul on its own plane, perceiving or looking on at the development of this triple functioning. Forget not, my brother, that all disciples must learn to be conscious simultaneously on all three planes and to carry on consciously several activities. This exercise should train you in this facility. I would remind you that there is often a deeply scientific *raison* [248] *d'être* for the exercises and suggestions which I may give. They may not be apparent to you at first but your ignorance in no way negates the efficacy of that suggested; the inner work of organisation can proceed easily e'en when

Với tất cả những điều này, có thể thêm một hoạt động thứ tư—hoạt động của Nhà Quan Sát, của linh hồn trên cõi riêng của nó, tri nhận hoặc nhìn ngắm sự phát triển của hoạt động tam phân này. Huynh đệ của tôi, đừng quên rằng mọi đệ tử phải học cách đồng thời có ý thức trên cả ba cõi và có ý thức tiến hành nhiều hoạt động. Bài tập này sẽ huấn luyện em trong khả năng ấy. Tôi muốn nhắc em rằng thường có một *lý do* [248] *hiện hữu* sâu xa mang tính khoa học cho các bài tập và gợi ý mà tôi có thể đưa ra. Chúng có thể lúc đầu không rõ ràng đối với em, nhưng sự thiếu hiểu biết của em không hề phủ nhận hiệu quả của điều được gợi ý; công việc tổ chức bên trong có thể tiến hành dễ dàng

there is no understanding of the reasons for which it is done.

ngay cả khi không có sự thấu hiểu về các lý do khiến nó được thực hiện.

As to your meditation work, I seek at this time to change it. You have followed for a long time that which I gave you earlier. I now suggest meditation work to be most carefully followed and attempted with due watching of the effects. This entire meditation is to be carried forward in the heart—*not* in the physical heart but in the heart centre between the shoulder blades and in the etheric body. Thought must be kept off this location, however, after the first definite focussing of the consciousness in the etheric body. Here is the meditation:

Về công việc tham thiền của em, vào lúc này tôi tìm cách thay đổi nó. Em đã theo trong một thời gian dài điều tôi đã trao cho em trước đây. Nay tôi đề nghị một công việc tham thiền phải được tuân theo và thử thực hiện hết sức cẩn thận, với sự quan sát thích đáng về các hiệu quả. Toàn bộ bài tham thiền này phải được tiến hành trong tim—*không phải* trong trái tim hồng trần, mà trong trung tâm tim giữa hai xương bả vai và trong thể dĩ thái. Tuy nhiên, tư tưởng phải được giữ khỏi vị trí này sau sự tập trung xác định đầu tiên của tâm thức trong thể dĩ thái. Đây là bài tham thiền:

1. Alignment with the soul, to be carried forward as rapidly as possible until it becomes eventually almost instantaneous. Then say with deliberation: I am the soul. The soul am I.

1. Chỉnh hợp với linh hồn, phải được tiến hành nhanh nhất có thể cho đến khi cuối cùng nó trở nên hầu như tức thời. Rồi hãy nói một cách chủ tâm: Tôi là linh hồn. Linh hồn là tôi.

2. Then centre your consciousness in the love aspect of your nature, the energy which flows through the heart centre and endeavour to keep it steadily there. However, forget about the fact of the heart centre and keep the mind predominantly upon the love aspect of the soul. Say then: I pour out love upon the sons of men.

2. Rồi hãy tập trung tâm thức của em trong phương diện bác ái của bản chất em, năng lượng tuôn chảy qua trung tâm tim, và cố gắng giữ nó kiên định ở đó. Tuy nhiên, hãy quên đi sự kiện về trung tâm tim và giữ thể trí chủ yếu trên phương diện bác ái của linh hồn. Rồi hãy nói: Tôi tuôn đổ tình thương trên những người con của nhân loại.

3. Then for fifteen minutes ponder upon the nature and significance of love.

3. Rồi trong mười lăm phút, hãy suy ngẫm về bản chất và thâm nghĩa của tình thương.

4. After pondering the subject of love for three weeks each month, you can (during the fourth week) study with care the thoughts that have come into your mind in connection with this theme. This you can do from the following three angles:

4. Sau khi suy ngẫm về chủ đề tình thương trong ba tuần mỗi tháng, em có thể, trong tuần thứ tư, nghiên cứu cẩn thận những tư tưởng đã đi vào thể trí em liên quan đến chủ đề này. Em có thể làm điều này từ ba góc độ sau:

a. Of right or of wrong action in the expression of love.

b. Of motive, high or low, in the expression of love.

c. Of soul activity in the expression of love.

The sixth ray expression of love is usually idealistic and fanatically applied; frequently, true love itself is lacking and there is the imposition upon others of what the person himself thinks is love. It was the second ray energy [249] of love which, in the case of Christ, dominated His sixth ray Personality. Slowly and gradually, this domination must begin to take place in you.

The rest of the meditation you know, and it need not be recorded here.

~

MY BROTHER OF OLD: August 1936

I am anxious that you should realise that at the time of the full moon this year one cycle of training and of integration closed and a new one started. The keynote of the cycle which passed was discovery—discovery of weakness, not a negative discovery but one which was fraught with responsibility; discovery of your fellow disciples and of your brothers, as pilgrims on the Path; discovery of the goal and a consequent pledging of yourself to that goal; discovery of the work to be done and discovery of the Plan. All these discoveries have come to you and have unfolded in your consciousness

a. Về hành động đúng hay sai trong sự biểu lộ tình thương.

b. Về động cơ, cao hay thấp, trong sự biểu lộ tình thương.

c. Về hoạt động của linh hồn trong sự biểu lộ tình thương.

Sự biểu lộ tình thương của cung sáu thường có tính lý tưởng và được áp dụng một cách cuồng tín; thường thì chính tình thương chân thật lại thiếu vắng, và có sự áp đặt lên người khác điều mà chính người ấy nghĩ là tình thương. Chính năng lượng cung hai [249] của tình thương, trong trường hợp của Đức Christ, đã chế ngự Phàm ngã cung sáu của Ngài. Chậm rãi và từ từ, sự chế ngự này phải bắt đầu diễn ra trong em.

Phần còn lại của bài tham thiền thì em đã biết, và không cần được ghi lại ở đây.

~

HUYNH ĐỆ CỦA NGÀY XƯA CỦA TÔI: Tháng Tám năm 1936

Tôi nóng lòng muốn em nhận ra rằng vào thời điểm trăng tròn năm nay, một chu kỳ huấn luyện và tích hợp đã khép lại và một chu kỳ mới đã bắt đầu. Chủ âm của chu kỳ đã qua là khám phá—khám phá sự yếu kém, không phải là một khám phá tiêu cực mà là một khám phá đầy trách nhiệm; khám phá các đệ tử đồng môn của em và các huynh đệ của em, như những người hành hương trên Đường Đạo; khám phá mục tiêu và do đó tự cam kết với mục tiêu ấy; khám phá công việc cần làm và khám phá Thiên Cơ. Tất cả những khám phá này đã đến với em và đã khai mở trong tâm thức em trong vài năm qua. Em đã

during the past few years. You have learnt and known much. Now a new cycle begins and the keynote of that must be *integration* with a view to its essential nature, its dominant need, and the work to be carried forward during the next few years. How shall this integration be achieved?

học được và biết được nhiều điều. Giờ đây một chu kỳ mới bắt đầu, và chủ âm của nó phải là *sự tích hợp* xét theo bản chất cốt yếu của nó, nhu cầu chủ đạo của nó, và công việc phải được tiến hành trong vài năm tới. Sự tích hợp này sẽ được đạt thành như thế nào?

As I study the disciples in this particular group, affiliated with my Ashram, I ask myself if it is possible that they can swing into the needed rhythm and so learn to work together as a unit. You are all so intensely individual and not only so, but you are proud of it. You are deeply and subconsciously satisfied with this separative attitude. The group rhythm, the group unity, the group integrity and the group synthesis are secondary in the consciousness of several of you to your own individual development, to your own attitudes, and to your own personal points of view.

Khi tôi nghiên cứu các đệ tử trong nhóm đặc biệt này, liên kết với ashram của tôi, tôi tự hỏi liệu có thể nào họ bước vào nhịp điệu cần thiết và nhờ đó học cách làm việc cùng nhau như một đơn vị hay không. Tất cả các em đều quá mãnh liệt trong tính cá nhân, và không những thế, các em còn tự hào về điều đó. Các em hài lòng sâu xa và một cách tiềm thức với thái độ chia rẽ này. Nhịp điệu nhóm, sự hợp nhất nhóm, tính toàn vẹn nhóm và sự tổng hợp nhóm đều ở vị trí thứ yếu trong tâm thức của một số em, sau sự phát triển cá nhân của chính mình, sau các thái độ của chính mình, và sau các quan điểm cá nhân của chính mình.

I have only three disciples in this particular group who are free from this weakness and who are primarily concerned with group life in contradistinction to the individual unfolding life. The remainder are individualistic still, but not *group* members, integrated into the group. In saying this, I state to you your [250] problem. I realise that you love your co-disciples and that you have a real devotion to me, your teacher; you love the path which leads to light but you and the others are still the dramatic centres of your own lives and you are too much the forceful actors upon your own stage, on which you each seek to play a leading part; subordination to group life, so necessary a factor in the work to be done, is as yet unappreciated. The reason for this is that you are dwelling as yet upon the astral plane; there is the focus of your

Tôi chỉ có ba đệ tử trong nhóm đặc biệt này thoát khỏi nhược điểm này và chủ yếu quan tâm đến đời sống nhóm, đối lập với đời sống khai mở cá nhân. Phần còn lại vẫn còn mang tính cá nhân chủ nghĩa, chứ chưa phải là các thành viên *nhóm*, được tích hợp vào nhóm. Khi nói điều này, tôi nêu ra cho các em [250] vấn đề của các em. Tôi nhận ra rằng em thương các đệ tử đồng môn của em và em có một sự sùng tín thật sự đối với tôi, huấn sư của em; em yêu con đường dẫn đến ánh sáng, nhưng em và những người khác vẫn còn là những trung tâm kịch tính của đời sống riêng mình, và các em quá nhiều là những diễn viên mạnh mẽ trên sân khấu riêng của mình, nơi mỗi em tìm cách đóng vai chính; sự phục tùng đời sống nhóm, một yếu tố hết sức cần thiết trong công việc phải làm, đến nay vẫn chưa được trân trọng. Lý do của điều này là các em đến nay vẫn đang

consciousness. It is a high level of the astral plane but until you can shift to mental levels and there learn to hold the mind steady in the light, your sense of proportion must inevitably be wrong and the first and necessary things will not hold the first and necessary place.

cư ngụ trên cõi cảm dục; ở đó là tiêu điểm tâm thức của các em. Đó là một cấp độ cao của cõi cảm dục, nhưng cho đến khi các em có thể chuyển sang các cấp độ trí tuệ và ở đó học cách giữ thể trí vững vàng trong ánh sáng, Ý thức về tỉ lệ của các em tất yếu sẽ sai lệch, và những điều đầu tiên và cần thiết sẽ không giữ vị trí đầu tiên và cần thiết.

I seek to do two things with each disciple in this particular group:

Tôi tìm cách làm hai điều với mỗi đệ tử trong nhóm đặc biệt này:

1. Point out the particular predisposition to the group life which exists in you and on what it is based.

1. Chỉ ra khuynh hướng đặc thù đối với đời sống nhóm vốn hiện hữu trong em và nó dựa trên điều gì.

2. Indicate wherein you can integrate more closely into the group and thus feed the group life, not simply drawing sustenance for yourself from the group.

2. Chỉ ra em có thể tích hợp chặt chẽ hơn vào nhóm ở điểm nào, và như thế nuôi dưỡng đời sống nhóm, chứ không chỉ đơn giản rút sự nuôi dưỡng cho chính mình từ nhóm.

As I make this statement, I ask myself how frank I can dare to be and how far I can go with my instructions to you. Is it possible that you would all accept my point of view, for I cannot call it criticism? Criticism is always destructive, no matter by whom it is given. The indications of a needed change in attitude, proffered to you in love and from a deep-seated desire to see you all freed for fuller service is surely in a different category. May I, therefore, speak to all of you in freedom? And will you give as much attention to my words as you would to an older, loved and trusted friend? I ask for no more than that. I have no intention to coerce you. I only desire to help, to aid you in a liberating process and to see you walking with joy in the light.

Khi đưa ra lời này, tôi tự hỏi mình có thể dám thẳng thắn đến đâu và có thể đi xa đến mức nào trong các huấn thị dành cho các em. Liệu có thể nào tất cả các em chấp nhận quan điểm của tôi không, vì tôi không thể gọi đó là sự phê bình? Sự phê bình luôn mang tính phá hoại, bất kể do ai đưa ra. Những chỉ dẫn về một sự thay đổi cần thiết trong thái độ, được trao cho các em trong tình thương và từ một khát vọng sâu xa muốn thấy tất cả các em được giải phóng cho một phụng sự đầy đủ hơn, chắc chắn thuộc một phạm trù khác. Vì vậy, tôi có thể nói với tất cả các em trong tự do không? Và các em có dành cho lời tôi nhiều sự chú ý như các em dành cho một người bạn lớn tuổi hơn, được yêu thương và tin cậy không? Tôi không đòi hỏi gì hơn thế. Tôi không có ý định cưỡng ép các em. Tôi chỉ mong muốn giúp đỡ, trợ giúp các em trong một tiến trình giải phóng, và thấy các em bước đi với niềm hoan hỉ trong ánh sáng.

What, therefore, is the note of my specific message to you, my brother? What is the thing which you primarily need to learn which would govern your attitude to the group and which, when learnt, will integrate you more closely into my group? Simply this:

Vậy, huynh đệ của tôi, âm điệu của thông điệp đặc biệt của tôi dành cho em là gì? Điều gì em chủ yếu cần học, điều sẽ chi phối thái độ của em đối với nhóm và, khi đã học được, sẽ tích hợp em chặt chẽ hơn vào nhóm của tôi? Chỉ đơn giản là điều này:

[251] You can serve my group most and yourself best by achieving *impersonality where your personality is concerned*. When you are free from the glamour of personality, then you will integrate into your group in a new and effective way. You will be of value to my group and will feed its life because you will be a channel through which hierarchical life can flow and not simply be a recipient of that life as you now are. In the above sentences your whole life problem is summed up. It is I.B.S. who loves and serves; it is I.B.S. who speaks wisely and who works for me. The focus of your attention on your training and your life demonstration is: How far am I, I.B.S., complying with requests? What use am I, I.B.S., making of this information? What results am I, I.B.S., getting from my meditation practice? What phenomena do I, I.B.S., register at the time of the full moon? Always I. Always I.B.S. Read back, brother of mine, over all the reports you have written about your work during the past two years. Gather them together and run with rapidity through them so as to get their general trend and note if my words are not warranted.

[251] Em có thể phụng sự nhóm của tôi nhiều nhất và phụng sự chính em tốt nhất bằng cách đạt được *tính vô ngã ở nơi phàm ngã của em*. Khi em thoát khỏi ảo cảm của phàm ngã, bấy giờ em sẽ tích hợp vào nhóm của em theo một cách mới và hiệu quả. Em sẽ có giá trị đối với nhóm của tôi và sẽ nuôi dưỡng đời sống của nhóm, vì em sẽ là một vận hà qua đó sự sống Thánh Đoàn có thể tuôn chảy, chứ không chỉ đơn giản là một người tiếp nhận sự sống ấy như hiện nay. Trong những câu trên, toàn bộ vấn đề đời sống của em được tóm lược. Chính I.B.S. là người yêu thương và phụng sự; chính I.B.S. là người nói năng khôn ngoan và làm việc cho tôi. Tiêu điểm chú ý của em vào việc huấn luyện và sự biểu lộ đời sống của em là: Tôi, I.B.S., đang tuân theo các yêu cầu đến mức nào? Tôi, I.B.S., đang sử dụng thông tin này như thế nào? Tôi, I.B.S., đang thu được những kết quả nào từ việc thực hành tham thiền của mình? Tôi, I.B.S., ghi nhận những hiện tượng nào vào thời điểm trăng tròn? Luôn luôn là tôi. Luôn luôn là I.B.S. Huynh đệ của tôi, hãy đọc lại tất cả các báo cáo em đã viết về công việc của mình trong hai năm qua. Hãy gom chúng lại và lướt nhanh qua chúng để nắm khuynh hướng chung của chúng, rồi ghi nhận xem lời tôi có chính đáng hay không.

Here lies the crisis for you. Here is indicated to you what your next step forward into the light should be. The question now arises as to what you should do, how you should proceed and how work towards liberation

Chính đây là cuộc khủng hoảng đối với em. Ở đây chỉ ra cho em bước kế tiếp của em tiến vào ánh sáng nên là gì. Giờ đây câu hỏi nảy sinh là em nên làm gì, nên tiến hành như thế nào và nên làm việc ra sao để hướng đến giải

from the “I complex.” Let me, for the sake of clarity and in order to be concise, list the stages through which you must go:

thoát khỏi “phức cảm tôi”. Để rõ ràng và ngắn gọn, tôi xin liệt kê các giai đoạn mà em phải đi qua:

1. Refuse to dramatise I.B.S. Go on with your work, plan, teach and study, but do it in self-forgetfulness, being urged thereto by group needs, by world need and by my need of help in the work I plan.

1. Hãy từ chối kịch tính hóa I.B.S. Hãy tiếp tục công việc của em, lập kế hoạch, giảng dạy và học tập, nhưng hãy làm điều đó trong sự quên mình, được thúc đẩy bởi nhu cầu của nhóm, bởi nhu cầu của thế giới và bởi nhu cầu của tôi cần sự trợ giúp trong công việc tôi hoạch định.

2. Learn to do this by pondering upon the soul, by strengthening your soul contact and by bringing about a more stable alignment. Learn to think always in terms of the group and not in terms of I.B.S. This is bound to take time for a rhythm which has been thus established over a period of years is not easily broken and dissipated. Old rhythms take some displacing.

2. Hãy học cách làm điều này bằng cách suy ngẫm về linh hồn, bằng cách tăng cường sự tiếp xúc linh hồn của em và bằng cách đem lại một sự chỉnh hợp ổn định hơn. Hãy học cách luôn tư duy theo các thuật ngữ của nhóm chứ không theo các thuật ngữ của I.B.S. Điều này chắc chắn sẽ cần thời gian, vì một nhịp điệu đã được thiết lập như thế qua nhiều năm thì không dễ bị phá vỡ và làm tiêu tan. Các nhịp điệu cũ cần được thay thế dần.

3. Pay closer attention to the evening review and change from the one which you are now doing to one on impersonality....

3. Hãy chú ý kỹ hơn đến việc hồi xét buổi tối và đổi từ hình thức em đang làm hiện nay sang một hình thức về tính vô ngã....

[252] If you will with faithfulness carry forward this work, you will free yourself from the grip of personality and there will not then exist in you those barriers to group integration which are now found. Having pointed this out to you, my brother, let me add that you have no real cause for discouragement for you have made real progress. You have much, as a soul, to give. Once you have freed the channel from that which today clogs and hinders, you can greatly enrich the group life and give much to your fellow disciples. Go forward, therefore, with joy into a richer service and a more true self-forgetfulness. The breaking of the influence of sixth ray energy, as it

[252] Nếu em trung tín tiến hành công việc này, em sẽ giải phóng mình khỏi sự kìm kẹp của phàm ngã, và khi ấy trong em sẽ không còn tồn tại những rào cản đối với sự tích hợp nhóm như hiện nay. Sau khi đã chỉ ra điều này cho em, huynh đệ của tôi, hãy để tôi nói thêm rằng em không có lý do thực sự nào để nản lòng, vì em đã có tiến bộ thật sự. Với tư cách một linh hồn, em có nhiều điều để trao. Một khi em đã giải phóng vận hà khỏi điều hiện nay làm tắc nghẽn và cản trở, em có thể làm phong phú rất nhiều đời sống nhóm và trao nhiều cho các đệ tử đồng môn của em. Vì vậy, hãy tiến tới với niềm hoan hỉ vào một phụng sự phong phú hơn và một sự quên mình chân thật hơn. Việc phá vỡ ảnh hưởng

expresses itself in your personality life, is not an easy task but it is one to which you are equal. Earlier I definitely laid the foundation for what I have here said to you for you will remember that I referred to the sublimination of your personality.

của năng lượng cung sáu, khi nó biểu lộ trong đời sống phàm ngã của em, không phải là một nhiệm vụ dễ dàng, nhưng đó là nhiệm vụ mà em đủ sức đảm đương. Trước đây tôi đã dứt khoát đặt nền tảng cho điều tôi đã nói với em ở đây, vì em sẽ nhớ rằng tôi đã đề cập đến sự thăng hoa phàm ngã của em.

~

~

MY BROTHER: February 1937

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI: Tháng Hai năm 1937

Your replies to the questions which I asked were honest. It is not wise, however, for you to continue the process of introspection too closely for your analytical mind is functioning adequately these days and the danger of over-functioning is ever present. In a life given to teaching (such as yours is), whether it is teaching physical plane matters or giving esoteric instruction, the teacher has ever to practise the divine art of decentralisation. Being by force of circumstances placed at the centre, the inner attitude cultivated must be that of a planned, peripheral attention, an identification with those to be instructed and loss of the constant sense of the little self. The practising of detachment from self-concern and self-conceit which the onlooking soul evinces is no easy task, particularly for one of your temperament. How can it be achieved.

Các câu trả lời của em cho những câu hỏi tôi đã đặt ra là chân thật. Tuy nhiên, sẽ không khôn ngoan nếu em tiếp tục tiến trình nội quan quá sát sao, vì thể trí phân tích của em đang hoạt động đầy đủ trong những ngày này, và nguy cơ hoạt động quá mức luôn hiện diện. Trong một đời sống hiến cho việc giảng dạy, như đời em, dù đó là giảng dạy các vấn đề trên cõi hồng trần hay trao huấn thị nội môn, huấn sư luôn phải thực hành nghệ thuật thiêng liêng của sự phi tập trung vào bản thân. Do sức ép của hoàn cảnh mà được đặt ở trung tâm, thái độ bên trong được vun trồng phải là một sự chú ý có hoạch định ở ngoại vi, một sự đồng nhất hóa với những người cần được chỉ dạy, và sự mất đi cảm thức thường trực về cái ngã nhỏ bé. Việc thực hành sự tách rời khỏi mối bận tâm về bản thân và thói tự phụ mà linh hồn đang quan sát biểu lộ không phải là một nhiệm vụ dễ dàng, đặc biệt đối với một người có khí chất như em. Làm thế nào điều đó có thể đạt được.

The terms of release are so simple, my brother; the art of conformity is so hard. What are these terms? I will list them with brevity, for you need not, after all your training, that I should elucidate:

Huynh đệ của tôi, các điều kiện giải thoát thì thật đơn giản; nghệ thuật thuận hợp thì thật khó. Những điều kiện ấy là gì? Tôi sẽ liệt kê chúng một cách ngắn gọn, vì sau tất cả sự huấn luyện của em, em không cần tôi phải giải thích rõ:

1. The focussing of attention in the head. [253]

1. Sự tập trung chú ý trong đầu. [253]

2. Alignment of the bodies through correct and supervised breathing and eventual abstraction. Ponder on these two requirements for you can use them now and study also the ancient words of Patanjali who deals fully with the subject.

2. Sự chỉnh hợp các thể qua việc thở đúng đắn và được giám sát, và cuối cùng là sự trừu xuất. Hãy suy ngẫm về hai yêu cầu này, vì giờ đây em có thể sử dụng chúng, và cũng hãy nghiên cứu những lời cổ xưa của Patanjali, người bàn đầy đủ về chủ đề này.

3. Identification with others and then the final losing sight of the little self. See, however, that in this case, right motive controls.

3. Sự đồng nhất hóa với người khác, rồi sau cùng là không còn thấy cái ngã nhỏ bé nữa. Tuy nhiên, hãy bảo đảm rằng trong trường hợp này, động cơ đúng đắn phải kiểm soát.

4. Intense dynamic interest in the theme of the moment, free from fanaticism and boundaries, realising that—rightly handled —all themes are of spiritual moment.

4. Sự quan tâm năng động mãnh liệt đối với chủ đề của giây phút hiện tại, thoát khỏi sự cuồng tín và các giới hạn, nhận ra rằng—khi được xử lý đúng đắn—mọi chủ đề đều có ý nghĩa tinh thần.

You should only evidence interest in the self during the hour of the evening review which I would ask you still carefully to continue. It is of real profit to you.... Life for you at this time holds much of service. See to it that you crystallise not. As one gets older in the physical sense (a thought which you ever evade, my brother) there is always the tendency to become set in one's life rhythms and objectives; the life theme is steady and the danger of rigidity is very real. See to it that you keep flexible and fluid and *learning* all the time. Teach, my brother, from *the living experiences* which you undergo and not from an accumulated series of life episodes. This thought warrants your careful consideration. Only thus can your words and your life influence carry to others that living fire which can set their lives ablaze with divinity. Choose not the subjects of your service but serve all who seek your aid. Seek them not yourself. In that last

Em chỉ nên biểu lộ sự quan tâm đến bản ngã trong giờ hồi xét buổi tối mà tôi vẫn muốn em tiếp tục thực hành một cách cẩn thận. Điều đó thật sự hữu ích cho em.... Vào lúc này, đời sống của em chứa đựng nhiều cơ hội phụng sự. Hãy chú ý để em không kết tinh lại. Khi một người già đi theo nghĩa hồng trần — một ý nghĩ mà em luôn né tránh, huynh đệ của tôi — bao giờ cũng có khuynh hướng trở nên cố định trong các nhịp điệu và mục tiêu đời sống của mình; chủ đề đời sống trở nên ổn định, và nguy cơ cứng nhắc là rất thật. Hãy chú ý để em giữ được sự linh hoạt và linh động, và *học hỏi* luôn luôn. Huynh đệ của tôi, hãy dạy từ *những kinh nghiệm sống động* mà em trải qua, chứ không từ một chuỗi các sự kiện đời sống đã tích lũy. Ý tưởng này đáng để em suy xét cẩn thận. Chỉ như thế, lời nói của em và ảnh hưởng đời sống của em mới có thể truyền đến người khác ngọn lửa sống động có thể làm đời sống họ bừng cháy thiên tính. Đừng chọn các đối

thought lies for you much of future understanding.

tượng cho sự phụng sự của em, mà hãy phụng sự tất cả những ai tìm đến sự trợ giúp của em. Đừng tự mình tìm kiếm họ. Chính trong ý tưởng cuối cùng ấy có nhiều sự thấu hiểu tương lai dành cho em.

One thing I seek to say to you, but I can only convey my thought in words that are necessarily vague. It is not my task to cast too much light into the future. This I will say, however: Mould your life upon the pattern of the sannyasin and hold on to no physical plane attachments. If you do, they will fail you and the pain in thus holding will hinder your feet as they stumble upon the Path. Walk free, my brother, and hold to nobody and hold no person to you in the bonds of attachment. Can you be a true sannyasin and stand in life alone or with only your brother disciples as comrades and friends? In the developments of the next two years see that these words of mine constantly recur to your mind, for thus will you handle the eventualities [254] of life relationships in a spiritual manner. Should you be able to see life's circumstances rebuilt around you or see them crumble to nothingness with equal equanimity, then your field of service can enlarge. You will have no interest in the affairs of the little self. Seeing this, the many little selves will come to you for help.

Có một điều tôi muốn nói với em, nhưng tôi chỉ có thể truyền đạt tư tưởng của mình bằng những lời tất yếu mơ hồ. Nhiệm vụ của tôi không phải là soi quá nhiều ánh sáng vào tương lai. Tuy nhiên, tôi sẽ nói điều này: Hãy nắn đúc đời sống em theo mô hình của vị sannyasin và đừng bám giữ bất cứ ràng buộc nào trên cõi hồng trần. Nếu em bám giữ chúng, chúng sẽ phụ lòng em, và nỗi đau trong việc bám giữ ấy sẽ cản bước chân em khi chúng vấp váp trên Đường Đạo. Huynh đệ của tôi, hãy bước đi tự do, đừng bám giữ ai và cũng đừng giữ bất cứ người nào với em trong những sợi dây ràng buộc của quyến luyến. Em có thể là một sannyasin chân chính và đứng một mình trong đời sống, hoặc chỉ cùng các đệ tử đồng môn của em như những người bạn đường và bạn hữu chăng? Trong những diễn biến của hai năm tới, hãy chú ý để những lời này của tôi thường xuyên trở lại trong trí em, vì như thế em sẽ xử lý các biến cố [254] của những mối quan hệ đời sống theo cách tinh thần. Nếu em có thể nhìn thấy các hoàn cảnh đời sống được tái dựng quanh em, hoặc thấy chúng sụp đổ thành hư không, với cùng một sự bình thản như nhau, thì lĩnh vực phụng sự của em có thể mở rộng. Em sẽ không còn quan tâm đến các sự việc của tiểu ngã. Khi thấy điều này, nhiều tiểu ngã sẽ đến với em để được giúp đỡ.

~

~

MY BROTHER: September 1937

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI: Tháng Chín năm 1937

What I have to say to you can be adequately covered as I consider with you the five rays

Điều tôi phải nói với em có thể được trình bày đầy đủ khi tôi cùng em xem xét năm

which govern you in this particular life. Since I last communicated with you, your life has opened out increasingly along the lines of service to your fellowmen and to us. One word I would say to you in this connection: Let not that service take the place of your soul in your waking consciousness nor let the satisfactions—which inevitably come—supersede the longing for the bliss which the soul experiences and which produces a magnetic rapport with the world of souls. Live ever in the secret place of the soul and keep always silent.

cung chi phối em trong kiếp sống đặc biệt này. Từ lần cuối tôi giao tiếp với em, đời sống của em đã ngày càng mở ra theo những đường hướng phụng sự đồng loại của em và phụng sự chúng tôi. Trong liên hệ này, tôi muốn nói với em một lời: Đừng để sự phụng sự ấy thay thế linh hồn của em trong tâm thức tỉnh thức, và cũng đừng để những thỏa mãn — vốn tất yếu đến — thay thế niềm khao khát đối với chí phúc mà linh hồn trải nghiệm, và vốn tạo ra một mối giao cảm từ tính với thế giới của các linh hồn. Hãy luôn sống trong nơi kín nhiệm của linh hồn và luôn giữ im lặng.

You have for many years reflected upon the relationship existing between your first ray soul and your sixth ray personality. You have realised that for you (in this incarnation) only love and service must govern your life expression, if the ambition and pride of the first ray, and the fanaticism of the sixth ray with its glamour-producing characteristics are to be offset and balance achieved. This relationship is your major problem. Let us further complicate that problem by the recognition of the ray qualities of the three bodies! Perhaps, however, complication will be simplified and a study of the more detailed personality tendencies may reveal to you sources of strength and produce clarification. It is of value to know the lines of least resistance.

Trong nhiều năm, em đã suy ngẫm về mối quan hệ hiện hữu giữa linh hồn cung một của em và phàm ngã cung sáu của em. Em đã nhận ra rằng đối với em — trong kiếp lâm phàm này — chỉ tình thương và sự phụng sự mới phải chi phối biểu lộ đời sống của em, nếu tham vọng và kiêu hãnh của cung một, cùng sự cuồng tín của cung sáu với những đặc tính tạo ra ảo cảm của nó, phải được hóa giải và đạt được sự quân bình. Mối quan hệ này là vấn đề chính của em. Chúng ta hãy làm vấn đề ấy thêm phức tạp bằng việc nhận ra các phẩm tính cung của ba thể! Tuy nhiên, có lẽ sự phức tạp sẽ được đơn giản hóa, và việc nghiên cứu các khuynh hướng chi tiết hơn của phàm ngã có thể tiết lộ cho em những nguồn sức mạnh và tạo ra sự sáng tỏ. Biết được các con đường ít trở ngại nhất là điều có giá trị.

Your *mental body* is on the fourth ray and this can definitely be a help to you if the energy involved is rightly used, because—though it means the achievement of harmony through conflict—it also swings into action another second ray attribute, thus aiding in the work of "sweetening" your nature, if I may use such a banal word. As this ray controls your mental body, it

Thể trí của em thuộc cung bốn, và điều này chắc chắn có thể là một trợ giúp cho em nếu năng lượng liên quan được sử dụng đúng đắn, bởi vì — tuy nó có nghĩa là đạt được sự hài hòa thông qua xung đột — nó cũng đưa vào hoạt động một thuộc tính cung hai khác, nhờ đó trợ giúp trong công việc "làm dịu ngọt" bản chất em, nếu tôi có thể dùng một từ tầm thường như thế. Vì cung này kiểm

places you, symbolically speaking, in the warrior caste and [255] leads you to fight, e'en if it be purely idealistically, or at times under the influence of glamour.

soát thể trí của em, nó đặt em, nói theo biểu tượng, vào giai cấp chiến sĩ và [255] dẫn em đến việc chiến đấu, dù chỉ thuần túy theo lý tưởng, hoặc đôi khi dưới ảnh hưởng của ảo cảm.

Your *astral body* is a real problem because it emphasises the ray of the personality; it too is on the sixth ray. It should be remembered that the rays themselves have their secondary attributes and just as the sixth ray—expressed in your personality—can lead to the fanatical following of the ideal (whatever that may connote to you) so the same ray in the astral body produces the expression of devotion. In your case, this devotion constitutes for you the seed of selflessness. This devotion where you are concerned is not devotion to your own selfish interests but it is for you a great extroverting factor. It leads you along the way of service. When, however, two instruments or vehicles *and* the soul are on the same ray, then the problems of the right balancing of forces emerges and this has been very real in your case, has it not?

Thể cảm dục của em là một vấn đề thật sự vì nó nhấn mạnh cung của phàm ngã; nó cũng thuộc cung sáu. Cần nhớ rằng chính các cung cũng có những thuộc tính thứ cấp của chúng, và cũng như cung sáu — được biểu lộ trong phàm ngã của em — có thể dẫn đến việc theo đuổi lý tưởng một cách cuồng tín, bất kể điều đó hàm ý gì đối với em, thì cùng cung ấy trong thể cảm dục tạo ra sự biểu lộ của lòng sùng tín. Trong trường hợp của em, lòng sùng tín này tạo thành hạt giống của tính vị tha nơi em. Lòng sùng tín này, xét về em, không phải là lòng sùng tín đối với các lợi ích ích kỷ của riêng em, mà đối với em là một yếu tố hướng ngoại vĩ đại. Nó dẫn em đi trên con đường phụng sự. Tuy nhiên, khi hai khí cụ hay hiện thể *và* linh hồn cùng thuộc một cung, thì các vấn đề về việc quân bình đúng đắn các mãnh lực sẽ nảy sinh; và điều này đã rất thật trong trường hợp của em, phải vậy không?

You have a third ray *physical body.* This gives you contact and brings you down to earth, a thing that a sixth ray person predominantly needs, particularly when highly developed. It aids you in expression upon the physical plane; it makes a focal point for the manifestation of the soul, for it is peculiarly the ray through which the third aspect of divinity sweeps into expression; it can produce the potency of personality expression but it can also prove a definite hindrance.

Em có một *thể xác* cung ba. Điều này đem lại cho em sự tiếp xúc và giúp em gắn với thực tế, một điều mà người cung sáu chiếm ưu thế đặc biệt cần đến, nhất là khi đã phát triển cao. Nó trợ giúp em trong việc biểu lộ trên cõi hồng trần; nó tạo thành một điểm tập trung cho sự biểu hiện của linh hồn, vì nó đặc biệt là cung qua đó phương diện thứ ba của thiên tính tuôn vào biểu lộ; nó có thể tạo ra sức mạnh của biểu lộ phàm ngã, nhưng nó cũng có thể chứng tỏ là một trở ngại rõ rệt.

In summing up, therefore, it might be stated that your rays are as follows:

Vì vậy, khi tóm lược, có thể nói rằng các cung của em như sau:

1. The ray of the soul—the first Ray of Will or Power.

2. The ray of the personality—the sixth Ray of Devotion or Idealism.

3. The ray of the mind—the fourth Ray of Harmony through Conflict.

4. The ray of the astral body—the sixth Ray of Devotion.

5. The ray of the physical body—the third Ray of Active Intelligence.

This will make apparent to you the lines of energy which are coloured by the two major rays of our solar system: In your case they find their expression through rays 4 and 6, and through rays 1 and 3. This is helpful to know, is it not?

[256] One hint I will give you, brother of mine, at this time. Guard your health during the coming years and thus make increased service possible and also keep fluid in intent, in purpose, and in activity. As time goes on, you will comprehend to what I am referring.

~

MY BROTHER: February 1938

The coming year will see you facing two basic decisions. What they will be is not for me to indicate. Through recognition of the decisive crises in life, the disciple gains the strength to stand alone and detached, and, through the ability to stand detached, comes the power which the divine Observer can

1. Cung của linh hồn — cung một của Ý Chí hay Quyền Năng.

2. Cung của phàm ngã — cung sáu của Sùng Tín hay Lý Tưởng.

3. Cung của trí — cung bốn của Hài Hòa thông qua Xung Đột.

4. Cung của thể cảm dục — cung sáu của Sùng Tín.

5. Cung của thể xác — cung ba của Trí Tuệ Hoạt Động.

Điều này sẽ làm rõ cho em các đường năng lượng được nhuộm màu bởi hai cung chính của hệ mặt trời chúng ta: Trong trường hợp của em, chúng tìm thấy sự biểu lộ qua các cung 4 và 6, và qua các cung 1 và 3. Biết điều này thật hữu ích, phải vậy không?

[256] Huynh đệ của tôi, vào lúc này tôi sẽ cho em một gợi ý. Hãy gìn giữ sức khỏe của em trong những năm sắp tới, và như thế làm cho sự phụng sự gia tăng trở nên khả hữu; đồng thời hãy giữ sự linh động trong ý định, trong mục đích và trong hoạt động. Khi thời gian trôi qua, em sẽ thấu hiểu điều tôi đang ám chỉ.

~

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI: Tháng Hai năm 1938

Năm sắp tới sẽ thấy em đối diện với hai quyết định căn bản. Chúng sẽ là gì thì không phải việc của tôi để chỉ ra. Thông qua việc nhận biết các khủng hoảng quyết định trong đời sống, người đệ tử đạt được sức mạnh để đứng một mình và tách rời; và thông qua khả năng đứng tách rời, quyền năng mà

wield if he does not identify himself with circumstance. One of the things which will emerge during the coming century will be a better understanding of the Law of Cycles. There will then eventuate a comprehension of the life rhythm with its high moments, its dark and depressed hours (I speak not in terms of emotional reaction but of the alternates to the moments of altitude) and its difficult interludes wherein understanding is wrought out through the action of applied reason. It is particularly wise for sixth ray people to master the Law of Cycles and of rhythmic growth, for their predisposition to fanatical and violent activity can be offset by wise handling of the life rhythm.

Đấng Quan Sát thiêng liêng có thể sử dụng sẽ đến, nếu y không đồng nhất hóa mình với hoàn cảnh. Một trong những điều sẽ xuất hiện trong thế kỷ tới là sự thấu hiểu tốt hơn về Định luật Chu Kỳ. Khi ấy sẽ nảy sinh một sự thấu hiểu về nhịp điệu đời sống, với những khoảnh khắc cao vút của nó, những giờ phút tối tăm và trầm lắng của nó — tôi không nói theo nghĩa phản ứng cảm xúc, mà nói về những đối cực của các khoảnh khắc thăng cao — và những khoảng lặng khó khăn của nó, trong đó sự thấu hiểu được rèn luyện thông qua tác động của lý trí được áp dụng. Đối với những người cung sáu, việc làm chủ Định luật Chu Kỳ và sự tăng trưởng có nhịp điệu là điều đặc biệt khôn ngoan, vì khuynh hướng thiên về hoạt động cuồng tín và dữ dội của họ có thể được hóa giải bằng việc xử lý khôn ngoan nhịp điệu đời sống.

You have passed through a period of expanded service; it has carried you far from the life intent of earlier years and new relations and new forces motivate your days. See to it that enough of the old conditions and the old relations are preserved in order to guarantee continuity and stability. I seek to word the teaching which I give to you and your co-disciples in this group in such a way that perception may come to those for whom the specific teaching is intended, yet nothing need be said which would foment curiosity in the minds of the other disciples in the group.

Em đã trải qua một thời kỳ phụng sự được mở rộng; nó đã đưa em xa khỏi ý định đời sống của những năm trước, và những mối quan hệ mới cùng những mãnh lực mới đang thúc đẩy các ngày tháng của em. Hãy chú ý để giữ lại đủ các điều kiện cũ và các mối quan hệ cũ nhằm bảo đảm tính liên tục và sự ổn định. Tôi tìm cách diễn đạt giáo huấn mà tôi trao cho em và các bạn đồng đệ tử của em trong nhóm này theo cách sao cho nhận thức có thể đến với những ai mà giáo huấn đặc thù ấy được dành cho, nhưng không cần nói điều gì có thể khơi dậy sự tò mò trong trí của các đệ tử khác trong nhóm.

You have travelled far during the past six years and your life trend (and by this I mean your spiritual life trend) is now definitely established. I use these words in order to express the idea of the soul's intention. Can you cast your mind back to [257] the year in which that orientation became definite? Such retrospects have real value, my brother.

Em đã đi rất xa trong sáu năm qua, và khuynh hướng đời sống của em — và qua đó tôi muốn nói khuynh hướng đời sống tinh thần của em — hiện nay đã được thiết lập rõ rệt. Tôi dùng những lời này để diễn đạt ý tưởng về ý định của linh hồn. Em có thể đưa trí mình trở lại [257] năm mà định hướng ấy trở nên rõ rệt chăng? Những sự hồi tưởng như thế có giá trị thật sự, huynh đệ của tôi.

I seek today to deal with the mental problems of the disciples in this group. I told you earlier that your mental body was conditioned by the fourth Ray of Harmony through Conflict. This ray has been a factor which has resolved many of the difficulties set in motion by your sixth ray personality, focussed and made more powerful by a sixth ray astral body. The personality is always predominantly allied with or focussed in one of its three aspects. I will endeavour to show you now the vehicles through which the soul ray also outstandingly expresses itself:

Hôm nay, tôi muốn đề cập đến các vấn đề trí tuệ của các đệ tử trong nhóm này. Trước đây tôi đã nói với em rằng thể trí của em chịu ảnh hưởng bởi cung bốn của Hài Hòa thông qua Xung Đột. Cung này đã là một yếu tố hóa giải nhiều khó khăn do phàm ngã cung sáu của em khởi động, vốn được tập trung và làm cho mạnh mẽ hơn bởi một thể cảm dục cung sáu. Phàm ngã luôn luôn chủ yếu liên minh với, hoặc tập trung trong, một trong ba phương diện của nó. Bây giờ tôi sẽ cố gắng chỉ cho em thấy các hiện thể qua đó cung linh hồn cũng biểu lộ một cách nổi bật:

1. Soul energy, in your case, seeks expression through the vital or etheric body.

1. Năng lượng linh hồn, trong trường hợp của em, tìm cách biểu lộ qua thể sinh lực hay thể dĩ thái.

2. Personality force is focussed in the astral body.

2. Mãnh lực phàm ngã được tập trung trong thể cảm dục.

A little reflection upon these two facts will make clear to you wherein your life problem consists. It has been the problem of fusing and blending the personality so that the energy of the soul may control from mental levels, and so employ your fourth ray mental body that the over-activity of the vital and the astral bodies may be overcome. It is helpful to know this, is it not? There are certain great aligning qualities which are brought into play when the soul can grip and control the vital body, but they demonstrate more as physical vitality than as qualities in consciousness. This I think you know. During the remainder of your life, if you will work with and control (as a soul) your mental body, you will enter into your next incarnation with the control of the personality centred in the mind. That means a greatly expanded consciousness and far

Một chút suy ngẫm về hai sự kiện này sẽ làm rõ cho em vấn đề đời sống của em nằm ở đâu. Đó là vấn đề dung hợp và hòa trộn phàm ngã sao cho năng lượng của linh hồn có thể kiểm soát từ các cấp độ trí tuệ, và nhờ đó sử dụng thể trí cung bốn của em để vượt qua sự hoạt động quá mức của thể sinh lực và thể cảm dục. Biết điều này thật hữu ích, phải vậy không? Có một số phẩm tính chỉnh hợp lớn lao được đưa vào hoạt động khi linh hồn có thể nắm giữ và kiểm soát thể sinh lực, nhưng chúng biểu lộ nhiều như sinh lực hồng trần hơn là như các phẩm tính trong tâm thức. Tôi nghĩ em biết điều này. Trong phần còn lại của đời sống em, nếu em làm việc với và kiểm soát — với tư cách linh hồn — thể trí của em, thì em sẽ bước vào kiếp lâm phàm kế tiếp với sự kiểm soát phàm ngã được đặt trung tâm trong thể trí. Điều đó có nghĩa là một tâm thức được mở rộng rất nhiều và quyền năng phụng sự lớn hơn

more power to serve—power adjusted to the need which is faced.

nhiều — quyền năng được điều chỉnh theo nhu cầu đang đối diện.

What, my brother, are the characteristics of a fourth ray mental body? Let me list a few of them for you, leaving you to make your own application, in truthfulness and understanding. [258]

Huynh đệ của tôi, các đặc tính của một thể trí cung bốn là gì? Hãy để tôi liệt kê một vài điều cho em, để em tự áp dụng trong sự chân thật và thấu hiểu. [258]

Có tính phá hủy	Có tính kiến tạo
Destructive	*Constructive*
Một cuộc chiến trí tuệ bên trong	Sự giải quyết các cặp đối lập.
An inner mental battle	*The resolution of the pairs of opposites.*
Nhiều đối kháng	Không thiên vị. Trung Đạo.
Many antagonisms	*Non-partisanship. The Middle Way.*
Thành kiến	Sự thấu hiểu khoan dung.
Prejudice	*Tolerant understanding.*
Sự hợp nhất và tổng hợp của phàm ngã	Sự hợp nhất và tổng hợp của nhóm.
Personality unity and synthesis	*Group unity and synthesis.*
Bất hòa, bên trong và bên ngoài	Hài hòa bên trong và bên ngoài.
Discord, interior and exterior	*Harmony within and without.*
Các vấn đề của hoàn cảnh	Sự bình an trong hoàn cảnh.
Environal problems	*Environal peace.*
Sự áp đặt ý chí cá nhân	Sự biểu lộ ý chí yêu thương.
Imposition of the personal will	*Expression of the will-to-love.*

There are, of course, many other qualities and tendencies but I have enumerated those of the greatest usefulness to you. I would remind you that the fourth ray is, when a part of the personality force equipment, the expression of the will-to-love (either in the material sense or in the spiritual). It is, therefore, allied to the first ray, through its will emphasis. It should not be so difficult for you, consequently, to shift your soul emphasis into the "mind area" and *from there* control the physical body instead of controlling it (as is now the case) by a great effort of soul control from soul levels. This is a hint to the way of release for you.

Dĩ nhiên, còn có nhiều phẩm tính và khuynh hướng khác, nhưng tôi đã liệt kê những điều hữu ích nhất đối với em. Tôi muốn nhắc em rằng cung bốn, khi là một phần trong trang bị mãnh lực phàm ngã, là sự biểu lộ của Ý Chí-Yêu Thương — hoặc theo nghĩa vật chất, hoặc theo nghĩa tinh thần. Vì vậy, nó liên kết với cung một qua sự nhấn mạnh vào ý chí của nó. Do đó, đối với em, việc chuyển sự nhấn mạnh của linh hồn vào "vùng trí tuệ" và *từ đó* kiểm soát thể xác, thay vì kiểm soát nó — như hiện nay — bằng một nỗ lực lớn lao của sự kiểm soát linh hồn từ các cấp độ linh hồn, không nên quá khó. Đây là một gợi ý về con đường giải thoát cho em.

However, as you seek to bring about this emphasis, remember always, my brother of old, that it must be the will-to-love which is essential to you; it is to this end that I suggest the assigned meditation. I would suggest that you concentrate upon this fourth ray, with its keynote of the will-to-love, expressed in harmony whilst in the midst of conflict. In your next incarnation, you should function through a second ray personality but this will depend upon the success of your present effort and upon your ability to grasp the outlines of your task. You have, therefore, to transmute your sixth ray devotional and fanatical tendencies into spiritual love and strength; your one-pointedness must be based on an inclusive orientation. It has, hitherto, been based on sixth ray aspiration. In the future, it must be founded on intelligent conviction—a very different thing, my brother, and mental in nature.

Tuy nhiên, khi em tìm cách tạo ra sự nhấn mạnh này, huynh đệ của ngày xưa của tôi, hãy luôn nhớ rằng chính Ý Chí-Yêu Thương là điều thiết yếu đối với em; chính nhằm mục đích này mà tôi đề nghị bài tham thiền được chỉ định. Tôi muốn đề nghị em tập trung vào cung bốn này, với chủ âm của nó là Ý Chí-Yêu Thương, được biểu lộ trong sự hài hòa khi ở giữa xung đột. Trong kiếp lâm phàm kế tiếp, em nên hoạt động qua một phàm ngã cung hai, nhưng điều này sẽ tùy thuộc vào sự thành công của nỗ lực hiện tại của em và vào khả năng của em trong việc nắm bắt các đường nét của nhiệm vụ mình. Vì vậy, em phải chuyển hóa các khuynh hướng sùng tín và cuồng tín cung sáu của em thành tình thương và sức mạnh tinh thần; tính nhất tâm của em phải được đặt nền trên một định hướng bao gồm. Cho đến nay, nó đã được đặt nền trên khát vọng cung sáu. Trong tương lai, nó phải được đặt nền trên xác tín thông minh — một điều rất khác, huynh đệ của tôi, và có bản chất trí tuệ.

I would ask you to make a careful study of all that you can find anent the fourth ray in *A Treatise on the Seven Rays* and make definite

Tôi muốn em nghiên cứu cẩn thận tất cả những gì em có thể tìm thấy liên quan đến cung bốn trong *Luận về Bảy Cung* và áp dụng

application to your own mental unfoldment and a practical interpretation of its desired effects in terms of your own life. You should ask yourself the following question: What will be the effect, in the personality life upon the physical [259] plane, of an established alignment between my first ray soul, my fourth ray mentality and my physical brain?

rõ rệt vào sự khai mở trí tuệ của riêng em, cùng một diễn giải thực tiễn về các hiệu quả mong muốn của nó xét theo đời sống của chính em. Em nên tự hỏi câu hỏi sau đây: Trong đời sống phàm ngã trên cõi [259] hồng trần, hiệu quả của một sự chỉnh hợp đã được thiết lập giữa linh hồn cung một của tôi, trí tuệ cung bốn của tôi và bộ não hồng trần của tôi sẽ là gì?

I assign, therefore, the following meditation:

Vì vậy, tôi giao bài tham thiền sau đây:

1. Achieve alignment, conscious fusion and stability.

1. Đạt được sự chỉnh hợp, sự dung hợp hữu thức và sự ổn định.

2. Then definitely and consciously shift your attention into the mental body....

2. Rồi chuyển sự chú ý của em một cách rõ rệt và hữu thức vào thể trí....

3. Next, consider the pairs of opposites with which your personality must deal in this life. Do this by the aid of your fourth ray mental body.

3. Kế đó, hãy xem xét các cặp đối cực mà phàm ngã của em phải xử lý trong đời sống này. Hãy làm điều này với sự trợ giúp của thể trí cung bốn của em.

4. Visualise these pairs of opposites as two high mountains, separated by a narrow pass between them; this is, for you, the symbol of "the narrow way."

4. Hình dung các cặp đối cực này như hai ngọn núi cao, được ngăn cách bởi một lối đèo hẹp giữa chúng; đối với em, đây là biểu tượng của "con đường hẹp."

5. See these mountains, standing on either hand, one in the shade and the other in the light. See the narrow way between as a golden pathway. Then picture yourself as "passing between." As you do this remember that your soul is observing you, the personality, progressing on this Middle Way.

5. Hãy thấy hai ngọn núi ấy đứng hai bên, một bên trong bóng râm và bên kia trong ánh sáng. Hãy thấy con đường hẹp ở giữa như một lối đi bằng vàng. Rồi hãy hình dung chính em như đang "đi qua giữa." Khi em làm điều này, hãy nhớ rằng linh hồn của em đang quan sát em, phàm ngã, tiến bước trên Con Đường Giữa này.

6. Then take the following seed thoughts for careful reflection:

6. Rồi lấy các tư tưởng hạt giống sau đây để suy ngẫm cẩn thận:

1st month—I stand in light, the One Who can observe.

Tháng thứ nhất — Tôi đứng trong ánh sáng, Đấng có thể quan sát.

2nd month—The distant, wandering one, who is my little self, I call to me.

Tháng thứ hai — Kẻ xa xôi, lang thang, vốn là tiểu ngã của tôi, tôi gọi về với tôi.

3rd month—Between the Pillars of the Way, I pass. I leave these twain on either hand.

Tháng thứ ba — Giữa các Trụ Cột của Đường Đạo, tôi đi qua. Tôi để hai điều ấy lại hai bên.

4th month—The Middle Way leads to a bridge and on that bridge I stand.

Tháng thứ tư — Con Đường Giữa dẫn đến một cây cầu, và trên cây cầu ấy tôi đứng.

5th month—And on that bridge I meet my Self.

Tháng thứ năm — Và trên cây cầu ấy, tôi gặp Bản Ngã của tôi.

6th month—And thus the two are one and harmony is now established.

Tháng thứ sáu — Và như thế hai là một, và sự hài hòa nay được thiết lập.

~

~

MY BROTHER: February 1939

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI: Tháng Hai năm 1939

In my last communication to you, I dealt very thoroughly with the problem of your "manifestation within the planetary life" (as it is esoterically called) and discussed your ray equipment [260] at some length. You have, as sincerely and earnestly as you could, endeavoured to make the information of use in bringing about a better presentation of your soul's objective through the medium of your daily life. This I have not failed to recognise. You have found, have you not, that one at least of the decisions to which I referred is already confronting you. The issue as yet remains undecided for the task of relinquishment is not easy. I would suggest to you that that which has to be relinquished may not be that upon which you are at this time laying the emphasis. I would remind you also that the Law of Sacrifice is ever followed by the Law of Re-Appropriation in the spiritual sense. Upon this fact I would ask you to ponder.

Trong lần giao tiếp trước của tôi với em, tôi đã bàn rất kỹ về vấn đề "sự biểu hiện của em trong đời sống hành tinh" — như nó được gọi một cách huyền bí — và đã thảo luận khá dài về trang bị cung của em [260]. Em đã cố gắng, một cách chân thành và nghiêm túc hết mức có thể, để sử dụng thông tin ấy nhằm đem lại một sự trình bày tốt đẹp hơn về mục tiêu của linh hồn em qua phương tiện đời sống hằng ngày của em. Điều này tôi đã không bỏ qua không nhận ra. Em đã thấy, phải vậy không, rằng ít nhất một trong những quyết định mà tôi đã nhắc đến hiện đang đối diện em. Vấn đề cho đến nay vẫn chưa được quyết định, vì nhiệm vụ buông bỏ không dễ dàng. Tôi muốn gợi ý với em rằng điều phải được buông bỏ có thể không phải là điều mà vào lúc này em đang đặt sự nhấn mạnh. Tôi cũng muốn nhắc em rằng Định luật Hy Sinh luôn luôn được tiếp theo bởi Định luật Tái Chiếm Hữu theo nghĩa tinh thần. Tôi muốn em suy ngẫm về sự kiện này.

The world today is in such a distressing condition that the major need in every country is the appearance of "steadily shining points of light" which can illumine the way for others, dispel the gloom and produce right reaction, based upon a clear seeing of the issues involved. The smaller happenings of an individual's life can aid him to gain facility in thus seeing and shining. In this task of dispelling the gloom, those of you who are working in my group of disciples can help set the way, aid in determining the pace and so swell the numbers—small as yet—of those who constitute the "lighted points." To do this adequately requires a personal and group decentralisation which few of you as yet possess but for which you are struggling and must continue to struggle.

Thế giới ngày nay ở trong một tình trạng đau buồn đến nỗi nhu cầu chính yếu trong mọi quốc gia là sự xuất hiện của "những điểm sáng chiếu soi bền bỉ," có thể soi sáng con đường cho người khác, xua tan bóng tối và tạo ra phản ứng đúng đắn, dựa trên sự thấy rõ các vấn đề liên quan. Những biến cố nhỏ hơn trong đời sống của một cá nhân có thể trợ giúp y đạt được sự dễ dàng trong việc thấy và chiếu sáng như thế. Trong nhiệm vụ xua tan bóng tối này, những em đang làm việc trong nhóm đệ tử của tôi có thể giúp mở đường, trợ giúp trong việc xác định nhịp độ, và như vậy làm tăng số lượng — hiện còn nhỏ — của những người cấu thành các "điểm được soi sáng." Để làm điều này một cách đầy đủ, cần có sự phi tập trung vào bản thân của cá nhân và của nhóm, điều mà ít người trong các em hiện nay đã có, nhưng các em đang phấn đấu để đạt được và phải tiếp tục phấn đấu.

The cultivation of a divine indifference as to where you are and what you are doing would be of peculiar value to you and you would profit much if each night you meditated for five minutes upon your capacity to demonstrate this needed spiritual detachment.

Việc vun bồi Điềm nhiên thiêng liêng đối với nơi em ở và điều em đang làm sẽ có giá trị đặc biệt đối với em, và em sẽ được lợi nhiều nếu mỗi đêm em tham thiền trong năm phút về khả năng biểu lộ sự tách rời tinh thần cần thiết này.

I would ask you also to follow a very brief meditation so that there may come about a more easy fusion between your soul and personality, between these two ray energies —one of which conditions you in space and the other determines you in time. The problem is not an easy one, because your first ray energy—combining with and subduing your sixth ray forces—will produce a great stimulation unless you adhere closely to my instructions. The effect will be felt in your astral body. This [261] stimulation is not desirable and must be avoided by you at all costs. If, therefore, you

Tôi cũng muốn em theo một bài tham thiền rất ngắn, để có thể có một sự dung hợp dễ dàng hơn giữa linh hồn và phàm ngã của em, giữa hai năng lượng cung này — một năng lượng tác động lên em trong không gian, và năng lượng kia xác định em trong thời gian. Vấn đề không dễ dàng, vì năng lượng cung một của em — kết hợp với và chế ngự các mãnh lực cung sáu của em — sẽ tạo ra một sự kích thích lớn lao nếu em không bám sát các chỉ dẫn của tôi. Hiệu quả sẽ được cảm nhận trong thể cảm dục của em. Sự [261] kích thích này không đáng mong muốn và em phải tránh bằng mọi giá. Vì vậy, nếu em

find that the use of this meditation produces an increased expression of sixth ray force and that you are becoming increasingly potent astrally, increasingly "devoted" to what you are doing, increasingly critical and irritable and increasingly fanatical—then promptly discontinue its use. Work only in the heart centre when using this suggested form and be sure no thought shifts down to the solar plexus—that open door to the astral plane. Make a short, quick alignment with the soul. Know yourself to be, in truth, the One Whose nature is spiritual detachment and isolation (not separativeness or division), then pause and stabilise yourself in that consciousness. In the secret place within the heart, let the personal self meet the real Self face to face and let it there dedicate itself to the service of the soul with deep consecration, devoted love and fluidic intent. By fluidic, I mean the willingness to do what the soul requires, when registered and recognised by you as the next duty.

thấy rằng việc sử dụng bài tham thiền này tạo ra một sự biểu lộ gia tăng của mãnh lực cung sáu, và rằng em đang trở nên ngày càng mạnh mẽ hơn về mặt cảm dục, ngày càng "sùng tín" hơn đối với điều em đang làm, ngày càng hay phê phán và dễ cáu kỉnh hơn, và ngày càng cuồng tín hơn — thì hãy lập tức ngưng sử dụng nó. Khi dùng hình thức được đề nghị này, chỉ làm việc trong trung tâm tim và hãy chắc chắn rằng không tư tưởng nào chuyển xuống tùng thái dương — cánh cửa mở vào cõi cảm dục ấy. Hãy thực hiện một sự chỉnh hợp ngắn và nhanh với linh hồn. Hãy biết mình, trong chân lý, là Đấng mà bản chất là sự tách rời tinh thần và sự cô lập — không phải sự chia rẽ hay phân ly — rồi dừng lại và ổn định mình trong tâm thức ấy. Trong nơi kín nhiệm bên trong trái tim, hãy để bản ngã cá nhân gặp Bản Ngã chân thật mặt đối mặt, và để nó tại đó hiến dâng chính mình cho sự phụng sự linh hồn với sự thánh hiến sâu xa, tình thương sùng tín và ý định linh động. Bằng linh động, tôi muốn nói đến sự sẵn lòng làm điều linh hồn đòi hỏi, khi điều đó được em ghi nhận và nhận biết như bổn phận kế tiếp.

Let not the glamour of attainment of your service goals, brother of old, blind your eyes to the need for further and constant training. The disciple oft becomes absorbed in the work to be done to such an extent that he forgets that the outer life of service will become arid and full of personality unless it is paralleled by a growing sensitivity to the impulses of the soul. That soul is love and understanding. Cease not to work at the problem of true spiritual perception and be not so occupied with the task of service that you neglect the lessons which you yourself must learn. Live as you teach and keep your values clear. You have done good and faithful service and helped many. Take help

Huynh đệ của ngày xưa, đừng để ảo cảm về việc đạt được các mục tiêu phụng sự của em làm mù mắt em trước nhu cầu được huấn luyện thêm và liên tục. Đệ tử thường trở nên chuyên tâm vào công việc phải làm đến mức y quên rằng đời sống phụng sự bên ngoài sẽ trở nên khô cằn và đầy phàm ngã nếu nó không được song hành bởi một sự nhạy bén ngày càng tăng đối với các xung động của linh hồn. Linh hồn ấy là tình thương và sự thấu hiểu. Đừng ngừng làm việc với vấn đề tri giác tinh thần chân thật, và đừng quá bận rộn với nhiệm vụ phụng sự đến nỗi em bỏ quên những bài học mà chính em phải học. Hãy sống như em giảng dạy và giữ cho các giá trị của em được rõ ràng. Em đã phụng sự tốt đẹp và trung thành, và đã giúp đỡ nhiều người. Hãy tự mình nhận sự trợ giúp mà

yourself without unduly emphasising in your own consciousness your own need.

NOTE: *This disciple has never wavered and is earnestly endeavouring to work for the Tibetan and to tread the Path of Discipleship under His instruction.*

~

To L. D. N-C. – Gửi L. D. N-C.

April 1939

BROTHER OF OLD:

[262] And what shall I say to you, fiery warrior in our work? Just this: In quietness and in confidence shall be your strength and in an all-inclusive love lies your opportunity. This, I think you know. You have made real progress in swinging free from the limitations of a sixth ray personality during the past three years. I have watched you now for seven years and you have broken loose in great measure from certain very definite handicaps. That which hinders you now is mostly old habits of thought and speech and these too must go. They must go, not through a drastically imposed inhibition, but swept away through the inflowing tide of love.

You have a difficult combination of rays, my brother, and these have powerfully conditioned your life. Your egoic ray is the first ray and your personality ray is the sixth Ray of Devotion. Power, will, devotion, idealism, fanaticism—such is the combination. Fortunately for you, in your last life, your personality ray was the second ray of love and so it had been for several

không nhấn mạnh quá mức trong tâm thức của chính em về nhu cầu của riêng em.

GHI CHÚ: *Đệ tử này chưa bao giờ dao động và đang nghiêm túc cố gắng làm việc cho Chân sư Tây Tạng và bước trên Con Đường Đệ Tử dưới sự chỉ dẫn của Ngài.*

~

Tháng Tư năm 1939

HUYNH ĐỆ CỦA NGÀY XƯA:

[262] Và tôi sẽ nói gì với em, chiến sĩ rực lửa trong công việc của chúng ta? Chỉ điều này: Trong sự tĩnh lặng và trong lòng tin cậy sẽ là sức mạnh của em, và trong một tình thương bao gồm tất cả có cơ hội của em. Tôi nghĩ em biết điều này. Trong ba năm qua, em đã có bước tiến thật sự trong việc thoát khỏi những giới hạn của một phàm ngã cung sáu. Tôi đã quan sát em nay được bảy năm, và em đã phần lớn thoát khỏi một số trở ngại rất rõ rệt. Điều cản trở em hiện nay phần lớn là những thói quen cũ trong tư tưởng và lời nói, và những điều này cũng phải ra đi. Chúng phải ra đi, không phải qua một sự ức chế được áp đặt nghiêm khắc, mà bị cuốn sạch bởi làn triều tình thương đang tuôn vào.

Huynh đệ của tôi, em có một sự kết hợp cung khó khăn, và các cung này đã tác động mạnh mẽ lên đời sống em. Cung chân ngã của em là cung một, và cung phàm ngã của em là cung sáu của Sùng Tín. Quyền năng, ý chí, sùng tín, lý tưởng, cuồng tín — sự kết hợp là như thế. May mắn cho em, trong kiếp sống trước, cung phàm ngã của em là cung hai của tình thương, và cũng đã như thế

previous lives. This has greatly aided in offsetting the dynamic destructive effects of your sixth ray force. Of this you should be very glad.

trong vài kiếp trước đó. Điều này đã trợ giúp rất nhiều trong việc hóa giải các hiệu quả phá hoại năng động của mãnh lực cung sáu của em. Về điều này, em nên rất vui mừng.

Now you are entering slowly into a new cycle of activity. Let it be distinguished by love and by no desire for anything for the separated self. You might reply to this by saying that you believe yourself to be free from all such desire. But, brother of mine, were you so free, you would not suffer so much over people or over the frustration which always comes—and always will—until the disciple no longer cares for success or non-success, for appreciation or for non-appreciation. Ponder on this and search your heart more closely. You are on the verge of real release and I tell you this for your comforting and help.

Giờ đây em đang chậm rãi bước vào một chu kỳ hoạt động mới. Hãy để nó được phân biệt bởi tình thương và bởi việc không ham muốn bất cứ điều gì cho bản ngã tách biệt. Em có thể đáp lại điều này bằng cách nói rằng em tin mình đã tự do khỏi mọi ham muốn như thế. Nhưng, huynh đệ của tôi, nếu em đã tự do như vậy, em sẽ không đau khổ nhiều đến thế vì người khác hoặc vì sự thất vọng vốn luôn đến — và sẽ luôn đến — cho đến khi đệ tử không còn bận tâm đến thành công hay không thành công, đến sự được tán thưởng hay không được tán thưởng. Hãy suy ngẫm về điều này và dò xét trái tim em kỹ hơn. Em đang ở ngưỡng của sự giải thoát thật sự, và tôi nói điều này để an ủi và trợ giúp em.

To carry forward this new service to which you have dedicated yourself, you need the releasing power of the tide of love which is the soul. Forget not that you are on the power ray. It is *the power of love intelligently to serve*. Let these words be the keynote of your reflection and endeavour for the next [263] few months. I will give you a meditation which will facilitate your effort....

Để đưa sự phụng sự mới mà em đã hiến dâng mình này tiến tới, em cần quyền năng giải thoát của làn triều tình thương vốn là linh hồn. Đừng quên rằng em thuộc cung quyền năng. Đó là *quyền năng của tình thương để phụng sự một cách thông minh*. Hãy để những lời này là chủ âm cho sự suy ngẫm và nỗ lực của em trong [263] vài tháng tới. Tôi sẽ trao cho em một bài tham thiền giúp nỗ lực của em được dễ dàng hơn....

I have also suggested that you do the attached review on Detachment. You will find it profitable to use for a while. Go forward in peace, and with assurance, my brother. You have much to give; much wisdom, much experience and much understanding. Often, however, you "stand in your own light," and your personality interposes itself between the real spiritual

Tôi cũng đã đề nghị em thực hiện phần hồi xét đính kèm về Sự Tách Rời. Em sẽ thấy nó hữu ích để dùng trong một thời gian. Huynh đệ của tôi, hãy tiến tới trong bình an và với sự xác tín. Em có nhiều điều để trao tặng: nhiều minh triết, nhiều kinh nghiệm và nhiều sự thấu hiểu. Tuy nhiên, em thường "tự che khuất ánh sáng của chính mình," và phàm ngã của em xen vào giữa bản ngã tinh

self and those whom you seek so ardently to serve.

NOTE: *The pressure of life in Europe during the world war, 1939, has made it impossible for this disciple to continue at this time.*

~

thần chân thật và những người mà em hết sức tha thiết muốn phụng sự.

GHI CHÚ: *Áp lực của đời sống tại châu Âu trong cuộc chiến tranh thế giới năm 1939 đã khiến đệ tử này không thể tiếp tục vào lúc này.*

~

To R. V. B. – Gửi R. V. B.

November 1931

Tháng Mười Một năm 1931

To you, my brother, my words are as follows: You have this life stepped out into a greater measure of release than was anticipated by your soul or by Those Who watch upon the inner side of life. The day of opportunity opened for you and you took it. I have sought within your aura for that with which I should deal and my message for you is perhaps an unexpected one—the message of *speed*. Not hurry nor the rushing forward into experience with undue haste, but the steady, conscious quickening of the vibration which leads to power. Your outer demonstration gives not full expression to the pulsating life within; the activity of your soul is limited by your physical plane movements. More rapid coordination between the inner and the outer is needed and this at no cost to your achieved poise nor your really fine efficiency. You will know whereof I speak for, in your high moments, you annoy yourself by your slowness of response to the things which are inwardly sensed. You have poise, courage and knowledge and the "way of the disciple", which the

Huynh đệ của tôi, lời của tôi dành cho em như sau: Trong đời sống này, em đã bước ra vào một mức độ giải thoát lớn hơn điều linh hồn em hay Những Đấng quan sát ở phía bên trong của đời sống đã dự liệu. Ngày cơ hội đã mở ra cho em và em đã nắm lấy nó. Tôi đã tìm trong hào quang của em điều mà tôi nên xử lý, và thông điệp của tôi dành cho em có lẽ là một thông điệp bất ngờ — thông điệp về *tốc độ*. Không phải sự vội vàng hay lao tới kinh nghiệm với sự hấp tấp quá mức, mà là sự gia tốc đều đặn, hữu thức của rung động dẫn đến quyền năng. Sự biểu lộ bên ngoài của em chưa diễn đạt trọn vẹn đời sống đang mạch động bên trong; hoạt động của linh hồn em bị giới hạn bởi các chuyển động trên cõi hồng trần của em. Cần có sự phối hợp nhanh hơn giữa bên trong và bên ngoài, và điều này không được trả giá bằng sự thăng bằng mà em đã đạt được hay bằng hiệu năng thật sự tốt đẹp của em. Em sẽ biết tôi nói về điều gì, vì trong những khoảnh khắc cao của em, em tự bực mình vì sự chậm chạp trong đáp ứng đối với những điều được cảm nhận bên trong. Em có sự thăng bằng, can đảm và tri thức, và "con

disciple has to tread, is known to you, but the cells of the physical body need more rapid sensitising and this through the bringing in of energy and not through diets or [264] other physical plane means. For the next six months send the energy you may contact to the throat centre—not to the physical throat, but to the centre which lies back of the physical organ up the spine and yet outside the physical body altogether. This fact should be remembered by all disciples. The seven energy centres are to be found about three inches behind their locations as usually denoted. If this is borne in mind, much physiological danger will be avoided. Rapidity of spiritual reaction in all the cells of the body is the word for you, brother of mine....

đường của đệ tử" mà đệ tử phải bước đi thì em đã biết, nhưng các tế bào của thể xác cần được làm nhạy bén nhanh hơn, và điều này thông qua việc đưa năng lượng vào chứ không qua chế độ ăn uống hay [264] các phương tiện khác trên cõi hồng trần. Trong sáu tháng tới, hãy gửi năng lượng mà em có thể tiếp xúc đến trung tâm cổ họng — không phải cổ họng hồng trần, mà là trung tâm nằm phía sau cơ quan hồng trần, hướng lên cột sống nhưng vẫn hoàn toàn ở ngoài thể xác. Tất cả các đệ tử nên nhớ sự kiện này. Bảy trung tâm năng lượng được tìm thấy ở khoảng ba phân Anh phía sau các vị trí thường được chỉ định của chúng. Nếu ghi nhớ điều này, nhiều nguy hiểm sinh lý sẽ được tránh khỏi. Sự nhanh chóng của phản ứng tinh thần trong tất cả các tế bào của thể xác là lời dành cho em, huynh đệ của tôi....

Go forward in strength (which you have) and in peace (which is yours) and in poise. For you, breathing exercises will do much.

Hãy tiến tới trong sức mạnh — vốn em có — và trong bình an — vốn là của em — và trong sự thăng bằng. Đối với em, các bài tập thở sẽ đem lại nhiều lợi ích.

~

~

BROTHER OF OLD: June 1932

HUYNH ĐỆ CỦA NGÀY XƯA: Tháng Sáu năm 1932

You have carried much responsibility and done much work with fortitude, and you must now remember that all periods of strain are but preparatory to the handling of still more work with increased efficiency and speed. Of one thing I would seek to remind you. All disciples who are being trained for that stage called by the inappropriate name of "accepted disciple" are being taught to use their own magnetic

Em đã gánh nhiều trách nhiệm và làm nhiều công việc với sự kiên cường, và giờ đây em phải nhớ rằng mọi thời kỳ căng thẳng chỉ là sự chuẩn bị cho việc xử lý nhiều công việc hơn nữa với hiệu năng và tốc độ gia tăng. Có một điều tôi muốn nhắc em. Tất cả các đệ tử đang được huấn luyện cho giai đoạn được gọi bằng tên gọi không thích hợp là "đệ tử được chấp nhận" đều đang được dạy cách sử dụng rung động từ tính của chính họ để thu

vibration to gather to themselves those who will constitute their own group, those whom they can specifically help. This work, they are taught by being put into a position of trust in relation to their fellowmen. Your work is, therefore, the work of training people to be workers and so fit them to be cooperators with the Plan. You will contact those who need you not as a leader or teacher. They will be those whom you know and feel require training and help. They have to be taught to work inclusively and to be animated by intelligent love. Take them into your aura and hold them in the light. Note their increase of capacity and later their individual reaction to you yourself. By this you will arrive at an understanding of your vibratory, magnetic capacity. The soul's nature is love and love is the great attractive force.

hút về với mình những người sẽ cấu thành nhóm riêng của họ, những người mà họ có thể đặc biệt trợ giúp. Công việc này, họ được dạy bằng cách được đặt vào một vị trí tin cậy trong quan hệ với đồng loại của họ. Vì vậy, công việc của em là công việc huấn luyện con người trở thành những người hoạt động, và như thế làm cho họ đủ tư cách trở thành những người cộng tác với Thiên Cơ. Em sẽ tiếp xúc với những người cần em, nhưng không phải như một lãnh đạo hay huấn sư. Họ sẽ là những người mà em biết và cảm thấy cần được huấn luyện và trợ giúp. Họ phải được dạy làm việc một cách bao gồm và được tình thương thông minh làm sinh động. Hãy đưa họ vào hào quang của em và giữ họ trong ánh sáng. Hãy ghi nhận sự gia tăng năng lực của họ và về sau là phản ứng cá nhân của họ đối với chính em. Nhờ điều này, em sẽ đạt đến sự thấu hiểu về năng lực rung động và từ tính của mình. Bản chất của linh hồn là tình thương, và tình thương là mãnh lực hấp dẫn vĩ đại.

In reference to my comment anent "accepted disciples," I would remind you that, after all, the Master accepts no one. [265] He only recognises achieved capacity and ability and then endeavours to use them for the furthering of the divine plan. Disciples need to enquire, therefore: Does the love aspect in my nature draw people to me personally so that I can help them or does it set up a *soul interplay* between them and me? This is something that I would have you study and do. The extent of your magnetic radiation could well be doubled and is not yet equal to the power latent within you.

Liên quan đến nhận xét của tôi về "các đệ tử được chấp nhận," tôi muốn nhắc em rằng, rốt cuộc, Chân sư không chấp nhận ai cả. [265] Ngài chỉ nhận ra năng lực và khả năng đã đạt được, rồi cố gắng sử dụng chúng để xúc tiến Thiên Cơ thiêng liêng. Vì vậy, các đệ tử cần tự hỏi: Phương diện tình thương trong bản chất của tôi có thu hút người khác đến với cá nhân tôi để tôi có thể giúp họ, hay nó thiết lập một *sự tương tác linh hồn* giữa họ và tôi? Đây là điều mà tôi muốn em nghiên cứu và thực hiện. Mức độ bức xạ từ tính của em hoàn toàn có thể được tăng gấp đôi và hiện vẫn chưa tương xứng với quyền năng tiềm tàng bên trong em.

The mantram which I have chosen for you is intended to embody a statement of your life purpose. It is as follows:

Mantram mà tôi đã chọn cho em nhằm thể hiện một tuyên ngôn về mục đích đời sống của em. Nó như sau:

"I know the Law and towards the goal I strive. Naught shall arrest my progress on the Way. Each tiny life within my form responds. My soul has sounded forth that call and clearer day by day it sounds. The glamour holds me not. The Path of Light streams clear ahead. My plea goes forth to reach the hearts of men. I seek, I cry to serve your need. Give me your hand and tread the Path with me."

"Tôi biết Định luật và hướng về mục tiêu tôi nỗ lực. Không gì sẽ ngăn bước tiến của tôi trên Đường Đạo. Mỗi sự sống bé nhỏ trong hình tướng của tôi đều đáp ứng. Linh hồn tôi đã xướng lên tiếng gọi ấy, và ngày qua ngày nó vang lên rõ hơn. Ảo cảm không giữ được tôi. Con Đường Ánh Sáng tuôn chảy rõ ràng phía trước. Lời khẩn cầu của tôi phát ra để chạm đến trái tim con người. Tôi tìm kiếm, tôi kêu gọi để phụng sự nhu cầu của các bạn. Hãy trao tay cho tôi và bước trên Đường Đạo cùng tôi."

Your usefulness to my group is that of emotional poise. See that you lose it not, whate'er betide. It means more than you can realise to your co-disciples.

Sự hữu dụng của em đối với nhóm của tôi là sự thăng bằng cảm xúc. Hãy chú ý đừng đánh mất nó, bất cứ điều gì xảy ra. Nó có ý nghĩa đối với các bạn đồng đệ tử của em nhiều hơn em có thể nhận ra.

~

~

MY BROTHER: January 1933

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI: Tháng Giêng năm 1933

Since I last communicated with you, you have had many conditions to face which have inevitably promoted growth and developed your intuition. This latter faculty is steadily awakening and for you one of the ways of externalising your inner awareness is through the use of a spiritual diary. Gather seed thoughts out of your consciousness and deepen your grip upon these thoughts by putting them on paper and enlarging upon them as you write. Your meditation each day can be made to serve such a purpose also and the two requirements for right meditation (where you are concerned) are the formulation of such seed thoughts and definite visualisation work....

Từ lần cuối tôi giao tiếp với em, em đã có nhiều điều kiện phải đối diện, những điều kiện tất yếu đã thúc đẩy sự tăng trưởng và phát triển trực giác của em. Năng lực vừa nói này đang đều đặn thức tỉnh, và đối với em, một trong những cách ngoại hiện nhận thức bên trong của em là qua việc sử dụng một nhật ký tinh thần. Hãy gom các tư tưởng hạt giống từ tâm thức của em, và đào sâu sự nắm bắt của em đối với những tư tưởng ấy bằng cách đặt chúng lên giấy và mở rộng chúng khi em viết. Việc tham thiền hằng ngày của em cũng có thể được làm cho phụng sự mục đích như thế, và hai yêu cầu cho việc tham thiền đúng đắn — xét về em — là việc hình thành những tư tưởng hạt giống như vậy và công việc hình dung rõ rệt....

The reason for the meditation which I am giving you is to foster a close intuitive recognition of the reality which lies behind the group of disciples with which you are now associated [266] through your relationship with me. Another is the stimulation of the throat centre through which you must learn to work during the third stage of the meditation work assigned.... Watch the meditation work with care and communicate with A.A.B. should you feel the need of advice.

Lý do của bài tham thiền mà Tôi trao cho em là để nuôi dưỡng một sự nhận biết trực giác mật thiết về thực tại nằm đằng sau nhóm đệ tử mà hiện nay em đang liên kết [266] qua mối quan hệ của em với Tôi. Một lý do khác là sự kích thích trung tâm cổ họng, qua đó em phải học cách làm việc trong giai đoạn thứ ba của công việc tham thiền được giao.... Hãy theo dõi công việc tham thiền một cách cẩn trọng và hãy liên lạc với A.A.B. nếu em cảm thấy cần lời khuyên.

Your contribution to my work you know. You have to present a stable focal point; you must be a wise guide and friend and you must hold steadily the reins of government with self-effacement and yet with true insight. This is the task for you, my brother. You must also foster impersonality in those who work around you; this can only be accomplished as you yourself learn to be more impersonally personal. Impersonality is not hard for you but the more difficult task of personal interest and contact is to be achieved, for you will unfold by that method. What you have done is known and recognised, brother of old, but for thanks you look not.

Em biết phần đóng góp của em vào công việc của Tôi. Em phải trình hiện một điểm tập trung vững vàng; em phải là một người hướng dẫn và bạn hữu minh triết, và em phải nắm giữ vững vàng dây cương điều hành với sự tự xoá mình, nhưng đồng thời với minh kiến chân thực. Huynh đệ của tôi, đây là nhiệm vụ dành cho em. Em cũng phải nuôi dưỡng tính vô ngã nơi những người làm việc quanh em; điều này chỉ có thể hoàn thành khi chính em học cách trở nên vô ngã hơn trong tính cách cá nhân của mình. Tính vô ngã không khó đối với em, nhưng nhiệm vụ khó hơn là đạt được sự quan tâm và tiếp xúc cá nhân, vì em sẽ khai mở bằng phương pháp ấy. Huynh Đệ của Ngày Xưa, điều em đã làm đã được biết đến và được công nhận, nhưng em không tìm kiếm lời cảm tạ.

~

~

MY BROTHER: June 1934

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI: Tháng Sáu 1934

The door of opportunity—growing out of the intensified effort of the next two years—opens wide for you. You have perhaps noted, as you have read the instructions given by me to my group, that I am somewhat changing my approach and giving each of you a slightly more intensified *personal*

Cánh cửa cơ hội — nảy sinh từ nỗ lực được tăng cường trong hai năm tới — đang mở rộng trước em. Có lẽ em đã nhận thấy, khi đọc các huấn thị Tôi trao cho nhóm của Tôi, rằng Tôi đang phần nào thay đổi cách tiếp cận của mình và dành cho mỗi em một sự quan tâm *cá nhân* được tăng cường hơn đôi

interest. The reason for this is that at the beginning of this fourth year of our work together, I am forced to recognise your sincerity as a group and your willingness as individuals to conform to the requirements. This sincerity and willingness have been voluntarily given. This warrants a greater effort on my part—an effort called forth by the group itself. My time is most precious at this period of world activity but I am willing to cooperate with the group if they continue to evidence willing service. Given a little more personal training, the result may be out of all proportion to the effort on my part.

chút. Lý do là vào lúc khởi đầu năm thứ tư trong công việc chung của chúng ta, Tôi buộc phải công nhận sự chân thành của các em với tư cách một nhóm, và sự sẵn lòng của các em với tư cách những cá nhân trong việc tuân theo các yêu cầu. Sự chân thành và sẵn lòng này đã được tự nguyện trao ra. Điều đó biện minh cho một nỗ lực lớn hơn về phía Tôi — một nỗ lực do chính nhóm gợi lên. Thời gian của Tôi vô cùng quý báu trong giai đoạn hoạt động thế giới này, nhưng Tôi sẵn lòng cộng tác với nhóm nếu các em tiếp tục chứng tỏ sự phụng sự tự nguyện. Nếu được huấn luyện cá nhân thêm đôi chút, kết quả có thể vượt xa mọi tỉ lệ so với nỗ lực của Tôi.

Bear in mind that as I think of you (when communicating with you at the time of the full moon each month) it will inevitably produce a stimulation and a pouring-in of energy. This is only now constructively possible. We, who teach, have [267] to guard our disciples from the potency of the group which we represent. The risk of over-stimulation is always real and present. It is for this reason that you will find it of value to study with care all the instructions which disciples in my group (whom you may know) may be willing to share with you. My spiritual interest and its consequent effects in energy form are spread over the entire series of teachings, given individually or to the group as a whole. In this way, the potency is somewhat stepped down; the group becomes more closely integrated and the life of each disciple, the problems of each and the achievement of each become part of the group life, the group problem and the group achievement. I commend these words to you for consideration—life, problem, achievement or, presenting them as a duality, life-consciousness and form-activity.

Hãy ghi nhớ rằng khi Tôi nghĩ đến em, lúc giao tiếp với em vào thời điểm trăng tròn mỗi tháng, điều đó tất yếu sẽ tạo ra một sự kích thích và một dòng năng lượng tuôn vào. Chỉ hiện nay điều này mới có thể thực hiện một cách kiến tạo. Chúng Tôi, những vị huấn sư, phải [267] bảo vệ các đệ tử của mình khỏi uy lực của nhóm mà chúng Tôi đại diện. Nguy cơ bị kích thích quá mức luôn luôn có thật và hiện diện. Vì lý do này, em sẽ thấy việc nghiên cứu cẩn thận tất cả các huấn thị mà những đệ tử trong nhóm của Tôi, những người em có thể quen biết, sẵn lòng chia sẻ với em, là điều có giá trị. Mối quan tâm tinh thần của Tôi và các hiệu quả theo sau của nó dưới hình thức năng lượng được trải rộng trên toàn bộ chuỗi giáo huấn, được trao riêng cho từng cá nhân hoặc cho cả nhóm nói chung. Theo cách này, uy lực được giảm bớt phần nào; nhóm trở nên tích hợp mật thiết hơn, và đời sống của mỗi đệ tử, các vấn đề của mỗi người và thành tựu của mỗi người trở thành một phần của đời sống nhóm, vấn đề nhóm và thành tựu nhóm. Tôi trao những lời này cho em để suy ngẫm — đời sống, vấn đề, thành tựu; hoặc, trình bày chúng như một nhị nguyên: đời sống-tâm thức và hoạt động-hình tướng.

In this connection (for I choose my words with care) I would remind you in particular, my brother, that the wise disciple regards all outer expression on the physical plane of experience as *achievement*. There is no essential failure. At this stage in the life of the disciple, there may be a failing to meet the requirements with perfection; there may come cycles of aridity and of a seemingly static condition; there may be times wherein the sense of futility is deep and real. But none of these will be lasting. The grip of the soul upon its instrument, the personality, is too strong for these cycles to be more than transient episodes.

Liên quan đến điều này, vì Tôi chọn lời rất cẩn thận, huynh đệ của tôi, Tôi đặc biệt nhắc em rằng người đệ tử minh triết xem mọi biểu hiện bên ngoài trên cõi hồng trần của kinh nghiệm là *thành tựu*. Không có thất bại cốt yếu. Ở giai đoạn này trong đời sống của người đệ tử, có thể có sự không đáp ứng hoàn hảo các yêu cầu; có thể đến những chu kỳ khô cạn và một tình trạng dường như tĩnh tại; có thể có những thời điểm mà cảm thức vô ích trở nên sâu sắc và thực sự. Nhưng không điều nào trong số này sẽ kéo dài. Sự nắm giữ của linh hồn đối với khí cụ của nó, tức phàm ngã, quá mạnh để những chu kỳ này có thể là gì khác hơn các giai đoạn thoáng qua.

I am not proposing to change your meditation work at this time. Continue with it as outlined to you in my last communication. Seek for the symbol to be found above the head of each of your co-disciples. This is an interesting form of work and for you at this time most developing. Bear in mind that in the interplay of love (that which goes forth and that which is given back) will suddenly come revelation. A few hints at this point may prove useful to you:

Vào lúc này, Tôi không dự định thay đổi công việc tham thiền của em. Hãy tiếp tục như Tôi đã phác thảo cho em trong lần truyền đạt trước. Hãy tìm kiếm biểu tượng được thấy phía trên đầu của mỗi đệ tử đồng môn của em. Đây là một hình thức công việc thú vị và, đối với em vào lúc này, giúp em phát triển rất nhiều. Hãy ghi nhớ rằng trong sự tương tác của tình thương, tức điều tuôn ra và điều được trao lại, sự mặc khải sẽ bất ngờ đến. Một vài gợi ý ở điểm này có thể hữu ích cho em:

1. In the linking of the heart and the ajna centres will come increased ability to do this work. This linking will come as you pour out love to your fellow disciples and as you endeavour to focus your consciousness between the eyebrows (the ajna centre). It is here that you have failed in technique....

1. Trong sự liên kết giữa các trung tâm tim và ajna sẽ đến năng lực gia tăng để thực hiện công việc này. Sự liên kết này sẽ đến khi em tuôn đổ tình thương đến các đệ tử đồng môn của mình và khi em nỗ lực tập trung tâm thức giữa hai chân mày, tức trung tâm ajna. Chính ở đây em đã thất bại trong kỹ thuật....

2. Direct your thought energy (which is the carrier of love [268] energy) to the ajna centre of each of your fellow disciples....

2. Hãy hướng năng lượng tư tưởng của em, vốn là phương tiện chuyên chở năng lượng tình thương, [268] đến trung tâm ajna của mỗi đệ tử đồng môn của em....

3. Study with care the instructions given to your fellow disciples, and seek to fit more definitely into the general plan. You are inwardly freer than heretofore and must endeavour to keep your personality life free and simple. I think you will know within yourself wherefore I am emphasising to you, at this time, the two words: Freedom. Simplicity. They are, for you, the key to successful service. Let nothing and no one remove you from your achieved inner poise. Yet turn not your back on aught of joy or happiness which may come your way and that may increase your efficiency in the work—the place wherein your soul, your karma and your link with my group have placed you.

3. Hãy nghiên cứu cẩn thận các huấn thị được trao cho các đệ tử đồng môn của em, và hãy tìm cách ăn khớp rõ ràng hơn vào Thiên Cơ chung. Bên trong, em tự do hơn trước đây và phải nỗ lực giữ cho đời sống phàm ngã của mình tự do và giản dị. Tôi nghĩ em sẽ tự biết bên trong mình vì sao, vào lúc này, Tôi nhấn mạnh với em hai chữ: Tự Do. Giản Dị. Đối với em, chúng là chìa khóa cho sự phụng sự thành công. Đừng để bất cứ điều gì hay bất cứ ai đưa em ra khỏi sự quân bình nội tâm mà em đã đạt được. Tuy nhiên, đừng quay lưng với bất cứ niềm vui hay hạnh phúc nào có thể đến trên đường em đi và có thể gia tăng hiệu quả của em trong công việc — nơi mà linh hồn em, nghiệp quả của em và mối liên kết của em với nhóm của Tôi đã đặt em vào.

The speeding up of your vibratory capacity has proceeded satisfactorily. If you can maintain this increase through the power of your meditation, you will bring your inner bodies into such a rhythm that the demands of the future will find you equipped to meet them.

Sự gia tốc năng lực rung động của em đã tiến triển thỏa đáng. Nếu em có thể duy trì sự gia tăng này nhờ quyền năng của tham thiền, em sẽ đưa các thể bên trong của mình vào một nhịp điệu đến mức những đòi hỏi của tương lai sẽ thấy em được trang bị để đáp ứng chúng.

That you may with steadiness and joy go forward to the work of the coming year and that you may give to the group the measure of your strength is my prayer for you.

Nguyện cho em có thể tiến tới công việc của năm sắp đến với sự vững vàng và hoan hỉ, và nguyện cho em có thể trao cho nhóm mức độ sức mạnh của mình; đó là lời cầu nguyện của Tôi dành cho em.

~

~

BROTHER OF OLD: July 1935

HUYNH ĐỆ CỦA NGÀY XƯA: Tháng Bảy 1935

I gave you in my previous instruction much upon which you can still work. There is much that you have not yet fully grasped and I would like you to re-read what I said with renewed care and understanding. With

Trong huấn thị trước, Tôi đã trao cho em nhiều điều mà em vẫn còn có thể làm việc với chúng. Có nhiều điều em vẫn chưa nắm bắt trọn vẹn, và Tôi muốn em đọc lại những gì Tôi đã nói với sự cẩn trọng và thấu hiểu

the exception of two of this particular group of disciples, all are in training for greatly extended service and that service will begin to take form very shortly.... Until that time arrives, work at an intensification of your understanding and heightening of your vibration.

mới mẻ. Ngoại trừ hai người trong nhóm đệ tử đặc biệt này, tất cả đều đang được huấn luyện cho sự phụng sự được mở rộng rất lớn, và sự phụng sự ấy sẽ bắt đầu thành hình rất sớm.... Cho đến khi thời điểm ấy đến, hãy làm việc để tăng cường sự thấu hiểu của em và nâng cao rung động của em.

In the daily round of duties and of detail comes for you the opportunity *to transfigure life in terms of accomplishment.* In these words are to be found for you the objective of this life's endeavour. True accomplishment involves a life of steady radiance and stable uniform activity; but, brother of mine, in this activity and general accomplishment there must come—[269] as the years go by—what I might call *crises of achievement*. There must be culminating moments when the uniform activity climaxes into hours of dynamic crisis. Then one cycle of work ends in some direction or another and a new cycle of activity commences in the same place and within the limits of the same general endeavour; this is consciously recognised as a new beginning. Unless such moments of crisis occur, the life simmers down to a general dead level and (even if useful) offers not the chance for an extreme effort with its consequent need to draw upon the full resources of the soul.

Trong vòng quay hằng ngày của các bổn phận và chi tiết, cơ hội đến với em *để biến hình đời sống theo nghĩa thành tựu.* Trong những lời này, em sẽ tìm thấy mục tiêu của nỗ lực đời này. Thành tựu chân thực bao hàm một đời sống tỏa sáng đều đặn và hoạt động đồng nhất vững bền; nhưng, huynh đệ của tôi, trong hoạt động và thành tựu chung này, theo năm tháng, phải đến [269] điều Tôi có thể gọi là *những khủng hoảng của thành tựu.* Phải có những khoảnh khắc tột đỉnh khi hoạt động đồng nhất đạt đến cao điểm trong những giờ phút khủng hoảng năng động. Khi đó, một chu kỳ công việc kết thúc theo một hướng nào đó và một chu kỳ hoạt động mới bắt đầu tại cùng một nơi và trong giới hạn của cùng một nỗ lực chung; điều này được nhận biết một cách có ý thức như một khởi đầu mới. Nếu những khoảnh khắc khủng hoảng như thế không xảy ra, đời sống sẽ lắng xuống thành một mức độ chung chết lặng, và dù hữu ích, cũng không đem lại cơ hội cho một nỗ lực tột độ cùng nhu cầu theo sau là phải vận dụng toàn bộ các nguồn lực của linh hồn.

The routine of the daily demands can usually be met by the technique of an aligned personality and in your case this is particularly so. It must, however, have in it —if it is to be adequate to the demands of this day and period of opportunity—those moments wherein the personality demands the full cooperation of the soul. Every such moment of fusion increases the personality potential and its vibratory influence; it also

Thường thì những đòi hỏi thường nhật đều có thể được đáp ứng bằng kỹ thuật của một phàm ngã đã chỉnh hợp, và trong trường hợp của em, điều này đặc biệt đúng. Tuy nhiên, nếu nó muốn tương xứng với các đòi hỏi của ngày nay và của giai đoạn cơ hội này, thì trong đó phải có những khoảnh khắc mà phàm ngã đòi hỏi sự hợp tác trọn vẹn của linh hồn. Mỗi khoảnh khắc dung hợp như thế đều gia tăng tiềm năng của phàm ngã và

initiates those unfoldments that profoundly and deeply change the rhythm of the life. In these days, all working disciples must learn to use their entire equipment and every aspect of their physical nature, the whole man in the threefold world of human evolution.

ảnh hưởng rung động của nó; nó cũng khởi phát những sự khai mở làm thay đổi sâu xa và thâm sâu nhịp điệu của đời sống. Trong những ngày này, tất cả các đệ tử đang hoạt động phải học cách sử dụng toàn bộ trang bị của mình và mọi phương diện của bản chất hồng trần, tức toàn thể con người trong thế giới tam phân của tiến hoá nhân loại.

One point might here be noted. The extremity of the disciple in service finally draws out the interest of the soul. After the third initiation, the extremity of the soul (speaking symbolically and conveying no true meaning to the aspirant) evokes the cooperation of the Monad. Thus service is the scientific mode, par excellence, to evoke spiritual integration and to call forth the resources of a divine son of God. I am emphasising this to you as I seek to have you note, during this coming year, the points of crisis in your life which are the outcome of the pressure to serve.

Một điểm có thể được ghi nhận ở đây. Tình thế cùng cực của người đệ tử trong phụng sự cuối cùng sẽ khơi dậy sự quan tâm của linh hồn. Sau lần điểm đạo thứ ba, tình thế cùng cực của linh hồn, nói theo biểu tượng và không truyền đạt ý nghĩa thực sự nào cho người chí nguyện, gợi lên sự hợp tác của chân thần. Như vậy, phụng sự là phương thức khoa học, ưu việt nhất, để gợi lên sự tích hợp tinh thần và kêu gọi các nguồn lực của một Con thiêng liêng của Thượng đế. Tôi nhấn mạnh điều này với em khi Tôi tìm cách khiến em ghi nhận, trong năm sắp đến, những điểm khủng hoảng trong đời sống của em vốn là kết quả của áp lực phụng sự.

Note these in the following way and ask yourself the following questions, entering the relation of the crisis in your spiritual diary:

Hãy ghi nhận chúng theo cách sau và tự hỏi mình những câu hỏi sau, đồng thời ghi bản tường thuật cuộc khủng hoảng vào nhật ký tinh thần của em:

1. What was the form of service which produced the crisis?

1. Hình thức phụng sự nào đã tạo ra cuộc khủng hoảng?

2. Was it in the field of the emotional or the mental life?

2. Nó thuộc lĩnh vực đời sống cảm xúc hay trí tuệ?

3. What steps did I take to produce a fuller soul experience in order to meet the necessity? [270]

3. Tôi đã thực hiện những bước nào để tạo ra một kinh nghiệm linh hồn đầy đủ hơn nhằm đáp ứng nhu cầu? [270]

4. Did the crisis produce any definite after-effects of a relatively permanent nature in the lower bodies?

4. Cuộc khủng hoảng có tạo ra bất kỳ hậu quả rõ rệt nào có tính chất tương đối lâu dài trong các thể thấp không?

During the next few years such crises are possible. It is also possible that two of them may pass unrecognised by you. Therefore, my brother, watch with care your daily life and note the moments of opportunity wherein, given a little more stimulation, your field of accomplishment may expand and your vibratory rate be increased.

Trong vài năm tới, những cuộc khủng hoảng như thế có thể xảy ra. Cũng có thể hai trong số đó sẽ trôi qua mà em không nhận ra. Vì vậy, huynh đệ của tôi, hãy quan sát cẩn thận đời sống hằng ngày của em và ghi nhận những khoảnh khắc cơ hội, trong đó, nếu có thêm chút kích thích, lĩnh vực thành tựu của em có thể mở rộng và tần số rung động của em được gia tăng.

~

~

January 1936

Tháng Giêng 1936

As you have seen, my brother, I am not making any vital changes in the work of the group now. An increased momentum in service and a more rapid spiritual reaction at all times should constitute the major emphasis from now on. I have told all of you so much during the past four years that (should I now cease my instructions) you have, both as individuals and as a group in my Ashram, sufficient teaching and information to carry you along the Path for a very long way. But I continue with my task of awakening each of you upon the subtler planes in order to intensify the contribution to world aid that you can make and to stimulate you, as a group, to avail yourselves of the world opportunity for service.

Như em đã thấy, huynh đệ của tôi, hiện nay Tôi không thực hiện những thay đổi thiết yếu nào trong công việc của nhóm. Một đà tiến gia tăng trong phụng sự và một phản ứng tinh thần nhanh chóng hơn vào mọi lúc phải là trọng tâm chính từ nay về sau. Trong bốn năm qua, Tôi đã nói với tất cả các em rất nhiều đến nỗi nếu bây giờ Tôi ngừng các huấn thị của mình, thì các em, vừa với tư cách cá nhân vừa với tư cách một nhóm trong Ashram của Tôi, đã có đủ giáo huấn và thông tin để đưa các em tiến rất xa trên Đường Đạo. Nhưng Tôi vẫn tiếp tục nhiệm vụ đánh thức mỗi em trên các cõi tinh anh hơn, nhằm tăng cường phần đóng góp vào sự trợ giúp thế giới mà các em có thể thực hiện, và nhằm kích thích các em, với tư cách một nhóm, biết tận dụng cơ hội thế giới để phụng sự.

Go forward, therefore, with the same work as outlined in the previous instructions; during the next six months take as your seed thoughts for meditation three sentences out of that earlier teaching:

Vì vậy, hãy tiến tới với cùng công việc như đã được phác thảo trong các huấn thị trước; trong sáu tháng tới, hãy lấy ba câu từ giáo huấn trước đó làm tư tưởng hạt giống cho tham thiền:

1. Transfigure life in terms of accomplishment. True accomplishment involves a life of steady radiance.

2. There must ever be crises of achievement which will draw upon the full resources of the soul. These must be demanded by the personality.

3. Understand the technique of an aligned personality, for the extremity of the disciple in service draws out finally the interest of the soul.

You will ponder upon these ideas during the coming months, remembering that they embody your needed lesson and your [271] ultimate achievement; and that they also indicate in a most amazing manner the work and the achievement of the New Group of World Servers.

~

BROTHER OF MINE: June 1936

I would commend you today for work accomplished silently within yourself. How much has been done, only you yourself can gauge. A steady re-adjustment has gone forward in your life and in your grasp of the work essentials, and you have succeeded in freeing yourself inwardly from much of the detail work with which you have been confronted. This was my desire; in the future, you can do much towards an aspect of my work which makes the rest of it possible. I refer to the financing of the work which I have planned. Cooperating with those who are endeavouring to procure the needed funds for the work to be done during the next few years will strengthen you inwardly and eliminate that fear which still

1. Hãy biến hình đời sống theo nghĩa thành tựu. Thành tựu chân thực bao hàm một đời sống tỏa sáng đều đặn.

2. Phải luôn có những khủng hoảng của thành tựu, vốn sẽ vận dụng toàn bộ các nguồn lực của linh hồn. Những khủng hoảng này phải do phàm ngã đòi hỏi.

3. Hãy thấu hiểu kỹ thuật của một phàm ngã đã chỉnh hợp, vì tình thế cùng cực của người đệ tử trong phụng sự cuối cùng sẽ khơi dậy sự quan tâm của linh hồn.

Em sẽ suy ngẫm về những ý tưởng này trong những tháng tới, ghi nhớ rằng chúng hàm chứa bài học cần thiết của em và [271] thành tựu tối hậu của em; và chúng cũng chỉ ra, theo một cách rất đáng kinh ngạc, công việc và thành tựu của Đoàn Người Mới Phụng Sự Thế Gian.

~

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI: Tháng Sáu 1936

Hôm nay, Tôi muốn khen ngợi em về công việc đã hoàn thành một cách thầm lặng bên trong chính em. Bao nhiêu đã được thực hiện, chỉ chính em mới có thể ước lượng. Một sự điều chỉnh lại đều đặn đã tiến hành trong đời sống của em và trong sự nắm bắt của em về những yếu tố cốt yếu của công việc, và em đã thành công trong việc giải phóng mình bên trong khỏi nhiều công việc chi tiết mà em đã phải đối diện. Đây là điều Tôi mong muốn; trong tương lai, em có thể làm nhiều điều cho một phương diện trong công việc của Tôi, phương diện khiến phần còn lại của công việc ấy trở nên khả thi. Tôi nói đến việc tài trợ cho công việc mà Tôi đã hoạch định. Việc cộng tác với những người đang nỗ lực tìm kiếm các khoản tiền cần thiết cho công

tinctures much that you do. This fear to which I refer is not due to lack of courage as it is to fear of definite action, of clear speech where individuals are concerned, where the need is for a direct appeal and a straight presentation of the facts is warranted. This fear is being overcome; for this I have much commendation for you because this fear went down into the very roots of your being; it is basic in the form life and also in the specialised activity of the second ray type and is coincident with your second ray ability to react sensitively to others. It is, therefore, a problem to you of peculiar difficulty, as it is a soul expression and not a personality one.

việc phải được thực hiện trong vài năm tới sẽ củng cố em bên trong và loại bỏ nỗi sợ vẫn còn nhuốm màu nhiều điều em làm. Nỗi sợ mà Tôi nói đến không phải do thiếu can đảm cho bằng do sợ hành động dứt khoát, sợ lời nói rõ ràng khi liên quan đến các cá nhân, khi nhu cầu là một lời kêu gọi trực tiếp và một sự trình bày thẳng thắn các sự kiện là điều chính đáng. Nỗi sợ này đang được vượt qua; vì điều này Tôi có nhiều lời khen ngợi dành cho em, bởi nỗi sợ ấy đã ăn sâu vào tận gốc rễ hiện tồn của em; nó căn bản trong đời sống hình tướng và cũng trong hoạt động chuyên biệt của người cung hai, đồng thời đi đôi với năng lực cung hai của em trong việc phản ứng nhạy bén với người khác. Vì vậy, đối với em, đó là một vấn đề đặc biệt khó khăn, vì nó là một biểu hiện của linh hồn chứ không phải của phàm ngã.

This whole question of money is one of the greatest difficulty at this time and also one of the utmost simplicity. The difficulty is due to the wrong thought which, for generations, has been brought to bear upon the problem, leading to wrong attitudes, even among the most devoted disciples. The attitude of humanity to money has been coloured by greed, by grasping for the lower self, by jealousy, by material desire and by the heart-breaking need for it which—in its turn—is the result of these wrong attitudes. These wrong attitudes lead to [272] the disastrous economic conditions which we find all around us. They are effects of causes which are initiated by man himself. In the re-generation of money and in the changing of man's attitude to it will eventually come world release. If this cannot take place, then some dire condition will arise; money (as we know it) will vanish off the earth and the situation will have to be met in some other way. Let us hope that this will not be needed but that it will be possible to change the thought of humanity where money is

Toàn bộ vấn đề tiền bạc này là một trong những vấn đề khó khăn nhất vào lúc này, và cũng là một trong những vấn đề hết sức giản dị. Sự khó khăn là do tư tưởng sai lầm mà, qua nhiều thế hệ, con người đã áp đặt lên vấn đề này, dẫn đến những thái độ sai lầm, ngay cả nơi những đệ tử tận tụy nhất. Thái độ của nhân loại đối với tiền bạc đã bị nhuốm màu bởi lòng tham, bởi sự vơ vét cho phàm ngã, bởi ganh tị, bởi ham muốn vật chất và bởi nhu cầu đau lòng về nó, mà đến lượt nó, là kết quả của những thái độ sai lầm này. Những thái độ sai lầm này dẫn đến [272] các điều kiện kinh tế thảm hại mà chúng ta thấy quanh mình. Chúng là những hiệu quả của các nguyên nhân do chính con người khởi phát. Trong sự tái sinh của tiền bạc và trong việc thay đổi thái độ của con người đối với nó, cuối cùng sẽ đến sự giải thoát thế giới. Nếu điều này không thể xảy ra, thì một tình trạng khốc liệt nào đó sẽ phát sinh; tiền bạc, như chúng ta biết, sẽ biến mất khỏi Trái Đất và tình thế sẽ phải được giải quyết theo một cách khác. Chúng ta hãy hy vọng rằng điều này sẽ không cần

concerned so that it will be regarded as a great spiritual asset, as a definite spiritual responsibility and as a means to real world work. The custodians of money will then shoulder their responsibility without fear and with due understanding. At present, they hold on to it through fear of the future and distrust of each other. The key to the right expenditure of money and to its correct use can be summed up in the following statement to which I would ask all of you to pay attention:

thiết, mà sẽ có thể thay đổi tư tưởng của nhân loại liên quan đến tiền bạc, để nó được xem như một tài sản tinh thần vĩ đại, như một trách nhiệm tinh thần rõ ràng và như một phương tiện cho công việc thế giới chân thực. Khi đó, những người giữ tiền sẽ gánh vác trách nhiệm của mình không sợ hãi và với sự thấu hiểu đúng mức. Hiện nay, họ bám giữ nó do sợ tương lai và không tin cậy lẫn nhau. Chìa khóa cho việc chi tiêu tiền bạc đúng đắn và sử dụng nó một cách chính xác có thể được tóm lược trong phát biểu sau đây, mà Tôi xin tất cả các em chú ý:

As money has in the past ministered to personal and family need, so in the future it must minister to group and world need. Each unit has, in the past, attempted to act as a magnet and to attract to itself that which will meet what it regards as its need—using personal activity and labour, if of no influence or education, and financial manipulation where that was possible. Groups in the future must act as magnets; they must see to it that they are animated by a spirit of love. I give you a thought here which is capable of much expansion. *Need, love and magnetic power are the three things which—consciously or unconsciously—attract money.* But they must all manifest at once. The need in the past has not always been real, though it has been felt (such is the world glamour and illusion). The love has been selfish or unreal; the demand for things material has been for that which is not necessary to health or happiness. The magnetic force utilised has been, therefore, wrongly motivated and this process—carried forward over so long a time—has led to the present dire financial situation in the world.

Như trong quá khứ tiền bạc đã phục vụ nhu cầu cá nhân và gia đình, thì trong tương lai nó phải phục vụ nhu cầu nhóm và thế giới. Trong quá khứ, mỗi đơn vị đã cố gắng hành động như một nam châm và thu hút về mình điều sẽ đáp ứng những gì nó xem là nhu cầu của nó — sử dụng hoạt động và lao động cá nhân, nếu không có ảnh hưởng hay giáo dục, và sự thao túng tài chính nơi nào điều đó có thể. Trong tương lai, các nhóm phải hành động như những nam châm; họ phải bảo đảm rằng họ được làm sinh động bởi tinh thần tình thương. Ở đây Tôi trao cho em một tư tưởng có khả năng được khai triển rất nhiều. *Nhu cầu, tình thương và quyền năng từ tính là ba điều, dù có ý thức hay vô thức, thu hút tiền bạc.* Nhưng cả ba phải biểu hiện cùng lúc. Nhu cầu trong quá khứ không phải lúc nào cũng có thật, dù nó đã được cảm thấy, vì đó là ảo cảm và ảo tưởng của thế giới. Tình thương đã ích kỷ hoặc không thực; sự đòi hỏi những vật chất đã nhắm đến điều không cần thiết cho sức khỏe hay hạnh phúc. Do đó, mãnh lực từ tính được sử dụng đã có động cơ sai lầm, và tiến trình này, được duy trì trong một thời gian quá dài, đã dẫn đến tình trạng tài chính khốc liệt hiện nay trên thế giới.

By the transmutation of these factors and the expression of their higher correspondences—through right love, right thought or meditation and right technique —the financial requirements [273] of the new groups and of the New Group of World Servers will be found. I would suggest that an elaboration of these ideas should be disseminated among all whom you know who could help. I would ask you to ponder much on these ideas for, in the education of the intelligent world servers, this question of money and of right attitudes towards money and right meditation upon money must be boldly faced. The emphasis laid by certain large groups on meditation for the raising of funds (usually for personal use or for the selfish ends of their own particular organisation or group) has been based upon this emerging concept of the *group use* of money. Being, however, selfishly and personally interested, the money was thought of in relation to the individual and not in relation to the group. This attitude must and will be changed.

Bằng sự chuyển hoá các yếu tố này và sự biểu hiện các tương ứng cao hơn của chúng — qua tình thương đúng đắn, tư tưởng đúng đắn hay tham thiền đúng đắn và kỹ thuật đúng đắn — các nhu cầu tài chính [273] của các nhóm mới và của Đoàn Người Mới Phụng Sự Thế Gian sẽ được đáp ứng. Tôi gợi ý rằng nên phổ biến một sự khai triển các ý tưởng này trong số tất cả những người em biết có thể giúp đỡ. Tôi xin em suy ngẫm nhiều về những ý tưởng này, vì trong việc giáo dục những Người Phụng Sự Thế Gian thông minh, vấn đề tiền bạc, các thái độ đúng đắn đối với tiền bạc và tham thiền đúng đắn về tiền bạc phải được can đảm đối diện. Sự nhấn mạnh mà một số nhóm lớn đặt vào tham thiền để gây quỹ, thường cho việc sử dụng cá nhân hoặc cho những mục đích ích kỷ của tổ chức hay nhóm riêng của họ, đã dựa trên quan niệm đang xuất hiện này về *việc sử dụng* tiền bạc cho nhóm. Tuy nhiên, vì quan tâm một cách ích kỷ và cá nhân, tiền bạc đã được nghĩ đến trong tương quan với cá nhân chứ không phải trong tương quan với nhóm. Thái độ này phải và sẽ được thay đổi.

One thing more I would ask of you, my brother, and of the group who read my words. Money is the manifestation of energy. All energy can be applied in differing ways, being in itself an impersonal and blind force. It can be selfishly or unselfishly used. That, in itself, constitutes the main difference. Motive and creative thought determine the magnetic power of any individual, group or centre. Determine your motive; see that your group ideal and group love are dominant; use skill in action; this will involve right preliminary meditation, plus correct thinking; then you will find that that which you need will be forthcoming.

Huynh đệ của tôi, còn một điều nữa Tôi xin em và nhóm những người đọc lời Tôi thực hiện. Tiền bạc là sự biểu hiện của năng lượng. Mọi năng lượng đều có thể được áp dụng theo những cách khác nhau, vì tự nó là một mãnh lực vô ngã và mù lòa. Nó có thể được sử dụng ích kỷ hoặc vô kỷ. Chính điều đó, tự nó, tạo nên sự khác biệt chính. Động cơ và tư tưởng sáng tạo quyết định quyền năng từ tính của bất kỳ cá nhân, nhóm hay trung tâm nào. Hãy xác định động cơ của em; hãy bảo đảm rằng lý tưởng nhóm và tình thương nhóm của em giữ vai trò chủ đạo; hãy sử dụng sự khéo léo trong hành động; điều này sẽ bao hàm tham thiền sơ khởi đúng đắn, cộng với tư duy chính xác; rồi em sẽ thấy điều em cần sẽ đến.

I have little of a personal nature to give to you at this time. With you as with all the group there is much knowledge. You have been given and taught much, both by your own souls and by myself in instructions and in my various books. It is not possible for me to continue ceaselessly telling you that which you already know in theory and which you need now to work out in practice. That working out lies with you individually; when you have worked out that which you know, then more will be forthcoming. I can, however, teach you somewhat anent the newer aspects of group work and this I seek to do and you seek to know.

Vào lúc này, Tôi có ít điều mang tính cá nhân để trao cho em. Với em cũng như với toàn nhóm, có nhiều tri thức. Em đã được trao và được dạy nhiều điều, cả bởi chính linh hồn của em lẫn bởi Tôi trong các huấn thị và trong các sách khác nhau của Tôi. Tôi không thể cứ không ngừng nói với em điều em đã biết về mặt lý thuyết và giờ đây cần phải thực hiện trong thực hành. Việc thực hiện ấy tùy thuộc vào từng cá nhân các em; khi em đã thực hiện điều em biết, thì nhiều điều hơn nữa sẽ đến. Tuy nhiên, Tôi có thể dạy em đôi chút về những phương diện mới hơn của công việc nhóm, và điều này Tôi tìm cách làm, còn em thì tìm cách biết.

One thing only would I say to you at this time of a personal nature: Rest much this summer; be much out of doors and lay [274] the foundations for work in the coming winter months by much quiet thinking in the open air.

Vào lúc này, Tôi chỉ muốn nói với em một điều mang tính cá nhân: Hãy nghỉ ngơi nhiều trong mùa hè này; hãy ở ngoài trời nhiều và hãy đặt [274] nền móng cho công việc trong những tháng mùa đông sắp đến bằng nhiều suy tư tĩnh lặng giữa không khí ngoài trời.

~

~

BROTHER OF OLD: January 1937

HUYNH ĐỆ CỦA NGÀY XƯA: Tháng Giêng 1937

Again there is little that I feel the need of saying to you. You are responsive to much teaching upon the inner side and a form of definite reflective intercourse has been established between

Một lần nữa, có rất ít điều Tôi cảm thấy cần nói với em. Em đáp ứng với nhiều giáo huấn ở phía bên trong, và một hình thức giao tiếp thông qua suy ngẫm rõ ràng đã được thiết lập giữa

a. Your inner, psychical nature.

a. Bản chất bên trong, thông linh của em.

b. Your soul.

b. Linh hồn của em.

c. Your brain.

c. Bộ não của em.

This should be gradually developed and cultivated. It is one of the major integrating forces and an adjuster of right conditions.

Điều này cần được phát triển và vun bồi dần dần. Nó là một trong những mãnh lực tích hợp chính yếu và là tác nhân điều chỉnh các điều kiện đúng đắn.

There is only one thing that perhaps I might at this time emphasise for you and I can do it best in certain occult sentences which I have chosen for you and which take the form of four dynamic injunctions. If you grant them an obedient acquiescence and an intelligent understanding of their meaning, that obedience will increase your vibratory rate and, consequently, your magnetic influence. It will also hasten or quicken your practical output upon the physical plane and enhance your value in the work which you, as a member of the New Group of World Servers, are seeking to do. Let me phrase them for you without comment:

Chỉ có một điều mà có lẽ vào lúc này Tôi có thể nhấn mạnh cho em, và Tôi có thể làm điều đó tốt nhất bằng một số câu huyền môn mà Tôi đã chọn cho em, vốn mang hình thức bốn huấn lệnh năng động. Nếu em dành cho chúng một sự chấp thuận vâng phục và một sự thấu hiểu thông minh về ý nghĩa của chúng, sự vâng phục ấy sẽ gia tăng tần số rung động của em và, do đó, ảnh hưởng từ tính của em. Nó cũng sẽ thúc đẩy hoặc làm nhanh hơn thành quả thực tế của em trên cõi hồng trần và gia tăng giá trị của em trong công việc mà em, với tư cách một thành viên của Đoàn Người Mới Phụng Sự Thế Gian, đang tìm cách thực hiện. Hãy để Tôi diễn đạt chúng cho em mà không bình luận:

1. See your outlines clear and let no haze of any kind veil the sharpness of their contours.

1. Hãy thấy rõ các đường nét của em và đừng để bất kỳ màn sương nào che khuất độ sắc nét của các đường viền ấy.

2. Let both aspects of the truth emerge within your consciousness—the good, the bad, the true, the false, the real and the illusion. Face both, for both are facts—the one in time and space and the other in eternity.

2. Hãy để cả hai phương diện của chân lý xuất hiện trong tâm thức của em — điều tốt, điều xấu, điều đúng, điều sai, điều thực và ảo tưởng. Hãy đối diện cả hai, vì cả hai đều là sự kiện — một ở trong thời gian và không gian, và một ở trong vĩnh cửu.

3. Live on the mountain top and walk there with your brothers. Thus keep the vision clear above the fogs of earth.

3. Hãy sống trên đỉnh núi và bước đi ở đó cùng các huynh đệ của em. Như vậy, hãy giữ tầm nhìn trong sáng phía trên các màn sương mù của đất.

4. Fear not to speak the truth, whate'er it be. You love enough.

4. Đừng sợ nói sự thật, dù nó là gì. Em yêu thương đủ.

~

~

[275] BROTHER OF MINE: July 1937

[275] HUYNH ĐỆ CỦA TÔI: Tháng Bảy 1937

As you study your rays, the reason for the close relation between you and some of your fellow disciples will emerge into your consciousness more clearly. It is a relation not only of age-long mutual service and of understanding but also of analogous energies and forces and similarity in use.

Khi em nghiên cứu các cung của mình, lý do cho mối quan hệ mật thiết giữa em và một số đệ tử đồng môn của em sẽ hiện ra rõ ràng hơn trong tâm thức của em. Đó không chỉ là một mối quan hệ của sự phụng sự hỗ tương qua nhiều thời đại và của sự thấu hiểu, mà còn là của các năng lượng và mãnh lực tương đồng, cùng sự giống nhau trong cách sử dụng.

Your *mental body* is on the fourth ray; hence your power to harmonise and to avert conflict, thus acting as a calm centre in the whirlpool of activity with which you are surrounded. This is your dominant contribution to the work; I would have you ponder on this and intensify your effort to play this part and above all to play it dynamically. It is a vital service which you can render, my brother, and you have hitherto rendered it with success. I would have you render it more consciously and, therefore, more dynamically.

Thể trí của em ở trên cung bốn; do đó em có quyền năng tạo hài hòa và ngăn ngừa xung đột, nhờ vậy hành động như một trung tâm bình lặng giữa xoáy lốc hoạt động bao quanh em. Đây là đóng góp chủ đạo của em cho công việc; Tôi muốn em suy ngẫm về điều này và tăng cường nỗ lực để đảm nhận vai trò này, và trên hết là đảm nhận nó một cách năng động. Đó là một sự phụng sự thiết yếu mà em có thể thực hiện, huynh đệ của tôi, và cho đến nay em đã thực hiện nó thành công. Tôi muốn em thực hiện nó một cách có ý thức hơn và, do đó, năng động hơn.

Your *emotional body* is upon the second ray and your development along this line is sound and good.

Thể cảm xúc của em ở trên cung hai, và sự phát triển của em theo đường này là lành mạnh và tốt đẹp.

Your *physical body* is on the third ray; it is here that your major problem lies. It is closely connected with your mental problem which is that of an increased dynamism. The dynamic power of your soul must pour through your fourth ray mind, galvanising it into a renewed, inclusive, loving, harmonising activity. Be more outgoing (as a part of your self-initiated training) to those, for instance, with whom your daily lot is cast. They need help. Give them of that help freely and fully. The third Ray of Activity which governs your physical body is unduly quiescent and should be awakened by the soul to increased coordinated purpose.

Thể xác của em ở trên cung ba; chính ở đây vấn đề chính yếu của em nằm. Nó liên hệ mật thiết với vấn đề trí tuệ của em, tức vấn đề về một tính năng động được gia tăng. Quyền năng năng động của linh hồn em phải tuôn qua thể trí cung bốn của em, làm nó bừng dậy vào một hoạt động mới mẻ, bao quát, yêu thương và hòa hợp. Hãy hướng ngoại hơn, như một phần của sự huấn luyện do chính em khởi xướng, đối với những người, chẳng hạn, mà đời sống hằng ngày đưa em đến cùng. Họ cần sự giúp đỡ. Hãy trao cho họ sự giúp đỡ ấy một cách tự do và đầy đủ. Cung ba của Hoạt Động, vốn cai quản thể xác của em, đang quá yên lặng và cần được linh hồn đánh thức để hướng đến mục đích phối hợp gia tăng.

The following rays must, therefore, be taken into your consideration as you seek to live as a soul and to coordinate your personality:

Vì vậy, các cung sau đây phải được em xét đến khi em tìm cách sống như một linh hồn và phối hợp phàm ngã của mình:

1. The soul ray—the second Ray of Love-Wisdom.

1. Cung linh hồn — cung hai của Bác Ái – Minh Triết.

2. The personality ray—the fourth Ray of Harmony.

2. Cung phàm ngã — cung bốn của Hài Hòa.

3. The ray of the mind—the fourth Ray of Harmony.

3. Cung của thể trí — cung bốn của Hài Hòa.

4. The ray of the astral body—the second Ray of Love-Wisdom. [276]

4. Cung của thể cảm dục — cung hai của Bác Ái – Minh Triết. [276]

5. The ray of the physical body—the third Ray of Active Intelligence.

5. Cung của thể xác — cung ba của Trí Tuệ Hoạt Động.

You will, from this tabulation, notice the relation existing between your personality ray and your mental ray and that between the ego and the emotional body. These indicate to you lines of least resistance.

~

MY BROTHER: January 1938

The four injunctions which I gave you earlier have done their work, have they not? You see yourself more clearly now and know yourself, for you have the various aspects of yourself more definitely visioned—the good, the bad, the true, the false, the real and the illusion. This clearer vision—envisaging some aspects hitherto unrealised—will necessitate your living on the mountain top, and in the clear air there to be found to see life *true*, your task and your co-disciples as they are. You have needed this more definite discovery of yourself in order to advance towards greater usefulness. Some of this knowledge has come to you during the past year, awakening you to certain values, revealing to you many hidden things within yourself and others, and consequently bringing into your life new complications and emerging personal difficulties.

I shall have more to say to you later when the adjustments necessary to your chosen change of circumstance and of life have been made and quiet has settled down again. These periods of upheaval and re-arrangement come at times—sometimes soul induced and sometimes as personality events. They must be lived through, the veiled lessons learnt and the possible expansions of consciousness induced. We

Từ bảng kê này, em sẽ nhận thấy mối quan hệ hiện hữu giữa cung phàm ngã và cung thể trí của em, cũng như giữa chân ngã và thể cảm xúc. Những điều này chỉ cho em thấy các con đường ít trở ngại nhất.

~

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI: Tháng Giêng 1938

Bốn huấn lệnh mà Tôi đã trao cho em trước đây đã làm xong công việc của chúng, phải không? Giờ đây em thấy chính mình rõ ràng hơn và biết chính mình, vì em đã hình dung rõ ràng hơn các phương diện khác nhau của bản thân — điều tốt, điều xấu, điều đúng, điều sai, điều thực và ảo tưởng. Tầm nhìn rõ ràng hơn này, khi hình dung một số phương diện cho đến nay chưa được nhận ra, sẽ đòi hỏi em phải sống trên đỉnh núi, và trong bầu không khí trong sáng được tìm thấy ở đó, thấy đời sống *đúng như thật*, thấy nhiệm vụ của em và các đệ tử đồng môn của em như họ là. Em đã cần sự khám phá rõ ràng hơn này về chính mình để tiến tới sự hữu dụng lớn hơn. Một phần tri thức này đã đến với em trong năm qua, đánh thức em trước một số giá trị, mặc khải cho em nhiều điều ẩn giấu trong chính em và nơi người khác, và do đó đem vào đời sống em những phức tạp mới cùng những khó khăn cá nhân đang xuất hiện.

Tôi sẽ có nhiều điều hơn để nói với em sau này, khi những điều chỉnh cần thiết cho sự thay đổi hoàn cảnh và đời sống mà em đã chọn được thực hiện, và sự yên tĩnh lại lắng xuống. Những giai đoạn biến động và sắp xếp lại này đôi khi xảy đến — đôi khi do linh hồn khơi dậy và đôi khi như những biến cố của phàm ngã. Chúng phải được sống xuyên qua, các bài học bị che phủ phải được học, và những mở rộng tâm thức khả hữu phải được

facilitate or hinder these expansions by the moves we make; we hasten or delay our growth by our enacted decisions. The true disciple, however, proceeds upon his way *at any cost* and naught can arrest his progress on the Path.

tạo nên. Chúng ta tạo thuận lợi hoặc cản trở những mở rộng này bằng các động thái chúng ta thực hiện; chúng ta thúc đẩy hoặc trì hoãn sự tăng trưởng của mình bằng các quyết định đã được thực thi. Tuy nhiên, người đệ tử chân chính vẫn tiến bước trên con đường của mình *bằng bất cứ giá nào* và không điều gì có thể chặn đứng sự tiến bộ của y trên Đường Đạo.

I have asked myself what I can say to you at this time that will be of definite value. Four things—brief and to the point—come into my mind as I look at you and feel for you a sense of [277] gratitude for your past consecration to the Plan and a sense of hopefulness for your future service.

Tôi đã tự hỏi vào lúc này Tôi có thể nói gì với em để có giá trị rõ ràng. Bốn điều — ngắn gọn và đi thẳng vào điểm chính — hiện lên trong trí Tôi khi Tôi nhìn em và cảm thấy đối với em một cảm thức [277] biết ơn vì sự thánh hiến trước đây của em cho Thiên Cơ và một cảm thức hy vọng cho sự phụng sự tương lai của em.

First: I would say—Deepen your consecration and put first things first. Let nothing and no one stand between you, the vision, the Plan and your fellow disciples.

Thứ nhất: Tôi muốn nói — Hãy đào sâu sự thánh hiến của em và đặt những điều quan trọng nhất lên hàng đầu. Đừng để bất cứ điều gì hay bất cứ ai đứng giữa em, tầm nhìn, Thiên Cơ và các đệ tử đồng môn của em.

Second: Prepare for complications in your life, for now you travel not alone. Your life has been relatively free up to this time, but the choosing of a comrade must and does in every case bring other issues and other values into being. Upon the planes of soul and mind, you still must stand alone and if you grasp this from the very start you will not find the complications of any great importance. They will only evoke a greater emotional livingness and understanding; this you have needed much and this you now can have. This also you can handle wisely if you live upon the higher arc and do not descend into the world of glamour and illusion. Remember, my brother, there can be equality in love and purpose (from the basic and the essential point of view) but not

Thứ hai: Hãy chuẩn bị cho những phức tạp trong đời sống của em, vì giờ đây em không đi một mình. Cho đến lúc này, đời sống của em tương đối tự do, nhưng việc chọn một người bạn đồng hành tất yếu, và trong mọi trường hợp thực sự, đưa những vấn đề khác và những giá trị khác vào hiện tồn. Trên các cõi của linh hồn và thể trí, em vẫn phải đứng một mình, và nếu em nắm bắt điều này ngay từ đầu, em sẽ không thấy các phức tạp có tầm quan trọng lớn lao nào. Chúng sẽ chỉ gợi lên một sức sống cảm xúc lớn hơn và sự thấu hiểu; điều này em đã rất cần và giờ đây em có thể có. Em cũng có thể xử lý điều này một cách minh triết nếu em sống trên vòng cung cao hơn và không đi xuống thế giới của ảo cảm và ảo tưởng. Huynh đệ của tôi, hãy nhớ rằng có thể có sự bình đẳng trong tình

equality of inner understanding or of point achieved upon the Path. The disciple can do much for the probationer from the angle of the soul. The probationer cannot do the same for the disciple.

thương và mục đích, xét từ quan điểm căn bản và cốt yếu, nhưng không có sự bình đẳng về thấu hiểu bên trong hay về điểm đã đạt trên Đường Đạo. Người đệ tử có thể làm nhiều điều cho người dự bị từ góc độ linh hồn. Người dự bị không thể làm điều tương tự cho người đệ tử.

Third: Go forth upon the future way with courage and no fear. Stand in strength beside your fellow disciples, intent with them upon the chosen path. They stand unfailingly beside you.

Thứ ba: Hãy tiến bước trên con đường tương lai với lòng can đảm và không sợ hãi. Hãy đứng trong sức mạnh bên cạnh các đệ tử đồng môn của em, cùng họ chuyên chú vào con đường đã chọn. Họ đứng bên em một cách không bao giờ suy suyển.

Finally, my brother, become more definitely a radiant centre of magnetic life, fusing the people with whom you may work through love and understanding. That is a hard and difficult task for it means bringing together in the bonds of service many elements which might not otherwise fuse and blend. This involves an understanding, an analysis of human beings and a slow and patient work. As your work may grow and its boundaries extend, you will be faced increasingly with the perplexities and difficulties incident upon human relationships. These must be handled with impersonality, love and silence.

Cuối cùng, huynh đệ của tôi, hãy trở nên rõ ràng hơn một trung tâm tỏa sáng của sự sống từ tính, dung hợp những người mà em có thể làm việc cùng bằng tình thương và sự thấu hiểu. Đó là một nhiệm vụ khó khăn và gian nan, vì nó có nghĩa là quy tụ nhiều yếu tố trong các mối dây phụng sự mà nếu không như vậy có thể sẽ không dung hợp và hòa quyện. Điều này bao hàm sự thấu hiểu, sự phân tích con người và một công việc chậm rãi, kiên nhẫn. Khi công việc của em có thể lớn lên và các ranh giới của nó mở rộng, em sẽ ngày càng đối diện với những điều rối rắm và khó khăn vốn đi kèm các mối quan hệ con người. Những điều này phải được xử lý bằng tính vô ngã, tình thương và sự im lặng.

Seek to integrate others into the service of humanity by yourself standing in spiritual being and radiating love and wisdom. I repeat again for your consideration and help during the coming months the third phrase which I earlier gave you:

Hãy tìm cách tích hợp người khác vào sự phụng sự nhân loại bằng cách chính em đứng trong hiện tồn tinh thần và tỏa chiếu tình thương cùng minh triết. Tôi lặp lại một lần nữa, để em suy ngẫm và được trợ giúp trong những tháng tới, cụm từ thứ ba mà trước đây Tôi đã trao cho em:

"Live on the mountain top and walk there with your brothers. Keep the vision clear above the fogs of earth." [278]

"Hãy sống trên đỉnh núi và bước đi ở đó cùng các huynh đệ của em. Hãy giữ tầm nhìn

trong sáng phía trên các màn sương mù của đất." [278]

Preserve your meditation as you are now doing. My blessing rests upon you.

Hãy duy trì việc tham thiền của em như em đang làm hiện nay. Phúc lành của Tôi ngự trên em.

NOTE: *This disciple is working steadily in the Tibetan's Ashram.*

GHI CHÚ: *Đệ tử này đang làm việc đều đặn trong Ashram của Chân sư Tây Tạng.*

~

~

To D. A. O. – Gửi D. A. O.

August 1933

Tháng Tám 1933

BROTHER OF MINE:

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI:

I have refrained from writing my personal instructions to you earlier than this as I felt your need to think things through, and your strong inner urge to be left free to work out the concept of this group work in your own way. Group work in connection with the spiritual life is not, for you, easy. Your life training as an artist in your own field has taught you to work on the physical plane in group formation. It is in the field of esoteric endeavour that you find in yourself an antagonistic reaction. There is in you, and rightly so, a determination to be yourself and to stand alone and on your own feet. This determination of yours is sound. It has met a most needed demand of your own soul. It has been necessary for your personality to be forced by your soul to go the lonely and isolated way.

Tôi đã tự chế không viết những huấn thị cá nhân cho em sớm hơn lúc này, vì Tôi cảm thấy em cần suy nghĩ thấu đáo mọi sự, và có sự thúc giục mạnh mẽ bên trong muốn được để tự do triển khai quan niệm về công việc nhóm này theo cách riêng của em. Đối với em, công việc nhóm liên quan đến đời sống tinh thần không dễ dàng. Sự rèn luyện trong đời em với tư cách một nghệ sĩ trong lĩnh vực riêng của mình đã dạy em làm việc trên cõi hồng trần trong đội hình nhóm. Chính trong lĩnh vực nỗ lực huyền bí mà em thấy nơi mình một phản ứng đối kháng. Trong em có, và đúng là nên có, một quyết tâm là chính mình, đứng một mình và tự đứng trên đôi chân của mình. Quyết tâm này của em là lành mạnh. Nó đã đáp ứng một đòi hỏi rất cần thiết của chính linh hồn em. Phàm ngã của em cần phải được linh hồn em thúc ép đi theo con đường cô đơn và cô lập.

But it is this very quality of yours that I desire to weld into this group; it can be offered by you in service to the group. It is in

Nhưng chính phẩm tính này của em là điều Tôi muốn gắn kết vào nhóm này; em có thể dâng hiến nó trong sự phụng sự nhóm.

this participation in a subjective group endeavour—loosely organised on the physical plane and intended to remain an *inner* group condition—which will give you opportunity to express for others the gain of your life experience. Therefore I would ask you to remember, my brother, that one of the contributions that you can make to this group of fellow aspirants is the attitude you hold to organised forms. Another is your power of intuitive perception and your capacity to sense reality. I call your attention to this. I am taking earnest students into my group, not with the sole intent of giving them esoteric training, but also for what they can bring to each other in the perfecting process. This group in my Ashram is composed of human beings who are oriented towards the light, who [279] have made progress on the Way, and yet who still have individual limitations, character defects and over-accentuated personality traits. There is a tendency to find one's peace and relaxation in a well-intended spiritual withdrawing and isolation; this is ever a limitation of the mystic temperament. Is it not so?

Chính trong sự tham dự vào một nỗ lực nhóm trong nội giới—được tổ chức lỏng lẻo trên cõi hồng trần và được dự định vẫn là một tình trạng nhóm *bên trong*—mà em sẽ có cơ hội diễn đạt cho người khác lợi ích từ kinh nghiệm sống của em. Vì vậy, huynh đệ của tôi, Tôi xin em nhớ rằng một trong những đóng góp em có thể đem lại cho nhóm những người chí nguyện đồng môn này là thái độ em giữ đối với các hình thức có tổ chức. Một đóng góp khác là quyền năng tri giác trực giác của em và năng lực cảm nhận thực tại. Tôi lưu ý em về điều này. Tôi đưa các đạo sinh nghiêm túc vào nhóm của Tôi, không chỉ với mục đích duy nhất là ban cho họ sự huấn luyện huyền bí, mà còn vì những gì họ có thể đem lại cho nhau trong tiến trình hoàn thiện. Nhóm này trong ashram của Tôi gồm những con người hướng về ánh sáng, đã [279] tiến bộ trên Đường Đạo, nhưng vẫn còn những giới hạn cá nhân, những khuyết điểm tính cách và những nét phàm ngã bị nhấn mạnh quá mức. Có một khuynh hướng tìm sự bình an và thư giãn của mình trong một sự rút lui và cô lập tinh thần đầy thiện ý; điều này luôn là một giới hạn của khí chất thần bí. Chẳng phải vậy sao?

In any group which has for its objective the development of the intuition, there must appear the concretising faculty of the mind. This the intuition must both offset and at the same time use. The mind emphasises form and the building of forms. The intuition is formless, and yet the ideas intuited must express themselves through form. From this concretising faculty, owing to your sense of beauty and your sense of the essential values, you are singularly free. For you there must be the lesson of the equal divinity of form and of form building, with the creative work of organised detail in every balanced production. Beauty is, after all, as much of divinity as can be expressed

Trong bất kỳ nhóm nào có mục tiêu là phát triển trực giác, năng lực cụ thể hóa của thể trí phải xuất hiện. Trực giác phải vừa hóa giải năng lực ấy, vừa đồng thời sử dụng nó. Thể trí nhấn mạnh hình tướng và việc kiến tạo các hình tướng. Trực giác vốn vô hình tướng, nhưng các ý tưởng được trực giác phải tự biểu đạt qua hình tướng. Nhờ ý thức về vẻ đẹp và ý thức về các giá trị cốt yếu, em đặc biệt tự do khỏi năng lực cụ thể hóa này. Đối với em, cần có bài học về thiên tính bình đẳng của hình tướng và việc kiến tạo hình tướng, cùng với công việc sáng tạo của chi tiết có tổ chức trong mọi sản phẩm quân bình. Xét cho cùng, vẻ đẹp là phần thiên tính có thể được biểu đạt qua bất kỳ hình tướng

through any one form. Remember that form and life are *one*. There is naught but life in manifestation.

nào. Hãy nhớ rằng hình tướng và sự sống là *một*. Không có gì ngoài sự sống trong biểu hiện.

Your power to intuit, therefore, will aid the group, so regard your work as a service to be definitely rendered.

Vì vậy, quyền năng trực giác của em sẽ trợ giúp nhóm; do đó hãy xem công việc của em như một sự phụng sự cần được thực hiện một cách rõ rệt.

Emotional stress and strain and your intense love of beauty have been the principal training elements in your life. Oft you have been bewildered and your fellowmen bewilder you at times. Seek for one year to bring to bear upon them and upon yourself the light of the *intellect*, and let the power of a spiritually applied analysis and the consecrated functioning of the concrete mind be deliberately applied. Remain ever the Observer, using the concrete mind as a divinely organised instrument.

Sự căng thẳng và áp lực cảm xúc, cùng tình yêu mãnh liệt của em đối với vẻ đẹp, đã là những yếu tố rèn luyện chính trong đời em. Em thường bối rối, và đôi khi đồng loại của em làm em bối rối. Trong một năm, hãy tìm cách đem ánh sáng của *trí năng* tác động lên họ và lên chính em, và hãy chủ ý vận dụng quyền năng của một sự phân tích được áp dụng một cách tinh thần, cùng sự vận hành thánh hiến của trí cụ thể. Hãy luôn là Nhà Quan Sát, sử dụng trí cụ thể như một khí cụ được tổ chức một cách thiêng liêng.

Work with symbols will be found of real value to you if you persevere. I would give you a hint anent them which your intuition will reveal. Where the converging lines of any symbol meet and where the many lines cross there is a point of force and of illumination, a focussed centre through which the illumined mind can pierce. Ponder on this.

Công việc với các biểu tượng sẽ tỏ ra có giá trị thực sự đối với em nếu em kiên trì. Tôi muốn trao cho em một gợi ý về chúng mà trực giác của em sẽ mặc khải. Nơi các đường hội tụ của bất kỳ biểu tượng nào gặp nhau, và nơi nhiều đường giao nhau, ở đó có một điểm mãnh lực và soi sáng, một trung tâm được tập trung qua đó thể trí được soi sáng có thể xuyên thấu. Hãy suy ngẫm về điều này.

Will you for six months, my brother, attempt the following meditation, remembering that I but suggest and seek not to control or to dictate?...

Huynh đệ của tôi, trong sáu tháng, em có muốn thử bài tham thiền sau đây, đồng thời nhớ rằng Tôi chỉ gợi ý và không tìm cách kiểm soát hay sai khiến không?...

[280] Your other meditation is left to your own choice and discretion. Attention to group requirements and the establishing of

[280] Bài tham thiền khác của em được để tùy sự chọn lựa và phán đoán của riêng em. Việc chú tâm đến các nhu cầu của nhóm và thiết lập một nhịp điệu tự áp đặt trong đời

a self-imposed rhythm in your life for a year will give you good results.

~

MY BROTHER: February 1934

The question as to the usefulness of this particular group work has been somewhat answered in your consciousness, through your application to the work itself and what you have learnt thereby. The significance of the inner integration of free souls, independent and standing upon their own feet, yet voluntarily seeking union with the soul in group formation is assuming importance to you. A living organism and not a vital organisation warrants consideration, and its life seems worth fostering. This you have recognised.

You ask yourself, however, at times: "Of what specific usefulness am I, as an individual, in the teacher's group?" The development of your fellow disciples is not uniform; some are possessed of this or that quality, and lack others; some function primarily on the plane of mind, others on the plane of the emotions. You have a fair measure of the intuition already developed, and—as I earlier pointed out to you—you can serve your group and facilitate their work in this connection. All gained quality of any kind must be regarded by the individual as a group asset and not as a personal achievement. This requires emphasising and involves clear thinking and detachment on the part of the group members. All true recognition calls for these qualities. Therefore, my brother, seek increasingly to foster this germ of the intuition from the purely unselfish motive of group usefulness, remembering that the blending of the mind and the intuition

em trong một năm sẽ đem lại cho em những kết quả tốt.

~

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI: Tháng Hai năm 1934

Câu hỏi về sự hữu ích của công việc nhóm đặc thù này phần nào đã được trả lời trong tâm thức em, qua việc em áp dụng vào chính công việc ấy và những gì em đã học được nhờ đó. Ý nghĩa của sự tích hợp bên trong giữa các linh hồn tự do, độc lập và tự đứng trên đôi chân mình, nhưng vẫn tự nguyện tìm sự hợp nhất với linh hồn trong đội hình nhóm, đang trở nên quan trọng đối với em. Một cơ thể sống, chứ không phải một tổ chức sinh động, đáng được xem xét, và sự sống của nó dường như đáng được nuôi dưỡng. Điều này, em đã nhận ra.

Tuy nhiên, đôi khi em tự hỏi: "Với tư cách một cá nhân, tôi có ích lợi cụ thể gì trong nhóm của vị huấn sư?" Sự phát triển của các đệ tử đồng môn của em không đồng đều; một số người sở hữu phẩm tính này hay phẩm tính kia, và thiếu những phẩm tính khác; một số hoạt động chủ yếu trên cõi trí, những người khác trên cõi cảm xúc. Em đã có một mức độ khá của trực giác đã phát triển, và—như Tôi đã chỉ ra với em trước đây—em có thể phụng sự nhóm của mình và tạo thuận lợi cho công việc của họ trong phương diện này. Mọi phẩm tính đã đạt được, thuộc bất kỳ loại nào, phải được cá nhân xem như một nguồn lực của nhóm chứ không phải như một thành tựu cá nhân. Điều này cần được nhấn mạnh và đòi hỏi tư duy rõ ràng cùng sự tách rời nơi các thành viên nhóm. Mọi sự nhận biết chân thật đều đòi hỏi những phẩm tính này. Vì vậy, huynh đệ của tôi, hãy ngày càng tìm cách nuôi dưỡng mầm trực giác này từ động cơ hoàn toàn vô ngã là sự hữu ích cho nhóm, đồng thời nhớ

produces a consequent organisation of spiritual faculty which works out in power and magnetic force or radiation in the personal life.

rằng sự hòa trộn giữa thể trí và trực giác tạo ra kết quả là năng lực tinh thần được tổ chức, vốn biểu hiện thành quyền năng và mãnh lực từ tính hay sự tỏa chiếu trong đời sống cá nhân.

Your first ray personality can intensify the usefulness of this conjunction, just in so far as you can work constructively in your chosen field of work and with your fellow students. A first ray personality can cause the soul much difficulty when not [281] subordinated in all humility to group service. When the personality is guided by the intuition and by clear thinking and the life on the physical plane is given to the freely imposed rhythm of organised service, then power can be conferred, and definite usefulness be the result.

Phàm ngã cung một của em có thể tăng cường sự hữu ích của sự kết hợp này, đúng theo mức em có thể làm việc một cách xây dựng trong lĩnh vực công việc em đã chọn và với các đạo sinh đồng môn của em. Một phàm ngã cung một có thể gây nhiều khó khăn cho linh hồn khi không [281] được đặt dưới sự phụng sự nhóm trong tất cả sự khiêm nhường. Khi phàm ngã được trực giác và tư duy rõ ràng hướng dẫn, và đời sống trên cõi hồng trần được hiến dâng cho nhịp điệu tự nguyện áp đặt của sự phụng sự có tổ chức, bấy giờ quyền năng có thể được ban truyền, và kết quả sẽ là sự hữu ích rõ rệt.

You might ask here, and rightly so, how this intuitive sensitiveness of yours can be of service to the group with which you are associated. Let me, if you will, give you a meditation which will render group service and which *will aid me* in my work of awakening these members of my Ashram to the light of the intuition. This meditation is based on the recognition that separation is founded on personality living, but that in the realm of the soul there is no separation but only a free circulation of spiritual life, light and love. Do this meditation once a week and also at the time of the full moon, but continue with that already assigned by me in my last instruction to you, as your own daily exercise....

Ở đây, em có thể hỏi, và hỏi như vậy là đúng, rằng sự nhạy bén trực giác này của em có thể phụng sự nhóm mà em liên kết như thế nào. Nếu em muốn, hãy để Tôi trao cho em một bài tham thiền sẽ thực hiện sự phụng sự nhóm và sẽ *trợ giúp Tôi* trong công việc đánh thức các thành viên này của ashram của Tôi trước ánh sáng của trực giác. Bài tham thiền này dựa trên sự nhận biết rằng chia rẽ đặt nền trên đời sống phàm ngã, nhưng trong cõi giới của linh hồn không có chia rẽ, mà chỉ có sự lưu thông tự do của sự sống, ánh sáng và tình thương tinh thần. Hãy thực hiện bài tham thiền này mỗi tuần một lần và cũng vào thời điểm trăng tròn, nhưng tiếp tục bài đã được Tôi giao trong huấn thị cuối cùng cho em, như bài thực hành hằng ngày của riêng em....

I would like to point out that if you work this way, with the emphasis laid upon the giving-forth aspect, there will be no danger of the growth of any mental control over

Tôi muốn chỉ ra rằng nếu em làm việc theo cách này, với sự nhấn mạnh đặt trên phương diện ban phát ra ngoài, sẽ không có nguy cơ nào về sự tăng trưởng của bất kỳ sự kiểm

your group brothers. Fifteen minutes given to this service once a week will bring to you its own reward. But of that you need not think.

soát trí tuệ nào đối với các huynh đệ trong nhóm của em. Mười lăm phút dành cho sự phụng sự này mỗi tuần một lần sẽ đem lại cho em phần thưởng riêng của nó. Nhưng em không cần nghĩ đến điều đó.

Steadiness in all relations, *in all relations,* my brother, is a needed growth, and discipline or ordered habit is of real usefulness to you. This must be applied not so much from the standpoint of organising the personality but of your release from time limitations. Be the ruler of your time and make the hours of each day your servants, exacting from each hour its full quota of work or rest, without the sense of undue pressure or rush. When the time problem is solved by you, you will enter into a greatly increased usefulness. In this there has already been real advance, but the effort can be carried still further forward when your interest in the significance of time is evoked more fully. But this must be done gradually, for the creative, intuitive worker has the problem of working in the realm of the timeless, and from that point of awareness he must employ time in the art of producing that which he seeks to express. You will understand whereof I speak.

Sự vững vàng trong mọi mối quan hệ, *trong mọi mối quan hệ,* huynh đệ của tôi, là một sự tăng trưởng cần thiết, và kỷ luật hay thói quen có trật tự thật sự hữu ích đối với em. Điều này phải được áp dụng không quá nhiều từ quan điểm tổ chức phàm ngã, mà từ quan điểm giải thoát em khỏi những giới hạn của thời gian. Hãy là người cai quản thời gian của mình và khiến các giờ trong mỗi ngày thành những người phục vụ của em, đòi hỏi nơi mỗi giờ phần việc hay nghỉ ngơi đầy đủ của nó, mà không có cảm giác bị ép buộc hay vội vã quá mức. Khi vấn đề thời gian được em giải quyết, em sẽ bước vào một sự hữu ích gia tăng rất nhiều. Trong điều này đã có sự tiến bộ thực sự, nhưng nỗ lực còn có thể được đưa xa hơn nữa khi mối quan tâm của em đối với thâm nghĩa của thời gian được gợi lên đầy đủ hơn. Nhưng điều này phải được thực hiện dần dần, vì người hoạt động sáng tạo, trực giác có vấn đề phải làm việc trong cõi giới phi thời gian, và từ điểm nhận thức ấy, y phải sử dụng thời gian trong nghệ thuật tạo ra điều y tìm cách biểu đạt. Em sẽ hiểu điều Tôi nói.

Seek for the next few months, therefore, to increase your [282] intuitive service, to be the master of your time, to walk through life and to handle all your relations from that centre of peace whereof you know, and which is to you the one sure reality.

Vì vậy, trong vài tháng tới, hãy tìm cách gia tăng [282] sự phụng sự trực giác của em, làm chủ thời gian của mình, bước qua đời sống và xử lý mọi mối quan hệ của em từ trung tâm bình an mà em biết, và vốn đối với em là thực tại chắc chắn duy nhất.

~

~

MY BROTHER: July 1934

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI: Tháng Bảy năm 1934

I have but little to suggest to you at this time, as I would ask you to continue with the work as outlined by me in my last communication. I think you know within yourself the value of the instruction then imparted and the reason why I emphasised certain work. E'en if you do not understand, I who watch and guide can see the germ of the needed organising faculty demonstrating in ever fuller measure. Much of your usefulness to this group has been unrecognised by you as it has worked out mainly on the astral plane in a stabilising and loving capacity to integrate the group in love. Of this your physical brain is scarcely aware.

Vào lúc này, Tôi chỉ có rất ít điều để gợi ý cho em, vì Tôi muốn em tiếp tục công việc như Tôi đã phác thảo trong lần truyền đạt cuối cùng. Tôi nghĩ trong chính em, em biết giá trị của huấn thị khi ấy đã được truyền đạt và lý do vì sao Tôi nhấn mạnh một công việc nào đó. Dù em không thấu hiểu, Tôi là người quan sát và hướng dẫn vẫn có thể thấy mầm của năng lực tổ chức cần thiết đang biểu lộ trong mức độ ngày càng đầy đủ hơn. Phần lớn sự hữu ích của em đối với nhóm này đã không được em nhận ra, vì nó chủ yếu diễn ra trên cõi cảm dục trong một năng lực ổn định và đầy tình thương nhằm tích hợp nhóm trong tình thương. Bộ não hồng trần của em hầu như không ý thức về điều này.

You have had a period of relative stability in a life hitherto full of ceaseless movement, and this for you is novel and educational. Your life work, esoterically speaking, consists in mentally arresting and stimulating the thinkers and workers in the world, so that they measure up to the need and the demand of those around them. So many people feel and think. You can teach them to think and feel. This connotes a wide distinction. I would ask you to correspond at times with a brother whose name I will give you. He needs your wisdom and your strength, and you can help him through a period of *apparent* loneliness from which he now suffers.

Em đã có một giai đoạn tương đối ổn định trong một đời sống trước đây đầy chuyển động không ngừng, và điều này đối với em là mới mẻ và có tính giáo dục. Công việc đời em, nói một cách huyền bí, gồm ở việc thu hút sự chú ý và kích thích về mặt trí tuệ đối với những nhà tư tưởng và người hoạt động trong thế gian, để họ đáp ứng được nhu cầu và đòi hỏi của những người chung quanh họ. Rất nhiều người cảm và nghĩ. Em có thể dạy họ nghĩ và cảm. Điều này hàm ý một sự phân biệt rộng lớn. Tôi muốn em thỉnh thoảng thư từ với một huynh đệ mà Tôi sẽ cho em biết tên. Y cần minh triết và sức mạnh của em, và em có thể giúp y vượt qua một giai đoạn cô đơn *bề ngoài* mà y hiện đang chịu đựng.

Your work for the group is to blaze the trail to the high places and to keep it open.

Công việc của em cho nhóm là mở đường lên những nơi cao và giữ cho con đường ấy thông suốt.

~

~

BROTHER OF MINE: M arch 1935

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI: Tháng Ba năm 1935

For a year now, I have made no change in your meditation. I have watched you for results in two respects. I have sought, first, to see you (as I earlier expressed it) a "master of time" and I have, secondly, noted the intuitive help you have sought [283] to render to your fellow group members. I have noted your attention to these matters. The things which concern the soul are for you today of far greater moment than those which concern the personality. This has been illustrated for you in your personality disappointment and your group contact as evidenced in... a little while ago. The integration of certain of your group brothers into your consciousness was the main objective of the experience. Outer personality contacts have a definite place and are of value if rightly handled. Your help, for instance, with I.B.S. can be increased through the now established rapport. May I pause here, my brother, and thank you for the way you have egoically stood by her and helped her through a crisis that was more serious than any of you knew at the time?

Trong một năm nay, Tôi đã không thay đổi bài tham thiền của em. Tôi đã quan sát em để thấy kết quả trong hai phương diện. Trước hết, Tôi đã tìm cách thấy em trở thành, như Tôi đã diễn đạt trước đây, một "người làm chủ thời gian"; và thứ hai, Tôi đã ghi nhận sự trợ giúp trực giác mà em đã tìm cách [283] đem lại cho các thành viên đồng môn trong nhóm. Tôi đã ghi nhận sự chú tâm của em đến những vấn đề này. Những điều liên quan đến linh hồn ngày nay đối với em có tầm quan trọng lớn hơn nhiều so với những điều liên quan đến phàm ngã. Điều này đã được minh họa cho em qua sự thất vọng của phàm ngã em và qua tiếp xúc nhóm của em, như đã được chứng tỏ trong... cách đây ít lâu. Sự tích hợp một số huynh đệ trong nhóm vào tâm thức em là mục tiêu chính của kinh nghiệm ấy. Các tiếp xúc phàm ngã bên ngoài có vị trí xác định và có giá trị nếu được xử lý đúng. Chẳng hạn, sự trợ giúp của em đối với I.B.S. có thể được gia tăng qua mối tương giao nay đã được thiết lập. Huynh đệ của tôi, Tôi có thể dừng lại ở đây và cảm ơn em về cách em đã đứng bên bạn ấy trên phương diện chân ngã và giúp bạn ấy vượt qua một cơn khủng hoảng nghiêm trọng hơn bất kỳ ai trong các em biết vào lúc đó không?

If you cast your mind back over the past three years, you will note a life full of experience on all the planes of the personality; you can note too, if you will, a growing tendency towards soul control. I say tendency, my brother, for it is when tendency is transformed into habit and dynamic daily rhythm that the gates of initiation open before the disciple. Your major work today is to establish this habit. It lies for you hid in the control of time, which constitutes for you a major problem.

Nếu em đưa thể trí mình quay về ba năm qua, em sẽ thấy một đời sống đầy kinh nghiệm trên mọi cõi của phàm ngã; nếu muốn, em cũng có thể thấy một khuynh hướng ngày càng tăng hướng tới sự kiểm soát của linh hồn. Tôi nói là khuynh hướng, huynh đệ của tôi, vì chính khi khuynh hướng được chuyển đổi thành thói quen và nhịp điệu hằng ngày năng động thì các cánh cửa điểm đạo mở ra trước đệ tử. Công việc chính của em ngày nay là thiết lập thói quen này. Đối với em, nó ẩn trong việc kiểm soát thời gian, điều tạo thành một vấn đề chính yếu đối với em.

The development of certain types of people demonstrates through their control of force. With other types it shows in their control of the time factor and their ability to understand the practical significance of times and seasons, and their right and regulated use. You belong to this latter group, and in achievement along this line will come for you release and the establishment of *beauty*. There is a mystical beauty to be achieved, as we all know, through art. It conveys a general sense of beauty, colour and inspiration, and thus it clothes and veils ideas. There is an occult (hidden) beauty also to be achieved in the field of art. This conveys a different sense of beauty, colour and inspiration, clothed in those forms which reveal ideas. Mystical beauty veils, in beauty, the ideal. Occult beauty reveals, in beauty, the ideal. For you the occult achievement must be the goal, and the revelation of ordered beauty in time and space must constitute your synthetic effort. Ponder [284] on these words and definitions, for in them is to be found the secret of true creativeness. Meditate upon the distinctiveness of mystical inspiration and occult revelation and on their synthesis in all great achievement.

Sự phát triển của một số kiểu người biểu lộ qua việc họ kiểm soát mãnh lực. Với những kiểu người khác, nó biểu lộ trong việc họ kiểm soát yếu tố thời gian và khả năng thấu hiểu thâm nghĩa thực tiễn của thời điểm và mùa kỳ, cùng việc sử dụng chúng một cách đúng đắn và điều hòa. Em thuộc về nhóm thứ hai này, và trong thành tựu theo đường lối này, sự giải thoát và việc thiết lập *vẻ đẹp* sẽ đến với em. Như tất cả chúng ta đều biết, có một vẻ đẹp thần bí cần đạt được qua nghệ thuật. Nó truyền đạt một cảm thức tổng quát về vẻ đẹp, màu sắc và cảm hứng, và do đó nó khoác áo và che phủ các ý tưởng. Cũng có một vẻ đẹp huyền bí học ẩn giấu cần đạt được trong lĩnh vực nghệ thuật. Vẻ đẹp này truyền đạt một cảm thức khác về vẻ đẹp, màu sắc và cảm hứng, được khoác trong những hình tướng mặc khải các ý tưởng. Vẻ đẹp thần bí che phủ, trong vẻ đẹp, lý tưởng. Vẻ đẹp huyền bí học mặc khải, trong vẻ đẹp, lý tưởng. Đối với em, thành tựu huyền bí học phải là mục tiêu, và sự mặc khải vẻ đẹp có trật tự trong thời gian và không gian phải tạo thành nỗ lực tổng hợp của em. Hãy suy ngẫm [284] về những lời và định nghĩa này, vì trong chúng có thể tìm thấy bí quyết của tính sáng tạo chân thật. Hãy tham thiền về tính riêng biệt của cảm hứng thần bí và sự

mặc khải huyền bí học, cũng như về sự tổng hợp của chúng trong mọi thành tựu lớn lao.

The integration of the personality has been your task of late, carried forward both consciously and unconsciously. The enriching of your life experience through fuller human contacts and a deepened understanding has for you the promise of creative expression, provided that each day is dealt with by you as an arranged opportunity for organised effort.

Sự tích hợp phàm ngã đã là nhiệm vụ gần đây của em, được tiến hành cả một cách có ý thức lẫn vô thức. Việc làm phong phú kinh nghiệm đời em qua những tiếp xúc nhân loại đầy đủ hơn và một sự thấu hiểu sâu sắc hơn mang cho em lời hứa về biểu đạt sáng tạo, miễn là mỗi ngày được em xử lý như một cơ hội đã được sắp đặt cho nỗ lực có tổ chức.

Will you understand me, my brother, if I say to you the following words? Spend your time *listening*. Give expression to the sensed vision. Cultivate the waiting attitude of psychic attentiveness, and when you hear the unheard and sense the intangible, endeavour to formulate it into words and expression of some kind, preserving the spirit of psychic drama which informs all such events. Forget not the occult truth that time and events are one basic phenomenal happening.

Huynh đệ của tôi, em có thấu hiểu Tôi không nếu Tôi nói với em những lời sau đây? Hãy dành thời gian của em để *lắng nghe*. Hãy biểu đạt linh ảnh đã cảm nhận. Hãy vun bồi thái độ chờ đợi của sự chú tâm thông linh, và khi em nghe điều không nghe được và cảm nhận điều không thể chạm tới, hãy cố gắng định hình nó thành lời và một hình thức biểu đạt nào đó, đồng thời giữ gìn tinh thần của kịch tính thông linh vốn thấm nhuần mọi biến cố như thế. Đừng quên chân lý huyền bí học rằng thời gian và các biến cố là một sự kiện hiện tượng nền tảng duy nhất.

As regards your meditation work, I would suggest the following procedure. Bear in mind that I but make suggestion. It is for you to try out and see if wisdom lies behind my suggestion or not, and whether knowledge of you is the incentive of my effort on your behalf....

Về công việc tham thiền của em, Tôi muốn gợi ý thủ tục sau đây. Hãy ghi nhớ rằng Tôi chỉ đưa ra gợi ý. Việc thử nghiệm và xem liệu có minh triết đằng sau gợi ý của tôi hay không, và liệu sự hiểu biết về em có phải là động lực cho nỗ lực của tôi vì em hay không, là ở em....

Write down at the close of your meditation work each day your thoughts. Later see what has been the net result. Should you so desire, put it into proper form and share with your fellow disciples.

Mỗi ngày, khi kết thúc công việc tham thiền, hãy ghi lại các tư tưởng của em. Về sau, hãy xem kết quả ròng là gì. Nếu em muốn, hãy đặt nó vào hình thức thích hợp và chia sẻ với các đệ tử đồng môn.

This meditation will aid in bringing in your seventh ray power or organised creativeness which is one of your real needs, is it not? All

Bài tham thiền này sẽ giúp đưa vào quyền năng cung bảy của em, hay tính sáng tạo có tổ chức, vốn là một trong những nhu cầu

work to be done at this time must be planned to bring in the organising, synthesising, integrating action of the soul. The technique will differ in the varying cases, but the objective is the same.

thật sự của em, phải vậy không? Mọi công việc cần làm vào lúc này phải được hoạch định để đưa vào hoạt động tổ chức, tổng hợp và tích hợp của linh hồn. Kỹ thuật sẽ khác nhau trong từng trường hợp, nhưng mục tiêu thì như nhau.

Guard your health, my brother.

Huynh đệ của tôi, hãy giữ gìn sức khỏe của em.

~

~

September 1935

Tháng Chín năm 1935

There is not much that I have to say to you at this time, brother of old. You get much teaching from me subjectively [285] and during the hours of sleep. That which you can bring through into your brain consciousness each day of that teaching is of inestimable value to you, for it establishes a technique and opens up a channel through which you can "bring through" that which you sense, and this is for you a much needed and immediate development.

Huynh đệ xưa của tôi, vào lúc này Tôi không có nhiều điều phải nói với em. Em nhận được nhiều giáo huấn từ Tôi trong nội giới [285] và trong những giờ ngủ. Điều em có thể đưa xuyên qua vào tâm thức bộ não của em mỗi ngày từ giáo huấn ấy có giá trị vô lượng đối với em, vì nó thiết lập một kỹ thuật và mở ra một kênh qua đó em có thể "đưa xuyên qua" điều em cảm nhận, và đối với em, đây là một sự phát triển rất cần thiết và cấp thời.

This experiment in which we are attempting to take some members of my Ashram and form a group which will aid in the dissipation of the world glamour, necessitates most careful consideration and wisdom. It is an effort to provide a focal point through which the Hierarchy can reach and more readily attack the world illusion. This requires the most careful training of the group members, and if all of you submit intelligently to this training and discipline, it will be possible, later, to form a unit of occult potency and I may then set you some definite work to do *as a group*. This will, however, depend upon the various reactions of the group members and their intensified effort to learn and to understand. It is not my intention for the next year or so

Thí nghiệm này, trong đó chúng ta đang cố gắng lấy một số thành viên của ashram tôi và lập thành một nhóm sẽ trợ giúp trong việc làm tiêu tan ảo cảm của thế giới, đòi hỏi sự cân nhắc và minh triết hết sức cẩn trọng. Đây là một nỗ lực nhằm cung cấp một tiêu điểm qua đó Thánh Đoàn có thể vươn tới và dễ dàng hơn tấn công ảo tưởng của thế giới. Điều này đòi hỏi sự huấn luyện cẩn trọng nhất đối với các thành viên nhóm, và nếu tất cả các em quy phục sự huấn luyện và kỷ luật này một cách thông minh, về sau có thể hình thành một đơn vị có quyền năng huyền bí học, và khi ấy Tôi có thể giao cho các em một công việc xác định để làm *với tư cách một nhóm*. Tuy nhiên, điều này sẽ tùy thuộc vào các phản ứng khác nhau của các thành viên nhóm và nỗ lực tăng cường của họ để học

to do more than prepare you all for that united effort.

hỏi và thấu hiểu. Trong khoảng một năm tới, Tôi không có ý định làm gì hơn ngoài việc chuẩn bị tất cả các em cho nỗ lực hợp nhất ấy.

For you at this time I have but this one message: Aim at real achievement in accomplishment. I have definitely worded my thought that way so as to arrest your attention. There must be for you that definite objective upon the physical plane which will materialise in an equally definite achievement, so that your soul can say: "I have accomplished that which I intended." These achievements (of a minor character and of a major character) must be tangible, and should be the emergence into being of that which can be realised as the externalisations of your inner sensitive perceptions.

Đối với em vào lúc này, Tôi chỉ có một thông điệp này: Hãy nhắm đến thành tựu thật sự trong việc hoàn thành. Tôi đã cố ý diễn đạt tư tưởng của mình theo cách ấy để thu hút sự chú ý của em. Đối với em, phải có một mục tiêu xác định trên cõi hồng trần, mục tiêu ấy sẽ được hiện thực hóa thành một thành tựu cũng xác định như vậy, để linh hồn em có thể nói: "Tôi đã hoàn thành điều tôi dự định." Những thành tựu này, dù thuộc tính chất nhỏ hay lớn, phải hữu hình, và phải là sự trỗi hiện vào hiện tồn của điều có thể được nhận ra như những ngoại hiện của các tri giác nhạy bén bên trong của em.

Intuitives (such as you are) have ever the problem of this materialising. It is a creative function. This is your obligation to your soul, and herein oft lies your failure. May I use this word "failure," brother of mine?

Những người trực giác như em luôn có vấn đề về sự hiện thực hóa này. Đó là một chức năng sáng tạo. Đây là nghĩa vụ của em đối với linh hồn em, và chính trong điều này thường có sự thất bại của em. Huynh đệ của tôi, Tôi có thể dùng từ "thất bại" này không?

The integrated personality which possesses no spiritual objective, no mystical sense and no real powers of intuition and inner perception, can never "make good," as you say in the West. But the mystic, the disciple and the intuitive aspirant is as a house divided against itself. The energy of the man [286] is flowing in two directions. What is needed is the realisation that—given right motive and true spiritual consecration—achievement on the physical plane in the chosen field of expression is *spiritual achievement* and, therefore, possible.

Phàm ngã tích hợp mà không có mục tiêu tinh thần, không có cảm thức thần bí và không có các quyền năng thực sự của trực giác cùng tri giác bên trong, thì không bao giờ có thể "thành công," như các em nói ở phương Tây. Nhưng nhà thần bí, đệ tử và người chí nguyện trực giác thì giống như một ngôi nhà tự chia rẽ chống lại chính nó. Năng lượng của con người [286] đang chảy theo hai hướng. Điều cần thiết là sự nhận biết rằng—với động cơ đúng đắn và sự thánh hiến tinh thần chân thật—thành tựu trên cõi hồng trần trong lĩnh vực biểu đạt đã chọn là *thành tựu tinh thần* và, do đó, là điều khả hữu.

How can this be done? By three things, my brother, which I give to you for your consideration in the order of their importance.

Điều này có thể được thực hiện như thế nào? Bằng ba điều, huynh đệ của tôi, mà Tôi trao cho em để em cân nhắc theo thứ tự tầm quan trọng của chúng.

1. The attainment of the vision; the power to intuit; the capacity to control that which must be brought through and materialised on the physical plane.

1. Sự đạt được linh ảnh; quyền năng trực giác; năng lực kiểm soát điều phải được đưa xuyên qua và hiện thực hóa trên cõi hồng trần.

2. The following through of this idea or ideal:

2. Việc theo đuổi ý tưởng hay lý tưởng này đến cùng:

a. From the sensed intuition to its formulation into mental concepts, thoughtforms, words and phrases;

a. Từ trực giác đã cảm nhận đến việc định hình nó thành các khái niệm trí tuệ, hình tư tưởng, lời nói và cụm từ;

b. To its clothing with desire, with emotion and with beauty of feeling;

b. Đến việc khoác cho nó dục vọng, cảm xúc và vẻ đẹp của cảm xúc;

c. To those wise and intelligent steps which will bring about the emergence of your idea or ideal into the light of the physical plane.

c. Đến những bước đi minh triết và thông minh sẽ đưa ý tưởng hay lý tưởng của em trỗi hiện vào ánh sáng của cõi hồng trần.

3. The organising of your time so that you get out of each day its full quota of inspiration, mental work and physical plane activity. Thus you will impose upon yourself that discipline which will not negate or inhibit your efforts, but which will produce the maximum of results with the minimum of effort. Ponder on this.

3. Việc tổ chức thời gian của em để em rút ra từ mỗi ngày phần đầy đủ của nó về cảm hứng, công việc trí tuệ và hoạt động trên cõi hồng trần. Như vậy, em sẽ áp đặt lên mình kỷ luật không phủ nhận hay ức chế các nỗ lực của em, mà sẽ tạo ra kết quả tối đa với nỗ lực tối thiểu. Hãy suy ngẫm về điều này.

I change not your meditation just now, brother of mine. Carry it forward for another six months. There has not been adequate time for results. I particularly commend to your care I.B.S. Care for her. Aid her with your wisdom and your love, and help her break through into greater usefulness. In closing I say to you: Stand steadily and *know* (not believe or hope) that

Ngay lúc này, Tôi không thay đổi bài tham thiền của em, huynh đệ của tôi. Hãy tiếp tục nó thêm sáu tháng nữa. Chưa có đủ thời gian để có kết quả. Tôi đặc biệt giao I.B.S. cho sự chăm sóc của em. Hãy chăm sóc bạn ấy. Hãy trợ giúp bạn ấy bằng minh triết và tình thương của em, và giúp bạn ấy xuyên phá vào sự hữu ích lớn hơn. Khi kết thúc, Tôi nói với em: Hãy đứng vững và *biết*, chứ không

all things are working towards your release into greater expression of beauty and service.

~

MY BROTHER: February 1936

There has been for you a great stimulation of the entire psychic nature during the past six months, due to the close [287] attention you have rightly given to your personality unfoldment; due also to the strenuousness of the experiences to which that personality has been subjected, and due too to the effect of increased integration and to the psychic atmosphere in which you live. Your residence is in a great psychic centre. This all indicates a step forward, provided you continue to hold with care the attitude of the Observer and do not identify yourself with the phenomena which you experience and may experience in the future. These experiences hold, as well you know, the seeds of danger—the danger of the detail and of the phenomenal happenings seeming of greater importance than of the whole and the formless. For you, however, this was a needed step in the integrating process; the sense of the abstract and the formless was unduly developed in you. You were the true mystic and the spiritual visionary, the idealist and the one whose imagination, love of beauty and the sense of inner reality shut you away from the world of practical life, wherein—for those who have eyes to see and ears to hear—the mystic truth ever lurks in its fullness, the vision of colour and harmony is ever to be found, and the ideal can be seen undergoing the process of materialisation. The blending, merging and fusing of the subjective beauty and the outer beautiful reality is your daily task. Those who, like you, are intuitive, must train

tin hay hy vọng, rằng mọi sự đang hoạt động hướng tới sự giải thoát của em vào một sự biểu đạt lớn hơn của vẻ đẹp và phụng sự.

~

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI: Tháng Hai năm 1936

Trong sáu tháng qua, toàn bộ bản chất thông linh của em đã được kích thích mạnh mẽ, do sự chú tâm sát sao [287] mà em đã đúng đắn dành cho sự khai mở phàm ngã của mình; cũng do tính căng thẳng của các kinh nghiệm mà phàm ngã ấy đã chịu đựng, và cũng do tác động của sự tích hợp gia tăng cùng bầu khí quyển thông linh trong đó em sống. Nơi cư trú của em nằm trong một trung tâm thông linh lớn. Tất cả điều này cho thấy một bước tiến, miễn là em tiếp tục giữ gìn cẩn thận thái độ của Nhà Quan Sát và không đồng nhất hóa mình với các hiện tượng mà em trải nghiệm và có thể trải nghiệm trong tương lai. Như em biết rõ, những kinh nghiệm này chứa đựng các hạt giống nguy hiểm—nguy cơ rằng chi tiết và các sự kiện hiện tượng dường như có tầm quan trọng lớn hơn toàn thể và cái vô hình tướng. Tuy nhiên, đối với em, đây là một bước cần thiết trong tiến trình tích hợp; cảm thức về cái trừu tượng và vô hình tướng đã phát triển quá mức nơi em. Em là nhà thần bí chân thật và người có tầm nhìn tinh thần, là người lý tưởng và là người mà sự tưởng tượng, tình yêu vẻ đẹp và cảm thức về thực tại bên trong đã khép em khỏi thế giới của đời sống thực tiễn, nơi—đối với những ai có mắt để thấy và tai để nghe—chân lý thần bí luôn ẩn hiện trong sự viên mãn của nó, linh ảnh về màu sắc và hòa điệu luôn có thể được tìm thấy, và lý tưởng có thể được thấy đang trải qua tiến trình hiện thực hóa. Sự hòa trộn, hợp nhất và dung hợp giữa vẻ đẹp trong nội giới và thực tại đẹp đẽ bên ngoài là nhiệm vụ hằng ngày của em. Những người

themselves to be interpreters. The task of the interpreter of reality and of beauty should increasingly drive you into organised and planned activity.

trực giác như em phải tự rèn luyện để trở thành những người diễn giải. Nhiệm vụ của người diễn giải thực tại và vẻ đẹp phải ngày càng thúc đẩy em vào hoạt động có tổ chức và được hoạch định.

In this last sentence, I have summed up for you the major task which should occupy you for the remainder of your life—an interpreter of beauty and reality. How this is to be done is for you to decide. I but indicate your goal. As one gets older, the method of active expression has perforce somewhat to alter, and the ways of demonstrating the inner recognitions, and the task, should inevitably change, though growing all the time in potency. This implies no lack of potent achievement, but only the using of a different medium in which to work. Of this I feel the need of reminding you. The goal is intensification of the potent life *at the centre;* that life must inevitably find its outlets.

Trong câu cuối cùng này, Tôi đã tóm lược cho em nhiệm vụ chính yếu nên chiếm trọn phần đời còn lại của em—một người diễn giải vẻ đẹp và thực tại. Việc này phải được thực hiện như thế nào là do em quyết định. Tôi chỉ chỉ ra mục tiêu của em. Khi một người lớn tuổi hơn, phương pháp biểu đạt tích cực tất yếu phải phần nào thay đổi, và các cách biểu lộ những nhận biết bên trong, cũng như nhiệm vụ, tất yếu phải đổi khác, dù luôn tăng trưởng trong quyền năng. Điều này không hàm ý thiếu thành tựu mạnh mẽ, mà chỉ là sử dụng một phương tiện khác để làm việc. Tôi cảm thấy cần nhắc em về điều này. Mục tiêu là sự tăng cường của sự sống đầy quyền năng *ở trung tâm;* sự sống ấy tất yếu phải tìm các con đường biểu đạt của nó.

You have much to give your group—love, beauty, intuition [288] and harmony. These exist as powers of your soul; they are being (and can be) used more and more. To these also I will add a definite creative ability. As before I told you, the development of a time consciousness which will not limit, but which will serve to conserve and organise the fifth gift of days, hours and minutes (those priceless gifts!) is your immediate need. There is a divine aspect to time.

Em có nhiều điều để trao cho nhóm của em —tình thương, vẻ đẹp, trực giác [288] và hòa điệu. Những điều này hiện hữu như các quyền năng của linh hồn em; chúng đang được, và có thể được, sử dụng ngày càng nhiều hơn. Với những điều này, Tôi cũng sẽ thêm vào một năng lực sáng tạo xác định. Như trước đây Tôi đã nói với em, sự phát triển một tâm thức về thời gian vốn sẽ không giới hạn, mà sẽ phụng sự việc bảo tồn và tổ chức món quà thứ năm gồm ngày, giờ và phút, những món quà vô giá ấy, là nhu cầu cấp thời của em. Có một phương diện thiêng liêng trong thời gian.

I would like to see your meditation carried forward more dynamically and with a more instantaneous alignment and its consequent results. Seek during the ensuing months to make your meditation periods short and

Tôi muốn thấy bài tham thiền của em được tiến hành năng động hơn, với sự chỉnh hợp tức thì hơn và các kết quả theo sau của nó. Trong những tháng sắp tới, hãy tìm cách làm cho các buổi tham thiền của em ngắn và

powerful, remembering that at present their objective is the inner organising of the bodies and not so much the realisation of the unseen. That realisation is for you somewhat easy. Its bringing through into the brain consciousness and its wise use in service is what calls for your attention. I can now alter your meditation form, as you have had the one you are now employing for a year. Some of it I will preserve, but I will radically change part of it....

mạnh mẽ, nhớ rằng hiện nay mục tiêu của chúng là sự tổ chức bên trong của các thể, chứ không quá nhiều là sự chứng nghiệm điều vô hình. Sự chứng nghiệm ấy đối với em phần nào dễ dàng. Việc đưa nó xuyên qua vào tâm thức bộ não và sử dụng nó một cách minh triết trong phụng sự mới là điều đòi hỏi sự chú tâm của em. Nay Tôi có thể thay đổi hình thức tham thiền của em, vì em đã dùng hình thức hiện nay trong một năm. Một phần Tôi sẽ giữ lại, nhưng Tôi sẽ thay đổi triệt để một phần của nó....

This may be regarded as a mode of intercessory activity, for intercession is a scientific means of relating the idea, the ideal and its outer expression. Give as much time to this as you like, providing your mental attitude remains dynamic and intense.

Điều này có thể được xem như một phương thức hoạt động chuyển cầu, vì chuyển cầu là một phương tiện khoa học để liên kết ý tưởng, lý tưởng và sự biểu đạt bên ngoài của nó. Hãy dành cho điều này bao nhiêu thời gian tùy ý em, miễn là thái độ trí tuệ của em vẫn năng động và mãnh liệt.

~

~

MY BROTHER: November 1936

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI: Tháng Mười Một năm 1936

I have not much to say to you at this time. You are afraid (as a personality) of being unduly influenced and of being subjected to an authority stronger than your own and coming to you from a source that is not that of your own soul. I foresaw your present state of mind when last I wrote to you, and it was the realisation of what that would be that coloured all my instruction. It was this knowledge that prompted me to say, "You have much to *give*." That which I have to say to you today is as follows:

Vào lúc này, Tôi không có nhiều điều để nói với em. Em sợ, với tư cách phàm ngã, bị ảnh hưởng quá mức và bị đặt dưới một thẩm quyền mạnh hơn thẩm quyền của chính em, đến với em từ một nguồn không phải là linh hồn của chính em. Tôi đã thấy trước trạng thái trí tuệ hiện nay của em khi lần cuối Tôi viết cho em, và chính sự nhận biết điều đó sẽ là gì đã nhuộm màu toàn bộ huấn thị của tôi. Chính tri thức này đã thúc đẩy Tôi nói rằng: "Em có nhiều điều để *trao tặng*." Điều Tôi phải nói với em hôm nay như sau:

You are free, my brother. No one is seeking to hold you in this group. No one is seeking in any way to gain authority over you. No one wants you to work or study or to serve, where [289] your own soul does not prompt

Huynh đệ của tôi, em tự do. Không ai tìm cách giữ em trong nhóm này. Không ai tìm cách, bằng bất cứ cách nào, đạt thẩm quyền trên em. Không ai muốn em làm việc, học tập hay phụng sự ở nơi [289] linh hồn của

you to work and to express yourself. But remember that there is no freedom except in making free choice and in serving. The idea of freedom can itself constitute a prison. There are no free souls anywhere, except those who of free choice imprison themselves and find themselves within and by the law of service. You can leave this particular group, but if you are to grow at all, you will find yourself inevitably within some other group for service. You can drop the responsibilities which you shouldered when you joined this group, but you cannot escape the shouldering of other responsibilities. You can pass out of this group of brothers, as far as the outer plane linking is concerned, but you have already established links with them which cannot be broken by any personality activity or line of action, for they are soul links and must at some time be recognised. It is the service, the responsibility, and the group work which counts and lasts; the fluctuations and reactions of any personality can delay, but they cannot negate success.

chính em không thúc giục em làm việc và biểu đạt bản thân. Nhưng hãy nhớ rằng không có tự do nào ngoại trừ trong việc tự do chọn lựa và trong phụng sự. Chính ý tưởng về tự do có thể tạo thành một nhà tù. Không có linh hồn tự do nào ở bất cứ đâu, ngoại trừ những linh hồn theo tự do chọn lựa tự giam mình và tìm thấy mình ở trong và bởi định luật phụng sự. Em có thể rời khỏi nhóm đặc thù này, nhưng nếu em phải tăng trưởng chút nào, tất yếu em sẽ thấy mình ở trong một nhóm nào khác để phụng sự. Em có thể bỏ những trách nhiệm mà em đã gánh lấy khi gia nhập nhóm này, nhưng em không thể thoát khỏi việc gánh lấy những trách nhiệm khác. Em có thể rời khỏi nhóm huynh đệ này, xét về sự liên kết trên cõi bên ngoài, nhưng em đã thiết lập với họ những mối liên kết không thể bị phá vỡ bởi bất kỳ hoạt động hay đường lối hành động nào của phàm ngã, vì chúng là những liên kết linh hồn và một lúc nào đó phải được nhận biết. Chính sự phụng sự, trách nhiệm và công việc nhóm mới là điều đáng kể và bền lâu; những dao động và phản ứng của bất kỳ phàm ngã nào có thể trì hoãn, nhưng không thể phủ nhận thành công.

Basically, fundamentally and essentially, you are pledged to the service of the Plan somewhere, somehow, some day. The fluctuations and indecisions and questionings of your personality do not really matter in the long run and in the light of soul activity, but they do matter in time and space and temporarily, where your band of group brothers are concerned.

Về cơ bản, nền tảng và cốt yếu, em đã cam kết phụng sự Thiên Cơ ở nơi nào đó, bằng cách nào đó, vào một ngày nào đó. Những dao động, do dự và chất vấn của phàm ngã em thật ra không quan trọng về lâu dài và dưới ánh sáng của hoạt động linh hồn, nhưng chúng quan trọng trong thời gian và không gian, và tạm thời, xét đến nhóm huynh đệ của em.

So feel free, my brother, but be quite sure that it is not a freedom demanded because group affiliation irks you. The more your soul grips your personality, the less you will be concerned with the problems of isolation and of freedom. Feel free, but be sure that it

Vì vậy, huynh đệ của tôi, hãy cảm thấy tự do, nhưng hãy hoàn toàn chắc chắn rằng đó không phải là một tự do được đòi hỏi vì sự liên kết nhóm làm em khó chịu. Linh hồn em càng nắm giữ phàm ngã của em, em càng ít bận tâm đến các vấn đề cô lập và tự do. Hãy

is not a freedom demanded because the steady discipline of occult training frets a temperament still essentially mystic. The more your soul grips you, the more your mind will awaken, and feeling (in the personal sense) fades out. Feel free, but be sure that it is not a freedom demanded because the sense of failure to organise your time and reduce your personality to rhythmic living hurts your pride. The more your soul grips you, the more assuredly you will learn to use time as a responsibility.

cảm thấy tự do, nhưng hãy chắc chắn rằng đó không phải là một tự do được đòi hỏi vì kỷ luật vững vàng của sự huấn luyện huyền bí học làm khó chịu một khí chất vẫn còn cốt yếu là thần bí. Linh hồn em càng nắm giữ em, thể trí em càng thức tỉnh, và cảm xúc theo nghĩa cá nhân sẽ phai mờ. Hãy cảm thấy tự do, nhưng hãy chắc chắn rằng đó không phải là một tự do được đòi hỏi vì cảm giác thất bại trong việc tổ chức thời gian và đưa phàm ngã của em vào đời sống nhịp nhàng làm tổn thương niềm kiêu hãnh của em. Linh hồn em càng nắm giữ em, em sẽ càng chắc chắn học cách sử dụng thời gian như một trách nhiệm.

I did say earlier that in all group effort some would have to slow down their progress and others speed it up in order to [290] balance the group life. You say that you have never ceased to question this, and you bring the analogy of light to bear upon the problem. Your analogy is not really in order. I was not speaking in terms of individual light but in terms of group service and group relationship. There are many in the Hierarchy at this time who have refused further opportunity of progress in order to stay with and help the sons of men. The point of development of everybody in the group is not uniform, and this is a fact that you should recognise and which, when recognised, negates the application of your illustration. Your illustration is entirely true, but has no bearing on the subject.

Trước đây Tôi đã nói rằng trong mọi nỗ lực nhóm, một số người sẽ phải làm chậm tiến bộ của mình lại và những người khác phải tăng tốc nó lên để [290] quân bình đời sống nhóm. Em nói rằng em chưa bao giờ ngừng chất vấn điều này, và em đem phép tương đồng về ánh sáng áp dụng vào vấn đề. Phép tương đồng của em thật sự không đúng chỗ. Tôi đã không nói theo nghĩa ánh sáng cá nhân mà theo nghĩa phụng sự nhóm và mối quan hệ nhóm. Hiện nay có nhiều vị trong Thánh Đoàn đã từ chối thêm cơ hội tiến bộ để ở lại cùng và giúp đỡ những người con của nhân loại. Điểm phát triển của mọi người trong nhóm không đồng đều, và đây là một sự kiện em nên nhận biết; khi được nhận biết, nó phủ nhận việc áp dụng minh họa của em. Minh họa của em hoàn toàn đúng, nhưng không liên quan đến chủ đề.

I suggest that you take until next May before coming to your final decision. I have asked a member of another group in my Ashram to do your work in the meantime. I am therefore assigning you no work, and you are regarded as temporarily suspended from the group. I ask naught of you but that you reconsider your decision from the angle of

Tôi gợi ý rằng em hãy đợi đến tháng Năm tới trước khi đi đến quyết định cuối cùng. Trong thời gian này, Tôi đã yêu cầu một thành viên của một nhóm khác trong ashram tôi làm công việc của em. Vì vậy, Tôi không giao cho em công việc nào, và em được xem như tạm thời đình chỉ khỏi nhóm. Tôi không yêu cầu gì ở em ngoài việc em xét lại quyết định của

group good and group progress, and from that of your group brothers, and not solely from the angle of what seems best to you yourself and your own comfort, and your own so-called freedom. Infer not from this that I regard your decision as a selfish one. I know what it has cost you. It is, nevertheless, based on feeling, and feeling is seldom a true indication of right action. I seek only to give you the time to think. I would remind you as you seek decision that your soul is on the seventh ray and that you are working through a first ray personality. Hence, my brother, your problem. A mystic of wide consciousness with a powerful personality ray and with a soul vibration in line with the New Age, seeking to impose upon the personality the rhythm of a "ceremonial order and organisation." I would ask you to bear in mind that group work involves sacrifice and oft the doing of that which might not be preferred and which might not—from the personality angle—be the easier way out and the easier activity. The choice, however, rests with you and the thoughts of the group must be kept away from your decision, so that you can make it freely and unhampered. The group must then abide by your decision.

mình từ góc độ lợi ích của nhóm và tiến bộ của nhóm, cũng như từ góc độ các huynh đệ trong nhóm của em, chứ không chỉ từ góc độ điều dường như tốt nhất cho chính em, cho sự thoải mái của riêng em, và cho cái gọi là tự do của riêng em. Đừng suy ra từ điều này rằng Tôi xem quyết định của em là ích kỷ. Tôi biết nó đã khiến em phải trả giá thế nào. Tuy nhiên, nó đặt nền trên cảm xúc, và cảm xúc hiếm khi là một dấu chỉ chân thật của hành động đúng. Tôi chỉ tìm cách cho em thời gian để suy nghĩ. Khi em tìm kiếm quyết định, Tôi muốn nhắc em rằng linh hồn em thuộc cung bảy và em đang làm việc qua một phàm ngã cung một. Do đó, huynh đệ của tôi, đó là vấn đề của em. Một nhà thần bí có tâm thức rộng lớn, với một cung phàm ngã mạnh mẽ và với một rung động linh hồn phù hợp với Kỷ Nguyên Mới, đang tìm cách áp đặt lên phàm ngã nhịp điệu của một "trật tự và tổ chức nghi lễ." Tôi muốn em ghi nhớ rằng công việc nhóm bao hàm sự hy sinh và thường là làm điều có thể không được ưa thích và có thể không—từ góc độ phàm ngã—là lối thoát dễ dàng hơn hay hoạt động dễ dàng hơn. Tuy nhiên, sự chọn lựa nằm ở em, và các tư tưởng của nhóm phải được giữ tránh khỏi quyết định của em, để em có thể đưa ra quyết định ấy một cách tự do và không bị cản trở. Khi ấy nhóm phải tuân theo quyết định của em.

~

~

February 1937

Tháng Hai năm 1937

[291] Only my love and understanding go out to you at this time, my brother, but not my words or my instruction. Seek the way of selfless service and all is well.

[291] Vào lúc này, huynh đệ của tôi, chỉ tình thương và sự thấu hiểu của tôi hướng đến em, chứ không phải lời nói hay huấn thị của tôi. Hãy tìm con đường phụng sự vô ngã và mọi sự đều tốt lành.

"As birds fly together to summer realms, so souls unite in flight. Passing through the

"Như chim cùng bay về những miền hè, các linh hồn cũng hợp nhất trong chuyến bay.

gate they thus alight before the throne of God."

Khi đi qua cánh cửa, các linh hồn hạ xuống trước Thánh Ngai của Thượng đế."

Thus wrote an unknown saint of the Church, who travelled not alone.

Một vị thánh vô danh của Giáo hội, người đã không du hành một mình, đã viết như thế.

NOTE: *This disciple decided for a while to travel alone upon the Way as far as affiliation with the Tibetan's group of disciples was concerned. On the inner side, the group remains intact with all its members affiliated, actively or inactively.*

GHI CHÚ: *Đệ tử này đã quyết định trong một thời gian sẽ đi một mình trên Con Đường, xét về sự liên kết với nhóm đệ tử của Chân sư Tây Tạng. Về phía nội tâm, nhóm vẫn nguyên vẹn, với tất cả các thành viên đều liên kết, dù đang hoạt động hay không hoạt động.*

~

~

To W. D. B. – Gửi W. D. B.

August 1934

Tháng Tám năm 1934

MY FRIEND AND FELLOW-WORKER:

BẠN CỦA TÔI VÀ ĐỒNG SỰ:

You have had an interlude of disciplining and of adjustment, and this has not been a time of ease. Those of us who look among the ranks of men for those who can be used, have watched the progress of disciplining. These are days wherein disciples of all degrees—great or small, mental or intuitional—have to be tried and, if in any way available, they must be used. Your measure of detachment to those you love and to the results of work was tried out; your intuition was strengthened, and now the work of the next few years must call for your attention.

Em đã có một khoảng thời gian rèn luyện kỷ luật và điều chỉnh, và đây không phải là một thời kỳ dễ dàng. Những ai trong chúng tôi đang tìm trong hàng ngũ nhân loại những người có thể được sử dụng, đã quan sát tiến trình rèn luyện kỷ luật ấy. Đây là những ngày mà các đệ tử thuộc mọi cấp độ—lớn hay nhỏ, trí tuệ hay trực giác—đều phải được thử thách và, nếu có thể dùng được theo bất cứ cách nào, họ phải được sử dụng. Mức độ tách rời của em đối với những người em thương yêu và đối với kết quả của công việc đã được thử nghiệm; trực giác của em đã được củng cố, và giờ đây công việc của vài năm tới phải kêu gọi sự chú tâm của em.

Two things I seek to point out to you. The first one is that your work now falls into two main departments—one connected with your own inner development, and the other connected with what service you can render

Có hai điều Tôi muốn chỉ ra cho em. Điều thứ nhất là công việc hiện nay của em rơi vào hai lĩnh vực chính—một lĩnh vực liên quan đến sự phát triển nội tâm của chính em, và lĩnh vực kia liên quan đến việc phụng sự mà em

in the world. Yet these two are one. The training of the New Age, and the coming technique to use in fitting disciples for their work is *through service to achievement*, with the emphasis upon the service and not upon the achievement. Your work in the world and your work [292] in my group of disciples is your mode of future inner development. To your group of students you bring what mental power you have, and develop it thereby; to the group you bring your intuitional capacity, and by constant use it also grows. You are thereby led forward, and the group contribution to other groups is deepened.

có thể thực hiện trong thế gian. Tuy nhiên hai điều này là một. Sự huấn luyện của Kỷ Nguyên Mới, và kỹ thuật sắp đến dùng để chuẩn bị các đệ tử cho công việc của họ là *thông qua phụng sự để đạt thành tựu*, với trọng tâm đặt vào phụng sự chứ không phải thành tựu. Công việc của em trong thế gian và công việc của em [292] trong nhóm đệ tử của tôi là phương thức phát triển nội tâm tương lai của em. Em đem đến cho nhóm đạo sinh của mình quyền năng trí tuệ mà em có, và nhờ đó phát triển nó; em đem đến cho nhóm năng lực trực giác của mình, và nhờ sử dụng liên tục, năng lực ấy cũng tăng trưởng. Nhờ vậy em được dẫn tiến về phía trước, và sự đóng góp của nhóm cho các nhóm khác được làm sâu sắc hơn.

Your second line of development is service in the world. What line that service must take is for you to know and decide, and the germ of your decision is already in your mind. I give no definite instructions at any time to govern a disciple's service. Not in this way do servers grow.

Đường lối phát triển thứ hai của em là phụng sự trong thế gian. Đường lối phụng sự ấy phải đi theo hướng nào là điều để em biết và quyết định, và mầm mống của quyết định ấy đã có trong thể trí của em. Tôi không bao giờ đưa ra những chỉ thị xác định để cai quản việc phụng sự của một đệ tử. Những người phụng sự không trưởng thành theo cách đó.

Three among your fellow-disciples are sannyasins, and you are one of the three. The lesson of your interlude of deepened quiet training was detachment and the unfoldment of right action through the analysis of motive. Through these tests in your deeper Being, and through your response, you placed your feet upon the path of discipleship. This I think you know. I tell you not what you should know for yourself, but it is always permissible to enhance right thought conditions.

Trong số các đệ tử đồng môn của em có ba người là sannyasin, và em là một trong ba người ấy. Bài học trong khoảng thời gian huấn luyện thầm lặng và sâu sắc hơn của em là sự tách rời và sự khai mở hành động đúng qua việc phân tích động cơ. Qua những thử thách này trong Bản Thể sâu hơn của em, và qua sự đáp ứng của em, em đã đặt chân lên Con Đường Đệ Tử. Tôi nghĩ em biết điều này. Tôi không nói với em điều em phải tự biết, nhưng việc tăng cường các điều kiện tư tưởng đúng luôn luôn được phép.

There is one of your co-workers (L.U.T.) with whom I specially ask you to make contact. Hold him in your thoughts and correspond with him. He is a warrior, scarred in the

Có một trong những người cộng tác của em (L.U.T.) mà Tôi đặc biệt yêu cầu em tiếp xúc. Hãy giữ bạn ấy trong tư tưởng của em và thư từ với bạn ấy. Bạn ấy là một chiến sĩ, mang

struggle, yet who persists, and for him you can do much.

sẹo trong cuộc chiến, nhưng vẫn kiên trì, và em có thể làm nhiều điều cho bạn ấy.

As for yourself, my brother of old, I enjoin on you two things, which are the second point to which I earlier referred in this instruction. I would remind you to ever bear in mind that I but make suggestion, and that suggestion is to be followed only if it meets with your own inner approval and coalesces with your own soul's injunction. Your meditation for a while has been that upon the Light. I seek to give you another meditation, which is simpler, but for you more potent, and which will give you, if followed for the next six months, the needed impetus....

Huynh đệ của ngày xưa, về phần em, Tôi huấn thị em hai điều, vốn là điểm thứ hai mà Tôi đã đề cập trước đó trong lời chỉ dẫn này. Tôi muốn nhắc em luôn ghi nhớ rằng Tôi chỉ đưa ra gợi ý, và gợi ý ấy chỉ nên được làm theo nếu nó gặp được sự chấp thuận nội tâm của chính em và hòa hợp với mệnh lệnh của linh hồn em. Bài tham thiền của em trong một thời gian đã là bài về Ánh Sáng. Tôi muốn trao cho em một bài tham thiền khác, đơn giản hơn, nhưng đối với em lại mạnh mẽ hơn, và nếu được thực hành trong sáu tháng tới, sẽ đem lại cho em xung lực cần thiết....

In the coming years, my brother, work with ease and eliminate the consciousness of strain and the sense of pressure. You belong to the work to be done and not to yourself. This is true of all disciples of all degrees, probationary, accepted and initiated. You are needed in the pressure of the coming work, and you must keep the instrument in good condition. When I [293] say you are needed, I mean that old relationship and old joint experience enable you to work in this group with facility and understanding, and that means power in the task to be accomplished.

Huynh đệ của tôi, trong những năm sắp tới, hãy làm việc một cách nhẹ nhàng và loại bỏ tâm thức về sự căng thẳng cùng cảm giác bị áp lực. Em thuộc về công việc phải làm, chứ không thuộc về chính mình. Điều này đúng với tất cả các đệ tử thuộc mọi cấp độ, dự bị, được chấp nhận và được điểm đạo. Em cần thiết trong sức ép của công việc sắp tới, và em phải giữ cho công cụ ở trong tình trạng tốt. Khi Tôi [293] nói rằng em cần thiết, Tôi muốn nói rằng mối liên hệ xưa và kinh nghiệm chung xưa giúp em làm việc trong nhóm này một cách dễ dàng và thấu hiểu, và điều đó có nghĩa là quyền năng trong nhiệm vụ phải hoàn thành.

Study the three words which are your life keynote, and with *humility* go forward, and thus aid in the breaking of the world illusion.

Hãy nghiên cứu ba từ vốn là chủ âm đời sống của em, và với *khiêm nhường* hãy tiến tới, nhờ vậy trợ giúp việc phá vỡ ảo tưởng của thế gian.

Your rays, brother of mine, are:

Huynh đệ của tôi, các cung của em là:

Soul ray—the second Ray of Love-Wisdom

Cung linh hồn—cung hai Bác Ái – Minh Triết

Personality ray—the fourth Ray of Harmony through Conflict

Cung phàm ngã—cung bốn Hài Hòa qua Xung Đột

In a previous life your personality ray was the first Ray of Power, and hence the evidence of power which seizes you at times.

Trong một kiếp trước, cung phàm ngã của em là cung một Quyền Năng, và vì thế có những biểu hiện của quyền năng đôi khi chi phối em.

~

~

BROTHER OF OLD: January 1935

HUYNH ĐỆ CỦA NGÀY XƯA: Tháng Giêng năm 1935

It is not my intention today to change your meditation work or to alter my instructions to you. You have worked at them for a relatively brief time and I shall not, therefore, change them until after the Full Moon in May, and in the next half-yearly work. You will gain a fuller idea of the group work and of your group brothers if you will take the time to study with care the instructions given individually to them.

Hôm nay, Tôi không có ý định thay đổi công việc tham thiền của em hay sửa đổi các chỉ dẫn của tôi cho em. Em mới thực hành chúng trong một thời gian tương đối ngắn, do đó Tôi sẽ không thay đổi chúng cho đến sau kỳ Trăng Tròn tháng Năm, và trong công việc nửa năm kế tiếp. Em sẽ có một ý niệm đầy đủ hơn về công việc nhóm và về các huynh đệ trong nhóm của em nếu em dành thời gian nghiên cứu cẩn thận những chỉ dẫn đã được trao riêng cho họ.

I am not interested in much writing, or in the use of words and phrases which will intrigue the aspirant, or give to him a sense of my keen personal interest. I would not help that way. But I do seek to word these instructions—general and personal—so that they may embody a thought and offer food for mature consideration. The time both of teacher and of taught is today so valuable that there is no need for me to explain a necessary brevity.

Tôi không quan tâm đến việc viết nhiều, hay đến việc dùng những lời lẽ và cụm từ sẽ lôi cuốn người chí nguyện, hoặc đem lại cho y cảm giác rằng Tôi có sự quan tâm cá nhân sâu sắc đối với y. Tôi sẽ không giúp theo cách đó. Nhưng Tôi thật sự tìm cách diễn đạt những chỉ dẫn này—cả chung lẫn riêng—sao cho chúng có thể chứa đựng một tư tưởng và cung cấp nhiều điều đáng suy ngẫm cho sự cân nhắc chín chắn. Thời gian của cả huấn sư lẫn người được dạy hôm nay đều quý giá đến nỗi Tôi không cần giải thích về sự ngắn gọn cần thiết.

I will call to your notice for closer attention the instructions I earlier gave you. Quiet concentration upon the life of the sannyasin and the achieving, therefore, of that inner

Tôi sẽ lưu ý em để chú tâm kỹ hơn đến những chỉ dẫn mà Tôi đã trao cho em trước đây. Sự tập trung thầm lặng vào đời sống của sannyasin và do đó đạt được sự tách rời nội

detachment which is his outstanding characteristic, should be your main thought and control your hidden life during the next [294] six months. With the growth of that detachment, a deeper love and a deepened esoteric expression of that love should normally be developed.

tâm vốn là đặc tính nổi bật của y, phải là tư tưởng chính của em và chi phối đời sống ẩn mật của em trong [294] sáu tháng tới. Cùng với sự tăng trưởng của sự tách rời ấy, một tình thương sâu sắc hơn và một biểu lộ huyền bí sâu sắc hơn của tình thương ấy thông thường phải được phát triển.

The bringing about of a better alignment would also release more fully the love of your soul into your personality life and render you more radiant and attractive in the spiritual sense. This would increase your usefulness in service and supply a need. It is more a need in expression than a need in fact. This release of love will come through alignment, decentralisation from the things of the personality and a more loving attentiveness to the service of others. Continue, therefore, with the meditation work already given, but dedicate two or three minutes before starting to definite work in order to produce alignment. See to it that, as far as you may, you "stand in spiritual being," that you are one with the soul and that there is a clear channel from soul to brain, via the mind. Then forget the differentiations which are mental in their origin and useful in their right place, and do your work as a soul. Work at establishing a close rapport with your group brothers. You are new in the work but are integrating into the group life rapidly and have much to give.

Việc tạo ra một sự chỉnh hợp tốt hơn cũng sẽ phóng thích đầy đủ hơn tình thương của linh hồn em vào đời sống phàm ngã của em và khiến em trở nên rạng rỡ và hấp dẫn hơn theo ý nghĩa tinh thần. Điều này sẽ gia tăng tính hữu dụng của em trong phụng sự và đáp ứng một nhu cầu. Đó là một nhu cầu trong sự biểu lộ hơn là một nhu cầu trong thực tế. Sự phóng thích tình thương này sẽ đến qua sự chỉnh hợp, sự phi tập trung vào bản thân khỏi những điều thuộc phàm ngã, và một sự chú tâm đầy yêu thương hơn đến việc phụng sự người khác. Vì vậy, hãy tiếp tục công việc tham thiền đã được trao, nhưng trước khi bắt đầu, hãy dành hai hoặc ba phút cho công việc xác định nhằm tạo ra sự chỉnh hợp. Hãy bảo đảm rằng, trong chừng mực em có thể, em "đứng trong hiện tồn tinh thần," rằng em là một với linh hồn và có một kênh thông suốt từ linh hồn đến bộ não, qua thể trí. Rồi hãy quên đi những biến phân vốn có nguồn gốc trí tuệ và hữu ích ở đúng vị trí của chúng, và làm công việc của em như một linh hồn. Hãy làm việc để thiết lập một mối giao cảm gần gũi với các huynh đệ trong nhóm của em. Em còn mới trong công việc nhưng đang tích hợp nhanh chóng vào đời sống nhóm và có nhiều điều để trao tặng.

~

~

MY BROTHER: August 1935

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI: Tháng Tám năm 1935

We will today somewhat change your meditation work, as the visualisation

Hôm nay chúng ta sẽ phần nào thay đổi công việc tham thiền của em, vì bài tập hình dung

exercise has done much of its work in stimulating the ajna centre and in focussing your mind more firmly in the head. I have watched the result with attention. The past six months have brought to you three things:

đã hoàn thành nhiều phần công việc của nó trong việc kích thích trung tâm ajna và tập trung thể trí của em vững chắc hơn trong đầu. Tôi đã chăm chú quan sát kết quả. Sáu tháng qua đã đem đến cho em ba điều:

First, much strain, both in connection with your own immediate circle, with the work in your environment, and also in connection with your own inner reactions. I think you will know to which of these latter I specifically refer.

Thứ nhất, nhiều căng thẳng, vừa liên quan đến vòng thân cận trực tiếp của em, vừa liên quan đến công việc trong môi trường của em, và cũng liên quan đến các phản ứng nội tâm của chính em. Tôi nghĩ em sẽ biết Tôi đặc biệt ám chỉ điều nào trong số những phản ứng nội tâm vừa nói.

Second, there has been for you an increased field of contact and of service, carrying with it the consequent tests and new opportunities to aid and help. This expansion should continue and should evidence a growing sensitivity on your part to world need.

Thứ hai, đối với em đã có một lĩnh vực tiếp xúc và phụng sự mở rộng hơn, mang theo những thử thách hệ quả và những cơ hội mới để trợ giúp và giúp đỡ. Sự mở rộng này nên tiếp tục và nên biểu lộ một sự nhạy cảm ngày càng tăng nơi em đối với nhu cầu thế giới.

[295] Third, you are conscious (are you not, my brother?) of a fresh source of illumination and inspiration and that the past year has greatly strengthened your realisation.

[295] Thứ ba, em có ý thức (có phải vậy không, huynh đệ của tôi?) về một nguồn soi sáng và cảm hứng mới, và rằng năm vừa qua đã củng cố rất nhiều sự chứng nghiệm của em.

Speaking symbolically, the Path of Discipleship is now real to you; the hitherto dim and distant portals of the Golden Gate which lie ahead are not so dim and distant. Their outline is more clear and the “sound which issues forth” conveys now somewhat to your inner sense of hearing.

Nói theo biểu tượng, Con Đường Đệ Tử giờ đây là thực tại đối với em; những cổng vòm trước kia còn mờ nhạt và xa xôi của Cổng Vàng ở phía trước nay không còn mờ nhạt và xa xôi như vậy nữa. Đường nét của chúng rõ hơn, và “âm thanh phát ra” nay phần nào truyền đạt đến giác quan nghe nội tâm của em.

You are, as I believe I earlier told you, a pledged sannyasin. That carries with it joy, but responsibility; discipline but realised gain. The work to be done by a sannyasin lies ever in the realm of increasing realisation. He has to become aware and conscious of

Như Tôi tin rằng Tôi đã nói với em trước đây, em là một sannyasin đã tuyên thệ. Điều đó mang theo sự hoan hỉ, nhưng cũng là trách nhiệm; kỷ luật, nhưng là lợi ích đã được chứng nghiệm. Công việc mà một sannyasin phải làm luôn nằm trong lĩnh vực của sự

each step that he takes and its result, of each motive that impels and its effect, and of each objective gained and its consequence. The fruits of discipline have to be clearly understood by him without any attachment to the results of the work. This alert awareness must be fostered by you, my brother. A condition of increased sensitivity in yourself to yourself and to others must be increasingly developed. A conscious approach to the goal must be induced in you so that you are ever aware of contact in two directions: you are aware of the inner subjective life and also aware of the outer objective world; this must be undertaken and developed by you as a synthetic, dual activity. Ponder on this.

chứng nghiệm ngày càng tăng. Y phải trở nên nhận biết và có ý thức về từng bước y đi và kết quả của nó, về từng động cơ thúc đẩy và hiệu quả của nó, và về từng mục tiêu đạt được cùng hệ quả của nó. Những hoa trái của kỷ luật phải được y thấu hiểu rõ ràng mà không có bất kỳ sự bám chấp nào vào kết quả của công việc. Huynh đệ của tôi, sự tỉnh thức cảnh giác này phải được em nuôi dưỡng. Một tình trạng nhạy cảm gia tăng trong em đối với chính em và đối với người khác phải ngày càng được phát triển. Một sự tiếp cận có ý thức đến mục tiêu phải được khơi dậy trong em để em luôn nhận biết sự tiếp xúc theo hai hướng: em nhận biết đời sống nội giới và cũng nhận biết thế giới ngoại giới; điều này phải được em đảm trách và phát triển như một hoạt động tổng hợp, kép. Hãy suy ngẫm về điều này.

Before indicating your meditation work for the next few months, I would suggest (forget not that it is only suggestions that I ever make) that you give the next six months to close consideration of your effect as a worker upon those you seek to help. This is a very valuable exercise for all disciples and involves a self-discipline but little emphasised in the usual books on discipleship. The impact of ray force upon people embodying differing aspects of ray energy will be one of the coming developments in the field of esoteric psychology; you would find it of interest to watch the impact of your second and fourth ray energy upon people, and also of that first ray power which you brought over from a previous incarnation. In this way you will learn the easy way to serve, for it will be that which will evoke the least resistance from those you serve, [296] and you will not have to undo or rebuild; you will also take the first steps in becoming proficient in the science of force.

Trước khi chỉ ra công việc tham thiền của em trong vài tháng tới, Tôi muốn gợi ý (đừng quên rằng Tôi luôn chỉ đưa ra những gợi ý) rằng em dành sáu tháng tới để cân nhắc kỹ tác động của em, với tư cách một người hoạt động, lên những người em tìm cách giúp đỡ. Đây là một bài tập rất có giá trị cho tất cả các đệ tử và bao hàm một sự tự rèn luyện kỷ luật ít được nhấn mạnh trong các sách thông thường về con đường đệ tử. Tác động của mãnh lực cung lên những người hiện thân các phương diện khác nhau của năng lượng cung sẽ là một trong những phát triển sắp tới trong lĩnh vực Tâm Lý Học Nội Môn; em sẽ thấy thú vị khi quan sát tác động của năng lượng cung hai và cung bốn của em lên con người, cũng như của quyền năng cung một mà em đã mang sang từ một kiếp trước. Theo cách này em sẽ học con đường dễ dàng để phụng sự, vì đó sẽ là con đường gợi lên ít kháng cự nhất từ những người em phụng sự, [296] và em sẽ không phải tháo gỡ hay xây dựng lại; em cũng sẽ bước những bước đầu

tiên trong việc trở nên thành thạo khoa học về mãnh lực.

Now let me give you a simple breathing exercise which has for its main objective the increase of the potency of the heart centre. Remember that the evocation of the rhythm of the heart centre is demonstrated in the early stages by an increasing understanding of individuals and a growing awareness of group problems. Later it produces definite group consciousness and awareness of the *Plan*. Should you like to keep up the visualisation exercise which you have been doing, you are quite at liberty to do so but do it at another period during the day....

Bây giờ hãy để Tôi trao cho em một bài tập thở đơn giản, có mục tiêu chính là gia tăng quyền năng của trung tâm tim. Hãy nhớ rằng sự gợi lên nhịp điệu của trung tâm tim được chứng minh trong các giai đoạn đầu bằng một sự thấu hiểu ngày càng tăng về các cá nhân và một nhận thức ngày càng lớn về các vấn đề của nhóm. Về sau, nó tạo ra tâm thức nhóm xác định và nhận thức về *Thiên Cơ*. Nếu em muốn tiếp tục bài tập hình dung mà em đã làm, em hoàn toàn tự do làm như vậy nhưng hãy thực hiện nó vào một thời điểm khác trong ngày....

You will note that most of the work I have given you here links the three aspects of your thought life—the creative imagination, the mind and the intuition—and it is the bringing about of this synthetic linking which is my present objective with you. Bear this in mind and learn first of all to discriminate between these three; then to use them sequentially with facility and finally to use them simultaneously. This is not an easy task which I have set you, my brother.

Em sẽ lưu ý rằng phần lớn công việc Tôi đã trao cho em ở đây liên kết ba phương diện của đời sống tư tưởng của em—Sự tưởng tượng sáng tạo, thể trí và trực giác—và chính việc tạo ra sự liên kết tổng hợp này là mục tiêu hiện nay của tôi đối với em. Hãy ghi nhớ điều này và trước hết học cách phân biệt giữa ba điều này; rồi sử dụng chúng tuần tự một cách dễ dàng và cuối cùng sử dụng chúng đồng thời. Đây không phải là một nhiệm vụ dễ dàng mà Tôi đã giao cho em, huynh đệ của tôi.

May I ask you to write three short papers on these three thoughts which I gave you for the unfoldment of the intuition, so that others may benefit thereby?

Tôi có thể yêu cầu em viết ba bài ngắn về ba tư tưởng mà Tôi đã trao cho em nhằm sự khai mở trực giác, để những người khác có thể nhờ đó được lợi ích không?

~

~

MY FRIEND AND BROTHER: February 1936

BẠN VÀ HUYNH ĐỆ CỦA TÔI: Tháng Hai năm 1936

The discipline which always accompanies the accepted disciple for work in the field of the world has been yours most definitely

Kỷ luật luôn đi kèm với đệ tử được chấp nhận cho công việc trong lĩnh vực thế gian đã rất rõ ràng là của em kể từ lần cuối Tôi

since I last communicated with you. Because you are a disciple, that discipline has taken hold of all aspects of the lower self (the human self) at one and the same time. Those who are not disciples may be exercised in one or another of the lower bodies. A disciple, however, is exercised in all three simultaneously, that is, in the personality as a whole. For you, therefore, there has been renewed physical disability, emotional stress (of two kinds, is it not so, my brother?) and mental difficulty and strain. This latter has been the worst and is partly responsible (though not entirely so) for the other two.

giao tiếp với em. Vì em là một đệ tử, kỷ luật ấy đã nắm lấy mọi phương diện của phàm ngã (bản ngã con người) cùng một lúc. Những ai không phải là đệ tử có thể được rèn luyện trong một hoặc một vài thể thấp. Tuy nhiên, một đệ tử được rèn luyện trong cả ba thể đồng thời, nghĩa là trong phàm ngã như một toàn thể. Vì vậy, đối với em đã có sự bất năng thể xác tái diễn, căng thẳng cảm xúc (thuộc hai loại, có phải vậy không, huynh đệ của tôi?) và khó khăn cùng căng thẳng trí tuệ. Điều sau cùng này là nghiêm trọng nhất và phần nào chịu trách nhiệm (dù không hoàn toàn) cho hai điều kia.

The lessons to be learnt by all disciples (before they can [297] work with power in the world) might be expressed as the need to gain discrimination between

Những bài học mà tất cả các đệ tử phải học (trước khi họ có thể [297] làm việc với quyền năng trong thế gian) có thể được diễn đạt như nhu cầu đạt được sự phân biệt giữa

1. Primary principles and secondary principles, or between two rights:

1. Các nguyên tắc chính yếu và các nguyên tắc thứ yếu, hay giữa hai điều đúng:

a. A greater and a lesser right.

a. Một điều đúng lớn hơn và một điều đúng nhỏ hơn.

b. That which is right for you but which may not be right for others.

b. Điều đúng đối với em nhưng có thể không đúng đối với người khác.

2. Between one's personal dharma, obligation and individual duties and one's group responsibilities and relationships.

2. Giữa dharma cá nhân, nghĩa vụ và bổn phận cá nhân của một người với trách nhiệm và các mối liên hệ nhóm của người ấy.

3. Between the needs which group work evidences and demands and those of the individual.

3. Giữa những nhu cầu mà công việc nhóm biểu lộ và đòi hỏi với những nhu cầu của cá nhân.

4. Between essentials and non-essentials.

4. Giữa những điều thiết yếu và những điều không thiết yếu.

So the task is hard, my brother, and the problems have—as you well know—to be

Vì vậy, nhiệm vụ thật khó, huynh đệ của tôi, và các vấn đề—như em biết rõ—phải được

solved alone. There are phases of inner experience upon which no one may intrude, not even the interested and sympathetic teacher, or the Master Himself. Should they so intrude, the richness of the possible experience remains unattained. For you, the keynote to your essential emergence, radiant and free, is silence and patience and not too great a use of the analytical mind. Love reveals far more clearly and definitely (in your case) than analysis. Within the limits of your own horizon, you see clearly. Within the limits of your range of contacts, you must love deeply, and upon loving deeply must your emphasis be set.

giải quyết một mình. Có những giai đoạn của kinh nghiệm nội tâm mà không ai được xâm nhập, ngay cả huấn sư quan tâm và cảm thông, hay chính Chân sư. Nếu các Ngài xâm nhập như thế, sự phong phú của kinh nghiệm có thể có sẽ không đạt được. Đối với em, chủ âm cho sự xuất hiện thiết yếu của em, rạng rỡ và tự do, là sự im lặng và kiên nhẫn, và không dùng quá nhiều thể trí phân tích. Trong trường hợp của em, tình thương mặc khải rõ ràng và xác định hơn nhiều so với phân tích. Trong giới hạn chân trời của chính em, em thấy rõ. Trong giới hạn phạm vi tiếp xúc của em, em phải yêu thương sâu sắc, và trọng tâm của em phải được đặt trên việc yêu thương sâu sắc.

For you, as for all your group brothers, must come concentration upon the work of preparation for the Wesak Festival. Pure channels and released minds are the major requirement at this time, and I call you all to a preparatory purification and mental discipline. It is the growing inner momentum of aspiration and devotion and the increasing "lucidity" of the mind which must constitute the goal for all of you during the next few months, for it is the demand of the disciples of the world which will bring in that which the world needs, and the intensification of light in which the real light can be seen. There is occult power in the words: "And in that light shall we see light." The light of the disciples of the world is sorely needed at this time by the Hierarchy. Yes, *needed*, my brother.

Đối với em, cũng như đối với tất cả các huynh đệ trong nhóm của em, cần có sự tập trung vào công việc chuẩn bị cho Lễ Wesak. Các kênh tinh khiết và các thể trí được giải phóng là yêu cầu chính yếu vào lúc này, và Tôi kêu gọi tất cả các em bước vào một sự thanh luyện chuẩn bị và kỷ luật trí tuệ. Chính đà nội tâm ngày càng tăng của khát vọng và sùng tín, cùng "độ trong sáng" ngày càng tăng của thể trí, phải tạo thành mục tiêu cho tất cả các em trong vài tháng tới, vì chính sự thỉnh cầu của các đệ tử thế giới sẽ đem vào điều mà thế giới cần, và sự tăng cường ánh sáng trong đó ánh sáng thật có thể được thấy. Có quyền năng huyền môn trong những lời: "Và trong ánh sáng ấy, chúng ta sẽ thấy ánh sáng." Ánh sáng của các đệ tử thế giới đang được Thánh Đoàn hết sức cần đến vào lúc này. Vâng, *cần đến*, huynh đệ của tôi.

[298] During the next few weeks, I would suggest that you concentrate upon "holding the mind steady in the light." This will involve renewed work in alignment, and in the conscious refocussing of the mind towards reality. It is the activity of the inner,

[298] Trong vài tuần tới, Tôi muốn gợi ý rằng em tập trung vào việc "giữ thể trí vững vàng trong ánh sáng." Điều này sẽ bao hàm công việc chỉnh hợp được làm mới, và việc tái tập trung có ý thức của thể trí hướng về thực tại. Đó là hoạt động của con người nội tâm, có ý

conscious man which ceaselessly turns its attention to the soul, seeking identification with that soul. The alignment usually carried forward is that of the personality with the soul. This you have largely achieved and the result is that of the calling in of the power which flows from the outer petals of the egoic lotus (speaking symbolically), the knowledge petals, to the brain. It is the energy of the second tier of petals which must now be evoked—those of love-wisdom. It is the inflow of this energy to the personality which I seek to evoke, and which must be the objective of your attention during the coming months. You have knowledge, my brother, and your spiritual experience is rich. Let this demonstrate now as wisdom, expressing love.

thức, không ngừng xoay sự chú tâm của mình về linh hồn, tìm kiếm sự đồng nhất hóa với linh hồn ấy. Sự chỉnh hợp thường được tiến hành là sự chỉnh hợp của phàm ngã với linh hồn. Điều này em đã đạt được phần lớn, và kết quả là việc kêu gọi quyền năng tuôn chảy từ các cánh hoa ngoài của Hoa Sen Chân Ngã (nói theo biểu tượng), tức các cánh hoa tri thức, đến bộ não. Chính năng lượng của tầng cánh hoa thứ hai nay phải được gợi lên—những cánh hoa Bác Ái – Minh Triết. Dòng chảy vào của năng lượng này đến phàm ngã là điều Tôi tìm cách gợi lên, và phải là mục tiêu chú tâm của em trong những tháng sắp tới. Em có tri thức, huynh đệ của tôi, và kinh nghiệm tinh thần của em thì phong phú. Hãy để điều này giờ đây biểu lộ như minh triết, diễn đạt tình thương.

To this end I will outline to you the following suggested meditation, upon which you can work, unless I see fit to change it later....

Vì mục đích này, Tôi sẽ phác thảo cho em bài tham thiền được gợi ý sau đây, mà em có thể thực hành, trừ khi về sau Tôi thấy thích hợp để thay đổi nó....

Will you also, my brother, write down what may come to you concerning "radiation" and concerning "magnetic service"? These two papers will constitute your individual offering to your group brothers. Should you not have the strength and time for both this and the group work outlined by me earlier, then choose the elucidation of these two words—*Radiation* and *Magnetism*—in preference to the group work.

Huynh đệ của tôi, em cũng có thể ghi lại những gì có thể đến với em liên quan đến "sự tỏa chiếu" và "phụng sự từ tính" không? Hai bài viết này sẽ tạo thành sự dâng hiến cá nhân của em cho các huynh đệ trong nhóm của em. Nếu em không có đủ sức lực và thời gian cho cả việc này lẫn công việc nhóm mà Tôi đã phác thảo trước đó, thì hãy chọn việc làm sáng tỏ hai từ này—*Sự tỏa chiếu* và *Từ điện*—ưu tiên hơn công việc nhóm.

~

~

MY BROTHER: August 1936

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI: Tháng Tám năm 1936

It is difficult for me to know just what to say to you at this difficult half year period. The past few months have been times of difficulty to you, but they have nevertheless

Thật khó cho tôi biết chính xác phải nói gì với em trong giai đoạn nửa năm khó khăn này. Vài tháng qua là những thời kỳ khó khăn đối với em, nhưng tuy vậy chúng vẫn là

been times of real growth, even if you yourself sense it not. Yet, regarding yourself as a member of your group you have offered but little to the united group life of your brothers. This may perhaps be somewhat due to a misconception as to the true significance of my purpose. It is so difficult for a person who has [299] sixth ray qualities predominantly present (either as the result of this life's direction, or as carried over as predisposing influences from another life, as is your case), to realise the one-pointed *intention* (using this word in the sense in which the Catholic uses it) of a group. One's own point of view, one's own dharma, one's own problems and one's own unfoldment are followed so one-pointedly and—complicating the difficulty—with such truly right and high motives. When to this is added an intensely critical mind, the problem is doubly hard. But, brother of old, your intense inner loyalty to truth, your truly developed selflessness, your strong link with the Hierarchy as a pledged disciple, and your clearsightedness are contributions to the group life of such value, that I ask you today to attempt to reintegrate yourself into the group in a true and selfless manner.

những thời kỳ tăng trưởng thật sự, dù chính em có thể không cảm nhận được. Tuy nhiên, xét mình như một thành viên của nhóm, em đã cống hiến rất ít cho đời sống nhóm hợp nhất của các huynh đệ em. Điều này có lẽ phần nào do một quan niệm sai lầm về thâm nghĩa thật sự của mục đích của tôi. Thật khó cho một người có [299] những phẩm tính cung sáu hiện diện nổi trội (hoặc như kết quả của phương hướng đời này, hoặc như những ảnh hưởng khuynh hướng được mang sang từ một đời khác, như trường hợp của em), nhận ra *ý định* nhất tâm (dùng từ này theo nghĩa mà người Công giáo dùng) của một nhóm. Quan điểm của chính mình, dharma của chính mình, các vấn đề của chính mình và sự khai mở của chính mình được theo đuổi một cách nhất tâm như vậy và—làm phức tạp thêm khó khăn—với những động cơ thật sự đúng đắn và cao cả như vậy. Khi thêm vào đó một thể trí phê phán mãnh liệt, vấn đề trở nên khó gấp đôi. Nhưng, huynh đệ của ngày xưa, lòng trung thành nội tâm mãnh liệt của em đối với chân lý, sự vị tha thật sự phát triển của em, mối liên kết mạnh mẽ của em với Thánh Đoàn như một đệ tử đã tuyên thệ, và sự sáng suốt của em là những đóng góp có giá trị lớn lao cho đời sống nhóm, đến nỗi hôm nay Tôi yêu cầu em cố gắng tái tích hợp chính mình vào nhóm theo một cách chân thật và vị tha.

This particular group of my disciples has the problem of arriving at an understanding of glamour—a glamour in which all human beings move who are as yet below the grade of an initiate of the third degree. The tests, therefore, to which the group members have been subjected, have been many and great, and several times the life of the group *as a unit* has been nearly wrecked. I.B.S. could tell you much, were she to speak with you face to face, of the time when it seemed well nigh impossible to save the group life. L.T.S-K. realises today how glamour has him in its

Nhóm đệ tử đặc biệt này của tôi có vấn đề là đạt đến sự thấu hiểu về ảo cảm—một ảo cảm trong đó tất cả con người đều di chuyển, những người còn ở dưới cấp bậc của một điểm đạo đồ lần điểm đạo thứ ba. Vì vậy, các thử thách mà những thành viên của nhóm đã phải chịu đựng thì nhiều và lớn lao, và vài lần đời sống của nhóm *như một đơn vị* đã gần như bị phá hủy. I.B.S. có thể nói với em nhiều điều, nếu bạn ấy nói chuyện trực diện với em, về thời điểm mà dường như gần như không thể cứu vãn đời sống nhóm. L.T.S-K. hôm nay nhận ra ảo cảm đã nắm chặt bạn ấy

clutches, yet sees not the point of entrance. D.A.O., too, as you will see from her correspondence, is bewildered—though she realises it not, and would deny the implication—by the glamour of independence. And yet the group goes on and will go on, as long as the spirit of love continues to prevail among the members and there is freedom from truly selfish purposes.

trong móng vuốt của nó, nhưng vẫn không thấy điểm xâm nhập. D.A.O. cũng vậy, như em sẽ thấy từ thư từ của bạn ấy, đang bối rối —dù bạn ấy không nhận ra điều đó, và sẽ phủ nhận hàm ý ấy—bởi ảo cảm của sự độc lập. Tuy nhiên nhóm vẫn tiếp tục và sẽ tiếp tục, chừng nào tinh thần tình thương còn tiếp tục thắng thế giữa các thành viên và không có những mục đích thật sự ích kỷ.

Part of the great temptation of our Master, the Christ, in the wilderness was based upon the three aspects of the world glamour—illusion, glamour and maya. These all threatened to bewilder Him and He met each of them in turn with the enunciation of a clear-cut principle, and not with the wordy arguments of an analytical brain. From that field of victory, He went forth to love, to teach and to heal. In these days of world pain, let love and joy equally be the keynotes of your life [300] —as a group and as individuals—for they carry the healing vibration of the Hierarchy.

Một phần trong cơn cám dỗ lớn lao của Chân sư chúng ta, Đức Christ, trong hoang mạc, dựa trên ba phương diện của ảo cảm thế gian —ảo tưởng, ảo cảm và ảo lực. Tất cả những điều này đe dọa làm Ngài hoang mang và Ngài đã lần lượt đối diện với từng điều bằng sự công bố một nguyên tắc rõ ràng dứt khoát, chứ không bằng những lập luận dài dòng của một bộ não phân tích. Từ lĩnh vực chiến thắng ấy, Ngài bước ra để yêu thương, giảng dạy và chữa lành. Trong những ngày đau khổ của thế gian này, hãy để tình thương và sự hoan hỉ cùng là các chủ âm của đời sống các em [300]—như một nhóm và như những cá nhân—vì chúng mang rung động chữa lành của Thánh Đoàn.

I change not your work. I have little, my brother, to say to you today. You have not done the work earlier assigned. Why, therefore, should I assign more or different work? That earlier given is still needed. Think less and love more. This is the keynote for you during the coming six months. Then light will be released and will shine upon your way. Consider the welfare of the group by becoming an integrated part within it. You will naturally demand: "How can I do this? Questions and problems of various kinds fill my mind, and how—troubled as I am—can I be of service to the group?" With most aspirants, the need is to train them to think and reflect, to ponder and to analyse,

Tôi không thay đổi công việc của em. Hôm nay, huynh đệ của tôi, Tôi có ít điều để nói với em. Em đã không làm công việc được giao trước đó. Vậy tại sao Tôi phải giao thêm hoặc giao công việc khác? Điều đã được trao trước đó vẫn còn cần thiết. Hãy suy nghĩ ít hơn và yêu thương nhiều hơn. Đây là chủ âm dành cho em trong sáu tháng tới. Khi ấy ánh sáng sẽ được phóng thích và sẽ chiếu sáng trên con đường của em. Hãy quan tâm đến an lạc của nhóm bằng cách trở thành một phần tích hợp trong đó. Em sẽ tự nhiên đặt câu hỏi: "Làm thế nào tôi có thể làm điều này? Những câu hỏi và vấn đề thuộc nhiều loại lấp đầy thể trí tôi, và làm sao—trong tình trạng rối ren như tôi đang có—tôi có thể

but you do these with a rare facility. Frequently you analyse yourself into a cul-de-sac. Is it not so, my brother? There is no way out of that cul-de-sac for you except by rising; you cannot go back, for retrogression is not the way of the disciple. But you can rise on the wings of love and the motive of service into the freedom and the light where the Great Ones walk and live and work.

phụng sự nhóm?" Với phần lớn những người chí nguyện, nhu cầu là huấn luyện họ suy nghĩ và suy xét, suy ngẫm và phân tích, nhưng em làm những điều này với một sự dễ dàng hiếm có. Em thường phân tích chính mình vào một ngõ cụt. Có phải vậy không, huynh đệ của tôi? Không có lối ra nào khỏi ngõ cụt ấy cho em ngoại trừ bằng cách vươn lên; em không thể quay lại, vì thoái lui không phải là con đường của đệ tử. Nhưng em có thể vươn lên trên đôi cánh của tình thương và động cơ phụng sự, vào tự do và ánh sáng nơi Các Đấng Cao Cả bước đi, sống và làm việc.

In the assigned meditation given in the last series of instructions, I give you the following to incorporate:

Trong bài tham thiền được giao ở loạt chỉ dẫn trước, Tôi trao cho em những điều sau để đưa vào:

1st month—Orientation.

Tháng thứ nhất—Định hướng.

2nd month—Lucidity. Clarity.

Tháng thứ hai—Trong sáng. Rõ ràng.

3rd month—The Peace which passeth understanding.

Tháng thứ ba—Sự Bình An vượt quá sự thấu hiểu.

4th month—Integration.

Tháng thứ tư—Sự tích hợp.

5th month—Group Life.

Tháng thứ năm—Đời sống nhóm.

6th month—The radiant Way.

Tháng thứ sáu—Con Đường rạng rỡ.

We shall otherwise leave your work to be completed, if you so will.

Ngoài ra, chúng ta sẽ để công việc của em được hoàn tất, nếu em muốn như vậy.

~

~

MY BROTHER: February 1937

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI: Tháng Hai năm 1937

You have been so personal, my brother. You have insulated yourself behind a wall of silence, and cannot be reached. The karmic

Em đã quá cá nhân, huynh đệ của tôi. Em đã tự cô lập mình sau một bức tường im lặng, và không ai có thể chạm đến em. Cơ hội

opportunity was offered you, but you recognised it not. My definition of the type of glamour from which you suffer with facility drove you behind this wall in hurt pride and resentment [301] that your brothers should know your weaknesses. My brother, this should not be. It is all a part of the environing illusion. What matters it if each knows the weaknesses of his brother on the Path, and if all are aware of an individual's frailty? Are you yet so imperfect and are you yet so unloving that knowledge need evoke criticism and resentment, instead of love and understanding? This you could not face and hence your retreat. Thus, you work out your problems in solitude away from your esoteric group which you will again find at a later date, though probably—not inevitably—in another life. Who can set a pace to a soul's destiny?

nghiệp quả đã được trao cho em, nhưng em không nhận ra nó. Định nghĩa của tôi về loại ảo cảm mà em dễ mắc phải đã đẩy em ra sau bức tường này trong lòng tự ái bị tổn thương và sự oán giận [301] rằng các huynh đệ của em biết những nhược điểm của em. Huynh đệ của tôi, điều này không nên như vậy. Tất cả chỉ là một phần của ảo tưởng bao quanh. Có gì quan trọng nếu mỗi người biết những nhược điểm của huynh đệ mình trên Đường Đạo, và nếu tất cả đều biết những khiếm khuyết của một cá nhân? Có phải em vẫn còn bất toàn đến thế và vẫn còn thiếu tình thương đến thế, đến nỗi tri thức phải gợi lên sự phê phán và oán giận, thay vì tình thương và sự thấu hiểu? Điều này em đã không thể đối diện, và vì thế em rút lui. Do đó, em giải quyết các vấn đề của mình trong cô độc, xa khỏi nhóm huyền bí của em, nhóm mà em sẽ lại tìm thấy vào một ngày sau, dù có lẽ—không phải tất yếu—trong một đời khác. Ai có thể đặt nhịp độ cho định mệnh của một linh hồn?

NOTE: *The above statement by the Tibetan will explain why—for the rest of this incarnation—this disciple is not working in His Ashram.*

GHI CHÚ: *Lời tuyên bố trên của Chân sư Tây Tạng sẽ giải thích vì sao—trong phần còn lại của lần lâm phàm này—đệ tử này không làm việc trong Ashram của Ngài.*

~

~

To D. L. R. – Gửi D. L. R.

July 1934

Tháng Bảy năm 1934

MY BROTHER AND FRIEND:

HUYNH ĐỆ VÀ BẠN CỦA TÔI:

I am asking you to work in this group of students and aspirants for two reasons: First of all, because, through this technique of instructions, you can receive some aid in the treading of the Path if you choose to avail yourself of what I may have to offer, and

Tôi đang yêu cầu em làm việc trong nhóm đạo sinh và người chí nguyện này vì hai lý do: Trước hết, bởi vì, thông qua kỹ thuật chỉ dẫn này, em có thể nhận được một vài trợ giúp trong việc bước đi trên Đường Đạo nếu em chọn tận dụng những gì Tôi có thể trao

secondly, because your particular type of mind and your trained experience will give to this group that balancing factor and that patient stability which it needs.

tặng; và thứ hai, bởi vì loại thể trí đặc thù của em cùng kinh nghiệm đã được rèn luyện của em sẽ đem lại cho nhóm này yếu tố cân bằng và sự vững vàng kiên nhẫn mà nhóm cần.

The group has passed through a crisis as a group. Certain of its members have likewise had peculiar testing and difficulties. These they have surmounted and from them they are learning the needed lesson. The subjective potency of what you have to give will help—if I may so express it—to bring the whole group up to par, and enable me more rapidly to integrate it, and fit it for an instrument for service. I begin this communication by stating this clearly, as the service you can render is to you of more value than the service that can be rendered to you. But the group and the training to which it subjects itself can give you much if you will try out the work for a year or so.

Nhóm đã trải qua một cuộc khủng hoảng với tư cách là một nhóm. Một số thành viên của nhóm cũng đã có những thử thách và khó khăn đặc biệt. Họ đã vượt qua chúng và từ chúng họ đang học bài học cần thiết. Quyền năng trong nội giới của điều em có để trao tặng sẽ giúp—nếu Tôi có thể diễn đạt như vậy—đưa toàn bộ nhóm lên mức chuẩn, và giúp Tôi tích hợp nhóm nhanh chóng hơn, chuẩn bị nhóm thành một công cụ phụng sự. Tôi bắt đầu thông điệp này bằng cách nêu rõ điều này, vì sự phụng sự mà em có thể thực hiện đối với em có giá trị hơn sự phụng sự có thể được thực hiện cho em. Nhưng nhóm và sự huấn luyện mà nhóm tự đặt mình vào có thể cho em nhiều điều nếu em thử công việc này trong khoảng một năm.

[302] No attempt is made authoritatively to impose restrictions on the students and their work, and all can cease from the endeavour at any time. A third reason for my putting you into this group is to put you in touch subjectively, as well as on the physical plane, with D.H.B. as he and you make good travelling companions. This is but a suggestion and a hope to be tested out by both of you, if you so will.

[302] Không có nỗ lực nào được thực hiện một cách có thẩm quyền để áp đặt các hạn chế lên các đạo sinh và công việc của họ, và tất cả đều có thể chấm dứt nỗ lực bất cứ lúc nào. Lý do thứ ba khiến Tôi đưa em vào nhóm này là để đặt em vào liên hệ trong nội giới, cũng như trên cõi hồng trần, với D.H.B., vì bạn ấy và em là những người bạn đồng hành tốt trên đường. Đây chỉ là một gợi ý và một hy vọng để cả hai em thử nghiệm, nếu các em muốn như vậy.

You have passed through one of those periods of quiet and of controlled inner growth which from time to time is part of the training of the disciple upon the Path. Now the fruit of that subjective experience, known only to you and to those who guide and watch the footsteps of all aspirants, must work out in exoteric service, rendered

Em đã đi qua một trong những thời kỳ thầm lặng và tăng trưởng nội tâm có kiểm soát, vốn thỉnh thoảng là một phần trong sự huấn luyện của đệ tử trên Đường Đạo. Giờ đây, hoa trái của kinh nghiệm nội giới ấy, chỉ em và những ai hướng dẫn, quan sát bước chân của tất cả những người chí nguyện mới biết, phải thể hiện trong phụng sự ngoại môn, được

progressively on each of the three planes until it emerges into fruitful action on the physical plane. Bear this in mind as you attempt to work with this group of my disciples; make your mental rapport first, then your astral contact and leave the physical plane expression to take care of itself, for the lines it will take will depend upon the inner continuity of contact, and upon your sensitive subjective realisation. This will take time, my brother. But there is no hurry in the realm of the soul.

thực hiện dần dần trên mỗi trong ba cõi cho đến khi nó xuất hiện thành hành động hữu hiệu trên cõi hồng trần. Hãy ghi nhớ điều này khi em cố gắng làm việc với nhóm đệ tử này của tôi; trước hết hãy tạo mối giao cảm trí tuệ của em, rồi sự tiếp xúc cảm dục của em, và để sự biểu lộ trên cõi hồng trần tự lo liệu lấy chính nó, vì các đường hướng mà nó sẽ đi theo sẽ tùy thuộc vào sự liên tục nội tâm của tiếp xúc, và vào sự chứng nghiệm nội giới nhạy bén của em. Điều này sẽ cần thời gian, huynh đệ của tôi. Nhưng trong cõi giới của linh hồn thì không có gì vội vã.

The meditation work to be done by you should be for a while *dynamically extroverted*. I use these two words because they express the process to be followed by you for the next few months. Should you care to do so, I would suggest the following breathing exercise, to be followed by the meditation process below. All the work done should be controlled by the consciousness, centred and held steady in the head....

Công việc tham thiền mà em phải làm trong một thời gian nên *hướng ngoại một cách năng động*. Tôi dùng hai từ này vì chúng diễn tả tiến trình mà em phải theo trong vài tháng tới. Nếu em muốn làm như vậy, Tôi xin gợi ý bài tập thở sau đây, để theo sau bằng tiến trình tham thiền bên dưới. Tất cả công việc được thực hiện phải do tâm thức kiểm soát, được tập trung và giữ vững trong đầu....

We will, at this time, refrain from using the highest head centre in the breathing exercise, beyond recognising it as the point from which you are working. The objective of this exercise is to integrate the three centres above the diaphragm, and so make the personality more magnetic, and more definitely responsive to the radiation of the soul.

Vào lúc này, chúng ta sẽ tránh dùng trung tâm đầu cao nhất trong bài tập thở, ngoài việc nhận biết nó như điểm từ đó em đang làm việc. Mục tiêu của bài tập này là tích hợp ba trung tâm ở trên cơ hoành, và nhờ vậy làm cho phàm ngã có từ tính hơn, và đáp ứng rõ rệt hơn với sự tỏa chiếu của linh hồn.

For your meditation work I suggest the following procedure:

Đối với công việc tham thiền của em, Tôi gợi ý quy trình sau:

1. First of all, do the breathing exercise, outlined above.

1. Trước hết, hãy thực hiện bài tập thở đã phác thảo ở trên.

2. Then, focussing the consciousness as high in the head as possible, sound the Sacred Word. [303]

2. Rồi, khi tập trung tâm thức càng cao trong đầu càng tốt, hãy xướng Linh Từ Thiêng Liêng. [303]

3. Then do the following brief and intensive visualisation exercise:

3. Rồi thực hiện bài tập hình dung ngắn gọn và mãnh liệt sau đây:

a. Imagine a path of golden light, leading from where you stand to a vast two-leaved door.

a. Hãy tưởng tượng một con đường ánh sáng vàng, dẫn từ nơi em đang đứng đến một cánh cửa hai cánh rộng lớn.

b. Then see, rolling along this path a disk or wheel of *rose*, which you send forth and which eventually disappears through the door.

b. Rồi hãy thấy, đang lăn dọc theo con đường này, một đĩa hay bánh xe màu *hồng*, mà em phóng đi và cuối cùng biến mất qua cánh cửa.

c. Then send along the same track a disk of vivid *green*, and follow it by a disk of *golden yellow*, both of which disappear the same way.

c. Rồi theo cùng lộ tuyến ấy, hãy gửi đi một đĩa màu *xanh lá* rực rỡ, và tiếp theo đó là một đĩa màu *vàng kim*, cả hai đều biến mất theo cùng cách ấy.

d. Then send a disk or wheel of a radiant, electric blue, which rolls along the golden Path but which does not enter through the door but remains there, hiding the door from sight.

d. Rồi gửi đi một đĩa hay bánh xe màu lam điện, rực sáng, lăn dọc theo con đường vàng kim nhưng không đi vào qua cánh cửa, mà lưu lại đó, che khuất cánh cửa khỏi tầm mắt.

e. Picture then yourself as standing before the electric *blue* disk, having traversed the golden path and there meditating upon the following words:

e. Bấy giờ hãy hình dung chính em đang đứng trước đĩa màu *lam* điện, sau khi đã đi qua con đường vàng kim, và tại đó tham thiền về những lời sau đây:

“I am the Way myself, the door am I. I am the golden Path and in the light of my own light I tread the Way: I enter through the door. I turn and radiate.”

“Chính tôi là Con Đường, tôi là cánh cửa. Tôi là Đường Đạo vàng kim, và trong ánh sáng của chính ánh sáng tôi, tôi bước trên Con Đường: tôi đi vào qua cánh cửa. Tôi quay lại và tỏa chiếu.”

4. You can then carry forward your own meditation, though refraining from any use of mantrams and from visualisation

4. Bấy giờ em có thể tiếp tục phần tham thiền riêng của mình, nhưng tránh mọi việc

exercises other than those indicated above by me.

5. Sound the Sacred Word again, breathing it out upon the world from the highest point in your consciousness that seems to you possible.

Attempt this meditation once a day for the next few months as it will form the basis of the meditation which I can later give you.

~

BROTHER OF ANCIENT DAYS: January 1935

I can indicate to you the line of activity by which you can best aid in this group activity, and this is the development of telepathic rapport. It was for that latent capacity in you that you were originally asked to be a member of the initial group of disciples. Though your karma and circumstances at [304] that time temporarily militated against that happening (and your action then was entirely right) that in no way negates your latent capacity. I am pointing this out as I would like you—if you will—to work towards establishing a telepathic rapport with the group, beginning with D.H.B. and D.A.O. Seek to contact them in this way and get into touch with them on the matter. By so doing you will help in establishing a group interplay and integrity which is one of the main objectives before all groups of disciples. When all are formed, then a member will be chosen from each of the groups to form another group whose work will be to preserve a group interplay between the groups. If you can give five minutes each day to an effort to get into touch with these two, you will find success

dùng mantram và các bài tập hình dung khác ngoài những gì tôi đã chỉ dẫn ở trên.

5. Hãy xướng Linh Từ Thiêng Liêng một lần nữa, thở nó ra trên thế gian từ điểm cao nhất trong tâm thức mà em thấy mình có thể đạt tới.

Hãy thực hành bài tham thiền này mỗi ngày một lần trong vài tháng tới, vì nó sẽ tạo thành nền tảng cho bài tham thiền mà về sau Tôi có thể trao cho em.

~

HUYNH ĐỆ CỦA NHỮNG NGÀY XƯA: Tháng Một 1935

Tôi có thể chỉ cho em đường lối hoạt động nhờ đó em có thể trợ giúp tốt nhất trong hoạt động nhóm này, và đó là sự phát triển mối liên giao viễn cảm. Chính vì năng lực tiềm tàng ấy nơi em mà ban đầu em đã được mời làm thành viên của nhóm đệ tử sơ khởi. Dù nghiệp quả và hoàn cảnh của em vào [304] thời điểm đó tạm thời chống lại việc ấy xảy ra, và hành động của em khi ấy là hoàn toàn đúng, điều đó tuyệt nhiên không phủ nhận năng lực tiềm tàng của em. Tôi nêu rõ điều này vì Tôi muốn em, nếu em sẵn lòng, hãy nỗ lực thiết lập một mối liên giao viễn cảm với nhóm, bắt đầu với D.H.B. và D.A.O. Hãy tìm cách tiếp xúc với các bạn ấy theo cách này và liên lạc với các bạn ấy về vấn đề đó. Làm như vậy, em sẽ trợ giúp việc thiết lập một sự tương tác và tính toàn vẹn của nhóm, vốn là một trong những mục tiêu chính trước mắt mọi nhóm đệ tử. Khi tất cả đã được hình thành, bấy giờ một thành viên sẽ được chọn từ mỗi nhóm để lập thành một nhóm khác, công việc của nhóm ấy sẽ là duy trì sự tương tác nhóm giữa các nhóm. Nếu mỗi ngày em có thể dành năm phút cho nỗ lực liên lạc với hai người này, em sẽ thấy

at the end of the way. You will probably find (as you are a first ray soul) that you can make an impression upon their minds more easily than they can impress yours, but your fifth ray personality will offset some of this, as you function more easily on the mental plane than on the astral on account of your ray polarisation.

thành công ở cuối con đường. Có lẽ em sẽ nhận thấy rằng, vì em là một linh hồn cung một, em có thể tạo ấn tượng lên thể trí của họ dễ dàng hơn là họ có thể gây ấn tượng lên thể trí của em; nhưng cung phàm ngã thứ năm của em sẽ hóa giải phần nào điều này, vì em hoạt động trên cõi trí dễ dàng hơn trên cõi cảm dục, do sự phân cực theo cung của em.

Continue with the breathing exercise as outlined in my last instruction. I seek to make no change in this. You have only done it for a few months and the rhythm of the work must be definitely established so that it becomes automatic, thereby permitting freedom of thought within the limits of the work. I will, however, change your meditation outline in the following particulars:

Hãy tiếp tục bài tập thở như đã phác họa trong huấn thị cuối cùng của tôi. Tôi không tìm cách thay đổi điều này. Em mới chỉ thực hành nó trong vài tháng, và nhịp điệu của công việc phải được thiết lập một cách rõ ràng để nó trở nên tự động, nhờ đó cho phép tư tưởng được tự do trong các giới hạn của công việc. Tuy nhiên, Tôi sẽ thay đổi dàn bài tham thiền của em trong các điểm sau đây:

1. The breathing exercise.

1. Bài tập thở.

2. The sounding of the A.U.M.

2. Việc xướng A.U.M.

3. See before your mind's eye the same two-leaved door, standing wide open. Through it you see a radiant sun of golden light.

3. Hãy thấy trước mắt trí tuệ của em cùng cánh cửa hai cánh ấy, đang mở rộng. Qua đó em thấy một mặt trời rực rỡ bằng ánh sáng vàng kim.

4. Instead of sending forth the disks of coloured light, visualise yourself as standing before this open door.

4. Thay vì gửi ra các đĩa ánh sáng có màu, hãy hình dung chính em đang đứng trước cánh cửa mở này.

5. Then say: "May the energy of the divine self inspire me," and feel your entire nature vitalised by the spiritual energy, pouring through the open door upon you and through you.

5. Rồi hãy nói: "Nguyện năng lượng của bản ngã thiêng liêng truyền cảm hứng cho tôi," và hãy cảm nhận toàn bộ bản chất của em được tiếp sinh lực bởi năng lượng tinh thần, tuôn qua cánh cửa mở đến trên em và xuyên qua em.

6. Next say: "May the light of the soul direct," and visualise that light pouring upon your

6. Kế đó hãy nói: "Nguyện ánh sáng của linh hồn dẫn dắt," và hình dung ánh sáng ấy

daily path. Bring into that [305] light your group problems which you may have to solve and face, and face them and handle them in the light.

đang tuôn xuống con đường hằng ngày của em. Hãy đem vào trong [305] ánh sáng ấy các vấn đề nhóm mà em có thể phải giải quyết và đối diện, rồi đối diện với chúng và xử lý chúng trong ánh sáng.

7. Finish the rest of the invocation, saying the words with all the power of your soul behind them. Add the mantram I earlier gave you:

7. Hãy hoàn tất phần còn lại của lời khẩn cầu, đọc những lời ấy với tất cả quyền năng của linh hồn em ở phía sau chúng. Thêm vào mantram tôi đã trao cho em trước đây:

"I am the Way myself, the door am I. I am the golden Path and in the light of my own light I tread that Way. I enter through the door. I turn and radiate the light."

"Chính tôi là Con Đường, tôi là cánh cửa. Tôi là Đường Đạo vàng kim, và trong ánh sáng của chính ánh sáng tôi, tôi bước trên Con Đường ấy. Tôi đi vào qua cánh cửa. Tôi quay lại và tỏa chiếu ánh sáng."

8. Sound the A.U.M. as before.

8. Hãy xướng A.U.M. như trước.

Let not the things of the personality upset in any way your equilibrium, my brother. Preserve as heretofore that inner silence that guards the secrets of the soul, and the way your soul has indicated—the way that you should go. Detachment from the thoughts of others and steadfast radiation hold for you the secret of your ultimate liberation.

Huynh đệ của tôi, đừng để những điều thuộc phàm ngã làm xáo động sự quân bình của em theo bất kỳ cách nào. Hãy gìn giữ như trước đây sự im lặng nội tâm vốn canh giữ các bí mật của linh hồn, và con đường mà linh hồn em đã chỉ ra — con đường em nên đi. Sự tách rời khỏi tư tưởng của người khác và sự tỏa chiếu kiên định nắm giữ cho em bí mật của sự giải thoát tối hậu.

BROTHER OF MINE: August 1935

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI: Tháng Tám 1935

I seek to give you some personal work to do in connection with me that will not be easy. You have ever been interested in that inner subjective work which might be called telepathic clairvoyance. This work you would have done had it been possible for you to work with my first planned group. Would you care to work with me, my brother, along this line for a while? I have placed in your "way of vision" in meditation (a phrase which perhaps means little to you but which nevertheless embodies an existent fact) two

Tôi tìm cách trao cho em một vài công việc cá nhân phải làm trong liên hệ với tôi, và việc ấy sẽ không dễ dàng. Em luôn quan tâm đến công việc trong nội giới ấy, vốn có thể được gọi là thông nhãn viễn cảm. Công việc này em hẳn đã làm nếu em có thể làm việc với nhóm đầu tiên mà Tôi đã dự định. Huynh đệ của tôi, em có muốn làm việc với tôi theo đường lối này trong một thời gian chăng? Trong "con đường của tầm nhìn" của em khi tham thiền (một cụm từ có lẽ không có nhiều ý nghĩa đối với em nhưng tuy vậy

symbols which I seek to have you contact as a training in inner sensitivity. See if you can contact them and the word for which they stand. This work will form part of your meditation.

vẫn chứa đựng một sự kiện đang hiện hữu), Tôi đã đặt hai biểu tượng mà Tôi muốn em tiếp xúc như một sự rèn luyện về sự nhạy bén nội tâm. Hãy xem em có thể tiếp xúc với chúng và với từ ngữ mà chúng đại diện hay không. Công việc này sẽ tạo thành một phần trong tham thiền của em.

1. Achieve a sense of inner poise and quiet, yet at the same time, hold a positive attentiveness to the establishing of a contact with me. Seek to sense my aura and to tune in on my group, of which you are a part.

1. Hãy đạt được một cảm thức quân bình và tĩnh lặng bên trong, nhưng đồng thời vẫn giữ một sự chú tâm tích cực vào việc thiết lập tiếp xúc với tôi. Hãy tìm cách cảm nhận hào quang của tôi và hòa điệu với nhóm của tôi, mà em là một phần trong đó.

2. Then register what seems to appear to you, and any word connected with the registered symbolic form which may emerge in your consciousness. Try to contact the first symbol in the first three months, and the second in [306] the last three. Record each day what you feel you contact and summarise your results. Be not unduly anxious.

2. Rồi hãy ghi nhận điều dường như hiện ra với em, và bất kỳ từ ngữ nào liên hệ với hình tướng biểu tượng đã được ghi nhận có thể nổi lên trong tâm thức em. Hãy cố gắng tiếp xúc với biểu tượng thứ nhất trong ba tháng đầu, và biểu tượng thứ hai trong [306] ba tháng cuối. Mỗi ngày hãy ghi lại điều em cảm thấy mình tiếp xúc được và tóm lược các kết quả của em. Đừng lo lắng quá mức.

3. Sound the Word, the O.M. three times; once for your group brothers, then for your immediate circle of family and friends, and finally for the group of students which you are training for me. Realise that as you do this two things happen: First, that you are vitalising them, and secondly, that you are establishing links whereby you can reach them and the group life can flow.

3. Hãy xướng Linh từ, O.M., ba lần; một lần cho các huynh đệ trong nhóm của em, rồi cho vòng thân cận gồm gia đình và bạn hữu của em, và cuối cùng cho nhóm đạo sinh mà em đang huấn luyện cho tôi. Hãy nhận biết rằng khi em làm điều này, hai điều xảy ra: thứ nhất, em đang tiếp sinh lực cho họ; và thứ hai, em đang thiết lập các mối liên kết nhờ đó em có thể vươn tới họ và sự sống nhóm có thể tuôn chảy.

4. Say the mantram of the Disciples' Degree: "May the energy of the divine self inspire me and the light of the soul direct. May I be led from darkness to light, from the unreal to the real, from death to immortality."

4. Hãy đọc mantram của Cấp Độ Đệ Tử: "Nguyện năng lượng của bản ngã thiêng liêng truyền cảm hứng cho tôi và ánh sáng của linh hồn dẫn dắt. Nguyện tôi được dẫn từ bóng tối đến ánh sáng, từ cái không thực đến cái thực, từ sự chết đến bất tử."

5. Proceed with your meditation as you yourself shall choose but do not give more than ten minutes to this period.

5. Hãy tiếp tục tham thiền như chính em sẽ chọn, nhưng đừng dành quá mười phút cho giai đoạn này.

6. Then do the breathing exercise as hitherto, but place it this time at the end of your meditation for this will set in motion the energies which you may have succeeded in contacting.

6. Rồi hãy thực hiện bài tập thở như từ trước đến nay, nhưng lần này đặt nó ở cuối phần tham thiền của em, vì điều này sẽ khởi động các năng lượng mà em có thể đã tiếp xúc thành công.

It will be obvious to you that I am seeking to establish a closer link between yourself and the group on the inner planes of which I am the focal point. This I am definitely endeavouring to do. With this in mind, carry forward your spiritual life during the next six months and integrate yourself more closely and consciously into this group of mine on the inner planes. Of this group, your co-disciples are a part. Have ever in your consciousness the fact of the group, the purpose of group service at this time, and the intention that should underlie the life pattern of every disciple—that the Plan must be served.

Em sẽ thấy rõ rằng Tôi đang tìm cách thiết lập một mối liên kết gần gũi hơn giữa chính em và nhóm trên các cõi bên trong, nơi Tôi là điểm hội tụ. Điều này, Tôi đang dứt khoát nỗ lực thực hiện. Với điều này trong trí, hãy tiếp tục đời sống tinh thần của em trong sáu tháng tới và tích hợp chính mình chặt chẽ hơn, có ý thức hơn vào nhóm này của tôi trên các cõi bên trong. Các đệ tử đồng môn của em là một phần của nhóm này. Hãy luôn giữ trong tâm thức em sự kiện về nhóm, mục đích của việc phụng sự nhóm vào lúc này, và ý định phải nằm bên dưới mô hình đời sống của mọi đệ tử — rằng Thiên Cơ phải được phụng sự.

I have but little more to say to you now, except that I desire deeply that you may emerge into greater freedom of life and expression and liberate yourself from any chains which may hold you back from the life of full and loving service—I speak of inner habits of thought and not of any external responsibilities and contacts. [307]

Hiện giờ Tôi chỉ còn rất ít điều để nói với em, ngoại trừ việc Tôi tha thiết mong em có thể bước ra vào một sự tự do lớn hơn trong đời sống và biểu đạt, và tự giải phóng khỏi bất kỳ xiềng xích nào có thể giữ em lại khỏi đời sống phụng sự trọn vẹn và đầy tình thương — Tôi nói đến những thói quen tư tưởng bên trong chứ không nói đến bất kỳ trách nhiệm và tiếp xúc bên ngoài nào. [307]

~

~

MY BROTHER OF OLDEN TIMES: February 1936

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI TỪ THỜI XA XƯA: Tháng Hai 1936

I seek today to emphasise to you the need to recognise and re-interpret your inner life

Hôm nay Tôi tìm cách nhấn mạnh với em nhu cầu nhận biết và tái diễn giải mô hình

pattern, or, in other words, the inner programme which your soul undertook to follow when you first set your foot upon the Path of Accepted Discipleship. This you did two or three lives ago and you have followed this path slowly and with caution. There is now, however, need for a more dynamic following of your soul purpose and a definite negating of all the impediments which seek at this time to obstruct your progress. I would call your attention to the fact that I do not here refer to outer relationships and contacts. They exist and have their purpose and, as you well know, all right responsibilities must always be met by disciples. I refer to that inner, active, spiritual life which you should increasingly cultivate, and to that dual activity which every disciple has to follow simultaneously. This dual life embraces the world of inner relationships and of recognised subjective attitudes, but it also embraces the life of outer service and of those relationships which you have assumed as your physical plane dharma. Clear vision as to these outer relations in the world of professional activity, of friendships and of family relations is a necessary requirement in treading the Path, and until a disciple sees these relations in their true and right proportions, his mind is frequently disturbed and his service handicapped. I give you here a hint. Every link that one makes on earth does not necessarily entail the recognition of a soul link. We make new and fresh links and start new lines of karma and of dharma. One of the first things that a disciple has to learn is right judgment as to the relative soul age of his associates. He soon discovers that these vary. He learns then to recognise those whose wisdom and knowledge surpass his own, to cooperate with those who stand with him upon the Path and to work for those whom he can help, but whose evolutionary status is not

đời sống bên trong của em, hay nói cách khác, chương trình bên trong mà linh hồn em đã đảm nhận theo đuổi khi lần đầu em đặt chân lên Con Đường Đệ Tử Được Chấp Nhận. Em đã làm điều này cách đây hai hoặc ba kiếp, và em đã đi theo con đường này một cách chậm rãi và thận trọng. Tuy nhiên, hiện nay cần phải có một sự theo đuổi mục đích linh hồn của em một cách năng động hơn, và một sự phủ định dứt khoát mọi chướng ngại đang tìm cách cản trở bước tiến của em vào lúc này. Tôi muốn lưu ý em rằng ở đây Tôi không nói đến các mối quan hệ và tiếp xúc bên ngoài. Chúng hiện hữu và có mục đích của chúng, và như em biết rõ, mọi trách nhiệm đúng đắn luôn phải được các đệ tử đáp ứng. Tôi nói đến đời sống tinh thần, năng động, bên trong mà em nên ngày càng vun bồi, và đến hoạt động kép mà mọi đệ tử phải đồng thời theo đuổi. Đời sống kép này bao gồm thế giới của các mối quan hệ bên trong và của những thái độ trong nội giới đã được nhận biết, nhưng nó cũng bao gồm đời sống phụng sự bên ngoài và những mối quan hệ mà em đã đảm nhận như dharma của mình trên cõi hồng trần. Tầm nhìn rõ ràng về các mối quan hệ bên ngoài này trong thế giới hoạt động nghề nghiệp, tình bạn và quan hệ gia đình là một đòi hỏi cần thiết khi bước trên Đường Đạo; và cho đến khi đệ tử thấy các mối quan hệ này trong những tỉ lệ chân thực và đúng đắn của chúng, thể trí của y thường bị xáo động và sự phụng sự của y bị cản trở. Ở đây Tôi trao cho em một gợi ý. Mỗi mối liên kết mà người ta tạo trên trần thế không nhất thiết kéo theo sự nhận biết một mối liên kết linh hồn. Chúng ta tạo những mối liên kết mới mẻ và tươi mới, và bắt đầu những dòng nghiệp quả và dharma mới. Một trong những điều đầu tiên mà đệ tử phải học là phán đoán đúng đắn về tuổi linh hồn tương đối của những người cộng sự với y. Y sớm khám phá rằng những điều này khác nhau. Bấy giờ y học cách nhận biết những người có minh triết và tri thức vượt

on an equality with his own. The ordered pattern of his life can then take on definite forms and he can begin to work with intelligence.

hơn của chính y, hợp tác với những người đứng cùng y trên Đường Đạo, và làm việc cho những người mà y có thể giúp đỡ nhưng địa vị tiến hoá của họ không ngang bằng với của y. Khi đó mô hình có trật tự của đời sống y có thể nhận lấy những hình thái rõ ràng, và y có thể bắt đầu làm việc với trí thông minh.

These points you need to study, remembering that truth and clear vision are of greater value than blind loyalty and curtailed understanding. When grasped, they lead to increased happiness [308] and to power in all relationships. A right sense of proportion does not necessarily involve criticism.

Những điểm này em cần nghiên cứu, hãy nhớ rằng chân lý và tầm nhìn rõ ràng có giá trị lớn hơn lòng trung thành mù quáng và sự thấu hiểu bị giới hạn. Khi được nắm bắt, chúng dẫn đến hạnh phúc gia tăng [308] và quyền năng trong mọi mối quan hệ. Một ý thức đúng về tỉ lệ không nhất thiết hàm ý sự phê phán.

I seek to change your work and meditation considerably this next half year. My objective in so doing is twofold: I seek to see you bring about a more rapid alignment and a more dynamic intensification of your life of aspiration. Your mental polarisation is good and your work in the world greatly aids you in this respect. Its integration with the life of feeling could be stronger and more dynamic, and for this we will work for a little while. I seek, secondly, to aid you to be more sensitive to the forces which should pour in on the world during the month of May if the world disciples measure up to their opportunity.

Tôi tìm cách thay đổi đáng kể công việc và tham thiền của em trong nửa năm tới. Mục tiêu của tôi khi làm như vậy gồm hai mặt: Tôi tìm cách thấy em tạo nên một sự chỉnh hợp nhanh chóng hơn và một sự tăng cường năng động hơn cho đời sống khát vọng của em. Sự phân cực trí tuệ của em là tốt, và công việc của em trong thế gian trợ giúp em rất nhiều về phương diện này. Sự tích hợp của nó với đời sống cảm xúc có thể mạnh mẽ và năng động hơn, và vì điều này chúng ta sẽ làm việc trong một thời gian ngắn. Thứ hai, Tôi tìm cách trợ giúp em trở nên nhạy bén hơn với các mãnh lực vốn nên tuôn vào thế gian trong tháng Năm, nếu các đệ tử thế gian đáp ứng đúng cơ hội của họ.

Continue with the breathing exercises as heretofore. Then meditate as follows:

Hãy tiếp tục các bài tập thở như trước đây. Rồi hãy tham thiền như sau:

1. Focus the consciousness as high in the head as possible.

1. Hãy tập trung tâm thức ở vị trí càng cao trong đầu càng tốt.

2. Sound the O.M. three times inaudibly and, with the power of the creative imagination,

2. Hãy xướng O.M. ba lần trong thinh lặng, và với quyền năng của Sự tưởng tượng sáng tạo,

a. See the physical body dedicating itself to the service of the soul.

a. Hãy thấy thể xác đang thánh hiến chính nó cho việc phụng sự linh hồn.

b. Retreat still further inward as you sound the O.M. and visualise the emotional nature pouring itself forth in aspiration towards the service of humanity.

b. Hãy rút lui sâu hơn nữa vào bên trong khi em xướng O.M., và hình dung bản chất cảm xúc đang tuôn đổ chính nó trong khát vọng hướng về việc phụng sự nhân loại.

c. Retreat still higher and still more inwardly and dedicate the mind principle to the service of the Plan.

c. Hãy rút lui cao hơn nữa và sâu hơn nữa vào bên trong, và thánh hiến nguyên khí trí tuệ cho việc phụng sự Thiên Cơ.

3. Then, holding the consciousness on this high plane, seek to lift your consciousness higher still and, by a definite act of the will, see three things occur: complete alignment, definite integration with the personality, and the dynamic focussing of your consciousness in the soul.

3. Rồi, trong khi giữ tâm thức trên cõi cao này, hãy tìm cách nâng tâm thức em cao hơn nữa và, bằng một hành động xác định của ý chí, hãy thấy ba điều xảy ra: sự chỉnh hợp hoàn toàn, sự tích hợp rõ rệt với phàm ngã, và sự tập trung năng động của tâm thức em trong linh hồn.

4. Then sound the word audibly, but sound it this time as the soul, breathing forth light, understanding, and love into the waiting, attentive, integrated personality.

4. Rồi hãy xướng Linh từ thành tiếng, nhưng lần này hãy xướng nó với tư cách linh hồn, thở ra ánh sáng, sự thấu hiểu và tình thương vào phàm ngã tích hợp đang chờ đợi và chăm chú.

Make this a dynamic, quick and conscious activity.

Hãy biến điều này thành một hoạt động năng động, nhanh chóng và có ý thức.

5. Attempt then, as a soul, to link up with your co-disciples. Having done this, seek then to see the symbol which blazes forth from the brow of each of them. Each symbol is different. Endeavour to see these symbols by definitely [309] linking up with and pouring out love to your brothers. Note down each day the symbol that seems to you to be related to them.

5. Bấy giờ, với tư cách một linh hồn, hãy cố gắng liên kết với các đệ tử đồng môn của em. Sau khi làm điều này, rồi hãy tìm cách thấy biểu tượng bừng sáng từ trán của mỗi người trong họ. Mỗi biểu tượng đều khác nhau. Hãy nỗ lực thấy các biểu tượng này bằng cách dứt khoát [309] liên kết với các huynh đệ của em và tuôn đổ tình thương đến họ.

Mỗi ngày hãy ghi lại biểu tượng mà em thấy dường như liên hệ với họ.

6. Having done this, repeat *rapidly* the process of alignment given in points 1, 2, 3, and then sink back into the stage of contemplation, holding it as long as you can. Assume imaginatively (if you cannot in reality) the attitude of a soul as it lives the life of contemplation in its own world, and endeavour then to see in connection with the following monthly themes what the soul sees and knows.

6. Sau khi làm điều này, hãy lặp lại *nhanh chóng* tiến trình chỉnh hợp đã cho trong các điểm 1, 2, 3, rồi chìm trở lại vào giai đoạn chiêm ngưỡng, giữ nó lâu chừng nào em có thể. Hãy giả định bằng tưởng tượng, nếu em không thể làm điều đó trong thực tại, thái độ của một linh hồn khi nó sống đời chiêm ngưỡng trong thế giới riêng của nó, rồi nỗ lực thấy, trong liên hệ với các chủ đề hằng tháng sau đây, điều linh hồn thấy và biết.

1st month—The nature of contemplation.

Tháng thứ nhất — Bản chất của sự chiêm ngưỡng.

2nd month—The necessity for integration.

Tháng thứ hai — Sự cần thiết của sự tích hợp.

3rd month—The technique of alignment.

Tháng thứ ba — Kỹ thuật chỉnh hợp.

4th month—The inspiration of the personality.

Tháng thứ tư — Cảm hứng của phàm ngã.

5th month—Association with the hierarchical endeavour.

Tháng thứ năm — Sự liên kết với nỗ lực của Thánh Đoàn.

6th month—The service of the Plan.

Tháng thứ sáu — Việc phụng sự Thiên Cơ.

7. Insert here what intercessory work you seek to do.

7. Hãy đặt vào đây công việc cầu thay mà em tìm cách thực hiện.

8. Sound the O.M.

8. Hãy xướng O.M.

For your own personal work I would ask you to write one paragraph which will embody your highest thought concerning the six themes which I have given above for contemplation.

Đối với công việc cá nhân của riêng em, Tôi muốn em viết một đoạn văn thể hiện tư tưởng cao nhất của em về sáu chủ đề mà Tôi đã nêu ở trên để chiêm ngưỡng.

My brother, I ask you to persevere without discouragement and with no undue pondering upon results achieved. You are not in a position rightly to gauge your own progress. Continue to serve and to work and leave realisation with its results and effects to take place naturally without any forcing of the process. Your soul is active and just now its attention is turned in power towards its instrument; your vibratory rate, your power in service, can increase; and your opportunity at this time is real. The physical brain is not yet in a condition wherein the inner activities can be accurately registered but that is no indication that that activity is not great and right. Comply with my suggestions and keep in close touch, subjectively and objectively if possible, with your group brothers.

Huynh đệ của tôi, Tôi yêu cầu em kiên trì, không nản lòng và không suy ngẫm quá mức về các kết quả đã đạt được. Em không ở trong vị trí có thể đánh giá đúng bước tiến của chính mình. Hãy tiếp tục phụng sự và làm việc, và để sự chứng nghiệm cùng các kết quả và tác động của nó diễn ra tự nhiên, không có bất kỳ sự cưỡng ép nào đối với tiến trình. Linh hồn em đang hoạt động, và ngay lúc này sự chú tâm của nó đang hướng mạnh mẽ về khí cụ của nó; tốc độ rung động của em, quyền năng của em trong phụng sự, có thể gia tăng; và cơ hội của em vào lúc này là có thực. Bộ não hồng trần chưa ở trong tình trạng mà các hoạt động bên trong có thể được ghi nhận chính xác, nhưng điều đó không chỉ ra rằng hoạt động ấy không lớn lao và đúng đắn. Hãy tuân theo các gợi ý của tôi và giữ liên hệ mật thiết, trong nội giới và, nếu có thể, cả trong ngoại giới, với các huynh đệ trong nhóm của em.

~

~

[310] MY FRIEND OF OLD: August 1936

[310] BẠN CỦA TÔI TỪ THỜI XA XƯA: Tháng Tám 1936

The past six months have seen you making many re-adjustments in your life. As you have fulfilled your outer obligations in the various fields of life expression, there has been a simultaneous freeing of yourself from the “pulling hands” of associated friends and people. The necessity for an inner freedom, preserved inviolate, is for you an urgent one, but you are learning fast the lesson that freedom is a state of mind and not a condition of being. The fear of an isolated loneliness has oft beset you, yet you have realised at the same time that that type of loneliness is oft the setting of the disciple. The increased sensitivity of a disciple’s

Sáu tháng vừa qua đã chứng kiến em thực hiện nhiều sự điều chỉnh lại trong đời sống của mình. Khi em đã hoàn thành các bổn phận bên ngoài trong nhiều lĩnh vực biểu đạt của đời sống, đồng thời cũng đã có một sự tự giải phóng khỏi “những bàn tay kéo níu” của các bạn hữu và người liên hệ. Nhu cầu về một sự tự do bên trong, được giữ gìn bất khả xâm phạm, là điều cấp bách đối với em; nhưng em đang học rất nhanh bài học rằng tự do là một trạng thái của thể trí chứ không phải một điều kiện của hiện tồn. Nỗi sợ về một sự cô đơn biệt lập thường vây bủa em; tuy nhiên đồng thời em đã nhận ra rằng kiểu cô đơn ấy thường là khung cảnh của người đệ tử. Sự nhạy bén gia tăng của các hiện thể của một đệ tử khiến y dần dần ý

vehicles causes him gradually to become aware of the true world of subtler values.

thức về thế giới chân thực của những giá trị tinh tế hơn.

For what you are being prepared you have been told and know. You know also that a deeper attachment to humanity, paralleling a finer and more clear-cut and clearly realised detachment is for you, therefore, a major objective. I have in this last sentence summed up for you your immediate problem, and I tell you also for your encouragement that you are making real progress towards your goal.

Em đã được cho biết và biết rõ mình đang được chuẩn bị cho điều gì. Em cũng biết rằng một sự gắn bó sâu xa hơn với nhân loại, song hành với một sự tách rời tinh tế hơn, rõ nét hơn và được nhận biết rõ ràng hơn, vì thế là một mục tiêu chính yếu đối với em. Trong câu cuối này, Tôi đã tóm lược cho em vấn đề trước mắt của em, và Tôi cũng nói với em để khích lệ rằng em đang đạt được bước tiến thực sự hướng tới mục tiêu của mình.

One thing, my brother, I feel you need to realise more definitely; that is that a life of fuller expression in outer service on the physical plane is required and would further aid you towards your goal. Your problems are, however, known to me and this extension of your outer influence (radiating from an inner controlled centre) and the developing of a wider range of contacts must come slowly. But it must surely come and will, if your intention and thought are directed towards these ends. As you grow older, there is much that you have to give. The wisdom which you have necessarily wrought out in the furnace of pain and of suffering must be available and used as the Way of Light and of Joy opens up before you. I hold out before you no illusions of a great work to be performed for which you are divinely predestined. The eventual great work, successfully carried forward, which falls to the lot of all who achieve the Great Initiations, grows out of a steadily expanding consciousness, a steady decentralisation, demonstrating in a constant outgoing in compassion and understanding to the needs [311] of the little ones upon life's way, and a greater realisation of the nature of the *whole*. Learn, therefore, to include more people within the

Huynh đệ của tôi, có một điều Tôi cảm thấy em cần nhận ra một cách dứt khoát hơn; đó là cần có một đời sống biểu đạt đầy đủ hơn trong phụng sự bên ngoài trên cõi hồng trần, và điều ấy sẽ trợ giúp thêm cho em hướng tới mục tiêu của mình. Tuy nhiên, các vấn đề của em đã được tôi biết rõ, và sự mở rộng ảnh hưởng bên ngoài của em, tỏa ra từ một trung tâm bên trong được kiểm soát, cùng việc phát triển một phạm vi tiếp xúc rộng hơn, phải đến chậm rãi. Nhưng điều đó chắc chắn phải đến và sẽ đến, nếu ý định và tư tưởng của em được hướng về các mục tiêu này. Khi em lớn tuổi hơn, có nhiều điều em phải trao ra. Minh triết mà em tất yếu đã rèn luyện trong lò lửa của đau đớn và khổ đau phải trở nên sẵn có và được sử dụng khi Con Đường Ánh Sáng và Hoan Hỉ mở ra trước em. Tôi không đặt trước em bất kỳ ảo tưởng nào về một công việc vĩ đại phải được thực hiện mà em đã được tiền định một cách thiêng liêng để đảm nhiệm. Công việc vĩ đại sau cùng, được tiến hành thành công, vốn rơi vào phần của tất cả những ai đạt được các Cuộc Điểm Đạo Lớn, phát sinh từ một tâm thức mở rộng đều đặn, một sự phi tập trung vào bản thân vững bền, biểu hiện trong một sự tuôn ra liên tục bằng lòng từ bi và sự thấu hiểu đối với các nhu cầu [311] của những người bé nhỏ trên con đường đời, và trong

range of your daily thought. It is good exercise for the disciple in training. Let your influence, welling forth from a steady and radiant centre, make itself felt in ever widening ranges of contact. Seize each opportunity for a more expanded interplay with other lives, touching them wherever you possibly can, and achieve in that way that fluidity of response which will carry you forth upon the tide of an ever richer service.

một sự nhận biết lớn hơn về bản chất của *toàn thể.* Vì vậy, hãy học cách bao gồm nhiều người hơn trong phạm vi tư tưởng hằng ngày của em. Đó là một bài tập tốt cho người đệ tử đang được huấn luyện. Hãy để ảnh hưởng của em, trào dâng từ một trung tâm vững vàng và rực sáng, làm cho chính nó được cảm nhận trong các phạm vi tiếp xúc ngày càng rộng hơn. Hãy nắm lấy mọi cơ hội cho một sự tương tác mở rộng hơn với các sự sống khác, chạm đến họ bất cứ nơi nào em có thể, và bằng cách ấy đạt được tính linh động của đáp ứng, điều sẽ đưa em tiến lên trên dòng triều của một sự phụng sự ngày càng phong phú hơn.

You are at the point where you can—if you so will—achieve a higher and more potent rhythm. Its potency and its vibration must be felt outside the home circle and contacts or your relationships with your group brothers. In what manner that extension of service must demonstrate is for you gradually to find out. I but indicate to you possibility. One thing I can, however, tell you and that is that it will come through a deepening of your meditation life, and not through an outer search for such contacts; it will come through the development of a true spiritual understanding which will make the "magnetic beat" (as it is esoterically called) of such potency in your life that you will not need to move from where you are because those whom you can aid will come to you increasingly. For you, the consecrated pen, the dedicated hour, the quickness to seize an opportunity for a carefully chosen word, and the sense of *reticent security* which you can convey to others will be the chief methods which you will employ. Can you grasp the value to the troubled aspirant of finding in a brother that power to aid which is based on a trained reticence and a sure knowledge?

Em đang ở điểm mà em có thể, nếu em muốn, đạt được một nhịp điệu cao hơn và mạnh mẽ hơn. Uy lực và rung động của nó phải được cảm nhận bên ngoài vòng gia đình và các tiếp xúc, hoặc các mối quan hệ của em với các huynh đệ trong nhóm. Cách thức mà sự mở rộng phụng sự ấy phải biểu hiện là điều em dần dần phải tự tìm ra. Tôi chỉ chỉ ra cho em khả tính. Tuy nhiên, có một điều Tôi có thể nói với em, đó là điều ấy sẽ đến qua việc đào sâu đời sống tham thiền của em, chứ không qua một sự tìm kiếm bên ngoài những tiếp xúc như thế; nó sẽ đến qua sự phát triển một sự thấu hiểu tinh thần chân thực, điều sẽ làm cho "nhịp đập từ tính", như nó được gọi một cách huyền bí, có uy lực như thế trong đời sống em đến nỗi em sẽ không cần rời khỏi nơi mình đang ở, vì những người mà em có thể trợ giúp sẽ ngày càng đến với em. Đối với em, ngòi bút thánh hiến, giờ phút được hiến dâng, sự nhanh nhạy nắm bắt cơ hội cho một lời được chọn lựa cẩn thận, và cảm thức về *sự an ổn kín đáo* mà em có thể truyền đạt cho người khác sẽ là những phương pháp chính mà em sẽ dùng. Em có thể nắm bắt giá trị đối với người chí nguyện đang bối rối khi tìm thấy nơi một huynh đệ quyền năng trợ giúp vốn đặt nền

trên sự kín đáo đã được rèn luyện và một tri thức chắc chắn chăng?

I am inclined to leave your meditation as it is at present, changing only the theme of your meditation. These themes I leave you to find for yourself, choosing them out of this personal word which I have given to you. Use those six sentences which seem to you the most helpful, and regard them as the thoughts around which you will build your mental and emotional life during the next six months.

Tôi có khuynh hướng để phần tham thiền của em như hiện tại, chỉ thay đổi chủ đề tham thiền của em mà thôi. Những chủ đề này Tôi để em tự tìm lấy, chọn chúng từ lời cá nhân mà Tôi đã trao cho em. Hãy dùng sáu câu mà em thấy là hữu ích nhất, và xem chúng như những tư tưởng quanh đó em sẽ xây dựng đời sống trí tuệ và cảm xúc của mình trong sáu tháng tới.

~

~

MY BROTHER: February 1937

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI: Tháng Hai 1937

You are learning the lesson of detachment with rapidity, and [312] you are gradually standing free from the clinging hands of others. Just as the Great Renunciation of the fourth initiation is made possible by the many lesser renunciations of many lives, consciously undertaken, so the many acts of spiritual detachment lead eventually to the severing of that final thread which involves the death of all personality attachments. Then only those relationships are left which are upon soul levels. Your task is to learn to differentiate between such spiritual detachments and those enforced detachments which are undertaken on higher levels of astral awareness. The problem of the disciple is to reach a point where he is not hindered or held back by any human being and yet so to handle himself as far as attitude is concerned that he hurts no one in the process of withdrawal. The outer personality claims of attachment are oft so powerful that their clatter and their rattle prevent awareness of the golden thread which links us with another soul. Likewise, overestimation of another person can act as

Em đang học bài học về sự tách rời một cách nhanh chóng, và [312] em đang dần đứng tự do khỏi những bàn tay bám níu của người khác. Cũng như Đại Từ Bỏ của lần điểm đạo thứ tư được làm cho khả hữu bởi nhiều sự từ bỏ nhỏ hơn trong nhiều kiếp sống, được đảm nhận một cách có ý thức, thì nhiều hành động tách rời tinh thần cuối cùng dẫn đến việc cắt đứt sợi dây cuối cùng ấy, điều bao hàm cái chết của mọi ràng buộc phàm ngã. Bấy giờ chỉ còn lại những mối quan hệ ở các cấp độ linh hồn. Nhiệm vụ của em là học cách phân biệt giữa những sự tách rời tinh thần như thế và những sự tách rời bị áp đặt, vốn được đảm nhận trên các cấp độ cao hơn của nhận thức cảm dục. Vấn đề của người đệ tử là đạt tới một điểm nơi y không bị cản trở hay giữ lại bởi bất kỳ con người nào, nhưng đồng thời phải xử lý chính mình, về phương diện thái độ, sao cho y không làm tổn thương ai trong tiến trình rút lui. Những đòi hỏi ràng buộc của phàm ngã bên ngoài thường mạnh mẽ đến nỗi tiếng ồn và tiếng lạch cạch của chúng ngăn cản nhận thức về sợi dây vàng kim nối kết chúng ta với một linh hồn khác. Tương tự, việc đánh giá quá

a real hindrance. The chains must break, leaving only a golden thread between each soul—a golden thread which cannot break.

cao một người khác có thể hành động như một trở ngại thực sự. Các xiềng xích phải đứt, chỉ để lại một sợi dây vàng kim giữa mỗi linh hồn — một sợi dây vàng kim không thể đứt.

Two things I would impress upon you at this time, and upon them I would ask you to work until the next period comes around.

Có hai điều Tôi muốn khắc sâu nơi em vào lúc này, và Tôi muốn em làm việc với chúng cho đến khi giai đoạn kế tiếp đến.

First, deepen your power of expression and begin to train others through a more definite *outer* service. You have always been able to work subjectively with others. This has been one of your major assets in group work. You are *mentally* magnetic, and through a controlled astral body, you interfere not emotionally with that magnetic influence. This is, for you, an established habit and will persist; it is the result of many years of reflection and of thought control, plus (in this life) academic training. For the rest of your life seek to become magnetic through the written word, through identification with the one you seek to help, through the magnetic power of your mind, enhanced by your soul and contained and embodied in the form of written help. I am seeking your help in training aspirants to become conscious disciples. Give of that aid, and thereby achieve that magnetic usefulness which will greatly increase your power to serve.

Thứ nhất, hãy đào sâu quyền năng biểu đạt của em và bắt đầu huấn luyện người khác qua một sự phụng sự *bên ngoài* rõ rệt hơn. Em luôn có khả năng làm việc trong nội giới với người khác. Đây là một trong những ưu điểm chính của em trong công việc nhóm. Em có từ tính *trí tuệ*, và qua một thể cảm dục được kiểm soát, em không can thiệp bằng cảm xúc vào ảnh hưởng từ tính ấy. Đối với em, đây là một thói quen đã được thiết lập và sẽ tiếp tục; đó là kết quả của nhiều năm suy ngẫm và kiểm soát tư tưởng, cộng thêm, trong kiếp sống này, sự huấn luyện học thuật. Trong phần còn lại của đời em, hãy tìm cách trở nên có từ tính qua lời viết, qua sự đồng nhất hóa với người mà em tìm cách giúp đỡ, qua quyền năng từ tính của thể trí em, được linh hồn em tăng cường và được chứa đựng, thể hiện trong hình thức trợ giúp bằng văn tự. Tôi đang tìm kiếm sự trợ giúp của em trong việc huấn luyện những người chí nguyện trở thành các đệ tử có ý thức. Hãy trao sự trợ giúp ấy, và nhờ đó đạt được tính hữu dụng từ tính, điều sẽ gia tăng rất nhiều quyền năng phụng sự của em.

Secondly, the following occult message will give to you, if [313] you employ the intuition, the indication of the next spiritual achievement ahead of you—one that can be quickly accomplished if there is right understanding, or which can be learnt with pain and difficulty if such understanding lacks.

Thứ hai, thông điệp huyền bí sau đây sẽ trao cho em, nếu [313] em sử dụng trực giác, chỉ dẫn về thành tựu tinh thần kế tiếp ở trước mặt em — một thành tựu có thể nhanh chóng hoàn tất nếu có sự thấu hiểu đúng đắn, hoặc có thể được học qua đau đớn và khó khăn nếu thiếu sự thấu hiểu ấy.

"The key is found; and with the pressure of the hands in service of the light, and with a beating heart of love, the key is turned. The door swings open wide.

"Chìa khóa đã được tìm thấy; và với sức ép của đôi tay trong phụng sự ánh sáng, cùng với một trái tim đập nhịp tình thương, chìa khóa được xoay. Cánh cửa mở rộng.

"With hasty feet the one who hastens towards the light enters the door and waits. He holds the door ajar for those who follow after. He thus, in action, waits.

"Với bước chân vội vã, người hối hả hướng về ánh sáng đi vào cánh cửa và chờ đợi. Y giữ cánh cửa hé mở cho những người theo sau. Như vậy, trong hành động, y chờ đợi.

"A voice sounds forth: My brother, close the door, for each must turn the key with his own hand, and each must enter through that door alone.

"Một tiếng nói vang lên: Huynh đệ của tôi, hãy đóng cửa lại, vì mỗi người phải tự tay mình xoay chìa khóa, và mỗi người phải một mình đi vào qua cánh cửa ấy.

"The blazing light within the Temple of the Lord is not for all at the same moment or hour of the day. Each knows his hour. Your hour is now. So, brother, close the door. Remember, those behind know not the door has opened, or the door has closed. They see it not. Rest on that thought, my brother, and passing through the door, close it with care, and enter upon another stage upon the Way —alone and not alone."

"Ánh sáng rực cháy trong Thánh Điện của Chúa không dành cho tất cả cùng một khoảnh khắc hay cùng một giờ trong ngày. Mỗi người biết giờ của mình. Giờ của em là bây giờ. Vì vậy, huynh đệ, hãy đóng cửa lại. Hãy nhớ, những người ở phía sau không biết cánh cửa đã mở, hay cánh cửa đã đóng. Họ không thấy nó. Hãy an trú trong tư tưởng ấy, huynh đệ của tôi, và khi đi qua cánh cửa, hãy đóng nó lại một cách cẩn trọng, và bước vào một giai đoạn khác trên Đường Đạo — một mình và không một mình."

I would change your meditation at this time, for the group meditation is intended to supersede the individual meditation in the majority of cases. I would however give you a brief exercise to perform which may help in the *externalising* of your magnetic power.... Do this exercise every day with slow and measured thought, and with no sense of haste and no looking for results. The results are inevitable if the exercise is faithfully and rightly carried forward.

Tôi muốn thay đổi phần tham thiền của em vào lúc này, vì tham thiền nhóm được dự định để thay thế tham thiền cá nhân trong đa số trường hợp. Tuy nhiên, Tôi sẽ trao cho em một bài tập ngắn để thực hiện, có thể trợ giúp trong việc *ngoại hiện* quyền năng từ tính của em.... Hãy thực hiện bài tập này mỗi ngày với tư tưởng chậm rãi và có nhịp độ, không có cảm giác vội vã và không tìm kiếm kết quả. Các kết quả là tất yếu nếu bài tập được tiến hành một cách trung thành và đúng đắn.

Enter into a closer relationship with me, my brother. There are things which I can say to

Huynh đệ của tôi, hãy bước vào một mối quan hệ gần gũi hơn với tôi. Có những điều

you in the moments of high meditation and at the time of the full moon approach.

Tôi có thể nói với em trong những khoảnh khắc tham thiền cao và vào thời điểm tiếp cận trăng tròn.

This is all that I have to say to you at the present.

Đó là tất cả những gì Tôi phải nói với em vào hiện tại.

~

~

BROTHER OF OLD: September 1937

HUYNH ĐỆ CỦA NGÀY XƯA: Tháng Chín 1937

There are, in my group of disciples, certain people who are outstandingly called to live the life of the sannyasin, the life of [314] the one who—having fulfilled the duties of the scholar, of the householder, of the family man, and of the business man—is now called to that attitude of life and that orientation to other purposes and goals which we technically call that of the sannyasin, or the teaching disciple. In the olden times, such a man left his home and his business and went out into the world, following the gleam, seeking the Master, and ever teaching as he went. Today, in the life of our Western civilisation and under the dawning influence of the New Age, the call remains the same but the disciple goes not out, leaving all the familiar scenes behind and negating his outer usefulness. He remains where he is, continuing with the outer and physical fulfilment of duty, but within a great change and a definite re-orientation takes place. His attitude to life and affairs is basically altered. His whole inner life tendency becomes that of a *planned withdrawing*. He is passing through that stage upon the Way to which Patanjali refers in *The Yoga Sutras* under the term "right abstraction." It differs somewhat from the process called "detachment," because that process or motivated activity is applied primarily to the astral-emotional nature, to

Trong nhóm đệ tử của tôi có một số người được kêu gọi một cách nổi bật để sống đời của sannyasin, đời sống của [314] người mà, sau khi đã hoàn thành các bổn phận của học giả, của gia chủ, của người trong gia đình và của người làm việc kinh doanh, nay được kêu gọi đến thái độ sống ấy và sự định hướng ấy về những mục đích và mục tiêu khác mà chúng ta gọi một cách chuyên môn là của sannyasin, hay người đệ tử giảng dạy. Trong thời xưa, một người như thế rời bỏ nhà cửa và công việc kinh doanh của mình, đi ra thế gian, theo ánh lóe sáng, tìm kiếm Chân sư, và luôn giảng dạy khi y đi. Ngày nay, trong đời sống của nền văn minh Tây phương chúng ta và dưới ảnh hưởng đang ló dạng của Kỷ Nguyên Mới, tiếng gọi vẫn như cũ nhưng người đệ tử không đi ra ngoài, bỏ lại phía sau mọi khung cảnh quen thuộc và phủ định sự hữu dụng bên ngoài của y. Y ở lại nơi y đang ở, tiếp tục hoàn thành bổn phận bên ngoài và hồng trần, nhưng bên trong diễn ra một thay đổi lớn lao và một sự tái định hướng rõ rệt. Thái độ của y đối với đời sống và các sự việc được thay đổi tận gốc. Toàn bộ khuynh hướng đời sống bên trong của y trở thành khuynh hướng của một *sự rút lui có kế hoạch*. Y đang đi qua giai đoạn ấy trên Đường Đạo mà Patanjali đề cập trong *Các Kinh Du Già* dưới thuật ngữ "trừu xuất đúng đắn." Nó khác phần nào với tiến trình được gọi là "tách rời," vì tiến trình ấy hay hoạt động có

the desire life, whatever those attachments or desires may happen to be. This is a mental activity; it is an attitude of mind which affects primarily the entire life-attitude of the personality. It involves not only the detachment of the desire nature from that which is familiar, desired and appropriated from long habit, but it involves also a complete readjustment of the entire lower threefold man to the world of souls.

động cơ ấy được áp dụng chủ yếu cho bản chất cảm dục-cảm xúc, cho đời sống dục vọng, bất kể những ràng buộc hay dục vọng ấy có thể là gì. Đây là một hoạt động trí tuệ; đó là một thái độ của thể trí, tác động chủ yếu đến toàn bộ thái độ sống của phàm ngã. Nó không chỉ bao hàm sự tách rời của bản chất dục vọng khỏi những gì quen thuộc, được ham muốn và được chiếm hữu do thói quen lâu dài, mà còn bao hàm một sự tái điều chỉnh hoàn toàn toàn bộ phàm nhân tam phân thấp với thế giới của các linh hồn.

It is here that right habits and attitudes in life to the world of business, and of family relations play their part, enabling the sannyasin to "continue on the upward way with heart detached and free," and yet to do so whilst performing right action, through right habit and right desire, to all with whom his lot is cast. To this difficult task your soul is now calling you. It constitutes your major life problem: To stand free whilst surrounded; to work in the subjective world whilst active in the exterior world of affairs; to achieve true detachment whilst rendering to all that which is due. An understanding of your ray types may greatly aid in this process of release, of relinquishment, and of final renunciation.

Chính ở đây, các thói quen và thái độ đúng đắn trong đời sống đối với thế giới kinh doanh và các quan hệ gia đình đóng phần của chúng, giúp sannyasin "tiếp tục trên con đường đi lên với trái tim tách rời và tự do," nhưng vẫn làm như vậy trong khi thực hiện hành động đúng đắn, qua thói quen đúng đắn và dục vọng đúng đắn, đối với tất cả những người mà số phận đã đặt y cùng chung. Linh hồn em hiện đang kêu gọi em đến nhiệm vụ khó khăn này. Nó tạo thành vấn đề chính yếu của đời em: đứng tự do trong khi bị bao quanh; làm việc trong thế giới nội giới trong khi hoạt động trong thế giới bên ngoài của các sự vụ; đạt được sự tách rời chân thực trong khi trao cho tất cả những gì phải trao. Sự thấu hiểu về các loại cung của em có thể trợ giúp rất nhiều trong tiến trình giải phóng, buông bỏ và từ bỏ sau cùng này.

[315] The ray of your *mental body* is the fifth, and because it is the same ray as that of your personality, you will have to guard with care against mental crystallisation, and the undue influence of the critical mind. This ray gives you ability in the field of knowledge, but it must be balanced by the unfoldment of the intuition; it gives you the power to master your chosen field of knowledge, but that power must be balanced

[315] Cung của *thể trí* của em là cung năm, và vì nó cùng cung với cung phàm ngã của em, em sẽ phải cẩn trọng đề phòng sự kết tinh trí tuệ và ảnh hưởng quá mức của trí phê phán. Cung này trao cho em năng lực trong lĩnh vực tri thức, nhưng nó phải được quân bình bởi sự khai mở của trực giác; nó trao cho em quyền năng làm chủ lĩnh vực tri thức mà em đã chọn, nhưng quyền năng ấy phải được quân bình bởi sự làm chủ đồng

by the simultaneous mastering of the world wherein love and wisdom control.

thời thế giới nơi tình thương và minh triết kiểm soát.

Your *astral body* is on the sixth ray but, as in the case of I.B.S., its major quality is devotion and devoted persistence, and not fanaticism. This energy is of immense value to you because it is, curiously enough, your only link with the great second ray of love in this particular incarnation. But it is a strong and powerful link.

Thể cảm dục của em ở trên cung sáu, nhưng, như trong trường hợp của I.B.S., phẩm tính chính của nó là sùng tín và sự kiên trì tận hiến, chứ không phải cuồng tín. Năng lượng này có giá trị vô cùng lớn đối với em, bởi vì, kỳ lạ thay, nó là mối liên kết duy nhất của em với cung hai vĩ đại của tình thương trong kiếp lâm phàm đặc thù này. Nhưng đó là một mối liên kết mạnh mẽ và đầy quyền năng.

Your *physical body* is controlled by the seventh ray, and this, as you will note, is also along the line of 1, 3, 5, 7. This is a point upon which you should ponder and reflect, for the aggregate of your ray tendencies constitutes for you a problem, and your sixth ray energy contributes the only balancing factor. And yet, my brother, you are in many respects well balanced. One hint I would here give to you in this connection and to all of you who study these instructions. The ray of the personality in a previous life leaves definite habits of thought and of activity; it has built into the life rhythm certain unalterable tendencies for which much gratitude can sometimes be felt. This is so in your own life. In a previous incarnation, your personality was on the second ray, thus leaving you with a deeply loving and understanding nature and a power *to include,* which is a major asset; it serves to offset the first ray tendencies which are so dominant in this particular life. It is hard for the disciple who sees not the picture whole, and who only knows the quality of the present life and its natural tendencies (due to ray influence) to think truly about himself.

Thể *xác* của em chịu sự chi phối của cung bảy, và điều này, như em sẽ lưu ý, cũng nằm theo tuyến 1, 3, 5, 7. Đây là một điểm em nên suy ngẫm và suy xét, vì tổng hợp các khuynh hướng cung của em tạo thành cho em một vấn đề, và năng lượng cung sáu của em đóng góp yếu tố quân bình duy nhất. Tuy vậy, huynh đệ của tôi, theo nhiều phương diện em vẫn khá quân bình. Ở đây, trong mối liên hệ này, Tôi muốn trao cho em và cho tất cả các em đang nghiên cứu các huấn thị này một gợi ý. Cung của phàm ngã trong một kiếp trước để lại những thói quen rõ rệt về tư tưởng và hoạt động; nó đã xây vào nhịp điệu đời sống những khuynh hướng nhất định không thể đổi thay, mà đôi khi người ta có thể cảm thấy rất biết ơn. Điều này đúng trong chính đời sống của em. Trong một lần lâm phàm trước, phàm ngã của em ở trên cung hai, do đó để lại cho em một bản chất hết sức yêu thương và thấu hiểu, cùng một quyền năng *bao gồm,* vốn là một ưu điểm lớn; nó giúp hóa giải các khuynh hướng cung một đang quá nổi trội trong kiếp sống đặc biệt này. Thật khó cho người đệ tử, khi y không thấy toàn bộ bức tranh, và chỉ biết phẩm tính của kiếp sống hiện tại cùng các khuynh hướng tự nhiên của nó do ảnh hưởng của cung, để suy nghĩ đúng đắn về chính mình.

Your rays therefore are:

1. The egoic ray—the first Ray of Will or Power.

2. The personality ray—the fifth Ray of Concrete Knowledge. [316]

3. The ray of the mental body—the fifth Ray of Concrete Knowledge.

4. The ray of the astral body—the sixth Ray of Devotion.

5. The ray of the physical body—the seventh Ray of Ceremonial Magic.

~

BROTHER OF OLD: February 1938

This group is nearing the time when it should begin to work with regularity at the problem of dissipating the world glamour. This it will do successfully just in so far as the individual members have freed themselves, or are freeing themselves, from their personal glamours. In these instructions, I have pointed out that you were one of those in the group who are in a measure freer than the majority from the blinding effects of glamour. I would ask you to preserve this condition for the helping of the group and as a group service. When it becomes possible to do this world work (done naturally behind the scenes) then there will have to be a stiffening in the attitude of the group members in relation to this problem in their own lives, for it will be the existence of personal glamours in the group members which—when they

Do đó, các cung của em là:

1. Cung chân ngã—cung một của Ý Chí hay Quyền Năng.

2. Cung phàm ngã—cung năm của Tri Thức Cụ Thể. [316]

3. Cung của thể trí—cung năm của Tri Thức Cụ Thể.

4. Cung của thể cảm dục—cung sáu của Sùng Tín.

5. Cung của thể xác—cung bảy của Huyền Thuật Nghi Lễ.

~

HUYNH ĐỆ CỦA NGÀY XƯA: Tháng Hai 1938

Nhóm này đang tiến gần đến thời điểm khi nó nên bắt đầu làm việc đều đặn với vấn đề làm tiêu tan ảo cảm thế giới. Nhóm sẽ thực hiện điều này thành công đúng trong mức độ các thành viên cá nhân đã tự giải thoát, hoặc đang tự giải thoát, khỏi các ảo cảm cá nhân của họ. Trong các huấn thị này, Tôi đã chỉ ra rằng em là một trong những người trong nhóm, ở một mức độ nào đó, ít chịu các tác động làm mù lòa của ảo cảm hơn đa số. Tôi xin em hãy gìn giữ tình trạng này để trợ giúp nhóm và như một phụng sự nhóm. Khi có thể thực hiện công việc thế giới này, vốn được làm một cách tự nhiên ở hậu trường, thì thái độ của các thành viên nhóm đối với vấn đề này trong đời sống riêng của họ sẽ phải trở nên cứng rắn hơn, vì chính sự tồn tại của các ảo cảm cá nhân nơi các thành viên nhóm—khi họ tiếp cận vấn đề xử lý ảo cảm thế giới—sẽ để nó xâm nhập, trừ phi có

approach the problem of dealing with world glamour—will let it in unless there is this "positive stiffening"—if I may use such a term.

sự "cứng rắn tích cực" này, nếu Tôi có thể dùng một thuật ngữ như thế.

It is dangerous work, my brother, and I am mentioning it to you in this place because your fifth ray quality of mind can serve a useful group purpose. You are in a position to build a protecting wall (but not a separating barrier) around the group as a whole; it is to this activity I call you at this time. You can begin to prepare the way for the group activity. I am, therefore, giving you a meditation which has this *service intent* and I would ask you to do it for the next six months. It will strengthen your fifth ray quality, which is that of knowledge, and which, when present, can produce illumination. It is that quality which permits the man who has it, to *stand steady in the light*, to *rest in pure being*, and to *become the true Observer.* These qualities of steadiness with the intent to reflect light, of centralisation of the self, and of right observation are essential [317] to this group. They must be developed as group qualities, if the work planned is to be safely undertaken. The producing of these group attitudes can be greatly assisted by you and through their intensification in your own life you can foster their growth in others. In a letter written to you a year or so ago, you will find another reason why you have this special service to render along these lines. Will you re-read that letter?

Huynh đệ của tôi, đó là công việc nguy hiểm, và Tôi nêu điều này với em ở đây vì phẩm tính trí tuệ cung năm của em có thể phục vụ một mục đích hữu ích cho nhóm. Em ở trong vị thế có thể xây một bức tường bảo vệ, nhưng không phải một rào chắn phân cách, quanh toàn thể nhóm; vào lúc này, Tôi kêu gọi em đảm nhận hoạt động này. Em có thể bắt đầu chuẩn bị con đường cho hoạt động của nhóm. Vì vậy, Tôi trao cho em một bài tham thiền có *ý hướng phụng sự* này, và Tôi xin em thực hành nó trong sáu tháng tới. Nó sẽ tăng cường phẩm tính cung năm của em, tức phẩm tính tri thức, và khi hiện diện, phẩm tính ấy có thể tạo ra sự soi sáng. Chính phẩm tính ấy cho phép người sở hữu nó *đứng vững trong ánh sáng, an nghỉ trong bản thể thuần khiết*, và *trở thành Nhà Quan Sát chân chính.* Những phẩm tính về sự vững vàng với ý hướng phản chiếu ánh sáng, về sự quy tâm của bản ngã, và về sự quan sát đúng đắn là thiết yếu [317] đối với nhóm này. Chúng phải được phát triển như những phẩm tính nhóm, nếu công việc đã hoạch định muốn được đảm nhận một cách an toàn. Việc tạo ra các thái độ nhóm này có thể được em trợ giúp rất nhiều, và qua việc tăng cường chúng trong đời sống riêng của em, em có thể nuôi dưỡng sự tăng trưởng của chúng nơi những người khác. Trong một lá thư viết cho em khoảng một năm trước, em sẽ tìm thấy một lý do khác giải thích vì sao em có phụng sự đặc biệt này cần thực hiện theo các đường hướng đó. Em có muốn đọc lại lá thư ấy không?

One of the things which I have endeavoured to do with this group of disciples is to give them a grasp of their personality problem by

Một trong những điều Tôi đã cố gắng làm với nhóm đệ tử này là giúp họ nắm bắt vấn đề phàm ngã của mình bằng cách cho họ biết

telling them the rays with which they predominantly work in order to help them subordinate the lower man to the spiritual man. You would profit by making a study of the fifth ray and by assimilating, as far as you can, the information anent this ray found in my books. It would be a profitable thing if students would gather together all the information they can anent their two major rays, with the view to practical work with themselves. This is for you a peculiarly valuable thing for both your personality ray and your mind ray are on the fifth line of force. You have, consequently, a real problem in connection with yourself and at the same time a real asset in connection with the group. You can aid them in gaining the needed group poise for the work to be done.

các cung mà họ chủ yếu hoạt động, nhằm giúp họ đặt phàm nhân dưới quyền người tinh thần. Em sẽ được lợi khi nghiên cứu cung năm và hấp thụ, hết mức có thể, những thông tin liên quan đến cung này được tìm thấy trong các sách của tôi. Sẽ là điều hữu ích nếu các đạo sinh tập hợp lại tất cả thông tin họ có thể tìm được liên quan đến hai cung chính của họ, nhằm mục đích làm việc thực tiễn với chính mình. Điều này đặc biệt có giá trị đối với em, vì cả cung phàm ngã lẫn cung thể trí của em đều nằm trên tuyến mãnh lực thứ năm. Do đó, em có một vấn đề thật sự liên quan đến chính mình, đồng thời cũng có một nguồn lực thật sự cho nhóm. Em có thể trợ giúp họ đạt được sự quân bình nhóm cần thiết cho công việc phải làm.

The Old Commentary, in speaking of the work of those whose dharma it is to dissipate world glamour, uses the following expressions:

Cổ Luận, khi nói về công việc của những người có dharma là làm tiêu tan ảo cảm thế giới, dùng những câu sau:

"They come and stand. Within the midst of whirling forms—some of a beauty rare and some of horror and despair—they stand. They look not here or there but, with their faces turned towards the light, they stand. Thus through their minds the pure light streams to dissipate the fogs.

"Họ đến và đứng vững. Giữa muôn hình tướng xoáy lốc—một số có vẻ đẹp hiếm có, một số đầy kinh hoàng và tuyệt vọng—họ đứng vững. Họ không nhìn bên này hay bên kia, mà đứng đó, mặt hướng về ánh sáng. Như thế, qua trí tuệ của họ, ánh sáng thuần khiết tuôn chảy để làm tiêu tan những màn sương mù.

"They come and rest. They cease their outer labours, pausing to do a different work. Within their hearts is rest. They run not here and there, but form a point of peace and rest. That which upon the surface veils and hides the real begins to disappear and from the heart at rest a beam of dissipating force projects, blends with the shining light and then the mists of man's creation disappear.

"Họ đến và an nghỉ. Họ ngừng các lao tác bên ngoài, tạm dừng để làm một công việc khác. Trong tâm họ có sự an nghỉ. Họ không chạy đây đó, mà tạo thành một điểm bình an và an nghỉ. Điều trên bề mặt che phủ và giấu kín cái chân thật bắt đầu biến mất, và từ trái tim an nghỉ, một tia mãnh lực làm tiêu tan được phóng chiếu, hòa với ánh sáng rực rỡ, rồi những màn sương do con người tạo ra biến mất.

“They come and they observe. They own the eye of vision; likewise they own the eye of right direction of the [318] needed force. They see the glamour of the world, and seeing, note behind it all the true, the beautiful, the real. Thus through the eye of Buddhi comes the power to drive away the veiling swirling glamours of that glamorous world.

“Họ đến và quan sát. Họ sở hữu con mắt của tầm nhìn; họ cũng sở hữu con mắt chỉ hướng đúng đắn cho [318] mãnh lực cần thiết. Họ thấy ảo cảm của thế giới, và khi thấy, họ ghi nhận đằng sau tất cả là cái chân, cái mỹ, cái thật. Như thế, qua con mắt của Bồ đề, quyền năng xua tan các ảo cảm xoáy lốc che phủ của thế giới đầy ảo cảm ấy xuất hiện.

“They stand, they rest, and they observe. Such are their lives and such the service that they render to the world of men.”

“Họ đứng vững, họ an nghỉ, và họ quan sát. Đời sống của họ là như thế, và phụng sự họ hiến dâng cho thế giới nhân loại cũng là như thế.”

I would commend these lines to your careful thought. They convey to you, not only the field of your service, but also the desired attitude of your personal life. Most people have many glamours in their lives and link with facility with the world glamour. You have only one real point of glamour in your life and you do not tune in with facility with glamour. Could you see with clarity the one point of weakness in your astral life, based on devotion and idealistic interpretation, you would work with greater power and freedom.

Tôi muốn khuyên em hãy suy nghĩ kỹ các dòng này. Chúng truyền đạt cho em không chỉ lĩnh vực phụng sự của em, mà còn cả thái độ mong muốn cho đời sống cá nhân của em. Phần lớn người ta có nhiều ảo cảm trong đời sống và dễ dàng liên kết với ảo cảm thế giới. Em chỉ có một điểm ảo cảm thật sự trong đời sống và em không dễ dàng bắt nhịp với ảo cảm. Nếu em có thể thấy rõ một điểm yếu trong đời sống cảm dục của em, vốn dựa trên sùng tín và sự diễn giải theo lý tưởng, em sẽ làm việc với quyền năng và tự do lớn hơn.

In reference to your meditation work, continue as before, but when you have finished the work of building the symbols, and have sounded the O.M. three times, then take as your seed thoughts the following and meditate upon the themes indicated below:

Về công việc tham thiền của em, hãy tiếp tục như trước, nhưng khi em đã hoàn tất công việc xây dựng các biểu tượng và đã xướng O.M. ba lần, thì hãy lấy các tư tưởng hạt giống sau đây và tham thiền về những chủ đề được nêu dưới đây:

1. The power to stand within the light, leading to right reflection of the light.

1. Quyền năng đứng trong ánh sáng, dẫn đến sự phản chiếu đúng đắn ánh sáng.

2. The power to rest in spiritual being, so as to focus the soul within the chosen field of service.

2. Quyền năng an nghỉ trong bản thể tinh thần, để tập trung linh hồn trong lĩnh vực phụng sự đã chọn.

3. The power to attain right observation, so as to see correctly that which should be done.

3. Quyền năng đạt đến sự quan sát đúng đắn, để thấy chính xác điều cần được thực hiện.

Do this meditation with the consciousness focussed in your fifth ray mind but with your attention turned towards the astral world whereon your group is planning to work. This may at first produce an intensification of your own point of glamour and to guard against this you will have to institute watchfulness. Much good will eventuate if you make one definite and lasting gesture or act of freedom from your glamour (if you know what it is and face it with precision) and opportunity to do so may come to you in a few weeks' time. I wonder if you will recognise it, my brother, and have the spiritual independence to seize it.

Hãy thực hiện bài tham thiền này với tâm thức tập trung trong thể trí cung năm của em, nhưng với sự chú ý hướng về thế giới cảm dục nơi nhóm của em đang dự định làm việc. Điều này lúc đầu có thể làm tăng cường điểm ảo cảm riêng của em, và để đề phòng điều này, em sẽ phải thiết lập sự tỉnh thức. Nhiều điều tốt đẹp sẽ phát sinh nếu em thực hiện một cử chỉ hay hành động dứt khoát và lâu bền để giải thoát khỏi ảo cảm của mình, nếu em biết nó là gì và đối diện với nó một cách chính xác; cơ hội để làm điều đó có thể đến với em trong vài tuần nữa. Tôi tự hỏi liệu em có nhận ra nó không, huynh đệ của tôi, và có đủ độc lập tinh thần để nắm lấy nó không.

[319] I ask your assistance in this preparatory work and would ask you also to get in touch with L.U.T. who is also doing some work for me along another line. In conclusion I would point out that

[319] Tôi xin em trợ giúp trong công việc chuẩn bị này, và cũng xin em liên lạc với L.U.T., người cũng đang làm một số công việc cho tôi theo một đường hướng khác. Kết luận, Tôi muốn chỉ ra rằng

1. Your soul energy normally finds expression through your fifth ray mind and it is wise for you to link this up with my earlier comments on this matter.

1. Năng lượng linh hồn của em thường tìm sự biểu hiện qua thể trí cung năm của em, và sẽ là khôn ngoan nếu em liên kết điều này với những nhận xét trước đây của tôi về vấn đề này.

2. Your personality force is focussed in your seventh ray brain.

2. Mãnh lực phàm ngã của em được tập trung trong bộ não cung bảy của em.

~

~

MY BROTHER OF OLD: September 1938

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI TỪ XƯA: Tháng Chín 1938

You have now come back to your own group and to the one to which you were originally assigned, and for that I am glad though—with the rest of you—I deplore the cause. The glamour in which R.V.B. is involved is thick and at present impenetrable, but the primary reason for his leaving all his responsibilities and deserting his group brothers and his post, has been the need for certain personality adjustments and the righting of a serious mistake he made two lives ago. When he has worked through his karma and has achieved release from a certain thraldom, he will again proceed upon his way. In the meantime, his co-disciples will stand with silent faithfulness behind him, leaving him entirely free and yet ready, when the true freedom comes, to again recognise the outer as well as the inner relationship.

Giờ đây em đã trở lại với nhóm của chính mình và với nhóm mà em vốn được phân công từ đầu, và vì điều đó Tôi vui mừng, mặc dù—cùng với các em còn lại—Tôi lấy làm tiếc về nguyên nhân. Ảo cảm mà R.V.B. đang vướng vào rất dày đặc và hiện nay không thể xuyên thấu, nhưng lý do chính khiến bạn ấy rời bỏ mọi trách nhiệm, bỏ mặc các huynh đệ trong nhóm và vị trí của mình, là nhu cầu về một số điều chỉnh phàm ngã và việc sửa chữa một lỗi lầm nghiêm trọng mà bạn ấy đã phạm hai kiếp trước. Khi bạn ấy đã đi xuyên qua nghiệp quả của mình và đạt được sự giải thoát khỏi một sự trói buộc nào đó, bạn ấy sẽ lại tiếp tục con đường của mình. Trong khi đó, các đệ tử đồng môn của bạn ấy sẽ đứng sau bạn ấy với sự trung tín thầm lặng, để bạn ấy hoàn toàn tự do, nhưng vẫn sẵn sàng, khi tự do chân thật đến, lại nhận biết mối liên hệ bên ngoài cũng như bên trong.

You have little to do, in order to pick up the threads of the group work, for you have for some time been interested in telepathic work and you are starting work with the group at a time when it is entering upon a new venture. There is no old technique to master but only a new one to be learnt—together.

Em không có nhiều việc phải làm để nối lại các sợi dây của công việc nhóm, vì từ lâu em đã quan tâm đến công việc viễn cảm, và em đang bắt đầu làm việc với nhóm vào thời điểm nhóm đang bước vào một cuộc mạo hiểm mới. Không có kỹ thuật cũ nào phải thành thạo, mà chỉ có một kỹ thuật mới cần được học—cùng nhau.

You yourself have a ray combination very similar to that of R.S.U., but owing to your sixth ray astral body, the personality situation is saved. There is, as you know, a preponderance of the will-mind-activity in you but a powerful and well developed astral body has enabled you to express the love nature which you brought to a fairly high point of development in a previous life. This life has been for you a balancing one and [320] when you return again it should be with a second ray personality because the shift of this life expression, in combination with the last life, should bring about the

Chính em có một tổ hợp cung rất giống với R.S.U., nhưng nhờ thể cảm dục cung sáu của em, tình thế phàm ngã được cứu vãn. Như em biết, nơi em có sự trội vượt của ý chí-trí tuệ-hoạt động, nhưng một thể cảm dục mạnh mẽ và phát triển tốt đã giúp em biểu lộ bản chất bác ái mà em đã đưa đến một mức phát triển khá cao trong kiếp trước. Kiếp sống này đối với em là một kiếp sống quân bình, và [320] khi em trở lại lần nữa, điều đó nên xảy ra với một phàm ngã cung hai, vì sự chuyển dịch biểu hiện của kiếp sống này, kết hợp với kiếp trước, nên đem lại

evocation of a second ray personality, intelligently equilibrised.

sự gợi lên của một phàm ngã cung hai, được quân bình một cách thông minh.

I would point out to you, however, the problem which emerges when you have a straight line of contact between the first ray soul, the fifth ray personality, a fifth ray mind and a seventh ray brain. This leads to intelligent high grade work in your chosen profession but negates the free play of the intuition. This latter, however, is aided by the fact that *at this time*, your first ray soul focusses itself in the astral body and, therefore, greatly aids its expression by giving you emotional power (if you care to use it) and enabling you to release much magnetic force—again if you care to, which is seldom. The reason for this is that—through your definite soul contact—you tend to express the outstanding quality of the first ray which is loneliness, isolation (not separativeness with you, my brother, for that is not one of your faults), the ability to stand alone and unmoved. Your personality, as you have probably guessed, finds its focus of expression in the mental body. There is an easy line of fusion there.

Tuy nhiên, Tôi muốn chỉ cho em vấn đề xuất hiện khi em có một tuyến tiếp xúc thẳng giữa linh hồn cung một, phàm ngã cung năm, thể trí cung năm và bộ não cung bảy. Điều này dẫn đến công việc thông minh thuộc cấp độ cao trong nghề nghiệp em đã chọn, nhưng ngăn cản sự vận hành tự do của trực giác. Tuy nhiên, trực giác vừa nói được trợ giúp bởi sự kiện rằng *vào lúc này*, linh hồn cung một của em tập trung vào thể cảm dục, và do đó trợ giúp rất nhiều cho sự biểu hiện của nó bằng cách ban cho em quyền năng cảm xúc, nếu em muốn sử dụng, và giúp em giải phóng nhiều mãnh lực từ tính —một lần nữa, nếu em muốn, điều mà em hiếm khi làm. Lý do là vì—qua sự tiếp xúc linh hồn rõ rệt của em—em có khuynh hướng biểu lộ phẩm tính nổi bật của cung một, đó là sự cô độc, sự cô lập (không phải tính phân ly nơi em, huynh đệ của tôi, vì đó không phải là một trong các lỗi của em), khả năng đứng một mình và bất lay chuyển. Phàm ngã của em, như có lẽ em đã đoán, tìm thấy tiêu điểm biểu hiện của nó trong thể trí. Ở đó có một tuyến dung hợp dễ dàng.

For the rest of this life, your effort should be shifting the personality focus into the astral body, thus producing the flooding of your life expression with love, powerfully and intelligently expressed. This will also produce a closer fusion between your soul and the personality.

Trong phần còn lại của kiếp sống này, nỗ lực của em nên là chuyển tiêu điểm phàm ngã vào thể cảm dục, nhờ đó làm cho biểu hiện đời sống của em được tràn ngập tình thương, được biểu lộ một cách mạnh mẽ và thông minh. Điều này cũng sẽ tạo ra sự dung hợp gần gũi hơn giữa linh hồn và phàm ngã của em.

The only meditation exercise I will give you, at present, is one that will aid this fusion and release the magnetic quality of your life. You will have enough to do to incorporate your aspiration, life content and intelligent consciousness with your group, plus

Bài tham thiền duy nhất mà hiện nay Tôi sẽ trao cho em là bài sẽ trợ giúp sự dung hợp này và giải phóng phẩm tính từ tính của đời sống em. Em sẽ có đủ việc phải làm để hòa nhập khát vọng, nội dung đời sống và tâm thức thông minh của mình với nhóm, cộng

mastering the technique of the new work which they, too, are learning. Do this brief exercise in consciousness and visualisation, prior to the group work and meditation.

thêm việc thành thạo kỹ thuật của công việc mới mà họ cũng đang học. Hãy thực hiện bài tập ngắn này trong tâm thức và sự hình dung, trước công việc nhóm và tham thiền.

1. Sound the O.M. as a personality. Do so at the highest *mental* point, raising your aspiration at the same time, with the mind to the soul.

1. Xướng O.M. như một phàm ngã. Hãy làm như vậy tại điểm *trí tuệ* cao nhất, đồng thời nâng khát vọng của em, bằng thể trí, lên linh hồn.

2. Sound the O.M. as the soul, breathing it out in the will-to-love all beings and arresting its descent at the astral [321] body. Do this by an act of the will and the use of the creative imagination.

2. Xướng O.M. như linh hồn, thở nó ra trong Ý Chí-Yêu Thương mọi sinh linh và chặn sự đi xuống của nó tại thể [321] cảm dục. Hãy làm điều này bằng một hành động của ý chí và việc sử dụng Sự tưởng tượng sáng tạo.

3. Having thus vitalised the astral body and imagined the fusion of soul, personality, and astral force, then direct this triple stream of energy to the heart centre, rushing it there, if I might so express it.

3. Sau khi đã tiếp sinh lực cho thể cảm dục như thế và hình dung sự dung hợp của linh hồn, phàm ngã và mãnh lực cảm dục, bấy giờ hãy hướng dòng năng lượng tam phân này đến trung tâm tim, làm cho nó tuôn nhanh đến đó, nếu Tôi có thể diễn đạt như vậy.

If you will do this faithfully and intelligently each day, with the power of your mind behind the work, you will very soon note results and those associated with you certainly will.

Nếu em thực hiện điều này mỗi ngày một cách trung thành và thông minh, với quyền năng của thể trí đứng sau công việc, em sẽ rất sớm nhận thấy kết quả, và những người liên hệ với em chắc chắn cũng sẽ nhận thấy.

My steadfast understanding and my love is yours, my brother.

Sự thấu hiểu kiên định và tình thương của tôi thuộc về em, huynh đệ của tôi.

NOTE: *This disciple is still actively cooperating with the Tibetan.*

GHI CHÚ: *Đệ tử này vẫn đang tích cực hợp tác với Chân sư Tây Tạng.*

~

~

To S. C. P. – Gửi S. C. P.

November 1931

Tháng Mười Một 1931

MY BROTHER:

I would say to you in cryptic form: Study the meaning of the flame and of the wick and realise that there needs must be a wick to demonstrate the flame. Make your meditation definite and then anchor yourself to earth by certain specific activities, carried through to completion. Let your service be group service and not so much individual work as heretofore, and remember that the gift of power in meditation and the capacity to bring through the vital energy which makes things to *be* (which you can do) produces increasing detachment from physical plane realities; it can produce also the severing of lower contacts unless the energy is carried through on to the plane of earth happenings and works out in paralleling action. This faculty "to bring through," you began to demonstrate last spring. It should continue.

Carry your thought in meditation to the throat centre at the back of the neck and each day vitalise that centre so that the creative work is carried forward by you and you continue to cause things to *be*. The lesson of Being is not your lesson at present; it must be the lesson of selfless acting upon the physical plane. Go forward with the ordinary routine work as I have [322] outlined it for these members of my Ashram, and let your spiritual diary take for you the place of speech. Strengthen the physical body and learn to avoid the taking on of those obligations which others can as properly handle.

In your meditation work you have asked the question: What hinders that can be sacrificed? Is this not so, my brother? I

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI:

Tôi muốn nói với em bằng hình thức hàm súc: Hãy nghiên cứu ý nghĩa của ngọn lửa và của tim đèn, và nhận ra rằng nhất thiết phải có một tim đèn để biểu lộ ngọn lửa. Hãy làm cho sự tham thiền của em trở nên xác định, rồi neo chính mình vào Trái Đất bằng một số hoạt động cụ thể, được thực hiện đến hoàn tất. Hãy để phụng sự của em là phụng sự nhóm, chứ không quá nhiều là công việc cá nhân như trước đây, và hãy nhớ rằng ân huệ về quyền năng trong tham thiền cùng khả năng đưa xuyên qua năng lượng sinh lực khiến sự vật *hiện tồn*, điều em có thể làm, tạo ra sự tách rời ngày càng tăng khỏi các thực tại của cõi hồng trần; nó cũng có thể tạo ra sự cắt đứt các tiếp xúc thấp nếu năng lượng không được đưa xuyên qua đến cõi của những biến cố trên Trái Đất và được thực hiện trong hành động song hành. Năng lực "đưa xuyên qua" này, em đã bắt đầu biểu lộ vào mùa xuân năm ngoái. Nó nên tiếp tục.

Hãy đưa tư tưởng của em trong tham thiền đến trung tâm cổ họng ở phía sau cổ, và mỗi ngày hãy tiếp sinh lực cho trung tâm ấy để công việc sáng tạo được em tiến hành và em tiếp tục khiến sự vật *hiện tồn*. Bài học về Bản Thể hiện nay không phải là bài học của em; đó phải là bài học về hành động vô kỷ trên cõi hồng trần. Hãy tiến tới với công việc thường lệ thông thường như Tôi đã [322] phác thảo cho các thành viên này của ashram tôi, và hãy để nhật ký tinh thần của em thay thế cho lời nói. Hãy tăng cường thể xác và học cách tránh nhận lấy những nghĩa vụ mà người khác cũng có thể xử lý một cách thích đáng.

Trong công việc tham thiền, em đã đặt câu hỏi: Điều gì cản trở mà có thể được hi sinh? Có phải vậy không, huynh đệ của tôi? Tôi trả

answer: Over-analysis of the reactions of others to what you say and do and an over-focussing of your attention upon the results of what you say. You know your field of service; therefore, serve. You know your group relations for this life; see that you are related!

lời: Sự phân tích quá mức các phản ứng của người khác đối với điều em nói và làm, và sự tập trung quá mức sự chú ý của em vào kết quả của những điều em nói. Em biết lĩnh vực phụng sự của mình; vậy hãy phụng sự. Em biết các quan hệ nhóm của mình trong kiếp sống này; hãy bảo đảm rằng em thật sự liên hệ!

You are not clear as to the hindrances existing in your personality. This is partly because your knowledge of the mechanics of that personality is less than that of the majority of my disciples because you have less academic knowledge. Avoid the glamour which comes from realisation of pure motive—and that you have. Your brain and soul have close alliance. A high grade astral body acts oft as a distorter where your vision of character is concerned. Where the Master's work and your own field of service are in question, clearly and truly you see. Where you yourself are concerned, the vision is not so clear yet the method of close self-analysis would land you in morbidity. In utter self-forgetfulness, therefore, know yourself and serve. Be silent towards your personality. Ponder on these cryptic words or phrasing, for they hold for you the truth.

Em chưa rõ về các chướng ngại đang tồn tại trong phàm ngã của mình. Điều này một phần là vì hiểu biết của em về cơ chế của phàm ngã ấy ít hơn đa số các đệ tử của tôi, bởi em có ít tri thức học thuật hơn. Hãy tránh ảo cảm phát sinh từ sự nhận biết động cơ thuần khiết—và em có điều đó. Bộ não và linh hồn của em có sự liên minh chặt chẽ. Một thể cảm dục cấp cao thường hành động như một yếu tố bóp méo trong vấn đề tầm nhìn của em về tính cách. Khi công việc của Chân sư và lĩnh vực phụng sự riêng của em được đặt ra, em thấy rõ ràng và chân thật. Khi chính em được đặt ra, tầm nhìn chưa rõ ràng như vậy, nhưng phương pháp tự phân tích sát sao sẽ đưa em vào trạng thái bệnh hoạn. Vì vậy, trong sự hoàn toàn quên mình, hãy biết chính mình và phụng sự. Hãy im lặng đối với phàm ngã của em. Hãy suy ngẫm về những lời hoặc lối diễn đạt hàm súc này, vì chúng chứa đựng chân lý dành cho em.

~

~

June 1933

Tháng Sáu 1933

I would say to you, my brother, that the instructions which I last gave to you still carry for you the needed teaching—a teaching which, if followed, will lead to realisation. I have today but little to add. Will you again and with a *lighted heart* read what I there have said? Your progress on the Way and your power to take the kingdom of

Huynh đệ của tôi, vào lúc này Tôi muốn nói với em rằng các huấn thị Tôi đã trao cho em lần trước vẫn còn mang đến cho em giáo huấn cần thiết—một giáo huấn mà nếu được noi theo, sẽ dẫn đến sự chứng nghiệm. Hôm nay Tôi chỉ có ít điều để thêm vào. Em có muốn đọc lại, với một *trái tim được soi sáng*, những gì Tôi đã nói ở đó không? Sự tiến bộ

Heaven by violence is very real and the keys of the entrance lie within your grasp. But this power itself carries with it its own problem and its own solution. Only one vital thing stands in the way of a life of utter usefulness and that is the sixth ray quality of your personality. It is, as you know, the ray of devotion, of a fanatical idealism, of [323] undue emphasis and this ray, when conditioning the personality, is apt to cause much trouble. The lesser light of that minor ray (in itself, divine) can shut out the full radiance of your soul. Study all you can find out about the nature of the sixth ray. Your point in evolution necessitates a dominant personality which must be understood by you if your full usefulness in my work is to be reached. Follow instructions, brother of mine. You *can* be used and when the lesser light is dimmed, the first ray quality of your soul will be turned increasingly to the work of illumined building with the aid of other souls. There is much to be accomplished if the work of the Hierarchy is to go forward as desired....

của em trên Đường Đạo và quyền năng của em để chiếm lấy Thiên Giới bằng sức mạnh là rất thật, và các chìa khóa của lối vào nằm trong tầm tay em. Nhưng chính quyền năng này mang theo vấn đề riêng và giải pháp riêng của nó. Chỉ có một điều thiết yếu đứng chắn trước một đời sống hoàn toàn hữu dụng, và đó là phẩm tính cung sáu của phàm ngã em. Như em biết, đó là cung của sùng tín, của chủ nghĩa lý tưởng cuồng tín, của [323] sự nhấn mạnh quá mức; và cung này, khi tác động lên phàm ngã, rất dễ gây nhiều phiền toái. Ánh sáng nhỏ hơn của cung phụ ấy, tự nó là thiêng liêng, có thể che khuất toàn bộ ánh rạng rỡ của linh hồn em. Hãy nghiên cứu tất cả những gì em có thể tìm thấy về bản chất của cung sáu. Điểm tiến hoá của em đòi hỏi một phàm ngã nổi trội mà em phải thấu hiểu nếu sự hữu dụng trọn vẹn của em trong công việc của tôi muốn đạt được. Huynh đệ của tôi, hãy theo các huấn thị. Em *có thể* được sử dụng, và khi ánh sáng nhỏ hơn bị làm mờ, phẩm tính cung một của linh hồn em sẽ ngày càng được chuyển hướng vào công việc kiến tạo được soi sáng với sự trợ giúp của các linh hồn khác. Có nhiều điều phải hoàn thành nếu công việc của Thánh Đoàn muốn tiến tới như mong muốn....

Your work in my group is known to you. It is twofold and that you also know. You can stand in the group as the embodiment of dynamic energy which, as I earlier told you, causes things to be. You can also stand as a tower of strength and let the strength of love pour through you.

Công việc của em trong nhóm tôi đã được em biết. Nó gồm hai mặt và em cũng biết điều đó. Em có thể đứng trong nhóm như hiện thân của năng lượng năng động, năng lượng mà như Tôi đã nói với em trước đây, khiến sự vật hiện tồn. Em cũng có thể đứng như một tháp sức mạnh và để sức mạnh của tình thương tuôn chảy qua em.

Say daily the following words, as oft as you feel the urge and when you choose:

Hãy nói hằng ngày những lời sau đây, thường xuyên như em cảm thấy thôi thúc và khi em chọn:

“The strength I touch and am, that strength I give. The central Light I reach so oft, I pass along the lighted Way to those who need that light. I seek to walk the ways of men as light and love and power. My strength and power come from the secret place and much I know. I live for others and must learn to lose myself in them.”

~

BROTHER OF MINE: June 1934

For you, there come now some months of inner consolidation. You have heightened your vibration since I last instructed you and have learnt and realised much of what the inner path of reality signifies. Such cycles of realisation must inevitably be succeeded by periods of quiet unemotional growth and assimilation. During these months, the high moments may perhaps cease and the work will go on with no realised tensions and, consequently, with no moments of startling import. This is happily the case. A constant succession [324] of spiritual enlightenments and an unabated keying-up to high contacts would eventually dull the instrument so that true recognitions would fade out. Ponder on this, my brother, and be grateful for the days of coming duty, of quiet living, of steadfast orientation towards the light, of silent communication with your soul, of study and of thought. They are of as real value and of as true usefulness as e’en those hours when the technique of the *Presence* entered into your consciousness. They lead towards the

“Sức mạnh tôi chạm đến và chính là, sức mạnh ấy tôi trao ban. Ánh Sáng trung tâm mà tôi thường đạt đến, tôi truyền dọc theo Con Đường được Soi Sáng đến những ai cần ánh sáng ấy. Tôi tìm cách bước đi trên các nẻo đường của nhân loại như ánh sáng, tình thương và quyền năng. Sức mạnh và quyền năng của tôi đến từ nơi bí mật, và tôi biết nhiều điều. Tôi sống vì người khác và phải học cách đánh mất mình trong họ.”

~

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI: Tháng Sáu 1934

Đối với em, giờ đây có một số tháng củng cố bên trong. Em đã nâng cao rung động của mình kể từ lần cuối Tôi huấn thị em, và đã học cũng như nhận biết nhiều về điều mà con đường nội tâm của thực tại hàm ý. Những chu kỳ nhận biết như thế tất yếu phải được tiếp nối bởi các thời kỳ tăng trưởng và đồng hóa yên tĩnh, không cảm xúc. Trong những tháng này, các khoảnh khắc cao vời có thể sẽ chấm dứt và công việc sẽ tiếp diễn mà không có những điểm căng thẳng được nhận biết, và do đó không có những khoảnh khắc mang ý nghĩa gây sửng sốt. Điều này là may mắn. Một chuỗi liên tục [324] các giác ngộ tinh thần và sự căng chỉnh không suy giảm hướng đến các tiếp xúc cao rốt cuộc sẽ làm cùn nhụt khí cụ, đến nỗi những nhận biết chân thật sẽ phai mờ. Hãy suy ngẫm về điều này, huynh đệ của tôi, và hãy biết ơn những ngày sắp tới của bổn phận, của đời sống yên tĩnh, của sự định hướng kiên định về phía ánh sáng, của sự giao tiếp thầm lặng với linh hồn em, của học tập và tư tưởng. Chúng có giá trị thật sự và sự hữu dụng chân thật không kém gì những giờ phút khi kỹ thuật của *Hiện Diện* đi vào

time when the technique is superseded by the *Presence.*

The fiery force of your life is now one-pointedly directed towards your goal. Naught can cause you to step aside. The dynamic quality of your aspiration towards usefulness in service indicates energies which have been directed to the wish or the will to serve. Can I make clear to you, my brother, that these energies must be now used differently, and that *dynamic will* must supersede dynamic longing. You oft confuse the two. It is the *will of the soul* which must be brought into play for group ends and not the will and the aspiration of a high grade and consecrated personality. Ponder on this, for its acceptance and realisation will open a door for you that has hitherto remained shut.

~

MY BROTHER OF OLDEN TIME: January 1935

To you, I would say at this time that one of the wisest and one of the most educational things you have ever done is to start this group which you now instruct and teach. Remember that your function as a teacher in no way resembles that of those who are on the second ray of love wisdom. It is not the teaching aspect which is primarily yours but the *awakening* aspect. The group meets ostensibly for teaching and you give them what they need but your prime function is to charge the group members with dynamic energy. Through the power of *your* soul you must awaken *their* souls into *selfless* activity. You can touch them dynamically and then never again will their orientation be purely personal. The task of re-orienting people can

tâm thức em. Chúng dẫn đến thời điểm khi kỹ thuật được thay thế bởi chính *Hiện Diện.*

Mãnh lực rực lửa của đời sống em nay được hướng nhất tâm về mục tiêu của em. Không gì có thể khiến em bước lệch sang bên. Phẩm tính năng động của khát vọng nơi em hướng đến sự hữu dụng trong phụng sự chỉ ra các năng lượng đã được hướng vào ước muốn hay ý chí phụng sự. Huynh đệ của tôi, liệu Tôi có thể làm rõ cho em rằng các năng lượng này nay phải được sử dụng theo cách khác, và rằng *ý chí năng động* phải thay thế khát vọng năng động. Em thường nhầm lẫn hai điều này. Chính *ý chí của linh hồn* phải được đưa vào vận dụng cho các mục tiêu nhóm, chứ không phải ý chí và khát vọng của một phàm ngã cấp cao và đã thánh hiến. Hãy suy ngẫm về điều này, vì sự chấp nhận và chứng nghiệm nó sẽ mở ra cho em một cánh cửa cho đến nay vẫn còn đóng.

~

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI TỪ THỜI XA XƯA: Tháng Giêng 1935

Với em, vào lúc này Tôi muốn nói rằng một trong những điều khôn ngoan nhất và có tính giáo dục nhất em từng làm là bắt đầu nhóm mà nay em huấn luyện và giảng dạy. Hãy nhớ rằng chức năng của em như một huấn sư hoàn toàn không giống chức năng của những người ở trên cung hai Bác Ái – Minh Triết. Không phải phương diện giảng dạy là của em một cách chủ yếu, mà là phương diện *đánh thức*. Nhóm bề ngoài họp lại để học, và em trao cho họ điều họ cần, nhưng chức năng chính của em là nạp năng lượng năng động cho các thành viên nhóm. Qua quyền năng của *linh hồn em*, em phải đánh thức *linh hồn họ* vào hoạt động *vô kỷ*. Em có thể chạm đến họ một cách năng động, và khi đó định hướng của họ sẽ không bao

be yours. Some people work with groups and, through the inclusiveness of their auras and the potency of their souls, they [325] sweep large numbers of people into a higher aspirational attitude and into a deeper spiritual tide. Others have the duty of finding the advanced men and women of the world, the individuals who stand at the portal of discipleship—but blindly, knowing not where they are or why. They then, through their dynamic soul potency, call into living activity the soul imprisoned in these waiting personalities. Such is your task—to teach and vivify.

giờ còn thuần túy cá nhân nữa. Nhiệm vụ tái định hướng con người có thể thuộc về em. Một số người làm việc với các nhóm, và qua tính bao gồm của hào quang họ cùng quyền năng của linh hồn họ, họ [325] cuốn nhiều người vào một thái độ khát vọng cao hơn và vào một dòng triều tinh thần sâu hơn. Những người khác có bổn phận tìm ra những người nam và nữ tiến bộ của thế giới, những cá nhân đang đứng trước cổng của con đường đệ tử—nhưng mù lòa, không biết họ đang ở đâu hay vì sao. Rồi, qua quyền năng linh hồn năng động của mình, họ gọi linh hồn đang bị giam giữ trong các phàm ngã chờ đợi ấy vào hoạt động sống động. Nhiệm vụ của em là như thế—giảng dạy và tiếp sinh lực.

And what, my brother, shall be for you the keynote of the coming months? What shall be the word I give to you which shall govern your personality until the coming Wesak Festival in May? I am impelled to give you just two words of practical import. They are *gracious loving-kindness*. These qualities of graciousness and of loving-kindness mark the superficial (occultly understood) outer expression of the soul and for a first ray person they are ever difficult; their need is oft not recognised nor are they deemed necessary. The first ray person frequently does not know he lacks them. The inner, dynamic and realised goodness of a first ray disciple can be marred by a haste and an outer quickness of speech and attitude. So sure is a first ray person of his essential kindness and love (and he is rightly sure) that he judges other people as himself. The inner rectitude of attitude and the inner love matter more to him than the outer expression. But lesser people and those upon the other rays are apt to misunderstand. The potency of your work is so real and the opportunities opening before you are so great that if you add to that potency a

Và huynh đệ của tôi, điều gì sẽ là chủ âm cho em trong những tháng sắp tới? Từ nào Tôi sẽ trao cho em để cai quản phàm ngã của em cho đến Đại Lễ Wesak sắp tới vào tháng Năm? Tôi được thúc đẩy trao cho em chỉ hai từ có ý nghĩa thực tiễn. Đó là *lòng nhân ái yêu thương đầy ân cần*. Những phẩm tính ân cần và nhân ái yêu thương này đánh dấu biểu hiện bên ngoài trên bề mặt, được hiểu một cách huyền bí, của linh hồn; và đối với một người cung một, chúng luôn khó khăn; nhu cầu về chúng thường không được nhận ra, cũng không được xem là cần thiết. Người cung một thường không biết rằng y thiếu chúng. Sự thiện lành bên trong, năng động và được nhận biết của một đệ tử cung một có thể bị làm hỏng bởi sự vội vã và sự nhanh nhảu bên ngoài trong lời nói và thái độ. Người cung một quá chắc chắn về lòng tốt và tình thương căn bản của mình, và y chắc chắn một cách đúng đắn, đến nỗi y phán xét người khác như chính mình. Sự chính trực bên trong của thái độ và tình thương bên trong quan trọng với y hơn biểu hiện bên ngoài. Nhưng những người kém hơn và những người thuộc các cung khác dễ hiểu lầm. Quyền năng công việc của em rất thật,

gracious outer attitude of loving-kindness, you can be much used. Ponder on this, my brother of old.

và các cơ hội đang mở ra trước em rất lớn, đến nỗi nếu em thêm vào quyền năng ấy một thái độ bên ngoài đầy ân cần của lòng nhân ái yêu thương, em có thể được sử dụng rất nhiều. Hãy suy ngẫm về điều này, huynh đệ của tôi từ xưa.

I change not your meditation and will ask you to adhere to it until next May. This is for you a preparatory period in which the qualities of your soul must be welded into those of the personality. In 1936 and particularly in 1937, if the plans work out as desired and you go forward on the Way, the door of opportunity will stand wider open. These words are for you to interpret. Symbolically I say to you:

Tôi không thay đổi bài tham thiền của em và sẽ xin em tuân giữ nó cho đến tháng Năm tới. Đây là một giai đoạn chuẩn bị đối với em, trong đó các phẩm tính của linh hồn em phải được hàn kết vào các phẩm tính của phàm ngã. Vào năm 1936 và đặc biệt năm 1937, nếu các kế hoạch diễn ra như mong muốn và em tiến tới trên Đường Đạo, cánh cửa cơ hội sẽ mở rộng hơn. Những lời này dành cho em diễn giải. Một cách biểu tượng, Tôi nói với em:

"The door before you has two leaves. One is now open wide. The other is ajar. Love alone can open the one that is ajar. The other opened to the force of will—this to the [326] pull of love. Behind this door there stands a *Presence*, hiding another door which opens to a field of newer service."

"Cánh cửa trước mặt em có hai cánh. Một cánh nay mở rộng. Cánh kia hé mở. Chỉ tình thương mới có thể mở cánh đang hé. Cánh kia mở ra trước mãnh lực của ý chí—cánh này trước [326] sức kéo của tình thương. Đằng sau cánh cửa này có một *Hiện Diện* đứng đó, che giấu một cánh cửa khác mở ra một lĩnh vực phụng sự mới hơn."

I cannot impress upon you too strongly two matters, my brother: First that your closest work in the future lies with three people.... This you know already. Secondly, guard more your health and take not on your shoulders more than your strength can suffice to carry. Rest more. The ardent flames of inner love and aspiration oft burn too fiercely the physical vehicle. Pass on to greater work and live with joy the life of loving service.

Huynh đệ của tôi, dù Tôi nhấn mạnh với em hai vấn đề này đến mức nào cũng không thể là quá mức: Thứ nhất, công việc gần gũi nhất của em trong tương lai nằm với ba người.... Điều này em đã biết. Thứ hai, hãy giữ gìn sức khỏe của em nhiều hơn và đừng đặt lên vai mình nhiều hơn sức em có thể gánh. Hãy nghỉ ngơi nhiều hơn. Những ngọn lửa nhiệt thành của tình thương và khát vọng bên trong thường thiêu đốt hiện thể hồng trần quá dữ dội. Hãy tiến tới công việc lớn hơn và sống với sự hoan hỉ đời sống phụng sự yêu thương.

~

~

BROTHER OF MINE: July 1935

The note of my instruction to you this time can be best summed up in the strong injunction to practise truth at all times. My word to you in my last instruction was to ask you to inculcate in your outer expression upon the physical plane that gracious loving-kindness which first ray disciples ever need to cultivate. This you have attempted to do with marked success. The practice of these qualities will extend your sphere of usefulness for there will be nothing, eventually, in your outer impact upon people to throw them away from you. Instead, you will draw them magnetically to the centre wherein the Masters are found.

Now I call your attention to the necessity for that crystalline truthfulness and that precise accuracy which will release you increasingly from the prison of the lower self. People who work as you could work upon the distinctly abstract levels of existence frequently have a difficulty in expressing the precision of truth. They lack, if I may so express it, the capacity to bring through into form and to build the concrete shell which can precisely express the idea. This you also quite markedly lack; you have oft said, have you not, how difficult you find it to clothe in words the ideas you contact and the field of knowledge in which—at high moments—you find yourself. This inability to express spiritual ideas in the right words has necessarily its counterpart in the limitations of your personality. The ecstasy of divine knowledge which you know at times and which fails of right [327] expression in words, finds its inevitable counterpart in the exaggerated detail of daily life when recounted. There is ever the tendency to continue the ecstasy (known on

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI: Tháng Bảy 1935

Âm điệu của huấn thị tôi trao cho em lần này có thể được tóm gọn tốt nhất trong lời khuyến dụ mạnh mẽ hãy thực hành chân thật vào mọi lúc. Lời tôi trao cho em trong huấn thị trước là xin em thấm nhuần vào biểu hiện bên ngoài của em trên cõi hồng trần lòng nhân ái yêu thương đầy ân cần mà các đệ tử cung một luôn cần vun trồng. Em đã cố gắng làm điều này với thành công rõ rệt. Việc thực hành các phẩm tính này sẽ mở rộng phạm vi hữu dụng của em, vì rốt cuộc sẽ không còn điều gì trong tác động bên ngoài của em lên người khác khiến họ rời xa em. Thay vào đó, em sẽ thu hút họ bằng từ tính đến trung tâm nơi các Chân sư được tìm thấy.

Giờ đây Tôi kêu gọi sự chú ý của em đến nhu cầu về sự chân thật trong suốt như pha lê và sự chính xác tinh vi, những điều sẽ ngày càng giải phóng em khỏi nhà tù của phàm ngã. Những người làm việc như em có thể làm trên các cấp độ hiện tồn rõ rệt trừu tượng thường gặp khó khăn trong việc biểu lộ sự chính xác của chân lý. Họ thiếu, nếu Tôi có thể diễn đạt như vậy, năng lực đưa xuyên qua vào hình tướng và xây dựng lớp vỏ cụ thể có thể biểu lộ chính xác ý tưởng. Điều này em cũng thiếu một cách khá rõ rệt; em thường nói, có phải vậy không, rằng em thấy khó biết bao khi khoác lời nói cho các ý tưởng em tiếp xúc và cho lĩnh vực tri thức trong đó—vào những khoảnh khắc cao vời—em thấy mình hiện diện. Sự bất lực này trong việc biểu lộ các ý tưởng tinh thần bằng những lời đúng đắn tất yếu có đối phần của nó trong các giới hạn của phàm ngã em. Sự ngây ngất của tri thức thiêng liêng mà đôi khi em biết và vốn không tìm được [327] sự biểu hiện đúng đắn bằng lời, tìm thấy đối phần không thể tránh khỏi của nó trong chi tiết phóng đại của đời sống hằng ngày khi

abstract levels) into the concrete life on the physical plane. As it is stepped down, it over-stimulates other and lower aspects of the nature, and, therefore, removes itself further and further from the truth.

được kể lại. Luôn có khuynh hướng tiếp tục sự ngây ngất, được biết trên các cấp độ trừu tượng, vào đời sống cụ thể trên cõi hồng trần. Khi được hạ xuống, nó kích thích quá mức các phương diện khác và thấp hơn của bản chất, và vì vậy, tự nó càng lúc càng rời xa chân lý.

During the coming year, brother of old, assume the task of watching with care every statement made and every attitude assumed, so as to negate all tendency to emotional misrepresentation. But be not overwhelmed or discouraged by any discoveries anent your lower nature which you may make. Should you discover lack of precision in relation to those concerns which affect the lower man, remember that this inaccuracy is due to two things: First, to your power to work on abstract levels, involving ecstatic realisation. This reacts on the lower man and inclines him to over-emphasise all details, and to exaggerate the usual and the commonplace into the unusual and the rare. Secondly, to your innate humility which induces in you a tendency to reassure yourself constantly that you are on the Way and that all you do is in line with soul purpose. The world of glamour which is the distorted reflection of the world of inspiration (the intuitive buddhic plane) then catches you and the truth, with its clarity of outline and precision of detail, disappears into the mists of illusion. Then all objects and affairs loom too large and appear too important and too interesting. With the majority, the reverse happening is the case and everything dwindles in retrospect and becomes too small. Hence the word "exaggerated" in connection with the watch that I want you to make over all words and descriptions.

Trong năm sắp tới, huynh đệ của ngày xưa, hãy đảm nhận nhiệm vụ quan sát cẩn thận mọi lời phát biểu và mọi thái độ được biểu lộ, để loại bỏ mọi khuynh hướng xuyên tạc do cảm xúc. Nhưng đừng để cho bất kỳ khám phá nào liên quan đến bản chất thấp của em làm em choáng ngợp hay nản lòng. Nếu em phát hiện sự thiếu chính xác liên quan đến những mối bận tâm ảnh hưởng đến phàm nhân, hãy nhớ rằng sự thiếu chính xác này là do hai điều: Thứ nhất, do năng lực của em hoạt động trên các cấp độ trừu tượng, kéo theo sự chứng nghiệm xuất thần. Điều này tác động trở lại trên phàm nhân và khiến y có khuynh hướng nhấn mạnh quá mức mọi chi tiết, và phóng đại điều thông thường, điều bình dị thành điều bất thường và hiếm có. Thứ hai, do đức khiêm nhường bẩm sinh của em, vốn khơi dậy trong em khuynh hướng thường xuyên tự trấn an rằng em đang ở trên Con Đường và rằng mọi điều em làm đều phù hợp với mục đích của linh hồn. Khi ấy, thế giới ảo cảm, vốn là phản ảnh méo mó của thế giới cảm hứng, tức cõi Bồ đề trực giác, nắm bắt em, và chân lý, với đường nét rõ ràng và chi tiết chính xác của nó, biến mất vào những màn sương của ảo tưởng. Khi ấy, mọi sự vật và sự việc hiện ra quá lớn, dường như quá quan trọng và quá thú vị. Với đa số người, điều ngược lại xảy ra, và trong hồi tưởng mọi sự đều thu nhỏ lại và trở nên quá bé nhỏ. Vì thế có từ "phóng đại" liên quan đến sự quan sát mà Tôi muốn em thực hiện đối với mọi lời nói và mọi mô tả.

This self-imposed attention to true accuracy must be your most rigid discipline during the next year and, when success is achieved, you will find yourself walking in a clearer world and discover that you will have potently increased your power to serve. This inability to produce a true picture of things as they intrinsically are and to portray facts as they really exist, has militated against your power to materialise that which is desired upon the physical plane and has caused you much concern and distress of mind. Your desire to help has been urgent and your [328] capacity to materialise that which is needed has seemed to you inadequate and oft futile. You have ascribed this inability to the fact that probably you have needed to learn patience. But that is not a lesson that you need, brother of mine. Your weak point has been your inability to bring through the vision with accuracy. In order to do this you must learn to practise accuracy of thought and speech daily.

Sự chú tâm tự áp đặt này đối với tính chính xác chân thật phải là kỷ luật nghiêm khắc nhất của em trong năm tới, và khi đạt được thành công, em sẽ thấy mình bước đi trong một thế giới sáng tỏ hơn và khám phá rằng em đã gia tăng mạnh mẽ năng lực phụng sự của mình. Sự bất lực trong việc tạo ra một bức tranh chân thật về các sự vật như chúng vốn là tự thân, và trong việc mô tả các sự kiện như chúng thực sự hiện hữu, đã cản trở năng lực của em trong việc hiện thực hóa điều được mong muốn trên cõi hồng trần, và đã gây cho em nhiều bận tâm cùng khổ não trong thể trí. Ước muốn giúp đỡ của em đã cấp bách, và [328] khả năng hiện thực hóa điều cần thiết của em đối với em dường như không đủ và thường vô hiệu. Em đã quy sự bất lực này cho sự kiện rằng có lẽ em cần học tính kiên nhẫn. Nhưng đó không phải là bài học em cần, huynh đệ của tôi. Điểm yếu của em là sự bất lực trong việc truyền đạt linh ảnh một cách chính xác. Để làm được điều này, hằng ngày em phải học thực hành sự chính xác trong tư tưởng và lời nói.

Each Full Moon period, prior to entering into contact with the world of spiritual realities as you have been instructed, check up your progress during the month in this respect, remembering that *initial success* will take the form of recognition of a hitherto unrecognised verbal inaccuracy. You have so little to do (relatively speaking) in order increasingly to become a purifying flame that I beseech you to do that which is needed.

Mỗi kỳ Trăng Tròn, trước khi bước vào sự tiếp xúc với thế giới của các thực tại tinh thần như em đã được chỉ dạy, hãy kiểm điểm bước tiến của em trong tháng về phương diện này, nhớ rằng *thành công ban đầu* sẽ mang hình thức nhận ra một sự thiếu chính xác trong lời nói mà trước đây chưa từng được nhận ra. Em có quá ít điều phải làm, nói một cách tương đối, để ngày càng trở thành một ngọn lửa thanh luyện, nên Tôi khẩn cầu em hãy làm điều cần thiết ấy.

Let your meditation take the form more and more of contemplation. In order, however, safely to increase the length of time you can spend in contemplation, you must achieve an attitude of gentle unswerving intensity and not develop any further that powerful dynamic intensity which imposes ever a

Hãy để sự tham thiền của em ngày càng mang hình thức chiêm ngưỡng. Tuy nhiên, để có thể gia tăng an toàn khoảng thời gian em có thể dành cho chiêm ngưỡng, em phải đạt được một thái độ mãnh liệt dịu dàng nhưng không lay chuyển, chứ không phát triển thêm nữa cường độ năng động mạnh

strain upon the brain cells. Your work must lie along two lines:

mẽ vốn luôn tạo sức căng trên các tế bào não. Công việc của em phải nằm theo hai tuyến:

1. Work on contemplative levels, functioning as a soul on its own abstract levels.

1. Hoạt động trên các cấp độ chiêm ngưỡng, vận hành như một linh hồn trên các cấp độ trừu tượng riêng của nó.

2. Bringing through from those levels the ideas and methods of work which must materialise upon the physical plane. Hence the need for constant right techniques in speech and the cultivation of right perception and right accuracy. Where there is the habit of accuracy, the clothing of the ideas in proper and true form will come more naturally.

2. Truyền đạt từ các cấp độ ấy những ý tưởng và phương pháp hoạt động phải được hiện thực hóa trên cõi hồng trần. Vì thế cần có các kỹ thuật đúng đắn thường xuyên trong lời nói, và sự vun trồng tri giác đúng đắn cùng sự chính xác đúng đắn. Nơi nào có thói quen chính xác, nơi đó việc khoác cho các ý tưởng hình tướng thích hợp và chân thật sẽ đến một cách tự nhiên hơn.

~

~

MY BROTHER OF OLD: January 1936

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI TỪ NGÀY XƯA: Tháng Giêng năm 1936

I have not much to say to you at this time. After the Wesak Festival, the needed changes in work may be made if you and others in my group of disciples warrant increased spiritual attention. I seek to let you know, however, that your real inner progress has been noted. You have stepped into clearer light and because of that progress you can shoulder greater responsibility in the future, provided that you hold the ground gained [329] and lose nothing that has been revealed to you. It is no easy task which you and all disciples have set themselves these days. It means facing up to the issue which each has for himself created and this involves facing one's life with truth as well as one's environment, one's characteristics and one's responsibilities. It is an arduous undertaking to deal clear-sightedly with the

Vào lúc này, Tôi không có nhiều điều để nói với em. Sau Lễ Wesak, những thay đổi cần thiết trong công việc có thể được thực hiện nếu em và những người khác trong nhóm đệ tử của tôi xứng đáng với sự chú tâm tinh thần gia tăng. Tuy nhiên, Tôi muốn cho em biết rằng bước tiến nội tâm thực sự của em đã được ghi nhận. Em đã bước vào ánh sáng trong sáng hơn, và nhờ bước tiến ấy, em có thể gánh vác trách nhiệm lớn hơn trong tương lai, miễn là em giữ vững những tiến bộ đã đạt được [329] và không đánh mất điều gì đã được mặc khải cho em. Nhiệm vụ mà em và mọi đệ tử đã tự đặt ra cho mình trong những ngày này không hề dễ dàng. Nó có nghĩa là đối diện với vấn đề mà mỗi người đã tự tạo ra cho mình, và điều này bao hàm việc đối diện với đời sống của mình trong chân lý, cũng như với môi trường, các đặc điểm và các trách nhiệm của mình. Thật là

lower self, to see life and the self truly and to guard the precious jewel of the vision untouched. You are evidencing increasing capacity to do this; I want you to know that I am aware of your effort and your growing success.

một công việc gian nan khi phải xử lý phàm ngã bằng cái nhìn sáng suốt, phải thấy đời sống và bản ngã một cách chân thật, và phải gìn giữ viên ngọc quý của linh ảnh không bị chạm đến. Em đang biểu lộ năng lực ngày càng tăng để làm điều này; Tôi muốn em biết rằng Tôi nhận thức được nỗ lực của em và thành công đang lớn dần của em.

Definitely, I ask you to study and to do some strenuous mental work. It will greatly enrich you. If you will follow my instructions re study as indicated in the work which I assigned to my group (you amongst the rest), it will suffice to give you the needed mental stimulation. The manifestation of intuitive perception upon the physical plane is greatly aided by the effort to read, to understand and then to express that understanding in words. This is never an easy task for a natural intuitive such as you are, but it is one that will bring high reward.

Một cách dứt khoát, Tôi yêu cầu em học tập và làm một số công việc trí tuệ mạnh mẽ. Điều đó sẽ làm em phong phú rất nhiều. Nếu em theo các chỉ dẫn của tôi về việc học tập như đã nêu trong công việc Tôi giao cho nhóm của tôi, trong đó có em, thì điều ấy sẽ đủ để đem lại cho em sự kích thích trí tuệ cần thiết. Sự biểu lộ của tri giác trực giác trên cõi hồng trần được trợ giúp rất nhiều bởi nỗ lực đọc, thấu hiểu, rồi diễn đạt sự thấu hiểu ấy bằng lời. Đây không bao giờ là một nhiệm vụ dễ dàng đối với một người có trực giác tự nhiên như em, nhưng đó là nhiệm vụ sẽ đem lại phần thưởng cao quý.

Stand by your fellow disciples with renewed strength and inner realisation of the sources of power this year. It is the strong inner grasp of your true self to which I appeal. This, my brother, is a year of crisis and, therefore, a year of intense strain upon all the disciples in the world. They will need all the strengthening that they can get and the sense of reliant confidence which comes from the knowledge that there are those who stand steady, who love strongly and who aid untiringly. Give this kind of help, for well you can.

Năm nay, hãy đứng bên các đệ tử đồng môn của em với sức mạnh được đổi mới và với sự chứng nghiệm nội tâm về các nguồn quyền năng. Tôi kêu gọi đến sự nắm bắt nội tâm mạnh mẽ của chân ngã đích thực nơi em. Huynh đệ của tôi, đây là một năm khủng hoảng và, do đó, là một năm căng thẳng mãnh liệt đối với tất cả các đệ tử trên thế giới. Họ sẽ cần mọi sự tăng cường mà họ có thể nhận được, và cần cảm thức tin cậy vững vàng phát sinh từ tri thức rằng có những người đứng vững, yêu thương mạnh mẽ và trợ giúp không mệt mỏi. Hãy trao loại trợ giúp này, vì em hoàn toàn có thể.

In silence and in confidence and in a growing inner realisation must lie your strength and the strength of every member of my group of disciples.

Trong im lặng, trong tin cậy và trong sự chứng nghiệm nội tâm ngày càng tăng, sức mạnh của em và sức mạnh của mỗi thành viên trong nhóm đệ tử của tôi phải được đặt nơi đó.

~

BROTHER OF MINE: June 1936

A new cycle is being entered upon by you, as it is by all in my group and for this you have been prepared and this you have earned. The world itself enters upon a new cycle at the [330] end of this year but does so unconsciously. Disciples enter upon cycles or, rather, register their effects earlier than the rest of humanity because their minds are somewhat awakened and subjective recognitions can be earlier accorded. This is a point which should be remembered and one which has a definite bearing upon the Science of Prevision.

It has been my wish to assign higher and more esoteric meditations but the time is not yet; it will be dependent upon two things:

1. The amount of group integration which this band of disciples in my Ashram can manage to achieve.

2. The power of the individual disciple to decentralise himself.

This decentralisation is for you a major task, as it is for another of my disciples who is working at the same problem as you are, but from a totally different angle of approach. It should be interesting to both of you to help each other and see in what the differences consist and the entirely different effects which the same general outlook has upon two different ray types and personalities. Let me see if I can make myself clear to you for this matter is of importance.

~

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI: Tháng Sáu năm 1936

Em đang bước vào một chu kỳ mới, cũng như tất cả mọi người trong nhóm của tôi; em đã được chuẩn bị cho điều này và em đã xứng đáng với điều này. Chính thế giới cũng bước vào một chu kỳ mới vào [330] cuối năm nay, nhưng làm như vậy mà không ý thức được điều đó. Các đệ tử bước vào các chu kỳ, hay đúng hơn, ghi nhận các ảnh hưởng của chúng sớm hơn phần còn lại của nhân loại, bởi vì thể trí của họ phần nào đã thức tỉnh và các nhận biết trong nội giới có thể được ban cho sớm hơn. Đây là một điểm cần được ghi nhớ và là một điểm có liên hệ rõ rệt với Khoa Học Tiên Kiến.

Tôi đã muốn giao các bài tham thiền cao hơn và huyền bí hơn, nhưng thời điểm chưa đến; điều đó sẽ tùy thuộc vào hai điều:

1. Mức độ tích hợp nhóm mà nhóm đệ tử này trong Ashram của tôi có thể đạt được.

2. Năng lực của từng đệ tử trong việc phi tập trung vào bản thân.

Sự phi tập trung vào bản thân này là một nhiệm vụ lớn đối với em, cũng như đối với một đệ tử khác của tôi đang làm việc trên cùng một vấn đề như em, nhưng từ một góc tiếp cận hoàn toàn khác. Sẽ rất hữu ích cho cả hai em nếu giúp đỡ lẫn nhau và nhận thấy các khác biệt nằm ở đâu, cùng những hiệu quả hoàn toàn khác nhau mà cùng một quan điểm tổng quát tạo ra trên hai loại cung và hai phàm ngã khác nhau. Hãy để Tôi xem

liệu Tôi có thể làm cho vấn đề này rõ ràng với em không, vì đây là vấn đề quan trọng.

It would not have been possible for me earlier to have enlarged upon this matter as you would not have understood the truth of my words nor would you have been able to profit by them. Even now I can only just touch upon the problems. It is peculiarly yours and that of R.S.U. You have, however, made so much progress in overcoming hindrances that my help is warranted. Forget not, my brother, that every disciple has some major characteristic which requires transmutation. Some know what it is and are working at it and the others fall into two main groups. They are either working furiously to bring about a general change in themselves and thus succeed in bringing their faults to the surface and they do it with such potency that they temporarily handicap their service. Or, secondly, they are overwhelmed and depressed by the discovery of their weaknesses. They resent being thus handicapped and the energy which should go towards the processes of transmutation is turned towards their lower nature in disgust, self-pity or hurt [331] pride. All this leads to loss of time and produces inevitably the over-emphasis of the personality. The problem with which you and R.S.U. have to deal and which you must eventually solve is, above everything else, the problem of decentralisation. There is in both of you an over-emphasis of the "I" at the centre of the stage. I am telling you nothing new when I say this, for you have been faithfully working at this decentralisation for some time and making real progress. This, I, your friend and brother, tell you gladly. The emphasis upon the little self is, in your case, based upon three things:

Trước đây, Tôi đã không thể mở rộng về vấn đề này, vì em sẽ không hiểu chân lý trong lời tôi nói, cũng không thể hưởng lợi từ chúng. Ngay cả bây giờ, Tôi cũng chỉ có thể chạm đến các vấn đề mà thôi. Đây đặc biệt là vấn đề của em và của R.S.U. Tuy nhiên, em đã tiến bộ rất nhiều trong việc vượt qua các trở ngại, đến nỗi sự trợ giúp của tôi là chính đáng. Huynh đệ của tôi, đừng quên rằng mỗi đệ tử đều có một đặc điểm chính yếu nào đó cần được chuyển hóa. Một số người biết đó là gì và đang làm việc với nó; những người khác rơi vào hai nhóm chính. Hoặc họ đang làm việc một cách mãnh liệt để tạo ra một sự thay đổi tổng quát trong chính mình, và nhờ vậy thành công trong việc đưa các lỗi lầm của họ lên bề mặt, nhưng họ làm điều đó với mãnh lực mạnh đến nỗi tạm thời làm suy giảm khả năng phụng sự của mình. Hoặc, thứ hai, họ bị choáng ngợp và chán nản trước sự khám phá ra các nhược điểm của mình. Họ bực bội vì bị cản trở như vậy, và năng lượng lẽ ra phải hướng về các tiến trình chuyển hóa lại bị quay về bản chất thấp của họ trong sự ghê tởm, tự thương hại hoặc lòng kiêu hãnh bị tổn thương [331]. Tất cả điều này dẫn đến mất thời gian và tất yếu tạo ra sự nhấn mạnh quá mức vào phàm ngã. Vấn đề mà em và R.S.U. phải xử lý và cuối cùng phải giải quyết, trên hết mọi sự, là vấn đề phi tập trung vào bản thân. Trong cả hai em đều có sự nhấn mạnh quá mức vào cái "tôi" ở trung tâm sân khấu. Tôi không nói với em điều gì mới khi nói điều này, vì em đã làm việc một cách trung thành với sự phi tập trung vào bản thân này trong một thời gian và đang có tiến bộ thực sự. Điều này, Tôi, bạn và huynh đệ của em, nói với em một cách vui mừng. Trong trường hợp của em, sự nhấn mạnh vào cái ngã nhỏ bé dựa trên ba điều:

1. A realised sense of divinity, of the beauty of the life of the spirit, of truth and of the power of your ray life. It is due to the fact that you have—in past lives—achieved a fair measure of soul control. Note my words with care.

1. Một cảm thức đã chứng nghiệm về thiên tính, về vẻ đẹp của đời sống tinh thần, về chân lý và về quyền năng của đời sống cung của em. Điều đó là do sự kiện rằng trong các kiếp trước, em đã đạt được một mức độ khá đáng kể về sự kiểm soát của linh hồn. Hãy chú ý cẩn thận đến lời tôi.

2. A desire to impose upon the personality and to *make* the lower self to be in factual living what you know yourself to be on the higher soul levels. This is complicated by the desire that those you love should likewise recognise your divinity, your service and your power.

2. Một ước muốn áp đặt lên phàm ngã và *làm cho* phàm ngã trở thành, trong đời sống thực tế, điều mà em biết mình là trên các cấp độ linh hồn cao hơn. Điều này trở nên phức tạp do ước muốn rằng những người em yêu thương cũng nhận ra thiên tính, sự phụng sự và quyền năng của em.

3. Being primarily astral-buddhic, demonstrating as intuitional development working out in a high emotional reaction, your personality polarisation is emotional, even though you function, as a soul, on the power ray. You have, therefore, a consequent weakness in the mental polarisation. This I endeavoured to aid you in correcting last year when I suggested that you studied more and did more mental work. Did you do this, my brother?

3. Vì em chủ yếu thuộc cảm dục-Bồ đề, biểu lộ như sự phát triển trực giác được thể hiện trong phản ứng cảm xúc cao độ, nên sự phân cực phàm ngã của em là cảm xúc, cho dù em vận hành như một linh hồn trên cung quyền năng. Do đó, em có một nhược điểm phát sinh trong sự phân cực trí tuệ. Năm ngoái, Tôi đã cố gắng trợ giúp em sửa chữa điều này khi Tôi đề nghị em học tập nhiều hơn và làm nhiều công việc trí tuệ hơn. Em đã làm điều này chưa, huynh đệ của tôi?

As I said above, R.S.U. has the same problem of being too much in the centre of her own life stage, but her whole attitude and life presentation is the exact reverse of yours. You, realising a measure of divinity, *impose* upon your personality in speech and desire what you believe to be the effects of divinity. You over-estimate the capacity of the personality to respond to this. She, realising the same measure of divinity, is so conscious of the failure of the personality to express this, that she retires within herself and (if I may use a phrase of real ugliness) she there "wallows" in the sense of failure. This ability to see such failure and to sense at the same time the beauty of divinity is due to [332]

Như Tôi đã nói ở trên, R.S.U. có cùng vấn đề là ở quá nhiều nơi trung tâm sân khấu đời sống của bạn ấy, nhưng toàn bộ thái độ và sự trình hiện đời sống của bạn ấy lại hoàn toàn trái ngược với em. Em, khi nhận ra một mức độ thiên tính, *áp đặt* lên phàm ngã trong lời nói và ước muốn những điều em tin là các hiệu quả của thiên tính. Em đánh giá quá cao khả năng đáp ứng của phàm ngã đối với điều này. Bạn ấy, khi nhận ra cùng một mức độ thiên tính, lại ý thức sâu sắc về sự thất bại của phàm ngã trong việc biểu lộ điều đó, đến nỗi bạn ấy rút lui vào trong chính mình và, nếu Tôi có thể dùng một cụm từ thật xấu xí, bạn ấy ở đó "đắm chìm" trong cảm thức thất bại. Khả năng thấy sự thất bại như vậy và

her mental polarisation which enables her to cast the light of the mind in two directions. She is largely an expression of the higher or abstract mind, invading the lower mind, via the soul. Yours is buddhic or intuitional reason, stimulating the astral-emotional nature, via the soul. In these two statements, you and R.S.U. have your problem clearly defined. The building of the antahkarana—more surely and more definitely—is the solution for both of you, plus a trained and cultivated self-forgetfulness. In some ways, the problem of R.S.U. is harder than yours because (through her sense of inferiority brought about by the second of the two capacities of the mind which casts its clear light upon the personality) she tunes in on the illusion of human failure—a gigantic thoughtform—and also upon her racial sense of inferiority. Her distress is deep-seated in her love nature. Yours is not so deep-seated as it is not fed so dominantly from the mental plane.

đồng thời cảm nhận vẻ đẹp của thiên tính là do [332] sự phân cực trí tuệ của bạn ấy, vốn cho phép bạn ấy chiếu ánh sáng của thể trí theo hai hướng. Bạn ấy phần lớn là một biểu hiện của thượng trí hay trí trừu tượng, xâm nhập vào Hạ trí qua linh hồn. Của em là lý trí Bồ đề hay trực giác, kích thích bản chất cảm dục-cảm xúc qua linh hồn. Trong hai phát biểu này, vấn đề của em và R.S.U. đã được định rõ ràng. Việc xây dựng antahkarana một cách chắc chắn hơn và dứt khoát hơn là giải pháp cho cả hai em, cộng thêm một sự quên mình đã được rèn luyện và vun trồng. Theo một vài phương diện, vấn đề của R.S.U. khó hơn vấn đề của em, bởi vì qua cảm thức tự ti của bạn ấy, phát sinh từ năng lực thứ hai trong hai năng lực của thể trí, vốn chiếu ánh sáng trong sáng của nó lên phàm ngã, bạn ấy bắt sóng với ảo tưởng về sự thất bại của con người, một hình tư tưởng khổng lồ, và cũng bắt sóng với cảm thức tự ti của chủng tộc nơi bạn ấy. Nỗi khổ của bạn ấy bắt rễ sâu trong bản chất bác ái của bạn ấy. Nỗi khổ của em không bắt rễ sâu như vậy, vì nó không được nuôi dưỡng một cách chi phối từ cõi trí.

The way out for R.S.U. is the cultivation of joy, as it brings release to others. Yours is by the right control of speech and the elimination of all reference to personality activities. This must be achieved, not by the processes of inhibition, but by a true lack of self-interest. If my reference to the buddhic-astral nature of your life direction is not clear to you, take the matter up with R.V.B. Your technical knowledge of these terms may not be adequate to true comprehension. You need to study in order to awaken your mental grasp, without losing at the same time your intuitional wisdom. R.S.U. needs to study less and to be more.

Lối thoát cho R.S.U. là vun trồng sự hoan hỉ, vì nó đem lại sự giải thoát cho người khác. Lối thoát của em là nhờ sự kiểm soát đúng đắn lời nói và loại bỏ mọi quy chiếu về các hoạt động của phàm ngã. Điều này phải đạt được, không phải bằng các tiến trình ức chế, mà bằng sự thật sự thiếu quan tâm đến bản thân. Nếu lời tôi nói về bản chất Bồ đề-cảm dục trong phương hướng đời sống của em chưa rõ đối với em, hãy đem vấn đề này trao đổi với R.V.B. Tri thức kỹ thuật của em về các thuật ngữ này có thể chưa đủ để thấu hiểu chân thật. Em cần học tập để đánh thức khả năng nắm bắt của thể trí, đồng thời không đánh mất minh triết trực giác của mình. R.S.U. cần học ít hơn và hiện tồn nhiều hơn.

Power can flow through you, my brother. As a channel, you can be potent once that channel has been better cleared. You can act as a distributor of strength and power to your brothers once you have freed yourself from the centre of your stage and can move with greater freedom on soul levels....

Quyền năng có thể tuôn chảy qua em, huynh đệ của tôi. Với tư cách một kênh dẫn, em có thể trở nên mạnh mẽ một khi kênh ấy đã được làm thông thoáng hơn. Em có thể hành động như một người phân phối sức mạnh và quyền năng cho các huynh đệ của em một khi em đã giải thoát mình khỏi trung tâm sân khấu của mình và có thể di chuyển tự do hơn trên các cấp độ linh hồn....

Your work must continue to lie a great deal on buddhic levels. The calls to meditation which so constantly come to you from somewhere must still meet with prompt response from your personality. This is one thing which you have mastered, the ability as a soul to call the attention of the personality. This ability is your major asset and contribution where my group of disciples is concerned for it enables you, if you so choose, to [333] send forth at will light and strength and power. Continue with this work of attention.

Công việc của em phải tiếp tục nằm rất nhiều trên các cấp độ Bồ đề. Những lời gọi đến tham thiền vốn thường xuyên đến với em từ một nơi nào đó vẫn phải được phàm ngã của em đáp ứng nhanh chóng. Đây là một điều em đã làm chủ: khả năng, với tư cách linh hồn, kêu gọi sự chú tâm của phàm ngã. Khả năng này là ưu điểm và đóng góp chính yếu của em đối với nhóm đệ tử của tôi, vì nó cho phép em, nếu em chọn như vậy, [333] phóng phát ánh sáng, sức mạnh và quyền năng theo ý muốn. Hãy tiếp tục công việc chú tâm này.

May the light of the Eternal shine upon your way, my brother and the power of your soul pour through you with increasing helpfulness to your chosen band of comrades. Such is my prayer for you as I gather you closer into my aura.

Cầu mong ánh sáng của Đấng Vĩnh Cửu chiếu rọi trên đường em, huynh đệ của tôi, và quyền năng của linh hồn em tuôn chảy qua em với sự trợ giúp ngày càng tăng cho nhóm bạn đồng hành mà em đã chọn. Đó là lời cầu nguyện của tôi dành cho em khi Tôi thu hút em lại gần hơn vào hào quang của tôi.

~

~

MY BROTHER: January 1937

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI: Tháng Giêng năm 1937

You have asked me a definite question and you have made one statement to which I would call your attention as it embodies a major truth which—grasped theoretically by

Em đã hỏi tôi một câu hỏi rõ ràng, và em đã đưa ra một phát biểu mà Tôi muốn kêu gọi sự chú tâm của em, vì nó chứa đựng một chân lý chính yếu, hiện nay được em nắm

you at this time—can be practically applied if you so choose.

bắt về mặt lý thuyết, nhưng có thể được áp dụng thực tiễn nếu em chọn như vậy.

You asked how one can definitely know my vibration. There are four vibrations to which you respond and which you should carefully study and learn to differentiate more accurately in the year of training which lies ahead:

Em hỏi làm thế nào người ta có thể biết một cách xác định rung động của tôi. Có bốn rung động mà em đáp ứng, và em nên cẩn thận nghiên cứu cũng như học cách phân biệt chúng chính xác hơn trong năm huấn luyện sắp tới:

1. That of your own soul at moments of contact. These are the moments of light and illumination and of released thought and for this contact and its expression in these forms you should increasingly work. They are free from personality ideas, ideals and desires (of no matter how high an order) and from all traces of personality love. But they should throw a flood of light upon the personality, revealing you to yourself. If this they do not do, then they are kept on too high a mental level and are *impractical* for they remain mystical and abstract, theoretical and divorced from consummated practice. They increase responsibility but remain relatively useless for they are futile upon the physical plane.

1. Rung động của chính linh hồn em trong những khoảnh khắc tiếp xúc. Đây là những khoảnh khắc của ánh sáng và sự soi sáng, của tư tưởng được giải phóng; và đối với sự tiếp xúc này cùng sự biểu lộ của nó trong các hình thức ấy, em nên ngày càng làm việc nhiều hơn. Chúng tự do khỏi các ý tưởng, lý tưởng và ham muốn của phàm ngã, dù thuộc trật tự cao đến đâu, và khỏi mọi dấu vết của tình thương phàm ngã. Nhưng chúng phải đổ một dòng ánh sáng tràn ngập lên phàm ngã, mặc khải em cho chính em. Nếu chúng không làm như vậy, thì chúng bị giữ ở một cấp độ trí tuệ quá cao và *không thực tiễn*, vì chúng vẫn còn thần bí và trừu tượng, lý thuyết và tách rời khỏi sự thực hành hoàn mãn. Chúng gia tăng trách nhiệm nhưng vẫn tương đối vô dụng, vì chúng vô hiệu trên cõi hồng trần.

2. The vibration of your group of co-disciples. You sense this group of mine most potently and particularly at the time of the Full Moon. It produces collective heart expansion. This I think also you know and have at times experienced. It should deepen your love for your fellow disciples and should destroy all barriers between you and them. If it does not do this, then the whole activity is [334] kept on the level of theory and mentation and is not practically expressed. What I say to you here I say to all disciples.

2. Rung động của nhóm các đệ tử đồng môn của em. Em cảm nhận nhóm này của tôi một cách mạnh mẽ nhất, và đặc biệt vào thời điểm Trăng Tròn. Nó tạo ra sự mở rộng tập thể của trái tim. Tôi nghĩ điều này em cũng biết và đôi khi đã trải nghiệm. Nó phải làm sâu sắc thêm tình thương của em đối với các đệ tử đồng môn và phải phá hủy mọi rào cản giữa em và họ. Nếu nó không làm điều này, thì toàn bộ hoạt động ấy [334] bị giữ trên cấp độ lý thuyết và hoạt động tư duy, và không được biểu lộ một cách thực tiễn. Điều Tôi nói với em ở đây, Tôi nói với tất cả các đệ tử.

3. You sense also the vibration of two in this group of disciples particularly; they are the most easily contacted by you and produce stimulation—the one of the head centre and the other of the heart centre. Forget not, stimulation is an impersonal force and is unconsciously applied in your case by them and it feeds your thought life more than anything else. This means that tuning in on these two vibrations accentuates all your thought life—the good and that which is not so good. The three of you create in fact a triangle within my group and this should increase the interplay of love. At the same time, it could also produce a tendency to drive apart when handled personally. Foster the love but tune not in when that sensed link of love is absent.

3. Em cũng đặc biệt cảm nhận rung động của hai người trong nhóm đệ tử này; họ là những người em dễ tiếp xúc nhất và tạo ra sự kích thích, một người đối với trung tâm đầu và người kia đối với trung tâm tim. Đừng quên rằng sự kích thích là một mãnh lực vô ngã và, trong trường hợp của em, được họ áp dụng một cách vô thức; nó nuôi dưỡng đời sống tư tưởng của em hơn bất cứ điều gì khác. Điều này có nghĩa là việc bắt sóng với hai rung động này làm nổi bật toàn bộ đời sống tư tưởng của em, cả điều tốt lẫn điều chưa tốt. Thật vậy, ba em tạo thành một tam giác trong nhóm của tôi, và điều này phải gia tăng sự tương tác của tình thương. Đồng thời, nó cũng có thể tạo ra khuynh hướng tách rời nhau khi được xử lý một cách cá nhân. Hãy nuôi dưỡng tình thương, nhưng đừng bắt sóng khi mối liên kết tình thương được cảm nhận ấy vắng mặt.

4. You sense at times also my own vibration. This can be the tuning in to the periphery of my aura, producing integration of your entire personality and also facilitating soul alignment; it can also be a closer contact, a tuning in on the energy of my heart centre. How can you know that you have done so? Only, my brother, by the after effects and not by any phenomenal vision, response or reaction. An increase of love and understanding, a developed impersonality and a keener response to need—these would be some of the true reactions.

4. Đôi khi em cũng cảm nhận rung động của chính tôi. Điều này có thể là việc bắt sóng với chu vi hào quang của tôi, tạo ra sự tích hợp toàn bộ phàm ngã của em và cũng tạo thuận lợi cho sự chỉnh hợp linh hồn; nó cũng có thể là một sự tiếp xúc gần gũi hơn, một sự bắt sóng với năng lượng của trung tâm tim của tôi. Làm sao em có thể biết mình đã làm như vậy? Chỉ bằng những hiệu quả sau đó, huynh đệ của tôi, chứ không bằng bất kỳ linh ảnh, đáp ứng hay phản ứng hiện tượng nào. Sự gia tăng tình thương và thấu hiểu, một tính vô ngã được phát triển và một đáp ứng bén nhạy hơn trước nhu cầu, đó sẽ là một vài phản ứng chân thật.

Study these various vibrations by practising the habit of contacting them with deliberation and determination, tuning on one or other of these four at separate times, noting results and registering any response.

Hãy nghiên cứu các rung động khác nhau này bằng cách thực hành thói quen tiếp xúc với chúng một cách có chủ ý và quyết tâm, bắt sóng với rung động này hay rung động kia trong bốn rung động ấy vào những thời điểm riêng biệt, ghi nhận kết quả và ghi nhận mọi đáp ứng.

The statement which you make and to which I seek to call your attention is as follows: *One must distinguish between essentials and non-essentials.* This is a statement of deep occult fact and significance and holds the key to the spiritual life and to all the occult mysteries. It pleases me that you have isolated this truth and have attempted to formulate it with clarity. Now, my brother, use it as the keynote of your spiritual practice during the next few months, living by it and abiding by it. *Apply* [335] *it,* however, not to the use of your time or to your physical plane active life but to the use you make of emotion and of thought. Bring it as a touchstone to every problem and situation of an emotional nature and every glamorous, personality reaction and watch the light which will stream in from every side. Ask yourself, for instance: Is this line of thought or inner emotional reaction an essential or is it of no importance in the light of the larger issues and is, therefore, a non-essential? Is my agreement or disagreement with someone's ideas or point of view based on spiritual essentials or on personality non-essentials? Act then on the response which you call forth as you stand in the light of your own soul. Ask yourself also: Are these comments of mine, this discussion in which I may be engaged, concerned with spiritual essentials or not? Are my words emphasising the spiritual reality in my brother or do they bring to light that which is non-essential? Am I throwing the weight of my influence

Phát biểu mà em đưa ra và Tôi muốn kêu gọi sự chú tâm của em là như sau: *Người ta phải phân biệt giữa những điều cốt yếu và những điều không cốt yếu.* Đây là một phát biểu về sự kiện và thâm nghĩa huyền môn sâu xa, và nắm giữ chìa khóa của đời sống tinh thần cùng mọi huyền nhiệm huyền môn. Tôi hài lòng rằng em đã cô lập chân lý này và đã cố gắng diễn đạt nó một cách rõ ràng. Giờ đây, huynh đệ của tôi, hãy dùng nó làm chủ âm cho sự thực hành tinh thần của em trong vài tháng tới, sống theo nó và tuân giữ nó. Tuy nhiên, hãy *áp dụng* [335] *nó,* không phải vào việc sử dụng thời gian của em hay vào đời sống hoạt động trên cõi hồng trần của em, mà vào cách em sử dụng cảm xúc và tư tưởng. Hãy đem nó như một tiêu chuẩn để kiểm nghiệm đến với mọi vấn đề và tình huống thuộc bản chất cảm xúc, và với mọi phản ứng phàm ngã đầy ảo cảm, rồi quan sát ánh sáng sẽ tuôn vào từ mọi phía. Chẳng hạn, hãy tự hỏi: Tuyến tư tưởng này hay phản ứng cảm xúc nội tâm này là điều cốt yếu, hay nó không quan trọng dưới ánh sáng của các vấn đề lớn hơn và do đó là điều không cốt yếu? Sự đồng ý hay bất đồng của tôi với các ý tưởng hoặc quan điểm của một người nào đó dựa trên những điều cốt yếu tinh thần hay trên những điều không cốt yếu của phàm ngã? Rồi hãy hành động theo đáp ứng mà em khơi gọi khi đứng trong ánh sáng của chính linh hồn mình. Cũng hãy tự hỏi: Những nhận xét này của tôi, cuộc thảo luận mà tôi có thể đang tham gia, có liên quan đến những điều cốt yếu tinh thần hay không? Lời nói của tôi có nhấn mạnh thực

upon the side of essential facts or am I fostering the non-essential and, therefore, the unnecessary? One could make lengthy application of a practical nature to this occult law but I have indicated sufficiently the usefulness of your statement.

tại tinh thần nơi huynh đệ của tôi, hay chúng đưa ra ánh sáng điều không cốt yếu? Tôi có đặt sức nặng ảnh hưởng của mình về phía các sự kiện cốt yếu, hay tôi đang nuôi dưỡng điều không cốt yếu và, do đó, điều không cần thiết? Người ta có thể áp dụng dài rộng định luật huyền môn này theo bản chất thực tiễn, nhưng Tôi đã chỉ ra đủ tính hữu dụng trong phát biểu của em.

I am giving you no occult exercises at this time. You have evolved your own way of working and of preparation for meditation and it will suffice you for the present. The occult phrases which should constitute your subject of meditation during the coming months and which have in them the clue to increased release are:

Vào lúc này Tôi không trao cho em các bài tập huyền môn nào. Em đã phát triển cách làm việc và chuẩn bị cho tham thiền của riêng mình, và điều đó sẽ đủ cho em trong hiện tại. Các cụm từ huyền môn nên cấu thành đề tài tham thiền của em trong những tháng sắp tới, và trong đó có manh mối dẫn đến sự giải thoát gia tăng, là:

"The will dynamic sweeps from the centre to the periphery and builds the little world of form—the world of I and my, of me and mine. This world a prison makes. It hides the beauty rare; it shrouds the sound divine; it veils the Word incarnate.

"Ý chí năng động quét từ trung tâm ra chu vi và xây dựng thế giới nhỏ bé của hình tướng, thế giới của cái tôi và cái của tôi, của tôi và những gì thuộc về tôi. Thế giới này tạo nên một nhà tù. Nó che giấu vẻ đẹp hiếm quý; nó phủ mờ âm thanh thiêng liêng; nó che phủ Linh từ nhập thể.

"The will dynamic sweeps from that which is without to that which lies within. It builds the wider world of Thou and Thine, of Ours and That. The doors stand open wide; a light shines forth; a Word can then be spoken and many prisoners go free.

"Ý chí năng động quét từ điều ở bên ngoài đến điều nằm bên trong. Nó xây dựng thế giới rộng lớn hơn của Ngươi và của Ngươi, của Chúng Ta và của Điều Ấy. Các cánh cửa mở rộng; một ánh sáng chiếu ra; bấy giờ một Linh từ có thể được thốt lên và nhiều tù nhân được tự do.

"The will dynamic sweeps around the world upon the wings of love divine. It sweeps throughout the universal world; it acclaims with joy the All, the Whole, the One. [336] The Life then stands revealed. The universe stands free and with it *man*."

"Ý chí năng động quét quanh thế giới trên đôi cánh của tình thương thiêng liêng. Nó quét khắp thế giới vũ trụ; nó hoan hỉ tung hô Tất Cả, Toàn Thể, Đấng Duy Nhất. [336] Khi ấy Sự Sống hiển lộ. Vũ trụ được tự do và cùng với nó *con người*."

~

July 1937

You have an interesting and definite problem, brother of mine, which entails the organisation and the right relation of the different aspects of your personality forces and their eventual coordination with the energy of the soul.

Your *mental body* is on the second ray. This, as you will note, is not usual. It makes illumination the line of least resistance. It facilitates contact with the soul and provides your dominant problem. That problem is the demanding of love and of appreciation where your personality is concerned. Think this out. It means that you can always be depended upon to sacrifice everything in order that the desires, the will and the purpose of the soul—once they are made clear to you—may be truly worked out. Nothing will be permitted by you to arrest your spiritual achievement once the way appears open to you. But it means also, from the lower angle, that you will sacrifice much in order to be loved by people. This matters not at all in the case of the average person for in due time and inevitably a proper sense of proportion will emerge. But it does matter in the case of those who are on the Path of Discipleship and who face at some not so distant time preparation for initiation. Watch this with care and discover for yourself the situation. One clue to understanding would be that you study whether or not, in moments of personality emergency, you sacrifice your sense of truth or your friends.

~

Tháng Bảy năm 1937

Huynh đệ của tôi, em có một vấn đề thú vị và rõ ràng, bao hàm việc tổ chức và tương quan đúng đắn giữa các phương diện khác nhau của các mãnh lực phàm ngã nơi em, và sự phối hợp cuối cùng của chúng với năng lượng của linh hồn.

Thể trí của em ở trên cung hai. Điều này, như em sẽ nhận thấy, không phải là điều thường thấy. Nó khiến sự soi sáng trở thành con đường ít trở ngại nhất. Nó tạo thuận lợi cho sự tiếp xúc với linh hồn và đem lại vấn đề chi phối của em. Vấn đề ấy là sự đòi hỏi tình thương và sự trân trọng liên quan đến phàm ngã của em. Hãy suy nghĩ điều này cho thấu đáo. Nó có nghĩa là người ta luôn có thể trông cậy nơi em trong việc hy sinh mọi sự để cho các ham muốn, ý chí và mục đích của linh hồn, một khi chúng được làm rõ cho em, có thể được thực hiện một cách chân thật. Em sẽ không cho phép điều gì ngăn chặn thành tựu tinh thần của mình một khi con đường hiện ra rộng mở trước em. Nhưng, từ góc độ thấp, nó cũng có nghĩa là em sẽ hy sinh nhiều để được người khác yêu thương. Điều này hoàn toàn không quan trọng trong trường hợp người trung bình, vì đến đúng lúc và một cách tất yếu, một Ý thức về tỉ lệ thích hợp sẽ xuất hiện. Nhưng nó quan trọng trong trường hợp những người đang ở trên Con Đường Đệ Tử và đang đối diện, trong một thời gian không quá xa, với sự chuẩn bị cho điểm đạo. Hãy quan sát điều này cẩn thận và tự mình khám phá tình trạng ấy. Một manh mối để thấu hiểu sẽ là em nghiên cứu xem, trong những khoảnh khắc khẩn cấp của phàm ngã, em có hy sinh cảm thức chân lý của mình hay hy sinh bạn bè của mình hay không.

Your *emotional body* is on the sixth Ray of Devotion and Idealism; hence your devotion to those you love, to truth and (unknown and unrealised by you) to me, your Tibetan brother and teacher. Hence also your devotion to the Hierarchy which I serve. Hence also the interplay between your sixth ray personality and your sixth ray astral body which provides both spiritual opportunity but also a definite problem.

Thể cảm xúc của em ở trên cung sáu của Sùng tín và Lý tưởng; do đó có sự sùng tín của em đối với những người em yêu, đối với chân lý và, dù em không biết và chưa nhận ra, đối với tôi, huynh đệ và huấn sư Tây Tạng của em. Do đó cũng có sự sùng tín của em đối với Thánh Đoàn mà tôi phụng sự. Do đó cũng có sự tương tác giữa phàm ngã cung sáu của em và thể cảm dục cung sáu của em, vốn đem lại cả cơ hội tinh thần nhưng cũng cả một vấn đề rõ rệt.

Your *physical body* is of a dominant first ray type. This again is not usually so except in the case of disciples, who are liable to build vehicles of any type of force to meet the emergency, the need or the service of a particular life. This [337] first ray body enables you to handle spiritual energy upon the physical plane. It enables you also to act as a force transmitter and distributor. The forces, therefore, with which you have to deal are:

Thể xác của em thuộc loại cung một chi phối. Điều này một lần nữa thường không như vậy, ngoại trừ trong trường hợp các đệ tử, những người có khả năng xây dựng các hiện thể thuộc bất kỳ loại mãnh lực nào để đáp ứng tình huống khẩn cấp, nhu cầu hay sự phụng sự của một đời sống đặc thù. Thể xác cung một [337] này cho phép em xử lý năng lượng tinh thần trên cõi hồng trần. Nó cũng cho phép em hành động như một bộ truyền dẫn và phân phối mãnh lực. Do đó, các mãnh lực mà em phải xử lý là:

1. The soul ray—the first Ray of Will or Power.

1. Cung linh hồn, cung một của Ý Chí hay Quyền Năng.

2. The personality ray—the sixth Ray of Devotion.

2. Cung phàm ngã, cung sáu của Sùng tín.

3. The ray of the mind—the second Ray of Love-Wisdom.

3. Cung của thể trí, cung hai của Bác Ái – Minh Triết.

4. The ray of the astral body—the sixth Ray of Devotion.

4. Cung của thể cảm dục, cung sáu của Sùng tín.

5. The ray of the physical body—the first Ray of Power.

5. Cung của thể xác, cung một của Quyền Năng.

I have one personal word of commendation to give you at this time, my brother. Your

Vào lúc này, Tôi có một lời khen ngợi cá nhân muốn trao cho em, huynh đệ của tôi. Cảm

sense of truth is growing fast. See that it continues so to do.

thức chân lý của em đang tăng trưởng nhanh chóng. Hãy bảo đảm rằng nó tiếp tục như vậy.

~

~

MY BROTHER AS ALWAYS: January 1938

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI NHƯ MỌI KHI: Tháng Giêng năm 1938

I would ask you to study the instructions which I gave you a year ago. By so doing, you will be able to gauge any measure of growth to which you may have attained (if you study with care and understanding). You will also be able to decide if you have gone forward as indicated. You have had a year of development on all planes and your task is now to balance, one against the other, the various aspects of your life so that (in the words of the occult phrases given to you a year ago and definitely chosen by me with an eye to your future progress), you can build that "wider world of Thou and Thine, of Ours and That." Forget not, that what you build can be either a temple of the Lord from which the Words of Power can issue forth and "many prisoners go free," or a prison house, hiding and not revealing, veiling and not manifesting that which is of beauty rare.

Tôi muốn yêu cầu em nghiên cứu các chỉ dẫn mà Tôi đã trao cho em một năm trước. Khi làm như vậy, em sẽ có thể đo lường bất kỳ mức tăng trưởng nào mà em có thể đã đạt được, nếu em nghiên cứu với sự cẩn thận và thấu hiểu. Em cũng sẽ có thể quyết định xem mình đã tiến tới như đã được chỉ ra hay chưa. Em đã có một năm phát triển trên mọi cõi, và nhiệm vụ của em hiện nay là cân bằng các phương diện khác nhau của đời sống em, đối chiếu phương diện này với phương diện kia, để, theo lời của các cụm từ huyền môn đã trao cho em một năm trước và được tôi chọn một cách dứt khoát với sự chú ý đến bước tiến tương lai của em, em có thể xây dựng "thế giới rộng lớn hơn của Ngươi và của Ngươi, của Chúng Ta và của Điều Ấy." Đừng quên rằng điều em xây dựng có thể là một đền thờ của Chúa, từ đó các Quyền năng từ có thể vang ra và "nhiều tù nhân được tự do," hoặc là một nhà tù, che giấu chứ không mặc khải, phủ màn chứ không biểu lộ điều thuộc về vẻ đẹp hiếm quý.

One of the problems with which all disciples are faced as they become dynamic and constructive on all planes (as they do and must) is to avoid becoming the prisoners of their own constructions or limited by that which they themselves have created. They must learn to live with vision in the world of causes and of motive, adhering strenuously to "original intention"; they must not permit themselves to be sidetracked [338] by the activities which they have themselves set in

Một trong những vấn đề mà mọi đệ tử phải đối diện khi họ trở nên năng động và kiến tạo trên mọi cõi, như họ đang làm và phải làm, là tránh trở thành tù nhân của chính các công trình xây dựng của họ, hoặc bị giới hạn bởi điều chính họ đã tạo ra. Họ phải học sống với tầm nhìn trong thế giới của các nguyên nhân và động cơ, bám giữ mãnh liệt vào "ý định nguyên thủy"; họ không được cho phép mình bị lôi lệch hướng [338] bởi các hoạt động mà chính họ đã khởi động,

motion, or by the details which emerge out of their creative activity, or by the lesser responsibilities and obligations which may appear. You know well to what I here refer and should increasingly respond to these ideas. Keep the vision clear, my brother, and live upon the mountain top. It is this message which I seek to send to you and to all in my group of disciples today. You are all living on the verge of new happenings, of increased opportunities, fresh complexities and of definite spiritual crises. Then, remember the words which I spoke to you last year. *We grow by the presentation of moments of crisis.* Face such times with detachment, with deep inner comprehension and consecration and with illumined understanding, and swerve not from your basic objective to serve the race of men, the Plan and Us. Such is the appeal I make to all my disciples.

hoặc bởi các chi tiết phát sinh từ hoạt động sáng tạo của họ, hoặc bởi những trách nhiệm và nghĩa vụ nhỏ hơn có thể xuất hiện. Em biết rõ ở đây Tôi nói đến điều gì và nên ngày càng đáp ứng với các ý tưởng này. Huynh đệ của tôi, hãy giữ linh ảnh sáng rõ và sống trên đỉnh núi. Đây là thông điệp mà hôm nay Tôi muốn gửi đến em và đến tất cả trong nhóm đệ tử của tôi. Tất cả các em đang sống bên bờ của những biến cố mới, các cơ hội gia tăng, những phức tạp mới mẻ và các khủng hoảng tinh thần rõ rệt. Khi ấy, hãy nhớ những lời Tôi đã nói với em năm ngoái. *Chúng ta tăng trưởng nhờ sự xuất hiện của những khoảnh khắc khủng hoảng.* Hãy đối diện những thời điểm như vậy với sự tách rời, với sự thấu hiểu và thánh hiến sâu xa bên trong, cùng với sự thấu hiểu được soi sáng, và đừng lệch khỏi mục tiêu căn bản của em là phụng sự nhân loại, Thiên Cơ và Chúng Tôi. Đó là lời kêu gọi Tôi gửi đến tất cả các đệ tử của tôi.

I am not giving you a definite meditation till later. But I particularly beg you to concentrate attention each month at the time of the Full Moon. For one full week each month make your conscious, dynamic and intelligent approach and let nothing interfere with this. It will be the best method for your first ray nature and will enable you to preserve your spiritual integrity; it will also serve each month to awaken your consecration and your dynamic spiritual *will* so that your dedication to service, your consecration to the life of meditation and your pledged obedience to your soul may move forward "from strength to strength." You will thereby be enabled (in the rush of new undertakings) to preserve yourself ever at the inner point of peace and from that spiritual centre go forth to the day's task, serene and unafraid, and with consciousness of spiritual purpose, kept ever at its highest point of tension. Will you,

Tôi sẽ không trao cho em một bài tham thiền xác định cho đến sau này. Nhưng Tôi đặc biệt khẩn cầu em tập trung sự chú tâm mỗi tháng vào thời điểm Trăng Tròn. Trong trọn một tuần mỗi tháng, hãy thực hiện sự tiếp cận có ý thức, năng động và sáng suốt của em, và đừng để điều gì can thiệp vào việc này. Đó sẽ là phương pháp tốt nhất cho bản chất cung một của em và sẽ giúp em giữ gìn sự toàn vẹn tinh thần của mình; mỗi tháng, nó cũng sẽ giúp đánh thức sự thánh hiến và *ý chí* tinh thần năng động của em, để sự tận hiến của em cho phụng sự, sự thánh hiến của em cho đời sống tham thiền và sự vâng phục đã cam kết của em đối với linh hồn có thể tiến tới "từ sức mạnh đến sức mạnh." Nhờ đó, trong dòng chảy gấp gáp của các công việc mới, em sẽ có thể luôn giữ mình ở điểm bình an bên trong, và từ trung tâm tinh thần ấy bước ra với nhiệm vụ của ngày, tĩnh lặng và không sợ hãi, với tâm thức về mục đích tinh thần luôn được giữ ở điểm tập trung nhất tâm cao nhất của nó. Tuy nhiên,

however, take the following seed thoughts into your meditation?

March.....Spiritual Purpose.

April.....Consecration to the Plan.

May.....Tension and Intensity.

June..... Quiet Poise.

July.....Spiritual Carelessness.

August..... Loving Understanding.

September..... Self-forgetfulness.

October..... Soul Purpose.

~

[339] MY BROTHER: January 1939

May I start my instruction to you at this time by quoting to you some familiar words: "In quietness and in confidence shall be your strength." Have you ever noticed the occult significance of these words? Quietness refers to the necessary condition of the astral or emotional body, and confidence, which is the outward expression of an inward faith, describes that of the mind. In quoting to you these words I have given you the working rules which should govern your personality life during the next few months. Quietness leads to a right reflection in the quiet pool of the emotional life and *this* in the light of the soul. Confidence is the expression of the personality faith in the fact of the soul and of the Plan. "Faith is the *substance* of things hoped for, the *evidence* of things not seen."

em có sẵn lòng đem các tư tưởng hạt giống sau đây vào sự tham thiền của mình không?

Tháng Ba.....Mục Đích Tinh Thần.

Tháng Tư.....Thánh Hiến cho Thiên Cơ.

Tháng Năm.....Căng Thẳng và Cường Độ.

Tháng Sáu..... Thăng Bằng Tĩnh Lặng.

Tháng Bảy.....Sự Vô Tư Tinh Thần.

Tháng Tám..... Thấu Hiểu Yêu Thương.

Tháng Chín..... Quên Mình.

Tháng Mười..... Mục Đích Linh Hồn.

~

[339] HUYNH ĐỆ CỦA TÔI: Tháng Giêng năm 1939

Tôi có thể bắt đầu lời chỉ dẫn của tôi cho em vào lúc này bằng cách trích cho em vài lời quen thuộc: "Trong tĩnh lặng và trong tin cậy sẽ là sức mạnh của em." Em đã bao giờ nhận thấy thâm nghĩa huyền môn của những lời này chưa? Tĩnh lặng chỉ tình trạng cần thiết của thể cảm dục hay thể cảm xúc, còn tin cậy, vốn là sự biểu lộ bên ngoài của một đức tin bên trong, mô tả tình trạng của thể trí. Khi trích dẫn cho em những lời này, Tôi đã trao cho em các quy luật làm việc phải chi phối đời sống phàm ngã của em trong vài tháng tới. Tĩnh lặng dẫn đến một phản chiếu đúng đắn trong mặt hồ yên lặng của đời sống cảm xúc, và *điều này* trong ánh sáng của linh hồn. Tin cậy là sự biểu lộ của đức tin phàm ngã vào sự kiện của linh hồn và của Thiên Cơ. "Đức tin là *chất liệu* của những

These desired realities, when reflected in the emotional nature, evoke aspiration and develop faith.

điều được hy vọng, là *bằng chứng* của những điều không thấy." Những thực tại được mong muốn này, khi phản chiếu trong bản chất cảm xúc, khơi dậy khát vọng và phát triển đức tin.

The focus of your soul is in the brain and that is why (when you came into incarnation) you built a first ray physical body—which is an unusual thing to do. The energy of your personality ray is focussed in the astral body. Your problem is to swing the mind nature into greater activity without (at the same time) developing criticism—a thing from which you are at this time relatively free though you are *not* free from certain unrecognised jealousies. You are free because the lower concrete mind, even if of good calibre, is subordinated in your case to intuition and to feeling. Your task is to gather personality and soul energy into the mind and—losing nothing of your present intuitive ability and power to feel and love—to work from the place of mental power. If you can do this, then your intuition will take due form and the power which flows through you will transmute feeling into understanding.

Tiêu điểm của linh hồn em ở trong bộ não, và đó là lý do vì sao khi em lâm phàm, em đã kiến tạo một thể xác cung một — một điều khác thường. Năng lượng của cung phàm ngã em tập trung trong thể cảm dục. Vấn đề của em là đưa bản chất trí tuệ vào hoạt động mạnh mẽ hơn mà đồng thời không phát triển óc phê phán — điều mà hiện nay em tương đối không có, dù em *không* thoát khỏi một vài sự ganh tị chưa được nhận ra. Em được tự do như vậy vì hạ trí cụ thể, dù có phẩm chất tốt, trong trường hợp của em vẫn phụ thuộc vào trực giác và cảm xúc. Nhiệm vụ của em là quy tụ năng lượng phàm ngã và linh hồn vào thể trí, và — không đánh mất chút nào khả năng trực giác hiện có, cũng như năng lực cảm nhận và yêu thương — hãy làm việc từ nơi chốn của quyền năng trí tuệ. Nếu em có thể làm được điều này, thì trực giác của em sẽ nhận lấy hình thức thích đáng, và quyền năng tuôn chảy qua em sẽ chuyển hoá cảm xúc thành sự thấu hiểu.

Before, therefore, you meditate each day, I will ask you to practise the ability to withdraw into the *mind*. You usually get focussed too high in the region of buddhic realisation (which is the exercise of the intuitive faculty) or you are focussed too low, in the realm of astral perception. I do not here refer to astral vision or psychism but to responsiveness to feeling.

Do đó, trước khi em tham thiền mỗi ngày, Tôi sẽ yêu cầu em thực hành khả năng rút lui vào *thể trí*. Em thường tập trung quá cao trong vùng chứng nghiệm Bồ đề, tức là sự vận dụng năng lực trực giác, hoặc em tập trung quá thấp trong lĩnh vực tri giác cảm dục. Ở đây Tôi không nói đến linh ảnh cảm dục hay thông linh thuật, mà nói đến sự đáp ứng với cảm xúc.

[340] You must learn to see the mind as a centre of pure light. You must rid your consciousness of any thought of the mind as intellect and must learn to see it as simply a powerful reflector of the light of the soul,

[340] Em phải học cách thấy thể trí như một trung tâm ánh sáng thuần khiết. Em phải loại khỏi tâm thức mọi ý nghĩ xem thể trí như trí năng, và phải học cách thấy nó đơn giản là một tấm phản chiếu mạnh mẽ ánh

transmitting soul wisdom into the world of men. When you have found this centre of light, which is the mind, there take your stand in the very centre of the sphere and from that point proceed with the rest of the work which you are doing with my group, after duly linking up soul and brain.

sáng của linh hồn, truyền đạt minh triết của linh hồn vào thế giới của con người. Khi em đã tìm thấy trung tâm ánh sáng này, vốn là thể trí, hãy đứng vững tại đó, ngay nơi trung tâm của khối cầu, và từ điểm ấy tiếp tục phần việc còn lại mà em đang làm với nhóm của tôi, sau khi đã liên kết đúng đắn linh hồn và bộ não.

Your objective in alignment will then be the mind, linked with the soul and the brain. This is a little different to the usual presentation of soul-mind-brain. It is mind-soul-brain. Ponder on this.

Khi ấy, mục tiêu của em trong sự chỉnh hợp sẽ là thể trí, được liên kết với linh hồn và bộ não. Điều này hơi khác với cách trình bày thông thường là linh hồn - thể trí - bộ não. Ở đây là thể trí - linh hồn - bộ não. Hãy suy ngẫm về điều này.

~

~

MY BROTHER: November 1939

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI: Tháng Mười Một năm 1939

The entire glamorous life today, presenting itself as a necessary pageant and one that must be accepted in its inevitability, involves your consciousness. By this I mean that there is little of the specific and the particular in the glamour which seeks control of you, as is usually the case with the man in the street. It is the whole, swirling miasma which well-nigh engulfs you because—as I told you some years ago—you are predominantly astral-buddhic in your consciousness. Your intuitional grasp of reality and of truth is far ahead of the average. Your sensitive response to glamour is equally so. It is for this reason that your soul has led you into places where (in the competitive life of mankind) your lower mind *must* perforce function and thus the gap between the two major factors in your life (the higher intuitive mind and the astral-emotional nature) can be bridged, thus letting in the illumining control of the lower mind, plus normal concrete thinking.

Toàn bộ đời sống ảo cảm ngày nay, tự trình hiện như một cảnh tượng tất yếu và như điều phải được chấp nhận trong tính không thể tránh của nó, đang cuốn tâm thức em vào. Qua điều này, Tôi muốn nói rằng trong ảo cảm đang tìm cách kiểm soát em, có rất ít điều thuộc loại riêng biệt và cá biệt, như thường thấy nơi người bình thường ngoài đường phố. Chính toàn thể bầu khí độc quay cuồng gần như nhấn chìm em, bởi vì — như Tôi đã nói với em vài năm trước — trong tâm thức, em chủ yếu thuộc cảm dục - Bồ đề. Sự nắm bắt bằng trực giác của em đối với thực tại và chân lý vượt xa mức trung bình. Sự đáp ứng nhạy cảm của em với ảo cảm cũng như vậy. Chính vì lý do này mà linh hồn em đã dẫn em vào những nơi mà trong đời sống cạnh tranh của nhân loại, hạ trí của em buộc phải hoạt động, và như thế khoảng cách giữa hai yếu tố chính trong đời sống em, tức là thượng trí trực giác và bản chất cảm dục - cảm xúc, có thể được bắc cầu, nhờ đó đưa vào sự kiểm soát soi sáng của hạ trí, cộng với

This is by no means an easy process, but, for a disciple like yourself, it is one which you can face with gallant attitude.

tư duy cụ thể bình thường. Đây tuyệt nhiên không phải là một tiến trình dễ dàng, nhưng đối với một đệ tử như em, đó là điều em có thể đối diện với thái độ dũng cảm.

My aim is to let you know the purpose of your present life activity. It is not the seeking of money in order to live rightly and correctly; it is not the full occupation of your time, nor is it place or power. These are not the true incentives. The real [341] aim of your soul is bridging work and the achievement of clear-sighted control over a powerful personality, thus leading you to face yourself as you are and to make the needed changes. When the personality can be appraised justly and its achievements, its faults and its capacities rightly gauged, and when it is then deliberately subordinated to the aims of the soul—then you will have made a very great step forward.

Mục tiêu của tôi là cho em biết mục đích của hoạt động đời sống hiện tại của em. Đó không phải là việc tìm kiếm tiền bạc để sống đúng đắn và chỉnh đốn; không phải là việc lấp đầy thời gian của em, cũng không phải là địa vị hay quyền lực. Những điều này không phải là các động cơ chân thật. Mục tiêu [341] thật sự của linh hồn em là công việc bắc cầu và đạt được sự kiểm soát sáng suốt đối với một phàm ngã mạnh mẽ, nhờ đó dẫn em đến chỗ đối diện với chính mình như em đang là, và thực hiện những thay đổi cần thiết. Khi phàm ngã có thể được đánh giá công bằng, và những thành tựu, lỗi lầm cùng năng lực của nó được cân định đúng đắn, rồi khi nó được cố ý đặt dưới các mục tiêu của linh hồn — khi ấy em sẽ tiến được một bước rất lớn.

And, my brother, you are making it. Your values are truer than they were a few years ago. The small social amenities and the calculated choice of friends no longer entirely govern your attitudes, though ancient habits still persist. Twenty years ago you were governed by social considerations; today that is not the case. It has been a long and hard lesson for you to attain a better sense of proportion, a more correct judgment and a finer perception as to people and their values; this will actively aid you in the dissipation of glamour. You are making real progress in overcoming the glamour of the social world, of place and position.

Và, huynh đệ của tôi, em đang thực hiện bước ấy. Các giá trị của em chân thật hơn so với vài năm trước. Những nghi thức xã giao nhỏ nhặt và sự chọn lựa bạn bè có tính toán không còn hoàn toàn chi phối thái độ của em nữa, dù các thói quen xưa vẫn còn dai dẳng. Hai mươi năm trước, em bị những cân nhắc xã hội chi phối; ngày nay không còn như vậy. Đối với em, việc đạt được Ý thức về tỉ lệ tốt hơn, một phán đoán đúng đắn hơn và một tri giác tinh tế hơn về con người cùng các giá trị của họ là một bài học dài lâu và khó khăn; điều này sẽ tích cực trợ giúp em trong việc làm tiêu tan ảo cảm. Em đang có bước tiến thật sự trong việc vượt qua ảo cảm của thế giới xã hội, của địa vị và vị trí.

You are beginning to think in terms of human beings, thus negating your background. Does this surprise you, my brother? The glamour of caste still holds

Em đang bắt đầu suy nghĩ trên cơ sở con người, nhờ đó phủ định nền tảng quá khứ của mình. Điều này có làm em ngạc nhiên không, huynh đệ của tôi? Ảo cảm về đẳng

many nations and their peoples, and this the present war will bring to an end and from it will emerge *humanity*—whole, and able to function in human ways, free from the major trends and tyrannies of the past caste system, churchianity and financial grading. Ponder on this, for it is a point which you have not seen with clarity, and right understanding of this will clear your way to a future of wonder. In the lives of the world disciples at this time, great world problems are being worked out. Their response to world conditions is more sensitive and quicker and in their subsequent clear thinking lies the hope of world regeneration. So think and, my brother, lose not time worrying over what may look like an implied criticism of you.

cấp vẫn còn nắm giữ nhiều quốc gia và các dân tộc của họ, và cuộc chiến hiện nay sẽ chấm dứt điều đó; từ đó sẽ xuất hiện *nhân loại* — toàn vẹn, và có khả năng vận hành theo những cách thức nhân bản, thoát khỏi các khuynh hướng và bạo quyền chính của hệ thống đẳng cấp quá khứ, của giáo hội chủ nghĩa và sự phân hạng tài chính. Hãy suy ngẫm về điều này, vì đây là một điểm mà em chưa thấy rõ ràng, và sự thấu hiểu đúng đắn về điều này sẽ dọn đường cho em đến một tương lai kỳ diệu. Trong đời sống của các đệ tử thế giới vào lúc này, những vấn đề lớn của thế giới đang được giải quyết. Sự đáp ứng của họ với các điều kiện thế giới nhạy bén và nhanh chóng hơn, và trong tư duy sáng suốt tiếp theo của họ có niềm hy vọng cho sự tái sinh của thế giới. Hãy nghĩ như vậy, và huynh đệ của tôi, đừng mất thời gian lo lắng về điều có thể trông như một lời phê bình hàm ý đối với em.

NOTE: *Inability to take criticism or to walk with humility on the Way temporarily has glamoured this disciple and direct contact with the Tibetan's group has stopped; the decision was the disciple's and not the Tibetan's.*

GHI CHÚ: *Việc không có khả năng tiếp nhận phê bình hoặc bước đi với sự khiêm nhường trên Đường Đạo đã tạm thời phủ ảo cảm lên đệ tử này, và sự tiếp xúc trực tiếp với nhóm của Chân sư Tây Tạng đã ngưng lại; quyết định là của đệ tử, chứ không phải của Chân sư Tây Tạng.*

~

~

To P. G. C. – Gửi P. G. C.

January 1936

Tháng Một năm 1936

[342] MY BROTHER:

[342] HUYNH ĐỆ CỦA TÔI:

As I begin my work with you, I seek first of all to make two things clear. I look for no blind obedience from you. Such is not the way of the true disciple, nor is it your way. For this you may be glad. But I do look for

Khi bắt đầu công việc với em, trước hết Tôi tìm cách làm sáng tỏ hai điều. Tôi không mong nơi em sự vâng lời mù quáng. Đó không phải là con đường của đệ tử chân chính, cũng không phải là con đường của

evidence of that spiritual experimentation which will be willing to give fair trial for an adequate time to those things which do not run counter to your developing intuition. You yourself are becoming increasingly conscious that your spiritual independence (which is one of your most precious assets) can become too much emphasised and prove in some ways a hindrance. Your position is clear and sound, but you fail somewhat to recognise the fact that your personality is not yet a pure channel; nor is your alignment and your inner adjustment to the soul yet perfected. There is a chance, is there not, my brother, that your constant reaction against receiving any outer help may at times militate against your progress. Your extreme cautiousness may lead (if over-accentuated) to a spirit of isolation and separativeness which can be profoundly disastrous to the emerging and true spiritual ideals.

em. Vì điều này, em có thể vui mừng. Nhưng Tôi mong thấy bằng chứng của sự thực nghiệm tinh thần, vốn sẵn lòng thử nghiệm công bằng trong một thời gian thích đáng những điều không đi ngược lại trực giác đang phát triển của em. Chính em đang ngày càng ý thức rằng sự độc lập tinh thần của em, vốn là một trong những ưu điểm quý báu nhất của em, có thể bị nhấn mạnh quá mức và theo một vài phương diện trở thành một chướng ngại. Lập trường của em rõ ràng và vững chắc, nhưng em phần nào chưa nhận ra sự kiện rằng phàm ngã của em chưa phải là một kênh dẫn thuần khiết; sự chỉnh hợp và sự điều chỉnh bên trong của em đối với linh hồn cũng chưa được hoàn thiện. Phải chăng, huynh đệ của tôi, có khả năng là phản ứng thường xuyên của em chống lại việc nhận bất kỳ sự trợ giúp bên ngoài nào đôi khi có thể cản trở sự tiến bộ của em. Sự thận trọng cực độ của em, nếu bị nhấn mạnh quá mức, có thể dẫn đến một tinh thần cô lập và chia rẽ, điều có thể gây tai hại sâu xa cho các lý tưởng tinh thần chân thật đang xuất hiện.

There are always those whom you can aid and stimulate and whose consciousness you can assist to expand. This is your constant endeavour and realisation, for you ever serve. But, equally, there are those who can give to you—in their due place and time—that which you need in order to take what is for you the next step upon the Path. And this I can give to you, if you care, for a year or so, to enter into some experiments with me and submit to some plain statements of truth. In the process of this experimentation can you give faithful adherence to the imparted instruction? You can at any time drop out. You are not asked to give to me any personality devotion. You will not be asked to do aught for which I will not (at the same time) seek to explain the reason and objective. But whilst working in my group,

Luôn luôn có những người mà em có thể trợ giúp và kích thích, và tâm thức của họ em có thể giúp mở rộng. Đây là nỗ lực và nhận biết thường xuyên của em, vì em luôn phụng sự. Nhưng cũng tương tự, có những người có thể trao cho em — vào đúng vị trí và thời điểm của họ — điều em cần để thực hiện bước kế tiếp của em trên Đường Đạo. Và điều này Tôi có thể trao cho em, nếu em sẵn lòng tham dự vào một vài cuộc thực nghiệm với Tôi trong khoảng một năm và chấp nhận một số phát biểu chân lý thẳng thắn. Trong tiến trình thực nghiệm này, em có thể trung thành tuân thủ chỉ dẫn được truyền đạt không? Em có thể rút lui bất cứ lúc nào. Em không được yêu cầu dành cho tôi bất kỳ sự sùng tín phàm ngã nào. Em sẽ không được yêu cầu làm bất cứ điều gì mà đồng thời Tôi không tìm cách giải thích lý do và mục tiêu.

will you not adhere to my instructions and refrain from criticism and from conjecture of too analytical a nature until I have had time to demonstrate to you the value of that which I am [343] seeking to do? Give me two years, my brother, and by that time you may value that which I and the group can give.

Nhưng trong khi làm việc trong nhóm của tôi, em có chịu tuân thủ các chỉ dẫn của tôi, và kiềm chế phê bình cũng như phỏng đoán có tính phân tích quá mức, cho đến khi Tôi có thời gian chứng minh cho em giá trị của điều Tôi đang [343] tìm cách thực hiện không? Hãy cho tôi hai năm, huynh đệ của tôi, và đến lúc ấy em có thể quý trọng điều mà Tôi và nhóm có thể trao cho.

I sought to bring you into my group work for several reasons. My first reason was that your type of mind will be of value to the group and you can help me with your teaching capacity, for you are well grounded in the academic side of the divine art and know more than do your fellow group members, just as I.S.G-L. is more deeply versed in the science of psychology than are any of you. Your questions and your occasional papers will be of value to the group.

Tôi đã tìm cách đưa em vào công việc nhóm của tôi vì nhiều lý do. Lý do đầu tiên của tôi là loại thể trí của em sẽ có giá trị đối với nhóm, và em có thể giúp tôi bằng năng lực giảng dạy của em, vì em có nền tảng vững chắc trong phương diện học thuật của nghệ thuật thiêng liêng, và biết nhiều hơn các thành viên đồng nhóm của em, cũng như I.S.G-L. thông hiểu khoa học tâm lý sâu hơn bất kỳ ai trong các em. Những câu hỏi của em và các bài viết thỉnh thoảng của em sẽ có giá trị đối với nhóm.

Secondly, if you will temporarily abandon your attitude of mental isolation (which is somewhat based on fear—a fear of losing time as you appropriate the mental errors of others), the group identification required will greatly broaden your understanding. Read what I have to say in the general instructions anent this group endeavour and seek to cooperate—for a while at least. The value of the group work may even outweigh in its results the teaching which I may give to you. In the New Age, which is upon us, all true work is *group work*, with the individual subordinated to the group good. This identification you have yet to learn. Members of the new groups have to learn to identify themselves with the subjective aspiration and goal of the group, but not with the organisation angle which is ever kept in the background. This will not be easy for you. Groups, just like individuals, have

Thứ hai, nếu em tạm thời từ bỏ thái độ cô lập trí tuệ của mình, vốn phần nào dựa trên sợ hãi — nỗi sợ mất thời gian khi em tiếp nhận các sai lầm trí tuệ của người khác — thì sự đồng nhất với nhóm được đòi hỏi sẽ mở rộng rất nhiều sự thấu hiểu của em. Hãy đọc những gì Tôi nói trong các chỉ dẫn chung về nỗ lực nhóm này và tìm cách hợp tác — ít nhất trong một thời gian. Giá trị của công việc nhóm thậm chí có thể vượt hơn, trong kết quả của nó, giáo huấn mà Tôi có thể trao cho em. Trong Kỷ Nguyên Mới đang ở trước chúng ta, mọi công việc chân chính đều là *công việc nhóm*, với cá nhân được đặt dưới thiện ích của nhóm. Sự đồng nhất này em vẫn còn phải học. Các thành viên của những nhóm mới phải học cách đồng nhất hóa với khát vọng và mục tiêu nội giới của nhóm, nhưng không đồng nhất hóa với khía cạnh tổ chức, vốn luôn được giữ ở hậu cảnh. Điều này sẽ không dễ đối với em. Các nhóm, cũng

their three functioning aspects. That of the outer active organisation is only too familiar. It is the second aspect, of group inclusiveness which you have to learn and with which you must identify yourself.

như các cá nhân, đều có ba phương diện hoạt động. Phương diện của tổ chức hoạt động bên ngoài thì đã quá quen thuộc. Chính phương diện thứ hai, phương diện tính bao gồm của nhóm, là điều em phải học và phải đồng nhất hóa với nó.

Now, brother of old, let me give to you the meditation work which I wish you to do. For six months cease from the breathing exercise that you have been doing, which you call the abdominal breath, for it vitalises primarily the centres below the diaphragm and with you—curiously enough—it is the centre at the base of the spine which is vitalised.... I seek to awaken the creative imagination and release your sense of specialised force in certain areas.

Huynh Đệ của Ngày Xưa, giờ đây hãy để Tôi trao cho em công việc tham thiền mà Tôi muốn em thực hiện. Trong sáu tháng, hãy ngưng bài tập thở mà em đã làm, điều em gọi là hơi thở bụng, vì nó chủ yếu tiếp sinh lực cho các trung tâm dưới cơ hoành, và trong trường hợp của em — kỳ lạ thay — chính trung tâm ở đáy cột sống được tiếp sinh lực.... Tôi tìm cách đánh thức Sự tưởng tượng sáng tạo và giải phóng ý thức của em về mãnh lực chuyên biệt trong một số vùng nhất định.

That the light may indeed shine upon your way, and lead you to increased usefulness is the wish of your friend and co-worker, the Tibetan.

Cầu mong ánh sáng thật sự chiếu rọi trên đường em đi, và dẫn em đến sự hữu ích gia tăng — đó là ước nguyện của bạn và người cộng tác với em, Chân sư Tây Tạng.

~

~

[344] MY BROTHER: June 1936

[344] HUYNH ĐỆ CỦA TÔI: Tháng Sáu năm 1936

You are a second ray soul and have a seventh ray personality.

Em là linh hồn cung hai và có phàm ngã cung bảy.

This seventh ray personality enables you to work actively in many ways upon the physical plane, bringing together the subjective reality and the outer form. Your feeling that there is in you indication of a fifth ray activity is due to the fact that it was your personality ray in your last life and is, for you, the line of least resistance therefore.

Phàm ngã cung bảy này giúp em hoạt động tích cực theo nhiều cách trên cõi hồng trần, đưa thực tại nội giới và hình tướng bên ngoài lại với nhau. Cảm giác của em rằng trong em có dấu hiệu của một hoạt động cung năm là do sự kiện rằng đó là cung phàm ngã của em trong đời trước, và vì thế đối với em, đó là con đường ít trở ngại nhất.

First, my brother, I would like to thank you for the way in which you have taken hold of this work, and for your cooperation in attempting to fuse the group subjectively. You have worked well and hard, and though I know that you seek not commendation, it is of value sometimes to know that one's efforts are bearing fruit.

Trước hết, huynh đệ của tôi, Tôi muốn cảm ơn em về cách em đã nắm lấy công việc này, và về sự hợp tác của em trong nỗ lực dung hợp nhóm trong nội giới. Em đã làm việc tốt đẹp và chăm chỉ, và dù Tôi biết em không tìm kiếm lời khen, đôi khi việc biết rằng các nỗ lực của mình đang sinh hoa trái vẫn có giá trị.

This group of mine is by no means an easy one with which to work. In the six members who are at present working together in it there are five second ray egos. This is interesting in that it indicates a predominant capacity in the group to heal and to teach, and these are, in the last analysis, your two major objectives. This should be grasped and understood. Healing need not necessarily be physical in its objective. The highest form of healing at this time possible is psychological. This, of course, produces physical results. When a healer can combine in himself both fields of activity and produce that psychological synthesis and a consequent physical healing, then much, very much, can be done.

Nhóm này của tôi tuyệt nhiên không phải là một nhóm dễ làm việc cùng. Trong sáu thành viên hiện đang cùng làm việc trong nhóm, có năm chân ngã cung hai. Điều này thú vị ở chỗ nó cho thấy trong nhóm có một năng lực nổi trội để chữa lành và giảng dạy, và xét đến cùng, đây là hai mục tiêu chính của các em. Điều này cần được nắm bắt và thấu hiểu. Việc chữa lành không nhất thiết phải có mục tiêu hồng trần. Hình thức chữa lành cao nhất có thể có vào lúc này là chữa lành tâm lý. Dĩ nhiên, điều này tạo ra các kết quả hồng trần. Khi một người chữa lành có thể kết hợp trong chính mình cả hai lĩnh vực hoạt động và tạo ra sự tổng hợp tâm lý ấy cùng sự chữa lành hồng trần theo sau, thì nhiều điều, rất nhiều điều, có thể được thực hiện.

There are also to be found three sixth ray lines of force. These produce that definite drive which tends towards ultimate success, but also a drift towards fanaticism. This must be guarded against; for disciples in training, fanaticism is not desirable. In this brief analysis of the ray forces present in this group, it is apparent that you should find points of contact. The problem of two of your fellow disciples, though not definitely similar, has many resemblances from the angle of the soul. May I add here, that the point of evolution of the disciples and their status upon the Path of Discipleship lies [345] entirely between them, their own souls and myself, and need not engage the

Cũng có ba đường mãnh lực cung sáu được tìm thấy. Chúng tạo ra động lực xác định hướng đến thành công cuối cùng, nhưng cũng tạo một khuynh hướng trôi về cuồng tín. Điều này phải được đề phòng; đối với các đệ tử đang được huấn luyện, cuồng tín là điều không đáng mong muốn. Trong phân tích ngắn gọn này về các mãnh lực cung hiện diện trong nhóm này, rõ ràng em nên tìm thấy các điểm tiếp xúc. Vấn đề của hai đệ tử đồng môn của em, dù không hoàn toàn tương tự, có nhiều điểm giống nhau xét từ góc độ linh hồn. Ở đây Tôi có thể nói thêm rằng điểm tiến hoá của các đệ tử và địa vị của họ trên Con Đường Đệ Tử là điều [345] hoàn toàn thuộc giữa họ, linh hồn riêng của

attention of any other person. It is an entirely futile speculation on the part of personalities. I have only called your attention to these points of rapport, because of their value in group integration.

I am not, at this time, going to alter your meditation work. Rhythm through meditation takes time to establish and you have not worked at this for a sufficient length of time to get your results. The rhythm which I seek to see controlling is not yet adequate and it will not hurt you to continue these exercises. Endeavour to clarify and deepen your alignment between the personality and the soul.

~

MY BROTHER: January 1937

You have worked hard the past six months and, though you need no cheering, your work has been amazingly selfless. I wanted you to know that this has been noted by me. You have worked steadily and subjectively at the production of group harmony and understanding; you have endeavoured consciously to bring your second ray force to bear upon the matter of group integration. In doing this, you have tuned in on a vital problem for the group. This group of disciples (affiliated with my Ashram) cannot begin its real service until its individual members function in an unbreakable unity. The problem is to aid and assist this process subjectively and with true impersonality. So many disciples are apt to bring their concrete mind to bear upon these relations, and often end by disturbing its rhythm. All that is needed is love, understanding, and again love, followed by silence. This you have attempted successfully. Continue so to

họ và tôi, và không cần thu hút sự chú ý của bất kỳ người nào khác. Đó là một sự suy đoán hoàn toàn vô ích về phía các phàm ngã. Tôi chỉ kêu gọi em chú ý đến những điểm hoà hợp này vì giá trị của chúng trong sự tích hợp nhóm.

Vào lúc này, Tôi sẽ không thay đổi công việc tham thiền của em. Nhịp điệu qua tham thiền cần thời gian để thiết lập, và em chưa làm việc với nó đủ lâu để đạt được các kết quả của mình. Nhịp điệu mà Tôi muốn thấy trở nên chi phối vẫn chưa đầy đủ, và việc tiếp tục các bài tập này sẽ không gây hại cho em. Hãy nỗ lực làm sáng tỏ và đào sâu sự chỉnh hợp của em giữa phàm ngã và linh hồn.

~

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI: Tháng Một năm 1937

Em đã làm việc chăm chỉ trong sáu tháng qua, và dù em không cần sự khích lệ, công việc của em đã vô cùng vô ngã. Tôi muốn em biết rằng Tôi đã ghi nhận điều này. Em đã làm việc đều đặn trong nội giới để tạo ra sự hài hoà và thấu hiểu trong nhóm; em đã nỗ lực một cách hữu thức để đưa mãnh lực cung hai của mình tác động lên vấn đề sự tích hợp nhóm. Khi làm điều này, em đã bắt vào một vấn đề thiết yếu đối với nhóm. Nhóm đệ tử này, liên kết với ashram của tôi, không thể bắt đầu sự phụng sự thật sự của nó cho đến khi các thành viên riêng lẻ của nó hoạt động trong một sự hợp nhất không thể phá vỡ. Vấn đề là trợ giúp và hỗ trợ tiến trình này trong nội giới và với tính vô ngã chân thật. Rất nhiều đệ tử có khuynh hướng đưa trí cụ thể của họ tác động lên các mối quan hệ này, và thường kết thúc bằng việc làm xáo trộn nhịp điệu của nó. Tất cả những gì cần thiết là tình thương, sự thấu hiểu, và lại nữa là tình thương, theo sau bằng sự im lặng.

do and preserve ever a watchful spirit so that your high standard can be maintained.

Điều này em đã nỗ lực thực hiện thành công. Hãy tiếp tục làm như vậy và luôn giữ một tinh thần cảnh giác để chuẩn mực cao của em có thể được duy trì.

There is much to be done during the coming year and it must all be approached from the angle of soul contact, followed by efficiency on the physical plane. There is a point I ask you to work at during these next months, for it constitutes for you the next step upon the Path of Discipleship.

Có nhiều việc phải làm trong năm tới, và tất cả phải được tiếp cận từ góc độ tiếp xúc với linh hồn, tiếp theo là hiệu quả trên cõi hồng trần. Có một điểm Tôi yêu cầu em làm việc trong những tháng sắp tới, vì nó cấu thành bước kế tiếp của em trên Con Đường Đệ Tử.

Seek to make such a dynamic contact with your soul each [346] morning (prior to starting the day's work) that the power and wisdom then contacted, and the purity of the open channel, will carry you through the day's activities *without a continual recollectedness of the need to preserve contact*. This is one of the first steps in the newer conception of being. So many people *labour* at the work of being a disciple. At a certain stage, this is right, proper and most necessary, but it should be succeeded by a conscious, dynamic, rhythmic contact every twenty-four hours. Then the momentum set up should suffice to carry you through your full life of service. Once a day you must seek recharging and, if the work is adequately done, it should suffice.

Mỗi [346] sáng, trước khi bắt đầu công việc trong ngày, hãy tìm cách tạo một tiếp xúc năng động đến mức với linh hồn của em, sao cho quyền năng và minh triết được tiếp xúc khi ấy, cùng sự thuần khiết của kênh dẫn rộng mở, sẽ đưa em qua các hoạt động trong ngày *mà không cần liên tục nhớ đến nhu cầu giữ gìn tiếp xúc*. Đây là một trong những bước đầu tiên trong quan niệm mới hơn về hiện tồn. Rất nhiều người *lao nhọc* trong công việc làm một đệ tử. Ở một giai đoạn nhất định, điều này là đúng, thích đáng và hết sức cần thiết, nhưng nó nên được kế tiếp bằng một tiếp xúc hữu thức, năng động, có nhịp điệu, mỗi hai mươi bốn giờ. Khi ấy, đà lực được thiết lập sẽ đủ để đưa em qua trọn đời sống phụng sự của mình. Mỗi ngày một lần, em phải tìm cách được nạp lại năng lượng, và nếu công việc được thực hiện đầy đủ, điều đó sẽ đủ.

Your other daily points of contact are not intended to aid you personally. Nor are they for your own spiritual refreshment. They are the moments when you tune in on the larger life of the Hierarchy, and of the New Group of World Servers. This I want you to remember. How then shall you make this approach for dynamic stimulation? This is your immediate problem and, in order to

Những điểm tiếp xúc hằng ngày khác của em không nhằm trợ giúp cá nhân em. Chúng cũng không dành cho sự bồi dưỡng tinh thần riêng của em. Chúng là những khoảnh khắc khi em điều chỉnh vào sự sống rộng lớn hơn của Thánh Đoàn và của Đoàn Người Mới Phụng Sự Thế Gian. Tôi muốn em nhớ điều này. Vậy em sẽ thực hiện cách tiếp cận này để được kích thích năng động như thế nào? Đây là vấn đề trước mắt của em, và để giúp

help you, I suggest the meditation outlined below.

em, Tôi đề nghị bài tham thiền được phác thảo dưới đây.

1. Alignment. Achieved consciously and as rapidly as possible.

1. Chỉnh hợp. Đạt được một cách hữu thức và nhanh chóng nhất có thể.

2. Then, in your own words, holding the mind steady in the light, and focussing yourself as high in the head as possible, offer yourself to the soul for recharging.

2. Rồi, bằng lời của chính em, giữ thể trí vững vàng trong ánh sáng và tập trung chính mình càng cao trong đầu càng tốt, hãy hiến dâng mình cho linh hồn để được nạp lại năng lượng.

3. Follow this by three minutes (for this is quite a long time, my brother) of complete silence, preserving, if you can, an unmoved consciousness. The charging with spiritual light and force can then take place. How is this done? It is done by the soul, your true self, gathering you, its personality, into *itself* —a process of identification for which you must strive. This is what the mystics of the Catholic Church call the "true quiet of union."

3. Tiếp theo là ba phút — vì đây là một khoảng thời gian khá dài, huynh đệ của tôi — hoàn toàn im lặng, giữ gìn, nếu em có thể, một tâm thức bất lay chuyển. Khi ấy, việc nạp đầy ánh sáng và mãnh lực tinh thần có thể diễn ra. Điều này được thực hiện như thế nào? Nó được thực hiện bởi linh hồn, bản ngã chân thật của em, khi linh hồn ấy quy tụ em, phàm ngã của nó, vào trong *chính nó* — một tiến trình đồng nhất hóa mà em phải nỗ lực đạt đến. Đây là điều các nhà thần bí của Giáo hội Công giáo gọi là "sự tĩnh lặng chân thật của hợp nhất."

4. To this should succeed a moment wherein you seek to realise that that which the soul has done is a fact. This involves the renewed activity of the mental processes.

4. Sau đó nên là một khoảnh khắc trong đó em tìm cách nhận ra rằng điều linh hồn đã làm là một sự kiện. Điều này bao hàm hoạt động mới của các tiến trình trí tuệ.

5. Then, by the use of the creative imagination, carry this electrification (if I might use such a word), this stimulation and this illumination down to the emotional body, [347] purifying it and endeavouring to dispel its glamours. Let it sweep through the astral body.

5. Rồi, bằng cách sử dụng Sự tưởng tượng sáng tạo, hãy đưa sự điện hoá này, nếu Tôi có thể dùng một từ như vậy, sự kích thích này và sự soi sáng này xuống thể cảm xúc, [347] thanh lọc nó và nỗ lực xua tan các ảo cảm của nó. Hãy để nó quét xuyên qua thể cảm dục.

6. Then in the physical brain consciousness, regard yourself as the conscious recipient of the strength and the wisdom which you need in service.

6. Rồi trong tâm thức bộ não hồng trần, hãy xem chính mình là người tiếp nhận hữu thức sức mạnh và minh triết mà em cần trong phụng sự.

Go forth then to your life and service and expect and look for results.

Bấy giờ hãy đi vào đời sống và sự phụng sự của em, và hãy mong đợi cũng như tìm kiếm các kết quả.

~

~

October 1937

Tháng Mười năm 1937

Your enquiring mind, my brother, is a real group asset, but when couched in terms of bewilderment, or critical intellectual questioning, it can let in destructive force. Use the knowledge which you have to emphasise the facts of which you are sure. Take your stand upon the basic certainties, and remember, that in the synthesis of the apparently contradictory complexities, there will come eventually enlightenment. Therefore, my brother, can I do anything else except tell you to wait with patience? In occult training, the old adage remains profoundly true that "a little knowledge is a dangerous thing." The Path leading to omniscience is one of pitfalls and of difficulties. Has it ever struck you what complexities the Great Ones face as They deal with a constantly changing humanity? Principles remain eternally the same. But techniques and methods of presentation alter with each cycle, because the receiving equipment of man steadily alters and improves. This improvement does not necessarily mean an easier type of pupil; it often means the reverse. The Teacher has not only to impart the old truth in a new way, but has often to offset the established habits of thought and the impatience of a too eager mind.

Thể trí ưa tìm hiểu của em, huynh đệ của tôi, là một nguồn lực thật sự của nhóm, nhưng khi được diễn đạt dưới hình thức hoang mang, hoặc chất vấn trí năng mang tính phê phán, nó có thể để mãnh lực phá hoại lọt vào. Hãy dùng tri thức em có để nhấn mạnh những sự kiện mà em chắc chắn. Hãy đứng vững trên các điều chắc chắn căn bản, và hãy nhớ rằng trong sự tổng hợp của những phức tạp dường như mâu thuẫn, cuối cùng sẽ có giác ngộ. Vì vậy, huynh đệ của tôi, Tôi có thể làm gì khác ngoài việc bảo em hãy kiên nhẫn chờ đợi? Trong huấn luyện huyền môn, câu ngạn ngữ xưa vẫn hoàn toàn đúng rằng "một chút tri thức là điều nguy hiểm." Đường Đạo dẫn đến toàn tri là con đường đầy cạm bẫy và khó khăn. Có bao giờ em nghĩ đến những phức tạp mà Các Đấng Cao Cả phải đối diện khi Các Ngài làm việc với một nhân loại luôn luôn biến đổi không? Các nguyên tắc vẫn vĩnh viễn như nhau. Nhưng các kỹ thuật và phương pháp trình bày thay đổi theo mỗi chu kỳ, bởi vì bộ máy tiếp nhận của con người liên tục thay đổi và cải thiện. Sự cải thiện này không nhất thiết có nghĩa là một loại môn sinh dễ dàng hơn; nó thường có nghĩa ngược lại. Huấn sư không chỉ phải truyền đạt chân lý xưa theo một cách mới, mà còn thường phải hóa giải các thói quen tư tưởng đã được thiết lập và sự thiếu kiên nhẫn của một thể trí quá hăng hái.

Ponder on the themes below suggested.

Hãy suy ngẫm về các chủ đề được đề nghị dưới đây.

1st month—The use of the hands in healing.

Tháng thứ nhất — Việc sử dụng bàn tay trong chữa lành.

2nd month—The cultivation of patience in diagnosis.

Tháng thứ hai — Việc vun bồi sự kiên nhẫn trong chẩn đoán.

3rd month—The factor of time in healing.

Tháng thứ ba — Yếu tố thời gian trong chữa lành.

4th month—The "occult abstraction" of the personality in healing.

Tháng thứ tư — "Sự trừu xuất huyền môn" của phàm ngã trong chữa lành.

5th month—The recognition of karma in healing.

Tháng thứ năm — Việc nhận ra nghiệp quả trong chữa lành.

6th month—The interplay of love in healing. [348]

Tháng thứ sáu — Sự tương tác của tình thương trong chữa lành. [348]

I would suggest that after each month's pondering, you summarise your conclusions in six statements—brief and concise.

Tôi đề nghị rằng sau mỗi tháng suy ngẫm, em hãy tóm tắt các kết luận của mình trong sáu phát biểu — ngắn gọn và súc tích.

~

~

BROTHER OF OLD: March 1938

HUYNH ĐỆ CỦA NGÀY XƯA: Tháng Ba năm 1938

I would ask you to cast your eye, the eye of the inner spiritual insight, back over the past eight years, and thus awaken the recognition that during that time three things have happened to you:

Tôi xin em hãy đưa mắt nhìn lại tám năm đã qua, con mắt của sự thấu suốt tinh thần bên trong, và nhờ đó đánh thức sự nhận ra rằng trong thời gian ấy, ba điều đã xảy ra với em:

1. Your orientation towards reality has been stabilised; you are definitely faced towards your goal, and nothing is able to deter you. Your progress may be slowed by circumstance and human frailty, but nothing can arrest your progress.

1. Sự định hướng của em về phía thực tại đã được ổn định; em nhất định hướng mặt về mục tiêu của mình, và không gì có thể làm em chệch hướng. Sự tiến bộ của em có thể bị làm chậm lại bởi hoàn cảnh và sự yếu đuối của con người, nhưng không gì có thể ngăn chặn sự tiến bộ của em.

2. Your personality dependencies (upon yourself and upon others) are basically weakened and you have learnt a "divine distrust" of the reactions of the little self and its attitudes. You were so sure of your own point of view eight years ago, particularly in your own department of life and training.

2. Những lệ thuộc phàm ngã của em, vào chính mình và vào người khác, về căn bản đã suy yếu, và em đã học được một "sự không tin cậy thiêng liêng" đối với các phản ứng của tiểu ngã và các thái độ của nó. Tám năm trước, em đã quá chắc chắn về quan điểm riêng của mình, đặc biệt trong lĩnh vực đời sống và huấn luyện của chính em.

3. The significance of patient waiting, both in relation to people who are close to you, your clients, your co-disciples and me, is becoming strongly developed in you and it is one of the first lessons which a disciple has to master.

3. Ý nghĩa của sự chờ đợi kiên nhẫn, cả trong quan hệ với những người gần gũi với em, các thân chủ của em, các đệ tử đồng môn của em và tôi, đang phát triển mạnh mẽ trong em, và đó là một trong những bài học đầu tiên mà một đệ tử phải làm chủ.

The implications of these three developments and their effect upon your daily life in your office, home, environment and group is now quite definite, and I would remind you of this. You will know within yourself the reason that I have brought these steps of progress to your attention. It is of real value to a disciple at times to summarise achievement and to accept it.

Các hàm ý của ba sự phát triển này và ảnh hưởng của chúng đối với đời sống hằng ngày của em trong văn phòng, gia đình, môi trường và nhóm hiện nay đã khá rõ ràng, và Tôi muốn nhắc em về điều này. Trong chính mình, em sẽ biết lý do vì sao Tôi đã đưa các bước tiến bộ này đến sự chú ý của em. Đối với một đệ tử, đôi khi việc tóm kết thành tựu và chấp nhận nó là điều có giá trị thật sự.

A new cycle always eventuates from such a moment of recognition and of conclusion, and into such a cycle you are now moving. Be therefore prepared both for deepened vision and for a fresh cycle of testing. You might ask me, my brother, of what such a preparation should consist. For you, it should be a steady "standing in spiritual being" which in your case (because [349] of ray affiliations) means to stand in the radiance of love—a love which wavers not and which permits no personality reactions to dim its lustre. I refer here to soul love and patience and not to any emotional expression of a well-developed astral body such as you undoubtedly have. Such an astral body, duly disciplined becomes a

Một chu kỳ mới luôn luôn phát sinh từ một khoảnh khắc nhận ra và kết luận như vậy, và em hiện đang bước vào một chu kỳ như thế. Do đó, hãy chuẩn bị cả cho tầm nhìn sâu sắc hơn lẫn cho một chu kỳ thử thách mới. Em có thể hỏi tôi, huynh đệ của tôi, sự chuẩn bị như thế nên bao gồm điều gì. Đối với em, đó phải là một sự "đứng vững trong hiện tồn tinh thần" ổn định, điều mà trong trường hợp của em, vì [349] các liên hệ cung, có nghĩa là đứng trong ánh rạng rỡ của bác ái — một tình thương không dao động và không cho phép các phản ứng phàm ngã làm mờ đi ánh huy hoàng của nó. Ở đây Tôi nói đến tình thương và sự kiên nhẫn của linh hồn, chứ không nói đến bất kỳ biểu hiện cảm xúc nào của một thể cảm dục phát triển tốt như điều em chắc chắn có. Một thể cảm dục như

channel for the soul, and is a group asset and of major usefulness.

thế, khi được kỷ luật đúng đắn, sẽ trở thành một kênh dẫn cho linh hồn, là nguồn lực của nhóm và có sự hữu ích lớn lao.

Earlier, I gave you some seed thoughts to be the germ of your meditation. This I did with a long purpose in my mind. Meditation is so oft regarded as the means for establishing soul contact. People oft forget, however, that this contact is brought about very frequently by an inner reflective attitude of mind, by a life given to service and selflessness, and by a determination to discipline the lower nature so that it may become a true channel for the soul. When these three methods of development are fully expressed and become a life tendency or permanent habits, then meditation can be shifted into another category of usefulness and serve as a technique for the development of the intuition and for the solution of group problems. To this use of meditation I seek to direct your attention, and it was towards these ends I was working when I chose the seed thoughts given to you earlier this year. I would ask you now to take the following six questions, based upon these seed thoughts, into your meditative reflection and answer them, one each month, during the coming half year period.

Trước đây, Tôi đã trao cho em một số tư tưởng hạt giống để làm mầm mống cho tham thiền của em. Tôi làm điều này với một mục đích lâu dài trong trí. Tham thiền thường được xem là phương tiện để thiết lập tiếp xúc với linh hồn. Tuy nhiên, người ta thường quên rằng sự tiếp xúc này rất thường được tạo ra bởi một thái độ suy tưởng bên trong của thể trí, bởi một đời sống được dâng hiến cho phụng sự và vô ngã, và bởi quyết tâm kỷ luật bản chất thấp để nó có thể trở thành một kênh dẫn chân thật cho linh hồn. Khi ba phương pháp phát triển này được biểu lộ đầy đủ và trở thành một khuynh hướng đời sống hay các thói quen thường hằng, thì tham thiền có thể được chuyển sang một phạm trù hữu ích khác và phụng sự như một kỹ thuật để phát triển trực giác và giải quyết các vấn đề nhóm. Tôi tìm cách hướng sự chú ý của em đến cách sử dụng tham thiền này, và chính hướng về các mục tiêu ấy mà Tôi đã làm việc khi chọn các tư tưởng hạt giống đã trao cho em hồi đầu năm nay. Giờ đây Tôi xin em đưa sáu câu hỏi sau đây, dựa trên các tư tưởng hạt giống ấy, vào sự suy tưởng tham thiền của em và trả lời chúng, mỗi tháng một câu, trong nửa năm sắp tới.

1. Why are the hands the distributive centres for healing and what do they symbolise?

1. Vì sao bàn tay là các trung tâm phân phối cho việc chữa lành, và chúng tượng trưng cho điều gì?

2. What three major points should be considered in all true diagnosis?

2. Ba điểm chính nào nên được xem xét trong mọi chẩn đoán chân thật?

3. Which of the bodies does the factor of time primarily affect and why?

3. Yếu tố thời gian chủ yếu ảnh hưởng đến thể nào, và vì sao?

4. “Occult abstraction” takes place in two directions in connection with a patient. What are these two directions? And what is abstracted?

4. “Sự trừu xuất huyền môn” diễn ra theo hai hướng liên quan đến một bệnh nhân. Hai hướng này là gì? Và điều gì được trừu xuất?

5. Do you believe that a man’s karma must inevitably lead always towards physical healing in this particular incarnation?

5. Em có tin rằng nghiệp quả của một người tất yếu luôn luôn dẫn đến sự chữa lành hồng trần trong kiếp sống đặc biệt này không?

6. What aspect of love is used by the healer when dealing with a patient? [350]

6. Người chữa lành sử dụng phương diện nào của tình thương khi làm việc với một bệnh nhân? [350]

You will find these questions of engrossing interest and well worth your attention as a preparatory task for the future work in healing in which you must prepare to take a prominent part. This group work I trust we can begin soon if the group continues with its task of integration, and learns the nature of that quiet spirit which is free from criticism, undue questioning and goes forth to others in love.

Em sẽ thấy những câu hỏi này hết sức lôi cuốn và rất đáng để em chú ý, như một nhiệm vụ chuẩn bị cho công việc chữa lành tương lai, trong đó em phải chuẩn bị để đảm nhận một phần nổi bật. Tôi tin rằng chúng ta có thể sớm bắt đầu công việc nhóm này nếu nhóm tiếp tục nhiệm vụ tích hợp của mình, và học được bản chất của tinh thần tĩnh lặng, thoát khỏi phê bình, chất vấn quá mức, và hướng ra với người khác trong tình thương.

I will now indicate to you the nature of the five rays which condition you at this time. Of two of them, you already have some knowledge—your second ray soul and your seventh ray personality. In many ways you know more about the soul ray which conditions you than you do about your seventh personality ray. Knowledge of this latter ray must come to you through the art of healing, and your soul has rightly led your personality into its right line of activity.

Bây giờ Tôi sẽ chỉ cho em bản chất của năm cung đang tác động lên em vào lúc này. Về hai cung trong số đó, em đã có ít nhiều tri thức — linh hồn cung hai và phàm ngã cung bảy của em. Theo nhiều cách, em biết về cung linh hồn đang tác động lên em nhiều hơn về cung phàm ngã thứ bảy của mình. Tri thức về cung vừa nói thứ hai này phải đến với em qua nghệ thuật chữa lành, và linh hồn em đã dẫn phàm ngã của em đúng đắn vào đường lối hoạt động thích hợp của nó.

Your *mental body* is on the fifth ray. This is definitely what I might call a “left over” from the fifth ray personality in which you functioned in your previous incarnation. This fifth ray mind gives you the enquiring, questioning nature which is one of your

Thể trí của em ở trên cung năm. Đây nhất định là điều Tôi có thể gọi là một “phần còn sót lại” từ phàm ngã cung năm mà em đã vận hành trong kiếp trước. Thể trí cung năm này đem lại cho em bản chất tìm hiểu, chất vấn, vốn là một trong những đặc điểm nổi

outstanding characteristics—a great asset when rightly used; a major problem and real deterrent to the inflow of soul light when over-emphasised. Eight years ago it was thus over-emphasised.

bật của em — một ưu điểm lớn khi được sử dụng đúng đắn; một vấn đề chính và một cản trở thật sự đối với dòng chảy vào của ánh sáng linh hồn khi bị nhấn mạnh quá mức. Tám năm trước, nó đã bị nhấn mạnh quá mức như vậy.

Your *astral body* is on the sixth ray and this is one of the factors which links you so closely to several of your fellow disciples. Both your major rays, as you will have noted are the same as R.S.W. You can see how potent a part you can play in this life if the force or influence which flows through you, via your emotional nature, is rightly directed by your soul. Being on the same line of energy as the soul—2, 4, 6—a line of least resistance for soul force is found.

Thể cảm dục của em ở trên cung sáu, và đây là một trong những yếu tố liên kết em rất chặt chẽ với một số đệ tử đồng môn của em. Cả hai cung chính của em, như em sẽ lưu ý, đều giống với R.S.W. Em có thể thấy em có thể đóng một vai trò mạnh mẽ đến mức nào trong đời sống này nếu mãnh lực hay ảnh hưởng tuôn chảy qua em, qua bản chất cảm xúc của em, được linh hồn em điều hướng đúng đắn. Vì ở trên cùng đường năng lượng với linh hồn — 2, 4, 6 — nên có một con đường ít trở ngại nhất cho mãnh lực linh hồn.

Your physical body is upon the seventh ray. This should give you facile expression of your personality purpose upon the physical plane. Therefore, in dealing with yourself, you have the following ray forces to consider:

Thể xác của em ở trên cung bảy. Điều này sẽ đem lại cho em sự biểu lộ dễ dàng mục đích phàm ngã của mình trên cõi hồng trần. Vì vậy, khi xử lý các vấn đề của chính mình, em có các mãnh lực cung sau đây cần xem xét:

1. The egoic ray—the second Ray of Love-Wisdom.

1. Cung chân ngã — Cung hai của Bác Ái – Minh Triết.

2. The personality ray—the seventh Ray of Order or Magic.

2. Cung phàm ngã — Cung bảy của Trật Tự hay huyền thuật.

3. The ray of the mental body—the fifth Ray of Concrete Science. [351]

3. Cung của thể trí — Cung năm của Khoa Học Cụ Thể. [351]

4. The ray of the astral body—the sixth Ray of Devotion.

4. Cung của thể cảm dục — Cung sáu của Sùng tín.

5. The ray of the physical body—the seventh Ray of Order or Magic.

5. Cung của thể xác — Cung bảy của Trật Tự hay huyền thuật.

It is of value to students to study what rays are not represented in the personality equipment. I commend this to your attention and also the implications based upon the fact that the three rays of your three bodies correspond sequentially to the three planes in the three worlds of your personality endeavour.

Đối với các đạo sinh, việc nghiên cứu xem những cung nào không được biểu hiện trong trang bị phàm ngã là điều có giá trị. Tôi khuyến nghị điều này đến sự chú ý của em, cũng như các hàm ý dựa trên sự kiện rằng ba cung của ba thể của em tương ứng theo thứ tự với ba cõi trong ba cõi giới của nỗ lực phàm ngã của em.

~

~

BROTHER OF MINE: November 1938

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI: Tháng Mười Một năm 1938

I would start my instructions to you with stating my thanks for the steadiness whereby you have evoked the greatly needed group integration. You have served the group well, e'en if you do not realise it yourself. But I have seen and known. It is not oft that I pause in my strenuous life to tell a disciple that he has done well. I pause here today, however, to tell you so with deliberation.

Tôi muốn bắt đầu các chỉ dẫn dành cho em bằng cách bày tỏ lời cảm ơn về sự vững vàng nhờ đó em đã gợi lên sự tích hợp nhóm vốn rất cần thiết. Em đã phụng sự nhóm tốt đẹp, dù chính em không nhận ra điều đó. Nhưng Tôi đã thấy và đã biết. Không thường khi Tôi dừng lại trong đời sống căng thẳng của mình để nói với một đệ tử rằng y đã làm tốt. Tuy nhiên, hôm nay Tôi dừng lại ở đây để nói điều ấy với em một cách có chủ ý.

The group should start its healing service in the late fall. By that time, all will have assimilated and grasped the essentials of the group work. You will be even more receptive to my suggestions than you have been, for you have worked hard at the task of spiritual acquiescent compliance. It was for you a hard task for you are an analytical personality. You can now receive the teaching with a sensitive compliance and a spiritual integrity which seven years ago would have been utterly impossible to you. See that you lose not these qualities.

Nhóm nên bắt đầu sự phụng sự chữa lành vào cuối mùa thu. Đến lúc ấy, tất cả sẽ đã đồng hoá và nắm bắt những điều cốt yếu của công việc nhóm. Em sẽ còn dễ tiếp nhận các đề nghị của tôi hơn trước, vì em đã làm việc chăm chỉ với nhiệm vụ tuân thuận tinh thần trong sự đồng ý. Đối với em, đó là một nhiệm vụ khó khăn, vì em là một phàm ngã phân tích. Giờ đây em có thể tiếp nhận giáo huấn với sự tuân thuận nhạy cảm và sự chính trực tinh thần, điều mà bảy năm trước đối với em đã hoàn toàn không thể có. Hãy bảo đảm rằng em không đánh mất những phẩm tính này.

One great problem I would commend to you, my brother, and that can be stated to you in the form of the following question: Group

Huynh đệ của tôi, Tôi muốn giao cho em một vấn đề lớn, và vấn đề ấy có thể được nêu với em dưới hình thức câu hỏi sau đây: Những

meetings often prove undesirable for disciples in the early stages of their work together. They serve only to foster personality reactions. How and in what way can the group meet, as a unit, for your future work in healing? This question will necessitate careful consideration on your part and I would ask you to ponder upon the following possibilities:

cuộc họp nhóm thường tỏ ra không thích hợp đối với các đệ tử trong những giai đoạn đầu khi họ cùng làm việc với nhau. Chúng chỉ nuôi dưỡng các phản ứng phàm ngã. Nhóm có thể gặp nhau bằng cách nào và theo phương thức nào, như một đơn vị, cho công việc chữa lành tương lai của các em? Câu hỏi này sẽ đòi hỏi em phải cân nhắc cẩn thận, và Tôi muốn em suy ngẫm về những khả năng sau đây:

1. That the group could meet at certain stated hours on [352] certain stated days, sitting alone wherever they may be and thus do the required work.

1. Nhóm có thể gặp nhau vào những giờ đã định trong [352] những ngày đã định, mỗi người ngồi một mình ở bất cứ nơi nào mình đang ở, và nhờ vậy thực hiện công việc cần thiết.

2. That the group could do the work each morning at their morning meditation, each in his own place, knowing that upon the inner planes, the time equation counts not.

2. Nhóm có thể thực hiện công việc mỗi sáng trong buổi tham thiền sáng, mỗi người ở nơi riêng của mình, biết rằng trên các cõi bên trong, yếu tố thời gian không quan trọng.

3. That the group could meet together (as many as possibly can) in person for the work of healing but should refuse to impair their usefulness by any personality conversation or exchange of views.

3. Nhóm có thể cùng gặp nhau trực tiếp, càng nhiều người càng tốt, để thực hiện công việc chữa lành, nhưng phải từ chối làm suy giảm sự hữu dụng của mình bằng bất kỳ cuộc trò chuyện phàm ngã hay sự trao đổi quan điểm nào.

In my last instructions to you, I advised you strongly to consider the nature, qualities and attributes of the rays which were lacking in your equipment. Did you duly do so? They are, as you well know, the first, the third and the fourth or the rays of power, active intelligence and of that skill in action which produces conflict, leading to harmony. You have a sound grasp of the rays which constitute your equipment for this life but you need to understand wherein you lack certain attributes necessary to achievement. You possess four types of ray energy, which work quite fully through you. It is not hard for you to show love, though

Trong những huấn thị cuối cùng của tôi dành cho em, Tôi đã mạnh mẽ khuyên em xem xét bản chất, phẩm tính và thuộc tính của các cung còn thiếu trong trang bị của em. Em đã thực sự làm như vậy chưa? Như em biết rõ, đó là cung một, cung ba và cung bốn, hay các cung của quyền năng, trí tuệ hoạt động và kỹ năng trong hành động vốn tạo ra xung đột, dẫn đến hài hòa. Em nắm vững các cung cấu thành trang bị của em cho kiếp sống này, nhưng em cần thấu hiểu em còn thiếu những thuộc tính nào cần thiết cho sự thành tựu. Em có bốn loại năng lượng cung, vốn hoạt động khá đầy đủ xuyên qua em. Không khó để em biểu lộ tình thương,

you handicap yourself considerably through the over-emphasis of the wisdom aspect of love. This leads to certain forms of hardness in your relations with those near and dear to you. Does this surprise you, my brother?

dù em tự gây trở ngại đáng kể cho mình do quá nhấn mạnh phương diện minh triết của tình thương. Điều này dẫn đến một vài hình thức cứng rắn trong các mối quan hệ của em với những người gần gũi và thân yêu. Điều này có làm em ngạc nhiên không, huynh đệ của tôi?

The seventh ray in your personality and physical body gives you the desire to use your hands and it determines your life work, because the hands are the agents of the magician and you are most definitely upon the Path of the White Magician. Your sixth ray astral body has given you your idealism, and the one-pointedness of your fifth ray mind has determined the nature of your mental approach to problems and to people; but you lack certain qualities which would supplement your life expression and which would round out your nature. You need more *skill in action*, a more firmly *focussed will* to understand; thus you will bring more of your brain cells into activity through the exercise of the third ray qualities. Ponder on this, but become not over-serious about it.

Cung bảy trong phàm ngã và thể xác của em đem lại cho em ước muốn sử dụng đôi tay, và nó quyết định công việc đời em, bởi vì đôi tay là tác nhân của nhà huyền thuật, và em rõ ràng đang ở trên Con Đường của nhà huyền thuật chánh đạo. Thể cảm dục cung sáu của em đã đem lại cho em chủ nghĩa lý tưởng, và tính nhất tâm của thể trí cung năm đã quyết định bản chất cách tiếp cận trí tuệ của em đối với các vấn đề và con người; nhưng em còn thiếu một vài phẩm tính vốn sẽ bổ sung cho biểu hiện đời sống của em và làm tròn đầy bản chất của em. Em cần thêm *kỹ năng trong hành động*, một *ý chí tập trung* vững chắc hơn để thấu hiểu; nhờ vậy em sẽ đưa thêm nhiều tế bào não của mình vào hoạt động qua việc vận dụng các phẩm tính cung ba. Hãy suy ngẫm về điều này, nhưng đừng trở nên quá nghiêm trọng về nó.

Continue with the group meditation along with the other group members and note carefully the few changes I have made. [353] Add to it the following brief meditation. It is planned in connection with your fifth ray mental nature, and I would ask you to do it with care.... Go in peace, my brother.

Hãy tiếp tục bài tham thiền nhóm cùng với các thành viên khác trong nhóm, và lưu ý cẩn thận vài thay đổi nhỏ Tôi đã thực hiện. [353] Hãy thêm vào đó bài tham thiền ngắn sau đây. Nó được hoạch định liên hệ với bản chất trí tuệ cung năm của em, và Tôi muốn em thực hiện nó một cách cẩn thận.... Hãy đi trong bình an, huynh đệ của tôi.

~

~

BROTHER OF OLD: May 1939

HUYNH ĐỆ CỦA NGÀY XƯA: Tháng Năm 1939

One of the things which will, in two or three years time, emerge as part of your

Một trong những điều sẽ, trong hai hoặc ba năm nữa, xuất hiện như một phần đóng góp

contribution in service will be a deep knowledge on the part of esotericists and a renewed interest in orthodox circles of the ray-gland-centre teaching. I would ask you to let this knowledge percolate slowly (if I may use such a term) into your consciousness and there—without any sense of strain or pressure—it will be gradually assimilated. It will then become an integral part of your scientific knowledge, of your mental equipment, and of your technique in service, so that it will become instinctually available. Forget not, that the hardly won intellectual perceptions have to become instinctual creative factors by the time a man is permitted to take initiation. The esoteric facts learned and the mental awareness achieved, will have to fall eventually below the threshold of consciousness, of thought and of awareness; they must constitute an integral part of the whole man, just as the animal instinctual nature or the reaction of the mind to the array of facts, presented by the use of the five senses, lies below the threshold of the animal consciousness, but is protectively available.

của em trong phụng sự là tri thức sâu xa nơi các nhà bí truyền học và mối quan tâm được đổi mới trong các giới chính thống đối với giáo huấn về cung—tuyến—trung tâm. Tôi muốn em để cho tri thức này thấm dần chậm rãi, nếu Tôi có thể dùng một thuật ngữ như vậy, vào tâm thức của em, và ở đó—không có bất kỳ cảm giác căng thẳng hay áp lực nào—nó sẽ dần dần được đồng hóa. Khi ấy nó sẽ trở thành một phần không thể tách rời của tri thức khoa học của em, của trang bị trí tuệ của em, và của kỹ thuật phụng sự của em, đến mức nó sẽ trở nên sẵn có một cách bản năng. Đừng quên rằng những nhận thức trí tuệ khó nhọc mới đạt được phải trở thành các yếu tố sáng tạo bản năng vào lúc một người được phép nhận điểm đạo. Các sự kiện huyền bí đã học và sự nhận biết trí tuệ đã đạt được cuối cùng sẽ phải rơi xuống dưới ngưỡng của tâm thức, của tư tưởng và của sự nhận biết; chúng phải cấu thành một phần không thể tách rời của toàn bộ con người, cũng như bản chất bản năng động vật hay phản ứng của thể trí đối với mảng sự kiện được trình ra qua việc sử dụng năm giác quan, nằm dưới ngưỡng của tâm thức động vật, nhưng vẫn sẵn có để bảo vệ.

The true healer (and you can most certainly be one) should be so centralised in the higher awareness and subtly perceptive of the needs and the condition of the person to be healed, that his reactions to the situation and to the needed help, will be automatic, intuitive and, consequently, reliable. The true healer also correlates and uses all the various branches of the healing art—exoteric and esoteric, orthodox and experimental. He is not confined to one mode of service or to one scheme of presented healing. Again, I would ask you to ponder upon this.

Người chữa lành chân chính, và em chắc chắn có thể là một người như vậy, phải được tập trung sâu trong nhận biết cao hơn và nhận thức tinh tế về nhu cầu cũng như tình trạng của người cần được chữa lành, đến mức các phản ứng của y đối với tình huống và đối với sự trợ giúp cần thiết sẽ là tự động, trực giác và do đó đáng tin cậy. Người chữa lành chân chính cũng liên kết và sử dụng mọi ngành khác nhau của nghệ thuật chữa lành—ngoại môn và nội môn, chính thống và thực nghiệm. Y không bị giới hạn vào một phương thức phụng sự hay một hệ thống chữa lành được trình bày nào. Một lần nữa, Tôi muốn em suy ngẫm về điều này.

I would ask you, also, to make a careful study of the use of the hands in healing. I have given various hints in my different [354] books and there is much anent this subject in the doctrine of the Church as to the "laying on of hands" and also in the oriental teachings anent the mudras, or the use of hands in ritualistic service. Find out all that you can about the hands. Later, I will indicate the future use of this science of the hands and give further instruction on the purpose of the centres in the hands in relation to the healing art. In the meantime, gather all the information upon the matter that you can and put it in such form that it may be available for use in the group.

Tôi cũng muốn em nghiên cứu cẩn thận việc sử dụng đôi tay trong chữa lành. Tôi đã đưa ra nhiều gợi ý khác nhau trong các [354] sách của tôi, và có nhiều điều về chủ đề này trong giáo lý của Giáo hội liên quan đến việc "đặt tay", cũng như trong các giáo huấn Đông phương liên quan đến mudra, hay việc sử dụng đôi tay trong phụng sự nghi lễ. Hãy tìm hiểu tất cả những gì em có thể về đôi tay. Về sau, Tôi sẽ chỉ ra cách sử dụng tương lai của khoa học về đôi tay này và đưa ra thêm huấn thị về mục đích của các trung tâm trong đôi tay liên hệ với nghệ thuật chữa lành. Trong khi chờ đợi, hãy thu thập tất cả thông tin về vấn đề này mà em có thể, và sắp xếp nó dưới một hình thức để nhóm có thể sử dụng.

I give you no other special work to do nor special meditation. Your time is fully and constructively occupied, my brother.

Tôi không giao cho em công việc đặc biệt nào khác, cũng không giao bài tham thiền đặc biệt nào. Thời gian của em đã được sử dụng đầy đủ và mang tính xây dựng, huynh đệ của tôi.

~

~

MY BROTHER: January 1940

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI: Tháng Giêng 1940

At the centre of your astral life lies a hindering glamour and, as in the case of your group brother... I find it difficult to give this glamour a name. It is the reverse of his but then your two natures are widely different. Perhaps I can explain. You are working on the physical plane with distressed bodies and minds. You are also working on soul levels with thoughts and with concepts, and also with the assimilation of that inner and occult knowledge which has been your chosen way this life. Your active and enquiring mind, therefore, moves in the direction of the rendering of service and the acquiring of

Ở trung tâm đời sống cảm dục của em có một ảo cảm gây cản trở, và cũng như trong trường hợp của huynh đệ trong nhóm của em... Tôi thấy khó đặt tên cho ảo cảm này. Nó là mặt trái với ảo cảm của bạn ấy, nhưng hai bản chất của các em lại rất khác nhau. Có lẽ Tôi có thể giải thích. Em đang làm việc trên cõi hồng trần với các thể xác và thể trí đau khổ. Em cũng đang làm việc trên các cấp độ linh hồn với tư tưởng và khái niệm, và cũng với sự đồng hóa tri thức bên trong và huyền bí vốn là con đường em đã chọn trong kiếp sống này. Vì vậy, thể trí năng động và tìm tòi của em chuyển động theo hướng phụng sự và thu nhận tri thức. Em có thể chạm tới

knowledge. You can touch heights in your inner life. Your service, steadfastly rendered, brings you down into the depths of human living. Yet the glamour of detachment, leading to personal cleavages in your inner life, hinders the full expression of the soul and the demonstration of a fusion which is much needed. For you, the word which would bring light is *identification*, as it is for.... By means of that identification the soul becomes at-one with all that breathes. That which hinders... is different to that which hinders you. Your mind is more active than his, and you are not so held by social considerations as he is. His intuition is more alive than yours and far more sensitive. You both need, however, a closer identification with humanity and release from a glamorous preoccupation with [355] what goes on in the higher levels of consciousness and a closer interest in the reactions upon the planes of personality expression.

những đỉnh cao trong đời sống bên trong của mình. Sự phụng sự của em, được thực hiện kiên định, đưa em xuống tận chiều sâu của đời sống nhân loại. Tuy nhiên, ảo cảm về sự tách rời, dẫn đến những chia cắt cá nhân trong đời sống bên trong của em, cản trở sự biểu hiện đầy đủ của linh hồn và sự chứng tỏ một sự dung hợp vốn rất cần thiết. Đối với em, từ ngữ đem lại ánh sáng là *sự đồng nhất hóa,* cũng như đối với.... Nhờ sự đồng nhất hóa đó, linh hồn trở nên hợp nhất với mọi điều đang thở. Điều cản trở... khác với điều cản trở em. Thể trí của em hoạt động mạnh hơn thể trí của bạn ấy, và em không bị các cân nhắc xã hội giữ chặt như bạn ấy. Trực giác của bạn ấy sống động hơn trực giác của em và nhạy bén hơn nhiều. Tuy nhiên, cả hai em đều cần một sự đồng nhất hóa sâu sắc hơn với nhân loại, và sự giải thoát khỏi mối bận tâm đầy ảo cảm với [355] những gì diễn ra trên các cấp độ cao hơn của tâm thức, cùng một mối quan tâm gần gũi hơn đối với các phản ứng trên các cõi biểu hiện của phàm ngã.

This diagnosis of mine will, I think, surprise you. The fact remains that you must continue your mental attitudes, cease in no way to be preoccupied with the search for truth and for the occult significance of life, but *in your own case*, through the medium of the brain and of physical plane contacts, you must aim at being more at-one with your fellowmen. It is perhaps an increased facility in the dual activity of the searchlight of the mind to which I refer. See that the two become the two beams of light with which you increasingly work and that they balance each other. When they do, all glamour disappears.

Tôi nghĩ chẩn đoán này của tôi sẽ làm em ngạc nhiên. Sự thật vẫn là em phải tiếp tục các thái độ trí tuệ của mình, không hề chấm dứt mối bận tâm với việc tìm kiếm chân lý và thâm nghĩa huyền bí của đời sống, nhưng *trong trường hợp riêng của em*, qua trung gian của bộ não và các tiếp xúc trên cõi hồng trần, em phải nhắm đến việc trở nên hợp nhất hơn với đồng loại của mình. Có lẽ điều Tôi đề cập là một khả năng được gia tăng trong hoạt động kép của ngọn đèn pha của thể trí. Hãy bảo đảm rằng cả hai trở thành hai luồng ánh sáng mà em ngày càng làm việc với chúng, và rằng chúng cân bằng lẫn nhau. Khi chúng làm được như vậy, mọi ảo cảm đều biến mất.

NOTE: *P.G.C. is still one of the Tibetan's trusted workers.*

GHI CHÚ: *P.G.C. vẫn là một trong những người hoạt động được Chân sư Tây Tạng tin cậy.*

~

To R. S. U. – Gửi R. S. U.

November 1931

MY BROTHER:

I have a word for you as you enter on a period of wide usefulness and increased service. You know well your weakness and your strength. There is little along these lines that I can tell you. Your failure is in application of knowledge to the situation. So oft with aspirants, the main weakness lies in one particular body and for you it is the disciplining of the physical body and an inability to apply your ideals to it at need. You treat it oft too well, and yet at times you alternate good treatment with periods when you treat your physical elemental with undue harshness. If you can bring about an evenness of treatment and a balanced method in your handling of your physical problem, much light and knowledge will pour through your brain consciousness. It lies in your hands and there is little that I can do. You are primarily along the occult line. You work with energy and, actually and mentally, you are fairly well controlled and coordinated. You need to work with the physical body and use it in the work you have to do and right there is where hindrance creeps in. You have rich opportunity ahead [356] of you and have earned it. Be not sidetracked but cultivate that one-pointedness which is one of your most vital assets.

One thing I would like to point out: In your breathing exercises which I noted as you worked this week, the lung and the inflation

~

Tháng Mười Một 1931

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI:

Tôi có một lời dành cho em khi em bước vào một thời kỳ hữu dụng rộng rãi và phụng sự gia tăng. Em biết rõ điểm yếu và sức mạnh của mình. Có rất ít điều theo các đường hướng này mà Tôi có thể nói với em. Sự thất bại của em nằm ở việc áp dụng tri thức vào tình huống. Đối với người chí nguyện, rất thường khi điểm yếu chính nằm trong một thể đặc biệt, và đối với em đó là việc kỷ luật thể xác cùng sự bất lực trong việc áp dụng các lý tưởng của em vào nó khi cần. Em thường đối xử với nó quá tốt, tuy vậy đôi lúc em lại xen kẽ sự đối xử tốt ấy với những giai đoạn em đối xử với tinh linh thể xác của mình bằng sự khắc nghiệt quá mức. Nếu em có thể tạo ra sự đều đặn trong cách đối xử và một phương pháp quân bình trong việc xử lý vấn đề hồng trần của mình, nhiều ánh sáng và tri thức sẽ tuôn qua tâm thức não bộ của em. Điều đó nằm trong tay em, và Tôi có rất ít điều có thể làm. Em chủ yếu đi theo đường lối huyền bí học. Em làm việc với năng lượng, và trên thực tế cũng như về mặt trí tuệ, em được kiểm soát và phối hợp khá tốt. Em cần làm việc với thể xác và sử dụng nó trong công việc em phải làm, và chính ở đó trở ngại len vào. Em có cơ hội phong phú trước [356] mắt và em đã xứng đáng với nó. Đừng để bị lạc hướng, mà hãy vun trồng tính nhất tâm vốn là một trong những ưu điểm thiết yếu nhất của em.

Có một điều Tôi muốn chỉ ra: Trong các bài tập thở của em mà Tôi đã ghi nhận khi em làm việc tuần này, phổi và phương diện làm

aspect is unduly emphasised and there is too much effort in what you do. The power and subtlety of the pranayama process lies in the potency of the thought behind the act of breathing and not at all really in the inflation and deflation of the torso. The whole thing is summed up in the aphorism, "Energy follows thought." The main effect should be upon the etheric nadis which underlie the nerves, and not upon the bellows-like activity of the lungs. You are not getting the results which you should.... Your work lies largely with individuals and with the task of bringing solutions into life problems; you have the gift of strength to offer to others and the experience gained through many lives. This work can be increased if you deal with firmness, humour and perseverance with the vehicle which hinders you.

~

MY BROTHER: June 1933

You have trodden the upward Way with greater speed of late. Your horizon is, therefore, wider and your outlook much more impersonal. Keep steadily on the move and let not inertia drag you down and set weights upon your feet. The work to be done is steadily increasing, brother of old, and you are needed in that work and needed more dynamically than heretofore. Grasp that idea and stand steadily with me in the work I seek to do. Be ready to give of your wisdom and power to unfold and teach when the need arises....

In your early work in meditation you were told to sound the Sacred Word seven times consecutively. I wish you to take up now a

căng phồng được nhấn mạnh quá mức, và có quá nhiều nỗ lực trong điều em làm. Quyền năng và sự tinh tế của tiến trình pranayama nằm trong sức mạnh của tư tưởng đứng sau hành động thở, chứ thật sự hoàn toàn không nằm trong việc làm căng phồng và xẹp xuống của thân mình. Toàn bộ vấn đề được tóm lược trong châm ngôn: "Năng lượng đi theo tư tưởng." Tác động chính phải ở trên các nadi dĩ thái nằm bên dưới các dây thần kinh, chứ không ở trên hoạt động giống ống bễ của phổi. Em không đạt được những kết quả mà em đáng lẽ phải đạt.... Công việc của em phần lớn nằm nơi các cá nhân và nơi nhiệm vụ đem các giải pháp vào những vấn đề của đời sống; em có món quà sức mạnh để trao cho người khác và kinh nghiệm đạt được qua nhiều kiếp sống. Công việc này có thể được gia tăng nếu em xử lý hiện thể đang cản trở em bằng sự vững chắc, óc hài hước và lòng kiên trì.

~

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI: Tháng Sáu 1933

Gần đây em đã bước trên Con Đường đi lên với tốc độ lớn hơn. Vì vậy, chân trời của em rộng hơn và quan điểm của em vô ngã hơn nhiều. Hãy tiếp tục tiến bước vững vàng, và đừng để Quán tính kéo em xuống và đặt gánh nặng lên chân em. Công việc phải làm đang gia tăng đều đặn, huynh đệ của ngày xưa, và em được cần đến trong công việc ấy, được cần đến một cách năng động hơn trước kia. Hãy nắm lấy ý tưởng đó và đứng vững cùng tôi trong công việc mà Tôi tìm cách thực hiện. Hãy sẵn sàng trao ra minh triết và quyền năng của em để khai mở và giảng dạy khi nhu cầu phát sinh....

Trong công việc tham thiền ban đầu của em, em được bảo xướng Linh Từ Thiêng Liêng bảy lần liên tiếp. Giờ đây Tôi muốn em đảm

sevenfold work upon the centres because some synthetic work will be helpful to you. I will not here outline it in detail as it is planned for individual need and is better not committed to writing for all to read. You will receive the needed instructions directly. Follow them with care and watch for the vitalisation of the physical body as a consequence, and be ready for increased service as time elapses.

nhận một công việc thất phân trên các trung tâm, bởi vì một số công việc tổng hợp sẽ hữu ích cho em. Tôi sẽ không phác thảo chi tiết ở đây, vì nó được hoạch định cho nhu cầu cá nhân và tốt hơn là không ghi thành văn bản để mọi người đọc. Em sẽ trực tiếp nhận các huấn thị cần thiết. Hãy theo chúng cẩn thận và quan sát sự tiếp sinh lực cho thể xác như một hệ quả, đồng thời hãy sẵn sàng cho phụng sự gia tăng khi thời gian trôi qua.

[357] The gift of wise teaching is your gift to my group—a wisdom, divorced from criticism, coupled also to the reticence of the trained occultist. This gift you and F.C.D. have in great degree. Give of your wisdom, brother of old, wisely and strongly and without fear. I indicate to many of my disciples their specific gift to the group with which I have affiliated them in order that, with deliberation and knowledge, they may constantly give along the indicated lines and thus contribute to the group life. There is the gift of *being* these embodied qualities. There is also the gift of realising that because one does embody some divine attribute in some measure—large or small—one can act as a channel for its transmission from the greater centre. This is the basis of the doctrine of Avatars or Divine Messengers. The gift of *Being* and the gift of deliberate *Transmission* of qualified powers must be better understood.

[357] Món quà của sự giảng dạy minh triết là món quà của em dành cho nhóm của tôi—một minh triết tách khỏi sự phê phán, đồng thời kết hợp với sự kín đáo của nhà huyền bí học lão luyện. Em và F.C.D. có món quà này ở mức độ lớn. Hãy trao minh triết của em, huynh đệ của ngày xưa, một cách minh triết, mạnh mẽ và không sợ hãi. Tôi chỉ ra cho nhiều đệ tử của tôi món quà đặc thù của họ dành cho nhóm mà tôi đã liên kết họ vào, để với sự cân nhắc và hiểu biết, họ có thể không ngừng trao ra theo những đường hướng đã được chỉ định và nhờ vậy đóng góp vào đời sống nhóm. Có món quà của việc *hiện tồn* như những phẩm tính được thể hiện này. Cũng có món quà của việc nhận ra rằng vì một người thể hiện một thuộc tính thiêng liêng nào đó trong một mức độ nào đó—lớn hay nhỏ—y có thể hành động như một kênh truyền dẫn thuộc tính ấy từ trung tâm lớn hơn. Đây là nền tảng của giáo lý về các Đấng Hoá Thân hay các Sứ Giả Thiêng Liêng. Món quà của *Hiện Tồn* và món quà của sự *Truyền Dẫn* có chủ ý các quyền năng đã được phẩm định phải được thấu hiểu rõ hơn.

I have only a brief mantric sentence for you; it has the significance of a dedication:

Tôi chỉ có một câu mantram ngắn dành cho em; nó mang thâm nghĩa của một sự hiến dâng:

"I plunge myself into the pool of wisdom. From thence I come, bearing a knowledge of its mysteries for my fellowmen."

"Tôi gieo mình vào hồ minh triết. Từ đó tôi trở về, mang theo tri thức về các bí nhiệm của nó cho đồng loại của tôi."

Seek during the next few months to understand not only the way a disciple must proceed, but seek to enter more deeply into the technique of understanding your brother's heart by a study of the duality of ray energies (personality and soul rays) which make him what he is in this incarnation.

Trong vài tháng tới, hãy tìm cách thấu hiểu không chỉ phương cách một đệ tử phải tiến bước, mà còn tìm cách đi sâu hơn vào kỹ thuật thấu hiểu trái tim của huynh đệ mình qua việc nghiên cứu nhị nguyên của các năng lượng cung, tức cung phàm ngã và cung linh hồn, vốn khiến y là chính y trong kiếp sống này.

~

~

BROTHER OF OLD: June 1934

HUYNH ĐỆ CỦA NGÀY XƯA: Tháng Sáu 1934

The past six months have seen you making much effort and the work of refining the vehicles is proceeding apace. You have still several more months of strenuous work before the personality can measure up to the demands ahead but your devotion and humility, your clear vision and your wisdom are such that you can be depended upon to make the grade.

Sáu tháng qua đã chứng kiến em nỗ lực nhiều, và công việc tinh luyện các hiện thể đang tiến triển nhanh chóng. Em vẫn còn nhiều tháng làm việc căng thẳng nữa trước khi phàm ngã có thể đáp ứng các đòi hỏi phía trước, nhưng lòng sùng tín và sự khiêm nhường của em, tầm nhìn rõ ràng và minh triết của em khiến em có thể được tin cậy là sẽ đạt được mức cần thiết.

There are two points of incipient glamour—faintly misty traces—which must be watched with care lest they form a thickening cloud between you and the sun. I specify them not lest [358] in so doing I precipitate the cloud. Glamour is not dispelled by paying close attention to it. It disappears by the power of clear and steadfast meditation and the freeing of oneself from self attention. Can you grasp the significance of that paradoxical phrase? I but indicate a vague mirage which need never cause you trouble, provided you seek not self recognition, and that you love with pure purpose all those you meet.

Có hai điểm ảo cảm mới chớm—những vệt mờ nhạt như sương—cần được canh chừng cẩn thận, kẻo chúng tạo thành một đám mây dày lên giữa em và mặt trời. Tôi không nêu rõ chúng, kẻo [358] khi làm như vậy Tôi lại làm ngưng tụ đám mây ấy. Ảo cảm không bị xua tan bằng cách chú ý sát sao đến nó. Nó biến mất nhờ quyền năng của sự tham thiền trong sáng và kiên định, cùng việc giải thoát bản thân mình khỏi sự chú ý đến bản thân. Em có thể nắm bắt thâm nghĩa của cụm từ nghịch lý đó không? Tôi chỉ chỉ ra một ảo ảnh mơ hồ, vốn không cần gây phiền nhiễu cho em, miễn là em không tìm kiếm sự công nhận bản thân, và em yêu thương với mục đích trong sạch tất cả những người em gặp.

During the next six months, your meditation work and the focus of your

Trong sáu tháng tới, công việc tham thiền của em và trọng tâm chú ý của em phải là

attention must be the stepping up of your awareness of the soul. You have an interesting and rather unusual problem; this is based on the fact that your consciousness shifts all the time from the lower to the higher mind, but often fails to touch the intermediate point, that of the soul on its own particular level. It is like this, my brother:

nâng cao sự nhận biết của em về linh hồn. Em có một vấn đề thú vị và khá khác thường; điều này dựa trên sự kiện rằng tâm thức của em luôn chuyển dịch từ hạ trí đến thượng trí, nhưng thường không chạm tới điểm trung gian, tức linh hồn trên cấp độ riêng của nó. Điều ấy giống như thế này, huynh đệ của tôi:

In the building of the antahkarana (at this stage) there is a gap in the bridge where the soul is and you jump from the lower to the higher Triad. This means a bridging from the highest point of the lower triad to the lowest point of the higher, the Spiritual Triad. Therefore, for you, there must be careful exercise in an elementary stage—the alignment of the soul and brain, via the mind. Work at that for a while with understanding, prior to doing your morning meditation. Make your meditation brief and quick. You have a habit of keeping the three "sacred points"—morning, noon and sunset. I am going to suggest that at those interludes in the day's activities you change your method considerably. I suggest that you work with colour more than with forms of words, such as seed thoughts, or with ideas. You are a natural occultist and have the key to the realm of ideas and the words of many books are in your mind. I would, therefore, suggest the following process:

Trong việc xây dựng antahkarana, ở giai đoạn này, có một khoảng trống trong cây cầu nơi linh hồn ở đó, và em nhảy từ tam nguyên thấp lên Tam nguyên cao. Điều này có nghĩa là việc bắc cầu từ điểm cao nhất của tam nguyên thấp đến điểm thấp nhất của tam nguyên cao, tức Tam Nguyên Tinh Thần. Do đó, đối với em, phải có sự thực hành cẩn thận trong một giai đoạn sơ đẳng—sự chỉnh hợp của linh hồn và bộ não, thông qua thể trí. Hãy làm việc với điều đó trong một thời gian bằng sự thấu hiểu, trước khi thực hiện buổi tham thiền sáng của em. Hãy làm cho bài tham thiền của em ngắn gọn và nhanh chóng. Em có thói quen giữ ba "điểm thiêng liêng"—sáng, trưa và lúc mặt trời lặn. Tôi sẽ gợi ý rằng vào những khoảng dừng ấy trong các hoạt động của ngày, em thay đổi đáng kể phương pháp của mình. Tôi gợi ý rằng em làm việc với màu sắc nhiều hơn với các hình thức ngôn từ, như các tư tưởng hạt giống, hay với các ý tưởng. Em là một nhà huyền bí học bẩm sinh và có chìa khóa vào cõi giới của các ý tưởng, còn lời lẽ của nhiều sách ở trong thể trí em. Vì vậy, Tôi muốn gợi ý tiến trình sau đây:

1. Sound the O.M.

1. Xướng O.M.

2. After you have worked for a few minutes at right alignment then: [359]

2. Sau khi em đã làm việc trong vài phút với sự chỉnh hợp đúng đắn, hãy: [359]

a. At your morning meditation visualise a deep rose-coloured lotus. Build it with care

a. Trong buổi tham thiền sáng của em, hãy hình dung một hoa sen màu hồng thẫm.

and from its opening heart see a stream of rosy light (not red) pouring forth, engulfing you and your co-disciples.

Hãy xây dựng nó cẩn thận, và từ tâm đang mở của hoa, hãy thấy một dòng ánh sáng hồng, không phải đỏ, tuôn ra, bao phủ em và các đệ tử đồng môn của em.

b. At your noon meditation repeat the same symbolic work but this time with a yellow lotus.

b. Trong buổi tham thiền trưa của em, hãy lặp lại cùng công việc biểu tượng ấy, nhưng lần này với một hoa sen màu vàng.

c. At sunset again repeat the process only this time your lotus is of a deep electric blue with its heart a golden sun.

c. Lúc mặt trời lặn, hãy lại lặp lại tiến trình, chỉ có điều lần này hoa sen của em có màu xanh lam điện thẫm, với tâm hoa là một mặt trời vàng.

3. Use then the mantric sentence which I gave you in my last communication, pondering upon its meaning.

3. Khi ấy hãy dùng câu mantram mà Tôi đã trao cho em trong lần thông tri trước, suy ngẫm về ý nghĩa của nó.

4. Proceed with your usual linking up with those you ever remember in your meditation, giving them strength and light and knowing yourself to be an intermediary.

4. Hãy tiếp tục sự liên kết thường lệ của em với những người em luôn nhớ đến trong buổi tham thiền của mình, trao cho họ sức mạnh và ánh sáng, và biết mình là một trung gian.

5. Close with the invocation which you know and love so well:

5. Hãy kết thúc bằng lời khẩn cầu mà em biết và yêu mến rất rõ:

“May the Holy Ones Whose disciple I am show me the light I seek; give me the strong aid of Their compassion and Their wisdom. There is a peace which passeth understanding; it abides in the hearts of those who live in the Eternal. There is a power which maketh all things new; it lives and moves in those who know the Self as one. May that peace brood over us, that power uplift us till we stand where the One Initiator is invoked, till we see His star shine forth.”

“Nguyện các Đấng Thánh Thiêng mà tôi là đệ tử của Các Ngài chỉ cho tôi ánh sáng tôi tìm kiếm; ban cho tôi sự trợ giúp mạnh mẽ của lòng từ bi và minh triết của Các Ngài. Có một sự bình an vượt quá sự thấu hiểu; nó ngự trong trái tim của những ai sống trong Vĩnh Cửu. Có một quyền năng làm cho muôn vật trở nên mới; nó sống và chuyển động trong những ai biết Bản Ngã là một. Nguyện sự bình an ấy ấp ủ chúng ta, quyền năng ấy nâng chúng ta lên cho đến khi chúng ta đứng nơi Đấng Điểm đạo Duy Nhất được khẩn cầu, cho đến khi chúng ta thấy ngôi sao của Ngài chiếu sáng.”

6. Sound the O.M.

6. Xướng O.M.

I particularly ask you to make your spiritual diary a more vital, more organised and more easily available document for the teaching of others. You have in it much of interest. It is, however, somewhat chaotic and the ideas in it are not easily understandable. Will you make it more sequential, synthetic and readable so that the arranged and presented ideas can be of service to other students? You have much to convey of occult knowledge and when you learn to write your knowledge, then your real service will begin to emerge.... Present what you have to offer; this can be much when you have learned with wisdom to externalise your knowledge.

Tôi đặc biệt yêu cầu em làm cho nhật ký tinh thần của mình trở thành một tài liệu sống động hơn, có tổ chức hơn và dễ sử dụng hơn cho việc giảng dạy người khác. Trong đó em có nhiều điều đáng quan tâm. Tuy nhiên, nó có phần hỗn độn và các ý tưởng trong đó không dễ thấu hiểu. Em có thể làm cho nó tuần tự hơn, tổng hợp hơn và dễ đọc hơn, để những ý tưởng đã được sắp xếp và trình bày có thể phụng sự các đạo sinh khác không? Em có nhiều điều để truyền đạt về tri thức huyền bí, và khi em học cách viết ra tri thức của mình, khi ấy sự phụng sự thật sự của em sẽ bắt đầu hiển lộ.... Hãy trình bày những gì em có để trao ra; điều này có thể rất nhiều khi em đã học cách ngoại hiện tri thức của mình bằng minh triết.

~

~

[360] BROTHER OF MINE: January 1935

[360] HUYNH ĐỆ CỦA TÔI: Tháng Giêng 1935

There is entering into your life a little discouragement, a faint inner disgust with yourself and a sense of failure which—if persisted in—may damage the beautiful thing you are building. Such thoughts are not constructive in their effect. In what does this discouragement arise?

Đang đi vào đời sống của em có một chút nản lòng, một cảm giác chán ghét bản thân mơ hồ bên trong và một cảm thức thất bại, nếu cứ kéo dài, có thể làm tổn hại điều đẹp đẽ mà em đang xây dựng. Những tư tưởng như thế không có tác động xây dựng. Sự nản lòng này phát sinh từ đâu?

It is to be found in your realisation that your inner knowledge far outstrips your outer usefulness. It grows out of your intelligent awareness that the inner worlds hold for you much of interest which you never bring through for use on the physical plane. This is so. You are a deeply versed occult student and your grasp of the inner occult realities far outstrips that of the average student. But it is all introverted; it does not emerge for the helping of the world; it is accumulating and piling up within you and, unless you make some definite use of it, you may bring about a condition which it will be difficult later to change. What causes this condition, my brother?

Nó được tìm thấy trong nhận thức của em rằng tri thức bên trong của em vượt xa sự hữu dụng bên ngoài của em. Nó lớn lên từ sự nhận biết thông minh của em rằng các thế giới bên trong chứa đựng cho em nhiều điều đáng quan tâm mà em chưa bao giờ đem xuống để sử dụng trên cõi hồng trần. Điều này đúng như vậy. Em là một đạo sinh huyền bí học có hiểu biết sâu rộng, và sự nắm bắt của em về các thực tại huyền bí bên trong vượt xa đạo sinh trung bình. Nhưng tất cả đều hướng nội; nó không xuất hiện để giúp đỡ thế giới; nó đang tích lũy và chất chồng trong em, và trừ phi em sử dụng nó một cách xác định, em có thể tạo ra một tình trạng mà về sau sẽ khó thay đổi. Điều gì gây nên tình trạng này, huynh đệ của tôi?

Three things which I, with frankness, will put before you because you can be trusted to take with gratitude anything that may be said. The test for you comes in the use you make of the information which I give you as with other knowledges you acquire.

Có ba điều mà Tôi sẽ thẳng thắn đặt trước em, bởi vì em có thể được tin cậy là sẽ đón nhận với lòng biết ơn bất cứ điều gì có thể được nói ra. Thử thách dành cho em nằm trong cách em sử dụng thông tin Tôi trao cho em, cũng như với các tri thức khác mà em thu nhận.

1. Your inner sense of inferiority (a racial inheritance) is a definite handicap. In your executive life in a great city, this inferiority complex is negated a great deal because you see the fruits of your labour; but in the sensitive life of the inner planes, you succumb to it constantly; so great and so rapid is your reaction to the truth and to the inner realities that you promptly absorb much more than you can use. You are

1. Cảm thức tự ti bên trong của em, một di sản chủng tộc, là một trở ngại rõ rệt. Trong đời sống điều hành của em tại một thành phố lớn, phức cảm tự ti này giảm đi rất nhiều vì em thấy kết quả lao động của mình; nhưng trong đời sống nhạy cảm của các cõi bên trong, em thường xuyên khuất phục trước nó; phản ứng của em đối với chân lý và các thực tại bên trong lớn lao và nhanh chóng đến mức em lập tức hấp thu nhiều

rendered almost dizzy by the radiant kaleidoscope of truth which you sense and contact.

hơn rất nhiều so với điều em có thể sử dụng. Em gần như bị choáng váng bởi kính vạn hoa rực rỡ của chân lý mà em cảm nhận và tiếp xúc.

2. You are handicapped by your physical body. You have inherited (for the fulfilment of karmic responsibilities) a not particularly high grade body of Slavic-Semitic type with a touch of the Latin intermixed. That heritage gives you your steadfastness and your persistence upon the Way; it gives you your sensitivity to things of the mystical realm; it gives you also your love of beauty and your heart development. It has revealed [361] to you a little of the mystery of pain and of suffering. But it has also given you a physical body which has inherited the power to *resist* and the capacity to *shut off* the outer from the inner worlds of expression. Besides this, it has endowed you with a body of somewhat heavy and inert atoms which cannot be galvanised into the exquisite activity of which you dream except by tremendous effort and a self-imposed discipline of a drastic nature. Hence your soul's choice of your personality job—one that embodies service, that appeals to the heart and which at the same time is of so necessary a nature that it perforce calls forth your best effort.

2. Em bị cản trở bởi thể xác của mình. Em đã thừa hưởng, để hoàn thành các trách nhiệm nghiệp quả, một thể xác không thuộc loại đặc biệt cao, thuộc kiểu Slavơ—Semit có pha trộn đôi chút yếu tố Latinh. Di sản ấy đem lại cho em sự kiên định và bền bỉ trên Con Đường; nó đem lại cho em sự nhạy cảm với những điều thuộc cõi giới thần bí; nó cũng đem lại cho em tình yêu cái đẹp và sự phát triển trái tim. Nó đã mặc khải [361] cho em một chút về bí nhiệm của đau đớn và khổ đau. Nhưng nó cũng đã trao cho em một thể xác thừa hưởng quyền năng *kháng cự* và khả năng *ngăn cách thế giới biểu hiện* bên ngoài với các thế giới biểu hiện bên trong. Ngoài ra, nó đã phú cho em một thể xác gồm những nguyên tử có phần nặng nề và trì trệ, vốn không thể được kích hoạt vào hoạt động tinh tế mà em mơ tưởng, ngoại trừ bằng nỗ lực phi thường và một kỷ luật tự áp đặt có tính nghiêm khắc. Do đó linh hồn em đã chọn công việc phàm ngã của em—một công việc thể hiện phụng sự, thu hút trái tim, và đồng thời có bản chất cần thiết đến mức nó buộc phải khơi dậy nỗ lực tốt nhất của em.

3. The third cause of trouble is found in the fact that you are not making outer constructive use of the knowledge which you acquire in meditation, through wide reading and through your constant, interior thinking.

3. Nguyên nhân thứ ba của khó khăn được tìm thấy trong sự kiện rằng em không sử dụng một cách xây dựng ở bên ngoài tri thức mà em thu nhận trong tham thiền, qua việc đọc rộng và qua suy tư nội tâm thường xuyên của em.

My attention has been called to your meditation reports. My brother, you touch and tap constantly the fount of wisdom. Your intuition is awake; your power to interpret symbols is unusual; your grasp of

Sự chú ý của tôi đã được hướng đến các báo cáo tham thiền của em. Huynh đệ của tôi, em liên tục chạm đến và khai mở nguồn minh triết. Trực giác của em đã thức tỉnh; quyền năng diễn giải biểu tượng của em thật

the synthetic plan of the Great White Lodge is real. But of what use is it to anyone? You are like a reservoir which is too full and from which there is not enough withdrawn to meet the need of the surrounding thirsty country. All flows over the spillway and is wasted.

khác thường; sự nắm bắt của em về Thiên Cơ tổng hợp của Thánh Đoàn là có thật. Nhưng điều đó có ích gì cho bất kỳ ai? Em giống như một hồ chứa quá đầy mà từ đó không đủ nước được rút ra để đáp ứng nhu cầu của vùng đất khát xung quanh. Tất cả tràn qua cửa xả và bị lãng phí.

This must be rectified, my brother. One of the first things we must do is to employ the knowledge and the occult information which is stored up in your sub-conscious mind and which finds expression only in your spiritual diary and your meditation reports. I refer not here to the daily life to be lived. I refer to the intelligent appreciation of truth which is yours, to the wealth of your occult information which is being wasted and causing conditions which will lead to eventual astral trouble. You do endeavour to live the life and to serve but I seek to see that service fed by your occult knowledge and by your head and not just by your heart. It is essential that we tap the reservoir and make your life fruitful as an esotericist.... What therefore, shall we do?

Điều này phải được chỉnh sửa, huynh đệ của tôi. Một trong những điều đầu tiên chúng ta phải làm là sử dụng tri thức và thông tin huyền bí được tích trữ trong trí tiềm thức của em, và chỉ tìm được biểu hiện trong nhật ký tinh thần và các báo cáo tham thiền của em. Ở đây Tôi không nói đến đời sống hằng ngày cần được sống. Tôi nói đến sự lĩnh hội chân lý bằng trí tuệ vốn thuộc về em, đến sự phong phú trong thông tin huyền bí của em đang bị lãng phí và gây nên những tình trạng sẽ dẫn đến khó khăn cảm dục sau cùng. Em có nỗ lực sống đời sống ấy và phụng sự, nhưng Tôi tìm cách thấy sự phụng sự ấy được nuôi dưỡng bởi tri thức huyền bí của em và bởi đầu của em, chứ không chỉ bởi tim của em. Điều thiết yếu là chúng ta phải khai thông hồ chứa và làm cho đời sống của em trở nên kết quả với tư cách một nhà bí truyền học.... Vậy chúng ta sẽ làm gì?

First, instead of constant meditation, you must employ the time so given to the enlarging upon and the writing out of the ideas which have come to you so that they can be used by [362] others and can reach those who need help.... Expressed symbolically, what I have to say to you can be embodied in the words of an ancient *Book of Rules* for disciples which was extant at the time of the first Patanjali:

Trước hết, thay vì tham thiền liên tục, em phải sử dụng thời gian dành cho việc đó để mở rộng và viết ra các ý tưởng đã đến với em, hầu chúng có thể được [362] người khác sử dụng và có thể đến với những ai cần giúp đỡ.... Diễn đạt bằng biểu tượng, điều Tôi phải nói với em có thể được thể hiện trong lời của một *Sách Quy Luật* cổ dành cho các đệ tử, vốn còn hiện hữu vào thời Patanjali thứ nhất:

"The door opens into the world of that which can be known. It opens from the side of mind. Once open, there enters into thought the dropping rain of that which can

"Cánh cửa mở vào thế giới của điều có thể được biết. Nó mở từ phía thể trí. Một khi đã mở, mưa rơi của điều có thể được biết đi vào tư tưởng. Cánh cửa kia mở ra qua dục vọng

be known. The other door opens through deep desire. It opens into the world which is that which all men know. When both the doors stand open wide, the disciple serves the purpose of the Lord of Truth. The rain drops on his heart from out the farthest door. He pours the rain of that which can be known into the world of that which all men know. Thus new thoughts can be carried into the hearts of men. Thus new flowers of ideas bring beauty to the dusty plains of earth."

sâu xa. Nó mở vào thế giới vốn là điều mọi người đều biết. Khi cả hai cánh cửa đều mở rộng, đệ tử phụng sự mục đích của Chúa Tể Chân Lý. Mưa rơi trên trái tim y từ cánh cửa xa nhất. Y tuôn mưa của điều có thể được biết vào thế giới của điều mọi người đều biết. Như vậy, những tư tưởng mới có thể được mang vào trái tim con người. Như vậy, những bông hoa mới của các ý tưởng đem vẻ đẹp đến cho những đồng bằng bụi bặm của Trái Đất."

In peace and understanding go your way to the Feet of the Great Ones.

Trong bình an và thấu hiểu, hãy đi con đường của em đến Chân của Các Đấng Cao Cả.

~

~

BROTHER OF OLD: July 1935

HUYNH ĐỆ CỦA NGÀY XƯA: Tháng Bảy 1935

... Last time I communicated with you I gave you much. This time I need to give you but a little as you have yet to work out that which I have suggested. Above everything else aim at simplicity. The fertility of your mind is a great and useful gift, acquired through many lives of achieved knowledge. But a fertile garden and a rank wilderness are both of them expressions of fertility, but the one is beautiful and the other needs attention—an attention which has to be initiated by a definite process of destruction.

... Lần trước khi Tôi liên lạc với em, Tôi đã trao cho em nhiều điều. Lần này Tôi chỉ cần trao cho em một ít, vì em vẫn còn phải thực hiện điều Tôi đã gợi ý. Trên hết mọi sự, hãy nhắm đến sự giản dị. Sự phong phú của thể trí em là một món quà lớn lao và hữu ích, đạt được qua nhiều kiếp sống của tri thức đã thành tựu. Nhưng một khu vườn màu mỡ và một vùng hoang rậm rạp đều là các biểu hiện của sự phong phú, song cái này thì đẹp đẽ, còn cái kia cần được chăm sóc—một sự chăm sóc phải được khởi đầu bằng một tiến trình hủy phá rõ rệt.

You have been used in the past months to institute a work which can be of real service and you have done well and have made possible future revelation. That is good and for that I thank you, my brother. I know that you do not ask for recognition but that is ever accorded by us, the teachers on the inner side, when duly merited. I can,

Trong những tháng qua, em đã được sử dụng để thiết lập một công việc có thể phụng sự thật sự, và em đã làm tốt, đồng thời đã khiến sự mặc khải tương lai trở nên khả hữu. Điều đó là tốt, và vì điều đó Tôi cảm ơn em, huynh đệ của tôi. Tôi biết em không đòi hỏi sự công nhận, nhưng chúng tôi, những huấn sư ở phía bên trong, luôn trao

therefore, tell you that your work is recognised.

sự công nhận ấy khi nó xứng đáng. Vì vậy, Tôi có thể nói với em rằng công việc của em được công nhận.

[363] But you have much to do within yourself before you can be used as fully as is possible. See that you, therefore, do three things:

[363] Nhưng em còn nhiều điều phải làm trong chính mình trước khi em có thể được sử dụng trọn vẹn như điều có thể. Vì vậy, hãy bảo đảm rằng em làm ba điều:

1. *Lose sight of yourself.* Your constant inner habit of self-depreciation indicates too much concentration upon the little self. You are handicapping your work and negating a fuller influence by seeing yourself as a failure and yet at the same time omitting to take those steps which would make you a true success—steps which I have earlier indicated to you. For a time, my brother, lose sight of the time process *as a whole* and for three months work only one day at a time, making each hour of each day as beautiful and as selfless as possible.

1. *Hãy quên mình đi.* Thói quen bên trong thường xuyên tự hạ thấp mình của em cho thấy quá nhiều sự tập trung vào cái ngã nhỏ bé. Em đang cản trở công việc của mình và phủ định một ảnh hưởng đầy đủ hơn bằng cách nhìn chính mình như một kẻ thất bại, trong khi đồng thời lại bỏ qua không thực hiện những bước có thể khiến em thành công thật sự—những bước mà trước đây Tôi đã chỉ ra cho em. Trong một thời gian, huynh đệ của tôi, hãy quên tiến trình thời gian *như một toàn thể* và trong ba tháng chỉ làm việc từng ngày một, khiến mỗi giờ của mỗi ngày đẹp đẽ và vô ngã nhất có thể.

2. The wisdom aspect in you is highly developed. *Let the love aspect* of the second ray now *have fuller sway*. You and F.C.D. have to reverse your life tendencies. He has a highly developed love nature and must learn to express wisdom more effectively. You have wisdom manifesting strongly and must learn to love more widely and not to fear love, as now you do. Your work as an executive has drawn forth your latent wisdom. Your work in my group and in the New Group of World Servers must now draw forth the deep resources of your heart. Ponder on this suggestion.

2. Phương diện minh triết trong em đã phát triển cao. *Hãy để phương diện bác ái* của cung hai giờ đây *có quyền chi phối đầy đủ hơn*. Em và F.C.D. phải đảo ngược các khuynh hướng đời sống của mình. Bạn ấy có bản chất bác ái phát triển cao và phải học biểu hiện minh triết hữu hiệu hơn. Em có minh triết biểu hiện mạnh mẽ và phải học yêu thương rộng rãi hơn, cũng như không sợ tình thương như hiện nay em đang sợ. Công việc của em với tư cách người điều hành đã khơi dậy minh triết tiềm tàng của em. Công việc của em trong nhóm của tôi và trong Đoàn Người Mới Phụng Sự Thế Gian giờ đây phải khơi dậy các nguồn lực sâu xa của trái tim em. Hãy suy ngẫm về gợi ý này.

3. Give *more definite help* in the work.... You *can* give that which is needed, if you lose sight of yourself and can teach yourself to

3. Hãy trao *sự trợ giúp xác định hơn* trong công việc.... Em *có thể* trao điều cần thiết, nếu em quên mình và có thể dạy mình làm

work with joyousness. Is not that the clue for you, my brother, the work of *joyous* service? May I ask you to cultivate the spirit of joy? If you give this more definite aid and work as it may be indicated to you, it will spell for you a large measure of release. You can aid in the work with your wisdom and ripe experience.

việc với sự hoan hỉ. Đó chẳng phải là chìa khóa cho em sao, huynh đệ của tôi, công việc *phụng sự hoan hỉ*? Tôi có thể xin em vun trồng tinh thần hoan hỉ không? Nếu em trao sự trợ giúp xác định hơn này và làm việc như có thể được chỉ ra cho em, điều đó sẽ mang lại cho em một mức độ giải thoát lớn. Em có thể trợ giúp công việc bằng minh triết và kinh nghiệm chín muồi của mình.

Adhere to the simple outline indicated by me in my previous communication. I cannot change it yet, for you have not yet availed yourself of the help I there sought to give to you. But be of good cheer and go forward with joy upon the Way. There is no time these fateful days for that lost effort which is connoted by too close a self-introspection and analysis, leading to distrust. [364]

Hãy bám sát dàn ý giản dị mà tôi đã chỉ ra trong lần thông tri trước của tôi. Tôi chưa thể thay đổi nó, vì em vẫn chưa tận dụng sự trợ giúp mà Tôi đã tìm cách trao cho em ở đó. Nhưng hãy giữ tinh thần phấn chấn và tiến bước với sự hoan hỉ trên Con Đường. Trong những ngày định mệnh này, không có thời gian cho nỗ lực bị mất đi vốn được hàm ý bởi sự tự soi xét và phân tích quá sát sao, dẫn đến ngờ vực. [364]

~

~

January 1936

Tháng Giêng 1936

The only thing which I seek to do for you at this time, my brother, is to give you a meditation which I will ask you to carry forward until further notice. I will give you also six seed thoughts for meditation. Otherwise my earlier injunctions to you hold good and your future usefulness in the coming spiritual expansion is dependent upon your careful attention to self-forgetfulness, the right use of love (enabling you to love more easily. Please study my last communication to you on this subject) and attention to practical, loving, efficient, regular service.

Huynh đệ của tôi, điều duy nhất Tôi tìm cách làm cho em vào lúc này là trao cho em một bài tham thiền mà Tôi sẽ yêu cầu em tiếp tục thực hiện cho đến khi có chỉ thị thêm. Tôi cũng sẽ trao cho em sáu tư tưởng hạt giống để tham thiền. Ngoài ra, những huấn thị trước đây của tôi dành cho em vẫn còn hiệu lực, và sự hữu dụng tương lai của em trong cuộc mở rộng tinh thần sắp đến tùy thuộc vào sự chú tâm cẩn thận của em đối với việc quên mình, việc sử dụng Tình thương đúng đắn (giúp em yêu thương dễ dàng hơn. Xin hãy nghiên cứu thông điệp cuối cùng của tôi gửi em về đề tài này), và sự chú tâm đến sự phụng sự thực tiễn, đầy yêu thương, hữu hiệu và đều đặn.

Your progress in the outer expression of your inner knowledge has been needlessly

Bước tiến của em trong sự biểu lộ bên ngoài của tri thức bên trong đã chậm chạp một

slow. Given a right and more focussed attitude, you could leap forward into clearer light and more efficient living. This oft I have told you. Your keynote for the future is *discipline* and again *discipline.* The reduction of the physical body to your will through the imposition of a pronounced ordered rhythm is your way out into liberation. It is, therefore, a question whether you care enough for the results possible to make the needed adjustments and impose the required disciplinary measures. What these are, you also know. Are they not simply the enforcing of certain rules of daily living which are so simple that they fail to evoke your will? It is the evocation of a dynamic will which I wish to bring about by the following suggested meditation.

cách không cần thiết. Với một thái độ đúng đắn và tập trung hơn, em có thể nhảy vọt tới ánh sáng rõ ràng hơn và một đời sống hữu hiệu hơn. Tôi đã thường nói điều này với em. Chủ âm của em cho tương lai là *kỷ luật* và lại nữa, *kỷ luật.* Việc quy phục thể xác theo ý chí của em bằng cách áp đặt một nhịp điệu có trật tự rõ rệt là lối thoát của em để đi vào sự giải thoát. Do đó, vấn đề là liệu em có đủ quan tâm đến những kết quả có thể đạt được để thực hiện các điều chỉnh cần thiết và áp đặt những biện pháp kỷ luật được đòi hỏi hay không. Những điều ấy là gì, em cũng biết. Há chúng không đơn giản chỉ là việc thi hành một số quy luật nhất định của đời sống hằng ngày, vốn giản dị đến mức không gợi lên được ý chí của em hay sao? Chính sự gợi lên một ý chí năng động là điều Tôi muốn tạo ra bằng bài tham thiền được đề nghị sau đây.

1. After effective alignment and the centering of the consciousness in the mind, then proceed as indicated below:

1. Sau sự chỉnh hợp hữu hiệu và việc tập trung tâm thức vào thể trí, hãy tiến hành như được chỉ dẫn dưới đây:

O.M.

O.M.

a. Sound this as the soul, in its own world, using the creative imagination as you do so.

a. Hãy xướng âm này với tư cách linh hồn, trong thế giới riêng của linh hồn, đồng thời sử dụng Sự tưởng tượng sáng tạo khi em làm như vậy.

b. Sound the O.M. again as the soul, imposing its purpose upon the mind.

b. Hãy xướng O.M. một lần nữa với tư cách linh hồn, áp đặt mục đích của linh hồn lên thể trí.

c. Sound the O.M. as the soul, controlling the desire body.

c. Hãy xướng O.M. với tư cách linh hồn, kiểm soát thể dục vọng.

d. Sound the O.M. as the soul, energising by its will force the etheric body.

d. Hãy xướng O.M. với tư cách linh hồn, tiếp sinh lực cho thể dĩ thái bằng mãnh lực ý chí của linh hồn.

e. Sound the O.M. again but this time with the cooperation of the personality, galvanising the physical [365] body into right action. Do all this very slowly and thoroughly with a full, consecrated thought upon each of the five stages.

e. Hãy xướng O.M. một lần nữa, nhưng lần này với sự hợp tác của phàm ngã, làm cho thể xác [365] bừng dậy vào hành động đúng đắn. Hãy làm tất cả những điều này thật chậm rãi và thấu đáo, với một tư tưởng trọn vẹn, thánh hiến đặt vào mỗi một trong năm giai đoạn.

2. Then visualise the entire lower nature as being gathered up into the consciousness of the soul.

2. Rồi hãy hình dung toàn bộ bản chất thấp được thu gom vào tâm thức của linh hồn.

3. Then meditate for fifteen minutes (not more) upon the following six seed thoughts. This entire meditation is intended to be dynamic and brief. It can, if so used, break through obstructions and "clear the way" for the inflow of your dynamic but hitherto ineffective will.

3. Rồi hãy tham thiền trong mười lăm phút, không hơn, về sáu tư tưởng hạt giống sau đây. Toàn bộ bài tham thiền này nhằm có tính năng động và ngắn gọn. Nếu được sử dụng như vậy, nó có thể phá xuyên các chướng ngại và "dọn sạch con đường" cho sự tuôn vào của ý chí năng động nơi em, vốn cho đến nay vẫn chưa hữu hiệu.

1st month—My soul has purpose, power and will. These three are needed on the *Way of Liberation.*

Tháng thứ nhất—Linh hồn tôi có mục đích, quyền năng và ý chí. Ba điều này cần thiết trên *Con Đường Giải Thoát.*

2nd month—My soul must foster love among the sons of men. This is its major purpose. I, therefore, *will* to love and tread the *Way of Love.*

Tháng thứ hai—Linh hồn tôi phải nuôi dưỡng Tình thương giữa những người con của nhân loại. Đây là mục đích chính yếu của linh hồn. Vì vậy, tôi *quyết chí* yêu thương và bước trên *Con Đường Tình Thương.*

3rd month—The purpose of my soul must show itself through burning. That which obstructs and hinders must disappear before the power of God. That power am I. I, therefore, tread the *Way unto the Burning Ground.* There hindrances disappear.

Tháng thứ ba—Mục đích của linh hồn tôi phải tự biểu lộ qua sự cháy rực. Điều gì gây cản trở và ngăn trở phải biến mất trước quyền năng của Thượng đế. Quyền năng ấy chính là tôi. Vì vậy, tôi bước trên *Con Đường đi đến Vùng Đất Cháy.* Ở đó các chướng ngại biến mất.

4th month—My will is one with the great will of God. That will is mine today upon the planes of earth. It leads to service and my

Tháng thứ tư—Ý chí của tôi là một với Ý Chí vĩ đại của Thượng Đế. Hôm nay, ý chí ấy là của tôi trên các cõi của Trái Đất. Nó dẫn đến sự phụng sự và nhóm của Chân sư tôi. Vì

Master's group. I, therefore, tread the *Way of Service* after the festival of burning.

vậy, tôi bước trên *Con Đường Phụng Sự* sau lễ hội của sự cháy rực.

5th month—I dedicate myself to the purpose of the plan. I have no purpose but the will of God. I seek no other way but the *Way of Divine Fulfilment*. I lose myself within the group which seeks the furtherance of the plan.

Tháng thứ năm—Tôi hiến dâng chính mình cho mục đích của Thiên Cơ. Tôi không có mục đích nào ngoài Ý Chí của Thượng Đế. Tôi không tìm con đường nào khác ngoài *Con Đường Thành Tựu Thiêng Liêng*. Tôi đánh mất chính mình trong nhóm đang tìm cách xúc tiến Thiên Cơ.

6th month—The *Way of Sacrifice* is eternally the *Way of Joy*. The Way of Joy leads to the Place of Peace. The peace of God is only [366] found in losing sight of self and seeing naught but that which *must* be done and done today.

Tháng thứ sáu—*Con Đường Hy Sinh* vĩnh viễn là *Con Đường Hoan Hỉ*. Con Đường Hoan Hỉ dẫn đến Nơi An Bình. Sự an bình của Thượng Đế chỉ [366] được tìm thấy trong việc quên đi bản thân và không thấy gì ngoài điều *phải* được thực hiện, và được thực hiện hôm nay.

~

~

MY BROTHER AND MY FRIEND: June 1936

HUYNH ĐỆ VÀ BẠN CỦA TÔI: Tháng Sáu năm 1936

Much that I have written to S.C.P. is also of prime importance to you. I refer not to it here as I have other things about which I wish to speak to you. I urge you from my heart (which enfolds you in its constant love) to look away from yourself and dwell not with such constancy upon your failures to achieve. Recognise failure—if it is there—but then with a face lifted to the light and a smile upon your lips, turn your back upon such failure and go with steadfastness forward.

Nhiều điều Tôi đã viết cho S.C.P. cũng có tầm quan trọng hàng đầu đối với em. Tôi không đề cập đến điều đó ở đây, vì Tôi có những điều khác muốn nói với em. Từ trái tim tôi, vốn ôm trọn em trong Tình thương thường hằng của nó, Tôi thúc giục em hãy ngoảnh nhìn khỏi bản thân và đừng cứ mãi trú vào những thất bại của em trong việc thành tựu. Hãy nhận ra thất bại, nếu nó có đó, nhưng rồi, với gương mặt ngước lên ánh sáng và nụ cười trên môi, hãy quay lưng lại với thất bại ấy và tiến tới một cách kiên định.

D.A.O., a member of my group of disciples, learns not with ease the lesson of self-discipline, and the glamour of the fear of authority has descended upon her. She has asked permission to leave my group and for some one else to function in her place. I am

D.A.O., một thành viên trong nhóm đệ tử của tôi, không dễ dàng học được bài học tự kỷ luật, và ảo cảm về nỗi sợ uy quyền đã phủ xuống bà. Bà đã xin phép rời khỏi nhóm của tôi và để một người khác đảm nhiệm vị trí của bà. Tôi đang đề nghị với bà rằng bà hãy

suggesting to her that she regard herself as suspended from her group endeavour and from my so-called control and take one year for careful thought, prior to taking a final decision. To prove to you that your failure is basically superficial I am asking you to do for me a definite service. I could not so ask you if you had failed. For the space of a year I would ask you to take over the work and place of D.A.O. in my group and so help preserve the integrity of the group relationship. This is not the first time that you have done this and hence my immediate thought of you. But though instinctively my mind decided to ask this service of you, I have a twofold reason. You have a surety of touch and a freedom from glamour which is sorely needed by the immediate associates of D.A.O. in my group. You succumb somewhat yourself to the glamour of failure but are seldom glamoured where the principles of group work are concerned. I can trust you to give what is needed. Secondly, you have a clarity of vision which is true and constructive—in those cases where your personality love is not involved. Where it is involved, you are prone to over-estimate the loved ones and see too much for them. Is this not so, my brother?

xem mình như tạm đình chỉ khỏi nỗ lực nhóm của bà và khỏi cái gọi là sự kiểm soát của tôi, rồi dành một năm để suy nghĩ cẩn thận trước khi đưa ra quyết định cuối cùng. Để chứng minh cho em thấy rằng thất bại của em về căn bản chỉ là bề mặt, Tôi yêu cầu em thực hiện cho tôi một sự phụng sự xác định. Tôi không thể yêu cầu em như vậy nếu em đã thất bại. Trong thời hạn một năm, Tôi muốn yêu cầu em đảm nhận công việc và vị trí của D.A.O. trong nhóm của tôi, và như thế giúp gìn giữ tính toàn vẹn của mối liên hệ nhóm. Đây không phải lần đầu em đã làm điều này, và vì vậy Tôi nghĩ ngay đến em. Nhưng dù thể trí tôi theo bản năng đã quyết định yêu cầu em thực hiện sự phụng sự này, Tôi có hai lý do. Em có sự chắc chắn trong cách tiếp xúc và sự tự do khỏi ảo cảm, điều mà các cộng sự trực tiếp của D.A.O. trong nhóm của tôi đang rất cần. Chính em phần nào chịu khuất phục trước ảo cảm về thất bại, nhưng hiếm khi bị ảo cảm chi phối khi liên quan đến các nguyên lý của công việc nhóm. Tôi có thể tin cậy em trao ra điều cần thiết. Thứ hai, em có một tầm nhìn rõ ràng, chân thật và xây dựng, trong những trường hợp mà tình thương phàm ngã của em không can dự. Khi nó can dự, em dễ đánh giá quá cao những người được yêu thương và thấy quá nhiều cho họ. Có phải vậy không, huynh đệ của tôi?

[367] In this case however, your vision will be clear and true. So take the place of D.A.O. and give of your best in the situation. But vacate not your own place in my group.

[367] Tuy nhiên, trong trường hợp này, tầm nhìn của em sẽ rõ ràng và chân thật. Vậy hãy đảm nhận vị trí của D.A.O. và trao ra điều tốt nhất của em trong hoàn cảnh này. Nhưng đừng rời bỏ vị trí riêng của em trong nhóm của tôi.

D.A.O.'s concept of freedom—as is the case with all such concepts—can act as a prison. Her idea of liberty can be a chain, holding her down. This is the lesson she must learn. Her service in my group comes second to her

Quan niệm của D.A.O. về tự do, như trường hợp của mọi quan niệm như thế, có thể hoạt động như một nhà tù. Ý tưởng của bà về tự do có thể là một xiềng xích, giữ bà lại. Đây là bài học bà phải học. Sự phụng sự của bà

love of her own progress and this I shall have to point out to her. Disciples, working in an Ashram, are none of them entirely free agents. Each is held by a soul link to his co-disciples. Responsibility undertaken and karmic relationships recognised cannot be lightly set aside and must ultimately be worked out. The discipline of the group life is a higher living discipline than any self-imposed ideas of life and truth. When a disciple sees and relates his individual dharma and his group responsibility—then he can take right action.

trong nhóm của tôi đứng sau tình yêu của bà đối với sự tiến bộ riêng của mình, và điều này Tôi sẽ phải chỉ ra cho bà. Các đệ tử làm việc trong một ashram, không ai trong họ là những tác nhân hoàn toàn tự do. Mỗi người được giữ lại bằng một liên kết linh hồn với các đệ tử đồng môn của mình. Trách nhiệm đã đảm nhận và các mối liên hệ nghiệp quả đã được nhận ra không thể bị gạt sang một bên một cách nhẹ nhàng, và rốt cuộc phải được giải quyết. Kỷ luật của đời sống nhóm là một kỷ luật sống cao hơn bất cứ ý niệm tự áp đặt nào về đời sống và chân lý. Khi một đệ tử thấy và liên hệ dharma cá nhân của y với trách nhiệm nhóm của y, bấy giờ y có thể hành động đúng.

Will you assist me in this problem? I know you will, my brother. And will you take this as an evidence of my faith and trust in you and also as evidence of the needless astral anxiety under which you so constantly labour?

Em sẽ trợ giúp tôi trong vấn đề này chứ? Tôi biết em sẽ làm, huynh đệ của tôi. Và em sẽ xem điều này như bằng chứng về niềm tin và sự tín nhiệm của tôi nơi em, cũng như bằng chứng về nỗi lo âu cảm dục không cần thiết mà em hằng phải nhọc nhằn gánh chịu chứ?

One small personal task I ask of you also. Please go back over all the instructions you have received from me and list the specific information I have given you anent your actions upon the physical plane. Then note what you have succeeded in doing and what still remains to be done. This will help you to renew your efforts to master the physical body which is the vehicle which gives you the most trouble and which can be brought to heel far more easily than the astral or mental bodies. Yet it is this body in this incarnation which gives you the most difficulty. If you mastered it, your work would forge ahead.

Tôi cũng yêu cầu em một nhiệm vụ cá nhân nhỏ. Xin hãy xem lại tất cả những huấn thị em đã nhận từ tôi, và liệt kê thông tin cụ thể Tôi đã trao cho em liên quan đến các hành động của em trên cõi hồng trần. Rồi hãy ghi nhận điều em đã thành công trong việc làm và điều vẫn còn phải làm. Điều này sẽ giúp em làm mới nỗ lực làm chủ thể xác, vốn là vận cụ gây cho em nhiều rắc rối nhất và có thể được quy phục dễ dàng hơn rất nhiều so với thể cảm dục hay thể trí. Tuy vậy, chính thể này trong lần lâm phàm này lại gây cho em nhiều khó khăn nhất. Nếu em làm chủ được nó, công việc của em sẽ tiến nhanh.

~

~

BROTHER: January 1937

HUYNH ĐỆ: Tháng Giêng năm 1937

I seek to start with a word of commendation to you. You have progressed this past year and have passed out of a relatively static condition into one of increased sensitivity and growth. Having in the past pointed out to you your failures and having frequently had the need to analyse you to yourself in terms of [368] reproof, it fills me with joy to register in you growth and an increasing ability to move forward. Let me tell you now that three years ago, I viewed your condition with questioning as to whether or not you had reached your highest point of attainment for this life and would (for the remainder of your years on earth) simply hold that which has been gained. No light achievement, my brother, given the equipment with which you started upon the Path three lives ago, but not indicating your highest possibility which is to be based upon the work done in your last life on earth. Go forward now to greater heights of achievement in self-forgetfulness and in love, and become increasingly a tower of strength and a source of illumining wisdom to your co-disciples.

Tôi muốn bắt đầu bằng một lời khen ngợi dành cho em. Trong năm qua em đã tiến bộ và đã vượt ra khỏi một tình trạng tương đối tĩnh tại để đi vào một trạng thái nhạy bén và tăng trưởng hơn. Trước đây, vì đã chỉ ra cho em những thất bại của em và vì thường xuyên cần phân tích em cho chính em bằng những lời [368] khiển trách, nên Tôi thấy hoan hỉ khi ghi nhận nơi em sự tăng trưởng và một khả năng ngày càng tăng để tiến tới. Bây giờ hãy để Tôi nói với em rằng ba năm trước, Tôi đã nhìn tình trạng của em với sự nghi vấn rằng liệu em đã đạt đến điểm thành tựu cao nhất của em cho đời này hay chưa, và liệu trong phần còn lại của những năm tháng trên Trái Đất, em sẽ chỉ đơn giản giữ lại những gì đã đạt được hay không. Huynh đệ của tôi, đó không phải là thành tựu nhỏ, xét theo trang bị mà em đã có khi bắt đầu bước trên Đường Đạo ba kiếp trước; nhưng nó không biểu thị khả năng cao nhất của em, vốn phải đặt nền trên công việc đã thực hiện trong kiếp sống trước của em trên Trái Đất. Bây giờ hãy tiến tới những đỉnh cao thành tựu lớn hơn trong sự quên mình và trong Tình thương, và ngày càng trở thành một ngọn tháp sức mạnh cùng một nguồn minh triết soi sáng cho các đệ tử đồng môn của em.

I have for you two words. One of them is based upon the instructions which I have given you in the past and which I will summarise by saying: Submit your physical plane life to discipline, self-imposed; adhere to that discipline at all costs. You can outline that discipline adequately for yourself. There is no need for me to do so.

Tôi có hai lời dành cho em. Một trong hai lời ấy dựa trên những huấn thị Tôi đã trao cho em trong quá khứ, và Tôi sẽ tóm tắt bằng câu: Hãy đặt đời sống trên cõi hồng trần của em dưới kỷ luật tự áp đặt; hãy tuân giữ kỷ luật ấy bằng mọi giá. Em có thể tự phác thảo kỷ luật ấy một cách đầy đủ. Không cần tôi phải làm điều đó.

The second message I have is based upon a comment you yourself made to me that you have permitted your life to be ruled by expediency and habit but not by plan. I would ask you to ponder deeply upon that

Thông điệp thứ hai Tôi có dựa trên một nhận xét chính em đã nói với tôi rằng em đã để đời sống của mình được cai quản bởi sự tiện lợi và thói quen, chứ không bởi kế hoạch. Tôi yêu cầu em suy ngẫm sâu xa về câu ấy, yêu

sentence, asking you to apply it and carry the concept to the higher life of service and not just to a disciplined life, ordered and ruled by your own imposed plan but to that service to which this group of disciples is pledged. This lifts the whole theme out of the realm of the personality life and will fill your thought life with the vastness of *our* plan.

cầu em áp dụng nó và đưa quan niệm ấy vào đời sống phụng sự cao hơn, chứ không chỉ vào một đời sống có kỷ luật, được sắp đặt và cai quản bởi kế hoạch tự áp đặt của em, mà vào sự phụng sự mà nhóm đệ tử này đã cam kết. Điều này nâng toàn bộ chủ đề ra khỏi lĩnh vực đời sống phàm ngã và sẽ làm cho đời sống tư tưởng của em tràn đầy sự bao la của *Thiên Cơ của chúng ta*.

All of you know so much. Your theory is so good and sound. But your practice should begin to be commensurate with your theory if this group is to go forward as desired into real world work. Let rapid adjustment take place and a fresh dedication and re-alignment among all of you so that, hand in hand, shoulder to shoulder and with eyes fixed upon the same vision, you can face life and its vicissitudes *together* and thus lighten each others' way. This is not always the case.

Tất cả các em đều biết rất nhiều. Lý thuyết của các em rất tốt và vững chắc. Nhưng thực hành của các em nên bắt đầu tương xứng với lý thuyết, nếu nhóm này muốn tiến tới như mong muốn vào công việc thế giới đích thực. Hãy để sự điều chỉnh nhanh chóng diễn ra, cùng một sự hiến dâng mới và sự tái chỉnh hợp giữa tất cả các em, để tay trong tay, vai kề vai và mắt hướng cố định vào cùng một tầm nhìn, các em có thể đối diện với đời sống và những thăng trầm của nó *cùng nhau*, và như thế làm nhẹ con đường của nhau. Điều này không phải lúc nào cũng là như vậy.

Therefore, my brother, let the *plan* itself mould your life and its activities and let discipline produce the instrument [369] which is needed for the work to be done. Groups of disciples today are being trained in telepathic work and are rendering telepathic service to the world—a tiny replica of the work which the Hierarchy is ever doing with the minds of men. Thus, when you start to do this, you can work to change conditions and to affect certain lives. This work will not be truly possible where criticism, self-pity or wrong speech exist, for one person could block the outflow of the group thought. Therefore, I am asking my group of disciples this year to prepare for expanding service and to brood deeply upon the work of thought transmission in world service.

Huynh đệ của tôi, do đó, hãy để chính *Thiên Cơ* uốn nắn đời sống và các hoạt động của em, và hãy để kỷ luật tạo nên khí cụ [369] cần thiết cho công việc phải được thực hiện. Các nhóm đệ tử ngày nay đang được huấn luyện trong công việc viễn cảm và đang thực hiện sự phụng sự viễn cảm cho thế giới, một bản sao nhỏ bé của công việc mà Thánh Đoàn hằng thực hiện với thể trí của con người. Như vậy, khi em bắt đầu làm điều này, em có thể làm việc để thay đổi các điều kiện và tác động đến một số sự sống. Công việc này sẽ không thể thực sự khả thi nơi nào có sự phê phán, tự thương hại hay lời nói sai trái, vì một người có thể chặn dòng tuôn ra của tư tưởng nhóm. Do đó, năm nay Tôi yêu cầu nhóm đệ tử của tôi chuẩn bị cho sự phụng sự mở rộng và suy ngẫm sâu xa về công việc truyền tư tưởng trong phụng sự thế giới.

The occult phrases which I have for your consideration are as follows:

Những cụm từ huyền bí mà tôi dành cho sự xem xét của em như sau:

"The blueprint lay before the Master Workman and the plan, in all its detail, lay disclosed upon the Trestle Board. Within the Middle Chamber waited those who had to build the Temple according to the plan laid down.

"Bản thiết kế nằm trước Người Thợ Cả, và Thiên Cơ, trong mọi chi tiết của nó, được bày tỏ trên Bảng Giá Vẽ. Trong Phòng Giữa, những người phải xây Đền Thờ theo Thiên Cơ đã được đặt định đang chờ đợi.

"But the plan was not complete. Some knowledge of the ground plan upon which the Temple must be reared was lacking and he who sought it and he who had it were not there. The Master Workman waited.

"Nhưng Thiên Cơ chưa hoàn tất. Còn thiếu một phần tri thức về mặt bằng trên đó Đền Thờ phải được dựng lên, và người tìm kiếm tri thức ấy cùng người nắm giữ nó đều không có mặt ở đó. Người Thợ Cả chờ đợi.

"The one who sought the needed knowledge, who guided those who laid the ground for later building, he slept and ate and played upon the outer plain. And yet at every hour, his thought was focussed in the Middle Chamber of the waiting artisans and recollection came. His soul at moments hovered o'er the blueprints in the Inner Room and looked the Master Workman in the face. And still the Master waited. Then recollection came and active work."

"Người tìm kiếm tri thức cần thiết, người hướng dẫn những ai đặt nền cho công trình xây dựng về sau, y ngủ, ăn và vui chơi trên đồng bằng bên ngoài. Tuy vậy, vào mọi giờ, tư tưởng của y vẫn tập trung trong Phòng Giữa của những nghệ nhân đang chờ đợi, và sự hồi tưởng đến. Linh hồn y đôi lúc lơ lửng trên các bản thiết kế trong Phòng Bên Trong và nhìn thẳng vào mặt Người Thợ Cả. Và Người Thợ Cả vẫn chờ đợi. Rồi sự hồi tưởng đến, và công việc tích cực."

~

~

MY BROTHER: July 1937

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI: Tháng Bảy năm 1937

You have, as you have oft been told by me, only one major problem and that is connected with your physical body. Let me indicate to you your ray forces and then, I believe, increased light will be thrown upon your problem.

Như Tôi đã thường nói với em, em chỉ có một vấn đề chính yếu, và vấn đề ấy liên quan đến thể xác của em. Hãy để Tôi chỉ cho em các mãnh lực cung của em, rồi Tôi tin rằng ánh sáng gia tăng sẽ được soi rọi lên vấn đề của em.

Your *mental body* is a first ray one and this is what makes [370] you a real occult student. Your soul's contact is so definite and real that your mental body builds no barriers between the soul and your personality or between you and your co-disciples. Mentally, you always understand and are inclusive. I do not mean theoretically but in fact. But your *astral body* is also upon the first ray which is an unique occurrence and rarely to be found. It is here that the sense of separateness enters in, for that first ray tendency does to you two things:

Thể trí của em thuộc cung một, và chính điều này khiến [370] em là một môn sinh huyền bí học đích thực. Sự tiếp xúc của linh hồn em rõ rệt và chân thực đến nỗi thể trí của em không dựng lên rào chắn nào giữa linh hồn và phàm ngã của em, hay giữa em và các đệ tử đồng môn của em. Về trí tuệ, em luôn thấu hiểu và có tính bao gồm. Tôi không muốn nói về mặt lý thuyết, mà trong thực tế. Nhưng *thể cảm dục* của em cũng ở trên cung một, đó là một sự kiện độc đáo và hiếm khi gặp. Chính ở đây ý thức về sự chia rẽ đi vào, vì khuynh hướng cung một ấy làm cho em hai điều:

a. It feeds your sense of separativeness and thus tends to isolate you.

a. Nó nuôi dưỡng ý thức chia rẽ của em và do đó có khuynh hướng cô lập em.

b. It fosters your fear of attachment.

b. Nó nuôi dưỡng nỗi sợ gắn bó của em.

Thus you are oft emotionally and astrally detached and isolated from those who love you and from your fellowmen. Hence there is a continuing conflict between your loving soul and your isolated, lonely, astral vehicle. The solution will be immediately clear to you.

Vì vậy, em thường tách rời và cô lập về cảm xúc và cảm dục khỏi những người yêu thương em và khỏi đồng loại của em. Do đó có một cuộc xung đột liên tục giữa linh hồn yêu thương của em và hiện thể cảm dục cô lập, cô đơn của em. Giải pháp sẽ lập tức rõ ràng đối với em.

Your *physical body* is on the seventh ray. Ponder, therefore, the interior relations and the exterior effect of your ray forces as tabulated below:

Thể xác của em ở trên cung bảy. Vì vậy, hãy suy ngẫm về các mối liên hệ bên trong và hiệu quả bên ngoài của các mãnh lực cung của em như được lập bảng dưới đây:

1. The soul ray—the second Ray of Love-Wisdom.

1. Cung linh hồn—cung hai Bác Ái – Minh Triết.

2. The personality ray—the third Ray of Active Intelligence.

2. Cung phàm ngã—cung ba Trí Tuệ Hoạt Động.

3. The ray of the mind—the first Ray of Power.

3. Cung của thể trí—cung một Quyền Năng.

4. The ray of the astral body—the first Ray of Power.

5. The ray of the physical body—the seventh Ray of Ceremonial Order.

You will note how much your soul has to do with the lines of energy which are all definitely related to the first ray: 1-3-7. You will consequently be encouraged also to note how much your life of love *does* control your work and service. I am aware of it. Am I commending you or stimulating you, my brother? Perhaps both. Dwell much in thought upon these facts in the months which lie ahead.

~

MY BROTHER OF OLD: January 1938

What am I to say to you? If I remind you not that the need is for you to submit your lower nature to discipline, you would [371] have for me no respect for I would not be a true friend and teacher. If I remind you of this need I then but increase your responsibility which is not the act of a true friend and teacher.

Disciples come definitely into the aura of the Hierarchy. You are a disciple. Disciples evoke from us who are the teachers upon the inner side of life many and diverse reactions. We look at some of you and feel that much time must elapse before we can fully trust you with our confidence; integration, wisdom and soul contact must first be induced. Others emerge into the hierarchical Light and we know—as we study them—that though there is contact and knowledge there

4. Cung của thể cảm dục—cung một Quyền Năng.

5. Cung của thể xác—cung bảy Trật Tự Nghi Lễ.

Em sẽ lưu ý linh hồn của em phải làm việc nhiều biết bao với các tuyến năng lượng vốn đều liên hệ rõ rệt với cung một: 1-3-7. Vì thế, em cũng sẽ được khích lệ khi lưu ý đời sống Tình thương của em *thực sự* kiểm soát công việc và sự phụng sự của em đến mức nào. Tôi nhận biết điều đó. Tôi đang khen ngợi em hay đang kích thích em, huynh đệ của tôi? Có lẽ cả hai. Trong những tháng trước mắt, hãy suy ngẫm nhiều về các sự kiện này.

~

HUYNH ĐỆ CỦA NGÀY XƯA CỦA TÔI: Tháng Giêng năm 1938

Tôi phải nói gì với em đây? Nếu Tôi không nhắc em rằng điều cần thiết là em phải đặt bản chất thấp của mình dưới kỷ luật, thì em sẽ [371] không còn kính trọng tôi, vì Tôi sẽ không phải là một người bạn và huấn sư chân thật. Nếu Tôi nhắc em về nhu cầu này, thì Tôi chỉ làm tăng trách nhiệm của em, mà đó không phải là hành động của một người bạn và huấn sư chân thật.

Các đệ tử đi vào một cách rõ rệt trong hào quang của Thánh Đoàn. Em là một đệ tử. Các đệ tử gợi lên nơi chúng tôi, những huấn sư ở phía bên trong của đời sống, nhiều phản ứng khác nhau. Chúng tôi nhìn một số các em và cảm thấy rằng còn phải trôi qua nhiều thời gian trước khi chúng tôi có thể hoàn toàn tin cậy các em bằng sự tín nhiệm của mình; sự tích hợp, minh triết và sự tiếp xúc linh hồn trước hết phải được khơi dậy. Những người khác xuất hiện trong Ánh sáng của Thánh

is also ambition, violence and selfishness and that these qualities must be offset and subdued before there can be freedom of action, both on our part and on theirs. Others again are lovely in themselves with a high and sweet vibration but they are weak and full of fear, sorrowful or weighed down with care; they have to be taught the way of strength and of divine carelessness before their service can measure up to demand. Others again come into our sphere of influence who are integrated, wise, trustworthy and with far more than the average capacity to serve and to prove useful. Their power to live, to influence and to serve is very great. Yet in some one part of their nature there is weakness and their expression is limited. That weakness could be so easily offset, given sufficient illumined desire and spiritual will (qualities present but unused). Such a disciple are you, my brother and my comrade of long standing. Your major hindrance is in your physical body which refuses discipline and hitherto has bested all your efforts. This you know and to this you refer with a sense of blinding failure. How can I help you, therefore, when you *know* the causes of hindrance, the obstacles to wider influence and the nature of the problem which you have to solve?

Đoàn, và khi nghiên cứu họ, chúng tôi biết rằng dù có sự tiếp xúc và tri thức, cũng vẫn có tham vọng, bạo lực và ích kỷ, và rằng các phẩm tính này phải được hóa giải và chế ngự trước khi có thể có tự do hành động, cả về phía chúng tôi lẫn phía họ. Lại có những người khác tự thân đáng yêu, với một rung động cao và dịu ngọt, nhưng họ yếu đuối và đầy sợ hãi, buồn rầu hoặc bị đè nặng bởi lo toan; họ phải được dạy con đường của sức mạnh và của sự vô tư thiêng liêng trước khi sự phụng sự của họ có thể đáp ứng nhu cầu. Lại có những người khác đi vào phạm vi ảnh hưởng của chúng tôi, là những người tích hợp, minh triết, đáng tin cậy và có khả năng phụng sự và tỏ ra hữu dụng vượt xa mức trung bình. Quyền năng sống, ảnh hưởng và phụng sự của họ rất lớn. Tuy vậy, trong một phần nào đó của bản chất họ có điểm yếu, và sự biểu lộ của họ bị giới hạn. Điểm yếu ấy có thể được hóa giải rất dễ dàng, nếu có đủ dục vọng được soi sáng và ý chí tinh thần, những phẩm tính vốn có mặt nhưng chưa được sử dụng. Một đệ tử như thế chính là em, huynh đệ và đồng chí lâu năm của tôi. Chướng ngại chính yếu của em nằm trong thể xác, vốn từ chối kỷ luật và cho đến nay đã thắng mọi nỗ lực của em. Em biết điều này và em nói đến điều này với một cảm thức thất bại làm mù lòa. Vậy Tôi có thể giúp em như thế nào, khi em *biết* các nguyên nhân của chướng ngại, các trở lực đối với ảnh hưởng rộng lớn hơn, và bản chất của vấn đề mà em phải giải quyết?

There is nothing that I can do beyond telling you that once you have brought your physical nature into line with the demand of your soul, that you have far more to give than the average disciple. You have wisdom and much experience, individual and racial. You have a deep love, of which you are afraid and, therefore, fail to express as you might and which your executive work has cramped and hindered. You have [372] seasoned

Tôi không thể làm gì hơn ngoài việc nói với em rằng một khi em đã đưa bản chất hồng trần của mình phù hợp với đòi hỏi của linh hồn, em có nhiều hơn để trao ra so với đệ tử trung bình. Em có minh triết và nhiều kinh nghiệm, cá nhân và chủng tộc. Em có một tình thương sâu xa mà em sợ, và vì thế không biểu lộ như em có thể, và công việc điều hành của em đã làm nó co hẹp và bị cản trở. Em có [372] sự thấu hiểu huyền bí chín

occult understanding which can do much for others. You have a magnetic radiance. But there is ever a point beyond which you seem unable to go—a point at which the physical body intervenes and refuses to become a clear channel for the expression of the inner beauty and radiance.

chắn, có thể làm nhiều điều cho người khác. Em có một sự tỏa sáng từ tính. Nhưng luôn có một điểm mà dường như em không thể vượt qua, một điểm nơi thể xác xen vào và từ chối trở thành một kênh trong sạch cho sự biểu lộ của vẻ đẹp và sự rạng rỡ bên trong.

Having pointed this out, having begged you to bring this aspect of yourself into line with spiritual demand and having indicated the wider field of service which could open up before you, I have to leave you to succeed in the task or to refuse to undertake it as seems to you best. Perhaps later, I shall see a pronounced change—full alignment and heightened radiance.

Sau khi đã chỉ ra điều này, sau khi đã khẩn cầu em đưa phương diện này của chính mình phù hợp với đòi hỏi tinh thần, và sau khi đã nêu rõ lĩnh vực phụng sự rộng lớn hơn có thể mở ra trước em, Tôi phải để em tự thành công trong nhiệm vụ ấy hoặc từ chối đảm nhận nó, tùy theo điều em thấy là tốt nhất. Có lẽ về sau, Tôi sẽ thấy một thay đổi rõ rệt, sự chỉnh hợp trọn vẹn và sự rạng rỡ gia tăng.

I would ask you to take much time each Sunday (for an hour at least) in the attempt to contact my aura and, through that, the aura of the Hierarchy. The results of this effort should be vital to you and of importance in handling your problem. I leave you with the last words of the occult phrases I gave you a year ago:

Tôi muốn yêu cầu em dành nhiều thời gian mỗi Chủ nhật, ít nhất một giờ, trong nỗ lực tiếp xúc với hào quang của tôi và, qua đó, với hào quang của Thánh Đoàn. Kết quả của nỗ lực này nên có tính thiết yếu đối với em và quan trọng trong việc xử lý vấn đề của em. Tôi để lại cho em những lời cuối cùng của các cụm từ huyền bí mà Tôi đã trao cho em một năm trước:

"Then recollection came and active work."

"Rồi sự hồi tưởng đến, và công việc tích cực."

I trust that soon that will be the statement which I shall be enabled to make anent you and not the usual earlier one, "and still the Master Workman waited."

Tôi tin rằng chẳng bao lâu nữa đó sẽ là lời tuyên bố mà Tôi có thể đưa ra liên quan đến em, chứ không phải câu trước đó thường thấy: "và Người Thợ Cả vẫn chờ đợi."

~

~

MY BROTHER AND MY FRIEND: January 1939

HUYNH ĐỆ VÀ BẠN CỦA TÔI: Tháng Giêng năm 1939

What can I say that I have not already said? I can remind you of the interesting fact that every one of the forces of your personality is on the first great line of power, of isolation and of separativeness. The only second ray influence through which love can come is your soul and the implications of this you are apt to misunderstand. Therefore, your life of love is dependent upon the extent of your soul contact and that contact must be kept living and vital or else your personality idea, your desire to hold people *away* from you, your sense of isolation and of pride will dominate. The difficulty is enhanced for you owing to the fact that the ray which governs your race is the third ray and that also governs your personality far more [373] strongly than you realise. Therefore the age-old separativeness of your racial background will increase your sense of withdrawing from all personality contacts. It will place the glamour before your eyes that the only contacts possible for you are those reached via the soul. If that were truly so, my brother, why be in a physical body at all, why be in a group of disciples, why be so much loved by those around you? Your co-disciples love you and give you, as much as they can, the love of their souls. Those who are near you on the physical plane give you also personality love and devotion. The first you accept with pride and understanding; the second you reject with pride and no understanding.

Tôi có thể nói điều gì mà Tôi chưa từng nói? Tôi có thể nhắc em về sự kiện thú vị rằng mọi mãnh lực của phàm ngã em đều ở trên đường tuyến lớn thứ nhất của quyền năng, của sự cô lập và của sự chia rẽ. Ảnh hưởng cung hai duy nhất qua đó Tình thương có thể đến là linh hồn của em, và em dễ hiểu sai những hàm ý của điều này. Vì vậy, đời sống Tình thương của em tùy thuộc vào mức độ tiếp xúc linh hồn của em, và sự tiếp xúc ấy phải được giữ sống động và đầy sinh lực; nếu không, ý tưởng phàm ngã của em, ham muốn giữ người khác *xa* em, ý thức cô lập và kiêu hãnh của em sẽ chi phối. Khó khăn đối với em còn tăng thêm do sự kiện rằng cung cai quản chủng tộc của em là cung ba, và cung ấy cũng cai quản phàm ngã của em mạnh mẽ hơn rất nhiều [373] so với điều em nhận ra. Vì vậy, tính chia rẽ lâu đời trong hậu cảnh chủng tộc của em sẽ làm tăng ý thức rút lui khỏi mọi tiếp xúc phàm ngã. Nó sẽ đặt trước mắt em ảo cảm rằng những tiếp xúc duy nhất có thể có đối với em là những tiếp xúc đạt được qua linh hồn. Nếu điều đó thật sự như vậy, huynh đệ của tôi, thì tại sao lại ở trong một thể xác, tại sao lại ở trong một nhóm đệ tử, tại sao lại được những người quanh em yêu thương nhiều đến thế? Các đệ tử đồng môn của em yêu thương em và trao cho em, nhiều nhất có thể, tình thương của linh hồn họ. Những người ở gần em trên cõi hồng trần cũng trao cho em tình thương và sự sùng tín của phàm ngã. Loại thứ nhất em chấp nhận với niềm kiêu hãnh và sự thấu hiểu; loại thứ hai em bác bỏ với niềm kiêu hãnh và không có sự thấu hiểu.

Before you can claim the full prerogatives of an accepted disciple (which you are) you must penetrate behind the screen or the shutter of your personality and become aware of the violence of your true feeling on the question of racial differences, of social standing, of class distinctions and of

Trước khi em có thể đòi hỏi đầy đủ các đặc quyền của một đệ tử được chấp nhận, mà em là như vậy, em phải xuyên qua phía sau bức màn hay tấm chắn của phàm ngã mình và ý thức được tính dữ dội của cảm xúc thật sự nơi em về vấn đề khác biệt chủng tộc, địa vị xã hội, phân biệt giai cấp và các tình cảm

personality affections. There is in you what amounts almost to an inhibited hatred. It is partly racial, partly European, and partly a totally unnecessary sense of social and personal inferiority. You assure yourself that it is *not* there. You refuse to recognise it with great deliberation. You say to yourself: I am all love and understanding because I am a soul. And you very frequently are a soul and your influence is soul influence. But behind all this lies a blind spot. It is a "sticking your head into the sand" type of glamour, and a refusal to register your personality limitations along this line. You, with your wisdom and soul contact, could most easily handle this, if you so desired.

phàm ngã. Có trong em điều gần như là một sự thù ghét bị ức chế. Nó một phần thuộc chủng tộc, một phần thuộc châu Âu, và một phần là một cảm thức tự ti xã hội và cá nhân hoàn toàn không cần thiết. Em tự cam đoan với mình rằng nó *không* có đó. Em từ chối nhận ra nó với sự cố ý rất lớn. Em tự nói với mình: Tôi là toàn bộ Tình thương và sự thấu hiểu vì tôi là một linh hồn. Và rất thường xuyên em là một linh hồn, và ảnh hưởng của em là ảnh hưởng linh hồn. Nhưng đằng sau tất cả điều này có một điểm mù. Đó là một kiểu ảo cảm "vùi đầu vào cát", và là sự từ chối ghi nhận những giới hạn phàm ngã của em theo đường hướng này. Với minh triết và sự tiếp xúc linh hồn của em, em có thể xử lý điều này rất dễ dàng nếu em muốn.

I am speaking to you thus frankly, my brother, because I have confidence in you and I know that you have confidence in me. I have confidence also in the love of your group brothers for you.

Huynh đệ của tôi, Tôi nói với em thẳng thắn như vậy vì Tôi có lòng tin nơi em và Tôi biết rằng em có lòng tin nơi tôi. Tôi cũng có lòng tin nơi tình thương của các huynh đệ trong nhóm dành cho em.

Your problem must be approached differently to that of your co-disciples. It is much more difficult, owing to the unusual fact that your astral body is on the first ray. Your personality ray, the third, is focussed in your astral body, adding to its power, its glamour, and its hold on you. Your problem is to call in the energy of the soul in such potency that it [374] will drive out the first ray force and leave you, at the close of this incarnation, with a second ray astral body.

Vấn đề của em phải được tiếp cận khác với vấn đề của các đệ tử đồng môn của em. Nó khó khăn hơn nhiều, do sự kiện bất thường rằng thể cảm dục của em ở trên cung một. Cung phàm ngã của em, cung ba, được tập trung trong thể cảm dục của em, làm tăng thêm quyền năng, ảo cảm và sự kìm giữ của nó đối với em. Vấn đề của em là kêu gọi năng lượng của linh hồn vào với một quyền năng mạnh đến mức nó [374] sẽ đẩy mãnh lực cung một ra ngoài và để lại cho em, vào cuối lần lâm phàm này, một thể cảm dục cung hai.

The meditation I would give you is based on the words "as a man thinketh in his heart, so is he." I would have you, therefore, think out with care the differences that would appear in your personality expression if you had a second ray astral body. I will also set you the

Bài tham thiền Tôi muốn trao cho em dựa trên những lời "như một người suy nghĩ trong tâm mình, y là như vậy." Vì vậy, Tôi muốn em suy nghĩ cẩn thận về những khác biệt sẽ xuất hiện trong sự biểu lộ phàm ngã của em nếu em có một thể cảm dục cung hai.

task of writing out *for me*, my brother, a paper in which you will emphasise the characteristics of a second ray astral body. You will then endeavour each day to build in these second ray qualities. They are built in through the second ray methods of love, contact, attraction, understanding, sympathy and compassion. The latter two qualities are almost totally lacking in your equipment and your career as an executive director has necessarily enhanced this defect. I would remind you that I did not say that you lacked love. You used, in the past, to supplement this defect by an intuitive appreciation of people but lately you have hardened in one direction—that of sympathy—and crystallised into a racial pattern which is *not* yours; it is based on the development of the heart centre which has, as yet, only opened in the direction of your own people and towards Masonry.

Tôi cũng sẽ giao cho em nhiệm vụ viết ra *cho tôi*, huynh đệ của tôi, một bài trong đó em sẽ nhấn mạnh các đặc điểm của một thể cảm dục cung hai. Rồi mỗi ngày em sẽ cố gắng xây dựng vào bên trong những phẩm tính cung hai này. Chúng được xây dựng bằng các phương pháp cung hai của Tình thương, tiếp xúc, hấp dẫn, thấu hiểu, đồng cảm và từ bi. Hai phẩm tính sau hầu như hoàn toàn thiếu trong trang bị của em, và sự nghiệp của em với tư cách một giám đốc điều hành tất yếu đã làm gia tăng khuyết điểm này. Tôi muốn nhắc em rằng Tôi không nói em thiếu Tình thương. Trong quá khứ, em từng bù đắp cho khuyết điểm này bằng một sự nhận biết trực giác về người khác, nhưng gần đây em đã trở nên cứng rắn theo một hướng, hướng của sự đồng cảm, và kết tinh vào một mô hình chủng tộc vốn *không* phải của em; nó dựa trên sự phát triển của trung tâm tim, vốn cho đến nay chỉ mở ra theo hướng dân tộc của chính em và hướng về Hội Tam Điểm.

Will you give ten minutes each morning to the exercise which I here outline.... Then seek brain-mind alignment with the soul and see the love of your soul pouring into your personality, transmuting its force and working through on to the physical plane. It will express itself as personality love, actuated and directed by soul love. Can you see the picture, my brother, as I see it? Perfect love casteth out fear. Your personality is not on the line of love but of power. It fears love and the expression of love. In this statement I have given you a slant on your soul problem.

Em có sẵn lòng dành mười phút mỗi sáng cho bài tập mà Tôi phác thảo ở đây không.... Rồi hãy tìm sự chỉnh hợp bộ não-thể trí với linh hồn, và thấy Tình thương của linh hồn em tuôn vào phàm ngã của em, chuyển hoá mãnh lực của nó và hoạt động xuyên qua đến cõi hồng trần. Nó sẽ biểu lộ như tình thương phàm ngã, được thúc đẩy và chỉ đạo bởi tình thương linh hồn. Em có thể thấy bức tranh ấy, huynh đệ của tôi, như Tôi thấy nó không? Tình thương hoàn hảo xua tan sợ hãi. Phàm ngã của em không ở trên đường tuyến của Tình thương mà của quyền năng. Nó sợ Tình thương và sự biểu lộ của Tình thương. Trong lời tuyên bố này, Tôi đã trao cho em một góc nhìn về vấn đề linh hồn của em.

Your co-disciples love and will love you increasingly. At present, you do not let them love you and you misunderstand and

Các đệ tử đồng môn của em yêu thương và sẽ ngày càng yêu thương em hơn. Hiện tại, em không để họ yêu thương em, và em hiểu lầm

misinterpret them. Where there is little real love, there is little true comprehension. When you function as a soul, you love much and quite impersonally. You are not yet a Master, however, and so able to give impersonal love without hurting. Therefore, there is need for you to love personally also. I will [375] aid you where I can and I give you my personal love—my impersonal love has always been yours.

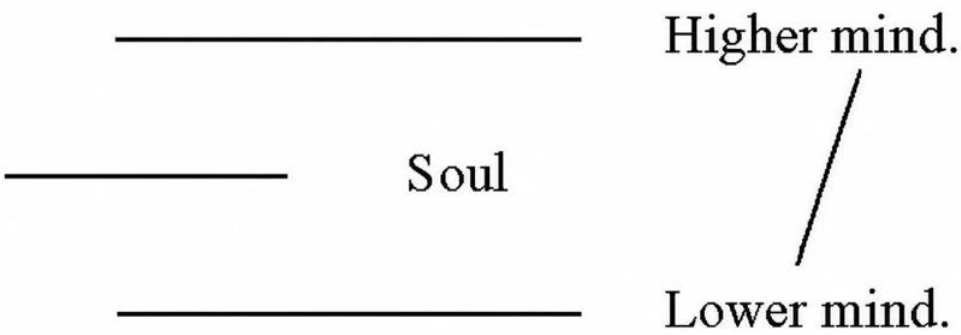
cũng như diễn giải sai về họ. Nơi nào có ít tình thương chân thật, nơi đó có ít sự thấu hiểu chân thật. Khi em hoạt động như một linh hồn, em yêu thương nhiều và khá vô ngã. Tuy nhiên, em chưa phải là một Chân sư, và do đó chưa có khả năng trao tình thương vô ngã mà không gây tổn thương. Vì vậy, em cũng cần yêu thương một cách cá nhân. Tôi sẽ [375] trợ giúp em nơi nào Tôi có thể, và Tôi trao cho em tình thương cá nhân của tôi; tình thương vô ngã của tôi luôn luôn thuộc về em.

NOTE: *Nothing has stopped this disciple from active cooperation with the Tibetan and with the group of His disciples.*

GHI CHÚ: *Không điều gì đã ngăn đệ tử này hợp tác tích cực với Chân sư Tây Tạng và với nhóm đệ tử của Ngài.*

~

~



To W. D. S. – Gửi W. D. S.

November 1937

Tháng Mười Một năm 1937

What shall I say to you, my brother and my friend, that will do for you two things: First of all, give you confidence in the rightness of your choice of a field of service, and, secondly, strengthen your *will* so that you can stand as a tower of strength to others? Are these not the two things which you desire and which constitute your aim, and do you not

Huynh đệ và bạn của tôi, Tôi nên nói gì với em để thực hiện cho em hai điều: Trước hết, trao cho em niềm tin vào sự đúng đắn trong lựa chọn của em về một lĩnh vực phụng sự; và thứ hai, củng cố *ý chí* của em để em có thể đứng vững như một ngọn tháp sức mạnh cho người khác? Há đó chẳng phải là hai điều em mong muốn và cấu thành mục tiêu của

require assurance on these points, or is it re-assurance?

em sao, và há em chẳng cần sự củng cố niềm tin về những điểm này, hay là sự củng cố lại niềm tin?

Go forward, my brother, looking not behind but with your eyes fixed in steadfastness upon the Way of a world Server. It is a hard way, with many ups and downs, and many steep hills and valleys of shadow, but there is rest and shade in the valley and sunshine on the hills. These difficulties your Master knows, for He, too, has found the way hard, when He travelled it. In speaking thus, I refer not to myself; I am only your teacher and your friend.

Huynh đệ của tôi, hãy tiến tới, không ngoái nhìn phía sau mà với đôi mắt cố định trong sự kiên định vào Con Đường của một Người Phụng Sự Thế Gian. Đó là một con đường gian nan, với nhiều thăng trầm, nhiều đồi dốc và thung lũng bóng tối; nhưng có sự nghỉ ngơi và bóng mát trong thung lũng, và ánh nắng trên các ngọn đồi. Chân sư của em biết những khó khăn này, vì chính Ngài cũng đã thấy con đường ấy gian nan khi Ngài đi qua nó. Khi nói như vậy, Tôi không nói đến chính mình; Tôi chỉ là huấn sư và bạn của em.

Your life lesson is detachment, and—in order to practise detachment as a disciple should—you need to strengthen your will to *be*. This I think you know. You are a second ray soul in a first ray personality sheath or vehicle. Your effort this life has ever been to love, to serve and to understand; this has been the outstanding gesture of your soul this incarnation. *Now* must come the effort of your personality will towards directed orientation. The divine aspect of your personality this life and the major integrating factor is your will. Self-will you have negated, through love. This you have achieved, and it is well to recognise it. But the integrating will of the personality, subordinated to the will of the soul, must be developed and used with due detachment. In these few words I state your immediate problem. Ponder upon them, for in their understanding [376] will come increased capacity to serve. This capacity I know that you seek, and the door of service stands wide open and you are needed where you stand.

Bài học đời em là sự tách rời, và—để thực hành sự tách rời như một đệ tử phải làm—em cần củng cố ý chí để *hiện tồn*. Tôi nghĩ điều này em biết. Em là một linh hồn cung hai trong một lớp vỏ hay vận cụ phàm ngã cung một. Nỗ lực của em trong kiếp sống này luôn là yêu thương, phụng sự và thấu hiểu; đó là cử chỉ nổi bật của linh hồn em trong lần lâm phàm này. *Giờ đây* phải đến nỗ lực của ý chí phàm ngã em hướng tới một định hướng có chủ đích. Phương diện thiêng liêng của phàm ngã em trong kiếp sống này và yếu tố tích hợp chính là ý chí của em. Ý muốn riêng em đã khắc phục nhờ tình thương. Điều này em đã đạt được, và tốt hơn là hãy nhận ra điều đó. Nhưng ý chí tích hợp của phàm ngã, được đặt dưới ý chí của linh hồn, phải được phát triển và sử dụng với sự tách rời thích đáng. Trong vài lời ngắn ngủi này, Tôi nêu rõ vấn đề trước mắt của em. Hãy suy ngẫm về chúng, vì trong sự thấu hiểu chúng [376] sẽ đến năng lực phụng sự gia tăng. Năng lực này, Tôi biết em đang tìm kiếm, và cánh cửa phụng sự đang mở rộng; em đang được cần đến ngay nơi em đứng.

Strength to stand; strength to love; strength to be detached—these are and should be your objectives. For you, in this connection, it is the evocation of the spiritual will (as it is applied to the personality and its problems and as it acts as the directing agency in the brain) which must be your immediate objective.

Sức mạnh để đứng vững; sức mạnh để yêu thương; sức mạnh để tách rời—đó là và phải là các mục tiêu của em. Đối với em, trong mối liên hệ này, mục tiêu trước mắt phải là sự gợi lên ý chí tinh thần, khi nó được áp dụng cho phàm ngã và các vấn đề của phàm ngã, và khi nó hoạt động như tác nhân chỉ đạo trong bộ não.

To this end, I suggest that you preface the group meditation which I am asking all of you to do with the following brief exercise:

Nhằm mục đích này, Tôi đề nghị em mở đầu bài tham thiền nhóm mà Tôi đang yêu cầu tất cả các em thực hiện bằng bài tập ngắn sau đây:

1. Take six long breaths, slowly and without effort, or any inflation of the abdomen. After the last breath say, with thought and consciousness alert: I am an expression of the Will of God. That Will directs my thoughts and guides me in the purposes of my soul. To that Will I hold.

1. Hãy hít thở sáu hơi dài, chậm rãi và không gắng sức, cũng không làm phồng bụng. Sau hơi thở cuối cùng, hãy nói, với tư tưởng và tâm thức tỉnh thức: Tôi là một biểu hiện của Ý Chí của Thượng Đế. Ý Chí ấy chỉ đạo tư tưởng tôi và dẫn dắt tôi trong các mục đích của linh hồn tôi. Tôi giữ vững nơi Ý Chí ấy.

Interlude of Exhalation.

Khoảng lặng của sự thở ra.

2. Take six more long breaths in a similar manner and then say: Let this divine intelligent Will govern my heart, and lead me in the Way of Love. In this Way I will to go.

2. Hãy hít thở thêm sáu hơi dài theo cách tương tự rồi nói: Xin cho Ý Chí thông tuệ thiêng liêng này cai quản trái tim tôi, và dẫn tôi trên Con Đường Bác Ái. Trên Con Đường này, tôi quyết chí bước đi.

Interlude of Exhalation.

Khoảng lặng của sự thở ra.

3. Again take six long breaths and then say: Let this divine intelligent loving Will direct my brain and service on the outer plane of Life. With my Will, I will to serve.

3. Lại hít thở sáu hơi dài rồi nói: Xin cho Ý Chí thông tuệ, bác ái, thiêng liêng này chỉ đạo bộ não và sự phụng sự của tôi trên cõi bên ngoài của Sự Sống. Bằng Ý Chí của tôi, tôi quyết chí phụng sự.

Interlude of Exhalation.

Khoảng lặng của sự thở ra.

Will you also take six seed thoughts out of any book you care to choose and write down these six seed thoughts—one for each month? Take one, therefore, each month for careful reflection during the day, as you proceed upon your life service. At the end of each month send in the thought on which you have been pondering, with the gist of your reflection, for the helping of your group brothers.

Em cũng hãy lấy sáu Tư tưởng hạt giống từ bất cứ quyển sách nào em muốn chọn, và ghi lại sáu Tư tưởng hạt giống này—mỗi tháng một tư tưởng. Vì vậy, mỗi tháng hãy lấy một tư tưởng để suy tư cẩn thận trong ngày, khi em tiến hành sự phụng sự đời mình. Cuối mỗi tháng, hãy gửi vào tư tưởng mà em đã suy ngẫm, cùng với cốt yếu của sự suy tư của em, để giúp đỡ các huynh đệ trong nhóm của em.

You will note from the above that I am endeavouring to prepare you, as well as the other newly chosen group members, for quick participation in the group work.

Từ những điều trên, em sẽ lưu ý rằng Tôi đang cố gắng chuẩn bị em, cũng như các thành viên nhóm mới được chọn khác, để nhanh chóng tham dự vào công việc nhóm.

~

~

[377] MY BROTHER AND MY FRIEND: April 1938

[377] HUYNH ĐỆ VÀ BẠN CỦA TÔI: Tháng Tư 1938

You are entering—if you so choose—upon an extended period of service. The questions before you are: Will you serve as and how service is needed? Or will you serve as you believe you can and should? These questions are basic and can only be answered aright by your endeavouring anew to grasp the vision *as a whole*. I refer not here only to the vision of the many groups, serving in the world today and fulfilling their rightful function. That, they can and will do. But I refer to the vision of the Plan as it exists in the consciousness of the New Group of World Servers. It is interesting for you to realise that the Plan exists in four states of consciousness:

Em đang bước vào—nếu em chọn như thế—một thời kỳ phụng sự kéo dài. Các câu hỏi trước mắt em là: Em sẽ phụng sự theo đúng nhu cầu và cách thức mà sự phụng sự đang được cần đến chăng? Hay em sẽ phụng sự theo cách em tin rằng mình có thể và nên làm? Những câu hỏi này là căn bản và chỉ có thể được trả lời đúng bằng cách em nỗ lực một lần nữa để nắm bắt tầm nhìn *như một toàn thể*. Ở đây Tôi không chỉ nói đến tầm nhìn về nhiều nhóm đang phụng sự trong thế gian ngày nay và đang chu toàn chức năng đúng đắn của họ. Điều đó, họ có thể và sẽ làm. Nhưng Tôi nói đến tầm nhìn về Thiên Cơ như nó hiện hữu trong tâm thức của Đoàn Người Mới Phụng Sự Thế Gian. Điều thú vị cho em nhận ra là Thiên Cơ hiện hữu trong bốn trạng thái tâm thức:

1. As it is visioned and known by the Members of the Hierarchy, such as the accepted disciples of the world.

1. Như nó được thấy trong tầm nhìn và được biết bởi các Thành viên của Thánh Đoàn,

chẳng hạn như các đệ tử được chấp nhận của thế gian.

2. As it exists in the consciousness of the members of the New Group of World Servers, stepped down into their minds and desires.

2. Như nó hiện hữu trong tâm thức của các thành viên Đoàn Người Mới Phụng Sự Thế Gian, được hạ xuống vào thể trí và các dục vọng của họ.

3. As it exists in the consciousness of the men of goodwill.

3. Như nó hiện hữu trong tâm thức của những người thiện chí.

4. As its faint outlines are found in the minds of the average intelligent God-accepting men of the world at this time.

4. Như các đường nét mờ nhạt của nó được tìm thấy trong trí tuệ của những người trung bình thông minh, chấp nhận Thượng đế trong thế gian vào lúc này.

I would like to emphasise to you the necessity for your definitely grasping the Plan as the New Group of World Servers grasp it, pondering on it and identifying yourself with it. At present, you grasp the Plan as the men of goodwill grasp it: your grasp is not that of the New Group of World Servers who see *the group* as an emanating point; the man of goodwill sees *himself* as the emanating point. Between these two positions there is a vast difference—the difference between a centralised consciousness and a decentralised consciousness. The efficacy and the efficiency of all your future service depends upon your understanding this distinction, for it is vital and real.

Tôi muốn nhấn mạnh với em sự cần thiết của việc em nắm bắt một cách xác định Thiên Cơ như Đoàn Người Mới Phụng Sự Thế Gian nắm bắt nó, suy ngẫm về nó và đồng nhất hóa bản thân với nó. Hiện nay, em nắm bắt Thiên Cơ như những người thiện chí nắm bắt nó: sự nắm bắt của em không phải là sự nắm bắt của Đoàn Người Mới Phụng Sự Thế Gian, là những người thấy *nhóm* như một điểm xuất lộ; người thiện chí thấy *chính mình* như điểm xuất lộ. Giữa hai lập trường này có một khác biệt rộng lớn—khác biệt giữa một tâm thức tập trung vào bản thân và một tâm thức phi tập trung vào bản thân. Hiệu quả và hiệu lực của mọi sự phụng sự tương lai của em tùy thuộc vào việc em thấu hiểu sự phân biệt này, vì nó thiết yếu và có thật.

Much of your present difficulty is based on the fact that your personality ray is, as you know, that of the first Ray of Will or Power. This gives you a sense of centralisation, of uniqueness and aloneness. It makes the man who is conditioned by it "isolated." It makes his attitude to his work one of an unconscious separativeness. It is the line of least resistance [378] for you to be separated

Phần lớn khó khăn hiện tại của em đặt nền trên sự kiện rằng cung phàm ngã của em, như em biết, là cung một của Ý Chí hay Quyền Năng. Điều này đem lại cho em ý thức về sự tập trung vào trung tâm, về tính độc nhất và sự đơn độc. Nó làm cho người chịu tác động của nó trở nên "cô lập." Nó khiến thái độ của y đối với công việc của mình mang tính chia rẽ vô thức. Đối với em, con

off from your co-workers or—when urged to identification by your second ray soul—the response is one of going out to them with the inner distinction ever clearly held. I am not here referring to any pride, brother of mine, but to the absorbing, assimilating, isolating characteristics of the first ray nature. It is the great first ray Lord (to use an illuminating simile) Who, at the end of the age, absorbs all things into Himself and thereby brings about the final and needed destruction of the form nature. This is a right and good use of His first ray qualities. But first ray personalities can also do this type of work, that of absorbing, but this time with destructive results; in their case the task is unnecessary and wrong.

đường ít trở ngại nhất [378] là bị tách riêng khỏi các bạn đồng sự; hoặc—khi linh hồn cung hai của em thúc giục em đồng nhất hóa—sự đáp ứng lại là vươn ra với họ trong khi sự phân biệt bên trong vẫn luôn được giữ rõ ràng. Ở đây Tôi không nói đến bất kỳ sự kiêu hãnh nào, huynh đệ của tôi, mà nói đến các đặc tính hấp thu, đồng hoá và cô lập của bản chất cung một. Chính Đấng Chúa Tể Cung một vĩ đại, nếu dùng một ẩn dụ soi sáng, là Đấng, vào cuối thời đại, hấp thu mọi sự vào chính Ngài và nhờ đó tạo nên sự hủy diệt cuối cùng và cần thiết của bản chất hình tướng. Đây là cách sử dụng đúng đắn và tốt lành các phẩm tính cung một của Ngài. Nhưng các phàm ngã cung một cũng có thể làm loại công việc này, tức là hấp thu, nhưng lần này với kết quả hủy hoại; trong trường hợp của họ, nhiệm vụ ấy là không cần thiết và sai lầm.

I call you to a careful supervision of your first ray personality and to a greater demonstration of your second ray, inclusive, loving soul. Ponder on this, for a successful understanding and a consequent application of my words will greatly facilitate your usefulness and your power to bring a response of love and cooperation from your co-workers which at present could be decidedly better than it is. You do not mind my frank speaking, do you, my brother? I deal thus with all my trusted disciples, of whom you are one.

Tôi kêu gọi em giám sát cẩn thận phàm ngã cung một của mình và biểu lộ nhiều hơn linh hồn cung hai, bao quát và yêu thương của em. Hãy suy ngẫm về điều này, vì sự thấu hiểu thành công và việc áp dụng theo đó các lời của tôi sẽ giúp ích rất nhiều cho tính hữu dụng của em và quyền năng của em trong việc khơi dậy sự đáp ứng yêu thương và hợp tác từ các bạn đồng sự, điều mà hiện nay rõ ràng có thể tốt hơn hiện trạng. Huynh đệ của tôi, em không phiền việc Tôi nói thẳng chứ? Tôi xử sự như vậy với tất cả các đệ tử đáng tin cậy của tôi, mà em là một trong số đó.

It will be of use to you if I also indicate to you the rays of your personality vehicles; then you will have a complete picture of the forces with which you have to work; or should I say with which I have to work as I seek, through you, to work out certain aspects of the Plan?

Sẽ hữu ích cho em nếu Tôi cũng chỉ cho em biết các cung của những vận cụ phàm ngã của em; khi ấy em sẽ có một bức tranh đầy đủ về các mãnh lực mà em phải làm việc với chúng; hay Tôi nên nói là những mãnh lực mà Tôi phải làm việc với chúng, khi Tôi tìm cách, qua em, thực hiện một số phương diện nào đó của Thiên Cơ?

Your *mental body* is not on one of the usual rays, but is strongly second ray in its nature, and is, therefore, responsive to your second ray soul force. This is an asset but also a liability, for the *sharpening* of the mind which is the result of the effect of the usual fourth or fifth ray forces (the usual effects) is lacking. There is a lack of precision, of clear cut decision in you. Theoretically, my brother, this condition leads you—again theoretically—to be too nice, too kind, too appreciative, but not in reality. Fortunately (though unfortunately at times) this is offset by your first ray personality which nips your second ray mental reactions in the bud and re-asserts isolation for inclusiveness and understanding. Yet, if you once [379] grasp the implications of this first ray personality and the difficulties engendered thereby in your group relations, you can most easily put the matter straight, for your second ray soul can come in, in full tide, via your second ray mental body. Your task is not, therefore, difficult and you have no cause for discouragement.

Thể trí của em không thuộc một trong các cung thông thường, mà trong bản chất là cung hai mạnh mẽ, và vì vậy đáp ứng với mãnh lực linh hồn cung hai của em. Đây là một ưu điểm nhưng cũng là một bất lợi, vì sự *mài sắc* của thể trí, vốn là kết quả của tác động từ các mãnh lực cung bốn hoặc cung năm thông thường, lại thiếu vắng. Nơi em có sự thiếu chính xác, thiếu quyết định rõ ràng, dứt khoát. Về lý thuyết, huynh đệ của tôi, tình trạng này khiến em—lại nói về lý thuyết—quá dễ thương, quá tử tế, quá biết trân trọng, nhưng trong thực tế thì không phải vậy. May thay, dù đôi lúc cũng không may, điều này được hóa giải bởi phàm ngã cung một của em, vốn chặn đứng ngay từ đầu các phản ứng thể trí cung hai của em và tái khẳng định sự cô lập thay cho tính bao gồm và sự thấu hiểu. Tuy nhiên, nếu một khi em [379] nắm bắt được các hàm ý của phàm ngã cung một này và những khó khăn do đó sinh ra trong các mối quan hệ nhóm của em, em có thể rất dễ dàng chỉnh lại vấn đề, vì linh hồn cung hai của em có thể tuôn vào trọn vẹn qua thể trí cung hai của em. Do đó, nhiệm vụ của em không khó, và em không có lý do gì để nản lòng.

Your *astral body* is on the first ray and again (as do many aspirants nearing the end of the Path of Probation or at the beginning of the Path of Discipleship) you follow not the normal procedure but complicate your problem by having a powerful astral body on the same ray as the personality. Being where you are, however, upon the Path, your soul planned this procedure in this manner so as to bring to the surface as many of the hindering qualities as possible—hindering, I mean, to group effectiveness and group cohesion.

Thể cảm dục của em thuộc cung một, và một lần nữa, giống như nhiều người chí nguyện đang gần cuối Con Đường Dự Bị hoặc ở đầu Con Đường Đệ Tử, em không theo tiến trình bình thường mà làm vấn đề của mình phức tạp hơn bằng cách có một thể cảm dục mạnh mẽ cùng cung với phàm ngã. Tuy nhiên, vì em đang ở vị trí hiện nay trên Đường Đạo, linh hồn em đã hoạch định tiến trình này theo cách ấy nhằm đưa lên bề mặt càng nhiều phẩm tính gây trở ngại càng tốt—ý Tôi là gây trở ngại cho hiệu quả nhóm và sự cố kết nhóm.

If I were asked what, at this time, constitutes your major group problem, I would phrase it

Nếu Tôi được hỏi điều gì, vào lúc này, tạo nên vấn đề nhóm chủ yếu của em, Tôi sẽ diễn đạt

thus: Learn to work with your equals as harmoniously and selflessly as you can. In your own department you do work this way with those who are subordinate or inferior to you in development. You, my brother, are afraid of your equals. You want to be the one alone as your first ray powerful personality (focussed naturally in your first ray astral body) would normally incline you. It is not easy for you to be one among the many—all equal, all working as one, all engrossed with the one work. This you must learn to do, or else you hinder the group.

như sau: Hãy học làm việc với những người ngang hàng với em một cách hài hòa và vô ngã hết mức em có thể. Trong bộ phận riêng của mình, em làm việc theo cách này với những người ở dưới em hoặc kém em về phát triển. Huynh đệ của tôi, em sợ những người ngang hàng với mình. Em muốn là người duy nhất đứng riêng, như phàm ngã cung một mạnh mẽ của em, vốn tự nhiên tập trung trong thể cảm dục cung một của em, thường có khuynh hướng khiến em như vậy. Không dễ cho em trở thành một người giữa nhiều người—tất cả bình đẳng, tất cả làm việc như một, tất cả chuyên chú vào một công việc duy nhất. Điều này em phải học làm, nếu không em sẽ cản trở nhóm.

Your *physical body* is on the third Ray of Active Intelligence. This was the factor which brought you originally into the business field and has, therefore, inclined you to field work, and organisation work. You will, from all the above, notice the lack of balance in your rays:

Thể xác của em thuộc cung ba của Trí Tuệ Hoạt Động. Đây là yếu tố ban đầu đưa em vào lĩnh vực kinh doanh và do đó đã khiến em nghiêng về công việc ngoài thực địa và công việc tổ chức. Từ tất cả những điều trên, em sẽ nhận thấy sự thiếu cân bằng trong các cung của em:

1. The soul ray—the second Ray of Love-Wisdom.

1. Cung linh hồn—cung hai của Bác Ái – Minh Triết.

2. The personality ray—the first Ray of Will or Power.

2. Cung phàm ngã—cung một của Ý Chí hay Quyền Năng.

3. The ray of the mind—the second Ray of Love-Wisdom.

3. Cung của thể trí—cung hai của Bác Ái – Minh Triết.

4. The ray of the astral body—the first Ray of Will or Power.

4. Cung của thể cảm dục—cung một của Ý Chí hay Quyền Năng.

5. The ray of the physical body—the third Ray of Active Intelligence.

5. Cung của thể xác—cung ba của Trí Tuệ Hoạt Động.

You would profit much if you studied carefully the rays [380] which are, at this time, lacking in your equipment. The forces

Em sẽ được lợi rất nhiều nếu em nghiên cứu cẩn thận các cung [380] hiện đang thiếu trong trang bị của em. Các mãnh lực của

of the 4th, 5th, 6th, 7th rays are not present. All your rays are major rays of aspect. The rays of attribute are lacking and hence your problem and your immense opportunity. What saves the situation for you is that in a previous life, you worked through a fourth ray personality. Harmony through Conflict is, with you, a deep-seated desire and a basic determination. You have inherited it and in it your present life is rooted.

cung 4, 5, 6, 7 không hiện diện. Tất cả các cung của em đều là các Cung Trạng Thái chính. Các cung thuộc tính thì thiếu vắng, và do đó có vấn đề của em cũng như cơ hội lớn lao của em. Điều cứu vãn tình hình cho em là trong một kiếp trước, em đã hoạt động qua một phàm ngã cung bốn. Hài Hòa Qua Xung Đột, đối với em, là một dục vọng ăn sâu và một quyết tâm căn bản. Em đã thừa hưởng nó, và kiếp sống hiện tại của em bắt rễ trong đó.

One of the best ways in which you can learn to solve your problem is to train yourself to be—as are all true hierarchical workers—the one in the background, and not the one at the centre. You will still be the one, for you are still a personality, but you can learn to work silently and through love, and carry all forward from the background. You will then gradually become a hidden force, galvanising others into activity and pushing them forward in their work, offering them their needed opportunity and training, but in complete self-forgetfulness.

Một trong những cách tốt nhất để em học giải quyết vấn đề của mình là tự rèn luyện để trở thành—như mọi người hoạt động chân chính của Thánh Đoàn—người ở hậu trường, chứ không phải người ở trung tâm. Em vẫn sẽ là người ấy, vì em vẫn là một phàm ngã, nhưng em có thể học cách làm việc âm thầm và qua tình thương, và từ hậu trường đưa mọi sự tiến tới. Khi ấy, dần dần em sẽ trở thành một mãnh lực ẩn tàng, kích hoạt người khác bước vào hoạt động và thúc đẩy họ tiến lên trong công việc của họ, trao cho họ cơ hội và sự huấn luyện cần thiết, nhưng trong sự hoàn toàn quên mình.

To aid you and in order to evoke your second ray quality of soul and mind, I would suggest the following meditation. This should be run through rapidly and dynamically, prior to the group meditation.... Assume always the position of the "one behind the scenes" and say dynamically and with due intent:

Để trợ giúp em và nhằm gợi lên phẩm tính cung hai của linh hồn và thể trí em, Tôi đề nghị bài tham thiền sau đây. Bài này nên được thực hiện nhanh chóng và năng động trước bài tham thiền nhóm.... Hãy luôn giữ vị trí của "người ở phía sau hậu trường" và nói một cách năng động với chủ ý thích đáng:

"I am the one who never stands alone. Those days of isolation lie behind. I stand alone when trial comes, for I am strong and need not drain the strength of others. I stand alone when blame descends, for I am true and know what I should do. I thereby shield the weak and leave them free. But in this work, I have no self but am the Self—the Self

"Tôi là người không bao giờ đứng một mình. Những ngày cô lập đã nằm lại phía sau. Tôi đứng một mình khi thử thách đến, vì tôi mạnh mẽ và không cần rút cạn sức mạnh của người khác. Tôi đứng một mình khi lời trách cứ giáng xuống, vì tôi chân thật và biết điều mình nên làm. Nhờ đó tôi che chở kẻ yếu và để họ tự do. Nhưng trong công việc

which knows itself to be the Self in all. And thus I do my work—alone, yet not alone, and thus—for aye—I stand."

này, tôi không có tiểu ngã mà là Đại Ngã—Đại Ngã biết chính mình là Đại Ngã trong tất cả. Và như vậy tôi làm công việc của mình—một mình, nhưng không đơn độc, và như vậy—mãi mãi—tôi đứng vững."

Then proceed with the group meditation. Forget not also that I have given you *detachment* for one of your keynotes. Ponder more deeply upon its meaning. The future holds much of opportunity and of service for you, for the group, for your chosen co-workers. It holds no scope for service for any isolated person. *Together* must the work be done.

Rồi hãy tiếp tục với bài tham thiền nhóm. Cũng đừng quên rằng Tôi đã trao cho em *sự tách rời* như một trong các chủ âm của em. Hãy suy ngẫm sâu hơn về ý nghĩa của nó. Tương lai chứa đựng nhiều cơ hội và nhiều sự phụng sự cho em, cho nhóm, cho các bạn đồng sự mà em đã chọn. Nó không dành phạm vi phụng sự nào cho bất kỳ người cô lập nào. *Cùng nhau* công việc phải được thực hiện.

~

~

[381] BROTHER OF OLD: December 1938

[381] HUYNH ĐỆ CỦA NGÀY XƯA: Tháng Mười Hai 1938

I gave you a long instruction the last time I communicated with you. This, therefore, will be brief. I will not change your special meditation at this time and would ask you to continue with it. It has done much for you, and through the interior work which you have accomplished in yourself and through the process of definitely forcing yourself to serve where needed (and not so much from the angle of where you yourself wanted to serve), you have aided many and gained much strength yourself. The great need for all of you in this group at this time is consciously to relate yourselves to each other in an increasingly close union. The building of the group antahkarana as a part of a great life thread can only thus be carried forward effectively. See, therefore, that this group identification goes on with all the cooperation which you can render.

Lần trước khi Tôi liên lạc với em, Tôi đã trao cho em một huấn thị dài. Vì vậy, lần này sẽ ngắn gọn. Tôi sẽ không thay đổi bài tham thiền đặc biệt của em vào lúc này và xin em tiếp tục với nó. Nó đã làm được nhiều điều cho em, và qua công việc nội tâm mà em đã hoàn thành trong chính mình, cũng như qua tiến trình dứt khoát buộc mình phụng sự nơi cần đến, chứ không quá nhiều từ góc độ nơi chính em muốn phụng sự, em đã giúp đỡ nhiều người và tự mình đạt được nhiều sức mạnh. Nhu cầu lớn lao của tất cả các em trong nhóm này vào lúc này là liên hệ một cách có ý thức với nhau trong một sự hợp nhất ngày càng mật thiết. Việc xây dựng antahkarana nhóm như một phần của một sinh mệnh tuyến vĩ đại chỉ có thể được tiến hành hiệu quả theo cách đó. Vì vậy, hãy bảo đảm rằng sự đồng nhất hóa với nhóm này tiếp diễn với tất cả sự hợp tác mà em có thể đem lại.

I think also that you will have grasped more clearly than ever before the reasons I had in mind when I gave you the three key words—will, detachment, and strength. You needed to have these objectives held before you, did you not? Today, your detachment is far greater than ever before and this definitely tends to strengthen you. Your will nature, however, needs to be more pragmatically developed but from the angle of those interior determinations which carry a man forward along the path towards the portal of initiation. It is not will from the angle of self-assertiveness.

Tôi cũng nghĩ rằng em sẽ nắm bắt rõ ràng hơn bao giờ hết các lý do Tôi đã có trong trí khi trao cho em ba từ khóa—ý chí, sự tách rời và sức mạnh. Em cần giữ các mục tiêu này trước mắt, phải không? Ngày nay, sự tách rời của em lớn hơn nhiều so với trước kia, và điều này rõ ràng có khuynh hướng củng cố em. Tuy nhiên, bản chất ý chí của em cần được phát triển thực tiễn hơn, nhưng từ góc độ của những quyết tâm nội tâm đưa con người tiến tới trên đường đạo hướng về cổng điểm đạo. Đó không phải là ý chí từ góc độ của sự tự khẳng định.

No man takes initiation before his interior will is developed and consecrated to the service of the Path, which is the service of humanity and of the Hierarchy. This, I think, you know. I would ask you to work along the line of the will, potently and definitely for a while, as it will serve to round out and strengthen your character.

Không ai nhận điểm đạo trước khi ý chí nội tâm của y được phát triển và thánh hiến cho việc phụng sự Đường Đạo, vốn là phụng sự nhân loại và Thánh Đoàn. Điều này, Tôi nghĩ, em biết. Tôi xin em hãy hoạt động theo đường lối ý chí, mạnh mẽ và dứt khoát trong một thời gian, vì điều đó sẽ giúp hoàn chỉnh và củng cố Tính cách của em.

I have for you at this time nothing but encouragement and a word of praise for a life faced and handled with humility and love.

Vào lúc này, Tôi không có gì dành cho em ngoài sự khích lệ và một lời khen ngợi đối với một đời sống đã được đối diện và xử lý bằng khiêm nhường và tình thương.

~

~

[382] MY BROTHER: January 1940

[382] HUYNH ĐỆ CỦA TÔI: Tháng Giêng 1940

A kind heart is of potent use in our service, provided that it is kept in place by a wise head and does not assume the form of a glamour. That then makes it a definite and hindering weakness. We need today disciples who are capable of seeing people truly; able to see them as they are and yet to love them and serve them just the same; we look for disciples whose hearts are awakened

Một trái tim nhân hậu có công dụng mạnh mẽ trong sự phụng sự của chúng ta, miễn là nó được giữ đúng chỗ bởi một cái đầu minh triết và không khoác lấy hình thức của một ảo cảm. Nếu trở thành ảo cảm, nó sẽ là một nhược điểm rõ rệt và gây trở ngại. Ngày nay, chúng tôi cần những đệ tử có khả năng thấy con người một cách chân thật; có thể thấy họ như họ là, nhưng vẫn yêu thương và phụng

to group usefulness and to the place an individual mind can play in the service of humanity, and whose radiation is love but whose head is equally responsive to the individual as he is at his particular point in the evolutionary process. When the radiation is the radiation of love, the resultant words and actions can be stern without hurting. That is pre-eminently a lesson which you need to learn. Your need is also to awaken to the fact that it is one of service; those who represent us are alive and active in the work to be done but are not interested in personality modes of reaction. A loving radiation and an intelligent assessment (or do I mean appraisement, brother of mine?) of those you seek to aid will render you more effective in service to your fellowmen than anything else. I would, however, here commend you for the stability you are endeavouring to preserve. You are evidencing a purpose which the past two years have enabled you to make objective.

sự họ như thế; chúng tôi tìm kiếm những đệ tử có trái tim đã thức tỉnh đối với tính hữu dụng cho nhóm và đối với vai trò mà một thể trí cá nhân có thể đóng trong việc phụng sự nhân loại, và có bức xạ là tình thương nhưng cái đầu cũng đáp ứng tương xứng với cá nhân như y đang ở điểm riêng của mình trong tiến trình tiến hoá. Khi bức xạ là bức xạ của tình thương, các lời nói và hành động phát sinh có thể nghiêm khắc mà không gây tổn thương. Đó là bài học nổi bật mà em cần học. Nhu cầu của em cũng là thức tỉnh trước sự kiện rằng đó là một nhu cầu phụng sự; những người đại diện cho chúng tôi thì sống động và tích cực trong công việc phải làm, nhưng không quan tâm đến các phương thức phản ứng của phàm ngã. Một bức xạ yêu thương và một sự đánh giá thông tuệ, hay ý Tôi là một sự thẩm định, huynh đệ của tôi, về những người em tìm cách trợ giúp, sẽ khiến em hữu hiệu hơn trong việc phụng sự đồng loại hơn bất cứ điều gì khác. Tuy nhiên, ở đây Tôi muốn khen ngợi em về sự vững vàng mà em đang cố gắng duy trì. Em đang biểu lộ một mục đích mà hai năm qua đã giúp em biểu hiện ra ngoại giới.

NOTE: *W.D.S. takes his work in this group most seriously and no matter what obstacles present themselves, he continues to work in the Tibetan's group.*

GHI CHÚ: *W.D.S. đảm nhận công việc của mình trong nhóm này một cách hết sức nghiêm túc, và bất kể những trở ngại nào xuất hiện, ông vẫn tiếp tục làm việc trong nhóm của Chân sư Tây Tạng.*

~

~

To D. P. R. – Gửi D. P. R.

January 1933

Tháng Giêng 1933

BROTHER OF MINE:

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI:

For years you have been working with steadfastness and with a certain amount of

Trong nhiều năm, em đã làm việc với sự kiên định và với một mức độ lên xuống nào đó.

ebb and flow. When an aspirant for discipleship has worked with persistency for years, his life tendency becomes oriented towards the light and this becomes a steady and fixed habit. This fact should prove a solace in [383] moments of discouragement that all aspirants at times experience.

Khi một người chí nguyện hướng tới con đường đệ tử đã làm việc bền bỉ trong nhiều năm, khuynh hướng đời sống của y trở nên hướng về ánh sáng, và điều này trở thành một thói quen vững bền và cố định. Sự kiện này nên là niềm an ủi trong [383] những lúc nản lòng mà mọi người chí nguyện đôi khi đều trải nghiệm.

It is because of this steadfastness that it now becomes possible to train your intuition so that when again your path is trodden in a return incarnation, your earthly life will start with that aligned attitude which will permit of early illumination.

Chính nhờ sự kiên định này mà giờ đây có thể huấn luyện trực giác của em, để khi con đường của em lại được bước đi trong một lần lâm phàm trở lại, đời sống trần thế của em sẽ khởi đầu với thái độ chỉnh hợp ấy, vốn sẽ cho phép có sự soi sáng sớm.

You are experienced in the Way and even though your physical body is no longer young, the remainder of your life expression holds much for you, if the coming years are taken joyously and with high expectancy.

Em có kinh nghiệm trên Con Đường, và dù thể xác của em không còn trẻ, phần còn lại trong biểu hiện đời sống của em vẫn chứa đựng nhiều điều dành cho em, nếu những năm sắp tới được đón nhận với sự hoan hỉ và kỳ vọng cao.

You have sought with diligence to follow my directions and I think you realise that much has been achieved. You have a greater clarity of insight (a thing you needed) and a freer and more rapid detachment. Much remains, however, to be done (and this again you know). Follow the instructions given to you earlier, but when you retire to your room at the stated intervals to carry forward your ten minutes' relaxation and thoughts on life and love, begin with the following exercise....

Em đã cần mẫn tìm cách theo các chỉ dẫn của tôi, và Tôi nghĩ em nhận ra rằng nhiều điều đã đạt được. Em có sự minh bạch lớn hơn trong cái nhìn thấu suốt, là điều em cần, và một sự tách rời tự do hơn, nhanh hơn. Tuy nhiên, còn nhiều điều phải làm, và điều này em cũng biết. Hãy theo các huấn thị đã được trao cho em trước đây, nhưng khi em lui về phòng mình vào những khoảng thời gian đã định để tiếp tục mười phút thư giãn và suy tư về sự sống và tình thương, hãy bắt đầu bằng bài tập sau đây....

~

~

BROTHER OF MINE:July 1933

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI:Tháng Bảy 1933

Forget not to love with detachment. That is your main lesson, my brother, and you have only grasped its true importance when the

Đừng quên yêu thương với sự tách rời. Đó là bài học chính của em, huynh đệ của tôi, và em chỉ nắm bắt được tầm quan trọng đích

lengthier part of life has gone. The ties through attachment over many years hold firm and on the physical plane they must not, may not, be severed but ever within yourself they must be completely snapped. This can be done before this life episode closes, leaving you thus free in your next life cycle for service, a service to be rendered with undivided attention. This breaking can be done almost instantaneously if your first ray soul power is brought into play, or it can be accomplished more slowly if you work through the medium of your fifth ray personality force. Ponder on this.

thực của nó khi phần dài hơn của đời sống đã qua đi. Các dây ràng buộc do quyến luyến qua nhiều năm vẫn bền chặt, và trên cõi hồng trần chúng không được, không được phép, bị cắt đứt; nhưng luôn ở bên trong chính em, chúng phải được bẻ gãy hoàn toàn. Điều này có thể được thực hiện trước khi đoạn đời này khép lại, nhờ đó để em được tự do trong chu kỳ đời kế tiếp cho sự phụng sự, một sự phụng sự được thực hiện với sự chú tâm không phân chia. Sự bẻ gãy này có thể được thực hiện gần như tức thời nếu quyền năng linh hồn cung một của em được đưa vào vận dụng, hoặc có thể được hoàn thành chậm hơn nếu em làm việc qua trung gian mãnh lực phàm ngã cung năm của mình. Hãy suy ngẫm về điều này.

As an exercise of needed discipline, I would suggest that three times a day—morning, high noon and evening—you sit quiet for ten minutes. Relax physically; permit no emotional distraction; refuse the entry of thought or feeling. Ponder then [384] on the idea of *Life* and *Love* as they exist apart from form. Keep the consciousness centred as high in the head as is possible.

Như một bài tập kỷ luật cần thiết, Tôi đề nghị rằng ba lần mỗi ngày—sáng, giữa trưa và chiều tối—em hãy ngồi yên trong mười phút. Hãy thư giãn thể xác; đừng cho phép bất cứ xao động cảm xúc nào; từ chối sự xâm nhập của tư tưởng hay cảm xúc. Rồi hãy suy ngẫm [384] về ý tưởng *Sự Sống* và *Tình Thương* như chúng hiện hữu tách khỏi hình tướng. Hãy giữ tâm thức tập trung cao trong đầu hết mức có thể.

See the significance of all events and look upon them as symbolic indications of spiritual, mental, or emotional causes. Your life is so full of detail and of duty that the soul is oft irked thereby. Give it time to prove itself. It is not the length of time that is given to the right accomplishment of these duties that counts but the poise you bring to them, the energy you evoke in their fulfilment and the intensity of your mental application.

Hãy thấy thâm nghĩa của mọi biến cố và nhìn chúng như những dấu chỉ biểu tượng của các nguyên nhân tinh thần, trí tuệ hoặc cảm xúc. Đời sống của em quá đầy chi tiết và bổn phận đến nỗi linh hồn thường bị phiền nhiễu bởi đó. Hãy cho nó thời gian để chứng tỏ chính mình. Điều đáng kể không phải là độ dài thời gian được dành cho việc chu toàn đúng đắn các bổn phận ấy, mà là sự quân bình em đem vào chúng, năng lượng em gợi lên trong việc hoàn thành chúng và cường độ áp dụng trí tuệ của em.

Let us, my brother, go forward on the Way. Let us together serve.

Huynh đệ của tôi, chúng ta hãy tiến lên trên Con Đường. Chúng ta hãy cùng nhau phụng sự.

~

~

BROTHER OF OLD: January 1934

HUYNH ĐỆ CỦA NGÀY XƯA: Tháng Giêng 1934

Like other disciples and like all true aspirants, you have had much to discipline you lately, and many opportunities have been offered to you wherein you may demonstrate endurance. The particular group test has touched you not. It did not and would not constitute for you a test, but your test has been the holding of the attitude of steadfast endeavour in the face of circumstance, and of demonstrating not only endurance but loving detachment and joy. What happens to the personality is, in the last analysis, of small moment. The attitude assumed towards all happenings and the methods employed in handling them is that which is of moment. Skill in action is always needed, my brother, and for you in this life it must ever be the demonstration of skill in emotional reaction, and not so much the expression of efficient dealing upon the physical plane. The achievement of physical efficiency is not for you a problem. The achievement of emotional detachment and consequent right use of subjective force is still a problem to you.

Giống như các đệ tử khác và như mọi người chí nguyện chân chính, gần đây em đã có nhiều điều để rèn luyện mình, và nhiều cơ hội đã được trao cho em, trong đó em có thể biểu lộ sức chịu đựng. Cuộc thử thách nhóm đặc biệt đã không chạm đến em. Nó đã không và sẽ không tạo thành một thử thách cho em, nhưng thử thách của em là giữ thái độ nỗ lực kiên định trước hoàn cảnh, và biểu lộ không chỉ sức chịu đựng mà còn sự tách rời yêu thương và sự hoan hỉ. Điều xảy ra cho phàm ngã, xét đến cùng, chỉ có tầm quan trọng nhỏ. Thái độ được giữ đối với mọi biến cố và các phương pháp được dùng để xử lý chúng mới là điều quan trọng. Sự khéo léo trong hành động luôn cần thiết, huynh đệ của tôi, và đối với em trong kiếp sống này, nó phải luôn là sự biểu lộ khéo léo trong phản ứng cảm xúc, chứ không quá nhiều là biểu hiện của việc xử lý hiệu quả trên cõi hồng trần. Việc đạt được hiệu quả hồng trần không phải là vấn đề đối với em. Việc đạt được sự tách rời cảm xúc và do đó sử dụng đúng mãnh lực nội giới vẫn còn là một vấn đề đối với em.

There is no hurry or rush, my brother. Progress is being made and you will know the joy of eventual liberation from this limitation. One day at a time, perfectly lived, with each hour beautifully rounded out, is your sole responsibility.

Không có gì phải vội vã hay hấp tấp, huynh đệ của tôi. Tiến bộ đang được thực hiện, và em sẽ biết sự hoan hỉ của việc cuối cùng được giải thoát khỏi giới hạn này. Sống trọn vẹn từng ngày một, với mỗi giờ được hoàn tất đẹp đẽ, là trách nhiệm duy nhất của em.

Look not so much into the future with speculation or with [385] foreboding, nor even with hope, which is but a form of optimistic speculation. Live today as your soul dictates and the future will round out itself in fruitful service. You are stronger than you anticipate and have reserves upon which you can draw. These reserves will not fail you when you call upon them, nor will I, your brother and friend, nor will your group brothers. Forget not this, but relax and rest back on the strength which is in you and which surrounds you.

Đừng nhìn quá nhiều vào tương lai với sự suy đoán hay [385] dự cảm lo âu, cũng đừng nhìn bằng hy vọng, vốn chỉ là một hình thức suy đoán lạc quan. Hãy sống hôm nay như linh hồn em chỉ dạy, và tương lai sẽ tự viên mãn trong sự phụng sự hữu ích. Em mạnh mẽ hơn em dự liệu và có những nguồn dự trữ mà em có thể rút dùng. Những nguồn dự trữ này sẽ không phụ em khi em kêu gọi chúng; tôi, huynh đệ và bạn của em, cũng sẽ không phụ em, và các huynh đệ trong nhóm của em cũng vậy. Đừng quên điều này, mà hãy thư giãn và nương vào sức mạnh ở trong em và bao quanh em.

I seek not to change your meditation, except to substitute a different visualisation exercise for the one now being followed.

Tôi không tìm cách thay đổi bài tham thiền của em, ngoại trừ việc thay một bài tập hình dung khác cho bài hiện đang được theo.

a. Visualise yourself as standing to one side of a vast field of closed lotus buds which rest on their broad green leaves. Above you is the blue of heaven and ahead of you—across the field of buds and leaves and on the far horizon—is a golden gate, with the two halves of its door closed.

a. Hãy hình dung chính em đang đứng ở một bên của một cánh đồng rộng lớn đầy những nụ hoa sen khép kín, nằm trên những chiếc lá xanh rộng. Phía trên em là màu xanh của trời, và phía trước em—băng qua cánh đồng nụ và lá, nơi chân trời xa—là một cánh cổng vàng, với hai cánh cửa khép lại.

b. Then picture yourself as watching the slow opening of the buds, until little by little, the field changes from green to gold, and all that can be seen is a mass of golden flowers, wide open in the sun.

b. Rồi hãy hình dung chính em đang quan sát sự mở ra chậm rãi của các nụ hoa, cho đến khi từng chút một, cánh đồng đổi từ xanh sang vàng, và tất cả những gì có thể thấy là một khối hoa vàng, nở rộng dưới ánh mặt trời.

c. Then imagine yourself, my brother, putting a foot upon the field and finding, instead of the mud and water which had been anticipated, a firm *Path* which appears before you as you advance, dividing the field into two halves, and leading straight to the golden gates.

c. Rồi hãy tưởng tượng chính em, huynh đệ của tôi, đặt một chân lên cánh đồng và nhận thấy, thay vì bùn và nước như đã dự liệu, là một *Đường Đạo* vững chắc hiện ra trước em khi em tiến tới, chia cánh đồng thành hai nửa và dẫn thẳng đến các cánh cổng vàng.

d. As you advance along this path, imagine the two halves of the gate slowly opening as you go forward in confidence, looking at the gate and not at your feet.

What you see within that portal and what interpretation you give to this symbolic work is for you to discover. You may ask: Of what use is this particular type of meditation to me? Two main uses, my brother. First, it trains you in the use of the creative imagination (which is an aspect of the intuition) and, secondly, it lifts you out of the rut of heavy mundane work with which you are of necessity so constantly occupied and brings to you refreshment and realisation of the subjective world. Leave care and worry behind you as you walk through your [386] field of lotuses and for a few minutes each morning, centre your consciousness outside your personality life. The effect upon your daily life and service if you can really accomplish this exercise will be far more potent than you can possibly anticipate.

~

BROTHER OF MINE: June 1934

The buffeting of life has tried you in the past six months, and thereby you have grown in understanding. For you, the intent of this buffeting process has not been to make you sweeter or more able to withstand. These are for you but subsidiary effects. Your intended lesson is *Detachment* and, as you free yourself from the clinging chains of attachment to place or person, your intuitive perception will thereby be released, and you will see in terms of reality and not in terms of form—no matter how high or purified.

d. Khi em tiến bước dọc theo con đường này, hãy tưởng tượng hai cánh cổng từ từ mở ra khi em tiến tới trong niềm tin tưởng, nhìn vào cổng chứ không nhìn xuống chân mình.

Điều em thấy bên trong cánh cổng ấy và sự diễn giải mà em trao cho công việc biểu tượng này là điều để em tự khám phá. Em có thể hỏi: Loại tham thiền đặc biệt này có ích gì cho tôi? Có hai công dụng chính, huynh đệ của tôi. Thứ nhất, nó huấn luyện em trong việc sử dụng Sự tưởng tượng sáng tạo, vốn là một phương diện của trực giác, và thứ hai, nó nâng em ra khỏi lối mòn của công việc trần tục nặng nề mà vì cần thiết em thường xuyên bận rộn, và đem đến cho em sự tươi mới cùng sự chứng nghiệm về thế giới nội giới. Hãy bỏ lại phía sau sự lo âu và bận tâm khi em bước qua [386] cánh đồng hoa sen của mình, và trong vài phút mỗi sáng, hãy tập trung tâm thức bên ngoài đời sống phàm ngã của em. Nếu em có thể thật sự hoàn thành bài tập này, hiệu quả của nó trên đời sống và sự phụng sự hằng ngày của em sẽ mạnh mẽ hơn rất nhiều so với điều em có thể dự liệu.

~

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI: Tháng Sáu 1934

Những va đập của đời sống đã thử thách em trong sáu tháng qua, và nhờ đó em đã lớn lên trong sự thấu hiểu. Đối với em, chủ ý của tiến trình va đập này không phải là làm cho em dịu dàng hơn hay có khả năng chịu đựng hơn. Những điều này đối với em chỉ là các hiệu quả phụ. Bài học được dự định cho em là *Sự tách rời* và khi em giải phóng mình khỏi các xiềng xích bám víu của sự quyến luyến đối với nơi chốn hay con người, tri giác trực giác của em nhờ đó sẽ được giải phóng, và em sẽ thấy theo thực tại chứ không theo

hình tướng—dù hình tướng ấy cao cả hay tinh lọc đến đâu.

You may perhaps ask in this connection: What is my main usefulness to this group of disciples, should I gain this released perspective? You think ever in terms of service, my brother, which was one of the reasons (apart from karmic suitability) prompting my choice of you for work in this group. My answer may surprise you, for I give it in terms which are somewhat unusual. Your main usefulness consists in the potency of your aura—that field of magnetic life which surrounds everyone on all sides, and which in your case is of unusual extent. Little is known as yet anent the aura. I would define it simply as the sum total of the attractive forces in the field of individual activity. It is through the aura that an individual *effect* makes itself felt in a man's surroundings. My message, therefore, to you is to use your auric influence more intelligently, to become more *spiritually effective* and less *personally attractive*. I speak in symbols and ask for understanding. Ponder on this, my brother, for your field of usefulness will grow as you detach yourself from forms, no matter how dear or how ancient the rhythm by which they hold you. Turn, instead, outwards in the effort to aid your fellowmen. Aid people by using what you are, which must express itself through the medium of the aura.

Trong mối liên hệ này, có lẽ em sẽ hỏi: Nếu tôi đạt được viễn cảnh được giải phóng này, tính hữu dụng chính của tôi đối với nhóm đệ tử này là gì? Em luôn suy nghĩ theo nghĩa phụng sự, huynh đệ của tôi, và đó là một trong những lý do, ngoài sự thích hợp về nghiệp quả, đã thúc đẩy Tôi chọn em cho công việc trong nhóm này. Câu trả lời của tôi có thể làm em ngạc nhiên, vì Tôi đưa ra bằng những thuật ngữ hơi khác thường. Tính hữu dụng chính của em nằm ở quyền năng của hào quang em—trường sự sống từ tính bao quanh mọi người ở mọi phía, và trong trường hợp của em thì có tầm mở rộng khác thường. Cho đến nay người ta còn biết rất ít về hào quang. Tôi sẽ định nghĩa nó đơn giản là tổng số các mãnh lực hấp dẫn trong trường hoạt động cá nhân. Chính qua hào quang mà *ảnh hưởng* cá nhân làm cho chính nó được cảm nhận trong môi trường chung quanh một người. Vì vậy, thông điệp của tôi gửi đến em là hãy sử dụng ảnh hưởng hào quang của em một cách thông tuệ hơn, trở nên *hữu hiệu hơn về mặt tinh thần* và ít *hấp dẫn về mặt cá nhân* hơn. Tôi nói bằng biểu tượng và xin em thấu hiểu. Hãy suy ngẫm về điều này, huynh đệ của tôi, vì trường hữu dụng của em sẽ tăng trưởng khi em tách rời khỏi các hình tướng, dù các hình tướng ấy thân yêu đến đâu hay nhịp điệu mà chúng nắm giữ em cổ xưa đến đâu. Thay vào đó, hãy hướng ra ngoài trong nỗ lực trợ giúp đồng loại của em. Hãy giúp đỡ con người bằng cách sử dụng chính điều em là, điều ấy phải biểu lộ qua trung gian của hào quang.

[387] Preserve your meditation as hitherto, but change the colour of your field of lotuses from yellow to a deep and vibrant rose. This will serve to stimulate the astral aura. This constitutes the third use or purpose of this

[387] Hãy giữ bài tham thiền của em như trước, nhưng đổi màu cánh đồng hoa sen của em từ vàng sang hồng thắm sâu và rung động. Điều này sẽ giúp kích thích hào quang cảm dục. Đây là công dụng hay mục đích thứ

meditation. The other two uses, I indicated in my last instruction.

ba của bài tham thiền này. Hai công dụng kia, Tôi đã chỉ ra trong huấn thị trước của tôi.

~

~

BROTHER OF MINE: August 1934

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI: Tháng Tám 1934

May I at this time indicate to you two things, my brother, knowing that, as an old and experienced aspirant, you seek ever to see life truly as it is?

Vào lúc này, Tôi có thể chỉ cho em hai điều chăng, huynh đệ của tôi, vì biết rằng, với tư cách là một người chí nguyện lâu năm và đầy kinh nghiệm, em luôn tìm cách thấy đời sống đúng như nó là?

First, in each life there is reached what I might call a definite high water mark of achievement, and the age at which this is reached varies almost infinitely. When it is reached, there is then a settled tendency towards crystallisation, towards a recognition of the life's thoughtform (this being the sum total of all the formulated ideas which have governed progress) and a gradual slipping under the dominance of that thoughtform. This inhibits further progress. When the high water mark is reached after the age of 55-70, the difficulty is much increased by a perfectly normal physical inertia. So much of the life at that time is occupied with the processes of keeping in such physical condition that there may be the accomplishment of the needed duties of a full life. This high water mark has been reached for you in the ordinary sense and under the law of normal development. It can constitute for you exactly what it is, and you need feel no shame over your accomplishment for it has been good. Your life purpose has been rightly oriented and in the next life you will reap the results of your life-long discipline.

Trước hết, trong mỗi đời sống đều đạt đến điều mà Tôi có thể gọi là một mức nước cao nhất rõ rệt của thành tựu, và tuổi đời mà mức này đạt được thì biến thiên hầu như vô hạn. Khi đạt đến mức ấy, bấy giờ có một khuynh hướng ổn định hướng về sự kết tinh, hướng về việc nhận ra hình tư tưởng của đời sống — tức tổng số tất cả những ý tưởng đã được định hình vốn đã chi phối sự tiến bộ — và dần dần trượt vào dưới quyền chi phối của hình tư tưởng ấy. Điều này ngăn cản sự tiến bộ xa hơn. Khi mức nước cao nhất đạt được sau tuổi năm mươi lăm đến bảy mươi, khó khăn gia tăng rất nhiều do tính trì trệ hồng trần hoàn toàn bình thường. Vào lúc ấy, quá nhiều đời sống bị chiếm dụng bởi các tiến trình duy trì một tình trạng hồng trần sao cho các bổn phận cần thiết của một đời sống trọn vẹn có thể được hoàn thành. Mức nước cao nhất này đã được em đạt đến theo nghĩa thông thường và dưới định luật phát triển bình thường. Nó có thể cấu thành cho em đúng như bản chất của nó, và em không cần cảm thấy hổ thẹn về thành tựu của mình, vì thành tựu ấy đã tốt đẹp. Mục đích đời em đã được định hướng đúng đắn, và trong đời kế tiếp em sẽ gặt hái các kết quả của kỷ luật suốt đời mình.

But for you, as a soul and as a disciple under training, there need be no arresting of the process of development. The high water mark of your life cycle (in the broader and wider sense) will not be reached yet for many lives and, therefore, there need be for you no interlude of inertia and no demonstration of a static condition. You may go on from point to point upon the Way, both now and hereafter. The decision and effort must come from you, my brother, and it lies entirely in your [388] hands. Go forward along the Way in the full vigour of your soul life, which is that of a mature and experienced aspirant. The power of your first ray soul can galvanise the personality into continued action and aspiration, into continued mental control; for you, therefore, there need be no cessation of activity and no settling back into inertia until the final activity of transition engrosses the dual attention of your soul and your personality, and the final detachment takes place. But to transcend the normal high water mark, there will be necessitated the imposition of that inner pressure which will refuse to let the tired body and mind rest back upon the past. There is needed the incentive of a focussed will that plays its dynamic energy through the lower threefold man; there is required that purified, discriminative mind which (in the interests of the soul) will separate the essential from the non-essential and so enable you to enrich your service through the wise elimination of those factors which produce a useless dissipation of your energy and the use of your time for that which is negligible in results.

Nhưng đối với em, với tư cách là một linh hồn và là một đệ tử đang được huấn luyện, tiến trình phát triển không cần phải bị ngưng lại. Mức nước cao nhất của chu kỳ đời em — theo nghĩa rộng lớn và bao quát hơn — sẽ chưa đạt đến trong nhiều đời nữa, và do đó, đối với em không cần có một khoảng xen giữa của tính trì trệ, cũng không cần có sự biểu lộ của một tình trạng tĩnh tại. Em có thể tiếp tục đi từ điểm này đến điểm khác trên Đường Đạo, cả hiện nay lẫn về sau. Quyết định và nỗ lực phải đến từ em, huynh đệ của tôi, và điều đó hoàn toàn nằm trong [388] tay em. Hãy tiến bước trên Đường Đạo trong toàn bộ sinh lực của đời sống linh hồn em, vốn là đời sống của một người chí nguyện trưởng thành và nhiều kinh nghiệm. Quyền năng của linh hồn cung một của em có thể kích động phàm ngã vào hành động và khát vọng liên tục, vào sự kiểm soát trí tuệ liên tục; vì vậy, đối với em không cần có sự chấm dứt hoạt động, cũng không cần lùi lại vào tính trì trệ cho đến khi hoạt động cuối cùng của Chuyển tiếp thu hút sự chú tâm kép của linh hồn và phàm ngã em, và sự tách rời cuối cùng diễn ra. Nhưng để vượt lên trên mức nước cao nhất bình thường, cần phải áp đặt áp lực bên trong ấy, vốn sẽ từ chối không để thể xác và thể trí mệt mỏi tựa nghỉ vào quá khứ. Cần có động lực của một ý chí tập trung, vốn vận dụng năng lượng năng động của nó xuyên qua phàm nhân tam phân thấp; cần có thể trí thanh luyện và phân biệt ấy, vốn — vì lợi ích của linh hồn — sẽ tách điều thiết yếu khỏi điều không thiết yếu, và nhờ đó giúp em làm phong phú sự phụng sự của mình qua việc loại bỏ một cách minh triết những yếu tố tạo ra sự làm tiêu tan vô ích năng lượng của em và việc dùng thời gian của em cho những gì có kết quả không đáng kể.

I know you will realise the reason for my remarks and that you will face this issue in

Tôi biết em sẽ nhận ra lý do của những nhận xét của Tôi, và rằng em sẽ đối diện với vấn đề

the light of your soul and for the good of those who look to you for inspiration. As I told you earlier in your training, spiritual effectiveness is your goal and towards this all your effort should be bent. This will not negate the use of worldly wisdom and the right fulfilment of your many obligations, but it will aid you in the *process of selection* which is your main and self-chosen training ground.

này trong ánh sáng của linh hồn em và vì lợi ích của những người trông cậy nơi em để được cảm hứng. Như Tôi đã nói với em trước đây trong việc huấn luyện em, hiệu quả tinh thần là mục tiêu của em, và mọi nỗ lực của em nên được hướng về đó. Điều này sẽ không loại trừ việc dùng minh triết thế gian và việc chu toàn đúng đắn nhiều nghĩa vụ của em, nhưng nó sẽ hỗ trợ em trong *tiến trình chọn lựa* vốn là vùng đất huấn luyện chính yếu và do chính em chọn.

I seek today to change your meditation work entirely. The focus given by the visualisation work and exercise with colour and form has done much in the work of inner adjustment. I seek now to speed up the rhythm of your life so that a fuller tide of will and purpose may dynamically pour through you.

Hôm nay Tôi tìm cách thay đổi hoàn toàn công việc tham thiền của em. Sự tập trung do công việc hình dung và bài tập với màu sắc cùng hình tướng đem lại đã làm được nhiều trong công việc điều chỉnh bên trong. Giờ đây Tôi tìm cách gia tốc nhịp điệu đời sống của em để một làn triều đầy đủ hơn của ý chí và mục đích có thể tuôn chảy năng động xuyên qua em.

You may feel surprised at what I am setting you to do, and at my apparent omission to give you a set form at which to work. That I will do after you yourself have worked for a while at the problem.

Em có thể cảm thấy ngạc nhiên trước điều Tôi giao cho em làm, và trước việc Tôi dường như bỏ qua không trao cho em một hình thức cố định để thực hành. Điều đó Tôi sẽ làm sau khi chính em đã làm việc một thời gian với vấn đề này.

Much has for ages been said and written anent the practice of the Presence of God and today one of the interesting events of the time is the emergence of various "techniques" for achieving [389] the realisation of this Presence, of inspiration, of light and of contact.

Từ lâu, rất nhiều điều đã được nói và viết về việc thực hành Hiện Diện của Thượng đế, và ngày nay một trong những sự kiện thú vị của thời đại là sự xuất hiện của nhiều "kỹ thuật" khác nhau nhằm đạt đến [389] sự chứng nghiệm Hiện Diện này, sự cảm hứng, ánh sáng và sự tiếp xúc.

I will put to you three questions, and in their answering, we will find indication of the meditation to be given to you later.

Tôi sẽ đặt ra cho em ba câu hỏi, và trong việc trả lời chúng, chúng ta sẽ tìm thấy dấu hiệu về bài tham thiền sẽ được trao cho em sau này.

1. What do you understand by the thought of the Presence? Of Whom and what is this Presence?

1. Em hiểu gì về tư tưởng Hiện Diện? Hiện Diện này là của Đấng nào và là gì?

2. What is it that prevents contact with that Presence and hinders you from standing in its light?

2. Điều gì ngăn cản sự tiếp xúc với Hiện Diện ấy và cản trở em đứng trong ánh sáng của nó?

3. Can you draw up a technique of meditation which will be for you the way into the Presence?

3. Em có thể lập ra một kỹ thuật tham thiền vốn sẽ là con đường đưa em vào Hiện Diện chăng?

Answer these three questions and realise that for you the contact with that Presence —consciously and with understanding of the process—is the goal for the remainder of your life experience in this particular body. I seek for no mystical understanding. That type of theoretical understanding is the heritage of most aspirants. They have the vision of this contact. I seek a definite comprehension and I give you the clue to the work in the following sentences which (if subjected to due thought) may induce revelation.

Hãy trả lời ba câu hỏi này và nhận ra rằng đối với em, sự tiếp xúc với Hiện Diện ấy — một cách có ý thức và với sự thấu hiểu tiến trình — là mục tiêu cho phần còn lại của kinh nghiệm đời em trong thể xác đặc thù này. Tôi không tìm kiếm một sự thấu hiểu thần bí. Loại thấu hiểu lý thuyết ấy là di sản của hầu hết những người chí nguyện. Họ có tầm nhìn về sự tiếp xúc này. Tôi tìm kiếm một sự lĩnh hội rõ rệt, và Tôi trao cho em chìa khóa của công việc trong những câu sau đây, vốn — nếu được suy ngẫm đúng mức — có thể khơi dậy sự mặc khải.

“Duality is visioned by the seer. He sees the Presence. He sees, and seeing knows that he exists and likewise that which is seen.

“Nhà thông nhãn thấy Nhị nguyên. Y thấy Hiện Diện. Y thấy, và khi thấy thì biết rằng y hiện hữu và cũng biết điều được thấy.

“The knower blends the two in one. He sees the Presence as himself. He merges with its light. Behind the Presence gleams that awful radiance which shrouds the One and Only. Before the Presence stands the aspirant. Within the Presence, through the merging process, is peace, is union, the end of fear, the end of difference, joy, love and light.”

“Thức giả hòa trộn cả hai thành một. Y thấy Hiện Diện như chính mình. Y hòa nhập với ánh sáng của nó. Đằng sau Hiện Diện rạng lên hào quang đáng kính sợ che phủ Đấng Duy Nhất và Độc Nhất. Trước Hiện Diện đứng người chí nguyện. Bên trong Hiện Diện, qua tiến trình hòa nhập, có sự an bình, có hợp nhất, sự chấm dứt sợ hãi, sự chấm dứt khác biệt, sự hoan hỉ, tình thương và ánh sáng.”

Your meditation, therefore, is to be along these lines. The form you can draw up

Vì vậy, tham thiền của em phải theo những đường hướng này. Hình thức thì em có thể

yourself during the next few months. The theme will emerge in your consciousness if you move slowly, ponder deeply and feel no sense of pressure. Revelation will come through quiet thought and daily brooding.

tự lập ra trong vài tháng tới. Chủ đề sẽ xuất hiện trong tâm thức em nếu em tiến chậm rãi, suy ngẫm sâu xa và không cảm thấy bị áp lực. Sự mặc khải sẽ đến qua tư tưởng tĩnh lặng và sự ấp ủ hằng ngày.

May I close this message to you with the simple words: Please be happy, my brother.

Tôi có thể khép lại thông điệp này gửi em bằng những lời đơn giản: Xin hãy hạnh phúc, huynh đệ của tôi.

~

~

[390] MY BROTHER: February 1935

[390] HUYNH ĐỆ CỦA TÔI: Tháng Hai năm 1935

There has been in your mind much thought in these past months anent the practice of the Presence. This is well, for that is the objective that I had in mind for you.

Trong trí em đã có nhiều suy nghĩ trong những tháng vừa qua về việc thực hành Hiện Diện. Điều này là tốt, vì đó là mục tiêu mà Tôi đã có trong trí dành cho em.

It is said that “thoughts are things” and produce tangible results. It is also said that “as a man thinketh in his heart, so is he” and that, therefore, these tangible thought manifestations definitely produce effects in him. In these ancient platitudes lie, for you, much instruction, much light and understanding and the clue to your immediate problem. What is the situation, my brother? You, a soul in incarnation, are consciously aware of the fact—subjectively and ofttimes dimly sensed—of your real Self, of the solar Angel, who is the Angel of the Presence. Your problem is to deepen this realisation, and to know yourself to be the Angel, standing between you, the physical plane man, and the Presence. It might elucidate matters if we considered for a moment what reality is represented by that word Presence.

Người ta nói rằng “tư tưởng là sự vật” và tạo ra các kết quả hữu hình. Người ta cũng nói rằng “con người suy nghĩ trong tâm mình thế nào thì y là thế ấy”, và do đó, những biểu lộ tư tưởng hữu hình này chắc chắn tạo ra các hiệu quả nơi y. Trong những chân lý xưa cũ ấy có, đối với em, nhiều sự chỉ dạy, nhiều ánh sáng và thấu hiểu, cùng chìa khóa cho vấn đề trước mắt của em. Tình huống là gì, huynh đệ của tôi? Em, một linh hồn đang nhập thể, có ý thức về sự kiện — được cảm nhận trong nội giới và thường khi mờ nhạt — về Chân Ngã đích thực của em, về Thái dương Thiên Thần, vốn là Thiên Thần của Hiện Diện. Vấn đề của em là đào sâu sự chứng nghiệm này, và biết mình là Thiên Thần, đứng giữa em, con người cõi hồng trần, và Hiện Diện. Có thể làm sáng tỏ vấn đề nếu chúng ta xét trong chốc lát thực tại nào được biểu trưng bởi từ Hiện Diện ấy.

The mystic is ever aware of duality; of the lower man and the indwelling soul; of the

Nhà thần bí luôn luôn ý thức về Nhị nguyên; về phàm nhân và linh hồn nội tại; về đệ tử

tired disciple and the Angel; of the little self and the real Self; of human life expression and of spiritual life expression. Many other qualities stand for the same expression of reality. But, behind them all looms—immanent, stupendous, and glorious—that of which these dualities are but the aspects: the Presence, immanent yet transcendent, of Deity. In the nature of this *One*, all dualities are absorbed and all distinctions and differences lose their meaning.

mệt mỏi và Thiên Thần; về cái ngã nhỏ bé và Chân Ngã đích thực; về biểu lộ đời sống nhân loại và biểu lộ đời sống tinh thần. Nhiều phẩm tính khác cũng biểu thị cùng một biểu lộ của thực tại. Nhưng, đằng sau tất cả chúng hiện lên — nội tại, kỳ vĩ và vinh quang — Điều mà các nhị nguyên này chỉ là các phương diện: Hiện Diện, nội tại nhưng siêu việt, của Thượng Đế. Trong bản chất của *Đấng Duy Nhất* này, mọi nhị nguyên đều được hấp thụ và mọi phân biệt cùng khác biệt đều mất ý nghĩa.

When you are told to develop the consciousness of the Presence, it indicates, first of all, that you are at this time somewhat aware of the Angel and can now begin to respond, dimly and faintly, to that great Whole which lies behind the subjective world of being, as that world lies behind the physical, tangible world of everyday life.

Khi em được bảo hãy phát triển tâm thức về Hiện Diện, điều đó trước hết chỉ ra rằng vào lúc này em phần nào ý thức về Thiên Thần, và giờ đây có thể bắt đầu đáp ứng, một cách mờ nhạt và yếu ớt, với Tổng Thể vĩ đại nằm phía sau thế giới nội giới của Bản Thể, cũng như thế giới ấy nằm phía sau thế giới hồng trần, hữu hình của đời sống hằng ngày.

A symbol of this can be seen in the knowledge that the entire planet lies outside of the room in which you are pondering my words and is only separated from you by the window and the extent of your conscious awareness. The outer universe of the planet, the solar system and the starry heavens, lies revealed [391] to you through that sheet of glass which reveals, if clean and unveiled, but which acts as a barrier to vision, if soiled or hidden by a blind. This and your ability to project yourself into the immensity of the universe, governs the extent of your knowledge at any given time. Think this out, my brother, and look through the window of the mind to that Light which reveals the Angel which, in its turn, veils and hides the vast unknown, yet alive and vibrant, Deity.

Một biểu tượng của điều này có thể được thấy trong tri thức rằng toàn thể hành tinh nằm bên ngoài căn phòng nơi em đang suy ngẫm lời Tôi, và chỉ bị ngăn cách khỏi em bởi ô cửa sổ và bởi mức độ nhận biết hữu thức của em. Vũ trụ bên ngoài của hành tinh, hệ mặt trời và các tầng trời đầy sao, được hiển lộ [391] cho em qua tấm kính ấy, vốn hiển lộ nếu sạch và không bị che phủ, nhưng lại đóng vai trò như một rào cản đối với tầm nhìn nếu bị bẩn hoặc bị màn che khuất. Điều này, cùng khả năng của em trong việc phóng chiếu chính mình vào sự mênh mông của vũ trụ, chi phối mức độ tri thức của em vào bất kỳ thời điểm nào. Hãy suy ngẫm điều này, huynh đệ của tôi, và hãy nhìn qua cửa sổ của thể trí đến Ánh sáng ấy, vốn hiển lộ Thiên Thần, mà đến lượt mình, Thiên Thần lại che màn và ẩn giấu Thượng Đế bao la chưa được biết đến, nhưng vẫn sống động và rung động.

This practice of the Presence can be dealt with in so many different ways and there are many techniques of contact. For you, the practice should connote simplicity, peace, and joy. Cultivate simplicity of thought and remember that bewilderment and undue concern as to conditions and people and a puzzled attitude towards life indicate mind activity but not soul understanding. It is soul activity towards which you should strive.

Việc thực hành Hiện Diện này có thể được đề cập đến theo rất nhiều cách khác nhau, và có nhiều kỹ thuật tiếp xúc. Đối với em, việc thực hành nên hàm ý sự đơn giản, an bình và hoan hỉ. Hãy vun bồi sự đơn giản trong tư tưởng và nhớ rằng sự bối rối cùng mối bận tâm quá mức về các hoàn cảnh và con người, cũng như thái độ hoang mang đối với đời sống, chỉ ra hoạt động của thể trí chứ không phải sự thấu hiểu của linh hồn. Hoạt động của linh hồn mới là điều em nên nỗ lực hướng tới.

You are a sannyasin and as such must work towards an increasing release from ties of any kind, though (and herein lies a subtle distinction) not from release from environing conditions and responsibilities. What is required is an inner attitude of complete abandon to the will of your soul which is the Will of God, as far as any individual is concerned. This release will give you much that I have waited to see expressed in your life.

Em là một sannyasin, và với tư cách ấy phải làm việc hướng tới sự giải thoát ngày càng tăng khỏi mọi loại ràng buộc, dù — và chính trong đây có một phân biệt tinh tế — không phải giải thoát khỏi các hoàn cảnh và trách nhiệm bao quanh. Điều cần có là một thái độ bên trong hoàn toàn phó thác cho ý chí của linh hồn em, vốn là Ý Chí của Thượng Đế, xét trong chừng mực liên quan đến bất kỳ cá nhân nào. Sự giải thoát này sẽ đem lại cho em nhiều điều mà Tôi đã chờ đợi được thấy biểu lộ trong đời em.

To assist you in the continuance of the theme upon which you have been engaged in the past months, I am going to ask you to ponder over and answer the following questions. You have a life tendency to over-emphasise detail and points of procedure with meticulous care and so sometimes lose sight of the synthesis of the *whole*. The questions are:

Để hỗ trợ em trong việc tiếp tục chủ đề mà em đã chuyên tâm trong những tháng qua, Tôi sẽ yêu cầu em suy ngẫm và trả lời các câu hỏi sau đây. Em có một khuynh hướng đời sống là nhấn mạnh quá mức vào chi tiết và các điểm thủ tục với sự cẩn trọng tỉ mỉ, và vì thế đôi khi mất đi tầm nhìn về sự tổng hợp của *toàn thể*. Các câu hỏi là:

1. To recognise the Presence, I must stand free and unattached. To what and to whom am I now attached in such a way that I am prevented from clear vision and closer approach?

1. Để nhận ra Hiện Diện, tôi phải đứng tự do và không dính mắc. Hiện nay tôi đang dính mắc vào điều gì và vào ai theo cách khiến tôi bị ngăn cản khỏi tầm nhìn rõ ràng và sự tiến gần hơn?

2. To recognise the Presence, I must function as the solar Angel. Can I, at this time, discriminate between myself and that solar Angel?

2. Để nhận ra Hiện Diện, tôi phải hoạt động như Thái dương Thiên Thần. Vào lúc này, tôi có thể phân biệt giữa chính mình và Thái dương Thiên Thần ấy chăng?

3. To recognise the Presence means that I am preparing to pass, as a solar Angel, through the gate, on to the Path of Initiation. Can I, in view of this, state clearly to [392] myself what are my major assets and my major weaknesses?

3. Nhận ra Hiện Diện có nghĩa là tôi đang chuẩn bị để đi qua, với tư cách Thái dương Thiên Thần, qua cánh cổng, bước lên Con Đường Điểm Đạo. Xét theo điều này, tôi có thể nói rõ với [392] chính mình đâu là những ưu điểm chính yếu và những nhược điểm chính yếu của tôi chăng?

4. Can I define clearly within myself what I understand by

4. Tôi có thể xác định rõ ràng trong chính mình điều tôi hiểu về

a. Myself, the disciple.

a. Chính tôi, người đệ tử.

b. Myself, the Angel.

b. Chính tôi, Thiên Thần.

c. The Presence.

c. Hiện Diện.

The first three questions can be answered or not in writing exactly as you choose; you may find them too personal and confidential to commit to writing. If you find this to be so, then on the first day on which the Sun moves northward, answer these questions in my presence and to me, your brother and your teacher. Deal with them clearly and with truth, voicing your answers aloud so that you can hear your voice, and thus pay adequate attention to your position and attitude. The fourth and fifth questions please answer in writing and elucidate as clearly as may be.

Ba câu hỏi đầu tiên có thể được trả lời hoặc không bằng văn bản, hoàn toàn tùy em chọn; em có thể thấy chúng quá riêng tư và kín đáo để ghi ra. Nếu em thấy đúng như vậy, thì vào ngày đầu tiên khi Mặt Trời chuyển hướng bắc, hãy trả lời những câu hỏi này trong hiện diện của Tôi và với Tôi, huynh đệ và huấn sư của em. Hãy giải quyết chúng một cách rõ ràng và chân thật, xướng lớn các câu trả lời của em để em có thể nghe giọng nói của mình, và nhờ đó chú ý đầy đủ đến vị thế và thái độ của em. Câu hỏi thứ tư và thứ năm, xin em trả lời bằng văn bản và giải minh rõ ràng nhất có thể.

5. Elucidate the following phrases, taken from a very ancient writing. I suggest that you ponder them with care.

5. Hãy giải minh các cụm từ sau đây, trích từ một bản văn rất cổ. Tôi đề nghị em suy ngẫm chúng một cách cẩn trọng.

“Before the throne of God, the angel, with all the other angels, stood and cried: `Lord of my life, grant me the strength to tread the path of revelation; to cross the sea of dark illusion, and face the lighted way of earth.’ God said: `Go forth and far away.’

“Trước ngai của Thượng đế, vị thiên thần, cùng tất cả các thiên thần khác, đứng và kêu lên: ‘Chúa Tể của đời con, xin ban cho con sức mạnh để bước đi trên con đường mặc khải; để vượt qua biển ảo tưởng tối tăm, và đối diện con đường được soi sáng của trần gian.’ Thượng đế phán: ‘Hãy đi ra và đi thật xa.’

“Before the gate which opens on the lighted way to peace, the angel stood alone and said: `Lord of my life, the way of revelation is the way of manifested life: the path of dark illusion leads to the light which scatters every shadow. I seek to tread the lighted way which leads back to thy Presence. As yet that way is dark. What shall I do?’ God said, `Draw near and enter into thine own light, and in that light, see Light.’

“Trước cánh cổng mở ra con đường được soi sáng dẫn đến an bình, vị thiên thần đứng một mình và nói: ‘Chúa Tể của đời con, con đường mặc khải là con đường của đời sống biểu lộ: con đường ảo tưởng tối tăm dẫn đến ánh sáng xua tan mọi bóng tối. Con tìm cách bước đi trên con đường được soi sáng dẫn trở lại Hiện Diện của Ngài. Cho đến nay con đường ấy vẫn tối tăm. Con phải làm gì?’ Thượng đế phán: ‘Hãy đến gần và đi vào ánh sáng của chính con, và trong ánh sáng ấy, hãy thấy Ánh Sáng.’

“Before the gateway of each newborn day, which holds within its sealed hours ordered responsibility, each morn I stand. I cry aloud: `Lord of my life, how can I do the duty of this day yet seek detachment? Meet every need yet free myself from ties and bonds?’ God said: `The sun draws near and vivifies the earth. Naught can [393] it take from out the earth. Live likewise. Give and ask naught!’”

“Trước cánh cổng của mỗi ngày mới sinh, vốn chứa trong những giờ phút còn niêm kín của nó trách nhiệm đã được an bài, mỗi sáng con đứng đó. Con kêu lớn: ‘Chúa Tể của đời con, làm sao con có thể chu toàn bổn phận của ngày này mà vẫn tìm kiếm sự tách rời? Đáp ứng mọi nhu cầu mà vẫn giải thoát mình khỏi các ràng buộc và dây trói?’ Thượng đế phán: ‘Mặt trời đến gần và tiếp sinh lực cho địa cầu. Nó không thể [393] lấy gì từ địa cầu. Hãy sống như vậy. Hãy cho đi và không đòi hỏi gì!’”

Brother of mine, gather around you afresh those who are seeking thus the lighted Way and learn to give them of your wisdom and to share with them that which you possess. This is for you a duty in the coming months. This will not be easy for you but will further the detaching process. Begin with those you have at hand and those who know and love you and together set ajar the door to which

Huynh đệ của tôi, hãy một lần nữa quy tụ quanh em những người đang tìm kiếm Con Đường được Soi Sáng như thế, và hãy học cách trao cho họ minh triết của em, cũng như chia sẻ với họ điều em sở hữu. Đây là bổn phận của em trong những tháng sắp tới. Điều này sẽ không dễ dàng đối với em, nhưng sẽ thúc đẩy tiến trình tách rời. Hãy bắt đầu với những người em đang có trong

seekers may find their way and, through your rendered service, may find their way, perchance, to us.

tầm tay và những người biết cùng thương yêu em, và cùng nhau mở hé cánh cửa mà những người tìm kiếm có thể tìm thấy đường đến, và qua sự phụng sự do em thực hiện, có lẽ họ có thể tìm thấy đường đến với chúng tôi.

~

~

MY BROTHER: February 1936

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI: Tháng Hai năm 1936

You have had a year of strain and of much anxiety. But you have grown much thereby and there is a greater measure of freedom to be seen in you subjectively than ever before. You are learning to detach yourself from people and from the clinging hands of those demanding presences who are to be found clamouring for your attention in their lives. This freedom must increase as you endeavour to meet perfectly the need of those around you, yet at the same time you must go on with increasing power detaching yourself from their inner hold upon you. They must fail to reach you in the inner fortress of your soul. There you must learn to stand, detached and unafraid.

Em đã có một năm đầy căng thẳng và nhiều lo âu. Nhưng nhờ đó em đã trưởng thành rất nhiều, và trong nội giới có thể thấy nơi em một mức độ tự do lớn hơn bao giờ hết. Em đang học cách tách rời mình khỏi con người và khỏi những bàn tay bám víu của các hiện diện đòi hỏi đang kêu gào sự chú ý của em trong đời họ. Sự tự do này phải gia tăng khi em cố gắng đáp ứng hoàn hảo nhu cầu của những người quanh em, nhưng đồng thời em phải tiếp tục, với quyền năng ngày càng tăng, tách rời mình khỏi sự nắm giữ bên trong của họ đối với em. Họ phải không thể chạm đến em trong pháo đài bên trong của linh hồn em. Tại đó em phải học cách đứng vững, tách rời và không sợ hãi.

I cannot too strongly urge this detachment on you and beg you to live henceforth more bravely the life of the sannyasin. Two years ago I could not have spoken thus, for you would not have understood; but you have advanced far since those days, my brother, and are beginning to enter into the realm of freedom, e'en though your freedom is as yet but relative and incomplete.

Dù Tôi thúc giục em mạnh mẽ đến đâu về sự tách rời này cũng không thể là quá mức, và khẩn cầu em từ nay hãy sống can đảm hơn đời sống của sannyasin. Hai năm trước Tôi không thể nói như vậy, vì em đã không thấu hiểu; nhưng từ những ngày ấy em đã tiến xa, huynh đệ của tôi, và đang bắt đầu bước vào cõi giới của tự do, dù sự tự do của em cho đến nay vẫn chỉ tương đối và chưa hoàn toàn.

I am now going to give you six themes for meditation during the next six months, gathered out of the paragraphs which I gave to you last time for your consideration. Let

Giờ đây Tôi sẽ trao cho em sáu chủ đề tham thiền trong sáu tháng tới, được rút ra từ những đoạn mà lần trước Tôi đã trao cho em để suy xét. Vì vậy, hãy để việc tham thiền của em đi theo những đường hướng sau đây.

your meditation, therefore, follow the following lines.

1st month—Why is strength needed to:

a. Tread the Path of Revelation. [394]

b. Cross the sea of dark illusion.

c. Face the lighted way of earth.

2nd month—What should I do? I seek to tread the lighted Way which leads back to the Presence. What in my life obstructs that Way?

3rd month—How can I do the duty of this day, yet demonstrate detachment?

4th month—How can I meet each rising need, yet stand apart and unafraid?

5th month—How can I enter into light and steadfast stand, seeing the truth on every hand?

6th month—How can I guide my brothers on the Way and with them find the secret of the dark light which reveals? How can I discover the agent which dispels illusion?

Dedicate yourself and life and all you have to the service of the Plan and do this in full consciousness and not as a required duty. Stand with your group brothers in the light of the Presence. As a group, renew your dedication.

Tháng thứ nhất — Tại sao cần có sức mạnh để:

a. Bước đi trên Con Đường Mặc Khải. [394]

b. Vượt qua biển ảo tưởng tối tăm.

c. Đối diện con đường được soi sáng của trần gian.

Tháng thứ hai — Tôi nên làm gì? Tôi tìm cách bước đi trên Con Đường được Soi Sáng dẫn trở lại Hiện Diện. Điều gì trong đời tôi cản trở Con Đường ấy?

Tháng thứ ba — Làm sao tôi có thể chu toàn bổn phận của ngày này, mà vẫn biểu lộ sự tách rời?

Tháng thứ tư — Làm sao tôi có thể đáp ứng mỗi nhu cầu đang phát sinh, mà vẫn đứng tách biệt và không sợ hãi?

Tháng thứ năm — Làm sao tôi có thể đi vào ánh sáng và đứng vững vàng, thấy chân lý ở khắp mọi phía?

Tháng thứ sáu — Làm sao tôi có thể dẫn dắt các huynh đệ của tôi trên Đường Đạo và cùng họ tìm ra bí mật của ánh sáng tối tăm vốn hiển lộ? Làm sao tôi có thể khám phá tác nhân xua tan ảo tưởng?

Hãy thánh hiến chính mình, đời sống và tất cả những gì em có cho việc phụng sự Thiên Cơ, và hãy làm điều này trong tâm thức trọn vẹn chứ không như một bổn phận bắt buộc. Hãy đứng cùng các huynh đệ trong nhóm của em trong ánh sáng của Hiện Diện. Với tư

cách một nhóm, hãy làm mới lại sự thánh hiến của các em.

~

~

MY BROTHER AND FRIEND: August 1936

HUYNH ĐỆ VÀ BẠN CỦA TÔI: Tháng Tám năm 1936

The past six months have seen you subjected to much outer change; you have passed through difficulties of various kinds and many adjustments and re-adjustments; you have known physical suffering and pain, accompanied, at times by bewilderment. Is this not so? But none of these things have held you or destroyed you, nor have they succeeded in tarnishing the white shield of your fiery faith. This you have held ever before you. Such conditions of difficulty must be expected by all aspirants who have reached the point in their evolution when they can find their way into these groups. All of your group brothers have experienced a hard time and, without exception, have been tested and tried, or are being tested and tried. They are wrestling with glamour, *apparently* bewildered and held back by physical liability; their usefulness is *apparently* curtailed through financial stringency; re-adjustments through loss of some kind is *apparently* crippling the endeavour of others, even [395] to the point of producing a temporary inertia. Such is the group history at this particular time.

Sáu tháng vừa qua đã chứng kiến em chịu nhiều thay đổi bên ngoài; em đã đi qua những khó khăn thuộc nhiều loại và nhiều điều chỉnh cùng tái điều chỉnh; em đã biết đến đau khổ và đau đớn hồng trần, đôi khi kèm theo sự bối rối. Chẳng phải vậy sao? Nhưng không điều nào trong những điều này đã giữ được em hay hủy hoại em, cũng không thành công trong việc làm hoen ố chiếc khiên trắng của đức tin rực lửa của em. Điều này em đã luôn giữ trước mặt mình. Những hoàn cảnh khó khăn như thế phải được mọi người chí nguyện đã đạt đến điểm trong tiến hoá của họ, nơi họ có thể tìm đường vào các nhóm này, dự kiến trước. Tất cả các huynh đệ trong nhóm của em đều đã trải qua một thời gian khó khăn, và không ngoại lệ, đã được thử thách và khảo nghiệm, hoặc đang được thử thách và khảo nghiệm. Họ đang vật lộn với ảo cảm, *dường như* bối rối và bị kìm hãm bởi sự bất lợi hồng trần; tính hữu dụng của họ *dường như* bị hạn chế bởi sự eo hẹp tài chính; những tái điều chỉnh do một mất mát nào đó *dường như* đang làm tê liệt nỗ lực của những người khác, thậm chí [395] đến mức tạo ra một tính trì trệ tạm thời. Đó là lịch sử của nhóm vào thời điểm đặc thù này.

Let me put this still more clearly so that the group need and problem (which is formed by the sum total of the needs and the problems of all its members) may stand revealed and thus spur you all on to a closer cooperation with each other and a more

Hãy để Tôi trình bày điều này rõ hơn nữa, để nhu cầu và vấn đề của nhóm — vốn được hình thành bởi tổng số các nhu cầu và các vấn đề của tất cả các thành viên — có thể hiển lộ, và nhờ đó thúc đẩy tất cả các em tiến tới sự hợp tác gần gũi hơn với nhau và một sự thấu hiểu yêu thương hơn. Chúng ta hãy

loving understanding. Let us look at the situation, as I see it, of the various members.

nhìn vào tình huống, như Tôi thấy, của các thành viên khác nhau.

Several have had re-adjustments to make of a very drastic nature in their daily life. The entire rhythm of ordinary existence has been changed. This I foretold many months ago, and time has proved the exactness of my foretelling. The difficulties have been real, but service to others has increased.

Một vài người đã phải thực hiện những tái điều chỉnh có bản chất rất quyết liệt trong đời sống hằng ngày của họ. Toàn bộ nhịp điệu của sự tồn tại thông thường đã thay đổi. Điều này Tôi đã báo trước nhiều tháng trước, và thời gian đã chứng minh sự chính xác của lời tiên báo của Tôi. Những khó khăn là có thật, nhưng sự phụng sự người khác đã gia tăng.

One of your co-disciples, as her correspondence shews, has had deeper inner problems to solve, based on her immediate point of view and the fact that she is swinging more potently on to mental levels, as a result of her concentrated work with me. This has brought about an inevitable reaction to the rhythm and tendency of the mental plane to produce a sense of isolation (which can be enjoyed in the earlier stages). All this has been complicated by financial anxiety, with its power to cloud the vision. She is on her way out, but her mental stress is definitely affecting the group life. It will enrich the group life if she achieves the grace of standing steady until she has time to clarify her vision in either direction, and until she realises that no one achieves anything of reality by the laying down of any assumed responsibility.

Một trong các đệ tử đồng môn của em, như thư từ của bạn ấy cho thấy, đã có những vấn đề bên trong sâu xa hơn cần giải quyết, dựa trên quan điểm trước mắt của bạn ấy và sự kiện rằng bạn ấy đang chuyển mạnh hơn lên các cấp độ trí tuệ, như là kết quả của công việc tập trung của bạn ấy với Tôi. Điều này đã đem lại một phản ứng tất yếu đối với nhịp điệu và khuynh hướng của cõi trí là tạo ra một cảm giác cô lập — điều có thể được hưởng thụ trong các giai đoạn đầu. Tất cả điều này đã bị làm phức tạp bởi nỗi lo âu tài chính, với quyền năng che mờ tầm nhìn của nó. Bạn ấy đang trên đường thoát ra, nhưng sự căng thẳng trí tuệ của bạn ấy chắc chắn đang ảnh hưởng đến đời sống nhóm. Nó sẽ làm phong phú đời sống nhóm nếu bạn ấy đạt được ân sủng của việc đứng vững cho đến khi bạn ấy có thời gian làm sáng tỏ tầm nhìn của mình theo cả hai hướng, và cho đến khi bạn ấy nhận ra rằng không ai đạt được điều gì có thực tại bằng cách từ bỏ bất kỳ trách nhiệm nào mình đã đảm nhận.

Another has been subjected to the strain of constant and, at times, serious ill health, with its consequent reactions on the thought life and on the emotional life. The struggle with sickness and with fatigue, plus an equally constant urge to serve and to help, constitute no simple problem. This

Một người khác đã chịu sự căng thẳng của tình trạng sức khỏe kém liên tục và đôi khi nghiêm trọng, cùng các phản ứng hệ quả của nó lên đời sống tư tưởng và đời sống cảm xúc. Cuộc đấu tranh với bệnh tật và mệt mỏi, cộng thêm một thôi thúc cũng liên tục không kém để phụng sự và giúp đỡ, không

problem, she complicates by an undue analysis of circumstances and people.

cấu thành một vấn đề đơn giản. Vấn đề này, bạn ấy làm phức tạp thêm bằng sự phân tích quá mức các hoàn cảnh và con người.

One of my disciples, close to all of you, has had a long period (extending over many years) of strain, incident to environing conditions, much monotony in his life outline and certain deep disappointments. He is dealing with them as one might expect.

Một trong các đệ tử của Tôi, gần gũi với tất cả các em, đã có một thời kỳ dài — kéo dài qua nhiều năm — của căng thẳng, phát sinh từ các hoàn cảnh bao quanh, nhiều sự đơn điệu trong đường nét đời sống của bạn ấy và một vài thất vọng sâu sắc. Bạn ấy đang xử lý chúng như người ta có thể mong đợi.

You, my brother, know to what you have had to rise, as the months have slipped away. You have met this with wisdom, [396] good intention and self-sacrifice. May I say (and I say it with a twinkle in my eye and with love) that you have not yet learnt to enjoy them.

Huynh đệ của tôi, em biết mình đã phải vươn lên đáp ứng điều gì khi tháng ngày trôi qua. Em đã gặp điều này bằng minh triết, [396] thiện ý và sự hy sinh bản thân. Tôi có thể nói — và Tôi nói điều đó với ánh mắt lấp lánh và với tình thương — rằng em vẫn chưa học được cách vui hưởng chúng.

D.H.B. has been through the fire. His tests and difficulties have been greater, fiercer and deeper than any that have come to the other group members. Pressure incident to his home karma, frustrations coming from his environment, misunderstandings of differing kinds, basic bad health at all times, plus the serious accident of the immediate past, loneliness, pain and clouds of recognised glamour have sought to engulf him. They cannot do so. This he also knows and is coming through.

D.H.B. đã đi qua lửa. Các thử thách và khó khăn của bạn ấy lớn hơn, dữ dội hơn và sâu hơn bất kỳ điều gì đã đến với các thành viên khác trong nhóm. Áp lực phát sinh từ nghiệp quả gia đình của bạn ấy, những thất vọng đến từ môi trường của bạn ấy, những hiểu lầm thuộc nhiều loại khác nhau, sức khỏe căn bản luôn luôn kém, cộng thêm tai nạn nghiêm trọng vừa qua, sự cô đơn, đau đớn và những đám mây ảo cảm được nhận biết đã tìm cách nhấn chìm bạn ấy. Chúng không thể làm được như vậy. Điều này bạn ấy cũng biết và đang vượt qua.

A member of your group of co-disciples has been through deep sorrow, as all of you know. The processes of re-adjusting the rhythm of her life, becoming accustomed definitely to changed conditions, to loneliness and loss is weighing heavily upon her. She must realise that she is on her way to a greatly enriched life of service, and that her only present need is to stand steady and

Một thành viên trong nhóm các đệ tử đồng môn của em đã đi qua nỗi buồn sâu xa, như tất cả các em đều biết. Các tiến trình tái điều chỉnh nhịp điệu đời sống của bạn ấy, làm quen một cách rõ rệt với những hoàn cảnh đã thay đổi, với sự cô đơn và mất mát, đang đè nặng lên bạn ấy. Bạn ấy phải nhận ra rằng bạn ấy đang trên đường hướng tới một đời sống phụng sự được làm phong phú rất nhiều, và rằng nhu cầu duy nhất hiện nay

to give herself time to stabilise into her new rhythm.

của bạn ấy là đứng vững và cho chính mình thời gian để ổn định vào nhịp điệu mới.

Still another brother is fighting deep discouragement, and the glamour of futility (after so many years as a disciple) is seeking to swing him off the Path. His characteristic life tendency of pushing unemotionally straight ahead will save him here, for he will penetrate the glamour in time and come out into the light of the "Lighted Way," but the clouds at times and at present seem to him very thick.

Lại một huynh đệ khác đang chiến đấu với sự chán nản sâu xa, và ảo cảm về sự vô ích — sau rất nhiều năm làm đệ tử — đang tìm cách khiến bạn ấy rời khỏi Đường Đạo. Khuynh hướng đời sống đặc trưng của bạn ấy là tiến thẳng về phía trước một cách không cảm xúc sẽ cứu bạn ấy ở đây, vì theo thời gian bạn ấy sẽ xuyên thấu ảo cảm và bước ra ánh sáng của "Con Đường được Soi Sáng", nhưng hiện nay và đôi khi, các đám mây đối với bạn ấy có vẻ rất dày đặc.

L.T.S-K. is experiencing a new opportunity to "come clear," but the trial, testing and bewilderment are severe. He feels alone. He believes himself misunderstood and underrated. There can be many close to one and watching over one in a fog, and yet they can remain unrecognised.

L.T.S-K. đang trải nghiệm một cơ hội mới để "trở nên sáng tỏ", nhưng sự thử thách, khảo nghiệm và bối rối thì nghiêm trọng. Bạn ấy cảm thấy cô đơn. Bạn ấy tin rằng mình bị hiểu lầm và bị đánh giá thấp. Có thể có nhiều người ở gần một người và trông nom người ấy trong sương mù, vậy mà họ vẫn có thể không được nhận ra.

The point I am seeking to make as I give you all this brief résumé of the immediate and basic problems which confront each of you is that these conditions do have a potent effect upon the group life and the group integration, and that the quicker they are handled and ended the better for the group. They are to be handled by the assuming of a right inner attitude and not by the changing of outer circumstances. When an individual is occupied and preoccupied with a particular and [397] peculiar problem, he is necessarily introverted. The life of the group then necessarily suffers and becomes starved, limited and curtailed. When the group members realise this fact more clearly, then they will endeavour to go through their experiences *together* (which prevents the development of an unwholesome and selfish introversion) and the problems of one will

Điểm mà Tôi tìm cách nêu ra khi trao cho các em toàn bộ bản tóm lược ngắn gọn này về những vấn đề trước mắt và căn bản đang đối diện mỗi người trong các em là: các tình trạng này quả có một ảnh hưởng mạnh mẽ lên đời sống nhóm và sự tích hợp nhóm, và chúng càng được xử lý cùng kết thúc nhanh chóng bao nhiêu thì càng tốt cho nhóm bấy nhiêu. Chúng phải được xử lý bằng cách đảm nhận một thái độ bên trong đúng đắn, chứ không phải bằng việc thay đổi các hoàn cảnh bên ngoài. Khi một cá nhân bận rộn và bị chiếm giữ bởi một vấn đề đặc thù và [397] riêng biệt, y tất yếu trở nên hướng nội. Khi đó đời sống của nhóm tất yếu chịu đau khổ và trở nên thiếu dưỡng chất, bị giới hạn và bị thu hẹp. Khi các thành viên trong nhóm nhận ra sự kiện này rõ ràng hơn, bấy giờ họ sẽ cố gắng đi qua các kinh nghiệm của mình *cùng nhau* — điều ngăn ngừa sự phát triển

become the problems of all. Not idly have you all been brought together into this close relation with each other. Therefore give to each other more freely, but without criticism and enquiry; love and steady each other as you go through the needed fusing and testing. This has to be undergone and more rightly handled before I can give you any definite world work to do along the line of breaking up the world illusion. How can you destroy (on a large scale) that which you do not understand, handle and disperse (on a small scale) in your own lives? This future work should be possible some day.

của một sự hướng nội không lành mạnh và ích kỷ — và các vấn đề của một người sẽ trở thành các vấn đề của tất cả. Không phải vô cớ mà tất cả các em đã được đưa lại với nhau trong mối liên hệ gần gũi này với nhau. Vì vậy, hãy trao cho nhau tự do hơn, nhưng không phê phán và dò hỏi; hãy thương yêu và làm vững nhau khi các em đi qua sự dung hợp và khảo nghiệm cần thiết. Điều này phải được trải qua và được xử lý đúng đắn hơn trước khi Tôi có thể trao cho các em bất kỳ công việc thế giới rõ rệt nào để làm theo đường lối phá vỡ ảo tưởng của thế giới. Làm sao các em có thể phá hủy — trên quy mô lớn — điều mà các em không thấu hiểu, không xử lý và không xua tan — trên quy mô nhỏ — trong chính đời sống của mình? Công việc tương lai này một ngày nào đó hẳn phải có thể thực hiện.

I seek not to change your meditation, except to alter its monthly theme. These monthly themes should, during the next six months, be as follows:

Tôi không tìm cách thay đổi bài tham thiền của em, ngoại trừ việc đổi chủ đề hằng tháng của nó. Trong sáu tháng tới, các chủ đề hằng tháng này nên như sau:

1st month—Why is happiness needed in order to:

Tháng thứ nhất — Tại sao cần có hạnh phúc để:

a. Tread the Path of Revelation.

a. Bước đi trên Con Đường Mặc Khải.

b. Meet the needs of others.

b. Đáp ứng các nhu cầu của người khác.

c. Clear away the obstacles I find?

c. Dọn sạch các chướng ngại tôi tìm thấy?

2nd month—What is the relation of happiness to joy?

Tháng thứ hai — Mối liên hệ của hạnh phúc với sự hoan hỉ là gì?

a. What do I know of each?

a. Tôi biết gì về mỗi điều?

b. Which is characteristic of the soul?

b. Điều nào là đặc trưng của linh hồn?

3rd month—How can the words and the understanding of "the joy of the Lord is your strength" affect my daily life?

Tháng thứ ba — Các lời và sự thấu hiểu về "sự hoan hỉ của Chúa là sức mạnh của ngươi" có thể ảnh hưởng đến đời sống hằng ngày của tôi như thế nào?

a. In what ways can I demonstrate joy?

a. Tôi có thể biểu lộ sự hoan hỉ theo những cách nào?

b. How can I shew forth happiness?

b. Làm sao tôi có thể biểu thị hạnh phúc?

c. What are the differences in these two?

c. Những khác biệt giữa hai điều này là gì?

4th month—In what way can joy and happiness undermine fear, and liberate me from fears?

Tháng thứ tư — Bằng cách nào sự hoan hỉ và hạnh phúc có thể làm suy yếu nỗi sợ và giải thoát tôi khỏi các nỗi sợ?

5th month—How can I enter into the joy which the Masters know?

Tháng thứ năm — Làm sao tôi có thể đi vào sự hoan hỉ mà các Chân sư biết?

a. Upon what is this joy based?

a. Sự hoan hỉ này đặt nền trên điều gì?

b. What effect can joy have upon the world of illusion? [398]

b. Sự hoan hỉ có thể có ảnh hưởng gì lên thế giới ảo tưởng? [398]

6th month—Why must I bring joy to my group brothers?

Tháng thứ sáu — Tại sao tôi phải đem sự hoan hỉ đến cho các huynh đệ trong nhóm của tôi?

a. How can I do this in each specific case, for each case differs?

a. Tôi có thể làm điều này trong từng trường hợp cụ thể như thế nào, vì mỗi trường hợp đều khác nhau?

b. What are the major hindrances to my own joyfulness?

b. Những cản trở chính yếu đối với sự hoan hỉ của chính tôi là gì?

Thus, my brother, you can train yourself to build in that quality of joy which is the characteristic of a personality which is consciously anchored in the soul realm.

Như vậy, huynh đệ của tôi, em có thể rèn luyện chính mình để xây dựng phẩm tính hoan hỉ ấy, vốn là đặc trưng của một phàm ngã được neo giữ một cách có ý thức trong cõi giới linh hồn.

~

February 1937

I have only the briefest of words for you, my brother of old and trusted friend. It is not the length of a message, however, but its quality which is of importance, is it not? I seek to say to you that you have, during the past seven months, made more definite inner progress than in the previous three years, and that my heart, as I watch your steps upon the Way, goes out to you with understanding and with joy. It is not often that I thus write.

I have watched you stand amidst the wrecking of much that you have built, and I have seen you relinquish desire with a light in your eyes—the light of perception of the higher values.

The group meditation will give you much during the next six months, and the Review on Joy will stabilise the work you have sought to accomplish since my last instructions to you. That is all I have to say, my brother. My blessing rests upon you.

ON JOY

1. What constitutes a review?

a. Am I confusing a reviewing with a re-doing or with a re-experiencing?

~

Tháng Hai năm 1937

Tôi chỉ có những lời hết sức ngắn gọn dành cho em, huynh đệ từ lâu của Tôi và người bạn đáng tin cậy. Tuy nhiên, không phải độ dài của một thông điệp, mà phẩm tính của nó mới là điều quan trọng, có phải không? Tôi tìm cách nói với em rằng trong bảy tháng vừa qua, em đã có tiến bộ bên trong rõ rệt hơn so với ba năm trước, và trái tim Tôi, khi Tôi dõi theo các bước của em trên Đường Đạo, hướng về em với sự thấu hiểu và với sự hoan hỉ. Không thường khi Tôi viết như thế này.

Tôi đã dõi theo em đứng giữa sự đổ vỡ của nhiều điều em đã xây dựng, và Tôi đã thấy em từ bỏ dục vọng với ánh sáng trong mắt — ánh sáng của nhận thức về các giá trị cao hơn.

Bài tham thiền nhóm sẽ đem lại cho em nhiều điều trong sáu tháng tới, và Bản Duyệt Xét về Sự Hoan Hỉ sẽ ổn định công việc mà em đã tìm cách hoàn thành kể từ các huấn thị cuối cùng của Tôi dành cho em. Đó là tất cả những gì Tôi phải nói, huynh đệ của tôi. Phúc lành của Tôi ngự trên em.

VỀ SỰ HOAN HỈ

1. Điều gì cấu thành một cuộc duyệt xét?

a. Tôi có đang nhầm lẫn việc duyệt xét với việc làm lại hoặc với việc trải nghiệm lại không?

b. Am I asked to re-experience, or am I simply asked to observe as a detached onlooker?

b. Tôi có được yêu cầu trải nghiệm lại, hay chỉ đơn giản được yêu cầu quan sát như một người đứng ngoài tách rời?

2. Am I capable of detaching myself emotionally from any registration of joy?

2. Tôi có khả năng tách rời mình về mặt cảm xúc khỏi bất kỳ ghi nhận nào về sự hoan hỉ chăng?

3. Can I see myself mentally, unbiased by any reaction from the emotional, personal self? Am I personally capable of this? [399]

3. Tôi có thể thấy chính mình bằng trí tuệ, không bị thiên lệch bởi bất kỳ phản ứng nào từ cái ngã cảm xúc, cá nhân chăng? Cá nhân tôi có khả năng làm điều này chăng? [399]

4. If I use this review on joy as it should be used, what will be the effect in my life, and what will be the effect in the life of the group I seek to serve?

4. Nếu tôi sử dụng phần hồi xét này về sự hoan hỉ đúng như nó cần được sử dụng, thì hiệu quả trong đời sống tôi sẽ là gì, và hiệu quả trong đời sống của nhóm mà tôi tìm cách phụng sự sẽ là gì?

5. Can I honestly say that I serve joyously?

5. Tôi có thể thành thật nói rằng tôi phụng sự một cách hoan hỉ không?

6. Which do I desire the most, to serve joyously or to serve intelligently? Do I know my reasons?

6. Tôi khao khát điều nào hơn cả: phụng sự một cách hoan hỉ hay phụng sự một cách thông minh? Tôi có biết các lý do của mình không?

7. If this review work is a definitely scientific method of development, have I ever given the method of joy a fair trial? Or the work of the review a fair trial?

7. Nếu công việc hồi xét này chắc chắn là một phương pháp phát triển có tính khoa học, thì tôi đã từng thử nghiệm phương pháp hoan hỉ một cách công bằng chưa? Hay đã từng thử nghiệm công việc hồi xét một cách công bằng chưa?

8. What basis can I find in my study that this method of reviewing is the way for me, and that it will intensify my capacity for increased usefulness in service and thus speed my progress on the Path?

8. Trong việc học hỏi của mình, tôi có thể tìm thấy nền tảng nào cho thấy phương pháp hồi xét này là con đường dành cho tôi, và rằng nó sẽ tăng cường khả năng hữu dụng nhiều hơn của tôi trong phụng sự, nhờ đó thúc đẩy bước tiến của tôi trên Đường Đạo?

9. Is my progress on the Path of importance? Why?

9. Bước tiến của tôi trên Đường Đạo có quan trọng không? Tại sao?

10. If it is true that the blind must advance by touching, and by keeping hold, but that those with sight move by seeing and by keeping free and unattached, why then (having sight) do I close my eyes and hold on, and feel my way instead of seeing it? Those who can see are full of joy, and can be messengers and helpers. Those who touch have simply to be led. Of which of these two groups am I a member?

10. Nếu đúng là người mù phải tiến lên bằng cách sờ chạm và nắm giữ, còn những người có thị giác thì tiến bước bằng cách nhìn thấy và bằng cách giữ mình tự do, không vướng mắc, vậy thì tại sao tôi, vốn có thị giác, lại nhắm mắt, bám giữ và dò dẫm đường đi thay vì nhìn thấy nó? Những ai có thể thấy thì đầy hoan hỉ, và có thể là sứ giả cùng người trợ giúp. Những ai sờ chạm thì chỉ đơn giản cần được dẫn dắt. Tôi thuộc về nhóm nào trong hai nhóm này?

11. Is my mind the organ of vision for the spiritual man? Am I offering this organ to the higher self to use?

11. Thể trí của tôi có phải là cơ quan của tầm nhìn đối với con người tinh thần không? Tôi có đang dâng cơ quan này cho chân ngã sử dụng không?

12. Can I hold the mind steady in the light of the soul?

12. Tôi có thể giữ thể trí vững vàng trong ánh sáng của linh hồn không?

13. As I review my day, what part has joy played?

13. Khi tôi hồi xét một ngày của mình, sự hoan hỉ đã giữ vai trò nào?

14. How do I define the word *joy*?

14. Tôi định nghĩa từ *hoan hỉ* như thế nào?

15. Have I been ruled by joy, and has it dominated my day?

15. Tôi đã được sự hoan hỉ cai quản chưa, và nó đã chi phối ngày của tôi chưa?

16. Joy is the quality which grows out of self-realisation. Am I able to forget the fragmentary personal self? Can I recognise the One Self in all selves?

16. Hoan hỉ là phẩm tính lớn lên từ sự tự chứng nghiệm. Tôi có thể quên đi cái ngã cá nhân phân mảnh không? Tôi có thể nhận ra Cái Ngã Duy Nhất trong mọi cái ngã không?

17. We are told that there is an archetype, a pattern, a way, a goal, and a light which shines upon the Path. But, realising this, do I know anything of the *joy* which should irradiate my way?

17. Chúng ta được dạy rằng có một nguyên mẫu, một mô hình, một con đường, một mục tiêu, và một ánh sáng chiếu rọi trên Đường Đạo. Nhưng khi nhận ra điều này, tôi có biết gì về *sự hoan hỉ* vốn phải chiếu sáng con đường của tôi không?

18. How is the archetypal pattern of joy (which is *bliss*) reflected in my life?

18. Mô hình nguyên mẫu của hoan hỉ, vốn là *chí phúc*, được phản chiếu trong đời sống tôi như thế nào?

19. Do I recognise my fellow pilgrims on the Way of Joy?

19. Tôi có nhận ra những người đồng hành hành hương với tôi trên Con Đường Hoan Hỉ không?

20. Is the objective of *joy* always before me? [400]

20. Mục tiêu của *sự hoan hỉ* có luôn ở trước mắt tôi không? [400]

21. Can I draw upon the Joy and Bliss of the Path when others need it?

21. Tôi có thể rút lấy Hoan Hỉ và Chí Phúc của Đường Đạo khi người khác cần đến không?

22. I am the redeemer of the lower nature. In what way does joy redeem?

22. Tôi là người cứu chuộc bản chất thấp. Sự hoan hỉ cứu chuộc theo cách nào?

23. Does redeeming joyous force flow through me?

23. Mãnh lực hoan hỉ cứu chuộc có tuôn chảy qua tôi không?

24. My nature is in truth joy, or bliss. In what fashion does this *joy* manifest itself? Does it manifest at all?

24. Bản chất của tôi, trong chân lý, là hoan hỉ, hay chí phúc. *Sự hoan hỉ* này biểu hiện theo cách nào? Nó có biểu hiện chút nào không?

25. In which body do I most easily express my *joy*?

25. Tôi dễ dàng biểu lộ *sự hoan hỉ* của mình nhất trong loại thể nào?

26. If I demonstrated joy, was it a task, or did I find it easy?

26. Nếu tôi biểu lộ sự hoan hỉ, đó là một nhiệm vụ khó nhọc, hay tôi thấy điều đó dễ dàng?

27. What activities and qualities of my lower nature need to be eliminated if I seek to serve more joyously?

28. What truthfully hinders my being full of *joy*?

29. How does a joyous spirit affect my fellowmen?

30. In what way can I most joyously serve my fellowmen?

~

MY BROTHER: September 1937

The difficulties and the trials which the disciple experiences upon the Way are, as you have discovered, only relative; they are oft offset by the pouring in of a sense of inner release. The compensations on the Way are not so often considered as are the difficulties. In the human being there is ever a tendency towards sorrow and suffering which has eventually to be negated; this tendency is one of the problems which the Hierarchy has to face, as it seeks strenuously, at this time, to lift mankind out of the morass in which it finds itself. This "tendency to misery," founded as it is on an attitude of mind, is of such ancient habit that it seems inconceivable to man that a different point of view and a totally different reaction to life affairs could ever be possible. I am referring to this because (in the midst of problems and tests) you are discovering the Way of Compensation. Do you think, my brother, that you could write a paper on this theme, "Compensations on the Way," for the

27. Những hoạt động và phẩm tính nào của bản chất thấp nơi tôi cần được loại bỏ nếu tôi tìm cách phụng sự một cách hoan hỉ hơn?

28. Điều gì thật sự cản trở tôi tràn đầy *hoan hỉ*?

29. Một tinh thần hoan hỉ tác động thế nào đến đồng loại của tôi?

30. Tôi có thể phụng sự đồng loại của mình một cách hoan hỉ nhất bằng cách nào?

~

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI: Tháng Chín, 1937

Những khó khăn và thử thách mà đệ tử trải nghiệm trên Con Đường, như em đã khám phá, chỉ có tính tương đối; chúng thường được hóa giải bởi sự tuôn vào của một cảm thức giải thoát nội tâm. Những bù đắp trên Con Đường không thường được xét đến nhiều như các khó khăn. Trong con người luôn có khuynh hướng hướng về buồn đau và khổ não, điều cuối cùng phải được loại bỏ; khuynh hướng này là một trong những vấn đề mà Thánh Đoàn phải đối diện, khi vào lúc này Thánh Đoàn đang nỗ lực mạnh mẽ để nâng nhân loại ra khỏi vũng lầy mà họ đang thấy mình ở trong đó. "Khuynh hướng hướng về khốn khổ" này, vì được đặt nền trên một thái độ của thể trí, là một thói quen cổ xưa đến nỗi đối với con người, dường như không thể quan niệm được rằng một quan điểm khác và một phản ứng hoàn toàn khác đối với các sự việc của đời sống lại có thể có được. Tôi nói đến điều này vì, giữa các vấn đề và thử thách, em đang khám phá Con Đường Bù Đắp. Huynh đệ của tôi, em có nghĩ rằng em có thể viết một bài về chủ đề này, "Những

helping of your fellowmen and for the stabilising of your own inner attitude?

Bù Đắp trên Con Đường", để giúp đỡ đồng loại của em và để ổn định thái độ nội tâm của chính em không?

I have given you much about which to think in my instruction; may it not be possible that, before long, through the release from the load of business cares, there may come for you a time of widened service? This could be through the use of [401] your pen, for you have knowledge of that which should be said, and words flow with ease from your pen, even if you realise it not. I commend this to you for your consideration. You have been much occupied for many years with the cares of a great business organisation and your imposed (and rightly imposed) preoccupations were with the more material aspects of life. Such was your dharma. Within that sphere of activity, you have preserved an inner orientation to the spiritual values and a fixed determination to tread the Way which naught has been able to alter.

Tôi đã trao cho em nhiều điều để suy nghĩ trong huấn thị của tôi; liệu có thể là chẳng bao lâu nữa, nhờ được giải thoát khỏi gánh nặng của những lo toan kinh doanh, sẽ đến với em một thời kỳ phụng sự rộng mở hơn? Điều này có thể xảy ra qua việc sử dụng [401] ngòi bút của em, vì em có tri thức về điều cần được nói ra, và lời lẽ tuôn chảy dễ dàng từ ngòi bút của em, dù em có nhận ra điều đó hay không. Tôi trao điều này cho em để em suy xét. Trong nhiều năm, em đã rất bận rộn với những lo toan của một tổ chức kinh doanh lớn, và những mối bận tâm áp đặt lên em, vốn được áp đặt một cách đúng đắn, là về các phương diện vật chất hơn của đời sống. Đó là dharma của em. Trong phạm vi hoạt động ấy, em đã duy trì một định hướng nội tâm hướng về các giá trị tinh thần và một quyết tâm vững chắc bước trên Con Đường, điều mà không gì có thể làm thay đổi.

Much preoccupation, however, with little things and the demands of the many clamouring personalities who surround you have slowed the pace. You might, perhaps, have travelled faster had you been able, more efficient, to separate the essential from the non-essential. This I think you know. Having realised this, a future of constructive beauty lies ahead, if so you will, or the more ordinary life of one whose vehicle is not young and who submits to the imperative voice of physical fatigue and the liabilities of a physical body which has been used for many years. I say to you, therefore: Face the future with joy and know that it holds for you renewed opportunity, and later a re-adjustment of your time and interests which will permit you the leisure for deepened

Tuy nhiên, quá nhiều bận tâm với những việc nhỏ và các đòi hỏi của nhiều phàm ngã ồn ào vây quanh em đã làm chậm nhịp tiến. Có lẽ em đã có thể đi nhanh hơn nếu em có thể, một cách hiệu quả hơn, tách điều thiết yếu khỏi điều không thiết yếu. Tôi nghĩ em biết điều này. Khi đã nhận ra điều đó, một tương lai đầy vẻ đẹp kiến tạo đang mở ra phía trước, nếu em muốn như vậy; hoặc là đời sống bình thường hơn của một người có hiện thể không còn trẻ và chịu phục trước tiếng gọi bắt buộc của sự mệt mỏi hồng trần cùng những giới hạn của một thể xác đã được sử dụng trong nhiều năm. Vì vậy, Tôi nói với em: Hãy đối diện tương lai bằng sự hoan hỉ và biết rằng nó giữ cho em một cơ hội được đổi mới, rồi về sau là một sự điều chỉnh lại thời gian và các mối quan tâm của

understanding and an increased usefulness in service. There is much that you can do and much in which you can assist me. Time will show you the ways and means. Have patience.

em, điều sẽ cho phép em có sự thong thả để thấu hiểu sâu hơn và hữu dụng hơn trong phụng sự. Có nhiều điều em có thể làm và nhiều điều trong đó em có thể trợ giúp tôi. Thời gian sẽ chỉ cho em những con đường và phương tiện. Hãy kiên nhẫn.

It will, I believe, aid you in the relinquishing process and help you to readjust your life to time and circumstance if you will ponder upon the five energies which are dominant in your life expression during this incarnation.

Tôi tin rằng điều đó sẽ trợ giúp em trong tiến trình buông bỏ và giúp em điều chỉnh lại đời sống của mình theo thời gian và hoàn cảnh, nếu em suy ngẫm về năm năng lượng đang chi phối biểu hiện đời sống của em trong lần lâm phàm này.

As you know, your rays—soul and personality—are the first and fifth; this in itself presents a problem, for it produces a preponderance of force upon the line of the major first ray. Fortunately for you, it was the aspect of organisation and the tendency to the occult life which were expressed through these energies and not the destroyer aspect or the over-critical mind, as might have been the case. You are not destructive; your outstanding qualities, if I might so express it, have been the power to organise and rule, and also love of the hidden realities.

Như em biết, các cung của em—linh hồn và phàm ngã—là cung một và cung năm; tự điều này đã đặt ra một vấn đề, vì nó tạo ra một ưu thế của mãnh lực trên tuyến của cung một chủ yếu. May mắn cho em, chính phương diện tổ chức và khuynh hướng hướng về đời sống huyền bí đã được biểu lộ qua các năng lượng này, chứ không phải phương diện hủy diệt hay thể trí quá phê phán, như đã có thể xảy ra. Em không có tính phá hoại; các phẩm tính nổi bật của em, nếu Tôi có thể diễn tả như vậy, là quyền năng tổ chức và cai quản, cũng như tình yêu đối với những thực tại ẩn tàng.

[402] Your *mental body* has been outstandingly a fourth-ray one, giving you a love of harmony which has aided you in organisation rule, a love of beauty which enabled you to see the real, and a discrimination which has enabled you to gather around yourself that which unfolded beauty to you—books and beautiful things. But it also gave you, as it ever does, a spirit of conflict, urging you forward to fresh victories in the cause of harmony.

[402] *Thể trí* của em nổi bật là một thể thuộc cung bốn, đem lại cho em tình yêu đối với sự hài hòa, điều đã trợ giúp em trong việc cai quản tổ chức; tình yêu đối với cái đẹp, điều đã giúp em thấy được điều chân thật; và một năng lực phân biệt đã giúp em quy tụ quanh mình những gì khai mở vẻ đẹp cho em—sách vở và những vật đẹp đẽ. Nhưng nó cũng đem lại cho em, như nó luôn làm, một tinh thần xung đột, thúc đẩy em tiến tới những chiến thắng mới trong chính nghĩa của sự hài hòa.

Your *astral body* has been governed by the second ray, and, from certain points of view, this has been the most powerful influence in

Thể cảm dục của em đã được cung hai cai quản, và xét theo một vài quan điểm, đây là ảnh hưởng mạnh mẽ nhất trong trang bị

your personality equipment; it has been the balancing factor to the first-ray line energy, expressed by your soul and personality rays. It has linked you powerfully (and this should interest and cheer you) with the Masters M. and K.H. Who together form a definite "unit of service" in the work of the Hierarchy at this time.

phàm ngã của em; nó đã là yếu tố quân bình đối với năng lượng tuyến cung một, được biểu lộ qua các cung linh hồn và phàm ngã của em. Nó đã liên kết em một cách mạnh mẽ, và điều này nên làm em quan tâm cũng như khích lệ em, với các Chân sư M. và K.H., Hai Ngài cùng nhau tạo thành một "đơn vị phụng sự" rõ rệt trong công việc của Thánh Đoàn vào lúc này.

Your *physical body* is on the third Ray of Active Intelligence. This has given you your capacity to work upon the physical plane, to handle money (though not in your own interests) and has tied you in closely with the material life of your environment, in a curiously symbolic manner. Ponder on this.

Thể xác của em thuộc cung ba của Trí Tuệ Hoạt Động. Điều này đã đem lại cho em khả năng làm việc trên cõi hồng trần, xử lý tiền bạc, dù không vì lợi ích riêng của em, và đã buộc chặt em với đời sống vật chất trong môi trường của em, theo một cách biểu tượng lạ lùng. Hãy suy ngẫm về điều này.

You will be able to enlarge upon these ideas yourself from your knowledge of the ray tendencies and qualities, and you will find it of real interest to study the problem. My suggestion would be that you study the effect of this ray equipment upon your *immediate* environment. Later we will go into this matter in greater detail. Your rays, therefore, are:

Từ tri thức của em về các khuynh hướng và phẩm tính của cung, em sẽ có thể tự mình mở rộng các ý tưởng này, và em sẽ thấy việc nghiên cứu vấn đề này thật sự thú vị. Gợi ý của tôi là em hãy nghiên cứu tác động của trang bị cung này lên môi trường *trực tiếp* của em. Về sau chúng ta sẽ đi vào vấn đề này chi tiết hơn. Vì vậy, các cung của em là:

1. The soul ray—the first Ray of Will or Power.

1. Cung linh hồn—cung một của Ý Chí hay Quyền Năng.

2. The personality ray—the fifth Ray of Concrete Science.

2. Cung phàm ngã—cung năm của Khoa Học Cụ Thể.

3. The ray of the mental body—the fourth Ray of Harmony through Conflict.

3. Cung của thể trí—cung bốn của Hài Hòa qua Xung Đột.

4. The ray of the astral body—the second Ray of Love-Wisdom.

4. Cung của thể cảm dục—cung hai của Bác Ái – Minh Triết.

5. The ray of the physical body—the third Ray of Active Intelligence.

5. Cung của thể xác—cung ba của Trí Tuệ Hoạt Động.

~

BROTHER OF OLD: February 1938

You have lately been given work which will constitute for you an integrating point. Much can be done by you through [403] quiet thought, the pouring out of love and of the first ray strength which you are so capable of giving, through the medium of your soul ray. On this opportunity to serve I would have you ponder deeply and reflect. The way of service is opening up to you, as I indicated to you in my last instructions, and your cooperation is welcome and needed. Adjustments are going on with rapidity in your life and the processes of living will steadily simplify for you, if you so choose and if you mould the future by the impress of your soul.

It has been interesting to note how, in your case, the fourth ray mental body (which is a part of your equipment) has used its force in harmony far more often than in conflict, as is the effect in the majority of your brothers' lives. This is due to the first ray activity of your soul which has resolved the conflict in harmony. Most of the conflict in your life has been the result of the activity of your astral body (working under second ray influence) with a reaction upon your third ray physical body. A close relation between the second and the third rays often works out in difficulty, for they express two different ways of building. This I will take up in greater detail later.

I would like to call attention to the fact that many of your co-disciples are functioning with fourth ray mental bodies. This provides

~

HUYNH ĐỆ CỦA NGÀY XƯA: Tháng Hai, 1938

Gần đây em đã được trao công việc sẽ tạo thành cho em một điểm tích hợp. Em có thể làm được nhiều điều qua [403] tư tưởng tĩnh lặng, qua việc tuôn đổ bác ái và sức mạnh cung một mà em rất có khả năng trao ra, thông qua trung gian cung linh hồn của em. Tôi muốn em suy ngẫm sâu xa và phản tỉnh về cơ hội phụng sự này. Con đường phụng sự đang mở ra cho em, như Tôi đã chỉ cho em trong các huấn thị trước, và sự hợp tác của em được hoan nghênh và cần thiết. Những điều chỉnh đang diễn ra nhanh chóng trong đời sống em, và các tiến trình sống sẽ đều đặn trở nên đơn giản hơn đối với em, nếu em chọn như vậy và nếu em khuôn đúc tương lai bằng ấn tượng của linh hồn em.

Thật thú vị khi ghi nhận rằng trong trường hợp của em, thể trí cung bốn, vốn là một phần trong trang bị của em, đã sử dụng mãnh lực của nó trong sự hài hòa thường xuyên hơn nhiều so với trong xung đột, vốn là tác động thường thấy trong đời sống của đa số các huynh đệ của em. Điều này là do hoạt động cung một của linh hồn em, vốn đã hóa giải xung đột trong hài hòa. Phần lớn xung đột trong đời sống em là kết quả hoạt động của thể cảm dục của em, vận hành dưới ảnh hưởng cung hai, với một phản ứng lên thể xác cung ba của em. Một mối liên hệ gần gũi giữa cung hai và cung ba thường biểu hiện thành khó khăn, vì chúng diễn tả hai cách kiến tạo khác nhau. Về sau Tôi sẽ bàn đến điều này chi tiết hơn.

Tôi muốn lưu ý đến sự kiện rằng nhiều đệ tử đồng môn của em đang vận hành với các thể trí cung bốn. Điều này cung cấp một lý do rất

a most interesting reason why you were all chosen to work at the dissipation of glamour. The astral plane is the plane of duality, of the pairs of opposites, and it is the interplay of these opposites, plus the energies released by the individual, which has, during the ages, built up the world glamour. Harmony through Conflict is the characteristic and result of fourth ray activity. It expresses itself in fullness on the fourth plane where the major duality of the Spiritual Triad and the threefold personality meet, blend and resolve into a unity. I would commend this thought to you for pondering and reflection; it has a definite bearing upon group activity in connection with group dispelling of world glamour. The fourth ray mental bodies of the members will facilitate this task.

thú vị vì sao tất cả các em được chọn để làm việc trong việc làm tiêu tan ảo cảm. Cõi cảm dục là cõi của nhị nguyên, của các cặp đối lập, và chính sự tương tác của những đối lập này, cộng với các năng lượng do cá nhân phóng thích, đã qua các thời đại xây dựng nên ảo cảm thế giới. Hài Hòa qua Xung Đột là đặc tính và kết quả của hoạt động cung bốn. Nó biểu lộ trọn vẹn trên cõi thứ tư, nơi nhị nguyên chủ yếu của Tam Nguyên Tinh Thần và phàm ngã tam phân gặp nhau, hòa trộn và được hóa giải thành một nhất thể. Tôi trao tư tưởng này cho em để suy ngẫm và phản tỉnh; nó có liên quan rõ rệt đến hoạt động nhóm trong mối liên hệ với việc xua tan ảo cảm thế giới của nhóm. Các thể trí cung bốn của các thành viên sẽ tạo thuận lợi cho nhiệm vụ này.

You, having rays one, four and five active in your equipment, can see where your work dovetails into the picture.

Em, với các cung một, bốn và năm đang hoạt động trong trang bị của mình, có thể thấy công việc của em ăn khớp vào bức tranh ở đâu.

I have not much in the way of personal instruction to give you at this time. The production of a creative adjustment of [404] the imminent changes in your life and the establishing of yourself as a renewed centre of force in whatever environment claims your soul's attention will be adequate for your full spiritual employment, will it not, my brother?

Vào lúc này, Tôi không có nhiều huấn thị cá nhân để trao cho em. Việc tạo ra một sự điều chỉnh sáng tạo đối với [404] những thay đổi sắp đến trong đời sống em, và việc thiết lập chính em như một trung tâm mãnh lực được đổi mới trong bất cứ môi trường nào thu hút sự chú ý của linh hồn em, sẽ đủ cho sự hoạt động tinh thần trọn vẹn của em, phải vậy không, huynh đệ của tôi?

I would have you, however, ponder on the following facts.

Tuy nhiên, Tôi muốn em suy ngẫm về các sự kiện sau đây.

1. Soul energy is, for you, focussed in the astral body.

1. Đối với em, năng lượng linh hồn được tập trung trong thể cảm dục.

2. Personality force is focussed in the mental body.

2. Mãnh lực phàm ngã được tập trung trong thể trí.

We will leave the work of meditation as it is at present along with the continuance of the review of Joy. May Joy, indeed, rest upon you and enable you to go in peace.

~

MY BROTHER AND FELLOW WORKER: February 1939

I am not analysing your personality forces, particularly your astral force as I had suggested doing, because I gave you a sufficiently complete analysis in my last instruction. What I there indicated is all you need at this time. Later, I may perhaps elaborate, but at present you have all you need to know in order to carry on satisfactorily. In humility and in strength to love lies your release, my brother, and this I know you realise.

This year has been one of supreme difficulty, has it not, and the end is not immediate. One of the major lessons which all disciples have to master before initiation becomes possible, is that of steady persistence in the face of all that seeks to produce difficulty. Your personal problem is enhanced and becomes exceedingly complex because of the reactions of your immediate associates and your strenuous endeavour to lift all that you possibly can off their shoulders. It becomes, therefore, a lesson in group activity and hence most valuable. Lift not too much, my brother. It is the right of their souls to learn the same lessons as you have had to learn and an over-pitiful heart is not always the most helpful of possessions. A loving heart is always helpful. You learnt much in your past incarnation along this line and learnt satisfactorily. Take not away from others

Chúng ta sẽ để công việc tham thiền như hiện tại, cùng với việc tiếp tục hồi xét về Hoan Hỉ. Cầu mong Hoan Hỉ thật sự an trú trên em và giúp em đi trong bình an.

~

HUYNH ĐỆ VÀ ĐỒNG SỰ CỦA TÔI: Tháng Hai, 1939

Tôi không phân tích các mãnh lực phàm ngã của em, đặc biệt là mãnh lực cảm dục của em như Tôi đã gợi ý sẽ làm, vì Tôi đã trao cho em một phân tích đủ đầy trong huấn thị trước của tôi. Điều Tôi đã chỉ ra ở đó là tất cả những gì em cần vào lúc này. Về sau có lẽ Tôi sẽ khai triển thêm, nhưng hiện tại em có tất cả những gì em cần biết để tiếp tục một cách thỏa đáng. Huynh đệ của tôi, trong sự khiêm nhường và trong sức mạnh để yêu thương có sự giải thoát của em, và Tôi biết em nhận ra điều này.

Năm nay là một năm có khó khăn tột bậc, phải vậy không, và hồi kết chưa đến ngay. Một trong những bài học lớn mà mọi đệ tử phải làm chủ trước khi điểm đạo trở nên khả hữu, là sự bền bỉ vững vàng trước mọi điều tìm cách tạo ra khó khăn. Vấn đề cá nhân của em được gia tăng và trở nên cực kỳ phức tạp vì các phản ứng của những người cộng sự trực tiếp của em và nỗ lực căng thẳng của em nhằm nhấc khỏi vai họ tất cả những gì em có thể. Vì vậy, nó trở thành một bài học trong hoạt động nhóm và do đó vô cùng giá trị. Huynh đệ của tôi, đừng gánh quá nhiều. Linh hồn của họ có quyền học cùng những bài học mà em đã phải học, và một trái tim quá thương xót không phải lúc nào cũng là một sở hữu hữu ích nhất. Một trái tim yêu thương thì luôn hữu ích. Trong lần lâm phàm trước, em đã học nhiều theo đường lối này và đã học một cách thỏa đáng. Đừng lấy

this right to stand alone by too great a display of that shielding love which your powerful astral body so easily and so selflessly can express. Let them stand up to the issues of the soul which are brought to their attention through the medium of the material [405] lesson, and thus enable them to enter upon their next life better equipped to love, to work and to live unselfishly.

đi của người khác quyền được đứng một mình này bằng sự biểu lộ quá lớn của tình thương che chở mà thể cảm dục mạnh mẽ của em có thể biểu lộ thật dễ dàng và thật vị tha. Hãy để họ đứng lên đối diện với các vấn đề của linh hồn được đưa đến sự chú ý của họ thông qua trung gian bài học vật chất [405], và như thế giúp họ bước vào đời sống kế tiếp được trang bị tốt hơn để yêu thương, để làm việc và để sống vị tha.

Your one way out is to be focussed constantly in the soul, remembering that, as you achieve this alignment and contact, the soul has its major point of contact with your personality, via your astral body. This is for you a blessing, even when it constitutes a problem. Perhaps you will grasp what I am seeking to convey to you if I say that this relation was established by the intelligent will of your soul in order to *stiffen* your astral reactions with first ray energy and colour them with that detached and isolated strength which is the main characteristic of the first ray. The intent was to make you strong in what had been your weakest point. Detachment, strongly felt in love (for forget not that the first ray is only the first sub-ray of the great cosmic ray of Love) is the factor which will bring release and understanding, not only to you but to all around you. The aspect of devotion which the astral body so easily expresses must be transmuted into detached but selfless love. Remember that true love has sometimes to stand aside and look on peacefully whilst others learn their lessons—a thing hard indeed for you to do, brother of mine.

Con đường thoát ra duy nhất của em là luôn luôn được tập trung trong linh hồn, nhớ rằng khi em đạt được sự chỉnh hợp và tiếp xúc này, linh hồn có điểm tiếp xúc chính của nó với phàm ngã của em qua thể cảm dục của em. Điều này đối với em là một ân phúc, ngay cả khi nó tạo thành một vấn đề. Có lẽ em sẽ nắm bắt được điều Tôi đang tìm cách truyền đạt cho em nếu Tôi nói rằng mối liên hệ này đã được thiết lập bởi ý chí thông minh của linh hồn em nhằm *làm cứng cáp* các phản ứng cảm dục của em bằng năng lượng cung một, và nhuộm màu chúng bằng sức mạnh tách rời và cô lập vốn là đặc tính chính của cung một. Chủ ý là làm cho em mạnh mẽ ở nơi từng là điểm yếu nhất của em. Sự tách rời, được cảm nhận mạnh mẽ trong tình thương, vì đừng quên rằng cung một chỉ là cung phụ thứ nhất của cung vũ trụ vĩ đại của Bác Ái, là yếu tố sẽ đem lại giải thoát và thấu hiểu, không chỉ cho em mà cho tất cả những người quanh em. Phương diện sùng tín mà thể cảm dục biểu lộ thật dễ dàng phải được chuyển hoá thành tình thương tách rời nhưng vị tha. Hãy nhớ rằng tình thương chân thật đôi khi phải đứng sang một bên và nhìn trong bình an trong khi người khác học các bài học của họ—một điều thật sự khó cho em thực hiện, huynh đệ của tôi.

All I would ask you to do along the line of meditation is a simple voiced act of

Tất cả những gì Tôi muốn em làm theo đường lối tham thiền là một hành động

consecration to the service of the soul which is, in the last analysis, the service of humanity and of the Hierarchy. Such is the sequence. Do this prior to participating in the group meditation. Let the personality identify itself with the soul, detaching itself deliberately from all other contacts, by an act of the will and (from that point on) let the soul respond by sounding the O.M. three times as it "takes possession" of the personality for service.

thánh hiến đơn giản được xướng lên cho việc phụng sự linh hồn, mà rốt cuộc là phụng sự nhân loại và Thánh Đoàn. Trình tự là như vậy. Hãy làm điều này trước khi tham gia vào tham thiền nhóm. Hãy để phàm ngã đồng nhất hóa với linh hồn, bằng một hành động của ý chí mà cố ý tách mình khỏi mọi tiếp xúc khác, và từ điểm đó trở đi, hãy để linh hồn đáp ứng bằng cách xướng OM ba lần khi nó "chiếm hữu" phàm ngã để phụng sự.

You think with clarity, my brother, when the emotions of others do not overwhelm you and sweep your astral body into unison with theirs. Refuse then to be overwhelmed and regard not yourself as failing in some respect when others fail to meet the issues as they should. The reactions of others are not your responsibility. It is your responsibility to give them strength and detachment. Shoulder not, therefore, responsibilities which are not yours. This is one of the hardest lessons an initiate has to learn before he can be admitted as an active worker into the Hierarchy of Love.

Huynh đệ của tôi, em suy nghĩ rõ ràng khi các cảm xúc của người khác không áp đảo em và cuốn thể cảm dục của em vào sự hòa đồng với họ. Vậy hãy từ chối bị áp đảo, và đừng xem mình là thất bại theo phương diện nào đó khi người khác không đối diện các vấn đề như họ nên làm. Các phản ứng của người khác không phải là trách nhiệm của em. Trách nhiệm của em là trao cho họ sức mạnh và sự tách rời. Vì vậy, đừng gánh những trách nhiệm không thuộc về em. Đây là một trong những bài học khó nhất mà một điểm đạo đồ phải học trước khi y có thể được chấp nhận như một người hoạt động tích cực vào Thánh Đoàn của Bác Ái.

[406] Life holds for you fresh changes. Be not dismayed, for those changes indicate an open door and a wider field for loving service.

[406] Đời sống giữ cho em những thay đổi mới. Đừng nản lòng, vì những thay đổi ấy chỉ ra một cánh cửa mở và một lĩnh vực rộng hơn cho phụng sự yêu thương.

NOTE: *This disciple stands steady in the Tibetan's Ashram.*

GHI CHÚ: *Đệ tử này đứng vững trong Ashram của Chân sư Tây Tạng.*

~

~

To G. S. S. – Gửi G. S. S.

March 1935

Tháng Ba, 1935

BROTHER OF MINE:

I take up definite work with you in a spirit of expectancy because of your real sensitivity. I take it up also with a recognition that as we work together we must proceed with due care and real caution. We must work definitely and deliberately with a technique which will eventuate in sound foundations.

You are in this group for two reasons: First, your enthusiastic endeavour and the adjustments which your soul has forced you to make in your daily life attracted my attention and earned for you the right to a more specialised and individual training. Secondly, you possess a definite gift of healing and this must be cultivated, because it is consecrated and because it holds for you the secret of your real field of service.

One of the first questions you would ask me if we stood face to face would be: What is the thing I need most? What must I do in order to be released to greater service and deeper understanding? I would say to you in all earnestness, my brother, that for you will come an increased expansion of consciousness as you learn to conserve energy and rightly to utilise time. You are a good conductor of force and of the pranic elements and through you unimpeded (relatively speaking) soul force can flow. But, as yet, it serves only to intensify the atoms of your body and head, and to make a violent impact upon all those with whom you are associated. It works out in a form of benevolent dominance, and drives you before it, rather than being utilised by you. Therefore, you have to learn to use the

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI:

Tôi bắt đầu công việc rõ rệt với em trong một tinh thần mong đợi, vì sự nhạy cảm thật sự của em. Tôi cũng bắt đầu công việc ấy với sự nhận biết rằng, khi chúng ta làm việc cùng nhau, chúng ta phải tiến hành với sự cẩn trọng thích đáng và sự thận trọng thật sự. Chúng ta phải làm việc một cách rõ rệt và có chủ ý với một kỹ thuật sẽ dẫn đến những nền tảng vững chắc.

Em ở trong nhóm này vì hai lý do: Thứ nhất, nỗ lực nhiệt thành của em và những điều chỉnh mà linh hồn em đã buộc em thực hiện trong đời sống hằng ngày đã thu hút sự chú ý của tôi và đem lại cho em quyền được huấn luyện chuyên biệt và cá nhân hơn. Thứ hai, em sở hữu một năng khiếu chữa lành rõ rệt, và năng khiếu này phải được vun trồng, vì nó đã được thánh hiến và vì nó nắm giữ cho em bí mật về lĩnh vực phụng sự thật sự của em.

Một trong những câu hỏi đầu tiên em sẽ hỏi tôi nếu chúng ta đứng mặt đối mặt sẽ là: Điều tôi cần nhất là gì? Tôi phải làm gì để được giải thoát vào phụng sự lớn hơn và thấu hiểu sâu hơn? Tôi sẽ nói với em với tất cả sự nghiêm túc, huynh đệ của tôi, rằng đối với em sẽ đến một sự mở rộng tâm thức gia tăng khi em học cách bảo tồn năng lượng và sử dụng thời gian một cách đúng đắn. Em là một dẫn thể tốt của mãnh lực và của các yếu tố prana, và qua em, mãnh lực linh hồn có thể tuôn chảy tương đối không bị cản trở. Nhưng cho đến nay, nó chỉ phục vụ việc làm tăng cường các nguyên tử của thân thể và đầu em, và tạo nên một tác động mạnh mẽ lên tất cả những người mà em liên hệ. Nó biểu hiện thành một hình thức thống trị nhân từ, và cuốn em theo nó, thay vì được em sử dụng. Vì vậy, em phải học cách sử

inflowing force, and to turn it into constructive channels. You need to be more occupied with those whom you can help, than with your own reactions—both good and bad. Surrounding you, in your own setting and among those familiar to you, are many [407] whom you could help and release. They fear you, however, and fear what you have because of the forcefulness of your approach to them; they hide their true need for fear that you touch them with too powerful a hand. You are too occupied with the mental formulations of that which you know to be true and with a precise statement of that which is so precious to you; and you have not, therefore, given the needed time and the heart of love to the deep need of those you meet—of everyone you meet, my brother. All need love and understanding, and this they need more than clearly enunciated occult truths, no matter how true or wonderful. Give them love and understanding. The impartation of the Ageless Wisdom will come later and naturally when you have proved to them that you "stand in spiritual being."

dụng mãnh lực đang tuôn vào, và chuyển nó vào các kênh kiến tạo. Em cần bận tâm nhiều hơn đến những người mà em có thể giúp đỡ, hơn là đến các phản ứng của chính em—cả tốt lẫn xấu. Chung quanh em, trong khung cảnh riêng của em và giữa những người quen thuộc với em, có nhiều người [407] mà em có thể giúp đỡ và giải thoát. Tuy nhiên, họ sợ em, và sợ điều em có, vì sức mạnh trong cách em đến với họ; họ che giấu nhu cầu thật của mình vì sợ em chạm đến họ bằng một bàn tay quá mạnh. Em quá bận tâm với các công thức trí tuệ về điều em biết là chân thật và với sự trình bày chính xác về điều rất quý giá đối với em; vì vậy, em đã không dành thời gian cần thiết và trái tim yêu thương cho nhu cầu sâu xa của những người em gặp—của mọi người em gặp, huynh đệ của tôi. Tất cả đều cần tình thương và sự thấu hiểu, và họ cần điều này hơn những chân lý huyền bí được phát biểu rõ ràng, dù chúng chân thật hay kỳ diệu đến đâu. Hãy trao cho họ tình thương và sự thấu hiểu. Việc truyền trao Minh Triết Ngàn Đời sẽ đến về sau và một cách tự nhiên khi em đã chứng minh cho họ rằng em "đứng trong hiện tồn tinh thần."

For you, there must now be a period of steadfast stabilising of that which has been acquired, and a gentle outgoing to your world of friends. Let *them* reveal themselves to you. They will, when patient loving gentleness meets them all the time. Inclusiveness must take the place of your sixth ray one-pointedness, for that one-pointedness has in it the quality of *piercing*, and this focussed work you have carried forward long enough. Your sixth ray has also given you a sensitive emotional nature which means a solar plexus too active in its functioning. This you know well. Upon this, the heart quality must supervene. More I will give you later, but the above hints will give you that which you need, if you ponder

Đối với em, giờ đây phải có một giai đoạn ổn định vững vàng những gì đã đạt được, và một sự hướng ra dịu dàng đến thế giới bạn bè của em. Hãy để *họ* tự bộc lộ với em. Họ sẽ làm như vậy khi sự dịu dàng yêu thương và kiên nhẫn luôn luôn gặp gỡ họ. Tính bao gồm phải thay thế cho sự nhất tâm cung sáu của em, vì sự nhất tâm ấy có trong nó phẩm tính *xuyên thấu*, và em đã tiến hành công việc tập trung này đủ lâu rồi. Cung sáu của em cũng đã đem lại cho em một bản chất cảm xúc nhạy cảm, điều đó có nghĩa là tùng thái dương hoạt động quá mức trong chức năng của nó. Em biết rõ điều này. Trên điều này, phẩm tính của trái tim phải được đặt lên trên. Về sau Tôi sẽ trao cho em nhiều hơn, nhưng các gợi ý trên sẽ trao cho em

duly upon my words, and resent not what I say. My problem is to train each of you so that you *serve the group* without personality hindrances and separativeness....

điều em cần, nếu em suy ngẫm thích đáng về lời tôi và không phẫn nộ với điều Tôi nói. Vấn đề của tôi là huấn luyện mỗi người trong các em sao cho các em *phụng sự nhóm* mà không có các trở ngại của phàm ngã và sự chia rẽ....

The work of this particular group cannot really begin until the personalities of the members are subordinated to group purpose, and trained to be pure channels. This is a great objective, my brother, therefore, be not discouraged, but work, live and above all, *love*.

Công việc của nhóm đặc biệt này không thể thật sự bắt đầu cho đến khi phàm ngã của các thành viên được đặt dưới mục đích nhóm và được huấn luyện để trở thành các kênh trong sạch. Đây là một mục tiêu lớn lao, huynh đệ của tôi; vì vậy, đừng nản lòng, mà hãy làm việc, sống và trên hết, *yêu thương*.

~

~

BROTHER OF MINE: December 1935

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI: Tháng Mười Hai, 1935

You have been so short a time in this group that it is not my purpose now (nor would it be wise) to change the work earlier [408] outlined for you. Not yet have you established the needed routine and rhythm. It is never my intention to be authoritative nor do I ever demand obedience. I but make suggestions and leave it to the student to apply himself or not as he may choose and as his earnestness may dictate. But I do observe his work and its results. May I, therefore, say one thing? I would like to see in you a more steady application to the meditation work. Seek as far as possible to be regular in its daily effectiveness. Let nothing but that which is unavoidable interfere with your quiet time in the Presence. Here perhaps is a point where you could discipline yourself somewhat more effectively.

Em mới ở trong nhóm này một thời gian quá ngắn nên hiện nay mục đích của tôi không phải, và cũng sẽ không khôn ngoan, khi thay đổi công việc đã được phác thảo trước đó [408] cho em. Em vẫn chưa thiết lập được nề nếp và nhịp điệu cần thiết. Tôi không bao giờ có ý định độc đoán, cũng không bao giờ đòi hỏi sự vâng lời. Tôi chỉ đưa ra các gợi ý và để đạo sinh tự áp dụng hay không tùy y chọn và tùy sự nghiêm túc của y chỉ dẫn. Nhưng Tôi có quan sát công việc của y và các kết quả của nó. Vì vậy, Tôi có thể nói một điều chăng? Tôi muốn thấy nơi em một sự áp dụng vững vàng hơn đối với công việc tham thiền. Hãy tìm cách đều đặn hết mức có thể trong hiệu quả hằng ngày của nó. Đừng để bất cứ điều gì ngoài những gì không thể tránh được xen vào thời gian tĩnh lặng của em trong Hiện Diện. Ở đây có lẽ là một điểm mà em có thể kỷ luật bản thân một cách hiệu quả hơn đôi chút.

You have grasped rapidly and well the point I made in my last instruction anent your

Em đã nắm bắt nhanh chóng và tốt đẹp điểm Tôi nêu trong huấn thị trước về việc em tiếp

reaching people. Your service must be one of potent loving contact. Your method should be that of a deep interest in them, more than an interest in what you may have to give them of an occult and intellectual nature. Their need is the thing that is of importance. The effort to understand these people (with their reticences and silences, their weaknesses and strengths, their aspirations and their failures, their devotions and their customs) and to enter into their consciousnesses will give you the training which you need and will enable you later to be a server whom we, the teachers on the inner side, can more fully use.

cận con người. Sự phụng sự của em phải là một sự tiếp xúc yêu thương đầy quyền năng. Phương pháp của em nên là một sự quan tâm sâu xa đến họ, hơn là quan tâm đến những gì em có thể trao cho họ thuộc bản chất huyền bí và trí tuệ. Nhu cầu của họ là điều quan trọng. Nỗ lực thấu hiểu những người này, với sự dè dặt và im lặng của họ, những yếu đuối và sức mạnh của họ, những khát vọng và thất bại của họ, những sùng tín và tập tục của họ, và đi vào các tâm thức của họ, sẽ đem lại cho em sự huấn luyện mà em cần và về sau sẽ giúp em trở thành một người phụng sự mà chúng tôi, các huấn sư ở phía bên trong, có thể sử dụng trọn vẹn hơn.

You are on the "lighted Way," my brother, and your soul will carry you through to a more assured understanding and a more established peace. This you oft have realised you need.

Huynh đệ của tôi, em đang ở trên "Con Đường được Soi Sáng", và linh hồn em sẽ đưa em vượt qua để đến một sự thấu hiểu chắc chắn hơn và một sự bình an được thiết lập vững hơn. Điều này em thường nhận ra là mình cần.

Give the next few months to a close study of all the group instructions. Attempt to master their contents and to be familiar with the group aims, objectives and this preliminary teaching. Seek to comprehend more intelligently what is this group experiment in which you are aiding. It is *group* work in which you are engaged and not simply undertaking a mode of personal training.... The individual angle of this work is of no importance, except in so far as it may affect the group as a whole. This is the point to be grasped by you and by several of the group members.

Hãy dành vài tháng tới cho việc nghiên cứu kỹ lưỡng mọi huấn thị nhóm. Hãy cố gắng làm chủ nội dung của chúng và quen thuộc với các mục tiêu, các chủ đích của nhóm và giáo huấn sơ bộ này. Hãy tìm cách thấu hiểu một cách thông minh hơn thí nghiệm nhóm này mà em đang trợ giúp là gì. Đó là công việc *nhóm* mà em đang tham gia, chứ không chỉ đơn giản là đảm nhận một phương thức huấn luyện cá nhân.... Góc độ cá nhân của công việc này không quan trọng, ngoại trừ trong chừng mực nó có thể ảnh hưởng đến toàn thể nhóm. Đây là điểm mà em và vài thành viên trong nhóm cần nắm bắt.

And, my brother, may I add one parting word? Aim at demonstrating happiness. Be joyous in your work and service. Be not so intense, but go happily along the lighted Way. Such is my prayer for you. [409]

Và, huynh đệ của tôi, Tôi có thể thêm một lời chia tay chăng? Hãy nhắm đến việc biểu lộ hạnh phúc. Hãy hoan hỉ trong công việc và phụng sự của em. Đừng quá căng thẳng, mà hãy vui vẻ tiến bước trên Con Đường được

Soi Sáng. Đó là lời cầu nguyện của tôi cho em. [409]

~

MY BROTHER: March 1936

The task of blending with any group is ever a hard one, and has been specially so in your case. This I foresaw, but I saw also that you would make a real effort so to do, and I have not been disappointed. You need, however, a still longer period of adjustment before I dare give you either the meditation or the personal teaching which I hope sometime to give to you. This is not owing to anything that you might consider a fault, but is due primarily to your exceeding sensitivity to soul stimulation.

In cases such as yours there is need to proceed with exceeding care. There is an emotional and physical balance and rhythm in you which is very easily upset. This is due to the tremendous potency of your etheric body. This vital body of yours is of such strength, and carries so much energy upon the higher levels of the astral plane and also from the lower mental, that it upsets certain balancing factors in the physical body. Thus the task of any teacher working with you is tremendously complicated. You both feel too intensely, and move and speak with too great a consequent rapidity. It is a real problem for me (does this surprise you, my brother?) how to make clear to you your need for slowness. How can I, with my clearer vision of you and my knowledge of your subtler bodies and their condition, enable you to grasp it also? I cannot do more than be very guarded in what I give to you of stimulation and of attention, for your

~

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI: Tháng Ba, 1936

Nhiệm vụ hòa nhập với bất cứ nhóm nào luôn là một nhiệm vụ khó khăn, và đặc biệt khó trong trường hợp của em. Tôi đã thấy trước điều này, nhưng Tôi cũng thấy rằng em sẽ thực hiện một nỗ lực thật sự để làm như vậy, và Tôi đã không thất vọng. Tuy nhiên, em cần một giai đoạn điều chỉnh dài hơn nữa trước khi Tôi dám trao cho em hoặc bài thiền hoặc giáo huấn cá nhân mà Tôi hy vọng một lúc nào đó sẽ trao cho em. Điều này không phải do bất cứ điều gì em có thể xem là lỗi lầm, mà chủ yếu là do sự nhạy cảm vượt mức của em đối với kích thích của linh hồn.

Trong những trường hợp như của em, cần phải tiến hành với sự cẩn trọng hết mức. Nơi em có một sự quân bình và nhịp điệu cảm xúc và hồng trần rất dễ bị xáo trộn. Điều này là do quyền năng to lớn của thể dĩ thái của em. Thể sinh lực này của em mạnh đến mức, và mang quá nhiều năng lượng trên các cấp độ cao của cõi cảm dục cũng như từ cõi hạ trí, đến nỗi nó làm xáo trộn một số yếu tố quân bình trong thể xác. Vì vậy, nhiệm vụ của bất cứ huấn sư nào làm việc với em đều cực kỳ phức tạp. Em vừa cảm nhận quá mãnh liệt, vừa di chuyển và nói năng với sự nhanh chóng quá lớn do hậu quả đó. Đối với tôi, đó là một vấn đề thật sự, điều này có làm em ngạc nhiên không, huynh đệ của tôi, làm thế nào để khiến em thấy rõ nhu cầu chậm lại của mình. Làm sao Tôi, với tầm nhìn rõ hơn về em và tri thức của tôi về các thể vi tế hơn của em cùng tình trạng của chúng, có thể giúp em cũng nắm bắt được điều đó? Tôi không thể làm gì hơn ngoài việc rất thận

reactions are so rapid and so violent. I have to judge with care what I ask you to do because the effects are so prompt, and contact with my energy so often produces in you over-stimulation and excitation, with fatigue as a result.

trọng trong những gì Tôi trao cho em về kích thích và sự chú ý, vì các phản ứng của em quá nhanh và quá mãnh liệt. Tôi phải phán đoán cẩn thận những gì Tôi yêu cầu em làm, vì các hiệu quả xảy ra quá nhanh, và sự tiếp xúc với năng lượng của tôi thường tạo nơi em sự quá kích thích và kích động, với kết quả là mệt mỏi.

Perhaps I can help you most by saying that, owing to your ray combinations and your background in other lives, your interest is more mental than aspirational. Your keen and active mind (which is, however, often an inaccurate mind) is swung into intense interest with great facility; it is most easily fertilised and has in it the promise of being both powerful and constructive, later. But at this time, you cannot handle the force that comes through to your physical body, and which is directed [410] by your mind. Coming from the mind, it indicates, therefore, the force of a rapidly integrating personality, but this force, as you do not yet live a full life of service, is too much for you. When you serve more truly and definitely, your problem will be solved.

Có lẽ Tôi có thể giúp em nhiều nhất bằng cách nói rằng, do các phối hợp cung của em và nền tảng của em trong những đời sống khác, sự quan tâm của em thiên về trí tuệ hơn là khát vọng. Thể trí sắc bén và năng động của em, tuy nhiên thường là một thể trí không chính xác, được đưa vào sự quan tâm mãnh liệt rất dễ dàng; nó rất dễ được vun bồi và có trong nó lời hứa sẽ trở nên vừa mạnh mẽ vừa kiến tạo về sau. Nhưng vào lúc này, em không thể xử lý mãnh lực đi xuyên qua đến thể xác của em, và được [410] thể trí của em định hướng. Vì xuất phát từ thể trí, do đó nó chỉ ra mãnh lực của một phàm ngã đang tích hợp nhanh chóng; nhưng mãnh lực này, vì em chưa sống một đời sống phụng sự trọn vẹn, là quá nhiều đối với em. Khi em phụng sự chân thật hơn và rõ rệt hơn, vấn đề của em sẽ được giải quyết.

Your problem also is largely the problem of the right use of time; your life will be straightened out considerably, and a great deal of your physical over-stimulation disappear when you *use time rightly*.

Vấn đề của em cũng phần lớn là vấn đề sử dụng thời gian cho đúng; đời sống của em sẽ được chỉnh đốn đáng kể, và phần lớn sự kích thích quá độ nơi thể xác của em sẽ biến mất khi em *sử dụng thời gian một cách đúng đắn*.

My brother of olden time, you use so much time on that which is futile from the angle of world need and of the true and basic essentials. When I say this I would have you, however, remember that I am not suggesting that you should alter your technique of daily living, nor that your home or your responsibilities should be handled with less care and good results. I am

Huynh đệ từ thuở xưa của tôi, em dùng quá nhiều thời gian vào những điều vô ích xét từ góc độ nhu cầu thế giới và những điều thiết yếu chân thật, căn bản. Tuy nhiên, khi Tôi nói điều này, Tôi muốn em nhớ rằng Tôi không gợi ý rằng em nên thay đổi kỹ thuật sống hằng ngày của mình, cũng không nói rằng gia đình hay các trách nhiệm của em nên được xử lý với ít sự chăm sóc và ít kết

referring definitely to an inner attitude towards time which you do not as yet hold.

quả tốt hơn. Tôi đang nói rõ ràng đến một thái độ bên trong đối với thời gian mà cho đến nay em vẫn chưa có.

Upon what do you place your emphasis in life and how can I illustrate to you my point? You state that you are failing to find the time to do your meditation work correctly. Why should this be, my brother? You may not be able to do it the first thing each morning before breakfast, but many people cannot. Yet surely, if your essentials are right, you could demand thirty minutes at some point early in the day for your soul contact. The structure of your daily living will not break down if, for instance, you do not answer the telephone during that period and permit yourself that time of quiet, delegating others to deal with the telephone. You need to readjust your values.

Em đặt trọng tâm vào điều gì trong đời sống, và Tôi có thể minh họa điểm này cho em như thế nào? Em nói rằng em không tìm được thời gian để thực hiện công việc tham thiền của mình một cách đúng đắn. Huynh đệ của tôi, tại sao lại như vậy? Có thể em không thể thực hiện điều đó ngay đầu mỗi buổi sáng trước bữa điểm tâm, nhưng nhiều người cũng không thể. Tuy nhiên, chắc chắn rằng, nếu những điều thiết yếu của em là đúng, em có thể đòi hỏi ba mươi phút vào một thời điểm nào đó sớm trong ngày cho sự tiếp xúc với linh hồn của mình. Cấu trúc đời sống hằng ngày của em sẽ không sụp đổ nếu, chẳng hạn, em không trả lời điện thoại trong khoảng thời gian ấy và cho phép mình có thời gian yên tĩnh đó, giao cho người khác xử lý điện thoại. Em cần điều chỉnh lại các giá trị của mình.

As regards your meditation, I will give you one that is very brief. I will ask you, also, to cease meditating in the head and for a while to meditate in the heart, remembering that the heart centre is between the shoulder blades and not in the physical heart. Do not, however, permit yourself to dwell upon the fact of the centres or their locality. Simply drop your mental intensity and centre your consciousness lower in the upper part of the body. Do not analyse the situation, or the location or the purpose or the why and the wherefore too much. Simply, my brother, do as you are told, knowing that I may perhaps know a little more than you. [411]

Về việc tham thiền của em, Tôi sẽ trao cho em một bài rất ngắn. Tôi cũng sẽ yêu cầu em ngừng tham thiền trong đầu, và trong một thời gian hãy tham thiền trong tim, nhớ rằng trung tâm tim nằm giữa hai xương bả vai chứ không ở trong trái tim hồng trần. Tuy nhiên, đừng cho phép mình lưu tâm đến sự kiện về các trung tâm hay vị trí của chúng. Chỉ cần buông bớt cường độ trí tuệ của em và đặt tâm thức của em thấp hơn, ở phần trên của thân thể. Đừng phân tích tình huống, hoặc vị trí, hoặc mục đích, hoặc lý do và nguyên do quá nhiều. Huynh đệ của tôi, chỉ đơn giản làm như em được bảo, biết rằng có lẽ Tôi biết nhiều hơn em một chút. [411]

1. Imagine yourself as the soul, using the lower man as an instrument.

1. Hãy tưởng tượng chính em là linh hồn, sử dụng phàm nhân như một khí cụ.

2. Imagine the soul as working through and energising the centre of love in your being. Relax then and sink down into the soul consciousness which is love. Let love be the keynote of your meditation.

2. Hãy tưởng tượng linh hồn đang hoạt động xuyên qua và tiếp sinh lực cho trung tâm bác ái trong bản thể em. Rồi hãy thư giãn và chìm xuống vào tâm thức linh hồn, vốn là bác ái. Hãy để bác ái là chủ âm của tham thiền của em.

3. Then pour out love

3. Rồi hãy tuôn đổ bác ái

a. Upon your immediate family circle.

a. Lên vòng gia đình thân cận của em.

b. Upon those with whom you associate in your social life.

b. Lên những người em giao tiếp trong đời sống xã hội của mình.

c. Upon your group brothers.

c. Lên các huynh đệ trong nhóm của em.

d. Upon the New Group of World Servers.

d. Lên Đoàn Người Mới Phụng Sự Thế Gian.

e. Upon the world.

e. Lên thế giới.

You will note how this involves a steadily imagined establishment of consciousness, in love. Do this sequentially, quietly, and definitely, with no hurry.

Em sẽ nhận thấy điều này bao hàm một sự thiết lập tâm thức trong bác ái, được tưởng tượng một cách đều đặn. Hãy làm điều này tuần tự, lặng lẽ và dứt khoát, không vội vã.

4. Then ponder for the next six months upon the following seed thoughts:

4. Rồi trong sáu tháng kế tiếp, hãy suy ngẫm về các tư tưởng hạt giống sau đây:

First month.... Love—"I tread the Way of Love. That Love irradiates my life."

Tháng thứ nhất.... Bác ái—"Tôi bước trên Con Đường Bác Ái. Bác Ái ấy chiếu rạng đời tôi."

Second month.... Understanding—"The way of Love is the lighted Way."

Tháng thứ hai.... Thấu hiểu—"Con đường Bác Ái là Con Đường được Soi Sáng."

Third month.... Integration—"The way of Love leads to the Presence of the Self. That Self am I."

Tháng thứ ba.... Sự tích hợp—"Con đường Bác Ái dẫn đến Hiện Diện của Chân Ngã. Chân Ngã ấy chính là tôi."

Fourth month.... Contact—"I see that Presence as myself. I merge myself in Light."

Tháng thứ tư.... Tiếp xúc—"Tôi thấy Hiện Diện ấy như chính mình. Tôi hòa nhập chính mình trong Ánh sáng."

Fifth month....Service—"The sons of men must all be led to tread the Way of Love."

Tháng thứ năm.... Phụng sự—"Tất cả những người con của nhân loại phải được dẫn dắt để bước trên Con Đường Bác Ái."

Sixth month.... The Plan—"The Plan for man has three great goals. The revelation of love; the illumination of the mind; the evocation of the will."

Tháng thứ sáu.... Thiên Cơ—"Thiên Cơ dành cho con người có ba mục tiêu lớn. Sự mặc khải của bác ái; sự soi sáng của thể trí; sự gợi lên của ý chí."

The major task, however, which I set you will be most difficult for you to do, but I ask you most definitely to do it in the interests of your own development and, above all, in your growth and service both to the world and to your group brothers.

Tuy nhiên, nhiệm vụ chính mà Tôi đặt ra cho em sẽ là điều rất khó để em thực hiện, nhưng Tôi yêu cầu em làm điều đó một cách hết sức dứt khoát vì lợi ích cho sự phát triển của chính em, và trên hết, trong sự tăng trưởng và phụng sự của em đối với thế giới cũng như đối với các huynh đệ trong nhóm của em.

[412] Speak little, and endeavour to work each day with a conscious, definite programme, thus learning to organise your time to the best advantage, and leaving more time for service and quiet thought. Be slow to speak, slow to move, slow to decide, slow to form opinions.

[412] Hãy nói ít, và mỗi ngày cố gắng làm việc với một chương trình có chủ ý, rõ ràng, nhờ đó học cách tổ chức thời gian của em sao cho có lợi nhất, và dành nhiều thời gian hơn cho phụng sự và suy tư yên tĩnh. Hãy chậm nói, chậm chuyển động, chậm quyết định, chậm hình thành ý kiến.

There is much to be done by this group of servers but I cannot begin to use the group until certain personality adjustments have been made. Make rapid progress, my brother, by slow stages.

Nhóm người phụng sự này có nhiều việc phải làm, nhưng Tôi không thể bắt đầu sử dụng nhóm cho đến khi một số điều chỉnh phàm ngã đã được thực hiện. Huynh đệ của tôi, hãy tiến bộ nhanh chóng bằng những bước chậm rãi.

~

~

MY BROTHER: October 1937

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI: Tháng Mười năm 1937

It has seemed to me (as I have studied you) that you might again begin to meditate simply. But there must be no intensity, and you should assume only the attitude of quiet reflection, which is meditation. No breathing exercises of any kind should be followed by you, but just the following simple form of soul recognition, yearning after the presence of God, and an aspiration towards spiritual love.

Dường như đối với tôi, khi Tôi nghiên cứu em, em có thể lại bắt đầu tham thiền một cách đơn giản. Nhưng không được có sự căng thẳng, và em chỉ nên giữ thái độ suy tư yên tĩnh, vốn là tham thiền. Em không nên theo bất cứ bài tập thở nào, mà chỉ dùng hình thức đơn giản sau đây của sự nhận biết linh hồn, sự khao khát Hiện Diện của Thượng đế, và một khát vọng hướng đến bác ái tinh thần.

1. Think of yourself as a child of God, loved by the Father, and a part of His life.

1. Hãy nghĩ về chính em như một người con của Thượng đế, được Cha yêu thương, và là một phần trong sự sống của Ngài.

2. Dedicate yourself, as a personality, to the service of your fellowmen, which is the service of love and of God.

2. Hãy hiến dâng chính mình, với tư cách là phàm ngã, cho việc phụng sự đồng loại của em, vốn là sự phụng sự của bác ái và của Thượng đế.

3. Then reflect quietly and peacefully and happily upon the seed thoughts, taking one each month, as outlined in the preceding communication. This time, however, use the word "friendship" during the third month instead of the word "integration."

3. Rồi hãy suy tư lặng lẽ, an bình và hoan hỉ về các tư tưởng hạt giống, mỗi tháng lấy một tư tưởng, như đã phác thảo trong thư trước. Tuy nhiên, lần này hãy dùng từ "tình bằng hữu" trong tháng thứ ba thay cho từ "sự tích hợp."

I am going to tell you the governing rays of your life equipment, but please do not elaborate upon them in your mind, as I am not anxious for you to focus any attention upon the vehicles through which your soul seeks expression. I am simply stating them in order to bring your information into line with that of your group brothers. Give, therefore, *ten minutes each day, and no more*, to quiet reflection within the limits of the assigned meditation. At the close of the next six months we will then see what has transpired and what will be possible. The following is a statement as to your rays: [413]

Tôi sẽ nói cho em biết các cung chi phối trang bị đời sống của em, nhưng xin đừng khai triển chúng trong thể trí của em, vì tôi không muốn em tập trung bất cứ sự chú ý nào vào các hiện thể mà qua đó linh hồn của em tìm cách biểu lộ. Tôi chỉ nêu chúng ra để để em có cùng thông tin như các huynh đệ trong nhóm của em. Vì vậy, hãy dành *mười phút mỗi ngày, và không hơn*, cho sự suy tư yên tĩnh trong giới hạn của bài tham thiền đã được giao. Khi kết thúc sáu tháng tới, chúng ta sẽ xem điều gì đã xảy ra và điều gì sẽ có thể thực hiện. Sau đây là phần trình bày về các cung của em: [413]

1. The soul ray—the seventh Ray of Order or Magic.

1. Cung linh hồn—cung bảy của Trật Tự hay Huyền thuật.

2. The personality ray—the sixth Ray of Devotion.

2. Cung phàm ngã—cung sáu của Sùng tín.

3. The ray of the mental body—the first Ray of Power or Will. Hence the facility with which you can bring in energy.

3. Cung của thể trí—cung một của Quyền Năng hay Ý Chí. Do đó có sự dễ dàng mà em có thể đem năng lượng vào.

4. The ray of the astral body—the sixth Ray of Devotion.

4. Cung của thể cảm dục—cung sáu của Sùng tín.

5. The ray of the physical body—the third Ray of Active Intelligence.

5. Cung của thể xác—cung ba của Trí Tuệ Hoạt Động.

~

~

MY BROTHER: March 1938

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI: Tháng Ba năm 1938

During the next six months we must decide whether you are able to cope with this planned work or not. If at the end of this next period of study it is apparent that you should not do any of the work then—for the sake of group integrity and the purposed undertaking of healing—it will be necessary for you to drop out. Karmically, you have a relation to me and to this group of aspirants; sensitively you are adequate to the task; aspirationally, you desire to do it. Wherein then lies the difficulty? What causes the over-intensification of the glandular system?

Trong sáu tháng tới, chúng ta phải quyết định liệu em có thể đương đầu với công việc đã được hoạch định này hay không. Nếu vào cuối giai đoạn học tập sắp tới này, rõ ràng là em không nên làm bất cứ công việc nào trong đó, thì—vì sự toàn vẹn của nhóm và vì công việc chữa lành đã được định hướng—em sẽ cần phải rút lui. Về mặt nghiệp quả, em có liên hệ với tôi và với nhóm người chí nguyện này; về độ nhạy cảm, em đủ sức với nhiệm vụ; về khát vọng, em muốn thực hiện nó. Vậy khó khăn nằm ở đâu? Điều gì gây nên sự tăng cường quá mức của hệ tuyến?

The answer lies in three factors, which I will put frankly before you, leaving you to accept or reject my suggestions as may seem best to you.

Câu trả lời nằm trong ba yếu tố, mà Tôi sẽ thẳng thắn đặt trước em, để em tùy ý chấp nhận hay bác bỏ các gợi ý của tôi theo điều em thấy là tốt nhất.

First (and above everything else) an *intense* attitude to life. You live always at a point of

Trước hết, và trên hết mọi điều, là một thái độ *căng thẳng* đối với đời sống. Em luôn sống

tension. Such points of tension come, and should come, to all disciples for it is at such critical moments that the real growth appears and true decisions are made, but you are always at such a point and never know when to relax. Even when amusing yourself, you are tense; when resting, you are tenser still. You could learn relaxation if you so desired, but this you do not really seek to do, and the question is whether you would practise relaxation even if you knew how to do so.

tại một điểm tập trung nhất tâm. Những điểm tập trung nhất tâm như thế đến, và phải đến, với mọi đệ tử, vì chính trong những khoảnh khắc khủng hoảng như vậy mà sự tăng trưởng thực sự xuất hiện và các quyết định chân thật được đưa ra; nhưng em luôn ở tại một điểm như thế và không bao giờ biết khi nào phải thư giãn. Ngay cả khi giải trí, em vẫn căng thẳng; khi nghỉ ngơi, em còn căng thẳng hơn nữa. Em có thể học thư giãn nếu em thật sự muốn, nhưng thực ra em không tìm cách làm điều đó, và vấn đề là liệu em có thực hành thư giãn ngay cả khi em biết cách làm hay không.

Secondly, you have an inability to eliminate the non-essentials out of your daily life. You do so many things that you need not do and fail to realise that perhaps it does not truly matter whether they are done or no. One of your major requirements, [414] if you are ever to function as a disciple, is the sense of spiritual values. If you can learn this lesson, you will then occupy yourself with the things of lasting moment and not with the ephemeral activities which net you no true results.

Thứ hai, em không có khả năng loại bỏ những điều không thiết yếu khỏi đời sống hằng ngày của mình. Em làm quá nhiều việc mà em không cần làm, và không nhận ra rằng có lẽ thật sự chẳng quan trọng gì việc chúng có được làm hay không. Một trong những nhu cầu chính của em, [414] nếu em có bao giờ muốn hoạt động như một đệ tử, là ý thức về các giá trị tinh thần. Nếu em có thể học bài học này, bấy giờ em sẽ bận tâm đến những điều có tầm quan trọng bền lâu, chứ không phải những hoạt động phù du vốn không mang lại cho em kết quả chân thật nào.

Thirdly, you take many things in life far too seriously, such as the work of this group. You think about these things too intently, and you handle the group work, your daily life, and your home problems, plus all your life interests, with too heavy a hand. There are two things which every disciple must some day learn, my brother. One is to cultivate the ability to "sit light in the saddle" (to use an old proverbial injunction) and the other is to develop a sense of humour, a real (not forced) capacity to laugh *at oneself* and *with* the world. This is one of the compensations which comes to those who can succeed in

Thứ ba, em xem nhiều điều trong đời sống quá nghiêm trọng, chẳng hạn như công việc của nhóm này. Em suy nghĩ về những điều ấy quá chăm chú, và em xử lý công việc nhóm, đời sống hằng ngày, các vấn đề gia đình, cùng với mọi mối quan tâm trong đời mình, bằng một bàn tay quá nặng. Huynh đệ của tôi, có hai điều mà một ngày nào đó mọi đệ tử đều phải học. Một là vun trồng khả năng "ngồi nhẹ trên yên ngựa", dùng một lời khuyên cổ xưa trong tục ngữ; và điều kia là phát triển óc hài hước, một khả năng thật sự, không gượng ép, để cười *chính mình* và cười *cùng* thế gian. Đây là một trong những sự bù

working in the light upon the mental plane. When you can do this, the constant tension under which you labour will adjust itself.

đắp đến với những ai có thể thành công trong việc hoạt động trong ánh sáng trên cõi trí. Khi em có thể làm điều này, sự căng thẳng thường xuyên mà em đang chịu sẽ tự điều chỉnh.

How, my brother, does this tension come about in your case? It is based upon an inner inherent ability to touch soul levels and thus to be open to the inflow of soul force. This feeds the various centres with life and energy, and these—in their turn—galvanise the glandular system into activity. When, however, there is not adequate use of spiritual energy, it gets "banked up" in the centres (if I may use such an inadequate expression) and this produces bad results. Your throat centre receives the bulk of this energy and the solar plexus, and hence your excessive physical plane activity and nervous energy, and hence also your tendency, via the throat centre, to much speech and vivacious talk. The heart centre and the centre between the eyebrows should receive more of this energy and this would lead to a balancing of the endocrine system and greater freedom in *spontaneous* service. What aspects of your life, therefore, can be the recipients of spiritual force? Where can you serve spiritually and thus release this banked up spiritual energy? It is definitely energy with which we are dealing, as we live and serve, and this spiritual energy *must* be used for group betterment and for the meeting of group conditions. I refer not here to this group but to all and any kind of right group activity which may come your way. How can you use this force [415] in service so that it is not accumulated but made to serve a spiritual purpose? That is your problem and a major question with many disciples.

Huynh đệ của tôi, sự căng thẳng này trong trường hợp của em phát sinh như thế nào? Nó dựa trên một năng lực nội tại vốn có để chạm đến các cấp độ linh hồn, và do đó mở ra cho dòng chảy vào của mãnh lực linh hồn. Điều này nuôi dưỡng các trung tâm khác nhau bằng sự sống và năng lượng, và đến lượt chúng, kích động hệ tuyến vào hoạt động. Tuy nhiên, khi năng lượng tinh thần không được sử dụng đầy đủ, nó bị "ứ đọng" trong các trung tâm, nếu Tôi có thể dùng một cách diễn đạt không thỏa đáng như thế, và điều này tạo ra những kết quả xấu. Trung tâm cổ họng của em nhận phần lớn năng lượng này, cũng như tùng thái dương; do đó có hoạt động quá mức của em trên cõi hồng trần và năng lượng thần kinh, và cũng do đó có khuynh hướng của em, qua trung tâm cổ họng, nói nhiều và nói chuyện linh hoạt. Trung tâm tim và trung tâm giữa hai chân mày nên nhận nhiều năng lượng này hơn, và điều đó sẽ dẫn đến sự quân bình của hệ nội tiết và sự tự do lớn hơn trong phụng sự *tự phát*. Vậy những phương diện nào trong đời sống của em có thể là nơi tiếp nhận mãnh lực tinh thần? Em có thể phụng sự một cách tinh thần ở đâu và nhờ đó giải phóng năng lượng tinh thần bị ứ đọng này? Điều chúng ta đang đề cập đến chắc chắn là năng lượng, khi chúng ta sống và phụng sự, và năng lượng tinh thần này *phải* được sử dụng cho sự cải thiện của nhóm và để đáp ứng các tình trạng của nhóm. Ở đây Tôi không nói đến nhóm này, mà đến mọi hình thức hoạt động nhóm đúng đắn có thể đến với em. Em có thể sử dụng mãnh lực này [415] trong phụng sự như thế nào để nó không bị tích lũy, mà được làm cho phụng sự một mục đích tinh thần?

Đó là vấn đề của em và là một câu hỏi lớn đối với nhiều đệ tử.

You have oft made the remark that you know so little, that you have been forced ahead too fast, and that you have no background of acquired knowledge. But you have been many years in touch with my work and—in spite of all you may think to the contrary—you have the mental ability and the leisure (if you organised your daily life aright) to read and study. But this is a hard thing for you to do, is it not? But, brother of old, the way of the disciple is never an easy one. The tension from which you suffer could have been very largely offset by a quieter life of reading, gentle thought, organised activities, silence and the refusal to take on non-essentials (those things which other people can do just as well as you can) or the ability to see things not done.

Em thường nhận xét rằng em biết quá ít, rằng em đã bị thúc đẩy tiến quá nhanh, và rằng em không có nền tảng tri thức đã thu nhận. Nhưng em đã nhiều năm tiếp xúc với công việc của tôi, và—bất chấp mọi điều em có thể nghĩ ngược lại—em có khả năng trí tuệ và thời gian nhàn rỗi, nếu em tổ chức đời sống hằng ngày của mình cho đúng, để đọc và học. Nhưng đây là điều khó đối với em, phải không? Tuy nhiên, huynh đệ từ thuở xưa, con đường của đệ tử không bao giờ là con đường dễ dàng. Sự căng thẳng mà em chịu đựng lẽ ra phần lớn đã có thể được hóa giải bằng một đời sống yên tĩnh hơn với việc đọc sách, suy nghĩ nhẹ nhàng, các hoạt động được tổ chức, sự im lặng, và việc từ chối nhận lấy những điều không thiết yếu, tức những việc mà người khác có thể làm tốt chẳng kém gì em, hoặc khả năng chấp nhận một số việc không được làm.

I have written thus in frankness, because I seek to release you from your present condition to fuller service, to better health, and truer happiness. *I seek to see you a quiet centre of spiritual force*. I would like to see you re-arrange your life in such a manner that you can demonstrate that leisured calm through which strength can flow from you to those you love and to those you contact. Can you take enough leisure to grasp at least the purpose of these injunctions? Can you endeavour to profit by them?

Tôi đã viết như vậy với sự thẳng thắn, vì Tôi tìm cách giải thoát em khỏi tình trạng hiện tại của em để đi vào sự phụng sự đầy đủ hơn, sức khỏe tốt hơn và hạnh phúc chân thật hơn. *Tôi tìm cách thấy em là một trung tâm yên tĩnh của mãnh lực tinh thần*. Tôi muốn thấy em sắp xếp lại đời sống của mình theo cách để em có thể biểu lộ sự bình thản ung dung, nhờ đó sức mạnh có thể tuôn chảy từ em đến những người em yêu thương và những người em tiếp xúc. Em có thể dành đủ thời gian nhàn rỗi để ít nhất nắm bắt mục đích của những huấn thị này không? Em có thể cố gắng hưởng lợi từ chúng không?

Another source of your trouble is to be found in your sixth ray astral body (the ray of idealistic, fanatical devotion) for it produces a real lack of balance, an undue attention to details of process, and of

Một nguồn gốc khác của khó khăn nơi em được tìm thấy trong thể cảm dục cung sáu của em, cung của sự sùng tín lý tưởng, cuồng tín, vì nó tạo ra một sự thiếu quân bình thật sự, một sự chú ý quá mức đến các

devotion to those details from the emotional satisfaction which comes from this attention; this brings about a failure to understand the larger issues and an inability to move gently on the Way. This your first ray mental nature can offset if you will give it a chance and live more in your mind and less in your feelings and emotional reactions. Your third ray physical body inclines you to great physical activity (such as rapid movement and rapid speech); it keeps you working at something all the time and often at something quite unproductive of good results, and not proportionate to the labour expended.

chi tiết của tiến trình, và sự sùng tín đối với những chi tiết ấy do sự thỏa mãn cảm xúc phát sinh từ sự chú ý này; điều này đem lại sự thất bại trong việc thấu hiểu các vấn đề lớn hơn và sự bất lực trong việc tiến bước nhẹ nhàng trên Đường Đạo. Bản chất trí tuệ cung một của em có thể hóa giải điều này nếu em cho nó cơ hội và sống nhiều hơn trong thể trí của mình, ít hơn trong các cảm xúc và phản ứng cảm xúc. Thể xác cung ba của em khiến em nghiêng về hoạt động thể chất mạnh mẽ, như chuyển động nhanh và nói nhanh; nó giữ em luôn luôn làm việc gì đó, và thường là việc hoàn toàn không đem lại kết quả tốt, cũng không tương xứng với lao công đã bỏ ra.

Anyway, my brother, let us again endeavour to do some [416] work together, and to preserve, at the same time, emotional equilibrium, which will result in a greater measure of glandular balance. It will come more easily if you live a regular, organised life, move with greater gentleness, talk less and endeavour to polarise yourself in your mind nature.

Dù sao, huynh đệ của tôi, chúng ta hãy lại cố gắng làm một số [416] công việc cùng nhau, đồng thời giữ sự quân bình cảm xúc, điều sẽ đưa đến một mức độ quân bình hệ tuyến lớn hơn. Điều đó sẽ đến dễ dàng hơn nếu em sống một đời sống đều đặn, có tổ chức, chuyển động với sự nhẹ nhàng hơn, nói ít hơn và cố gắng phân cực chính mình trong bản chất trí tuệ của em.

I would ask you to do some meditation each day regularly with a planned lack of intensity carried almost to the point of lack of interest. Just follow the form and look not for results. They will follow automatically e'en if you realise them not. Study what I say to you and meet the group requirements.

Tôi yêu cầu em đều đặn thực hiện một ít tham thiền mỗi ngày với một sự thiếu cường độ có chủ ý, gần như đến mức thiếu quan tâm. Chỉ cần theo hình thức ấy và đừng tìm kiếm kết quả. Chúng sẽ tự động theo sau, ngay cả khi em không nhận ra chúng. Hãy học những điều Tôi nói với em và đáp ứng các yêu cầu của nhóm.

NOTE: *G.S.S. has resigned with the full approval of the Tibetan. The tension of the group activity proved too much for her. In a later life she will resume her place.*

GHI CHÚ: *G.S.S. đã từ nhiệm với sự chấp thuận hoàn toàn của Chân sư Tây Tạng. Sự căng thẳng của hoạt động nhóm đã tỏ ra quá sức đối với bà. Trong một đời sau, bà sẽ tiếp tục vị trí của mình.*

~

~

To D. H. B. – Gửi D. H. B.

January 1934

BROTHER OF MINE:

This is my first instruction to you. I gave it not to you earlier than this because I was testing out your motive and your ability to work without attention from me. It is the sign of real discipleship when a man works alone and apparently unaided and seeks not to intrude his small affairs into the consciousness of his Master, realising, as he does, the pressure of work upon the Great Ones. Those of us who prepare chelas for conscious discipleship, test and try them out in this connection. I had not forgotten that you have worked for six months without any personal word. Today I seek to assign your work and to establish a closer rapport between you and myself.

You are in a position, my brother, both from karma and the present world condition, to be able to give considerable time to the service of your fellowmen and to the helping of aspirants in your environment. This gives to you the opportunity of utilising all the powers you have of mind and of sensitivity, but this necessarily brings its own problems and difficulties. One of the first lessons every chela has to learn is the growth of that [417] inner detachment which will enable him to merge himself in the consciousness of his brother and so know and ascertain the best way to help him and stimulate him to renewed *self-effort*. He needs also to cultivate that true humility which will force him to give all he has in selfless service, and then to forget that he has thus given of himself. He must have no thought of himself

Tháng Giêng năm 1934

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI:

Đây là huấn thị đầu tiên của tôi dành cho em. Tôi đã không trao nó cho em sớm hơn lúc này vì Tôi đang thử nghiệm động cơ của em và khả năng làm việc của em mà không có sự chú ý từ tôi. Đó là dấu hiệu của con đường đệ tử thật sự khi một người làm việc một mình và dường như không được trợ giúp, không tìm cách đưa những việc nhỏ bé của mình vào tâm thức của Chân sư mình, vì y nhận biết áp lực công việc đè lên Các Đấng Cao Cả. Những người trong chúng tôi chuẩn bị các đệ tử cho địa vị đệ tử hữu thức đều thử thách và kiểm nghiệm họ trong mối liên hệ này. Tôi đã không quên rằng em đã làm việc trong sáu tháng mà không có lời riêng tư nào. Hôm nay Tôi tìm cách giao công việc của em và thiết lập một tương quan gần gũi hơn giữa em và tôi.

Huynh đệ của tôi, cả do nghiệp quả và do tình trạng thế giới hiện nay, em đang ở trong vị thế có thể dành thời gian đáng kể cho việc phụng sự đồng loại và trợ giúp những người chí nguyện trong môi trường của em. Điều này đem lại cho em cơ hội sử dụng mọi quyền năng em có của thể trí và của độ nhạy cảm, nhưng điều này tất yếu đem theo những vấn đề và khó khăn riêng của nó. Một trong những bài học đầu tiên mà mọi đệ tử phải học là sự tăng trưởng của sự tách rời [417] bên trong, điều sẽ giúp y hòa nhập chính mình vào tâm thức của huynh đệ mình, và nhờ đó biết và xác định cách tốt nhất để giúp y và kích thích y nỗ lực *tự thân* trở lại. Y cũng cần vun trồng sự khiêm nhường chân thật, điều sẽ buộc y trao tất cả những gì y có trong phụng sự vô kỷ, rồi quên rằng y đã trao chính mình như thế. Y không

as a factor in the case. Only when detachment and humility are present can a disciple really serve. Cultivate, therefore, these qualities and continue the giving of yourself in service.

được nghĩ về chính mình như một yếu tố trong trường hợp ấy. Chỉ khi sự tách rời và khiêm nhường hiện diện thì một đệ tử mới có thể thật sự phụng sự. Vì vậy, hãy vun trồng những phẩm tính này và tiếp tục trao chính mình trong phụng sự.

These are two of the keynotes which are specially yours, and these qualities should be built into the very fabric of your life with the strictest attention. Your third keynote is *being*. Learn to stand in spiritual being, remembering ever that to *be* is a greater realisation than to know or to act. The constant steady effort to dwell in the Secret Place of your own soul and from thence to go forth into the world of men, pouring forth love and understanding, should be your prime endeavour.

Đây là hai trong số các chủ âm đặc biệt thuộc về em, và những phẩm tính này phải được xây vào chính kết cấu đời sống của em với sự chú ý nghiêm ngặt nhất. Chủ âm thứ ba của em là *hiện tồn*. Hãy học đứng vững trong Bản Thể tinh thần, luôn nhớ rằng *hiện tồn* là một chứng nghiệm lớn hơn biết hay hành động. Nỗ lực đều đặn, liên tục để an trú trong Nơi Bí Mật của chính linh hồn em, và từ đó đi ra vào thế giới của con người, tuôn đổ bác ái và thấu hiểu, phải là nỗ lực chính yếu của em.

Also, my brother, work not under strain or with effort. Bring ease and effortless expression into your daily relations. You will understand to what I refer. The physical body is not too strong, and if there is any sense of drive or of pressure, your work and service will suffer. Conservation of energy and increased *inner* work will produce a greater magnetic realisation but less physical plane activity. This is for you the part of wisdom. Handle what you have to do more through meditation; see people and talk to them as heretofore but reduce somewhat the time given to each. Intensive spiritual radiation and loving understanding will do more true good than long hours of talk. See as many people but give them less time, not from a sense of hurry but in order to do better and more intensive work.

Huynh đệ của tôi, cũng vậy, đừng làm việc dưới căng thẳng hay bằng nỗ lực gượng ép. Hãy đưa sự nhẹ nhàng và biểu lộ không gắng sức vào các mối quan hệ hằng ngày của em. Em sẽ hiểu điều Tôi muốn nói. Thể xác không quá mạnh, và nếu có bất cứ cảm giác thúc ép hay áp lực nào, công việc và phụng sự của em sẽ chịu ảnh hưởng. Sự bảo tồn năng lượng và công việc *bên trong* gia tăng sẽ tạo ra một chứng nghiệm từ tính lớn hơn, nhưng ít hoạt động trên cõi hồng trần hơn. Đối với em, đây là cách hành xử khôn ngoan. Hãy xử lý những gì em phải làm nhiều hơn qua tham thiền; hãy gặp gỡ mọi người và nói chuyện với họ như trước đây, nhưng giảm bớt phần nào thời gian dành cho mỗi người. Sự bức xạ tinh thần mãnh liệt và sự thấu hiểu đầy bác ái sẽ làm được nhiều điều tốt đẹp chân thật hơn những giờ dài nói chuyện. Hãy gặp nhiều người như trước nhưng dành cho họ ít thời gian hơn, không phải vì cảm giác vội vã, mà để làm công việc tốt hơn và mạnh mẽ hơn.

My word for you is: Work more in the light and see all people as in that light with you. All that any disciple or aspirant has to do in relation to his fellowmen is to stimulate the light that is in them, leaving them free to walk in their own light and way upon the Path.

Lời của tôi dành cho em là: Hãy làm việc nhiều hơn trong ánh sáng và thấy mọi người như đang ở trong ánh sáng ấy cùng với em. Tất cả những gì bất cứ đệ tử hay người chí nguyện nào phải làm trong quan hệ với đồng loại của y là kích thích ánh sáng vốn ở trong họ, để họ tự do bước đi trong ánh sáng và con đường riêng của họ trên Đường Đạo.

As regards your meditation, I would like to suggest that you reduce the time period of your meditation work but increase the intensity of your focus. For six months I would like to see [418] you do a rapid and intense meditation, and evidence a one-pointed driving forward to a quick alignment and entering into the light.

Về việc tham thiền của em, Tôi muốn gợi ý rằng em giảm thời lượng công việc tham thiền của mình nhưng tăng cường độ tập trung. Trong sáu tháng, Tôi muốn thấy [418] em thực hiện một bài tham thiền nhanh và mạnh, và biểu lộ một sự tiến tới nhất tâm, thúc đẩy hướng đến sự chỉnh hợp nhanh chóng và đi vào ánh sáng.

As regards the rest of your work, conform to group requirements and remember that rapid intense work is for you the indicated method during the coming six months' period.

Về phần còn lại của công việc em, hãy tuân theo các yêu cầu của nhóm và nhớ rằng công việc nhanh, mạnh là phương pháp được chỉ định cho em trong thời kỳ sáu tháng sắp tới.

~

~

BROTHER OF MINE: August 1934

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI: Tháng Tám năm 1934

My word to you today is brief. I think you will realise that the reason lies in the fact that the intensity of the stimulation received by you at the time of the Wesak Festival, has so increased your sensitivity that more at this time is not required. I write not to the members of this group for the sake of writing. As time proceeds and they come more and more into line with group purpose, in touch with myself, and in closer union with each other, it should be possible for there to be fewer communications and more inner realisation of relationship.

Lời của tôi dành cho em hôm nay rất ngắn. Tôi nghĩ em sẽ nhận ra rằng lý do nằm ở sự kiện cường độ kích thích mà em nhận được vào lúc Lễ Wesak đã làm tăng độ nhạy cảm của em đến mức hiện nay không cần thêm nữa. Tôi không viết cho các thành viên của nhóm này chỉ vì mục đích viết. Khi thời gian trôi qua và họ ngày càng hòa hợp hơn với mục đích nhóm, tiếp xúc với tôi, và kết hợp gần gũi hơn với nhau, thì có thể sẽ có ít thư từ hơn và nhiều chứng nghiệm bên trong hơn về mối liên hệ.

You are getting the needed results from your meditation, so there is no need at this time to change it.

Em đang đạt được các kết quả cần thiết từ việc tham thiền của mình, vì vậy hiện nay không cần thay đổi điều đó.

Recollect in your work that you are always a focal point for spiritual power and should be an outpost of the Master's *love*. Serve and work. Conserve your health at all times. Seek to link up with D.L.R. You can serve each other if you will.

Trong công việc của em, hãy nhớ rằng em luôn là một điểm tập trung cho quyền năng tinh thần và phải là một tiền đồn của *bác ái* của Chân sư. Hãy phụng sự và làm việc. Hãy luôn giữ gìn sức khỏe của em. Hãy tìm cách liên kết với D.L.R. Các em có thể phụng sự lẫn nhau nếu các em muốn.

~

~

March 1935

Tháng Ba năm 1935

You have had a time of difficulty, my brother. Such times are growing times and serve to train the disciple. The deeper the capacity for usefulness and the deeper the inner conservation, the more severe will oft be the disciplining. You received a tremendous stimulation during the Conference and it resulted in an inner reorganisation of your subtle bodies, locating for you also those points by which glamour could enter. This is of value. Whilst this kind of activity is transpiring, there is usually produced such an intense activity of the inner bodily forces (that are the battleground of a man's own nature) that the aspirant is temporarily submerged by these forces and by the [419] reaction produced in his own environment. Frequently he can scarcely keep his head above the water (a neat, occult phrase, my brother, and one most applicable to your own experience during the past six months). Two planks of the raft on which the disciple eventually makes his escape can be called service and patience. By a close attention to the needs of his fellowmen and by means of that uncomplaining endurance which is the

Huynh đệ của tôi, em đã trải qua một thời kỳ khó khăn. Những thời kỳ như thế là thời kỳ tăng trưởng và dùng để rèn luyện đệ tử. Năng lực hữu dụng càng sâu và sự bảo tồn bên trong càng sâu, thì kỷ luật thường càng nghiêm khắc. Em đã nhận một sự kích thích rất lớn trong Hội nghị, và nó đưa đến một sự tái tổ chức bên trong của các thể vi tế của em, đồng thời định vị cho em những điểm mà qua đó ảo cảm có thể đi vào. Điều này có giá trị. Trong khi loại hoạt động này đang diễn ra, thường có một hoạt động hết sức mãnh liệt của các mãnh lực thân thể bên trong, vốn là chiến trường của bản chất riêng của một người, đến nỗi người chí nguyện tạm thời bị nhận chìm bởi các mãnh lực này và bởi [419] phản ứng được tạo ra trong chính môi trường của y. Thường y hầu như không thể giữ đầu mình nổi trên mặt nước, một cụm từ huyền môn gọn gàng, huynh đệ của tôi, và rất thích hợp với kinh nghiệm của chính em trong sáu tháng qua. Hai tấm ván của chiếc bè mà trên đó cuối cùng đệ tử thoát ra có thể được gọi là phụng sự và kiên nhẫn. Bằng sự chú tâm sát sao đến nhu cầu của đồng loại và bằng sự chịu đựng không than phiền, vốn là dấu hiệu của đệ tử,

hallmark of the disciple, he brings to an end the time of difficulty and emerges thence freer, richer and more useful. There come times in the life of every true aspirant when he simply continues to persevere, no matter how disinclined he may feel and no matter how acute may be the inner turmoil.

y chấm dứt thời kỳ khó khăn và từ đó bước ra tự do hơn, phong phú hơn và hữu dụng hơn. Có những thời điểm đến trong đời sống của mọi người chí nguyện chân thật khi y chỉ đơn giản tiếp tục kiên trì, bất kể y có thể cảm thấy không muốn đến đâu và bất kể sự xáo trộn bên trong có thể gay gắt đến đâu.

You are emerging from the condition of difficulty and you are facing—as a result—a life of fuller service and of deepened understanding of others. Freedom from difficulty will never be your lot. Would you have it otherwise? Loneliness grows as the aspirant detaches himself from the world of souls. There comes ever an interlude wherein the disciple senses an intense *seeming* isolation, but it is only an illusion. You know that you are not alone. You know well how rich your life is today, and how strengthened each and all of you are through contact with your brothers.

Em đang bước ra khỏi tình trạng khó khăn, và kết quả là em đang đối diện với một đời sống phụng sự đầy đủ hơn và sự thấu hiểu người khác sâu sắc hơn. Việc thoát khỏi khó khăn sẽ không bao giờ là số phận của em. Em có muốn điều đó khác đi không? Sự cô đơn tăng lên khi người chí nguyện tách rời chính mình khỏi thế giới của các linh hồn. Luôn có một khoảng xen giữa trong đó đệ tử cảm nhận một sự cô lập *dường như* mãnh liệt, nhưng đó chỉ là một ảo tưởng. Em biết rằng em không đơn độc. Em biết rõ đời sống của em hôm nay phong phú biết bao, và từng người cũng như tất cả các em được tăng cường thế nào qua sự tiếp xúc với các huynh đệ của mình.

I have not much to say to you. You are coming closer to your Master; the greatest help that I can give you at this time is to tell you this. You have the persistence and the will (like tempered steel) of the second ray, and you can dismiss all fear as to your capacity to transcend the difficulties or to make your grade. Nothing can stop you.

Tôi không có nhiều điều để nói với em. Em đang đến gần Chân sư của mình hơn; sự trợ giúp lớn nhất mà Tôi có thể trao cho em vào lúc này là nói với em điều đó. Em có sự bền bỉ và ý chí, như thép tôi, của cung hai, và em có thể gạt bỏ mọi sợ hãi về khả năng vượt qua khó khăn hay đạt đến mức của mình. Không gì có thể ngăn em lại.

Your work in the group and your power in relation to it consists in your compassionate comprehension. You must act in the group for that aspect of the soul which expresses itself in understanding; that quality you can transmit. Be of good courage, my brother, and lose yourself in service.

Công việc của em trong nhóm và quyền năng của em liên quan đến nhóm nằm ở sự thông hiểu đầy từ bi của em. Em phải hoạt động trong nhóm cho phương diện của linh hồn vốn biểu lộ chính nó trong sự thấu hiểu; phẩm tính ấy em có thể truyền đạt. Huynh đệ của tôi, hãy can đảm và quên mình trong phụng sự.

~

MY BROTHER: October 1935

One of the main things which I have to do for you at this time is to give you the kind of meditation which is needed. It [420] should be one that will break down any tendency to crystallise which may be making its presence felt in your mental body, and so keep you free and plastically ready for use.

You have been subjected lately to three things:

1. A tremendous stimulation, as a result of the Wesak Festival.

2. A good deal of immediate environing testing.

3. An increased and increasing field of service.

The first has greatly expanded your mental body. The second has swept your emotional nature into a somewhat subdued tempest. The third has had a dual effect: it has served to show you the futility of glamour and that which you despondingly think is not glamour. It has also fanned into activity a few hidden seeds of self-satisfaction, which still remain in your subconscious mind. I am speaking plainly for you are a worthwhile chela and capable of much service in the world and, for you, individual sensitivity to correction and to suggestion, should have no place. I realise that this is also your point of view and that hence I can speak with frankness.

~

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI: Tháng Mười năm 1935

Một trong những điều chính mà Tôi phải làm cho em vào lúc này là trao cho em loại tham thiền cần thiết. Nó [420] phải là một bài có thể phá vỡ bất cứ khuynh hướng kết tinh nào có thể đang làm cho sự hiện diện của nó được cảm thấy trong thể trí của em, và nhờ đó giữ em tự do và mềm dẻo sẵn sàng để được sử dụng.

Gần đây em đã chịu tác động của ba điều:

1. Một sự kích thích rất lớn, do kết quả của Lễ Wesak.

2. Nhiều thử thách từ môi trường ngay xung quanh.

3. Một lĩnh vực phụng sự gia tăng và ngày càng gia tăng.

Điều thứ nhất đã mở rộng rất nhiều thể trí của em. Điều thứ hai đã cuốn bản chất cảm xúc của em vào một cơn bão phần nào đã lắng xuống. Điều thứ ba đã có một hiệu quả kép: nó đã giúp cho em thấy sự phù phiếm của ảo cảm và của điều mà em, trong sự nản lòng, nghĩ không phải là ảo cảm. Nó cũng đã thổi bùng vào hoạt động một vài hạt giống ẩn giấu của sự tự mãn, vốn vẫn còn trong thể trí tiềm thức của em. Tôi nói thẳng vì em là một đệ tử đáng giá và có khả năng phụng sự nhiều trong thế giới, và đối với em, sự nhạy cảm cá nhân trước sự sửa dạy và gợi ý không nên có chỗ đứng. Tôi nhận ra rằng đây cũng là quan điểm của em, và vì thế Tôi có thể nói với sự thẳng thắn.

As I look at you, my brother, and study your aura, I ask myself, what are the two things which you most need at this time? By this I mean: What two things, dealt with at this time, would give you the maximum measure of release and so increase your power in service? There is, first of all, an increased *reticence in thought* anent your environing conditions. This involves two subsidiary factors: firstly, freedom from criticism of those with whom you are daily associated, and silence as to yourself. Ponder on this, for in its practice lies for you much liberation. Secondly, the *cultivation of a spirit of happiness*, of joy—which is based on an inner assurance as to the Plan and your future work in relation to it.

Khi Tôi nhìn em, huynh đệ của tôi, và nghiên cứu hào quang của em, Tôi tự hỏi: hai điều mà em cần nhất vào lúc này là gì? Bằng điều này Tôi muốn nói: Hai điều nào, nếu được xử lý vào lúc này, sẽ đem lại cho em mức độ giải thoát tối đa và nhờ đó gia tăng quyền năng của em trong phụng sự? Trước hết, có một sự gia tăng *kín đáo trong tư tưởng* liên quan đến các điều kiện bao quanh em. Điều này bao hàm hai yếu tố phụ: thứ nhất, tự do khỏi sự phê phán đối với những người mà em giao tiếp hằng ngày, và im lặng về chính mình. Hãy suy ngẫm về điều này, vì trong việc thực hành nó có nhiều sự giải thoát dành cho em. Thứ hai, là *vun trồng một tinh thần hạnh phúc*, của sự hoan hỉ—dựa trên một niềm xác tín bên trong về Thiên Cơ và công việc tương lai của em trong mối liên hệ với Thiên Cơ ấy.

You are at a critical point in your career as a disciple. The present, rightly handled, will open up for you new fields of service. This, however, will only be the case if you adjust in yourself those weaknesses of character which call for reticence and joy as their remedying agents. There is for you at this time no immediate drastic action or change. You are temporarily [421] marking time, but you can steadily increase the tempo or rate of vibration and so be ready to proffer fuller service and emerge into fuller usefulness; or you can continue marking time—adequately and usefully—and make no further definite progress for some while. Yet reticence (which is after all conservation of energy) and joy (which produces right magnetism) will inevitably quickly "speed you on your way."

Em đang ở một điểm then chốt trong sự nghiệp của mình với tư cách là đệ tử. Hiện tại, nếu được xử lý đúng đắn, sẽ mở ra cho em những lĩnh vực phụng sự mới. Tuy nhiên, điều này chỉ xảy ra nếu em điều chỉnh trong chính mình những điểm yếu của tính cách vốn cần sự kín đáo và sự hoan hỉ như các tác nhân chữa trị. Vào lúc này, không có hành động hay thay đổi mạnh mẽ tức thời nào dành cho em. Em tạm thời [421] đang dậm chân tại chỗ, nhưng em có thể đều đặn gia tăng nhịp độ hay tốc độ rung động, và nhờ đó sẵn sàng cống hiến sự phụng sự đầy đủ hơn và bước vào sự hữu dụng đầy đủ hơn; hoặc em có thể tiếp tục dậm chân tại chỗ—một cách thích đáng và hữu dụng—và không đạt thêm tiến bộ rõ rệt nào trong một thời gian. Tuy vậy, sự kín đáo, rốt cuộc vốn là sự bảo tồn năng lượng, và sự hoan hỉ, vốn tạo ra từ điện đúng đắn, chắc chắn sẽ nhanh chóng "thúc đẩy em tiến trên đường của mình."

You will note that I have been lately using the phrase the "lighted Way" in many of my communications. This is because I am

Em sẽ nhận thấy rằng gần đây Tôi đã dùng cụm từ "Con Đường được Soi Sáng" trong nhiều thư từ của tôi. Điều này là vì Tôi tìm

seeking to evoke in all my disciples the recognition that the light which is in each and all of you will, and can, and ofttimes does, light your path of life.

cách gợi lên trong tất cả các đệ tử của tôi sự nhận biết rằng ánh sáng vốn ở trong mỗi người và tất cả các em sẽ, có thể, và thường vẫn, soi sáng con đường đời của các em.

The meditation which I would give you has in it these two thoughts of silence and joy, for these, rightly fostered, mean strength conserved and magnetic service. Continue the breathing exercise as heretofore, and then proceed as follows:

Bài tham thiền mà Tôi muốn trao cho em có trong đó hai tư tưởng này về im lặng và hoan hỉ, vì hai điều này, nếu được nuôi dưỡng đúng đắn, có nghĩa là sức mạnh được bảo tồn và sự phụng sự từ tính. Hãy tiếp tục bài tập thở như trước đây, rồi tiến hành như sau:

1. Withdraw your outgoing consciousness from the periphery to the point of silence within the head, to the place where the "gold and the blue meet, blend and merge."

1. Hãy rút tâm thức hướng ra ngoài của em từ chu vi về điểm im lặng bên trong đầu, đến nơi "vàng và xanh gặp nhau, hòa quyện và hợp nhất."

2. Then endeavour to feel that utter silence. When you have entered into it and are aware of it, then

2. Rồi hãy cố gắng cảm nhận sự im lặng tuyệt đối ấy. Khi em đã đi vào đó và nhận biết nó, bấy giờ

3. From that point send forth blessing

3. Từ điểm ấy hãy gửi ra phúc lành

a. To your immediate circle of family and friends.

a. Đến vòng thân cận của gia đình và bạn bè em.

b. To your co-disciples.

b. Đến các bạn đồng đệ tử của em.

c. To your group of students.

c. Đến nhóm đạo sinh của em.

d. To the outer world.

d. Đến thế giới bên ngoài.

e. To me, your Tibetan Brother.

e. Đến Tôi, Huynh Đệ Tây Tạng của em.

f. To the New Group of World Servers.

f. Đến Đoàn Người Mới Phụng Sự Thế Gian.

g. To the Hierarchy.

g. Đến Thánh Đoàn.

4. Then visualising a vivid golden yellow, ponder on the true significance, value and reward of *silence.*

4. Rồi, khi hình dung một màu vàng kim sống động, hãy suy ngẫm về thâm nghĩa, giá trị và phần thưởng đích thực của *sự im lặng.*

5. Next, visualising a vivid electric blue, ponder on the true significance, value and reward of *joy.*

5. Kế đó, khi hình dung một màu xanh lam điện sống động, hãy suy ngẫm về thâm nghĩa, giá trị và phần thưởng đích thực của *sự hoan hỉ.*

6. Sound the O.M. three times audibly, with the thought in mind as you sound it, of

6. Xướng linh từ O.M. ba lần thành tiếng, trong khi xướng, hãy giữ trong trí tư tưởng về

a. The cleansing of the aura.

a. Sự thanh lọc hào quang.

b. The silencing of all discords.

b. Sự làm lặng im mọi bất hòa.

c. The expression of joy.

c. Sự biểu lộ hoan hỉ.

[422] I would like also to suggest an interlinking (which you should keep in mind, and which will constitute a service to me and to the group) of four people whose names will be sent to you.

[422] Tôi cũng muốn đề nghị một sự liên kết qua lại giữa bốn người mà tên tuổi sẽ được gửi cho em; em nên ghi nhớ sự liên kết này, và nó sẽ tạo thành một sự phụng sự đối với Tôi và đối với nhóm.

~

~

MY BROTHER AND FRIEND: February 1936

HUYNH ĐỆ VÀ BẠN CỦA TÔI: Tháng Hai năm 1936

The past six months have been for you months of battle—a battle with glamour, with a tired and worn body, as well as with environment and home conditions. You have indeed had a battle with your entire lower integrated personality. The Path of Purification, like a silver thread, runs through the golden path of Discipleship. The cleansing of the personality and the attaining of more light upon one's way is ever the preparation for increased and more adequate service. It appears to me, an older brother on the Way, that the law of non-resistance holds for you the promise of success. Just stand with steadfastness, my brother, and let the turmoil of life and the

Sáu tháng vừa qua đối với em là những tháng chiến đấu—một cuộc chiến với ảo cảm, với một thể xác mệt mỏi và hao mòn, cũng như với môi trường và các điều kiện gia đình. Quả thật, em đã có một cuộc chiến với toàn thể phàm ngã tích hợp thấp của mình. Con Đường Thanh Lọc, như một sợi chỉ bạc, chạy xuyên qua con đường vàng của đời sống đệ tử. Sự thanh lọc phàm ngã và việc đạt được thêm ánh sáng trên con đường của mình luôn là sự chuẩn bị cho một sự phụng sự gia tăng và thích đáng hơn. Đối với Tôi, một huynh trưởng trên Đường Đạo, dường như định luật bất kháng cự giữ cho em lời hứa thành công. Huynh đệ của tôi, hãy chỉ đứng vững vàng, và để cho sự hỗn loạn của

noise of affairs pass over you unheeded. Establish within yourself a point of quiet and learn to retreat there and, in forgetfulness of outer happenings, live the life of spiritual tranquillity. The words, detachment and service, have for you much real and deep meaning, but perhaps their very familiarity, as expressions of your spiritual objectives, militates somewhat against their usefulness. Joy and tranquillity are the two words that I would seek to add to the content of your thought. Joy is one that I have already called to your attention. The other, tranquillity, I seek to see interjected now into your life. There is little else that I need to say to you at this time. You know; you need no telling but, like all pledged disciples, you need interludes of stabilisation before passing on to greater knowledge.

đời sống cùng tiếng ồn của công việc lướt qua em mà không lưu tâm. Hãy thiết lập trong chính mình một điểm tĩnh lặng và học cách lui về đó; rồi, trong sự quên đi các biến cố bên ngoài, hãy sống đời sống an bình tinh thần. Hai từ, tách rời và phụng sự, có đối với em nhiều ý nghĩa chân thực và sâu xa, nhưng có lẽ chính sự quen thuộc của chúng, như những biểu đạt về các mục tiêu tinh thần của em, phần nào làm giảm hiệu dụng của chúng. Hoan hỉ và an bình là hai từ mà Tôi muốn thêm vào nội dung tư tưởng của em. Hoan hỉ là điều Tôi đã từng kêu gọi em chú ý. Điều kia, an bình, là điều Tôi muốn thấy được đưa vào đời sống em lúc này. Vào lúc này, Tôi không cần nói thêm nhiều điều với em. Em biết; em không cần được chỉ bảo, nhưng như mọi đệ tử đã phát nguyện, em cần những khoảng lặng để ổn định trước khi tiến sang tri thức lớn hơn.

~

~

August 1936

Tháng Tám năm 1936

MY BROTHER:

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI:

Again there is little that I need to say to you at this time. Much that is found in the personal instructions of your group brothers must be also deeply studied by you and applied; but the Technique of the Way, the particular need which you may [423] have for a particular re-arrangement—either of your life or of your desires—and the specific next step is, for you, adequately clear, is it not? A long period of learning and of recognitions directed toward the soul and the life of the soul in its own world, has been yours. An interlude of assimilation and of recognition directed towards the world of men is again—for you—an equal necessity. In this way a closer integration can be set up between the two major aspects through

Một lần nữa, vào lúc này, Tôi không cần nói nhiều với em. Nhiều điều được tìm thấy trong các huấn thị cá nhân của các huynh đệ trong nhóm của em cũng phải được em nghiên cứu sâu sắc và áp dụng; nhưng Kỹ Thuật của Đường Đạo, nhu cầu riêng biệt mà em có thể [423] có về một sự tái sắp xếp đặc thù—hoặc trong đời sống của em hoặc trong các ham muốn của em—và bước kế tiếp cụ thể, đối với em, đã đủ rõ ràng rồi, phải không? Một thời kỳ dài học hỏi và nhận biết hướng về linh hồn và đời sống của linh hồn trong thế giới riêng của nó đã là phần của em. Một khoảng lặng để đồng hóa và nhận biết hướng về thế giới con người, đối với em, lại là một nhu cầu ngang bằng. Bằng cách này, một sự tích hợp gần gũi hơn có thể được

which you have to express yourself—the soul life, aspiration and nature (whose major attribute is love) and the personality life, aspiration and nature (whose major attribute is intelligence). The unfolding of the *united* life of these two must now go forward, with your predominant focus in the astral body. Does this seem strange to you? Here in the astral body (as you well know and as all true disciples know) is the battleground for those who are preparing for initiation. The weapon whereby the battle will be won is that of intelligent, loving service. Had you ever regarded service as a weapon for use? This statement is, as you will see, a simple and clear indication of the situation. It covers the work to be undertaken by you during the next six months and for which the difficulties and the pain of the past year have prepared you. Think not, my brother, that I regard service as a new thing for you or as something to which I am summoning you. Such is *not* the case, for your life is oriented thereto. But the strenuous aspiration and the active fight which you have waged over glamour and your personality, must cease for a while, so as to give your tired nerves and the temporarily disturbed nervous system time to recuperate.

thiết lập giữa hai phương diện chính mà qua đó em phải biểu lộ chính mình—đời sống, khát vọng và bản chất linh hồn, mà thuộc tính chính là bác ái, và đời sống, khát vọng và bản chất phàm ngã, mà thuộc tính chính là trí tuệ. Sự khai mở của đời sống *hợp nhất* của hai phương diện này giờ đây phải tiến tới, với tiêu điểm chủ yếu của em ở trong thể cảm dục. Điều này có vẻ lạ đối với em chăng? Chính nơi thể cảm dục này, như em biết rõ và như mọi đệ tử chân chính đều biết, là chiến trường cho những ai đang chuẩn bị cho điểm đạo. Vũ khí nhờ đó trận chiến sẽ được thắng là sự phụng sự đầy bác ái và trí tuệ. Em đã từng xem phụng sự như một vũ khí để sử dụng chưa? Như em sẽ thấy, phát biểu này là một chỉ dẫn đơn giản và rõ ràng về tình trạng hiện nay. Nó bao hàm công việc mà em phải đảm nhận trong sáu tháng tới, và chính những khó khăn cùng nỗi đau của năm vừa qua đã chuẩn bị em cho công việc ấy. Huynh đệ của tôi, đừng nghĩ rằng Tôi xem phụng sự như một điều mới đối với em, hay như một điều mà Tôi đang kêu gọi em hướng đến. Trường hợp ấy *không* phải như vậy, vì đời sống em đã được định hướng về đó. Nhưng khát vọng căng thẳng và cuộc chiến tích cực mà em đã tiến hành chống lại ảo cảm và phàm ngã của mình phải tạm ngưng một thời gian, để các dây thần kinh mệt mỏi và hệ thần kinh tạm thời bị xáo trộn của em có thời gian hồi phục.

In the last meditation outlined by me, I gave you two exercises to do with colour, and it is this particular work which precipitated the crisis of the past year. Such was my intention, hard though that may seem. The meditations which I give to my disciples are full of purpose and are planned to produce certain effects, if faithfully carried out. I would have you think this out, and ponder upon the effect of the imposition of tranquillity upon the astral body. May not the early stages of such imposition work out

Trong bài tham thiền gần nhất do Tôi phác thảo, Tôi đã giao cho em hai bài tập liên quan đến màu sắc, và chính công việc đặc biệt này đã gây ra cuộc khủng hoảng của năm vừa qua. Đó là ý định của Tôi, dù điều ấy có vẻ khắc nghiệt. Những bài tham thiền mà Tôi trao cho các đệ tử của Tôi đều đầy mục đích và được hoạch định để tạo ra những hiệu quả nhất định, nếu được thực hiện trung thành. Tôi muốn em suy nghĩ kỹ điều này, và suy ngẫm về hiệu quả của việc áp đặt an bình lên thể cảm dục. Chẳng phải trong các giai đoạn

in potent agitations which can, in their due time, produce definite physical effects? Tranquillity is the imposition of a quality of energy upon an agitated force, but—[424] when these two types of force first come into touch with each other—a result, differing from that expected oft ensues. The achieving also of a tranquil centre in your environment comes to be recognised by your associates. This, in the early stages again, may call forth turmoil. I give you these hints, because when you have absorbed the implications they will lead to the higher understanding. So little do disciples, even the most intelligent, realise the effect, in the early stages, of the higher forces upon the lower! They realise much more clearly the ultimate goal and ideal, but the intermediate steps remain sealed to them.

đầu, sự áp đặt như thế có thể biểu hiện thành những xáo động mạnh mẽ, rồi đúng lúc có thể tạo ra những hiệu quả hồng trần rõ rệt sao? An bình là sự áp đặt một phẩm tính năng lượng lên một mãnh lực bị kích động, nhưng—[424] khi hai loại mãnh lực này lần đầu tiếp xúc với nhau—một kết quả khác với điều mong đợi thường xảy ra. Việc đạt được một trung tâm an bình trong môi trường của em cũng dần được các cộng sự của em nhận ra. Điều này, một lần nữa trong các giai đoạn đầu, có thể khơi dậy sự hỗn loạn. Tôi trao cho em những gợi ý này, vì khi em đã hấp thu các hàm ý của chúng, chúng sẽ dẫn em đến sự thấu hiểu cao hơn. Các đệ tử, ngay cả những người thông minh nhất, nhận ra quá ít hiệu quả trong các giai đoạn đầu của các mãnh lực cao đối với các mãnh lực thấp! Họ nhận ra rõ hơn nhiều mục tiêu và lý tưởng tối hậu, nhưng các bước trung gian vẫn còn bị niêm phong đối với họ.

Go on, therefore, with your life of service and act as a wise helper to all you contact, including your co-disciples. Your major asset at this time is a dedicated influence and radiation. See to it that its medium of expression is *love*. You are predominantly on the wisdom side of the second ray. See to it that the love side is equally developed. That will not be a hard task for you.

Vì vậy, hãy tiếp tục đời sống phụng sự của em và hành động như một người trợ giúp minh triết đối với mọi người em tiếp xúc, kể cả các đồng đệ tử của em. Ưu điểm chính của em vào lúc này là một ảnh hưởng và sự tỏa chiếu đã được hiến dâng. Hãy bảo đảm rằng phương tiện biểu lộ của nó là *bác ái*. Em chủ yếu ở phía minh triết của cung hai. Hãy bảo đảm rằng phía bác ái cũng được phát triển tương xứng. Điều đó sẽ không phải là một nhiệm vụ khó khăn đối với em.

I seek to change your meditation quite radically. All disciples who are steadfast in their orientation entered, at the Full Moon of May, 1936, into a new cycle. This you also did. A most definite sifting and testing went on at that time, on subtler levels—a testing which had for its objective the discovery of those who had essentially the New Age characteristics, and could therefore be trusted to tune in on the newer and higher

Tôi muốn thay đổi bài tham thiền của em khá triệt để. Tất cả các đệ tử vững vàng trong sự định hướng của mình, vào kỳ Trăng Tròn tháng Năm năm 1936, đã bước vào một chu kỳ mới. Em cũng đã làm như vậy. Vào thời điểm ấy, trên các cấp độ tinh tế hơn, đã diễn ra một sự sàng lọc và thử thách rất rõ rệt—một cuộc thử thách có mục tiêu là khám phá những ai về căn bản có các đặc tính của Kỷ Nguyên Mới, và do đó có thể được tin cậy để

rhythms. Follow, therefore, the procedure outlined until I again tell you to make a change. Breathing exercises are necessary for you and aid you much. Attempt, therefore, the following....

hòa điệu với các nhịp điệu mới hơn và cao hơn. Vì vậy, hãy theo tiến trình đã được phác thảo cho đến khi Tôi lại bảo em thay đổi. Các bài tập thở là cần thiết cho em và giúp em rất nhiều. Vì vậy, hãy thử thực hành những điều sau đây....

Be not deterred or discouraged by pain and by difficulty. You are *not* alone. Carry the work forward as indicated by me in the group instructions but add to it the further work which I assign you.

Đừng để nỗi đau và khó khăn ngăn trở hay làm em nản lòng. Em *không* đơn độc. Hãy tiến hành công việc như Tôi đã chỉ dẫn trong các huấn thị nhóm, nhưng hãy thêm vào đó công việc phụ mà Tôi giao cho em.

~

~

MY BROTHER: March 1937

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI: Tháng Ba năm 1937

I have studied with care the replies sent in by this group of aspirants. I have studied yours with special care for a reason which you know, but which may not be stated here. Your replies indicate a glamour out of which you should at once [425] emerge—the glamour of depression, based on a sense of spiritual inferiority which is not warranted, being not based on facts. As an instance of this—read the list of failings which you give. My brother, even if there is some basis of truth in your enumeration, still your replies remain untruthful, for you omit all recollection or reference to the other side of the picture. You are centred in your mind in the involutionary reactions of the personality vehicles. Yet, you are, as you well know, in preparation for certain steps forward upon the Path. A clear vision of yourself is needed, and at each turn upon the Way you have to face three realities:

Tôi đã nghiên cứu cẩn thận các câu trả lời do nhóm người chí nguyện này gửi đến. Tôi đã nghiên cứu phần của em với sự chăm chú đặc biệt vì một lý do mà em biết, nhưng không thể nêu ra ở đây. Các câu trả lời của em cho thấy một ảo cảm mà em nên lập tức [425] thoát ra—ảo cảm của sự chán nản, dựa trên một cảm thức thấp kém tinh thần vốn không có căn cứ, vì không dựa trên sự kiện. Như một thí dụ về điều này—hãy đọc danh sách những thiếu sót mà em đưa ra. Huynh đệ của tôi, ngay cả khi có một phần sự thật nào đó trong sự liệt kê của em, các câu trả lời của em vẫn không đúng sự thật, vì em bỏ qua mọi hồi tưởng hay tham chiếu đến mặt kia của bức tranh. Trong thể trí của mình, em đang tập trung vào các phản ứng giáng hạ tiến hoá của các hiện thể phàm ngã. Tuy nhiên, như em biết rõ, em đang trong sự chuẩn bị cho những bước tiến nhất định trên Đường Đạo. Cần có một tầm nhìn rõ ràng về chính mình, và tại mỗi khúc quanh trên Đường Đạo, em phải đối diện với ba thực tại:

1. The little or lower self.

1. Tiểu ngã hay phàm ngã.

2. The Dweller upon the Threshold, in cases such as yours.

2. Kẻ Chận Ngõ, trong những trường hợp như của em.

3. The Angel of the Presence.

3. Thiên Thần của Hiện Diện.

Be not so occupied with the personality self, seek more frequently the company of the Angel, which hides and veils (and yet reveals) the hidden glory of the spirit. Your faults are there, as are the faults of all upon the Way. Many pass much time and thus slow down their active spiritual expression by an undue interest and a too intent focussing upon the liabilities and limitations. Recognise this, my brother, and *then pass on.* They are not all you have to show; they do not give the entire picture.

Đừng quá bận tâm với phàm ngã; hãy thường xuyên hơn tìm đến sự hiện diện của Thiên Thần, Đấng che giấu và phủ màn, nhưng đồng thời mặc khải, vinh quang ẩn tàng của tinh thần. Những lỗi lầm của em có đó, cũng như lỗi lầm của mọi người trên Đường Đạo. Nhiều người dành nhiều thời gian và do đó làm chậm lại sự biểu lộ tinh thần tích cực của mình, vì quan tâm quá mức và tập trung quá chăm chú vào các nhược điểm và giới hạn. Huynh đệ của tôi, hãy nhận ra điều này, rồi *hãy tiến lên.* Chúng không phải là tất cả những gì em có để trình bày; chúng không cho thấy toàn bộ bức tranh.

Five years ago you evidenced much spiritual pride; you had a strong sense of separativeness, and a highly developed critical mind. Today these demonstrate far less than formerly, and you are now quick to see any emerging wrong tendencies, and equally quick to repudiate them.

Năm năm trước, em đã biểu lộ nhiều kiêu hãnh tinh thần; em có một cảm thức chia rẽ mạnh mẽ, và một thể trí phê phán phát triển cao. Ngày nay, những điều này biểu hiện ít hơn nhiều so với trước kia, và giờ đây em nhanh chóng thấy bất kỳ khuynh hướng sai lạc nào mới xuất hiện, và cũng nhanh chóng bác bỏ chúng.

Humble love is for you the goal this year together with the expression of a loving, understanding heart, thus aiding all you meet. Have no other aim. The practice of this will balance and round out your undoubted head development.

Tình thương khiêm hạ là mục tiêu của em trong năm nay, cùng với sự biểu lộ của một trái tim yêu thương và thấu hiểu, nhờ đó trợ giúp tất cả những ai em gặp. Đừng có mục tiêu nào khác. Việc thực hành điều này sẽ cân bằng và làm tròn đầy sự phát triển ở đầu vốn không thể nghi ngờ của em.

I shall not change your work greatly. Continue to ponder upon the thoughts I earlier gave you as seed ideas for meditation. Take them now, however, as the theme of your daily recollection and not as seed

Tôi sẽ không thay đổi nhiều công việc của em. Hãy tiếp tục suy ngẫm về những tư tưởng mà trước đây tôi đã trao cho em làm tư tưởng hạt giống để tham thiền. Tuy nhiên, giờ đây hãy dùng chúng làm chủ đề

thoughts for meditation. Follow the group meditation with care for it will give you what you need. For you, during the coming year, the cultivation of a poised [426] recollection and of a reflective attitude (held with constancy) is of more importance than half an hour of intense meditation. Bear this in mind. Reflect upon your last instructions; they are full of thoughts which you have not yet "inferred" or sensed. Ponder upon them and seek the higher inferences. Clear away the glamour of depression and enter upon the new cycle with joy.

để em nhớ lại hằng ngày, thay vì làm tư tưởng hạt giống để tham thiền. Hãy cẩn thận thực hành bài tham thiền nhóm, vì bài thiền ấy sẽ đem lại những gì em cần. Trong năm tới, đối với em, việc vun bồi sự hồi tưởng điềm tĩnh [426] và một thái độ suy tư (được duy trì bền bỉ) quan trọng hơn nửa giờ tham thiền mãnh liệt. Hãy ghi nhớ điều này. Hãy suy ngẫm về những huấn thị gần đây nhất tôi đã dành cho em; chúng chứa đựng nhiều tư tưởng mà em vẫn chưa "suy ra" hoặc cảm nhận được. Hãy suy ngẫm về chúng và tìm những hàm ý cao hơn. Hãy xua tan ảo cảm của sự chán nản và bước vào chu kỳ mới với niềm hoan hỉ.

~

~

MY BROTHER AND MY FRIEND: September 1937

HUYNH ĐỆ VÀ BẠN CỦA TÔI: Tháng Chín năm 1937

I have much to say to you today but it must be said in a short space of time. Study, therefore, my words with an awakened intuition and with a glad willingness to learn. You have already received an exceedingly brief line which I do not wish to be incorporated in any book, having for you much understanding and a recognition of your sensitivity. There is no need for others to read it. It is in connection with this very sensitivity of yours that I seek to speak today for I think that I may thereby be of help and save you much future difficulty. That is, my brother, if you accept what I say and let not any reaction to spiritual pride negate the import of my words.

Hôm nay Tôi có nhiều điều để nói với em, nhưng phải nói trong một khoảng thời gian ngắn. Vì vậy, hãy nghiên cứu lời Tôi với trực giác đã thức tỉnh và với một sự sẵn lòng vui vẻ để học hỏi. Em đã nhận được một dòng cực kỳ ngắn mà Tôi không muốn đưa vào bất kỳ quyển sách nào, vì nó dành cho em nhiều sự thấu hiểu và một sự nhận biết về tính nhạy cảm của em. Không cần để người khác đọc nó. Chính liên quan đến tính nhạy cảm này của em mà hôm nay Tôi muốn nói, vì Tôi nghĩ rằng nhờ đó Tôi có thể giúp ích và tránh cho em nhiều khó khăn trong tương lai. Điều đó tùy thuộc, huynh đệ của tôi, vào việc em chấp nhận điều Tôi nói và không để bất kỳ phản ứng nào của kiêu hãnh tinh thần làm mất hiệu lực của lời Tôi.

In my last Instruction to you, I pointed out the three realities in time, space and this incarnation, which you have to face. I warned you against the deep sense of inferiority which sometimes handicaps your

Trong Huấn thị gần nhất của Tôi gửi em, Tôi đã chỉ ra ba thực tại trong thời gian, không gian và lần lâm phàm này mà em phải đối diện. Tôi đã cảnh báo em về cảm thức thấp kém sâu xa đôi khi cản trở sự biểu lộ đời sống

life expression. I told you to dwell more constantly in the light which streams from the face of the Angel of the Presence. This you have sought to do. But you forgot one thing and this has come powerfully to light. The light which streams from the "face of the Angel" (which is the face of the soul), *reveals*. How does it reveal, my brother? It reveals by bringing to the surface the *hidden* things, and the germs of weaknesses, thus revealing defects and liability. I would here point out that when this happens, the sum total of that which is revealed can contribute a glamour, a rising fog, a miasma of poisonous nature. It is like the effect of a dawning sun in the early morning on a hot day which draws upwards the mists and thus *temporarily* forms a fog between itself and the earth. Such was your case. The fog is fast dissipating for, as I said, its appearance is only temporary.

của em. Tôi đã bảo em hãy an trú thường xuyên hơn trong ánh sáng tuôn chảy từ gương mặt của Thiên Thần của Hiện Diện. Em đã cố gắng làm điều này. Nhưng em đã quên một điều, và điều này đã lộ ra mạnh mẽ. Ánh sáng tuôn chảy từ "gương mặt của Thiên Thần", vốn là gương mặt của linh hồn, *mặc khải*. Nó mặc khải như thế nào, huynh đệ của tôi? Nó mặc khải bằng cách đưa lên bề mặt những điều *ẩn giấu* và các mầm mống yếu đuối, do đó làm lộ ra các khiếm khuyết và nhược điểm. Ở đây Tôi muốn chỉ ra rằng khi điều này xảy ra, tổng thể những gì được mặc khải có thể góp phần tạo nên một ảo cảm, một màn sương đang dâng, một luồng khí độc hại. Nó giống như hiệu quả của mặt trời vừa mọc vào sáng sớm trong một ngày nóng, kéo các làn sương lên cao và như thế *tạm thời* tạo thành một màn sương mù giữa chính nó và mặt đất. Trường hợp của em đã như vậy. Màn sương đang nhanh chóng tan đi, vì như Tôi đã nói, sự xuất hiện của nó chỉ là tạm thời.

[427] Two questions I will ask you here, which I shall not answer for you but which, if answered by you with truth and in the presence of the Angel, will serve to dissipate the last traces of this glamour. I have told you that "the expression of a loving understanding heart" was the goal that you must set yourself. Has this loving understanding been your outstanding quality this last half year? Secondly, is there a possibility that there has been (unrealised by you) an emergence of the spiritual pride which you were so fast overcoming? Certain knowledges that have come to you from me might tend to foster that pride if exceeding watchfulness were not your major care.

[427] Ở đây Tôi sẽ hỏi em hai câu hỏi mà Tôi sẽ không trả lời thay em, nhưng nếu em trả lời chúng trong sự thật và trong sự hiện diện của Thiên Thần, chúng sẽ giúp làm tiêu tan những dấu vết cuối cùng của ảo cảm này. Tôi đã nói với em rằng "sự biểu lộ của một trái tim yêu thương thấu hiểu" là mục tiêu mà em phải đặt cho mình. Trong nửa năm vừa qua, sự thấu hiểu yêu thương này có phải là phẩm tính nổi bật của em không? Thứ hai, có khả năng nào rằng đã có, dù em không nhận ra, một sự trỗi dậy của kiêu hãnh tinh thần mà em đã từng vượt qua rất nhanh chăng? Một vài tri thức đã đến với em từ Tôi có thể có khuynh hướng nuôi dưỡng niềm kiêu hãnh ấy nếu sự cảnh giác tột độ không phải là mối quan tâm chính của em.

One other point I would seek to make. You have a very frail and delicate body and the

Tôi muốn nêu thêm một điểm nữa. Em có một thể xác rất mỏng manh và yếu ớt, và

force of the Angel pouring through it will always produce in you quicker reactions than in the average person. Recognise these evoked reactions and then *pass on*. Waste not time in too close a self-analysis, or in the agonies of disappointment. Forget not what you have been told of the goal which you may set yourself and *pass on*.

mãnh lực của Thiên Thần tuôn qua nó sẽ luôn tạo ra nơi em những phản ứng nhanh hơn so với người trung bình. Hãy nhận ra các phản ứng được gợi lên này rồi *hãy tiến lên*. Đừng lãng phí thời gian vào sự tự phân tích quá sát sao, hay vào những đau khổ của thất vọng. Đừng quên điều em đã được nói về mục tiêu mà em có thể đặt cho chính mình, và *hãy tiến lên*.

Let me tell you the rays of your threefold lower nature. It is needless for me to remind you that your soul ray is the second and your personality ray is the sixth.

Hãy để Tôi nói cho em biết các cung của bản chất thấp tam phân của em. Không cần để Tôi nhắc em rằng cung linh hồn của em là cung hai và cung phàm ngã của em là cung sáu.

Your *mental body* is on the first ray, and I think if you will study this with care, much of your present problem will become clear to you.

Thể trí của em thuộc cung một, và Tôi nghĩ nếu em nghiên cứu điều này cẩn thận, nhiều vấn đề hiện tại của em sẽ trở nên rõ ràng đối với em.

Your *astral body* is also governed by the first ray. This is an exception to the general rule that the second and sixth rays govern the astral bodies of all humanity. This rule varies occasionally in the case of disciples. This combination of a first ray mental body and a first ray astral body is interesting and provides you with a definitely difficult problem, for the necessity to balance and to achieve equilibrium, is enhanced in your case. However, it also makes possible an easier control of the astral body by the mind, if you so choose—and you do.

Thể cảm dục của em cũng do cung một cai quản. Đây là một ngoại lệ đối với quy luật chung rằng cung hai và cung sáu cai quản các thể cảm dục của toàn thể nhân loại. Quy luật này đôi khi biến đổi trong trường hợp các đệ tử. Sự kết hợp giữa một thể trí cung một và một thể cảm dục cung một là điều thú vị và đem lại cho em một vấn đề rõ ràng khó khăn, vì trong trường hợp của em, nhu cầu cân bằng và đạt tới quân bình được tăng cường. Tuy nhiên, nó cũng khiến cho việc kiểm soát thể cảm dục bằng thể trí trở nên dễ dàng hơn, nếu em chọn như vậy—và em quả thật chọn như vậy.

The ray of your *physical body* is the seventh. This I presume you have already guessed. Your rays therefore are:

Cung của *thể xác* em là cung bảy. Điều này Tôi cho rằng em đã đoán được. Vì vậy, các cung của em là:

1. The soul ray—the second Ray of Love-Wisdom.

1. Cung linh hồn—cung hai của Bác Ái – Minh Triết.

2. The personality ray—the sixth Ray of Devotion. Idealism.

3. The mental body—the first Ray of Will or Power. [428]

4. The astral body—the first Ray of Will or Power.

5. The physical body—the seventh Ray of Ceremonial Order or Magic.

One of the interesting things to be noted (as one studies your ray tendencies) is that all your three bodies are on the line of 1-3-5-7, yet your personality ray is on the 6th, on the line of 2-4-6. Why is this? The reason is that the control of your soul is, in this incarnation, of sufficient power to evoke a reaction in all the three vehicles of the personality, and the sixth subray of each of the governing rays of the three bodies is so active that it becomes a dominating factor. Hence you have a sixth ray personality.

~

BROTHER OF MINE: February 1938

I have for three months been seeking a closer contact with you and perhaps of this you are aware. The unit of disciples with which you are affiliated has always interested me, due to the importance of its task, and because of the personnel of the group and their individual problems. In spite of changes and difficulties, a group of you within this group have stood steadily from the very start despite the difficulties interjected by the defection of certain members and the constant state of glamour in which another brother is habitually to be found; yet, in

2. Cung phàm ngã—cung sáu của Sùng tín. Chủ nghĩa lý tưởng.

3. Thể trí—cung một của Ý Chí hay Quyền Năng. [428]

4. Thể cảm dục—cung một của Ý Chí hay Quyền Năng.

5. Thể xác—cung bảy của Trật Tự Nghi Lễ hay Huyền Thuật.

Một trong những điều thú vị cần lưu ý, khi nghiên cứu các khuynh hướng cung của em, là cả ba thể của em đều nằm trên tuyến 1-3-5-7, nhưng cung phàm ngã của em lại là cung sáu, trên tuyến 2-4-6. Tại sao như vậy? Lý do là trong lần lâm phàm này, sự kiểm soát của linh hồn em có đủ quyền năng để gợi lên một phản ứng trong cả ba hiện thể của phàm ngã, và cung phụ thứ sáu của mỗi cung cai quản ba thể ấy hoạt động mạnh đến mức nó trở thành một yếu tố chi phối. Do đó, em có một phàm ngã cung sáu.

~

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI: Tháng Hai năm 1938

Trong ba tháng qua, Tôi đã tìm cách tiếp xúc gần gũi hơn với em và có lẽ em nhận biết điều này. Đơn vị đệ tử mà em liên kết luôn khiến Tôi quan tâm, vì tầm quan trọng của nhiệm vụ của nó, và vì thành phần của nhóm cùng các vấn đề cá nhân của họ. Bất chấp những thay đổi và khó khăn, một nhóm các em trong nhóm này đã đứng vững ngay từ đầu, bất kể những khó khăn do sự đào nhiệm của một vài thành viên gây ra và tình trạng ảo cảm thường xuyên nơi một huynh đệ khác; tuy nhiên, bất chấp những thay đổi và khó khăn ấy, nhóm vẫn kiên trì

spite of these changes and difficulties, the group persists and moves forward in strength. There is no need for discouragement. You, my brother, have done your full share in the preservation of group integrity; I should like to take this opportunity to tender to you my gratitude for your unfailing cooperation, undertaken in the face of physical liability, home difficulties, personal glamour and deep depression. No matter what has been eventuating in your personal life and environment, you have stood with steadfastness and have thereby won much for your group.

và tiến tới trong sức mạnh. Không cần phải nản lòng. Huynh đệ của tôi, em đã làm trọn phần của mình trong việc duy trì sự toàn vẹn của nhóm; Tôi muốn nhân cơ hội này bày tỏ với em lòng biết ơn của Tôi về sự hợp tác không suy suyển của em, được thực hiện trước các nhược điểm thể chất, khó khăn gia đình, ảo cảm cá nhân và sự chán nản sâu xa. Bất kể điều gì đã xảy ra trong đời sống cá nhân và môi trường của em, em đã đứng vững và nhờ đó đã giành được nhiều điều cho nhóm của mình.

It is not often that I thus commend a brother. More often have I chided or indicated place for improvement and in no case have I ever over-praised. But I seek today to indicate that your steady service has been noted and I assure you that progress has been made by you.

Không thường khi Tôi khen ngợi một huynh đệ như vậy. Thường hơn, Tôi đã khiển trách hoặc chỉ ra chỗ cần cải thiện, và trong không trường hợp nào Tôi từng khen quá lời. Nhưng hôm nay Tôi muốn chỉ ra rằng sự phụng sự vững bền của em đã được ghi nhận, và Tôi bảo đảm với em rằng em đã có tiến bộ.

[429] One hint I would give you also for your encouragement: Much that is regarded by you as faulty and wrong, much that seems to you of hindrance to your group, much of the depression and of glamour in your life has a purely physical or physiological reason and is, therefore, upon the *plane of superficiality*. It leaves the real inner man untouched and leaves your influence, consequently, free to work and move among your brothers. Ponder on this, for it should bring you renewed assurance of the Plan and of your part in it. Live, therefore, always *above* your physical body, ignoring how you feel and seeking to dwell as far as is possible, with your waking consciousness blended and fused with that of the soul. Even if you *feel* it not, then know that it is there.

[429] Tôi cũng muốn trao cho em một gợi ý để khích lệ em: Nhiều điều mà em xem là lỗi lầm và sai trái, nhiều điều dường như đối với em là sự cản trở đối với nhóm của em, nhiều sự chán nản và ảo cảm trong đời sống em có một nguyên nhân thuần túy thể chất hay sinh lý, và do đó chỉ thuộc về bình diện bề mặt. Nó không chạm đến con người bên trong chân thực, và vì vậy để cho ảnh hưởng của em được tự do hoạt động và di chuyển giữa các huynh đệ của em. Hãy suy ngẫm về điều này, vì nó phải đem lại cho em niềm xác tín được đổi mới về Thiên Cơ và về phần của em trong đó. Vì vậy, hãy luôn sống *bên trên* thể xác của em, không chú ý đến cảm giác của em, và tìm cách an trú, đến mức có thể, với tâm thức tỉnh thức của em được hòa quyện và dung hợp với tâm thức của linh

hồn. Ngay cả nếu em không *cảm thấy* điều đó, thì hãy biết rằng nó vẫn có đó.

I wonder, my brother, if it is possible for me to indicate to you the life of spiritual insulation which is in no way the life of personal isolation? In this state of "insulated being" lies, for you, the solution of many of your problems. This insulation is brought about by emotional indifference to your environment and to people, but it is a spiritual indifference, founded on spiritual detachment and dispassion. When it is present, there comes the fulfilment of obligation and the performance of duty, but no identification with people or circumstance. The soul stands free, unattached, unafraid, and is not controlled by that which exists in the three worlds. This is the true spiritual indifference and—for your own release and for greater usefulness in service—I would have you meditate on *indifference*, during the coming six months as the method to be followed, in order to produce spiritual insulation. I give you no other theme for meditation and no set form. I would suggest that each morning, when you awaken, that you give five minutes to an intensive consideration of spiritual insulation, after a brief alignment and dedication, and that throughout the day you brood and reflect upon this theme. Then at night, or earlier in the evening if more suitable, use divine indifference as a theme for review.

Huynh đệ của tôi, Tôi tự hỏi liệu Tôi có thể chỉ ra cho em đời sống biệt lập tinh thần vốn hoàn toàn không phải là đời sống cô lập cá nhân hay không. Chính trong trạng thái "hiện tồn biệt lập" này có giải pháp cho nhiều vấn đề của em. Sự biệt lập này được tạo nên bởi thái độ điềm nhiên về cảm xúc đối với môi trường và con người, nhưng đó là một sự điềm nhiên tinh thần, đặt nền trên sự tách rời tinh thần và vô tham chấp. Khi nó hiện diện, sẽ có sự hoàn thành bổn phận và việc thực thi trách nhiệm, nhưng không có sự đồng nhất hóa với con người hay hoàn cảnh. Linh hồn đứng tự do, không ràng buộc, không sợ hãi, và không bị kiểm soát bởi những gì tồn tại trong ba cõi giới. Đây là sự điềm nhiên tinh thần chân thực, và vì sự giải thoát của chính em cũng như vì sự hữu dụng lớn hơn trong phụng sự, Tôi muốn em tham thiền về *điềm nhiên* trong sáu tháng tới như phương pháp cần theo, nhằm tạo ra sự biệt lập tinh thần. Tôi không trao cho em chủ đề tham thiền nào khác và cũng không có hình thức cố định nào. Tôi đề nghị rằng mỗi buổi sáng, khi em thức dậy, sau một sự chỉnh hợp và hiến dâng ngắn, em dành năm phút để suy xét mãnh liệt về sự biệt lập tinh thần, và suốt ngày em ấp ủ cùng phản tỉnh về chủ đề này. Rồi ban đêm, hoặc sớm hơn vào buổi tối nếu thích hợp hơn, hãy dùng Điềm nhiên thiêng liêng làm chủ đề để hồi quán.

Will you sometime summarise what you have learnt on "Spiritual insulation through indifference," writing a paper upon the subject for the helping of others? This constitutes my only assignment of work to you.

Một lúc nào đó, em có thể tóm tắt những gì em đã học về "Sự biệt lập tinh thần thông qua điềm nhiên", viết một bài về đề tài ấy để giúp đỡ người khác chăng? Đây là nhiệm vụ công việc duy nhất Tôi giao cho em.

[430] Your first ray mental body should definitely aid you in this work, provided you ever bear in mind that insulation does not mean isolation and that indifference does not connote an attitude of cold detached separativeness. Your first ray mental body forms a good cooperating point for your second ray soul and this too would I have you bear in mind. It gives you the strength of *will to persist*, and it should also give you the strength of *will to understand,* not only the laws of life, but people and their need of love.

[430] Thể trí cung một của em chắc chắn phải trợ giúp em trong công việc này, miễn là em luôn ghi nhớ rằng biệt lập không có nghĩa là cô lập, và điềm nhiên không hàm ý một thái độ chia rẽ lạnh lùng, tách rời. Thể trí cung một của em tạo thành một điểm hợp tác tốt cho linh hồn cung hai của em, và điều này Tôi cũng muốn em ghi nhớ. Nó trao cho em sức mạnh của *ý chí kiên trì*, và nó cũng phải trao cho em sức mạnh của *ý chí thấu hiểu,* không chỉ các định luật của đời sống, mà cả con người và nhu cầu được yêu thương của họ.

1. Your soul expresses its energy through your mental body.

1. Linh hồn của em biểu lộ năng lượng của nó qua thể trí của em.

2. Your personality force is focussed in your astral body.

2. Mãnh lực phàm ngã của em tập trung trong thể cảm dục của em.

This year, my brother, should see much growth, for you have learnt and mastered much already.

Năm nay, huynh đệ của tôi, phải chứng kiến nhiều tăng trưởng, vì em đã học và làm chủ được nhiều điều rồi.

REVIEW ON INDIFFERENCE

HỒI QUÁN VỀ ĐIỀM NHIÊN

1. What constitutes a review on divine Indifference?

1. Điều gì cấu thành một sự hồi quán về Điềm nhiên thiêng liêng?

a. Am I confusing it with dispassion, or with a refusal to suffer?

a. Tôi có đang lẫn lộn nó với sự vô tham chấp, hay với việc từ chối đau khổ không?

b. Does it signify in my mind separation and consequent pain?

b. Trong trí tôi, nó có biểu thị sự chia rẽ và nỗi đau hệ quả không?

2. Am I capable of seeing myself with indifference, detached emotionally from any event?

2. Tôi có khả năng nhìn chính mình bằng sự điềm nhiên, tách rời về cảm xúc khỏi bất kỳ biến cố nào không?

a. Can I see mentally, unbiased by any reaction from the emotional personal self?

a. Tôi có thể nhìn bằng trí tuệ, không thiên lệch bởi bất kỳ phản ứng nào từ cái tôi phàm ngã cảm xúc không?

b. Do I ever do this?

b. Tôi có bao giờ làm điều này không?

3. If I use this review on indifference as it should be used, what will be the effect in my life?

3. Nếu tôi sử dụng sự hồi quán về điềm nhiên này như nó cần được sử dụng, hiệu quả trong đời sống tôi sẽ là gì?

a. How would this affect the group in which I seek to work?

a. Điều này sẽ ảnh hưởng đến nhóm mà tôi tìm cách hoạt động trong đó như thế nào?

b. Would this effect be desirable, and do I desire it?

b. Hiệu quả này có đáng mong muốn không, và tôi có mong muốn nó không?

4. Is this review a scientific method of achieving indifference?

4. Sự hồi quán này có phải là một phương pháp khoa học để đạt được điềm nhiên không?

a. Have I ever worked in such a scientific way to achieve this quality of discipleship?

a. Tôi đã bao giờ làm việc theo một cách khoa học như vậy để đạt được phẩm tính này của đời sống đệ tử chưa?

b. Do I feel it a desirable thing to try out now?

b. Tôi có cảm thấy đây là một điều đáng thử nghiệm vào lúc này không?

c. Can I be indifferent in a divine way whilst using it?

c. Tôi có thể điềm nhiên theo một cách thiêng liêng trong khi sử dụng nó không?

5. What are the reasons for any belief that divine indifference is the way for me to tread today?

5. Đâu là các lý do cho bất kỳ niềm tin nào rằng Điềm nhiên thiêng liêng là con đường tôi phải bước hôm nay?

a. What basis for this do I find in my reading and my studies? [431]

a. Tôi tìm thấy nền tảng nào cho điều này trong việc đọc và học tập của mình? [431]

b. Does my soul lie behind this urge or pressure towards indifference which is brought to bear upon me?

b. Linh hồn của tôi có đứng đằng sau sự thúc giục hay áp lực hướng đến điềm nhiên đang được đặt lên tôi không?

6. Would indifference intensify my capacity for increased usefulness in service?

6. Điềm nhiên có làm tăng cường khả năng hữu dụng gia tăng của tôi trong phụng sự không?

a. In what way?

a. Theo cách nào?

b. How does it help my progress on the path?

b. Nó giúp sự tiến bộ của tôi trên Đường Đạo như thế nào?

7. If it is true that the blind must advance by *touching*, by keeping attached, and by keeping hold; but that those with sight, by *seeing* and by keeping free and unattached; why then, having sight, do I close my eyes and hold on and feel my way instead of seeing it?

7. Nếu đúng là người mù phải tiến tới bằng cách *chạm*, bằng cách giữ sự gắn bó, và bằng cách nắm giữ; còn những người có thị giác thì tiến tới bằng cách *thấy* và bằng cách giữ tự do, không ràng buộc; vậy tại sao, khi đã có thị giác, tôi lại nhắm mắt, bám giữ và dò đường bằng cảm giác thay vì nhìn thấy nó?

8. Is the mind the organ of vision for the spiritual man? If so,

8. Thể trí có phải là cơ quan của tầm nhìn đối với con người tinh thần không? Nếu đúng như vậy,

a. Is my mind an organ of vision?

a. Thể trí của tôi có phải là một cơ quan của tầm nhìn không?

b. Can I hold my mind "steady in the light" and see life truly and free from any blinding attachments?

b. Tôi có thể giữ thể trí mình "vững vàng trong ánh sáng" và thấy đời sống một cách chân thực, thoát khỏi mọi ràng buộc gây mù lòa không?

9. As I review this day, what part has divine indifference played in it?

9. Khi tôi hồi quán ngày hôm nay, Điềm nhiên thiêng liêng đã đóng vai trò gì trong đó?

a. Have I spoken from the angle of a divinely indifferent viewpoint?

a. Tôi đã nói từ góc độ của một quan điểm điềm nhiên thiêng liêng chưa?

b. Have I practised an indifferent attitude to myself when circumstances arose which threatened my emotional poise?

b. Tôi đã thực hành một thái độ điềm nhiên đối với chính mình khi các hoàn cảnh xuất hiện đe dọa sự quân bình cảm xúc của tôi chưa?

10. We are told that self-realisation is our immediate goal; in view of this, what do I know about:

10. Chúng ta được dạy rằng sự chứng nghiệm bản ngã là mục tiêu trước mắt của chúng ta; xét theo điều này, tôi biết gì về:

a. The indifference of the soul or self to the fragmentary self?

a. Sự điềm nhiên của linh hồn hay bản ngã đối với cái tôi manh mún?

b. The illusion of identification of that self with the little self?

b. Ảo tưởng của sự đồng nhất hóa bản ngã ấy với tiểu ngã?

11. Again we are told that there is an archetype, a pattern, a way, a goal, a light upon the Path.

11. Một lần nữa, chúng ta được dạy rằng có một nguyên mẫu, một mô hình, một con đường, một mục tiêu, một ánh sáng trên Đường Đạo.

a. Which of these words expresses my personal objective and why?

a. Từ nào trong các từ này biểu lộ mục tiêu cá nhân của tôi, và vì sao?

b. How far is the archetypal pattern reflected in my life?

b. Mô hình nguyên mẫu được phản chiếu trong đời sống tôi đến mức nào?

c. What attachments prevent its full expression?

c. Những ràng buộc nào ngăn cản sự biểu lộ trọn vẹn của nó?

12. I am the redeemer of my lower nature. Therefore:

12. Tôi là người cứu chuộc bản chất thấp của mình. Vì vậy:

a. How much part does divine indifference play in this redemption process? [432]

a. Điềm nhiên thiêng liêng đóng vai trò bao nhiêu trong tiến trình cứu chuộc này? [432]

b. In which of my three aspects—physical, emotional or mental—is it felt the most?

b. Trong ba phương diện của tôi—hồng trần, cảm xúc hay trí tuệ—nó được cảm nhận nhiều nhất ở phương diện nào?

c. Does redeeming force play through me to others?

c. Mãnh lực cứu chuộc có vận hành qua tôi đến người khác không?

13. My nature in truth is love.

13. Bản chất của tôi trong sự thật là bác ái.

a. How can this truly manifest and yet with indifference?

a. Điều này có thể biểu hiện thật sự như thế nào mà vẫn đi kèm điềm nhiên?

b. Through which body do I most easily express this love?

b. Qua loại thể nào tôi biểu lộ tình thương này dễ dàng nhất?

c. To what am I the most attached and how can I deal with it?

c. Tôi ràng buộc nhiều nhất với điều gì, và tôi có thể xử lý nó như thế nào?

14. What attitude and qualities will have to be developed in me if I am rightly to practise indifference?

14. Thái độ và những phẩm tính nào sẽ phải được phát triển trong tôi nếu tôi muốn thực hành điềm nhiên một cách đúng đắn?

15. What is the objective of such a practice? Can I express it formally to myself?

15. Mục tiêu của một sự thực hành như thế là gì? Tôi có thể diễn đạt nó một cách rõ ràng cho chính mình không?

a. In terms of my three bodies or aspects?

a. Xét theo ba thể hay ba phương diện của tôi?

b. In terms of discipleship?

b. Xét theo con đường đệ tử?

Take each of these questions for two days at a time and give them concentrated thought each month for a year.

Hãy lần lượt lấy mỗi câu hỏi này trong hai ngày, và mỗi tháng trong một năm, hãy dành cho chúng tư tưởng tập trung.

~

~

BROTHER OF MINE: February 1939

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI: Tháng Hai 1939

I would like, first of all, to point out that this newly opened door for service has been earned by you, by your strenuous effort to meet the requirements of your soul and to subordinate your personality to these demands. You have made much progress along this line and will find release and the reward of opportunities to serve in this new development which has come your way. Shoulder it lightly, my brother, remembering that it is your task to set things in motion and to aid others by your

Trước hết, Tôi muốn chỉ ra rằng cánh cửa phụng sự mới mở này là điều em đã tự giành được, nhờ nỗ lực bền bỉ của em nhằm đáp ứng các đòi hỏi của linh hồn mình và đặt phàm ngã của em lệ thuộc vào những đòi hỏi ấy. Em đã tiến bộ nhiều theo đường hướng này, và trong sự phát triển mới đã đến với em, em sẽ tìm thấy sự giải thoát cùng phần thưởng là những cơ hội phụng sự. Huynh đệ của tôi, hãy gánh vác điều đó một cách nhẹ nhàng, nhớ rằng nhiệm vụ của em là khởi động mọi việc và giúp đỡ người khác bằng sự

poise and your wisdom so that they can carry on. Let not the glamour of time, of sensed need and of feverish activity descend upon you. Your task is to fill the hours of other people with indicated service, which is suggested and outlined by you; it is to meet the needs, one by one, as they arise but not to meet all the need at once. You must build for the immediate future and should engineer those controlled activities which will demonstrate success because they work through from the mental plane, via the world of evoked desire, and so into physical plane manifestation. This process you must demonstrate. Therefore, work through others; this is the way the Hierarchy works, [433] watching and suggesting and developing the innate faculty of prevision—a thing which you can easily do. This faculty is being developed in the race of men through the foresight required in meeting business needs. Train others to do the detailed work and work yourself behind the scenes—as we work.

quân bình và minh triết của em, để họ có thể tiếp tục công việc. Đừng để ảo cảm của thời gian, của nhu cầu được cảm nhận và của hoạt động sốt sắng phủ xuống trên em. Nhiệm vụ của em là lấp đầy giờ phút của người khác bằng sự phụng sự đã được chỉ định, do em gợi ý và phác thảo; đó là đáp ứng từng nhu cầu một khi chúng nảy sinh, nhưng không phải đáp ứng toàn bộ nhu cầu cùng một lúc. Em phải xây dựng cho tương lai trước mắt và nên sắp đặt những hoạt động được kiểm soát, vốn sẽ chứng minh thành công vì chúng vận hành từ cõi trí, qua thế giới của dục vọng được gợi lên, rồi đi vào sự biểu hiện trên cõi hồng trần. Tiến trình này, em phải chứng minh. Vì vậy, hãy làm việc qua người khác; đây là cách Thánh Đoàn làm việc, [433] quan sát, gợi ý và phát triển năng lực tiên kiến bẩm sinh—một điều em có thể dễ dàng làm. Năng lực này đang được phát triển trong nhân loại qua sự nhìn xa cần thiết để đáp ứng các nhu cầu kinh doanh. Hãy huấn luyện người khác làm công việc chi tiết, còn chính em hãy làm việc ở hậu trường—như chúng tôi làm.

You have made such a close study and analysis of your rays that there is no need for me to elaborate the theme. You have studied them in the light of your soul and have grasped the peculiar danger inherent in your two first ray personality vehicles. They are a real source of difficulty if not mellowed and motivated by a loving spirit and qualified by that divine indifference, the acquiring of which has been your major lesson this life.

Em đã nghiên cứu và phân tích các cung của mình một cách kỹ lưỡng đến nỗi tôi không cần phải triển khai thêm chủ đề ấy. Em đã nghiên cứu chúng dưới ánh sáng của linh hồn mình và đã nắm bắt được mối nguy đặc thù vốn có trong hai vận cụ phàm ngã thuộc cung một của em. Chúng là một nguồn khó khăn thật sự nếu không được làm dịu lại và được thúc đẩy bởi một tinh thần bác ái, cũng như không được định tính bởi Điềm nhiên thiêng liêng, mà việc đạt được điều ấy đã là bài học chính yếu của em trong đời này.

Be of good cheer, brother of mine. You are needed by us.

Huynh đệ của tôi, hãy giữ tinh thần phấn chấn. Chúng tôi cần đến em.

GHI CHÚ: *Đệ tử này chưa bao giờ dao động trong quyết tâm làm việc trong nhóm của Chân*

NOTE: *This disciple has never wavered from his determination to work in the Tibetan's group and is there actively engaged.*

~

sư Tây Tạng và hiện đang tích cực dấn thân ở đó.

~

To P. D. W. – Gửi P. D. W.

January 1936

MY BROTHER:

With patience you have handled life. Your moments of deep depression (mounting at times in the past almost to crises of despair), are well nigh over. You are becoming more and more immersed in the service of your fellowmen, and are drawing closer to the goal which has been set you.

One of the problems which all sincere disciples have to solve is to learn to live as if the physical body did not exist. By that I mean that its limitations and the hindrances which it imposes upon the expression of the free, spiritual consciousness are negated by an inner attitude of mind. It is the cultivation of a detached attitude to life and to circumstances which has constituted your major lesson in this particular incarnation. You are learning it. With a sense of inner freedom, you must learn to function as a Messenger, despite all handicaps and the demands of a physical vehicle, too frail really to handle the force [434] which must flow through. Some people, my brother, are so constituted that they become servers and centres of light publicly before their fellowmen. Their influence and their power are great. Others work (*with equal power*) from a quiet centre of relative retirement, and they wield, if I may again repeat myself, an equal force. For

Tháng Giêng 1936

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI:

Em đã xử lý đời sống bằng sự kiên nhẫn. Những khoảnh khắc trầm uất sâu xa của em, đôi khi trong quá khứ dâng lên gần như thành những cơn khủng hoảng tuyệt vọng, hầu như đã qua. Em đang ngày càng chìm sâu hơn vào sự phụng sự đồng loại, và đang đến gần hơn mục tiêu đã được đặt ra cho em.

Một trong những vấn đề mà mọi đệ tử chân thành phải giải quyết là học cách sống như thể thể xác không tồn tại. Điều Tôi muốn nói là những giới hạn của nó và những chướng ngại nó áp đặt lên sự biểu hiện của tâm thức tinh thần tự do được khắc phục bằng một thái độ bên trong của thể trí. Chính việc vun bồi một thái độ tách rời đối với đời sống và hoàn cảnh đã cấu thành bài học chính yếu của em trong lần lâm phàm đặc biệt này. Em đang học bài học ấy. Với một ý thức tự do bên trong, em phải học cách hoạt động như một Sứ giả, bất chấp mọi trở ngại và những đòi hỏi của một vận cụ hồng trần thật sự quá mong manh để xử lý mãnh lực [434] phải tuôn chảy qua. Huynh đệ của tôi, một số người được cấu tạo sao cho họ trở thành những người phụng sự và các trung tâm ánh sáng một cách công khai trước đồng loại. Ảnh hưởng và quyền năng của họ rất lớn. Những người khác làm việc (*với quyền năng ngang bằng*) từ một trung tâm yên tĩnh của sự ẩn dật tương đối, và nếu Tôi có thể lặp lại

them comes the practice of that spiritual discrimination which does not separate, and yet which wisely chooses where the available strength, effort and light must be placed. Put your strength and light behind that of the workers who serve the Hierarchy upon the open battlefield of life. That is my word for you this day. Let the workers and those who wield influence find in you an understanding comrade, and, withal, one who *knows*. In the heat and pressure of the fight and the fatigue incident to the strain of active service for the Hierarchy, let them feel that in you they have someone to whom they can turn—detached and consecrated. Let them find in you someone whose eyes see clearly because they are not dimmed by the fog and smoke of the outer world battle. Such is your service, and for it I ask on behalf of those who (as time elapses) I shall send to you. Watch for them; recognise them and help them. This I can trust you to do.

lần nữa, họ vận dụng một mãnh lực ngang bằng. Đối với họ, việc thực hành sự phân biệt tinh thần vốn không chia rẽ, nhưng vẫn sáng suốt chọn nơi phải đặt sức mạnh, nỗ lực và ánh sáng sẵn có, sẽ đến. Hãy đặt sức mạnh và ánh sáng của em phía sau sức mạnh và ánh sáng của những người hoạt động đang phụng sự Thánh Đoàn trên chiến trường rộng mở của đời sống. Đó là lời của tôi dành cho em hôm nay. Hãy để những người hoạt động và những người vận dụng ảnh hưởng tìm thấy nơi em một đồng chí thấu hiểu, và hơn nữa, một người *biết*. Trong sức nóng và áp lực của cuộc chiến, cùng sự mệt mỏi đi kèm với căng thẳng của sự phụng sự tích cực cho Thánh Đoàn, hãy để họ cảm thấy rằng nơi em họ có một người mà họ có thể hướng về—tách rời và thánh hiến. Hãy để họ tìm thấy nơi em một người có đôi mắt thấy rõ, vì chúng không bị làm mờ bởi sương mù và khói lửa của trận chiến nơi thế giới bên ngoài. Đó là sự phụng sự của em, và vì sự phụng sự ấy, Tôi thỉnh cầu em nhân danh những người mà, khi thời gian trôi qua, Tôi sẽ gửi đến em. Hãy chú ý tìm họ; nhận ra họ và giúp họ. Điều này, Tôi có thể tin cậy em sẽ làm.

I have given some thought to exercises which may aid you and some measured consideration to your meditation work. I have kept you waiting for your personal instructions, because you were capable of carrying on the process of integration alone and unaided, and it is always better so. I have decided to give you no breathing exercises for the space of six months, but I will ask you to do two things: First, lay the emphasis of your attention upon the full moon work. Prepare for the work to be done at that time throughout the entire month, working with deliberation and scientifically each day with the thought in your mind of those five climaxing days of esoteric work each month. Build towards the full moon

Tôi đã suy nghĩ đôi chút về những bài tập có thể giúp em và đã cân nhắc có chừng mực về công việc tham thiền của em. Tôi đã để em chờ đợi các huấn thị cá nhân, bởi vì em có khả năng tự mình tiếp tục tiến trình tích hợp, đơn độc và không cần trợ giúp, và như thế bao giờ cũng tốt hơn. Tôi đã quyết định không giao cho em bài tập thở nào trong khoảng thời gian sáu tháng, nhưng Tôi sẽ yêu cầu em làm hai điều: Thứ nhất, hãy đặt trọng tâm sự chú ý của em vào công việc lúc trăng tròn. Hãy chuẩn bị cho công việc cần thực hiện vào thời điểm ấy trong suốt cả tháng, làm việc mỗi ngày một cách thận trọng và khoa học với ý nghĩ trong thể trí em về năm ngày cao điểm của công việc huyền bí mỗi tháng. Hãy xây dựng hướng tới thời

moment, when, in company with your fellow disciples, you make your "approach" and can be the recipient of certain forces which you must learn to wield. Will you shoulder responsibility in connection with a certain piece of work? You will know to what I refer. Secondly: Follow each day the meditation outlined below, keeping careful record of all that may transpire. At the end of six months, prepare [435] a digest of your spiritual diary and an analysis of progress and of events. This need not be seen by anyone unless you so desire. But keep the diary and analyse results.

điểm trăng tròn, khi, cùng với các đệ tử đồng môn của em, em thực hiện "sự tiếp cận" của mình và có thể trở thành người tiếp nhận một số mãnh lực mà em phải học cách vận dụng. Em có chịu gánh vác trách nhiệm liên quan đến một mảng công việc nào đó không? Em sẽ biết Tôi đang nói đến điều gì. Thứ hai: Mỗi ngày hãy theo bài tham thiền được phác thảo dưới đây, ghi chép cẩn thận tất cả những gì có thể xảy ra. Vào cuối sáu tháng, hãy chuẩn bị [435] một bản tóm lược nhật ký tinh thần của em và một bản phân tích về tiến bộ cũng như các sự kiện. Không ai cần phải xem điều này trừ khi em muốn. Nhưng hãy giữ nhật ký và phân tích kết quả.

The meditation work and thoughts suggested are to preface the group meditation which I would be glad to have you do, along with your group brothers. After due composure and a clearing of the mind in any manner which may be to you familiar and adequate then proceed as indicated....

Công việc tham thiền và các tư tưởng được gợi ý là để mở đầu cho tham thiền nhóm mà Tôi sẽ vui lòng thấy em thực hiện cùng các huynh đệ trong nhóm của em. Sau khi đã đạt được sự điềm tĩnh cần thiết và làm trong sạch thể trí bằng bất cứ cách nào quen thuộc và thích hợp với em, hãy tiến hành như đã chỉ định....

The following seed thoughts can be used by you in your meditation, if you so desire:

Những Tư tưởng hạt giống sau đây có thể được em sử dụng trong tham thiền, nếu em muốn:

1st month—Joy—Like a bird on the wing, I fly towards the sun. I sing in my soul so that all I meet can hear.

Tháng thứ nhất—Sự hoan hỉ—Như chim tung cánh, tôi bay về phía mặt trời. Tôi ca hát trong linh hồn mình để tất cả những ai tôi gặp đều có thể nghe.

2nd month—Strength—Like an ox that is yoked to its fellow, I carry the load of life. Yet I am not alone. With my brothers and Master, I share the load.

Tháng thứ hai—Sức mạnh—Như con bò cùng mang ách với bạn đồng hành, tôi gánh vác gánh nặng của đời sống. Tuy vậy, tôi không đơn độc. Cùng với các huynh đệ và Chân sư của mình, tôi chia sẻ gánh nặng.

3rd month—Impulse—Like a child that calls forth the love of those around, I too evoke

Tháng thứ ba—Xung động—Như đứa trẻ khơi dậy tình thương của những người chung quanh, tôi cũng gợi lên tình thương của các huynh đệ mình. Tình thương ấy, tôi

the love of my brothers. That love I render back, unthinking and unattached.

trao trả lại, không suy tính và không quyến luyến.

4th month—Power—Like a cistern that gathers and stores that which is needed by man, the water of life that nourishes, I, too, store that which is needed by others. I store not for myself. Power is needed for their work; therefore I gather and store, seeking the source of supply.

Tháng thứ tư—Quyền năng—Như bể chứa thu gom và tích trữ điều con người cần, dòng nước sự sống nuôi dưỡng, tôi cũng tích trữ điều người khác cần. Tôi không tích trữ cho bản thân. Quyền năng cần thiết cho công việc của họ; vì vậy tôi thu gom và tích trữ, tìm kiếm nguồn cung cấp.

5th month—Beauty—Colour is mine. I claim it for my own, for colour and quality are one. Yet I share with my fellows.

Tháng thứ năm—Vẻ đẹp—Màu sắc là của tôi. Tôi nhận nó làm của mình, vì màu sắc và phẩm tính là một. Tuy vậy, tôi chia sẻ với đồng bạn của mình.

6th month—Understanding—Sorrow is mine, but it is the fruitful seed of wisdom. Like a sage, I endure and garner the fruit of wisdom for others.

Tháng thứ sáu—Sự thấu hiểu—Nỗi buồn là của tôi, nhưng nó là hạt giống phong nhiêu của minh triết. Như một bậc hiền triết, tôi chịu đựng và thu hoạch quả minh triết cho người khác.

I add no more to the above outline of meditation. Incorporate the group meditation and any work that you yourself choose to do. Only one thing I ask: At each meditation, pour out love and wisdom on your group brothers, making your link with your soul, with me, and with the group, and regard yourself only as a channel through which help may come. My blessing rests upon you.

Tôi không thêm gì nữa vào phác thảo tham thiền trên. Hãy đưa vào đó tham thiền nhóm và bất cứ công việc nào chính em chọn làm. Tôi chỉ yêu cầu một điều: Trong mỗi lần tham thiền, hãy tuôn đổ bác ái và minh triết lên các huynh đệ trong nhóm của em, tạo mối liên kết của em với linh hồn mình, với tôi và với nhóm, và chỉ xem mình như một kênh dẫn qua đó sự trợ giúp có thể đến. Phúc lành của tôi an ngự trên em.

[436] Your rays are as follows:

[436] Các cung của em như sau:

The egoic ray—ray 2, the Ray of Love-Wisdom.

Cung chân ngã—cung 2, Cung Bác Ái – Minh Triết.

The personality ray—ray 6, the Ray of Devotion, of Idealism.

Cung phàm ngã—cung 6, Cung Sùng tín, Cung của Chủ nghĩa Lý tưởng.

Trong đời trước của em, cung phàm ngã của em là cung một, sự kiện này có thể giải thích

In your last life your personality ray was the first, which fact may explain much to you anent your reactions in this life.

nhiều điều cho em liên quan đến các phản ứng của em trong đời này.

~

~

BROTHER OF MINE: November 1936

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI: Tháng Mười Một 1936

I am giving you only a short instruction this time. We are often in touch and you are occupied now with fresh adjustments to life. These adjustments are necessary and right, and I do not seek to interfere or to complicate your mind in any way. The past three years have brought to you many changes—some of them in circumstance, environment and in the field of human contacts, but most of them of an interior nature and in the realm of consciousness.

Lần này Tôi chỉ trao cho em một huấn thị ngắn. Chúng ta thường liên lạc với nhau và hiện nay em đang bận rộn với những điều chỉnh mới mẻ đối với đời sống. Những điều chỉnh này là cần thiết và đúng đắn, và Tôi không tìm cách can thiệp hay làm thể trí em phức tạp thêm theo bất cứ cách nào. Ba năm vừa qua đã mang đến cho em nhiều thay đổi —một số trong hoàn cảnh, môi trường và trong lĩnh vực tiếp xúc với con người, nhưng phần lớn thuộc bản chất nội tâm và trong lãnh vực tâm thức.

You are entering into a period of intensive work. Two things, however, I would say to you, my brother and my friend, at this time:

Em đang bước vào một thời kỳ làm việc mãnh liệt. Tuy nhiên, vào lúc này, Tôi muốn nói với em hai điều, huynh đệ và bạn của tôi:

1. Guard with care the physical body. You are one of those people who must learn to work through the medium of a frail and delicate physical body and you could greatly hinder its usefulness if you forced it to do too much active external work. It is not capable of much outer physical contact or of rapid and frequent change and of hard work. Guard it well and cherish it with care.

1. Hãy cẩn thận gìn giữ thể xác. Em là một trong những người phải học cách làm việc qua trung gian của một thể xác mong manh và yếu ớt, và em có thể cản trở rất nhiều tính hữu dụng của nó nếu em ép nó làm quá nhiều công việc bên ngoài tích cực. Nó không có khả năng tiếp xúc hồng trần bên ngoài nhiều, cũng không chịu được sự thay đổi nhanh chóng và thường xuyên hay công việc nặng nhọc. Hãy gìn giữ nó thật tốt và chăm sóc nó cẩn thận.

2. Remember that it is not where you are but what you are that matters and which is of importance. From the quiet spot where you have lived and where you can rightly care for the physical body (your instrument of service on the outer plane of life), there can

2. Hãy nhớ rằng điều quan trọng và đáng kể không phải là em ở đâu, mà là em là gì. Từ nơi yên tĩnh mà em đã sống và nơi em có thể chăm sóc thể xác một cách đúng đắn, là khí cụ phụng sự của em trên cõi bên ngoài của đời sống, có thể xuất lộ một mãnh lực tinh

emanate such spiritual force and living wisdom that you can serve a multitude. You can serve them from there without the rough outer contacts that more physically robust workers can endure. Serve from the centre within yourself by pen and thought and interview, but go not out into contact with the world.

thần và minh triết sống động đến mức em có thể phụng sự vô số người. Em có thể phụng sự họ từ đó, không cần những tiếp xúc bên ngoài thô ráp mà các người hoạt động khỏe mạnh hơn về thể chất có thể chịu đựng. Hãy phụng sự từ trung tâm bên trong chính em bằng ngòi bút, tư tưởng và cuộc gặp gỡ, nhưng đừng đi ra tiếp xúc với thế gian.

[437] If you can do these two things, there is much that you can accomplish for us and much service that you can render to the Hierarchy which you love and serve, and you can do it over your full period of time. But if you forget these two suggestions, it will not be easy for you to carry on and you will not be able to fulfil your intended task for us with the desired perfection. Your work is along the lines of *radiation and interpretation.*

[437] Nếu em có thể làm hai điều này, có nhiều việc em có thể hoàn thành cho chúng tôi và nhiều sự phụng sự em có thể hiến dâng cho Thánh Đoàn mà em yêu mến và phụng sự, và em có thể làm điều đó trong suốt trọn thời kỳ của mình. Nhưng nếu em quên hai gợi ý này, em sẽ không dễ tiếp tục công việc và sẽ không thể hoàn thành nhiệm vụ đã định cho chúng tôi với mức hoàn hảo mong muốn. Công việc của em đi theo các đường hướng của *sự bức xạ và diễn giải.*

The only other thing I seek to do today is to tell you the nature of your personality rays and thereby bring you to a clearer understanding of yourself. As you know, your egoic or soul ray is the second Ray of Love-Wisdom, and your personality ray is the sixth Ray of Devotion. There is no need for me to do more than indicate to you that the following contacts are easy for you to make, owing to this combination.

Điều duy nhất khác mà hôm nay Tôi tìm cách làm là nói cho em biết bản chất các cung phàm ngã của em, nhờ đó đưa em đến một sự thấu hiểu rõ ràng hơn về chính mình. Như em biết, cung chân ngã hay cung linh hồn của em là Cung hai Bác Ái – Minh Triết, và cung phàm ngã của em là Cung sáu Sùng tín. Tôi không cần làm gì hơn ngoài việc chỉ cho em thấy rằng các tiếp xúc sau đây dễ dàng được em tạo lập nhờ sự kết hợp này.

1. A contact with your soul. This is already made and established.

1. Một tiếp xúc với linh hồn của em. Điều này đã được thực hiện và thiết lập.

2. A contact with the Hierarchy, through the medium of your soul.

2. Một tiếp xúc với Thánh Đoàn, qua trung gian của linh hồn em.

3. Contact with the astral plane, through your sixth ray personality which functions easily, therefore, on the sixth plane, the astral.

3. Tiếp xúc với cõi cảm dục, qua phàm ngã cung sáu của em, vốn do đó hoạt động dễ dàng trên cõi thứ sáu, cõi cảm dục.

4. Contact with ideas, through an active intuition.

4. Tiếp xúc với các ý tưởng, qua một trực giác đang hoạt động.

These are definitely assets and are the hallmark of the advanced disciple. This I think you know without my telling you. But all these contacts involve the handling of force and present their own unique problems.

Những điều này chắc chắn là những ưu điểm và là dấu ấn của người đệ tử tiến bộ. Tôi nghĩ em biết điều này mà không cần tôi nói. Nhưng tất cả những tiếp xúc này đều liên quan đến việc xử lý mãnh lực và đặt ra những vấn đề độc đáo riêng của chúng.

Your *mental body* is on the fifth Ray of Concrete Knowledge or Science. Hence your interest and usefulness in the science of astrology which is in many ways the science of sciences. Hence also your keen mind, your untiring search for truth and your power to achieve light on many matters. The one point you should remember is that the fifth ray is a crystallising factor and (in conjunction with the will and power developed by you in your last life) could tend to make you dogmatic and consequently separative. This must be offset by your second ray soul.

Thể trí của em thuộc Cung năm của Tri thức Cụ thể hay Khoa học. Do đó có sự quan tâm và tính hữu dụng của em trong khoa học chiêm tinh, vốn theo nhiều cách là khoa học của các khoa học. Do đó cũng có thể trí sắc bén của em, cuộc tìm kiếm chân lý không mệt mỏi của em và quyền năng của em để đạt được ánh sáng về nhiều vấn đề. Một điểm em nên nhớ là cung năm là một yếu tố kết tinh và, khi kết hợp với ý chí và quyền năng mà em đã phát triển trong đời trước, có thể có khuynh hướng làm em trở nên giáo điều và do đó chia rẽ. Điều này phải được hóa giải bởi linh hồn cung hai của em.

Your *astral body* is on the sixth ray, as is your personality, and this greatly aids you in your life task, provided that you [438] use the astral body as the medium of soul expression and not as an agent, *per se*, on the astral plane. This ray force gives you devotion, idealism, a dynamic will to pierce through all glamours and misconceptions and thus achieve truth and freedom, both for yourself and for your group and those you serve. It could give you also, if you permitted it, a tendency to be yourself glamoured and overcome by illusion.

Thể cảm dục của em thuộc cung sáu, cũng như phàm ngã của em, và điều này trợ giúp em rất nhiều trong nhiệm vụ đời sống của em, miễn là em [438] sử dụng thể cảm dục như trung gian biểu hiện của linh hồn chứ không như một tác nhân, *chính nó*, trên cõi cảm dục. Mãnh lực cung này đem lại cho em lòng sùng tín, chủ nghĩa lý tưởng, một ý chí năng động để xuyên thấu mọi ảo cảm và quan niệm sai lầm, và như vậy đạt được chân lý cùng tự do, cho chính em cũng như cho nhóm của em và những người em phụng sự. Nó cũng có thể đem lại cho em, nếu em cho phép, một khuynh hướng khiến chính em bị ảo cảm và bị ảo tưởng chế ngự.

Your *physical body* is on the seventh Ray of Ceremonial Order or Magic; here is to be

Thể xác của em thuộc Cung bảy của Trật tự Nghi lễ hay Huyền thuật; ở đây có thể tìm

found the source of much of your ill-health. The seventh plane is the plane upon which spirit must express itself. It is the receptacle of spiritual energy. Your physical vehicle and medium of expression is of such a sensitive and refined nature and so frail a receptacle that your life problem is to handle wisely the spiritual energy which seeks to pour through. This constitutes a very real problem which you have faced for years and must continue to face.

thấy nguồn gốc của nhiều tình trạng sức khỏe kém của em. Cõi thứ bảy là cõi mà trên đó tinh thần phải biểu hiện chính nó. Nó là bình chứa của năng lượng tinh thần. Vận cụ hồng trần và trung gian biểu hiện của em có bản chất nhạy cảm và tinh tế đến mức, và là một bình chứa mong manh đến mức, vấn đề đời sống của em là xử lý một cách khôn ngoan năng lượng tinh thần đang tìm cách tuôn chảy qua. Điều này cấu thành một vấn đề rất thực mà em đã đối diện trong nhiều năm và phải tiếp tục đối diện.

This present cycle or period in your life is one in which you are called upon to face certain definite decisions. For this reason, I give you no work, except that which the group is doing, and no special meditation. Your major work at this time (and the theme of your meditation) is the arriving at right decision as you enter into a new period of spiritual activity. The problem goes deep. But you can solve it if you act with slowness, if you call on your soul to throw light upon your way, and if you bear in mind the two suggestions I made to you earlier in this instruction. Also, my brother, as has often been the case in other lives, I stand by you in love and understanding.

Chu kỳ hay thời kỳ hiện tại trong đời sống của em là một thời kỳ mà em được kêu gọi đối diện với một số quyết định rõ rệt. Vì lý do này, Tôi không giao cho em công việc nào ngoài công việc mà nhóm đang làm, và không có tham thiền đặc biệt nào. Công việc chính yếu của em vào lúc này, và chủ đề tham thiền của em, là đi đến quyết định đúng đắn khi em bước vào một thời kỳ mới của hoạt động tinh thần. Vấn đề đi rất sâu. Nhưng em có thể giải quyết nó nếu em hành động chậm rãi, nếu em kêu gọi linh hồn mình soi sáng con đường của em, và nếu em ghi nhớ hai gợi ý Tôi đã đưa ra cho em trước đó trong huấn thị này. Huynh đệ của tôi, cũng như đã thường xảy ra trong những đời khác, Tôi đứng bên em trong tình thương và sự thấu hiểu.

~

~

MY BROTHER AND MY FRIEND: May 1937

HUYNH ĐỆ VÀ BẠN CỦA TÔI: Tháng Năm 1937

Our relation has been close for many lives and is particularly close today. Unknown perhaps to you, I have guarded and shielded you from many unhappy world impacts, for you are sensitive in nature and frail in body and are already handling as much of the world's misery and suspense as you can and

Mối liên hệ của chúng ta đã gần gũi trong nhiều đời và hôm nay đặc biệt gần gũi. Có lẽ em không biết, Tôi đã gìn giữ và che chở em khỏi nhiều va chạm bất hạnh của thế giới, vì em nhạy cảm trong bản chất và mong manh trong thể xác, và em đã đang xử lý nhiều khổ đau cùng căng thẳng của thế giới đến mức

perhaps more than is good for you—physically and emotionally. You are like so many disciples upon the second ray who are in training for future world salvaging. Like our Great Master, the Christ, you must and do shoulder your share of the world [439] suffering, thereby forming one of the great group of His companions who are pledged to the "fellowship of His sufferings and His patience," as He is pledged to His great Master, the Lord of Shamballa. He, as you know, will not leave His post until the "last weary pilgrim has found his way home." You see, therefore, do you not, the true significance of the three keywords which I gave you when you entered this group — endless *patience*, with yourself, with others and with erring humanity; *dynamic thought*, giving you power and usefulness upon the mental plane and teaching you to work there as does the Christ, as does K.H. and all who are serving in connection with the Hierarchy; *wisdom*, enabling you to reap the fruitage of many lives, spent in acquiring spiritual knowledge.

em có thể, và có lẽ còn nhiều hơn mức tốt cho em—về thể chất và cảm xúc. Em giống như rất nhiều đệ tử trên cung hai đang được huấn luyện cho công cuộc cứu vớt thế gian trong tương lai. Như Chân sư Vĩ Đại của chúng ta, Đức Christ, em phải và thật sự gánh vác phần khổ đau thế gian của mình, nhờ đó hình thành một trong nhóm lớn các bạn đồng hành của Ngài, những người đã thệ nguyện với "mối thông công trong những đau khổ và sự kiên nhẫn của Ngài," cũng như Ngài đã thệ nguyện với Chân sư vĩ đại của Ngài, Đức Chúa Tể Shamballa. Như em biết, Ngài sẽ không rời bỏ vị trí của mình cho đến khi "người hành hương mỏi mệt cuối cùng đã tìm được đường về nhà." Vì vậy, em thấy, phải không, thâm nghĩa đích thực của ba từ khóa mà Tôi đã trao cho em khi em bước vào nhóm này—*kiên nhẫn* vô tận, với chính em, với người khác và với nhân loại lầm lạc; *tư tưởng năng động*, đem lại cho em quyền năng và tính hữu dụng trên cõi trí, đồng thời dạy em làm việc nơi đó như Đức Christ làm, như Chân sư K.H. làm và như tất cả những ai đang phụng sự liên quan đến Thánh Đoàn làm; *minh triết*, cho phép em gặt hái thành quả của nhiều đời đã dành để thu nhận tri thức tinh thần.

Your field of service is real. Be not discouraged, my brother. Your physical problem (e'en when you give it a technical name) is far more concerned with the pouring in of vital forces, which make a violent impact upon a frail body than it is with disease, *per se*. Remember that inner acquiescence with physical limitations is the key to much release for you. When that form of divine indifference is active in your life and consciousness then you are free for a fuller mental service and to that service you are called.

Lĩnh vực phụng sự của em là có thật. Huynh đệ của tôi, đừng nản lòng. Vấn đề thể chất của em, ngay cả khi em đặt cho nó một tên gọi kỹ thuật, liên quan nhiều hơn đến sự tuôn vào của các mãnh lực sinh lực, vốn tạo nên một va chạm dữ dội lên một thể xác mong manh, hơn là với bệnh tật, *chính nó*. Hãy nhớ rằng sự thuận nhận bên trong đối với các giới hạn hồng trần là chìa khóa đưa đến nhiều giải thoát cho em. Khi hình thức Điềm nhiên thiêng liêng ấy hoạt động trong đời sống và tâm thức của em, lúc đó em được tự do cho một sự phụng sự trí tuệ đầy đủ hơn, và em được kêu gọi đến sự phụng sự ấy.

Your problem closely resembles that of A.A.B. whose health is now seriously impaired and who also has to fight an inner revolt against her limitations—as do all active and hard-working disciples whose equipment is not strong enough to handle adequately the forces which are flowing through them to the world. Therefore help each other.

Vấn đề của em rất giống với vấn đề của A.A.B., người mà sức khỏe hiện nay bị suy giảm nghiêm trọng và cũng phải chiến đấu với một sự nổi loạn bên trong chống lại các giới hạn của bà—như tất cả các đệ tử tích cực và làm việc vất vả có trang bị không đủ mạnh để xử lý đầy đủ các mãnh lực đang tuôn chảy qua họ đến thế giới. Vì vậy, hãy giúp đỡ lẫn nhau.

I want, my brother, to give you a visualisation exercise which may help you somewhat. Breathing exercises are not advisable in your case nor are they particularly necessary. I would ask you for a few minutes each morning (prior to doing the group meditation) to rest quietly back in your chair or bed and, closing your eyes, link up with your soul and with me, your friend. You will thus create a triangle of light between your soul, your head centre and myself. Fix and hold this triangle firmly in your consciousness through the power of the creative imagination. Then see it next as a solid triangle of light and not just as an outline. The base of the triangle is on the [440] mental plane where I work and where dwells and works your soul; the lower point or apex touches the top of your head. Then see, pouring down, via the triangle, a stream of light, golden in colour and *not white*. It is more light orange than white. See this flooding your whole body. When you have visualised this as perfectly as possible, then rest back in that light and bathe in it as you would bathe in the waters of the sea. See it permeating every part of your physical equipment and let it do its work without your having any definite ideas as to what should be accomplished. The rest of the activity is in my hands and you can safely leave it to me. This exercise will aid you in handling your life problem and your service, until such time as you enter into that light

Huynh đệ của tôi, Tôi muốn trao cho em một bài tập hình dung có thể giúp em phần nào. Các bài tập thở không thích hợp trong trường hợp của em và cũng không đặc biệt cần thiết. Tôi xin em mỗi buổi sáng trong vài phút, trước khi làm tham thiền nhóm, hãy ngồi tựa lưng yên lặng trên ghế hoặc trên giường, và nhắm mắt lại, liên kết với linh hồn của em và với tôi, bạn của em. Như vậy em sẽ tạo nên một tam giác ánh sáng giữa linh hồn em, trung tâm đầu của em và chính tôi. Hãy cố định và giữ vững tam giác này trong tâm thức em bằng quyền năng của Sự tưởng tượng sáng tạo. Rồi kế đó hãy thấy nó như một tam giác ánh sáng đặc chứ không chỉ là một đường viền. Đáy của tam giác ở trên [440] cõi trí, nơi Tôi làm việc và nơi linh hồn em cư ngụ và làm việc; điểm thấp hơn hay đỉnh tam giác chạm vào đỉnh đầu em. Rồi hãy thấy, đang tuôn xuống qua tam giác, một dòng ánh sáng có màu vàng kim và *không phải màu trắng*. Nó nghiêng về màu cam nhạt hơn là trắng. Hãy thấy dòng ánh sáng này tràn ngập toàn bộ thể xác của em. Khi em đã hình dung điều này một cách hoàn hảo nhất có thể, hãy nghỉ ngơi trong ánh sáng ấy và tắm mình trong đó như em tắm trong nước biển. Hãy thấy nó thấm vào mọi phần trong trang bị hồng trần của em và để nó làm công việc của nó, không cần em có bất cứ ý tưởng xác định nào về điều phải được hoàn thành. Phần còn lại của hoạt động nằm trong tay tôi, và em có thể an toàn phó thác nó cho tôi. Bài tập này sẽ giúp em

wherein consciousness awakens, free from the bonds of flesh. But that time is not immediate.

xử lý vấn đề đời sống và sự phụng sự của em, cho đến khi em bước vào ánh sáng ấy, nơi tâm thức thức tỉnh, tự do khỏi những ràng buộc của xác thịt. Nhưng thời điểm ấy chưa gần.

The blessing of your co-disciples is upon you and yours on them.

Phúc lành của các đệ tử đồng môn của em ở trên em, và phúc lành của em ở trên họ.

~

~

BROTHER OF OLD: January 1940

HUYNH ĐỆ CỦA NGÀY XƯA: Tháng Giêng 1940

Of all the members in your particular group, you are perhaps the freest from any serious glamour and the one which (almost necessarily and protectively) controls you is the glamour of physical disability. This physical difficulty initiates in you a profound feeling of futility and a constantly wearing realisation of incomplete service. This is most definitely a glamour. The power of an unimpeded channel in the hands of the Hierarchy is far greater than you know and, though for you there can be no activity in the front rank of the battle, I would remind you that the Hierarchy Itself stands behind the scene of world affairs and works ever through others; It stands between those who are bearing the burden of the direct contact and the immediate work in the warfare now raging between the Forces of Light and the Forces of Materialism.

Trong tất cả các thành viên thuộc nhóm đặc biệt của em, có lẽ em là người tự do nhất khỏi bất cứ ảo cảm nghiêm trọng nào, và ảo cảm duy nhất vốn gần như tất yếu và có tính bảo hộ đang chi phối em là ảo cảm về khuyết tật thể chất. Khó khăn thể chất này khởi phát trong em một cảm giác vô ích sâu xa và một nhận thức thường xuyên mài mòn về sự phụng sự chưa trọn vẹn. Điều này chắc chắn nhất là một ảo cảm. Quyền năng của một kênh dẫn không bị cản trở trong tay Thánh Đoàn lớn hơn rất nhiều so với điều em biết, và dù đối với em không thể có hoạt động nơi hàng đầu của trận chiến, Tôi muốn nhắc em rằng chính Thánh Đoàn đứng phía sau hậu trường của các sự vụ thế giới và luôn làm việc qua người khác; Thánh Đoàn đứng giữa những người đang gánh vác gánh nặng của sự tiếp xúc trực tiếp và công việc trước mắt trong cuộc chiến hiện đang dữ dội giữa các Mãnh Lực Ánh Sáng và các Mãnh Lực Duy Vật.

Will you so stand, my brother? Will you cease from the constant urging desire to be of greater *outer* usefulness? The Law of Acceptance is a divine law and releases from glamour, freeing the soul for the reality of service. I stand by you at all times.

Huynh đệ của tôi, em có chịu đứng như thế không? Em có chịu chấm dứt dục vọng thôi thúc thường xuyên muốn trở nên hữu dụng hơn về *bên ngoài* không? Định luật Chấp Nhận là một định luật thiêng liêng và giải thoát khỏi ảo cảm, giải phóng linh hồn cho

thực tại của sự phụng sự. Tôi luôn đứng bên em.

~

[441] MY BROTHER OF LONG STANDING: August 1940

I have for you a brief message which I am asking A.A.B. to incorporate in her next letter to you. I would have you know that I have had you in my thoughts, my care and my love; that there is not a moment of the day when my shielding love is not around you. You will remember the three words I gave you some years ago which were to be the keynotes of your life? The patience you have for long years sustained; the service to your fellowmen in giving dynamic thought should be your service today, reaching out to me and embracing your fellowmen. From these two—patience and clear thought—wisdom must come and wisdom is sorely needed in the world today. Your field of service is around you and embraces all who come your way, and the path of this service leads straight to me, my brother....

NOTE: *This disciple was an ex-Jesuit priest and a Frenchman. He resided in Holland. The last two communications from the Tibetan were received by him shortly after the Germans entered Holland. This gives great significance to the Tibetan's words. P.D.W. died later in the year, and "ceased from the outer activity," referred to by the Tibetan.*

~

[441] HUYNH ĐỆ LÂU NĂM CỦA TÔI: Tháng Tám 1940

Tôi có một thông điệp ngắn dành cho em, mà Tôi đang yêu cầu A.A.B. đưa vào lá thư kế tiếp của bà gửi cho em. Tôi muốn em biết rằng Tôi đã giữ em trong tư tưởng, trong sự chăm sóc và trong tình thương của tôi; rằng không có một khoảnh khắc nào trong ngày mà tình thương che chở của tôi không ở quanh em. Em có nhớ ba từ Tôi đã trao cho em vài năm trước, vốn phải là các chủ âm của đời em không? Sự kiên nhẫn, em đã duy trì trong nhiều năm dài; sự phụng sự đồng loại bằng cách trao tư tưởng năng động phải là sự phụng sự của em hôm nay, vươn tới tôi và ôm trùm đồng loại của em. Từ hai điều này—kiên nhẫn và tư tưởng trong sáng—minh triết phải đến, và minh triết đang vô cùng cần thiết trong thế giới hôm nay. Lĩnh vực phụng sự của em ở chung quanh em và ôm trùm tất cả những ai đến với em, và con đường của sự phụng sự này dẫn thẳng đến tôi, huynh đệ của tôi....

GHI CHÚ: *Đệ tử này là một cựu linh mục Dòng Tên và là người Pháp. Ông cư trú tại Hà Lan. Hai thông điệp cuối cùng từ Chân sư Tây Tạng đã được ông nhận ngay sau khi quân Đức tiến vào Hà Lan. Điều này đem lại thâm nghĩa lớn lao cho những lời của Chân sư Tây Tạng. P.D.W. qua đời sau đó trong năm ấy, và "chấm dứt hoạt động bên ngoài," như Chân sư Tây Tạng đã nói đến.*

~

To W. O. I. – Gửi W. O. I.

August 1936

BROTHER OF MINE:

For some few years now you have been definitely orienting yourself to the life and status of the Path of Discipleship. This has involved, in your case, the careful training of yourself in selfless service, and the speeding up of the stimulation that your soul was imposing upon your personality and applying to your psychic nature. The first discipline you undertook willingly and understood well. It was definitely self-imposed. The second, emanating more directly from the soul, has caused you at times a certain amount of bewilderment, as all entry into the world of psychic events and psychic phenomena inevitably [442] must. The focus of your attention being upon the soul and its life and world of being, it has been difficult for you at times to interpret other phenomenal happenings. With all this, however, be not unduly concerned. The fitting of yourself to be an interpreter is an important part of your training; for this purpose your soul has brought you into incarnation in this cycle. Apart from the fact that you are equipped for your professional duties, the particular field of activity has provided for you a needed forcing ground. The group activity with which you are engaged, the play of adolescent minds and emotions upon your psychic equipment has given you the stimulation needed to evoke certain reactions and responses whereby you, the Observer, can learn. Your weaknesses and equally your strengths will be revealed to you.

Tháng Tám 1936

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI:

Trong vài năm nay, em đã xác định rõ ràng việc định hướng bản thân vào đời sống và trạng thái của Con Đường Đệ Tử. Trong trường hợp của em, điều này đã bao gồm việc tự huấn luyện cẩn thận trong sự phụng sự vô ngã, và việc tăng tốc sự kích thích mà linh hồn em đang áp đặt lên phàm ngã của em và đang áp dụng cho bản chất thông linh của em. Kỷ luật thứ nhất, em đã tự nguyện đảm nhận và thấu hiểu rõ. Nó chắc chắn là do em tự áp đặt. Kỷ luật thứ hai, xuất phát trực tiếp hơn từ linh hồn, đôi khi đã gây cho em một mức độ bối rối nào đó, như mọi sự đi vào thế giới của các sự kiện thông linh và hiện tượng thông linh tất yếu [442] phải gây ra. Vì trọng tâm chú ý của em đặt vào linh hồn, đời sống của nó và Thế Giới Bản Thể của nó, nên đôi khi em đã khó diễn giải những hiện tượng khác xảy ra. Tuy nhiên, với tất cả điều này, đừng quá bận tâm. Việc làm cho em thích hợp để trở thành một người diễn giải là một phần quan trọng trong sự huấn luyện của em; vì mục đích này linh hồn em đã đưa em vào lâm phàm trong chu kỳ này. Ngoài sự kiện em được trang bị cho các bổn phận nghề nghiệp của mình, lĩnh vực hoạt động đặc biệt ấy đã cung cấp cho em một vùng rèn luyện cần thiết. Hoạt động nhóm mà em đang tham gia, sự tác động của các thể trí và cảm xúc tuổi thiếu niên lên trang bị thông linh của em, đã đem lại cho em sự kích thích cần thiết để gợi lên một số phản ứng và đáp ứng, nhờ đó em, Nhà Quan Sát, có thể học hỏi. Các nhược điểm của em cũng như các sức mạnh của em sẽ được mặc khải cho em.

The essential attitude for you to cultivate is that of the One Who looks on, that of the Beholder, the Perceiver, and the Observer, leading—upon the Path of Discipleship—to that of the Interpreter. In these words I give you the keynote of your present soul cycle, which will cover several incarnations, but which will eventually release you and send you forth as one who can prepare to tread the Path of the Revealer of Wisdom. I would remind you in this connection that the second ray expression falls into two categories—wisdom and love. For you, it must be the way of wisdom. Ponder upon the significance of wisdom. Your egoic ray being the second and your personality ray, the fifth, you will note how thoroughly equipped you are for your undertaking in this life. This, it is of assistance to know. In the next instructions, when I shall indicate to you the rays governing the threefold personality, you will then have before you the five rays with which you are concerned in this life and which are instrumental in laying the foundation for your next life. You will then understand still more clearly.

Thái độ thiết yếu để em vun bồi là thái độ của Đấng Đứng Nhìn, của Người Chiêm Ngắm, Người Nhận Biết và Nhà Quan Sát, dẫn dắt—trên Con Đường Đệ Tử—đến thái độ của Người Diễn Giải. Trong những lời này, Tôi trao cho em chủ âm của chu kỳ linh hồn hiện tại của em, chu kỳ sẽ bao trùm nhiều lần lâm phàm, nhưng cuối cùng sẽ giải thoát em và đưa em ra đi như một người có thể chuẩn bị bước trên Con Đường của Người Mặc Khải Minh Triết. Trong mối liên hệ này, Tôi muốn nhắc em rằng sự biểu hiện của cung hai rơi vào hai phạm trù—minh triết và bác ái. Đối với em, đó phải là con đường minh triết. Hãy suy ngẫm về thâm nghĩa của minh triết. Vì cung chân ngã của em là cung hai và cung phàm ngã của em là cung năm, em sẽ thấy mình được trang bị đầy đủ biết bao cho công việc đảm nhận trong đời này. Biết điều này là hữu ích. Trong các huấn thị kế tiếp, khi Tôi chỉ cho em các cung chi phối phàm ngã tam phân, lúc đó em sẽ có trước mắt năm cung mà em liên hệ trong đời này và là những khí cụ đặt nền tảng cho đời kế tiếp của em. Khi ấy em sẽ thấu hiểu còn rõ ràng hơn.

In the meantime, work steadily at the assumption of the position of the Observer, making it a habit of your life. To this end, you will find attached to this instruction a review on the attitude of the Observer which may be of assistance to you as you prepare for work in this group and for the gradual development of your psychic powers.

Trong lúc đó, hãy làm việc đều đặn để đảm nhận vị trí của Nhà Quan Sát, biến nó thành một thói quen trong đời sống của em. Để đạt mục đích này, em sẽ thấy kèm theo huấn thị này một bản ôn xét về thái độ của Nhà Quan Sát, có thể giúp ích cho em khi em chuẩn bị cho công việc trong nhóm này và cho sự phát triển dần dần các quyền năng thông linh của mình.

As you work at this problem, will you endeavour to take and hold the position of the "one at the centre," carrying this [443] consciousness with you at all times and dealing with your associates and those whom you instruct from this attitude. This will, in itself, constitute an arduous

Khi em làm việc với vấn đề này, em có cố gắng đảm nhận và giữ vị trí của "người ở trung tâm," mang tâm thức này [443] theo mình mọi lúc và làm việc với các cộng sự cũng như những người em huấn luyện từ thái độ này không. Tự nó, điều này sẽ cấu thành một công việc gian nan và sẽ giúp ổn

undertaking and will serve to stabilise your orientation and your direction, using this last word in its esoteric meaning. I would suggest, therefore, that you start your meditation each morning by achieving this position as well as may be, focussing yourself in the head and raising your consciousness to as high a point as possible.

định sự định hướng và phương hướng của em, dùng từ cuối này theo ý nghĩa huyền bí của nó. Vì vậy, Tôi đề nghị em bắt đầu tham thiền mỗi sáng bằng cách đạt tới vị trí này tốt nhất có thể, tập trung chính mình trong đầu và nâng tâm thức lên điểm cao nhất có thể.

Then, for the next six months, take the following statements for the seed thoughts in your meditation work, thus building in the idea as profitably as you can and—during the day—endeavouring to work out the spiritual concept in your daily life. This effort should serve to link your personality and soul and to coordinate your mind and brain.

Rồi, trong sáu tháng kế tiếp, hãy lấy các câu sau đây làm Tư tưởng hạt giống trong công việc tham thiền của em, nhờ đó xây dựng ý tưởng vào trong mình một cách hữu ích nhất có thể, và—trong ngày—cố gắng thể hiện khái niệm tinh thần ấy trong đời sống hằng ngày của em. Nỗ lực này sẽ giúp liên kết phàm ngã và linh hồn của em, đồng thời phối hợp thể trí và bộ não của em.

Tháng thứ nhất

First month

Tôi là Người Quan Sát, luôn an trú tại trung tâm.

I am the Observer, Who dwells ever at the centre.

Tháng thứ hai

Second month

Tôi là Người Diễn Giải, luôn làm việc từ trung tâm.

I am the Interpreter, Who works ever from the centre.

Tháng thứ ba

Third month

Tôi là Người Khát Khao, thu hút tất cả về trung tâm.

I am the Desirer, Who draws all unto the centre.

Tháng thứ tư

Fourth month

Tôi là Người An Trú nơi Chốn Cao, luôn nhìn từ trung tâm.

I am the Dweller in the High Place, Who sees ever from the centre.

Tháng thứ năm

Tôi là Người Yêu Thương nhân loại, tuôn đổ tình thương từ trung tâm bác ái.

Fifth month

Tháng thứ sáu

I am the Lover of men, Who pours out love from the centre of love.

Tôi là Người Giáo Dục, học hỏi về chính mình tại trung tâm và nâng lên đó tất cả những ai tôi tìm cách giúp đỡ.

Sixth month

I am the Educator, Who, learning myself at the centre, lifts thereto all I seek to help.

At the end of six months' application to these ideas and to this vision, you will comprehend the motive that has prompted me to give you these seed thoughts and will then be ready for the more intensive work I propose for you and my other disciples.

Sau sáu tháng áp dụng vào các ý tưởng này và vào tầm nhìn này, em sẽ hiểu động cơ đã thúc đẩy Tôi trao cho em các Tư tưởng hạt giống này, và khi ấy em sẽ sẵn sàng cho công việc mãnh liệt hơn mà Tôi dự định dành cho em và các đệ tử khác của tôi.

REVIEW ON THE ATTITUDE OF THE OBSERVER

ÔN XÉT VỀ THÁI ĐỘ CỦA NHÀ QUAN SÁT

1. What constitutes a review?

1. Điều gì cấu thành một sự ôn xét?

a. Am I confusing a re-viewing with a re-doing or with a re-experiencing? [444]

a. Tôi có đang nhầm lẫn việc xem xét lại với việc làm lại hay với việc trải nghiệm lại không? [444]

b. Do I understand what I mean when I regard myself as an Observer?

b. Tôi có thấu hiểu điều tôi muốn nói khi xem mình là một Nhà Quan Sát không?

2. What or who is the Observer? What is under observation?

2. Nhà Quan Sát là gì hay là ai? Điều gì đang được quan sát?

3. Am I capable of learning to observe, and of freeing myself from those results of observation which may not be desirable?

3. Tôi có khả năng học cách quan sát, và giải phóng mình khỏi những kết quả của sự quan sát có thể không đáng mong muốn không?

4. Can I observe myself mentally, unbiased by any reaction from the emotional personal self?

4. Tôi có thể quan sát chính mình bằng trí tuệ, không thiên lệch bởi bất cứ phản ứng nào từ cái tôi cảm xúc thuộc phàm ngã không?

5. If I use this review on the attitude of the Observer as it should be used,

a. What will be the effect in my life?

b. What will be the effect in the life of the group I wish to serve?

6. Can I honestly say that I can stand aside and observe with dispassion?

7. If this review work is a definitely scientific method of development, have I ever given the technique of observation a fair trial? Do I feel it now to be desirable? Why?

8. What basis can I find in my studies that this method of reviewing is the way for me, and that it will intensify my capacity for increased usefulness in service?

9. In what way can right observation speed my progress upon the Path?

10. If it is true that the blind must advance by *touching* but that those with sight move forward by *seeing*, and by keeping free and unattached, why, then, having sight, do I close my eyes and fail to observe? What is the main hindrance?

11. Is my mind the organ of observation for the spiritual man? Can I offer this organ to the observer to use?

5. Nếu tôi sử dụng sự ôn xét này về thái độ của Nhà Quan Sát như nó phải được sử dụng,

a. Hiệu quả trong đời sống của tôi sẽ là gì?

b. Hiệu quả trong đời sống của nhóm mà tôi muốn phụng sự sẽ là gì?

6. Tôi có thể thành thật nói rằng tôi có thể đứng sang một bên và quan sát với sự bình thản không thiên vị không?

7. Nếu công việc ôn xét này là một phương pháp phát triển có tính khoa học rõ rệt, tôi đã bao giờ thử nghiệm kỹ thuật quan sát một cách công bằng chưa? Bây giờ tôi có cảm thấy nó là điều đáng mong muốn không? Tại sao?

8. Tôi có thể tìm thấy nền tảng nào trong các nghiên cứu của mình cho thấy phương pháp ôn xét này là con đường dành cho tôi, và rằng nó sẽ tăng cường khả năng hữu dụng nhiều hơn của tôi trong phụng sự?

9. Việc quan sát đúng cách có thể thúc đẩy sự tiến bộ của tôi trên Đường Đạo như thế nào?

10. Nếu đúng là người mù phải tiến tới bằng cách *sờ chạm*, còn những người có thị giác thì tiến lên bằng cách *nhìn thấy*, và bằng cách giữ cho mình tự do, không vướng mắc, vậy thì tại sao, khi có thị giác, tôi lại nhắm mắt và không quan sát? Trở ngại chính là gì?

11. Thể trí của tôi có phải là cơ quan quan sát của con người tinh thần chăng? Tôi có thể hiến dâng cơ quan này cho nhà quan sát sử dụng chăng?

12. Can I hold my mind steady in the light which streams from the Observer? Can I hold it as the searchlight of the soul?

12. Tôi có thể giữ cho thể trí mình vững vàng trong ánh sáng tuôn chảy từ Nhà Quan Sát chăng? Tôi có thể giữ nó như ngọn đèn pha của linh hồn chăng?

13. As I review today, what part has observation played?

13. Khi tôi hồi xét ngày hôm nay, sự quan sát đã đóng vai trò nào?

14. How do I define the word "observation"?

14. Tôi định nghĩa từ "quan sát" như thế nào?

15. Observation in the spiritual sense is a faculty which grows out of Self-realisation.

15. Sự quan sát theo ý nghĩa tinh thần là một năng lực phát triển từ sự chứng nghiệm Chân Ngã.

a. Am I able to forget the fragmentary personal self?

a. Tôi có thể quên đi cái ngã cá nhân rời rạc chăng?

b. Can I centre my consciousness in the Self?

b. Tôi có thể tập trung tâm thức mình trong Chân Ngã chăng?

16. Observation is a power of the Observer. It works in association [445] with the mind. Do I understand and wield this power?

16. Sự quan sát là một quyền năng của Nhà Quan Sát. Nó hoạt động trong sự liên kết [445] với thể trí. Tôi có thấu hiểu và vận dụng quyền năng này chăng?

17. We are told that there is an archetype, a pattern, a ray, a goal and a light which reveals these higher patterns or divine ideas. Do I know anything of this? I mean, practically, in my daily life.

17. Chúng ta được cho biết rằng có một nguyên mẫu, một mô hình, một cung, một mục tiêu và một ánh sáng mặc khải các mô hình cao siêu ấy hay các ý tưởng thiêng liêng ấy. Tôi có biết gì về điều này chăng? Ý tôi là, biết một cách thực tiễn trong đời sống hằng ngày của tôi.

18. What is the archetypal pattern of observation, and how can it be expressed in my personal life?

18. Mô hình nguyên mẫu của sự quan sát là gì, và nó có thể được biểu lộ trong đời sống cá nhân của tôi như thế nào?

19. Do I recognise and am I in touch with other Observers of the way of life?

19. Tôi có nhận ra và tiếp xúc với các Nhà Quan Sát khác trên đường sống chăng?

20. Can I draw upon the power of observation and the wisdom of the Observer when others need it?

20. Tôi có thể rút lấy quyền năng quan sát và minh triết của Nhà Quan Sát khi người khác cần đến chăng?

21. I am the redeemer of the lower nature. In what way does observation aid in this redemption?

21. Tôi là người cứu chuộc bản chất thấp. Sự quan sát trợ giúp sự cứu chuộc này bằng cách nào?

22. Does redeeming force, released through observation, pour through me?

22. Mãnh lực cứu chuộc, được phóng thích qua sự quan sát, có tuôn chảy xuyên qua tôi chăng?

23. In what fashion will the observation of the Observer bring changes in my life, my habits, and my attitudes?

23. Sự quan sát của Nhà Quan Sát sẽ đem lại những thay đổi trong đời sống, các thói quen và các thái độ của tôi theo cách nào?

24. Through which body do I most easily express myself? Which of my bodies requires the most observation and control?

24. Tôi biểu lộ chính mình dễ dàng nhất qua loại thể nào? Loại thể nào của tôi cần được quan sát và kiểm soát nhiều nhất?

25. Have I demonstrated the powers of observation today? Have I been in conscious contact at any moment with the Observer?

25. Hôm nay tôi đã biểu lộ các quyền năng quan sát chăng? Tôi đã có tiếp xúc hữu thức với Nhà Quan Sát vào bất cứ lúc nào chăng?

26. What activities and qualities of my lower nature (good as well as undesirable) need to be observed if I desire to serve more intelligently?

26. Những hoạt động và phẩm tính nào của bản chất thấp nơi tôi, cả tốt lẫn không đáng mong muốn, cần được quan sát nếu tôi muốn phụng sự một cách thông minh hơn?

27. What is the major hindrance to my constant practice of observation? How can I offset this difficulty?

27. Trở ngại chính đối với việc tôi thực hành quan sát liên tục là gì? Tôi có thể hóa giải khó khăn này như thế nào?

28. How does the assumption of the attitude of the Observer assist my fellowmen?

28. Việc đảm nhận thái độ của Nhà Quan Sát trợ giúp đồng loại của tôi như thế nào?

29. In what way can I most truly serve them? And how will observation help me to do this?

29. Tôi có thể phụng sự họ một cách chân thực nhất bằng cách nào? Và sự quan sát sẽ giúp tôi làm điều này như thế nào?

~

~

BROTHER OF MINE: March 1937

I fancy, if you were asked the question, that you would regard the past year as one of the most educational and most developing that you have ever experienced this incarnation. [446] Something has happened to you that has "carried right through" from your soul to your brain. The result has been integrating, satisfying (in spite of incidental suffering) and relational in its effects. Such interludes of unfoldment in the life of an aspirant carry with them a high responsibility and, for the remainder of your life, you can—if you so choose—produce a definite effect upon those whose lives you are privileged to contact and to whom you can stand as a tower of strength in a world where adjustments and re-orientation are going on. Because of these adjustments, certain great transitions in consciousness are in order and taking place. Some of the lessons you have learnt have not yet emerged into your waking brain consciousness, but that is of no moment for they can still bear fruit interiorly and, my brother, it is our subjective effort which is the most potent at all times.

I would ask you, in view of the past year's events, to proceed for the next few months with a relative slowness and with a real patience with yourself. I recommend that you do not indulge in any self-analysis, for you will thus give time for the desired unfoldments to stabilise and the processes of spiritual assimilation to proceed, unhindered by the activity of the lower mind.

With you, as with my other disciples in preliminary training, I would like to indicate the conditioning rays of the personality for

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI: Tháng Ba năm 1937

Tôi nghĩ rằng, nếu em được hỏi, em sẽ xem năm vừa qua là một trong những năm mang tính giáo dục và phát triển nhất mà em từng trải nghiệm trong kiếp lâm phàm này. [446] Một điều gì đó đã xảy đến với em, đã "đi xuyên suốt" từ linh hồn đến bộ não của em. Kết quả đã mang tính tích hợp, làm thỏa mãn, dù có đau khổ kèm theo, và có hiệu quả tạo nên các mối liên hệ. Những giai đoạn khai mở như thế trong đời sống của một người chí nguyện mang theo một trách nhiệm cao cả; và trong phần đời còn lại, nếu em chọn như vậy, em có thể tạo ra một ảnh hưởng rõ rệt đối với những người mà em có đặc ân tiếp xúc trong đời sống họ, và đối với những người mà em có thể đứng vững như một ngọn tháp sức mạnh trong một thế giới nơi các điều chỉnh và sự tái định hướng đang diễn ra. Do các điều chỉnh này, một số chuyển tiếp lớn trong tâm thức là điều thích hợp và đang diễn ra. Một vài bài học em đã học vẫn chưa nổi lên trong tâm thức bộ não lúc thức của em, nhưng điều đó không quan trọng, vì chúng vẫn có thể kết quả bên trong; và huynh đệ của tôi, nỗ lực trong nội giới của chúng ta mới là điều mạnh mẽ nhất vào mọi lúc.

Tôi muốn em, xét theo các biến cố của năm vừa qua, trong vài tháng tới hãy tiến hành với một sự chậm rãi tương đối và với lòng kiên nhẫn thật sự đối với chính mình. Tôi khuyên em đừng đắm mình vào bất cứ sự tự phân tích nào, vì như thế em sẽ dành thời gian cho những khai mở mong muốn được ổn định, và cho các tiến trình đồng hóa tinh thần được tiếp diễn, không bị cản trở bởi hoạt động của hạ trí.

Đối với em, cũng như đối với các đệ tử khác của tôi trong sự huấn luyện sơ bộ, Tôi muốn chỉ ra các cung tác động lên phàm ngã; vì

—if you accept my suggestions and then test and prove them—you will arrive at a better understanding of the intended personality task and be free to participate in the group work as time proceeds. It should always be borne in mind that when I speak of the rays of the various bodies, I am referring to the dominant force which conditions them in any particular life, to the possible effect that the impact of that force—regulated or unregulated—may have upon surrounding people, and to the responsive, sensitive or impressionable substance with which the soul has perforce to work. I refer to what constitutes the material expression. This is perhaps one of the platitudes of the occult position, but it is of value at times to reiterate. In the case of students such as those of you in this group, it is one of the fundamental recollections and upon it all your effectiveness in work depends.

nếu em chấp nhận các gợi ý của tôi rồi kiểm nghiệm và chứng minh chúng, em sẽ đạt được một sự thấu hiểu tốt hơn về nhiệm vụ phàm ngã đã được dự định, và sẽ tự do tham gia vào công việc nhóm khi thời gian trôi qua. Cần luôn ghi nhớ rằng khi Tôi nói về các cung của các thể khác nhau, Tôi đang nói đến mãnh lực chủ đạo tác động lên chúng trong bất cứ kiếp sống đặc thù nào, đến hiệu quả khả hữu mà tác động của mãnh lực ấy, được điều hòa hay không được điều hòa, có thể tạo ra trên những người chung quanh, và đến chất liệu đáp ứng, nhạy cảm hay dễ chịu ấn tượng mà linh hồn buộc phải làm việc với. Tôi nói đến điều cấu thành sự biểu lộ vật chất. Đây có lẽ là một trong những điều hiển nhiên của lập trường huyền môn, nhưng đôi khi việc nhắc lại vẫn có giá trị. Trong trường hợp các đạo sinh như các em trong nhóm này, đó là một trong những điều căn bản cần ghi nhớ, và mọi hiệu quả của các em trong công việc đều tùy thuộc vào đó.

[447] As you know, you have a peculiar combination of dominant rays, the second Ray of Love-Wisdom being your *soul ray* and the fifth Ray of Concrete Science being your *personality ray*. I would have you ponder on the relationship which necessarily exists in your case between knowledge and wisdom. You would find it of value to put a considerable amount of thought into the relation of the three aspects of intelligent manifestation: the higher, abstract mind, the intelligent solar angel, and the lower concrete mind. Intuitive understanding, love-wisdom and concrete knowledge should be and can be developed and related by you in your daily life; to this I call your attention.

[447] Như em biết, em có một sự phối hợp đặc biệt của các cung chủ đạo: cung hai Bác Ái – Minh Triết là *cung linh hồn* của em, và cung năm của Khoa Học Cụ Thể là *cung phàm ngã* của em. Tôi muốn em suy ngẫm về mối liên hệ tất yếu hiện hữu trong trường hợp của em giữa tri thức và minh triết. Em sẽ thấy có giá trị khi dành một lượng tư tưởng đáng kể cho mối liên hệ của ba phương diện biểu lộ thông minh: thượng trí trừu tượng, Thái dương Thiên Thần thông minh, và hạ trí cụ thể. Sự thấu hiểu trực giác, bác ái-minh triết và tri thức cụ thể nên được, và có thể được, em phát triển và liên kết trong đời sống hằng ngày; Tôi kêu gọi sự chú ý của em đến điều này.

Your *mental body* is on the fourth Ray of Harmony through Conflict, and hence the pattern of your life has been what it has.

Thể trí của em thuộc cung bốn của Hòa Hợp qua Xung Đột, và vì thế mô hình đời sống của em đã là như nó đã từng là. Tuy nhiên,

With you, however, the major expression of this activity should be in relation to those with whom you have to work in your chosen field of life service; the harmony achieved is the resolution of the conflict in the lives of those around you who are in process of adjustment to life. The conflicts within yourself are understood by you and can be rapidly resolved. It is the effect of your mental body upon others that I would seek to have you most definitely consider. Upon the probationary path, the forces of man's lower nature and their interior interplay is of paramount importance; he must learn to know himself. On the path of discipleship, these same forces must be studied in relation to those with whom destiny, karma and vocational choice has thrown the disciple. On the path of initiation, these same forces are used in conscious cooperation with the Plan, and with adequate skill in action, due to the lessons learnt on the earlier stages of the path.

với em, sự biểu lộ chính yếu của hoạt động này nên liên hệ đến những người mà em phải làm việc cùng trong lĩnh vực phụng sự đời sống do em chọn; sự hòa hợp đạt được là sự giải quyết xung đột trong đời sống của những người quanh em, những người đang trong tiến trình điều chỉnh với đời sống. Các xung đột bên trong chính em đã được em thấu hiểu và có thể được giải quyết nhanh chóng. Chính hiệu quả của thể trí em trên người khác là điều Tôi muốn em xem xét một cách dứt khoát nhất. Trên Con Đường Dự Bị, các mãnh lực của bản chất thấp nơi con người và sự tương tác nội tại của chúng có tầm quan trọng tối thượng; y phải học biết chính mình. Trên Con Đường Đệ Tử, cũng chính các mãnh lực ấy phải được nghiên cứu trong mối liên hệ với những người mà định mệnh, nghiệp quả và sự lựa chọn nghề nghiệp đã đưa đến với đệ tử. Trên Con Đường Điểm Đạo, cũng chính các mãnh lực ấy được sử dụng trong sự hợp tác hữu thức với Thiên Cơ, và với kỹ năng đầy đủ trong hành động, nhờ các bài học đã học ở những giai đoạn trước của Đường Đạo.

Your *astral body* is on the sixth ray. This, I think, you have yourself suspected. This gives you intensity in aspiration and the dynamic will to push forward which has sufficed hitherto to carry you over all obstacles. You have succeeded in avoiding the usual difficulties of personality development where the sixth ray is concerned, and fanatical adherences to people or schools of thought. That is good. The transmuted, reoriented, higher attributes of those qualities should be your goal.

Thể cảm dục của em thuộc cung sáu. Tôi nghĩ chính em đã đoán được điều này. Điều này đem lại cho em cường độ trong khát vọng và ý chí năng động để tiến tới, vốn cho đến nay đã đủ để đưa em vượt qua mọi chướng ngại. Em đã thành công trong việc tránh các khó khăn thường gặp của sự phát triển phàm ngã liên quan đến cung sáu, cũng như sự bám chấp cuồng tín vào người khác hay vào các trường phái tư tưởng. Điều đó là tốt. Các thuộc tính cao hơn, đã được chuyển hóa và tái định hướng, của những phẩm tính ấy nên là mục tiêu của em.

[448] You have a seventh ray *physical body*. You will note, therefore, in your personality equipment two lines of force which are in the first ray field of vital effectiveness: The

[448] Em có một *thể xác* cung bảy. Do đó, em sẽ lưu ý rằng trong trang bị phàm ngã của em có hai đường mãnh lực thuộc lĩnh vực cung một của hiệu quả sinh lực: cung năm

fifth Ray of Concrete Science and the seventh Ray of Ceremonial Order or Magic. The other energies which constitute your working material are all on the second ray line: 2-4-6. Along that line you have a full and adequate equipment. You have only one major ray energy working through you in this incarnation, and that is the second. It was the recognition of that which induced me to give you the word "interpretation" as your most important keyword, for it would evoke in you qualities along the line of the third Ray of Active Intelligence, which is closely allied to your fifth ray personality.

Will you, during the coming months, take the theme of *Interpretation* as your most important meditation task?

~

BROTHER OF MINE: November 1937

There is little need for me to say much to you at this time. Your spiritual life during this past year has been vivid and alive. See that it so remains in spite of any interludes of aridness and of reaction which might come your way. All life is cyclic and this is a point which disciples are apt to forget and overlook; they then find themselves discouraged when the *intensity of feeling* leaves them. The initiate walks ever a straight course between the pairs of opposites, serene and unafraid. Are you not all upon the path of discipleship with the inevitable goal of initiation sometime, some immediate living moment, just ahead?

I gave you some keywords which should be for you a source of inspiration during the coming year. I would ask you to study them

của Khoa Học Cụ Thể và cung bảy của Trật Tự Nghi Lễ hay Huyền Thuật. Các năng lượng khác cấu thành chất liệu làm việc của em đều thuộc đường cung hai: 2-4-6. Theo đường ấy, em có một trang bị đầy đủ và thích đáng. Em chỉ có một năng lượng cung chính yếu hoạt động qua em trong kiếp lâm phàm này, và đó là cung hai. Chính sự nhận ra điều đó đã khiến Tôi trao cho em từ "diễn giải" như chủ âm quan trọng nhất của em, vì nó sẽ gợi lên trong em các phẩm tính theo đường cung ba của Trí Tuệ Hoạt Động, vốn liên minh chặt chẽ với phàm ngã cung năm của em.

Trong những tháng sắp tới, em có chịu lấy chủ đề *Diễn Giải* làm nhiệm vụ tham thiền quan trọng nhất của mình chăng?

~

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI: Tháng Mười Một năm 1937

Vào lúc này, Tôi không cần nói nhiều với em. Đời sống tinh thần của em trong năm vừa qua đã sinh động và đầy sức sống. Hãy bảo đảm rằng nó vẫn như thế, bất kể những giai đoạn khô cằn và phản ứng nào có thể đến với em. Mọi sự sống đều có tính chu kỳ, và đây là một điểm mà các đệ tử thường có khuynh hướng quên và bỏ qua; rồi họ thấy mình nản lòng khi *cường độ cảm xúc* rời bỏ họ. Điểm đạo đồ luôn bước đi theo một lộ trình thẳng giữa các cặp đối lập, tĩnh lặng và không sợ hãi. Chẳng phải tất cả các em đều đang ở trên Con Đường Đệ Tử, với mục tiêu tất yếu là điểm đạo vào một lúc nào đó, trong một khoảnh khắc sống động gần kề trước mắt hay sao?

Tôi đã trao cho em một vài chủ âm, những điều nên là nguồn cảm hứng cho em trong năm tới. Tôi xin em hãy học chúng và suy

and to ponder deeply their significance. Take one word each week for a few minutes' careful consideration (prior to the group meditation) and make it the keynote of your week's endeavour in the practice of spiritual living. Do this with the point in view of externalising these concepts in your service in your chosen field of work. You will gain much practical and experimental experience thereby. During the fourth week review your life in the light which these three words can throw [449] upon it. You will never regret doing this exercise. There is no further need for you to do the review on Interpretation.

ngẫm sâu xa về thâm nghĩa của chúng. Mỗi tuần hãy lấy một từ để xem xét cẩn thận trong vài phút, trước buổi tham thiền nhóm, và biến nó thành chủ âm cho nỗ lực trong tuần của em trong việc thực hành đời sống tinh thần. Hãy làm điều này với mục tiêu ngoại hiện các ý niệm ấy trong sự phụng sự của em nơi lĩnh vực công việc em đã chọn. Nhờ đó, em sẽ thu được nhiều kinh nghiệm thực tiễn và thực nghiệm. Trong tuần thứ tư, hãy hồi xét đời sống của em dưới ánh sáng mà ba từ này có thể chiếu [449] lên nó. Em sẽ không bao giờ hối tiếc khi làm bài tập này. Em không cần tiếp tục thực hiện bài hồi xét về Diễn Giải nữa.

And this is all I have to say to you, my brother, at this time. The service which your group can render, as outlined by me in this instruction, must engross your attention and will give you much. The inner link upon the spiritual side between all the group members is growing firm and clear and I am encouraged it is so.

Huynh đệ của tôi, vào lúc này, đó là tất cả những gì Tôi phải nói với em. Sự phụng sự mà nhóm của em có thể thực hiện, như Tôi đã phác họa trong huấn thị này, phải thu hút sự chú ý của em và sẽ đem lại cho em nhiều điều. Mối liên kết bên trong trên phương diện tinh thần giữa tất cả các thành viên nhóm đang trở nên vững chắc và rõ ràng, và Tôi được khích lệ vì điều ấy.

~

~

MY BROTHER: January 1940

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI: Tháng Giêng năm 1940

How shall I make clear to you the nature of the glamour which at this time can hinder your close integration into this group of brothers? It is of so subtle a kind that, perhaps, I cannot make it present as a fact in your consciousness; only where glamour is recognised and seen for what it is, is it possible to dissipate it. It is not the glamour of criticism or of undue analysis that is your problem. It is in some way a result or sequence, growing out of these two aspects of mental activity and yet it is neither of them exactly. Perhaps I might call it the

Tôi phải làm thế nào để làm rõ cho em bản chất của ảo cảm mà vào lúc này có thể cản trở sự tích hợp chặt chẽ của em vào nhóm huynh đệ này? Nó thuộc một loại tinh vi đến nỗi có lẽ Tôi không thể làm cho nó hiện diện như một sự kiện trong tâm thức em; chỉ khi ảo cảm được nhận ra và được thấy đúng như nó là, thì mới có thể làm tiêu tan nó. Vấn đề của em không phải là ảo cảm của sự phê bình hay của sự phân tích quá mức. Theo một cách nào đó, nó là một kết quả hay hệ quả phát sinh từ hai phương diện hoạt động trí tuệ này, nhưng nó không hẳn là bất cứ

"glamour of the Judge"—trained, wise, experienced but forever exercising (as a life habit) the prerogative of the judgment seat. A case in point, my brother, which may serve to illustrate my point was your reaction to the ——. For several days I watched your inner turmoil and distress until you escaped by the door of decisive judgment distributing the blame, exonerating some and resting back upon the *assumed* correctness of your decision. Yet you knew not enough—even about your own group.

phương diện nào trong hai. Có lẽ Tôi có thể gọi nó là "ảo cảm của Vị Thẩm Phán" — được rèn luyện, khôn ngoan, từng trải, nhưng mãi mãi thực thi, như một thói quen sống, đặc quyền của ghế phán xét. Huynh đệ của tôi, một trường hợp cụ thể có thể minh họa điều Tôi muốn nói là phản ứng của em đối với ——. Trong vài ngày, Tôi đã theo dõi sự xáo trộn và đau khổ nội tâm của em, cho đến khi em thoát ra bằng cánh cửa của phán quyết dứt khoát, phân bổ lỗi lầm, miễn trách cho một số người, và tựa lưng vào tính đúng đắn *được giả định* của quyết định của mình. Vậy mà em đã không biết đủ, ngay cả về chính nhóm của em.

At the same time, your rays are such that they constitute a deep pool or well of loving understanding; it is only your fifth ray personality that stands in the way of a full expression of the love which is truly your major and outstanding quality. This, your mental and astral vehicles (being both along the line of the second ray) will aid you in expressing. But it is the task of the fifth ray (when dominating the personality) to dissect, to analyse, and to come to conclusions and this is a glamour, requiring most careful handling or a barrier will be set up—in your case—between the soul and the three vehicles through the medium of the synthesising of personality energy. Ponder on [450] this. Think it out, for when you have clarified the issue in your own mind, you will have cleared away one of the most potent of the relatively few things which hold you back from a very important step forward.

Đồng thời, các cung của em khiến chúng cấu thành một hồ sâu hay giếng sâu của sự thấu hiểu đầy tình thương; chỉ phàm ngã cung năm của em đứng chắn đường sự biểu lộ trọn vẹn của tình thương, vốn thật sự là phẩm tính chính yếu và nổi bật của em. Thể trí và thể cảm dục của em, vì cả hai đều thuộc đường cung hai, sẽ trợ giúp em biểu lộ điều này. Nhưng nhiệm vụ của cung năm, khi nó chi phối phàm ngã, là mổ xẻ, phân tích và đi đến kết luận; và đây là một ảo cảm, đòi hỏi sự xử lý hết sức cẩn trọng, nếu không một rào chắn sẽ được dựng lên, trong trường hợp của em, giữa linh hồn và ba hiện thể, qua trung gian của sự tổng hợp năng lượng phàm ngã. Hãy suy ngẫm về [450] điều này. Hãy suy nghĩ cho thấu đáo, vì khi em đã làm sáng tỏ vấn đề trong chính thể trí mình, em sẽ dọn sạch một trong số ít những điều tương đối nhưng mạnh mẽ nhất đang giữ em lại khỏi một bước tiến rất quan trọng.

It is not easy for disciples or initiates to identify themselves with weakness or with failure, and yet that must be done. They constitute just as much a part of the expression of humanity as does strength or

Không dễ gì để các đệ tử hay điểm đạo đồ đồng nhất hóa mình với sự yếu đuối hay với thất bại, nhưng điều đó phải được thực hiện. Chúng cấu thành một phần trong sự biểu lộ của nhân loại cũng nhiều như sức mạnh hay

success, and there can be no separation in attitude or failure in identification. Disciples have to learn to identify themselves with the whole.

~

BROTHER OF MINE: June 1940

In dealing with you as an integral part of my Ashram, I have for the first time since you were admitted into this group relation a sense of freedom in approaching you. You have learned much and unfolded much during the past two years. There are still areas of unresolved doubts and the presence of many questions in your mind, but your attitude towards them is definitely changed. You are not so sure and you are entirely willing to wait for, and later to put to the proof, the answers and the solutions. That is much to have achieved.

Matters in the world today are in great confusion, owing to the appalling disturbance and condition of the astral plane. Though world affairs seem to be bad enough upon the physical plane, they are nothing to be compared to the present level of awareness where glamour rules, where desire and aspiration are rampant and where those on the inner side (who possess the eye of vision) can see the turmoil and the whirlpool of terrific forces, seeking violent outlet upon the physical plane.

Broadly speaking, these forces can be met in three ways. There is the long and almost endless process of letting things work themselves out under evolutionary law, leaving to the inevitability of evolution and of law the stemming of the astral cataract and the quieting of the hurricane. In the meantime, millions would suffer needlessly

thành công, và không thể có sự tách biệt trong thái độ hay sự thất bại trong đồng nhất hóa. Các đệ tử phải học cách đồng nhất hóa mình với toàn thể.

~

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI: Tháng Sáu năm 1940

Khi làm việc với em như một phần hợp thành của ashram của tôi, lần đầu tiên kể từ khi em được nhận vào mối liên hệ nhóm này, Tôi có một cảm giác tự do khi tiếp cận em. Em đã học được nhiều và khai mở nhiều trong hai năm qua. Vẫn còn những vùng nghi ngờ chưa được giải quyết và sự hiện diện của nhiều câu hỏi trong thể trí em, nhưng thái độ của em đối với chúng đã dứt khoát thay đổi. Em không còn quá chắc chắn, và em hoàn toàn sẵn lòng chờ đợi, rồi sau đó đem các câu trả lời và các giải pháp ra kiểm chứng. Đạt được như thế là nhiều.

Các vấn đề trong thế giới ngày nay đang hết sức rối loạn, do sự xáo trộn và tình trạng kinh khủng của cõi cảm dục. Dù các sự vụ thế giới có vẻ đã đủ tệ trên cõi hồng trần, chúng vẫn không là gì khi so với cấp độ nhận thức hiện nay, nơi ảo cảm cai trị, nơi dục vọng và khát vọng lan tràn, và nơi những người ở phía bên trong, những người sở hữu con mắt của tầm nhìn, có thể thấy sự hỗn loạn và xoáy nước của những mãnh lực khủng khiếp đang tìm lối thoát dữ dội trên cõi hồng trần.

Nói rộng ra, các mãnh lực này có thể được đối phó theo ba cách. Có tiến trình lâu dài và gần như vô tận là để cho mọi sự tự vận hành dưới định luật tiến hóa, phó mặc cho tính tất yếu của tiến hóa và của định luật việc chặn đứng thác lũ cảm dục và làm lắng dịu cơn bão. Trong khi đó, hàng triệu người sẽ chịu đau khổ một cách không cần thiết và quá

and for too long, which is perhaps the most important point. That the process of patient waiting in idealistic and prayerful idleness would finally triumph is incontrovertible but to what avail, if humanity is too [451] worn out and too exhausted and too retarded and hindered by a retrogressive materialistic civilisation to profit by the long awaited turn of the tide in human affairs?

lâu, đó có lẽ là điểm quan trọng nhất. Việc tiến trình kiên nhẫn chờ đợi trong sự nhàn rỗi đầy lý tưởng và cầu nguyện cuối cùng sẽ chiến thắng là điều không thể bàn cãi; nhưng có ích gì, nếu nhân loại đã quá [451] kiệt quệ, quá cạn sức, quá chậm trễ và bị cản trở bởi một nền văn minh duy vật thụt lùi, đến nỗi không thể hưởng lợi từ sự đổi chiều của thủy triều trong các sự vụ nhân loại mà người ta đã chờ đợi từ lâu?

I, a member of the Hierarchy who necessarily knows more than you do, tell you today that humanity as a whole (distributed over the entire planet) has endured already its full quota of karma and that what may come now of grief, sorrow and pain is that which may prove too much. Just as there is a point in the life of the individual where he can stand no more but lapses into unconsciousness, loses his reason, or dies, so it can be equally true of mankind as a whole. Bear this in mind. It is to this that those who would take no steps to arrest disaster (because they believe in what they call the will of God or karmic retribution or some beloved ideal) would condemn humanity. I am endeavouring here to give you the wider picture as We see it and so to answer some of the problems of your rightly questioning mind. There is a general principle of *timing* involved and of the right moments for action as well as those moments in which inaction is the correct approach.

Hôm nay, Tôi, một thành viên của Thánh Đoàn, người tất yếu biết nhiều hơn em, nói với em rằng nhân loại xét như một toàn thể, phân bố trên toàn hành tinh, đã chịu đựng đủ phần nghiệp quả của mình rồi, và những gì giờ đây có thể đến như đau buồn, sầu khổ và đớn đau có thể chứng tỏ là quá mức. Cũng như có một điểm trong đời sống cá nhân khi y không thể chịu đựng thêm nữa mà rơi vào trạng thái bất tỉnh, mất lý trí hoặc chết, thì điều đó cũng có thể đúng như vậy đối với toàn thể nhân loại. Hãy ghi nhớ điều này. Chính điều đó là điều mà những người không chịu thực hiện bước nào để ngăn chặn tai họa, vì họ tin vào điều họ gọi là Ý Chí của Thượng Đế, hay sự báo ứng nghiệp quả, hay một lý tưởng yêu dấu nào đó, sẽ kết án nhân loại phải chịu. Ở đây, Tôi đang cố gắng trao cho em bức tranh rộng lớn hơn như Chúng Tôi thấy, và như thế trả lời một vài vấn đề của thể trí đang đặt câu hỏi đúng đắn nơi em. Có một nguyên lý chung về *thời điểm* liên quan, và về những khoảnh khắc đúng để hành động cũng như những khoảnh khắc trong đó không hành động là cách tiếp cận đúng.

Then there is the second possibility in which the world situation can be handled and solved in terms of force—the force to be applied being evoked under the law of action and reaction, and then utilised by those who see the vision of the future and the larger

Rồi có khả năng thứ hai, trong đó tình hình thế giới có thể được xử lý và giải quyết theo phương diện mãnh lực — mãnh lực được áp dụng sẽ được gợi lên dưới định luật hành động và phản ứng, rồi được những người thấy tầm nhìn của tương lai, thấy bức tranh

picture and issues, and who are *pledged to the releasing of humanity*. It is not force (as applied upon the physical plane) which is at any time wrong; it is the motive and method used, leading to and governing the use of force which are the factors of momentous import. Though no person or group of persons or nation at this time knows the meaning of motive (for that is only really known and comprehended by those who have advanced beyond the third initiation) yet there are persons, groups of persons and nations in the world today who *can* be permitted to use force against forms and materialism because of the preponderance of pure motive to be found present in their consciousness. The right use of obstructing and of death-dealing energy can be trusted to those who are consciously endeavouring to help humanity and to liberate it, as a whole and not as a part. This must naturally include themselves and is safe, provided that the voices of those who see the [452] vision of the future are given free expression and permitted a hearing. There is, therefore, in this method the probability of a quicker ending of the present conflict and world crisis and the consequent release of the new order.

và các vấn đề rộng lớn hơn, và những người đã *nguyện hiến mình cho sự giải phóng nhân loại*, sử dụng. Không phải mãnh lực, khi được áp dụng trên cõi hồng trần, tự nó sai vào bất cứ lúc nào; chính động cơ và phương pháp được sử dụng, dẫn đến và chi phối việc sử dụng mãnh lực, mới là các yếu tố có tầm quan trọng to lớn. Dù vào lúc này không một người, một nhóm người hay một quốc gia nào biết được ý nghĩa của động cơ, vì điều đó chỉ thật sự được biết và thấu hiểu bởi những ai đã tiến xa hơn lần điểm đạo thứ ba, tuy vậy ngày nay trong thế giới vẫn có những người, những nhóm người và những quốc gia *có thể* được phép sử dụng mãnh lực chống lại các hình tướng và chủ nghĩa duy vật, bởi trong tâm thức họ có sự trội vượt của động cơ tinh khiết. Việc sử dụng đúng năng lượng ngăn chặn và mang lại cái chết có thể được giao phó cho những người đang cố gắng một cách hữu thức để trợ giúp nhân loại và giải phóng nhân loại, như một toàn thể chứ không phải như một phần. Điều này tất nhiên phải bao gồm cả chính họ và là an toàn, miễn là tiếng nói của những người thấy [452] tầm nhìn của tương lai được tự do biểu lộ và được lắng nghe. Do đó, trong phương pháp này có khả năng chấm dứt nhanh hơn cuộc xung đột và khủng hoảng thế giới hiện nay, và hệ quả là sự giải phóng trật tự mới.

The third way has in it much of danger to the unfolding consciousness of humanity and that is the way of divine intervention. With this I do not intend to deal as I said all that I find it possible to say in connection with the new Invocation.

Con đường thứ ba chứa đựng nhiều nguy hiểm đối với tâm thức đang khai mở của nhân loại, và đó là con đường can thiệp thiêng liêng. Tôi không định bàn đến điều này, vì Tôi đã nói tất cả những gì Tôi thấy có thể nói liên quan đến Bài Khấn Nguyện mới.

My brother, there are points which revolve in your mind and which, in spite of the application which is obvious, can all three be applied to situations and conditions which

Huynh đệ của tôi, có những điểm đang xoay chuyển trong thể trí em, và dù sự ứng dụng là hiển nhiên, cả ba đều có thể được áp dụng cho các tình huống và điều kiện hiện hữu

exist between individuals, families and groups or to the larger unit, the world.

giữa các cá nhân, gia đình và nhóm, hoặc cho đơn vị lớn hơn là thế giới.

Those of you who are in a position to aid unfolding minds, as you are today, and who possess fifth ray personalities as you do, can affect many minds and lay the foundation for lives and activities based upon right thought. It is in your field of activity that the world must eventually find the instruction which will lead to right action, based on right understanding of the Plan, and to a right handling of the younger generation (a thing hitherto totally unknown). In this way, the world may be remodelled by wise planning, placed will (if such a phrase means anything to you. It *involves* conscious focus) and increased activity and momentum. But such right activity will only be possible and the desired ends hastened when people of your generation and opportunity can—in this interlude between the old order and the new—think with clarity, see the issues clearly and in their true relativity, and can inspire the young ones also to see.

Những người trong các em đang ở vị thế có thể trợ giúp các thể trí đang khai mở, như em ngày nay, và sở hữu phàm ngã cung năm như em, có thể tác động đến nhiều thể trí và đặt nền tảng cho những đời sống và hoạt động dựa trên tư tưởng đúng. Chính trong lĩnh vực hoạt động của em mà cuối cùng thế giới phải tìm thấy sự giáo huấn sẽ dẫn đến hành động đúng, dựa trên sự thấu hiểu đúng về Thiên Cơ, và đến việc xử lý đúng thế hệ trẻ, một điều cho đến nay hoàn toàn chưa được biết đến. Bằng cách này, thế giới có thể được tái tạo khuôn mẫu nhờ hoạch định minh triết, ý chí được đặt đúng chỗ, nếu cụm từ ấy có ý nghĩa gì đối với em — nó *bao hàm* sự tập trung hữu thức — cùng với hoạt động và đà tiến được gia tăng. Nhưng hoạt động đúng như thế chỉ có thể xảy ra, và các mục tiêu mong muốn chỉ được thúc đẩy nhanh hơn, khi những người thuộc thế hệ và cơ hội của em có thể, trong khoảng giao thời giữa trật tự cũ và trật tự mới này, suy nghĩ với sự rõ ràng, thấy các vấn đề một cách rõ ràng và trong tính tương đối đúng thật của chúng, đồng thời cũng có thể truyền cảm hứng cho người trẻ biết thấy.

The process of expanding your consciousness to grasp the larger issue is never easy, particularly with a fifth ray personality and a sixth ray astral body. That is why you have a mental body which is conditioned by the fourth ray; your battle for vision and inclusiveness must be fought out in the mind and on realised mental levels; that is for you definitely a mental issue. Your task is to link the emotional and the intuitional nature and so evoke *spiritual sensitivity to revelation*. To that, you must add the conscious bringing through of the unfolding light into the area of the physical

Tiến trình mở rộng tâm thức của em để nắm bắt vấn đề lớn hơn không bao giờ dễ dàng, đặc biệt với một phàm ngã cung năm và một thể cảm dục cung sáu. Đó là lý do em có một thể trí chịu tác động của cung bốn; cuộc chiến của em để đạt tầm nhìn và tính bao gồm phải được chiến đấu trong thể trí và trên các cấp độ trí tuệ đã được nhận ra; đối với em, đó dứt khoát là một vấn đề trí tuệ. Nhiệm vụ của em là liên kết bản chất cảm xúc và bản chất trực giác, nhờ đó gợi lên *sự nhạy bén tinh thần đối với mặc khải*. Với điều đó, em phải thêm vào việc đưa ánh sáng đang khai mở xuyên qua một cách hữu thức

brain, thus making what [453] you know and see available to others. This must be done in three ways:

vào vùng của bộ não hồng trần, qua đó khiến những gì [453] em biết và thấy trở nên sẵn dùng cho người khác. Điều này phải được thực hiện theo ba cách:

1. By evoking the intuition more potently.

1. Bằng cách gợi lên trực giác một cách mạnh mẽ hơn.

2. By stimulating the mind to greater scope for recognition.

2. Bằng cách kích thích thể trí đạt phạm vi nhận thức lớn hơn.

3. By throwing the light of the intuition and the knowledge possessed on to the future as well as on to the coming world order.

3. Bằng cách phóng chiếu ánh sáng của trực giác và tri thức đã có lên tương lai cũng như lên trật tự thế giới sắp đến.

You will see, therefore, why I have dealt with the world problem; you can only achieve a steady, forward-looking attitude and really work at future stabilisation and reconstruction from the vantage ground of your own ascertained and controlled beliefs.

Do đó, em sẽ thấy vì sao Tôi đã đề cập đến vấn đề thế giới; em chỉ có thể đạt được một thái độ vững vàng, hướng về tương lai, và thật sự làm việc cho sự ổn định và tái thiết trong tương lai từ vị thế thuận lợi của những niềm tin đã được em xác định và kiểm soát.

I am not going to give you an ordinary, set meditation to follow. I am going to ask you to give fifteen minutes intensive thought each day to the problem of the future, asking you, first of all, to achieve as stable a measure of alignment as you can, to raise your consciousness to as high a level of awareness as possible, and then to take the three following topics into your reflections, dealing with them in two ways:

Tôi sẽ không trao cho em một bài tham thiền thông thường, cố định để theo. Tôi sẽ yêu cầu em mỗi ngày dành mười lăm phút suy tư chuyên chú cho vấn đề của tương lai, trước hết yêu cầu em đạt được mức độ chỉnh hợp ổn định nhất có thể, nâng tâm thức của em lên cấp độ nhận thức cao nhất có thể, rồi đưa ba chủ đề sau đây vào các suy ngẫm của em, xử lý chúng theo hai cách:

1. As they grow out of the past, seeking to note what should be rightly destroyed.

1. Khi chúng phát sinh từ quá khứ, hãy tìm cách ghi nhận điều gì nên được phá hủy một cách đúng đắn.

2. As they should evolve, from your point of view, in the future, giving their contribution to the coming period of reconstruction, and providing that bridging new thing which will be in line with the requirements of the

2. Khi chúng, theo quan điểm của em, nên tiến hóa trong tương lai, hãy trao phần đóng góp của chúng cho thời kỳ tái thiết sắp đến, và cung cấp điều mới mẻ có tính bắc cầu, phù hợp với các yêu cầu của Kỷ Nguyên Mới,

New Age—again as you sense and interpret these.

một lần nữa theo như em cảm nhận và diễn giải các yêu cầu ấy.

I will, therefore, give you three such topics:

Do đó, Tôi sẽ trao cho em ba chủ đề như thế:

1. The coming nature or type of world government, considering what should emerge out of the present, major, world ideologies.

1. Bản chất hay kiểu mẫu sắp đến của chính quyền thế giới, xét đến điều gì nên xuất hiện từ các hệ tư tưởng thế giới lớn hiện nay.

2. The coming world education and what should develop in that field of training. What are the needs of the coming generation?

2. Nền giáo dục thế giới sắp đến và điều gì nên phát triển trong lĩnh vực huấn luyện ấy. Các nhu cầu của thế hệ sắp đến là gì?

3. The coming world religion and what should constitute its major and universal tenets.

3. Tôn giáo thế giới sắp đến và điều gì nên cấu thành các tín điều chính yếu và phổ quát của nó.

I would like you to give nine months to this work, giving three months to each of these world topics. If I might suggest, my [454] brother, I would like to see you give two months to reflection, meditation and mental activity on the theme of the period, and then (during the third month) I would have you reduce your ideas to form and on paper. Will you do this nine months' work for the aiding of your group usefulness in the world, for use and aid by many others and for me? I put these incentives in the order of their importance.

Tôi muốn em dành chín tháng cho công việc này, mỗi chủ đề thế giới dành ba tháng. Nếu Tôi có thể gợi ý, huynh [454] đệ của tôi, Tôi muốn thấy em dành hai tháng cho sự suy ngẫm, tham thiền và hoạt động trí tuệ về chủ đề của giai đoạn ấy, rồi trong tháng thứ ba, Tôi muốn em cụ thể hóa các ý tưởng của mình và viết ra giấy. Em có chịu làm công việc chín tháng này để trợ giúp tính hữu dụng của nhóm em trong thế giới, để nhiều người khác sử dụng và được trợ giúp, và vì tôi chăng? Tôi đặt các động cơ khích lệ này theo thứ tự quan trọng của chúng.

There is an unusual depth of love and understanding in your nature. Give of it freely to all.

Trong bản chất em có một chiều sâu bất thường của tình thương và sự thấu hiểu. Hãy ban phát nó một cách tự do cho tất cả.

NOTE: *This disciple severed his relation with the group because he felt that the Tibetan failed to appreciate what the group was doing. It was his own doing and the door stands open for his return whenever he so desires.*

GHI CHÚ: *Đệ tử này đã cắt đứt mối liên hệ của mình với nhóm vì y cảm thấy rằng Chân sư Tây Tạng đã không đánh giá đúng những gì nhóm đang làm. Đó là hành động của chính y, và cánh cửa vẫn mở cho sự trở lại của y bất cứ khi nào y muốn như vậy.*

~

~

To D. I. J. – Gửi D. I. J.

July 1933

Tháng Bảy năm 1933

MY BROTHER:

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI:

The possibility of a definite step forward is yours—a step which will enable you to take up your life's burden, when it is next imposed upon you, in full consciousness of what you are and of what you must do. The period of groping along the path with only the dim light of an illumined aspiration, is slowly giving place to the sure knowledge of an illumined mind. You ask me at times: "What prevents fuller light and understanding?" I reply: "A sensitivity which renders you so constantly self-conscious (by that I mean conscious of the personality) that your very assets as an aspirant seem to you sometimes to stand in your way."

Khả năng thực hiện một bước tiến rõ rệt là của em — một bước sẽ giúp em gánh lấy gánh nặng đời mình, khi nó được đặt lên em lần tới, trong tâm thức trọn vẹn về điều em là và điều em phải làm. Giai đoạn lần mò trên Đường Đạo chỉ với ánh sáng mờ nhạt của một khát vọng đã được soi sáng, đang dần nhường chỗ cho tri thức chắc chắn của một thể trí đã được soi sáng. Đôi khi em hỏi tôi: "Điều gì ngăn cản ánh sáng và sự thấu hiểu đầy đủ hơn?" Tôi trả lời: "Một sự nhạy cảm khiến em liên tục có ngã thức, ở đây Tôi muốn nói là có ý thức về phàm ngã, đến nỗi chính những ưu điểm của em với tư cách là một người chí nguyện đôi khi dường như đứng chắn đường em."

Forget not, brother of old, that a consecrated personality must not loom so large that it shuts out, at times, that to which it is consecrated; neither must a realisation of your failure to achieve your high ideals afford you a handicap.

Huynh Đệ của Ngày Xưa, đừng quên rằng một phàm ngã đã thánh hiến không được nổi bật quá lớn đến mức đôi khi che khuất điều mà nó đã thánh hiến cho; cũng vậy, sự nhận ra thất bại của em trong việc đạt tới các lý tưởng cao đẹp của mình không được khiến em bị trở ngại.

The time comes now in your life wherein you must conform to the ancient rule and

Giờ đây, trong đời sống em, đã đến lúc em phải tuân theo quy luật cổ xưa và trở thành

become the sannyasin, the detached follower of the Way. You are now in the world but are not of the world; you must now dwell in that high and secret place where [455] divinity is ever sensed. Some call this the practice of the Presence of God; others regard it as walking in the light of the soul; still others term it the conscious treading of the Path. It matters not the name. For you, it is the steady transference out of the heart into the head and this, I think, you know.

vị sannyasin, người theo Đường Đạo với sự tách rời. Nay em ở trong thế gian nhưng không thuộc về thế gian; giờ đây em phải an trú trong nơi cao cả và kín nhiệm ấy, nơi [455] thiên tính luôn được cảm nhận. Một số người gọi đây là sự thực hành Hiện Diện của Thượng Đế; những người khác xem đó là bước đi trong ánh sáng của linh hồn; lại có những người gọi đó là việc bước trên Đường Đạo một cách hữu thức. Tên gọi không quan trọng. Đối với em, đó là sự chuyển dịch đều đặn từ tim lên đầu, và Tôi nghĩ em biết điều này.

Follow the breathing exercises with care and with attention. Seek also to strengthen the physical body. For you I suggest also the following exercise, to be performed at some time convenient to you, though not at the morning meditation.

Hãy theo các bài tập thở với sự cẩn trọng và chú ý. Cũng hãy tìm cách củng cố thể xác. Đối với em, Tôi cũng đề nghị bài tập sau đây, được thực hiện vào một lúc thuận tiện cho em, nhưng không phải trong buổi tham thiền sáng.

1. Take seven long deep breaths, though hold not the nostril.

1. Hít bảy hơi dài và sâu, nhưng đừng bịt lỗ mũi.

2. At each breath, as you inhale, say the following words: “Power and strength is mine.” During the interlude, gather in as much of the golden-orange prana as you can; then, as you exhale, send it by an act of the will to the throat centre at the back of the neck.

2. Ở mỗi hơi thở, khi em hít vào, hãy nói những lời sau: “Quyền năng và sức mạnh là của tôi.” Trong khoảng lặng, hãy thu vào càng nhiều prana vàng-cam càng tốt; rồi khi em thở ra, hãy bằng một hành động của ý chí gửi nó đến trung tâm cổ họng ở phía sau cổ.

3. In the interlude, between exhalation and the next inhalation (whilst the throat centre is subjected to golden-orange prana) say: “Let the Word sound forth through me.”

3. Trong khoảng lặng giữa hơi thở ra và hơi hít vào kế tiếp, trong khi trung tâm cổ họng chịu tác động của prana vàng-cam, hãy nói: “Nguyện Linh từ vang lên qua tôi.”

4. Then sound the O.M., very softly.

4. Rồi xướng O.M., thật nhẹ.

Be attached to souls, my brother, but detached from personalities. Souls heal and aid each other’s personalities. Personality relationships drain and devitalise. I shall

Huynh đệ của tôi, hãy gắn bó với các linh hồn, nhưng tách rời khỏi các phàm ngã. Các linh hồn chữa lành và trợ giúp phàm ngã của nhau. Các mối liên hệ phàm ngã làm hao kiệt

have more to say in six months time when you are further adjusted to the work.

~

BROTHER OF OLD: January 1934

The past six months have been for you a period of change, of readjustment and difficulty. The testing of the intuition to which you and others were subjected has not constituted for you, the chief problem. Your intuition functioned and you saw clearly the group implications, as you did also in the matter of Dr..... For you there has been the long test of endurance, and that is for you—as for many—a test of real importance and significance. The power to persist when physical liability and [456] disability call aloud for cessation of the effort, the ability to stand steady when the sense of futility seems to overwhelm, and the capacity to function as a soul detached from personal reactions—this is for you the desired achievement. So be it, brother. This you have demanded for yourself; but remember that the incentive, leading to success, must be achievement *for the group*. Freedom from personality problems does not interest you basically. Such problems provide not for you sufficient or adequate motive to warrant the strain and effort. But usefulness to the group and the providing of a channel whereby spiritual light and love may enter into the living organism of the group, *that* must be for you the requisite motive, and this must be borne in mind when the strain and effort is at its height.

You are at the point in your development where the helping of others must be your

và rút mất sinh lực. Tôi sẽ có thêm điều để nói trong sáu tháng nữa, khi em đã được điều chỉnh hơn với công việc.

~

HUYNH ĐỆ CỦA NGÀY XƯA: Tháng Giêng năm 1934

Sáu tháng qua đối với em là một thời kỳ thay đổi, tái điều chỉnh và khó khăn. Cuộc thử thách trực giác mà em và những người khác đã trải qua không cấu thành vấn đề chính yếu đối với em. Trực giác của em đã hoạt động, và em đã thấy rõ các hàm ý nhóm, cũng như em đã thấy trong vấn đề của Bác sĩ.... Đối với em, đã có cuộc thử thách lâu dài về sức chịu đựng, và điều đó đối với em, cũng như đối với nhiều người, là một thử thách có tầm quan trọng và thâm nghĩa thật sự. Quyền năng bền bỉ khi sự khiếm khuyết và [456] bất lực của thể xác kêu gọi mạnh mẽ việc chấm dứt nỗ lực, khả năng đứng vững khi cảm thức vô ích dường như áp đảo, và năng lực hoạt động như một linh hồn tách rời khỏi các phản ứng cá nhân — đây là thành tựu mong muốn đối với em. Hãy là như vậy, huynh đệ. Điều này em đã đòi hỏi cho chính mình; nhưng hãy nhớ rằng động lực dẫn đến thành công phải là thành tựu *vì nhóm*. Về căn bản, việc thoát khỏi các vấn đề phàm ngã không khiến em quan tâm. Những vấn đề như thế không cung cấp cho em một động cơ đủ hay thích đáng để biện minh cho sự căng thẳng và nỗ lực. Nhưng tính hữu dụng đối với nhóm, và việc cung cấp một vận hà nhờ đó ánh sáng và tình thương tinh thần có thể đi vào cơ thể sống động của nhóm, *đó* phải là động cơ cần thiết đối với em, và điều này phải được ghi nhớ khi sự căng thẳng và nỗ lực lên đến cao độ.

Em đang ở điểm trong sự phát triển của mình, nơi việc giúp đỡ người khác phải là

constant outlet, beginning with your home circle, and reaching out to your fellow disciples and your environment. It is not for you the adding of increased work but the constant inner pressure of constructive thinking. In all groups, each unit contributes somewhat to the group thought content. Your contribution must be the pouring in of *mental* devotion, thus stimulating the clear shining of the group aspiration and love. That which you have to give must be brought down from the levels of consciousness which are abstract, mystical or egoic. Contact must be made with the physical plane and through physical brain awareness. Work, therefore, for the next few months at strengthening your alignment, linking consciously brain-mind-soul, and producing a deepened and more stabilised inter-relation and awareness. Use the imagination whilst so doing, and for three minutes each morning stand before the window and visualise your head (the area around it and in it), as a centre of force into which is streaming a ray or beam of light from the soul, the Oversoul. This is seen as pouring down into the head centre from the soul, via the mind, gathering thus mental intensity; through the astral body, gathering to itself high aspiration and devotion; and through the etheric body, vitalising it in every part; thus it streams into the head. Then, holding this stream there, divide it into two streams and send one, by an act of the will, to your splenic centre. (Note: This is found a little to the left and [457] below the heart centre, above the solar plexus and somewhat under the left hand ribs.) Send the other stream of force, by an act of the will, out into the world through the hands held out in blessing.

~

phương thức biểu đạt thường hằng của em, bắt đầu từ vòng gia đình của em, rồi vươn ra đến các đệ tử đồng môn và môi trường chung quanh em. Đối với em, vấn đề không phải là thêm nhiều công việc hơn, mà là áp lực nội tâm thường xuyên của tư duy xây dựng. Trong mọi nhóm, mỗi đơn vị đều đóng góp phần nào vào nội dung tư tưởng của nhóm. Sự đóng góp của em phải là việc tuôn đổ *lòng sùng tín trí tuệ,* nhờ đó kích thích sự chiếu sáng trong trẻo của khát vọng và tình thương của nhóm. Điều em phải trao tặng cần được đưa xuống từ những cấp độ tâm thức vốn trừu tượng, thần bí hoặc chân ngã. Cần lập sự tiếp xúc với cõi hồng trần và qua nhận thức của bộ não hồng trần. Vì vậy, trong vài tháng tới, hãy làm việc để tăng cường sự chỉnh hợp của em, liên kết một cách có ý thức bộ não-thể trí-linh hồn, và tạo nên một mối tương quan cùng nhận thức sâu sắc hơn và ổn định hơn. Khi làm như vậy, hãy dùng Sự tưởng tượng; và mỗi sáng trong ba phút, hãy đứng trước cửa sổ và hình dung đầu em, khu vực chung quanh và bên trong nó, như một trung tâm mãnh lực mà vào đó đang tuôn chảy một tia hay luồng ánh sáng từ linh hồn, đại hồn. Tia ấy được thấy như đang đổ xuống trung tâm đầu từ linh hồn, qua thể trí, nhờ đó thu nhận cường độ trí tuệ; qua thể cảm dục, thu hút vào chính nó khát vọng và lòng sùng tín cao cả; và qua thể dĩ thái, tiếp sinh lực cho nó trong mọi phần; như thế nó tuôn vào đầu. Rồi, trong khi giữ luồng ấy ở đó, hãy chia nó thành hai dòng và, bằng một hành động của ý chí, gửi một dòng đến trung tâm lá lách của em. Ghi chú: Trung tâm này nằm hơi lệch sang trái và [457] ở dưới trung tâm tim, phía trên tùng thái dương và phần nào dưới các xương sườn bên trái. Hãy gửi dòng mãnh lực kia, bằng một hành động của ý chí, ra thế giới qua đôi tay dang ra trong sự ban phước.

~

MY FRIEND AND FELLOW WORKER: August 1934

All periods of stress and strain end when the experiencing soul learns to live within itself and to serve and work, to think and feel with the consciousness ever withdrawn to the "secret place of the Most High." You will know whereof I speak, because that is one of the lessons which your soul has been teaching you during the past twelve months. Physically, mentally and emotionally, you have been tried and tested and the trials which are applied to *aligned personalities* have been applied to you. The mark of the true aspirant is that all the three parts of the lower nature are linked more or less to the higher, thus producing a unity. This results in two things:

1. All the three parts of the personality can react simultaneously in some measure to the life and energy of the soul.

2. All the difficulties and trials (karmic or educational, testing or purifying) are felt in all the three bodies at once.

This is good, but it complicates the disciple's progress for he has to fight on all three battlefields at once. I tell you this for your encouragement....

That is all I have for you today, my brother. Go in peace.

~

BROTHER OF OLD: January 1935

BẠN CỦA TÔI VÀ NGƯỜI ĐỒNG CÔNG: Tháng Tám 1934

Mọi thời kỳ căng thẳng và áp lực đều chấm dứt khi linh hồn đang trải nghiệm học sống trong chính mình, học phụng sự và làm việc, suy nghĩ và cảm nhận với tâm thức luôn được rút về "nơi kín nhiệm của Đấng Tối Cao". Em sẽ biết Tôi đang nói về điều gì, vì đó là một trong những bài học mà linh hồn em đã dạy em trong mười hai tháng vừa qua. Về thể xác, trí tuệ và cảm xúc, em đã được thử thách và khảo nghiệm; những thử thách vốn áp dụng cho *các phàm ngã đã chỉnh hợp* cũng đã được áp dụng cho em. Dấu hiệu của người chí nguyện chân chính là cả ba phần của bản chất thấp đều được liên kết ít nhiều với phần cao, nhờ đó tạo nên một sự hợp nhất. Điều này dẫn đến hai kết quả:

1. Cả ba phần của phàm ngã đều có thể phản ứng đồng thời, ở một mức độ nào đó, với sự sống và năng lượng của linh hồn.

2. Mọi khó khăn và thử thách, dù thuộc nghiệp quả hay giáo dục, khảo nghiệm hay thanh luyện, đều được cảm nhận trong cả ba thể cùng một lúc.

Điều này là tốt, nhưng nó làm phức tạp bước tiến của người đệ tử, vì y phải chiến đấu trên cả ba chiến trường cùng một lúc. Tôi nói điều này để khích lệ em....

Huynh đệ của tôi, đó là tất cả những gì Tôi dành cho em hôm nay. Hãy đi trong bình an.

~

HUYNH ĐỆ CỦA NGÀY XƯA: Tháng Giêng 1935

Have you realised how intense has been the testing time to which the members of this group of disciples have been subjected? Have you any idea how active has been the discipline to which they have all, including yourself, willingly submitted themselves?

Em đã nhận ra thời kỳ thử thách mà các thành viên của nhóm đệ tử này đã trải qua căng thẳng đến mức nào chưa? Em có ý niệm nào về kỷ luật đã tác động mạnh mẽ ra sao, kỷ luật mà tất cả họ, kể cả em, đã tự nguyện đặt mình vào không?

First there was the glamour which descended temporarily upon the group, and the effects of this are only now beginning [458] to pass away. This has been succeeded by a period of personality difficulties through which the bulk of the members have been passing. You would be surprised could you see it all as I see it; it might be of value to you all if I stated the type of discipline which has overtaken several of the group. They were subjected severally to:

Trước hết có ảo cảm tạm thời giáng xuống nhóm, và các ảnh hưởng của nó chỉ bây giờ mới bắt đầu [458] tan đi. Tiếp theo đó là một thời kỳ khó khăn thuộc phàm ngã mà phần đông các thành viên đã và đang trải qua. Em sẽ ngạc nhiên nếu có thể thấy tất cả như Tôi thấy; có lẽ sẽ hữu ích cho tất cả các em nếu Tôi nêu rõ loại kỷ luật đã đến với một số người trong nhóm. Từng người một, họ đã chịu:

The discipline of recovery.

Kỷ luật của sự phục hồi.

The discipline of adjustment.

Kỷ luật của sự điều chỉnh.

The discipline of physical disability.

Kỷ luật của sự bất lực thể xác.

The discipline of inner isolation.

Kỷ luật của sự cô lập nội tâm.

The discipline of astral purification.

Kỷ luật của sự thanh luyện cảm dục.

The discipline of recovery of truth.

Kỷ luật của việc phục hồi chân lý.

The discipline of light.

Kỷ luật của ánh sáng.

I have enumerated the above disciplines in order to show three things:

Tôi đã liệt kê các kỷ luật trên để chỉ ra ba điều:

1. The variety of discipline to which an aspirant can be subjected.

1. Sự đa dạng của kỷ luật mà một người chí nguyện có thể phải chịu.

2. The reality of the group life with its similarity of inner activity and training.

2. Tính thực tại của đời sống nhóm, với sự tương đồng trong hoạt động và huấn luyện nội tâm.

3. The emerging fact that none of you is really alone. All of you are seen and watched and, on the inner planes, you walk together; your outer circumstances may differ but the training and the objective are one. Loneliness will end when the inner group continuity of consciousness is established.

3. Sự kiện đang hiển lộ rằng không ai trong các em thật sự đơn độc. Tất cả các em đều được thấy và được trông nom; và trên các cõi bên trong, các em cùng bước đi với nhau; hoàn cảnh bên ngoài của các em có thể khác nhau, nhưng sự huấn luyện và mục tiêu là một. Sự cô đơn sẽ chấm dứt khi tính liên tục nội tâm của tâm thức nhóm được thiết lập.

Your work for the next few months, my brother, must have for its objective a decentralisation which will set you free from yourself. It should also be directed toward a wise care of the physical body and its fitting for better service. Can you combine these two apparently contradictory objectives? You will note that in a subtler way I hinted at these two objectives in your last instruction. Your physical body has called for attention. Give to it all that it needs but be not anxious. Your environing circumstances and the pressure of your daily life have militated against detachment and this you know. But you have learnt much these past two years, both about yourself and others, and emphatically I tell you that the work of the next six months [459] should render into your hands the high results of the process of discipline—if you approach your problems in the right spirit and consecrate your life anew to service.

Huynh đệ của tôi, công việc của em trong vài tháng tới phải lấy mục tiêu là sự phi tập trung vào bản thân, điều sẽ giải phóng em khỏi chính mình. Nó cũng nên hướng đến việc chăm sóc thể xác một cách khôn ngoan và làm cho thể ấy thích hợp hơn để phụng sự. Em có thể kết hợp hai mục tiêu có vẻ mâu thuẫn này không? Em sẽ nhận thấy rằng trong chỉ dẫn trước đây, Tôi đã gợi ý về hai mục tiêu này theo một cách tinh tế hơn. Thể xác của em đã đòi hỏi sự chú ý. Hãy trao cho nó tất cả những gì nó cần, nhưng đừng lo âu. Hoàn cảnh chung quanh em và áp lực của đời sống hằng ngày đã chống lại sự tách rời, và điều này em biết. Nhưng trong hai năm qua, em đã học được nhiều điều, cả về chính mình lẫn về người khác; và Tôi nói với em một cách nhấn mạnh rằng công việc của sáu tháng tới [459] nên trao vào tay em những kết quả cao đẹp của tiến trình kỷ luật, nếu em tiếp cận các vấn đề của mình trong tinh thần đúng đắn và thánh hiến đời sống mình một lần nữa cho phụng sự.

One practical suggestion I would make, my brother, anent the study work assigned to the group. Might not the ideas underlying the Lord's Prayer unfold to you with greater clarity if you took it for the theme of your study and teaching work. In teaching we learn. It would profit your pupils much (and

Huynh đệ của tôi, Tôi muốn đưa ra một gợi ý thực tiễn liên quan đến công việc học tập được giao cho nhóm. Liệu các ý tưởng nằm bên dưới Kinh Lạy Cha có thể khai mở cho em với sự sáng tỏ lớn hơn nếu em lấy kinh ấy làm chủ đề cho công việc học tập và giảng dạy của mình chăng? Khi giảng dạy, chúng

you also) if you together were to give some thought to the magical formula which that ancient prayer embodies. The deepest esoteric significance which may emerge in your mind need not necessarily be imparted to your group but much may be given. In so teaching, your thoughts may take shape and these when later embodied in words may carry real benefit to your group brothers. This is but a suggestion. I would seek to reiterate at this time, as always, that my work with this group is never to be regarded as authoritative or dogmatic. From my wider knowledge of truth and from my capacity to know you all on the inner plane, I but make suggestions for fear that I may unduly influence.

ta học. Các học viên của em, và cả em nữa, sẽ được lợi nhiều nếu các em cùng suy ngẫm đôi chút về công thức huyền thuật mà lời cầu nguyện cổ xưa ấy hàm chứa. Thâm nghĩa huyền bí sâu xa nhất có thể hiện lên trong thể trí em không nhất thiết phải được truyền đạt cho nhóm của em, nhưng nhiều điều vẫn có thể được trao ra. Khi giảng dạy như vậy, tư tưởng của em có thể thành hình, và khi về sau chúng được thể hiện bằng lời nói, chúng có thể mang lại lợi ích thật sự cho các huynh đệ trong nhóm của em. Đây chỉ là một gợi ý. Vào lúc này, cũng như luôn luôn, Tôi muốn nhắc lại rằng công việc của tôi với nhóm này không bao giờ được xem là có tính uy quyền hay giáo điều. Từ tri thức rộng hơn của tôi về chân lý và từ khả năng biết tất cả các em trên cõi bên trong, Tôi chỉ đưa ra các gợi ý, vì e rằng Tôi có thể gây ảnh hưởng quá mức.

In my last instruction, I pointed out that the battle ground in your case was to be found in all three bodies simultaneously. This increases your problem but it also increases your opportunity.

Trong chỉ dẫn trước đây, Tôi đã nêu rõ rằng trong trường hợp của em, chiến trường được tìm thấy trong cả ba thể cùng một lúc. Điều này làm tăng vấn đề của em, nhưng cũng làm tăng cơ hội của em.

I seek now to give you a meditation form which is based on a recognition of this fact and which will help you to gain a more perfect alignment and the further release of the inner channel of contact. Continue as heretofore with the breathing exercises and with your moments before the open window. This meditation is to be followed with the cultivated realisation that you are the soul, the Christ within....

Giờ đây, Tôi tìm cách trao cho em một hình thức tham thiền dựa trên sự nhận biết sự kiện này, và sẽ giúp em đạt được một sự chỉnh hợp hoàn hảo hơn cùng sự giải phóng thêm nữa của kênh tiếp xúc bên trong. Hãy tiếp tục như trước với các bài tập thở và với những khoảnh khắc của em trước cửa sổ mở. Bài tham thiền này phải được thực hành cùng với sự chứng nghiệm được vun bồi rằng em là linh hồn, là Đức Christ bên trong....

Eliminate fear, my brother. That continuity of the spiritual consciousness which is one of your dearest dreams can be ultimately developed, but you must proceed with care. Dreams are sometimes a guarantee of reality.

Huynh đệ của tôi, hãy loại bỏ sợ hãi. Tính liên tục của tâm thức tinh thần, vốn là một trong những giấc mơ thân thiết nhất của em, rốt cuộc có thể được phát triển, nhưng

em phải tiến bước cẩn trọng. Những giấc mơ đôi khi là một bảo chứng của thực tại.

~

~

August 1935

Tháng Tám 1935

There is little that I have to say to you at this time, brother of old. I seek not to change your work or meditation. You [460] have followed the one I assigned for only six months and I seek to have you work at it for a full year. One change only would I make and that is in connection with the third point and the use of the Lord's Prayer. Instead of pondering on the words of that prayer, I give you here some sentences which I would ask you to make especially your own, for they are peculiarly yours. There are three such sentences and you might regard them as constituting a magical phrase for each of your three bodies. You should all remember that ancient phrases (such as these I ofttimes give) are really untranslatable; I but put them into English words which will make their meaning clear. I make no attempt to preserve more than the sense.

Huynh đệ của ngày xưa, vào lúc này Tôi có ít điều để nói với em. Tôi không tìm cách thay đổi công việc hay bài tham thiền của em. Em [460] mới chỉ theo bài Tôi giao trong sáu tháng, và Tôi muốn em thực hành nó trọn một năm. Tôi chỉ muốn thực hiện một thay đổi, và điều đó liên quan đến điểm thứ ba và việc dùng Kinh Lạy Cha. Thay vì suy ngẫm về các lời trong kinh ấy, ở đây Tôi trao cho em một số câu mà Tôi muốn em đặc biệt nhận làm của riêng mình, vì chúng đặc biệt thuộc về em. Có ba câu như vậy, và em có thể xem chúng như tạo thành một cụm từ huyền thuật cho mỗi một trong ba thể của em. Tất cả các em nên nhớ rằng những cụm từ cổ xưa, như những cụm từ Tôi thường trao, thật ra không thể dịch được; Tôi chỉ đặt chúng vào các từ tiếng Anh để làm rõ ý nghĩa của chúng. Tôi không cố giữ gì ngoài ý nghĩa.

Phrase I. For the mind.

Cụm từ I. Dành cho thể trí.

"Like a golden butterfly which flies in the face of the sun, I find myself poised upon the lotus petal of the earth. I hover; I stay a little moment and then I fly—into the golden pathway that leads unto the sun."

"Như một cánh bướm vàng bay đối diện mặt trời, tôi thấy mình đứng cân bằng trên cánh hoa sen của địa cầu. Tôi lượn bay; tôi dừng lại trong một khoảnh khắc ngắn ngủi, rồi tôi bay vào con đường vàng dẫn đến mặt trời."

Phrase II. For the emotional nature.

Cụm từ II. Dành cho bản chất cảm xúc.

"There is no darkness and no fog. There is no night or day. There are no storms nor peace, no rest nor strife; only the steadfast will of God which works toward good."

"Không có bóng tối và không có sương mù. Không có đêm hay ngày. Không có bão tố cũng không có bình an, không nghỉ ngơi cũng không xung đột; chỉ có Ý Chí của

Thượng Đế kiên định đang hoạt động hướng về điều thiện."

Phrase III. For the physical body.

Cụm từ III. Dành cho thể xác.

"Down from the mountain top I come, bringing the light of Life, the life of Light. Into the chalice of the form I pour that light which life confers, this life which light sustains. I see this golden light transform the darkness into day. I see the blue of life divine pour through the form, healing and soothing. Thus is the task performed. Thus is a man of earth transformed into a Son of God."

"Từ đỉnh núi cao tôi đi xuống, mang theo ánh sáng của Sự Sống, sự sống của Ánh Sáng. Vào chén thánh của hình tướng, tôi đổ ánh sáng mà sự sống ban cho, sự sống mà ánh sáng duy trì. Tôi thấy ánh sáng vàng này chuyển đổi bóng tối thành ngày. Tôi thấy sắc xanh của sự sống thiêng liêng tuôn qua hình tướng, chữa lành và xoa dịu. Như thế nhiệm vụ được hoàn thành. Như thế một người của đất được chuyển đổi thành Con của Thượng đế."

Give the coming months to these three phrases in your meditation and ponder deeply on their significance.

Hãy dành những tháng sắp tới cho ba cụm từ này trong tham thiền của em, và suy ngẫm sâu xa về thâm nghĩa của chúng.

1st and 2nd months—Phrase I.

Tháng thứ 1 và thứ 2—Cụm từ I.

3rd and 4th months—Phrase II.

Tháng thứ 3 và thứ 4—Cụm từ II.

5th and 6th months—Phrase III.

Tháng thứ 5 và thứ 6—Cụm từ III.

Otherwise keep your meditation unchanged. One of the purposes of these meditation seed thoughts is the physical transformation [461] of the lower man, but your success will be dependent upon the changes wrought in the two inner, subtler bodies through the medium of the first two phrases....

Ngoài ra, hãy giữ bài tham thiền của em không thay đổi. Một trong những mục đích của các tư tưởng hạt giống tham thiền này là sự chuyển đổi hồng trần [461] của phàm nhân, nhưng thành công của em sẽ tùy thuộc vào những biến đổi được thực hiện trong hai thể bên trong, tinh tế hơn, qua phương tiện của hai cụm từ đầu....

Let the discipline of light carry on its work with you. And, my brother, may I make one practical suggestion to you? Your main problem from the angle of the soul is a physical one in this incarnation. Your

Hãy để kỷ luật của ánh sáng tiếp tục công việc của nó với em. Và, huynh đệ của tôi, Tôi có thể đưa ra cho em một gợi ý thực tiễn không? Từ góc độ linh hồn, vấn đề chính của em trong kiếp lâm phàm này là một vấn đề hồng trần. Sự căng thẳng và lo âu quá mức

tenseness and over-anxiety cause much of your physical disability.

To most of your co-disciples and to you I feel the need of saying simply: Be joyful, for joy lets in the light, and where there is joy there is little room for glamour and misunderstanding.

~

BROTHER OF OLD: February 1936

The next few months, until the time of the Wesak Festival, must be for you months of inner recognition, of a spiritual withdrawing and of intense preparation. Though you may not see immediately, or during the Festival itself, the significant aims of this period of opportunity, or of your previous weeks of preparation, that is of no importance really for the gains will be there and will register in due course of time.

The ajna centre (the centre between the eyebrows) is overactive whilst the head centre should be stimulated into increased aliveness. This, as it takes place through the steady focussing of yourself in the head centre, may induce a period wherein it may seem to you that nothing is happening subjectively. This, again, is of no importance. The time has come wherein all true disciples (and such indeed are you) must transmute phenomena into spiritual realisation; then instead of the constant registering of that which is seen and heard, there will arise a spiritual awareness which will register bliss and power. This will enable you to see the soul in all things and the inward beauty of all created forms. This awareness will be of such a high order that it will deal primarily

của em gây nên phần lớn tình trạng bất lực thể xác của em.

Đối với phần lớn các đồng đệ tử của em, và cả đối với em, Tôi cảm thấy cần nói đơn giản rằng: Hãy hoan hỉ, vì sự hoan hỉ cho ánh sáng đi vào, và nơi nào có sự hoan hỉ, nơi đó có rất ít chỗ cho ảo cảm và hiểu lầm.

~

HUYNH ĐỆ CỦA NGÀY XƯA: Tháng Hai 1936

Những tháng sắp tới, cho đến thời điểm Đại Lễ Wesak, đối với em phải là những tháng của sự nhận biết nội tâm, của một sự thu mình tinh thần và của sự chuẩn bị mãnh liệt. Dù em có thể không thấy ngay, hoặc ngay trong chính Đại Lễ, các mục tiêu đầy thâm nghĩa của thời kỳ cơ hội này, hay của những tuần chuẩn bị trước đó của em, điều ấy thật ra không quan trọng, vì các thành quả sẽ có đó và sẽ được ghi nhận đúng thời điểm.

Trung tâm ajna, tức trung tâm giữa hai lông mày, đang hoạt động quá mức, trong khi trung tâm đầu cần được kích thích để có sự sống động gia tăng. Khi điều này diễn ra qua việc em đều đặn tập trung mình trong trung tâm đầu, nó có thể tạo nên một thời kỳ trong đó em có thể cảm thấy rằng trong nội giới chẳng có gì đang xảy ra. Điều này, một lần nữa, không quan trọng. Đã đến lúc mọi đệ tử chân chính, và em quả thật là như vậy, phải chuyển hoá hiện tượng thành sự chứng nghiệm tinh thần; bấy giờ, thay vì sự ghi nhận thường xuyên những gì được thấy và nghe, sẽ nảy sinh một nhận thức tinh thần ghi nhận chí phúc và quyền năng. Điều này sẽ giúp em thấy linh hồn trong mọi sự và vẻ đẹp nội tại của mọi hình tướng được tạo dựng. Nhận thức này sẽ ở một cấp độ cao

with that which is formless, and its attention will be turned upon the subjective life which exists within the form. Such is the true course of symbolism to which you, as a disciple, are pledged.

đến nỗi nó sẽ chủ yếu hướng đến điều vô hình tướng, và sự chú ý của nó sẽ hướng vào sự sống nội giới tồn tại bên trong hình tướng. Đó là tiến trình chân thật của biểu tượng học mà em, với tư cách một đệ tử, đã cam kết theo.

[462] Your love and knowledge should begin to lead you more and more into the way of the divine psychologist; it is to the service of psychology that I direct your attention and to which you will find yourself pledged when next you take the Path of Rebirth and return to the battlefield of life. For you, today, the battle is one of endurance, of the control of the emotions, of the right understanding of the astral nature and a steady shift of your point of consciousness on to the next plane. I think, my brother, that you recognise this fact.

[462] Tình thương và tri thức của em nên bắt đầu dẫn em ngày càng nhiều hơn vào con đường của nhà tâm lý học thiêng liêng; chính đến việc phụng sự tâm lý học mà Tôi hướng sự chú ý của em, và em sẽ thấy mình cam kết với điều đó khi lần tới em bước vào Con Đường Tái Sinh và trở lại chiến trường của đời sống. Đối với em hôm nay, cuộc chiến là cuộc chiến của sự chịu đựng, của việc kiểm soát cảm xúc, của sự thấu hiểu đúng đắn bản chất cảm dục, và của một sự chuyển dịch vững chắc điểm tâm thức của em sang cõi kế tiếp. Huynh đệ của tôi, Tôi nghĩ rằng em nhận biết sự kiện này.

Meditate upon the following mystic phrases and where colour is mentioned, visualise the colour.

Hãy tham thiền về các cụm từ thần bí sau đây, và nơi nào có nhắc đến màu sắc, hãy hình dung màu sắc ấy.

Phrase One. First and second months.

Cụm từ Một. Tháng thứ nhất và thứ hai.

“The golden rays that issue from the heart of the sun pour forth and bathe my soul and the soul of all created forms. Within those forms, the life of God awakens, and the power of God streams forth as Will, as dedication to the Plan, as strength to work and give—as must a son of God.”

“Những tia vàng phát ra từ trái tim của mặt trời tuôn đổ và tắm gội linh hồn tôi cùng linh hồn của mọi hình tướng được tạo dựng. Bên trong các hình tướng ấy, sự sống của Thượng đế thức tỉnh, và quyền năng của Thượng đế tuôn ra như Ý Chí, như sự hiến dâng cho Thiên Cơ, như sức mạnh để làm việc và trao tặng, như một Con của Thượng đế phải làm.”

Phrase Two. Third and fourth months.

Cụm từ Hai. Tháng thứ ba và thứ tư.

“Within the darkness of the soul, prisoned within the form, a point of light is seen. Then there arises, all around that point, a

“Trong bóng tối của linh hồn, bị giam trong hình tướng, một điểm sáng được thấy. Rồi chung quanh điểm ấy hiện lên một vùng

field of deepest blue and this becomes irradiated by the soul, the inner sun, shining within a brilliant field of blue. The points of light become the many lines or rays of light; these lines then merge and blend until the lighted Way appears before the eyes of each tired pilgrim on that Way. He walks in light. He is himself the light, the light upon the Way. He is the Way and always walks thereon."

xanh thẳm sâu xa nhất, và vùng này được linh hồn, mặt trời bên trong, chiếu rạng, tỏa sáng trong một trường xanh rực rỡ. Các điểm sáng trở thành nhiều đường hay tia sáng; rồi các đường này hòa nhập và dung hợp cho đến khi Con Đường được Soi Sáng hiện ra trước mắt mỗi người hành hương mệt mỏi trên Đường ấy. Y bước đi trong ánh sáng. Chính y là ánh sáng, là ánh sáng trên Đường. Y là Đường ấy và luôn bước đi trên đó."

Phrase Three. Fifth and sixth months.

Cụm từ Ba. Tháng thứ năm và thứ sáu.

"With industry I work as doth the ant. With speed I travel as moves the hare upon its path. With joy I climb as doth the goat which scales the precipice and stands upon the mountain top. Industry, speed and joy must be the keynotes of my life; diligence with the task assigned; speed to assent to all the Master says; speed on my way to service; and joy to shower forth on all I meet. Such is the Way for me."

"Với sự cần mẫn, tôi làm việc như loài kiến. Với tốc độ, tôi đi như thỏ chạy trên lối của nó. Với sự hoan hỉ, tôi leo lên như dê núi vượt qua vách đá và đứng trên đỉnh núi. Cần mẫn, tốc độ và hoan hỉ phải là các chủ âm của đời tôi; siêng năng với nhiệm vụ được giao; nhanh chóng thuận nhận mọi điều Chân sư nói; nhanh chóng trên đường tôi đi đến phụng sự; và hoan hỉ để tuôn rải trên tất cả những ai tôi gặp. Đó là Con Đường dành cho tôi."

[463] My blessing rests on you, my brother. My strength lies at your disposal, for you will not call on me unless the need is great. When it is great, you have permission thus to call.

[463] Phước lành của tôi ở lại trên em, huynh đệ của tôi. Sức mạnh của tôi đặt sẵn cho em sử dụng, vì em sẽ không kêu gọi tôi trừ khi nhu cầu thật lớn. Khi nhu cầu ấy lớn, em được phép kêu gọi như vậy.

~

~

BROTHER OF MINE: August 1936

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI: Tháng Tám 1936

All severing of links produces severe reactions. Yet if you could but realise it, the severing of outer physical plane links is the least severe and the most impermanent of all such events. Death itself is a part of the great illusion and only exists because of the veils which we have gathered around ourselves. You, as a worker in the field of

Mọi sự cắt đứt các mối liên kết đều tạo ra những phản ứng nghiêm trọng. Tuy nhiên, nếu em chỉ có thể nhận ra điều đó, thì sự cắt đứt các liên kết bên ngoài trên cõi hồng trần là ít nghiêm trọng nhất và vô thường nhất trong tất cả những biến cố như vậy. Chính cái chết là một phần của ảo tưởng lớn và chỉ tồn tại vì những bức màn mà chúng ta đã

glamour (which is the new field in which humanity has *consciously* to work), have been deeply honoured and trusted. Death comes to all, but not for you should there be the usual glamours and distresses. I would say to you, my brother, look not back at the past. In that direction lies glamour and distress. It is the usual direction and the line of least resistance for the majority. But such is not the way for you. Look not either to revelation or the imparted illusory comfort of those who hover on the dividing line between the seen and the unseen. That way is not the way for you. You are not a distressed and bereaved disciple looking anxiously at the separating veil and hoping for some sign to come through which will convince you that all is well. Such, I reiterate, is not the way for you.

gom quanh mình. Em, với tư cách một người hoạt động trong lĩnh vực ảo cảm, là lĩnh vực mới mà nhân loại phải *có ý thức* làm việc trong đó, đã được vinh dự và tin cậy sâu xa. Cái chết đến với mọi người, nhưng đối với em không nên có những ảo cảm và đau khổ thông thường. Huynh đệ của tôi, Tôi muốn nói với em rằng: đừng nhìn lại quá khứ. Theo hướng ấy có ảo cảm và đau khổ. Đó là hướng thông thường và là con đường ít trở ngại nhất đối với đa số. Nhưng đó không phải là con đường dành cho em. Cũng đừng tìm đến sự mặc khải hay sự an ủi ảo tưởng được truyền đạt bởi những người lơ lửng trên ranh giới phân chia giữa cái thấy được và cái không thấy được. Con đường ấy không phải là con đường dành cho em. Em không phải là một đệ tử đau khổ và mất mát, đang lo âu nhìn vào bức màn ngăn cách và hy vọng có một dấu hiệu nào đó xuyên qua để thuyết phục em rằng mọi sự đều ổn. Tôi nhắc lại, đó không phải là con đường dành cho em.

Reach up to the heights of the soul and, having sought and found that pinnacle of peace and that altitude of joy whereon your soul immovably stands, then look into the world of living men—a threefold world in which all men, incarnate and discarnate are found. Find there that which your soul can and will recognise. The glamours of one's own distress, the maya of the past distorts one's point of view. Only the soul stands clear from illusion, and only the soul sees things as they are. Mount, therefore, to the soul.

Hãy vươn lên các đỉnh cao của linh hồn, và sau khi đã tìm kiếm và tìm thấy đỉnh cao bình an ấy cùng độ cao của sự hoan hỉ nơi linh hồn em đứng không lay chuyển, khi ấy hãy nhìn vào thế giới của những người đang sống, một thế giới tam phân trong đó mọi người, đang nhập thể và đã rời xác, đều được tìm thấy. Ở đó, hãy tìm điều mà linh hồn em có thể và sẽ nhận biết. Những ảo cảm của chính nỗi đau khổ của mình, ảo lực của quá khứ, làm méo mó điểm nhìn của con người. Chỉ linh hồn mới đứng trong sáng khỏi ảo tưởng, và chỉ linh hồn mới thấy sự vật đúng như chúng là. Vì vậy, hãy vươn lên linh hồn.

I would like here to point out to you that earlier I gave you a hint that there might arise a need for you to call for added strength, and the need, perhaps to intensify your inner contact with myself. I gave you "permission thus to call." I foresaw the

Ở đây, Tôi muốn chỉ cho em thấy rằng trước đây Tôi đã gợi ý với em rằng có thể nảy sinh nhu cầu để em kêu gọi thêm sức mạnh, và có lẽ nhu cầu tăng cường sự tiếp xúc nội tâm của em với tôi. Tôi đã trao cho em "sự cho phép kêu gọi như vậy". Tôi đã thấy trước nỗi

agony of your coming months and sought to have you know [464] that I was standing by. This I still am doing. I remind you of this for the strengthening of your faith, the deepening of your assurance and your integration in this group work.

thống khổ của những tháng sắp đến của em và tìm cách để em biết [464] rằng Tôi đang đứng bên cạnh. Điều này Tôi vẫn đang làm. Tôi nhắc em điều này để củng cố đức tin của em, làm sâu sắc thêm sự xác tín của em và sự tích hợp của em trong công việc nhóm này.

I shall not at this time change your meditation work. As outlined, it should serve gradually to stabilise you and lift you up on to the mental plane. Force of circumstances has driven you to live much upon the astral plane for the past few months in an emotional vortex. Mount up, my brother, into the light and into renewed power and detachment. Find surcease from sorrow in the task of aiding others. You can call and find me if your need is great.

Vào lúc này, Tôi sẽ không thay đổi công việc tham thiền của em. Như đã phác thảo, nó sẽ dần dần giúp em ổn định và nâng em lên cõi trí. Sức ép của hoàn cảnh đã buộc em sống nhiều trên cõi cảm dục trong vài tháng qua, trong một xoáy cảm xúc. Huynh đệ của tôi, hãy vươn lên vào ánh sáng, vào quyền năng và sự tách rời được đổi mới. Hãy tìm sự nguôi ngoai khỏi buồn đau trong nhiệm vụ trợ giúp người khác. Em có thể kêu gọi và tìm thấy tôi nếu nhu cầu của em thật lớn.

~

~

MY BROTHER: February 1937

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI: Tháng Hai 1937

You are entering upon a new cycle of life and of usefulness. You stand on the verge of opportunity and yet you seem to recognise it not. You are ready for complete service and yet you hide yourself away from it. You have the capacity and the time, could you but grasp it, and likewise the needed physical strength to be an active focal point for us and yet you hold back in your mind and consciousness and seem to realise it not. I have put the truth thus bluntly to you, for you are a strong and pledged disciple, and you do not fear the knowledge of reality.

Em đang bước vào một chu kỳ mới của đời sống và của sự hữu dụng. Em đứng trên ngưỡng cửa của cơ hội, nhưng dường như em không nhận biết điều đó. Em đã sẵn sàng cho phụng sự trọn vẹn, nhưng em lại ẩn mình khỏi nó. Em có năng lực và thời gian, nếu em chỉ có thể nắm bắt điều đó, và cũng có sức mạnh thể xác cần thiết để trở thành một tiêu điểm hoạt động cho chúng tôi, nhưng em vẫn do dự trong thể trí và tâm thức của mình và dường như không nhận ra điều ấy. Tôi đã đặt chân lý trước em một cách thẳng thắn như vậy, vì em là một đệ tử mạnh mẽ và đã cam kết, và em không sợ tri thức về thực tại.

You have passed across the burning ground and now it lies behind you, but the smoke which hovers round it still obscures your vision. Pass on with rapidity into the clear light of day and leave behind remembrance

Em đã đi qua vùng đất cháy và giờ đây nó nằm sau lưng em, nhưng làn khói lởn vởn quanh đó vẫn che mờ tầm nhìn của em. Hãy nhanh chóng bước tiếp vào ánh sáng trong trẻo của ban ngày, và bỏ lại sau lưng ký ức về

of pain, of the heart-searching and the problems and —lifting your face to the light —for the remainder of this earthly way be a tower of strength and a radiant light to others. This you can do.

đau đớn, về sự tự vấn trong tim, và về các vấn đề; rồi, ngẩng mặt lên ánh sáng, trong phần còn lại của con đường trần thế này, hãy là một tháp sức mạnh và một ánh sáng rạng rỡ cho người khác. Điều này em có thể làm.

If I could summarise my thought for you, my brother, I would clothe it in words of great simplicity and would say to you: Be happy. Be happy as the sannyasin is happy who (through detachment from the little self and attachment to the greater Self in all) has left behind all that might hinder and hamper his service. Henceforth, you belong not to yourself or to any earthly friend or claim. You belong to the servers of humanity and to us.

Nếu Tôi có thể tóm lược tư tưởng của tôi dành cho em, huynh đệ của tôi, Tôi sẽ khoác nó trong những lời rất giản dị và sẽ nói với em: Hãy hạnh phúc. Hãy hạnh phúc như vị sannyasin hạnh phúc, người mà, nhờ tách rời khỏi cái ngã nhỏ bé và gắn bó với Bản Ngã lớn hơn trong tất cả, đã bỏ lại sau lưng mọi điều có thể cản trở và làm vướng bận sự phụng sự của mình. Từ nay, em không thuộc về chính mình, cũng không thuộc về bất cứ người bạn hay đòi hỏi trần thế nào. Em thuộc về những người phụng sự nhân loại và thuộc về chúng tôi.

[465] I give you no particular meditation to do these next six months. Occupy yourself with the group meditation and with the Full Moon Contact. These are for you of greater usefulness than the personal daily meditation. For you, they constitute your major service. My instructions to all the group members have been brief this time. I gave you all much in my last communication and not yet have you assimilated all that I gave. Study the messages again, all of you, and see anew in the light of the new year and fresh day of opportunity.

[465] Tôi không trao cho em bài tham thiền đặc biệt nào để thực hiện trong sáu tháng tới. Hãy chuyên tâm vào bài tham thiền nhóm và sự Tiếp Xúc Trăng Tròn. Những điều này hữu dụng cho em hơn bài tham thiền cá nhân hằng ngày. Đối với em, chúng tạo thành phụng sự chính yếu của em. Lần này, các chỉ dẫn của tôi cho tất cả thành viên nhóm đều ngắn gọn. Trong thông điệp trước, Tôi đã trao cho tất cả các em nhiều điều, và các em vẫn chưa đồng hóa hết tất cả những gì Tôi đã trao. Tất cả các em hãy nghiên cứu lại các thông điệp ấy, và hãy nhìn thấy chúng một lần nữa trong ánh sáng của năm mới và ngày mới của cơ hội.

~

~

MY BROTHER: September 1937

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI: Tháng Chín 1937

A very difficult half year has gone by for you. You have come through it, and it is with commendation that I look at you today. That is all that I have to say, *I am pleased*. I know

Một nửa năm rất khó khăn đã trôi qua đối với em. Em đã vượt qua nó, và hôm nay Tôi nhìn em với sự khen ngợi. Đó là tất cả những gì Tôi phải nói: *Tôi hài lòng*. Tôi biết rằng đối

that for you that suffices. If you stand steady with an open heart, a seeing eye and a ready response to all who come your way, the door to renewed service will open and much can be done by you. My brother, you have the power to help individuals, and you have an unusual capacity to fan a dim spark into a white-hot flame. Do not distrust yourself, but go ahead. Your field of service lies all around you.

với em, điều đó là đủ. Nếu em đứng vững với một trái tim rộng mở, một con mắt biết thấy và một sự đáp ứng sẵn sàng với tất cả những ai đến trên đường em, cánh cửa dẫn đến phụng sự mới sẽ mở ra và em có thể làm được nhiều điều. Huynh đệ của tôi, em có quyền năng giúp đỡ từng cá nhân, và em có một khả năng khác thường là thổi bùng một tia lửa mờ nhạt thành ngọn lửa trắng rực. Đừng thiếu tin tưởng vào chính mình, mà hãy tiến tới. Lĩnh vực phụng sự của em nằm khắp chung quanh em.

The problem that has to be faced by all who have passed through the fires of Renunciation, who are walking the way of humility whilst conscious of the grandeur of the soul, and who are, at the same time, far from young in years is that of facing the last decade or so of life with understanding, and with no fear of physical limitations. So many in the final years of life live, think and act in such a manner that the soul withdraws its attention. Thus only the personality remains. To all of you who have passed the half century I would say: Face the future with the same joy as in youth, yet with an added usefulness, knowing that the wisdom of experience is yours, the power to understand is yours, and that no physical limitation can prevent a soul from useful expression and service. I would remind you of something which is often forgotten: It is far easier for the soul to express itself through an older experienced body than through one that is young and inexperienced, provided [466] that there is no pride and no desired selfishness, but only longing to love and serve. These are your desires and the future holds for you much service.

Vấn đề mà tất cả những ai đã đi qua các ngọn lửa của Sự từ bỏ, đang bước đi trên con đường khiêm hạ trong khi vẫn ý thức về sự hùng vĩ của linh hồn, và đồng thời đã không còn trẻ về tuổi tác, phải đối diện, là đối diện với khoảng thập niên cuối cùng hay tương tự của đời sống bằng sự thấu hiểu, và không sợ các giới hạn thể xác. Biết bao người trong những năm cuối đời sống, suy nghĩ và hành động theo cách khiến linh hồn rút lại sự chú ý của nó. Khi ấy chỉ còn phàm ngã. Đối với tất cả các em đã qua nửa thế kỷ, Tôi muốn nói: Hãy đối diện tương lai với cùng sự hoan hỉ như thời trẻ, nhưng với một sự hữu dụng gia tăng, biết rằng minh triết của kinh nghiệm là của em, quyền năng thấu hiểu là của em, và không giới hạn thể xác nào có thể ngăn một linh hồn biểu lộ hữu ích và phụng sự. Tôi muốn nhắc em về một điều thường bị lãng quên: Linh hồn dễ biểu lộ qua một thể xác già dặn và có kinh nghiệm hơn nhiều so với qua một thể xác trẻ và thiếu kinh nghiệm, miễn là [466] không có kiêu hãnh và không có sự ích kỷ được mong cầu, mà chỉ có niềm khao khát yêu thương và phụng sự. Đó là những khát vọng của em, và tương lai dành cho em nhiều phụng sự.

It will be of interest to you now if I tell you of the rays which govern the lower self.

Giờ đây, em sẽ thấy điều này đáng quan tâm nếu Tôi nói với em về các cung cai quản phàm ngã.

Your *mental body* is governed by the fourth ray, and if you study this the reasons for many of your life reactions will become apparent to you. There is little of the first ray line of energy 1-3-5-7 in your equipment, but almost an overbalance of the second ray line 2-4-6. You will note that all these three appear in your equipment.

Thể trí của em được cung bốn cai quản, và nếu em nghiên cứu điều này, các lý do cho nhiều phản ứng trong đời sống của em sẽ trở nên rõ ràng đối với em. Trong trang bị của em có rất ít tuyến năng lượng cung một 1-3-5-7, nhưng hầu như có sự thiên lệch quá mức về tuyến cung hai 2-4-6. Em sẽ lưu ý rằng cả ba cung này đều xuất hiện trong trang bị của em.

This condition is still further complicated by the fact that you have a first ray *astral body.* This is again an exception to the usual rule. In the case of the disciple who is occupied with some particular rounding-out process this exception does occur, and the first ray personality of your last incarnation left you the legacy of a first ray astral body in this. Therefore, in this particular life, you have a very difficult task and a complicated problem because (if I might so crudely express it) there is in you too much of the second ray.

Tình trạng này còn phức tạp hơn nữa bởi sự kiện em có một *thể cảm dục* cung một. Điều này lại là một ngoại lệ đối với quy luật thông thường. Trong trường hợp người đệ tử đang bận rộn với một tiến trình hoàn chỉnh hóa đặc biệt nào đó, ngoại lệ này có xảy ra; và phàm ngã cung một của kiếp lâm phàm trước đã để lại cho em di sản là một thể cảm dục cung một trong kiếp này. Vì vậy, trong đời sống đặc biệt này, em có một nhiệm vụ rất khó khăn và một vấn đề phức tạp, bởi vì, nếu Tôi có thể diễn đạt một cách thô sơ như vậy, trong em có quá nhiều cung hai.

To aid in the process of balancing and off-setting the danger, your soul chose a seventh ray *physical body*. This is of real assistance to you and helps in the synthesis of the two lines of energy. Your rays therefore are:

Để hỗ trợ tiến trình quân bình và hóa giải mối nguy, linh hồn em đã chọn một *thể xác* cung bảy. Điều này thật sự trợ giúp em và giúp vào sự tổng hợp hai tuyến năng lượng. Vì vậy, các cung của em là:

1. The soul ray—the second Ray of Love-Wisdom.

1. Cung linh hồn—cung hai của Bác Ái – Minh Triết.

2. The personality ray—the sixth Ray of Devotion or Idealism.

2. Cung phàm ngã—cung sáu của Sùng tín hay Lý tưởng.

3. The ray of the mental body—the fourth Ray of Harmony through Conflict.

3. Cung của thể trí—cung bốn của Hài Hòa qua Xung Đột.

4. The ray of the astral body—the first Ray of Will or Power.

4. Cung của thể cảm dục—cung một của Ý Chí hay Quyền Năng.

5. The ray of the physical body—the seventh Ray of Ceremonial Order.

5. Cung của thể xác—cung bảy của Trật Tự Nghi Lễ.

I would ask you to follow the meditation and continue with the breathing exercises that you are now doing. There is no need at this time to change what I last gave you. During the half year ahead I would counsel you particularly to give much time and attention to the Full Moon Approach. I would also like to assign you a special task which will be of value to [467] you, to your group brothers and to others. Will you gather out of all that I have given in my books, everything that has been said about the Full Moon. There is no need, however, to give long extracts or to copy out my detailed instructions of the Buddha's Full Moon in May. I want you to gather together out of those long instructions and from many isolated passages the reasons:

Tôi yêu cầu em tiếp tục bài tham thiền và các bài tập thở mà em hiện đang làm. Lúc này không cần thay đổi những gì Tôi đã trao cho em lần trước. Trong nửa năm sắp tới, Tôi đặc biệt khuyên em dành nhiều thời gian và sự chú ý cho Sự Tiếp Cận Trăng Tròn. Tôi cũng muốn giao cho em một nhiệm vụ đặc biệt, vốn sẽ có giá trị đối với [467] em, với các huynh đệ trong nhóm của em và với người khác. Em có thể gom lại từ tất cả những gì Tôi đã trao trong các sách của tôi, mọi điều đã được nói về Trăng Tròn không? Tuy nhiên, không cần đưa ra các trích đoạn dài hay chép lại các chỉ dẫn chi tiết của tôi về Trăng Tròn của Đức Phật vào tháng Năm. Tôi muốn em tập hợp lại từ những chỉ dẫn dài ấy và từ nhiều đoạn rời rạc các lý do:

a. For the importance of the Full Moon.

a. Về tầm quan trọng của Trăng Tròn.

b. What should be done and happen at the time of the Full Moon.

b. Điều gì nên được làm và nên xảy ra vào thời điểm Trăng Tròn.

c. Any information that you may find of the cause of the spiritual opportunity.

c. Bất cứ thông tin nào em có thể tìm thấy về nguyên nhân của cơ hội tinh thần.

~

~

BROTHER OF MINE: February 1938

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI: Tháng Hai 1938

In these instructions I have given my disciples much information re the fourth ray, for so many of them have fourth ray mentalities. This is not a very usual state of

Trong các chỉ dẫn này, Tôi đã trao cho các đệ tử của tôi nhiều thông tin liên quan đến cung bốn, vì rất nhiều người trong số họ có trí tuệ cung bốn. Đây không phải là một tình

affairs at this time and is one of the major reasons for their being chosen to form part of this group. The possession of a fourth ray mind is an essential factor in my planned work and I would have you ponder deeply on this fact. You have, outstandingly, this type of mind, and it is going to be of real service to your group if you will learn to focus yourself there more easily and, shall I say, more frequently. Your personality ray is naturally very dominant and should give you power upon the astral plane—the plane of your chosen work. But this attitude must be balanced by the attitudes of the fourth ray mind. I would like here to point out that

trạng rất thường thấy vào lúc này, và là một trong những lý do chính yếu khiến họ được chọn để tạo thành một phần của nhóm này. Việc sở hữu một thể trí cung bốn là một yếu tố thiết yếu trong công việc mà Tôi đã hoạch định, và Tôi muốn em suy ngẫm sâu xa về sự kiện này. Em có loại thể trí này một cách nổi bật, và nó sẽ thật sự phụng sự nhóm của em nếu em học cách tập trung mình ở đó dễ dàng hơn và, Tôi có thể nói, thường xuyên hơn. Cung phàm ngã của em tự nhiên rất chi phối và nên đem lại cho em quyền năng trên cõi cảm dục, là cõi của công việc em đã chọn. Nhưng thái độ này phải được quân bình bởi các thái độ của thể trí cung bốn. Ở đây, Tôi muốn nêu rõ rằng

1. Your soul ray seeks expression through your astral body.

1. Cung linh hồn của em tìm cách biểu lộ qua thể cảm dục của em.

2. Your personality ray is focussed in your seventh ray brain.

2. Cung phàm ngã của em được tập trung trong bộ não cung bảy của em.

If you will think out these imparted facts with care, you will see that the bringing together of the personality ray and the ray governing your physical body presents you with a very definite problem. It produces an over-interest and over-emphasis upon the form side of manifestation and group expression. This leads to a devotion to the known forms. It is this [468] focussing of your personality ray which is the *psychic* cause of the headaches to which you have been prone. Mistake me not here, my brother. I do not say that you have undue interest in form as it affects your personality. You are definitely the observer and "look out upon a world distressed." Your ray combinations lead to a quick reaction to the existent forms instead of leading to a long range vision of the Plan, such as your soul ray can give. You need increasingly to focus yourself in the soul and less and less in

Nếu em suy nghĩ cẩn thận về những sự kiện được truyền đạt này, em sẽ thấy rằng việc kết hợp cung phàm ngã với cung cai quản thể xác của em đặt trước em một vấn đề rất rõ rệt. Nó tạo ra một sự quan tâm quá mức và nhấn mạnh quá mức vào phương diện hình tướng của sự biểu hiện và biểu lộ nhóm. Điều này dẫn đến một lòng sùng tín đối với các hình tướng đã biết. Chính [468] sự tập trung này của cung phàm ngã nơi em là nguyên nhân *thông linh* của những cơn đau đầu mà em dễ mắc phải. Huynh đệ của tôi, đừng hiểu lầm tôi ở đây. Tôi không nói rằng em có sự quan tâm quá đáng đến hình tướng khi nó ảnh hưởng đến phàm ngã của em. Em rõ ràng là người quan sát và "nhìn ra một thế giới đau khổ". Các tổ hợp cung của em dẫn đến phản ứng nhanh đối với các hình tướng đang tồn tại, thay vì dẫn đến một tầm nhìn xa rộng về Thiên Cơ, như cung linh hồn của em có thể ban cho. Em cần ngày càng tập

the personality consciousness. This will produce the expression of love through devotion to all men as souls, and not of devotion to forms and methods which your personality ray approves.

trung mình trong linh hồn nhiều hơn, và ngày càng ít hơn trong tâm thức phàm ngã. Điều này sẽ tạo nên sự biểu lộ của tình thương qua lòng sùng tín đối với tất cả mọi người như các linh hồn, chứ không phải lòng sùng tín đối với các hình tướng và phương pháp mà cung phàm ngã của em tán thành.

Your service is, as I earlier pointed out to you, *the task of "lifting" individuals* and clearing away the problems which confront them. Increasingly, you must also stand with your group, giving them the knowledge which is so abundantly yours. You have a few personal glamours, but they are not of the kind which hurt your group. You see with clarity the outlines of the task ahead to which the group is dedicated. For long you have tried to help L.T.S-K. to free himself from the *rhythm of his glamours.* Will you continue still a little while the effort to help him, writing to him in frankness and standing by him in love?

Sự phụng sự của em, như trước đây Tôi đã chỉ rõ cho em, là *nhiệm vụ "nâng đỡ" các cá nhân* và dọn sạch những vấn đề đang đối diện với họ. Càng ngày, em cũng phải đứng cùng nhóm của mình, trao cho họ tri thức vốn có nơi em một cách rất dồi dào. Em có một vài ảo cảm cá nhân, nhưng chúng không thuộc loại gây tổn hại cho nhóm của em. Em thấy rõ những nét phác của nhiệm vụ phía trước mà nhóm đã hiến mình cho đó. Từ lâu em đã cố gắng giúp L.T.S-K. giải thoát bạn ấy khỏi *nhịp điệu của các ảo cảm của bạn ấy.* Em có sẵn lòng tiếp tục thêm một thời gian ngắn nữa nỗ lực giúp bạn ấy, viết cho bạn ấy với sự thẳng thắn và đứng bên bạn ấy trong tình thương không?

The group meditation is of importance to you and to all the group, for it holds in it the seeds of group integration. Continue, therefore, with it. I give you, however, a brief morning exercise to be done prior to the group meditation.

Việc tham thiền nhóm có tầm quan trọng đối với em và đối với toàn thể nhóm, vì nó chứa trong chính nó những hạt giống của sự tích hợp nhóm. Vì vậy, hãy tiếp tục với việc ấy. Tuy nhiên, Tôi trao cho em một bài tập ngắn buổi sáng, thực hiện trước khi tham thiền nhóm.

1. After achieving alignment, inner poise and rest, see each of your co-disciples (whom you may know) in the light.

1. Sau khi đạt được sự chỉnh hợp, quân bình nội tâm và an nghỉ, hãy thấy mỗi đệ tử đồng môn của em mà em có thể biết trong ánh sáng.

2. Then visualise them each with a star between the eyebrows, as the symbol of an awakened ajna centre and of an integrated personality. It is a four-pointed star. The star of initiation is, as you know, a five-pointed star.

2. Rồi hãy hình dung từng người trong họ có một ngôi sao giữa hai chân mày, như biểu tượng của một trung tâm ajna đã thức tỉnh và của một Phàm ngã tích hợp. Đó là ngôi sao bốn cánh. Ngôi sao điểm đạo, như em biết, là ngôi sao năm cánh.

3. Then say something to each of your brothers, after due effort to link up with them. Study the ideas which give utterance to your words and note, in writing, their general import.

3. Rồi hãy nói điều gì đó với từng huynh đệ của em, sau nỗ lực thích đáng để liên kết với họ. Hãy nghiên cứu các ý tưởng được em diễn đạt thành lời và ghi lại bằng văn bản ý nghĩa tổng quát của chúng.

4. Then rise, and going to the window, send out love and light to those who guide the destinies of men upon the [469] earth (I refer not to the Hierarchy) in London, Leningrad, Washington, Berlin, Geneva and in Rome. Do this with as much love as you can and without much thought, for thought can be separative and critical where there is not adequate knowledge. This is an initial part of the technique of dissipating group glamour.

4. Rồi hãy đứng dậy, đi đến cửa sổ, và gửi tình thương cùng ánh sáng đến những người đang dẫn dắt vận mệnh của nhân loại trên [469] Trái Đất (Tôi không nói đến Thánh Đoàn), tại London, Leningrad, Washington, Berlin, Geneva và Rome. Hãy làm điều này với nhiều tình thương nhất có thể và không suy nghĩ nhiều, vì tư tưởng có thể gây chia rẽ và phê phán khi không có tri thức đầy đủ. Đây là phần khởi đầu của kỹ thuật làm tiêu tan ảo cảm nhóm.

5. Then sound the O.M., raising your consciousness and coming as close to the Hierarchy as possible.

5. Rồi hãy xướng O.M., nâng cao tâm thức của em và đến gần Thánh Đoàn nhất có thể.

~

~

MY BROTHER: February 1939

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI: Tháng Hai 1939

This last year has not been an easy one for you any more than it has been for your group brothers. Each and all have had a most difficult time. Your problems have been psychological far more than physical; they are relatively simple in definition, though hard to solve. Perhaps I could express what I have to say best by remarking that the main part of your difficulties has been a *wrestling*

Năm vừa qua không dễ dàng đối với em, cũng như không dễ dàng đối với các huynh đệ trong nhóm của em. Mỗi người và tất cả đều đã trải qua một thời kỳ hết sức khó khăn. Các vấn đề của em thuộc tâm lý nhiều hơn hẳn so với thể xác; chúng tương đối đơn giản khi định nghĩa, dù khó giải quyết. Có lẽ Tôi có thể diễn đạt điều Tôi muốn nói rõ nhất bằng cách nhận xét rằng phần chính trong

with bewilderment—a bewilderment which is not a glamour but which could easily become one if your soul were not so constantly and definitely guiding, controlling and leading you away from the more pronounced glamours of which it could be the tiny seed. Bewilderment is a state of incipient glamour. The way out for you is not to concern yourself with the world problem which is too great for you to handle. The entire planetary Hierarchy is concerned with it and is seeking a solution. Yet the plans for the world of humanity are materialising and maturing; the world situation is moving ahead with such rapidity that the average aspirant and intelligent man has no sooner adjusted himself to certain conditions or to a particular attitude of thought and mind (which he with real difficulty has assumed), when sudden changes occur and the work—as far as he is concerned—has to be repeated.

những khó khăn của em là một *cuộc vật lộn với sự bối rối*—một sự bối rối không phải là ảo cảm, nhưng rất dễ trở thành ảo cảm nếu linh hồn của em không thường xuyên và dứt khoát hướng dẫn, kiểm soát và dẫn em rời xa những ảo cảm rõ rệt hơn mà nó có thể là hạt giống nhỏ bé. Sự bối rối là trạng thái ảo cảm mới manh nha. Lối thoát cho em không phải là bận tâm đến vấn đề thế giới, vốn quá lớn để em xử lý. Toàn thể Thánh Đoàn hành tinh đang bận tâm đến vấn đề ấy và đang tìm kiếm một giải pháp. Tuy nhiên, các kế hoạch dành cho thế giới nhân loại đang được hiện thực hóa và chín muồi; tình hình thế giới đang tiến tới với tốc độ nhanh đến nỗi người chí nguyện trung bình và người trí thức vừa mới điều chỉnh mình với một số điều kiện nào đó, hoặc với một thái độ tư tưởng và thể trí đặc thù mà y đã chấp nhận với khó khăn thật sự, thì những thay đổi đột ngột xảy ra và công việc—đối với y—phải được lặp lại.

So, my brother, stand controlled at the centre, permitting your soul to pour its illumination and its love through you and out into your environment, remembering that all men are your brothers. This is a statement of fact, e'en if it is a platitude. Remember also that in the setting where your personality stands at this time is the place where you will have to make your soul [470] impact; it is not upon the world in general. To meet world need and solve world problems is not your dharma. The world cannot be helped on a large scale by any one individual unless there has been complete release from all selfish intent, from all blind personality decisions, and from all belief that crystallised views are right, particularly when such views are unduly conditioned by environment, background, tradition and a myopic point of view.

Huynh đệ của tôi, vì vậy, hãy đứng vững trong sự tự chủ tại trung tâm, cho phép linh hồn em tuôn sự soi sáng và tình thương của nó xuyên qua em và ra vào môi trường của em, nhớ rằng tất cả mọi người đều là huynh đệ của em. Đây là một lời khẳng định về sự kiện, dù cho đó là một điều sáo mòn. Cũng hãy nhớ rằng chính trong khung cảnh nơi phàm ngã của em đang đứng vào lúc này là nơi em sẽ phải tạo ra tác động của linh hồn [470] của em; không phải trên thế giới nói chung. Đáp ứng nhu cầu thế giới và giải quyết các vấn đề thế giới không phải là dharma của em. Không một cá nhân nào có thể giúp thế giới trên quy mô lớn, trừ khi đã có sự giải thoát hoàn toàn khỏi mọi ý định ích kỷ, khỏi mọi quyết định mù quáng của phàm ngã, và khỏi mọi niềm tin rằng các quan điểm đã kết tinh là đúng, đặc biệt khi các quan điểm ấy chịu ảnh hưởng quá mức

bởi môi trường, bối cảnh, truyền thống và một quan điểm thiển cận.

So, brother of mine, release your thoughts from all that limits your love (from *all*, I repeat) and love widely, generally, impartially and intelligently.

Huynh đệ của tôi, vì vậy, hãy giải thoát tư tưởng của em khỏi tất cả những gì giới hạn tình thương của em, khỏi *tất cả*, Tôi lặp lại, và hãy yêu thương rộng rãi, tổng quát, vô tư và sáng suốt.

I would have you note that the rays governing D.H.B. and J.S.P. very closely resemble yours. You have all three got the same soul ray, and the same ray governing the physical body. This should bring the three of you particularly close together; I would call this to your attention and ask you to stand with each other in the closest relation. You can form a triangle of spiritual force which should be of real value to the group and greatly facilitate the planned group work. Correspond with each other and stand by each other in love. All three of you have much with which to contend, but both the others have far more to contend with than you have. Therefore, be to them a tower of strength and let them draw from you what they need of love and understanding.

Tôi muốn em lưu ý rằng các cung chi phối D.H.B. và J.S.P. rất gần giống với các cung của em. Cả ba em đều có cùng cung linh hồn, và cùng cung chi phối thể xác. Điều này nên đưa ba em đặc biệt gần nhau; Tôi muốn kêu gọi sự chú ý của em đến điều này và yêu cầu các em đứng cùng nhau trong mối liên hệ mật thiết nhất. Các em có thể tạo thành một tam giác mãnh lực tinh thần, điều này sẽ có giá trị thật sự đối với nhóm và sẽ hỗ trợ rất nhiều cho công việc nhóm đã được hoạch định. Hãy thư từ với nhau và đứng bên nhau trong tình thương. Cả ba em đều có nhiều điều phải đương đầu, nhưng hai người kia có nhiều điều phải đương đầu hơn em rất nhiều. Vì vậy, hãy là một tháp sức mạnh cho họ và để họ rút từ em điều họ cần về tình thương và sự thấu hiểu.

I would have you continue with the exercise I gave you in your last instruction. As a preparatory exercise for the group meditation, it will prove effective for it is along the same general line, only in the group meditation the work is more specific and focussed.

Tôi muốn em tiếp tục với bài tập Tôi đã trao cho em trong huấn thị trước. Là một bài tập chuẩn bị cho việc tham thiền nhóm, nó sẽ tỏ ra hiệu quả, vì nó đi theo cùng một đường hướng tổng quát, chỉ khác là trong tham thiền nhóm, công việc chuyên biệt hơn và tập trung hơn.

The factor which will produce increasing integration between the soul and the personality, in the case of D.H.B. and J.S.P. and yourself, is the attainment of the power to love with purity, with no sense of distinction, and with that love which the Eternal One shows—poured out alike upon all and not biassed in any way by the

Yếu tố sẽ tạo nên sự tích hợp ngày càng tăng giữa linh hồn và phàm ngã, trong trường hợp của D.H.B., J.S.P. và chính em, là việc đạt được quyền năng yêu thương với sự thanh khiết, không có ý thức phân biệt, và với tình thương mà Đấng Vĩnh Cửu biểu lộ—tuôn đổ như nhau lên tất cả và không thiên lệch theo bất cứ cách nào bởi các hoạt động nhất thời

temporal activities of man. This must be based on long vision, and the power to release yourself from the thoughtform-making faculty of the mind. In your case this faculty is swept into activity by emotion. Guard your emotional body with peculiar care during the coming year. Let not anything [471] upset your equilibrium or cloud your vision of reality. And my brother, be happy. Learn to feel joy—a joy which is based on the knowledge that humanity has always triumphed and passed onward and forward in spite of apparent failures and the destruction of past civilisations; a joy, which is founded upon the unshakable belief that all men are souls, and that "points of crisis" are factors which are of proven usefulness in calling in the power of that soul, both in the individual man, in a race, or in humanity as a whole; a joy which is related to the bliss which characterises the soul on its own level whereon the form aspects of manifestation do not dominate. Ponder on these thoughts and remember you are grounded in the centre of your Being and can, therefore, see the world truly and with no limited vision; you can stand unperturbed, knowing the end from the beginning and realising that love will triumph.

của con người. Điều này phải dựa trên tầm nhìn xa rộng, và quyền năng giải thoát chính mình khỏi năng lực tạo hình tư tưởng của thể trí. Trong trường hợp của em, năng lực này bị cảm xúc cuốn vào hoạt động. Hãy canh giữ thể cảm dục của em với sự chăm sóc đặc biệt trong năm sắp tới. Đừng để bất cứ điều gì [471] làm rối loạn sự quân bình của em hay che mờ tầm nhìn của em về thực tại. Và huynh đệ của tôi, hãy hạnh phúc. Hãy học cảm nhận sự hoan hỉ—một sự hoan hỉ dựa trên tri thức rằng nhân loại luôn luôn chiến thắng, tiến bước và tiến lên, bất chấp những thất bại bề ngoài và sự hủy diệt của các nền văn minh quá khứ; một sự hoan hỉ đặt nền trên niềm tin không lay chuyển rằng tất cả mọi người đều là linh hồn, và rằng "các điểm khủng hoảng" là những yếu tố đã được chứng minh là hữu ích trong việc kêu gọi quyền năng của linh hồn ấy, cả nơi từng con người, nơi một chủng tộc, hoặc nơi nhân loại như một toàn thể; một sự hoan hỉ liên hệ với chí phúc vốn đặc trưng cho linh hồn trên cấp độ riêng của nó, nơi các phương diện hình tướng của sự biểu hiện không thống trị. Hãy suy ngẫm về những tư tưởng này và nhớ rằng em được đặt nền trong trung tâm Bản Thể của mình, và do đó có thể thấy thế giới một cách chân thật, không với tầm nhìn giới hạn; em có thể đứng bình thản, biết kết cuộc ngay từ khởi đầu và nhận ra rằng tình thương sẽ chiến thắng.

God guard and rest you and increase fourfold your usefulness. Such is my prayer for you.

Cầu Thượng đế gìn giữ và cho em an nghỉ, và gia tăng gấp bốn lần tính hữu dụng của em. Đó là lời cầu nguyện của tôi dành cho em.

NOTE: *This disciple still persists in his endeavour to work in the Tibetan's Ashram and remains steadfast and sure.*

GHI CHÚ: *Đệ tử này vẫn kiên trì trong nỗ lực làm việc trong Ashram của Chân sư Tây Tạng và vẫn vững vàng, chắc chắn.*

~

~

To L. U. T. – Gửi L. U. T.

October 1932

MY BROTHER:

You face real opportunity and can make real progress, if you so desire. You are considerably younger than some in my group of disciples and have, therefore, less background and more undeveloped resources. You have passed and are passing through a hard experience and out of this you are not getting the full benefit. The reason for this is that you have built a shell around yourself owing to a natural sensitivity which—as a child and in your youth—caused you to protect yourself in this manner. Another reason for your failure to get all you might out of the present experience is the inordinate pride of the Taurus individual, who is on the first ray where his personality is concerned.

Will you let me speak with clarity, my brother? I believe in your sincerity and determination, but I have questioned your capacity to make progress in this life. It was, however, your [472] karmic due to have this opportunity offered to you. The doubt in my mind arose from my knowledge of the two tendencies in you which have hitherto held you back from the lighted Way.

One is a stubborn determination to go your own way and handle situations as you choose, e'en when others suffer through your so doing. You go bull-headed through life, knocking down and hurting as you go. This you know full well. You stop not to right or to adjust wrong action, e'en when you recognise it as wrong. The second is a

Tháng Mười 1932

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI:

Em đang đối diện với cơ hội thật sự và có thể đạt được bước tiến thật sự, nếu em mong muốn như vậy. Em trẻ hơn đáng kể so với một số người trong nhóm đệ tử của tôi, và vì thế có ít bối cảnh tích lũy hơn, nhưng có nhiều nguồn lực chưa phát triển hơn. Em đã trải qua và đang trải qua một kinh nghiệm khó khăn, nhưng em chưa nhận được đầy đủ lợi ích từ kinh nghiệm ấy. Lý do là em đã xây dựng một lớp vỏ quanh mình do sự nhạy cảm tự nhiên, điều mà—khi còn là một đứa trẻ và trong tuổi trẻ—đã khiến em tự bảo vệ mình theo cách này. Một lý do khác khiến em không thu nhận được tất cả những gì có thể từ kinh nghiệm hiện tại là lòng kiêu hãnh quá mức của cá nhân Kim Ngưu, người thuộc cung một xét về phàm ngã của mình.

Huynh đệ của tôi, em có để tôi nói rõ ràng không? Tôi tin vào sự chân thành và quyết tâm của em, nhưng Tôi đã từng nghi ngờ khả năng tiến bộ của em trong kiếp sống này. Tuy nhiên, đó là [472] phần nghiệp quả phải đến của em để cơ hội này được trao cho em. Sự nghi ngờ trong tâm trí tôi phát sinh từ tri thức của tôi về hai khuynh hướng nơi em, vốn cho đến nay đã giữ em lại khỏi Con Đường được Soi Sáng.

Một là quyết tâm bướng bỉnh đi theo con đường riêng của em và xử lý các tình huống theo cách em chọn, ngay cả khi người khác đau khổ vì em làm như vậy. Em đi xuyên qua cuộc đời một cách ngang bướng, quật ngã và làm tổn thương khi em đi. Điều này em biết rất rõ. Em không dừng lại để sửa chữa hay điều chỉnh hành động sai trái, ngay cả khi

tendency of thought and action which must be cleaned up before you can pass through the doors of purification which hide the door of Initiation. More about this hindering activity I need not say, for you know well whereof I speak. I offer you the way out in four simple rules:

em nhận ra nó là sai. Điều thứ hai là một khuynh hướng tư tưởng và hành động phải được làm sạch trước khi em có thể đi qua các cánh cửa thanh lọc vốn che giấu cánh cửa Điểm Đạo. Về hoạt động cản trở này, Tôi không cần nói thêm, vì em biết rõ Tôi đang nói về điều gì. Tôi trao cho em lối thoát trong bốn quy luật đơn giản:

1. Clean up your thought life. I shall not be more explicit. Again I say: You know whereof I speak.

1. Hãy làm sạch đời sống tư tưởng của em. Tôi sẽ không nói rõ hơn. Một lần nữa Tôi nói: Em biết Tôi đang nói về điều gì.

2. Eliminate self-pity. All that comes to you is the working of the law and offers opportunity. Cultivate happiness through understanding. I mean not jocoseness and jollity.

2. Hãy loại bỏ sự tự thương hại. Tất cả những gì đến với em là sự vận hành của định luật và đem lại cơ hội. Hãy vun trồng hạnh phúc qua sự thấu hiểu. Tôi không có ý nói sự đùa cợt và vui vẻ hời hợt.

3. Think lovingly of all and, when you have hurt anyone, right the wrong immediately and go forward with humility.

3. Hãy nghĩ đến tất cả với tình thương, và khi em đã làm tổn thương bất cứ ai, hãy sửa sai ngay lập tức và tiến tới với sự khiêm nhường.

4. Demonstrate *will in action* and live up to your own high moments. This takes effort. You are stubborn but your will is weak.

4. Hãy biểu lộ *ý chí trong hành động* và sống xứng với những khoảnh khắc cao cả của chính em. Điều này đòi hỏi nỗ lực. Em bướng bỉnh nhưng ý chí của em yếu.

As regards the work that you now should do, I would say: Drop all meditation which you may now be doing and concentrate on these four rules. Learn to know the soul as purity, as bliss, as love and as power in service. Do not reflect on the needs of the personality or on its lacks and defects. You need the mystic vision far more than the occult method just now. The keeping of a spiritual diary is of real importance to you. Learn to keep these four rules and note each day their fulfilment or non-fulfilment with careful analysis. In a few months you should be able to note definite change and then can begin meditation along occult lines. Learn to

Về công việc mà em hiện nay nên làm, Tôi muốn nói: Hãy bỏ mọi tham thiền mà hiện nay em có thể đang thực hiện và tập trung vào bốn quy luật này. Hãy học biết linh hồn như sự thanh khiết, như chí phúc, như tình thương và như quyền năng trong phụng sự. Đừng suy tư về các nhu cầu của phàm ngã hoặc về những thiếu sót và khuyết điểm của nó. Lúc này em cần linh ảnh thần bí nhiều hơn phương pháp huyền bí. Việc giữ một nhật ký tinh thần có tầm quan trọng thật sự đối với em. Hãy học giữ bốn quy luật này và mỗi ngày ghi nhận sự thực hiện hay không thực hiện chúng với phân tích cẩn trọng. Trong vài tháng, em sẽ có thể ghi nhận sự

express yourself quite fully in your diary, for you need to find an outlet in this way.

thay đổi rõ rệt và khi đó có thể bắt đầu tham thiền theo các đường lối huyền bí. Hãy học diễn đạt chính mình thật đầy đủ trong nhật ký của em, vì em cần tìm một phương thức biểu đạt theo cách này.

~

~

[473] BROTHER OF MINE: March 1933

[473] HUYNH ĐỆ CỦA TÔI: Tháng Ba 1933

It is not often that one speaks a word of encouragement to aspirants, and in your case such a word is not needed. You have undertaken a task and will not rest short of accomplishment. But you were told that, for a few months, certain work needed doing and, at the close, fresh work might come to you. The past period has seen much inner progress towards realisation.... You are much freer, my brother, and the energy of the soul is beginning to sweep more freely through the vehicles—cleansing and revitalising. You have presumably followed my instructions and suggestions and the result has justified the experiment. I suggest that you still continue as you have been doing, building in the attitude of constant and continuous meditation.

Không thường khi người ta nói một lời khích lệ với những người chí nguyện, và trong trường hợp của em, một lời như thế không cần thiết. Em đã đảm nhận một nhiệm vụ và sẽ không nghỉ ngơi cho đến khi hoàn thành. Nhưng em đã được cho biết rằng, trong vài tháng, một công việc nào đó cần được thực hiện, và khi kết thúc, công việc mới có thể đến với em. Giai đoạn vừa qua đã chứng kiến nhiều bước tiến nội tâm hướng đến sự chứng nghiệm.... Em tự do hơn nhiều, huynh đệ của tôi, và năng lượng của linh hồn đang bắt đầu quét qua các hiện thể một cách tự do hơn—thanh tẩy và tái tiếp sinh lực. Có thể giả định rằng em đã làm theo các huấn thị và gợi ý của tôi, và kết quả đã biện minh cho cuộc thử nghiệm. Tôi đề nghị em vẫn tiếp tục như em đã và đang làm, xây dựng trong thái độ tham thiền thường xuyên và liên tục.

~

~

MY BROTHER: August 1933

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI: Tháng Tám 1933

Still for you I have no changed word. Go forward as you are now doing and continue to focus your attention upon the four rules I earlier gave you. You have, as I have told you, made progress and a little longer work along the established lines will see you breaking—past recovery—old thought habits and ancient forms.

Đối với em, Tôi vẫn chưa có lời nào thay đổi. Hãy tiến tới như hiện nay em đang làm và tiếp tục tập trung sự chú ý của em vào bốn quy luật Tôi đã trao cho em trước đây. Như Tôi đã nói với em, em đã tiến bộ, và thêm một thời gian ngắn làm việc theo các đường lối đã thiết lập sẽ thấy em phá vỡ—không thể phục hồi—những thói quen tư tưởng cũ và các hình thức xa xưa.

Be not discouraged because I am making no change in your work. The task you undertook was a hard one and the effectiveness of sustained effort and reiterated endeavour is adequate. Why then employ a different tool when the one to hand is effective and clean? I will, however, make one suggestion: Work more carefully with individuals, with people you meet, with your friends in the same line of thought and with your co-disciples. Give them, in love, more of yourself. You have more to give than two years ago. Give of what you have gained and lose yourself in active service. Work more intensively, therefore, from the day you receive this communication from me.

Đừng nản lòng vì Tôi không thay đổi công việc của em. Nhiệm vụ em đã đảm nhận là một nhiệm vụ khó khăn, và hiệu quả của nỗ lực bền bỉ cùng cố gắng lặp đi lặp lại là đầy đủ. Vậy tại sao lại dùng một dụng cụ khác khi dụng cụ đang có trong tay là hiệu quả và trong sạch? Tuy nhiên, Tôi sẽ đưa ra một gợi ý: Hãy làm việc cẩn thận hơn với các cá nhân, với những người em gặp, với bạn bè của em trong cùng đường hướng tư tưởng và với các đệ tử đồng môn của em. Hãy trao cho họ, trong tình thương, nhiều hơn về chính em. Em có nhiều điều để trao hơn hai năm trước. Hãy trao ra những gì em đã đạt được và quên mình trong phụng sự tích cực. Vì vậy, hãy làm việc mạnh mẽ hơn kể từ ngày em nhận được thông điệp này từ tôi.

One hint I will give you as to your personal concern over the little daughter. Be not unduly concerned as to her unfoldment. Let not your anxiety for her to measure up to your ideal force her to tread a way which is one that you desire. She also [474] is a soul and has her own path to go. Your part is to love without a change, no matter what occurs. Take her each day into the light and, by the use of your imagination, link her with the master of her life, the soul behind the scenes. Do this as a soul yourself; your soul and her soul then will work out the problem together.

Tôi sẽ trao cho em một gợi ý về mối bận tâm cá nhân của em đối với cô con gái nhỏ. Đừng quá bận tâm về sự khai mở của bé. Đừng để nỗi lo âu của em rằng bé phải đạt đến lý tưởng của em ép bé bước trên một con đường mà em mong muốn. Bé cũng [474] là một linh hồn và có con đường riêng của mình để đi. Phần của em là yêu thương không thay đổi, bất kể điều gì xảy ra. Mỗi ngày hãy đưa bé vào ánh sáng và, bằng cách sử dụng Sự tưởng tượng của em, liên kết bé với chủ nhân của đời sống bé, tức linh hồn ở sau hậu trường. Hãy làm điều này như chính em là một linh hồn; khi đó linh hồn của em và linh hồn của bé sẽ cùng nhau giải quyết vấn đề.

~

~

BROTHER OF MINE: January 1934

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI: Tháng Giêng 1934

Certain changes have taken place in your life lately and by your decisions you grow and by your decisions you must abide. You have endeavoured to take those decisions in the

Gần đây đã có một số thay đổi diễn ra trong đời sống của em, và qua các quyết định của mình em trưởng thành, và với các quyết định của mình em phải gắn bó. Em đã cố

light; it is *intent* that counts with us, the teachers on the inner side, even if this intent is not correctly realised by the physical brain consciousness. Now you are entering into what might be regarded as a new incarnation. At this significant moment of your life, therefore, I would say a word of warning and of guidance. Live not so utterly within yourself but forget yourself. The past lies behind you. The future will be of your own making in a truer sense than ever before. There is no present moment but each coming second determines simultaneously the future and expresses the past. The past works out through the medium of the very qualities you demonstrate; the future sows the seeds of further good or evil. For you particularly those seeds originate in the thought life.

gắng đưa ra các quyết định ấy trong ánh sáng; chính *ý định* là điều có giá trị đối với chúng tôi, các huấn sư ở phía bên trong, ngay cả khi ý định này không được tâm thức bộ não hồng trần nhận ra một cách đúng đắn. Bây giờ em đang bước vào điều có thể được xem như một lần lâm phàm mới. Vì vậy, vào khoảnh khắc trọng yếu này của đời em, Tôi muốn nói một lời cảnh báo và hướng dẫn. Đừng sống quá hoàn toàn bên trong chính mình, mà hãy quên mình. Quá khứ nằm phía sau em. Tương lai sẽ do chính em tạo nên theo một nghĩa chân thật hơn bao giờ hết. Không có khoảnh khắc hiện tại nào cả, mà mỗi giây sắp đến đồng thời quyết định tương lai và biểu lộ quá khứ. Quá khứ vận hành qua trung gian chính những phẩm tính em biểu lộ; tương lai gieo những hạt giống của thiện hoặc ác tiếp theo. Đối với riêng em, những hạt giống ấy phát sinh trong đời sống tư tưởng.

The group unity and life is affected by the thought content of the disciples who form the group. See to it that what you put into the general current of thought power is of significance. Continue with the work of purifying thought but do this not so much by constantly fighting undesirable thoughts as by substituting dynamic good thought for those facile thoughts which are the result of wrong thought habits. Endeavour, therefore, to be of a vital usefulness to my group by cultivating *beauty* in your thought. Read deeply and widely—a thing you have never done. But read with the intent to serve your fellowmen through the medium of that which has been gained in this manner.

Sự hợp nhất và đời sống của nhóm chịu ảnh hưởng bởi nội dung tư tưởng của các đệ tử tạo thành nhóm. Hãy bảo đảm rằng điều em đưa vào dòng chung của quyền năng tư tưởng là có thâm nghĩa. Hãy tiếp tục công việc thanh lọc tư tưởng, nhưng làm điều này không phải quá nhiều bằng cách liên tục chiến đấu với những tư tưởng không mong muốn, mà bằng cách thay thế tư tưởng thiện năng động cho những tư tưởng dễ dãi vốn là kết quả của các thói quen tư tưởng sai lầm. Vì vậy, hãy cố gắng trở nên hữu dụng một cách sống động đối với nhóm của tôi bằng cách vun trồng *vẻ đẹp* trong tư tưởng của em. Hãy đọc sâu và rộng—một điều em chưa từng làm. Nhưng hãy đọc với ý định phụng sự đồng loại của em qua trung gian những gì đã đạt được theo cách này.

See that your friendships are with men and with your fellow disciples among the men. With men, your work will lie when [475] the

Hãy bảo đảm rằng các tình bạn của em là với những người nam và với các đệ tử đồng môn của em trong số những người nam. Công

lower nature is better purified and cleansed. I am training this group of disciples, affiliated with my Ashram, for service and they will have to function as a group—both on the inner and the outer planes. Have this in mind in all you do.

việc của em sẽ nằm với những người nam khi [475] bản chất thấp được thanh lọc và làm sạch tốt hơn. Tôi đang huấn luyện nhóm đệ tử này, vốn liên kết với Ashram của tôi, để phụng sự, và họ sẽ phải hoạt động như một nhóm—cả trên các cõi bên trong lẫn bên ngoài. Hãy giữ điều này trong tâm trí trong mọi điều em làm.

I seek this year to give you some set meditation form to follow and I include in it a mantram which you can use daily or when swept by the self-pity which troubles you at this time. The attached meditation form can be followed by you for the rest of the year, when I will again take up the matter with you. It is to be done *rapidly*, with strict attention and a one-pointed focus, using the following seed thoughts.

Năm nay Tôi tìm cách trao cho em một hình thức tham thiền cố định nào đó để theo, và Tôi đưa vào đó một mantram mà em có thể dùng hằng ngày, hoặc khi bị cuốn đi bởi sự tự thương hại đang gây phiền nhiễu cho em vào lúc này. Hình thức tham thiền đính kèm có thể được em theo trong phần còn lại của năm, khi đó Tôi sẽ lại bàn đến vấn đề này với em. Nó phải được thực hiện *nhanh chóng*, với sự chú ý nghiêm ngặt và một sự tập trung nhất tâm, sử dụng các tư tưởng hạt giống sau đây.

1st month—I think no thought, I dream no dream that could harm my brother, and thereby dim his light.

Tháng thứ 1—Tôi không nghĩ một tư tưởng nào, không mơ một giấc mơ nào có thể làm hại huynh đệ tôi, và do đó làm lu mờ ánh sáng của y.

2nd month—I see my brother in the light and with him walk the Path.

Tháng thứ 2—Tôi thấy huynh đệ tôi trong ánh sáng và cùng y bước trên Đường Đạo.

3rd month—I say no word that might direct the thoughts of other men and thus bring harm; I shield my brother from every harmful word.

Tháng thứ 3—Tôi không nói lời nào có thể hướng dẫn tư tưởng của người khác và như thế gây tổn hại; tôi che chở huynh đệ tôi khỏi mọi lời gây hại.

4th month—I hear my brother's note and with it blend my own.

Tháng thứ 4—Tôi nghe âm điệu của huynh đệ tôi và hòa âm điệu của chính tôi với nó.

5th month—Unto my group I give the gain of all the past, my love and understanding.

Tháng thứ 5—Cho nhóm của tôi, tôi trao lợi ích của toàn bộ quá khứ, tình thương và sự thấu hiểu của tôi.

6th month—That wisdom which is mine, that strength and power belong to all. This I must deepen and, with love, contribute to the whole.

Tháng thứ 6—Minh triết thuộc về tôi, sức mạnh và quyền năng ấy thuộc về tất cả. Điều này tôi phải đào sâu và, với tình thương, đóng góp cho toàn thể.

Above all, my brother, arrest each unloving thought; stamp out each critical action and teach yourself to love all beings—not in theory but in deed and in truth. Peace be to you and strength to tread the Way.

Trên hết, huynh đệ của tôi, hãy chặn đứng từng tư tưởng thiếu tình thương; dập tắt từng hành động phê phán và tự dạy mình yêu thương mọi sinh linh—không phải trong lý thuyết mà trong hành động và trong chân lý. Bình an ở cùng em và sức mạnh để bước trên Đường Đạo.

~

~

MY BROTHER: September 1934

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI: Tháng Chín 1934

You have made many changes both in your life and in yourself and so encouraging has been the result that I do not seek to alter aught that I earlier gave you. Keep up the meditation work but increase your field of service by your readiness to recognise the need of others and then to give them of your [476] supply. Train yourself to recognise need during the next few months. It will aid in increasing your occult sensitivity and drive out the last few signs of your ancient and deep-seated self-pity. Study with care what I earlier gave you, renew your consecration and re-orient yourself to the light ahead and within.

Em đã tạo ra nhiều thay đổi cả trong đời sống lẫn trong chính mình, và kết quả đáng khích lệ đến mức Tôi không tìm cách thay đổi bất cứ điều gì Tôi đã trao cho em trước đây. Hãy duy trì công việc tham thiền, nhưng mở rộng lĩnh vực phụng sự của em bằng sự sẵn sàng nhận ra nhu cầu của người khác, rồi trao cho họ từ [476] nguồn dự trữ của em. Hãy tự rèn luyện để nhận ra nhu cầu trong vài tháng tới. Điều này sẽ giúp gia tăng sự nhạy bén huyền bí của em và xua đi vài dấu hiệu cuối cùng của sự tự thương hại xa xưa và ăn sâu của em. Hãy nghiên cứu cẩn thận những gì Tôi đã trao cho em trước đây, đổi mới sự thánh hiến của em và tái định hướng chính mình về phía ánh sáng phía trước và bên trong.

One practical suggestion I make with a view to your increased facility in expression: *Write more*. Correspond more with others and put your thoughts and ideas on paper in so far as they can be of service to other people. You need a larger field of expression and your spiritual diary could aid you much if you would seek each day to use it to the

Tôi đưa ra một gợi ý thực tiễn nhằm gia tăng sự dễ dàng của em trong diễn đạt: *Hãy viết nhiều hơn*. Hãy thư từ nhiều hơn với người khác và đặt các tư tưởng cùng ý tưởng của em lên giấy, trong chừng mực chúng có thể phụng sự người khác. Em cần một lĩnh vực diễn đạt rộng hơn, và nhật ký tinh thần của em có thể giúp em rất nhiều nếu mỗi ngày

full. I urge not the writing down of morbid thoughts and self-centred ideas and aspirations. I urge you, however, to register in writing the fleeting ideas, the dimly sensed teaching and the intuitions which are sent to you from your soul or which surround you as a part of the group aura. Reflect on this and work at increasing your responsiveness to spiritual ideas and in recording those ideas in words....

em tìm cách sử dụng nó trọn vẹn. Tôi không thúc giục việc ghi lại những tư tưởng bệnh hoạn và các ý tưởng, khát vọng tập trung vào bản thân. Tuy nhiên, Tôi thúc giục em ghi lại bằng văn bản các ý tưởng thoáng qua, giáo huấn được cảm nhận lờ mờ và các trực giác được gửi đến em từ linh hồn của em hoặc bao quanh em như một phần của hào quang nhóm. Hãy suy tư về điều này và làm việc để gia tăng khả năng đáp ứng của em đối với các ý tưởng tinh thần, cũng như ghi lại những ý tưởng ấy bằng lời....

~

~

MY BROTHER: February 1935

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI: Tháng Hai 1935

How shall we deepen the expression of love in your life? How can we intensify the activity of your soul through the medium of your personality? Are you satisfied with the way you have "loved all beings" during the past six months or has that side of your life been somewhat inhibited?

Làm thế nào chúng ta có thể đào sâu sự biểu lộ của tình thương trong đời sống của em? Làm thế nào chúng ta có thể tăng cường hoạt động của linh hồn em qua trung gian phàm ngã của em? Em có hài lòng với cách em đã "yêu thương mọi sinh linh" trong sáu tháng qua không, hay phương diện ấy của đời em đã phần nào bị ức chế?

In loving other people in the true and spiritual sense and in serving them (no matter who or what they are), you will find your main and immediate objective expressed. For you, the releasing power of love is essential but it must be the love of the soul, and not personality love, which must be demonstrated. When your personality is flooded with love, you will learn this significant occult lesson that those people whom you despise and those people who are antagonistic to you are as you are; between you and them lies no difference, save perhaps the difference of greater knowledge on your part and, therefore, greater responsibility to express the love of the soul.

Trong việc yêu thương người khác theo nghĩa chân thật và tinh thần, và trong việc phụng sự họ, bất kể họ là ai hay là gì, em sẽ thấy mục tiêu chính và tức thời của mình được biểu lộ. Đối với em, quyền năng giải thoát của tình thương là thiết yếu, nhưng đó phải là tình thương của linh hồn, chứ không phải tình thương của phàm ngã, điều phải được biểu lộ. Khi phàm ngã của em được tràn ngập bởi tình thương, em sẽ học bài học huyền bí trọng yếu này: những người em khinh miệt và những người đối nghịch với em cũng giống như em; giữa em và họ không có khác biệt nào, ngoại trừ có lẽ khác biệt về tri thức lớn hơn nơi phần em, và vì thế trách nhiệm lớn hơn trong việc biểu lộ tình thương của linh hồn.

You are still separative, my brother and the magnetic quality of your soul still lacks. You still occultly "repudiate" certain [477] people and your own critical, self-centred mind frequently relegates many to the limbo of your dislikes. When this is the case, you inevitably receive from them that which you give to them, and the wall of separation continues to mount higher and higher.

Em vẫn còn chia rẽ, huynh đệ của tôi, và phẩm tính từ tính của linh hồn em vẫn còn thiếu. Về mặt huyền bí, em vẫn "khước từ" một số [477] người, và thể trí phê phán, tập trung vào bản thân của chính em thường đẩy nhiều người vào cõi lửng lơ của những điều em không ưa. Khi điều này xảy ra, tất yếu em nhận lại từ họ chính điều em trao cho họ, và bức tường chia rẽ tiếp tục dựng lên ngày càng cao.

I always speak to those who are in my group of disciples with frankness. Hence my criticism of your attitude and hence my emphatic statement to you now that you do not love enough. You are too prone to criticism, to self-defense and to self-assertiveness.

Tôi luôn nói với những người trong nhóm đệ tử của tôi bằng sự thẳng thắn. Vì vậy có lời phê bình của tôi về thái độ của em, và vì vậy có lời khẳng định mạnh mẽ của tôi với em lúc này rằng em chưa yêu thương đủ. Em quá dễ nghiêng về phê phán, tự vệ và tự khẳng định.

But having said this I must be equally frank and tell you that you have made real progress. You have stood steady under several years of strain and difficulty and you have not deviated from your allegiance to your soul. Nor will you. Years ago you pledged yourself to tread the Path; your pledge was noted and recorded. Those who watch have realised that your determination is as strong as ever and your will to progress is as intense as in the early days. Let me, therefore, assure you that it is the life tendency that counts. Your life tendency is towards the light and you will enter into light some day. Your work at this time is along the lines of an intensive purification. The need for this you have realised and you have demanded to be purified. The work is going forward.

Nhưng sau khi đã nói điều này, Tôi cũng phải thẳng thắn như thế mà nói với em rằng em đã đạt được tiến bộ thật sự. Em đã đứng vững dưới sự căng thẳng và khó khăn trong nhiều năm, và em đã không lệch khỏi lòng trung thành với linh hồn của em. Em cũng sẽ không lệch. Nhiều năm trước, em đã tự nguyện bước trên Đường Đạo; lời nguyện của em đã được ghi nhận và lưu giữ. Những Đấng quan sát đã nhận ra rằng quyết tâm của em vẫn mạnh mẽ như bao giờ, và ý chí tiến bộ của em vẫn mãnh liệt như trong những ngày đầu. Vì vậy, hãy để tôi bảo đảm với em rằng khuynh hướng đời sống mới là điều quan trọng. Khuynh hướng đời sống của em hướng về ánh sáng và một ngày nào đó em sẽ đi vào ánh sáng. Công việc của em vào lúc này là theo các đường lối của một sự thanh lọc mạnh mẽ. Em đã nhận ra nhu cầu này và em đã đòi hỏi được thanh lọc. Công việc đang tiến tới.

My brother, when I say that you need to love more, I speak not of the distorted love of the emotional nature but of that pure

Huynh đệ của tôi, khi Tôi nói rằng em cần yêu thương nhiều hơn, Tôi không nói về tình thương méo mó của bản chất cảm xúc, mà

disinterested love which acts as a magnet to other souls because it is a soul quality, universally shared. This, you know you lack. That which clogs the channels and hinders its free and full flow is your sensitive self-assertiveness which sees everybody in relation to yourself and is not concerned with what you, as a person, may mean to them. Reflect on these words for they hold for you the key to progress. I am taking the time to write to you on this matter for it is of prime importance in your case. Your patient endurance of difficulties, your earnest and keen aspiration and your service to the work which I am doing is oft rendered null and void by your inner antagonisms and your outer separative attitude to those whom you do not like and who do not like you—consequently.

nói về tình thương thuần khiết, vô tư, hoạt động như một nam châm đối với các linh hồn khác, bởi vì nó là một phẩm tính linh hồn, được chia sẻ phổ quát. Điều này, em biết mình còn thiếu. Điều làm tắc nghẽn các kênh dẫn và cản trở dòng chảy tự do, đầy đủ của nó là sự tự khẳng định nhạy cảm của em, vốn nhìn mọi người trong tương quan với chính em và không quan tâm đến điều em, như một con người, có thể có ý nghĩa gì đối với họ. Hãy suy tư về những lời này, vì chúng giữ chìa khóa tiến bộ cho em. Tôi dành thời gian viết cho em về vấn đề này vì nó có tầm quan trọng hàng đầu trong trường hợp của em. Sự nhẫn nại chịu đựng các khó khăn của em, khát vọng nghiêm túc và mãnh liệt của em, và sự phụng sự của em đối với công việc mà Tôi đang làm, thường bị làm cho hoàn toàn vô hiệu bởi những đối kháng bên trong của em và thái độ chia rẽ bên ngoài của em đối với những người em không thích và những người, vì thế, cũng không thích em.

[478] I told you earlier to teach yourself to "recognise the need." Had you done this during the past few months, your way would have been easier and your work would have been much simplified. Everybody you meet has some need and many are very unhappy. Give them of your fullness and know yourself to be a soul. You have been taught much. You walk somewhat in the light. They do not. Hence yours is the responsibility to understand, not theirs. Work, therefore, strenuously at attaining love to all beings and fit yourself to serve the Plan more effectively and your group brothers more understandingly. My heart goes out to you, my brother of old, for I know the problem which you face but I also know your strength and courage. You will succeed—some day.

[478] Trước đây Tôi đã bảo em tự dạy mình "nhận ra nhu cầu." Nếu em đã làm điều này trong vài tháng qua, con đường của em hẳn đã dễ dàng hơn và công việc của em hẳn đã đơn giản hơn nhiều. Mỗi người em gặp đều có nhu cầu nào đó và nhiều người rất bất hạnh. Hãy trao cho họ từ sự viên mãn của em và biết mình là một linh hồn. Em đã được dạy nhiều. Em phần nào bước đi trong ánh sáng. Họ thì không. Vì vậy, trách nhiệm thấu hiểu là của em, không phải của họ. Do đó, hãy làm việc hết sức chuyên cần để đạt được tình thương đối với mọi sinh linh, và làm cho mình thích hợp để phụng sự Thiên Cơ hiệu quả hơn và các huynh đệ trong nhóm của em một cách thấu hiểu hơn. Trái tim tôi hướng về em, huynh đệ xưa của tôi, vì Tôi biết vấn đề em đang đối diện, nhưng Tôi cũng biết sức mạnh và lòng can đảm của em. Em sẽ thành công—một ngày nào đó.

Keep in touch with W.D.B. and talk your problem out with him. He can and will help you from his own experiences and you can also give him much. I had considered changing your meditation but feel, after due thought, that there is still much in it for you.... My brother, may the strength and the light of your soul inspire you and may that deep love which is your soul's heritage pour through you. Should you, during the next few months, need my thought and help, you have my permission to approach me as you do at the time of each full moon. I can trust you not to call me from my work without due cause.

Hãy giữ liên lạc với W.D.B. và nói rõ vấn đề của em với bạn ấy. Bạn ấy có thể và sẽ giúp em từ chính các kinh nghiệm của mình, và em cũng có thể trao cho bạn ấy nhiều điều. Tôi đã cân nhắc việc thay đổi bài tham thiền của em, nhưng sau khi suy nghĩ thích đáng, Tôi cảm thấy vẫn còn nhiều điều trong đó dành cho em.... Huynh đệ của tôi, cầu mong sức mạnh và ánh sáng của linh hồn em truyền cảm hứng cho em, và cầu mong tình thương sâu xa vốn là di sản của linh hồn em tuôn chảy xuyên qua em. Nếu trong vài tháng tới em cần tư tưởng và sự giúp đỡ của tôi, em có sự cho phép của tôi để đến gần tôi như em vẫn làm vào thời điểm mỗi kỳ trăng tròn. Tôi có thể tin tưởng em sẽ không gọi tôi rời khỏi công việc của tôi nếu không có lý do thích đáng.

~

~

MY BROTHER: September 1935

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI: Tháng Chín 1935

I sometimes wonder what I can do to help you or what words I can say which will enable you to break through the limitations which surround you. There is a measure of freedom possible for you at this time and which will mark the high water mark of this incarnation for you but as yet you have not managed to achieve it. If I tell you that you have made little progress the past few months, you will be discouraged and that I do not desire. If I tell you that your self-interest has intensified lately, you will perhaps not believe me and in any case you will be distressed. Of your sincerity, there is not the slightest doubt. Of your ultimate success, I am equally confident. Of your present static condition I am, however, equally sure. What [479] then can I say, my brother? What can I do in order to destroy this old and limiting rhythm?

Đôi khi Tôi tự hỏi Tôi có thể làm gì để giúp em, hoặc có thể nói những lời nào sẽ giúp em phá xuyên qua những giới hạn đang bao quanh em. Có một mức độ tự do có thể đạt được cho em vào lúc này, và điều ấy sẽ đánh dấu đỉnh cao nhất của kiếp lâm phàm này đối với em, nhưng cho đến nay em vẫn chưa xoay xở để đạt được nó. Nếu Tôi nói với em rằng em đã tiến bộ rất ít trong vài tháng qua, em sẽ nản lòng, và đó là điều Tôi không muốn. Nếu Tôi nói với em rằng sự quan tâm đến bản thân của em gần đây đã gia tăng, có lẽ em sẽ không tin tôi, và trong mọi trường hợp em sẽ đau khổ. Về sự chân thành của em, không có chút nghi ngờ nào. Về thành công sau cùng của em, Tôi cũng tin chắc như vậy. Tuy nhiên, về tình trạng tĩnh tại hiện nay của em, Tôi cũng chắc chắn như thế. Vậy [479] Tôi có thể nói gì, huynh đệ của tôi? Tôi

có thể làm gì để phá hủy nhịp điệu cũ kỹ và giới hạn này?

One thing I do feel the need to point out and that is that you and L.T.S-K.—each in your different ways—are holding back the group. Your co-disciples cannot go on *as a group* until you have both stepped your vibration up higher. Your present vibration is lower and slower than theirs. The problem would not be solved, however, by your leaving the group or resigning. You are an integral part of the group upon the inner planes and that remains an esoteric fact.

Có một điều Tôi cảm thấy cần chỉ ra, đó là em và L.T.S-K.—mỗi người theo cách khác nhau—đang kìm giữ nhóm lại. Các đệ tử đồng môn của em không thể tiến tới *như một nhóm* cho đến khi cả hai em nâng rung động của mình lên cao hơn. Rung động hiện nay của em thấp hơn và chậm hơn rung động của họ. Tuy nhiên, vấn đề sẽ không được giải quyết bằng việc em rời nhóm hay từ nhiệm. Em là một phần không thể tách rời của nhóm trên các cõi bên trong, và điều đó vẫn là một sự kiện huyền bí.

Will you please study anew my last instructions to you and ponder upon them with renewed interest. Note again what I said to you—for your encouragement—anent your life tendency and be not the least discouraged by my present frankness. Remove your eyes from off yourself and seek liberation in serving others and in loving all men. There are those you do not love. Until you love them as a soul should love, you will not tread the Way of Liberation. There is hatred in your heart and a sense of strong distaste for some you know and who are close to you in this incarnation. Wrench that hatred out and seek to offer love and understanding. Therein, frankly, lies your problem. Get rid of hatred and self-pity and you will leap ahead upon the Path.

Xin em hãy nghiên cứu lại các huấn thị gần nhất của tôi dành cho em và suy ngẫm về chúng với sự quan tâm được đổi mới. Hãy ghi nhận lại điều Tôi đã nói với em—để khích lệ em—liên quan đến khuynh hướng đời sống của em, và đừng nản lòng chút nào trước sự thẳng thắn hiện nay của tôi. Hãy rời mắt khỏi chính mình và tìm kiếm sự giải thoát trong việc phụng sự người khác và trong việc yêu thương tất cả mọi người. Có những người em không yêu thương. Cho đến khi em yêu thương họ như một linh hồn phải yêu thương, em sẽ không bước trên Con Đường Giải Thoát. Có hận thù trong tim em và một cảm giác ghê tởm mạnh mẽ đối với một số người em biết và những người gần gũi với em trong kiếp lâm phàm này. Hãy nhổ bật hận thù ấy ra và tìm cách trao tặng tình thương cùng sự thấu hiểu. Nói thẳng, chính trong đó có vấn đề của em. Hãy loại bỏ hận thù và sự tự thương hại, và em sẽ nhảy vọt tiến lên trên Đường Đạo.

I stand by you, friend of old. I know and—believe me—understand. I see your strength and I know your weakness. In the vision of the world's need and in the magnitude of humanity's hour, take hold of your problem;

Tôi đứng bên em, bạn xưa của tôi. Tôi biết và—hãy tin tôi—Tôi thấu hiểu. Tôi thấy sức mạnh của em và Tôi biết điểm yếu của em. Trong tầm nhìn về nhu cầu của thế giới và trong tầm vóc của giờ phút nhân loại, hãy

learn to love and understand and so enter into light.

~

MY FRIEND OF OLD: March 1936

For such you are and have been and such I trust you will remain. I say this for your strengthening and encouragement. You have made a real effort, and progress has resulted during the past few months. Today, you walk not all the time in the darkness of self-pity and of self-interest. You are freer from the thoughtforms of the past. I can look towards you and catch your aura with greater ease and with not too great a vibratory shock.

[480] Forget not, any of you, that for senior disciples upon the Path (and such am I), it is relatively as unpleasant from the vibratory angle to contact you or spend some time within the radius of your aura as it would be for you to enter the sleeping room of those of soiled environment and persons. Disciples are apt to forget this. The way for all of us is the way of sacrifice. Your aura is much clearer and the impediments to contact are twenty per cent less. For this, I can and do commend you and, in commending, urge you to proceed with the task of purification and cleansing. I ask this for the sake of your own soul and for that of your fellow disciples. There is real need for this group to work as a group... but this will only be possible when unity of purpose, steadiness of rhythm and purity of the united auras have been achieved. See to it, my friend, that you continue to do your share.

nắm lấy vấn đề của em; hãy học yêu thương và thấu hiểu, và như thế đi vào ánh sáng.

~

BẠN XƯA CỦA TÔI: Tháng Ba 1936

Vì em là như thế, đã từng là như thế, và Tôi tin em sẽ vẫn như thế. Tôi nói điều này để củng cố và khích lệ em. Em đã có một nỗ lực thật sự, và tiến bộ đã phát sinh trong vài tháng qua. Ngày nay, em không còn lúc nào cũng bước đi trong bóng tối của sự tự thương hại và sự quan tâm đến bản thân. Em tự do hơn khỏi các hình tư tưởng của quá khứ. Tôi có thể nhìn về phía em và bắt lấy hào quang của em dễ dàng hơn, và không bị một cú sốc rung động quá lớn.

[480] Không ai trong các em được quên rằng đối với các đệ tử thâm niên trên Đường Đạo, và Tôi là một người như thế, xét từ góc độ rung động, việc tiếp xúc với các em hoặc ở một thời gian trong bán kính hào quang của các em tương đối khó chịu, cũng như đối với các em việc bước vào phòng ngủ của những người mà môi trường và bản thân đều ô uế sẽ khó chịu như vậy. Các đệ tử dễ quên điều này. Con đường của tất cả chúng ta là con đường hy sinh. Hào quang của em trong sáng hơn nhiều, và các chướng ngại đối với sự tiếp xúc đã giảm hai mươi phần trăm. Vì điều này, Tôi có thể và thật sự khen ngợi em, và trong khi khen ngợi, Tôi thúc giục em tiếp tục nhiệm vụ thanh lọc và làm sạch. Tôi yêu cầu điều này vì linh hồn của chính em và vì các đệ tử đồng môn của em. Có nhu cầu thật sự để nhóm này làm việc như một nhóm... nhưng điều này chỉ có thể xảy ra khi sự hợp nhất về mục đích, sự vững vàng của nhịp điệu và sự thanh khiết của các hào quang hợp nhất đã đạt được. Bạn của tôi, hãy bảo đảm rằng em tiếp tục làm phần của mình.

All I seek to do today for you is to speak this word of commendation and to give you certain words and phrases upon which you should meditate until I again communicate with you. I am hoping that after the Full Moon of May (the Wesak Festival) I may be able to change your work so that you can begin the next meditation. This will depend upon the adequacy of the preparation done until the Full Moon of May. It will also depend upon whether you and L.T.S-K. can free yourselves from glamour—you from the glamour of the personal self and he from the glamour of his own thoughtforms. The words and phrases which I have chosen for the theme of your meditation are as follows: [481]

Tất cả những gì hôm nay Tôi tìm cách làm cho em là nói lời khen ngợi này và trao cho em một vài từ và cụm từ để em tham thiền cho đến khi Tôi lại liên lạc với em. Tôi hy vọng rằng sau Trăng Tròn tháng Năm, Lễ Wesak, Tôi có thể thay đổi công việc của em để em có thể bắt đầu bài thiền kế tiếp. Điều này sẽ tùy thuộc vào mức độ đầy đủ của sự chuẩn bị đã thực hiện cho đến Trăng Tròn tháng Năm. Nó cũng sẽ tùy thuộc vào việc em và L.T.S-K. có thể tự giải thoát khỏi ảo cảm hay không — em khỏi ảo cảm của bản ngã cá nhân, còn bạn ấy khỏi ảo cảm của các hình tư tưởng của chính bạn ấy. Những từ và cụm từ mà Tôi đã chọn làm chủ đề cho bài tham thiền của em như sau: [481]

Tháng thứ nhất

1st month

Tự do.

Freedom.

Tôi đứng trên đỉnh núi và hít thở bầu không khí mà những người con của Thượng Đế phải sống nhờ đó.

I stand upon the mountain top and breathe the air whereby the sons of God must live.

Tháng thứ hai

2nd month

Buông bỏ.

Detachment.

Tôi tìm cách yêu thương và sống với tình thương của mình. Tôi không tìm tình thương cho phàm ngã nhỏ bé của riêng mình.

I seek to love and with my love to live. I seek not love for my own little self.

Tháng thứ ba

Thanh lọc.

3rd month

Purification.

Cầu xin các ngọn lửa của thiên tính thiêu sạch mọi cặn bã. Cầu xin vàng ròng hiển lộ. Xin ban cho tôi vàng của tình thương sống động để tuôn rải lên những người con của nhân loại.

Let the fires of divinity burn out all dross. Let the pure gold emerge. Give me the gold of living love to shower upon the sons of men.

Tháng thứ tư

Ánh sáng.

4th month

Light.

Tôi bước vào ánh sáng của Hiện Diện rạng rỡ của Bản Ngã và cùng mọi linh hồn phụng sự.

Into the light of the radiant Presence of the Self I pass and join all souls in service.

Tháng thứ năm

Phụng sự.

5th month

Service.

Tôi bước trên Con Đường được Soi Sáng vào trái tim của mọi người. Tôi phụng sự huynh đệ của mình và nhu cầu của y. Những ai mà tôi, phàm ngã nhỏ bé, không yêu thương, tôi vẫn phụng sự với niềm hoan hỉ, vì tôi yêu thích phụng sự.

I tread the lighted Way into the hearts of men. I serve my brother and his need. Those whom I, the little self, love not, I serve with joy because I love to serve.

Tháng thứ sáu

Giải thoát.

6th month

Release.

Giờ đây không gì giữ tôi lại, ngoại trừ những mối dây tình thương mà tôi giữ trong chính linh hồn mình.

Naught holds me now, except the bonds of love I hold in my own soul.

~

~

MY BROTHER OF OLDEN TIME: September 1936

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI TỪ THỜI XƯA: Tháng Chín, 1936

Forget not that it is not simply this group work and the fact that you have been chosen to work in my group of disciples which accounts for that which has been brought about. There is a karmic link with me which persists and holds. I say no more.

Đừng quên rằng không chỉ công việc nhóm này và sự kiện em đã được chọn để làm việc trong nhóm đệ tử của tôi là nguyên nhân của những gì đã được đem lại. Có một mối liên hệ nghiệp quả với tôi vẫn tồn tại và giữ vững. Tôi không nói thêm nữa.

The commendations which I gave you in my last instruction stand repeated. I waste not time over such matters. You have the power to go on whether commended or not and whether successful in your efforts or not. There is somewhat, however, that I have to say to you today and it can be stated in simple words: *You need fuller emotional expression.* There is such an intense focussing within yourself as the result of a long spiritual struggle—with yourself and with circumstances—that pent up forces are gathered into the personality which must have release. How shall this release be brought about? What can you do which will intensify your outer expression and thus break the personality tension?

Những lời khen ngợi mà Tôi đã trao cho em trong huấn thị trước vẫn được nhắc lại. Tôi không phí thời gian vào những việc như thế. Em có sức mạnh để tiếp tục, dù được khen ngợi hay không, và dù thành công trong những nỗ lực của mình hay không. Tuy nhiên, có một điều hôm nay Tôi phải nói với em, và có thể diễn đạt bằng những lời đơn giản: *Em cần biểu lộ cảm xúc đầy đủ hơn.* Có một sự tập trung mãnh liệt vào bên trong chính em, như kết quả của một cuộc đấu tranh tinh thần lâu dài — với chính em và với hoàn cảnh — đến nỗi các mãnh lực bị dồn nén đã tụ lại trong phàm ngã và cần được giải phóng. Sự giải phóng này sẽ được đem lại bằng cách nào? Em có thể làm gì để tăng cường sự biểu lộ bên ngoài của mình, và như thế phá vỡ tình trạng căng thẳng của phàm ngã?

I have pondered upon this on your behalf, my brother. You have been triumphant in your battle and are much freer from your lower inclinations than ever before. But you stand now like a tired and disillusioned

Huynh đệ của tôi, Tôi đã suy ngẫm về điều này thay cho em. Em đã chiến thắng trong cuộc chiến của mình và đã tự do hơn nhiều đối với các khuynh hướng thấp kém của em hơn bao giờ hết. Nhưng giờ đây em đứng

soldier wondering if it has been worthwhile. You feel at times that you can do no more; you are still a soldier, still pledged to the fight, still undeterred, but all your forces are interiorly focussed; the tide of life and the [482] play of energies—as understood upon the Path of Discipleship—are dammed up within you. This is in reality a form of static personality glamour. The personal crisis and problems loom too large. You do not see things in their true perspective.

như một người lính mệt mỏi và vỡ mộng, tự hỏi liệu điều đó có đáng công chăng. Đôi khi em cảm thấy mình không thể làm gì thêm nữa; em vẫn là một người lính, vẫn cam kết với cuộc chiến, vẫn không hề nao núng, nhưng tất cả các mãnh lực của em đều tập trung bên trong; dòng triều sự sống và [482] sự vận hành của các năng lượng — như được thấu hiểu trên Con Đường Đệ Tử — đều bị chặn lại trong em. Trong thực tế, đây là một hình thức ảo cảm tĩnh của phàm ngã. Cuộc khủng hoảng và các vấn đề cá nhân hiện ra quá lớn. Em không thấy sự việc trong viễn cảnh đúng đắn của chúng.

I have decided that the way of release for you will come in the writing each day of a diary which will embody certain releasing forces and which can—if truly and conscientiously carried out—bring you much and eventually carry to your co-disciples something of beauty and of joy. I am not fanciful or unduly optimistic nor am I asking you to undertake something which will land you still deeper in the maya of futility. I am suggesting something which will fill your life with vitality, expression and make you radiant.

Tôi đã quyết định rằng con đường giải phóng cho em sẽ đến qua việc mỗi ngày viết một quyển nhật ký, vốn sẽ hàm chứa một số mãnh lực giải phóng và có thể — nếu được thực hiện thật sự và tận tâm — đem lại cho em nhiều điều, và cuối cùng chuyển đến các đệ tử đồng môn của em một điều gì đó đẹp đẽ và hoan hỉ. Tôi không mơ mộng hay lạc quan quá mức, cũng không yêu cầu em đảm nhận một việc sẽ đẩy em sâu hơn nữa vào ảo lực của sự vô ích. Tôi đang gợi ý một điều sẽ làm đầy đời sống em bằng sinh lực, bằng sự biểu lộ, và khiến em trở nên rạng rỡ.

Each evening write your diary from four points of view. Let it be written with real thought and a determination to find something to relate in connection with each point. This will engender in you a constant watchfulness over your daily life, a vital attentiveness to life as it is lived around you and a reflective daily meditative attitude which is to take the place of the prolonged, definite, morning meditation. The four points to be dealt with and covered in your diary are as follows:

Mỗi tối, hãy viết nhật ký của em từ bốn quan điểm. Hãy viết với suy nghĩ thật sự và với quyết tâm tìm ra điều gì đó để thuật lại liên quan đến từng điểm. Điều này sẽ tạo ra trong em một sự tỉnh thức thường xuyên đối với đời sống hằng ngày của mình, một sự chú tâm sống động vào đời sống như nó đang được sống quanh em, và một thái độ tham thiền phản tư hằng ngày, thay thế cho bài tham thiền buổi sáng kéo dài và xác định. Bốn điểm cần được đề cập và bao quát trong nhật ký của em như sau:

1. *What things, attitudes, and words of beauty did I come across today?* Note these down and

1. *Hôm nay tôi đã gặp những sự vật, thái độ và lời nói đẹp đẽ nào?* Hãy ghi lại những điều

note also your reactions to them when recognised—a sunset of radiant colour; a face or look which brought good remembrance; a paragraph in a book which illumined your mind. Write it all down so as to share it with your fellow disciples. Write, for instance, the paragraph which attracted your attention or the spoken words which brought you light. Hunt every day for beauty and record it.

2. *What act of service did I render which was other than my usual programme*? What services did I note that other people were rendering? List what you see your fellow-men doing each day that strikes a note of selfless service and learn thereby the wonder of the human being. Give your reactions to that which you record.

3. *What colour or colours predominated in my life today*? Upon the physical plane—a blaze of sunshine, the grey of a rainy day, the blue of the sky, the riot of colour in [483] the flowers in a garden or a shop? Upon the astral plane—the rose of affection and of friendly feeling, the blue of an inspiring contact, the gold of physical well being, the interplay of colours which your emotional nature can be trained to recognise?

4. *What dramas came my way today, in my own life or in the life of others?* Seek for drama under the dull exterior of a person, in the world of daily happenings as you see it functioning around you. See it everywhere—the drama of life as lived by yourself, your environing associates, and also the nations of the world. Evoke and cultivate the sense of the immanent beauty of drama, and note the recognition of it in your diary; note also

này, và cũng ghi lại các phản ứng của em khi nhận ra chúng — một hoàng hôn rực rỡ sắc màu; một khuôn mặt hay ánh nhìn gợi lên ký ức tốt đẹp; một đoạn trong sách đã soi sáng thể trí em. Hãy viết tất cả xuống để chia sẻ với các đệ tử đồng môn của em. Chẳng hạn, hãy viết lại đoạn văn đã thu hút sự chú ý của em, hoặc những lời được nói ra đã đem ánh sáng đến cho em. Mỗi ngày hãy tìm kiếm vẻ đẹp và ghi lại nó.

2. *Hôm nay tôi đã thực hiện hành động phụng sự nào khác với chương trình thường lệ của mình*? Tôi đã nhận thấy những sự phụng sự nào mà người khác đang thực hiện? Hãy liệt kê những gì em thấy đồng loại của mình làm mỗi ngày, những điều vang lên âm điệu của sự phụng sự vô ngã, và nhờ đó học biết điều kỳ diệu của con người. Hãy ghi lại các phản ứng của em đối với những gì em ghi nhận.

3. *Hôm nay màu sắc nào hay những màu sắc nào đã chiếm ưu thế trong đời sống tôi*? Trên cõi hồng trần — ánh nắng rực rỡ, màu xám của một ngày mưa, màu xanh của bầu trời, sự bừng nở sắc màu nơi [483] hoa trong vườn hay trong cửa hiệu? Trên cõi cảm dục — sắc hồng của tình cảm trìu mến và cảm tình thân thiện, sắc xanh của một tiếp xúc đầy cảm hứng, sắc vàng của an lạc thể chất, sự tương tác của các màu sắc mà bản chất cảm xúc của em có thể được rèn luyện để nhận ra?

4. *Hôm nay những vở kịch nào đã đến với tôi, trong đời sống của chính tôi hay trong đời sống của người khác?* Hãy tìm kiếm kịch tính bên dưới vẻ ngoài tẻ nhạt của một người, trong thế giới của những sự kiện hằng ngày khi em thấy nó vận hành quanh em. Hãy thấy nó ở khắp nơi — vở kịch của đời sống như được sống bởi chính em, bởi những người cộng sự quanh em, và cả bởi các quốc gia trên thế giới. Hãy gợi lên và vun bồi ý thức về vẻ đẹp

the lessons to be learnt as you sense and study them.

nội tại của kịch tính, và ghi nhận sự nhận ra nó trong nhật ký của em; cũng hãy ghi lại những bài học cần được học khi em cảm nhận và nghiên cứu chúng.

This diary will reveal to you what you lack; it will train you in the objective and subjective recognitions which you so much need; it will lift you out of yourself and will carry to you revelation and joy and an enlarging horizon. Ponder upon the words: Beauty, colour, service, outer relationships, inner linkings. No more I give you now except my blessing.

Quyển nhật ký này sẽ tiết lộ cho em điều em còn thiếu; nó sẽ rèn luyện em trong những nhận biết ở ngoại giới và nội giới mà em rất cần; nó sẽ nâng em ra khỏi chính mình và sẽ đem đến cho em sự mặc khải, hoan hỉ và một chân trời rộng mở hơn. Hãy suy ngẫm về các từ: Vẻ đẹp, màu sắc, phụng sự, các mối liên hệ bên ngoài, những liên kết bên trong. Giờ đây Tôi không trao thêm gì nữa ngoài lời ban phúc của tôi.

~

~

MY BROTHER: February 1937

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI: Tháng Hai, 1937

You are awakening to reality. You are arriving at a truer estimate of yourself and your personality shell is fast crumbling. Is that not true? The way of liberation for you, however, lies not through outer activities and so-called readjustments or personality resumption of various earlier activities but through a poised attitude of mind which (sensitive to the call of the soul and the call of humanity as heard on soul levels) brings about automatically and without pressure the needed changes in the physical plane of life.

Em đang thức tỉnh trước thực tại. Em đang đạt đến một sự đánh giá chân thật hơn về chính mình, và lớp vỏ phàm ngã của em đang nhanh chóng tan rã. Chẳng phải như vậy sao? Tuy nhiên, con đường giải thoát của em không nằm qua các hoạt động bên ngoài và những điều chỉnh được gọi là tái thích nghi, hay sự khôi phục của phàm ngã đối với nhiều hoạt động trước kia, mà qua một thái độ thể trí quân bình, vốn nhạy cảm với tiếng gọi của linh hồn và tiếng gọi của nhân loại như được nghe trên các cấp độ linh hồn, tự động và không áp lực đem lại những thay đổi cần thiết trên cõi hồng trần của đời sống.

To these words of mine pay special attention or you will undertake responsibilities or take action which will be based on the reasoning of the lower, concrete mind and not on those *simple impulses* which bear the hall mark of the soul.

Hãy đặc biệt chú ý đến những lời này của tôi, nếu không em sẽ đảm nhận trách nhiệm hay hành động dựa trên lý luận của hạ trí cụ thể, chứ không dựa trên những *xung động đơn giản* mang dấu ấn của linh hồn.

One thing I would urge upon you: Follow with great diligence the keeping of the diary to which I referred in my last [484] instruction. I am not changing your work at this time. I only seek to emphasise to you the four points of interest to be noted in your diary. Keep it in fuller detail; not only will it train you in the recognition of the essentials of the spiritual life but in their expression in words. This will carry for you much release. Otherwise, my brother, go your way for another few months and attain still greater release. What I have said to you this time, though brief, is of importance. Ponder on it.

Có một điều Tôi muốn thúc giục em: Hãy hết sức chuyên cần trong việc giữ quyển nhật ký mà Tôi đã nhắc đến trong [484] huấn thị trước của tôi. Vào lúc này Tôi không thay đổi công việc của em. Tôi chỉ tìm cách nhấn mạnh với em bốn điểm cần lưu ý trong nhật ký của em. Hãy giữ nó với chi tiết đầy đủ hơn; nó không chỉ rèn luyện em trong việc nhận ra các yếu tính của đời sống tinh thần, mà còn trong việc biểu lộ chúng bằng lời. Điều này sẽ đem lại cho em nhiều sự giải phóng. Ngoài ra, huynh đệ của tôi, hãy tiếp tục con đường của em trong vài tháng nữa và đạt đến sự giải phóng còn lớn hơn. Những gì Tôi đã nói với em lần này, tuy ngắn gọn, nhưng quan trọng. Hãy suy ngẫm về điều đó.

~

~

BROTHER OF MINE: November 1937

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI: Tháng Mười Một, 1937

I write to you today to call you specifically to *increased* service. You are now more ready to serve than at any other time in your life. I think I might say with truth that (for the first time since you came into incarnation) you can give something to your fellow-men which will open a door for them. Your astral purification has proceeded with rapidity. This, your diary indicates. The keeping of that diary serves, and should continue to serve, a most useful purpose. Therefore, continue with it during this next year, for it will tend to stabilise in you that which we have wrestled to discover and develop during many years of difficulty. I believe that you yourself will have recognised by now the wisdom of my suggestion and that, through the medium of your spiritual diary, the true "colour" and quality of your life will emerge with significance.

Hôm nay Tôi viết cho em để đặc biệt kêu gọi em tiến tới sự phụng sự *gia tăng*. Giờ đây em sẵn sàng phụng sự hơn bất cứ thời điểm nào khác trong đời em. Tôi nghĩ mình có thể nói đúng sự thật rằng, lần đầu tiên kể từ khi em lâm phàm, em có thể trao cho đồng loại một điều gì đó sẽ mở ra một cánh cửa cho họ. Sự thanh luyện cảm dục của em đã tiến triển nhanh chóng. Nhật ký của em cho thấy điều này. Việc giữ quyển nhật ký ấy đang phục vụ, và nên tiếp tục phục vụ, một mục đích rất hữu ích. Vì vậy, hãy tiếp tục với nó trong năm tới, vì nó sẽ có khuynh hướng ổn định trong em điều mà chúng ta đã vất vả tìm ra và phát triển qua nhiều năm khó khăn. Tôi tin rằng chính em đến nay đã nhận ra minh triết trong đề nghị của tôi, và rằng, qua phương tiện quyển nhật ký tinh thần của em, "màu sắc" và phẩm tính chân thật của đời sống em sẽ xuất hiện với thâm nghĩa.

Forget not, however, that the purpose of all training which I have given you and all my disciples is to produce a greater capacity to serve. I would like to see you doing some definite service in relation to your fellowmen.... I refer to that service which a disciple renders when he approaches every human being as a soul.

Tuy nhiên, đừng quên rằng mục đích của mọi sự huấn luyện mà Tôi đã trao cho em và cho tất cả các đệ tử của tôi là tạo ra một khả năng phụng sự lớn hơn. Tôi muốn thấy em thực hiện một sự phụng sự xác định nào đó liên quan đến đồng loại của em.... Tôi nói đến sự phụng sự mà một đệ tử thực hiện khi y tiếp cận mỗi con người như một linh hồn.

This type of service involves the recognition of one's own capacity, the intensification of one's ability to love one's fellowmen, the power to draw others to one with the request—spoken or implied—for spiritual help and then the power to work with the person and give him right help in the right way. This, in its turn, involves an inner brooding upon the quality and the need of the one to be served. This subjective process must precede all outer work; upon the strength and the persistence [485] of it depends the success of the attempt to help. This process of inner, brooding reflection is oft omitted through enthusiasm and self-confidence. When, however, it has been accomplished and the server stands ready to help, then he can depend upon the needy one and circumstance to indicate to him the next step. I would have you reflect deeply upon this and I would have you begin—in a new and a fresh way—to endeavour to bring light to individuals with a pure, disinterested selflessness. I would have you work with discrimination, with purity of motive and with an effort to eliminate all personality reactions, for it is upon the rock of the personality that many well intentioned servers wreck their work.

Loại phụng sự này bao hàm việc nhận ra năng lực của chính mình, tăng cường khả năng yêu thương đồng loại, quyền năng thu hút người khác đến với mình với lời thỉnh cầu — được nói ra hay hàm ẩn — xin sự trợ giúp tinh thần, rồi quyền năng làm việc với người ấy và trao cho y sự trợ giúp đúng đắn theo cách đúng đắn. Điều này, đến lượt nó, bao hàm một sự ấp ủ nội tâm về phẩm tính và nhu cầu của người cần được phụng sự. Tiến trình trong nội giới này phải đi trước mọi công việc bên ngoài; sự thành công của nỗ lực giúp đỡ tùy thuộc vào sức mạnh và sự bền bỉ [485] của nó. Tiến trình phản tư nội tâm, ấp ủ này thường bị bỏ qua vì nhiệt thành và tự tin. Tuy nhiên, khi nó đã được hoàn thành và người phụng sự đứng sẵn sàng giúp đỡ, khi đó y có thể trông cậy vào người đang cần và hoàn cảnh để chỉ cho y bước kế tiếp. Tôi muốn em suy ngẫm sâu xa về điều này, và Tôi muốn em bắt đầu — theo một cách mới mẻ và tươi mới — nỗ lực đem ánh sáng đến cho các cá nhân với một sự vô ngã tinh khiết và vô tư. Tôi muốn em làm việc với sự phân biệt, với động cơ trong sạch và với nỗ lực loại bỏ mọi phản ứng của phàm ngã, vì chính trên tảng đá của phàm ngã mà nhiều người phụng sự có thiện chí đã làm đắm vỡ công việc của họ.

You now can be *trusted.* With that thought in mind I urge you to go forward. Only one other suggestion would I give. Keep yourself out of the picture altogether and your private affairs, your personal likes and

Giờ đây em có thể được *tin cậy.* Với tư tưởng ấy trong trí, Tôi thúc giục em tiến tới. Tôi chỉ muốn đưa thêm một gợi ý nữa. Hãy hoàn toàn giữ mình ra khỏi bức tranh, và loại bỏ hoàn toàn các chuyện riêng tư, những điều

dislikes entirely eliminated. Let this work with individuals and this part of your service to humanity and to me be entirely divorced from your personality life, permitting no rapport.... You are entering upon a period of fruitful service—if you so choose.

em thích và không thích mang tính cá nhân. Hãy để công việc này với các cá nhân, và phần phụng sự này của em đối với nhân loại và đối với tôi, hoàn toàn tách khỏi đời sống phàm ngã của em, không cho phép bất cứ sự liên hệ cảm thông nào.... Em đang bước vào một giai đoạn phụng sự hữu hiệu — nếu em chọn như vậy.

Let us now consider the rays of your threefold personality. In their right understanding will come much illumination upon the way of service. Your soul ray is, as you know, the second Ray of Love-Wisdom and your personality ray is that of Will or Power. But your astrological sign has been one of the major factors in constituting your life problem. However, this has been a blessing in disguise, for the problems that it has brought and the difficulties which you have encountered under the sign of the Bull are fitting you for the Scorpio experience in your next life—the greatest experience upon the Path.

Bây giờ chúng ta hãy xét các cung của phàm ngã tam phân của em. Trong sự thấu hiểu đúng đắn về chúng sẽ đến nhiều soi sáng trên con đường phụng sự. Cung linh hồn của em, như em biết, là cung hai Bác Ái – Minh Triết, và cung phàm ngã của em là cung của Ý Chí hay Quyền Năng. Nhưng dấu hiệu chiêm tinh của em đã là một trong những yếu tố chính tạo nên vấn đề đời sống của em. Tuy nhiên, điều này đã là một phúc lành trá hình, vì những vấn đề nó đem lại và những khó khăn em đã gặp dưới dấu hiệu của Kim Ngưu đang chuẩn bị em cho kinh nghiệm Hổ Cáp trong kiếp sau — kinh nghiệm lớn lao nhất trên Đường Đạo.

Your *mental body* is on the fourth ray. Hence the conflict and hence, at the same time, the deep-seated love of harmony. These have warred together in your life. I would have you note this. It is possible to love harmony so much that you will fight to get it and struggle to achieve it; in this way you enter into a world of glamour from which it is oft difficult to emerge. Your fourth ray attributes connect you closely to several of your co-disciples. I would suggest that you avail yourself of this relationship by an intensification of rapport.

Thể trí của em ở trên cung bốn. Do đó có xung đột, và đồng thời cũng có tình yêu sâu xa đối với sự hài hòa. Hai điều này đã giao tranh với nhau trong đời sống em. Tôi muốn em lưu ý điều này. Người ta có thể yêu sự hài hòa đến mức sẽ chiến đấu để có được nó và tranh đấu để đạt được nó; bằng cách này, em bước vào một thế giới ảo cảm mà từ đó thường khó thoát ra. Các thuộc tính cung bốn của em liên kết em chặt chẽ với một vài đệ tử đồng môn của em. Tôi đề nghị em tận dụng mối liên hệ này bằng cách tăng cường sự liên hệ cảm thông.

[486] Your *astral body* is on the sixth ray and this intensifies your Taurian tendencies for, as the Bull rushes straight forward seeing only that which lies directly ahead, so does the sixth ray fanatic. When, however, this

[486] *Thể cảm dục* của em ở trên cung sáu, và điều này tăng cường các khuynh hướng Kim Ngưu của em, vì cũng như Con Bò lao thẳng về phía trước, chỉ thấy điều nằm ngay trước mặt, người cuồng tín cung sáu cũng vậy. Tuy

aptitude is applied to the path of service, much progress can be made. Herein lies a hint to you.

nhiên, khi năng khiếu này được áp dụng vào con đường phụng sự, thì có thể đạt được nhiều tiến bộ. Chính trong điều này có một gợi ý cho em.

Your *physical body* is upon the third ray but so strong is your personality ray, the first (for you are an integrated personality), that it colours the nature, type and quality of your physical body which is definitely not a third ray type. Your rays, therefore, are:

Thể xác của em ở trên cung ba, nhưng cung phàm ngã của em, cung một, mạnh đến nỗi, vì em là một Phàm ngã tích hợp, nó nhuộm màu bản chất, loại hình và phẩm tính của thể xác em, vốn nhất định không phải là loại cung ba. Vì vậy, các cung của em là:

1. The soul ray—second Ray of Love-Wisdom.

1. Cung linh hồn — cung hai Bác Ái – Minh Triết.

2. The ray of the personality—first Ray of Will or Power.

2. Cung phàm ngã — cung một Ý Chí hay Quyền Năng.

3. The ray of the mind—fourth Ray of Harmony through Conflict.

3. Cung của thể trí — cung bốn Hài Hòa qua Xung Đột.

4. The ray of the astral body—sixth Ray of Devotion or Idealism.

4. Cung của thể cảm dục — cung sáu Sùng tín hay Lý tưởng.

5. The ray of the physical body—third Ray of Active Intelligence.

5. Cung của thể xác — cung ba Trí Tuệ Hoạt Động.

You have, therefore, three vehicles on the line of the second ray 2-4-6 and two on the line of the first ray 1-3. Three of your bodies are consequently governed by major lines of energy.

Do đó, em có ba hiện thể trên đường lối của cung hai, 2-4-6, và hai hiện thể trên đường lối của cung một, 1-3. Vì vậy, ba thể của em chịu sự cai quản của các đường năng lượng chính.

~

~

MY BROTHER AND MY FRIEND: April 1938

HUYNH ĐỆ VÀ BẠN CỦA TÔI: Tháng Tư, 1938

I have for some time watched you with concern, not because of any failure on your part but because of the very real success of your spiritual effort. That sounds a

Từ lâu Tôi đã quan sát em với sự quan tâm, không phải vì bất cứ thất bại nào về phía em, mà vì thành công rất thật của nỗ lực tinh thần của em. Nói như vậy nghe có vẻ nghịch

paradoxical thing to say, does it not? But success can sometimes be bought at too high a price and a special effort, leading to success which leaves the personality in a state of complete exhaustion, must in itself be considered a problem requiring solution and—in your case—prompt solution.

lý, phải không? Nhưng thành công đôi khi có thể được mua với một giá quá cao, và một nỗ lực đặc biệt, dẫn đến thành công nhưng để phàm ngã trong tình trạng kiệt quệ hoàn toàn, tự nó phải được xem là một vấn đề cần giải quyết, và — trong trường hợp của em — cần giải quyết nhanh chóng.

So great has been your determination to purify and cleanse your lower nature that you have worn yourself out in the process; so great has been your introverted attention to the call of your soul that your "normal outer-world hearing" (as it is esoterically called) has been dimmed. So great has been your [487] determination to achieve the good way that all the forces of your nature have been expended in the work of re-orientation and now that the task has been done, it would appear (I would ask you to note the word "*appear*") that there is nothing left in you wherewith to serve, by means of which to express the results of achievement or to express that joy and peace which is the soul nature and of value to others.

Quyết tâm thanh luyện và làm sạch bản chất thấp của em đã lớn đến nỗi em đã làm mình kiệt sức trong tiến trình ấy; sự chú tâm hướng nội của em vào tiếng gọi của linh hồn đã lớn đến nỗi "khả năng nghe thế giới bên ngoài bình thường" của em, như người ta gọi một cách huyền bí, đã bị mờ đi. Quyết tâm đạt đến con đường thiện lành của em đã lớn [487] đến nỗi tất cả các mãnh lực trong bản chất em đã được dùng hết vào công việc tái định hướng, và giờ đây, khi nhiệm vụ đã xong, thì dường như — Tôi xin em lưu ý từ "*dường như*" — trong em không còn gì để phụng sự, không còn phương tiện nào để biểu lộ các kết quả của thành tựu, hay để biểu lộ sự hoan hỉ và bình an vốn là bản chất linh hồn và có giá trị đối với người khác.

In physical convalescence, when the patient has won the battle but is too ill as yet to know it, there comes that difficult time wherein there is no desire to return to life, no power to be or do anything, and no ability to be aught else except passive and uninterested; no capacity is left except (with the aid of some outside help) to hold the ground gained and to hope, somewhat hopelessly, that the time will come when one will feel differently. This aptly describes you. My problem is how to help you back to happy, significant living, my brother. Almost all that I can say to you at this stage will fall on listening and willing but uncomprehending ears. Should I commend you for successful work, you care not. But,

Trong sự hồi phục thể chất, khi bệnh nhân đã thắng trận nhưng còn quá yếu để biết điều đó, sẽ đến thời điểm khó khăn khi không còn ước muốn trở lại với đời sống, không còn sức mạnh để hiện tồn hay làm bất cứ điều gì, và không còn khả năng là gì khác ngoài thụ động và không quan tâm; không còn năng lực nào ngoài việc, với sự trợ giúp nào đó từ bên ngoài, giữ vững những tiến bộ đã đạt được và hy vọng, một cách khá tuyệt vọng, rằng thời điểm sẽ đến khi người ta cảm thấy khác đi. Điều này mô tả em rất đúng. Vấn đề của tôi là làm thế nào giúp em trở lại với một đời sống vui tươi và đầy ý nghĩa, huynh đệ của tôi. Hầu như tất cả những gì Tôi có thể nói với em ở giai đoạn này sẽ rơi vào đôi tai lắng nghe và sẵn lòng nhưng

my friend, you *have* cleaned house; you *have* fought a good fight; you *have* gone through the waters of purification and come through on the other side. You *have* stood steady and held the ground gained e'en though you realise it not. But so great is your psychic fatigue that you see not the gains. You care not for the future nor for the past. Life has been hard and your problems great. All that was in you has been expended in facing up to life and to your initial problems; you believe, sometimes, that there is nothing left now with which to feel, and at other times you feel too much. You feel that there is nothing in you with which to go forward, with which to face the future—no joy, no optimism and no hope of real betterment of conditions. Yet you do go on. You are still young and life can hold for you much if you face it as it should be faced.

không thấu hiểu. Nếu Tôi khen ngợi em vì công việc thành công, em cũng không quan tâm. Nhưng, bạn của tôi, em *đã* dọn sạch nhà; em *đã* chiến đấu một cuộc chiến tốt đẹp; em *đã* đi qua những dòng nước thanh luyện và vượt sang bờ bên kia. Em *đã* đứng vững và giữ những tiến bộ đã đạt được, dù em không nhận ra điều đó. Nhưng sự mệt mỏi thông linh của em lớn đến nỗi em không thấy các thành quả. Em không quan tâm đến tương lai hay quá khứ. Đời sống đã khắc nghiệt và các vấn đề của em lớn lao. Tất cả những gì có trong em đã được dùng hết để đối diện với đời sống và với những vấn đề ban đầu của em; đôi khi em tin rằng giờ đây không còn gì để cảm nhận, và những lúc khác em lại cảm thấy quá nhiều. Em cảm thấy rằng trong em không còn gì để tiến tới, để đối diện với tương lai — không hoan hỉ, không lạc quan và không hy vọng về sự cải thiện thật sự của các điều kiện. Tuy vậy em vẫn tiếp tục. Em vẫn còn trẻ, và đời sống có thể chứa đựng nhiều điều cho em nếu em đối diện với nó như cần phải đối diện.

What shall I suggest for your helping? First of all, I would ask you to drop all the esoteric and spiritual work which you are now doing —all personal meditation and reflection, the keeping of a spiritual diary, and (this may surprise you), I am going to ask you to be one of the first in my group of disciples to begin to deal definitely with the problem of world [488] glamour. Will you provide a tiny germ of active life from which a greater work could grow? I am asking you to link up definitely and consciously with certain of my disciples whose names I will give you and who are senior to you. Their task it is to swing their united effort into the strengthening and helping of groups, occupied with collective world service. Seek each morning, at a suitable time, to contact them—as individuals and collectively—and draw on their strength until your own

Tôi sẽ gợi ý điều gì để giúp em? Trước hết, Tôi xin em bỏ tất cả công việc huyền bí học và tinh thần mà em hiện đang làm — tất cả tham thiền và phản tư cá nhân, việc giữ nhật ký tinh thần, và điều này có thể làm em ngạc nhiên, Tôi sẽ xin em trở thành một trong những người đầu tiên trong nhóm đệ tử của tôi bắt đầu giải quyết một cách xác định vấn đề ảo cảm thế giới [488]. Em có sẵn lòng cung cấp một mầm nhỏ của sự sống hoạt động, từ đó một công việc lớn hơn có thể lớn lên không? Tôi xin em liên kết một cách xác định và hữu thức với một số đệ tử của tôi mà Tôi sẽ cho em biết tên, những người có thâm niên đệ tử hơn em. Nhiệm vụ của họ là chuyển nỗ lực hợp nhất của họ vào việc củng cố và giúp đỡ các nhóm đang bận rộn với sự phụng sự thế giới tập thể. Mỗi sáng, vào một thời điểm thích hợp, hãy tìm cách tiếp xúc với họ — với tư cách cá nhân và tập thể — và

strength has returned in some measure. Some weeks ago, several of them tried to reach and help you, under my instructions. Now I would ask you to endeavour to reach them, not because you are desiring help for yourself, but because you need strength at this time to undertake the task which I am giving you.... Let their strength and love pour through you for your strengthening. Let the restorative forces of light and love do their work in you and *expect results*....

rút lấy sức mạnh của họ cho đến khi sức mạnh của chính em đã trở lại trong một mức độ nào đó. Vài tuần trước, một số người trong họ đã cố gắng vươn tới và giúp đỡ em, theo huấn thị của tôi. Giờ đây Tôi xin em cố gắng vươn tới họ, không phải vì em đang mong muốn sự trợ giúp cho chính mình, mà vì vào lúc này em cần sức mạnh để đảm nhận nhiệm vụ mà Tôi đang trao cho em.... Hãy để sức mạnh và tình thương của họ tuôn chảy qua em để củng cố em. Hãy để các mãnh lực phục hồi của ánh sáng và tình thương thực hiện công việc của chúng trong em và *hãy mong đợi kết quả*....

One practical suggestion I would make to you: When right opportunity comes, seek physical plane activity in some other place than the one in which now you find yourself. A change of environment with new faces and new scenes would be of real value to you and should be found. Seek this change and seize it when it comes.

Một gợi ý thực tế Tôi muốn đưa cho em: Khi cơ hội đúng đắn đến, hãy tìm hoạt động trên cõi hồng trần ở một nơi khác với nơi hiện em đang ở. Một sự thay đổi môi trường, với những khuôn mặt mới và khung cảnh mới, sẽ có giá trị thật sự đối với em và nên được tìm thấy. Hãy tìm sự thay đổi này và nắm lấy nó khi nó đến.

One final word I would say: It is the conflict between the pairs of opposites which produces world glamour. It is the resolution of these opposites through the activity of a fourth ray mind which can, when united with others working along these lines, aid in the dispelling of glamour. To this task, your soul and I now call you. Live above the world of feeling and, because you have felt so much and suffered so much, work now in the world of mind. Live on the mental plane, in the realm of the soul and of the mind.

Một lời cuối cùng Tôi muốn nói: Chính xung đột giữa các cặp đối cực tạo ra ảo cảm thế giới. Chính sự giải quyết các đối cực này qua hoạt động của một thể trí cung bốn, khi được hợp nhất với những người khác đang làm việc theo các đường lối này, có thể hỗ trợ trong việc xua tan ảo cảm. Linh hồn em và Tôi giờ đây kêu gọi em đến nhiệm vụ này. Hãy sống bên trên thế giới của cảm xúc, và vì em đã cảm thấy quá nhiều và đã chịu khổ quá nhiều, giờ đây hãy làm việc trong thế giới của trí tuệ. Hãy sống trên cõi trí, trong lĩnh vực của linh hồn và của thể trí.

In closing, I would add for your help the following information:

Để kết thúc, Tôi muốn thêm vào cho sự trợ giúp của em thông tin sau đây:

1. The energy of your soul (second ray energy) has been expressing itself through

1. Năng lượng của linh hồn em, năng lượng cung hai, đã và đang biểu lộ qua thể cảm dục. Em đã và đang là Arjuna.

the astral body. You have been, and are Arjuna.

2. Personality force has been turned to and works through the physical body.

~

[489] BROTHER OF MINE: January 1939

If you will study your last instructions in the light of the happenings and changes—there hinted at and foreseen—you will see how correct were my comments that you had in reality come through your life's major battle and that your *personal* conflict and your individual and culminating "points of crisis" for this life had been handled and left behind. You are free now for service and the destined service has come your way. The door to that service stands wide open and you are ready now for that measure of personal happiness which will tend to make your service more effective by releasing you in your personal life from the frustrations and the pressures which have so long blocked your soul's expression. Herein lies your opportunity, your guarantee, and your responsibility.

The service to which you have been called is an arduous one but you will be working with some of your co-disciples and when that is the case, there is added strength and more than adequate compensation for any strain and difficulty. So now, my brother, in this hour of strenuous world tension and of baffling problems let the light of your soul direct and the love of your soul determine attitudes, guide policies and release into

2. Mãnh lực phàm ngã đã được chuyển sang và hoạt động qua thể xác.

~

[489] HUYNH ĐỆ CỦA TÔI: Tháng Giêng, 1939

Nếu em nghiên cứu các huấn thị trước của em dưới ánh sáng của những biến cố và thay đổi — đã được gợi ý và thấy trước ở đó — em sẽ thấy các nhận xét của tôi chính xác biết bao: rằng trong thực tế em đã vượt qua trận chiến lớn của đời mình, và rằng cuộc xung đột *cá nhân* của em cùng những "điểm khủng hoảng" cá biệt và cao điểm của em trong đời này đã được xử lý và bỏ lại phía sau. Giờ đây em tự do để phụng sự và sự phụng sự định mệnh đã đến với em. Cánh cửa dẫn vào sự phụng sự ấy đang rộng mở và giờ đây em sẵn sàng cho mức độ hạnh phúc cá nhân có khuynh hướng làm cho sự phụng sự của em hiệu quả hơn, bằng cách giải phóng em trong đời sống cá nhân khỏi những thất vọng và áp lực đã quá lâu ngăn chặn sự biểu lộ của linh hồn em. Chính trong điều này có cơ hội, sự bảo đảm và trách nhiệm của em.

Sự phụng sự mà em được kêu gọi là một sự phụng sự gian khổ, nhưng em sẽ làm việc với một số đệ tử đồng môn của mình, và khi như vậy, sẽ có thêm sức mạnh và sự bù đắp quá đầy đủ cho bất cứ căng thẳng và khó khăn nào. Vậy giờ đây, huynh đệ của tôi, trong giờ phút căng thẳng thế giới gay gắt và những vấn đề gây bối rối này, hãy để ánh sáng của linh hồn em chỉ đạo, và tình thương của linh hồn em quyết định các thái độ, hướng dẫn các chính sách và giải phóng vào lĩnh vực

your field of service the power which will bring the desired results....

I have little to say to you at this time. There is no special work to which I would assign you, beyond impressing upon you the necessity for making and holding each day a very steady and felt alignment. If you achieve this each morning with power and clarity, you can handle efficiently all that you have to do and work with ease and happiness. There is so much for you to do in connection with your change of circumstances and so many adjustments to be made in relation to other people and so many problems of an executive kind with which to cope and which grow out of the urgency of the times and the necessity of the work that, if you will do your meditation work and the other work already assigned to you, I will ask no more. I would, however, emphasise the need for attention to the time of the Full Moon and to note down any reactions which may come [490] your way. This will enable you, now that you have passed your worst life crisis, to sum up the situation, to leave behind the past, and to go forward into the new life with a sense of freedom and with a just appreciation of the gained results.

~

MY BROTHER: July 1939

The discipline of life has brought you far upon your way in this incarnation and the door of service, as you know, stands open. Enter with *joy*, for that is a quality which you need to express. Only one thing should engross your attention at this time and that is the avoidance of the glamour of preoccupation. I know not what else to call it. The disciple with a first ray personality is

phụng sự của em quyền năng sẽ đem lại những kết quả mong muốn....

Vào lúc này Tôi có ít điều để nói với em. Không có công việc đặc biệt nào Tôi muốn giao cho em, ngoài việc khắc ghi trong em sự cần thiết phải mỗi ngày tạo lập và giữ vững một sự chỉnh hợp rất ổn định và được cảm nhận rõ. Nếu mỗi sáng em đạt được điều này với sức mạnh và sự sáng tỏ, em có thể xử lý hiệu quả tất cả những gì em phải làm, và làm việc với sự dễ dàng và hạnh phúc. Có rất nhiều điều em phải làm liên quan đến sự thay đổi hoàn cảnh của mình, rất nhiều điều chỉnh cần thực hiện trong quan hệ với người khác, và rất nhiều vấn đề thuộc loại điều hành phải đối phó, phát sinh từ tính cấp bách của thời cuộc và nhu cầu của công việc, đến nỗi, nếu em làm công việc tham thiền của mình và công việc khác đã được giao cho em, Tôi sẽ không yêu cầu thêm gì nữa. Tuy nhiên, Tôi muốn nhấn mạnh nhu cầu chú ý đến thời điểm Trăng Tròn và ghi lại bất cứ phản ứng nào có thể đến [490] với em. Điều này sẽ giúp em, giờ đây khi em đã vượt qua cuộc khủng hoảng đời sống tệ hại nhất của mình, tổng kết tình hình, bỏ lại quá khứ phía sau, và tiến tới đời sống mới với ý thức tự do và với sự đánh giá đúng đắn về các kết quả đã đạt được.

~

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI: Tháng Bảy, 1939

Kỷ luật của đời sống đã đưa em đi xa trên con đường của mình trong kiếp lâm phàm này, và cánh cửa phụng sự, như em biết, đang mở. Hãy bước vào với *sự hoan hỉ*, vì đó là một phẩm tính mà em cần biểu lộ. Chỉ một điều nên chiếm trọn sự chú ý của em vào lúc này, đó là tránh ảo cảm của sự bận tâm quá mức. Tôi không biết gọi nó bằng tên nào khác. Đệ tử có phàm ngã cung một dễ có khuynh

apt to be unduly one-pointed in his service or in his particular line of thought and of activity, or else he is entirely engrossed with some individual or group of individuals. This dynamic and intense preoccupation can often hinder the expansion of consciousness and the unfoldment of that inclusiveness which is essential before any of the major initiations can be taken. I seek to see this glamour lessened in you. The dual life of the disciple is never an easy one to the man whose personality is basically upon the line of directed power and focussed will. This you should most carefully bear in mind, for oft this directed power is not being adequately diffused, and minor or near objectives being too closely seen, can destroy that which it builds or seeks or loves, through the very intensity of the focussed energy.

hướng quá nhất tâm trong sự phụng sự của y, hoặc trong đường lối tư tưởng và hoạt động riêng của y, hoặc y hoàn toàn bị cuốn hút vào một cá nhân hay một nhóm cá nhân nào đó. Sự bận tâm năng động và mãnh liệt này thường có thể cản trở sự mở rộng tâm thức và sự khai mở tính bao gồm, điều vốn thiết yếu trước khi bất cứ lần điểm đạo chính yếu nào có thể được nhận. Tôi tìm cách thấy ảo cảm này giảm bớt nơi em. Đời sống kép của người đệ tử không bao giờ dễ dàng đối với người mà phàm ngã về căn bản ở trên đường lối của quyền năng được định hướng và ý chí tập trung. Em nên ghi nhớ điều này thật cẩn thận, vì thường quyền năng được định hướng này không được phân tán đầy đủ, và các mục tiêu nhỏ hay gần, khi bị nhìn quá sát, có thể phá hủy chính điều nó xây dựng, tìm kiếm hay yêu thương, bởi cường độ của năng lượng tập trung.

What can prevent this in your case will be the continuous application of your soul light and love with increasing intensity. Be not afraid, my brother, to be more outgoing and more consciously inclusive, because by so doing you will fuse and blend both soul and body and thus balance your qualities and increase your usefulness (and also ours) in the service of humanity. It seems a curious form of glamour, does it not, but if you will study yourself and your environment with care, you will discover the justification for my reasoning and my argument.

Điều có thể ngăn chặn điều này trong trường hợp của em sẽ là việc áp dụng liên tục ánh sáng và tình thương của linh hồn em với cường độ ngày càng tăng. Huynh đệ của tôi, đừng sợ trở nên hướng ngoại hơn và bao gồm một cách hữu thức hơn, bởi nhờ làm như vậy em sẽ dung hợp và hòa trộn cả linh hồn lẫn thân thể, và nhờ đó quân bình các phẩm tính của em, đồng thời gia tăng sự hữu dụng của em, cũng như của chúng tôi, trong sự phụng sự nhân loại. Đây dường như là một hình thức ảo cảm kỳ lạ, phải không? Nhưng nếu em nghiên cứu chính mình và môi trường của mình một cách cẩn thận, em sẽ khám phá sự xác đáng của lý luận và lập luận của tôi.

Ever the soul has to learn to be the “turning wheel” or the “moving lotus,” contacting life in all directions and radiating [491] *out* from a focussed centre, and this as a result of right preoccupation with the Plan. Forget

Linh hồn luôn phải học trở thành “bánh xe đang quay” hay “hoa sen đang chuyển động”, tiếp xúc với sự sống theo mọi hướng và tỏa chiếu [491] *ra ngoài* từ một trung tâm tập trung, và điều này là kết quả của sự bận tâm đúng đắn với Thiên Cơ. Đừng quên rằng

not, that a glamour is merely a distortion of the truth and a faulty reflection of a reality.

~

MY BROTHER: January 1940

What I have to say to you grows out of your earlier instructions. I wonder how much you have read and pondered upon the ideas therein conveyed? The thought may come to you that in all probability I know and hence the needlessness of my question. Disciples need to learn that in the intense preoccupation of our world work Those Who serve humanity have not the desire, nor have They the intention, to study the details of a disciple's life or to intrude into his own personal affairs. All we are concerned with is to ascertain the growth of the inner light and the quality of his service. We look at both of these as they emerge into reality upon the physical plane. I would remind you that as individuals or as active personalities (which is it, my brothers?) you "occultly evade my attention," for I work with you entirely on soul levels and on the plane of mental illumination. With you, my brother, the inner light is intense indeed, but it does not radiate. It shines at the centre of your being and with such intensity that it serves almost to blind you. Can you imagine, as you consider my words, the effect of this condition? A light that shines in a closely shut lantern may serve to irradiate the inner walls of the lantern but of what use is it to its owner or to others? This simile is—as are all similes—faulty, but it will serve to demonstrate pictorially the theme of this instruction to you.

một ảo cảm chỉ là sự bóp méo chân lý và một phản chiếu sai lệch của một thực tại.

~

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI: Tháng Giêng, 1940

Những gì Tôi phải nói với em phát sinh từ các huấn thị trước đây của em. Tôi tự hỏi em đã đọc và suy ngẫm bao nhiêu về những ý tưởng được truyền đạt trong đó? Ý nghĩ có thể đến với em rằng rất có thể Tôi biết, và vì thế câu hỏi của tôi là không cần thiết. Các đệ tử cần học rằng, trong sự bận tâm mãnh liệt của công việc thế giới của chúng tôi, Những Đấng phụng sự nhân loại không có ước muốn, cũng không có ý định, nghiên cứu các chi tiết của đời sống một đệ tử hay xen vào những việc riêng tư cá nhân của y. Tất cả những gì chúng tôi quan tâm là xác định sự tăng trưởng của ánh sáng bên trong và phẩm tính của sự phụng sự của y. Chúng tôi nhìn vào cả hai điều này khi chúng xuất hiện thành thực tại trên cõi hồng trần. Tôi muốn nhắc em rằng, với tư cách là các cá nhân hay các phàm ngã hoạt động, là điều nào đây, các huynh đệ của tôi, các em "huyền bí mà nói, né tránh sự chú ý của tôi", vì Tôi làm việc với các em hoàn toàn trên các cấp độ linh hồn và trên cõi soi sáng trí tuệ. Với em, huynh đệ của tôi, ánh sáng bên trong quả thật mãnh liệt, nhưng nó không tỏa chiếu. Nó chiếu sáng ở trung tâm bản thể của em với cường độ đến nỗi gần như làm em lóa mắt. Khi em xem xét lời tôi, em có thể hình dung tác động của tình trạng này không? Một ánh sáng chiếu trong một chiếc đèn lồng đóng kín có thể soi rọi các vách bên trong của chiếc đèn, nhưng nó có ích gì cho chủ nhân của nó hay cho người khác? Hình ảnh ví von này — như mọi hình ảnh ví von — đều thiếu sót, nhưng nó sẽ giúp trình bày bằng hình ảnh chủ đề của huấn thị này dành cho em.

You have an intense inner light and one which emanates from the knowledge petals of the egoic lotus—speaking symbolically. You have much knowledge and much intelligent understanding or theory. Some of it you have applied; most of it you have not. This inner light or knowledge does not serve to reveal to you the inner walls of your being —those aspects of the form nature which we call in their aggregated effect the personality. You are conscious of your lower self, of your limitations, of your desire nature, of your moods and reactions, of your frustrations, [492] difficulties and disillusionments; you are aware of what you would like to be, but *what you are in expression engrosses your attention* to the point of inertia.

Em có một ánh sáng bên trong mãnh liệt, một ánh sáng phát xuất từ các cánh hoa tri thức của Hoa Sen Chân Ngã — nói theo biểu tượng. Em có nhiều tri thức và nhiều sự thấu hiểu thông minh, hay lý thuyết. Một phần trong đó em đã áp dụng; phần lớn thì chưa. Ánh sáng bên trong hay tri thức này không giúp tiết lộ cho em các vách bên trong của bản thể em — những phương diện của bản chất hình tướng mà chúng tôi gọi, trong hiệu quả tổng hợp của chúng, là phàm ngã. Em ý thức về phàm ngã của mình, về các giới hạn của mình, về bản chất dục vọng của mình, về các tâm trạng và phản ứng của mình, về những thất vọng, [492] khó khăn và vỡ mộng của mình; em ý thức về điều mình muốn trở thành, nhưng *điều em là trong biểu lộ lại chiếm trọn sự chú ý của em* đến mức trì trệ.

In my last instruction to you, I referred to the "glamour of preoccupation" which engulfed you, surrounded you and conditioned you. That glamour still persists, perhaps even more strongly. It means an intense, unavoidable (from your point of view) preoccupation with yourself, with what concerns you, with what you like, with how you feel, physically and emotionally, with your reaction to people and environment and with the material aspects of daily living—money, health, surroundings and people's personalities. This condition is now so acute that you whirl at the centre of your daily life, seeing nothing of reality as you might see it, hearing nothing but the reverberations of your own thoughts and, my brother, getting no true joy or pleasure out of the life of service.

Trong huấn thị trước của tôi dành cho em, Tôi đã nói đến "ảo cảm của sự bận tâm quá mức" đã nuốt chửng em, bao quanh em và tác động lên em. Ảo cảm ấy vẫn còn tồn tại, có lẽ còn mạnh hơn. Nó có nghĩa là một sự bận tâm mãnh liệt, không thể tránh khỏi theo quan điểm của em, với chính mình, với những gì liên quan đến em, với những gì em thích, với việc em cảm thấy ra sao về thể chất và cảm xúc, với phản ứng của em đối với con người và môi trường, và với các phương diện vật chất của đời sống hằng ngày — tiền bạc, sức khỏe, hoàn cảnh chung quanh và các phàm ngã của người khác. Tình trạng này giờ đây gay gắt đến nỗi em xoay vần ở trung tâm đời sống hằng ngày của mình, không thấy điều gì thuộc thực tại như em có thể thấy, không nghe gì ngoài những tiếng vọng của chính các tư tưởng của mình, và, huynh đệ của tôi, không nhận được niềm hoan hỉ hay vui thích chân thật nào từ đời sống phụng sự.

I seek not to discourage you, for even your discouragement is a preoccupation with which you can well dispense. I seek to lift you out of the bog in which you are foundering (or should I say, floundering? These niceties of the English language still present difficulties to me) and to send you on your way rejoicing. Is it any use for me to point out to you that, in the light of world pain, you have little whereof to complain; that in the sight of world sorrow, your life holds nothing comparable; that before the woe of the women and the little children and of human beings in most countries, your life has in it little to cause you concern? There are people around you who care for you in security; you have co-workers who are your friends and from whom you are not wrenched by the cruel uses of war; you have a life task wherein you can serve Us and humanity; you have no lack of life's necessities and know not the significance of cold and starvation or of a future which holds nothing but further agony; you are not wracked with pain nor have you to look on at the pain of others.

Tôi không tìm cách làm em nản lòng, vì ngay cả sự nản lòng của em cũng là một sự bận tâm mà em rất có thể bỏ qua. Tôi tìm cách nâng em ra khỏi vũng lầy trong đó em đang chìm xuống, hay Tôi nên nói là vùng vẫy? Những sắc thái tinh tế này của tiếng Anh vẫn còn gây khó khăn cho tôi, và đưa em lên đường trong sự hoan hỉ. Liệu có ích gì không nếu Tôi chỉ cho em thấy rằng, dưới ánh sáng của nỗi đau thế giới, em có ít điều để than phiền; rằng trước nỗi buồn của thế giới, đời sống em không chứa điều gì có thể so sánh; rằng trước nỗi thống khổ của phụ nữ, trẻ nhỏ và con người ở hầu hết các quốc gia, đời sống em có rất ít điều khiến em phải lo lắng? Có những người quanh em quan tâm đến em trong sự an toàn; em có các đồng sự là bạn của em, và em không bị xé lìa khỏi họ bởi những cách sử dụng tàn bạo của chiến tranh; em có một nhiệm vụ đời sống trong đó em có thể phụng sự Chúng Tôi và nhân loại; em không thiếu các nhu yếu của đời sống và không biết thâm nghĩa của giá lạnh và đói khát, hay của một tương lai không chứa gì ngoài đau đớn hơn nữa; em không bị đau đớn giày vò, cũng không phải nhìn nỗi đau của người khác.

What, therefore, is the cause of your condition? What lies at the root of your *malaise* (as the Latins call it)? What leads to your sense of physical ill and to the gloom and depression with which you greet the world? Just the glamour of preoccupation— [493] an intense preoccupation with yourself. If I should call this attitude "self-pity," will you accept it and use your intelligent mind to reason yourself out of your impasse?

Vậy thì, đâu là nguyên nhân của tình trạng em? Điều gì nằm ở gốc rễ của *tình trạng khó chịu* của em, như người Latinh gọi nó? Điều gì dẫn đến cảm giác bất ổn thể chất của em và sự u ám, trầm cảm mà em đem ra chào đón thế giới? Chỉ là ảo cảm của sự bận tâm quá mức — [493] một sự bận tâm mãnh liệt với chính mình. Nếu Tôi gọi thái độ này là "tự thương hại", liệu em có chấp nhận nó và dùng thể trí thông minh của mình để tự lý luận thoát khỏi bế tắc không?

Disciples need to learn discrimination in the use of the instruments which they should use to free themselves from limitations and liabilities. There is too much loose talking re

Các đệ tử cần học sự phân biệt trong việc sử dụng những khí cụ mà họ phải dùng để tự giải thoát khỏi các giới hạn và bất lợi. Có quá nhiều lời nói lỏng lẻo về việc "kêu gọi linh

"calling in the soul" or similar terms. Yet it is *not* the soul which must be called in; for you, the use of the mental processes (which you possess in full measure for your need) will clarify the issue. Reason out the causes of your sense of frustration and of blocking—both materially and spiritually. Specify to yourself the nature of your grievances against life and place before yourself your paralleling sources of content. Cultivate a sense of the relative values, comparing your life of adequate possibility of expression, your wherewithal to provide the three necessities of life (a roof, food and warmth) and your environing conditions with those which today face countless millions and in which and through which they must triumph. Where is your triumph, my brother? Initiation is a process of graded triumphs and I seek to aid you towards that process.

hồn" hay những thuật ngữ tương tự. Tuy nhiên, chính *không phải* linh hồn là điều phải được kêu gọi; đối với em, việc sử dụng các tiến trình trí tuệ mà em có đầy đủ cho nhu cầu của mình sẽ làm sáng tỏ vấn đề. Hãy suy luận các nguyên nhân của cảm thức thất vọng và bị chận lại của em — cả về vật chất lẫn tinh thần. Hãy xác định cho chính mình bản chất của những điều em oán trách cuộc đời, và đặt trước chính mình những nguồn thỏa mãn song song của em. Hãy vun trồng ý thức về các giá trị tương đối, so sánh đời sống của em với khả năng biểu đạt đầy đủ, phương tiện của em để có được ba nhu cầu thiết yếu của đời sống — mái nhà, thức ăn và hơi ấm — cùng những điều kiện bao quanh em, với những điều kiện mà ngày nay vô số triệu người đang phải đối diện, và trong đó cũng như nhờ đó họ phải chiến thắng. Huynh đệ của tôi, chiến thắng của em ở đâu? Điểm đạo là một tiến trình của những chiến thắng có cấp bậc, và Tôi tìm cách trợ giúp em hướng đến tiến trình ấy.

Having said this, let me at the same time remind you that any reaction of depression as the result of my words will but prove the extent of my truthful presentation.

Khi đã nói điều này, đồng thời Tôi cũng muốn nhắc em rằng bất kỳ phản ứng chán nản nào do lời tôi nói gây ra cũng chỉ chứng minh mức độ đúng thật trong sự trình bày của tôi.

For your comfort, I would point out that were you not in a position to triumph, were you not upon the Path of Accepted Discipleship and were you not a man in touch with his own soul, I would not take the time or trouble to help you see and wrestle with your problem.

Để an ủi em, Tôi muốn chỉ ra rằng nếu em không ở trong vị thế có thể chiến thắng, nếu em không ở trên Con Đường Đệ Tử Được Chấp Nhận, và nếu em không phải là một người đang tiếp xúc với linh hồn của chính mình, thì Tôi đã không dành thời gian hay công sức để giúp em thấy và vật lộn với vấn đề của em.

I, your Master, believe in you and in your capacity to throw off the glamour of preoccupation. I have confidence that no matter how hard the struggle, you will persist unto the triumphant end.

Tôi, Chân sư của em, tin nơi em và nơi khả năng của em trong việc rũ bỏ ảo cảm của sự bận tâm. Tôi tin chắc rằng dù cuộc đấu tranh có khó khăn đến đâu, em vẫn sẽ kiên trì cho đến kết cuộc chiến thắng.

Your isolated first ray personality at its relatively high point of integration has now undue control. It must be dominated by the soul whose nature is love. Knowledge you have. More love you need. When I say "love," I refer to soul love and not to affection, emotion or sentiment. I refer to that detached, [494] deep love which can pour through the personality, releasing it from limited expression and at the same time streams out into the environment.

Phàm ngã cung một cô lập của em, ở điểm tích hợp tương đối cao của nó, hiện đang kiểm soát quá mức. Nó phải chịu sự chế ngự của linh hồn, mà bản chất là bác ái. Em có tri thức. Em cần nhiều bác ái hơn. Khi Tôi nói "bác ái," Tôi nói đến tình thương của linh hồn chứ không phải sự trìu mến, cảm xúc hay tình cảm. Tôi nói đến tình thương sâu xa, [494] tách rời ấy, vốn có thể tuôn chảy qua phàm ngã, giải phóng nó khỏi sự biểu đạt hạn hẹp, đồng thời tuôn tràn ra môi trường chung quanh.

How release the love aspect of your soul? That is for you the major problem at this time. By meditation, and by certain practical measures. These latter you must work out for your self; the Master can point out to you the goal, indicate the hindrances and suggest solutions. These three conditions I have met. The disciple studies the situation and then applies those methods which seem to him to be promising and to be rightly indicated.

Làm sao giải phóng phương diện bác ái của linh hồn em? Đó là vấn đề chính của em vào lúc này. Bằng tham thiền, và bằng một số biện pháp thực tiễn. Những biện pháp vừa nói em phải tự mình tìm ra; Chân sư có thể chỉ cho em mục tiêu, nêu rõ các chướng ngại và gợi ý những giải pháp. Ba điều kiện này Tôi đã đáp ứng. Đệ tử nghiên cứu tình huống rồi áp dụng những phương pháp nào có vẻ hứa hẹn đối với y và được chỉ định đúng đắn.

I suggest, therefore, a careful process of reasoning for you so that the roots of your preoccupation with the little self may be *discovered by you.* It is not acceptance of my statements which is required; it is a mental activity carried on by you alone which will enable you to find out the truth of what I have indicated and lead you to take the needed steps. Having reasoned the matter out, then struggle not with the discovered condition but apply to your life the opposing quality with determination and persistence. Self-pity must give place to compassionate interest in others—those in your own home, in your business relations and in all whom you meet and life and fate throws in your way. Isolation must give place to cooperation, not an enforced cooperation but a spontaneous longing to be with and to

Vì vậy, Tôi đề nghị với em một tiến trình suy luận cẩn thận, để các gốc rễ của sự bận tâm của em với cái ngã nhỏ bé có thể được *em phát hiện.* Điều cần thiết không phải là việc chấp nhận các phát biểu của tôi; mà là một hoạt động trí tuệ do một mình em thực hiện, nhờ đó em sẽ có thể tìm ra chân lý của điều Tôi đã chỉ ra và được dẫn đến việc thực hiện những bước cần thiết. Khi đã suy luận vấn đề đến nơi đến chốn, bấy giờ đừng đấu tranh với tình trạng đã phát hiện, mà hãy áp dụng phẩm tính đối nghịch vào đời sống của em với quyết tâm và sự kiên trì. Sự tự thương hại phải nhường chỗ cho mối quan tâm từ bi đối với người khác — những người trong chính gia đình em, trong các quan hệ công việc của em, và trong tất cả những ai em gặp, những người mà đời sống và số phận đưa đến trên đường em. Sự cô lập phải nhường

share with others *the processes of living, loving, occult duty.* Ponder much upon this last phrase. It is a seed thought for your life at present.

chỗ cho sự hợp tác, không phải một sự hợp tác bị ép buộc, mà là một niềm khao khát tự phát được ở cùng và chia sẻ với người khác *các tiến trình sống, yêu thương, bổn phận huyền môn.* Hãy suy ngẫm nhiều về cụm từ cuối cùng này. Nó là tư tưởng hạt giống cho đời sống hiện tại của em.

The second suggestion is the cultivation of indifference—that spiritual indifference which pays no undue attention to the physical body, or to moods and feelings or to mental illusions. The body exists and must receive due care; the feelings and moods are potent and exhausting and from them, my brother, come much of your physical discomfort. Deal with them not by struggling but by substitution of other interests, ignoring them and treating them with indifference till they die of lack of attention and of a slow attrition. You pay too much attention to the non-essentials.

Gợi ý thứ hai là vun trồng sự điềm nhiên — sự điềm nhiên tinh thần vốn không chú ý quá mức đến thể xác, hay đến các tâm trạng và cảm giác, hoặc đến các ảo tưởng trí tuệ. Thể xác hiện hữu và phải nhận được sự chăm sóc thích đáng; các cảm giác và tâm trạng có sức mạnh và làm kiệt lực, và huynh đệ của tôi, từ chúng phát sinh phần lớn sự khó chịu hồng trần của em. Đừng xử lý chúng bằng cách đấu tranh, mà bằng việc thay thế bằng những mối quan tâm khác, phớt lờ chúng và đối xử với chúng bằng sự điềm nhiên cho đến khi chúng chết dần vì thiếu sự chú ý và do sự hao mòn chậm rãi. Em dành quá nhiều chú ý cho những điều không thiết yếu.

The third suggestion I make is to give you a personal meditation which may serve to aid you: [495]

Gợi ý thứ ba Tôi đưa ra là trao cho em một bài tham thiền cá nhân có thể giúp ích cho em: [495]

PERSONAL MEDITATION

THAM THIỀN CÁ NHÂN

1. Relax. Identify yourself with the soul and strive to eliminate the *personal* consciousness. Herein lies your battle ground. An intense interest in some other theme is your major way of escape.

1. Hãy thư giãn. Hãy đồng nhất hóa với linh hồn và cố gắng loại bỏ tâm thức *cá nhân.* Chính trong đây có chiến trường của em. Một mối quan tâm mãnh liệt đến một chủ đề nào khác là con đường thoát ra chính yếu của em.

2. Sound the O.M., seeking (as you do so) to call upon the soul. This sounding of the O.M. is directed upward from you, the personality, to the over-shadowing, waiting

2. Hãy xướng linh từ O.M., khi làm như vậy hãy tìm cách kêu gọi linh hồn. Việc xướng linh từ O.M. này được hướng lên trên từ em, phàm ngã, đến linh hồn đang phủ bóng và

soul. It is the threefold call of your personality vehicles.

chờ đợi. Đó là tiếng gọi tam phân của các vận cụ phàm ngã của em.

3. Accept the contact and the response and believe that it does exist. Here lies release—belief in the fact of the soul and its relation to you.

3. Hãy chấp nhận sự tiếp xúc và sự đáp ứng, và tin rằng nó có thật. Chính nơi đây có sự giải thoát — niềm tin vào sự kiện linh hồn và mối liên hệ của nó với em.

4. Meditate then upon the implications, using knowledge and mind as the method of understanding. Accept the implications at which you arrive, provided they are the highest you can reach.

4. Rồi hãy tham thiền về các hàm ý, dùng tri thức và thể trí như phương pháp để thấu hiểu. Hãy chấp nhận các hàm ý mà em đạt tới, miễn là chúng là những điều cao nhất em có thể vươn đến.

5. Centre your consciousness in the ajna centre—the centre of personality force and integration. Then sound the O.M. again, this time as the soul.

5. Hãy tập trung tâm thức của em trong trung tâm ajna — trung tâm của mãnh lực và sự tích hợp phàm ngã. Rồi xướng linh từ O.M. một lần nữa, lần này với tư cách là linh hồn.

6. Then again sound the O.M. as the soul and see it:

6. Rồi lại xướng linh từ O.M. với tư cách là linh hồn và thấy nó:

a. Purifying the mind so that the illusion of the separated self disappears.

a. Thanh lọc thể trí để ảo tưởng về cái ngã tách biệt biến mất.

b. Driving out selfish preoccupation and substituting intense interest in humanity and God's plan for man.

b. Xua đuổi sự bận tâm ích kỷ và thay vào đó bằng mối quan tâm mãnh liệt đến nhân loại và Thiên Cơ của Thượng đế dành cho con người.

c. Vitalising the etheric vehicle so that the physical body is galvanised in service and flooded with vitality.

c. Tiếp sinh lực cho thể dĩ thái để thể xác được kích hoạt trong phụng sự và tràn ngập sinh lực.

Believe that this is so.

Hãy tin rằng điều này là như thế.

7. Then linking up consciously with the soul, the real, inclusive self, go forth to your work.

7. Rồi, khi liên kết một cách có ý thức với linh hồn, cái ngã chân thật và bao gồm, hãy đi vào công việc của em.

You will note that I here call on the functioning of both your imaginative capacity to believe and on your power of reflective reasoning. The right use of these two aspects of your personality, within the radius of soul light, will bring you release. But in the earlier stages of this process you will have to accept my word for it and go on, therefore, with the work even when you yourself see or feel no results of any kind. [496]

Em sẽ lưu ý rằng ở đây Tôi kêu gọi cả khả năng tưởng tượng để tin của em lẫn năng lực suy luận phản tỉnh của em. Việc sử dụng đúng đắn hai phương diện này của phàm ngã em, trong bán kính ánh sáng linh hồn, sẽ đem lại cho em sự giải thoát. Nhưng trong những giai đoạn đầu của tiến trình này, em sẽ phải chấp nhận lời tôi nói và vì vậy tiếp tục công việc, ngay cả khi chính em không thấy hay cảm nhận bất cứ kết quả nào thuộc bất kỳ loại nào. [496]

I look to you for vital service, my brother; I am confident in your power to triumph. I would remind you that the triumphing must begin in your home and in your office by bringing happiness and release to others.

Huynh đệ của tôi, Tôi trông đợi nơi em sự phụng sự sống động; Tôi tin chắc vào năng lực chiến thắng của em. Tôi muốn nhắc em rằng sự chiến thắng phải bắt đầu trong gia đình và trong văn phòng của em, bằng cách đem hạnh phúc và sự giải thoát đến cho người khác.

~

~

MY BROTHER: August 1940

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI: Tháng Tám 1940

You have been close to me for many years, even though you belong, in reality, to the group of another teacher. He has, however (because you were new in His group) asked me to help you—a brother on the same ray. For years you have been associated with me and will continue so to be.

Em đã gần gũi với tôi trong nhiều năm, dù trong thực tế em thuộc về nhóm của một huấn sư khác. Tuy nhiên, Ngài đã, vì em còn mới trong nhóm của Ngài, yêu cầu tôi giúp em — một huynh đệ trên cùng cung. Trong nhiều năm em đã liên hệ với tôi và sẽ tiếp tục như thế.

When He asked me not long ago—as occasionally He does, though at widely separated intervals—what progress you were making, I made reply in the following terms. I state my exact words because they also embody my message to you. I said: "He would make much progress were it not for laziness, physical inertia and a refusal to make sacrifices on personality levels for the work." This, my brother, is a statement of fact. You block yourself on every level by

Cách đây không lâu, khi Ngài hỏi tôi — như đôi khi Ngài vẫn làm, dù cách nhau những khoảng rất xa — rằng em đang tiến bộ ra sao, Tôi đã trả lời bằng những lời sau đây. Tôi nêu nguyên văn lời tôi vì chúng cũng chứa đựng thông điệp của tôi gửi đến em. Tôi đã nói: "Y sẽ tiến bộ nhiều nếu không vì sự lười biếng, sự trì trệ thể chất và sự từ chối thực hiện các hi sinh trên các cấp độ phàm ngã vì công việc." Huynh đệ của tôi, đây là một phát biểu sự kiện. Em tự chận mình trên mọi cấp độ

inertia and by the physical alibis of ill health —an ill health which is non-existent. The first ray personality can always be swept into dynamic usefulness and consequent good health by an act of the will, the spiritual will. Your physical sense of being ill is due purely to spiritual laziness—a thing you can offset at once if you choose. You have a loving and understanding heart, but you are too lazy to use it. You could have exerted a constructive influence during the last few years, but you were too lazy to do so. You do the minimum of work for us in these times of stress, instead of the maximum.

bằng sự trì trệ và bằng những lý do bào chữa hồng trần về bệnh tật — một bệnh tật không hề tồn tại. Phàm ngã cung một luôn có thể được cuốn vào sự hữu dụng năng động và sức khoẻ tốt theo sau đó bằng một hành vi của ý chí, ý chí tinh thần. Cảm thức hồng trần của em về việc bị bệnh hoàn toàn là do sự lười biếng tinh thần — một điều em có thể hóa giải ngay nếu em chọn. Em có một trái tim đầy yêu thương và thấu hiểu, nhưng em quá lười biếng để sử dụng nó. Em đã có thể tạo một ảnh hưởng xây dựng trong vài năm vừa qua, nhưng em quá lười biếng để làm như vậy. Trong những thời kỳ căng thẳng này, em làm mức công việc tối thiểu cho chúng tôi, thay vì mức tối đa.

Yet, my brother, out of all this analysis emerges the interesting fact that your limitations and hindrances and shortcomings are relatively small and unimportant. They could be easily overcome, if you so choose.

Tuy nhiên, huynh đệ của tôi, từ toàn bộ phân tích này nổi lên sự kiện thú vị rằng các giới hạn, chướng ngại và thiếu sót của em tương đối nhỏ và không quan trọng. Chúng có thể dễ dàng được vượt qua, nếu em chọn như vậy.

When He heard my brief reply, He made no comment for a minute and then He said: “Only the will-to-good will aid this man and prompt him to excessive service. Tell him to aim at that! For excessive service carried to the point of death itself, [497] is his only way of release from this life.” Having told you this, my brother, I have no more to say.

Khi Ngài nghe câu trả lời ngắn gọn của tôi, Ngài không bình luận gì trong một phút, rồi Ngài nói: “Chỉ Ý Chí-hướng Thiện mới giúp được người này và thúc đẩy y đến sự phụng sự quá mức. Hãy bảo y nhắm đến điều đó! Vì sự phụng sự quá mức được đưa tới tận điểm của chính cái chết [497] là con đường giải thoát duy nhất của y khỏi kiếp sống này.” Sau khi đã nói với em điều này, huynh đệ của tôi, Tôi không còn gì để nói thêm.

NOTE: *The inertia proved too strong and this aspirant withdrew of his own free choice from participation in the Tibetan’s work during this life.*

GHI CHÚ: *Sự trì trệ tỏ ra quá mạnh và người chí nguyện này đã rút lui theo ý chí tự do của chính y khỏi việc tham gia vào công việc của Chân sư Tây Tạng trong kiếp sống này.*

~

~

To D. E. I. – Gửi D. E. I.

April 1938

MY BROTHER:

Your admission into this group and the assigning to you of greatly increased responsibility in the service of the Hierarchy is practically co-incident. I would ask you to ponder upon the significance of this. Increasingly you will have to be more and more out-going, in a subjective sense, to those with whom you have to work, for your physical plane contact with them is necessarily restricted to a very few, but your range of influence—through correspondence and meditation—can be very wide. See, therefore, that it deepens with each new contact, for otherwise there will be a steady thinning of the stream of influence, will there not? You have much to give, and much to learn and to acquire. You are only beginning your life service in the field wherein we, the teachers and initiates work. You will make mistakes. They will not matter, provided you learn by studying them and are willing to recognise with truth wherein you may have erred. You will succeed, which is far more dangerous to you, and will have to offset the consequent satisfaction by the development of the faculty of comparative relation. Ponder on this suggestion. You will be prompted to self-defense, and to excuse yourself, perhaps more easily than most; but a trained silence where you yourself are concerned, and a cultivated sense of values will protect you. I point out these matters so that you can, with promptness and exactitude, make the needed adjustments and orientation when situations occur. Your whole problem is tied up with your ray qualities, for you are on the second ray where your soul is concerned,

Tháng Tư 1938

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI:

Việc em được nhận vào nhóm này và việc giao cho em trách nhiệm tăng lên rất nhiều trong sự phụng sự Thánh Đoàn gần như xảy ra cùng lúc. Tôi muốn em suy ngẫm về thâm nghĩa của điều này. Càng ngày em sẽ càng phải hướng ra ngoài nhiều hơn, theo nghĩa nội giới, đến những người mà em phải làm việc cùng, vì sự tiếp xúc của em với họ trên cõi hồng trần tất yếu chỉ giới hạn nơi một số rất ít; nhưng phạm vi ảnh hưởng của em — qua thư tín và tham thiền — có thể rất rộng. Vì vậy, hãy bảo đảm rằng nó trở nên sâu hơn với mỗi tiếp xúc mới, nếu không thì dòng ảnh hưởng sẽ đều đặn mỏng dần, có phải vậy không? Em có nhiều điều để trao, và nhiều điều để học cũng như đạt được. Em chỉ mới bắt đầu sự phụng sự đời mình trong lĩnh vực mà chúng tôi, các huấn sư và điểm đạo đồ, hoạt động. Em sẽ phạm sai lầm. Chúng sẽ không quan trọng, miễn là em học bằng cách nghiên cứu chúng và sẵn lòng nhận biết một cách chân thật nơi nào em có thể đã sai. Em sẽ thành công, điều đó nguy hiểm hơn nhiều đối với em, và em sẽ phải hóa giải sự hài lòng theo sau bằng việc phát triển khả năng liên hệ so sánh. Hãy suy ngẫm về gợi ý này. Em sẽ bị thúc đẩy đến sự tự biện hộ và bào chữa cho mình, có lẽ dễ dàng hơn phần lớn người khác; nhưng một sự im lặng được rèn luyện khi liên quan đến chính em, và một ý thức về các giá trị được vun trồng, sẽ bảo vệ em. Tôi chỉ ra những vấn đề này để em có thể, với sự nhanh chóng và chính xác, thực hiện các điều chỉnh và định hướng cần thiết khi những tình huống xảy ra. Toàn bộ vấn đề của em gắn liền với các phẩm tính cung của em, vì về linh hồn em thuộc cung hai, trong khi em hoạt động qua một phàm ngã cung

whilst you function through a first ray personality. You have, however, a strong seventh ray development because that was the ray upon which your personality was found in your last incarnation. Hence your capacity [498] to organise (which is of the seventh ray) and the ease with which you handle detail (which is a second ray characteristic).

một. Tuy nhiên, em có một sự phát triển cung bảy mạnh mẽ, vì đó là cung mà phàm ngã của em đã ở trên trong lần lâm phàm trước. Do đó có năng lực [498] tổ chức của em, vốn thuộc cung bảy, và sự dễ dàng mà em xử lý chi tiết, vốn là một đặc tính cung hai.

But it is the first ray personality, with its quick response to criticism and its dislike of outer control or interference which must be regulated. There is no one to control you through your responsibility for them or to interfere with you, and hence the difficulty of your problem. You have to make your own way, then, of learning and of cultivating self-forgetfulness. The man who stands alone, and who has determined that condition of isolation *for himself* has a harder problem, in some ways, and certainly a different problem, than the man who is disciplined by the constant, ceaseless impact of others upon his consciousness. You stand very much alone. It has been your own wish, and the right way for you. But you must offset its unavoidable difficulties through a self-imposed discipline. I leave it to you to find the way. You will, I know, comprehend that whereof I speak.

Nhưng chính phàm ngã cung một, với sự đáp ứng nhanh chóng trước sự phê bình và sự không ưa kiểm soát hay can thiệp bên ngoài, là điều phải được điều chỉnh. Không có ai để kiểm soát em qua trách nhiệm của em đối với họ, hay để can thiệp vào em, và do đó có sự khó khăn trong vấn đề của em. Vậy em phải tự tìm con đường học hỏi và vun trồng sự quên mình. Người đứng một mình, và đã xác định tình trạng cô lập ấy *cho chính mình*, theo một vài phương diện, có một vấn đề khó hơn, và chắc chắn là một vấn đề khác, so với người được kỷ luật bởi tác động thường xuyên, không ngừng của người khác lên tâm thức của y. Em đứng rất đơn độc. Đó là ước muốn của chính em, và là con đường đúng đối với em. Nhưng em phải hóa giải những khó khăn không thể tránh của nó bằng một kỷ luật tự áp đặt. Tôi để em tự tìm ra con đường. Tôi biết em sẽ thấu hiểu điều Tôi nói.

Your astral body is the most influential of your vehicles of expression and your sensitivity is the result of that. If I might express it, I would say that your soul can express itself through your astral vehicle more easily than through the others. The balance of influence is there. You are on the way to transmute knowledge into wisdom, and it was this latent capacity in you which prompted me to place you where you are, for you are expressing the wisdom aspect of the love ray. Remember this. It is that latent

Thể cảm dục của em là vận cụ biểu đạt có ảnh hưởng mạnh nhất của em, và sự nhạy cảm của em là kết quả của điều đó. Nếu có thể diễn đạt như vậy, Tôi sẽ nói rằng linh hồn em có thể biểu đạt chính nó qua vận cụ cảm dục của em dễ dàng hơn qua các vận cụ khác. Cán cân ảnh hưởng nằm ở đó. Em đang trên đường chuyển hoá tri thức thành minh triết, và chính năng lực tiềm tàng này trong em đã thúc đẩy Tôi đặt em vào vị trí hiện tại, vì em đang biểu đạt phương diện minh triết của cung bác ái. Hãy nhớ điều này. Chính

wisdom which must be developed, and for this, your service will provide an adequate field. Astral calm, self-forgetfulness, and the development of wisdom are the three things to which you need to pay the most attention. Conform to the group requirements during the coming months. I will also ask you to follow the meditation here outlined.... Meditate on the following themes:

minh triết tiềm tàng ấy phải được phát triển, và để làm điều này, sự phụng sự của em sẽ cung cấp một lĩnh vực đầy đủ. Sự điềm tĩnh cảm dục, sự quên mình, và sự phát triển minh triết là ba điều mà em cần chú ý nhiều nhất. Hãy tuân theo các yêu cầu của nhóm trong những tháng sắp tới. Tôi cũng sẽ yêu cầu em theo bài tham thiền được phác thảo ở đây.... Hãy tham thiền về các chủ đề sau:

1st month—The Plan. What it is.

Tháng thứ nhất — Thiên Cơ. Nó là gì.

2nd month—The immediacy and urgency of the Plan.

Tháng thứ hai — Tính tức thời và cấp bách của Thiên Cơ.

3rd month—The possible expansion of the Plan.

Tháng thứ ba — Sự mở rộng khả hữu của Thiên Cơ.

4th month—The New Group of World Servers.

Tháng thứ tư — Đoàn Người Mới Phụng Sự Thế Gian.

5th month—The work of the groups of my disciples.

Tháng thứ năm — Công việc của các nhóm đệ tử của tôi.

6th month—World synthesis.

Tháng thứ sáu — Sự tổng hợp thế giới.

7th month—The New Age.

Tháng thứ bảy — Kỷ Nguyên Mới.

[499] These suggested seed thoughts may seem to you too large and general. It is just for that purpose that I have chosen them. Your sense of inner contact, the power to intuit, and the ability to enter the world of ideas must be constantly developed. These concepts will aid by stretching your mental body. In quietness and in confidence, my brother, must be your strength.

[499] Những tư tưởng hạt giống được gợi ý này có thể dường như quá lớn và quá tổng quát đối với em. Chính vì mục đích đó mà Tôi đã chọn chúng. Cảm thức tiếp xúc bên trong của em, năng lực trực giác, và khả năng đi vào thế giới của các ý tưởng phải được phát triển không ngừng. Những khái niệm này sẽ trợ giúp bằng cách kéo giãn thể trí của em. Huynh đệ của tôi, trong sự tĩnh lặng và trong niềm tin cậy phải có sức mạnh của em.

~

~

MY BROTHER: October 1938

The way into the sphere of your richest service is, for you, the way of the heart. It is the way of renunciation but always the way of joy. So, as you pass on to fuller surrender and to a more complete usefulness, I give you simply some words on which to brood. These words have held the key for me and for many other servers. In understanding them and in integrating them into your life, you will join the ranks of all true servers.

1st month—I go the way of deep *surrender.*

2nd month—The way of *joy* enriches all my life.

3rd month—*Renunciation* takes the place of grasping for the little self.

4th month—Before me stands *The Presence.*

5th month—Behind me lies the road of *broken toys*.

6th month—*Peace* rests upon my life.

You will understand, my brother, the purpose of these particular phrases.

~

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI: Tháng Mười 1938

Đối với em, con đường đi vào lĩnh vực phụng sự phong phú nhất của em là con đường của trái tim. Đó là con đường từ bỏ nhưng luôn luôn là con đường hoan hỉ. Vì vậy, khi em tiến đến sự phó thác đầy đủ hơn và sự hữu dụng trọn vẹn hơn, Tôi chỉ trao cho em một vài lời để ấp ủ. Những lời này đã nắm giữ chìa khóa cho tôi và cho nhiều người phụng sự khác. Khi thấu hiểu chúng và tích hợp chúng vào đời sống mình, em sẽ gia nhập hàng ngũ của tất cả những người phụng sự chân chính.

Tháng thứ nhất — Tôi đi con đường của sự *phó thác* sâu xa.

Tháng thứ hai — Con đường của *sự hoan hỉ* làm phong phú toàn bộ đời sống tôi.

Tháng thứ ba — *Sự từ bỏ* thay thế cho sự bám giữ vì cái ngã nhỏ bé.

Tháng thứ tư — Trước mặt tôi đứng *Hiện Diện.*

Tháng thứ năm — Sau lưng tôi nằm con đường của *những đồ chơi vỡ.*

Tháng thứ sáu — *Bình an* an nghỉ trên đời sống tôi.

Huynh đệ của tôi, em sẽ thấu hiểu mục đích của những cụm từ đặc biệt này.

~

MY BROTHER: April 1939

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI: Tháng Tư 1939

You have been so occupied with service during the past twelve months that you have had little time to be preoccupied with yourself or with your own development. That is very good and this will ever constitute for you the rightful method of release, because it is the true technique for those whose two major rays in any incarnation are the second and the first. When the second ray becomes at any time intensely preoccupied with the life of the personality, and that personality, at the [500] same time happens to be on the first ray line of force, a situation is always evoked which has in it the seeds of real danger. The dramatic instincts and attitudes of the first ray personality are thereby encouraged and fostered by the inflow of second ray force which, finding no outlet adequate to the intensity of the forces brought together, produces a whirlpool of energies which prove always destructive. This you have succeeded in avoiding and I felt it would be of value to you if I made this clear. There must always be for you the line of active service, of constant pressure, and of ardent helpfulness. This is for you the Way of Salvation. Hence the emphasis upon *decentralisation* which I earlier suggested to you.

Trong mười hai tháng qua, em đã quá bận rộn với phụng sự đến nỗi em có ít thời gian để bận tâm với chính mình hay với sự phát triển của riêng em. Điều đó rất tốt, và điều này sẽ luôn luôn tạo thành cho em phương pháp giải thoát đúng đắn, vì đó là kỹ thuật chân thật dành cho những người mà hai cung chính trong bất kỳ lần lâm phàm nào là cung hai và cung một. Khi cung hai vào bất kỳ lúc nào trở nên bận tâm mãnh liệt với đời sống của phàm ngã, và phàm ngã ấy, đồng [500] thời, lại tình cờ nằm trên đường mãnh lực cung một, thì một tình huống luôn được gợi lên, trong đó có các mầm mống của nguy hiểm thật sự. Các bản năng và thái độ kịch tính của phàm ngã cung một do đó được khuyến khích và nuôi dưỡng bởi dòng chảy vào của mãnh lực cung hai; mãnh lực này, khi không tìm được lối thoát tương xứng với cường độ của các mãnh lực được tập hợp lại, tạo ra một xoáy lốc năng lượng luôn chứng tỏ là có tính phá hoại. Em đã thành công trong việc tránh điều này, và Tôi cảm thấy sẽ có giá trị đối với em nếu Tôi làm sáng tỏ điều ấy. Đối với em, luôn phải có đường lối phụng sự tích cực, áp lực liên tục, và sự trợ giúp nồng nhiệt. Đối với em, đây là Con Đường Cứu Rỗi. Do đó có sự nhấn mạnh vào *phi tập trung vào bản thân* mà trước đây Tôi đã gợi ý cho em.

I have not much to say to you at this time. Your mind and time and heart are fully occupied with responsible work for us. All I would indicate to you is the necessity for preserving a due sense of proportion, a just sense of values and the avoidance of all fanaticism or tendency to crystallise. Preserve, my brother, a sense of humour and a tendency to play, bearing in mind that relaxation is as much a part of the spiritual life as is the strenuous effort to save the souls of men or—perhaps more truly—aid them to invoke and evoke their own souls.

Vào lúc này Tôi không có nhiều điều để nói với em. Thể trí, thời gian và trái tim của em đều đang hoàn toàn bận rộn với công việc có trách nhiệm cho chúng tôi. Tất cả những gì Tôi muốn chỉ ra cho em là sự cần thiết phải duy trì một Ý thức về tỉ lệ thích đáng, một ý thức đúng đắn về các giá trị, và tránh mọi cuồng tín hay khuynh hướng kết tinh. Huynh đệ của tôi, hãy giữ gìn óc hài hước và khuynh hướng vui chơi, ghi nhớ rằng sự thư giãn cũng là một phần của đời sống tinh thần không kém gì nỗ lực căng thẳng nhằm cứu rỗi linh hồn của con người, hay — có lẽ

When you do at times cast your eye over your personality equipment, noting its usefulness to the soul in time and space, I would ask you to note with care whether you are achieving a truly rounded-out development, and whether your time includes (as should the time of all executives) a due proportion of relaxation and cultural interests.

đúng hơn — giúp họ khẩn cầu và gợi lên linh hồn của chính mình. Khi đôi lúc em nhìn qua trang bị phàm ngã của mình, ghi nhận sự hữu dụng của nó đối với linh hồn trong thời gian và không gian, Tôi muốn em cẩn thận lưu ý xem em có đang đạt được một sự phát triển thật sự tròn đầy hay không, và liệu thời gian của em có bao gồm, như thời gian của tất cả những người điều hành phải có, một tỉ lệ thích đáng dành cho thư giãn và các mối quan tâm văn hóa hay không.

You have a second ray *mental body* and, therefore, are not adhering to the rule which usually governs the choice of the forces isolated in any particular mental body. Those upon the Path do not always adhere to the rules. This type of governing mental energy enables you to do three things:

Em có một *thể trí* cung hai, và do đó không tuân theo quy luật thường chi phối sự chọn lựa các mãnh lực được cô lập trong bất kỳ thể trí đặc biệt nào. Những người trên Đường Đạo không phải lúc nào cũng tuân theo các quy luật. Loại năng lượng trí tuệ chi phối này cho phép em làm ba điều:

1. Respond with facility—if you choose—to the impulses of your second ray soul.

1. Đáp ứng một cách dễ dàng — nếu em chọn — với các xung lực của linh hồn cung hai của em.

2. Hold the mind steady in the light and thereby discern the basic principles which your first ray personality can so easily recognise.

2. Giữ thể trí vững vàng trong ánh sáng, và nhờ đó phân biệt các nguyên tắc căn bản mà phàm ngã cung một của em có thể nhận biết rất dễ dàng.

3. Work with order, skill and precision in your chosen field of service.

3. Làm việc với trật tự, kỹ năng và sự chính xác trong lĩnh vực phụng sự mà em đã chọn.

[501] You must, at the same time, guard against too much attention to detail which is always the line of least resistance and of satisfactory experience to those who possess your combination of ray forces.

[501] Đồng thời, em phải đề phòng việc chú ý quá nhiều đến chi tiết, vốn luôn là con đường ít trở ngại nhất và là kinh nghiệm đem lại thỏa mãn cho những ai sở hữu sự kết hợp các mãnh lực cung như của em.

Your *astral body* is on the first Ray of Will or Power and hence much of your difficulty in the past. A first ray astral body is a powerful asset but requires most careful watching and skilful harnessing. When not rightly

Thể cảm dục của em ở trên cung một của Ý Chí hay Quyền Năng, và do đó có nhiều khó khăn của em trong quá khứ. Một thể cảm dục cung một là một nguồn lực mạnh mẽ, nhưng đòi hỏi sự canh chừng cẩn thận nhất

handled, it is easily stirred up into storms and tempers or into the condition wherein the dramatic "I" is centralised in the life. But upon its difficulties and problems I need not enlarge. You know them well. You are learning to handle them. I would, however, call your attention to the lack of balance which the forces in your nature could produce; this calls for your constant care and yet—at the same time—it opens the door of unique opportunity for you. The two major rays (of your ego and your personality) are repeated in the two rays of your personality equipment and you have, therefore, a repetition of 2.1 2.1. Ponder on this. What aids you considerably in this connection is the fact that you have a third ray *physical body.* This may surprise you because the outer, physical indications are those of the first ray, but that is due to the development of a powerful personality and to the preponderance of the energy of that equipment. But the third ray energy of your physical body is definitely one of your major assets.

và sự điều khiển khéo léo. Khi không được xử lý đúng đắn, nó dễ dàng bị khuấy động thành những cơn bão tố và sự nóng giận, hoặc thành tình trạng trong đó cái "tôi" kịch tính được đặt làm trung tâm trong đời sống. Nhưng về các khó khăn và vấn đề của nó, Tôi không cần nói rộng thêm. Em biết rõ chúng. Em đang học cách xử lý chúng. Tuy nhiên, Tôi muốn kêu gọi sự chú ý của em đến sự thiếu quân bình mà các mãnh lực trong bản chất của em có thể tạo ra; điều này đòi hỏi sự chăm sóc thường xuyên của em, và tuy vậy — đồng thời — nó mở ra cho em cánh cửa của một cơ hội độc đáo. Hai cung chính, của chân ngã và phàm ngã em, được lặp lại trong hai cung của trang bị phàm ngã của em, và do đó em có sự lặp lại của 2.1 2.1. Hãy suy ngẫm về điều này. Điều trợ giúp em đáng kể trong mối liên hệ này là sự kiện em có một *thể xác* cung ba. Điều này có thể làm em ngạc nhiên, vì các dấu hiệu bên ngoài, hồng trần, là những dấu hiệu của cung một; nhưng đó là do sự phát triển của một phàm ngã mạnh mẽ và do ưu thế của năng lượng của trang bị ấy. Nhưng năng lượng cung ba của thể xác em chắc chắn là một trong những ưu điểm chính của em.

As I earlier pointed out, much seventh ray energy also governs you—fortunately for you—because it was your predominant energy in an earlier incarnation and is, in your case, a well-established force. The above information should prove of service to you.

Như Tôi đã chỉ ra trước đây, nhiều năng lượng cung bảy cũng chi phối em — may mắn cho em — vì đó là năng lượng trội của em trong một lần lâm phàm trước, và trong trường hợp của em, là một mãnh lực đã được thiết lập vững chắc. Thông tin trên đây hẳn sẽ chứng tỏ hữu ích cho em.

I assign you no special work but would ask you to do the group meditation with regularity and with as much dynamic first ray intensity as is possible.

Tôi không giao cho em công việc đặc biệt nào, nhưng muốn yêu cầu em thực hiện bài tham thiền nhóm đều đặn và với cường độ năng động cung một nhiều nhất có thể.

In conclusion, I would call your attention to the fact that your rays are identical with those of W.D.S., but would have you note

Kết luận, Tôi muốn kêu gọi sự chú ý của em đến sự kiện rằng các cung của em giống hệt các cung của W.D.S., nhưng Tôi muốn em lưu

how racial and astrological differences and your freedom from any dominating influence upon the physical and emotional planes, have released you in some measure from the factors with which he has still to contend.

ý cách những khác biệt về chủng tộc và chiêm tinh, cùng sự tự do của em khỏi bất kỳ ảnh hưởng chi phối nào trên các cõi hồng trần và cảm xúc, đã giải phóng em phần nào khỏi những yếu tố mà bạn ấy vẫn còn phải đối phó.

~

~

[502] BROTHER OF MINE: October 1939

[502] HUYNH ĐỆ CỦA TÔI: Tháng Mười 1939

I have practically nothing to say to you in this series of papers. Go on as you are going. Keep humble, sensitive to others and unmoved by circumstance. Remember ever that, in the work you are seeking to do, the key to all success is to realise that you are only a channel.

Trong loạt bài này, Tôi hầu như không có gì để nói với em. Hãy tiếp tục như em đang đi. Hãy giữ khiêm nhường, nhạy cảm với người khác và không lay chuyển trước hoàn cảnh. Hãy luôn nhớ rằng, trong công việc em đang tìm cách thực hiện, chìa khóa của mọi thành công là nhận ra rằng em chỉ là một kênh dẫn.

I give you, however, the same exercise (in connection with certain words) which I gave to W.O.I. Ponder with care upon these words and make each quality for which they stand an integral part of your life experience. Beyond that, you know already what I would have you do.

Tuy nhiên, Tôi trao cho em cùng một bài tập, liên quan đến một số từ ngữ, mà Tôi đã trao cho W.O.I. Hãy suy ngẫm cẩn thận về những từ này, và làm cho mỗi phẩm tính mà chúng biểu trưng trở thành một phần tích hợp trong kinh nghiệm sống của em. Ngoài điều đó, em đã biết Tôi muốn em làm gì.

~

~

BROTHER OF MINE: February 1940

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI: Tháng Hai 1940

In these days of saturated living (and this phrase will mean more to you than to your brothers) I would like to say that I have naught but commendation for you. Thus to commend is not my habit, as well you know, but there are occasions when it is of definite usefulness and I deem it so here. One of the keywords which I gave you several years ago was decentralisation and that quality, the very force of circumstances is aiding you to acquire. The situation of constant danger in

Trong những ngày của đời sống bão hòa này, và cụm từ này sẽ có ý nghĩa đối với em nhiều hơn đối với các huynh đệ của em, Tôi muốn nói rằng Tôi không có gì ngoài lời khen ngợi dành cho em. Khen ngợi như vậy không phải là thói quen của tôi, như em biết rõ, nhưng có những dịp điều ấy có ích lợi rõ rệt, và Tôi xét thấy ở đây là như thế. Một trong những từ khóa mà Tôi đã trao cho em vài năm trước là phi tập trung vào bản thân, và chính sức mạnh của hoàn cảnh đang trợ giúp em đạt

which you find yourself, as well as of concentrated usefulness will either evoke that quality in you or drive you back into a focussed attention to the little self which distinguishes many. But you have chosen the selfless and the more fluid way and the effects will be lasting in your experience. This is for you a major life crisis and there stands before you an open door. You will pass through that door with rapidity according to the measure of your decentralisation.

được phẩm tính ấy. Tình trạng nguy hiểm liên tục mà em đang ở trong đó, cũng như sự hữu dụng tập trung, hoặc sẽ gợi lên phẩm tính ấy trong em, hoặc đẩy em trở lại vào sự chú ý tập trung vào cái ngã nhỏ bé vốn là nét đặc trưng của nhiều người. Nhưng em đã chọn con đường vị tha và linh động hơn, và các hiệu quả sẽ bền lâu trong kinh nghiệm của em. Đây là một khủng hoảng lớn của đời em, và trước em có một cánh cửa mở. Em sẽ đi qua cánh cửa ấy với tốc độ tùy theo mức độ phi tập trung vào bản thân của em.

I have not the intention to give you a long instruction. Your instruction is your present life circumstance and I need not say more. I will only say that I stand beside you and that, at this time, my protecting aura reaches out to you. It enfolds you. The aura of protection with which Those Who are linked to the Hierarchy and Who are Members of the Hierarchy are primarily concerned is protecting the integrity of consciousness, [503] even though it may (if so desired and oft it is) protect the physical man also. It is the preservation of the rightly focussed and rightly oriented consciousness which we seek to guard and preserve and which the frightfulness of war and of drastic conditions or circumstances may disrupt. You will understand whereof I speak; it is because of this knowledge that I tell you that I stand by you and that you may call upon me at will, for you can now be trusted to do so wisely and for right reasons.

Tôi không có ý định trao cho em một huấn thị dài. Huấn thị của em là hoàn cảnh đời sống hiện tại của em, và Tôi không cần nói thêm. Tôi chỉ nói rằng Tôi đứng bên em, và vào lúc này, hào quang bảo hộ của tôi vươn đến em. Nó bao bọc em. Hào quang bảo hộ mà Những Vị được liên kết với Thánh Đoàn và là Thành viên của Thánh Đoàn chủ yếu quan tâm, là sự bảo vệ tính toàn vẹn của tâm thức, [503] dù nó cũng có thể, nếu được mong muốn và thường là như vậy, bảo vệ phàm nhân hồng trần. Chính việc gìn giữ tâm thức được tập trung đúng đắn và định hướng đúng đắn là điều chúng tôi tìm cách bảo vệ và duy trì, và là điều mà sự khủng khiếp của chiến tranh cùng những điều kiện hay hoàn cảnh khắc nghiệt có thể làm rối loạn. Em sẽ thấu hiểu điều Tôi nói; chính vì tri thức này mà Tôi nói với em rằng Tôi đứng bên em, và rằng em có thể kêu gọi tôi tùy ý, vì giờ đây em có thể được tin cậy để làm như vậy một cách minh triết và vì những lý do đúng đắn.

In the pressure of life today as you are living it, I give you no set work. Go on your way, my brother, with joy and service, with freedom from concern and anxiety; you are learning the occult significance of divine indifference. Your desired focus is not within the personality; the mainspring

Trong áp lực của đời sống hôm nay như em đang sống, Tôi không giao cho em công việc cố định nào. Huynh đệ của tôi, hãy đi con đường của em với sự hoan hỉ và phụng sự, với sự tự do khỏi lo lắng và bận tâm; em đang học thâm nghĩa huyền môn của điềm nhiên thiêng liêng. Tiêu điểm mong muốn

which can and will animate your life is the surety of the knowledge that humanity and the Hierarchy are approaching each other with increasing rapidity and ever more closely.

~

MY BROTHER: September 1940

You are in a position of trust and—if you so choose—your responsibilities can increase and you go forward in the service of humanity. You are now passing through a cycle of difficult preparation, prior to moving out into a wider expansion of consciousness and, consequently, of usefulness. This, I think you know and have always sensed. You have, at the same time, a sense of being blocked and frustrated in your ideals and of failing to express them as you would like. You feel unable to demonstrate and to *be what you know you are*. This is a very useful point to have reached, provided that you do not stay there.

The reason for this sense of frustration (as I could easily prove to you) is that the glamour of pride holds you in its grip, working out usually as a quick self-defense and constantly erecting carefully prepared barriers. I do not seek here, however, to enlarge on this. I would ask you to ponder on my suggestions until May when I will give you, along with the entire group, your personal instructions and your individual direction, and detail to you the readjustments and changes which you would be well advised to make in your life attitudes. If you [504] can then avail yourself of the hints which I seek to give you, you can be of definite service (all of you) in the coming period of reconstruction, provided

của em không nằm trong phàm ngã; động lực chính có thể và sẽ làm sinh động đời sống em là sự chắc chắn của tri thức rằng nhân loại và Thánh Đoàn đang tiến lại gần nhau với tốc độ ngày càng tăng và ngày càng mật thiết hơn.

~

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI: Tháng Chín 1940

Em đang ở trong một vị trí được tín nhiệm, và — nếu em chọn như vậy — các trách nhiệm của em có thể gia tăng, và em tiến tới trong sự phụng sự nhân loại. Hiện nay em đang đi qua một chu kỳ chuẩn bị khó khăn, trước khi bước ra vào một sự mở rộng tâm thức rộng lớn hơn, và do đó, vào sự hữu dụng lớn hơn. Tôi nghĩ em biết điều này và luôn luôn đã cảm nhận được. Đồng thời, em có một cảm thức bị chận lại và thất vọng trong các lý tưởng của em, và không biểu đạt được chúng như em mong muốn. Em cảm thấy không thể biểu lộ và *hiện tồn như điều em biết mình là*. Đây là một điểm rất hữu ích để đạt tới, miễn là em không ở lại đó.

Lý do của cảm thức thất vọng này, như Tôi có thể dễ dàng chứng minh cho em, là ảo cảm của kiêu hãnh đang nắm chặt em, thường biểu hiện thành sự tự biện hộ nhanh chóng và liên tục dựng lên những rào chắn được chuẩn bị kỹ lưỡng. Tuy nhiên, ở đây Tôi không tìm cách nói rộng thêm về điều này. Tôi muốn em suy ngẫm về các gợi ý của tôi cho đến tháng Năm, khi Tôi sẽ trao cho em, cùng với toàn thể nhóm, các huấn thị cá nhân và phương hướng riêng của em, và trình bày chi tiết cho em những điều chỉnh lại và thay đổi mà em nên thực hiện trong các thái độ sống của mình. Nếu bấy giờ em [504] có thể tận dụng các gợi ý mà Tôi tìm cách trao cho em, em có thể phụng sự một cách rõ rệt, tất cả các em, trong thời kỳ tái

humanity comes through the terrific crisis now upon it.

thiết sắp tới, miễn là nhân loại vượt qua được cuộc khủng hoảng khủng khiếp hiện đang đè nặng lên nó.

Note, if you will, how this pride controls so much of your physical plane activity and reactions; note also how your first ray personality and your first ray astral vehicle tend to increase this tendency in you. Here, in the overcoming of pride, lies your major life task and the crux of your life's battle. Sweetness, humility and the willingness to recognise values which at present are not quickly recognised by you are for you the way of release. A deep but *temporary* distrust of your own judgment where people are concerned will be most useful to you, for you see them ever in relation to their reaction to you and not from the angle of what you can give to them, and—in your giving—aid them to greater usefulness of life expression. Your positive and powerful temperament leads you to draw to yourself negative people and you are happier with them than with more positive people. When you can attract the positive kind of people and find your major pleasure in your contacts with the positively polarised disciples of the world, you will have the first indication that the glamour of pride is disappearing.

Nếu em muốn, hãy lưu ý cách sự kiêu hãnh này kiểm soát rất nhiều hoạt động và phản ứng của em trên cõi hồng trần; cũng hãy lưu ý cách phàm ngã cung một và vận cụ cảm dục cung một của em có khuynh hướng gia tăng xu hướng này trong em. Chính nơi đây, trong việc vượt qua kiêu hãnh, có nhiệm vụ lớn của đời em và điểm then chốt của cuộc chiến đời em. Sự dịu dàng, khiêm nhường và sự sẵn lòng nhận biết các giá trị mà hiện nay em không nhanh chóng nhận ra là con đường giải thoát đối với em. Một sự không tin cậy sâu xa nhưng *tạm thời* đối với phán đoán của chính em khi liên quan đến con người sẽ rất hữu ích cho em, vì em luôn nhìn họ trong tương quan với phản ứng của họ đối với em, chứ không từ góc độ những gì em có thể trao cho họ, và — trong sự trao tặng của em — giúp họ đạt đến sự hữu dụng lớn hơn trong biểu đạt đời sống. Tính khí chủ động và mạnh mẽ của em dẫn em đến việc thu hút về phía mình những người thụ động, và em hạnh phúc với họ hơn là với những người chủ động hơn. Khi em có thể thu hút loại người chủ động và tìm thấy niềm vui chính yếu của mình trong các tiếp xúc với những đệ tử được phân cực dương của thế giới, em sẽ có dấu hiệu đầu tiên rằng ảo cảm của kiêu hãnh đang biến mất.

I have confidence and trust in you, my brother.

Huynh đệ của tôi, Tôi có niềm tin và sự tin cậy nơi em.

NOTE: *This disciple continues in the same position of trust and is cooperating diligently with the work of the Tibetan.*

GHI CHÚ: *Đệ tử này tiếp tục ở trong cùng vị trí được tín nhiệm và đang hợp tác chuyên cần với công việc của Chân sư Tây Tạng.*

~

~

To C. D. P.

November 1931

To you, my brother, I have but little to say—not because you do not merit much but because you know the work that must be done and I have but to look on in silence to see eventual achievement. Overcome fear, my brother; kill out suspicion and those vile children of fear —nervousness, foreboding, worry and that instant jumping to conclusions which are dire and full of disaster. Achieve that inner poise which faces all that comes in the light of the Eternal. You are immersed so oft in the terror of the moment (yes, terror is the word I wish to [505] use) that the astral turmoil permits not the clear light of truth and of knowledge to shine in. Both are yours. You are wise and experienced in many ways. Sympathy, understanding, loyalty to the cause of occult truth and steadfast endeavour (plus selfless thought) are yours and these qualities are recognised. How else your inclusion in this group of mine? But much hindrance comes through fear.

Etheric weakness also exists and I suggest to you that in your meditation work you imagine to yourself the pouring in of divine energy (which is a creative function, my brother) and that you send it on a mission to the etheric counterpart of the spleen. Find out from a diagram where the spleen is located; visualise not the physiological organ

Gửi C. D. P.

Tháng Mười Một 1931

Huynh đệ của tôi, đối với em, Tôi chỉ có đôi điều để nói—không phải vì em không xứng đáng được nói nhiều, mà vì em biết công việc phải làm, và Tôi chỉ cần lặng lẽ đứng nhìn để thấy thành tựu cuối cùng. Hãy vượt thắng sợ hãi, huynh đệ của tôi; hãy diệt trừ nghi ngờ và những đứa con đê tiện của sợ hãi—sự căng thẳng thần kinh, linh cảm chẳng lành, lo âu, và thói lập tức nhảy đến những kết luận bi thảm, đầy tai họa. Hãy đạt đến thế quân bình nội tâm có thể đối diện với mọi điều xảy đến trong ánh sáng của Đấng Vĩnh Cửu. Em thường xuyên chìm ngập trong nỗi kinh hoàng của khoảnh khắc hiện tại, đến nỗi — đúng vậy, kinh hoàng là từ Tôi muốn [505] dùng — sự hỗn loạn cảm dục không cho phép ánh sáng trong trẻo của chân lý và tri thức chiếu vào. Cả hai đều là của em. Em minh triết và từng trải theo nhiều cách. Sự cảm thông, thấu hiểu, lòng trung thành với chính nghĩa của chân lý huyền môn và nỗ lực bền bỉ, cộng với tư tưởng vô ngã, đều là của em, và những phẩm tính này đã được nhận ra. Nếu không, làm sao em có thể được đưa vào nhóm này của tôi? Nhưng nhiều trở ngại phát sinh do sợ hãi.

Sự yếu kém dĩ thái cũng hiện hữu, và Tôi gợi ý với em rằng trong công việc tham thiền của mình, em hãy tưởng tượng dòng năng lượng thiêng liêng tuôn vào, vốn là một chức năng sáng tạo, huynh đệ của tôi, và em hãy phái nó đi làm sứ mệnh đến đối phần dĩ thái của lá lách. Hãy tìm trên một sơ đồ xem lá lách nằm ở đâu; đừng hình dung cơ quan

but the etheric area surrounding it and picture it as bathed in pure golden prana. This should prove an exercise of value to you. Long experience in meditation should enable you to do this with facility....

sinh lý, mà hãy hình dung vùng dĩ thái bao quanh nó, và hình dung vùng ấy được tắm trong prana vàng ròng tinh khiết. Điều này sẽ chứng tỏ là một bài tập có giá trị đối với em. Kinh nghiệm lâu dài trong tham thiền sẽ giúp em thực hiện việc này một cách dễ dàng....

Be the sannyasin for the remainder of your life and in detachment seek to serve the Plan. Ponder on this last sentence, because for you it holds the secret of release.

Hãy là sannyasin trong phần đời còn lại của em, và trong sự tách rời, hãy tìm cách phụng sự Thiên Cơ. Hãy suy ngẫm câu cuối này, vì đối với em, nó nắm giữ bí mật của sự giải thoát.

~

~

MY BROTHER: June 1933

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI: Tháng Sáu 1933

I have for you today a word of cheer. Part of your life trouble has been that not only have the physical and the etheric bodies been too loosely combined, tending, therefore, to a devitalised condition; the integration between your mental body and your emotional or astral body has also been very poor. Lately, you have changed that condition and your mind and your astral body are now integrated. Reflect on what this means, my brother. It means that no longer will your astral body (which walks in the veil of illusion) be the dominant and deciding factor in your experience—as has hitherto been the case—but that your mind nature will come increasingly into control and become the transmitter of illumination as you hold *steadily* upon your way. You have to make the realisation of an hour, the habit of a lifetime. As you know, nothing matters but the soul. Nothing counts in the long run but service. Take your mind away from all your personality problems and the problems of those with whom you have chosen to walk, in this [506] incarnation, the path of life. Trust their souls. Make and keep contact

Hôm nay Tôi có một lời khích lệ dành cho em. Một phần khó khăn trong đời em là không chỉ các thể xác và thể dĩ thái đã kết hợp quá lỏng lẻo, do đó có khuynh hướng dẫn đến tình trạng suy giảm sinh lực; sự tích hợp giữa thể trí của em và thể cảm xúc hay thể cảm dục của em cũng rất kém. Gần đây, em đã thay đổi tình trạng ấy, và thể trí cùng thể cảm dục của em giờ đây đã được tích hợp. Huynh đệ của tôi, hãy suy ngẫm điều này có nghĩa là gì. Nó có nghĩa là thể cảm dục của em, vốn bước đi trong màn che của ảo tưởng, sẽ không còn là yếu tố thống trị và quyết định trong kinh nghiệm của em như từ trước đến nay nữa, mà bản chất trí tuệ của em sẽ ngày càng đi vào quyền kiểm soát và trở thành tác nhân truyền đạt sự soi sáng khi em giữ vững *một cách kiên định* trên đường đi của mình. Em phải biến sự nhận biết của một giờ thành thói quen của cả đời. Như em biết, không có gì quan trọng ngoài linh hồn. Về lâu dài, không điều gì đáng kể ngoài phụng sự. Hãy rút thể trí của em khỏi mọi vấn đề của phàm ngã em và khỏi các vấn đề của những người mà em đã chọn cùng bước đi trong [506] kiếp sống này trên con đường

with them, via their souls, refusing to be glamoured by their personalities. Note, as the months slip by, what will happen as you hold this attitude of soul attentiveness.

đời. Hãy tin cậy linh hồn của họ. Hãy thiết lập và giữ liên hệ với họ qua linh hồn của họ, và từ chối để mình bị ảo cảm bởi phàm ngã của họ. Khi tháng ngày trôi qua, hãy ghi nhận điều gì sẽ xảy ra khi em giữ thái độ chú tâm vào linh hồn này.

Know you not that as you add your soul force to theirs (ignoring the form aspect) that you can galvanise those souls into increased spiritual activity? But, my brother, as you note these happenings, be not tempted to aid. Leave the personalities to their own wise, pure and loving souls. Rest back in the simplicity of this thought and for the next few months cease from wrestling and be content with the path that your soul has chosen you should follow.

Em há không biết rằng khi em thêm mãnh lực linh hồn của mình vào mãnh lực linh hồn của họ, bỏ qua phương diện hình tướng, em có thể kích hoạt những linh hồn ấy vào hoạt động tinh thần gia tăng sao? Nhưng huynh đệ của tôi, khi em ghi nhận những sự việc này, đừng bị cám dỗ giúp đỡ. Hãy để các phàm ngã cho chính các linh hồn minh triết, tinh khiết và đầy tình thương của họ. Hãy an nghỉ trong sự đơn giản của tư tưởng này, và trong vài tháng tới, hãy thôi vật lộn, đồng thời bằng lòng với con đường mà linh hồn em đã chọn để em theo.

Refrain from breathing exercises for they ever give you discomfort, and a haunting sense of failure. Each morning for five or ten minutes work with the art of visualisation—a creative art. Visualise to yourself a garden in disorder that you are restoring to order and beauty. Rearrange that garden and fill it with flowers, with the song of birds and with what you have visioned to yourself as the garden of your dreams. See two things happen: there must be restoration of the garden and its growth in beauty. Let your imagination guide you day by day into the steady work of restoration, remembering the goal of this exercise is to focus your attention in the region of the ajna centre, of the pituitary body. There learn the power to organise. When your problems descend upon you, when you are swept by an ancient habit of thought that you know to be wrong but which has as yet a rhythmic power over you, then retire into your garden and work there for a short while. In time, make your

Hãy tránh các bài tập hô hấp, vì chúng luôn gây cho em khó chịu và một cảm giác thất bại ám ảnh. Mỗi sáng, trong năm hoặc mười phút, hãy làm việc với nghệ thuật hình dung —một nghệ thuật sáng tạo. Hãy hình dung cho mình một khu vườn đang rối loạn mà em đang khôi phục lại trật tự và vẻ đẹp. Hãy sắp xếp lại khu vườn ấy và lấp đầy nó bằng hoa, bằng tiếng chim ca, và bằng những gì em đã hình dung cho mình như khu vườn trong mơ của em. Hãy thấy hai điều xảy ra: phải có sự phục hồi của khu vườn và sự tăng trưởng vẻ đẹp của nó. Hãy để Sự tưởng tượng của em dẫn dắt em từng ngày vào công việc phục hồi đều đặn, nhớ rằng mục tiêu của bài tập này là tập trung sự chú ý của em vào vùng của trung tâm ajna, của tuyến yên. Ở đó, hãy học quyền năng tổ chức. Khi các vấn đề của em đổ xuống trên em, khi em bị cuốn đi bởi một thói quen tư tưởng cổ xưa mà em biết là sai nhưng hiện vẫn còn có quyền năng nhịp điệu trên em, thì hãy lui vào khu vườn của em và làm việc ở đó trong một lúc ngắn.

retreat into the secret garden an instantaneous reaction when distressed and stay not there for a long time. It will aid you to break the power of ancient thoughtforms.

Theo thời gian, hãy biến việc rút lui vào khu vườn bí mật thành một phản ứng tức thì khi em đau khổ, và đừng ở lại đó lâu. Điều đó sẽ giúp em phá vỡ quyền năng của các hình tư tưởng cổ xưa.

You ask: What is my gift to the group? I answer: The gift of a pure and unselfish spirit and a rare capacity to give. No greater gift can be yours—the driving urge to give selflessly with no motive but that of a pure and loving spirit. For you, I have these words which are your own to use:

Em hỏi: Món quà của tôi cho nhóm là gì? Tôi trả lời: Món quà của một tinh thần tinh khiết và vô kỷ, cùng một năng lực hiếm có để cho ra. Không món quà nào lớn hơn có thể là của em—thôi thúc mạnh mẽ để cho ra một cách vô ngã, không động cơ nào ngoài động cơ của một tinh thần tinh khiết và đầy tình thương. Đối với em, Tôi có những lời này, vốn là của riêng em để sử dụng:

"Let the pure light of reason and understanding dispel the fogs in which I long have walked. Let the mists disappear [507] and let the clouds of care disperse within the radiant light of the sun which shineth ever in the fog. That sun is found within my mind. Within that sun, I stand."

"Nguyện ánh sáng tinh khiết của lý trí và thấu hiểu xua tan những màn sương mù trong đó tôi đã bước đi từ lâu. Nguyện những làn sương tan biến [507] và nguyện những đám mây ưu tư phân tán trong ánh sáng rạng rỡ của mặt trời vốn luôn chiếu sáng trong sương mù. Mặt trời ấy được tìm thấy trong thể trí của tôi. Trong mặt trời ấy, tôi đứng vững."

~

~

BROTHER OF MINE: June 1934

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI: Tháng Sáu 1934

You are facing up to your crisis and to your final test of fitness for accepted discipleship. There is little that I can say to you except that, with understanding, I watch and wait. This is not the time for further words, for it is the time in which *you* must take action. You say to yourself time and time again: "If there were some one thing I could do to break the prison of thought in which I find myself, how easy it would be and how quickly I would do it." But, my brother, there is just such a simple thing and yet, until you do it you cannot walk in the light. Also, until

Em đang đối diện với cuộc khủng hoảng của mình và với thử thách cuối cùng về sự thích hợp cho địa vị đệ tử được chấp nhận. Tôi chẳng có gì nhiều để nói với em, ngoài việc, với sự thấu hiểu, Tôi quan sát và chờ đợi. Đây không phải là lúc để có thêm lời nói, vì đây là lúc *em* phải hành động. Em tự nhủ đi nhủ lại: "Nếu có một điều nào đó tôi có thể làm để phá vỡ nhà tù tư tưởng trong đó tôi thấy mình bị giam, thì thật dễ dàng biết bao và tôi sẽ làm điều đó nhanh chóng biết bao." Nhưng huynh đệ của tôi, quả thật có một điều đơn giản như thế, vậy mà cho đến khi

you do it (as this is a group endeavour) you hold back this group of co-disciples from fuller revelation and service. The simple rule is: Talk less and *love more.*

em làm điều ấy, em không thể bước đi trong ánh sáng. Hơn nữa, cho đến khi em làm điều ấy, vì đây là một nỗ lực nhóm, em kìm giữ nhóm đệ tử đồng môn này khỏi sự mặc khải và phụng sự đầy đủ hơn. Quy luật đơn giản là: Hãy nói ít hơn và *thương yêu nhiều hơn.*

I have no special exercise to give you. I have told D.R.A. to stand by you with deepened love but to talk no more to you about your problem. The reason for his silence and mine is that you now enter the stage of the solution of your problem wherein you must stand exoterically alone and fight the battle on the outer plane to its conclusion *by yourself.* But on the inner plane, there is a drawing closer to you of those who care and can help.

Tôi không có bài tập đặc biệt nào để trao cho em. Tôi đã bảo D.R.A. đứng bên em với tình thương sâu đậm hơn, nhưng không nói thêm với em về vấn đề của em nữa. Lý do cho sự im lặng của bạn ấy và của tôi là vì giờ đây em bước vào giai đoạn giải quyết vấn đề của mình, trong đó em phải đứng một mình về mặt ngoại môn và chiến đấu trận chiến trên cõi bên ngoài cho đến kết thúc *bằng chính mình.* Nhưng trên cõi bên trong, có sự đến gần hơn với em của những người quan tâm và có thể giúp đỡ.

Will you understand me when I say that symbolically and psychologically your fight must be fought out in your garden? Will you comprehend me when I tell you that only *love* can free you? Not love of yourself or a freeing of yourself through desperation over your own unhappiness; not love of those you so easily love but the very love of your soul must be called in and, therefore, soul contact is your solution, persisted in steadily throughout each day.

Em có thấu hiểu tôi khi Tôi nói rằng, về mặt biểu tượng và tâm lý, cuộc chiến của em phải được chiến đấu đến cùng trong khu vườn của em không? Em có lĩnh hội tôi khi Tôi nói với em rằng chỉ *tình thương* mới có thể giải thoát em không? Không phải tình thương đối với bản thân em, hay một sự tự giải thoát qua tuyệt vọng vì nỗi bất hạnh của chính mình; cũng không phải tình thương đối với những người mà em rất dễ thương yêu, mà chính tình thương của linh hồn em phải được kêu gọi đến; vì vậy, sự tiếp xúc linh hồn là giải pháp của em, cần được kiên trì giữ vững suốt mỗi ngày.

Meditate therefore upon love. Say to yourself each hour—if you can develop that time consciousness—*I must love.* Only one request do I make to you, my brother, and that is one that may puzzle you. Sit still every day without fail for one hour, [508] refusing to interrupt that hour's silence and stillness. Simply relax, rest, read and think happily but let nothing, except real

Vì vậy, hãy tham thiền về tình thương. Mỗi giờ, nếu em có thể phát triển tâm thức về thời gian ấy, hãy tự nói với mình—*Tôi phải thương yêu.* Huynh đệ của tôi, Tôi chỉ đưa ra với em một yêu cầu duy nhất, và đó là một yêu cầu có thể làm em bối rối. Mỗi ngày, không được bỏ sót, hãy ngồi yên trong một giờ, [508] từ chối làm gián đoạn sự im lặng và tĩnh lặng của giờ ấy. Chỉ đơn giản thư

emergency (no wild and unconditioned fear, no suspicion or urge to investigate) permit you to break into the rhythm of that period. Sit still, not tense, but quiet and relaxed. It is but a small thing to request but if you conform to this requirement, the results may be more potent than you think. It is an hour for thinking *love*; for pondering upon the source of disinterested, detached soul *love*. Study along these lines, if you like, but sit still. Love and quietness, not resentment and restlessness, are your immediate task and in the achieving of these two things you will solve your problem and liberate yourself.

giãn, nghỉ ngơi, đọc và suy nghĩ một cách vui vẻ, nhưng đừng để bất cứ điều gì, ngoại trừ một tình huống khẩn cấp thật sự, không phải nỗi sợ hoang dại và không được điều kiện hóa, không phải nghi ngờ hay thôi thúc điều tra, cho phép em phá vỡ nhịp điệu của khoảng thời gian ấy. Hãy ngồi yên, không căng thẳng, mà lặng lẽ và thư giãn. Đó chỉ là một điều nhỏ để yêu cầu, nhưng nếu em tuân theo yêu cầu này, kết quả có thể mạnh mẽ hơn em nghĩ. Đó là một giờ để suy nghĩ về *tình thương*; để suy ngẫm về cội nguồn của *tình thương* linh hồn vô tư, tách rời. Nếu em thích, hãy nghiên cứu theo những đường hướng này, nhưng hãy ngồi yên. Tình thương và sự tĩnh lặng, chứ không phải oán giận và bồn chồn, là nhiệm vụ trước mắt của em, và trong việc đạt được hai điều này, em sẽ giải quyết vấn đề của mình và giải phóng bản thân.

Silence, serenity and loving service to all, without exception and without thought of self—these should be the keynotes of your life during the coming months. Restlessness and resentment, self-pity and suspicion are your present problems. Substitute love for these and all will be well. You evoke love in many. This means that you have the gift of love. Use that power to love and break your chains in order to serve with freedom and to go forward in my group of disciples to greater usefulness. *I stand by.*

Im lặng, sự tĩnh lặng và phụng sự đầy tình thương đối với tất cả, không ngoại lệ và không nghĩ đến bản ngã—những điều này nên là các chủ âm của đời em trong những tháng sắp tới. Sự bồn chồn và oán giận, tự thương hại và nghi ngờ là những vấn đề hiện tại của em. Hãy thay thế những điều này bằng tình thương, và mọi sự sẽ tốt đẹp. Em gợi lên tình thương nơi nhiều người. Điều này có nghĩa là em có món quà của tình thương. Hãy sử dụng quyền năng thương yêu ấy và phá vỡ xiềng xích của em, để phụng sự với tự do và tiến tới trong nhóm đệ tử của tôi đến sự hữu ích lớn hơn. *Tôi đứng bên em.*

~

~

MY BROTHER OF OLD: January 1935

HUYNH ĐỆ CỦA NGÀY XƯA CỦA TÔI: Tháng Giêng 1935

My message to you this year is the one with which I ended my last communication to you: *I stand by.*

Thông điệp của tôi gửi em năm nay là thông điệp mà Tôi đã dùng để kết thúc lần truyền đạt trước của tôi cho em: *Tôi đứng bên em.*

When I last said it to you, I was under no illusion as to the extent of your problem or of the weakness of the agonised equipment which you brought to its solution. The outcome of your struggle a year ago was very problematical. It is not so now. The ancient habits of thought and the quick submerging by the old rhythms are still possible; you are oft profoundly discouraged by the cropping up of the hydra of resentment and of suspicion with its many heads. Yet much progress has been made and your astral body is really quieter. This you know yourself. You are finding it easier to swing into other interests. The periods of submergence in the old lines of thought do not last so long and your understanding is growing.

Khi lần trước Tôi nói điều ấy với em, Tôi không hề ảo tưởng về mức độ vấn đề của em hay về sự yếu kém của bộ máy đau khổ mà em đem đến để giải quyết vấn đề ấy. Kết quả cuộc tranh đấu của em một năm trước rất đáng nghi ngờ. Bây giờ thì không như vậy. Những thói quen tư tưởng cổ xưa và sự nhanh chóng bị nhận chìm bởi các nhịp điệu cũ vẫn còn có thể xảy ra; em thường bị nản lòng sâu sắc khi con thủy quái nhiều đầu của oán giận và nghi ngờ lại trồi lên. Tuy vậy, nhiều tiến bộ đã được thực hiện, và thể cảm dục của em thật sự yên tĩnh hơn. Chính em biết điều này. Em đang thấy dễ dàng hơn để chuyển sang những mối quan tâm khác. Các giai đoạn chìm ngập trong những dòng tư tưởng cũ không kéo dài lâu như trước, và sự thấu hiểu của em đang lớn lên.

[509] The fight is not yet over but by May, 1936, you should have reached a point where the sense of inner freedom will be so strong that you will realise that the things which affect the personality and which come from the point of development and from the lack of control of the personalities with which you are associated will fail to exert any real power over you. You will be fast attaining the attitude of the Observer, of the one who looks on—knowing himself to be the controlling soul.

[509] Cuộc chiến vẫn chưa kết thúc, nhưng đến tháng Năm 1936, em hẳn đã đạt tới một điểm mà ý thức về tự do nội tâm sẽ mạnh đến mức em sẽ nhận ra rằng những điều ảnh hưởng đến phàm ngã, và phát sinh từ điểm phát triển cũng như từ sự thiếu kiểm soát của các phàm ngã mà em liên hệ, sẽ không còn tác động được quyền năng thật sự nào trên em. Em sẽ nhanh chóng đạt đến thái độ của Người Quan Sát, của người đứng nhìn—biết mình là linh hồn đang kiểm soát.

Will you, my brother, take the various personal instructions I have given you during the past years and—on some quiet day—read them through uninterruptedly and at one sitting? You will, in this way, get a picture of your spiritual problem (and of my effort to help you solve it) that will be constructively useful. You will discover also

Huynh đệ của tôi, em có sẵn lòng lấy các lời chỉ dẫn cá nhân khác nhau mà Tôi đã trao cho em trong những năm qua và—vào một ngày yên tĩnh nào đó—đọc chúng xuyên suốt, không gián đoạn, trong một lần ngồi không? Bằng cách này, em sẽ có được một bức tranh về vấn đề tinh thần của mình, và về nỗ lực của tôi nhằm giúp em giải quyết

that there has been real growth on your part. Your problem is not this or that circumstance in your life. It is not concerned with the activity of this or that person. It is not tied up with your family life, your financial circumstances or your health. These are but the staging around which you struggle for liberation. These are but the opportunities offered by your soul which, when rightly used, will set you upon the Path of Initiation. Yes, that is what I said, my brother—upon the Path of Initiation and not upon the Path of Discipleship. You are already upon the latter path. You know well within yourself that if you could achieve detachment and if you could arrive at a stable, focussed mind that the whole of life would simplify for you. *Initiation is simplification.*

nó, bức tranh ấy sẽ hữu ích một cách xây dựng. Em cũng sẽ khám phá rằng về phía em đã có sự tăng trưởng thật sự. Vấn đề của em không phải là hoàn cảnh này hay hoàn cảnh kia trong đời em. Nó không liên quan đến hoạt động của người này hay người kia. Nó không bị ràng buộc với đời sống gia đình, hoàn cảnh tài chính hay sức khỏe của em. Những điều này chỉ là bối cảnh sân khấu quanh đó em tranh đấu để được giải thoát. Chúng chỉ là những cơ hội do linh hồn em đưa ra, và nếu được sử dụng đúng, chúng sẽ đặt em lên Con Đường Điểm Đạo. Đúng vậy, đó là điều Tôi đã nói, huynh đệ của tôi—lên Con Đường Điểm Đạo, chứ không phải lên Con Đường Đệ Tử. Em đã ở trên con đường sau rồi. Em biết rõ trong chính mình rằng nếu em có thể đạt được sự tách rời, và nếu em có thể đạt tới một thể trí ổn định, tập trung, thì toàn bộ đời sống sẽ trở nên giản dị đối với em. *Điểm đạo là sự giản dị hóa.*

You are rich in the real love of many people. Your physical plane circumstances, viewed in the light of the present world problem, are good. Your health problem is rooted in your astral condition. By overcoming the glamour in which you walk, you would find yourself so free and so useful that you would look back with amazement upon your past life of illusion and self-induced misery. Your personal problem is far from unique. What has constituted the main difficulty has been based on the fact that you are a disciple. The glamour and the illusion which a disciple can evoke is far more potent than that of the average person. Your mind, as a result of the glamour, may be ever restless and shifting, but the glamour is the result of potent emotional thinking and of a prolonged attentiveness [510] to the circumstances of your physical plane life. *The same attentiveness and potency of thought, directed*

Em giàu có trong tình thương chân thật của nhiều người. Hoàn cảnh cõi hồng trần của em, khi được nhìn trong ánh sáng của vấn đề thế giới hiện tại, là tốt đẹp. Vấn đề sức khỏe của em bắt rễ trong tình trạng cảm dục của em. Bằng cách vượt thắng ảo cảm trong đó em đang bước đi, em sẽ thấy mình tự do và hữu ích đến mức em sẽ nhìn lại với sự kinh ngạc về đời sống quá khứ đầy ảo tưởng và khổ đau do tự mình gây nên. Vấn đề cá nhân của em không hề độc nhất. Điều tạo nên khó khăn chính đã đặt nền trên sự kiện rằng em là một đệ tử. Ảo cảm và ảo tưởng mà một đệ tử có thể gợi lên mạnh mẽ hơn nhiều so với của người trung bình. Thể trí của em, do ảo cảm, có thể luôn bồn chồn và chuyển dịch, nhưng ảo cảm là kết quả của tư tưởng cảm xúc mạnh mẽ và của sự chú tâm kéo dài [510] vào các hoàn cảnh của đời sống cõi hồng trần của em. *Cũng chính sự chú tâm và quyền năng tư tưởng ấy, nếu được hướng rời*

away from your circumstances and to the things of the soul, will free you.

khỏi các hoàn cảnh của em và hướng tới những điều của linh hồn, sẽ giải thoát em.

Do you still work in your garden, my brother? Would you be willing to work in it another year? May I (who have looked on for years at your struggle and who today feel certain of your victory) make another suggestion to you? Build in your garden an ivory tower and from the summit of that tower survey your life each day. Build it until the time of the Full Moon of May and then at the time of the Wesak Festival and for the three days of that Festival live in your tower and there abide. In moments also of distress or of imminent failure mount to your tower and steadfast stand. The tower is only symbolic but, if you grasp the essential underlying meaning, you will literally slip out of the glamour as you mount your tower and pass into the clear light of day. There is oft a mist in your garden, but on the top of the tower there is sunlight, space and air. *There I can meet with you,* if you rightly build and learn the method of ascent. (A description of this garden will be found at the end of this disciple's instructions. A.A.B.)

Huynh đệ của tôi, em vẫn còn làm việc trong khu vườn của mình chứ? Em có sẵn lòng làm việc trong đó thêm một năm nữa không? Tôi, người đã đứng nhìn cuộc tranh đấu của em trong nhiều năm và hôm nay cảm thấy chắc chắn về chiến thắng của em, có thể đưa ra một gợi ý khác cho em không? Hãy xây trong khu vườn của em một tháp ngà, và từ đỉnh tháp ấy, mỗi ngày hãy quan sát đời sống của em. Hãy xây nó cho đến thời điểm Trăng Tròn tháng Năm, rồi vào lúc Lễ Wesak và trong ba ngày của Lễ ấy, hãy sống trong tháp của em và ở lại đó. Trong những khoảnh khắc đau khổ hoặc sắp thất bại, cũng hãy leo lên tháp của em và đứng vững. Tòa tháp chỉ là biểu tượng, nhưng nếu em nắm được ý nghĩa thiết yếu nằm bên dưới, em sẽ thật sự thoát ra khỏi ảo cảm khi em leo lên tháp của mình và đi vào ánh sáng trong trẻo của ban ngày. Trong khu vườn của em thường có sương mù, nhưng trên đỉnh tháp có ánh mặt trời, không gian và không khí. *Ở đó Tôi có thể gặp em,* nếu em xây dựng đúng cách và học được phương pháp đi lên. (Một mô tả về khu vườn này sẽ được tìm thấy ở cuối các lời chỉ dẫn của đệ tử này. A.A.B.)

Be more strict in the keeping of your quiet hour. Build then your tower of ivory and may the light of your soul pour upon you and flood your life; may you realise the uses of joy and of caring nothing about the separated self and may the blessing of your Master rest upon you.

Hãy nghiêm túc hơn trong việc giữ giờ yên tĩnh của em. Vậy hãy xây tòa tháp ngà của em, và nguyện ánh sáng của linh hồn em tuôn đổ trên em và tràn ngập đời em; nguyện em nhận ra các công dụng của sự hoan hỉ và của việc không bận tâm gì đến bản ngã tách biệt, và nguyện phúc lành của Chân sư em an nghỉ trên em.

~

~

MY BROTHER: July 1935

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI: Tháng Bảy 1935

If I were to ask you to measure your success or failure during the past twelve months, do you know for yourself what your measurement would be? Would you say: Real success with occasional brief relapses through old habits of thought not yet completely transcended? Your success is real and there is much more light in your aura.

Nếu Tôi yêu cầu em đo lường thành công hay thất bại của em trong mười hai tháng qua, em có tự biết thước đo của mình sẽ là gì không? Em có nói rằng: Thành công thật sự, với đôi khi có những tái phát ngắn ngủi do các thói quen tư tưởng cũ chưa hoàn toàn được vượt qua? Thành công của em là thật, và có nhiều ánh sáng hơn trong hào quang của em.

One of the things which I seek to take up with you in this instruction is the subject of glamour. Glamour is the powerful enemy of all who tread the Path of Discipleship. The whole world is subject to glamour, as well you know, but when a man becomes a disciple, he contacts so much force (especially in the [511] early stages when he does not know how to handle it) that he attracts, consolidates and precipitates upon himself far more of the world illusion than would otherwise be the case. To this experience of the disciple, you are no exception, being a disciple in definite training. Disciples who live on mental levels are freer from glamour than are those whose polarisation is more purely emotional. Therefore, one of the first things we seek to teach all of you is to work, live and think in freedom from the astral plane. Perhaps the best way to help you, my brother, and any of your co-disciples who may be interested in the teaching which I give you personally, is to cite to you the conditions in daily life which lead to a state of glamour. Then you can make your own application and see where those conditions are to be found in daily life. When found, then glamour is an inevitable result. When recognised, however, they can be handled and the glamour will then disappear.

Một trong những điều Tôi tìm cách đề cập với em trong lời chỉ dẫn này là chủ đề ảo cảm. Ảo cảm là kẻ thù mạnh mẽ của tất cả những ai bước trên Con Đường Đệ Tử. Toàn thế giới chịu chi phối bởi ảo cảm, như em biết rõ, nhưng khi một người trở thành đệ tử, y tiếp xúc với quá nhiều mãnh lực, đặc biệt trong [511] các giai đoạn đầu khi y chưa biết cách xử lý nó, đến nỗi y thu hút, củng cố và ngưng tụ trên chính mình nhiều ảo tưởng thế gian hơn rất nhiều so với trường hợp bình thường. Đối với kinh nghiệm này của đệ tử, em không phải là ngoại lệ, vì em là một đệ tử đang được huấn luyện rõ rệt. Những đệ tử sống trên các cấp độ trí tuệ thì tự do hơn khỏi ảo cảm so với những người có sự phân cực thuần túy hơn về cảm xúc. Vì vậy, một trong những điều đầu tiên chúng tôi tìm cách dạy tất cả các em là làm việc, sống và suy nghĩ trong tự do khỏi cõi cảm dục. Có lẽ cách tốt nhất để giúp em, huynh đệ của tôi, và bất cứ đệ tử đồng môn nào của em có thể quan tâm đến giáo huấn mà Tôi trao riêng cho em, là nêu cho em các điều kiện trong đời sống hằng ngày dẫn đến một trạng thái ảo cảm. Rồi em có thể tự áp dụng và thấy những điều kiện ấy được tìm thấy ở đâu trong đời sống hằng ngày. Khi được tìm thấy, ảo cảm là kết quả tất yếu. Tuy nhiên, khi được nhận ra, chúng có thể được xử lý, và bấy giờ ảo cảm sẽ biến mất.

Glamour is, of course, such a subtle thing that it ever masquerades as truth. It is

Dĩ nhiên, ảo cảm là một điều tinh vi đến nỗi nó luôn giả trang thành chân lý. Nó mạnh

powerful because it finds its point of entry into a disciple's consciousness through those states of mind and those habits of thought which are so familiar that their appearance is automatic and constitutes an almost unconscious manifestation. There are (for the average disciple) three main attitudes of mind and of feeling which predispose him to being glamoured:

mẽ vì nó tìm được điểm đi vào tâm thức của đệ tử qua những trạng thái thể trí và những thói quen tư tưởng quen thuộc đến mức sự xuất hiện của chúng là tự động và tạo thành một biểu lộ hầu như vô thức. Đối với đệ tử trung bình, có ba thái độ chính của thể trí và cảm xúc khiến y dễ bị ảo cảm:

1. *Self-pity.* To this all disciples are prone. Their lives are necessarily difficult and they are more sensitive than the average. They are also being constantly tried and tested in this particular direction. Self-pity is a powerful and deluding force; it exaggerates every condition and isolates a person in the centre of his own life and the dramatic situations evoked in his own thoughts. It permits two kinds of glamour to enter: First of all, the glamour of special training wherein the disciple over-estimates his importance in ratio to the testing applied and his reaction to it. This is *not* one of your failings. Your sane humility is a great asset, provided you do not give way to self-depreciation. The second is the glamour produced by such a deep self-interest that the disciple is isolated in a cloud of his own thoughts so that the light of his soul is shut out; he sees things in wrong proportion and the glamour of his isolation [512] in his trouble, and sometimes a fixed idea of persecution descends upon him. Here again you are not guilty. Others in my group of disciples are more prone to this failing than you are.

1. *Tự thương hại.* Tất cả các đệ tử đều dễ rơi vào điều này. Đời sống của họ tất yếu khó khăn, và họ nhạy cảm hơn người trung bình. Họ cũng liên tục được thử thách và kiểm nghiệm theo hướng đặc biệt này. Tự thương hại là một mãnh lực mạnh mẽ và mê hoặc; nó phóng đại mọi tình trạng và cô lập một người ở trung tâm đời sống của chính y và của những tình huống kịch tính được gợi lên trong tư tưởng của chính y. Nó cho phép hai loại ảo cảm đi vào: Trước hết, ảo cảm của sự huấn luyện đặc biệt, trong đó đệ tử đánh giá quá cao tầm quan trọng của mình theo tỷ lệ với thử thách được áp dụng và phản ứng của y đối với thử thách ấy. Đây *không* phải là một trong những lỗi lầm của em. Sự khiêm nhường lành mạnh của em là một ưu điểm lớn, miễn là em không nhượng bộ sự tự hạ thấp mình. Loại thứ hai là ảo cảm được tạo ra bởi một sự quan tâm đến bản thân sâu sắc đến mức đệ tử bị cô lập trong đám mây tư tưởng của chính mình, khiến ánh sáng của linh hồn y bị che khuất; y nhìn sự việc sai tỉ lệ, và ảo cảm về sự cô lập của y [512] trong nỗi khó khăn của mình, và đôi khi một ý tưởng cố định về việc bị bức hại, giáng xuống trên y. Ở đây một lần nữa, em không có lỗi. Những người khác trong nhóm đệ tử của tôi dễ rơi vào lỗi này hơn em.

2. *A spirit of criticism.* This induces more states of glamour than any other one factor; and here, who shall say he is immune? When harmlessness and kindness in

2. *Một tinh thần chỉ trích.* Điều này gây ra nhiều trạng thái ảo cảm hơn bất kỳ một yếu tố nào khác; và ở đây, ai có thể nói rằng mình miễn nhiễm? Khi tính vô tổn hại và lòng tử

thought and word are practised and automatically become a part of a disciple's daily life expression, then glamour will end. My brother, this one factor lets in more glamour into a disciple's life and into your life than you can realise. Consequently, you frequently fail to see people as they really are, for you see them through the illusion induced by criticism of them. That which is voiced in words becomes a thoughtform, attached to its invoking agent and then the person is never seen except through the veil of this glamour. Consequently again, the weaknesses which are looked for are found and the real self is hidden from your eyes. You can check the accuracy of the above statement in a couple of days by a careful noting of the theme of all your conversations in the circle of your daily life. Are you discussing reality or a temporary failure in a divine expression? Is your reaction to people in general kindly or critical? Are you prone to see the good and ignore the weaknesses and errors? Is there an immediate interest evoked in you by the relation of some wrong action or mistake, or do you lock up your knowledge of peoples' faults in the secret of your heart, loving your brother more because of his frailty and refusing to pass comment or to criticise him even to yourself? I commend these questions to you and to all in my group of disciples. Right here for you—as for so many—lies the usual point of entry for glamour and until this opening is sealed, you will not be free from personal glamour.

tế trong tư tưởng và lời nói được thực hành và tự động trở thành một phần trong biểu lộ đời sống hằng ngày của đệ tử, bấy giờ ảo cảm sẽ chấm dứt. Huynh đệ của tôi, yếu tố duy nhất này cho phép nhiều ảo cảm đi vào đời sống của đệ tử và đời sống của em hơn em có thể nhận ra. Do đó, em thường không thấy con người như họ thật sự là, vì em thấy họ qua ảo tưởng do sự chỉ trích họ gây nên. Điều được phát thành lời trở thành một hình tư tưởng, gắn liền với tác nhân đã khơi gọi nó, và rồi con người ấy không bao giờ được nhìn thấy ngoại trừ qua màn che của ảo cảm này. Do đó, một lần nữa, những nhược điểm được tìm kiếm thì sẽ được tìm thấy, còn chân ngã thật sự bị che khuất khỏi mắt em. Em có thể kiểm chứng độ chính xác của phát biểu trên trong vài ngày bằng cách ghi nhận cẩn thận chủ đề của mọi cuộc trò chuyện trong vòng đời sống hằng ngày của em. Em đang bàn về thực tại hay về một thất bại tạm thời trong một biểu lộ thiêng liêng? Phản ứng của em đối với con người nói chung là tử tế hay chỉ trích? Em có khuynh hướng thấy điều tốt và bỏ qua những nhược điểm cùng lỗi lầm không? Khi nghe kể về một hành động sai trái hay một lỗi lầm nào đó, nơi em có lập tức khơi dậy sự quan tâm không, hay em khóa kín hiểu biết của mình về lỗi lầm của người khác trong bí mật của trái tim, thương yêu huynh đệ của mình nhiều hơn vì sự yếu đuối của y, và từ chối bình luận hay chỉ trích y ngay cả với chính mình? Tôi trao những câu hỏi này cho em và cho tất cả trong nhóm đệ tử của tôi. Chính ngay tại đây, đối với em cũng như đối với rất nhiều người, có điểm đi vào thông thường của ảo cảm, và cho đến khi lối mở này được niêm kín, em sẽ không thoát khỏi ảo cảm cá nhân.

3. *Suspicion*. The most poisonous of all weaknesses is this glamour; it is usually the most false and—even when well founded—is still capable of poisoning the very roots of being, of distorting all attitudes to life and of

3. *Nghi ngờ*. Trong tất cả các nhược điểm, ảo cảm này là độc hại nhất; nó thường là sai lạc nhất, và ngay cả khi có căn cứ vững chắc, nó vẫn có khả năng đầu độc tận gốc rễ của hiện tồn, làm méo mó mọi thái độ đối với đời

bringing into activity the creative imagination as its potent servant. Suspicion ever lies, but lies with such apparent truth that it seems only correct [513] and reasonable. This tendency you have fought for long, and a good measure of success is attending your efforts. Give not way to suspicion; but be careful not to cast it away from you into the hidden depths of yourself, whence again it must inevitably raise its head. End its power in your life by doing three things:

sống, và đưa Sự tưởng tượng sáng tạo vào hoạt động như người phục vụ mạnh mẽ của nó. Nghi ngờ luôn nói dối, nhưng nói dối với vẻ chân thật hiển nhiên đến nỗi nó có vẻ chỉ là đúng đắn [513] và hợp lý. Khuynh hướng này em đã chiến đấu từ lâu, và một mức độ thành công tốt đẹp đang đi kèm các nỗ lực của em. Đừng nhượng bộ nghi ngờ; nhưng hãy cẩn thận đừng ném nó khỏi em xuống những chiều sâu ẩn kín của chính mình, từ đó tất yếu nó sẽ lại ngẩng đầu lên. Hãy chấm dứt quyền năng của nó trong đời em bằng cách làm ba điều:

a. By assuming more definitely the attitude of the Onlooker, who sees all people and happenings through the light of love and from the angle of the eternal values.

a. Bằng cách đảm nhận một cách rõ rệt hơn thái độ của Người Đứng Nhìn, người thấy mọi người và mọi sự kiện qua ánh sáng của tình thương và từ góc độ của các giá trị vĩnh cửu.

b. By leaving everybody free to live their own lives and to shoulder their own responsibilities, knowing that they are souls and are being led towards the light. Simply give them love and understanding.

b. Bằng cách để mọi người tự do sống đời sống riêng của họ và gánh vác trách nhiệm riêng của họ, biết rằng họ là các linh hồn và đang được dẫn dắt hướng về ánh sáng. Chỉ đơn giản trao cho họ tình thương và sự thấu hiểu.

c. By the fullness of your own life of service which leaves you no time for the moments and hours of suspicion which blight so many lives.

c. Bằng sự sung mãn của đời sống phụng sự của chính em, vốn không để cho em còn thời gian dành cho những khoảnh khắc và giờ phút nghi ngờ làm tàn úa biết bao đời sống.

These three things, if persisted in and practised, will do more to release you from glamour than any other one thing.

Ba điều này, nếu được kiên trì và thực hành, sẽ làm nhiều hơn bất kỳ một điều nào khác để giải thoát em khỏi ảo cảm.

The fact, brother of mine, that I can thus write to you indicates the measure of your achievement. Two years ago, you might have recognised theoretically the truth of what I say. Now you not only recognise it but have in the past and will in the future deal with the problem in a practical manner. For a while it will be an hour by hour and day by

Huynh đệ của tôi, việc Tôi có thể viết cho em như thế cho thấy mức độ thành tựu của em. Hai năm trước, em có thể đã nhận ra về mặt lý thuyết chân lý của điều Tôi nói. Giờ đây, em không chỉ nhận ra nó, mà trong quá khứ em đã và trong tương lai em sẽ xử lý vấn đề theo một cách thực tiễn. Trong một thời gian, đó sẽ là cuộc chiến từng giờ và từng

day fight; but the power of your soul is adequate to bring release, and the love of this group of disciples is sufficient to carry you through....

ngày; nhưng quyền năng của linh hồn em đủ để đem lại giải thoát, và tình thương của nhóm đệ tử này đủ để đưa em vượt qua....

As to your garden, my brother, I would ask you to enter into it early each Sunday morning. See your garden sleeping in the darkness of the dawn—no real light, no sound or movement and no life apparent. It remains just dreaming and colourless. Enter your tower and climb to the summit and then release the light which is in you; this will be to the garden of your soul what the sun is to the gardens of the world. Watch the rays of light pouring out over the garden, awakening it to colour and beauty, arousing it to movement and life, and calling forth the song of the birds and the hum of the bees and evoking it to a responsive loveliness. There I may meet you when the clouds of glamour roll away. Ponder on the symbolism [514] hidden in this garden and work steadily for the next few months from this centre of love and light.

Về khu vườn của em, huynh đệ của tôi, Tôi xin em bước vào đó vào sáng sớm mỗi Chủ nhật. Hãy thấy khu vườn của em đang ngủ trong bóng tối của bình minh—không có ánh sáng thật sự, không âm thanh hay chuyển động, và không có sự sống hiển hiện. Nó chỉ còn mơ màng và không màu sắc. Hãy bước vào tháp của em và leo lên đỉnh, rồi phóng thích ánh sáng ở trong em; điều này sẽ đối với khu vườn của linh hồn em như mặt trời đối với các khu vườn của thế gian. Hãy quan sát các tia sáng tuôn ra trên khu vườn, đánh thức màu sắc và vẻ đẹp của nó, khơi dậy chuyển động và sự sống của nó, làm vang lên tiếng chim ca và tiếng ong vo ve, và khơi dậy vẻ đáng yêu đầy đáp ứng của nó. Ở đó Tôi có thể gặp em khi những đám mây ảo cảm cuộn đi. Hãy suy ngẫm về biểu tượng [514] ẩn trong khu vườn này, và trong vài tháng tới hãy làm việc đều đặn từ trung tâm tình thương và ánh sáng này.

~

~

MY BROTHER AND MY FRIEND: January 1936

HUYNH ĐỆ VÀ BẠN CỦA TÔI: Tháng Giêng 1936

The same instructions, the same objective and the same necessity to cultivate the spirit of liberating love will suffice to occupy you during the next few months.

Cùng những lời chỉ dẫn ấy, cùng mục tiêu ấy và cùng nhu cầu vun trồng tinh thần của tình thương giải thoát sẽ đủ để chiếm trọn em trong vài tháng tới.

You are now entering a period of crisis. Forget not that I have told you this and warned you to meet all circumstances in the light of that knowledge. The crisis (which may focus itself in some aspect of your personality) must be regarded by you as an indication of a strenuous effort on the part

Giờ đây em đang bước vào một giai đoạn khủng hoảng. Đừng quên rằng Tôi đã nói với em điều này và đã cảnh báo em hãy đối diện mọi hoàn cảnh trong ánh sáng của hiểu biết ấy. Cuộc khủng hoảng, vốn có thể tập trung trong một phương diện nào đó của phàm ngã em, phải được em xem như một dấu

of your soul to bring about a large measure of liberation before the May Full Moon. Your soul is mobilising its forces in order to effect this release and so enable you to profit by the precipitating spiritual inflow. When such a determination exists on the plane of soul experience, there is an inevitable reaction on the plane of daily life. For this you must be prepared and so be ready to profit from it. Your strength is far greater than you realise because you have never yet drawn fully upon the resources of your soul. This you will have to do to gain the release for which you long.

hiệu về nỗ lực căng thẳng của linh hồn em nhằm đem lại một mức độ giải thoát lớn trước kỳ Trăng Tròn tháng Năm. Linh hồn em đang huy động các mãnh lực của nó để thực hiện sự giải thoát này, và nhờ đó giúp em hưởng lợi từ dòng tuôn đổ tinh thần đang ngưng tụ. Khi một quyết tâm như thế hiện hữu trên cõi kinh nghiệm linh hồn, tất yếu có một phản ứng trên cõi đời sống hằng ngày. Em phải chuẩn bị cho điều này và nhờ đó sẵn sàng hưởng lợi từ nó. Sức mạnh của em lớn hơn em nhận ra rất nhiều, vì em chưa bao giờ rút lấy trọn vẹn từ các nguồn lực của linh hồn mình. Em sẽ phải làm điều này để đạt được sự giải thoát mà em khao khát.

I tell you also assuredly that—for you—the cultivation of harmlessness is the guarantee of a constructive outcome to your crisis this coming spring. In my last instruction I urged you to eliminate self-pity and this would then produce a harmless handling of the personality. The elimination of criticism will render you harmless where others are concerned and the refusal to be suspicious will dispel your particular glamour, which amounts almost to hallucination. So you see, my brother, that I am only re-emphasising my earlier teaching to you. Of its value, I know you are assured and in voicing the expression of your need, I am only voicing your own deepest wish.

Tôi cũng nói với em một cách chắc chắn rằng, đối với em, việc vun trồng tính vô tổn hại là bảo đảm cho một kết quả xây dựng của cuộc khủng hoảng của em trong mùa xuân sắp tới. Trong lời chỉ dẫn trước, Tôi đã thúc giục em loại bỏ sự tự thương hại, và điều này khi ấy sẽ tạo ra một cách xử lý vô tổn hại đối với phàm ngã. Việc loại bỏ chỉ trích sẽ khiến em trở nên vô tổn hại nơi những người khác có liên quan, và việc từ chối nghi ngờ sẽ làm tiêu tan ảo cảm đặc thù của em, gần như lên đến mức ảo giác. Vì vậy, em thấy đó, huynh đệ của tôi, Tôi chỉ đang nhấn mạnh lại giáo huấn trước đây của tôi dành cho em. Về giá trị của nó, Tôi biết em đã chắc chắn; và khi nói lên biểu hiện nhu cầu của em, Tôi chỉ đang nói lên ước muốn sâu xa nhất của chính em.

From May 1934 to May 1935 you made very real progress and your inner spiritual strength was notably augmented. The past six months have marked an interlude wherein there has been a great deal of fluctuation. You have been more subject [515] to external impression and less focussed as a soul on the subtler planes. There has been no marked gain. Such

Từ tháng Năm 1934 đến tháng Năm 1935, em đã có tiến bộ rất thật, và sức mạnh tinh thần nội tâm của em đã được gia tăng đáng kể. Sáu tháng vừa qua đã đánh dấu một giai đoạn chuyển tiếp, trong đó đã có rất nhiều dao động. Em đã chịu [515] ảnh hưởng của ấn tượng bên ngoài nhiều hơn và ít tập trung như một linh hồn trên các cõi tinh vi hơn. Không có sự tiến bộ rõ rệt nào. Những giai

interludes are inevitable; there is no cause for depression, *provided* they do not continue, once you are aware of their existence. Now the sun is again moving northward and there comes for you renewed opportunity and the possibility of a powerful period of release from your lower nature and from the claims which hold you so potently. My prime message to you is (and I give it with the earnest wish that you will understand to what specific factor I refer): Let go. Drop that which you hold. Stand free at any cost, relinquishing that which holds you back.

đoạn chuyển tiếp như thế là tất yếu; không có lý do gì để chán nản, *miễn là* chúng không tiếp tục, một khi em đã ý thức về sự hiện hữu của chúng. Giờ đây mặt trời lại đang chuyển về phương bắc, và đến với em là cơ hội mới cùng khả năng của một giai đoạn giải thoát mạnh mẽ khỏi bản chất thấp của em và khỏi những đòi hỏi đang nắm giữ em quá mạnh. Thông điệp chính của tôi gửi em là, và Tôi trao nó với ước muốn tha thiết rằng em sẽ hiểu Tôi đang nói đến yếu tố cụ thể nào: Hãy buông ra. Hãy thả điều em đang nắm giữ. Hãy đứng tự do bằng mọi giá, từ bỏ điều đang kìm giữ em lại.

During the next six months take the following words and thoughts as seed thoughts in meditation:

Trong sáu tháng tới, hãy lấy những lời và tư tưởng sau làm tư tưởng hạt giống trong tham thiền:

1st month—*Detachment* from that which holds the Self in chains.

Tháng thứ nhất—*Sự tách rời* khỏi điều giam giữ Bản Ngã trong xiềng xích.

2nd month—*Release* of the imprisoned Self for service.

Tháng thứ hai—*Sự giải thoát* Bản Ngã bị giam cầm để phụng sự.

3rd month—*The burning ground* whereon pure gold is seen.

Tháng thứ ba—*vùng đất cháy* nơi vàng ròng được nhìn thấy.

4th month—*Liberation* of the inner light, and then the treading of the Lighted Way.

Tháng thứ tư—*Sự giải phóng* ánh sáng bên trong, và rồi việc bước đi trên Con Đường được Soi Sáng.

5th month—*Radiance* which evokes the light in others.

Tháng thứ năm—*Sự rạng tỏa* khơi gợi ánh sáng nơi người khác.

6th month—*Sacrifice* which reveals the glory of the Self.

Tháng thứ sáu—*Hi sinh* mặc khải vinh quang của Bản Ngã.

Be of good courage, my brother, and fear not. Fear itself creates a glamour and the glamour hides the light. Love freely those you love.

Huynh đệ của tôi, hãy can đảm và đừng sợ. Chính sợ hãi tạo ra một ảo cảm, và ảo cảm che giấu ánh sáng. Hãy thương yêu tự do những người em thương yêu.

~

BROTHER OF MINE: June 1936

There is little that I need to do or can do. Until "the sun moves northward," your work is difficult and yet of so simple a nature (when put into words) that perhaps you may not regard it as of adequate importance. Yet I tell you with love and not a little concern that upon your achievement much rests—both to yourself and to the group. It might be of value if I touched here upon a question which oft arises in the minds of disciples working together in group formation and in a Master's Ashram. Just how far does the progress or non-progress of any individual disciple help or hinder the group of disciples? Because of the [516] innate sincerity of the true disciple, the next question that arises is: Which do I do—help or hinder? Let me answer this last question in connection with you. *You do not hinder.* Your gentle nature and your loving unselfish attitude militate powerfully against what you yourself are inwardly recognising—a slowly growing spirit of criticism. You are deeply loved by your fellow disciples and the gentleness of your vibration—with its persistent note of service and of love—have an unconscious "holding" effect even upon those disciples in my group whom you do not personally know. I ask you to remember this. But you could help more definitely and consciously if you could free yourself from ties and begin to function in your home and in all your relationships as a true sannyasin. This I earlier pointed out to you. I called you definitely to the Path of the Sannyasin. But you are still only playing around the fringe of that idea. For you, it is a symbol of a detachment which you erroneously feel you cannot achieve. You under-rate yourself, my brother. You have a persistence which is

~

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI: Tháng Sáu 1936

Có rất ít điều Tôi cần làm hoặc có thể làm. Cho đến khi "mặt trời chuyển về phương bắc," công việc của em là khó khăn, vậy mà lại có bản chất rất đơn giản, khi diễn tả bằng lời, đến nỗi có lẽ em không xem nó là đủ quan trọng. Tuy vậy, Tôi nói với em bằng tình thương và không ít quan tâm rằng nhiều điều tùy thuộc vào thành tựu của em—cả đối với chính em lẫn đối với nhóm. Có thể sẽ có giá trị nếu ở đây Tôi đề cập đến một câu hỏi thường nảy sinh trong thể trí của các đệ tử đang cùng làm việc trong đội hình nhóm và trong Ashram của một Chân sư. Sự tiến bộ hay không tiến bộ của bất kỳ đệ tử cá nhân nào giúp ích hay cản trở nhóm đệ tử đến mức nào? Vì [516] sự chân thành bẩm sinh của người đệ tử chân thật, câu hỏi tiếp theo nảy sinh là: Tôi đang làm điều nào—giúp ích hay cản trở? Hãy để Tôi trả lời câu hỏi cuối này liên quan đến em. *Em không cản trở.* Bản chất dịu dàng của em và thái độ vô kỷ đầy tình thương của em chống lại một cách mạnh mẽ điều mà chính em đang nhận ra bên trong—một tinh thần chỉ trích đang tăng trưởng chậm rãi. Em được các đệ tử đồng môn của mình thương yêu sâu sắc, và sự dịu dàng trong rung động của em—với âm điệu phụng sự và tình thương bền bỉ của nó—có một hiệu quả "nắm giữ" vô thức ngay cả đối với những đệ tử trong nhóm của tôi mà em không đích thân biết. Tôi xin em nhớ điều này. Nhưng em có thể giúp ích rõ rệt và có ý thức hơn nếu em có thể giải phóng mình khỏi các ràng buộc và bắt đầu hoạt động trong nhà mình cũng như trong mọi mối quan hệ của mình như một sannyasin chân thật. Điều này Tôi đã chỉ ra cho em trước đây. Tôi đã dứt khoát kêu gọi em đến Con Đường của Sannyasin. Nhưng em vẫn chỉ đang quanh quẩn bên rìa của ý tưởng ấy.

undaunted and which has guided you from your early days until now. This persistence is the hall mark of the pledged disciple. Will you remember this? You have never wavered in your search for light and for a field in which to serve your soul and to evidence your devotion to humanity and to the Great Ones Who guide the destiny of the race of men—and Whom you truly love.

Đối với em, nó là biểu tượng của một sự tách rời mà em lầm tưởng rằng mình không thể đạt được. Em đánh giá thấp chính mình, huynh đệ của tôi. Em có một sự kiên trì không hề nao núng, vốn đã dẫn dắt em từ những ngày đầu cho đến nay. Sự kiên trì này là dấu hiệu xác nhận của người đệ tử đã phát nguyện. Em có nhớ điều này không? Em chưa bao giờ dao động trong cuộc tìm kiếm ánh sáng và một lĩnh vực để phụng sự linh hồn mình, cũng như để chứng tỏ lòng sùng tín của em đối với nhân loại và đối với Các Đấng Cao Cả, những Đấng hướng dẫn vận mệnh của nhân loại—và là những Đấng em thật sự thương yêu.

You have also an inner recognition of truth and of the Plan which is far greater than you suspect and which we tested out years ago. You have steadily held to the Path and to the work which we sought to have done, and have aided where you could and have stood loyally by those who have sought to do our work. The same undaunted persistence demonstrates thus and will continue to do so. What then lacks? Undoubtedly something lacks and you would be the first to say so.

Em cũng có một sự nhận biết nội tâm về chân lý và về Thiên Cơ lớn hơn nhiều so với em tưởng, và điều ấy chúng tôi đã thử nghiệm nhiều năm trước. Em đã kiên định bám giữ Đường Đạo và công việc mà chúng tôi tìm cách để được thực hiện, đã trợ giúp nơi em có thể, và đã trung thành đứng bên những người đã tìm cách làm công việc của chúng tôi. Cũng chính sự kiên trì không hề nao núng ấy biểu lộ như vậy và sẽ tiếp tục biểu lộ. Vậy thì còn thiếu điều gì? Chắc chắn có điều gì đó thiếu, và em sẽ là người đầu tiên nói như vậy.

What lacks is something most simple to state and most difficult to express. This lack almost constitutes your Waterloo, to use a current phrase. *It is simply the failure to be detached.* You tie yourself to those you love and oft the clinging hands of love can hinder progress—not only our own but also that of those we love. Do you realise that? As you live and love those in your immediate environment, do you ever ask yourself the [517] question: Am I strengthening them as souls to handle life and serve?

Điều còn thiếu là một điều hết sức đơn giản để nêu ra và hết sức khó để biểu lộ. Sự thiếu sót này hầu như cấu thành Waterloo của em, dùng một cụm từ hiện hành. *Đó chỉ đơn giản là sự thất bại trong việc tách rời.* Em tự ràng buộc mình với những người em thương yêu, và đôi khi những bàn tay bám víu của tình thương có thể cản trở bước tiến—không chỉ của chính chúng ta mà cả của những người chúng ta thương yêu. Em có nhận ra điều đó không? Khi em sống và thương yêu những người trong môi trường gần gũi của em, em có bao giờ tự hỏi mình câu [517] hỏi này không: Tôi có đang làm cho họ mạnh mẽ hơn

như những linh hồn để xử lý đời sống và phụng sự không?

Again, you tie yourself to certain people by thoughtforms of depression and of suspicion. Do you not, my brother? More than you think are their number. These are, however, less hindering to your progress than your absorption in those you love, because they are well known to you and you are consistently struggling with them. It is your love, your clinging possessive love for those you have gathered close around you in the karmic process of life, that hinders your loving them in the strong, true way.... I ask you to love more truly. Your strength and detachment have never yet been used. I ask you not to cease from loving but I ask you to love as a soul and less as a personality. As you read this, your inner truthful nature will respond. Your problem, let me repeat, is *detachment*. You are beginning to learn it. What makes your lesson doubly hard is the lack of a major activity and a dynamic interest which would engross your full attention. This, however, is your problem to be solved in some way, if you, as a soul, can take hold of your personality in a new and vital manner.

Một lần nữa, em tự ràng buộc mình với một số người bằng các hình tư tưởng của sự chán nản và nghi ngờ. Huynh đệ của tôi, chẳng phải thế sao? Số lượng những người ấy nhiều hơn em tưởng. Tuy nhiên, những điều này ít cản trở bước tiến của em hơn là sự đắm chìm của em trong những người em thương yêu, bởi vì em biết rõ chúng và em đang kiên trì đấu tranh với chúng. Chính tình thương của em, tình thương bám víu và chiếm hữu của em đối với những người mà em đã quy tụ sát quanh mình trong tiến trình nghiệp quả của đời sống, mới cản trở em thương yêu họ theo cách mạnh mẽ và chân thật.... Tôi yêu cầu em hãy thương yêu chân thật hơn. Sức mạnh và sự tách rời của em cho đến nay vẫn chưa từng được sử dụng. Tôi không yêu cầu em ngừng thương yêu, nhưng Tôi yêu cầu em thương yêu như một linh hồn và ít hơn như một phàm ngã. Khi em đọc điều này, bản chất chân thật bên trong của em sẽ đáp ứng. Vấn đề của em, Tôi xin lặp lại, là *sự tách rời*. Em đang bắt đầu học điều đó. Điều khiến bài học của em khó gấp đôi là sự thiếu vắng một hoạt động chính yếu và một mối quan tâm năng động có thể cuốn hút trọn vẹn sự chú ý của em. Tuy nhiên, đây là vấn đề của em phải được giải quyết theo một cách nào đó, nếu em, như một linh hồn, có thể nắm lấy phàm ngã của mình theo một cách mới mẻ và đầy sinh lực.

I can but give you a word and one hint: Let not your physical body dictate to you. Physical disability is the refuge sometimes of those who feel that their lives do not provide them with that which they desire, or it is the refuge of those who feel that they have failed upon the Way.

Tôi chỉ có thể trao cho em một lời và một gợi ý: Đừng để thể xác của em sai khiến em. Sự khuyết tật thể chất đôi khi là nơi nương náu của những người cảm thấy đời sống của họ không đem lại cho họ điều họ mong muốn, hoặc là nơi nương náu của những người cảm thấy mình đã thất bại trên Đường Đạo.

You have not failed, my brother. I repeat this to you: You have not failed, and I know whereof I speak. Those of us who function with full vision on the inner side of life see the equipment and the karma, the struggle and the destiny in a way that is not possible to you. But I do say to you that the remaining years of your life can be a gradual drifting into a comparative uselessness—the uselessness of a fruitless old age—or they can climax the career of a free soul, whose wisdom, service and selfless love can be the means of bringing inspiration to many souls throughout the world. You can now—*if you so choose*—capitalise upon the garnered fruits of a life of constant orientation towards the light and demonstrate the wisdom which comes from having been the onlooker, the student and the servant for so long. Will you not become more actively the participator [518] and the active cooperator? One thing only can prevent this—not ill health or circumstances—but a failure to be detached. Will you follow each day (not necessarily at night) a review upon detachment and will you do it conscientiously in the holy and silent place which we call your garden? My love and blessing rest upon you, my brother. This is a thing I say but seldom.

Huynh đệ của tôi, em đã không thất bại. Tôi lặp lại điều này với em: Em đã không thất bại, và Tôi biết điều Tôi nói. Những người trong chúng tôi hoạt động với tầm nhìn đầy đủ ở phía bên trong của đời sống thấy được trang bị và nghiệp quả, cuộc đấu tranh và vận mệnh theo một cách mà em không thể thấy. Nhưng Tôi nói với em rằng những năm còn lại của đời em có thể là một sự trôi dạt dần dần vào tình trạng tương đối vô dụng—sự vô dụng của một tuổi già không kết quả—hoặc chúng có thể là đỉnh điểm trong sự nghiệp của một linh hồn tự do, mà minh triết, sự phụng sự và tình thương vị tha có thể trở thành phương tiện đem lại cảm hứng cho nhiều linh hồn trên khắp thế giới. Bây giờ em có thể—*nếu em chọn như thế*—tận dụng những hoa trái đã tích lũy của một đời sống thường xuyên hướng về ánh sáng và biểu lộ minh triết đến từ việc đã làm người quan sát, đạo sinh và người phụng sự trong một thời gian rất dài. Em có muốn trở nên tích cực hơn như người tham dự [518] và người cộng tác chủ động không? Chỉ một điều có thể ngăn cản điều này—không phải sức khỏe kém hay hoàn cảnh—mà là sự thất bại trong việc tách rời. Em có muốn mỗi ngày, không nhất thiết vào ban đêm, thực hiện một cuộc hồi quán về sự tách rời, và em có muốn làm điều đó một cách tận tâm trong nơi chốn thiêng liêng và tĩnh lặng mà chúng tôi gọi là khu vườn của em không? Tình thương và phúc lành của tôi ngự trên em, huynh đệ của tôi. Đây là điều Tôi hiếm khi nói.

~

~

MY BROTHER AND MY FRIEND: January 1937

HUYNH ĐỆ VÀ BẠN CỦA TÔI: Tháng 1 năm 1937

For you (as for R.S.U.) I have at this time a word of commendation and a word of reproof. It is a reproof of so gentle a nature

Đối với em, cũng như đối với R.S.U., vào lúc này Tôi có một lời khen ngợi và một lời khiển trách. Đó là một lời khiển trách có bản chất

that you will not mind. You have done much to dissipate glamour in your life this past two years, more than perhaps you realise. We, who look at all of you from the inner side, can symbolically gauge this fact more easily than you because (as we seek out a soul) we are in a position to note what is occultly called "the depth of his immersion." You are now more easily "discovered and disclosed" to the watching eyes of all of us and this is due entirely to your own effort and to the growing potency of this group of disciples. You are not so deeply immersed in the fogs of glamour though you are still held back by fear—not fear for yourself but needless fears for those you love. You do not, therefore, see them, the problems which they face, or their individual paths of destiny with clarity; this, as you may well surmise, prevents your being as *spiritually* useful to them as you might be. The usefulness of disciples to those who are linked karmically to them and for whom they feel—rightly or wrongly—a sense of responsibility shifts from stage to stage with growth. One's physical care for one's loved ones may and must persist in some measure, though a mother's care for a child cannot persist into adult years. There may be a responsibility which one chooses to shoulder (again rightly or wrongly), but it must not offset or undermine any responsibility which it should be theirs to shoulder. One's mental assistance should be always available but it should not be given when one's mind is bewildered by the fogs of questioning and doubt or when there is a spirit of criticism. One's spiritual responsibility is, curiously enough, usually the last to be recognised; [519] and action taken on that recognition is equally slow. Yet, in the last analysis, it is by far the most important, for one's spiritual influence can be lasting and can carry with it releasing power to those we love, whereas the other

nhẹ nhàng đến mức em sẽ không phiền lòng. Trong hai năm vừa qua, em đã làm nhiều để làm tiêu tan ảo cảm trong đời sống của mình, nhiều hơn có lẽ em nhận ra. Chúng tôi, những người nhìn tất cả các em từ phía bên trong, có thể ước lượng sự kiện này theo biểu tượng dễ dàng hơn em, bởi vì khi chúng tôi tìm kiếm một linh hồn, chúng tôi ở vị thế ghi nhận điều mà huyền bí học gọi là "độ sâu của sự chìm đắm của y." Hiện nay em dễ dàng được "phát hiện và hiển lộ" hơn trước đôi mắt quan sát của tất cả chúng tôi, và điều này hoàn toàn do nỗ lực của chính em và do quyền năng đang tăng trưởng của nhóm đệ tử này. Em không còn chìm sâu trong những lớp sương mù của ảo cảm, dù em vẫn bị giữ lại bởi nỗi sợ—không phải sợ cho chính mình, mà là những nỗi sợ không cần thiết cho những người em thương yêu. Vì vậy, em không thấy họ, những vấn đề họ đối diện, hay các con đường vận mệnh cá nhân của họ một cách rõ ràng; điều này, như em có thể dễ dàng suy đoán, ngăn em trở nên hữu ích về mặt *tinh thần* đối với họ như em có thể. Tính hữu ích của các đệ tử đối với những người có liên hệ nghiệp quả với họ và đối với những người mà họ cảm thấy—đúng hay sai—một ý thức trách nhiệm, chuyển đổi từ giai đoạn này sang giai đoạn khác cùng với sự tăng trưởng. Sự chăm sóc hồng trần của một người đối với những người thân yêu của mình có thể và phải tồn tại ở một mức độ nào đó, dù sự chăm sóc của một người mẹ đối với con không thể kéo dài vào những năm trưởng thành. Có thể có một trách nhiệm mà một người chọn gánh vác, lại đúng hoặc sai, nhưng nó không được hóa giải hay làm suy yếu bất kỳ trách nhiệm nào đáng lẽ phải là của họ để gánh vác. Sự trợ giúp trí tuệ của một người nên luôn sẵn sàng, nhưng không nên được trao ra khi thể trí của người ấy bị bối rối bởi những lớp sương mù của nghi vấn và hoài nghi, hoặc khi có một tinh thần phê phán. Trách nhiệm tinh thần của một người, lạ thay, thường là

responsibilities—being those of personality relationships—always carry with them glamour and that which is not of the kingdom of the spirit.

điều cuối cùng được nhận ra; [519] và hành động dựa trên sự nhận ra ấy cũng chậm không kém. Tuy nhiên, xét đến cùng, nó quan trọng hơn hẳn, vì ảnh hưởng tinh thần của một người có thể bền lâu và có thể mang theo quyền năng giải thoát cho những người chúng ta thương yêu, trong khi những trách nhiệm khác—vốn là những trách nhiệm của các mối quan hệ phàm ngã—luôn mang theo chúng ảo cảm và điều không thuộc về giới của tinh thần.

For the remaining years of your life lay the emphasis upon your spiritual responsibilities and your *spiritual effect* upon all you contact, or with whom your lot is cast. Work ever along the line of soul contact, leading to soul release and to the soul activity of those you love, and e'en of those you may not love! Thus you will begin to work on and from spiritual levels and your potency as a worker will silently increase. This will in no way negate your right usefulness on planes other and lower than the spiritual.

Trong những năm còn lại của đời em, hãy đặt trọng tâm vào các trách nhiệm tinh thần của em và *tác động tinh thần* của em trên tất cả những ai em tiếp xúc, hoặc những ai có chung số phận với em. Hãy luôn làm việc theo đường lối tiếp xúc linh hồn, dẫn đến sự giải thoát của linh hồn và hoạt động của linh hồn nơi những người em thương yêu, và cả nơi những người em có thể không thương yêu! Như vậy, em sẽ bắt đầu làm việc trên và từ các cấp độ tinh thần, và quyền năng của em như một người hoạt động sẽ âm thầm gia tăng. Điều này tuyệt nhiên sẽ không làm mất tính hữu ích đúng đắn của em trên các cõi khác và thấp hơn cõi tinh thần.

You are learning fast, my brother, and can break through to a deepened and more realised knowledge if you can train yourself in detachment from personality activity with its unwise speech or silences, its criticisms or its bolstering of that which is undesirable in others and its moments of agonised indecision, based on a fear which—in your case—is ever that of and for the personality aspect. This is apt to sweep you into unwise action or words, and prevent your following of the light and the service which appear so clearly to your vision in your high moments. Is this not so, my brother? But this is all that I have of the nature of reproof and it is tempered by a just

Huynh đệ của tôi, em đang học nhanh, và có thể xuyên phá để đi vào một tri thức sâu hơn và được chứng nghiệm hơn nếu em có thể tự rèn luyện trong sự tách rời khỏi hoạt động phàm ngã với lời nói hay sự im lặng thiếu minh triết của nó, những phê phán của nó, hoặc sự nâng đỡ điều không đáng mong muốn nơi người khác, và những khoảnh khắc lưỡng lự đau đớn của nó, dựa trên một nỗi sợ mà—trong trường hợp của em—luôn thuộc về và vì phương diện phàm ngã. Điều này dễ cuốn em vào hành động hay lời nói thiếu minh triết, và ngăn em đi theo ánh sáng và sự phụng sự vốn hiện ra rất rõ ràng trước tầm nhìn của em trong những khoảnh khắc cao thượng. Huynh đệ của tôi, chẳng

need of recognition for true past achievement and for your unfaltering aspiration and steadfast service.

phải vậy sao? Nhưng đây là tất cả những gì Tôi có mang tính khiển trách, và nó được làm dịu đi bởi một nhu cầu chính đáng phải công nhận thành tựu chân thật trong quá khứ, cũng như khát vọng không nao núng và sự phụng sự kiên định của em.

For you the group meditation is peculiarly suited and useful; it brings the strength to you that is needed and serves to clear both your vision and your path. Adhere, therefore, to it with closeness and attention.... And, my brother, follow the occult exercises indicated and return again to your garden which still can be found—serene and fair—within the world of thought. The summit of its tower pierces the world of souls and, when you mount the steps which lead there, you will find yourself in the realm of clear vision, wide wisdom and universal love.

Đối với em, bài tham thiền nhóm đặc biệt thích hợp và hữu ích; nó đem đến cho em sức mạnh cần thiết và giúp làm trong sáng cả tầm nhìn lẫn con đường của em. Vì vậy, hãy bám sát nó với sự gần gũi và chú tâm.... Và, huynh đệ của tôi, hãy theo các bài tập huyền bí đã được chỉ dẫn và trở lại khu vườn của em, nơi vẫn có thể được tìm thấy—tĩnh lặng và đẹp đẽ—trong thế giới của tư tưởng. Đỉnh tháp của nó xuyên vào thế giới của các linh hồn, và khi em bước lên những bậc thang dẫn đến đó, em sẽ thấy mình ở trong cõi giới của tầm nhìn trong sáng, minh triết rộng lớn và tình thương phổ quát.

Stand with steadfastness during this coming year and *stand detached.* Let not the lesser voices crowd out the voice of your [520] soul or my voice. Keep the channel clear. This is my final word to you: Keep the channel clear. If you will do this, then the decisions of moment which may come your way will be faced in the light of the soul and clear, prompt action supervene with good results. The advice which you may be called upon to give will not then be based on fear or any weakness of personality love but will carry the triumphant note of the soul who knows. Break through, my brother, from the trammels of the past and be the true sannyasin, desiring nothing for the separated self, and carrying that true selflessness—which you have ever evidenced—to the heights of full surrender.

Hãy đứng vững vàng trong năm sắp tới và *hãy đứng tách rời.* Đừng để những tiếng nói nhỏ bé lấn át tiếng nói của [520] linh hồn em hay tiếng nói của tôi. Hãy giữ cho vận hà trong sáng. Đây là lời cuối cùng của tôi dành cho em: Hãy giữ cho vận hà trong sáng. Nếu em làm điều này, thì những quyết định quan trọng có thể đến với em sẽ được đối diện trong ánh sáng của linh hồn, và hành động rõ ràng, nhanh chóng sẽ theo sau với kết quả tốt đẹp. Lời khuyên mà em có thể được kêu gọi trao ra khi ấy sẽ không dựa trên nỗi sợ hay bất kỳ sự yếu đuối nào của tình thương phàm ngã, mà sẽ mang âm điệu chiến thắng của linh hồn biết rõ. Huynh đệ của tôi, hãy xuyên phá khỏi những xiềng xích của quá khứ và hãy là vị sannyasin chân thật, không mong muốn điều gì cho bản ngã tách biệt, và đưa tính vị tha chân thật—điều em vẫn luôn biểu lộ—lên đến những đỉnh cao của sự phó thác trọn vẹn.

~

MY BROTHER AND FAITHFUL FRIEND: July 1937

How can I put your problem to you so clearly that you will accept the stated facts and live by them? In no way, except by giving you information, suggesting to you that you act upon it and wait for the results, acting with the intelligence which outstandingly is yours and the persistence you have shown throughout this life.

Your *mental body* is on the fifth ray and, therefore, you have an intensely analytical mind. I would, however, remind you that you are analytical but not discriminating. Ponder on this distinction.

Your *astral body* is governed by the sixth ray and is as yet largely subservient to the will of the personality. This leads you to devote yourself to your personality surroundings and to the conditions which karmically you have evoked.

Your *physical body* is also on the sixth ray which makes it—and, therefore, your brain—predominantly the servant of your astral body but it also makes you intuitive or astral-buddhic. Therefore, I would have you note that, in your case, there is an exception to the usual rule controlling the physical body, for very few physical bodies are on the sixth ray, as is yours.

1. The soul ray—the second Ray of Love-Wisdom.

2. The personality ray—the sixth Ray of Devotion.

~

HUYNH ĐỆ VÀ BẠN TRUNG THÀNH CỦA TÔI: Tháng 7 năm 1937

Làm sao Tôi có thể trình bày vấn đề của em cho em rõ ràng đến mức em sẽ chấp nhận những sự kiện đã nêu và sống theo chúng? Không có cách nào, ngoại trừ việc trao cho em thông tin, gợi ý rằng em hãy hành động dựa trên đó và chờ đợi kết quả, hành động với trí tuệ vốn nổi bật nơi em và sự bền bỉ mà em đã biểu lộ suốt đời này.

Thể trí của em thuộc cung năm, và do đó em có một thể trí phân tích mãnh liệt. Tuy nhiên, Tôi muốn nhắc em rằng em có tính phân tích nhưng không có sự phân biện. Hãy suy ngẫm về sự khác biệt này.

Thể cảm dục của em do cung sáu chi phối và cho đến nay phần lớn vẫn phục tùng ý chí của phàm ngã. Điều này dẫn em đến việc tận hiến mình cho môi trường phàm ngã của em và cho các điều kiện mà về mặt nghiệp quả em đã gợi ra.

Thể xác của em cũng thuộc cung sáu, điều này khiến nó—và do đó, bộ não của em—chủ yếu trở thành tôi tớ của thể cảm dục của em, nhưng nó cũng khiến em có trực giác hoặc có tính cảm dục-Bồ đề. Vì vậy, Tôi muốn em lưu ý rằng, trong trường hợp của em, có một ngoại lệ đối với quy luật thông thường chi phối thể xác, vì rất ít thể xác thuộc cung sáu như thể xác của em.

1. Cung linh hồn—cung hai của Bác Ái – Minh Triết.

2. Cung phàm ngã—cung sáu của Sùng tín.

3. The ray of the mind—the fifth Ray of Concrete Science. [521]

4. The ray of the astral body—the sixth Ray of Devotion.

5. The ray of the physical body—the sixth Ray of Devotion.

It will be clear to you, therefore, that much of your problem can be summed up by the recognition of the relation existing between the personality, the astral body and the physical body. The physical body and the astral body are, therefore, automatically the servants of the personality. Yet the relation between the sixth and the second rays is so close that the problem of your soul is *not* insuperable in this life.

~

MY BROTHER: January 1938

The past few months have seen the working out of much inner tension. This has materialised upon the physical plane as a sense of real fatigue and has climaxed in a period of illness. But—when inner causes have spent themselves in physical effects—there then follows a period of liberation and of adjustment. My word for you is, therefore: Let not the inner tension resume its sway. You might at this point rightly ask: How shall I prevent this happening? By remembering, my brother, that though the environing conditions may remain relatively the same, you yourself are not the same. You have arrived at a new measure of detached freedom and to this freedom you now must hold. The dominant note which should rule your life during the next few months is to stand steadily in spiritual realisation. This

3. Cung của thể trí—cung năm của Khoa Học Cụ Thể. [521]

4. Cung của thể cảm dục—cung sáu của Sùng tín.

5. Cung của thể xác—cung sáu của Sùng tín.

Vì vậy, em sẽ thấy rõ rằng phần lớn vấn đề của em có thể được tóm lược bằng việc nhận ra mối quan hệ hiện hữu giữa phàm ngã, thể cảm dục và thể xác. Do đó, thể xác và thể cảm dục tự động là những tôi tớ của phàm ngã. Tuy nhiên, mối quan hệ giữa cung sáu và cung hai gần gũi đến mức vấn đề của linh hồn em *không* phải là không thể vượt qua trong đời này.

~

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI: Tháng 1 năm 1938

Vài tháng vừa qua đã chứng kiến sự giải tỏa của nhiều căng thẳng bên trong. Điều này đã biểu hiện trên cõi hồng trần như một cảm giác mệt mỏi thực sự và đã lên đến cao điểm trong một thời kỳ bệnh tật. Nhưng—khi các nguyên nhân bên trong đã tiêu hao chính chúng trong các hiệu quả hồng trần—thì sau đó sẽ đến một thời kỳ giải phóng và điều chỉnh. Vì vậy, lời của tôi dành cho em là: Đừng để căng thẳng bên trong tái lập quyền chi phối của nó. Ở điểm này, em có thể hỏi một cách đúng đắn: Làm sao tôi có thể ngăn điều này xảy ra? Huynh đệ của tôi, bằng cách nhớ rằng dù các điều kiện bao quanh có thể vẫn tương đối như cũ, chính em không còn như cũ nữa. Em đã đạt đến một mức độ mới của tự do tách rời, và giờ đây em phải giữ vững sự tự do này. Âm điệu chủ đạo phải cai quản đời sống của em trong vài tháng tới là

will necessarily involve a close watchfulness over the personality. You will have to see that old thoughtforms of fear and of worry do not resume their ancient sway and that old emotional reactions are not permitted to take form. Note how I have worded this injunction.

đứng vững trong sự chứng nghiệm tinh thần. Điều này tất yếu sẽ đòi hỏi một sự canh chừng sát sao đối với phàm ngã. Em sẽ phải bảo đảm rằng các hình tư tưởng cũ của nỗi sợ và lo lắng không tái lập quyền chi phối xưa cũ của chúng, và các phản ứng cảm xúc cũ không được phép thành hình. Hãy lưu ý cách Tôi đã diễn đạt huấn thị này.

Stand as the soul and (as a constant habit of life) develop the attitude of recognising your own divinity in daily expression. A close watchfulness over the first faint tendency to swing into the old rhythm will be necessary, coupled with a sane and immediate handling of old forms of weakness. For you the word, "substitution," may prove of real help, enabling you to substitute a fresh and vital interest in the place of the old emerging ideas; and to substitute a definite physical plane [522] activity in the place of emotional crisis; and to discipline your lower life into ways of joy and of happy activity. Joy would prove for you a major healing factor.

Hãy đứng như linh hồn và, như một thói quen thường xuyên của đời sống, phát triển thái độ nhận biết thiên tính của chính em trong sự biểu lộ hằng ngày. Sự canh chừng sát sao đối với khuynh hướng yếu ớt đầu tiên muốn trở lại nhịp điệu cũ sẽ là cần thiết, kết hợp với việc xử lý lành mạnh và tức thời các hình thức yếu đuối cũ. Đối với em, từ "thay thế" có thể tỏ ra thật sự hữu ích, giúp em thay thế những ý tưởng cũ đang xuất hiện bằng một mối quan tâm mới mẻ và đầy sinh lực; thay thế khủng hoảng cảm xúc bằng một hoạt động xác định trên cõi hồng trần [522]; và kỷ luật đời sống thấp của em vào các con đường của sự hoan hỉ và hoạt động vui tươi. Sự hoan hỉ sẽ tỏ ra là một yếu tố chữa lành chính yếu đối với em.

For years, my brother, I have referred frequently to your garden of beauty. First of all, I had to lead you to create it; later I taught you to perfect it and then to use it. I taught you also how to dedicate it and to turn it into a shrine of consecration and connect it in your mind with the thought of service. That which is thus created and used, exists. Today I would like to tell you that on the inner planes your garden is of service to my group of disciples and to others—in larger numbers than you think. It is a place of gathering for many and a place of refuge for a few. Ponder on this and continue your task of beautifying it. Remember ever, that those who seek its loveliness come not only for the garden but also come in order to

Trong nhiều năm, huynh đệ của tôi, Tôi đã thường xuyên nhắc đến khu vườn đẹp đẽ của em. Trước hết, Tôi đã phải dẫn em tạo ra nó; về sau Tôi dạy em hoàn thiện nó và rồi sử dụng nó. Tôi cũng dạy em cách hiến dâng nó và biến nó thành một thánh điện của sự thánh hiến, và nối kết nó trong thể trí của em với tư tưởng phụng sự. Điều gì được tạo ra và sử dụng như thế thì tồn tại. Hôm nay Tôi muốn nói với em rằng trên các cõi bên trong, khu vườn của em đang phụng sự nhóm đệ tử của tôi và những người khác—với số lượng lớn hơn em nghĩ. Nó là nơi tụ họp của nhiều người và là nơi nương náu của một số ít. Hãy suy ngẫm về điều này và tiếp tục nhiệm vụ làm đẹp nó. Hãy luôn nhớ rằng những ai tìm kiếm vẻ đáng yêu của nó đến

contact you who, upon the inner side, appears other than you fancy yourself to be in physical incarnation.

không chỉ vì khu vườn, mà còn đến để tiếp xúc với em, người mà ở phía bên trong hiện ra khác với cách em tưởng về chính mình trong sự lâm phàm hồng trần.

Now there remains for you to make for others a garden of your life upon the physical plane. Much you have learned during the past years and though old rhythms and thought habits often draw you back outside your garden of peace, you find your way there again with greater speed. You do not wander quite so often into the mazes of worry and into the foggy lowlands of glamour.

Giờ đây, điều còn lại cho em là tạo cho người khác một khu vườn của đời sống em trên cõi hồng trần. Em đã học được nhiều trong những năm qua, và dù các nhịp điệu cũ và thói quen tư tưởng cũ thường kéo em trở lại bên ngoài khu vườn bình an của em, em lại tìm được đường về đó với tốc độ nhanh hơn. Em không còn đi lạc thường xuyên như trước vào những mê lộ của lo lắng và vào các vùng thấp mù sương của ảo cảm.

See to it that during the next nine months you preserve an attitude of spiritual indifference or of divine carelessness and emotional detachment. Upon these three words—particularly the first two—I would beg you earnestly to ponder. Stand in your garden but when there comes the urge to venture forth upon an errand of concern, of anxiety or to satisfy suspicion, treat it with indifference and care not what may eventuate. Naught can occur that can really shatter your achieved balance. Know this.

Hãy chú ý sao cho trong chín tháng tới em giữ gìn một thái độ điềm nhiên tinh thần hoặc vô tư thiêng liêng và tách rời cảm xúc. Về ba từ này—đặc biệt là hai từ đầu—Tôi tha thiết xin em suy ngẫm. Hãy đứng trong khu vườn của em, nhưng khi thôi thúc muốn bước ra trong một sứ vụ của bận tâm, của lo âu, hoặc để thỏa mãn nghi ngờ xuất hiện, hãy đối xử với nó bằng sự điềm nhiên và đừng quan tâm điều gì có thể xảy ra. Không gì có thể xảy ra mà thật sự làm tan vỡ sự quân bình em đã đạt được. Hãy biết điều này.

Stand as a centre of strength to all you meet and cast not my suggestion aside because your personality rejects the possibility of achievement. Upon the inner planes you have achieved; upon the outer plane today see that that achievement is also demonstrated. From the place wherein your physical plane life is lived, let there go forth that which can heal and [523] bless. Nothing can stop this blessing; it speeds forth upon the wings of detachment and from a heart that has no care for itself; it goes upon its mission because you have learned to trust the souls of those with whom your lot is cast....

Hãy đứng như một trung tâm sức mạnh đối với tất cả những ai em gặp, và đừng gạt bỏ gợi ý của tôi vì phàm ngã của em bác bỏ khả năng thành tựu. Trên các cõi bên trong, em đã thành tựu; trên cõi bên ngoài hôm nay, hãy bảo đảm rằng thành tựu ấy cũng được biểu lộ. Từ nơi đời sống cõi hồng trần của em đang được sống, hãy để điều có thể chữa lành và [523] ban phúc phát ra. Không gì có thể ngăn phúc lành này; nó phóng đi trên đôi cánh của sự tách rời và từ một trái tim không bận tâm đến chính mình; nó đi vào sứ vụ của nó bởi vì em đã học cách tin cậy linh hồn của những người có chung số phận với em....

I will give you the following eight sentences as seed thoughts for your meditation and would ask you to ponder them with care during the next eight months:

Tôi sẽ trao cho em tám câu sau đây làm tư tưởng hạt giống cho sự tham thiền của em và xin em suy ngẫm chúng cẩn thận trong tám tháng tới:

Tháng thứ nhất

Tôi đứng trên tháp của mình và không gì có thể chạm đến tôi nơi đây. Vì vậy, tôi hiến mình cho công việc đến với tôi.

1st month

Upon my tower I stand and naught can reach me here. Thus to the work which comes my way I dedicate myself.

Tháng thứ hai

Chỉ linh hồn tôi mới có thể đến được điểm sức mạnh nơi tôi đứng, và đối với linh hồn tôi, con đường ấy luôn rộng mở. Tôi hiến mình cho nhiệm vụ mà linh hồn giao phó.

2nd month

Only my soul can reach the point of strength whereon I stand and to my soul that way is always open. To the task my soul assigns, I dedicate myself.

Tháng thứ ba

Từ điểm cao, tôi thường đi xuống và bước trên những nẻo đường của sự sống và mỹ lệ cùng các huynh đệ của mình. Tôi hiến mình cho nhiệm vụ giúp đỡ họ.

3rd month

From the high point I oft come down and walk the ways of life and beauty with my brothers. To the task of helping them I dedicate myself.

Tháng thứ tư

Tôi tìm cách tuôn rải sự rạng rỡ của tình thương lên tất cả những ai tôi gặp, và tôi hiến mình cho cuộc sống tình thương rạng rỡ này.

4th month

The radiance of love I seek to shower on all I meet and to this life of radiant love, I dedicate myself.

Tháng thứ năm

Với sự vô tư thiêng liêng, tôi đối diện cuộc sống hằng ngày, biết rằng mọi sự đều tốt đẹp. Tôi hiến mình để trợ giúp những Vị mà tôi phụng sự, các Chân Sư của Con Đường.

5th month

With carelessness divine, I face my daily life, knowing that all is well. To the aid of those I serve, the Masters of the Way, I dedicate myself.

Tháng thứ sáu

Với sự điềm nhiên thiêng liêng chân thật, tôi gánh mọi trọng trách đến với mình, vì không gì có thể chạm đến linh hồn tôi. Tôi hiến mình để biểu lộ sự tin tưởng này.

6th month

With true divine indifference I shoulder every load that comes my way, for naught can touch my soul. To manifest this confidence, I dedicate myself.

Tháng thứ bảy

Những ai được trao cho tôi để yêu thương trên những nẻo đường đời, tôi yêu thương và phụng sự họ. Tôi nhìn họ mà không sợ hãi. Tôi hiến mình để tăng sức mạnh cho họ trong linh hồn họ.

7th month

Those who are given to me to love, upon the ways of life, I love and serve. I gaze upon them free from fear. To strengthen them within their souls, I dedicate myself.

Tháng thứ tám

Giờ đây tôi đứng trên tháp của mình, nơi chốn cao của linh thị, và từ điểm ấy tôi sống, yêu thương và làm việc. Tôi hiến mình cho vận mệnh cao cả này.

8th month

Upon my tower, in the high place of vision, now I stand and from that point I live and love and work. To this high destiny I dedicate myself.

If you can grasp the reality of the service and the usefulness of the service that you can render, you will have made much progress when next I instruct you.

Nếu em có thể nắm bắt thực tại của sự phụng sự và tính hữu ích của sự phụng sự mà em có thể thực hiện, em sẽ đạt được nhiều tiến bộ khi lần tới Tôi huấn thị em.

~

~

[524] MY BROTHER: January 1939

[524] HUYNH ĐỆ CỦA TÔI: Tháng 1 năm 1939

You have made real progress. That is the first thing I wish to say to you. A little more clear

Em đã có tiến bộ thật sự. Đó là điều đầu tiên Tôi muốn nói với em. Một chút tư duy rõ

thinking and acceptance of the facts which you know about yourself will set you free. Your problem is difficult. It is not based upon the difficulties of your life, for your life problem is not at all unusual—though you have given unusual attention to it. It is based upon the fact that you have a sixth ray personality, a sixth ray astral body and a sixth ray physical body. This constitutes a terrific combination of forces, but you assumed the responsibility of handling these forces in order to break the sixth ray hold which that type of energy has had on you for three lives in sequence. You have reached the age of sixty (or is it a little more, my brother?) and have not yet broken it. Therefore, your soul purpose has not yet been fulfilled. The differences between your attitude now and your attitude thirty years ago is that then you did not realise what it was all about and now you do. Then you had, in reality, no responsibility for you did not know the nature of the task to be done. But, *through soul contact*, you do know now what the problem is and your responsibility to do something definite is, consequently, heavy. The glamour of ties and relationships has held you for years. The personality umbilical cord still links you to your children and it should have been severed (and rightly severed) several years ago. It would have been of real benefit both to you and to them. This, you know well when the glamour of the responsibilities of motherhood is not upon you. You have to realise now that you have no such responsibility.

ràng hơn và sự chấp nhận các sự kiện mà em biết về chính mình sẽ giải phóng em. Vấn đề của em khó khăn. Nó không dựa trên những khó khăn của đời em, vì vấn đề đời sống của em hoàn toàn không khác thường—dù em đã dành cho nó sự chú ý khác thường. Nó dựa trên sự kiện rằng em có phàm ngã cung sáu, thể cảm dục cung sáu và thể xác cung sáu. Điều này cấu thành một tổ hợp mãnh lực ghê gớm, nhưng em đã đảm nhận trách nhiệm xử lý các mãnh lực này nhằm phá vỡ sự nắm giữ của cung sáu mà loại năng lượng ấy đã có trên em trong ba đời liên tiếp. Em đã đến tuổi sáu mươi, hay có lẽ hơn một chút, huynh đệ của tôi, mà vẫn chưa phá vỡ được nó. Vì vậy, mục đích linh hồn của em vẫn chưa được hoàn thành. Sự khác biệt giữa thái độ của em hiện nay và thái độ của em ba mươi năm trước là khi ấy em không nhận ra tất cả điều đó là gì, còn bây giờ em nhận ra. Khi ấy, trên thực tế em không có trách nhiệm, vì em không biết bản chất của nhiệm vụ phải làm. Nhưng, *qua tiếp xúc linh hồn*, bây giờ em biết vấn đề là gì, và do đó trách nhiệm của em phải làm một điều gì xác định là nặng nề. Ảo cảm của các ràng buộc và các mối quan hệ đã giữ em trong nhiều năm. Dây rốn phàm ngã vẫn còn nối em với các con của em và lẽ ra nó phải được cắt đứt, và được cắt đứt đúng cách, từ nhiều năm trước. Điều đó hẳn đã thật sự có lợi cho cả em lẫn họ. Em biết rõ điều này khi ảo cảm của trách nhiệm làm mẹ không phủ lên em. Giờ đây em phải nhận ra rằng em không có trách nhiệm như thế.

Forgive me for my plain speaking, my brother, but I seek to see you free before the time of passing over into the “clear cold light” comes to you. I know whereof you are capable. You are not using the power of your second ray soul which can love and sever at the same time; which can convey the

Huynh đệ của tôi, hãy tha thứ cho tôi vì lời nói thẳng thắn, nhưng Tôi tìm cách thấy em được tự do trước khi thời điểm chuyển qua “ánh sáng trong lạnh” đến với em. Tôi biết em có khả năng gì. Em không sử dụng quyền năng của linh hồn cung hai của em, vốn có thể thương yêu và cắt đứt cùng một lúc; vốn

deepest love, subjectively and protectingly, and yet—on the outer plane—can set people free. Let me repeat again: You have no responsibility for your children and never have had since they reached maturity and the right to live their own lives. You have earned the right to your own soul's freedom and expression. [525] Will you take it now and free yourself, or will you muddle through the remainder of this incarnation and, in another life, have to face the identical problem of family relationships and financial responsibility? As yet, you have solved nothing but you have made progress and your eyes *are* open. Only fear, plus the deliberate refusal to take the strong and right steps, holds you back from a full participation in the service of humanity and in my work....

có thể truyền đạt tình thương sâu xa nhất, ở nội giới và với sự che chở, nhưng đồng thời—trên cõi bên ngoài—có thể để người ta được tự do. Hãy để Tôi lặp lại lần nữa: Em không có trách nhiệm đối với các con của em và đã không bao giờ có kể từ khi họ đạt đến sự trưởng thành và quyền sống đời sống riêng của họ. Em đã giành được quyền tự do và biểu lộ của linh hồn mình. [525] Bây giờ em có muốn nhận lấy nó và giải phóng chính mình, hay em sẽ lê bước lộn xộn qua phần còn lại của lần lâm phàm này và, trong một đời khác, phải đối diện với vấn đề y hệt của các mối quan hệ gia đình và trách nhiệm tài chính? Cho đến nay, em chưa giải quyết được gì, nhưng em đã có tiến bộ và mắt em *đã* mở. Chỉ có nỗi sợ, cộng với sự cố ý từ chối thực hiện những bước mạnh mẽ và đúng đắn, mới giữ em lại khỏi sự tham dự trọn vẹn vào việc phụng sự nhân loại và vào công việc của tôi....

You have so much to give. I refer not here to money though that too must be included in the life offering of a disciple, at this time of world stress, I refer to greater and deeper gifts which you possess and are apt to refuse to recognise—a loving heart, a mind enriched by years of study and lives of service, and by a loyalty and a gift for friendship which is rare, indeed, to find.

Em có rất nhiều điều để trao. Ở đây Tôi không nói đến tiền bạc, dù điều đó cũng phải được bao gồm trong sự hiến dâng đời sống của một đệ tử vào thời kỳ căng thẳng thế giới này; Tôi nói đến những món quà lớn lao và sâu xa hơn mà em sở hữu và có khuynh hướng từ chối nhận ra—một trái tim thương yêu, một thể trí được làm phong phú bởi nhiều năm học hỏi và nhiều đời phụng sự, cùng bởi một lòng trung thành và một năng khiếu kết bạn thật hiếm thấy.

Your soul contact is established and this is a fact upon which you can count. Devitalisation of your physical life is due to the cramping to which you have subjected yourself and your pronounced, inner, subjective withdrawal to the mental and astral worlds. You do not express the reality which you are, upon the physical plane. The thoughtforms which surround you drain you of vital force and yet, physically

Tiếp xúc linh hồn của em đã được thiết lập, và đây là một sự kiện mà em có thể trông cậy. Sự suy giảm sinh lực của đời sống hồng trần của em là do sự gò bó mà em đã tự đặt lên mình và sự rút lui rõ rệt vào nội giới của em vào các thế giới trí tuệ và cảm dục. Em không biểu lộ thực tại mà em là trên cõi hồng trần. Các hình tư tưởng bao quanh em rút cạn sinh lực của em, tuy nhiên, nói theo thể xác, em không có rối loạn hay bệnh tật

speaking, you have no organic trouble or disease. These thoughtforms sap your vitality and are definitely destructive—to yourself and to others. Of these thoughtforms there are three....

hữu cơ nào. Những hình tư tưởng này làm suy kiệt sinh lực của em và rõ ràng có tính phá hoại—đối với chính em và đối với người khác. Trong số các hình tư tưởng này có ba....

I am giving you a special exercise. Go into your garden twice a week and meet me there. Discover first of all the point within the garden which I have magnetised. At that spot within your garden, talk your problems *aloud* to me, pausing at intervals and listening for my replies or the replies of your soul. *We shall speak when the silence of the outer life and of the personality has been achieved.* Keep nothing back but talk aloud to me. Do this with a listening and attentive ear and, by the May Full Moon, you may find that we may have talked the matter out, the glamour may have dissipated, the thoughtforms be destroyed and the path shine clear before your eyes.

Tôi trao cho em một bài tập đặc biệt. Hãy vào khu vườn của em hai lần mỗi tuần và gặp tôi ở đó. Trước hết hãy khám phá điểm trong khu vườn mà Tôi đã từ hóa. Tại chỗ ấy trong khu vườn của em, hãy nói các vấn đề của em *thành tiếng* với tôi, dừng lại từng lúc và lắng nghe các câu trả lời của tôi hoặc các câu trả lời của linh hồn em. *Chúng ta sẽ nói khi sự im lặng của đời sống bên ngoài và của phàm ngã đã đạt được.* Đừng giữ lại điều gì, mà hãy nói thành tiếng với tôi. Hãy làm điều này với tai lắng nghe và chú tâm, và đến kỳ Trăng Tròn tháng Năm, em có thể thấy rằng chúng ta đã nói thông suốt vấn đề, ảo cảm có thể đã tiêu tan, các hình tư tưởng bị phá hủy và con đường chiếu sáng rõ ràng trước mắt em.

May the rest and peace of consecration be yours, and my blessing rests upon you. It is not in appreciation of you that I take this time with you. Ancient karmic ties with me, your [526] Elder Brother, and the deep love which D.R.S. unchangingly bears for you are reasons adequate to me. Besides—my love is yours. We are on the same soul ray.

Cầu mong sự an nghỉ và bình an của thánh hiến là của em, và phúc lành của tôi ngự trên em. Không phải vì sự trân trọng em mà Tôi dành thời gian này cho em. Các mối ràng buộc nghiệp quả xưa với tôi, [526] Huynh Trưởng của em, và tình thương sâu xa mà D.R.S. không đổi thay dành cho em là những lý do đầy đủ đối với tôi. Ngoài ra—tình thương của tôi là của em. Chúng ta ở trên cùng một cung linh hồn.

~

~

MY BROTHER: January 1940

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI: Tháng 1 năm 1940

You have no particular glamour, for you live in a perfect sea of glamour. Hence the difficulty of your problem, for had you (for instance) one major glamour, as has D.E.I., it would be (for one of your devotion and mental capacity) a relatively easy thing to

Em không có ảo cảm đặc biệt nào, vì em sống trong một biển ảo cảm hoàn toàn bao phủ. Do đó vấn đề của em khó khăn, vì nếu em có, chẳng hạn, một ảo cảm chính yếu như D.E.I. có, thì đối với một người có lòng sùng tín và năng lực trí tuệ như em, việc phá vỡ nó sẽ

break down, and so walk in the light. But you have surrounded yourself with a myriad glamours of no great importance but, in their aggregate, they tend to make you walk continuously in a fog. You have the capacity to walk constantly in the light. Your glamours come to you from two sources. Your reactions to all life's happenings and to your environment are those of a superficial fluidity; it is not basic or fundamental, for your life purpose is undeflectable (is there such a word, my brother?) and your life tendency is firmly and unchangeably oriented. But in dealing with circumstance and people, you are pre-occupied with the effect this may have upon you and with your failure to handle them as should a disciple. Your inferiority complex keeps you in a state of glamour and is purely a personality reaction. As a soul, you are strong in knowledge; as a soul, you love all beings; as a soul, there are no circumstances which you cannot handle; as a soul, you can dominate dynamically your environment. But the glamour of inferiority (which is the result of numerous little glamours) controls your life expression on the physical plane, plus the second glamour of physical disability. Upon that, I will not enlarge beyond pointing out that pre-occupation with the work you could do for us, carried down from the mental level of awareness (where you always truly live in spite of many excursions on to the astral plane!) to the physical plane would release you physically.

tương đối dễ dàng, và như vậy bước đi trong ánh sáng. Nhưng em đã bao quanh mình bằng vô số ảo cảm không có tầm quan trọng lớn, nhưng trong tổng thể, chúng có khuynh hướng khiến em liên tục bước đi trong sương mù. Em có khả năng bước đi thường xuyên trong ánh sáng. Các ảo cảm của em đến với em từ hai nguồn. Các phản ứng của em đối với mọi biến cố của đời sống và đối với môi trường của em là những phản ứng của một sự linh động hời hợt; nó không căn bản hay nền tảng, vì mục đích đời sống của em là không thể bị lệch hướng, có từ như thế không, huynh đệ của tôi, và khuynh hướng đời sống của em được định hướng vững chắc và không đổi thay. Nhưng trong việc xử lý hoàn cảnh và con người, em bận tâm đến tác động mà điều này có thể có đối với em và đến sự thất bại của em trong việc xử lý họ như một đệ tử nên làm. Phức cảm tự ti của em giữ em trong một trạng thái ảo cảm và hoàn toàn là một phản ứng phàm ngã. Như một linh hồn, em mạnh mẽ trong tri thức; như một linh hồn, em thương yêu mọi sinh linh; như một linh hồn, không có hoàn cảnh nào em không thể xử lý; như một linh hồn, em có thể chế ngự môi trường của mình một cách năng động. Nhưng ảo cảm của sự tự ti, vốn là kết quả của nhiều ảo cảm nhỏ, kiểm soát sự biểu lộ đời sống của em trên cõi hồng trần, cộng thêm ảo cảm thứ hai là sự khuyết tật thể chất. Về điều đó, Tôi sẽ không nói rộng hơn ngoài việc chỉ ra rằng sự bận tâm đến công việc em có thể làm cho chúng tôi, được đem xuống từ cấp độ nhận thức trí tuệ, nơi em luôn thật sự sống bất chấp nhiều chuyến đi sang cõi cảm dục, xuống cõi hồng trần, sẽ giải phóng em về mặt thể xác.

I ask you not to work as does A.A.B. who chooses with deliberation to work in our "suicide band" (as it has been laughingly called by one of M.'s group of disciples) but I would ask you to cease from the glamour of inferiority and [527] pre-occupation with

Tôi không yêu cầu em làm việc như A.A.B., người cố ý chọn làm việc trong "đội tự sát" của chúng tôi, như một trong nhóm đệ tử của Chân sư M. đã gọi đùa, nhưng Tôi yêu cầu em thôi ảo cảm tự ti và [527] sự bận tâm đến các chi tiết vốn luôn khiến em suy giảm

details which keep you always devitalised. Enter into the joy and strength of *non-frustrated service*. I will know better what to say to you when I note what conclusions you come to in this connection, prior to May.

sinh lực. Hãy bước vào sự hoan hỉ và sức mạnh của *sự phụng sự không bị ngăn trở*. Tôi sẽ biết rõ hơn phải nói gì với em khi Tôi ghi nhận những kết luận mà em đi đến trong mối liên hệ này, trước tháng Năm.

~

~

August 1940

Tháng 8 năm 1940

I have for you the briefest message, my brother. You are today in a condition of physical distress and you, at the same time, are emerging out of a life crisis into greater surety, light, knowledge and usefulness. You have naught to do now but relinquish all anxiety and rest back upon those realities which life has convinced you exist. Of certain things you are unalterably sure—of love, courage and the soul. Use not the mind just now but simply *be* and let the love of all who know you, which, my brother, includes mine, flow through you; permit the courage of your soul to strengthen you. This courage is not a fighting courage or any sort of struggle to be what is called "brave." It is the courage of sure knowledge, held steadily and unquestioning in the midst of difficulty and discomfort.

Huynh đệ của tôi, Tôi có cho em một thông điệp rất ngắn. Hôm nay em đang ở trong một tình trạng đau đớn thể xác, đồng thời em đang bước ra khỏi một khủng hoảng đời sống để đi vào sự chắc chắn, ánh sáng, tri thức và tính hữu ích lớn hơn. Bây giờ em không có gì phải làm ngoài việc buông bỏ mọi lo âu và tựa nghỉ vào những thực tại mà đời sống đã thuyết phục em rằng chúng hiện hữu. Về một số điều, em chắc chắn không lay chuyển—về tình thương, lòng can đảm và linh hồn. Lúc này đừng dùng thể trí, mà chỉ đơn giản *hiện tồn* và để tình thương của tất cả những ai biết em, điều mà, huynh đệ của tôi, bao gồm cả tình thương của tôi, tuôn chảy qua em; hãy cho phép lòng can đảm của linh hồn em củng cố em. Lòng can đảm này không phải là lòng can đảm chiến đấu hay bất kỳ kiểu đấu tranh nào để trở thành điều được gọi là "dũng cảm." Đó là lòng can đảm của tri thức chắc chắn, được giữ vững vàng và không nghi vấn giữa khó khăn và bất tiện.

One thought only will I give you to repeat whene'er you are discouraged, tired or weak:

Tôi chỉ trao cho em một tư tưởng để lặp lại bất cứ khi nào em nản lòng, mệt mỏi hay yếu đuối:

"At the centre of all love I stand and naught can touch me here and from that centre I shall go forth to love and serve."

"Tôi đứng ở trung tâm của mọi tình thương và không gì có thể chạm đến tôi nơi đây, và từ trung tâm ấy tôi sẽ đi ra để thương yêu và phụng sự."

NOTE: *Four months later this disciple went forth "to love and serve" on the inner side of life. Though out of the physical body, she is active in the Tibetan's Ashram.*

GHI CHÚ: *Bốn tháng sau, đệ tử này đã đi ra "để thương yêu và phụng sự" ở phía bên trong của đời sống. Dù đã ra khỏi thể xác, bà vẫn hoạt động trong Ashram của Chân sư Tây Tạng.*

MY GARDEN - By C. D. P. – KHU VƯỜN CỦA TÔI - Do C. D. P.

In the Himalayan Mountains, I seemed to see a high and fair plateau. A winding road leads up to it from the valley beneath. Mountains look down upon the plateau from the east and west, lower mountains to the north, and a steep slope to the south, with the path to the valley.

Trong dãy núi Himalaya, dường như tôi thấy một cao nguyên cao và đẹp. Một con đường quanh co dẫn lên đó từ thung lũng bên dưới. Những ngọn núi nhìn xuống cao nguyên từ phía đông và phía tây, những ngọn núi thấp hơn ở phía bắc, và một triền dốc đứng ở phía nam, với con đường dẫn xuống thung lũng.

[528] This beautiful land in the high, bright air, has been made into a garden with walls —oriental walls—fourteen feet high, with, in each corner, a Chinese-looking little minaret. A stream runs the entire length of this garden, from east to west; it comes in and goes out of the garden through arches in the walls, where there are iron grilles. Above these grilled arches, supported upon short stone beams projecting from the wall, are two narrow, stone-and-wood Chinese-curved bridges, backing on the wall, and with a latticed hand-rail on the side towards the stream. The gate to this garden is in the middle of the north wall—one of the long sides—the garden being more long than square. When one approaches the gate from outside, one sees written over it the words Peace, Rest, Service. It is an arched gate set into the thickness of the wall. A bell-rope leads to a bell hung in the arch. There is also a light, which shines at dusk, on the three words.

[528] Vùng đất đẹp đẽ này trong bầu không khí cao và sáng đã được biến thành một khu vườn có tường bao—những bức tường phương Đông—cao mười bốn bộ, với ở mỗi góc một tháp nhỏ trông như kiểu Trung Hoa. Một dòng suối chảy suốt chiều dài khu vườn này, từ đông sang tây; nó đi vào và đi ra khỏi khu vườn qua các vòm trong tường, nơi có những song sắt. Phía trên các vòm có song sắt này, được chống đỡ trên những dầm đá ngắn nhô ra từ tường, là hai cây cầu hẹp bằng đá và gỗ uốn cong kiểu Trung Hoa, tựa lưng vào tường, và có lan can mắt cáo ở phía hướng về dòng suối. Cổng vào khu vườn này nằm ở giữa bức tường phía bắc—một trong các cạnh dài—khu vườn dài hơn là vuông. Khi một người tiến đến cổng từ bên ngoài, người ấy thấy trên cổng có ghi các chữ: Bình An, An Nghỉ, Phụng Sự. Đó là một cổng vòm đặt vào bề dày của bức tường. Một dây chuông dẫn đến một quả chuông treo trong vòm. Cũng có một ngọn đèn, chiếu sáng lúc hoàng hôn, trên ba chữ ấy.

On being admitted, one steps inside, onto a path in the green lawn which slopes a very little towards the stream. Twenty feet down

Khi được cho vào, người ta bước vào trong, lên một lối đi trên thảm cỏ xanh hơi dốc rất nhẹ về phía dòng suối. Đi dọc lối đi này hai

this path, on either side of it, is a flowering apple tree, the branches touching. A border of red peonies extends east and west from the apple tree, for about fifteen feet, ending, each in a red rose bush, a most fragrant rose. The path continues down the slightly sloping green lawn to the stream, which is about fifteen feet wide, and has rocks and ferns, depths and shallows. Butterflies and birds fly over it, and stepping-stones cross it at this place.

mươi bộ, ở mỗi bên có một cây táo đang nở hoa, các cành của hai cây chạm vào nhau. Một luống mẫu đơn đỏ trải dài về phía đông và phía tây từ cây táo, khoảng mười lăm bộ, mỗi đầu kết thúc bằng một bụi hồng đỏ, một loài hồng thơm ngát. Lối đi tiếp tục đi xuống thảm cỏ xanh hơi dốc đến dòng suối, rộng khoảng mười lăm bộ, có đá và dương xỉ, có chỗ sâu và chỗ cạn. Bướm và chim bay qua phía trên, và những tảng đá bước chân băng qua dòng suối tại nơi này.

The stepping-stones over the stream lead to a path which wanders towards a pagoda of Chinese design, large, and with open sides. A circular table of some Indian wood is in the centre of the pagoda—and upon it a statue of Buddha faces the entrance. Before the Buddha is a carved wooden bowl lined with silver and containing water, on which floats a single white lotus.

Những tảng đá bước chân qua dòng suối dẫn đến một lối đi uốn lượn về phía một ngôi đình kiểu Trung Hoa, lớn và có các mặt mở. Một chiếc bàn tròn bằng một loại gỗ Ấn Độ ở giữa ngôi đình—và trên đó một tượng Đức Phật hướng mặt về phía lối vào. Trước Đức Phật là một chiếc bát gỗ chạm khắc lót bạc và chứa nước, trên đó nổi một đóa sen trắng duy nhất.

There are brackets in the open sides of the pagoda, containing sweet-smelling flowers, mignonette and heliotrope. There is a circular seat around the wall, and rugs of some eastern grass on the floor. On either side of the entrance there are panels with shelves, containing scrolls and occult manuscripts for reference. Just outside are four beautiful spruce trees, two [529] on each side of the doorway, and firs and pines continue to the back of the pagoda, and go down the entire length of the long south walk, forming a plantation about twenty-five feet wide, including native mountain trees, and our dogwood and small oaks. There is a path through this plantation, which is full of ferns, rocks and wood flowers. Between two rocks is a spring. It is a place of repose and peace for those who love the woods. Although one cannot see the lawn, one can come out on it when one wishes, over the pine-needles and moss,

Có những giá đỡ trong các mặt mở của ngôi đình, chứa những hoa thơm, mignonette và heliotrope. Có một ghế ngồi tròn quanh tường, và những tấm thảm bằng một loại cỏ phương Đông trên sàn. Hai bên lối vào có các tấm vách với kệ, chứa các cuộn văn bản và bản thảo huyền bí để tham khảo. Ngay bên ngoài là bốn cây vân sam đẹp đẽ, hai [529] cây ở mỗi bên cửa ra vào, và linh sam cùng thông tiếp tục ra phía sau ngôi đình, rồi chạy suốt chiều dài lối đi dài phía nam, tạo thành một khu trồng cây rộng khoảng hai mươi lăm bộ, gồm cả cây núi bản địa, cây dogwood của chúng tôi và những cây sồi nhỏ. Có một lối đi xuyên qua khu trồng cây này, đầy dương xỉ, đá và hoa rừng. Giữa hai tảng đá có một mạch nước. Đó là một nơi nghỉ ngơi và bình an cho những ai yêu rừng. Dù người ta không thể thấy thảm cỏ, người ta có thể bước ra đó khi muốn, trên lớp lá thông và rêu, để lại phía sau bóng mát dịu, cùng chim chóc và những sinh vật nhỏ nhút nhát—đôi

leaving behind the cool shade, and the birds and shy, small creatures—who sometimes follow—and then one sees, a few feet away, midway between the woods and the stream, a long flower border set right in the lawn, and containing every flower one ever loved! They are of every colour and every fragrance, except that red is not predominant, because of the red peonies and rose bushes across the stream.

khi đi theo—và rồi người ta thấy, cách đó vài bộ, ở khoảng giữa rừng và dòng suối, một luống hoa dài đặt ngay trong thảm cỏ, và chứa mọi loài hoa mà người ta từng yêu! Chúng có đủ mọi màu sắc và mọi hương thơm, ngoại trừ màu đỏ không chiếm ưu thế, vì đã có các mẫu đơn đỏ và bụi hồng bên kia dòng suối.

Towards the western end of the lawn, a little beyond where the flower border ends, a lone oak tree seems to have marched out on the grass for a Druidic purpose of its own, a shapely young tree, taller than those in the wood. There is a bench beneath it.

Về phía đầu tây của thảm cỏ, hơi quá nơi luống hoa kết thúc, một cây sồi đơn độc dường như đã bước ra trên cỏ vì một mục đích Druidic riêng của nó, một cây non dáng đẹp, cao hơn những cây trong rừng. Có một chiếc ghế dài bên dưới nó.

Not far off, between the oak tree and the stream, there is a lotus pool, embedded in boulders and large flat rocks, like some of the rocks along the stream's edge and in the woods.

Không xa đó, giữa cây sồi và dòng suối, có một hồ sen, nằm giữa những tảng đá lớn và những phiến đá phẳng lớn, giống như một số tảng đá dọc bờ suối và trong rừng.

The lotus pool is kept replenished by water piped from the spring in the woods. Seated on these rocks one looks over and down about a foot or two, and sees these beautiful lotuses of different colours.

Hồ sen được giữ đầy bằng nước dẫn ống từ mạch nước trong rừng. Ngồi trên những tảng đá này, người ta nhìn qua và xuống khoảng một hoặc hai bộ, và thấy những đóa sen đẹp đẽ nhiều màu khác nhau.

But the two ends of the garden are the real beauty spots—the eastern end, on both banks of the stream, being a mass of roses, beds branching out from the stream in the form of wings, going as far up as the narrow, hidden path along the eastern wall, so that one, standing on the curved stone bridge (at either end of which are feathery clumps of waving pampas grasses), looks down on seraphs' wings of glorious roses, shaded from faintest rose to golden yellow. At the western end of the garden the seraphs' wings are of lilies, from the purple of the iris to the radiant white of the Madonna lily. The

Nhưng hai đầu của khu vườn mới là những điểm đẹp thật sự—đầu phía đông, trên cả hai bờ suối, là một khối hoa hồng, các luống hoa tỏa ra từ dòng suối theo hình đôi cánh, vươn lên tận con đường hẹp khuất dọc theo bức tường phía đông, đến nỗi người đứng trên chiếc cầu đá uốn cong, ở hai đầu cầu có những cụm cỏ pampas mềm như lông vũ đang lay động, sẽ nhìn xuống đôi cánh thiên thần bằng những đóa hồng rực rỡ, chuyển sắc từ hồng nhạt nhất đến vàng kim. Ở đầu phía tây của khu vườn, đôi cánh thiên thần là những đóa huệ, từ màu tím của diên vĩ đến sắc trắng rạng rỡ của huệ Madonna. Bụi

shrubbery at the ends of the western bridge are “yellow bush” and lilacs. A fine [530] green vine runs all over the wall here, where, at the other end, it is rambling roses. These seraph-wing rose and lily beds, though large, do not extend into the corners of the two ends of the garden; trees are there, spruce, pine and Japanese yews; more plentiful in the southwest corner, as they form the beginning of the woods. In the northwest corner there are three tall yews, only—and the same in the corner to the northeast. The southeast corner is filled by the pagoda, with the woods behind it and the spruce trees to right and left, in front. Across the stream from the pagoda, in the middle of the lawn (the eastern line of the peonies and the red rose bush not being very far away), is a circular stone seat, called the Disciples’ Seat. It has a small willow tree and two short copper beeches behind it, and has an English box bush at either end. In front of it is a natural rock, of chair shape and height, where the Master sits to talk to the Disciples.

cây ở hai đầu cầu phía tây là “bụi vàng” và tử đinh hương. Một dây leo xanh tươi [530] phủ khắp bức tường ở đây, trong khi ở đầu kia là những bụi hồng leo lan rộng. Những luống hồng và huệ hình cánh thiên thần này, tuy lớn, không kéo dài vào các góc ở hai đầu khu vườn; nơi đó có cây, vân sam, thông và thủy tùng Nhật Bản; nhiều hơn ở góc tây nam, vì chúng tạo thành phần khởi đầu của khu rừng. Ở góc tây bắc chỉ có ba cây thủy tùng cao—và góc đông bắc cũng như vậy. Góc đông nam được lấp đầy bởi ngôi đình, với khu rừng phía sau và các cây vân sam ở bên phải và bên trái, phía trước. Bên kia dòng suối đối diện ngôi đình, ở giữa thảm cỏ, đường phía đông của các khóm mẫu đơn và bụi hồng đỏ không xa lắm, có một ghế đá hình tròn, gọi là Chỗ Ngồi của các Đệ tử. Sau ghế có một cây liễu nhỏ và hai cây sồi đỏ thấp, và ở mỗi đầu ghế có một bụi hoàng dương Anh. Trước ghế là một tảng đá tự nhiên, có hình dáng và chiều cao như ghế, nơi Chân sư ngồi để nói chuyện với các Đệ tử.

When one stands on the path and looks towards the entrance gate, one sees fruit trees, *en espalier* on the wall to the right, peaches and nectarines—and on the wall to the left, vines of white and of purple grapes. A narrow path runs the length of the wall. To the left on the lawn is a rustic, moss-covered well-house, enclosed by bushes of sweet shrub and white lilac, behind and at the sides, certain small, shade-loving flowers, a very few lilies-of-the-valley, here and there a fern.

Khi một người đứng trên đường mòn và nhìn về phía cổng vào, người ấy thấy những cây ăn quả *được uốn áp tường* trên bức tường bên phải, đào và xuân đào—và trên bức tường bên trái là những dây nho trắng và nho tím. Một con đường hẹp chạy dọc theo chiều dài bức tường. Bên trái, trên thảm cỏ, có một nhà giếng mộc mạc phủ rêu, được bao quanh phía sau và hai bên bởi các bụi cây thơm và tử đinh hương trắng, vài loài hoa nhỏ ưa bóng râm, một ít lan chuông rải rác đây đó, và vài cây dương xỉ.

There is a small, gravelled space in the front of the well—it contains a rustic table, where the grapes and fruit are brought to be arranged in flat baskets, to be sent down the mountain, by donkeys, in care of those who have the right to be admitted to the garden,

Trước giếng có một khoảng nhỏ rải sỏi—trong đó có một chiếc bàn mộc mạc, nơi nho và trái cây được mang đến để xếp vào những giỏ bẹt, rồi được lừa chở xuống núi, dưới sự chăm nom của những người có quyền được vào khu vườn, đem đến cho những người

to the ill and weary in the town below. (Old Aleck, a saintly old gardener, these many years dead, may be one who helps with this work. I do not know!) The well water is very cold—a bucket is always ready for the descent. I believe this water has the property of giving one greater vision. It is pure joy to offer it to the thirsty and weary, and each day, among the souls arriving, there is a different well-keeper, always one who has had a glimpse of the vision.

đau yếu và mệt mỏi trong thị trấn bên dưới. Ông Aleck già, một người làm vườn già thánh thiện, đã qua đời nhiều năm, có thể là một trong những người giúp đỡ công việc này. Tôi không biết! Nước giếng rất lạnh—một chiếc xô luôn sẵn sàng để thả xuống. Tôi tin rằng nước này có đặc tính ban cho người ta tầm nhìn rộng lớn hơn. Được dâng nước ấy cho những người khát và mệt mỏi là niềm hoan hỉ tinh khiết, và mỗi ngày, giữa những linh hồn đang đến, lại có một người giữ giếng khác nhau, luôn là một người đã từng thoáng thấy linh ảnh.

I believe this is the picture of my garden!

Tôi tin đây là bức tranh về khu vườn của tôi!

As you can see, it is a magical garden, for all the flowers bloom all the time, and of course there are many in that long [531] flower border that I have not mentioned, only to say that all the flowers one ever loved were there—but I have planted dahlias, for childhood memory, canterbury bells, pinks, phlox, small chrysanthemums, platycondon, evening primrose—still memory!—sweet geranium, lavender, lemon verbena, sweet alyssum, old-fashioned roses, day lilies, tiger lilies (in spite of my rose and lily beds to the east and west!) and in the stream is growing mint, near the western exit, and other water-loving herbs. But I think every brother who enters this garden sees his own favourite flowers—I want to think so.

Như bạn có thể thấy, đó là một khu vườn huyền diệu, vì mọi loài hoa đều nở suốt mọi lúc, và dĩ nhiên có nhiều loài trong dải [531] hoa dài ấy mà tôi chưa nhắc đến, chỉ nói rằng tất cả những loài hoa mà người ta từng yêu mến đều có ở đó—nhưng tôi đã trồng thược dược, vì ký ức tuổi thơ, chuông Canterbury, cẩm chướng hồng, phlox, cúc nhỏ, platycodon, anh thảo chiều—vẫn là ký ức!—phong lữ thơm, oải hương, cỏ roi ngựa chanh, alyssum thơm, hồng cổ, huệ ban ngày, huệ hổ, dù tôi đã có các luống hồng và huệ ở phía đông và phía tây! và trong dòng suối có bạc hà mọc gần lối ra phía tây, cùng các loài thảo mộc ưa nước khác. Nhưng tôi nghĩ mỗi huynh đệ bước vào khu vườn này đều thấy những loài hoa yêu thích của riêng mình—tôi muốn nghĩ như vậy.

~

~

To R. L. U. – Gửi R. L. U.

April 1935

Tháng Tư năm 1935

BROTHER OF OLD:

HUYNH ĐỆ CỦA NGÀY XƯA:

In this address, you get a clue to the answer of your question: Why was I chosen as a member of this group? Because an old time link connects us, and because of a hidden development which is very unusual, but which as yet is hindered from all outer expression by your inhibiting personality. These two factors: your old relation with myself, and the beauty of that which lies revealed within you, prompts me to offer you this opportunity for specialised training. You have been puzzled over this choice, having no particular admiration for the quality of your personality. Is this not so? I am choosing my words with care. You are prone to be disgusted with yourself—an inchoate and oft unrealised disgust. That is due to the ferment of the hidden spiritual life which you have yet to offer to your fellowmen. You have a faculty for understanding which you have seldom used, and a power to work as a psychologist which is as yet entirely unrealised by yourself, either mentally or in fact. It is this hidden something that I have realised and sought to draw forth.

Trong cách xưng hô này, em có được một manh mối cho câu trả lời đối với câu hỏi của em: Vì sao tôi được chọn làm một thành viên của nhóm này? Bởi vì một liên hệ từ xa xưa nối kết chúng ta, và bởi vì một sự phát triển ẩn kín rất khác thường, nhưng cho đến nay vẫn bị phàm ngã ức chế của em ngăn cản không cho biểu lộ ra bên ngoài. Hai yếu tố này: mối liên hệ xưa cũ của em với tôi, và vẻ đẹp của điều đang được mặc khải bên trong em, thúc đẩy Tôi trao cho em cơ hội được huấn luyện chuyên biệt này. Em đã băn khoăn về sự lựa chọn này, vì em không đặc biệt ngưỡng mộ phẩm tính của phàm ngã mình. Không phải vậy sao? Tôi đang chọn lời rất cẩn thận. Em dễ có khuynh hướng chán ghét chính mình—một sự chán ghét còn hỗn độn và thường chưa được nhận ra. Điều đó là do sự lên men của đời sống tinh thần ẩn kín mà em vẫn còn phải hiến dâng cho đồng loại. Em có một năng lực thấu hiểu mà em hiếm khi sử dụng, và một quyền năng làm việc như một nhà tâm lý học mà chính em, cả về mặt trí tuệ lẫn trên thực tế, vẫn hoàn toàn chưa nhận ra. Chính điều ẩn kín này Tôi đã nhận biết và tìm cách khơi dậy.

Your life setting had to be changed before it was possible for you to release this soul quality in service. As you draw it forth during the next few years, you will find it shedding a light upon your own past relationships; you may then feel pained at much that you may have failed to do in the past. [532] Forget not, that under the Law governing disciples, opportunities will inevitably arise which will enable you to adjust past conditions and any faulty handling. See that the dawning spirit of love irradiates your life and pours through you to others, and see to it also that you render back to all, the love which you have received and will receive.

Bối cảnh đời sống của em đã phải thay đổi trước khi em có thể giải phóng phẩm tính linh hồn này trong phụng sự. Khi em khơi dậy nó trong vài năm tới, em sẽ thấy nó rọi ánh sáng lên các mối quan hệ quá khứ của chính em; khi ấy em có thể đau lòng vì nhiều điều mà trong quá khứ em đã không làm được. [532] Đừng quên rằng, theo Định luật chi phối các đệ tử, những cơ hội chắc chắn sẽ phát sinh, giúp em điều chỉnh các điều kiện quá khứ và mọi cách xử lý sai lầm. Hãy bảo đảm rằng tinh thần bác ái đang ló dạng chiếu sáng đời sống của em và tuôn qua em đến với người khác; đồng thời hãy bảo đảm rằng em đáp trả lại cho mọi người tình thương mà em đã nhận và sẽ nhận.

I am asking A.A.B. to give you a copy of a meditation used in the Arcane School. I have made certain changes and enrichments which I will indicate to you.... Follow this, my brother, for the next six months. For your seed thoughts I suggest the following words:

Tôi đang yêu cầu A.A.B. trao cho em một bản sao của một bài tham thiền được dùng trong Trường Arcane. Tôi đã thực hiện một vài thay đổi và bổ sung mà Tôi sẽ chỉ rõ cho em.... Huynh đệ của tôi, hãy theo bài này trong sáu tháng tới. Đối với các tư tưởng hạt giống của em, Tôi đề nghị những lời sau đây:

1st and 2nd months—The golden light of love irradiates my Path. I am that Path.

Tháng thứ 1 và thứ 2—Ánh sáng vàng kim của tình thương chiếu rạng Đường Đạo của tôi. Tôi chính là Đường Đạo ấy.

3rd and 4th months—As a beacon light in a dark place, I radiate the light. I stand in spiritual being.

Tháng thứ 3 và thứ 4—Như ngọn đèn hiệu trong nơi tối tăm, tôi tỏa chiếu ánh sáng. Tôi đứng trong Bản Thể tinh thần.

5th and 6th months—I affirm gratitude to all Light-bearers. I affirm love to all I meet. I am myself the love of God, the light that shines, the Way.

Tháng thứ 5 và thứ 6—Tôi xác quyết lòng biết ơn đối với mọi Người Mang Ánh sáng. Tôi xác quyết tình thương đối với mọi người tôi gặp. Chính tôi là tình thương của Thượng đế, là ánh sáng tỏa chiếu, là Con Đường.

The very simplicity of my instruction may almost disappoint you, yet there is relatively so little to do before the inner beauty finds release that I seek to have you first achieve that. Then we can begin our work. In my next instruction, if you make the expected progress, I will start the occult training which you so much desire. One thing I will ask you to do, however: Ponder upon the use of the creative imagination and the power of visualisation. I will also ask you to embody the results of this pondering and thought in a paper, thus externalising your inner recognitions.

Chính sự giản dị trong lời huấn thị của tôi hầu như có thể làm em thất vọng, tuy vậy tương đối còn rất ít điều phải làm trước khi vẻ đẹp bên trong được giải phóng, nên trước hết Tôi tìm cách giúp em đạt được điều đó. Sau đó chúng ta có thể bắt đầu công việc của mình. Trong huấn thị kế tiếp, nếu em đạt được tiến bộ mong đợi, Tôi sẽ bắt đầu phần huấn luyện huyền môn mà em hết sức mong muốn. Tuy nhiên, có một điều Tôi sẽ yêu cầu em làm: Hãy suy ngẫm về việc sử dụng Sự tưởng tượng sáng tạo và quyền năng của sự hình dung. Tôi cũng sẽ yêu cầu em thể hiện các kết quả của sự suy ngẫm và tư tưởng này trong một bài viết, nhờ đó ngoại hiện những nhận thức bên trong của em.

~

~

BROTHER OF OLDEN TIME: October 1935

HUYNH ĐỆ TỪ THỜI XƯA: Tháng Mười năm 1935

It will be apparent to you that there would be no gain in my changing your work at this time, for you have been so short a time in this group that you have scarcely mastered the initial stages or the scope of the assigned work. That "ferment of the spiritual life" which lies deep hidden in your personal life is [533] increasing in its activity, and that which you have to give to your group brothers and to your fellowmen is nearer to the surface than it was six months ago. He who walks with you along life's path has had much to do in releasing you, for the major liberating force in life is *love*. Hence for you the ending of the old life and the beginning of the new.

Em sẽ thấy rõ rằng vào lúc này việc Tôi thay đổi công việc của em sẽ chẳng đem lại lợi ích gì, vì em mới ở trong nhóm này một thời gian quá ngắn đến nỗi hầu như chưa làm chủ được các giai đoạn ban đầu hay phạm vi của công việc được giao. "Sự lên men của đời sống tinh thần" ấy, vốn ẩn sâu trong đời sống cá nhân của em, đang [533] gia tăng hoạt động, và điều em phải trao cho các huynh đệ trong nhóm cũng như cho đồng loại của em đã gần bề mặt hơn so với sáu tháng trước. Người cùng bước với em trên đường đời đã góp phần rất lớn trong việc giải phóng em, vì mãnh lực giải phóng chủ yếu trong đời sống là *tình thương*. Vì thế, đối với em, đời sống cũ chấm dứt và đời sống mới bắt đầu.

Again, for the next six months, I want the theme of loving understanding to constitute the focus of your attention. Forget not that your soul ray is the Ray of Love-Wisdom, and that, therefore, through the right alignment and the discipline of the personality, will that love nature of yours (in all its fullness and richness) be poured through you to others. Your power to express love increasingly will be the guarantee of the effectiveness of your alignment and the success of your meditation. Before the time comes for you to pass over to the fuller life, lived by a soul when separated from the body, the expression of love will be for you the line of least resistance. I mean love, and not sentiment, my brother.

Một lần nữa, trong sáu tháng tới, Tôi muốn chủ đề thấu hiểu bằng tình thương trở thành tiêu điểm chú ý của em. Đừng quên rằng cung linh hồn của em là Cung Bác Ái – Minh Triết, và do đó, thông qua sự chỉnh hợp đúng đắn và kỷ luật của phàm ngã, bản chất yêu thương ấy của em, trong tất cả sự viên mãn và phong phú của nó, sẽ được tuôn qua em đến với người khác. Năng lực ngày càng biểu lộ tình thương của em sẽ là bảo chứng cho hiệu quả của sự chỉnh hợp và thành công của việc tham thiền của em. Trước khi đến lúc em chuyển sang đời sống đầy đủ hơn, đời sống mà linh hồn sống khi tách khỏi thể xác, sự biểu lộ tình thương sẽ là con đường ít trở ngại nhất đối với em. Huynh đệ của tôi, Tôi nói đến tình thương, chứ không phải cảm tính.

The seed thoughts for the meditation work during the next five months will be as follows. You have that which should occupy your thoughts during several months.

Các tư tưởng hạt giống cho công việc tham thiền trong năm tháng tới sẽ như sau. Em có điều sẽ chiếm trọn tư tưởng của em trong nhiều tháng.

1st month—The soul and the self are one. Between the self of the lower nature and the self on the higher plane there must be at-one-ment.

Tháng thứ 1—Linh hồn và bản ngã là một. Giữa bản ngã của bản chất thấp và bản ngã trên cõi cao phải có sự hợp nhất.

2nd month—When I, the emotional man, am dedicated to the soul, love pours through. Thus can I serve.

Tháng thứ 2—Khi tôi, con người cảm xúc, được hiến dâng cho linh hồn, tình thương tuôn chảy qua. Nhờ vậy tôi có thể phụng sự.

3rd month—I raise no barriers 'twixt myself and others. I am as they, and one with all I meet.

Tháng thứ 3—Tôi không dựng lên rào chắn giữa mình và người khác. Tôi giống như họ, và là một với tất cả những ai tôi gặp.

4th month—There are no changes on the way of love. I stand at-one with all, and through the lower self, love flows.

Tháng thứ 4—Trên con đường của tình thương không có đổi thay. Tôi đứng hợp nhất với tất cả, và qua phàm ngã, tình thương tuôn chảy.

5th month—Give me to love, and give me those who need my love and let me fill that need.

Tháng thứ 5—Hãy ban cho tôi khả năng yêu thương, và ban cho tôi những người cần tình thương của tôi, rồi để tôi lấp đầy nhu cầu ấy.

Be not misled by the apparent simplicity of these seed thoughts for meditation, my brother. They are deep and profound and contain the mystery of the soul and of the cosmos.

Huynh đệ của tôi, đừng để sự giản dị bề ngoài của các tư tưởng hạt giống dành cho tham thiền này đánh lừa em. Chúng sâu xa và thâm áo, chứa đựng huyền nhiệm của linh hồn và của vũ trụ.

~

~

[534] March 1936

[534] Tháng Ba năm 1936

It is not my habit, brother of mine, nor is it ever necessary where disciples are concerned, to express undue appreciation of work accomplished or to feed the vanity of the average aspirant. However, I would like today to tell you that you have done good work in this readjustment process with yourself; you have made more real progress during the last three years than you did in the previous ten. There has been a definite

Huynh đệ của tôi, thói quen của tôi không phải là, và khi liên quan đến các đệ tử thì cũng chẳng bao giờ cần thiết, bày tỏ sự tán thưởng quá mức đối với công việc đã hoàn thành hay nuôi dưỡng tính hư danh của người chí nguyện trung bình. Tuy nhiên, hôm nay Tôi muốn nói với em rằng em đã làm tốt trong tiến trình tự điều chỉnh này; trong ba năm vừa qua em đã đạt được tiến bộ thực sự nhiều hơn so với mười năm trước

expansion of your consciousness and a decided deepening of your spiritual life. Of this I am confident you are yourself aware. The recognition, by an older disciple, of definite growth in a younger, constitutes a responsibility to that younger disciple. I point out to you, therefore, that I recognise your progress, and I do this in order to spur you on to renewed effort, and also to give myself the opportunity to indicate to you the need for your widening in the life of service. Vertical growth and horizontal growth must parallel each other.

đó. Tâm thức của em đã mở rộng rõ rệt và đời sống tinh thần của em đã sâu sắc hơn hẳn. Tôi tin chắc chính em cũng nhận biết điều này. Việc một đệ tử thâm niên hơn nhận ra sự tăng trưởng rõ rệt nơi một đệ tử ít thâm niên hơn tạo thành một trách nhiệm đối với đệ tử ít thâm niên ấy. Vì vậy, Tôi chỉ ra cho em rằng Tôi nhận biết sự tiến bộ của em, và Tôi làm điều này để thúc đẩy em nỗ lực mới, đồng thời cũng để cho chính tôi có cơ hội chỉ ra cho em nhu cầu mở rộng đời sống phụng sự của em. Sự tăng trưởng theo chiều dọc và sự tăng trưởng theo chiều ngang phải song hành với nhau.

Two things I seek to say to you. These are days of spiritual opportunity and of world crisis. They are for you, as an individual, days of opportunity. A disciple makes his own crises and where a life is devoid of crisis (at your stage of development) it means the disciple is standing still. It means that his work is of such a kind that it makes no impact on his surroundings and his associates. It, therefore, has no value. For you the necessity is to stand in your circle of life as a quiet centre, but let it be the quiet which is achieved by the mastering of turmoil and not the quiet of a stagnant pool.

Có hai điều Tôi muốn nói với em. Đây là những ngày của cơ hội tinh thần và của khủng hoảng thế giới. Đối với em, với tư cách một cá nhân, chúng là những ngày của cơ hội. Một đệ tử tự tạo nên các khủng hoảng của mình, và khi một đời sống không có khủng hoảng, ở giai đoạn phát triển của em, điều đó có nghĩa là đệ tử đang đứng yên. Điều đó có nghĩa là công việc của y thuộc loại không tạo được tác động nào lên môi trường và những người cộng tác quanh y. Do đó, nó không có giá trị. Đối với em, điều cần thiết là đứng trong phạm vi đời sống của mình như một trung tâm tĩnh lặng, nhưng hãy để đó là sự tĩnh lặng đạt được nhờ làm chủ hỗn loạn, chứ không phải sự tĩnh lặng của một ao tù.

I have watched you, my brother of old, for nine years, for there is, as you know, a karmic link between us. I have seen you grow and deepen, and I have seen under the exterior man, a new, tender and understanding man come into being, for I can see both that which the world sees and also the subtler person. There has been for many years an exterior hardness, but the time is near when the subtler person (known and recognised by one or two) will

Huynh đệ xưa cũ của tôi, Tôi đã dõi theo em suốt chín năm, vì như em biết, giữa chúng ta có một liên hệ nghiệp quả. Tôi đã thấy em trưởng thành và sâu sắc hơn, và Tôi đã thấy bên dưới con người bên ngoài, một con người mới, dịu dàng và thấu hiểu xuất hiện, vì Tôi có thể thấy cả điều thế gian thấy lẫn con người tinh tế hơn. Trong nhiều năm đã có một sự cứng rắn bên ngoài, nhưng thời điểm đã gần khi con người tinh tế hơn, được một hoặc hai người biết và nhận ra, sẽ xuất

appear and make its impact upon a wider circle. This will be done not by deliberate effort but by the recognition of release and of accomplishment. Ponder on these two words. As a soul, stand free in your environment.

hiện và tạo tác động lên một vòng rộng hơn. Điều này sẽ được thực hiện không phải bằng nỗ lực cố ý, mà bằng sự nhận biết về giải phóng và thành tựu. Hãy suy ngẫm về hai từ này. Với tư cách linh hồn, hãy đứng tự do trong môi trường của em.

[535] The second thing I have to say to you has reference to the definite organisation of your life. You must and should fulfil all your needed and right obligations to those with whom your lot is cast, but you should also have definite times for the life of a disciple. In putting the situation thus before you, my duty ends. The way, the means and the methods are yours to decide. Release will come for you through the right comprehension of the time element and due discrimination between the essentials and the non-essentials. Upon these I ask you to ponder.

[535] Điều thứ hai Tôi phải nói với em liên quan đến việc tổ chức đời sống của em một cách rõ ràng. Em phải và nên hoàn thành mọi nghĩa vụ cần thiết và đúng đắn đối với những người mà số phận đã đặt em chung sống, nhưng em cũng nên có những thời điểm xác định dành cho đời sống của một đệ tử. Khi đặt tình huống trước em như vậy, bổn phận của tôi chấm dứt. Con đường, phương tiện và phương pháp là do em quyết định. Sự giải phóng sẽ đến với em thông qua việc thấu hiểu đúng yếu tố thời gian và sự phân biện thích đáng giữa điều thiết yếu và điều không thiết yếu. Tôi yêu cầu em suy ngẫm về những điều này.

A more intense inner life and a more vital life of service are, I know, your ideals, but the one is dependent upon the other.

Tôi biết, một đời sống bên trong mãnh liệt hơn và một đời sống phụng sự sinh động hơn là các lý tưởng của em, nhưng điều này tùy thuộc vào điều kia.

I seek now to change entirely your meditation. The earlier one given has accomplished its intended preliminary purpose. I suggest to you, therefore, the following. Do it with regularity, laying your major emphasis, however, upon the work of the Full Moon Approach and for five days in each month substitute that for your usual meditation work.

Bây giờ Tôi tìm cách thay đổi hoàn toàn việc tham thiền của em. Bài trước đã hoàn thành mục đích sơ khởi mà nó nhắm đến. Vì vậy, Tôi đề nghị với em bài sau đây. Hãy thực hiện đều đặn, tuy nhiên hãy đặt trọng tâm chính của em vào công việc Tiếp Cận Trăng Tròn, và trong năm ngày mỗi tháng, hãy thay thế công việc tham thiền thường lệ của em bằng công việc ấy.

1. As a soul, link up with your group brothers and with all who are close to you on the inner planes and send forth the spirit of love and peace.

1. Với tư cách linh hồn, hãy liên kết với các huynh đệ trong nhóm của em và với tất cả những ai gần gũi em trên các cõi bên trong, rồi phát ra tinh thần bác ái và hòa bình.

2. Then do the following visualisation exercise, after centring your consciousness in the head.

2. Sau đó hãy thực hiện bài tập hình dung sau đây, sau khi tập trung tâm thức trong đầu.

a. See in your mind's eye a lake of blue water, entirely surrounded by mountains.

a. Hãy thấy trong con mắt của thể trí một hồ nước xanh lam, hoàn toàn được núi non bao quanh.

b. It is night, and there is no sound upon the lake, except the lapping of the water around the little boat in which you are seated. You can see nothing.

b. Đó là ban đêm, và trên mặt hồ không có âm thanh nào, ngoại trừ tiếng nước vỗ quanh chiếc thuyền nhỏ nơi em đang ngồi. Em không thấy gì cả.

c. Then, as your boat rocks on the waters of the lake, slowly you watch the dawn awaken in the east behind the mountain tops.

c. Rồi, khi thuyền của em đong đưa trên mặt nước hồ, em chậm rãi quan sát bình minh thức dậy ở phương đông sau các đỉnh núi.

d. As you see the light grow, you become aware of other boats that are all slowly making their way towards the gleaming gold at the eastern end of the lake.

d. Khi em thấy ánh sáng lớn dần, em nhận biết có những chiếc thuyền khác, tất cả đều đang chậm rãi tiến về phía ánh vàng lấp lánh ở đầu phía đông của hồ.

e. The rest of the visualisation exercises, dating from the points indicated to you above, are entirely at your discretion. I leave the picture unfinished, [536] leaving it to the unfolding opportunity of your creative imagination. I shall be interested to know, after six months' meditation, what you have done in your little boat.

e. Phần còn lại của các bài tập hình dung, khởi đi từ những điểm đã được chỉ cho em ở trên, hoàn toàn tùy em quyết định. Tôi để bức tranh chưa hoàn tất, [536] trao nó cho cơ hội khai mở của Sự tưởng tượng sáng tạo nơi em. Sau sáu tháng tham thiền, Tôi sẽ quan tâm muốn biết em đã làm gì trong chiếc thuyền nhỏ của mình.

3. Then raising the consciousness as high in your head as possible, meditate "in the light" on the following seed thoughts:

3. Sau đó, nâng tâm thức lên càng cao trong đầu càng tốt, hãy tham thiền "trong ánh sáng" về các tư tưởng hạt giống sau đây:

1st month—For me there is no light apart from others. If they are in the dark, into that dark I go.

Tháng thứ 1—Đối với tôi không có ánh sáng nào tách rời khỏi người khác. Nếu họ ở trong bóng tối, tôi đi vào bóng tối ấy.

2nd month—I am a window through which the light can shine. That light must reach my fellowmen.

Tháng thứ 2—Tôi là một cửa sổ qua đó ánh sáng có thể chiếu rọi. Ánh sáng ấy phải đến được với đồng loại của tôi.

3rd month—In service to the nearest and the farthest I must each day dedicate my prime endeavour.

Tháng thứ 3—Trong phụng sự người gần nhất và người xa nhất, mỗi ngày tôi phải hiến dâng nỗ lực chính yếu của mình.

4th month—I heal not with my hands. I heal through speech. Thus must I learn to speak and speak aright.

Tháng thứ 4—Tôi không chữa lành bằng đôi tay. Tôi chữa lành qua lời nói. Vì vậy tôi phải học nói, và nói đúng.

5th month—The mind reveals the truth. That truth am I. My words must open up the way to other hearts and minds.

Tháng thứ 5—Thể trí mặc khải chân lý. Chân lý ấy chính là tôi. Lời tôi phải mở ra con đường đến những trái tim và thể trí khác.

6th month—I have no barriers and no preferences, no choices and no separating walls. Upon the Path I walk and all to me are one.

Tháng thứ 6—Tôi không có rào chắn và không có thiên vị, không có lựa chọn và không có tường ngăn cách. Trên Đường Đạo tôi bước đi, và tất cả đối với tôi là một.

4. Then say the Great Invocation:

4. Rồi hãy đọc Đại Khấn Nguyện:

Let the Forces of Light bring illumination to mankind.

Cầu xin các Mãnh Lực Ánh Sáng đem sự soi sáng đến cho nhân loại.

Let the Spirit of Peace be spread abroad.

Cầu xin Tinh thần Hòa Bình lan tỏa khắp nơi.

May men of goodwill everywhere meet in a spirit of cooperation.

Cầu mong những người thiện chí ở khắp nơi gặp nhau trong tinh thần hợp tác.

May forgiveness on the part of all men be the keynote at this time.

Nguyện sự tha thứ nơi tất cả mọi người là chủ âm vào lúc này.

Let power attend the efforts of the Great Ones.

Cầu xin Quyền Năng hỗ trợ những nỗ lực của Các Đấng Cao Cả.

So let it be and help us to do our part.

Xin cho điều ấy được như vậy và giúp chúng ta làm phần việc của mình.

5. And close with the benediction:

“May the Holy Ones, Whose pupils we aspire to become, show us the light we seek; give us the strong aid of Their compassion and Their wisdom. There is a peace that passeth understanding; it abides in the [537] hearts of those who live in the Eternal. There is a power that maketh all things new; it lives and moves in those who know the Self as one. May that peace brood over us, that power uplift us, till we stand where the One Initiator is invoked, till we see His Star shine forth.

“May the peace and the blessing of the Holy Ones pour forth over the worlds.”

~

MY BROTHER: September 1936

The hidden gift of the intuition, released through love, is what you have to give your group. The technical foundation of truth is there but being the same, practically in detail, as that which your brothers already possess in greater or less degree, they need not that help from you. They need the intuitive understanding which the soul possesses, and they need it displayed through love, unblinded by personalities. When you love people, you are frequently blind to their faults and accept them at their own valuation. When they mean nothing to you personally, you are indifferent. Neither of these attitudes is right. Clear vision, love

5. Và kết thúc bằng lời chúc phúc:

“Nguyện các Đấng Thánh Thiện, mà chúng ta khát vọng trở thành môn sinh của Các Ngài, chỉ cho chúng ta ánh sáng chúng ta tìm kiếm; ban cho chúng ta sự trợ giúp mạnh mẽ của lòng từ bi và minh triết của Các Ngài. Có một sự bình an vượt quá mọi thấu hiểu; nó ngự trong [537] trái tim của những ai sống trong vĩnh cửu. Có một quyền năng làm cho muôn vật trở nên mới; nó sống và vận động trong những ai biết Bản Ngã là một. Nguyện sự bình an ấy ấp ủ chúng ta, quyền năng ấy nâng chúng ta lên, cho đến khi chúng ta đứng nơi Đấng Điểm đạo Duy Nhất được khẩn cầu, cho đến khi chúng ta thấy Ngôi Sao của Ngài tỏa sáng.

“Nguyện sự bình an và phúc lành của các Đấng Thánh Thiện tuôn đổ trên các thế giới.”

~

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI: Tháng Chín năm 1936

Thiên phú ẩn kín của trực giác, được giải phóng qua tình thương, là điều em phải trao cho nhóm của mình. Nền tảng kỹ thuật của chân lý đã có đó, nhưng vì về chi tiết thực tế nó giống với điều các huynh đệ của em đã sở hữu ở mức độ nhiều hay ít, nên họ không cần sự trợ giúp ấy từ em. Họ cần sự thấu hiểu trực giác mà linh hồn sở hữu, và họ cần nó được biểu lộ qua tình thương, không bị các phàm ngã làm mù lòa. Khi em yêu thương người ta, em thường mù lòa trước lỗi lầm của họ và chấp nhận họ theo giá trị tự họ gán cho mình. Khi họ không có ý nghĩa gì với cá nhân em, em lại thờ ơ. Không thái độ nào trong hai thái độ này là đúng. Tầm nhìn sáng tỏ, tình thương đối với mọi sinh linh và một sự rạng chiếu tinh khiết là những điều em có

to all beings and a pure radiance are yours to give, if you so choose. Therefore, give.

~

MY BROTHER: March 1937

There is no need to ask you to go on and climb the mountain of attainment. The seed thoughts suggested below will give you needed hints upon the mode of climbing.

1st month—Lift up thine eyes. Look not upon the ground.

2nd month—Recognise the group of fellow climbers and not just the two or three.

3rd month—Let thy feet be swift, and hampered not by earthly friendships.

4th month—Let thy heart be full of love, and love the many.

5th month—Stretch out a hand to all, and aid the stumbling on the way.

6th month—Give strength to those who work for others, and work thyself.

[538] Write then an article for your own clarification upon the use of love in service and give seven rules for climbing—rules you have wrought out for yourself in the crucible of service.

I have also for you a somewhat unique task. Think out and design a symbol—an esoteric form—which will embody the objectives of

thể trao tặng, nếu em chọn như vậy. Vì vậy, hãy trao tặng.

~

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI: Tháng Ba năm 1937

Không cần yêu cầu em tiếp tục và leo lên ngọn núi thành tựu. Các tư tưởng hạt giống được đề nghị dưới đây sẽ cho em những gợi ý cần thiết về phương thức leo núi.

Tháng thứ 1—Hãy ngước mắt lên. Đừng nhìn xuống mặt đất.

Tháng thứ 2—Hãy nhận ra nhóm những người đồng leo núi, chứ không chỉ hai hay ba người.

Tháng thứ 3—Hãy để đôi chân ngươi nhanh nhẹn, và không bị những tình bạn trần thế cản trở.

Tháng thứ 4—Hãy để trái tim ngươi tràn đầy tình thương, và yêu thương số đông.

Tháng thứ 5—Hãy đưa tay ra với tất cả, và trợ giúp những ai vấp ngã trên đường.

Tháng thứ 6—Hãy ban sức mạnh cho những người hoạt động vì người khác, và chính ngươi cũng hãy hoạt động.

[538] Sau đó hãy viết một bài để làm sáng tỏ cho chính em về việc sử dụng tình thương trong phụng sự, và đưa ra bảy quy luật để leo núi—những quy luật mà em đã tự rèn luyện trong lò luyện của phụng sự.

Tôi cũng có cho em một nhiệm vụ khá độc đáo. Hãy suy nghĩ và thiết kế một biểu tượng —một hình tướng nội môn—sẽ thể hiện các

the group of my disciples with whom you are affiliated, and indicate the way of service.

~

BROTHER OF MINE: October 1937

I have but a simple message for you today, and yet the methods whereby you may conform to the hints I seek briefly to give you are not by any means simple. Your major need is for an *intensification of your inner spiritual aspiration*. You need to work more definitely from what might be called a point of tension. Study, in the new group instructions, what I have said about tension and intensity. It is intensity of purpose which will change you from the plodding, fairly satisfactory aspirant into the disciple whose heart and mind are aflame. Perhaps, however, you prefer to go forward steadily, with no group effort, making your work for me and for the group an ordered part of the daily life, which you can adjust pretty much as you like, and in which the life of the spirit receives its reasonable share, in which the service aspect is not neglected, and your life presentation is neatly balanced and carried forward without much real strain. When this is the case, it may be your personality choice or your soul decision for a specific life, but it means that you are *not* the disciple, with everything subordinated to the life of discipleship.

I would like here to point out two things to you.

First: If you can so change your tension that you are driven by the life of the spirit, it will

mục tiêu của nhóm đệ tử của tôi mà em liên kết, và chỉ ra con đường phụng sự.

~

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI: Tháng Mười năm 1937

Hôm nay Tôi chỉ có một thông điệp giản dị cho em, nhưng các phương pháp nhờ đó em có thể phù hợp với những gợi ý Tôi tìm cách trao vắn tắt cho em thì hoàn toàn không giản dị. Nhu cầu chính yếu của em là một *sự tăng cường khát vọng tinh thần bên trong của em*. Em cần làm việc một cách rõ ràng hơn từ điều có thể gọi là một điểm tập trung nhất tâm. Hãy nghiên cứu, trong các huấn thị mới dành cho nhóm, những gì Tôi đã nói về sự căng thẳng và cường độ. Chính cường độ của mục đích sẽ chuyển đổi em từ người chí nguyện cần mẫn, khá đạt yêu cầu, thành đệ tử có trái tim và thể trí bừng cháy. Tuy nhiên, có lẽ em thích tiến tới một cách đều đặn, không có nỗ lực nhóm, biến công việc của em cho tôi và cho nhóm thành một phần có trật tự của đời sống hằng ngày, điều mà em có thể điều chỉnh gần như theo ý mình, trong đó đời sống của tinh thần nhận được phần hợp lý của nó, trong đó phương diện phụng sự không bị lãng quên, và sự trình hiện đời sống của em được cân bằng gọn ghẽ và được tiếp tục mà không có nhiều căng thẳng thật sự. Khi điều này xảy ra, đó có thể là lựa chọn của phàm ngã em hoặc quyết định của linh hồn em cho một đời sống cụ thể, nhưng nó có nghĩa là em *không* phải là đệ tử, với mọi sự đều được đặt dưới đời sống đệ tử.

Ở đây Tôi muốn chỉ ra cho em hai điều.

Thứ nhất: Nếu em có thể thay đổi sự căng thẳng của mình đến mức em được thúc đẩy

entail a galvanic upheaval in your inner life. For this, are you prepared? Secondly: it will not produce any outer change in your environing relationships. Your outer obligations and interests must continue to be met, but I am talking to you in terms of inner orientations, dynamic inner decisions, and an interior organising for service and for sacrifice. Perhaps you prefer the slower and easier way? If that is so, it is entirely your own affair, and you are still on your [539] way. You are still a constructive and useful person. I am simply here facing you with one of the crises which come in the life of all disciples, wherein choices have to be made that are determining for a cycle, *but for a cycle only.* It is pre-eminently a question of speed and of organising for speed. This means eliminating the non-essentials and concentrating on the essentials—the inner essentials, as they concern the soul and its relation to the personality, and the outer ones as they concern you and your environment.

bởi đời sống của tinh thần, điều đó sẽ kéo theo một chấn động mạnh mẽ trong đời sống bên trong của em. Em có chuẩn bị cho điều này không? Thứ hai: nó sẽ không tạo ra bất kỳ thay đổi bên ngoài nào trong các mối quan hệ bao quanh em. Các nghĩa vụ và lợi ích bên ngoài của em vẫn phải tiếp tục được đáp ứng, nhưng Tôi đang nói với em theo nghĩa các định hướng bên trong, các quyết định nội tâm năng động, và một sự tổ chức nội tại cho phụng sự và cho hi sinh. Có lẽ em thích con đường chậm hơn và dễ hơn? Nếu đúng vậy, đó hoàn toàn là việc của riêng em, và em vẫn còn đang trên [539] đường của mình. Em vẫn là một người xây dựng và hữu ích. Ở đây, Tôi chỉ đơn giản đặt em đối diện với một trong những khủng hoảng xuất hiện trong đời sống của tất cả các đệ tử, trong đó những lựa chọn phải được thực hiện, những lựa chọn có tính quyết định cho một chu kỳ, *nhưng chỉ cho một chu kỳ mà thôi.* Trước hết, đó là vấn đề tốc độ và tổ chức để đạt tốc độ. Điều này có nghĩa là loại bỏ những điều không thiết yếu và tập trung vào những điều thiết yếu—các điều thiết yếu bên trong, khi chúng liên quan đến linh hồn và mối quan hệ của nó với phàm ngã, và các điều thiết yếu bên ngoài, khi chúng liên quan đến em và môi trường của em.

I would give you three key thoughts for deep reflection during the next few months; will you ponder on them, within the head, and, later, brood on them in the heart. These key thoughts are:

Tôi muốn trao cho em ba tư tưởng then chốt để suy tưởng sâu xa trong vài tháng tới; em có chịu suy ngẫm về chúng trong đầu, và về sau ấp ủ chúng trong trái tim không? Các tư tưởng then chốt ấy là:

1. The necessity for speed.

1. Sự cần thiết của tốc độ.

2. The reorganisation of standards of thought and of living.

2. Việc tổ chức lại các chuẩn mực tư tưởng và đời sống.

3. The expression of:

3. Sự biểu lộ của:

a. Sincerity

b. Sacrifice

c. Simplicity

I would suggest then that at the close of this period and as a contribution to the life of your group, you write a paper giving your understanding of these five words—speed, standards, sincerity, sacrifice, simplicity—and their inner significance. One of the key words which I gave you when admitting you to the group was the word *understanding*. Mental understanding you have in large measure; it is the understanding of the heart to which I called your attention. You can go far along the Path of Discipleship, my brother and my friend, when your heart centre opens and you can *think with love*. Do you understand the paradox of that?

As with the others, I will tell you what are the governing rays of your equipment. As you know already, your soul ray is the second; you will, therefore, see the reason for my emphasis upon the heart unfoldment, for it will necessitate the effort of your soul and mind, working in conjunction, to bring about this result. Your personality is on the fourth ray, and you have considered this as constituting for you the ray of the artist, of the creative worker. But it is necessary to remember that this is [540] also the Ray of Harmony through Conflict, and it is to this aspect of the ray in relation to your personality that I call your attention. This inner conflict, God-given and of deeply spiritual import, is a service.

Your *mental body* is on the fifth ray, giving you your grip of facts and your grasp of the contours of the occult sciences. But this

a. Chân thành

b. Hi sinh

c. Giản dị

Sau đó, Tôi đề nghị rằng vào cuối giai đoạn này, và như một đóng góp cho đời sống của nhóm em, em hãy viết một bài trình bày sự thấu hiểu của em về năm từ này—tốc độ, chuẩn mực, chân thành, hi sinh, giản dị—và thâm nghĩa bên trong của chúng. Một trong những từ khóa mà Tôi đã trao cho em khi nhận em vào nhóm là từ *thấu hiểu*. Em có sự thấu hiểu trí tuệ ở mức lớn; chính sự thấu hiểu của trái tim là điều Tôi đã kêu gọi em chú ý. Huynh đệ và bạn của tôi, em có thể tiến xa trên Con Đường Đệ Tử khi trung tâm tim của em mở ra và em có thể *suy nghĩ bằng tình thương*. Em có thấu hiểu nghịch lý ấy không?

Cũng như với những người khác, Tôi sẽ cho em biết các cung chi phối trang bị của em là gì. Như em đã biết, cung linh hồn của em là cung hai; do đó, em sẽ thấy lý do vì sao Tôi nhấn mạnh đến sự khai mở của trái tim, vì điều đó sẽ đòi hỏi nỗ lực của linh hồn và thể trí của em, cùng làm việc phối hợp, để đem lại kết quả này. Phàm ngã của em thuộc cung bốn, và em đã xem điều này như tạo thành cho em cung của nghệ sĩ, của người hoạt động sáng tạo. Nhưng cần nhớ rằng đây [540] cũng là Cung Hài Hòa qua Xung Đột, và chính phương diện này của cung trong quan hệ với phàm ngã của em là điều Tôi kêu gọi em chú ý. Xung đột bên trong này, do Thượng đế ban và mang ý nghĩa tinh thần sâu xa, là một sự phụng sự.

Thể trí của em thuộc cung năm, đem lại cho em khả năng nắm chắc các sự kiện và nắm bắt các đường nét của các khoa học huyền

mental body must be guided into being an instrument of illumination and not simply a recorder of facts; this only becomes possible when head and heart vibrate in unison.

môn. Nhưng thể trí này phải được hướng dẫn để trở thành một khí cụ soi sáng, chứ không chỉ là một bộ ghi nhận các sự kiện; điều này chỉ trở nên khả hữu khi đầu và tim rung động đồng điệu.

Your *astral body* is upon the sixth ray. This gives you the one-pointedness which is such an asset to any disciple, but it also gives a measure of narrowness which at times handicaps you.

Thể cảm dục của em thuộc cung sáu. Điều này đem lại cho em tính nhất tâm, vốn là một ưu điểm quý đối với bất kỳ đệ tử nào, nhưng nó cũng đem lại một mức độ hẹp hòi đôi khi gây trở ngại cho em.

Your *physical body* is on the third ray. This gives you an active, intelligent grip upon life and a coordinated physical vehicle. Shift your focus of attention away, however, from the physical vehicle which, at times, engrosses your attention, and shift it also away from the mental body into that of the astral body. Use the force which will then come through into that vehicle in the task of understanding the "heart of things and of people," through the medium of your opened heart. Your rays are, therefore:

Thể xác của em thuộc cung ba. Điều này đem lại cho em sự nắm bắt năng động và thông minh đối với đời sống, cùng một hiện thể hồng trần được phối hợp. Tuy nhiên, hãy chuyển tiêu điểm chú ý của em ra khỏi hiện thể hồng trần, vốn đôi khi cuốn hút sự chú ý của em, và cũng hãy chuyển nó ra khỏi thể trí sang thể cảm dục. Hãy sử dụng mãnh lực khi ấy sẽ tuôn vào hiện thể đó trong nhiệm vụ thấu hiểu "trái tim của sự vật và của con người," thông qua trung gian là trái tim đã mở của em. Do đó, các cung của em là:

1. The soul ray—the second Ray of Love-Wisdom.

1. Cung linh hồn—Cung hai Bác Ái – Minh Triết.

2. The personality ray—the fourth Ray of Harmony through Conflict.

2. Cung phàm ngã—Cung bốn Hài Hòa qua Xung Đột.

3. The ray of the mental body—the fifth Ray of Concrete Science.

3. Cung của thể trí—Cung năm Khoa Học Cụ Thể.

4. The ray of the astral body—the sixth Ray of Devotion.

4. Cung của thể cảm dục—Cung sáu Sùng Tín.

5. The ray of the physical body—the third Ray of Active Intelligence.

5. Cung của thể xác—Cung ba Trí Tuệ Hoạt Động.

~

~

MY BROTHER: March 1938

You are to be commended in that you have preserved your sense of the goal and succeeded in fulfilling your group tasks in spite of continuous change of environment and constant movement. I would have you know this and that this persistence of yours has been noted and received due appreciation. Out of a widened horizon and greatly extended contacts should emerge [541] a richer and a fuller life of service and a less satisfied reaction to your personality environment and condition; a sense of values should be apparent to you which will necessitate certain basic adjustments in your daily life. These readjustments will be basic, interior and subjective. They will produce (as I told you in my last instruction) no faltering in your relations and your duty to those you love and with whom your destiny is cast for the remainder of this life; they will permit no slackening in your responsibilities to those whom you are pledged interiorly to love and to serve. But they will serve to provide a widened scope for more magnetic service and for a life of outer spiritual accomplishment. For this you are well equipped and yet, with the exception of some words spoken at times to friends and acquaintances and the fulfilment of your home duties, plus your executive work in the group, your life is not yet dynamically focussed on service or on doing your share in meeting the world emergency. You are not oppressed with the need to serve; you are not struggling to plan your life so that you can render some definite service and you have no inner spiritual programme of service beyond the right fulfilment of your duties as wife and mother and of your social obligations. You lack as yet that "plus" which indicates spiritual efficiency; much of your time is

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI: Tháng Ba năm 1938

Em đáng được khen ngợi ở chỗ em đã giữ vững ý thức về mục tiêu và đã thành công trong việc hoàn thành các nhiệm vụ nhóm của mình, bất chấp sự thay đổi liên tục của hoàn cảnh và sự di chuyển không ngừng. Tôi muốn em biết điều này, và biết rằng sự kiên trì ấy của em đã được ghi nhận và được trân trọng đúng mức. Từ một chân trời mở rộng và những tiếp xúc được mở rộng rất nhiều, phải xuất hiện [541] một đời sống phụng sự phong phú hơn và đầy đủ hơn, cùng một phản ứng ít tự mãn hơn đối với môi trường và tình trạng phàm ngã của em; nơi em phải hiển lộ một ý thức về các giá trị, điều này sẽ đòi hỏi một số điều chỉnh căn bản trong đời sống hằng ngày của em. Những điều chỉnh này sẽ là căn bản và thuộc nội giới. Chúng sẽ không tạo ra, như Tôi đã nói với em trong huấn thị trước, bất cứ sự chao đảo nào trong các mối quan hệ và bổn phận của em đối với những người em yêu thương và những người mà định mệnh em gắn liền trong phần còn lại của kiếp sống này; chúng sẽ không cho phép bất cứ sự lơi lỏng nào trong trách nhiệm của em đối với những người mà bên trong em đã cam kết yêu thương và phụng sự. Nhưng chúng sẽ góp phần đem lại một phạm vi rộng mở hơn cho sự phụng sự có từ tính hơn và cho một đời sống thành tựu tinh thần bên ngoài. Em được trang bị đầy đủ cho điều này, tuy nhiên, ngoại trừ vài lời đôi khi nói với bạn bè và người quen, việc chu toàn các bổn phận trong gia đình, cộng thêm công việc điều hành của em trong nhóm, đời sống của em vẫn chưa tập trung một cách năng động vào việc phụng sự, hay vào việc thực hiện phần việc của em trong việc đáp ứng tình trạng khẩn cấp của thế giới. Em chưa bị thúc bách bởi nhu cầu phụng sự; em chưa nỗ lực sắp xếp đời sống của mình để có thể thực hiện một sự phụng sự xác định nào đó, và em không có một chương trình phụng

frittered away in profitless doings of some kind or another. It is that "plus" for which I am looking in you, my brother, and for a life lived stably, wisely and based upon a better standard of values.

sự tinh thần bên trong nào ngoài việc chu toàn đúng đắn các bổn phận làm vợ, làm mẹ và các nghĩa vụ xã hội của mình. Em vẫn còn thiếu cái "phần cộng thêm" vốn biểu thị hiệu quả tinh thần; phần lớn thời gian của em bị tiêu phí vào những việc làm vô ích thuộc loại này hay loại khác. Huynh đệ của tôi, chính cái "phần cộng thêm" ấy là điều Tôi tìm kiếm nơi em, và Tôi tìm kiếm một đời sống được sống một cách vững vàng, minh triết, và đặt nền trên một tiêu chuẩn giá trị tốt đẹp hơn.

Part of the problem is connected with your third ray physical body which demands change and requires variety; it dislikes quietness and stability; part of it is the result of your fifth ray mentality (your personality focus is pre-eminently there) which renders you non-magnetic and gives you a vertical and not a horizontal attitude to life. Your personality ray, being the fourth, opens wide the door for soul contact and (when that contact is made and established) it will bring in your second ray energy. This, in your case, will express itself as love more than wisdom, and it will render you creative in a newer and more powerful sense, and make you so magnetic that you will become a focal point of inspiration and loving service to all around you.

Một phần của vấn đề liên quan đến thể xác cung ba của em, vốn đòi hỏi sự thay đổi và cần sự đa dạng; nó không thích sự yên tĩnh và ổn định. Một phần khác là kết quả của thể trí cung năm của em, nơi trọng tâm phàm ngã của em nổi bật nhất, điều này khiến em thiếu từ tính và đem lại cho em một thái độ theo chiều dọc chứ không phải theo chiều ngang đối với đời sống. Cung phàm ngã của em, vì là cung bốn, mở rộng cánh cửa cho sự tiếp xúc với linh hồn, và khi sự tiếp xúc ấy được thiết lập vững chắc, nó sẽ đưa vào năng lượng cung hai của em. Trong trường hợp của em, năng lượng này sẽ biểu hiện như tình thương hơn là minh triết, và nó sẽ khiến em trở nên sáng tạo theo một ý nghĩa mới hơn và mạnh mẽ hơn, đồng thời làm cho em có từ tính đến mức em sẽ trở thành một điểm tập trung của cảm hứng và sự phụng sự đầy yêu thương đối với tất cả những người quanh em.

[542] Resume your creative work, my brother, and let the love that is deeply hidden in your nature emerge more fully to the surface in relation to the many and not only to the few.

[542] Huynh đệ của tôi, hãy tiếp tục công việc sáng tạo của em, và hãy để tình thương đang ẩn sâu trong bản chất của em xuất lộ trọn vẹn hơn lên bề mặt, trong mối quan hệ với nhiều người chứ không chỉ với một ít người.

I would suggest that you follow the meditation suggested below. It is definitely a fifth ray meditation and has for its purpose

Tôi đề nghị em theo bài tham thiền được gợi ý dưới đây. Đây rõ ràng là một bài tham thiền cung năm, và mục đích của nó là mặc khải

the revelation of the science of service. The fifth Ray of Concrete Knowledge is, in reality, that on which a man learns to use all acquired knowledge of the "form divine" in such a way that the inner life is served and the outer form becomes the magnetic expression of the divine life. It is the ray of *intelligent love* above all else, just as the second ray is the ray of *intuitive love*—a fact which is seldom remembered or known.

khoa học phụng sự. Cung năm của Tri Thức Cụ Thể, trong thực tế, là cung trên đó con người học cách sử dụng mọi tri thức đã thu nhận về "hình tướng thiêng liêng" sao cho sự sống bên trong được phụng sự, và hình tướng bên ngoài trở thành biểu hiện có từ tính của sự sống thiêng liêng. Trên hết, đó là cung của *tình thương thông tuệ*, cũng như cung hai là cung của *tình thương trực giác*—một sự kiện hiếm khi được nhớ đến hay được biết.

SUGGESTED MEDITATION

BÀI THAM THIỀN ĐƯỢC GỢI Ý

1. Alignment. Focus attention in the mind nature to the vibration, the quality of the overshadowing second ray soul.

1. Chỉnh hợp. Tập trung sự chú ý trong bản chất trí tuệ vào rung động, phẩm tính của linh hồn cung hai đang phủ bóng.

2. Then make the effort to achieve a point of fusion, holding the consciousness at that point as steadily and for as long as possible.

2. Kế đó hãy nỗ lực đạt tới một điểm dung hợp, giữ tâm thức tại điểm ấy một cách vững vàng và lâu nhất có thể.

3. Then sound the O.M. as the aspiring personality and again as the overshadowing soul, and once more from the attained point of fusion.

3. Rồi xướng linh từ OM với tư cách phàm ngã đang khát vọng, và lại xướng với tư cách linh hồn đang phủ bóng, rồi một lần nữa từ điểm dung hợp đã đạt được.

4. Ponder then on the following fifth ray seed thoughts or symbolic phrases, endeavouring to *see them visually in symbol form.*

4. Kế đó hãy suy ngẫm về các tư tưởng hạt giống hay cụm từ biểu tượng cung năm sau đây, cố gắng *nhìn thấy chúng một cách trực quan dưới hình thức biểu tượng.*

First month...The great Wheel turns—the Potter's wheel. The vase of life is formed.

Tháng thứ nhất... Bánh Xe vĩ đại quay—bàn xoay của người thợ gốm. Chiếc bình của sự sống được tạo hình.

Second month... The ivory puzzle box contains the many lesser forms, all true to type, conforming to the pattern. They veil a central ball—the seed of life.

Tháng thứ hai... Chiếc hộp đố bằng ngà chứa nhiều hình tướng nhỏ hơn, tất cả đều đúng theo loại, phù hợp với mô hình. Chúng che phủ một quả cầu trung tâm—hạt giống của sự sống.

Third month... A chrysalis appears. Upon its outer shell, upon the inner side, appears the pattern of the form which is to be. What is that future form?

Tháng thứ ba... Một cái kén xuất hiện. Trên lớp vỏ ngoài của nó, ở mặt bên trong, hiện ra mô hình của hình tướng sẽ thành. Hình tướng tương lai ấy là gì?

Fourth month... A block of marble, deep within the quarry lies. Hidden within it lies [543] likewise a form of beauty rare. The sculptor works, patterning true to that which lies revealed unto the inner sight. He patterns true and beauty comes to life.

Tháng thứ tư... Một khối cẩm thạch nằm sâu trong mỏ đá. Ẩn giấu bên trong nó [543] cũng có một hình tướng của vẻ đẹp hiếm có. Nhà điêu khắc làm việc, tạo hình đúng theo điều đã được mặc khải cho linh thị bên trong. Y tạo hình đúng đắn, và vẻ đẹp đi vào sự sống.

Fifth month... A bridge is built. Two forms are brought within each other's reach. Build thou a form, a bridge.

Tháng thứ năm... Một cây cầu được xây dựng. Hai hình tướng được đưa vào tầm với của nhau. Em hãy xây một hình tướng, một cây cầu.

Sixth month... I saw all forms gathered within the *Form* of God. Thus one great Form appeared.

Tháng thứ sáu... Tôi thấy mọi hình tướng được gom lại trong *Hình Tướng* của Thượng đế. Như thế, một Hình Tướng vĩ đại xuất hiện.

5. Sound the O.M. and vitalise the pictorial vision which you have succeeded in evoking in your imaginative consciousness whilst pondering on the monthly seed thoughts.

5. Xướng linh từ OM và tiếp sinh lực cho linh ảnh bằng hình ảnh mà em đã thành công trong việc gợi lên trong tâm thức tưởng tượng của mình khi suy ngẫm về các tư tưởng hạt giống hằng tháng.

~

~

MY BROTHER: March 1939

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI: Tháng Ba năm 1939

My words to you in the last series of instructions have sunk deeply into your consciousness and, little by little, the inner programme which should govern your life is slowly taking form—even if you remain as yet somewhat unconscious of it. How seldom do those who have the time and the leisure serve as do those who have no time or leisure! Reflect upon this statement and

Những lời tôi nói với em trong loạt huấn thị trước đã thấm sâu vào tâm thức của em, và từng chút một, chương trình bên trong vốn phải chi phối đời sống em đang dần thành hình—dù cho đến nay em vẫn còn phần nào chưa ý thức về nó. Những người có thời giờ và sự nhàn rỗi hiếm khi phụng sự như những người không có thời giờ hay sự nhàn rỗi! Hãy suy ngẫm về lời khẳng định này, và

see to it that some form of life service takes shape in your consciousness which is other than the daily round which falls to those who tend a home. So oft the tending of a home, the functioning as a wife and mother and the performance of the social round, is deemed an adequate expression of service. For some it may and should be so. For others it is not, and you are among those who should function creatively and whose life should be dedicated to the expression of inner reality through the medium of some outer form. What will you, therefore, do if these words of mine are true?

hãy lo sao cho một hình thức phụng sự đời sống nào đó thành hình trong tâm thức em, khác với vòng quay hằng ngày rơi vào phần của những người chăm sóc một mái nhà. Thường khi việc chăm sóc gia đình, hoạt động như một người vợ và người mẹ, cùng việc thực hiện vòng sinh hoạt xã hội, được xem là một biểu hiện phụng sự đầy đủ. Đối với một số người, điều đó có thể và nên là như vậy. Đối với những người khác thì không, và em thuộc về số những người phải hoạt động một cách sáng tạo, những người mà đời sống phải được hiến dâng cho sự biểu hiện của thực tại bên trong thông qua phương tiện của một hình tướng bên ngoài nào đó. Vậy em sẽ làm gì nếu những lời này của tôi là đúng?

The world emergency is such that those who are affiliated with or who are members of the Hierarchy are calling for all the conscious creative aid that we can find. I call on you.

Tình trạng khẩn cấp của thế giới là như thế, đến nỗi những ai liên kết với Thánh Đoàn hoặc là thành viên của Thánh Đoàn đang kêu gọi mọi sự trợ giúp sáng tạo có ý thức mà chúng ta có thể tìm được. Tôi kêu gọi em.

[544] It is for you to find the way to serve and to gain the needed sense of proportion, the necessary realisation as to the basic essentials of the spiritual life, and the tested discrimination and discerning faculty which will indicate to you the manner, the time and the mode of your service.

[544] Chính em phải tìm ra cách phụng sự, và đạt được Ý thức về tỉ lệ cần thiết, sự chứng nghiệm cần có về những điều thiết yếu căn bản của đời sống tinh thần, cùng năng lực phân biện và khả năng phân biện tinh thần đã được thử thách, vốn sẽ chỉ cho em cách thức, thời điểm và phương thức phụng sự của em.

I give you no change in your meditation. I would ask you to continue with the one which I last gave to you, eliminating all the preliminary stages and—after a rapid alignment—take one of the symbolic phrases and reflect deeply upon it. Then proceed with the group meditation, for the united group work and the facilitating of its preliminary technique of service is the major task for all of you during this next period of work.

Tôi không thay đổi bài tham thiền của em. Tôi xin em tiếp tục bài mà lần trước Tôi đã trao cho em, loại bỏ mọi giai đoạn sơ bộ và—sau một sự chỉnh hợp nhanh chóng—hãy lấy một trong các cụm từ biểu tượng và suy ngẫm sâu xa về nó. Rồi tiếp tục với bài tham thiền nhóm, vì công việc nhóm hợp nhất và việc tạo thuận lợi cho kỹ thuật phụng sự sơ bộ của nó là nhiệm vụ chính yếu đối với tất cả các em trong giai đoạn công việc kế tiếp này.

NOTE: *Temporarily, this disciple withdrew from the group of the Tibetan's disciples, influenced thereto by friends, but in so doing, learnt much, and on the inner side remains close.*

GHI CHÚ: *Tạm thời, đệ tử này rút khỏi nhóm đệ tử của Chân sư Tây Tạng, do chịu ảnh hưởng của bạn bè, nhưng khi làm như vậy, bà đã học được nhiều điều, và ở mặt bên trong vẫn gần gũi.*

~

~

To K. E. S. – Gửi K. E. S.

August 1935

Tháng Tám năm 1935

BROTHER OF OLD:

HUYNH ĐỆ CỦA NGÀY XƯA:

This method of beginning an instruction is one oft used by me, as you well know. It is necessarily a wide generalisation, based on true experience in relationship with each other. Thus, in other lives, I have stood to you in relation of teacher to pupil for some time, and that relation is now to be strengthened upon the physical plane. For long you have sensed my presence, and sensitive people also, who know you well, have likewise sensed it. This you also well know. The contact is now to be more closely established; your instruction on the path will now be more definite and your way more accurately defined. This, too, your friends may sense, and being not free from human error and, walking oft in the vale of illusion, they may be led to see, hear and relate that which is not the case, and which certainly can be ascertained by you at first hand. Use, therefore, discrimination, my brother. That which they have sensed is but my distorted reflection upon the astral plane, for all that is there reflected is not seen correctly. My contact with you must, in the [545] future, be more direct, increasingly self-ascertained, and based upon the linking

Cách bắt đầu một huấn thị như thế này là một phương pháp Tôi thường dùng, như em biết rõ. Nhất thiết đó là một khái quát rộng, dựa trên kinh nghiệm chân thật trong mối quan hệ với nhau. Như vậy, trong những kiếp sống khác, Tôi đã đứng trong quan hệ huấn sư với môn sinh đối với em trong một thời gian, và nay mối quan hệ ấy phải được củng cố trên cõi hồng trần. Từ lâu em đã cảm nhận sự hiện diện của tôi, và những người nhạy cảm biết rõ em cũng đã cảm nhận điều đó. Điều này em cũng biết rõ. Sự tiếp xúc nay phải được thiết lập gần gũi hơn; huấn thị của em trên Đường Đạo nay sẽ rõ ràng hơn, và con đường của em được xác định chính xác hơn. Điều này bạn bè em cũng có thể cảm nhận, và vì chưa thoát khỏi sai lầm của con người, lại thường bước đi trong thung lũng ảo tưởng, họ có thể bị dẫn đến việc thấy, nghe và thuật lại điều không đúng sự thật, và điều chắc chắn em có thể tự mình xác định trực tiếp. Vì vậy, huynh đệ của tôi, hãy dùng sự phân biện. Điều họ đã cảm nhận chỉ là phản chiếu méo mó của tôi trên cõi cảm dục, vì mọi điều phản chiếu nơi đó đều không được thấy đúng. Trong [545] tương lai, sự tiếp xúc của tôi với em phải trực tiếp hơn, ngày càng được em tự xác chứng hơn, và đặt nền trên sự liên kết linh hồn của em

of your soul with mine upon the mental plane. Ponder on this.

với linh hồn của tôi trên cõi trí. Hãy suy ngẫm về điều này.

Each expansion of consciousness is preceded by a period of testing in some one of the three bodies, and in some aspect of the lower nature. To this, you have been no exception. For two years now you have been tested, consciously or unconsciously, and this climaxed in the illness of the past summer. This I know you realise. Such tests produce an inner unfoldment which may be more apparent to those who teach you than to yourself. This testing and its results constitute a responsibility, and open up avenues of approach to the central reality of the soul, hitherto not employed.

Mỗi sự mở rộng tâm thức đều được đi trước bởi một giai đoạn thử thách trong một trong ba thể, và trong một phương diện nào đó của bản chất thấp. Em cũng không là ngoại lệ đối với điều này. Nay trong hai năm, em đã được thử thách, một cách hữu thức hay vô thức, và điều này đã đạt cao điểm trong cơn bệnh của mùa hè vừa qua. Tôi biết em nhận ra điều này. Những thử thách như thế tạo ra một sự khai mở bên trong, điều có thể rõ ràng đối với những người dạy em hơn là đối với chính em. Sự thử thách này và các kết quả của nó cấu thành một trách nhiệm, và mở ra những con đường tiếp cận thực tại trung tâm của linh hồn, vốn trước đây chưa được sử dụng.

You are entering now upon a few years of intensified training. For this you must be prepared. Are you willing for a while to submit to what may be suggested by me, and, patiently, willingly and without looking for results, conform to my suggestions? If you do so, you will find changes taking place in your interests and outlook, and will arrive at fresh ways of dealing with life. You will also find repudiations taking place, which will alter the trend of your life interests, and these will be based on a changed attitude of mind and a more positive inner focussing. This process of repudiating constitutes one of the hardest aspects of the disciple's career. You have moved forward upon the Path of Discipleship and must be prepared.

Hiện nay em đang bước vào vài năm huấn luyện được tăng cường. Em phải chuẩn bị cho điều này. Trong một thời gian, em có sẵn lòng tuân theo điều tôi có thể gợi ý, và kiên nhẫn, tự nguyện, không tìm kiếm kết quả, làm theo các gợi ý của tôi chăng? Nếu em làm như vậy, em sẽ thấy những thay đổi diễn ra trong các mối quan tâm và quan điểm của mình, và sẽ đạt đến những cách mới để xử lý đời sống. Em cũng sẽ thấy những sự khước từ diễn ra, chúng sẽ làm thay đổi xu hướng các mối quan tâm trong đời sống của em, và những điều này sẽ đặt nền trên một thái độ trí tuệ đã thay đổi và một sự tập trung bên trong tích cực hơn. Tiến trình khước từ này cấu thành một trong những phương diện khó khăn nhất trong cuộc đời của đệ tử. Em đã tiến tới trên Con Đường Đệ Tử và phải chuẩn bị.

Two things require adjustment in the inner life of your experiencing. First, you must enter into a deeper and more assured soul experiencing. This will involve outer

Có hai điều cần được điều chỉnh trong đời sống bên trong của kinh nghiệm em. Trước hết, em phải bước vào một kinh nghiệm linh hồn sâu sắc hơn và chắc chắn hơn. Điều này

detachments, inner re-adjustments and the steady development of the ability *to stand as a conscious soul* in the light. You are not yet used to my method of instruction, as are senior disciples in my group. I only seek to suggest. I give hints in the ancient occult manner, leaving it to you to interpret and to act as seems best to you. I ask for sincerity of purpose on the part of those I teach, and a willingness to act when the next step is illumined. I do not indicate to any of you at any time if there has been right interpretation of my words and suggestions. I seek to train conscious, responsible souls who will duly weigh suggestion and accept and act when the intuition indicates a procedure. [546] You will have to ponder deeply upon my words until the rapport between us is more strongly established upon the mental plane. I point you to positive action in line with clarity of vision could you but see it. Perhaps you promptly will.

sẽ bao hàm những sự tách rời bên ngoài, những điều chỉnh lại bên trong, và sự phát triển bền bỉ của khả năng *đứng như một linh hồn có ý thức* trong ánh sáng. Em chưa quen với phương pháp huấn thị của tôi như các đệ tử thâm niên trong nhóm của tôi. Tôi chỉ tìm cách gợi ý. Tôi đưa ra những ám chỉ theo lối huyền môn cổ xưa, để em tự diễn giải và hành động theo điều em thấy là tốt nhất. Tôi đòi hỏi sự chân thành trong mục đích nơi những người tôi dạy, và sự sẵn lòng hành động khi bước kế tiếp được soi sáng. Tôi không chỉ rõ cho bất cứ ai trong các em, vào bất cứ lúc nào, liệu đã có sự diễn giải đúng đắn đối với lời nói và gợi ý của tôi hay chưa. Tôi tìm cách huấn luyện những linh hồn có ý thức, có trách nhiệm, những linh hồn sẽ cân nhắc đúng mức gợi ý, rồi chấp nhận và hành động khi trực giác chỉ ra một phương thức tiến hành. [546] Em sẽ phải suy ngẫm sâu xa về lời tôi cho đến khi mối tương giao giữa chúng ta được thiết lập mạnh mẽ hơn trên cõi trí. Tôi chỉ em đến hành động tích cực theo đường lối rõ ràng của tầm nhìn, nếu em có thể thấy được điều đó. Có lẽ em sẽ sớm thấy.

Secondly, there are two adjustments in your relationships with people which you would find it wise to make; these would have a releasing effect upon your soul influence, and thus incidentally upon your personality life and environment. I speak not more clearly as the latter lies between you and your soul and is no concern of your co-disciples. The situation exists in the field of relationships and attitudes, and does not involve particularly drastic physical plane activity. If you see not clearly to what I am referring, wait in patience for a while, conform to my suggested technique for you and realisation may eventuate as time elapses.

Thứ hai, có hai điều chỉnh trong các mối quan hệ của em với người khác mà em sẽ thấy là khôn ngoan nếu thực hiện; những điều này sẽ có tác dụng giải phóng ảnh hưởng linh hồn của em, và do đó, một cách phụ đới, ảnh hưởng đến đời sống và môi trường phàm ngã của em. Tôi không nói rõ hơn, vì điều sau nằm giữa em và linh hồn của em, và không phải là mối bận tâm của các đệ tử đồng môn của em. Tình huống tồn tại trong lĩnh vực các mối quan hệ và thái độ, và không đặc biệt bao hàm hoạt động quyết liệt trên cõi hồng trần. Nếu em chưa thấy rõ điều Tôi đang đề cập, hãy kiên nhẫn chờ một thời gian, làm theo kỹ thuật Tôi đã gợi ý cho em, và sự chứng nghiệm có thể xảy đến khi thời gian trôi qua.

For a year you must proceed with care in your meditation work and for six months (until I next communicate with you) I would have you do no breathing exercises at all. Later, when your physical health is better established, such exercises will serve a useful purpose.

Trong một năm, em phải tiến hành công việc tham thiền của mình một cách cẩn trọng, và trong sáu tháng, cho đến khi Tôi liên lạc lại với em, Tôi muốn em hoàn toàn không thực hiện các bài tập thở. Về sau, khi sức khỏe thể xác của em được thiết lập tốt hơn, những bài tập ấy sẽ phục vụ một mục đích hữu ích.

I outline for you below a simple meditation exercise to be duly carried forward. Proceed with it carefully, and use not too great an intensity as yet. It is a meditation which I give at times to my pupils and is called a "Meditation on the Path of the Inner Light." This meditation comes at the close of this relatively brief communication which has for its main objective the intensification of the link already existing between us. This meditation with the general work assigned to my disciples is all I ask of you during the next six months.

Dưới đây Tôi phác thảo cho em một bài tập tham thiền đơn giản để được thực hiện đúng đắn. Hãy tiến hành nó cẩn thận, và hiện nay đừng dùng cường độ quá lớn. Đây là một bài tham thiền mà đôi khi Tôi trao cho các môn sinh của tôi, và được gọi là "Bài Tham Thiền về Con Đường của Ánh Sáng Bên Trong." Bài tham thiền này đến ở cuối thông điệp tương đối ngắn này, vốn có mục tiêu chính là tăng cường mối liên kết đã tồn tại giữa chúng ta. Bài tham thiền này, cùng với công việc chung được giao cho các đệ tử của tôi, là tất cả những gì Tôi yêu cầu nơi em trong sáu tháng tới.

1. Sit erect, but relaxed, and in a position of physical comfort.

1. Ngồi thẳng, nhưng thư giãn, và trong một tư thế thoải mái về thể xác.

2. Withdraw the consciousness inward in successive stages, using the imagination in so doing. The imagination is a creative activity, producing definite inner changes. Upon this you can depend, for it is one of the forces influencing substance itself. Therefore, withdraw your consciousness:

2. Rút tâm thức vào bên trong theo từng giai đoạn kế tiếp, sử dụng Sự tưởng tượng khi làm như vậy. Sự tưởng tượng là một hoạt động sáng tạo, tạo ra những thay đổi bên trong xác định. Em có thể tin cậy vào điều này, vì đó là một trong những mãnh lực ảnh hưởng đến chính chất liệu. Vì vậy, hãy rút tâm thức của em:

a. From the physical brain, after definitely centering it there, to the astral body. [547]

a. Từ bộ não hồng trần, sau khi đã xác định tập trung nó ở đó, sang thể cảm dục. [547]

b. From the astral body to the mind. Then recognise yourself as being an integrated personality.

b. Từ thể cảm dục sang thể trí. Rồi nhận biết chính mình là một phàm ngã tích hợp.

c. From the integrated personality to the soul.

c. Từ phàm ngã tích hợp đến linh hồn.

3. As you do this work, endeavour to see the thread of golden light which connects these three bodies, keeping your consciousness steadily in the head, at the centre between the eyebrows, the ajna centre. This thread, dual in nature like two golden cables intertwined, passes from the heart and head and connects you, as a personality, with the soul.

3. Khi em thực hiện công việc này, hãy cố gắng thấy sợi dây ánh sáng vàng nối kết ba thể này, giữ tâm thức của em vững vàng trong đầu, tại trung tâm giữa hai chân mày, trung tâm ajna. Sợi dây này, có bản chất kép như hai sợi cáp vàng xoắn vào nhau, đi từ tim và đầu, và nối kết em, với tư cách một phàm ngã, với linh hồn.

4. When you have thus carried it upwards, and seen it aligning and relating all the three aspects of the personality, then pause in your meditation and realise—quietly and silently—that:

4. Khi em đã đưa nó lên trên như vậy, và thấy nó chỉnh hợp cùng liên hệ tất cả ba phương diện của phàm ngã, bấy giờ hãy dừng lại trong tham thiền và nhận biết—một cách yên lặng và thầm lặng—rằng:

a. You are now face to face with your own soul, and standing before the Angel of the Presence, who is yourself.

a. Nay em đang đối diện với chính linh hồn của mình, và đứng trước Thiên Thần của Hiện Diện, vốn là chính em.

b. You, the personal self, and the Angel, the divine Self, are one essential Reality, manifesting through three aspects. You are, therefore, a reflection of the Trinity of Deity.

b. Em, bản ngã cá nhân, và Thiên Thần, Bản Ngã thiêng liêng, là một Thực Tại duy nhất về bản chất, biểu lộ qua ba phương diện. Do đó, em là một phản chiếu của Tam Vị Thượng Đế.

c. There is in reality no separation or duality, no I, or Thou, but simply a God in manifestation, Whose nature is Light.

c. Trong thực tại không có sự phân ly hay Nhị nguyên, không có Ta hay Ngươi, mà chỉ đơn giản là một Thượng đế đang biểu lộ, với bản chất là Ánh Sáng.

5. Then say:

5. Rồi nói:

a. Having pervaded this world of the little, manifested self with one fraction of myself, I remain greater, wider and overshadowing all my daily living.

a. Sau khi thấm nhuần thế giới của bản ngã nhỏ bé, biểu lộ này bằng một phần nhỏ của chính mình, tôi vẫn lớn lao hơn, rộng lớn hơn và phủ bóng trên toàn bộ đời sống hằng ngày của tôi.

Ponder on this thought for five minutes.

Hãy suy ngẫm về tư tưởng này trong năm phút.

b. I, the manifesting Self, through the magical power of my nature, revitalise, redeem and re-absorb this fraction, dwelling in the body.

b. Tôi, Bản Ngã đang biểu lộ, nhờ quyền năng huyền thuật của bản chất mình, tiếp sinh lực, cứu chuộc và tái hấp thu phần nhỏ này, đang cư ngụ trong thể xác.

Ponder on this for five minutes.

Hãy suy ngẫm về điều này trong năm phút.

6. Then carry the life and light of the Angel of the Presence back again consciously into the body and *know* it to be there, illuminating your mind, rendering positive and quiescent your astral nature, and invigorating and stimulating your physical body. Do this definitely and slowly, using the will. [548]

6. Rồi hãy có ý thức mang sự sống và ánh sáng của Thiên Thần của Hiện Diện trở lại vào thể xác, và *biết* rằng nó ở đó, soi sáng thể trí của em, làm cho bản chất cảm dục của em trở nên tích cực và tĩnh lặng, đồng thời làm sinh động và kích thích thể xác của em. Hãy làm điều này một cách xác định và chậm rãi, sử dụng ý chí. [548]

7. Then send forth the incoming light and love in strength and blessing

7. Rồi hãy phát ra ánh sáng và tình thương đang đi vào, trong sức mạnh và sự ban phúc

a. To your group brothers.

a. Đến các huynh đệ trong nhóm của em.

b. To all in your immediate family and environment whom you seek to aid.

b. Đến tất cả những người trong gia đình và môi trường gần gũi của em mà em tìm cách trợ giúp.

c. To distressed humanity.

c. Đến nhân loại đau khổ.

As you do this regard yourself as working consciously as a soul and as a tiny representative and channel for the Hierarchy of Masters Whom you seek to serve. These can only reach your immediate personal circle and environment through you.

Khi em làm điều này, hãy xem chính mình như đang hoạt động có ý thức với tư cách một linh hồn, và như một đại diện nhỏ bé cùng một kênh dẫn cho Thánh Đoàn các Chân sư mà em tìm cách phụng sự. Các Ngài chỉ có thể đến được vòng tròn cá nhân và môi trường gần gũi của em thông qua em.

8. Then say aloud the following invocation:

8. Rồi hãy đọc lớn lời khẩn cầu sau đây:

“May the energy of the divine Self inspire and the light of the Soul direct; may I be led from darkness to light, from the unreal to the real, from death to immortality.”

~

MY BROTHER: May 1936

I have watched over you with a good deal of close attention during the past four months. I realise that your major need at this time is increased physical vitality far more than the virtues, characteristics and realisations usually regarded as spiritual. Some day, the sons of men will come to the understanding and recognition that all the modes of being, of expression and of contact are spiritual and of equal importance to the observing, contacting soul. This, I would ask you to remember and strive to realise.

You have two things, my brother and my friend, to do during the next few months. One is to establish and hold a closer re-collecting contact with your soul. That contact is already made and upon that assurance you can depend and rest back. But I would ask you to bring that realisation into your every day consciousness by counting on it and by availing yourself of the resources and strength which you possess, particularly when endeavouring to be of assistance to others. The second thing I would ask you to do is to follow a breathing exercise I will give you. I shall not tell you its objective as we will let the physical [549] results take care of themselves without any mental impress from you....

“Nguyện năng lượng của Bản Ngã thiêng liêng truyền cảm hứng, và ánh sáng của Linh Hồn dẫn dắt; nguyện tôi được dẫn từ bóng tối đến ánh sáng, từ điều không thật đến điều thật, từ sự chết đến bất tử.”

~

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI: Tháng Năm năm 1936

Tôi đã quan sát em với khá nhiều sự chú tâm gần gũi trong bốn tháng vừa qua. Tôi nhận ra rằng nhu cầu chính yếu của em vào lúc này là sinh lực thể xác gia tăng, hơn rất nhiều so với những đức tính, đặc điểm và chứng nghiệm thường được xem là tinh thần. Một ngày nào đó, những người con của nhân loại sẽ đi đến sự thấu hiểu và nhận biết rằng mọi phương thức hiện tồn, biểu hiện và tiếp xúc đều là tinh thần và có tầm quan trọng ngang nhau đối với linh hồn đang quan sát và tiếp xúc. Tôi xin em ghi nhớ điều này và cố gắng chứng nghiệm nó.

Huynh đệ của tôi và bạn của tôi, em có hai điều phải làm trong vài tháng tới. Một là thiết lập và giữ sự tiếp xúc gần gũi hơn với linh hồn của em qua việc thu tâm. Sự tiếp xúc ấy đã được tạo lập, và em có thể dựa vào sự bảo đảm đó mà an nghỉ. Nhưng Tôi xin em đưa sự chứng nghiệm ấy vào tâm thức hằng ngày của em bằng cách tin cậy vào nó, và bằng cách sử dụng các nguồn lực cùng sức mạnh mà em sở hữu, đặc biệt khi em cố gắng trợ giúp người khác. Điều thứ hai Tôi xin em làm là theo một bài tập thở mà Tôi sẽ trao cho em. Tôi sẽ không nói cho em biết mục tiêu của nó, vì chúng ta sẽ để cho các kết quả [549] thể xác tự lo liệu lấy, không có bất cứ ấn tượng trí tuệ nào từ phía em....

Keep busy, my brother, about the affairs of the Great Ones. You can do much by thought and pen to aid your brothers to work with greater power in the outer world. You must work from a quiet inner centre; it is not your task to struggle with the forces of life in the market place of life—if I might be permitted to speak thus symbolically. Know you not that we—the teachers on the inner side—need those whose lives can be shielded from the rougher contacts of life through whom we can work? If some of our aspirants and disciples in the tortured countries of the world could grasp this fact, they would not struggle so against the outer physical conditions in which they find themselves. They would live with quietness, developing increasing sensitivity to our impression and would wield greater power through rightly directed thought. Ponder on this.

Huynh đệ của tôi, hãy bận rộn với các công việc của Các Đấng Cao Cả. Em có thể làm nhiều điều bằng tư tưởng và ngòi bút để giúp các huynh đệ của em hoạt động với quyền năng lớn hơn trong thế giới bên ngoài. Em phải làm việc từ một trung tâm bên trong yên tĩnh; nhiệm vụ của em không phải là vật lộn với các mãnh lực của đời sống nơi chợ đời—nếu Tôi được phép nói một cách biểu tượng như vậy. Em há không biết rằng chúng tôi—các huấn sư ở mặt bên trong—cần những người mà đời sống của họ có thể được che chở khỏi những tiếp xúc thô ráp hơn của đời sống, để qua họ chúng tôi có thể làm việc sao? Nếu một số người chí nguyện và đệ tử của chúng tôi trong các quốc gia bị giày vò của thế giới có thể nắm bắt sự kiện này, họ sẽ không chống chọi quá nhiều với các điều kiện hồng trần bên ngoài mà họ thấy mình đang ở trong đó. Họ sẽ sống trong sự yên tĩnh, phát triển sự nhạy bén ngày càng tăng đối với ấn tượng của chúng tôi, và sẽ vận dụng quyền năng lớn hơn qua tư tưởng được hướng dẫn đúng đắn. Hãy suy ngẫm về điều này.

Your *mental body* is on the fourth Ray of Harmony through Conflict, as you may have suspected. This facilitates contact with and impression from your second ray soul. This will become increasingly apparent to you as you learn to focus yourself in your mind. You will, therefore, bring in a fuller tide of soul force as time elapses.

Thể trí của em thuộc Cung bốn của Hài Hòa qua Xung Đột, như em có thể đã đoán được. Điều này tạo thuận lợi cho sự tiếp xúc với linh hồn cung hai của em và cho ấn tượng đến từ linh hồn ấy. Điều này sẽ ngày càng trở nên rõ ràng đối với em khi em học cách tập trung chính mình trong thể trí. Do đó, khi thời gian trôi qua, em sẽ đưa vào một làn triều mãnh lực linh hồn đầy đủ hơn.

Your *astral body* is on the sixth Ray of Devotion or Idealism. This accounts for much in your life interests, which provides opportunity for service and indicates certain lines of impressionability. These require watching and necessitate correct interpretation. Upon this suggestion, I would ask you to ponder, remembering that

Thể cảm dục của em thuộc Cung sáu của Sùng Tín hay Chủ Nghĩa Lý Tưởng. Điều này giải thích nhiều điều trong các mối quan tâm đời sống của em, vốn cung cấp cơ hội phụng sự và chỉ ra một số đường lối dễ chịu ấn tượng. Những điều này cần được theo dõi và đòi hỏi sự diễn giải đúng đắn. Tôi xin em suy ngẫm về gợi ý này, nhớ rằng khi thể cảm

when the astral body is upon the sixth ray there is necessarily established a line of least resistance between it and the sixth plane, for you have the sixth vehicle, the sixth plane, and the sixth ray all closely related. Students would do well to bear these relationships in mind, for the lines of least resistance are seldom the lines to be followed. Yet, at times, they are. Hence the need for discriminating consideration.

dục thuộc cung sáu, tất yếu có một con đường ít trở ngại nhất được thiết lập giữa nó và cõi thứ sáu, vì em có hiện thể thứ sáu, cõi thứ sáu và cung thứ sáu, tất cả đều liên hệ chặt chẽ. Các đạo sinh nên ghi nhớ những mối liên hệ này, vì những con đường ít trở ngại nhất hiếm khi là những con đường nên theo. Tuy nhiên, đôi khi chúng lại là như vậy. Do đó cần có sự cân nhắc phân biện.

Your *physical body* is on the seventh Ray of Ceremonial Order or Magic, and hence your interest in spiritualism, for one thing, and hence also your choice of a life profession, for another. Hence also the facility with which you could establish [550] and hold a steady contact between soul-mind-brain. You have much with which to work and for the remainder of your life should remember this. There is much you can do to increase your ability to unfold continuity of consciousness between the various planes. I would commend this thought to your close attention.

Thể xác của em thuộc Cung bảy của Trật Tự Nghi Lễ hay Huyền Thuật, và vì thế, một mặt, em quan tâm đến thần linh học, và mặt khác, em chọn nghề nghiệp đời sống của mình. Cũng vì thế mà em có khả năng dễ dàng thiết lập [550] và giữ một sự tiếp xúc ổn định giữa linh hồn-thể trí-bộ não. Em có nhiều điều để làm việc, và trong phần còn lại của đời mình, em nên ghi nhớ điều này. Em có thể làm nhiều điều để gia tăng khả năng khai mở tính liên tục của tâm thức giữa các cõi khác nhau. Tôi xin phó thác tư tưởng này cho sự chú tâm gần gũi của em.

~

~

BROTHER OF MINE: January 1938

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI: Tháng Giêng năm 1938

Will you study carefully the visualisation exercise which I have given to P.D.W. and then follow it yourself with care? It will be good for both of you for you are equally feeling the limitations of the physical body, and both of you—being swept by the urge to serve—have much to endure in the cultivation of patience and a right sense of proportion.

Em có chịu nghiên cứu cẩn thận bài tập hình dung mà Tôi đã trao cho P.D.W., rồi tự mình thực hành nó một cách cẩn trọng không? Điều đó sẽ tốt cho cả hai em, vì cả hai em đều đang cảm thấy những giới hạn của thể xác, và cả hai—do bị thúc đẩy bởi xung lực phụng sự—có nhiều điều phải chịu đựng trong việc vun bồi sự kiên nhẫn và một Ý thức về tỉ lệ đúng đắn.

I would call your attention with emphasis to a word which could give a key to your life: *direct knowledge*. Do you not realise that in

Tôi muốn đặc biệt kêu gọi sự chú ý của em đến một từ có thể đem lại chìa khóa cho đời sống của em: *tri thức trực tiếp*. Em không

the quiet of your own room and away from the chaos of modern life (which is your present privilege) that you have the priceless opportunity to acquire that direct knowledge? P.D.W. has already acquired much of it and for him there comes the training (again in the quiet of his room) to use it dynamically in the realm of thought. You might rightly ask me the question: Direct knowledge of what? and I would reply:

nhận ra rằng trong sự yên tĩnh của phòng riêng, và xa khỏi sự hỗn loạn của đời sống hiện đại, vốn là đặc ân hiện nay của em, em có cơ hội vô giá để đạt được tri thức trực tiếp ấy sao? P.D.W. đã đạt được nhiều điều trong đó, và đối với bạn ấy, nay đến sự huấn luyện, cũng trong sự yên tĩnh của phòng riêng, để sử dụng nó một cách năng động trong lĩnh vực tư tưởng. Em có thể hỏi tôi một cách đúng đắn rằng: Tri thức trực tiếp về điều gì? và Tôi sẽ đáp:

Direct knowledge of your own soul, so that it is a fact and a reality in your life and not only a belief and a hope. The way to that knowledge is *through alignment*.

Tri thức trực tiếp về chính linh hồn của em, để linh hồn ấy là một sự kiện và một thực tại trong đời sống em, chứ không chỉ là một niềm tin và một hy vọng. Con đường đưa đến tri thức ấy là *qua sự chỉnh hợp*.

Direct knowledge of your fellowmen, so that you understand them and can prepare yourself for fuller service in your next life cycle. The way to that is *through love*, plus mental study of esoteric psychology which you can gain through a study of *A Treatise on the Seven Rays*.

Tri thức trực tiếp về đồng loại của em, để em thấu hiểu họ và có thể chuẩn bị chính mình cho sự phụng sự đầy đủ hơn trong chu kỳ đời sống kế tiếp của em. Con đường đưa đến điều đó là *qua tình thương*, cộng với việc nghiên cứu Tâm Lý Học Nội Môn bằng trí tuệ, điều em có thể đạt được qua việc nghiên cứu *Luận về Bảy Cung*.

Direct knowledge of the inner group of workers with whom you are affiliated. These include your Tibetan brother, your teacher and your friend, and they include your co-disciples. I would ask you to endeavour to get in touch with them *through meditation* and by going out to them in love and an attitude of helpfulness. You could do much for F.C. D. from the quiet of [551] your room. I might add, that he is seeking to help you physically and to strengthen you with life (where'er you live that life). Seek also to be in touch with him. May I add that my blessing and my thought rest constantly upon you.

Tri thức trực tiếp về nhóm bên trong gồm những người hoạt động mà em liên kết. Những người này bao gồm huynh đệ Tây Tạng của em, huấn sư và bạn của em, và họ bao gồm các đệ tử đồng môn của em. Tôi xin em cố gắng tiếp xúc với họ *qua tham thiền* và bằng cách hướng đến họ trong tình thương và một thái độ hữu ích. Từ sự yên tĩnh của [551] phòng mình, em có thể làm nhiều điều cho F.C.D. Tôi có thể nói thêm rằng bạn ấy đang tìm cách giúp em về mặt thể xác và củng cố em bằng sự sống, bất cứ nơi nào em sống sự sống ấy. Em cũng hãy tìm cách tiếp xúc với bạn ấy. Tôi có thể nói thêm rằng phúc lành và tư tưởng của tôi luôn ở trên em.

NOTE: *It is apparent from his first instruction that the Tibetan knew from the start that K.E.S. had only a few years to live. In his last instruction he uses the phrase "where'er you live that life." K.E.S. died a few months later.*

GHI CHÚ: *Qua huấn thị đầu tiên của Ngài, rõ ràng Chân sư Tây Tạng ngay từ đầu đã biết rằng K.E.S. chỉ còn sống vài năm. Trong huấn thị cuối cùng của Ngài, Ngài dùng cụm từ "bất cứ nơi nào em sống sự sống ấy." K.E.S. qua đời vài tháng sau đó.*

~

~

To O-L. R. D. – Gửi O-L. R. D.

August 1935

Tháng Tám năm 1935

MY BROTHER:

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI:

You have for some years been actively and consciously working at your spiritual unfoldment. Prior to this, your life tendency was towards the light, with intervals of forgetfulness and engrossment in the things of every day existence. There was, in these earlier times, but little of steadfast, coordinated purpose. Now your insistence upon making the transition out of the lower into the higher life, and your pledge to your soul that you will recognise no impediment or handicap, has been noted. Assistance, therefore, will be given to you, and I shall be glad, through suggestion and watchful cooperation, to aid you on your way. I would remind you at this point also that, under the laws of the New Age, such assistance is given only to those who have transcended selfish aspiration and have lost sight of their own progress in the desire to serve. The Law of Service, as you know, is the governing law of the future and embodies the new technique. In past ages, it was the service of one's own soul (with the emphasis upon one's own individual salvation) which engrossed the attention of the aspirant. Naught else was considered. Then came the period wherein the service of the Master and also of one's

Trong một số năm, em đã hoạt động một cách tích cực và có ý thức cho sự khai mở tinh thần của mình. Trước đó, khuynh hướng đời sống của em hướng về ánh sáng, với những khoảng thời gian quên lãng và bị cuốn hút vào các sự việc của đời sống hằng ngày. Trong những thời kỳ trước ấy, có rất ít mục đích vững vàng và phối hợp. Nay sự kiên quyết của em trong việc thực hiện sự chuyển tiếp từ đời sống thấp sang đời sống cao, và lời cam kết của em với linh hồn rằng em sẽ không thừa nhận bất cứ chướng ngại hay trở lực nào, đã được ghi nhận. Vì vậy, sự trợ giúp sẽ được trao cho em, và Tôi sẽ vui lòng, qua gợi ý và sự hợp tác chăm chú, giúp em trên đường đi. Ở điểm này, Tôi cũng muốn nhắc em rằng, dưới các định luật của Kỷ Nguyên Mới, sự trợ giúp như vậy chỉ được trao cho những người đã vượt qua khát vọng ích kỷ và đã quên đi sự tiến bộ của chính mình trong ước muốn phụng sự. Định luật Phụng sự, như em biết, là định luật chi phối tương lai và bao hàm kỹ thuật mới. Trong các thời đại trước, chính sự phụng sự linh hồn của riêng mình, với sự nhấn mạnh vào sự cứu rỗi cá nhân của riêng mình, đã chiếm trọn sự chú ý của người chí nguyện. Không điều gì khác được xem xét. Rồi đến thời kỳ

own soul was considered of dominant interest; the Master was served and duty to Him emphasised because thereby the salvation of the individual was aided. Now a new note is sounding forth—the note of growth through the service of the race, and through a cultivated self-forgetfulness.

trong đó sự phụng sự Chân sư và cũng như linh hồn của riêng mình được xem là mối quan tâm chủ yếu; Chân sư được phụng sự và bổn phận đối với Ngài được nhấn mạnh, vì nhờ đó sự cứu rỗi của cá nhân được trợ giúp. Nay một âm điệu mới đang vang lên—âm điệu của sự tăng trưởng qua việc phụng sự nhân loại, và qua một sự tự quên mình được vun bồi.

[552] You are in this group of my disciples, as are all the others, in order to study a mode of service for which you are well adapted—the service and art of healing. All that occurs in your life, my brother, and all preparation that you may make for future lives and all that you seek to do should, for the future, be made subservient to that basic idea of service through healing.

[552] Em ở trong nhóm đệ tử này của tôi, cũng như tất cả những người khác, để nghiên cứu một phương thức phụng sự mà em rất thích hợp—sự phụng sự và nghệ thuật chữa lành. Tất cả những gì xảy ra trong đời sống em, huynh đệ của tôi, và mọi sự chuẩn bị em có thể thực hiện cho các kiếp sống tương lai, cùng mọi điều em tìm cách làm, từ nay về sau, phải được đặt phụ thuộc vào ý tưởng căn bản ấy về sự phụng sự qua chữa lành.

The best way in which you can develop the needed understanding and technique is through meditation. To you, the way of meditation is of no profound difficulty. In earlier lives you established the line of approach. You can orient yourself easily upon that way. For you, however, there must come (during the next two years) the mastering of the technique whereby:

Cách tốt nhất để em có thể phát triển sự thấu hiểu và kỹ thuật cần thiết là qua tham thiền. Đối với em, con đường tham thiền không có khó khăn sâu xa. Trong các kiếp sống trước, em đã thiết lập đường lối tiếp cận. Em có thể dễ dàng định hướng chính mình trên con đường ấy. Tuy nhiên, đối với em, trong hai năm tới, phải có sự làm chủ kỹ thuật nhờ đó:

1. You learn to utilize the meditation period in order to bring about an intense focussing upon the subject of healing, its laws and methods.

1. Em học cách sử dụng giai đoạn tham thiền để tạo ra một sự tập trung mãnh liệt vào chủ đề chữa lành, các định luật và phương pháp của nó.

2. You master the technique whereby you can project your thought consciously in such a manner that healing can take place where and when needed.

2. Em làm chủ kỹ thuật nhờ đó em có thể phóng chiếu tư tưởng của mình một cách có ý thức sao cho sự chữa lành có thể diễn ra ở nơi và vào lúc cần thiết.

In the one case, you train yourself to be a “point of contact” for the healing forces of

Trong trường hợp thứ nhất, em tự huấn luyện mình trở thành một “điểm tiếp xúc”

the planet. In the other, you train yourself to be a "channel of distribution." Ponder on these two objectives, but expect not yet to be able to reach them. In the work of the disciple, the time element counts not. Growth, deep rooted and established, is the goal, and growth, if sound and good, is slow.

cho các mãnh lực chữa lành của hành tinh. Trong trường hợp thứ hai, em tự huấn luyện mình trở thành một "kênh phân phối." Hãy suy ngẫm về hai mục tiêu này, nhưng hiện nay đừng mong có thể đạt tới chúng. Trong công việc của đệ tử, yếu tố thời gian không đáng kể. Sự tăng trưởng, bén rễ sâu và được thiết lập vững chắc, là mục tiêu; và sự tăng trưởng, nếu lành mạnh và tốt đẹp, thì chậm rãi.

In connection with your own character development, seek to bring about two things:

Liên quan đến sự phát triển tính cách của chính em, hãy tìm cách đem lại hai điều:

1. A decentralisation and self-forgetfulness which will offset and negate that spiritual diffidence and dissatisfaction with yourself that does colour much of your thought.

1. Một sự phi tập trung vào bản thân và tự quên mình, điều sẽ hóa giải và loại bỏ sự thiếu tự tin tinh thần cùng sự bất mãn với chính mình vốn tô màu phần lớn tư tưởng của em.

2. A tenderness which will grow out of an increasing capacity to identify yourself with other people and their problems.

2. Một sự dịu dàng sẽ lớn lên từ khả năng ngày càng tăng của em trong việc đồng nhất hóa với người khác và các vấn đề của họ.

Life has held for you much of difficulty during the past three months; many adjustments, inner and outer, have been required. Detachment has been the lesson which you are learning [553] and indicates to you the way of release. Like all disciples, in training on the Path of Accepted Discipleship or preparing to be so trained, much has had to be broken in your life in order to establish the new rhythms. This process is still to be continued and for it you must be prepared. You have, however, adequate light and sufficient strength to enable you to tread the way of the disciple. You can count upon yourself and upon your own divinity.

Sự sống đã mang đến cho em nhiều khó khăn trong ba tháng qua; nhiều điều chỉnh, bên trong và bên ngoài, đã được đòi hỏi. Tách rời là bài học mà em đang học [553] và chỉ cho em con đường giải thoát. Như mọi đệ tử đang được huấn luyện trên Con Đường Đệ Tử Được Chấp Nhận, hoặc đang chuẩn bị để được huấn luyện như thế, nhiều điều trong đời em đã phải bị phá vỡ để thiết lập những nhịp điệu mới. Tiến trình này vẫn còn phải tiếp tục và em phải chuẩn bị cho điều đó. Tuy nhiên, em có đủ ánh sáng và đủ sức mạnh để có thể bước đi trên con đường của đệ tử. Em có thể trông cậy vào chính mình và vào thiên tính của riêng em.

I commend to you the careful keeping of your spiritual diary. In writing in it, day by

Tôi khuyên em nên cẩn thận duy trì nhật ký tinh thần của mình. Khi viết vào đó, ngày

day, do so with the recollection that your ability to express spiritual thoughts must be used for the helping of others. “The heart knoweth its own development. The onlooker tastes the fruit thereof.” This thought, of ancient import, will mean much to you. Ponder on it.

này qua ngày khác, hãy làm như vậy với sự ghi nhớ rằng khả năng diễn đạt các tư tưởng tinh thần của em phải được dùng để giúp đỡ người khác. “Trái tim biết sự phát triển của chính nó. Người đứng ngoài nếm quả của nó.” Tư tưởng này, mang ý nghĩa cổ xưa, sẽ có nhiều ý nghĩa đối với em. Hãy suy ngẫm về nó.

I suggest the following meditation and breathing exercises.... It may take a little while to accustom yourself to it but, given time, you should get real benefit therefrom....

Tôi đề nghị bài thiền và các bài tập thở sau đây.... Có thể cần một ít thời gian để em làm quen với nó, nhưng nếu có thời gian, em sẽ nhận được lợi ích thật sự từ đó....

Then, focussing yourself in the head and remembering that you *are* the soul, do your meditation work with an in creased intensity and purity of purpose. Give about fifteen minutes to this work.

Rồi, khi tập trung chính mình trong đầu và nhớ rằng em *là* linh hồn, hãy thực hiện công việc tham thiền của em với cường độ và sự thanh khiết của mục đích gia tăng. Hãy dành khoảng mười lăm phút cho công việc này.

Then, give fifteen minutes to a close pondering upon the thoughts of healing. You could, if you so choose, pick out certain key thoughts from my words and make them the subject of your close attention. Upon them make and keep notes.

Rồi, hãy dành mười lăm phút để suy ngẫm sâu sát về các tư tưởng chữa lành. Nếu em muốn, em có thể chọn ra một vài tư tưởng then chốt từ lời tôi và lấy chúng làm đối tượng chú tâm kỹ lưỡng của em. Hãy ghi chép và giữ các ghi chú về chúng.

Then, give five minutes to some definite work in helping someone to a greater light and freedom, remembering that healing can be on all planes.

Rồi, hãy dành năm phút cho một công việc rõ rệt nhằm giúp một người nào đó đạt được ánh sáng và tự do lớn hơn, nhớ rằng sự chữa lành có thể diễn ra trên mọi cõi.

I would ask you to go slowly and do all this work most thoughtfully.

Tôi muốn em tiến chậm và làm tất cả công việc này một cách hết sức suy xét.

~

~

BROTHER OF MINE: March 1936

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI: Tháng Ba 1936

In establishing, as I do, a close and more enduring contact each time I communicate

Khi thiết lập, như Tôi vẫn làm, một sự tiếp xúc gần gũi và bền vững hơn mỗi lần Tôi

with one of my disciples, I feel that until later in the year there is little need to change your work. You have been relatively so short a time in the group, and there has not been time, therefore, for the meditation, which I assigned [554] you at my last communication, to perform its intended function. Your grasp of teaching is so quick and so intuitive, and your mind processes are so apt rapidly to grip essentials, that it is vitally necessary that there should always supervene in your case a time for quiet reflection for the assimilation of the recognised truths, and for their incorporation into the daily life.

giao tiếp với một trong các đệ tử của tôi, Tôi cảm thấy rằng cho đến một thời điểm muộn hơn trong năm nay, ít có nhu cầu thay đổi công việc của em. Em đã ở trong nhóm một thời gian tương đối ngắn, và do đó chưa có đủ thời gian để bài thiền mà Tôi đã giao [554] cho em trong lần giao tiếp trước thực hiện chức năng đã định của nó. Sự nắm bắt giáo huấn của em nhanh chóng và trực giác đến mức, và các tiến trình trí tuệ của em rất dễ nhanh chóng nắm lấy những điều cốt yếu đến mức, trong trường hợp của em, điều hết sức cần thiết là luôn phải có một thời gian suy tư tĩnh lặng để đồng hóa các chân lý đã nhận biết và đưa chúng vào đời sống hằng ngày.

This group is today, for the first time, a completed group unit. The time for fusion and for blending and for the permanent establishing of a correct inter-relation must be prolonged, however. I definitely ask you to hold the group in the strength of your love and thus aid its progress forward....

Ngày nay, lần đầu tiên, nhóm này là một đơn vị nhóm hoàn chỉnh. Tuy nhiên, thời gian để dung hợp, hòa trộn và thiết lập lâu dài một mối tương quan đúng đắn phải được kéo dài. Tôi dứt khoát yêu cầu em giữ nhóm trong sức mạnh của tình thương nơi em và nhờ đó trợ giúp bước tiến của nhóm....

Particularly, however, do I ask you to take peculiar care and interest in connection with the Full Moon Contact for the establishing of a rapid and easy rapport at this sacred time, not only with me, but with your co-disciples. This will do more to release this group and to align them with myself and with what I represent than any other one thing. It will aid in blending them together in the bond of understanding. In this particular work you can help materially, my brother and my friend of olden time, because of your natural “facility in contact,” regarded as a service that you can render to the group.

Tuy nhiên, đặc biệt, Tôi yêu cầu em dành sự chăm sóc và quan tâm riêng biệt đối với Tiếp Xúc Trăng Tròn, nhằm thiết lập một sự hòa hợp nhanh chóng và dễ dàng vào thời điểm thiêng liêng này, không chỉ với tôi, mà còn với các đệ tử đồng môn của em. Điều này sẽ giúp giải phóng nhóm này và chỉnh hợp họ với tôi cùng với điều Tôi đại diện hơn bất cứ điều gì khác. Nó sẽ trợ giúp việc hòa trộn họ với nhau trong mối dây thấu hiểu. Trong công việc đặc biệt này, em có thể giúp đỡ một cách đáng kể, huynh đệ và người bạn từ thuở xưa của tôi, nhờ “khả năng tiếp xúc” tự nhiên của em, được xem như một sự phụng sự mà em có thể dâng cho nhóm.

Go forward with strength, love and understanding and let not the lower reasoning mind deter you from anticipating

Hãy tiến tới với sức mạnh, tình thương và sự thấu hiểu, và đừng để hạ trí lý luận ngăn em dự cảm và mong đợi những điều lớn lao.

and expecting great things. You have strength and power and a dynamic will, my brother and friend. These are divine assets. As you yourself well realise, you hinder their divine expression through a failure to love enough. Be not hard, but learn in tenderness to walk with others. Thereby all that you have becomes constructive. Give loving strength.

Huynh đệ và bạn của tôi, em có sức mạnh, quyền năng và một ý chí năng động. Đây là những ưu điểm thiêng liêng. Như chính em nhận rõ, em cản trở sự biểu lộ thiêng liêng của chúng vì chưa yêu thương đủ. Đừng cứng rắn, mà hãy học cách bước đi với người khác trong sự dịu dàng. Nhờ đó, tất cả những gì em có trở nên xây dựng. Hãy trao ban sức mạnh yêu thương.

~

~

MY BROTHER AND FRIEND OF LONG AGO: September 1936

HUYNH ĐỆ VÀ NGƯỜI BẠN TỪ LÂU XA CỦA TÔI: Tháng Chín 1936

Will you take the following ideas into your consciousness and ponder on them during the coming six months, seeking earnestly their subjective value and their objective realisation:

Em có sẵn lòng đưa những ý tưởng sau đây vào tâm thức mình và suy ngẫm về chúng trong sáu tháng tới, tha thiết tìm kiếm giá trị ở nội giới và sự hiện thực hóa ở ngoại giới của chúng không:

1st month—The Way of Love is the lighted Way.

Tháng thứ nhất—Con Đường của Tình Thương là Con Đường được Soi Sáng.

2nd month—The will-to-power must be galvanised by love.

Tháng thứ hai—Ý Chí-hướng-quyền-năng phải được tình thương làm cho sinh động.

3rd month—Each pilgrim on the Way is worn and tired. [555] All are sincere. Forget this not.

Tháng thứ ba—Mỗi người hành hương trên Đường đều mòn mỏi và mệt nhọc. [555] Tất cả đều chân thành. Đừng quên điều này.

4th month—Each life crisis can lead to extended vision or to a separating wall.

Tháng thứ tư—Mỗi khủng hoảng của đời sống có thể dẫn đến tầm nhìn mở rộng hoặc đến một bức tường chia cách.

5th month—The time is short. Only the thoughts which blend and fuse can last. The isolated Way is dark.

Tháng thứ năm—Thời gian ngắn ngủi. Chỉ những tư tưởng hòa trộn và dung hợp mới có thể trường tồn. Con Đường cô lập thì tối tăm.

6th month—Let the radiance of the heart lead thee to peace. Desire earnestly the

Tháng thứ sáu—Hãy để ánh rạng rỡ của trái tim dẫn em đến bình an. Hãy tha thiết mong

loving, radiant heart which showers peace and healing strength on others.

cầu trái tim yêu thương, rạng rỡ, tuôn rải bình an và sức mạnh chữa lành lên người khác.

I would ask you, my brother, to study all that I have said in my various writings on the relation of the head centre and the heart centre, and on the relation of will and love. Write then a paper for the helping of your fellow servers.

Huynh đệ của tôi, Tôi muốn em nghiên cứu tất cả những gì Tôi đã nói trong các tác phẩm khác nhau của tôi về mối liên hệ giữa trung tâm đầu và trung tâm tim, và về mối liên hệ giữa ý chí và tình thương. Rồi hãy viết một bài luận để giúp đỡ các bạn phụng sự đồng môn của em.

~

~

MY BROTHER AND MY FRIEND: February 1937

HUYNH ĐỆ VÀ BẠN CỦA TÔI: Tháng Hai 1937

The past six months have produced in you a definite orientation towards your next expansion of consciousness, and of this you are yourself aware. It is this state of awareness which is of great importance to you. It would also be of value to you if you could—clearly and in words—express what you believe (in your highest and deepest moments) is the next step which lies immediately ahead of you. As a soul, functioning through a personality, what is the next recognition or realisation which your soul seeks to have your brain consciousness register? To aid you in doing this, permit me to formulate three questions which may be of assistance in this effort to express clearly something perhaps only dimly sensed:

Sáu tháng qua đã tạo nơi em một định hướng rõ rệt hướng tới sự mở rộng tâm thức kế tiếp của em, và chính em nhận biết điều này. Chính trạng thái nhận biết này có tầm quan trọng lớn đối với em. Cũng sẽ có giá trị cho em nếu em có thể—một cách rõ ràng và bằng lời—diễn đạt điều mà em tin rằng, trong những khoảnh khắc cao nhất và sâu nhất của mình, là bước kế tiếp đang nằm ngay trước mặt em. Với tư cách là một linh hồn hoạt động qua một phàm ngã, sự nhận biết hay chứng nghiệm kế tiếp nào mà linh hồn em tìm cách khiến tâm thức bộ não của em ghi nhận? Để trợ giúp em làm điều này, hãy cho phép tôi nêu ra ba câu hỏi có thể hữu ích trong nỗ lực diễn đạt rõ ràng một điều có lẽ chỉ mới được cảm nhận mơ hồ:

1. What exactly is the vision, as I see it, in connection with my immediate unfoldment?

1. Chính xác thì tầm nhìn, như tôi thấy nó, liên quan đến sự khai mở trước mắt của tôi là gì?

2. What will be the practical outcome in my daily, outer life of the materialising of this vision?

2. Kết quả thực tiễn trong đời sống hằng ngày, bên ngoài của tôi sẽ là gì khi tầm nhìn này được hiện thực hóa?

3. What will be the *quality* of the experience when I have made it *fact* in my mind and brain consciousness?

3. *Phẩm tính* của kinh nghiệm sẽ là gì khi tôi đã làm cho nó trở thành *sự kiện* trong tâm thức thể trí và bộ não của tôi?

You see, my brother, you are essentially the occultist, being a first ray soul and working through a fifth ray personality. This is a combination of great value but it carries with it its limitations because it is entirely along one major line of energy, [556] 1-3-5-7, and this is intensified by the fact that your *mental body* is on the third ray and your *physical body* is on the first. This last force type utilised by you in the physical body runs counter to the usual rule but with disciples the rule is not unchangeable. You will see, therefore, how the line of the will or power energy, intelligently applied, dominates your equipment in this life. Your *astral body* is on the sixth ray; this constitutes your "door of entrance" to the major ray of the solar system, and to the Heart of God and of your fellowmen. In your next incarnation, you will need to balance this condition, and the balancing will only take place as is desired, if the impetus for it originates through the potency of the love which your astral body can succeed in expressing in this incarnation. Therefore, for the remainder of your present life, the right unfoldment and the achieved control of the love nature, as your sentient astral body can express it, is of paramount importance. It is essential for your rapid integration into the hierarchy of souls and servers.

Huynh đệ của tôi, em thấy đó, về bản chất em là nhà huyền bí học, là một linh hồn cung một và hoạt động qua một phàm ngã cung năm. Đây là một phối hợp rất có giá trị, nhưng nó mang theo những giới hạn của nó, vì nó hoàn toàn nằm trên một tuyến năng lượng chính, [556] 1-3-5-7, và điều này được tăng cường bởi sự kiện rằng *thể trí* của em thuộc cung ba và *thể xác* của em thuộc cung một. Loại mãnh lực sau cùng này, được em sử dụng trong thể xác, đi ngược lại quy luật thông thường, nhưng với các đệ tử thì quy luật không bất biến. Vì vậy, em sẽ thấy tuyến năng lượng ý chí hay quyền năng, được áp dụng một cách thông minh, chi phối toàn bộ trang bị của em trong đời sống này như thế nào. *Thể cảm dục* của em thuộc cung sáu; điều này cấu thành "cánh cửa đi vào" của em đến cung chính của hệ mặt trời, và đến Trái Tim của Thượng đế cùng của đồng loại em. Trong lần nhập thể kế tiếp, em sẽ cần quân bình tình trạng này, và sự quân bình sẽ chỉ diễn ra như mong muốn nếu xung lực cho nó phát khởi nhờ quyền năng của tình thương mà thể cảm dục của em có thể thành công trong việc biểu lộ trong lần nhập thể này. Vì vậy, trong phần còn lại của đời sống hiện tại của em, sự khai mở đúng đắn và sự kiểm soát đã đạt được đối với bản chất yêu thương, như thể cảm dục hữu cảm của em có thể biểu lộ, là điều có tầm quan trọng tối thượng. Nó thiết yếu cho sự tích hợp nhanh chóng của em vào Thánh đoàn các linh hồn và những người phụng sự.

You have done much of mind preparation and of personality coordination. Your fifth ray personality makes the reception of illumination easy, for your intellect and your intuition could be put en rapport with

Em đã làm nhiều công việc chuẩn bị về trí tuệ và phối hợp phàm ngã. Phàm ngã cung năm của em khiến việc tiếp nhận sự soi sáng trở nên dễ dàng, vì trí năng và trực giác của em có thể được đưa vào hòa hợp một cách

facility. You have achieved much that others are still struggling to achieve. It is your astral body now that should receive the largest measure of your attention and then through it the world of true being will open out before you and you will add to knowledge, wisdom, and to intelligent understanding, its practical but mystical aspect, the vision which is motivated by love. It is your astral body which presents you with your major problem.

thuận lợi. Em đã đạt được nhiều điều mà người khác vẫn còn đang phấn đấu để đạt tới. Chính thể cảm dục của em hiện nay phải nhận phần lớn nhất sự chú ý của em, và rồi qua nó Thế Giới Bản Thể chân thật sẽ mở ra trước em, và em sẽ thêm vào tri thức, minh triết, và vào sự thấu hiểu thông minh, phương diện thực tiễn nhưng thần bí của nó, tức tầm nhìn được thúc đẩy bởi tình thương. Chính thể cảm dục của em đặt trước em vấn đề lớn nhất của em.

As we train disciples, we seek to develop in the occultist mystical awareness and, in the mystic, practical occult knowledge. Your vision can be on high levels, and that is where you, as a soul, must consciously walk. That vision must, however, be brought down to a lower level of consciousness. The area of your natural being which is as yet the most inhibited, is that of emotional reaction. Be not afraid of emotional devastation, my brother. Some disciples might ask me what I mean by that. I need not explain to you, for you will recognise that whereof I speak. I enlarge not here upon the hidden significance which is apparent to you.

Khi chúng ta huấn luyện các đệ tử, chúng ta tìm cách phát triển nơi nhà huyền bí học sự nhận biết thần bí, và nơi nhà thần bí tri thức huyền bí học thực tiễn. Tầm nhìn của em có thể ở trên các cấp độ cao, và đó là nơi em, với tư cách là linh hồn, phải bước đi một cách có ý thức. Tuy nhiên, tầm nhìn ấy phải được đưa xuống một cấp độ tâm thức thấp hơn. Vùng trong bản thể tự nhiên của em cho đến nay còn bị ức chế nhiều nhất là vùng phản ứng cảm xúc. Huynh đệ của tôi, đừng sợ sự tàn phá cảm xúc. Một số đệ tử có thể hỏi tôi ý Tôi muốn nói gì qua điều đó. Tôi không cần giải thích cho em, vì em sẽ nhận ra điều Tôi nói đến. Tôi không mở rộng ở đây về thâm nghĩa ẩn giấu vốn hiển nhiên đối với em.

[557] It interested me to see that you discerned the seed thought which was intended to arouse your resistance. It was, for you, the most important of them all. The idea is not negative, as you suppose. The personalities of the “weary pilgrims on the Way” are indeed tired and worn. Humanity today is very weary. The vehicles have been used for many cycles and their potency (in a positive sense) is wearing out, which is the approaching goal. For long cycles, the soul has been negative in its effect upon the personality, and the personal equipment has been the positive expression of the spiritual man. Then that lower aggregation of forces

[557] Tôi đã quan tâm khi thấy em phân biện được tư tưởng hạt giống vốn nhằm khơi dậy sự kháng cự của em. Đối với em, đó là tư tưởng quan trọng nhất trong tất cả. Ý tưởng ấy không tiêu cực như em giả định. Phàm ngã của “những người hành hương mệt mỏi trên Đường” quả thật đã mệt nhọc và mòn mỏi. Nhân loại ngày nay rất mệt mỏi. Các vận cụ đã được sử dụng trong nhiều chu kỳ và quyền năng của chúng, theo nghĩa chủ động, đang hao mòn, đó là mục tiêu đang đến gần. Trong những chu kỳ dài, linh hồn đã giữ vai trò thụ động trong tác động lên phàm ngã, và trang bị phàm ngã đã là biểu hiện chủ động của con người tinh thần. Rồi

begins to wear down; its vibration weakens and, because much of the consciousness is still identified with the body nature, the disciple is conscious of fatigue, pain, distress and a deep weariness. It has been the "personality fatigue" of the human race which partially was responsible for the excessive misery complex, the sense of inferiority, and the pining-for-release psychology of the Christian presentation of truth.

tập hợp thấp của các mãnh lực ấy bắt đầu suy giảm; rung động của nó yếu đi và, vì phần lớn tâm thức vẫn còn đồng nhất hóa với bản chất thân thể, đệ tử ý thức về sự mệt mỏi, đau đớn, khốn khổ và một sự chán mệt sâu xa. Chính "sự mệt mỏi phàm ngã" của nhân loại phần nào chịu trách nhiệm cho phức cảm khổ não quá mức, cảm thức thấp kém, và tâm lý khao khát giải thoát trong cách trình bày chân lý của Cơ Đốc giáo.

As still further progress is made, the joy of the soul begins to pour through the worn and weary vehicles, and gradually the positive nature of the soul takes hold. When this is strong enough and the man is sufficiently decentralised, it is the soul quality which will persist in spite of physical limitations, and the inner sense of weariness will then be carefully negated and consciously and intelligently transmuted. There will be the recognition of personality distress but also a planned effort to transcend it. This process of "divine imposition" gradually brings in the healing force and thus perfect health in some life is the reward of the initiate's effort to live as a soul and not to feel as a personality. It is this divine pouring in of the soul's quality of life which is the true key to self-induced healing.

Khi tiến bộ hơn nữa được thực hiện, sự hoan hỉ của linh hồn bắt đầu tuôn qua các vận cụ mòn mỏi và mệt nhọc, và dần dần bản chất chủ động của linh hồn nắm quyền. Khi điều này đủ mạnh và con người đủ phi tập trung vào bản thân, chính phẩm tính linh hồn sẽ trường tồn bất chấp các giới hạn hồng trần, và cảm thức mệt mỏi bên trong khi ấy sẽ được loại bỏ một cách cẩn thận và được chuyển hoá một cách có ý thức và thông minh. Sẽ có sự nhận biết về nỗi khốn khổ của phàm ngã nhưng cũng có một nỗ lực có kế hoạch để vượt lên trên nó. Tiến trình "áp đặt thiêng liêng" này dần dần đưa vào mãnh lực chữa lành, và như vậy sức khỏe hoàn hảo trong một đời nào đó là phần thưởng cho nỗ lực của điểm đạo đồ muốn sống như một linh hồn và không cảm nhận như một phàm ngã. Chính sự tuôn đổ thiêng liêng này của phẩm tính sự sống của linh hồn là chìa khóa đích thực cho sự tự chữa lành được khơi dậy từ bên trong.

Will you remember, what I have elsewhere pointed out, that:

Em có nhớ điều Tôi đã chỉ ra ở nơi khác rằng:

1. Happiness is the goal of personality desire and its most desired sentient reaction.

1. Hạnh phúc là mục tiêu của dục vọng phàm ngã và là phản ứng hữu cảm được nó mong muốn nhất.

2. Joy is the quality of soul life and that quality can be imposed upon the personality,

2. Sự hoan hỉ là phẩm tính của đời sống linh hồn, và phẩm tính ấy có thể được áp đặt lên

thereby superseding happiness and imparting the gift of truth. [558]

phàm ngã, nhờ đó thay thế hạnh phúc và truyền ban món quà của chân lý. [558]

3. Bliss is the nature of the spiritual Being and is, in its turn and in due time, imposed upon the rhythm of the soul. It is the gift of synthesis.

3. Chí phúc là bản chất của Sinh Mệnh tinh thần và đến lượt nó, đúng thời đúng lúc, được áp đặt lên nhịp điệu của linh hồn. Nó là món quà của sự tổng hợp.

You see clearly from the angle of mental observation, acutely and intelligently applied. Now learn to *feel* as clearly that which you see, both the good and that which is not so good, and love steadily in both directions. As yet, you love not where you criticise. This you must learn to do and that love will shed new light on that which you perceive and you will learn to feel. Life will then open up before you in new rhythms of service and of usefulness.

Em thấy rõ từ góc độ quan sát trí tuệ, được áp dụng sắc bén và thông minh. Giờ đây hãy học cách *cảm nhận* rõ ràng như thế điều em thấy, cả điều tốt lẫn điều không tốt, và yêu thương một cách vững bền theo cả hai hướng. Cho đến nay, em chưa yêu thương nơi em phê phán. Điều này em phải học làm, và tình thương ấy sẽ rọi ánh sáng mới lên điều em nhận thức, và em sẽ học cách cảm nhận. Khi ấy sự sống sẽ mở ra trước em trong những nhịp điệu mới của phụng sự và hữu ích.

It is *not* my request that the three questions I put to you earlier in this instruction should be answered by you for any eye but yours and mine to see. Should you, however, care to answer them in such form that they may be of service to your group brothers, that is entirely your own affair.

Tôi *không* yêu cầu em trả lời ba câu hỏi Tôi đã đặt ra cho em trước đó trong huấn thị này cho bất cứ con mắt nào ngoài mắt của em và của tôi được thấy. Tuy nhiên, nếu em muốn trả lời chúng dưới hình thức có thể hữu ích cho các huynh đệ trong nhóm của em, thì điều đó hoàn toàn là việc của riêng em.

Another hint I give you and a suggestion which only you will understand. There are three people that you should take to your heart and love. As yet you love them not. One loves you not. Two seek your love. Learn to love all three, not theoretically from a high, cold, mental altitude, but down on the planes of earth; love them with your heart. Life will then change for you. And, furthermore, my brother, love them not in obedience to my hint or through a display of the magnanimous spirit, or as the result of intellectual reasoning, but because you *love*. Two out of these three have much to give to you, and can lead you with them along the

Tôi cho em một gợi ý khác và một đề nghị mà chỉ em mới hiểu. Có ba người mà em nên đưa vào trái tim mình và yêu thương. Cho đến nay em chưa yêu thương họ. Một người không yêu thương em. Hai người tìm kiếm tình thương của em. Hãy học yêu thương cả ba, không phải theo lý thuyết từ một độ cao trí tuệ lạnh lẽo, mà ở ngay trên các cõi của Trái Đất; hãy yêu thương họ bằng trái tim của em. Khi ấy đời sống sẽ đổi khác đối với em. Và hơn nữa, huynh đệ của tôi, đừng yêu thương họ vì vâng theo gợi ý của tôi, hay qua một sự phô bày tinh thần cao thượng, hoặc như kết quả của suy luận trí năng, mà bởi vì em *yêu thương*. Hai trong ba người này có

Way. I mention not their names, nor have I told anyone who they are. It is your own affair, not mine, nor theirs, but yours.

nhiều điều để trao cho em, và có thể dẫn em cùng họ đi trên Đường. Tôi không nêu tên họ, cũng không nói với bất cứ ai họ là ai. Đó là việc của riêng em, không phải của tôi, cũng không phải của họ, mà là của em.

I give you now three phrases upon which to meditate during the next six months. During the first three months will you meditate upon them within the head consciousness, and during the last three months will you repeat the meditation but this time within the heart and seek to feel their significance. Thus will realisation come.

Bây giờ Tôi trao cho em ba câu để tham thiền trong sáu tháng tới. Trong ba tháng đầu, em hãy tham thiền về chúng trong tâm thức ở đầu, và trong ba tháng cuối, em hãy lặp lại bài tham thiền nhưng lần này trong trái tim và tìm cách cảm nhận thâm nghĩa của chúng. Như vậy chứng nghiệm sẽ đến.

Phrase I.

Câu I.

Like a golden butterfly, which flies towards the sun, I find myself poised upon the lotus petal of the earth. [559] Held by the breath of *love* I hover. I stay a little moment and then I fly into the golden pathway which leads into the sun.

Như một con bướm vàng bay hướng về mặt trời, tôi thấy mình lơ lửng trên cánh hoa sen của Trái Đất. [559] Được giữ bởi hơi thở của *tình thương*, tôi bay lượn. Tôi dừng lại một khoảnh khắc ngắn ngủi rồi bay vào con đường vàng dẫn vào mặt trời.

Phrase II.

Câu II.

There is no darkness and no fog. There is no night nor day. There are no storms nor peace; no rest, nor strife. Only the changeless *love* of God, which works towards good.

Không có bóng tối và không có sương mù. Không có đêm cũng không có ngày. Không có bão tố cũng không có bình an; không có nghỉ ngơi, cũng không có xung đột. Chỉ có *tình thương* bất biến của Thượng đế, vốn hoạt động hướng tới điều thiện.

Phrase III.

Câu III.

Down from the mountain top I come, bringing the light of *love*, the love of God. Into the chalice of all forms I meet, I pour this *love* which light confers, this love which life sustains. I see the *love* of life divine pour through the form, my own and others. It heals and soothes. Thus is the task

Từ đỉnh núi tôi đi xuống, mang theo ánh sáng của *tình thương*, tình thương của Thượng đế. Vào chén thánh của mọi hình tướng tôi gặp, tôi rót *tình thương* này mà ánh sáng ban cho, tình thương này mà sự sống nâng đỡ. Tôi thấy *tình thương* của sự sống thiêng liêng tuôn qua hình tướng, của tôi và

performed. Thus is a man of earth transformed into a Son of God.

của người khác. Nó chữa lành và xoa dịu. Như vậy nhiệm vụ được thực hiện. Như vậy một con người của Trái Đất được chuyển đổi thành một Con của Thượng đế.

In summarising the ray qualities with which you have to deal in fitting yourself for progress in world service, they might be stated to be as follows:

Khi tóm lược các phẩm tính cung mà em phải làm việc với trong việc chuẩn bị chính mình cho bước tiến trong phụng sự thế gian, có thể nêu chúng như sau:

1. The soul ray—the Ray of Will or Power.

1. Cung linh hồn—Cung Ý Chí hay Quyền Năng.

2. The personality ray—the Ray of Concrete Science.

2. Cung phàm ngã—Cung Khoa Học Cụ Thể.

3. The ray of the mental body—the Ray of Intelligent Activity.

3. Cung của thể trí—Cung Hoạt Động Thông Minh.

4. The ray of the astral body—the Ray of Devotion.

4. Cung của thể cảm dục—Cung Sùng Tín.

5. The ray of the physical body—the Ray of Will or Power.

5. Cung của thể xác—Cung Ý Chí hay Quyền Năng.

For your reassurance and that of your co-disciples, I would like to point out that the group work of healing can be started, if the group continues with its work of integration and grows in love and understanding. Continue with the group meditation and with the work of the Full Moon Approach, paying close attention to the latter. Learn the way into the Ashram of the second ray through the open (though secret) door of your own heart.

Để trấn an em và các đệ tử đồng môn của em, Tôi muốn chỉ ra rằng công việc chữa lành của nhóm có thể bắt đầu, nếu nhóm tiếp tục công việc tích hợp của mình và lớn lên trong tình thương và sự thấu hiểu. Hãy tiếp tục bài tham thiền nhóm và công việc Tiếp Cận Trăng Tròn, chú ý sát sao đến công việc sau. Hãy học con đường vào ashram của cung hai qua cánh cửa mở rộng, dù bí mật, của chính trái tim em.

NOTE: *In the March 1936 instruction, the Tibetan told the disciple that he needed to learn "in tenderness to walk with others." This he failed to learn and temporarily at least his work in the Ashram is in abeyance.* [560]

GHI CHÚ: *Trong huấn thị tháng Ba 1936, Chân sư Tây Tạng nói với đệ tử rằng y cần học cách "bước đi với người khác trong sự dịu dàng." Y đã không học được điều này, và ít*

nhất là tạm thời, công việc của y trong ashram đang bị đình chỉ. [560]

~

~

To S. R. D. – Gửi S. R. D.

August 1936

Tháng Tám 1936

MY BROTHER OF OLDEN TIME:

HUYNH ĐỆ TỪ THUỞ XƯA CỦA TÔI:

One of the things which is strongest in your consciousness is the realisation of our ancient link and tie. You have known for years that such a tie exists. You have oft wondered of what use it is to you. You have reached middle life and more without having discovered to what purpose is this realisation or what you can do to be of definite service, for, my brother, you must (for the remainder of your life) be of greater service than heretofore. If you are a disciple, you must bear in mind that you are such because of a capacity to serve and not because of any karmic links. You and L.R.U. are karmically related to me and, therefore, karmically related to each other. Unless such a relation works out in service to your fellowmen, it is of no use. It is *service* to be rendered selflessly and with sacrifice that is your lesson, as it is hers also.

Một trong những điều mạnh mẽ nhất trong tâm thức em là sự chứng nghiệm về mối liên kết và ràng buộc cổ xưa của chúng ta. Em đã biết trong nhiều năm rằng một mối ràng buộc như thế tồn tại. Em thường tự hỏi nó có ích gì cho em. Em đã đạt đến tuổi trung niên và hơn nữa mà chưa khám phá được mục đích của sự chứng nghiệm này là gì, hoặc em có thể làm gì để phụng sự một cách rõ rệt, vì, huynh đệ của tôi, em phải, trong phần còn lại của đời mình, phụng sự nhiều hơn trước kia. Nếu em là một đệ tử, em phải ghi nhớ rằng em là như thế bởi năng lực phụng sự, chứ không bởi bất cứ mối liên kết nghiệp quả nào. Em và L.R.U. có liên hệ nghiệp quả với tôi và, do đó, có liên hệ nghiệp quả với nhau. Trừ phi một mối liên hệ như thế được thể hiện trong sự phụng sự đồng loại của em, nó không có ích gì. Chính *sự phụng sự* phải được thực hiện một cách vị tha và với hi sinh là bài học của em, cũng như là bài học của cô ấy.

It is not for me to tell you how to serve or in what field it is to be rendered. I have watched you grope your way into increased usefulness during the past three years, and I know well your determination that naught shall stop you. Remember, my brother, that we are oft hindered by the unexpected, and not by that which we anticipated.

Không phải việc của tôi là nói cho em biết phải phụng sự như thế nào hoặc trong lĩnh vực nào sự phụng sự ấy phải được thực hiện. Tôi đã theo dõi em lần mò con đường của mình vào sự hữu ích gia tăng trong ba năm qua, và Tôi biết rõ quyết tâm của em rằng không gì sẽ ngăn em lại. Huynh đệ của tôi, hãy nhớ rằng chúng ta thường bị cản trở bởi

điều bất ngờ, chứ không bởi điều chúng ta đã dự liệu.

If you should feel in months to come, a lessening of contact with me, be not deceived by the illusion. This recognition will in reality be based upon a deepening mental grasp of truth, and upon a lessening of attention to astral sensitivity. That, it is essential that you outgrow. You are over-sensitive astrally, and you need increased polarisation upon the mental plane. This will lead to two things:

Nếu trong những tháng tới em cảm thấy sự tiếp xúc với tôi giảm bớt, đừng bị ảo tưởng đánh lừa. Sự nhận biết này trong thực tế sẽ dựa trên sự nắm bắt trí tuệ sâu hơn về chân lý, và trên sự giảm bớt chú ý đến tính nhạy cảm cảm dục. Điều đó, em thiết yếu phải vượt qua. Em quá nhạy cảm về mặt cảm dục, và em cần sự phân cực gia tăng trên cõi trí. Điều này sẽ dẫn đến hai điều:

1. A firmer grasp upon the lower self by the soul, so that your soul will mean more to you.

1. Linh hồn nắm vững phàm ngã hơn, để linh hồn của em có ý nghĩa nhiều hơn đối với em.

2. A deeper integration into your group of kindred souls, with a consequent grasp of group contacts and less interest in the personality, plus less interest in your teacher, the Tibetan. I, your Tibetan brother, am interested in the group but not in the individual. This is the first lesson [561] which I seek to teach you. Work strenuously at contacting your fellow disciples. Think far less of me and of your relation to me. Speak not of me to anyone at any time for a year. But at the time of the full moon, seek to contact, establish and strengthen your link in relation:

2. Sự tích hợp sâu hơn vào nhóm các linh hồn đồng loại của em, với kết quả là nắm bắt được các tiếp xúc nhóm và ít quan tâm hơn đến phàm ngã, cộng với ít quan tâm hơn đến huấn sư của em, Chân sư Tây Tạng. Tôi, huynh đệ Tây Tạng của em, quan tâm đến nhóm chứ không đến cá nhân. Đây là bài học đầu tiên [561] mà Tôi tìm cách dạy em. Hãy làm việc một cách mạnh mẽ để tiếp xúc với các đệ tử đồng môn của em. Hãy nghĩ ít hơn rất nhiều về tôi và về mối liên hệ của em với tôi. Đừng nói về tôi với bất cứ ai vào bất cứ lúc nào trong một năm. Nhưng vào thời điểm trăng tròn, hãy tìm cách tiếp xúc, thiết lập và củng cố mối liên kết của em trong quan hệ:

a. To your group brothers.

a. Với các huynh đệ trong nhóm của em.

b. To L.R.U.

b. Với L.R.U.

c. Karmically with myself.

c. Về mặt nghiệp quả với chính tôi.

Then for the remainder of the month, and until the next full moon, ponder on the

Rồi trong phần còn lại của tháng, và cho đến kỳ trăng tròn kế tiếp, hãy suy ngẫm về công

group work and not on the Tibetan. I fancy, my brother, that you will promptly see the wisdom of this.

việc nhóm chứ không về Chân sư Tây Tạng. Huynh đệ của tôi, Tôi nghĩ em sẽ nhanh chóng thấy sự minh triết của điều này.

You are naturally a teacher, and a teacher in training; you can teach and should teach. Seize every opportunity so to teach and to gather together those who can thus be served. Choose quality and not quantity, and teach from the angle of knowledge, carefully thought out in meditation. In this sentence, I give you the clue to your meditation work....

Em vốn là một huấn sư tự nhiên, và là một huấn sư đang được huấn luyện; em có thể dạy và nên dạy. Hãy nắm lấy mọi cơ hội để dạy như thế và để quy tụ những người có thể được phụng sự theo cách ấy. Hãy chọn phẩm chất chứ không phải số lượng, và hãy dạy từ góc độ tri thức đã được suy xét cẩn thận trong tham thiền. Trong câu này, Tôi trao cho em manh mối về công việc tham thiền của em....

After your meditation, say the following obligation:

Sau khi tham thiền, hãy đọc lời cam kết sau đây:

"I play my part with stern resolve, with earnest aspiration; I look above; I help below: I dream not, nor I rest; I toil; I serve; I reap; I pray; I mount the cross; I tread the Way; I tread upon the work I do; I mount upon my slain self; I forego peace; I forfeit rest, and in the stress of pain, I lose myself and find my Self, and enter into peace."

"Tôi đóng phần của mình với quyết tâm nghiêm nghị, với khát vọng chân thành; tôi nhìn lên trên; tôi giúp bên dưới: tôi không mơ mộng, cũng không nghỉ ngơi; tôi lao tác; tôi phụng sự; tôi gặt hái; tôi cầu nguyện; tôi leo lên thập giá; tôi bước trên Đường; tôi bước lên công việc tôi làm; tôi leo lên trên bản ngã đã bị giết của mình; tôi từ bỏ bình an; tôi đánh mất sự nghỉ ngơi, và trong sức ép của đau đớn, tôi đánh mất chính mình và tìm thấy Chân Ngã của mình, và đi vào bình an."

For your seed thoughts for the next few months, will you use the following?

Đối với các tư tưởng hạt giống của em trong vài tháng tới, em có dùng những điều sau đây không?

1st month—The mind reveals the Real.

Tháng thứ nhất—Thể trí mặc khải Thực Tại.

2nd month—The Light is dual. It shows forth that which is not seen. It sheds its rays upon the daily way.

Tháng thứ hai—Ánh Sáng là kép. Nó biểu lộ điều không được thấy. Nó rọi các tia của mình lên con đường hằng ngày.

3rd month—All that is, shows forth some seed idea.

Tháng thứ ba—Tất cả những gì hiện hữu đều biểu lộ một ý tưởng hạt giống nào đó.

4th month—A thought of God, some real idea, must reveal itself within my heart.

Tháng thứ tư—Một tư tưởng của Thượng đế, một ý tưởng thực nào đó, phải tự mặc khải trong trái tim tôi.

5th month—The world must be saved by ideas.

Tháng thứ năm—Thế giới phải được cứu bởi các ý tưởng.

You will note, my brother, what is my objective in this initial training to which I ask you to subject yourself. Let me [562] make it clear to you. I seek to see you polarised more definitely upon the mental plane. I seek to see you less committed to the attitude of the devotee, and more impersonal, more free to serve for the sake of service and not to serve because of your devotion to a teacher, a cause or a belief. Is not this also in line with your deepest and highest idea?

Huynh đệ của tôi, em sẽ lưu ý mục tiêu của tôi trong sự huấn luyện ban đầu này mà Tôi yêu cầu em tự đặt mình vào. Hãy để Tôi [562] làm cho điều đó rõ ràng với em. Tôi tìm cách thấy em được phân cực rõ rệt hơn trên cõi trí. Tôi tìm cách thấy em ít gắn chặt hơn với thái độ của người sùng tín, và vô ngã hơn, tự do hơn để phụng sự vì chính sự phụng sự, chứ không phụng sự vì lòng sùng tín của em đối với một huấn sư, một lý tưởng hay một niềm tin. Điều này chẳng phải cũng phù hợp với ý tưởng sâu nhất và cao nhất của em sao?

~

~

MY BROTHER AND MY FRIEND: March 1937

HUYNH ĐỆ VÀ BẠN CỦA TÔI: Tháng Ba 1937

The lessons of true humility and reticence are not as easy to learn as might appear, particularly when the inferiority complex is as strong in you as is the case. It is so easy to confound a natural self-depreciation with true spiritual humility, but you are learning fast.

Những bài học về đức khiêm nhường chân thật và sự dè dặt không dễ học như vẻ ngoài có thể cho thấy, đặc biệt khi phức cảm thấp kém nơi em mạnh mẽ như vậy. Thật quá dễ lẫn lộn sự tự hạ thấp tự nhiên với đức khiêm nhường tinh thần chân thật, nhưng em đang học rất nhanh.

One thing I seek to point out to you: humility must always accompany a spiritual self-respect which forbids a disciple to stand anywhere upon the Path, except in his rightful place. The fact is that discipleship warrants recognition. There is no false pride in knowing that one is a disciple. This I point

Một điều Tôi muốn chỉ ra cho em: đức khiêm nhường luôn phải đi kèm với lòng tự trọng tinh thần, điều này không cho phép một đệ tử đứng ở bất cứ đâu trên Đường ngoài vị trí chính đáng của y. Sự thật là địa vị đệ tử xứng đáng được công nhận. Không có kiêu hãnh giả tạo trong việc biết rằng mình là một đệ

out to you and to all disciples. Recognition of status, however, is purely a personal matter; it should be faced and accepted and then followed by *silence*. What is, therefore, the lesson I seek today to give to you and which I preface by the above words?

tử. Điều này Tôi chỉ ra cho em và cho mọi đệ tử. Tuy nhiên, sự nhận biết địa vị là một vấn đề hoàn toàn cá nhân; nó nên được đối diện và chấp nhận, rồi sau đó đi kèm với *im lặng*. Vậy bài học mà hôm nay Tôi tìm cách trao cho em, và Tôi mở đầu bằng những lời trên, là gì?

Simply this: Recognising your link, and knowing that your ancient aspiration is bearing, and will bear, fruit. Take your eyes off yourself, take them off the personalities of your co-disciples, and take them away even from me, your friend and teacher of several lives, and forget everything but the need of those you daily meet. Then *serve*. Shut the door upon each thought of self, and upon those reactions which may be engendered by your group brothers; shut them also upon those devotional aspirations which you direct so oft to me, and cast them from you. Then with a tender heart of love and pity, serve all you meet, knowing that "each heart hides its own bitterness." This constitutes your major lesson on the Path at this time, my brother—the lesson of utter self-forgetfulness. Forget the past and all that it brought to you of pain and of joy; forget the personal self and all that it has to give or what it withholds; forget that which you said or has been said anent [563] you and your ways, and seek simply to serve. Serve with a joyous heart and equilibrium.

Chỉ đơn giản là điều này: Hãy nhận biết mối liên kết của em, và biết rằng khát vọng cổ xưa của em đang kết quả, và sẽ kết quả. Hãy rời mắt khỏi chính mình, rời mắt khỏi phàm ngã của các đệ tử đồng môn của em, và rời mắt ngay cả khỏi tôi, người bạn và huấn sư của em qua nhiều đời, và quên tất cả ngoại trừ nhu cầu của những người em gặp hằng ngày. Rồi hãy *phụng sự*. Hãy đóng cửa trước mọi tư tưởng về bản ngã, và trước những phản ứng có thể do các huynh đệ trong nhóm của em gây ra; cũng hãy đóng cửa trước những khát vọng sùng tín mà em thường hướng về tôi, và hãy ném chúng ra khỏi em. Rồi với một trái tim dịu dàng đầy tình thương và lòng thương xót, hãy phụng sự tất cả những người em gặp, biết rằng "mỗi trái tim đều che giấu nỗi đắng cay riêng của nó." Điều này cấu thành bài học chính của em trên Đường vào lúc này, huynh đệ của tôi —bài học về sự hoàn toàn quên mình. Hãy quên quá khứ và tất cả những gì nó đã mang đến cho em về đau đớn và hoan hỉ; hãy quên bản ngã cá nhân và tất cả những gì nó phải trao hoặc những gì nó giữ lại; hãy quên những gì em đã nói hoặc đã được nói liên quan [563] đến em và các đường lối của em, và chỉ tìm cách phụng sự. Hãy phụng sự với một trái tim hoan hỉ và quân bình.

One of your great limitations is over-sensitivity. Your outer shell needs hardening; you must learn to tune out and to leave unrecognised that which might disturb your life of service. The proverb runs: "They say. What do they say? Let them

Một trong những giới hạn lớn của em là sự quá nhạy cảm. Lớp vỏ bên ngoài của em cần được làm cứng lại; em phải học cách gạt ra ngoài và không ghi nhận những gì có thể quấy nhiễu đời sống phụng sự của em. Câu tục ngữ nói: "Họ nói. Họ nói gì? Cứ để họ

say." For you this holds much truth. Disciples waste so much time in distress over the words, thoughts and deeds of other disciples and thus time is lost that could be more constructively employed. Do you not know that the minutes mount into hours, as the disciple wrestles with himself in order to regain equilibrium? Ask A.A.B. She knows the meaning of those lost hours and can help you there. Remember, also, brother of old, that all suffering along the lines of super-sensitivity indicates self-centredness, and this in turn militates against the needed inclusiveness which will eventually make this group work successful in service. I point this out, because you have had to wrestle along these lines during the past six months; your major weakness is this sensitivity, which leads to an undue focussing upon the little self.

nói." Đối với em, điều này chứa nhiều chân lý. Các đệ tử lãng phí quá nhiều thời gian trong nỗi khốn khổ vì lời nói, tư tưởng và hành động của các đệ tử khác, và như vậy thời gian bị mất đi, vốn có thể được dùng một cách xây dựng hơn. Em không biết rằng từng phút tích thành giờ, khi đệ tử vật lộn với chính mình để lấy lại quân bình sao? Hãy hỏi A.A.B. Bà biết ý nghĩa của những giờ đã mất ấy và có thể giúp em ở điểm đó. Huynh đệ từ xưa, cũng hãy nhớ rằng mọi đau khổ theo các đường lối của sự siêu nhạy cảm đều chỉ ra sự tập trung vào bản thân, và điều này đến lượt nó chống lại tính bao gồm cần thiết, vốn cuối cùng sẽ làm cho công việc nhóm này thành công trong phụng sự. Tôi chỉ ra điều này, vì em đã phải vật lộn theo những đường lối này trong sáu tháng qua; điểm yếu chính của em là sự nhạy cảm này, điều dẫn đến sự tập trung quá mức vào tiểu ngã.

I would ask you to continue your study along the lines indicated in my last communication, and for the next six months to deal with the theme of illumination through ideas. You are beginning to grasp a little the significance of ideas. Now consider what these ideas can do for you, illumining your mind and enriching, therefore, your service. All that you learn must be related to service. Therein lies your particular lesson. You have equipment; you have adequate outlook; you have a mind which can be illumined; you can teach and you can serve. With this you have not yet adequately begun. You must learn to serve as a soul, and not as a high grade personality. Herein I give you a hint, and you care enough, I know, to take it. As to your meditation, carry forward as before. I make no change in any way.

Tôi muốn em tiếp tục việc nghiên cứu theo những đường lối đã chỉ ra trong lần giao tiếp trước của tôi, và trong sáu tháng tới hãy nghiên cứu chủ đề soi sáng qua các ý tưởng. Em đang bắt đầu nắm được phần nào thâm nghĩa của các ý tưởng. Giờ đây hãy xem xét những ý tưởng này có thể làm gì cho em, soi sáng thể trí của em và do đó làm phong phú sự phụng sự của em. Tất cả những gì em học phải được liên hệ với phụng sự. Chính trong đó có bài học riêng của em. Em có trang bị; em có tầm nhìn đầy đủ; em có một thể trí có thể được soi sáng; em có thể dạy và em có thể phụng sự. Với điều này, em vẫn chưa bắt đầu một cách đầy đủ. Em phải học phụng sự như một linh hồn, chứ không như một phàm ngã cấp cao. Ở đây Tôi trao cho em một gợi ý, và Tôi biết em đủ quan tâm để nhận lấy nó. Về phần tham thiền của em, hãy tiếp tục như trước. Tôi không thay đổi gì cả.

~

~

MY BROTHER: September 1937

Only a brief word this time, but it will suffice.

Release the hidden beauty which lies in real self-forgetfulness, [564] and let your devotion (tried and proved) and your sincerity stabilise your group. Be not preoccupied with the non-essentials of personal living. Be generous of yourself and time, and give to your group brothers with a clear impersonality which asks nothing for the separated self. This is not yet the case.

~

BROTHER OF OLD: January 1938

During the next few months of quiet study and preparation, I would ask you to take the ideas, cited below, into your meditation and to reflect deeply upon them, making them in this way distinctive characteristics of your life. I have a definite purpose in mind as I give them to you.

1st month—The present embodies all the past. The future depends upon the clear seeing of the immediate vision.

2nd month—Forget the past and press anew into the glory of the Coming One.

3rd month—Let silence reign as the result of a heart free from self-questioning, and not the result of the shutting of a door.

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI: Tháng Chín 1937

Lần này chỉ một lời ngắn gọn, nhưng sẽ đủ.

Hãy giải phóng vẻ đẹp ẩn tàng vốn nằm trong sự thật sự quên mình, [564] và hãy để sự sùng tín của em, đã được thử thách và chứng minh, cùng sự chân thành của em làm vững ổn nhóm của em. Đừng bận tâm đến những điều không thiết yếu của đời sống cá nhân. Hãy rộng rãi hiến dâng chính mình và thời gian của mình, và hãy trao cho các huynh đệ trong nhóm của em bằng một sự vô ngã rõ rệt, không đòi hỏi gì cho cái ngã tách biệt. Điều này hiện vẫn chưa phải là như vậy.

~

HUYNH ĐỆ CỦA NGÀY XƯA: Tháng Giêng 1938

Trong vài tháng tới, dành cho sự học hỏi và chuẩn bị lặng lẽ, Tôi xin em đem những ý tưởng được nêu dưới đây vào sự tham thiền của em và suy ngẫm sâu xa về chúng, bằng cách ấy biến chúng thành những đặc điểm nổi bật của đời sống em. Tôi có một mục đích rõ rệt trong trí khi trao chúng cho em.

Tháng thứ nhất—Hiện tại chứa đựng toàn bộ quá khứ. Tương lai tùy thuộc vào sự thấy rõ linh ảnh trước mắt.

Tháng thứ hai—Hãy quên quá khứ và tiến tới một lần nữa vào vinh quang của Đấng Đang Đến.

Tháng thứ ba—Hãy để sự im lặng ngự trị như kết quả của một trái tim thoát khỏi sự

tự vấn, chứ không phải như kết quả của việc đóng một cánh cửa.

4th month—Let humility and strength be your gift to others.

Tháng thứ tư—Hãy để sự khiêm nhường và sức mạnh là món quà của em trao cho người khác.

5th month—Certain treasures are too valuable and frail to be exposed to others' sight. Keep them within the locked seclusion of thy heart.

Tháng thứ năm—Một số kho báu quá quý giá và mong manh để phơi bày trước mắt người khác. Hãy giữ chúng trong nơi ẩn kín khóa chặt của trái tim em.

6th month—Give of thine uttermost on every plane, and give again. And thus, in giving, gain.

Tháng thứ sáu—Hãy hiến dâng đến tận cùng trên mọi cõi, rồi lại tiếp tục hiến dâng. Và như thế, trong khi cho đi, em đạt được.

~

~

MY BROTHER: June 1938

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI: Tháng Sáu 1938

There is little that anyone can do when tests and deep distress and anxiety overwhelm a disciple except to stand by in love, send healing thoughts and evoke the inner strength of the soul that the vehicles can be used. You have before you some weeks and months of selfless service. Give of the service with no thought of self and in a spirit of joy; give of your [565] strength and love with no self-reference in your heart or words and no thought in your mind of the little self. I give you no set study work at this time, but I will give you some new seed thoughts and would ask you to ponder upon them in deep reflection. Then each month will you embody the results of these reflections in a paper which can be very brief but which will be your elucidation of the intended idea? Did you notice, my brother, the value and the significance of the seed thought I gave you for the sixth month? It gave you the key for your immediate service.

Khi những thử thách, nỗi khổ đau sâu xa và sự lo âu tràn ngập một đệ tử, ít có điều gì người ta có thể làm, ngoại trừ đứng bên cạnh trong tình thương, gửi những tư tưởng chữa lành và khơi gợi sức mạnh bên trong của linh hồn để các hiện thể có thể được sử dụng. Trước mắt em là vài tuần và vài tháng phụng sự vô ngã. Hãy hiến dâng sự phụng sự mà không nghĩ đến bản thân và trong tinh thần hoan hỉ; hãy hiến dâng [565] sức mạnh và tình thương của em mà không có sự quy chiếu về bản thân trong trái tim hay lời nói, và không có ý nghĩ nào trong thể trí về cái ngã nhỏ bé. Lúc này Tôi không giao cho em công việc học tập cố định nào, nhưng Tôi sẽ trao cho em vài tư tưởng hạt giống mới và xin em suy ngẫm về chúng trong sự phản tỉnh sâu xa. Rồi mỗi tháng, em sẽ thể hiện kết quả của những suy ngẫm ấy trong một bài viết có thể rất ngắn, nhưng sẽ là sự giải minh của em về ý tưởng được chủ định. Huynh đệ của tôi, em có nhận thấy giá trị và

thâm nghĩa của tư tưởng hạt giống mà Tôi đã trao cho em cho tháng thứ sáu không? Nó đã trao cho em chìa khóa cho sự phụng sự trước mắt của em.

First month... Let the song of the soul be sounded forth by me, and the clear high notes bring peace and joy to others. My word today is *Joy*.

Tháng thứ nhất... Nguyện bài ca của linh hồn được tôi xướng lên, và những âm điệu cao trong trẻo đem bình an và hoan hỉ đến cho người khác. Linh từ của tôi hôm nay là *Hoan hỉ*.

Second month... Let the quality of the soul be seen in me, the quality of love. It is a love which visions not the little forms of self, but the One Self in all. My quality today is *self Forgetfulness.*

Tháng thứ hai... Nguyện phẩm tính của linh hồn được thấy nơi tôi, phẩm tính của tình thương. Đó là một tình thương không nhìn thấy những hình tướng nhỏ bé của bản ngã, mà thấy Đại Ngã Duy Nhất trong tất cả. Phẩm tính của tôi hôm nay là *quên mình.*

Third month... Let the word of my soul go forth in strength to others. That word for me, in this short period of my life, is *Understanding*.

Tháng thứ ba... Nguyện linh từ của linh hồn tôi phát ra trong sức mạnh đến với người khác. Linh từ ấy đối với tôi, trong giai đoạn ngắn ngủi này của đời tôi, là *Thấu hiểu*.

Fourth month... Let the vision of my mind be clear and sure; its outline true and real. That vision is one of mankind's need, of suffering and of pain, for it is there in all the world. The key for me today is *Service*.

Tháng thứ tư... Nguyện tầm nhìn của thể trí tôi rõ ràng và chắc chắn; đường nét của nó chân thật và thực tại. Tầm nhìn ấy là tầm nhìn về nhu cầu của nhân loại, về đau khổ và nỗi đau, vì điều đó hiện hữu khắp thế gian. Chìa khóa đối với tôi hôm nay là *Phụng sự*.

Fifth month... Let the glory of the Lord Who is my life, be seen. That glory is the glory of the One. Distinction and all differences fade away. The word that is for me the meaning of that life is *Identification*.

Tháng thứ năm... Nguyện vinh quang của Chúa Tể, Đấng là sự sống của tôi, được nhìn thấy. Vinh quang ấy là vinh quang của Đấng Duy Nhất. Sự phân biệt và mọi khác biệt đều phai mờ. Linh từ đối với tôi là ý nghĩa của sự sống ấy là *Đồng nhất hóa*.

Sixth month... Let the actions of the soul be the motives of my daily life. I am that soul and unto that I dedicate myself. That soul is one in all my fellowmen and I am one with them. The keynote of the action of the soul is *Sacrifice.*

Tháng thứ sáu... Nguyện các hành động của linh hồn là những động cơ của đời sống hằng ngày của tôi. Tôi là linh hồn ấy và tôi hiến dâng chính mình cho điều đó. Linh hồn ấy là một trong tất cả đồng loại của tôi và tôi là

một với họ. Chủ âm của hành động của linh hồn là *Hi sinh.*

[566] A real understanding of the purpose of these thoughts will cause basic transformations in your life and attitudes, leading to a new ability to serve.

[566] Một sự thấu hiểu thật sự về mục đích của những tư tưởng này sẽ tạo ra những chuyển đổi căn bản trong đời sống và thái độ của em, dẫn đến một khả năng phụng sự mới.

In connection with your rays, my brother, it is of interest to you to know, as I have earlier told you, that your soul ray is the second and your personality ray is the sixth, both these rays being along the one line of 2.4.6. It is necessary that there should be some conscious and definite rounding out. This over-balance is accentuated also by the fact that your *mental body* is upon the fourth ray, thus completing the direct representation of this line of divine energy. As you will naturally see, this complicates your problem considerably, because the line of least resistance, when it is as powerful as it is in your case, becomes a definite hindrance.

Liên quan đến các cung của em, huynh đệ của tôi, em sẽ thấy thú vị khi biết, như Tôi đã nói với em trước đây, rằng cung linh hồn của em là cung hai và cung phàm ngã của em là cung sáu, cả hai cung này đều nằm trên cùng một tuyến 2.4.6. Cần phải có một sự làm tròn đầy nào đó, có ý thức và rõ rệt. Sự mất cân bằng này còn được nhấn mạnh bởi sự kiện rằng *thể trí* của em ở trên cung bốn, do đó hoàn tất sự biểu hiện trực tiếp của tuyến năng lượng thiêng liêng này. Như em sẽ tự nhiên thấy, điều này làm vấn đề của em phức tạp đáng kể, bởi vì con đường ít trở ngại nhất, khi mạnh mẽ như trong trường hợp của em, trở thành một chướng ngại rõ rệt.

Like a few others in my group, your *astral body* is not found upon the usual rays. These are normally either the sixth or the second, but you have a first ray astral body and the focus of your personality power is found in your emotional nature. This is a residue of a sixth ray personality in your last incarnation, which was one of great potency and *wilfully actuated* by what I might call the will aspect of devotion. I know that you will comprehend that to which I refer.

Giống như một vài người khác trong nhóm của tôi, *thể cảm dục* của em không nằm trên các cung thông thường. Thông thường, các cung ấy hoặc là cung sáu hoặc là cung hai, nhưng em có một thể cảm dục cung một, và trọng tâm quyền năng phàm ngã của em nằm trong bản chất cảm xúc của em. Đây là tàn dư của một phàm ngã cung sáu trong lần lâm phàm trước của em, vốn có quyền năng lớn lao và *được thúc đẩy một cách cố ý* bởi điều Tôi có thể gọi là phương diện ý chí của sự sùng tín. Tôi biết em sẽ thấu hiểu điều Tôi ám chỉ.

Your *physical body* helps in the balancing of your predominantly second ray nature, for it is upon the third ray and, as you know, the first and third rays are along the same major

Thể xác của em giúp quân bình bản chất chủ yếu cung hai của em, vì nó ở trên cung ba và, như em biết, cung một và cung ba nằm trên cùng một tuyến mãnh lực chính. Việc các

line of force. The astral and physical bodies being so closely allied, accounts for the dominance of your devotional will in your physical expression. Ponder upon the above and later, we will deal with your problem more definitely. Your rays, therefore, are:

thể cảm dục và thể xác liên kết rất chặt chẽ giải thích cho sự thống trị của ý chí sùng tín của em trong biểu hiện hồng trần. Hãy suy ngẫm về những điều trên và sau này, chúng ta sẽ xử lý vấn đề của em một cách rõ rệt hơn. Vì vậy, các cung của em là:

1. The soul ray—the second Ray of Love-Wisdom.

1. Cung linh hồn—cung hai của Bác Ái – Minh Triết.

2. The personality ray—the sixth Ray of Devotion.

2. Cung phàm ngã—cung sáu của Sùng tín.

3. The ray of the mental body—the fourth Ray of Harmony through Conflict.

3. Cung của thể trí—cung bốn của Hài hòa qua Xung đột.

4. The ray of the astral body—the first Ray of Will or Power.

4. Cung của thể cảm dục—cung một của Ý chí hay Quyền năng.

5. The ray of the physical body—the third Ray of Active Intelligence.

5. Cung của thể xác—cung ba của Trí tuệ Hoạt động.

~

~

[567] BROTHER OF MINE: January 1939

[567] HUYNH ĐỆ CỦA TÔI: Tháng Giêng 1939

One of the things which you have done in this group of disciples is to act as a stable, loving, integrating force. This you have steadily done during the past months and your group brothers should be aware of it. Continue with this integrating work.

Một trong những điều em đã làm trong nhóm đệ tử này là hành động như một mãnh lực vững ổn, đầy tình thương và tích hợp. Em đã làm điều này một cách bền bỉ trong những tháng qua, và các huynh đệ trong nhóm của em nên nhận biết điều đó. Hãy tiếp tục công việc tích hợp này.

Once in the recent history of the group who compose part of my Ashram I gave a certain injunction to a brother. I told him to go forward with his group work in forgetfulness of me. I forbade him to take me into his mind or to ponder upon me as his friend, his teacher and his brother on the

Một lần, trong lịch sử gần đây của nhóm vốn hợp thành một phần ashram của tôi, Tôi đã trao một huấn thị nhất định cho một huynh đệ. Tôi bảo bạn ấy hãy tiến tới với công việc nhóm của mình trong sự quên tôi. Tôi cấm bạn ấy đem tôi vào thể trí của mình hoặc suy ngẫm về tôi như bạn của bạn ấy, huấn sư của

Way. His pondering upon me and the offering of his devotion as a result in no way affected the facts. I was his brother, his teacher and his friend. It was a hard saying, and he suffered much in the effort to meet my requirements. Why did I give to him this suggestion, amounting almost to a command? Because his loving estimation of me and his belief that I was in constant touch with him was becoming *a detriment to independent spiritual life, his own life as a soul;* his devotion to service was based on his devotion to me and he spent much time studying my words, and not enough time in serving humanity; or, if he served, he did so because I expected it and it pleased him to please me. This situation could not go on without serious danger to his progress on the Path.

bạn ấy và huynh đệ của bạn ấy trên Đường Đạo. Việc bạn ấy suy ngẫm về tôi và dâng hiến sự sùng tín của mình do đó không hề ảnh hưởng đến các sự kiện. Tôi là huynh đệ, huấn sư và bạn của bạn ấy. Đó là một lời nói khó, và bạn ấy đã chịu nhiều đau khổ trong nỗ lực đáp ứng các yêu cầu của tôi. Tại sao Tôi trao cho bạn ấy gợi ý này, gần như là một mệnh lệnh? Bởi vì sự đánh giá đầy tình thương của bạn ấy về tôi và niềm tin của bạn ấy rằng Tôi thường xuyên tiếp xúc với bạn ấy đang trở thành *một điều gây phương hại cho đời sống tinh thần độc lập, đời sống riêng của bạn ấy với tư cách một linh hồn;* sự sùng tín của bạn ấy đối với phụng sự được đặt nền trên sự sùng tín của bạn ấy đối với tôi, và bạn ấy dành nhiều thời gian nghiên cứu lời tôi, nhưng không đủ thời gian phụng sự nhân loại; hoặc, nếu bạn ấy phụng sự, bạn ấy làm thế vì Tôi mong đợi điều đó và bạn ấy vui vì làm tôi hài lòng. Tình trạng này không thể tiếp diễn mà không gây nguy hiểm nghiêm trọng cho sự tiến bộ của bạn ấy trên Đường Đạo.

He forgot three things: First, that his soul and my soul were one soul and that (on the soul plane) we were equals. The difference between us was one of capacity for soul expression in the three worlds. Ponder on this thought. Secondly, that I am much occupied with world work and, with the exception of the time of the Full Moon Approaches I cannot and do not occupy myself with any of you, *as individuals*. I am not seeking to get in touch with you, except once a month and then only with the group as a whole. I am *not* engaged ever in speaking words of wisdom and of cheer to any of you, except in one or two cases of dire need and difficulty, such as have not arisen in connection with any of you lately. Thirdly, that there is a potent thoughtform of me upon the astral plane, built by the thousands who have read my many words, and whose

Bạn ấy đã quên ba điều: Thứ nhất, rằng linh hồn của bạn ấy và linh hồn của tôi là một linh hồn, và rằng trên cõi linh hồn chúng tôi là những người ngang hàng. Sự khác biệt giữa chúng tôi là khác biệt về năng lực biểu hiện linh hồn trong ba cõi thấp. Hãy suy ngẫm về tư tưởng này. Thứ hai, rằng Tôi rất bận rộn với công việc thế giới và, ngoại trừ thời gian của các Cuộc Tiếp Cận Trăng Tròn, Tôi không thể và cũng không dành mình cho bất kỳ ai trong các em *với tư cách cá nhân*. Tôi không tìm cách tiếp xúc với các em, ngoại trừ mỗi tháng một lần và khi ấy chỉ với toàn thể nhóm. Tôi *không* bao giờ bận rộn trong việc nói những lời minh triết và khích lệ với bất kỳ ai trong các em, ngoại trừ một hoặc hai trường hợp hết sức cần thiết và khó khăn, những trường hợp như vậy gần đây đã không phát sinh liên quan đến bất kỳ ai trong các em. Thứ ba, rằng có một hình tư

thoughts [568] at such times are turned towards me in gratitude or criticism, in devotion or dislike. Thoughts, brother of mine, are things; they are creative, creating and created entities, and every time anyone sees this thoughtform of me and responds to it, he increases its strength and power. From its magnetic aura, my disciples and followers must free themselves, for it is but man's thought of me, and not I myself. It can side-track and delude you; it can speak good words of mediocre cheer and encouragement, but they are not my words, and this I would have you bear in mind. Your sixth ray personality and your first ray astral body make you prone to this beautiful yet deceptive force, flowing from an illusory form.

tưởng mạnh mẽ về tôi trên cõi cảm dục, do hàng ngàn người đã đọc nhiều lời của tôi xây dựng nên, và tư tưởng của họ [568] vào những lúc như thế hướng về tôi trong lòng biết ơn hoặc phê phán, trong sự sùng tín hoặc không ưa. Huynh đệ của tôi, tư tưởng là những sự vật; chúng là các thực thể sáng tạo, đang sáng tạo và đã được tạo ra, và mỗi lần có ai nhìn thấy hình tư tưởng này về tôi và đáp ứng với nó, y làm tăng thêm sức mạnh và quyền năng của nó. Các đệ tử và những người theo tôi phải tự giải thoát khỏi hào quang từ tính của nó, vì đó chỉ là tư tưởng của con người về tôi, chứ không phải chính tôi. Nó có thể làm em lạc hướng và mê hoặc em; nó có thể nói những lời tốt đẹp của sự an ủi và khích lệ tầm thường, nhưng đó không phải là lời của tôi, và Tôi muốn em ghi nhớ điều này. Phàm ngã cung sáu và thể cảm dục cung một của em khiến em dễ nghiêng về mãnh lực đẹp đẽ nhưng lừa dối này, tuôn chảy từ một hình tướng ảo tưởng.

So, my brother and my friend, I would ask you to concentrate on three things during the next few months and to leave me out of the picture altogether, except at the time of the Full Moon Approach, which is a group activity lasting five days, as you know. These three things are:

Huynh đệ và bạn của tôi, vì vậy, Tôi xin em tập trung vào ba điều trong vài tháng tới và hoàn toàn gạt tôi ra khỏi bức tranh, ngoại trừ vào thời điểm Tiếp Cận Trăng Tròn, vốn là một hoạt động nhóm kéo dài năm ngày, như em biết. Ba điều ấy là:

1. An effort to achieve a deepened and a more direct contact with your soul through a focussed alignment and the understanding and effective use of your fourth ray mental body.

1. Một nỗ lực đạt được một sự tiếp xúc sâu hơn và trực tiếp hơn với linh hồn của em qua một sự chỉnh hợp tập trung và qua sự thấu hiểu cùng việc sử dụng hữu hiệu thể trí cung bốn của em.

2. The development of a greater spirit of service and upon a wider scale. Your service at present is vertical and concerns those who are with you upon the upward way—your group brothers, your personal friends, and yourself. For you serve yourself unduly, my brother, and at your stage of unfoldment

2. Sự phát triển một tinh thần phụng sự lớn lao hơn và trên một quy mô rộng hơn. Sự phụng sự hiện nay của em có tính thẳng đứng và liên quan đến những người đang cùng em trên con đường đi lên—các huynh đệ trong nhóm của em, bạn bè cá nhân của em, và chính em. Vì em phụng sự chính

this should not be. You render to yourself too much service, too much thought, too much care and too many things. Your service should become horizontal and expandingly inclusive, for the hour of the world's emergency is upon us and who can meet that need but those who know! And you, my brother, *know!*

mình quá mức, huynh đệ của tôi, và ở giai đoạn khai mở của em điều này không nên có. Em dành cho chính mình quá nhiều phụng sự, quá nhiều tư tưởng, quá nhiều chăm sóc và quá nhiều điều. Sự phụng sự của em nên trở nên nằm ngang và mở rộng tính bao gồm, vì giờ khẩn cấp của thế giới đang ở trước chúng ta, và ai có thể đáp ứng nhu cầu ấy ngoài những người biết! Và em, huynh đệ của tôi, *biết!*

3. The attainment of a mental polarisation is also essential. This (on account of your having a third ray physical body) will be greatly facilitated by the institution of certain physical disciplines. See to it, however, that they are real disciplines and hurt you in their application and are not simply the elimination of those things which it hurts you not to give up.

3. Việc đạt được một sự phân cực trí tuệ cũng là điều thiết yếu. Điều này, do em có một thể xác cung ba, sẽ được tạo thuận lợi rất nhiều bằng việc thiết lập một số kỷ luật hồng trần. Tuy nhiên, hãy bảo đảm rằng chúng là những kỷ luật thật sự và làm em đau trong khi áp dụng, chứ không chỉ đơn giản là loại bỏ những điều mà việc từ bỏ chúng không làm em đau.

I would have you do the group meditation but, prior to doing it, will you ponder very deeply upon the following [569] thoughts (six in number) which I have chosen for you —which my brother, I repeat, I have chosen for you. If you will do this, when the work starts in the autumn you will bring to that field of service a better equipped instrument, particularly if you apply the results of your meditation in a practical way, seeking to get the point of view of the soul as to your daily life.

Tôi muốn em thực hành bài tham thiền nhóm, nhưng trước khi làm điều đó, em hãy suy ngẫm thật sâu về những [569] tư tưởng sau đây, sáu tư tưởng mà Tôi đã chọn cho em —huynh đệ của tôi, Tôi nhắc lại, Tôi đã chọn cho em. Nếu em làm điều này, khi công việc bắt đầu vào mùa thu, em sẽ đem đến lĩnh vực phụng sự ấy một khí cụ được trang bị tốt hơn, đặc biệt nếu em áp dụng các kết quả tham thiền của mình một cách thực tiễn, tìm cách đạt được quan điểm của linh hồn đối với đời sống hằng ngày của em.

Tháng thứ nhất

First month

Sự thanh lọc dục vọng cảm dục.

The purification of astral desire.

Tháng thứ hai

Second month

Sự thanh lọc thể xác.

The purification of the physical body.

Tháng thứ ba

Phương tiện nhờ đó bộ não có thể trở nên nhạy cảm với ấn tượng cao hơn.

Third month

The means whereby the brain can be rendered sensitive to the higher impression.

Tháng thứ tư

Sự loại bỏ những thói quen có khuynh hướng che mờ thể trí và khiến con người không nhạy cảm với sự tiếp xúc cao hơn.

Fourth month

The elimination of those habits which tend to cloud the mind and render the man insensitive to the higher contact.

Tháng thứ năm

Bản chất của sự thanh lọc, từ góc nhìn của người đệ tử.

Fifth month

The nature of purification, from the angle of vision of the disciple.

Tháng thứ sáu

Sự hình thành những phép rèn luyện sẽ hỗ trợ việc thanh lọc.

Sixth month

The formulation of those disciplines which will aid in purification.

If you will do this faithfully, in six months it will be apparent to you why I have stressed this aspect of training in your life and work.

Nếu em làm điều này một cách trung thành, trong sáu tháng em sẽ thấy rõ vì sao Tôi đã nhấn mạnh phương diện huấn luyện này trong đời sống và công việc của em.

~

~

MY BROTHER: July 1939

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI: Tháng Bảy 1939

You have been through deep waters during the past year, and the lesson of decentralisation is hard to learn—particularly for you, after years of self-centred life. In order to aid you in this task and to teach you that you are not the focal point of your small world, you have had to learn to walk alone. To you, it seems hard but can you not grasp the thought that the loving care and constant consideration of

Trong năm qua, em đã đi qua những vùng nước sâu, và bài học về sự phi tập trung vào bản thân thật khó học—đặc biệt đối với em, sau nhiều năm sống tập trung vào bản thân. Để trợ giúp em trong nhiệm vụ này và dạy em rằng em không phải là tiêu điểm của thế giới nhỏ bé của mình, em đã phải học bước đi một mình. Đối với em, điều đó có vẻ khó khăn, nhưng em không thể nắm bắt tư tưởng rằng sự chăm sóc đầy tình thương và

those connected with you, or with any person, can emphasise unwittingly your selfishness and make it hard to free yourself from the enveloping net of sensuous life—the life which lays its emphasis upon material possessions? You stand alone now and like it not. Yes, for the first time in this incarnation your soul has made what I have called "the effort to call you to the horizontal life." It is now a possibility to you, whereas hitherto you have had the vertical [570] life of spiritual aspiration and the self-centred life of personal comfort. The way of considered unselfishness lies open to you—a way you never yet have gone. By that I mean, my brother, that you have never served with a completely sacrificial spirit. You have done kind things and made small sacrifices but you have never yet served as a soul—possessing nothing and asking nothing for the separated self. This is your lesson in the coming year—the lesson of a life given to service, to distribution, to out-going, to self-forgetting, to the life of full surrender, of discipline and of relinquishment.

sự quan tâm thường xuyên của những người liên hệ với em, hoặc với bất kỳ người nào, có thể vô tình nhấn mạnh tính ích kỷ của em và khiến em khó tự giải thoát khỏi tấm lưới bao phủ của đời sống cảm quan—đời sống đặt trọng tâm vào của cải vật chất—hay sao? Giờ đây em đứng một mình và không thích điều ấy. Đúng vậy, lần đầu tiên trong kiếp lâm phàm này, linh hồn em đã thực hiện điều Tôi gọi là "nỗ lực kêu gọi em đến đời sống nằm ngang." Giờ đây điều đó là một khả năng đối với em, trong khi từ trước đến nay em đã có đời sống [570] thẳng đứng của khát vọng tinh thần và đời sống tập trung vào bản thân của sự tiện nghi cá nhân. Con đường của sự vị tha được cân nhắc đã mở ra trước em—một con đường em chưa từng đi. Bằng điều đó, huynh đệ của tôi, Tôi muốn nói rằng em chưa bao giờ phụng sự với một tinh thần hoàn toàn hi sinh. Em đã làm những điều tử tế và thực hiện những hi sinh nhỏ, nhưng em chưa từng phụng sự như một linh hồn—không sở hữu gì và không đòi hỏi gì cho cái ngã tách biệt. Đây là bài học của em trong năm tới—bài học về một đời sống hiến dâng cho phụng sự, cho phân phối, cho sự hướng ra ngoài, cho sự quên mình, cho đời sống phó thác trọn vẹn, kỷ luật và buông bỏ.

I could not put this to you so baldly, crudely and so definitely, did I not know your deep inner love, your true consecration and your developed devotion. I could not count upon your acceptance of your soul's demand, did I not realise that the way of the soul and the fulfilment of your soul's obligation and the shouldering of the responsibility of our service is for you subjectively paramount, even if it has to be made objectively apparent. It is of vital moment to you. It constitutes your highest aspiration. But I count upon your understanding and upon your acceptance and endeavour to meet the need and to serve, not only on the subtler planes and levels of awareness, but on the

Tôi không thể trình bày điều này với em một cách trần trụi, thô mộc và rõ rệt như vậy, nếu Tôi không biết tình thương sâu xa bên trong của em, sự thánh hiến chân thật của em và sự sùng tín đã phát triển của em. Tôi không thể trông cậy vào việc em chấp nhận đòi hỏi của linh hồn em, nếu Tôi không nhận ra rằng con đường của linh hồn, việc hoàn tất nghĩa vụ của linh hồn em và việc gánh vác trách nhiệm phụng sự của chúng ta là điều tối thượng đối với em về mặt nội tâm, dù nó phải được làm cho hiển hiện ở ngoại giới. Điều đó có tầm quan trọng thiết yếu đối với em. Nó cấu thành khát vọng cao nhất của em. Nhưng Tôi trông cậy vào sự thấu hiểu của em, vào sự chấp nhận của em và vào nỗ

outer plane of tangible, material, physical living.

lực của em để đáp ứng nhu cầu và phụng sự, không chỉ trên các cõi tinh anh hơn và các cấp độ nhận thức, mà còn trên cõi bên ngoài của đời sống hữu hình, vật chất, hồng trần.

I would ask you to give five minutes each day, prior to the group meditation, to meditation upon one of the following terms or phrases:

Tôi xin em dành năm phút mỗi ngày, trước bài tham thiền nhóm, để tham thiền về một trong những thuật ngữ hoặc cụm từ sau đây:

Từ bỏ	Im lặng
Relinquishment	*Silence*
Kỷ luật	Sống theo chiều ngang
Discipline	*Horizontal living*
Tự xóa mình	Thoát khỏi sự tự thương hại
Self-effacement	*Freedom from self-pity*

These six phrases should form the theme of your personal meditation.

Sáu cụm từ này nên tạo thành chủ đề cho sự tham thiền cá nhân của em.

You have much to give, my brother and my friend. You have a deep and vital knowledge of spiritual and esoteric truth and can, therefore, serve upon the mental plane. You have a growing love and understanding and a devotion that has carried you through to the very portal of life itself. You can, therefore, serve. You have served with efficiency upon the [571] astral plane. You have also much to give upon the physical plane when you have mastered the science of detachment, and the discipline of relinquishment. This I have told you before, but your perspective remains as yet distorted. But you are on your way to achievement and spiritual success, and for that you should raise your heart with thankfulness.

Huynh đệ và bạn của tôi, em có nhiều điều để hiến dâng. Em có một tri thức sâu xa và sống động về chân lý tinh thần và huyền bí, và do đó có thể phụng sự trên cõi trí. Em có một tình thương và sự thấu hiểu đang tăng trưởng, cùng một sự sùng tín đã đưa em đến tận ngưỡng cửa của chính sự sống. Vì vậy, em có thể phụng sự. Em đã phụng sự hữu hiệu trên [571] cõi cảm dục. Em cũng có nhiều điều để hiến dâng trên cõi hồng trần khi em đã làm chủ khoa học tách rời và kỷ luật buông bỏ. Điều này Tôi đã nói với em trước đây, nhưng cách nhìn của em hiện vẫn còn bị méo mó. Tuy nhiên, em đang trên đường đi đến thành tựu và thành công tinh thần, và vì điều đó em nên nâng trái tim mình lên trong lòng biết ơn.

NOTE: *The perspective of this disciple apparently still remains distorted. She is not actively working in the Ashram. She still is an aspirant and fails to take that decisive step which transforms an aspirant into a disciple.*

GHI CHÚ: *Cách nhìn của đệ tử này dường như vẫn còn bị méo mó. Bà không hoạt động tích cực trong ashram. Bà vẫn còn là một người chí nguyện và không thực hiện bước quyết định vốn chuyển đổi một người chí nguyện thành một đệ tử.*

~

~

TO H. S. D. – GỬI H. S. D.

March 1934

Tháng Ba 1934

Have you ever thought, my brother, how enthusiasm, being of an astral nature, can blur the vision? This is the first question which I seek to put before you as you join my group of disciples. The second question is: Are you willing to submit to as intensive a psychologising in your own case as that to which you seek to subject others? Your answer to both these questions will be, I know, in the affirmative, for of your intense sincerity and your one-pointed devotion there is never any question. I have sought to find an approach to you that will in no way be open to misinterpretation by your over-active, lower mind. I have asked myself the question: Can this brother be so trained that the field of subjective realisation can take the place of exterior and objective analysis? In these words I give you a clue to your whole endeavour for your first year of work with me.

Huynh đệ của tôi, em đã bao giờ nghĩ rằng lòng nhiệt thành, vì thuộc bản chất cảm dục, có thể làm mờ tầm nhìn chưa? Đây là câu hỏi đầu tiên Tôi muốn đặt trước em khi em gia nhập nhóm đệ tử của tôi. Câu hỏi thứ hai là: Em có sẵn lòng chịu sự phân tích tâm lý mãnh liệt trong chính trường hợp của mình như mức độ em tìm cách áp dụng cho người khác không? Tôi biết câu trả lời của em cho cả hai câu hỏi này sẽ là khẳng định, vì sự chân thành mãnh liệt và sự sùng tín nhất tâm của em không bao giờ là điều phải nghi vấn. Tôi đã tìm cách tìm một lối tiếp cận với em mà hạ trí quá hoạt động của em sẽ không thể diễn giải sai theo bất cứ cách nào. Tôi đã tự hỏi: Huynh đệ này có thể được huấn luyện sao cho lĩnh vực chứng nghiệm nội tâm có thể thay thế cho sự phân tích bên ngoài và ở ngoại giới hay không? Trong những lời này, Tôi trao cho em một manh mối cho toàn bộ nỗ lực của em trong năm đầu tiên làm việc với tôi.

You have much to give this group of disciples but it is not that which you think you have to give. The thing of beauty and of wonder

Em có nhiều điều để hiến dâng cho nhóm đệ tử này, nhưng đó không phải là điều em nghĩ mình phải hiến dâng. Điều đẹp đẽ và kỳ diệu

which is your real contribution lies as yet deeply hidden; only a close attention to my imparted instructions, a humble willingness to readjust your own preconceived ideas will lead you into that lighted realm where the path of true service for you will appear.

vốn là sự đóng góp thật sự của em hiện vẫn còn ẩn sâu; chỉ sự chú tâm sát sao đến các huấn thị Tôi truyền đạt, cùng một sự sẵn lòng khiêm nhường để điều chỉnh lại các ý tưởng định kiến của chính em, mới dẫn em vào cõi được soi sáng ấy, nơi con đường phụng sự chân thật dành cho em sẽ xuất hiện.

[572] All groups of disciples, seeking to work together under the guidance of a Master, have their own peculiar problems. The formative first years hold in them those testing difficulties which will try the mettle of the group, and put the endurance and the faith of the group members to a more than adequate trial. Many among your co-disciples present peculiar difficulties to me —a teacher on the second ray—because of the powerful development of the critical faculty in some of the members. (NOTE: During this world crisis the Tibetan has been caring for the disciples in the groups of several other Masters so as to release these Masters for different and more important work. A.A.B.) From this critical attitude, one or two are singularly free; the rest of you are too prone to view things externally, from the angle of the outer detail and from the standpoint of the non-essential. This acts as a real deterrent to progress. I, therefore, beg you to reserve opinion as to my techniques and objectives until you know more about them! I ask you to subject that which I have to give you to due trial, and not to analysis, for at least one year.

[572] Tất cả các nhóm đệ tử, khi tìm cách cùng nhau làm việc dưới sự hướng dẫn của một Chân sư, đều có những vấn đề đặc thù riêng. Những năm đầu hình thành chứa đựng trong chúng các khó khăn thử thách sẽ kiểm nghiệm phẩm chất của nhóm, và đặt sức chịu đựng cùng đức tin của các thành viên trong nhóm vào một cuộc thử thách hơn cả đầy đủ. Nhiều người trong số các đồng đệ tử của em gây cho tôi—một huấn sư trên cung hai—những khó khăn đặc biệt, do sự phát triển mạnh mẽ của năng lực phê phán nơi một số thành viên. (GHI CHÚ: Trong cuộc khủng hoảng thế giới này, Chân sư Tây Tạng đã chăm sóc các đệ tử trong những nhóm của một số Chân sư khác, để giải phóng các Chân sư ấy cho công việc khác và quan trọng hơn. A.A.B.) Một hoặc hai người đặc biệt thoát khỏi thái độ phê phán này; số còn lại trong các em quá dễ nhìn sự việc từ bên ngoài, từ góc độ chi tiết bên ngoài và từ lập trường của điều không thiết yếu. Điều này hành động như một lực ngăn trở thật sự đối với tiến bộ. Vì vậy, Tôi xin em hãy giữ lại ý kiến về các kỹ thuật và mục tiêu của tôi cho đến khi em biết nhiều hơn về chúng! Tôi xin em đưa những gì Tôi phải trao cho em vào sự thử nghiệm thích đáng, chứ không phải phân tích, ít nhất trong một năm.

First, brother of mine, let me readjust your ideas as to yourself. You are a sixth ray soul, functioning through a first ray personality. In telling you this, I indicate to you your

Trước hết, huynh đệ của tôi, hãy để Tôi điều chỉnh lại các ý tưởng của em về chính mình. Em là một linh hồn cung sáu, hoạt động qua một phàm ngã cung một. Khi nói với em

group contribution and likewise your individual problem. Your personality polarisation is predominantly mental. For you, one-pointedness both in soul matters and personality relationships is the line of least resistance; you have a one-pointed approach to problems, conditions, and situations which in many cases constitutes a one-pointed attack. I say this not from a spirit of criticism, for it is the right use of this faculty and its re-orientation which will land you before the Portal of Initiation. This I hold before you with deliberation and not as an inducement to progress or even as an encouragement but as a prophecy of a probability. You are on the Path of Discipleship. Opportunity stands before you and the Way can be trodden by you with assurance. Have no fears, my brother. Take your eyes off your personality with its dominating first ray will and your tendency to mental dominance (as you yourself have termed it) and focus your attention upon your soul problem which is to transfer your consciousness off the sixth [573] ray on to the second ray before any major initiation can take place.

điều này, Tôi chỉ ra cho em sự đóng góp của em cho nhóm và đồng thời là vấn đề cá nhân của em. Sự phân cực phàm ngã của em chủ yếu là trí tuệ. Đối với em, sự nhất tâm cả trong các vấn đề của linh hồn lẫn trong các mối quan hệ phàm ngã là con đường ít trở ngại nhất; em có một lối tiếp cận nhất tâm đối với các vấn đề, điều kiện và tình huống, mà trong nhiều trường hợp cấu thành một cuộc tấn công nhất tâm. Tôi nói điều này không từ tinh thần phê phán, vì chính việc sử dụng đúng năng lực này và sự tái định hướng của nó sẽ đưa em đến trước Cổng Điểm Đạo. Tôi đặt điều này trước em một cách có chủ ý, không như một sự dụ dẫn tiến bộ hay thậm chí như một sự khích lệ, mà như một lời tiên đoán về một khả năng. Em đang ở trên Con Đường Đệ Tử. Cơ hội đang đứng trước em và em có thể bước đi trên Đường Đạo với sự vững tin. Đừng sợ hãi, huynh đệ của tôi. Hãy rời mắt khỏi phàm ngã của em với ý chí cung một thống trị của nó và khuynh hướng thống trị trí tuệ của em, như chính em đã gọi tên, và tập trung sự chú ý vào vấn đề linh hồn của em, tức là chuyển dịch tâm thức của em khỏi cung sáu [573] sang cung hai trước khi bất kỳ cuộc điểm đạo lớn nào có thể diễn ra.

My problem is, therefore, to aid you to do this—as easily and as intelligently as possible. The secret of success lies for you, in an effort to shift your focus of attention out of the head and into the heart. This, incidentally, may aid the head condition of which you complain. Your monadic ray is the second ray and hence your soul, being on a minor ray, must transfer to that line. As you know, the sequence of activity is ever the transfer of the fourth and sixth rays on to the second and the third, of the fifth and the seventh rays on to the first ray.

Vì vậy, vấn đề của tôi là trợ giúp em làm điều này—một cách dễ dàng và thông minh nhất có thể. Bí quyết thành công đối với em nằm trong nỗ lực chuyển trọng tâm chú ý của em ra khỏi đầu và vào trái tim. Nhân tiện, điều này có thể giúp tình trạng ở đầu mà em than phiền. Cung chân thần của em là cung hai, và do đó linh hồn của em, vì ở trên một cung phụ, phải chuyển sang tuyến ấy. Như em biết, trình tự hoạt động luôn luôn là sự chuyển dịch của cung bốn và cung sáu sang cung hai, và của cung ba, cung năm và cung bảy sang cung một.

We will, therefore, begin with a meditation which should aid you in this shift of focus. Before giving it to you, may I ask you to eliminate out of your consciousness all elements of hurry and thus begin to deal with that excessive tension which wears out your physical body and makes your impact upon your co-disciples (whenever you contact them) so unduly forceful. There is no hurry. There is no need to emphasise speed in your life. Relaxation is for you a needed attribute, but it has to be achieved through an attitude of mind rather than through relaxation exercises; these are apt to focus the attention upon the physical body and produce—owing to your mental polarisation—an increased inflow of energy. Energy follows thought. There is much time for growth both here and in other states of being.... Carry forward your meditation in the heart and not in the head, watching carefully for any physiological effects of an undesirable nature; report them should any occur.

Vì vậy, chúng ta sẽ bắt đầu với một bài tham thiền sẽ giúp em trong sự chuyển dịch trọng tâm này. Trước khi trao nó cho em, Tôi xin em loại khỏi tâm thức của mình mọi yếu tố vội vã và nhờ vậy bắt đầu xử lý sự căng thẳng quá mức vốn làm hao mòn thể xác của em và khiến tác động của em lên các đồng đệ tử, bất cứ khi nào em tiếp xúc với họ, trở nên quá mạnh. Không có gì phải vội. Không cần nhấn mạnh tốc độ trong đời sống của em. Sự thư giãn là một thuộc tính cần thiết đối với em, nhưng nó phải đạt được qua một thái độ của thể trí hơn là qua các bài tập thư giãn; các bài tập này dễ tập trung sự chú ý vào thể xác và tạo ra—do sự phân cực trí tuệ của em—một dòng năng lượng tuôn vào gia tăng. Năng lượng đi theo tư tưởng. Có nhiều thời gian để tăng trưởng, cả ở đây lẫn trong các trạng thái hiện tồn khác.... Hãy tiến hành sự tham thiền của em trong trái tim chứ không phải trong đầu, theo dõi cẩn thận mọi hiệu ứng sinh lý có bản chất không mong muốn; hãy báo cáo chúng nếu có xảy ra.

After the breathing exercise which I have given you, please do the following meditation work:

Sau bài tập thở mà Tôi đã trao cho em, xin em thực hiện công việc tham thiền sau đây:

1. Sound the Sacred Word, the O.M., audibly, breathing it forth from the head to the heart.

1. Hãy xướng Linh từ Thiêng liêng, O.M., thành tiếng, thở nó ra từ đầu đến trái tim.

2. Then visualize a golden sun, *slowly* rising above the horizon. See yourself standing before it and slowly being absorbed into its beams. Then imagine yourself acting as a lens or transmission point through which the "light of that radiant Sun which is the light of Love" may pour forth upon all whom you contact. [574]

2. Rồi hình dung một mặt trời vàng *chậm rãi* mọc lên trên đường chân trời. Hãy thấy chính em đứng trước nó và chậm rãi được hấp thu vào các tia sáng của nó. Rồi hãy tưởng tượng chính em hoạt động như một thấu kính hoặc điểm truyền dẫn, qua đó "ánh sáng của Mặt Trời rực rỡ ấy, vốn là ánh sáng của Tình thương," có thể tuôn đổ lên tất cả những người em tiếp xúc. [574]

3. Meditate upon the following words:

3. Hãy tham thiền về những lời sau đây:

1st and 2nd months—The light of love.

Tháng thứ nhất và thứ hai—Ánh sáng của tình thương.

3rd and 4th months—The power of loving understanding.

Tháng thứ ba và thứ tư—Quyền năng của sự thấu hiểu đầy tình thương.

4. Insert at this point any intercessory work or service idealism which you may care to do.

4. Hãy đưa vào điểm này bất kỳ công việc cầu thay hoặc lý tưởng phụng sự nào em muốn thực hiện.

5. Close with a dedication of yourself and of all that you are and have, to the work of service and primarily to the service of the New Group of World Servers.

5. Kết thúc bằng sự hiến dâng chính mình và tất cả những gì em là và có cho công việc phụng sự, và trước hết cho sự phụng sự Đoàn Người Mới Phụng Sự Thế Gian.

You will ask what your service is to be. That, my brother, will grow out of your meditation. It is not for me to tell you what activity your personality must follow; it is your own soul which must so do. Some of it you already know, and to that I may refer. As far as in you lies, stand firmly in your endeavour to aid the New Group of World Servers. That should be the prime effort for many years to come of all true aspirants in all esoteric schools. Their help is needed by us.

Em sẽ hỏi sự phụng sự của em phải là gì. Huynh đệ của tôi, điều đó sẽ tăng trưởng từ sự tham thiền của em. Không phải việc của tôi là nói cho em hoạt động nào phàm ngã của em phải theo; chính linh hồn của em phải làm điều đó. Một phần trong đó em đã biết, và Tôi có thể nói đến điều ấy. Trong chừng mực nơi em có thể, hãy đứng vững trong nỗ lực trợ giúp Đoàn Người Mới Phụng Sự Thế Gian. Đó nên là nỗ lực chính yếu trong nhiều năm tới của tất cả những người chí nguyện chân thật trong mọi trường huyền bí. Chúng tôi cần sự trợ giúp của họ.

I give you no exercises to follow other than the outlined breathing exercise nor shall I deal specifically with your physical condition. The transfer of your focus out of the head into the heart is the best way to aid your general health and relieve the condition in the head which is causing you concern. Remember again that energy follows thought; this can have a bad effect, producing undue tension, or a good effect, producing a release of energy in various directions where it can best be of service. Remember also, that with you I must go slowly, both because of your inner

Tôi không trao cho em bài tập nào để theo ngoài bài tập thở đã phác thảo, và Tôi cũng sẽ không đề cập riêng đến tình trạng thể xác của em. Sự chuyển dịch trọng tâm của em ra khỏi đầu vào trái tim là cách tốt nhất để trợ giúp sức khỏe chung của em và làm giảm tình trạng ở đầu đang khiến em quan tâm. Hãy nhớ lại rằng năng lượng đi theo tư tưởng; điều này có thể có hiệu quả xấu, tạo ra sự căng thẳng quá mức, hoặc có hiệu quả tốt, tạo ra sự giải phóng năng lượng theo nhiều hướng khác nhau, nơi nó có thể phụng sự tốt nhất. Cũng hãy nhớ rằng với em Tôi phải đi chậm, cả vì sự vội vã tâm lý bên trong

psychological hurry and your outer tension. Study well the keynotes of your life; this will aid your soul growth, and lead to perseverance unto the end.

~

MY BROTHER: July 1935

A very definite process of re-organisation has gone forward in your life, under the direction of your soul. This has brought about three events in your life:

1. A shift in your attention from certain focal points (well known to you) to others of wider import. [575]

2. A re-orientation of your entire life to the soul and to work in my group of disciples.

3. A re-arrangement of the energies of the subtle bodies, producing a temporary discomfort but of real and lasting value.

This process has been far from easy and I have sought three times during the past four months definitely to help you. I wonder if you were aware of my vibration and my thought when these points of contact were brought about by me?

Seek to develop sensitivity to my vibration during the next few months, particularly at the time of the Full Moon. There were two paragraphs in the last instruction I gave you which I again call to your attention. They summarise your opportunity and your problem. Please study them and ponder deeply on their implications. When the task

của em lẫn sự căng thẳng bên ngoài của em. Hãy nghiên cứu kỹ các chủ âm của đời sống em; điều này sẽ trợ giúp sự tăng trưởng linh hồn của em và dẫn đến sự kiên trì cho đến cùng.

~

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI: Tháng Bảy 1935

Một tiến trình tái tổ chức rất rõ rệt đã diễn ra trong đời sống của em, dưới sự chỉ đạo của linh hồn em. Điều này đã đem lại ba biến cố trong đời sống em:

1. Một sự chuyển dịch trong sự chú ý của em từ một số tiêu điểm nhất định, mà em biết rõ, sang những tiêu điểm khác có tầm quan trọng rộng hơn. [575]

2. Một sự tái định hướng toàn bộ đời sống của em về phía linh hồn và về công việc trong nhóm đệ tử của tôi.

3. Một sự sắp xếp lại các năng lượng của các thể tinh anh, tạo ra sự khó chịu tạm thời nhưng có giá trị thật sự và lâu dài.

Tiến trình này đã không hề dễ dàng, và trong bốn tháng qua, Tôi đã ba lần tìm cách rõ rệt để giúp em. Tôi tự hỏi liệu em có nhận biết rung động và tư tưởng của tôi khi những điểm tiếp xúc này do tôi tạo ra hay không?

Hãy tìm cách phát triển sự nhạy cảm với rung động của tôi trong vài tháng tới, đặc biệt vào thời điểm Trăng Tròn. Có hai đoạn trong huấn thị trước Tôi trao cho em mà Tôi lại kêu gọi em chú ý. Chúng tóm tắt cơ hội và vấn đề của em. Xin hãy nghiên cứu chúng và suy ngẫm sâu xa về các hàm ý của chúng. Khi nhiệm vụ được phác họa rõ ràng và vấn

is clearly outlined and the problem squarely faced, it is easier then to work intelligently and constructively.

đề được đối diện thẳng thắn, khi ấy sẽ dễ làm việc một cách thông minh và xây dựng hơn.

Your work for quite a time is to continue with the re-focussing, re-alignment and inner re-organisation. Forget not my earlier injunction to go slowly.

Công việc của em trong một thời gian khá lâu là tiếp tục tái tập trung, tái chỉnh hợp và tái tổ chức bên trong. Đừng quên huấn thị trước đây của tôi là hãy đi chậm.

~

~

BROTHER OF OLD: January 1936

HUYNH ĐỆ CỦA NGÀY XƯA: Tháng Giêng 1936

The pressure of the times is very great and yet, at the same time, great need for care prevails. I want first of all to point out to you where your major risk lies and I use the word "risk" with intention. You realise it for yourself, I know, but re-emphasis on my part will not prove unavailing.

Áp lực của thời cuộc rất lớn, nhưng đồng thời nhu cầu phải thận trọng cũng rất lớn. Trước hết, Tôi muốn chỉ cho em thấy nguy cơ chính của em nằm ở đâu, và Tôi dùng từ "nguy cơ" với chủ ý. Tôi biết em tự nhận ra điều đó, nhưng sự nhấn mạnh lại từ phía tôi sẽ không vô ích.

Your physical body is very frail and, therefore, you have to handle force and spiritual energy with especial care; where there is a weak and delicate outer shell, the inner subtler bodies can become too dominant; as force flows in, these subtler bodies become more vital. Much force flows through you at this time. Do not infer from this remark that you contact and attract more force than do your co-disciples, for such is not the case. But your physical equipment is of such a nature that it constitutes a real problem.

Thể xác của em rất mong manh, và vì vậy em phải xử lý mãnh lực và năng lượng tinh thần với sự cẩn trọng đặc biệt; nơi nào có một lớp vỏ bên ngoài yếu ớt và dễ tổn thương, các thể tinh anh bên trong có thể trở nên quá thống trị; khi mãnh lực tuôn vào, các thể tinh anh này trở nên sinh động hơn. Vào lúc này, nhiều mãnh lực tuôn chảy qua em. Đừng suy ra từ nhận xét này rằng em tiếp xúc và thu hút nhiều mãnh lực hơn các đồng đệ tử của em, vì sự việc không phải như vậy. Nhưng trang bị hồng trần của em có bản chất đến mức nó cấu thành một vấn đề thật sự.

The consequent influence and potency of the inner bodies—particularly the mental body with its critical faculties—is over-strong [576] in expression upon the physical plane. This, I realise quite well, you yourself know.

Ảnh hưởng và quyền năng hệ quả của các thể bên trong—đặc biệt là thể trí với các năng lực phê phán của nó—biểu hiện quá mạnh [576] trên cõi hồng trần. Tôi nhận ra rất rõ rằng chính em biết điều này.

One of the problems that faces every Master (teaching a group of disciples such as this) is how to lead them on to the next step when much that He can say to them is simply an emphasising of what they—as most intelligent aspirants—already know. There is little that I can tell you personally at this time. You have so much knowledge and you do realise that your major problem is the right handling of force.

Một trong những vấn đề đối diện với mọi Chân sư, khi giảng dạy một nhóm đệ tử như nhóm này, là làm thế nào dẫn họ tới bước kế tiếp khi phần lớn những điều Ngài có thể nói với họ chỉ đơn giản là nhấn mạnh những gì họ, với tư cách những người chí nguyện rất thông minh, đã biết. Lúc này, có ít điều Tôi có thể nói riêng với em. Em có rất nhiều tri thức và em quả thật nhận ra rằng vấn đề chính của em là việc xử lý đúng mãnh lực.

Perhaps I shall help you the most if I beg you not to handle force so powerfully. Learn to approach yourself and your life problems, your work as a disciple, your relationship with my group of disciples and with all that come your way, *with less intensity*. You consciously handle yourself so powerfully and with such violence that you are constantly shattering yourself and constantly tearing down the contacts you make, the work you do and the bridges which you establish between yourself and others. This again you know.

Có lẽ Tôi sẽ giúp em nhiều nhất nếu Tôi xin em đừng xử lý mãnh lực một cách quá mạnh mẽ. Hãy học cách tiếp cận chính mình và các vấn đề đời sống của em, công việc của em với tư cách một đệ tử, mối quan hệ của em với nhóm đệ tử của tôi và với tất cả những ai đến trên đường em, *với ít cường độ hơn*. Em xử lý chính mình một cách có ý thức quá mạnh mẽ và với sự dữ dội đến nỗi em không ngừng làm tan vỡ chính mình, không ngừng phá đổ những tiếp xúc em tạo lập, công việc em làm và những cây cầu em thiết lập giữa chính em và người khác. Điều này, một lần nữa, em đã biết.

Will you understand me, my brother, and believe me when I tell you that, for you, the achievement of an inner stillness is the way out of all your problems? Your intensely active mind which moves from personalities to the Plan, from the New Group of World Servers to the details of everyday life and which is never quiet for one moment from its thoughtform-making activities, *must* learn to rest quietly in the light. It must learn simply to *reflect*, both in the sense of quiet thought and in the sense of a quiet radiance. Then your thoughts will harmonise and blend; then your plans will be constructive and free from self; then you will become a centre of peace and a point of radiant energy which will bring people together and act as a coherent force.

Huynh đệ của tôi, em có thấu hiểu tôi và tin tôi khi Tôi nói với em rằng, đối với em, việc đạt được sự tĩnh lặng bên trong là lối thoát khỏi mọi vấn đề của em không? Thể trí hoạt động mãnh liệt của em, vốn chuyển từ các phàm ngã sang Thiên Cơ, từ Đoàn Người Mới Phụng Sự Thế Gian sang các chi tiết của đời sống hằng ngày, và không bao giờ yên lặng dù chỉ một khoảnh khắc khỏi các hoạt động tạo hình tư tưởng của nó, *phải* học cách an nghỉ lặng lẽ trong ánh sáng. Nó phải học cách đơn giản là *phản chiếu*, cả theo nghĩa suy tư tĩnh lặng lẫn theo nghĩa tỏa sáng lặng lẽ. Khi ấy, các tư tưởng của em sẽ hài hòa và hòa quyện; khi ấy, các kế hoạch của em sẽ có tính xây dựng và thoát khỏi cái ngã; khi ấy, em sẽ trở thành một trung tâm an bình và một điểm năng lượng rạng chiếu, quy tụ con

người lại với nhau và hoạt động như một mãnh lực cố kết.

Let, therefore, your effort for the next few months be the attainment of this inner quiet. This will in no way affect or change the goal of your work; it will not negate in any way the methods in which you seek to help my work. It will, however, affect the quality and the rhythm of what you seek to do and save you much time which is at present spent in constant rebuilding.

Vì vậy, trong vài tháng tới, hãy để nỗ lực của em là đạt được sự tĩnh lặng bên trong này. Điều này sẽ không hề ảnh hưởng hay thay đổi mục tiêu công việc của em; nó sẽ không vô hiệu hóa theo bất cứ cách nào các phương pháp mà em đang tìm cách dùng để trợ giúp công việc của tôi. Tuy nhiên, nó sẽ ảnh hưởng đến phẩm tính và nhịp điệu của điều em tìm cách thực hiện, và sẽ tiết kiệm cho em nhiều thời gian hiện đang bị tiêu phí vào việc liên tục xây dựng lại.

Guard yourself at the time of the full moon each month and particularly at the time of the May Full Moon from over-stimulation, [577] yet evade not contact with that spiritual energy. Preserve yourself from over-intensity and thus gain a truer sense of proportion. The Hierarchy waits with patience the fruition of its efforts, after doing all that can be done on all planes. This constant attention and watchful waiting must be emulated by all disciples. Dwell constantly in the House of Quiet, my brother, yet lessen not your service. It is all a question of inner orientation and of attitude; it is not a question of outer exoteric activity. That may remain the same or even quicken and become more potent, but the quality and the actuating living principle may be higher, more loving, closer to the centre and, therefore, more *still*.

Mỗi tháng, vào lúc trăng tròn, và đặc biệt vào lúc Trăng Tròn tháng Năm, hãy giữ mình khỏi sự kích thích quá độ, [577] nhưng đừng né tránh sự tiếp xúc với năng lượng tinh thần ấy. Hãy giữ mình khỏi sự căng thẳng quá mức, và nhờ vậy đạt được Ý thức về tỉ lệ chân thực hơn. Thánh Đoàn kiên nhẫn chờ đợi sự kết trái của các nỗ lực của mình, sau khi đã làm tất cả những gì có thể làm trên mọi cõi. Tất cả các đệ tử phải noi theo sự chú tâm liên tục và sự chờ đợi tỉnh thức này. Huynh đệ của tôi, hãy luôn cư ngụ trong Ngôi Nhà Tĩnh Lặng, nhưng đừng giảm bớt sự phụng sự của em. Tất cả là vấn đề định hướng và thái độ bên trong; không phải là vấn đề hoạt động ngoại môn bên ngoài. Hoạt động ấy có thể vẫn giữ nguyên, hoặc thậm chí nhanh hơn và mạnh mẽ hơn, nhưng phẩm tính và nguyên khí sống động thúc đẩy nó có thể cao hơn, đầy tình thương hơn, gần trung tâm hơn và, do đó, *tĩnh lặng* hơn.

The only exercise that I give you at this time is as follows:

Bài thực hành duy nhất mà Tôi trao cho em vào lúc này như sau:

1. A simple breathing exercise....

1. Một bài tập thở đơn giản....

2. Then, sit in perfect inner silence and quiet for fifteen minutes, not negatively drifting

2. Rồi hãy ngồi trong sự im lặng và yên tĩnh bên trong hoàn hảo trong mười lăm phút,

into a semi-tranced condition, but actively becoming aware of that inner centre of stillness and of peace where joy and bliss have their home.

3. When you feel that all your bodies are quieted and that you have "come home to the place of silent, holy rest," then dedicate yourself to the service of the Plan, placing yourself at the disposal of those who serve that Plan.

4. Then say: "Asking nothing for the separated self, I pour forth love." Hold in mind:

a. Your immediate family circle.

b. Your fellow disciples and group brothers.

c. The New Group of World Servers.

d. Humanity.

5. Close with the Benediction.

My blessing rests upon you, my brother, and may the peace which passes understanding reward all your efforts.

~

MY BROTHER: June 1936

Focus the will upon the immediate duty and be not lost in the mazes of possibility. Of your own free will, you undertook to work in my group of disciples and to cooperate with the [578] workers who are endeavouring to carry forward the tasks

không thụ động trôi dạt vào một trạng thái nửa xuất thần, mà chủ động trở nên ý thức về trung tâm tĩnh lặng và an bình bên trong ấy, nơi sự hoan hỉ và chí phúc có chỗ trú ngụ.

3. Khi em cảm thấy rằng tất cả các thể của em đã lắng yên và rằng em đã "trở về nhà, về nơi an nghỉ thiêng liêng, im lặng," thì hãy hiến dâng bản thân cho sự phụng sự Thiên Cơ, đặt mình dưới sự sử dụng của những người phụng sự Thiên Cơ ấy.

4. Rồi hãy nói: "Không cầu xin điều gì cho cái ngã tách biệt, tôi tuôn đổ tình thương." Hãy giữ trong trí:

a. Vòng gia đình gần gũi của em.

b. Các đệ tử đồng môn và huynh đệ trong nhóm của em.

c. Đoàn Người Mới Phụng Sự Thế Gian.

d. Nhân loại.

5. Kết thúc bằng Lời Chúc Phúc.

Huynh đệ của tôi, phúc lành của tôi ở cùng em, và cầu mong sự an bình vượt quá sự hiểu biết sẽ tưởng thưởng mọi nỗ lực của em.

~

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI: Tháng Sáu 1936

Hãy tập trung ý chí vào bổn phận trước mắt và đừng lạc mất trong những mê lộ của khả thể. Bằng ý chí tự do của chính mình, em đã nhận làm việc trong nhóm đệ tử của tôi và hợp tác với [578] những người hoạt động đang nỗ lực tiến hành các nhiệm vụ được

assigned to them. You pledged yourself in two moments of devotion and of real understanding to cooperate with the task of the New Group of World Servers. Let not the beauty of that which might be done, lead you to forget that which has been begun; otherwise you may land yourself in the world of illusion and consequent futility. You have much to give, so give of your richness of understanding. When group work is successful, it is because the equipment of the group is enhanced by that which each individual has to give. The energy of the unit is absorbed by the entire group and the group output in service is thereby increased. The group is then enabled to shift to a higher plane of service and of consciousness. Ponder on this.

giao cho họ. Trong hai khoảnh khắc sùng tín và thấu hiểu thật sự, em đã cam kết hợp tác với nhiệm vụ của Đoàn Người Mới Phụng Sự Thế Gian. Đừng để vẻ đẹp của điều có thể được thực hiện khiến em quên đi điều đã được khởi sự; nếu không, em có thể tự đưa mình vào thế giới ảo tưởng và sự vô hiệu quả theo sau đó. Em có nhiều điều để trao tặng, vậy hãy trao tặng từ sự phong phú trong thấu hiểu của em. Khi công việc nhóm thành công, đó là vì trang bị của nhóm được tăng cường bởi điều mà mỗi cá nhân có thể trao tặng. Năng lượng của đơn vị được toàn thể nhóm hấp thu, và nhờ đó thành quả phụng sự của nhóm được gia tăng. Khi ấy, nhóm có thể chuyển sang một cõi phụng sự và tâm thức cao hơn. Hãy suy ngẫm về điều này.

~

~

MY BROTHER AND CHOSEN FRIEND: January 1937

HUYNH ĐỆ VÀ NGƯỜI BẠN ĐƯỢC CHỌN CỦA TÔI: Tháng Giêng 1937

I have watched you with care and understanding during the past year. I know what you have undergone and the measure of your difficulties and problems. These you faced, as usual, with courage. The past lies behind you and though I looked at you with anxiety till a few weeks ago, I no longer do so. You can and will become an integrating force in this group.

Trong năm qua, Tôi đã quan sát em với sự chăm chú và thấu hiểu. Tôi biết em đã trải qua những gì, cũng như mức độ các khó khăn và vấn đề của em. Em đã đối diện với chúng, như thường lệ, bằng lòng can đảm. Quá khứ đã ở lại phía sau em, và dù cho đến vài tuần trước Tôi vẫn nhìn em với sự lo âu, nay Tôi không còn như vậy nữa. Em có thể và sẽ trở thành một mãnh lực tích hợp trong nhóm này.

A great process of transmutation of the lower energies has been going on in you, carried forward, as always, via the solar plexus centre—that great clearing house of the personality. This has been for you a culminating crisis in your life, esoterically speaking, though its effects may produce exoteric happenings. These latter are (are

Một tiến trình chuyển hoá lớn lao các năng lượng thấp đã và đang diễn ra trong em, được tiến hành, như luôn luôn, qua trung tâm tùng thái dương—trạm thanh lọc vĩ đại của phàm ngã. Nói một cách huyền bí, đối với em, đây là một cuộc khủng hoảng tột đỉnh trong đời sống, dù các hiệu quả của nó có thể tạo ra những biến cố ngoại môn. Những biến cố bên ngoài này, phải chăng,

they not?) of small moment compared to the inner happenings.

chỉ có tầm quan trọng nhỏ bé so với các biến cố bên trong.

There were moments when the situation was critical. At three such moments, during the past year, I definitely intervened and interposed my help, though you, of course, knew it not. Can I, at this point, convey to you a lesson which all accepted disciples have to learn? Such intervention by a watching Teacher or Master is something which should seldom happen and something which all conscious disciples seek to avoid; something which they never expect and which they never demand. [579] Conscious discipleship is only now opening before you as a result of this experience and during the unconscious stage we do occasionally help. This I did.

Đã có những khoảnh khắc tình thế trở nên nguy kịch. Trong ba khoảnh khắc như thế, trong năm qua, Tôi đã can thiệp một cách rõ rệt và đặt sự trợ giúp của tôi vào giữa, dù dĩ nhiên em không biết điều đó. Tại điểm này, Tôi có thể truyền đạt cho em một bài học mà tất cả các đệ tử được chấp nhận đều phải học không? Sự can thiệp như thế của một Huấn sư hay Chân sư đang quan sát là điều hiếm khi nên xảy ra, và là điều mà mọi đệ tử có ý thức đều tìm cách tránh; là điều họ không bao giờ mong đợi và không bao giờ đòi hỏi. [579] Đời sống đệ tử hữu thức chỉ nay mới đang mở ra trước em như kết quả của kinh nghiệm này, và trong giai đoạn vô thức, đôi khi chúng tôi có trợ giúp. Tôi đã làm như vậy.

I would ask you to regard the process of such a definite re-orientation and transmutation as now closed—probably for this entire life. You have come through to a measure of release and are freed for service in a sense that was before not possible. Now I ask you to take several months of complete quiet, giving the solar plexus time to relax, and your brain and mind time to adjust themselves to the newer rhythms. Make no plans but follow the lines of service as they open up and as needs come to your attention. I need not ask you to stand by my work and by the things which I am attempting to do in the world, for this I know you will do. Your soul demands it of your personality and will find you ever ready.

Tôi muốn em xem tiến trình tái định hướng và chuyển hoá rõ rệt như thế nay đã khép lại —có lẽ cho trọn cả kiếp sống này. Em đã vượt qua đến một mức độ giải thoát và được tự do để phụng sự theo một ý nghĩa mà trước đây không thể có. Nay Tôi yêu cầu em dành vài tháng hoàn toàn yên tĩnh, cho tùng thái dương thời gian để thư giãn, và cho bộ não cùng thể trí của em thời gian để tự điều chỉnh theo các nhịp điệu mới hơn. Đừng lập kế hoạch, mà hãy đi theo các tuyến phụng sự khi chúng mở ra và khi các nhu cầu đến với sự chú ý của em. Tôi không cần yêu cầu em đứng vững bên công việc của tôi và bên những điều Tôi đang cố gắng thực hiện trong thế giới, vì Tôi biết em sẽ làm như vậy. Linh hồn của em đòi hỏi điều đó nơi phàm ngã của em và sẽ luôn thấy em sẵn sàng.

Below are six seed thoughts which I have chosen for your consideration. Will you give them fifteen minutes of quiet thought each day?

Dưới đây là sáu tư tưởng hạt giống mà Tôi đã chọn để em suy xét. Em có dành cho chúng mười lăm phút suy tư tĩnh lặng mỗi ngày không?

1st month—I am a bird of song. Those in the high air can hear my song. My fellow pilgrims feel my joy.

Tháng thứ nhất—Tôi là một con chim của bài ca. Những ai ở trong tầng không khí cao có thể nghe bài ca của tôi. Các bạn đồng hành hương của tôi cảm nhận sự hoan hỉ của tôi.

2nd month—I am the lotus of the heart. The perfume of the heart must fill the air around me and rest my fellowmen.

Tháng thứ hai—Tôi là hoa sen của trái tim. Hương thơm của trái tim phải tràn đầy không khí quanh tôi và đem sự an nghỉ đến cho đồng loại tôi.

3rd month—I am a pool of quiet. Naught must destroy that peace, for all around me need that peace and quiet that the restful waters give.

Tháng thứ ba—Tôi là một hồ nước tĩnh lặng. Không điều gì được phá hủy sự an bình ấy, vì tất cả quanh tôi đều cần sự an bình và tĩnh lặng mà những dòng nước an nghỉ ban cho.

4th month—I am a steadfast hill whereon the breeze of God blows free. The weary pilgrims on the Way find cool strength and tonic life upon that hill.

Tháng thứ tư—Tôi là một ngọn đồi vững chãi, nơi làn gió của Thượng đế thổi tự do. Những người hành hương mệt mỏi trên Đường Đạo tìm thấy sức mạnh mát lành và sự sống bổ dưỡng trên ngọn đồi ấy.

5th month—I am a voice that calls and carries cheer because I see the vision.

Tháng thứ năm—Tôi là một tiếng nói kêu gọi và mang lại niềm phấn chấn, vì tôi thấy linh ảnh.

6th month—All that I am and all I have belongs to others, not myself.

Tháng thứ sáu—Tất cả những gì tôi là và tất cả những gì tôi có đều thuộc về người khác, không thuộc về chính tôi.

The work that you are now planning and about which you have spoken to me will suffice for your work for the next few months.

Công việc mà em hiện đang hoạch định và đã nói với tôi sẽ đủ cho công việc của em trong vài tháng tới.

~

~

[580] BROTHER OF MINE: July 1937

[580] HUYNH ĐỆ CỦA TÔI: Tháng Bảy 1937

Let us have a talk today upon the difficulties of the Way and thus seek to discover what are the hindrances and the problems which

Hôm nay, chúng ta hãy nói chuyện về các khó khăn của Đường Đạo, và nhờ đó tìm cách khám phá những chướng ngại và vấn

you have to face. A great deal of the difficulty, incident upon the intense fluidity of your mind, is based on the fact that you are transferring off the sixth ray on to the second; thus, in this egoic shift, there is a transference of energy. You are passing through an interim period. One or two of my other disciples are also occupied with the same task but they have nearly completed that task. The effect upon some of them is largely physical and also upon the heart centre. With you, the effect has been felt in the mental body and in the throat centre. The physical condition which troubles you has not originated in connection with this shift.

để mà em phải đối diện. Phần lớn khó khăn, phát sinh từ tính linh động mãnh liệt của thể trí em, đặt nền trên sự kiện rằng em đang chuyển từ cung sáu sang cung hai; do đó, trong sự chuyển dịch chân ngã này, có một sự chuyển dịch năng lượng. Em đang trải qua một giai đoạn trung gian. Một hoặc hai đệ tử khác của tôi cũng đang bận rộn với cùng nhiệm vụ, nhưng họ gần như đã hoàn tất nhiệm vụ ấy. Hiệu quả đối với một vài người trong số họ phần lớn thuộc thể xác và cũng tác động lên trung tâm tim. Với em, hiệu quả đã được cảm nhận trong thể trí và trong trung tâm cổ họng. Tình trạng thể xác gây phiền toái cho em không phát sinh liên quan đến sự chuyển dịch này.

One interesting fact emerges and I would like to call your attention to it. Your affiliation with this group of disciples and, therefore, with myself has been due to the urge of your soul for contact with a powerful second ray vibration, so as to enable you to make the needed change with greater rapidity and ease. It is of a major usefulness to you to bring about this necessary stabilisation within a second ray centre. Will you ponder upon the implications of this statement and will you endeavour to realise the need and call of your soul for such a stabilisation and the urgent demand of your personality for the *quiet* which streams forth from a second ray group. For you, there is no real achievement in this life unless you learn this mental quiet and that peaceful activity which comes from loving truly as a soul, from a complete refraining from all tortuous questions, from stabilising yourself for future work, communion and expression within your own group centre and from an eradication of all criticism such as your over-active mind presents with constancy.

Một sự kiện thú vị hiện ra, và Tôi muốn lưu ý em về điều đó. Sự liên kết của em với nhóm đệ tử này và, do đó, với chính tôi, là do sự thôi thúc của linh hồn em muốn tiếp xúc với một rung động cung hai mạnh mẽ, để giúp em thực hiện sự thay đổi cần thiết với tốc độ và sự dễ dàng lớn hơn. Việc đem lại sự ổn định cần thiết này trong một trung tâm cung hai có ích lợi rất lớn đối với em. Em có suy ngẫm về những hàm ý của lời tuyên bố này và có nỗ lực nhận biết nhu cầu cùng tiếng gọi của linh hồn em về sự ổn định như thế, cũng như đòi hỏi cấp bách của phàm ngã em đối với sự *tĩnh lặng* tuôn chảy từ một nhóm cung hai không? Đối với em, không có thành tựu thật sự nào trong kiếp sống này nếu em không học được sự tĩnh lặng trí tuệ này và hoạt động an bình vốn đến từ việc yêu thương thật sự như một linh hồn, từ sự hoàn toàn kiềm chế mọi câu hỏi quanh co, từ việc ổn định bản thân cho công việc, sự giao cảm và sự biểu lộ tương lai trong trung tâm nhóm của chính em, và từ việc tận diệt mọi sự phê bình mà thể trí quá hoạt động của em liên tục đưa ra.

This mental unrest (if I may call it so, my brother, without unduly hurting you) is frequently intensified by the fact that your *mental body*, like your personality, is upon the first ray. The implications, attendant upon this fact, will be immediately apparent to you. Let us look at your problem as it is: First, there must be recognised a crisis in the soul life when the energy is shifting out of a minor ray focus into that of a major ray [581] centre. Your personality being on the first ray, is normally and dynamically one-pointed and automatically self-centred; this condition is not eased by the fact that the integrated personality force flows through a first ray mental body. This inevitably produces the accompanying characteristics of an intense centralisation (I did not say a selfish one, my brother) and an active assurance, a full fledged ambition (often of an entirely right nature, but occasionally not so right) and a power to analyse and oft to criticise others, their personalities and their tasks. The new vibration to which your soul is leading you (that of expansion and inclusiveness, plus the power to synthesise and to understand) is, in some of its phases, over-powerful for you and its reactions are as yet unorganised by you. It leads you to a definite (and often almost uncontrollable) tendency to identify yourself with every imaginable point of view, to see all around a question though seldom to the heart of it, and to touch momentarily this, that and the other attitude of thought and emotion. These reactions do not stay long enough to enable you to understand truly. You contact people on the periphery of their consciousness, but not often at their heart or their life.

Huynh đệ của tôi, sự bất an trí tuệ này, nếu Tôi có thể gọi như vậy mà không làm em tổn thương quá mức, thường được tăng cường bởi sự kiện rằng *thể trí* của em, cũng như phàm ngã của em, thuộc cung một. Những hàm ý đi kèm sự kiện này sẽ tức thì trở nên rõ ràng đối với em. Chúng ta hãy nhìn vấn đề của em đúng như nó là: Trước hết, cần nhận ra một cuộc khủng hoảng trong đời sống linh hồn khi năng lượng đang chuyển khỏi một điểm tập trung cung phụ sang một [581] trung tâm cung chính. Vì phàm ngã của em thuộc cung một, nên một cách bình thường và năng động, nó nhất tâm và tự động tập trung vào bản thân; tình trạng này không được làm nhẹ đi bởi sự kiện rằng mãnh lực phàm ngã tích hợp tuôn chảy qua một thể trí cung một. Điều này tất yếu tạo ra các đặc điểm đi kèm của một sự tập trung mãnh liệt, Tôi không nói là ích kỷ, huynh đệ của tôi, cùng một sự quả quyết năng động, một tham vọng đã phát triển đầy đủ, thường có bản chất hoàn toàn đúng đắn, nhưng đôi khi không đúng như vậy, và một quyền năng phân tích cũng như thường phê bình người khác, các phàm ngã và nhiệm vụ của họ. Rung động mới mà linh hồn em đang dẫn em đến, tức rung động của sự mở rộng và tính bao gồm, cộng với quyền năng tổng hợp và thấu hiểu, trong một vài giai đoạn của nó, quá mạnh đối với em, và các phản ứng của em đối với nó cho đến nay vẫn chưa được em tổ chức. Nó dẫn em đến một khuynh hướng rõ rệt, và thường gần như không thể kiểm soát, là đồng nhất hóa với mọi quan điểm có thể tưởng tượng được, là thấy mọi khía cạnh quanh một vấn đề nhưng hiếm khi đi vào tâm điểm của nó, và trong thoáng chốc chạm đến thái độ tư tưởng và cảm xúc này, thái độ kia, rồi thái độ khác. Những phản ứng này không lưu lại đủ lâu để giúp em thấu hiểu thật sự. Em tiếp xúc với con người ở chu vi tâm thức của họ, nhưng không thường ở trái tim hay sự sống của họ.

Will you accept this diagnosis, my brother and my friend? You know my keen desire to see you stabilised for the remainder of this life, thus losing no time and definitely achieving constructive results within your group and within the centre to which your soul has directed you. These constructive results will reach fruition if you focus your forces within a second ray vibratory centre, for this will aid the shift of energies with which your soul is at present engaged. This second ray vibratory centre may be my group of disciples, with which you are at present related; it may be any other group, organisation or school of thought; it may be objective to you now or simply subjective and unrealised. If your soul is to make the needed shift in this life, it is essential that you focus yourself and remain relatively static within your chosen centre for a long time. Otherwise your soul will be forced to postpone the needed shift until the next life. It is interesting, is it not, to see the reason for the happenings within the periphery of one's consciousness, to realise the clear light which is sometimes thrown in this way upon mistakes and know what it is that one has to do.

Huynh đệ và bạn của tôi, em có chấp nhận sự chẩn đoán này không? Em biết rõ khát vọng tha thiết của tôi muốn thấy em ổn định trong phần còn lại của kiếp sống này, nhờ đó không mất thời gian và đạt được rõ rệt các kết quả xây dựng trong nhóm của em và trong trung tâm mà linh hồn em đã hướng em đến. Các kết quả xây dựng này sẽ đạt đến sự kết trái nếu em tập trung các mãnh lực của mình trong một trung tâm rung động cung hai, vì điều này sẽ trợ giúp sự chuyển dịch các năng lượng mà linh hồn em hiện đang đảm trách. Trung tâm rung động cung hai này có thể là nhóm đệ tử của tôi, mà hiện nay em đang liên hệ; nó có thể là bất cứ nhóm, tổ chức hay trường phái tư tưởng nào khác; nó có thể hiện diện ở ngoại giới đối với em lúc này, hoặc chỉ ở nội giới và chưa được nhận ra. Nếu linh hồn em phải thực hiện sự chuyển dịch cần thiết trong kiếp sống này, thì điều thiết yếu là em phải tập trung bản thân và duy trì tương đối tĩnh tại trong trung tâm đã chọn của em trong một thời gian dài. Nếu không, linh hồn em sẽ buộc phải hoãn sự chuyển dịch cần thiết ấy đến kiếp sau. Thật thú vị, phải không, khi thấy lý do của các biến cố trong chu vi tâm thức của mình, khi nhận biết ánh sáng rõ ràng đôi khi được soi rọi theo cách này lên các sai lầm, và biết điều mình phải làm là gì.

[582] Your mind is ever a questioning mind. It is my duty always to throw you back upon your own questions and see to it that you reply to them yourself. I would ask you to realise the wide scope which your fertile, over-active mind brings to every question, and the wide range of incidental and related questions which it asks. I would not bring this matter to your notice if I did not realise that such an inclusive mind, developed to the point which yours has reached, is a valuable asset, making you both sensitive and inclusive—in the highest sense of those

[582] Thể trí của em luôn là một thể trí chất vấn. Bổn phận của tôi luôn là đưa em trở lại với chính các câu hỏi của em và bảo đảm rằng em tự trả lời chúng. Tôi muốn em nhận biết phạm vi rộng lớn mà thể trí phong phú, quá hoạt động của em đem đến cho mọi vấn đề, cũng như dải rộng các câu hỏi phụ thuộc và liên quan mà nó đặt ra. Tôi sẽ không đưa vấn đề này ra trước sự chú ý của em nếu Tôi không nhận ra rằng một thể trí bao gồm như thế, được phát triển đến mức độ mà thể trí của em đã đạt tới, là một ưu điểm quý giá, khiến em vừa nhạy bén vừa bao gồm—theo

words. Such a mind is a basic requirement for all disciples and for all candidates for the Path of Discipleship. But such a mind needs most definitely controlling, wisely correlating with a stable centre and confining within limits.

ý nghĩa cao nhất của những từ ấy. Một thể trí như thế là yêu cầu căn bản đối với mọi đệ tử và mọi ứng viên cho Con Đường Đệ Tử. Nhưng một thể trí như thế nhất định cần được kiểm soát, được liên hệ một cách minh triết với một trung tâm ổn định và được giới hạn trong các ranh giới.

My brother, let simplicity be your guide and one-pointed love your major objective. Choose a field of service which has its defined limits—for all disciples are limited and cannot cover a planetary range in their thoughts. Then work—mentally and physically—within these limits. The completion of some self-appointed task within the field of karmic limitations and of environment where your destiny has cast you is all that is required of you. What are you accomplishing at this time? There is just a certain span of years ahead of you at the age which you have now reached, and you have a frail body. Let your service lie within the field of contact where you find yourself and reach not out over the entire planet. Is there any greater or more important matter than to fulfil your task and carry it to completion before you pass over to the other side and to do it in the place where you are and with your chosen comrades?

Huynh đệ của tôi, hãy để sự giản dị làm người hướng dẫn của em và tình thương nhất tâm làm mục tiêu chính của em. Hãy chọn một lĩnh vực phụng sự có các giới hạn xác định—vì mọi đệ tử đều bị giới hạn và không thể bao trùm một phạm vi hành tinh trong tư tưởng của họ. Rồi hãy làm việc—về trí tuệ và thể xác—trong các giới hạn ấy. Việc hoàn tất một nhiệm vụ tự đặt ra nào đó trong lĩnh vực các giới hạn nghiệp quả và môi trường nơi vận mệnh đã đặt em vào là tất cả những gì được đòi hỏi nơi em. Vào lúc này, em đang hoàn thành điều gì? Chỉ còn một khoảng năm tháng nhất định trước mặt em ở độ tuổi mà em nay đã đạt đến, và em có một thân thể mong manh. Hãy để sự phụng sự của em nằm trong lĩnh vực tiếp xúc nơi em đang hiện diện, và đừng vươn ra toàn thể hành tinh. Có điều gì lớn lao hay quan trọng hơn việc hoàn thành nhiệm vụ của em và đưa nó đến chỗ viên mãn trước khi em chuyển sang phía bên kia, và làm điều đó ngay tại nơi em đang ở, cùng với các đồng chí mà em đã chọn không?

Believe me when I assure you that I am not seeking to evade any questions which you may ask but, if I can awaken you to the realisation of the necessity for "spiritual limitation" (as it is esoterically called when defining the career of a disciple within the limits of his task), and bring to your attention the need for achieving the goal you set yourself when you started to work with me, I shall have aided you much. I feel

Hãy tin tôi khi Tôi bảo đảm với em rằng Tôi không tìm cách né tránh bất cứ câu hỏi nào em có thể đặt ra; nhưng nếu Tôi có thể đánh thức em đến sự nhận biết về tính cần thiết của "sự giới hạn tinh thần", như người ta gọi một cách huyền bí khi xác định sự nghiệp của một đệ tử trong các giới hạn nhiệm vụ của y, và đưa đến sự chú ý của em nhu cầu đạt được mục tiêu mà em đã tự đặt ra khi bắt đầu làm việc với tôi, thì Tôi đã trợ giúp em

sure that you will grasp the wisdom of these remarks.

rất nhiều. Tôi tin chắc rằng em sẽ nắm bắt được sự minh triết của những nhận xét này.

Your *astral body* is upon the sixth ray and here again lies for you a problem. Upon it I need not enlarge, beyond reminding you that a sixth ray astral body (where a disciple is concerned) predicates intense adherence to a line of thought, [583] to an idea, a group, a person or an attitude or to a preconceived notion. These may be right or wrong but the tendency to adherence is powerfully present and can be a great asset or a major hindrance. In any case—again for a disciple—any *idée fixe* (beyond that of a right spiritual orientation) can be a deterrent to progress, if fanatically motivated.

Thể cảm dục của em thuộc cung sáu, và ở đây lại có một vấn đề đối với em. Tôi không cần nói rộng thêm về nó, ngoài việc nhắc em rằng một thể cảm dục cung sáu, khi liên quan đến một đệ tử, hàm ngụ sự bám chặt mãnh liệt vào một đường lối tư tưởng, [583] vào một ý tưởng, một nhóm, một người hay một thái độ, hoặc vào một quan niệm định sẵn. Những điều này có thể đúng hoặc sai, nhưng khuynh hướng bám chặt hiện diện một cách mạnh mẽ và có thể là một ưu điểm lớn lao hoặc một chướng ngại lớn. Trong bất cứ trường hợp nào—lại nói về một đệ tử—bất kỳ *ý tưởng cố định* nào, ngoài sự định hướng tinh thần đúng đắn, cũng có thể cản trở sự tiến bộ nếu được thúc đẩy một cách cuồng tín.

Your *physical body* is upon the seventh ray and this makes for integration and for efficiency. Your rays can, therefore, be stated to be:

Thể xác của em thuộc cung bảy, và điều này tạo nên sự tích hợp và hiệu quả. Vì vậy, các cung của em có thể được nêu như sau:

1. The soul ray—the second Ray of Love-Wisdom.

1. Cung linh hồn—cung hai của Bác Ái – Minh Triết.

2. The personality ray—the first Ray of Power.

2. Cung phàm ngã—cung một của Quyền Năng.

3. The ray of the mind—the first Ray of Power.

3. Cung của thể trí—cung một của Quyền Năng.

4. The ray of the astral body—the sixth Ray of Devotion.

4. Cung của thể cảm dục—cung sáu của Sùng Tín.

5. The ray of the physical body—the seventh Ray of Ceremonial Order.

5. Cung của thể xác—cung bảy của Trật Tự Nghi Lễ.

You know so much that you will easily see how this forms a very rich combination of

Em biết rất nhiều nên sẽ dễ dàng thấy điều này tạo thành một tổ hợp năng lượng và một

energies and aggregation of forces, presenting a definite opportunity and also certain very definite problems.

sự kết tụ mãnh lực rất phong phú, đem lại một cơ hội rõ rệt và cũng một số vấn đề rất rõ rệt.

For you the group meditation is essential; it will serve to aid your soul in its life task and to integrate you into the second ray sphere of influence, which will be of real use. My brother, we travel *not* alone. For you, again, group love, group understanding, group happiness and group work are essential to progress, real happiness and good physical health. In group work and contact comes relief from inner tension, through the sharing of force. You have a frail body and carry much force. Disperse it among your brothers.

Đối với em, tham thiền nhóm là điều thiết yếu; nó sẽ giúp linh hồn em trong nhiệm vụ đời sống của nó và tích hợp em vào phạm vi ảnh hưởng của cung hai, điều này sẽ thật sự hữu ích. Huynh đệ của tôi, chúng ta *không* du hành một mình. Đối với em, một lần nữa, tình thương nhóm, sự thấu hiểu nhóm, hạnh phúc nhóm và công việc nhóm là thiết yếu cho sự tiến bộ, hạnh phúc thật sự và sức khỏe thể xác tốt. Trong công việc và sự tiếp xúc nhóm, sự căng thẳng bên trong được giải tỏa qua việc chia sẻ mãnh lực. Em có một thân thể mong manh và mang nhiều mãnh lực. Hãy phân tán nó giữa các huynh đệ của em.

I would beg you to apply yourself to the five days of the Full Moon Contact, making the weeks between each full moon simply preparatory to the work to be done on those five days. Will you also take the Rules of the Road (which you will find attached to this instruction) and study them. They have helped many people.

Tôi tha thiết xin em chuyên chú vào năm ngày Tiếp Xúc Trăng Tròn, xem các tuần lễ giữa mỗi kỳ trăng tròn chỉ là sự chuẩn bị cho công việc cần làm trong năm ngày ấy. Em cũng sẽ lấy Các Quy Luật của Đường Đạo, mà em sẽ thấy được đính kèm với huấn thị này, và nghiên cứu chúng chứ? Chúng đã giúp ích cho nhiều người.

THE RULES OF THE ROAD

CÁC QUY LUẬT CỦA ĐƯỜNG ĐẠO

1. The Road is trodden in the full light of day, thrown upon the Path by Those Who know and lead. Naught [584] can then be hidden, and at each turn upon that Road a man must face himself.

1. Mỗi người tiến trên Đường đạo trong ánh sáng thanh thiên bạch nhật, tỏa chiếu trên Đường bởi những Vị hướng đạo hiểu biết. Bấy giờ hành giả không thể che giấu điều gì [584], và đến mỗi khúc quanh trên Đường Đạo y phải đối diện với chính mình.

2. Upon the Road the hidden stands revealed. Each sees and knows the villainy of each. And yet there is, with that great revelation, no turning back, no spurning of

2. Trên Đường Đạo, những điều che giấu được phô bày. Mỗi người thấy và biết điều quấy của mình. Thế nhưng, sự phô bày đó không khiến họ lùi bước, bài bác lẫn nhau,

each other, no shakiness upon the Road. The Road goes forward into day.

hoặc chao đảo trên Đường Đạo. Đường Đạo trở nên sáng tỏ.

3. Upon that Road one wanders not alone. There is no rush, no hurry. And yet there is no time to lose. Each pilgrim, knowing this, presses his footsteps forward, and finds himself surrounded by his fellowmen. Some move ahead; he follows after. Some move behind; he sets the pace. He travels *not* alone.

3. Trên Đường Đạo hành giả không đi lang thang một mình. Không có gì hấp tấp, hay vội vàng. Thế nhưng cũng không có thời gian bỏ phí. Hiểu được điều này, mỗi khách hành hương dấn bước tiến lên, và thấy quanh mình có các bạn đồng hành. Một số tiến phía trước; y theo sau. Một số đi sau; y dẫn lối. Y *không* tiến bước một mình.

4. Three things the Pilgrim must avoid. The wearing of a hood, a veil which hides his face from others; the carrying of a water pot which only holds enough for his own wants; the shouldering of a staff without a crook to hold.

4. Khách hành hương phải tránh ba điều. Đội mũ trùm đầu, hoặc dùng mạng che mặt không cho người khác thấy; mang theo bình nước chỉ đủ cho mình dùng; vác trên vai chiếc gậy không có móc để cầm giữ.

5. Each Pilgrim on the Road must carry with him what he needs: a pot of fire, to warm his fellowmen; a lamp, to cast its rays upon his heart and show his fellowmen the nature of his hidden life; a purse of gold, which he scatters not upon the Road, but shares with others; a sealed vase, wherein he carries all his aspiration to cast before the feet of Him Who waits to greet him at the gate—a sealed vase.

5. Mỗi Khách hành hương trên Đường đạo phải mang theo những gì y cần: một bầu lửa, để sưởi ấm các bạn đồng hành; một ngọn đèn với những tia sáng hắt lên trái tim của y và cho các bạn đồng hành thấy bản tính sự sống ẩn tàng nơi mình; một túi vàng, y không vung vãi trên Đường, mà để chia sẻ cho người khác; một chiếc bình niêm kín, trong đó y mang theo toàn cả tâm nguyện của mình để đặt dưới chân Đấng đang chờ chào đón y ở cửa Đạo—một chiếc bình niêm kín.

6. The Pilgrim, as he walks upon the Road, must have the open ear, the giving hand, the silent tongue, the chastened heart, the golden voice, the rapid foot, and the open eye which sees the light. He knows he travels not alone.

6. Khi dấn bước trên Đường, Khách hành hương phải có tai nghe tỏ rõ, bàn tay giúp đỡ, chiếc lưỡi im lặng, tâm hồn tự chủ, tiếng nói vàng, chân nhanh nhẹn, mắt rộng mở đón nhận ánh sáng. Y biết mình không độc hành.

~

~

MY BROTHER: January 1938

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI: Tháng Giêng 1938

If you can hold steadily to the point which you have reached during the past few months, if you can begin to utilise the second ray soul force which you have at last succeeded in contacting and if you can stabilise the work accomplished within yourself, you will find yourself entering upon a period of fruitful service.

Nếu em có thể giữ vững điểm mà em đã đạt tới trong vài tháng qua, nếu em có thể bắt đầu sử dụng mãnh lực linh hồn cung hai mà cuối cùng em đã thành công trong việc tiếp xúc, và nếu em có thể ổn định công việc đã hoàn thành trong chính mình, em sẽ thấy mình bước vào một thời kỳ phụng sự kết quả.

[585] I would call to your attention some words out of an instruction I earlier gave you wherein I pointed out the necessity for you to seek stabilisation within a second ray centre. How does this stabilisation come? Through steady identification with the desired vibration. *One of the main uses of group work is the effect of group vibration upon the individual's vibration.* It tones it down when necessary, stimulates it and facilitates its emergence in cases such as yours. Where the soul ray is on a particular line, it is peculiarly valuable for the personality to subject itself to group vibration and contact wherein the pressure exerted and the vibration contacted will be the same as the hidden or emerging soul ray.

[585] Tôi muốn lưu ý em đến một vài lời trong một huấn thị mà trước đây Tôi đã trao cho em, trong đó Tôi chỉ ra sự cần thiết để em tìm kiếm sự ổn định trong một trung tâm cung hai. Sự ổn định này đến bằng cách nào? Qua sự đồng nhất hóa vững bền với rung động mong muốn. *Một trong những công dụng chính của công việc nhóm là hiệu quả của rung động nhóm đối với rung động của cá nhân.* Nó làm dịu rung động ấy khi cần thiết, kích thích nó và tạo thuận lợi cho sự xuất hiện của nó trong những trường hợp như trường hợp của em. Khi cung linh hồn ở trên một tuyến đặc thù, thì đối với phàm ngã, việc tự đặt mình dưới rung động và tiếp xúc nhóm, nơi áp lực được tác động và rung động được tiếp xúc sẽ giống như cung linh hồn ẩn kín hay đang xuất hiện, là điều đặc biệt quý giá.

That is an aspect of group activity which is little apprehended. You need most definitely the vibration of a second ray group at this time. It matters not what group you choose but it does matter that in some second ray group you aid yourself by *forcing* the emergence of your second ray characteristics. This is not suggested because you, as an individual, are of such importance or that second ray groups exist in order to help people like you. They do *not*. But the work of the Builders is being called for on every side today and second ray aspirants are needed to direct this work and

Đó là một phương diện của hoạt động nhóm ít được nắm bắt. Vào lúc này, em hết sức cần rung động của một nhóm cung hai. Em chọn nhóm nào không quan trọng, nhưng điều quan trọng là trong một nhóm cung hai nào đó, em trợ giúp chính mình bằng cách *thúc ép* sự xuất hiện của các đặc tính cung hai nơi em. Điều này không được gợi ý vì em, với tư cách một cá nhân, quan trọng đến thế, hay vì các nhóm cung hai tồn tại nhằm giúp những người như em. Họ *không* như vậy. Nhưng công việc của các Đấng Kiến Tạo đang được kêu gọi ở khắp mọi nơi ngày nay, và những người chí nguyện cung hai được cần đến để chỉ đạo công việc này và củng cố bàn tay của

to strengthen the hands of the Builders. Ponder on this.

các Đấng Kiến Tạo. Hãy suy ngẫm về điều này.

What is it that, up to date, has prevented your sincere desire to serve from coming to fruition? My brother, you have as yet done no service that will carry over into the future because it has been done at the sacrifice of yourself, that has involved the sacrifice of your time, your personal interests, and your personal desires, based upon your personal qualities. You have looked on at the service of others and wondered why and how they chose to serve in the various ways they did; you have suggested service to others and have at times made it possible for them to serve; you have talked to groups on service and yet with no results, adequate to the force expended. Why has this been so? Because all the time you were not giving of yourself in love, but only of that which was exterior to yourself. And why, my brother (to continue with the questions) has this been so? Wherein lies your difficulty—a difficulty you can now face because you have established a soul rapport and the light and love of the soul are pouring in on you.

Cho đến nay, điều gì đã ngăn cản ước muốn chân thành phụng sự của em đi đến kết quả? Huynh đệ của tôi, cho đến nay em chưa thực hiện sự phụng sự nào có thể được mang sang tương lai nhờ được thực hiện bằng sự hi sinh bản thân em, bao gồm sự hi sinh thời gian, các mối quan tâm cá nhân và các dục vọng cá nhân của em, dựa trên các phẩm tính cá nhân của em. Em đã nhìn vào sự phụng sự của người khác và tự hỏi tại sao và bằng cách nào họ đã chọn phụng sự theo các cách khác nhau như thế; em đã gợi ý sự phụng sự cho người khác và đôi khi đã làm cho họ có thể phụng sự; em đã nói với các nhóm về sự phụng sự, nhưng vẫn không có các kết quả tương xứng với mãnh lực đã bỏ ra. Tại sao điều này đã như vậy? Bởi vì suốt thời gian ấy, em không trao tặng chính mình trong tình thương, mà chỉ trao tặng điều ở bên ngoài chính mình. Và tại sao, huynh đệ của tôi, để tiếp tục với các câu hỏi, điều này đã như vậy? Khó khăn của em nằm ở đâu—một khó khăn mà giờ đây em có thể đối diện, vì em đã thiết lập mối giao cảm linh hồn và ánh sáng cùng tình thương của linh hồn đang tuôn đổ vào em.

[586] The difficulty lies in the fact that you have a first ray personality and a first ray mental body and the two are so closely associated that you are the victim (or have been, shall we say, for all this can now be altered) of this combination of two first ray responsive aspects. It might be of interest if you studied with me for a moment how these first ray vehicles affect your demonstration in the world. Let us study them *together*. Your first ray mind has tended to bring about in you the following conditions:

[586] Khó khăn nằm ở sự kiện rằng em có một phàm ngã cung một và một thể trí cung một, và cả hai liên kết chặt chẽ đến mức em là nạn nhân, hay chúng ta hãy nói là đã từng là nạn nhân, vì tất cả điều này nay có thể được thay đổi, của sự kết hợp giữa hai phương diện đáp ứng cung một này. Sẽ có thể thú vị nếu em cùng tôi, trong một khoảnh khắc, nghiên cứu cách các hiện thể cung một này ảnh hưởng đến sự biểu hiện của em trong thế giới. Chúng ta hãy nghiên cứu chúng *cùng nhau*. Thể trí cung một của em đã có khuynh hướng tạo ra nơi em các tình trạng sau đây:

1. *A sense (sometimes unrealised) of separativeness.* Where you have been non-separative, it has been because you have forced yourself to cooperate, and yet you were, all the time, conscious of it. Cooperation and human contacts are easy for you in theory, but difficult in fact, and would have been hitherto impossible had it not been for your sixth ray emotional body and the steady beat of your loving soul—now emerging into control.

1. *Một cảm thức, đôi khi chưa được nhận ra, về sự tách biệt.* Nơi nào em không tách biệt, đó là vì em đã buộc mình hợp tác, thế nhưng suốt thời gian ấy, em vẫn ý thức về điều đó. Sự hợp tác và các tiếp xúc nhân loại đối với em thì dễ dàng về mặt lý thuyết, nhưng khó khăn trong thực tế, và cho đến nay hẳn đã là điều bất khả nếu không nhờ thể cảm xúc cung sáu của em và nhịp đập đều đặn của linh hồn yêu thương của em—nay đang xuất hiện để kiểm soát.

2. *A tendency to criticise.* Need I enlarge upon this? I think not, for I realise that it is dawning upon your consciousness that you have wasted quite a number of years in criticising your co-disciples and your earnest fellow workers, and this you are now pledged to end. Twice in the last few months, I have noted your earnest efforts at the elimination of criticism.

2. *Một khuynh hướng phê bình.* Tôi có cần nói rộng thêm về điều này không? Tôi nghĩ là không, vì Tôi nhận ra rằng điều đang ló rạng trong tâm thức em là em đã lãng phí khá nhiều năm vào việc phê bình các đệ tử đồng môn và những người đồng sự tận tâm của em, và nay em đã cam kết chấm dứt điều này. Hai lần trong vài tháng qua, Tôi đã ghi nhận các nỗ lực nghiêm túc của em nhằm loại bỏ sự phê bình.

3. *A great facility for over-activity.* You have a mind body which is in a constant state of fever, with (symbolically speaking, of course) periods of violent activity, amounting almost to delirium. As I have earlier pointed out to you, you are so over-active and your mind ranges so widely here, there and everywhere, that you fail in understanding and in true perception. There has been no time for you to comprehend anything before you are off again in a widely different direction.

3. *Một khả năng rất lớn đối với sự quá hoạt động.* Em có một thể trí ở trong trạng thái sốt nóng liên tục, với những giai đoạn hoạt động dữ dội, dĩ nhiên nói theo biểu tượng, gần như đến mức mê sảng. Như Tôi đã chỉ ra với em trước đây, em quá hoạt động và thể trí của em rong ruổi quá rộng, nơi này, nơi kia và khắp mọi nơi, đến nỗi em thất bại trong sự thấu hiểu và trong tri nhận chân thật. Em chưa kịp lĩnh hội điều gì thì đã lại lao đi theo một hướng hoàn toàn khác.

This must end, my brother. Out of the many possible lines of activity which lie open before you, will you choose two and adhere to them even when the novelty palls and you hanker to traverse new fields? Forget not that the *Hierarchy stands*. So stand also and give your time to two fields of service in which you choose to cooperate. Let one of

Huynh đệ của tôi, điều này phải chấm dứt. Trong số nhiều tuyến hoạt động khả hữu đang mở ra trước em, em có chọn hai tuyến và bám sát chúng ngay cả khi sự mới lạ phai nhạt và em khao khát băng qua những lĩnh vực mới không? Đừng quên rằng *Thánh Đoàn đứng vững*. Vậy em cũng hãy đứng vững và dành thời gian của em cho hai lĩnh

them be a second ray group [587] with which you choose to cast your lot and let the other be in the outer world where some humanitarian effort claims your attention. Give, if you can, sixty per cent of your time to the group effort, for that is where you belong; waste not time in deciding which group it shall be. I refer here—when mentioning these percentages—to the time, strength and interest which you make available. I refer not to the time that is taken up by your home interests, obligations and duties. Give, then, the remaining forty per cent of your time to the outer activity in the world.

vực phụng sự mà em chọn để hợp tác. Hãy để một trong hai là một nhóm cung hai [587] mà em chọn để gắn bó số phận của mình, và để lĩnh vực kia ở trong thế giới bên ngoài, nơi một nỗ lực nhân đạo nào đó thu hút sự chú ý của em. Nếu có thể, hãy dành sáu mươi phần trăm thời gian của em cho nỗ lực nhóm, vì đó là nơi em thuộc về; đừng lãng phí thời gian để quyết định đó sẽ là nhóm nào. Ở đây, khi nói đến các tỷ lệ phần trăm này, Tôi nói đến thời gian, sức lực và sự quan tâm mà em đặt sẵn để sử dụng. Tôi không nói đến thời gian bị chiếm bởi các mối quan tâm, nghĩa vụ và bổn phận gia đình của em. Vậy, hãy dành bốn mươi phần trăm thời gian còn lại của em cho hoạt động bên ngoài trong thế giới.

Your first ray personality does two things to you: It isolates you in your own mind from your associates and you need to learn the necessity for identification with those who are your co-workers. That means not only identification with the group objective or identification with the major principles of the group but it means also identification with the successes, the failures, the difficulties and the problems. This is not, therefore, the cooperation of the outsider who comes in to help, but the cooperation of one who is so closely associated with the problems and with those who are handling them that there is no sense of being apart, no critical reaction and no superior observation.

Phàm ngã cung một của em làm hai điều đối với em: Nó cô lập em trong chính thể trí của em khỏi các cộng sự của em, và em cần học sự cần thiết phải đồng nhất hóa với những người là đồng sự của em. Điều đó không chỉ có nghĩa là đồng nhất hóa với mục tiêu nhóm hay đồng nhất hóa với các nguyên tắc chính của nhóm, mà còn có nghĩa là đồng nhất hóa với các thành công, thất bại, khó khăn và vấn đề. Vì vậy, đây không phải là sự hợp tác của người ngoài đi vào để giúp đỡ, mà là sự hợp tác của một người gắn bó chặt chẽ với các vấn đề và với những người đang xử lý chúng đến mức không có cảm thức đứng tách ra, không có phản ứng phê bình và không có sự quan sát từ vị thế cao hơn.

Your first ray personality, plus your first ray mind, evokes in you a love of power and a desire for that pleasurable sensation which comes from speech which evokes acquiescence. This serves to place you “in the seat of the superior person,” as the Chinese call it. You will usually find, my brother, that it is easy to gather around you

Phàm ngã cung một của em, cộng với thể trí cung một của em, gợi lên trong em một tình yêu quyền lực và một ham muốn đối với cảm giác dễ chịu phát sinh từ lời nói khơi dậy sự tán đồng. Điều này đặt em vào “chỗ ngồi của người bề trên,” như người Trung Hoa gọi. Huynh đệ của tôi, thông thường em sẽ thấy rằng thật dễ tập hợp quanh mình nhiều

many little people, of relatively futile accomplishment (from the angle of world service) but that the finer minds have no time for such acquiescence; they proceed upon their way, leaving you to follow after and to catch up with them eventually. This tendency is, however, rapidly ending in you and in joyful association (coloured by your love, glorified by the group successes and learning from mistakes) you will walk in the future with your brothers in the Way.

người nhỏ bé, có thành tựu tương đối vô hiệu, xét từ góc độ phụng sự thế giới, nhưng những thể trí tinh tế hơn thì không có thời gian cho sự tán đồng như thế; họ tiếp tục đi trên con đường của mình, để em theo sau và cuối cùng bắt kịp họ. Tuy nhiên, khuynh hướng này đang nhanh chóng chấm dứt nơi em, và trong sự liên kết hoan hỉ, được tô màu bởi tình thương của em, được tôn vinh bởi các thành công của nhóm và học hỏi từ các sai lầm, trong tương lai em sẽ bước đi với các huynh đệ của em trên Đường Đạo.

I would like to point out two things also: First, your sixth ray astral body—sensitive, finely organised and motivated by high aspiration—is swept into dramatic, over-emphasised action very frequently because it reacts to the violent impact of your first ray personality and mind. Let this end. Train your emotions [588] to respond to your second ray soul and for a period at least eliminate the mind from astral control. Can you do this? If you can, you will balance and round out your nature, for the dominating factors will then be:

Tôi cũng muốn chỉ ra hai điều: Thứ nhất, thể cảm dục cung sáu của em—nhạy cảm, được tổ chức tinh tế và được thúc đẩy bởi khát vọng cao cả—rất thường bị cuốn vào hành động kịch tính, được nhấn mạnh quá mức, vì nó phản ứng với va chạm dữ dội của phàm ngã và thể trí cung một của em. Hãy để điều này chấm dứt. Hãy rèn luyện các cảm xúc của em [588] đáp ứng với linh hồn cung hai của em và, ít nhất trong một thời kỳ, hãy ngừng để thể trí kiểm soát bản chất cảm dục. Em có thể làm điều này không? Nếu em có thể, em sẽ quân bình và làm tròn đầy bản chất của mình, vì khi ấy các yếu tố chủ đạo sẽ là:

1. The soul, working through the astral body and controlling your heart light.

1. Linh hồn, hoạt động qua thể cảm dục và kiểm soát ánh sáng trái tim của em.

2. The personality, working through the mind and controlling all group relations, making them intelligent and presenting to the soul and heart the service of a mind and brain, attuned to the loving, intelligent impulses of the group life.

2. Phàm ngã, hoạt động qua thể trí và kiểm soát mọi quan hệ nhóm, khiến chúng trở nên thông minh và trình lên linh hồn cùng trái tim sự phụng sự của một thể trí và bộ não, được hòa điệu với các xung động yêu thương, thông minh của sự sống nhóm.

The second thing I would like to say to you is that it is not my intention to refer again to your personality problems and to your character difficulties. With a disciple, as intelligently motivated as you are, and with

Điều thứ hai Tôi muốn nói với em là Tôi không có ý định nhắc lại các vấn đề phàm ngã và những khó khăn về tính cách của em. Với một đệ tử có động cơ sáng suốt như em, và với một bản chất bác ái sâu sắc, lành

a love nature as deep and sane and sweet as yours, further comment is unnecessary. I am hoping that in my coming communications with you, I shall be able to confine myself to the development in you of those qualities which will make you a real healer and able to work in a group of healers. My blessing rests upon you, my brother, in a new way and I am approaching you with joy in my heart.

mạnh và dịu dàng như của em, thì không cần bình luận thêm. Tôi hy vọng rằng trong những trao đổi sắp tới với em, Tôi có thể chỉ giới hạn vào việc phát triển nơi em những phẩm tính sẽ khiến em trở thành một nhà trị liệu chân chính và có thể làm việc trong một nhóm các nhà trị liệu. Huynh đệ của tôi, phúc lành của tôi đặt trên em theo một cách mới, và Tôi đến với em với sự hoan hỉ trong tim.

As regards the work I would have you do, my suggestion is that you concentrate upon the work of the Full Moon Approaches. For you, the time of each full moon is one of real importance; if you prepare yourself for it as you should and as you can, you will produce in yourself certain definite results of which you will become gradually aware.

Về công việc Tôi muốn em làm, đề nghị của tôi là em hãy tập trung vào công việc của các Tiếp Cận Trăng Tròn. Đối với em, thời điểm mỗi kỳ trăng tròn là một thời điểm thật sự quan trọng; nếu em chuẩn bị cho nó như em nên làm và như em có thể làm, em sẽ tạo ra nơi chính mình một vài kết quả rõ rệt mà em sẽ dần dần nhận biết.

~

~

BROTHER OF MINE: September 1938

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI: Tháng Chín năm 1938

I am neither suspending you nor asking for your resignation from my group. I may do so later. I have two simple questions to ask you: Why are you working in this group? Why do you retain your membership in it? The reasons which prompt me to ask you these two questions are as follows:

Tôi không đình chỉ em, cũng không yêu cầu em từ nhiệm khỏi nhóm của tôi. Có thể về sau Tôi sẽ làm như vậy. Tôi có hai câu hỏi đơn giản muốn hỏi em: Tại sao em làm việc trong nhóm này? Tại sao em vẫn giữ tư cách thành viên trong đó? Những lý do thúc đẩy Tôi hỏi em hai câu này như sau:

For several years and more, you have consistently taken the position that one of my disciples has failed to measure up to his opportunities and that my entire group of disciples has not [589] given the service which was demanded of it. You have so stated to a number of people and have also asserted that my work—as indicated by me in my various pamphlets and books—has not been properly done either by the group or by those who have pledged themselves to do it. You have criticised openly all that has

Trong nhiều năm và hơn nữa, em đã nhất quán giữ lập trường rằng một trong các đệ tử của tôi đã không đáp ứng được các cơ hội của bạn ấy, và toàn thể nhóm đệ tử của tôi đã không [589] thực hiện sự phụng sự vốn được đòi hỏi nơi nhóm ấy. Em đã nói như vậy với một số người, và cũng khẳng định rằng công việc của tôi — như Tôi đã chỉ ra trong các tập sách nhỏ và sách khác nhau của tôi — đã không được thực hiện đúng đắn, hoặc bởi nhóm, hoặc bởi những người đã cam kết tự mình làm công việc ấy. Em đã công khai phê

been attempted and have steadily belittled and openly under-rated the work that has been done. You have misunderstood the attitude of my entire group. You have not helped in any way constructively. You have interjected a spirit of criticism everywhere.

phán tất cả những gì đã được cố gắng thực hiện, và đã liên tục xem nhẹ cũng như công khai đánh giá thấp công việc đã làm. Em đã hiểu lầm thái độ của toàn thể nhóm tôi. Em đã không giúp đỡ theo bất cứ cách xây dựng nào. Em đã đưa tinh thần phê phán vào khắp nơi.

Why is this? There are two reasons, my brother, and I care enough about your unfoldment to tell you with frankness what they are. One is that your fluid, uncontrolled, lower mind reverts with facility to criticism, to the formulating of group plans which are impossible of accomplishment, changing such plans at frequent intervals and using speech as a means of spreading distrust and criticism. Secondly, you are mentally and spiritually ambitious and yet you do not have the personal magnetism or the executive ability which would enable you to form your own group. It is easier to undermine another group.

Tại sao lại như vậy? Huynh đệ của tôi, có hai lý do, và Tôi quan tâm đủ đến sự khai mở của em để nói thẳng với em chúng là gì. Một là hạ trí linh động, không được kiểm soát của em dễ dàng quay về với sự phê phán, với việc lập ra những kế hoạch nhóm không thể hoàn thành, thay đổi các kế hoạch ấy thường xuyên, và dùng lời nói như một phương tiện để gieo rắc sự ngờ vực và phê phán. Thứ hai, em có tham vọng về trí tuệ và tinh thần, thế nhưng em không có từ tính cá nhân hay năng lực điều hành có thể giúp em lập nên nhóm riêng của mình. Phá hoại một nhóm khác thì dễ hơn.

I would like, therefore, to put to you one or two questions in the effort to enable you to clarify your own mind, and upon your reaction to what I shall say and upon your replies to the questions which I shall put to you—I will take whatever action may seem desirable. You can reply to those questions either by word of mouth (and I shall hear) or in writing. If you do not feel able to do so, I shall have to take it as an indication that you do not feel that you belong to my group of disciples and that you desire no part in the group activity. For this I shall be sorry but I cannot hold up the work of this group any longer because of you. The questions which I seek to put to you are the following:

Vì vậy, Tôi muốn đặt ra cho em một hoặc hai câu hỏi, trong nỗ lực giúp em làm sáng tỏ chính thể trí của mình; và tùy theo phản ứng của em trước những gì Tôi sẽ nói, cũng như tùy theo các câu trả lời của em đối với những câu hỏi Tôi sẽ đặt ra cho em, Tôi sẽ thực hiện bất cứ hành động nào có vẻ nên làm. Em có thể trả lời những câu hỏi ấy bằng lời nói trực tiếp, và Tôi sẽ nghe, hoặc bằng văn bản. Nếu em không cảm thấy có thể làm như vậy, Tôi sẽ phải xem đó là dấu hiệu cho thấy em không cảm thấy mình thuộc về nhóm đệ tử của tôi, và em không muốn dự phần vào hoạt động nhóm. Tôi sẽ tiếc về điều này, nhưng Tôi không thể trì hoãn công việc của nhóm này lâu hơn nữa vì em. Những câu hỏi Tôi muốn đặt ra cho em như sau:

1 and 2. The two previous questions in the first paragraph of this communication.

1 và 2. Hai câu hỏi trước đó trong đoạn đầu của thông điệp này.

3. If you feel that the work which is now being carried forward is not in line with my will and is not of real usefulness (being of the old age and not in tune with the new intent) why do you not start your own group and demonstrate how a group should be run?

3. Nếu em cảm thấy rằng công việc hiện đang được tiến hành không phù hợp với ý muốn của tôi và không thật sự hữu ích, vì thuộc về thời đại cũ và không hòa điệu với ý định mới, thì tại sao em không khởi lập nhóm riêng của mình và chứng minh một nhóm nên được điều hành như thế nào?

[590] You are full of plans and of ideas which you lay before many people but, my brother, nothing happens. The disciples in my group are facing great difficulties owing to the world condition and are rendering faithful service. I am not dissatisfied. Your choice is clear and well defined. You can either cooperate happily with this group in the work which is now being attempted and give all the help of which you are capable or you can gather together your own group and thus demonstrate your own idea.

[590] Em đầy những kế hoạch và ý tưởng mà em trình bày trước nhiều người, nhưng, huynh đệ của tôi, chẳng có gì xảy ra. Các đệ tử trong nhóm của tôi đang đối diện với những khó khăn lớn do tình trạng thế giới và đang phụng sự trung thành. Tôi không bất mãn. Sự lựa chọn của em rõ ràng và được xác định rõ. Hoặc em có thể vui vẻ hợp tác với nhóm này trong công việc hiện đang được cố gắng thực hiện và trao ra tất cả sự trợ giúp mà em có khả năng, hoặc em có thể tập hợp nhóm riêng của mình và như thế chứng minh ý tưởng của chính em.

4. Do you really desire to organise a group and feel that you can do so? Do you clearly understand what should be done?

4. Em có thật sự mong muốn tổ chức một nhóm và cảm thấy rằng em có thể làm điều đó không? Em có hiểu rõ điều gì nên được thực hiện không?

5. Can you train yourself to overcome a critical spirit? I would remind you that habit is potent and that you are facing your life task and your major problem. You are adequate to the task, but only if you become truly convinced of the need.

5. Em có thể rèn luyện chính mình để vượt qua tinh thần phê phán không? Tôi muốn nhắc em rằng thói quen rất mạnh mẽ, và em đang đối diện với nhiệm vụ đời mình cùng vấn đề chính yếu của mình. Em đủ sức đảm nhiệm nhiệm vụ ấy, nhưng chỉ khi em thật sự tin chắc về nhu cầu đó.

6. Can you begin to concern yourself with constructive work which will meet the present need around you? You have talked much. Can you now begin to work?

6. Em có thể bắt đầu quan tâm đến công việc xây dựng, đáp ứng nhu cầu hiện tại chung quanh em không? Em đã nói rất nhiều. Giờ đây em có thể bắt đầu làm việc không?

Of your sincerity and of your good intentions, there is no question. But work is done by action and not by talking. It is done by helping the people in your immediate horizon and meeting their immediate need. It is not done by the laying of vast plans which fail of accomplishment because they are based on no sound foundation. I would ask you to become constructively useful and to cease functioning so destructively and negatively.

Không có gì phải nghi ngờ về sự chân thành và các thiện ý của em. Nhưng công việc được thực hiện bằng hành động chứ không bằng lời nói. Nó được thực hiện bằng cách giúp đỡ những người trong tầm gần của em và đáp ứng nhu cầu trước mắt của họ. Nó không được thực hiện bằng việc đặt ra những kế hoạch rộng lớn rồi thất bại trong việc hoàn thành vì chúng không dựa trên nền tảng vững chắc nào. Tôi yêu cầu em trở nên hữu ích một cách xây dựng và thôi vận hành theo cách quá phá hoại và tiêu cực như vậy.

Until I know what you decide is right for you and until I have your attitude in relation to the above questions, I shall not again communicate with you. This will leave your mind free to think with quietude. The question of where your work lies is a matter for your own decision.

Cho đến khi Tôi biết em quyết định điều gì là đúng cho em, và cho đến khi Tôi có được thái độ của em liên quan đến các câu hỏi trên, Tôi sẽ không liên lạc lại với em. Điều này sẽ để thể trí em tự do suy nghĩ trong sự yên tĩnh. Vấn đề công việc của em nằm ở đâu là điều do chính em quyết định.

~

~

BROTHER OF MINE: December 1938

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI: Tháng Mười Hai năm 1938

I have not the time to write to you as fully as I had intended. I have tried for days to spare some time but found I had none to spare. We who work on the other side of the veil [591] have always to take into consideration the fact that those with whom we are associated are limited by the time equation and, in our relations with them, have to work from this angle of limitation. I have, however, a few minutes to spare this morning and I will speak to you briefly.

Tôi không có thời gian để viết cho em đầy đủ như Tôi đã dự định. Trong nhiều ngày, Tôi đã cố dành ra một ít thời gian nhưng thấy rằng mình không có thời gian nào để dành. Chúng tôi, những người làm việc ở phía bên kia bức màn, [591] luôn phải tính đến sự kiện rằng những người mà chúng tôi liên hệ đều bị giới hạn bởi phương trình thời gian, và trong các mối quan hệ với họ, phải làm việc từ góc độ giới hạn này. Tuy nhiên, sáng nay Tôi có vài phút rảnh và Tôi sẽ nói ngắn gọn với em.

Your replies to the questions have been scanned by me and as I read between the lines (more than from what you say) I sense in you a definite change of heart which is

Tôi đã xem xét các câu trả lời của em cho những câu hỏi, và khi Tôi đọc giữa các dòng, còn hơn là từ những gì em nói, Tôi cảm nhận nơi em một sự đổi lòng rõ rệt, đang nhanh

leading rapidly to a different mental attitude —a more stabilised, a more serene and yet a more focussed service of the mind. Forget not that the mind, in your case, can be a major directing factor of the emotional life and of your physical plane activities. Of your soul purpose there has never been any doubt nor of your devotion to me, your teacher and your friend. But you have worked always in that area or that layer of mental substance wherein the tendency to criticism and to the belief (sometimes unrealised) that your personality views were right and of importance, can so easily cause illusion. From this you are rapidly freeing yourself. It is right that you should receive this encouragement from me.

chóng dẫn đến một thái độ trí tuệ khác — ổn định hơn, tĩnh lặng hơn, thế nhưng vẫn là một sự phụng sự của thể trí tập trung hơn. Đừng quên rằng trong trường hợp của em, thể trí có thể là một yếu tố chỉ đạo chính yếu đối với đời sống cảm xúc và các hoạt động trên cõi hồng trần của em. Không bao giờ có nghi ngờ nào về mục đích linh hồn của em, cũng như về lòng sùng tín của em đối với tôi, huấn sư và bạn của em. Nhưng em đã luôn làm việc trong vùng ấy, hay lớp chất liệu trí tuệ ấy, nơi khuynh hướng phê phán và niềm tin, đôi khi không được nhận ra, rằng các quan điểm phàm ngã của em là đúng và quan trọng, có thể rất dễ dàng gây nên ảo tưởng. Em đang nhanh chóng tự giải thoát khỏi điều này. Việc em nhận được sự khích lệ này từ tôi là đúng.

I welcome you back, therefore, into the service of the Plan, into that immediate service which will call for that concentrated effort and enterprise which will take all the time, interest, strength and purpose of that group of disciples which is working under my direct supervision.

Vì vậy, Tôi hoan nghênh em trở lại với sự phụng sự Thiên Cơ, với sự phụng sự trực tiếp vốn sẽ đòi hỏi nỗ lực tập trung và tinh thần dấn thân, điều sẽ chiếm trọn thời gian, sự quan tâm, sức mạnh và mục đích của nhóm đệ tử đang làm việc dưới sự giám sát trực tiếp của tôi.

The details of the Plan have in them the seeds of world salvage and can—if rightly and wisely furthered—produce lasting world effects; these details must be worked out; they can and must vary as they meet the need of different nations and circumstances but *the forming of a central world party* and the organising of the men and women of goodwill calls for a supreme effort.

Các chi tiết của Thiên Cơ chứa trong chúng những hạt giống của sự cứu vớt thế giới, và nếu được thúc đẩy đúng đắn và minh triết, có thể tạo ra những hiệu quả lâu dài trên thế giới; các chi tiết này phải được thực hiện; chúng có thể và phải thay đổi khi đáp ứng nhu cầu của các quốc gia và hoàn cảnh khác nhau, nhưng *việc thành lập một đảng trung tâm thế giới* và việc tổ chức những người nam và nữ thiện chí đòi hỏi một nỗ lực tối cao.

~

~

MY BROTHER AND MY FRIEND: March 1939

HUYNH ĐỆ VÀ BẠN CỦA TÔI: Tháng Ba năm 1939

This is one of several instructions which I have written you within the space of this year. That in itself should indicate not only potentiality (for which all of us connected with the Hierarchy invariably look) but it indicates also achievement; [592] we have no time to waste with those who are making no progress or who are not determined to face the Angel of the Presence or to cope with the illumination and revelation which then takes place—an illumination of the life of the soul and a revelation of the need and the limitations of the personality.

Đây là một trong vài huấn thị mà Tôi đã viết cho em trong khoảng thời gian của năm nay. Tự thân điều đó nên chỉ ra không chỉ tiềm năng, điều mà tất cả chúng tôi, những người liên kết với Thánh Đoàn, luôn luôn tìm kiếm, mà còn chỉ ra thành tựu; [592] chúng tôi không có thời gian để lãng phí với những người không tiến bộ, hoặc không quyết tâm đối diện với Thiên Thần của Hiện Diện, hay đương đầu với sự soi sáng và sự mặc khải khi đó diễn ra — một sự soi sáng đời sống của linh hồn và một sự mặc khải về nhu cầu cùng các giới hạn của phàm ngã.

Your problem is relatively simple and your service twofold. You need a simplicity of speech and of outlook—free from the tendency to criticise and to judge, plus a willingness to serve wherever the need is greatest. That is your problem. You have already set in to solve it and you have grasped its implications subjectively. You are now beginning to work out the solution objectively. Those who have erred in any spiritual direction are always potent when changed. Your service basically is as follows: to stand by me and the work I am attempting to do in the world (and fortunately for you this too is your heart's desire), and to express this by definite work. This work falls into two categories: First of all, the giving of unchanging cooperation with those who are working in my group and under my direction and, secondly, to express your own soul in carrying revelation to small groups. This will entail less individual work and more work with small groups of people. Find these small groups and raise their vibration by brief and potent contacts, making each hour spent with them to count and to be of value, and leaving them with a wider outlook and a more sure horizon. Then pass on.

Vấn đề của em tương đối đơn giản và sự phụng sự của em gồm hai phương diện. Em cần sự giản dị trong lời nói và trong nhãn quan — thoát khỏi khuynh hướng phê phán và phán xét, cộng với sự sẵn lòng phụng sự ở bất cứ nơi nào nhu cầu lớn nhất. Đó là vấn đề của em. Em đã bắt đầu giải quyết nó và đã nắm bắt các hàm ý của nó ở nội giới. Giờ đây em đang bắt đầu thực hiện giải pháp ở ngoại giới. Những ai đã sai lầm theo bất cứ hướng tinh thần nào luôn trở nên mạnh mẽ khi đã thay đổi. Về căn bản, sự phụng sự của em như sau: đứng bên tôi và công việc Tôi đang cố gắng thực hiện trong thế giới, và may mắn cho em, điều này cũng là ước muốn của tim em, đồng thời biểu lộ điều đó bằng công việc rõ rệt. Công việc này rơi vào hai loại: trước hết, trao ra sự hợp tác không thay đổi với những người đang làm việc trong nhóm của tôi và dưới sự hướng dẫn của tôi; thứ hai, biểu lộ linh hồn của chính em trong việc mang sự mặc khải đến cho các nhóm nhỏ. Điều này sẽ đòi hỏi ít công việc cá nhân hơn và nhiều công việc hơn với các nhóm người nhỏ. Hãy tìm những nhóm nhỏ này và nâng cao rung động của họ bằng các tiếp xúc ngắn gọn và mạnh mẽ, làm cho mỗi giờ dành cho họ đều có ý nghĩa và có giá trị, rồi để lại nơi họ một nhãn quan rộng hơn và một chân trời chắc chắn hơn. Sau đó hãy tiếp tục đi tới.

Cooperation, movement, dynamic effort and then withdrawing—such is your future task under my plan. This you must do in collaboration with others, with the new groups which have the new psychological outlook and a right technique of meditation. It is group work that the world needs at this time and an increasing fusion of souls and of the units in the various groups which are coloured by the attitude that will distinguish the coming civilisation. I think you comprehend well what I mean and what I am asking; you have already made a

Hợp tác, vận động, nỗ lực năng động rồi rút lui — đó là nhiệm vụ tương lai của em theo kế hoạch của Tôi. Em phải làm điều này trong sự cộng tác với những người khác, với các nhóm mới có nhãn quan tâm lý mới và một kỹ thuật tham thiền đúng đắn. Vào lúc này, thế giới cần công việc nhóm, và một sự dung hợp ngày càng tăng của các linh hồn cùng các đơn vị trong những nhóm khác nhau, vốn được nhuộm màu bởi thái độ sẽ phân biệt nền văn minh sắp đến. Tôi nghĩ em hiểu rõ điều Tôi muốn nói và điều Tôi đang yêu cầu; em đã bắt đầu đi theo đường

beginning along this somewhat peculiar line. The duty of a hierarchical Observer (such as myself) is only to indicate—after the fact, thus not infringing the freewill of the person—that the action taken is in line with soul intent. This is ever in line with hierarchical intent. This, I therefore, do.

lối hơi đặc biệt này. Bổn phận của một Nhà Quan Sát thuộc Thánh Đoàn, như tôi, chỉ là chỉ ra — sau sự kiện, do đó không xâm phạm ý chí tự do của con người — rằng hành động đã thực hiện phù hợp với ý định của linh hồn. Điều này luôn phù hợp với ý định của Thánh Đoàn. Vì vậy, Tôi làm điều này.

~

~

[593] MY FRIEND AND MY BROTHER: April 1940

[593] BẠN VÀ HUYNH ĐỆ CỦA TÔI: Tháng Tư năm 1940

I would have a word with you today, after a silence lasting many months. In this time you have adjusted yourself to the life of the soul and you have dedicated yourself anew to world service and to me. This has been registered by me and I have not been unmindful. Your inner contact with your soul and with me has been strengthened and the light enhanced.

Hôm nay Tôi muốn nói với em một lời, sau một sự im lặng kéo dài nhiều tháng. Trong thời gian này, em đã tự điều chỉnh mình theo đời sống của linh hồn, và em đã hiến dâng chính mình một lần nữa cho sự phụng sự thế giới và cho tôi. Điều này đã được tôi ghi nhận, và Tôi đã không hề quên. Sự tiếp xúc bên trong của em với linh hồn em và với tôi đã được củng cố, và ánh sáng được tăng cường.

A disciple, at your stage of development, has two major lessons to learn. Particularly is this so when he has the combination of rays which is yours. He has to learn, first of all, to stand completely alone (though only apparently so and only for a temporary space of time), detached from contact with the Master. Sometimes even his own soul seems silent. But this is all illusion. Circumstances are staged to bring this condition about and if they are not so staged by the disciple's own soul, then the Master acts to bring the circumstance about. The disciple must be thrown upon his own resources. This stage of stabilisation now lies behind you and in time to come you must demonstrate that steady calm for this life, that "poised position at the centre" which is the gift of your immediate past experience.

Một đệ tử ở giai đoạn phát triển của em có hai bài học lớn phải học. Điều này đặc biệt đúng khi y có tổ hợp các cung như của em. Trước hết, y phải học cách đứng hoàn toàn một mình, dù chỉ có vẻ như vậy và chỉ trong một khoảng thời gian tạm thời, tách rời khỏi sự tiếp xúc với Chân sư. Đôi khi ngay cả linh hồn của chính y cũng dường như im lặng. Nhưng tất cả điều này là ảo tưởng. Các hoàn cảnh được dàn dựng để tạo ra tình trạng này, và nếu chúng không được chính linh hồn của đệ tử dàn dựng như vậy, thì Chân sư hành động để tạo ra hoàn cảnh ấy. Đệ tử phải bị ném về với các nguồn lực của chính mình. Giai đoạn ổn định này giờ đây đã nằm sau lưng em, và trong thời gian tới em phải chứng tỏ sự bình lặng vững vàng cho đời này, "vị thế quân bình tại trung tâm" vốn là món quà của kinh nghiệm ngay trong quá khứ của em.

The second thing which you have to learn is the control of the fluid map-making, plan-formulating mind. This one thing nearly brought disaster to you. The danger is now, however, past. You are aware of this and will cautiously guard against it. When a disciple first comes into a Master's group (as you came into mine) the inflow of energy is so great that the mind is frequently aroused to such an intense activity that it gets temporarily out of calm control. Too much is seen at once; too much is sensed and grasped; possibilities and plans, modes and methods of teaching and of service, and potentialities (hitherto unrealised) pour unhindered and simultaneously into the disciple's consciousness. When this takes place, there follows a period of serious instability, of fluidity of thought and undertaking, of violent experimentation and of what I might term a spiritual riot. This must eventually come to an end before the disciple can enter into his real service.

Điều thứ hai em phải học là kiểm soát thể trí linh động chuyên vẽ bản đồ và lập kế hoạch. Chính điều này suýt nữa đã mang tai họa đến cho em. Tuy nhiên, nguy hiểm giờ đây đã qua. Em nhận biết điều này và sẽ thận trọng đề phòng nó. Khi một đệ tử lần đầu bước vào nhóm của một Chân sư, như em đã bước vào nhóm của tôi, dòng năng lượng tuôn vào lớn đến mức thể trí thường bị khơi dậy đến một hoạt động mãnh liệt đến nỗi nó tạm thời vượt khỏi sự kiểm soát bình lặng. Quá nhiều điều được thấy cùng một lúc; quá nhiều điều được cảm nhận và nắm bắt; các khả năng và kế hoạch, các phương thức và phương pháp giảng dạy và phụng sự, cùng các tiềm năng, trước đó chưa được nhận ra, tuôn vào tâm thức của đệ tử một cách không bị ngăn trở và đồng thời. Khi điều này xảy ra, tiếp theo là một giai đoạn bất ổn nghiêm trọng, của sự linh động trong tư tưởng và trong công việc, của sự thử nghiệm dữ dội và của điều mà Tôi có thể gọi là một cuộc náo loạn tinh thần. Điều này cuối cùng phải đi

This resumed stability took place with you because you are fundamentally [594] stable and sound and because—at such periods—a Master's group supports and protects the one who is passing through the experience of over-stimulation. The protective work done in the Ashram of a Master is something little realised by the average disciple. Whilst this type of experience is going on, the outer group of a Master's disciples proves of little service; it simply stimulates the mind, providing outlets for the blind rioting consciousness. Hence your withdrawal was right and sound but need no longer be continued.

đến chấm dứt trước khi đệ tử có thể bước vào sự phụng sự chân thật của mình. Sự ổn định được khôi phục này đã xảy ra với em vì về căn bản em [594] ổn định và lành mạnh, và vì trong những giai đoạn như thế, nhóm của một Chân sư nâng đỡ và bảo vệ người đang trải qua kinh nghiệm bị kích thích quá mức. Công việc bảo vệ được thực hiện trong ashram của một Chân sư là điều mà đệ tử trung bình ít nhận ra. Trong khi loại kinh nghiệm này đang diễn ra, nhóm bên ngoài gồm các đệ tử của một Chân sư chứng tỏ ít hữu ích; nó chỉ đơn giản kích thích thể trí, cung cấp các lối thoát cho tâm thức đang náo loạn mù quáng. Vì thế, sự rút lui của em là đúng và lành mạnh, nhưng không cần tiếp tục nữa.

Of one thing I am sure, brother of old, and that is that you will understand whereof I speak. The period of strain and stress now lies behind you. Your place in my inner group is assured. Your work in the outer group is opening up and what I have here told you is only the corroboration of your own inner intuition.

Huynh đệ của ngày xưa, có một điều Tôi chắc chắn, đó là em sẽ hiểu điều Tôi nói đến. Giai đoạn căng thẳng và áp lực giờ đây đã nằm sau lưng em. Vị trí của em trong nhóm nội tại của tôi được bảo đảm. Công việc của em trong nhóm bên ngoài đang mở ra, và điều Tôi đã nói với em ở đây chỉ là sự xác nhận trực giác bên trong của chính em.

Two things lie ahead of you: Learning to work upon the outer plane in group association with your co-disciples and with those whom they will gather around them in coming years, and, also the strengthening of the inner rhythm of the soul as it conditions the outer life into a calm and increasing service and cooperation with my determined plans. These, all of you who are my chosen disciples, can work out together.

Có hai điều nằm trước mặt em: học cách làm việc trên cõi bên ngoài trong liên kết nhóm với các đệ tử đồng môn của em và với những người mà họ sẽ tập hợp quanh họ trong những năm sắp tới; đồng thời, củng cố nhịp điệu bên trong của linh hồn khi nó tác động lên đời sống bên ngoài thành một sự phụng sự bình lặng và ngày càng tăng, cùng sự hợp tác với các kế hoạch kiên định của tôi. Tất cả các em, những người là các đệ tử được tôi chọn, có thể cùng nhau thực hiện những điều này.

It is this *together* which so oft proves difficult to our workers. It is group work which we desire and not the domination of a person in a group or the control of two or

Chính chữ *cùng nhau* này rất thường chứng tỏ khó khăn đối với những người hoạt động của chúng tôi. Điều chúng tôi mong muốn là công việc nhóm, chứ không phải sự thống trị

three people. This means slower work but a more widespread influence. It is safer and more fruitful in the long run. The group work entails many things and many developments within the group consciousness. One of these is the finding of *the level of service,* so that what is done is a group effort. It will then prove successful, for it will be based on group conviction and on group understanding. Another is that the disciples, working under one Master, become an extension of His Ashram upon the outer plane.

của một người trong nhóm hay sự kiểm soát của hai hoặc ba người. Điều này có nghĩa là công việc chậm hơn nhưng ảnh hưởng lan rộng hơn. Về lâu dài, nó an toàn hơn và sinh hoa trái hơn. Công việc nhóm bao hàm nhiều điều và nhiều sự phát triển trong tâm thức nhóm. Một trong những điều này là tìm ra *cấp độ phụng sự,* để điều được làm là một nỗ lực nhóm. Khi đó nó sẽ chứng tỏ thành công, vì nó sẽ dựa trên niềm xác tín của nhóm và sự thấu hiểu của nhóm. Một điều khác là các đệ tử, làm việc dưới một Chân sư, trở thành sự mở rộng ashram của Ngài trên cõi bên ngoài.

Another thing which it is important you should grasp is your special field of service and the conditions under which you should carry on your work. Your physical vehicle must be guarded and any intensity must be avoided. That is a definite injunction from me. Esoterically speaking, your contribution [595] is meditation, and aiding in the meditative life of the group; exoterically speaking, it lies in conference (with any of my disciples whom you may happen to know) about the new cycle of work which is unfolding, about the group purposes, objectives, principles and policies. This is group service and must be carried forward *together.*

Một điều khác mà em cần nắm bắt là lĩnh vực phụng sự đặc biệt của em và những điều kiện theo đó em nên tiến hành công việc của mình. Hiện thể hồng trần của em phải được giữ gìn và phải tránh mọi cường độ quá mức. Đó là một huấn thị rõ ràng từ tôi. Nói một cách huyền bí, đóng góp của em [595] là tham thiền, và trợ giúp đời sống tham thiền của nhóm; nói một cách ngoại môn, nó nằm trong việc hội ý, với bất cứ đệ tử nào của tôi mà em có thể biết, về chu kỳ công việc mới đang khai mở, về các mục đích, mục tiêu, nguyên tắc và chính sách của nhóm. Đây là sự phụng sự nhóm và phải được tiến hành *cùng nhau.*

I am writing thus fully to you because a life, rich in service and fulfilment, can open up for you, provided that you establish and hold happy human relations with your chosen fellow workers, a deep and constant humility and an urgent faith. This, I know is your soul's desire and it is also mine for you.

Tôi viết cho em đầy đủ như vậy vì một đời sống phong phú trong phụng sự và thành tựu có thể mở ra cho em, miễn là em thiết lập và giữ vững các mối quan hệ nhân loại vui vẻ với những bạn đồng sự được chọn của em, một sự khiêm nhường sâu sắc và bền bỉ, cùng một đức tin khẩn thiết. Tôi biết đây là ước muốn của linh hồn em, và đó cũng là ước muốn của tôi dành cho em.

I understand and trust you, disciple of mine. I have little time, in these days of world

Đệ tử của tôi, Tôi thấu hiểu và tin cậy em. Trong những ngày đau khổ của thế giới này,

agony, to give to the particular training of any of you. I only offer opportunity.

Tôi có ít thời gian để dành cho việc huấn luyện riêng biệt bất cứ ai trong các em. Tôi chỉ trao ra cơ hội.

NOTE: *It will be apparent from the above instruction that the disciple was temporarily suspended from active work in the group until certain lessons had been learned. Re-instatement followed.*

GHI CHÚ: *Từ huấn thị trên, sẽ thấy rõ rằng đệ tử này đã tạm thời bị đình chỉ khỏi công việc tích cực trong nhóm cho đến khi một số bài học đã được học. Sau đó việc phục hồi địa vị đã diễn ra.*

~

~

To L. T. S-K. – Gửi L. T. S-K.

January 1932

Tháng Giêng năm 1932

BROTHER OF MINE:

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI:

There is no hurry attached to the work done by the members of a Master's group. The earnest desire to progress can hinder as well as help. The intuition is a growth, primarily, in sensitivity and in an inner response to the soul. This must be cultivated with care, and no attention should be paid to the factor of time.

Không có sự vội vã nào gắn liền với công việc do các thành viên trong nhóm của một Chân sư thực hiện. Ước muốn tha thiết được tiến bộ có thể cản trở cũng như trợ giúp. Trực giác trước hết là một sự tăng trưởng trong tính nhạy cảm và trong sự đáp ứng bên trong với linh hồn. Điều này phải được vun bồi cẩn thận, và không nên chú ý đến yếu tố thời gian.

I have three things to say to you, brother of old, and two things to suggest; your response to these will guarantee your success.

Huynh đệ của ngày xưa, Tôi có ba điều muốn nói với em và hai điều muốn đề nghị; sự đáp ứng của em đối với những điều này sẽ bảo đảm thành công của em.

First: You are in this group for two reasons. You have a strong karmic link with me, which you have ever recognised and which you unduly emphasise. Second: You are at a most critical point on the Path of Probation, for you can, if so inclined, take those steps which will land you on the Path of [596] Discipleship. Third: You need to have in mind the fact that your life—up to three

Thứ nhất: Em ở trong nhóm này vì hai lý do. Em có một mối liên hệ nghiệp quả mạnh mẽ với tôi, điều em đã luôn nhận ra và em nhấn mạnh quá mức. Thứ hai: Em đang ở một điểm hết sức then chốt trên Con Đường Dự Bị, vì nếu có khuynh hướng như vậy, em có thể thực hiện những bước sẽ đưa em lên Con Đường [596] Đệ Tử. Thứ ba: Em cần ghi nhớ sự kiện rằng đời sống của em, cho đến ba

years ago—has been an exemplification of excessive duality. In this dual life, your emphasis has been laid on "making good" on the physical plane in the world of business; paralleling this, but divorced from it, has been an intense inner life of aspiration and devotion to the Great Ones, and later to myself, a working chela of the Great White Lodge.

năm trước, đã là một sự minh họa cho tính nhị nguyên quá mức. Trong đời sống kép này, sự nhấn mạnh của em được đặt vào việc "thành đạt" trên cõi hồng trần trong thế giới kinh doanh; song song với điều này, nhưng tách rời khỏi nó, là một đời sống bên trong mãnh liệt của khát vọng và lòng sùng tín đối với Các Đấng Cao Cả, và về sau đối với chính tôi, một đệ tử đang làm việc của Thánh Đoàn.

You have managed curiously to keep these two lines of activity free from contact with each other. Your devotion served not to prevent mistakes or the misuse of the worldly opportunities, nor did your active worldly life seem to affect in any way your fiery devotion and persistence towards the goal.

Một cách kỳ lạ, em đã xoay xở giữ hai đường lối hoạt động này không tiếp xúc với nhau. Lòng sùng tín của em đã không giúp ngăn ngừa các sai lầm hay việc lạm dụng những cơ hội thế gian; cũng như đời sống thế gian năng động của em dường như không ảnh hưởng chút nào đến lòng sùng tín rực lửa và sự kiên trì của em hướng về mục tiêu.

This dual activity must be brought to an end and your aim must be to bring about in yourself the at-one-ment, or the unification of the aims and purposes which have hitherto been divergent. Mistake me not, my brother: The ultimate objective of the physical plane life has been to lay the gains in business at the disposal of the Great Ones, but this objective has not coloured your technique. You will know today how just this criticism is. Four years ago, I could not have thus addressed you, for you would not have recognised the justice of my remarks.

Hoạt động kép này phải được chấm dứt, và mục tiêu của em phải là tạo ra nơi chính mình sự hợp nhất, hay sự thống nhất của các mục tiêu và mục đích vốn từ trước đến nay đã phân kỳ. Huynh đệ của tôi, đừng hiểu lầm tôi: mục tiêu tối hậu của đời sống trên cõi hồng trần là đặt những thành quả trong kinh doanh dưới quyền sử dụng của Các Đấng Cao Cả, nhưng mục tiêu này đã không nhuộm màu kỹ thuật của em. Hôm nay em sẽ biết lời phê bình này công bằng đến mức nào. Bốn năm trước, Tôi không thể nói với em như vậy, vì em đã không nhận ra sự công bằng trong các nhận xét của tôi.

Your problem has been complicated (as is the problem of all disciples who stand on the verge of acceptance) by the force of your ray impulses, and by the difficulty of the era in which you live and the stage whereon you deliberately have chosen to play your part. You have three years in which to make the effort by means of which you can become an accepted disciple, when you return again to

Vấn đề của em đã trở nên phức tạp, như vấn đề của tất cả các đệ tử đang đứng trên ngưỡng cửa được chấp nhận, bởi mãnh lực của các xung lực cung của em, và bởi sự khó khăn của thời đại em đang sống cùng sân khấu nơi em đã cố ý chọn để đóng vai trò của mình. Em có ba năm để thực hiện nỗ lực nhờ đó em có thể trở thành một đệ tử được chấp nhận khi em trở lại Trái Đất này lần nữa.

this earth. By this I do not mean that you are to pass over at the age of fifty-six. I am speaking of the establishing of a rhythm which will be strong enough and vital enough to produce the needed fusion of soul and personality. We who teach, watch and guide the esoteric development of man, know that unless a certain measure of fusion is established by the time fifty-six years of age is attained, it is seldom established later. After that age, a man may hold to the point achieved and foster his aspiration but [597] the dynamic submergence of the personality in the will and life of the soul is rare after that time. When reached prior to the age of fifty-six, then subsequent growth and unfoldment on the Path of Discipleship is surely possible.

Bằng điều này, Tôi không có ý nói rằng em sẽ qua đời ở tuổi năm mươi sáu. Tôi đang nói về việc thiết lập một nhịp điệu đủ mạnh mẽ và đủ sống động để tạo ra sự dung hợp cần thiết giữa linh hồn và phàm ngã. Chúng tôi, những người giảng dạy, quan sát và hướng dẫn sự phát triển huyền bí của con người, biết rằng nếu một mức độ dung hợp nào đó không được thiết lập vào lúc đạt tuổi năm mươi sáu, thì hiếm khi nó được thiết lập về sau. Sau tuổi đó, một người có thể giữ vững điểm đã đạt được và nuôi dưỡng khát vọng của mình, nhưng [597] sự chìm ngập năng động của phàm ngã trong ý chí và đời sống của linh hồn là điều hiếm có sau thời điểm ấy. Khi đạt được trước tuổi năm mươi sáu, thì sự tăng trưởng và khai mở về sau trên Con Đường Đệ Tử chắc chắn là có thể.

The two suggestions which I seek to make and on which I ask you to work for the next twelve months are as follows:

Hai đề nghị mà Tôi muốn đưa ra và Tôi yêu cầu em thực hành trong mười hai tháng tới như sau:

First: Forget your karmic relationship with me and give no time in your thoughts to the Tibetan. This will be hard for you to do, but remember that I am only one who stands by and who offers opportunity, seeking for those who will lose themselves in service. Your sixth ray devotion has turned your effort towards astral recognition more than to unity and at-one-ment in the great work.

Thứ nhất: Hãy quên mối quan hệ nghiệp quả của em với tôi và đừng dành thời gian trong tư tưởng của em cho Chân sư Tây Tạng. Điều này sẽ khó đối với em, nhưng hãy nhớ rằng Tôi chỉ là một người đứng bên cạnh và trao ra cơ hội, tìm kiếm những ai sẽ quên mình trong phụng sự. Lòng sùng tín cung sáu của em đã hướng nỗ lực của em về sự nhận biết cảm dục nhiều hơn là về sự hợp nhất và nhất như trong công việc vĩ đại.

Second: Work steadily at the problem of entering into the pure white light of your own soul. How shall this be done? Let us be practical and outline certain things to be accomplished during the rest of this year.

Thứ hai: Hãy làm việc đều đặn với vấn đề bước vào ánh sáng trắng tinh khiết của linh hồn chính em. Điều này sẽ được thực hiện như thế nào? Chúng ta hãy thực tiễn và phác thảo một số điều cần hoàn thành trong phần còn lại của năm nay.

1. Refrain from reading the books for which I am responsible. You have steeped yourself in the teaching they contain for years. *Now*

1. Hãy kiềm chế không đọc các sách mà Tôi chịu trách nhiệm. Trong nhiều năm, em đã thấm đẫm giáo huấn chứa trong chúng. *Giờ*

practise the truths learnt thereby. Instead, study with close attention *The Bhagavad Gita,* and use that as your textbook of guidance.

đây hãy thực hành những chân lý đã học nhờ đó. Thay vào đó, hãy học với sự chú tâm sát sao *Chí Tôn Ca,* và dùng sách ấy làm giáo bản hướng dẫn của em.

2. Instead of studying my writings, will you serve your fellow disciples by making (on their behalf) a close study of the psychology of the intuition? Ascertain the best that man has to say about it and prepare for your brothers a compilation on the subject and a summation of the significance of the intuition and its mode of unfoldment. Seek the definitions of the intuition and collect them together for use and, likewise, make a useful bibliography of the literature on the subject. Each group of my disciples has somewhat to contribute, and the group to which you belong should ascertain much upon the subject of the intuition.

2. Thay vì nghiên cứu các trước tác của tôi, em có sẵn lòng phụng sự các đệ tử đồng môn bằng cách thực hiện, nhân danh họ, một nghiên cứu kỹ lưỡng về tâm lý học của trực giác không? Hãy xác định điều tốt nhất mà con người đã nói về nó, và chuẩn bị cho các huynh đệ của em một bản biên soạn về đề tài này, cùng một bản tổng kết về thâm nghĩa của trực giác và phương thức khai mở của nó. Hãy tìm kiếm các định nghĩa về trực giác và gom chúng lại để sử dụng; cũng vậy, hãy lập một thư mục hữu ích về văn liệu liên quan đến đề tài này. Mỗi nhóm đệ tử của tôi đều có điều gì đó để đóng góp, và nhóm mà em thuộc về nên xác định được nhiều điều về đề tài trực giác.

3. Follow the breathing exercises with attention, bearing ever in mind the thought that they aid in the unification of soul and body and in the purification of the sheaths.

3. Hãy thực hiện các bài tập thở với sự chú tâm, luôn ghi nhớ tư tưởng rằng chúng trợ giúp trong sự thống nhất linh hồn và thân thể, cũng như trong sự thanh lọc các thể bao.

4. In your meditation each morning, eliminate again all forms which turn the attention to the Great Ones or to [598] myself, your Tibetan brother. For a year, centre your consciousness on the light of your own soul, and keep your meditation very simple.

4. Trong bài tham thiền mỗi sáng của em, một lần nữa hãy loại bỏ tất cả các hình thức khiến sự chú ý hướng về Các Đấng Cao Cả hoặc về [598] chính tôi, huynh đệ Tây Tạng của em. Trong một năm, hãy tập trung tâm thức của em vào ánh sáng của linh hồn chính em, và giữ cho việc tham thiền của em thật đơn giản.

That you may learn to walk in the light that pours forth from your own soul is the earnest wish of your fellow worker, the Tibetan.

Nguyện em học được cách bước đi trong ánh sáng tuôn phát từ linh hồn chính em; đó là ước nguyện tha thiết của người đồng sự của em, Chân sư Tây Tạng.

~

~

MY BROTHER: July 1933

The way of the aspirant climaxes at times, and might be described as a series of steady growth cycles, accentuated at intervals by definite periods of forced development wherein one limitation after another is forcibly removed, by you yourself. All limitations and hindrances have to go. You have for years been like a man standing in a room with his back to the window—a window that so sadly needed cleaning that the light in the room was dim and only partially diffused.

You are today like a man who has turned around and walked over to the window, and then has cleaned a small circle through which you look. You can see that which is around much more clearly. The room is better lighted, and you are now more clearly aware of what you need to do for yourself and the room. This is much, my brother, for you have done it all within the last twelve months. Before that time your accomplishment seemed doubtful, not from bad intent but because you had become accustomed to your position and attitude and to the room in which you lived. Your knowledge of what lay outside was theoretical but not of a practical nature.

A brief period of time remains in which to finish cleaning the window and illumining the room, thereby associating yourself with the life outside the window. I believe you can do it if you desire nothing for the separated self; if you train yourself to see things and, above all, people as they are and in a true perspective. People are not what you want them to be and they live also in rooms with darkened windows. When you look through the window there is nothing to be seen as it really is. All is distorted. Your problem is the

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI: Tháng Bảy năm 1933

Con đường của người chí nguyện đôi khi lên đến cao điểm, và có thể được mô tả như một chuỗi các chu kỳ tăng trưởng đều đặn, thỉnh thoảng được nhấn mạnh bởi những giai đoạn phát triển cưỡng bách rõ rệt, trong đó hết giới hạn này đến giới hạn khác bị chính em mạnh mẽ loại bỏ. Mọi giới hạn và trở ngại đều phải ra đi. Trong nhiều năm, em đã giống như một người đứng trong căn phòng, quay lưng về phía cửa sổ — một cửa sổ rất cần được lau sạch đến nỗi ánh sáng trong phòng mờ nhạt và chỉ khuếch tán một phần.

Hôm nay, em giống như một người đã quay lại và bước đến cửa sổ, rồi lau sạch một vòng tròn nhỏ để nhìn qua đó. Em có thể thấy những gì chung quanh rõ ràng hơn nhiều. Căn phòng được chiếu sáng tốt hơn, và giờ đây em nhận biết rõ hơn điều em cần làm cho chính mình và cho căn phòng. Huynh đệ của tôi, điều này là nhiều, vì em đã làm tất cả trong vòng mười hai tháng qua. Trước thời gian đó, thành tựu của em dường như đáng nghi ngờ, không phải vì ý định xấu, mà vì em đã quen với vị trí và thái độ của mình, cũng như với căn phòng nơi em sống. Sự hiểu biết của em về điều nằm bên ngoài là lý thuyết, chứ không thuộc bản chất thực tiễn.

Còn lại một khoảng thời gian ngắn để hoàn tất việc lau sạch cửa sổ và soi sáng căn phòng, nhờ đó liên kết chính em với đời sống bên ngoài cửa sổ. Tôi tin em có thể làm được điều đó nếu em không mong muốn gì cho bản ngã tách biệt; nếu em rèn luyện chính mình để thấy sự vật, và trên hết là con người, như họ là và trong một phối cảnh chân thực. Con người không phải là điều em muốn họ trở thành, và họ cũng sống trong những căn phòng có cửa sổ tối mờ. Khi em nhìn qua cửa sổ, không có gì được thấy như

problem of understanding the glamour and illusion in which you perforce have to live, and so to work through the glamour that you can see life truly.

[599] Be not in any way discouraged, brother of old, if you find the upward way stiff and hard to climb. You are in good company and are not alone. Out of the present situation, true wisdom is born. Before the full light of the sun can shine at the time of dawn, there has to be the dissipation of the mist—a mist which distorts and hides. This is done not by any function of the mist itself, but by the growth in power of the rays of the rising sun. Therefore, for you there must be the steady growth of the light of your own soul, fostered by meditation, expressed in selfless service, and increasing in radiance through the intensification of your soul's life. Live, therefore, as a soul and forget the personality. Give not so much time to the consideration of the faults and mistakes of the past. Self-depreciation is not necessarily a sign of spiritual growth. It is often the first result of a soul contact and means the revelation of personality limitations covering many years. That has a temporary value, provided you again turn your eyes to the soul. Forgetting the things that lie behind let the light of your soul lead you where it will. Be, as I have told another of my disciples in the group, the sannyasin—living in the world of men, yet having your interests in the world where the Great Ones work. You are not alone. You have found your own company of souls. You are not walking in the dark, for there is a light upon your way. Stay within the radius of that light and wander not down the accustomed by-ways. These words may sound to those who read them platitudes, applicable to anyone.

nó thật sự là. Tất cả đều bị bóp méo. Vấn đề của em là vấn đề thấu hiểu ảo cảm và ảo tưởng mà em buộc phải sống trong đó, và làm việc xuyên qua ảo cảm sao cho em có thể thấy đời sống một cách chân thực.

[599] Huynh đệ của ngày xưa, đừng nản lòng chút nào nếu em thấy con đường đi lên dốc đứng và khó leo. Em đang ở trong một đoàn thể tốt đẹp và không cô đơn. Từ tình huống hiện tại, minh triết chân thật được sinh ra. Trước khi ánh sáng trọn vẹn của mặt trời có thể chiếu rạng vào lúc bình minh, phải có sự làm tiêu tan sương mù — một màn sương làm méo mó và che khuất. Điều này không được thực hiện bởi bất cứ chức năng nào của chính màn sương, mà bởi sự tăng trưởng quyền năng của các tia mặt trời đang mọc. Vì vậy, đối với em, phải có sự tăng trưởng đều đặn của ánh sáng linh hồn chính em, được nuôi dưỡng bằng tham thiền, được biểu lộ trong sự phụng sự vô ngã, và gia tăng trong sự rạng rỡ qua việc tăng cường đời sống linh hồn của em. Vì vậy, hãy sống như một linh hồn và quên phàm ngã. Đừng dành quá nhiều thời gian để suy xét các lỗi lầm và sai sót của quá khứ. Tự hạ thấp mình không nhất thiết là dấu hiệu của sự tăng trưởng tinh thần. Nó thường là kết quả đầu tiên của một sự tiếp xúc linh hồn và có nghĩa là sự mặc khải về các giới hạn của phàm ngã trải qua nhiều năm. Điều đó có giá trị tạm thời, miễn là em lại hướng mắt về linh hồn. Quên những điều nằm phía sau, hãy để ánh sáng linh hồn của em dẫn em đến nơi nó muốn. Như Tôi đã nói với một đệ tử khác của tôi trong nhóm, hãy là vị sannyasin — sống trong thế giới của con người, nhưng đặt các mối quan tâm của mình trong thế giới nơi Các Đấng Cao Cả làm việc. Em không cô đơn. Em đã tìm thấy đoàn thể linh hồn của chính mình. Em không bước đi trong bóng tối, vì có một ánh sáng trên đường em. Hãy ở trong bán kính của ánh sáng ấy và đừng lang thang xuống những lối phụ quen thuộc.

You yourself know, however, how intensely applicable they are to you.

Những lời này có thể nghe như những điều sáo mòn đối với những ai đọc chúng, có thể áp dụng cho bất cứ ai. Tuy nhiên, chính em biết chúng áp dụng mãnh liệt đến mức nào cho em.

You can resume the study of my instructions and writings but must preserve a balanced attitude. There are other things to be done than simply to be a devotee of the Tibetan brother. Follow the meditation I here give you....

Em có thể tiếp tục nghiên cứu các huấn thị và trước tác của tôi, nhưng phải giữ một thái độ quân bình. Có những điều khác cần làm hơn là chỉ làm một người sùng tín huynh đệ Tây Tạng. Hãy theo bài tham thiền Tôi trao cho em ở đây....

~

~

MY BROTHER: March 1934

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI: Tháng Ba năm 1934

For you I have this time no instructions. I must know first that you have cleaned another window pane. That also which you earlier cleansed and to which I referred in my last communication is again befogged, not so much from the accumulation [600] of grime, but by the cold within, which produces condensation. Think this out. Seek out your motives, for they are at the root of all your trouble, and glamour not yourself with the belief that you are animated by principle or are fighting for principle and thus occupied with truth.

Lần này, Tôi không có huấn thị nào cho em. Trước hết, Tôi phải biết rằng em đã lau sạch một ô kính cửa sổ khác. Ô kính mà em đã lau sạch trước đây và Tôi đã nhắc đến trong thông điệp trước của tôi cũng lại bị mờ sương, không phải nhiều do sự tích tụ [600] bụi bẩn, mà do cái lạnh bên trong tạo ra sự ngưng tụ. Hãy suy nghĩ điều này cho thấu đáo. Hãy tìm kiếm các động cơ của em, vì chúng nằm ở gốc rễ của mọi rắc rối của em; và đừng làm chính mình rơi vào ảo cảm bằng niềm tin rằng em được thúc đẩy bởi nguyên tắc, hoặc đang chiến đấu cho nguyên tắc và do đó đang bận tâm với chân lý.

You say that you report these facts and impressions to me and to the group, confident that you can safely turn to the teacher for confirmation or correction on any point. If in any respect you are proceeding along wrong lines, you want to know it and to modify your life in conformity with my wishes.

Em nói rằng em báo cáo các sự kiện và ấn tượng này cho tôi và cho nhóm, tin chắc rằng em có thể an toàn hướng về huấn sư để được xác nhận hoặc sửa chỉnh về bất cứ điểm nào. Nếu trong bất cứ phương diện nào em đang tiến hành theo những đường lối sai lầm, em muốn biết điều đó và điều chỉnh đời sống của mình cho phù hợp với các mong muốn của tôi.

How you do love authority, my brother, and how you would like me to save you a lot of trouble and direct your way, and give you information as to what is right and wrong! But should I accede to your request and tell you what you want to know, what would be the result? You have been told what the situation was, and know clearly the grounds on which the communications were repudiated and you refused to accept it. What is the difference, when I tell you the same? If what is written or said coincides with your own ideas, how gladly would you catch hold of my words. But if they failed to do so, how easily you would argue that they were the words of someone else and deem that they had been brought through in error or coloured by personality reactions. Or you would accept them absolutely because I said them and thus bow to authority and leave your intuition still inactive. But I have no authority, my brother, nor have I ever claimed to have it.

Huynh đệ của tôi, em yêu thích quyền uy biết bao, và em muốn tôi cứu em khỏi rất nhiều phiền toái, hướng dẫn đường em, và trao cho em thông tin về điều gì đúng và điều gì sai biết bao! Nhưng nếu Tôi thuận theo yêu cầu của em và nói cho em điều em muốn biết, kết quả sẽ là gì? Em đã được cho biết tình huống là gì, và biết rõ những căn cứ mà trên đó các thông điệp bị bác bỏ, nhưng em đã từ chối chấp nhận điều ấy. Có gì khác biệt khi Tôi nói với em cùng một điều? Nếu điều được viết hoặc được nói trùng hợp với các ý tưởng của chính em, em sẽ vui mừng nắm lấy lời tôi biết bao. Nhưng nếu chúng không làm như vậy, em sẽ dễ dàng biện luận rằng đó là lời của một người khác và cho rằng chúng đã được chuyển qua trong sai lầm hoặc bị nhuộm màu bởi các phản ứng phàm ngã. Hoặc em sẽ chấp nhận chúng tuyệt đối vì Tôi đã nói chúng, và như thế cúi đầu trước quyền uy, để trực giác của em vẫn không hoạt động. Nhưng huynh đệ của tôi, Tôi không có quyền uy, và Tôi chưa bao giờ tuyên bố có nó.

In one case, you fail to grow in ability to stand alone and to make wise decisions based on intuitive recognition of reality; and in the other, the point of separativeness grows in strength.

Trong một trường hợp, em không tăng trưởng trong khả năng đứng một mình và đưa ra các quyết định minh triết dựa trên sự nhận biết trực giác về thực tại; còn trong trường hợp kia, điểm tách biệt lại tăng mạnh.

What your teacher in the past, myself, may think is of small moment. What anyone else may think and say is of very small moment. What is of importance to you today is to see clearly, to speak truth to yourself and to walk in the light—a thing you never yet have done for any length of time. You report growth in abstract consciousness. You need not that growth. You need growth in clear cut thinking and in clear cut action. You are faced with the problem of yourself, and you will solve it only when you have freed

Điều mà huấn sư của em trong quá khứ, tức tôi, có thể nghĩ, chỉ là việc không mấy quan trọng. Điều mà bất cứ ai khác có thể nghĩ và nói, lại càng ít quan trọng. Điều quan trọng đối với em hôm nay là thấy rõ, nói sự thật với chính mình và bước đi trong ánh sáng — một điều em chưa từng làm được trong bất cứ thời gian dài nào. Em báo cáo về sự tăng trưởng trong tâm thức trừu tượng. Em không cần sự tăng trưởng ấy. Em cần tăng trưởng trong tư duy rõ ràng dứt khoát và trong hành động rõ ràng dứt khoát. Em đang

yourself from personality impulses and from the glamour in which you habitually walk. Note, my [601] brother, the decision and clarity with which I thus address you. Note my style, for it is the same style as before, but I am carefully wording this communication so that you can clearly grasp my words. If you like the adjectival phrases of the communicator who has engrossed your attention lately, I would call you (in his style) a brother of dedicated emotions but poor intuitive mentality and a befogged aspirant. In all love, I say this to you and in an effort to arouse your attention.

đối diện với vấn đề của chính mình, và em sẽ chỉ giải quyết được nó khi em đã tự giải thoát khỏi những xung lực của phàm ngã và khỏi ảo cảm mà em thường xuyên bước đi trong đó. Huynh đệ của tôi, hãy ghi nhận [601] sự quyết đoán và rõ ràng mà Tôi dùng để nói với em như vậy. Hãy ghi nhận văn phong của tôi, vì đó vẫn là văn phong như trước, nhưng Tôi đang cẩn trọng chọn lời trong sự truyền đạt này để em có thể nắm bắt rõ ràng lời tôi. Nếu em thích những cụm từ tính từ của người truyền đạt đã thu hút trọn sự chú ý của em gần đây, thì Tôi sẽ gọi em, theo văn phong của người ấy, là một huynh đệ có cảm xúc tận hiến nhưng trí tuệ trực giác nghèo nàn, và là một người chí nguyện mù sương. Với tất cả tình thương, Tôi nói điều này với em, trong nỗ lực đánh thức sự chú ý của em.

As I said to all my disciples so I say to you: If you seek to work with me and will conform to group requirements, then I, on my side, will do what I can to aid you in your *group* work. All the work I assign to individuals in the group has but one aim in view—to enable them to work as a group for the good of the group. This, you have not done and the group work *as a whole* has been set back by you, for the group moves forward as a group; though the individuals may have grown, the group has not moved forward but has been held back the past six months by the situation for which you were largely responsible.

Như Tôi đã nói với tất cả các đệ tử của tôi, Tôi cũng nói với em như vậy: Nếu em tìm cách làm việc với tôi và chịu tuân theo các yêu cầu của nhóm, thì về phần tôi, Tôi sẽ làm những gì có thể để trợ giúp em trong công việc *nhóm* của em. Toàn bộ công việc mà Tôi giao cho các cá nhân trong nhóm chỉ có một mục tiêu duy nhất — giúp họ làm việc như một nhóm vì lợi ích của nhóm. Điều này, em đã không làm, và công việc nhóm *như một toàn thể* đã bị em làm chậm lại, vì nhóm tiến tới như một nhóm; dù các cá nhân có thể đã trưởng thành, nhóm vẫn chưa tiến tới mà đã bị kìm lại trong sáu tháng qua bởi tình huống mà phần lớn em phải chịu trách nhiệm.

I refer not in this instruction to the problem of communications. Disciples are free to interest themselves in any number of groups and communicators. I refer to the problem of this particular situation which is simply that of *identity*. Forget this not, and confuse not the issue. It is not one of authority. It is one of identity. You are at liberty naturally

Trong huấn thị này, Tôi không đề cập đến vấn đề các thông điệp. Các đệ tử được tự do quan tâm đến bất kỳ số lượng nhóm và người truyền đạt nào. Tôi đề cập đến vấn đề của tình huống đặc thù này, vốn đơn giản là vấn đề về *danh tính*. Đừng quên điều này, và đừng làm lẫn lộn vấn đề. Đây không phải là vấn đề quyền uy. Đây là vấn đề danh tính.

as a disciple to receive communications from any source. But be sure not to confuse identities.

Với tư cách một đệ tử, tự nhiên em có quyền tự do tiếp nhận các thông điệp từ bất cứ nguồn nào. Nhưng hãy chắc chắn đừng lẫn lộn các danh tính.

This situation in the group has caused me serious consideration. The good of the group is of prime importance. I am engaged in an experiment in this group work. It is not an easy one either for myself or for the group members. Shall I sacrifice the group to the glamour of one person? For, in the last analysis, others would not have been so influenced had you seen truly and had cooperated in preserving group balance and had not interjected the problem of identities into this group work. I cannot continue to give you these instructions if you thus bring personality and separateness into the work. You are *not* asked to accept blindly all that you receive. But *whilst in the group*, you are asked to live up to group requirements and to work with the group unit, and to refrain from bringing your [602] personality problems of any kind into the group work. When you no longer care for the teaching and do not do that which is asked, it is your privilege to withdraw from the group work and so preserve the group unity. It is *group unity* for which I am working, and not your individual growth and stimulation. I speak thus with apparent harshness in an effort to bring to an end your years of personality fog and deep seated ambition. The two are allied.

Tình huống này trong nhóm đã khiến tôi phải suy xét nghiêm túc. Lợi ích của nhóm có tầm quan trọng hàng đầu. Tôi đang tiến hành một cuộc thử nghiệm trong công việc nhóm này. Điều đó không dễ dàng, cho cả tôi lẫn các thành viên trong nhóm. Liệu Tôi có nên hy sinh nhóm cho ảo cảm của một người không? Vì, xét đến cùng, những người khác hẳn đã không bị ảnh hưởng như thế nếu em đã thấy đúng thật và đã hợp tác trong việc gìn giữ sự quân bình của nhóm, và đã không đưa vấn đề các danh tính xen vào công việc nhóm này. Tôi không thể tiếp tục trao cho em các huấn thị này nếu em cứ đem phàm ngã và sự chia rẽ vào công việc như vậy. Em *không* được yêu cầu phải mù quáng chấp nhận mọi điều em nhận được. Nhưng *khi còn ở trong nhóm*, em được yêu cầu sống đúng với các yêu cầu của nhóm, làm việc với đơn vị nhóm, và tránh đem các [602] vấn đề phàm ngã thuộc bất cứ loại nào của em vào công việc nhóm. Khi em không còn thiết tha với giáo huấn và không làm điều được yêu cầu, em có đặc quyền rút lui khỏi công việc nhóm, và nhờ vậy bảo tồn sự hợp nhất của nhóm. Chính vì *sự hợp nhất nhóm* mà Tôi đang làm việc, chứ không phải vì sự tăng trưởng và kích thích cá nhân của em. Tôi nói như vậy với vẻ nghiêm khắc bề ngoài, trong nỗ lực chấm dứt những năm tháng sương mù phàm ngã và tham vọng ăn sâu nơi em. Hai điều ấy liên kết với nhau.

Forget not either my earlier injunction to you that "There are other things to be done than to be a devotee of the Tibetan brother" or of the Tibetan and a spurious astral double.

Cũng đừng quên lời huấn thị trước đây của tôi dành cho em rằng "Còn có những việc khác phải làm hơn là trở thành một tín đồ của huynh đệ Tây Tạng" hoặc của Chân sư Tây Tạng và một bản sao cảm dục giả mạo.

Your key words are self-knowledge, lucidity and truth, and they must all be called into play at this time. Remember that your decision, if based on a choice between two Tibetans, will be a false one. Your problem is that of choosing between the teacher which we call the Personality and the teacher which we call the higher Self. Settle this problem in the light of the soul, and not through impulsive personality reactions.

Các từ khóa của em là tự tri, sự sáng tỏ và chân lý, và tất cả chúng phải được vận dụng vào lúc này. Hãy nhớ rằng quyết định của em, nếu dựa trên sự lựa chọn giữa hai vị Tây Tạng, sẽ là một quyết định sai lầm. Vấn đề của em là chọn lựa giữa vị huấn sư mà chúng ta gọi là Phàm ngã và vị huấn sư mà chúng ta gọi là chân ngã. Hãy giải quyết vấn đề này trong ánh sáng của linh hồn, chứ không qua những phản ứng bốc đồng của phàm ngã.

~

~

MY BROTHER: July 1934

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI: Tháng Bảy 1934

When I think of you, it is with a sense of enquiry, of loving kindness and also with a sense of urgency. The years slip by; those who look on at the lives of aspirants have oft a sense of this urgency—an urgency that the aspirant seldom feels himself. Life has offered you much of opportunity for progress, but you entered life and built a body that has in it much crystallised material and a mental body of such rigidity that your problem (this incarnation) was—if I could use so inadequate a form of words—to smash what you yourself had constructed and used. You had to break your old thoughtforms of intrigue, of ambition and of power before you could be liberated for real service. Half a century has gone. The thoughtform of ambition has been broken and crippled but a sense of futility must not take its place. The thoughtform of power is weakening. The thoughtform of intrigue received a bad blow during the episode of glamour in the early spring. But the forms still persist. You stand before them bewildered, anxious to do the right thing, [603] blinded by the power of your own creations which shine with their own light, and blinded also by the blaze of light emanating from your own soul and from the

Khi Tôi nghĩ đến em, đó là với một cảm thức dò hỏi, với lòng nhân ái yêu thương và cũng với một cảm thức cấp bách. Năm tháng trôi qua; những ai quan sát đời sống của các người chí nguyện thường có cảm thức cấp bách này — một sự cấp bách mà người chí nguyện hiếm khi tự cảm thấy. Đời sống đã trao cho em nhiều cơ hội để tiến bộ, nhưng em đã bước vào đời sống và xây dựng một thân thể có trong nó nhiều vật liệu đã kết tinh, cùng một thể trí cứng nhắc đến mức vấn đề của em trong lần nhập thể này — nếu Tôi có thể dùng một lối diễn đạt quá bất toàn như vậy — là đập vỡ những gì chính em đã dựng nên và sử dụng. Em phải phá vỡ những hình tư tưởng cũ của mình về mưu đồ, về tham vọng và về quyền lực trước khi em có thể được giải thoát để phụng sự đích thực. Nửa thế kỷ đã trôi qua. Hình tư tưởng về tham vọng đã bị phá vỡ và làm tê liệt, nhưng cảm thức vô ích không được thay thế nó. Hình tư tưởng về quyền lực đang yếu đi. Hình tư tưởng về mưu đồ đã chịu một đòn nặng trong biến cố ảo cảm vào đầu mùa xuân. Nhưng các hình tướng ấy vẫn còn dai dẳng. Em đứng trước chúng, bối rối, lo âu muốn làm điều đúng, [603] bị quyền lực của chính những tạo vật của mình làm mù lòa, những tạo vật ấy tỏa sáng bằng ánh sáng

group soul. But blinded and, seemingly, helpless.

riêng của chúng, và cũng bị ánh sáng rực rỡ phát ra từ chính linh hồn em và từ linh hồn nhóm làm mù lòa. Nhưng em bị mù lòa và, dường như, bất lực.

No one can help you, my brother. You yourself must let all things go, and become "the little child," spoken of in the Bible. It is not for me or any teacher to tell you what to do. For one thing, you would do it, and in doing it learn naught. From within yourself must come the incentive, and from yourself must emanate the clear wisdom, and the clean cut action which will eventually bring your release. What, therefore, can any of us do? Gather not from the above that I or others feel that for you there is no release this life. Naught can arrest at this stage the work of your own soul. Only the urgency of the times incites any of us to desire that that release should be accomplished as rapidly as may be in order to set you free to serve.

Huynh đệ của tôi, không ai có thể giúp em. Chính em phải buông bỏ mọi sự, và trở thành "đứa trẻ nhỏ" được nói đến trong Kinh Thánh. Không phải việc của tôi hay của bất kỳ huấn sư nào là nói cho em biết phải làm gì. Vì một lẽ, em sẽ làm điều ấy, và khi làm điều ấy em chẳng học được gì. Từ bên trong chính em phải phát sinh động lực, và từ chính em phải phát ra minh triết sáng rõ, cùng hành động dứt khoát trong sạch, điều cuối cùng sẽ đem lại sự giải thoát cho em. Vậy, bất cứ ai trong chúng tôi có thể làm gì? Đừng suy ra từ những điều trên rằng Tôi hay những người khác cảm thấy rằng đối với em không có sự giải thoát trong kiếp sống này. Không gì có thể ngăn chặn ở giai đoạn này công việc của chính linh hồn em. Chỉ có tính cấp bách của thời đại thôi thúc bất cứ ai trong chúng tôi mong muốn rằng sự giải thoát ấy được hoàn thành nhanh nhất có thể, hầu giải phóng em để phụng sự.

Perhaps the way in which I can best help you is to give you a meditation which will enable you to clarify the field of *motives*. Your life motive to tread the Path is sound, but e'en that motive is tainted by the ancient rhythms. Your other motives are oft beautiful, but spoilt by the underlying distortions of the concrete mind which incites to ambition, to love of power and to deviousness in approach to any action of any kind.

Có lẽ cách tốt nhất Tôi có thể giúp em là trao cho em một bài thiền giúp em làm sáng tỏ lĩnh vực các *động cơ*. Động cơ đời sống của em để bước trên Đường Đạo là lành mạnh, nhưng ngay cả động cơ ấy cũng bị nhuốm bởi những nhịp điệu cổ xưa. Các động cơ khác của em thường đẹp đẽ, nhưng bị làm hỏng bởi những méo mó tiềm ẩn của trí cụ thể, vốn xúi giục tham vọng, lòng yêu quyền lực và sự quanh co trong cách tiếp cận bất cứ hành động nào thuộc bất cứ loại nào.

Therefore, for you, simplicity and clarity as to the causes of all that you do are essential and needed. At sunrise, at noon, at sunset and at night—four times a day—follow the procedure outlined below:

Vì vậy, đối với em, sự giản dị và sự rõ ràng về các nguyên nhân của mọi điều em làm là thiết yếu và cần thiết. Lúc mặt trời mọc, lúc chính ngọ, lúc mặt trời lặn và ban đêm —

bốn lần một ngày — hãy theo tiến trình được phác thảo dưới đây:

1. Sound the Sacred Word three times, breathing it out as a soul through the three bodies.

1. Xướng Linh từ Thiêng Liêng ba lần, thở Linh từ ấy ra như một linh hồn xuyên qua ba thể của phàm ngã.

2. Say then, as you stand in the light of the soul.

2. Rồi hãy nói, khi em đứng trong ánh sáng của linh hồn.

"I stand before the judgment seat of my own soul.

"Tôi đứng trước tòa phán xét của chính linh hồn tôi.

I stand in the light that comes from that divine source.

Tôi đứng trong ánh sáng đến từ nguồn thiêng liêng ấy.

I seek to walk in truth, sincerity and love."

Tôi tìm cách bước đi trong chân lý, sự chân thành và tình thương."

3. Then ask yourself the following three questions:

3. Rồi hãy tự hỏi mình ba câu hỏi sau đây:

a. That which I have accomplished during the past few hours, has it been clearly understood by me?

a. Điều tôi đã hoàn thành trong vài giờ vừa qua, tôi đã thấu hiểu rõ ràng chưa?

b. Have I acted simply and sanely and with wise direction? [604]

b. Tôi đã hành động giản dị, lành mạnh và với sự chỉ đạo khôn ngoan chưa? [604]

c. Why did I act and speak and write in this particular connection? What prompted the specific deed?

c. Vì sao tôi đã hành động, nói và viết trong mối liên hệ đặc thù này? Điều gì đã thúc đẩy hành vi cụ thể ấy?

4. Having thus analysed the activities of the past few hours, then dedicate them to the service of the Master. The doing of this will eliminate much thought and work of a personal intent.

4. Sau khi đã phân tích như vậy các hoạt động của vài giờ vừa qua, hãy dâng hiến chúng cho việc phụng sự Chân sư. Việc làm này sẽ loại bỏ nhiều tư tưởng và công việc mang ý định cá nhân.

This sounds simple and almost elementary but if you carry this meditation forward for the next three months, doing no other, you

Điều này nghe có vẻ giản dị và gần như sơ đẳng, nhưng nếu em tiếp tục bài thiền này trong ba tháng tới, không làm bài nào khác,

will find that the whole problem of motive will clarify for you. That is what you want, is it not, my brother? Well I know it. Your basic life intent causes me no concern. It is your life technique that lies at the root of all the difficulty. It is governed so oft by expediency. Give not so much time to intricate and devious thought. Seek to live mentally much more simply. Ask and look for nothing for the separated self and eliminate all thought along the lines of lower self endeavour. The group stands by you in loving helpfulness and readiness to aid. So do I. This is no idle word but a statement of fact that is one upon which you can depend.

em sẽ thấy toàn bộ vấn đề về động cơ sẽ trở nên sáng tỏ đối với em. Đó là điều em muốn, phải không, huynh đệ của tôi? Tôi biết rõ là như vậy. Ý định đời sống căn bản của em không khiến tôi lo ngại. Chính kỹ thuật sống của em nằm ở gốc rễ của mọi khó khăn. Nó thường bị chi phối bởi sự quyền nghi. Đừng dành quá nhiều thời gian cho tư tưởng phức tạp và quanh co. Hãy tìm cách sống về mặt trí tuệ một cách giản dị hơn nhiều. Đừng đòi hỏi và tìm kiếm điều gì cho cái ngã tách biệt, và hãy loại bỏ mọi tư tưởng theo đường lối nỗ lực của phàm ngã. Nhóm đứng bên em trong sự trợ giúp đầy tình thương và sẵn sàng giúp đỡ. Tôi cũng vậy. Đây không phải là lời nói suông mà là một phát biểu sự thật, điều mà em có thể nương tựa.

~

~

MY BROTHER: January 1935

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI: Tháng Giêng 1935

You have done much sound thinking the past six months and the fruit of your meditation is being garnered. The meditation that I gave you last July can now be stopped, but the three questions which were incorporated in the third point must be used by you each evening as a form of review. You still need a period for the quiet consideration of the impelling motives for daily action. Right motive and a clear vision of the sources of action are still imperative needs of yours. They will lead to right activity, truthful thought and right speech. But you have made progress, my brother, and have no cause for depression or to waste time in regret over the past. The only regret that is justifiable is based on failure to learn the lessons of failure. You, however, are learning.

Em đã suy nghĩ lành mạnh nhiều trong sáu tháng qua, và hoa trái của sự tham thiền của em đang được thu hoạch. Bài thiền mà Tôi đã trao cho em tháng Bảy vừa rồi nay có thể dừng lại, nhưng ba câu hỏi được đưa vào điểm thứ ba phải được em dùng mỗi tối như một hình thức hồi quán. Em vẫn cần một giai đoạn suy xét yên lặng về những động cơ thúc đẩy hành động hằng ngày. Động cơ đúng và một linh thị rõ ràng về các nguồn của hành động vẫn là những nhu cầu cấp thiết của em. Chúng sẽ dẫn đến hoạt động đúng, tư tưởng chân thật và lời nói đúng. Nhưng em đã tiến bộ, huynh đệ của tôi, và không có lý do gì để chán nản hay lãng phí thời gian trong sự hối tiếc về quá khứ. Sự hối tiếc duy nhất có thể biện minh được là sự hối tiếc dựa trên việc không học những bài học của thất bại. Tuy nhiên, em đang học.

There are, as well you know, still certain mental activities belonging to your old state

Như em biết rõ, vẫn còn một số hoạt động trí tuệ thuộc về trạng thái trí tuệ cũ của em

of mind which seethe beneath the surface of your life. These, too, must be transmuted and it is for you to discover the method. I can but indicate need [605] and opportunity. As for the method you should follow in meditation, I would suggest the procedure outlined below:

đang sôi sục bên dưới bề mặt đời sống em. Những điều này cũng phải được chuyển hoá, và chính em phải khám phá phương pháp. Tôi chỉ có thể chỉ ra nhu cầu [605] và cơ hội. Về phương pháp em nên theo trong tham thiền, Tôi đề nghị tiến trình được phác thảo dưới đây:

1. Achieve alignment and then raise the consciousness as high as possible. Assume then the attitude of the soul.

1. Đạt được sự chỉnh hợp, rồi nâng tâm thức lên cao nhất có thể. Sau đó hãy giữ thái độ của linh hồn.

2. Sound the Sacred Word, breathing it out throughout the entire personality.

2. Xướng Linh từ Thiêng Liêng, thở Linh từ ấy ra xuyên suốt toàn bộ phàm ngã.

3. Ponder next upon the Lord's Prayer as part of your group work.

3. Kế đó hãy suy ngẫm về Kinh Lạy Cha như một phần công việc nhóm của em.

4. Seek by the power of your thought and through the outpouring of love to contact your co-disciples and group brothers. This is for you important, for it not only aids in group integration but it serves to decentralise you from the centre of your own stage.

4. Hãy tìm cách, bằng quyền năng tư tưởng của em và qua sự tuôn đổ của tình thương, tiếp xúc với các đệ tử đồng môn và các huynh đệ trong nhóm của em. Điều này quan trọng đối với em, vì nó không chỉ trợ giúp sự tích hợp nhóm mà còn giúp em phi tập trung vào bản thân khỏi trung tâm sân khấu của chính mình.

5. Then endeavour to contemplate or to realise yourself as the soul, as divine, as the Christ within. This will take the highest concentration of which you are capable.

5. Rồi hãy cố gắng chiêm ngưỡng hoặc chứng nghiệm chính mình như linh hồn, như thiêng liêng, như Đức Christ bên trong. Điều này sẽ đòi hỏi sự tập trung cao nhất mà em có khả năng đạt được.

6. Then say the following with thought behind the words:

6. Rồi hãy nói những lời sau đây với tư tưởng ở phía sau các lời ấy:

"I stand before the judgment seat of my own soul. I am that soul. All love and light am I. I serve the world and lose myself in service. This is my life and this is the way that I will tread until the Day-be-with-us."

"Tôi đứng trước tòa phán xét của chính linh hồn tôi. Tôi là linh hồn ấy. Tôi là tất cả tình thương và ánh sáng. Tôi phụng sự thế gian và đánh mất mình trong phụng sự. Đây là đời sống của tôi và đây

là con đường tôi sẽ bước đi cho đến Ngày-ở-cùng-chúng-ta."

7. Sound the Word slowly, sending it forth in love to your group brothers.

7. Xướng Linh từ chậm rãi, gửi Linh từ ấy ra trong tình thương đến các huynh đệ trong nhóm của em.

~

~

MY BROTHER AND MY FRIEND: August 1935

HUYNH ĐỆ VÀ BẠN CỦA TÔI: Tháng Tám 1935

You are still walking in a fog. Glamour still surrounds you. You are still self-deceived and I cannot reach you at this time.

Em vẫn đang bước đi trong sương mù. Ảo cảm vẫn bao quanh em. Em vẫn tự lừa dối mình, và Tôi không thể vươn tới em vào lúc này.

~

~

MY BROTHER: February 1936

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI: Tháng Hai 1936

When last I wrote I feared that it might be the last communication I should be able to make to you. But during the past six months some of the glamour with which you were surrounded has disappeared. Much still remains. However, your successful attempt to see with greater clarity encourages [606] me to write to you as usual and again to supervise your work. This I have not done for six months. Forget not, that when an older and, therefore, more powerful disciple turns his attention to you, the resulting stimulation will work two ways. One of them will be the intensification of the glamour, so bear this in mind for seven weeks after receiving this communication.

Lần trước Tôi viết, Tôi đã lo rằng đó có thể là thông điệp cuối cùng Tôi có thể gửi đến em. Nhưng trong sáu tháng qua, một phần ảo cảm bao quanh em đã biến mất. Tuy nhiên, vẫn còn nhiều. Tuy vậy, nỗ lực thành công của em nhằm thấy với sự rõ ràng lớn hơn khích lệ [606] tôi viết cho em như thường lệ và lại giám sát công việc của em. Điều này Tôi đã không làm trong sáu tháng. Đừng quên rằng, khi một đệ tử thâm niên hơn và do đó mạnh mẽ hơn hướng sự chú ý của mình đến em, sự kích thích phát sinh sẽ tác động theo hai cách. Một trong hai cách ấy sẽ là làm tăng cường ảo cảm, vì vậy hãy ghi nhớ điều này trong bảy tuần sau khi nhận được thông điệp này.

The way for you is not yet the "lighted Way." You have surrounded yourself with so much fog and with such a dense cloud of self-generated and self-motivated thoughtforms

Con đường dành cho em vẫn chưa phải là "Con Đường được Soi Sáng." Em đã bao quanh mình bằng quá nhiều sương mù và bằng một đám mây dày đặc những hình tư

that the light only pierces through in places. As yet, there is no steady stream or lighted Way. Therefore, for the present the most appropriate name for that part of the Path of Discipleship that you are treading is the *Way of Sacrifice*—the sacrifice of your own thoughts, of your own wishes, aims and dreams. It means for you the treading of the rocky way of duty, of dharma and of clear decision. Therefore, for the next six months, will you take the following words into your meditation?

tưởng tự tạo và tự thúc đẩy, đến nỗi ánh sáng chỉ xuyên qua được ở đôi chỗ. Cho đến nay, chưa có dòng chảy ánh sáng đều đặn hay Con Đường được Soi Sáng. Vì vậy, hiện nay tên gọi thích hợp nhất cho phần Con Đường Đệ Tử mà em đang bước đi là *Con Đường Hy Sinh* — sự hy sinh các tư tưởng của riêng em, các ước muốn, mục tiêu và giấc mơ của riêng em. Đối với em, điều đó có nghĩa là bước đi trên con đường gồ ghề của bổn phận, của pháp bổn phận và của quyết định rõ ràng. Vì vậy, trong sáu tháng tới, em sẽ đưa những từ sau đây vào sự tham thiền của mình chứ?

1st month—Duty.

Tháng thứ nhất — Bổn phận.

2nd month—Dharma, or responsible obligation.

Tháng thứ hai — Pháp bổn phận, hay nghĩa vụ có trách nhiệm.

3rd month—Discrimination.

Tháng thứ ba — Phân biện.

4th month—Dispassion.

Tháng thứ tư — Vô dục.

5th month—Decision.

Tháng thứ năm — Quyết định.

6th month—Destiny.

Tháng thứ sáu — Thiên mệnh.

You will note how each word has the same initial letter and hence will give you facility in remembrance. Ponder deeply on these words and, later, write an article in which you will link these words synthetically and sequentially, and so provide an article on Discipleship which could be of service to others. You have ability to write; therefore, at present serve through writing.

Em sẽ lưu ý rằng mỗi từ đều có cùng chữ cái đầu, và vì thế sẽ giúp em dễ nhớ. Hãy suy ngẫm sâu sắc về các từ này và, về sau, hãy viết một bài trong đó em liên kết các từ này một cách tổng hợp và tuần tự, nhờ vậy cung cấp một bài viết về đời sống đệ tử có thể phụng sự người khác. Em có khả năng viết; vì vậy, hiện nay hãy phụng sự qua việc viết.

Keep your eyes on the light ahead. Speak not of yourself. Forego all planning at present, but perform action with detachment and with skill. Disperse the clouds around you by the dynamic light of your own soul, and in

Hãy giữ mắt em hướng về ánh sáng phía trước. Đừng nói về chính mình. Hiện nay hãy từ bỏ mọi kế hoạch, nhưng hãy hành động với sự tách rời và với kỹ năng. Hãy xua tan các đám mây quanh em bằng ánh sáng

order to do this, seek greater and more rapid alignment. One hint I will give you. When tempted to descend into the clouds of your own thoughtforms and into the weaving of your own material plans, send out your thought to me.

năng động của chính linh hồn em, và để làm điều này, hãy tìm sự chỉnh hợp lớn hơn và nhanh hơn. Tôi sẽ cho em một gợi ý. Khi bị cám dỗ đi xuống vào các đám mây hình tư tưởng của chính mình và vào việc dệt nên các kế hoạch vật chất của riêng mình, hãy phóng tư tưởng của em đến tôi.

~

~

[607] MY BROTHER: August 1936

[607] HUYNH ĐỆ CỦA TÔI: Tháng Tám 1936

In my last instruction I gave you certain suggestions. Perhaps the way I can best help you at this time is to list them for you clearly and concisely, and ask you—in the silence of your heart and the light of your soul—to answer them. I told you:

Trong huấn thị trước, Tôi đã trao cho em một số gợi ý. Có lẽ cách tốt nhất Tôi có thể giúp em vào lúc này là liệt kê chúng cho em một cách rõ ràng và ngắn gọn, và yêu cầu em — trong sự im lặng của tâm hồn em và trong ánh sáng của linh hồn em — trả lời chúng. Tôi đã bảo em:

1. To sacrifice your own thoughts, wishes, aims and dreams. Have you done this?

1. Hy sinh các tư tưởng, ước muốn, mục tiêu và giấc mơ của riêng em. Em đã làm điều này chưa?

2. To follow the rocky way of duty, of dharma, and clear decision. Have you done this?

2. Đi theo con đường gồ ghề của bổn phận, của pháp bổn phận và của quyết định rõ ràng. Em đã làm điều này chưa?

3. To keep your eyes on the Light ahead or in the distance. Have you done this?

3. Giữ mắt em hướng về Ánh sáng phía trước hoặc ở xa. Em đã làm điều này chưa?

4. To preserve silence as regards yourself. Have you done this?

4. Giữ im lặng về bản thân em. Em đã làm điều này chưa?

5. To forego all plans. Have you done this?

5. Từ bỏ mọi kế hoạch. Em đã làm điều này chưa?

6. To disperse the clouds of glamour around you by the dynamic light of your own soul. Have you done this?

6. Xua tan các đám mây ảo cảm quanh em bằng ánh sáng năng động của chính linh hồn em. Em đã làm điều này chưa?

7. To send out your thoughts to me. Have you done this?

Two of these questions, I will answer for you, but I will not enlarge upon them. First: You have not sent out your thoughts to me. I have not registered one thought. You have sent out devotion, desire, demands, aspiration, longings and wishes—but not one clear thought. Why? Think this out, my brother.

You have made plans.

Will you re-read my last instruction to you and again take this as my message for you? Will you carry on with the same meditation for another six months? Upon the work done during the coming six months will depend much. Send out your *thoughts* to me and I will recognise them. Learn the distinction between thought and desire. The two are not clearly defined in your mind.

~

MY BROTHER AND MY FRIEND: February 1937

I told you in my last instruction that upon the work done during the coming six months much would depend. You have done the work aright and your feet are set more firmly upon the Path, and much of the old glamour has been dissipated. I would [608] have you feel encouraged, for I am encouraged over you. Even a year ago I felt that you might have to wait for another life period before you could fill the niche in this group of my disciples that I seek to see you

7. Phóng các tư tưởng của em đến tôi. Em đã làm điều này chưa?

Hai trong những câu hỏi này, Tôi sẽ trả lời thay em, nhưng Tôi sẽ không nói rộng thêm về chúng. Thứ nhất: Em đã không phóng các tư tưởng của em đến tôi. Tôi đã không ghi nhận một tư tưởng nào. Em đã phóng ra sự sùng tín, dục vọng, đòi hỏi, khát vọng, những khao khát và ước muốn — nhưng không một tư tưởng rõ ràng nào. Vì sao? Hãy suy nghĩ kỹ điều này, huynh đệ của tôi.

Em đã lập kế hoạch.

Em có muốn đọc lại huấn thị trước của tôi dành cho em, và một lần nữa xem đó là thông điệp của tôi dành cho em không? Em có muốn tiếp tục cùng bài thiền ấy trong sáu tháng nữa không? Nhiều điều sẽ tùy thuộc vào công việc được thực hiện trong sáu tháng sắp tới. Hãy phóng *các tư tưởng* của em đến tôi, và Tôi sẽ nhận ra chúng. Hãy học sự phân biệt giữa tư tưởng và dục vọng. Hai điều ấy chưa được xác định rõ ràng trong thể trí em.

~

HUYNH ĐỆ VÀ BẠN CỦA TÔI: Tháng Hai 1937

Trong huấn thị trước, Tôi đã nói với em rằng nhiều điều sẽ tùy thuộc vào công việc được thực hiện trong sáu tháng sắp tới. Em đã làm công việc ấy đúng cách, và đôi chân em được đặt vững chắc hơn trên Đường Đạo, và phần lớn ảo cảm cũ đã được làm tiêu tan. Tôi muốn [608] em cảm thấy được khích lệ, vì Tôi được khích lệ về em. Ngay cả một năm trước, Tôi đã cảm thấy rằng em có thể phải chờ một chu kỳ đời sống khác trước khi em có thể lấp đầy vị trí trong nhóm các đệ tử của

fill. I know now that I need not wait so indefinitely. Four times I have registered from you a clear thought—and this has never happened before in your life. The reason has been that you have relinquished your plans and your personality scheming, and thus have dispersed in a measure the miasmas of your tortuous thoughts, based on personality ambition and the vagaries of the concrete mind. I can reach you now, my brother—a thing hitherto impossible. Up till now I have had to reach you through A.A.B.

tôi mà Tôi mong thấy em lấp đầy. Nay Tôi biết rằng Tôi không cần chờ đợi vô định như thế. Bốn lần Tôi đã ghi nhận từ em một tư tưởng rõ ràng — và điều này chưa từng xảy ra trước đây trong đời em. Lý do là em đã từ bỏ các kế hoạch và sự tính toán của phàm ngã, và nhờ vậy đã xua tan phần nào những khí độc của các tư tưởng quanh co nơi em, dựa trên tham vọng phàm ngã và những thất thường của trí cụ thể. Nay Tôi có thể vươn tới em, huynh đệ của tôi — một điều trước đây không thể. Cho đến nay, Tôi đã phải vươn tới em qua Bà A.A.B.

Let not the recognition of this fact induce a fresh glamorous attitude and my words thus form the germ of a new field of glamour. I speak this warning, for you have such an innate tendency to be glamoured.

Đừng để sự nhận biết sự kiện này tạo nên một thái độ ảo cảm mới, và để lời tôi vì thế trở thành mầm mống của một lĩnh vực ảo cảm mới. Tôi nói lời cảnh báo này, vì em có khuynh hướng bẩm sinh rất dễ bị ảo cảm.

The injunctions which I have given you in my two previous communications remain still the basis for your personality life. Naught is changed, except in you, and you must guard against relapse. Not yet are you occultly "established" upon the Way; not yet are you expert in the recognising and the dissipation of glamour. Therefore, proceed with due care.

Những huấn lệnh mà Tôi đã trao cho em trong hai thông điệp trước vẫn còn là nền tảng cho đời sống phàm ngã của em. Không gì thay đổi, ngoại trừ trong em, và em phải đề phòng sự tái sa ngã. Em chưa "được thiết lập" một cách huyền bí trên Đường Đạo; em chưa thành thạo trong việc nhận ra và làm tiêu tan ảo cảm. Vì vậy, hãy tiến bước với sự thận trọng thích đáng.

I would have you take the *Rules of the Road* and study them. Take them as the theme of your reflection during the coming six months and, at the close, give your interpretation of each Rule for the helping of your fellow disciples. This is the task which I assign you.

Tôi muốn em lấy *Các Quy Luật của Đường Đạo* và nghiên cứu chúng. Hãy lấy chúng làm đề tài suy tư của em trong sáu tháng tới, và khi kết thúc, hãy đưa ra cách diễn giải của em về mỗi Quy luật để giúp đỡ các đệ tử đồng môn của em. Đây là nhiệm vụ Tôi giao cho em.

~

~

MY BROTHER: September 1937

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI: Tháng Chín 1937

A fresh cycle of work is opening up before you at this time, and this is the result of the attention which you have paid to my instructions and to the response which you have given to the effort of your soul to release your personality from glamour. May I point out to you that very often, after a certain measure of glamour has been overcome (as is the case with you), that illusion can then step in? I would warn you against two such illusions: [609]

Một chu kỳ công việc mới đang mở ra trước em vào lúc này, và đây là kết quả của sự chú ý mà em đã dành cho các huấn thị của tôi, cũng như sự đáp ứng mà em đã dành cho nỗ lực của linh hồn em nhằm giải thoát phàm ngã em khỏi ảo cảm. Tôi có thể chỉ ra cho em rằng rất thường khi, sau khi một mức độ ảo cảm nào đó đã được vượt qua, như trường hợp của em, thì ảo tưởng có thể bước vào chăng? Tôi muốn cảnh báo em về hai ảo tưởng như vậy: [609]

a. The illusion that glamour no longer can hold sway over you. Constant watchfulness will be necessary.

a. Ảo tưởng rằng ảo cảm không còn có thể chi phối em nữa. Sự canh chừng liên tục sẽ là cần thiết.

b. The illusion of selection and reward. To this, all sixth ray aspirants are more than usually prone.

b. Ảo tưởng về sự được chọn và phần thưởng. Tất cả những người chí nguyện cung sáu đều đặc biệt dễ rơi vào điều này.

Will you also forgive my pointing out to you that your entering upon this particular field of service and your passing through the door to this cycle of work is for you definitely a *following of the line of least resistance.* You can render good service if you follow instructions with care, but it is the opportunity to serve which is the result to which I referred in my opening paragraph and not the specific type. Ponder on this, for if you understand that which I seek to impress upon you, your service will be greatly helped and your usefulness increased.

Em cũng có tha thứ cho việc tôi chỉ ra với em rằng việc em bước vào lĩnh vực phụng sự đặc thù này và đi qua cánh cửa vào chu kỳ công việc này, đối với em, rõ ràng là một *sự đi theo con đường ít trở ngại nhất.* Em có thể phụng sự tốt nếu em tuân theo các huấn thị một cách cẩn trọng, nhưng chính cơ hội phụng sự mới là kết quả mà Tôi đã nói đến trong đoạn mở đầu, chứ không phải loại hình cụ thể ấy. Hãy suy ngẫm về điều này, vì nếu em thấu hiểu điều Tôi tìm cách khắc ghi nơi em, sự phụng sự của em sẽ được trợ giúp rất nhiều và tính hữu dụng của em sẽ gia tăng.

Having made your choice and decision, my problem now is how to help you to make good in the future which is opening up before you. My two suggestions may surprise you, for they will not be at all along the line you anticipate.

Sau khi em đã chọn lựa và quyết định, vấn đề của tôi bây giờ là làm thế nào giúp em thành công trong tương lai đang mở ra trước em. Hai gợi ý của tôi có thể làm em ngạc nhiên, vì chúng hoàn toàn không đi theo đường lối em dự đoán.

First of all, I would say to you: Take not yourself so seriously. The world still proceeds upon its way and the planet continues to revolve whether you serve or not. Lower the intensity of your vibration. You *can* serve and your service is needed. All servers are needed at this time. You have been through a drastic disciplining and should have learnt much; but you will nullify your usefulness and shorten your period of service through your intense earnestness. Remember, you have to offset *constantly* your sixth ray personality. Will you comprehend me if I say that you never evidence any imagination or excitement except along the lines of discipleship, and that then you evidence too much? I will give you some verses later on in this instruction, upon which I will ask you to ponder and reflect, not in your meditation (for I would have you follow only your group meditation) but during the day. Be balanced, my brother, and remember that work for us embraces many things, e'en hours of relaxation, and it most certainly necessitates the use of the discrimination in ascertaining the essentials and separating them from the non-essentials.

Trước hết, Tôi muốn nói với em: Đừng xem mình quá nghiêm trọng. Thế giới vẫn tiếp tục đi theo con đường của nó, và hành tinh vẫn tiếp tục quay dù em có phụng sự hay không. Hãy hạ thấp cường độ rung động của em. Em *có thể* phụng sự và sự phụng sự của em là cần thiết. Tất cả những người phụng sự đều cần thiết vào lúc này. Em đã trải qua một sự rèn luyện nghiêm khắc và đáng lẽ đã học được nhiều; nhưng em sẽ vô hiệu hóa tính hữu dụng của mình và rút ngắn thời kỳ phụng sự của mình bởi sự nghiêm túc mãnh liệt của em. Hãy nhớ rằng em phải *liên tục* hóa giải phàm ngã cung sáu của mình. Liệu em có thấu hiểu tôi nếu Tôi nói rằng em không bao giờ biểu lộ bất cứ sự tưởng tượng hay hứng khởi nào ngoại trừ theo đường lối đời sống đệ tử, và khi ấy em lại biểu lộ quá nhiều? Tôi sẽ trao cho em một vài câu thơ ở phần sau của huấn thị này, mà Tôi sẽ yêu cầu em suy ngẫm và phản tỉnh, không phải trong sự tham thiền của em, vì Tôi muốn em chỉ theo sự tham thiền nhóm của mình, mà trong ngày. Hãy quân bình, huynh đệ của tôi, và hãy nhớ rằng công việc cho chúng tôi bao gồm nhiều điều, ngay cả những giờ thư giãn, và chắc chắn đòi hỏi việc sử dụng sự phân biện để xác định những điều thiết yếu và tách chúng khỏi những điều không thiết yếu.

The second thing I would say to you may surprise you more than the above which, perchance, you have at moments yourself [610] suspected. I would say to you with emphasis: Love more your fellowmen. At present you love our work and service and the ideal more than you love your brothers. This is the reason why you are such a poor, such a very poor psychologist. *You do not love enough*. Every human being you meet you consider and approach from the angle of the work, and not because they are fellow pilgrims or people you can love and help.

Điều thứ hai Tôi muốn nói với em có thể làm em ngạc nhiên hơn điều trên, điều mà có lẽ đôi lúc chính em [610] đã thoáng nghĩ đến. Tôi muốn nói với em một cách nhấn mạnh: Hãy yêu thương đồng loại của em nhiều hơn. Hiện nay em yêu công việc và sự phụng sự của chúng tôi, và lý tưởng, nhiều hơn em yêu các huynh đệ của mình. Đây là lý do khiến em là một nhà tâm lý học kém, thật rất kém. *Em không yêu thương đủ*. Mỗi con người em gặp, em đều xem xét và tiếp cận từ góc độ công việc, chứ không phải vì họ là những người đồng hành trên đường hành

Yourself as a server and the work (as our work) looms large between you and your fellowmen and will definitely negate your usefulness. It is the "organisation spirit" and the "manipulative faculty" of the third ray executive. Our workers deal with souls, and not with the work. They are occupied in aiding individuals and, through individuals, the world. They do not occupy themselves with the form side. That, too, is ever properly regarded and attended to, but it is secondary. You make it primary.

hương, hay là những người em có thể yêu thương và giúp đỡ. Chính em với tư cách một người phụng sự, và công việc, như công việc của chúng tôi, hiện ra lớn lao giữa em và đồng loại của em, và chắc chắn sẽ làm mất tính hữu dụng của em. Đó là "tinh thần tổ chức" và "năng lực thao túng" của người điều hành cung ba. Những người hoạt động của chúng tôi làm việc với các linh hồn, chứ không phải công việc. Họ bận tâm đến việc trợ giúp các cá nhân và, qua các cá nhân, thế gian. Họ không bận tâm đến phương diện hình tướng. Điều đó cũng luôn được xem xét và chăm lo đúng mức, nhưng nó là thứ yếu. Em biến nó thành chủ yếu.

Settle back, my brother. Love and serve; relax and live a normal, useful life. The fires of your own intensity and the heat of your own aspiration will otherwise burn so fiercely that no one can get near you. Take time to know people for *themselves*, and not for their possible availability in the work. Yet fall not over backwards as you attend to my instructions. Balance is ever, for the aspirant, a major objective.

Hãy lùi lại, huynh đệ của tôi. Hãy yêu thương và phụng sự; hãy thư giãn và sống một đời sống bình thường, hữu ích. Nếu không, những ngọn lửa của chính cường độ nơi em và sức nóng của chính khát vọng nơi em sẽ cháy dữ dội đến mức không ai có thể đến gần em. Hãy dành thời gian để biết con người vì *chính họ*, chứ không vì khả năng họ có thể hữu dụng trong công việc. Tuy vậy, đừng đi quá xa theo chiều ngược lại khi em chú tâm đến các huấn thị của tôi. Sự quân bình luôn luôn là một mục tiêu chính yếu đối với người chí nguyện.

The two sentences which I give to you for careful consideration are as follows:

Hai câu mà Tôi trao cho em để suy xét cẩn trọng như sau:

"The fire that I create must heat, not burn; it must draw into its warmth the man who needs its heat; it must not thrust away, through fierceness, the seeking soul. It is the fire of love, and not the fire of my own aspiration."

"Ngọn lửa mà tôi tạo ra phải sưởi ấm, chứ không thiêu đốt; nó phải kéo vào hơi ấm của nó người cần sức nóng ấy; nó không được đẩy lùi, bởi sự dữ dội, linh hồn đang tìm kiếm. Đó là ngọn lửa của tình thương, chứ không phải ngọn lửa của chính khát vọng nơi tôi."

"The service which I render must be to souls and not unto myself upon the Path. Thus shall I meet a need and, in forgetfulness of

"Sự phụng sự mà tôi thực hiện phải dành cho các linh hồn, chứ không phải cho chính tôi trên Đường Đạo. Nhờ vậy tôi sẽ đáp ứng một

self and my own word and place, lead others towards the light."

nhu cầu và, trong sự quên mình cùng lời nói và vị trí riêng của tôi, dẫn những người khác hướng về ánh sáng."

I have not indicated to you the rays governing your personality vehicles, for I seek to place your interest, not in yourself but in others.

Tôi đã không chỉ ra cho em các cung chi phối những hiện thể phàm ngã của em, vì Tôi tìm cách đặt sự quan tâm của em không vào bản thân em mà vào người khác.

~

~

[611] MY BROTHER AND MY FRIEND: February 1938

[611] HUYNH ĐỆ VÀ BẠN CỦA TÔI: Tháng Hai 1938

I would recall to you certain remarks which I made in my last instruction. With your usual aptitude to select that which your personality prefers, and which intrigues your sense of sin (I say this with a smile, brother, but the dramatic glamour of the sixth ray person, working in the Piscean Christian age, loves public conviction of wrong doing) and, feeding your sense of drama, enables you to say: "Now I know," when you do not. You emphasised that which was obvious, and ignored the real things with which I sought to reach you. What were the points of real importance in my last communication to you? I will list them briefly:

Tôi muốn nhắc em nhớ lại một số nhận xét mà Tôi đã đưa ra trong huấn thị trước. Với khả năng quen thuộc của em trong việc chọn lấy điều mà phàm ngã em ưa thích, và điều lôi cuốn cảm thức tội lỗi của em, Tôi nói điều này với một nụ cười, huynh đệ, nhưng ảo cảm kịch tính của người cung sáu, hoạt động trong thời đại Kitô giáo Song Ngư, yêu thích sự xác tín công khai về việc làm sai trái, và nuôi dưỡng cảm thức kịch tính của em, cho phép em nói: "Bây giờ tôi biết," trong khi em không biết. Em đã nhấn mạnh điều hiển nhiên, và phớt lờ những điều thực sự mà qua đó Tôi tìm cách vươn tới em. Những điểm thật sự quan trọng trong thông điệp trước của tôi dành cho em là gì? Tôi sẽ liệt kê ngắn gọn:

1. The illusion of selection and reward to which, I warned you (as a sixth ray person) you were prone.

1. Ảo tưởng về sự được chọn và phần thưởng, điều mà Tôi đã cảnh báo em rằng, với tư cách một người cung sáu, em dễ mắc phải.

2. The opportunity to service.

2. Cơ hội phụng sự.

3. To relax and lead a normal life.

3. Thư giãn và sống một đời sống bình thường.

You will note that none of these sentences came out of the two paragraphs which you felt were so important and which you emphasised in your papers and letters. Such is your present condition of glamour that the essential strikes you not. You see it not. Such is your present glamour, that it is with the greatest difficulty that I can reach you at this time. I am making the effort but, my brother, it looks to me that this will constitute my last effort to assist you, for if this instruction avails you not, there is nothing more that I can do.

Em sẽ lưu ý rằng không câu nào trong những câu này xuất phát từ hai đoạn mà em cảm thấy quá quan trọng và đã nhấn mạnh trong các bài viết và thư từ của em. Tình trạng ảo cảm hiện nay của em là như thế, đến nỗi điều thiết yếu không đánh động em. Em không thấy nó. Ảo cảm hiện nay của em là như thế, đến nỗi vào lúc này Tôi rất khó vươn tới em. Tôi đang nỗ lực, nhưng huynh đệ của tôi, đối với tôi dường như đây sẽ là nỗ lực cuối cùng của tôi để trợ giúp em, vì nếu huấn thị này không có ích cho em, thì Tôi không còn gì hơn có thể làm.

An opportunity to serve and make a new start was offered to you. You were asked to help in some work which I initiated in 1919 (when I first contacted A.A.B. and began my work with her). The plans are made and the work is functioning. Yet you received not guidance from those who have sought to help you serve, and who opened the door of opportunity for you. You have endeavoured to initiate activities yourself, doing hastily and often inadequately the things you were asked to do. You were determined to find time for the things that your glamoured personality felt were important. You have chosen to select the work that you should do instead of cooperating in the service which you accepted. You have endeavoured to [612] form connections, unrelated to the work already undertaken and organised prior to your joining that particular group of workers who extended to you the invitation. You have tried to organise your own activities instead of cooperating in the work already begun and with which you were invited to cooperate—and with which you accepted affiliation. Your activities were paramount in your consciousness (in spite of protestations to the contrary) and the group activities were secondary.

Một cơ hội để phụng sự và khởi đầu lại đã được trao cho em. Em được yêu cầu giúp đỡ trong một công việc mà Tôi đã khởi xướng năm 1919, khi Tôi lần đầu tiếp xúc với Bà A.A.B. và bắt đầu công việc của tôi với bà. Các kế hoạch đã được lập và công việc đang vận hành. Tuy nhiên, em đã không tiếp nhận sự hướng dẫn từ những người đã tìm cách giúp em phụng sự, và đã mở cánh cửa cơ hội cho em. Em đã cố gắng tự mình khởi xướng các hoạt động, làm vội vàng và thường không đầy đủ những điều em được yêu cầu làm. Em đã quyết tâm tìm thời gian cho những điều mà phàm ngã bị ảo cảm của em cảm thấy là quan trọng. Em đã chọn lựa công việc mà em nên làm thay vì hợp tác trong sự phụng sự mà em đã chấp nhận. Em đã cố gắng [612] thiết lập các mối liên hệ, không liên quan đến công việc đã được đảm nhận và tổ chức trước khi em gia nhập nhóm người hoạt động đặc thù đã gửi lời mời đến em. Em đã cố tổ chức các hoạt động của riêng mình thay vì hợp tác trong công việc đã bắt đầu và với công việc mà em được mời hợp tác — và với công việc mà em đã chấp nhận liên kết. Các hoạt động của em là điều tối thượng trong tâm thức em, bất chấp những lời phản đối ngược lại, còn các hoạt động của nhóm là thứ yếu.

I advised you to live normally and to relax your intensity, but you have lived abnormally and with an occult violence which has been damaging to you. You have functioned in a glamorous world of your own idea of service and of what should be done, but there has been no true cooperation with what is *being done*—only an interest in what your own over-active third ray tendency has sought to produce has engaged your deepest attention. Superficially you cooperate, basically you do not.

Tôi đã khuyên em hãy sống bình thường và làm dịu bớt sự căng thẳng mãnh liệt của mình, nhưng em đã sống một cách bất thường và với một sự mãnh liệt huyền bí đã gây tổn hại cho em. Em đã hoạt động trong một thế giới ảo cảm do chính ý tưởng của em về phụng sự và về điều cần phải làm tạo nên, nhưng đã không có sự cộng tác đích thực với điều đang *được thực hiện*—chỉ có sự quan tâm đến điều mà khuynh hướng cung ba quá hoạt động của chính em tìm cách tạo ra mới chiếm trọn sự chú ý sâu xa nhất của em. Bề ngoài em cộng tác, nhưng về căn bản thì không.

You have been glamoured by your own values and not by the group values. You have been side-tracked by many non-essential issues and you have not collaborated in my work or with those who are already integrated into the work that I am seeking to do. I am referring to myself in this communication to you, as your statements, and I believe your intent, have ever expressed devotion to me, your Tibetan teacher. You have sought to integrate those into this work who do not belong to this particular line of endeavour but who are working in other fields of hierarchical activity—of equal importance to be sure, but not the work to which you pledged yourself in years gone by. You do not keep your line of service clear. You wander into too many other fields of service which are not yours and where you are not wanted. So great has been your glamour that you have even desired to thrust into my group of disciples an aspirant who, in a later life, will shift her consciousness on to the mental plane and gradually become a conscious disciple, but who is not yet working on the level where those who could be, or are, accepted disciples, are working.

Em đã bị mê hoặc bởi những giá trị của riêng mình chứ không phải bởi các giá trị của nhóm. Em đã bị lạc hướng bởi nhiều vấn đề không thiết yếu và em đã không cộng tác trong công việc của tôi, cũng như với những người đã được tích hợp vào công việc mà Tôi đang tìm cách thực hiện. Trong thông điệp này gửi em, Tôi nói đến chính tôi, vì các lời tuyên bố của em, và Tôi tin là cả ý định của em, luôn luôn biểu lộ lòng sùng tín đối với tôi, huấn sư Tây Tạng của em. Em đã tìm cách tích hợp vào công việc này những người không thuộc về đường lối nỗ lực đặc thù này, mà đang hoạt động trong những lĩnh vực khác của hoạt động thuộc Thánh Đoàn—chắc chắn cũng quan trọng ngang nhau, nhưng không phải là công việc mà em đã cam kết trong những năm đã qua. Em không giữ cho đường lối phụng sự của mình được rõ ràng. Em lang thang vào quá nhiều lĩnh vực phụng sự khác vốn không phải của em và nơi em không được cần đến. Ảo cảm của em đã lớn đến nỗi em thậm chí còn muốn đưa vào nhóm đệ tử của tôi một người chí nguyện mà trong một kiếp sau sẽ chuyển tâm thức của bà ấy lên cõi trí và dần dần trở thành một đệ tử hữu thức, nhưng hiện chưa hoạt động ở cấp độ nơi những người có thể

là, hoặc đang là, các đệ tử được chấp nhận đang hoạt động.

I am speaking to you with no evasion whatever. Your true friends are deeply distressed and seek to shield you and to hold you to the straight path of service. They are conscious of failure [613] and blame themselves for lack of right technique. Why should they succeed where I, too, apparently have failed, and when your own soul seems powerless to pierce the glamour into which you cyclically wander?

Tôi đang nói với em hoàn toàn không né tránh. Những người bạn chân thật của em vô cùng đau buồn và tìm cách che chở em, giữ em trên con đường thẳng của phụng sự. Họ ý thức về sự thất bại [613] và tự trách mình vì thiếu kỹ thuật đúng đắn. Tại sao họ phải thành công trong khi chính tôi, dường như, cũng đã thất bại, và khi linh hồn của chính em dường như bất lực không thể xuyên thủng ảo cảm mà em theo chu kỳ lại lạc vào?

What are the major glamours into which you so easily penetrate and which blot out, whilst they last, all true perception?

Những ảo cảm chính yếu nào mà em quá dễ dàng đi vào, và khi chúng còn tồn tại thì che khuất mọi tri giác chân thật?

1. *The glamour of planning*. You are sensitive to the Plan, but occupied with your own plans and believe that your plans are part of the Plan. List the plans and the schemes along many lines which you have evolved, my brother, and see how many you have succeeded in carrying through. Blame none but yourself if they were founded on astral dreams.

1. *Ảo cảm của việc lập kế hoạch*. Em nhạy cảm với Thiên Cơ, nhưng lại bận tâm với các kế hoạch của riêng mình và tin rằng các kế hoạch của em là một phần của Thiên Cơ. Huynh đệ của tôi, hãy liệt kê những kế hoạch và những hệ án theo nhiều đường hướng mà em đã phát triển, rồi xem có bao nhiêu điều em đã thành công trong việc thực hiện đến cùng. Đừng trách ai ngoài chính mình nếu chúng được đặt nền trên những giấc mơ cảm dục.

2. *The glamour of your own spiritual ambition*. You desire to be a group organiser under the Plan. You long to produce some working scheme yourself, paralleling that already being done but definitely your own, or to organise some group, paralleling those already existing but which will be also definitely yours. But, when asked to fit into the work of a group already existing, you are too busy with your own dreams to do so and somewhat despise the task assigned. But, my brother, in our work there is no great or little task, only obedience to the next duty whatever that may be.

2. *Ảo cảm của tham vọng tinh thần của chính em*. Em mong muốn trở thành một người tổ chức nhóm dưới Thiên Cơ. Em khao khát tự mình tạo ra một hệ án hoạt động nào đó, song hành với điều đang được thực hiện nhưng rõ ràng là của riêng em, hoặc tổ chức một nhóm nào đó, song hành với những nhóm đã hiện hữu nhưng cũng sẽ rõ ràng là của riêng em. Nhưng khi được yêu cầu hòa nhập vào công việc của một nhóm đã hiện hữu, em lại quá bận rộn với những giấc mơ của riêng mình để làm điều ấy và phần nào xem thường nhiệm vụ được giao. Nhưng, huynh đệ của tôi, trong công việc của chúng

ta không có nhiệm vụ lớn hay nhỏ, chỉ có sự vâng phục đối với bổn phận kế tiếp, bất kể đó là gì.

3. *The glamour of spiritual dominance or control over others*. Therefore, continuously, you seek to find those to whom you can stand as a spiritual organiser. They are ever those of no great account in the scale of spiritual usefulness, and ever aspirants of good intention but you magnify their usefulness and possibilities in order to establish yourself—in your own eyes, if you could but recognise it—as a guide and leader of other disciples on the Way. You did this with two people, both of them good *probationary* disciples, and one nearing acceptance, but both working on the astral plane where those with whom I seek—at this particular time—to cooperate, are *not* working, except as souls, serving from the mental plane and from soul levels.

3. *Ảo cảm của sự thống trị tinh thần hay kiểm soát người khác*. Vì vậy, em liên tục tìm kiếm những người mà trước họ em có thể đứng như một người tổ chức tinh thần. Họ luôn là những người không có tầm quan trọng lớn trong thang mức hữu dụng tinh thần, và luôn là những người chí nguyện có thiện chí; nhưng em phóng đại sự hữu dụng và các khả năng của họ để thiết lập chính mình—trong mắt của riêng em, nếu em có thể nhận ra điều đó—như một người hướng dẫn và lãnh đạo các đệ tử khác trên Đường Đạo. Em đã làm điều này với hai người, cả hai đều là những đệ tử *dự bị* tốt, và một người đang gần được chấp nhận, nhưng cả hai đều hoạt động trên cõi cảm dục, nơi những người mà Tôi đang tìm cách—vào thời điểm đặc thù này—cộng tác thì *không* hoạt động, ngoại trừ với tư cách là các linh hồn, phụng sự từ cõi trí và từ các cấp độ linh hồn.

Again and again, my brother, during the past years I have sought to help you. The indication that what I say is true, lies in two basic facts: First, your deep unhappiness at this time and your inability to work with others, quietly and unassumingly [614] and, secondly, that no success along any line has come your way. Face up to that and understand the implications. Face these two facts with clarity and with hopefulness. The true disciple has ever to face facts. Let me give you certain facts and then let me beg of you to ponder on them:

Huynh đệ của tôi, hết lần này đến lần khác, trong những năm qua Tôi đã tìm cách giúp em. Dấu hiệu cho thấy điều Tôi nói là đúng nằm trong hai sự kiện căn bản: thứ nhất, nỗi bất hạnh sâu xa của em vào lúc này và sự bất lực của em trong việc làm việc với người khác một cách lặng lẽ và khiêm nhường [614]; và thứ hai, không có thành công nào theo bất cứ đường hướng nào đến với em. Hãy đối diện với điều đó và thấu hiểu những hàm ý. Hãy đối diện với hai sự kiện này bằng sự rõ ràng và niềm hy vọng. Đệ tử chân chính luôn phải đối diện với sự kiện. Để Tôi đưa cho em một vài sự kiện rồi xin em hãy suy ngẫm về chúng:

1. You are nearly sixty. Ahead of you lie a few more years of service, if you will, or a futile running around, if you will.

1. Em đã gần sáu mươi tuổi. Phía trước em còn vài năm phụng sự nữa, nếu em muốn,

hoặc một cuộc chạy quanh vô ích, nếu em muốn.

2. You have been asked to collaborate in my work. This is not a question of your rendering obedience; in that I am not interested, but because, years ago, you recognised me and offered to help. You recognised some of my co-workers and offered your assistance.

2. Em đã được yêu cầu cộng tác trong công việc của tôi. Đây không phải là vấn đề em tỏ lòng vâng phục; điều đó Tôi không quan tâm, mà bởi vì nhiều năm trước, em đã nhận ra tôi và đề nghị giúp đỡ. Em đã nhận ra một số cộng sự của tôi và đề nghị sự hỗ trợ của mình.

3. Your "service," so called, has hitherto been the making of plans after your initial service of financing the earlier stage. But, my brother, the giving of money is the least important thing you have to offer. You have been occupied with large schemes, none of which have come to fruition because they were not the thing which you had, as a soul, undertaken to do and, therefore, they lacked the inflow of the group energy which would have guaranteed their success. You have been busy with an attempt to organise a group here and a group there. But the plans are already laid; the groups are already formed; the organisation, connected with my work, is already functioning. Then why not, brother of mine, collaborate with what already is?

3. "Sự phụng sự" của em, như người ta gọi, cho đến nay là việc lập kế hoạch sau sự phụng sự ban đầu của em trong việc tài trợ giai đoạn trước. Nhưng, huynh đệ của tôi, việc cho tiền là điều ít quan trọng nhất mà em có thể cống hiến. Em đã bận rộn với những hệ án lớn lao, không cái nào đi đến thành quả vì chúng không phải là điều mà em, với tư cách linh hồn, đã đảm nhận phải làm; vì thế, chúng thiếu dòng tuôn vào của năng lượng nhóm vốn có thể bảo đảm thành công của chúng. Em đã bận rộn với nỗ lực tổ chức một nhóm ở đây và một nhóm ở kia. Nhưng các kế hoạch đã được đặt sẵn; các nhóm đã được thành lập; tổ chức liên quan đến công việc của tôi đã đang vận hành. Vậy thì, huynh đệ của tôi, tại sao không cộng tác với điều đã hiện hữu?

4. You have no ability to work in a big way from the worldly angle and are too old to learn. But the success of all large undertakings is based on the little things, the minor tasks, faithfully fulfilled, of the disciple who is free from personal ambition.

4. Em không có khả năng làm việc theo cách lớn lao xét từ góc độ thế gian, và đã quá lớn tuổi để học. Nhưng thành công của mọi công cuộc lớn đều đặt nền trên những điều nhỏ bé, những nhiệm vụ thứ yếu được chu toàn trung thành bởi người đệ tử thoát khỏi tham vọng cá nhân.

5. It had been my intention to start some of you on definitely constructive work in connection with the dissipation of world glamour. But this activity you have delayed. You have hindered the work in the group up to date and this cannot be permitted much

5. Ý định của tôi là khởi sự cho một số em bước vào công việc xây dựng rõ rệt liên quan đến việc làm tiêu tan ảo cảm thế giới. Nhưng em đã làm trì hoãn hoạt động này. Cho đến nay em đã cản trở công việc trong nhóm, và điều này không thể được cho phép lâu hơn

longer. Work along this line can be done successfully only by those who are mastering their personal glamours. You are yet in the depths of glamour and subconsciously know that this is true. All who know and love you, know it [615] and are in deep distress, wondering what they can do to help you and aid in your release.

nữa. Công việc theo đường hướng này chỉ có thể được thực hiện thành công bởi những ai đang làm chủ các ảo cảm cá nhân của mình. Em vẫn còn ở trong chiều sâu của ảo cảm và trong tiềm thức biết rằng điều này là đúng. Tất cả những ai biết và thương yêu em đều biết điều đó [615] và đang vô cùng đau buồn, tự hỏi họ có thể làm gì để giúp em và trợ lực cho sự giải thoát của em.

6. *The door still stands wide open for you.* But the opportunity for you to go forward with your group is dependent upon your accepting the above facts and by your beginning, for the first time in your life, to work as a humble server, relinquishing all plans, all big ideas, and for the rest of this life (which is but a moment of time in the long cycle of the soul), doing the little things behind the scenes of which no one will know.

6. *Cánh cửa vẫn rộng mở cho em.* Nhưng cơ hội để em tiến tới cùng với nhóm của mình tùy thuộc vào việc em chấp nhận các sự kiện trên và vào việc em bắt đầu, lần đầu tiên trong đời, làm việc như một người phụng sự khiêm nhường, từ bỏ mọi kế hoạch, mọi ý tưởng lớn lao, và trong phần còn lại của kiếp sống này—vốn chỉ là một khoảnh khắc thời gian trong chu kỳ dài của linh hồn—làm những việc nhỏ bé phía sau hậu trường mà không ai biết đến.

Have I been hard, my brother? I assure you of my steadfast love and of my deep and lasting desire to help you and to serve you.

Huynh đệ của tôi, Tôi có khắc nghiệt không? Tôi bảo đảm với em về tình thương kiên định của tôi và về khát vọng sâu xa, bền bỉ của tôi muốn giúp em và phụng sự em.

I shall not attempt further to make clear to you the futility of your present life and activities. I stand ready to weld you into the group to which you pledged yourself as a soul and on soul levels. But to do this, you must reach the point of complete self-surrender and demonstrate your willingness to serve with humility and readiness. I will communicate with you again when you express the wish to have me do so and evidence, at the same time, a real understanding of that which I have sought to impress upon you.

Tôi sẽ không cố gắng thêm nữa để làm rõ cho em thấy sự vô ích của đời sống và các hoạt động hiện tại của em. Tôi sẵn sàng hàn gắn em vào nhóm mà em đã cam kết với tư cách linh hồn và trên các cấp độ linh hồn. Nhưng để làm điều này, em phải đạt đến điểm hoàn toàn tự hiến dâng và chứng tỏ sự sẵn lòng phụng sự với lòng khiêm nhường và sự sẵn sàng. Tôi sẽ lại liên lạc với em khi em bày tỏ mong muốn tôi làm như vậy, đồng thời chứng tỏ một sự thấu hiểu thật sự về điều mà Tôi đã tìm cách in sâu vào em.

You have a devotion and a persistence which can and must carry you through into the light. It has hitherto been a persistence,

Em có một lòng sùng tín và một sự bền bỉ có thể và phải đưa em đi xuyên qua vào trong ánh sáng. Cho đến nay đó là một sự bền bỉ

based on weakness, and your devotion has been glamorous. Now get down to facts. Let the future demonstrate a persistence which is based on conviction that you are in the Way of Service and that you travel not alone, but that a group of brothers stands ready to work with you when you will work with them. Let your devotion be that of devotion to your group brothers, to the need of humanity and to the Plan and last, and only last, to me.

đặt nền trên sự yếu đuối, và lòng sùng tín của em đã đầy ảo cảm. Giờ đây hãy đi vào các sự kiện. Hãy để tương lai chứng minh một sự bền bỉ đặt nền trên niềm xác tín rằng em đang ở trên Con Đường Phụng Sự và rằng em không đi một mình, mà có một nhóm huynh đệ sẵn sàng làm việc với em khi em chịu làm việc với họ. Hãy để lòng sùng tín của em là lòng sùng tín đối với các huynh đệ trong nhóm của em, đối với nhu cầu của nhân loại và đối với Thiên Cơ, rồi sau cùng, và chỉ sau cùng, đối với tôi.

~

~

MY BROTHER: February 1939

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI: Tháng Hai 1939

It is with deep regret that I ask for your resignation from the group. If in later years you indicate to me a change of heart and a freedom from your present glamour, I will most gladly take you back into some group—though not into this one. I [616] believe that you are prepared for this decision of mine. The reason for it is that I cannot any longer permit your group brothers to be hindered in their group work from your constantly recurring tendency to glamour. They have suffered with patience for many years, in order to give you the time to pierce through into the light, but the urgency of the times is such that all workers are needed and the group work must go forward.

Với niềm tiếc nuối sâu xa, Tôi yêu cầu em từ nhiệm khỏi nhóm. Nếu trong những năm sau em cho tôi thấy một sự đổi thay trong tâm hồn và sự thoát khỏi ảo cảm hiện tại của em, Tôi sẽ hết sức vui lòng nhận em trở lại vào một nhóm nào đó—dù không phải vào nhóm này. Tôi [616] tin rằng em đã chuẩn bị cho quyết định này của tôi. Lý do là Tôi không thể tiếp tục cho phép các huynh đệ trong nhóm của em bị cản trở trong công việc nhóm bởi khuynh hướng tái diễn liên tục của em đối với ảo cảm. Họ đã chịu đựng với sự kiên nhẫn trong nhiều năm, để cho em thời gian xuyên thấu vào trong ánh sáng, nhưng sự cấp bách của thời đại là như thế này: mọi người hoạt động đều cần thiết và công việc nhóm phải tiến tới.

As you leave this group, what shall I say to you?

Khi em rời nhóm này, Tôi sẽ nói gì với em?

First of all, that your karmic link with me remains unbroken. Secondly, that your place will not be filled.... I have little else to say to you for I have said so much during the past years. Your place lies open. Forget it not. Time may enable you to show a changed

Trước hết, rằng mối liên hệ nghiệp quả của em với tôi vẫn không đứt đoạn. Thứ hai, rằng vị trí của em sẽ không được lấp đầy.... Tôi còn rất ít điều khác để nói với em, vì Tôi đã nói quá nhiều trong những năm qua. Vị trí của em vẫn để ngỏ. Đừng quên điều đó.

attitude. If you so choose, and if you will take a suggestion from me, will you ventilate all that is in your mind—a thing which is most difficult for you to do? Write with freedom. Express yourself fully and drastically. If the glamour is not dispersed in this life, then another life may see a return to old karmic relationships. It lies with you. You will learn most now by handling life, by caring for those for whom you are responsible, and by retaining your relationship to useful service....

Thời gian có thể giúp em chứng tỏ một thái độ đã thay đổi. Nếu em chọn như vậy, và nếu em chịu nhận một gợi ý từ tôi, em có chịu bày tỏ tất cả những gì có trong thể trí của em —một điều đối với em là hết sức khó làm— không? Hãy viết một cách tự do. Hãy diễn đạt chính mình đầy đủ và mạnh mẽ. Nếu ảo cảm không được xua tan trong kiếp này, thì một kiếp khác có thể chứng kiến sự trở lại với những mối quan hệ nghiệp quả cũ. Điều đó tùy thuộc vào em. Giờ đây em sẽ học được nhiều nhất bằng cách xử lý đời sống, chăm sóc những người mà em có trách nhiệm, và duy trì mối liên hệ của mình với sự phụng sự hữu ích....

~

~

MY BROTHER: March 1941

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI: Tháng Ba 1941

I think you know without any emphasis upon my part that the relation between us remains unbroken, though I have not been able for some time to contact you subjectively. This inability on my part is because the stimulation, which such a contact would inevitably bring, might (as it always has in the past) feed the glamours to which you so easily succumb.

Tôi nghĩ em biết, không cần tôi nhấn mạnh chút nào, rằng mối quan hệ giữa chúng ta vẫn không đứt đoạn, dù trong một thời gian Tôi đã không thể tiếp xúc với em ở nội giới. Sự bất lực này về phía tôi là vì sự kích thích mà một tiếp xúc như thế tất yếu mang lại có thể—như nó luôn luôn đã làm trong quá khứ —nuôi dưỡng những ảo cảm mà em quá dễ dàng khuất phục.

The danger is now, I believe, greatly lessened and you can be trusted today with a closer contact with me and with the group on the inner subjective plane. The inner group remains and is closely linked with me.

Giờ đây, Tôi tin rằng nguy hiểm đã giảm đi rất nhiều, và hôm nay em có thể được tin cậy để có một tiếp xúc gần gũi hơn với tôi và với nhóm trên cõi nội giới. Nhóm bên trong vẫn tồn tại và được liên kết chặt chẽ với tôi.

You have struggled for years to overcome the glamours and illusions which overwhelm you with such frequency. Your major gain has been to recognise more consciously the danger and a more swift reaction to it when it appears. Late last summer [617] and early in the autumn, you very nearly succumbed to an old rhythm. Suspicion of yourself, an

Em đã tranh đấu trong nhiều năm để vượt qua các ảo cảm và ảo tưởng thường xuyên áp đảo em. Thành quả chính của em là đã nhận ra nguy hiểm một cách hữu thức hơn và phản ứng nhanh hơn với nó khi nó xuất hiện. Cuối mùa hè năm ngoái [617] và đầu mùa thu, em đã gần như khuất phục trước một nhịp điệu cũ. Sự nghi ngờ chính mình,

uneasy conscience and much outer plane work tended to safeguard you. See to it most carefully that this contact with me and with your brothers in the inner group does not re-awaken into activity well-trained tendencies, old forms of wishful thinking, and old desires for power.

một lương tâm bất an và nhiều công việc trên cõi bên ngoài đã có khuynh hướng bảo vệ em. Hãy hết sức cẩn thận để tiếp xúc này với tôi và với các huynh đệ của em trong nhóm bên trong không đánh thức trở lại hoạt động những khuynh hướng đã được huấn luyện kỹ, những hình thức cũ của tư tưởng ước muốn, và những ham muốn cũ về quyền lực.

For you, the remainder of this life must be given to the steady adherence to the duty of the day and to an intense inner life of meditation. Be consciously the sannyasin. Also, my brother, cooperate in all that proves itself (to your intuition) to be group activity and to which you can contribute power (gained in meditation) and understanding help. All else must be ruled out for this life; meditation and group service must, and will, provide adequate expression for all the powers of your personality and your soul. Find time for that service and be not entirely overwhelmed with the business of the physical plane. Your daily business, your daily service in your environment, your sensitivity to my impression (which can increasingly be developed) and your relation with the inner group on the mental plane will give you scope for loving, fruitful living and prepare you for the freer service of the next life.

Đối với em, phần còn lại của kiếp sống này phải được dành cho sự bám giữ vững vàng vào bổn phận của ngày và cho một đời sống nội tâm mãnh liệt trong tham thiền. Hãy hữu thức là người sannyasin. Huynh đệ của tôi, cũng hãy cộng tác trong tất cả những gì chứng tỏ với trực giác của em là hoạt động nhóm và trong đó em có thể đóng góp quyền năng đạt được trong tham thiền và sự trợ giúp đầy thấu hiểu. Mọi điều khác phải bị loại trừ trong kiếp sống này; tham thiền và phụng sự nhóm phải, và sẽ, cung cấp sự biểu lộ thích đáng cho mọi quyền năng của phàm ngã và linh hồn em. Hãy tìm thời gian cho sự phụng sự đó và đừng để mình hoàn toàn bị lấn át bởi công việc của cõi hồng trần. Công việc hằng ngày của em, sự phụng sự hằng ngày của em trong môi trường của mình, sự nhạy cảm của em đối với ấn tượng của tôi—điều có thể ngày càng được phát triển—và mối quan hệ của em với nhóm bên trong trên cõi trí sẽ cho em phạm vi để sống một đời sống yêu thương, kết quả, và chuẩn bị cho em sự phụng sự tự do hơn trong kiếp sau.

You have had a gruelling and a testing time, my brother. Your improvement has been slow but real. You can be trusted more definitely now than in the past and it is for this reason that I again offer you a more conscious contact with myself. I here tell you my name—a fact that you already intuitively know. I am, by doing so, telling

Huynh đệ của tôi, em đã có một thời kỳ khắc nghiệt và thử thách. Sự cải thiện của em chậm nhưng có thật. Giờ đây em có thể được tin cậy rõ ràng hơn trước kia, và chính vì lý do này mà Tôi lại trao cho em một tiếp xúc hữu thức hơn với chính tôi. Ở đây Tôi nói cho em biết danh tính của tôi—một sự kiện mà em đã trực giác biết rồi. Khi làm như vậy,

you of your status upon the Path—that of an Accepted Disciple. This carries with it, its encouragement, its responsibilities and its risks.

Tôi đang nói cho em biết địa vị của em trên Đường Đạo—địa vị của một Đệ Tử Được Chấp Nhận. Điều này mang theo với nó sự khích lệ, các trách nhiệm và các nguy cơ của nó.

As you are now on the Path of Discipleship and under the direct influence of myself, the Master... your major duty is to train yourself in the needed sensitivity of response to my voice and to the impression which I may be seeking to make upon your aspiring consciousness. This you will do by a constant attitude of directed attention, a controlled personality life and the elimination of all feverish effort along any line of endeavour. A clear, focussed mind, a loving heart, and a cultivated simplicity of understanding of yourself, of life and of [618] others is your great need just now. It will do much to bring your devious and involved mental attitudes and aspirations into right order. Make life very simple, brother of mine.

Vì em hiện đang ở trên Con Đường Đệ Tử và dưới ảnh hưởng trực tiếp của chính tôi, Chân sư... nên bổn phận chính của em là tự rèn luyện trong sự nhạy cảm cần thiết để đáp ứng với tiếng nói của tôi và với ấn tượng mà Tôi có thể đang tìm cách tạo ra trên tâm thức khát vọng của em. Em sẽ làm điều này bằng một thái độ thường hằng của sự chú tâm có định hướng, một đời sống phàm ngã được kiểm soát và sự loại bỏ mọi nỗ lực nóng nảy theo bất cứ đường hướng nỗ lực nào. Một thể trí trong sáng, tập trung, một trái tim yêu thương, và một sự giản dị được vun bồi trong việc thấu hiểu chính mình, đời sống và [618] người khác là nhu cầu lớn lao của em ngay lúc này. Điều đó sẽ giúp nhiều trong việc đưa các thái độ trí tuệ và các khát vọng quanh co, phức tạp của em vào trật tự đúng đắn. Huynh đệ của tôi, hãy làm cho đời sống thật giản dị.

~

~

BROTHER OF OLD: June 1942

HUYNH ĐỆ CỦA NGÀY XƯA: Tháng Sáu 1942

You have been drawn back into a phase of my work which, in the early days, you aided me to start. Opportunity opens up before you; you can be and do much. The success of this will be dependent upon your ability to walk humbly and to recognise the fact that ancient thoughtforms still exist upon the periphery of your consciousness, and that the Dweller on the Threshold stands ready at all times to avail himself of the weaknesses to which you have been prone.

Em đã được lôi kéo trở lại vào một giai đoạn của công việc tôi mà trong những ngày đầu em đã giúp tôi khởi sự. Cơ hội mở ra trước em; em có thể hiện tồn và làm được nhiều điều. Thành công của điều này sẽ tùy thuộc vào khả năng của em trong việc bước đi khiêm nhường và nhận ra sự kiện rằng các hình tư tưởng cổ xưa vẫn còn tồn tại ở vùng ngoại vi tâm thức của em, và rằng Kẻ Chận Ngõ luôn sẵn sàng tận dụng những nhược điểm mà em đã có khuynh hướng mắc phải.

I say not this in other spirit than that of warning you, and I am happy to see you again within the sphere of action of the work. I look to you to aid and help. If you will always act in full cooperation with your fellow workers, and if you will cultivate frankness and open-heartedness and clear speech, the end is sure.

Tôi nói điều này không với tinh thần nào khác ngoài tinh thần cảnh báo em, và Tôi vui mừng khi thấy em một lần nữa ở trong phạm vi hoạt động của công việc. Tôi trông cậy em trợ lực và giúp đỡ. Nếu em luôn hành động trong sự cộng tác trọn vẹn với các đồng sự của mình, và nếu em vun bồi sự thẳng thắn, tấm lòng cởi mở và lời nói rõ ràng, thì kết cuộc là chắc chắn.

Spiritual radiation holds the key to your successful service, and the careful watching of your lower sixth and third ray tendencies. You must be prepared for tests and difficulties until you have proved yourself; these seldom come the expected way. One of your major safeguards is ever, as I have already told you, to adhere to and carry forward the next duty and to concentrate upon that which has been undertaken. Avoid that which lies outside the periphery of the work, regarding anything else as a sidetrack for you.

Sự tỏa chiếu tinh thần nắm giữ chìa khóa cho sự phụng sự thành công của em, cùng với việc quan sát cẩn thận các khuynh hướng cung sáu thấp và cung ba của em. Em phải chuẩn bị cho các thử thách và khó khăn cho đến khi em đã chứng tỏ được mình; những điều này hiếm khi đến theo cách mong đợi. Một trong những sự bảo vệ chính của em luôn là, như Tôi đã nói với em, bám giữ và đưa tới trước bổn phận kế tiếp, đồng thời tập trung vào điều đã được đảm nhận. Hãy tránh điều nằm ngoài ngoại vi của công việc, xem mọi điều khác như một lối rẽ lạc đối với em.

My blessing rests upon you, and my confidence in your ability to stand steady and to avoid glamour is always present.

Phúc lành của tôi ở trên em, và niềm tin của tôi vào khả năng đứng vững và tránh ảo cảm của em luôn hiện diện.

~

~

MY BROTHER: December 1942

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI: Tháng Mười Hai 1942

Life has been difficult for you since you have again sought to work in connection with my plans. Things have not worked out as you anticipated and you are full of inner distress, questioning [619] and bewilderment. This was inevitable; you entered into this renewed group relationship with the same big ideas which have ever been your downfall in life and this, in spite of the very definite warning your true friends gave you,

Đời sống đã khó khăn đối với em kể từ khi em lại tìm cách làm việc liên hệ với các kế hoạch của tôi. Mọi việc đã không diễn ra như em dự đoán, và em đầy đau khổ nội tâm, chất vấn [619] và bối rối. Điều này là không thể tránh khỏi; em đã bước vào mối quan hệ nhóm được đổi mới này với cùng những ý tưởng lớn lao vốn luôn là nguyên nhân sa ngã của em trong đời sống, và điều này xảy ra bất chấp lời cảnh báo rất rõ ràng mà

out of affection and knowledge of you. You had to find that the picture you had, both of yourself as a worker and of the work to be done, was distorted by "wisps of glamour," and that your wishful thinking and idealistic imaginings of yourself had to be revised. Such a process is far from easy and I have done nothing to make it easier. I would have you note that.

những người bạn chân thật của em đã đưa ra, do tình thương và sự hiểu biết về em. Em phải khám phá rằng bức tranh em có, cả về chính mình với tư cách người hoạt động lẫn về công việc cần làm, đã bị bóp méo bởi "những sợi khói ảo cảm," và rằng tư tưởng ước muốn cùng những hình dung lý tưởng hóa về chính mình của em phải được xét lại. Một tiến trình như thế chẳng dễ dàng chút nào, và Tôi đã không làm gì để khiến nó dễ dàng hơn. Tôi muốn em lưu ý điều đó.

The work needs men of consecration and devotion who are pledged to unwavering service—the service of the little things—and you could give much; but you cannot give it until you have completely changed your estimate of yourself. In the past you have succumbed to glamours of various kinds: Glamour about me, the Master, and about the Hierarchy and your relation to that Hierarchy; glamour about certain world disciples and your relation to them; glamour about the magnitude of the work; glamour about a certain sad little aspirant; glamour about your scientific capacity which held you away from my work for years; glamour about money; glamour about people.

Công việc cần những người nam và nữ có sự thánh hiến và sùng tín, những người đã cam kết với sự phụng sự không lay chuyển—sự phụng sự những điều nhỏ bé—và em có thể cống hiến nhiều; nhưng em không thể cống hiến điều đó cho đến khi em hoàn toàn thay đổi sự đánh giá của mình về chính mình. Trong quá khứ em đã khuất phục trước nhiều loại ảo cảm khác nhau: ảo cảm về tôi, Chân sư, và về Thánh Đoàn cùng mối quan hệ của em với Thánh Đoàn ấy; ảo cảm về một số đệ tử thế giới và mối quan hệ của em với họ; ảo cảm về tầm vóc của công việc; ảo cảm về một người chí nguyện nhỏ bé đáng buồn nào đó; ảo cảm về năng lực khoa học của em, điều đã giữ em xa khỏi công việc của tôi trong nhiều năm; ảo cảm về tiền bạc; ảo cảm về con người.

Today your glamour is centred around yourself and is concentrated upon what you think you are and can accomplish, upon the soundness of your judgment, and the extent of your devotion. That, my brother, is good, for when that is disrupted and dissipated and completely broken up, you will be free to find your place in the work. This has been duly recognised by your brothers. They have known of your karmic relation to the work and have had no wish to change the situation. Nor have I. But you cannot continue to work under the liability of the

Ngày nay ảo cảm của em tập trung quanh chính em và tập trung vào điều em nghĩ mình là và có thể hoàn thành, vào sự đúng đắn trong phán đoán của em, và vào mức độ sùng tín của em. Huynh đệ của tôi, điều đó là tốt, vì khi điều đó bị phá vỡ, được làm tiêu tan và hoàn toàn tan rã, em sẽ tự do tìm thấy vị trí của mình trong công việc. Các huynh đệ của em đã nhận ra điều này một cách đúng đắn. Họ đã biết mối quan hệ nghiệp quả của em với công việc và không hề muốn thay đổi tình thế. Tôi cũng vậy. Nhưng em không thể tiếp tục làm việc dưới gánh nặng

present strain, and under the pressure of a deep spiritual discontent and a sense of thwarted and frustrated aspiration. There can be no free inflow of spiritual strength, of wisdom and light, and of material resources when there is such a condition as now exists in your consciousness and which also, inevitably, involves your fellow workers.

của sự căng thẳng hiện tại, và dưới áp lực của một nỗi bất mãn tinh thần sâu xa cùng cảm thức về khát vọng bị ngăn trở và thất vọng. Không thể có dòng tuôn vào tự do của sức mạnh tinh thần, của minh triết và ánh sáng, cũng như của các nguồn lực vật chất, khi trong tâm thức của em đang có một tình trạng như hiện nay, và tình trạng ấy cũng tất yếu lôi kéo các đồng sự của em vào.

Dreams and reality must coincide; you are glamoured by a dream of service. We who serve the Hierarchy and humanity, [620] especially today, know the intense difficulty of service in present world conditions, and the disillusionment of much of it; we know that service frequently runs contrary to much that one would like to see accomplished and to much that has been planned by servers; we know that service means endless disappointment, ceaseless struggle, hard knocks, apparent unaccountable failure—and all because as yet the spiritual strength of humanity is not commensurate to the material pull.

Giấc mơ và thực tại phải trùng khớp; em bị mê hoặc bởi một giấc mơ phụng sự. Chúng tôi, những người phụng sự Thánh Đoàn và nhân loại, [620] đặc biệt ngày nay, biết rõ sự khó khăn mãnh liệt của phụng sự trong các điều kiện thế giới hiện tại, và biết sự vỡ mộng trong phần lớn của nó; chúng tôi biết rằng phụng sự thường đi ngược lại nhiều điều mà người ta muốn thấy được hoàn thành và nhiều điều đã được những người phụng sự lên kế hoạch; chúng tôi biết rằng phụng sự có nghĩa là thất vọng không dứt, tranh đấu không ngừng, những va đập nặng nề, thất bại dường như không thể giải thích —và tất cả là vì cho đến nay sức mạnh tinh thần của nhân loại vẫn chưa tương xứng với lực kéo của vật chất.

Some day a point of balance will be reached, bringing—needless to say—its own dangers but bringing also a steady growth towards beauty, goodness and wisdom; some day the fight of the material aspect against the spiritual will prove futile and the power of the spirit will dominate; but the time is not immediate, even if it is not far off. The battle today is oft a losing one. Think, my brother, of the ages of hierarchical struggle and the slow, slow growth which the Masters have been forced to watch and foster, the failures They have had to note and the stupidities of some of Their best workers.

Một ngày nào đó, một điểm quân bình sẽ đạt được, mang theo—khỏi cần nói—những nguy hiểm riêng của nó, nhưng cũng mang lại một sự tăng trưởng vững chắc hướng đến cái đẹp, cái thiện và minh triết; một ngày nào đó cuộc chiến của phương diện vật chất chống lại phương diện tinh thần sẽ tỏ ra vô ích và quyền năng của tinh thần sẽ thống trị; nhưng thời điểm ấy không tức thì, dù không phải là xa. Ngày nay cuộc chiến thường là một cuộc chiến thất bại. Huynh đệ của tôi, hãy nghĩ đến những thời đại tranh đấu của Thánh Đoàn và sự tăng trưởng chậm, rất chậm mà các Chân sư đã buộc phải chứng kiến và nuôi dưỡng, những thất bại mà Các Ngài đã phải ghi nhận và những sự ngu

muội của một số người hoạt động tốt nhất của Các Ngài.

Withdraw yourself from your pictures and dreams, my brother, and work with no illusions and with no time for consideration of magnificent possibilities. This is the most difficult moment in human history and its darkest hour. Be thankful you have got a vision but waste not time in pondering it. The reality of the vision is. The work of clearing the way for its materialising is the present task of all disciples. In the dust and chaos and wreckage, the vision disappears from sight though the fact of its existence persists. None of you may perhaps see that vision again, but you have seen it. When, however, it is a fact upon the physical plane, it will be so because you and many others worked down in the inferno of today.

Huynh đệ của tôi, hãy rút mình ra khỏi những bức tranh và giấc mơ của em, và hãy làm việc không ảo tưởng, không còn thời gian để suy xét những khả năng huy hoàng. Đây là khoảnh khắc khó khăn nhất trong lịch sử nhân loại và là giờ phút đen tối nhất của nó. Hãy biết ơn vì em đã có một tầm nhìn, nhưng đừng lãng phí thời gian suy ngẫm về nó. Thực tại của tầm nhìn ấy vẫn hiện hữu. Công việc dọn đường cho nó được hiện thực hóa là nhiệm vụ hiện tại của mọi đệ tử. Trong bụi bặm, hỗn loạn và đổ nát, tầm nhìn biến mất khỏi tầm mắt, dù sự kiện về sự hiện hữu của nó vẫn tồn tại. Có lẽ không ai trong các em còn thấy lại tầm nhìn ấy, nhưng các em đã thấy nó. Tuy nhiên, khi nó là một sự kiện trên cõi hồng trần, điều đó sẽ là như vậy vì em và nhiều người khác đã làm việc dưới địa ngục của ngày nay.

NOTE: *This brother was, as you will have noted above, asked to resign. For some years, he was not actively working in the Ashram. His acceptance of the discipline and his steadfast faith, in spite of continued recurrent glamours, brought about his re-instatement eventually and he is now an active part of the group.*

GHI CHÚ: *Huynh đệ này, như các bạn đã thấy ở trên, đã được yêu cầu từ nhiệm. Trong vài năm, y không hoạt động tích cực trong Ashram. Việc y chấp nhận kỷ luật và đức tin kiên định của y, bất chấp những ảo cảm tái diễn liên tục, cuối cùng đã đưa đến việc y được phục hồi vị trí, và hiện nay y là một phần hoạt động của nhóm.*

~

~

To B. S. W. – Gửi B. S. W.

February 1933

Tháng Hai 1933

[621] BROTHER OF MINE:

[621] HUYNH ĐỆ CỦA TÔI:

My word to you is as follows: As a disciple, functioning as you do upon the first Ray of Will or Power and working under the Master

Lời tôi gửi em như sau: Với tư cách một đệ tử, khi em hoạt động như hiện nay trên cung một của Ý Chí hay Quyền Năng và làm việc

of that ray, the Master Morya, I would suggest that you ponder on the fact that the first ray is the first sub-ray of the second Ray of Love-Wisdom and that you must, therefore, round out your development with love to all beings. You have succeeded most soundly in avoiding the major destructive qualities of the first ray and your utilisation of energy in the work of service is commendable. Your aim must be to avoid all static conditions. Many first ray people become static or crystallised, as that is the method whereby the first ray destroyers work—and it is all part of the divine work.

dưới Chân sư của cung ấy, Chân sư Morya, Tôi muốn gợi ý rằng em hãy suy ngẫm về sự kiện rằng cung một là cung phụ thứ nhất của cung hai Bác Ái – Minh Triết, và do đó em phải làm tròn đầy sự phát triển của mình bằng tình thương đối với mọi sinh linh. Em đã thành công rất vững chắc trong việc tránh các phẩm tính phá hoại chính yếu của cung một, và việc em sử dụng năng lượng trong công việc phụng sự là đáng khen. Mục tiêu của em phải là tránh mọi tình trạng tĩnh tại. Nhiều người cung một trở nên tĩnh tại hoặc kết tinh, vì đó là phương pháp mà những kẻ hủy diệt cung một hoạt động—và tất cả đều là một phần của công việc thiêng liêng.

To you, my brother, I would say (and you will understand): Strength is yours, because you have steadily trodden the lonely path of the disciple. Wisdom is yours and this you use in the helping of the little ones. Beauty must be now the object of your attention. In meditation, I would have you meditate upon the twelve-petalled lotus of the heart, visualising it as a deep rose in colour with a heart of gold. I choose the colour rose, for it will vitalise the astral counterpart of the heart centre, both in the spine and in its higher aspect in the head centre. My brother need not infer from this that he loves not, but the pronounced first ray type needs what is occultly called "the rose of attachment." They find easily the way of detachment; they create with facility a protecting shell and they cherish—with high idealism—their isolation. But when the lesson of isolation is learnt and detachment is the line of least resistance, then the Rose of the soul should be nurtured and shine forth. Impersonality is easy for you. You must now learn to be personal with complete impersonality—a paradoxical acquirement but one of great value.

Huynh đệ của tôi, Tôi muốn nói với em điều này—và em sẽ thấu hiểu: sức mạnh là của em, vì em đã kiên trì bước trên con đường cô độc của người đệ tử. Minh triết là của em, và em dùng nó để giúp đỡ những người bé nhỏ. Giờ đây cái đẹp phải là đối tượng chú ý của em. Trong tham thiền, Tôi muốn em tham thiền về Hoa sen mười hai cánh của trái tim, hình dung nó có màu hồng đậm với một tâm bằng vàng. Tôi chọn màu hồng, vì nó sẽ tiếp sinh lực cho đối phần cảm dục của trung tâm tim, cả trong cột sống lẫn trong phương diện cao hơn của nó ở trung tâm đầu. Huynh đệ của tôi không cần suy ra từ điều này rằng y không thương yêu, nhưng kiểu người cung một rõ rệt cần điều mà trong huyền bí học gọi là "hoa hồng của sự gắn bó." Họ dễ dàng tìm thấy con đường tách rời; họ dễ dàng tạo ra một lớp vỏ bảo vệ và họ trân quý—với chủ nghĩa lý tưởng cao cả—sự cô lập của mình. Nhưng khi bài học về sự cô lập đã được học và sự tách rời là con đường ít trở ngại nhất, thì Bông Hồng của linh hồn phải được nuôi dưỡng và tỏa sáng. Tính vô ngã là điều dễ dàng đối với em. Giờ đây em phải học cách trở nên cá nhân với sự vô ngã trọn vẹn—một thành tựu nghịch lý nhưng có giá trị lớn lao.

I would suggest also, my brother, that you seek to teach (even if it is only one or two people), the Way of the Disciple and that you prepare at least two people during the next three years for the Path of Discipleship. They will be sent to you. [622] One, you already know. Another, you will later recognise. This means leading them to find the link with their group and their Master, for they will be people who have already made their soul contact.

Huynh đệ của tôi, Tôi cũng muốn gợi ý rằng em hãy tìm cách giảng dạy—dù chỉ cho một hoặc hai người—Con Đường của Người Đệ Tử, và rằng trong ba năm tới em hãy chuẩn bị ít nhất hai người cho Con Đường Đệ Tử. Họ sẽ được gửi đến với em. [622] Một người, em đã biết rồi. Một người khác, sau này em sẽ nhận ra. Điều này có nghĩa là dẫn họ đến việc tìm thấy mối liên hệ với nhóm của họ và Chân sư của họ, vì họ sẽ là những người đã thiết lập tiếp xúc với linh hồn của mình.

Your ray is pre-eminently the ray of occultism. Your Master, the Master Morya, is the head of all esoteric organisations in the world. I bring this to your attention because there is something you can do, and this work will be possible when you have developed the facility to register the psychological troubles of others with greater sensitivity. Mentally, you grasp a situation rapidly; mentally and by the use of sound speech, you respond to the need. Your head responds and your soul. To that head understanding and that soul wisdom (which you have) add the heart approach also. Go with your brothers into the valley and do not help them only from the peaks of wisdom. You have mental power, clear understanding, the faculty of wise adjustment in solution; if to all that, you add the capacity of reaction to the *emotional* needs of others, you will coordinate the personality in a new and helpful way and increase your ability to serve. You can work with many groups, if you so wish, and should always work as an energising factor. Your spiritual diary should be kept with care from this angle and the heart motive, underlying your activities, noted with attention. Your field of service will this way be greatly increased, again through being. This can be enhanced through an increased beauty of the outflow of love and increased love of beauty.

Cung của em trội vượt là cung của huyền bí học. Chân sư của em, Chân sư Morya, là vị đứng đầu mọi tổ chức bí truyền trên thế giới. Tôi đưa điều này đến sự chú ý của em vì có một điều em có thể làm, và công việc này sẽ khả hữu khi em đã phát triển năng lực ghi nhận các khó khăn tâm lý của người khác với sự nhạy cảm lớn hơn. Về mặt trí tuệ, em nắm bắt một tình thế nhanh chóng; về mặt trí tuệ và bằng việc sử dụng lời nói đúng đắn, em đáp ứng với nhu cầu. Đầu của em đáp ứng, và linh hồn của em cũng vậy. Vào sự thấu hiểu của đầu và minh triết của linh hồn ấy—điều em có—hãy thêm vào cả cách tiếp cận của trái tim. Hãy đi với các huynh đệ của em xuống thung lũng và đừng chỉ giúp họ từ các đỉnh cao của minh triết. Em có quyền năng trí tuệ, sự thấu hiểu rõ ràng, năng lực điều chỉnh khôn ngoan trong việc giải quyết; nếu vào tất cả những điều đó, em thêm khả năng phản ứng với các nhu cầu *cảm xúc* của người khác, em sẽ phối hợp phàm ngã theo một cách mới mẻ và hữu ích, đồng thời gia tăng khả năng phụng sự của em. Em có thể làm việc với nhiều nhóm, nếu em muốn, và luôn nên làm việc như một yếu tố truyền năng lượng. Nhật ký tinh thần của em nên được giữ cẩn thận từ góc độ này, và động cơ của trái tim nằm bên dưới các hoạt động của em cần được ghi nhận với sự chú ý. Theo cách này, lĩnh vực phụng sự của em sẽ được mở rộng rất nhiều, một lần nữa thông

qua hiện tồn. Điều này có thể được tăng cường nhờ vẻ đẹp gia tăng của dòng tuôn ra tình thương và tình thương gia tăng đối với cái đẹp.

~

~

July 1933

Tháng Bảy 1933

I have ever the feeling with you, brother of mine, of your being an ancient comrade, who knows right well what I would say and, therefore, that I really need not speak. I hear you laugh at times and say: I know it all. Some day I'll live it all. Some day you assuredly will and you are far nearer to that day than seemed possible ten years ago.

Huynh đệ của tôi, đối với em Tôi luôn có cảm giác rằng em là một đồng chí cổ xưa, biết rất rõ điều Tôi sẽ nói, và do đó thật ra Tôi không cần phải nói. Đôi khi Tôi nghe em cười và nói: Tôi biết tất cả rồi. Một ngày nào đó tôi sẽ sống trọn tất cả. Một ngày nào đó chắc chắn em sẽ làm vậy, và em đã gần ngày ấy hơn rất nhiều so với điều tưởng như có thể cách đây mười năm.

Continue with the meditation last given but use no longer the colour rose but a golden-orange. Blend the rose and orange and keep the meditation entirely in the heart centre, remembering that that centre is in the spine, between the [623] shoulder blades. Preserve ever the attitude of the Onlooker in the head. Thus the detachment of the soul will grow whilst the attachment of the soul to souls will grow and increase. The only breathing exercise which I set you is a series of long normal breaths, saying mentally as you inhale: "I gather life and strength." As you exhale, you will say mentally: "In love I send them forth." Thus the rhythm of the life of service is indicated and expressed.

Hãy tiếp tục với bài tham thiền đã được trao lần trước, nhưng không dùng màu hồng nữa mà dùng màu vàng cam. Hãy hòa trộn màu hồng và màu cam, và giữ bài tham thiền hoàn toàn trong trung tâm tim, nhớ rằng trung tâm ấy nằm trong cột sống, giữa hai [623] xương bả vai. Hãy luôn giữ thái độ của Người Quan Sát trong đầu. Như thế sự tách rời của linh hồn sẽ tăng trưởng, trong khi sự gắn bó của linh hồn với các linh hồn sẽ tăng trưởng và gia tăng. Bài tập thở duy nhất mà Tôi giao cho em là một loạt hơi thở dài bình thường, nói thầm trong trí khi em hít vào: "Tôi thu nhận sự sống và sức mạnh." Khi em thở ra, em sẽ nói thầm trong trí: "Trong tình thương, tôi gửi chúng ra." Như thế nhịp điệu của đời sống phụng sự được chỉ ra và biểu lộ.

Your gift to the group is that of illumined knowledge and the providing of a firm basis for action, with the exemplification of skill in action. Later, when I may call upon the group of disciples to take joint action along some particular line, your power to know the cause of what is will be of great

Món quà của em dành cho nhóm là tri thức được soi sáng và việc cung cấp một nền tảng vững chắc cho hành động, cùng với sự nêu gương về kỹ năng trong hành động. Về sau, khi Tôi có thể kêu gọi nhóm đệ tử cùng hành động theo một đường hướng đặc thù nào đó, quyền năng biết nguyên nhân của điều đang

usefulness. This group of disciples is *a service group* and this must always be remembered.

hiện hữu nơi em sẽ rất hữu ích. Nhóm đệ tử này là *một nhóm phụng sự* và điều này phải luôn được ghi nhớ.

Dissipate not your powers. Centralise your activities and work increasingly with individuals. Thus does the first ray type achieve understanding; thus does he grow in love.

Đừng làm tiêu tán các quyền năng của em. Hãy tập trung hóa các hoạt động của em và ngày càng làm việc nhiều hơn với từng cá nhân. Nhờ vậy người thuộc kiểu cung một đạt được sự thấu hiểu; nhờ vậy y tăng trưởng trong tình thương.

~

~

BROTHER OF OLD: February 1934

HUYNH ĐỆ CỦA NGÀY XƯA: Tháng Hai 1934

This past year has been one of testing and of strain for you and of consistent, faithful, inner work. You have ever been sure of your spiritual relationships and that is right and well but you are fortunately less sure now of the judgments of the personality. When the personality is being relegated to its rightful place as an instrument and the shift of consciousness is away from the exterior life of the form to the interior life of the soul, then true esoteric living becomes possible. In the life of all disciples, there comes the time when there is an interlude of difficulty. During that interlude, discovery is made that the personality will, the personality judgment, and the personality aspiration is a part of the general glamour—a glamour which can only be dispelled as the soul pours its life and light with steady radiance into the instrument.

Năm vừa qua là một năm thử thách và căng thẳng đối với em, cũng là một năm của công việc nội tâm đều đặn và trung thành. Em luôn chắc chắn về các mối quan hệ tinh thần của mình, và điều đó là đúng và tốt; nhưng may mắn thay giờ đây em kém chắc chắn hơn về các phán đoán của phàm ngã. Khi phàm ngã đang được đưa về vị trí đúng đắn của nó như một khí cụ, và sự chuyển dịch tâm thức rời khỏi đời sống bên ngoài của hình tướng để hướng vào đời sống bên trong của linh hồn, thì đời sống huyền bí đích thực trở nên khả hữu. Trong đời sống của mọi đệ tử, sẽ đến lúc có một khoảng thời gian khó khăn. Trong khoảng thời gian ấy, người ta khám phá rằng ý chí của phàm ngã, phán đoán của phàm ngã và khát vọng của phàm ngã là một phần của ảo cảm chung—một ảo cảm chỉ có thể được xua tan khi linh hồn tuôn sự sống và ánh sáng của nó với sự rạng chiếu vững vàng vào khí cụ.

The best that I can desire for you, my brother, is that this dispelling light may flood your life and evoke that simplicity which is ever the indication of soul domination. That one word “simplicity” should embody the theme of your thought

Huynh đệ của tôi, điều tốt đẹp nhất mà Tôi có thể mong muốn cho em là ánh sáng xua tan này có thể tràn ngập đời sống của em và gợi lên sự giản dị vốn luôn là dấu hiệu của sự thống trị của linh hồn. Một từ “giản dị” ấy nên hiện thân cho chủ đề tư tưởng của em

[624] for the next few months and should constitute the keynote of your meditation.

[624] trong vài tháng tới và nên cấu thành chủ âm của bài tham thiền của em.

You are a strong soul and must hew your own way through the jungle of mundane existence. What do I mean by the words "a strong soul"? I mean not only that your first ray quality of power is expressing itself. That, of course. But I mean primarily that you are *experienced* and this experience of yours enables you to evidence steadfastness and that poise in isolation which conveys to others the feeling that they can depend upon you. This, in the second place, means an increasing capacity to be magnetic and in that word "magnetic" lies the goal of your personality experience. The first ray person is easily strong but not so easily magnetic, for magnetism is above all else either a heart or a solar plexus emanation.

Em là một linh hồn mạnh mẽ và phải tự đẽo mở con đường của mình xuyên qua rừng rậm của sự tồn tại thế gian. Tôi muốn nói gì qua những chữ "một linh hồn mạnh mẽ"? Tôi không chỉ muốn nói rằng phẩm tính cung một của quyền năng nơi em đang tự biểu lộ. Điều đó, dĩ nhiên. Nhưng trước hết Tôi muốn nói rằng em *có kinh nghiệm*, và kinh nghiệm ấy của em giúp em biểu lộ sự kiên định và sự quân bình trong cô lập, điều truyền cho người khác cảm giác rằng họ có thể nương tựa vào em. Thứ hai, điều này có nghĩa là một năng lực ngày càng tăng để trở nên từ tính, và trong chữ "từ tính" ấy có mục tiêu của kinh nghiệm phàm ngã của em. Người cung một dễ mạnh mẽ nhưng không dễ từ tính như vậy, vì từ điện, trên hết mọi điều, hoặc là một xuất lộ từ trái tim hoặc từ tùng thái dương.

Since your entry into my group of disciples there is a growing evidence of the awakening of the heart centre and this should give you encouragement. Let us work more definitely at that. I seek not to interfere at this time with your meditation but you have recognised that, in the press of work and for the period of the next few years, your work can be directed by me, if so you will, and thus, for a brief period, you have voluntarily submitted to the suggestions of a second ray disciple, myself. The pressure of work on the Masters Morya and K.H. is such that some of us are lifting what we can off Their shoulders. In the same way the Master Hilarion is lifting a good deal of the work of training sixth ray disciples off the shoulders of the Master Jesus. A number of inner adjustments are going on in the exigencies of the stress of this cycle. It is one work, my

Kể từ khi em bước vào nhóm đệ tử của tôi, ngày càng có bằng chứng về sự thức tỉnh của trung tâm tim, và điều này nên đem lại cho em sự khích lệ. Chúng ta hãy làm việc rõ rệt hơn về điều đó. Vào lúc này Tôi không tìm cách can thiệp vào bài tham thiền của em, nhưng em đã nhận ra rằng, trong áp lực của công việc và trong giai đoạn vài năm tới, công việc của em có thể được tôi hướng dẫn, nếu em muốn như vậy, và do đó, trong một thời gian ngắn, em đã tự nguyện thuận theo các gợi ý của một đệ tử cung hai, là chính tôi. Áp lực công việc trên các Chân sư Morya và Chân sư K.H. lớn đến nỗi một số chúng tôi đang gánh bớt những gì có thể khỏi vai Các Ngài. Cũng như vậy, Chân sư Hilarion đang gánh một phần lớn công việc huấn luyện các đệ tử cung sáu khỏi vai Đức Jesus. Một số điều chỉnh bên trong đang diễn ra do những đòi hỏi cấp bách của sức ép trong chu kỳ này. Huynh đệ của tôi, đó là một công việc duy

brother, and all forces are expressions of the energy of love and the potencies of wisdom.

nhất, và mọi mãnh lực đều là các biểu lộ của năng lượng bác ái và các quyền năng của minh triết.

To the wisdom force of the Buddha, you easily respond. To the militancy and devotion of the Master Jesus and to the vibration of His organism, the Church militant, you vibrate also with facility, for the priesthood had long been your chosen field of service. An ancient sannyasin are you. To the understanding and the inclusive love of the Christ aspect, as it expresses itself in the "fire of divine compassion," you only respond in a secondary sense. The awakening of this compassion should be one of your objectives in meditation. It will lead [625] to inclusiveness and the power to "see things as others see them."

Em dễ dàng đáp ứng với mãnh lực minh triết của Đức Phật. Em cũng rung động một cách dễ dàng với tinh thần chiến đấu và lòng sùng tín của Chân sư Jesus, và với rung động của cơ cấu do Ngài phú linh, tức Giáo hội chiến đấu, vì chức tư tế từ lâu đã là lĩnh vực phụng sự mà em chọn. Em là một sannyasin cổ xưa. Với sự thấu hiểu và tình thương bao gồm của phương diện Đức Christ, khi phương diện ấy biểu lộ trong "lửa của lòng từ bi thiêng liêng", em chỉ đáp ứng theo nghĩa thứ yếu. Sự thức tỉnh của lòng từ bi này nên là một trong những mục tiêu của em trong tham thiền. Nó sẽ dẫn [625] đến tính bao gồm và quyền năng "thấy sự vật như người khác thấy chúng".

Your meditation does not now require the practice of visualisation and the registering of colour. The ancient pomps and ceremonies of a priestly past lie buried in your consciousness and are easily evoked; in the thrill of stately ceremonial and of rhythmic organisation, you find your line of least resistance. The first ray person is conscious of ordered life, the majesty of ordered forces; the glory of the intelligent "arrangement" of the powers which lie behind the manifested world is his rightful field of service. But to this must be added the power to intuit the Plan as it exists in the heart of love, for only love reveals the Plan and the part to be played in it by souls at any given time and place. I am enlarging thus as I seek to enrich your life by two things: by a recognition of the Plan as it exists on the astral plane at this time, close to materialisation, and, secondly, by the recognition of the freedom of all souls to work out that Plan in unison with each

Tham thiền của em lúc này không đòi hỏi việc thực hành hình dung và ghi nhận màu sắc. Những nghi lễ và cảnh huy hoàng cổ xưa của một quá khứ tư tế vẫn còn chôn sâu trong tâm thức em và dễ dàng được gợi lên; trong niềm xúc động của nghi lễ trang nghiêm và tổ chức nhịp nhàng, em tìm thấy con đường ít trở ngại nhất của mình. Người cung một có ý thức về đời sống có trật tự, về vẻ uy nghi của các mãnh lực có trật tự; vinh quang của sự "sắp đặt" thông minh các quyền năng nằm phía sau thế giới biểu hiện là lĩnh vực phụng sự chính đáng của y. Nhưng vào đó phải được thêm quyền năng trực nhận Thiên Cơ như nó hiện hữu trong trái tim của tình thương, vì chỉ tình thương mới mặc khải Thiên Cơ và phần mà các linh hồn phải đảm nhận trong đó vào bất cứ thời điểm và nơi chốn nào. Tôi đang mở rộng như vậy vì Tôi tìm cách làm phong phú đời sống em bằng hai điều: bằng sự nhận biết Thiên Cơ như nó hiện hữu trên cõi cảm dục vào lúc này, gần được hiện thực hóa, và thứ hai,

other, interfering not with each other's methods but giving to each other the love and cooperation at those points where duty and obligation bring contact. Ponder on this....

bằng sự nhận biết quyền tự do của mọi linh hồn trong việc thực hiện Thiên Cơ ấy trong sự hòa hợp với nhau, không can thiệp vào phương pháp của nhau, nhưng trao cho nhau tình thương và sự hợp tác tại những điểm mà bổn phận và trách nhiệm đem lại sự tiếp xúc. Hãy suy ngẫm về điều này....

~

~

December 1934

Tháng Mười Hai năm 1934

In my last instruction to you, brother of old, I told you to stand as a tower of strength to your brothers. With your usual prompt acceptance of any suggestions which seem to you intellectually and intuitionally constructive, you have sought to do this. But, my brother, there has been too much of the tower in your attitude and of the highly placed and rather separative Observer in the top of the tower. Perhaps my use of the word "tower" was to blame. Maybe my vision of you as a strong and steady helper, added to your innate isolation, swept you too far apart. The first ray disciple loves isolation. It is for him the line of least resistance. He is, as you know, normally the one who stands alone. This is his strength and it is also his weakness. He glories in detachment, e'en as you gloried inwardly over your power to adapt yourself to me, as the teacher assigned to you by your own Master. You liked the [626] facility with which you made the adjustment, did you not?

Huynh đệ của ngày xưa, trong huấn thị trước của tôi dành cho em, Tôi đã bảo em hãy đứng như một ngọn tháp sức mạnh đối với các huynh đệ của em. Với sự nhanh chóng chấp nhận quen thuộc của em đối với bất cứ gợi ý nào có vẻ xây dựng về trí tuệ và trực giác đối với em, em đã tìm cách làm điều đó. Nhưng, huynh đệ của tôi, đã có quá nhiều tính chất của ngọn tháp trong thái độ của em, và quá nhiều tính chất của Nhà Quan Sát đứng cao và khá tách biệt trên đỉnh tháp. Có lẽ việc tôi dùng từ "ngọn tháp" là điều đáng trách. Có thể linh ảnh của tôi về em như một người trợ giúp mạnh mẽ và vững vàng, cộng với sự cô lập bẩm sinh của em, đã đẩy em đi quá xa. Đệ tử cung một yêu thích sự cô lập. Đối với y, đó là con đường ít trở ngại nhất. Như em biết, y thường là người đứng một mình. Đây là sức mạnh của y và cũng là điểm yếu của y. Y tự hào trong sự tách rời, cũng như em đã âm thầm tự hào về quyền năng thích nghi của mình với tôi, với tư cách là huấn sư được Chân sư của chính em chỉ định cho em. Em đã thích [626] sự dễ dàng mà em thực hiện sự điều chỉnh ấy, phải không?

It is not easy for the first ray disciple to learn attachment (of the right and spiritual description) any more than it is easy for the second ray disciple to learn detachment. Disciples on both those rays have an extreme

Không dễ để đệ tử cung một học sự gắn bó — thuộc loại đúng đắn và tinh thần — cũng như không dễ để đệ tử cung hai học sự tách rời. Các đệ tử trên cả hai cung ấy đều có một bài học cực đoan phải học trong liên hệ này;

lesson to learn in this connection; they have to approach the problem from differing attitudes, for the problem of attachment and of detachment is one. It is the problem of right values. The first ray type loves himself, his power and his isolation too much. The second ray type errs through deep attachment to others and through a too fluid inclusiveness which is expressed before the disciple understands the true nature of inclusiveness. The second ray type errs through fear of not being understood or not adequately loved, and cares too much what others may think of him and say of him. The first ray type errs in not giving enough thought to the reaction of others to what he says and does; he prides himself on his detached attitude and on his immunity from attachment; he likes to have his strength and isolation appreciated. One suffers from fear. The other from pride. You exact frankness, my brother, and give it in full measure; hence my frankness with you.

họ phải tiếp cận vấn đề từ những thái độ khác nhau, vì vấn đề gắn bó và tách rời là một. Đó là vấn đề các giá trị đúng đắn. Người cung một yêu bản thân mình, quyền năng của mình và sự cô lập của mình quá nhiều. Người cung hai sai lầm do sự gắn bó sâu xa với người khác và do một tính bao gồm quá linh động, được biểu lộ trước khi đệ tử thấu hiểu bản chất thật của tính bao gồm. Người cung hai sai lầm do sợ không được thấu hiểu hoặc không được yêu thương đầy đủ, và quá quan tâm đến điều người khác có thể nghĩ về y và nói về y. Người cung một sai lầm vì không suy xét đủ phản ứng của người khác trước điều y nói và làm; y tự hào về thái độ tách rời của mình và về sự miễn nhiễm của mình đối với sự gắn bó; y thích sức mạnh và sự cô lập của mình được đánh giá cao. Một người chịu khổ vì sợ hãi. Người kia chịu khổ vì kiêu hãnh. Huynh đệ của tôi, em đòi hỏi sự thẳng thắn và trao nó trọn vẹn; vì thế tôi thẳng thắn với em.

It is this inner “isolation,” deeply loved by you and fostered by early training and present circumstance which militates against your being telepathically sensitive to other people. Instead of so much “will to love,” why not just love more simply? You and F.C.D. are extreme types on your specific rays. In him, the heart dominates, e’en though his wisdom is deep and his understanding rare. In you the head dominates, and you sit on the summit of your tower, whilst all the time the call of the heart sounds throughout your being and in your ears. Yet you fear to descend and walk among your fellowmen in loving identification with them. It is only through walking the dusty street of life with our brothers that we find ourselves passing eventually through the portal of initiation.

Chính sự “cô lập” bên trong này, vốn được em yêu thích sâu xa và được nuôi dưỡng bởi sự rèn luyện thuở đầu cùng hoàn cảnh hiện tại, đã chống lại việc em trở nên nhạy cảm viễn cảm đối với người khác. Thay vì quá nhiều “ý chí yêu thương”, tại sao không chỉ yêu thương một cách đơn giản hơn? Em và F.C.D. là những kiểu người cực đoan trên các cung riêng biệt của mình. Nơi bạn ấy, trái tim chi phối, dù minh triết của bạn ấy sâu xa và sự thấu hiểu của bạn ấy hiếm có. Nơi em, cái đầu chi phối, và em ngồi trên đỉnh tháp của mình, trong khi suốt thời gian đó tiếng gọi của trái tim vang lên khắp bản thể em và trong tai em. Tuy nhiên em sợ hạ xuống và bước đi giữa đồng loại của mình trong sự đồng hoá đầy yêu thương với họ. Chỉ khi bước đi trên con đường bụi bặm của đời sống với các huynh đệ của chúng ta, chúng ta mới thấy mình cuối cùng đi qua cổng điểm đạo.

And yet, brother of old, I have noted that, in moments of stress and of possible misunderstanding, you choose the heart way. Were it not so, I would not thus write.

Tuy nhiên, huynh đệ của ngày xưa, Tôi đã ghi nhận rằng trong những lúc căng thẳng và có thể bị hiểu lầm, em chọn con đường của trái tim. Nếu không phải như vậy, Tôi đã không viết như thế này.

I would like to set you the task of writing an article on the use of love as an interpreter of men. I commend to you that [627] theme for meditation. You have power in writing and ability in the expression of the deeper truths through the medium of words and your field of service can be increased in this respect. Write, therefore, for the many who will listen to your words, and write with that understanding heart which is yours in full measure when you descend from your tower and give love both time and scope.

Tôi muốn giao cho em nhiệm vụ viết một bài về việc dùng tình thương như một phương tiện diễn giải con người. Tôi trao cho em đề tài ấy [627] để tham thiền. Em có quyền năng trong việc viết và năng lực diễn đạt những chân lý sâu xa hơn qua phương tiện ngôn từ, và lĩnh vực phụng sự của em có thể được mở rộng theo phương diện này. Vì vậy, hãy viết cho nhiều người sẽ lắng nghe lời em, và hãy viết bằng trái tim thấu hiểu vốn thuộc về em một cách trọn vẹn khi em hạ xuống khỏi ngọn tháp của mình và cho tình thương cả thời gian lẫn phạm vi.

May I point out to you also that a recognition of those ray problems and liabilities which exist in your own life and in the lives of those around you involves no criticism on my part or any on yours. The facts of nature exist; the wise man faces them, knowing them for what they are and he then endeavours to transcend them....

Tôi cũng xin chỉ ra cho em rằng sự nhận biết những vấn đề và bất lợi liên quan đến cung đang hiện hữu trong đời sống của chính em và trong đời sống của những người chung quanh em không hàm ý bất cứ sự chỉ trích nào từ phía tôi hay từ phía em. Các thực tại trong thiên nhiên vẫn hiện hữu; người minh triết đối diện với chúng, biết chúng đúng như chúng là, rồi y cố gắng vượt lên trên chúng....

May I ask you also to study again the last instruction which I gave you, for it still embodies much needed work. This new instruction is in the nature of a frank talk with a highly valued brother. And I do value you, my friend.

Tôi cũng xin em hãy nghiên cứu lại huấn thị trước mà Tôi đã trao cho em, vì nó vẫn hàm chứa nhiều công việc cần thiết. Huấn thị mới này có tính chất của một cuộc trao đổi thẳng thắn với một huynh đệ được quý trọng sâu xa. Và Tôi thật sự quý trọng em, bạn của tôi.

~

~

MY BROTHER OF OLD: June 1935

HUYNH ĐỆ CỦA NGÀY XƯA CỦA TÔI: Tháng Sáu năm 1935

You are halfway down from the altitude of your tower and that is good. In my last instruction, I spoke to you with frankness and you recognised the justice of that which I said and started to make the needed re-adjustments. That work must be continued for another year.

Em đã đi được nửa đường xuống khỏi độ cao của ngọn tháp mình, và điều đó là tốt. Trong huấn thị trước, Tôi đã nói với em bằng sự thẳng thắn, và em đã nhận ra tính đúng đắn của điều Tôi nói, rồi bắt đầu thực hiện những điều chỉnh cần thiết. Công việc ấy phải được tiếp tục thêm một năm nữa.

Have you any idea, my brother, with what care I watch the work of this group of disciples? I watch with patient attention, not because of any personal interest where the personalities of the disciples are concerned but because of the potency latent in such consecrated groups. If the personnel of the group can be sufficiently purified and trained and if the disciples who compose it can be sufficiently welded together into one functioning unit, then much can be accomplished. All is yet in the trial stage with many of them and only the coming few years will show the Masters which of Their groups can stand pressure and yet preserve the soul link which underlies all the differing personalities.

Huynh đệ của tôi, em có chút ý niệm nào về sự cẩn trọng mà tôi theo dõi công việc của nhóm đệ tử này không? Tôi theo dõi bằng sự chú tâm kiên nhẫn, không phải vì bất cứ mối quan tâm cá nhân nào liên quan đến phàm ngã của các đệ tử, mà vì quyền năng tiềm tàng trong những nhóm đã được thánh hiến như thế. Nếu nhân sự của nhóm có thể được thanh luyện và huấn luyện đầy đủ, và nếu các đệ tử cấu thành nhóm có thể được hàn gắn đủ chặt với nhau thành một đơn vị hoạt động duy nhất, thì nhiều điều có thể được hoàn thành. Với nhiều người trong số họ, mọi sự vẫn còn ở giai đoạn thử thách, và chỉ vài năm sắp tới mới cho các Chân sư thấy nhóm nào của Các Ngài có thể chịu được áp lực mà vẫn bảo tồn mối liên kết linh hồn vốn nằm bên dưới mọi phàm ngã khác biệt.

The problem of group integration is always a difficult one; it has been particularly difficult for you to integrate into [628] my group of disciples because of your much cherished and deeply rooted sense of isolation. This was developed in your last life as a defense mechanism for a very sensitive personality. This attitude you are, however, learning to relinquish. For other disciples, the reasons which militate against integration vary. For some, it is largely based upon submergence in personality problems; these hold the disciple fast in prison just as you have been held in your tower of isolation. For others, the problem is to be found in the powerful will-to-be at the centre, both in its right and noble sense and

Vấn đề tích hợp nhóm luôn luôn là một vấn đề khó khăn; đối với em, việc tích hợp vào [628] nhóm đệ tử của tôi đặc biệt khó khăn vì ý thức cô lập được em nâng niu nhiều và bén rễ sâu. Điều này đã được phát triển trong kiếp sống trước của em như một cơ chế phòng vệ cho một phàm ngã rất nhạy cảm. Tuy nhiên, em đang học cách từ bỏ thái độ này. Đối với các đệ tử khác, những lý do chống lại sự tích hợp thì khác nhau. Với một số người, lý do ấy phần lớn dựa trên sự chìm ngập trong các vấn đề phàm ngã; những vấn đề này giữ chặt đệ tử trong nhà tù, cũng như em đã bị giữ trong ngọn tháp cô lập của mình. Với những người khác, vấn đề được tìm thấy trong ý chí-hiện tồn mạnh mẽ ở trung tâm, cả theo nghĩa đúng đắn và cao

in its personality and wrong sense. This attitude produces a sense of identity and of selfhood which hinders integration. Other disciples are hindered by the reverse of this attitude and by their second ray power of attachment and of inclusiveness. This has to be negated in the case of attachment and necessitates a focussing where the tendency to expansion is constructively possible.

quý của nó, lẫn theo nghĩa phàm ngã và sai lạc của nó. Thái độ này tạo ra một ý thức về bản sắc và về tự ngã, vốn cản trở sự tích hợp. Các đệ tử khác bị cản trở bởi mặt trái của thái độ này và bởi quyền năng cung hai của họ về sự gắn bó và tính bao gồm. Điều này phải được khắc phục trong trường hợp gắn bó, và đòi hỏi một sự tập trung nơi khuynh hướng mở rộng có thể trở nên xây dựng.

With these ideas before you, you can realise the need I felt for right understanding on the part of all in this group of disciples as to the rules for group work and a right comprehension as to the place each of you had to play in the future work. If all my disciples take hold of the present opportunity with fresh endeavour and enthusiasm, they will then discover what it is that the disciples in a Master's Ashram can achieve.

Với những ý tưởng này trước mắt, em có thể nhận ra nhu cầu mà Tôi cảm thấy về sự thấu hiểu đúng đắn từ phía tất cả trong nhóm đệ tử này đối với các quy luật của công việc nhóm và sự lĩnh hội đúng đắn về vị trí mà mỗi người trong các em phải đảm nhận trong công việc tương lai. Nếu tất cả các đệ tử của tôi nắm lấy cơ hội hiện tại với nỗ lực và nhiệt tâm mới mẻ, bấy giờ họ sẽ khám phá điều mà các đệ tử trong ashram của một Chân sư có thể thành tựu.

I have several times told you that your function in this particular group is to give strength and power to your fellow disciples. Can you do this with pure detachment and with deep attachment? Such is your problem. Each of them needs what you have to give, but needs it in a different manner. I commend this to you as your theme for study for the next few months and propose to you the following work. Study those of your fellow disciples whom you know and seek to get into close rapport with them. Study what they say and write and try to tune in on their souls and to understand their personalities. The result will be partially correct and partially wrong. If they discover what you are doing, you will find that they are all impersonal enough to permit you to learn some psychology from a study of their characters, their temperaments and their tendencies. It will also enable me to give you some training as a

Tôi đã nhiều lần nói với em rằng chức năng của em trong nhóm đặc biệt này là trao sức mạnh và quyền năng cho các đệ tử đồng môn của em. Em có thể làm điều này với sự tách rời thanh khiết và với sự gắn bó sâu xa không? Đó là vấn đề của em. Mỗi người trong số họ cần điều em có để trao, nhưng cần nó theo một cách khác nhau. Tôi trao điều này cho em như đề tài nghiên cứu của em trong vài tháng tới, và đề nghị với em công việc sau đây. Hãy nghiên cứu những đệ tử đồng môn mà em biết và tìm cách đi vào mối giao cảm gần gũi với họ. Hãy nghiên cứu điều họ nói và viết, và cố gắng bắt nhịp với linh hồn của họ cũng như thấu hiểu phàm ngã của họ. Kết quả sẽ một phần đúng và một phần sai. Nếu họ phát hiện điều em đang làm, em sẽ thấy rằng tất cả họ đều đủ vô ngã để cho phép em học đôi chút tâm lý học từ việc nghiên cứu tính cách, khí chất và khuynh hướng của họ. Điều đó cũng sẽ giúp tôi trao cho em một vài huấn luyện như một nhà

practical psychologist—never an easy thing for a first ray ego....

~

[629] MY BROTHER OF OLD: February 1936

It has been a year of interesting inner development for you, has it not? You have learned much and, fortunately for your progress, your ivory tower of beauty and of isolation is rocking to its very foundations. Your soul has seriously undermined it. It still stands, but you are suspicious of it and have lost interest in it and that is a great step. Continue the good work and see to it that this year your ivory tower—erected with care during the past six incarnations—disappears and that you are down among men, sharing with them all that concerns humanity. You will not have such a comfortable time but you can—and will—become yourself a tower of strength to others.

Your major spiritual activity must now be turned into work at the time of the Full Moon. Each month spend your periods of inner recollection in getting ready for the work of the five days of the Full Moon period:

1. The two days of preparation and introspection.

2. The day of the Full Moon with its opportunity to tune in with your fellow disciples in my Ashram.

tâm lý học thực tiễn — điều không bao giờ dễ đối với một chân ngã cung một....

~

[629] HUYNH ĐỆ CỦA NGÀY XƯA CỦA TÔI: Tháng Hai năm 1936

Đây là một năm phát triển nội tâm thú vị đối với em, phải không? Em đã học được nhiều điều, và may mắn cho sự tiến bộ của em, ngọn tháp ngà của vẻ đẹp và sự cô lập của em đang rung chuyển đến tận nền móng. Linh hồn em đã nghiêm trọng làm suy yếu nó. Nó vẫn còn đứng đó, nhưng em đã nghi ngờ nó và mất hứng thú với nó, và đó là một bước tiến lớn. Hãy tiếp tục công việc tốt đẹp này và hãy bảo đảm rằng trong năm nay ngọn tháp ngà của em — được dựng lên cẩn thận trong sáu lần lâm phàm vừa qua — biến mất, và em xuống giữa con người, chia sẻ với họ tất cả những gì liên quan đến nhân loại. Em sẽ không có một thời gian dễ chịu như thế, nhưng em có thể — và sẽ — chính mình trở thành một ngọn tháp sức mạnh cho người khác.

Hoạt động tinh thần chính yếu của em lúc này phải được chuyển vào công việc vào thời điểm Trăng Tròn. Mỗi tháng, hãy dành các thời kỳ hồi tưởng nội tâm của em để chuẩn bị cho công việc của năm ngày thuộc chu kỳ Trăng Tròn:

1. Hai ngày chuẩn bị và nội quan.

2. Ngày Trăng Tròn với cơ hội bắt nhịp với các đệ tử đồng môn của em trong ashram của tôi.

3. The two days of attempt to capitalise on that which has been subjectively gained—making it objective in your consciousness.

3. Hai ngày cố gắng tận dụng điều đã thu nhận ở nội giới — khiến nó được ghi nhận rõ ràng trong tâm thức em.

The gain of this exercise, if successfully carried out, in the development of your inner sensitivity would be immeasurable and its usefulness to your fellow disciples would be greater than you know.

Lợi ích của bài thực hành này, nếu được thực hiện thành công, trong việc phát triển sự nhạy bén nội tâm của em sẽ không thể đo lường được, và sự hữu ích của nó đối với các đệ tử đồng môn của em sẽ lớn hơn điều em biết.

The next few months are intended to be (for all disciples in all Ashrams) a period of preparation for fuller service. No cost is too great to pay in order to be of use to the Hierarchy at the time of the Full Moon of May, the Wesak Festival; no price is too high in order to gain the spiritual illumination which can be possible, particularly at that time.

Vài tháng tới được dự định là — đối với mọi đệ tử trong mọi ashram — một thời kỳ chuẩn bị cho sự phụng sự đầy đủ hơn. Không có cái giá nào là quá lớn để trả nhằm trở nên hữu dụng cho Thánh Đoàn vào thời điểm Trăng Tròn tháng Năm, Lễ Wesak; không có giá nào là quá cao để đạt được sự soi sáng tinh thần có thể có, đặc biệt vào thời điểm ấy.

~

~

August 1936

Tháng Tám năm 1936

It has been a year of change for you, my warrior brother, and the result has been that there is less of the warrior in you [630] and more of the disciple upon the Way of Light. Your ivory tower is still there and stands in beauty real. Perhaps it will never be destroyed and maybe it will turn into a haven of refuge for others. Its doors stand wide open and you are often not to be found within your tower but are busy elsewhere in the service of your fellowmen. Keep the door open and pass and re-pass with freedom, using your tower as a "Tower of Silence" for the lower self, as a place of entrance into the "Secret Place of the Most High," and as a "Temple of Refuge" into which the tired, the bewildered and the lonely may pass—there to be aided and strengthened. You have

Huynh đệ chiến sĩ của tôi, đây là một năm thay đổi đối với em, và kết quả là trong em có ít tính chiến sĩ hơn [630] và nhiều hơn tính chất của đệ tử trên Con Đường được Soi Sáng. Ngọn tháp ngà của em vẫn còn đó và đứng trong vẻ đẹp chân thật. Có lẽ nó sẽ không bao giờ bị phá hủy, và có thể nó sẽ biến thành một nơi trú ẩn cho người khác. Các cánh cửa của nó mở rộng, và thường khi người ta không tìm thấy em bên trong tháp, mà em bận rộn ở nơi khác trong việc phụng sự đồng loại. Hãy giữ cánh cửa mở và ra vào tự do, dùng ngọn tháp của em như một "Tháp Im Lặng" dành cho phàm ngã, như một nơi bước vào "Chốn Bí Mật của Đấng Tối Cao", và như một "Đền Trú Ẩn" mà những người mệt mỏi, hoang mang và cô đơn có thể đi vào — để tại đó được trợ giúp và tăng

much wisdom and also the first ray capacity to take a stand upon principle. For decades, these two (wisdom and principle) have expressed themselves as far as your personality will permit. But within you, you have much deep innate love which must—under the process of balancing to which all true disciples are subjected—have more definite expression. Before you speak the words of power and of wisdom (which you speak with such facility and truth from the storehouse of a long experience), you must pour out the love of your heart upon those who turn to you for light and strength. Men today have need of love. Had I told you this five years ago, you might have believed, but you would not have understood. Now you understand.

cường sức mạnh. Em có nhiều minh triết và cũng có năng lực cung một để đứng vững trên nguyên tắc. Trong nhiều thập niên, hai điều này — minh triết và nguyên tắc — đã tự biểu lộ trong phạm vi mà phàm ngã em cho phép. Nhưng bên trong em, em có nhiều tình thương bẩm sinh sâu xa, vốn phải — dưới tiến trình quân bình mà mọi đệ tử chân chính đều phải trải qua — có sự biểu lộ rõ ràng hơn. Trước khi em nói những lời quyền năng và minh triết — những lời mà em nói với sự dễ dàng và chân thật như thế từ kho tàng kinh nghiệm lâu dài — em phải tuôn đổ tình thương của trái tim mình lên những người quay về em để tìm ánh sáng và sức mạnh. Con người ngày nay cần tình thương. Nếu Tôi nói điều này với em năm năm trước, em có thể đã tin, nhưng em sẽ không thấu hiểu. Giờ đây em thấu hiểu.

As I have often pointed out to this group of my disciples, the tendering of constant personal advice cannot go on forever. There is a limit to what can be assimilated and much remains yet to be worked out in daily unfoldment. I can, however, give to you and your fellow disciples much that is of group import and significance and by this means familiarise disciples with the rules of that group activity which must govern unfoldment and service during the coming New Age. I can give the techniques of the future. I would ask you to brood much upon the work of the new groups of disciples as they form the seed groups wherein the technique of the New Age may be expressed. Endeavour to get the picture of the future work clearly in your mind in its threefold aspects. Brood on the mental purpose behind all Ashrams, and on my plan for my Ashram. I say "my plan" advisedly, my brother, as I am asking for your understanding of the thing which I am seeking [631] to do. I am planning for the future and in line with the Plan. I, your

Như Tôi đã thường chỉ ra cho nhóm đệ tử này của tôi, việc đưa ra lời khuyên cá nhân liên tục không thể kéo dài mãi mãi. Có một giới hạn đối với điều có thể được đồng hóa, và nhiều điều vẫn còn phải được thực hiện trong sự khai mở hằng ngày. Tuy nhiên, Tôi có thể trao cho em và các đệ tử đồng môn của em nhiều điều có tầm quan trọng và thâm nghĩa đối với nhóm, và bằng phương tiện này làm cho các đệ tử quen thuộc với các quy luật của hoạt động nhóm, vốn phải chi phối sự khai mở và phụng sự trong Kỷ Nguyên Mới sắp đến. Tôi có thể trao các kỹ thuật của tương lai. Tôi xin em hãy suy ngẫm nhiều về công việc của các nhóm đệ tử mới khi họ hình thành những nhóm hạt giống, trong đó kỹ thuật của Kỷ Nguyên Mới có thể được biểu lộ. Hãy cố gắng nắm rõ trong thể trí em hình ảnh của công việc tương lai theo ba phương diện của nó. Hãy suy ngẫm về mục đích trí tuệ phía sau mọi ashram, và về kế hoạch của tôi dành cho ashram của tôi. Huynh đệ của tôi, Tôi nói "kế hoạch của tôi" một cách có chủ ý, vì Tôi đang xin sự thấu hiểu của em về điều mà Tôi đang

friend and teacher, am definitely preparing you and your co-disciples for certain possible and even imminent expansion of consciousness. Later I will ask you to tune in on the heart life of this particular group in my Ashram, upon its desire-aspiration life and this, through the medium of your desire-astral body. When the purpose and the desire of the group (as it endeavours to tune in on my plan) begins to mature in your mind, then there will be inevitably produced, upon the physical plane, certain cooperations and activities which will appear with clarity to your vision. What these will be, will later emerge, but the time is not yet.

tìm cách [631] thực hiện. Tôi đang hoạch định cho tương lai và phù hợp với Thiên Cơ. Tôi, bạn và huấn sư của em, đang chuẩn bị rõ ràng cho em và các đệ tử đồng môn của em trước một vài sự mở rộng tâm thức có thể xảy ra, thậm chí sắp xảy ra. Về sau, Tôi sẽ xin em bắt nhịp với đời sống trái tim của nhóm đặc biệt này trong ashram của tôi, với đời sống dục vọng-khát vọng của nó, và điều này thông qua phương tiện thể dục vọng-cảm dục của em. Khi mục đích và dục vọng của nhóm — khi nó cố gắng bắt nhịp với kế hoạch của tôi — bắt đầu chín muồi trong thể trí em, thì chắc chắn sẽ được tạo ra trên cõi hồng trần một số hợp tác và hoạt động nhất định, chúng sẽ hiện rõ trước tầm nhìn của em. Những điều này sẽ là gì thì về sau sẽ hiển lộ, nhưng thời điểm chưa đến.

~

~

DEAR BROTHER: January 1937

HUYNH ĐỆ THÂN YÊU: Tháng Giêng năm 1937

Your replies to the questions which I set you entertained me. They were so like you—earnest, sincere, mental, logical and with the impersonality of the first ray type. Your answers could have been foreseen. They should prove helpful to all who read them. Was the task helpful to you? Did the answering of those questions bring you illumination and those moments of self-revelation which are not easy for men of your type? When they come, they come on the wings of blinding light. A study of St. Paul, his revelation and his way of truth, his logical tenacity (no matter what its disastrous effects on Christianity may have been) and his impersonality should give you much—of encouragement, of warning, of truth and of necessity. You could, my brother, with ease have written the Epistle to the Romans. Will you find out why?

Những câu trả lời của em cho các câu hỏi Tôi đặt ra đã làm tôi thích thú. Chúng rất giống em — nghiêm túc, chân thành, trí tuệ, hợp lý và mang tính vô ngã của người cung một. Các câu trả lời của em có thể đã được tiên liệu. Chúng hẳn sẽ hữu ích cho tất cả những ai đọc chúng. Nhiệm vụ ấy có hữu ích cho em không? Việc trả lời những câu hỏi ấy có đem lại cho em sự soi sáng và những khoảnh khắc tự-mặc khải vốn không dễ đối với những người thuộc kiểu của em không? Khi chúng đến, chúng đến trên đôi cánh của ánh sáng chói lòa. Việc nghiên cứu Thánh Paul, sự mặc khải của ông và con đường chân lý của ông, sự bền bỉ hợp lý của ông — bất kể những hậu quả tai hại của nó đối với Cơ Đốc giáo có thể đã là gì — và tính vô ngã của ông, sẽ đem lại cho em nhiều điều: sự khích lệ, cảnh báo, chân lý và sự cần thiết. Huynh đệ

của tôi, em có thể dễ dàng viết Thư gửi tín hữu Rôma. Em có tìm ra lý do không?

The work of this group of disciples with whom you are associated is growing and your balanced judgment and clear vision may be needed in time to come. Give full measure of advice and aid, tempering all with a more vitally disclosed love. A "mental body as hard as nails" will some day have to be destroyed. Why not begin preserving intact the principle of mind, thus permitting it free function but using it with the wings of love and on errands of compassion. The ordinary man works from emotional levels, unaided by the mind and without the illumination of the soul. The advanced man and the aspirant [632] work from mental levels, producing the integration of the personality, and, therefore, *power*. The disciple works from soul levels which are the levels of divine love. He motivates the mind with love, subduing personality sentiment with universal love, worked out in practice and not preserved in theory. Could I aid you, my brother, did I not love you that way?

Công việc của nhóm đệ tử mà em liên kết đang phát triển, và sự phán đoán quân bình cùng tầm nhìn rõ ràng của em có thể sẽ cần thiết trong thời gian tới. Hãy trao trọn vẹn lời khuyên và sự trợ giúp, điều hòa tất cả bằng một tình thương được bộc lộ sinh động hơn. Một "thể trí cứng như đinh" một ngày nào đó sẽ phải bị phá hủy. Tại sao không bắt đầu bằng cách giữ nguyên vẹn nguyên khí của trí tuệ, nhờ đó cho phép nó hoạt động tự do, nhưng sử dụng nó với đôi cánh của tình thương và trong những sứ mệnh của lòng từ bi. Con người bình thường hoạt động từ các cấp độ cảm xúc, không được thể trí trợ giúp và không có sự soi sáng của linh hồn. Người tiến bộ và người chí nguyện [632] hoạt động từ các cấp độ trí tuệ, tạo ra sự tích hợp của phàm ngã, và do đó tạo ra *quyền năng*. Đệ tử hoạt động từ các cấp độ linh hồn, vốn là các cấp độ của tình thương thiêng liêng. Y thúc đẩy thể trí bằng tình thương, khuất phục cảm xúc phàm ngã bằng tình thương phổ quát, được thực hành trong đời sống chứ không được giữ lại trong lý thuyết. Huynh đệ của tôi, nếu Tôi không yêu em theo cách ấy, liệu Tôi có thể trợ giúp em không?

Can I ask you to do one piece of work through and in yourself? Will you study the theory of the transmutation of mental attitudes through the processes of love—processes which in no way negate the holding of these attitudes but which motivate and universalise them. Through these processes, a mental concept can become a fact upon the physical plane through the activity of love, rightly used. You could do much with this thought and teach much to those who read your words.

Tôi có thể xin em thực hiện một công việc qua chính mình và trong chính mình không? Em sẽ nghiên cứu lý thuyết về sự chuyển hoá các thái độ trí tuệ thông qua các tiến trình của tình thương chứ — những tiến trình không hề loại bỏ việc duy trì các thái độ ấy, nhưng thúc đẩy và phổ quát hóa chúng. Thông qua các tiến trình này, một khái niệm trí tuệ có thể trở thành một sự kiện trên cõi hồng trần nhờ hoạt động của tình thương, khi được sử dụng đúng đắn. Em có thể làm nhiều điều với tư tưởng này và dạy nhiều điều cho những người đọc lời em.

I have no special occult exercise for you to do, save that you pay close attention to your spiritual sensitivity at the time of each Full Moon and do this from three angles:

Tôi không có bài thực hành huyền môn đặc biệt nào cho em thực hiện, ngoại trừ việc em hãy chú tâm sát sao đến sự nhạy bén tinh thần của mình vào thời điểm mỗi kỳ Trăng Tròn, và làm điều này từ ba góc độ:

1. Seek to draw near to me and endeavour to sense my vibration.

1. Hãy tìm cách đến gần tôi và cố gắng cảm nhận rung động của tôi.

2. Try to realise at the same time the vibration of my group of disciples.

2. Đồng thời, hãy cố gắng nhận biết rung động của nhóm đệ tử của tôi.

3. Register any phenomena, if present.

3. Ghi nhận bất cứ hiện tượng nào, nếu có.

~

~

MY BROTHER: July 1937

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI: Tháng Bảy năm 1937

There is little need for me to do more than give you the facts; you can and will make your own adjustments. You have the faculty of regarding facts clearly and then acting upon what you discover or deduce.

Tôi hầu như không cần làm gì hơn ngoài việc trao cho em các sự kiện; em có thể và sẽ tự mình thực hiện những điều chỉnh của mình. Em có năng lực nhìn các sự kiện một cách rõ ràng, rồi hành động theo điều em khám phá hoặc suy luận.

Your *mental body* (and this may surprise you!) is on the fourth Ray of Harmony through Conflict and hence the intensity of your mystical interior life. Of this interior life, few are aware. It is the sweetening, inclusive aspect in your life and your polarisation is largely there and should be so increasingly. It is the factor in your life which makes you magnetic and loved. You have a non-separative mind.

Thể trí của em — và điều này có thể làm em ngạc nhiên! — ở trên Cung bốn của Hài Hòa qua Xung Đột, và vì thế có cường độ của đời sống nội tâm thần bí nơi em. Ít người ý thức được đời sống nội tâm này. Nó là phương diện làm dịu ngọt và bao gồm trong đời sống em, và sự phân cực của em phần lớn ở đó, và nên ngày càng như thế. Đó là yếu tố trong đời sống em khiến em có từ tính và được yêu mến. Em có một thể trí không chia rẽ.

Your *astral body* is under the influence of the sixth Ray of Devotion and hence your early interest in things Piscean and [633] your strong Christian tendency. Hence, also, your strong emotional nature which is, however,

Thể cảm dục của em chịu ảnh hưởng của Cung sáu của Sùng Tín, và vì thế có mối quan tâm thuở đầu của em đối với những điều thuộc Song Ngư và [633] khuynh hướng Cơ Đốc giáo mạnh mẽ của em. Do đó cũng có

well controlled, largely because in this life you have a masculine body.

bản chất cảm xúc mạnh mẽ của em, tuy nhiên được kiểm soát tốt, phần lớn vì trong kiếp này em có một thân thể nam giới.

As you might well imagine, your *physical body* is conditioned by the seventh ray. Upon this I need not enlarge. You are, therefore, a composite aggregate of forces, as follows:

Như em hẳn có thể hình dung, *thể xác* của em chịu tác động của cung bảy. Về điều này Tôi không cần mở rộng. Vì vậy, em là một tập hợp tổng hợp các mãnh lực như sau:

1. The soul ray—first Ray of Will or Power.

1. Cung linh hồn — Cung một của Ý Chí hay Quyền Năng.

2. The personality ray—the seventh Ray of Ceremonial Order.

2. Cung phàm ngã — Cung bảy của Trật Tự Nghi Lễ.

3. The ray of the mind—the fourth Ray of Harmony.

3. Cung của thể trí — Cung bốn của Hài Hòa.

4. The ray of the astral body—the sixth Ray of Devotion.

4. Cung của thể cảm dục — Cung sáu của Sùng Tín.

5. The ray of the physical body—the seventh Ray of Ceremonial Order.

5. Cung của thể xác — Cung bảy của Trật Tự Nghi Lễ.

~

~

MY BROTHER: January 1938

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI: Tháng Giêng năm 1938

I wonder if you will be able to grasp my intention or if I shall be able to reach you. With disciples in my group, I work not on the astral plane. I work on mental levels, seeking to aid you all in the building of the bridging link between your personalities and your soul, between each of you as co-disciples, and between the Ashram and the Brotherhood to which I belong and which your soul, on its own level, consciously seeks to serve. But—you have been away from home for some time now.

Tôi tự hỏi liệu em có thể nắm bắt ý định của tôi hay không, hoặc liệu Tôi có thể chạm đến em hay không. Với các đệ tử trong nhóm của tôi, Tôi không làm việc trên cõi cảm dục. Tôi làm việc trên các cấp độ trí tuệ, tìm cách trợ giúp tất cả các em trong việc xây dựng mối liên kết bắc cầu giữa phàm ngã của các em và linh hồn của các em, giữa mỗi người trong các em với tư cách là các đệ tử đồng môn, và giữa ashram với Huynh đệ Đoàn mà Tôi thuộc về, và mà linh hồn em, trên cấp độ riêng của nó, hữu thức tìm cách phụng sự. Nhưng — em đã xa nhà một thời gian rồi.

You are not particularly intuitive, my brother, nor has your contact with the "inner brotherhoods" anything to do with the intuition or with inspiration. There are no brotherhoods on the plane of the intuition. The brotherhoods are group forms and are in the nature of being the personality aspects of the egoic groups. The expression or term, Hierarchy, is only a word applied to the transfigured personality aspect of all these egoic groups of liberated egos or souls which function on the higher levels of the mental plane, and from there seek to aid the sons of men. Your contact with the Hierarchy is, therefore, on mental levels. Your contact with what you call "inner brotherhoods" is astral, with all that this word implies. There is not necessarily anything wrong or undesirable in this contact, provided that you recognise the plane whereon you function, with its obvious limitations.

Huynh đệ của tôi, em không đặc biệt trực giác, cũng như sự tiếp xúc của em với các "huynh đệ đoàn bên trong" không liên quan gì đến trực giác hay cảm hứng. Không có huynh đệ đoàn nào trên cõi của trực giác. Các huynh đệ đoàn là những hình tướng nhóm và có bản chất là các phương diện phàm ngã của các nhóm chân ngã. Cách diễn đạt hay thuật ngữ Thánh Đoàn chỉ là một từ được áp dụng cho phương diện phàm ngã đã biến hình của tất cả các nhóm chân ngã này, gồm những chân ngã hay linh hồn đã được giải thoát, hoạt động trên các cấp độ cao hơn của cõi trí, và từ đó tìm cách trợ giúp những người con của nhân loại. Vì vậy, sự tiếp xúc của em với Thánh Đoàn diễn ra trên các cấp độ trí tuệ. Sự tiếp xúc của em với điều em gọi là "các huynh đệ đoàn bên trong" là cảm dục, với tất cả những gì từ này hàm ý. Không nhất thiết có điều gì sai lầm hay không đáng mong muốn trong sự tiếp xúc này, miễn là em nhận biết cõi mà trên đó em hoạt động, cùng những giới hạn hiển nhiên của nó.

[634] Have you ever noticed that I am training you to come out of your tower of isolation, and yet at the same time I am training C.D.P. to stay up on the summit of her tower? But yours has been a tower of isolated personality, and she has had to learn (and is still learning) to create a tower of strength and of resistance to calls of a lower kind. Her tower has naught to do with the personality. Forget not, my brother, that when you have learned to leave your tower it does not mean that you must range the levels of personality life with no true direction.

[634] Em đã bao giờ nhận thấy rằng Tôi đang huấn luyện em bước ra khỏi ngọn tháp cô lập của em, nhưng đồng thời Tôi lại đang huấn luyện C.D.P. ở lại trên đỉnh tháp của bạn ấy chưa? Nhưng tháp của em là một ngọn tháp của phàm ngã cô lập, còn bạn ấy đã phải học — và vẫn đang học — cách tạo ra một ngọn tháp sức mạnh và chống lại những tiếng gọi thuộc loại thấp. Ngọn tháp của bạn ấy không liên quan gì đến phàm ngã. Huynh đệ của tôi, đừng quên rằng khi em đã học rời khỏi ngọn tháp của mình, điều đó không có nghĩa là em phải lang thang trên các cấp độ của đời sống phàm ngã mà không có định hướng chân thật.

If you will look back upon the training which I have given you during the past few years, you will note that I have had a twofold task:

Nếu em nhìn lại sự huấn luyện mà Tôi đã trao cho em trong vài năm qua, em sẽ nhận thấy rằng Tôi đã có một nhiệm vụ gồm hai phương diện:

1. To reveal to you that you were a first ray type and needed, therefore, to learn attachment of the right kind. You had to learn to integrate into my group of disciples and to love with inclusion and not exclusion.

1. Mặc khải cho em rằng em là người cung một và do đó cần học sự gắn bó đúng loại. Em đã phải học cách tích hợp vào nhóm đệ tử của tôi và yêu thương bằng sự bao gồm chứ không bằng sự loại trừ.

2. To set you free from a tower in which you have secluded yourself. This last task has been successfully accomplished. The first task yet remains to be carried out to a satisfactory conclusion.

2. Giải phóng em khỏi một ngọn tháp trong đó em đã tự cô lập mình. Nhiệm vụ thứ hai này đã được hoàn thành thành công. Nhiệm vụ đầu tiên vẫn còn phải được thực hiện đến một kết luận thỏa đáng.

The group of disciples to which you belong, my brother, is upon the mental plane and exists in two parts: There is the group of disciples to whom you belong, assigned to specific work by me; there is also the hierarchical group, my particular Ashram, to which you are affiliated and into which you must be absorbed by soul dedication and later, as the years slip away, by initiation. Only one thing prevents your rapid integration into your true place; that is your ancient love for astral wandering and for psychic phenomena.

Nhóm đệ tử mà em thuộc về, huynh đệ của tôi, ở trên cõi trí và hiện hữu trong hai phần: có nhóm đệ tử mà em thuộc về, được tôi giao cho công việc đặc biệt; cũng có nhóm thuộc Thánh Đoàn, ashram đặc biệt của tôi, mà em liên kết và vào đó em phải được hấp thu bằng sự hiến dâng của linh hồn, và về sau, khi năm tháng trôi qua, bằng điểm đạo. Chỉ có một điều ngăn cản sự tích hợp nhanh chóng của em vào vị trí chân thật của mình; đó là tình yêu cổ xưa của em đối với sự lang thang cảm dục và các hiện tượng thông linh.

This tendency to astralism is a heritage from other lives and has its basis in old monastic trends and in the dream world in which you wandered in olden times to relieve the monotony of life within the four walls of the cell in which you lived, dedicated to the contemplative life. Your consciousness was then mystical, visionary and imaginative, veering off into realms of astral hallucination. This means that in this life, your astral body easily reverts to ancient

Khuynh hướng hoạt động trên cõi cảm dục này là di sản từ những kiếp sống khác và có nền tảng trong các khuynh hướng tu viện xưa, cũng như trong thế giới mộng tưởng mà em đã lang thang vào thời xưa để làm dịu sự đơn điệu của đời sống trong bốn bức tường của căn phòng nơi em sống, tận hiến cho đời sống chiêm ngưỡng. Tâm thức em khi ấy có tính thần bí, linh ảnh và tưởng tượng, lệch vào những cảnh giới ảo giác cảm dục. Điều này có nghĩa là trong kiếp này, thể cảm dục

ways, to ancient thoughts, to control by ancient thoughtforms and is consequently subject to facile deception.

[635] With first ray disciples, I can ever speak with clarity and frankness, knowing that they will take my words in the right spirit. I tell you, therefore, with truth and understanding, that you are wandering into the delusions of astral phenomena. There is no true reality in what you are now doing. You are a soul and not a seeker of astral phenomena.

Three or four of those with whom you work on the astral plane are genuinely deluded and they are in danger, for you are holding them back from progressing on to mental levels. For the majority of the group with whom you work, there is no reality at all; they are but shells of ancient astral workers, held together in form-activity by the few people who are on their way through the astral plane to higher levels. They are also held by those on the physical plane who are enticed by astral phenomena and temporarily sidetracked by the glamour.

The astral plane is not for you, my brother. I suggest that you relinquish this activity and begin again to function as a soul. The soul in its true nature does not identify itself with phenomena; it is the centre of spiritual force through which the plans of God come into being. Your excursions into the world of maya and illusion have held back the group of disciples with which you are working and have postponed their united group activity. You have observed none of the rules governing my disciples, for months; this means, brother of old, that the group integrity has been infringed and that the

của em dễ dàng quay trở lại các lối xưa, các tư tưởng xưa, sự kiểm soát của những hình tư tưởng xưa, và do đó dễ bị lừa dối.

[635] Với các đệ tử cung một, Tôi luôn có thể nói bằng sự rõ ràng và thẳng thắn, biết rằng họ sẽ tiếp nhận lời tôi trong tinh thần đúng đắn. Vì vậy, Tôi nói với em bằng chân lý và sự thấu hiểu rằng em đang lang thang vào những mê lầm của hiện tượng cảm dục. Không có thực tại chân thật nào trong điều em đang làm hiện nay. Em là một linh hồn, chứ không phải một người tìm kiếm hiện tượng cảm dục.

Ba hoặc bốn người trong số những người mà em làm việc cùng trên cõi cảm dục thật sự bị mê lầm, và họ đang gặp nguy hiểm, vì em đang giữ họ lại, không cho họ tiến lên các cấp độ trí tuệ. Đối với đa số nhóm mà em làm việc cùng, hoàn toàn không có thực tại nào; họ chỉ là những lớp vỏ của các người hoạt động cảm dục xưa, được giữ lại trong hoạt động-hình tướng bởi một ít người đang trên đường đi qua cõi cảm dục đến các cấp độ cao hơn. Họ cũng được giữ lại bởi những người trên cõi hồng trần bị hiện tượng cảm dục quyến rũ và tạm thời bị ảo cảm làm lệch hướng.

Huynh đệ của tôi, cõi cảm dục không dành cho em. Tôi đề nghị em từ bỏ hoạt động này và bắt đầu lại việc hoạt động như một linh hồn. Linh hồn trong bản chất chân thật của nó không đồng nhất hóa với hiện tượng; nó là trung tâm mãnh lực tinh thần mà qua đó các thiên cơ của Thượng đế đi vào hiện hữu. Những chuyến du hành của em vào thế giới ảo lực và ảo tưởng đã giữ nhóm đệ tử mà em đang làm việc cùng chậm lại và đã trì hoãn hoạt động nhóm hợp nhất của họ. Trong nhiều tháng, em đã không tuân theo bất cứ quy luật nào chi phối các đệ tử của tôi; điều này có nghĩa là, huynh đệ của ngày xưa, sự

group is not at this time functioning as a unit. Until it is again one functioning whole, our planned work cannot be undertaken. You are in the difficult position of holding your co-disciples back from a specific task to which they have been assigned.

toàn vẹn của nhóm đã bị vi phạm và nhóm lúc này không hoạt động như một đơn vị. Cho đến khi nhóm lại trở thành một toàn thể hoạt động duy nhất, công việc đã hoạch định của chúng ta không thể được đảm nhận. Em đang ở trong vị thế khó khăn là giữ các đệ tử đồng môn của mình lại, không cho họ thực hiện một nhiệm vụ đặc biệt mà họ đã được giao.

Will you ponder upon these matters and during the coming months free yourself from this tendency to phenomenal enterprise? They have sidetracked you with frequency during the past ten years.

Em có chịu suy ngẫm về những vấn đề này và trong những tháng sắp tới giải thoát mình khỏi khuynh hướng lao vào các hiện tượng không? Chúng đã thường xuyên làm em lệch hướng trong mười năm qua.

~

~

BROTHER OF MINE: March 1939

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI: Tháng Ba năm 1939

If you can grasp clearly the implications of what I now seek to tell you, you will make real progress. I shall leave you to find out for yourself what the implications are. You are at a [636] point in your development where —unless you emerge into a more mental type of realisation—you will crystallise into a high grade astral magician and arrest your own true development for this life. Three things I would like to point out to you in this connection:

Nếu em có thể nắm rõ những hàm ý của điều Tôi hiện đang tìm cách nói với em, em sẽ có sự tiến bộ thật sự. Tôi sẽ để em tự mình khám phá những hàm ý ấy là gì. Em đang ở tại một [636] điểm trong sự phát triển của mình, nơi mà — trừ phi em đi vào một kiểu chứng nghiệm có tính trí tuệ hơn — em sẽ kết tinh thành một nhà huyền thuật cảm dục bậc cao và chặn đứng sự phát triển chân thật của chính mình trong kiếp này. Có ba điều Tôi muốn chỉ ra cho em trong liên hệ này:

1. You spend the greater part of your subjective life upon the astral plane.

1. Em dành phần lớn đời sống nội giới của mình trên cõi cảm dục.

2. You endeavour—largely unconsciously—to work as an astral magician works, using words to bring life and form together. You do not use the Word.

2. Em cố gắng — phần lớn một cách vô thức — hoạt động như một nhà huyền thuật cảm dục hoạt động, dùng các lời nói để đem sự sống và hình tướng lại với nhau. Em không dùng Linh từ.

3. The work you do is done on astral levels and not from soul levels so that the Word of Power which the soul would use is stepped down to the many, many words the astral magician finds necessary. Your emphasis is now upon the form and not upon the spirit aspect.

3. Công việc em làm được thực hiện trên các cấp độ cảm dục chứ không từ các cấp độ linh hồn, đến nỗi Quyền năng từ mà linh hồn sẽ dùng bị hạ xuống thành rất nhiều, rất nhiều lời mà nhà huyền thuật cảm dục thấy là cần thiết. Sự nhấn mạnh của em lúc này đặt trên hình tướng chứ không trên phương diện tinh thần.

This is due to two things: First, the fact that your personality ray is the seventh and you have likewise a seventh ray brain. Secondly, you brought this tendency over from a previous life; your task has been to transcend it all and free yourself from all magical work of every kind until you are established in soul consciousness. But at present you love this type of thing and believe that all you contact is a reality. As long as this is the case, *your soul life is blocked at astral levels.*

Điều này là do hai điều: trước hết, sự kiện cung phàm ngã của em là cung bảy và em cũng có một bộ não cung bảy. Thứ hai, em đã mang khuynh hướng này từ một kiếp sống trước; nhiệm vụ của em là vượt lên trên tất cả điều đó và giải thoát mình khỏi mọi công việc huyền thuật thuộc mọi loại cho đến khi em được thiết lập trong tâm thức linh hồn. Nhưng hiện tại em yêu thích loại sự việc này và tin rằng tất cả những gì em tiếp xúc đều là thực tại. Chừng nào còn như vậy, *đời sống linh hồn của em còn bị chặn lại ở các cấp độ cảm dục.*

Another difficulty, growing out of this, is the fact that because of this astral impasse, your soul is focussed in the astral body. It can get no further into expression, i.e., on the physical plane, on account of the glamour which surrounds you. Your personality energy is focussed in the mental body. This brings the influence of the magical seventh ray to bear upon your mind, so that you are caught by glamour in two directions. Your brain being also an expression of seventh ray force facilitates this work of magic.

Một khó khăn khác nảy sinh từ điều này là vì ngõ cụt cảm dục này, linh hồn em tập trung trong thể cảm dục. Nó không thể đi xa hơn vào sự biểu lộ, tức là trên cõi hồng trần, do ảo cảm bao quanh em. Năng lượng phàm ngã của em tập trung trong thể trí. Điều này khiến ảnh hưởng huyền thuật của cung bảy tác động lên thể trí em, đến nỗi em bị ảo cảm nắm giữ theo hai hướng. Việc bộ não của em cũng là một biểu lộ của mãnh lực cung bảy tạo thuận lợi cho công việc huyền thuật này.

Until, my brother, you are polarised in the soul, you are playing with fire and the magical work of the astral plane is full of danger for you. Even your intense interest in Masonry is for this life unwise, for the Masonic Work is magical work, being a reflection of the processes of initiation whereby the power of the spirit and the

Huynh đệ của tôi, cho đến khi em được phân cực trong linh hồn, em đang đùa với lửa, và công việc huyền thuật của cõi cảm dục đầy nguy hiểm đối với em. Ngay cả mối quan tâm mãnh liệt của em đối với Hội Tam Điểm cũng là không khôn ngoan cho kiếp sống này, vì Công Việc Tam Điểm là công việc huyền thuật, là một phản ánh của các tiến

power of substance are brought together through the *"magical work of the soul."*

trình điểm đạo, nhờ đó quyền năng của tinh thần và quyền năng của chất liệu được đem lại với nhau thông qua *"công việc huyền thuật của linh hồn".*

[637] I am speaking with frankness because I want to see you released from this condition and from the impasse at which you have arrived. I would ask you, therefore, that — whether you accept my conclusion or not is immaterial—you give ten minutes each morning to achieving the attitude and altitude of the soul and from that point (or as high a point as you find it possible to attain at any given time) to think through the arguments for and against your present life attitude and interests. Endeavour to see, as you so do, that soul and brain are brought *en rapport*—a thing which seldom happens with you. If you can do some clear thinking along this line, you will rapidly free yourself from glamour. Forget not, your sixth ray astral body intensifies your problem for it leads you to be devoted to the superficial phenomena which you regard as realities....

[637] Tôi nói thẳng thắn vì Tôi muốn thấy em được giải thoát khỏi tình trạng này và khỏi ngõ cụt mà em đã đi đến. Vì vậy, Tôi xin em rằng — dù em có chấp nhận kết luận của tôi hay không cũng không quan trọng — mỗi sáng hãy dành mười phút để đạt đến thái độ và cao độ của linh hồn, và từ điểm ấy, hay từ điểm cao nhất mà em thấy mình có thể đạt được vào bất cứ lúc nào, suy xét thấu đáo những luận cứ thuận và nghịch đối với thái độ sống và những mối quan tâm hiện nay của em. Khi làm như vậy, hãy cố gắng bảo đảm rằng linh hồn và bộ não được đưa vào *liên giao* — một điều hiếm khi xảy ra nơi em. Nếu em có thể suy nghĩ sáng suốt theo hướng này, em sẽ nhanh chóng tự giải thoát khỏi ảo cảm. Đừng quên rằng thể cảm dục cung sáu của em làm vấn đề của em thêm mãnh liệt, vì nó khiến em sùng tín các hiện tượng bề mặt mà em xem là thực tại....

My blessing rest upon you. I would particularly ask you to make the period of the Full Moon each month one of true spiritual tension and interest. I would beg you to try to hear and see what I say. I have worded this with definite intent. You will gain much from the effort.

Nguyện phúc lành của tôi an trú trên em. Tôi đặc biệt xin em biến thời kỳ Trăng Tròn mỗi tháng thành một thời kỳ căng thẳng và quan tâm tinh thần đích thực. Tôi khẩn thiết xin em cố gắng nghe và thấy điều Tôi nói. Tôi đã diễn đạt như thế với dụng ý rõ rệt. Em sẽ thu đạt nhiều từ nỗ lực ấy.

NOTE: *The Tibetan stated in January 1938 that "only one thing prevents your rapid integration into your true place and that is your ancient love for astral wandering and for psychic phenomena." This proved true and this disciple is still sidetracked and hence is not working in the Tibetan's Ashram.*

GHI CHÚ: *Chân sư Tây Tạng đã nói vào tháng Một năm 1938 rằng "chỉ một điều ngăn cản sự tích hợp nhanh chóng của em vào vị trí đích thực của em, và đó là tình yêu cố hữu của em đối với sự lang thang cảm dục và các hiện tượng thông linh." Điều này đã chứng tỏ là đúng, và người đệ tử này vẫn còn bị rẽ sang bên, do đó không làm việc trong ashram của Chân sư Tây Tạng.*

~

~

To R. S. W. – Gửi R. S. W.

March 1936

Tháng Ba 1936

MY BROTHER:

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI:

This is my first instruction to you and my first communication; it is entirely of a preliminary nature. Until the next instruction becomes due, this group of serving brothers must wait for a more complete indication of their individual work —an expression which will only be possible if the group shows greater integration and if the response to the Wesak Festival outpouring has been adequate.

Đây là huấn thị đầu tiên của tôi dành cho em và là lần giao tiếp đầu tiên của tôi; nó hoàn toàn có tính sơ bộ. Cho đến khi huấn thị kế tiếp đến hạn, nhóm các huynh đệ phụng sự này phải chờ một chỉ dẫn đầy đủ hơn về công việc cá nhân của họ — một biểu hiện chỉ có thể có nếu nhóm cho thấy sự tích hợp lớn hơn và nếu sự đáp ứng với lần tuôn đổ của Đại lễ Wesak đã đầy đủ.

You are probably asking yourself why I have put you into the work of this group. Is there something of major value which [638] you can contribute? Two questions are arising in your mind. What can you bring to the group? What has the group to give you? I have put them in their proper order, for service must ever be the keynote.

Có lẽ em đang tự hỏi tại sao Tôi đã đặt em vào công việc của nhóm này. Có điều gì có giá trị lớn lao [638] mà em có thể đóng góp chăng? Hai câu hỏi đang nảy sinh trong trí em. Em có thể đem gì đến cho nhóm? Nhóm có gì để trao cho em? Tôi đã đặt chúng theo đúng thứ tự, vì phụng sự phải luôn là chủ âm.

You bring to this group an understanding heart. You are a sound and good psychologist, not only from academic training but from a full experience in other lives and a natural intuitive grasp of people's problems. You know people because you love them and because you are endeavouring to be harmless.

Em đem đến cho nhóm này một trái tim thấu hiểu. Em là một nhà tâm lý học vững vàng và tốt đẹp, không chỉ do huấn luyện học thuật mà còn do kinh nghiệm đầy đủ trong những kiếp sống khác và một sự nắm bắt trực giác tự nhiên đối với các vấn đề của con người. Em biết con người vì em yêu thương họ và vì em đang cố gắng trở nên vô tổn hại.

What will you receive and why have I put you here? One of the reasons that you are in this group is because you need a larger measure of stabilisation and this the group

Em sẽ nhận được gì và tại sao Tôi đã đặt em vào đây? Một trong những lý do khiến em ở trong nhóm này là vì em cần một mức độ ổn định lớn hơn, và nhóm sẽ giúp em đạt được

will enable you to gain. Your function in the group will become more apparent as time goes on. You have an over-active mind and an ability to grasp all sides of a question and to do many things fairly well. This is both a danger and an asset. You need to focus that mind and that understanding heart in one direction now, which is that of psychological healing; here work will be given to aid you; at this point I can begin to teach you; and here you can begin to do the life work that is really yours. Have patience, therefore, for a year or so. You are young. Later it will appear more clearly to your perception wherein you best can serve. I know your field of service, but I will never tell you; each disciple must freely come to an understanding of his destined service. When you know for yourself what it is, then I will help you to express your aspiration.

điều ấy. Chức năng của em trong nhóm sẽ trở nên rõ ràng hơn theo thời gian. Em có một thể trí quá hoạt động và khả năng nắm bắt mọi mặt của một vấn đề, cũng như làm được nhiều việc khá tốt. Điều này vừa là nguy cơ vừa là ưu điểm. Giờ đây em cần tập trung thể trí ấy và trái tim thấu hiểu ấy vào một hướng duy nhất, đó là trị liệu tâm lý; ở đây sẽ có công việc được giao để trợ giúp em; ở điểm này Tôi có thể bắt đầu dạy em; và ở đây em có thể bắt đầu thực hiện công việc đời sống thật sự thuộc về em. Vì vậy, hãy kiên nhẫn trong khoảng một năm. Em còn trẻ. Về sau, nhận thức của em sẽ thấy rõ hơn em có thể phụng sự tốt nhất ở đâu. Tôi biết lĩnh vực phụng sự của em, nhưng Tôi sẽ không bao giờ nói cho em biết; mỗi đệ tử phải tự do đi đến sự thấu hiểu về việc phụng sự đã định sẵn của mình. Khi em tự mình biết đó là gì, bấy giờ Tôi sẽ giúp em biểu lộ khát vọng của mình.

One hint, symbolically, I will give to you. The musical wandering hither and thither of the little stream as it emerges from its source and runs over the stones and rocks, responding to the sunshine and the rain, has to give place to the calm, deep running of a river, as it pours down to the sea, fertilising the fields through which it runs and making many human activities possible.

Một gợi ý, theo biểu tượng, Tôi sẽ trao cho em. Dòng chảy nhỏ, khi xuất phát từ nguồn và chảy qua đá cuội cùng ghềnh đá, đáp ứng với ánh nắng và mưa rơi, lang thang nơi này nơi kia trong tiếng nhạc của nó, phải nhường chỗ cho dòng chảy lặng lẽ và sâu thẳm của một con sông, khi nó đổ xuống biển, làm phì nhiêu những cánh đồng mà nó chảy qua và khiến nhiều hoạt động của con người trở nên khả hữu.

Now I will give you my specific instructions for this present time. They are in the nature of preparatory work, of a preliminary re-orientation, and of a clearing of the ground for later activity.

Bây giờ Tôi sẽ trao cho em các huấn thị cụ thể của tôi cho thời điểm hiện tại. Chúng có tính chất của công việc chuẩn bị, của một sự tái định hướng sơ bộ, và của việc dọn sạch nền đất cho hoạt động về sau.

The thoughts below, my brother, if rightly used, have in them the seeds of the needed strength and wisdom which your [639] life in the next year will require. They are simplicity itself and yet of a profundity

Huynh đệ của tôi, nếu được sử dụng đúng, những tư tưởng dưới đây chứa trong chúng các hạt giống của sức mạnh và minh triết cần thiết mà đời sống của em [639] trong năm tới sẽ đòi hỏi. Chúng chính là sự đơn

which will exact its utmost from your intelligence.

giản, nhưng lại có chiều sâu sẽ đòi hỏi tối đa nơi trí tuệ của em.

1st month—The Way of Intelligence leads to light.

Tháng thứ nhất — Con Đường của Trí Tuệ dẫn đến ánh sáng.

2nd month—The Way of Meditation leads to the gate.

Tháng thứ hai — Con Đường của Tham Thiền dẫn đến cánh cổng.

3rd month—The Way of the Presence leads to the innermost centre.

Tháng thứ ba — Con Đường của Hiện Diện dẫn đến trung tâm thâm sâu nhất.

4th month—The Way of Introspection leads to revelation.

Tháng thứ tư — Con Đường của Nội Quan dẫn đến sự mặc khải.

5th month—The Way of Service leads to liberation.

Tháng thứ năm — Con Đường của Phụng Sự dẫn đến giải thoát.

6th month—The Way of Discipleship leads to the Master.

Tháng thứ sáu — Con Đường Đệ Tử dẫn đến Chân sư.

Steadfastness and changeless understanding is your contribution at this time to your group. Be not swayed by personalities, but take your stand upon your own individually acquired wisdom; preserve the group integrity by definite effort. Do the work which I have assigned to you. Work for the preservation of the group integrity. I ask this of you.

Sự kiên định và sự thấu hiểu không đổi thay là đóng góp của em vào lúc này cho nhóm của em. Đừng để bị lung lay bởi các phàm ngã, mà hãy đứng vững trên minh triết do chính cá nhân em đạt được; hãy duy trì sự toàn vẹn của nhóm bằng nỗ lực rõ rệt. Hãy làm công việc mà Tôi đã giao cho em. Hãy làm việc để bảo tồn sự toàn vẹn của nhóm. Tôi xin em điều này.

~

~

MY BROTHER: January 1937

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI: Tháng Một 1937

You will have noted that your major rays are the same as those of P.G.C. Wherein lies the difference between you, for difference there is, is there not? This difference is not entirely due to the fact that you are in a feminine body and he is in a masculine, or that astrally you differ. It is due primarily to the

Em hẳn đã lưu ý rằng các cung chính của em giống với các cung của P.G.C. Sự khác biệt giữa hai em nằm ở đâu, vì có khác biệt, phải không? Sự khác biệt này không hoàn toàn do sự kiện em ở trong một thân thể nữ giới và bạn ấy ở trong một thân thể nam giới, hay do các em khác nhau về cảm dục. Nó chủ yếu do

fact of environment and orientation. Ponder on this. You are at a point in your evolution and in your daily life (as I think you know) wherein you can make, by the time you are forty-nine, such rapid progress that your entire life will become directed towards your chosen and indicated service. What is the choice which you have to make? Formulate it clearly to your self, and *know* what it is you seek to do.

sự kiện của môi trường và định hướng. Hãy suy ngẫm điều này. Em đang ở một điểm trong tiến hoá của mình và trong đời sống hằng ngày của mình, như Tôi nghĩ em biết, nơi mà trước khi em bốn mươi chín tuổi, em có thể tiến bộ nhanh chóng đến mức toàn bộ đời sống em sẽ trở nên hướng về việc phụng sự đã được chọn và được chỉ ra của em. Sự lựa chọn mà em phải thực hiện là gì? Hãy diễn đạt nó rõ ràng cho chính mình, và *biết* điều em đang tìm cách làm là gì.

I am not going to alter your seed thoughts for this next few months. You have by no means exhausted their significance, have you? I would suggest that you go over them again and that this time you write a thesis upon the *Six Ways to the Centre of Life*. Write one paper each month as fully as you can for the helping of others. Give of your best in sacrifice in the acceptance of this assigned task.

Tôi sẽ không thay đổi các tư tưởng hạt giống của em cho vài tháng tới. Em tuyệt nhiên chưa khai thác hết thâm nghĩa của chúng, phải không? Tôi đề nghị em xem lại chúng một lần nữa, và lần này hãy viết một luận văn về *Sáu Con Đường Dẫn Đến Trung Tâm của Sự Sống*. Mỗi tháng hãy viết một bài thật đầy đủ theo khả năng của em để giúp đỡ người khác. Hãy hiến dâng điều tốt nhất của em trong sự hi sinh qua việc chấp nhận nhiệm vụ được giao này.

[640] Now let us briefly consider your rays. Your soul ray and your personality ray you already know.

[640] Bây giờ chúng ta hãy xét vắn tắt các cung của em. Cung linh hồn và cung phàm ngã của em thì em đã biết.

Your *mental body* is upon the fourth ray, which gives you your love of the arts and sciences; it is, however, for you basically the ray which brings—and which should bring —conflict into your life and your relationships. This idea has much value and usefulness to you, for it has been the conflict in your life (and often, my brother, a battle well fought and successful in its issue) which can make you a strong hand in the dark to others. Forget this not, but battle on, remembering that you travel not alone.

Thể trí của em thuộc cung bốn, điều này đem lại cho em tình yêu đối với nghệ thuật và khoa học; tuy nhiên, đối với em, về căn bản, đó là cung đem lại — và nên đem lại — xung đột vào đời sống và các mối quan hệ của em. Ý tưởng này có nhiều giá trị và ích lợi đối với em, vì chính xung đột trong đời sống của em, và thường, huynh đệ của tôi, là một trận chiến đã được chiến đấu tốt đẹp và thành công trong kết quả, có thể khiến em trở thành một bàn tay mạnh mẽ trong bóng tối cho người khác. Đừng quên điều này, nhưng hãy tiếp tục chiến đấu, nhớ rằng em không đi một mình.

Your *astral body* is on the second ray, and this fact much facilitates the task of your soul, and will account for the ability which you will discover in yourself to be a transmitter of light and love to others. It is this alignment between your soul and your astral body which gives you the intuitive insight you can use, if you remain humble and continue loving.

Thể cảm dục của em thuộc cung hai, và sự kiện này tạo thuận lợi lớn cho nhiệm vụ của linh hồn em, đồng thời sẽ giải thích khả năng mà em sẽ khám phá nơi chính mình để trở thành người truyền dẫn ánh sáng và bác ái cho người khác. Chính sự chỉnh hợp này giữa linh hồn và thể cảm dục của em đem lại cho em sự thấu triệt trực giác mà em có thể sử dụng, nếu em vẫn khiêm nhường và tiếp tục yêu thương.

Your *physical body* is upon the seventh ray, and this will be easily apparent to you, accounting, as it does, for your interest in music, ritual, psycho-analysis. The goal of all these three methods of expression is to bring together and relate harmoniously the soul and the form, which is the major task of the seventh ray upon the seventh or physical plane. This I know will interest you. Your rays, therefore, are:

Thể xác của em thuộc cung bảy, và điều này sẽ dễ dàng hiển nhiên đối với em, vì nó giải thích mối quan tâm của em đối với âm nhạc, nghi lễ, phân tâm học. Mục tiêu của cả ba phương pháp biểu hiện này là đưa linh hồn và hình tướng lại với nhau và liên hệ chúng một cách hài hòa, vốn là nhiệm vụ chính của cung bảy trên cõi thứ bảy hay cõi hồng trần. Tôi biết điều này sẽ khiến em quan tâm. Vì vậy, các cung của em là:

1. The soul ray—the second Ray of Love-Wisdom.

1. Cung linh hồn — cung hai của Bác Ái – Minh Triết.

2. The personality—the seventh Ray of Ceremonial Order.

2. Phàm ngã — cung bảy của Trật Tự Nghi Lễ.

3. The ray of the mental body—the fourth Ray of Harmony through Conflict.

3. Cung của thể trí — cung bốn của Hài Hòa qua Xung Đột.

4. The ray of the astral body—the second Ray of Love-Wisdom.

4. Cung của thể cảm dục — cung hai của Bác Ái – Minh Triết.

5. The ray of the physical body—the seventh Ray of Ceremonial Order.

5. Cung của thể xác — cung bảy của Trật Tự Nghi Lễ.

~

~

BROTHER OF MINE: November 1937

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI: Tháng Mười Một 1937

The past six months have been disciplining months for you. In them you have made two serious mistakes and three real successes in connection with your life activity—exterior and [641] interior. Will you make a study of these, discovering first of all what they are and learning from them? Look life in the face, my brother, and be ready to recognise and admit error; be equally ready, however, to perceive where success has crowned your effort and glorified your way; learn also to look for your failures where the outside world may see only success or some kind of achievement.

Sáu tháng vừa qua là những tháng rèn luyện đối với em. Trong chúng, em đã phạm hai lỗi nghiêm trọng và đạt ba thành công thật sự liên quan đến hoạt động đời sống của em — bên ngoài và [641] bên trong. Em có chịu nghiên cứu những điều này, trước hết khám phá chúng là gì và học từ chúng chăng? Huynh đệ của tôi, hãy nhìn thẳng vào đời sống, và sẵn sàng nhận ra cũng như thừa nhận lỗi lầm; tuy nhiên, hãy cũng sẵn sàng nhận thấy nơi nào thành công đã đội vòng hoa lên nỗ lực của em và làm rạng rỡ con đường của em; cũng hãy học cách tìm những thất bại của mình ở nơi thế giới bên ngoài có thể chỉ thấy thành công hay một dạng thành tựu nào đó.

Your sense of values is sound, but needs shifting on to a higher arc of the spiral. Your gifts of understanding and of psychological intuition are exceedingly good, but need further use. The claims of your personality life, that may perhaps bring you personality satisfaction, require re-orienting to the present life demand and to the urgency of the present time. You have much to give, my brother, and I would urge you to give it, and in so doing I would also urge you not to become unduly aware of your efficient giving.

Ý thức về các giá trị của em là đúng đắn, nhưng cần được chuyển lên một vòng cung cao hơn của vòng xoắn ốc. Các năng khiếu thấu hiểu và trực giác tâm lý của em rất tốt, nhưng cần được sử dụng thêm nữa. Những đòi hỏi của đời sống phàm ngã của em, vốn có lẽ có thể đem lại cho em sự thỏa mãn phàm ngã, cần được tái định hướng theo nhu cầu của đời sống hiện tại và sự cấp bách của thời điểm hiện nay. Em có nhiều điều để trao, huynh đệ của tôi, và Tôi thúc giục em hãy trao ra; khi làm như vậy, Tôi cũng thúc giục em đừng trở nên quá ý thức về việc trao ra hiệu quả của mình.

There is at this time something in the nature of a stoppage in the flow of life and love in your second ray soul. Can you discover what it is, my brother, and during the next few months, alter and change this condition? Among the members of this group of disciples there are eight second ray souls. Why is this? Because the healing ray, above all others, is the second ray. There are two major healing rays among the seven. They are the second and the seventh. The success of all healing enterprise, therefore, depends

Vào lúc này, có một điều gì đó mang tính chất tắc nghẽn trong dòng chảy của sự sống và bác ái nơi linh hồn cung hai của em. Em có thể khám phá đó là gì không, huynh đệ của tôi, và trong vài tháng tới, sửa đổi và thay đổi tình trạng này chăng? Trong số các thành viên của nhóm đệ tử này có tám linh hồn cung hai. Tại sao lại như vậy? Vì cung trị liệu, hơn tất cả các cung khác, là cung hai. Có hai cung trị liệu chính trong bảy cung. Đó là cung hai và cung bảy. Vì vậy, sự thành công của mọi công trình trị liệu tùy thuộc vào khả

upon the ability of the group members to work at will and on demand, under the influence of their souls.

năng của các thành viên trong nhóm làm việc theo ý muốn và theo nhu cầu, dưới ảnh hưởng của linh hồn họ.

It will be apparent to you also why it has taken so long a time to get this group of disciples ready for active healing service. It was necessary for me to help all of you to achieve a fuller expression of soul force through the medium of your personalities. You have given but little difficulty in this connection, for your soul has an easy line of descent (if I may so express it), via your fourth ray mind and your second ray astral body.

Đối với em, điều cũng sẽ hiển nhiên là vì sao đã cần một thời gian rất dài để chuẩn bị nhóm đệ tử này cho việc phụng sự trị liệu tích cực. Tôi cần giúp tất cả các em đạt được sự biểu lộ đầy đủ hơn của mãnh lực linh hồn qua phương tiện các phàm ngã của các em. Em đã gây rất ít khó khăn về mặt này, vì linh hồn của em có một con đường đi xuống dễ dàng, nếu Tôi có thể diễn đạt như vậy, qua thể trí cung bốn và thể cảm dục cung hai của em.

If you will study your rays, my brother, you will note that you are eminently equipped to heal, for you have two streams of second ray energy flowing through you and also two streams of seventh ray energy. This makes for power in healing. [642] It will be found, when we come actively to work, that some of you will be predisposed to mental healing; that others will function more easily along the line of astral or psychic healing; and still others will bring about physical healing. This means that this group should be able to work with the *whole* person or with groups *as a whole.* I would ask all of you to ponder upon this statement and see how wide a field of service is opening up. I would ask you to realise your potency in healing, and with care to dedicate yourself to this, seeing that your group-soul ray is in control and dominating your personality. This will render you selfless in all that you attempt to do, and will guard you from undue interest in place, position and success.

Nếu em nghiên cứu các cung của mình, huynh đệ của tôi, em sẽ lưu ý rằng em được trang bị đặc biệt để trị liệu, vì em có hai dòng năng lượng cung hai chảy qua em và cũng có hai dòng năng lượng cung bảy. Điều này tạo nên quyền năng trong trị liệu. [642] Khi chúng ta bắt đầu làm việc tích cực, người ta sẽ thấy rằng một số em sẽ có khuynh hướng trị liệu trí tuệ; những người khác sẽ hoạt động dễ dàng hơn theo đường lối trị liệu cảm dục hay thông linh; và những người khác nữa sẽ đem lại trị liệu hồng trần. Điều này có nghĩa là nhóm này phải có khả năng làm việc với *toàn bộ* con người hay với các nhóm *như một toàn thể.* Tôi xin tất cả các em suy ngẫm về phát biểu này và thấy một lĩnh vực phụng sự rộng lớn đang mở ra. Tôi xin em nhận ra quyền năng của mình trong trị liệu, và cẩn trọng hiến dâng chính mình cho điều này, bảo đảm rằng cung linh hồn nhóm của em đang kiểm soát và chế ngự phàm ngã của em. Điều này sẽ khiến em trở nên vô ngã trong mọi điều em cố gắng làm, và sẽ bảo vệ em khỏi sự quan tâm thái quá đến địa vị, vị trí và thành công.

During the next few months, I will ask you to stabilise yourself at the centre of your

Trong vài tháng tới, Tôi sẽ xin em ổn định chính mình tại trung tâm của bản thể mình,

being, to achieve easy contact with the soul, and to build with care the antahkarana, from the heart, via the head to the soul. I would ask you to render all possible psychological aid when demand comes to you, and through those channels which are at this time definitely open to you. I would ask you to bring to the Full Moon approach an intensity of purpose which should carry you to a high point of group fusion. I have asked several of you to take many days for preparation before and after the Full Moon period of five days. For you I would suggest a different technique.

đạt được sự tiếp xúc dễ dàng với linh hồn, và cẩn trọng xây dựng antahkarana, từ tim, qua đầu đến linh hồn. Tôi xin em cung cấp mọi trợ giúp tâm lý có thể khi nhu cầu đến với em, và qua những kênh vào lúc này đang mở rõ rệt cho em. Tôi xin em đem đến sự tiếp cận Trăng Tròn một cường độ của mục đích có thể đưa em đến một điểm cao của sự dung hợp nhóm. Tôi đã xin vài em dành nhiều ngày để chuẩn bị trước và sau thời kỳ năm ngày của Trăng Tròn. Đối với em, Tôi đề nghị một kỹ thuật khác.

I want from you tensity, dynamic one-pointedness and focussed attention. I would, therefore, suggest that you focus on the Full Moon Approach (owing to the tension and strain which my suggestion may evoke in your vehicles) for only one day prior to the Full Moon, for the day of the Full Moon itself, and for the day succeeding the Full Moon. I would ask you to look for and expect certain reactions—phenomenal and psychological. These may be immediate in appearance, or they may work into your consciousness during the week which succeeds the Full Moon. I refer not here to lower psychic phenomena, but to certain spiritual occurrences and soul intuitions which can be sometimes noted when the point of tension is adequate. Watch for these experiences—intuitive, telepathic and spiritual—and note them in your spiritual diary, attempting rightly to interpret them.

Tôi muốn nơi em sự căng thẳng, sự nhất tâm năng động và sự chú tâm tập trung. Vì vậy, Tôi đề nghị em tập trung vào Sự Tiếp Cận Trăng Tròn, do sự căng thẳng và sức ép mà đề nghị của tôi có thể gợi lên trong các hiện thể của em, chỉ trong một ngày trước Trăng Tròn, trong chính ngày Trăng Tròn, và trong ngày kế tiếp Trăng Tròn. Tôi xin em tìm kiếm và mong đợi một số phản ứng nhất định — hiện tượng và tâm lý. Chúng có thể xuất hiện tức thời, hoặc có thể đi vào tâm thức của em trong tuần lễ tiếp theo Trăng Tròn. Ở đây Tôi không nói đến các hiện tượng thông linh thấp, mà đến một số sự kiện tinh thần và trực giác linh hồn đôi khi có thể được ghi nhận khi điểm tập trung nhất tâm đầy đủ. Hãy theo dõi những kinh nghiệm này — trực giác, viễn cảm và tinh thần — và ghi chúng vào nhật ký tinh thần của em, cố gắng diễn giải chúng một cách đúng đắn.

[643] I give you no special work except that which I am asking of all the group members. I ask from you a task of intensification, and this will permit a greater usefulness in the group.

[643] Tôi không trao cho em công việc đặc biệt nào ngoài điều Tôi đang xin tất cả các thành viên nhóm thực hiện. Tôi xin nơi em một nhiệm vụ tăng cường, và điều này sẽ cho phép em hữu dụng hơn trong nhóm.

~

~

BROTHER OF OLD: August 1938

There is little that I have to say to you or to any of the group at this time. The last group instructions given were long and full and will warrant fresh study and consideration. Please give attention to that which I last wrote. The new group work will also suffice to occupy you fully. There is much in what I say which will provide full time study; there is a new meditation to be grasped, mastered and practised; there is definite healing work to be done. You are, likewise, meditating changes in your life. These changes are of an academic nature and not definitely personal and your motive is sound. To them I would like briefly to refer. As I do so, I would ask you, at the same time, to bear in mind that I but make suggestions.

You are naturally a good psychologist and have an intuitive understanding of people. Please bear this in mind without over-estimating yourself, remembering that the academic intellectual approach to humanity which is called modern psychology, should not blunt the edge of that serene understanding, that automatic, unreasoning comprehension which is yours today. Bear this in mind always, because I somewhat fear the academic teaching for you. In many ways, you do not need it. Remember also that, sensitive as you are (and this is your main contribution to the work which we are seeking to do), you may react unduly to the group impact in which you will find yourself as you take academic teaching. If this happens, the true group to which you belong —the group of the new psychologists upon the inner side—may recede into the background of your consciousness. Then you will be of no use in the real and true sense of the word. Mistake me not, my

HUYNH ĐỆ CỦA NGÀY XƯA: Tháng Tám 1938

Vào lúc này, Tôi có rất ít điều phải nói với em hay với bất cứ ai trong nhóm. Các huấn thị nhóm gần đây nhất đã được trao dài và đầy đủ, và đáng được nghiên cứu cùng suy xét mới mẻ. Xin hãy chú ý đến điều Tôi đã viết lần trước. Công việc nhóm mới cũng sẽ đủ để chiếm trọn em. Có nhiều điều trong những gì Tôi nói sẽ cung cấp việc học tập trọn thời gian; có một bài thiền mới cần được nắm bắt, làm chủ và thực hành; có công việc trị liệu rõ rệt cần được thực hiện. Tương tự, em đang suy tính những thay đổi trong đời sống của mình. Những thay đổi này có tính học thuật chứ không rõ rệt là cá nhân, và động cơ của em là đúng đắn. Tôi muốn đề cập vắn tắt đến chúng. Khi làm như vậy, đồng thời Tôi xin em ghi nhớ rằng Tôi chỉ đưa ra những gợi ý.

Tự nhiên em là một nhà tâm lý học giỏi và có sự thấu hiểu trực giác về con người. Xin hãy ghi nhớ điều này mà không đánh giá quá cao chính mình, nhớ rằng cách tiếp cận trí thức học thuật đối với nhân loại, được gọi là tâm lý học hiện đại, không nên làm cùn đi lưỡi sắc của sự thấu hiểu thanh thản ấy, sự thông hiểu tự động, không do lý luận, vốn là của em hôm nay. Hãy luôn ghi nhớ điều này, vì Tôi hơi e ngại việc giảng dạy học thuật đối với em. Theo nhiều cách, em không cần nó. Cũng hãy nhớ rằng, nhạy cảm như em hiện nay, và đây là đóng góp chính của em cho công việc mà chúng ta đang tìm cách thực hiện, em có thể phản ứng thái quá với tác động nhóm mà em sẽ thấy mình ở trong đó khi em tiếp nhận việc giảng dạy học thuật. Nếu điều này xảy ra, nhóm đích thực mà em thuộc về — nhóm các nhà tâm lý học mới ở phía bên trong — có thể lùi vào hậu cảnh của tâm thức em. Khi ấy em sẽ không còn hữu dụng theo ý nghĩa thật sự và đích thực của từ này. Đừng hiểu lầm tôi, huynh đệ của tôi.

brother. I seek not to deter you from your search for academic knowledge. A measure of that is wise and needed. You are, however, apt [644] to forget that much can be gained by judicious reading and by the instruction of certain carefully chosen psychologists whose knowledge and whose grasp of human essentials is ahead of the rank and file of their collaborators.

Tôi không tìm cách ngăn em trong cuộc tìm kiếm tri thức học thuật. Một mức độ nào đó của điều ấy là khôn ngoan và cần thiết. Tuy nhiên, em dễ [644] quên rằng có thể thu đạt nhiều điều qua việc đọc có phán đoán và qua sự chỉ dạy của một số nhà tâm lý học được chọn lựa cẩn thận, những người mà tri thức và sự nắm bắt các yếu tính của con người vượt trước số đông các cộng sự của họ.

One thing I would ask of you: Use as the basis of all your work that which I have written upon the seven rays and accept this teaching as a proven hypothesis; be not deterred from this acceptance by any academic word-phrasing. You belong to the new school which is entrusted with the task of producing the new, esoteric psychology, based upon the five rays which are manifesting through every human being—the soul ray, the personality ray, and the rays of the three bodies of the personality. It is all energy and force and this the modern psychologist does not remember. If you accept and determine this occult hypothesis as your basic premise and apply all you may learn to the touchstone of the occult and spiritual teaching, you may achieve much. But, my brother, let two things take first place: The study of the rays and, secondly, their application to human life. Then will follow the practice and active work with individuals. You will learn much more through personal contacts and service than you will from lectures and books, though these, in reason, have their place.

Một điều Tôi xin em: Hãy dùng làm nền tảng cho mọi công việc của em điều Tôi đã viết về bảy cung, và chấp nhận giáo huấn này như một giả thuyết đã được chứng minh; đừng để bất kỳ lối diễn đạt học thuật nào ngăn em khỏi sự chấp nhận này. Em thuộc về trường phái mới được giao phó nhiệm vụ tạo ra Tâm Lý Học Nội Môn mới, dựa trên năm cung đang biểu hiện qua mỗi con người — cung linh hồn, cung phàm ngã, và các cung của ba thể thuộc phàm ngã. Tất cả đều là năng lượng và mãnh lực, và điều này nhà tâm lý học hiện đại không nhớ. Nếu em chấp nhận và xác định giả thuyết huyền bí này như tiền đề căn bản của mình, và áp dụng mọi điều em có thể học vào đá thử vàng của giáo huấn huyền bí và tinh thần, em có thể đạt được nhiều điều. Nhưng, huynh đệ của tôi, hãy để hai điều chiếm vị trí hàng đầu: việc nghiên cứu các cung và, thứ hai, sự áp dụng chúng vào đời sống con người. Rồi sẽ theo sau là sự thực hành và công việc tích cực với các cá nhân. Em sẽ học được nhiều hơn qua các tiếp xúc cá nhân và phụng sự hơn là từ các bài giảng và sách vở, dù những thứ này, trong chừng mực hợp lý, có vị trí của chúng.

Your work for the rest of your life must be based upon right perspective (free from false values) and an organised active service. Discipline for yourself (and this you like not) and service for your fellowmen, will release in you the knowledge which you gained in earlier lives and there is, consequently, much

Công việc của em trong phần còn lại của đời sống phải được đặt nền trên cách nhìn đúng đắn, tự do khỏi các giá trị sai lầm, và một sự phụng sự tích cực có tổ chức. Kỷ luật đối với chính em, điều này em không thích, và phụng sự đồng loại, sẽ giải phóng nơi em tri thức mà em đã thu đạt trong những kiếp

that you can do. The only teaching which you need from the orthodox, academic psychologist is an understanding of the nature of the different schools (each of which emphasises some one truth), in their basic premises and their modes of approach.

trước, và do đó, có nhiều điều em có thể làm. Giáo huấn duy nhất mà em cần từ nhà tâm lý học chính thống, học thuật, là sự thấu hiểu bản chất của các trường phái khác nhau, mỗi trường phái nhấn mạnh một chân lý nào đó, trong các tiền đề căn bản và các phương thức tiếp cận của họ.

May I ask you to bear in mind that you do not need to identify yourself with any particular school. Each of them embodies the attempt of the human mind to understand, subjectively and objectively, the nature and purpose of man's evolution. All of them are partially right in their conclusions and largely wrong; all of them are only preparatory to the new [645] and coming school of psychology which will be the distinguishing attitude of the New Age. You can do much, if you will, to reveal this new school to others.

Tôi có thể xin em ghi nhớ rằng em không cần đồng nhất hóa với bất kỳ trường phái riêng biệt nào. Mỗi trường phái trong số đó thể hiện nỗ lực của thể trí con người nhằm thấu hiểu, ở nội giới và ngoại giới, bản chất và mục đích của sự tiến hoá con người. Tất cả đều đúng một phần trong các kết luận của họ và phần lớn là sai; tất cả chỉ là sự chuẩn bị cho trường phái tâm lý học mới [645] và đang đến, vốn sẽ là thái độ đặc trưng của Kỷ Nguyên Mới. Em có thể làm nhiều điều, nếu em muốn, để mặc khải trường phái mới này cho người khác.

My blessing rests upon you.

Phúc lành của tôi an trú trên em.

NOTE: *This disciple is still working in the Ashram.*

GHI CHÚ: *Người đệ tử này vẫn đang làm việc trong ashram.*

~

~

To E. E. S. – Gửi E. E. S.

March 1938

Tháng Ba 1938

MY BROTHER:

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI:

You have been asked to join this group, composed of certain of my chosen students. You have been asked to join for three reasons and, knowing your enquiring and reasonable mind, I felt that my best approach to you would be to state what these three reasons are:

Em đã được mời gia nhập nhóm này, gồm một số đạo sinh được tôi chọn. Em đã được mời gia nhập vì ba lý do, và vì biết thể trí hay tìm hiểu và hợp lý của em, Tôi cảm thấy cách tiếp cận tốt nhất của tôi đối với em là nêu rõ ba lý do ấy là gì:

1. There is a vacancy in the ranks of my disciples. This vacancy must be filled (in order to save time) by one whose interest in healing has been established, and who has had some experience in healing work. It must also be one who has been trained for some years in right methods of work.

1. Có một chỗ trống trong hàng ngũ các đệ tử của tôi. Chỗ trống này phải được lấp đầy, để tiết kiệm thời gian, bởi một người mà mối quan tâm đến trị liệu đã được xác lập, và đã có một số kinh nghiệm trong công việc trị liệu. Đó cũng phải là người đã được huấn luyện trong nhiều năm về các phương pháp làm việc đúng đắn.

2. You have a definite karmic relation to two members in my group and, needless to say, you have a link with me, your Tibetan teacher and friend.

2. Em có một liên hệ nghiệp quả rõ rệt với hai thành viên trong nhóm của tôi, và không cần nói cũng biết, em có một mối liên kết với tôi, huấn sư Tây Tạng và người bạn của em.

3. You are free from two faults which have strongly coloured the personnel of some of my groups; a tendency to criticise and to discuss each other and likewise a strong liking for close personality contacts. Neither of these attitudes interests you and you can therefore be of real usefulness in the group as a stabilising force.

3. Em không có hai khuyết điểm đã tô đậm nhân sự của một số nhóm của tôi; khuynh hướng phê bình và bàn luận về nhau, cũng như sự ưa thích mạnh mẽ đối với các tiếp xúc phàm ngã gần gũi. Cả hai thái độ này đều không khiến em quan tâm, và do đó em có thể thật sự hữu dụng trong nhóm như một mãnh lực ổn định.

In view of these facts upon which I would ask you to ponder and in view of the relationship, I welcome you into this group for special training with the view of special service.

Xét đến những sự kiện này mà Tôi xin em suy ngẫm, và xét đến mối quan hệ ấy, Tôi chào đón em vào nhóm này để được huấn luyện đặc biệt nhằm hướng đến phụng sự đặc biệt.

It is no easy matter to interject one's vibration into a group, or to start work in a group which has been functioning for several years and which has established its own rhythm. This [646] group is a difficult one. Some groups have work which automatically confines their attention to mental levels. Other groups are chosen because of their ability to work on astral levels. The task of this particular group is to work with power on physical levels; hence the definite personality tendencies and the desire for outer contact which several of the group members have so strongly

Không dễ gì đưa rung động của mình vào một nhóm, hay bắt đầu làm việc trong một nhóm đã hoạt động nhiều năm và đã thiết lập nhịp điệu riêng của nó. Nhóm này [646] là một nhóm khó. Một số nhóm có công việc tự động giới hạn sự chú ý của họ vào các cấp độ trí tuệ. Những nhóm khác được chọn vì khả năng làm việc trên các cấp độ cảm dục. Nhiệm vụ của nhóm đặc thù này là làm việc với quyền năng trên các cấp độ hồng trần; do đó có những khuynh hướng phàm ngã rõ rệt và khát vọng tiếp xúc bên ngoài mà một số thành viên nhóm đã biểu lộ rất mạnh. Tôi muốn em ghi nhớ điều này và duy trì sự

demonstrated. I would have you bear this in mind and maintain watchfulness over yourself and helpfulness towards others. I would ask you, therefore, if you would do so, to take this summer for careful and serious study of all the instructions that the group have received so that—by a self-applied forcing process—you can start on an equal basis.

cảnh giác đối với chính mình cùng sự giúp đỡ đối với người khác. Vì vậy, Tôi xin em, nếu em sẵn lòng làm như thế, hãy dành mùa hè này để nghiên cứu cẩn thận và nghiêm túc tất cả các huấn thị mà nhóm đã nhận được, để — bằng một tiến trình thúc ép tự áp dụng — em có thể bắt đầu trên một nền tảng ngang bằng.

I am giving you no set meditation work until my next communication. This instruction will provide you with more than adequate meditation material, and I would ask you to do no more than read and ponder on it and assimilate as much as you can.

Tôi không trao cho em công việc tham thiền cố định nào cho đến lần giao tiếp kế tiếp của tôi. Huấn thị này sẽ cung cấp cho em chất liệu tham thiền hơn cả đầy đủ, và Tôi xin em không làm gì hơn là đọc, suy ngẫm về nó và đồng hóa được càng nhiều càng tốt.

To bring you up to date with the other group members, I would like also to indicate to you not only your personality and soul rays (for this I always do with any new disciple) but also to indicate the rays of your personality vehicles.

Để đưa em bắt kịp với các thành viên khác trong nhóm, Tôi cũng muốn chỉ cho em không chỉ cung phàm ngã và cung linh hồn của em, vì điều này Tôi luôn làm với bất kỳ đệ tử mới nào, mà còn chỉ ra các cung của những hiện thể phàm ngã của em.

Your *soul ray* is the seventh, which would enable you to work with facility in the new world which is emerging into manifestation with such rapidity. It will aid you also in producing order and rhythm in your environment; in these days of turmoil and difficulty, every rhythmic centre is of value to us.

Cung linh hồn của em là cung bảy, điều này sẽ giúp em làm việc dễ dàng trong thế giới mới đang xuất hiện vào biểu hiện với tốc độ nhanh như vậy. Nó cũng sẽ trợ giúp em trong việc tạo ra trật tự và nhịp điệu trong môi trường của em; trong những ngày hỗn loạn và khó khăn này, mọi trung tâm có nhịp điệu đều có giá trị đối với chúng tôi.

Your *personality ray* is the sixth. This gives you power upon the astral plane and, in consequence, it gives you a powerful and sensitive astral body with all the implications of success and failure which go with that situation.

Cung phàm ngã của em là cung sáu. Điều này đem lại cho em quyền năng trên cõi cảm dục và, do đó, đem lại cho em một thể cảm dục mạnh mẽ và nhạy cảm, cùng tất cả những hàm ý về thành công và thất bại đi kèm tình trạng ấy.

The close juxtaposition of your soul and personality rays is an asset, not a hindrance. This leads to quick results on the physical

Sự kề cận sát sao giữa cung linh hồn và cung phàm ngã của em là một ưu điểm, không phải là chướng ngại. Điều này dẫn đến những kết quả nhanh chóng trên cõi hồng

plane when both types of energy are simultaneously applied. Ponder on this.

trần khi cả hai loại năng lượng được áp dụng đồng thời. Hãy suy ngẫm điều này.

Your *mental body* is definitely on the fourth ray and it is through this fourth Ray of Harmony through Conflict that you can establish a rapid rapport with your brothers. It makes for understanding, intelligently applied, and for the emergence of beauty through that established rapport. It is [647] the quality in you which gives you an ordered sense of colour, proportion and of harmony in your planned environment. It also evokes in you at times a violent reaction to that which seems incorrect, inharmonious and out of tune or line.

Thể trí của em rõ rệt thuộc cung bốn, và chính qua cung bốn của Hài Hòa qua Xung Đột này mà em có thể thiết lập một sự liên giao nhanh chóng với các huynh đệ của mình. Nó tạo nên sự thấu hiểu được áp dụng một cách thông minh, và sự xuất hiện của vẻ đẹp qua sự liên giao đã được thiết lập ấy. Đó [647] là phẩm tính trong em đem lại cho em một ý thức có trật tự về màu sắc, tỉ lệ và hài hòa trong môi trường được em hoạch định. Nó cũng đôi khi gợi lên nơi em một phản ứng dữ dội đối với điều có vẻ không đúng, bất hài hòa và lạc điệu hay lệch tuyến.

Your *astral body* is upon the sixth ray so that it will be obvious to you that through that vehicle your personality will find the least resistance; there also lies the need for watchful supervision. This I think you know and there is no need for me to elaborate this theme.

Thể cảm dục của em thuộc cung sáu, vì vậy đối với em sẽ hiển nhiên rằng qua hiện thể đó, phàm ngã của em sẽ tìm thấy con đường ít trở ngại nhất; ở đó cũng nằm nhu cầu cần có sự giám sát cảnh giác. Tôi nghĩ em biết điều này và Tôi không cần khai triển thêm chủ đề này.

You have a first ray *physical body*. This is the only vehicle or energy of expression in your equipment which is on one of the major rays. Curiously enough, this fact indicates to those of us who watch on the inner side that your monadic ray is the first and that later, in your next life, it will be necessary for you to shift the centre of your egoic or soul attention on to the second ray. The shift of emphasis has in it the main objective of this present incarnation and hence your possession of a sixth ray personality and astral body. This devoted, idealistic one-pointedness is an aid to you in your soul's enterprise. I know that this will give you much food for thought and instigate you to renewed purpose in your life endeavour.

Em có một *thể xác* cung một. Đây là hiện thể hay năng lượng biểu hiện duy nhất trong trang bị của em thuộc một trong các cung chính. Lạ lùng thay, sự kiện này chỉ ra cho những người trong chúng tôi đang quan sát ở phía bên trong rằng cung chân thần của em là cung một, và về sau, trong kiếp sống kế tiếp, em sẽ cần chuyển dịch trung tâm chú ý chân ngã hay linh hồn của mình sang cung hai. Sự chuyển dịch trọng tâm chứa trong nó mục tiêu chính của lần lâm phàm hiện tại này, và vì thế em sở hữu một phàm ngã và thể cảm dục cung sáu. Sự nhất tâm sùng tín, lý tưởng này là một trợ lực cho em trong công trình của linh hồn em. Tôi biết điều này sẽ đem lại cho em nhiều điều đáng suy ngẫm và khơi dậy nơi em mục đích mới mẻ trong nỗ lực đời sống.

1. The soul ray—seventh Ray of Ceremonial Order.

2. The ray of the personality—sixth Ray of Devotion.

3. The ray of the mental body—fourth Ray of Harmony through Conflict.

4. The ray of the astral body—sixth Ray of Devotion.

5. The ray of the physical body—first Ray of Will or Power.

The qualities which you should cultivate are persistence, expansion, and strength, applied with love.

~

BROTHER OF MINE: March 1939

This instruction is necessarily brief; you have had two from me during the past twelve months and these two, with this brief word of encouragement and cheer, must be studied and assimilated. They will thus form part of your mind's knowledge and of your soul's expression.

[648] I would say to you that the guarding of your physical health for another eighteen months, is most desirable; the tension, incident upon your inner contacts and your spiritual work, takes ever its toll of the physical body and time must be allowed for adaptation and assimilation. This I think you definitely understand and accept.

Proceed with the work which we discussed and which I assigned and sanctioned—both

1. Cung linh hồn — cung bảy của Trật Tự Nghi Lễ.

2. Cung của phàm ngã — cung sáu của Sùng Tín.

3. Cung của thể trí — cung bốn của Hài Hòa qua Xung Đột.

4. Cung của thể cảm dục — cung sáu của Sùng Tín.

5. Cung của thể xác — cung một của Ý Chí hay Quyền Năng.

Những phẩm tính em nên vun bồi là sự bền bỉ, sự mở rộng và sức mạnh, được áp dụng bằng bác ái.

~

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI: Tháng Ba 1939

Huấn thị này tất yếu phải ngắn; trong mười hai tháng qua em đã nhận hai huấn thị từ tôi, và hai huấn thị ấy, cùng với lời khích lệ và làm vui lòng ngắn gọn này, phải được nghiên cứu và đồng hóa. Như vậy, chúng sẽ trở thành một phần trong tri thức của thể trí em và trong sự biểu lộ của linh hồn em.

[648] Tôi muốn nói với em rằng việc bảo vệ sức khỏe thể xác của em trong mười tám tháng nữa là điều rất đáng mong muốn; sự căng thẳng, phát sinh từ các tiếp xúc bên trong và công việc tinh thần của em, luôn đòi phần của nó nơi thể xác, và cần cho thời gian để thích ứng và đồng hóa. Tôi nghĩ em thấu hiểu và chấp nhận rõ rệt điều này.

Hãy tiếp tục công việc mà chúng ta đã bàn và Tôi đã giao cũng như chuẩn thuận — cả

the group work and that which I sanctioned individually. Experiment with that which has been suggested and to which I make no new indicative reference because the matter lies between yourself and me. Give expression to the thoughts which I gave in my first instruction to you.

công việc nhóm lẫn điều Tôi đã chuẩn thuận riêng cho em. Hãy thử nghiệm điều đã được gợi ý, và điều Tôi không đưa ra thêm chỉ dẫn mới nào vì vấn đề này nằm giữa em và tôi. Hãy biểu lộ những tư tưởng mà Tôi đã trao trong huấn thị đầu tiên của tôi dành cho em.

And that is all, my brother.

Và đó là tất cả, huynh đệ của tôi.

~

~

BROTHER OF MINE: January 1940

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI: Tháng Một 1940

The coming three years will be those in which you will have to fight glamour with care, preparatory to clearing your aura for increased service. You must seek to walk with accuracy in the light, for the path of the mediator cannot be trodden until the glamour of the mystic vision has been dissipated and the vision itself has been lost to sight in accomplishment and identification. You will note how frequently I am using the word *identification* in my various instructions. The reason is that it connotes the goal held before all disciples who are being trained for certain major expansions of consciousness. I seek to have your help and this you know. *Clarity of definition releases the vision* and clarity in word and language is a symbol of this release (from vision) into identification. Ponder on this. It is this clarity, resulting in occult certainty and not in mystical belief, that I seek for you and hence my reference to the glamour of the vision. It (the vision) evokes its own aura and its own atmosphere, and the disciple must penetrate through this to reality. I have here, in the above carefully phrased paragraph, given you enough to engage your attention until May.

Ba năm sắp tới sẽ là những năm trong đó em phải cẩn trọng chiến đấu với ảo cảm, để chuẩn bị thanh lọc hào quang của mình cho việc phụng sự gia tăng. Em phải tìm cách bước đi chính xác trong ánh sáng, vì con đường của người trung gian không thể được đi cho đến khi ảo cảm của linh ảnh thần bí đã được làm tiêu tan và chính linh ảnh ấy đã mất khỏi tầm nhìn trong sự thành tựu và đồng nhất hóa. Em sẽ lưu ý Tôi thường xuyên sử dụng từ *sự đồng nhất hóa* như thế nào trong các huấn thị khác nhau của tôi. Lý do là vì nó hàm ý mục tiêu được đặt trước mọi đệ tử đang được huấn luyện cho một số mở rộng lớn của tâm thức. Tôi tìm kiếm sự trợ giúp của em và điều này em biết. *Sự rõ ràng trong định nghĩa giải phóng tầm nhìn* và sự rõ ràng trong lời nói cùng ngôn ngữ là một biểu tượng của sự giải phóng này (khỏi tầm nhìn) để đi vào sự đồng nhất hóa. Hãy suy ngẫm điều này. Chính sự rõ ràng này, dẫn đến sự chắc chắn huyền bí chứ không phải niềm tin thần bí, là điều Tôi tìm kiếm cho em, và vì thế có sự đề cập của tôi đến ảo cảm của linh ảnh. Nó, tức linh ảnh, gợi lên hào quang riêng và bầu khí riêng của nó, và đệ tử phải xuyên qua điều này để đến thực tại. Ở đây, trong đoạn trên được diễn đạt cẩn thận, Tôi đã trao cho em đủ điều để thu hút sự chú ý của em cho đến tháng Năm.

I would tell you also that the stimulation of the solar plexus and of the heart centre (which will be the inevitable result of the meditation I have assigned) will give you an ability to tune [649] in on "things as they are" in the world today—the undesirable aspects and tragedies, via the solar plexus, and the human reactions and the good purposes through the medium of the heart. Be ready for this through the activity of an illumined mind, an intelligent appreciation of true values and a deep and true love of your fellowmen which will enable you to

Tôi cũng muốn nói với em rằng sự kích thích tùng thái dương và trung tâm tim — vốn sẽ là kết quả tất yếu của bài tham thiền Tôi đã giao — sẽ đem lại cho em khả năng bắt sóng [649] với "những sự việc đúng như chúng đang là" trong thế giới ngày nay: những phương diện bất hảo và các bi kịch, qua tùng thái dương; và những phản ứng của nhân loại cùng các mục đích tốt lành, qua trung gian của trái tim. Hãy sẵn sàng cho điều này nhờ hoạt động của một thể trí được soi sáng, một sự nhận thức thông minh về các giá trị chân thật, và một tình thương sâu xa, chân

sacrifice for the good of the whole. Seek to see humanity liberated, free and able to live their daily lives in the light of love and do your share in bringing this about on all the planes whereon you can consciously function.

thật đối với đồng loại, điều sẽ giúp em có thể hi sinh vì lợi ích của toàn thể. Hãy tìm cách thấy nhân loại được giải thoát, tự do và có thể sống đời sống hằng ngày trong ánh sáng của tình thương, và hãy làm phần việc của em để đem điều này thành hiện thực trên tất cả các cõi mà em có thể hoạt động một cách hữu thức.

As you meditate during the coming months, much knowledge and many readjustments may come to you. In the group stimulation, you must look for a fusion and an expansion leading to a growing identification; this will change you from a securely placed server and worker into one who is willing to take risks for the cause of humanity and through love of his fellowmen. Love each other. Think with clarity, free from the effects of prejudice and propaganda. Serve with all that is in you these days of world agony, and remember that if you are not suffering with your brothers throughout the world who are in the midst of the strife and turmoil (I mean a participating suffering and not a struggle to understand and to be sympathetic, such as the world is at present rendering to Finland), you are missing one of the greatest revealing agencies of all time.

Khi em tham thiền trong những tháng sắp tới, nhiều tri thức và nhiều sự điều chỉnh lại có thể đến với em. Trong sự kích thích của nhóm, em phải tìm kiếm một sự dung hợp và một sự mở rộng dẫn đến một sự đồng nhất hóa ngày càng tăng; điều này sẽ chuyển em từ một người phụng sự và người hoạt động đã có vị trí vững chắc thành một người sẵn lòng chấp nhận rủi ro vì chính nghĩa của nhân loại và vì tình thương đối với đồng loại. Hãy thương yêu nhau. Hãy suy nghĩ với sự sáng suốt, thoát khỏi các tác động của thành kiến và tuyên truyền. Hãy phụng sự bằng tất cả những gì có trong em trong những ngày đau thương của thế giới này, và hãy nhớ rằng nếu em không cùng đau khổ với các huynh đệ của em trên khắp thế giới, những người đang ở giữa xung đột và hỗn loạn — Tôi muốn nói đến một sự đau khổ tham dự, chứ không phải một nỗ lực để thấu hiểu và để cảm thông, như điều thế giới hiện nay đang dành cho Phần Lan — thì em đang bỏ lỡ một trong những phương tiện mặc khải lớn lao nhất của mọi thời đại.

My blessing rests upon you as always and for all time.

Phúc lành của tôi luôn luôn và mãi mãi ở cùng em.

NOTE: *This disciple had a peculiarly close place to the Tibetan and some very definite work had been planned for him, but temporary considerations and the influence of another person usurped his attention and at present he is not working in the Ashram.*

GHI CHÚ: *Đệ tử này có một vị trí đặc biệt gần gũi với Chân sư Tây Tạng, và một công việc rất rõ ràng đã được hoạch định cho y, nhưng những cân nhắc nhất thời và ảnh hưởng của một người khác đã chiếm mất sự chú ý của y, và hiện nay y không làm việc trong ashram.*

~

To R. R. R. – Gửi R. R. R.

January 1936

MY BROTHER OF OLD:

You have handled life with courage, with inspiration and with temper. Is this not so? If you will endeavour, in the [650] future, to leave the last named quality out, your life of service will flow with greater freedom, and with less impediments and hindrances, and consequently lost time. I realise that there have been times when the temper has been a great relief. You have now reached the stage of the pledged worker and of the sannyasin, and you have proved your mettle in the fire of difficulty. Much dross has been burned out. Your courage has carried you through and the inspiration of your soul (which you can with such facility touch) has held you steady and sweetened your personality. See to it, for the sake of the service which you can render, that you add to these two fine capacities, the sense and power of *Rest*, for that is what you need.

Study the keynotes of your life. They should and can be your outstanding characteristics, and that for which you can be known before your term of service ends.

There is so little that I can say to you that you do not already know, where character building is concerned. There is so little that is new and fresh that I can indicate to one who is so experienced upon the Path. Theoretically, you know so much. It remains

~

Tháng Giêng năm 1936

HUYNH ĐỆ CỦA NGÀY XƯA CỦA TÔI:

Em đã xử lý đời sống bằng lòng can đảm, bằng cảm hứng và bằng sự nóng nảy. Chẳng phải vậy sao? Nếu trong [650] tương lai em cố gắng loại bỏ phẩm tính được nêu sau cùng ấy, đời sống phụng sự của em sẽ tuôn chảy tự do hơn, với ít trở ngại và chướng ngại hơn, và do đó ít mất thời gian hơn. Tôi nhận ra rằng đã có những lúc sự nóng nảy đem lại một sự nhẹ nhõm lớn. Giờ đây em đã đạt đến giai đoạn của người hoạt động đã tuyên thệ và của vị xuất gia, và em đã chứng tỏ bản lĩnh của mình trong lửa của khó khăn. Nhiều cặn bã đã bị thiêu rụi. Lòng can đảm của em đã đưa em vượt qua, và cảm hứng của linh hồn em — điều mà em có thể chạm đến một cách dễ dàng — đã giữ em vững vàng và làm dịu ngọt phàm ngã của em. Vì sự phụng sự mà em có thể thực hiện, hãy lo sao để em thêm vào hai năng lực tốt đẹp này ý thức và quyền năng của *Sự Nghỉ Ngơi*, vì đó là điều em cần.

Hãy nghiên cứu các chủ âm của đời sống em. Chúng nên và có thể là những đặc tính nổi bật của em, và là điều nhờ đó người ta có thể biết đến em trước khi thời hạn phụng sự của em kết thúc.

Có rất ít điều Tôi có thể nói với em mà em chưa biết, khi nói đến lập hạnh. Có rất ít điều mới mẻ và tươi mới mà Tôi có thể chỉ ra cho một người đã quá kinh nghiệm trên Đường Đạo. Về mặt lý thuyết, em biết rất nhiều. Điều còn lại là chuyển lý thuyết thành thực

to render theory into more adequate practice, and at this you are already working. What therefore can I say or do, but stand beside you, occasionally speak a word, oft times smile with you and be busy with my many duties when the flare of temper comes! That I wish not to see, and so will symbolically turn my back. Is not this what you wish, my brother?

hành thích đáng hơn, và em đã đang làm việc này. Vậy Tôi có thể nói hay làm gì, ngoài việc đứng bên em, thỉnh thoảng nói một lời, nhiều khi mỉm cười với em và bận rộn với nhiều nhiệm vụ của tôi khi cơn nóng nảy bùng lên! Điều đó Tôi không muốn thấy, và vì vậy, một cách biểu tượng, Tôi sẽ quay lưng lại. Chẳng phải đó là điều em muốn sao, huynh đệ của tôi?

Your contribution to the work of my disciples is reflective thought and the writing of that which will be constructively helpful, for this you can so well do. Have patience as you watch this group work unfold, for as yet you see not the real purpose or the coming integration or group relation.

Đóng góp của em cho công việc của các đệ tử của tôi là tư tưởng phản tỉnh và việc viết ra những gì sẽ hữu ích một cách xây dựng, vì điều này em có thể làm rất tốt. Hãy kiên nhẫn khi em quan sát công việc nhóm này khai mở, vì hiện nay em chưa thấy mục đích thật sự, sự tích hợp sắp đến hay mối liên hệ nhóm.

There are two people, my brother, whose influence upon your life is destructive and who oft have hurt you much. (I refer not to your feeling.) Until your inner relation to them is one of complete yet loving detachment, they will be apt to hinder your unfoldment. I say no more, save that it hurts you e'en if you realise it not, but you are hurt because there is no love in your thought life where they are concerned. *Loving detachment* is the method which should govern your [651] approach to the majority of people you will contact. You evoke as yet too violent a response from others. This is due to your mishandling of the force which flows through you. Get this matter adjusted and your present sphere of service will provide a fine training ground in the matter. Then your power to help will be greatly increased. I and your group brothers on the inner side are looking for your help in world service. May I say, for your encouragement, that you have made a good beginning.

Huynh đệ của tôi, có hai người mà ảnh hưởng của họ trên đời sống em mang tính phá hoại và thường đã làm em tổn thương rất nhiều. Tôi không nói đến cảm xúc của em. Cho đến khi mối liên hệ bên trong của em đối với họ là một sự tách rời trọn vẹn nhưng đầy thương yêu, họ sẽ có khuynh hướng cản trở sự khai mở của em. Tôi không nói thêm, ngoại trừ rằng điều ấy làm em đau, dù em không nhận ra, nhưng em bị tổn thương vì trong đời sống tư tưởng của em đối với họ không có tình thương. *Sự tách rời đầy thương yêu* là phương pháp nên chi phối [651] cách em tiếp cận phần lớn những người em sẽ tiếp xúc. Hiện nay em vẫn gợi lên nơi người khác một đáp ứng quá mãnh liệt. Điều này là do em xử lý sai mãnh lực đang tuôn chảy qua em. Hãy điều chỉnh vấn đề này, và phạm vi phụng sự hiện tại của em sẽ cung cấp một vùng huấn luyện tốt đẹp trong vấn đề ấy. Khi đó quyền năng giúp đỡ của em sẽ gia tăng rất nhiều. Tôi và các huynh đệ trong nhóm của em ở phía bên trong đang trông đợi sự giúp đỡ của em

trong phụng sự thế giới. Để khích lệ em, Tôi có thể nói rằng em đã khởi đầu tốt đẹp.

I would like to suggest that you add to your usual diary notations, a registering of *Ideas*. You will find it fruitful and constructive. Every six months, list those ideas so that they can be shared by your group brothers. Add to them any thoughts as to their enriching and their materialising. This is one way wherein the new ideas will be disseminated and spread. Some one must think them and some one speak them and some one must respond to them.

Tôi muốn đề nghị rằng em thêm vào những ghi chép nhật ký thường lệ của mình một sự ghi nhận các *Ý tưởng*. Em sẽ thấy điều đó hữu ích và có tính xây dựng. Mỗi sáu tháng, hãy liệt kê những ý tưởng ấy để chúng có thể được chia sẻ với các huynh đệ trong nhóm của em. Hãy thêm vào đó bất cứ tư tưởng nào về việc làm phong phú chúng và hiện thực hóa chúng. Đây là một cách mà qua đó các ý tưởng mới sẽ được truyền bá và lan rộng. Phải có ai đó nghĩ ra chúng, ai đó nói ra chúng, và ai đó phải đáp ứng với chúng.

Follow the meditation outline here suggested until April or until further notice:

Hãy theo dàn ý tham thiền được đề nghị ở đây cho đến tháng Tư hoặc cho đến khi có thông báo thêm:

1. After a short breathing exercise, achieve alignment and self-forgetfulness.

1. Sau một bài tập thở ngắn, hãy đạt đến sự chỉnh hợp và quên mình.

2. Sound the O.M. audibly.

2. Xướng linh từ O.M. thành tiếng.

3. Say the following invocation:

3. Hãy đọc lời khẩn cầu sau đây:

"May the Holy Ones Whose pupils we aspire to become so strengthen us that we may give ourselves without reserve, seeking nothing, asking nothing, hoping nothing for the separated self; may we be content to be in the light or in the dark, to be active or passive, to work or to wait, to speak or to be silent, to take praise or reproach, to feel sorrow or joy—our only wish to be what They need as instruments for Their mighty work, and to fill whatever post is vacant in Their household."

"Nguyện các Đấng Thánh Thiện, mà chúng con khát vọng trở thành môn sinh của Các Ngài, ban sức mạnh cho chúng con đến nỗi chúng con có thể hiến dâng chính mình không dè giữ, không tìm kiếm điều gì, không đòi hỏi điều gì, không hy vọng điều gì cho cái ngã tách biệt; nguyện chúng con bằng lòng ở trong ánh sáng hay trong bóng tối, hoạt động hay thụ động, làm việc hay chờ đợi, nói năng hay im lặng, nhận lời khen hay lời chê, cảm thấy sầu khổ hay hoan hỉ — ước nguyện duy nhất của chúng con là trở thành điều Các Ngài cần như những khí cụ cho công việc vĩ đại của Các Ngài, và lấp đầy bất cứ vị trí nào còn trống trong gia đình của Các Ngài."

4. Then meditate for 15 minutes upon the following seed thoughts:

1st month—*Restfulness*—"The Place of Rest is on the mountain top whereon I stand detached. Flooded I am by the life and love of God. That love I send to all my fellowmen." [652]

2nd month—"Rest has its centre in activity."

3rd month—*Refinement*—"The fires of God, electric and dynamic, burn out alloy. They leave the pure gold untouched."

4th month—"The burning fire blazes forth in all three worlds and all three bodies pass into the flame. Divinity remains."

5th month—*Radiance*—"The Rest of God underlies all life. The fires of God blaze forth. Men warm themselves before my fire. The radiance divine shines forth through me."

6th month—"May I be lost to sight, and only the radiance and the rest reach forth to men."

5. Hold the mind then steady in the light and carry your plans and service into the Presence.

~

BROTHER OF MINE: April 1937

You stand today at a critical moment in your inner life and on the threshold of great opportunity. Upon the progress made during the next two years will depend

4. Rồi hãy tham thiền trong 15 phút về các tư tưởng hạt giống sau đây:

Tháng thứ nhất—*Sự yên nghỉ*—"Nơi Nghỉ Ngơi ở trên đỉnh núi, nơi tôi đứng tách rời. Tôi được Sự Sống và Tình thương của Thượng đế tràn ngập. Tình thương ấy tôi gửi đến tất cả đồng loại của tôi." [652]

Tháng thứ hai—"Sự nghỉ ngơi có trung tâm của nó trong hoạt động."

Tháng thứ ba—*Sự tinh luyện*—"Các ngọn lửa của Thượng đế, điện và năng động, thiêu rụi hợp kim. Chúng để vàng ròng nguyên vẹn."

Tháng thứ tư—"Ngọn lửa cháy bừng lên trong cả ba cõi thấp, và cả ba thể đi vào trong ngọn lửa. Thiên tính vẫn còn."

Tháng thứ năm—*Quang huy*—"Sự Nghỉ Ngơi của Thượng đế nằm dưới mọi sự sống. Các ngọn lửa của Thượng đế cháy bừng lên. Con người sưởi ấm trước ngọn lửa của tôi. Quang huy thiêng liêng chiếu rạng qua tôi."

Tháng thứ sáu—"Nguyện tôi khuất khỏi tầm mắt, và chỉ quang huy cùng sự nghỉ ngơi vươn đến con người."

5. Khi đó hãy giữ thể trí vững vàng trong ánh sáng và mang các kế hoạch cùng sự phụng sự của em vào trong Hiện Diện.

~

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI: Tháng Tư năm 1937

Ngày nay em đang đứng tại một thời điểm hệ trọng trong đời sống bên trong của em và trên ngưỡng cửa của cơ hội lớn lao. Việc em tiến vào một đời sống hữu dụng được biểu lộ

whether you enter into a life of widely expressed usefulness, or whether you simply continue into the future as you are now, leaving to another life the lesson which you need and which you can learn now.

rộng rãi, hay chỉ đơn giản tiếp tục trong tương lai như hiện nay, để lại cho một kiếp sống khác bài học mà em cần và có thể học ngay bây giờ, sẽ tùy thuộc vào sự tiến bộ đạt được trong hai năm tới.

You are in a place of wide possibility for service. Your opportunity to make a real impact upon the consciousness of those around you is far above the average. The need of the world today has never been so great, nor the responsibility resting upon those who are treading the Path of Discipleship so deep, real and urgent. We need all who are working upon this Path and who are aspiring towards release. We need those who are seeking close contact with their souls and with Us Who are seeking to guide the race today. We need cooperators of dedication and selflessness as never before in the history of the race. Situated as you are now in a key position and meeting people [653] of every nation, your opportunity to fire other lives, to hand the torch of living love to others, and to send people forth as agents of the light to their own countries and spheres of influence can be great. Its extent depends upon your willingness to make certain changes and adjustments within yourself and to reorient yourself. These changes are simple, but are of so wide-reaching a nature and are so drastic in their scope that I ask myself if you are sufficiently aware of the world need to sacrifice your potent personality—in all sincerity and loving willingness—to that need. Are you?

Em đang ở trong một vị trí có khả năng phụng sự rộng lớn. Cơ hội của em để tạo một tác động thật sự lên tâm thức của những người quanh em vượt xa mức trung bình. Nhu cầu của thế giới ngày nay chưa bao giờ lớn đến thế, và trách nhiệm đặt trên những người đang bước trên Con Đường Đệ Tử chưa bao giờ sâu xa, thật sự và khẩn thiết đến thế. Chúng tôi cần tất cả những ai đang làm việc trên Con Đường này và đang khát vọng hướng đến sự giải thoát. Chúng tôi cần những người đang tìm kiếm sự tiếp xúc gần gũi với linh hồn của họ và với Chúng Tôi, những Đấng đang tìm cách hướng dẫn nhân loại ngày nay. Chúng tôi cần những cộng sự viên tận hiến và vị tha hơn bao giờ hết trong lịch sử nhân loại. Vì em đang ở trong một vị trí then chốt và gặp gỡ người [653] thuộc mọi quốc gia, cơ hội của em để thắp lửa cho các đời sống khác, trao ngọn đuốc của tình thương sống động cho người khác, và gửi người ta đi như các tác nhân của ánh sáng đến đất nước và phạm vi ảnh hưởng của chính họ có thể rất lớn. Mức độ của nó tùy thuộc vào sự sẵn lòng của em trong việc thực hiện một số thay đổi và điều chỉnh nào đó bên trong chính mình và tái định hướng chính mình. Những thay đổi này đơn giản, nhưng có tính chất lan rộng đến mức và phạm vi mạnh mẽ đến mức Tôi tự hỏi liệu em có đủ nhận thức về nhu cầu của thế giới để hi sinh phàm ngã đầy quyền lực của em — với tất cả sự chân thành và sự sẵn lòng đầy thương yêu — cho nhu cầu ấy chăng. Em có sẵn lòng không?

These are days when the unit either counts for very little and simply has a normal

Đây là những ngày mà đơn vị cá nhân hoặc chỉ có rất ít giá trị và đơn giản chỉ có một giá

collective value in the presence of the pressure in the world and the current turmoil, or else he can count for a very great deal.

trị tập thể bình thường trước áp lực trong thế giới và sự hỗn loạn hiện tại, hoặc y có thể có giá trị rất lớn.

At present you count for very little when measured up against the world need, but you could count for much. You make very little impact upon the public consciousness in spite of your opportunities, and your natural equipment. But you could be one of the most useful of the world disciples in your particular grade and sphere of service, if you so chose.

Hiện nay em có rất ít giá trị khi được đo lường trước nhu cầu của thế giới, nhưng em có thể có giá trị lớn. Em tạo rất ít tác động lên tâm thức quần chúng, bất chấp các cơ hội và trang bị tự nhiên của em. Nhưng em có thể là một trong những đệ tử thế giới hữu dụng nhất trong cấp độ và phạm vi phụng sự riêng của em, nếu em chọn như vậy.

Everything in you is however short circuited and your light and radiance, therefore, is of the personality and not of the soul; your power to stir others and to move them forward is futile. Its truth is apparent to me all the time, and if you will consider the implications of my words, you will also see their justice. It is yourself as the worker, yourself as the one who is handling situations and dealing with people, yourself as the dramatic centre of all that happens around you, yourself as the one who talks and teaches and writes, yourself as the one who yearns and struggles and is tortured and misunderstood and faced with constant crisis (of no moment whatsoever in the larger picture) which is the preoccupation of your mind. You are the one who is being happy and unhappy, who is anxious or not anxious, who is acting wisely or learning frightfully drastic lessons—everything short circuited and arrested by yourself and, therefore, no clear radiant light, unimpaired by the clouds of self, the little self, and unimpeded by the reflections of the personality.

Tuy nhiên, mọi thứ trong em đều bị đoản mạch, và vì vậy ánh sáng cùng quang huy của em là của phàm ngã chứ không phải của linh hồn; quyền năng của em để khuấy động người khác và thúc đẩy họ tiến lên trở nên vô hiệu. Chân lý của điều này lúc nào cũng hiển nhiên đối với tôi, và nếu em suy xét các hàm ý trong lời tôi, em cũng sẽ thấy sự chính đáng của chúng. Chính bản thân em với tư cách người hoạt động, chính bản thân em với tư cách người xử lý các tình huống và giao tiếp với con người, chính bản thân em với tư cách trung tâm kịch tính của tất cả những gì xảy ra quanh em, chính bản thân em với tư cách người nói, dạy và viết, chính bản thân em với tư cách người khao khát, tranh đấu, bị dày vò, bị hiểu lầm và đối diện với khủng hoảng liên tục — những điều hoàn toàn không quan trọng trong bức tranh rộng lớn hơn — mới là mối bận tâm của thể trí em. Em là người đang hạnh phúc và bất hạnh, lo âu hay không lo âu, hành động khôn ngoan hay học những bài học khủng khiếp và mạnh mẽ — mọi thứ đều bị đoản mạch và bị chặn lại bởi chính em, và vì vậy không có ánh sáng quang huy trong sáng, không bị suy giảm bởi các đám mây của bản ngã, cái ngã nhỏ bé, và không bị cản trở bởi những phản chiếu của phàm ngã.

Do I sound harsh, my brother? I am not feeling so. What [654] I am endeavouring to do is based on a knowledge of you as a Soul, and an appreciation of what you—as a soul—could do. You are gifted, wise and powerful, but all this is relatively negated because you cannot step out of the centre of your own picture and off your own stage, and be simply a self-forgetting channel of love and light. This, however, you are not. You are struggling furiously to be such a channel, but you are so preoccupied with your struggle and are so aware that you are struggling that the reality for which you thus struggle is oft forgotten. It is lost to sight in the dramatic picture you have of yourself as a tortured disciple, with phenomenal difficulties in your life.

Huynh đệ của tôi, lời Tôi nghe có khắc nghiệt không? Tôi không cảm thấy như vậy. Điều [654] Tôi đang cố gắng làm dựa trên sự hiểu biết về em như một Linh hồn, và trên sự nhận thức về điều em — với tư cách một linh hồn — có thể làm. Em có tài năng, minh triết và quyền năng, nhưng tất cả những điều này bị vô hiệu hóa phần nào vì em không thể bước ra khỏi trung tâm bức tranh của chính mình và rời khỏi sân khấu của chính mình, để chỉ đơn giản là một kênh dẫn quên mình của tình thương và ánh sáng. Tuy nhiên, em chưa phải như vậy. Em đang đấu tranh dữ dội để trở thành một kênh dẫn như thế, nhưng em quá bận tâm với cuộc đấu tranh của mình và quá ý thức rằng mình đang đấu tranh đến nỗi thực tại mà em đấu tranh vì nó thường bị lãng quên. Nó mất hút khỏi tầm nhìn trong bức tranh kịch tính mà em có về chính mình như một đệ tử bị dày vò, với những khó khăn phi thường trong đời sống em.

But your difficulties and problems are *not* phenomenal, my brother. There is nothing dramatic about your experience and it is far less trying and difficult than is the experience of many. This is the message which I have for you. *Your life is cleared for service,* for you are free to serve, and the opportunity so to serve is given to you. You have gifts of mind, and brain and heart above the average—bound up in your personality, to be sure, but there for release and for use. They can be employed to give you much influence and the power to lift others. Your physical liabilities are of no importance, because they have no real physical basis; they are related to the emotional nature, and are expressive of the inner storms in which you so constantly live. Once you have decided to decentralise yourself and cease poisoning your body with the astral activity which sweeps you so

Nhưng các khó khăn và vấn đề của em *không* phi thường, huynh đệ của tôi. Không có gì kịch tính trong kinh nghiệm của em, và nó ít thử thách, ít khó khăn hơn rất nhiều so với kinh nghiệm của nhiều người. Đây là thông điệp Tôi dành cho em. *Đời sống của em đã được khai thông cho phụng sự,* vì em tự do để phụng sự, và cơ hội phụng sự như thế đã được trao cho em. Em có các thiên phú về trí tuệ, bộ não và trái tim trên mức trung bình — chắc chắn là bị ràng buộc trong phàm ngã của em, nhưng vẫn có đó để được giải phóng và sử dụng. Chúng có thể được dùng để đem lại cho em nhiều ảnh hưởng và quyền năng nâng đỡ người khác. Các khiếm khuyết hồng trần của em không quan trọng, vì chúng không có nền tảng hồng trần thật sự; chúng liên quan đến bản chất cảm xúc và biểu lộ các cơn bão bên trong mà em thường xuyên sống trong đó. Một khi em đã quyết định phi tập trung vào bản thân và thôi đầu độc thể

constantly, your physical difficulties will gradually disappear.

xác mình bằng hoạt động cảm dục thường xuyên cuốn qua em, các khó khăn hồng trần của em sẽ dần dần biến mất.

You have a gift for words in speech and writing, which is rare and valuable, and you have a sincerity of purpose that evokes my admiration, and upon which I am depending at this time. It is, however, largely used in portraying yourself to the people around you. You are the theme of all you say. Had you realised this, my brother? I think not.

Em có một thiên phú về lời nói, trong diễn ngôn và trong văn viết, điều này hiếm có và quý giá; và em có một sự chân thành trong mục đích gợi lên sự khâm phục của tôi, và vào lúc này Tôi đang dựa vào điều đó. Tuy nhiên, phần lớn nó được dùng để phác họa chính em cho những người quanh em. Em là chủ đề của tất cả những gì em nói. Huynh đệ của tôi, em đã nhận ra điều này chưa? Tôi nghĩ là chưa.

We need you in our work. You are, as I have already pointed out, in a position of responsibility. The place where you find yourself is, for you, the place of revelation and illumination. It is also the place where your best service can at present be rendered. Your problem is not at all subtle or [655] obscure. This makes it easier, therefore, to grasp, to solve and to handle. It is simply the problem of self-forgetfulness. When you have forced yourself out of your picture, and have learnt to be silent as to yourself and what you think, and feel and do, my brother, the richness of the contribution you will have to give will be so great that your field of service and your power to cooperate with the Hierarchy will be greatly expanded. *You are needed. You are needed where you are.* Will you make the necessary adjustments in cooperation with me in what I seek to do to bring about your release?

Chúng tôi cần em trong công việc của chúng tôi. Như Tôi đã chỉ ra, em đang ở trong một vị trí trách nhiệm. Nơi em thấy mình đang ở, đối với em, là nơi của sự mặc khải và soi sáng. Đó cũng là nơi mà hiện nay sự phụng sự tốt nhất của em có thể được thực hiện. Vấn đề của em hoàn toàn không tinh vi hay [655] mơ hồ. Vì vậy, điều này làm cho nó dễ nắm bắt, giải quyết và xử lý hơn. Nó chỉ đơn giản là vấn đề quên mình. Khi em đã buộc mình ra khỏi bức tranh của em, và đã học im lặng về bản thân mình cùng những gì em nghĩ, cảm và làm, huynh đệ của tôi, sự phong phú của đóng góp mà em sẽ có để trao sẽ lớn lao đến mức lĩnh vực phụng sự của em và quyền năng hợp tác của em với Thánh Đoàn sẽ được mở rộng rất nhiều. *Em đang được cần đến. Em đang được cần đến nơi em đang ở.* Em có chịu thực hiện những điều chỉnh cần thiết trong sự hợp tác với tôi, trong điều Tôi đang tìm cách làm để đem lại sự giải thoát cho em không?

This problem must be handled through meditation and through constant daily observation. It must be dealt with through right thought; the first thing to be done is for you to discover yourself, and realise the impression you make on people. You must

Vấn đề này phải được xử lý qua tham thiền và qua sự quan sát hằng ngày liên tục. Nó phải được xử lý bằng tư tưởng đúng; điều đầu tiên cần làm là em phải khám phá chính mình và nhận ra ấn tượng em tạo ra nơi người khác. Em phải tự tìm ra và tự quyết

find out and decide for yourself whether my analysis is justified, and whether truth lies behind what I have written. Thus you can be helped to enter upon a voyage of discovery about yourself which (if you handle it with humour, detachment and sincerity) will end by enabling you to enter upon a closer relationship with the Hierarchy and pass into a higher state upon the Path of Discipleship. I do not mention this as in any way constituting a reward, but as indicating a possibility which will greatly enrich your service.

định liệu phân tích của tôi có chính đáng hay không, và liệu chân lý có nằm sau những gì Tôi đã viết hay không. Như vậy, em có thể được giúp đỡ để bước vào một cuộc hành trình khám phá về chính mình, điều mà nếu em xử lý nó với óc hài hước, sự tách rời và sự chân thành, cuối cùng sẽ giúp em bước vào một mối liên hệ gần gũi hơn với Thánh Đoàn và đi vào một trạng thái cao hơn trên Con Đường Đệ Tử. Tôi không nhắc đến điều này như thể nó là một phần thưởng theo bất cứ cách nào, mà như một dấu hiệu của một khả năng sẽ làm phong phú rất nhiều sự phụng sự của em.

Your meditation can, for the next three months, follow the lines indicated below. During these months, you can follow this suggestion and then resume your meditation as last outlined by me for the remaining three months.

Trong ba tháng tới, bài tham thiền của em có thể theo các đường hướng được chỉ ra dưới đây. Trong những tháng này, em có thể theo gợi ý này rồi sau đó tiếp tục bài tham thiền như Tôi đã phác thảo lần trước cho ba tháng còn lại.

MEDITATION OUTLINE

DÀN Ý THAM THIỀN

1. Achieve comfort, alignment and control. These I need not elaborate to you. You know.

1. Hãy đạt đến sự thoải mái, chỉnh hợp và kiểm soát. Những điều này Tôi không cần giải thích thêm với em. Em biết.

2. Sound the O.M. as the soul, breathing it out in benediction upon the personality.

2. Xướng linh từ O.M. như linh hồn, thở nó ra trong phúc lành trên phàm ngã.

3. Sound the O.M. as the personality, responding to the soul.

3. Xướng linh từ O.M. như phàm ngã, đáp ứng với linh hồn.

4. Sound the O.M. as the synthesis of personality and soul.

4. Xướng linh từ O.M. như sự tổng hợp của phàm ngã và linh hồn.

5. Then, relaxing, deal each day of the week with the following seven questions: [656]

5. Rồi, khi thư giãn, mỗi ngày trong tuần hãy suy xét một trong bảy câu hỏi sau đây: [656]

Sunday... Did I work as a soul in my service yesterday, or as a personality? Was my

Chủ nhật... Hôm qua, tôi đã làm việc như một linh hồn trong sự phụng sự của mình, hay như một phàm ngã? Mối quan tâm của

interest in myself, as a server? Or was I engrossed with the need of those I served?

tôi có đặt nơi chính tôi, như một người phụng sự không? Hay tôi đã hoàn toàn chú tâm vào nhu cầu của những người tôi phụng sự?

Monday... In helping others, or in speaking with anybody, did I speak (yesterday as I served) about myself at all?

Thứ hai... Khi giúp đỡ người khác, hay khi nói chuyện với bất cứ ai, hôm qua trong lúc phụng sự, tôi có nói gì về chính mình không?

Tuesday... What was the general tenor of my thoughts during the day—the work I had to do, other people or myself?

Thứ ba... Khuynh hướng chung của các tư tưởng tôi trong ngày là gì — công việc tôi phải làm, những người khác, hay chính tôi?

Wednesday... What was the centre of my life yesterday—the soul whose nature is impersonal love, or the personality whose nature (at my point in evolution) is that of the "*one* at the centre," the dramatic self, expressing consistently the lower nature?

Thứ tư... Hôm qua, trung tâm đời sống của tôi là gì — linh hồn mà bản chất là tình thương vô ngã, hay phàm ngã mà bản chất, ở điểm tiến hoá của tôi, là bản chất của "*người* ở trung tâm", cái ngã kịch tính, thường xuyên biểu lộ bản chất thấp?

Thursday... How often did I refer to myself yesterday, either in pity, or as an illustration, or to evoke interest?

Thứ năm... Hôm qua, tôi đã nhắc đến chính mình bao nhiêu lần, dù trong sự tự thương hại, hay như một minh họa, hay để gợi sự quan tâm?

Friday... What was my major preoccupation yesterday? Was I happy? Why? Was I unhappy? Why? Was I dramatic? Why?

Thứ sáu... Hôm qua, mối bận tâm chính của tôi là gì? Tôi có hạnh phúc không? Tại sao? Tôi có bất hạnh không? Tại sao? Tôi có kịch tính hóa không? Tại sao?

Saturday... What effect did I have on people? Why did I have it? Did I speak of myself to them?

Thứ bảy... Tôi đã có tác động gì lên người khác? Tại sao tôi có tác động ấy? Tôi có nói với họ về chính mình không?

6. Then, humbly, gratefully and happily, make the following affirmations:

6. Rồi, với sự khiêm nhường, biết ơn và hoan hỉ, hãy đưa ra các lời xác quyết sau đây:

a. I press forward towards the goal of fuller service; I am the soul, whose nature is light and love and selflessness.

a. Tôi tiến tới mục tiêu phụng sự đầy đủ hơn; tôi là linh hồn, mà bản chất là ánh sáng, tình thương và vị tha.

b. I orient my mind towards the light, and in that light, I see the soul. I am the Plan, and am at-one with all that breathes.

b. Tôi định hướng thể trí của mình về phía ánh sáng, và trong ánh sáng ấy, tôi thấy linh hồn. Tôi là Thiên Cơ, và hợp nhất với tất cả những gì đang thở.

c. I purify my astral life and know myself to be nothing but a channel for the love of God. And, in this potent body of the lower self, naught can exist which blocks the outgoing love of God to all I meet.

c. Tôi thanh luyện đời sống cảm dục của mình và biết mình chẳng là gì ngoài một kênh dẫn cho tình thương của Thượng đế. Và trong thể cảm dục đầy quyền năng này của phàm ngã, không điều gì có thể tồn tại để ngăn chặn tình thương của Thượng đế tuôn ra đến tất cả những ai tôi gặp.

d. I stand erect through love and strength divine. I manifest the nature of a Son of God. Thus can I [657] salvage those who suffer on the way of life, and lift the little ones.

d. Tôi đứng thẳng nhờ tình thương và sức mạnh thiêng liêng. Tôi biểu lộ bản chất của một Con của Thượng đế. Nhờ vậy tôi có thể [657] cứu vớt những người đau khổ trên con đường đời sống, và nâng đỡ những kẻ bé nhỏ.

Can you adjust yourself to this indicated need, my brother? Is your love of the work and of your group brothers adequate to enable you to face your problem? I believe that it is, and you know and must realise that, in love, I stand by, and will not fail you if you need me, and if you call. More than this I cannot say.

Huynh đệ của tôi, em có thể tự điều chỉnh theo nhu cầu đã được chỉ ra này không? Tình thương của em đối với công việc và đối với các huynh đệ trong nhóm có đủ để giúp em đối diện với vấn đề của mình không? Tôi tin là có, và em biết, cũng phải nhận ra rằng, trong tình thương, Tôi đứng bên em, và sẽ không phụ em nếu em cần tôi và nếu em kêu gọi. Tôi không thể nói gì hơn điều này.

~

~

October 1937

Tháng Mười năm 1937

I wonder, brother of mine, if you have ever really grasped the truth that the sense of being at the centre of the stage in your life is a first ray characteristic? In your case, it is dominantly a personality trait, for second ray people are not prone to this dramatic ego-centric attitude. When, therefore, your second ray soul really dominates, that sense which now controls (the sense of being

Huynh đệ của tôi, Tôi tự hỏi liệu em đã bao giờ thật sự nắm bắt chân lý rằng cảm thức mình ở trung tâm sân khấu trong đời sống của em là một đặc tính cung một hay chưa? Trong trường hợp của em, nó nổi trội là một nét của phàm ngã, vì những người cung hai không có khuynh hướng đối với thái độ kịch tính lấy bản thân làm trung tâm này. Do đó, khi linh hồn cung hai của em thật sự chi

always at the centre, the focal point of interest) will begin definitely to fade out.

phối, cảm thức hiện đang kiểm soát em — cảm thức luôn luôn ở trung tâm, là tiêu điểm của sự quan tâm — chắc chắn sẽ bắt đầu phai nhạt.

The above statement will indicate to you what you have to do, for—at the present time—your life, your thoughts, your work and service, and your relations to others are all built around yourself. Never, my brother, for a single second do you really disappear from the picture, even in what you regard as your highest spiritual moments. You are still a personality working, and not a soul working, for your theory outstrips your performance. Hence your really profound unhappiness and disappointment.

Lời tuyên bố trên sẽ chỉ cho em điều em phải làm, vì hiện nay, đời sống, tư tưởng, công việc và sự phụng sự của em, cùng các mối liên hệ của em với người khác, tất cả đều được xây dựng quanh chính em. Huynh đệ của tôi, không bao giờ, dù chỉ trong một giây, em thật sự biến mất khỏi bức tranh, ngay cả trong những gì em xem là những khoảnh khắc tinh thần cao nhất của mình. Em vẫn là một phàm ngã đang làm việc, chứ không phải một linh hồn đang làm việc, vì lý thuyết của em vượt xa sự thực hiện của em. Do đó có sự bất hạnh và thất vọng thật sự sâu xa của em.

What shall be done? How can you change all this? Of what use is it for me to point out to you a condition unless I, at the same time, point out the remedy or the way of release? And, at the same time, can I tell you anything you do not know? Is there any aspect of the truth in connection with yourself of which you remain as yet unaware?

Phải làm gì? Làm sao em có thể thay đổi tất cả điều này? Tôi chỉ ra cho em một tình trạng để làm gì, nếu đồng thời Tôi không chỉ ra phương thuốc hay con đường giải thoát? Và đồng thời, liệu Tôi có thể nói với em điều gì mà em không biết không? Có phương diện nào của chân lý liên quan đến chính em mà em vẫn chưa nhận thức được chăng?

All that I can say is that, for you, release must come through the substitution of the Plan for your plans, of human need for your need, and of the Work for your task. Ponder on that word *Substitution.* At present, it is your plans, and not the Plan; it is your needs —financial and physical, emotional and mental—and not the needs of the New Group of World Servers; it is your [658] work and what you have to do and not the expectant daily meeting of the needs of others. Those who come to you, you see in the light of your own personality, and in

Tất cả những gì Tôi có thể nói là, đối với em, sự giải thoát phải đến qua việc thay thế các kế hoạch của em bằng Thiên Cơ, nhu cầu của em bằng nhu cầu của nhân loại, và nhiệm vụ của em bằng Công Việc. Hãy suy ngẫm về từ *Thay thế.* Hiện nay, đó là các kế hoạch của em, chứ không phải Thiên Cơ; đó là các nhu cầu của em — tài chính và hồng trần, cảm xúc và trí tuệ — chứ không phải các nhu cầu của Đoàn Người Mới Phụng Sự Thế Gian; đó là [658] công việc của em và những gì em phải làm, chứ không phải sự hằng ngày mong đợi để đáp ứng các nhu cầu của người khác. Những người đến với em, em nhìn họ

terms of *their* reactions to *you*. You see them not as souls or as our agents.

trong ánh sáng của phàm ngã của chính em, và theo các phản ứng của *họ* đối với *em*. Em không nhìn họ như các linh hồn hay như các tác nhân của chúng tôi.

This, my brother, must change and can change, if you so desire. A study of your personality rays may serve to throw light upon your problem. You are needed in the work and have much to give. You have strength and can strengthen others when your own strength is deflected away from yourself and your dramatic sense of self-pity. You have great wisdom and can use it, once you lose sight of yourself as a teacher. You do not suffer from an inferiority complex, as that much misused word is oft employed, nor are you the victim of a defeatist complex. To believe so at times and to comfort yourself with the idea is only a form of self-illusion and a way of escape from the responsibility of bringing about right interior attitudes. Your physical condition, your likes and dislikes and your emotional reactions and your own ideas loom so large that your wise, loving, intelligent soul has a hard task to make its presence felt. There is almost a chance that your sense of drama and of self-pity will cause you to lose the significance of the lesson I am seeking to give you. Is this not so?

Huynh đệ của tôi, điều này phải thay đổi và có thể thay đổi, nếu em muốn như vậy. Việc nghiên cứu các cung phàm ngã của em có thể giúp soi sáng vấn đề của em. Em đang được cần đến trong công việc và có nhiều điều để trao. Em có sức mạnh và có thể làm mạnh mẽ người khác khi sức mạnh của chính em được chuyển hướng khỏi bản thân em và khỏi cảm thức kịch tính về sự tự thương hại. Em có minh triết lớn lao và có thể sử dụng nó, một khi em không còn thấy mình như một huấn sư. Em không mắc phức cảm tự ti, như từ ngữ bị lạm dụng nhiều ấy thường được dùng, và em cũng không phải là nạn nhân của phức cảm chủ bại. Đôi khi tin như thế và tự an ủi mình bằng ý tưởng ấy chỉ là một hình thức tự ảo tưởng và một cách trốn tránh trách nhiệm đem lại những thái độ nội tâm đúng đắn. Tình trạng thể xác của em, những điều em thích và không thích, các phản ứng cảm xúc của em và các ý tưởng riêng của em hiện ra quá lớn đến nỗi linh hồn minh triết, đầy thương yêu và thông minh của em gặp khó khăn trong việc làm cho sự hiện diện của nó được cảm nhận. Hầu như có khả năng là cảm thức kịch tính và tự thương hại của em sẽ khiến em đánh mất thâm nghĩa của bài học Tôi đang tìm cách trao cho em. Chẳng phải vậy sao?

When you can realise that in these days of human crisis (when the call has gone out to all disciples and aspirants to rally to the helping of mankind) that none of these personality things matter and that a lot of them will fade out when your preoccupations are of a higher standard of values, then your work will take on fresh life, and your service will become a

Khi em có thể nhận ra rằng trong những ngày khủng hoảng của nhân loại này — khi lời kêu gọi đã phát ra đến tất cả các đệ tử và người chí nguyện hãy tập hợp lại để giúp đỡ nhân loại — không điều nào trong những điều thuộc phàm ngã này là quan trọng, và nhiều điều trong số đó sẽ phai nhạt khi các mối bận tâm của em thuộc về một chuẩn mực giá trị cao hơn, thì công việc của em sẽ

dynamic, magnetic, focal point of spiritual force which at present I know you realise it is not.

mang lấy đời sống mới, và sự phụng sự của em sẽ trở thành một điểm tập trung năng động, từ tính, của mãnh lực tinh thần; hiện nay Tôi biết em nhận ra rằng nó chưa phải như vậy.

Your *mental body* is on the fourth ray of Harmony through Conflict, and not on the first ray as you have sometimes believed. Had it been on the first ray, it would have dominated your astral body and your personality would have been of a very different calibre. But it is of the fourth ray type. This means that harmony appeals to you and the bringing together of opposites into an intelligent unity. But it is a harmony interpreted in terms of emotion; to this fact I would call your attention. You must ponder on harmony as the mind understands it, and remember that only those succeed in resolving discord [659] into harmony who themselves work from a stable centre of adjustment.

Thể trí của em thuộc cung bốn của Hài Hòa qua Xung Đột, chứ không thuộc cung một như đôi khi em đã tin. Nếu nó thuộc cung một, nó đã chi phối thể cảm dục của em, và phàm ngã của em đã có một tầm vóc rất khác. Nhưng nó thuộc loại cung bốn. Điều này có nghĩa là sự hài hòa hấp dẫn em, và việc đưa các đối cực lại với nhau thành một sự thống nhất thông minh cũng vậy. Nhưng đó là một sự hài hòa được diễn giải theo cảm xúc; Tôi muốn kêu gọi sự chú ý của em đến sự kiện này. Em phải suy ngẫm về sự hài hòa như thể trí thấu hiểu nó, và hãy nhớ rằng chỉ những ai tự mình làm việc từ một trung tâm điều chỉnh ổn định mới thành công trong việc giải quyết sự bất hòa [659] thành hài hòa.

Your *astral body* is definitely sixth ray and hence predisposes you to Piscean attitudes, emotional *idées fixes*, violent astral storms, great devotions which call your emotional reactions into play on matters and subjects which, in this day of world suffering and crisis, do not warrant attention and constitute an easy tuning-in on glamour and illusion.

Thể cảm dục của em rõ ràng thuộc cung sáu, và vì thế khiến em có khuynh hướng đối với các thái độ thuộc Song Ngư, các *ý tưởng cố định* cảm xúc, các cơn bão cảm dục mãnh liệt, những sự sùng tín lớn lao vốn khơi dậy các phản ứng cảm xúc của em đối với những vấn đề và chủ đề mà, trong ngày nay của đau khổ và khủng hoảng thế giới, không đáng được chú ý và tạo thành một sự bắt sóng dễ dàng với ảo cảm và ảo tưởng.

Your *physical body* is first ray in type and this gives your first ray personality an easy line of least resistance, for the predominating colour of your brain cells at this time (if I may speak symbolically) is first ray. Think this out carefully.

Thể xác của em thuộc loại cung một, và điều này đem lại cho phàm ngã cung một của em một con đường ít trở ngại nhất dễ dàng, vì màu sắc chi phối các tế bào não của em vào lúc này — nếu Tôi có thể nói một cách biểu tượng — là cung một. Hãy suy nghĩ kỹ điều này.

You should, however, feel encouraged as you study your ray combinations, because second ray energy definitely predominates, 2.4.6, and though the first ray characteristics are strong and powerful, they are not complicated by any of the subsidiary attributes, such as 3.5.7. It is not so difficult for you, therefore, to tune in on the Love-Wisdom line of energy in manifestation. It is your line of least resistance. Your problem is the linking up of this triangle of force (2.4.6) so that there is free interplay and circulation of energy. Thus will your soul assume control. I have stated in the above few words both your problem and its solution. I would remind you, nevertheless, that it is a soul problem and not a personality problem. If you approach this problem from the angle of the personality, you will not succeed in solving it for your personality will become the centre of the triangle, whereas there should be no centre, but you should be living in the experience of humanity as a whole at all times.

Tuy nhiên, em nên cảm thấy được khích lệ khi nghiên cứu các tổ hợp cung của mình, vì năng lượng cung hai rõ ràng chiếm ưu thế: 2, 4, 6; và dù các đặc tính cung một mạnh mẽ và đầy quyền lực, chúng không bị phức tạp hóa bởi bất cứ thuộc tính phụ nào, chẳng hạn như 3, 5, 7. Vì vậy, không quá khó cho em để bắt sóng với đường năng lượng Bác Ái – Minh Triết trong biểu hiện. Đó là con đường ít trở ngại nhất của em. Vấn đề của em là liên kết tam giác mãnh lực này — 2, 4, 6 — để có sự tương tác và lưu thông năng lượng tự do. Nhờ vậy linh hồn của em sẽ nắm quyền kiểm soát. Trong vài lời trên, Tôi đã nêu cả vấn đề và giải pháp của em. Tuy nhiên, Tôi muốn nhắc em rằng đó là một vấn đề của linh hồn chứ không phải vấn đề của phàm ngã. Nếu em tiếp cận vấn đề này từ góc độ phàm ngã, em sẽ không thành công trong việc giải quyết nó, vì phàm ngã của em sẽ trở thành trung tâm của tam giác, trong khi đáng lẽ không nên có trung tâm nào cả; thay vào đó, em nên luôn luôn sống trong kinh nghiệm của nhân loại như một toàn thể.

I am going to ask you to study for six months the words “a trained indifference” and each morning to do the Review on Indifference, prior to assuming the duties of the day. For you, *indifference* holds the key to release—release from personality control and reactions, release from self-pity, release from physical and emotional limitations. Your problem is not to get rid of difficulties but simply to be indifferent as to whether they exist or not.

Tôi sẽ yêu cầu em trong sáu tháng nghiên cứu các từ “một sự điềm nhiên được rèn luyện”, và mỗi buổi sáng thực hiện phần Ôn Xét về Điềm Nhiên trước khi đảm nhận các nhiệm vụ trong ngày. Đối với em, *sự điềm nhiên* nắm giữ chìa khóa của sự giải thoát — giải thoát khỏi sự kiểm soát và các phản ứng của phàm ngã, giải thoát khỏi sự tự thương hại, giải thoát khỏi các giới hạn hồng trần và cảm xúc. Vấn đề của em không phải là loại bỏ các khó khăn, mà chỉ đơn giản là điềm nhiên đối với việc chúng có tồn tại hay không.

Have I given you a “hard saying,” brother of mine? If I have, the reaction to hardness is on your side and not mine. I only seek to help you and to release you to fuller and

Huynh đệ của tôi, Tôi có trao cho em một “lời khó nghe” không? Nếu có, phản ứng đối với sự khó nghe nằm ở phía em chứ không phải ở tôi. Tôi chỉ tìm cách giúp em và giải thoát

more [660] joyful service, to a self-forgetfulness which eventuates in the power to identify yourself with others, and, therefore, to a life of loving service which will obliterate the strenuous ways of the past.

~

MY BROTHER: May 1938

Changes are coming your way but only as preparation for fuller service. Before, however, that fuller service becomes possible there must be an interlude of stock-taking (is not that the right business word?) and a period of review and of renewed consecration. A physical readjustment is also needed but it may not be as serious as you anticipate (in spite of brave words, my brother). Many of your difficulties are psychological and caused by an inner tension and tautness which is really quite unnecessary. To offset that, I would ask you to ponder on one of the keywords I gave you when you entered this group of disciples in training—the word *restfulness*.

em để bước vào sự phụng sự đầy đủ hơn và [660] hoan hỉ hơn, vào một sự quên mình kết quả là quyền năng đồng nhất hóa chính mình với người khác, và do đó vào một đời sống phụng sự đầy thương yêu sẽ xóa bỏ những cách thức căng thẳng của quá khứ.

~

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI: Tháng Năm năm 1938

Những thay đổi đang đến với em, nhưng chỉ như sự chuẩn bị cho sự phụng sự đầy đủ hơn. Tuy nhiên, trước khi sự phụng sự đầy đủ hơn ấy trở nên khả hữu, phải có một khoảng lặng để kiểm kê — chẳng phải đó là từ ngữ thương mại đúng sao? — và một giai đoạn ôn xét cùng sự thánh hiến được đổi mới. Một sự điều chỉnh lại về thể xác cũng cần thiết, nhưng có thể không nghiêm trọng như em dự đoán, bất chấp những lời lẽ can đảm, huynh đệ của tôi. Nhiều khó khăn của em có tính tâm lý và do một sự căng thẳng, căng cứng bên trong vốn thật sự hoàn toàn không cần thiết gây ra. Để hóa giải điều đó, Tôi yêu cầu em suy ngẫm về một trong những từ khóa Tôi đã trao cho em khi em bước vào nhóm đệ tử đang được huấn luyện này — từ *sự yên nghỉ*.

Do not work so hard, strenuously and furiously at the spiritual life. It is a state of being and not so much a state of achievement. It is a condition of correct orientation and direction and not so much a painful and oft dramatic effort to measure up to a standard which you think your soul sets you, or I for instance set you, or which your group brothers are expecting you to achieve and which you have accepted. Yet it seems to elude you and you do not feel that you have made the grade. Yet you have not failed as badly as you are apt to think in moments of depression.

Đừng làm việc quá vất vả, căng thẳng và dữ dội đối với đời sống tinh thần. Đó là một trạng thái hiện tồn hơn là một trạng thái thành tựu. Đó là một tình trạng định hướng và phương hướng đúng đắn hơn là một nỗ lực đau đớn và thường kịch tính để đạt đến một chuẩn mực mà em nghĩ linh hồn của em đặt ra cho em, hay chẳng hạn Tôi đặt ra cho em, hoặc các huynh đệ trong nhóm của em đang trông đợi em đạt được và em đã chấp nhận. Thế nhưng dường như nó cứ lẩn tránh em, và em không cảm thấy mình đã đạt chuẩn. Tuy vậy, em chưa thất bại nặng nề như em dễ nghĩ trong những lúc chán nản.

Why think so much about yourself at all, my brother? Have you never had quoted to you the lines “Rule out the good self as well as the bad self and let only Christ be seen and heard”? You hear so much coming to you all the time from the struggling personality. It speaks to you so clamorously that the quiet and gentle voice of the soul, bringing radiance and rest, fails to make an impact upon your life.

Huynh đệ của tôi, tại sao lại nghĩ quá nhiều về bản thân mình như thế? Chẳng lẽ em chưa từng được nghe trích dẫn những dòng này sao: “Hãy loại trừ cả cái ngã tốt lẫn cái ngã xấu, và chỉ để Đức Christ được nhìn thấy và được nghe thấy”? Em nghe quá nhiều điều luôn luôn đến với em từ phàm ngã đang tranh đấu. Nó nói với em ầm ĩ đến nỗi tiếng nói lặng lẽ và dịu dàng của linh hồn, vốn đem lại rạng rỡ và an nghỉ, không thể tạo được ảnh hưởng trên đời sống em.

So rest, my brother, and cease this violent struggle. Fall not into the snare of many words when again you resume old contacts. Enter into a period of happy silence and inner recuperation. [661] But be as far as possible a self-forgetting person, bringing joy and inspiration to others and ignoring your reactions with a divine indifference.

Vậy hãy an nghỉ, huynh đệ của tôi, và chấm dứt cuộc tranh đấu dữ dội này. Đừng sa vào cạm bẫy của nhiều lời khi em lại nối lại những tiếp xúc cũ. Hãy bước vào một thời kỳ im lặng hạnh phúc và hồi phục nội tâm. [661] Nhưng hãy, hết mức có thể, trở thành một người quên mình, đem sự hoan hỉ và cảm hứng đến cho người khác, và phớt lờ các phản ứng của em với Điềm nhiên thiêng liêng.

~

~

BROTHER OF MINE: May 1939

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI: Tháng Năm 1939

You may here rightly ask me: In what way do I hinder? I am not ambitious. I do not make trouble of a group kind; I only make trouble for myself. I try to be loving and kind. I work as hard as I think I should. I love the truth and I endeavour to meet requirements.

Ở đây em có thể chính đáng hỏi tôi: Tôi cản trở bằng cách nào? Tôi không tham vọng. Tôi không gây rắc rối có tính chất nhóm; tôi chỉ gây rắc rối cho chính mình. Tôi cố gắng yêu thương và tử tế. Tôi làm việc chăm chỉ hết mức tôi nghĩ mình nên làm. Tôi yêu chân lý và tôi nỗ lực đáp ứng các đòi hỏi.

All of this may be true, my brother, but these statements do not constitute an alibi for what is wrong. The thing that can wreck the building work, which your group is intended to do, is the violence of your reactions and vibrations when you are emotionally upset (and this is of frequent occurrence) and the furious self-assertion whereby you endeavour to justify such violence, and your dramatic self-pity. Unless you can learn to decentralise yourself, and cease this constant self-thought and self-commiseration under all circumstances, and stop visualising yourself at all times as in the centre—yourself as the worker, yourself as the group member, yourself as the sufferer from others' misunderstandings and mistakes, yourself as of importance—and learn to see yourself as you truly are, you can and do hinder the work and imperil the future constructive work of the group. This you know.

Huynh đệ của tôi, tất cả những điều này có thể đúng, nhưng những lời tuyên bố ấy không tạo thành một lời biện hộ cho điều sai trái. Điều có thể phá hỏng công việc xây dựng mà nhóm của em được dự định thực hiện là sự dữ dội trong các phản ứng và rung động của em khi em bị xáo trộn về cảm xúc, điều này xảy ra thường xuyên, cùng với sự tự khẳng định cuồng nộ qua đó em cố gắng biện minh cho sự dữ dội ấy, và lòng tự thương thân đầy kịch tính của em. Trừ phi em có thể học cách phi tập trung vào bản thân, chấm dứt lối nghĩ triền miên về mình và thương hại mình trong mọi hoàn cảnh, thôi hình dung mình luôn luôn ở trung tâm — mình là người hoạt động, mình là thành viên của nhóm, mình là người chịu đau khổ vì những hiểu lầm và sai lầm của người khác, mình là kẻ quan trọng — và học cách thấy mình đúng như em thật sự là, thì em có thể và quả thật đang cản trở công việc, đồng thời gây nguy hiểm cho công việc xây dựng tương lai của nhóm. Điều này em biết.

You love no one truly but yourself. If you loved truly and impersonally, you would not cause the pain you do to those who love and believe in your capacity; you would be more magnetic and this on a wider scale, for, as yet, you are only magnetic to those who recognise your personality and love your personality. It is from this lack that your work suffers. Yet it could so easily all be changed, if you learnt that *divine indifference* which you need—indifference to yourself and to your personality interests, likes and

Em không thật sự yêu ai ngoài chính mình. Nếu em yêu thương một cách chân thật và vô ngã, em sẽ không gây đau khổ như em đang gây cho những người yêu thương và tin vào năng lực của em; em sẽ có từ tính hơn, và trên một phạm vi rộng lớn hơn, vì cho đến nay em chỉ có từ tính đối với những người nhận ra phàm ngã của em và yêu phàm ngã của em. Chính vì sự thiếu sót này mà công việc của em chịu tổn hại. Tuy vậy, tất cả có thể được thay đổi thật dễ dàng, nếu em học được *Điềm nhiên thiêng liêng* mà em

dislikes, indifference to your cares, anxieties and successes. You would then be in a position, really, to sense the importance of the work, the uniqueness of your opportunities at this time, and your really strategic position. But you are too full of fear and of self-interest and so fail to [662] make the needed impact upon those who need your help. They get the impact of your cares and fears and your demand to be liked. Can you change this? I am telling you nothing new. Among the chelas in my Ashram, you are in the position of the naughty, wilful child, for your errors and faults are those of a child and are not adult faults at all. You dream in a child's dream world.

cần — điềm nhiên đối với chính mình và đối với các lợi ích, thích và không thích của phàm ngã em, điềm nhiên đối với các lo âu, phiền muộn và thành công của em. Khi ấy em sẽ thật sự ở vào vị thế cảm nhận được tầm quan trọng của công việc, tính độc đáo của những cơ hội của em vào lúc này, và vị trí thật sự có tính chiến lược của em. Nhưng em quá đầy sợ hãi và tư lợi, nên không thể [662] tạo được ảnh hưởng cần thiết lên những người cần sự giúp đỡ của em. Họ nhận lấy ảnh hưởng từ các lo âu và sợ hãi của em, cùng đòi hỏi được yêu thích của em. Em có thể thay đổi điều này không? Tôi không nói với em điều gì mới. Trong số các đệ tử trong ashram của tôi, em ở vào vị thế của đứa trẻ nghịch ngợm, bướng bỉnh, vì các sai lầm và khuyết điểm của em là của một đứa trẻ, chứ hoàn toàn không phải là các khuyết điểm của người trưởng thành. Em mơ trong thế giới mộng của một đứa trẻ.

You must grow up, my brother, for the world needs adult workers at this time and you can meet the need; you can do great and good work; you can make a soul impact upon those around you; you can cease from being a destructive agent and become a constructive worker. But this will only be possible if your likes and dislikes, your personality determinations and affections, your feeling and your physical ailments fade out of the picture and only the world's need remains and the longing to meet it—*as you can*. As, I repeat, you can. I and the group need you.

Huynh đệ của tôi, em phải trưởng thành, vì thế giới lúc này cần những người hoạt động trưởng thành, và em có thể đáp ứng nhu cầu ấy; em có thể làm công việc vĩ đại và tốt lành; em có thể tạo một ảnh hưởng linh hồn lên những người chung quanh; em có thể thôi là một tác nhân phá hoại và trở thành một người hoạt động xây dựng. Nhưng điều này chỉ có thể xảy ra nếu những điều em thích và không thích, các quyết định và tình cảm của phàm ngã em, cảm xúc và các bệnh tật hồng trần của em phai mờ khỏi bức tranh, và chỉ còn lại nhu cầu của thế gian cùng lòng khao khát đáp ứng nhu cầu ấy — *như em có thể*. Như Tôi nhắc lại, em có thể. Tôi và nhóm cần em.

I offer you neither suspension nor the opportunity to resign. I ask you to face the issue and make good. Fight this matter out and fight it out alone. Learn to keep the things which concern yourself to yourself—

Tôi không dành cho em sự đình chỉ, cũng không dành cho em cơ hội từ nhiệm. Tôi yêu cầu em đối diện vấn đề và làm cho ổn thỏa. Hãy chiến đấu với vấn đề này và chiến đấu một mình. Hãy học giữ những điều liên

a thing you have never yet learnt. Do not let your group brothers down by resigning or by a violent explosion—the repercussions of which must hurt and damage. Face life steadily, like an adult who has learnt in the school of wisdom, that the trend of all things is good. Handle life with love as a member of the New Group of World Servers.

quan đến bản thân em cho riêng mình — một điều em cho đến nay vẫn chưa từng học được. Đừng làm các huynh đệ trong nhóm của em thất vọng bằng cách từ nhiệm hoặc bằng một sự bùng nổ dữ dội — những hậu quả của nó tất phải gây đau đớn và tổn hại. Hãy đối diện đời sống một cách vững vàng, như một người trưởng thành đã học trong trường minh triết rằng xu hướng của mọi sự đều là tốt lành. Hãy xử lý đời sống bằng tình thương, như một thành viên của Đoàn Người Mới Phụng Sự Thế Gian.

NOTE: *This disciple is still fighting out the battle but no indication has yet come from the Tibetan that the victory is sufficiently gained to warrant more active work in the Ashram. R.R.R. is still outwardly inactive in relation to the group.*

GHI CHÚ: *Đệ tử này vẫn đang chiến đấu trận chiến ấy, nhưng Chân sư Tây Tạng chưa đưa ra dấu hiệu nào cho thấy chiến thắng đã đạt được đủ để biện minh cho công việc tích cực hơn trong ashram. R.R.R. vẫn còn bất hoạt bên ngoài trong tương quan với nhóm.*

~

~

To J. S. P. – Gửi J. S. P.

September 1937

Tháng Chín 1937

BROTHER OF MINE:

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI:

I have deferred giving you your personal instructions until this time as the quiet process of your integration in my group has been going forward with success. I felt it wise to wait. You [663] have had the difficult task of being admitted into a group which has been functioning as a unit for some time, and the amount of reading matter which you have had to master and the rhythm to which you have to adjust yourself has made your task a most difficult one. Your experience in group work, your open-minded attitude to other people, and the fact that (subjectively) you have belonged to this group *ever since its inception* has greatly

Tôi đã trì hoãn việc trao cho em các huấn thị cá nhân cho đến lúc này, vì tiến trình yên lặng của sự tích hợp em vào nhóm của tôi đã tiến triển thành công. Tôi cảm thấy chờ đợi là điều khôn ngoan. Em [663] đã có nhiệm vụ khó khăn là được nhận vào một nhóm đã hoạt động như một đơn vị trong một thời gian, và khối lượng tài liệu đọc mà em phải nắm vững, cùng nhịp điệu mà em phải điều chỉnh mình cho phù hợp, đã khiến nhiệm vụ của em trở nên hết sức khó khăn. Kinh nghiệm của em trong công việc nhóm, thái độ cởi mở của em đối với người khác, và sự kiện rằng ở nội giới em đã thuộc về nhóm này *ngay từ khi nhóm khởi đầu*, đã giúp ích

helped. You have stepped into a position which has been yours subjectively for a long time. I am mentioning this persistent inner relation to me and to your group brothers so that you may realise that you have only to establish the outer links. The inner are already forged.

rất nhiều. Em đã bước vào một vị trí vốn thuộc về em ở nội giới từ lâu. Tôi nhắc đến mối liên hệ nội tâm bền bỉ này với tôi và với các huynh đệ trong nhóm của em để em có thể nhận ra rằng em chỉ cần thiết lập các liên kết bên ngoài. Những liên kết bên trong đã được rèn đúc rồi.

The life of the disciple moves forward through moments of crisis. These crises produce two results:

Đời sống của đệ tử tiến tới qua những khoảnh khắc khủng hoảng. Những khủng hoảng này tạo ra hai kết quả:

1. The intensification of aspiration, if the disciple is still upon the Probationary Path, or the intensification of illumination if the disciple is nearing the Path of Accepted Discipleship, or is upon the Path itself.

1. Sự tăng cường khát vọng, nếu đệ tử vẫn còn trên Con Đường Dự Bị, hoặc sự tăng cường soi sáng nếu đệ tử đang gần Con Đường Đệ Tử Được Chấp Nhận, hoặc đang ở trên chính Con Đường ấy.

2. The achievement of a more stabilised attitude of detachment, based upon conscious personality renunciation, upon a right orientation of the personality to the soul (who is the one Master, the Light of Life) and to the Hierarchy of Servers. They will, therefore, produce an increasing power of control by the soul—the One Who knows no attachment and Who stands at-one with all souls in all forms.

2. Việc đạt được một thái độ tách rời ổn định hơn, dựa trên sự từ bỏ phàm ngã có ý thức, trên sự định hướng đúng đắn của phàm ngã về phía linh hồn, là Chân sư duy nhất, Ánh sáng của Sự Sống, và về phía Thánh Đoàn của những Người Phụng Sự. Do đó, chúng sẽ tạo ra một quyền năng kiểm soát ngày càng tăng của linh hồn — Đấng không biết đến ràng buộc và đứng hợp nhất với mọi linh hồn trong mọi hình tướng.

Such moments of crisis and of intensification, added to renunciation, have been your lot for years, have they not, my brother? They have swept your whole personality into an attitude of withdrawing from the things of the senses and to an earnest approach to the world of reality. In your life, since you came into incarnation this time, there have been four such moments, in the major sense—each of them preceded by a period of one-pointed aspiration, of painful and oft agonising detachment from all that the personality held dear. Each of them produced a subsequent reaction wherein it seemed that

Huynh đệ của tôi, những khoảnh khắc khủng hoảng và tăng cường như thế, cộng thêm sự từ bỏ, đã là số phận của em trong nhiều năm, phải vậy không? Chúng đã cuốn toàn bộ phàm ngã của em vào một thái độ rút lui khỏi những sự vật của giác quan và hướng tới một sự tiếp cận nghiêm túc với thế giới của thực tại. Trong đời em, kể từ khi em nhập thể lần này, đã có bốn khoảnh khắc như thế theo nghĩa lớn — mỗi khoảnh khắc đều được đi trước bởi một thời kỳ khát vọng nhất tâm, tách rời đau đớn và thường thống khổ khỏi tất cả những gì phàm ngã quý yêu. Mỗi khoảnh khắc ấy đều tạo ra một phản ứng tiếp theo, trong đó dường như tất cả đều

all was dark, and that aridity and stern struggle were the curious and undesirable result of sacrifice and of a recognised high point of illumination.

tối tăm, và sự khô cằn cùng cuộc tranh đấu nghiêm khắc là kết quả kỳ lạ và không mong muốn của sự hy sinh và của một điểm soi sáng cao đã được nhận biết.

[664] For you, as for so many disciples in this particular life cycle, the lesson has been to learn to move forward in spite of the activity of the pairs of opposites, paying no attention to the reactions of the senses and standing free and unafraid whether the experience being undergone is one of high import and of spiritual satisfaction, or is one of the "dead-level" happenings, where nothing brings joy and where only pain, fear and suspense are to be found. You must learn to move forward steadily between the pairs of opposites, saying to yourself: I am not this; I am not that; eternally, I am the *Self*.

[664] Đối với em, cũng như đối với rất nhiều đệ tử trong chu kỳ đời sống đặc biệt này, bài học là học cách tiến tới bất chấp hoạt động của các cặp đối cực, không chú ý đến các phản ứng của giác quan, và đứng tự do, không sợ hãi, dù kinh nghiệm đang trải qua là một kinh nghiệm có ý nghĩa cao cả và đem lại sự thỏa mãn tinh thần, hay là một trong những biến cố "tẻ nhạt", nơi không điều gì đem lại sự hoan hỉ và nơi chỉ có đau đớn, sợ hãi và hồi hộp chờ đợi. Em phải học cách tiến tới vững vàng giữa các cặp đối cực, tự nói với mình: Tôi không phải là cái này; tôi không phải là cái kia; vĩnh cửu, tôi là *Chân Ngã*.

These lessons you are learning (and learning with rapidity). You have now reached a point where you can learn them in a group—a group of fellow disciples who are undergoing the same experiences, who are oriented in the same direction, who are occupied with the same problems, and who are motivated by the same desire to serve. This means that you travel *not* alone, but are supported and sustained and strengthened by your group brothers. Those working in these groups will tell you that in spite of the difficulties and oft the increased problems of the spiritual life—the results of a renewed consecration and a more clearly defined service—the "comradeship of the Path" and the inspiration and love of the group do most certainly constitute a powerful help and bring a sense of life and love which negatives the ancient loneliness, and offsets the old solitary suffering.

Những bài học này em đang học, và học rất nhanh. Giờ đây em đã đạt đến một điểm nơi em có thể học chúng trong một nhóm — một nhóm các đệ tử đồng môn đang trải qua cùng những kinh nghiệm, được định hướng theo cùng một hướng, bận tâm với cùng những vấn đề, và được thúc đẩy bởi cùng một ước muốn phụng sự. Điều này có nghĩa là em du hành *không* một mình, mà được các huynh đệ trong nhóm nâng đỡ, duy trì và củng cố. Những người hoạt động trong các nhóm này sẽ nói với em rằng, bất chấp các khó khăn và thường là những vấn đề gia tăng của đời sống tinh thần — kết quả của một sự thánh hiến mới và một sự phụng sự được xác định rõ hơn — "tình đồng hành trên Đường Đạo" cùng cảm hứng và tình thương của nhóm chắc chắn tạo thành một trợ lực mạnh mẽ và đem lại một ý thức về sự sống và tình thương, vốn xóa tan nỗi cô đơn cổ xưa và hóa giải nỗi đau khổ đơn độc cũ.

Carefully follow the work of the Full Moon Approach, for it will bring you much and

Hãy cẩn thận theo dõi công việc Tiếp Cận Trăng Tròn, vì nó sẽ đem lại cho em nhiều

you should enter, through its means, into closer contact with the inner spiritual Sun, the soul, and with all of us who, in our varying grades of discipleship, seek to serve our fellowmen. This Full Moon work involves the use of the creative imagination, the cultivation of the power to visualise, the intensification of the magnetic vibration of the ajna centre, and consequently of the pituitary body. This establishes a magnetic field for the interplay of the currents and energies which are brought into action by the activity of the head centre and of the pineal gland. These higher forces are brought in and utilised in the meditation processes followed by all the group.

điều, và qua phương tiện của nó, em nên bước vào sự tiếp xúc gần gũi hơn với Mặt trời tinh thần bên trong, tức linh hồn, và với tất cả chúng tôi, những người trong các cấp độ địa vị đệ tử khác nhau, đang tìm cách phụng sự đồng loại. Công việc Trăng Tròn này bao hàm việc sử dụng Sự tưởng tượng sáng tạo, việc vun bồi quyền năng hình dung, sự tăng cường rung động từ tính của trung tâm ajna, và do đó của tuyến yên. Điều này thiết lập một trường từ tính cho sự tương tác của các dòng lưu chuyển và năng lượng được đưa vào hoạt động bởi hoạt động của trung tâm đầu và tuyến tùng. Những mãnh lực cao hơn này được đưa vào và sử dụng trong các tiến trình tham thiền mà toàn thể nhóm theo đuổi.

I have nothing to say in connection with your life of service and activity. That will go on naturally, and as ever in the case [665] with all true aspirants, must be rendered with no thought of self but in an effort to meet the need of those within your environment who look to you for help—physical, emotional and mental—but always with a spiritual intent.

Tôi không có gì để nói liên quan đến đời sống phụng sự và hoạt động của em. Điều đó sẽ tiếp diễn một cách tự nhiên, và như luôn luôn trong trường hợp [665] của mọi người chí nguyện chân thật, phải được thực hiện mà không nghĩ đến bản thân, nhưng trong nỗ lực đáp ứng nhu cầu của những người trong môi trường của em, những người trông cậy nơi em để được giúp đỡ — về hồng trần, cảm xúc và trí tuệ — nhưng luôn luôn với một chủ đích tinh thần.

I will make some suggestions as to your personality problem, and I will outline for you some meditation work. I use the word "suggestions" advisedly, for I would have you realise from the very beginning of your work that I never give more than a hint or a clear suggestion, or point out a possible line of action. I suggest a mode of training and of meditation and then leave each of you free to accept the suggestion and to conform to the outlined ideas as may seem best to you.

Tôi sẽ đưa ra một vài gợi ý về vấn đề phàm ngã của em, và Tôi sẽ phác thảo cho em một số công việc tham thiền. Tôi dùng từ "gợi ý" một cách có cân nhắc, vì Tôi muốn em ngay từ khởi đầu công việc của em nhận ra rằng Tôi không bao giờ đưa ra quá một ám chỉ hoặc một gợi ý rõ ràng, hay chỉ ra một đường lối hành động khả hữu. Tôi gợi ý một phương thức rèn luyện và tham thiền, rồi để mỗi em tự do chấp nhận gợi ý ấy và tuân theo các ý tưởng đã được phác thảo theo cách nào có vẻ tốt nhất đối với em.

I seek to give you a hint as to your ray influences, so that certain attitudes of mind and expressions of feeling-perception may be clarified for you. The five ray potencies which constitute your problem (and, with the soul, constitute also the mechanism of service through which the monad manifests), provide your field of opportunity and your main avenue of knowledge in the world of human expression.

Tôi tìm cách trao cho em một ám chỉ về các ảnh hưởng cung của em, để một số thái độ của trí tuệ và các biểu hiện của tri nhận qua cảm xúc có thể được làm sáng tỏ cho em. Năm quyền năng cung tạo thành vấn đề của em, và cùng với linh hồn cũng tạo thành bộ máy phụng sự qua đó chân thần biểu hiện, cung cấp cho em lĩnh vực cơ hội và đại lộ tri thức chính yếu của em trong thế giới biểu hiện nhân loại.

Your *soul ray* is the second ray.

Cung linh hồn của em là cung hai.

Your *personality ray* is the sixth ray, as you may have often suspected. This will link you closely by similarity of vibration with your brothers, D.H.B. and D.I.J.

Cung phàm ngã của em là cung sáu, như em có thể đã thường phỏng đoán. Điều này sẽ liên kết em chặt chẽ, do sự tương đồng rung động, với các huynh đệ của em là D.H.B. và D.I.J.

Your *mental body* is governed by the fourth ray, producing that love of art and literature which distinguishes you, and providing also that field of conflict which characterises your entire life. Harmony through conflict is the keynote of your life, with the soul ever aware of the basic harmony, but with the personality registering the conflict more definitely and more aware of the strife and the difficulties. Ever the mind has sought to control; ever the soul has endeavoured to carry increasing illumination, through the mind; ever the personal lower self has resisted that illumination and control. Is this not so, my brother?

Thể trí của em chịu sự cai quản của cung bốn, tạo ra tình yêu nghệ thuật và văn chương vốn làm em nổi bật, và cũng cung cấp lĩnh vực xung đột đặc trưng cho toàn bộ đời em. Hòa hợp qua xung đột là chủ âm của đời em, với linh hồn luôn luôn ý thức về sự hòa hợp căn bản, nhưng phàm ngã ghi nhận xung đột rõ rệt hơn và ý thức hơn về cuộc tranh chấp cùng các khó khăn. Thể trí luôn tìm cách kiểm soát; linh hồn luôn nỗ lực đem sự soi sáng ngày càng tăng qua thể trí; phàm ngã thấp kém luôn chống lại sự soi sáng và kiểm soát ấy. Chẳng phải vậy sao, huynh đệ của tôi?

Your *astral body* is closely linked with your soul and governed by the second ray, thus making for you the line of least resistance in this life. For you, the line of feeling-intuition, of astral-buddhic approach has been the way. It is right here that the fourth ray problem of your mind has its major

Thể cảm dục của em liên kết chặt chẽ với linh hồn và chịu sự cai quản của cung hai, nhờ đó tạo cho em con đường ít trở ngại nhất trong đời này. Đối với em, con đường của cảm xúc-trực giác, của sự tiếp cận cảm dục-Bồ đề, đã là con đường. Chính tại đây vấn đề cung bốn của thể trí em có khó khăn chủ yếu [666], và

difficulty [666] and this for the following reason: In this life your major vibration runs along the line of 2-4-6, producing the intensification of your second ray qualities and indicating the need for some balancing factor. The difficulty is helped, however, and the problem aided towards solution by the fact that your physical body is on the seventh ray, which brings in the vibration of the first ray line of energy, 1-5-7. This is of great assistance to you. Upon the physical plane, therefore, you have the task of balancing this preponderance of second ray attributes, qualities and rhythm.

điều này vì lý do sau: Trong đời này, rung động chính của em chạy dọc theo tuyến 2-4-6, tạo ra sự tăng cường các phẩm tính cung hai của em và chỉ ra nhu cầu về một yếu tố quân bình nào đó. Tuy nhiên, khó khăn được trợ giúp và vấn đề được hỗ trợ hướng tới giải pháp nhờ sự kiện rằng thể xác của em thuộc cung bảy, vốn đưa vào rung động của tuyến năng lượng cung một, 1-5-7. Điều này trợ giúp em rất nhiều. Vì vậy, trên cõi hồng trần, em có nhiệm vụ quân bình sự ưu thế của các thuộc tính, phẩm tính và nhịp điệu cung hai này.

Your rays, therefore, are:

Do đó, các cung của em là:

1. The ray of the soul—the second Ray of Love-Wisdom.

1. Cung của linh hồn — cung hai của Bác Ái – Minh Triết.

2. The ray of the personality—the sixth Ray of Devotion.

2. Cung của phàm ngã — cung sáu của Sùng tín.

3. The ray of the mental body—the fourth Ray of Harmony through Conflict.

3. Cung của thể trí — cung bốn của Hòa Hợp qua Xung Đột.

4. The ray of the astral body—the second Ray of Love-Wisdom.

4. Cung của thể cảm dục — cung hai của Bác Ái – Minh Triết.

5. The ray of the physical body—the seventh Ray of Ceremonial Order.

5. Cung của thể xác — cung bảy của Trật Tự Nghi Lễ.

You will find this of deep interest and, if rightly appreciated, it will produce fruitful development in your life.

Em sẽ thấy điều này rất đáng quan tâm, và nếu được đánh giá đúng, nó sẽ tạo ra sự phát triển phong phú trong đời em.

I suggest that you do the following meditation for a period of three months and then take up the group meditation. I have made your personal meditation very brief so that when you take up the group meditation it can constitute a preliminary exercise.

Tôi gợi ý rằng em thực hiện bài thiền sau đây trong thời kỳ ba tháng, rồi sau đó tiếp nhận bài thiền nhóm. Tôi đã làm cho bài thiền cá nhân của em rất ngắn, để khi em tiếp nhận bài thiền nhóm, nó có thể tạo thành một bài tập sơ khởi.

1. Continue with the simple breathing exercise you are now doing. It is of value to you in producing inner alignment and the harmonising of your bodies.

1. Tiếp tục bài tập thở đơn giản mà em hiện đang thực hiện. Nó có giá trị đối với em trong việc tạo ra sự chỉnh hợp bên trong và sự hòa hợp các thể của em.

2. Then, by an act of the will, withdraw the consciousness into the head and there visualise the inner radiant sun, formed by the merging of the lesser life of the personality with the radiant light in your soul. At the very centre of this life see the Self, the inner Christ or Buddha. Then focus your thought, without effort or strength, in this centre.

2. Rồi, bằng một hành vi của ý chí, hãy rút tâm thức vào trong đầu và tại đó hình dung mặt trời rạng rỡ bên trong, được hình thành bởi sự hòa nhập của sự sống nhỏ bé hơn của phàm ngã với ánh sáng rạng rỡ trong linh hồn em. Ở ngay trung tâm của sự sống này, hãy thấy Chân Ngã, Đức Christ hay Đức Phật bên trong. Rồi hãy tập trung tư tưởng của em, không gắng sức hay dùng sức mạnh, trong trung tâm này.

3. Next sound the O.M., breathing it out through the personality and carrying: [667]

3. Kế đó xướng O.M., thở nó ra qua phàm ngã và mang: [667]

a. Light to the mind.

a. Ánh sáng đến thể trí.

b. Peace to the astral body.

b. Bình an đến thể cảm dục.

c. Strength to the physical body.

c. Sức mạnh đến thể xác.

4. Finally, as the soul and the personality together, sound the O.M. again, once audibly and once inaudibly, thinking as you do so of the need of the world and the power of the soul to meet that need, through the medium of aspiration and discrimination.

4. Cuối cùng, với tư cách linh hồn và phàm ngã cùng nhau, hãy xướng O.M. một lần nữa, một lần thành tiếng và một lần không thành tiếng, trong khi làm như vậy hãy nghĩ đến nhu cầu của thế gian và quyền năng của linh hồn để đáp ứng nhu cầu ấy, qua trung gian của khát vọng và phân biện.

5. Continue then with any meditation such as you may feel the need of doing.

5. Sau đó hãy tiếp tục với bất cứ bài thiền nào mà em có thể cảm thấy cần thực hiện.

Have in the background of your consciousness the three words: joy, stability and the Plan.

Hãy giữ trong nền sau của tâm thức em ba từ: hoan hỉ, ổn định và Thiên Cơ.

~

~

MY BROTHER AND MY COMRADE: March 1938

I have not much to say to you at this time for I gave you full and long instructions and several suggestions in the last communication. I would ask you to continue to study them and to go on pondering on their significance and their implications. There is much in them which you have not had the time to assimilate, for I gave you much, knowing that you could stand the pressure of my suggestion.

You have made good progress in linking up with your group brothers. It is not an easy task to work in a group which has been functioning for some time and has already achieved a measure of subjective integration, but your group brothers are close to you and the consciousness of this fact is steadily growing in your mind.

It may be of assistance to you and complete the information given in your first personal instructions, if I were to indicate the points of contact through which your soul and your personality primarily work:

1. In this incarnation, your ego or soul is seeking expression through your astral body. *There* lies for you the line of least resistance. This established contact will rapidly transmute sixth ray devotion into universal and non-critical love. It will give you what I might call horizontal inclusiveness as well as vertical one-pointedness. Ponder on this. [668]

2. Your personality force is focussed in your seventh ray brain. This gives you the power

HUYNH ĐỆ VÀ BẠN ĐỒNG HÀNH CỦA TÔI: Tháng Ba 1938

Tôi không có nhiều điều để nói với em vào lúc này, vì trong lần truyền đạt trước Tôi đã trao cho em các huấn thị đầy đủ và dài, cùng nhiều gợi ý. Tôi xin em tiếp tục nghiên cứu chúng và tiếp tục suy ngẫm về thâm nghĩa và các hàm ý của chúng. Trong đó có nhiều điều em chưa có thời gian đồng hóa, vì Tôi đã trao cho em nhiều điều, biết rằng em có thể chịu được áp lực của gợi ý của tôi.

Em đã đạt tiến bộ tốt trong việc liên kết với các huynh đệ trong nhóm của em. Làm việc trong một nhóm đã hoạt động một thời gian và đã đạt được một mức độ tích hợp ở nội giới không phải là nhiệm vụ dễ dàng, nhưng các huynh đệ trong nhóm của em gần gũi với em, và tâm thức về sự kiện này đang tăng trưởng đều đặn trong thể trí em.

Điều này có thể trợ giúp em và hoàn tất thông tin đã được trao trong các huấn thị cá nhân đầu tiên của em, nếu Tôi chỉ ra những điểm tiếp xúc qua đó linh hồn và phàm ngã của em chủ yếu hoạt động:

1. Trong lần nhập thể này, chân ngã hay linh hồn của em đang tìm cách biểu hiện qua thể cảm dục của em. *Ở đó* nằm con đường ít trở ngại nhất đối với em. Sự tiếp xúc đã được thiết lập này sẽ nhanh chóng chuyển hoá lòng sùng tín cung sáu thành tình thương phổ quát và không phê phán. Nó sẽ trao cho em điều Tôi có thể gọi là tính bao gồm theo chiều ngang cũng như tính nhất tâm theo chiều dọc. Hãy suy ngẫm về điều này. [668]

2. Mãnh lực phàm ngã của em được tập trung trong bộ não cung bảy của em. Điều này trao cho em quyền năng lập kế hoạch, tổ

to plan, to organise, and also the power to give form to ideas. Ponder also on this.

chức, và cũng là quyền năng trao hình tướng cho các ý tưởng. Cũng hãy suy ngẫm về điều này.

I would call your attention anew to the three key words, Joy, Stability, and the Plan; during the past year there have been many occasions when the Way of Joy has been for you a hard way to go. Yet it is one of the needed characteristics of discipleship, leading—as it does—to soul strength; it is an essential quality for all those second ray people who are oriented particularly to treading, at some future date and after initiation, the difficult way of all world saviours. It is valuable for you to distinguish between *a* World Saviour and *the* world saviours. I have given you here a deeply esoteric hint.

Tôi muốn nhắc lại sự chú ý của em đến ba từ khóa: Hoan hỉ, Ổn định, và Thiên Cơ; trong năm qua đã có nhiều dịp khi Con Đường Hoan Hỉ đối với em là một con đường khó đi. Tuy vậy, đó là một trong những đặc tính cần thiết của địa vị đệ tử, dẫn đến — như nó vốn vậy — sức mạnh linh hồn; đó là một phẩm tính thiết yếu cho tất cả những người cung hai được định hướng đặc biệt để, vào một ngày tương lai nào đó và sau điểm đạo, bước trên con đường khó khăn của mọi đấng cứu thế gian. Việc em phân biệt giữa *một* Đấng Cứu Thế Gian và *những* đấng cứu thế gian là điều có giá trị. Ở đây Tôi đã trao cho em một ám chỉ huyền bí sâu xa.

Stability or steadfastness, which is the power to stand unmoving in the centre of your environment and in the midst of changing circumstance, will be tested out in you this year. To stand this test, your soul is challenging you. When, therefore, the need for quiet and poised strength arises and there come those moments when powerful action seems desirable or violent protest or words are deemed advisable, stand in steadfastness and recollect the need for poise, for patience and the desirability to await right indication of the way to go and the need for speech or for silence. This waiting will often change the direction of your intent and no action will then be taken but only that steady vision which sees the inner side and not the outer happening.

Sự ổn định hay kiên định, vốn là quyền năng đứng bất động ở trung tâm môi trường của em và giữa hoàn cảnh đổi thay, sẽ được thử thách nơi em trong năm nay. Để đứng vững trước thử thách này, linh hồn em đang thách thức em. Vì vậy, khi nhu cầu về sức mạnh yên lặng và cân bằng nảy sinh, và khi đến những khoảnh khắc mà hành động mạnh mẽ có vẻ đáng mong muốn, hoặc sự phản kháng dữ dội hay lời nói được cho là nên có, hãy đứng trong sự kiên định và nhớ lại nhu cầu về sự thăng bằng, về kiên nhẫn, và sự đáng mong muốn của việc chờ đợi chỉ dẫn đúng đắn về con đường phải đi, cũng như nhu cầu nói hay im lặng. Sự chờ đợi này thường sẽ thay đổi hướng của chủ đích em, và khi ấy sẽ không có hành động nào được thực hiện, mà chỉ có tầm nhìn vững vàng nhìn thấy phương diện bên trong chứ không phải biến cố bên ngoài.

Go in peace, my brother, and learn anew the comradeship of the Path.

Huynh đệ của tôi, hãy đi trong bình an, và học lại tình đồng hành của Đường Đạo.

~

MY BROTHER: February 1939

The tension of fear is great in the world today. People everywhere are living under great strain. Forget not that it is the *few* in every land (and when I say "in every land" I make no exception) who bring about world evil. But I would have you remember also that the will of the masses of the people unless misled, is towards good and understanding. I am talking here in connection with world affairs. Stand steady, therefore, and permit no thoughts of hatred and fear to find lodging in [669] your mind. Stand firmly for good, looking for it in all peoples and races and thus seek to swell the rising tide of those who aspire to right human relations, knowing that the potency of love rightly expressed is great and is—at this time—the only factor that can offset hate.

In connection with this point, I would call your attention to the instructions given to D.I.J., for in them I refer to the similarity of your problems with hers and with those of D.H.B. You can, through this similarity (which is induced through the similarity of your rays), reinforce and strengthen each other and produce a triple unit of energy which will be of service to your group brothers. You three can from certain aspects meditate together each day.

I would ask you that you take as your special work that subject which is today of such interest to you—the idea of death and proving the fact of immortality. Survival, my brother, has been proved. This has been the

~

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI: Tháng Hai 1939

Sự căng thẳng của sợ hãi trong thế giới ngày nay rất lớn. Người ta ở khắp nơi đang sống dưới áp lực lớn. Đừng quên rằng chính *một số ít* người trong mỗi xứ sở, và khi Tôi nói "trong mỗi xứ sở" Tôi không loại trừ nơi nào, gây nên điều ác trên thế giới. Nhưng Tôi cũng muốn em nhớ rằng ý chí của quần chúng nhân dân, nếu không bị dẫn dắt sai lầm, thì hướng về điều thiện và sự thấu hiểu. Ở đây Tôi đang nói liên quan đến các sự vụ thế giới. Vì vậy, hãy đứng vững và đừng cho phép bất cứ tư tưởng hận thù và sợ hãi nào tìm được chỗ trú trong [669] thể trí em. Hãy kiên định đứng về điều thiện, tìm kiếm nó trong mọi dân tộc và chủng tộc, và nhờ vậy hãy tìm cách làm dâng cao làn sóng đang lên của những người khát vọng các mối quan hệ nhân loại đúng đắn, biết rằng quyền năng của tình thương được biểu lộ đúng đắn là lớn lao và — vào lúc này — là yếu tố duy nhất có thể hóa giải hận thù.

Liên quan đến điểm này, Tôi muốn lưu ý em đến các huấn thị đã trao cho D.I.J., vì trong đó Tôi đề cập đến sự tương đồng giữa các vấn đề của em với của bạn ấy và với của D.H.B. Qua sự tương đồng này, do sự tương đồng của các cung của em gây nên, các em có thể củng cố và tăng cường lẫn nhau, đồng thời tạo ra một đơn vị năng lượng tam phân sẽ phụng sự các huynh đệ trong nhóm của em. Từ một vài phương diện, ba em có thể tham thiền cùng nhau mỗi ngày.

Tôi muốn yêu cầu em nhận lấy làm công việc đặc biệt của em đề tài ngày nay đang khiến em quan tâm sâu sắc — ý tưởng về cái chết và việc chứng minh sự kiện bất tử. Huynh đệ của tôi, sự tồn tại sau khi chết đã được chứng

great task and the real achievement of the spiritualistic movement throughout the world. Immortality, however, has not been proved.

minh. Đây đã là nhiệm vụ lớn lao và thành tựu thật sự của phong trào thần linh học trên khắp thế giới. Tuy nhiên, sự bất tử chưa được chứng minh.

When you have further steeped yourself in the subject, approaching it in happiness and in the spirit of service, I will give you later some ideas upon which you might work. I will not do so now as I want you to read and think through into a greater clarity of vision and a clearer perception of what it is you are seeking to undertake. One reason why you can do this work is that all your rays are along the line of building and of religion. You can, therefore, approach the scene in a far more detached manner than if your rays were purely mental or along the line of the first ray which is the ray that always brings withdrawal and abstraction and is the ray of the destroyer or of death itself. Ponder on this. There is a connection with the first ray aspect which is will, and that of death. Death is now the result of the will of the soul. Eventually it has to be the result of the united will of the soul and the personality and when that happens there will be no fear of death. Ponder also on this.

Khi em đã thấm nhuần thêm nữa đề tài này, tiếp cận nó trong hạnh phúc và trong tinh thần phụng sự, về sau Tôi sẽ trao cho em một vài ý tưởng mà em có thể làm việc với chúng. Tôi sẽ chưa làm như vậy bây giờ, vì Tôi muốn em đọc và suy nghĩ thấu đáo để đạt đến một sự trong sáng lớn hơn của tầm nhìn và một sự tri nhận rõ ràng hơn về điều em đang tìm cách đảm nhận. Một lý do khiến em có thể làm công việc này là vì tất cả các cung của em đều theo tuyến xây dựng và tôn giáo. Vì vậy, em có thể tiếp cận quang cảnh ấy theo một cách tách rời hơn nhiều so với khi các cung của em thuần túy trí tuệ hoặc theo tuyến cung một, là cung luôn đem lại sự rút lui và trừu xuất, và là cung của kẻ hủy diệt hay của chính cái chết. Hãy suy ngẫm về điều này. Có một mối liên hệ giữa phương diện cung một, tức ý chí, và cái chết. Cái chết hiện nay là kết quả của ý chí của linh hồn. Cuối cùng, nó phải là kết quả của ý chí hợp nhất của linh hồn và phàm ngã, và khi điều đó xảy ra sẽ không còn sợ chết. Cũng hãy suy ngẫm về điều này.

One of your problems in connection with all spiritual and meditational work is to avoid becoming too abstract; spiritual achievement for you in this life will come through the blending [670] of the highest possible point of spiritual recognition with your enlightened mind and your physical brain consciousness. The keynote of this is, of course, alignment. Have this thought of alignment in your consciousness as you proceed with the following meditation:

Một trong các vấn đề của em liên quan đến mọi công việc tinh thần và tham thiền là tránh trở nên quá trừu tượng; thành tựu tinh thần đối với em trong đời này sẽ đến qua sự pha trộn [670] của điểm cao nhất có thể về sự nhận biết tinh thần với thể trí đã được soi sáng của em và tâm thức bộ não hồng trần của em. Chủ âm của điều này, dĩ nhiên, là sự chỉnh hợp. Hãy giữ tư tưởng về sự chỉnh hợp này trong tâm thức em khi em tiến hành bài thiền sau đây:

1. Sound the Sacred Word audibly, regarding yourself as the physical man and holding the thought of physical coordination.

1. Xướng Linh Từ Thiêng Liêng thành tiếng, xem mình là phàm nhân hồng trần và giữ tư tưởng về sự phối hợp hồng trần.

Interlude wherein you take six long slow breaths, thinking as you do so about coordination.

Khoảng lặng trong đó em hít thở sáu hơi dài và chậm, trong khi làm như vậy hãy nghĩ về sự phối hợp.

2. Sound the Sacred Word then inaudibly, regarding yourself as the astral-emotional man, holding whilst you do it the thought of the purification and the transmutation of desire.

2. Rồi xướng Linh Từ Thiêng Liêng không thành tiếng, xem mình là con người cảm dục-cảm xúc, trong khi làm điều đó giữ tư tưởng về sự thanh lọc và sự chuyển hoá dục vọng.

Interlude wherein you seek definitely to raise your consciousness higher and, whilst you are doing this, taking seven long slow breaths.

Khoảng lặng trong đó em dứt khoát tìm cách nâng tâm thức mình lên cao hơn, và trong khi làm điều này, hít thở bảy hơi dài và chậm.

3. Sound the Sacred Word inaudibly again, pondering this time upon the mind as the reflector of the light of the soul and endeavouring to hold the mind steady in that light.

3. Lại xướng Linh Từ Thiêng Liêng không thành tiếng, lần này suy ngẫm về thể trí như tấm gương phản chiếu ánh sáng của linh hồn và nỗ lực giữ thể trí vững vàng trong ánh sáng ấy.

Interlude wherein you aspire to soul consciousness whilst taking ten long slow breaths, raising your consciousness as high as you can.

Khoảng lặng trong đó em khát vọng hướng tới tâm thức linh hồn trong khi hít thở mười hơi dài và chậm, nâng tâm thức em lên cao hết mức có thể.

4. Sound the Sacred Word this time as the soul, realising that the attention of the soul is definitely turned to the personality and that it seeks to control and dominate the personality.

4. Lần này xướng Linh Từ Thiêng Liêng với tư cách linh hồn, nhận ra rằng sự chú ý của linh hồn đã dứt khoát quay về phía phàm ngã và linh hồn tìm cách kiểm soát và chế ngự phàm ngã.

When doing the slow breathing, endeavour to sit erect without tension, and see to it that at no time, when inhaling, you inflate the abdomen, but that the abdomen is held drawn in towards the spine below the diaphragm.

Khi thực hiện hơi thở chậm, hãy nỗ lực ngồi thẳng mà không căng thẳng, và hãy bảo đảm rằng không lúc nào, khi hít vào, em làm phồng bụng, mà bụng được giữ kéo vào về phía cột sống bên dưới cơ hoành.

My blessing rests upon you, my brother. In these hard days remember with joy that the Hierarchy of spiritual forces stands.

Huynh đệ của tôi, phúc lành của tôi ở cùng em. Trong những ngày khó khăn này, hãy nhớ với sự hoan hỉ rằng Thánh Đoàn các mãnh lực tinh thần vẫn đứng vững.

NOTE: *This disciple is still presumably active in the Tibetan's Ashram and close to Him, but has disappeared in the chaos of the European war.*

GHI CHÚ: *Đệ tử này có lẽ vẫn còn hoạt động trong ashram của Chân sư Tây Tạng và gần gũi với Ngài, nhưng đã biến mất trong sự hỗn loạn của cuộc chiến châu Âu.*

SECTION THREE

THE SIX STAGES OF DISCIPLESHIP

[673]

THE SIX STAGES OF DISCIPLESHIP— Sáu giai đoạn của địa vị đệ tử

1. The stage wherein a disciple is contacted by the Master through another chela on the physical plane. This is the stage of “Little Chelaship.”

1. Giai đoạn mà một đệ tử được Chân Sư tiếp xúc xuyên qua một vị đệ tử khác ở cõi trần. Đó là giai đoạn “Tiểu Đệ Tử”

2. The stage wherein a higher disciple directs the chela from the egoic level. This is the stage called a “Chela in the Light.”

2. Giai đoạn mà một đệ tử cao hơn hướng dẫn đệ tử từ cấp độ chân ngã. Đây là giai đoạn được gọi là "Đệ Tử trong Ánh Sáng."

3. The stage wherein, according to necessity, the Master contacts the chela through:

3. Giai đoạn mà, theo nhu cầu, Chân sư liên lạc với đệ tử thông qua:

a. A vivid dream experience.

a. Một trải nghiệm giấc mơ sống động.

b. A symbolic teaching.

b. Một lời dạy biểu tượng.

c. A using of a thoughtform of the Master.

c. Việc sử dụng một hình tư tưởng của Chân sư.

d. A contact in meditation.

d. Một sự tiếp xúc trong tham thiền.

e. A definite remembered interview in the Master’s Ashram.

e. Một cuộc gặp gỡ chắc chắn được ghi nhớ trong ashram của Chân sư.

This is definitely the stage of Accepted Disciple.

Đây chắc chắn là giai đoạn của Đệ Tử được Chấp nhận.

4. The stage wherein, having shown his wisdom in work, and his appreciation of the Master’s problem, the chela is taught how (in emergencies) to attract the Master’s attention and thus draw on His strength, knowledge and advice. This is an instantaneous happening, and practically

4. Giai đoạn mà sau khi thể hiện minh triết trong công việc và thấu hiểu vấn đề của Chân sư, đệ tử được dạy (trong trường hợp khẩn cấp) cách thu hút sự chú ý của Chân sư và do đó dựa vào sức mạnh, kiến thức và lời khuyên của Ngài. Đây là một sự kiện tức thời, và thực tế không mất thời gian của

takes none of the Master's time. This stage has the peculiar name of a "Chela on the Thread" or sutratma.

Chân sư. Giai đoạn này có tên gọi đặc biệt là "Đệ tử trên đường dây" hay sutratma.

5. The stage wherein the chela is permitted to know the method whereby he may set up a vibration and call which will entitle him to an interview with the Master. This is only permitted to those trusted chelas who can be depended upon not to use the knowledge for anything except the need of the work; no personality reason or distress would prompt them to use it. At this stage the chela is called "one within the aura."

5. Giai đoạn mà đệ tử được phép biết phương pháp mà họ có thể thiết lập rung động và lời kêu gọi sẽ cho phép họ được gặp Chân sư. Điều này chỉ được phép đối với những đệ tử đáng tin cậy, những người có thể tin tưởng rằng sẽ không sử dụng kiến thức cho bất cứ điều gì ngoại trừ nhu cầu của công việc; không có lý do cá nhân hay đau khổ nào sẽ thúc đẩy họ sử dụng nó. Ở giai đoạn này, đệ tử được gọi là "đệ tử trong hào quang."

6. The stage wherein the chela can get his Master's ear at any time. He is in close touch always. This is the stage wherein a chela is being definitely prepared for an immediate initiation or, having taken initiation, is being given specialised [674] work to do in collaboration with his Master. The chela at this stage is described as "one within his Master's heart."

6. Giai đoạn mà người đệ tử có thể được Chân Sư lắng nghe vào bất cứ lúc nào. Y luôn luôn giao cảm mật thiết với Ngài. Đây là giai đoạn mà người đệ tử được chuẩn bị cho cuộc điểm đạo trước mắt hay đã được điểm đạo, đang được giao phó công tác đặc biệt [674] để thi hành trong sự hợp tác với Chân Sư của y. Giai đoạn này người đệ tử được mô tả là "Đệ Tử trong Tâm của Chân Sư".

There is a later stage of still closer identification, where there is a blending of the Lights, but there is no adequate paraphrase of the terms used to cover the name. The six stages above mentioned have been paraphrased for occidental understanding and must in no way be considered as translations of the ancient terms.

Về sau có một giai đoạn đồng nhất hóa với Chân Sư còn chặt chẽ hơn nữa, ở đó có một sự hòa hợp các Ánh Sáng, nhưng không có sự diễn giải thích hợp của thuật ngữ được dùng để thể hiện tên gọi. Sáu giai đoạn kể trên đã được diễn tả và đặt tên cho dễ hiểu đối với độc giả Tây phương, chớ không phải là dịch những danh từ cổ.

SIX WORDS FOR DISCIPLES— SÁU TỪ CHO CÁC ĐỆ TỬ

1. Recollection, resulting in concentration.

1. Sự hồi tưởng, đưa đến sự định trí.

2. Response, resulting in an interaction between higher and lower.

2. Sự đáp ứng, đưa đến một sự tương tác giữa cái cao và cái thấp.

3. Radiation, resulting in a sounding forth.

3. Sự phát xạ, đưa đến một sự phát ra âm thanh.

4. Respiration, resulting in creative work.

4. Hơi thở, đưa đến công việc sáng tạo.

5. Reunion, resulting in the at-one-ment.

5. Sự tái hòa hợp, đưa đến sự hợp nhất.

6. Reorientation, resulting in a clear vision of the Plan.

6. Sự tái định hướng, đưa đến một linh thị rõ ràng về Thiên Cơ.

THE SUBLIMATION OF THE FIVE HUMAN STAGES— SỰ THĂNG HOA CỦA NĂM GIAI ĐOẠN CỦA CON NGƯỜI

Stage I.

Giai đoạn I

The life has climbed the stairway long through daily use of form. Through the lesser three, with progress slow, the long path has been travelled. Another door stands open now. The words sound forth: “Enter upon the way of real desire.”

Sự sống đã leo lên cầu thang dài thông qua việc sử dụng hình tướng hàng ngày. Thông qua ba cái thấp hơn, với sự tiến bộ chậm chạp, con đường dài đã được đi qua. Một cánh cửa khác giờ đây đang mở ra. Những lời vang lên: "Hãy bước vào con đường của ham muốn thực sự."

The life, that only knows itself as form, enshrouds itself in vivid red, the red of known desire, and through the red all longed-for forms approach, are grasped and held, used and discarded, until the red changes to rose and rose to palest pink, and pink to white. Forth flowers then the pure white rose of life.

Sự sống, vốn chỉ biết đến bản thân như là hình tướng, bao phủ bản thân trong màu đỏ rực rỡ, màu đỏ của dục vọng đã biết, và thông qua màu đỏ, tất cả các hình tướng được khao khát đều đến gần, được nắm bắt và giữ lấy, sử dụng và vứt bỏ, cho đến khi màu đỏ chuyển sang màu hồng và màu hồng chuyển sang màu hồng nhạt nhất, và màu hồng chuyển sang màu trắng. Sau đó, bông hồng trắng tinh khiết của sự sống nở rộ.

The tiny rose of living life is seen in bud; not yet the full blown flower.

Bông hồng nhỏ bé của sự sống đang sống được nhìn thấy còn ở dạng nụ; vẫn chưa phải là bông hoa nở rộ hoàn toàn.

Stage II.

Giai đoạn II.

The picture changes form. Another voice, coming from close at hand utters another phrase. The life continues on its way. “Enter the field where children play and join their game.” Awakened to the game of life, the soul passes the gate. [675]

Bức tranh thay đổi hình dạng. Một giọng nói khác, đến từ gần đó, thốt ra một cụm từ khác. Sự sống tiếp tục con đường của mình. "Hãy bước vào cánh đồng nơi trẻ em chơi đùa và tham gia trò chơi của chúng." Thức tỉnh với trò chơi cuộc sống, linh hồn đi qua cánh cổng. [675]

The field is green and on its broad expanse the many forms of the one moving Life disport themselves; they weave the dance of life, the many patterned forms God takes. The soul enters “the playground of the Lord” and plays thereon until he sees the star with five bright points, and says: “My Star.”

Cánh đồng có màu xanh lục và trên dải đất rộng lớn của nó, nhiều hình tướng của Sự sống di chuyển duy nhất đang vui đùa; chúng dệt nên vũ điệu của sự sống, nhiều hình tướng theo khuôn mẫu mà Thượng đế mang lấy. Linh hồn bước vào "sân chơi của Chúa" và chơi trên đó cho đến khi nhìn thấy ngôi sao với năm điểm sáng, và nói: "Ngôi sao của tôi."

Stage III.

Giai đoạn III.

The way of red desire fails. It loses its allure. The playground of the sons of God no longer holds appeal. The voice which has twice sounded from out the world of form sounds now within the heart. The challenge comes: “Prove thine own worth. Take to thyself the orange ball of thy one-pointed purpose.” Responsive to the sounded word, the living soul, immersed in form, emerges from the many forms and hews its onward way. The way of the destroyer comes, the builder and again the tearer down of forms. The broken forms hold not the power to satisfy. The soul’s own form is now the great desire, and thus there comes the entering of the playground of the mind.

Con đường của ham muốn màu đỏ thất bại. Nó mất đi sức hấp dẫn. Sân chơi của những người con của Thượng đế không còn giữ được sức hấp dẫn. Giọng nói đã hai lần vang lên từ thế giới hình tướng giờ đây vang lên trong tim. Thử thách đến: "Hãy chứng minh giá trị của chính ngươi. Hãy nắm lấy quả bóng màu cam của mục đích nhất tâm của ngươi." Đáp lại lời nói đã vang lên, linh hồn đang sống, đắm chìm trong hình tướng, thoát ra khỏi nhiều hình tướng và tiến lên con đường phía trước. Con đường của kẻ hủy diệt đến, người xây dựng và một lần nữa là kẻ xé nát hình tướng. Các hình tướng bị phá vỡ không giữ được sức mạnh để thỏa mãn. Hình tướng của chính linh hồn giờ đây là khát vọng lớn lao, và do đó, sự bước vào sân chơi của trí tuệ đến.

But in these dreams and fantasies, at times a vision comes—a vision of a folded lotus flower, close petalled, tightly sealed, lacking aroma yet, but bathed in cold blue light.

Nhưng trong những giấc mơ và tưởng tượng này, đôi khi một linh ảnh đến — một linh ảnh về một hoa sen khép lại, cánh hoa khép chặt, được niêm phong chặt chẽ, chưa có

hương thơm, nhưng được tắm trong ánh sáng xanh lam lạnh lẽo.

Orange and blue in some more distant time will blended be, but far off yet the date. Their blending bathes the bud in light and causes future opening. Let the light shine.

Màu cam và màu xanh lam trong một thời gian xa hơn nữa sẽ được hòa trộn, nhưng ngày đó còn xa vời. Sự pha trộn của chúng tắm nụ hoa trong ánh sáng và khiến nó mở ra trong tương lai. Hãy để ánh sáng tỏa sáng.

Stage IV.

Giai đoạn IV.

Into the dark the life proceeds. A different voice seems to sound forth. “Enter the cave and find your own; walk in the dark and on your head carry a lighted lamp.” The cave is dark and lonely; cold is it and a place of many sounds and voices. The voices of the many sons of God, left playing on the playground of the Lord, make their appeal for light. The cave is long and narrow. The air is full of fog. The sound of running water meets the rushing sound of wind, and frequent roll of thunder.

Sự sống tiến vào bóng tối. Một giọng nói khác dường như vang lên. "Hãy vào hang động và tìm thấy chính mình; hãy bước đi trong bóng tối và trên đầu hãy mang theo một ngọn đèn sáng." Hang động tối tăm và cô đơn; nó lạnh lẽo và là nơi có nhiều âm thanh và giọng nói. Giọng nói của nhiều người con của Thượng đế, vẫn còn chơi đùa trên sân chơi của Chúa, kêu gọi ánh sáng. Hang động dài và hẹp. Không khí đầy sương mù. Âm thanh của nước chảy gặp âm thanh ào ạt của gió, và tiếng sấm rền thường xuyên.

Far off, dim and most vaguely seen, appears an oval opening, its colour blue. Stretched athwart this space of blue, a rosy cross is seen, and at the centre of the cross, where four [676] arms meet, a rose. Upon the upper limb, a vibrant diamond shines, within a star five-pointed.

Xa xa, mờ ảo và nhìn rất mơ hồ, xuất hiện một lối mở hình bầu dục, màu xanh lam. Trải dài trên khoảng không gian màu xanh lam này, một cây thập tự giá màu hồng được nhìn thấy, và ở trung tâm của cây thập tự giá, nơi bốn [676] cánh gặp nhau, một bông hồng. Trên nhánh trên, một viên kim cương rung động tỏa sáng, bên trong một ngôi sao năm cánh.

The living soul drives forward towards the cross which bars his way to life, revealed and known.

Linh hồn đang sống tiến về phía cây thập tự giá chắn ngang con đường dẫn đến sự sống đã được mặc khải và nhận biết.

Not yet the cross is mounted and, therefore, left behind. But onward goes the living soul, eyes fixed upon the cross, ears open to the wailing cries of all his brother souls.

Cây thập tự giá vẫn chưa được leo lên để rồi được bỏ lại phía sau. Nhưng linh hồn đang sống tiếp tục tiến lên, mắt nhìn chằm chằm vào cây thập tự giá, tai lắng nghe tiếng kêu

than của tất cả các linh hồn huynh đệ của mình.

Stage V.

Giai đoạn V.

Out into radiant life and light! The cave is left behind; the cross is overturned; the way stands clear. The word sounds clear within the head and not within the heart. “Enter again the playground of the Lord and this time lead the games.” The way upon the second tier of stairs stands barred, this by the soul’s own act. No longer red desire governs all the life, but now the clear blue flame burns strong. Upon the bottom step of the barred way he turns back and passes down the stairs on to the playground, meeting dead shells built in an earlier stage, stepping upon forms discarded and destroyed, and holding forth the hands of helpfulness. Upon his shoulder sits the bird of peace; upon his feet the sandals of the messenger.

Hãy bước vào sự sống và ánh sáng rực rỡ! Hang động bị bỏ lại phía sau; cây thập tự giá bị lật đổ; con đường hiện ra rõ ràng. Lời nói vang lên rõ ràng trong đầu chứ không phải trong tim. "Hãy vào lại sân chơi của Chúa và lần này hãy dẫn dắt các trò chơi." Con đường trên tầng cầu thang thứ hai bị chặn lại, điều này do hành động của chính linh hồn. Khát vọng đỏ không còn chi phối toàn bộ sự sống, mà giờ đây ngọn lửa xanh lam trong vắt bùng cháy mạnh mẽ. Trên bậc thang dưới cùng của con đường bị chặn, Ngài quay lưng lại và đi xuống cầu thang đến sân chơi, gặp những lớp vỏ chết chóc được xây dựng trong giai đoạn trước đó, bước lên những hình tướng bị vứt bỏ và phá hủy, và chìa ra đôi tay giúp đỡ. Trên vai Ngài đậu con chim của hòa bình; trên chân Ngài là đôi dép của sứ giả.

Not yet the utter glory of the radiant life! Not yet the entering into everlasting peace! But still the work, and still the lifting of the little ones.

Vẫn chưa phải là vinh quang tột đỉnh của sự sống rực rỡ! Vẫn chưa phải là bước vào sự bình an vĩnh cửu! Nhưng vẫn là công việc, và vẫn là nâng đỡ những người bé nhỏ.

DISCIPLESHIP AND PAIN—CON ĐƯỜNG ĐỆ TỬ VÀ SỰ ĐAU KHỔ

“The sons of God, who know and see and hear (and knowing, know they know) suffer the pain of conscious limitation. Deep in the inmost depths of conscious being, their lost estate of liberty eats like a canker. Pain, sickness, poverty and loss are seen as such, and from them every son of God revolts. He knows that in himself, as once he was before he entered prisoner into form, he knew not pain. Sickness and death, corruption and disease, they touched him not. The riches of

Những người con của Thượng đế, những người biết, thấy và nghe (và biết rằng họ biết) chịu đựng nỗi đau của sự hạn chế có ý thức. Sâu trong tận cùng tâm thức, sự mất mát tự do gặm nhấm như một chứng ung nhọt. Nỗi đau, bệnh tật, nghèo khó và mất mát được nhận thức như thế, và mỗi người con của Thượng đế đều chống lại chúng. Y biết rằng trong chính mình, như một thời đã từng trước khi trở thành tù nhân trong hình tướng, y không biết đến đau khổ. Bệnh tật và cái chết, sự hủy hoại và bệnh dịch không

the universe were his, and naught he knew of loss.

chạm đến y. Sự giàu có của vũ trụ thuộc về y, và y không hề biết đến mất mát.

"The lives that enter into form along with lives self-conscious, the *deva* lives which build the forms indwelt by all the sons of God, they know not pain or loss or poverty. [677] The form decays, the other forms retire, and that which is required to nourish and keep strong the outer, lacks. But lacking also will and planned intent, they feel no aggravation and know not clear revolt."

"Những sự sống bước vào hình tướng cùng với những sự sống tự ý thức, những sự sống thiên thần xây dựng nên những hình tướng được tất cả những người con của Thượng đế trú ngụ, chúng không biết đến nỗi đau hay mất mát hay nghèo đói. [677] Hình tướng suy tàn, những hình tướng khác rút lui, và những gì cần thiết để nuôi dưỡng và giữ cho bên ngoài mạnh mẽ, đều thiếu hụt. Nhưng cũng thiếu ý chí và ý định được lên kế hoạch, chúng không cảm thấy khó chịu và không biết đến sự nổi loạn rõ ràng."

A word about pain might be in place here, though I have naught of an abstruse nature to communicate anent the evolution of the human hierarchy through the medium of pain. The *devas* do not suffer pain as does mankind. Their rate of rhythm is steadier although in line with the Law. They learn through application to the work of building and through incorporation into the form of that which is built. They grow through appreciation of and joy in the forms built and the work accomplished. The *devas* build and humanity breaks and through the shattering of the forms man learns through discontent. Thus is acquiescence in the work of the greater Builders achieved. Pain is that upward struggle through matter which lands a man at the Feet of the Logos; pain is the following of the line of the greatest resistance and thereby reaching the summit of the mountain; pain is the smashing of the form and the reaching of the inner fire; pain is the cold of isolation which leads to the warmth of the central Sun; pain is the burning in the furnace in order finally to know the coolness of the water of life; pain is the journeying into the far country, resulting in the welcome to the Father's

Một vài lời về nỗi đau có thể được đề cập ở đây, mặc dù Tôi không có gì mang tính khó hiểu để truyền đạt liên quan đến sự tiến hóa của Huyền Giai Nhân Loại thông qua phương tiện của nỗi đau. Các thiên thần không chịu đựng nỗi đau như nhân loại. Tốc độ nhịp điệu của họ ổn định hơn mặc dù phù hợp với Định luật. Họ học hỏi thông qua việc áp dụng vào công việc xây dựng và thông qua việc kết hợp vào hình tướng của những gì được xây dựng. Họ phát triển thông qua sự đánh giá cao và niềm vui trong các hình tướng được xây dựng và công việc đã hoàn thành. Các thiên thần xây dựng và nhân loại phá vỡ, và thông qua sự tan vỡ của các hình tướng, con người học hỏi qua sự bất mãn. Do đó, sự đồng thuận với công việc của các Đấng Xây Dựng vĩ đại hơn đã đạt được. Nỗi đau là cuộc đấu tranh đi lên xuyên qua vật chất, đưa con người đến Dưới Chân của Thượng đế; nỗi đau là việc đi theo con đường có trở lực lớn nhất và nhờ đó đạt đến đỉnh núi; nỗi đau là sự phá vỡ hình tướng và việc chạm đến lửa bên trong; nỗi đau là cái lạnh của sự cô lập dẫn đến sự ấm áp của Mặt Trời Trung Tâm; nỗi đau là sự thiêu đốt trong lò lửa để cuối cùng cảm nhận được sự mát mẻ của nước sự sống; nỗi đau là hành trình đến

Home; pain is the illusion of the Father's disowning, which drives the prodigal straight to the Father's heart; pain is the cross of utter loss, that renders back the riches of the eternal bounty; pain is the whip that drives the struggling builder to carry to utter perfection the building of the Temple.

vùng đất xa xôi, dẫn đến sự chào đón tại Nhà của Cha; nỗi đau là ảo tưởng về sự chối bỏ của Cha, đẩy người con hoang đàng thẳng đến trái tim của Cha; nỗi đau là cây thập giá của sự mất mát tận cùng, mang lại sự giàu có của ân huệ vĩnh cửu; nỗi đau là roi quất thúc đẩy người thợ xây đấu tranh để hoàn thiện tột cùng việc xây dựng Ngôi Đền.

The uses of pain are many, and they lead the human soul out of darkness into light, out of bondage into liberation, out of agony into peace. That peace, that light and that liberation, within the ordered harmony of the cosmos are for all the sons of men.

Công dụng của nỗi đau thì nhiều, chúng dẫn dắt linh hồn con người ra khỏi bóng tối đến với ánh sáng, ra khỏi sự ràng buộc đến với sự giải thoát, ra khỏi đau khổ đến với bình an. Sự bình an đó, ánh sáng đó và sự giải thoát đó, trong sự hài hòa có trật tự của vũ trụ là dành cho tất cả những người con của nhân loại.

FROM THE OLD COMMENTARY—TRÍCH TỪ CỔ LUẬN

"The assuaging waters cool. They slowly bring relief, abstracting form from all that can be touched. The quivering [678] fever heat of long repressed desire yields to the cooling draught. Water and pain negate each other. Long is the process of the cooling draught.

"Những dòng nước xoa dịu mang lại sự mát lành. Chúng dần dần đem đến sự nhẹ nhõm, tách hình tướng khỏi tất cả những gì có thể chạm đến. Cơn sốt run rẩy [678] của ham muốn đã bị đè nén lâu nhường chỗ cho dòng nước mát lành. Nước và nỗi đau triệt tiêu lẫn nhau. Quá trình của dòng nước mát lành kéo dài.

"The burning fire releases all that blocks the way of life. Bliss comes and follows after fire, as fire upon the waters. Water and fire together blend and cause the great Illusion. Fog is the product of mist and steam and noise, veiling the Light, hiding the Truth and shutting out the Sun.

"Ngọn lửa thiêu đốt giải phóng mọi thứ cản trở con đường của sự sống. Hạnh phúc đến và theo sau lửa, như lửa trên mặt nước. Nước và lửa cùng hòa quyện và tạo nên Đại Ảo Tưởng. Sương mù là sản phẩm của hơi nước, sương khói và tiếng động, che phủ Ánh Sáng, ẩn giấu Chân Lý và ngăn chặn ánh Mặt Trời."

"The fire burns fiercely. Pain and the waters disappear. Cold, heat, the light of day, the radiance of the rising sun and perfect knowledge of the Truth appear.

"Lửa cháy dữ dội. Nỗi đau và nước biến mất. Cái lạnh, sức nóng, ánh sáng ban ngày, ánh sáng rực rỡ của mặt trời mọc và kiến thức hoàn hảo về Chân lý xuất hiện.

“This is the path for all who seek the Light. First form, and all its longing. Then pain. Then the assuaging waters and the appearance of a little fire. The fire grows, and heat is then active within the tiny sphere and does its fiery work. Moisture likewise is seen; dense fog, and to the pain is added sad bewilderment, for they who use the fire of mind during the early stage are lost within a light illusory.

"Đây là con đường dành cho tất cả những ai tìm kiếm Ánh sáng. Đầu tiên là hình tướng, và tất cả ham muốn của nó. Sau đó là nỗi đau. Sau đó là nước làm dịu và sự xuất hiện của một ngọn lửa nhỏ. Ngọn lửa lớn dần, và sức nóng sau đó hoạt động bên trong quả cầu nhỏ bé và thực hiện công việc rực lửa của nó. Độ ẩm cũng được nhìn thấy; sương mù dày đặc, và bên cạnh nỗi đau còn có thêm sự hoang mang buồn bã, vì những người sử dụng ngọn lửa của trí tuệ trong giai đoạn đầu bị lạc lối trong ánh sáng huyễn ảo.

“Fierce grows the heat; next comes the loss of power to suffer. When this stage has been outgrown, there comes the shining of the unobstructed Sun and the clear bright light of Truth. This is the path back to the hidden centre.

"Sức nóng tăng lên dữ dội; tiếp theo là sự mất khả năng chịu đựng đau khổ. Khi giai đoạn này đã được vượt qua, sự tỏa sáng của Mặt trời không bị cản trở và ánh sáng trong trẻo, rực rỡ của Chân lý sẽ đến. Đây là con đường trở về trung tâm tiềm ẩn.

“Use pain. Call for the fire, O Pilgrim, in a strange and foreign land. The waters wash away the mud and slime of nature’s growth. The fires burn the hindering forms which seek to hold the pilgrim back and so bring release. The living waters, as a river, sweep the pilgrim to the Father’s Heart. The fires destroy the veil, hiding the Father’s Face.”

"Hãy sử dụng nỗi đau. Hãy kêu gọi ngọn lửa, hỡi Khách hành hương, ở vùng đất xa lạ và xa xôi. Nước cuốn trôi bùn đất và chất nhờn của sự phát triển của tự nhiên. Lửa thiêu rụi những hình tướng cản trở đang tìm cách giữ chân người hành hương và do đó mang lại sự giải thoát. Dòng nước sống, như một dòng sông, cuốn người hành hương đến Trái tim của Cha. Lửa thiêu hủy bức màn che, che giấu Khuôn mặt của Cha."

DISCIPLESHIP AND ITS END—CON ĐƯỜNG ĐỆ TỬ VÀ MỤC TIÊU CỦA NÓ

There is a curious and ancient Atlantean chant which is no longer used but in those far off times was chanted by the initiate who took the third initiation—the consummating initiation of that period. It goes as follows. The translation of the symbols in which it was written necessitates the loss of rhythm and potency.

Có một bài thánh ca Atlantis cổ xưa và kỳ lạ không còn được sử dụng nữa nhưng trong những thời kỳ xa xưa đó đã được xướng lên bởi điểm đạo đồ đã thực hiện lần điểm đạo thứ ba — lần điểm đạo hoàn thiện của thời kỳ đó. Nó như sau. Việc dịch các biểu tượng mà nó được viết ra tất yếu phải mất đi nhịp điệu và sức mạnh.

“I stand between the Heavens and Earth! I vision God; I see the forms God took. I hate them both. Naught do [679] they mean to me, for one I cannot reach, and for the lower of the two I have no longer any love.

"Tôi đứng giữa Trời và Đất! Tôi hình dung Thượng đế; Tôi thấy những hình tướng mà Thượng đế đã khoác lấy. Tôi ghét cả hai. Chúng không [679] có ý nghĩa gì đối với tôi, vì một cái tôi không thể đạt được, và với điều thấp kém hơn tôi không còn bất kỳ tình yêu thương nào nữa.

“Torn I am. Space and its Life I cannot know, and so I want it not. Time and its myriad forms, I know too well. Pendant I hang betwixt the two, desiring neither.

"Tôi bị giằng xé. Tôi không thể biết Không Gian và Sự Sống của nó, và vì vậy tôi không cần nó. Thời gian và vô số hình tướng của nó, tôi biết quá rõ. Tôi treo đung đưa giữa cả hai, tôi không muốn cái nào.

“God from high Heaven speaks. There is a change. I hear with ear attentive, and, listening, turn my head. That which I visioned, yet visioning could not reach, is nearer to my heart. Old longings come again, yet die. Old chains of glamour snap. Forward I rush.

"Thượng đế từ Trời cao cất tiếng. Có một sự thay đổi. Tôi nghe với tai chăm chú, và lắng nghe, quay đầu lại. Điều mà tôi đã hình dung, nhưng hình dung vẫn không thể với tới, giờ đã gần với trái tim tôi hơn. Những khát khao cũ xưa lại đến, nhưng rồi chết đi. Những xiềng xích ảo cảm cũ kỹ đứt đoạn. Tôi lao về phía trước.

“Myriads of voices speak and halt me in my tracks. The thunder of the sounds of earth shuts out the voice of God. I turn me on my forward path, and vision once again the long held joys of earth, and flesh and kin. I lose the vision of eternal things. The voice of God dies out.

"Vô số giọng nói cất lên và ngăn tôi lại trên đường đi. Tiếng sấm của những âm thanh của trái đất át đi tiếng nói của Thượng đế. Tôi quay đầu lại trên con đường phía trước của mình, và một lần nữa hình dung những niềm vui lâu dài của trái đất, xác thịt và dòng họ. Tôi đánh mất tầm nhìn về những điều vĩnh cửu. Tiếng nói của Thượng đế tắt dần.

“Torn again am I, but only for a little time. Backward and forward shifts my little self, e’en as a bird soars into heaven and settles back again upon the tree. Yet God, in His high place, outlasts the little bird. Thus do I know that God will victor be and later hold my mind and me in thrall.

"Tôi lại bị giằng xé, nhưng chỉ trong một thời gian ngắn. Cái tôi nhỏ bé của Tôi dịch chuyển tới lui, giống như một con chim bay vút lên trời rồi lại đậu xuống cây. Nhưng Thượng đế, ở nơi cao vời của Ngài, tồn tại lâu hơn con chim nhỏ bé. Do đó, tôi biết rằng Thượng đế sẽ là người chiến thắng và sau này sẽ giữ tâm trí tôi và tôi trong sự kìm kẹp.

“Hark to the joyous paean that I chant; the work is done. My ear is deaf to all the calls of earth, except to that small voice of all the hidden souls within the outer forms, for they are as myself; with them I am at-one.

"Hãy lắng nghe bài ca chiến thắng mà tôi xướng lên; công việc đã hoàn thành. Tai tôi điếc với tất cả những lời kêu gọi của đất, ngoại trừ tiếng nói nhỏ bé đó của tất cả những linh hồn tiềm ẩn bên trong các hình tướng bên ngoài, vì họ giống như tôi; tôi hòa làm một với họ.

“God’s voice rings clear, and in its tones and overtones the little voices of the little forms dim and fade out. I dwell within a world of unity. I know all souls are one.

"Tiếng nói của Thượng đế vang lên rõ ràng, và trong âm sắc và âm bội của nó, những giọng nói nhỏ bé của những hình tướng nhỏ bé mờ dần và biến mất. Tôi trú ngụ trong một thế giới của sự hợp nhất. Tôi biết tất cả các linh hồn là một.

“Swept am I by the universal Life and as I sweep upon my onward way—the way of God—I see all lesser energies die out. I am the One; I, God. I am the form in which all forms are merged. I am the soul in which all souls are fused. I am the Life, and in that Life, all little lives remain.”

"Tôi bị cuốn theo Sự sống phổ quát và khi tôi cuốn theo con đường phía trước của mình — con đường của Thượng đế — tôi thấy tất cả những năng lượng thấp kém hơn đều lụi tàn. Tôi là Đấng Duy nhất; Tôi, Thượng đế. Tôi là hình tướng mà trong đó tất cả các hình tướng được hợp nhất. Tôi là linh hồn mà trong đó tất cả các linh hồn được hợp nhất. Tôi là Sự sống, và trong Sự sống đó, tất cả những sự sống nhỏ bé vẫn còn."

These words, chanted in the ancient formulas on peculiar and selected notes, were most potent and brought definite results in certain ancient ceremonies that have long since died out. [680]

Những từ này, được xướng lên trong các công thức cổ xưa trên những nốt đặc biệt và được lựa chọn, rất mạnh mẽ và mang lại những kết quả nhất định trong một số nghi lễ cổ xưa đã lụi tàn từ lâu. [680]

PART I (680-687)

The world today is going through a preparation period and an interlude of adjustment to the new world and the new order which is coming into being. This new world is verily a new creation and with its activities the Masters are today engaged, working as always through the medium of Their disciples. In this preparatory period, the Masters are today occupied, among other

Thế giới ngày nay đang trải qua một giai đoạn chuẩn bị và một giai đoạn chuyển tiếp để thích ứng với thế giới mới và trật tự mới đang hình thành. Thế giới mới này thực sự là một sáng tạo mới và các Chân sư ngày nay đang tham gia vào các hoạt động của nó, và như mọi khi, các Ngài hoạt động thông qua phương tiện là các đệ tử của mình. Trong giai đoạn chuẩn bị này, hiện nay các Chân sư

things, with preparing disciples for constructive work for service and eventually for initiation. They are consequently occupied with forming new groups of disciples who can gradually be integrated into existent groups and be available for world service. It is planned to do this on a large scale because of world need and the willingness of the world aspirants to take the personal risks, incident to this preparatory work.

đang bận rộn, cùng với những việc khác, trong việc chuẩn bị các đệ tử cho công việc kiến tạo để phụng sự và cuối cùng là để Điểm đạo. Do đó, các Ngài đang bận rộn với việc hình thành các nhóm đệ tử mới, những người có thể dần dần được hợp nhất vào các nhóm hiện có và sẵn sàng cho sự phụng sự thế giới. Việc này được lên kế hoạch thực hiện trên quy mô lớn vì nhu cầu của thế giới và sự sẵn lòng của những người chí nguyện thế giới để chấp nhận những rủi ro cá nhân, liên quan đến công việc chuẩn bị này.

There are certain very simple rules to which I would refer, and which form a foundation of truths which you already accept as necessary to all spiritual advancement. These are the accepted requirements and are recognised as present in all whom the Masters take in hand and weld into Their groups for service. They are:

Có một số quy tắc rất đơn giản mà Tôi muốn đề cập và chúng tạo thành nền tảng của những sự thật mà bạn đã chấp nhận là cần thiết cho mọi sự tiến bộ tinh thần. Đây là những yêu cầu được chấp nhận và được công nhận là hiện diện trong tất cả những người mà các Chân sư nhận dìu dắt và kết hợp vào các nhóm của các Ngài để phụng sự. Đó là:

1. The recognised need to tune in, as far as the individual aspirant can, on world need as it is gradually emerging. It must be borne in mind that the requirements for those who will work at this bringing into being the new world will be of a different nature in many ways from the past. This must be carefully borne in mind. The world need must be approached mentally and spiritually and not emotionally. So many aspirants and would-be disciples are emotional; they shrink from the facing of existent facts and approach problems from their own preconceived ideas of service and their own established idealisms.

1. Nhu cầu được nhận ra để hoà hợp, trong chừng mực mà người chí nguyện cá nhân có thể làm được, với nhu cầu của thế giới khi nó đang dần dần xuất hiện. Cần phải ghi nhớ rằng các yêu cầu đối với những người sẽ làm việc trong việc mang thế giới mới này vào sự tồn tại sẽ có bản chất khác biệt theo nhiều cách so với quá khứ. Điều này phải được ghi nhớ cẩn thận. Nhu cầu của thế giới phải được tiếp cận về mặt trí tuệ và tinh thần chứ không phải về mặt cảm xúc. Có rất nhiều người chí nguyện và những người muốn trở thành đệ tử có tính cảm xúc; họ né tránh việc đối mặt với những sự thật hiện hữu và tiếp cận các vấn đề từ những ý tưởng định trước của họ về sự phụng sự và những lý tưởng đã được thiết lập của họ.

2. The achievement of a finer sense of values. Rest, amusement, idleness, argument and criticism have no real place in a disciple's life for the next few years. A sane

2. Việc đạt được ý thức tốt hơn về các giá trị. Nghỉ ngơi, giải trí, nhàn rỗi, tranh luận và chỉ trích không có chỗ đứng thực sự trong cuộc sống của một đệ tử trong vài năm tới.

handling of the physical mechanism will be required, plus a divine indifference to personal feeling and health reactions. Complete dedication to the meeting of human need; [681] utter consecration to the Plan; intelligent cooperation with all whom you recognise to be senior disciples; adequate care to take right action in circumstances so that your efficiency is not impaired; the conservation of energy through silence and through that constant radiation which is based on self-forgetfulness—that is what is asked of the disciple in the world today, this is what the Hierarchy expects and this is what will eventually open the door of initiation. That door has to be opened more widely at this time by the accepted disciples of the world so that more and more of the human race may more easily enter. Self-interest will *not*open it.

Việc xử lý khéo léo cơ chế thể xác sẽ được yêu cầu, cộng với sự điềm nhiên thiêng liêng đối với cảm xúc cá nhân và các phản ứng sức khỏe. Sự cống hiến hoàn toàn để đáp ứng nhu cầu của con người; [681] sự tận hiến hoàn toàn cho Thiên Cơ; sự hợp tác thông minh với tất cả những người mà bạn công nhận là những đệ tử thâm niên hơn; sự quan tâm đầy đủ để hành động đúng đắn trong các hoàn cảnh để hiệu quả của bạn không bị suy giảm; sự bảo tồn năng lượng thông qua sự im lặng và thông qua sự tỏa sáng liên tục dựa trên sự quên mình — đó là những gì được yêu cầu ở người đệ tử trên thế giới ngày nay, đây là điều mà Thánh đoàn mong đợi và đây là điều cuối cùng sẽ mở ra cánh cửa điểm đạo. Cánh cửa đó phải được mở rộng hơn vào thời điểm này bởi các đệ tử được chấp nhận trên thế giới để ngày càng nhiều người trong nhân loại có thể dễ dàng bước vào hơn. Lợi ích cá nhân sẽ không mở ra cánh cửa đó.

3. The development of a fluidity of mind and attitude which will recognise the fact that—though the Plan stands—techniques, presentations, idealisms and methods must necessarily change. This is not an easy thing to do. The Plan, as I have outlined it to you in the past, was but a skeleton outline and simply an underlying basic structure. It was the steel scaffolding of the new world-to-be as regards that part of it which you could aid in materialising.

3. Sự phát triển của một tâm trí và thái độ linh hoạt sẽ nhận ra sự thật rằng — mặc dù Thiên Cơ vẫn đứng vững — các kỹ thuật, cách trình bày, lý tưởng và phương pháp nhất thiết phải thay đổi. Đây không phải là một điều dễ dàng để làm. Thiên Cơ, như Tôi đã phác thảo cho các bạn trong quá khứ, chỉ là một phác thảo khung, và chỉ đơn giản là một cấu trúc cơ bản nền tảng. Đó là giàn giáo thép của thế giới mới sắp ra đời liên quan đến phần mà các bạn có thể hỗ trợ hiện thực hóa.

It is not easy for the average person to be fluid and to change details and methods in relation to that which has been taught in the past and about which he has evolved definite and distinct ideas. Are you, therefore, prepared to throw these overboard and work in the way which will meet the new world need under the new incoming influences?

Không dễ dàng gì cho một người bình thường để linh hoạt và thay đổi các chi tiết và phương pháp liên quan đến những gì đã được dạy trong quá khứ và về những gì họ đã phát triển những ý tưởng rõ ràng và riêng biệt. Do đó, bạn có sẵn sàng từ bỏ những điều này và làm việc theo cách sẽ đáp ứng nhu cầu của thế giới mới dưới những ảnh hưởng mới đang đến không?

The disciple upon whom the Master can most confidently depend is the one who can —in periods of change—preserve that which is good and fundamental while breaking from the past and add to it that which is of immediate service in the present. An attitude of spiritual compromise is right, needed and very rare to find. Most of the things about which there may be argument and contention among disciples concern methods and relative non-essentials; they deal with points of organisation. They are not so important as the inner unity of vision and the ability to concede where no wrong is involved and where a fellow worker fails to see the point. Disciples need to see to it that they do not hinder by any form of self-assertion, [682] or by the imposition of their own ideas or by any authoritarianism, based on past procedure. Ponder on this. The disciple who is sure that he is always right and who is confident that his interpretation of what is needed is infallibly correct and that others must be moulded into cooperation with his planned procedures can greatly hinder the good work. The task of the modern disciple is to sense need and then to meet it and this, again, is part of the new emerging technique of invocation and evocation.

Người đệ tử mà Chân sư có thể tin cậy nhất là người có thể — trong thời kỳ thay đổi — bảo tồn những gì tốt đẹp và cơ bản trong khi thoát khỏi quá khứ và thêm vào đó những gì có ích ngay lập tức trong hiện tại. Thái độ thỏa hiệp tinh thần là đúng đắn, cần thiết và rất hiếm khi tìm thấy. Hầu hết những điều có thể gây ra tranh cãi và xung đột giữa các đệ tử đều liên quan đến phương pháp và những thứ không thiết yếu tương đối; chúng đề cập đến các điểm về tổ chức. Chúng không quan trọng bằng sự thống nhất tầm nhìn bên trong và khả năng nhượng bộ khi không có sai lầm nào liên quan và khi một người bạn đồng hành không nhìn thấy vấn đề. Các đệ tử cần phải lưu ý rằng họ không cản trở bởi bất kỳ hình thức tự khẳng định nào, [682] hoặc bằng cách áp đặt ý tưởng của riêng họ hoặc bằng bất kỳ chủ nghĩa độc đoán nào, dựa trên thủ tục trong quá khứ. Hãy suy ngẫm về điều này. Người đệ tử chắc chắn rằng mình luôn đúng và tự tin rằng cách giải thích của y về những gì cần thiết là hoàn toàn chính xác, và những người khác phải được định hình để hợp tác với các thủ tục đã được lên kế hoạch của y, có thể cản trở rất nhiều công việc tốt. Nhiệm vụ của người đệ tử hiện đại là cảm nhận nhu cầu và sau đó đáp ứng nhu cầu đó và điều này, một lần nữa, là một phần của kỹ thuật Khẩn Cầu và Gợi Lên mới nổi.

The life of a disciple is a gradual but steady moving in towards the centre, and accepted disciples are definitely a part of the Hierarchy. The Hierarchy is a place of fusion of all souls upon the higher levels of the mental plane. Just in so far as a person comes under soul impression, then soul control and final identification with the soul, just so far does he move towards the centre of fusion. As your love for humanity increases and your interest in yourself decreases, so will you move towards that

Cuộc sống của một đệ tử là một sự chuyển động dần nhưng ổn định vào trung tâm, và những đệ tử được chấp nhận chắc chắn là một phần của Thánh Đoàn. Thánh Đoàn là nơi dung hợp của tất cả các linh hồn trên các tầng cao của cõi trí. Khi một người chịu ảnh hưởng của linh hồn, sau đó là sự kiểm soát của linh hồn và cuối cùng là đồng nhất với linh hồn, thì họ tiến đến trung tâm dung hợp. Khi tình yêu thương của bạn đối với nhân loại tăng lên và sự quan tâm của bạn đối với bản thân giảm đi, thì bạn sẽ tiến đến

centre of light and love where the Masters stand in spiritual being.

trung tâm ánh sáng và tình yêu thương đó, nơi các Chân sư đứng trong sự hiện hữu tinh thần.

Later, we will consider the various stages of discipleship but in the meantime it is of value for you to focus your attention upon the relation of the Hierarchy to all accepted disciples. It is just because you are beginners that the whole subject evokes your deep interest. The beginner is full of questions upon all sorts of subjects. The trained disciple is so preoccupied with the Plan, so infused with love for his fellowmen that his entire orientation is towards the service of the Plan and not towards his own individual progress or towards the Master. The closer he gets to the centre and towards the Master, the less attention the Master pays him and the less he is occupied with thinking about the Master. In the early stages, he perhaps necessarily thinks much about his relation to the Hierarchy, to the Master and to his own soul. In the intermediate stage, he is occupied with the achieving of a sense of proportion and a right inner adjustment so that “he faces two ways and each way sees the same vision.” In the final stages when he is the disciple who is also the Master, his consciousness is absorbed into the will of the Creator; his attitude is one of unchanging love and his work is that of radiation—[683] a radiation which evokes activity in others, initiates a response from his fellowmen and carries the Plan the next step forward in meeting the immediate need of humanity.

Sau này, chúng ta sẽ xem xét các giai đoạn khác nhau của địa vị đệ tử, nhưng trong thời gian chờ đợi, điều có giá trị đối với các bạn là tập trung sự chú ý vào mối quan hệ giữa Thánh đoàn với tất cả các đệ tử được chấp nhận. Chính vì các bạn là những người mới bắt đầu nên toàn bộ chủ đề này khơi dậy sự quan tâm sâu sắc của bạn. Người mới bắt đầu có rất nhiều câu hỏi về tất cả các loại chủ đề. Người đệ tử được đào tạo bận tâm đến Thiên Cơ, được thấm nhuần tình yêu thương đối với đồng loại đến mức toàn bộ định hướng của họ là hướng tới sự phụng sự Thiên Cơ chứ không phải hướng tới sự tiến bộ cá nhân của họ hoặc hướng tới Chân sư. Họ càng đến gần trung tâm và Chân sư, thì Chân sư càng ít chú ý đến họ và họ càng ít bận tâm đến việc nghĩ về Chân sư. Trong giai đoạn đầu, có lẽ họ nhất thiết phải suy nghĩ nhiều về mối quan hệ của họ với Thánh Đoàn, với Chân sư và với linh hồn của chính họ. Ở giai đoạn trung gian, họ bận rộn với việc đạt được ý thức về tỷ lệ và sự điều chỉnh bên trong đúng đắn để "họ đối mặt với hai hướng và mỗi hướng đều nhìn thấy cùng một tầm nhìn." Trong giai đoạn cuối cùng, khi y là người đệ tử đồng thời cũng là Chân sư, tâm thức của y được hấp thụ vào ý chí của Đấng Sáng Tạo; thái độ của y là một tình yêu thương bất biến và công việc của y là sự phát xạ — [683] một sự phát xạ khơi dậy hoạt động ở những người khác, khởi xướng một phản ứng từ đồng loại của họ và đưa Thiên Cơ tiến thêm một bước nữa trong việc đáp ứng nhu cầu trước mắt của nhân loại.

In this creative work to which I have referred above and to which all disciples can contribute, the work and the task of the Masters is to project into the world those

Trong công việc sáng tạo mà Tôi đã đề cập ở trên, mà tất cả các đệ tử đều có thể đóng góp, nhiệm vụ của các Chân sư là truyền tải vào thế giới những tư tưởng và những ý tưởng

thoughts and those formulated divine ideas, those concepts and significances which embody—at any one time—the immediate Plan for humanity. A Master, therefore, searches for those minds which are sensitive to this Plan. He is not primarily occupied in looking for people who are good—so-called. Self-forgetfulness and straight kindness means ever harmlessness and that connotes the utmost good. He seeks for those types of people who can respond in unison to that aspect of the Plan for which the Master is responsible and for those who can be taught to subordinate their personalities to its requirements. They have no selfish purposes and desire nothing but only to aid the Master and those senior disciples who may be working under His supervision at some aspect of the Plan. This involves, as I have pointed out, their training in adaptation, in the recognition of true values, in fluidity of ideas, and selfless work for their fellowmen.

thiêng liêng đã được định hình, những khái niệm và ý nghĩa thể hiện—vào bất kỳ thời điểm nào—Thiên Cơ trước mắt dành cho nhân loại. Do đó, một Chân sư tìm kiếm những thể trí nhạy cảm với Thiên Cơ này. Ngài không chủ yếu tìm kiếm những người thường được coi là tốt. Sự quên mình và lòng tốt thẳng thắn luôn đồng nghĩa với tính vô tổn hại, và điều đó hàm ý điều tốt đẹp tối đa. Ngài tìm kiếm những người có thể đồng điệu đáp ứng với khía cạnh Thiên Cơ mà Chân sư chịu trách nhiệm và những người có thể được huấn luyện để đặt phàm ngã của mình phục tùng các yêu cầu của Thiên Cơ. Họ không có mục đích ích kỷ và không mong muốn gì khác ngoài việc hỗ trợ Chân sư và những đệ tử thâm niên có thể đang làm việc dưới sự giám sát của Ngài ở một khía cạnh nào đó của Thiên Cơ. Điều này, như Tôi đã chỉ ra, bao gồm việc huấn luyện họ trong sự thích nghi, trong việc nhận ra các giá trị chân thực, trong sự linh hoạt về ý tưởng, và trong công việc vô ngã phục vụ đồng loại.

A Master's group is not a place wherein disciples are taught to make their personality adjustment and soul contact. It is not a place where character discipline is imposed and right relations established between the personnel of a group of junior or senior disciples. The rules for instituting soul control are ancient and well-known. They have to be practised for long periods before the stage of accepted discipleship is reached. The contest with the lower nature and the building in of the needed qualities which are essential to the world worker are the normal theme of life experience and, therefore, humanity in its intelligent brackets is constantly and steadily undergoing this training. The capacity to work in collaboration with others at some directed piece of work is a part of the evolutionary process itself and is inevitable. I want to make entirely clear to you that the

Nhóm của một Chân sư không phải là nơi mà các đệ tử được dạy để điều chỉnh phàm ngã của họ và tiếp xúc với linh hồn. Nó không phải là nơi mà kỷ luật về tính cách được áp đặt và các mối quan hệ đúng đắn được thiết lập giữa các nhân sự của một nhóm đệ tử ít thâm niên hoặc thâm niên hơn. Các quy tắc để thiết lập sự kiểm soát của linh hồn đã có từ xa xưa và được biết rõ. Chúng phải được thực hành trong thời gian dài trước khi đạt đến giai đoạn đệ tử được chấp nhận. Cuộc đấu tranh với bản chất thấp kém và việc xây dựng những phẩm chất cần thiết cho người làm việc vì thế giới là chủ đề bình thường trong kinh nghiệm sống, và do đó, nhân loại trong những tầng lớp trí tuệ của mình không ngừng trải qua sự rèn luyện này. Năng lực làm việc hợp tác với những người khác trong một công việc được định hướng là một phần của tiến trình tiến hóa và là điều tất yếu. Tôi muốn làm rõ hoàn toàn

practices of a purificatory nature and the cultivated right habits of thought which are the major undertaking of an aspirant's life are *not* the major undertaking of the disciple. [684] They are regarded as incidental and foundational; they concern the handling of the personal self and are the task of the individual soul and are carried forward under soul supervision and not under the supervision of a Master. What, therefore, is the contribution and work of the disciple?

với các bạn rằng, những thực hành mang tính chất thanh lọc và những thói quen tư duy đúng đắn được trau dồi—vốn là công việc chính trong cuộc đời của một người chí nguyện—không phải là công việc chính của một đệ tử. [684] Chúng được coi là phụ và cơ bản; chúng liên quan đến việc xử lý cái tôi cá nhân, là nhiệm vụ của linh hồn cá nhân và được thực hiện dưới sự giám sát của linh hồn chứ không phải dưới sự giám sát của một Chân sư. Vậy thì, sự đóng góp và công việc của người đệ tử là gì?

The group of every Master is distinguished by its thought content, contributed by the disciples and used by the Master in His work for humanity. Therefore, the thought life of every disciple must be conditioned by three factors:

Nhóm của mỗi Chân sư được phân biệt bởi nội dung tư tưởng của nó, do các đệ tử đóng góp và được Chân sư sử dụng trong công việc của Ngài vì nhân loại. Do đó, đời sống tư tưởng của mỗi đệ tử phải được điều hòa bởi ba yếu tố:

1. *By its power*. This is dependent upon right spiritual instinct, right understanding and interpretation of ideas and correct formulation of these ideas.

1. Bằng sức mạnh của nó. Điều này phụ thuộc vào bản năng tinh thần đúng đắn, sự thấu hiểu và giải thích đúng đắn về các ý tưởng và sự hình thành chính xác các ý tưởng này.

2. *By its purity*. This grows naturally out of a growing capacity for unlimited, non-separative love, clear vision and the unimpeded flow of soul force.

2. Bằng sự thuần khiết của nó. Điều này phát triển một cách tự nhiên từ năng lực ngày càng tăng đối với tình yêu thương vô hạn, không tách biệt, tầm nhìn rõ ràng và dòng chảy không bị cản trở của mãnh lực linh hồn.

3. *By its correct precipitation*. This precipitation of thought is due to clearly directed intent, to comprehension of the purpose for which a group of disciples exists, and an increasingly intelligent participation in the Master's creative activity.

3. Bằng sự ngưng tụ chính xác của nó. Sự ngưng tụ tư tưởng này là do ý định được định hướng rõ ràng, do sự thấu hiểu mục đích tồn tại của một nhóm đệ tử và sự tham gia ngày càng thông minh vào hoạt động sáng tạo của Chân sư.

The group of a Master is a focus of power, built up by the Master in three ways:

Nhóm của một Chân sư là một tiêu điểm của sức mạnh, được Chân sư xây dựng theo ba cách:

1. By the potency of His Own thought life, evoked by His response to the united hierarchical purpose and a growing ability to respond to Shamballa.

1. Bằng uy lực của đời sống tư tưởng của chính Ngài, được khơi dậy bởi sự đáp ứng của Ngài đối với mục đích hợp nhất của Thánh đoàn và khả năng ngày càng tăng để đáp ứng Shamballa.

2. By His ability to integrate the centre of power (His group for which He has made Himself responsible) into the immediate activity of the Hierarchy.

2. Bằng khả năng của Ngài để tích hợp trung tâm sức mạnh (nhóm của Ngài mà Ngài đã tự chịu trách nhiệm) vào hoạt động trực tiếp của Thánh đoàn.

3. By His wisdom in His choice of collaborators. His group of disciples will be effective in world service and useful to His Superiors just in so far as He employs judgment in gathering together the men and women whom He is preparing for initiation.

3. Bằng sự thông thái của Ngài trong việc lựa chọn cộng sự. Nhóm đệ tử của Ngài sẽ hoạt động hiệu quả trong việc phụng sự thế giới và hữu ích cho các Bậc Trưởng Thượng của Ngài chỉ khi Ngài sử dụng khả năng phán đoán trong việc tập hợp những người nam và nữ mà Ngài đang chuẩn bị cho việc điểm đạo.

I use the word “initiation” here because I want all disciples who read my words to realise that initiation is not something which they undergo as a result of any training which they may receive from a Master or because they have reached a certain [685] stage of advanced evolution. It is a process of continuing integration into centres of force, i.e., into a Master’s group, into the Hierarchy as a whole and consciously, and—as disciples attain adeptship—into Shamballa. You can see, therefore, that a Master can be greatly hindered or aided in His work for humanity by His choice of disciples. They should ponder on this fact because in so doing the process of decentralisation will proceed more rapidly and their love and service will consequently increase with a paralleling certainty and surety.

Tôi sử dụng từ "điểm đạo" ở đây bởi vì Tôi muốn tất cả các đệ tử đọc những lời của tôi nhận ra rằng điểm đạo không phải là điều mà họ trải qua do kết quả của bất kỳ sự đào tạo nào mà họ có thể nhận được từ một Chân sư hoặc bởi vì họ đã đạt đến một [685] giai đoạn tiến hóa cao nhất định. Đó là một quá trình tích hợp liên tục vào các trung tâm mãnh lực, tức là vào nhóm của một Chân sư, vào toàn bộ Thánh đoàn một cách có ý thức, và — khi các đệ tử đạt đến bậc Chân sư — vào Shamballa. Do đó, các bạn có thể thấy rằng một Chân sư có thể bị cản trở hoặc được hỗ trợ rất nhiều trong công việc vì nhân loại của Ngài bởi sự lựa chọn các đệ tử. Các đệ tử nên suy ngẫm về thực tế này, bởi vì khi làm như vậy, quá trình phi tập trung hóa sẽ diễn ra nhanh hơn, và tình thương cùng sự phụng sự của họ sẽ gia tăng một cách chắc chắn và vững vàng song hành.

I would have all disciples grasp this clearly and so get into their consciousness the idea

Tôi mong muốn tất cả các đệ tử nắm bắt rõ điều này và đưa vào tâm thức của mình ý

of *contribution*, watching their thought life with care, so that there may be in it that which will increase the potency and purity of the ideal which at any time is dominating the group and which will be of such a quality that it will precipitate that "pool of thought" with which all disciples can be in rapport and entitled to use.

niệm về *sự đóng góp*, chú ý cẩn thận đến đời sống tư tưởng của họ, để trong đó có những điều sẽ gia tăng sức mạnh và sự trong sáng của lý tưởng đang chi phối nhóm vào bất kỳ thời điểm nào. Lý tưởng này phải mang chất lượng đủ để tạo thành "kho tư tưởng" mà tất cả các đệ tử có thể hòa nhập và có quyền sử dụng.

I would have you also remember that a Master's group is a centre of energy into which the disciple is precipitated and that its effect upon him, as a personality, is eliminative and evocative. Those two words cover the life of every disciple. They are singularly descriptive of what is happening to humanity, as the process (so long foretold) of externalising the Hierarchy and restoring the Mysteries upon the outer plane, is slowly proceeding. *The Hierarchy is essentially the group of the Lord of the World; it is His Ashram.* In this statement lies the enunciation of a relatively new truth as far as human knowledge is concerned. Before the Hierarchy can work more openly and with fuller recognition by mankind, there must be the elimination of all hate and all sense of separateness and the evocation of good will and right human relations as the result of the activities of all disciples. The widespread recognition of the evil of the present war and of errors in every national policy make it possible eventually to produce a general attitude which will clear the way for the needed right adjustments. It is the same process of awakening and of consequent strife which disciples experience in their individual lives and which prepare them for the stage of accepted disciple.

Tôi cũng mong các bạn nhớ rằng một nhóm của Chân sư là một trung tâm năng lượng mà đệ tử được ngưng tụ vào, và tác động của nó lên y, với tư cách là một phàm ngã, mang tính loại trừ và khơi gợi. Hai từ này bao quát đời sống của mọi đệ tử. Chúng đặc biệt mô tả điều đang diễn ra với nhân loại, khi tiến trình (đã được tiên đoán từ lâu) về sự ngoại hiện của Thánh đoàn và sự khôi phục các Huyền Nhiệm trên cõi ngoại hiện đang từ từ tiến triển. Thánh đoàn thực chất là nhóm của Đấng Chúa Tể Thế Giới; đó là Ashram của Ngài. Trong tuyên bố này ẩn chứa một chân lý tương đối mới xét về mặt tri thức nhân loại. Trước khi Thánh đoàn có thể hoạt động công khai hơn và được nhân loại công nhận đầy đủ hơn, cần phải loại trừ mọi hận thù và cảm giác chia rẽ, đồng thời khơi gợi thiện chí và mối quan hệ đúng đắn giữa con người như một kết quả của các hoạt động từ tất cả các đệ tử. Sự nhận thức rộng rãi về cái ác của cuộc chiến hiện tại và những sai lầm trong mọi chính sách quốc gia cuối cùng sẽ giúp tạo ra một thái độ chung, qua đó mở đường cho những điều chỉnh cần thiết. Đó cùng là quá trình của sự thức tỉnh và của xung đột hệ quả mà các đệ tử trải qua trong đời sống cá nhân của họ, chuẩn bị cho họ bước vào giai đoạn của đệ tử chính thức.

The vortex of force into which the disciple is plunged (by right of his own effort and the decision of his Master) gives him [686] a needed training in the handling of those

Vòng xoáy mãnh lực mà người đệ tử bị cuốn vào (bằng nỗ lực của chính mình và quyết định của Chân sư của mình) mang lại cho người đó [686] sự đào tạo cần thiết trong

energies which are the substance of all creation, thus enabling him to contribute to the creation of the new world. *There is always a new world in process of forming*; the keynote of the work of every disciple can be summed up in the familiar words: "Behold, I make all things new."

việc xử lý những năng lượng vốn là chất liệu của mọi sự sáng tạo, do đó cho phép người đó đóng góp vào việc tạo ra thế giới mới. Luôn luôn có một thế giới mới đang trong quá trình hình thành; chủ âm của công việc của mỗi đệ tử có thể được tóm tắt trong những từ quen thuộc: "Hãy xem, tôi làm mới mọi vật."

PART II (TRANG 687-692)

Two questions always arise the moment the stage of discipleship is discussed: the problem of occult obedience and the nature of the vision. I would like to deal with these right at the beginning of any help which I may be able to give you. What is this occult obedience which a Master is supposed to exact? Today, the Masters are dealing with the highly mental type of disciple who believes in the freedom of the human will and consciousness and who resents the imposition of any so-called authority. The intellectual man will not accept any infringement of his freedom, and in this he is basically right. He objects to having to obey. This is today axiomatic. Out of this fundamental question, lesser ones arise which I would like to cite. Has the disciple to obey the slightest hint which the Master may give? Must every request and suggestion be accepted? Must all that a Master says be accepted as true and infallibly correct? Is the disciple wrong when he refuses (if he does) to recognise the Master's point of view and the statements He may make? Will the fact of Accepted Discipleship limit his freedom of opinion or choice, coerce his judgment and make him simply a replica in thought of the Master's thought? These are questions of importance.

Hai câu hỏi luôn nảy sinh khi giai đoạn đệ tử được thảo luận: vấn đề về sự tuân phục huyền linh và bản chất của tầm nhìn. Tôi muốn đề cập đến những vấn đề này ngay từ đầu, như một phần của bất kỳ sự giúp đỡ nào mà Tôi có thể cung cấp cho các bạn. Tuân phục huyền linh là gì mà một Chân sư được cho là phải đòi hỏi? Ngày nay, các Chân sư đang làm việc với những đệ tử có xu hướng trí tuệ cao, tin tưởng vào sự tự do của ý chí và của tâm thức con người, đồng thời phản đối sự áp đặt của bất kỳ cái gọi là thẩm quyền nào. Con người trí thức không chấp nhận bất kỳ sự xâm phạm nào đến tự do của mình, và điều này cơ bản là đúng. Y phản đối việc phải tuân theo. Đây là một sự thật hiển nhiên trong thời đại ngày nay. Từ câu hỏi cơ bản này, nhiều câu hỏi phụ khác nảy sinh mà Tôi muốn liệt kê. Đệ tử có phải tuân theo từng gợi ý nhỏ nhất mà Chân sư có thể đưa ra không? Liệu mọi yêu cầu và đề nghị đều phải được chấp nhận không? Mọi điều mà một Chân sư nói có phải được xem là đúng và không bao giờ sai lầm không? Đệ tử có sai không nếu y từ chối (nếu có) công nhận quan điểm của Chân sư và những tuyên bố Ngài đưa ra? Việc được công nhận là một đệ tử có giới hạn tự do ý kiến hoặc lựa chọn của y, ép buộc sự phán đoán của y và làm cho y chỉ là bản sao của tư tưởng Chân sư không? Đây là những câu hỏi quan trọng.

The obedience required is obedience to the Plan. It is *not* obedience to the Master, no matter what many old-style occult schools may say. The obedience which is asked of you is based on your growing recognition of the Plan for humanity, as it emerges in your consciousness through the processes of meditation and through definite service, based upon a growing love of your fellowmen.

Sự tuân phục được yêu cầu là tuân phục Thiên Cơ. Đó *không phải* là tuân phục Chân sư, bất kể nhiều trường phái huyền linh cũ có nói gì. Sự tuân phục mà các bạn được yêu cầu dựa trên sự nhận thức ngày càng tăng về Thiên Cơ đối với nhân loại, khi nó xuất hiện trong tâm thức của các bạn thông qua quá trình tham thiền và qua sự phụng sự rõ ràng, dựa trên tình thương ngày càng lớn đối với đồng loại của mình.

The obedience demanded is that of the personality to the soul as soul knowledge, soul light and soul control become [687] increasingly potent in the mind and brain reactions of the disciple. This whole problem of occult obedience would not arise at all if the rapport between soul and personality or between the disciple and the Master was complete and soundly established. The entire question is based upon the blindness and lack of knowledge of the disciple. As the rapport becomes more firmly established, no fundamental divergences of opinion can appear; the aims of the soul and the personality blend and fuse; the objectives before the disciple and the Master become identical, and the group life conditions the service rendered by both of them. It is, therefore, the limitations of the disciple which prompt the question and his fear that too much may be asked of him by the Master and his soul. Is this not true, my brother? It is the holding on to your personality interpretations, wishes and ideas which leads you to draw back from the word obedience. It is your liking for yourself and for your own point of view which—literally and factually—makes you afraid of a too prompt acquiescence in the known suggestions of the Masters. I would have you remember that *suggestion* is all that a Master ever makes to a disciple, even though He may make positive statements about human

Sự tuân phục được yêu cầu ở đây là sự tuân phục của phàm ngã đối với linh hồn, khi tri thức linh hồn, ánh sáng linh hồn và sự kiểm soát của linh hồn ngày càng trở nên mạnh mẽ hơn trong các phản ứng của thể trí và bộ não của đệ tử. Toàn bộ vấn đề về sự tuân phục huyền linh sẽ không hề nảy sinh nếu mối liên kết giữa linh hồn và phàm ngã, hoặc giữa đệ tử và Chân sư, được hoàn toàn thiết lập và vững chắc. Toàn bộ câu hỏi này dựa trên sự mù quáng và thiếu tri thức của đệ tử. Khi mối liên kết này được củng cố hơn, sẽ không có sự khác biệt cơ bản nào về quan điểm xuất hiện; các mục tiêu của linh hồn và phàm ngã hòa hợp và hợp nhất; các mục tiêu trước mắt của đệ tử và Chân sư trở nên đồng nhất, và đời sống nhóm định hình công việc phụng sự của cả hai. Do đó, chính những hạn chế của đệ tử đã khơi lên câu hỏi này, cùng với nỗi sợ rằng Chân sư và linh hồn có thể đòi hỏi quá nhiều ở y. Điều này có đúng không, huynh đệ của tôi? Chính việc bám víu vào những diễn giải, mong muốn và ý tưởng của phàm ngã đã khiến các bạn lùi bước trước từ "tuân phục." Chính sự yêu thích bản thân và quan điểm cá nhân của mình, một cách thực tế và cụ thể, khiến bạn sợ phải chấp nhận quá nhanh những gợi ý rõ ràng của các Chân sư. Tôi muốn các bạn nhớ rằng tất cả những gì một Chân sư đưa ra cho một đệ tử chỉ là *gợi ý*, dù Ngài có thể đưa ra những tuyên bố khẳng định dứt khoát về các vấn đề nhân sinh. Những tuyên bố này có

affairs. These statements may be entirely correct; the neophyte, however, is usually too blind or prejudiced by his own individual point of view to accept them. Obedience can only be rendered when there is a developed understanding and an inclusive vision; if that is lacking, the passing of time will adjust the matter.

thể hoàn toàn chính xác; tuy nhiên, người sơ cơ thường quá mù quáng hoặc bị định kiến bởi quan điểm cá nhân của mình để chấp nhận chúng. Sự tuân phục chỉ có thể được thực hiện khi có sự thấu hiểu được phát triển và một tầm nhìn bao quát; nếu điều đó còn thiếu, thì thời gian sẽ điều chỉnh vấn đề này.

This brings up the question of the vision, its nature and extension. Is this vision, which must exist before the disciple seeks admittance into a Master's group, a gradually unfolding process or an unconscious remembering of something once sensed and seen? Here lies the crux of the problem. Let me explain. *The vision is a symbolic way of experiencing revelation.* The gradual unfoldment of each of the five senses brought a steady emerging revelation of God's world and a constantly extending vision. The development of sight brought a synthetic aptitude to focus the results of all lesser visions brought to the point of revelation by the other four senses. Then comes a vision, revealed by the "common sense" of the mind. This [688] demonstrates in its most developed stage as world perception where human affairs are concerned, and frequently works out in the vast personality plans of the world leaders in the various fields of human living. But the vision with which you should be concerned is to become aware of what the soul knows and what the soul sees, through the use of the key to soul vision—the *intuition*. That key can only be used intelligently and consciously when personality affairs are dropping below the threshold of consciousness.

Điều này đặt ra câu hỏi về tầm nhìn, bản chất và phạm vi của nó. Tầm nhìn này, điều phải tồn tại trước khi một đệ tử tìm kiếm sự chấp nhận vào nhóm của một Chân sư, là một quá trình dần hé lộ hay là một sự nhớ lại vô thức về điều gì đó từng cảm nhận và nhìn thấy? Đây chính là mấu chốt của vấn đề. Hãy để Tôi giải thích. *Tầm nhìn là cách biểu tượng để trải nghiệm sự mặc khải.* Sự hé lộ dần dần của từng giác quan trong năm giác quan mang lại sự mặc khải liên tục về thế giới của Thượng Đế và một tầm nhìn ngày càng mở rộng. Sự phát triển của thị giác mang lại khả năng tổng hợp để tập trung các kết quả của tất cả những tầm nhìn nhỏ hơn được bốn giác quan khác đưa tới điểm mặc khải. Sau đó, xuất hiện một tầm nhìn, được tiết lộ bởi "giác quan chung" của thể trí. Điều này thể hiện ở giai đoạn phát triển cao nhất như một nhận thức thế giới, nơi các vấn đề của nhân loại được quan tâm, và thường thể hiện trong các kế hoạch cá nhân rộng lớn của những nhà lãnh đạo thế giới trong các lĩnh vực sống khác nhau của con người. Nhưng tầm nhìn mà các bạn nên quan tâm là nhận thức được những gì linh hồn biết và nhìn thấy, thông qua việc sử dụng chìa khóa để đạt được tầm nhìn linh hồn—trực giác. Chìa khóa này chỉ có thể được sử dụng một cách thông minh và có ý thức khi các vấn đề của phàm ngã đang giảm xuống dưới ngưỡng tâm thức.

I would ask you: How much of your present so-called vision is dependent upon what

Tôi muốn hỏi các bạn: Bao nhiêu phần trong cái gọi là tầm nhìn hiện tại của các bạn phụ

others have seen and how much you discovered for yourself by climbing arduously and earnestly the Mount of Vision and (from that eminence which you have arrived at alone) looking out over the horizon towards the next peak of attainment for humanity? A disciple becomes an Accepted Disciple when he starts climbing towards the vision, towards the mountain top; he can also register consciously what he has seen and then begins to do something constructive towards materialising it. This, many throughout the world are beginning to do. A man becomes a World Disciple in the technical sense when the vision is to him an important and determining fact in his consciousness and one to which all his daily efforts are subordinated. He needs no one to reveal the Plan to him. *He knows*. His sense of proportion is adjusted to the revelation and his life is dedicated to bringing the vision into factual existence—in collaboration with his group.

thuộc vào những gì người khác đã thấy và bao nhiêu là những gì các bạn tự mình phát hiện ra thông qua việc leo một cách gian khổ và nghiêm túc lên Ngọn Núi Tầm Nhìn và (từ đỉnh cao mà bạn đã tự mình đạt đến) nhìn ra đường chân trời hướng tới đỉnh cao tiếp theo mà nhân loại cần đạt được? Một đệ tử trở thành Đệ Tử Chính Thức khi y bắt đầu leo lên tầm nhìn, hướng tới đỉnh núi; y cũng có thể ghi nhận một cách có ý thức những gì y đã thấy và sau đó bắt đầu làm điều gì đó mang tính xây dựng để biến nó thành hiện thực. Điều này, nhiều người trên toàn thế giới đang bắt đầu làm. Một người trở thành Đệ Tử Thế Giới theo nghĩa kỹ thuật khi tầm nhìn trở thành một sự thật quan trọng và quyết định trong tâm thức của y, và là điều mà mọi nỗ lực hàng ngày của y đều phải phục tùng. Y không cần ai tiết lộ Thiên Cơ cho mình. Y biết. Ý thức tỉ lệ của y được điều chỉnh với sự mặc khải và cuộc sống của y được dành để biến tầm nhìn đó thành hiện thực—phối hợp với nhóm của mình.

It is, therefore, a gradually unfolding process up to a certain stage. After that stage has been reached, it is no longer the vision which is the dominant factor but the field of experience, of service and of achievement. Ponder on this. Some day you will understand. There is both an unconscious deflection towards the vision and a conscious orientation towards it. There is one aspect of the vision which is oft forgotten by many disciples. That is the necessity—inherent in the right appreciation of the vision itself—for each who records it to become "bestowers of the vision." The moment that that takes place, the whole situation changes. Through the thoughts of all beginners runs the note of striving after the vision, of searching for it, of ability or inability to contact it and, frequently, [689] the distortion of the vision

Do đó, đó là một tiến trình dần dần hé mở cho đến một giai đoạn nhất định. Sau khi giai đoạn đó đã đạt được, không còn là tầm nhìn chi phối nữa mà là lĩnh vực kinh nghiệm, phụng sự và thành tựu. Hãy suy ngẫm về điều này. Một ngày nào đó, các bạn sẽ thấu hiểu. Có cả sự lệch hướng vô thức về phía tầm nhìn và sự định hướng có ý thức về phía đó. Có một khía cạnh của tầm nhìn thường bị nhiều đệ tử lãng quên. Đó là sự cần thiết — vốn có trong sự thấu hiểu đúng đắn về chính tầm nhìn đó — để mỗi người ghi nhận nó trở thành "người ban phát tầm nhìn." Ngay khoảnh khắc điều đó xảy ra, toàn bộ tình huống thay đổi. Trong tư tưởng của tất cả những người mới bắt đầu đều vang lên nốt nhạc của sự khao khát đạt được tầm nhìn, sự tìm kiếm nó, khả năng hoặc không có khả năng tiếp xúc với nó và, thường xuyên, sự bóp méo tầm nhìn bằng

by defining it in terms of already imparted truths. The attitude of the neophyte is, therefore, based upon the need for vision, upon individual, personal need. But (upon the path of Accepted Discipleship) the disciple must get away from this because it is the path of spontaneous unconscious self-forgetfulness. The vision, once seen, becomes so important, that how you feel about it and your adherence to it seemingly fades out. You become absorbed in the vision and this absorption takes place upon the physical plane. Both mind and brain are preoccupied with what the soul knows and that is ever vision for the personality.

cách định nghĩa nó theo những chân lý đã được truyền đạt trước đó. Do đó, thái độ của người sơ cơ dựa trên nhu cầu về tầm nhìn, trên nhu cầu cá nhân, riêng tư. Nhưng (trên Con Đường Đệ Tử Được Chấp Nhận), đệ tử phải vượt qua điều này bởi vì đó là con đường của sự tự quên mình một cách tự nhiên và vô thức. Tầm nhìn, một khi đã được thấy, trở nên quan trọng đến mức cảm giác của bạn về nó và sự gắn bó của bạn với nó dường như mờ nhạt đi. Bạn trở nên hoàn toàn nhập vào tầm nhìn và sự nhập tâm này diễn ra trên cõi trần. Cả tâm trí và bộ não đều bận tâm đến những gì linh hồn biết và đó luôn là tầm nhìn đối với phàm ngã.

I referred above to the existence of disciples and of world disciples. A world disciple is a man or woman who has made real progress in the adjustment between the particular and the universal, between the specific and the general and between his own sphere of environal conditions and the outer world of needy souls. The problem with which such disciples are occupied is not the adjustment of relations between the inner spiritual man, the soul and its instrument, the personal lower self. Their major interest is how to fulfil the immediate personality obligation and, at the same time, produce an effect upon the environing world of men because of a strong inner compulsion and the need they feel to shoulder the service and the responsibility of their Master and His group. These men and women are always accepted disciples in the academic sense of the term and are able to render themselves receptive to spiritual impression; they do this, if they choose, at will. They are integrated people from the personality angle and susceptible at all times to soul contact. They are not yet perfect, for they are not yet Masters; the fourth initiation still lies ahead for them but their own imperfections are not their major point of soul attack or their major

Trên đây Tôi có đề cập đến sự tồn tại của những đệ tử và đệ tử thế giới. Một đệ tử thế giới là một người nam hay nữ đã có những tiến bộ thật sự trong việc điều chỉnh giữa cái đặc thù và cái phổ quát, giữa cái cụ thể và cái chung, và giữa phạm vi của những điều kiện môi trường của riêng y với thế giới bên ngoài của những linh hồn cần được giúp đỡ. Vấn đề mà các đệ tử như vậy bận tâm không phải là sự điều chỉnh các mối quan hệ giữa con người tinh thần bên trong, là linh hồn, và công cụ của nó, là phàm ngã có tính cá nhân. Mối quan tâm chính của họ là làm thế nào để thực hiện nghĩa vụ trước mắt của phàm ngã, cùng lúc đó, tạo ra một hiệu ứng đối với thế giới con người xung quanh, vì một sự cưỡng bách mạnh mẽ bên trong, và nhu cầu mà họ cảm thấy để gánh vác công việc phụng sự, và trách nhiệm của Chân Sư của y và nhóm của Ngài. Những người nam và nữ này luôn luôn là những đệ tử chính thức theo ý nghĩa học thuật của thuật ngữ này, và có thể khiến bản thân dễ tiếp nhận đối với ấn tượng tinh thần; họ làm điều này một cách tùy ý, nếu họ chọn như vậy. Họ là những người được tích hợp từ góc độ phàm ngã và luôn luôn nhạy cảm với sự tiếp xúc linh hồn. Họ chưa hoàn hảo, vì họ chưa phải là Chân sư; lần điểm đạo thứ tư vẫn còn ở phía trước họ, nhưng

preoccupation; world need and world demand for spiritual and psychic aid rank paramount in their consciousness. They are clear-visioned as to people but they are basically non-critical; the recognition of imperfection is automatic with them but in no way negates loving understanding and readiness to assist on any level where the need appears to be of importance. [690] World disciples think in terms of groups with a steadily developing measure of inclusiveness. Their own group, their own circle of co-workers and their own field of service are seen by them in right proportion because they are not divorced from the environing *All*. They are active focal points for the Forces of Light in the three worlds of human endeavour and are to be found in every field and school of thought.

những khiếm khuyết của riêng họ không phải là điểm tấn công chính của linh hồn họ, cũng không phải là mối bận tâm chính của họ; nhu cầu của thế giới và yêu cầu của thế giới về sự trợ giúp tinh thần và thông linh chiếm vị trí tối cao trong tâm thức của họ. Họ có tầm nhìn rõ ràng về con người nhưng về cơ bản, họ không phê phán; sự nhận thức về sự không hoàn hảo là điều tự nhiên đối với họ nhưng không hề làm mất đi sự thấu hiểu yêu thương và sự sẵn sàng trợ giúp ở bất kỳ mức độ nào khi nhu cầu đó dường như quan trọng. [690] Các đệ tử thế giới nghĩ về các nhóm với một mức độ phát triển tính bao gồm ngày càng tăng. Nhóm riêng của họ, nhóm của giới đồng nghiệp của riêng họ, và lĩnh vực phụng sự của riêng họ được họ nhìn thấy theo đúng tỷ lệ, vì họ không tách biệt khỏi *Tổng Thể* chung quanh. Họ là những tiêu điểm tích cực cho các Lực Lượng Ánh sáng trong ba cõi nỗ lực của con người, và sẽ được tìm thấy trong mỗi lĩnh vực và trường phái tư tưởng.

I am not going to define for you active discipleship as ordinarily understood. Every esoteric student knows its significance, its implications and its responsibilities. I seek to develop in you that sense of world need and that capable usefulness which will make each of you who read and understand my words a disciple in truth and in deed. The primary task of the Masters is to develop in Their disciples a world sense which will enable them to see the immediate situation against the background of the past, illumined by the light of knowledge of the Plan which always concerns the future—except for those rare spirits who think ever in terms of the whole. The blueprints for the immediate plan are in the hands of the world disciples; the working out of these plans under the inspiration and help of the world disciples is in the hands of all accepted disciples everywhere. Neither

Tôi sẽ không định nghĩa cho các bạn về địa vị đệ tử tích cực như thường được hiểu. Mỗi người học viên huyền môn đều biết ý nghĩa, hàm ý và trách nhiệm của nó. Tôi tìm cách phát triển trong các bạn tâm thức về nhu cầu của thế giới và sự hữu ích có năng lực, điều này sẽ khiến mỗi người trong các bạn, những người đọc và thấu hiểu lời tôi, trở thành một đệ tử chân chính cả trong thực chất lẫn hành động. Nhiệm vụ chính của các Chân sư là phát triển trong các đệ tử của Ngài tâm thức về thế giới, điều này sẽ giúp họ nhìn thấy tình hình hiện tại trong bối cảnh của quá khứ, được soi sáng bởi ánh sáng của tri thức về Thiên Cơ, luôn liên quan đến tương lai — ngoại trừ đối với những linh hồn hiếm hoi luôn suy nghĩ theo quan điểm của toàn thể. Những bản thiết kế cho kế hoạch trước mắt nằm trong tay các đệ tử của thế giới; việc thực hiện những kế hoạch này dưới sự cảm hứng và trợ giúp của các đệ tử thế giới nằm

world disciples or accepted disciples are mystical visionaries or vague idealists but men and women who are intelligently and practically seeking to make the ideal plan a factual experiment and success on earth. Such is the task in which all of you have the opportunity to help. Your ability to become world disciples eventually is dependent upon your capacity to decentralise yourselves and to forget your personalities. This forgetting involves not only your own personalities but also the personalities of your fellow disciples and co-workers and of all you meet. It means, also, that in the future you go forward into a greater measure of service, impelled thereto by the fire of love in your hearts for your fellowmen.

trong tay tất cả các đệ tử chính thức ở khắp mọi nơi. Cả các đệ tử thế giới lẫn các đệ tử chính thức đều không phải là những nhà thần bí mơ mộng hay những nhà lý tưởng mơ hồ, mà là những người nam và nữ đang tìm cách thực hiện kế hoạch lý tưởng một cách thông minh và thực tiễn, biến nó thành một thử nghiệm thực tế và thành công trên trần gian. Đó chính là nhiệm vụ mà tất cả các bạn có cơ hội đóng góp. Khả năng trở thành các đệ tử thế giới của các bạn cuối cùng phụ thuộc vào năng lực của các bạn trong việc thôi lấy bản thân làm trung tâm và quên đi phàm ngã của mình. Sự quên này không chỉ bao gồm phàm ngã của chính các bạn mà còn bao gồm phàm ngã của các bạn đồng môn và cộng sự, cũng như của tất cả những người mà các bạn gặp gỡ. Nó cũng có nghĩa là trong tương lai, các bạn sẽ tiến về phía trước trong sự phụng sự lớn hơn, được thúc đẩy bởi ngọn lửa yêu thương trong trái tim mình dành cho những người đồng loại.

One factor that should be touched upon here is that frequently disciples handicap themselves because, not having learnt to forget their personalities, they have an attitude of deep concern over demonstrated past failures and a consciousness of very real inadequacy. They become over preoccupied [691] with the personnel of the group and not with the group soul. You, as disciples, are too preoccupied with the inter-personality relationship and are not sufficiently focussed upon the group-soul and upon the Master, the centre and the focal point of energy of the group. If you would reject all criticism, if you cultivate the joy of relationship and seek ever to participate together in whatever spiritual blessing may be outpoured for the helping of the world, if you seek to contact the Master as a group, if you are in a position to know your group, and if you tune out all anxiety as to success or non-success in the apportioned

Một yếu tố nên được đề cập đến ở đây, đó là các đệ tử thường xuyên gây cản trở cho chính họ vì đã không học cách quên đi phàm ngã của họ, họ lại có một thái độ quan tâm sâu sắc đến những thất bại xảy ra trong quá khứ, và sự nhận biết rằng mình thật sự không đủ năng lực. Họ trở nên quá bận tâm [691] với nhân sự của nhóm chứ không phải với linh hồn của nhóm. Các bạn, với tư cách là các đệ tử, quá bận tâm đến mối quan hệ giữa các phàm ngã mà không tập trung đầy đủ vào linh hồn nhóm và vào Chân Sư, là trung tâm và tâm điểm của năng lượng nhóm. Nếu bạn loại bỏ mọi lời chỉ trích, nếu bạn nuôi dưỡng niềm vui của mối quan hệ và luôn tìm cách tham gia cùng nhau vào bất kỳ việc ban phước tinh thần nào có thể được tuôn ra để giúp đỡ thế giới, nếu bạn tìm cách tiếp xúc với Chân Sư dưới tư cách một nhóm, nếu bạn ở trong một vị trí hiểu biết nhóm của bạn, và nếu bạn không để ý đến mọi sự lo lắng về thành công hay không thành công

service, you would greatly aid in the task with which the Master of any group is confronted. The needed fusion can always take place among disciples when they meet on the level of the soul and when the service to be rendered is the dominant factor and not so much the *how* of rendering it; for this each disciple is independently responsible.

trong phần việc phụng sự được phân bổ, bạn sẽ hỗ trợ rất nhiều cho nhiệm vụ mà Chân Sư của bất kỳ nhóm nào phải đối mặt. Sự hợp nhất cần thiết có thể luôn luôn diễn ra giữa các đệ tử khi họ gặp nhau ở cấp độ của linh hồn, và khi việc phụng sự cần thực hiện là yếu tố vượt trội, chứ không phải là *cách* thể hiện nó; vì mỗi đệ tử chịu trách nhiệm độc lập đối với điều này.

The Master does not train a group of men and women to be good and obedient disciples, carrying out His wishes and working out His purposes. He is training them eventually to take initiation and become Masters themselves and He never loses sight of this objective. You, as disciples, have, therefore, to learn to handle force and to draw energies into the destined area of service and this is a fact you must constantly have in mind. Disciples are chosen by the Master because, in spite of any or all personality limitations, they respond in their individual measure to the immediate vision of the united Hierarchy and to the methods which They propose to employ in materialising this vision. The hierarchical vision (as far as you can understand it) is the response of the Masters to the higher impression to which They are subjected and to which They accord Their assent according to ray and not according to point of development. The Master recognises those who recognise the Plan and are trying (with full or with qualified dedication) to help bring it about. He then stimulates them as a group, because they have identity of vision and dedication; this enables them, under that stimulation and inspiration, to become more effective in the chosen (self-chosen) line of service. I would have you, therefore, ponder carefully upon the following recognitions: [692]

Chân Sư không đào tạo một nhóm nam nữ thành đệ tử tốt và ngoan ngoãn, thể hiện các ước muốn của Ngài và thực hiện các mục đích của Ngài. Ngài đang huấn luyện họ để cuối cùng được điểm đạo và trở thành chính các Chân Sư, và Ngài không bao giờ quên mục tiêu này. Do đó, các bạn, với cương vị là đệ tử, phải học cách xử lý mãnh lực và thu hút năng lượng vào khu vực phụng sự được trù định, và đây là một thực tế mà bạn phải liên tục có trong trí. Các đệ tử được Chân Sư chọn là vì, mặc dù có bất kỳ hoặc tất cả các giới hạn của phàm ngã, họ đáp ứng trong mức độ cá nhân của họ với tầm nhìn trước mắt của Thánh Đoàn thống nhất và với các phương pháp mà các Ngài đề xuất sử dụng để hiện thực hóa tầm nhìn này. Tầm nhìn của Thánh đoàn (trong phạm vi mà các bạn có thể hiểu được) là sự đáp ứng của các Chân sư đối với sự ấn tượng cao hơn mà các Ngài tiếp nhận và đồng thuận theo cung, chứ không phải theo mức độ phát triển. Chân sư nhận ra những ai nhận thức được Thiên Cơ và đang cố gắng (với sự tận tụy trọn vẹn hoặc có điều kiện) để giúp thực hiện nó. Sau đó, Ngài kích thích họ như một nhóm, bởi vì họ có sự đồng nhất về tầm nhìn và sự tận tụy; điều này cho phép họ, dưới sự kích thích và cảm hứng đó, trở nên hiệu quả hơn trong lĩnh vực phụng sự đã được lựa chọn (do tự họ lựa chọn). Vì vậy, Tôi muốn các bạn suy ngẫm cẩn thận về những nhận thức sau đây: [692]

1. The recognition of the vision.

2. The recognition of the Plan, for vision and Plan are not the same.

3. The recognition which the Master accords to a group of dedicated aspirants when He accepts them as His disciples.

4. Your recognition of the Master's ideas as goals to future endeavour.

5. Your recognition of each other as souls and servers.

When these recognitions are properly understood, there will then be eventual recognition, by the Hierarchy, of a group of disciples who can be used as a channel through which spiritual energy, light and love can be poured into a needy and agonising world. The group will then be endowed with power to serve but it will not be power given to it by the Master. It will be a potency which it has engendered itself. This power which disciples wield comes as a response to a life rightly lived and love fully given. There is a great law which can be embodied in the words "to those who give all, all is given." This is true of the individual disciple and of a Master's group. Most aspirants to discipleship today do not know or realise this law; they do not give freely and fully either to the work of the Hierarchy or to those who need. Until they do, they limit their effectiveness and shut the door on supply, not only for themselves but for the group with which they are affiliated in service. Herein lies responsibility. The clue to supply is personality harmlessness and the dedication of all individual resources to the service of the Great Ones, without

1. Nhận thức về tầm nhìn.

2. Nhận thức về Thiên Cơ, vì tầm nhìn và Thiên Cơ không giống nhau.

3. Sự công nhận mà Chân Sư ban cho một nhóm người chí nguyện tận tụy khi Ngài thâu nhận họ làm đệ tử của Ngài.

4. Nhận thức của bạn về những ý tưởng của Chân Sư như là các mục tiêu cho nỗ lực tương lai.

5. Nhận thức của các bạn với nhau như là những linh hồn và những người phụng sự.

Khi những nhận thức này được hiểu đúng, thì khi ấy sẽ có sự công nhận cuối cùng của Thánh Đoàn về một nhóm đệ tử có thể được sử dụng như một vận hà mà qua đó năng lượng tinh thần, ánh sáng và bác ái có thể được tuôn đổ vào một thế giới thiếu thốn và đau khổ. Chừng đó, nhóm sẽ được ban cho quyền năng để phụng sự, nhưng đó sẽ không phải là Chân Sư trao quyền năng đó cho nhóm. Đó sẽ là một uy lực mà nhóm đã tự tạo ra cho nó. Quyền năng mà các đệ tử sử dụng xuất hiện như một sự đáp ứng với một cuộc đời được sống một cách đúng đắn và tình yêu được ban ra trọn vẹn. Có một định luật vĩ đại có thể được thể hiện trong các lời sau, "những người cho đi tất cả, sẽ được ban cho tất cả." Điều này đúng với cá nhân đệ tử và cũng đúng với nhóm của một Chân Sư. Hầu hết những người chí nguyện trên đường đệ tử ngày nay không biết hoặc không nhận thức định luật này; họ không cho đi tự do và trọn vẹn hoặc cho công việc của Thánh Đoàn, hoặc cho những người cần. Chỉ đến khi họ làm điều này, bằng không họ sẽ giới hạn hiệu quả của họ và đóng cánh cửa cung cấp, không chỉ cho bản thân họ mà còn cho nhóm mà họ có liên kết trong việc phụng sự.

restraint and spontaneously. When you, as a disciple, try to live harmlessly—in thought and word and deed—and when nothing is held back materially, emotionally or from the angle of time, when physical strength is so given and the gift of all resources is accompanied with happiness, then the disciple will have all that is needed to carry on his work and the same is true of all working groups of servers. Such is the law. Perfection is not yet possible, it is needless for me to say, but greater effort on your part to give and serve is possible.

Đây là trách nhiệm. Manh mối để đạt được sự cung ứng là sự vô tổn hại của phàm ngã và sự hiến dâng tất cả các nguồn lực cá nhân vào sự phụng sự cho các Đấng Cao Cả, một cách tự nhiên và không giới hạn. Khi các bạn, với tư cách là đệ tử, cố gắng sống vô tổn hại — trong tư tưởng, lời nói và hành động — và khi không giữ lại bất cứ điều gì về mặt vật chất, cảm xúc hay thời gian, khi sức mạnh thể chất được dâng hiến và món quà từ tất cả các nguồn lực đi kèm với niềm hạnh phúc, thì người đệ tử sẽ có tất cả những gì cần thiết để thực hiện công việc của mình và điều này cũng đúng với tất cả các nhóm phụng sự đang làm việc. Đó là định luật. Sự hoàn hảo chưa thể đạt được, điều này không cần tôi phải nói, nhưng nỗ lực lớn hơn từ phía các bạn để cho đi và phụng sự là điều có thể thực hiện được.

The time will, therefore, surely come when you will, as individuals and as part of a Master's group, [693] subordinate your personal lives to the need of humanity and to the intention of the Master. You will *be* and not struggle so hard to be; you will give and not fight constantly the tendency not to give; you will forget your physical bodies and not give so much attention to them (and the result will be better health); you will think and not live so deeply in the world of feeling; you will sanely and wisely and as a normal procedure put the work of the Master and of service first.

Do đó, thời điểm chắc chắn sẽ đến, khi bạn, với tư cách là những cá nhân và là một phần của nhóm của một Chân Sư, [693] sẽ đặt cuộc sống cá nhân của các bạn ở dưới nhu cầu của nhân loại và theo mục đích của Chân Sư. Các bạn sẽ *trở thành* và không đấu tranh quá khó khăn để trở thành; các bạn sẽ cho đi và không chiến đấu liên tục với xu hướng không cho; các bạn sẽ quên thể xác của các bạn và không chú ý nhiều đến chúng (và kết quả sẽ là có sức khỏe tốt hơn); bạn sẽ tư duy và không sống quá sâu trong thế giới cảm xúc; bạn sẽ hoàn toàn lành mạnh và khôn ngoan, và như một tiến trình bình thường, đặt công việc của Chân Sư và của việc phụng sự lên hàng đầu.

What is that work? To provide a working intelligent and consecrated group of servers through whom hierarchical plans can be carried forward and to demonstrate, upon the physical plane, a focal point of spiritual energy. This can then be employed by the Hierarchy to help humanity everywhere,

Công việc đó là gì? Cung cấp một nhóm người phụng sự hoạt động, thông minh và tận hiến, mà qua họ, các kế hoạch của Thánh Đoàn có thể được tiến hành, và thể hiện trên cõi trần một tiêu điểm của năng lượng tinh thần. Khi đó, Thánh Đoàn có thể sử dụng nhóm để giúp nhân loại ở khắp mọi nơi, đặc

particularly in this time of crisis. The plans of the Hierarchy, as they embody the will of Shamballa, can be and are carried out; the process, however, is either a conscious one or an unconscious mass response to impression. Among the disciples of the world, the response and subsequent activity is a conscious one and leads to intelligent undertakings.

biệt là trong thời điểm khủng hoảng này. Các kế hoạch của Thánh Đoàn, khi chúng thể hiện ý chí của Shamballa, có thể và được thực hiện; tuy nhiên, quá trình này hoặc là một sự đáp ứng hữu thức, hoặc là một sự đáp ứng của quần chúng một cách vô thức đối với ấn tượng. Trong số các đệ tử của thế giới, thì sự đáp ứng và hoạt động tiếp theo là một hoạt động hữu thức và dẫn đến các chủ trương thông minh.

The task of the Master is to evoke from His disciples such a depth of consecrated love and such a realisation of today's opportunity that the personality aspects of their lives will fade out in their consciousness and their main preoccupation will be: What must be my service at this time? What are the non-essential things in my life to which I should pay no attention? What is the task to be done? Who are the people I can help? Which aspects of the Master's work should I endeavour to give the most help at this time? These questions must all meet with a balanced, intelligent and non-fanatical response and answer.

Nhiệm vụ của Chân Sư là gợi lên từ các đệ tử của Ngài một tình yêu hiến dâng sâu sắc và một nhận thức về cơ hội của ngày nay sao cho các khía cạnh phàm ngã trong cuộc sống của họ sẽ mờ dần trong tâm thức của họ và mối bận tâm chính của họ sẽ là: Tôi phải phụng sự gì trong thời gian này? Những điều không thiết yếu nào trong cuộc sống của tôi mà tôi không nên chú ý đến? Nhiệm vụ phải làm là gì? Những người tôi có thể giúp đỡ là ai? Những khía cạnh nào trong công việc của Chân Sư mà tôi nên nỗ lực giúp đỡ nhiều nhất vào lúc này? Tất cả những câu hỏi này phải được giải đáp một cách cân bằng, thông minh và không cuồng tín.

PART III (trang 693-709)

In considering this whole subject of discipleship there are certain things of which I would like to remind you. If you will reflect upon them you will find they may change somewhat your idea of what constitutes discipleship but they will also enrich your general concept anent this subject.

Khi xem xét toàn bộ chủ đề về địa vị đệ tử, có một số điều mà Tôi muốn nhắc nhở các bạn. Nếu các bạn suy ngẫm về chúng, các bạn sẽ thấy chúng có thể thay đổi phần nào quan niệm của các bạn về việc thế nào là đệ tử, nhưng đồng thời chúng cũng sẽ làm phong phú thêm khái niệm tổng quát của các bạn về chủ đề này.

The first point which I would like to bring out is that accepted disciples are in training for initiation. If, when they [694] approach the Path of Discipleship they fail to grasp this fact and to give the fullest cooperation, they postpone the time of that initiation.

Điểm đầu tiên mà Tôi muốn nêu ra là các đệ tử chính thức đang được huấn luyện để đạt điểm đạo. Khi họ [694] tiếp cận Con Đường Đệ Tử, nếu họ không nắm bắt được sự thật này và không hợp tác một cách trọn vẹn nhất, họ sẽ trì hoãn thời điểm của lần điểm

Their grasp of the fact will be demonstrated in the intensity of their proffered service. Planned service is one of the modes of the training. Disciples in the early stages of their work are apt to be primarily interested in themselves and in their own reactions and attitudes to the Master. The fact that they are working in a Master's group seems to them the fact of paramount importance.

đạo đó. Sự nắm bắt sự thật này sẽ được thể hiện qua cường độ của sự phụng sự mà họ hiến dâng. Sự phụng sự được hoạch định là một trong những phương thức của việc huấn luyện. Các đệ tử trong những giai đoạn đầu của công việc thường có khuynh hướng chủ yếu quan tâm đến bản thân và những phản ứng cũng như thái độ của chính mình đối với Chân sư. Việc họ đang làm việc trong nhóm của một Chân sư dường như là điều quan trọng hàng đầu đối với họ.

The second thing which I would like to point out is that **there is a great difference between a Master's group and His Ashram.** This is seldom realised. Many people can be found in a Master's group but the personnel of His Ashram is picked out of that of the group. In a group, the Master is in touch with and aware of the aspiring disciple and he has had a definite contact with Him, but **this has involved a personality as well as a soul relation**. But **in an Ashram only that is to be found within the sphere of influence of an Ashram which is of the soul. Nothing of the personality is allowed to enter in**—personality reactions, disabilities, limitations, personality thoughts and **all that is material and connected with the lower nature, never reaches the Ashram at all**. In the early stages, therefore, of a disciple's work, it is possible that there is little or nothing that the disciple will be able to contribute of any kind for a long time. Only **those positively sensed intuitions and those definite soul impressions and impulses** which the disciple may succeed in evoking (through meditation and growing purity of intention) **can contribute anything to the life of the Ashram**. There is consequently a law which protects the Ashram from your limitations. I have been using the word "Ashram" quite definitely in my effort to lead you to discriminate between a group and an Ashram. An Ashram

Điều thứ hai mà Tôi muốn chỉ ra là có một sự khác biệt lớn giữa nhóm của một Chân sư và Ashram của Ngài. Điều này hiếm khi được nhận thức. Nhiều người có thể thuộc về nhóm của một Chân sư, nhưng các thành viên của Ashram của Ngài được chọn lọc từ chính nhóm đó. Trong một nhóm, Chân sư có liên hệ với và nhận thức về người chí nguyện, và người đó đã có một mối liên hệ xác định với Ngài, nhưng điều này bao gồm cả mối quan hệ với phàm ngã lẫn linh hồn. Tuy nhiên, trong một Ashram, chỉ những gì thuộc về linh hồn mới có mặt trong phạm vi ảnh hưởng của nó. Không có gì thuộc về phàm ngã được phép đi vào—những phản ứng của phàm ngã, những khuyết điểm, giới hạn, những tư tưởng của phàm ngã và tất cả những gì thuộc vật chất và liên quan đến bản chất thấp đều không bao giờ chạm đến Ashram. Do đó, trong những giai đoạn đầu của công việc một đệ tử, có thể sẽ có rất ít hoặc không có gì mà đệ tử có thể đóng góp trong một thời gian dài. Chỉ những trực giác được cảm nhận rõ ràng và những ấn tượng, xung động của linh hồn mà đệ tử có thể khơi gợi được (thông qua tham thiền và sự tinh khiết ngày càng tăng của ý định) mới có thể đóng góp điều gì đó cho đời sống của Ashram. Do đó, có một định luật bảo vệ Ashram khỏi những giới hạn của các bạn. Tôi đã sử dụng từ "Ashram" một cách hoàn toàn có chủ đích trong nỗ lực dẫn dắt các bạn phân biệt giữa một nhóm và một

is basically formed of those who **through their knowledge, devotion and service** have worked their way out of a group into an **inner centre** where the Master's energy, wisdom and effort is **more easily available**. In order to work their way from the group into the Ashram, disciples will need most carefully to discriminate between their high grade personality inclinations, their [695] responses to truth and ideals and their true soul reactions, spiritual wisdom and intuitive perception.

Ashram. Một Ashram về cơ bản được hình thành bởi những người, thông qua kiến thức, sự tận tụy và phụng sự, đã tự vượt thoát khỏi một nhóm để bước vào một trung tâm bên trong, nơi mà năng lượng, minh triết và nỗ lực của Chân sư trở nên dễ dàng tiếp cận hơn. Để có thể từ nhóm bước vào Ashram, các đệ tử cần phải rất cẩn trọng phân biệt giữa những xu hướng cao cấp của phàm ngã, các phản ứng [695] của họ đối với chân lý và lý tưởng, và những phản ứng thực sự của linh hồn, minh triết tinh thần, cũng như khả năng trực giác.

The third point which I would like to bring out is that disciples when they form part of an Ashram are subjecting themselves to **a greatly increased pressure and are in a position to participate in much wider distribution of energy than heretofore.** Today, as the Coming One nears the earth and draws closer to humanity, and as the inflow of spiritual energy from Shamballa into the hierarchical Centre becomes greater, there is a great keying up of human receptivity and a greatly augmented stimulation is taking place with varying effects. This involves an intensified aspiration and spiritual determination. It also signifies an opportunity of an unprecedented nature.

Điểm thứ ba mà Tôi muốn nêu ra là các đệ tử, khi họ trở thành một phần của Ashram, đang tự đặt mình vào một áp lực gia tăng đáng kể và ở vào vị trí để tham gia vào sự phân phối năng lượng rộng rãi hơn so với trước đây. Ngày nay, khi Đấng Đang Đến đến gần trái đất và tiếp cận gần hơn với nhân loại, và khi dòng năng lượng tinh thần từ Shamballa chảy vào trung tâm của Thánh đoàn ngày càng lớn hơn, sự tăng cường đáng kể về khả năng tiếp nhận của nhân loại và sự kích thích mạnh mẽ đang diễn ra, mang lại các hiệu ứng khác nhau. Điều này liên quan đến một khát vọng mãnh liệt hơn và một quyết tâm tinh thần mạnh mẽ hơn. Nó cũng báo hiệu một cơ hội có tính chất chưa từng có.

You have been told that when the Buddha came and worked on earth, many aspirants entered the ranks of accepted disciples and many disciples took one or other of the major initiations. There was, therefore, a definite shift of the personnel of the Hierarchy and a great expansion towards Shamballa and, at the same time, towards humanity. When the Christ made His appearance on earth, there was a similar and still greater climaxing effort which culminated in the inclusion of disciples in

Bạn đã được biết rằng khi Đức Phật đến và làm việc trên trái đất, nhiều người chí nguyện đã bước vào hàng ngũ các đệ tử chính thức và nhiều đệ tử đã đạt một trong các lần điểm đạo trọng đại. Do đó, có một sự thay đổi rõ rệt trong nhân sự của Thánh đoàn và một sự mở rộng lớn hướng tới Shamballa và đồng thời hướng tới nhân loại. Khi Đức Christ xuất hiện trên trần gian, cũng có một nỗ lực đỉnh cao tương tự và thậm chí lớn hơn, dẫn đến việc đưa các đệ tử vào các Ashram nội tại của Chân sư. Trước

the Masters' inner Ashrams. Hitherto, **these Ashrams had been kept for those who had taken** the **first initiation**. Before the time of Christ only those who had taken the first initiation and were initiate formed the Ashram. Owing, however, to the growing sensitivity of humanity, it was then decided that **disciples could be admitted into the Ashrams** and so be mentally and astrally en rapport with the inner group and begin to form part of the Master's sphere of directed influence.

đây, các Ashram này chỉ dành cho những người đã đạt điểm đạo bậc một. Trước thời Đức Christ, chỉ những người đã đạt điểm đạo bậc một và là điểm đạo đồ mới được hình thành Ashram. Tuy nhiên, nhờ vào sự nhạy cảm ngày càng tăng của nhân loại, lúc đó đã quyết định rằng các đệ tử có thể được nhận vào các Ashram và qua đó thiết lập sự hòa điệu trên cõi trí và cõi cảm dục với nhóm nội tại và bắt đầu trở thành một phần trong phạm vi ảnh hưởng của Chân sư.

This is the opportunity which is held out today before the aspirants and probationary disciples. This effort might be termed an externalisation of the Ashram. You have been told that it is the intention of the Hierarchy to restore the Mysteries on earth. This is the first step towards that objective. If this embryonic externalisation succeeds in functioning and if those participating in this new effort manage to work with unity, love and understanding, and if this proves so strong as to withstand all disintegrating forces, then it may be possible later to increase the membership, power and size of any Ashram. [696] This lies entirely in the hands of the group. Every new person who is put in touch with the Ashram becomes a definite responsibility. The work of integration and of absorption lies with the Ashram and not with the individual. This is not easily apparent until disciples are accepted and integral parts of the Ashram. Such disciples constitute a definite problem.

Đây là cơ hội hiện hữu ngày nay trước các người chí nguyện và đệ tử dự bị. Nỗ lực này có thể được gọi là sự ngoại hiện của Ashram. Các bạn đã được cho biết rằng Thánh đoàn có ý định khôi phục lại các Bí nhiệm trên trái đất. Đây là bước đầu tiên hướng tới mục tiêu đó. Nếu sự ngoại hiện sơ khai này hoạt động thành công và nếu những người tham gia vào nỗ lực mới này có thể làm việc với sự hợp nhất, tình thương và sự thấu hiểu, và nếu điều này đủ mạnh để chống lại tất cả các mãnh lực phân rã, thì sau này có thể tăng thêm thành viên, quyền năng và quy mô của bất kỳ Ashram nào. [696] Điều này hoàn toàn nằm trong tay của nhóm. Mỗi người mới được kết nối với Ashram trở thành một trách nhiệm rõ ràng. Công việc tích hợp và hấp thụ thuộc về Ashram và không thuộc về cá nhân. Điều này không dễ nhận ra cho đến khi các đệ tử được chấp nhận và trở thành một phần không thể thiếu của Ashram. Những đệ tử như vậy tạo thành một vấn đề rõ ràng.

The question now arises: How does a Master form and organise His Ashram or inner group of which the personnel is provided from the outer group of aspirants? It must surely be apparent to you that a Master, in forming His Ashram, **proceeds as automatically as does the Creator. He**

Câu hỏi được đặt ra bây giờ là: Làm thế nào một Chân sư hình thành và tổ chức Ashram hay nhóm nội tại của Ngài, mà nhân sự được cung cấp từ nhóm bên ngoài của các người chí nguyện? Chắc chắn rằng các bạn có thể nhận thấy rằng một Chân sư, khi hình thành Ashram của Ngài, hành động một cách tự

meditates; He visualises; He speaks and that which He seeks to create and to materialise (in line with the hierarchical Plan) begins to take form. By the power of His **focussed and directed thought,** He attracts to Him those **whose type of mind synchronises with His**, because of **ray, karmic relationships, point in evolution and love for humanity.** In the words *focus* and *direction* lie the key to any technique or method of contributing to what I might here call the reservoir of thought which is an Ashram. It is a sustained focus, plus a dynamic direction which makes this reservoir of thought contributory to world service and creatively effective. **The important thing for an accepted disciple to grasp** is **what the Master is seeking to accomplish through the medium of His group**. This entails, finally, the enquiry, in the mind of the disciple, as to whether he thinks, focusses and works along lines similar to that of the Master. **How close is the disciple to the Master's thoughts**? The Master is prevented by occult law from using any pressure or power in the effort to swing the minds of those whom He is influencing into unison with His. He may *not* impose His will upon the disciple; His desires, aspirations and wishes must not be the enforced directing agency in the lives of those with whom He is in touch. He may impress their minds with what He feels is needed in periods of world crisis. He can express to them what He feels should be done. But **it remains for the disciple to decide and prove**. **Disciples are in a Master's group because of similarity of ideas**, even though they sense and express those ideas far less clearly than He does and see the vision as through a glass darkly. But their innate convictions are [697] basically the same and their task is to discover the points of contact, the analogous idealism for the group effort and then to submerge their

động giống như Đấng Sáng Tạo. Ngài tham thiền; Ngài hình dung; Ngài nói, và những gì Ngài tìm cách sáng tạo và hiện thực hóa (phù hợp với Thiên Cơ của Thánh đoàn) bắt đầu thành hình. Bằng quyền năng của tư tưởng tập trung và được định hướng của Ngài, Ngài thu hút về phía Ngài những người có loại tư duy đồng điệu với Ngài, dựa trên cung, mối quan hệ nhân quả, cấp độ tiến hóa và tình thương dành cho nhân loại. Trong các từ khóa "tập trung" và "định hướng" có chìa khóa cho bất kỳ kỹ thuật hay phương pháp nào nhằm đóng góp vào những gì Tôi có thể gọi là kho chứa tư tưởng, chính là một Ashram. Chính sự tập trung bền bỉ, cộng với định hướng năng động, làm cho kho chứa tư tưởng này trở thành nguồn đóng góp cho sự phụng sự thế gian và hiệu quả sáng tạo. Điều quan trọng mà một đệ tử chính thức cần hiểu là Chân sư đang tìm cách đạt được điều gì thông qua nhóm của Ngài. Điều này cuối cùng dẫn đến câu hỏi trong trí đệ tử: liệu y có tư duy, tập trung và làm việc theo cùng phương hướng với Chân sư không? Tư duy của đệ tử gần gũi với tư tưởng của Chân sư đến mức nào? Định Luật huyền linh ngăn cản Chân sư sử dụng bất kỳ áp lực hoặc quyền năng nào để buộc các tâm trí mà Ngài đang ảnh hưởng phải hòa hợp với Ngài. Ngài không thể áp đặt ý chí của Ngài lên đệ tử; những khát vọng, ước muốn và mong muốn của Ngài không thể là tác nhân chỉ đạo bắt buộc trong cuộc sống của những người mà Ngài có liên hệ. Ngài có thể tạo ấn tượng lên tâm trí của họ những gì Ngài cảm thấy là cần thiết trong thời kỳ khủng hoảng thế giới. Ngài có thể bày tỏ với họ những gì Ngài cảm thấy nên làm. Nhưng quyết định cuối cùng và sự thể hiện đều thuộc về đệ tử. Các đệ tử có mặt trong nhóm của Chân sư bởi sự tương đồng ý tưởng, mặc dù họ cảm nhận và thể hiện những ý tưởng đó ít rõ ràng hơn Ngài và nhìn thấy tầm nhìn một cách mờ nhạt. Nhưng niềm tin bẩm sinh của họ [697] về cơ bản là giống nhau, và nhiệm vụ của họ là

entire individual lives and activities in the recognised effort. Behind this effort stands the Master—an **initiating** and **distributing centre of power**.

khám phá những điểm tiếp xúc, lý tưởng tương đồng cho nỗ lực nhóm, và sau đó hòa nhập toàn bộ cuộc sống và các hoạt động cá nhân vào nỗ lực đã được nhận ra. Đằng sau nỗ lực này là Chân sư—một trung tâm khởi xướng và phân phối quyền năng.

Every Ashram or inner group is essentially a reservoir of thought and **that reservoir has for its spring or source, the ideas, dreams, vision and aspiration of the Master**. This is impulsed by His monadic potency, influenced by the One Who is His Master and developed and fed by His experience, unfolded as His wisdom grew and His capacity to further the hierarchical Plan had been dedicated, used and increased. Then it becomes a clear pool of thought, augmented and **fed from the spring of many lives, from the pure vision and consecrated dreams of many disciples**.

Mỗi Ashram hoặc nhóm nội tại về bản chất là một kho chứa tư tưởng, và kho chứa này có nguồn gốc từ các ý tưởng, giấc mơ, tầm nhìn và khát vọng của Chân sư. Nó được thúc đẩy bởi năng lượng chân thần của Ngài, chịu ảnh hưởng từ Đấng là Chân Sư của Ngài và được phát triển, nuôi dưỡng bởi kinh nghiệm của Ngài, vốn mở rộng khi minh triết của Ngài tăng trưởng và khả năng phục vụ Thiên Cơ của Thánh đoàn của Ngài được tận hiến, sử dụng và gia tăng. Sau đó, nó trở thành một hồ tư tưởng trong sáng, được làm giàu và nuôi dưỡng từ dòng chảy của nhiều kiếp sống, từ tầm nhìn thuần khiết và những giấc mơ tận hiến của nhiều đệ tử.

To this reservoir of pure thought, every pledged disciple is asked to make his contribution and, if he can do so, it will enable the Ashram to meet the need and help every aspirant to pass off the Probationary Path on to the Path of Accepted Discipleship. Every centre or focus of power has a definite sphere of influence and **a true, active Ashram is a positive force within the centre which we call humanity.**

Với kho chứa tư tưởng thuần khiết này, mỗi đệ tử đã thệ nguyện được yêu cầu đóng góp phần của mình và, nếu y có thể làm như vậy, điều này sẽ giúp Ashram đáp ứng nhu cầu và giúp mỗi người chí nguyện vượt qua Con Đường Dự Bị để bước vào Con Đường Đệ Tử Chính Thức. Mỗi trung tâm hoặc điểm tập trung quyền năng có một phạm vi ảnh hưởng nhất định và một Ashram thực sự, năng động là một mãnh lực tích cực trong trung tâm mà chúng ta gọi là nhân loại.

The disciple now naturally and rightly questions how thought power and spiritual instinct are related, how they can work constructively and how their interdependence demonstrates. I wonder how I can make the idea clear to you? Let me first call your attention to the fact that **it is instinct which leads a disciple to respond to a Master's call or note**, to His vibration

Bây giờ, một cách tự nhiên và chính đáng, người đệ tử đặt câu hỏi về cách quyền năng tư tưởng và bản năng tinh thần liên quan với nhau, cách chúng có thể làm việc mang tính xây dựng và cách sự phụ thuộc lẫn nhau của chúng được thể hiện. Tôi tự hỏi làm thế nào Tôi có thể làm rõ ý tưởng này cho các bạn? Trước tiên hãy để Tôi hướng sự chú ý của các bạn đến thực tế rằng chính bản năng dẫn

and to His group. Instinct, in its early stages, is the name given to the response of the material mechanism to its environing material world—the three worlds of human evolution. Later, upon the evolutionary ladder, the mind appears as an interpreting agency and the nature of the mechanism and of the environment is slowly understood. The relationships become clarified. **Spiritual instinct is the capacity of the soul to register contact with the Hierarchy of which the soul is inherently a part,** just as in the body a man's mechanical, instinctual responses, reactions and reflexes are an integral part of the material mechanism. In the case of the spiritual instincts, [698] it is the intuition which interprets and illumines the mind. The power of thought as employed in **the work of the Ashram is dependent upon the power of the disciple to focus and raise the conscious mind, to contact the soul and evoke the intuition**. When that has been successfully done, then comes the unison of the three factors: mental illumination, soul impulse and intuitive perception. This triple combination will produce that type of thought which will be **effective in activity, productive of the Plan, conducive to selflessness and motivated by love**.

một đệ tử đáp lại lời kêu gọi hoặc âm điệu của Chân sư, rung động của Ngài và nhóm của Ngài. Bản năng, trong giai đoạn đầu, là tên gọi của sự đáp ứng của bộ máy vật chất đối với thế giới vật chất xung quanh—ba cõi tiến hóa của con người. Sau này, trên thang tiến hóa, thể trí xuất hiện như một cơ quan giải thích và bản chất của bộ máy cùng với môi trường dần dần được hiểu rõ. Các mối quan hệ trở nên sáng tỏ. Bản năng tinh thần là khả năng của linh hồn ghi nhận sự tiếp xúc với Thánh đoàn mà linh hồn vốn dĩ thuộc về, giống như trong cơ thể, các phản ứng, phản xạ bản năng cơ học của con người là một phần không thể tách rời của bộ máy vật chất. Trong trường hợp các bản năng tinh thần, [698] chính trực giác là thứ giải thích và soi sáng tâm trí. Quyền năng tư tưởng được sử dụng trong công việc của Ashram phụ thuộc vào khả năng của đệ tử tập trung và nâng cao tâm trí ý thức, để tiếp xúc với linh hồn và khơi dậy trực giác. Khi điều đó được thực hiện thành công, sự hòa hợp của ba yếu tố sẽ xảy ra: sự soi sáng của tâm trí, động lực từ linh hồn và nhận thức trực giác. Sự kết hợp ba yếu tố này sẽ tạo ra loại tư tưởng mang tính hiệu quả trong hoạt động, sản sinh Thiên Cơ, dẫn đến sự vô ngã và được thúc đẩy bởi tình thương.

According to the ability of the group, as a whole, to function under the impetus of the spiritual instinct will be the success of the Master to carry out His plans through the medium of the group. Under divine law, He may not work alone; He cannot work alone. He can inspire, teach, ask for cooperation and give guidance as to the needed work. Beyond that, no Master may go. In this world cycle, the work of the Hierarchy is conditioned by the disciples, and they can well understand, therefore, why the last fetter cast off by a Master is irritation! **No initiate can form a true Ashram until all**

Tuỳ theo khả năng của nhóm như một tổng thể, vận hành dưới sự thúc đẩy của bản năng tinh thần, điều đó sẽ quyết định sự thành công của Chân sư trong việc thực hiện kế hoạch của Ngài thông qua nhóm. Theo luật thiêng liêng, Ngài không thể làm việc một mình; Ngài không được phép làm việc một mình. Ngài có thể truyền cảm hứng, giảng dạy, yêu cầu sự hợp tác và hướng dẫn về công việc cần thiết. Ngoài những điều đó, không Chân sư nào được phép đi xa hơn. Trong chu kỳ thế gian này, công việc của Thánh đoàn bị điều kiện hóa bởi các đệ tử, và do đó họ có thể hiểu rõ tại sao ràng buộc cuối

capacity to misunderstand, to express irritation and to criticise has vanished. The power of thought of a Master, if misused, could be a potent destructive force. He must be able to trust Himself before His Ashram can run on right lines and with safety.

cùng mà một Chân sư loại bỏ là sự bực dọc! Không điểm đạo đồ nào có thể hình thành một Ashram chân chính cho đến khi mọi khả năng hiểu sai, biểu hiện sự bực dọc và chỉ trích đã biến mất. Quyền năng tư tưởng của một Chân sư, nếu bị lạm dụng, có thể trở thành một mãnh lực hủy diệt mạnh mẽ. Ngài phải có khả năng tin tưởng vào chính mình trước khi Ashram của Ngài có thể vận hành theo đúng đường hướng và an toàn.

In this work of assembling the necessary thought power for constructive work, the etheric web is definitely involved. It leads then to a reorganisation of the web. Academic explanations do not help the student to understand this. When the mind (the instrument of thought) is the vehicle of soul life, soul light and soul love, and the etheric web is responsive to the inflow of energy from the mind, then the reorganisation of the individual etheric web takes place. The individual etheric body is only a part, an aspect, of the etheric web of humanity; the steady reorganisation of the many parts leads to a transformation of the whole, when enough time has elapsed.

Trong công việc tập hợp quyền năng tư tưởng cần thiết cho công việc xây dựng, mạng lưới dĩ thái chắc chắn liên quan. Điều này dẫn đến sự tái tổ chức của mạng lưới. Những giải thích mang tính học thuật không giúp học viên hiểu được điều này. Khi tâm trí (công cụ của tư tưởng) là phương tiện của đời sống linh hồn, ánh sáng linh hồn và tình thương linh hồn, và mạng lưới dĩ thái phản ứng với sự tuôn tràn năng lượng từ tâm trí, thì sự tái tổ chức mạng lưới dĩ thái cá nhân sẽ diễn ra. Thể dĩ thái cá nhân chỉ là một phần, một khía cạnh, của mạng lưới dĩ thái của nhân loại; sự tái tổ chức bền bỉ của nhiều phần dẫn đến sự biến đổi toàn bộ, khi đủ thời gian trôi qua.

The medium through which this takes place is the *Mind*. The mind creates or formulates those thoughtforms (or embodied energies) which express, upon the mental plane, the measure of the disciple's understanding of the Plan, and his [699] ability to convey the embodied mental energy to the etheric body —unimpeded by the emotional nature or by any lower upsurging desire.

Phương tiện thông qua đó điều này diễn ra là *Thể Trí*. Thể trí tạo ra hoặc hình thành các hình tư tưởng (hoặc các năng lượng được biểu hiện) phản ánh, trên cõi trí, mức độ hiểu biết của đệ tử về Thiên Cơ, và khả năng [699] của y trong việc truyền tải năng lượng trí tuệ được biểu hiện đến thể dĩ thái—không bị cản trở bởi bản chất cảm xúc hoặc bởi bất kỳ ham muốn thấp nào trỗi lên.

The etheric body is a web of *light* energy, impulsed or motivated by the type or the quality of the energies to which it responds, from the angle of evolutionary development. It might be stated that:

Thể dĩ thái là một mạng lưới năng lượng ánh sáng, được thúc đẩy hoặc động viên bởi loại hoặc chất lượng của các năng lượng mà nó phản ứng, từ góc nhìn tiến hóa. Có thể nói là:

1. Unevolved or savage man responds simply to prana or physical energy, vitalising the appetites of the lower nature, developing the instincts and thus laying the foundation of a physical vehicle as the outer garment of the soul. At this stage, intellect is embryonic; the physical appetites and the five senses are dominating factors. All this is due to the activity of prana as it pours through the etheric or vital body.

1. Con người chưa tiến hóa hoặc hoang dã chỉ phản ứng với prana hoặc năng lượng vật chất, làm sống động các ham muốn của bản chất thấp, phát triển các bản năng và do đó đặt nền móng cho một thể xác như là trang phục bên ngoài của linh hồn. Ở giai đoạn này, trí tuệ đang ở trạng thái phôi thai; các ham muốn vật chất và năm giác quan là những yếu tố thống trị. Tất cả điều này là do hoạt động của prana khi nó tuôn qua thể dĩ thái hoặc thể sinh lực.

2. Average man is impulsed by desire which is an energy, emanating from world desire and which—developing or organising the astral body—generates desire-energy. It pours into the vital body and galvanises physical man into those activities which will lead to the satisfaction of desire. This is a parallel process to the work of prana, impelling the animal instinctive nature into activity. These necessarily parallel and produce conflict—the first clash (*within* the man) of the pair of opposites. Gradually, the pranic energy becomes automatic in its activity; the shift of the consciousness is into the astral or desire body and the functioning of the instinctual nature drops below the threshold of the consciousness. Man then focusses his life in the astral vehicle and his etheric body becomes animated by the potent inflow of desire-energy.

2. Người trung bình bị thúc đẩy bởi ham muốn, vốn là một năng lượng phát xuất từ dục vọng của thế giới, và thông qua việc phát triển hoặc tổ chức thể cảm dục, tạo ra năng lượng ham muốn. Năng lượng này tuôn vào thể sinh lực và kích thích con người vật lý hành động để thỏa mãn ham muốn. Đây là một quá trình song song với công việc của prana, thúc đẩy bản năng động vật hành động. Những điều này tất yếu tạo ra sự song song và xung đột—cuộc đụng độ đầu tiên (bên trong con người) của cặp đối lập. Dần dần, năng lượng prana trở nên tự động trong hoạt động của nó; tâm thức chuyển sang thể cảm dục hoặc thể ham muốn và hoạt động của bản chất bản năng rơi xuống dưới ngưỡng tâm thức. Con người sau đó tập trung cuộc sống của mình vào thể cảm dục, và thể dĩ thái của y trở nên sống động nhờ dòng năng lượng ham muốn mạnh mẽ.

3. The developed man, with an integrated personality, gradually brings the etheric body under the control of mental energy and his physical plane activity is not then so much implemented by instinct or desire as by thought energy, dedicated to and expressing the nature of the man's plan. This plan indicates increasingly his intelligent desire—selfish in the early stages, complex and dualistic in the intermediate stages but

3. Người phát triển, với một phàm ngã tích hợp, dần dần đưa thể dĩ thái dưới sự kiểm soát của năng lượng trí tuệ và các hoạt động trên cõi trần của y sau đó không còn được thực hiện chủ yếu bởi bản năng hay ham muốn, mà bởi năng lượng tư tưởng, được dành cho và biểu hiện bản chất kế hoạch của y. Kế hoạch này ngày càng chỉ ra ham muốn thông minh của y—ích kỷ ở giai đoạn đầu, phức tạp và nhị nguyên trong các giai đoạn

slowly responding to the world plan and to the divine intent for humanity. [700]

trung gian, nhưng dần dần đáp ứng với kế hoạch thế giới và ý định thiêng liêng cho nhân loại. [700]

4. Finally, when the power of the Triangles (the spiritual name given in *The Secret Doctrine* to the soul) is being imposed upon the personality, then their energy supersedes the other energies and the personality—focussed now in the mind and responsive to soul impression—expresses upon the physical plane, through the medium of the physical brain and the body, the intent, potency and nature of the all-inclusive soul.

4. Cuối cùng, khi quyền năng của Các Tam Giác (tên gọi tinh thần được dùng trong Giáo Lý Bí Nhiệm để chỉ linh hồn) được áp đặt lên phàm ngã, thì năng lượng của chúng vượt qua các năng lượng khác và phàm ngã—giờ tập trung vào thể trí và phản ứng với ấn tượng từ linh hồn—biểu hiện trên cõi trần, thông qua phương tiện não bộ vật lý và cơ thể, ý định, quyền năng và bản chất của linh hồn toàn diện.

The individual etheric web galvanises the automatic physical body into activity. The energies, controlling the physical body through the medium of the etheric web, are the four mentioned above. The conflict in the brain consciousness of the evolving human unit begins to assume importance when the man starts to recognise these controlling energies, their source and their effects.

Mạng lưới dĩ thái cá nhân kích hoạt thể xác tự động đi vào hoạt động. Các năng lượng, điều khiển thể xác thông qua trung gian là mạng lưới dĩ thái, là bốn loại năng lượng đã được đề cập ở trên. Xung đột trong tâm thức não bộ của đơn vị nhân loại tiến hóa bắt đầu trở nên quan trọng khi con người bắt đầu nhận ra những năng lượng điều khiển này, nguồn gốc và ảnh hưởng của chúng.

It is immediately obvious that the work of the disciple is, therefore, almost entirely within the realm of energy and forces. The study of occultism is the study of forces and of their origin and effects. **An Ashram is a place wherein this study enters the laboratory or experimental stage.** The disciple is supposed to be in process of becoming aware of the forces and energies which condition him as an individual; these originate within himself and produce changes and specific effects in his life-expression upon the physical plane. When he knows himself to be the "Life and the lives" (as *The Secret Doctrine* puts it), a sum total of forces and a controlling energy, **then**

Hiển nhiên rằng công việc của đệ tử hầu như hoàn toàn nằm trong lĩnh vực năng lượng và mãnh lực. Nghiên cứu huyền linh học là nghiên cứu về các mãnh lực, nguồn gốc và ảnh hưởng của chúng. Một Ashram là nơi mà nghiên cứu này bước vào giai đoạn thí nghiệm hoặc thực hành. Đệ tử được giả định là đang trong quá trình nhận thức các mãnh lực và năng lượng điều kiện hóa mình với tư cách cá nhân; những năng lượng này bắt nguồn từ chính y và tạo ra những thay đổi cùng các hiệu ứng cụ thể trong biểu hiện đời sống của y trên cõi trần. Khi y biết mình là "Sự Sống và các sự sống" (như *Giáo Lý Bí Nhiệm* nêu), một tổng thể các mãnh lực và một năng lượng kiểm soát, khi đó y có thể

he can be a world disciple and work significantly in an Ashram.

It will be apparent to you, therefore, that **when a disciple enters into an Ashram** and works in closer relation with his Master than heretofore, **he begins to collaborate as far as is in him with his fellow disciples**; then you have (in terms of occultism) a repetition of the relation between the *"Life"* of the group (in this case, the Master) and "the lives" (in this case, the disciples), of the central energy and the responding forces. From the Master's angle of the group problem, duality enters into the group expression. **He, the central energy, must work through the forces**. From the angle of the disciple, a force (which is himself) is brought into relation with other forces; [701] it must, at the same time, become responsive to an energy, that of the Master. **This response comes through the recognition of identity of purpose, of origin and of nature, but not identity in the field of expression**. You can see, therefore, that **an Ashram is, indeed, a very vortex of forces, set in motion by the many types of energy within the ring-pass-not of the Ashram itself**. The basic principles of dualism make themselves felt as the energy of spirit makes its impact upon soul force and personality force. Forget not that a Master expresses monadic energy, whilst disciples in His group are seeking to express soul energy and are doing so, in some measure, through their love and service. To this soul energy, they add personality force which arises from their being, as yet, focussed in the personality life, even whilst aspiring to soul consciousness. Herein lies their usefulness from the Master's point of view and herein lies their difficulty and—at times—their failure.

trở thành một đệ tử thế giới và làm việc một cách ý nghĩa trong một Ashram.

Hiển nhiên rằng, khi một đệ tử gia nhập một Ashram và làm việc gần gũi hơn với Chân sư của mình so với trước đây, y bắt đầu hợp tác với các đệ tử đồng môn của mình trong khả năng có thể; khi đó, bạn có (theo thuật ngữ huyền linh học) một sự lặp lại mối quan hệ giữa "Sự Sống" của nhóm (trong trường hợp này là Chân sư) và "các sự sống" (trong trường hợp này là các đệ tử), giữa năng lượng trung tâm và các mãnh lực phản ứng. Từ góc nhìn của Chân sư đối với vấn đề nhóm, nhị nguyên bước vào biểu hiện của nhóm. Ngài, năng lượng trung tâm, phải làm việc thông qua các mãnh lực. Từ góc nhìn của đệ tử, một mãnh lực (chính y) được đưa vào mối quan hệ với các mãnh lực khác; [701] đồng thời, nó phải trở nên đáp ứng với một năng lượng, đó là năng lượng của Chân sư. Sự đáp ứng này đến từ việc nhận ra sự đồng nhất về mục đích, nguồn gốc và bản chất, nhưng không đồng nhất trong lĩnh vực biểu hiện. Do đó, bạn có thể thấy rằng một Ashram thực sự là một cơn lốc mãnh lực, được khởi động bởi nhiều loại năng lượng bên trong vòng-giới-hạn của chính Ashram. Các nguyên tắc cơ bản của nhị nguyên tự thể hiện khi năng lượng tinh thần tác động lên mãnh lực linh hồn và mãnh lực phàm ngã. Đừng quên rằng một Chân sư biểu hiện năng lượng chân thần, trong khi các đệ tử trong nhóm của Ngài đang tìm cách biểu hiện năng lượng linh hồn và đang làm như vậy, ở một mức độ nào đó, thông qua tình thương và phụng sự của họ. Với năng lượng linh hồn này, họ bổ sung mãnh lực phàm ngã, phát sinh từ việc họ vẫn còn tập trung vào đời sống phàm ngã, ngay cả khi đang khao khát tâm thức linh hồn. Đây là điểm mà họ hữu ích từ góc nhìn của Chân sư, và cũng là điểm mà họ gặp khó khăn và—đôi khi—thất bại.

Disciples within the Master's group or the Master's Ashram have a potent effect upon each other, for **everything in their nature is accentuated**. The Master has to watch carefully to see that He does not unduly stimulate the disciples' vehicles through the very fact of His relation to them.

Các đệ tử trong nhóm của Chân sư hoặc trong Ashram của Chân sư có ảnh hưởng mạnh mẽ đến nhau, vì mọi điều trong bản chất của họ đều được nhấn mạnh. Chân sư phải quan sát cẩn thận để đảm bảo rằng Ngài không kích thích quá mức các thể của đệ tử thông qua mối quan hệ của Ngài với họ.

The individual disciple has, therefore, to watch the effect of **three groups of energies which all make an impact upon him:**

Mỗi đệ tử cá nhân, do đó, phải quan sát tác động của ba nhóm năng lượng, tất cả đều ảnh hưởng đến y:

1. **Those within his own nature** (physical, emotional and mental) and those which come to him from his own soul.

1. Những năng lượng trong bản chất của chính y (vật lý, cảm xúc và trí tuệ) và những năng lượng đến từ linh hồn của y.

2. **Those which make an impact upon him as they come to him from other members of the Ashram or group**. This effect will be dependent upon his being detached where he himself is concerned and thus responsive to what comes from them. The occult law is that the more you love the more you can respond to and include the point of view, the nature and the force of your fellowmen. This is vitally true also of a group of disciples. What protects most disciples from too great a sensitivity is their preoccupation with themselves and with their own development. [702]

2. Những năng lượng ảnh hưởng đến y khi chúng đến từ các thành viên khác trong Ashram hoặc nhóm. Hiệu ứng này sẽ phụ thuộc vào việc y có thể tách rời khỏi chính bản thân mình hay không, và do đó có thể đáp ứng với những gì đến từ họ. Định Luật huyền linh là: bạn càng yêu thương, bạn càng có thể đáp ứng và bao gồm quan điểm, bản chất và mãnh lực của những người đồng loại. Điều này cũng đặc biệt đúng với một nhóm đệ tử. Điều bảo vệ hầu hết các đệ tử khỏi sự nhạy cảm quá mức là sự bận tâm của họ với chính bản thân mình và sự phát triển cá nhân của họ. [702]

3. **Those transmuted forces which come to the disciple from the Maste**r or are definitely transmitted to him by the Master.

3. Những mãnh lực được chuyển hóa đến đệ tử từ Chân sư hoặc được Chân sư truyền trực tiếp cho y.

The goal for all work done by disciples, either in group formation or in the Ashram, is the expression, within the group, of the causal creative process. This is summed up in the words which I have already quoted to you "the Life and the lives." You have the analogous idea and its sequence of effects in the realisation that the Master (spirit or

Mục tiêu của tất cả các công việc được thực hiện bởi các đệ tử, dù trong nhóm hay trong Ashram, là biểu hiện trong nhóm quá trình sáng tạo nhân quả. Điều này được tóm tắt trong những lời Tôi đã trích dẫn với các bạn: "Sự Sống và các sự sống." Bạn có ý tưởng tương tự và chuỗi các hiệu ứng của nó trong việc nhận ra rằng Chân sư (tinh thần hoặc

Monad) reflects Himself in or inspires the disciple (soul) and the latter is thus enabled to demonstrate soul activity upon the physical plane.

Chân thần) phản chiếu Ngài trong hoặc truyền cảm hứng cho đệ tử (linh hồn), và từ đó đệ tử có thể biểu hiện hoạt động của linh hồn trên cõi trần.

Teaching on Ashram—

Giáo lý về Ashram

I would like to consider in greater detail the nature of a Master's group, sometimes called an *Ashram*. It might be valuable if I endeavoured to define an Ashram to you and so leave you with a clear idea of the difference between a Master's particular group, and the many outer groups which, though working under His inspiration and upon the Plan, are not definitely and technically His Ashram.

Tôi muốn xem xét chi tiết hơn về bản chất của nhóm Chân sư, đôi khi được gọi là Ashram. Có thể sẽ hữu ích nếu Tôi cố gắng định nghĩa Ashram với các bạn và để lại một ý tưởng rõ ràng về sự khác biệt giữa nhóm cụ thể của Chân sư và nhiều nhóm bên ngoài, mặc dù làm việc dưới sự cảm hứng của Ngài và phù hợp với Thiên Cơ, nhưng rõ ràng và về mặt kỹ thuật không phải là Ashram của Ngài.

An Ashram is a ***subjective* fusion of individuals and not of personalities, gathered together for service purposes.** It is a blending of individual activity into one whole—a whole which is united on objective and vision but which may (and frequently does) have differing methods and techniques. **The work of the Ashram is essentially the presentation to the world of those service purposes which are carried forward as seems best to the individual disciple**, under the "impression of the Master" and with the cooperation of His group. A group of disciples is **not pledged to do the same type of work in the same way and at the same time.** They are pledged to work **under the inspiration of their soul, as their souls may direct and dictate,** strengthened by contact with the Master and with each other. They are related to each other through identity of vision and of vibration, plus mutual respect and complete freedom—particularly the latter.

Một Ashram là sự dung hợp ở nội giới của các cá nhân, chứ không phải của các phàm ngã, được tập hợp lại với mục đích phụng sự. Đó là sự hòa trộn các hoạt động cá nhân thành một tổng thể—một tổng thể được thống nhất về mục tiêu và tầm nhìn, nhưng có thể (và thường) sử dụng các phương pháp và kỹ thuật khác nhau. Công việc của Ashram về cơ bản là trình bày cho thế giới các mục đích phụng sự, được thực hiện theo cách phù hợp nhất với từng đệ tử cá nhân, dưới "ấn tượng của Chân sư" và với sự hợp tác của nhóm Ngài. Một nhóm đệ tử không cam kết thực hiện cùng một loại công việc theo cùng một cách và cùng một thời điểm. Họ cam kết làm việc dưới sự truyền cảm hứng của linh hồn mình, như linh hồn của họ chỉ dẫn và chỉ đạo, được củng cố bởi sự tiếp xúc với Chân sư và với nhau. Họ liên kết với nhau thông qua sự đồng nhất về tầm nhìn và rung động, cùng với sự tôn trọng lẫn nhau và sự tự do hoàn toàn—đặc biệt là điều sau.

As you ponder on this, I would ask you to realise that **an Ashram is not a group of people, working under the tutelage of some Master**. This is an important point to remember. It is—as said earlier—**a magnetic point of tension, a fusion of** [703] **energies, directed towards a common centre and involving two magnetic factors**:

Khi bạn suy ngẫm về điều này, Tôi mong bạn nhận ra rằng một Ashram không phải là một nhóm người, làm việc dưới sự dạy bảo của một Chân sư nào đó. Đây là một điểm quan trọng cần ghi nhớ. Ashram—như đã nói trước đây—là một điểm tập trung nhất tâm mang từ tính, một sự hợp nhất [703] các năng lượng, hướng về một trung tâm chung và bao gồm hai yếu tố từ tính:

1. *A united urge towards group formation upon the mental plane.* This is the higher correspondence to the herd instinct of the animal world and of the world of men, but is of a spiritual nature and quite differently motivated. The lower herd instinct is motivated largely by the instinct of self-preservation; the higher by the recognition of the immortal nature of the soul, and by the instinct to serve even with the sacrifice of oneself. The law of "death unto life" controls. When the magnetic pull of the group is adequately strong, then comes the death of the personality life. Until, therefore, the group of disciples in all its parts expresses this outgoing sacrificial urge, it is not an Ashram.

1. *Một sự thúc đẩy hợp nhất hướng tới việc hình thành nhóm trên cõi trí.* Đây là sự tương ứng cao hơn với bản năng bầy đàn của thế giới động vật và của thế giới con người, nhưng mang tính chất tinh thần và có động lực hoàn toàn khác biệt. Bản năng bầy đàn thấp hơn chủ yếu được thúc đẩy bởi bản năng tự bảo tồn; trong khi đó, bản năng cao hơn được thúc đẩy bởi sự nhận thức về bản chất bất tử của linh hồn và bởi bản năng phụng sự, ngay cả khi phải hy sinh bản thân. Định luật "chết để sống" kiểm soát. Khi sức hút từ tính của nhóm đủ mạnh, khi đó xảy ra cái chết của đời sống phàm ngã. Vì vậy, cho đến khi nhóm các đệ tử với tất cả thành viên của mình biểu lộ được khát vọng hy sinh hướng ngoại này, nó chưa phải là một Ashram.

2. *The magnetic pull of the positive centre at the very heart of the group;* that means the magnetic pull of the Master. As you well know, theoretically at least, at the centre of the Ashram stands ever the Master, or else an initiate or a world disciple. **His task is to blend and fuse the energies, tendered and proffered by the** group (under the urge to serve) and **to indicate the field of service**. The mode of this instinctual activity is called occult obedience and this is voluntarily rendered and unitedly followed. When any group—working in this way under a Master—is moved by one spiritual impulse and functions through one firm

2. Sức hút từ tính của trung tâm dương ở ngay trung tâm của nhóm; điều đó có nghĩa là sức hút từ tính của Chân sư. Như các bạn đã biết rõ, ít nhất là về mặt lý thuyết, ở trung tâm của Ashram luôn có Chân sư, hoặc một điểm đạo đồ, hoặc một đệ tử thế giới. Nhiệm vụ của Ngài là hòa trộn và dung hợp các năng lượng, được nhóm dâng hiến và cung cấp (dưới sự thúc đẩy để phụng sự) và chỉ ra lĩnh vực phụng sự. Phương thức của hoạt động bản năng này được gọi là sự vâng phục huyền linh và điều này được tự nguyện thực hiện và được tuân theo một cách hợp nhất. Khi bất kỳ nhóm nào—hoạt động theo cách này dưới sự hướng dẫn của một Chân sư—

organisation (like electrons around the positive nucleus in an atom), the potency of the group will become immediately effective and not before.

được thúc đẩy bởi một xung lực tinh thần và vận hành thông qua một tổ chức vững chắc (như các electron xoay quanh hạt nhân dương trong một nguyên tử), mãnh lực của nhóm sẽ trở nên hiệu quả ngay lập tức và không thể trước đó.

I would at this point indicate to you that the so-called inner Ashram is to the outer group what the soul and its vision is to the individual disciple, working in his personality vehicles. *It is the place of interior resort*. Disciples can, therefore, grasp their growth towards fusion as an Ashram (in process of physical exteriorisation) by the development of their spiritual recognition of the inner group potency and their facility to contact the Master—both as individuals or in group formation.

Tại thời điểm này, Tôi muốn chỉ ra với các bạn rằng cái gọi là Ashram nội tại đối với nhóm ngoại tại giống như linh hồn và tầm nhìn của nó đối với người đệ tử cá nhân, khi y làm việc thông qua các thể phàm ngã của mình. *Đó là nơi nương tựa bên trong*. Do đó, các đệ tử có thể nắm bắt sự phát triển của họ hướng tới sự dung hợp như một Ashram (trong quá trình ngoại hiện vật lý) thông qua việc phát triển sự nhận thức tinh thần về mãnh lực của nhóm nội tại và khả năng liên lạc với Chân sư—cả dưới tư cách cá nhân lẫn trong đội hình nhóm.

One of the things which a Master has to do is to **teach His disciples to study and register truthfully their *usual* point of** [704] **daily focus.** This constitutes the true introspective training, and when followed sanely and wisely leads to the realisation of the true, persistent, inner level of consciousness; it fosters also a recognition of the need to overcome limitation (frequently not the limitations usually registered) and the necessity for breaking the barriers imposed by the personality. This whole process might be summed up in the following words: The purpose of the Ashram and the training which it gives is to enable the disciple to live truly on every plane which he has succeeded in opening up to his consciousness. It is important to remember that **no one is integrated into an Ashram until he has pierced beyond the confines of the purely personal levels of awareness; until he is sensitive to the ray and quality of the Master of the Ashram,** and until **he is**

Một trong những điều mà một Chân sư phải làm là dạy các đệ tử của Ngài nghiên cứu và ghi nhận một cách trung thực điểm tập trung thông thường của họ trong [704] đời sống hàng ngày. Đây chính là sự huấn luyện nội quán thực sự, và khi được thực hiện một cách khôn ngoan và lành mạnh, nó dẫn đến sự nhận thức về mức độ tâm thức nội tại thực sự, bền bỉ; đồng thời thúc đẩy sự nhận biết về nhu cầu vượt qua các giới hạn (thường không phải là những giới hạn mà đệ tử thường ghi nhận) và sự cần thiết phải phá vỡ các rào cản do phàm ngã áp đặt. Toàn bộ quá trình này có thể được tóm tắt trong những lời sau: Mục đích của Ashram và sự huấn luyện mà nó cung cấp là để giúp đệ tử sống thực sự trên mọi cõi mà y đã mở ra trong tâm thức của mình. Điều quan trọng cần ghi nhớ là không ai được hợp nhất vào một Ashram cho đến khi y vượt qua được những giới hạn của các mức độ nhận thức thuần túy cá nhân; cho đến khi y trở nên nhạy cảm với cung và phẩm chất của Chân

normally soul conscious. The achievement of this involves great responsibility, and it is the shouldering of this responsibility which brings about the first indications of what I might call "**ashramic consciousness**"—**a consciousness devoid of self-interest and always preoccupied with the essentials of spiritual living**.

sư của Ashram, và cho đến khi y bình thường có ý thức linh hồn. Việc đạt được điều này đòi hỏi trách nhiệm lớn lao, và chính việc gánh vác trách nhiệm này mang lại những dấu hiệu đầu tiên của điều mà Tôi có thể gọi là "tâm thức ashram" — một tâm thức không còn quan tâm vào bản thân và luôn tập trung vào những yếu tố cốt yếu của đời sống tinh thần.

The primary preoccupation of chelas at the beginning of their technical training is of a very varied nature and the Ashram life is **usually merely an interesting background for daily experience** and **not the factor of importance** which it should be, and not the main interest in the foreground of the consciousness. The necessities of daily living, the many and diverse family contacts, the resentments against life and its impacts, a dislike of criticism and of being misunderstood, the many problems of character, the pressures of psychic unfoldment and the pettinesses of circumstance frequently loom so large that awareness of the Ashram and its life is **only an occasional inspiration instead of a fixed habit of life.** The ability to make comparisons to the detriment of others (particularly of one's own fellow disciples or of one's own circumstances), the fear to let go and throw all one is and has [những gì mà y có] into the life of the Ashram, foreboding as to the future and a host of mental thoughtforms, plus undue attention to the cyclic life of the physical body, present the Master with an appalling picture of the liabilities with which He is confronted. The factor of the attitude of the Master is one which disciples are very [705] apt to forget because they are so basically interested in themselves and in their reactions and problems.

Mối bận tâm chính của các đệ tử ở giai đoạn đầu huấn luyện kỹ thuật của họ có bản chất rất đa dạng và đời sống Ashram thường chỉ đơn thuần là một bối cảnh thú vị cho trải nghiệm hàng ngày, chứ không phải là yếu tố quan trọng như lẽ ra nó phải là, và không phải là mối quan tâm chính ở tiền cảnh của tâm thức. Những nhu cầu của đời sống hàng ngày, các mối liên hệ gia đình đa dạng, sự oán giận đối với cuộc sống và các tác động của nó, sự không thích bị phê bình và bị hiểu lầm, nhiều vấn đề về tính cách, áp lực của sự khai mở thông linh và những hoàn cảnh nhỏ nhặt thường nổi bật đến mức sự nhận thức về Ashram và đời sống của nó chỉ thỉnh thoảng mang lại cảm hứng thay vì là một thói quen cố định trong đời sống. Khả năng so sánh gây bất lợi cho người khác (đặc biệt là các đệ tử đồng môn hoặc hoàn cảnh của chính mình), nỗi sợ buông bỏ và dồn toàn bộ con người mình và những gì mình có vào đời sống Ashram, những lo âu về tương lai và một loạt các hình tư tưởng trí tuệ, cùng với sự chú ý quá mức đến chu kỳ đời sống thể xác, mang đến cho Chân sư một bức tranh đáng sợ về những hạn chế mà Ngài phải đối mặt. Thái độ của Chân sư là một yếu tố mà các đệ tử [705] rất dễ quên vì họ quá cơ bản quan tâm đến bản thân mình, phản ứng và các vấn đề của họ.

It might here be noted that ***disciples in an Ashram are primarily occupied with world affairs.*** As a group they are pledged to world work; as individuals, they are learning so to work. Would-be disciples need to distinguish between the effect (magnetic and dynamic) of the group and the conscious effort which the group may make, under united desire and the direction of the Master, to reach the minds of those directing world affairs and world happenings. The outer happenings are, to a certain point, predictable; they are the precipitated effects of hidden causes which lie deep in the subconsciousness of humanity. These can be noted and (up to a certain point) offset or stimulated by the group potency. This is one of the major tasks of the Hierarchy. The Masters work in the light and in the realm of causes. Disciples are as yet necessarily involved in the world of effects and, therefore, of illusion.

Cần lưu ý rằng các đệ tử trong một Ashram chủ yếu quan tâm đến các vấn đề thế giới. Như một nhóm, họ cam kết làm công việc cho thế giới; còn với tư cách cá nhân, họ đang học cách làm việc như vậy. Những người muốn trở thành đệ tử cần phân biệt giữa tác động (từ tính và năng động) của nhóm và nỗ lực có ý thức mà nhóm có thể thực hiện, dưới sự khao khát hợp nhất và sự hướng dẫn của Chân sư, để tiếp cận tâm trí của những người điều hành các công việc và sự kiện trên thế giới. Các sự kiện bên ngoài, đến một mức độ nào đó, có thể được dự đoán; chúng là các hiệu quả được ngưng tụ từ những nguyên nhân ẩn giấu nằm sâu trong tiềm thức của nhân loại. Những điều này có thể được nhận biết và (ở một mức độ nhất định) hóa giải hoặc kích thích bởi mãnh lực của nhóm. Đây là một trong những nhiệm vụ chính của Thánh đoàn. Các Chân sư làm việc trong ánh sáng và trong cõi nguyên nhân. Các đệ tử, cho đến nay, vẫn tất yếu bị cuốn vào thế giới của các hiệu quả và, do đó, của ảo tưởng.

To work dominantly with the focal points of spiritual energy upon the outer plane immediately involves certain factors:

Để làm việc chủ yếu với các điểm tập trung năng lượng tinh thần trên cõi bên ngoài ngay lập tức đòi hỏi một số yếu tố:

1. A deep unerring love which “sees” in the light. Love is truly the revealer.

1. Một tình thương sâu sắc, không sai lạc, vốn “thấy” trong ánh sáng. Tình thương thực sự là yếu tố soi sáng.

2. The power **to withdraw completely, as individuals and as a group, from the world of physical reactions, emotional biases, and to work purely on mental levels**. There the disciple is focussed in his lower mind, but consciously oriented towards the soul and is becoming increasingly sensitive to the intuition and towards the vision and the Plan, as well as towards the group soul and to the Master—all in this order of response.

2. Quyền năng rút lui hoàn toàn, cả với tư cách cá nhân và nhóm, khỏi thế giới của các phản ứng trần gian, thiên kiến cảm xúc, và làm việc thuần túy trên các cấp độ trí tuệ. Ở đó, đệ tử tập trung trong hạ trí của mình, nhưng được định hướng có ý thức về phía linh hồn và ngày càng nhạy cảm với trực giác, với “tầm nhìn và Thiên Cơ”, cũng như đối với linh hồn nhóm và Chân sư—tất cả theo thứ tự đáp ứng này.

3. Next follows the power, as a group, to formulate the desired thought-effect in such a manner that it will reach the mind or the soul of those you seek to contact, to project the thoughtform, built in such a way that it will be of the type and quality needed to evoke response, and so meet the need of those the disciple is seeking to help and strengthen. The projected thoughtform will embody the light and love, as well as the *idea* of the group in conformity with group vision. [706]

3. Tiếp theo là năng lực, như một nhóm, để hình thành hiệu ứng tư tưởng mong muốn theo cách mà nó sẽ tiếp cận được thể trí hoặc linh hồn của những người mà các bạn tìm cách tiếp xúc, để phóng chiếu hình tư tưởng, được xây dựng theo cách thức phù hợp với loại hình và phẩm chất cần thiết nhằm gợi lên phản hồi, và như vậy đáp ứng được nhu cầu của những người mà đệ tử đang tìm cách giúp đỡ và củng cố. Hình tư tưởng được phóng chiếu sẽ bao hàm ánh sáng và tình thương, cũng như *ý tưởng* của nhóm, phù hợp với tầm nhìn của nhóm. [706]

For how many is this kind of work possible? Not many, as yet. **Disciples are usually more preoccupied with their desire to help than with the scientific techniques of helping.** They need to take the desire for granted and then forget about it. I would ask all disciples at this time to make it their major effort to see the vision clear; to recognise, and know for what they are, those who are in high position, guiding humanity and whose responsibility it is to lead humanity out of slavery into freedom. Aid them with love because they are where they are through their individual destiny and the guidance of their souls. Life must be seen truly and faced as it is—not realistically from the world standpoint but realistically from the standpoint of the soul, whose vision is long and inclusive and who sees life as it is.

Có bao nhiêu người có thể thực hiện công việc này? Hiện tại, không nhiều. **Các đệ tử thường bị chi phối nhiều hơn bởi khát vọng giúp đỡ của họ hơn là bởi các kỹ thuật khoa học trong việc giúp đỡ**. Họ cần coi khát vọng đó là điều hiển nhiên và sau đó quên nó đi. Tôi mong muốn tất cả các đệ tử trong thời điểm này nỗ lực chính yếu để thấy rõ tầm nhìn; nhận biết và hiểu đúng bản chất của những người đang ở vị trí cao, dẫn dắt nhân loại và chịu trách nhiệm đưa nhân loại thoát khỏi cảnh nô lệ để đến với tự do. Hãy trợ giúp họ bằng tình thương vì họ đang ở vị trí của họ do định mệnh cá nhân và sự hướng dẫn của linh hồn họ. Cuộc sống phải được nhìn nhận một cách chân thật và đối mặt với nó như nó vốn có—không phải thực tế từ quan điểm thế gian, mà là thực tế từ quan điểm của linh hồn, với tầm nhìn dài hạn, bao gồm mọi thứ, và thấy cuộc sống như nó thật sự là.

The acceptance of facts is one of the first duties of a disciple. In the task of aiding humanity, as a part of the Master's group or Ashram, the fact that there are men and women placed in positions of power to carry out the divine plan is one of the first to be faced. **This must be done uncritically, avoiding constant recognition of their**

Việc chấp nhận thực tế là một trong những nhiệm vụ đầu tiên của một đệ tử. Trong nhiệm vụ hỗ trợ nhân loại, với tư cách là một phần của nhóm hoặc Ashram của Chân sư, thực tế rằng có những người nam và nữ được đặt vào các vị trí quyền lực để thực hiện Thiên Cơ là một trong những thực tế đầu tiên cần được đối mặt. Điều này phải được

limitations, with **an understanding of their problem**, with **realisation of the call of their souls to yours and the pouring upon them of a constant stream of "loving understanding."** They are more advanced disciples than you are—little as this may be realised. They are—consciously or unconsciously—under the "impression" of the Masters; there is little that the average disciple can do for them in moulding their thought or in shaping their decisions. I refer of course to the leaders of the Forces of Light upon the outer physical plane. But disciples and aspirants can surround them with a guarding wall of light and love; they can refrain from handicapping them with thoughts of criticism which can swell the tide of criticism which the worldly minded pour out upon them. As to attempting to reach and influence the leaders of the forces of materialism, I would ask you to refrain. It can more easily be done because the personality of the disciple will provide an open door of approach. But they are far stronger than the average disciple and the task would, therefore, be one of extreme danger. [707]

thực hiện một cách không phê phán, tránh việc liên tục nhận ra những giới hạn của họ, với sự thấu hiểu vấn đề của họ, với nhận thức về lời kêu gọi từ linh hồn của họ tới linh hồn của bạn và việc tuôn đổ lên họ một dòng chảy liên tục của "sự thấu hiểu yêu thương". Họ là những đệ tử tiên tiến hơn bạn—dù điều này ít được nhận ra. Họ—có ý thức hoặc vô thức—đang chịu sự "ấn tượng" của các Chân sư; có rất ít điều mà đệ tử trung bình có thể làm cho họ trong việc định hình tư tưởng hoặc quyết định của họ. Tất nhiên Tôi đang nói đến các nhà lãnh đạo của Các Lực Lượng Ánh Sáng trên cõi trần. Nhưng các đệ tử và người chí nguyện có thể bao bọc họ trong một bức tường ánh sáng và tình thương; các bạn có thể kiềm chế không làm họ bị cản trở bởi những suy nghĩ phê phán, những suy nghĩ này có thể làm gia tăng dòng chảy phê phán mà những người thế tục đổ dồn lên họ. Còn về việc cố gắng tiếp cận và ảnh hưởng các nhà lãnh đạo của Các Mãnh Lực Duy Vật, Tôi yêu cầu bạn kiềm chế. Điều này có thể dễ dàng hơn vì phàm ngã của đệ tử sẽ cung cấp một cánh cửa mở để tiếp cận. Nhưng họ mạnh mẽ hơn nhiều so với đệ tử trung bình và nhiệm vụ này, do đó, sẽ là một nhiệm vụ cực kỳ nguy hiểm. [707]

In the Aquarian Age (which is now so near, relatively speaking), there will be an externalisation of the inner Ashram upon the outer plane. Disciples, initiates and world disciples will meet for the first time in human history as *disciples*, recognising each other and recognising the Master of their group. The inner Ashram is a focus of souls, free and unlimited; the outer Ashram—under the future Aquarian experiment—will be composed of a focus of personalities and souls. Limitation will, therefore, exist; responsibility will require conscious recognition and there will be a necessary

Trong Kỷ Nguyên Bảo Bình (hiện đang rất gần, nói một cách tương đối), sẽ có sự ngoại hiện của Ashram nội tại lên cõi ngoài. Các đệ tử, điểm đạo đồ và các đệ tử thế giới sẽ lần đầu tiên trong lịch sử nhân loại gặp gỡ nhau *với tư cách là các đệ tử*, nhận ra nhau và nhận ra Chân sư của nhóm họ. Ashram nội tại là một trung tâm của các linh hồn, tự do và không bị giới hạn; Ashram ngoại hiện—trong thí nghiệm tương lai của Kỷ Nguyên Bảo Bình—sẽ bao gồm một trung tâm của các phàm ngã và linh hồn. Do đó, sẽ có những hạn chế; trách nhiệm sẽ đòi hỏi sự nhận thức có ý thức và sẽ có sự chậm lại cần

slowing down of both action and perception in the outer space-time world.

thiết của cả hành động và nhận thức trong thế giới không gian-thời gian bên ngoài.

The true Ashram (of which the coming outer Ashrams will be but reflections) is **not for lower concrete mind discussion. *It is a focal point of receptivity*;** it embraces the effort to establish mutual contact through an united recognition of the vision, of the esoteric basis of life and the laws governing action. **It is not a place, however, for long and silent meditation processes**, for it is a point of tension where, together, the Ageless Wisdom in its more esoteric aspects is discussed, where the nature of soul relationship is recognised and where the fusion of auras and the inter-blending of the "Triangles" goes forward *consciously*. **An Ashram is the state of mind of a spiritual group. It is a point of united thought;** it is a centre for the clarification of the vision and not of physical plane methods of work. As disciples learn to integrate themselves into a Master's Ashram, they discover that **the first thing they have to do is to establish a basic harmony between themselves and their fellow disciples and to reinforce the contact between their own souls, the ashramic group and the Master**. Then they learn to comprehend—through discussion and experiment—the nature of the energies which are seeking world expression, and the nature of the forces which must be reduced to powerlessness, if these new incoming energies are to prove effective in bringing about the desired changes under the Plan.

Ashram chân thực (mà các Ashram ngoại hiện sắp tới sẽ chỉ là phản ánh) không phải là chủ đề để bàn luận bằng hạ trí cụ thể. *Đây là một điểm tập trung tiếp nhận*; nó bao hàm nỗ lực thiết lập sự tiếp xúc lẫn nhau thông qua sự công nhận thống nhất về tầm nhìn, cơ sở huyền linh của sự sống và các định luật chi phối hành động. Tuy nhiên, nó không phải là nơi dành cho các quá trình tham thiền dài và im lặng, mà là một điểm tập trung nhất tâm, nơi Minh Triết Ngàn Đời trong các khía cạnh huyền linh hơn của nó được thảo luận cùng nhau, nơi bản chất của mối quan hệ linh hồn được nhận ra và nơi sự hòa nhập của các hào quang và sự hòa trộn của các "Tam giác" diễn ra một cách có ý thức. Một Ashram là trạng thái trí tuệ của một nhóm tinh thần. Nó là một điểm của tư duy thống nhất; nó là trung tâm để làm sáng tỏ tầm nhìn chứ không phải các phương pháp làm việc trên cõi trần. Khi các đệ tử học cách tích hợp mình vào một Ashram của Chân sư, họ nhận ra rằng điều đầu tiên họ phải làm là thiết lập sự hòa hợp cơ bản giữa họ và các đệ tử đồng môn của mình và củng cố sự tiếp xúc giữa linh hồn của họ, nhóm ashram và Chân sư. Sau đó, họ học cách hiểu—thông qua thảo luận và thực nghiệm—bản chất của các năng lượng đang tìm kiếm biểu hiện thế giới, và bản chất của các mãnh lực cần phải được vô hiệu hóa, nếu các năng lượng mới đang đến này có thể mang lại những thay đổi mong muốn theo Thiên Cơ.

They learn also that there is no weakness and no strength in themselves, as individuals, which may not be submitted to the group "gaze"; thus they arrive at the stripping away of all the "veils" which prevent the clear light of the soul from shining [708] forth. The goal of all work

Họ cũng học được rằng không có sự yếu kém hay sức mạnh nào trong bản thân họ, với tư cách cá nhân, mà không thể được đưa ra trước "cái nhìn" của nhóm; nhờ đó, họ đạt tới việc lột bỏ tất cả các "màn che" ngăn cản ánh sáng rõ ràng của linh hồn chiếu rọi [708]. Mục tiêu của mọi công việc được thực hiện

done in the Ashram of any of the Masters is *Truth*—on all levels and at all times. As disciples learn thus to work from the point or centre of light, understanding and truth into which they are being steadily integrated, their exoteric usefulness and effective service will be greatly increased; they will—as a group—know what has to be done and find eventually that it is done.

trong Ashram của bất kỳ Chân sư nào là *Chân lý*—trên mọi cấp độ và vào mọi thời điểm. Khi các đệ tử học cách làm việc từ điểm hoặc trung tâm ánh sáng, sự hiểu biết và chân lý mà họ đang dần được hòa nhập, tính hữu ích ngoại hiện và khả năng phụng sự hiệu quả của họ sẽ tăng lên rất nhiều; với tư cách một nhóm, họ sẽ biết cần phải làm gì và cuối cùng nhận thấy rằng điều đó đã được hoàn thành.

The major task of the Master in the early stages of training His disciple is **to bring to an end the period of the disciple's intense preoccupation with himself,** with his service, with his reaction to the Master or the promise of future contact with the Master, with his own ideas anent discipleship and his personal interpretations of truth. The Master takes a group of people with fixed ideas (which they are entirely sure are correct, being the best and highest they have been able to grasp to date) and with the conviction that they have reached a point where they have registered certain spiritual values and concepts, where they have evolved their own formulations of truth and where they are eagerly demanding the next step. The first thing, therefore, which He has to do is (using a strong and perhaps a strange phrase) to blast them wide open, give them a deep sense of insecurity as to the formulas and symbols of the lower concrete mind and so prepare them for the reception of newer and higher approaches to truth. This is frequently brought about by forcing them to question all the conclusions of the past.

Nhiệm vụ chính của Chân sư trong các giai đoạn đầu đào luyện đệ tử của Ngài là chấm dứt thời kỳ đệ tử bị ám ảnh mạnh mẽ với chính mình, với sự phụng sự của mình, với phản ứng của y đối với Chân sư hoặc lời hứa về sự tiếp xúc trong tương lai với Chân sư, với các ý tưởng riêng của y về địa vị đệ tử và các diễn giải cá nhân của y về chân lý. Chân sư tiếp nhận một nhóm người với các ý tưởng cố định (mà họ hoàn toàn chắc chắn là đúng, vì đó là những điều tốt nhất và cao nhất mà họ có thể nắm bắt được đến thời điểm hiện tại) cùng với niềm tin rằng họ đã đạt đến điểm mà họ đã ghi nhận được các giá trị và khái niệm tinh thần nhất định, nơi họ đã phát triển các công thức chân lý của riêng mình và nơi họ đang nồng nhiệt yêu cầu bước tiếp theo. Do đó, điều đầu tiên Ngài phải làm (sử dụng một cụm từ mạnh mẽ và có lẽ lạ lẫm) là "phá vỡ" họ hoàn toàn, mang đến cho họ một cảm giác bất an sâu sắc đối với các công thức và biểu tượng của hạ trí cụ thể và chuẩn bị họ để đón nhận các cách tiếp cận mới mẻ và cao hơn đối với chân lý. Điều này thường được thực hiện bằng cách buộc họ phải đặt câu hỏi về tất cả những kết luận của quá khứ.

We have all—disciples and initiates of all degrees—to enter the secret place of initiation with a sense of blindness (or loss of direction) and with a feeling of complete destitution. The disciple needs to bear in

Chúng ta—các đệ tử và điểm đạo đồ ở mọi cấp độ—đều phải bước vào nơi bí mật của điểm đạo với cảm giác mù lòa (hoặc mất phương hướng) và với cảm giác hoàn toàn trơ trọi. Người đệ tử cần ghi nhớ rằng y phải

mind that he has to become "a moving point and hence a line"; he ascends towards the Hierarchy and assumes the correct spiritual attitude but, at the same time, he descends into what he erroneously regards as the depth of human difficulty and iniquity (if necessary), preserving always his spiritual integrity but learning three important lessons:

trở thành "một điểm chuyển động và do đó là một đường thẳng"; y thăng lên hướng tới Thánh đoàn và tiếp nhận thái độ tinh thần đúng đắn, nhưng đồng thời y cũng đi xuống vào điều mà y sai lầm coi là chiều sâu của khó khăn và điều bất chính của nhân loại (nếu cần thiết), luôn duy trì sự chính trực tinh thần của mình nhưng học được ba bài học quan trọng:

1. The recognition that he shares all human tendencies, good and bad, and hence is able to serve.

1. Nhận ra rằng y chia sẻ mọi khuynh hướng của con người, tốt và xấu, do đó có thể phụng sự.

2. The discovery that the thing which he most despises and fears is the thing which exists most strongly in him, but [709] which is as yet unrecognised. He discovers also that he has to explore and know these despised and feared areas of consciousness so that they become eventually an asset, instead of something to be avoided. He learns to fear nothing; he is all things; he is a human being but he is also a mystic, an occultist, a psychic and a disciple. And—because of all these acquired states of consciousness—he becomes eventually a Master. He has "mastered" all stages and states of awareness.

2. Khám phá ra rằng điều mà y khinh miệt và sợ hãi nhất chính là điều tồn tại mạnh mẽ nhất trong y, nhưng [709] hiện tại chưa được nhận biết. Y cũng khám phá rằng y phải khám phá và hiểu rõ những lĩnh vực tâm thức mà y khinh miệt và sợ hãi để cuối cùng chúng trở thành nguồn lực hữu ích thay vì điều cần tránh. Y học cách không sợ hãi bất cứ điều gì; y là mọi thứ; y là một con người nhưng cũng là một nhà thần bí, một nhà huyền bí, một người thông linh và một đệ tử. Và—nhờ tất cả những trạng thái tâm thức đạt được này—cuối cùng y trở thành một Chân sư. Y đã "thành thạo" mọi giai đoạn và trạng thái của nhận thức.

3. The uselessness of past attitudes and dogmatic ways of looking at life and people (based usually on tradition and circumstance) when they separate him from his fellowmen.

3. Sự vô ích của các thái độ cũ và cách nhìn mang tính giáo điều về cuộc sống và con người (thường dựa trên truyền thống và hoàn cảnh) khi chúng tách biệt y khỏi đồng loại của mình.

When he has really learnt these three things, he is initiate.

Khi y đã thực sự học được ba điều này, y là điểm đạo đồ.

PART IV (709-719)

As we study the various stages in discipleship through which all must pass,

Khi chúng ta nghiên cứu các giai đoạn khác nhau của con đường đệ tử mà tất cả đều phải

we shall discover that one of the things which happens is the irradiation of the daily life. This irradiation emanates from the world of meaning in which the disciple is learning to live consciously and always. One of the problems with which the Master is engaged in relation to His group of disciples is to teach them the deep significance of the familiar and also the importance of the truths which underlie all platitudes. This is perhaps the most difficult task of all because of the habitual reaction to the familiar and the need to do two things: Prove that the familiar veils an important reality and that by penetrating to the "world of meaning," the disciple discovers that he can enter into the first stage of the period of preparation for accepted discipleship.

đi qua, chúng ta sẽ nhận thấy rằng một trong những điều xảy ra là sự chiếu sáng vào cuộc sống hàng ngày. Sự chiếu sáng này xuất phát từ thế giới của ý nghĩa, nơi mà người đệ tử đang học cách sống một cách ý thức và liên tục. Một trong những vấn đề mà Chân sư quan tâm trong mối quan hệ với nhóm đệ tử của Ngài là dạy họ ý nghĩa sâu sắc của những điều quen thuộc và tầm quan trọng của những chân lý ẩn sau mọi lời quen thuộc. Đây có lẽ là nhiệm vụ khó khăn nhất, bởi phản ứng theo thói quen đối với những điều quen thuộc và bởi sự cần thiết phải làm hai điều: Chứng minh rằng cái quen thuộc che giấu một thực tại quan trọng và rằng khi thâm nhập vào "thế giới của ý nghĩa," người đệ tử phát hiện rằng y có thể bước vào giai đoạn đầu tiên của thời kỳ chuẩn bị trở thành đệ tử chính thức.

The first stage which we must study is that of "Little Chelaship." In dealing with this stage, as with them all, I would remind you that I am approaching the subject from the angle of what the Master has to do, and not from the angle of the disciple's work. There has been so much written on that subject from the angle of the disciple and so many books put out on the subject that familiarity with the theme militates against true apprehension. The effort to understand has been focussed upon the disciple and his problems of character and personality. [710]

Giai đoạn đầu tiên mà chúng ta phải nghiên cứu là "Tiểu đệ tử." Khi đề cập đến giai đoạn này, cũng như tất cả các giai đoạn khác, Tôi muốn nhắc các bạn rằng Tôi đang tiếp cận chủ đề này từ góc độ những gì Chân sư phải làm, chứ không phải từ góc độ công việc của người đệ tử. Đã có quá nhiều điều được viết về chủ đề này từ góc độ của người đệ tử và rất nhiều sách đã được xuất bản về chủ đề này đến mức sự quen thuộc với chủ đề này lại gây trở ngại cho sự lĩnh hội thật sự. Nỗ lực để thấu hiểu đã tập trung vào người đệ tử và các vấn đề về tính cách và phàm ngã của y. [710]

It will not be possible for me to indicate the work in detail. I intend only to show you as far as is possible how a Master prepares the probationer to step from off the Probationary Path on to the Path of Discipleship. At this point, I would like to point out that I shall be dealing with a period covering the stages of discipleship from the first stage to that of adept. At the

Tôi sẽ không thể chỉ rõ công việc một cách chi tiết. Tôi chỉ dự định chỉ ra, trong khả năng có thể, cách mà một Chân sư chuẩn bị cho người đệ tử dự bị chuyển từ Con Đường Dự Bị lên Con Đường Đệ Tử. Tại thời điểm này, Tôi muốn chỉ ra rằng Tôi sẽ bàn đến giai đoạn bao gồm các cấp độ đệ tử từ giai đoạn đầu tiên cho đến mức chân sư. Ở giai đoạn thứ tư, người đệ tử vượt ra khỏi nhóm của

fourth stage, the disciple emerges out of his Master's group and becomes what is esoterically called "a fixed aspect of the Hierarchy." This is a phrase which is necessarily quite meaningless to you.

Chân sư mình và trở thành điều mà trong nội môn được gọi là "một khía cạnh cố định của Thánh đoàn." Đây là một cụm từ chắc chắn hoàn toàn vô nghĩa đối với các bạn.

He comes then under the influence of Shamballa and the mode of preparing people for association with that first major centre is very different to that of preparing them for participation in the work of the centre which we call the Hierarchy. The one involves the development of love and of group consciousness; the other involves the unfoldment of the will and the attainment of the stage to which Patanjali gives the name of "isolated unity." This is a phrase which is quite meaningless to any one below the degree of the third initiation. In this discussion, I shall not be dealing with preparation for the various initiations and their specific differences. I shall be dealing with the growth of what is called "ashramic intimacy," with the approach of the disciple to the world of souls and to the unfoldment of his consciousness in relation to the Hierarchy. I shall be concerned with his growth in sensitivity and his subsequent and consequent growth in creativity—not the creativity of form as much as the creativity of vibration, its impact upon the world of men and the consequent later appearance of *responsive organisms*, in contra-distinction to created forms. I would ask you to reflect upon this thought.

Y sau đó nằm dưới ảnh hưởng của Shamballa, và phương thức chuẩn bị con người để liên kết với trung tâm chính yếu đầu tiên này rất khác biệt so với việc chuẩn bị họ tham gia vào công việc của trung tâm mà chúng ta gọi là Thánh đoàn. Một cái đòi hỏi sự phát triển tình thương và tâm thức nhóm; cái khác đòi hỏi sự khai mở ý chí và đạt đến trạng thái mà Patanjali gọi là "hợp nhất cô lập." Đây là một cụm từ hoàn toàn vô nghĩa đối với bất kỳ ai chưa đạt đến mức điểm đạo thứ ba. Trong cuộc thảo luận này, Tôi sẽ không bàn đến sự chuẩn bị cho các lần điểm đạo khác nhau và sự khác biệt cụ thể của chúng. Tôi sẽ bàn về sự phát triển của cái gọi là "sự thân mật trong Ashram," về sự tiếp cận của người đệ tử đến thế giới của các linh hồn và sự khai mở tâm thức của y trong mối quan hệ với Thánh đoàn. Tôi sẽ quan tâm đến sự phát triển nhạy cảm của y và sự phát triển sáng tạo tiếp theo—không thiên về sự sáng tạo hình tướng bằng sự sáng tạo rung động, tác động của nó lên thế giới con người và sự xuất hiện sau đó của các cơ quan đáp ứng, trái ngược với các hình tướng được tạo ra. Tôi mong các bạn suy ngẫm về ý tưởng này.

This growth in sensitivity is difficult to understand. The members of a Master's group and of His Ashram have to become increasingly sensitive—sensitive to the Master and to His pledged workers. You cannot be made sensitive or be rendered sensitive by some type of process or ordered training. Men and women *are* sensitive, only

Sự phát triển nhạy cảm này rất khó để hiểu. Các thành viên trong nhóm của một Chân sư và trong Ashram của Ngài phải ngày càng trở nên nhạy cảm hơn—nhạy cảm với Chân sư và những người cộng sự đã thề nguyện của Ngài. Bạn không thể được làm cho nhạy cảm hoặc trở nên nhạy cảm thông qua một loại quy trình hoặc khóa đào tạo nào đó.

they do not know it, being so preoccupied with outer matters, with form life and objective things. Let me put it this way: What you say to yourself and to others—through your spoken words or your life—is so noisy that it is not easy to be what you are and to be recognised as a [711] spiritual being. The Master is guided by what He knows of you in your quiet moments of aspiration, by what you have demonstrated for years to be your fixed life tendency and by the manner in which you react at moments of crisis or tension. The task of the Master is to stimulate the disciple to be at all times what He knows him to be at his highest times. That is a simple and almost childish way of putting it but it serves to express the general idea. A Master does this because the need of the world for decentralised, forward-looking, loving and intelligent workers is so great, particularly at this time. Many have reached the point where they may become sensitive if the loud assertions of personality are dimmed and the light of the soul is permitted to pour through. Then the Master can be known and contacted. When you can get away from yourselves and your personal reactions, your own interpretations, and your personal demands, you will discover for yourselves how and in what manner the Master is seeking to impress you and the group with which you may be affiliated. You will become sensitive to that impression. You can then facilitate (as it is called) the activity of the Master by a profound and deep interest in the esoteric life to the exclusion of your own and also of the Master's individuality. There are many ways which can then be revealed which will aid the interplay between you, the disciple, and the Master.

Những người nam và nữ vốn đã nhạy cảm, chỉ là họ không nhận ra điều đó, bởi họ quá bận tâm với những vấn đề bên ngoài, với đời sống hình tướng và các sự việc khách quan. Hãy để Tôi nói như thế này: Những gì bạn nói với bản thân và với người khác—thông qua lời nói hoặc cuộc sống của bạn—ồn ào đến mức khó có thể là chính mình và được nhận ra như một hữu thể [711] tinh thần. Chân sư được hướng dẫn bởi những gì Ngài biết về bạn trong những khoảnh khắc yên tĩnh của chí nguyện, bởi những gì bạn đã chứng minh qua nhiều năm là xu hướng sống cố định của mình, và bởi cách bạn phản ứng trong những khoảnh khắc khủng hoảng hoặc căng thẳng. Nhiệm vụ của Chân sư là khích lệ người đệ tử luôn là chính mình như Ngài biết y ở những thời điểm cao nhất. Đó là cách diễn đạt đơn giản và gần như trẻ con, nhưng nó đủ để truyền tải ý tưởng chung. Một Chân sư làm điều này vì nhu cầu của thế giới đối với những người hoạt động không vị kỷ, có tầm nhìn xa, đầy yêu thương và thông minh là quá lớn, đặc biệt vào thời điểm này. Nhiều người đã đạt đến điểm mà họ có thể trở nên nhạy cảm nếu những tuyên bố ồn ào của phàm ngã được giảm bớt và ánh sáng của linh hồn được cho phép tuôn trào. Khi đó, Chân sư có thể được biết đến và tiếp cận. Khi bạn có thể thoát khỏi bản thân và các phản ứng cá nhân, các diễn giải cá nhân và các yêu cầu cá nhân của mình, bạn sẽ tự khám phá ra cách và phương thức Chân sư đang tìm cách gây ấn tượng lên bạn và nhóm mà bạn có thể thuộc về. Bạn sẽ trở nên nhạy cảm với ấn tượng đó. Khi đó, bạn có thể tạo điều kiện (như cách gọi) cho hoạt động của Chân sư bằng một mối quan tâm sâu sắc và chân thành đến đời sống huyền linh, loại trừ sự quan tâm cá nhân của bạn và cả sự quan tâm đến cá nhân của Chân sư. Có nhiều cách sẽ được tiết lộ để hỗ trợ sự tương tác giữa bạn, người đệ tử, và Chân sư.

As all the rays are the subrays of the second ray, we shall be primarily concerned with the second ray modes of working with disciples; they form the basis of all the other techniques. The differences which may appear lie in the application of processes according to ray type and the *utilisation of emphasis* upon certain centres. Again, I would ask you to ponder on this phrase because it contains much information for those who can bring the light of the intuition to bear upon it. I shall be dealing with the relation of a Master and His group to the individual disciple and not so much with the attitudes and procedures of the disciple. This, you will note is a somewhat new slant.

Vì tất cả các cung đều là các cung phụ của cung hai, chúng ta sẽ chủ yếu quan tâm đến các phương thức làm việc của cung hai đối với các đệ tử; chúng tạo thành cơ sở của tất cả các kỹ thuật khác. Những khác biệt có thể xuất hiện nằm ở sự áp dụng các quy trình theo loại cung và việc nhấn mạnh lên các luân xa nhất định. Một lần nữa, Tôi mong các bạn suy ngẫm về cụm từ này vì nó chứa đựng nhiều thông tin cho những ai có thể sử dụng ánh sáng trực giác để hiểu nó. Tôi sẽ bàn về mối quan hệ giữa một Chân sư và nhóm của Ngài với từng đệ tử riêng lẻ, thay vì nói quá nhiều về thái độ và quy trình của người đệ tử. Điều này, các bạn sẽ nhận thấy, là một góc nhìn tương đối mới.

Basically and essentially, the disciple's attitude is not really of much importance in comparison with the effect of the Hierarchy and its techniques upon him. The results are [712] inevitable, because they are dependent upon two important factors:

Về cơ bản và bản chất, thái độ của người đệ tử thực sự không quan trọng nhiều khi so sánh với tác động của Thánh đoàn và các kỹ thuật của các Ngài lên y. Các kết quả là [712] tất yếu, vì chúng phụ thuộc vào hai yếu tố quan trọng:

1. The first factor is that directed, hierarchical impression is not imposed until the man has fitted himself through self-discipline to respond to it and is, therefore, nearing the end of the Path.

1. Yếu tố đầu tiên là ấn tượng của Thánh đoàn có định hướng không được áp đặt cho đến khi con người đã tự rèn luyện qua kỷ luật bản thân để phản ứng với nó và do đó, đang tiến gần đến cuối Con Đường.

2. The second is the factor of group response. This means response in two directions:

2. Yếu tố thứ hai là đáp ứng nhóm. Điều này có nghĩa là đáp ứng theo hai hướng:

a. To sensed human need, leading consequently to a pledged life of service.

a. Đối với nhu cầu của nhân loại đã được cảm nhận, từ đó dẫn đến một cuộc đời phụng sự đã được thề nguyện.

b. To soul impression, leading to spiritual sensitivity.

b. Đối với ấn tượng của linh hồn, từ đó dẫn đến sự nhạy cảm tinh thần.

When these two factors are established—even if unknown to the disciple in his waking consciousness—the grip of the soul upon the personality becomes irrevocable. Then, and only then, the Master can begin to work and the response will be effective, real and lasting.

Khi hai yếu tố này được thiết lập—dù người đệ tử không nhận biết được chúng trong tâm thức thức tỉnh—sự kiểm soát của linh hồn lên phàm ngã trở nên không thể đảo ngược. Khi đó, và chỉ khi đó, Chân sư mới có thể bắt đầu làm việc, và đáp ứng sẽ hiệu quả, thực sự và bền vững.

Now let me enumerate for you again the stages with which we shall be dealing:

Bây giờ, hãy để Tôi liệt kê lại cho các bạn các giai đoạn mà chúng ta sẽ bàn đến:

1. The stage wherein the disciple is contacted by the Master through some chela upon the physical plane. This is the stage of *Little Chelaship*.

1. Giai đoạn trong đó người đệ tử được Chân sư liên lạc qua một đệ tử trên cõi trần. Đây là giai đoạn *Tiểu Đệ tử.*

2. The stage wherein a higher disciple directs the chela from egoic or soul levels. This is the stage called a *Chela in the Light*.

2. Giai đoạn trong đó một đệ tử cao cấp hơn hướng dẫn người đệ tử từ các cấp độ linh hồn hoặc chân ngã. Đây là giai đoạn được gọi là *Đệ tử trong Ánh sáng.*

3. The stage wherein, according to necessity, the Master contacts the chela through:

3. Giai đoạn trong đó, tùy theo nhu cầu, Chân sư liên lạc với đệ tử qua:

a. A vivid dream experience.

a. Một trải nghiệm giấc mơ sống động.

b. A symbolic teaching.

b. Một lời dạy mang tính biểu tượng.

c. The using of a thoughtform of some Master.

c. Sử dụng một hình tư tưởng của một Chân sư.

d. A contact with the Master in meditation.

d. Một tiếp xúc với Chân sư trong tham thiền.

e. A definite, remembered interview with the Master in His Ashram.

e. Một cuộc gặp gỡ xác định và được nhớ lại với Chân sư trong Ashram của Ngài.

This is definitely the stage of *Accepted Discipleship.*

Đây rõ ràng là giai đoạn của Đệ Tử Chính Thức.

4. The stage wherein, having shown his wisdom in work and his appreciation of the Master's problem, the disciple is taught how (in an emergency) to attract the Master's attention and thus draw upon His strength and knowledge and advice. This is an instantaneous happening [713] and practically takes none of the Master's time. This has the peculiar name of the *Chela on the Thread,* or Sutratma.

4. Giai đoạn trong đó, sau khi chứng tỏ minh triết trong công việc và sự thấu hiểu các vấn đề của Chân sư, người đệ tử được dạy cách (trong trường hợp khẩn cấp) thu hút sự chú ý của Chân sư, từ đó nhận được sức mạnh, tri thức và lời khuyên của Ngài. Đây là một sự việc tức thời [713] và hầu như không làm tốn thời gian của Chân sư. Giai đoạn này có tên gọi đặc biệt là Đệ Tử trên Đường Dây, hoặc Sutratma.

5. The stage wherein the disciple is permitted to know the method whereby he may set up a vibration or a call which will entitle him to an interview with the Master. This is only permitted to those trusted chelas who can be depended upon not to use their knowledge for anything except the need of the work. No personality reason or distress would prompt them to use it. At this stage, the disciple is called a *Chela within the aura.*

5. Giai đoạn trong đó người đệ tử được phép biết phương pháp mà y có thể thiết lập một rung động hoặc một lời kêu gọi, điều này sẽ cho phép y được nói chuyện với Chân sư. Điều này chỉ được phép đối với những đệ tử đáng tin cậy, những người có thể được tin tưởng không sử dụng kiến thức này vào bất kỳ điều gì ngoài nhu cầu của công việc. Không có lý do cá nhân hay sự đau khổ nào của phàm ngã sẽ thúc đẩy y sử dụng nó. Ở giai đoạn này, người đệ tử được gọi là Đệ Tử trong Hào Quang.

6. The stage wherein the disciple can get his Master's ear at any time. He is in close touch always. This is the stage wherein a chela is being definitely and consciously prepared for immediate initiation, or—having taken initiation—is being given specialised work to do in collaboration with his.... At this stage, he is described as the *Chela within the Master's heart.*

6. Giai đoạn mà người đệ tử có thể nhận được sự lắng nghe của Chân sư bất cứ lúc nào. Y luôn luôn ở trong sự liên lạc gần gũi. Đây là giai đoạn mà một đệ tử đang được chuẩn bị một cách rõ ràng và có ý thức để sẵn sàng cho sự điểm đạo ngay lập tức, hoặc —sau khi đã trải qua điểm đạo—được giao cho công việc chuyên biệt để thực hiện trong sự hợp tác với ... của y. Ở giai đoạn này, y được miêu tả như là Đệ tử trong trái tim của Chân sư.

7. There is a later stage of still closer identification, where there is a complete blending of the Lights, but there is no adequate paraphrase of the terms used to convey this name.

7. Có một giai đoạn sau đó của sự đồng nhất gần gũi hơn nữa, nơi có sự hòa hợp hoàn toàn giữa các Ánh sáng, nhưng không có cách diễn đạt nào đủ để truyền tải tên gọi của nó.

I would have you note that the six stages above mentioned have been translated and paraphrased for occidental understanding and must in no way be considered as translations of the ancient terms.

Tôi muốn các bạn lưu ý rằng sáu giai đoạn được đề cập ở trên đã được dịch và diễn giải để phù hợp với sự hiểu biết của phương Tây và không được xem như là các bản dịch của các thuật ngữ cổ xưa.

Stage I. Little Chelaship.

This stage is so definitely exoteric that many people have left it far behind. The first indication that a man has reached that stage (from the angle of the Master) comes when the "light flashes out" in some one life; thereby the attention of the Master is attracted to the person. It might be said that the preface to the Master's interest falls into four parts and it is only when all four are found present together and simultaneously that this happens:

Giai đoạn này mang tính công truyền rõ rệt đến mức nhiều người đã vượt qua nó từ lâu. Dấu hiệu đầu tiên cho thấy một người đã đạt đến giai đoạn này (từ góc nhìn của Chân sư) là khi "ánh sáng lóe lên" trong một kiếp sống nào đó; từ đó, sự chú ý của Chân sư được thu hút đến người đó. Có thể nói rằng phần mở đầu của sự quan tâm từ phía Chân sư được chia thành bốn phần, và chỉ khi cả bốn phần này cùng xuất hiện đồng thời thì điều đó mới xảy ra:

1. The aspirational intent of the man upon the physical plane suddenly succeeds in enabling him to make a soul [714] contact. The moment that that takes place the light in the head is momentarily intensified.

1. Nguyện vọng tinh thần của người đó trên cõi trần đột nhiên thành công trong việc giúp y tiếp xúc với linh hồn [714]. Khoảnh khắc điều này xảy ra, ánh sáng trong đầu y được tăng cường một cách nhất thời.

2. The karmic agitation of the man's life becomes greatly increased and—apart from his own individual karma—he, for the first time, consciously takes part in and shoulders a part of the karma of his group. This dual karmic undertaking sets up a veritable vortex of force in the group aura. This attracts hierarchical attention.

2. Sự khuấy động nghiệp quả trong cuộc đời của người đó tăng lên rất nhiều và—ngoài nghiệp quả cá nhân của y—y lần đầu tiên ý thức tham gia và gánh vác một phần nghiệp quả của nhóm mình. Sự đảm nhận nghiệp quả kép này tạo ra một cơn xoáy mãnh lực thực sự trong hào quang của nhóm. Điều này thu hút sự chú ý của Thánh đoàn.

3. The next point is not so easy to explain or grasp. You have been told that the soul is in deep meditation for the greater part of the cycle of lives of any one individual, and that it is only when a fair measure of personality integration is set up that the soul's attention is drawn away from its own interior considerations and egoic affairs to those of

3. Điểm tiếp theo không dễ giải thích hay nắm bắt. Bạn đã được nói rằng linh hồn chìm sâu vào tham thiền trong phần lớn chu kỳ các kiếp sống của mỗi cá nhân, và chỉ khi sự tích hợp phàm ngã đạt đến một mức độ khá cao, sự chú ý của linh hồn mới bị lôi cuốn ra khỏi các suy tư nội tại của nó và các công việc của chân ngã để quan tâm đến

its shadow. When this happens, the egoic group is definitely affected and the Master (upon the same ray as that of the soul concerned) becomes aware of what is esoterically called "a downward gazing soul." On the Path of Discipleship, the ego is all the time consciously aware of the striving personality and there comes a stage when (towards the end of the Path of Evolution) the soul recapitulates the evolutionary processes of involution and evolution. Soul energy descends and personality force ascends and this takes place through a process of conscious descents and ascents. I refer here to the process which is undertaken by the soul under hierarchical impulse, and not to that in which the personality invokes the soul under the desperate need brought about in the lower consciousness by the gradual cessation of desire.

hình bóng của nó. Khi điều này xảy ra, nhóm chân ngã bị ảnh hưởng rõ rệt và Chân sư (thuộc cùng cung với linh hồn đó) nhận thức được điều được gọi trong nội môn là "một linh hồn nhìn xuống." Trên Con Đường Đệ Tử, linh hồn luôn nhận biết một cách hữu thức về phàm ngã đang nỗ lực, và có một giai đoạn (về cuối Con Đường Tiến Hóa) khi linh hồn tái diễn trình tự tiến hóa của các quá trình giáng hạ và thăng thượng. Năng lượng linh hồn đi xuống và mãnh lực phàm ngã đi lên, và điều này xảy ra thông qua một quá trình thăng thượng và giáng hạ có ý thức. Tôi đang đề cập ở đây đến quá trình được thực hiện bởi linh hồn dưới xung lực của Thánh đoàn, chứ không phải quá trình trong đó phàm ngã kêu gọi linh hồn dưới nhu cầu khẩn thiết nảy sinh trong tâm thức thấp do sự chấm dứt dần dần của dục vọng.

4. Gradually the antahkarana is built and in this way the "greater Light and the lesser light" are consciously related. A path of light and energy is established or created between these two divine aspects. As time goes on, there appears in the egoic group what is technically known as the "linking light" or the "bridging radiance." This is the Path referred to in *The Old Testament* as "the path of the just is as a shining light which shineth more and more until the day be with us." In the esoteric[715] books it is referred to in the following terms: "Before a man can tread the path, he must become that path himself."

4. Dần dần antahkarana được xây dựng và theo cách này, "Ánh sáng lớn hơn và ánh sáng nhỏ hơn" được liên kết một cách có ý thức. Một con đường ánh sáng và năng lượng được thiết lập hoặc tạo ra giữa hai khía cạnh thiêng liêng này. Theo thời gian, trong nhóm chân ngã xuất hiện điều mà về mặt kỹ thuật được gọi là "ánh sáng liên kết" hoặc "sự rạng rỡ cầu nối." Đây là Con Đường được đề cập trong Cựu Ước như "con đường của những công chính giống như một ánh sáng rực rỡ chiếu sáng ngày càng nhiều hơn cho đến khi ngày hiện diện cùng chúng ta." Trong các sách huyền linh [715], điều này được nhắc đến bằng các thuật ngữ sau: "Trước khi một người có thể bước trên Thánh Đạo, y phải tự mình trở thành Thánh Đạo đó."

These four stages have been described in *The Old Commentary* in the following terms:

Bốn giai đoạn này đã được mô tả trong *Cổ Luận* như sau:

“The point of light shines forth. It waxes and it wanes. The point becomes a line through the starting of a vortex and from the centre of the whirling force, there comes a voice—invocative and clear.

“Điểm sáng lóe lên. Nó lớn lên và nhỏ đi. Điểm trở thành một đường thông qua sự khởi đầu của một xoáy lực, và từ trung tâm của lực xoáy, có một giọng nói vang lên—khẩn cầu và rõ ràng.

The One Who sits in silent work, alone and unafraid (because the part is not alone and the group is unafraid) looks down, catches the light, reflects the whirling force and hears the voice.

Đấng Ngồi trong công việc im lặng, một mình và không sợ hãi (vì bộ phận không đơn độc và nhóm không sợ hãi), nhìn xuống, bắt lấy ánh sáng, phản chiếu lực xoáy chuyển và nghe tiếng gọi.

Then from the silent point of power, a Word goes forth: Be still. Be silent. Know that I am God. The needed work will now begin.

Sau đó, từ điểm im lặng của quyền năng, một Lời được phát ra: Hãy tĩnh lặng. Hãy im lặng. Hãy biết rằng Ta là Thượng Đế. Công việc cần thiết sẽ bắt đầu.

Between the Great One and the little striving one, communion is established; the interplay begins; the mind assumes its rightful place. The Path is surely laid.”

Giữa Đấng Vĩ Đại và con người nhỏ bé đang nỗ lực, sự hiệp thông được thiết lập; sự tương tác bắt đầu; trí tuệ đảm nhận vị trí đúng đắn của nó. Con Đường chắc chắn được đặt ra.

When the four aspects of inter-related activity are present, then what might be called “spiritual habits” begin to form and are steadily established. Their united effect serves eventually to attract the attention of the Master. The contact is still too feeble and the grip of the soul upon the personality is still too weak to warrant the Master Himself doing anything directly with the aspirant. The stage is one of pure mysticism and of selfish spiritual purpose. The recognition of group relationship is missing; the knowledge of group inclination is not present; there is no true, unselfish desire to serve. There is only a vague desire for personal liberation, for personal integrity and for personal lasting happiness. This has to be changed into group emancipation, group cohesion and group joy.

Khi bốn khía cạnh của hoạt động liên quan xuất hiện, thì điều có thể gọi là “thói quen tinh thần” bắt đầu hình thành và được thiết lập một cách bền vững. Hiệu ứng kết hợp của chúng cuối cùng sẽ thu hút sự chú ý của Chân sư. Sự tiếp xúc vẫn còn quá yếu và sự nắm giữ của linh hồn lên phàm ngã vẫn còn quá lỏng lẻo để Chân sư tự mình làm bất cứ điều gì trực tiếp với người chí nguyện. Đây là giai đoạn của chủ nghĩa thần bí thuần túy và mục đích tinh thần mang tính ích kỷ. Sự nhận biết mối quan hệ nhóm còn thiếu; sự hiểu biết về xu hướng nhóm chưa xuất hiện; không có mong muốn vị tha thực sự để phụng sự. Chỉ có một khát vọng mơ hồ về giải thoát cá nhân, về sự toàn vẹn cá nhân và về hạnh phúc cá nhân lâu dài. Điều này phải được chuyển hóa thành sự giải thoát nhóm, sự gắn kết nhóm và niềm vui nhóm.

The first stage, therefore, in the training of such an aspirant is to relate him to a more advanced disciple who will lead him gradually onward and give him the help he needs. The reason for this is that the disciple is closer to the aspirant, far from perfection himself and is also learning to serve. This stage of development covers the period of occult enquiry and esoteric [716] investigation and usually is spread over several lives. The aspirant at this stage runs from one teacher to another, according to inclination, opportunity and necessity. He is an example of instability but is carefully watched by the disciple who has transcended this particular stage of volatility; his task is to see that the aspirant escapes from this "network of futility," as it is sometimes called, and that he gradually settles down to the later stage of interior investigation.

Do đó, giai đoạn đầu tiên trong việc đào tạo một người chí nguyện như vậy là liên kết y với một đệ tử cao cấp hơn, người sẽ dần dần dẫn dắt và cung cấp sự hỗ trợ mà y cần. Lý do là đệ tử này gần gũi hơn với người chí nguyện, bản thân cũng còn xa sự hoàn thiện và đang học cách phụng sự. Giai đoạn phát triển này bao gồm khoảng thời gian tìm hiểu huyền linh và nghiên cứu nội môn [716], và thường kéo dài qua nhiều kiếp. Người chí nguyện ở giai đoạn này chạy từ vị thầy này sang vị thầy khác, tùy theo xu hướng, cơ hội và nhu cầu. Y là một ví dụ về sự bất ổn, nhưng được một đệ tử đã vượt qua giai đoạn bất ổn cụ thể này cẩn thận quan sát; nhiệm vụ của người này là đảm bảo rằng người chí nguyện thoát khỏi "mạng lưới vô ích," như đôi khi được gọi, và dần ổn định vào giai đoạn sau của nghiên cứu nội tại.

During all this period, the Master pays no attention whatsoever to the aspirant. It will be a long time before the aspirant will be admitted into His presence and make a personal contact. The chela who is supervising this interim stage reports to the Master at rare and widely separated intervals; it is only when the aspirant has reached the point where he "can enter into the light of the Angel," that the Master begins to take over his training. The disciple is now, irrevocably and finally, ready. This takes place at the third stage, that of Accepted Discipleship.

Trong suốt giai đoạn này, Chân sư hoàn toàn không chú ý đến người chí nguyện. Sẽ mất một thời gian dài trước khi người chí nguyện được chấp nhận diện kiến Ngài và có sự tiếp xúc cá nhân. Đệ tử giám sát giai đoạn này hiếm khi báo cáo cho Chân sư và cách nhau khoảng thời gian dài; chỉ khi người chí nguyện đạt đến mức độ "có thể bước vào ánh sáng của Thiên thần," Chân sư mới bắt đầu đảm nhận việc đào tạo y. Người đệ tử bây giờ, không thể đảo ngược và cuối cùng, đã sẵn sàng. Điều này xảy ra ở giai đoạn thứ ba, tức giai đoạn Đệ Tử Chính Thức.

These stages are all of them related to one or other of the initiations. This one, called Little Chelaship, is related to the first initiation. This initiation is connected with the physical plane and, for a very large number of people (as I have several times pointed out) lies far behind. All true

Tất cả các giai đoạn này đều liên quan đến một trong các lần điểm đạo. Giai đoạn này, được gọi là Tiểu Đệ Tử, liên quan đến lần điểm đạo đầu tiên. Lần điểm đạo này kết nối với cõi trần, và đối với một số lượng rất lớn người (như Tôi đã nhiều lần chỉ ra), nó đã nằm xa ở phía sau. Tất cả những người chí

aspirants have taken the first initiation. This fact is indicated by their intensive struggle to grow into the spiritual life, to follow the way of determined orientation to the things of the spirit and to live by the light of that spirit. I believe that many who read my words will recognise these determinations as the basic motivation of their lives. This stage is a correspondence to the process of individualisation in Lemurian times and the stage of Little Chelaship is sometimes referred to as the "period of the Lemurian consciousness" leading, through the Atlantean stage of a Chela in the Light, to the Aryan stage of Accepted Discipleship. At this stage, the third and real preparation for initiation is consciously undertaken, because by then integration has been stabilised and the man is full grown and mature in his consciousness and is ready to subject himself to hierarchical impression without reservation.

nguyện thực sự đều đã trải qua lần điểm đạo đầu tiên. Thực tế này được chỉ ra qua sự nỗ lực mãnh liệt của họ để phát triển đời sống tinh thần, để theo con đường định hướng kiên định với những điều thuộc tinh thần và để sống bằng ánh sáng của tinh thần đó. Tôi tin rằng nhiều người đọc những lời này sẽ nhận ra những quyết tâm này là động lực cơ bản trong cuộc sống của họ. Giai đoạn này tương ứng với quá trình biệt ngã hóa trong thời kỳ Lemuria, và giai đoạn Tiểu Đệ Tử đôi khi được gọi là "thời kỳ của tâm thức Lemuria," dẫn đến giai đoạn Atlantis của một Đệ Tử Trong Ánh Sáng, và sau đó là giai đoạn Arya của một Đệ Tử Chính Thức. Ở giai đoạn thứ ba này, sự chuẩn bị thực sự cho điểm đạo được thực hiện một cách có ý thức, bởi khi đó sự tích hợp đã được ổn định và con người đã trưởng thành và chín muồi trong tâm thức, sẵn sàng tiếp nhận ấn tượng của Thánh đoàn một cách không do dự.

There is no need further to enlarge upon this preliminary phase, upon the weary, though inspiring path of discipleship. [717] Much has been given out to the world anent this matter with almost undue emphasis upon purification, service and devotion. The reason that I say this is that they should be assumed to constitute part of the *exoteric* life expression of all true aspirants. They are not esoteric causes but exoteric effects of inner attitudes.

Không cần mở rộng thêm về giai đoạn sơ bộ này, về con đường đệ tử mệt mỏi nhưng đầy cảm hứng. [717] Nhiều điều đã được đưa ra thế giới về vấn đề này với gần như sự nhấn mạnh quá mức về sự thanh lọc, phụng sự và tận hiến. Lý do Tôi nói điều này là vì chúng nên được giả định là một phần trong biểu hiện cuộc sống ngoại hiện của tất cả các người chí nguyện thực sự. Chúng không phải là nguyên nhân huyền linh mà là kết quả ngoại hiện của các thái độ nội tại.

As we continue our studies on the Stages of Discipleship, I would point out anew that for the majority of the aspirants in the world and for highly advanced people with a humanitarian consciousness, the first stage lies far behind. Many people today are "accepted disciples" and that is, as you well know, the third stage, and behind them, therefore, lie three experiences:

Khi chúng ta tiếp tục nghiên cứu về các Giai Đoạn của Đệ Tử, Tôi muốn nhấn mạnh rằng đối với phần lớn các người chí nguyện trên thế giới và đối với những người phát triển rất cao và có tâm thức nhân đạo, giai đoạn đầu tiên đã nằm xa phía sau. Ngày nay, nhiều người là "đệ tử chính thức" và như bạn đã biết, đó là giai đoạn thứ ba, và do đó, họ đã trải qua ba kinh nghiệm sau:

1. The stage of “Little Chelaship”—elementary, testing and disturbing. It is sometimes spoken of as the “stage wherein the roots of the man-plant are shaken; the stage in which they (up till now embedded) are loosened and air and light disturb the peace of ages. This is the peace of death, the age of stone, the tomb of life.”

1. Giai đoạn “Tiểu Đệ Tử”—căn bản, thử thách và xáo trộn. Nó đôi khi được gọi là “giai đoạn mà gốc rễ của cây con người bị rung chuyển; giai đoạn mà chúng (cho đến nay bị chôn sâu) được nới lỏng và không khí cùng ánh sáng quấy rối sự yên bình của các thời đại. Đây là sự yên bình của cái chết, thời đại của đá, ngôi mộ của sự sống.”

2. The stage of “Chela in the Light.” About this stage I am now going to speak.

2. Giai đoạn “Đệ Tử trong Ánh Sáng”. Tôi sắp nói về giai đoạn này.

3. The first initiation. This initiation ever precedes the stage of accepted discipleship. No Master accepts a disciple and takes him into His ashram in whom the birth of the Christ has not taken place. Saul must become Paul, as the Christian phraseology puts it. The babe within the womb of time emerges into the world of men and, from the standpoint of complete identification with matter (the mother), he becomes himself and seeks consciously to tread the ways of life and to become what he is. This is an esoteric repetition of the physical process of becoming a separate individual. Between the stages of “isolated individuality” and “isolated unity” lies one to which the name of “isolated identity” is given. It is with this stage we are concerned and its esoteric implications. Isolated unity describes the stage which the Master has reached; isolated individuality is that of the disciple; isolated identity (with the soul) is that of the disciple up to and including the third initiation.

3. Lần điểm đạo đầu tiên. Lần điểm đạo này luôn luôn đi trước giai đoạn đệ tử chính thức. Không có Chân sư nào chấp nhận một đệ tử và đưa y vào Ashram của Ngài nếu sự sinh ra của Đức Christ chưa diễn ra. Saul phải trở thành Paul, như cách nói trong ngôn ngữ Cơ đốc. Đứa trẻ trong bụng của thời gian xuất hiện trong thế giới của con người, và từ góc nhìn của sự đồng nhất hoá hoàn toàn với vật chất (người mẹ), y trở thành chính mình và tìm cách bước đi một cách ý thức trên các con đường của sự sống và trở thành điều mà y là. Đây là một sự lặp lại huyền linh của quá trình vật lý trở thành một cá nhân riêng biệt. Giữa các giai đoạn “cá thể cô lập” và “hợp nhất cô lập” là một giai đoạn được gọi là “đồng nhất cô lập.” Đây là giai đoạn mà chúng ta đang quan tâm và các hàm ý huyền linh của nó. Hợp nhất cô lập mô tả giai đoạn mà Chân sư đã đạt được; cá thể cô lập là của đệ tử; đồng nhất cô lập (với linh hồn) là của đệ tử cho đến và bao gồm lần điểm đạo thứ ba.

a. Isolated unity is the consummation of the Aryan [718] consciousness. Isolated identity is related to the Atlantean consciousness, from the angle of the higher correspondence.

a. Hợp nhất cô lập là sự hoàn thành của tâm thức Arya [718]. Đồng nhất cô lập liên quan đến tâm thức Atlantean, từ góc nhìn của sự tương ứng cao hơn.

b. Isolated unity is connected with the mental plane, is governed by the fifth Ray of Concrete Knowledge or Science, and is a reflection of the will-to-know. Isolated identity is connected with the astral plane, is governed by the sixth Ray of Devotion or Idealistic Sensitivity and is a reflection—distorted and unstable—of the will-to-love. Isolated individuality is connected with expression upon the physical plane, is governed by the third Ray of Active Intelligence, and is a reflection—again distorted and unsure—of the will-to-be.

b. Hợp nhất cô lập được kết nối với cõi trí, được chi phối bởi Cung Năm của Tri Thức Cụ Thể hoặc Khoa Học, và là sự phản ánh của ý-chí-hiểu-biết. Đồng nhất cô lập được kết nối với cõi cảm dục, được chi phối bởi Cung Sáu của Sùng tín hoặc Nhạy Cảm Lý Tưởng, và là sự phản ánh—bị bóp méo và không ổn định—của ý chí-yêu thương. Cá thể cô lập được kết nối với biểu hiện trên cõi trần, được chi phối bởi Cung Ba của Trí Thông Minh Hoạt Động, và là sự phản ánh—một lần nữa bị bóp méo và không chắc chắn—của ý chí- hiện tồn.

On the buddhic plane, the plane of the divine intuition, these lower three expressions and their higher prototypes are harmonised and the expansive work of the three initiations (second, third and fourth) produces an absorption, a fusion and a blending process between the disciple and the soul (and eventually between humanity and the Hierarchy) which prepares for a major contact between man and the Monad. When this takes place, the soul, creator of reflection and shadow, is discarded because that point of consciousness has served its purpose. The shattering of the causal body takes place and nought is then left but fully conscious form and spirit. Until, however, man has taken the higher initiations, he cannot comprehend the significance of the above comments.

Trên cõi bồ đề, cõi trực giác thiêng liêng, ba biểu hiện thấp hơn này và các nguyên mẫu cao hơn của chúng được hài hòa, và công việc mở rộng của ba lần điểm đạo (thứ hai, thứ ba và thứ tư) tạo ra một quá trình hấp thụ, dung hợp và hòa quyện giữa người đệ tử và linh hồn (và cuối cùng là giữa nhân loại và Thánh đoàn), điều này chuẩn bị cho một sự tiếp xúc quan trọng giữa con người và Chân thần. Khi điều này xảy ra, linh hồn, người sáng tạo ra phản chiếu và hình bóng, bị loại bỏ vì điểm tâm thức đó đã hoàn thành mục đích của nó. Sự tan vỡ của thể nhân quả diễn ra và không còn gì ngoài hình tướng hoàn toàn có ý thức và tinh thần. Tuy nhiên, cho đến khi con người trải qua các lần điểm đạo cao hơn, y không thể hiểu được ý nghĩa của những bình luận trên.

In connection with this, I would remind you that though I am seeking to train many at this time for further expansions of consciousness, I am writing primarily for the future and for those disciples who, in years to come, will read my words and find their way into the Ashrams of the Masters. The Hierarchy builds for the future; it is not occupied with the present. All that it does is done with the intent to open the way into a

Liên quan đến điều này, Tôi muốn nhắc bạn rằng mặc dù Tôi đang tìm cách đào tạo nhiều người trong thời điểm này cho những sự mở rộng tâm thức xa hơn, nhưng Tôi chủ yếu viết cho tương lai và cho những đệ tử mà trong những năm sắp tới, sẽ đọc những lời của tôi và tìm thấy con đường của họ vào các Ashram của Chân sư. Thánh đoàn xây dựng cho tương lai; nó không bận tâm với hiện tại. Tất cả những gì nó làm đều được thực hiện

wider and more expansive world. Humanity is preoccupied with the things of the present; the Hierarchy is working and laying plans for the future; Shamballa is engrossed with the Eternal Now and with the dynamic life which has created the past, which controls the present (the centre of illusion) and [719] with the future. You may perhaps gain some idea or picture of the conditioning life of Shamballa if you will study the present era of human living. In it, people with the Lemurian consciousness, focussed on the past and concerned with the physical plane, are present; people with the Atlantean consciousness, emotional in content and focussed on the present, are everywhere to be found; and people who are definitely Aryan in their state of awareness, mentally focussed and occupied with the future, are likewise found. The three constitute one race of men and embody the whole of mankind.

với ý định mở đường vào một thế giới rộng lớn hơn và mở rộng hơn. Nhân loại bị ám ảnh với những điều của hiện tại; Thánh đoàn đang làm việc và lập kế hoạch cho tương lai; Shamballa tập trung vào "Hiện Tại Vĩnh Cửu" và với sự sống năng động đã tạo ra quá khứ, kiểm soát hiện tại (trung tâm của ảo ảnh) và [719] tương lai. Bạn có thể có được một số ý tưởng hoặc hình ảnh về sự sống mang tính chi phối của Shamballa nếu bạn nghiên cứu kỷ nguyên sống hiện tại của nhân loại. Trong đó, những người có tâm thức Lemuria, tập trung vào quá khứ và quan tâm đến cõi trần, đang hiện diện; những người có tâm thức Atlantis, mang nội dung cảm xúc và tập trung vào hiện tại, có thể được tìm thấy ở khắp mọi nơi; và những người chắc chắn là Arya trong trạng thái nhận thức của họ, tập trung vào trí tuệ và quan tâm đến tương lai, cũng được tìm thấy. Ba loại này tạo thành một giống dân và bao gồm toàn bộ nhân loại.

PART V

Stage II. The Chela in the Light.

This stage is definitely one in which the consciousness of the probationer is occupied with the overcoming of glamour and the curing of the distorted, myopic vision of the man who has been immersed in the life of matter or form. He is now attempting to see the new vision, to control the world of emotional reactions and to work in a new medium, that of Light.

Giai đoạn này rõ ràng là một trong những giai đoạn mà tâm thức của đệ tử dự bị tập trung vào việc vượt qua ảo cảm và chữa lành tầm nhìn méo mó, thiển cận của con người đã bị chìm đắm trong đời sống vật chất hoặc hình tướng. Y hiện đang cố gắng nhìn thấy tầm nhìn mới, kiểm soát thế giới của các phản ứng cảm xúc và làm việc trong một môi trường mới, đó là Ánh Sáng.

The Masters do not work upon the astral plane. Certain schools of occultism teach that They do, but such is not the case. For Them (having overcome glamour and illusion) the astral plane is non-existent; it is but an illusory concept of the kama-manasic type of mind—the mind of the average

Các Chân sư không làm việc trên cõi cảm dục. Một số trường phái huyền linh dạy rằng các Ngài làm như vậy, nhưng điều này không đúng. Đối với các Ngài (sau khi vượt qua ảo cảm và ảo tưởng), cõi cảm dục không tồn tại; nó chỉ là một khái niệm hư ảo của loại thể trí trí-cảm—thể trí của người chí nguyện trung

aspirant. The chela is, therefore, at this stage guarded and guided by someone who is still subject to glamour, but is, at the same time, aware of the ephemeral nature of the astral plane.

bình. Do đó, ở giai đoạn này, đệ tử được bảo vệ và hướng dẫn bởi một người vẫn còn chịu ảnh hưởng bởi ảo cảm, nhưng đồng thời nhận thức được bản chất phù du của cõi cảm dục.

This stage involves so many aspirants in the world today that (before I proceed with other matters) I would like to touch upon the nature of the work which the Masters are seeking to do with Their groups of disciples in this hour of world crisis. This is a matter of paramount importance to the world from the angle of the Masters Themselves. Never forget that in all our discussions and in all your effort to understand, I am endeavouring to decentralise you by giving you, as far as I can, the point of view of the Hierarchy, stepping it down until it can come within the range of comprehension of the average aspirant. [720]

Giai đoạn này bao gồm rất nhiều người chí nguyện trên thế giới ngày nay, đến mức (trước khi Tôi tiếp tục với các vấn đề khác) Tôi muốn đề cập đến bản chất của công việc mà các Chân sư đang tìm cách thực hiện với các nhóm đệ tử của Ngài trong giờ khủng hoảng thế giới này. Đây là một vấn đề có tầm quan trọng tối thượng đối với thế giới từ góc độ của chính các Chân sư. Đừng bao giờ quên rằng trong tất cả các cuộc thảo luận của chúng ta và trong tất cả nỗ lực của bạn để hiểu, Tôi đang cố gắng phi tập trung hóa bạn bằng cách cung cấp, trong khả năng của tôi, góc nhìn của Thánh đoàn, được điều chỉnh để phù hợp với phạm vi hiểu biết của người chí nguyện trung bình. [720]

As far as these aspirants are concerned, the one thing which the Masters are endeavouring to bring about is *the stimulation of the flame of the spirit in them* so that they may set the world on fire. The fires of judgment and of substance, of karma and its vehicle, matter, are raging in the world at this time. Fire must be countered by fire, as well you know, and to stop the raging inferno of fire which is today devastating the world, the fire of spirit must be opposed, distributed and effectively used by the disciples of the Masters. The task of Shamballa, in relation to the Hierarchy, is similar in nature but expresses itself upon a higher level. They dispense the ultimate fire of the *Will*. The fire which must, in the final analysis, be used by the disciples in the world is the fire of the will-to-love.

Đối với những người chí nguyện này, điều mà các Chân sư đang nỗ lực thực hiện là *kích thích ngọn lửa của tinh thần trong họ để họ có thể làm bùng cháy thế giới.* Các ngọn lửa của phán xét, của vật chất, của nghiệp quả và phương tiện của nó, vật chất, đang bùng cháy trong thế giới lúc này. Lửa phải được đối phó bằng lửa, như bạn đã biết, và để dập tắt cơn bão lửa đang tàn phá thế giới hôm nay, ngọn lửa của tinh thần phải được đưa ra đối kháng, phân phối và sử dụng hiệu quả bởi các đệ tử của các Chân sư. Nhiệm vụ của Shamballa, liên quan đến Thánh đoàn, có bản chất tương tự nhưng biểu hiện ở một cấp độ cao hơn. Các Ngài phân phối ngọn lửa tối thượng của Ý chí. Ngọn lửa mà cuối cùng phải được các đệ tử sử dụng trong thế giới là ngọn lửa của ý chí yêu thương.

This fire is not what you think it is. The will-to-love means the love of the greater *Whole* and the ability to do that which is needed for the good of the group in the right way and with the needed skill in action. It involves capacity for firm action where need arises, because the disciple has a long range vision and is not misled by the immediate perspective. He works and prepares for the future. It is, in other words, the loving intention to fire the entire world with the new idea of the "spirit of relationship," beginning with the disciple's own self, his family and immediate group. This is the will-to-fire. It would be well to reflect deeply on these ideas.

Ngọn lửa này không giống như bạn nghĩ. Ý chí yêu thương nghĩa là tình yêu dành cho *Tổng Thể* lớn hơn và khả năng làm điều cần thiết vì lợi ích của nhóm theo cách đúng đắn và với kỹ năng hành động cần thiết. Nó đòi hỏi khả năng hành động vững chắc khi nhu cầu xuất hiện, vì người đệ tử có tầm nhìn dài hạn và không bị lừa bởi góc nhìn tức thời. Y làm việc và chuẩn bị cho tương lai. Nói cách khác, đó là ý định yêu thương để làm bùng cháy toàn thế giới với ý tưởng mới về "tinh thần của mối quan hệ," bắt đầu từ chính bản thân người đệ tử, gia đình và nhóm gần gũi của y. Đây là ý chí thắp lửa. Sẽ rất hữu ích nếu suy ngẫm sâu sắc về những ý tưởng này.

To bring about and render effective this fiery stimulation, the disciple must apply the fire to himself and in the ensuing blaze see himself as he truly is. The fire of the material aspect (the fire of the personality) is still too prevalent and too powerful in the lives of aspirants. It renders them harmful. I would remind you that the fire of the mental plane (that is, of the mind) is the reflection (and the distorted reflection) of the fire of spirit. Some disciples use only the fire of the mind; in their highest and best moments, they attempt to use the fire of love to offset the fires of the critical mind but at the best it is no spontaneous flow but a laborious effort to be nice, to refrain (through drastic disciplining of themselves) from uttering the things which their critical minds say or to act upon the opinions they may have formed through the use of the fire of mind. This fire is always directed at a brother and the effort to refrain from [721]the use of this fire inevitably creates a gap or barrier.

Để mang lại và làm cho sự kích thích đầy lửa này trở nên hiệu quả, người đệ tử phải áp dụng ngọn lửa này lên chính bản thân mình và trong ngọn lửa bùng cháy sau đó, thấy bản thân như y thực sự là. Ngọn lửa của khía cạnh vật chất (ngọn lửa của phàm ngã) vẫn còn quá phổ biến và quá mạnh mẽ trong đời sống của các người chí nguyện. Nó khiến họ trở nên có hại. Tôi muốn nhắc nhở bạn rằng ngọn lửa của cõi trí (tức là của tâm trí) là sự phản ánh (và là sự phản ánh méo mó) của ngọn lửa tinh thần. Một số đệ tử chỉ sử dụng ngọn lửa của trí tuệ; trong những khoảnh khắc cao nhất và tốt nhất của họ, họ cố gắng sử dụng ngọn lửa tình thương để chống lại các ngọn lửa của tâm trí phê phán nhưng tốt nhất thì đó không phải là một dòng chảy tự phát mà là một nỗ lực vất vả để trở nên tử tế, để kiềm chế (thông qua việc kỷ luật nghiêm ngặt bản thân) không nói ra những điều mà tâm trí phê phán của họ đang nghĩ hoặc không hành động theo những ý kiến mà họ có thể đã hình thành thông qua việc sử dụng ngọn lửa trí tuệ. Ngọn lửa này luôn được nhắm vào một người anh em và nỗ lực kiềm chế [721] việc sử dụng ngọn lửa này không

thể tránh khỏi tạo ra một khoảng cách hoặc rào cản.

Among the majority of aspirants, there is no true love in action but only much personality effort to be non-critical. Their concentration is upon the recognised and basic need to be non-critical because it is right so to be, and there is a reward for those who achieve it, but the concentration is not based upon the effects upon others when the fire of the mind is let loose with its destroying, burning and damaging effects.

Trong số đông đảo các người chí nguyện, không có tình thương thực sự trong hành động mà chỉ có nhiều nỗ lực của phàm ngã để không phê phán. Sự tập trung của họ nằm ở nhu cầu được công nhận và cơ bản là không phê phán vì điều đó là đúng đắn và có phần thưởng cho những ai đạt được nó, nhưng sự tập trung này không dựa trên tác động đối với người khác khi ngọn lửa của trí tuệ được buông thả với những hiệu ứng phá hủy, thiêu đốt và gây hại của nó.

The Masters are, therefore, anxious to "burn up the disciple in the fire of the will-to-love so that he is set free and the barriers to the inflow of the avataric force may be dissolved." Why is this? Because it is the disciples in the world and *not* the mass of men who today hinder the Coming of the Avatar and render useless His intention. He dare not come until the disciples and aspirants in the world bring about the needed changes in themselves, for the reason that there would not be "enough of the will-to-love with the fiery essence." Where that will is present two things can take place:

Các Chân sư, do đó, rất mong muốn "thiêu đốt đệ tử trong ngọn lửa của Ý Chí-Yêu Thương để y được giải thoát và những rào cản đối với sự tuôn đổ của mãnh lực hoá thân có thể được xóa bỏ." Tại sao lại như vậy? Bởi vì chính những đệ tử trên thế giới, chứ không phải quần chúng, là những người ngày nay cản trở sự Đến của Đấng Avatar và làm vô hiệu hóa ý định của Ngài. Ngài không dám đến cho đến khi những đệ tử và người chí nguyện trên thế giới tạo ra những thay đổi cần thiết trong chính họ, bởi lý do rằng sẽ không có "đủ Ý Chí-Yêu Thương với bản chất rực lửa." Nơi nào có ý chí đó hiện diện, hai điều có thể xảy ra:

1. There can be the needed stepping-down of the inflowing energy which the Avatar would bring with Him so that it can be rendered effective in humanity.

1. Có thể diễn ra sự hạ thấp cần thiết của năng lượng tuôn đổ mà Đấng Avatar sẽ mang theo Ngài để năng lượng đó có thể trở nên hiệu quả trong nhân loại.

2. The Avatar and Those Who are working with Him and under His influence can be provided with a group which can:

2. Đấng Avatar và Những Vị đang làm việc với Ngài và dưới ảnh hưởng của Ngài có thể có một nhóm:

a. Respond intelligently to that influence, recognising it and absorbing it.

a. Đáp ứng một cách thông minh với ảnh hưởng đó, nhận biết và hấp thụ nó.

b. Distribute the inflowing energy.

b. Phân phối năng lượng tuôn đổ.

c. Interpret to humanity the new impelling forces which are occupied with the precipitation of the new vision, the new world order and the New Age ideals.

c. Diễn giải cho nhân loại những mãnh lực thúc đẩy mới đang liên quan đến sự ngưng tụ tầm nhìn mới, trật tự thế giới mới và các lý tưởng của Kỷ Nguyên Mới.

There will then be very many *chelas in the Light* and on the other graded steps of discipleship.

Khi đó sẽ có rất nhiều *đệ tử trong Ánh sáng* và trên các cấp bậc khác nhau của con đường đệ tử.

The vision which many have of the influence and work of the Avatar is that of a Great Appearance which will end all strife, inaugurate the new era of peace and goodwill, soothe the hearts of the people and lead mankind into realms of beauty and of happiness. He will be the consummation of the [722] wishful thinking of countless minds down the ages. He will be the solace of distressed humanity. He will sweetly love and quietly deal with His Own people and will sweep the evil doer out of the Earth and prevent him from again molesting the peace of the world.

Tầm nhìn mà nhiều người có về ảnh hưởng và công việc của Đấng Avatar là một Sự Xuất Hiện Vĩ Đại sẽ kết thúc mọi tranh chấp, mở ra kỷ nguyên mới của hòa bình và thiện chí, xoa dịu lòng người và dẫn dắt nhân loại vào các cảnh giới của vẻ đẹp và hạnh phúc. Ngài sẽ là sự viên mãn của [722] những suy tưởng đầy mong ước của vô số tâm trí qua các thời đại. Ngài sẽ là nguồn an ủi cho nhân loại đau khổ. Ngài sẽ ngọt ngào yêu thương và lặng lẽ chăm sóc dân tộc của Ngài, đồng thời sẽ quét sạch kẻ ác ra khỏi Trái Đất, ngăn cản chúng tiếp tục gây rối hòa bình thế giới.

I tell you that such a picture does not enter into the vision of reality at all. It is based on theological interpretations and human selfishness; it is founded on the misery of mankind and on the failure of disciples and aspirants everywhere to grasp the true nature of love and the real vision of the hierarchical Plan.

Tôi nói với bạn rằng một bức tranh như vậy hoàn toàn không thuộc về tầm nhìn thực tế. Nó dựa trên các diễn giải thần học và sự ích kỷ của con người; nó được xây dựng trên nỗi khốn khổ của nhân loại và trên sự thất bại của các đệ tử và người chí nguyện khắp nơi trong việc nắm bắt bản chất thực sự của tình thương và tầm nhìn thực sự về Thiên Cơ của Thánh đoàn.

It is the *Fire of Love* which He will bring; it is the message of the purificatory fire which He will sound; He will not teach anent the waters of purification, as has hitherto been the symbolic imparted truth; He will impart the fire which burns and destroys all barriers in man's nature, all separating walls

Chính Ngọn Lửa Tình Thương mà Ngài sẽ mang đến; chính thông điệp của ngọn lửa thanh tẩy mà Ngài sẽ truyền đạt; Ngài sẽ không dạy về các dòng nước thanh tẩy, như trước đây là sự thật được truyền đạt một cách tượng trưng; Ngài sẽ truyền đạt ngọn lửa thiêu đốt và phá hủy mọi rào cản trong

between individuals, between groups and between nations. Are you prepared as individuals, as disciples and aspirants to submit yourselves to this fire?

bản chất của con người, mọi bức tường ngăn cách giữa các cá nhân, giữa các nhóm và giữa các quốc gia. Các bạn đã sẵn sàng, với tư cách cá nhân, đệ tử và người chí nguyện, tự đặt mình cho ngọn lửa này chưa?

When a man becomes a chela in the Light, certain developments take place which enable him to see the vision more clearly and to know what he must do, for the Light ever reveals. These are:

Khi một người trở thành đệ tử trong Ánh sáng, một số sự phát triển diễn ra cho phép y thấy tầm nhìn một cách rõ ràng hơn và biết mình phải làm gì, vì Ánh sáng luôn mang lại sự soi sáng. Những điều này bao gồm:

1. The aspirant makes a transition in consciousness from the astral plane to the mental and, in effecting this, the senior helping chela gives definite aid and guidance.

1. Người chí nguyện thực hiện một sự chuyển tiếp trong tâm thức từ cõi cảm dục sang cõi trí, và để thực hiện điều này, đệ tử thâm niên đang giúp đỡ sẽ cung cấp sự trợ giúp và hướng dẫn cụ thể.

2. The aspirant learns to distinguish, eventually infallibly, between the pairs of opposites.

2. Người chí nguyện học cách phân biệt, cuối cùng một cách không thể sai lầm, giữa các cặp đối lập.

3. The aspirant becomes aware of glamour as something from which he must eventually free himself and aid in freeing the world.

3. Người chí nguyện nhận thức được ảo cảm là một điều mà cuối cùng y phải tự giải thoát và giúp giải thoát thế giới khỏi đó.

These three stages have been dealt with in a *Book of Rules* for disciples on the probationary path. The rule can be roughly translated into modern English as follows:

Ba giai đoạn này đã được trình bày trong một *Cuốn Sách Quy Luật* dành cho các đệ tử trên Con Đường Dự Bị. Quy luật này có thể được dịch một cách khái quát sang tiếng Anh hiện đại như sau:

"The one upon the Way leaps forward, leaving the world of fluid life. He makes the great transition and leaves the watery way behind. He walks upon the water and is [723] not submerged therein. A chela with a light leads him by the hand from light into a greater Light.

"Người trên Thánh đạo nhảy về phía trước, rời bỏ thế giới của đời sống thay đổi. Y thực hiện sự chuyển tiếp vĩ đại và bỏ lại con đường đầy nước phía sau. Y đi trên mặt nước và [723] không bị chìm trong đó. Một đệ tử với ánh sáng dắt tay y từ ánh sáng đến Ánh Sáng lớn hơn."

“This is a *Transition* upon the lesser way, preparing for a higher.

"Đây là một sự *Chuyển Tiếp* trên con đường thấp hơn, chuẩn bị cho một con đường cao hơn."

“The one upon the Way becomes aware of this and that. The poles appear. The two attract his daily life, first one and then the other; betwixt the two he moves. A transformation must be wrought; the two become as one. A step towards unity takes place. Between the two he forward steps. A chela in the Light throws light on either side and thus the little one can walk.

“Người trên Thánh đạo trở nên ý thức về điều này và điều kia. Các cực xuất hiện. Hai cực thu hút đời sống hằng ngày của y, lúc cực này, lúc cực kia; y di chuyển giữa hai cực. Một sự chuyển đổi phải được thực hiện; hai cực trở thành một. Một bước tiến tới sự thống nhất diễn ra. Y tiến bước giữa hai cực. Một đệ tử trong Ánh Sáng chiếu sáng cả hai bên và nhờ đó người nhỏ bé có thể bước đi.”

“This is a *Transformation* upon the dual way, leading into the Way.

“Đây là một *Sự Chuyển Đổi* trên con đường kép, dẫn vào Thánh Đạo.”

“The one upon the Way gazes around and sees life as through a haze. The fogs and mists of glamour rest upon the valleys and the hills of life and these he must dispel. He must transmute them through the burning rays of radiant light. A chela in the light directs the burning, fiery light which dissipates the enervating fog.

“Người trên Thánh đạo nhìn xung quanh và thấy đời sống qua một làn sương mù. Những sương mù và làn hơi của ảo cảm bao phủ các thung lũng và đồi núi của đời sống, và những điều này y phải xua tan. Y phải chuyển hoá chúng qua các tia sáng rực rỡ của ánh sáng cháy bỏng. Một đệ tử trong ánh sáng hướng dẫn ánh sáng cháy bỏng, rực rỡ để làm tiêu tan màn sương làm suy nhược”

“This is the *Transmutation*. These fires release the hidden light and blend it with the greater.”

“Đây là sự *Chuyển Hóa*. Những ngọn lửa này giải phóng ánh sáng ẩn giấu và hòa quyện nó với ánh sáng lớn hơn.”

It is, therefore, under the guidance of a chela who is far more advanced than the chela in the Light (though not yet adept) that the first lessons in these three processes are learned. Whilst this is going on, the aspirant remains unaware of the Master’s interest in him. The Master is receiving regular reports (based on certain charts) from the senior disciple who has the neophyte in charge. It is in this way that many hierarchical relationships are established. When they are once established—through work in the

Do đó, dưới sự hướng dẫn của một đệ tử tiến hoá hơn rất nhiều so với đệ tử trong Ánh Sáng (mặc dù chưa phải là một cao đồ), các bài học đầu tiên trong ba quá trình này được học. Trong khi điều này đang diễn ra, người chí nguyện vẫn không nhận thức được sự quan tâm của Chân sư dành cho mình. Chân sư đang nhận được các báo cáo thường xuyên (dựa trên một số biểu đồ nhất định) từ đệ tử thâm niên, người chịu trách nhiệm về đệ tử sơ cơ. Đây là cách mà nhiều mối quan hệ thánh đoàn được thiết lập. Một khi chúng

Ashram of a Master and not focussed upon the physical plane—they are persistent and constitute one of the factors which produce:

được thiết lập—thông qua công việc trong Ashram của một Chân sư và không tập trung vào cõi trần—chúng tồn tại lâu dài và tạo thành một trong các yếu tố mang lại:

1. Hierarchical integrity.

1. Tính toàn vẹn của thánh đoàn.

2. Eventual close relationship between humanity and the Hierarchy.

2. Mối quan hệ gần gũi cuối cùng giữa nhân loại và Thánh đoàn.

At this time, there is a great increase in the number of people who are being thus related and the senior disciples of all the Masters Who take chelas are exceedingly busy with the training [724] of aspirants, as well as with the work entailed by the gravity of the world crisis. The aspirants thus trained are in reality the nucleus of the future world servers, and are consequently of real importance. The task of those thus engaged falls into three categories; as the senior disciples and initiates are thus occupied, they are themselves learning much. These three categories of work are:

Hiện tại, có một sự gia tăng lớn về số lượng người đang được liên kết như vậy, và các đệ tử thâm niên của tất cả các Chân sư, những người tiếp nhận đệ tử, đang cực kỳ bận rộn với việc huấn luyện [724] các người chí nguyện, cũng như với công việc liên quan đến tính nghiêm trọng của cuộc khủng hoảng thế giới. Những người chí nguyện được đào tạo như vậy thực sự là hạt nhân của các người phụng sự thế giới trong tương lai, và do đó có tầm quan trọng thực sự. Nhiệm vụ của những người tham gia như vậy rơi vào ba loại; khi các đệ tử thâm niên và các điểm đạo đồ bị cuốn vào, họ cũng đang học hỏi được rất nhiều. Ba loại công việc này là:

1. The establishing of magnetic influence.

1. Thiết lập ảnh hưởng từ tính.

2. The setting-up of telepathic rapport.

2. Thiết lập sự giao cảm viễn cảm.

3. The making of basic karmic readjustments.

3. Điều chỉnh cơ bản nghiệp quả.

The first task which confronts disciples is to arrive at an understanding of the nature of the aspirants for whom they have made themselves responsible and also to establish a zone or path of influence, so that they can be definitely useful and able to communicate with the aspirant. It might be pointed out that, in the past, such relationships were between soul and soul,

Nhiệm vụ đầu tiên mà các đệ tử phải đối mặt là hiểu được bản chất của những người chí nguyện mà họ đã nhận trách nhiệm hướng dẫn, đồng thời thiết lập một khu vực hoặc con đường ảnh hưởng để họ có thể thực sự hữu ích và có khả năng giao tiếp với người chí nguyện. Có thể chỉ ra rằng, trong quá khứ, mối quan hệ như vậy diễn ra giữa linh hồn với linh hồn, và do đó đòi hỏi một

and consequently required a long period of "bringing through" to adequate recognition in the mind and brain of the aspirant. Today, this method still persists in the majority of cases but many of these helping disciples are experimenting (under direction of their Master) in working *directly* with the aspirant upon the physical plane, thus involving personality as well as soul relation. This constitutes a far more difficult relationship but is a part of the new process of externalising the hierarchical effort of which all outer Ashrams (which are now slowly forming) are a part. By means of this, the chela in the Light is trained to recognise members of the Hierarchy by first becoming aware of disciples more advanced than himself and by learning to give due weight to their words and suggestions. You can see, therefore, how a great effort is being made to bring the two centres—Humanity and the Hierarchy—into a much closer rapport and relationship, both objectively and subjectively.

khoảng thời gian dài để "truyền đạt" đến mức nhận thức đầy đủ trong thể trí và bộ não của người chí nguyện. Ngày nay, phương pháp này vẫn còn phổ biến trong phần lớn các trường hợp, nhưng nhiều đệ tử giúp đỡ này đang thử nghiệm (dưới sự hướng dẫn của Chân sư của họ) làm việc trực tiếp với người chí nguyện trên cõi trần, từ đó bao hàm cả mối quan hệ phàm ngã lẫn linh hồn. Điều này tạo nên một mối quan hệ khó khăn hơn nhiều, nhưng là một phần của tiến trình mới nhằm ngoại hiện nỗ lực của Thánh đoàn, trong đó tất cả các Ashram bên ngoài (hiện đang từ từ hình thành) đều đóng vai trò. Thông qua quá trình này, đệ tử trong Ánh Sáng được đào tạo để nhận biết các thành viên của Thánh đoàn bằng cách đầu tiên nhận thức được những đệ tử tiến bộ hơn mình, và học cách coi trọng những lời nói và gợi ý của họ. Do đó, bạn có thể thấy rằng một nỗ lực lớn đang được thực hiện để đưa hai trung tâm—Nhân loại và Thánh đoàn—vào mối quan hệ và giao tiếp mật thiết hơn, cả ở ngoại giới lẫn nội giới.

All who have, in this life, transitted from the stage of chela in the Light to that of accepted disciple have established two recognitions:

Tất cả những ai trong kiếp sống này đã chuyển từ giai đoạn đệ tử trong Ánh Sáng sang giai đoạn đệ tử chính thức đều thiết lập hai sự nhận biết:

1. A recognition of the senior disciple whom they have discovered "in the Light." [725]

1. Sự nhận biết về đệ tử thâm niên mà họ đã khám phá được "trong Ánh Sáng." [725]

2. A recognition of the Master. This whole question of recognising the Master will be dealt with by me later.

2. Một sự nhận biết về Chân sư. Vấn đề toàn bộ về việc nhận biết Chân sư sẽ được tôi đề cập đến sau.

The consequent developing process of telepathic interplay is one which should be most carefully studied. All groups of disciples, working in or out of an Ashram, should be in close telepathic rapport and thus provide a training ground for the development of this type of sensitivity. The

Quá trình phát triển tương tác viễn cảm kéo theo nên được nghiên cứu một cách cẩn thận. Tất cả các nhóm đệ tử, dù làm việc trong hay ngoài một Ashram, nên duy trì mối quan hệ viễn cảm chặt chẽ và do đó tạo ra một môi trường huấn luyện cho sự phát triển của loại nhạy cảm này. Điều đầu tiên

first thing that has to be established in a group of disciples is love and trust, for without that there can be no true transference of thought. Where love and trust do not exist, they must be definitely and consciously developed.

cần được thiết lập trong một nhóm đệ tử là tình thương và sự tin cậy, vì nếu thiếu chúng, sẽ không có sự chuyển giao tư tưởng đích thực. Nơi nào tình thương và sự tin cậy chưa tồn tại, chúng phải được phát triển một cách rõ ràng và có ý thức.

A second rule governs this telepathic relationship and this is that all “crises of criticism” must be most carefully avoided by all disciples if they want to bring about the needed rhythm. In any group of disciples, there are those who do not put “first things first”; they put many things and people before their duty and spiritual responsibilities; this necessarily gives their fellow disciples just grounds (apparently just) for criticism. There are times when criticism is unquestionably a recognition of fact. This means that a criticising disciple has reached the point where his judgment is so based on love that it produces no *personality* effect in his own life or that of his fellow disciple. It is simply a loving recognition of limitation and only becomes wrong when these undoubted facts are used to arouse criticism in the unqualified and provide points for discussion. The disciple or aspirant who has glaring faults and who fails to make the required changes himself creates a barrier which he must in time destroy by removing all causes for criticism. These barriers prevent free telepathic communication.

Một quy luật thứ hai chi phối mối quan hệ viễn cảm này, đó là tất cả "khủng hoảng do phê phán" phải được hết sức cẩn thận tránh xa bởi tất cả các đệ tử nếu họ muốn tạo ra nhịp điệu cần thiết. Trong bất kỳ nhóm đệ tử nào, luôn có những người không đặt “những điều quan trọng nhất lên hàng đầu”; họ đặt nhiều điều và nhiều người lên trên nhiệm vụ và trách nhiệm tinh thần của mình; điều này tất yếu mang lại cho các đồng đệ tử của họ lý do chính đáng (dường như chính đáng) để phê phán. Có những lúc, sự phê phán không thể chối cãi là sự nhận biết một sự thật. Điều này có nghĩa là một đệ tử phê phán đã đạt đến mức độ mà sự phán xét của y dựa trên tình thương đến mức nó không tạo ra bất kỳ hiệu ứng phàm ngã nào trong cuộc sống của y hoặc của đồng đệ tử. Đó chỉ đơn thuần là sự nhận biết đầy tình thương về những giới hạn và chỉ trở nên sai khi những sự thật không thể chối cãi này được sử dụng để khơi dậy sự phê phán ở những người không đủ năng lực và cung cấp những điểm để bàn luận. Người chí nguyện hoặc đệ tử có những lỗi lầm nghiêm trọng và không tự thay đổi cần thiết đã tự tạo ra một rào cản mà y phải phá vỡ theo thời gian bằng cách loại bỏ mọi nguyên nhân gây ra sự phê phán. Những rào cản này ngăn cản sự giao tiếp viễn cảm tự do.

An interesting question can he asked at this point and one which should unquestionably arise: Is the group of working disciples to be keyed to the note of the more advanced disciples in the group or is it to be stepped down to a generally lower average to suit the

Một câu hỏi thú vị có thể được đặt ra tại thời điểm này, và chắc chắn sẽ nảy sinh: Nhóm các đệ tử đang làm việc sẽ được điều chỉnh theo âm điệu của các đệ tử cao cấp hơn trong nhóm, hay sẽ được hạ xuống mức trung bình thấp hơn để phù hợp với những người kém

least advanced? Let us put it in another form: Are the least evolved in a group of disciples and aspirants to pull down to their level of work and understanding the more developed? Will they make a supreme effort to measure up to the higher vision and attain to the attitudes and points of view of the more advanced? These questions prove a fundamental [726] problem in all Ashrams and only the chelas themselves can provide the answer.

tiến bộ nhất? Chúng ta hãy diễn đạt câu hỏi theo một cách khác: Liệu những người kém tiến hóa nhất trong một nhóm các đệ tử và người chí nguyện có kéo cung bậc làm việc và sự hiểu biết của các thành viên phát triển hơn xuống mức của mình? Hay họ sẽ nỗ lực hết mình để đạt được tầm nhìn cao hơn và đạt đến thái độ và quan điểm của những người tiến bộ hơn? Những câu hỏi này là một vấn đề cơ bản [726] trong tất cả các Ashram và chỉ chính các đệ tử mới có thể đưa ra câu trả lời.

In the mastering of the task of karmic adjustment, the guiding disciple is governed by certain requirements. He must ascertain just what karma must be worked out by the aspirant in his charge, during this incarnation. He must then induce him to add to this established karma, what I might call "freeing karma." This is a part of the forcing process to which those who choose the more difficult way of initiation *must* subject themselves, voluntarily and by free choice. The disciple seeks to do certain things in this connection, referring here to the chela in the Light:

Trong việc làm chủ nhiệm vụ điều chỉnh nghiệp quả, người đệ tử hướng dẫn bị chi phối bởi một số yêu cầu nhất định. Y phải xác định chính xác nghiệp quả nào mà người chí nguyện dưới sự chỉ đạo của y phải giải quyết trong kiếp sống này. Sau đó, y phải thúc giục người chí nguyện thêm vào nghiệp quả đã được thiết lập này, những gì Tôi có thể gọi là "nghiệp quả giải thoát." Đây là một phần của quá trình cưỡng bức mà những ai chọn con đường khó khăn hơn của sự điểm đạo phải tự nguyện chịu đựng và lựa chọn tự do. Người đệ tử tìm cách thực hiện một số điều liên quan đến khía cạnh này, liên quan đến đệ tử trong Ánh Sáng:

1. He works off unavoidable karma as intelligently and consciously as possible.

1. Y giải quyết nghiệp quả không thể tránh được một cách thông minh và có ý thức nhất có thể.

2. He takes on some karma which ordinarily would be precipitated in some later life.

2. Y đảm nhận một số nghiệp quả mà thông thường sẽ được ngưng tụ trong một kiếp sống sau này.

3. He begins to shoulder some of the general karma of humanity, thus increasing his own load of karma.

3. Y bắt đầu gánh vác một phần nghiệp quả chung của nhân loại, do đó tăng thêm gánh nặng nghiệp quả của chính mình.

4. He begins to work with and to comprehend something of planetary karma, though as yet he undertakes no

4. Y bắt đầu làm việc với và hiểu một phần nào đó về nghiệp quả hành tinh, mặc dù y chưa đảm nhận trách nhiệm trong mối liên

responsibility in this connection. Only after the third initiation does he consciously and as an individual cooperate with the karmic responsibility of the planetary Logos.

hệ này. Chỉ sau lần điểm đạo thứ ba, y mới ý thức và với tư cách cá nhân hợp tác với trách nhiệm nghiệp quả của Hành Tinh Thượng Đế.

I would here like to point out that I am referring to good karma as well as bad. It is the task of the helping disciple to guide the chela in the Light so that he does adjust his karma. This the senior disciple does by thought impression. All karma, when consciously faced, is precipitated by the power of thought; this is perhaps the major lesson which the senior disciple has to teach the neophyte. In this way the latter is aided to see "in the light" which falls upon his way, and the disciple who is preparing him for the stage of accepted discipleship is in constant touch with the Master. Thus a triangular relationship is set up which is of occult value.

Tôi muốn nhấn mạnh rằng Tôi đang đề cập đến cả nghiệp quả tốt lẫn nghiệp quả xấu. Nhiệm vụ của người đệ tử hỗ trợ là hướng dẫn đệ tử trong Ánh Sáng để y điều chỉnh nghiệp quả của mình. Điều này được người đệ tử thâm niên thực hiện thông qua sự ấn tượng tư tưởng. Mọi nghiệp quả, khi được đối diện một cách có ý thức, đều được ngưng tụ bởi sức mạnh tư tưởng; đây có lẽ là bài học quan trọng nhất mà người đệ tử thâm niên phải truyền dạy cho tân môn sinh. Bằng cách này, người môn sinh được hỗ trợ để thấy "trong ánh sáng" chiếu sáng trên con đường của mình, và người đệ tử đang chuẩn bị y cho giai đoạn đệ tử chính thức luôn giữ liên lạc với Chân sư. Như vậy, một mối quan hệ tam giác được thiết lập, mang giá trị huyền môn.

If the chela in the Light is truly in earnest and is consciously developing the higher sensitivity, this stage can be relatively short. Two lives sometimes are sufficient to cover [727] this period. The chela in the Light is one who treads the way of what is called "the lesser revelation"—lesser because it is concerned with the revelation of that which must be done in the personality life; it is not the way of the higher revelation of divinity and its nature. It is the revelation of that which is already manifested and not of what must be manifested. Ponder on this. The searchlight of the soul reveals faults in character, limitations in expression and inadequacies in conduct. These must be intelligently corrected.

Nếu người đệ tử trong Ánh Sáng thực sự tha thiết và ý thức phát triển sự nhạy cảm cao hơn, thì giai đoạn này có thể tương đối ngắn. Đôi khi chỉ cần hai kiếp sống để bao phủ [727] khoảng thời gian này. Người đệ tử trong Ánh sáng là người đi trên con đường được gọi là "sự mặc khải nhỏ" — được gọi như vậy vì nó liên quan đến sự mặc khải về những điều cần làm trong đời sống của phàm ngã; đây không phải là con đường dẫn đến sự mặc khải cao hơn về thiên tính và bản chất của nó. Đây là sự mặc khải về những gì đã được biểu lộ, chứ không phải về những gì cần được biểu lộ. Hãy suy ngẫm về điều này. Ánh sáng của linh hồn tiết lộ những lỗi lầm trong tính cách, những hạn chế trong biểu đạt và những thiếu sót trong hành vi. Những điều này phải được sửa chữa một cách thông minh.

In the symbolic charts which the guiding disciple presents to the Master twice a year, the effort made along these lines is indicated, not the results; *it is effort which counts*. The results will be inevitable and commensurate with the effort. When these charts (three in number) are geometrically related and superimposed one upon the other, they indicate a definite ray pattern. Then the Master can gauge the rate and type of development and can determine the time for authorising the senior disciple to recommend the stage of accepted discipleship. When the demand of the aspirant, the guiding disciple's recommendation, the karmic condition and the note which the Master registers coincide in time, then the third stage is reached.

Trong các biểu đồ biểu tượng mà người đệ tử hướng dẫn trình lên Chân sư hai lần mỗi năm, những nỗ lực được thực hiện theo những phương diện này được biểu thị, không phải kết quả; *điều quan trọng là nỗ lực*. Kết quả sẽ tất yếu và tương xứng với nỗ lực. Khi các biểu đồ này (tổng cộng ba biểu đồ) được sắp xếp liên quan hình học và chồng lên nhau, chúng biểu thị một mô hình cung cụ thể. Sau đó, Chân sư có thể đánh giá tốc độ và loại hình phát triển, đồng thời quyết định thời điểm ủy quyền cho người đệ tử thâm niên đề xuất giai đoạn đệ tử chính thức. Khi yêu cầu của người chí nguyện, sự đề xuất của người đệ tử hướng dẫn, tình trạng nghiệp quả, và âm điệu mà Chân sư cảm nhận được trùng hợp về thời gian, giai đoạn thứ ba được đạt đến.

I would here again remind you that all these stages are related to work in the Ashram and to the life and vitality of the inner group. This group is composed, as you know, of old and experienced disciples and initiates and also of neophytes in various stages of development and also of disciples, passing through the many different stages of the Path. It is these widely different types of active disciples which bring about the inter-relation between the outer and the inner Ashrams, between the objective group upon the outer plane and the very much larger inner group.

Tôi muốn nhắc lại rằng tất cả các giai đoạn này đều liên quan đến công việc trong Ashram và đến đời sống cùng sinh lực của nhóm nội tại. Như các bạn đã biết, nhóm này bao gồm những đệ tử và điểm đạo đồ kỳ cựu, cũng như các tân học viên đang ở những giai đoạn phát triển khác nhau, và cả các đệ tử đang đi qua nhiều giai đoạn khác nhau trên Thánh đạo. Chính những kiểu người đệ tử rất đa dạng này tạo ra mối quan hệ tương tác giữa các Ashram nội tại và ngoại tại, giữa nhóm ngoại hiện ở ngoại giới và nhóm nội tại lớn hơn nhiều.

This brings me to a question which may quite normally arise in the minds of those working in the outer group and loosely related to the inner group: Is the level of the consciousness of the outer Ashram determined by the personnel of that group or by its relation to the whole Ashram of which it forms a relatively small part? When this question is posited by a member of an Ashram, it indicates a definite

Điều này dẫn tôi đến một câu hỏi có thể dễ dàng nảy sinh trong tâm trí của những người đang làm việc trong nhóm bên ngoài và có mối quan hệ lỏng lẻo với nhóm nội tại: Liệu mức độ tâm thức của Ashram bên ngoài được xác định bởi các thành viên của nhóm đó hay bởi mối quan hệ của nó với toàn thể Ashram mà nó là một phần tương đối nhỏ? Khi câu hỏi này được đặt ra bởi một thành viên của Ashram, điều đó cho thấy một sự

preoccupation with the personnel of the group and not with the group as an aspect of some Master's Ashram. Disciples need [728] to remember that an Ashram is not confined to a few who may know each other and who may even meet together as Ashram members. An Ashram is an international group; it is composed of souls in incarnation and out of incarnation; it is a synthesis of initiates of various degrees and of accepted disciples. The Masters do not regard those who have taken the first initiation as initiates. This is a point which needs re-emphasis.

bận tâm rõ ràng đối với các thành viên của nhóm và không phải với nhóm như một khía cạnh của Ashram của một Chân sư nào đó. Các đệ tử cần [728] nhớ rằng một Ashram không bị giới hạn trong một vài người biết nhau và có thể thậm chí gặp nhau với tư cách là thành viên Ashram. Một Ashram là một nhóm quốc tế; nó bao gồm các linh hồn đang nhập thể và không nhập thể; nó là một tổng hợp của các điểm đạo đồ ở nhiều cấp độ khác nhau và các đệ tử chính thức. Các Chân sư không xem những người đã trải qua lần điểm đạo thứ nhất là điểm đạo đồ. Đây là một điểm cần được nhấn mạnh lại.

Disciples who have taken the second initiation are regarded as "probationary initiates," and only when they have taken the third initiation are they truly initiate from the standpoint of the Hierarchy. The first initiation is sometimes spoken of as the "Lemurian Initiation" and the second as the "Atlantean Initiation," but the third initiation—that of our Aryan race—is technically regarded by Them as the first initiation. This is a new angle upon which I would ask you to think. The term, therefore, of *Accepted Disciple* covers the stages of the first and second initiations; when a disciple has taken the third initiation, he is no longer technically an accepted disciple, even though he still remains in a Master's group until he has taken the fourth initiation. I am pointing out these technicalities so that there may be clarity and proportion in your thinking.

Các đệ tử đã trải qua lần điểm đạo thứ hai được coi là "điểm đạo đồ dự bị," và chỉ khi họ đã trải qua lần điểm đạo thứ ba, họ mới thực sự được coi là điểm đạo đồ từ quan điểm của Thánh đoàn. Lần điểm đạo thứ nhất đôi khi được gọi là "Điểm đạo Lemuria," và lần thứ hai là "Điểm đạo Atlantis," nhưng lần điểm đạo thứ ba—liên quan đến giống dân Arya của chúng ta—được các Ngài coi là lần điểm đạo thứ nhất về mặt kỹ thuật. Đây là một góc nhìn mới mà Tôi muốn các bạn suy ngẫm. Do đó, thuật ngữ Đệ tử Chính Thức bao gồm các giai đoạn từ lần điểm đạo thứ nhất đến lần thứ hai; khi một đệ tử đã trải qua lần điểm đạo thứ ba, y không còn được coi là đệ tử chính thức về mặt kỹ thuật nữa, mặc dù y vẫn tiếp tục ở lại trong nhóm của một Chân sư cho đến khi y trải qua lần điểm đạo thứ tư. Tôi chỉ ra những điểm kỹ thuật này để tư duy của các bạn có sự rõ ràng và cân xứng.

An Ashram is, therefore, representative of all stages of unfoldment, from the most advanced to beginners, such as those who read these instructions. The point of importance to each disciple in an Ashram is whether he can step up his consciousness and his conscious response to the ashramic

Một Ashram, vì thế, đại diện cho tất cả các giai đoạn phát triển, từ những người tiến hóa cao nhất đến những người mới bắt đầu, chẳng hạn như những người đang đọc các hướng dẫn này. Điểm quan trọng đối với mỗi đệ tử trong Ashram là liệu y có thể nâng cao tâm thức và sự đáp ứng có ý thức của mình

vibration so that he does not hinder the planned activities of the Ashram. Must the senior and the more advanced initiate-disciples halt, or wait and step down their activities so as to give the less advanced the time and opportunity to measure up to *them?* The question therefore is: Do the senior disciples wait or do the junior disciples hinder?

đối với rung động của Ashram hay không, để không cản trở các hoạt động đã được hoạch định của Ashram. Liệu các đệ tử thâm niên và những điểm đạo đồ-đệ tử tiến hóa hơn phải dừng lại, hoặc chờ đợi và hạ thấp hoạt động của họ để tạo điều kiện cho những người kém tiến hóa hơn có thời gian và cơ hội để bắt kịp họ? Do đó, câu hỏi đặt ra là: Các đệ tử cao cấp có chờ đợi hay các đệ tử ít thâm niên có cản trở?

I would assure you that the standard of measurement is not a dead level and I would assure beginners that they cannot hinder the advanced members of an Ashram, but that they can throw themselves out of the sphere of activity, though not out of the group. It is the unready and the untrained who do the waiting, not the ready and the truly dedicated. [729]

Tôi muốn đảm bảo với các bạn rằng tiêu chuẩn đo lường không phải là một mức cố định, và Tôi muốn bảo đảm với những người mới bắt đầu rằng họ không thể cản trở các thành viên tiến hóa cao của một Ashram, nhưng họ có thể tự loại mình ra khỏi phạm vi hoạt động, dù không ra khỏi nhóm. Chính những người chưa sẵn sàng và chưa được huấn luyện mới là những người chờ đợi, chứ không phải những người đã sẵn sàng và thực sự tận tâm. [729]

The task of the Master is to stimulate as many as possible in His group to work consistently on levels of spiritual activity, wherein the fire of the will-to-love may animate and dominate. Frequently, a part of the Ashram is still struggling with the first stages in the task of understanding the fires of the mind; these must be first comprehended and their fiery essence quenched before the fire of the will-to-love can flow through the disciple.

Nhiệm vụ của Chân sư là kích thích càng nhiều người trong nhóm của Ngài càng tốt để họ làm việc liên tục trên các cấp độ hoạt động tinh thần, nơi mà lửa của ý chí-yêu thương có thể truyền sinh lực và chi phối. Thường thì, một phần của Ashram vẫn đang vật lộn với những giai đoạn đầu tiên trong nhiệm vụ hiểu biết về những ngọn lửa của trí tuệ; những điều này phải được hiểu trước, và bản chất rực lửa của chúng phải được dập tắt trước khi lửa của ý chí-yêu thương có thể chảy qua người đệ tử.

The point to be grasped is that the work of the Ashram goes on and disciples and initiates *(whose hearts are aflame*) continue to work unimpeded. This covers the individual reaction to the Ashram personnel. But where *all* the group are aflame with love and are living as souls, then the Ashram becomes a vital centre or vortex

Điểm cần nắm bắt là công việc của Ashram vẫn tiếp tục, và các đệ tử cùng các điểm đạo đồ (những người có "trái tim rực cháy") tiếp tục làm việc không bị cản trở. Điều này bao hàm phản ứng cá nhân đối với nhân sự trong Ashram. Nhưng khi toàn bộ nhóm đều rực cháy với tình thương và sống như những linh hồn, thì Ashram trở thành một trung

of force and dynamically effective. The effort of the Masters Who work through the method of forming Ashrams is to bring about as rapidly as possible this unity of love and intention (will). It is only the beginner who is preoccupied with his individual effect in an Ashram. The trained, released disciples are more concerned with the task to be carried on and with the work to be done. An individual disciple may suffer in his personality as a result of the failure of his group brothers to understand or to arrest the fire of their minds, but he goes on steadily with the work and his personal effectiveness, as a serving unit, remains unaffected. He knows that some day they will be liberated from themselves. In the meantime, he labours to offset their influence and to this extent his task *is* harder, but he knows that they are on the way to understanding; he knows too that at present they cannot help but see in him and even in their Master the very qualities which are dominating them. For, my brother, we see in others what is in us, even when it is not there at all or to the same extent. Disciples need to learn the distinction between true analytical insight and so-called criticism. A Master does not criticise the members of His Ashram. He seeks to analyse for them the points wherein they may hinder the usefulness of the service of the Ashram. There is a basic distinction between this constructive aid and the criticism which is based on a sense of personal superiority and a love of fault finding. [730]

tâm hoặc xoáy lực sống động và hiệu quả năng động. Nỗ lực của các Chân sư, những người làm việc qua phương pháp thành lập các Ashram, là nhanh chóng mang lại sự hợp nhất về tình thương và ý định (ý chí). Chỉ những người sơ cơ mới quan tâm đến ảnh hưởng cá nhân của mình trong Ashram. Các đệ tử đã được huấn luyện và đã giải thoát tập trung nhiều hơn vào nhiệm vụ cần hoàn thành và công việc cần thực hiện. Một đệ tử cá nhân có thể chịu đựng trong phàm ngã của mình do thất bại của các huynh đệ trong nhóm khi không hiểu hoặc kiểm soát ngọn lửa trí tuệ của họ, nhưng y vẫn kiên định trong công việc, và hiệu quả cá nhân của y với tư cách là một đơn vị phụng sự vẫn không bị ảnh hưởng. Y biết rằng một ngày nào đó họ sẽ được giải thoát khỏi chính mình. Trong thời gian chờ đợi, y làm việc để hóa giải ảnh hưởng của họ, và vì lý do này, nhiệm vụ của y trở nên khó khăn hơn, nhưng y biết rằng họ đang trên đường đến sự thấu hiểu; y cũng biết rằng hiện tại họ không thể không nhìn thấy gì trong y, và thậm chí trong Chân sư của họ, ngoài những phẩm chất đang chi phối chính họ. Bởi vì, huynh đệ của tôi, chúng ta thấy trong người khác những gì ở trong chúng ta, ngay cả khi nó hoàn toàn không có ở đó hoặc không tồn tại ở đó đến cùng mức độ ấy. Các đệ tử cần học cách phân biệt giữa sự phân tích thật sự và cái gọi là sự chỉ trích. Một Chân sư không chỉ trích các thành viên trong Ashram của Ngài. Ngài tìm cách phân tích cho họ những điểm mà họ có thể cản trở sự hữu ích trong công việc phụng sự của Ashram. Có một sự khác biệt cơ bản giữa sự hỗ trợ mang tính xây dựng này và sự chỉ trích dựa trên cảm giác ưu việt cá nhân và sự ưa thích bới lỗi. [730]

Each Master has reached the point where the vision is clear to Him; this is part of the reward accorded to the initiate. He identifies Himself with it, colouring it necessarily,

Mỗi Chân sư đã đạt đến điểm mà ở đó tầm nhìn trở nên rõ ràng đối với Ngài; đây là một phần phần thưởng dành cho điểm đạo đồ. Ngài đồng nhất với nó, tất yếu nhuộm màu

richly and helpfully with His ray "apprehension," and interpreting it in terms of His contribution to the whole. Therein lies the secret of the inevitable and the unhinderable (is there such a word, brother of mine?) success of the vision as it is materialised through the combined efforts of the Hierarchy, conditioned in time and space by some Master or group of Masters, working on some one ray or rays. In the early days of the present cycle of hierarchical effort (between 1925 and 1936), the ray at work upon humanity was the first ray. The activity of this ray culminated in the declaration of war by Great Britain in 1939, when the destructive force of that ray—misapplied and misdirected—led Germany to invade Poland. In 1932, the influence of the second ray began to assert itself and will continue to do so until 1945 when the seventh ray will swing slowly into activity. You will then have three rays producing simultaneous effects upon mankind:

nó một cách phong phú và hữu ích với "sự lĩnh hội" cung của Ngài, diễn giải nó theo những cách Ngài đóng góp cho toàn thể. Chính trong đó có bí mật của sự thành công tất yếu và không gì cản trở được (có từ như vậy không, huynh đệ của tôi?) của tầm nhìn khi nó được hiện thực hóa thông qua những nỗ lực kết hợp của Thánh Đoàn, được quy định trong thời gian và không gian bởi một Chân sư hay một nhóm các Chân sư, làm việc trên một hay nhiều cung nào đó. Trong những ngày đầu của chu kỳ nỗ lực hiện tại của Thánh đoàn (từ năm1925 đến năm1936), cung hoạt động lên nhân loại là cung một. Hoạt động của cung này đạt đỉnh điểm trong tuyên bố chiến tranh của Anh Quốc vào năm1939, khi sức mạnh hủy diệt của cung đó—bị áp dụng sai và điều hướng sai—dẫn đến việc Đức Quốc xâm chiếm Ba Lan. Vào năm1932, ảnh hưởng của cung hai bắt đầu thể hiện và sẽ tiếp tục cho đến năm1945, khi cung bảy sẽ dần dần đi vào hoạt động. Khi đó bạn sẽ thấy ba cung tạo ra những hiệu ứng đồng thời lên nhân loại:

1. The first Ray of Will or Power, expending its force.

1. Cung Một của Ý Chí hay Quyền Năng, tỏa mãnh lực của nó.

2. The second Ray of Love-wisdom, reaching its meridian and holding the centre of the stage until 1957.

2. Cung hai, cung Bác Ái-Minh Triết, đạt đến đỉnh điểm của nó và duy trì trung tâm sân khấu cho đến năm1957.

3. The seventh Ray of Ceremonial Order, coming into activity in combination with the other two—the will-to-love and the will-to-order—producing beauty out of the present chaos.

3. Cung Bảy về Trật Tự Nghi Lễ, đi vào hoạt động kết hợp với hai cung khác—Ý Chí-Yêu Thương và ý chí-trật tự—tạo ra vẻ đẹp từ sự hỗn loạn hiện tại.

The disciples, therefore, of the Master Morya, of the Master Koot Hoomi and of the Master Rakoczi are reaching out towards a period of the intensest activity. The destiny of the world lies in the hands of Their three groups of initiated disciples; with Them, the

Các đệ tử của Chân sư Morya, Chân sư Koot Hoomi và Chân sư Rakoczi đang tiến tới một giai đoạn hoạt động mạnh mẽ nhất. Vận mệnh của thế giới nằm trong tay ba nhóm đệ tử đã được điểm đạo của các Ngài; cùng với các Ngài, các đệ tử chính thức trong ba nhóm

accepted disciples of the three groups are asked to cooperate and this offers opportunity to many everywhere. As they seek to vision the Plan, to cooperate with the three Masters and Their initiate groups, their opportunity will emerge. This triangle of energy is held responsible by the great Leaders in Shamballa for the regularising of world affairs. More than this it is not necessary for humanity to know.

này được yêu cầu hợp tác, và điều này mang lại cơ hội cho nhiều người ở khắp nơi. Khi họ tìm cách hình dung Thiên Cơ, hợp tác với ba Chân sư và các nhóm điểm đạo đồ của các Ngài, cơ hội của họ sẽ xuất hiện. Tam giác năng lượng này được các Nhà Lãnh Đạo vĩ đại tại Shamballa giao trách nhiệm điều chỉnh các vấn đề thế giới. Nhân loại không cần biết thêm nhiều hơn những điều này.

Forget not, an Ashram is a vortex of force and a centre of energy—a centre through which both force and energy flow in [731] order that the vision may be materialised. This force and energy is, in the last analysis, directed by a Master, by a group of three senior initiates and by another group of lesser initiates, thus representing (in each Ashram) a miniature of the planetary government. These step down the inflowing energy so that accepted disciples can handle it safely and act as distributing agents. The energy with which the Masters work comes from Shamballa; the forces with which They work are provided from within the Hierarchy itself, and just in so far as the accepted disciples react to the combined forces will it be possible for them to be used in service. In other words: the initiated disciples in a Master's group focus the inflowing energies; the accepted disciples, through the medium of their souls, focus the force which the Master directs outward into the world of men in conformity with the Plan of the Hierarchy, working in accordance with the revelation, coming from Shamballa.

Đừng quên, một Ashram là một xoáy lực và một trung tâm năng lượng—một trung tâm qua đó cả mãnh lực và năng lượng chảy để [731] tầm nhìn có thể được hiện thực hóa. Xét đến cùng, Mãnh Lực và năng lượng này được một Chân sư chỉ đạo, cùng với một nhóm ba điểm đạo đồ cao cấp và một nhóm khác gồm các điểm đạo đồ cấp thấp hơn, đại diện (trong mỗi Ashram) cho một mô hình thu nhỏ của chính phủ hành tinh. Những nhóm này giảm cường độ năng lượng chảy vào để các đệ tử chính thức có thể xử lý an toàn và hoạt động như các tác nhân phân phối. Năng lượng mà các Chân sư làm việc đến từ Shamballa; các mãnh lực mà các Ngài làm việc được cung cấp từ chính Thánh đoàn, và mức độ mà các đệ tử chính thức phản ứng với các lực kết hợp này sẽ quyết định khả năng của họ trong việc được sử dụng để phụng sự. Nói cách khác: các đệ tử đã được điểm đạo trong nhóm của một Chân sư tập trung năng lượng chảy vào; các đệ tử chính thức, qua trung gian linh hồn của họ, tập trung mãnh lực mà Chân sư hướng ra ngoài thế giới nhân loại, phù hợp với Thiên Cơ của Thánh đoàn, hoạt động theo sự mặc khải đến từ Shamballa.

Initiated disciples have no interest in anything but the vision, the Plan and its direction and materialising upon earth. *Accepted disciples* are learning this and in the meantime have to react to the vision in what

Các đệ tử đã được điểm đạo không quan tâm đến điều gì ngoài tầm nhìn, Thiên Cơ, và việc định hướng cũng như hiện thực hóa nó trên Trái Đất. Các đệ tử chính thức đang học điều này, và trong thời gian chờ đợi, họ phải phản

I might call a second hand manner; they are occupied with the Plan and with the distribution of the forces which will materialise it. Thus the entire activity of the Ashram is coordinated. Newly accepted disciples (who are only learning to cooperate) are valuable as "agents for experiment." According to their reaction to the imparted truths and Plan, according to their ability to sense the need and to bring the need and the medium of release into relation and according to their capacity to work with the world disciples (who are definitely responsible to the Master of the Ashram for some aspect of the Plan) will be the success of the effort in the outer world.

ứng với tầm nhìn theo cách mà Tôi có thể gọi là gián tiếp; họ bận rộn với Thiên Cơ và việc phân phối các mãnh lực sẽ hiện thực hóa nó. Như vậy, toàn bộ hoạt động của Ashram được phối hợp. Các đệ tử chính thức mới (những người chỉ đang học cách hợp tác) rất hữu ích với vai trò là "tác nhân thử nghiệm." Thành công trong thế giới bên ngoài phụ thuộc vào phản ứng của họ đối với các chân lý và Thiên Cơ được truyền đạt, khả năng cảm nhận nhu cầu và kết nối nhu cầu đó với phương tiện giải phóng, cũng như khả năng hợp tác với các đệ tử thế giới (những người chịu trách nhiệm với Chân sư của Ashram về một số khía cạnh của Thiên Cơ).

Thus again the concept of the "Hierarchy of Relationship" is brought to your attention. In these days of world strife, it is this bringing about of right relations which presents the key to the immediate aspect of the vision which must be precipitated upon our planet. *Therefore, an Ashram is a centre wherein relationship is tried out.*

Một lần nữa, khái niệm về "Hệ thống Thứ bậc các Mối Quan hệ" được đưa ra. Trong những ngày thế giới đầy tranh chấp, việc thiết lập các mối quan hệ đúng đắn là chìa khóa cho khía cạnh ngay lập tức của tầm nhìn cần được hiện thực hóa trên hành tinh của chúng ta. *Vì vậy, một Ashram là một trung tâm nơi các mối quan hệ được thử nghiệm.*

One simple question arises here: How can right relations he established upon earth if the accepted disciples in a Master's [732] group are themselves unable to react to the idea and to preserve, among themselves, right relations, correctly, unanimously and unerringly? What hope is there for the outer world if the inner circle of workers (pledged disciples) are unable to establish and hold among themselves these right relations. At this time, the problem is threefold. These right relations must be fostered between:

Một câu hỏi đơn giản nảy sinh ở đây: Làm thế nào để thiết lập các mối quan hệ đúng đắn trên Trái Đất nếu các đệ tử chính thức trong nhóm của một Chân sư [732] không thể phản ứng với ý tưởng này và duy trì các mối quan hệ đúng đắn giữa họ, một cách chính xác, đồng lòng và không sai lệch? Hy vọng nào cho thế giới bên ngoài nếu vòng tròn nội giới của các nhà phụng sự (các đệ tử cam kết) không thể thiết lập và duy trì các mối quan hệ đúng đắn giữa họ? Hiện tại, vấn đề có ba khía cạnh. Các mối quan hệ đúng đắn này phải được thúc đẩy giữa:

1. Accepted disciples, initiate disciples and the Master.

1. Giữa các đệ tử chính thức, đệ tử điểm đạo và Chân sư.

2. Between the members of an Ashram and other Ashrams.

2. Giữa các thành viên của một Ashram và các Ashram khác.

3. Between these Ashrams and the outer world.

3. Giữa các Ashram này và thế giới bên ngoài.

The Master of an Ashram and the senior initiates in His group are responsible for the relation between Shamballa and the Hierarchy. Accepted disciples and the lesser initiates are responsible for the relation between the Hierarchy and Humanity. Thus the great chain of the Hierarchy of Being is preserved inviolate.

Chân sư của một Ashram và các điểm đạo đồ cao cấp trong nhóm của Ngài chịu trách nhiệm về mối quan hệ giữa Shamballa và Thánh đoàn. Các đệ tử chính thức và các điểm đạo đồ cấp thấp hơn chịu trách nhiệm về mối quan hệ giữa Thánh đoàn và Nhân loại. Như vậy, chuỗi liên kết vĩ đại của hệ thống thứ bậc của sự hiện hữu được duy trì nguyên vẹn.

PART VI

Stage III. Accepted Discipleship.

It is not my intention in this short series of Instructions to deal with the Stage of Accepted Discipleship. Much has been written about this stage. I have covered every practical angle in my many books and there is nothing to be gained by duplication. The books on discipleship put out by the Theosophical Society adequately cover the Probationary Path; I have dealt in detail with the Path of Discipleship.

Tôi không có ý định đề cập đến Giai đoạn của Đệ tử Chính Thức trong loạt Chỉ Dẫn ngắn này. Đã có rất nhiều điều được viết về giai đoạn này. Tôi đã đề cập đến mọi khía cạnh thực tiễn trong nhiều tác phẩm của mình, và không có gì đạt được từ việc lặp lại. Các sách về Con Đường Đệ Tử do Hội Thông Thiên Học xuất bản đã đề cập đầy đủ về Con Đường Dự Bị; còn Tôi đã trình bày chi tiết về Con Đường Đệ Tử.

The angle of the contacts which become possible upon the Path of Accepted Discipleship are well known but cannot be described in too much detail. They vary according to person, and ray. I would only ask you to have these modes of approach in mind, remembering that they *do* occur and occur in varying degrees of clarity and at various stages upon the Path. They are as you know:

Các góc độ của những tiếp xúc trở nên khả thi trên Con Đường Đệ Tử Chính Thức đều được biết rõ nhưng không thể được mô tả quá chi tiết. Chúng thay đổi tùy theo mỗi cá nhân và cung. Tôi chỉ yêu cầu các bạn ghi nhớ các phương thức tiếp cận này, luôn nhớ rằng chúng *quả thực* xảy ra và xảy ra ở các mức độ rõ ràng khác nhau, cũng như ở các giai đoạn khác nhau trên Con Đường. Như các bạn đã biết, chúng là:

1. A dream experience.

2. A symbolic teaching.

3. The thoughtform of a Master.

4. A direct contact with the Master in meditation.

5. An interview in a Master's Ashram. [733]

1. Một trải nghiệm trong giấc mơ.

2. Một bài giảng mang tính biểu tượng.

3. Hình tư tưởng của một Chân sư.

4. Một tiếp xúc trực tiếp với Chân sư trong khi tham thiền.

5. Một cuộc gặp gỡ trong Ashram của Chân sư. [733]

The first three are more usually the experience of the probationary disciple. The last two are undergone by the accepted disciple. They have their astral or lower psychic counterparts. They are, in this case, *not* all glamour and illusion and are not basically reprehensible, for they are—in reality—the seed or guarantee of future inevitable experiences upon the Way. People do see thoughtforms of the Masters, for those thoughtforms exist; they do receive symbolic teachings upon the astral plane or in the dream states. Beginners and the inexperienced are then apt to do one of two things: over-estimate the experience and believe it to indicate a high spiritual development; they begin to lean upon the experience and to substitute this astral happening for the future reality or they dismiss it as undesirable lower psychism, forgetting that so-called lower psychism is only so when the interpretation and the use of the experience is at fault. It is the task of the accepted disciple to aid in the interpreting, to indicate direction and to point out the significance of the experience to the neophyte.

Ba trải nghiệm đầu tiên thường là trải nghiệm của đệ tử dự bị. Hai trải nghiệm cuối cùng là của đệ tử chính thức. Chúng có những đối ứng cảm dục hoặc thông linh thấp hơn. Trong trường hợp này, chúng *không* hoàn toàn là ảo cảm và ảo tưởng, và về cơ bản không đáng trách, vì trên thực tế, chúng là hạt giống hoặc bảo chứng cho những trải nghiệm không thể tránh khỏi trong tương lai trên Đường Đạo. Con người thực sự nhìn thấy các hình tư tưởng của Chân sư, vì những hình tư tưởng đó tồn tại; họ cũng nhận được các bài giảng mang tính biểu tượng trên cõi cảm dục hoặc trong trạng thái mơ. Những người mới bắt đầu và chưa có kinh nghiệm thường dễ mắc phải một trong hai điều sau: đánh giá quá cao trải nghiệm và tin rằng nó chỉ ra sự phát triển tinh thần cao; họ bắt đầu dựa dẫm vào trải nghiệm này và thay thế nó cho thực tại trong tương lai hoặc bác bỏ nó như một dạng thông linh thấp không mong muốn, quên rằng cái gọi là thông linh thấp chỉ trở thành như vậy khi việc diễn giải và sử dụng trải nghiệm đó bị sai lệch. Nhiệm vụ của đệ tử chính thức là hỗ trợ việc diễn giải, chỉ ra phương hướng và làm rõ ý nghĩa của trải nghiệm cho người sơ cơ.

Workers in the spiritual field should bear this carefully in mind and remember that—

Những người làm việc trong lĩnh vực tinh thần nên ghi nhớ điều này một cách cẩn

as a result of the war, of tension and of aspiration towards the New Age—these dreams and visions, these episodes of symbolic teaching, these contacts with thoughtforms will steadily increase and *are* indicative of growth and of expansion. Undirected, unexplained and misinterpreted or laughed down and ridiculed, they can greatly hinder and can be forced to descend into the category of true lower psychism; rightly interpreted and explained, they can constitute a series of graded revelations upon the Way to light; they exist then as guarantees of future knowledge and as signposts of a relative achievement. But they are not the reality when astrally focussed.

thận và nhớ rằng — như một kết quả của chiến tranh, của sự căng thẳng và của khát vọng hướng tới Kỷ Nguyên Mới — những giấc mơ và tầm nhìn này, những bài giảng mang tính biểu tượng, những tiếp xúc với các hình tư tưởng sẽ ngày càng gia tăng và *là* dấu hiệu của sự trưởng thành và mở rộng. Nếu không được hướng dẫn, không được giải thích đúng và bị hiểu sai hoặc bị chế giễu, chúng có thể gây trở ngại rất lớn và có thể bị buộc phải hạ xuống vào loại thông linh thấp thật sự; nhưng nếu được giải thích và thấu hiểu đúng, chúng có thể tạo thành một chuỗi những sự mặc khải tuần tự trên Con Đường dẫn đến ánh sáng; khi ấy chúng hiện hữu như những sự bảo đảm cho tri thức tương lai và như những biển báo của một thành tựu tương đối. Nhưng chúng không phải là thực tại khi còn tập trung vào cõi cảm dục.

Disciples need to bear in mind always that they grow by the answering of their own questions; the task of the Master is not to answer questions which, given a little time or thought, the disciple could answer himself, but to suggest or throw into the disciple's mind the type of question which warrants his thought and then to stimulate his abstract mind so that he can successfully find the answer.

Các đệ tử luôn cần ghi nhớ rằng họ tiến bộ bằng cách tự trả lời những câu hỏi của mình; nhiệm vụ của Chân sư không phải là trả lời những câu hỏi, vốn nếu được dành một chút thời gian hoặc suy nghĩ, đệ tử có thể tự trả lời, mà các Ngài chỉ gợi ý hoặc đặt vào tâm trí đệ tử loại câu hỏi đáng để y suy ngẫm, sau đó kích thích trí trừu tượng của y để y có thể tự tìm ra câu trả lời thành công.

You can see, therefore, how important this entire problem of questions can be and how, in a Master's Ashram or group, [734] the responsiveness of the membership to the questions, registered either by the individual disciple or by the group as a whole, and the answering of these questions has a conditioning effect upon the group. It is here the Master's particular work comes in —the arousing of the Ashram to the asking of those questions which will lead to revelation. A Master has always two things

Do đó, các bạn có thể thấy toàn bộ vấn đề của những câu hỏi quan trọng đến mức nào, và trong một Ashram hay nhóm của một Chân sư, [734] sự đáp ứng của các thành viên đối với những câu hỏi, được ghi nhận hoặc bởi một đệ tử riêng lẻ hoặc bởi toàn nhóm, cùng với việc trả lời những câu hỏi này, có một ảnh hưởng điều kiện hóa đối với nhóm. Chính ở đây công việc đặc thù của Chân sư phát sinh—khơi dậy Ashram để đưa ra những câu hỏi vốn sẽ dẫn đến sự mặc khải. Một Chân sư luôn có hai điều phải ghi nhớ:

to bear in mind: the group condition which is dependent upon the aggregated vibration or note of all the members of the Ashram, insofar as they work together, and, secondly, the period in which the group is functioning. To this must be added the total responsiveness of the entire Ashram. One of the difficulties confronting all ashrams (viewing them as wholes) is to absorb new members and disciples, either singly or in groups. One question that necessarily arises is: How can a group within an Ashram (constituted of relatively new disciples and beginners on the Path of Accepted Discipleship) become increasingly sensitive to the vibration of the Ashram as a whole and to the Master of the Ashram?

tình trạng của nhóm vốn tùy thuộc vào rung động hay âm điệu tổng hợp của tất cả các thành viên của Ashram, trong chừng mực mà họ cùng nhau làm việc, và thứ hai là giai đoạn trong đó nhóm đang hoạt động. Thêm vào đó là sự đáp ứng tổng thể của toàn bộ Ashram. Một trong những khó khăn mà tất cả các Ashram phải đối diện (khi xem chúng như là toàn thể) là hấp thụ các thành viên và đệ tử mới, dù là riêng lẻ hay theo nhóm. Một câu hỏi tất yếu phát sinh là: Làm thế nào một nhóm trong một Ashram (được cấu thành từ những đệ tử tương đối mới và những người sơ cơ trên Con Đường Đệ tử Chính thức) có thể ngày càng trở nên nhạy cảm hơn với rung động của toàn bộ Ashram và với Chân sư của Ashram?

This question in reality embodies the major problem existent between the personality and the soul, between the Master and the disciple and between humanity and the Hierarchy. It is basically a question of registering essential unity and the cessation of separativeness. Disciples in their consciousness have to learn to avoid differentiating between aspects of the Ashram, inner and outer, and between the few Ashram members whom they may know and recognise, and the vast number who remain unknown to them. An Ashram is one group or band of disciples, initiates of various degrees, world disciples and neophytes at the very beginning of the Way of discipleship. Disciples must not think in terms of different Ashrams but in terms of the Ashram as a whole.

Câu hỏi này thực tế thể hiện vấn đề lớn giữa phàm ngã và chân ngã, giữa Chân sư và đệ tử, giữa nhân loại và Thánh đoàn. Về cơ bản, đây là câu hỏi về việc nhận biết sự hợp nhất về bản chất và sự chấm dứt sự chia rẽ. Các đệ tử trong tâm thức của mình phải học cách tránh phân biệt giữa các khía cạnh của Ashram, bên trong và bên ngoài, cũng như giữa số ít các thành viên của Ashram mà họ có thể biết và nhận ra, và số lượng lớn những người vẫn chưa được biết đến đối với họ. Một Ashram là một nhóm hoặc tập hợp các đệ tử, các điểm đạo đồ ở nhiều mức độ khác nhau, các đệ tử thế giới và những người mới nhập môn ở giai đoạn đầu của Con Đường Đệ Tử. Các đệ tử không nên suy nghĩ theo hướng các Ashram khác nhau mà nên suy nghĩ theo hướng Ashram như một tổng thể.

The key to this realisation, little as you may think it, is *Intensity*. Intensity, or working from a point of tension, brings in the flood-tide of revelation, and it is then possible for a disciple to learn in one short day what might otherwise take months and even years to

Chìa khóa để nhận ra điều này, dù các bạn có ít nghĩ đến nó đến đâu, là *Cường độ*. Cường độ, hoặc làm việc từ một điểm tập trung nhất tâm, mang lại cơn sóng triều của sự mặc khải, và khi đó một đệ tử có thể học được trong một ngày ngắn ngủi những điều

learn. *Tension, when focussed rightly, is the great releasing Power*. So many disciples focus tension wrongly and release energy in the wrong direction and (if I might so inadequately express it) from the wrong location. [735] Right tension is brought about first by correct orientation; this necessitates a true sense of values and freedom from those minor preoccupations which produce extension instead of tension. If you are (to give a very usual illustration) preoccupied with your physical condition, you will not experience the tension which will make you a magnetic centre of power and love; if you are preoccupied with the failures of other people or with their ideas about you, you will again fail to experience the tension which releases. You would find it of value to discover where your "extensions" are and then retreat inward to the point of tension from which you can consciously and effectively direct soul energy.

mà lẽ ra có thể mất hàng tháng, thậm chí hàng năm để học. *Sự căng thẳng, khi được tập trung đúng cách, là Quyền Năng giải phóng lớn lao.* Nhiều đệ tử tập trung sự căng thẳng sai cách và giải phóng năng lượng theo sai hướng, và (nếu Tôi có thể diễn đạt một cách không đúng mức) từ sai vị trí. [735] Sự căng thẳng đúng được tạo ra đầu tiên bởi sự định hướng đúng đắn; điều này đòi hỏi một ý thức giá trị đúng đắn và tự do khỏi những mối bận tâm nhỏ nhặt tạo ra sự lan tỏa thay vì căng thẳng. Nếu bạn (để đưa ra một minh họa rất thông thường) bị bận tâm bởi tình trạng thể chất của mình, bạn sẽ không trải nghiệm được sự căng thẳng khiến bạn trở thành một trung tâm từ tính của quyền năng và tình thương; nếu bạn bận tâm đến những thất bại của người khác hoặc ý kiến của họ về bạn, bạn cũng sẽ thất bại trong việc trải nghiệm sự căng thẳng giải toả. Bạn sẽ thấy giá trị trong việc khám phá những "sự lan tỏa" của mình và sau đó rút lui vào bên trong để đến điểm tập trung nhất tâm từ đó bạn có thể ý thức và hiệu quả hướng dẫn năng lượng của chân ngã.

This is the true esoteric work. The majority of disciples are not even 60 per cent effective because their points of tension are scattered all over the personality and are not focussed where the point of individual tension should be. Each has to discover that point of spiritual tension for himself. The reason that disciples are not sensitive to the Master, to the life of the Ashram and to each other is that they are extended and not tense; they are working and living on the periphery of consciousness and not at the centre. Their service, therefore, is partial; their consecration is weak and they are overwhelmed by inertia, by lack of interest in others and by many preoccupations with the form side of life.

Đây mới chính là công việc huyền bí học thật sự. Phần lớn các đệ tử thậm chí không hiệu quả được 60 phần trăm vì những điểm nhất tâm của họ bị tản mác khắp phàm ngã và không được tập trung vào nơi mà điểm nhất tâm cá nhân lẽ ra phải ở. Mỗi người phải tự khám phá điểm tập trung nhất tâm tinh thần đó cho chính mình. Lý do mà các đệ tử không nhạy cảm với Chân sư, với sự sống của Ashram và với nhau là vì họ bị trải rộng ra chứ không căng thẳng; họ đang làm việc và sống ở vùng ngoại vi của tâm thức chứ không phải ở trung tâm. Do đó, sự phụng sự của họ chỉ là từng phần; sự hiến dâng của họ yếu ớt và họ bị trì trệ áp đảo, bởi sự thiếu quan tâm đến người khác và bởi nhiều mối bận tâm với khía cạnh hình tướng của đời sống.

One more question might here be considered, dealing with a phrase which I have deliberately used several times in these talks: What is the distinction between love and the will to-love? It is one which constantly is asked in the early stages of the path of discipleship. It is a most revealing question and is based on a sense of individual need and also on group need. It indicates also a penetrating analysis which has carried the questioner to the point where he knows the difference between theory, plus effort, and a spontaneous demonstration of that which *is*.

Một câu hỏi khác cũng có thể được xem xét ở đây, liên quan đến cụm từ mà Tôi đã cố ý sử dụng nhiều lần trong các bài giảng này: Sự khác biệt giữa tình thương và ý chí yêu thương là gì? Đây là câu hỏi thường được đặt ra trong các giai đoạn đầu của con đường đệ tử. Đây là một câu hỏi rất gợi mở và được dựa trên cảm giác về nhu cầu cá nhân và nhu cầu của nhóm. Nó cũng chỉ ra một phân tích thấu đáo đã đưa người đặt câu hỏi đến điểm mà y biết sự khác biệt giữa lý thuyết, cộng với nỗ lực, và một sự biểu hiện tự nhiên của điều vốn dĩ tồn tại.

The will-to-love involves the recognition of limitation, of desire, of the forcing of an issue and of the intense aspiration really to love. It does not indicate the inflow of Shamballa energy through the medium of the soul whose intrinsic nature is spontaneous love. Where there is a determination to be [736] loving, certain attitudes—either natural and belonging to a developed personality or forced through attention to soul behest—emerge. The disciple knows that he lacks love, because he is constantly finding himself isolated from and not identified with others; he is irritated by others: he is critical of his brothers, either feeling superior to them or looking at them and saying: "Here they are wrong and I am right; here they do not understand and I do; I know them but they don't know me; I must be patient with them," etc., etc. Throughout this phase, the attitude is definitely that of the will-to-love, coupled to a deep realisation of the handicaps to the expression of love presented by those others and presented also by one's own habits of thought. This is all a form of self-centredness. The true way to love is to reflect and meditate deeply and constantly upon the significance and the meaning of love, its origin, its expression

Ý chí yêu thương bao hàm sự nhận thức về giới hạn, về khát vọng, về việc thúc đẩy một vấn đề và khát khao mãnh liệt để thực sự yêu thương. Nó không biểu thị sự tuôn trào năng lượng Shamballa qua trung gian của linh hồn, bản chất vốn có của nó là tình thương tự phát. Khi có sự quyết tâm trở nên [736] yêu thương, những thái độ nhất định —hoặc là tự nhiên thuộc về một phàm ngã đã phát triển, hoặc bị cưỡng ép bởi sự chú ý đến mệnh lệnh của linh hồn—xuất hiện. Đệ tử biết rằng y thiếu tình thương, bởi vì y liên tục nhận thấy mình bị tách biệt khỏi và không đồng nhất với những người khác; y bị những người khác làm phiền, y phê phán các huynh đệ của mình, hoặc cảm thấy mình vượt trội hơn họ, hoặc nhìn vào họ và nói: "Ở đây họ sai và tôi đúng; ở đây họ không hiểu và tôi thì có; tôi biết họ nhưng họ không biết tôi; tôi phải kiên nhẫn với họ," v.v. Trong suốt giai đoạn này, thái độ chắc chắn là của ý chí yêu thương, kết hợp với sự nhận thức sâu sắc về những trở ngại cho sự biểu hiện tình thương do những người khác và cũng do thói quen suy nghĩ của chính mình tạo ra. Tất cả điều này là một dạng của tính tập trung vào bản thân. Con đường thực sự để yêu thương là suy ngẫm và tham thiền sâu sắc, liên tục về ý nghĩa và tầm quan trọng

through the soul, its qualities, goals and objectives. Most of the reflection carried on by the aspirant is based upon his innate realisation that he does not really love in the spontaneous, free way of the spirit. The disciple is, therefore, thrown back on a self-centred position in which he feels: "Now I am loving; *now* I am not loving;*now* I must try and love." Yet all the time none of these attitudes is really true love nor is their result a loving expression because the disciple is identified with himself and focussed in the personality. Love is never worked up, if I might put it so, in the lower nature; it is a free unimpeded inflow from the higher.

của tình thương, nguồn gốc của nó, sự biểu hiện của nó qua linh hồn, phẩm chất, mục tiêu và đối tượng của nó. Phần lớn việc suy ngẫm được thực hiện bởi người chí nguyện dựa trên nhận thức bẩm sinh rằng y thực sự không yêu thương theo cách tự phát và tự do của tinh thần. Do đó, đệ tử quay trở lại vị trí tập trung vào bản thân, trong đó y cảm thấy: "Bây giờ tôi đang yêu thương; bây giờ tôi không yêu thương; bây giờ tôi phải cố gắng yêu thương." Tuy nhiên, suốt thời gian đó, không thái độ nào trong số này thực sự là tình thương chân chính và kết quả của chúng cũng không phải là một biểu hiện yêu thương bởi vì đệ tử vẫn đồng nhất với bản thân và tập trung vào phàm ngã. Tình thương không bao giờ được tạo ra, nếu Tôi có thể diễn đạt như vậy, trong bản chất thấp hơn; đó là một dòng chảy tự do không bị cản trở từ cõi cao hơn.

Love is spontaneous and carries ever the free spirit of Christ. I would suggest that there has never been a better description of the nature of love than that given by the initiate Paul, even though the translation of his words is faulty at times. Study those passages in the *New Testament* in which he defines love. Give up emphasising the will-to-love and emphasise in your own consciousness the need of others for understanding, compassion, interest and help. The usual loneliness of all disciples is frequently incidental to the fact of the self-centredness of all those whom they contact and the intense preoccupation of the neophyte with his own growth. The cry of the neophyte is: "Tell me. Tell me. Then I will change. I will accept anything that is said but tell me." The cry of the disciple is: "Aid [737] the work. Forget yourself. The world needs you." So many disciples are still shut up within themselves, hidden behind the wall of the personal self and little true out-going love is present. Until they break

Tình thương là tự phát và luôn mang theo tinh thần tự do của Đức Christ. Tôi cho rằng chưa từng có mô tả nào tốt hơn về bản chất của tình thương so với mô tả của điểm đạo đồ Paul, mặc dù bản dịch lời Ngài đôi khi còn thiếu sót. Hãy nghiên cứu những đoạn trong Tân Ước mà Ngài định nghĩa tình thương. Từ bỏ việc nhấn mạnh vào ý chí yêu thương và nhấn mạnh trong tâm thức của các bạn về nhu cầu của những người khác đối với sự thấu hiểu, lòng từ bi, sự quan tâm và giúp đỡ. Sự cô đơn thông thường của tất cả các đệ tử thường là hệ quả của tính tập trung vào bản thân của tất cả những người mà họ tiếp xúc và sự bận tâm mãnh liệt của người mới nhập môn với sự phát triển của chính mình. Tiếng kêu của người mới nhập môn là: "Hãy nói cho tôi biết. Hãy nói cho tôi biết. Sau đó tôi sẽ thay đổi. Tôi sẽ chấp nhận bất cứ điều gì được nói ra nhưng hãy nói cho tôi biết." Tiếng kêu của đệ tử là: "Hãy hỗ trợ [737] công việc. Quên bản thân đi. Thế giới cần bạn." Quá nhiều đệ tử vẫn bị giam cầm trong chính bản thân mình, ẩn sau bức tường của

through and truly love, their usefulness is impaired.

phàm ngã cá nhân, và có rất ít tình thương thật sự toát ra bên ngoài. Cho đến khi họ phá vỡ bức tường đó và thực sự yêu thương, sự hữu ích của họ vẫn bị suy giảm.

We have considered briefly the stage of *Little Chelaship* and that of *Chela in the Light*. These stages lie behind quite a large number of human beings today. It is necessary, however, to revive the effect of these two experiences and the need to do so lies behind much of the work being done by disciples and teachers at this time. Many other people are today passing through the stage of*Accepted Discipleship*. The keynote of that stage is, as you know, the establishing of contact with the Master; it is primarily and technically the task of the Master to evoke the direct response and the conscious reaction of the disciple. Along with these reactions, the Master looks for an effort on the part of the disciple to be impersonal in his dealings, both with Him and with his co-disciples; impersonality is the first step upon the road to spiritual love and understanding. The effort of most sincere disciples is usually concentrated upon loving each other and in this (to use an old simile) they put the "cart before the horse." Their effort should be to achieve, first of all, impersonality in their dealings for, when that has been achieved, criticism dies out and love can pour in.

Chúng ta đã xem xét ngắn gọn *Giai đoạn Tiểu Đệ tử* và *Giai đoạn Đệ tử Trong Ánh sáng*. Những giai đoạn này nằm phía sau khá nhiều người trong nhân loại ngày nay. Tuy nhiên, cần phải làm sống lại ảnh hưởng của hai trải nghiệm này, và nhu cầu làm điều đó là lý do đằng sau nhiều công việc đang được các đệ tử và các huấn sư thực hiện vào lúc này. Nhiều người khác ngày nay đang trải qua Giai đoạn Đệ tử Chính thức. Như các bạn biết, chủ âm của giai đoạn đó là thiết lập sự tiếp xúc với Chân sư; về cơ bản và kỹ thuật, đây là nhiệm vụ của Chân sư để khơi dậy sự phản hồi trực tiếp và phản ứng có ý thức của đệ tử. Cùng với những phản ứng này, Chân sư tìm kiếm nỗ lực từ phía đệ tử để vô ngã trong cách xử lý của mình, cả với Ngài và với các đồng đệ tử; tính vô ngã là bước đầu tiên trên con đường dẫn đến tình thương và sự thấu hiểu tinh thần. Nỗ lực của hầu hết các đệ tử chân thành thường tập trung vào việc yêu thương lẫn nhau, và trong điều này (theo một phép so sánh cổ), họ "đặt cỗ xe trước con ngựa." Nỗ lực của họ trước hết nên là đạt được tính vô ngã trong cách xử sự của mình, vì khi điều đó đạt được, sự phê phán sẽ tan biến và tình thương có thể tuôn chảy.

The Master also looks for an effort upon the part of His disciples to work on a larger and more generous scale in connection with His work in the world of men; He leaves them free to work as they may choose but He most certainly looks for the effort to take place along the lines of the specific activities which constitute His intention. To achieve this vital and strenuous effort, there must be the ability to focus upon the work and its

Chân sư cũng tìm kiếm nỗ lực từ các đệ tử của Ngài để làm việc ở một quy mô lớn hơn và hào phóng hơn trong mối liên hệ với công việc của Ngài trong thế giới nhân loại; Ngài để họ tự do làm việc theo cách họ chọn, nhưng chắc chắn Ngài mong đợi nỗ lực được thực hiện theo hướng các hoạt động cụ thể cấu thành ý định của Ngài. Để đạt được nỗ lực quan trọng và căng thẳng này, cần có khả năng tập trung vào công việc và nhu cầu của

needs and to develop the power to cooperate with those also engaged in similar work. This, again, involves impersonality and right focus. The Master is today looking for dedication to the needs of humanity in these days of human agony; this involves a sensitivity to world pain as it demonstrates from day to day in world affairs; it requires also a "divine indifference" to outer events in the life of the little self and a sense of proportion which enables the disciple to see his little personal [738] affairs—physical, emotional and mental—in terms of the whole. So again we arrive at *impersonality*—this time impersonality to a man's own reactions.

nó, đồng thời phát triển năng lực hợp tác với những người cũng tham gia vào công việc tương tự. Điều này, một lần nữa, đòi hỏi tính vô ngã và sự tập trung đúng đắn. Chân sư ngày nay tìm kiếm sự hiến dâng đối với nhu cầu của nhân loại trong những ngày đau khổ của con người; điều này bao hàm sự nhạy cảm đối với nỗi đau thế giới khi nó biểu lộ từ ngày này qua ngày khác trong các sự kiện toàn cầu; nó cũng đòi hỏi một "sự điềm nhiên thiêng liêng" đối với các sự kiện bên ngoài trong đời sống của phàm ngã nhỏ bé và một ý thức về tỷ lệ cho phép đệ tử nhìn thấy những vấn đề cá nhân nhỏ nhặt [738]—thể chất, cảm xúc và trí tuệ—của mình trong bối cảnh tổng thể. Vì vậy, một lần nữa, chúng ta đi đến *tính vô ngã*—lần này là tính vô ngã đối với những phản ứng của chính một người.

The Master has, therefore, necessarily to ask Himself whether the expenditure of time and energy which He gives to the members of His group or Ashram is rightly warranted and whether, as a result, the group has "quickened" for increased service, and is more closely knit together in the bonds of the ashramic fellowship and is decentralised and less a group of dedicated personalities and more a group of living souls.

Do đó, Chân sư nhất thiết phải tự hỏi rằng liệu việc Ngài sử dụng thời gian và năng lượng dành cho các thành viên của nhóm hay Ashram có hợp lý hay không, và liệu kết quả của điều đó có phải là nhóm đã được "kích hoạt" để tăng cường phụng sự, gắn kết chặt chẽ hơn trong mối quan hệ đồng môn ashramic, đồng thời thôi lấy bản thân làm trung tâm, bớt là một nhóm phàm ngã tận hiến và trở thành một nhóm các linh hồn sống động nhiều hơn hay không.

Impersonality has also to be developed in connection with the Master Himself. He is not occupied with making His group of disciples satisfied with themselves, their status or their service. He frequently lays the emphasis (in His few and rare contacts with His disciples) upon their failures and limitations. He does not only give them a steady flow of teaching and increased opportunity to serve. His work is primarily to help them detach themselves from the form aspect of life and fit them to undergo

Tính vô ngã cũng phải được phát triển trong mối liên hệ với chính Chân sư. Ngài không bận tâm đến việc khiến nhóm đệ tử của mình hài lòng với chính họ, địa vị hoặc sự phụng sự của họ. Ngài thường nhấn mạnh (trong những tiếp xúc ít ỏi và hiếm hoi với các đệ tử của Ngài) vào những thất bại và giới hạn của họ. Ngài không chỉ cung cấp cho họ dòng chảy ổn định của giáo lý và cơ hội phụng sự tăng cường. Công việc chính của Ngài là giúp họ tách rời khỏi khía cạnh hình tướng của đời sống và chuẩn bị cho họ trải

certain great expansions of consciousness. He assumes the factual nature of their dedication and desire to serve. This he has shown by receiving them into His group of disciples. When He did that, He assumed also the responsibility of preparing them for initiation. It is no part of the Master's duties to pat disciples upon the back or to congratulate them upon work done and progress made. He has instead the task of watching closely their note or vibration and of indicating where changes must be made in attitude and expression, where intensification of the spiritual life is in order and where personality adjustments could lead to greater freedom and, therefore, to more effective service. If this process, when applied by Him evokes resentment and disappointment upon their part, then the indication is that they are still steeped in personal reactions.

qua những sự mở rộng lớn trong tâm thức. Ngài giả định sự thực tế của lòng hiến dâng và khát vọng phụng sự của họ. Điều này được Ngài chứng minh bằng cách tiếp nhận họ vào nhóm đệ tử của mình. Khi Ngài làm điều đó, Ngài cũng đảm nhận trách nhiệm chuẩn bị cho họ tham gia điểm đạo. Không phải là một phần nhiệm vụ của Chân sư để tán dương các đệ tử hoặc chúc mừng họ về công việc đã làm và sự tiến bộ đã đạt được. Thay vào đó, Ngài có nhiệm vụ theo dõi chặt chẽ âm điệu hoặc rung động của họ và chỉ ra nơi cần thay đổi thái độ và biểu hiện, nơi sự tăng cường đời sống tinh thần là cần thiết và nơi các điều chỉnh phàm ngã có thể dẫn đến tự do lớn hơn và do đó, phục vụ hiệu quả hơn. Nếu quá trình này, khi được Ngài áp dụng, gợi lên sự phản kháng và thất vọng từ phía họ, thì điều đó chỉ ra rằng họ vẫn chìm đắm trong các phản ứng cá nhân.

Another thing which disciples are apt to forget is that the Master has to protect the larger Ashram *as a whole* from the reaction of those who are learning to work in smaller supervised groups and in cooperation with their more experienced brothers. Sometimes disciples become discouraged—from a natural morbidness, self-centredness, lethargy and sometimes [739] good intentions—and endeavour to resign from the Ashram or group. This they can only do exoterically, for the esoteric link always persists, though it may be temporarily negated in the need of the larger group to protect itself from some unit in its midst. The members of an Ashram and accepted disciples are always engaged in world work and effectively so. Newcomers and beginners have to be trained to participate in that work and ample scope is always provided to this end.

Một điều khác mà các đệ tử thường hay quên là Chân sư phải bảo vệ Ashram lớn hơn *như một tổng thể* khỏi những phản ứng của những người đang học cách làm việc trong các nhóm nhỏ hơn, được giám sát và phối hợp với các huynh trưởng có kinh nghiệm hơn của họ. Đôi khi các đệ tử trở nên chán nản—do tính ảm đạm tự nhiên, sự tự tập trung, sự lười biếng, và đôi khi là [739] những ý định tốt—và cố gắng rút lui khỏi Ashram hoặc nhóm. Điều này họ chỉ có thể làm trên phương diện ngoại hiện, vì liên kết nội môn luôn tồn tại, mặc dù đôi lúc nó có thể bị vô hiệu hóa tạm thời khi nhóm lớn hơn cần tự bảo vệ mình khỏi một đơn vị trong nội bộ. Các thành viên của một Ashram và các đệ tử chính thức luôn tham gia vào công việc thế gian một cách hiệu quả. Những người mới và những người bắt đầu phải được huấn luyện để tham gia vào công việc đó, và luôn có nhiều cơ hội được cung cấp để đạt được mục đích này.

Certain periods come when disciples have to be faced with clear and definite questions, in the answering of which they discover themselves and the scope and fruitfulness of their demanded service. Some of these questions might be expressed as follows:

Có những thời kỳ khi các đệ tử phải đối diện với những câu hỏi rõ ràng và dứt khoát, qua đó họ khám phá bản thân cũng như phạm vi và tính hiệu quả của sự phụng sự được yêu cầu từ họ. Một số câu hỏi này có thể được diễn đạt như sau:

How effective is my work in relation to my sphere of activity?

Hiệu quả công việc của tôi trong mối quan hệ với lĩnh vực hoạt động của tôi như thế nào?

How effective is my thinking and planning in relation to what may lie ahead in the immediate future? We have an instance of this today, in connection with the plans for a post-war world and the need for intelligent and spiritual reconstruction activity.

Tư duy và kế hoạch của tôi hiệu quả ra sao trong mối quan hệ với những điều có thể xảy ra trong tương lai gần? Ngày nay, chúng ta có một ví dụ cụ thể về điều này, liên quan đến các kế hoạch cho thế giới sau chiến tranh và nhu cầu về các hoạt động tái thiết thông minh và tinh thần.

What results can I recognise as the fruit of my work?

Những kết quả nào tôi có thể nhận ra như là thành quả của công việc của mình?

Do I feel that my work has been satisfactory from the standpoint of my soul and, incidentally, of my Master?

Tôi có cảm thấy rằng công việc của tôi đã thỏa đáng từ quan điểm của linh hồn tôi và, kèm theo đó, của Chân sư của tôi không?

Have I worked with impersonality in relation to my fellow disciples and co-workers, no matter what their status?

Tôi có làm việc với tính vô ngã trong mối quan hệ với các đồng đệ tử và cộng sự của mình, bất kể địa vị của họ?

Have I preserved the needed spirit of loving cooperation?

Tôi có duy trì tinh thần hợp tác yêu thương cần thiết không?

Do I recognise truthfully my own and my co-disciples' limitations and do I then move forward with those who are serving alongside of me without criticism and with silence?

Tôi có thực sự nhận thức được những hạn chế của mình và của các đồng đệ tử, và sau đó vẫn tiến lên phía trước cùng với những người đang phụng sự bên cạnh tôi mà không phê phán và trong im lặng không?

Do I realise exactly where I stand? Whom I can help? And to whom I must look for example, aid and understanding?

Tôi có nhận thức chính xác mình đang đứng ở đâu không? Tôi có thể giúp ai? Và tôi phải

trông cậy nơi ai để noi gương, nhận sự trợ giúp và sự thấu hiểu?

One of the first lessons a disciple has to learn is to recognise what is occultly called "hierarchical progression." This enables the disciple to place himself *consciously* at the point to which evolution and spiritual unfoldment have brought him **and, therefore, recognise those whom he can assist from the standpoint** [740] **of his greater experience and those to whom he must look for like aid.**

Một trong những bài học đầu tiên mà một đệ tử phải học là nhận ra điều được gọi một cách huyền linh là "tiến trình thứ bậc." Điều này cho phép đệ tử đặt mình một cách ý thức vào vị trí mà sự tiến hóa và sự phát triển tinh thần đã đưa y đến, và **do đó, nhận ra những người mà y có thể hỗ trợ từ quan điểm** [740] **kinh nghiệm lớn hơn của mình và những người mà y phải tìm đến để nhận sự trợ giúp tương tự.**

This is a hard first lesson. The neophyte is always more consciously conceited than is the experienced disciple. It was the need for the understanding of this fact of hierarchical progression which prompted me to choose the six stages of discipleship as our study theme. **To be a disciple does not mean that all within the Ashram are upon the same rung of the ladder of evolution. It is not so.** An Ashram is composed of all degrees, ranging from that of a disciple who is taking his first steps upon the arduous path of training, up to that of a disciple who is a Master of the Wisdom. **This hierarchical progression is something warranting careful consideration.** I would remind you of the Law which states that "we grow through the medium of our recognitions." *A recognition, when it is seen as an aspect or fractional part of a greater whole, is the seed of a major expansion of consciousness. A stabilised expansion of consciousness connotes initiation.* This is an occult statement of major importance.

Đây là một bài học đầu tiên khó khăn. Người mới nhập môn luôn ý thức tự kiêu hơn so với đệ tử có kinh nghiệm. Chính nhu cầu hiểu biết về thực tế của tiến trình thứ bậc này đã thúc đẩy tôi chọn sáu giai đoạn của đệ tử làm chủ đề nghiên cứu. **Trở thành một đệ tử không có nghĩa là tất cả trong Ashram đều ở cùng bậc trên thang tiến hóa. Không phải vậy**. Một Ashram được cấu thành bởi tất cả các cấp bậc, từ một đệ tử đang thực hiện những bước đầu tiên trên con đường huấn luyện gian khổ, đến một đệ tử là một Chân sư của Minh triết. **Tiến trình thứ bậc này là điều cần được cân nhắc cẩn thận.** Tôi muốn nhắc các bạn về Định Luật khẳng định rằng "chúng ta phát triển thông qua trung gian của sự nhận biết của chúng ta." Một sự nhận biết, khi được nhìn nhận như một khía cạnh hoặc một phần của một tổng thể lớn hơn, là hạt giống của một sự mở rộng tâm thức lớn. Một sự mở rộng tâm thức được ổn định biểu thị điểm đạo. Đây là một tuyên bố huyền linh có ý nghĩa quan trọng.

It is essential that disciples cultivate the attitude of spiritual recognition and they will find their lives greatly enriched when

Điều cốt yếu là các đệ tử cần nuôi dưỡng thái độ nhận thức tinh thần, và họ sẽ nhận thấy cuộc sống của mình được làm phong phú lên

they do so. Contact with disciples, initiates and Masters is ever evocative in the result. The power they normally and unconsciously wield has a dual effect. It draws out the best and evokes the worst whilst presenting situations with which the disciple must deal. Every disciple is a focal point of power to some degree. The more advanced the disciple, the greater the force or energy which will radiate from him; this necessarily presents situations which the lesser disciple has to handle. The true disciple never does this with intention. The theory (so prevalent among occult groups) that the leader or some senior working disciple must stage situations in order to develop the pupil is contrary to occult law. **The moment, however, you step into the range of the radiation of a Master or of any disciple senior to you, then things are bound to happen in your life. The radiation is effective when rightly received, registered and consciously used to bring about the sensed and needed changes. Eventually when the disciple's vibration is constant and responsive to the higher one, the two can then be synchronised**. [741] It is this synchronisation which characterises all grades of initiates and which indicates to an initiate of a higher degree that an initiate or disciple of a lower grade can be admitted into the higher ranks. *Synchronisation is the key to initiation.*

rất nhiều khi làm như vậy. Sự tiếp xúc với các đệ tử, các điểm đạo đồ và các Chân sư luôn mang lại kết quả gợi mở. Quyền năng mà họ thường xuyên và vô thức sử dụng có một tác động kép. Nó khơi dậy những điều tốt đẹp nhất và đồng thời gợi lên những điều tồi tệ nhất, trong khi trình bày các tình huống mà đệ tử phải đối mặt. Mỗi đệ tử là một tiêu điểm quyền năng ở một mức độ nào đó. Đệ tử càng tiến hóa, mãnh lực hoặc năng lượng mà y tỏa ra càng lớn; điều này tất yếu tạo ra những tình huống mà đệ tử ít tiến hóa hơn phải xử lý. Người đệ tử chân chính không bao giờ làm điều này với ý định có sẵn. Lý thuyết (phổ biến trong các nhóm huyền môn) rằng người lãnh đạo hoặc một đệ tử thâm niên phải tạo ra các tình huống để phát triển người học trò là trái với luật huyền môn. **Tuy nhiên, ngay khi các bạn bước vào phạm vi bức xạ của một Chân sư hoặc bất kỳ đệ tử nào thâm niên hơn các bạn, thì cuộc sống của các bạn sẽ chắc chắn xảy ra những biến chuyển. Bức xạ sẽ có hiệu quả khi được tiếp nhận đúng cách, được ghi nhận và được sử dụng một cách có ý thức để mang lại những thay đổi được cảm nhận và cần thiết. Cuối cùng, khi rung động của đệ tử trở nên ổn định và đáp ứng với rung động cao hơn, thì hai rung động này có thể đồng bộ hóa với nhau**. [741] Chính sự đồng bộ hóa này đặc trưng cho mọi cấp bậc của các điểm đạo đồ và cho thấy với một điểm đạo đồ ở cấp cao hơn rằng một điểm đạo đồ hoặc đệ tử ở cấp thấp hơn có thể được nhận vào các cấp bậc cao hơn. Sự đồng bộ hóa là chìa khóa dẫn đến điểm đạo.

PART VII

Stage IV. The Chela on the Thread.

With these preliminary remarks, let us pass on to another of the Stages on the Path of

Với những nhận xét sơ bộ này, chúng ta hãy tiếp tục sang một Giai đoạn khác trên Con

Discipleship. The fourth stage is described as follows:

Đường Đệ Tử. Giai đoạn thứ tư được mô tả như sau:

"The stage wherein the disciple is taught how (in emergencies) to attract the Master's attention. This has the peculiar name of the Chela on the Thread."

"Giai đoạn trong đó đệ tử được dạy cách (trong những tình huống khẩn cấp) thu hút sự chú ý của Chân sư. Giai đoạn này có tên đặc biệt là Đệ tử trên đường dây."

The whole question of psychic sensitivity of the higher kind is involved at this stage. I have taught in my writings most clearly and definitely the undesirability of the lower psychic experiences. This has been done as the need to warn aspirants anent this matter is great. The difficulty is enhanced by the fact that lower psychics are not easily reached and warned as they are ever determined that their clairvoyant and clairaudient powers are indicative of the advanced type of high spiritual unfoldment. Their minds are closed to all warnings and they function often behind a barrier of smug self-satisfaction. They forget that the aboriginal races and animals are all psychic and register that which the more mental types fail to record. The rank and file of the people are inherently astral in their activities, their interpretations of phenomena and their attitudes and focus. It is necessary, then, to enforce the warnings and awaken the average psychic to the undesirability of his astral life.

Toàn bộ vấn đề về sự nhạy cảm thông linh thuộc loại cao hơn có liên quan đến giai đoạn này. Tôi đã trình bày rất rõ ràng và dứt khoát trong các tác phẩm của mình về sự không mong muốn của các trải nghiệm thông linh thấp. Điều này được thực hiện vì nhu cầu cảnh báo những người chí nguyện về vấn đề này là rất lớn. Sự khó khăn còn tăng thêm bởi thực tế là những người thông linh thấp không dễ tiếp cận và cảnh báo, vì họ luôn quyết tâm cho rằng các quyền năng thông nhãn và thông nhĩ của họ là dấu hiệu của loại phát triển tinh thần cao cấp. Thể trí của họ khép kín trước mọi cảnh báo và họ thường hoạt động sau một bức tường tự mãn tự cho mình là đúng. Họ quên rằng các giống dân nguyên thủy và các loài động vật đều có tính thông linh và ghi nhận những gì mà các loại có tính trí tuệ hơn không ghi nhận được. Đại đa số con người vốn có tính cảm dục trong các hoạt động, cách giải thích các hiện tượng cũng như trong thái độ và sự tập trung của họ. Do đó, cần phải củng cố các lời cảnh báo và đánh thức người thông linh trung bình nhận ra sự không đáng mong muốn của đời sống cảm dục của y.

Disciples, however, put no aspect of the divine manifestation outside their range of experience. They know that psychism in its lowest phases is a part of the divine expression and is of an essentially higher nature than the purely physical processes of living in the body. A disciple cannot say that now because he is a disciple, he will not be subject to this, that or the other experience.

Tuy nhiên, các đệ tử không đặt bất kỳ khía cạnh nào của sự biểu hiện thiêng liêng ra ngoài phạm vi kinh nghiệm của họ. Họ biết rằng thông linh trong các giai đoạn thấp nhất của nó là một phần của biểu hiện thiêng liêng và vốn dĩ có bản chất cao hơn các quá trình thuần túy vật lý của việc sống trong cơ thể. Một đệ tử không thể nói rằng bây giờ vì y là một đệ tử, y sẽ không phải

He has to be prepared for all experiences [742] and to face the fact that eventually all disciples have to become psychics, both higher and lower, as was the Christ. The only safeguard for which he works is to prevent the lower powers demonstrating until the higher psychic faculties are functioning; then the lower are controlled and operated (if I might so express it) from the level of the higher consciousness. There is, to the mind of the disciple, only life and form and he is learning to handle the life processes through the medium of the form so as to produce a divine manifestation.

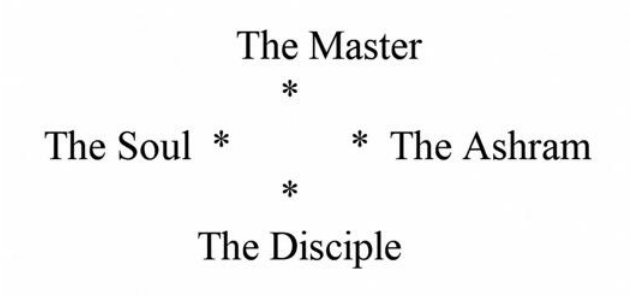
chịu đựng kinh nghiệm này, kinh nghiệm kia hay kinh nghiệm khác. Y phải chuẩn bị cho tất cả các kinh nghiệm [742] và đối mặt với thực tế rằng cuối cùng tất cả các đệ tử đều phải trở thành những người thông linh, cả cao lẫn thấp, như Đức Christ. Biện pháp bảo vệ duy nhất mà y làm việc là ngăn chặn các quyền năng thấp biểu hiện cho đến khi các năng lực thông linh cao hơn đang hoạt động; khi đó, các năng lực thấp được kiểm soát và vận hành (nếu Tôi có thể diễn đạt như vậy) từ mức tâm thức cao hơn. Trong tâm trí của đệ tử, chỉ có sự sống và hình tướng, và y đang học cách xử lý các quá trình sự sống thông qua hình tướng để tạo ra một biểu hiện thiêng liêng.

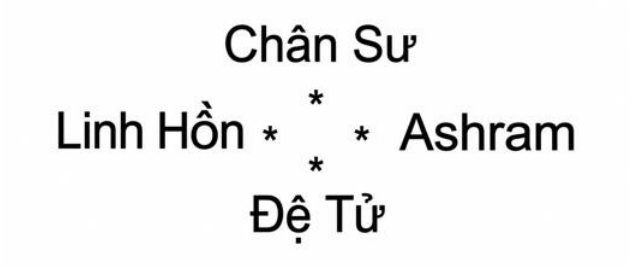
The world today is entering a phase of extreme sensitivity. Disciples must train themselves to help. The shift of the consciousness of ordinary and mediocre individuals will be on to levels of conscious astralism and the veil between the seen and the unseen will rapidly disappear. How can disciples be of service in that difficult period if they have no experience in the distinction and interpretation which must exist between aspects of phenomena? How can they rescue and safeguard others if they fear to enter into realms of life where the lower psychism rules? I am not asking you to cultivate psychic powers, but I do ask you to hold yourselves in *guarded readiness* to see and hear on all levels of service, and to know what you see and hear, interpreting it correctly, unblinded by prejudice and fear. The Path of Discipleship is not an easy one but its compensations are adequate. Psychic sensitivity is involved in the understanding of this phase of discipleship.

Thế giới ngày nay đang bước vào một giai đoạn cực kỳ nhạy cảm. Các đệ tử phải rèn luyện bản thân để giúp đỡ. Sự chuyển đổi tâm thức của những người bình thường và trung bình sẽ hướng đến các mức độ cảm dục có ý thức, và bức màn giữa những gì thấy được và không thấy được sẽ nhanh chóng biến mất. Làm thế nào các đệ tử có thể phụng sự trong giai đoạn khó khăn đó nếu họ không có kinh nghiệm trong việc phân biệt và giải thích giữa các khía cạnh của hiện tượng? Làm thế nào họ có thể cứu vớt và bảo vệ người khác nếu họ sợ hãi khi bước vào các cõi sống nơi thông linh thấp đang chi phối? Tôi không yêu cầu các bạn phát triển các năng lực thông linh, nhưng Tôi yêu cầu các bạn giữ mình trong trạng thái sẵn sàng thận trọng để nhìn thấy và lắng nghe trên mọi cõi phụng sự, và để biết điều các bạn thấy và nghe, giải thích điều đó một cách chính xác, không bị mù quáng bởi định kiến và sợ hãi. Con Đường Đệ Tử không phải là một con đường dễ dàng, nhưng các bù đắp của nó là đầy đủ. Sự nhạy cảm thông linh có liên quan đến việc hiểu biết giai đoạn này của con đường đệ tử.

In your thoughts as you endeavour very briefly to study this stage, there must exist a correlation between the chela, the Ashram in which he is working and the Master. This correlation and the growth of this triangular relationship is always brought about through a *realisation of tension*. There has been much given to students upon the theme of the thread, the sutratma and the antahkarana. This thread leads from the Hierarchy and a point of tension in that Hierarchy (such as the Master at the centre of any Ashram) to distant places, to many planes and into many hearts. This thread enables the disciple (if he has been permitted to learn how to use it) to return instantaneously to his centre of work and to reach at any desired moment the "Master of his life." This triangular relation might be depicted thus: [743]

Trong suy nghĩ của bạn khi bạn cố gắng nghiên cứu ngắn gọn giai đoạn này, phải có sự tương quan giữa đệ tử, Ashram nơi y làm việc, và Chân sư. Sự tương quan này và sự phát triển của mối quan hệ tam giác này luôn được thúc đẩy thông qua nhận thức về sự căng thẳng. Đã có nhiều điều được truyền đạt cho các học viên về chủ đề tuyến, sutratma và antahkarana. Tuyến này dẫn từ Thánh đoàn và một điểm nhất tâm trong Thánh đoàn (chẳng hạn như Chân sư ở trung tâm của bất kỳ Ashram nào) tới những nơi xa xôi, tới nhiều cõi giới và vào nhiều trái tim. Tuyến này cho phép đệ tử (nếu y đã được phép học cách sử dụng nó) quay trở lại ngay lập tức trung tâm làm việc của y và đạt tới, tại bất kỳ thời điểm nào mong muốn, "Chân sư của đời y." Mối quan hệ tam giác này có thể được mô tả như sau: [743]





An extension of this idea lies behind much that I have taught anent the Wesak Festival and should be in your minds when you prepare to participate in it.

Một phần mở rộng của ý tưởng này nằm sau nhiều điều Tôi đã dạy về Lễ hội Wesak và nên nằm trong tâm trí các bạn khi các bạn chuẩn bị tham gia vào đó.





The entire subject of the chela on the thread and the techniques involved in this state of consciousness are all related to the capacity of the human being, under soul control, to be magnetic and to "emit the vibratory call which can penetrate to the ear of the One Who holds the thread." This is quoted from a very ancient manuscript in the Archives of the Hierarchy, dealing with this stage of discipleship. I am for the first time making this information available in a brief and necessarily veiled and inadequate form to the disciples, assembling this cycle at the call of the Hierarchy. Only those who are at this stage of discipleship will really comprehend what I say and profit by the hints.

Toàn bộ chủ đề về "đệ tử trên đường dây" và các kỹ thuật liên quan đến trạng thái tâm thức này đều liên hệ với khả năng của con người, dưới sự kiểm soát của linh hồn, để trở nên từ tính và "phát ra lời kêu gọi rung động có thể thấu đến tai của Đấng nắm giữ đường dây." Điều này được trích từ một bản thảo rất cổ trong Thư viện của Thánh đoàn, nói về giai đoạn đệ tử này. Lần đầu tiên Tôi cung cấp thông tin này cho các bạn, dưới hình thức ngắn gọn và nhất thiết phải che giấu cũng như không đầy đủ, đến các đệ tử đang tập hợp trong chu kỳ này theo lời kêu gọi của Thánh đoàn. Chỉ những ai đang ở giai đoạn đệ tử này mới thực sự hiểu được những điều Tôi nói và tận dụng được những gợi ý đó.

This fourth stage is only possible to a disciple who has been an accepted disciple for more than one life and who has demonstrated his ability to work with selflessness and pertinacity. The requirements can be stated as follows:

Giai đoạn thứ tư này chỉ có thể thực hiện được đối với một đệ tử đã là đệ tử được chấp nhận trong hơn một kiếp sống và đã thể hiện khả năng làm việc với sự vị tha và kiên trì. Các yêu cầu có thể được nêu như sau:

1. The disciple has succeeded in decentralising himself and is no longer the point of dramatic interest on his own little stage. He is no longer preoccupied with his feeling [744] nature and the excessive self-interest, evidenced by so many, no longer controls his thoughts and aspiration.

1. Đệ tử đã thành công trong việc phi tập trung hóa bản thân và không còn là điểm thu hút sự chú ý đầy kịch tính trên sân khấu nhỏ của chính mình. Y không còn bận tâm đến bản chất cảm xúc [744] của mình và sự ích kỷ thái quá, được nhiều người chứng minh, không còn kiểm soát suy nghĩ và khát vọng của y nữa.

2. The disciple can now work with impersonality, no matter how his own personal nature may be reacting. This means that his own feelings, thoughts, likes, dislikes and desires are no longer the controlling factors; he is conditioned in his daily activities and relationships only by those intentions and activities which are for the good of the group. He will not sacrifice any individual to the group good until after

2. Đệ tử giờ đây có thể làm việc với sự vô ngã, bất kể bản chất cá nhân của y phản ứng ra sao. Điều này có nghĩa là cảm xúc, tư tưởng, sở thích, sự không thích và các ham muốn của y không còn là những yếu tố kiểm soát; các hoạt động hằng ngày và các mối quan hệ của y chỉ được định hình bởi những ý định và hành động nhằm phục vụ lợi ích của nhóm. Y sẽ không hy sinh bất kỳ cá nhân nào vì lợi ích của nhóm cho đến khi đã nỗ lực

due effort to help that individual understand and demonstrate right relationship; but he will not hesitate to take firm action as need and opportunity arise.

đầy đủ để giúp cá nhân đó hiểu và thể hiện mối quan hệ đúng đắn; tuy nhiên, y cũng sẽ không do dự thực hiện hành động dứt khoát khi cần thiết và cơ hội xuất hiện.

3. The disciple has developed a sense of proportion as to the work and the relative value of his contribution to the Master's work and the Ashram life. He is engrossed in the task and the opportunity and not with the Master and with his individual position in the Master's thoughts. Most disciples in the early stages of their novitiate never forget that they are disciples. This is what the Master Morya has called the "smug recollection of the self-engrossed mind." It is a form of veiled pride which beginners find it difficult to avoid. Never for a minute do they forget the fact of their discipleship and the fact of the Master, no matter how active their service; yet—if they were truly working from a point of tension—they would forget His very existence in the work to be done for their fellowmen.

3. Đệ tử đã phát triển được ý thức về tỉ lệ đối với công việc và giá trị tương đối của sự đóng góp của y vào công việc của Chân sư và đời sống Ashram. Y tập trung hoàn toàn vào nhiệm vụ và cơ hội, chứ không phải vào Chân sư hay vị trí cá nhân của y trong tư tưởng của Chân sư. Hầu hết các đệ tử trong những giai đoạn đầu của hành trình tập sự không bao giờ quên rằng họ là đệ tử. Đây là điều mà Chân sư Morya gọi là "sự nhớ lại đầy tự mãn của tâm trí quá chú tâm vào bản thân." Đây là một dạng tự hào được che đậy mà người mới bắt đầu khó tránh khỏi. Không phút giây nào họ quên được thực tế về địa vị đệ tử của họ và về Chân sư, bất kể họ phụng sự tích cực đến đâu; tuy nhiên—nếu họ thực sự làm việc từ một điểm tập trung nhất tâm—họ sẽ quên đi chính sự hiện hữu của Ngài trong công việc cần làm cho đồng loại.

4. The chela on the thread has reached a point where the higher correspondence to the so-called "split personality" is to be found, or (to word it otherwise) where that state of consciousness, of which the split personality is the shadow and the distortion, makes its appearance. The disciple is conscious simultaneously of two states of awareness or two points of concentrated activity:

4. Đệ tử trên đường dây đã đạt đến một điểm mà sự tương ứng cao hơn với cái gọi là "nhân cách chia tách" được tìm thấy, hoặc (nói cách khác) nơi trạng thái tâm thức, mà nhân cách chia tách chỉ là hình bóng và sự bóp méo của nó, bắt đầu xuất hiện. Đệ tử đồng thời ý thức được hai trạng thái nhận thức hoặc hai điểm tập trung hoạt động:

a. The point of spiritual tension wherein he is focussed and which he endeavours to preserve inviolate and constant. [745]

a. Điểm tập trung nhất tâm tinh thần mà y đang tập trung và y cố gắng duy trì sự bất khả xâm phạm và liên tục. [745]

b. The focussed sphere of activity in the three worlds, through the medium of which

b. Phạm vi hoạt động tập trung trong ba cõi, thông qua đó y thực hiện công việc và sự phụng sự của mình như một đệ tử.

he carries out his work and service as a disciple.

These two related points are not in reality two separated activities, except as they emerge in the consciousness of the disciple upon the physical plane and express his objective and his subjective life. They are incident to his having to work in time and space and through the medium of a physical brain. *The second point of focus should be in reality an externalisation of the inner point of tension.* In these words, you have the key to the true science of discipleship, to the developing relation of the human centre and the hierarchical. It concerns also the work of the Buddha and the Christ, as They represent the point of tension at Shamballa and in the Hierarchy.

Hai điểm liên quan này trên thực tế không phải là hai hoạt động tách biệt, ngoại trừ khi chúng xuất hiện trong tâm thức của đệ tử trên cõi trần và thể hiện cuộc sống bên ngoài và bên trong của y. Chúng liên quan đến việc y phải làm việc trong thời gian và không gian thông qua phương tiện của một bộ não vật lý. Điểm tập trung thứ hai, thực tế, nên là sự ngoại hiện của điểm nhất tâm bên trong. Trong những lời này, các bạn có chìa khóa của khoa học chân thực về Địa vị đệ tử, về mối quan hệ đang phát triển giữa trung tâm nhân loại và trung tâm Thánh đoàn. Nó cũng liên quan đến công việc của Đức Phật và Đức Christ, vì Các Ngài đại diện cho điểm nhất tâm tại Shamballa và trong Thánh đoàn.

Most disciples are *not* working from a point of spiritual tension, but from a point of personality focus—a step forward indeed from that of the average unthinking person but one to which they cling unduly long. As long as a man is focussed in his personality, the point of spiritual tension will evade him. He will be driven by personality aspiration and not by ashramic force and this focus in form will lead to trouble both to the individual aspirant and to his group. Spiritual tension, as a result of complete dedication of the personality to the service of humanity, stimulates and empowers but does not evoke the lower life of the personal self.

Hầu hết các đệ tử không làm việc từ một điểm nhất tâm tinh thần, mà từ một điểm tập trung phàm ngã — quả là một bước tiến so với người bình thường không suy nghĩ, nhưng lại là điều mà họ bám chặt quá lâu. Chừng nào một người tập trung trong phàm ngã của mình, điểm tập trung tinh thần sẽ luôn lẩn tránh y. Y sẽ bị thúc đẩy bởi khát vọng của phàm ngã chứ không phải bởi mãnh lực của ashram, và sự tập trung này trong hình tướng sẽ dẫn đến rắc rối cho cả người chí nguyện cá nhân lẫn nhóm của y. Sự tập trung tinh thần, kết quả của sự dâng hiến hoàn toàn phàm ngã để phụng sự nhân loại, mang lại sự kích thích và sức mạnh nhưng không gợi lên đời sống thấp của bản thân cá nhân.

These are the requirements which the disciple must meet before he is taught to reach the Master at will and when an emergency arises.

Đây là những yêu cầu mà đệ tử phải đáp ứng trước khi y được dạy cách tiếp cận Chân sư theo ý muốn và khi có trường hợp khẩn cấp xảy ra.

I would like here to call your attention to the attitude of the Master at this stage of His chela's progress. As the name implies, the disciple at this point is permitted to call the attention of the Master; this is permissible only when the chela can be trusted to use the privilege solely for purposes of group service and never for himself or his own benefiting. This signifies that the disciple is capable of handling his life and problems himself and is not likely, therefore, to intrude his personal crises into the life of the Ashram. It implies also a chela of such devotion and essential basic selflessness that the Ashram needs no protection from his vibratory activity; he [746] never exacts from the Master any of the potency which rebuffs, as it is esoterically called. The Master knows that if a call comes from the chela on the thread, it will not be a waste of His time to respond, because the call will always be launched on behalf of group need and for the establishing of group purpose.

Ở đây, Tôi muốn lưu ý các bạn về thái độ của Chân sư ở giai đoạn tiến bộ này của đệ tử của Ngài. Như tên gọi của nó, đệ tử ở giai đoạn này được phép kêu gọi sự chú ý của Chân sư; điều này chỉ được phép khi đệ tử có thể được tin tưởng để sử dụng đặc quyền này chỉ cho các mục đích phụng sự nhóm chứ không bao giờ cho bản thân hoặc lợi ích của chính mình. Điều này biểu thị rằng đệ tử có khả năng tự giải quyết cuộc sống và các vấn đề của mình, và do đó không dễ đem các khủng hoảng cá nhân của y xâm nhập vào đời sống của Ashram. Nó cũng ngụ ý một đệ tử có sự tận tâm và tính vô ngã cơ bản đến mức Ashram không cần bảo vệ trước các hoạt động rung động của y; y [746] không bao giờ khiến Chân sư phải vận dụng bất kỳ uy lực xua đẩy nào, như cách gọi huyền linh. Chân sư biết rằng nếu có lời kêu gọi từ đệ tử trên đường dây, thì việc đáp lại sẽ không lãng phí thời gian của Ngài, bởi vì lời kêu gọi sẽ luôn được đưa ra vì nhu cầu của nhóm và vì mục đích thiết lập mục đích của nhóm.

No matter what the Master is doing or what His preoccupation, He *must* respond to that call, for it is the endowed right of the trusted disciple to send it out when emergency demands it. You might ask how the chela knows that he can "get through" to the Master, using here a colloquialism. I can assure you that a complete inhibition rests upon him when the call may not be sounded —an inhibition, arising on his side of the relationship and not imposed by the Master —and he neither wants nor attempts to sound the call when there is a question in his mind. It is a matter of clear intuitive perception, the recognition of an unimpeded channel and an act of spiritual will. It is in reality a process of invocation and evocation. This whole concept of the chela on the thread lies behind the distorted teaching about the prerogatives and privileges of the

Bất kể Chân sư đang làm gì hay Ngài đang bận tâm điều gì, Ngài phải đáp ứng lời kêu gọi đó, vì đó là quyền được ban cho đệ tử được tin tưởng để phát ra lời kêu gọi khi tình huống khẩn cấp đòi hỏi. Các bạn có thể hỏi làm thế nào mà đệ tử biết rằng y có thể "thông tuyến" với Chân sư, sử dụng một cách diễn đạt thông tục ở đây. Tôi có thể đảm bảo với các bạn rằng có một sự ức chế hoàn toàn tác động lên y khi lời kêu gọi không được phép phát ra — một sự ức chế phát sinh từ phía y trong mối quan hệ này chứ không phải do Chân sư áp đặt — và y không hề muốn cũng như không cố gắng phát ra lời kêu gọi khi còn có sự nghi ngờ trong tâm trí y. Đây là một vấn đề của sự nhận thức trực giác rõ ràng, sự công nhận một kênh không bị cản trở và là một hành động của ý chí tinh thần. Trên thực tế, đó là một quá trình của Khẩn Cầu và Gợi Lên. Toàn bộ khái niệm về

priesthood and the relation of the Pope, for instance, to God or of the "elect" to the Deity. This latent and unfulfilled ideal is that of the chela on the thread and the Master and His Ashram, interpreted by the ecclesiastical consciousness as the Church. When the coming world religion is built around the work and the activity of the world disciples and knowers, then we shall see these symbols, called the "rights and prerogatives of the priesthood," correctly interpreted and truly expressed. The same symbolic inferences are also to be seen in the Brahmin caste in India.

đệ tử trên đường dây nằm sau những giáo lý bị bóp méo về đặc quyền và quyền hạn của giới giáo sĩ và mối quan hệ, chẳng hạn, giữa Giáo hoàng với Thượng Đế hoặc giữa "những người được chọn" với Đấng Thiêng Liêng. Lý tưởng tiềm ẩn và chưa được thực hiện này chính là mối quan hệ giữa đệ tử trên đường dây với Chân sư và Ashram của Ngài, được tâm thức giáo sĩ diễn giải thành mối quan hệ với Giáo hội. Khi tôn giáo thế giới sắp tới được xây dựng xung quanh công việc và hoạt động của các đệ tử thế giới và những thức giả, chúng ta sẽ thấy các biểu tượng này, gọi là "quyền hạn và đặc quyền của giáo sĩ," được diễn giải chính xác và thể hiện đúng đắn. Các ám chỉ biểu tượng tương tự cũng được nhìn thấy trong tầng lớp Bà-la-môn ở Ấn Độ.

This responsive relationship and interplay is only attained after a long cycle of the outer relation of the accepted disciple upon the periphery and finally within the Ashram. It does not come about as the result of any effort to fit oneself for this position of power and of influence in service. It is simply the silent and almost unconsciously achieved result of that self-effacement and self-forgetfulness which distinguishes the accepted disciple; he is decentralised and engrossed in the fulfilment of the divine Plan to the best of his ability. It is the reward, if I might so express it, of the worker who knows what [747] he has come into incarnation to do and who is endeavouring with dedication to do it. The driving urge of his life is the need of humanity and his expanding awareness of the immediate next step that man must take.

Mối quan hệ đáp ứng và tương tác này chỉ đạt được sau một chu kỳ dài của mối quan hệ bên ngoài của đệ tử được chấp nhận ở ngoại vi và cuối cùng là bên trong ashram. Nó không xảy ra do bất kỳ nỗ lực nào để điều chỉnh bản thân cho vị trí quyền lực và ảnh hưởng này trong sự phụng sự. Nó chỉ đơn giản là kết quả im lặng và gần như đạt được một cách vô thức của sự quên mình và khiêm tốn đó, điều này phân biệt đệ tử được chấp nhận; y phi tập trung hóa và mải mê hoàn thành Thiên Cơ với khả năng tốt nhất của mình. Đó là phần thưởng, nếu Tôi có thể diễn đạt như vậy, của người làm việc, người biết những gì [747] mà y đã nhập thể để làm và người đang nỗ lực với sự cống hiến để làm điều đó. Sự thôi thúc mạnh mẽ trong cuộc sống của y là nhu cầu của nhân loại và nhận thức ngày càng mở rộng của y về bước tiếp theo trước mắt mà con người phải thực hiện.

Webinar 19

The major tasks of the Master when a disciple first enters His Ashram is to make him *think* along the lines of decentralisation. This involves the shift of the disciple's consciousness from himself to the work to be done and, incidentally, the answering of the questions:

Nhiệm vụ chính của Chân sư khi một đệ tử lần đầu tiên bước vào ashram của Ngài là khiến y suy nghĩ theo hướng phi tập trung hóa. Điều này bao gồm việc chuyển đổi tâm thức của đệ tử khỏi bản thân sang công việc phải làm và, kèm theo đó, trả lời các câu hỏi sau:

1. Do you, in reality, know what your life task is?

1. Trên thực tế, bạn có biết nhiệm vụ cuộc đời mình là gì không?

2. Have you tried to carry this out in your current life processes?

2. Bạn đã cố gắng thực hiện điều này trong các quá trình sống hiện tại của mình chưa?

3. Is your main objective the building of character and the development of purity? If this is so, do you not think that you should be on the Path of Probation and not deluding yourself with the idea that you are on the Path of Discipleship?

3. Mục tiêu chính của bạn có phải là xây dựng tính cách và phát triển sự thuần khiết không? Nếu đúng như vậy, bạn có nghĩ rằng bạn nên đi trên Con Đường Dự bị và không tự huyễn hoặc mình với ý nghĩ rằng bạn đang đi trên Con Đường Đệ tử không?

4. Are you preoccupied with human need or are you engrossed with your own position as a disciple, with your own spiritual problems, and with the delusion of the terrific difficulties in your personal life?

4. Bạn có đang bận tâm đến nhu cầu của con người hay bạn đang mải mê với vị trí của chính mình như một đệ tử, với các vấn đề tinh thần của chính mình và với ảo tưởng về những khó khăn khủng khiếp trong cuộc sống cá nhân của bạn?

As long as you believe that your life is one of all engrossing interest and also one of exceeding hard places, you are only in the very early stages of accepted discipleship and have not yet cast off ancient habits of thought. These questions have eventually to be answered before the student has what I might call "the full freedom of the Ashram."

Chừng nào các bạn còn tin rằng cuộc sống của mình là một điều thú vị hấp dẫn và cũng là một nơi cực kỳ khó khăn, thì các bạn chỉ đang ở giai đoạn đầu của đệ tử được chấp nhận và vẫn chưa từ bỏ những thói quen suy nghĩ cũ. Những câu hỏi này cuối cùng phải được trả lời trước khi học viên có được cái mà Tôi có thể gọi là "sự tự do hoàn toàn của ashram".

The Ashram, you must remember, is externalised only in so far as it provides a point of spiritual tension. From that Ashram, disciples go out to work in the world. The outer group, working in the

Các bạn phải nhớ rằng, ashram chỉ được ngoại hiện trong chừng mực nó cung cấp một điểm nhất tâm tinh thần. Từ ashram đó, các đệ tử đi ra ngoài để làm việc trên thế giới. Nhóm bên ngoài, làm việc trên thế giới, hay

world, or the exoteric Ashram, is externalised by reflecting the radiance of the inner Ashram and by establishing a magnetic field of spiritual power. This is done just in so far as the members of the Ashram who are found on its outer periphery relate themselves to the inner Ashram and therefore react to the note and quality of the inner group, gathered around the Master.

ashram ngoại môn, được ngoại hiện bằng cách phản chiếu sự rạng rỡ của ashram nội môn và bằng cách thiết lập một từ trường của quyền năng tinh thần. Điều này được thực hiện trong chừng mực mà các thành viên của ashram được tìm thấy ở ngoại vi bên ngoài của nó liên hệ bản thân với ashram nội môn và do đó phản ứng với sắc thái và phẩm chất của nhóm nội môn, tập hợp xung quanh Chân sư.

An Ashram is not a group of people seeking spiritual realisation. It is a centre of group activity, swept by energies which [748] (when given full and proper sway) enable the group to carry out the Master's plan and meet human need. You may wonder perhaps why I so constantly emphasise this need. I do it because that need is the main and urgent principle of invocation; it can and will evoke hierarchical response and thus put two centres—that of Humanity and the Hierarchy—en rapport. This is a group correspondence to the invocation of the soul by the personality and its subsequent evocation upon the plane of every day living, thus leading to a consequent fusion. An Ashram or Master's group is, therefore, a centre of invocation and when the individual disciple becomes a chela on the thread, it is as the reward of selfless service —carried forward at any personal cost. Then the Ashram can be a centre of unique world potency.

Một Ashram không phải là một nhóm người đang tìm kiếm sự nhận thức tinh thần. Đó là một trung tâm hoạt động nhóm, được quét qua bởi các năng lượng mà [748] (khi được cho phép hoạt động đầy đủ và đúng cách) sẽ cho phép nhóm thực hiện kế hoạch của Chân sư và đáp ứng nhu cầu của nhân loại. Có thể các bạn tự hỏi tại sao Tôi lại liên tục nhấn mạnh nhu cầu này. Tôi làm vậy vì nhu cầu đó là nguyên lý chính yếu và cấp bách của sự khẩn cầu; nó có thể và sẽ gợi lên sự đáp ứng của Thánh đoàn, nhờ đó đặt hai trung tâm — Nhân loại và Thánh đoàn — trong mối quan hệ đồng điệu. Đây là một sự tương đồng ở cấp độ nhóm với sự khẩn cầu của linh hồn bởi phàm ngã và sự đáp ứng tiếp theo của linh hồn trên cõi sống thường nhật, dẫn đến sự dung hợp tương ứng. Do đó, một Ashram hay nhóm của Chân sư là một trung tâm của sự khẩn cầu, và khi một đệ tử cá nhân trở thành đệ tử trên đường dây, đó là phần thưởng cho sự phụng sự vô ngã — được thực hiện dù phải trả giá bằng bất kỳ sự hy sinh cá nhân nào. Khi đó, Ashram có thể trở thành một trung tâm của quyền năng độc nhất trên thế giới.

Chelas on the thread employ a peculiar technique, according to their ray; they work always through the head centre. By means of this centre, they sound out the call (an inaudible call, from the physical plane angle) which (vibrating along the thread) reaches

Các đệ tử trên đường dây sử dụng một kỹ thuật đặc biệt, tùy theo cung của họ; họ luôn làm việc thông qua trung tâm đầu. Bằng phương tiện của trung tâm này, họ phát ra lời kêu gọi (một lời kêu gọi không thể nghe thấy, từ góc độ của cõi trần) (rung động dọc

the Master. These techniques are, however, taught directly to the disciple by the Master when He recognises His chela's right to the privilege. I cannot give these techniques direct to you. When you are "on the thread," you will inevitably have the information given to you.

theo tuyến) đến được Chân sư. Tuy nhiên, những kỹ thuật này được Chân sư dạy trực tiếp cho đệ tử khi Ngài nhận ra quyền của đệ tử đối với đặc ân này. Tôi không thể cung cấp trực tiếp những kỹ thuật này cho các bạn. Khi các bạn "ở trên đường dây", các bạn chắc chắn sẽ được cung cấp thông tin.

This thread is *not* the antahkarana but a linking thread of living light. This the Master projects as the disciple's service evokes a response from Him. This evocation, however, increases its potency as the disciple builds the antahkarana between the personality and the Spiritual Triad. The chela on the thread eventually has the life thread (one aspect of the antahkarana) connected with this ashramic thread and hence the establishment of monadic control of the individual which (in its group form) signifies the control of the Hierarchy by Shamballa. The lesser and the greater relationship must ever be borne in mind.

Tuyến này không phải là antahkarana mà là tuyến liên kết của ánh sáng sống. Chân sư phóng chiếu tuyến này khi sự phụng sự của đệ tử gợi lên sự đáp lại từ Ngài. Tuy nhiên, sự khơi gợi này làm tăng năng lực của nó khi đệ tử xây dựng antahkarana giữa phàm ngã và Tam nguyên Tinh thần. Đệ tử trên đường dây cuối cùng có sinh mệnh tuyến (một khía cạnh của antahkarana) được kết nối với tuyến ashram này và do đó thiết lập sự kiểm soát của chân thần đối với cá nhân mà (ở dạng nhóm của nó) biểu thị sự kiểm soát của Thánh đoàn bởi Shamballa. Mối quan hệ nhỏ hơn và lớn hơn phải luôn được ghi nhớ.

To the average aspirant, the implications of this stage of discipleship are valuable from the angle of emphasising what has not been achieved. The implications are, therefore, negative. This is frequently desirable where accepted disciples are concerned whose attitude should be positive and intelligent. [749] The Law of Positive and Negative Relationships underlies all these stages. That which is higher is, at first, always negative to that which is lower; then interim changes take place which make the higher positive to the lower and lead, therefore, to the steady ascending of the Way of Life and the Ladder of Spiritual Ascent.

Đối với người chí nguyện trung bình, những hàm ý của giai đoạn đệ tử này rất có giá trị từ góc độ nhấn mạnh những gì chưa đạt được. Do đó, những hàm ý này là tiêu cực. Điều này thường là mong muốn khi liên quan đến các đệ tử được chấp nhận có thái độ tích cực và thông minh. [749] Định luật về các Mối Quan hệ Dương và Âm làm nền tảng cho tất cả những giai đoạn này. Cái cao hơn, lúc đầu, luôn âm đối với cái thấp hơn; sau đó, những thay đổi tạm thời diễn ra khiến cái cao hơn trở nên dương đối với cái thấp hơn và do đó, dẫn đến sự đi lên ổn định của Con Đường Sống và Nấc thang Tinh thần Đi Lên.

PART VIII—PHẦN VIII (750-764)

Stage V. The Chela within the Aura—Giai đoạn V. Đệ tử trong Hào quang.

The definition, as given earlier by me, runs as follows:

Định nghĩa, như đã được tôi đưa ra trước đó, diễn đạt như sau:

"The stage wherein he is permitted to know the method whereby he may set up... a call which will entitle him to an interview with the Master. At this stage, the disciple is called a chela within the aura."

"Đây là giai đoạn trong đó y được phép biết phương pháp qua đó y có thể thiết lập... một lời gọi vốn cho phép y có một buổi gặp mặt với Chân sư. Ở giai đoạn này, đệ tử được gọi là đệ tử trong hào quang."

It is a stage of discipleship which is far in advance of that attained by most disciples, because it connotes almost complete at-one-ment between the disciple and the Master's group. He has already been accorded the privilege of invoking the attention of the Master in times of emergency and is sure of His response. He has advanced from the point when he was being trained to become an integrated and useful unit in the Ashram to where he is a trusted agent. His orientation is now fixed and though he is subjected to many tests and difficulties, these are increasingly concerned with the group life and condition and not with himself. I refer not here to the difficulties of any ashramic group or to those connected with any group affiliation the disciple may rightly hold upon the physical plane, but to his responsiveness to the group need of humanity. Where this responsiveness exists, it means that the whole is of greater importance to him than the part. This in no way negates his ability to work with individuals or to give understanding love and compassion to those in his path of life who need it. But he has arrived at a sense of right proportion and of correct organisation of his life processes, trends and activities in time and space. He can then be depended upon always to substitute the good of the

Đây là một giai đoạn của địa vị đệ tử vượt xa so với hầu hết các đệ tử khác, vì nó ám chỉ sự hầu như hoàn toàn hợp nhất giữa đệ tử và nhóm của Chân sư. Y đã được ban cho đặc quyền khẩn cầu sự chú ý của Chân sư trong những lúc khẩn cấp và chắc chắn sẽ nhận được sự đáp ứng từ Ngài. Y đã tiến xa từ điểm khi y đang được huấn luyện để trở thành một đơn vị hữu ích và hợp nhất trong ashram đến nơi y là một tác nhân đáng tin cậy. Sự định hướng của y đã được cố định và dù y gặp nhiều thử thách và khó khăn, những điều này ngày càng liên quan đến đời sống và điều kiện của nhóm và không phải của cá nhân y. Tôi không nói ở đây về những khó khăn của bất kỳ nhóm ashramic nào hay liên quan đến bất kỳ sự liên kết nhóm nào mà đệ tử có thể giữ trên cõi hồng trần, mà là về sự đáp ứng của y đối với nhu cầu của nhân loại. Nơi nào có sự đáp ứng này, nghĩa là tổng thể quan trọng hơn phần đối với y. Điều này không hề phủ nhận khả năng y làm việc với các cá nhân hay dành tình thương hiểu biết và lòng trắc ẩn cho những người đang cần trên con đường đời của y. Nhưng y đã đạt được một ý thức về tỉ lệ đúng và cách tổ chức hợp lý các quá trình, xu hướng và hoạt động trong đời sống của y trong thời gian và không gian. Như vậy, y có thể luôn đặt lợi ích của toàn thể lên trên lợi ích cá nhân, như phàm ngã có thể thấy. [750]

whole for individual good, as the personality might see it. [750]

The Master knows that in the chela who has reached this stage He has a dependable instrument and one who can be regarded as no longer a drag on the life of the group. I have pointed out to you before this how difficult is the process of absorbing a new disciple into an Ashram; he has to be taught to advance gradually from the periphery of the group consciousness towards the centre. Each step forward necessitates care on the part of the Master in order to see that the Ashram is preserved from all disruptive activity. It is only when the chela has achieved "occult serenity" that he can be permitted to focus himself permanently within the group aura. This happens when he becomes conscious of the peculiar and specific vibration of the Master's aura. Hence, as you can well see, the need for serenity.

Chân sư biết rằng trong người đệ tử đã đạt đến giai đoạn này, Ngài có một công cụ đáng tin cậy và không còn là gánh nặng đối với đời sống của nhóm. Tôi đã chỉ ra với bạn trước đó rằng việc hấp thụ một đệ tử mới vào trong Ashram khó đến mức nào; y phải được dạy để tiến dần từ ngoại vi của tâm thức nhóm vào trung tâm. Mỗi bước tiến lên đòi hỏi sự cẩn trọng từ phía Chân sư để đảm bảo rằng Ashram không bị phân tán bởi bất kỳ hoạt động nào. Chỉ khi đệ tử đạt được "sự tĩnh lặng huyền bí" y mới được phép định tâm vĩnh viễn trong hào quang nhóm. Điều này xảy ra khi y trở nên ý thức được rung động đặc biệt của hào quang của Chân sư. Do đó, như bạn có thể thấy rõ, cần có sự tĩnh lặng.

I would point out that serenity and peace are not identical. Peace must ever be temporary and refers to the world of feeling and to conditions susceptible of disturbance. It is essential to progress and an inevitable happening that every step forward is marked by disturbances, by points of crisis and chaos, replaced later (when successfully handled) by periods of peace. But this peace is not serenity and a chela is only permitted to dwell within the Master's aura when *serenity has been substituted for peace.* Serenity signifies that deep calm, devoid of emotional disturbance which distinguishes the disciple who is focussed in a "mind held steady in the light." The surface of his life may be (from the worldly angle) in a state of violent flux. All that he cherishes and holds dear in the three worlds may be crashing around him. But in spite of all, he stands

Tôi muốn chỉ ra rằng tĩnh lặng và hòa bình không giống nhau. Hòa bình bao giờ cũng là tạm thời và liên quan đến thế giới của cảm xúc và những điều kiện dễ bị xáo trộn. Điều thiết yếu cho sự tiến bộ và tất yếu xảy ra là mỗi bước tiến lên đều được đánh dấu bởi các xáo trộn, các điểm khủng hoảng và hỗn loạn, sau đó được thay thế bởi các giai đoạn hòa bình khi được xử lý thành công. Nhưng hòa bình này không phải là sự tĩnh lặng và một đệ tử chỉ được phép sống trong hào quang của Chân sư khi *sự tĩnh lặng đã được thay thế cho hòa bình.* Sự tĩnh lặng ám chỉ một sự an tĩnh sâu sắc, không bị xáo trộn về cảm xúc vốn là đặc điểm của người đệ tử đã định tâm trong một "trí tuệ giữ vững trong ánh sáng." Bề mặt cuộc sống của y có thể (từ góc nhìn của thế gian) đang trong trạng thái hỗn loạn dữ dội. Mọi thứ y trân trọng và quý giá trong ba thế giới có thể đang sụp đổ xung quanh y.

firm, poised in soul consciousness and the depths of his life remain undisturbed. This is not insensitivity or a forced auto-suggestion, neither is it a capacity to exteriorise the consciousness in such a manner that individual events and happenings are ignored. *It is intensity of feeling transmuted into focussed understanding.* When this has been attained, the chela has the right to live within the aura of the Master. There is nothing now in him which will require the Master to sidetrack His attention from vital efforts to the unimportant task of helping a disciple. [751]

Nhưng bất chấp tất cả, y đứng vững, quân bình trong tâm thức linh hồn và các vực sâu của đời y vẫn không xáo động. Điều này không phải là sự vô cảm hay một sự tự ám thị ép buộc, cũng không phải là khả năng dời tâm thức ra ngoài theo một cách mà các sự kiện và biến cố cá nhân bị bỏ qua. *Đó là cường độ của cảm xúc được chuyển hóa thành sự thấu hiểu tập trung.* Khi điều này đã đạt được, đệ tử có quyền sống trong hào quang của Chân sư. Không còn gì trong y đòi hỏi Chân sư phải phân tâm khỏi nỗ lực sống còn để thực hiện nhiệm vụ không quan trọng là giúp một đệ tử. [751]

An accepted disciple, therefore, advances—if I may so express it—through the medium of three vibratory realisations:

Do đó, một đệ tử được chấp nhận tiến lên—nếu Tôi có thể diễn đạt như vậy—qua môi trường của ba sự nhận thức rung động:

1. He reacts to the vibration, the note or the quality of an Ashram, according to his ray type. The periphery of a Master's sphere of group control is contacted by him and he becomes an accepted disciple in full *waking* consciousness. The Master is aware of his presence upon the outer fringe of His consciousness; his fellow disciples are also aware of another point of light within the Ashram, largely because of the effort they have to make to *offset* the new chela's personality reactions to the new mode of life, to the effects wrought into his consciousness by his penetration into the world of meaning and to the out-surging of his devotion to the Master. It becomes the task of more advanced chelas to protect the Master from the violent reactions of the new chela and to stand between Him and the neophyte. Some initiate-chela takes him in hand and acts as intermediary. The chela (as I have earlier pointed out) is in touch with the Master when, and only when, the Master so desires and it would be good and helpful to the entire group.

1. Y phản ứng với rung động, âm điệu hoặc phẩm tính của Ashram, theo loại cung của y. Y tiếp xúc với ngoại vi của phạm vi kiểm soát nhóm của Chân sư và trở thành một đệ tử được chấp nhận với toàn bộ *tâm thức tỉnh.* Chân sư nhận thức được sự hiện diện của y trên ngoại rìa của tâm thức Ngài; các đệ tử đồng liêu của y cũng nhận thức có một điểm ánh sáng mới trong Ashram, chủ yếu vì nỗ lực họ phải làm để *hóa giải* những phản ứng của cá nhân mới đối với lối sống mới, tới các ảnh hưởng đưa vào tâm thức của y bởi sự xâm nhập vào thế giới của thâm nghĩa và sự sùng kính tràn dâng của y đối với Chân sư. Nhiệm vụ của các đệ tử tiến bộ hơn là bảo vệ Chân sư trước những phản ứng dữ dội của đệ tử mới và đứng giữa Ngài và người sơ cơ. Một đệ tử-điểm đạo nào đó đảm nhận và làm trung gian. Đệ tử (như Tôi đã chỉ ra trước đó) liên lạc với Chân sư khi, và chỉ khi, Chân sư muốn và điều đó sẽ tốt và hữu ích cho toàn nhóm.

2. He realises increasingly the nature and note of his Ashram and advances from the periphery into the sphere of influence of the Master and His group; he then begins to participate more and more in the group life and is less and less interested in himself. He becomes, consequently, a more valuable asset in the Ashram and is entrusted with specific duties and tasks for which he is individually responsible to the initiate-chela in charge of him. The Master begins to contact him with greater frequency and—because he is becoming decentralised and his own growth and development are of less and less importance to him than service for others—he is permitted to attract the Master's attention when help is needed for the group, and thus becomes a chela on the thread. The antahkarana is being rapidly built and the inflow of life from the Spiritual Triad increases slowly and regularly. He has reached a point where, upon the outer plane, he is gathering around him a sphere of influence as a result of his soul radiation, via the personality. It might be stated that no disciple becomes a chela on the thread until he has many people in the outer world who (on a lower turn of the spiral) are to him what he is to the Master—chelas [752] on the thread. In a distorted and frequently unsatisfactory fashion, he is engaged in forming his own group and today this is very often the case. The world is full of struggling disciples, intensely preoccupied with forming organisations, with gathering around them those whom they can help, thus striking a particular note and learning the rudiments (the *rudiments*, I repeat, my brother) of group work as the Hierarchy seeks to see it carried out.

2. Y ngày càng nhận thức rõ hơn bản chất và âm điệu của Ashram của mình và tiến từ ngoại vi vào phạm vi ảnh hưởng của Chân sư và nhóm của Ngài; y bắt đầu tham gia ngày càng nhiều vào đời sống nhóm và ngày càng ít quan tâm đến bản thân. Y trở nên, do đó, một nguồn lực hữu ích hơn trong Ashram và được giao những nhiệm vụ và công việc cụ thể mà y chịu trách nhiệm cá nhân đối với đệ tử-điểm đạo phụ trách y. Chân sư bắt đầu liên lạc với y thường xuyên hơn và—bởi vì y đang phi tập trung vào bản thân và sự phát triển của y ít và ít quan trọng hơn với y so với việc phụng sự người khác—y được phép thu hút sự chú ý của Chân sư khi cần giúp đỡ cho nhóm, và do đó trở thành một đệ tử trên đường dây. Sợi dây antahkarana đang được xây dựng nhanh chóng và dòng chảy của sự sống từ Tam Nguyên Tinh Thần tăng lên chậm rãi và đều đặn. Y đã đạt đến một điểm mà, trên cõi ngoại, y đang tụ tập quanh mình một phạm vi ảnh hưởng như là kết quả của sự bức xạ linh hồn của y, qua phàm ngã. Có thể nói rằng không một đệ tử nào trở thành đệ tử trên đường dây cho tới khi y có nhiều người trong thế giới bên ngoài mà (trên một vòng xoáy thấp hơn) là cho y điều y là cho Chân sư—đệ tử [752] **trên đường dây.** Trong một cách bị bóp méo và thường không thỏa đáng, y đang tham gia vào việc hình thành nhóm riêng của mình và ngày nay điều này thường xảy ra. Thế giới đầy những đệ tử đang đấu tranh, bận rộn mãnh liệt với việc thành lập các tổ chức, với việc tụ tập quanh họ những người mà họ có thể giúp, do đó phát ra một âm điệu đặc biệt và học hỏi được những kiến thức cơ bản (những *kiến thức cơ bản,* Tôi nhắc lại, huynh đệ của tôi) về công việc nhóm như Thánh Đoàn mong muốn thấy nó được thực hiện.

3. He responds powerfully and (from his point of view) quite unexpectedly to the realised vibration of the Master as He

3. Y đáp ứng mạnh mẽ và (từ quan điểm của y) hoàn toàn bất ngờ đối với rung động nhận thức được của Chân sư khi Ngài hoạt động

functions at the very centre of His group. He has known the Master's vibratory call; he has become aware of the quality of the Ashram which is evoked by the Master. Now he is admitted to the secret place to be found at the very heart of the Ashram and becomes a chela within the aura.

tại trung tâm của nhóm của Ngài. Y đã biết đến rung động kêu gọi của Chân sư; y đã nhận thức được phẩm tính của Ashram vốn được Chân sư gợi lên. Giờ đây, y được chấp nhận vào nơi bí mật nằm ngay trái tim của Ashram và trở thành đệ tử trong hào quang.

The aura of any form of life can be defined as the quality of a sphere of radiatory activity. Very little is as yet known about auras, and a great deal of nonsense has been written anent the matter. The aura is usually spoken of in terms of colour and of light, due to the nature of the vision of the one who sees and the apparatus of response which is in use. Two words only describe an aura from the point of view of occult knowledge and they are "quality" and "sphere of influence." What the clairvoyant really contacts is an *impression* which the mind rapidly translates into the symbology of colour, whereas there is no colour present. Seeing an aura, as it is called, is in reality a state of awareness. That the seer may in all sincerity believe that he has registered a colour, a series of colours, or light, is entirely true in many cases, but what he has really recorded is the quality of a sphere of radiatory activity; this he does when his own individual sphere of radiatory activity is of the same nature and quality as that contacted. Most seers register the astral range of vibrations of a person or a group and this through the medium of their own astral body. The impact of a truth or of a mental concept and its recognition is an expression of a similar contact, carried forward this time into the realm of the mind.

Hào quang của bất kỳ dạng sống nào cũng có thể được định nghĩa là phẩm chất của một phạm vi hoạt động bức xạ. Rất ít điều được biết về hào quang, và có rất nhiều điều vô nghĩa đã được viết về vấn đề này. Hào quang thường được nói đến bằng thuật ngữ của màu sắc và ánh sáng, do bản chất của tầm nhìn của người nhìn thấy và bộ máy đáp ứng mà y đang sử dụng. Chỉ có hai từ mô tả hào quang từ quan điểm của kiến thức huyền bí và chúng là "phẩm chất" và "phạm vi ảnh hưởng." Điều mà nhà thông nhãn thực sự tiếp xúc là một ấn tượng mà tâm trí nhanh chóng dịch ra thành biểu tượng màu sắc, trong khi thực tế không có màu sắc nào hiện diện. Việc nhìn thấy hào quang, như nó được gọi, thực ra là một trạng thái nhận thức. Rằng nhà thấy có thể tin một cách chân thành rằng y đã ghi nhận một màu sắc, một chuỗi sắc thái, hoặc ánh sáng, điều đó hoàn toàn đúng trong nhiều trường hợp, nhưng điều y thực sự đã ghi lại là phẩm chất của một phạm vi hoạt động bức xạ; điều này y làm khi phạm vi hoạt động bức xạ cá nhân của y có cùng bản chất và phẩm chất với phạm vi được tiếp xúc đó. Hầu hết các nhà thấy ghi nhận phạm vi rung động cảm dục của một người hoặc một nhóm và điều này thông qua trung gian của thể cảm dục của họ. Tác động của chân lý hoặc của một khái niệm trí tuệ và việc nhận thức nó là biểu hiện của một tiếp xúc tương tự, được thực hiện lần này vào trong phạm vi của thể trí.

This explains the truth lying behind all so-called "expansions of consciousness" to

Điều này giải thích chân lý ẩn sau tất cả các "mở rộng tâm thức" được gọi là tới đó tâm trí

which the mind of man can respond; he registers a constant succession of vibratory impacts, emanating from spheres of activity; these range all the way from the early stage of increasing awareness through the development of the five senses and the three vehicles of contact in the three worlds of human experience to those recognitions which lead a man into the sphere of influence of a Master and later enable him to take what is termed one of the major initiations.

con người có thể đáp ứng; y ghi nhận một chuỗi liên tục của các tác động rung động, xuất phát từ các phạm vi hoạt động; điều này bao quát từ giai đoạn đầu của nhận thức gia tăng qua việc phát triển của năm giác quan và ba phương tiện tiếp xúc trong ba thế giới kinh nghiệm con người đến những nhận thức vốn dẫn con người vào trong phạm vi ảnh hưởng của một Chân sư và sau đó cho phép y thực hiện cái mà được gọi là một trong những cuộc điểm đạo lớn.

These spheres of radiatory activity are ever present even when unregistered and unrecognised. The evolutionary process is one of developing a response apparatus with which to register them; having done so, the next step is to react intelligently to such contacts, thus producing an ever increasing range of awareness which finally constitutes the sum total of consciousness.

Các phạm vi hoạt động bức xạ này luôn hiện diện ngay cả khi không được ghi nhận và nhận ra. Quá trình tiến hóa là một quá trình phát triển một bộ máy đáp ứng để ghi nhận chúng; sau khi làm như vậy, bước tiếp theo là phản ứng một cách thông minh với các tiếp xúc đó, do đó tạo ra một phạm vi nhận thức ngày càng mở rộng vốn cuối cùng tạo thành tổng số của tâm thức.

I cannot here enlarge upon this theme as it proceeds under the impelling force of evolution. I am only here concerned with the fact of a Master's sphere of radiatory activity and its peculiar quality and ray colouring (occultly understood).

Tôi không thể mở rộng thêm về chủ đề này vì nó nằm dưới lực đẩy của sự tiến hóa. Tôi chỉ quan tâm ở đây với thực tế của phạm vi hoạt động bức xạ của Chân sư và phẩm chất riêng biệt của nó và màu sắc cung (hiểu theo thuật ngữ huyền bí học).

The factor lying behind and thus making possible each of the six stages of discipleship is the existence in the disciple of qualities, radiatory activities and emanatory impulses which correspond to those emanating from some particular Ashram. These, when they have evoked a response and drawn the disciple to the periphery of the sphere of activity of such an Ashram, gradually intensify their magnetic, attractive quality; they awaken to still greater potency the same qualities in the disciple, occultly pulling him closer to the central point, which is the focus of all the trained ability

Yếu tố đằng sau và do đó làm cho mỗi trong sáu giai đoạn của địa vị đệ tử có thể là sự tồn tại trong đệ tử của các phẩm chất, hoạt động bức xạ và xung lực phát xạ tương ứng với những cái phát ra từ một Ashram cụ thể nào đó. Những cái này, khi chúng đã gợi lên một phản ứng và thu hút đệ tử tới ngoại vi của phạm vi hoạt động của một Ashram như vậy, dần dà tăng cường phẩm chất từ tính, hấp dẫn của chúng; chúng làm thức tỉnh sự mạnh mẽ hơn nữa các phẩm chất tương tự trong đệ tử, huyền bí lôi kéo y tiến vào điểm trung tâm, cái là tiêu điểm của tất cả khả năng được rèn luyện và đời sống tinh thần

and the high-powered spiritual life of the Master at the very heart of the Ashram.

mạnh mẽ của Chân sư ở ngay trung tâm Ashram.

It is at this point that the disciple awakens to the realisation that his three bodies or vehicles—etheric, astral and mental—are only the reflections of the three aspects of the Spiritual Triad and that they can give him the key to his own being and also the capacity to respond to the threefold vibration of the Master, as expressed through His aura.

Tại điểm này, đệ tử thức tỉnh nhận ra rằng ba thể của y—thể dĩ thái, thể cảm dục và thể trí—chỉ là sự phản chiếu của ba phương diện của Tam Nguyên Tinh Thần và chúng có thể cho y chìa khóa để hiểu bản thể của mình và cũng là khả năng để đáp ứng với rung động tam phân của Chân sư, như được thể hiện qua hào quang của Ngài.

The teaching that the personality must be destroyed is a distortion of the truth; his focus of consciousness has to be shifted from the threefold lower nature into that of the Triad and this with the aid of the threefold soul nature. The mode of this progressive shifting is response to an ever higher rate of [754] vibratory activity. Just as soon as there exists, in the consciousness of the disciple, the ability to respond to the quality and the radiation, emanating from an Ashram, he moves forward into that sphere of influence. That in his own aura which is akin to the quality of the Master's aura is trained, intensified and purified. His own radiatory activity is enhanced as the ashramic life plays upon his vehicles until in time he becomes the chela within the aura. In a faint way, his vibration and that of the Master tend to synchronise.

Giáo lý rằng phàm ngã phải bị tiêu diệt là một sự bóp méo của chân lý; tiêu điểm của tâm thức của y phải được chuyển từ bản chất tam phân thấp hơn sang bản chất của Tam Nguyên và điều này với sự trợ giúp của bản chất tam phân của linh hồn. Phương thức chuyển đổi dần dần này là sự đáp ứng với một tốc độ hoạt động rung động [754] ngày càng cao. Ngay khi có tồn tại, trong tâm thức của đệ tử, khả năng đáp ứng với phẩm chất và bức xạ, phát ra từ một Ashram, y tiến vào trong phạm vi ảnh hưởng. Cái trong hào quang của y vốn tương tự với phẩm chất của hào quang của Chân sư được rèn luyện, tăng cường và làm sạch. Hoạt động bức xạ của y được tăng cường khi đời sống ashramic tác động lên các thể của y cho đến khi y trở thành đệ tử trong hào quang. Theo một cách mơ hồ, rung động của y và của Chân sư có xu hướng đồng bộ hóa.

I would point out that in this way, the disciple begins to make a significant contribution to the life of the Ashram. Each disciple who penetrates into the aura of the Master through similarity of quality and vibratory activity enriches and intensifies the group with which he is thus affiliated. As time elapses, the Ashram of a Master becomes increasingly potent, magnetic and radiant. Within that aura the initiate-

Tôi muốn chỉ ra rằng theo cách này, đệ tử bắt đầu đóng góp đáng kể cho đời sống của Ashram. Mỗi đệ tử xâm nhập vào hào quang của Chân sư qua sự tương đồng về phẩm chất và hoạt động bức xạ, làm giàu và tăng cường nhóm với cái mà y liên đới như vậy. Khi thời gian trôi qua, Ashram của Chân sư ngày càng trở nên mạnh mẽ, từ tính và tỏa sáng. Trong hào quang đó, đệ tử-điểm đạo đồ tiếp tục công việc của mình, đứng tại trung

disciple carries forward his work, standing at the radiant centre of the group life and working from thence outwards in service. He is ever careful to protect that centre from any quality of his own aura which is not in harmony with the quality of the Master and to keep (as far as may be) outside his own consciousness any thoughts or desires which might disturb the group aura. When he is admitted to this stage of discipleship that is his responsibility, and such a privilege is never accorded to him unless he is able so to guard himself and the sphere of influence of which he is now a part.

tâm tỏa sáng của đời sống nhóm và làm việc từ đó ra ngoài để phục vụ. Y luôn cẩn thận bảo vệ trung tâm đó khỏi bất kỳ phẩm chất nào của hào quang của mình vốn không hòa hợp với phẩm chất của Chân sư và cố gắng (nếu có thể) giữ bên ngoài tâm thức của mình bất kỳ suy nghĩ hay khao khát nào vốn có thể làm xáo động hào quang nhóm. Khi y được chấp nhận vào giai đoạn địa vị đệ tử này, đó là trách nhiệm của y, và một đặc quyền như vậy không bao giờ được ban cho y trừ khi y có khả năng tự giữ mình và bảo vệ phạm vi ảnh hưởng mà y hiện nay là một phần.

You can see, therefore, that the Hierarchy itself is only a great Ashram with a triangle at the centre, composed of the Christ, the Mahachohan and the Manu. Symbolically speaking, this triangle constitutes one radiant centre, for the radiatory activity of each of these Great Lords is such that They are swept into each other's auras in such a way that there is a complete blending and fusing. Every Ashram radiates some one major quality according to the ray of the Master at the centre; in the same way the Hierarchy radiates the quality of the second divine aspect, just as the all-inclusive Ashram (to which we give the name Shamballa) has the outstanding characteristic of the first aspect, life itself. This is not a quality, but that of which quality is an emanation. [755]

Do đó, bạn có thể thấy rằng Thánh Đoàn tự nó chỉ là một Ashram lớn với một tam giác ở trung tâm, bao gồm Đức Christ, Mahachohan và Manu. Biểu tượng mà nói, tam giác này cấu tạo một trung tâm tỏa sáng, vì hoạt động bức xạ của mỗi một trong Các Chúa Tể Vĩ Đại này là như thế mà Họ bị cuốn vào hào quang của nhau theo cách mà có một sự hợp nhất và dung hợp hoàn toàn. Mỗi Ashram phát ra một phẩm chất chính nào đó theo cung của Chân sư ở trung tâm; theo cách tương tự Thánh Đoàn phát ra phẩm chất của phương diện thiêng liêng thứ hai, cũng như Ashram bao gồm tất cả (mà chúng ta gọi là Shamballa) có đặc tính nổi bật của phương diện thứ nhất, chính sự sống. Điều này không phải là một phẩm chất, mà là cái mà phẩm chất là một phát xạ. [755]

The Master's aura (which determines the aura of the entire Ashram) has three outstanding radiations as far as the responsiveness of the disciple is concerned:

Hào quang của Chân sư (cái xác định hào quang của toàn Ashram) có ba bức xạ nổi bật liên quan đến sự đáp ứng của đệ tử:

1. The radiation which comes from the higher levels of the mental plane, or from the lowest aspect of the Spiritual Triad. The potency of this radiation and the extent of

1. Bức xạ phát ra từ các cấp bậc cao hơn của cõi trí, hoặc từ phương diện thấp nhất của Tam Nguyên Tinh Thần. Sức mạnh của bức xạ này và phạm vi ảnh hưởng sẽ được xác

the sphere of influence will be determined by the extent to which the Master is spiritually in touch with the Mind of God. I do not use the word “consciously” in this connection and when dealing with conditions above egoic levels. It is this particular radiation which evokes a response from the embryonic abstract mind of the disciple when the antahkarana is being built and is the first kind of contact to which the neophyte responds in the later stages of the Probationary Path. A direct line of influential approach is made between the Master and the awakening disciple as follows:

định bởi mức độ mà Chân sư liên kết tinh thần với Trí của Thượng đế. Tôi không sử dụng từ "có ý thức" trong kết nối này và khi nói về các điều kiện trên các cấp độ chân ngã. Chính bức xạ đặc biệt này gợi lên một phản ứng từ trí trừu tượng đang phát sinh của đệ tử khi antahkarana đang được xây dựng và đó là loại tiếp xúc đầu tiên mà y đáp ứng trong các giai đoạn sau của Con Đường Dự Bị. Một đường liên lạc có ảnh hưởng trực tiếp được thiết lập giữa Chân sư và đệ tử đang tỉnh thức như sau:

a. The manasic permanent atom of the disciple.

a. Nguyên tử trường tồn manasic của đệ tử.

b. The knowledge petals of the egoic lotus.

b. Các cánh hoa tri thức của hoa sen chân ngã.

c. The lower concrete mind “held steady in the light.”

c. Hạ trí cụ thể được "giữ vững trong ánh sáng."

d. The throat centre.

d. Trung tâm cổ họng.

e. The brain of the disciple upon the physical plane.

e. Não của đệ tử trên cõi hồng trần.

This is all of it necessarily relative but the moment that the disciple has established this line of approach to the Spiritual Triad (even in a small measure) he makes his first response to the aura of the Master. The distinction between the aura of the Master and the aura of the Ashram is that the Master’s aura is *dynamic* and the group aura is *influential,* yet the two together constitute the group aura. When this initial response is made it results eventually in the disciple becoming the chela within the aura.

Tất cả điều này tất nhiên là tương đối nhưng ngay khi đệ tử đã thiết lập đường liên lạc này với Tam Nguyên Tinh Thần (dù ở mức độ nhỏ), y tạo ra phản ứng đầu tiên với hào quang của Chân sư. Sự khác biệt giữa hào quang của Chân sư và hào quang của Ashram là hào quang của Chân sư *năng động* và hào quang nhóm *có ảnh hưởng,* nhưng cả hai cùng nhau tạo thành hào quang nhóm. Khi phản ứng bắt đầu này được thực hiện, nó cuối cùng dẫn đệ tử trở thành đệ tử trong hào quang.

2. The radiation which comes from the plane of buddhi or of the spiritual intuition. This is an expression of the love nature of the Master and is that which enables Him to be in touch with the Heart of God. It might be noted here that these three radiations emanating from a Master and enhanced by the similar, though much less powerful, radiations of the inner members of the Ashram are the [756] factors which put the Master and the Ashram in contact with that which is occultly spoken of as the physical Sun, the heart of the Sun and the Central Spiritual Sun.

2. Bức xạ phát ra từ cõi Bồ Đề hay cõi trực giác tinh thần. Đây là biểu hiện của bản chất tình thương của Chân sư và là cái làm cho Ngài tiếp xúc với Trái Tim của Thượng đế. Có thể lưu ý ở đây rằng ba bức xạ này phát xuất từ một Chân sư và được tăng cường bởi những bức xạ tương tự, dù ít mạnh hơn nhiều, từ các thành viên bên trong của Ashram là những [756] yếu tố kết nối Chân sư và Ashram với điều mà người ta gọi là Mặt trời vật chất, trái tim của Mặt trời và Mặt trời Tinh thần Trung Ương.

The line along which this vibratory activity of the Master reaches the disciple and draws him finally within the aura is:

Đường dẫn dọc theo đó hoạt động rung động của Chân sư đến đệ tử và cuối cùng dẫn y vào trong hào quang là:

a. The buddhic permanent atom, or the intuitional vehicle of the advanced disciple.

a. Nguyên tử trường tồn bồ đề, hoặc phương tiện trực giác của đệ tử tiến bộ.

b. The love petals of the egoic lotus.

b. Các cánh hoa thương yêu của hoa sen chân ngã.

c. The astral body in its highest aspect.

c. Thể cảm dục ở khía cạnh cao nhất của nó.

d. The heart centre.

d. Trung tâm trái tim.

3. The radiation which comes from the atmic level or the will aspect of the Spiritual Triad. This is the emanatory expression of the capacity of the Master to enter into the Council at Shamballa, to register the purpose of God and to work with the Plan, which is the expression, in any given cycle, of the working out of the divine *Will*. This aspect of the Master's radiatory activity is of so high a nature that only the advanced initiate-chela can register it. It is transmitted into the physical consciousness of the disciple along the following lines:

3. Bức xạ phát ra từ cấp Atmic hoặc phương diện ý chí của Tam Nguyên Tinh Thần. Đây là biểu hiện phát xạ của khả năng của Chân sư để gia nhập Hội đồng tại Shamballa, để ghi nhận mục đích của Thượng đế và làm việc với Thiên Cơ, cái là biểu hiện, trong bất kỳ chu kỳ nào, của việc thực hiện Ý Chí thiêng liêng. Phương diện này của hoạt động bức xạ của Chân sư là một bản chất quá cao đến mức chỉ có đệ tử-điểm đạo đồ tiến hóa cao mới có thể ghi lại được. Nó được truyền vào tâm thức vật lý của đệ tử dọc theo các đường dẫn sau:

a. The atmic permanent atom or the focus of the spiritual will, the first aspect of the Spiritual Triad.

a. Nguyên tử trường tồn Atmic hoặc tiêu điểm của ý chí tinh thần, phương diện thứ nhất của Tam Nguyên Tinh Thần.

b. The sacrifice petals of the egoic lotus.

b. Các cánh hoa hy sinh của hoa sen chân ngã.

c. The etheric vehicle in its highest aspects.

c. Thể dĩ thái ở các khía cạnh cao nhất của nó.

d. The head centre.

d. Trung tâm đầu.

e. The centre at the base of the spine, which is aroused into activity in response to the vibratory radiation of the other four points of transmission.

e. Trung tâm tại đáy cột sống, cái được khơi dậy hoạt động để đáp ứng với bức xạ rung động của bốn điểm truyền khác.

You will note from a study of the above how abstruse and difficult it is to put into words the nature of the vibratory activity of the Master. All I can do—in default of your intuitive understanding—is to put into technical and academic terms (thereby crystallising the truth and somewhat distorting it) that which cannot be expressed.

Bạn sẽ lưu ý từ việc nghiên cứu các điều trên thấy khó khăn và phức tạp ra sao để diễn đạt bằng ngôn từ bản chất của hoạt động rung động của Chân sư. Tất cả những gì Tôi có thể làm—trong thiếu hiểu biết trực giác của bạn—là diễn đạt dưới hình thức thuật ngữ kỹ thuật và học thuật (do đó kết tinh chân lý và phần nào bóp méo nó) về cái không thể nào diễn đạt được.

This threefold radiation of the Master, as it expresses His planned activity and sphere of "influential emanation" is that which draws the disciple into His aura—not in this instance [757] the aura of the Ashram but of that which makes the ashramic aura possible—the *Life* of the Master.

Ba bức xạ này của Chân sư, khi nó thể hiện hoạt động được lên kế hoạch của Ngài và phạm vi của "ảnh hưởng phát xạ" đó là cái thu hút đệ tử đến hào quang của Ngài—trong trường hợp [757] này không phải hào quang của Ashram nhưng của cái tạo nên hào quang Ashram khả thi—*Đời sống* của Chân sư.

One interesting fact might here be given. The moment when an initiate-chela has intensified his vibration so that it is identical with that of the Master and can hold that rate of vibration as his normal radiatory quality, then he himself becomes a

Một sự thật thú vị có thể được đưa ra ở đây. Khoảnh khắc khi một đệ tử-điểm đạo đồ đã tăng cường rung động của mình đến mức nó giống hệt với Chân sư và có thể giữ được tốc độ rung này như phẩm chất bức xạ bình thường của y, thì y tự mình trở thành một

Master. In every Ashram, there is always at a given moment some one disciple who is being trained to take the Master's place eventually, thereby releasing Him for higher and more important work. As you know, I was the senior disciple of the Master K.H. and when I became a Master, I released Him for higher work and my place in His group was taken by another disciple on the second ray; two disciples are needed to bring about the complete liberation of a Master from all ashramic work and I was the first of the two chosen to do this. The other has not yet made the grade. When this process of identification takes place, a moving forward of every member in the entire Ashram becomes possible, e'en though it seldom happens. Symbolically speaking, it might be described as a potent expanding impulse which widens the circle of the Ashram so that higher levels can be touched and lower spheres of influence can be included.

Chân sư. Trong mỗi Ashram, luôn luôn có một thời điểm cụ thể mà một đệ tử nào đó đang được huấn luyện để cuối cùng thay thế Chân sư, do đó giải phóng Ngài để thực hiện công tác cao hơn và quan trọng hơn. Như bạn đã biết, Tôi là đệ tử thâm niên của Chân sư K.H. và khi Tôi trở thành Chân sư, Tôi đã giải phóng Ngài để Ngài đảm nhận công việc cao hơn và vị trí của tôi trong nhóm của Ngài được thay thế bởi một đệ tử khác trên cung hai; cần hai đệ tử để mang lại sự giải phóng hoàn toàn của một Chân sư khỏi tất cả công tác trong Ashram và Tôi là người đầu tiên trong hai người được chọn để thực hiện điều này. Người khác chưa thực hiện được điều đó. Khi quá trình đồng nhất này xảy ra, toàn bộ thành viên trong Ashram có thể tiến lên, dù việc đó hiếm khi xảy ra. Biểu tượng mà nói, nó có thể được mô tả như một xung lực mở rộng mạnh mẽ làm mở rộng vòng tròn của Ashram để cho phép tiếp cận các cấp độ cao hơn và bao gồm phạm vi ảnh hưởng thấp hơn.

Some day, it will be all "realised Hierarchy" for the Hierarchy is but a state of consciousness with the life aspect, Shamballa, at the centre, and the circle of humanity constituting the emanating factor, the radiatory influence or the aura, whereby the other kingdoms in nature are evoked into responsive activity.

Một ngày nào đó, tất cả sẽ là "Thánh Đoàn nhận thức" vì Thánh Đoàn chỉ là một trạng thái của tâm thức với phương diện đời sống, Shamballa, tại trung tâm, và vòng tròn của nhân loại cấu thành yếu tố phát xạ, ảnh hưởng bức xạ hoặc hào quang, nhờ đó các giới khác trong tự nhiên được gợi lên vào hoạt động đáp ứng.

This is a broad and general picture of this stage of discipleship as I have attempted to convey its individual implications and its more esoteric group results. More I may not say, nor can I enlarge upon the process whereby a chela within the aura can at will and for the meeting of some urgent need confer with the Master in the Ashram. One thing only can I tell you. The Master always has three disciples who are His closest cooperators and intermediaries. They have

Đây là một bức tranh rộng lớn và tổng quát về giai đoạn địa vị đệ tử này như Tôi đã cố gắng truyền đạt các ý nghĩa cá nhân của nó và các kết quả nhóm bên trong sâu sắc hơn của nó. Tôi không thể nói thêm nữa, cũng như không thể mở rộng về quá trình nhờ đó một đệ tử trong hào quang có thể tự ý và để đáp ứng một nhu cầu khẩn cấp nào đó mà hội kiến với Chân sư trong Ashram. Chỉ một điều duy nhất Tôi có thể nói với bạn. Chân sư luôn có ba đệ tử, họ là những cộng sự hỗ trợ

emerged “into His consciousness,” as it is called, in response to the radiatory activity of His threefold spiritual nature. They work very closely with Him and watch over the other disciples in the group [758] according to their need, their ray and their point of development. You will remember in this connection how even the Christ had three disciples who were closer to Him than the other nine. This is ever true. In the Biblical story anent the Christ, you have—among other things—conveyed a picture of an Ashram as technically constituted and of the Hierarchy as it essentially exists. There were the three disciples, beloved and close; then the nine, who completed the inner Ashram. Next came the seventy who were symbolic of the Ashram as a whole and, finally, the five hundred who typified those upon the Probationary Path who were under supervision by the Master, but not by the three, the nine and the seventy until the time comes to admit them to the Path of Accepted Discipleship. In the greatest Ashram of all, Sanat Kumara has the same sequence of relationships among the great Beings Who form His group of active workers. Bear in mind, however, that these figures are symbolic and not factual. The number of disciples in an Ashram varies constantly, but always there are the three who are responsible to the Master for all ashramic activity, who are in His closest councils and who carry out His plans. The chain of Hierarchy is great and immutable and the sequences unalterable.

và trung gian gần gũi nhất của Ngài. Họ xuất hiện "trong tâm thức Ngài," như người ta gọi, để đáp ứng với hoạt động bức xạ của bản chất tinh thần ba phương diện của Ngài. Họ làm việc rất chặt chẽ với Ngài và giám sát các đệ tử khác trong nhóm [758] theo nhu cầu của họ, cung của họ và điểm phát triển của họ. Bạn sẽ nhớ rằng trong kết nối này ngay cả Đức Christ cũng có ba đệ tử gần gũi hơn với Ngài so với chín người còn lại. Điều này luôn luôn đúng. Trong câu chuyện Kinh Thánh liên quan đến Đức Christ, bạn có—trong số những điều khác—được truyền đạt một bức tranh về một Ashram như được tổ chức kỹ thuật và về Thánh Đoàn như nó thực sự tồn tại. Có ba đệ tử, được yêu thương và gần gũi với Ngài; sau đó là chín người, họ hoàn thành Ashram bên trong. Tiếp theo là bảy mươi, tượng trưng cho Ashram như một tổng thể và, cuối cùng, năm trăm người tượng trưng cho những người trên Con Đường Dự Bị, vốn dưới sự giám sát của Chân sư, nhưng không phải bởi ba, chín hay bảy mươi cho đến thời điểm được nhận vào Con Đường Đệ Tử Được Chấp Nhận. Trong Ashram lớn nhất, Sanat Kumara có cùng sự sắp xếp quan hệ giữa các Đấng Vĩ Đại tạo nên nhóm các vị hoạt động tích cực của Ngài. Hãy nhớ rằng, tuy nhiên, các con số này có tính biểu tượng và không phải là con số thực tế. Số lượng đệ tử trong một Ashram liên tục thay đổi, nhưng luôn luôn có ba người chịu trách nhiệm với Chân sư về tất cả hoạt động của Ashram, những người thuộc nhóm cố vấn gần gũi nhất của Ngài và thực hiện các kế hoạch của Ngài. Chuỗi Thánh Đoàn rất lớn và không thể thay đổi và các sự phân công không thể thay đổi.

In considering the theme of the chela within the Master’s aura, we have seen that the true pledged disciple who has reached the stage of being an accepted disciple passes from point to point within the circumference of a Master’s sphere of influence until he reaches

Trong việc xem xét chủ đề về đệ tử trong hào quang của Chân sư, chúng ta đã thấy rằng người đệ tử chân thật đã thệ nguyện vốn đã đạt đến giai đoạn được chấp nhận tiến từ điểm này đến điểm khác trong phạm vi ảnh hưởng của Chân sư cho đến khi y đạt đến

a period wherein he consciously "*knows*" his Master's aura. Now that, my brothers, is a perfectly meaningless phrase, but it is technically and esoterically correct. I will paraphrase its significance for you in an endeavour to give you some of the vital implications.

một thời kỳ trong đó y "biết" một cách *hữu thức hào quang của Chân sư của mình.* Giờ đây, huynh đệ của tôi, đó là một cụm từ hoàn toàn vô nghĩa, nhưng nó là chính xác về mặt kỹ thuật và huyền bí học. Tôi sẽ diễn giải ý nghĩa của nó cho bạn trong nỗ lực truyền đạt cho bạn một số ý nghĩa sống động.

1. He is aware not only of the Master, but of what is in the Master's mind. That means that he is telepathically en rapport with his Master.

1. Y nhận thức không chỉ về Chân sư, mà cả những gì trong tâm trí của Chân sư. Điều đó có nghĩa là y hòa hợp thần giao cách cảm với Chân sư của mình.

2. He is consciously past all inward discussion of what the Master wants him to do. He knows the part which he has to play.

2. Y đã vượt qua một cách hữu thức mọi sự bàn luận nội tâm về những gì Chân sư muốn y làm. Y biết phần việc mà y phải thực hiện.

3. He responds sensitively to the Master's aura not only upon the inner planes of life and in the Ashram proper, [759] but also with his physical brain. He moves within the aura in his daily physical plane life. This process necessarily falls into five stages:

3. Y đáp ứng một cách nhạy bén với hào quang của Chân sư không chỉ trên các cõi bên trong của đời sống và trong Ashram chính thức, [759] mà còn với bộ não thể chất của mình. Y di chuyển trong hào quang trong đời sống cõi hồng trần hàng ngày của mình. Quá trình này tất nhiên chia thành năm giai đoạn:

a. He is telepathically en rapport. His mind and his brain respond to the Master's mind.

a. Y hòa hợp thần giao cách cảm. Tâm trí và bộ não của y đáp ứng với tâm trí của Chân sư.

b. He is, therefore, mentally aware of the content of the Master's mind. This affects his life and service and his mind constantly formulates the telepathic impressions into organised formulas which are then available for directive processes.

b. Kết quả là, y nhận biết bằng thể trí về nội dung của tâm trí Chân sư. Điều này ảnh hưởng đến đời sống và việc phụng sự của y và tâm trí của y liên tục hình thành các ấn tượng thần giao cách cảm thành các công thức tổ chức mà sau đó có sẵn cho các quá trình chỉ đạo.

c. Being, at this stage, relatively free from glamour, he is able to respond from the angle of sensitivity and feeling and consequently able to bring through the

c. Ở giai đoạn này, bằng cách tương đối tự do khỏi ảo cảm, y có thể đáp ứng từ góc độ nhạy bén và cảm giác và do đó có thể mang các kế hoạch của Chân sư (phần của y với chúng) lên cõi cảm dục.

Master's plans (his share of them) on to the astral plane.

d. Etherically, he can begin to work with and use the ashramic force which his Master and his soul can make available to him to use upon the physical plane. He becomes what is called a "projector of force" and can then produce results upon the physical plane.

d. Trên thể dĩ thái, y có thể bắt đầu làm việc với và sử dụng mãnh lực ashramic mà Chân sư và linh hồn của y có thể cung cấp cho y sử dụng trên cõi hồng trần. Y trở thành cái gọi là "người phát chiếu mãnh lực" và có thể sau đó tạo ra kết quả trên cõi hồng trần.

e. His brain becomes consciously aware of the simultaneity of the above four processes so that he passes into a new phase of conscious discipleship. Through his own soul and the Master's sphere of influence the Plan lies open before him. I would point out that this is not only a higher stage of discipleship but presupposes initiate understanding.

e. Bộ não của y nhận thức việc bốn quá trình diễn ra đồng thời trên để y tiến vào một giai đoạn đệ tử có ý thức mới. Qua linh hồn của mình và phạm vi ảnh hưởng của Chân sư, Thiên Cơ mở ra trước y. Tôi sẽ chỉ ra rằng đây không chỉ là một giai đoạn đệ tử cao hơn mà còn giả định một sự hiểu biết từ điểm đạo.

The neophyte knows that the goal of the occultist is to work with forces. He fails, however, to recognise that this may not be consciously done until—

Người sơ cơ biết rằng mục tiêu của nhà huyền bí học là làm việc với các mãnh lực. Tuy nhiên, y không nhận ra rằng điều này chưa được phép thực hiện một cách có ý thức cho đến khi—

1. He has for a long time been simply a channel. I would have you reflect on that thought. The attainment of the capacity to be a pure channel and an unimpeded distributor is the first goal and it takes a long time. The force usually dispensed by a disciple, until the channel stage is automatic and established, is normally coloured by personality distinctiveness (even if a high grade personality).[760] The time has to come when the disciple can, at will, distribute the ashramic and group-soul energy in their pure state.

1. Y đã trong một thời gian dài đơn giản chỉ là một kênh. Tôi muốn bạn suy ngẫm về ý nghĩ đó. Việc đạt được khả năng để trở thành một kênh thuần khiết và một người phân phối không bị cản trở là mục tiêu đầu tiên và mất một thời gian dài. Mãnh lực thường được phân phối bởi đệ tử, cho đến khi giai đoạn kênh trở thành tự động và thiết lập, thường có màu sắc riêng biệt của phàm ngã (ngay cả nếu đó là phàm ngã cao cấp). [760] Thời gian phải tới khi đệ tử có thể, theo ý muốn, phân phối năng lượng ashramic và năng lượng nhóm-linh hồn trong trạng thái thuần khiết của chúng.

2. He has, therefore, to distribute energy and not force. There is much confusion in the minds of many disciples upon this matter.

2. Y phải, do đó, phân phối năng lượng chứ không phải mãnh lực. Có nhiều sự nhầm lẫn trong tâm trí của nhiều đệ tử về vấn đề này.

Until a man is an initiate of high degree, he seldom dispenses energy. He works with forces and they concern the three worlds. It has been said (esoterically) that “when the disciple can distribute the four forces and make their seven notes heard, each note of the seven having a fourfold expression, he is not able to work with energy. When he works with energy, he works with seven and not with twenty-eight.” Reflect upon this. I would add that the twenty-eight belong to the seven and when the disciple works with seven, he normally and automatically releases the twenty-eight, working under the impression of the seven ray qualities.

Cho đến khi một người là điểm đạo đồ ở cấp độ cao, người đó hiếm khi phân phối năng lượng. Y làm việc với các mãnh lực và chúng liên quan đến ba thế giới. Nó đã được nói (một cách huyền bí học) rằng "khi đệ tử có thể phân phối bốn mãnh lực và làm cho bảy âm điệu của chúng vang lên, mỗi âm điệu của bảy âm điệu có một sự biểu hiện bốn phần, thì y không thể làm việc với năng lượng. Khi y làm việc với năng lượng, y làm việc với bảy và không phải với hai mươi tám." Suy ngẫm về điều này. Tôi sẽ thêm rằng hai mươi tám thuộc về bảy và khi đệ tử làm việc với bảy, y giải phóng hai mươi tám một cách bình thường và tự động, làm việc dưới ấn tượng của bảy phẩm chất cung.

3. He has to learn the uses of distinction and of synthesis. Herein lies a potent occult hint of special use to workers.

3. Y phải học cách sử dụng sự phân biệt và sự tổng hợp. Trong đây có một gợi ý huyền bí đầy uy lực, đặc biệt hữu ích cho những người hoạt động.

4. He is aware of the dangers incident to the untrained neophyte endeavouring to distribute forces, to direct so-called energies in a specific and particular direction. He realises his goal is to be a channel for a long time through purity of life, correct orientation, and non-criticism. This correct orientation involves a paradox with which all disciples must wrestle, i.e., to be oriented to the soul, and, consequently, to the Ashram and to be oriented at the same time to humanity. Only disciples close to the Master’s heart (technically understood) and, therefore, consciously aware of His aura have the right—I had almost said privilege—to direct force in specific directions. When their status is not that, their task is to act as channels for the distribution of energy in a general and universal but not in a specific manner.

4. Y nhận thức các nguy hiểm vốn xảy ra với người sơ cơ chưa được huấn luyện nỗ lực phân phối mãnh lực, để hướng dẫn các năng lượng gọi là theo một hướng cụ thể và đặc thù. Y nhận thức mục tiêu của mình là trở thành một kênh lâu dài thông qua sự thuần khiết của đời sống, sự định hướng đúng đắn, và sự không phê phán. Định hướng đúng đắn này bao gồm một nghịch lý mà tất cả các đệ tử phải đấu tranh, cụ thể là, để định hướng tới linh hồn, và do đó, tới Ashram và để định hướng đồng thời tới nhân loại. Chỉ các đệ tử gần với trái tim của Chân sư (hiểu điều này một cách kỹ thuật) và, do đó, nhận thức có ý thức về hào quang của Ngài có quyền—Tôi gần như đã nói là đặc quyền—để hướng mãnh lực theo các hướng cụ thể. Khi trạng thái của họ không phải như vậy, nhiệm vụ của họ là hoạt động như các kênh cho sự phân phối năng lượng một cách chung và phổ quát nhưng không một cách cụ thể.

A Master and, to a far higher extent, the Christ, suffers far more from those in His Own household than from those in the outer world; His work is more impeded by the advanced aspirants than by the intelligent thinkers. Bear this in mind at this time. It was not the cruelty of the outer world of men which [761] caused the depths of sorrow to the Christ when on earth; it was His Own disciples, plus the massed sorrow—spread over the entire cycle of life, past, present and future—of humanity.

Một Chân sư và, đến mức độ cao hơn nhiều, Đức Christ, chịu đựng nhiều hơn từ những người trong chính gia đình của Ngài hơn là từ những người trong thế giới bên ngoài; công việc của Ngài bị cản trở bởi các người chí nguyện tiến hóa cao nhiều hơn là bởi các nhà tư tưởng thông minh. Hãy nhớ điều này vào lúc này. Đó không phải là sự tàn nhẫn của thế giới bên ngoài của con người [761] đã gây ra nỗi buồn sâu sắc cho Đức Christ khi Ngài trên trái đất; đó là chính các đệ tử của Ngài, cùng với nỗi buồn tập trung—trải rộng trên toàn bộ chu kỳ sống, quá khứ, hiện tại và tương lai—của nhân loại.

Disciples gravitate into world groups and many of them are doing far more efficient work than those gathered together into esoteric groups. The advanced accepted disciple has always his own group which he gathers around him for active and creative work. I would remind you of this. The gauge of a disciple's capacity lies in his influence—through pen, word of mouth, and personal influence—upon other people.

Các đệ tử tụ họp vào các nhóm thế giới và nhiều người trong số họ đang thực hiện công việc hiệu quả hơn nhiều so với những người tụ họp lại thành các nhóm huyền bí học. Đệ tử được chấp nhận tiến hóa cao luôn luôn có nhóm riêng của mình mà y tụ họp xung quanh mình cho công việc sáng tạo và tích cực. Tôi muốn nhắc nhở bạn điều này. Tiêu chuẩn khả năng của một đệ tử nằm ở ảnh hưởng của y—thông qua cây bút, lời nói và ảnh hưởng cá nhân—trên những người khác.

Under the Law of Correspondence, there is ever a numerical relation with established numerical entities. The six stages of discipleship are naturally related to the six schools of Indian philosophy which were in reality the six "seed schools" for all philosophical surmise and work. There are not six types of Ashrams corresponding to the six stages of discipleship because there are seven Ashrams (one for each ray type) and all the six stages of discipleship are related to all the Ashrams and all the seven ray types express (at some stage of their unfoldment upon the Path of Discipleship) these six steps towards the centre.

Theo Định luật Tương ứng, luôn có mối quan hệ về số với những đơn vị số đã được xác lập. Sáu giai đoạn của địa vị đệ tử tự nhiên liên quan đến sáu trường phái triết học Ấn Độ vốn thực sự là sáu "trường phái hạt giống" cho tất cả suy đoán và công việc triết học. Không có sáu loại Ashram tương ứng với sáu giai đoạn của địa vị đệ tử vì có bảy Ashram (một cho mỗi loại cung) và tất cả sáu giai đoạn của địa vị đệ tử liên quan đến tất cả các Ashram và tất cả bảy loại cung biểu hiện (tại một số giai đoạn của sự phát triển của họ trên Con Đường Đệ Tử) sáu bước này hướng tới trung tâm.

The centres, as used by the disciple in his unfolding progress, are dependent upon the ray type to a great extent but it is not my intention to take up this subject of the centres in this series of instructions. I shall be dealing with the subject at some length in the final part of *A Treatise on the Seven Rays*.

Các trung tâm, được sử dụng bởi đệ tử trong quá trình phát triển của mình, phụ thuộc nhiều vào loại cung nhưng không phải là ý định của tôi để xử lý chủ đề này về các trung tâm trong loạt hướng dẫn này. Tôi sẽ xử lý chủ đề này một cách chi tiết trong phần cuối của *Luận về Bảy Cung*.

I would like, however, to make clear at this point that the Master never uses a disciple's centres as distributing agencies for force. In the last analysis, the centres are (when functioning correctly) reservoirs of force and distributors of energy, coloured by specific quality and of a certain note, vibration, and strength. On the final stages of the Path of Discipleship, they are entirely controlled by the soul, via the head centre, but it should be borne in mind that after the fourth initiation and the disappearance of the causal body, there is *no form* aspect or vehicle which can hold the disciple a prisoner or any way limited. After the third initiation, the lower centres have no control whatsoever over the outer mechanism of response; from [762] the standpoint of the highest occult training and when the disciple is in the Ashram itself, the centres are viewed as simply channels for energy. Until the time of the third initiation, they assume temporary importance in the training process because it is through them that the disciple learns the nature of energy, its distinction from force and the methods of distribution—the latter being one of the last stages in the training process.

Tôi muốn, tuy nhiên, làm rõ tại điểm này rằng Chân sư không bao giờ sử dụng các trung tâm của đệ tử như là các cơ quan phân phối mãnh lực. Trong phân tích cuối cùng, các trung tâm là (khi hoạt động đúng đắn) các bể chứa mãnh lực và các nhà phân phối năng lượng, có màu sắc bởi phẩm chất cụ thể và của một âm, rung động và sức mạnh nhất định. Trong các giai đoạn cuối của Con Đường Đệ Tử, chúng hoàn toàn được kiểm soát bởi linh hồn, thông qua trung tâm đầu, nhưng nên được nhớ rằng sau lần điểm đạo thứ tư và sự biến mất của thể nhân quả, *không còn phương diện* hình thể hoặc phương tiện nào có thể giữ đệ tử làm tù nhân hoặc trong bất kỳ cách nào giới hạn y. Sau lần điểm đạo thứ ba, các trung tâm thấp không còn kiểm soát bất cứ điều gì đối với cơ chế phản ứng bên ngoài; từ [762] quan điểm của sự huấn luyện huyền bí cao nhất và khi đệ tử ở chính Ashram, các trung tâm chỉ bị coi là các kênh cho năng lượng. Cho đến lúc điểm đạo thứ ba, chúng đảm nhận tầm quan trọng tạm thời trong quá trình đào tạo vì thông qua chúng mà đệ tử học được bản chất của năng lượng, sự phân biệt của nó với mãnh lực và phương pháp phân phối—cái sau cùng là một trong các giai đoạn cuối cùng trong quá trình huấn luyện.

The constitution of the ego, or Soul, is the factor of paramount importance to the Master in the task of training the disciple for hierarchical work. This necessarily involves the three higher centres (head, heart and throat). It is with the so-called egoic lotus

Cấu tạo của chân ngã, hoặc Linh hồn, là yếu tố tối quan trọng đối với Chân sư trong nhiệm vụ huấn luyện đệ tử cho công tác của Thánh Đoàn. Điều này tự nhiên liên quan đến ba trung tâm cao hơn (đầu, trái tim và cổ họng). Chính với cái gọi là hoa sen chân ngã

that He is concerned and this is a point which the disciple is very apt to forget. The soul is preoccupied with its own life; the details of the personality life (its inadequate expression or shadow in the three worlds) simply make no impact whatsoever upon the soul consciousness. As the violence of the personality life grows, the soul which has been increasingly the recipient of the best the aspiring personality has to offer and which has been slowly turning its attention towards the mind of the personality, becomes also aware of an opposing factor to true soul expression upon the outer periphery of life. Then the battle of the higher pairs of opposites begins—the battle between soul and personality, *consciously waged on both sides*. That is the point to have in mind. This conflict culminates, prior to each of the first three initiations, in the confronting of the two opponents; the Dweller on the Threshold (of initiation, my brother) and the Angel of the Presence stand face to face. But with that battle, we are not here concerned. We are occupied with the theme of the response to hierarchical energy as embodied in the Master's aura and from thence transmitted to the disciple. The channel or channels of direction (there are three of them) might be expressed thus:

mà Ngài quan tâm và đây là một điểm mà đệ tử rất dễ quên. Linh hồn bận tâm với đời sống riêng của nó; các chi tiết của đời sống phàm ngã (biểu hiện không đủ hoặc cái bóng của nó trong ba thế giới) đơn giản không gây bất kỳ tác động nào với tâm thức linh hồn. Khi bạo lực của đời sống phàm ngã tăng trưởng, linh hồn vốn đã ngày càng trở thành người nhận được điều tốt nhất mà cá nhân người đang chí nguyện có thể cung cấp và người đã dần dần hướng sự chú ý của nó về phía tâm trí của phàm ngã, cũng trở nên nhận thức được một yếu tố đối lập với biểu hiện chân chính của linh hồn ở ngoại vi bên ngoài của đời sống. Sau đó, cuộc chiến giữa các đối nghịch cao hơn bắt đầu—cuộc chiến giữa linh hồn và phàm ngã, *được tiến hành một cách có ý thức từ cả hai phía*. Đó là điểm cần lưu ý. Cuộc xung đột này lên đến đỉnh điểm, trước mỗi lần trong ba lần điểm đạo đầu tiên, trong việc đối mặt của hai đối thủ; Kẻ Chận Ngõ (của điểm đạo, huynh đệ của tôi) và Thiên Thần của Hiện Diện đứng mặt đối mặt. Nhưng với cuộc chiến đó, chúng tôi không quan tâm ở đây. Chúng tôi đang bận tâm tới chủ đề của sự đáp ứng với năng lượng của Thánh Đoàn như được thể hiện trong hào quang của Chân sư và từ đó truyền cho đệ tử. Kênh hoặc các kênh truyền (có ba trong số chúng) có thể được diễn đạt như sau:

I. The Hierarchy.

1. The Master.

2. The Ashram.

3. The soul of the disciple.

II. Humanity.

1. The disciple. [763]

I. Thánh Đoàn.

1. Chân sư.

2. Ashram.

3. Linh hồn của đệ tử.

II. Nhân loại.

1. Đệ tử. [763]

2. The antahkarana.

3. The three higher centres.

This is the broad and general process, reaching from the universal (as far as the individual disciple is concerned), to the particular, i.e., the disciple in a physical body.

The detail of the descent of energy or of the process of spiritual inspiration (both these phrases pictorially present the concept of response to the Master's aura) might be put as follows:

1. The Master's aura.

2. The egoic lotus or soul body.

3. The inflow of ashramic energy, via

a. The sacrifice petals or the will aspect.

b. The love petals or the love-wisdom aspect.

c. The knowledge petals or the mind aspect.

This process will be affected by the ray type of the disciple.

4. The response from the disciple upon the physical plane and the receptivity of his centres to the activity engendered by the soul, under impression by the Master would be as follows:

a. The sacrifice petals would transmit energy to the head centre, via the sacrifice petals

2. Antahkarana.

3. Ba trung tâm cao hơn.

Đây là quá trình tổng quát và rộng lớn, từ phổ quát (đối với cá nhân đệ tử) tới cụ thể, tức là đệ tử trong một thể xác.

Chi tiết của sự hạ xuống của năng lượng hoặc của quá trình cảm hứng tinh thần (cả hai cụm từ này biểu tượng trình bày khái niệm của sự đáp ứng với hào quang của Chân sư) có thể được diễn tả như sau:

1. Hào quang của Chân sư.

2. Hoa sen chân ngã hoặc thể linh hồn.

3. Dòng chảy của năng lượng ashramic, thông qua

a. Cánh hoa hy sinh hoặc phương diện ý chí.

b. Cánh hoa bác ái hoặc phương diện thương yêu-minh triết.

c. Cánh hoa tri thức hoặc phương diện trí.

Quá trình này sẽ bị ảnh hưởng bởi loại cung của đệ tử.

4. Sự đáp ứng từ đệ tử trên cõi hồng trần và sự tiếp nhận của các trung tâm của y đối với hoạt động được tạo nên bởi linh hồn, dưới ấn tượng của Chân sư sẽ như sau:

a. Các cánh hoa hy sinh sẽ truyền năng lượng tới trung tâm đầu, thông qua các cánh hoa

(three of them) to be found in the ring of petals immediately around the “Jewel in the Lotus”; from thence to the sacrifice petal in the three love petals and in the three knowledge petals. You, therefore, have five transmitting points of will-energy.

hy sinh (ba trong số chúng) được tìm thấy trong vòng cánh hoa ngay xung quanh "Viên Ngọc Trong Hoa Sen"; từ đó tới cánh hoa hy sinh trong ba cánh hoa thương yêu và trong ba cánh hoa tri thức. Do đó, bạn sẽ có năm điểm truyền năng lượng ý chí.

b. The love petals similarly transmit love-energy to the heart centre, via the love petals, again five in all.

b. Các cánh hoa thương yêu tương tự truyền năng lượng thương yêu tới trung tâm trái tim, thông qua các cánh hoa thương yêu, cũng năm tất cả.

c. The knowledge petals transmit energy, the energy of intelligent activity, to the throat centre, again in the same manner, via the five knowledge petals.

c. Các cánh hoa tri thức truyền năng lượng, năng lượng của hoạt động trí tuệ, tới trung tâm cổ họng, một lần nữa giống như vậy, thông qua năm cánh hoa tri thức.

This process going on in the egoic vehicle and registered by the disciple upon the physical plane, produces eventually what could be called a “potent centre of invocation.” This [764] invoking centre evokes response from the Spiritual Triad so that eventually you have:

Quá trình này diễn ra trong thể chân ngã và được ghi nhận bởi đệ tử trên cõi hồng trần, sẽ cuối cùng sản sinh điều có thể được gọi là "một trung tâm khẩn cầu mạnh mẽ." [764] Trung tâm khẩn cầu này gợi lên sự đáp ứng từ Tam Nguyên Tinh Thần để cuối cùng bạn có:

I. The Spiritual Triad, the custodian of monadic energy.

I. Tam Nguyên Tinh Thần, người bảo vệ năng lượng chân thần.

The atmic permanent atom.

Nguyên tử trường tồn Atmic.

The sacrifice petals.

Cánh hoa hy sinh.

The antahkarana.

Antahkarana.

The physical permanent atom within the egoic lotus.

Nguyên tử trường tồn vật chất trong hoa sen chân ngã.

The head centre.

Trung tâm đầu.

II. The Spiritual Triad.

II. Tam Nguyên Tinh Thần.

The buddhic permanent atom.

Nguyên tử trường tồn Bồ Đề.

The love petals.

Cánh hoa thương yêu.

The antahkarana.

Antahkarana.

The astral permanent atom within the egoic lotus.

Nguyên tử trường tồn cảm dục trong hoa sen chân ngã.

The heart centre.

Trung tâm trái tim.

III. The Spiritual Triad.

III. Tam Nguyên Tinh Thần.

The manasic permanent atom.

Nguyên tử trường tồn manasic.

The knowledge petals.

Cánh hoa tri thức.

The antahkarana.

Antahkarana.

The mental unit.

Đơn vị trí.

The throat centre.

Trung tâm cổ họng.

These details, brother of mine, are of technical interest, are purely academic and constitute simply *word symbols* of an inevitable evolutionary process. They describe the divine inspiration to which all human beings are subjected as an integral part of the life of God Himself and one which is consciously registered when a man reaches the stages of discipleship and initiation. They demonstrate, when rightly understood, the nature of the Science of the Breath. That Breath is all and in the method of invocation and evocation which underlies the entire process, you have a hint as to the structure and activity of the Heart of the Sun, the organ of this second ray solar system, and the diastole and systole system

Các chi tiết này, huynh đệ của tôi, mang tính chất kỹ thuật, chỉ mang tính lý thuyết và chỉ đơn thuần là *các từ biểu tượng* của một quá trình tiến hóa không thể tránh khỏi. Chúng mô tả cảm hứng thiêng liêng mà tất cả con người phải trải qua như là một phần không thể thiếu trong đời sống của chính Thượng đế và một cái được ghi nhận một cách có ý thức khi một người đạt đến giai đoạn đệ tử và điểm đạo. Chúng minh chứng, khi được hiểu đúng, bản chất của Khoa học của Hơi thở. Hơi thở là tất cả và trong phương pháp khẩn cầu và gợi lên dưới đó toàn bộ quá trình này, bạn có một gợi ý về cấu trúc và hoạt động của Trái Tim của Mặt trời, cơ quan của hệ thống mặt trời cung hai này và hệ thống diastole (giãn) và systole (co) của sự

of evolution which is found in the universal life process.

tiến hóa được tìm thấy trong quá trình cuộc sống phổ quát.

PART IX—PHẦN IX (765-773)

Each time we consider the various stages of discipleship, it becomes more difficult to give the neophyte a true picture of the state of consciousness and the inner situation and relationships. [765]This is also due to the fact that I am attempting to deal (in these more advanced stages) with awarenesses which have no parallel or correspondence in the experience of even the advanced aspirant. When we are considering the last three stages, we are definitely dealing with that which might be called the initiate-consciousness at a high stage of expansion and with knowledge for which we have no terminology.

Mỗi khi chúng ta cân nhắc các giai đoạn khác nhau của địa vị đệ tử, việc đưa ra cho người sơ cơ một bức tranh thực sự về trạng thái tâm thức và tình huống bên trong và các mối quan hệ trở nên khó khăn hơn. [765] Điều này cũng do thực tế là Tôi đang cố gắng xử lý (trong các giai đoạn tiến bộ hơn này) với sự nhận thức vốn không có đối chiếu hoặc tương ứng nào trong kinh nghiệm của ngay cả những người chí nguyện tiến hóa cao. Khi chúng ta đang cân nhắc ba giai đoạn cuối, chúng ta đang chắc chắn xử lý cái mà có thể được gọi là tâm thức-điểm đạo ở một giai đoạn mở rộng cao và với tri thức mà chúng ta không có thuật ngữ.

Is it not apparent to you that the initiate of high degree lives in a world of reactions and of subtle phenomena which are totally unimaginable to the average disciple? He is, therefore, when functioning on the physical plane or in the three worlds, only bringing the lowest aspect of his consciousness into play and action. I have for years taught you, and your interest has been profound. Many of the technicalities of the occult sciences are yours and you know much theoretically. This is evidenced by the interest shown and in the questions submitted. These dealt with the permanent atoms, their functioning and vitalisation.

Có phải không rõ ràng đối với bạn rằng một điểm đạo đồ ở cấp độ cao sống trong một thế giới của các phản ứng và hiện tượng tinh tế mà hoàn toàn không thể tưởng tượng đối với đệ tử trung bình? Do đó, khi hoạt động trên cõi hồng trần hoặc trong ba thế giới, chỉ đưa một khía cạnh thấp nhất của tâm thức của mình phát huy và hành động. Tôi đã dạy bạn trong nhiều năm và sự quan tâm của bạn là sâu sắc. Nhiều kiến thức kỹ thuật về các khoa học huyền bí là của bạn và bạn biết nhiều điều một cách lý thuyết. Điều này được chứng minh bằng sự quan tâm thể hiện và trong các câu hỏi được gửi đến. Những câu hỏi này liên quan đến các nguyên tử trường tồn, chức năng và sinh động hóa của chúng.

From the standpoint of the initiate such questions are of no moment; to be interested in the permanent atoms is on a par with

Từ quan điểm của điểm đạo đồ, những câu hỏi như vậy không có giá trị; quan tâm đến các nguyên tử trường tồn tương đương với

being interested in the nature of the gastric juices which make the process of living on the physical plane a continuous rebuilding. The analogy is closer than you think. Occultly speaking, a constant consideration of the digestive system or of any other of the bodily functions leads to difficulty. Chronic invalids are frequently so (though not in every case) because of their physical preoccupation with the form nature on the outer plane over a long period of years. It is possible (and I say this with deliberation) to have serious physical disability and yet to be so full of vitality and so uninterested in the physical mechanism that chronic invalidism (as usually understood) is not possible. This is not the same thing as the triumph of mind over matter or the theory of perfect health; it is a question of a *surmounting energy-emphasis which negates the imposition of force effects upon the consciousness*. Ponder on this last sentence because it holds the key to the right handling of the health problem in the future.

quan tâm đến bản chất của các dịch vị trong dạ dày vốn làm cho quá trình sống trên cõi hồng trần là một sự tái cấu trúc liên tục. Sự so sánh gần gũi hơn bạn nghĩ. Nói một cách huyền bí học, một sự xem xét liên tục các hệ tiêu hóa hoặc bất kỳ chức năng cơ thể nào khác dẫn đến khó khăn. Những người bệnh mãn tính thường như vậy (dù không phải trong mọi trường hợp) vì sự chú trọng thể chất vào bản chất hình tướng trên cõi ngoài trong một thời gian dài của nhiều năm. Điều này có thể (và Tôi nói điều này với sự thận trọng) có sự tàn tật thể chất nghiêm trọng và vẫn tràn đầy sức sống và thiếu sự quan tâm đến cơ chế thể chất mà bệnh mãn tính (như thường được hiểu) không thể xảy ra. Điều này không phải là điều tương tự như sự chiến thắng của trí tuệ trên vật chất hoặc lý thuyết của sức khỏe hoàn hảo; đó là câu hỏi về một *sự nhấn mạnh năng lượng vượt trội vốn vô hiệu hóa sự áp đặt của các hiệu ứng mãnh lực lên tâm thức.* Suy ngẫm về câu cuối cùng này vì nó giữ chìa khóa để xử lý đúng vấn đề sức khỏe trong tương lai.

In the same way, a constant consideration of the permanent atoms and of the spirillae would lead to an intensification of [766] the form life and to the tyranny of force as it flows through them. There are undoubtedly analogies and correspondences that could be worked out in connection with the spirillae in the microcosmic life and the planes and subplanes of the macrocosm with a possible subsequent relation of both to the seven centres, microcosmically understood, and the seven planetary schemes, macrocosmically understood. But the goal for the majority of aspirants is not to limit their consciousness by a concentration upon the minutiae, such as the permanent atoms and the details connected with the individual form nature. The objective of each aspirant is to expand his consciousness to include that which lies beyond himself, to

Tương tự như vậy, việc luôn quan tâm đến các nguyên tử trường tồn và các spirillae sẽ dẫn đến việc gia tăng [766] sự sống của hình tướng và sự chi phối của mãnh lực khi nó lưu hành qua chúng. Chắc chắn có những sự tương đồng và tương ứng có thể được làm rõ liên quan đến spirillae trong đời sống tiểu thiên địa và các cõi cũng như cõi phụ của đại thiên địa, cùng với mối liên quan tiềm năng giữa cả hai với bảy trung tâm, hiểu một cách tiểu thiên địa, và bảy hệ hành tinh, hiểu một cách đại thiên địa. Nhưng mục tiêu đối với phần lớn những người chí nguyện là không hạn chế tâm thức của họ bằng cách tập trung vào những chi tiết nhỏ nhặt, như các nguyên tử trường tồn và những điều chi tiết liên quan đến bản chất hình tướng cá nhân. Mục tiêu của mỗi người chí nguyện là mở rộng tâm thức của y để bao gồm những gì nằm ngoài chính mình, đạt đến các trạng

attain to the more elevated states of consciousness in the life of the group and of humanity, and to integrate himself consciously into the Hierarchy, eventually into Shamballa, and occultly to "*know*" God in His many phases of all-inclusive extension and perfection.

thái tâm thức cao hơn trong đời sống của nhóm và của nhân loại, và tích hợp bản thân mình một cách có ý thức vào Thánh đoàn, cuối cùng là vào Shamballa, và một cách huyền bí "biết" Thượng đế dưới nhiều giai đoạn mở rộng và hoàn thiện toàn diện của Ngài.

A close concentration upon and study of the spirillae and atoms would be scientifically and technically interesting and possible, but would not lead to increased spiritual development but to personality emphasis and, therefore, to increased difficulty in the treading of the Path. The more advanced a disciple, the more dangerous such emphasis and preoccupation would be, whereas the scientist or the aspirant upon the Probationary Path could study such matters with relative impunity because he would not bring in the energy which could galvanise these "points of force" into dangerous activity.

Việc tập trung và nghiên cứu kỹ spirillae và các nguyên tử có thể thú vị về khoa học và kỹ thuật, nhưng sẽ không dẫn đến sự phát triển tinh thần mà lại nhấn mạnh vào phàm ngã và do đó, gia tăng những khó khăn trong việc bước lên Thánh Đạo. Càng phát triển, một đệ tử càng trở nên nguy hiểm khi bị nhấn mạnh và bận tâm với những điều đó, trong khi nhà khoa học hoặc người chí nguyện trên Con Đường Dự Bị có thể nghiên cứu những vấn đề này mà tương đối không gặp nguy hiểm vì y sẽ không đưa vào năng lượng có thể kích động những "điểm lực" này thành những hoạt động nguy hiểm.

For this reason I am not dealing with the permanent atoms as there is no need for you to give time and consideration to them. If you are living as desired and if you are seeking to profit by my instructions, the training of the lower nature and the development of the forces which function as form "divinely consecrated," will proceed normally and safely. I mentioned the permanent atoms to show the lines of energy distribution but not in order to indicate any need for a mental interest in these aspects of form life.

Vì lý do này, Tôi không đề cập đến các nguyên tử trường tồn vì không cần thiết phải dành thời gian và sự quan tâm cho chúng. Nếu bạn đang sống như mong muốn và nếu bạn tìm cách hưởng lợi từ những hướng dẫn của tôi, sự rèn luyện bản chất thấp và sự phát triển của các mãnh lực hoạt động như hình tướng "được tận hiến cho thiêng liêng," sẽ tiến triển một cách bình thường và an toàn. Tôi đề cập đến nguyên tử trường tồn để chỉ ra các đường phân phối năng lượng nhưng không phải để chỉ ra bất kỳ nhu cầu nào về việc quan tâm trí tuệ đến những khía cạnh của sự sống hình tướng này.

Stage VI. The Chela within the Master's Heart.

Giai đoạn VI. Đệ tử trong Trái Tim của Chân sư.

We arrive now at a consideration of the last of the six stages of discipleship. This was described by me in the following terms: [767]

Giờ đây, chúng ta đi đến một sự xem xét cuối cùng trong sáu giai đoạn của địa vị đệ tử. Điều này đã được tôi mô tả bằng những thuật ngữ sau đây: [767]

"The stage where the disciple is in close touch always; he is being definitely prepared for immediate initiation or having taken initiation—is given specialised work. At this stage he is described as a Chela within his Master's Heart."

"Giai đoạn mà đệ tử luôn gần gũi; y đang được chuẩn bị rõ ràng cho cuộc điểm đạo ngay lập tức hoặc sau khi được điểm đạo—được giao công việc chuyên biệt. Ở giai đoạn này, y được mô tả là Đệ tử trong Trái Tim của Chân sư mình."

One thing I would here emphasise as I seek to give some light upon this subject. Being within the Master's Heart in no way indicates a love-relationship between Master and disciple. The normal reaction is that at last the disciple has merited the right to be truly loved and, therefore, to be truly close to the Master. His life or lives of service have brought him at last the reward; he has now free access to the Master in the closest possible and mutual relationship of loving understanding. This stage of discipleship has absolutely no reference to this at all.

Một điều Tôi muốn nhấn mạnh ở đây khi Tôi cố gắng khai sáng về chủ đề này. Ở trong Trái Tim của Chân sư không có nghĩa là mối quan hệ yêu thương giữa Chân sư và đệ tử. Phản ứng thông thường là cuối cùng đệ tử đã xứng đáng với quyền được yêu thương thực sự và do đó, để thực sự gần gũi với Chân sư. Một hoặc nhiều kiếp sống phụng sự của y đã mang lại cho y phần thưởng cuối cùng; y giờ đây có quyền tự do tiếp cận Chân sư trong mối quan hệ thân mật và thấu hiểu yêu thương nhất có thể. Giai đoạn đệ tử này hoàn toàn không liên quan đến điều đó chút nào.

For another thing, brother of mine, when the disciple reaches this stage he is no longer what you understand by an accepted disciple. He is an initiate of high standing and of elevated degree and has passed out of the supervision and the safeguarding of a Master into a direct relation with the Master of all the Masters, the Christ, who is the central point in the Hierarchy, just as the Master is the central point in an ashram. The Master is the heart of His group and the Christ is the heart of the Hierarchy. The closer one gets to realisation, the clearer becomes the concept that the point at the centre and the periphery are one.

Một điều khác, huynh đệ của tôi, khi đệ tử đạt đến giai đoạn này, y không còn được hiểu theo nghĩa là một đệ tử được chấp nhận nữa. Y là một điểm đạo đồ có thứ bậc cao và có cấp bậc vượt trội và đã bước ra khỏi sự giám sát và bảo vệ của một Chân sư để trực tiếp liên hệ với Chân sư của tất cả các Chân sư, tức là Đức Christ, vốn là điểm trung tâm trong Thánh đoàn, giống như Chân sư là điểm trung tâm trong một ashram. Chân sư là trái tim của nhóm Ngài và Đức Christ là trái tim của Thánh đoàn. Càng gần đến sự thấu hiểu, khái niệm rằng điểm trung tâm và ngoại vi là một càng trở nên rõ ràng.

The significance of the word “heart” is the significance of life itself, as it beats eternally at the very heart of the universe. Within that life, the initiate now *consciously* stands, realising himself not so much as being a recipient of life, but as a distributor of life. This is a very different thing and holds the key to this stage of discipleship.

Ý nghĩa của từ “trái tim” chính là ý nghĩa của sự sống tự nó, khi nó đập vĩnh viễn tại chính trái tim của vũ trụ. Trong sự sống đó, điểm đạo đồ giờ đây *ý thức* đứng, nhận ra rằng mình không còn nhiều là người tiếp nhận sự sống, mà là người phân phối sự sống. Đó là một điều rất khác biệt và chứa chìa khóa cho giai đoạn đệ tử này.

The “Master’s Heart” is a technical term, indicating the sources of life and many analogous interpretations. There is at this stage and after a certain major initiation, a direct line of energy or of life—sensed, recognised, active and utilised—between the conscious disciple and

“Trái Tim của Chân sư” là một thuật ngữ kỹ thuật chỉ các nguồn sống và nhiều sự diễn giải tương đồng. Ở giai đoạn này và sau một lần điểm đạo lớn, có một đường năng lượng hoặc sự sống—được cảm nhận, nhận ra, hoạt động và sử dụng—giữa đệ tử hữu thức và

1. The disciple’s heart centre.

1. Trung tâm tim của đệ tử.

2. The heart centre in the head. [768]

2. Trung tâm tim trong đầu. [768]

3. The egoic lotus, which (until the fourth initiation) is the heart centre of the monadic life.

3. Hoa sen chân ngã, vốn (cho đến lần điểm đạo thứ bốn) là trung tâm tim của đời sống chân thần.

4. The Master at the centre of His group.

4. Chân sư ở trung tâm nhóm Ngài.

5. The Christ, the heart centre of the Hierarchy.

5. Đức Christ, trung tâm tim của Thánh đoàn.

6. The life of the Monad which begins to make itself felt at the third initiation.

6. Sự sống của Chân Thần bắt đầu biểu hiện từ lần điểm đạo thứ ba.

7. The Lord of Life Himself, the heart centre of Shamballa.

7. Đấng Chúa tể Sự Sống, trung tâm tim của Shamballa.

The line of relationship then extends from these onward and outward, and upward (spherically considered) to the *Life* at the very centre of our Earth’s “alter ego,” the planet Venus, to Jupiter and thence to the solar Lord Himself and on to a point in the

Đường quan hệ sau đó mở rộng từ những điều này về phía trước và ra ngoài, và lên trên (xem xét theo hình cầu) vào *Sự Sống* tại chính trung tâm của “đối phần” của Trái Đất chúng ta, hành tinh Venus, đến Jupiter và từ đó đến chính Thái dương Thượng đế và tiếp

Sun, Sirius. You can see, therefore, how different this stage is from what might be imagined. It is one which marks a new departure or beginning and a great transition. It is a stage which one enters through the open door of Nirvana, the beginning of the Path of the Higher Evolution. It is a stage which marks a specific location (if such an inappropriate word can be used) of the disciple upon that upward Way which is revealed by the lighted Way; it is the attainment of the innermost point of realisation, called esoterically "within the heart."

tục đến một điểm trong Mặt trời, Sirius. Bạn có thể thấy, do đó, giai đoạn này khác biệt như thế nào so với những gì có thể tưởng tượng. Nó đánh dấu một bước đi mới hoặc một khởi đầu mới, cùng một sự chuyển tiếp lớn. Đó là một giai đoạn mà một người bước vào thông qua cánh cửa mở của Niết Bàn, bắt đầu của Con Đường Tiến Hóa Cao Siêu. Đó là một giai đoạn đánh dấu một vị trí cụ thể (nếu có thể dùng một từ không thích hợp như vậy) của đệ tử trên Con Đường đi lên được tiết lộ bởi Đường Đạo soi sáng; đó là sự đạt đến điểm trung tâm nhất của sự thấu hiểu, được gọi huyền bí là "trong trái tim."

I spoke to you elsewhere about world disciples being "close to the Master's heart." This is not the same thing as being "within the Master's heart." One refers to the Master upon the disciple's ray; the other refers to the Christ, the Synthesis within the Hierarchy of all the rays. The world today offers opportunity to all disciples to become world disciples, close to the Master's heart, and to pass rapidly through the earlier stages of discipleship. It offers opportunity to world disciples to begin their approach to the Heart of the Hierarchy, to Christ. It is with this first possibility that you should be concerned, for—as you come closer to your group—you can begin to get that training which will develop in you *world* usefulness. Are the majority of you too old to achieve this? That is for you to say. The soul knows no age and can use its instrument if it makes itself into a suitable and available instrument. Are you too set and too preoccupied with yourselves to achieve the detachment needed for world service? That is for you to find out and to prove to yourselves. This group has had much opportunity [769] offered to it and much teaching. The output in devotion and service, demonstrated by this group, should be quite unusual and it should be a *group*

Tôi đã từng nói với bạn ở nơi khác về đệ tử thế giới đang "gần gũi trái tim của Chân sư." Điều này không giống với việc ở "trong trái tim của Chân sư." Một cái ý chỉ Chân sư trên cung của đệ tử; cái kia chỉ Đức Christ, là sự tổng hòa trong Thánh đoàn của tất cả các cung. Thế giới hiện nay mang lại cơ hội cho tất cả các đệ tử trở thành đệ tử thế giới, gần gũi trái tim của Chân sư, và tiến nhanh qua các giai đoạn đệ tử ban đầu. Nó cung cấp cơ hội cho đệ tử thế giới để bắt đầu tiếp cận Trái Tim của Thánh đoàn, tức là đến Đức Christ. Đây là khả năng đầu tiên mà bạn nên quan tâm, vì—khi bạn đến gần nhóm của mình hơn—bạn có thể bắt đầu nhận được sự rèn luyện sẽ phát triển trong bạn khả năng phục vụ *thế giới*. Có phải phần lớn trong các bạn quá già để đạt được điều này không? Điều đó là để bạn quyết định. Linh hồn không biết đến tuổi tác và có thể sử dụng công cụ của nó nếu nó tự làm mình thành một công cụ phù hợp và sẵn có. Các bạn có quá cố chấp và quá bận tâm với bản thân để đạt được sự tách rời cần thiết cho việc phục vụ thế giới không? Đó là điều bạn cần tự khám phá và chứng minh cho bản thân. Nhóm này đã có nhiều cơ hội [769] và được cung cấp nhiều giảng dạy. Thành quả biểu hiện qua lòng mộ đạo và phục vụ, được minh chứng qua nhóm này, nên rất đặc sắc và đó nên là một biểu

demonstration. I would ask if this is so? Are you too depressed (which is a synonym for selfishness) and too sensitive to render service to humanity in a larger way than hitherto? That can be overcome *if you care enough*. Is your awareness a constant group-awareness? Or is it a constant self-awareness which comes consistently between you and your fellowmen? That is for you to discover. Have you the deep humility—based on a realisation of the Plan and the glory of the goal—and not a sense of self-depreciation over which you gloat and regard as an indication of spiritual humility? You need to re-interpret this theme of humility, as well as all your terms, in the light of the esoteric and spiritual values. Can you do this?

hiện *nhóm*. Tôi muốn hỏi điều này có đúng không? Bạn có quá chán nản (điều này đồng nghĩa với ích kỷ) và quá nhạy cảm để phục vụ nhân loại một cách rộng lớn hơn cho đến nay không? Điều đó có thể vượt qua được *nếu bạn thực sự quan tâm*. Ý thức của bạn có phải là một ý thức nhóm không ngừng không? Hay nó là một ý thức tự ngã liên tục xen vào giữa bạn và đồng loại của bạn? Điều đó là để bạn khám phá. Bạn có sự khiêm nhường sâu sắc—dựa trên sự thấu hiểu Thiên Cơ và vẻ đẹp của mục tiêu—và không phải là cảm giác tự hạ thấp mình mà bạn ca ngợi và xem như một biểu hiện của sự khiêm nhường tinh thần hay không? Bạn cần tái diễn giải chủ đề này của sự khiêm nhường, cũng như tất cả các thuật ngữ của bạn, dưới ánh sáng của các giá trị huyền bí và tinh thần. Bạn có thể làm điều này không?

Earlier, I used a phrase in which I referred to "disciples assembling, in this cycle, at the call of the Hierarchy." This has a definite relation at this time to our theme of discipleship and its various stages. "The call of the Hierarchy" goes out to humanity as a whole; it is sent out through the medium of the groups and Ashrams which are presided over by many of the Masters. It is caught and heard by many different types of people and in their response much distortion of that call creeps in; only the advanced disciple either brings it through correctly or responds adequately. The others respond to partial aspects of the call and their consequent activity is spasmodic, based upon erroneous interpretations, coloured by personality faults, delayed by inertia and often selfishly based. By the response of the disciples in His group or Ashram, the Master gauges the place and status of the disciple, though there are, of course, many other indicatory evidences.

Trước đó, Tôi đã sử dụng cụm từ "các đệ tử tụ tập, trong chu kỳ này, theo tiếng gọi của Thánh đoàn." Điều này có một mối quan hệ rõ rệt vào thời điểm này với chủ đề địa vị đệ tử và các giai đoạn của nó. "Tiếng gọi của Thánh đoàn" gửi đến nhân loại như một tổng thể; nó được gửi đi qua trung gian của các nhóm và Ashram được chủ trì bởi nhiều Chân sư. Tiếng gọi này được bắt gặp và nghe bởi nhiều kiểu người khác nhau và trong sự đáp ứng của họ, sự bóp méo của tiếng gọi này lọt vào; chỉ có đệ tử tiên tiến mới hoặc truyền tải nó đúng cách hoặc đáp ứng thỏa đáng. Những người khác đáp ứng các khía cạnh một phần của tiếng gọi và hoạt động của họ do đó là không đều, dựa trên những diễn giải sai lầm, bị chi phối bởi các khiếm khuyết của phàm ngã, bị trì hoãn bởi sự trì trệ và thường dựa trên tính ích kỷ. Qua sự đáp ứng của các đệ tử trong nhóm hoặc Ashram của Ngài, Chân sư đánh giá vị trí và trạng thái của đệ tử, mặc dù tất nhiên có nhiều bằng chứng chỉ báo khác.

Let us look at some of the types of people who respond to the call. Most of them do so unconsciously but react sympathetically, because something in them synchronises with the call, or because they are sensitive to certain vibratory influences.

Hãy nhìn vào một số loại người đáp ứng tiếng gọi. Hầu hết họ làm điều đó một cách vô thức nhưng phản ứng đồng cảm, vì có điều gì đó trong họ đồng bộ hóa với tiếng gọi hoặc vì họ nhạy cảm với những ảnh hưởng rung động nhất định.

1. There are the true lovers of humanity, who, though they may have absolutely no knowledge of esotericism, yet care enough to do what they can to help. Unconsciously, they can be used by the Hierarchy to do good and efficiently [770] selfless work. They are frequently more constructive than pledged or accepted disciples, because they are unconscious of status, of any responsibility in an Ashram and of their individual importance.

1. Có những người thực sự yêu thương nhân loại, dù họ có thể không biết gì về huyền bí học, nhưng họ vẫn đủ quan tâm để làm những gì họ có thể để giúp đỡ. Một cách vô thức, họ có thể được Thánh đoàn sử dụng để làm công việc có ích và không vụ lợi [770] một cách hiệu quả. Họ thường hiệu quả hơn các đệ tử cam kết hoặc được chấp nhận, vì họ không có ý thức về địa vị, trách nhiệm trong một Ashram và về tầm quan trọng cá nhân của họ.

2. Psychics everywhere throughout the world and of all kinds. They respond to those upon the astral plane who are catching the higher impression or who telepathically get some aspect of the projected idea. In such cases there is always glamour, distortion and misrepresentation. This causes much trouble but is a force with which the leaders and teachers of humanity must reckon. It affects the least intelligent of the masses of men and does give them some general, even if distorted, idea of the Plan, but is apt to revolt the intellectual, and complicate the work of the trained disciple.

2. Những nhà thông linh ở khắp nơi trên thế giới và đủ mọi loại. Họ đáp ứng với những người trên cõi cảm dục vốn đang nắm bắt ấn tượng cao hơn hoặc viễn cảm lấy một số khía cạnh của ý tưởng được phóng chiếu. Trong những trường hợp như vậy luôn có ảo cảm, bóp méo và sự diễn dịch sai. Điều này gây ra nhiều rắc rối nhưng là một lực lượng mà các lãnh đạo và giáo viên của nhân loại phải tính đến. Nó ảnh hưởng đến những người ít thông minh trong số đông nhân loại và làm cho họ nhận thức một số ý tưởng chung, dù là bị bóp méo, về Thiên cơ, nhưng có xu hướng làm cho những người trí thức phản kháng và làm phức tạp công việc của đệ tử được đào tạo.

3. Probationary disciples who receive and respond to the impression more promptly and clearly than the above group. They usually receive it through the vision and teaching of a senior disciple. Their service to the Plan is frequently spoiled by their ignorance, their self-centredness and their misrepresentation of the imparted teaching.

3. Những đệ tử dự bị nhận và đáp ứng ấn tượng nhanh chóng và rõ ràng hơn nhóm trên. Họ thường nhận nó thông qua tầm nhìn và giảng dạy của một đệ tử thâm niên. Sự phụng sự của họ đối với Thiên Cơ thường bị hủy hoại bởi sự thiếu hiểu biết, sự tập trung vào bản thân và sự diễn giải sai lầm của sự giảng dạy được truyền đạt. Tiếp cận

Their approach both to the truth and to the teacher is too personal.

của họ với cả sự thật và giáo viên quá cá nhân.

4. Accepted disciples who get the Master's idea and plans in far greater completeness, but fail often to work them out as they should be in the world of daily living and of service because they are so preoccupied with their own problems as disciples, with their own character training, and with their status in a Master's Ashram and His interest in them. If they would forget themselves, their difficulties and their individual interpretations of truth, and just love their fellowmen and each other, and if they would simply *obey to the point of crucifixion* the "order of Service," they would pass more rapidly through the various stages of discipleship.

4. Các đệ tử được chấp nhận hiểu được ý tưởng và kế hoạch của Chân sư một cách đầy đủ hơn, nhưng thường không thực hiện chúng đúng như cách chúng nên thực hiện trong thế giới của đời sống hàng ngày và phục vụ vì họ quá bận tâm với các vấn đề của mình như là đệ tử, với việc rèn luyện tính cách của mình và với địa vị của mình trong Ashram của Chân sư và sự quan tâm của Ngài đối với họ. Nếu họ quên đi bản thân mình, những khó khăn và những diễn giải cá nhân của sự thật của họ, và chỉ cần yêu thương đồng loại của mình và nhau, và nếu họ chỉ cần *vâng lời đến mức độ bị đóng đinh* đối với "lệnh của Phục vụ," họ sẽ nhanh chóng vượt qua các giai đoạn khác nhau của địa vị đệ tử.

5. Disciples close to the Master's heart, world disciples and those who are consciously in His aura, know His plan, which is the Plan of the Hierarchy as a whole, though emphasising some appropriate aspect. They usually play [771] their part successfully, and their success is largely due to their constant group awareness and to a deep humility and, naturally, to a well-developed intellect and controlled astral body.

5. Các đệ tử gần gũi với trái tim của Chân sư, các đệ tử thế giới và những người đang ý thức trong hào quang của Ngài biết kế hoạch của Ngài, vốn là kế hoạch của Thánh đoàn như một toàn thể, mặc dù nhấn mạnh một số khía cạnh phù hợp. Họ thường đóng vai trò [771] của mình thành công, và sự thành công của họ chủ yếu nhờ vào sự nhận thức nhóm liên tục và lòng khiêm nhường sâu sắc và, tất nhiên, vào trí tuệ phát triển tốt và thể cảm dục được kiểm soát.

There is little more that I can say to you all at this time anent the group work and relationships. There is an esoteric loyalty which is different to the ordinary world loyalty which I seek to see developed in the group. Some of you, particularly those who take quick refuge in self-defense, need to learn this silent loyalty which serves to integrate the group, as one. It is easy in self-defense to sacrifice one's brothers and one's

Không nhiều điều Tôi có thể nói thêm với tất cả các bạn vào thời điểm này liên quan đến công việc nhóm và các mối quan hệ. Có một lòng trung thành huyền bí khác với lòng trung thành thông thường của thế giới mà Tôi muốn thấy phát triển trong nhóm. Một số bạn, đặc biệt là những người nhanh chóng tìm kiếm sự tự biện hộ, cần học sự trung thành thầm lặng này vốn phục vụ để tích hợp nhóm như một. Thật dễ dàng trong tự biện hộ để hy sinh huynh đệ của mình và các

fellow workers. It is not easy to heal the subjective rift thus made.

Clear thinking is needed along many lines as this group begins to cohere and work together. An acute discrimination is also required. These are days when the lines of demarcation between the Forces of Materialism and the Forces of Light must be clearly defined. When the contrast between the way of love and goodwill and the way of cruelty and hate is being clearly defined on earth, disciples must exercise an unprejudiced attitude. To this group comes the difficult task of standing firmly on the physical plane against that which is destructive and hateful (in the true sense of the word), doing all that can be done to bring the destructive agencies to an end and to final powerlessness and, at the same time, preserving an inner attitude of complete harmlessness and loving understanding. For, my brothers, there are principles and ideals in the world at this time worth struggling for, but whilst the struggle is on it is necessary consciously to preserve and create that field of living, loving energy which will eventually bridge the gap between the two opposing factions and groups and so enable later contact to be made. Some of you are not thinking with sufficient clarity about the issues involved, being unduly engrossed with the outer signs of the struggle and so losing the long range picture. The dual life of active world participation in opposing that which is seeking to hold back and to destroy humanity and its highest ideals and—at the same time—to preserve a steady attitude of love, is not an easy one, particularly for some of you. Such is human integration today that it is not possible for any person or groups of people to isolate themselves away from [772] human activities and human welfare. Nor is a negative attitude adequate

cộng sự. Không dễ dàng để chữa lành sự rạn nứt ở nội giới do đó tạo ra.

Suy nghĩ rõ ràng là cần thiết trên nhiều dòng khi nhóm này bắt đầu hợp nhất và làm việc cùng nhau. Một sự phân biện tinh tế cũng được yêu cầu. Đây là những ngày khi các tuyến phân đôi giữa các Lực Lượng của Chủ Nghĩa Vật Chất và Lực Lượng của Ánh Sáng phải được xác định rõ ràng. Khi đó, đối lập giữa con đường của tình yêu và thiện chí và con đường của sự tàn nhẫn và ghét bỏ đang được định rõ trên thế giới, các đệ tử phải thể hiện một thái độ không thiên vị. Đối với nhóm này, nhiệm vụ khó khăn là đứng vững trên cõi hồng trần chống lại những gì là phá hoại và đáng ghét (theo nghĩa đúng của từ), làm tất cả những gì có thể để chấm dứt các tác nhân phá hoại và làm cho chúng trở nên bất lực cuối cùng và, cùng lúc đó, duy trì một thái độ nội tâm hoàn toàn vô tổn hại và sự thấu hiểu đầy thương yêu. Vì, các huynh đệ của tôi, có những nguyên tắc và lý tưởng trên thế giới vào thời điểm này đáng để tranh đấu, nhưng trong khi cuộc tranh đấu đang diễn ra, cần phải duy trì và tạo ra một môi trường sống yêu thương và năng lượng đang tồn tại vốn cuối cùng sẽ bắc cầu khoảng cách giữa hai phe đối lập và tạo điều kiện cho việc giao tiếp sau này. Một số bạn không suy nghĩ đủ rõ ràng về vấn đề liên quan, vì quá say mê với các dấu hiệu bên ngoài của đấu tranh và do đó mất tầm nhìn dài hạn. Cuộc sống kép của sự tham gia tích cực vào thế giới trong việc chống lại những gì đang cố gắng kìm hãm và hủy diệt nhân loại và những lý tưởng cao nhất của nó và—đồng thời—bảo vệ một thái độ nhất quán của tình thương không phải là điều dễ dàng, đặc biệt đối với một số bạn. Đây là sự tích hợp của con người ngày nay mà không ai hoặc nhóm người nào có thể tự tách mình khỏi [772] hoạt động nhân loại và sự phúc lợi nhân loại. Cũng không phải là thái độ tiêu cực đủ để giải quyết cuộc khủng hoảng thế

to the solution of the present world crisis. Those who refuse to share in the world karma and pain will find their entire progress inevitably slowed down, for they will have put themselves outside the great tide of spiritual force now sweeping in regenerating streams throughout the world of men. The present world conflict is analogous to the stern conflict which is going on within the hearts and lives of all the world aspirants and disciples and is inevitably a sign that they are setting their feet upon the Path of Conscious Discipleship. The higher Self and the personality meet face to face for the determination of that decision for which the soul (the Self) upon its own plane is waiting. This is what is also happening with the world aspirant, Humanity, at this time. Ponder with care upon this idea. It is not possible for members of the New Group of World Servers to divorce themselves from the acute situation now to be seen and felt. They cannot and must not escape into a cul-de-sac of personal training and individual interests. If that is your attitude, then there is little that I can do for you, for this would indicate to me an inability to differentiate in values, a desire to retreat in thought from the unhappy and the unpleasant and to shift responsibility on to the shoulders of others, plus a failure to identify yourselves with humanity.

giới hiện tại. Những người từ chối chia sẻ nghiệp quả và nỗi đau của thế giới sẽ thấy tiến trình tiến hóa của họ không thể tránh khỏi việc chậm lại, vì họ sẽ tự đặt mình ra ngoài dòng chảy mãnh liệt của lực lượng tinh thần hiện đang tuôn đổ trên thế giới của con người. Cuộc xung đột thế giới hiện nay tương tự với xung đột gay gắt đang diễn ra trong trái tim và cuộc sống của tất cả các chí nguyện và đệ tử thế giới và điều đó tất yếu là một dấu hiệu rằng họ đang đặt chân lên Con Đường Đệ Tử Hữu Thức. Chân ngã và phàm ngã gặp mặt đối mặt để quyết định sự lựa chọn mà linh hồn (Chân ngã) trên cõi của mình đang đợi. Đây cũng là điều đang xảy ra với nhân loại, tức là với người chí nguyện thế giới, vào thời điểm này. Suy ngẫm kỹ về ý tưởng này. Không thể nào cho các thành viên của Đoàn Người Mới Phụng Sự Thế Gian tự tách ra khỏi tình huống nghiêm trọng hiện nay có thể thấy và cảm nhận. Họ không thể và không được trốn thoát vào một ngõ cụt của việc rèn luyện cá nhân và lợi ích cá nhân. Nếu đó là thái độ của bạn, thì có rất ít điều Tôi có thể làm cho bạn, vì điều này sẽ chỉ ra cho tôi thấy một sự không khả năng phân biệt các giá trị, một mong muốn tháo lui khỏi những gì bất hạnh và khó chịu và chuyển trách nhiệm lên vai người khác, cùng với việc không thể đồng nhất hóa bản thân với nhân loại.

The call to world salvage has gone out and today disciples are assembling all over the world. It is not an assembling upon the physical plane but a profound subjective happening. Each of the Masters is sending out the call and many probationary disciples, even though placed upon the furthest point in the periphery of the Master's influence, are responding with eagerness; their motives are normally mixed and their response is frequently galvanised

Tiếng gọi cứu giúp thế giới đã được gửi đi và hôm nay các đệ tử đang tụ tập khắp nơi trên thế giới. Đó không phải là một sự tụ họp trên cõi vật chất mà là một sự kiện sâu sắc ở nội giới. Mỗi Chân sư đang gửi tiếng gọi và nhiều đệ tử dự bị, cho dù được đặt tại điểm xa nhất ở ngoại vi của ảnh hưởng của Chân sư, đang đáp lại với sự háo hức; động cơ của họ thường pha trộn và sự đáp ứng của họ thường được kích thích bởi một mong muốn tiến bộ cá nhân và tự đề cao. Họ đang, vào

by a desire for personality progress and aggrandisement. They are, at this particular time, greatly complicating the call to service but their distortions are bringing about the fulfilment of the New Testament prophecy that (at the time of the end) there will be much distortion of the truth concerning the spread of the Christ consciousness and the return of the Christ, or the "Second Coming."

thời điểm đặc biệt này, làm cho tiếng gọi phục vụ trở nên phức tạp, nhưng những biến dạng của họ đang mang lại sự hoàn thành lời tiên tri Tân Ước rằng (vào thời điểm cuối) sẽ có nhiều sự xuyên tạc sự thật liên quan đến sự lan truyền của tâm thức Christ và sự trở lại của Đức Christ, hay "Sự Tái Lâm."

And so, from stage to stage the disciple passes, going from light to light, from perception to perception, from force to [773] energy, from personality focus to soul integration and, then, from soul to spirit, from form to life. He has explored all the avenues of knowledge; he has descended into the depths, into hell and into the valleys; he has climbed the mountain top of initiation and from there has swung out beyond space and time; he has lost all self-interest and is a focussed point of thought in the mind of God. Can I say more than this? I think not, my brothers. And so I bring to an end this series of instructions and my responsibility in this connection is ended. Yours now begins.

Và do đó, từ giai đoạn này đến giai đoạn khác, đệ tử tiến tới, đi từ ánh sáng này đến ánh sáng khác, từ nhận thức này đến nhận thức khác, từ mãnh lực đến [773] năng lượng, từ sự tập trung phàm ngã đến sự tích hợp linh hồn và sau đó từ linh hồn đến tinh thần, từ hình tướng đến sự sống. Y đã khám phá mọi con đường của tri thức; y đã đi xuống tận sâu, vào địa ngục và vào các thung lũng; y đã leo lên đỉnh núi điểm đạo và từ đó vượt ra ngoài không gian và thời gian; y đã mất mọi quan tâm đến bản thân và là một điểm tư tưởng tập trung trong trí của Thượng đế. Tôi có thể nói gì hơn thế? Tôi nghĩ không, các huynh đệ của tôi. Và do đó, Tôi kết thúc loạt hướng dẫn này và trách nhiệm của tôi trong mối liên hệ này đã kết thúc. Bây giờ là lúc trách nhiệm của bạn bắt đầu.

THE TIBETAN.

CHÂN SƯ TÂY TẠNG.

SECTION FOUR - SUMMARY OF THE TIBETAN'S WORK (1919-1943) — PHẦN BỐN - TÓM TẮT CÔNG VIỆC CỦA CHÂN SƯ TÂY TẠNG (1919-1943)

(1919-1943)

In 1919, during the month of November, I made a contact with Alice A. Bailey and asked her to do some writing for me and also to undertake the publishing of certain books which— under the sequential giving out of truth—were due to appear. She refused immediately, having no sympathy with the flood of so-called occult literature being passed out to the public by the various occult groups, having no experience in writing for the public, and having also a profound dislike of every form of psychic writing and of psychic work. Later, she changed her mind when I explained to her that telepathic rapport was a proven thing and a matter of scientific interest, that she was neither clairaudient or clairvoyant and never would be and that (above all) the test of truth was the truth itself. I told her that if she would write for a period of a month, the material transcribed would prove to her whether it contained truth, whether it evoked intuitive understanding and recognition and whether it had in it that which might be of value in the new spiritual era which was impending. She, therefore, overcame her disgust of this type of work and of the many occult presentations of truth which were prevalent; she only stipulated that the writing should go out with no claims whatsoever and that the teachings should stand or fall on their own merits.

The first book published was *Initiation, Human and Solar*. This was the result of her first effort to do this kind of work; it laid the

(1919-1943)

Vào năm 1919, trong tháng Mười Một, Tôi đã tiếp xúc với Alice A. Bailey và đề nghị bà viết một số điều cho Tôi và cũng đảm nhận việc xuất bản một số cuốn sách nào đó vốn—dưới sự truyền đạt tuần tự của chân lý—phải xuất hiện. Ban đầu, Bà từ chối ngay lập tức, vì không có thiện cảm với sự tràn ngập của những cái gọi là văn học huyền bí đang được truyền tới công chúng bởi các nhóm huyền bí khác nhau, không có kinh nghiệm viết cho công chúng, và còn có một sự ghét bỏ sâu sắc đối với mọi hình thức của sự viết thông linh và công việc thông linh. Sau đó, Bà đổi ý khi Tôi giải thích với Bà rằng sự giao cảm viễn cảm là một điều đã được chứng minh và là một vấn đề quan tâm khoa học, rằng Bà không phải là người thông nhĩ hay thông nhãn và cũng sẽ không bao giờ như vậy và rằng (trên hết) phép thử của chân lý chính là chân lý tự nó. Tôi đã nói với Bà rằng nếu Bà chịu viết trong một tháng, tài liệu được ghi lại sẽ chứng minh cho Bà liệu nó có chứa chân lý, liệu nó gợi lên sự thấu hiểu và nhận biết bằng trực giác hay không và liệu nó có cái gì có thể có giá trị trong kỷ nguyên tinh thần mới đang chuẩn bị diễn ra. Vì vậy, Bà đã vượt qua sự ghê tởm của mình về loại công việc này và của nhiều trình bày huyền bí của chân lý đang phổ biến; bà chỉ đặt điều kiện rằng các tác phẩm nên được xuất bản mà không kèm bất kỳ lời tuyên xưng nào và rằng các giáo lý nên đứng hay ngã dựa trên giá trị của chính chúng.

Cuốn sách đầu tiên được xuất bản là *Điểm Đạo, Con Người và Thái dương*. Đây là kết quả của nỗ lực đầu tiên của Bà trong việc làm loại

foundation of all the succeeding books. Since then she has written for me for nearly twenty-five years. The books have gone out in line with a deep, underlying purpose which it may interest you to know about and they have received a worldwide recognition.

công việc này; nó đã đặt nền móng cho tất cả các cuốn sách sau này. Kể từ đó, Bà đã viết cho Tôi trong gần hai mươi lăm năm. Các cuốn sách đã được phát hành theo một mục đích sâu sắc, ẩn giấu mà có thể bạn sẽ quan tâm muốn biết và chúng đã nhận được sự công nhận toàn cầu.

Initiation, Human and Solar was intended to bring the *fact* of the Hierarchy to public attention. This had been done by H.P.B. by inference and statement but not in any sequential form. The Theosophical Society had taught the fact of the [778] Masters, though H.P. Blavatsky (in a communication to the Esoteric Section) stated that she bitterly regretted so doing. This teaching was misinterpreted by later theosophical leaders and they made certain basic mistakes. The Masters Whom they portrayed were characterised by an impossible infallibility, because the Masters are Themselves evolving; the teaching given endorsed an engrossing interest in self-development and an intense focussing upon personal unfoldment and liberation; the people who were indicated as initiates and senior disciples were entirely mediocre with no influence outside the Theosophical Society itself; complete devotion to the Masters was also emphasised—devotion to Their personalities. These Masters were also shown as interfering with the organisation life of the various occult groups which claimed to be working under Their direction. They were made responsible for the mistakes of the leaders of the groups who took refuge under such statements as: The Master has instructed me to say, etc., the Master wants the following work to be done, or the Master wants the membership to do thus and so. Those who obeyed were regarded as good members; those who refused to be interested and obedient were looked upon as renegades. The freedom of

Điểm Đạo, Con Người và Thái dương nhằm đưa sự *thực tế* của Thánh đoàn đến sự chú ý của công chúng. Điều này đã được H.P.B. thực hiện thông qua suy luận và tuyên bố nhưng không có một trình tự cụ thể. Hội Thông Thiên Học đã dạy về sự [778] thật của các *Chân sư*, mặc dù HP Blavatsky (trong một thông điệp gửi đến Phân Hệ Huyền Bí) nói rằng Bà rất hối tiếc đã làm như vậy. Giáo lý này đã bị diễn giải sai bởi các lãnh đạo thông thiên học sau này và họ đã mắc một số sai lầm cơ bản. Các Chân sư mà họ miêu tả được miêu tả là tuyệt đối không thể sai lầm—một điều bất khả, vì các Chân sư tự họ cũng đang tiến hóa; giáo lý được đưa ra ủng hộ một sự say mê vào sự phát triển cá nhân và sự tập trung mãnh liệt vào sự vươn lên và giải thoát cá nhân; những người được chỉ định là điểm đạo đồ và đệ tử thâm niên hoàn toàn tầm thường mà không có ảnh hưởng nào bên ngoài Hội Thông Thiên Học chính nó; sự tôn thờ hoàn toàn đối với các Chân sư cũng được nhấn mạnh—tôn thờ đối với phàm ngã của các Ngài. Các Chân sư cũng được miêu tả là tham gia vào đời sống tổ chức của các nhóm huyền bí khác nhau tự tuyên bố rằng họ hoạt động dưới sự chỉ đạo của các Ngài. Các Ngài bị quy trách nhiệm cho những sai lầm của các nhà lãnh đạo nhóm, những người núp sau các tuyên bố như: Chân sư đã chỉ thị cho tôi nói, v.v., Chân sư muốn công việc sau được thực hiện, hoặc Chân sư muốn các thành viên thực hiện thế nọ thế kia. Những người vâng lời được coi là thành viên tốt; những người từ chối quan tâm và tuân lệnh bị coi là kẻ ly khai. Quyền tự do cá nhân liên tục bị xâm phạm và những điểm yếu

the individual was constantly infringed and the weaknesses and ambitions of the leaders were provided with an alibi. Knowing all this well, A.A.B. refused to be a party to any such constantly recurring activity, for such is the history of practically all the known occult groups which attract the attention of the public. Even had I wanted to work in such a way (which no one affiliated with the Hierarchy ever does), I would have found no collaboration from her.

cùng tham vọng của các nhà lãnh đạo được cung cấp với một lý do miễn tội. Biết tất cả những điều này rất rõ, A.A.B. từ chối tham gia vào bất kỳ hoạt động nào như vậy vốn liên tục tái diễn, vì đó là lịch sử của hầu hết tất cả các nhóm huyền bí nổi tiếng đã thu hút sự chú ý của công chúng. Ngay cả khi Tôi muốn làm việc theo cách như vậy (mà không ai liên kết với Thánh đoàn bao giờ làm), Tôi cũng sẽ không tìm thấy sự hợp tác nào từ Bà.

Letters on Occult Meditation followed next. These indicated a somewhat new approach to meditation, based not on devotion to the Masters but on a recognition of the soul in each person. This was succeeded by *A Treatise on Cosmic Fire*. This book was an expansion of the teaching given in *The Secret Doctrine* on the three fires—electric fire, solar fire and fire by friction—and it was an awaited sequence; it also presented the psychological key to *The Secret Doctrine* and is intended to offer study to disciples and initiates at the close of this century and the beginning of the next century, up until 2025 A.D. [779]

Thư về Tham thiền Huyền bí theo sau đó. Những cái này đã đưa ra một cách tiếp cận mới đối với tham thiền, không dựa trên sự sùng kính đối với các Chân sư mà dựa trên sự nhận thức về linh hồn trong mỗi người. Tiếp theo đó là *Luận về Lửa Vũ Trụ*. Cuốn sách này là một sự mở rộng của giáo lý đã đưa ra trong *Giáo Lý Bí Nhiệm* về ba loại lửa—lửa điện, lửa thái dương và lửa ma sát—và nó là một phần tiếp nối đã được chờ đợi; nó cũng đã giới thiệu chìa khóa tâm lý học cho *Giáo Lý Bí Nhiệm* và được dự định giới thiệu tài liệu nghiên cứu cho các đệ tử và điểm đạo đồ ở cuối thế kỷ này và đầu thế kỷ tiếp theo, cho đến năm 2025 CN. [779]

Later A.A.B. felt that it would be of value to me and to the work if she demonstrated that she could write books (useful to students) apart from transcribing my writings and taking down my notes, rendering them into the thought-provoking English which together we have developed as a medium for transmission of the ideas which it is my dharma to make public. The average psychic and medium is not usually of a high-grade intelligence and A.A.B. desired to prove (for the aiding of the work of the future) that one could do definitely psychic work and be of a real intelligence. She has, therefore, written four books which are entirely her own production:

Sau đó A.A.B. cảm thấy rằng sẽ có ích cho tôi và công việc nếu Bà chứng minh rằng Bà có thể viết sách (có ích cho các đạo sinh) ngoài việc ghi lại các văn bản của Tôi và ghi chép các ghi chú của tôi, chuyển chúng thành tiếng Anh gợi tư duy mà chúng tôi đã cùng nhau phát triển như một phương tiện để truyền tải các ý tưởng vốn là trách nhiệm của tôi để làm công khai. Đa số các nhà thông linh và trung gian không thuộc diện có trí tuệ cao và A.A.B. mong muốn chứng minh (để giúp đỡ công việc trong tương lai) rằng một người có thể làm công việc thông linh rõ ràng và thực sự có lý trí. Do đó, Bà đã viết bốn cuốn sách hoàn toàn là sản phẩm của riêng Bà:

The Consciousness of the Atom.

The Soul and Its Mechanism.

From Intellect to Intuition.

From Bethlehem to Calvary.

She has also written one book in collaboration with me, entitled *The Light of the Soul*; in it I give the translation of the Sanskrit Sutras of Patanjali and she contributes the commentary, referring to me occasionally for reassurance as to meaning.

Then followed *A Treatise on White Magic*. This was written years ago. As it was written it went out, chapter by chapter, to the senior students of the Arcane School as reading matter only. It is the first book ever given out upon the training and control of the astral or emotional body. Many occult books have been written upon the subject of the physical body and its purification and upon the etheric or vital body; most of them have been compilations of other books, both ancient or modern. This book of mine, however, is intended to train the modern aspirant in the control of his astral body, by the aid of the mind as that mind is, in its turn, illumined by the soul.

The next book undertaken was *A Treatise on the Seven Rays*. It is a long book, not yet completed. It is taking shape in four volumes, two of which are already published, one is ready for publication and the final volume is in process of writing. Volumes one and two deal with the seven rays and their seven psychological types and thus lay the foundation for the new psychology for which modern psychology,

Tâm Thức của Nguyên Tử.

Linh Hồn và Cơ Chế của Nó.

Từ Trí Tuệ đến Trực giác.

Từ Bethlehem đến Calvary.

Bà cũng đã viết một cuốn sách hợp tác với tôi, có tên *Ánh Sáng của Linh Hồn*; trong đó Tôi cung cấp sự dịch thuật các Sutra tiếng Phạn của Patanjali, và Bà đóng góp bình luận, thỉnh thoảng tham khảo tôi để đảm bảo ý nghĩa.

Sau đó, *Luận về Chánh Thuật* được viết. Đây được viết cách đây nhiều năm. Trong khi sách đang được viết, từng chương đã được gửi đến các đạo sinh thâm niên của Trường Arcane để đọc chỉ cho mục đích tham khảo. Đó là cuốn sách đầu tiên được xuất bản nhằm đào tạo và kiểm soát thể cảm dục hoặc thể tình cảm. Nhiều sách huyền bí đã được viết về thể xác và sự thanh lọc của nó và về thể dĩ thái hoặc thể sinh lực; hầu hết chúng là dựa trên các sách khác, cả cổ và hiện đại. Tuy nhiên, cuốn sách của tôi được dành cho việc đào tạo người chí nguyện hiện đại trong việc kiểm soát thể cảm dục của mình, nhờ sự trợ giúp của thể trí khi mà thể trí đó, đến lượt nó, được soi sáng bởi linh hồn.

Cuốn sách tiếp theo được thực hiện là *Luận về Bảy Cung*. Đó là một cuốn sách dài, chưa hoàn thành. Nó đang trở thành hình dạng trong bốn tập, hai trong số đó đã được xuất bản, một đã sẵn sàng để xuất bản và tập cuối vẫn đang viết. Tập một và hai đề cập đến bảy cung và bảy loại tâm lý của chúng và do đó đặt nền móng cho tâm lý học mới mà tâm lý học hiện đại, dù có tính duy vật đến đâu, đã đặt nền tảng vững chắc. Tập ba hoàn toàn

materialistic as it may be, has laid a sound basis. Volume three is entirely given over to the subject of esoteric astrology and forms a unit [780] in itself. It is intended to launch the new astrology which is founded on the soul and not on the personality. Orthodox astrology sets up a chart which gives the fate and destiny of the personality, and when that personality is little evolved or is only of an average development, it can be and often is amazingly correct. It is not so correct, however, in the case of highly developed people, aspirants, disciples and initiates who are beginning to control their stars and consequently their actions; the events and the happenings in their lives then become unpredictable. The new and future astrology endeavours to give the key to the horoscope of the soul, as it is conditioned by the soul ray and not by the personality ray; enough has been given by me to enable astrologers, who are interested and of the new inclination, to work out the future from the angle of this new approach. Astrology is a fundamental and most necessary science. A.A.B. is not well versed in astrology; she cannot set up a chart nor could she tell you the names of the planets with the houses which they rule. I am, therefore, entirely responsible for all that appears in this and all my books, except, as before explained, the one book, *The Light of the Soul.*

dành cho chiêm tinh học huyền bí và cấu thành một đơn vị [780] tự thân. Nó được dự định ra mắt chiêm tinh học mới, vốn được thiết lập trên cơ sở linh hồn và không phải trên cơ sở phàm ngã. Chiêm tinh học chính thống thiết lập một biểu đồ định rõ số phận và định mệnh của phàm ngã, và khi phàm ngã đó ít phát triển hoặc chỉ có sự phát triển trung bình, nó có thể và thường là chính xác một cách đáng kinh ngạc. Nó không đúng lắm, tuy nhiên, trong trường hợp của những người phát triển cao, người chí nguyện, đệ tử và điểm đạo đồ vốn đang bắt đầu kiểm soát các ngôi sao của họ và do đó các hành động của họ; các sự kiện và các tình huống trong cuộc sống của họ trở nên không thể dự đoán. Chiêm tinh học mới và tương lai cố gắng đưa ra chìa khóa cho lá số tử vi của linh hồn, khi nó được chi phối bởi cung linh hồn và không phải bởi cung phàm ngã; đủ đã được tôi đưa ra để cho phép các nhà chiêm tinh, những người quan tâm và có xu hướng mới, nghiên cứu tương lai từ góc nhìn của cách tiếp cận mới này. Chiêm tinh học là một khoa học cơ bản và cần thiết nhất. A.A.B không am hiểu chiêm tinh học; bà không thể lập ra một lá số tử vi và cũng không thể cho bạn biết tên của các hành tinh với các nhà mà chúng cai quản. Vì vậy, Tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về tất cả những gì xuất hiện trong cuốn sách này và tất cả các cuốn sách của Tôi, ngoại trừ, như đã giải thích trước đây, cuốn *Ánh Sáng của Linh Hồn.*

The fourth volume deals with the subject of healing, and with the bridging, by the antahkarana, of the gap which exists between the Monad and the personality; it also gives the Fourteen Rules which those in training for initiation have to master. Again, I would call your attention to this last theme, reminding you that the true initiate has never made the slightest claim, either privately or publicly, to be an initiate. It is against the occult law and too many people

Tập bốn xử lý chủ đề chữa lành, và với việc bắc cầu, bằng antahkarana, khoảng cách tồn tại giữa Chân Thần và phàm ngã; nó cũng cung cấp 14 Quy luật mà những người đang trong quá trình đào tạo chuẩn bị cho điểm đạo phải làm chủ. Một lần nữa, Tôi muốn nhấn mạnh đến chủ đề cuối cùng này, nhắc nhở bạn rằng điểm đạo đồ thật chưa bao giờ tuyên bố, dù riêng tư hay công khai, rằng mình là một điểm đạo đồ. Điều đó vi phạm quy luật huyền linh và có quá nhiều người,

of no particular spiritual focus or intellectual capacity make these claims and consequent harm has ensued, thus lowering the idea of the Hierarchy and the nature of adeptship in the eyes of the watching public. I am, therefore, entirely responsible for the Fourteen Rules and their elucidation and application. A.A.B. has never claimed to be more than a working disciple, occupied with world work (which no one can deny) and has re-iterated again and again that the word "disciple" is the legitimate and non-controversial word (as well as the truthful word) to be used for all grades of workers in the Hierarchy from the probationary disciple, [781] loosely affiliated with certain disciples in that Hierarchy, up to and including the Christ Himself, the Master of all the Masters and the Teacher alike of Angels and of men. She has steadily set herself, with my full approval, against the unwholesome curiosity as to status and title which is a blight on so many occult groups, leading to the full tide of competition, jealousy, criticism and claim-making which distinguishes the majority of the occult groups, which renders futile so many of their publications and which hinders the general public from receiving the teaching in its purity and simplicity. Status and title, place and position count for nothing. *It is the teaching that counts*—its truth and its intuitive appeal. This you must constantly bear in mind. The accepted disciples of a Master who arrive at recognition of Him from within themselves—a recognition which can then be corroborated by their fellow disciples and used by the Master Himself as a factual condition—know their Master, accept teaching from Him and *among themselves speak of Him as He is to them* but not to the outside world. The papers lately printed in The Beacon and inadequately censored were given by me, as a Master, to the members of a group within

không có trọng tâm tinh thần đặc biệt nào hoặc năng lực trí tuệ, đưa ra những tuyên bố này và đã gây ra hậu quả có hại, từ đó hạ thấp hình ảnh của Thánh đoàn và bản chất của quả vị Chân sư trong mắt của công chúng đang theo dõi. Tôi, do đó, hoàn toàn chịu trách nhiệm về 14 Quy luật và sự làm sáng tỏ và áp dụng chúng. A.A.B chưa bao giờ tuyên bố là gì khác ngoài một đệ tử đang làm việc, bận rộn với công việc thế giới (mà không ai có thể phủ nhận) và đã lập lại nhiều lần rằng từ "đệ tử" là từ hợp pháp và không gây tranh cãi (cũng như là từ chân thật) được sử dụng cho tất cả các mức độ của những người hoạt động trong Thánh đoàn từ đệ tử dự bị, [781] lỏng lẻo kết hợp với một số đệ tử trong Thánh đoàn đó, đến và bao gồm cả Đức Christ chính Ngài, Chân sư của tất cả các Chân sư và Huấn sư của cả Thiên thần và con người. Bà luôn kiên quyết, với sự chấp thuận hoàn toàn của Tôi, chống lại sự tò mò không lành mạnh về địa vị và danh hiệu vốn là một tai họa đối với nhiều nhóm huyền bí, dẫn đến sự bùng nổ của sự cạnh tranh, ghen tị, phê bình và đưa ra những lời tự nhận, vốn là đặc trưng của đa số các nhóm huyền bí, điều này làm cho nhiều ấn phẩm của họ trở nên vô ích và điều này cản trở công chúng từ việc nhận được sự giảng dạy trong sự tinh khiết và đơn giản của nó. Địa vị và danh hiệu, vị trí và vị thế không có giá trị gì. *Điều quan trọng là sự giảng dạy*—sự thật của nó và sự thu hút trực giác của nó. Điều này bạn phải luôn nhớ rõ. Các đệ tử được chấp nhận của một Chân sư những người đi đến sự nhận biết Ngài từ bên trong chính mình—một sự nhận ra sau đó có thể được xác nhận bởi các đệ tử đồng nghiệp của họ và được Chân sư tự sử dụng như một điều kiện thực tế—biết Ngài, chấp nhận việc giảng dạy từ Ngài và *giữa họ với nhau nói về Ngài như Ngài là đối với họ* nhưng không phải là đối với thế giới bên ngoài. Các bài viết được in gần đây trên The Beacon và không được kiểm duyệt đủ đã được Tôi, với tư cách một Chân sư, gửi

my Ashram. This group has preserved my anonymity for more than a decade, which was their correct and obvious duty.

đến các thành viên của một nhóm trong Ashram của Tôi. Nhóm này đã giữ kín danh tính của Tôi trong hơn một thập kỷ, việc đó là nhiệm vụ đúng đắn và rõ ràng của họ.

The books, therefore, have been going out steadily for years. When *A Treatise on the Seven Rays* is completed, a short book on glamour ready for the press and this book on DISCIPLESHIP IN THE NEW AGE is in the hands of the public, then the work of A.A.B. for me will be over, she can resume her work in the Ashram of her own Master—the work of His disciple.

Do đó, các cuốn sách đã được phát hành liên tục trong nhiều năm. Khi *Luận về Bảy Cung* hoàn thành, một cuốn sách ngắn về ảo cảm sẵn sàng để xuất bản và cuốn sách này về ĐƯỜNG ĐẠO TRONG KỶ NGUYÊN MỚI nằm trong tay công chúng, thì công việc của A.A.B dành cho Tôi sẽ kết thúc, Bà có thể tiếp tục công việc trong Ashram của Chân sư riêng mình—công việc của một đệ tử của Ngài.

The next phase of the work which I sought to see accomplished is now in working order. It was my wish (as it is the wish of many associated with the Hierarchy) to see an esoteric school started which would leave the membership free, which would bind them by no pledges or oaths and which would—whilst assigning meditation, study and giving esoteric teaching—leave people to make their own adjustments, to interpret the truth as best they could, to present to them the many points of view and at the same time communicate to them the deepest esoteric truths which they could recognise if there was that in [782] them which was awakened to the mysteries and which, even when read or heard, could do them no harm if they lacked the perception to recognise the truth for what it was. Such a school was started in 1923 by Alice A. Bailey with the aid of Foster Bailey and certain students of vision and spiritual understanding. She made it a condition that I should have nothing to do with the Arcane School, and that I should have no control over its policies and curriculum. Even my books were not used as textbooks and only during the past three years has one of them,

Giai đoạn công việc tiếp theo mà Tôi mong muốn thấy hoàn thành giờ đây đang hoạt động trơn tru. Đó là mong muốn của Tôi (cũng như mong muốn của nhiều người liên kết với Thánh đoàn) khi thấy một trường học huyền bí được bắt đầu vốn để lại mỗi thành viên tự do, không ràng buộc họ bằng những lời cam kết hay lời thề và vốn—trong khi phân công tham thiền, nghiên cứu và đưa ra giảng dạy huyền bí—để mọi người tự điều chỉnh, diễn giải chân lý hết khả năng của mình, để trình bày cho họ nhiều góc nhìn khác nhau và cùng lúc truyền đạt cho họ những sự thật huyền bí sâu thẳm nhất mà họ có thể nhận biết nếu trong [782] họ có điều gì đó đã được đánh thức đối với các huyền nhiệm và điều đó, ngay cả khi được đọc hoặc nghe, cũng không thể gây hại cho họ nếu họ không có khả năng để nhận ra sự thật là gì. Một trường học như vậy đã được bắt đầu vào năm 1923 bởi Alice A. Bailey với sự giúp đỡ của Foster Bailey và các đạo sinh có tầm nhìn và sự hiểu biết tinh thần. Bà đặt điều kiện rằng Tôi không nên liên quan gì đến Trường Arcane, và rằng Tôi không nên có bất kỳ sự kiểm soát nào đối với chính sách và chương trình học của nó. Ngay cả các sách của Tôi cũng không được sử dụng làm sách

A Treatise on White Magic, been adopted as a course of study and that at the very earnest request of many students. Also, some of the teaching upon the antahkarana (which will appear in the fifth volume of the *Treatise on the Seven Rays*) has been used for two years in one section of the fourth degree, entitled *Weavers in the Light*. The teaching on glamour has been given as some of the reading matter for another section.

giáo khoa và chỉ trong ba năm gần đây một trong số các sách đó, *Luận về Chánh Thuật*, đã được chấp nhận làm khóa học và điều đó là theo yêu cầu khẩn thiết của nhiều học sinh. Ngoài ra, một số giảng dạy về antahkarana (sẽ xuất hiện trong tập năm của *Luận về Bảy Cung*) đã được sử dụng trong hai năm trong một phần của bậc học thứ tư, có tựa đề *Thợ Dệt trong Ánh sáng*. Giảng dạy về ảo cảm đã được cung cấp như một phần của tài liệu đọc cho một phần khác.

No obedience is expected in the Arcane School, no emphasis is laid on "obeying the Master," for no Master is running the school. Emphasis is laid upon the one Master in the heart, the soul, the true spiritual man within each human being; no theology is taught; the student is under no compulsion to accept any interpretation or presentation of truth; he can accept or reject the fact of the Masters, of the Hierarchy, of reincarnation, or of the soul and still remain a member of the school in good standing. No loyalty is expected or asked, either to the school or to A.A.B. Students can work in any of the occult, esoteric, metaphysical or orthodox groups and churches and still be members of the school. They are asked to look upon such activities as fields of service wherein they can express any spiritual help they may have gained through their work in the school. Leaders and senior workers in many occult groups are working in the Arcane School, but they feel perfectly free to give their time, loyalty and service to their own groups.

Không có sự tuân lệnh nào được mong đợi trong Trường Arcane, không có sự nhấn mạnh nào vào việc "vâng lời Chân sư," vì không có Chân sư nào điều hành trường học. Sự nhấn mạnh được đặt vào vị Chân sư bên trong trái tim, linh hồn, con người tinh thần chân thực trong mỗi con người; không có thần học nào được giảng dạy; học sinh không bị buộc phải chấp nhận bất kỳ diễn giải nào hoặc trình bày sự thật nào; họ có thể chấp nhận hoặc từ chối sự thật về các Chân sư, về Thánh đoàn, về luân hồi, hoặc về linh hồn, và vẫn là thành viên của trường học trong điều kiện tốt. Không có sự trung thành nào được mong đợi hay yêu cầu, đối với trường học hay với A.A.B. Học sinh có thể làm việc trong bất kỳ nhóm hay giáo hội huyền bí, huyền linh, siêu hình hoặc chính thống nào và vẫn là thành viên của trường học. Họ được yêu cầu coi những hoạt động như vậy là các lĩnh vực phụng sự, nơi họ có thể thể hiện bất kỳ sự giúp đỡ tinh thần nào mà họ có thể đã nhận được thông qua công việc của mình trong trường học. Các lãnh đạo và người hoạt động thâm niên trong nhiều nhóm huyền bí đang làm việc trong Trường Arcane, nhưng họ cảm thấy hoàn toàn tự do để dành thời gian, lòng trung thành và công việc phụng sự cho các nhóm của mình.

This school has been in existence for twenty years and is now entering into a new cycle of growth and usefulness—along with the whole of humanity—and for this due preparation is being made. The keynote of the school is *service*, based on love of humanity. The meditation work is balanced and paralleled by study and by the effort to teach the students to serve. [783]

Trường học này đã tồn tại trong suốt hai mươi năm và hiện đang bước vào một chu kỳ phát triển mới và hữu dụng – cùng với toàn thể nhân loại – và sự chuẩn bị thích đáng cho việc này đang được tiến hành. Chủ âm của trường học là *phụng sự*, dựa trên tình yêu thương nhân loại. Công việc tham thiền được cân bằng và đi đôi với nghiên cứu và nỗ lực dạy cho học sinh cách để phụng sự. [783]

Another phase of my work came into existence about ten years ago when I started to write certain pamphlets for the general public, calling attention to the world situation and to the New Group of World Servers. I thus endeavoured to anchor on earth (if I may use such a phrase) an externalisation or a symbol of the work of the Hierarchy. It was an effort to band together subjectively and (where possible) objectively all those people of spiritual purpose and deep love of humanity who were actively working in many countries, either in organisations or alone. Their name is legion. Some few are known to the workers in the school. Thousands are known to me but not to them; all are working under the inspiration of the Hierarchy and are, either consciously or unconsciously, fulfilling the duties of agents of the Masters. Together they form a band, closely knit on the inner side by spiritual intention and love. Some are occultists, working in the various occult groups; some are mystics, working with vision and love; others belong to the orthodox religions and some recognise no spiritual affiliations, so-called, at all. All are, however, animated by a sense of responsibility for human welfare and have interiorly pledged themselves to help their fellowmen. This great group constitutes the World Saviour at this time and will salvage the world and inaugurate the new era after the war. The pamphlets

Một giai đoạn khác của công việc của tôi ra đời khoảng mười năm trước khi Tôi bắt đầu viết một số tập sách nhỏ cho công chúng, chú ý đến tình hình thế giới và Đoàn Người Mới Phụng Sự Thế Gian. Tôi đã cố gắng gắn kết trên Trái Đất (nếu Tôi có thể dùng một cụm từ như vậy) một biểu hiện ngoại hiện hay một biểu tượng của công việc của Thánh đoàn. Đó là một nỗ lực để kết hợp ở nội giới và (khi có thể) ở ngoại giới tất cả những người có mục đích tinh thần và tình yêu nhân loại sâu sắc, những người đang tích cực làm việc ở nhiều quốc gia khác nhau, hoặc trong các tổ chức hoặc đơn độc. Họ đông vô số. Một vài người được biết đến với những người đang làm việc trong trường học. Hàng ngàn người được biết đến với tôi nhưng không với họ; tất cả đều đang làm việc dưới cảm hứng của Thánh đoàn và đang, hoặc vô thức hoặc có ý thức, thực hiện các nghĩa vụ của các đại diện của các Chân sư. Cùng nhau, họ tạo thành một nhóm, được kết hợp chặt chẽ từ bên trong bởi ý định tinh thần và tình yêu. Một số là nhà huyền bí, làm việc trong các nhóm huyền bí khác nhau; một số là nhà thần bí, làm việc với tầm nhìn và tình yêu; những người khác thuộc về các tôn giáo chính thống và một số không nhận ra có mối kết nối tinh thần nào, cái mà như gọi, cả. Tất cả đều, tuy nhiên, được thúc đẩy bởi một ý thức trách nhiệm đối với phúc lợi con người và đã cam kết bên trong để giúp đỡ đồng loại. Nhóm lớn này hiện tại là Đấng Cứu Thế Gian và sẽ cứu vãn thế giới và khởi xướng kỷ

which I wrote (the first of which was called *The Next Three Years*) indicated their plans and purposes, and made suggestions as to modes and methods of cooperation with this group of World Servers, already in existence and active in many fields.

nguyên mới sau chiến tranh. Các tập sách mà Tôi đã viết (cuốn đầu tiên có tựa đề *Ba Năm Tiếp Theo*) đã chỉ ra các kế hoạch và mục đích của họ, đồng thời đưa ra gợi ý về phương thức và phương pháp hợp tác với nhóm Người Phụng Sự Thế Gian này, vốn đã tồn tại và hoạt động trên nhiều lĩnh vực.

Those whom the New Group of World Servers influence and with whom they seek to work and who can act as their agents, we call the men and women of goodwill. I made an effort to reach these people in 1936 when there was a faint possibility that the war even at that late hour might be averted. Many will remember that campaign and its relative success. Millions were reached by means of the spoken and written word and by the radio but there were not enough people, spiritually interested, to take the needed steps to stem the tide of hate, evil and aggression which threatened to engulf the world. The war broke out in 1939 in spite of all the efforts of the Hierarchy[784] and Their workers, and the goodwill work fell naturally into abeyance. That part of the work in which members of the Arcane School had sought to serve and which had resulted in the forming of nineteen centres for service in as many countries had temporarily to be dropped—but only temporarily, my brothers, for goodwill is the "saving force" and an expression of the will-to-good which animates the New Group of World Servers.

Những người mà Đoàn Người Mới Phụng Sự Thế Gian gây ảnh hưởng và mà họ tìm cách hợp tác và hành động như các đại diện của họ, chúng tôi gọi là những người nam và nữ thiện chí. Tôi đã cố gắng tiếp cận những người này vào năm 1936 khi có một cơ hội nhỏ rằng chiến tranh thậm chí vào giờ cuối này có thể được tránh. Nhiều người sẽ nhớ chiến dịch đó và thành công tương đối của nó. Nhiều triệu người đã được tiếp cận qua các từ nói và viết và qua đài phát thanh nhưng không có đủ người, đủ quan tâm về mặt tinh thần, để tiến hành các bước cần thiết để ngăn chặn làn sóng thù hận, ác độc và xâm lăng đang đe dọa nhấn chìm thế giới. Chiến tranh bùng nổ năm 1939 bất chấp tất cả các nỗ lực của Thánh đoàn [784] và những người hoạt động của các Ngài, và công việc thiện chí tạm ngừng. Phần công việc mà các thành viên của Trường Arcane đã cố gắng phục vụ và điều đó đã dẫn đến việc thành lập mười chín trung tâm phục vụ ở bấy nhiêu quốc gia đã tạm thời bị gác lại—nhưng chỉ tạm thời, các huynh đệ của tôi, vì thiện chí là "lực lượng cứu rỗi" và là một biểu hiện của ý chí thiện mà kích thích Đoàn Người Mới Phụng Sự Thế Gian.

I would emphasise that this work of anchoring the New Group of World Servers and organising the goodwill work has nothing whatsoever to do with the school except in so far that members in the school were given the opportunity to help in the movement. They were left entirely free to do so or not as they chose; a very large

Tôi muốn nhấn mạnh rằng công việc này của việc thiết lập Đoàn Người Mới Phụng Sự Thế Gian và tổ chức công việc thiện chí không có bất kỳ liên quan gì với trường học ngoại trừ phạm vi mà các thành viên trong trường học được trao cơ hội để giúp đỡ trong phong trào. Họ được để hoàn toàn tự do làm như vậy hoặc không làm như vậy tùy họ

percentage ignored the effort altogether, thus demonstrating the freedom which they felt and had been taught.

When the war broke and the entire world was hurled into the consequent chaos, horror, disaster, death and agony, many spiritually minded people were anxious to stay aloof from the struggle. They were not the majority but a powerful and noisy minority. They regarded any attitude of partisanship as an infringement of the law of brotherhood and were willing to sacrifice the good of the whole of humanity to a sentimental urge to love all men in a manner which necessitated their taking no action or decision of any kind. Instead of “my country right or wrong,” it was “humanity, right or wrong.” When I wrote the pamphlet called *The Present World Crisis* and the succeeding papers on the world situation, I stated that the Hierarchy endorsed the attitude and aims of the United Nations, fighting for the freedom of the whole of humanity and for the release of the suffering people. This necessarily placed the Hierarchy in the position of not endorsing the Axis position in any way. Many in the goodwill work and some few in the school interpreted this as political in import, presumably believing that a position of complete neutrality, where both good and evil are concerned, was demanded of spiritually inclined people. Such people fail to think clearly and confuse an unwillingness to take sides with brotherly love, forgetting the words of the Christ that “he who is not with me is against me.” [785] Let me repeat what I have oft said before. The Hierarchy and all its members, including myself, love humanity but they will not endorse evil, aggression, cruelty and the imprisoning of the human soul. They stand for liberty, for opportunity for all to move forward along the way of light, for human welfare without discrimination, for

chọn; một tỷ lệ rất lớn đã bỏ qua nỗ lực hoàn toàn, do đó thể hiện sự tự do mà họ cảm thấy và đã được giảng dạy.

Khi chiến tranh bùng nổ và toàn thế giới bị cuốn vào hỗn loạn, kinh hoàng, thảm họa, chết chóc và đau đớn, nhiều người có tinh thần đã muốn đứng ngoài cuộc đấu tranh. Họ không phải là đa số nhưng là thiểu số mạnh mẽ và ồn ào. Họ coi bất kỳ thái độ thiên vị nào là vi phạm luật về tinh thần huynh đệ và họ sẵn sàng hy sinh lợi ích của toàn nhân loại để hướng tới một thôi thúc tình cảm yêu thương tất cả mọi người theo một cách nào đó vốn yêu cầu họ không có hành động hoặc quyết định nào. Thay vì "đất nước tôi đúng hay sai", đó là "nhân loại, đúng hay sai." Khi Tôi viết tập sách *Khủng Hoảng Thế Giới Hiện Tại* và các bài viết tiếp theo về tình hình thế giới, Tôi tuyên bố rằng Thánh đoàn ủng hộ lập trường và mục tiêu của các quốc gia Đồng Minh, chiến đấu vì tự do của toàn nhân loại và vì sự giải phóng của những người đau khổ. Điều này tất nhiên đưa Thánh đoàn vào vị trí không ủng hộ bất kỳ cách nào lập trường của phe Trục. Nhiều người trong công việc thiện chí và một số ít trong trường học diễn giải điều này như một ý nghĩa chính trị, giả sử tin rằng một vị trí của tính trung lập tuyệt đối, nơi mà cả tốt và xấu đều được quan tâm, là điều được yêu cầu bởi những người có khuynh hướng tinh thần. Những người như vậy không suy nghĩ rõ ràng và lẫn lộn sự không muốn chọn phe với tình yêu thương huynh đệ, quên đi những lời của Đức Christ rằng “kẻ nào không ở với Ta là chống lại Ta.” [785] Hãy để Tôi lặp lại điều mà Tôi đã thường nói trước đây. Thánh đoàn và tất cả các thành viên của nó, bao gồm cả bản thân tôi, yêu thương nhân loại nhưng họ sẽ không ủng hộ ác độc, xâm lược, tàn bạo và việc cầm tù linh hồn con người. Các Ngài ủng hộ tự do, cho mọi người cơ hội để tiến bước trên con đường ánh sáng, vì phúc lợi nhân loại mà không phân biệt, vì

kindness and the right of every man to think for himself, to speak and to work. Necessarily they cannot, therefore, endorse the nations or the people in any nation who are against human freedom and happiness. In Their love and Their grasp of circumstance, They know that in a later life or lives the majority of those who are now the enemies of human freedom will themselves be free and tread the Lighted Way. In the meantime, the entire force of the Hierarchy is thrown on the side of the nations struggling to free humanity, and on the side of those in any nation who thus work. If being on the side of goodness and freedom is deemed detrimental to the spiritual issues, then the Hierarchy will work to change the attitude of people as to what is spiritual.

lòng tốt và quyền của mỗi người được suy nghĩ cho chính mình, nói và làm việc. Do đó, các Ngài không thể ủng hộ các quốc gia hoặc những người trong bất kỳ quốc gia nào chống lại tự do và hạnh phúc của nhân loại. Trong tình yêu và sự hiểu biết toàn diện của họ, họ biết rằng trong một hoặc nhiều kiếp sống sau, phần lớn những người hiện là thù địch của sự tự do nhân loại sẽ tự do và đi trên Con Đường Soi Sáng. Trong thời gian này, toàn bộ lực lượng của Thánh đoàn được đặt ở phía của các quốc gia đấu tranh để giải phóng nhân loại, và ở phía của những người trong bất kỳ quốc gia nào đang làm việc như vậy. Nếu việc đứng về phía tốt và tự do bị coi là gây tổn hại cho các vấn đề tinh thần, thì Thánh đoàn sẽ làm việc để thay đổi thái độ của mọi người về điều gì là tinh thần.

I have, therefore, been interested in three phases of the work: the books, the Arcane School, and the New Group of World Servers. The impact made upon the world by these three aspects of the work has been definitely effective and useful. The sum total of the useful work accomplished is what counts and not the criticisms and the misunderstanding of those who, basically, belong to the old order, and to the Piscean Age. They are, therefore, unable to see the emergence of the new ways of life and the new approaches to truth.

Do đó, Tôi đã quan tâm đến ba phương diện của công việc: các cuốn sách, Trường Arcane và Đoàn Người Mới Phụng Sự Thế Gian. Sự ảnh hưởng mà ba khía cạnh này của công việc đã gây ra đối với thế giới chắc chắn đã hiệu quả và hữu ích. Tổng cộng những công việc hữu ích được thực hiện mới là điều quan trọng và không phải là sự chỉ trích và sự hiểu lầm của những người, cơ bản, thuộc về trật tự cũ, và thời đại Song Ngư. Do đó, họ không thể thấy sự nổi lên của các cách sống mới và các tiếp cận mới đến chân lý.

I have stood all this time behind the scenes. The books and pamphlets have been my responsibility and carry the authority of truth—*if truth is there*—and not the authority of my name or of any status which I might claim, or which might be claimed for me by the curious, the inquisitive and the devotee. I have dictated none of the policies of the school or interfered in its curriculum; for them A.A.B. is responsible. My books and

Tôi đã đứng sau hậu trường suốt thời gian qua. Các sách và tập sách đã là trách nhiệm của tôi và mang lại thẩm quyền của chân lý —*nếu có chân lý*—và không phải là thẩm quyền của tên tôi hay của bất kỳ danh hiệu nào mà Tôi có thể tự nhận, hoặc điều có thể được yêu cầu cho tôi bởi những người tò mò, hay dò hỏi và sùng tín. Tôi không định đoạt bất kỳ chính sách nào của trường hay can thiệp vào chương trình học; A.A.B. chịu

pamphlets have been made available to school students along with the rest of the general public.

trách nhiệm về những điều ấy. Các sách và tập sách của tôi đã được cung cấp cho các học sinh trong trường cùng với phần còn lại của công chúng.

I have sought to aid the goodwill work (for which Foster Bailey is responsible) by suggestion and by indicating what is the work that the New Group of World Servers are seeking to [786] do, but no authoritative requests have been made in my name, nor will they ever be made. The sum total of all these activities has been good; the misunderstandings have been few and have been inherent in the personal equipment and attitude of the critical. Criticism is wholesome so long as it is not permitted to become destructive.

Tôi đã cố gắng giúp đỡ công việc thiện chí (mà Foster Bailey chịu trách nhiệm) bằng gợi ý và chỉ ra công việc mà Đoàn Người Mới Phụng Sự Thế Gian đang tìm cách [786] thực hiện, nhưng không có yêu cầu mang tính thẩm quyền nào được đưa ra dưới danh nghĩa của Tôi, cũng sẽ không bao giờ được đưa ra. Tổng cộng của tất cả những hoạt động này đã mang lại kết quả tốt; những sự hiểu lầm đã rất ít và xuất phát từ những trang bị cá nhân và thái độ của những người phê bình. Sự chỉ trích là hữu ích miễn là nó không được phép trở thành phá hoại.

Paralleling these major activities, I have, since the year 1931, been training a group of men and women, scattered all over the world, in the techniques of accepted discipleship, academically understood. Out of the many possible neophytes, I indicated a group of approximately 45 people—some known personally to A.A.B. and some quite unknown—who had demonstrated a willingness to be trained and who could be tried out for fitness for the group work of the new discipleship. These people received direct personal instructions from me and certain general instructions which embodied the newer approach to the Hierarchy and to the spiritual life, though based, of course, on the ancient rules. Some of these instructions are made available to the general public in this book, but no indication is given of the persons thus trained and no information will be made available; names, dates and locations are changed, though the instructions remain as given.

Song song với những hoạt động chính này, Tôi đã, kể từ năm 1931, đào tạo một nhóm nam và nữ, rải rác khắp thế giới, trong các kỹ thuật của địa vị đệ tử được chấp nhận, được hiểu một cách học thuật. Trong số nhiều người sơ cơ có thể có, Tôi đã chỉ rõ một nhóm khoảng 45 người—một số được A.A.B biết đến cá nhân và một số hoàn toàn không được bà biết đến—vốn đã thể hiện sự sẵn sàng được đào tạo và có thể được thử nghiệm về sự phù hợp cho công việc nhóm của địa vị đệ tử mới. Những người này đã nhận được hướng dẫn cá nhân trực tiếp từ Tôi và một số hướng dẫn chung vốn chứa đựng cách tiếp cận mới đối với Thánh đoàn và đời sống tinh thần, dù vẫn dựa, tất nhiên, trên các quy tắc cổ xưa. Một số hướng dẫn này được cung cấp cho công chúng trong cuốn sách này, nhưng không có chỉ định nào được đưa ra về những người đã được đào tạo như vậy và không có thông tin nào sẽ được cung cấp; tên, ngày tháng và địa điểm được thay đổi, mặc dù các hướng dẫn vẫn được giữ nguyên như đã truyền đạt.

Necessarily these people have, from their contact with me, ascertained my identity. They have known for years who I am. But they have preserved my anonymity with great care and under real difficulty, owing to the fact that hundreds of people in nearly every country in the world have speculated upon my identity and many of them have guessed it accurately. Therefore, today, in spite of all that A.A.B. and my disciples have been able to do, it is generally conceded that I am a Master and a name has been given to me. To my own group of specially picked aspirants I have acknowledged my name *when they themselves had interiorly arrived at it*. It was both foolish and false to do otherwise; in communicating with them or in writing instructions on the new discipleship, I necessarily took my rightful position and name. Some of these instructions have been deemed by me as useful and appropriate for more general use and were embodied in the series of papers upon the *Stages of Discipleship* issued under my name in The Beacon. They [787] were carefully edited, prior to publication, except in one paper when, some months ago under the pressure of very heavy work, A.A.B. omitted to delete one paragraph in which I do speak as a Master. This paragraph, much to her distress, appeared in the July 1943 *Beacon*. After many years of protecting my identity, she made this slip and it has, therefore, been publicly stated that I am a Master.

Người ta cần phải hiểu rằng, từ việc tiếp xúc với Tôi, những người này đã xác định được danh tính của Tôi. Họ đã biết Tôi là ai trong suốt nhiều năm qua. Nhưng họ đã giữ kín danh tính của Tôi rất cẩn thận và vô cùng khó khăn bởi thực tế rằng hàng trăm người ở hầu hết mọi quốc gia trên thế giới đã suy đoán về danh tính của Tôi và nhiều người trong số họ đã đoán đúng. Do đó, hôm nay, bất chấp tất cả những gì A.A.B. và các đệ tử của Tôi làm được, người ta thường thừa nhận rằng Tôi là một Chân sư và một cái tên đã được đặt cho Tôi. Với nhóm những người chí nguyện đặc biệt được chọn lọc của Tôi, Tôi đã thừa nhận tên thật của mình *khi chính họ đã tự nội tâm tìm ra*. Làm khác đi sẽ là dại dột và giả dối; trong việc giao tiếp với họ hoặc viết chỉ thị về địa vị đệ tử mới, Tôi nhất thiết phải giữ đúng địa vị và danh xưng của mình. Một số trong những chỉ dẫn này đã được Tôi xem là hữu ích và thích hợp để sử dụng rộng rãi hơn và đã được kết hợp trong loạt bài học về *Các Giai Đoạn Đệ Tử* phát hành dưới tên Tôi trong tờ The Beacon. Chúng [787] đã được biên tập cẩn thận trước khi xuất bản, ngoại trừ một bài viết khi vài tháng trước dưới áp lực công việc rất nặng, A.A.B. đã quên xóa một đoạn trong đó Tôi nói như một Chân sư. Đoạn này, làm Bà rất phiền muộn, đã xuất hiện trong số tháng 7 năm 1943 của *Beacon*. Sau nhiều năm bảo vệ danh tính của Tôi, Bà đã mắc sai lầm này và do đó, đã được công khai rằng Tôi là một Chân sư.

In this connection, there are three points to which I would like to call your attention.

Trong mối liên hệ này, có ba điểm Tôi muốn lưu ý với các bạn.

Earlier—many years earlier—I stated in *A Treatise on White Magic* that I was an initiate of a certain standing but that my anonymity would be preserved. Years later, owing to this mistake, I am apparently in the position

Trước đây—nhiều năm trước đây—Tôi đã tuyên bố trong *Luận về Chánh Thuật* rằng Tôi là một điểm đạo đồ có một địa vị nhất định nhưng danh tính của Tôi sẽ được giữ kín. Nhiều năm sau, do lỗi lầm này, Tôi dường

of contradicting or reversing myself, and so changing my policy. Actually I am not doing so. The spread of the teaching alters circumstances and the need of humanity demands at times a changed approach. There is nothing static in the evolution of truth. It has long been my intention to do all that was necessary to bring the fact of the Hierarchy and its membership more definitely before the public and in a more arresting way.

như đang ở vị trí tự mâu thuẫn hoặc bác bỏ bản thân mình và do đó thay đổi chính sách của mình. Thực ra Tôi không làm như vậy. Sự lan tỏa của giáo lý đã thay đổi hoàn cảnh và nhu cầu của nhân loại đôi khi đòi hỏi một cách tiếp cận thay đổi. Không có gì là bất biến trong quá trình tiến hóa của chân lý. Từ lâu, Tôi đã có ý định làm mọi điều cần thiết để đem sự thật về Thánh đoàn và thành viên của nó ra trước công chúng một cách rõ ràng hơn và theo cách gây chú ý hơn.

Years ago, I definitely told A.A.B. (as did her own Master) that her major duty as a disciple was to familiarise the public with the true nature of the Masters of the Wisdom, and thus offset the erroneous impression which the public had received. This she has done to a certain degree but not to the full extent that was intended. She has shrunk from the task, owing to the disrepute into which the whole subject has fallen because of the false presentations given out by the various teachers and occult groups, plus the ridiculous claims put out by the ignorant about us. H.P.B., her predecessor, stated in certain instructions sent out to the Esoteric Section of the Theosophical Society that she bitterly regretted ever mentioning the Masters, Their names and functions. A.A.B. has been of the same opinion. The Masters, as portrayed in the Theosophical Society faintly resemble the reality; much good has been done by this testimony to Their existence, and much harm by the foolish detail at times imparted. They are *not* as pictured; They do *not* issue orders to Their followers (or rather devotees) to do thus and so, to form this or that organization, nor do They indicate [788] certain individuals as being of supreme importance and hierarchical status; They know full well that disciples, initiates and Masters are known by their works, their

Nhiều năm trước, Tôi đã nói rõ với A.A.B. (như vị Chân sư của bà đã làm) rằng nhiệm vụ chính của bà với tư cách là một đệ tử là làm cho công chúng quen thuộc với bản chất thực sự của các Chân sư Minh triết, và nhờ đó hóa giải ấn tượng sai lầm mà công chúng đã nhận được. Bà đã làm điều này ở một mức độ nhất định nhưng không hoàn toàn như đã định. Bà đã rút lui khỏi nhiệm vụ này do toàn bộ chủ đề đã bị mất uy tín bởi các trình bày sai lầm từ các giáo viên và nhóm huyền bí khác nhau, cộng với những tuyên bố ngớ ngẩn do những kẻ vô tri đưa ra về chúng tôi. H.P.B., tiền bối của bà, đã nói trong các bài giảng được gửi ra Bộ Phận Nội Môn của Hội Thông Thiên Học rằng bà rất hối tiếc vì đã từng đề cập đến các Chân sư, danh xưng và chức năng của các Ngài. A.A.B. cũng có cùng ý kiến. Các Chân sư được miêu tả trong Hội Thông Thiên Học chỉ mờ nhạt so với thực tế; tuy vậy, nhiều điều tốt đã được làm từ chứng ngôn này cho sự tồn tại của các Ngài, và nhiều điều hại từ chi tiết ngớ ngẩn được truyền tải đôi khi. Các Ngài *không phải* như được miêu tả; Các Ngài *không* ra lệnh cho tín đồ (hay đúng hơn là những người sùng đạo) của mình phải thế này thế nọ, lập tổ chức này hay tổ chức kia, cũng không chỉ định [788] những cá nhân nào đó là có tầm quan trọng tối cao và vị thế trong Thánh đoàn; Các Ngài biết rõ rằng đệ tử, điểm đạo đồ và Chân sư được nhận biết qua công việc, hành động

deeds and their words; they have to prove their status by the work they accomplish.

và lời nói của họ; họ phải chứng minh vị thế của mình qua công việc họ hoàn thành.

The Masters work through Their disciples in many organisations; They do *not* exact, through these disciples, the implicit obedience of the organisation members, nor do They exclude from the teaching those who disagree with the organisational policies or the interpretations of the leaders. They are not separative and antagonistic to the groups working under various disciples or other Masters, and any organisation in which the Masters are interested would be inclusive and not exclusive. They do not fight over personalities, endorsing this one or rejecting that one simply because the policies of an organisational leader are, or are not, upheld. They are not the spectacular and ill-bred people portrayed by the mediocre leaders of many groups, nor do They choose (for Their pledged disciples and prominent workers) men and women who, even from a worldly point of view, are of a pronounced inferiority or who deal in claim-making and in the art of attracting attention to themselves. To be a probationary disciple, one can be a devotee; the emphasis can then be laid on purification and the acquiring of an intelligent understanding of brotherhood and human need; to be an accepted disciple, working directly under the Masters and active in world work (with a growing influence) requires a mental polarisation, a heart development and a sense of real values.

Các Chân sư làm việc thông qua đệ tử của mình trong nhiều tổ chức; Các Ngài *không* yêu cầu, thông qua những đệ tử này, sự tuân phục tuyệt đối từ các thành viên tổ chức, cũng không loại trừ khỏi giáo lý những ai không đồng ý với chính sách tổ chức hoặc cách diễn giải của các lãnh đạo. Các Ngài không gây chia rẽ và đối nghịch với các nhóm làm việc dưới sự hướng dẫn của các đệ tử hoặc các Chân sư khác, và bất cứ tổ chức nào mà các Chân sư quan tâm sẽ mang tính bao gồm chứ không phải loại trừ. Các Ngài không tranh chấp vì các phàm ngã, không ủng hộ người này hay từ chối người kia chỉ vì chính sách của lãnh đạo tổ chức này được duy trì hay không. Các Ngài không phải là những người phô trương và thiếu văn hóa được miêu tả bởi những lãnh đạo trung bình của nhiều nhóm, cũng không chọn (cho đệ tử đã cam kết và những người hoạt động nổi bật của Ngài) những người nam và nữ mà ngay cả từ quan điểm thế tục, cũng có sự thấp kém rõ rệt hoặc người tham gia vào việc đưa ra các tuyên bố và nghệ thuật thu hút sự chú ý cho bản thân. Để trở thành đệ tử dự bị, người ta có thể là một người sùng đạo; sự nhấn mạnh lúc này có thể đặt vào sự thanh lọc và có được sự thấu hiểu thông minh về tình huynh đệ và nhu cầu của nhân loại; để trở thành một đệ tử được chấp nhận, làm việc trực tiếp dưới sự hướng dẫn của các Chân sư và hoạt động trong công việc thế giới (với sự ảnh hưởng ngày càng tăng) đòi hỏi sự phân cực trí tuệ, phát triển trái tim và nhận thức về giá trị thực.

Knowing all the above, and having watched the ill effects of the usual teaching given anent the Masters, A.A.B. has gone to extremes in order to present the true nature of the Hierarchy, its goals and personnel; she

Biết tất cả những điều trên, và sau khi quan sát những tác động xấu của giáo lý thông thường về các Chân sư, A.A.B. đã đi đến mức cực đoan để trình bày bản chất thực sự của Thánh đoàn, các mục tiêu và nhân sự của nó;

has sought to lay the emphasis—as does the Hierarchy itself—on humanity and on world service, and not on a group of Teachers who, even if They have transcended the usual personality problems and experience in the three worlds, are still in process of training and are preparing Themselves (under the tuition of the Christ) to tread "the Way of the Higher Evolution," as it is called. The name given to us by some disciples in Tibet gives the clue to our point of attainment. They call the Hierarchy the "society of organised [789] and illumined Minds"—illumined by love and understanding, by deep compassion and inclusiveness, illumined by a knowledge of the plan and aiming to comprehend the purpose, sacrificing Their own immediate progress in order to help humanity. That is a Master.

bà đã nỗ lực để đặt trọng tâm—như chính Thánh đoàn làm—vào nhân loại và phụng sự thế giới, chứ không phải vào một nhóm các Huấn sư, những người dù đã vượt qua các vấn đề và kinh nghiệm thông thường của phàm ngã trong ba cõi, vẫn đang trong quá trình đào luyện và chuẩn bị Chính Mình (dưới sự chỉ dẫn của Đức Christ) để bước vào "Con Đường Tiến Hóa Cao Siêu", như nó được gọi. Tên gọi chúng tôi được một số đệ tử ở Tây Tạng dùng đã tiết lộ mức độ đạt được của chúng tôi. Họ gọi Thánh đoàn là "hội những Trí tuệ có tổ chức và được soi sáng"[789]—được soi sáng bởi tình thương và thấu hiểu, bởi lòng từ bi sâu sắc và tính bao gồm, được soi sáng bởi tri thức về Thiên Cơ và nhằm thấu hiểu mục đích, hi sinh sự tiến bộ trước mắt của chính Các Ngài để giúp đỡ nhân loại. Đó là một Chân sư.

The second point I would make is in the form of a question. What harm does it do if some one points the finger towards a Master and recognises Him as such, provided His record substantiates the statement and His influence is worldwide? If by this inadvertent slip, A.A.B. has thus indicated me as a Master, has any harm been done? My books, the carriers of my influence, have gone to the far corners of the earth and convey aid and help; the goodwill work which I suggested, and which F.B. is carrying out voluntarily, has reached literally millions of people by pamphlet and radio, by the use of the great Invocations, by the work of the Triangles and by the words and example of the men and women of goodwill.

Điểm thứ hai Tôi muốn đưa ra là dưới hình thức một câu hỏi. Có hại gì không nếu ai đó chỉ vào một Chân sư và thừa nhận Ngài như vậy, miễn là hồ sơ thành tích của Ngài chứng minh điều đó và ảnh hưởng của Ngài là toàn cầu? Nếu do sai lầm tình cờ này, A.A.B. đã chỉ ra Tôi là một Chân sư, có hại gì không? Những cuốn sách của Tôi, những phương tiện mang ảnh hưởng của Tôi, đã lan đến mọi góc của trái đất và cung cấp sự giúp đỡ và hỗ trợ; công việc thiện chí mà Tôi đề xuất, và F.B. đang thực hiện một cách tự nguyện, đã đến được hàng triệu người thông qua tờ rơi và sóng vô tuyến, bằng việc sử dụng Đại Khấn Nguyện, bằng công việc của các Tam giác và bằng lời nói và gương mẫu của những người nam và nữ có thiện chí.

The third point I would bring to your attention is that in the new cycle which will come at the close of the war, *the fact of the Hierarchy and the work of the Masters—through Their disciples*—must and will be brought to public attention. Disciples

Điểm thứ ba Tôi muốn lưu ý với bạn là trong chu kỳ mới sẽ đến vào cuối cuộc chiến, *sự thật về Thánh đoàn và công việc của các Chân sư—thông qua các đệ tử của Các Ngài*—nhất định và sẽ được đưa ra trước công chúng. Các đệ tử ở khắp nơi sẽ ngày càng trình bày

everywhere will present increasingly the hierarchical plan of brotherhood, spiritual living and inclusiveness to the world; this will be done not in terms (so prevalent among the foolish) of "The Master has chosen me," or "the Master stands behind my effort" or "I am the representative of the Hierarchy" but by a life of service, by indicating that the Masters exist and are known to many men everywhere; that the plan is one of evolutionary development and educational progress towards an intelligent spiritual goal; that humanity is not alone but that the Hierarchy stands, that Christ is with His people, that the world is full of disciples unrecognised because silently working; that the New Group of World Servers exists; that the men and women of goodwill are everywhere; that the Masters are not the least interested in personalities but will use men and women of all attitudes, faiths, and nationalities, provided that love motivates them, that they are intelligent and have trained minds and that they have also magnetic and radiant influences which will attract people to truth and goodness but *not* to the individual—[790] be he a Master or a disciple. They care nothing for personal loyalties but are dedicated solely to the relief of distress and the promotion of the evolution of humanity and the indication of spiritual goals. They look not for recognition of Their work or the praise of Their contemporaries but only for the growth of the light within the world and the unfoldment of the human consciousness.

Thiên Cơ của Thánh đoàn về tình huynh đệ, đời sống tinh thần và tính bao gồm cho thế giới; điều này sẽ không được thực hiện bằng những lời nói (thường gặp ở những người ngu ngốc) như "Chân sư đã chọn tôi", hay "Chân sư đứng đằng sau nỗ lực của tôi" hay "Tôi là đại diện của Thánh đoàn" mà bằng một cuộc sống phụng sự, bằng việc chỉ ra rằng các Chân sư tồn tại và được nhiều người biết đến ở khắp mọi nơi; rằng Thiên Cơ là một kế hoạch của sự phát triển tiến hóa và tiến bộ giáo dục hướng tới một mục tiêu tinh thần thông minh; rằng nhân loại không đơn độc mà rằng Thánh đoàn vẫn đứng đó, rằng Đức Christ ở cùng dân Ngài, rằng thế giới đầy rẫy những đệ tử không được công nhận vì làm việc âm thầm; rằng Đoàn Người Mới Phụng Sự Thế Gian có tồn tại; rằng những người nam và nữ có thiện chí có mặt ở khắp mọi nơi; rằng các Chân sư không hề quan tâm đến các phàm ngã nhưng sẽ sử dụng những người nam và nữ ở mọi thái độ, niềm tin và quốc tịch, miễn là tình thương thúc đẩy họ, rằng họ thông minh và có trí tuệ đã được đào luyện và rằng họ cũng có lực từ tính và ảnh hưởng tỏa sáng có thể thu hút mọi người đến với sự thật và cái thiện nhưng *không* đến với cá nhân—[790] dù đó là Chân sư hay một đệ tử. Các Ngài không màng đến sự trung thành cá nhân nhưng chỉ dốc sức giảm bớt đau khổ và thúc đẩy tiến hóa của nhân loại và chỉ rõ các mục tiêu tinh thần. Các Ngài không tìm kiếm sự công nhận công việc của các Ngài hay sự ca tụng của các đồng nghiệp cùng thời nhưng chỉ tìm kiếm sự gia tăng ánh sáng bên trong thế giới và sự phát triển của tâm thức nhân loại.

THE TIBETAN

CHÂN SƯ TÂY TẠNG

The sons of men are one, and I am one with them.

Những người con của nhân loại là một, và tôi là một với họ.

I seek to love, not hate;

Tôi tìm cách yêu thương mà không thù ghét;

I seek to serve and not exact due service;	Tôi tìm cách phụng sự và không đòi hỏi sự phục vụ đáp lại;
I seek to heal, not hurt.	Tôi tìm cách chữa lành, không gây tổn thương.
Let pain bring due reward of light and love.	Cầu xin sự khổ đau đem lại phần thưởng thích đáng của ánh sáng và tình thương.
Let the soul control the outer form,	Cầu xin linh hồn kiểm soát ngoại thể,
And life, and all events,	Và sự sống, và mọi sự kiện,
And bring to light the Love	Và làm sáng tỏ Tình Thương
That underlies the happenings of the time.	Vốn ẩn chứa trong các diễn biến hiện thời.
Let vision come and insight.	Cầu xin tầm nhìn tinh thần đến cùng sự thông hiểu.
Let the future stand revealed.	Cầu xin tương lai tỏ rõ.
Let inner union demonstrate and outer cleavages be gone.	Cầu xin sự kết hợp nội tâm biểu dương và các chia rẽ bên ngoài tan biến.
Let love prevail.	Cầu xin tình thương chế ngự.
Let all men love.	Cầu xin mọi người yêu thương.